Đạo Mộ Bút Ký

Table of Contents

# Đạo Mộ Bút Ký

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Giới thiệu** Năm mươi năm trước, một nhóm kẻ trộm mộ trên Trường Sa đào được một bộ sách lụa Chiến quốc, trên quyển sách đã hư hỏng có ghi chép lại vị trí một khu mộ cổ Chiến quốc rất kì lạ, nhưng những kẻ trộm này lại gặp phải chuyện kì quái trong lòng đất, hầu như toàn bộ đều chết sạch. |

*Đọc và tải ebook truyện tại: http://truyenclub.com/dao-mo-but-ky*

## 1. Q.1 - Chương 1: Cổ Mộ

Chiếc di động kia hẳn là mới bỏ lại chưa lâu, tôi vừa nhặt lên liền thấy ngay vệt máu loãng dính trên đó, tức thì có linh cảm không lành: “Xem ra nơi này còn một nhóm khác, hơn nữa hình như có người bị thương. Điện thoại làm sao từ trên trời rơi xuống được?”

Tôi mở nắp máy, trên màn hình có mấy dãy số liền nhau đều là số điện thoại ngoại quốc, ngoài ra cũng không thu được thêm thông tin gì. Chú Ba nói: “Dù thế nào chúng ta cũng không thể đi tìm họ, trước mắt cứ lên đường đã.” Tôi xem xét bốn phía chẳng có chút manh mối, đành phải mở đường tiếp tục đi. Tuy vậy, giữa vùng hoang sơn dã lĩnh lại bắt gặp một thứ đồ từ thế giới văn minh vẫn cảm thấy thật khó tưởng tượng. Tôi lên tiếng hỏi lão già kia, ngoài chúng tôi ra có ai khác tiến vào khu rừng này hay không.

Lão cười hề hề đáp: “Cách đây hai tuần có một toán khoảng trên mười người, đến nay vẫn chưa thấy trở ra. Nơi đây rất nguy hiểm, các vị, giờ quay lại vẫn còn kịp đó.”

“Cứ cho là có yêu ma quỷ quái thì đã sao?” Đại Khuê nói “Nói cho ông biết, cương thi ngàn năm gặp anh chàng này của chúng tôi còn phải phục xuống dập đầu, có hắn ở đây thì yêu quái nhằm nhò gì, đúng không?” Hắn hỏi Muộn Du Bình, Muộn Du Bình không có chút phản ứng, như thể xem lời hắn nói là không khí vậy. Đại Khuê như đụng phải gai, bực tức cũng chẳng làm gì được.

Chúng tôi lặng lẽ đi tiếp. Chưa đến bốn giờ chiều mà đất trời đã tối tăm mù mịt, rốt cuộc cũng đến nơi cần đến.

Thứ đầu tiên đập vào mắt là mười mấy chiếc lều trại quân dụng hầu như còn nguyên vẹn. Đây là loại lều chất lượng cực kỳ tốt, tuy trên nóc phủ đầy lá rụng đang mục nát nhưng bên trong khô ráo sạch sẽ, ngoài ra còn có không ít vật dụng thông thường. Chúng tôi cứ tùy tiện xem xét, xung quanh rải rác vô số vũ khí quân trang nhưng hoàn toàn không có thi thể, ông già kia chưa hẳn đã nói dối.

Thậm chí chúng tôi còn tìm được cả một chiếc máy phát điện cùng mấy ống đựng xăng, tuy động cơ đã được tra dầu nhưng phần lớn linh kiện đều rơi vào tình trạng rỉ sét. Bàn Khuê thử khởi động thì không có chút động tĩnh gì, chỉ có xăng vẫn ok. Tôi thử lật đi lật lại, phát hiện ra tất cả đồ đạc đều bị xé nhãn, ngay cả nhãn hiệu lều trại và ba lô của bọn họ cũng trống trơn, thật là kỳ quái. Có vẻ như, những người này một mực không muốn kẻ khác lần ra lai lịch của họ.

Chúng tôi ở lại doanh địa đó nhóm lửa rồi ăn qua quýt một bữa cơm chiều. Lão già vừa ăn vừa mắt la mày lét cảnh giác nhìn bốn phía như thể sợ yêu quái sẽ đột nhiên xông vào mà treo cổ lão lên vậy. Mấy thứ đồ ăn đóng hộp, thực lòng mà nói vô cùng khó nuốt, tôi hầu như chỉ uống vài ngụm nước cho qua bữa.

Muộn Du Bình vừa ăn vừa xem bản đồ, hắn chỉ vào một địa điểm có vẽ hình mặt hồ ly quái dị trên đó: “Hiện giờ chắc chắn chúng ta đang ở đây.”

Sau khi chúng tôi đã nhìn rõ, hắn nói tiếp: “Chỗ này là nơi cúng tế, phía dưới hẳn là đài cúng tế. Những đồ bồi táng có lẽ ở ngay đây thôi.”

Chú Ba ngồi xổm trên mặt đất vốc một nắm đất đưa lên mũi ngửi qua, lắc đầu rồi tiến vài bước, lại xem xét rồi nói: “Chôn sâu quá, lấy xẻng cắm xuống thử xem.”

Chúng tôi lấy ống thép có rãnh xoáy ra lắp lưỡi xẻng vào, chú Ba lấy chân vạch mấy vệt trên mặt đất đánh dấu vị trí cần đào. Đại Khuê đầu tiên cố định đầu xẻng, sau đó lấy búa cán ngắn gõ lên, xẻng bắt đầu lún sâu xuống đất. Chú Ba đặt một bàn tay lên cán xẻng để cảm nhận tình hình bên dưới. Khi gõ đến ống thứ mười ba, chú đột nhiên nói: “Đủ rồi!”

Chúng tôi rút dần từng khúc từng khúc cán xẻng, cuối cùng cũng lấy được một ít đất. Đại Khuê tháo lưỡi xẻng ra mang đến gần đống lửa cho chúng tôi nhìn rõ. Tôi và chú Ba vừa thấy, tức thì mặt mũi đều tái đi, ngay cả Muộn Du Bình cũng “a” lên một tiếng. Hóa ra thứ đất kia giống như thấm đẫm máu, giờ đang tí tách rỉ ra thứ chất lỏng y hệt máu tươi.

Chú Ba ngửi(\*) thử rồi nhíu mày. Tôi và chú Ba đã từng xem qua ghi chép về huyết thi, nhưng tình hình cụ thể thế nào, chỉ dựa vào bút ký của ông nội tôi thì không thể suy đoán được một cách chuẩn xác. Nhưng có một điều chắc chắn, nếu bùn đất ngấm máu thế kia thì dưới mộ chắc chắn đầy những bất trắc.

(\*) Người ta dùng xẻng sắt xiên xuống đất rồi ngửi các thứ mùi để xác định thành phần đất, còn xẻng Lạc Dương khi xiên xuống mang đất lên chỉ cần dùng mắt cũng đủ quan sát được các thành phần thổ nhưỡng. Do chất đất ở đây quá bất thường nên mới phải ngửi, còn cơ bản, ở đây vẫn dùng xẻng Lạc Dương.

Tôi nhìn chú Ba chờ xem chú quyết định thế nào. Chú ngẫm nghĩ một hồi, châm một điếu thuốc rồi nói: “Mặc kệ đi, cứ đào ra rồi tính.”

Bên kia, Phan Tử và Đại Khuê cũng không ngừng tay, Đại Khuê sục xẻng xuống mấy lần đều đưa lưỡi xẻng cho chú Ba. Chú Ba ngửi thử từng lưỡi một, sau đó dùng bay nối liền những điểm cắm xẻng vào nhau. Tôi đứng nhìn họ bận rộn định vị, cuối cùng trên mặt đất dần hiện ra hình dạng sơ lược của cổ mộ.

Dò tìm vị trí mộ huyệt là kiến thức cơ bản của dân trộm mộ, có thể nói, đồ hình trên mặt đất thế nào, mộ bên dưới chắc chắn giống y như vậy, rất ít người tính toán sai, nhưng tôi xem qua cấu trúc này âm thầm cảm thấy có điều không ổn. Hầu như toàn bộ cổ mộ thời Chiến quốc không có địa cung, nhưng lăng mộ bên dưới này rõ ràng là có, hơn nữa nóc mộ còn xây bằng gạch, không bình thường chút nào.

Chú Ba đưa mấy ngón tay tỉ mỉ đo đạc, cuối cùng chỉ vào vị trí hạ quan tài vừa xác định được, nói: “Bên dưới đã là đỉnh mộ, không thể đâm xẻng xuống được nữa, thôi thì chỉ xác định được vị trí đại khái. Cái địa cung này rất quái, ta chẳng có tí kiến thức nào cả, đành dựa theo cổ mộ thời Tống, đào vào từ tường hậu. Nếu không được còn tìm cách khác, nhanh tay nhanh chân lên một chút!”

Mấy người chú Ba đã đi đào hầm trộm mộ dễ đến mười mấy năm, tốc độ như điện, mấy lưỡi xẻng nhấc lên hạ xuống như gió cuốn, trong chốc lát đã đào được cái động sâu tầm bảy tám mét. Đây vốn là vùng hoang dã, đất đai chẳng phải của ai, chúng tôi cứ thế xúc bùn ra. Lát sau đã nghe Đại Khuê gào lên phía bên dưới: “Quá chuẩn!”

Hang Đại Khuê đào rất lớn, gần như thủng hẳn một mảng tường mộ. Chúng tôi bật đèn mỏ soi vào bên trong, Muộn Du Bình thấy Đại Khuê tay chân khua loạn vào vách tường vội vã ngăn lại: “Đừng có chạm vào cái gì hết!”. Ánh mắt Muộn Du Bình sắc như dao tức khắc khiến Đại Khuê sợ đến nhảy dựng lên.

Hắn vươn hai ngón tay đặt lên mặt tường, chậm rãi lần theo từng kẽ gạch, một lúc lâu sau mới dừng lại mà nói: “Nơi này có tường kép chống trộm. Muốn trộm, phải lôi từng viên gạch ra. Không thể đẩy vào, phá lại càng không được.”

Phan Tử sờ sờ tường, thốt lên: “Sao có thể như thế được, ngay cả kẽ hở cũng không có? Thế này thì lôi gạch ra kiểu gì?”

Muộn Du Bình cẩn thận quan sát một lúc, hắn chạm vào một viên gạch, đột ngột tăng lực trên tay rút viên gạch đó ra khỏi vách tường. Gạch xây chắc chắn như vậy, chỉ dùng tay không mà rút cả viên gạch, chẳng hiểu hắn phải dùng đến bao nhiêu sức lực nữa. Hai ngón tay của hắn quả nhiên không tầm thường chút nào.

Hắn cẩn thận đặt viên gạch xuống đất, chỉ vào mặt sau. Chúng tôi chụm đầu vào nhìn, trông thấy rõ ràng một lớp sáp đỏ sậm.

“Những lớp tường này khi xây đều sử dụng a-xít, khi phá tường, chỉ cần chúng ta mạnh tay một chút, thứ a-xít này sẽ bắn vào người đến cháy thịt cháy da.”

Tôi nuốt nước bọt, đột nhiên nghĩ tới con quái vật tượt da mà ông nội đã nhìn thấy. Không lẽ đó không phải huyết thi, mà chính là ông cố bị đổ a-xít lên người? Không lẽ những phát súng mà ông nội bắn, chính là bắn vào ông cố?

Muộn Du Bình bảo Bàn Khuê đào một cái hố nhỏ sâu chừng năm thước rồi lấy trong túi ra một đầu kim tiêm cùng ống nhựa dẻo, cắm kim vào ống sau đó đem thả đầu kia vào hố. Phan Tử thổi ống giữ lửa (1) đốt đỏ đầu kim lên, Muộn Du Bình cẩn thận cắm ngập đầu kim vào lớp sáp trên tường. Ngay lập tức, a-xít đỏ rực theo đường ống chảy xuống hố đã được đào sẵn.

Không bao lâu, lớp sáp đỏ đã chuyển sang màu trắng toát, hình như còn có thứ gì đó lấp lánh. Muộn Du Bình gật gật đầu: “Được rồi.” Chúng tôi tức thì bắt tay vào đào. Chẳng mấy chốc, một hang động đủ ột người chui qua đã hiện ra trên vách tường. Chú Ba thổi lửa soi vào động, theo ánh lửa mà quan sát bên trong.

Chúng tôi tiến vào từ hướng Bắc, vừa đi vừa nhìn ngó xung quanh. Trên mặt đất lát bằng toàn những phiến đá tảng, bên trên khắc chi chít văn tự cổ đại. Những phiến đá này đều được sắp xếp theo phương vị bát quái, bên ngoài là tảng to, càng vào bên trong càng nhỏ. Bốn phía huyệt mộ là tám ngọn Trường minh đăng(2), tất nhiên đều đã tắt ngóm từ lâu. Giữa huyệt bày một chiếc đỉnh vuông bốn chân, trên có biểu tượng mặt trăng, mặt trời và các vì sao. Phía Nam mộ thất, ngay hướng đối diện chúng tôi đặt một quan tài đá. Phía sau quan tài là một lối đi, hình như là hướng xuống dưới, không rõ nó dẫn đến nơi quái quỷ nào nữa.

Chú Ba bước tới nghe ngóng thăm dò, sau đó vẫy vẫy tay, chúng tôi lần lượt từng người chui vào.

Chú nhìn những văn tự chằng chịt trên mặt đất, quay sang hỏi Muộn Du Bình: “Tiểu Ca, cậu xem những chữ này, liệu có luận ra được nơi đây mai táng người nào không?”

Muộn Du Bình lắc đầu không nói gì.

Chúng tôi châm lửa thắp vào Trường minh đăng, cả mộ thất tức khắc sáng bừng lên. Tôi lại liên tưởng đến con quái vật trong bút ký của ông nội, hình như…ông còn nhiều lần nhắc đến việc nghe thấy tiếng cười kèng kẹc, nghĩ đến đây tôi bất giác sợ run lên. Phan Tử bước đến gần cái đỉnh, nghiêng đầu ngó vào xem có gì bên trong. Đột nhiên, hắn hô lên một tiếng: “Lão Ba, ở đây có báu vật!”

Chúng tôi đều tiến lên xem, thấy ngay một cái xác không đầu khô quắt, quần áo đã rữa nát hết, trên người nó có vài món trang sức bằng ngọc. Gã Phan Tử làm ẩu không thèm nể mặt người chết, thẳng tay giật khối ngọc xuống.

“Chắc đây là thân thể của người theo bồi táng ở thế giới bên kia. Họ chặt đầu tế trời, sau đó mang xác đến đây tế người. Kẻ này có lẽ là tù binh, thân phận nô lệ làm sao có được thứ trang sức kia.”

Phan Tử đột ngột co chân nhảy vào trong đỉnh để mò mẫm thêm bảo vật, Muộn Du Bình muốn ngăn cũng không kịp, chỉ còn biết quay đầu lại cảnh giác nhìn chiếc quan tài đá, cũng may nó vẫn im lìm không có động tĩnh gì. Chú Ba quát loạn: “Thằng kia, đỉnh này là đồ đựng tế phẩm người ta dùng để cúng bái cho tổ tiên, cái thằng oắt nhà mày muốn thành tế phẩm hay sao?!”

Phan Tử cười ha hả: “Lão Ba, tôi đây đâu phải Đại Khuê, đừng có dọa tôi.” Hắn lấy thêm một cái bình ngọc lớn: “Ông nhìn đi, toàn những thứ thượng hạng, theo tôi chúng ta đổ quách cái đỉnh này ra xem bên trong còn có những gì…”

“Đừng có làm bậy, mày vác xác ra ngay đi!” Chú Ba nói, lo lắng nhìn sắc mặt Muộn Du Bình lúc này đã tái đi, ánh mắt gắt gao dán chặt vào quan tài đá như thể biết chắc sẽ có chuyện chẳng lành.

Đúng lúc đó, tôi chợt nghe một tiếng cười khành khạch. Tôi quay đầu, xương sống một đợt gai lạnh. Tiếng cười kia không phát ra từ quan tài, mà chính là từ Muộn Du Bình vọng lại.

—————————————-

Chú thích

(1) Nguyên văn: Hỏa chiết tử. Bộ dụng cụ lấy lửa thời xưa gồm que đánh lửa, đá lửa và ống giữ lửa. Trong đó ống giữ lửa rất tiện dụng, là một ống đựng mồi lửa có thể đem theo bên mình, khi cần có thể rút ra châm lửa hoặc dùng thay cho đuốc thắp sáng. Phương pháp làm ống giữ lửa là lấy dây khoai trắng hoặc tím ngâm trong nước cho nở, vớt ra đập dập, lại ngâm chung thêm với bông vải, bông lau vớt ra đập dập, phơi khô, trộn thêm các loại vật liệu dễ cháy như kali, lưu huỳnh, nhựa thông, long não chế thành. Xong xuôi bện lại thành dây thừng hoặc buộc thành hình ống dài nén vào ống trúc, châm lửa cho cháy ngún rồi đậy kín lại, lúc cần dùng rút nắp ra là cháy, rất dễ cháy, là loại vua chúa hoặc nhà có tiền sử dụng. Nhà bình thường có thể dùng các loại giấy cắt thành dạng dài hơn ống trúc, cuộn đều tay, nhét vào trong ống. Sau đó châm lửa, rồi đậy nắp thông gió lại, tàn lửa sẽ được giữ trong ống. Lúc cần dùng bật nắp, thổi nhè nhẹ để lửa cháy lên, khi thổi cần phải có kỹ thuật thì lửa mới cháy lên được.

Đây là mô tả trên baidu, tả ống giữ lửa thời phong kiến, mình nghĩ loại dùng trong truyện là loại có tẩm vật liệu dễ cháy, chỉ cần rút nắp ra để tàn lửa âm ỉ trong ống tiếp xúc với oxy là lửa sẽ lập tức bùng lên.

Hình:

(1) Trường minh đăng:

长明灯

Đèn thắp để thờ cúng, là loại đèn không thể thổi tắt mà qua một thời gian sẽ tự tắt, còn có tên khác là Minh đăng, hoặc Vô tận đăng. Lăng mộ vua chúa Trung Hoa cũng đặt Trường minh đăng với hi vọng lăng mộ sáng tỏ huy hoàng như cung điện lúc sinh thời

## 2. Q.1 - Chương 2: 50 Năm Sau

Năm mươi năm sau, tòa nhà Tây Linh đường Hà Phường, Hàng Châu, suy nghĩ của tôi bị một lão già cắt đứt. Tôi khép lại bút ký của ông nội, quan sát đối phương.

“Chỗ cậu có nhận bản dập(1) không?” Gã hỏi tôi, bộ dạng cổ quái, dường như có ý đồ gì đặc biệt mới đến.

Tôi cũng không quan tâm đến việc buôn bán hiện giờ. Phần lớn giao dịch trong chợ đồ cổ đều tiến hành lén lút cả, mua bán công khai thì chỉ toàn những thứ lặt vặt, không kiếm được bao nhiêu tiền, vì vậy liền đáp lấy lệ: “Nhận, nhưng giá không cao.” Ý là, lão không có đồ tốt thì mau cút, đừng làm phiền đại gia đọc sách.

“Ha, vậy cậu có thể giới thiệu một chút về những món đồ ở đây không?” Tên kia hỏi, bộ dạng nhàn nhã như đi dạo siêu thị.

Tôi có chút sốt ruột, làm nghề này muốn khai trương phải mất ba năm, thường ngày nhàn rỗi quen rồi, ghét nhất phải hầu hạ mấy vị khách kiến thức nửa vời. Mấy thứ đồ cổ này, mỗi cái đều mang theo một câu chuyện riêng, nếu phải kể lần lượt ra thì nói cả ngày vẫn chưa hết. Nếu vị khách nào cũng tới đây bảo bọn tôi giới thiệu thì thà dẹp tiệm mà mở quán trà luôn đi cho xong.

Tôi xua tay, nói ở đây không phụ trách giới thiệu, bên cạnh còn có nhiều hàng, mời qua đó xem.

Người nọ lại lấm lét liếc nhìn tôi, vẫn không chịu đi, lại hỏi: “Vậy cho tôi hỏi thăm một chút, ở đây có bản dập của sách lụa thời Chiến quốc không? Chính là quyển mà năm mươi năm trước mấy tên thổ phu tử trộm ra ở Trường Sa, lại bị người Mỹ lừa đoạt mất?”

“Chính anh cũng nói đã bị người Mỹ đoạt mất, lấy đâu ra nữa.” Tôi vừa nghe liền nổi nóng. “Muốn tìm bản dập đương nhiên phải tìm trên thị trường, đâu ra chuyện chỉ tìm ở một cửa hàng, làm sao tìm ra nổi?”

Gã hạ giọng: “Chẳng giấu gì cậu, tôi được lão Dương giới thiệu tới đây. Lão Dương nói cậu nhất định có cách.”

Tôi vừa nghe thấy cái tên lão Dương này, trong lòng kinh ngạc. Lão Dương không phải năm ngoái vừa bị bắt sao, sao lại, chẳng lẽ khai tôi ra rồi sao? Vậy cái người trước mặt này không phải công an chứ, tôi bỗng có chút hoảng loạn, nói cũng không nên lời: “Lão… lão Dương nào chứ, tôi không quen.”

“Tôi hiểu tôi hiểu,” Gã cười ha ha, lấy ra một cái đồng hồ đeo tay từ trong ngực, “Cậu xem, lão Dương nói cậu nhìn thấy cái này sẽ hiểu.”

Chiếc đồng hồ đó là do mối tình đầu của lão Dương đưa cho lão khi còn ở Đông Bắc. Lão coi cái đồng hồ này như tính mệnh, uống say còn hay lấy nó ra vừa nhìn vừa kêu “Quyên a, Lệ a”, tôi hỏi lão con mẹ nó rốt cuộc lão muốn kêu cái gì, lão nghĩ nghĩ nửa ngày, rồi bỗng òa khóc, nói con mẹ nó ta quên rồi. Nếu lão Dương đã đưa chiếc đồng hồ cho người này, nhất định gã cũng phải có chút địa vị.

Nhưng tôi nhìn sao cũng chỉ thấy gương mặt người này có vẻ gì đó xấu xa, không giống loại người đứng đắn, nhưng người do lão Dương giới thiệu, tôi cũng nên nể mặt một chút. Huống chi người ta đã tìm đến cửa, nếu nói cũng không để gã nói hết, không chừng sẽ gây thù chuốc oán.

Tôi suy nghĩ một chút, quyết định vẫn nên nói thẳng thì hơn, liền khoát tay: “Anh này, vậy coi như anh là bạn của lão Dương, tìm tôi có chuyện gì?”

Gã nhe răng cười, lộ ra một cái răng vàng to tướng. “Tôi có một anh bạn mang một ít đồ từ Sơn Tây về, muốn nhờ cậu xem hộ, liệu có phải là đồ thật không.”

Tôi vừa nghe qua, đại khái cũng hiểu một chút. Cái tên điểu nhân (chết tiệt) này không phải là trộm mộ sao, chắc là tha ra được đồ gì tốt tốt mà chưa thấy bao giờ, muốn tìm người định giá. Con mẹ nó đúng là trong rừng loại chim nào cũng có, tên này lại còn dám xông vào cửa hàng đồ cổ chính quy.

Bất quá dạng người này giống nhau ở điểm không cần mạng sống, không đắc tội vẫn hơn. Tôi cố gắng nở nụ cười chuẩn mực của nghề kinh doanh, nói với gã: “Nghe giọng anh đặc sệt chất Bắc Kinh, Bắc Kinh rộng lớn, anh lại lặn lội đến tận phía nam tìm tôi cố vấn, thật đề cao tôi quá rồi. Bắc Kinh có bao nhiêu người giỏi, chỉ sợ anh có ý khác thôi!”

Gã cười ha ha: “Ai cũng nói người phương nam khôn khéo, quả không sai chút nào. Tuổi cậu nhìn cũng không cao, vậy mà đã nhìn người rất chuẩn. Nói thật, lần này tôi đến, đúng là không phải tìm cậu, tôi muốn gặp lão thái gia (ông nội) nhà cậu có được không?”

Trong lòng tôi bỗng chấn động mạnh, sắc mặt cũng biến đổi. Chuyện về ông nội tôi rất kì lạ, người biết ông rất ít, giờ có người tới hỏi thì quá nửa là chuyện không hay, liền lạnh lùng hỏi gã: “Anh tìm ông nội tôi làm gì?”

Tên răng vàng kia nhìn sắc mặt tôi thoáng cái trở nên khó coi, cũng hoảng sợ, vội vã phân trần: “Không có ý gì, không có ý gì, tôi chỉ là một người ham mê đồ cổ bình thường, chỉ muốn biết lão thái gia nhà cậu năm đó sau khi lấy được quyển sách lụa thời Chiến quốc trên đỉnh Phiêu Tử Lĩnh Trường Sa, có lưu lại một hai bản dập không? Chúng tôi muốn mua một quyển, xem có giống quyển trên tay chúng tôi không?”

Gã còn chưa nói xong, tôi đã quay qua tên trợ lý đang ngủ gà ngủ gật bên cạnh quát to: “Vương Minh, tiễn khách!”

Gã răng vàng vội vàng: “Đừng nóng nha, sao mới nói một chút đã vội đuổi người chứ?”

Tôi nói anh tới muộn quá rồi, lão gia tử nhà tôi năm ngoái vừa mất, nếu anh muốn tìm người, quay về tìm một cái cây mà treo cổ, may ra còn gặp được! Vừa nói vừa đẩy gã ra ngoài, đuổi đến tận ngoài cửa.

Gã răng vàng mặt dày mày dạn, ôm chặt lấy cây cột ngoài cửa, sống chết không chịu đi, kêu to: “Đừng nóng đừng nóng, để tôi nói thêm một câu, một câu nữa thôi!”

Tôi túm nửa ngày vẫn không kéo nổi gã, cũng chẳng còn cách nào khác, mắng: “Có chuyện gì thì nói mau, đừng cản trở việc buôn bán của tôi!”

“Tên nhóc nhà ngươi, nói thế nào cũng không lọt tai được.” Gã cười tà. “Lão gia tử mất rồi cũng không sao, tôi cũng không bảo nhất định phải gặp mà. Dù gì cậu cũng nên nhìn thứ tôi mang đến chứ, nể mặt lão Dương một chút không được sao?”

Tôi nhìn gã một cái, gã thuộc dạng ngoài cười nhưng trong không cười, cố tình bày ra cái bộ dạng vô lại bám dai như đỉa này, quả nhiên đã thu hút được một đoàn du khách bên ngoài tới vây kín xung quanh. Nếu tiếp tục ầm ĩ, chắc chắn tôi sẽ có tên trong báo ngày mai, không thể làm gì khác hơn là gật đầu: “Vậy cũng được, anh vào trong đi, chúng ta từ từ xem xét, đừng có ở đây làm trò khỉ nữa. Nhưng tôi cũng cảnh báo trước, có nhìn ra kết quả gì không, tôi cũng không dám chắc.”

“Đã biết đã biết, tôi cũng là người trong nghề, quy tắc này tôi hiểu mà!”

Kỳ thực sách lụa Chiến quốc có tất cả hơn 20 quyển, không quyển nào giống quyển nào. Quyển ông nội tôi trộm được chỉ là một phần rất nhỏ trong số đó, năm đó quả thực có một bản dập còn lưu giữ đến tận bây giờ, là bảo bối được đặt dưới đáy hòm trong số gia tài của nhà tôi, người ngoài dù có tiền cũng không mua được. Câu chuyện tôi bịa ra rất liền mạch, gã này tuyệt đối không thể phát hiện ra.

Mấy người chúng tôi trở vào nhà, tôi bảo Vương Minh rót cho gã chết dẫm này một chén trà, để gã lấy đồ ra. Gã răng vàng có chút ngượng ngùng móc ra từ trong ngực một cuộn giấy trắng đưa tôi. Tôi vừa nhìn liền nổi giận, chết tiệt, không ngờ lại là một tập giấy photo.

“Cái đó à, bảo bối làm sao có thể đem đi khắp nơi được, lỡ run tay một cái vỡ mất thì sao.” Gã nói, còn giả vờ hạ giọng ra vẻ thần bí: “Nếu tôi không phòng bị kĩ càng, thứ này đã sớm bị bán ra nước ngoài rồi. Việc tôi làm cũng coi như là vì nhân dân phục vụ, đúng không?”

Tôi cười ha ha. “Nhìn bộ dáng anh chẳng qua chỉ là một tên trộm mộ, tôi thấy anh không dám ra tay thì có. Đây là quốc bảo, anh có nghĩ cũng không dám làm!”

Bị tôi vạch trần lời này, gương mặt gã lại tái đi, nhưng gã có chuyện cầu tôi, vẫn phải nhịn, nói: “Cũng không thể nói như vậy, mỗi nghề có một quy tắc riêng, nhớ năm đó lão gia tử nhà cậu làm thổ phu tử ở Trường Sa, cũng nức tiếng xa gần…”

Tôi giơ một ngón tay dí vào mũi gã, nói: ”Chuyện của anh tốt nhất đừng dài quá, nếu còn nhắc đến ông tôi lần nữa, thứ này anh cầm về từ từ mà xem!”

“Được được, tôi không nói, cậu mau mau xem cho tôi, tôi cũng có thể biến nhanh một chút.”

Tôi mở trang đầu, vừa nhìn hàng chữ bên trong đã nhận ra đây là một bản sách lụa Chiến quốc được bảo tồn vô cùng hoàn hảo, nhưng không phải là phần ông tôi đã trộm được. Nhưng nhìn kĩ hơn, lại phát hiện ra nó hơi khác chính phẩm một chút. Nếu đã đồng ý xem giúp người ta thì cũng không thể xem qua loa cho xong, kẻo sau đó bọn họ lại chạy tới tìm tôi gây phiền phức, liền lấy kính lúp ra soi đồ, kiểm tra tỉ mỉ.

Nhìn khoảng một nén hương, tôi mới đưa ra được kết luận, lắc đầu với gã răng vàng đang nhìn tôi đầy mong đợi, nói:“Tuy theo các đường chỉ giấy trên bản photo có thể nhìn ra niên đại cũng khá lâu, nhưng chắc là đồ dỏm vài triều sau đó thôi, nói cách khác là đổ cổ giả lỗi thời. Đây là một trường hợp rất khó hiểu, bản photo này của anh lại quá xấu, tôi cũng không nhìn ra điểm gì đặc biệt, chỉ có thể đoán là thời Hán gì đó, nói sao đây, anh nói nó là giả, cũng không phải giả, nói là thật, cũng không phải thật, chính là một vật như vậy.”

“Vậy có phải là phần ông nội cậu trộm được không?”

“Nói thật với anh, phần ông tôi trộm được ông còn chưa kịp xem qua đã bị người Mỹ lừa lấy mất, chuyện này tôi thực sự không trả lời anh được.” Tôi tỏ vẻ vô cùng thành khẩn thở dài, nghĩ thầm, nếu gã biết trong tay tôi có bản dập, nhất định sẽ truyền ra ngoài, rồi lại thêm nhiều người nữa tới tìm thì chết dở, không bằng phỉnh gã một chút, để gã biến đi nơi khác cho khuất mắt.

Gã răng vàng chăm chú nhìn tôi, có vẻ tin thật, thở dài: ”Thật xui xẻo, xem ra không tìm được người Mỹ kia thì thật sự không còn hi vọng gì rồi.”

“Sao, các anh có vẻ rất để ý đến quyển này?” Tôi hỏi, cảm thấy chuyện này quá kì quái, sách cổ được cất giấu muốn có đều phải xem duyên phận thế nào, muốn tìm đủ trọn bộ sách cổ thời Chiến quốc hơn 20 quyển ấy à, thật sự quá tham lam.

“Người anh em, không lừa cậu, tôi thực sự không phải trộm mộ. Cậu xem thân thể tôi toàn xương, làm sao mà chịu nổi công việc ấy chứ. Nhưng bạn tôi thì đúng là dân trong nghề, tôi cũng không biết hắn là đầu dây buôn bán gì, nói chung, người ta có cái lý của người ta, tôi cũng không hỏi nhiều.” Gã cười ha hả, lắc đầu lại than thở vài cái: “Thôi được rồi, nếu cậu đã nói vậy, tôi cũng hết hi vọng. Không làm phiền cậu em nữa, tôi đi trước.”

Nói xong gã đứng dậy, cúi chào tôi một cái, sau đó bước đi không thèm quay đầu lại. Tôi thấy gã thất vọng tràn trề, trong lòng cũng có chút không đành, có điều làm nghề này phải cẩn thận tuyệt đối. Chuyện của gã chẳng thấm vào đâu, tôi không giúp được thì cùng lắm gã tốn thêm ít thời gian thôi, tôi nghĩ một chút cũng nguôi ngoai.

Bỗng tôi phát hiện ra gã quên mang tập giấy photo kia đi, có thể là vì đã chịu cú sốc quá lớn. Tôi tiện tay cầm nó lên xem qua nội dung, chẳng ngờ lại phát hiện ra một hình vẽ khá thú vị. Đó là một gương mặt người giống hệt hồ ly với đôi mắt không tròng, cảm giác rất chân thực, cứ như nổi lên trên tờ giấy, khiến tôi không khỏi hít vài ngụm khí lạnh. Vừa rồi tôi chỉ để ý đến chuyện phán đoán niên đại của nó, không xem kĩ nội dung, hiện giờ xem ra đây cũng là một trân phẩm cực kỳ hiếm gặp. Chờ lão Dương ra tù, dùng bản photo này tạo một bản dập giả cũng vui.

Tôi dùng máy ảnh kĩ thuật số vội vã chụp lại, rồi đưa tập giấy cho Vương Minh ở bên ngoài, bảo nếu gã răng vàng kia trở lại liền trả cho gã, miễn cho gã nói tôi cố tình chiếm lợi.

Ông nội tôi là thổ phu tử ở Trường Sa, chính là kẻ trộm mộ. Ông hành nghề này cũng không phải chuyện lạ, mà theo cách nói bây giờ chính là cha truyền con nối. Năm cụ tổ tôi tròn mười ba tuổi, vùng Hoa Trung gặp nạn hạn hán, thời ấy, vừa có hạn hán liền xảy ra nạn đói, dù bạn có tiền cũng không mua được đồ ăn. Khắp Trường Sa chẳng có gì cả, chỉ có cổ mộ là nhiều, vì vậy dựa vào núi non chỉ ăn được ba bữa, dựa vào mộ còn khá hơn, toàn bộ thôn dân đều thành trộm mộ. Năm đó không biết có bao nhiêu người chết đói, chỉ có thôn họ chẳng có ai chết, đều dùng đồ đào được mà đổi lương thực với người nước ngoài.

Sau một thời gian dài, nó đã biến thành văn hóa tích lũy nhiều đời. Đến thế hệ ông nội tôi, đã thành luật lệ, chia ra thành môn phái. Trong lịch sử, trộm mộ phân ra làm hai phái Nam Bắc, dựa vào thói quen của thổ phu tử mà chia, nếu là thuộc Nam phái, chủ yếu thường dựa vào đất tìm cổ mộ. Trước thời Dân quốc thì dùng dùi dò xét, sau thời Dân quốc thì dùng xẻng Lạc Dương, cắm xuống một nhát là có thể kết luận triều đại gần hay xa, hiện giờ có rất nhiều tiểu thuyết động một tí là miêu tả đến xẻng Lạc Dương, nhưng kì thực Bắc phái không dùng nó. Bọn họ thiên về tính vị trí lăng mộ, phán đoán chuẩn xác kết cấu, cũng chính là cái người ta gọi là tầm long điểm huyệt. (2)

Nam Bắc phái là hai đại phái do văn nhân mặc sĩ chia ra, vốn không liên quan đến chuyện trên giang hồ. Sau nhiều lần loạn thế, cũng có nhiều người nửa chừng đổi nghề, dần dần đưa mấy từ này đến chỗ chúng tôi. Ông nội tôi trước đây chưa từng phân định rõ ràng, sau khi đám đồ đệ hỏi tới, mới nhận ra cách làm của mình đại khái thuộc về Nam phái. Hai phái kể từ khi được xác lập vẫn không ngừng phân tranh, Nam phái nói Bắc phái không thành thật, lòng đầy mưu mô, trộm một ngôi mộ còn bày ra nhiều trò như vậy, vào cầm đồ đi thì thôi, còn muốn đi một bước vái lạy một cái, quan liêu. Quy củ của Nam phái không nhiều, mà cũng không kiêng kị người đã chết, Bắc phái liền mắng Nam phái là chó tạp chủng, làm hỏng văn vật, đã đào là không gì không sụp, ngay cả người chết cũng dùng kiếm tiền. Nam phái lại mắng Bắc phái là ngụy quân tử, rõ ràng chỉ là tên trộm mộ mà còn ra vẻ. Sau đó người trong hai phái mỗi khi đụng mặt đều ầm ĩ đòi sống mái với nhau, bên Tương Tây còn xảy ra chuyện tranh giành thi thể, cuối cùng hai phái đành lấy sông Trường Giang làm ranh giới, Bắc phái gọi là đổ đấu (3), Nam phái gọi là đào cát hoặc đào đất. Xẻng Lạc Dương phát minh ra sau khi phân chia, người Bắc phái căn bản không thèm sử dụng.

Rồi tới giải phóng, giới hạn của Nam Bắc phái cũng không còn rõ ràng như vậy nữa. Ông tôi nói mình là Nam phái, nhưng một đám anh em của ông cũng có không ít người Bắc phái, đám con trai con gái họ lại càng lộn xộn hơn, những quy củ này cũng không ai nhắc tới nữa.

Ông tôi vốn không biết chữ, khi quân giải phóng mở bao nhiêu lớp xóa mù chữ, ông vẫn chỉ biết đào cát, học một từ còn khiến ông vật lộn muốn chết. Cũng may ông có chút văn hóa, có thể viết lại một phần những chuyện mình từng trải qua. Thằng Ba ở đỉnh Phiêu Tử Lĩnh Trường Sa năm ấy, chính là ông nội tôi. Những chuyện này đều do ông ghi lại từng chữ từng chữ trên quyển bút ký cũ kĩ của mình. Bà nội tôi là người làm công tác văn hóa, vốn là một tiểu thư khuê các, nhưng lại bị những chuyện này của ông hấp dẫn. Cuối cùng, ông tôi tới Hàng Châu ở rể, an gia tại đây.

Quyển bút ký đó trở thành bảo bối gia truyền của nhà tôi. Mũi của ông sau chuyện đó đã không còn tinh nhạy nữa, về sau ông huấn luyện một con chó chuyên ngửi đất, nên được người ta đặt hiệu “Cẩu vương”. Đây là chuyện có thật, giờ những người trước đây từng làm thổ phu tử ở Trường Sa đều biết đến cái tên này.

Về phần ông tôi sau đó làm sao sống được, ông bác, cụ và cụ kị của tôi cuối cùng thế nào, ông mãi vẫn không chịu nói ra. Trong kí ức thời thơ ấu, tôi chưa từng gặp một ông bác chỉ có một mắt, còn cụt một tay, không chừng thật sự là lành ít dữ nhiều. Nhắc tới chuyện này, ông chỉ thở dài, nói: ”Đó không phải là chuyện con nít nên nghe.” Bất luận chúng tôi có hỏi thế nào, làm nũng thế nào, ông chũng không chịu tiết lộ nửa chữ. Cuối cùng khi chúng tôi dần dần lớn lên, cũng từ từ mất đi lòng hiếu kì thời thơ ấu.

==============

Lúc chạng vạng đóng cửa hàng hôm đó, tôi nhận được một tin nhắn, mở ra xem, là tin chú Ba gửi.

Chú Ba tôi là người duy nhất trong nhà đến đời này còn làm việc trộm mộ. Nghe nói trước kia chú từng hoàn lương một thời gian, sau đó tính cách lại không hợp với lãnh đạo, liền tự mình mở tiệm buôn bán đồ cổ. Bình thường chú Ba hay khoác lác chú xuất đạo sớm hơn bất cứ ai, mới sáu tuổi đã tự làm một mình, mười tuổi đã nổi danh khắp tám phái, quả thực có thể gọi là trời sinh đạo mộ tặc.

Có điều tên đạo mộ tặc này hiện giờ đã cải tà quy chính mặc kệ sự đời rồi. Theo mấy tên thủ hạ của chú nói, mấy năm trước chú thỉnh thoảng còn tự mình xuống mộ chọn đồ linh tinh, nhưng vài năm gần đây nhàn hạ đâm ra quyết tâm đổi nghề, xem ra tuổi tác lớn rồi, không chịu cũng không được.

Tôi mở tin nhắn của chú Ba ra, cứ nghĩ chú muốn gọi tôi đi ăn, không ngờ chỉ có độc một câu: “9 giờ kê nhãn hoàng sa.”

Đây là tiếng lóng trên đường dây của chúng tôi, ý là có hàng mới tới, gọi qua xem. Quan hệ của chú Ba ở Mang Sơn rất tốt, có không ít đồ đệ, có thể là một trong số đó lại vừa đào được ngôi mộ nào đó, đưa đồ đến Hàng Châu rồi. Tôi đang suy nghĩ xem có nên đi không, lại nhận được thêm tin khác: “Có Long Tích Bối, đến mau.”

Gần đây tình hình kinh tế eo hẹp, thấy thứ tốt mà không mua được, chẳng thà đừng xem. Nhưng chú vừa nói có Long Tích Bối, mắt tôi lại sáng lên. Long Tích Bối này vốn ám chỉ bảo bối. Tiêu chuẩn của chú Ba vô cùng cao, nếu ngay cả chú cũng nghĩ là đồ tốt, e rằng thực sự là tuyệt thế kỳ trân, cơ hội tốt thế này mà bỏ lỡ thì sẽ không có lần hai.

Tôi lập tức hạ quyết tâm, đóng xong cửa hàng, lái xe tải nhỏ đến thẳng chỗ chú Ba. Chỗ chú có hàng mới là thể nào cũng đã đông như trảy hội, nếu đến muộn một chút, không chừng chẳng còn thứ gì. Trong lúc sốt ruột, bất giác lại ấn ga nhiều hơn vài cái, kết quả bị một tên cảnh sát giao thông ở ngã tư cản lại, lằng nhằng nửa ngày, một tiếng sau xe mới đến được nhà chú. Tôi vừa xuống xe, đã nghe chú gọi từ trên lầu xuống:“Thằng nhóc thối tha kia, bảo mày nhanh lên, con mẹ nó mày còn dây dưa tận nửa ngày, giờ mới tới để làm cái rắm gì!”

Trong lòng tôi vốn đã chán nản, vừa nghe chú nói, liền biết đồ chắc chắn đã được bán rồi, đáp lại một tiếng:“Không phải chứ chú Ba, đồ tốt cũng phải dành cháu với chứ, chú bán cũng nhanh quá đấy.”

“Con mẹ nó mày còn biết là đồ tốt, đã thế còn không nhanh chân lên, người đầu tiên ông báo tin cho là mày đó!”

Tôi ai một tiếng, cũng không buồn giải thích nữa. Lúc này một thanh niên còn khá trẻ bước ra từ cửa chính nhà chú, trên lưng đeo một cái hộp gỗ thật dài, bên ngoài dùng vải cuốn kín mít, chỉ lộ ra một cái đỉnh. Tôi biết đó là hộp kiếm, dùng để đặt bảo đao bảo kiếm gì đó. Chỉ riêng cái hộp này cũng đáng giá rồi, nếu bên trọng còn có kiếm, nhất định là giá trên trời.

Tôi đoán đó chính là Long Tích Bối, đưa tay chỉ chỉ món đồ trên lưng thanh niên kia. Chú Ba gật gật đầu, có vẻ bất đắc dĩ.

Tôi mất hứng, tính đường quay về thì chú Ba lại bảo tôi chờ một chút, nói trên lầu còn có nhiều người đang xem đồ trong bảo khố của chú, muốn tôi giúp đếm tiền. Tôi nghĩ tối nay mình cũng không có việc gì, liền theo lên góp vui.

Làm xong mọi chuyện, lại uống thêm nửa chén rượu ngũ lương, vừa cùng chú uống, vừa kể lại chuyện gã răng vàng tới chỗ tôi dò hỏi hôm nay. Tôi chỉ định kể cho vui, không ngờ chú vừa nghe, liền hừ một tiếng:“Răng vàng tới từ Bắc Kinh, hừ hừ, đây thực sự là nhảy cầu tự sát mà không phải chết vì sông — là đụng vào cầu mà chết a.”

Tôi nghe thế, đoán chừng chú Ba cũng biết họ, liền hỏi là chuyện gì. Chú Ba đáp dạo này chú nghe nói mới xuất hiện một đám trộm rất hung hăng ngạo mạn, có một tên Bắc Kinh răng vàng chuyên phụ trách thủ tiêu hàng cho bọn chúng. Gần đây hình như chúng đào được một bảo huyệt ở Sơn Tây, xem ra cũng vớ được không ít bảo bối.

Tôi thoáng nghĩ quyển sách lụa đó có thể trộm được từ ngôi mộ ở Sơn Tây, mới lôi máy ảnh kĩ thuật số có cái dấu kia ra cho chú xem. Mặt chú Ba vốn đỏ bừng, có lẽ đã gần say, nhưng vừa nhìn quyển sách kia, sắc mặt đột nhiên biến đổi.

“Sao thế?” Tôi hỏi, “Thứ này có gì kì quặc sao?”

Chú nhíu mày, nói. “Bảo thằng nhóc mi bình thường theo ta học hỏi nhiều vào, mi không thèm nghe. Thứ này người sáng suốt vừa nhìn đã nhận ra, nó là một bản đồ.”

—————————————————-

(1) Bản dập: Đại loại nó là bản sao bằng giấy của những văn tự, họa tiết trên chất liệu cứng như đá, kim loại, chủ yếu phục vụ ục đích nghiên cứu (không phải bản khắc gỗ để in lên giấy đâu)

(2) Tầm long điểm huyệt: một thuật ngữ trong phong thủy. Tầm long = xem địa thế núi, điểm huyệt = chọn vị trí mộ.

(3) Đổ đấu: tiếng lóng chỉ việc trộm mộ của Bắc phái. Thuật ngữ này xuất phát từ tiểu thuyết “Ma thổi đèn”.

## 3. Q.1 - Chương 3: Miếu Hạt Dưa

Tôi nhìn bản sao cuốn sách lụa đầy chữ, lại nhìn sang chú Ba, không hiểu chú đang nói gì. Lẽ nào chú đã siêu phàm đến mức có thể nhìn “chữ” thành “tranh” rồi sao? Thường ngày chỉ thấy chú là một tay bợm nhậu khoái cờ bạc rượu chè ăn chơi trác táng, người như thế thì lấy đâu ra tiên căn chứ.

Chú Ba vừa mắng tôi, vừa lấy kính lão ra xem, nói cái này là Bát trận thư đồ (tranh chữ, còn gọi là Tàng họa văn), chính là cách dùng ngữ pháp đặc biệt kể lại vị trí địa lý mà viết, nhìn thoáng qua thì tưởng nó chỉ là một đống chữ vô nghĩa, thực ra tin tức bên trong vô cùng phong phú, là một loại mật mã dùng cho việc hành binh tác chiến thời cổ đại. Tôi nói chú chẳng biết nhiều chữ, làm sao có bản lĩnh hiểu được mấy thứ này. Chú lại nói đây không phải kiến thức, mà là kinh nghiệm.

Tôi nghe xong liền bật cười, cái tính bừa bãi vô lối của chú Ba giống với ông nội tôi nhất. Khả năng ba hoa cũng thế, không chừng cái Bát trận thư đồ gì đó chú chỉ nghe mấy ông bạn nói qua, còn chú hiểu được bao nhiêu thì vẫn chỉ là nghi vấn.

Chú Ba nhìn chằm chằm nó một hồi, lẩm bẩm: “Mấy tên giữa chừng đổi nghề xem ra vận khí rất tốt, mấy món đồ kiểu này trước đây chú mày chưa từng gặp, lần này lại để mày chiếm lợi.”

Tôi hỏi chú, bản đồ này vẽ nơi nào vậy? Chú Ba cau mày nhìn nó hồi lâu, mới nói ra mấy từ khiến tôi chấn động: “Hình như… Con mẹ nó là một ngôi mộ!”

Sách lụa Chiến quốc cũng không phải là tác phẩm chuyên ngành, mà giống nhật kí hay cảm tưởng được ghi lại bằng bút kí. Năm đó tôi từng đọc qua vài đoạn, nội dung rất lộn xộn, tuy có giá trị cao trong việc khảo chứng cuộc sống sinh hoạt của con người thời đó, có điều tôi không làm nghề khảo cổ nên cũng không hứng thú gì với chúng. Nhưng bây giờ thì khác, tôi vội vã hỏi lại xem chú có nhận ra là mộ của ai không?

Chú Ba lắc đầu, nói. “Hiện giờ chú không thể hiểu hết hoàn toàn, nhưng đây chắc chắn là mộ của một quý tộc nước Lỗ thời Chiến quốc. Xem này, nó được người ta dùng tranh chữ ghi lại trên sách lụa, chứng tỏ địa vị của tay này cũng khá cao; hơn nữa ngôi mộ này còn chứa đựng nhiều bí ẩn, kể cũng khá thú vị, đáng cho chúng ta đi một chuyến.”

Tôi vừa nghe đến mộ lớn thời Chiến quốc, tim cũng bất giác đập mạnh. Đường Tống Nguyên Minh Thanh, mộ thời nào cũng có bảo bối, nhưng những thứ bảo bối ấy cùng lắm chỉ có thể nói là khéo léo tinh tế. Nhưng cổ mộ Hoàng tộc thời Chiến quốc niên đại lại vô cùng lớn, anh vĩnh viễn cũng không đoán ra nổi trong đó có gì, không chừng còn có thể tìm được vài món bảo bối thời thượng cổ. Loại cám dỗ này không phải có tiền là dễ dàng gạt bỏ được, với kẻ trộm mộ lại càng hấp dẫn hơn.

Nhưng tôi lại nghĩ, dù sao cũng không có cơ hội đi, phấn khích cũng vô dụng. Nhà tôi gia giáo rất nghiêm, ba muốn thế hệ chúng tôi có thể hoàn toàn thoát khỏi nghiệp này, vì thế tôi và hai thằng em họ không hề biết đến nghề đào đất, ngay cả xẻng Lạc Dương cũng là hàng cấm. Hồi bé có lần tôi chỉ cầm cán xẻng xiên cá trong sông, thế mà suýt bị cha đánh chết.

Chú Ba là người duy nhất trong nhà không kết hôn không sinh con, tính cách lại phóng khoáng. Chú trước giờ vẫn không hài lòng với cách làm của cha tôi, giờ lại thấy bộ dáng này của tôi, liền lắc đầu. “Chú bảo này, mày cũng thật thà quá. Ba không ày đi thì mày không dám đi luôn à? Đã hơn hai mươi tuổi rồi, còn sợ cái gì, sợ ảnh đánh mày sao? Đánh thì đánh đi, cũng chẳng dám lấy mạng mày. Lúc chú bằng tuổi mày, muốn đi đâu thì đi, muốn làm gì thì làm, ông nội mày chẳng quản nổi.”

Tất nhiên rồi, chú là ai chứ, ba dặm quanh Hàng Châu ai chẳng biết Ngô tam gia chú phóng rắm cũng thơm.

Chú Ba lườm tôi một cái, đốt một điếu thuốc, rồi nói có cơ hội sẽ đưa tôi đi mở mang kiến thức một chút, len lén đi không cho ông già tôi biết. Nhà họ Ngô mấy trăm năm đều kiếm ăn dưới lòng đất, mối duyên nợ này làm sao có thể nói bỏ là bỏ.

Tôi không biết lời chú nói là thật hay giả, cũng không quá để tâm. Hai chú cháu nói chuyện đến nửa đêm, tôi cũng bất tri bất giác uống hơn nửa cân rượu đế, cảm thấy nếu uống tiếp thì sẽ không về được, liền đứng dậy cáo từ, xe cũng bỏ lại, gọi luôn một chiếc taxi đưa về nhà.

Lúc tôi trở lại căn phòng trọ nhỏ đầu cầu đá, trời đã nhá nhem sáng. Tôi gửi tin nhắn cho Vương Minh, bảo cậu ta tự đi mở cửa hàng, tiếp đó bò lên giường nằm, lát sau đã ngủ say như chết.

Ngủ một giấc đến tận chiều, cũng không ngon lắm, đầu óc hiện ra rất nhiều hình ảnh như mộng như thực kì dị cổ quái, cái gì mà cổ mộ, cương thi, còn xen thêm mấy cái bóng hồng hồng, thực sự là một đám tạp pí lù.

Lúc tỉnh lại, trong lòng bỗng cảm thấy buồn bực, cũng không hiểu vì sao. Tôi bèn đứng dậy đánh răng rửa mặt định lên mạng kiếm trò vui gì đó giải sầu, lại phát hiện ra mạng đã đứt, đành đốt một điếu thuốc chạy lên sân thượng hút, nhìn mấy bà chủ thuê nhà chơi mạt chược dưới sân.

Đờ ra suy nghĩ nửa ngày mới chợt nhớ đến tòa cổ mộ chú Ba nói, liền gọi cho chú, hỏi chú chuẩn bị thế nào rồi, phái thủ hạ đi hay tự mình đi, có chuyện gì tôi giúp được không. Chú Ba nói chú đang sắp xếp, đợi lát nữa nói sau, thế rồi cúp điện thoại.

Lại qua vài ngày nữa, cũng không hiểu tại sao tôi cứ như mất hồn mất vía, trong lòng buồn bực khôn nguôi, nửa ngày lại gọi cho chú Ba một cú điện thoại, nói đông nói tây, tìm mọi cách thăm dò tình hình cổ mộ đó.

Chú Ba nhanh chóng đoán ra mục đích thật của tôi, cười ngặt nghẽo: “Mẹ nó đừng nói linh ta linh tinh nữa, ta biết nhóc con mi nghĩ cái gì rồi, nói thật đi, có phải ngứa ngáy tay chân, muốn xuống đất mở mang kiến thức rồi không? Cái này thì có gì mà không nói ra được, mẹ nó, còn ở đó dài dòng nửa ngày như một mụ đàn bà.”

Tôi nghe vậy thì mơ hồ cảm thấy mình vốn có ý này nhưng bản thân lại không hề phát hiện ra, có chút ngượng ngùng, liền đáp quỷ mới biết chuyện chú nói hôm qua có tính không, uống nhiều như vậy, không chừng đã quên mất rồi. Chú Ba cười cười trên điện thoại nửa ngày mới nói nếu mày muốn đi thì qua đây ngay, việc phải chuẩn bị còn nhiều lắm. Tôi nghe chú nói thế thì sướng như điên, kêu to một tiếng, cho cháu đi theo kéo xe bò cũng được.

Lúc tôi đến chỗ chú Ba, chú đang bận gọi tới Mang Sơn, nói muốn điều mấy người có kinh nghiệm từ bên đó qua. Chú vừa nói vừa liệt kê danh sách cho tôi, bảo tôi giúp chú chuẩn bị vài thứ, còn dặn thêm: “Tuyệt đối không mua hàng giả, còn nữa, chuẩn bị vài bộ quần áo du lịch đi, nếu không còn chưa đến nơi chúng ta đã bị bắt sạch rồi.” Tôi cuống quýt gật đầu đáp ứng, rồi vội vã đi làm việc được giao.

Những món chú Ba muốn đều khá hiếm, chỉ sợ là hơi khó tìm. Trong danh sách này có mấy thứ trong tiệm tuyệt đối không có, ví như đèn mỏ không thấm nước, ống thép có rãnh xoáy, lưỡi xẻng khảo cổ, mã tấu đa dụng, xẻng gấp, búa cán ngắn, băng vải, dây ni lông vân vân. Mới mua được phân nửa đã tốn gần một vạn, có thứ còn phải đặt hàng trước.

Nhưng những thứ này vẫn còn dễ kiếm, phiền toái nhất là phải mua súng. Hình như lần này chú Ba định vào rừng sâu, không có súng không xong; chưa nói đến yêu ma quỷ quái, một con lợn rừng cũng đủ chết rồi. Súng nhất định phải mua, nhưng không thể mua súng hơi. Trong tay tôi lại không có đường dây, đành phải chạy ra chợ đồ cũ, hỏi thăm khắp hai phái hắc bạch, cuối cùng cũng mua được vài cây súng săn hai nòng.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Ba ngày sau, nhóm năm người chúng tôi đón chuyến xe khách đến Lâm Nghi vùng Sơn Đông.

Lần này chú Ba dẫn theo tổng cộng ba người, trong đó có hai người tôi đã từng gặp trước đây. Họ đều là người trò chuyện cởi mở, tính tình phóng khoáng, người thứ ba chính là tên đeo kiếm sau lưng tôi gặp dưới nhà chú Ba, không biết có quan hệ gì với chú, cũng đi cùng luôn. Có điều tên nhóc này vô cùng đáng ghét, bộ dáng hệt như thằng con ghẻ (\*), cả quãng đường dài chẳng buồn mở miệng lấy một lần, chỉ ngẩng đầu nhìn trời đăm đăm, cứ như lo trời sắp sập xuống không bằng! Ban đầu tôi còn thử trò chuyện với hắn mấy câu, sau cũng lười để ý đến hắn, cuối cùng ngay cả tên cũng không biết.

(\*) Thằng con ghẻ: Nguyên văn (tha du bình) Muộn Du Bình = gọi tắt của nhất thanh bất muộn tha du bình = thằng con ghẻ một tiếng cũng không nói, nhưng thường được fangờ thân mật gọi là bình dầu ôi :”>

Ô tô chạy như bay trên đường cao tốc, cả quãng đường dài dằng dặc chúng tôi đều giết thời gian bằng cách ngủ say sưa, mơ mơ màng màng. Sau mười hai tiếng xóc nảy trên xe, chúng tôi cũng đến được Lâm Nghi.

Thời cổ đại, Lâm Nghi thuộc địa phận của nước Lỗ, nơi này là miền đồi núi, nằm ở sườn nam núi Thái Sơn. Theo so sánh của chú Ba về phạm vi địa hình của nước Tề và nước Lỗ cổ, mục tiêu chủ yếu xác định trong hai tòa núi Mông Sơn thuộc vùng Nghi Mông, Lâm Nghi. Vì thiếu tư liệu, chúng tôi cũng không biết nơi đó vốn thuộc nước Lỗ hay nước Tề, đành đi tới đâu biết tới đó.

Núi Mông Sơn ngày trước gọi là Đông Mông, Đông Sơn, đứng sừng sững ở huyện Bình Ấp tỉnh Sơn Đông, nằm về phía tây bắc của Lâm Nghi, Sơn Đông. Là một nhánh của dãy núi Thái Nghi, vượt qua thành phố Lâm Nghi trải dài tới bốn huyện Bình Ấp, Mông Âm, Phí và Nghi Nam, chạy dọc theo hướng tây bắc – đông nam, dài hơn bảy mươi km, có mấy nơi đã phát triển du lịch khá hoàn thiện. Chúng tôi mua một ít bản đồ du lịch, đối chiếu với bản đồ trong tay thì không khớp, nơi chúng tôi muốn tới e rằng phải ẩn sâu dưới ngọn núi lớn.

Tôi tìm mấy hướng dẫn viên người địa phương, hỏi họ mấy địa danh cổ trên bản đồ nhưng cũng không thu được kết quả gì. Vùng này đã trải qua biết bao trận chiến, có rất nhiều làng bị thiêu hủy sạch thời kháng Nhật, muốn tìm kiếm nghiên cứu lại phải nói vô cùng khó khăn. Năm người chúng tôi không còn cách nào khác, đành đi lòng vòng một hồi rồi quyết định tiến vào trong núi đã. Chúng tôi đón chuyến xe bus cà tàng của địa phương, tới một chỗ cách Miếu Hạt Dưa hơn bốn mươi km về phía tây, sau đó đổi xe công nông đi vào đường nhỏ, cuối cùng ngồi xe bò vòng lên đường mòn trên Bàn Sơn. Lúc xuống xe chúng tôi mới phát hiện ra bốn phía xung quanh ngoại trừ đồi núi trải dài ngút tầm mắt thì không còn tìm thấy bất cứ thứ gì hiện đại nữa.

Cho rằng đã tới nơi, chúng tôi liền nhảy xuống khỏi xe. Lúc này phía trước bỗng có một con chó chạy tới, chú Ba tôi vừa nhìn thấy lập tức phá ra cười, vỗ vỗ vai ông lão đánh xe nói đùa. “Ông bác à, hành trình tiếp theo là cưỡi con chó này sao, sợ nó không cõng nổi chúng tôi đâu!”

“Làm sao mà cưỡi chó được?” Ông lão cười to. “Con chó này chỉ tới báo tin thôi. Đoạn đường cuối cùng xe nào cũng không đi được, phải lên thuyền hết. Con chó này tôi phái đi để gọi thuyền qua đây đó.”

Nói rồi, lão đánh xe bò xuống sườn dốc bên cạnh, chúng tôi cũng vội vội vàng vàng đi theo. Đồi núi ở đây cao hơn ở phương nam nhiều, hơn nữa quanh năm không có ai ra vào cho nên rừng cây vô cùng rậm rạp. Dưới đất còn phủ một tầng lá mục rất dày, bùn cũng đen xì, đạp một bước xuống không chừng còn ngập tới đầu gối. Chúng tôi chặt vài cành cây làm gậy chống, vừa đi vừa dò đường, vô cùng cẩn thận.

Lúc vào đến sơn cốc, trước mặt hiện ra một dòng suối trong xanh, rộng khoảng năm sáu thân thuyền, nhìn xuống không nhận ra được đáy nông hay sâu. Hai bên bờ suối trừ chỗ chúng tôi đang đứng có một khối đá bằng phẳng, còn những nơi khác đều là vách đá cao chót vót. Phía trên có tán cây dày đặc, che khuất cả mặt trời và phần lớn tia sáng, khiến không khí xung quanh giảm xuống vài độ.

Chú Ba dựa vào xe bò, hỏi ông lão kia. “Con chó này còn biết bơi?”

“Bơi khỏe lắm, bơi khỏe lắm.” Ông lão ngồi trên xe, dùng ống tẩu gõ gõ lên đầu con chó. “Lư Đản Đản, bơi thử cho họ xem.”

Con chó này hình như hiểu được tiếng người, “Ẳng” một tiếng nhảy xuống sông, phành phạch bơi một vòng rồi bò lên bờ lắc lắc người, nằm sấp trên mặt đất lè lưỡi thở.

Chúng tôi thấy vậy đều phá ra cười. Ông lão kia nhìn nhìn trời một chút, rồi nói với chúng tôi: “Bây giờ còn sớm quá, tên chèo thuyền kia chắc chắn còn chưa làm việc, chúng ta cứ nghỉ một chút, hút điếu thuốc đã.”

Tôi nhìn đồng hồ: “Hai giờ chiều còn chưa làm việc, tên chèo thuyền kia của ông rốt cuộc làm khi nào nghỉ khi nào vậy?”

“Ở đây bọn tôi chỉ có một mình hắn chèo thuyền, hắn lợi hại lắm đấy, dậy lúc nào thì làm việc lúc đó, đôi khi cả ngày không làm, khiến người ta tức chết luôn.” Ông lão cười cười. “Biết làm sao được, tám thôn mười dặm quanh đây chỉ có mình hắn lái thuyền, hắn muốn làm gì tùy ý, thôn trưởng cũng chẳng quản được hắn.”

“Vậy sao các ông còn không mở họp đại biểu nhân dân, bắt hắn nghỉ việc, đổi người khác chăm chỉ hơn?” Chú Ba hỏi lão.

“Bọn tôi cũng muốn, nhưng các cậu đều là người từ ngoài tới, có chuyện này không biết. Sơn thần ở đây chỉ nể mặt mình hắn, người khác chỉ cần đi vào sơn động một đoạn là chắc chắn không ra được, cho nên chỉ có thể đi cùng hắn, cũng không biết tại sao nữa.”

“A, phía trước còn phải qua một sơn động?” Chú Ba kinh ngạc, lập tức giở bản đồ ra, nhìn qua một lượt, chợt bừng tỉnh: “Không, phải nói là hà động mới đúng. Ông vừa nói gì nhỉ, cái động trong núi này có thể ăn thịt người sao?”

Ông lão cười ha hả: “Đó là chuyện vài đời trước truyền lại, tôi chẳng còn nhớ rõ nữa, mà cũng không biết có thật hay không.”

Chúng tôi nghe thế, lập tức liên tưởng tới cổ mộ kia, liền bảo ông ta kể rõ ra. Ông lão thấy chúng tôi thích nghe, cũng can đảm hơn một chút, rút một điếu thuốc rồi bắt đầu câu chuyện.

Thì ra từ khi thôn này còn chưa xuất hiện, sơn động đã có rồi. Đáng tiếc không ai biết động này hai đầu thông nhau, mà bên trong còn lắm chuyện kì quái, người ta đi vào chẳng bao giờ thấy ra. Cứ thế lâu dần, người trong thôn đều nói động này có xà tinh cắm một cái cọc ngầm dưới nước, không cho thuyền đi vào.

Cho đến một ngày, bỗng có người chèo một chiếc thuyền nhỏ từ trong động ra xuất hiện ở gần thôn, nói là người bán hàng rong từ bên ngoài tới. Trưởng thôn không tin, nói hắn là xà tinh biến thành, định đánh chết hắn. May mà khi đó có mấy nàng dâu vốn là người thôn bên, nghe giọng nói đậm chất Tương Tây của kẻ này thì nhận ngay ra hắn, nói hắn thực sự là người bán hàng rong, hàng năm đều qua thôn bên cạnh, chỗ son phấn này đều do hắn buôn từ bên ngoài vào.

Mấy ông trưởng họ liền sai vài người nhanh nhẹn chạy qua thôn bên hỏi, quả nhiên như thế, mới thả hắn ra. Từ đó trở đi cái động này hình như đã nhận hắn, chỉ có người nhà của tên lái thuyền đó mới ra vào được, mấy trăm năm nay chưa từng có ngoại lệ.

“Nhưng con chó đó có sao đâu?” Tôi thắc mắc. “Không phải ông dùng nó để báo tin à?”

“Cái đó thì lão chịu, chuyện đã truyền qua mấy đời rồi, ai mà biết có thật không.” Ông lão gõ gõ tẩu thuốc lên mặt đất. “Bọn tôi rất ít khi đi đường sông, mà thường lần theo con đường mòn trên đỉnh núi hơn. Có điều đồ đạc của các cậu quá nhiều, leo núi không tiện; vả lại mấy năm nay ngọn núi này cũng không mấy khi yên ổn, thỉnh thoảng lại có vài tảng đá sụp xuống, lỡ rớt trúng đầu là chết chắc. Chúng ta không cần mạo hiểm, chỉ chờ thêm một chút thôi mà.”

Tôi nhìn lên, phát hiện ra thế núi ở đây cao chót vót, trùng trùng điệp điệp, ngoài chúng tôi ra không thấy một ai, cũng chẳng biết lời lão nói là thật hay giả. Chú Ba nghe ông lão kia nói đến nhập thần, bèn suy nghĩ một chút, rồi vỗ vỗ tay: “Lư Đản Đản, qua đây.”

Con chó này đúng là rất biết nghe lời, vọi vàng chạy qua. Chú Ba vừa ôm lấy nó ngửi, mặt liền đổi sắc. “Con bà nó, cái mùi này…”

Tôi cũng ôm lấy ngửi thử, cái mùi xộc lên khiến tôi ho khan một trận. Chủ con chó này cũng lười quá thể, không biết đã bao lâu chưa tắm cho nó.

Một trợ thủ của chú tên Phan Tử cười ha ha. “Cậu phải học hỏi chú Ba cậu nhiều, vẫn còn non lắm.”

“Con chó chết tiệt, sao thối vậy!” Tôi bực tức mắng.

“Phan Tử, chú cũng qua đây ngửi thử xem!” Chú Ba vẫy vẫy tay.

“Tôi… Thôi đi.” Phan Tử nói: “Tôi ghét nhất mùi thối của chó, ngửi một tí lỡ nôn ọe thì mất mặt lắm.”

“Đừng dài dòng nữa, mau qua đây. Mùi trên người con chó này lạ lắm.”

Phan Tử hết cách, đành phải bước qua, túm lấy con chó đưa lên mũi ngửi ngửi một chút, mặt cũng đổi sắc: “Đây là mùi thi thể thối mà…”

“Không thể nào.” Tôi sợ đến mức lông tơ đều dựng ngược lên, ngay cả thằng nhóc vẫn im lặng nãy giờ cũng biến sắc.

Chú Ba đốt một điếu thuốc, cau mày nhìn con chó kia, nói với chúng tôi. “Mang cả nó theo đi, chỉ e sơn động phía trước là một động xác, mọi người cứ chuẩn bị tinh thần.”

Một trợ thủ khác của chú Ba dáng vẻ cao to, bọn tôi gọi hắn là A Khuê, khổ người hắn trông cũng gần bằng con bò kéo xe kia, lá gan lại bé xíu, hỏi khẽ: “Động xác rốt cuộc là cái gì vậy?”

“Không biết, mấy năm trước tôi cũng tìm được một động như thế ở Sơn Tây Thái Nguyên, nơi đó là chỗ vứt xác sau những đợt tàn sát của người Nhật. Thường thì chỗ nào có động xác nhất định phải có tàn sát, cái này là chắc chắn rồi. Lúc đó thấy vui vui mới thí nghiệm thử, mang chó, vịt đặt lên một cái bè trúc, treo lên đó một máy quay rồi cho trôi xuôi theo dòng. Cái động đó tối đa chỉ dài 1 km, tôi cũng chuẩn bị đủ dây điện, nhưng dây điện đã kéo hết rồi mà vẫn chưa ra khỏi đó được. Bên trong tối đen, không biết là đi tới tận đâu rồi, tôi định lôi nó ra, nào ngờ mới giật vài cái bè trúc đã lộn nhào, sau đó…” Chú Ba xòe tay. “Cuối cùng chỉ nhìn thấy nửa khuôn mặt, dí sát màn hình quá nên cũng không rõ là là động vật hay là gì. Muốn qua động này, thời cổ đều phải người sống kèm theo người chết mới qua được, nếu vật sống đi vào một mình thì chỉ có vào mà không có ra! Nghe nói ở Tương Tây có một nơi lưu truyền phong tục cho trẻ con ăn thịt người chết từ nhỏ, tích thi khí trong thân thể, đến khi trưởng thành cũng chẳng khác gì người chết, cho nên ma quỷ cũng không thèm để ý. Ông già, tổ tiên tên này chắc là từ Tương Tây tới đúng không?”

Sắc mặt ông lão chợt biến đổi, lắc đầu. “Cũng không biết được, đó là chuyện của cụ kị hắn rồi, cũng đã qua mấy đời.” Nói rồi thoáng nhìn trời, gọi con chó kia một tiếng: “Lư Đản Đản, đi gọi lái thuyền qua đây!” Con chó kia gâu một tiếng rồi nhảy xuống nước bơi về phía sau núi.

Lúc này, tôi bỗng thấy chú Ba nháy mắt với Phan Tử một cái. Phan Tử len lén lấy một cái ba lô ra từ đống hành lý, đeo lên lưng. Cậu thanh niên ngồi một bên từ nãy giờ kia cũng đứng dậy, cầm theo cái gói của mình. Sau đó Phan Tử vòng qua phía sau tôi, thì thào bằng tiếng Hàng Châu: “Ông già này có vấn đề, cẩn thận.”

## 4. Q.1 - Chương 4: Động Xác

Mấy người đồng hành của chú Ba đều là dạng thông thạo chuyện giang hồ nên tôi cực kì tin tưởng họ. Phan Tử vừa dứt lời, tôi lập tức hiểu ý, cũng lấy hành lý cá nhân rồi đeo lên lưng, tránh cho đồ đạc để trên xe bò bị người ta cuỗm mất. Trên đường đi tới đây tôi đã gặp không ít chuyện lừa đảo, coi như học hỏi thêm chút kiến thức và vài biện pháp đề phòng cơ bản.

A Khuê cũng để mắt đến tôi, bảo tôi chú ý bám theo, cẩn thận kẻo bị lạc. Tôi thấy sắc mặt hai người kia đều có vẻ khó coi, cũng không rõ ông lão này có gì bất thường, bỗng dưng cảm thấy hồi hộp. Đúng lúc này, Lư Đản Đản bì bõm bơi trở về, ông lão liền rút tẩu thuốc, đập đập lên ống quần: “Đi thôi! Thuyền tới rồi.”

Tôi nhìn qua, quả nhiên có một con thuyền đáy bằng bơi ra từ phía sau núi. Thuyền bằng xi măng, phía sau còn buộc thêm một cái bè, đầu thuyền có một gã trung niên trông giống người dân tộc đang đứng. Tôi nhìn qua một lượt, chỉ thấy kẻ này trông rất bình thường, giá có lẫn trong đám đông thì cũng không nhận ra nổi. Nhưng có lẽ là do tác động tâm lý nên vừa nghĩ tới câu chuyện ăn thịt người chết mà chú Ba nói, tôi bỗng cảm thấy người này trông khá kì quái, có nét gì đó xảo trá.

Người đó quay về phía chúng tôi hô to một tiếng, cập thuyền sát vào vách núi gần đó. Ông lão vỗ vỗ cổ con bò rồi bảo chúng tôi lên thuyền.

Đống hành lý của chúng tôi đều chất hết lên thuyền, còn con bò cùng với cỗ xe thì cho lên cái bè kéo đằng sau. Chúng tôi mang rất nhiều đồ nên lúc này không có chỗ mà ngồi, đành ngồi ghé vào mép thuyền.

Chú Ba ngã giá xong, liền kêu người kia lái thuyền. Người trung niên đó chèo thuyền cũng thật nhanh, trong chốc lát thuyền đã bơi ra giữa dòng. Chúng tôi xuôi theo lạch nước, đi vòng qua một ngọn núi, bỗng có một luồng gió lạnh thổi tới, phía trước mặt đột nhiên hiện ra một khoảng không thoáng đãng.

Từ đây đến sơn động kia còn một đoạn nữa, quãng đường này phong cảnh như tranh, hai bên là vách đá dựng đứng, núi non trùng điệp, quả là đẹp không sao tả xiết. Tôi xuýt xoa tán thưởng, không quên lấy máy ảnh kĩ thuật số, tách tách tách liên hồi, chụp được rất nhiều ảnh.

Theo từng nhịp chèo của người lái thuyền, chúng tôi cứ chầm chậm trôi xuôi theo dòng nước. Lạch nước chảy dưới đáy hang cũng thuận theo mạch núi, quanh co khúc khuỷu. Mỗi khi chúng tôi nghĩ đã tới điểm tận cùng của con lạch thì người kia lại quay đầu thuyền, trước mắt lập tức hiện ra một phong cảnh mới. Chúng tôi đi rất lâu trong mạch sông ngoằn ngoèo này, đến khi tôi rút ra điếu thuốc “Bát Hỉ” thứ ba thì gã mới chống sào cho thuyền dừng lại, nói với chúng tôi: “Chờ một chút, lát nữa chúng ta phải qua một thủy động. Khi vào trong động, các vị nhất định phải hạ giọng xuống, không được nhìn vào trong nước, đặc biệt không được nói xấu sơn thần.”

Chúng tôi nhìn nhau, không biết phải làm gì. Phan Tử dùng giọng Hàng Châu hỏi chú Ba: “Làm sao đây, chúng ta có nên nghe lời gã không?”

Chú Ba nghĩ ngợi một chút, rồi cũng dùng giọng Hàng Châu mà trả lời: “Giờ cũng không rõ hai người này có vấn đề gì không, nơi đây quanh co khúc khuỷu, còn hiểm ác hơn dự liệu của ta gấp bội. Chúng ta hãy tạm nghe lời gã, chuyện tới đâu tính tới đó, trước hết cứ để gã dẫn đường.”

Chúng tôi nghe vậy đều khẽ gật đầu. Trên đường tới đây tôi đã nghe dân bản địa nói nhiều về chuyện giết người cướp của xảy ra trong vùng núi này. Họ kể người bên ngoài bị lừa vào những nơi kín đáo cướp đoạt tiền của, sau đấy giết sạch không để ai sống sót; thi thể bị vùi ngay tại chỗ, có là thần linh cũng không tìm ra nổi. Nhưng đó đều là những chuyện xảy ra trước ngày giải phóng, không biết đến giờ có còn nữa không.

Phan Tử từng là quân nhân nên rất bình tĩnh, tay đã lập tức đặt lên chuôi dao đeo trên thắt lưng, liếc mắt ra hiệu cho tôi. Tôi cũng giữ thật chặt ba lô, đề phòng gặp chuyện bất ngờ, đồ đạc lại rơi xuống nước.

Đến đây thuyền lại rẽ ngoặt, vẽ ra một đường cong xấp xỉ 180 độ. Lách qua mỏm đá phía đầu thuyền, sơn động đã hiện ra trước mắt. Vừa rồi trong lúc chuyện phiếm chúng tôi còn tưởng tượng ra một cái động đá vôi cao rộng, nào ngờ vừa thấy đã không khỏi kêu một tiếng không ổn. Động này thực sự không thể gọi là sơn động, gọi bằng lỗ nẻ cũng đã quá lắm. Bề rộng chỉ nhỉnh hơn thân thuyền chừng mười phân, nhưng chiều cao của nó còn kinh khủng hơn: nếu ngồi ngay ngắn trên thuyền thì không thể vào được, phải cúi thấp người, gắng gượng lắm mới có thể chui lọt.

Có câu chuột lớn không chui hốc hẹp, trong không gian chật chội thế này, nếu có người bên trong muốn ám toán thì chúng tôi thực sự không thể chống đỡ. Phan Tử khẽ rủa mấy câu: ”Má nó, động gì mà như cái hang chuột.”

Trong số những thắng cảnh của vùng núi Nghi Mông có một khe núi ngầm rất nổi tiếng nằm sâu dưới mặt đất, cửa vào của nó rất giống chỗ này. Tôi chắc mẩm đây cũng là một khe nứt đặc trưng của địa hình núi đá vôi, vào trong sẽ thấy vô vàn thạch nhũ chúc ngược xuống, nào ngờ vào rồi mới biết sự thực khác xa tưởng tượng. Hang động này đoạn gần lối vào còn sáng sủa, nhưng qua một khúc ngoặt lập tức trở nên tối đen như mực. Phan Tử bật đèn mỏ, chiếu thẳng về phía trước, chỉ thấy bốn bề vách động trơn bóng ẩm ướt, toát ra một màu xanh lục kì quái, cứ như phủ lên một tầng rêu xanh.

A Khuê ngẩng đầu, hít một hơi khí lạnh: ”Lão Ba, hang động này không đơn giản đâu. Hình như… nó là một đạo động!”

Chú Ba đưa tay rờ lên vách đá, vẻ mặt hoài nghi: ”Con bà nó, đúng là đạo động rồi. Cổ viên cận phương (\*), xem ra đạo động này niên đại cũng không nhỏ.”

(\*) Cổ viên cận phương: những đạo động cổ bị nước, gió,… xâm thực bào mòn lâu ngày thì những vết đào sẽ mờ dần đi, động trở thành dạng hình tròn. Ngược lại đạo động mới sẽ có hình dáng rõ ràng sắc cạnh, thường là dạng hình vuông.

Người trung niên kia đang cúi người, quỳ một gối nơi đầu thuyền, một tay chống sào lẳng lặng chèo, nghe chúng tôi nói vậy liền chen ngang: ”Những lời ông anh nói không sai chút nào, xem ra thân phận ông anh cũng không vừa. Ngọn núi chúng ta đang đi qua được gọi là Ngũ Phần Lĩnh (núi năm mộ), trước kia tôi có nghe nói cả tòa núi này kỳ thực là một tòa cổ mộ, xung quanh đây không thiếu những thủy động như thế này.”

“Haha, xem ra ông cũng là dân trong nghề” Chú Ba khách khí mời gã điếu thuốc.

Gã lắc đầu, đáp: ”Cái gì mà dân trong nghề chứ, tôi chẳng qua chỉ nghe lại từ những người đã đến đây trước các vị thôi. Nghe nhiều thành quen, thi thoảng thuận miệng nói được dăm ba câu, cũng chỉ biết được những điều đơn giản. Ông anh đừng có nói tôi là dân trong nghề.”

Tay Phan Tử và Đại Khuê đều đặt lên cán dao, vừa cười cười nói nói, vừa cảnh giác quan sát động tĩnh bốn phía. Thoạt nhìn tôi không hề cảm nhận được bầu không khí này có điểm nào bất ổn, nhưng lòng bàn tay cũng bất giác toát mồ hôi lạnh.

Chú Ba châm điếu thuốc, rồi hỏi người chèo thuyền chuyện trong động. Gã nói kỳ thực gã cũng không biết chuyện xảy ra thế nào, chỉ biết những bậc tiền bối truyền cho rất nhiều quy tắc. Tỷ như không được nói chuyện lớn tiếng, không được nhìn xuống nước, chỉ cần làm đúng như thế thì sẽ không sao. Mấy đời nhà gã đều nhất nhất tuân thủ, chưa có ai phá giới, cho nên chuyện có thật hay không hắn cũng không rõ.

Đang trò chuyện, Muộn Du Bình đột ngột khoát tay ra hiệu, nói khẽ: ”Nghe đi! Hình như có tiếng người!” Chúng tôi bị động tác đột ngột này của hắn dọa cho giật mình, lập tức nín thở, quả nhiên nghe được tiếng thì thào từ sâu trong động truyền ra.

Thanh âm ấy biến ảo khôn lường, vang vọng qua lớp lớp hang động càng gây cho người ta cảm giác phiêu diêu. Tôi chăm chú lắng nghe xem nó nói gì, nhưng chung quy vẫn chỉ nghe được những thanh âm mơ hồ, nửa rõ nửa không.

Nghe một hồi cũng không nhận ra là tiếng gì, tôi liền hỏi người chèo thuyền trung niên kia xem có phải trong động thường xuyên xuất hiện thứ thanh âm này hay không. Hỏi vài tiếng không thấy ai trả lời, tôi quay đầu nhìn về phía đầu thuyền thì đã không thấy bóng dáng người chèo thuyền đâu.

Tôi không nén nổi kinh ngạc, kêu lên một tiếng. Nhưng vừa quay đầu lại, quái, lão già kia cũng không còn ở đó nữa.

“Phan Tử, bọn họ biến đâu mất rồi?” Chú Ba sốt ruột hỏi.

“Không biết, tôi không nghe thấy tiếng người nhảy xuống nước,” Phan Tử cũng luống cuống, “Vừa rồi cứ như người mất hồn.”

“Thôi xong, trên người chúng ta không có mùi tử thi, không biết sẽ gặp phải chuyện gì”, Chú Ba trở nên ảo não, “Phan Tử, chú từng đi lính ở Việt Nam, đã nếm qua thịt người chết chưa?”

“Lão Ba, ông đùa hả. Khi tôi nhập ngũ thì bên kia gần như đã rút hết quân, đến khẩu súng còn chưa động vào.” Phan Tử chỉ chỉ A Khuê: ”Bàn Khuê, chẳng phải anh nói trước đây nhà anh bán bánh bao nhân thịt người hay sao, hồi nhỏ chắc chắn đã ăn không ít.”

“Láo toét, làm gì có chuyện đó! Bánh bao nhân thịt người chỉ bán cho người khác ăn thôi, anh đã thấy ai bán bánh bao nhân thịt người lại dám ăn chưa?”

Tôi thấy bọn họ bắt đầu ồn ào, vội khoát tay ra hiệu, nói với bọn họ:“Thôi thôi, tuổi mấy người cộng vào cũng hơn 150 rồi, không thấy mất mặt à!”

Tôi vừa dứt lời, thuyền bỗng dưng tròng trành, Phan Tử vội cầm đèn mỏ chiếu vào trong nước. Chúng tôi nhìn theo, chỉ thấy một cái bóng rất lớn bơi qua dưới đáy thuyền.

Bàn Khuê sợ điếng người, chỉ tay vào trong nước, cằm run run hồi lâu cũng không thốt ra được tiếng nào. Chú Ba sợ hắn nghẹn thở mà chết mới tát hắn một cái, quát: “Đồ nhát chết! Con mẹ nó, run cái nỗi gì? Hai thằng nhóc kia còn chưa hé răng, chú mày theo anh bao nhiêu năm rồi mà còn sợ, đáng chết!”

“Mẹ ôi —– lão Ba, thứ này lớn kinh người! Chỉ e mấy người chúng ta cũng không đủ cho nó lót dạ!” Bàn Khuê vẫn chưa hết hốt hoảng, cứ nhìn chằm chằm vào trong nước. Hắn vốn ngồi ở mép thuyền, vậy mà giờ đây đã tụt vào giữa lòng thuyền, hình như e sợ sẽ có thứ gì đó trong nước đột ngột nhảy lên đớp trúng mông mình.

“Hừ!” Chú Ba trừng mắt nhìn hắn, “Chúng ta đông người thế này, vả lại Ngô lão tam ta hành nghề đã lâu, còn thứ yêu ma quỷ quái nào chưa gặp? Không có chuyện gì thì chú mày cũng đừng làm anh nổi điên.”

Phan Tử mặt mày trắng bệch, có điều trông vẻ mặt hắn không giống sợ hãi, mà giống như bị sốc hơn. Trong không gian chật hẹp ấy tự dưng lại có một vật thể lớn xẹt qua dưới nước, nhất thời khiến mọi người giật mình cũng không phải chuyện lạ. Phan Tử ngó quanh bốn phía: ”Lão Ba, động này thực quái dị, tôi cảm thấy có gì đó không ổn. Có chuyện gì ta ra ngoài rồi hãy nói được không?”

Bàn Khuê lập tức tỏ vẻ đồng tình. Kỳ thực tôi cũng muốn mau mau ra khỏi nơi này, nhưng dù gì cũng là người nhà chú Ba nên phải xem ý chú thế nào rồi mới lên tiếng.

Không ngờ chú Ba lại quay về phía Muộn Du Bình, dường như muốn dò hỏi ý hắn. Chiếu theo tính tình chú Ba thì dẫu là thiên vương cũng không coi vào đâu, vậy mà với tên này lại có vẻ đặc biệt kiêng dè, làm tôi không khỏi ngạc nhiên.

Muộn Du Bình căn bản không để tâm nghe chúng tôi nói chuyện, nhưng nét mặt hắn đã không còn đơ đơ như tượng đá. Đôi mắt hắn nhìn chằm chằm vào trong nước, giống như đang tập trung tinh thần tìm kiếm thứ gì đó.

Tôi định hỏi chú Ba xem rốt cuộc tên này lai lịch thế nào, nhưng hoàn cảnh hiện giờ không thích hợp cho lắm nên đành phải lén hỏi Phan Tử. Nhưng Phan Tử cũng lắc đầu bảo không biết, chỉ biết tên đó thực sự có bản lĩnh. Rồi Phan Tử lại hất cằm chỉ chỉ vào tay hắn, thì thầm: ”Cậu xem, đôi tay thế kia phải mất bao nhiêu năm mới luyện thành?

Tôi vốn không để ý đến tay hắn, vừa nhìn đã phải ngấm ngầm tán thưởng. Tay hắn có ngón trỏ và ngón giữa đặc biệt dài khiến tôi lập tức liên tưởng đến công phu dùng hai ngón tay thăm dò huyệt động của Phát khâu trung lang tướng (\*) thời cổ đại. Tôi từng thấy trong bút ký của ông nội có ghi lại chuyện tương tự như vậy, những cao thủ Phát khâu trung lang tướng có hai ngón tay vững như Thái Sơn, lực đạo phát ra cực lớn, có thể dễ dàng phá hủy những cơ quan rất nhỏ trong huyệt mộ. Mà muốn luyện thành một đôi tay siêu phàm như thế, không luyện từ nhỏ không xong, quá trình luyện tập dĩ nhiên là khổ sở không sao tả xiết.

(\*) phát: đào, khai quật, khâu: mộ phần. Phát khâu trung lang tướng là một chức quan trong quân thời cổ, chuyên đào mộ lấy của cải sung quân. Cụm từ này xuất hiện sớm nhất trong bài hịch kể tội Tào Tháo của Trần Lâm.

Tôi còn đang băn khoăn không biết hai ngón tay này có gì lợi hại, đã thấy hắn giơ tay phải, nhanh như chớp cắm vào trong nước. Động tác này cực kì nhanh gọn, cơ hồ chỉ thấy một đạo bạch quang lóe lên, tay hắn đã rút về, hai ngón tay dài còn cặp một con bọ đen sì. Hắn ném con bọ vào giữa sàn thuyền, nói: ”Đừng hoảng, vừa rồi là thứ này.”

Tôi cúi đầu nhìn, không khỏi sửng sốt: ”Đây chẳng phải là con rận nước sao? Nếu thế thì cái bóng khi nãy chỉ là một đàn rận nước bơi qua thôi sao?

“Phải” Tên kia lau tay lên quần áo.

Tuy vẫn chưa hết bàng hoàng, nhưng chúng tôi đều thở phào nhẹ nhõm. Bỗng Bàn Khuê giơ chân đạp con trùng bẹp dí, “Mẹ nó, có thế mà dám dọa lão tử sợ chết khiếp”

Nhưng tôi ngẫm lại thì thấy không đúng, làm sao lại có nhiều rận nước hoạt động cùng lúc như thế chứ? Vả lại con rận nước này có cái đầu quá lớn! Tôi quay đầu nhìn Muộn Du Bình, nhận ra hắn cũng nghi hoặc nhìn vào trong nước, không biết đang nghĩ gì.

Bàn Khuê giẫm cho xác con trùng nát bét ra, phỏng chừng là khi nãy thất thố làm chuyện mất mặt nên bây giờ muốn lấy lại thể diện. Chú Ba nhặt lên một cái chân đứt đoạn, đưa lại gần mũi ngửi ngửi, hoảng hốt nói: ”Đây không phải rận nước, đây là con bọ ăn xác (\*)” Cái tên này vốn là điềm rủi, chúng tôi nghe thế liền ngẩn người, ai nấy đều cảm thấy bất an.

(\*) Nguyên văn: 尸蹩 (thi biệt) một giống bọ chuyên ăn xác chết sống trong các hầm mộ.

“Loại trùng này chuyên môn ăn thịt rữa, chỗ nào có sinh vật chết là kéo đàn đến, ăn nhiều thì lớn thêm ra. Xem ra ở đầu nguồn lạch nước này nhất định phải có chỗ tích xác, vả lại quy mô cũng không nhỏ.” Chú Ba nhìn hang động tối đen như mực mà nói.

“Cái thứ này có cắn người sống không?” Đại Khuê run run hỏi.

“Nếu là kích thước bình thường thì anh khẳng định nó không cắn người, nhưng chú thử nhìn cái đầu nó xem. Nó có cắn người hay không anh không dám chắc.” Chú Ba bực bội nhìn hắn. “Bình thường thứ này hay tập trung ở chỗ có nhiều xác chết, không hay bơi qua bơi lại, sao ta lại gặp cả bầy cùng nhau di chuyển chứ?”

Muộn Du Bình đột nhiên quay đầu nhìn vào khoảng không sâu hun hút trong động: ”Theo tôi thấy thì có thể nó liên quan đến thanh âm kì quái chúng ta nghe được khi nãy. Mọi người có ai nghe ra nó là tiếng gì không?”

Bàn Khuê lắc đầu: ”Tôi căng tai lên cũng không nghe rõ, tựa như có tiếng người rì rầm, nhưng nghe kĩ một chút lại không nghe ra….”

Muộn Du Bình gật đầu: ”Phải, tựa như có tiếng người khe khẽ thì thào sau lưng… chẳng lẽ có thứ gì đó quanh quẩn đâu đây đang theo dõi chúng ta?”

## 5. Q.1 - Chương 5: Bóng Nước

“Ôi trời ơi, đừng có dọa tôi. Trông tôi to béo thế này nhưng sợ nhất là những thứ không rõ nguồn gốc. Dù là phường mã tặc tôi cũng không ngán, nhưng mấy thứ này là gì cũng không biết, xem này, chân tôi đã nhũn cả ra rồi!”

Tôi nghĩ thầm, rõ ràng là vô phương bắt tên ngốc này mạo hiểm, hơn nữa từ khi vào đây có một thứ dự cảm chẳng lành vẫn mơ hồ len lỏi trong lòng tôi. Không biết trong hang động ngột ngạt này, điều gì đã khiến tâm lý tôi bất an đến thế, liền nói: “Đừng có động chạm vào thứ gì, bây giờ quan trọng nhất là tìm lối thoát. Hiện tại chúng ta đang đi ngược dòng, nếu quay lại chắc chắn sẽ nhanh hơn lúc tiến vào. Tôi nghĩ chúng ta mới vào động khoảng trên dưới 10 phút, giờ ra ngoài không có vấn đề gì đâu.”

“Đúng, đúng, cậu Ba nói rất đúng” Đại Khuê vội vàng phụ họa: “Ông Ba nói rồi, cùng lắm thì sau khi ra khỏi đây chúng ta đi vòng đường núi, bao nhiêu đồ đạc một tay tôi khuân tất. Tôi to khỏe thế này, chậm trễ một hai ngày công phu cũng không kém đi bao nhiêu đâu! Thay vì đi chôm chỉa trong cái động này, làm vậy chẳng phải tốt hơn sao?”

Chú Ba thoáng nhìn Muộn Du Bình, hỏi: “Tiểu Ca, cậu thấy thế nào?”

Muộn Du Bình thản nhiên đáp: “Tới giờ mới nghĩ đến chuyện trở ra, chỉ sợ không còn kịp nữa rồi. Hai kẻ kia đã để chúng ta vào đây, có thể đảm bảo trăm phần trăm là không có đường lui!”

“Không ra chẳng lẽ ở đây chờ chết rục xương???” Phan Tử nhìn Muộn Du Bình, Muộn Du Bình liếc lại một cái rồi quay đi, nhắm mắt dưỡng thần. Phan Tử thấy thái độ lạnh lùng đó, đành phải quay sang chú Ba: “Tôi nghĩ thế này, ông tuyệt đối không thể đi đầu được. Ông xem A Khuê đi, chưa gì đã bị hù chết khiếp rồi. Chúng ta đã không còn đường lui, chỉ còn một cách là tiến lên phía trước. Đường cũng không quá rắc rối, chưa biết chừng còn có lối ra, chẳng may có gặp phải kỳ môn độn giáp gì đó thì cùng nhau bàn đối sách.”

“Cũng chỉ còn cách này.” Chú Ba gật gù, nói với Phan Tử: “Đằng trước đằng sau đều thắp đèn mỏ lên, cậu lắp ráp sẵn sàng mấy khẩu súng săn này, tôi với A Khuê dùng sào chống thuyền, còn Phan Tử và thằng cháu trông chừng phía sau. Tiểu Ca, cậu giúp tôi chỉ đường.”

Chúng tôi nhất nhất nghe theo phân phó, Phan Tử lấy thêm một chiếc đèn mỏ chiếu ra đằng sau chúng tôi. Con bò trên chiếc bè thứ hai bị ánh sáng rọi vào rống lên một tiếng, Phan Tử tức giận đến văng tục: “Lão Ba, tống con bò này xuống nước đi, nếu không làm sao mà chống sào được?!”

Nãy giờ đèn mỏ đều chiếu về phía trước nên chúng tôi căn bản không chú ý, quên bẵng mất đằng sau còn kéo theo một chiếc bè; giờ mới nhìn đến thì không khỏi hoảng kinh hồn vía, thầm khen lão Phan lo lắng thực chu toàn. Trần động rất thấp, bò vốn không đứng lên được, hơn nữa không chỉ có con bò đó mà còn thêm một núi trang bị, nước đã ăn ngập rất sâu rồi. Nếu chúng tôi cứ một mạch tiến lên thì không những chèo thuyền không nổi, mà còn có thể bị chìm. Trong tình trạng này, chiếc bè phía sau giống như một cái nút nhốt chặt chúng tôi ở đây vậy.

Lúc này, tôi đột nhiên mơ hồ nghe thấy từ nơi sâu thẳm trong động truyền ra một thứ âm thanh quái đản, hơn nữa so với lần trước còn rõ ràng hơn rất nhiều. Âm thanh ấy giống như vô số quỷ sứ rì rầm khe khẽ với nhau, khiến tâm lý người ta cực kỳ khó chịu. Mọi người trên thuyền lại đồng thời im lặng làm cho bầu không khí càng thêm quỷ dị tới cực điểm. Toàn bộ sự chú ý của tôi bỗng bị âm thanh này hấp dẫn, vô số lần muốn tập trung trở lại, nhưng rồi nhanh chóng bị thu hút. Trong lòng tôi thầm kêu không ổn, âm thanh đó nhất định có điều kỳ quặc! Tuy biết rõ nhưng vẫn không tài nào định thần được, trong phút chốc đầu óc tôi đã tràn ngập thứ tiếng kia. Thình lình từ phía sau, không biết kẻ nào hung hãn đá tôi một cú khiến tôi mất thăng bằng, lập tức ngã nhào xuống nước.

Tức thì, mọi âm thanh trong đầu trở nên câm lặng. Gần như cùng lúc, Phan Tử cũng theo tôi rớt xuống nước, sau đó là chú Ba và Đại Khuê, cuối cùng Muộn Du Bình cũng nhảy xuống, cầm theo một chiếc đèn mỏ. Âm thanh truyền vào trong nước đã nhỏ đi rất nhiều, chúng tôi đều thoát khỏi vòng ảnh hưởng của nó, có điều mắt thường nhìn dưới nước thấy mọi thứ đều mờ mờ ảo ảo, tôi nheo mắt lại cũng chỉ nhìn được đại khái. Muộn Du Bình hướng về phía chúng tôi chỉ chỉ xuống nước, sau đó chiếu đèn. Nước không quá sâu, có thể nhìn thấy một tầng cát trắng phủ dưới đáy. Hắn quét đèn rộng một vòng, không hề có thực vật, kể cả cá tôm linh tinh cũng không có. Tôi nhịn thở không nổi nuốt phải một ngụm nước, vừa mắt nhắm mắt mở ngoi lên, đột nhiên phát hiện ra một khuôn mặt máu me đầm đìa đối diện, hai con ngươi mở trừng trừng.

Tôi cứ nhìn gã, gã cũng chòng chọc nhìn lại, bỗng tôi giật mình nhận ra đây chính là gã đàn ông trung niên đã chèo thuyền cho cả đoàn. Vừa ngẩng đầu, tôi lại phát hiện gã chỉ còn có nửa thân trên; trên trần hang động, một con bọ màu đen đang cắn lấy ruột gã mà tha. Tôi run bắn cả người, đó chẳng phải là một con bọ ăn xác cỡ lớn hay sao??? Quỷ thần ơi, phải ăn bao nhiêu thây người chết mới có thể lớn đến chừng này! Cái đầu Phan Tử bất ngờ xuất hiện trên mặt nước, hắn ta quả là thiếu may mắn, có biết chuyện gì đang xảy ra đâu. Con bọ kêu “chiii” một tiếng, hất văng thi thể ra, trực tiếp bổ nhào vào đầu hắn, cắm phập hai cái chân to tướng vào da thịt.

Phan Tử kia chẳng phải tay vừa, gặp tình huống này hắn cũng không hề nao núng, vừa trở tay trái đã thấy mã tấu nằm gọn trong đó tự bao giờ, đem cả thanh đao bẩy một chân của con bọ to tướng mà móc hẳn ra, nếu tôi ở vào tình cảnh ấy thì chắc chắn đã đi chầu Diêm Vương rồi. Con bọ kêu lên thảm thiết, nó chỉ còn một chân bám vào Phan Tử, không chịu nổi khí lực liền bị hắn hất văng xuống. Nói thì dài, nhưng chuyện xảy ra chỉ trong chớp mắt. Hắn chẳng khách khí chút nào, hất con bọ trúng thẳng vào mặt tôi.

Lòng tôi thầm sỉ vả, Phan Tử ông thật không biết phải trái, ngày thường mồm năm miệng mười nói bảo vệ này nọ, giờ đến lúc cấp bách thì nguy hiểm chết người cũng chẳng ngại quăng cho tôi! Ông còn có mã tấu, tôi đây chỉ có tay trắng, phen này chết chắc rồi! Con bọ khốn kiếp đó mấy chân đều có vuốt sắc, cắt mất một mảng da trên mặt tôi. Tôi cắn răng muốn giật ra, không ngờ chân nó còn có móc câu bám chắc vào quần áo, mấy cái móc đâm sâu vào da thịt khiến tôi đau đến chảy nước mắt.

Đúng lúc này, Muộn Du Bình cũng ngoi lên, vừa nhìn thấy tình trạng khổ sở của tôi liền vội vã hướng lại, lập tức cắm thẳng hai ngón tay vào lưng con bọ, dụng lực xé toạc ra. Một đống trắng hếu bị hắn xé xổ xuống, con bọ vừa rồi còn chiếm thế thượng phong, một giây sau đã rơi vào thảm cảnh không sao tả xiết. Tôi quẳng con bọ lên thuyền, đầu óc như vừa tỉnh dậy sau cơn mê sảng.

Đại Khuê giơ ngón cái với Muộn Du Bình: “Tiểu Ca, Đại Khuê tôi bái phục. Con bọ lớn như vậy mà bị cậu lôi ruột ra, không phục không được!”

“Hừ!” Đầu Phan Tử thủng hai lỗ máu chảy ròng ròng, may cho hắn vết thương không quá lớn, đứng một bên vừa nghiến răng vừa nói: “Dốt ạ, chỗ đó gọi là trung khu thần kinh! Cậu ta mới làm nó tê liệt thôi!”

“Anh nói…con bọ kia còn chưa chết…?” Đại Khuê mới bò được nửa thân mình lên thuyền, nghe thấy thế, chân lại tuột xuống nước.

Muộn Du Bình nhẹ nhàng xoay mình trèo lên, đá con bọ sang một bên: “Không thể giết nó được, muốn ra khỏi động xác này chúng ta còn phải dựa vào nó.”

“Cậu nói xem, âm thanh đó có phải từ con bọ này phát ra hay không?” Chú Ba hỏi hắn. Khi nãy nghe thấy con bọ kêu vài tiếng, hình như không giống lắm.

Muộn Du Bình lật con bọ lại, chúng tôi mới nhận ra trên chóp đuôi nó gắn một quả chuông đồng hình lục giác to bằng nắm tay bị bịt kín mít, không biết đã buộc vào đó từ bao giờ. Thân chuông cũ kĩ, bám đầy gỉ xanh, xung quanh khắc chú ngữ dày đặc. Phan Tử tay quấn băng lên đầu, chân giơ lên đá nhẹ, cái chuông lục giác bỗng vô duyên vô cớ rung lên!

Không nghi ngờ gì nữa, âm thanh phát ra giống hệt như thứ vừa nghe được, có điều lúc trước linh hoạt kỳ ảo tựa như từ cõi u minh vọng đến, giờ lại âm vang rõ ràng, xem ra cùng là cái chuông phát ra nhưng phải phối hợp với tiếng vọng trong hang động trống trải này mới có tác dụng mê hoặc thần trí con người đến vậy. Chuông lục giác kia bên trong hẳn phải có cơ quan cực kỳ tinh xảo, lại có thể trải qua ngàn năm mà không mục ruỗng, chưa biết chừng được làm từ vàng bạc. Nhưng tôi vẫn không hiểu nổi vì lẽ gì nó có thể tự mình phát ra tiếng kêu.

Tôi bắt đầu buồn bực, mà tiếng chuông thì vẫn vang lên dồn dập như thể có oan hồn bị phong bế bên trong muốn tìm đường chạy trốn. Chỉ tiếc vật này quá nhỏ, khiến tôi bất giác cảm thấy tức cười. Phan Tử đang tự băng bó vết thương, hắn làm thuần thục giống như ngày nào cũng bị thương vậy. Nghe tiếng chuông lanh canh, hắn phát bực, liền giơ chân giẫm lên một nhát. Ai ngờ đồng thau lâu ngày đã sớm biến chất, tách một tiếng, chuông đã bị hắn giẫm nứt, bên trong trào ra một dòng nước xanh lè bốc mùi khó ngửi.

Chú Ba giận điên người muốn đập đầu Phan Tử một cái, nhưng chợt nhớ ra đầu hắn mới thủng hai lỗ, chịu một đập có khi nứt ra như chuông không biết chừng, đành phải thôi, sửa đánh thành mắng: “Cái chân chú sao mà đần độn! Vật này chí ít cũng là thần khí, thế mà chú dám tỉnh bơ đạp hỏng của tôi!”

“Lão Ba, tôi đâu có biết thứ này lại dễ vỡ như vậy…” Phan Tử hình như còn cảm thấy oan ức, chú Ba tức giận lắc đầu. Chú lấy mã tấu gạt mấy mảnh đồng ra, bên trong là những quả chuông đủ mọi hình dạng nhỏ như lỗ tổ ong, gắn trên bề mặt một trái cầu rỗng ruột tinh xảo. Quả cầu đầy những lỗ thủng, hiện giờ đã bị giẫm nứt, lộ ra một con rết xanh to tướng, đầu bị giẫm bẹp, thứ nước xanh kia chính là từ cơ thể con rết to như ngón tay cái đó chảy ra.

Chú Ba dùng dao nhọn lăn lăn quả cầu rỗng ruột, phát hiện có một cái ống nối từ quả cầu xuyên vào thân thể con bọ ăn xác cực lớn kia, liền nói: “Có lẽ con rết đến lúc đói bụng mới thông qua cái ống này chui vào bụng bọ ăn các thứ. Ai nghĩ ra được lại có hệ thống cộng sinh như thế chứ.”

Trông thấy nửa thân người giữ thuyền dập dềnh trên mặt nước rồi chìm dần xuống, chú Ba thở dài: “Đúng là báo ứng. Chúng đuổi chúng ta thân cô thế cô vào thi động, chờ chúng ta chết, vơ vét của cải. Không ngờ lại gặp biến cố chết thảm vì bọ ăn xác khổng lồ, cũng xứng đáng lắm.”

“Thế gọi là người tính không bằng trời tính. Xem chừng vận khí chúng ta cũng không tệ đâu.” Tôi cười nói.

Phan Tử lắc đầu: “Chân cẳng con bọ kia khí lực bình thường, trong thời gian ngắn không thể xé người ta thành hai nửa được. Nếu nó mạnh đến thế, có khi óc tôi cũng bị móc ra rồi. Tôi đảm bảo thứ này không phải chỉ có một con, con này chẳng qua chỉ tha thi thể đến đây ăn mảnh mà thôi…”

Đại Khuê đang dần bình tĩnh trở lại, nghe hắn nói thế, bất giác nuốt nước miếng ực một tiếng.

“Đừng hoảng hốt, không phải khi nãy Tiểu Ca đã nói rồi sao, chúng ta phải nhờ vào thứ này đưa ra khỏi động. Ta đem bọ ăn xác khổng lồ này đặt ở mũi thuyền, khiến nó mở đường cho chúng ta. Bọ này cả đời ăn xác chết, âm khí rất nặng, chính là khắc tinh của cương thi! Trong động xác chúng là loài bá vương không biết chừng. Có nó trên thuyền, chắc chắn chúng ta có thể ra ngoài.” Chú Ba nói “Tiến lên đi, ta cũng muốn xem phía trước rốt cuộc là cái nơi ma quỷ nào mà có thể sinh ra con bọ lớn đến thế.”

Nghe chú nói tôi thấy cũng có lý. Cả đám đã tiêu tốn quá nhiều thời gian vô ích trong hang động này rồi, giờ ngay cả đầu cũng chẳng ngẩng lên được, khó chịu hết sức. Chúng tôi liền lôi từ đống hành lý ra mấy cái xẻng gấp dùng làm mái chèo, chống vào vách đá mà đẩy thuyền lên.

Tôi ngồi một bên xem xét vách động, đột nhiên nảy sinh nghi vấn bèn hỏi chú Ba: “Chú xem này, tất cả đều làm từ đá tảng nguyên khối, vậy từ thời cổ đại những bậc tiền bối trong nghề làm sao có thể tạo ra hang động này? Dù là thời nay, chỉ sợ mấy trăm người cũng không đào nổi một huyệt động sâu đến vậy.”

Chú Ba nói: “Mày không thấy sao, động này rất tròn, niên đại từ xa xưa, phỏng chừng năm đó kẻ đào ra động này là phải là quân đội chuyên nghiệp. Xem ra chúng ta muốn tìm đến huyệt mộ đánh dấu trên bản đồ cũng chẳng dễ dàng đâu.”

“Lão Ba, sao ông lại khẳng định còn mộ cơ chứ? Ông xem chúng đã mò đến, đào ra cả một hang động lớn như vậy, bảo vật chắc đã bị dọn sạch hết rồi!” Đại Khuê nói “Chỉ sợ đến lúc chúng ta vào, một cái quan tài cũng chẳng còn!”

Chú Ba bực mình quát: “Nếu động này ngàn năm trước đã bị người ta đào trộm thì anh cũng không nói làm gì, nhưng chú phải biết huyệt động thực sự tồn tại trên bản đồ. Điều này chứng tỏ khi chủ nhân ngôi mộ này hạ táng thì đã có cái động này, có nghĩa tuổi của động này hẳn là phải lớn hơn cả cổ mộ chúng ta muốn tìm. Hơn nữa vùng này đâu phải chỉ có một cái huyệt, ai biết được là đám đạo động đó đào mộ ai, đào lúc nào?”

“Thế mới phải nói.” Tôi cảm giác những lời chú Ba nói ra khiến người ta không rét mà run: “Những thứ chúng ta gặp tính tới giờ, bọ ăn xác khổng lồ, chuông đồng lục giác, chủ nhân của chúng còn xuất hiện sớm hơn cả thời Chiến quốc hay sao?”

Chú Ba lắc đầu: “Điều ta quan tâm nhất chính là, vì sao chủ nhân mộ huyệt chúng ta đang tìm lại xây mộ ở một nơi trước đó đã bị đào trộm? Đó chẳng phải phạm vào điều tối kỵ trong phong thủy hay sao?”

Muộn Du Bình đột nhiên vung tay chặn lại, khiến chúng tôi im bặt, đoạn chỉ về phía trước. Chúng tôi nhìn vào khoảng không sâu hun hút trong huyệt động nơi ánh đèn mỏ không chiếu tới, chỉ thấy những đám lân quang xanh biếc. Chú Ba thở dài: “Đến nơi tích xác rồi.”

## 6. Q.1 - Chương 6: Nơi Tích Xác

Chúng tôi dừng thuyền lại. Đây là đoạn nước chảy rất xiết, nguy hiểm nhất trong động, nếu như chưa chuẩn bị kỹ càng thì thật sự không nên tùy tiện xông bừa vào. Chú Ba nhìn xung quanh một vòng rồi nói: “Cái động xác này, vào thì dễ mà ra thì khó. Bọn ta đào đất bao lâu rồi nhưng đây là lần đầu tiên xông vào một nơi như thế này. Ta cảm thấy, khả năng cái động này có thứ gì đó quỷ quái là rất cao!”

Phan Tử thấp giọng chen vào một câu: “Hừ! Vậy mà còn phải nói!”

Chú Ba trừng mắt liếc hắn một cái rồi tiếp: “Nhưng đó chỉ là lời nói phiến diện từ lão già kia mà thôi. Rốt cuộc cũng chỉ có mình lão chèo thuyền là đủ khả năng dẫn chúng ta vào động, những người khác đều từ chối không đi, cho nên chúng ta không thể biết chắc được. Nếu như cái động này…” chú trầm giọng, “… thực sự là động xác, thì tất nhiên phía trước sẽ có nhiều nguy hiểm. Còn về phần gặp được cái quái gì, chúng ta căn bản không cách nào biết trước. Có thể là quỷ dựng tường (\*), thuyền đi tới đâu rồi cũng chẳng biết; hoặc có thể sẽ có mấy trăm con quỷ nước tấn công thuyền của chúng ta cũng nên.”

(\*) Quỷ dựng tường: là loại quỷ mà khi người ta gặp sẽ có hiện tượng đi vòng vòng ở 1 nơi nào đó, quanh đi quẩn lại 1 chỗ mãi ko thoát ra được, thường gặp vào ban đêm hoặc vùng ngoại ô.

Đại Khuê hít vào một hơi khí lạnh: “Không đến mức đó chứ.”

“Tóm lại là tình huống nào cũng có thể xảy ra. Lần đào đất này của chúng ta sẽ gặp rất nhiều nguy hiểm, thậm chí ra nghĩa địa cũng không nhiều đến thế, kể cũng hơi đen. Nhưng dù sao đã đào đất thì không được sợ quỷ, nếu sợ quỷ thì đừng làm nghề đào đất, cho nên một khi đã làm nghề này, nếu không gặp một vài chuyện cổ quái thì cũng chẳng còn gì thú vị.” Chú Ba vừa nói vừa lấy ra hai khẩu súng săn từ trong ba lô của Phan Tử: “Bây giờ trong tay chúng ta có khoa học kỹ thuật hiện đại, hành động thuận lợi hơn rất nhiều so với các tiền bối năm xưa. Nếu thật sự gặp quỷ nước thì coi như bọn chúng xui xẻo!”

Đại Khuê kia bị hù đến mức toàn thân phát run. Tôi nói với chú Ba: “Chú thật là, sao lại động viên mọi người trước khi lâm trận bằng một đống chuyện ma quỷ như thế chứ. Hình như phản tác dụng rồi kìa.”

Chú Ba mở chốt một khẩu súng: “Cái tên chết toi này thật khiến ta mất mặt quá, không ngờ chú lại vô dụng thế này. Con mẹ nó trước khi đến đây thì có vẻ mạnh mẽ can đảm lắm.” Sau đó chú đưa súng cho cái tên Muộn Du Bình kia, nói với hắn: “Tổng cộng có thể bắn được hai phát súng, bắn xong thì phải thay đạn. Súng này sử dụng tán đạn, cho nên khoảng cách càng xa thì uy lực càng giảm. Nhắm cho chuẩn rồi hẵng nổ súng.”

Tôi sử dụng rất thành thạo hai khẩu súng săn loại này, hồi nhỏ chơi bắn đĩa bay được khen không ngớt, cho nên cũng đứng dậy lấy một cái. Chú Ba và Đại Khuê một tay cầm mã tấu, một tay dùng xẻng gấp chống thuyền. Phan Tử, tôi cùng Muộn Du Bình nắm chặt súng. Con thuyền chậm rãi tiến về phía chỗ chất đầy xác phát ra ánh sáng màu xanh lục đằng kia.

Nương theo chút ánh sáng yếu ớt của chiếc đèn mỏ, tôi nhận thấy động này càng lúc càng lớn, thứ ánh sáng xanh ma quái kia càng lúc càng gần. Đầu tiên tôi nghe tên Muộn Du Bình bên cạnh phun ra một câu tiếng nước ngoài, rồi lại nghe Phan Tử thấp giọng chửi rủa một tiếng, sau đó tôi liền trông thấy một cảnh tượng cả đời không thể nào quên.

Đến chỗ phát ra ánh sáng màu xanh, cái động đột nhiên trở nên rộng rãi thoáng đãng, biến thành một hang động thiên nhiên khổng lồ, dòng nước chảy trong động cũng trở thành một con sông lớn. Trên những chỗ nước cạn hai bên bờ, xác chết thối rữa màu xanh âm u chất thành từng đống, là người hay động vật căn bản không có cách nào phân biệt. Có thể thấy rõ trong cùng là từng hàng từng hàng xương khô hết sức chỉnh tề, chắc là được sắp xếp cẩn thận. Ra ngoài một chút thì bắt đầu lộn xộn, nhất là ở hai bên mép sông, tư thế gì cũng có, còn có rất nhiều thi thể chưa bị rữa nát hoàn toàn. Trên những thi thể ấy, cái nào cũng có một lớp màng mỏng màu xám tro bao chặt bên ngoài tựa như màng giữ tươi cho thực phẩm. Thỉnh thoảng có mấy con bọ ăn xác rất lớn chui từ trong thi thể ra ngoài, mấy con đó so với con chúng tôi bắt lên thuyền lúc nãy nhỏ hơn rất nhiều, nhưng cũng lớn hơn gấp 4,5 lần so với bình thường. Một vài con bọ nhỏ muốn tới xâu xé, vừa mới bò lên thi thể, đã bị mấy con lớn kia cắn chết tươi rồi nuốt gọn.

“Phần lớn những thi thể này trôi xuống từ đầu nguồn rồi mắc cạn ở đây. Mọi người cẩn thận, nhìn xung quanh một chút xem có thứ gì kỳ quái không!”

“Nhìn kìa!” Đại Khuê nhanh mắt, chỉ tay vào vách núi, chúng tôi quay đầu lại nhìn, không ngờ lại thấy một cỗ quan tài thủy tinh màu xanh âm u khảm gần như vuông góc giữa khoảng không trên vách động. Bên trong tựa hồ có một thi thể phụ nữ mặc y phục màu trắng, nhưng mà khoảng cách này thật sự quá xa, chúng tôi căn bản nhìn không rõ lắm.

“Bên kia cũng có!” Phan Tử chỉ vào bên khác, chúng tôi nhìn sang, quả nhiên, ở vị trí tương tự bên kia vách núi cũng có một cỗ quan tài thủy tinh, nhưng bên trong cái quan tài ấy lại trống không!

Chú Ba hít một hơi khí lạnh: “Thi thể trong đó đi đâu rồi?”

“Chẳng lẽ là bánh tông (1)?” Đại Khuê hỏi. “Ông Ba, chỗ này không nên có bánh tông mới đúng chứ?”

“Mọi người chú ý, nếu gặp thứ gì chuyển động thì không cần nhiều lời, cứ bắn đi rồi tính!” Chú Ba vừa nói vừa cảnh giác nhìn bốn phía.

Lúc này, con thuyền vừa đến một khúc ngoặt, chúng tôi vừa đi vòng qua một đống hài cốt, Đại Khuê “Ah” một tiếng, sợ đến mức ngã ngửa vào lòng thuyền. Mọi người bình tĩnh nhìn sang thì thấy một người đàn bà mặc y phục bằng lông trắng muốt đang đưa lưng về phía chúng tôi, mái tóc màu đen dài xõa đến eo. Tôi xem xét những trang sức trên quần áo của cô ta, rồi kết luận nó thuộc thời Tây Chu. Sợ hãi nuốt một ngụm nước bọt, tôi nói: “Thi thể ở chỗ này đây ——”

“Dừng —— dừng ——” Chú Ba lau mồ hôi trên trán, “Đại Khuê, lấy móng lừa đen trong ba lô lại đây! Chỉ sợ mụ là cái bánh tông bự ngàn năm rồi, móng lừa kia có từ năm 1923, e là mụ ta không nhận!”

Nói vài lần mà tên Đại Khuê vẫn không có động tĩnh gì, chúng tôi quay đầu nhìn lại, chỉ thấy hắn đang sùi bọt mép, thân thể co quắp nằm ngay đơ một chỗ. Nếu không phải hoàn cảnh không cho phép, có lẽ tôi đã cười lăn cười bò ra rồi.

“Phan Tử, cậu lấy đi, mẹ kiếp, lần tới mà còn dẫn hắn theo thì cái mạng này có bị bánh tông ăn sạch cũng đáng đời!” Chú Ba nhận lấy móng lừa đen, nhổ mấy ngụm nước bọt ra tay: “Xem bản lĩnh của Ngô tam gia ta đi, mày cố mà nhìn cho kỹ. Cái bánh tông ngàn năm này là dạng hiếm có khó gặp, nếu chú thua nó thì mày cứ bắn một phát vào đỉnh đầu, để cho chú Ba mày chết thống khoái một chút!”

Tôi kéo áo chú, “Rốt cuộc chú có chắc thắng hay không thế?” Trong lòng nhen nhúm cảm giác sợ hãi, dù sao trước kia cũng chưa từng gặp qua những chuyện thế này. Tôi cảm thấy bóng lưng người đàn bà thon thả mặc một thân áo trắng kia có chút buồn bã, nhưng tình cảnh này cũng thật giống những bộ phim kinh dị tôi từng xem. Nếu người đàn bà tóc dài áo trắng đó quay lại thì sẽ ra sao nhỉ? Trong lòng tôi cứ nghĩ vẩn vơ chuyện này, tim đập dồn dập, dường như sắp vọt ra khỏi lồng ngực.

Lúc này Muộn Du Bình cũng nắm lấy bả vai chú Ba tôi, nói: “Móng lừa đen là để đối phó với cương thi, chỉ sợ người này không phải cương thi thôi. Lần này để tôi lên.” Hắn lấy từ trong bọc ra một vật dài dài, tôi nhận ra đó chính là Long Tích Bối hắn mua được ở chỗ chú Ba. Hắn gỡ mảnh vải bọc xung quanh, bên trong quả nhiên là một thanh đao cổ màu đen nhánh, nhìn thoáng qua có vẻ như nó được làm từ ô kim. (ô kim là bạch kim đã qua xử lý, màu chuyển đen nhưng vẫn lấp lánh ánh bạc)

Hắn dùng cổ đao rạch một đường trên mu bàn tay mình, sau đó đứng lên mũi thuyền, nhỏ máu của mình xuống nước. Máu mới vừa nhỏ ra vài giọt, “ào ào” một tiếng, tất cả lũ bọ ăn xác giống như trông thấy quỷ, từng đàn chui ra khỏi các thi thể, tựa như phát điên mà bò đi cách thuyền của chúng tôi thật xa. Thoáng chốc, nước sông bốn phía xung quanh thuyền trở nên trong vắt, lũ bọ trong các thi thể đã chạy mất tăm không còn lấy một con.

Tay Muộn Du Bình trong chốc lát đã đỏ thẫm, hắn chỉ một ngón tay thấm đầy máu về phía người đàn bà áo trắng kia, không ngờ ả ta lại quỳ xuống. Chúng tôi nhìn đến ngây người, Muộn Du Bình nói với chú Ba: “Đi mau, tuyệt đối không được quay đầu lại nhìn!”

Mặc dù tôi rất muốn biết người đàn bà kia trông như thế nào, nhưng vừa tưởng tượng đến cảnh mình quay đầu lại nhìn thì thấy một gương mặt khô quắt, tôi quyết định không mạo hiểm là hơn. Chú Ba và Phan Tử ra sức chèo thuyền, rốt cuộc cũng dần dần nhìn thấy một cửa động nho nhỏ ở phía trước, không khác cái cửa lúc chúng tôi đi vào là bao. Hình như cái động này nằm chính giữa một ngọn núi, khoét thông hai bên sườn mới có dòng nước này, tức là kết cấu hai cửa ra vào đều chật hẹp, ở giữa lại phình to, cho dù nước có lấp đi cửa động thì quãng giữa vẫn rất khô ráo.

Chúng tôi dần dần tiến vào đạo động, lại phải cúi thấp đầu. Trước khi thuyền tiến vào, tôi cố giữ vững tư tưởng, chẳng phải đã nói không được nhìn về phía sau sao, vậy tôi nhìn cái bóng trong nước là được rồi, nhìn thử xem người đàn bà ấy có đi theo phía sau không. Nào ngờ không nhìn thì không sao, vừa nhìn một cái đã suýt ngất xỉu. Trên cái bóng trong nước, tôi thấy một thứ quái quỷ gì đó đang nằm úp sấp trên lưng tôi. Đang muốn hét lên thật to, suýt không khống chế được mà quay đầu lại, chợt cảm thấy ót mình bị ai đó đánh một cú thật mạnh, trước mắt bỗng tối sầm, tôi nhanh chóng mất đi tri giác.

Chú thích:

(1) Bánh tông: Theo tác giả Thiên Hạ Bá Xướng của Ma Thổi Đèn thì từ này là do anh í bịa ra.

- Bánh tông (tống tử): tiếng lóng lưu hành trong giới trộm mộ, giống bọn thổ phỉ nói chuyện với nhau cũng không thể bảo thẳng ra là mình giết người phóng hỏa, mà có nguyên một bộ tiếng lóng riêng. Từ này dùng để chỉ những thi thể trong mộ được bảo tồn tương đối hoàn hảo, không bị mục rữa.

• Bánh tông bự (đại tống tử): các loại cương thi, ác quỷ lợi hại. “mò được bánh tông bự” tức là nói gặp phải phiền phức, chỉ những thứ bẩn thỉu như cương thi, ma ác.

• Bánh tông khô (kiền tống tử): là chỉ cái xác trong mộ đã rữa hết chỉ còn lại một đống xương trắng.

• Bánh tông thịt (nhục tống tử): chỉ những xác chết mà trên mình có nhiều đồ đáng tiền.

• Bánh tông thiu (lão tống tử): dùng để chỉ những xác chết khi có chuyện phát sinh thì biến thánh cương thi khó đối phó.

## 7. Q.1 - Chương 7: Hơn Một Trăm Đầu Người

Không biết đã qua bao lâu, tôi cứ mơ đi mơ lại những giấc mơ chập chờn mê loạn. Trong cõi mông lung, tôi mơ hồ thấy một cô gái áo trắng đưa lưng về phía tôi. Tôi muốn thấy mặt cô, liền chạy tới trước mặt, nhưng vẫn chỉ thấy bóng lưng trắng. Cứ chạy qua chạy lại một hồi mà mãi không thấy mặt cô ta đâu, đang buồn bực không hiểu vì sao lại xảy ra chuyện quái lạ này thì đột nhiên nhận ra hai mặt cô ta đều là lưng. Tôi hét to một tiếng rồi bừng tỉnh, hai mắt trợn trắng, đập vào mắt là bầu trời cao phủ ráng chiều đỏ rực như máu.

“Tỉnh rồi hả?” Phan Tử ghé mặt sát vào tôi cười cười.

Tôi chớp chớp mắt mấy cái cho quen với ánh sáng, Phan Tử liền chỉ lên trời: ”Thấy chưa, má nó, cuối cùng cũng thoát rồi!”

Tôi đưa tay sờ sờ lên ót: ”Có phải cái tên chết tiệt nhà anh đánh tôi không!”

“Không đánh cậu thì đi sao nổi? Đã bảo không được quay đầu lại rồi mà…Tên quỷ nhà cậu suýt nữa đã hại chết mọi người.”

Trí nhớ của tôi nhanh chóng phục hồi, tức khắc chột dạ đưa tay sờ ra sau lưng, muốn kiểm tra xem thứ kia có còn ở đó không. Phan Tử cười ha hả: ”Yên tâm, đã thoát rồi.”

“Nó là cái quỷ gì thế?” Tôi vẫn chưa hết sợ.

“Tiểu Ca ấy nói thứ kia gọi là con rối, kỳ thực chính là hồn phách của cái bánh tông áo trắng kia. Ả chẳng qua chỉ mượn dương khí của cháu để ra khỏi thi động mà thôi. Tình hình cụ thể thế nào Tiểu Ca chưa kịp nói ọi người biết, mới được vài câu đã ngất đi rồi”, chú Ba vừa chèo thuyền vừa nói: ”Nhưng xem ra thân phận của Tiểu Ca này cũng không vừa, có thể khiến bánh tông ngàn năm quỳ xuống, không biết đạo hạnh đã cao đến bực nào!”

Tôi ngồi xuống, thấy Muộn Du Bình và Bàn Khuê đang tựa vào nhau ngủ say sưa thì bất giác mỉm cười. Lúc đầu nhìn cảnh này tôi không thấy có gì đặc biệt, nhưng đến hôm nay lại có cảm giác thoải mái vô cùng. Liền hỏi: ”Rốt cuộc thân phận của hắn là gì?”

Chú Ba lắc đầu: ”Chuyện này chú cũng không biết rõ. Trước khi đi chú có nhờ mấy người bạn ở Trường Sa tìm giúp một trợ thủ có kinh nghiệm, họ mới giới thiệu cậu ta. Chú không nắm rõ lai lịch, chỉ biết cậu ta họ Trương. Dọc đường đi chú đã thăm dò nhiều lần nhưng cậu ta không ngủ thì cũng ngây người. Tuy thế người giới thiệu cậu ta lại rất có tiếng tăm trong nghề, cho nên người được giới thiệu hẳn là đáng tin.”

Tôi càng nghe càng có cảm giác con người này thật thần bí, nhưng nếu chú đã nói vậy thì có hỏi thêm cũng vô ích. Tôi nhìn về phía trước, hỏi Phan Tử: ”Anh có thấy thôn làng ở đâu không?”

“Có lẽ nó nằm ngay đằng kia.” Chú Ba chỉ những đốm đèn sáng lấm tấm phía trước: ”Xem ra thôn này cũng không tồi tàn như chúng ta tưởng, hình như còn có ánh điện nữa.”

Vừa nghe sắp đến thôn, tôi lập tức nghĩ đến bồn tắm nước nóng, những món ăn dân dã và những cô gái quê có mái tóc dài tết đuôi sam, tinh thần càng thêm phấn chấn. Lúc này tôi nương theo ánh nắng chiều, thấy gần đỉnh núi có bóng một đoàn người cưỡi la, chắc cũng đang vào thôn. Ngọn núi này không cao lắm nên tôi lờ mờ nhận ra có vài người trông không giống người bản địa.

Chúng tôi bước lên bến đò, một đứa bé trong làng vừa thấy chúng tôi, đột nhiên hét lớn: ”Có quỷ kìa!”

Chúng tôi nổi cáu, nhưng thằng nhóc đó đã nhanh chân lủi mất nên đành cho qua. Con bò vẫn ngoan ngoãn đứng trên chiếc thuyền phía sau, không nóng vội tí nào, đúng là một con bò ngoan. Hồi nhỏ ở quê Phan Tử từng đi chăn bò, liền nhận nhiệm vụ dắt bò. Khi lên bờ thì Đại Khuê cũng tỉnh, còn tưởng vừa rồi mình nằm mơ, liền bị chú Ba đập ấy cái, Phan Tử cũng bồi thêm vài cú đá.

Tên Muộn Du Bình kia hình như đã mất máu quá nhiều, mãi vẫn không tỉnh lại. Tôi đỡ hắn lên xe bò, ai ngờ tên này ngày thường ngầu thế, thân hình lại mềm mại không xương hệt như con gái. Tôi sắp xếp ổn thỏa cho hắn, còn chú Ba thì túm lấy một người qua đường hỏi khách sạn ở đâu. Người kia nghe thế thì nhìn chúng tôi như vật thể lạ: ”Mấy người nghĩ đây là đâu hả? Thôn chúng tôi chỉ có hơn ba mươi hộ, lấy đâu ra khách sạn. Muốn tìm chỗ ở thì vào nhà khách trong thôn ấy.”

Chúng tôi đành đi tìm căn nhà khách trông như nhà ma kia, không ngờ bài trí bên trong cũng không tệ lắm. Ít nhất cũng có điện và điện thoại, lại có nhà xây đàng hoàng; tuyệt nhất là có nước ấm, mà chăn nệm cũng sạch sẽ nữa. Trong thôn mà tìm được nơi thế này thì đánh giá 5 sao cũng không ngoa.

Chúng tôi ai nấy đều tắm giặt thỏa thuê, tẩy sạch mùi thi thể thối còn sót lại trên người, sau đó đến phòng lớn dùng bữa. Tên Muộn Du Bình kia cuối cùng cũng tỉnh lại, tinh thần xem ra không được tốt. Chúng tôi mang cho hắn một đĩa gan heo để bổ huyết, không ai hỏi thêm gì cả. Suy cho cùng hắn cũng coi như là ân nhân cứu mạng của mọi người, muốn hỏi gì tốt nhất nên đợi người ta bình phục rồi hẵng hỏi.

Chúng tôi uống chút bia, vừa ăn vừa trò chuyện với cô phục vụ; ngày mai còn phải lên đường cho nên cũng không thể quá chén: ”Này cô em, chỗ của cô thật không tồi chút nào. Nhà cửa đều xây bằng xi măng, cả đường đi cũng lát xi măng, không lẽ chừng đó xi măng đều dùng la chở từng bao từng bao qua đỉnh núi xuống tới đây?”

“Làm thế sao được, chở bằng la thì đến đời nào mới xong. Chỗ chúng tôi từ lâu đã có đường cái thông tới tận nơi, xe tải cũng vào được bình thường. Cho đến năm ngoái, khi ngọn núi kia sạt lở thì con đường cũng bị chôn vùi. Ngọn núi còn lộ ra một cái đỉnh lớn, kéo theo rất nhiều người trên tỉnh xuống. Họ vừa thấy đã nói đây là quốc bảo có từ thời Chiến Quốc gì đó rồi mang cái đỉnh kia đi biệt, cũng không thèm đoái hoài gì đến con đường, anh nói xem có bực không? Sau đó người trong thôn bảo nhau phải tự sửa, hừ, sửa cái gì mà sửa, không có tiền thì cứ sửa rồi lại ngưng, qua một năm vẫn chưa xong.”

“Còn đường thủy thì sao, chỗ này chẳng lẽ không có bến đò?”

“Có, nhưng từ trước thời giải phóng rồi. Đã nhiều năm không đi thuyền, bây giờ mà có ai chịu chở người đi đường thủy thì chắc chắn là muốn giết người cướp của, mấy người ở nơi khác đến nhất định phải lưu tâm. Vùng sông nước quanh đây cũng thật quái lạ, mấy năm nay người chết đuối đều không vớt được thi thể. Người già trong làng thường bảo những người đó bị sơn thần bắt đi.”

Tôi liếc nhìn chú Ba, thầm nghĩ xem ra người dẫn đường cho chúng ta đúng là đạo tặc rồi, không biết chú tìm kiểu gì hay thế? Chú Ba cũng biết ngượng, nhưng sợ mất thể diện nên vội vàng uống một ngụm rượu rồi lảng sang chuyện khác: ”Phải rồi, nơi này có nhiều người bên ngoài lui tới không?”

“Ông đừng nghĩ nhà khách của chúng tôi nhỏ, tôi nói cho ông biết, những người từ bên ngoài tới đây đều ở lại chỗ chúng tôi. Từ khi đào được cái đỉnh kia, người ngoài tới mỗi ngày một nhiều, còn có người tính xây biệt thự phía bên kia ngọn núi nữa.”

Chú Ba nghe thế thì nhảy dựng, kích động hô lớn: ”Hả, có chuyện này sao!” Đến nơi hoang sơn dã lĩnh này xây biệt thự, không phải Hoa kiều thì chỉ có thể là dân trộm mộ.

Cô gái kia bị dọa cho giật mình, Phan Tử vội kéo chú Ba: ”Lão Ba, ông cũng lớn tuổi rồi, đừng có kích động như thế chứ”, rồi quay về phía cô gái kia nói: ”Không có gì đâu, chẳng qua lão Ba nhà tôi cảm thấy chuyện này hơi khó tin thôi.”

Tôi nghe chú Ba rủa thầm một câu, sau đó cười gượng, hỏi: ”Ai, chỗ của cô có di tích danh thắng nào không, có chỗ nào phong cảnh đẹp không?”

Cô phục vụ cười khanh khách, đột ngột hạ giọng: ”Các vị trông không giống như đến đây chơi, không chừng là tới đổ đấu?”

Thấy chúng tôi chết lặng, cô ngồi xuống cạnh chúng tôi: ”Thực tình mà nói thì người ngoài tới đây ai chẳng có mục đích đổ đấu. Nếu các vị đến đây chỉ để tham quan du lịch mà mang theo hành trang chất đầy một xe thì chẳng phải là quá rườm rà hay sao?

Chú Ba nhìn tôi, rồi quay sang rót cho cô gái kia một chén rượu: ”Nói vậy, không lẽ cô cũng là dân trong nghề?”

“Ôi, tôi nào có phải, chỉ được nghe ông nội kể lại thôi. Mấy năm gần đây có rất nhiều dân trộm mộ tìm đến nơi này, mò được không ít đồ tốt, nhưng ông nội tôi nói thứ thực sự quý giá vẫn còn ẩn sâu phía trong. Nơi đó là một ngôi mộ của thần tiên, bên trong không chỉ có vàng bạc châu báu; những thứ kia mà đem so với bảo bối của thần tiên thì chỉ đáng vứt đi.”

Chú Ba cảm thấy vô cùng thú vị: ”Vậy là ông nội cô đã vào tận nơi?”

Cô gái kia mỉm cười: ”Không, ông nội tôi cũng chỉ nghe lại từ ông nội mình, truyền thuyết này không biết đã có từ bao giờ. Nghe nói vị thần tiên kia là do Ngọc Hoàng đại đế phái xuống, biến thành một Đại tướng quân giúp Hoàng đế đương thời đánh giặc. Khi công danh viên mãn ngài bay về trời, thân thể cùng với những bảo khí ngài dùng khi đánh giặc được chôn cùng một chỗ. Huyệt mộ kia còn đẹp hơn cả của Hoàng đế, bằng không sao gọi là thần tiên được.”

“Nếu thế thì hẳn là có rất nhiều người đi tìm ngôi mộ này?” Chú Ba sốt ruột hỏi: ”Đã có ai tìm thấy chưa?”

“Ai, ông không biết sao, bây giờ nơi đó đã không vào được nữa rồi. Năm ngoái núi ấy sạt lở, nơi đó cũng sụp xuống, ông đoán xem lộ ra cái gì?

“Chẳng phải là một cái đỉnh sao.” Bàn Khuê mở miệng.

“Đúng là có một cái đỉnh, nhưng đã sớm bị người ta lấy đi rồi. Tôi nói cho ngài biết, ngài đừng nói lại cho ai khác nhé”, cô gái nhấp một ngụm bia rồi nói: ”Nơi đó lộ ra hơn một trăm đầu người!”

## 8. Q.1 - Chương 8: Sơn Cốc

Chú Ba nhíu mày: “Chỉ có đầu người, không có thân?

Cô gái nói: “Đúng vậy, ông nói xem có dễ sợ không? Từ khi chỗ kia sạt lở thì không còn đường để đi nữa, con la cũng không vào được. Các vị muốn đến chỗ nào chỉ có thể đi bộ từng bước, tôi thấy cho dù có đến tận nơi cũng đành trơ mắt mà nhìn thôi. Trước đây đã có vài nhóm người tới chỗ kia, họ thấy ngọn núi sạt lở thì chỉ biết lắc đầu ngán ngẩm.”

Chú Ba liếc nhìn Muộn Du Bình, thấy bộ dạng hắn uể oải không chút phản ứng, liền hỏi cô phục vụ: “Trước khi núi kia sụp xuống hẳn là có người đi vào?”

“Có thì cũng có, nhưng tôi thấy bọn họ đi vào vài ngày, cuối cùng lại trắng tay đi ra. Khi đến thì vui vẻ phấn khởi, khi trở ra thì quần áo lôi thôi nhếch nhác như ăn mày, thối chết đi được, ông nội tôi nói hình như bọn họ ngay cả mộ ở đâu cũng chưa tìm ra. Sao nào, các vị vẫn muốn đi thử vận may ư?”

“Cô nói gì vậy, đã đến đây thì dĩ nhiên phải tới xem, bằng không uổng một chuyến đi.” Chú Ba cười ha hả, cũng không nói thêm gì nữa.

Đợi cô phục vụ vào bếp mang đồ ăn lên cho chúng tôi, Phan Tử liền mở lời: “Xem ra ngôi mộ chúng ta muốn tìm đúng là nằm ở nơi đó, nhưng theo lời cô ta thì e rằng một xe hành trang của chúng ta rất khó chở vào trong núi.”

“Mang hay không mang theo hành trang đều có đấu pháp tương ứng. Mộ thời Chiến Quốc thường là một hố đất trên dưới đều thẳng đứng, không có mộ thất, không biết ngôi mộ này có giống như vậy không. Chúng ta còn phải đến tận nơi xem mộ này lớn đến chừng nào, chôn sâu chừng nào, chỉ sợ nó khác xa với những ngôi mộ chúng ta từng đào. Hãy xem những đầu người lộ ra trên ngọn núi kia, có thể nói nó chính là hố đầu quỷ mà ông tổ chúng ta từng nhắc tới; nơi đó trước đây chắc chắn là những hố bồi táng.” Chú Ba trải bản đồ, đưa ngón tay khoanh một vòng tròn: “Mọi người xem đi, chính là vị trí này, nơi này tính ra thì còn cách mộ chính rất xa. Những người từng đến đây nếu dựa theo phương pháp tầm long điểm huyệt, nhất định đi đến chỗ này là phải dừng lại. Chỗ này là “đầu rồng”, theo lẽ thường mộ phải nằm ngay phía dưới. Nhưng mọi người xem, đi tiếp vào trong sẽ thấy đây là một cái hang hồ lô, ai chưa vào căn bản không thể biết bên trong còn có một động tiên, đây mới thực sự là “đầu rồng”. Người thiết kế ra ngôi mộ này nhất định cực kỳ am hiểu thuật tầm long điểm huyệt, đã tạo sẵn một cái bẫy ở đây cho bọn họ chui vào. Nếu tôi đoán không lần thì phía dưới “đầu rồng” giả này là một nấm mộ giả cơ quan trùng trùng!” Chú Ba thấy chúng tôi nghe đến nhập thần mới đắc ý nói tiếp: “Nếu không có tấm bản đồ này thì dẫu là ông tổ của chúng ta tới đây không chừng cũng dính trấu. Ngày mai chúng ta chỉ đem theo những thứ thật thiết yếu, trang bị gọn gàng mà lâm trận, trước tiên cứ dò đường cái đã. Nếu thực sự không ổn, chúng ta hẵng trở về bàn bạc thêm.”

Chúng tôi đều gật đầu khen phải, uống thêm vài chén rượu rồi trở về phòng.

Tiếp đó là màn tháo dỡ hành trang, thời này dĩ nhiên không còn dùng loại xẻng Lạc Dương truyền thống. Chú Ba lấy ra một cái xẻng khảo cổ, loại xẻng này dùng ống thép làm cán, cứ gắn từng khúc từng khúc, muốn dài bao nhiêu thì nối thêm chừng ấy cái ống thép, so với xẻng Lạc Dương cán gỗ thì gọn gàng hơn. Mộ thời Chiến Quốc độ sâu đều từ mười mét trở xuống, cho nên không thể bỏ bớt lại được. Sau khi gom hết ống thép lại, chúng tôi nhất trí mỗi người mang mười ống và một lưỡi xẻng. Phan Tử có đem theo một khẩu súng lục, bình thường buộc kĩ trong bao da, giờ cũng đã lấy ra. Khẩu súng này so với khẩu súng hai nòng mua ở chợ đen thì ngắn hơn rất nhiều, nếu giấu trong quần áo thì người khác không sao nhìn ra được. Phan Tử đem vài thứ lặt vặt cộng thêm mấy băng đạn nhét hết vào ba lô của mình. Chú Ba nói xuống dưới đó rồi nếu dùng súng hai nòng thì muốn xoay người cũng không xoay nổi, khẩu súng lục của Phan Tử tiện dụng hơn. Tôi chuẩn bị máy ảnh kĩ thuật số, một cái bay xây, nghĩ đi nghĩ lại cũng không cần mang theo thứ gì nữa, vì dù sao tôi cũng chỉ là một thổ phu tử mới vào nghề.

(xẻng Lạc Dương cho đến bây giờ đã chia làm hai loại: Một là loại xẻng truyền thống có cán ngắn bằng gỗ, hai là loại xẻng cải tiến, lưỡi vẫn giữ nguyên nhưng phần cán bao gồm nhiều ống thép có rãnh xoáy, muốn nối dài bao nhiêu tùy ý)

Qua một đêm yên ắng, một ngày tàu xe mệt mỏi, tôi ngủ một mạch không biết bao lâu, đến khi tỉnh lại đã thấy các khớp xương mềm nhũn. Chúng tôi vội vàng ăn bữa sáng, mang theo một ít lương khô rồi lên đường. Cô gái kia cũng thật nhiệt tình, gọi một thằng nhóc trong làng đi trước dẫn đường. Mất hai giờ leo sơn đạo, thằng nhóc trần như nhộng kia mới chỉ tay về phía trước: “Ở đằng kia kìa.” Tôi nhìn theo, quả nhiên thấy rõ ngọn núi phía trước bị sạt lở, hiện giờ chúng tôi đang đứng trong một khe cạn nằm giữa hai ngọn núi. Khe núi này rất dài, vào mùa mưa có lẽ sẽ biến thành một nhánh sông; nhưng hiện giờ đã bị đất đá phủ kín, vả lại mấy tháng gần đây trời cũng khô hạn, thành ra ở giữa lại trơ ra một khe cạn.

Hai mặt của ngọn núi này đều dốc đứng, tuyệt đối không thể vượt qua, mà con sông phía trước cũng bị một tảng đá lở xuống từ trên núi lấp kín.

Tôi xoa xoa đầu thằng nhóc trần như nhộng, nói với nó: “Về nhà chơi đi, cho anh gửi lời cảm ơn chị em.”

Thằng nhóc xòe tay ra: “Mau đưa 50 đồng”

Tôi đờ người, thằng nhóc cũng không nói thêm lời nào, chỉ nhìn tôi chằm chằm rồi ngoắc ngoắc tay. Tôi hỏi, 50 đồng gì mới được chứ?

Chú Ba cười ha hả, lấy luôn tờ 100 đưa cho nó, nó giật vội rồi chạy vụt đi mất.

Đến đây tôi mới bừng tỉnh, cười cười: “Bây giờ trẻ con trong núi cũng thật ranh ma.”

“Nhân vi điểu tử –” Đại Khuê lẩm bẩm, Phan Tử mới đá hắn một cái: “Dốt ạ! Vi điểu tử cái đầu anh, cỡ như anh thì vi kê tử luôn đi cho xong.”

(\*) Có câu “Nhân vi tài tử, điểu vi thực vong” (Người chết vì tiền, chim chết vì ăn), Đại Khuê nghe lóm rồi nhắc lại cũng không xong, mới thành “nhân vi điểu tử” aka người chết vì chim, đến Phan Tử thì biến tấu thành chết vì con gà =))

Chúng tôi không nhiều lời nữa, bắt đầu xuất phát. Tảng đá này không quá lớn, chẳng bao lâu chúng tôi đã leo qua. Không kinh khủng như cô gái kia đã tả, cũng không thấy những cái đầu người cô nói, phía sau sườn núi sạt lở chỉ thấy một hẻm núi. Dù là mặt sau núi nhưng nơi nơi đều là cây cối xanh tươi, nhìn ra xa còn thấy một cánh rừng rậm rạp, cũng không biết hệ sinh thái nơi đây đã hình thành như thế nào.

Lúc này chúng tôi nhìn xuống khe sâu phía dưới sườn núi sạt lở, chợt thấy một lão già đang múc nước. Tôi nhìn kĩ, mẹ nó, kia chẳng phải là cái gã chết tiệt dẫn chúng tôi vào động hôm trước đó sao? Lão già kia bất ngờ thấy chúng tôi, sợ đến nỗi suýt nữa rơi tòm xuống khe, sau đó cuống quýt bỏ chạy. Phan Tử cười mắng, cho ngươi chạy đấy, rồi rút súng lục bắn trúng khoảnh đất cát ngay phía trước lão già. Lão già bị dọa cho nhảy dựng, lại quay đầu chạy, Phan Tử liền bắn liên tiếp ba phát, mỗi phát đều trúng ngay vết chân của gã. Lão già kia cũng coi như thông minh, vừa thấy đối phương đem mình ra làm trò đùa đã biết mình chạy không thoát, mới “bịch” một cái quỳ rạp xuống đất.

Chúng tôi chạy xuống sườn núi, lão già kia vội dập đầu lạy: “Gia gia tha mạng, lão già này thực sự là bất đắc dĩ mới phải gạt các vị gia gia. Không ngờ bản lĩnh của các vị gia gia lại không kém gì thần tiên, tôi đúng là có mắt mà không thấy Thái Sơn!”

Dứt lời nước mắt nước mũi đã tuôn ào ào. Chú Ba hỏi hắn: “Sao cơ, tôi thấy ông khí lực đầy đủ, bất đắc dĩ cái quái gì chứ?”

“Không dám gạt các vị, tôi thật sự có bệnh trong người. Nhìn bề ngoài thì tôi có vẻ cường tráng thế này thôi, kỳ thực mỗi ngày đều phải uống một đống thuốc. Ông xem, tôi đang múc nước sắc thuốc đây này.” Gã chỉ chỉ ống nước bên cạnh.

“Tôi hỏi lão quỷ nhà ông, tại sao lúc ở trong động ông nhoáng cái đã lặn mất tăm mất tích?”

“Tôi nói thật, các vị gia gia sẽ không giết tôi chứ? Lão quỷ kia ngó chúng tôi.

“Yên tâm, giờ đang là xã hội pháp chế”, chú Ba nói: “Thành thực thì khoan dung, chống đối thì nghiêm trị.”

“Rồi rồi, để tôi nói thật”, lão già kia nói, “Kỳ thực chuyện này cũng không có gì ghê gớm, các vị trông động kia giống như trơn tru thẳng tắp, nhưng thực ra trên nóc lại có vô số kẽ hở. Mấy kẽ hở này đều ở vào những chỗ kín đáo, nếu không chủ tâm đi tìm thì căn bản không sao phát hiện ra được. Tôi chẳng qua chỉ thừa dịp các vị không chú ý mà chui vào một kẽ hở thôi. Chờ con thuyền chở các vị đi qua thì tôi lại chui ra, Lư Đản Đản nghe tiếng huýt sáo của tôi sẽ kéo một cái chậu gỗ lại, tôi cứ thế bơi ra ngoài. Sau khi xong việc, Lỗ lão nhị chèo thuyền kia sẽ chia phần cho tôi, kỳ thực phần của tôi cũng không nhiều.” Lão đột nhiên nhớ ra chuyện gì: “Phải rồi, Lỗ lão nhị đâu? Xem ra lão ta đã bại trong tay các vị rồi.”

Phan Tử đưa tay chặt ngang cổ: “Đã tiễn hắn đi rồi.”

Lão già kia ngẩn ngơ một hồi rồi vỗ đùi: “Chết rồi cũng tốt, kỳ thực tôi đâu có muốn làm chuyện đó. Chẳng qua Lỗ lão nhị kia nói nếu tôi không làm nữa thì sẽ tố giác tôi, các vị xem, tôi cũng ở vào thế bất đắc dĩ, các vị hãy bỏ qua cho tôi đi.”

“Từ giờ ông hãy chấm dứt ngay chuyện đó”, chú Ba nói: “Nhà ông ở đâu, sao lại đến tận đây múc nước?”

“Tôi ở trong kia”, lão già chỉ chỉ một sơn động gần đó: “Ông xem tôi chỉ là một lão già đáng thương, không có ruộng vườn nhà cửa, con lại chết sớm, giờ đây cũng chỉ biết chờ ngày chết mà thôi.”

“Vậy hẳn là ông đã thuộc vùng này như lòng bàn tay rồi. Cũng vừa đúng lúc, muốn chúng tôi bỏ qua cho ông thì được thôi, chỉ cần ông dẫn đường cho chúng tôi đi vào trong kia.” Chú Ba chỉ tay vào cánh rừng rậm, lão già tức khắc sợ đến tái mặt: “Các vị gia gia, thì ra các vị đến đây đổ đấu! Cái đấu kia không thể đổ được, trong đó có yêu quái!”

Tôi vừa nghe đã thấy thú vị, lão già này hẳn là biết điều gì đó hay ho đây. Chú Ba liền hỏi gã: “Sao cơ, ông gặp qua rồi hả?”

“Ây dà, mấy năm trước tôi cũng dẫn một đoàn người đến đó. Bọn họ nói là đi khảo cổ nhưng tôi nhìn qua là biết dân đổ đấu, có điều nhóm người này không giống những nhóm khác. Những tên trộm vặt kia vừa thấy mộ là đào, còn nhóm này, nói không ngoa chứ phong thái ấy nhìn qua đã biết không phải kẻ tầm thường. Bọn họ không thèm liếc mắt tới những ngôi mộ gần đó mà cứ một mực nói muốn vào trong núi khảo sát. Khi đó trong làng chỉ có mình tôi từng tới chỗ đó, họ liền hào phóng cho tôi mười đồng giấy bạc. Tôi thấy tiền thì không cần đôi co nhiều, đồng ý dẫn nhóm người đó vào rừng. Đi mãi cho đến nơi sâu nhất tôi từng đặt chân đến, bọn họ còn muốn đi tiếp nhưng tôi nhất quyết không chịu, bảo họ dẫu có mười đồng giấy bạc cũng không thể mua được cái mạng tôi. Bọn họ hứa cho tôi thêm mười đồng bạc, tôi lại nói có cho thêm một trăm đồng tôi cũng không làm. Bọn họ hết cách mới trở mặt, dí súng vào đầu đe dọa nên tôi buộc phải tiếp tục dẫn bọn họ đi sâu vào trong.

Gã gãi gãi đầu, tiếp lời: “Cuối cùng bọn họ nói đã đến nơi rồi, ai nấy đều tỏ ra phấn khởi, dừng lại rà soát đập đập gõ gõ một hồi, còn nói cái gì mà “ở ngay phía dưới”. Chúng tôi tìm chỗ cắm trại, tối hôm đó tôi uống hơi nhiều, uống rồi ngủ tít chẳng biết trời trăng gì nữa. Nhưng đến lúc tôi tỉnh lại, ông đoán xem có chuyện gì? Những người đó hoàn toàn biến mất, trong khi vật dụng vẫn còn nguyên mà lửa cũng chưa tắt. Tôi hoảng sợ, chạy khắp nơi kêu gào, nhưng kêu mãi cũng không có ai đáp lời. Tôi đoán đã xảy ra chuyện gì, tự nhủ dù sao bọn họ cũng không có ở đây, mình tốt nhất nên nhân dịp này chuồn đi, thế là nhanh chân bỏ chạy.”

Lão già kia tựa như nhớ lại chuyện gì kinh khủng lắm, nheo nheo cặp mắt: “Mới chạy được vài bước, tôi chợt nghe có tiếng người gọi tôi. Tôi quay đầu lại, thấy một cô gái trong đoàn bọn họ vẫy vẫy tay với mình. Tôi tính mở miệng mắng, sao mới sáng sớm các người đã chạy biến chẳng còn mống nào vậy? Đột nhiên tôi thấy sau lưng cô ta có một gốc đại thụ hình dạng cổ quái. Nhìn lên tán cây còn kinh khủng hơn, tôi thấy trên cây treo đầy người chết, tròng mắt đều lòi ra. Tôi sợ đến mất mật, chạy mất một ngày một đêm mới về tới làng. Ông xem, đó chắc chắn là một thụ yêu, nếu không phải từ nhỏ đến lớn lão đây đều ăn thịt người chết thì nhất định cũng bị con yêu quái này hút mất hồn phách.”

Chú Ba thở ra một hơi: “Ông quả nhiên đã từng ăn thịt người chết!” Sau đó phẩy tay. Phan Tử hiểu ý, đem trói thằng cha này lại. Có gã dẫn đường, chúng tôi có thể biết nhiều chuyện hay ho đây.

Lão già này ột trăm đồng mà không chịu, cũng chẳng còn cách nào khác. Theo lời gã nói thì đến phải mất một ngày mới đến nơi, Đại Khuê liền đi trước mở đường, chúng tôi đều tăng tốc, vừa đi vừa dò bản đồ, hi vọng nhờ vào bản đồ kết hợp với trí nhớ của lão già kia có thể đến đó trước khi trời tối. Chúng tôi đi được nửa này, ban đầu còn trò chuyện vui vẻ, về sau nhìn khắp nơi chỉ thấy một màu xanh lục, mắt hoa lên, bắt đầu ngáp ngắn ngáp dài, buồn ngủ không chịu được. Bỗng nhiên lão già kia đứng lại không chịu đi nữa. Phan Tử quát: “Ông lại giở trò gì đây?”

Lão già nhìn vào bụi cây bên đường, giọng nói run run: “Kia

là

cái gì vậy?”

Chúng tôi quay đầu nhìn về hướng đó, chỉ thấy trong bụi rậm có thứ gì nhấp nháy, thì ra là một cái điện thoại di động.

## 9. Q.1 - Chương 9: Cổ Mộ

Editor: Tiểu Phong Hoa

Beta: Thanh Du

\*\*\*\*\*

Chiếc di động kia hẳn là mới bỏ lại chưa lâu, tôi vừa nhặt lên liền thấy ngay vệt máu loãng dính trên đó, tức thì có linh cảm không lành: “Xem ra nơi này còn một nhóm khác, hơn nữa hình như có người bị thương. Điện thoại làm sao từ trên trời rơi xuống được?”

Tôi mở nắp máy, trên màn hình có mấy dãy số liền nhau đều là số điện thoại ngoại quốc, ngoài ra cũng không thu được thêm thông tin gì. Chú Ba nói: “Dù thế nào chúng ta cũng không thể đi tìm họ, trước mắt cứ lên đường đã.” Tôi xem xét bốn phía chẳng có chút manh mối, đành phải mở đường tiếp tục đi. Tuy vậy, giữa vùng hoang sơn dã lĩnh lại bắt gặp một thứ đồ từ thế giới văn minh vẫn cảm thấy thật khó tưởng tượng. Tôi lên tiếng hỏi lão già kia, ngoài chúng tôi ra có ai khác tiến vào khu rừng này hay không.

Lão cười hề hề đáp: “Cách đây hai tuần có một toán khoảng trên mười người, đến nay vẫn chưa thấy trở ra. Nơi đây rất nguy hiểm, các vị, giờ quay lại vẫn còn kịp đó.”

“Cứ cho là có yêu ma quỷ quái thì đã sao?” Đại Khuê nói “Nói cho ông biết, cương thi ngàn năm gặp anh chàng này của chúng tôi còn phải phục xuống dập đầu, có hắn ở đây thì yêu quái nhằm nhò gì, đúng không?” Hắn hỏi Muộn Du Bình, Muộn Du Bình không có chút phản ứng, như thể xem lời hắn nói là không khí vậy. Đại Khuê như đụng phải gai, bực tức cũng chẳng làm gì được.

Chúng tôi lặng lẽ đi tiếp. Chưa đến bốn giờ chiều mà đất trời đã tối tăm mù mịt, rốt cuộc cũng đến nơi cần đến.

Thứ đầu tiên đập vào mắt là mười mấy chiếc lều trại quân dụng hầu như còn nguyên vẹn. Đây là loại lều chất lượng cực kỳ tốt, tuy trên nóc phủ đầy lá rụng đang mục nát nhưng bên trong khô ráo sạch sẽ, ngoài ra còn có không ít vật dụng thông thường. Chúng tôi cứ tùy tiện xem xét, xung quanh rải rác vô số vũ khí quân trang nhưng hoàn toàn không có thi thể, ông già kia chưa hẳn đã nói dối.

Thậm chí chúng tôi còn tìm được cả một chiếc máy phát điện cùng mấy ống đựng xăng, tuy động cơ đã được tra dầu nhưng phần lớn linh kiện đều rơi vào tình trạng rỉ sét. Bàn Khuê thử khởi động thì không có chút động tĩnh gì, chỉ có xăng vẫn ok. Tôi thử lật đi lật lại, phát hiện ra tất cả đồ đạc đều bị xé nhãn, ngay cả nhãn hiệu lều trại và ba lô của bọn họ cũng trống trơn, thật là kỳ quái. Có vẻ như, những người này một mực không muốn kẻ khác lần ra lai lịch của họ.

Chúng tôi ở lại doanh địa đó nhóm lửa rồi ăn qua quýt một bữa cơm chiều. Lão già vừa ăn vừa mắt la mày lét cảnh giác nhìn bốn phía như thể sợ yêu quái sẽ đột nhiên xông vào mà treo cổ lão lên vậy. Mấy thứ đồ ăn đóng hộp, thực lòng mà nói vô cùng khó nuốt, tôi hầu như chỉ uống vài ngụm nước cho qua bữa.

Muộn Du Bình vừa ăn vừa xem bản đồ, hắn chỉ vào một địa điểm có vẽ hình mặt hồ ly quái dị trên đó: “Hiện giờ chắc chắn chúng ta đang ở đây.”

Sau khi chúng tôi đã nhìn rõ, hắn nói tiếp: “Chỗ này là nơi cúng tế, phía dưới hẳn là đài cúng tế. Những đồ bồi táng có lẽ ở ngay đây thôi.”

Chú Ba ngồi xổm trên mặt đất vốc một nắm đất đưa lên mũi ngửi qua, lắc đầu rồi tiến vài bước, lại xem xét rồi nói: “Chôn sâu quá, lấy xẻng cắm xuống thử xem.”

Chúng tôi lấy ống thép có rãnh xoáy ra lắp lưỡi xẻng vào, chú Ba lấy chân vạch mấy vệt trên mặt đất đánh dấu vị trí cần đào. Đại Khuê đầu tiên cố định đầu xẻng, sau đó lấy búa cán ngắn gõ lên, xẻng bắt đầu lún sâu xuống đất. Chú Ba đặt một bàn tay lên cán xẻng để cảm nhận tình hình bên dưới. Khi gõ đến ống thứ mười ba, chú đột nhiên nói: “Đủ rồi!”

Chúng tôi rút dần từng khúc từng khúc cán xẻng, cuối cùng cũng lấy được một ít đất. Đại Khuê tháo lưỡi xẻng ra mang đến gần đống lửa cho chúng tôi nhìn rõ. Tôi và chú Ba vừa thấy, tức thì mặt mũi đều tái đi, ngay cả Muộn Du Bình cũng “a” lên một tiếng. Hóa ra thứ đất kia giống như thấm đẫm máu, giờ đang tí tách rỉ ra thứ chất lỏng y hệt máu tươi.

Chú Ba ngửi (\*) thử rồi nhíu mày. Tôi và chú Ba đã từng xem qua ghi chép về huyết thi, nhưng tình hình cụ thể thế nào, chỉ dựa vào bút ký của ông nội tôi thì không thể suy đoán được một cách chuẩn xác. Nhưng có một điều chắc chắn, nếu bùn đất ngấm máu thế kia thì dưới mộ chắc chắn đầy những bất trắc.

(\*) Người ta dùng xẻng sắt xiên xuống đất rồi ngửi các thứ mùi để xác định thành phần đất, còn xẻng Lạc Dương khi xiên xuống mang đất lên chỉ cần dùng mắt cũng đủ quan sát được các thành phần thổ nhưỡng. Do chất đất ở đây quá bất thường nên mới phải ngửi, còn cơ bản, ở đây vẫn dùng xẻng Lạc Dương.

Tôi nhìn chú Ba chờ xem chú quyết định thế nào. Chú ngẫm nghĩ một hồi, châm một điếu thuốc rồi nói: “Mặc kệ đi, cứ đào ra rồi tính.”

Bên kia, Phan Tử và Đại Khuê cũng không ngừng tay, Đại Khuê sục xẻng xuống mấy lần đều đưa lưỡi xẻng cho chú Ba. Chú Ba ngửi thử từng lưỡi một, sau đó dùng bay nối liền những điểm cắm xẻng vào nhau. Tôi đứng nhìn họ bận rộn định vị, cuối cùng trên mặt đất dần hiện ra hình dạng sơ lược của cổ mộ.

Dò tìm vị trí mộ huyệt là kiến thức cơ bản của dân trộm mộ, có thể nói, đồ hình trên mặt đất thế nào, mộ bên dưới chắc chắn giống y như vậy, rất ít người tính toán sai, nhưng tôi xem qua cấu trúc này âm thầm cảm thấy có điều không ổn. Hầu như toàn bộ cổ mộ thời Chiến quốc không có địa cung, nhưng lăng mộ bên dưới này rõ ràng là có, hơn nữa nóc mộ còn xây bằng gạch, không bình thường chút nào.

Chú Ba đưa mấy ngón tay tỉ mỉ đo đạc, cuối cùng chỉ vào vị trí hạ quan tài vừa xác định được, nói: “Bên dưới đã là đỉnh mộ, không thể đâm xẻng xuống được nữa, thôi thì chỉ xác định được vị trí đại khái. Cái địa cung này rất quái, ta chẳng có tí kiến thức nào cả, đành dựa theo cổ mộ thời Tống, đào vào từ tường hậu. Nếu không được còn tìm cách khác, nhanh tay nhanh chân lên một chút!”

Mấy người chú Ba đã đi đào hầm trộm mộ dễ đến mười mấy năm, tốc độ như điện, mấy lưỡi xẻng nhấc lên hạ xuống như gió cuốn, trong chốc lát đã đào được cái động sâu tầm bảy tám mét. Đây vốn là vùng hoang dã, đất đai chẳng phải của ai, chúng tôi cứ thế xúc bùn ra. Lát sau đã nghe Đại Khuê gào lên phía bên dưới: “Quá chuẩn!”

Hang Đại Khuê đào rất lớn, gần như thủng hẳn một mảng tường mộ. Chúng tôi bật đèn mỏ soi vào bên trong, Muộn Du Bình thấy Đại Khuê tay chân khua loạn vào vách tường vội vã ngăn lại: “Đừng có chạm vào cái gì hết!”. Ánh mắt Muộn Du Bình sắc như dao tức khắc khiến Đại Khuê sợ đến nhảy dựng lên.

Hắn vươn hai ngón tay đặt lên mặt tường, chậm rãi lần theo từng kẽ gạch, một lúc lâu sau mới dừng lại mà nói: “Nơi này có tường kép chống trộm. Muốn trộm, phải lôi từng viên gạch ra. Không thể đẩy vào, phá lại càng không được.”

Phan Tử sờ sờ tường, thốt lên: “Sao có thể như thế được, ngay cả kẽ hở cũng không có? Thế này thì lôi gạch ra kiểu gì?”

Muộn Du Bình cẩn thận quan sát một lúc, hắn chạm vào một viên gạch, đột ngột tăng lực trên tay rút viên gạch đó ra khỏi vách tường. Gạch xây chắc chắn như vậy, chỉ dùng tay không mà rút cả viên gạch, chẳng hiểu hắn phải dùng đến bao nhiêu sức lực nữa. Hai ngón tay của hắn quả nhiên không tầm thường chút nào.

Hắn cẩn thận đặt viên gạch xuống đất, chỉ vào mặt sau. Chúng tôi chụm đầu vào nhìn, trông thấy rõ ràng một lớp sáp đỏ sậm.

“Những lớp tường này khi xây đều sử dụng a-xít, khi phá tường, chỉ cần chúng ta mạnh tay một chút, thứ a-xít này sẽ bắn vào người đến cháy thịt cháy da.”

Tôi nuốt nước bọt, đột nhiên nghĩ tới con quái vật tượt da mà ông nội đã nhìn thấy. Không lẽ đó không phải huyết thi, mà chính là ông cố bị đổ a-xít lên người? Không lẽ những phát súng mà ông nội bắn, chính là bắn vào ông cố?

Muộn Du Bình bảo Bàn Khuê đào một cái hố nhỏ sâu chừng năm thước rồi lấy trong túi ra một đầu kim tiêm cùng ống nhựa dẻo, cắm kim vào ống sau đó đem thả đầu kia vào hố. Phan Tử thổi ống giữ lửa (1) đốt đỏ đầu kim lên, Muộn Du Bình cẩn thận cắm ngập đầu kim vào lớp sáp trên tường. Ngay lập tức, a-xít đỏ rực theo đường ống chảy xuống hố đã được đào sẵn.

Không bao lâu, lớp sáp đỏ đã chuyển sang màu trắng toát, hình như còn có thứ gì đó lấp lánh. Muộn Du Bình gật gật đầu: “Được rồi.” Chúng tôi tức thì bắt tay vào đào. Chẳng mấy chốc, một hang động đủ ột người chui qua đã hiện ra trên vách tường. Chú Ba thổi lửa soi vào động, theo ánh lửa mà quan sát bên trong.

Chúng tôi tiến vào từ hướng Bắc, vừa đi vừa nhìn ngó xung quanh. Trên mặt đất lát bằng toàn những phiến đá tảng, bên trên khắc chi chít văn tự cổ đại. Những phiến đá này đều được sắp xếp theo phương vị bát quái, bên ngoài là tảng to, càng vào bên trong càng nhỏ. Bốn phía huyệt mộ là tám ngọn Trường minh đăng(2), tất nhiên đều đã tắt ngóm từ lâu. Giữa huyệt bày một chiếc đỉnh vuông bốn chân, trên có biểu tượng mặt trăng, mặt trời và các vì sao. Phía Nam mộ thất, ngay hướng đối diện chúng tôi đặt một quan tài đá. Phía sau quan tài là một lối đi, hình như là hướng xuống dưới, không rõ nó dẫn đến nơi quái quỷ nào nữa.

Chú Ba bước tới nghe ngóng thăm dò, sau đó vẫy vẫy tay, chúng tôi lần lượt từng người chui vào.

Chú nhìn những văn tự chằng chịt trên mặt đất, quay sang hỏi Muộn Du Bình: “Tiểu Ca, cậu xem những chữ này, liệu có luận ra được nơi đây mai táng người nào không?”

Muộn Du Bình lắc đầu không nói gì.

Chúng tôi châm lửa thắp vào Trường minh đăng, cả mộ thất tức khắc sáng bừng lên. Tôi lại liên tưởng đến con quái vật trong bút ký của ông nội, hình như…ông còn nhiều lần nhắc đến việc nghe thấy tiếng cười kèng kẹc, nghĩ đến đây tôi bất giác sợ run lên. Phan Tử bước đến gần cái đỉnh, nghiêng đầu ngó vào xem có gì bên trong. Đột nhiên, hắn hô lên một tiếng: “Lão Ba, ở đây có báu vật!”

Chúng tôi đều tiến lên xem, thấy ngay một cái xác không đầu khô quắt, quần áo đã rữa nát hết, trên người nó có vài món trang sức bằng ngọc. Gã Phan Tử làm ẩu không thèm nể mặt người chết, thẳng tay giật khối ngọc xuống.

“Chắc đây là thân thể của người theo bồi táng ở thế giới bên kia. Họ chặt đầu tế trời, sau đó mang xác đến đây tế người. Kẻ này có lẽ là tù binh, thân phận nô lệ làm sao có được thứ trang sức kia.”

Phan Tử đột ngột co chân nhảy vào trong đỉnh để mò mẫm thêm bảo vật, Muộn Du Bình muốn ngăn cũng không kịp, chỉ còn biết quay đầu lại cảnh giác nhìn chiếc quan tài đá, cũng may nó vẫn im lìm không có động tĩnh gì. Chú Ba quát loạn: “Thằng kia, đỉnh này là đồ đựng tế phẩm người ta dùng để cúng bái cho tổ tiên, cái thằng oắt nhà mày muốn thành tế phẩm hay sao?!”

Phan Tử cười ha hả: “Lão Ba, tôi đây đâu phải Đại Khuê, đừng có dọa tôi.” Hắn lấy thêm một cái bình ngọc lớn: “Ông nhìn đi, toàn những thứ thượng hạng, theo tôi chúng ta đổ quách cái đỉnh này ra xem bên trong còn có những gì…”

“Đừng có làm bậy, mày vác xác ra ngay đi!” Chú Ba nói, lo lắng nhìn sắc mặt Muộn Du Bình lúc này đã tái đi, ánh mắt gắt gao dán chặt vào quan tài đá như thể biết chắc sẽ có chuyện chẳng lành.

Đúng lúc đó, tôi chợt nghe một tiếng cười khành khạch. Tôi quay đầu, xương sống một đợt gai lạnh. Tiếng cười kia không phát ra từ quan tài, mà chính là từ Muộn Du Bình vọng lại.

—————————————-

Chú thích

(1) Nguyên văn: Hỏa chiết tử. Bộ dụng cụ lấy lửa thời xưa gồm que đánh lửa, đá lửa và ống giữ lửa. Trong đó ống giữ lửa rất tiện dụng, là một ống đựng mồi lửa có thể đem theo bên mình, khi cần có thể rút ra châm lửa hoặc dùng thay cho đuốc thắp sáng. Phương pháp làm ống giữ lửa là lấy dây khoai trắng hoặc tím ngâm trong nước cho nở, vớt ra đập dập, lại ngâm chung thêm với bông vải, bông lau vớt ra đập dập, phơi khô, trộn thêm các loại vật liệu dễ cháy như kali, lưu huỳnh, nhựa thông, long não chế thành. Xong xuôi bện lại thành dây thừng hoặc buộc thành hình ống dài nén vào ống trúc, châm lửa cho cháy ngún rồi đậy kín lại, lúc cần dùng rút nắp ra là cháy, rất dễ cháy, là loại vua chúa hoặc nhà có tiền sử dụng. Nhà bình thường có thể dùng các loại giấy cắt thành dạng dài hơn ống trúc, cuộn đều tay, nhét vào trong ống. Sau đó châm lửa, rồi đậy nắp thông gió lại, tàn lửa sẽ được giữ trong ống. Lúc cần dùng bật nắp, thổi nhè nhẹ để lửa cháy lên, khi thổi cần phải có kỹ thuật thì lửa mới cháy lên được.

Đây là mô tả trên baidu, tả ống giữ lửa thời phong kiến, mình nghĩ loại dùng trong truyện là loại có tẩm vật liệu dễ cháy, chỉ cần rút nắp ra để tàn lửa âm ỉ trong ống tiếp xúc với oxy là lửa sẽ lập tức bùng lên.

## 10. Q.1 - Chương 10: Cái Bóng

Ban đầu tôi còn nghĩ hắn cố tình hù dọa mình, nhưng nhìn vẻ mặt và xét tính tình vốn có thì lại thấy hắn không giống dạng người này. Tên Muộn Du Bình kia không ngừng phát ra âm thanh “khành khạch”, thế nhưng miệng hắn lại không hề mấp máy. Bốn người chúng tôi nhìn hắn, chợt cảm thấy rét run cả người, trong lòng tự nhủ không đến mức xui xẻo như thế chứ. Chẳng lẽ Muộn Du Bình lại là cái bánh tông siêu bự đến từ địa ngục?

Chú Ba thấy vẻ mặt hắn đáng sợ như vậy, cầm tay kéo Phan Tử ra ngoài. Đột nhiên, Muộn Du Bình im bặt. Thoáng chốc mộ thất yên lặng đến rợn người, không biết đã qua bao lâu, đến khi tôi sắp nhịn không nổi mà hỏi hắn đã xảy ra chuyện gì, nắp quan tài đột nhiên bật lên rồi hạ xuống, bắt đầu lay động kịch liệt. Sau đó từ trong cỗ quan tài đá phát ra những âm thanh ghê rợn khiến người ta không rét mà run, rất giống với những gì ông nội tôi đã miêu tả trong bút ký, nghe qua khá giống tiếng ếch kêu.

Đại Khuê thấy thế, sợ đến mức ngã dập mông xuống đất. Hai chân tôi mềm nhũn, cảm giác mình cũng sắp ngã bệt ra đến nơi rồi. Chú Ba tôi dù sao cũng từng gặp qua vài chuyện kỳ quái, tuy hai chân đã bắt đầu phát run nhưng vẫn chưa đến mức đứng không vững.

Sau khi Muộn Du Bình nghe được âm thanh ấy, sắc mặt hắn vô cùng khó coi, đột nhiên quỳ rạp xuống đất rồi hướng về phía quan tài nặng nề dập đầu một cái. Chúng tôi trông thấy lập tức làm theo, toàn bộ đều quỳ xuống dập đầu liên tục. Muộn Du Bình ngẩng đầu lên, lại tiếp tục phát ra những âm thanh quái đản, giống như đang đọc câu thần chú gì đó. Chú Ba đổ một thân mồ hôi lạnh, nhỏ giọng nói: “Không phải là hắn đang nói chuyện với nó đấy chứ?”

Rốt cuộc cái quan tài đá kia cũng ngừng rung lắc, Muộn Du Bình dập đầu thêm một cái rồi đứng lên nói với chúng tôi: “Chúng ta phải rời khỏi đây trước khi trời sáng.”

Chú Ba lau mồ hôi, hỏi: “Tiểu Ca, thì ra vừa rồi cậu cò kè mặc cả với lão bánh tông đó hả?”

Muộn Du Bình khoát tay ra hiệu, ý bảo không nên hỏi: “Đừng đụng tới bất kỳ vật gì trong này, chủ nhân quan tài đá vô cùng lợi hại, nếu dám thó cái gì, dẫu là thần tiên cũng đừng mơ thoát được khỏi đây.”

Phan Tử còn không biết mình vừa gây họa, cười hỏi: “Tôi nói vị Tiểu Ca này, vừa rồi cậu dùng thứ ngoại ngữ gì thế?”

Muộn Du Bình không thèm để ý tới hắn, chỉ chỉ lối đi phía sau quan tài: “Nhẹ nhàng đi qua, tuyệt đối không được đụng vào cái quan tài đá kia!” Chú Ba đã lấy lại bình tĩnh, nói thực có một người như thế bên cạnh, lá gan của chúng tôi cũng lớn hơn rất nhiều. Chỉnh đốn hàng ngũ một chút, chú Ba dẫn đầu, Muộn Du Bình đi sau cùng, chúng tôi mở đèn mỏ tiến thẳng vào lối ngầm. Lúc đi ngang qua quan tài, cái tên Đại Khuê chết nhát còn dán chặt lưng vào vách tường, cố gắng giữ khoảng cách xa nhất. Điệu bộ hắn trông nực cười hết biết, nhưng hiện giờ tôi hoàn toàn không có hứng thú cười nhạo.

Lối ngầm thông vào mộ này hơi dốc xuống dưới, hai bên khắc kín minh văn, còn có một số hình chạm trổ tôi nhìn mà chẳng hiểu gì. Thật ra tôi làm nghề buôn đồ cổ với bản photo sách cổ, đương nhiên có nghiên cứu một chút về lĩnh vực này, cho nên cũng đọc được mấy từ.

(\*) Minh văn là những chữ chìm thường được khắc trên bia, trên đồ đồng.

Nhưng nói thì nói thế, chứ tôi có dịch được tất tật những chữ khắc hai bên lối ngầm này thì cũng khó mà hiểu được ý tứ bên trong, bởi vì đám văn tự này không có dấu chấm dấu phẩy gì cả. Cách nói chuyện của cổ nhân vô cùng giản lược, hơn nữa lại còn dùng rất nhiều lối chơi chữ, nói thí dụ như từ “Nhiên”. Tôi còn nhớ có một câu chuyện như thế này: Vua nước Tề hỏi quân sư của mình một vấn đề, vị quân sư kia gật đầu cười một tiếng, đáp: “Nhiên.” Vị vua kia trở về suy nghĩ mãi từ ‘nhiên’ rốt cuộc là đồng ý hay phản đối, kết quả là vất vả lâu ngày sinh ra bệnh tật, lúc hấp hối gọi quân sư đến và nói ra suy nghĩ của mình, hỏi lúc ấy ý của quân sư có phải là như thế không. Quân sư cười ha hả một tiếng: “Nhiên.” Vị vua kia tức khắc tắt thở.

Chú Ba vừa đi vừa cẩn thận dò xét, mỗi bước đều tốn rất nhiều thời gian. Ánh sáng phát ra từ đèn mỏ không mạnh, phía trước tối đen như mực, phía sau cũng thế, cảm giác lúc này cũng mịt mờ y như đang ở trong cái động nước kia vậy, thật sự rất khó chịu. Đi chừng nửa giờ, địa đạo bắt đầu hướng lên trên, tôi đoán đã đi được nửa đường rồi. Đúng lúc này chợt có một đạo động cắt ngang, chú Ba thấy vậy không khỏi cả kinh. Chú ấy sợ nhất là người khác nhanh chân đến trước mình, vội vàng vòng qua xem xét.

Nhất định là đạo động này được đào cách đây không lâu, các vết đào xới còn rất mới. Tôi hỏi chú Ba: “Lão già kia nói hai tuần trước cũng có một đám người vào sơn cốc này, có phải là do họ đào không nhỉ?”

“Chú cũng chẳng biết nữa, có điều cái động này đào rất vội vàng, nhìn không giống đào để đi vào, mà là đào để đi ra! E là chúng ta bị kẻ khác nẫng tay trên rồi.”

“Đừng nhụt chí, lão Ba. Nếu bọn họ tìm được báu vật thì nhất định sẽ ra ngoài bằng đường cũ, đằng này lại đào đường mới, xem chừng đã xảy ra chuyện chẳng lành. Tôi nghĩ bảo bối vẫn còn nguyên chỗ cũ thôi.” Phan Tử an ủi.

Chú Ba gật đầu. Mọi người lại tiếp tục đi, đã có người thế mạng ình rồi, chúng tôi cũng chẳng cần lề mề làm gì nữa.

Mọi người đều tăng tốc, đi thêm chừng 15 phút nữa thì chúng tôi đến một hành lang gấp khúc gồ ghề, rộng gấp đôi so với đoạn chúng tôi đi hồi nãy, trang sức cũng tinh tế hơn hẳn, xem ra đây đúng là khu mộ chính. Cuối hành lang gấp khúc này là một cánh cửa khổng lồ bằng ngọc trong suốt đang rộng mở, hình như nó được người bên trong mở ra. Bên cạnh hai cánh cửa ngọc có hai pho tượng quỷ đói, một cầm quỷ trảo, một cầm con ấn trong tay. Cả hai đều được sơn màu đen nhánh.

Chú Ba kiểm tra cánh cửa ngọc một chút, phát hiện cơ quan của nó đã bị phá hư hết. Chúng tôi lách qua khe cửa đi vào, không gian bên trong rất lớn, hơn nữa lại đen nhánh một màu, nguồn sáng phát ra từ đèn mỏ không đủ để bao quát toàn bộ.

Nhưng chúng tôi cũng có thể nhìn được những nét cơ bản rồi, đây chắc là mộ chính. Phan Tử cầm đèn mỏ soi tới soi lui, kêu lên một tiếng: “Hả, sao lại có nhiều quan tài thế này?”

Trong tình trạng thiếu sáng, muốn thấy rõ những vật trong mộ là vô cùng khó khăn. Tôi quét mắt qua hướng đó, thấy ngay chỉnh giữa mộ thất đặt rất nhiều quan tài đá, hơn nữa chỉ cần nhìn thoáng qua cũng nhận ra dường như chúng được xếp theo một thứ tự nào đó, nhưng không phải là xếp chỉnh tề theo hàng. Trên đỉnh mộ thất là một bức bích họa lớn, bốn phía đặt những phiến đá vuông vức khắc chi chít các ký tự. Tôi đặt đèn mỏ xuống một bên, Phan Tử cũng đặt đèn mỏ của hắn chéo với tôi, soi qua, chúng tôi thấy bên cạnh mộ thất còn có hai nhĩ thất.

Tôi và chú Ba đi tới bên cạnh chiếc quan tài thứ nhất, đốt đuốc, đẳng cấp chiếc quan tài này hoàn toàn khác biệt so với cái mà chúng tôi mới nhìn qua trước khi xuống đạo động. Phía trên nó khắc đầy minh văn, tôi nhìn qua, không ngờ có thể hiểu được chút ít!

Những văn tự phía trên ghi chép lại chuyện về chủ nhân quan tài đá lúc sinh thời. Thì ra chủ nhân của ngôi mộ này là một chư hầu của nước Lỗ, người này trời sinh có ấn quỷ, có thể mượn âm binh của Địa phủ, cho nên bách chiến bách thắng, được Lỗ quốc công phong làm Lỗ Thương Vương. Đến một ngày nọ, hắn đột nhiên cầu kiến Lỗ quốc công, nói rằng mình đã nhiều lần mượn binh Địa phủ, hiện tại chỗ Diêm Vương có một tiểu quỷ tạo phản, hắn phải trở về Địa phủ trả nợ nhân tình, (đương nhiên nguyên câu không phải viết như vậy), hi vọng Lỗ quốc công có thể ân chuẩn cho hắn trở về phục mệnh. Lúc ấy Lỗ quốc công chuẩn tấu, Lỗ Thương Vương dập đầu một cái rồi thăng.

Lỗ quốc công nghĩ rằng hắn còn trở về, cho nên xây một cái địa cung ở chỗ này, giữ gìn cẩn thận thi thể của hắn, hi vọng lúc hắn trở lại còn có thể tiếp tục cống hiến cho ông ta. Còn nhiều chuyện nữa rất dài dòng, bên trong còn miêu tả cặn kẽ những cuộc chiến mà hắn tham gia, hầu hết đều có chi tiết ấn quỷ trên người hắn phát sáng, điều động một nhóm âm binh lớn đi bắt hồn phách quân địch. Phan Tử nghe tôi giải thích, cảm thán: “Lợi hại quá, may mà hắn chết sớm, nếu không thì nước Lỗ đã thống nhất được sáu nước rồi.”

Tôi cười lớn: “Chưa chắc đâu. Người cổ đại rất hay thổi phồng, Lỗ Thương Vương của anh có thể mượn âm binh, thì bên nước Tề của tôi cũng có người này người nọ mượn được thiên binh đây này. Tôi nhớ còn có chuyện một tướng quân có thể bay kìa, nếu anh từng xem Sơn Hải kinh (\*) thì hẳn phải nhớ chứ.”

(\*) Sơn Hải kinh: tên một quyển sách ghi lại những chuyện thần thoại cổ đại của Trung Quốc, xuất hiện khoảng thời Hán.

“Dù sao chúng ta cũng biết được mộ này là của ai rồi, có điều chỗ này lắm quan tài quá, cái nào mới là của hắn chứ?” Phan Tử hỏi.

Tôi nhìn minh văn khắc trên mấy quan tài còn lại, đại để nội dung cũng tương tự nhau. Chúng tôi đếm đếm, tổng cộng có bảy cỗ, vừa khéo ứng với vị trí của bảy sao trong chòm Bắc Đẩu. Lúc tôi đang nghiên cứu những minh văn khác mà mình không hiểu, Đại Khuê ở một bên kêu lên thất thanh: “Mọi người nhìn kìa, quan tài này đã bị ai đó mở qua rồi!”

Tôi bước tới xem, quả nhiên, nắp quan tài không được đậy khít hoàn toàn, hơn nữa đôi chỗ còn có những vết bị nạy ra rất mới. Chú Ba lấy xà beng ra, từng chút từng chút bẩy nắp quan tài, sau đó cầm đèn rọi vào quan sát. Phan Tử kêu lên một tiếng quái lạ, nhìn chúng tôi hồi lâu, mờ mịt nói: “Tại sao bên trong lại là một người nước ngoài?”

Chúng tôi nhìn vào, bên trong quả nhiên là một người nước ngoài, hơn nữa cái xác này còn rất mới, chắc chắn chết chưa tới một tuần. Phan Tử định đưa tay vào tìm xem có thứ gì không, chợt Muộn Du Bình một phát túm lấy bả vai của hắn, hình như khí lực rất lớn khiến Phan Tử phải mở miệng kêu đau. “Đừng động vào, chính chủ nằm bên dưới!”

Chúng tôi nhìn kỹ, quả nhiên bên dưới xác người nước ngoài kia còn có một khối thi thể nữa, nhưng không thể nhìn rõ hình dạng. Chú Ba móc ra một cái móng lừa đen, nói: “Chắc là mọc lông đen rồi, tiên hạ thủ vi cường!”

Lúc này, Đại Khuê ở phía sau chợt níu áo tôi rồi kéo qua một bên.

Bình thường hắn là người ăn ngay nói thẳng, tôi cảm thấy kỳ quái, hỏi hắn có chuyện gì. Đại Khuê chỉ chỉ vào bức tường phía đối diện, trên có in những cái bóng của chúng tôi, khe khẽ nói: “Cậu nhìn coi, cái bóng này là của cậu, đúng không?”

Tôi tức giận nói: “Thì sao, anh quẫn trí đến độ cả cái bóng cũng sợ rồi hả?”

Sắc mặt của hắn chẳng khá lên chút nào, nghe tôi nói thế, miệng cũng bắt đầu run rẩy. Tôi nghĩ thầm: không thể nào, chẳng lẽ đã sợ đến mức này rồi? Hắn khoát khoát tay, ý bảo tôi im lặng đã, sau đó lại chỉ vào mấy cái bóng kia: “Đây là của tôi, cái này của Phan Tử, cái đó của lão Ba, cái kia của Tiểu Ca, cậu thấy hết chưa? Cộng thêm của cậu nữa thì tổng cộng là 5 cái đúng không?”

Tôi gật đầu, đột nhiên cũng phát hiện ra điều gì đó bất thường. Đại Khuê nuốt nước bọt, chỉ chỉ một bóng người đứng riêng rẽ một bên, cơ hồ muốn khóc, hỏi: “Vậy cái bóng đó là của ai?”

## 11. Q.1 - Chương 11: Thất Tinh Quan

Tôi nheo mắt nhìn kĩ cái bóng kia, nhận ra hình như nó đang cúi đầu. Đợi cho nó ngẩng lên mới thấy đầu nó cực lớn, có lẽ còn rộng hơn cả chiều dài vai mình. Cảm giác sợ hãi này thực sự không thể diễn tả bằng lời, tôi cảm thấy da đầu mình tê dại hẳn đi, không kiềm chế được hét lên một tiếng: “Có quỷ!”

Mọi người quay đầu nhìn tôi, mà thì tôi không sao ngăn mình la hét, vừa chỉ vào cái bóng kia vừa quay đầu, đã thấy ngay chủ nhân cái bóng. Đó là một con quái vật có cái đầu siêu bự! Nó còn cầm trong tay một thứ binh khí kì quái, trong bóng tối mập mờ, cái đầu to đến dị dạng kia còn đáng sợ hơn bất cứ loại quái vật nào bạn có thể tưởng tượng ra. Tên Muộn Du Bình cầm đèn mỏ chiếu một cái, chúng tôi liền thấy rõ bộ mặt thật của con quái vật này. Nó giống như… giống như có người lấy một cái chum sành cỡ bự đội lên đầu…

Nỗi khiếp hãi tột cùng trong tôi nhanh chóng biến thành giận dữ cực độ. Không sai, là một người trên đầu đội một cái chum sành, trong tay cầm một chiếc đèn pin, còn bày ra bộ dáng như người Ai Cập. Trên chum có hai lỗ thủng, lộ ra một đôi mắt gian tà đang nhìn ra bên ngoài, trông ghê chết đi được.

Nhất thời tình hình trở nên vô cùng khó xử, chúng tôi cũng không rõ người này là địch hay là bạn, thêm vào đó còn bị người này dọa cho ngơ ngẩn, đầu óc chưa kịp phản ứng, cuối cùng vẫn là Phan Tử lên tiếng mắng một câu: “Mẹ kiếp, xem ta bắn chết ngươi đây!” Nói xong bèn lôi súng ra. Tên kia thấy đã lỡ chọc giận bọn tôi, thét to một tiếng “Má ơi!” rồi chạy biến mất, vụt qua hành lang nhỏ chúng tôi vừa đi qua. Phan Tử cũng không thèm khách khí, giơ súng lạch cạch lên cò rồi bắn theo một phát.

Phát đạn này bắn vỡ chum sành trên đầu hắn, chỉ còn lại một cái tròng trên cổ. Người nọ vừa chạy vừa mắng to: “Con mẹ nó ngươi muốn chết à, chờ xem tí nữa ông nội ngươi trừng trị ngươi thế nào.” Vừa nói vừa lẩn như trạch, thoáng cái đã không thấy tăm hơi.

Muộn Du Bình thấy thế liền than một tiếng không ổn, “Không thể để hắn tới chỗ đạo động chúng ta vừa qua, lỡ hắn đụng vào quan tài kia thì đi đời!” Nói xong, hắn “xoạt” một tiếng rút Hắc kim cổ đao trong bao ra, cũng không cầm theo cây đèn mỏ nào, cứ thế đuổi theo gã kia trong bóng tối.

Phan Tử muốn theo giúp đỡ, lại bị chú Ba cản lại, nói: “Cậu qua thì giúp được cái khỉ gì, mau đi thăm dò nhĩ thất hai bên xem hắn chui ra từ đâu.”

Tôi vội vòng qua nhĩ thất bên phải, thấy ngay một đạo động đào thẳng vào vách tường, trong góc còn thắp một ngọn nến. Ngọn nến kia lập lòe ở đó, phát ra ánh sáng xanh u ám. Tôi à một tiếng, thì ra tên kia là dân mò vàng(\*). Chợt thấy trên mặt đất còn có một cái túi, hình như bị gã kia vứt lại, tôi liền mở ra xem, bên trong trừ một ít dụng cụ, mấy cục pin, còn có một bản phác thảo sơ đồ cổ mộ này. Tuy chữ viết rất ngoáy nhưng tôi liếc mắt là có thể nhận ra mấy khối vuông bên trong tượng trưng cho bảy quan tài. Bên cạnh sơ đồ này còn viết rất nhiều chữ, nét chữ không đều, xem chừng là do vài người bàn luận rồi tiện tay ghi lại. Bên cạnh sơ đồ còn có một dấu hỏi rất lớn, sau đó là mấy chữ – Thất tinh nghi quan.

(\*) Có nghĩa tay kia là dân trộm mộ thuộc Bắc phái, vì người Bắc phái khi trộm mộ có thói quen thắp một ngọn nến ở góc Đông Nam để dò ý quỷ thần; người Bắc phái cũng tự gọi mình là Mô kim hiệu úy, mô kim nghĩa là mò vàng.

Tôi không khỏi cảm thấy căng thẳng. Thất tinh nghi quan này hình như tôi đã nghe thấy ở đâu rồi, vừa ngẫm đã nhớ ra, trong bản bút ký của ông nội có nhắc tới. Thất tinh nghi quan này trừ một quan tài là thật, mấy cái còn lại không có cơ quan thì cũng là bẫy rập thiết kế rất quỷ quái. Nói chung chỉ cần mở nhầm quan tài, cơ quan hoặc ma pháp trong quan tài giả sẽ khởi động, tất nhiên là hung hiểm vô cùng. Cái tên nước ngoài kia chắc là không hiểu rõ, cho rằng trong quan tài nào cũng có bảo bối, kết quả đụng vào mới nhận ra thì đã muộn, chắc là bị vật gì kéo vào trong quan tài rồi. Còn đồng bọn của gã, có lẽ thấy bạn bị hại thành ra hoảng loạn, trốn vào trong căn phòng bé tí này, sau đó đào một đạo động ngay trên tường ba chân bốn cẳng chạy ra ngoài.

Phân tích đến đây, tôi cảm thấy rất có lý, bèn cầm tấm bản đồ này định ra ngoài nói chuyện với chú Ba. Ra tới nơi rồi mới phát hiện chú Ba và Đại Khuê đã biến mất từ đời nào, bên ngoài chỉ còn một cái đèn mỏ, cái đèn này lúc qua động xác bị nhúng nước, giờ lúc sáng lúc tối, dùng rất khó chịu. Tôi vòng qua nhĩ thất bên kia nhìn thử, cũng không thấy bóng dáng họ đâu, đành nhặt cái đèn mỏ kia lên, gào to: “Chú Ba!!”

Theo lý mà nói, họ không thể bỏ lại một mình tôi mà đi trước được. Đầu tiên tôi nghi ngờ họ đã gặp phải chuyện gì đó, nhưng vừa rồi rõ ràng không có tiếng động gì cả. Với bản lĩnh của bọn Phan Tử, cho dù có gặp phải quái vật thì kiểu gì vẫn phải còn sức mà kêu la chứ!

Nhưng trừ tiếng vọng của chính mình, tôi hoàn toàn không nghe tiếng ai trả lời. Mộ thất âm u cộng thêm bảy cỗ quan tài lạnh lẽo, còn cả một thi thể xa lạ nhanh chóng kéo tôi trở về với thực tại. Tôi đột nhiên nhớ ra mình thực sự không phải một thổ phu tử chuyên nghiệp, căn bản không thể nán lại một mình trong mộ. Cho dù không có yêu ma quỷ quái gì thì trí tưởng tượng của tôi cũng đủ bức chết tôi rồi!

Tôi lại gọi thêm tiếng nữa, lòng tràn trề hi vọng sẽ có người đáp lại, nhưng bốn bề vẫn yên ắng đến rợn người. Đúng lúc này, đèn mỏ trong tay tôi đột nhiên nhấp nháy vài cái, cứ như sắp phụt tắt. Tôi đổ mồ hôi lạnh toàn thân, đầu óc bắt đầu hỗn loạn.

Nếu vẫn yên tĩnh như vậy tôi còn có thể dần dần tỉnh táo lại, nhưng rủi thay đúng lúc này bỗng nghe tiếng nắp quan tài mở đánh cạch một tiếng, không biết vọng lại từ cái nào trong bảy cỗ này. Tôi đột nhiên cảm thấy hoa mắt, tim đập như muốn vọt ra khỏi cổ họng. Tôi lùi vào bờ tường bên cạnh, đột nhiên lại có vật gì lóe lên, quay đầu nhìn lại thì ra là ngọn nến trong nhĩ thất sát vách vừa phụt tắt.

Tôi thở dài một tiếng, lầm bầm chửi ta cũng chưa thó cái gì của mi nha, sao tự dưng mi lại thổi tắt nến giùm ta chứ. Lại quay đầu nhìn mấy quan tài đá kia, chợt thấy xác ướp cổ nằm trong cỗ quan tài bị cạy nắp không biết đã ngồi dậy từ bao giờ. Thi thể tên ngoại quốc cũng bị nó dựng lên, trông như hai thi thể đó cùng ngồi dậy, may mà nó không quay qua nhìn tôi.

Tôi không dám nhìn nữa, nhắm hai mắt lại run run đưa chân, cẩn thận bám sát mép tường, sau đó lùi về căn nhĩ thất kia.

Ông nội tôi có viết một câu tâm quyết để luyện can đảm: không thấy coi như chưa từng xảy ra. Tôi nghĩ cũng thấy phải, nếu cứ nhìn xác ướp cổ nghìn năm ngồi dựng lên kia, chỉ e tôi sẽ sợ đến mức chẳng nghĩ nổi cách thoát thân nữa. Tôi đặt đèn mỏ vào góc phòng, cố gắng không để ánh sáng chiếu ra ngoài, sau đó ra sức lục lọi cái balô tên mập kia để lại xem bên trong còn có gì nữa không. Mò mẫm một hồi mới lấy ra vài cái bánh quy nát bét, còn có một ít giấy tờ viết rất nhiều thứ và tranh, xem ra mấy thứ quan trọng gã đều mang theo bên người rồi. Lúc này bên ngoài đã tối đen không một tia sáng nên tôi cũng không biết cái thi thể đó đang làm gì. Nếu nó chỉ ngồi lên nằm xuống rèn cơ bụng, tôi cũng chẳng việc gì phải sợ; chỉ sợ nó bất tri bất giác mò vào đây thì toi.

Đúng lúc đó, bỗng có một trận gió thổi qua đạo động. Tôi đột nhiên nghĩ ra, đúng rồi, cái động này nhất định phải thông với bên ngoài, không thì cũng thông đến nơi khác, mà thông đến đâu thì cũng tốt hơn là ở đây. Tôi khắc lại một kí hiệu bên cạnh cửa động để đánh dấu cho chú Ba biết tôi đã vào bên trong, sau đó cầm lấy đèn mỏ, loay hoay đeo cái túi của tên mập kia lên người rồi chui vào.

Tôi vừa bò đi, vừa nhớ lại mấy tri thức phổ thông ông nói hồi còn bé. Cái gì mà cổ viên cận phương, Tần lĩnh Hán pha, cửu thiển nhất thâm(\*), a, nhầm rồi, chết tiệt. Tôi lắc đầu, phát hiện ra những thứ liên quan đến chuyện này trong đầu mình thực sự quá ít. Tôi lại nhìn đạo động một lượt, đạo động này nói tròn không phải, mà vuông cũng không đúng, không rõ được đào từ bao giờ. Lại nghĩ nếu thằng cha đội cái chum trên đầu kia tự mình đào cái động này mà vào, như vậy lúc gã đào tới gạch xây mộ sẽ làm khởi động cơ quan, dù có là cao thủ thì ít nhất cũng phải phát ra vài tiếng động. Nhưng lúc gã tiến vào chúng tôi hoàn toàn không nhận ra, vậy cái động này nhất định đã có từ trước rồi. Suy ra động này chắc chắn là do một nhóm khác đào, hoặc là do gã đào sẵn từ đầu. Tôi kết luận, có lẽ thằng cha này xuống từ đạo động của người khác, nếu không thì đạo động gã đào đụng phải cái động này ở đâu đó.

(\*) – Cổ viên cận phương: đạo động đào đã lâu thường có dạng tròn, trái lại đạo động mới đào thường có dạng vuông.

- Tần lĩnh Hán pha: Mộ nhà Tần thường ở đỉnh núi, nhà Hán thường ở sườn núi.

- Cửu thiển nhất thâm: \*che miệng cười\* chín đợt nông một đợt sâu, kỹ xảo xxx

Bò một hồi, quả nhiên gặp một nhánh mở rộng ra. Thủ pháp của hai động khác hẳn nhau, nhất định là do hai nhóm đào. Mà cái động nào cũng thông ra ngoài, cứ chọn bừa một đường là được. Để chú Ba dễ tìm, tôi lại vẽ một kí hiệu trên cái động mình chọn, sau đó bò vào.

Lúc này tôi đã mơ đến một luồng không khí tươi mát, vầng trăng khuyết sáng rực, tốt nhất là khi tôi bò ra khỏi động có thể thấy một đống lửa đang bốc cháy, đội chi viện ở trên thấy tôi liền kéo tôi lên, đưa tôi vào lều, sau đó ăn một ít lương khô, ngủ một giấc ngon lành. Rồi bọn chú Ba tìm được tôi, cùng nhau về nhà. Đổ đấu cái con khỉ, tôi chịu hết nổi rồi. Người ta đổ đấu cả đời chỉ gặp có vài thứ tép riu, tôi đổ đấu lần đầu tiên, đi tới đâu gặp bánh tông tới đó, muốn thở một cái cũng không yên, làm sao chịu nổi. Mà nói đi cũng phải nói lại, tốt nhất đội cứu viện ở trên đó là con gái đi, may ra còn có thể xoa bóp mát xa vân vân cho tôi.

Càng nghĩ càng hăng, động tác cũng nhanh hơn, không lâu sau đã thấy ánh lửa phía trước. Tôi mừng như điên, đây đúng là ánh sáng cuối đường hầm, liền dùng cả tứ chi bò cật lực về phía đó. Tôi thở hắt ra, thật muốn hít đầy một hơi khí trời, nhưng vừa nhìn một cái đã ngây người!

Đúng là hi vọng càng lớn, thất vọng càng nhiều. Trước lại xuất hiện một mộ đạo, rất giống mộ đạo mà tôi đi vào lúc trước, xem ra ngôi mộ này phức tạp lắm đây.

Tôi không khỏi buột miệng chửi thề một tiếng, rồi dùng đèn mỏ chiếu khắp bốn phương, vừa nhìn một cái đã choáng váng. Đây không phải là mộ đạo tôi từng qua lúc vào sao? Tại sao… Thì ra đạo động này thông với bên kia, lúc đó tôi còn tưởng có người đào động này muốn chạy chứ.

Tôi thực sự không hiểu, cũng không nghĩ ra, người đào cái động này rốt cuộc có mục đích gì.

## 12. Q.1 - Chương 12: Cửa

Tôi chợt nhớ ra trong cái túi của thằng cha hù ma chúng tôi khi nãy có mấy tấm bản đồ sơ lược, có lẽ trong đó sẽ có manh mối. Giờ phút tuyệt vọng kiểu này cái gì cũng phải thử, đi tiếp thì có Thất tinh nghi quan, đằng sau lại là một con quái vật ngay cả Muộn Du Bình cũng phải dập đầu. Hai phía đều không thể đi, có lẽ ở nguyên một chỗ là an toàn nhất. Tôi ngồi phịch xuống đất, mở mấy tờ giấy viết tay kia ra, bắt đầu xem xét. Trong đó có một tờ là bản thiết kế của cái đạo động họ đào trước đó, phía dưới còn viết rất nhiều giả thiết, đặc biệt là suy đoán về thiết kế trong mộ huyết thi. Tôi đọc cũng không hiểu mấy, chữ viết rất lộn xộn, còn có mấy chữ trông giống giống lưu ly đỉnh vân vân. Xem ra họ đã tốn rất nhiều trí lực để tìm cách phá cơ quan trong mộ huyết thi, không biết cuối cùng có làm được không. Sau đó còn có một tờ vẽ cái gì đó na ná cái cây đang giương nanh múa vuốt, hay như móng vuốt con quỷ gì đó.

Tôi lại tiếp tục lật đống giấy tờ, rốt cuộc cũng tìm thấy một tờ có vẻ quan trọng. Phía trên là bản đồ toàn cảnh mộ huyệt, tôi thấy một mộ đạo dưới đáy hồ, sau đó là nơi đặt Thất tinh nghi quan, vẽ rất rõ ràng. Nhưng chỗ mộ thất bọn tôi qua trước đó thì chưa vẽ, có lẽ họ còn chưa đến được nơi ấy. Tôi còn thấy cả đạo động tôi vừa đi qua kia, chỗ rẽ nhánh cũng ghi rất rõ. Nếu tôi chọn nhánh kia, đi được một đoạn đã hết đường, bên cạnh còn viết một chữ: “Tháp.” (sụp đổ)

Ý tứ đã quá rõ, việc tôi muốn dựa vào đạo động này mà lên mặt đất là không thể. Nghiên cứu kĩ hơn thì thấy trên bản đồ có một chuyện rất kỳ quái, bên trái nơi tôi đang đứng hiện giờ không có bất cứ con đường nào nối vào, vậy mà vẫn vẽ một mộ thất, còn đường nối mộ đạo này với nó được vẽ bằng nét đứt, khiến cho người ta cảm giác căn mộ thất này cứ như ở một không gian khác. Tôi bất giác sờ sờ bức tường phía đó, lẽ nào ở đây có thông đạo bí mật?

Tôi bắt đầu quan sát kỹ bức tường này hơn, cố nhớ lại cấu tạo cửa ngầm bằng đá trong bút kí của ông nội. Thông thường, nếu muốn cơ quan này có thể hoạt động sau nghìn năm vẫn không hư hỏng, phải dùng đá và thủy ngân để kích hoạt, nơi thiết lập cơ quan khởi động phải là một khối bằng phẳng. Mà trên vách tường này chỗ nào cũng khắc minh văn, nếu thật sự có cửa ngầm, trong đó nhất định phải có một khối hoạt động, mà còn phải ở một nơi rất khó chú ý đến.

Dựa vào suy đoán này, tôi cúi người xuống, xem xét chỗ vách tường và sàn nhà, quả nhiên có một khối đá nối bốn cạnh rất khả nghi. Tôi ấn một cái, không phản ứng gì, nhưng có vẻ hơi long ra. Ấn thêm cái nữa, vẫn không phản ứng, bực mình đứng lên đạp một cú, chợt nghe một tiếng lạch cạch.

Lúc ấy tôi cứ đinh ninh cái cửa này cũng giống như mấy bộ phim nước ngoài, bức tường trước mặt sẽ xoay một vòng, cuốn cả tôi vào trong, nếu không thì cũng phải mở ra như mấy cái cửa bình thường. Cho nên khi sàn nhà dưới chân tôi đột nhiên biến mất, tôi cũng không có chút phòng bị nào, cả người rơi bịch xuống dưới. Thiết kế thế này làm sao gọi là cửa ngầm được, rõ ràng là bẫy! Tôi thầm kêu một tiếng không ổn, có thể phải bỏ mạng ở đây rồi! Phía dưới không biết có cái gì, không chừng là vài ngọn đao đâm lủng xương thì đi đời.

Nhanh như chớp, tôi còn chưa kịp nghĩ xong, mông đã rớt độp xuống sàn. Còn chưa kịp vui mừng vì mình chưa ngã chết, đèn mỏ trên tay đã rơi cạch một tiếng xuống sàn, long cả pin ra, đèn đóm tắt phụt, bốn phía tức khắc chìm vào bóng tối.

Ở vào tình cảnh này, ngọn đèn cũng quan trọng y như mạng sống. Nếu không có ánh sáng dẫn đường mà đi lang thang trong tòa cổ mộ tối om om này thì chỉ có một con đường chết. Tôi vội vã bò qua, mò mẫm tìm cái đèn kia. Vị trí đèn mỏ tôi nhớ rất rõ, một lát đã mò thấy, còn cục pin hẳn là ở bên trái. Tôi tiện tay sờ qua phía đó một vòng, đột nhiên đụng phải một bàn tay lạnh ngắt.

## 13. Q.1 - Chương 13: 02200059

Tôi hét lớn một tiếng, theo phản xạ rụt tay lại. Trong bóng tối sờ phải thứ mà mình không biết rõ chính là điều người ta ghét nhất, hơn nữa ngay khoảnh khắc sờ phải bàn tay đó tôi lập tức nhận ra chủ nhân cái tay này chắc chắn đã chết, bởi vì lớp da lạnh ngắt và bủng beo kia không hề có chút sức sống.

Tôi chợt nhớ ra trong người mình vẫn còn mấy ống giữ lửa, vội vàng đánh lên một ống. Nương theo ánh sáng, tôi thấy một cái xác đang nằm đó, trên bụng có một vết thương rất lớn, miệng vết thương lúc nhúc bọ ăn xác. Đám bọ ăn xác này mỗi con đều lớn bằng bàn tay, màu sắc tuyền một màu xanh đen, thỉnh thoảng còn có vài con bọ nhỏ hơn bò ra từ miệng và hai hốc mắt hắn.

Tôi cảm thấy buồn nôn, nhìn tình trạng phân hủy có thể kết luận người này đã chết được khoảng một tuần, xem ra chính là kẻ xấu số trong đội ngũ trộm mộ trước. Chẳng lẽ cũng vì hắn phát hiện ra cơ quan kia, cho nên mới phải chết ở nơi này? Nghĩ đến đây, tôi vội vàng nương theo ánh lửa yếu ớt sắp tắt mà mò tìm cục pin, lắp vào đèn mỏ, rốt cuộc đã sáng trở lại. Tôi thở hắt ra một hơi, ông bán hàng nói đèn mỏ này có thể chịu được va đập hơn ba mét, xem ra cũng không ngoa chút nào.

Có đèn, tôi chiếu một vòng xung quanh. Nơi này là một hầm ngầm hình vuông thô sơ trống trải, bốn phía đều là những tảng đá đủ mọi hình dạng đắp lên tạo thành vách tường. Trên tường có có rất nhiều hốc giống như lỗ thông khí tối om om không biết thông đến nơi nào, thỉnh thoảng trong những hốc đó thổi ra từng cơn gió lạnh.

Tôi lập tức kiểm tra cái xác kia, đó là một người đàn ông trung niên chừng bốn mươi tuổi, phần bụng bị xé rách, xem ra là vết thương chí mạng. Ông ta mặc bộ đồ rằn ri, túi áo căng phồng, tôi móc từ trong đó ra được một cái ví, bên trong có ít tiền và một giấy kí gửi ở nhà ga. Tôi lại tiếp tục sờ, phát hiện trên mặt khoá dây thắt lưng có một dấu chạm nổi, mặt trên khắc một dãy số: 02200059, ngoài ra không còn thứ gì có thể chứng minh được thân phận của ông ta nữa.

Tôi lấy ví tiền của bỏ vào túi áo, định bụng sau khi thoát khỏi đây sẽ xem xét kỹ càng một lượt.

Phong cách kiến trúc của nơi này rất giống cổ mộ thời Tây Chu, cũng có điểm giống đường hầm thoát hiểm cá nhân. Tôi nghĩ không ai lại đi xây mộ chồng lên mộ của người khác, có lẽ nơi này là do thợ xây mộ thời xưa làm ra để chừa đường lui cho chính mình.

Thời cổ đại, đặc biệt là thời Chiến quốc, nếu anh phải tham gia công trình xây dựng mộ huyệt của quý tộc thì coi như đã cầm chắc cái chết, không bị ép uống thuốc độc chết thì cũng bị chôn sống cùng thi thể. Nhưng không nên xem thường trí tuệ của nhân dân lao động, đại đa số thợ xây đều làm một đường hầm bí mật ình để trốn thoát ra ngoài. Tôi dùng đèn quét một lượt, quả nhiên nhìn thấy một miệng hang nhỏ hẹp phía trên vách tường, chỉ là miệng hang kia cách mặt đất một khoảng khá cao, phía dưới có một cái thang gỗ đã mục nát từ lâu. Ứớc lượng độ cao, xem ra tôi không thể nhảy lên tới nơi được. Đúng lúc này tôi lại thấy một gương mặt đột ngột ló ra từ trong đường hầm.

Tôi nhìn kỹ, không khỏi mừng rỡ kêu lên: “Phan Tử! Là tôi!”

Phan Tử giật mình, cũng nhìn thấy tôi, nhưng anh ta không những không tỏ ra vui mừng, ngược lại còn nhìn tôi như nhìn thứ gì rất đáng sợ, cơ hồ muốn ngã khỏi đường hầm.

Tôi vẫn còn cảm thấy khó hiểu, Phan Tử đã đột ngột móc súng ra, họng súng chỉ thẳng vào tôi. Thôi xong, chẳng lẽ Phan Tử lại xem tôi như bánh tông, lần này thật sự là chết oan uổng! Tôi hét lớn: “Là tôi, Phan Tử! Mẹ kiếp anh định làm gì?”

Nhưng Phan Tử giống như không hề nghe thấy, chỉ nghe một tiếng nổ lớn vang lên. Tiếng súng trong đường hầm vang vọng đinh tai nhức óc, viên đạn kia bay qua sát rạt bên tai, không biết đã bắn trúng thứ gì sau lưng tôi. Chợt cảm thấy một dòng tanh hôi bắn tung toé vào sau gáy, tôi quay ngoắt người lại, lập tức nhìn thấy mấy con bọ ăn xác cỡ bự màu xanh đen bám trên tường, mấy cái càng đằng đằng sát khí đang giương lên. Có vài con đã bò tới trần hầm trên đỉnh đầu tôi, chỉ cách đầu tôi hơn mười phân.

Tôi định lui lại vài bước, cách mấy con bọ to lớn đó xa một chút, đột nhiên có hai con bọ trên tường bật nhảy như lò xo, suýt nữa đã bám vào mặt tôi. Cùng lúc ấy lại có hai tiếng nổ lớn, hai viên đạn bay qua đỉnh đầu, khiến hai con bọ nổ banh xác giữa không trung, mặt tôi đều bị chất bầy nhầy của côn trùng văng trúng. Lúc này, tôi nghe tiếng Phan Tử gọi: “Tôi sắp hết đạn rồi, mẹ nó cậu còn đần ra đó làm gì, mau chạy qua đây!”

Có Phan Tử làm chỗ dựa, trong lòng tôi yên tâm hơn nhiều, vội vàng quay đầu bỏ chạy. Phan Tử lại nổ súng, phỏng chừng bắn nổ thêm một con, lúc này tôi đã chạy đến chân tường. Phan Tử vươn một tay xuống, tôi nhảy lên nắm tay anh ta, cũng may vách đá này xù xì thô ráp, chân tôi có chỗ mượn lực, Phan Tử kéo một cái tôi đã trèo thẳng lên. Còn chưa đứng vững, Phan Tử lại cầm lấy súng ngắn giương lên ngay dưới đũng quần tôi, lại một phát súng, vỏ đạn văng ra trực tiếp đánh trúng chỗ đó, tôi kêu thảm một tiếng, suýt chút nữa ngất xỉu, cũng may còn đủ sức mắng: “Tiên sư anh, muốn hoạn tôi đấy à!”

Phan Tử mắng lại: “Cậu lắm chuyện quá, con gà nhép của cậu so với mạng đương nhiên mạng quan trọng hơn rồi!”

Tôi đột nhiên phát hiện đèn mỏ đã không còn trên tay, quay đầu lại nhìn thì thấy nó đã rơi lại bên dưới, xung quanh nguồn sáng bò lổm ngổm bọ ăn xác lớn nhỏ đủ cỡ, đen sì sì một mảnh, không biết là từ chỗ nào bò ra. Tôi hỏi Phan Tử: “Anh còn bao nhiêu viên đạn?”

Anh ta sờ sờ túi đựng đạn, lại móc ra một viên, không khỏi cười khổ: “Chỉ còn một viên đạn quang vinh cuối cùng.” Lời còn chưa dứt, một con bọ ăn xác đã nhảy lên thềm đá, hướng về phía chúng tôi phát ra tiếng “chii, chii”

Phan Tử dù sao cũng từng đi lính, bản lĩnh ứng biến không phải chuyện chơi, trực tiếp trở súng thành chuỳ, cầm lấy nòng súng, lấy báng súng bằng gỗ làm đầu chuỳ, thoáng chốc đã đập bẹp dí con bọ, đá bay xuống dưới. Nhưng đây chẳng phải kế sách lâu dài, càng ngày càng có nhiều bọ bò lên, chúng tôi vừa đá vừa đập mà vẫn bị vài con bò lên người, mấy cái chân có móc nhọn của chúng cào một cái cũng đủ rách da.

Tôi nói với Phan Tử: “Chúng ta chạy thôi, nhiều bọ thế này căn bản không có cách nào chống đỡ.” Phan Tử hỏi, chạy đi đâu? Tôi chỉ phía sau, nói: “Phía sau nhất định là lối ra, anh nhìn đường hầm này xem, chắc chắn là do thợ xây thời cổ dùng để thoát hiểm, chỉ cần chạy theo đường này, nhất định có thể ra được.”

Phan Tử mắng to: “Chết tiệt, cái lũ mọt sách như cậu cứ tưởng cái gì trong sách cũng đúng hết. Tôi nói cho cậu biết, đường này tôi đã đi hết rồi, thực chất nó là một cái mê cung, tôi vất vả mò được đến chỗ này mới đỡ hơn một tí. Nếu bây giờ quay lại thì không biết còn phải đi lòng vòng đến lúc nào!”

Tôi giật mình, thầm nghĩ chẳng lẽ tôi đoán sai rồi, nhưng hoàn cảnh hiện giờ cũng không cho phép ngẫm nghĩ thêm nữa. Mắt thấy đám bọ càng lúc càng nhiều, tôi kêu to: “Dù vậy vẫn hơn ở lại chỗ này làm mồi cho đám bọ!”

Đúng lúc này, đột nhiên lại nghe tiếng lộc cộc, từ cửa ngầm bên trên có người rơi xuống, đè trúng một đám bọ. Cú va chạm bất thình lình này khiến cho đám bọ bị doạ dạt ra một khoảng, người nọ hùng hùng hổ hổ đứng dậy: “Cái mông của ông, mẹ kiếp, đây là cửa khỉ gì, sao lại mở xuống dưới chứ.” Hắn cầm đèn pin rọi bốn phía, kêu to: “Tiên sư nó! Cái quái gì đây! Đâu ra nhiều bọ như vậy!!”

Chúng tôi nhìn lại, thật đúng là oan gia ngõ hẹp, chẳng phải đây là tên mò vàng lúc nãy ở mộ chính đã khiến chúng tôi giật mình một phen sao.

Mấy con bọ ăn xác nhanh chóng vây quanh hắn. Tên này cũng coi như lợi hại, lấy đèn pin làm búa, gõ một cái là toi một con, nhưng căn bản không có tác dụng, phút chốc sau lưng hắn đã bò đầy bọ. Hắn gào lên như heo bị chọc tiết, tay với ra sau muốn gỡ đám bọ xuống. Lúc này, Phan Tử đột nhiên móc ra toàn bộ ống giữ lửa trong người, châm hết lên, sau đó búng mình một cái nhảy xuống, tôi muốn ngăn lại cũng không kịp.

Anh ta tiếp đất lăn một vòng, nhanh chóng lăn đến bên cạnh thằng cha kia. Đám bọ ăn xác sợ lửa, từng con từng con toàn bộ nhảy ra xa. Nhưng ống giữ lửa căn bản không phải là công cụ cháy lâu, hơn nữa vừa rồi một loạt động tác liên hoàn, ngọn lửa đó đã trở nên yếu ớt. Phan Tử hét lên: “Bên cậu có còn hay không!” Tôi sờ trong người, phát hiện chỉ còn sót lại vài cái, cắn răng một phát, bụng nghĩ, mẹ nó, bất cứ giá nào cũng phải liều mạng. Liền học bộ dạng tiêu sái của Phan Tử, nhún mình nhảy xuống dưới, đáng tiếc thân thủ không tốt, lỡ sảy chân ngã dập mặt. Ống giữ lửa lại tuột khỏi tay, thoáng cái văng ngay vào giữa đống bọ ăn xác. Phan Tử mắng to: “Tiên sư cậu, cậu định lấy mạng tôi hay sao!”

Tôi vội vàng bò dậy, chạy đến bên cạnh bọn họ. Đám bọ ăn xác đó sợ nhất là lửa, tạm thời cũng không dám xông lên, thế nhưng ánh lửa càng ngày càng yếu ớt, vòng vây của bọn chúng cũng càng ngày càng nhỏ dần. Tôi không khỏi nuốt một ngụm nước miếng, bụng nghĩ: “Coi bộ tiêu đời rồi.”

## 14. Q.1 - Chương 14: Muộn Du Bình

Người kia khẽ ho một tiếng: “Các đồng chí, tôi làm liên lụy đến hai người rồi, chuyến này xem ra chúng ta phải đi gặp Mác. Bàn Tử tôi xưa nay chưa biết sợ là gì, thật không ngờ hôm nay lại phải bỏ mạng ở đây.”

Hắn mặc một bộ quần áo màu đen lông chuột, trong bóng đêm không sao nhìn rõ vóc người. Tôi cố căng mắt nhìn cho kĩ thì thấy quả nhiên là một người béo trắng. Thật không ngờ một người béo ú như thế cũng có thể làm nghề mò vàng.

Phan Tử quát lớn: ”Bàn Tử chết toi, mẹ kiếp anh chui ra từ hốc nào thế, thật muốn đập chết anh mà!”

Tôi thấy lửa đã sắp tắt ngóm, cơ hồ muốn khóc, nói: “Hai anh mau mau nghĩ cách đi, nếu không dù ai đánh chết ai thì cuối cùng cũng chỉ có lợi ấy con bọ kia thôi!”

Phan Tử nhìn quanh bốn phía, đưa súng lục cho Bàn Tử, lại đưa ống giữ lửa cho tôi, nói: “Lẽ ra chúng ta đốt quần áo cũng có thể câu giờ thêm ít phút, có điều ống giữ lửa này quá nhỏ, có khi còn chưa kịp đốt chúng ta đã đi đời. Giờ tôi đếm đến ba, tôi sẽ thu hút đám bọ đó, hai người hãy liều mạng chạy đến góc tường đằng kia, cõng nhau làm thang mà trèo lên. Tôi cố gắng làm thật nhanh, thời gian chắc chắn sẽ đủ; chờ hai người lên hết tôi sẽ chạy tới sau, nhất định không chậm trễ một khắc nào!”

Không đợi tôi ý kiến ý cò, Phan Tử đã nhảy bổ vào đám bọ ăn xác kia. Tức khắc đám bọ dâng lên như thủy triều, trước mặt chúng tôi quả nhiên lộ ra một con đường. Tôi hét lớn một tiếng, tính đi cứu Phan Tử, nhưng Bàn Tử đã giữ chặt lấy tôi, nói: “Đi mau!”

Hắn kiên quyết kéo tôi chạy mấy bước, sau đó cúi người làm thang. Tôi thuận thế trèo lên, sau đó đưa tay kéo hắn lên cùng.

Tôi nhìn xuống dưới thì thấy người Phan Tử đã phủ đầy bọ ăn xác, đau đến nỗi lăn lộn trên mặt đất. Tôi đau lòng muốn khóc, còn Bàn Tử thì hét to: “Đứng đậy đi, chỉ còn vài bước nữa thôi! Mau lên!” Nhưng Phan Tử đã không thể đứng lên được nữa, thậm chí đã có con bọ chui vào miệng anh ta, mấy lần muốn đứng lên lại ngã xuống. Tôi thật không ngờ đám bọ này lại tấn công ác liệt đến vậy. Phan Tử oằn người lăn qua lộn lại, thấy chúng tôi gào thét bên trên cũng chỉ biết khổ sở lắc đầu.

Cuối cùng, toàn bộ gương mặt Phan Tử đã bị đám bọ phủ kín. Tôi thấy anh ta đưa tay ra làm động tác bóp cò súng, cánh tay đã phủ đầy vết thương, lập tức hiểu ra anh muốn chúng tôi bắn chết mình.

Bàn Tử không nỡ nhìn thêm nữa, cắn răng hét lớn: “Người anh em, đắc tội!”

Đúng lúc này, đột nhiên trên đầu có tiếng cơ quan kêu lộc cộc, lại thêm một người từ phía trên nhảy xuống. Chú ý, người này nhảy xuống chứ không phải ngã xuống, cho nên hắn tiếp đất rất vững vàng. Nhưng lực rơi rất mạnh, buộc hắn phải khom người giảm chấn, một tay chống đất, thở hắt ra một hơi. Đám bọ đờ ra một lúc, rồi bất ngờ bỏ chạy tán loạn như điên, liều mạng tránh xa hắn. Ban đầu đám bọ ào ào xông lên như triều dâng, sau lại ào ào rút đi như triều thoái, biến mất trong những hang hốc ngoằn ngoèo trên vách tường.

Tôi nhìn kĩ, không khỏi mừng thầm, người này chẳng phải là Muộn Du Bình đó sao? Bàn Tử cũng hoảng sợ kêu lên một tiếng: ”Trời ạ, hắn vẫn còn sống sao?” Nhưng nhìn kĩ hơn chút nữa, tôi lại cảm thấy có gì không ổn. Quần áo trên người hắn đã rách nát gần hết, toàn thân vấy máu, xem ra bị thương khá nặng. Muộn Du Bình liếc thấy Phan Tử nằm trên mặt đất đã sắp tắt thở, vội tới gần cõng anh lên lưng. Chúng tôi thấy tình hình khả quan, lập tức đưa tay ra, một người đỡ lấy Phan Tử, một người đỡ Muộn Du Bình, kéo cả hai cùng lên.

Đây quả nhiên là biển cả hóa nương dâu, đường cùng gặp lối thoát. Vừa rồi còn rơi vào cảnh thập tử vô sinh, giờ đây tình thế đã biến đổi khôn lường. Chúng tôi nóng lòng muốn kiểm tra thương thế của Phan Tử, nhưng Muộn Du Bình đã khoát tay chặn lại: “Đi mau, kẻo nó đuổi tới đây.”

Tôi còn chưa kịp hiểu hắn nói gì, nhưng Bàn Tử nghe thế tức khắc nhảy dựng, xem ra cực kì đồng cảm, lập tức cõng Phan Tử lên. Tôi nhặt lấy cây đèn mỏ của Phan Tử, đi trước mở đường, bốn người cứ thế chạy dọc theo thạch đạo.

Không biết đã chạy được bao lâu, cũng không nhớ nổi đã qua mấy ngã rẽ, Muộn Du Bình mới giữ Bàn Tử lại, nói: “Được rồi, thạch đạo này cấu trúc kì quái, tạm thời nó chưa đuổi tới đây được đâu.” Chúng tôi dừng lại, mới phát hiện ra cả người đã đầm đìa mồ hôi. Tôi vội hỏi bọn họ “nó” là cái gì, nhưng Muộn Du Bình chỉ thở dài, không buồn đáp lời, nhanh chóng đặt Phan Tử xuống đất. Tôi biết hắn làm vậy không sai, giờ đây việc xem xét thương thế cho Phan Tử mới là quan trọng nhất.

Lần này Phan Tử bị thương rất nặng, toàn thân chi chít vết cắn. Nếu lấy vải băng bó cho Phan Tử, cho dù có đủ vải thì anh ta cũng biến thành xác ướp luôn. Tôi nhìn qua một lượt, may là phần lớn miệng vết thương đều không sâu lắm, nhưng trên cổ trên bụng lại có mấy vết thương chí mạng, xem ra sở trường của đám bọ này là tấn công vào những chỗ mềm trên cơ thể người. Tôi chợt nghĩ, cái xác tôi đụng phải lúc đầu hẳn vùng bụng cũng bị cắn ác nhất.

Muộn Du Bình tấy tay đè lên khoang bụng Phan Tử, rút Hắc kim cổ đao đeo bên hông, nói: “Đè anh ta xuống cho tôi.”

Tôi kinh hãi, trong lòng có cảm giác khó tả, vội hỏi: “Anh muốn làm gì?”

Hắn nhìm chằm chằm vào bụng Phan Tử, hệt như đồ tể nhìn con mồi, dùng hai ngón tay dài bất thường của mình huơ huơ gần miệng vết thương trên bụng, rồi nói với tôi: “Đã có một con chui vào bụng anh ta.”

“Không thể thế được” Tôi hoài nghi nhìn hắn, lại nhìn sang Bàn Tử, thấy Bàn Tử đã đè chặt chân Phan Tử: “Xem biểu hiện của mọi người, tôi nghĩ có thể tin tưởng được hắn.”

Tôi đành phải đè nốt tay Phan Tử xuống. Muộn Du Bình lấy đao khoét một lỗ trên bụng anh, sau đó dùng ngón tay nhanh như chớp cắm vào miệng vết thương, dò dò rồi kẹp ra một con bọ ăn xác màu xanh. Động tác của hắn nhanh như chớp nhưng Phan Tử vẫn đau đến gập người lại. Mà Phan Tử này cũng thật khỏe, tôi suýt nữa đã không đè nổi.

“Con bọ này ngạt thở, chết trong bụng hắn”, Muộn Du Bình quẳng xác con bọ đi: “Miệng vết thương đã quá sâu, nếu không sát khuẩn có thể dẫn đến nhiễm trùng thì phiền lắm.”

Bàn Tử tháo súng lấy ra viên đạn vinh dự kia, nói: “Hay là chúng ta học tập kĩ thuật tiên tiến của người Mỹ, lấy viên đạn này dùng vào chỗ thực sự cần đến nó? Chúng ta hãy rút đầu đạn lấy thuốc nổ, đem đốt miệng vết thương cho hắn đi.”

Phan Tử túm lấy chân Bàn Tử, đau đến nghiến răng nghiến lợi, buông lời chửi rủa: “Vết thương của tôi có phải vì trúng đạn đâu? Mẹ nó, anh muốn…muốn đốt ruột tôi đấy à?” Anh lục túi quần lấy ra một cuộn băng vải, bên trên còn dính máu, xem ra là gỡ xuống từ miệng vết thương trên đầu, nói: “May mà vẫn chưa rơi. Giờ cứ buộc cái này lên, nhớ buộc chặt một chút, vết thương vặt vãnh này chẳng thấm vào đâu cả!”

Bàn Tử nói: “Đầu năm nay người ta chuộng chủ nghĩa anh hùng cá nhân, đồng chí, ruột anh tôi đã thấy cả rồi, cũng đừng liều chết chống cự nữa.” Nói rồi định ra tay, tôi với Muộn Du Bình vội ngăn lại, tôi nói: “Đừng làm ẩu, viên đạn mà đốt đến nội tạng thì coi như xong. Trước hết cứ băng lại đã.”

Bàn Tử thấy cũng có lý, chúng tôi mới vụng về giúp Phan Tử băng kín miệng vết thương, sau đó tôi còn xé áo lấy mấy mảnh vải buộc thêm một lớp bên ngoài. Phan Tử đau muốn ngất, tôi thấy anh ta tựa vào tường thở dốc thì không khỏi cảm động. Nếu tôi không đánh rơi ống giữ lửa, có lẽ Phan Tử đã không phải khổ sở đến mức này.

Lúc này tôi chợt nhớ ra một chuyện, mới hỏi Bàn Tử: “Phải rồi, má nó, thực ra anh là ai?”

Bàn Tử còn chưa kịp đáp lời tôi, Muộn Du Bình đã khoát tay ra hiệu im lặng. Thế rồi, tôi chợt nghe một tiếng cười khiến người ta rợn tóc gáy từ một ngã rẽ truyền tới.

## 15. Q.1 - Chương 15: Cái Rắm

Bàn Tử giương khẩu súng ngắn chỉ còn một viên đạn vinh dự, ra hiệu cho Muộn Du Bình, ý là: để tôi liều mạng với nó cho rồi? Muộn Du Bình khoát tay không đồng ý, rồi ra hiệu cho chúng tôi làm theo động tác của hắn, bịt mũi lại, còn hắn một tay bịt mũi Phan Tử, một tay tắt đèn mỏ.

Tức khắc, tất cả chìm trong khoảng không tối đen như mực, ngoại trừ tiếng kèng kẹc đáng sợ vang lên từ bốn phía, tôi chỉ nghe thấy tiếng tim mình đập thình thịch trong lồng ngực. Trong những giây phút sinh tử ấy, tất cả lực chú ý của tôi đều tập trung vào thanh âm ghê rợn kia, dường như nó càng lúc càng gần, trong không khí bắt đầu xuất hiện một thứ mùi tanh tưởi kỳ lạ ập thẳng vào mũi.

Tôi sợ đến mức gần như nín thở, âm thanh đó càng lúc càng rõ ràng, chợt có cảm giác mình giống như một tên tội phạm đang ngắc ngoải chờ chết. Đột nhiên, trong một thoáng ngẩn ngơ, âm thanh kia bỗng dưng im bặt! Lòng tôi run lên, chẳng lẽ nó phát hiện ra chúng tôi rồi?

Qua chừng 5,6 phút đồng hồ, một tiếng “kèng kẹc” âm trầm nhưng cực kỳ rõ ràng đột nhiên vang lên bên cạnh chúng tôi, rõ ràng đến sắc nét, ôi trời ơi, hình như nó phát ra ngay cạnh lỗ tai tôi! Da đầu lập tức tê dại, tôi liều mạng che kín miệng mình để khỏi thốt lên tiếng kêu sợ hãi, mồ hôi lạnh tuôn ra như suối khiến quần áo ướt đẫm.

Chỉ mấy phút đồng hồ thôi mà tôi tưởng chừng mình đang phải chịu đựng nỗi giày vò khủng khiếp nhất, trong đầu là một khoảng trống rỗng, chẳng biết cuối cùng sự sống hay cái chết đang chờ đợi mình phía trước. Qua chừng 30 giây, rốt cuộc âm thanh kia cũng dời đi chỗ khác, trong lòng âm thầm thở phào một cái, má ơi, may mà vẫn còn một con đường sống. Đột nhiên, “bụp” một tiếng, chẳng biết tên chết toi nào lại đánh rắm vào lúc này!

Âm thanh kia đột nhiên biến mất, cùng lúc đó, đèn mỏ sáng lên, tôi lập tức trông thấy một khuôn mặt khổng lồ quái đản cơ hồ dán sát vào lỗ mũi mình, hai hốc mắt không ngươi nhìn chòng chọc vào mắt tôi, khiến tôi sợ đến mức lảo đảo lùi lại vài bước. Lúc này, Muộn Du Bình quát to một tiếng: “Chạy!” Trông Bàn Tử có vẻ vụng về nhưng thật ra lại vô cùng nhanh nhẹn, thoáng cái hắn đã lăn qua cõng Phan Tử lên lưng rồi nhanh chân bỏ chạy, tôi theo phía sau, vừa chạy vừa mắng to: “Bàn Tử chết toi, có phải anh đánh rắm không đó?”

Mặt Bàn Tử đỏ bừng: “Khỉ gió! Con mắt nào của cậu trông thấy Bàn gia đây đánh rắm hở!”

Tôi ảo não: “Tôi bảo này, mẹ nó anh đúng là đồ tai họa!” Lúc này, đột nhiên nghe Bàn Tử phía trước kêu to một tiếng: “A

”

Tôi cả kinh, vừa định hỏi hắn “a” cái gì, đột nhiên chân bước hụt một cái, cũng “a” một tiếng thật to. Thì ra vừa rồi không cầm theo đèn mỏ, mò mẫm chạy loanh quanh mấy vòng, bất chợt chân bước hụt vào khoảng không, lại không thể nhìn thấy phía dưới có gì, chẳng biết nông sâu ra sao. Cảm giác lúc này thật giống như đang rơi vào một cái vực sâu không đáy!

Chỉ có điều cảm giác ấy rất nhanh đã được thay thế bằng sự đau đớn của cái mông tội nghiệp. Đang hoa mắt chóng mặt, đột nhiên một luồng sáng lóe lên, Bàn Tử vừa bật cái đèn pin mắt sói của hắn. Tôi nhìn xung quanh một vòng, phát hiện đây là một thạch thất thô sơ trống trải, trông khá giống chỗ ban nãy chúng tôi mới đại chiến với lũ bọ, nhưng kích thước của chúng lớn nhỏ khác nhau nên tôi biết chắc chắn không phải cùng một chỗ. Nhưng lúc này Bàn Tử vô cùng căng thẳng, nói: “Thật đúng là oan gia ngõ hẹp, không phải là cái chỗ có đám bọ chết tiệt đó chứ?”

Tôi nghĩ may mà còn có Muộn Du Bình ở đây, ít nhất sẽ không phải sợ mấy con côn trùng kia, quay đầu nhìn lại, khỉ thật, hắn biến đâu mất rồi? Không lẽ chúng tôi lại chạy mỗi người một đường? Tôi vội vàng ngẫm lại một chút mới nhớ ra, vừa rồi tình thế hỗn loạn, tôi cũng chẳng để ý xem hắn có chạy theo đằng sau không. Nghĩ đi nghĩ lại, tuy không biết con quái vật kia là cái thứ khỉ gió gì, nhưng làm gì có chuyện nó để mặc chúng tôi chạy mất như thế này. Nhất định là Muộn Du Bình đang ở phía sau giúp chúng tôi chặn nó lại, thật không biết hắn lành dữ thế nào rồi.

Trong lòng càng nghĩ càng cảm thấy không ổn, cứ tiếp tục như vậy thì sớm muộn gì hắn cũng chết thôi. Bàn Tử kiểm tra bốn phía một chút, sau đó thả Phan Tử vào trong góc rồi ngồi xuống xoa xoa cái mông: “Đúng rồi, có chuyện này nhất định phải hỏi cậu. Đám các cậu cũng tới đây tìm ấn quỷ phải không?”

Tôi ngơ ngác: “Chẳng lẽ thật sự có vật đó?”

Bàn Tử cẩn thận nghe ngóng, chắc chắn chẳng có cái quái gì chạy theo tới đây rồi mới nhẹ giọng trả lời tôi: “Sao? Mấy người chẳng biết gì cả mà cũng dám chui vào cái mộ này à? Thế cậu có biết Lỗ Thương Vương trong mộ này từng làm gì không?”

Tôi nghe vậy, cảm thấy có thể moi được chút thông tin từ miệng hắn, liền nói: “Chẳng phải ông ta chỉ là một chư hầu nhỏ thôi sao, có điều nghe nói có thể mượn âm binh đánh giặc.”

“Cái rắm!” Bàn Tử khinh thường liếc tôi một cái, “Tôi nói cho cậu biết, cái gã gọi là Lỗ Thương Vương, rồi lại còn mượn âm binh đánh giặc gì đó, chẳng qua là do người ta bốc phét một tấc đến giời thôi! Trong cổ mộ này có ẩn dấu bí mật, nếu tôi không nói, cho dù cậu nghĩ đến nát óc cũng đố mà đoán ra được!”

## 16. Q.1 - Chương 16: Bàn Tay Nhỏ

Mấy năm nay tôi làm công việc buôn bán đồ cổ và bản dập, kinh nghiệm nhìn người tích lũy được cũng không phải non nớt gì. Để làm được nghề này quan trọng nhất phải có nhãn lực tốt, phải nói là vừa biết nhìn đồ, vừa biết nhìn người. Tên béo này rõ ràng không phải người thành thật, muốn khai thác thông tin từ hắn, nói ngọt cũng chẳng được, chắc phải dùng chút kế khích tướng mới xong. Tôi liền giả bộ ngờ vực nhìn hắn: “Nói thì dễ lắm, nhưng biết đâu anh cũng chỉ là dân nghiệp dư giống cái lũ ô hợp kia?”

Bàn Tử quả nhiên bị chạm trúng nọc, rọi đèn pin vào mặt tôi: “Thằng ranh cậu còn không tin? Bàn Tử tôi đây trước khi đến nơi này đã chuẩn bị ròng rã cả tháng trời. Mấy người có biết Lỗ Thương Vương liên quan đến cái gì không? Có biết mượn âm binh là như thế nào không? Có biết Quỷ ấn là để làm gì không?” Thấy tôi không thốt ra được lời nào, hắn cười đắc ý: “Tôi cho cậu hay, Lỗ Thương Vương này, muốn nói nghe lọt tai thì là một vị tướng, còn nói toạc móng heo ra thì cũng cá mè một lứa với chúng ta cả thôi. Một đám đổ đấu!”

Tôi bỗng nhớ ra chú Ba trước kia từng nói qua về việc này, nhưng tôi không hiểu sao hai người họ lại nhìn ra được. Bàn Tử tiếp tục nói: “Có điều người này lợi hại hơn nhiều so với ta, đến đổ đấu mà cũng được phong lên hàng vương. Trên cuốn sách lụa đó có chép rằng, quân của Lỗ Thương Vương đa phần đều nghỉ ngơi ban ngày hành quân ban đêm, hơn nữa toàn bộ đoàn quân thường xuyên thoắt biến thoắt hóa, sau đó lại đột ngột xuất hiện ở một nơi khác. Những nơi bọn chúng đi qua thường xuyên “mồ tan huyệt nát, truy ra, đành bảo âm binh đội mả lên”. Cậu xem, chúng ta theo chủ nghĩa duy vật của giai cấp cách mạng vô sản, làm sao mà tin được trên đời lại có âm binh này nọ chứ?! Bọn chúng đi khắp nơi đào mồ quật mả, nếu người ta phát hiện phần mộ bị động liền đáp ngay rằng Lỗ Thương Vương muốn mượn hồn phách của chủ mộ, vì thế mới lan ra tin đồn mượn âm binh. Thời điểm đó, nhân dân cực kỳ mê tín, về sau cứ thế tin theo mà gọi thần gọi quỷ.”

Tôi nửa tin nửa ngờ: “Các anh bằng chừng đó tin tức đã vội vàng kết luận, có phải là quá võ đoán rồi không?”

Bàn Tử trừng mắt liếc tôi một cái như thể cảnh cáo tôi đừng có nói leo: “Đương nhiên đâu phải chỉ có vài chứng cớ lẻ tẻ đó, căn cứ chính xác và trực tiếp nhất chính là Thất tinh nghi quan này. Theo như sử sách, trước hết nó dùng để đối phó với bè lũ trộm mộ; bởi lẽ bọn họ đã trộm quá nhiều mộ, cho nên khấp khởi lo sợ sau khi chết đi cũng gặp phải kết cục y như thế. Họ tự dựa vào kinh nghiệm của bản thân mà thiết kế nên bố cục quan tài giả. Họ cho rằng dù cơ quan có tinh xảo đến cỡ nào cũng vô phương ngăn chặn bọn trộm mộ. Biện pháp duy nhất, chính là khiến cho chúng phân vân chần chừ, không thể hạ thủ! Bảy cỗ quan tài này, ngoại trừ một cỗ quan tài thực sự của chủ mộ ra, còn lại sáu cái, chỉ cần mở lầm là chín đường chết một đường sống, bên trong không ẩn sẵn cung nỏ thì cũng bố trí tà thuật. Từ sau thời nhà Tống, cục diện mới được một số người tài phát huy, tuy nhiên thiết kế kiểu này xuất phát từ một nghề chẳng lấy làm quang vinh cho lắm. Người bình thường cho rằng nó là điềm gở, hơn nữa một huyệt đặt bảy quan tài, chi phí cực kỳ tốn kém.”

Tôi thấy tên mập này trông có vẻ nhếch nhác bẩn thỉu, không ngờ kiến thức lại uyên thâm đến vậy, không khỏi kính trọng hắn thêm một chút. Nhưng xem ra hắn vẫn chưa nói hết, bèn hỏi: “Theo như anh nói, liệu có biện pháp nào để nhận ra đâu là quan tài thật hay không?” Bàn Tử vỗ vỗ vai tôi, dường như nhận ra thái độ tôi có chút thay đổi, cực kỳ hả hê: “Xem ra đồng chí rất có tinh thần học hỏi, tôi đây cũng nắm rõ phương châm “Hối nhân bất quyện” của Khổng Lão nhị (\*) đấy nhé. Chú em nghe cho kỹ này, muốn phân biệt Thất tinh nghi quan cũng không phải không có cách. Có điều, giới chúng ta tồn tại luật lệ riêng. Phàm là người thường đi đổ đấu đụng phải Thất tinh quan đều phải biết đường mà rút lui, ông tổ cũng không trách tội. Trước kia vào thời loạn lạc, một nhóm Ban sơn đạo nhân (\*\*) cơm không đủ ăn áo không đủ mặc, thật sự lâm vào bước đường cùng mới phải phạm luật. Khi đó, một vị cao nhân đã nghĩ ra biện pháp phá thế cục này. Chỉ cần dùng hai thanh xà beng bẩy quan tài kênh lên lên một góc, sau đó đục thủng một lỗ nhỏ ở đáy quan rồi luồn móc sắt vào xem móc ra được thứ gì. Cứ như vậy có thể phán đoán được kết cấu bên trong quan tài.”

(\*) tức nguyên tắc “Dạy người khác không nề hà mệt nhọc” của Khổng Tử.

(\*\*) Trộm mộ chia ra làm bốn phái: Phát Khâu, Mô kim, Ban sơn, Xả lĩnh. Những người học theo “Ban sơn phân giáp thuật, tức theo phái Ban sơn thường cải trang làm đạo sĩ, tự xưng “Ban sơn đạo nhân” – chú thích lược theo “Ma thổi đèn”.

Tôi không ngừng xuýt xoa, người thiết kế đấu trí với kẻ trộm mộ thế này có thể viết thành cả bộ sách ấy chứ! Bàn Tử bỗng nhiên ra vẻ thần bí nhích lại gần, nói với tôi: “Nhưng bảy quan tài đá ở đây e rằng đều là giả. Cả mộ Lỗ Vương này, chỉ e cũng là giả.”

Hắn lại dùng đèn pin rọi vào thạch đạo khi nãy chúng tôi rơi xuống, thấy bên đó không có gì khả nghi mới nói tiếp: “Tôi vốn nghĩ nát óc vẫn chưa thông, cho đến khi rớt xuống thạch đạo này mới bất ngờ phát hiện, thì ra đây lại là mộ Tây Chu!”

Tôi phát hoảng: “Lẽ nào đây không phải là thông đạo để chạy trốn do thợ xây lăng mộ đào ra?!”

Phía sau, Phan Tử ngồi trong góc mắng một tràng: “Tôi đã nói trước với cậu rồi, làm sao mà là thông đạo để chạy trốn được?! Cậu có thấy thằng điên nào đi xây thông đạo như cái mê cung chưa?! Ai lại hứng thú với trò đấy chứ?!”

Tôi vẫn ngẩn ngơ, trong lòng dường như đã mơ hồ hiểu ra điều gì đó, lại không thể nắm bắt được trọng điểm: “Nhưng tại sao lại có người muốn xây huyệt của mình trên huyệt của người khác? Đừng bảo là muốn đoạn tử tuyệt tôn nhé!”

Bàn Tử sờ sờ miệng, nói: “Cậu cũng đi đổ đấu, hiển nhiên phải biết mấy thứ lý thuyết phong thủy đó dân đổ đấu chỉ coi là một mớ rác vớ vẩn nhất mà thôi. Phong thủy ngoại trừ hướng dẫn được cho chúng ta một chút phương pháp đổ đấu tôi thấy cũng chẳng còn tác dụng quái nào cả. Ờ thì phong thủy là tri thức, nhưng là tri thức của cổ nhân, tri thức của người chết, không liên quan đến thanh niên dưới lá cờ xã hội chủ nghĩa như chúng ta.” Hắn tự vỗ vào ngực mình “Hơn nữa, cái kiểu tự táng mình trong mộ người khác thế này phong thủy cũng có nói đến, hình như gọi là…là…Gọi là Tàng long huyệt! Mấy thứ tên tuổi na ná như nhau, dù gì chúng ta cũng chẳng cần quản ba cái tên nông cạn này. Nói gì đi chăng nữa, táng mình trong mộ người khác, miễn là hợp mệnh, bố trí thích đáng thì cũng có khả năng lắm chứ! Vậy nên quan tài của Lỗ Thương Vương đích thị là cất giấu trong ngôi mộ Tây Chu này, tuyệt đối không chệch đi đâu được!”

Phan Tử nghe hắn nói xon, phì cười: “Không ngờ trông anh to cao như gấu thế kia mà cũng hiểu được thuật phong thủy???”

Bàn Tử giận điên: “Cái gì mà hiểu hay không hiểu, nếu không hiểu…Tôi làm sao có thể…Có thể nói được nhiều thứ như vậy?” Phan Tử cười hô hố, nhưng động đến miệng vết thương, đành ôm bụng đáp trả: “Tôi chẳng biết anh nghe đâu ra mấy câu không đầu không đuôi đó, nhưng nếu anh thực sự am hiểu phong thủy thì mau dẫn tất cả ra khỏi cái mê cung chết tiệt này đi. Nãy giờ tôi lượn lờ ở đây phải đến bảy, tám vòng rồi đấy!”

Tôi nghe Phan Tử nói mới sực nhớ ra một việc, vội vàng hỏi: “Đúng rồi, lúc đó các anh bỏ tôi ở lại đây, có biết tôi suýt bị hù chết không hả! Còn mấy người chú Ba đâu?”

Phan Tử khó nhọc ngồi thẳng dậy: “Tôi cũng không rõ nữa…Khi đó Tiểu Ca đuổi theo tên mập chết dẫm, tuy ông Ba không cho tôi đuổi cùng, nhưng tôi cảm thấy tên nhóc kia căng thẳng như vậy ắt hẳn có chuyện quan trọng. Hơn nữa, có việc này tôi chưa từng nói với cậu…Tôi từ trước đến giờ vẫn cảm thấy tên nhóc này đi theo chúng ta đến đây với mục đích không đơn giản chút nào. Tôi không thật sự tin tưởng hắn, muốn dò xét hắn nên mới đi theo.” Anh ta nhíu mày, ngập ngừng nói “Tôi chạy được chừng vài phút đồng hồ, bỗng thấy con đường phía trước hình như có vật lạ. Tôi vừa lấy đèn rọi, thứ đó đã vèo một cái không thấy bóng dáng đâu nữa. Tôi hơi lo lắng bèn tiến lại gần, lúc này mới nhìn rõ, giữa khe hở của hai tảng đá hình như đang kẹp một bàn tay người có năm ngón!”

Bàn Tử cả kinh, khóe miệng giật giật giống như muốn nói gì đó, cuối cùng lại chẳng thốt ra được câu nào.

Phan Tử vẫn còn nhớ rõ mọi chuyện xảy ra khi ấy, kể tiếp: “Tôi thấy vậy thì càng muốn đến gần. Cậu biết đấy, tôi là loại người không tài nào khống chế được tật tò mò của bản thân, đại tiện cũng muốn nếm thử một lần cho biết. Giờ nghĩ lại, đúng là nổi da gà thật! Tôi không ngờ lại bị cái thứ giống bàn tay đó đột nhiên lao vọt ra bóp nghiến lấy cổ, mạnh không chịu nổi, gần như bóp đến nghẹt thở luôn. Lúc đó tôi không biết xoay sở ra sao, may mà trên người còn có mã tấu. Chân thì giẫm đạp lung tung, tay thì muốn chém quách cái bàn tay đó cho rồi, bất chợt tôi chợt phát hiện ra cổ tay nó nhỏ phát khiếp, chỉ nhỉnh hơn ngón tay một chút thôi, không hiểu sao lại mạnh đến vậy. Phập một nhát, tôi cứa một vết dài, nó liền buông ra, lùi vào trong kẽ hở.” Phan Tử xoa xoa cổ: “Mẹ nó, tôi nghĩ chắc chắn đằng sau bức tường này có điều kỳ quái, phải kiểm tra xem sao. Tôi phải đập trái đá, đột nhiên không biết ấn phải cái quỷ gì, mẹ kiếp, cả người bỗng dưng rơi xuống!” Anh ta vỗ tường: “Về sau thì các anh cũng biết, tôi rơi xuống một gian phòng đá giống y như thế này , rồi phát hiện ra thạch đạo. May mà thân thủ không tồi, qua nửa ngày cũng có thể mò lên được, bằng không chẳng biết đến đời tám hoánh nào mới gặp lại cậu Ba.”

“Nói vậy anh cũng không biết họ rơi xuống đâu?” Tôi thở dài, Phan Tử hiển nhiên cũng lờ mờ biết được mấy người chú Ba mất tích, trên mặt lộ ra thần sắc lo âu thấy rõ. Tôi quay sang Bàn Tử, hỏi hắn: “Còn tên mập chết tiệt này, sao anh lại rơi xuống chỗ đó? Anh khai thật ra cho tôi, có phải cái thứ quỷ quái kia là anh bày ra để chọc lộn tiết chúng tôi lên không?” Bàn Tử nói: “Trời ạ, cậu nói thế oan cho tôi rồi. Lúc tôi chạy đến đó, không biết từ đâu xuất hiện một lão già cùng với quái vật kia. Tên nhóc đi đằng sau tôi vừa nhìn thấy đã la hoảng lên một tiếng rồi quay đầu dông thẳng. Tôi ngấm ngầm đánh giá, cảm thấy nếu liều mạng với quái vật một phen cũng không phải không có phần thắng, nhưng ngọn lửa cách mạng còn phải duy trì dài lâu, hơn nữa nhiệm vụ cấp trên giao phó tôi còn chưa hoàn thành, nên tôi cũng quay đầu chuồn luôn. Chạy được một lúc thì gặp Tiểu Ca phía trước cản tôi lại, bảo tôi đứng yên không được nhúc nhích. Tôi còn đang há miệng không hiểu, cậu ta đã giơ chân đá đá vào vách tường, tôi liền rơi thẳng xuống. Tôi vẫn nghĩ cậu ta muốn cứu tôi, nào ngờ bên dưới lại nhung nhúc những bọ! Mẹ ơi…” Nói đến đây, hắn nhìn quanh bốn phía cứ như lo sợ lại có bọ ở đâu xông ra cắn hắn vậy.

Phan Tử liếc mắt nhìn tôi nói: “Cậu thấy không, hiểu biết về cổ mộ của tên kia hoàn toàn không tầm thường, chắc chắn là có vấn đề.” Tôi thì thấy Muộn Du Bình không có gì bất thường, bởi lẽ chỉ cần có hắn ở bên, tôi sẽ có cảm giác an toàn tuyệt đối. Nhưng những lời của Phan Tử, tôi đương nhiên hiểu. Trên đường tới đây, tên kia cái gì cũng biết, dường như hắn có thể đoán trước mọi chuyện xảy ra, khiến lòng tôi không khỏi trào lên mối nghi ngờ. Trong túi có mấy khúc lương khô nén không biết Bàn Tử kiếm đâu ra, tôi sực nhớ ra cả đám đã nhịn đói rất lâu, mới lôi ra chia ỗi người một ít. Phan Tử ăn rất ít, nói rằng ruột anh ta nhỡ thủng rồi thì sao, ăn lắm chỉ tổ rơi ra nhiều, chi bằng để chúng tôi ăn thì hơn, bởi không biết bao giờ mới có thể thoát ra ngoài. Anh nói vậy, Bàn Tử tuy muốn nhưng cũng không dám mặt dày ăn thêm. Tôi ngồi nói chuyện cùng họ, dần dần cũng bớt căng thẳng.

Chúng tôi im lặng một lúc rồi nói sang chuyện khác. Bàn Tử bảo cứ ngồi một đống như vậy thì thật vô dụng, cùng lắm cứ xông bừa vào thạch đạo kia thử vận may. Phan Tử cũng nghĩ vậy nên chúng tôi quyết định sẽ nghỉ ngơi thêm một chút, sau đó xuất phát.

Tôi mơ mơ màng màng ngủ gật, đang lúc nửa tỉnh nửa mê tự nhiên thấy Bàn Tử trước mặt nhướn mày trợn mắt. Tôi vốn vẫn thấy tên mập này rất tùy tiện, hình như còn bị tâm thần phân liệt. Anh nói xem, ở trong cổ mộ mà còn nghĩ ra trò đội hũ sành lên đầu đi dọa người khác, không phải gan rất to thì là đầu óc cực kỳ thiểu năng. Giờ chúng tôi có một người trọng thương, ba người còn lại chẳng biết đi đâu, trong lúc nước sôi lửa bỏng thế này mà hắn còn có hứng ngồi làm trò hề. Hừ hừ, nếu còn khỏe chắc chắn tôi đã lao vào cho hắn một trận.

Nhưng sau đó tôi phát hiện ra Phan Tử cũng đang trợn mắt nhìn tôi. Tôi nghĩ bụng, hừ, bệnh thần kinh cũng lây được sao? Hai người bọn họ không ngừng tự đập lên vai trái của mình, miệng mấp máy giống như đang nói: “Bàn tay, bàn tay!” Tôi thấy họ đều đã đổ mồ hôi lạnh, cảm thấy chuyện này thật quái đản. Nhưng trên tay tôi làm gì có gì? Chẳng lẽ lại là trên bả vai?

Tôi theo phản xạ quay đầu lại, đột nhiên đập vào mắt là một bàn tay nhỏ màu xanh lục đang đặt lên bả vai mình.

## 17. Q.1 - Chương 17: Động

Đó là một bàn tay nhỏ, năm ngón khá dài, cánh tay rất gầy, giống hệt như Phan Tử đã miêu tả, trông cực kỳ đáng sợ. Bàn Tử dùng tay ra hiệu với tôi, bảo tôi không được cử động. Kỳ thực tôi cũng không sợ hãi cho lắm, nếu một người gặp quá nhiều sự việc bất ngờ thì ngược lại sẽ dần dần trở nên bình tĩnh, nên lúc ấy tôi chỉ cho đây giống như một trò đùa quái ác. Đột nhiên cảm thấy hết sức phiền muộn, thật muốn túm lấy bàn tay kia cắn phập một cái.

Đương nhiên lý trí vẫn điều khiển tôi đứng im tại chỗ không hề cử động. Bàn Tử dùng súng của Phan Tử, khều khều cái tay đó, định khều nó xuống khỏi bả vai của tôi. Khi cây súng vừa đưa lại gần thì bàn tay đó giống như một con rắn bò lên quấn lấy cây súng, rồi kéo giật lấy. Bàn Tử không chịu buông tay, cái mông to run lên, cố gồng mình giằng co với cánh tay đó.

Tôi cũng vội tiến lên giúp đỡ, sức lực của một mình Bàn Tử vốn đã rất lớn, lại thêm cả tôi mà cũng chỉ có thể đấu ngang sức với cánh tay gầy nhỏ đó. Thấy chúng tôi sắp chống đỡ không nổi, Phan Tử vung tay ném mã tấu cho Bàn Tử, Bàn Tử chửi thề một tiếng, đưa dao cắt mạnh một cái từ dưới lên. Nhưng dao vừa mới chạm vào lớp da trên bàn tay đó thì nó đã thả ra, cuống cuồng lẩn trốn vào trong bóng đêm, động tác của nó nhìn qua trông giống một con rắn. Lần này tôi và Bàn Tử đều bị mất đà, ngã chổng vó ra đằng sau.

Thân thể béo tròn của Bàn Tử nhảy dựng lên, hắn đuổi theo “con rắn” thì thấy hóa ra ở chỗ đó có một khe hở rất sâu. Hắn dùng sức chui vào bên trong, tuy bên trong khá rộng rãi nhưng cửa vào lại quá nhỏ, với hình thể của hắn căn bản không thể chui vào được. Hắn ủ rũ vung tay lên, tức giận đưa tay nạy nạy lớp gạch đá, không ngờ vách tường đá này nhìn qua có vẻ rắn chắc mà lại dễ dàng bị hắn nạy ra. Hắn vội nói:“Mau nhìn xem, hóa ra ở đây có một cái động lớn!”

Chúng tôi lại gần xem thử, Bàn Tử chiếu đèn pin vào, bên trong quả nhiên là có một cái động. Cái động này tối đen, không biết thông đến nơi nào, chúng tôi thật sự không ngờ nơi vách tường tối tăm này lại ẩn giấu một lối đi nhỏ, khó trách lần trước đám bọ ăn xác có thể xuất quỷ nhập thần như vậy.

Phan Tử sờ sờ bề mặt động, bực bội nói:“Xem chừng động này do con người đào ra, chẳng lẽ là lối đi dành cho đám bọ ăn xác hoạt động?”.

“Anh nói đám bọ đó ở ngay bên trong?” Bàn Tử đã định chui vào trong động xem thử, nghe Phan Tử nói vậy thì cũng hơi do dự. Phan Tử nhẹ giọng nói:“Đừng sợ, vừa rồi lúc Tiểu Ca xử lý miệng vết thương cho tôi, tôi đã quẹt một ít máu trên người cậu ta lên tay mình, anh xem,” Anh chỉ chỉ vết máu trên tay,“Hai người dùng nước miếng quẹt một chút rồi bôi lên mặt, chắc chắn sẽ có tác dụng!”

Tôi không khỏi bật cười: “Mẹ nó, anh cũng quá thất đức, dù gì người ta cũng là ân nhân cứu mạng anh đấy!”

Phan Tử ngượng ngùng cười cười, nói:“Khi đó không hiểu sao thấy máu cậu ta nhỏ xuống, tôi chợt cảm thấy không nên lãng phí.“ Bàn Tử không hiểu chúng tôi đang nói gì, hỏi:“Là sao, máu của vị tiểu huynh đệ kia lợi hại đến thế ư?”

Cả hai chúng tôi đều gật đầu, đem chuyện trong động xác kể lại cho Bàn Tử. Bàn Tử nghe xong tỏ ra vô cùng hứng thú đối với vết máu trên tay Phan Tử, tán thưởng:“Hóa ra lại có thứ tốt như thế, sau này tôi đi đổ đấu cũng có thể uy phong một chút, mẹ nó, nếu đứa nào dám thổi nến của tôi, tôi sẽ bắt nó phải quỳ gối trên nắp quan tài.” Nói xong, giống như hận không thể đem vết máu trên tay Phan Tử cắt xuống vậy.

Phan Tử nói với tôi,“Không biết cái lỗ mở ra ở đây là có dụng ý gì, có điều nếu chúng ta không thể ra khỏi cái mê cung thạch đạo kia, tôi nghĩ đây cũng là một lối thoát. Hay chúng ta cứ vào xem thử?” Tôi xem xét lối vào nhỏ xíu chỉ đủ ột người đi, đã thế gió lạnh còn liên tiếp lùa vào, cảm thấy cứ thế đi vào thì có điểm không ổn, nhưng nếu ở lại cũng chỉ có thể ngồi yên chờ chết, liền gật đầu tỏ vẻ đồng ý. Bàn Tử tháo dây lưng, cột vào chân mình rồi nói với Phan Tử: “Anh nhớ giữ chặt lấy cái dây lưng này, tôi sẽ đi trước mở đường.”

Nói xong cũng không nhiều lời, khom lưng cúi người chui vào động, sau đó Phan Tử giữ chặt cái dây lưng rồi cũng vào theo. Tôi nhìn bọn họ biến mất trong bóng đêm, nuốt nước bọt, thì thào một tiếng Thượng Đế phù hộ, sau đó cảm thấy vững tâm hơn một chút, cũng nối bước hai người họ.

Bàn Tử ở phía trước đi rất chậm, có những chỗ hắn cơ hồ không lách nổi, đành phải hít sâu, co mông lại mới chui qua được. Phan Tử ở phía sau bị lôi theo cũng vất vả, hơn nữa còn phải nhìn thẳng vào cái mông của hắn, đe Bàn Tử:“Anh nhất định không được đánh rắm đấy.”

Bàn Tử thở hổn hển bò ở phía trước, cũng không có sức để trả lời, tôi thấy một người lắm lời như hắn mà không hé răng câu nào thì cũng hiểu hắn quả thực rất mệt. Cứ như vậy chúng tôi giống như ba con sâu, dịch từng chút từng chút một. Không biết đi được bao lâu, bỗng Bàn Tử khẽ kêu một tiếng:“Có ánh sáng!“ Đột nhiên hắn tăng tốc khiến miệng vết thương của Phan Tử bị kéo căng, khiến anh đau đến nỗi la lên oai oái. Bàn Tử đi cực nhanh, xem ra với hình thể của hắn, có thể đi ra khỏi cái động này với tốc độ như vậy đã là kỳ tích. Tôi thấy ánh sáng càng ngày càng rõ ràng, nghĩ thầm chẳng lẽ vận khí của chúng tôi tốt như vậy, lỗ nhỏ này lại thông lên mặt đất ư? Rốt cuộc Bàn Tử là người đầu tiên thoát ra khỏi động, hắn vừa mới ra, tôi đã nghe một tiếng la thất thanh: “Con mẹ nó! Đây rốt cuộc là cái chỗ khỉ gió nào vậy?”

## 18. Q.1 - Chương 18: Đại Thụ

Tôi thật cẩn thận bước ra khỏi cửa động, bên ngoài chỉ có một mỏm đất nhỏ nhô ra vừa đủ để tôi đứng, bước ra xa thêm một chút là đến sát mép vực, từ đây xuống dưới tối thiểu cũng phải cao đến 15 mét, hơn nữa gió thổi rất mạnh, tôi chỉ có thể nép sát vào vách đá để quan sát nơi này.

Tôi thật sự không biết nên miêu tả cảnh tượng tôi thấy như thế nào. Trước mắt tôi là một hang động tự nhiên rất rộng, kích thước phỏng chừng phải lớn bằng một sân bóng. Trên đỉnh có một cái khe lớn, ánh trăng theo khe hở đó chiếu vào, vừa hay có thể phác họa rõ ràng hình dáng toàn bộ hang động. Vị trí hiện tại tôi đang đứng là trên vách động phía tây, từ trên xuống dưới đều không có chỗ đặt chân để leo lên leo xuống. Tôi quét mắt nhìn một lượt, phát hiện xung quanh vách động chi chít những cửa động, ước chừng phải hàng nghìn hàng vạn cái, dày đặc đến mức có cảm tưởng vách tường của hang động này bị một khẩu pháo cực lớn gồm nhiều nòng pháo có đường kính khác nhau quét qua hơn mười lần vậy.

Nhưng có một điều còn khiến người ta kinh ngạc hơn, đó là chính giữa hang động có một cây đại thụ cao đến mười tầng lầu, mười người vây quanh cũng ôm không xuể. Mà trên thân đại thụ kia còn mọc ra vô số nhánh dây leo to bao phủ giống như mạng điện, chúng giăng khắp nơi, cơ hồ quấn quanh tất cả mọi thứ. Những nhánh dây đó giống như cành liễu từ trên cây buông xõa xuống, có nhánh treo lơ lửng giữa không trung, có nhánh đã buông thõng xuống mặt đất, thậm chí còn có những nhánh rõ ràng đã chui vào những lỗ hổng trên vách hang động. Chỉ cần ngước mắt là có thể thấy chỗ này cơ hồ đã bị dây leo phủ kín, ngay cái cửa động bên cạnh chúng tôi cũng có một hai nhánh bò vào.

Nếu quan sát cẩn thận, còn có thể thấy trên các nhánh cây có thứ gì đó treo lơ lửng, lúc đầu tôi còn tưởng là quả, nhưng nhìn kĩ thì thấy hình dạng không giống. Mấy thứ đó khuất sau đám dây, mỗi khi gió thổi lại rung rung vài cái, trông vô cùng quỷ dị.

Dưới đáy hang động này có một hành lang bằng đá xuất phát từ một khối kiến trúc nhỏ trông giống như đài hiến tế, rồi từ đó dẫn thẳng đến phía dưới tán cây. Tôi mơ hồ nhìn thấy cuối hành lang có hơn mười bậc thang dẫn lên một bãi đá, trên đó đặt một chiếc giường ngọc, phía trên hình như có người đang nằm! Khoảng cách thật sự quá xa, ngoại trừ một bóng dáng mơ hồ thì chẳng thể nhìn rõ bất cứ thứ gì, nên tôi cũng không dám kết luận.

Bàn Tử vô cùng hưng phấn, kêu lên:“Mẹ nó, cuối cùng lão tử cũng tìm được rồi. Đây nhất định là gian mộ chính của cái lăng mộ Tây Chu này, nằm trên đài ngọc kia chắc chắn là xác chết của Lỗ Thương vương. Lão già Lỗ Thương vương này cũng thật là thất đức, tước chiếm cưu sào(\*), đổ đấu đem người ta lôi ra, còn mình thì nhảy vào chiếm chỗ. Hôm nay Bàn Tử ta sẽ thay trời hành đạo, trừng phạt cái kẻ không có một chút đạo đức nghề nghiệp như ngươi, cho ngươi biết kết cục của kẻ đổ đấu là như thế nào!” Hắn nói rất hứng khởi, cũng không nghĩ lại xem mình đang làm gì, thành ra mắng luôn cả mình mà không biết.

(\*)Tước : chim sẻ, Cưu: chim tu hú. Tu hú là loài chim không biết làm tổ và ấp trứng, nên nó thường đẻ trứng vào tổ chim sẻ, khi tu hú con nở ra sẽ tìm cách đẩy chim sẻ non khoi tổ, độc chiếm nguồn thức ăn.

Phía sau, Phan Tử đột nhiên nói: “Hai người tốt nhất không nên manh động, tên Lỗ Thương vương này vô cùng gian trá, nơi này chắc chắn vẫn còn nhiều bí ẩn. Tôi thấy chúng ta nên tìm cách chui lên mặt đất từ cái khe kia thì hơn.”

Tôi ngẩng đầu quan sát phía trên, không khỏi líu lưỡi. Muốn trèo đến đỉnh đã không phải chuyện dễ dàng, huống chi đỉnh còn cách miệng khe một khoảng rất dài, chúng tôi không phải người nhện, làm sao mà leo lên được? Vì thế quay đầu định hỏi ý kiến của Bàn Tử thì thấy hắn đã thò nửa người ra bên ngoài vách núi, căn bản không hề để ý đến lời của Phan Tử. Tôi thấy thân thủ của hắn nhanh nhẹn nên cũng không ngăn cản. Hắn trèo xuống hơn 2 mét, đến trước một cửa động khác, vừa định tiếp tục trèo xuống thì từ trong động kia đột nhiên có một bàn tay vươn ra, định túm lấy chân hắn.

Bàn Tử bị dọa cho giật mình, đá mạnh một cái muốn hất văng bàn tay đó ra, chợt nghe từ trong động vang lên giọng của một người đàn ông: “Đừng nhúc nhích! Anh mà đi thêm một bước nữa thì chắc chắn sẽ chết.” Tôi vừa nghe đã nhận ra đó là giọng của chú Ba, không khỏi vui mừng kêu một tiếng: “Chú Ba, có phải chú đấy không?”

Người phía dưới kinh ngạc, nói: “Thằng cháu chết tiệt này, mày chạy đi đâu vậy hả! Con mẹ nó làm chú lo muốn chết! Mày có bị gì không?”

Tôi vừa nhận ra tiếng chú Ba liền thở phào một hơi, gọi với xuống:“Không sao, có điều Phan Tử bị thương! Đều là do cái tên béo này hại!” Nói xong định ló xuống xem, nhưng cái động phía dưới này lại nằm ngay góc chết của chỗ tôi đứng, tôi chỉ nhìn thấy nửa bàn chân của Bàn Tử nên đành thôi. Chợt nghe cái tên Bàn Tử kia hét to một tiếng: “Đồng chí, tôi xin ông đừng có nắm chân tôi được không hả?”

Chú Ba mắng to: “Cái tên béo này rốt cuộc là từ chỗ nào nhảy ra hả, con mẹ nó đừng có ba hoa với tôi, mau xuống đây, chân đừng có giẫm đạp lung tung, nhất định không được đụng đến đám dây kia.”

Bàn Tử nói: “Dây gì, có phải cái này không?” Nói xong còn chỉ chỉ mũi chân, chú Ba vội kêu to: “Đừng!” Lời còn chưa dứt, nhánh dây nhìn qua vốn cực kỳ bình thường đột nhiên ngóc lên như rắn, mấy đoạn nhánh ở đầu dây nở ra như hoa, cử động nhìn như là bàn tay quỷ, ngẩng lên thăm dò, hình như đang xác định vị trí của Bàn Tử. Bàn Tử cử động thì nó cũng di chuyển theo, lắc trái lắc phải, giống như là trò điều khiển rắn của người Ấn Độ. Tôi lập tức bừng tỉnh, hóa ra bàn tay quỷ mà tôi và Phan Tử nhìn thấy chính là cái thứ này.

Bàn Tử cũng không thèm để ý, huơ chân hình vòng tròn, đùa giỡn với nhánh dây kia. Tôi thầm nghĩ người này chẳng chịu tin tưởng ai, hèn gì hắn chỉ có thể đi đổ đấu một mình; nếu hắn vẫn đi theo chúng tôi thì nhất định có ngày chúng tôi sẽ bị hắn hại chết. Nghĩ đến đây, quả nhiên thấy chú Ba nổi khùng lên, mắng: “Anh có thôi đi ngay không hả, có biết đây là cái gì không? Mau xuống!” Vừa nói xong Bàn Tử đã gặp họa, nhánh dây kia cuốn chặt lấy chân hắn, sau đó giật hắn xuống khỏi vách đá. Lúc ở trong thạch thất tôi cùng Bàn Tử hai người hợp sức mà kéo không thắng được một sợi dây, bây giờ thì nguy rồi, trên vách núi lại không có chỗ nào để mượn lực. Mắt thấy Bàn Tử sắp chống đỡ không nổi, tôi hoảng hốt, muốn tìm tảng đá để ném đứt nhánh dây, nhưng cái vách núi chết tiệt này lại trụi lơ trụi lủi, một mẩu đá vụn cũng không móc ra được. Đang mò mẫm xung quanh thì đột nhiên cảm thấy chân mình bị túm chặt, tôi cúi đầu nhìn, chết rồi! Một bàn tay quỷ không biết từ chỗ nào xuất hiện, cuốn lấy chân tôi, tôi vội vàng tìm một chỗ bám nhưng đã muộn, một lực rất lớn tức khắc lôi tuột tôi ra ngoài. Tôi còn chưa kịp phản ứng thì cả người đã lơ lửng giữa không trung.

Trong chớp mắt đó cảm giác giống như bị mất trọng lực, tay chân đều không túm được bất cứ thứ gì, sau đó thì bị quăng mạnh lên vách núi, một cú đạp này thảm hơn nhiều so với việc tự mình đâm đầu vào vách núi! Tôi bị đập cho thất điên bát đảo, gần như hộc máu, cảm thấy nhánh dây kia đập xong có vẻ rất hăng hái, ra sức kéo tôi xuống dưới. Hai bàn tay của tôi đã quơ cào đến chảy máu mà vẫn không tìm được chỗ dựa, tiếp tục rơi tự do. Bên dưới chính là vách núi hơn 15 mét, tôi nhắm mắt lại, nghĩ bụng thôi xong đời, lần này coi như chết chắc.

Phía sau, đột nhiên lại có ba bốn nhánh dây bị tôi thu hút, từ trên vách núi vòng lại, trong đó có một nhánh đặc biệt thô to, thoáng cái đã quấn quanh lưng tôi. Tôi giống như cái bánh quai chèo bị cuốn vài vòng, treo lơ lửng giữa không trung, sau đó bị bàn tay quỷ thô to kia lôi đi, gáy đập vào vách đá, đầu óc ong ong, lập tức choáng váng, chỉ mơ hồ cảm thấy mình bị cái dây này kéo xuống. Dọc đường đi hết đụng nhánh cây lại đụng tảng đá, toàn thân không một chỗ lành lặn, bị va đập đến mức hoa cả mắt, cơ hồ sắp mất đi tri giác.

Chờ đến lúc tôi mông lung phát hiện ra mình đang bất động tại chỗ, đột nhiên cảm thấy buồn nôn và choáng váng, muốn mở to mắt ra nhìn nhưng lại phát hiện trước mắt hình như bị phủ lên một tầng sương mù. Tôi hít sâu vài cái, từ từ trở lại bình thường, cảnh tượng trước mắt cũng dần dần rõ ràng. Lúc này tôi mới phát hiện mình bị treo ngược trên một trạc cây của đại thụ, bên dưới đầu tôi chính là bãi đá có đặt khối thi thể thần bí kia. Tôi nhìn kỹ, không khỏi chấn động. Hóa ra trên bãi đá ấy không phải chỉ có một khối thi thể, mà bên cạnh nó còn thêm một nữ thi trẻ, trên người khoác lụa trắng, hai mắt nhắm nghiền, khuôn mặt bình thản, nhìn qua cũng khá xinh đẹp, hơn nữa thân thể không hề có dấu hiệu thối rữa, nếu không nhìn kỹ còn tưởng lầm cô ta đang ngủ. Thi thể đàn ông nằm ở một bên thì mang một cái mặt nạ đồng đen hình mặt hồ ly, toàn thân khoác một bộ giáp sắt bó sát người, hai tay đặt trước ngực, trong tay giữ một cái hộp tử kim (\*)

(\*) Tử kim: tên một loại hợp kim của vàng, đồng, sắt, niken…và một số kim loại khác

Tôi liếc nhìn khối thi thể mặc giáp sắt này vài lần, cảm thấy nó có nét gì đó làm tôi không thoải mái. Nhìn kỹ mới phát hiện ra, xuyên qua hốc mắt trên mặt nạ đồng đen, thi thể mở to đôi mắt, hai tròng mắt màu xanh biếc đang lạnh lùng nhìn tôi chằm chằm.

## 19. Q.1 - Chương 19: Nữ Thi

Ánh mắt ấy thực sự dọa cho người ta rợn gai ốc. Tôi nhìn thẳng vào nó, nhất thời không biết phản ứng ra sao. Giờ đây tôi bị mắc kẹt ở chỗ này chẳng khác nào miếng lạp xường treo lủng liểng trên bếp, muốn chạy cũng chạy không nổi, chỉ có thể vừa cầu nguyện vừa gắng sức nghĩ cách thoát thân. Nhưng qua chừng mười lăm phút, cái xác mặc khôi giáp kia vẫn không hề nhúc nhích, ngay cả tròng mắt cũng không xoay chuyển, khiến tôi không khỏi hoài nghi phải chăng đây chỉ là ảo giác mà thôi? Nhưng ánh mắt quỷ dị kia cứ nhìn chằm chằm vào người ta, cho dù có là thần tiên cũng phải thấy khó chịu. Tôi quyết định không nhìn nó thêm nữa, thầm nhủ mình nên mau mau nghĩ cách đặt chân xuống đất thì hơn. Treo ngược thân lâu như vậy, máu dồn hết xuống não, chần chừ thêm tí nữa chỉ sợ đầu nổ tung ra mất.

Tôi dùng hết sức bình sinh ngẩng đầu lên, phát hiện ra trên người mình chi chít những vết ứ máu, tình cảnh vô cùng thê thảm. Chân tôi bị một gốc dây leo cuốn lấy, vừa ngoảnh đầu nhìn lại đã hít một hơi khí lạnh. Những nơi tầm mắt tôi có thể quét qua đều treo la liệt thi thể, nhiều đến mức không tài nào nhìn hết được. Mấy chục mấy trăm khối thi thể thì không sao tạo thành khung cảnh “hoành tráng” thế này được, phỏng chừng số lượng thi thể phải lên đến hơn một vạn. Những thi thể đó đong đưa theo gió, thoạt nhìn giống như một cái chuông gió khổng lồ tạo nên từ vô số khung xương, cảm giác này thực không thoải mái chút nào.

Tôi nhìn kĩ hơn một chút thì phát hiện ra không chỉ có xác người mà còn có xác động vật, phần lớn đã khô quắt lại. Một số thì phân hủy rất mạnh, trong không khí thi thoảng có mùi tanh hôi truyền tới, lại thêm đám bọ ăn xác lớn có nhỏ có bu kín đặc như ruồi vào đám thi thể mà gặm nhấm. Tôi không khỏi mừng thầm, lúc trước nghe lời Phan Tử quệt một ít máu của Muộn Du Bình bôi lên người mình, xem ra quả nhiên là có tác dụng. Tuy làm thế có hơi thất đức, nhưng thà thất đức còn hơn là mất cái chân cụt cái tay.

Lúc này tôi mới nhớ ra Bàn Tử cũng bị cánh tay quái dị mọc ra từ cái cây kia cuốn lấy chân giống như tôi, không khỏi lo thay cho hắn, nhưng nhìn ra bên ngoài chỉ thấy toàn dây là dây, chẳng thấy gì khác nữa. Thử lần lần trên người, chỉ mò được cái máy ảnh kĩ thuật số, ngoài ra chẳng có gì hữu dụng. Đang ảo não, đột nhiên dây leo quấn chân buông lỏng, thân thể tôi rơi tự do, gần như là ngã chúc đầu xuống. Tôi vội vàng đưa hai tay xuống dưới ôm chặt đầu, không ngờ nó chỉ thả lỏng một chút rồi ngừng lại. Tôi mở mắt ra nhìn thì thấy mặt tôi gần như dán vào mặt khối nữ thi kia, giá xuống thấp chút nữa là môi chạm môi liền. Tôi giật mình, vội vàng rụt lại, cổ gập ra đằng sau. Đúng lúc này, mắt tôi vô tình quét qua khối thi thể mặc giáp bên cạnh, thấy trên thắt lưng nó có đeo một con dao nhỏ, không khỏi vui mừng mà nhủ thầm: “Tiên nữ, tôi ở vào tình thế bất đắc dĩ, muốn mượn dao của vị bằng hữu đây, chỉ mong hắn sẽ không để bụng”. Nghĩ rồi tôi gắng xoay người, với tay về phía con dao đằng kia. Đong đưa qua lại vài lần, tôi đu mạnh một cái, túm được chuôi dao, cố sức rút ra. Không ngờ dao này giắt chặt như vậy, tôi không những không rút dao ra được, mà còn giật đứt cả đai lưng của khối thi thể mặc giáp kia.

Tôi thấy thế cũng phát run, tiêu rồi, sao lại kéo thắt lưng người ta, làm thế người ta chẳng điên lên vật chết mình sao? Vội lấy hai chân kẹp chặt bao dao, dùng sức rút mạnh. Lưỡi dao lấp lánh hàn quang, nhìn qua đã biết ngay là dao xịn, tôi nhủ thầm trời cũng giúp ta, sau đó vận hết sức bình sinh đu người lên cao cắt đứt cái dây leo kia. Lúc đó tôi chỉ nghĩ đến chuyện cắt đứt dây, không thèm nghĩ xem bên dưới là cái gì. Đợi đến khi dây đứt người rơi thì hối hận cũng đã muộn: chưa tới một giây sau, tôi đã rụng trúng khối nữ thi kia.

Cũng may khi chạm đất tôi cố gồng mình lên chống đỡ, bằng không khối thi thể này đã nát bét ra rồi. Nhưng lực quán tính quá lớn, tôi có muốn giữ khoảng cách với nữ thi cũng không kịp nữa. Mặt tôi dán sát vào mặt cô ta, chỉ cảm thấy lạnh ngắt, lạnh đến nỗi khiến tôi dựng tóc gáy. Tôi ngây ra, lập tức liên tưởng đến cảnh một cái lưỡi dài trườn ra từ trong miệng cô ta, chui vào cổ họng tôi, cuốn hết lục phủ ngũ tạng ra ngoài. Nghĩ đến đây tôi lại thấy may vì đây là quỷ cái, bộ dạng cũng không tệ lắm, nếu là quỷ đực thì đúng là mắc ói muốn chết.

Ngây người nửa buổi cũng không thấy có đầu lưỡi nào thè ra, tôi nhủ thầm rốt cuộc vận khí của mình cũng không tệ, gặp được một cái xác thấu tình đạt lý, liền chầm chậm ngẩng đầu, tính đường chuồn lẹ. Đầu mới ngẩng lên được một nửa, bỗng ngửi thấy một mùi hương thoang thoảng, nữ thi kia đột ngột vòng hai cánh tay qua vai tôi. Tôi ngây ra, sợ đến nỗi thân thể cứng đờ. Tức khắc khối thi thể bên cạnh phát ra tiếng lộp cộp, tôi vừa nghe đã biết có chuyện không ổn, thầm kêu: “Ấy ông anh, rõ ràng là vợ ông anh không cho em đi, em tuyệt đối không có ý sàm sỡ, ông anh đừng hiểu lầm!”

Quay đầu nhìn lại, thì ra khi nãy tôi kéo đứt đai lưng của nó, nên một mảnh giáp nối vào đai lưng mới rơi xuống. Tôi thở phảo nhẹ nhõm, giờ đây điều may mắn duy nhất đối với tôi là đã rơi trúng khối nữ thi này, chứ không phải thằng cha bên cạnh, bằng không chắc chắn quần tôi đã ướt sũng.

Cứ giằng co như thế đến hơn mười giây, thấy cô ta không tiến xa hơn, tôi tính toán len lén luồn đầu xuống dưới hai cánh tay cô ta rồi chui ra. Nhưng vừa nhích một cái, tay cô ta cũng cử động theo. Tôi tiến lên cô ta cũng tiến lên, tôi giật lùi cô ta cũng giật lùi. Tôi phát sốt ruột, liền dốc sức ngẩng cao đầu lên, nhủ thầm ta nhất định phải giãy khỏi ngươi, sau đó lăn một vòng chuồn lẹ. Không ngờ tay cô ta cử động nhanh như vậy, tôi ngẩng đầu lên liền kéo cô ta ngồi dậy luôn. Hơn nữa chấn động vừa rồi cũng khiến miệng nữ thi mở ra, giúp tôi nhìn rõ cô ta đang ngậm trong miệng một vật gì đó.

## 20. Q.1 - Chương 20: Chìa Khóa

Tôi cúi đầu nhìn xuống, thấy vật kia hình như là một cái chìa khóa đồng khảm châu ngọc, hạt châu màu lục sẫm, xem ra cũng khá quý hiếm. Tôi không đoán ra nó là thứ ngọc gì, chỉ biết cổ nhân có tục đặt hạt châu vào miệng người chết để chống phân hủy. Nếu tôi lấy cái chìa khóa ra, không chừng nữ thi xinh đẹp ngàn năm này sẽ biến thành xác khô chỉ trong nháy mắt. Chuyện kinh khủng như thế, tôi tuyệt đối không mạo hiểm làm. Nhưng tình thế hiện tại cũng thật khó xử, tôi làm sao cõng theo khối thi thể này mà chạy trốn được cơ chứ?

Đang phân vân không quyết, đột nhiên nghe tiếng người gào rú mỗi lúc một gần. Tôi vừa ngẩng đầu đã thấy ngay một người la hét ầm ĩ, liên tiếp đụng vào bảy tám nhánh cây, cuối cùng bị một nhánh kéo đến treo ngược trên đỉnh đầu tôi. Người này chẳng phải ai xa lạ, mà chính là tên Bàn Tử chết toi. Xem ra hắn cũng không cầm cự nổi, dẫm trúng vết xe đổ của tôi rồi, mà hình như còn bị thương nặng hơn. Cũng may hắn không đập đầu vào đâu, bị treo lơ lửng còn có sức chửi rủa: “Mẹ nó, không ngờ cái nhánh cây khốn nạn này lại khỏe thế!” Rồi hắn quét mắt qua tôi, vừa thấy tôi đã ngẩn người: ”Đồng chí, không lẽ đang thả dê…”

Tôi dở khóc dở cười, cũng không dám to tiếng, đành ra hiệu bằng tay, nói: “Vớ vẩn, cô ta chết lâu rồi! Anh mau nghĩ cách giúp tôi đi!” Bàn Tử “a” một tiếng, cái mông tròn vo ngọ nguậy giữa không trung, nói: ”Gì thì gì cũng phải thả tôi xuống đã chứ!” Tôi liền phi con dao đang cầm trong tay lên trên, hắn vừa vặn tiếp được, tức khắc đu người lên cắt dây. Ban đầu tôi cũng không để ý, đến khi nghĩ ra thì đã không còn kịp nữa. Tôi vừa định kêu Bàn Tử từ từ đã, Bàn Tử đã la lên oai oái rồi rớt trúng xác chết mặc giáp kia, vừa vặn đánh rớt mặt nạ của nó. Tôi vừa định nghển cổ lên hóng hớt, Bàn Tử đã xoay người, hét to vào mặt tôi: “Tuyệt đối không được nhìn, đây là một con hồ ly mắt xanh!”

Tiếc thay hắn nói quá muộn, trong tích tắc ấy tôi đã nhìn thấy gương mặt dưới lớp mặt nạ. Vừa liếc qua một cái, đầu tôi đã ong ong, sợ đến nỗi nổi gai ốc, lắp bắp: “Đây mà là người ư?”

Phía dưới mặt nạ là một khuôn mặt trắng bệch, nhìn kĩ còn có thể mơ hồ nhận ra ngũ quan. Người này không có lông tóc, không lông mày lẫn râu, gương mặt nhọn hoắt hình tam giác, có thể nói là dị dạng. Đôi mắt hắn gần như tạo thành hai khe hở dài, đôi ngươi màu xanh toát ra hàn quang phía sau hai khe hẹp ấy, còn những ngũ quan khác gần như không thể nhận ra nổi. Có thể nói khuôn mặt này nhìn qua cực kỳ giống một con hồ ly mặt người đang cười gằn. Đặc biệt là hai tròng mắt màu xanh của hắn, càng nhìn càng thấy quỷ dị. Thực tình mà nói thi thể bình thường tôi chẳng coi là cái thá gì, nhưng với khối thi thể đáng sợ này thì tôi không dám nhìn thẳng. Nếu không được chuẩn bị tâm lí từ trước, đang yên đang lành nhìn thấy cảnh này không chừng sẽ bị dọa cho vỡ tim mà chết. Bàn Tử cũng sợ run, xoay người nhảy xuống khỏi giường ngọc, hoảng hốt nói: “Thực sự không ngờ Lỗ Thương Vương lại là dạng người này!”

“Đây có đúng là Lỗ Thương vương không?” Tôi hỏi: “Sao nhìn qua trông giống… giống con hồ ly?”

Ánh mắt Bàn Tử quét qua quét lại trên khối thi thể mặc giáp, kể: “Tôi có một người bạn, người ấy nói đây gọi là xác hồ ly mắt xanh. Rất lâu trước kia có người đào một cổ mộ không biết từ đời nào, khi mở quan tài phát hiện ra bên trên xác chết có một con hồ ly mắt xanh. Hồ ly là giống loài yêu ma, hồ ly nằm trên thi thể là điềm xấu vô cùng. Đáng lẽ phải trả đồ vật lại nguyên xi như cũ, có điều người kia bản lĩnh mò vàng còn chưa đủ, lòng mang ấm ức, mới len lén giữ lại một con rùa ngọc. Mấy năm sau hắn rửa tay gác kiếm, về quê cưới vợ. Vợ hắn mang thai mười tháng, khi chuyển dạ, bỗng dưng bà đỡ hét lớn một tiếng rồi hôn mê bất tỉnh. Hắn chạy ào vào xem có chuyện gì thì thấy vợ hắn sinh ra một đứa con có đôi mắt dài màu xanh. Kẻ mò vàng kia ban đầu còn không nhận ra có con hồ ly quấy phá, chỉ nghĩ đứa bé mắc chứng bệnh lạ, chạy chữa khắp nơi. Ai ngờ bệnh tình của đứa bé không thuyên giảm, trái lại lông tóc cứ dần dần rụng sạch, còn khuôn mặt thì càng lớn càng giống hồ ly. Sau đấy kẻ mò vàng kia mới lờ mờ đoán ra, bèn lặn lội đường xa, tìm đến cổ mộ, trả lại con rùa ngọc. Từ đó về sau bệnh tình đứa nhỏ mới hết hẳn, nhưng khuôn mặt hồ ly dị dạng thì không sao trở lại bình thường được nữa.”

Hắn chép chép miệng, lại nói: “Nhưng hồ ly mắt xanh là giống cực kỳ gian ác, nghe nói chỉ liếc qua một cái thôi cũng lây bệnh, mặt sẽ từ từ biến thành dạng hồ ly giống như hắn. Vừa rồi cậu có nhìn không đấy?”

Tuy tôi không hoàn toàn tin tưởng, nhưng nghe nói mình sẽ biến thành quái vật này thì cũng không khỏi rùng mình, mắng: “Đừng nói bậy, có biến dạng hay không giờ chưa cần lo, anh cứ giúp tôi thoát ra đã rồi có gì ta nói sau!”

Bàn Tử ngẫm qua thấy đúng, ở vào tình huống này mà còn ba hoa chém gió thì thực không phải, vội lại gần giúp tôi gỡ cánh tay của nữ thi. Hắn nín thở lấy đà vận lực mấy lần, nhưng cánh tay kia tựa như đúc bằng sắt, căn bản không hề sứt mẻ. Hắn lại cố sức kéo thêm hai lần nữa rồi mệt mỏi thở dốc, thấy ánh mắt căng thẳng của tôi mới an ủi: “Đừng lo, Bàn gia đây đã có cách rồi, nếu kéo mãi không được thì ta cứ chặt pheng tay nó đi.”

Tôi vội vã kêu lên: “Không được, lỡ đâu trong thi thể này có độc thì toi à, tuyệt đối không được làm ẩu. Hơn nữa ta với người vốn không có thù hận, chưa gì đã tính chặt tay người ta thì tổn phúc lắm.”

Bàn Tử gãi gãi đầu, cũng chẳng nghĩ ra cách nào khác. Hắn lại nói: “Cậu xem thi thể chết mà không cương, nhất định là có tâm nguyện chưa thành. Chỉ cần cậu hiểu cho tâm nguyện của nó, nó tự khắc sẽ cho cậu đi. Chi bằng cậu thử nhớ lại xem, vừa rồi khi nó bám lấy cậu, có chuyện gì khác thường xảy ra không?”

Tôi hồi tưởng một chút đã nhớ ra, vừa rồi khi tôi đứng lên, miệng cô ta đột ngột mở ra, bên trong hình như có thứ gì đó, nhìn qua hình dáng giống như một cái chìa khóa, chẳng lẽ chính là thứ này? Nghĩ đến đây liền cẩn thận nâng đầu nữ thi, khẽ nói một câu: “Đắc tội.” Sau đó bóp nhẹ lên hai má cô ta, miệng nữ thi liền mở ra he hé, tôi thấy ngay một cái chìa khóa nạm hạt châu xanh biếc nằm phía dưới đầu lưỡi.

Bàn Tử sửng sốt kêu lên: “A, đây đúng là đồ tốt, nhất định nó muốn cậu lấy cái chìa khóa ra rồi. Cậu nghĩ xem miệng nó nhỏ như vậy, phải ngậm một cái chìa khóa thì hẳn là khó chịu lắm.”

Tôi căng thẳng hỏi: “Lỡ đâu cô ta cắn chặt tay tôi thì sao?”

Bàn Tử sốt ruột, nói: “Cậu xem, giờ toàn thân cậu trên dưới trái phải đều có sơ hở, nó thích cắn chỗ nào chẳng được, sao cứ phải cắn tay cậu?”

Tôi thấy hắn nói cũng có lý mới yên tâm phần nào, thầm nghĩ cùng lắm thì mất hai ngón tay. Nghĩ rồi hít sâu một hơi, giơ hai ngón tay, run run đưa vào trong miệng cô ta. Còn chút xíu nữa là chạm vào môi, tôi đột ngột nghe thấy tiếng ai ghé sát bên tai: “Dừng tay.”

## 21. Q.1 - Chương 21: Xác Hồ Ly Mắt Xanh

Tôi ngơ ngác, trong lòng thầm nghĩ sao nghe quen quen, giọng nói này là của chú Ba đây mà? Không phải là chú còn đang ở trên vách đá à, tại sao lại nghe như ở ngay gần đây thế nhỉ? Vội vã ngó nghiêng tìm chú, phát hiện xung quanh chẳng có ai khác ngoài Bàn Tử, tôi không khỏi cảm thấy buồn bực. Đột nhiên lại nghe chú Ba nói: “Trên tay mày có huyết khí, chỉ cần đưa vào miệng thi thể thì nó sẽ bật dậy ngay tức khắc. Tuyệt đối không được làm ẩu.”

Tôi nhìn xung quanh để tìm nơi phát ra âm thanh kia, cuối cùng phát hiện nó được truyền đến từ phía dưới đài ngọc này. Có lẽ do đài ngọc có màu rất sẫm nên không thể nhìn thấy phía dưới có gì, tôi cuống quýt hỏi: “Chú Ba, chú đang ở dưới đài ngọc à?”

Chú Ba nói: “Chuyện dài lắm, chú sẽ giải thích sau. Giờ mày làm theo phương pháp của chú, đặt nữ thi kia cúi đầu xuống, lấy ngón tay cái ấn chặt vào yết hầu, sau đó vỗ vào cái ót của cô ta. Nhớ kỹ, nhất định phải ấn chặt yết hầu, bằng không cái chìa khóa sẽ bị cô ta nuốt vào bụng đó!” Tôi lên tiếng đồng ý rồi làm theo lời chú, quả nhiên có một cái chìa khóa rơi ra từ miệng cô ta. Khoảnh khắc chiếc chìa khóa rơi xuống đài ngọc, tôi lập tức cảm thấy bả vai mình được thả lỏng, hai cánh tay lạnh buốt đang bám cứng lấy tôi cũng buông ra, cái xác nằm vật xuống.

Tôi thở hắt ra một hơi, trong lòng tự nhủ rốt cuộc cũng xong rồi, lại nghe chú Ba ở phía dưới nói tiếp: “Nhóc con, bên cạnh mày còn có Bàn Tử nữa phải không?”

Tôi ngẩng đầu lên nhìn Bàn Tử, hắn đã cầm lấy chiếc chìa khóa vừa mới rơi ra và đang tỉ mỉ nghiên cứu, gật đầu nói: “Vâng.”

Chú Ba đột nhiên dùng giọng Hàng Châu hỏi một câu: “Mày nhìn coi hắn ta có bóng không?”

Tôi vừa nghe liền sửng sốt, còn chưa kịp hiểu hết ý của chú, đầu đã theo phản xạ tự nhiên quay sang liếc chân Bàn Tử một cái, chỉ thấy thân hình của hắn bị cái giường ngọc che khuất, nếu không thò đầu sang thì không nhìn được phía dưới. Trong lòng có chút nghi ngờ: “Giờ cháu nhìn không rõ lắm.”

Chú Ba nghe vậy lập tức trở nên căng thẳng: “Nghe rõ nhé, chú nói ày biết một chuyện, mày không phải sợ. Trên đường chú tới chỗ này có trông thấy thi thể của tên Bàn Tử kia. Tuyệt đối phải cẩn thận, chỉ sợ Bàn Tử trước mắt mày không phải là người.”

Tôi liếc mắt nhìn Bàn Tử, gương mặt hồng hào, dáng vẻ và động tác của hắn trông thế nào cũng chẳng giống quỷ, lòng không khỏi bực bội: “Chú Ba, có khi nào chú nhìn lầm không?”

Chú Ba trả lời: “Nhầm là nhầm thế nào, chắc chắn là hắn đấy, hình như tay này cũng thuộc nhóm trộm mộ kia thì phải. Vừa rồi hắn mới xúi mày thò tay vào trong miệng cái xác kia phải không? Là cố ý hãm hại mày đấy!”

Tôi bỗng nhiên cảm thấy sợ hãi: “Theo như lời chú thì cái tên Bàn Tử trước mắt cháu là quỷ phải không?”

Chú Ba trả lời: “Ờ. Cho dù hắn nói cái gì cũng không được tin. Bây giờ mày mau mau tìm coi bên cạnh có thứ gì khắc chế được ma quỷ không.”

Lúc này Bàn Tử chợt ngẩng đầu lên nhìn tôi một cái, tôi đột nhiên cảm thấy ánh mắt hắn vô cùng quỷ dị, giống như mang một mối thù hận ngàn năm. Lập tức tin phân nửa những lời chú Ba nói, tôi vội vàng mò đông sờ tây, mò tới đai lưng của bộ giáp, bên trên còn có vỏ của con dao vừa nãy. Tôi thầm nghĩ quả nhiên cổ nhân giống nhau ở một điểm là đều khắc văn tự trấn quỷ trên đồ trang trí của mình, rồi vội vàng cầm lấy.

Mặc dù hàng văn tự dọc theo đai lưng rất mờ, nhưng tôi vừa nhìn đã nhận ra nó là của nước Lỗ, chẳng lẽ người này là Lỗ Thương vương thật à? Vậy nữ thi bên cạnh là ai đây? Là vợ của hắn chăng? Tôi suy nghĩ giây lát, mắt cẩn thận quan sát đai lưng một lần, mặc dù không thể hiểu phần lớn những văn tự ấy nhưng hàng chữ “Âm Tây Bảo Đế” được mạ vàng còn khá rõ ràng trên đó, đích xác là chú văn trấn quỷ. Trong lòng tôi khấp khởi mừng thầm.

Lúc này, tôi chợt nhớ ra một việc, vội vàng hỏi chú Ba: “Lạ thật, giường ngọc này không trong suốt mà, sao chú có thể nhìn thấy bọn cháu vậy?”

Chú Ba trả lời: “Chú cũng không biết, nhưng nhìn từ dưới lên thì thấy rất rõ, cứ như là nhìn qua tấm thủy tinh trong suốt ấy. Lúc chú tới đây vừa hay thấy mày đang định thò tay vào miệng nữ thi kia để lấy chìa khóa, nên bảo mày dừng lại. May mà mày nghe thấy lời chú, chứ nếu không lỡ thò tay vào thì rắc rối to rồi.”

Tôi càng thêm buồn bực, cứ cảm giác có gì đó không ổn, trong lòng tự nhủ: giường ngọc này không rộng, phía trên có hai khối thi thể đặt song song sát vào nhau, mà ánh trăng trong này cũng chẳng sáng gì cho cam. Trong tình trạng tranh tối tranh sáng như vậy mà có thể nhìn xuyên qua khe hở giữa hai khối thi thể một cách rõ ràng như thế thì quả thực có chút khó tin.

Tôi lại nhìn sang phía Bàn Tử, trông thấy hắn còn đang ngắm nghía chiếc chìa khóa kia, đột nhiên cảm thấy có cái gì đó là lạ.

Với tính cách của Bàn Tử, cho dù hắn nghe không hiểu tiếng Hàng Châu thì chắc chắn cũng sẽ xen mồm vào, tuyệt đối không thể đứng trơ ra đó mà ngắm nghía một chiếc chìa khóa lâu như vậy được.

Tôi leo qua giường ngọc rồi vỗ bả vai Bàn Tử, định thử dò xét hắn vài câu, không ngờ chỉ vỗ nhẹ một cái như thế mà hắn lại phản ứng rất dữ dội. Bàn Tử đột nhiên trợn tròn mắt quát to một tiếng: “Con mẹ nó, thì ra là thằng nhãi mày vẫn luôn gạt tao!”, nói xong liền giơ thanh đao trong tay xông tới. Tôi giật nảy người, vội vàng lùi ra sau vài bước, hét to: “Anh đang làm cái khỉ gì thế?”

Hai con mắt hắn đỏ ngầu, căn bản là không thèm nghe tôi nói, mỗi lần xông lên là vung tay chém một đao. Động tác của Bàn Tử khá nhanh nhẹn, nếu tôi chạy không kịp thì chắc chắn trên người đã vinh dự được hắn khắc cho vài đao rồi. Tôi vội vàng quay đầu bỏ chạy xuống thềm đá đằng kia, Bàn Tử quát to một tiếng: “Con mẹ nó đứng lại cho tao!” rồi gắt gao đuổi theo phía sau. Bộ dạng nghiến răng nghiến lợi kia cứ như tôi giết cha hắn không bằng.

Tôi liều mạng chạy dọc theo hành lang đá, trông Bàn Tử mập mạp thế kia nhưng hắn lại chạy rất nhanh. Nhìn hành lang đá ngày một ngắn lại, chỉ chạy thêm chút nữa sẽ đến đài tế, phía sau đó chính là khoảng đất chằng chịt dây leo, nếu lỡ chân dẫm phải không chừng lại bị treo lủng lẳng như lạp xường, trong lòng tôi không khỏi lo lắng. Tự nhủ không lẽ hắn thực sự là ác quỷ, muốn kéo tôi chết thay cho hắn, nhưng ác quỷ cầm đao chém người thì cũng thật hiếm gặp nha.

Nghĩ tới đây, phía trước đã là đường cùng rồi, tôi vội vã dừng lại rồi rút đai lưng trong tay ra làm roi quất tới. Bàn Tử nghiêng mình né, tôi xông lên cạp tay hắn một miếng, trong lòng nhủ thầm trên thế giới này có lẽ tôi là kẻ đầu tiên dám há miệng cắn quỷ. Hắn đau đớn rống to một tiếng, thanh đao rơi xuống đất, tôi bay lên đá một cước tiễn nó ra phía ngoài hành lang đá.

Trong thoáng chốc đó, tôi lộ ra sơ hở, Bàn Tử nhanh chóng đè tôi xuống đất, quát: “Mẹ kiếp, ông đây bóp chết mày!” rồi bóp cổ tôi thật mạnh.

Dưới tình thế cấp bách, tôi dùng đai lưng siết chặt cổ hắn, trong lòng tự nhủ mày xuống tay độc ác thì đừng trách ông đây vô tình, mẹ kiếp, cùng lắm là liều mạng với mày chứ gì!

Tôi siết chặt cổ hắn, hắn bóp mạnh cổ tôi. Điểm mấu chốt trong trận đấu này là phải bóp chết được đối phương trước khi mình tắc thở mà chết. Tôi nhìn Bàn Tử căn bản là chẳng nương tay chút nào, bóp mạnh đến mức lưỡi tôi cũng sắp thè ra rồi. Vội quá hóa ẩu, tôi vận hết khí lực vào đôi tay. Không ngờ chất lượng của cái đai lưng nhìn qua có vẻ được bảo tồn rất tốt kia lại kém như vậy, tôi mới chỉ dùng chút sức như phủi bụi mà nó đã “phựt” một tiếng, đứt luôn.

Đai lưng ấy được làm từ da trâu, phía trên có các mảnh giáp đồng nhỏ giống như vảy cá. Da trâu vừa đứt, những mảnh giáp rơi xuống mặt tôi như thiên nữ tán hoa, một mảnh có khắc “Âm Tây Bảo Đế” rơi vào trong miệng tôi. Đột nhiên cảm thấy một dòng chất lỏng đắng chát tràn vào cổ họng mình, rồi lại nhớ đến mảnh giáp kia được lấy từ trên thi thể, tôi chợt buồn nôn đến mức ho sặc sụa. Bỗng khung cảnh trước mắt tôi trở nên mờ ảo, thật giống như vừa rơi vào một màn sương mù đen đặc.

Tâm trí tôi mơ hồ vô định, thầm nghĩ chẳng lẽ mới đó đã bị Bàn Tử bóp chết rồi? Chỉ cảm thấy vị đắng chát trong miệng càng ngày càng đậm, những thứ trước mắt càng ngày càng rõ ràng, sau đó đột nhiên bừng tỉnh, lại chợt phát hiện mình bị Bàn Tử đặt ở trên giường ngọc, mắt hắn chuyển màu xanh, siết chặt cổ tôi, còn cái chìa khóa trong miệng nữ thi kia vẫn chưa rơi ra, hai cánh tay lạnh buốt vẫn ôm chặt lấy bả vai tôi, tình thế vô cùng hỗn loạn.

Tôi chợt tỉnh ngộ, vừa rồi hết thảy đều là ảo giác!!

Tôi quay đầu nhìn sang cái xác hồ ly mắt xanh bên cạnh, mặt nạ của hắn còn đang nằm chỏng chơ trên đất, hai con ngươi trong đôi mắt dài hẹp đã chuyển hướng sang bên này, nhìn chúng tôi chằm chằm.

Lòng thầm kêu không ổn, chẳng trách lúc nãy Bàn Tử bảo tôi không được nhìn, xác hồ ly mắt xanh này quá mức quỷ quái. Khí lực của Bàn Tử rất lớn, lần này cho dù tôi tỉnh táo lại được thì cũng bị hắn bóp chết, vội vàng sờ miệng, phát hiện mảnh giáp trong miệng đã tan hoàn toàn. Trong lòng quýnh quáng cả lên, mắt chợt liếc qua cái hộp tử kim trên tay xác hồ ly, chẳng kịp nghĩ ngợi gì nhiều, tôi ra sức vươn tay qua giật lấy cái hộp rồi đánh mạnh lên đầu Bàn Tử.

Bàn Tử kia vô cùng hung hãn, chửi to một tiếng, hai tay lại càng siết chặt hơn. Trong lòng thầm mắng con mẹ nó đâu phải anh muốn bóp chết tôi, rõ ràng muốn bẻ gẫy cổ tôi thì có. Quả thực người này vô cùng đáng sợ, vừa nghĩ đến đây, trong lòng tôi nổi lên sát tâm, sức trên tay không còn yếu ớt như trước, đã nghe “bốp” một tiếng, đôi mắt Bàn Tử trợn trắng, cú đánh cơ hồ khiến thân thể hắn chấn động mạnh. Hắn trợn trừng vài giây rồi ngã úp sấp xuống người tôi, cổ được buông lỏng, tôi ho ra một búng máu.

Lúc này, tôi đột nhiên cảm thấy đôi mắt xanh của xác hồ ly dường như bất chợt mở to, một luồng sức mạnh kỳ quái dẫn dắt khiến tôi không thể không nhìn vào nó, đầu óc lại bắt đầu hỗn loạn. Dưới tình thế cấp bách, cũng chẳng còn hơi sức đâu mà nghĩ cho Bàn Tử nữa, tôi vội vàng đẩy hắn nằm lên khối thi thể kia. Bàn Tử thân hình vạm vỡ, vừa khéo đè kín cái thi thể đó luôn. Vừa mới đè xuống, cảm giác kỳ quái lập tức biến mất.

Tôi xoa xoa cổ, còn thấy cả mấy lằn ngón tay; cổ tôi bị bóp đến mức gần như biến dạng luôn, toàn thân đau muốn chết. Ánh mắt của xác hồ ly mắt xanh này lợi hại quá, nếu không phải tôi nuốt nhầm mảnh giáp trên đai lưng hắn thì tôi với Bàn Tử đã một mất một còn rồi. Liếc mắt nhìn hộp tử kim bị tôi dùng làm hung khí, bỗng phát hiện ra trên mặt hộp có một lỗ khóa nhỏ, tôi ồ lên một tiếng, lại nhìn nhìn trong miệng nữ thi, trong lòng nhủ thầm, chẳng lẽ chiếc chìa khóa kia là dùng để mở cái hộp này?

## 22. Q.1 - Chương 22: Bát Trọng Bảo Hàm

Chiếc hộp tử kim kia, chạm vào không có cảm giác gì đặc biệt, nhìn sơ bề ngoài rất giống với Ngân Lăng Lục Đỉnh thu nhỏ trong số Bát trọng bảo hàm(1), chỉ có điều kích thước nhỏ hơn rất nhiều. Thời điểm đó Phật giáo còn chưa được truyền vào Trung Quốc, thứ này chắc chắn không thể chứa Xá lợi. Tôi thử lắc lắc, không có tiếng động, lòng thầm nhủ: không lẽ bên trong chính là Quỷ ấn mà Bàn Tử đã từng nhắc đến?

Chìa khóa trong miệng nữ thi, tôi cố gắng định thần, hít một hơi thật sâu, dùng hai ngón tay luồn vào dưới lưỡi cô ta kẹp lấy cái chìa rồi cẩn thận gắp ra ngoài nhưng nó ngoan cố không chịu thoát ra khỏi miệng cô ta. Tôi nhìn kỹ, hóa ra phần chuôi khóa có cột một sợi tơ cực mảnh, thông vào trong cổ họng nữ thi. Tôi bất giác linh cảm có chuyện chẳng lành, đầu kia của sợi tơ dường như còn nối với vật gì đó.

Ông nội từng nói với tôi, từ thời nhà Thương, thợ thủ công đã có tay nghề tinh diệu đến mức bố trí được cung nỏ bên trong cơ thể người chết, dùng tơ vàng kích hoạt. Kẻ trộm chỉ cần táy máy đến ngọc hoặc bảo châu đặt trong miệng và hậu môn thi thể, cơ quan sẽ lập tức khởi động, tiễn từ nỏ thình lình đâm thủng thi thể mà bắn ra ngoài. Khi đó, khoảng cách giữa kẻ trộm và người chết thường rất gần, hoàn toàn không thể né tránh. Những kẻ phải bỏ mạng vì loại cơ quan này không biết bao nhiêu mà kể.

Tôi ấn vào bụng nữ thi, quả nhiên đụng phải một vật cứng rắn, trong lòng thở phào: may mà tôi tay chân lóng ngóng, chẳng hạn gặp Phan Tử hoặc Bàn Tử, e là đã lâm nạn rồi! Cứ nghĩ mọi chuyện đã được sắp đặt tinh vi đến mức này, y như đặc biệt đối phó với đám trộm mộ, tôi bất giác cảm thấy xương sống ớn lạnh.

Sợi tơ nối với chìa khóa là tơ vàng, chỉ có thể kéo mà không dứt ra được. Tôi lấy móng tay bấm đứt, lôi chiếc chìa khóa ra. Chìa này cùng với lỗ khóa trên hộp tử kim không sai một li, thực sự ăn khớp nhau. Nhưng tôi không rõ trong chiếc hộp này có gì kỳ quái, chưa biết chừng còn có cơ quan. Suy đi tính lại, tạm thời đừng mở ra là tốt nhất.

Ngay sau đó, tôi thình lình phát hiện, nữ thi đang bám lấy mình đột ngột trở nên dữ tợn. Tôi vô cùng kinh hãi, khuôn mặt cô ta giống y như quả quýt héo, phút chốc đã quắt queo lại. Từ cổ họng cô ta phát ra những âm thanh khó tả, chỉ trong vài giây, mỹ nhân rõ ràng vô cùng xinh đẹp đã biến thành một cái xác khô ngay trước mắt tôi. Tôi mới run lên một chút, cách tay mục nát đã đứt lìa ra, thân thể cô ta teo tóp rồi rơi bịch xuống đài ngọc mà vẫn không ngừng co rút lại.

Tôi đã sợ cứng người, xem ra đá quý nạm trên chuôi chiếc chìa khóa thực sự có tác dụng chống phân hủy. Không dám suy nghĩ thêm, tôi vội vã nhét bảo vật vào trong túi, lòng thầm nhủ không nên ở lì nơi này nữa, sau đó đi cõng Bàn Tử. Khi nãy ra tay với hắn hơi mạnh, giờ lôi vài cái vẫn không hề nhúc nhích. Tôi than thầm, đừng như vậy chứ, không lẽ mình đã đánh chết hắn rồi. Lúc đó không thể đắn đo nhiều, tôi nắm chặt lấy một cánh tay hắn, hét lớn: “Lên!”, cột sống cố gắng trụ vững, vắt hắn lên lưng. Tên Bàn Tử này nặng khủng khiếp, đè tôi suýt nữa hộc máu. Tôi âm thầm lắc đầu, vừa đi vừa lầm bầm rủa xả tổ tông nhà hắn.

May mà hành lang đá không dài, tôi nhanh chóng mò được tới quãng giữa. Ra đến chỗ có đám dây leo chằng chịt cũng thấy được vách núi, nhưng Phan Tử và chú Ba lại không ở đây, hẳn là đã quay lại tìm đường. Tôi lết đến đài hiến tế ở cuối hành lang, đặt Bàn Tử lên đài. Đang muốn lăn quay ra nghỉ thì chú Ba đã chui ra từ cái động gần mặt đất nhất.

Chú vô cùng tinh thông kỳ môn độn giáp, có chú ở đây, mê cung này chỉ là chuyện vặt. Sợ chú không thấy, tôi vừa vẫy tay vừa hô to: “Chú Ba, cháu ở đây!”

Chú Ba nhìn thấy tôi định cười, nhưng sắc mặt đột ngột biến đổi, chỉ ra sau lưng tôi. Tôi quay lại, Bàn Tử không biết đã ngồi dậy từ lúc nào, còn xác hồ ly mắt xanh lại nằm vắt trên lưng hắn, giương mắt lạnh lùng nhìn tôi.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Chú thích:

(1) Bát trọng bảo hàm chỉ một bộ hộp gồm có 8 lớp, dùng để thờ phụng xá lị của Phật tổ Thích Ca Mâu Ni, do Đường Ý Tông ban tặng. Hộp làm bằng những chất liệu quý giá: vàng, bạc, ngọc và gỗ đàn hương, điêu khắc tinh tế mỹ lệ, là bảo vật có một không hai. Ngân Lăng Lục Đỉnh chính là hộp ngoài cùng, do làm bằng gỗ đàn hương nên đã hư hỏng hoàn toàn, trên ảnh chụp chỉ còn lại 7 hộp

## 23. Q.1 - Chương 23: Quan Quách

Ánh mắt của tôi lập tức dán chặt vào cái xác, không cách nào dời đi. Nhưng có lẽ là do khi nãy tôi đã ăn mảnh giáp trên đai lưng, nên dù không thể quay đầu lại thì cũng không sinh ra ảo giác. Cảnh vật trước mắt tuy chao đảo, nhưng đầu óc lại rất tỉnh táo.

Đúng lúc này, tôi đột nhiên nghe được tiếng bước chân của nhóm chú Ba đang đến gần, trong lòng thầm kêu không ổn. Bọn họ còn chưa thấy yêu thuật của cái xác hồ ly, không biết nó lợi hại thế nào, không suy nghĩ kỹ càng đã chạy ào qua nhất định sẽ xảy ra chuyện. Tôi muốn hét lớn nhắc nhở bọn họ, nhưng cổ họng dường như đã mắc nghẹn, há miệng mà không nói được lời nào, tôi sốt ruột đến độ mạch máu cơ hồ muốn vỡ tung.

Đột nhiên tôi chợt loé lên một sáng kiến, nhận ra tay mình còn có thể miễn cưỡng cử động được, lập tức hai tay bắt chước động tác cầm súng, mũi súng chỉ vào đầu con hồ ly, không ngừng giật giật, trong lòng kêu gào: Phan Tử, lần này bất kể thế nào anh cũng phải thông minh một chút, động tác này mà anh không nhận ra được thì đi chết đi!

Mới chỉ vài lần, phía sau liền vang lên tiếng súng, cái đầu của con hồ ly mắt xanh nổ tung ngay trước mặt tôi. Lúc này tôi còn chưa kịp ngậm miệng, cái xác nát bấy cơ hồ văng đầy mặt đầy miệng khiến tôi lập tức nôn thốc nôn tháo, mùi vị cái thứ đó còn kinh tởm hơn ăn phải phân nữa. Tôi hầu như nôn sạch mọi thứ trong bao tử mới quay đầu lại, thấy ở đằng xa Phan Tử đang một tay bịt miệng vết thương, một tay ra dấu ok với tôi. Tôi rủa thầm một tiếng, dùng tay áo lau sạch nước xác chết dính trên mặt mình.

Từ chỗ chú Ba đến đài hiến tế này còn một khoảng nữa, dọc đường toàn là dây leo chằng chịt, nguy hiểm vô cùng. Nhưng chú Ba cũng có cách giải quyết, trước tiên dùng mấy hòn đá thu hút sự chú ý của đám dây leo, sau đó mới đi qua, chẳng mấy chốc bọn họ đã bò lên trên đài. Chú sợ tôi xảy ra chuyện gì, vội vàng lại gần kiểm tra xem tôi có bị gì không, nhưng vừa ngửi thấy mùi trên người tôi chú cũng phải nhíu mày, cơ hồ muốn nôn ra. Tôi vốn đang bực bội trong lòng, thấy chú như vậy, lập tức lao tới ôm chầm chú một cái, khiến chú buồn nôn đến độ suýt nữa ngã nhào xuống đài.

Thấy bọn họ đều bình an vô sự, tôi nhớ lại chuyện cũ, vặn hỏi: “Chú Ba, ở trong mộ chính vì sao mọi người đều bỏ mặc thằng cháu đây chạy mất, mẹ nó, thiếu chút nữa bị hù chết, ở cái chỗ quỷ quái này một mình cháu làm sao xoay sở được chứ?”

Chú Ba nghe vậy, liền vung tay cú đầu Đại Khuê một cái: “Con mẹ nó, chú đã bảo thằng này đừng có sờ soạng lung tung, vậy mà không nghe.” Tiếp theo chú kể lại một lượt những chuyện chú đã gặp phải, thì ra lúc đứng trong nhĩ thất, bọn họ tìm thấy một bức tường giả (\*) Bình thường cổ mộ mà có tường giả thì nhất định phía sau sẽ là một căn phòng bí mật; hiển nhiên chú không ngờ trong cổ mộ này bất cứ cửa ngầm nào cũng đều mở xuống dưới. Chú Ba là người nhạy bén cỡ nào, liếc mắt một cái là thấy ngay cơ quan, đáng tiếc Đại Khuê láu táu quá, chú Ba còn chưa nắm rõ ràng, Đại Khuê đã động vào cơ quan, tiếp đó cũng giống như chúng tôi, ngã xuống tầng mộ Tây Chu bên dưới. Những chuyện xảy ra sau đó vô cùng ly kỳ phức tạp, chú Ba càng nói càng cường điệu, tôi thấy chú càng lúc càng ba hoa, vội vàng chặn lời của chú lại.

(\*) mạc tường: tường vây xung quanh kiến trúc, không chịu được trọng lượng, chỉ có tác dụng trang trí, treo lên tương tự như tấm màn nên còn có tên gọi khác là tường treo.

Chú Ba nói: “Nếu mày vẫn không tin, vậy nhìn mấy thứ này mà xem.” Chú rút từ sau lưng ra một cái hộp màu đen, loay hoay một chút, chỉ nghe mấy tiếng lách cách, cái hộp kia giống như có ma thuật liền biến thành một cây súng. Tôi cũng có chút nghiên cứu về súng ống, mà loại súng này cũng rất nổi tiếng, thấy thế thì giật mình.

Đây chính là loại súng tiểu liên gấp được Ares FMG nòng 9mm (1), dùng đạn súng ngắn, nhỏ chỉ bằng một cây thuốc lá Trung Hoa, nặng chưa đến 6 cân(1 cân=1/2kg), rất thuận tay, đương nhiên bởi vì kích thước quá nhỏ nên súng cũng không ổn định.

Chú Ba nói, bọn họ ở trong mộ cũng phát hiện mấy cái xác, cây súng này và một số thuốc nổ đều lấy từ mấy cái xác đó, không chỉ có vậy, nơi đó toàn là vết đạn, xem chừng đã xảy ra một trận chiến kịch liệt.

Tôi kiểm tra kỹ cây súng, trong lòng vô cùng thắc mắc. Có thể thấy nhóm trộm mộ đến trước được vũ trang đến tận răng, ít nhất là hoàn hảo hơn nhiều so với chúng tôi, không biết lai lịch bọn họ thế nào? Đám người đó đi vào đều không thấy quay ra, chẳng lẽ cả đám đều đã chết hết dưới này? Mà nếu không chết thì bây giờ bọn họ đang ở đâu?

Tôi vừa nghĩ vừa dựa vào đài hiến tế, không ngờ đài hiến tế bằng đá nhìn bề ngoài rắn chắc như vậy lại không đỡ được tôi, tôi còn chưa tì toàn bộ trọng lượng cơ thể lên, đài đã đột ngột sụp xuống phân nửa. Chúng tôi đều giật bắn mình, còn tưởng mình đã chạm phải cái bẫy nào, vội vàng cúi rạp người xuống. Chỉ nghe một chuỗi tiếng cơ quan khởi động, bắt đầu lan đi từ dưới chân tôi, cuối cùng có một tiếng nổ lớn vọng lại từ khoảng không phía trên bệ đá. Chúng tôi ló đầu ra nhìn, chỉ thấy trên thân cây đại thụ phía sau bệ đá nứt ra một cái hốc lớn, ngay vết nứt lộ ra một cỗ quan quách bằng đồng đen rất lớn được buộc chặt bằng dây xích. Đầu dây xích đã hoà làm một với thân cây, nhưng vẫn quấn nhiều vòng xung quanh quan quách đồng đen.

Chú Ba sửng sốt nhìn, ồ một tiếng, nói: “Thì ra quan quách (\*) thật sự nằm ở nơi này.”

(\*) Quách là tầng bao ngoài quan tài, thường làm bằng những chất liệu cứng và bền như đá và kim loại để bảo vệ quan tài, không giống quan tài thường làm bằng gỗ. Quan quách = quan tài+quách)

Đại Khuê mừng rỡ kêu to: “Đúng là đồ ngon, quan tài lớn như vậy nhất định là đáng giá khối tiền đúng không? Chuyến này không phí công vô ích rồi!”

Chú Ba gõ đầu hắn, nói: “Đáng tiền đáng tiền, mẹ kiếp, chú đừng có mở miệng là nhắc đến tiền, cái thứ đó dù đáng tiền chú cũng không vác về được. Mà đã nói với chú bao nhiêu lần rồi, nó gọi là quan quách, không phải quan tài! Mẹ kiếp, đừng làm mất mặt anh!”

Đại Khuê gãi gãi đầu, không dám nói nữa. Tôi cẩn thận quan sát vài lần, cảm thấy có chỗ không ổn, bèn nói với chú Ba: “Kỳ lạ, quan tài của người ta đều đóng chết bằng đinh, không để cho ai mở ra nữa. Chú nhìn xem, cơ quan ở bệ đá giống như được tạo ra để sau này có người đến tìm lại quan quách, chẳng lẽ chủ mộ ngay từ đầu đã biết trước một ngày nào đó sẽ có người đến mở quan quách của mình? Mà cháu thấy, mấy sợi xích này buộc chặt như vậy, không giống như dùng để cố định quan tài, ngược lại giống như muốn ngăn không cho thứ gì đó bên trong thoát ra thì đúng hơn.”

Chú Ba nhìn kỹ một lượt, thấy tình hình thực tế đúng là như vậy, mọi người không khỏi đưa mắt nhìn nhau. Dọc đường chúng tôi đến đây đã gặp phải vô số chuyện lạ lùng, chẳng lẽ bên trong là một con quái vật? Rốt cuộc có nên mở ra hay không?

Chú Ba cắn răng, nói: “Xem ra những báu vật đáng tiền trong mộ này đều cất giấu ở đó, nếu không mở ra xem thử, chẳng phải là chuyến này toi công sao? Con mẹ nó, dù bên trong có bánh tông thì đã làm sao? Giờ chúng ta có súng có thuốc nổ, nếu tình thế không ổn thì đem hàng ra liều mạng với nó.”

Tôi gật đầu, chú Ba lại tiếp: “Huống chi bây giờ chúng ta cũng không thể quay về đường cũ nữa rồi, mỗi cái hang trên vách núi này hầu như đều thông với mê cung thạch đạo, muốn thoát ra khỏi đó không biết phải tốn bao nhiêu thời gian. Cách tốt nhất vẫn là trèo lên trên kia.”

Chúng tôi ngẩng đầu nhìn lên, thấy trên đỉnh hang có một khe nứt, ánh trăng xuyên qua khe lọt xuống, cảm giác vô cùng thê lương. Chú Ba chỉ vào cây đại thụ: “Mấy đứa nhìn xem, đỉnh cái cây này rất gần so với đỉnh hang, hơn nữa còn có rất nhiều dây leo vươn từ ngọn cây ra bên ngoài, quả đúng là một cái thang thiên nhiên. Mà cái cây này lại nhiều cành nhánh, rất dễ trèo, thuận tiện cho chúng ta thoát ra.”

Phan Tử nói: “Ông Ba, ông còn ở đó nói nhảm nữa, cái cây này là cây ăn thịt người, trèo lên đó chẳng phải là đi tự sát hay sao?”

Chú Ba cười to: “Cây này tên là Cửu đầu xà bách, tôi đã sớm nhận ra, anh không thấy mấy sợi dây leo không dám chạm vào khối đá chúng ta đang đứng sao? Khối đá này tên Thiên tâm nham, là khắc tinh của Cửu đầu xà bách, chúng ta lấy một ít bụi đá xoa lên người, đảm bảo thuận lợi trèo ra.”

Đại Khuê lo lắng hỏi: “Có tác dụng thật chứ?”

Chú Ba trừng hắn một cái, tôi biết chú lại chuẩn bị mắng, vội vàng nói: “Được rồi, chúng ta cứ làm thử chẳng phải sẽ biết ngay sao?”

Chúng tôi không nói gì thêm, lập tức hành động. Đại Khuê cõng Bàn Tử, chú Ba dìu Phan Tử, tôi thu dọn trang bị, quay đầu liếc nhìn hang động, thầm nghĩ chúng tôi hiện tại đều bình an, không biết Muộn Du Bình kia thế nào rồi. Chú Ba thấy tôi lo lắng, bèn thuyết phục: “Với bản lĩnh của cậu ta thì nhất định có thể tự bảo vệ mình, cháu cứ yên tâm đi.”

Tôi gật đầu, thật lòng mà nói, tôi quả là không có tư cách đi lo lắng Muộn Du Bình. Bản lĩnh của hắn không biết hơn tôi bao nhiêu lần, mà hình như còn biết kỳ thuật, nếu có lo lắng thì cũng nên là hắn lo lắng cho tôi.

Tôi ghìm súng đi ở phía trước, mọi người đi phía sau, chầm chậm bước lên những bậc thềm cao của bệ đá. Vừa rồi vội vàng chạy xuống, không kịp nhìn kỹ, thì ra bệ đá này do những khối Thiên tâm nham thật lớn xếp chồng khít lên nhau. Diện tích lớn như vậy, không biết làm sao chuyển đến đây được, hơn nữa trên bậc thềm còn có khắc một số hoa văn đầu hươu thân hạc (2), đây là loại phù điêu rất hiếm thấy. Tôi không khỏi băn khoăn, tên Lỗ Thương Vương này rốt cuộc là bậc chư hầu gì, vì sao quy cách mộ táng lại kỳ lạ như thế.

Lúc này chúng tôi đã đến trước khe nứt của cái cây, đến đây mới thấy rõ, cái hốc này vốn không tự động nứt ra mà bị mấy sợi xích bên trong kéo toác ra. Cái quan quách đồng đen cỡ lớn kia đã ở ngay trước mắt, ít nhất cũng phải dài 2.5 mét, trên bề mặt khắc chi chít những minh văn.

Chữ viết thời kỳ Chiến quốc tương đối phức tạp, trong đó được các học giả sử dụng rộng rãi nhất vẫn là chữ viết của hai nước Tề, Lỗ. Nước Sở sau khi thôn tính nước Lỗ đã tiếp thu một lượng lớn văn hoá của nó, cho nên về mặt chữ viết cũng tương đối gần gũi với nước Lỗ. Hiện giờ tôi đang bán một số bản dập thời Chiến quốc, đa phần đều thuộc thời kỳ này, cho nên đối với những minh văn này tôi có thể hiểu được nội dung đại khái.

Lúc này, không biết vì sao mọi người đều lặng im không nói, cứ như sợ làm chủ mộ tỉnh giấc. Chú Ba lấy ra cái xà beng, gõ gõ, bên trong vọng lại những tiếng trầm đục, nhất định là chất đầy những đồ. Chú Ba biết tôi rành thứ chữ viết này, nhỏ giọng hỏi tôi: “Cháu có đọc được trên đó viết gì không?”

Tôi lắc đầu, nói: “Nội dung cụ thể cháu cũng không hiểu lắm, nhưng cháu có thể khẳng định chủ nhân của cái quan quách này chính là Lỗ Thương vương mà chúng ta đang tìm. Những chữ khắc trên đây hẳn là nói về cuộc đời của ông ta, hình như ông ta sống chưa đến 50 tuổi, không con không cái, mà cái chết của ông ta, cũng giống như lúc trước cháu đã đọc được, là đột nhiên thăng ngay trước mặt Lỗ công. Những điều khác hẳn là đều kể về cuộc sống của ông ta lúc sinh thời.”

Tôi không mấy hứng thú với con người và văn hoá thời Lỗ quốc, cho nên chỉ liếc vài dòng đã bỏ dở.

“Vậy mấy chữ này nghĩa là gì?” Đại Khuê hỏi tôi, tôi đọc qua một lượt, chính giữa quan tài có một chữ “Khải”, mà bên dưới có một hàng dài tý sửu dần mão, mấy chữ này đặc biệt lớn hơn một chút, cho nên tương đối bắt mắt. Tôi biết mấy chữ này là chỉ thời gian, nhưng thời Xuân Thu Chiến quốc, nhà họ Chu suy yếu, các chư hầu mạnh ai nấy theo ý mình, lịch pháp hết sức lộn xộn, cho nên tôi cũng không rõ là ngày nào, chỉ nói: “Đây hẳn là ngày hạ quan. Có điều cháu cũng không biết cụ thể là ngày mấy.”

Trong lúc tôi đang nghiên cứu minh văn thì chú Ba cũng tìm cách mở quan quách. Chú giật giật mấy sợi xích, mỗi sợi đều to bằng ngón tay cái. Thời đó Trung Quốc chỉ mới bắt đầu thời kỳ đồ sắt, thứ này hẳn phải là hàng xa xỉ. Trải qua bao nhiêu năm trời, phần lớn đều đã rỉ sét không ra hình dạng, cơ bản chỉ còn công dụng trang trí. Tôi bảo mọi người lui lại, lên nòng súng, bắn vài phát. Mấy sợi xích đều đứt tung, chỉ chừa lại vài sợi dùng để cố định quan quách.

Chú Ba bảo tôi lui ra sau, nói: “Cháu đừng nghiên cứu nữa, mở nó ra rồi nói tiếp!”

Lời vừa dứt, cái quan quách đột nhiên rung lên, có tiếng động chợt vọng ra từ bên trong. Lúc đầu tôi còn tưởng mình nghe nhầm, định hỏi mọi người, quan quách lại đột ngột rung một cái, lần này tôi nghe được rất rõ ràng, không khỏi cảm thấy ớn lạnh toàn thân, bụng nhủ thầm không xong. Mẹ nó, bên trong quả nhiên có vấn đề!

————————————————

(1) Ares FMG: Súng tiểu liên (súng nòng ngắn bắn đạn hàng loạt) do Mỹ thiết kế và sản xuất năm 1986, trọng lượng 2,09kg, chiều dài thân súng 262 mm (khi gấp) và 503 mm (khi mở ra), chiều dài nòng 220 mm, sử dụng đạn Parabellum 9 x 19 mm, tốc độ bắn 650 phát/phút, tầm bắn khoảng 100m. Hình:

(2) Hoa văn đầu hươu mình hạc:

## 24. Q.1 - Chương 24: Xác Chết Sống

Tất cả chúng tôi đều lui lại vài bước, tuy đã sớm đoán ra cỗ quan tài này chắc chắn không bình thường, nhưng đến khi thực sự đụng vào vẫn không khỏi hít sâu một hơi khí lạnh. Tiếng động này chứng tỏ bên trong có thứ gì đó đang cử động, đã vào quan tài rồi mà còn cử động thì nhất định không phải chuyện tốt lành.

Sắc mặt Đại Khuê trắng bệch, run run nói “Hình như bên trong có thứ gì đó còn sống? Ông Ba, tôi nghĩ tốt nhất chúng ta đừng mở nó ra.”

Chú Ba nhìn kỹ những đường nối trên quan tài, lắc đầu nói: “Không thể nào, quan tài này được đóng rất kín, không khí căn bản không thể lưu thông, dù bên trong có thứ gì còn sống và cho dù nó có thể sống lâu đến 3000 năm đi nữa thì cũng sớm nghẹt thở mà chết rồi. Huống hồ đây mới là lớp quan tài ngoài cùng, bên trong còn có mấy lớp nữa cơ mà, chúng ta cứ mở trước một hai lớp rồi nghe cho rõ ràng xem sao.”

Tôi phỏng đoán đại khái về trọng lượng của thứ này, trong trí nhớ của tôi quan quách bằng đồng đen nặng nhất là quan quách đồ sộ trong Tằng Hầu Ất mộ ở gò Lôi Cổ (\*), đại khái khoảng 9 tấn. Kích thước của cái này cũng không sai biệt lắm, nhưng cái ở Tằng Hầu Ất mộ chỉ là đồng đen được khảm lên ván gỗ còn cái này lại là nguyên khối đồng đen, không chừng còn nặng hơn 9 tấn nhiều, cụ thể bao nhiêu thì tôi cũng không ước lượng được.

(\*)Tằng Hầu Ất mộ là ngôi mộ của một chư hầu nước Tằng, theo suy đoán người này tên Cơ Ất, thuộc dòng dõi nhà Chu. Tằng Hầu Ất mộ được khai quật năm 1978 ở vùng Tảo Dương, Tùy Châu, Hồ Bắc, số lượng cổ vật khai quật được rất lớn, trong đó nổi tiếng nhất là bộ chuông đồng 65 cái.

Đại Khuê và chú Ba dùng dao cạo một đường lên lớp sơn trên chỗ nối, sau đó cắm xà beng vào, hô vang rồi dùng sức đè mạnh. Chỉ nghe cách một tiếng, nắp quách đồng đen liền vênh lên, tôi vội đến hỗ trợ, đẩy phiến đồng đen đó ra. Nắp quách này tối thiểu phải hơn 800 cân, đẩy cả buổi mới xê dịch được một nửa ra mép rìa. Chúng tôi mệt đến nỗi thở không ra hơi, cuối cùng mấy người chúng tôi đồng thời dùng bả vai đẩy phiến đồng đó sang một bên mới lộ ra lớp quan tài bên trong.

Đó là một khối quan tài sơn đen nạm ngọc tinh xảo, phía trên khảm đầy ngọc thạch được bài trí vô cùng tinh tế, xếp thành hai kiểu hình tròn và hình thoi, đại khái biểu thị quan niệm trời tròn đất vuông. Bên trong quan tài khảm ngọc kia là một quan tài bằng gỗ hoa văn sơn mài, vì bên ngoài dán sát vào lớp quan tài khảm ngọc nên tôi cũng không nhìn rõ trên đó vẽ gì. Phan Tử thấy cái quan tài kia, lập tức dán mắt vào nó, đè miệng vết thương vừa khóc vừa cười nói:“Mẹ nó, nhiều ngọc như vậy, tiện tay lấy đi một hàng cũng đủ rồi !” Nói xong cắn răng định xuống tay, chú Ba vội kêu lên:“Không được! Đây là ngọc mã não ở Mã Nạp Tư, Tân Cương, nếu chú cạy ngọc ra bán lấy tiền thì chỉ được hơn mười vạn, chúng ta nhiều người như vậy chia ra còn chưa đủ, phải lấy nguyên bộ ngọc khảm gỗ thì mới đáng giá!”

Phan Tử đã từng gây họa nên khi chú Ba trừng mắt, anh ta cũng không dám lỗ mãng, gãi gãi đầu lui qua một bên.

Chú Ba gõ gõ lên lớp quan tài gỗ, nói: “Bình thường vua của các nước chư hầu thời Chiến quốc đều táng trong ba lớp quan hai tầng quách, nếu tính cây đại thụ kia là tầng quách thứ nhất thì hiện tại chúng ta đã mở hai quách hai quan, vậy thì tầng cuối cùng này hẳn là đáng giá nhất.” Nói xong, chú Ba thật cẩn thận dùng dao nhỏ cạy lớp kim loại phía trên ra, để không làm hỏng lớp ngọc khảm trên quan tài nên chú cạy rất tỉ mỉ, mất nửa tiếng mới lấy ra được trọn bộ.

Phần quan tài khảm ngọc được tháo ra, tôi liền thấy rõ hoa văn trên quan tài gỗ kia. Mấy thứ này dễ dàng nhận biết hơn so với chữ khắc trên đồ vật, tôi bật một cây đèn mỏ lên để xem xét cẩn thận. Phía trên vẽ bức tranh mang tính tự sự, bức vẽ trên mặt quan tài có thể minh họa cho thời điểm quan tài vừa mới nhập liệm. Tôi thấy cây đại thụ lớn ở giữa nứt ra một cái động, quan tài bằng đồng đen đang được rất nhiều bộ xương khô nâng lên, còn chưa đậy nắp, bên cạnh có vô số người đang cung kính quỳ gối xuống.

Chú Ba thật cẩn thận xếp gọn lớp quan tài khảm ngọc, bỏ vào trong ba lô. Tôi thử vác một chút, thứ đó rất nặng, phải cố hết sức mới vác được.

Có thứ này cổ vũ, Đại Khuê lập tức lên tinh thần, chẳng nói chẳng rằng, định tiếp tục mở nốt lớp nắp quan tài gỗ sơn đen trang trí hoa văn. Chú Ba giữ chặt lấy hắn ta, mắng:“Con mẹ nó chú thấy quỷ thì ngất xỉu mà thấy tiền thì sao hăng thế, không sợ toi mạng hả. Bên dưới chỉ còn một tầng, đừng động tay động chân, kiềm chế chút đi.” Nói xong ngồi xổm xuống, lỗ tai dán trên mặt quan tài, ra hiệu cho chúng tôi đừng lên tiếng.

Chúng tôi ngừng thở, sợ quấy nhiễu đến chú, chú lắng nghe hồi lâu rồi xoay người lại, tái mặt nói:“Mẹ kiếp, bên trong hình như có tiếng hít thở.”

Tất cả chúng tôi đều sửng sốt, nếu nghe thấy bên trong có tiếng quỷ gào khóc, chúng tôi còn có thể miễn cưỡng chấp nhận; nhưng bên trong lại có cái thứ khỉ gió nào đấy đang thở, việc này cũng quá ư ly kỳ. Đại Khuê hoảng sợ nói lắp: “Không phải là người chết vẫn còn sống đấy chứ!”

Chú Ba nói: “Chết tiệt, chú đừng ăn nói bậy bạ, đã đến nước này rồi chẳng lẽ ta lại đi đóng nắp quan tài lại cho nó hay sao?” Nói xong lấy móng lừa đen ra kẹp vào nách, ra hiệu với tôi. Tôi cầm súng lên, Đại Khuê vung xà beng, canh giữ bên cạnh quan tài, chuẩn bị tinh thần, dù sắp tới có thứ gì nhảy ra thì trước hết cứ cho nó một phát.

Chú Ba nhổ hai ngụm nước miếng vào lòng bàn tay rồi xoa xoa tay để lấy thêm can đảm, sau đó cắm xà beng vào bên trong. Đúng lúc ấy phía sau có ai đó thét lên:“Dừng tay!”

Chúng tôi nhìn lại, hóa ra Bàn Tử không biết đã tỉnh từ đời nào, vừa xoa xoa đầu vừa xua tay nói: “Không nên không nên, mở ra như vậy sẽ có chuyện đấy. Mẹ kiếp, mấy người một chút kinh nghiệm cơ bản cũng không có mà còn muốn đổ cái đấu này, đúng là muốn đâm đầu vào chỗ chết mà.”

Chú Ba hừ một tiếng: “Vậy anh nói xem phải mở thế nào?”

Bàn Tử xua tay bảo chú Ba tránh ra, rồi tự mình với tay vào khe hở giữa cái quách đồng đen và quan tài gỗ sơn, nhắm mắt lại sờ soạng một hồi. Đột nhiên tay hắn dùng lực ấn mạnh, chúng tôi nghe cạch một tiếng, khe hở giữa quan tài đột nhiên mở ra. Trong nháy mắt đó, hình như ai nấy đều nghe một tiếng kêu thảm thiết từ trong quan tài vọng ra, tôi sợ đến nỗi tay chân mềm nhũn, suýt chút nữa đánh rơi cả súng.

Bàn Tử lập tức nhảy lùi về phía sau, hai tay giang ra, nói “Lùi lại!”

Tôi bất giác nâng súng lên, nhắm ngay quan tài, nhanh chóng lui lại vài bước. Cỗ quan tài sơn mài kia giống như một đóa hoa sen mọc lên từ giữa quách đồng, sau đó nắp quan tài tách ra đổ ngã sang hai bên, kiểu thiết kế vô cùng khéo léo như thế này thật sự là cả đời khó gặp, chúng tôi không khỏi ngẩn người ra nhìn.

Đồng thời, chúng tôi thấy một người mặc khôi giáp màu đen ngồi dậy giữa quan tài, tôi vừa nhấc bả vai định nổ súng thì đã bị Bàn Tử giữ chặt lại, nói: “Đừng nhúc nhích, thứ nó mặc trên người là bảo bối, không nên phá hỏng!”

Cuối cùng tôi cũng thấy được cái tên Lỗ Thương vương thần bí kia trông như thế nào, đó là một khối xác ướt (\*), làn da đã trắng đến gần như trong suốt, đôi mắt nhắm nghiền, xem ra lúc chết vô cùng đau đớn, ngũ quan gần như đã méo mó hết. Tôi thấy thật khó hiểu, hắn có thể giữ cho cái nữ thi kia ngàn năm không thối rữa thì tại sao lại không thể tự bảo tồn thi thể của chính mình.

(\*)Nguyên văn: 湿尸, là một loại xác ướp đặc biệt của Trung Quốc. Khác với xác ướp Ai Cập hay xác khô, loại xác ướp này được bảo quản bằng cách ngâm trong nước, cho vào quan tài phong kín, chôn thật sâu dưới lòng đất. Thi thể ngâm trong nước nên bề ngoài ẩm ướt, trên da có những nốt đậu nhỏ rải rác, các bộ phận kể cả nội tạng được bảo tồn khá nguyên vẹn.

Chú Ba đến gần, thấy thế liền nói:“Con mẹ nó chú còn tưởng lại là bánh tông, mày xem, phía sau có gậy gỗ chống cho nó. Hèn gì nó có thể ngồi dậy.”

Chúng tôi lại gần xem, quả nhiên thấy một hệ thống vô cùng tinh xảo. Chỉ cần quan tài mở ra, thi thể ở bên trong sẽ được một cây gậy gỗ chống ngồi dậy, nếu là kẻ trộm mộ bình thường chỉ sợ đã bị hù chết.

Chúng tôi đều thở hắt ra một hơi, nhủ thầm Lỗ Thương Vương này thật sự là đa mưu túc trí, đáng tiếc hắn lại không biết, “sợ quỷ thì đã không đổ đấu, mà đã đổ đấu thì không sợ quỷ”, đêm tối mà còn dám đi mở quan tài người ta, thường thường đều là những kẻ không cần mạng, chút kỹ xảo hù dọa người như vậy cũng quá coi thường chúng tôi rồi.

Lại gần một chút, tôi đã nhìn thấy bộ khôi giáp trên người nó. Kỳ thực đây chính là lớp quan tài cuối cùng, tên khoa học kêu kim lũ ngọc hiệp, nhưng không hiểu vì sao những mảnh ngọc trên đó đều đã biến thành màu đen. Tôi đến gần nhìn kĩ hơn, không khỏi ngẩn người, chỉ thấy ngực của khối thi thể kia không ngừng phập phồng, giống như đang hô hấp. Tiếng hít thở giờ đây nghe thấy vô cùng rõ ràng, thậm chí tôi gần như có thể nhìn được luồng khí ẩm ướt thoát ra từ lỗ mũi nó.

Đại Khuê kinh ngạc đến há hốc miệng: “Này…… cái này…… Con mẹ nó thứ này hình như còn sống!”

## 25. Q.1 - Chương 25: Áo Ngọc

Tôi khiếp sợ vô cùng, vô thức lùi về sau vài bước, toàn thân căng thẳng chỉ lo cái thi thể này đột nhiên bật dậy nhào về phía mình, thì thào: “Thi thể này sao lại thở được? Mọi người trước kia đã từng gặp chuyện giống thế này chưa?”

Đại Khuê run rẩy đáp: “Đương nhiên là chưa, nếu thường xuyên đụng phải mấy chuyện này, tôi đây thà đi quét nhà xí còn hơn đổ đấu!”

Tôi quay sang nhìn Phan Tử, anh ta đang đè miệng vết thương, mồ hôi đầy đầu, đáp: “Không cần biết là thứ gì, mau cho nó một viên đạn, có là bất tử cũng phải đi đời. Lần chần nữa nó đứng lên được thì phiền”

Tôi thấy cũng có lý, ở dưới lòng đất nghĩ lắm không bằng làm nhiều, việc gì cũng phải nhanh chóng chặn đầu mới êm, cho nên lập tức giương súng. Bất chợt chú Ba và Bàn Tử bên kia đều xua xua tay, kêu to: “Từ từ…đã!”

Nói xong, chú Ba vội vàng bước đến gần thi thể. Chú vừa đưa tay xua xua về phía tôi, vừa xem bộ giáp màu đen mặc trên mình thi thể, ngón tay run run chỉ vào nó, kinh ngạc đến nỗi miệng há to không khép lại nổi: “Này, này… cái này không phải là áo ngọc sao? Ông trời ơi, vậy ra nó thực sự tồn tại ư!”

Tôi chẳng hiểu đầu cua tai nheo ra làm sao, vội hỏi áo ngọc là cái gì? Chú Ba kích động đến nỗi nước mắt cũng muốn tuôn rơi, lắp ba lắp bắp: “Giời … giời đất ơi, Ngô lão tam ta đổ đấu lâu như vậy, rốt cuộc… Rốt cuộc cũng có thể tìm được một báu vật thần khí, đó là áo ngọc.” Chú túm lấy bả vai tôi: “Chỉ cần mặc áo này này, người ta sẽ cải lão hoàn đồng, cháu đã từng thấy chưa? Đây là sự thật! Cái xác này chính là minh chứng rành rành đó.”

Vào thời đại đó tứ tuần đã tính là già, vậy mà cái xác này tuy cơ thể đã teo tóp một ít nhưng khuôn mặt vẫn còn rất trẻ, thật sự trẻ. Tôi không khỏi giật mình, thầm nghĩ: chẳng lẽ trên thế gian này thực sự có chuyện cải lão hoàn đồng?

Bàn Tử đờ người ra nhìn đến quên cả chớp mắt, nói: “Thực không ngờ, Tần Thủy Hoàng tìm kiếm khắp nơi cũng không có được vật này, hóa ra lại mặc trên người xác chết. Mà ông Ba, ông có biết làm cách nào tháo nó ra không?”

Chú Ba lắc đầu: “Nghe nói thứ này không tháo được từ bên ngoài, cái này rắc rối đây, chẳng lẽ chúng ta phải bê cả cái xác này ra?”

Hai người sau đó bèn kiểm tra tới kiểm tra lui, tôi đứng một bên nhìn họ nâng tay lật chân xác chết, xem ra không có vẻ gì là nguy hiểm, lo lắng canh cánh trong lòng mới dần dần dịu đi, hỏi: “Nếu tháo áo ngọc này ra không biết người đó sẽ thế nào?”

Bàn Tử hình như chưa nghĩ tới điểm này, đáp bừa: “Bàn Tử ta cũng cóc biết, cùng lắm thì tan thành cát bụi thôi.”

Tôi bảo: “Hơ, người ta vốn đang sống khỏe, chúng ta làm vậy không phải mưu sát sao?”

Bàn Tử nghe xong cười lăn cười bò ra đất, nói: “Đồng chí, đi đổ dấu mà tư tưởng giác ngộ sâu sắc như cậu thì khỏi đụng tay đụng chân vào thứ gì luôn. Mấy tên vương công quý tộc kẻ nào bàn tay không vấy máu, dù có bắt được cũng phải bắn chết ngay. Cậu còn lo lắng cho chúng nó thì đúng là ăn no rửng mỡ.”

Tôi ngẫm thấy đúng, nhìn hai người bận bận rộn rộn mà mình ngồi chơi xơi nước thì ngại nên cũng tới kiểm tra quan tài, tính lục lọi mấy thứ đồ bồi táng xem có tìm được vật gì đáng giá không. Đáy quan tài là một tầng dày những mảng gì đó trông giống như lớp vảy, phía dưới xếp từng lớp từng lớp minh khí (\*) mà tôi cũng chẳng biết tên. Tôi thử nhặt lên một lớp vảy là lạ, hỏi: “Cái của nợ gì đây?”

(\*)Minh khí: đồ bồi táng chôn theo người chết

Chú Ba bồn chồn không yên, chưa nghe hết câu đã trả lời: “Đó là lớp da lão ta lột ra”. Tôi ghê tởm muốn ói, lập tức ném cái thứ chết tiệt trên tay xuống. Mắng: “Mẹ nó, tên Lỗ Thương vương này có phải mắc bệnh ngoài da không, tróc lở hàng đống da thế này”.

Chú Ba nói: “Mày đừng có sờ vào nữa, đó là lớp da hắn lột ra, mỗi lần thay da là một lần trẻ thêm ít tuổi. Xem lượng da này tổng cộng khoảng năm sáu lần”.

Tôi thấy mấy lớp da này thật ghê tởm, da người mà lột được giống da rắn, nên hứng thú cũng bay biến bằng sạch. Phía sau, Bàn Tử đột nhiên kêu một tiếng: “Có cách rồi!”

Chúng tôi lại gần xem thử thì thấy trong nách áo ngọc kia có một khối ngọc buộc vào mấy đầu dây tơ vàng. Tôi thở dài: “Tôi bảo này, Bàn Tử chết toi, mẹ nó mắt anh đúng là sắc như cú vọ, mấy đầu sợi tơ mảnh như thế mà cũng nhìn ra được.”

Bàn Tử trợn mắt nhìn tôi, thầm thì: “Mấy người theo Nam phái sát tâm quá nặng, đổ đấu nào là chỉ biết vét sạch trơn đấu đó. Cái nghề đổ đấu này cần tinh tế tỉ mỉ, để xem, hôm nay không có Bàn gia ta ở đây, mấy người làm cách nào tháo được áo ngọc khỏi cái xác này!”

Chú Ba sượng trân, mắng: “Đi chết đi, còn chưa biết đúng hay sai đâu, nói không chừng ở đây còn có nhiều đầu mối chỉ nữa”.

Bàn Tử cười ha hả, nói: “Chết tiệt, ông vẫn chưa tin hả”, dứt lời liền rút đầu sợi kia, tay mới vươn tới một nửa chợt nghe “vù” một tiếng, trước mắt tôi chỉ thấy một đạo quang vút qua như chớp lóe. May chú Ba phản ứng cực nhanh, một cước đá Bàn Tử lệch sang một bên nên hắc đao kia chỉ “bụp” mốt tiếng cắm phân nửa vào thân cây. Tôi bị một phen hú hồn, nếu không nhờ một đạp kia của chú Ba đảm bảo đầu Bàn Tử đã bị cắt rời.

Tất cả quay lại nhìn, chỉ thấy Muộn Du Bình đang đứng ở bậc thang phía dưới, toàn thân vấy máu, trên người không biết từ lúc nào xuất hiện một hình xăm kỳ lân màu xanh. Tay trái hắn vẫn giữ nguyên động tác vung đao, tay phải cầm một vật gì đó hình dạng kỳ quái, chờ đến khi chúng tôi nhìn rõ thì ai nấy đều hít một hơi khí lạnh.

Không ngờ trên tay phải hắn chính là đầu của huyết thi kia.

Muộn Du Bình nhìn cả đám, chân tập tễnh nhẹ nhàng bước lên bậc thang. Nhìn hơi thở nặng nề cộng thêm những vết thương chằng chịt khắp người hắn thì tình hình có lẽ không ổn, xem ra hắn vừa trải qua một trận ác chiến. Đầu tiên hắn nhìn lướt qua cỗ quan tài, sau đó khoát tay, nhẹ giọng nói: “Tránh ra!”.

Bàn Tử ót nổi đầy gân xanh, làm sao chịu yên cho nổi, nhảy dựng lên mắng to: “Mẹ kiếp nhà ngươi vừa làm cái gì!”

Muộn Du Bình quay đầu, lạnh lùng trừng mắt nhìn hắn, nói: “Giết anh!”

Bàn Tử nổi giận, xắn tay áo muốn nhào vô, Đại Khuê vội vàng giữ chặt hắn lại. Chú Ba thấy sự việc có phần không ổn, cái tên Bàn Tử cũng chẳng phải dạng người ngoan ngoãn dễ bắt nạt gì, vội vàng xoa dịu: “Đừng nóng, Tiểu Ca làm việc gì cũng có lý do, chúng ta trước hết bình tĩnh nghe cậu ấy nói. Trên đường cậu ta từng cứu anh không ít lần rồi đúng không, hãy nhịn một chút đi.”

Bàn Tử nghĩ cũng thấy có lý, không gây sự nữa, giãy khỏi vòng tay Đại Khuê, giận dữ ngồi phịch xuống đất, nói: “Các người ỷ đông hiếp ít, Bàn gia ta cũng không lấy một chọi bốn được, hừ, đành chịu thôi, các người muốn ra sao thì tùy”.

Muộn Du Bình vung tay ném đầu huyết thi lên giường ngọc, ho khan một tiếng, nói: “Huyết thi này chính là kẻ từng là chủ nhân áo ngọc. Khi Lỗ Thương vương đổ đấu phát hiện ra hắn, bỏ áo ngọc ra, hắn mới biến thành cái dạng đó. Mặc áo ngọc này 500 năm sẽ thay da một lần, phải đợi đúng lúc thay da mới được tháo áo ngọc, bằng không sẽ biến thành huyết thi. Hiện cái xác sống trước mặt các người đã được hơn ba nghìn năm, vừa rồi anh chỉ cần kéo đầu dây thôi thì xác chết lập tức sống dậy, tất cả chúng ta sẽ phải chết ở đây”.

Hắn nói xong lại ho khan vài tiếng, tôi thấy khóe miệng hắn bắt đầu rỉ máu, thầm than không ổn rồi, có lẽ đã bị nội thương.

Phan Tử nãy giờ vẫn im lặng, yếu ớt dựa một bên, bỗng đột ngột lên tiếng: “Tiểu Ca, thứ cho Phan Tử này nói thẳng, cậu nghe xong cũng đừng để bụng. Hình như cậu biết quá nhiều, nếu tiện, có thể nói cho tôi biết rốt cuộc cậu là thần thánh phương nào không? Cậu đã cứu tôi một mạng, nếu tôi giữ được cái mạng này mà rời khỏi đây thì còn biết đường đến bái tạ”.

Phan Tử nói những câu này cũng thật khôn ngoan, tôi đã nghĩ Muộn Du Bình phen này không trả lời không xong. Nào ngờ hắn không thèm nói một lời, giống như từ đầu đã không để chúng tôi vào mắt. Hắn tới trước thi thể Lỗ Thương vương, khinh bỉ liếc mắt một cái, một tia hàn quang chợt lóe lên trong mắt. Tôi còn chưa kịp nhìn rõ động tác của hắn thì tay hắn đã bóp chặt cổ thi thể, lôi ra khỏi quan tài, từ cổ họng thi thể đó phát ra tiếng thét chói lói, run rẩy không ngớt. Chuyện xảy ra quá nhanh khiến tôi không kịp phản ứng, Muộn Du Bình lạnh lùng nói với thi thể một câu: “Ngươi sống đã đủ lâu, chết đi được rồi”. Chỉ thấy gân xanh trên tay hắn nổi lên, tiếp đó là một tiếng xương cốt gãy rời, thi thể nọ tứ chi run rẩy một hồi cuối cùng xụi lơ, làn da nhanh chóng chuyển thành màu đen.

Chúng tôi trợn mắt há miệng nhìn hắn, nhất thời không ai biết phải nói sao cho đúng. Lại thấy hắn ném thi thể xuống đất, tựa hồ áo ngọc kia cũng chỉ là rác rưởi, không đáng bận tâm. Tôi giữ tay hắn lại: “Anh rốt cuộc là ai? Anh và Lỗ Thương vương này có thâm thù đại hận gì?”

Muộn Du Bình nhìn tôi, nhìn lâu thật lâu mới nói: “Biết để làm gì?”

Bàn Tử không phục, tức tối nói: “Cái thứ đạo lý chết toi gì vậy? Chúng ta khổ cực lắm mới xuống tới tận đây, mở được quan tài này cũng chẳng dễ dàng gì. Cậu một lời không nói liền bóp chết thi thể, cậu, con mẹ nhà cậu ít nhất cũng phải giải thích cho chúng tôi một tiếng!”

Muộn Du Bình quay đầu, nhìn cái đầu huyết thi trên giường ngọc, nét mặt vô cùng mệt mỏi. Hắn chỉ chỉ vào quan tài trang trí hoa văn, dưới đáy quan tài có một chiếc hộp tử ngọc, nói: “Mọi thứ các người muốn biết đều nằm trong hộp ngọc đó.”

## 26. Q.1 - Chương 26: Hộp Tử Ngọc

Tử ngọc chính là thạch anh tím, thường dùng để chế tác bùa hộ thân hoặc vật trừ tà, ít khi có người dùng để làm hộp. Chiếc hộp này xem ra được tạc từ ngọc nguyên khối, vô cùng quý giá. Tử ngọc rất khó điêu khắc nên mặt trên hộp không hề có hoa văn gì, viền hộp chỉ khảm một đường viền bằng vàng, nhìn nơi đặt hộp có thể kết luận đây là vật kê đầu cho thi thể. Thông thường, gối ngọc đã quý giá lắm rồi, tử ngọc lại càng vô giá, chỉ e đến Hoàng đế cũng không được đãi ngộ tốt đến mức này.

Chúng tôi cẩn thận nâng chiếc hộp lên đặt xuống mặt đất. Hộp không khóa, mở ra là thấy ngay một cuộn lụa tơ tằm dát vàng, từng sợi từng sợi đều nạm tơ vàng, được bảo tồn khá nguyên vẹn, trải rộng ra có thể nhìn thấy một hàng chữ “Minh Công Thương Vương Địa Thư” viết từ trái sang, ngoài ra bên cạnh còn chi chít những chữ nhỏ.

Bàn Tử cơ hồ tỏ ra hứng thú với cuốn sách lụa hơn áo ngọc nhưng xem mãi vẫn không hiểu, lầm bầm vài tiếng rồi lại chạy tới chúi mũi vào nghiên cứu áo ngọc của hắn. Muộn Du Bình rút cây đao cắm trên cây, nằm ghé vào một bên giường ngọc, lẳng lặng nhìn vào thi thể Lỗ Thương vương một cách chăm chú, ánh mắt dần dần trở nên mơ hồ.

Tôi cùng chú Ba ngồi xuống cạnh hắn, tỉ mỉ xem xét từng chữ trên sách lụa. Trình độ của tôi chỉ đủ để hiểu vài đoạn ngăn ngắn, nhưng ghép chúng lại với nhau thì có thể đoán được đại ý. Những điều Minh Công Thương Vương Địa Thư này ghi chép lại quả thực vượt ngoài trí tưởng tượng; nếu chưa trải qua những việc quái dị, tôi sẽ chẳng đời nào tin trên thế gian này còn có chuyện hoang đường đến vậy.

Cạnh hàng chữ Minh Công Thương Vương Địa Thư có một hàng chữ nhỏ do đích thân Lỗ Thương vương viết, nhưng chỉ lác đác vài chữ, còn toàn bộ mặt sau là những sự kiện trọng đại trong cuộc đời, từ lúc sinh ra cho đến khi chết đi. Nếu muốn phiên dịch toàn bộ thì có khi dăm bữa nửa tháng cũng chưa xong, may thay tôi lại hiểu được hai dấu mốc quan trọng nhất.

Thứ nhất là chuyện Lỗ Thương Vương lấy được Quỷ ấn. Trên sách lụa viết tuy có chút giản lược nhưng tôi vẫn đọc được đại khái.

Năm hai mươi lăm tuổi, y kế thừa chức quan của phụ thân, làm trong đội quân đào mồ quật mả của Lỗ quốc, tìm báu vật để sung vào quân lương. Có lần, y thâm nhập một ngôi mộ chưa rõ niên đại, bên trong quan tài lại là một con cự xà nằm im không hề nhúc nhích. Lỗ Thương Vương gan to tày trời, thầm nghĩ cự xà nằm trong quan tài rõ ràng là giống yêu nghiệt, liền một đao chặt đứt con rắn; sau đó còn kiên quyết hạ lệnh cho quân lính phải mổ bụng nó, kết quả lấy được từ trong bụng rắn một chiếc hộp tử kim.

Tôi xem đến đây không khỏi sửng sốt, lẽ nào chiếc hộp đang nằm trong túi tôi chính là mổ bụng rắn mà có được? Chú Ba thấy tôi im lặng, sốt ruột bảo: “Đừng có ngừng, mau đọc tiếp đi!” Tôi cũng chịu không nghĩ được gì thêm, đành phải định thần trở lại mà tiếp tục đọc.

Lỗ Thương vương đối với chiếc hộp này cũng chẳng để tâm, chỉ cho là con rắn đó nuốt vào. Đến đêm khi đã ngủ say, y nằm mộng thấy một ông già râu tóc bạc phơ tìm đến, bảo y: “Xin hỏi vì lẽ gì lại phải giết ta?”

Lỗ Thương Vương ngày thường vốn là con người tàn nhẫn hiếu sát, giết người không ít mà giết xong là quên béng, không sao nhớ được ông già này là ai, bèn đáp: “Muốn giết thì giết!”

Ông già kia đột ngột hóa thân thành cự xà lao vào cắn y, ai ngờ Lỗ Thương Vương kia hung ác vô cùng, trong mộng lại vung đao lên chém con rắn bị thương, một bước sấn tới định chặt đứt đầu rắn. Con rắn thình lình mở miệng van xin, nói thân xác đã chết rồi, nay nếu hồn phách cũng bị giết sẽ vĩnh viễn không thể siêu sinh. Nếu y thả nó đi, nó sẽ trả ơn y bằng hai bảo vật có khả năng giúp y đạt được quyền cao chức trọng. Thời đó, chức quan trộm mộ tuy trực tiếp thuộc quyền quản lý của Hoàng đế nhưng xét về địa vị chỉ bé như hạt vừng, mà Lỗ Thương Vương lại luôn chắc mẩm thân phận mình vô cùng cao quý, khỏi phải nói điều kiện này đối với y có sức hấp dẫn đến nhường nào. Y liền đáp ứng.

Con rắn lúc đó mới chỉ cho y cách mở chiếc hộp tử kim mổ được từ bụng nó, còn truyền thụ phương pháp sử dụng bảo vật bên trong. Lỗ Thương Vương sau khi nghe xong, hiểu được những lẽ huyền diệu trong đó, thầm nghĩ việc này ứng với thiên cơ, đương nhiên bất khả lộ cho cả thiên hạ, liền một đao chặt bay đầu con rắn.

Tôi đọc đến đây không khỏi líu lưỡi. Tên Lỗ Thương vương này đúng là quá mức độc ác!

Bàn Tử nghe đến đấy liền chạy tới hỏi: “Một trong hai bảo vật đó chắc chắn là Quỷ ấn, thứ còn lại không biết là gì đây? Trong sách cổ từ trước đến giờ chưa hề nhắc tới, phải chăng chính là áo ngọc này?”

Tôi ra hiệu bảo hắn đừng nóng ruột, đoạn tự mình dò tiếp xuống dưới.

Lỗ Thương Vương sau khi tỉnh giấc liền thử phương pháp trong mộng một lần, quả nhiên đã mở được chiếc hộp tử kim, nhưng đến chỗ này y không hề viết đó là bảo vật gì, chỉ miêu tả rằng dùng thử “tương đối thuận tay”. Y cho rằng chuyện này không thể để người khác hay biết, bao nhiêu tùy tùng mang đi, kể cả người nhà bọn họ y đều nhất nhất tàn sát, ngay đến đứa trẻ vừa đầy tháng cũng không buông tha.

Tôi xem tới đây liền hít một hơi khí lạnh, thầm nghĩ tên Lỗ Thương vương này rõ ràng thần kinh có vấn đề, nếu không làm sao có thể hung tàn đến mức ấy.

Bàn Tử xen vào: “Y đơn thân độc mã mà giết được cả đống người như thế, dám chắc là dùng bảo vật kia rồi! Sốt ruột muốn chết đi, cậu xem xem bên dưới có viết đó là thứ quỷ quái gì không?!”

Tôi mắng: “Mẹ nó, anh làm gì mà cứ đứng đây nói nhảm mãi thế? Đi mà lấy áo ngọc của anh đi!”

Hắn nhếch mép: “Được được, tôi không ngắt lời cậu nữa là xong. Mà mẹ nhà cậu còn không mau đọc tiếp đi, ngứa hết cả ruột rồi đây này!”

Tôi chẳng thèm để ý đến hắn nữa, tiếp tục xem cuốn sách.

Mấy mươi năm sau đó, y nhờ có hai bảo vật mà bách chiến bách thắng, bất kể đánh giặc hay việc triều chính đều không thua một ai, danh tiếng lừng lẫy một thời. Nhưng đến lúc tuổi xế bóng, do nhiều năm tiếp xúc với thi khí nên thân thể sinh nhiều bệnh tật hiểm nghèo, vô cùng khổ sở. Cuối cùng Hoàng đế lo ngại y tuổi đã quá lớn liền tước binh quyền, lệnh cho y chỉ cần chuyên tâm đổ đấu, không cần lo chuyện quân vụ. Làm như thế đối với y khác nào bị giáng chức.

Sức khỏe mỗi ngày một sa sút, y bắt đầu lo sợ Diêm vương đòi mạng. Có đêm y nằm mộng thấy con cự xà năm đó, nó nói với y khí số ngươi tận đến nơi rồi, bọn ta đều đang ở Địa phủ chờ ngươi đây. Y thoáng nhìn, nhận ra toàn những sinh linh trước kia y giết bừa giết bãi. Đến khi y giật mình tỉnh dậy, nhớ lại những hình ảnh trong giấc mơ thì vô cùng kinh hãi, đành phải đi tìm quân sư để thỉnh giáo.

Quân sư của y là một thiết diện tiên sinh, tinh thông mệnh lý phong thủy. Lão ngẫm nghĩ một hồi rồi nói với Lỗ Thương vương, từ thời thượng cổ có một loại áo ngọc, mang trên mình có thể khiến người ta cải lão hoàn đồng, trường sinh bất lão, nhưng đáng tiếc đã sớm biệt tăm, nếu muốn có nó, may ra chỉ có thể mò tìm trong các cổ mộ mà thôi. Lỗ Thương vương khi ấy đã rơi vào tình cảnh cùng đường mạt lộ, mặc xác lão thiết diện tiên sinh đó nói thật hay không cũng làm y le lói một tia hi vọng, hơn nữa, đổ đấu rõ ràng là lợi thế của y. Từ đó y thức trắng đêm vùi đầu vào sách cổ, thời gian này tư liệu sách vở vẫn còn tương đối phong phú, nhiều thứ chưa bị thất truyền. Sau cùng, y phát hiện trong một cuốn sách có đề cập đến áo ngọc trong một ngôi mộ lớn.

Tiếp theo, y dùng hơn ba ngàn người, trong vòng nửa năm ngày đêm phá núi, rốt cuộc cũng tìm được một khu Hoàng lăng thời Tây Chu. Thời điểm đó, thực lực của mỗi quốc gia đều chưa có gì đáng kể, nên Hoàng lăng này cũng có thể coi là lớn. Lăng mộ phá núi mà xây nên, lợi dụng huyệt động có sẵn trong tự nhiên, đường vào mộ bày trận theo nguyên lý trong Chu Dịch bát quái, phức tạp vô cùng. Nếu không phải Lỗ Thương vương tinh thông kỳ môn độn giáp thì có lẽ không cách nào vào được bên trong. Điều kỳ lạ nhất là bên trong hang động của chủ mộ có một đại thụ được xưng là Cửu đầu xà bách, dưới gốc cây đặt giường ngọc, bên trên là xác khô của một nam thanh niên trong tư thế ngồi mặc áo liệm đen tuyền.

Thiết diện tiên sinh kia xem xong liền một mực quả quyết đây chính là áo ngọc. Xác nam thanh niên kia giống như chết mà không phải là chết, trong một khoảng thời gian nhất định, da chết trên mình thi thể sẽ bong ra, đồng thời tái sinh một lớp da mới. Lão đoán thanh niên khi chết đi chắc chắn đã là một ông lão già quắt rồi.

Thiết diện tiên sinh bản lĩnh phi phàm, còn biết cả phương pháp khống chế huyết thi. Lão dùng cách thức đặc biệt cởi chiếc áo ra khỏi nam thi, đồng thời đóng kín quan tài đá trong mộ phụ. Lỗ Thương vương dựa theo kế hoạch thiết diện tiên sinh bày ra, uống thuốc giả chết, trước mặt Hoàng đế diễn một màn kịch hay. Hoàng đế tin y thực sự có thể qua lại giữa hai giới âm dương, khỏi nói đã sợ hãi đến mất mật như thế nào. Để trấn an, Hoàng đế còn ban cho y mộ phần cao quý hơn cả bậc vương hầu. Tay chân thân tín của y lấy lý do mở phần mộ, ngấm ngầm xây một cổ mộ hình quạt ngay phía trên Hoàng lăng Tây Chu. Y đương nhiên thừa biết những kỹ xảo của dân trộm mộ, bày ra bảy quan tài giả, rồi tự táng mình trong cổ thụ ngàn năm nơi mộ Tây Chu.

Trước khi nằm vào quan tài, toàn bộ những kẻ xây mộ y đều giết hết, ném xác xuống sông, không chỉ có thế còn đầu độc chết tất cả tùy tùng, chỉ giữ lại hai kẻ thân tín nhất, một nam một nữ. Hai người đó sau khi nhập liệm cho y, hoàn thành toàn bộ nhiệm vụ cũng uống thuốc độc mà chết. Tôi đoán chừng những xác ướp cổ trong động xác kia về sau mới dần dần tích lại.

Lúc đó, lòng tôi bỗng dâng lên một mối ngờ vực, liền quay sang hỏi chú Ba: “Kết cục cuối cùng của vị thiết diện tiên sinh kia không hề thấy trong này đả động tới, không lẽ lão cũng tuẫn táng theo?”

Chú Ba lắc đầu đáp: “Kẻ đó cực kỳ thông minh, hẳn đã sớm đoán ra Lỗ Thương vương chắc chắn sẽ giết người diệt khẩu, không ngu trung đến mức bồi táng với hắn đâu.”

Muộn Du Bình thản nhiên nói: “Tất nhiên lão không theo bồi táng, bởi rốt cuộc kẻ được mặc áo ngọc chẳng phải Lỗ Thương vương nào cả, mà chính là lão.”

## 27. Q.1 - Chương 27: Lời Nói Dối

Lời vừa dứt, một ý nghĩ chợt nảy ra trong đầu tôi, hình như tôi đã phát hiện được chút manh mối, sửng sốt hỏi lại: “Chẳng lẽ ngay phút cuối cùng, hai người lại tráo đổi với nhau?”

Muộn Du Bình gật đầu, nhìn xác chết kia: “Lão ta tính trăm phương ngàn kế, chẳng qua cũng chỉ muốn mượn tay Lỗ Thương vương thực hiện giấc mộng trường sinh bất lão của mình mà thôi.”

“Những chuyện này làm sao anh biết được? Cứ như chính anh đã trải qua không bằng.”

“Tôi không trải qua.” Muộn Du Bình lắc đầu: “Mấy năm trước lúc tôi đổ một cái đấu thời Tống, đã tìm được một bộ sách lụa hoàn chỉnh từ thời Chiến quốc. Thứ đó thật ra là tự truyện của thiết diện tiên sinh nọ, sau khi lão bày kế cho Lỗ Thương vương lão liền thiêu chết toàn bộ già trẻ trong nhà, lại ném xác một tên ăn mày vào lửa để chết thay ình, còn bản thân lão cải trang thành ăn mày, thoát được một mạng. Lỗ Thương Vương nọ tuy biết có vấn đề, nhưng cũng không làm gì được. Rốt cuộc, lão đợi cho Lỗ Thương vương nhập quan xong, dễ dàng đột nhập vào mộ huyệt, kéo Lỗ Thương Vương lúc này đã không còn năng lực phản kháng ra khỏi áo ngọc, tự mình thế chỗ. Lỗ Thương Vương vất vả trù tính, rốt cuộc tất cả đều về tay lão, kết cục như vậy có lẽ chính hắn cũng không thể ngờ tới.”

Tôi ngạc nhiên hỏi: “Nếu thi thể của Lỗ Thương Vương bị lôi ra ngoài, chẳng phải lại có thêm một khối huyết thi nữa sao? Vậy là trong này có hai khối?”

“Điều này trong sách không ghi lại, có khả năng là vì thời gian Lỗ Thương Vương nhập quan quá ngắn, còn chưa kịp biến thành huyết thi.” Ánh mắt của anh ta hình như không được tự nhiên: “Dù sao cũng chỉ là một quyển tự truyện, những việc này chỉ được đề cập sơ qua mà thôi, không ghi chép lại tỉ mỉ.”

Tôi nhìn gương mặt Muộn Du Bình, không hiểu vì sao lại cảm thấy lời anh ta có vẻ không thật. Tôi lại nhìn chú Ba, quả nhiên chú cũng không tin. Nhưng người ta đã không muốn nói nên mới bịa chuyện mà mình còn đi vạch trần thì đúng là thiếu tế nhị. Muộn Du Bình nói xong câu đó, coi như xong nhiệm vụ, vẻ mặt lại bình thản như trước, đứng dậy nói: “Trời sắp sáng rồi, chúng ta nên thoát ra thì hơn.”

“Không được, chúng ta còn chưa tìm thấy quỷ ấn.” Bàn Tử nói: “Cậu không thấy ở đây đồ ngon nhiều như vậy, giờ bỏ đi chẳng phải là toi công vô ích sao?”

Muộn Du Bình lạnh lùng liếc hắn một cái, hình như có vẻ căm giận. Bàn Tử tự thấy mất mặt, nhún nhún vai, nói: “Được rồi được rồi, nhưng dù gì cũng phải mang cái áo ngọc này đi chứ? Thứ này tìm khắp thiên hạ chỉ có một, Bàn gia tôi đây chẳng qua chỉ nghĩ ọi người thôi.”

Lời này nghe cũng không sai, chú Ba đứng dậy phủi mông, nói: “Vậy anh còn lề mề cái gì nữa, tốc chiến tốc thắng, mau mau còn rời khỏi cái nơi quỷ quái này.”

Đột nhiên tôi cảm thấy hoàn toàn không hứng thú với những chuyện này nữa, cũng không muốn giúp bọn họ, nhắm mắt lại định nghỉ ngơi một lát. Đúng lúc này, chợt có vài giọt nước rơi trúng mặt tôi. Tôi tưởng trời mưa, ngẩng đầu lên nhìn, không ngờ là gương mặt kinh dị của huyết thi đã ló ra khỏi giường ngọc, hai hốc mắt trống rỗng không tròng cơ hồ dí sát ngay chân mày tôi.

Tôi giật mình nhảy dựng, chỉ thấy đầu huyết thi lăn lông lốc trên giường ngọc, rốt cuộc lăn xuống đất, giống như có thứ gì đó ở bên trong làm nó chuyển động, Bàn Tử định qua kiểm tra, Muộn Du Bình kéo hắn lại, nói: “Đừng manh động, cứ quan sát đã.”

Bàn Tử gật đầu, đúng lúc này, một con bọ ăn xác màu đỏ nhỏ xíu chọc thủng da đầu của huyết thi bò ra ngoài. Đại Khuê vừa nhìn liền mắng: “Tiên sư nó! Cái thứ bé xíu này mà cũng dám xuất hiện trước mắt ông.” Vung xà beng lên định đập chết.

Chú Ba vội kéo hắn lại, nói: “Đồ ngu, con này là bọ ăn xác chúa, chú đập chết nó là tự rước hoạ đó.”

Đại Khuê sửng sốt, hoài nghi hỏi: “Bé tí như vậy mà lại là bọ chúa? Vậy mấy con lớn kia chẳng ấm ức muốn chết sao?”

Muộn Du Bình cũng không khỏi giật mình, vỗ vai tôi một cái, nói: “Chúng ta rời khỏi đây mau, bọ chúa đã ở nơi này, tôi cũng không khắc chế nổi đám bọ ăn xác, mà đụng đám đấy thì phiền phức lắm!”

Lúc này, con bọ ăn xác màu đỏ nhỏ xíu kia đột nhiên phát ra hai tiếng “chi chi”, vỗ vỗ cánh. Dường như nó đã phát hiện ra chúng tôi, bất ngờ giương cánh hướng về bên này. Muộn Du Bình kêu to: “Có độc đấy! Chạm vào là chết, mau chạy đi!”

Chú Ba lăn một vòng đến ngay cạnh chúng tôi, Đại Khuê phía sau chú vốn đã hơi thất thần, trong khoảnh khắc không kịp phản ứng, rốt cuộc theo phản xạ chộp lấy con bọ. Hắn ngẩn ngơ vài giây, đột ngột hét lên thảm thiết, bàn tay hắn chỉ trong nháy mắt đã chuyển sang một màu đỏ máu. Mà không những thế, màu đỏ máu còn lan lên phía trên với tốc độ khủng khiếp.

Bàn Tử hét lớn: “Trúng độc rồi, mau chặt tay anh ta!” Nói xong liền đoạt thanh đao của Muộn Du Bình. Muộn Du Bình lúc này đã vô cùng suy yếu, bị Bàn Tử va phải, hắc đao liền tuột khỏi tay. Bàn Tử nhảy lên chộp lấy, bỗng dưng cả người bị kéo mạnh xuống, mắng to: “Mẹ nó, sao lại nặng thế này!” Mấy lần hắn định vung đao lên nhưng đều thất bại.

Lúc này đã không còn kịp nữa, Đại Khuê đau đớn đến nỗi cả người đều vặn vẹo, chỉ sau vài giây mà toàn thân hắn cơ hồ đều chuyển thành màu máu, giống như lớp da bên ngoài đột nhiên tan chảy.

Hắn nhìn xuống tay mình, vô cùng hoảng sợ, muốn gào to lên lại gào không ra tiếng. Muộn Du Bình thấy tôi định qua giúp Đại Khuê, liền kéo tôi lại nghiến răng nói: “Không được chạm vào anh ta, chạm vào là chết!”

Đại Khuê thấy chúng tôi đều lùi lại, nhìn hắn như nhìn quái vật thì sợ hãi vô cùng. Hắn lao về phía tôi, miệng há to như thể đang kêu gào: “Cứu tôi với!” Nhìn cảnh tượng trước mắt, tôi hoảng đến mức không nhấc nổi chân. Chú Ba vội lao đến kéo tôi qua một bên, Đại Khuê vồ hụt, giống như phát điên, lại bổ nhào về phía Phan Tử. Tình hình sức khỏe của Phan Tử vốn đã rất xấu, căn bản không kịp phản ứng. Bàn Tử kêu lên: không ổn, liền giật lấy súng của tôi. Tôi kinh hãi, biết hắn muốn nổ súng, vội vàng giằng lại. Trong lúc hỗn loạn, súng đột ngột cướp cò, một tiếng nổ lớn vang lên, đạn bắn vào đầu Đại Khuê, cả người hắn khựng lại một cái rồi ngã vật xuống đất.

Đầu tôi ong ong, thoáng chốc cũng ngã quỵ trên mặt đất. Mọi việc xảy ra quá nhanh, một người mới rồi còn khoẻ mạnh vui tươi, lát sau đã biến thành dạng này. Đầu óc tôi hoàn toàn trống rỗng, không biết nên làm gì cho phải.

Con bọ ăn xác nhỏ xíu màu đỏ kia phát ra một tiếng “chi”, bò ra khỏi tay Đại Khuê, vẫy vẫy cánh. Bàn Tử mắng một câu liền xông qua, Muộn Du Bình kêu to: “Đừng!”, thế nhưng không kịp nữa, Bàn Tử đã giơ cao cái hộp tử ngọc, đập nát bấy con côn trùng.

Trong chốc lát hang động rơi vào một bầu không khí tĩnh lặng chết chóc, không nghe được bất cứ âm thanh nào. Muộn Du Bình bỗng vốc lấy một nắm bụi đá trên mặt đất vẩy lên khắp người, hô lớn: “Chạy mau, nếu không sẽ không kịp!”

Bàn Tử nhìn xung quanh, không thấy có chuyện gì xảy ra, cảm thấy khó hiểu hỏi: “Vì sao phải chạy?”

Lời hắn vừa dứt, hang động vốn tĩnh lặng bỗng nhiên trở nên ồn ào hơn hẳn. Vô số tiếng chi chi vọng lại từ bốn phương tám hướng, tiếp đó, chúng tôi thấy từ những hang hốc lớn nhỏ của nham động này, một con, hai con, ba con, mười con, một trăm con — vô số bọ ăn xác màu xanh đen tràn ra như thuỷ triều. Số lượng nhiều đến thế này, căn bản không thể dùng ngôn từ để diễn tả được. Chỉ thấy từng đợt sóng nối tiếp nhau, lớp sau đè lên lớp trước, che trời lấp đất ùn ùn bò ra.

Tôi vừa thấy cảnh tượng này liền ngây người, chú Ba vỗ vào gáy tôi một cái, hét lớn: “Chạy!”

Chú cõng Phan Tử lên lưng, thấy Bàn Tử còn muốn nhặt lại cái hộp tử ngọc kia, chú Ba mắng to: “Mẹ kiếp anh không muốn sống nữa hả!” Bàn Tử thấy không mang đi được, liền vơ lấy cuộn lụa tơ tằm dát vàng nhét vào túi.

Tất cả chúng tôi leo lên đại thụ, những sợi dây leo chằng chịt cùng với rất nhiều cành nhánh khiến cho cái cây trở nên cực dễ trèo, thậm chí một thằng vụng về như tôi cũng có thể leo một lúc lên hơn mười mét. Lúc này đám bọ ăn xác cũng đã tràn đến gốc cây, tôi nhìn xuống dưới, tiên sư nó, phía dưới nhung nhúc những bọ. Nếu rơi xuống, nhất định là một mảnh xương cũng không còn.

Đám bọ ăn xác kia như có ý thức đoàn kết lại với nhau, bắt đầu phóng lên. Bọn chúng leo cây nhanh hơn chúng tôi nhiều, chẳng mấy chốc đã đuổi đến gót chân tôi.

Bàn Tử đang trèo phía trên tôi hỏi: “Cậu không phải đã nói máu Tiểu Ca của các cậu còn lợi hại hơn cả thuốc xịt muỗi loại xịn sao? Sao không đem ra dùng?”

Trong đầu tôi vẫn đầy ắp hình ảnh Đại Khuê gục ngã lúc nãy, căn bản không thèm để ý đến hắn. Bàn Tử tự thấy mất mặt, rủa thầm một tiếng. Đột nhiên dưới chân đau nhói, thì ra một con bọ ăn xác đang cắn cẳng chân tôi. Tôi đá văng nó, cúi đầu nhìn xuống, thấy bên dưới giống như một nồi nước sôi, bọ ăn xác chen chúc nhau bò lên. Lúc này, chú Ba ở phía trên vọng xuống: “Thuốc nổ, trong cái ba lô bên cạnh giường ngọc còn có thuốc nổ!”

Tôi hỏi lại: “Ở bên nào!”

Chú Ba mắng to: “Mẹ kiếp, mày ngồi bên nào mà cũng không nhớ hay sao, trong cái ba lô bên trái!!” Tôi liếc xuống dưới, túi thuốc nổ hoàn toàn chìm trong một biển bọ ăn xác, căn bản không thể nhìn thấy. Tôi bắn bừa vài phát súng, cũng chỉ có thể khiến vài con bay đi. Lúc này, Muộn Du Bình đột nhiên móc ra mấy ống giữ lửa trong túi, châm lên ném về phía giường ngọc. Đám côn trùng này tuy đã không còn sợ máu anh ta, nhưng vẫn sợ lửa như cũ, vừa nhìn thấy có lửa bay đến liền “roạt” một tiếng lùi lại thành một vòng tròn lớn, thoáng chốc mấy cái ba lô đã lộ ra. Mông Bàn Tử đã bị mấy con bọ đeo bám, gào lớn: “Mẹ nó, mau cho nổ đi, tôi chịu hết nổi rồi!”

Phan Tử ở phía trên kêu lên: “Ấy không được, thuốc nổ trong đó rất nhiều, nổ một phát chúng ta cũng toi mạng!” Tôi nhìn thấy bọ ăn xác bò lên càng ngày càng nhiều, biết rằng lúc này mà do dự thì chỉ có một con đường chết, bèn hét lớn: “Nghĩ nhiều làm quái gì, sống chết có số!”, nghiến răng ngắm ngay cái ba lô nổ súng.

Vụ nổ xảy ra quá nhanh, chỉ nghe một tiếng vang thật lớn, toàn thân tôi chấn động, cảm thấy hàm dưới, mông, bắp đùi cùng lúc bị va đập mạnh, cả người bị sức ép của vụ nổ đánh bay, nặng nề đụng vào một bề mặt nào đó. Lúc này quả thật là hồn vía lên mây, cảm thấy cổ họng có vị ngọt, một ngụm máu trực trào ra, trước mắt tối sầm, đầu óc kêu ong ong, hai tai hoàn toàn không nghe được gì nữa.

Một lúc lâu tôi mới tỉnh táo lại, vừa nhìn đã thấy đám bọ ăn xác bên dưới bị sức ép của vụ nổ thổi bay không ít. Nhìn quanh mà không thấy những người khác đâu, tôi vội vàng dùng cả tay lẫn chân trèo lên phía trên. Do trên người có xoa rất nhiều bụi đá ở đài hiến tế lúc nãy, cho nên đám dây leo quỷ quái vừa gặp tôi liền dạt ra. Đúng lúc này, bên dưới lại vọng lên những âm thanh hỗn độn, tôi cúi đầu nhìn xuống, thấy đám bọ ăn xác đã tụ lại như thuỷ triều. Chúng bò rất nhanh, tôi thấy thế, cho dù toàn thân đau đớn cũng phải cố mà chạy trốn. Vội vàng nhắm mắt lại, liều mạng leo.

Mắt thấy tôi sắp sửa leo đến khe nứt rồi, đột nhiên sau lưng đau nhói, quay đầu nhìn lại thì thấy một con bọ ăn xác đã bám lên, liều mạng cắn vào lưng tôi. Tôi xoay báng súng, đánh cho nó nát bấy. Cùng lúc, lại có một con khác lớn hơn cắn lên đùi tôi, tôi cắn răng dùng súng hất văng nó xuống dưới, nhưng nó đã nhanh chóng bám lấy một cành cây định nhảy lên, tôi lại lần nữa dùng báng súng đập nát nó. Nhưng lúc này thì con thứ ba con thứ tư đã nhanh chân nhảy đến nơi.

Tôi thấy chỉ còn cách lối thoát mấy bước nữa thôi, thầm nhủ: cắn đi, dù sao trong thời gian ngắn bọn mày cũng không cắn chết được tao, tao leo ra khỏi đây rồi sẽ cho bọn mày biết tay, nghĩ vậy tiếp tục trèo lên trên. Đúng lúc này, bàn tay nắm lấy cành cây chợt đau kinh khủng, tôi nghiêng đầu nhìn lại thì thấy một gương mặt đẫm máu đột nhiên ló ra từ phía sau thân cây, hai tròng mắt gần như lòi ra khỏi hốc mắt trợn trừng nhìn tôi.

## 28. Q.1 - Chương 28: Lửa

Đó là một gương mặt máu me be bét, chẳng biết là làn da đã tróc ra để lộ các thớ thịt bên trong, hay là máu từ trong cơ thể chảy ra rồi bết lại trên mặt. Trong thoáng chốc, tôi cảm thấy gương mặt này vô cùng quen thuộc, nhìn kỹ thì chợt nhận ra đó là Đại Khuê, trong lòng hoảng hốt: một người mới rồi còn khỏe mạnh vui tươi, vậy mà giờ đây đã thê thảm đến mức này!

Bên trái đầu hắn bị một viên đạn cày toác cả da, nhìn thấy cả xương sọ, cũng may không tổn thương đến đại não bên trong. Tôi thấy hắn bị thương rất nặng nhưng không đến nỗi mất mạng, trong lòng không khỏi mừng rỡ, vội nói: “Mau lên đây, không chừng còn có thể cứu được!”

Nhưng hắn vẫn chẳng nhúc nhích chút nào. Ánh mắt hắn toát lên một vẻ thù hằn đến tận xương tủy, chắc là không cam lòng bị chúng tôi bỏ lại. Tôi vô cùng sợ hãi, nhưng có thể làm gì được chứ, tay tôi đang bị hắn nắm rất chặt, màu máu đỏ ghê rợn trên người hắn đã nhanh chóng lan sang tay tôi. Cảm nhận được từng trận ngứa ngáy nóng rát trên tay mình, trong lòng tôi thầm kêu gào: “Xong đời rồi!”

Trong miệng Đại Khuê phát ra những thanh âm ngắt quãng mơ hồ, đột nhiên hắn ra sức kéo tôi xuống dưới. Nghĩ đến tình cảnh da thịt toàn thân nóng chảy vô cùng thê thảm của hắn, tôi bỗng phát điên, gắng sức giằng tay mình ra, nhưng hắn lại túm được chân tôi, há to mồm như muốn nói: tao chết thì mày cũng phải chôn cùng!

Tôi gào to: “Đại Khuê, mau thả tôi ra! Anh bị thế này chẳng qua do số đen! Nếu muốn sống sót thì đi theo tôi, không chừng còn có thể trị lành! Bằng không có kéo tôi chết chung thì anh cũng đâu thể sống lại được!”

Nghe những lời này, giống như bị kích thích mạnh, hắn điên cuồng nhào lên, hai con mắt ngập tràn tơ máu toát lên vẻ hung ác, dường như đã mất hẳn lý trí rồi. Đột nhiên hắn giơ hai tay lên bóp mạnh cổ tôi, muốn lấy luôn cái mạng bé nhỏ này.

Hiểu rõ đây là thời khắc một mất một còn, tôi đột nhiên nổi sát tâm, ra sức tung cho hắn một cú đấm. Thừa dịp hai tay hắn hơi buông lỏng, tôi nhanh chóng chĩa súng vào ngực hắn rồi bóp cò. Đạn đã lên nòng đều đều là đạn súng lục được mài bằng đầu nên uy lực rất lớn, máu hắn tuôn xối xả văng ra khắp nơi. Hai tay hắn chới với trên không trung như ra sức bắt lấy thứ gì đó, nhưng chưa kịp làm gì thì thân thể to lớn của hắn đã nặng nề ngã vào giữa đống bọ ăn xác.

Lúc này, cánh tay bị hắn nắm lấy đã tê dại đến mức chẳng còn cảm giác gì nữa. Tôi thậm chí không biết tay mình có còn nắm lấy nhánh cây kia nữa hay không. Bất chợt cảm thấy cơ thể mình đang rơi, tôi vội vươn tay kia ra chụp lấy mớ dây leo bên cạnh. Đáng chết, trên tay tôi còn có dính một ít bụi đá thiên tâm nham, mớ dây leo lập tức né ra xa; tôi thầm rủa một tiếng, cả người tuột xuống, va phải một cành cây to.

Trên cành cây nhung nhúc những bọ, bị tôi đụng phải thì rớt xuống không ít. Tôi gắng gượng dùng chút khí lực kẹp hai chân lại để khỏi tiếp tục rơi, nhưng bốn phía đã bị lũ bọ kia vây kín. Tôi không khỏi cười khổ, không ngờ lúc này tôi lại có nhiều kiểu chết để lựa chọn như vậy, một là ngã chết, hai là bị đám bọ khốn kiếp gặm chết, còn không thì bị chất độc ngấm dần mà chết. Ông trời đối xử với tôi thật không tệ nha.

Đang chán nản cùng cực, đột nhiên Bàn Tử ở phía dưới leo lên, giơ chân đá văng mấy con bọ ăn xác. Thì ra cha nội này leo còn chậm hơn cả tôi, hắn thấy tôi mới mắng một tiếng: “Con mẹ nó cậu còn nhàn nhã nằm đó mà ngắm cảnh hả, cậu nhìn coi mông ông đây bị cắn thủng mấy lỗ rồi!” Hắn vừa nói vừa leo lên đỡ tôi, tôi kêu to: “Đừng đụng vào tôi! Tôi trúng độc rồi, anh cứ đi một mình, mạng tôi coi như xong!”

Bàn Tử không nhiều lời, vươn tay cõng tôi lên: “Cậu kiếm cái gương ngắm thử coi, con mẹ nó sắc mặt còn tốt hơn cả tôi, vừa hồng hào vừa sáng láng, trúng độc thế quái nào được?”

Tôi kinh ngạc cúi đầu nhìn xuống, chỉ thấy tay mình chi chít mẩn đỏ trông như bị cả ngàn con muỗi đốt. Nhưng màu đỏ kia chỉ kéo dài đến bả vai, giờ lại đang từ từ biến mất. Tôi ngạc nhiên không nói nên lời, tại sao chất độc kia không có tác dụng với mình nhỉ?

Bàn Tử cõng tôi, cắn răng tiến lên phía trước. Tôi nằm trên lưng hắn làm cái lá chắn sống, mấy con bọ chết tiệt chứ nhắm cái mông đáng thương của tôi mà tiến, há mỏ cạp liên tục, tôi đau đến mức mắng to: “Bàn Tử chết toi, tôi còn tưởng anh tốt bụng, con mẹ nó thì ra là muốn đem tôi làm bia đỡ bọ hả!”

Bàn Tử mắng to: “Cậu lắm chuyện vừa thôi, không phục thì xuống mà cõng tôi đi! Không thấy mông ông đây đã chẳng còn miếng nào lành lặn rồi hả!”

Tôi chẳng buồn cãi cọ với hắn nữa, cái cây Cửu đầu xà bách này càng tới gần thân thì đám dây leo lại treo càng nhiều thi thể, mật độ dày đặc. Thỉnh thoảng Bàn Tử đụng trúng một vài bộ xương, may mà đám bọ ăn xác cũng gặp phải phiền phức y chang bọn tôi. Quá nhiều thứ treo lủng lẳng nên bọn chúng chẳng phân biệt được, không ít con nhảy sang đám xác khô bị chúng tôi đụng phải mà cắn loạn.

Bàn Tử vừa nhìn đã cảm thấy kể ra đó cũng là cách hay, bèn bảo tôi xô mấy cái xác kia, nếu có thể thì cứ đẩy rớt xuống luôn, để tạo chuyển động đánh lừa lũ bọ. Đương nhiên tôi chẳng cam tâm tình nguyện tí nào, nhưng cũng chẳng còn cách nào khác, dù sao cái mạng nhỏ này vẫn quan trọng hơn.

Dọc theo đường đi tôi thấy một cái là đá một cú, thoáng chốc những thi thể xung quanh chỗ chúng tôi đi qua đã xoay vòng trên không trung. Mấy con bọ kia đương nhiên không thể thông minh bằng con người, vừa thấy đám thi thể bay qua lượn lại, chẳng biết nên đuổi theo chúng tôi hay cạp những thi thể kia thì hơn, thế là đậu lại một chỗ quay mòng mòng. Bàn Tử thừa cơ tăng tốc, thoáng cái đã tạo được một khoảng cách khá an toàn, rốt cuộc chúng tôi đã có thể thở phào một hơi.

Tay chân tôi vừa trải qua trận hỗn chiến vừa rồi, giờ đã khôi phục mấy phần cảm giác. Trong lòng thầm nghĩ, cảm giác lúc tôi trúng độc rất giống với những gì ông nội miêu tả trong bút ký, mà cuối cùng ông nội không chết, chẳng lẽ vì thế nên cơ thể tôi có sức miễn dịch rồi?

Nghĩ tới nghĩ lui mà vẫn không sao hiểu nổi, tôi thấy chân tay đã có thể cử động bèn bảo Bàn Tử thả mình xuống. Thấy mặt mũi hắn nhễ nhại mồ hôi, ngồi bệt xuống mà thở hổn hển, tôi tự nhủ lúc ở trên đài mình cõng hắn muốn hộc máu, giờ coi như huề nhau. Bất chợt, tôi thấy một người ngồi trên nhành cây phía sau Bàn Tử, nhìn tôi vẫy vẫy tay.

Tôi khẽ run, vội vàng dụi mắt, lại chẳng thấy người kia đâu nữa, có lẽ đã trốn sau lùm cây rồi. Tôi nghiêng đầu nhìn sang, Bàn Tử kêu to: “Đừng lề mề nữa, chuồn mau!”

“Chờ một chút!” Tôi kéo hắn lại, “Bên trái bên trái! Vừa rồi tôi thấy có người vẫy mình!”

Hắn thở dài, sợ hãi bò theo tôi sang phía đó, nhưng lại chẳng thấy ai, chỉ có một hốc cây nhỏ gắng lắm thì cũng nhét vừa một người, bên trong tối đen như mực, chẳng biết có thứ gì không nữa.

Bàn Tử bật đèn pin chiếu vào, sợ hết hồn, bên trong hốc cây có một đống dây leo cuốn chặt một cái thi thể đã rữa nát, đôi ngươi màu lam đục ngầu, miệng mở lớn, hình như muốn nói gì với chúng tôi. Bàn Tử nhìn tôi: “Sao lại là người chết, không phải là cậu thấy quỷ đó chứ!”

Trên đường tới đây đã gặp phải quá nhiều chuyện kỳ quái rồi, bây giờ ai bảo có quỷ thì tôi cũng tin. Tôi nghĩ, nếu hắn đã vẫy tay gọi chúng tôi lại thì hẳn là có việc quan trọng. Nghĩ tới đây, tôi theo thói quen nhìn vào miệng hắn, nhưng cằm hắn đã rữa nát, nếu có ngậm gì chắc cũng rớt ra rồi. Tôi tiếp tục tìm, phát hiện hình như tay hắn nắm thứ gì đó, gỡ ra mới biết là một mặt dây chuyền.

Đám bọ ăn xác phía dưới lại bắt đầu tràn lên, tôi cũng chẳng còn tâm trí đâu mà lục lọi đồ đạc trên người hắn nữa. Tôi nhìn bộ quân phục hắn đang mặc, cung kính vái một cái, sau đó leo lên trên. Bàn Tử leo rất nhanh, cái khe phía trên cách chúng tôi không còn xa, dăm ba bước là đã leo tới nơi.

Chúng tôi leo ra khỏi khe nứt, đồng thời nhìn xuống dưới, chỉ thấy đám bọ ăn xác chẳng có ý định ngừng lại, hình như cũng sắp tuôn ra khỏi khe. Bàn Tử kêu to: “Giờ không phải là lúc nghỉ ngơi, chạy mau!”

Tôi ở dưới mặt đất đã lâu nên tạm thời mất phương hướng, chợt thấy một người chạy ra khỏi bụi cỏ phía trước, vai còn vác theo thứ gì đó. Tôi nhận ra là chú Ba, không khỏi mừng rỡ, chú Ba thấy tôi thì kêu to: “Mau ra đằng kia khiêng mấy thùng xăng lại đây!”

Tôi chạy lại nhìn, thì ra cái khe này cùng với đạo động chúng tôi đi xuống chỉ cách nhau một vách đá thấp, ước chừng chưa tới mười thước. Trang bị của chúng tôi vẫn còn nguyên, trông thấy mấy thùng xăng, tôi tức giận nhủ thầm: “Tốt, có cái này thì bọn mày xong đời rồi!”

Khi tôi và Bàn Tử mỗi người khiêng một thùng chạy tới thì chú Ba đã tưới thùng thứ nhất xuống, lúc này lũ bọ ăn xác cũng đã gần như bò lên khỏi mặt đất. Chú Ba ném mồi lửa xuống, lửa vừa bùng lên, một mùi khét lẹt lập tức xộc vào mũi, đám bọ vừa ào lên như thủy triều trong nháy mắt đã lui xuống. Đống xăng tạo thành một bức tường lửa bao quanh cái khe. Nhìn đám bọ ở bên trong bị thiêu rụi, tôi thấy thật hả lòng hả dạ. Chúng tôi đổ thêm xăng vào lửa, nhanh chóng tưới nốt hai thùng còn lại. Thoáng cái lửa từ trong khe bốc lên đã cao hơn hai đầu người, hơi nóng bức tới khiến lông mày tôi như muốn cháy luôn.

Tôi lùi ra sau mấy bước, nhìn mặt dây chuyền trong tay một chút, phía trên có khắc chữ James, hẳn đó là tên của cái xác kia. Tôi lau qua rồi bỏ vào túi áo, trong lòng nhủ thầm lúc nào có cơ hội thì sẽ mang trả cho người nhà anh, giờ anh hãy yên nghỉ đi. Bàn Tử sắp bị hấp chín, toàn thân ướt đẫm mồ hôi, hỏi chú Ba: “Hai người kia đâu?”

Chú Ba chỉ chỉ phía sau: “Phan Tử không ổn lắm, hình như sốt rồi, còn Tiểu Ca thì tôi không thấy. Tôi còn tưởng Tiểu Ca đi cùng hai người chứ.”

Tôi đưa mắt nhìn Bàn Tử, hắn thở dài một hơi: “Sau vụ nổ thì tôi không thấy hắn đâu nữa, chỉ sợ lành ít dữ nhiều.”

Chú Ba lắc đầu, nói: “Chắc là không đâu. Người này xuất quỷ nhập thần, hơn nữa vừa rồi hắn ở phía trên chúng ta, cho dù có bị thổi bay thì cũng phải văng lên trên mới đúng.”

Tôi nhìn vẻ mặt của chú Ba, biết là chú cũng chẳng chắc chắn gì. Muộn Du Bình dẫu lợi hại đến đâu mà động vào thuốc nổ thì cũng giống như chúng tôi thôi. Nếu hắn bị sức ép hất văng ra khỏi cái cây thì đúng là thập tử vô sinh.

Chúng tôi đi xung quanh tìm một vòng mà không thu hoạch được gì, cũng chẳng thấy dấu vết có người rời đi. Chú Ba thở dài, nhìn tôi cười khổ một tiếng.

Chúng tôi trở lại lều thu dọn đồ đạc, nhóm một đống lửa, hâm nóng đồ hộp dự trữ. Tôi đói quá rồi nên thứ gì cũng ăn được, chú Ba vừa ăn vừa chỉ phía sau vách đá nhỏ: “Mọi người nhìn xem, lều này ở bên cạnh cái khe, xem ra thụ yêu mà ông lão kia thấy chính là cây xà bách này. Chắc là buổi tối lúc họ ăn mừng gây ra tiếng động quá lớn, hấp dẫn xà bách từ trong khe bò ra ngoài. May là chúng ta không qua đêm ở đây mà trực tiếp xuống đạo động để vào mộ, nếu không thì e là đã bị xà bách tha xừ đi rồi.”

Bàn Tử nói: “Không biết đám lửa kia có thể cháy trong bao lâu, nếu như lửa tắt, mấy con bọ chết toi lại chui ra thì phiền to. Bây giờ trời cũng sắp sáng rồi, chúng ta hãy mau chóng rời khỏi khu rừng này đã rồi nói tiếp!”

Tôi bới bới dập tắt đống lửa, gật đầu. Bàn Tử và chú Ba thay phiên nhau cõng Phan Tử, chúng tôi xuất phát hướng về phía khu rừng.

Dọc đường chúng tôi cứ lẳng lặng cất bước, chẳng ai nói được lời nào. Lúc đi thì vừa đi vừa hát vô cùng vui vẻ, khi về thì mỗi người đều mang trong mình một nỗi buồn bực khó nói nên lời, gần như là chạy thoát thân.

Nguyên một buổi tối không được nghỉ ngơi, tinh thần lại căng thẳng cao độ, bây giờ thể lực cũng đạt tới cực hạn rồi. Có thể duy trì đến tận lúc này hoàn toàn nhờ vào sức mạnh tinh thần, nếu như phía trước tự nhiên mọc ra cái giường, chắc chắn tôi vừa đặt lưng xuống chưa tới hai giây đã ngủ khò. Chúng tôi đi bộ gần nửa ngày, đến chiều thì ra khỏi rừng cây, sau đó băng qua con dốc nhỏ tạo thành từ đất đá lở, rốt cuộc cũng nhìn thấy thôn trang nhỏ quen thuộc.

Chúng tôi không dám nghỉ ngơi, trước tiên mang Phan Tử tới trạm y tế của thôn. Bác sĩ vừa nhìn thấy, lông mày nhíu chặt, vội vàng gọi y tá tới. Tôi nằm xuống băng ghế, vừa mới nghe bọn họ nói vài câu đã ngủ mất tiêu.

Đó là một giấc ngủ mệt mỏi tới cực điểm, chẳng có lấy một cơn mộng mị. Không biết ngủ trong bao lâu, lúc tôi tỉnh lại, chợt nghe thấy bên ngoài thật ồn ào, không biết đã có chuyện gì xảy ra.

## 29. Q.1 - Chương 29: Hộp Tử Kim

Tôi mơ mơ hồ hồ không biết bên ngoài xảy ra chuyện gì, định hỏi chú Ba mới phát hiện chú đang gà gật ngủ trên băng ghế bên cạnh, ngủ say như chết. Tôi chạy ra khỏi trạm xá, thấy người trong thôn phần đẩy xe phần dắt la, vội vàng hướng vào trong núi. Một thằng nhóc người miền núi vừa chạy vừa kêu: “Nguy to rồi, nguy to rồi, trên núi có lửa cháy.”

Tôi hoảng hồn, tự hỏi chẳng lẽ vừa rồi chúng tôi chỉ đốt một đống lửa mà làm cháy luôn cả cánh rừng? Nhớ lại khi nãy đốt cái động kia, đúng là không có dọn dẹp gì xung quanh, nếu ngọn lửa lan ra làm cháy cả khu rừng thì thật không hay.

Trong lòng có hơi hoảng sợ, núi này một khi cháy lớn thì hậu quả không chỉ là chết một hai người. Những người thành thị như chúng tôi đến một chút ý thức phòng ngừa cháy rừng cũng không có, lần này đã gây ra họa lớn.

Tôi vội chạy vào đánh thức chú Ba, hai người ở trong trạm xá chẳng tìm thấy gì khác ngoài hai cái chậu đựng nước tiểu, cũng tập hợp đi theo mọi người hướng vào trong núi. Cùng lúc Bàn Tử ngồi trên một chiếc xe lừa kéo cũng vừa vặn chạy đến, giơ cái chậu rửa mặt trong tay lên kêu to: “Gây họa rồi, mau lên đây! Mau đi cứu hỏa!”

Chúng tôi đồng loạt nhảy lên, chiếc xe lừa xiêu xiêu vẹo vẹo chạy ra khỏi đầu thôn, chỉ thấy xa xa trên núi một mảng khói đen mịt mù, xem ra đám cháy rất lớn. Chú Ba choáng váng, khẽ nói: “Hướng đó đúng là đám lửa chúng ta đã đốt rồi.”

Tôi vội che miệng chú lại. Đằng trước thấy có bóng một người có vẻ là cán bộ trong thôn chạy ngược về, kêu to: “Mau gọi điện thoại báo cho quân đội, mặt trước núi đã sụt lở rồi!”

Tôi vừa nghe thế liền hiểu ngay, có lẽ cái hang kia bị lửa thiêu đổ sụp, trong lòng lo lắng, nếu đám bọ ăn xác từ trong động xông ra thì đúng là phiền phức. Chúng tôi vung roi nhanh hơn thúc con lừa chạy đến gần chỗ sườn núi bị sạt. Bàn Tử ra tay cũng thật ác, đánh con lừa sưng cả mông.

Người dân trong thôn bình thường đều đã trải qua huấn luyện phòng chống cháy rừng, một nhóm phát quang mở đường trong rừng cây, những người khác bắt đầu dùng chậu rửa mặt múc nước, chuyển vào phía trong. Tôi nhìn đám chậu chậu bình bình, chuyển qua chuyển lại chờ đến được chỗ đám cháy ít nhất cũng phải mất hai tiếng, căn bản là nước xa không cứu được lửa gần, vội kêu lên: “Mọi người đừng lấy nước nữa! Chừng đó nước cũng chẳng dập được lửa đâu, đừng cố gắng làm chuyện vô ích, cứ chờ quân đội đến đây đi!”

Những người đó nhìn tôi như nhìn thằng điên nói nhảm, một người khá lớn tuổi nói với tôi: “Chàng trai, nước này chỉ dùng để dội ướt thôi. Có vài chậu nước mà đem dội vào đám lửa thì chẳng mấy chốc sẽ khô, nên chúng tôi chỉ có thể làm ướt xung quanh tạo nên một ranh giới ngăn đám cháy. Lửa cháy đến đó thì hết mồi dẫn, sẽ dần dần tàn lụi. Các người không hiểu thì đừng có xen vào.” Nói xong nhìn mấy cái chậu trong tay chúng tôi, lắc lắc đầu.

Tôi bị bọn họ nhìn đến đỏ mặt, lần này quả thực là mất mặt, sau đó cũng không dám nói năng lung tung gì nữa, vội cúi đầu đi theo mọi người vào trong rừng. Cây cối trên đường đều đã được phát quang, đường dễ đi hơn nhiều, sau khoảng một giờ, chúng tôi cảm thấy nhiệt độ tăng lên rõ rệt, phía trước khói đen mù trời.

Dân trong thôn đều lấy khẩu trang ngâm vào nước trước khi mang. Tôi nhìn Bàn Tử, trên người hắn chẳng có khăn vải gì, nhưng hình như đã hạ quyết tâm, hắn lấy ra mảnh khăn lụa dệt vàng ngâm vào trong nước rồi đeo lên mặt, sau đó cầm xẻng bắt chước người trong thôn đào rãnh phòng cháy.

Đám cháy rừng lan ra rất nhanh, vô cùng nguy hiểm, những đám cháy lớn thường phải dùng tới máy bay mới có thể khống chế. Nói khống chế thực ra là để cho nó tự tắt, chứ muốn dùng nước mà dập như cháy ở thành thị là điều không tưởng. Một cái cây muốn phát triển hoàn thiện phải mất ít nhất hai mươi năm, nhưng lửa cháy chỉ cần mười phút là đã thiêu rụi toàn bộ, sức phá hoại thật khủng khiếp. Hơn nữa phạm vi đám cháy rừng thường rất rộng, nếu anh chỉ dập lửa ở một chỗ, nó sẽ nhanh chóng lan ra những chỗ anh không nhìn thấy, chờ đến lúc anh phát hiện ra thì đã ở giữa đám cháy, lúc đó chỉ còn nước chờ chết.

Tôi nhớ có một bộ phim Mỹ, chuyện phim kể về những phút cuối cùng trong cuộc đời một nhân viên phòng cháy khi bị lửa bao quanh, không cách nào tìm được cứu trợ. Tất nhiên tình huống đó không thể xảy ra với chúng tôi, hiện giờ khu vực bị cháy cũng chưa rộng lắm, mà những rãnh phòng cháy thì đang được đào rất nhanh.

Chúng tôi làm liên tục đến hơn hai giờ chiều, bấy giờ mới thấy trực thăng của đội phi cơ bảo vệ rừng xuất hiện trên bầu trời. Chỉ trong chốc lát có rất nhiều bộ đội tập hợp lại trong rừng, thay thế cho chúng tôi. Tôi rất lo sẽ có người hy sinh vì vụ cháy này, cũng may đến cuối cùng kiểm tra nhân số chỉ có mấy người bị thương nhẹ.

Chúng tôi trở lại trong thôn, ai nấy đều choáng váng đầu óc. Tôi đói bụng muốn chết, bảo một đứa nhỏ đưa ình hai cái bánh nướng, hai miếng hết một cái, cảm thấy từ bé đến giờ chưa từng ăn món gì ngon đến thế, nước mắt cũng muốn rớt ra. Người trông giống bí thư chi bộ thôn thậm chí còn khen ngợi chúng tôi, nói người thành phố như chúng tôi mà có tinh thần giác ngộ cao như vậy cũng thực hiếm thấy.

Tôi thầm nhủ, anh ngàn vạn lần đừng có phóng đại như vậy, càng nói trong lòng tôi lại càng áy náy, anh mà biết tôi chính là người đốt lửa thì thế nào cũng bóp chết tôi.

Y tá thay băng cho Phan Tử, rửa sạch miệng vết thương, hơi thở anh đã nhẹ đi nhiều nhưng vẫn chưa tỉnh lại. Bác sĩ nói tôi cứ yên tâm, bây giờ tạm thời không có gì nguy hiểm, chờ thêm bệnh nhân sẽ đưa cả Phan Tử theo lên bệnh viện lớn trên thành phố. Tôi nghe xong cũng an tâm một chút.

Tôi cùng chú Ba trở lại nhà khách, tắm rửa sạch sẽ. Không cởi hết thì không biết, tôi nhìn một lượt từ trên xuống dưới hầu như không còn chỗ nào lành lặn, không bầm tím thì cũng là rách da, lúc lo chạy thoát thân thì không có cảm giác gì, bây giờ nhìn lại mới bị chúng nó nhắc cho nhớ. Lúc tôi bước ra từ phòng tắm, chân gần như không nhấc lên nổi.

Tôi vừa leo lên giường liền ngủ ngay lập tức. Lần này ngủ còn say hơn, làm một giấc thẳng đến giữa trưa ngày thứ hai. Lúc thức dậy thì thấy chú Ba và Bàn Tử đang nằm trên giường, hai người họ cũng đang ngáy như sấm.

Tôi xuống ăn điểm tâm, hỏi thăm người phục vụ. Lửa đã được dập tắt, với quy mô này chỉ có thể xem là một vụ cháy rừng nhỏ, quân đội đã rút lui gần hết. Tôi nghe xong mới vững dạ một chút, hỏi thăm người trong trạm xá thì biết tin Phan Tử đã được đưa đến bệnh viện Thiên Phật Sơn ở Tế Nam. Tôi thầm cảm ơn, cũng thấy được nơi này không thể ở lâu, liền chuẩn bị trở về.

Cũng chẳng có nhiều điều đáng bàn, vài ngày sau chúng tôi trở lại Tế Nam. Tôi với chú Ba đến bệnh viện Phan Tử đang nằm làm thủ tục. Phan Tử vẫn chưa thoát khỏi nguy hiểm, đến giờ còn đang hôn mê, tôi và chú Ba quyết định ở lại đó vài ngày. Bàn Tử vừa xuống núi liền chia tay chúng tôi, chỉ để lại một số điện thoại sau này còn liên lạc, tiện tay giao luôn cuốn sách lụa dệt tơ vàng cho chú Ba xử lý.

Hôm nay tôi gọi đến bệnh viện, nghe họ báo Phan Tử vẫn chưa tỉnh, không nén nổi một tiếng thở dài. Bỗng nhiên chú Ba vẻ mặt âm trầm xuất hiện, mở miệng mắng: “Thật là tức chết, lại bị người ta xỏ mũi!”

Tôi ngạc nhiên, còn tưởng chú đến chợ đồ cổ bị người ta lừa, liền an ủi: “Chú Ba, đến người từng trải như chú mà còn bị lừa, chứng tỏ vật đó làm rất khéo, chú cứ tiếp tục sang tay bán ra cũng chẳng vấn đề gì.”

Chú Ba lấy sách lụa dệt tơ vàng ra, nói với tôi: “Sang tay, sang cái rắm á! Chú không nói đến đồ cổ mà nói đến cái này!”

Tôi gần như rớt khỏi giường, kêu to: “Cái gì? Không thể nào!”

Chú Ba nói: “Chính xác là thế đấy. Chú đưa đi kiểm tra thì thấy lượng vàng trong vật này có độ tinh khiết rất cao, ở thời đại đó căn bản không thể luyện ra được, đây gần như là một thứ đồ giả hoàn mỹ!”

Tôi không thể tin nổi, chú Ba thở dài, “Chú đã sớm hoài nghi, thằng nhóc kia rõ ràng có thể đánh bại huyết thi, vì sao ngay từ đầu cứ một mực chạy trốn, đến cuối cùng mới tiêu diệt cái huyết thi đó? Vì hắn muốn bỏ chúng ta lại mà đi làm chuyện riêng của hắn đó.”

Tôi ngạc nhiên nói: “Chẳng lẽ trong lúc chúng ta chạy trốn, hắn đã đi qua cái huyệt động kia, mở quan tài của Lỗ Thương Vương ra? Rồi đem sách lụa tơ vàng giả này bỏ vào? Chuyện này thật vô lý, một người sao có thể làm hết bấy nhiêu chuyện? Hơn nữa quan quách bị dây xích buộc chặt, chỉ cần trước đó có người mở ra, chúng ta nhất định sẽ phát hiện ra dấu vết.”

Chú Ba nói: “Mày có xem qua mặt lưng của quan tài không? Hắn vốn là dân đổ đấu, rất có thể hắn đã đào trộm một cái động, trực tiếp đánh tráo sách lụa tơ vàng từ mặt đó!”, nói rồi thở dài: “Đáng tiếc cho chú có đến mười mấy năm kinh nghiệm giang hồ cũng không nhìn ra được, người này quả thực thâm sâu khó lường! Chú vốn chỉ nghĩ hắn là hậu nhân của Phát khâu Trung lang tướng, xem ra lai lịch của hắn không đơn giản như thế.”

Tôi thật sự không hiểu: “Chẳng lẽ những thứ viết trên đó đều là giả?”

Chú Ba gật gật đầu, giận dữ nói: “Chuyện ghi chép trên đó cũng bốc phét y như trong Sơn Hải kinh, ngày thường nghe được tất không tin, chẳng qua lúc ấy chúng ta bị cái không khí thần bí của cổ mộ cuốn hút nên răm rắp tin theo, bây giờ nhớ lại mới thấy có rất nhiều sơ hở. Hơn nữa nghĩ lại, với trình độ của mày, sao chỉ có thể hiểu được hai phần quan trọng nhất thôi? Những đoạn còn lại đều không hiểu lắm, chứng tỏ hắn đã bỏ ra rất nhiều công sức cho hai phần đó.”

Tôi há hốc mồm, chú Ba thở một hơi thật dài: “Xem ra bí mật Lỗ Vương cung chỉ có mình hắn biết, bây giờ cái mộ đó sụp cả rồi, có muốn vào xem lại cũng không được nữa.”

Tôi chợt nhớ ra: “Đúng rồi, đúng rồi, suýt nữa thì cháu quên mất. Chuyến đi này cũng không phải là hoàn toàn toi công, cháu có lấy được một thứ từ trong động!”, nói rồi cuống cuồng lật giở cái túi sau lưng, trong lòng âm thầm cầu nguyện tuyệt đối đừng có đánh mất đó. Cũng may hộp tử kim vẫn còn, tôi lấy nó ra: “Chính là cái này, cháu lấy nó từ trên tay cái xác hồ ly.”

Chú Ba vừa nhìn liền nói: “Đây là hộp mê cung, không gian bên trong chủ yếu để đặt khóa, không chứa được bao nhiêu đồ. Loại hộp này rất khó mở, mày xem”, chú xoay nhẹ đỉnh hộp, bốn góc hộp đồng loạt mở ra, để lộ một cái đĩa quay nhỏ. Trên mặt có tám lỗ, trên mỗi lỗ đều có một con số, rất giống kiểu điện thoại quay số trước đây. “Loại hộp này là hộp mật mã cổ xưa nhất, phải biết mật mã mới mở được.”

Tôi nói: “Không đúng, đây là chìa khóa cháu tìm thấy trong miệng nữ thi kia, chú xem đi, cái chìa khóa này có thể cắm vừa vào lỗ khóa kia.”

Chú Ba nhận lấy cái chìa khóa, so với lỗ khóa một chút rồi a một tiếng: “Cái chìa khóa này không phải dùng để mở mà là để khóa hộp. Hộp mê cung có thể mở ra bằng mật mã nhưng không thể dùng mật mã khóa lại. Đến khi cháu mở được cái hộp này ra, muốn khóa nó lại phải dùng đến cái chìa khóa đó.”

Tôi hỏi chú làm sao tìm được chuyên gia mở loại hộp này, chú Ba suy nghĩ rồi thở dài, nói người như vậy chỉ có thể gặp mà không thể cầu, nếu muốn tìm chi bằng tìm một xưởng kim khí tháo luôn cái nắp xuống cho rồi.

Tôi ngồi thử nửa ngày, cái hộp kia cũng không có chút động tĩnh nào. Đĩa quay có 8 lỗ, mỗi lỗ có 10 cách chọn, tính ra có đến 108 phương án, từ 00000000 đến 99999999, không biết đến đời nào mới thử xong. Chú Ba thấy tôi ngồi đó loay hoay với cái hộp đến xuất thần liền dặn dò tôi vài câu rồi quay về phòng.

Tôi nghĩ lại, trong Lỗ Vương cung có thấy qua thứ gì liên quan đến tám con số không? Trên quan quách bằng đồng đen hình như cũng có mấy con số, nhưng lại không đủ tám; mật mã tám chữ số khác, chẳng lẽ là dãy số 02200059 kia? Làm sao có thể, dãy số này được chạm nổi trên dây lưng của một người Mỹ. Vừa nghĩ đến tôi liền gẩy thử, 0-2-2-0-0-0-5-9, két một tiếng, tôi sững sờ, cái hộp kia phát ra một loạt âm thanh nghe như tiếng dây cót, nắp hộp tự động mở ra.

## 30. Q.2 - Chương 1: Xà Mi Đồng Ngư

Editor: Tiểu Phong Hoa

Beta: Thanh Du

\*\*\*\*\*

Nắp hộp chầm chậm mở ra, bên trong là khoảng trống to cỡ ngón tay út, đặt một con cá đồng nho nhỏ. Con cá thoạt nhìn rất bình thường, nhưng chế tác rất khéo léo, đặc biệt bên trên mi mắt cá còn có một hình rắn cực kỳ sống động. Tôi vô cùng kinh ngạc, rốt cuộc vật này quan trọng đến nhường nào mà được cất giữ kỹ càng như vậy?

Chú Ba lúc đó vừa bước vào, trên tay cầm một chiếc đèn xì, thấy hộp đã mở ra thì không nén nổi sửng sốt: “Làm sao mở ra được? Cháu mở kiểu gì thế?”

Tôi kể cho chú chuyện về dãy số kia, chú nhíu mày nói: “Càng ngày càng rối như mớ bòng bong, xem ra đám người Mỹ kia không chỉ đơn giản là đến đổ đấu đâu.”

Chú cầm con cá đồng lên, đột nhiên sắc mặt biến đổi hẳn, a một tiếng: “Đây chẳng phải là xà mi đồng ngư (1) sao?”

Thấy dường như chú biết điều gì đó, tôi vội hỏi, chú bèn lôi từ trong túi ra một vật đưa cho tôi. Thoạt nhìn tôi đã lập tức nhận ra đây cũng là một con cá đồng tinh xảo, chỉ nhỏ cỡ ngón tay út, trên mi mắt là hai con rắn biển được chế tác rất công phu, tỉ mỉ đến từng cái vảy, hẳn là cùng một nguồn gốc với con cá trong hộp. Chỉ có một điều làm nó không hoàn mỹ, chính là những cáu bẩn màu trắng đục như vôi dính rất chắc ở các rãnh vảy trên mình cá. Tôi vừa nhìn đã hiểu, liền nói: “Đây là hải hóa?”

Chú Ba gật đầu. Tôi giật mình, hải hóa chính là đồ cổ đào dưới biển lên, bình thường chỉ là vài món gốm sứ Thanh Hoa. Vớt đồ dưới biển dễ hơn đào trên mặt đất nhiều, vì đa phần đồ cổ đều nằm lộ ra ở đáy biển, nhưng dưới đó đầy vi sinh vật, đồ vớt lên thứ nào cũng lấm tấm thứ chất bẩn màu trắng này, tẩy đi không phải chuyện dễ nên giá trị cũng giảm đi nhiều.

Tôi ngẩn người, theo tôi biết thì chú Ba làm quái gì có hứng thú với mấy thứ rẻ tiền này, mới hỏi: “Chẳng lẽ chú cũng từng ra biển đổ đấu?”

Chú Ba gật đầu nói: “Chỉ duy nhất một lần thôi, chú thực sự hối hận chết đi được. Nếu hồi đó chú chịu ở lại, không đi lội vào cái vùng nước chết đó, có lẽ giờ đã con đàn cháu đống chứ chẳng chơi.”

Chuyện của chú Ba, tôi cũng biết được chút ít. Chú Ba trước kia có yêu một cô, cũng thuộc hàng anh thư nữ kiệt, nghe nói hai người bọn họ quen nhau dưới đấu. Cô gái kia tên Văn Cẩm, thoạt nhìn dịu dàng yểu điệu, không giống dân mò vàng thuộc Bắc phái. Chú Ba yêu cô ấy được năm năm, trong năm năm ấy nàng thì dùng tầm long điểm huyệt, chàng thì dùng tham huyệt định vị, cả hai được xưng là một đôi “Thần điêu hiệp lữ” trong giới đào mộ, nhưng về sau cô bỗng dưng mất tích. Tôi chỉ nghe nói trong lúc vào đấu thì biến mất, một cô gái mà làm nghề này quả đúng là không thích hợp. Mọi người trong nhà đều vô cùng thương tiếc, nhưng lúc đó tôi chỉ là một đứa trẻ con, chưa hiểu được nhiều chuyện đến vậy. Chú Ba thẫn thờ như tượng gỗ mất hơn một tuần, trông rất thương tâm, may mà dần dần cũng đỡ. Chuyện cũ tôi nhớ không được rõ ràng, giờ nhìn thái độ chú hình như đang muốn kể, tuy trong lòng nôn nóng vô cùng nhưng cũng không nên tỏ ra quá háo hức, chỉ hỏi: “Chuyện xảy ra khi đó, phải chăng là ở cái đấu trên biển?”

Chú Ba thở dài: “Hồi đó, bọn chú đều còn trẻ, cô ấy có mấy người bạn học là một đội khảo cổ. Họ đã loáng thoáng đoán được chú làm nghề gì, chú cũng nghĩ chẳng có gì phải giấu giếm vì họ đều là người tốt. Về sau, họ đi Tây Sa (2) nghiên cứu một con thuyền đắm, chú đi theo, không ngờ…” Chú ngừng một chút như không muốn nhớ đến điều đã xảy ra “…không ngờ thứ chìm xuống đáy nước lại lớn như vậy.”

Chuyện tình mười mấy năm trước của chú xem ra cũng lắm nhiêu khê. Chú Ba kỳ thực chẳng có tí kinh nghiệm nào đối với đổ đấu ngoài biển, nhưng bị ái tình làm mờ mắt, trước mặt cô Văn Cẩm kia ba hoa khoác lác tự tâng mình lên tận trời xanh, vì thế mới theo đội khảo cổ ra biển. Họ bao nguyên một con thuyền của ngư dân, mò mẫm liền hai ngày thì tới được rặng đá ngầm ở phía tây. Nơi đó vốn là một trong những đoạn hung hiểm nhất của con đường tơ lụa trên biển thời cổ đại, thuyền chìm vô số. Chú Ba vừa đặt chân xuống liền đờ ra, đáy biển nơi nơi đều là đồ sứ Thanh Hoa vỡ nát, nhiều đến không ngờ.

Văn Cẩm giải thích cho chú rằng, những thứ này đều là đồ đạc trên thuyền đắm bị nước biển cuốn ra đây. Trước kia, ngư dân chỉ cần quăng một mẻ lưới là kéo lên được bốn năm thứ đồ gốm dễ như trở bàn tay, nhưng bọn họ đều cho rằng đây là vùng nước của Hải Long vương, những đồ vớt lên đều đem trả lại cả.

Đáng tiếc là đồ đều đã vỡ nát hết, chẳng còn thứ nào nguyên vẹn, mà cho dù có tìm được thì bên trên cũng chi chít sinh vật biển kí sinh, rất khó tẩy sạch. Bạn học của Văn Cẩm nhìn ra giá trị khảo cổ to lớn của đống đồ sứ, vô cùng hưng phấn, chú Ba cảm thấy trước mắt một mảng trống rỗng, đau lòng muốn chết, nghĩ bụng mẹ kiếp, sao ta không sinh ra vào cái lúc chìm thuyền cơ chứ. Chú không nghĩ ra, thời đó thì sứ Thanh Hoa đã chẳng phải là đồ cổ.

Họ quanh quẩn dưới đó có hai ba ngày thôi mà đã tìm được rất nhiều sọt đồ sứ. Chú Ba được thể thị uy, đối với đồ sứ thì chú nắm rõ như lòng bàn tay, cầm bừa một thứ lên là có thể thao thao bất tuyệt đến nửa ngày, nhanh chóng trở thành thủ lĩnh tinh thần của cả nhóm khảo cổ. Chú họ Ngô, tên Tam Tỉnh, những người trẻ hơn đều gọi chú một tiếng anh Tam Tỉnh. Chú nghe mà lâng lâng, đúng là tự đem mình đặt lên đầu người khác.

Đến ngày thứ tư thì xảy ra chuyện. Có một người trong nhóm bơi xuồng cao su đi nhưng đến hoàng hôn vẫn chưa trở về. Mọi người vô cùng sốt ruột, liền nhổ neo thuyền lớn đi tìm, ra đến núi đá ngầm cách rặng đá chừng hai kilômét mới tìm được con thuyền mắc cạn ở đó, người thì tuyệt không thấy bóng dáng.

Chú Ba thấy gay go, nghĩ thầm có thể người đó xuống nước mò tìm thứ gì đó, không may xảy ra chuyện, vội đem theo trang bị lặn xuống tìm kiếm ngay trong đêm. Mò mẫm đến nửa đêm cuối cùng cũng tìm ra thi thể của người đó chân kẹt ở dãy san hô, đã ngấm nước đến trương phình. Họ kéo thi thể lên, chú Ba thấy trong tay anh ta còn nắm chặt một vật, cạy mở ra thì thấy con xà mi đồng ngư. Tuy mất mất một người, mọi người rất đau khổ nhưng chú Ba vẫn tỉnh táo nhận định rằng dưới đáy nước có thể có gì đó, bằng không đêm hôm người kia cũng không liều lĩnh tới nơi này.

Chú Ba đoán rằng ban ngày khi tìm kiếm (cột mình vào bên dưới thuyền để lặn), anh ta đã nhìn thấy gì đó nhưng không nói ra, đến đêm lén lút quay lại xem xét mới gặp chuyện không may. Đương nhiên chú không hề nói ra ý nghĩ của mình, người giờ đây cũng đã chết rồi, nói ra cũng chẳng có ý nghĩa gì. Thế nhưng xà mi đồng ngư đang nắm trong tay này chắc chắn là một gợi ý.

Hôm sau, chú Ba đem chuyện của anh ta ra kể, đương nhiên là chỉ nói: Đồng chí A vì sự nghiệp khảo cổ, cố gắng làm thêm giờ ca đêm, nào ngờ xảy ra tai nạn ngoài ý muốn. Nhưng nhìn vào thành quả lao động mà anh cầm trong tay, có thể kết luận hẳn là đồng chí này đã phát hiện được điều gì đó dưới đáy biển. Anh đã đem sinh mệnh của bản thân đổi lấy xà mi đồng ngư này, cho nên chúng ta không thể phụ tấm lòng anh, vân vân và vân vân. Động viên một thôi một hồi, mọi người đều khôi phục tinh thần, vì vậy mới đến vùng biển xảy ra tai nạn, xuống nước tìm tòi may ra thì được manh mối nào đó.

Bọn họ tìm thấy dưới mặt biển hơn bốn mươi tảng đá neo thuyền rất lớn (một bộ phận trên neo thuyền cổ), kiểu dáng kích thước giống y như nhau, bên trên có khắc chữ nhưng đã mờ đi gần hết. Chú Ba đoán, bốn mươi tảng đá này nếu không thả xuống từ bốn mươi chiếc thuyền kiểu cách giống nhau như đúc thì cũng từ cùng một chiếc thuyền. Tưởng tượng cũng đủ biết, bốn mươi con thuyền chiến không thể đồng thời chìm nghỉm một lượt nên dưới này chắc chắc có một chiếc thuyền khổng lồ, lớn đến độ phải dùng bốn mươi mỏ neo mới cố định nổi.

Chú Ba đã quá thông thuộc lịch sử, vừa nhìn quang cảnh này trong lòng liền nảy ra một giả thiết bạo gan. Chú ngoi lên mặt nước rồi nói với Văn Cẩm: “Đây có lẽ là mộ thuyền táng dưới đáy biển.”

## 31. Q.2 - Chương 2: Hai Tầng Tường Mộ

Editor: Biển

Beta: Thanh Du

~oOo

~Hoàn cảnh của chú Ba và Văn Cẩm hoàn toàn khác nhau, chú Ba là thổ phu tử, nếu không sinh ra trong một gia đình có nghề gia truyền là đổ đấu thì hẳn đã trở thành thổ phỉ rồi, bất cứ việc gì cũng nghĩ đến chữ lợi trước tiên, nhìn người tất nhiên cũng xuất phát từ chữ lợi. Văn Cẩm lại không giống thế, cô là người đi du học về, tư tưởng có phần tiến bộ hơn, đi đổ đấu chủ yếu là do cảm thấy thích thú, hơn nữa vừa đổ đấu lại vừa có thể làm khảo cổ, cho nên ngay khi nghe chú Ba nói vậy, cô lập tức nghĩ đến giá trị khảo cổ của ngôi cổ mộ này. Lúc đó cô liền đem suy nghĩ của mình nói với bạn học.

Mộ thuyền táng dưới đáy biển vô cùng hiếm hoi, trong truyền thuyết dùng phương thức chôn cất giống như thế này có lẽ chỉ có con trai của Thẩm Vạn Tam, vậy nên suy nghĩ của Văn Cẩm hẳn là vô cùng lương thiện. Tuy thế chú Ba lại có chút khó xử, bởi chú vừa nghĩ tới chuyện những thứ vớt được đều phải đem sung hết vào công quỹ thì rất lúng túng. Nhưng Văn Cẩm quả thực biết cách xử lý, một nụ cười mỉm, tiếp đó là một cái hôn liền biến chú Ba từ một lục lâm hảo hán thành một nhà nghiên cứu khảo cổ cấp quốc gia, hơn nữa lại còn làm việc hết mình.

Hôm đó chú Ba cân nhắc cả một đêm, từ trước đến giờ chú vẫn chưa đổ đấu dưới biển lần nào cả, lại vừa ba hoa thổi phồng trước mặt người khác, ngày mai không thể hiện một chút thì không xong. Chú nghĩ, dưới biển không thể hạ xẻng được, thứ nhất là không thể ra sức, đóng xẻng không xuống nổi, thứ hai coi như đào ra được đi, thì bùn đất dưới biển với trên mặt đất hoàn toàn khác nhau, nói thẳng ra là kinh nghiệm hoàn toàn không có tác dụng trong chuyến này. Chú nhớ đến bản bút ký ông nội đã ghi lại, ông nội tôi quả thật đã từng đổ đấu dưới biển vài lần, nhưng ngoài việc xem xét địa hình là chủ yếu ra cũng không còn có phương pháp đặc biệt nào khác.

Thuyền mộ táng dưới đáy biển, chính là xây dựng lăng mộ trên một con thuyền, sau đó tìm một thung lũng hoặc rãnh biển, đục thủng thuyền, làm ộ chìm xuống, sau đó phủ kín đất lên, thật ra thì cũng giống như trên đất liền, chỉ là đem đổi xuống dưới biển mà thôi. Theo chú Ba phỏng đoán, nơi bọn họ đang lưu lại ban đầu chắc chắn là một khe biển nhỏ, sau này bị lấp bằng. Lúc thuyền chìm xuống, bốn phía tất nhiên cần rất nhiều neo để cố định, như vậy vị trí chôn cất chắc chắn nằm trong khu vực trung tâm của những cái neo còn sót lại hoặc lệch sang một chút.

Chú Ba càng nghĩ càng thấy có lý, tức khắc lòng tràn đầy tự tin. Ngày hôm sau,thời tiết cũng thuận lợi, chú cùng những người kia xuống nước, dùng dây thừng nối những hòn đá neo lại rồi đánh dấu điểm trung tâm. Chú hạ xẻng xuống vài chỗ trong khu vực đó, quả nhiên phát hiện bên dưới vị trí hơi lệch về phía đông của trung tâm có vài mẩu gỗ vụn.

Tiếp theo, bọn họ sử dụng phương pháp định vị truyền thống, không ngờ lại xác định được một địa cung cực lớn xây theo hình chữ “Thổ” (土), do hai phòng phụ, hai phòng bên đối xứng, một hành lang chạy giữa cùng một gian hậu điện tạo thành, diện tích ước chừng hơn một nghìn mét vuông. Trong đó lớn nhất là hậu điện, chiều dài hơn 30 mét, chiều rộng khoảng hơn 10 mét, xem ra đó chính là nơi đặt quan tài.

Chú Ba ngẩn người, thầm nói ai da, trong cái đấu này là nhân vật cỡ nào, coi bộ thật không đơn giản. Quy mô như thế này có thể đem so sánh với cả Hoàng lăng.

Buổi tối hôm đó, mọi người phấn chấn đến độ không ngủ được, cả nhóm ngồi vây lại một chỗ,vừa ăn canh đầu cá với hải sản tươi sống, vừa thảo luận tìm cách vào bên trong ngôi mộ. Chú Ba phân tích cho bọn họ kết cấu của mộ thuyền táng, mồ mả sợ nhất là nước, không biết hiện tại minh điện phía dưới có bị nước vào hay không, nếu đã bị nước vào, chỉ cần đục tường chui qua để vào là được rồi, họ đều có đồ lặn, hẳn sẽ không có vấn đề gì. Nhưng nếu mộ thất bên dưới vẫn còn kín thì quả là khó xử lý, bởi vì một khi bị đục thủng, nước tràn vào có thể gây nên tai nạn khó lường. Dựa theo mảnh gỗ lấy lên từ xẻng thăm dò, xem ra bên dưới vẫn còn có không khí. Khu mộ này vô cùng rộng lớn, rất dễ hình thành kết cấu mao dẫn, nhiều khả năng bên dưới có mấy căn phòng vẫn chứa đầy không khí.

(Kết cấu mao dẫn: kết cấu lợi dụng áp suất không khí để ngăn nước tràn vào. Cả ngôi mộ chia làm nhiều căn phòng hẹp và cao, bên trên bưng kín giữ không khí, dù nước tràn vào một số phòng trong mộ thì những phòng còn lại cũng không bị ảnh hưởng.)

Những lý luận này chú Ba rút ra từ kinh nghiệm nhiều năm đi trộm mộ của bản thân, chú nói xong, mấy con mọt sách sững sờ ngồi ngẩn cả ra. Cuối cùng, chú tổng kết lại vấn đề khó khăn nhất bây giờ là làm sao để mở một lối vào. Dưới đáy nước toàn là cát, không thể định hình được, lại rất dễ bị lún, đào động không phải chuyện chơi, ở dưới nước mà bị đè ép căn bản chỉ có một con đường chết.Bàn bạc tới lui một hồi, cuối cùng họ quyết định dùng cách như trên mặt đất, trên thuyền có thuốc nổ ngư dân dùng để đánh cá, đầu tiên dùng thuốc nổ tạo hố đất ở một bên, đồng thời thổi bay luôn lượng cát dễ gây sụt lún trên mặt, sau đó tại mặt đáy rắn chắc hơn mở một đường dốc xuống dưới, khối lượng công việc tuy lớn nhưng mọi người đều bừng bừng phấn chấn. Theo chú Ba dự đoán, có lẽ sẽ mất khoảng một tuần, vấn đề là cái xác kia vẫn còn ở trên thuyền, nếu không mau đưa về sẽ bốc mùi lên mất.

Cuối cùng họ nghĩ ra một cách vẹn cả đôi đường, để thuyền lớn đem thi thể kia về trước, còn họ làm việc trên thuyền nhỏ, vì mấy ngày nay thời tiết rất tốt nên mọi người không hề có chút lo lắng nào. Họ kết ba chiếc thuyền nhỏ lại với nhau, sau đó đem toàn bộ những trang thiết bị cần dùng đặt lên một khối đá ngầm.

Ngày hôm sau thuyền lớn trở về, chú Ba cảm thấy có chút bất an. Thuyền lớn đi rồi thì ở lại trên biển thật không an toàn chút nào, nhưng lúc ấy bọn họ bị ngôi mộ lớn kia làm ê muội, nghĩ được một chút lại vùi đầu vào công việc. Lối vào mở ra khá thuận lợi, nhanh hơn nhiều so với tính toán của chú. Đúng bốn ngày sau, đến khi bọn họ đào được đến vách tường của ngôi mộ, chiếc thuyền kia vẫn chưa quay lại, cả nhóm bắt đầu lo lắng. Chú Ba biết lúc này chỉ có cách cho tiếp tục công việc mới có thể duy trì được trật tự ổn định, nếu không sợ rằng mọi người sẽ hoang mang, liền an ủi cả nhóm, hoặc thỉnh thoảng nói vài lời cổ vũ khích lệ để dời đi sự chú ý của mọi người.

Bọn họ kiểm tra một khối tường mộ trong động, chú Ba gõ thử, thì ra những viên gạch đó đều rỗng ruột, có lẽ là để giảm bớt trọng lượng của cả mộ huyệt, nếu không dù thuyền có lớn đến mấy, đáy thuyền cũng không trụ nổi. Chú thấy cứ cách ra năm thước lại xuất hiện một lỗ nhỏ có đường kính bằng chiếc bút máy ở trên tường, xem ra từ lúc thiết kế, ngôi mộ này đã lấy nước để niêm phong, bên trong hẳn là ngập đầy nước. Bọn họ hạ quyết tâm, bắt đầu dỡ gạch.

Trước khi vào mộ chú Ba đã từng nghĩ, ở trong nước như thế này, cơ quan ám khí gì cũng vô dụng, bởi vì sức cản của nước biển quá lớn, nếu như có nỏ ngầm, cho dù chưa mục nát thì tốc độ mũi tên bắn ra cũng rất chậm. Cạm bẫy cũng không thể có, chưa nói đến chuyện bẫy không sập xuống được, mà cho dù bẫy có sập xuống chăng nữa thì vẫn có thể bơi lên. Còn các loại cạm bẫy kiểu đá rơi hay tương tự thế đều dùng thủy ngân để kích hoạt, ở trong nước hoàn toàn không linh nghiệm, vì thủy ngân trong nước chảy rất chậm, hơn nữa còn dễ bị lan ra. Thật ra thì nước vốn tự nó đã là một cơ quan trí mạng rồi, thời xưa không có những trang bị dưỡng khí như bây giờ, hoàn toàn không thể đi đổ đấu dưới biển, cho nên khả năng có cơ quan trong ngôi mộ này vô cùng nhỏ.

Họ dỡ tường mộ xuống, bên trong là một mảng đen kịt trống huơ trống hoác, chú Ba biếtkhông trông chờ gì được vào mấy người này, liền ra hiệu bọn họ đừng hành động gì vội rồi tự mình mở đèn đi vào kiểm tra, chỉ thấy phía trước một mét lại có một vách tường. Mặt vách tường này dùng loại gạch lớn hơn nhiều so với lớp tường ngoài, hơn nữa giữa các khe đều được trát kín bằng đất sét trắng. Chú Ba ở giữa hai vách tường soi đèn quan sát xung quanh một chút, phát hiện trên đỉnh của bức tường thứ hai có một cái cửa mộ hình vuông rộng chừng nửa mét. Chú Ba hiểu được đại khái, cái mộ này xem ra không thể đào đường mà vào được.

Sau khi ngoi lên mặt nước, cả nhóm tập hợp lại trên tảng đá ngầm để bàn bạc, chú Ba nói: “Ngôi mộ này có hai tầng tường mộ, giữa hai lớp tường chứa đầy nước biển, sau đó trên lớp tường thứ hai làm một lối đi vào bên trong hướng lên trên để ngăn nước vào, thiết kế như vậy hẳn là không gian bên trong không có nước, lợi dụng nguyên lý khí áp để giữ lại một phần không khí trong mộ thất. Giờ chưa biết đường vào mộ kia dài bao nhiêu, ngày mai ba người trong chúng ta sẽ xuống đó, mỗi người mang theo bốn bình dưỡng khí, thử xem có thể cầm cự được đến nơi không.”

Bọn họ ngồi đó bàn bạc tới lui mấy lần, chú Ba thì nhất định phải xuống rồi, hai người còn lại phải lựa chọn kỹ càng, bởi lẽ nếu bên trong không có nước, tình hình rõ ràng phức tạp hơn nhiều, có thể sẽ gặp nguy hiểm.

Sau đó, đột nhiên Văn Cẩm la hoảng lên, cả bọn sợ hết hồn, thì ra không biết từ khi nào, tảng đá ngầm bọn họ đang ngồi đột nhiên cao lên. Chú Ba nhìn xuống dưới, chỗ họ ban đầu cách mặt biển chưa tới nửa thước, bây giờ đã thành hơn năm thước.

Chú Ba cảm thấy có gì đó không ổn, ngẩng đầu nhìn lên thì thấy ở phía xa trên đường chân trời có một luồng đen đang tiến tới gần. Trong số bọn họ có một nam học sinh tên là Lý Tứ Địa, cha mẹ cậu ta là ngư dân, vừa nhìn thấy tình cảnh này liền sợ đến tái mặt, nói: “Bão lớn sắp tới rồi!”

## 32. Q.2 - Chương 3: Bão Lớn

Edit: Popochan

Beta: Thanh Du

˜˜º˜˜

Kỹ năng bơi lội của Lý Tứ Địa rất tốt, những việc cần làm dưới nước đều do cậu ta phụ trách. Cậu ta nói: “Trong vòng một giờ ở đây chắc chắn sẽ có một cơn bão lớn, nước biển rút xuống nhiều như vậy chính là bằng chứng. không bao lâu nữa nước biển sẽ bị áp suất thấp hút tới đây tạo thành một cơn sóng thần cỡ nhỏ, chúng ta chỉ có ba chiếc xuồng cao su bé tẹo, e là tình hình không được lạc quan cho lắm.”

Cậu ta đã nói hết sức khéo léo, nhưng chú Ba nhìn nét mặt cậu ta cũng hiểu đợt này bọn họ chết chắc rồi. Những người ở đây đều chưa trải sự đời nên cả đám đều sợ đến tái mặt, có mấy nữ sinh đã bật khóc.

Chú Ba nắm lấy tay Văn Cẩm, phát hiện lòng bàn tay cô đã ướt đẫm mồ hôi, hẳn là cực kì sợ hãi. Khi đó chú Ba cũng chưa từng trải qua chuyện tương tự, nhưng nghề của chú chính là đổ đấu nên đã có sẵn tố chất cực kỳ tốt. Chú liền nhắc nhở bản thân không được hoảng loạn, nếu hoảng loạn thì thực sự không còn chút cơ hội nào!

Chú kiểm tra lại nhân số, lúc mới đến đây nhóm khảo sát có tất cả mười người, giờ một người đã chết, một người theo thuyền lớn trở về để báo cáo với cấp trên sự cố và phát hiện dưới biển. Bây giờ chỉ còn có tám người, chú Ba hỏi Lý Tứ Địa: “Cơn bão đó sẽ kéo dài bao lâu?”

Lý Tứ Địa nói: “Bão mùa hạ thường diễn ra rất nhanh, đại khái khoảng mấy chục phút là xong, nhưng lúc đó nước biển tối thiểu sẽ dâng lên năm sáu mét, đến lúc ấy toàn bộ đoạn đá ngầm này đều bị ngập.” Cậu ta lắc lắc đầu, “Dù chỉ kéo dài mấy chục phút cũng không phải là chuyện đùa, bị sóng đánh nếu không đụng phải đá ngầm thì cũng bị cuốn chìm xuống biển, không phải tôi hù dọa anh mà chuyện này thật sự là rắc rối lớn.”

Đầu óc chú Ba rất nhanh nhạy, nháy mắt đã đưa ra vài phương án rồi lại lập tức bác bỏ. Lên xuồng chèo về? Không được, có chèo mau đến mấy cũng không thoát được cơn bão. Dùng bình dưỡng khí lặn xuống dưới nước? Đáy biển xung quanh mỏm đá ngầm này, chỗ sâu nhất cũng chỉ có hơn bảy mét, căn bản không khả thi.

Chú Ba thấy đáy biển lúc này đã có thể dùng mắt thường nhìn thấu, đột nhiên một kế hoạch vô cùng mạo hiểm hiện ra trong đầu chú như tia sáng lóe lên trong bóng tối. Tình cảnh lúc ấy căn bản không cho phép cân nhắc kĩ càng về tính khả thi của nó, chú nói với những người kia: “Chúng ta cũng không cần nghĩ nhiều như vậy, mọi người tập trung bình dưỡng khí lại xem còn bao nhiêu oxi, chúng ta xuống dưới cổ mộ tránh đi một lúc!”

Chú Ba đã quen thuộc với việc ra vào cổ mộ, cho nên không cảm thấy có vấn đề gì. Nhưng những người khác đều là mọt sách, ý kiến này quá táo bạo, vừa nói ra mọi người đã nhao nhác lên. Chú Ba thấy ý kiến không thống nhất, vội phân tích thiệt hơn cho bọn họ.

Chú chỉ chỉ đường chân trời, nói:“Mọi người xem, giờ chúng ta còn chưa có cảm giác gì về cơn bão, nhưng chắc mọi người đều đã xem qua phim ảnh về sóng thần, thứ này không phải chuyện chơi. Nếu đứng nguyên một chỗ chờ bão tới thì chỉ có một con đường chết, chắc chắc ngay cả thi thể cũng không tìm được. Vừa hay dưới biển lại có sẵn một nơi để tị nạn, chúng ta đã biết trong cổ mộ nhất định có không khí, hơn nữa lượng không khí này lại có thể thở được, bởi lẽ nó tiếp xúc với dòng nước lưu thông cho nên chất lượng hẳn là không có vấn đề gì. Chúng ta không có nhiều người, cứ vào bên trong chờ khoảng một giờ rồi trở ra, đây là cơ hội sống sót duy nhất!”

Chú Ba có chút thiên phú về khoản thương thuyết, nếu không việc kinh doanh của chú sau này đã không thuận lợi đến vậy. Mọi người thấy chú nói rất có lý, trong lòng cũng nhen nhóm một tia hy vọng. Họ tập trung các thiết bị lặn, xì hơi ba chiếc xuồng cao su rồi gấp gọn lại. Tất cả đều chuẩn bị xong xuôi, chú Ba thống nhất một số động tác ra hiệu bằng tay dưới nước với họ, sau đó dẫn họ lặn xuống biển. Chú bật đèn soi chống thấm lên, lãnh vị trí tiên phong tiến vào mộ.

Thiết bị lặn thời ấy bao gồm một cái mũ sắt to đội lên đầu, nhìn rất cồng kềnh nhưng lại cực kỳ chắc chắn, có mũ sắt này thì dù phía trước có sinh vật biển lớn đến đâu cũng không dễ dàng nuốt được người đội nó. Chú Ba cố gắng thả lỏng cơ thể, vừa bơi vừa quan sát. Đường vào mộ càng ngày càng hẹp, cứ đà này thì đến cuối con đường bọn họ có thể bơi qua được hay không cũng còn chưa biết, cũng may cả bộ dụng cụ đều đeo trên người, nếu tình thế không ổn còn có thể phá một con đường khác để đi.

Vách đá trên đường vào mộ có rất nhiều hình điêu khắc mặt người, phía trên có một tầng vật chất rất dày bám vào, không thể nhận rõ là triều đại nào. Những người kia đúng là chưa trải sự đời, nhanh chóng quên mất hoàn cảnh hiện tại, xúm vào nghiên cứu mấy khuôn mặt đó. Chú Ba đau đầu không dứt, đành phải thường xuyên dừng lại thúc giục bọn họ.

Nhóm khảo sát bơi về phía trước mười lăm phút, quanh co vài vòng đã không thể xác định được phương hướng. Chú Ba cảm thấy những người này rất lộn xộn, cần chỉnh đốn một chút, vì thế ra hiệu cho những người đằng sau dừng lại. Chú ra hiệu cho Văn Cẩm kiểm tra lại nhân số xem có ai tụt lại phía sau hay không. Bơi lội trong con đường hẹp hòi này khá hao phí thể lực, những người đó đều mệt rã rời, vừa thấy động tác ra hiệu đã coi như được đại xá, cả đám lảo đảo ngồi xuống.

Chú Ba ngao ngán nhìn bọn họ, thầm nghĩ làm chỉ huy đúng là không dễ chút nào. Chú chiếu đèn định bơi lên phía trước xem xét, bỗng Văn Cẩm vỗ vỗ chân chú. Chú Ba quay đầu, thấy nét mặt cô cực kì hoảng hốt, trong lòng căng thẳng, thầm nghĩ chẳng lẽ thật sự có người tụt lại phía sau?

Văn Cẩm luống cuống tay chân không biết nên biểu đạt ý mình ra sao, cô giơ một ngón tay lên lắc lắc trước mặt chú Ba. Chú không biết cô có ý gì, hỏi: Có phải thiếu một người không? Văn Cẩm nhìn khẩu hình của chú Ba, lắc đầu, xòe một bàn tay ra còn tay kia giơ lên bốn ngón rồi áp hai tay sát vào nhau. Chú Ba đã hơi bực, cố gắng nhìn kỹ khẩu hình của Văn Cẩm, đột nhiên phát hiện thực ra cô muốn nói: “Thừa một người!”

## 33. Q.2 - Chương 4: Quỷ Biển

Chú Ba sửng sốt, nếu như phía sau thiếu mất một hoặc hai người, chú còn có thể hiểu được, thậm chí cho dù tất cả mọi người đều mất tích, chú cũng không lấy làm lạ. Thế nhưng bỗng nhiên lại xuất hiện thêm một người, thì quả là không sao tưởng tượng nổi. Chú còn ngỡ Văn Cẩm đếm sai, quay đầu tự mình đếm lại một lượt. Chú là người đầu tiên, Văn Cẩm thứ hai, sau đó đếm tiếp, ba, bốn, năm, sáu, bảy, thứ tám là Lý Tứ Địa, thứ…

Chú đột nhiên hít một hơi lạnh ngắt, bởi chú đã thấy người thứ chín dư ra. Người nọ nấp phía sau hàng người dài thượt, ngay cả hình dáng cũng không rõ ràng, chỉ thấy mập mập mờ mờ, nhất định là có vấn đề.

Chú Ba không khỏi toát mồ hôi lạnh. Chú vốn không sợ mấy thứ yêu ma quỷ quái, có điều chú chẳng hề có kinh nghiệm hoạt động dưới nước, cũng không biết thứ ở đằng sau đó rốt cuộc là gì. Bánh tông đúng ra phải không biết bơi chứ, mà nói đi cũng phải nói lại, không biết nên gọi bánh tông trong cái đấu dưới biển này là gì đây, chẳng lẽ lại gọi là bánh tông biển? Hay là bánh chẻo?

Chú lắc đầu, bụng nghĩ mẹ kiếp thằng Lý Tứ Địa này cũng thật ngờ nghệch, cái thứ kia ở ngay sau lưng nó mà cũng không biết. Tình hình lúc này không thể trông cậy vào ai khác, chỉ có thể bơi qua đó nhìn xem. Chú lẳng lặng rút dao găm ra, giấu sau lưng, bơi qua bên đó.

Kẻ thứ chín kia vẫn đứng im lìm tại chỗ. Lý Tứ Địa thấy chú Ba bơi thẳng về phía mình, cũng lờ mờ đoán ra sau lưng mình hẳn là có gì đó không ổn, vội vàng quay đầu. Hắn vừa cử động, tên kia đột nhiên cử động theo, giống như bắt chước hắn. Lý Tứ Địa giật bắn mình, lui lại mấy bước, tên kia cũng lui mấy bước, hoàn toàn bắt chước lại động tác của Lý Tứ Địa. Chú Ba thấy động tác người nọ không chỉ kỳ cục mà còn buồn cười, mới lia đèn chiếu trên đầu vào. Thứ đó vừa bị ánh sáng chiếu phải, liền hốt hoảng trốn về phía sau, trong nháy mắt chú Ba trông thấy một gương mặt to lớn dữ tợn phủ đầy vảy cá lướt đi, giật mình đến độ suýt nữa buông rơi dao găm trong tay.

Lý Tứ Địa cũng sợ đến nỗi mặt mũi trắng bệch, định bơi về phía trước, không dám dừng ở nơi này nghỉ ngơi nữa. Chú Ba vội vàng kéo hắn lại, hắn liền hô to với chú Ba, nhìn cử động miệng của hắn rất giống như đang nói: “Đứa trẻ ngoan, đứa trẻ ngoan.”

Giọng hắn vốn hơi ngọng, bình thường nói chuyện đã rất khó khăn, nhìn khẩu hình hắn lại càng không hiểu. Chú Ba thấy hắn như thể phát điên, còn muốn tháo mũ lặn của mình xuống, nên vội vàng đẩy hắn vào tường. Cú đẩy này cũng không mạnh lắm, thế nhưng bốn khe hở của vách tường đều bục ra cùng lúc, đột ngột sụt vào trong, khiến nước biển bất ngờ xối ào ào vào. Chú Ba thầm nghĩ không ổn, nhưng đã không còn kịp, cả đám giống như những con gián trong bồn cầu tự hoại, bị hút vào lỗ tường vỡ đó.

Chú Ba không biết mình đã xoay tròn bao nhiêu vòng, chỉ cảm thấy lục phủ ngũ tạng đều lộn tùng phèo lên hết, đột nhiên đầu va mạnh vào thứ gì khá cứng, may mà mũ lặn trên đầu chắc chắn. Chú đạp mấy cái, ngoi đầu lên, thấy mình đã ra khỏi mặt nước.

Những người khác đều nổi lên hầu như cùng lúc với chú, có mấy nữ sinh nôn ra ngay bên trong mũ lặn, ghê tởm miễn bàn. Những người khoẻ mạnh hơn vội vàng đến dìu họ, tránh để bọn họ chìm lại xuống nước.

Chú Ba cũng ôm Văn Cẩm, dùng đèn chiếu rọi xung quanh, xem ra đã vào đến minh điện, liền bật bật lửa chắn gió kiểm tra, ngọn lửa bùng lên, chứng tỏ nơi này có dưỡng khí. Vì vậy chú Ba làm một động tác ok ý nói không khí nơi này không có vấn đề. Bọn họ cởi bỏ mũ lặn nặng nề trên đầu xuống, vừa hít một hơi đầu tiên, mấy người đồng loạt kêu lên: “Thơm quá!”

Trong mộ có một làn hương rất dễ chịu, thoang thoảng nhưng lại khiến tinh thần vô cùng hưng phấn, cũng không biết mùi hương này từ đâu phát ra. Chú Ba đã từng gặp vô số những ngôi mộ hôi thối không gì sánh được, nhưng mộ có hương thơm thì đây là lần đầu tiên. Trong lòng cảm thấy buồn bực, chú bèn dùng đèn chiếu quét một vòng, phát hiện gian phòng này không phải mộ chính mà là có lẽ là phòng phụ, vì trong này không có quan tài, chỉ có đồ gốm sứ bồi táng chất thành hàng, đây có lẽ đều là vật dụng của chủ nhân ngôi mộ khi còn sống. Mà bọn họ hiện tại nổi lên ngay trong một đài phun nước hình tròn giữa phòng phụ, chú Ba nhìn qua những vật phẩm trong này, càng nhìn càng cảm thấy khó hiểu. Trên tường đều là bích hoạ, nhưng do không khí nơi đây ẩm ướt nên đã bị ăn mòn nghiêm trọng, chú chỉ có thể nhận ra những đường nét lờ mờ trên bức hoạ giống như vẽ người.

Những hình dáng trên tường có đủ mọi tư thế, cao có, thấp có, mập có, đang bước đi có, nhảy múa cũng có, mỗi hình vẽ đều hết sức sống động, giống y như hình chụp vậy, có điều mọi hình vẽ đều rất quái lạ, bụng của bọn họ phình to, cứ như phụ nữ mang thai. Văn Cẩm hiểu biết khá nhiều về lĩnh vực nghiên cứu bích họa, nhưng cô cũng không nhìn ra lai lịch của những bức vẽ này.

Trái lại, Lý Tứ Địa kia vừa thấy mấy bức bích hoạ đã sợ đến xanh mặt, gào thét om sòm: “Quỷ biển! Ở đây có quỷ biển! Đây là mộ của quỷ biển.”

Chú Ba nhớ lại, vừa rồi mới nhìn thấy một con quái vật, nghĩ bụng chẳng lẽ thứ đó chính là quỷ biển? Chú không dám khẳng định, lúc này nếu không suy nghĩ kỹ đã nói ra, nhiều khả năng sẽ khiến mọi người hoang mang, nên chú quyết định tạm thời cứ giữ im lặng.

Mà Lý Tứ Địa vẫn không ngừng kêu la, giọng của hắn rất nặng nên mọi người đều nghe thành rùa biển, cả bọn cùng cười phá lên, khiến cho Lý Tứ Địa khóc cũng không được, cười cũng không xong. Chú Ba xem xét một lượt, bảo mọi người lên hết trên bờ, có mấy người to gan đã đi về phía cánh cửa bên cạnh phòng phụ. Cửa đó không cao, hẳn là thông với hành lang, chú Ba kéo bọn họ lại, nói: “Chúng ta hiện giờ một là không có thiết bị khảo cổ, hai là không chuẩn bị sẵn dụng cụ cứu hộ, mấy người chịu khó ở yên chỗ này cho tôi, không được đi đâu cả. Trong mộ này không biết có cơ quan hay không, chúng ta đến đây là để tránh nạn, mọi người phải có lòng biết ơn, không nên xâm phạm nơi yên nghỉ của chủ mộ, hiểu không?

Đám choai choai kia tuy không cam lòng nhưng cũng không phản bác được, chỉ có thể ở yên trong phòng phụ nghiên cứu đồ gốm. Chú Ba vừa nhìn đã biết ngay mấy thứ đó thuộc về thời đầu Minh, cảm thấy vô cùng kinh ngạc, thầm nghĩ chẳng lẽ đây đúng là mộ huyệt của của dòng họ Thẩm Vạn Tam nọ?

Có điều loại đồ cổ này chú cũng thấy nhiều rồi, không có hứng thú, trước mắt chỉ lo không khí trong này không đủ dùng. Chú lại kiểm tra số người, lần này thì đủ số, mới thở ra một hơi nhẹ nhõm. Mấy ngày nay đúng là mệt quá sức, chưa hề được nghỉ ngơi đàng hoàng gì cả, lúc này vừa hay có thể chợp mắt một chút.

Chú ngồi xuống dựa vào tường, Văn Cẩm tựa vào vai chú, hôn chú một cái, xem như là khích lệ cho biểu hiện xuất sắc của chú lần này. Chú Ba tức khắc hồn vía lâng lâng, vốn còn đầy bụng oán hận đám choai choai kia, hiện giờ thấy Văn Cẩm ngọt ngào mỉm cười với mình thì cảm thấy quả là đáng giá, mẹ nó đúng là đáng giá. Giờ có bảo chú đi thêm lần nữa chú cũng đồng ý.

Tiếp đó bọn họ nghỉ ngơi thêm một lúc nữa. Người biết lặn đều hiểu rõ một điều, nếu không có kinh nghiệm lặn thời gian dài dưới nước, lần lặn đầu tiên sẽ mất sức vô cùng. Tuy thể lực chú Ba không đến nỗi nào, nhưng thân thể vẫn chưa kịp thích ứng như những người khác. Vừa mới thả lỏng toàn thân, quả nhiên bắt đầu ngáp ngủ, lại thêm mùi hương như có tác dụng an thần, chẳng mấy chốc chú đã buồn ngủ rã rời. Chú mơ mơ màng màng nói với Văn Cẩm: “Tôi ngủ chút đã, đến giờ nhớ gọi tôi một tiếng.”

Cơn buồn ngủ có vẻ không bình thường, nhưng chú Ba chẳng nghĩ nhiều được nữa, chỉ lơ mơ nhìn thấy Văn Cẩm dịu dàng gật đầu, mũi chú tràn ngập hương thơm thoang thoảng, không biết là mùi hương trên tóc Văn Cẩm hay là mùi hương đặc biệt trong cổ mộ, tóm lại chỉ trong nháy mắt, chú đã nhanh chóng rơi vào giấc ngủ.

## 34. Q.2 - Chương 5: Bức Ảnh Cũ

Trở về với thực tại, tôi đã hoàn toàn bị câu chuyện của chú cuốn hút, tưởng như chính mình đang ở trong cổ mộ, trong lòng chính là Văn Cẩm ôn hương noãn ngọc. Chú Ba ho khan một tiếng, tôi ngẩn người, chợt phát hiện ra mình đang ôm cái gối đầu, mặt bất giác đỏ ửng. Tôi vô cùng lúng túng, tự nhủ mình làm sao có thể sinh ra ảo tưởng với người trong mộng của chú Ba được chứ, vội hỏi: “Sao chú không kể tiếp, cuối cùng thế nào?”

Chú Ba gượng cười một tiếng: “Còn gì nữa đâu mà kể, chuyện đến đây đã kết thúc rồi. Đến tận bây giờ, chú nghĩ mãi vẫn không rõ trong lúc chú ngủ, ở cổ mộ rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì”, môi chú run rẩy, “Chú không biết đã ngủ bao lâu, đến khi tỉnh dậy mới phát hiện ra trong căn phòng đó chỉ còn lại mình chú, những người kia không biết đã đi đâu hết. Chú cứ đinh ninh bọn họ nhân lúc mình ngủ đã chạy đến mộ thất chính, trong lòng phát hỏa, bởi lẽ Văn Cẩm vốn luôn nghe lời chú lần này lại hùa theo bọn họ làm liều, cho nên mới tính đuổi theo.”

Chú Ba ngậm một điếu thuốc, sắc mặt có phần khó coi: “Lúc đó chú mới phát hiện ra cánh cửa trên tường giờ chẳng thấy đâu! Quay đầu nhìn mới biết đó cũng không phải căn phòng chú ngủ lại ban đầu mà là một nơi xa lạ. Sau lưng chú còn có một cỗ quan tài bằng gỗ lim viền vàng.”

Tôi cười nói: “Với bản lĩnh của chú Ba đây, hẳn là không chút do dự, thẳng tay mở nắp quan tài, đổ hết những thứ hay ho bên trong ra ngoài.”

Chú Ba mắng một tiếng: “Hừ, chú nói cho mày biết, lúc đó chú sợ tới mức tè ra quần! Quan tài thì chú đã thấy nhiều, nhưng trong cái quan tài kia lại không ngừng có nước cứ từng đợt từng đợt chảy ra, con mẹ nó, giống như là có cái gì bên trong đang tắm rửa. Chú nhớ tên Lý Tứ Địa kia có lần nói tới mộ quỷ biển, mày biết là chú vốn không sợ bánh tông, nhưng mà lỡ gặp phải quỷ biển thì ngu luôn! Chú sợ tới mức muốn tè ra quần. Với lại lúc đó còn lo lắng cho Văn Cẩm, chú gọi lớn mấy tiếng cũng không nghe ai trả lời, sau đó nắp quan tài đột nhiên hé ra.”

Chú Ba nói đến đấy, nét mặt trở nên kỳ quái. Chú lại tiếp tục: “Chú lúc đó không kịp nghĩ ngợi nhiều, thấy mũ sắt vẫn còn cầm trên tay liền một bước nhảy thẳng vào trong đài phun nước bỏ chạy. Sau đó thì chú thoát được ra ngoài.”

Tôi vừa nghe liền nói: “Không đúng, căn phòng chẳng phải đã thay đổi rồi sao? Sao vẫn còn đài phun nước kia?”

Chú Ba xanh mặt lắp bắp nói: “Vẫn ở đó chứ, tất nhiên là đài phun nước vẫn còn ở đó. Con mẹ nó, mày đừng có nói chen vào! Chú đã kể xong đâu,” chú lấy lại bình tĩnh, kể tiếp: “Chú cũng chẳng quản có sóng thần hay không, vừa tìm được cái hang đào kia chú liền bơi ra ngoài, nhìn lên thì thái dương đã treo trên đỉnh đầu, cũng chẳng biết là mấy giờ. Chú ngoi lên mặt nước thì thấy mấy chiếc thuyền lớn ở cách đó không xa, xem ra là đến đón bọn chú. Chú bơi về đến thuyền, hỏi thời gian mới biết đã là giữa trưa ngày hôm sau. Mày nói thử xem, chú mày ở trong mộ chỉ ngủ có một giấc mà đã qua một ngày rồi sao?”

Tôi nhìn chú Ba chằm chằm, cảm thấy không tin tưởng được chút nào. Chắc chắn cuối cùng chú còn gặp phải chuyện gì đó mang tính quyết định nữa, không hiểu vì sao chú lại chẳng chịu kể cho tôi, cái ông chú này rốt cuộc đã gây ra chuyện gì ở trong mộ không biết? Con mẹ nó, lại không thể bắt buộc chú kể được, nhìn bộ dạng kể chuyện úp úp mở mở của chú, tôi lại càng thêm tò mò.

Tôi thấy chú không nói gì nữa, trong lòng lo lắng cho Văn Cẩm mới hỏi: “Còn những người khác thì sao? Bọn họ có thoát ra không?”

Chú Ba chán nản vỗ đùi một cái, “Chú lên thuyền, chẳng hiểu sao mới nói được mấy câu đã hôn mê bất tỉnh, sau được đưa đến bệnh viện HảiNam. Chú hôn mê suốt một tuần, đến khi quay lại tìm bọn họ thì đã không tìm được người lái thuyền đã đưa cả nhóm đến nơi đó nữa. Trên biển nếu không biết tọa độ chính xác của nơi muốn đến thì đừng mong tìm được, nhìn mặt biển chỗ nào chẳng giống nhau”, chú hơi ngập ngừng, “Sau đó chú đến Cục Quản lý Hàng hải, rồi đến viện nghiên cứu của bọn họ, phát hiện những thanh niên đó đều mất tích, Văn Cẩm cũng không ngoại lệ. Đã hai mươi năm rồi, đến tận bây giờ một chút tin tức cũng không có. Chú thật không hiểu nổi trong ngôi mộ kia đã xảy ra chuyện gì, những người đó làm sao có thể vô duyên vô cớ biến mất không thấy tăm hơi chứ?”, chú đập mạnh lên bàn, đôi mắt đỏ lên, “Con mẹ nó, chú thật hối hận, lúc đó khoe khoang cái quái gì không biết, nếu không đi đổ cái đấu dưới biển kia, nói không chừng những người đó đến bây giờ đã con cháu đầy đàn rồi! Còn Văn Cẩm nữa, chú thật vô cùng có lỗi với cô ấy.”

Tôi chưa bao giờ thấy chú Ba nước mắt nước mũi ròng ròng như vậy, chẳng biết nên làm gì mới phải. Chú cầm lấy xà mi đồng ngư kia, nói: “Cuối cùng, chú suy nghĩ thật lâu, vì sao chỉ mình chú có thể rời khỏi đó còn những người khác thì không? Điểm khác nhau duy nhất giữa chú và họ, chính là trên người chú có thứ này.”

Tôi nhìn con cá kia, thầm nghĩ: “Nếu Lỗ Thương Vương từng đổ đấu dưới biển, trên tay hắn nhất định cũng có một con xà mi đồng ngư như vậy, chẳng lẽ Lỗ Vương cung với cái mộ thuyền táng dưới biển kia có mối liên hệ với nhau?” Nghĩ như vậy cũng không đúng, hai ngôi mộ ở hai thời đại cách xa nhau như vậy, một cái là thời Chiến quốc, một cái ở đầu thời Minh, liên quan thế quái nào được. Chuyện này thật bí ẩn, tôi nghĩ đi nghĩ lại cũng không ra được chút manh mối nào.

Sau khi kể xong câu chuyện, cảm xúc của chú Ba có hơi hỗn loạn, liền nằm xuống nghỉ ngơi. Tôi thấy chú vừa mới nhắc lại những chuyện không vui, hẳn là nên để chú yên tĩnh một lát, không ngờ chú bỗng dưng ngồi dậy, quay đầu nói với tôi: “Cháu à, vừa rồi chú đột nhiên nghĩ tới một việc.”

Tôi thấy sắc mặt chú trắng bệch, thầm nhủ chú lại nhớ ra chuyện đáng sợ gì nữa đây. Chú Ba gãi gãi đầu, nói: “Trong số mấy người cùng vào mộ cổ dưới biển với chú, có một người rất giống với Tiểu Ca lúc nào cũng lầm lầm lỳ lỳ kia!”

Tôi vừa nghe, da đầu tê dại đi: “Chú không nhớ nhầm chứ? Lúc đó hắn chỉ là một thằng nhóc thôi mà!”

Chú Ba cố nhớ kỹ hơn, chân mày càng nhíu lại, cuối cùng nói: “Đã lâu như vậy, chú không thể chắc chắn trăm phần trăm được, nhưng chú còn giữ hình chụp chung khi đó, chụp trước khi bọn chú rời bến, để chú bảo người nhà quét hình rồi gửi sang đây là được.”

Nói nhiều chẳng bằng làm sớm, chú Ba gọi điện thoại về căn dặn vài câu, năm phút sau email đã gửi đến. Chú Ba vừa mở ra, tôi lạnh toát cả người. Ảnh chụp trắng đen, mười người bọn họ hàng phía trước ngồi, hàng phía sau đứng. Tôi thấy ngồi ở giữa hàng thứ nhất đúng là chú Ba hồi còn trẻ, mà đứng ngay sau lưng chú, chính là tên Muộn Du Bình kia!

Người tôi ướt đẫm mồ hôi, cứ nghĩ mình đã nhìn lầm rồi, lại xem thêm lần nữa, quả nhiên chính là hắn, ánh mắt đó, nét mặt đó giống đến kỳ lạ, tay tôi liền run lên. Chú Ba nhìn tôi, đôi mắt chất chứa hoài nghi, câu hỏi cứ ngập ngừng trong cổ hồi lâu, cuối cùng mới nói ra thành lời: “Tại… tại… tại sao hai mươi năm rồi mà hắn không già đi chút nào?”, chú vừa nói xong, dường như đột ngột bừng tỉnh, kêu to: “Chú hiểu rồi! Chú hiểu rồi!”

Bộ dạng của chú mới nhìn còn tưởng phát điên, khiến tôi nhất thời chẳng biết phải làm sao. Tiếp đó chú xách hành lý đi ra ngoài, tôi định giữ lại thì bị chú gạt tay ra. Chú quay đầu lại nói: “Mày ở đây trông chừng Phan Tử, giờ chú muốn đi Tây Sa chuyến nữa!”, nói xong cũng không ngoảnh lại, cắm đầu chạy thẳng ra ngoài.

## 35. Q.2 - Chương 6: Hải Nam

Mười mấy tuổi đầu chú Ba đã ra giang hồ, chuyện tồi tệ đã gặp qua vô số, bình thường làm gì cũng phải tính tới tính lui, như lần đi đổ đấu vừa rồi cũng chuẩn bị rất nhiều thứ. Nhiều khi tôi còn nghĩ chú cẩn thận quá mức, giống như lần trước, cả một đống trang thiết bị mà đến 80% bỏ xó không dùng, thật không ngờ lần này chú lại hấp tấp như vậy, chỉ xách theo mỗi cái vali đã chạy đi như ma đuổi. Tôi thấy có muốn ngăn cũng ngăn không được, liền gọi với theo: “Chú nhớ cẩn thận một chút!”, chú ừ hử một tiếng coi như đã trả lời rồi chạy thẳng vào thang máy.

Đúng lúc một nhân viên phục vụ khách sạn lên đề nghị thanh toán hóa đơn, nhìn thấy cảnh này liền cười, nói: “Chú của cậu tại sao còn hấp ta hấp tấp hơn cả cậu, xem ra cậu ngược lại còn phải lo lắng cho ông ấy.” Tôi cũng không biết giải thích ra sao, đành phải cười cười nhận lấy hóa đơn. Vừa đọc xong mặt tức khắc tối sầm, những hơn bốn nghìn, trong lòng thầm mắng: Mẹ nó, cái ông chú này ngày hôm qua lại đi làm chuyện quỷ gì không biết!

Tôi nhìn mớ hóa đơn mà phát rầu. Mấy ngày nay tiêu tiền không ít, hầu bao chú Ba vốn rủng rỉnh, nhưng đi chuyến này xài tiền như nước, lại còn quyên góp cho cái thôn bị cháy rừng một ít nữa, số tiền mặt mang theo bên người đã dùng gần hết. Chú Ba có thói quen cố hữu là khi đi ra ngoài thường không mang theo quá nhiều, mấy ngày nay dày mặt dùng tiền của tôi, bảo tôi chờ công ty của chú trả lại sau. Giờ ổng phủi mông chạy mất, tôi vừa nhớ đến đấy, tự nhủ không phải chú biết tôi cũng sắp hết tiền nên mới lo chạy trước đấy chứ!

Tôi có cảm giác không được thoải mái cho lắm, vừa rút ví ra nhìn, chợt lặng người đi. Vốn đã quen tiêu tiền nên tôi cũng không quá để tâm, nào biết trong ví chỉ còn lại vài đồng bạc lẻ. Phan Tử hiện đang hôn mê sâu, không biết bao giờ mới tỉnh lại. Tuy bác sĩ đã nói bệnh tình không còn gì đáng lo nữa, chủ yếu là theo dõi tình hình hồi phục của cơ thể, nhưng tôi biết thừa dăm bữa nửa tháng cũng chưa có hy vọng rời khỏi đây, Phan Tử ở đây bơ vơ một mình, không thể tìm người thay tôi được, nhưng tiền còn ít như vậy chắc chắn là không đủ chi phí.

Phiền phức nhất lúc này chính là cái hóa đơn lên đến bốn con số đang bày ra trước mặt, trở ngại này hơi khó vượt qua. Tôi xấu hổ cười cười, nói rằng tiền mặt bây giờ không đủ, hay là đợi lát nữa tôi trả cho anh ta sau. Anh ta thấy mấy ngày qua tôi thanh toán khá sòng phẳng, cũng cười cười đáp lại: “Không sao, ngày mai trả cũng không vấn đề gì, cậu cứ từ từ thu xếp.”

Anh ta vừa đi tôi liền phát bực, hừ, chuyện phải lo nghĩ ngày càng nhiều. Mẹ nó, tiền thuốc men cho Phan Tử trong bệnh viện mỗi ngày đều lên đến bốn con số, đã thế ông chú vừa đi tôi còn phải ứng trước tiền cho ổng. Giờ không thể gọi điện cầu viện ông già, gọi về không chừng còn bị mắng chết, mấy năm nay buôn bán ế ẩm như vậy, ông ấy đã mặt nặng mày nhẹ với tôi rồi, bây giờ còn học theo ông chú Ba chả có tiền đồ kia đi đổ đấu, thôi quên đi!

Tôi buồn bực trở vào phòng, bỗng nhìn thấy bộ áo ngọc quý giá vẫn còn nằm trong bao. Chú Ba rất coi trọng thứ này, còn dùng giấy dầu bọc lại đến bốn năm lớp. Vừa nhìn thấy nó, ngay lập tức trong đầu tôi nảy ra một ý, tự nhủ mười mấy ngày sắp tới xem ra dễ thở hơn rồi. Mỗi ngày ở lại đây ăn ngủ đến mập người rồi thanh toán hóa đơn cũng không phải là cách hay. Chi bằng tìm một cái chợ đồ cổ, đem bán thứ này đi, sau đó dành ra ít tiền đi một vòng Tế Nam, cũng không đến nỗi lãng phí thời gian.

Nghĩ đến đấy liền thấy cực kỳ hợp lý. Khi tới đây tôi làm như mình đang đi du lịch, giờ thì giả vờ như đang điều tra hồ sơ mật thôi, có sao đâu! Với lại lúc này không thể đắn đo thêm nữa, bằng không tôi bị người ta đuổi ra đường chỉ là chuyện nhỏ, Phan Tử mà bị ngừng đợt điều trị mới là chuyện phiền phức. Nhân lúc trời còn chưa tối, phải nhanh chóng giải quyết cho xong.

Tôi đi xuống đại sảnh hỏi người phục vụ xem nơi này có chợ đồ cổ nào không. Anh ta trả lời có, còn nhiệt tình đi cùng tôi xuống lầu rồi gọi giúp một chiếc taxi. Sau khi lên xe, tôi bảo tài xế đưa tôi đến chợ đồ cổ. Tài xế ừ một tiếng rồi đưa tôi đến chợ Anh Hùng Sơn. Tôi xuống xe, vừa nhìn qua đã thấy nơi này có chút gian trá.

Trên đường đi tôi tha hồ nghe anh chàng kia tán dóc, anh ta nói nơi này tập trung lượng đồ cổ và thư pháp khá lớn, đông người mua bán, huyên náo vô cùng, nhưng mà hàng giả rất nhiều. Nếu không có việc gì thì ngồi tán gẫu với mấy ông chủ ở đây cũng được, có ngồi dai một chút họ cũng vui vẻ tiếp chuyện.

Tôi vác bộ áo ngọc nặng muốn chết kia xuống xe, tính tìm một cửa hàng lớn. Đây không phải là thứ người bình thường có thể mua nổi, những cửa hàng lớn tất nhiên phải có mối làm ăn với một lượng khách hàng đông đảo, có thể nhờ họ giới thiệu rồi trả 2% tiền hoa hồng là được rồi. Dù sao tôi đây cũng là một tay lão luyện trong nghề, không sợ bị người khác lừa gạt.

Trên đường về tôi đã bàn bạc với chú Ba về giá trị của thứ này, chú Ba nói khoảng chừng trăm vạn, vật này tuy đáng tiền nhưng khó bán, bởi lẽ khó có ai chịu bỏ tiền ra mua một thứ đắt giá như vậy, trừ phi là người ngoại quốc. Hơn nữa thứ này kích thước quá lớn, mà những món hàng lớn thì thường khó trao tay hơn mấy thứ nhỏ nhỏ một chút. Chú Ba dự tính, nếu thực sự có người muốn mua, khoảng 80 vạn chú cũng chịu bán.

Có những lời này của chú, tôi cũng vững dạ hơn, bắt đầu ngó ngang ngó dọc khắp khu này. Đi chưa được mấy bước, bỗng nhìn thấy trong một cửa hiệu có bày một cái lư hương bằng đồng đen, bên trên khắc hình vài nhân vật. Tôi thấy thế thì giật mình, những hình người trên đó ai nấy đều có cái bụng lớn, giống như bức bích họa trong mộ cổ dưới biển mà chú Ba đã nhắc đến. Tôi cúi xuống định nhìn kỹ hơn thì vừa hay ông chủ lại đi ra, nói: “Ồ, ngài cũng thật tinh tường, đó là thứ đáng giá nhất trong cửa hiệu của tôi.”

Tôi thấy giọng lão ta nặng thổ ngữ Bắc Kinh, liền hỏi: “Những hình khắc trên này là gì? Sao trông kỳ quái như vậy, nhìn kiểu dáng không phải từ Hải Nam đến đấy chứ?”

Lão ta vừa nghe liền đổi sắc mặt, vội mời tôi vào trong cửa hiệu, còn nói: “Hôm nay không biết nên đã đụng chạm đến người trong nghề, thứ này để ở đó lâu lắm rồi, cậu là người đầu tiên nhìn ra được xuất xứ, không sai, đúng là Hải Nam.”

Làm nghề buôn bán đồ cổ, ắt hẳn miệng lưỡi phải ngọt. Tôi nhìn nét mặt lão, không rõ lúc này lão có nói thật không, hay chỉ đơn thuần muốn bán tháo thứ này cho tôi. Hiểu biết của tôi không nhiều, giả làm tay lão luyện thì kiểu gì cũng lộ tẩy, vội đáp: “Không phải, tôi không phải người trong nghề, chẳng qua tôi từng thấy thứ này ở Hải Nam nên thấy lạ thôi, không biết nó gọi là gì.”

Lão ta mời tôi ngồi xuống, bưng ra một chén trà, nói: “Cậu khiêm tốn rồi, nhưng cậu không biết cũng không sao. Để tôi nói cho cậu hay, những hình điêu khắc trên lư hương này là một loài quỷ, người ta gọi thứ này là “Cấm Bà”. Nguồn gốc thứ này kể ra cũng rất dài dòng, nếu cậu thực sự có hứng thú thì để tôi kể cho cậu nghe nhé?”

Tôi vừa thấy có hy vọng, vội tỏ vẻ rất muốn mua, gật gật đầu. Lão đưa tay ra hiệu ý bảo tôi cứ từ từ, rồi lấy lư hương trong tủ kính ra đặt lên bàn trà, tôi lập tức ngửi thấy một mùi hương kỳ lạ, không khỏi kinh ngạc. Lão cười hì hì: “Mùi hương thật đặc biệt phải không?”

Tôi hỏi: “Bên trong là loại hương liệu gì vậy?”

Lão ta mở nắp lư hương ra, chỉ thấy bên trong có một khối đá nho nhỏ màu đen. Tôi sửng sốt, lão đắc ý cười: “Đây chính là xương cốt của Cấm Bà, mùi hương này gọi là cốt hương. Đây là đồ tốt, lúc ngủ nếu đặt thứ này bên cạnh, cậu sẽ có một giấc ngủ thoải mái.”

Tôi bỗng cảm thấy có chút ghê tởm, hỏi: “Cấm Bà này rốt cuộc là thứ gì? Lấy xương cốt của người ta đem đi dỗ giấc ngủ, chẳng phải rất thất đức sao.”

Lão ta cười cười nói: “Cấm Bà là một khái niệm chung dùng để gọi những thứ xấu xa. Người dân ở đó hễ sinh bệnh hoặc bị thương đều nói là do Cấm Bà hại. Cậu dù có gọi nó là gì đi nữa thì cũng rất khó hình dung, nếu buộc phải tả thì có thể nói nó chính là ác quỷ.”

“Ồ, vậy ra đây là xương cốt của nó?”, tôi nhíu mày hỏi, “Thứ này từ đâu tới? Nhìn mấy vết bẩn trên nắp, hình như là từ một nơi bán hải sản rồi.”

Lão cười ha hả: “Cậu còn chối là không phải người trong nghề! Không sai, thứ này do một ngư dân kéo lưới vớt lên được, nhưng của hiếm là của quý, mặc dù có vài chỗ dính bẩn, nhưng giá cả như vậy cũng không phải là quá đáng.”

Tiền tôi mang theo căn bản là không đủ, đành thở dài một hơi: “Đáng tiếc, tôi vốn thích những món đồ còn nguyên vẹn, thứ đồ biển này tôi không cần. Nếu ông thật sự muốn bán, không bằng đem bán khối cốt hương bên trong cho tôi?”

Lão ta biến sắc, cười làm lành: “Vậy sao được, cậu mua cốt hương đi rồi, còn cái lư hương này lại tôi biết bán cho ai?”

Tôi thấy mặt trên thứ này có hơi bụi, biết chắc đã để lâu không bán được. Thứ này ít được chú ý đến, mua về cũng rất khó sang tay, những người buôn bán đồ cổ thông thường đều không thích dây vào. Thời thịnh mua đồ cổ, thời loạn sắm hoàng kim, nếu có thứ gì bán không được, người chủ đương nhiên sẽ không lưu tâm đến nữa. Tôi lắc đầu, dù sao thì thứ này tôi có mua cũng chẳng để làm gì, chút nữa tôi lấy bộ áo ngọc ra cho lão ta xem, nếu lão có thể tìm được người mua, thứ này thử gợi ý để lão tặng không xem sao. Nghĩ đoạn tôi cười nói: “Được rồi, khoan hãy nói chuyện này, tôi cho ông xem một thứ đã.”

Nói rồi bê bộ áo ngọc lên, để lộ ra một góc cho lão xem, có phải người trong nghề hay không, chỉ cần nhìn biểu hiện sẽ biết. Lão vừa nhìn qua sắc mặt liền thay đổi, không cần nhiều lời, lập tức cất bộ áo ngọc vào bao, sau đó đứng dậy hạ rèm cửa bên ngoài xuống, đổ chén trà cũ rồi bưng lên cho tôi một chén trà khác. Tôi ngửi thử, móa, là Thiết Quan Âm thượng đẳng, xem ra tôi vừa được nâng lên một bậc rồi.

Lão lau lau mồ hôi trên đầu, nói: “Không biết nên xưng hô với cậu thế nào?”

Tôi thấy người này quả nhiên không phải con buôn đồ cổ thông thường, không thì làm sao phản ứng nhanh như thế được, vừa liếc mắt qua đã biết thứ này là đổ ra, không khỏi nhún nhường một chút, khách khí cười: “Tiểu đệ họ Ngô, vậy ông chủ xưng hô thế nào?”

Lão đáp: “Cậu cứ gọi ông Hải là được rồi, vậy Ngô sư phó, thứ này cậu muốn bán hay chỉ đưa tôi xem chơi thôi?”

Tôi nói: “Đương nhiên là bán, thứ này giữ bên người có hơi khó xử.”

Lão diễu qua diễu lại vài vòng, hỏi: “Bán hết cả bộ chứ?”

Tôi gật gật đầu: “Một mảnh cũng không thiếu của ông, thứ này vừa mới ra lò, vẫn còn nóng hổi.”

Lão ngồi xuống, nhẹ nhàng nói: “Này Ngô sư phó, tôi vốn là người thẳng thắn, món đồ này của cậu tôi dám cá là cả cái chợ Anh Hùng Sơn này chỉ mình tôi có gan mua. Vả lại với món đồ này tôi cũng chẳng cần tranh cãi nhiều lời với cậu làm gì, bảo bối là vô giá rồi. Tôi hỏi cậu một câu thật lòng, bao nhiêu cậu mới đồng ý, để tôi giúp cậu liên hệ với bạn bè tôi.”

Tôi tính toán sơ qua, tự nhủ thế nào cũng phải được một trăm vạn, gửi cho nhà Đại Khuê ba mươi vạn, Phan Tử nằm viện tối thiểu phải tốn hai mươi vạn. Bàn Tử sớm đã dặn thứ gì bán được tiền thì gửi qua cho hắn, riêng phần của hắn cũng phải đến mười vạn. Nhớ lại lúc mình liều mạng đem thứ này về, không khỏi cảm thấy như vậy là quá ít. Nhưng chú Ba từng nói, đi đổ đấu chính là như vậy, bằng không thì lý gì phải đi hết lần này đến lần khác chứ. Anh đi đổ đấu mang ra một thứ vô cùng quý giá mà không có người mua thì cũng coi như đồ bỏ, cho nên đồ quá tốt chú không lấy, có lấy ra cũng không bán được.

Tôi phỏng chừng khoảng một trăm vạn là ổn, liền đưa tay ra hiệu với ông chủ, lão không khỏi vui mừng. Tôi thấy thế có hơi buồn bực, chẳng lẽ giá đó hơi thấp? Lão ta cầm lấy điện thoại, trốn vào trong góc thậm thụt gọi, sau đó hớn hở nói: “Thành công rồi! Thành công rồi! Ngô sư phó cậu quả là may mắn, thứ này thật ra có người đang chờ. Giá một trăm vạn không cao, hai trăm nạn không thấp, tôi giúp cậu báo giá một trăm hai mươi vạn, cậu thấy thế nào?”

Tôi nghe thế, thầm nghĩ có quỷ mới biết ông báo bao nhiêu, không chừng còn hét giá gấp đôi với người ta, nhưng so với dự tính của tôi đã thêm được hai mươi vạn, trong lòng vẫn cảm thấy dễ chịu, cười nói: “Vậy phần của ông vẫn chia theo quy tắc cũ?”

Lão ta cười cười nói: “Không dối gạt gì cậu, bên kia đã có phần cho tôi rồi. Một trăm hai mươi vạn này cậu cứ giữ hết đi, nhìn cậu một thân thương tích, hẳn thứ này đổ ra cũng không dễ dàng gì. Cậu chỉ cần nhớ kỹ lời tôi, lần sau có món đồ nào giống thế này cũng đừng mang đi hỏi người khác, cứ đem thẳng đến đây cho tôi, cậu muốn giá bao nhiêu, tôi đều nâng lên 20% cho cậu. Cậu phải biết rằng khách hàng của tôi cực kỳ giàu có, những thứ mà người khác không dám mua, hắn đều dám.”

Lão thấy tôi hình như hơi sốt ruột, vội nói: “Cậu cứ ngồi đây chờ một lát, tôi đi chuẩn bị tiền. Cửa hàng tôi tuy nhỏ nhưng chưa thiếu nợ ai bao giờ, một trăm hai mươi vạn này tôi ứng trước cho cậu.”

Tôi nghe vậy cũng phải thầm khen khẩu khí tay này thật lớn. Tục ngữ có câu ba mươi sáu nghề, đồ cổ là vua quả không sai, xem ra người này vẫn còn chút môn đạo, vội nói: “Khoan đã, cái lư Cấm Bà này thì sao? Ngài nếu không cho tôi thì cũng nên đưa ra cái giá, sẵn đây chúng ta tính luôn.”

Lão ta cười ha hả, phất tay: “Cái này cậu thích thì cứ lấy đi, coi như tôi tặng cậu. Không giấu gì cậu, thứ này tôi mua lại cũng chỉ có 5 đồng, vừa rồi chém hơi quá chẳng qua là muốn chèo kéo cậu thôi.”

Ba tiếng đồng hồ sau, tôi ôm một đống tiền lớn, tâm tình phơi phới như đang bước trên mây. Lúc về đến khách sạn cũng không muốn nhìn thẳng người gác cổng, sau lưng còn có người bàn tán, chẳng lẽ tên nhóc này vừa trúng được năm trăm vạn, anh xem, hắn cười đến tít mắt kìa.

Sau khi sắp xếp lại toàn bộ số tiền, tôi thanh toán trước toàn bộ các khoản, nộp trước một tháng viện phí cho Phan Tử, chuyển tiền cho Bàn Tử, sau đó trịnh trọng tính đến phần của mình, tính luôn cả khoản chú Ba còn thiếu, toàn bộ đem chuyển vào tài khoản của tôi, cuối cùng tâm trạng cũng được thoải mái.

Những ngày tiếp theo tôi đi du lịch một vòng khắp các nơi nổi tiếng có cảnh đẹp ở Tế Nam. Có điều tôi đến từ Hàng Châu, xem người ngắm cảnh đã nhiều, càng đi càng thấy chán, cuối cùng lại theo một thuyền cá đi câu. Những ngày này là khoảng thời gian an nhàn nhất trong đời tôi, có điều sống nhàn hạ mãi cũng mốc người lên, cho nên đôi khi tôi lại nhớ đến cái cảm giác thú vị của những ngày đi đổ đấu.

Lời thừa chẳng nên nói nhiều, cuộc sống sa đọa cứ như vậy mà trôi qua có lẽ cũng hết một tuần, tôi theo thuyền câu trở về. Vừa vào cửa đã nghe tiếng chuông điện thoại, số điện thoại của tôi ở khách sạn này chỉ có mình chú Ba biết, cứ nghĩ chú đã lần ra được manh mối gì, tôi vội vàng bắt máy. Không ngờ đầu dây bên kia lại là một người lạ, ngay câu đầu tiên hắn đã hỏi: “Cậu có biết một người tên Ngô Tam Tỉnh không?”

Tôi nghe ngữ khí của hắn có vẻ nóng vội liền trả lời: “Biết, có chuyện gì sao?”

Người kia nói: “Ông ấy mất tích rồi.”

Tôi nghe thế lập tức ngây người, vội hỏi: “Chuyện đó… sao lại nói là mất tích?”

Người kia nói: “Con thuyền chở ông ấy mất liên lạc với đất liền đã gần mười ngày. Cậu là gì của ông ấy?”

Tôi trả lời: “Tôi là cháu ông ấy.”

Hắn lại hỏi: “Vậy cậu có thể đến Hải Nam ngay bây giờ không?”

## 36. Q.2 - Chương 7: Nữ Nhân

Đối phương là một công ty khai thác tài nguyên biển quốc tế, quy mô rất lớn. Cái gọi là công ty khai thác tài nguyên biển, thực chất là căn cứ vào nhiều nguồn tin tức hàng hải kết hợp với tư liệu lịch sử ghi chép lại, tiến hành phân tích để suy đoán ra vị trí tàu thuyền chìm, rồi vớt vật tư trong đó.

Hoạt động này rất giống nghề trộm mộ dưới biển, nhưng là trộm một cách hợp pháp, bởi lẽ những con thuyền gặp nạn trong vùng biển quốc tế rất khó tìm được chủ mà xác lập quyền thừa kế. Đương nhiên những tài nguyên này có lấy từ vùng biển quốc tế hay không thì có trời mới biết.

Những công ty kiểu này chia làm hai dạng, một là vớt tàu thuyền hiện đại, dỡ nhỏ thân thuyền vẫn chưa hoàn toàn mục nát rồi bán sắt vụn, hoặc đem bán vật phẩm vớt được. Hai là vớt những tàu thuyền chìm từ thời cổ đại, lấy đồ cổ bán cho người sưu tầm hoặc viện bảo tàng.

Công ty này thuộc dạng thứ hai, tức chọn mục tiêu chủ yếu là tàu thuyền chìm thời cổ. Công ty có rất nhiều cố vấn khảo cổ, bởi mỗi dự án đều cần một lượng lớn chuyên gia hải dương học và khảo cổ học tìm hai đến ba năm mới xong. Mà bọn họ có được nguồn tài chính dư dả, cho nên có thể mua sắm rất nhiều dụng cụ và tàu thuyền hiện đại.

Chú Ba muốn mau chóng tìm được mộ huyệt dưới đáy biển, nên đã dùng hình thức bảo đảm để mượn thiết bị và nhân viên của công ty này; lại lấy danh nghĩa công ty, chọn ra một đội khảo sát tạm thời gồm năm người. Đây vốn là một phi vụ làm ăn cực hời, không ngờ thuyền mới đi được năm ngày, bộ phận hậu cần của bọn họ đã mất liên lạc với thuyền của đội khảo sát.

Bọn họ chờ 48 giờ, cuối cùng phái người đến vùng biển có người mất tích để tìm kiếm, nhưng không thu được kết quả gì. Mà tin tức cuối cùng nhận về trước khi mất tích 3 giờ là chú Ba cùng với hai khảo sát viên khác đã đi vào cổ mộ dưới đáy biển.

Bọn họ tới tìm tôi là vì trước khi xuất phát, chú Ba có nói với họ, nếu có chuyện gì vượt quá dự liệu có thể gọi vào số này nhờ tôi giúp đỡ.

Người kia nói trên điện thoại: “Hiện giờ phía chúng tôi không thể xác định được tình hình bên trong cổ mộ, không biết ba người ấy sống chết ra sao, cho nên chúng tôi chuẩn bị tổ chức một đội mới vào thăm dò. Người của chúng tôi hầu hết chỉ biết đánh trận trên giấy, nên rất mong có một người dày dạn kinh nghiệm dẫn đường. Chí ít cũng phải giúp họ tìm được vị trí chính xác của huyệt mộ.”

Tôi thấy hắn ta nhấn mạnh hai chữ “dẫn đường”, tựa hồ ám chỉ hắn biết thân phận thật của tôi, không khỏi chột dạ. Nhưng chuyện lần này rất quan trọng, tất nhiên tôi muốn đích thân đi một lần, đành tìm kế hoãn binh: “Tôi cũng không rõ tình hình cụ thể bên phía các anh, không bằng đợi tôi qua đó rồi nói sau.”

Đầu dây bên kia nói: “Tốt lắm, mong anh thu xếp nhanh gọn.”

Tôi gác điện thoại, quyết định lập tức xuất phát, vội vàng thu dọn ít hành lý rồi nhờ khách sạn mua cho tôi tấm vé máy bay bay đến cảng biển sớm nhất. Tôi từng đến Tây Sa một lần, biết rõ nếu muốn tới phạm vi xung quanh quần đảo Tây Sa, ít nhất phải luân phiên dùng đến ba loại phương tiện giao thông là máy bay, xe và thuyền.

Mười mấy giờ kế tiếp, tôi chỉ lo chạy hộc tốc, cũng không có thời gian suy nghĩ vẩn vơ, vừa đi vừa không ngừng cầu mong cho chuyện xấu nhất đừng xảy ra. Đến giữa trưa ngày hôm sau, khi máy bay đáp xuống cảng biển, công ty đó đã cho xe đến đón tôi.

Người tới đón tôi họ Lưu, anh ta nói với tôi, sếp của công ty họ rất quan tâm đến chuyện này, bởi lẽ có một người mất tích cùng chú Ba là con trai sếp. Dự án lần này lại thi công ở biển Nam Trung Quốc, không thể đường đường chính chính mà làm, cho nên phải tìm kiếm nhân sĩ trong dân gian.

Ban đầu tôi còn không hiểu nhân sĩ trong dân gian là cái khỉ gió gì, sau suy nghĩ cẩn thận, bất giác thấy tức cười. Nhưng anh họ Lưu này chỉ là một người lái xe bình thường, hẳn không biết nội tình bên trong. Tôi hàn huyên với anh ta trong chốc lát, bỗng phát hiện xe đang chạy đến bến cảng.

Tôi còn chưa hiểu chuyện gì đang xảy ra thì đã có một người trung niên bước tới từ phía sau, hỏi: “Đây có phải ngài Ngô không?”

Tôi gật đầu, ông ta liền mở cửa xe, nói: “Xin hãy đi theo tôi, thuyền sắp rời bến rồi.”

Tôi, hỏi lại: “Thuyền, thuyền bè gì ở đây? Không phải các ông đưa tôi đến khách sạn sao?”

Ông ta lắc đầu: “Thời gian gấp rút, trong vòng bảy giờ chúng ta phải tới được chỗ kia, trong vòng mười giờ phải xong việc, bằng không khu vực đó sẽ bước vào mùa gió kéo dài nửa tháng. Đến lúc ấy không có chi viện từ trên mặt biển, tình hình lại càng phức tạp.”

Tôi vừa nghe kế hoạch của bọn họ liền cảm thấy không thoải mái, có điều chuyện liên quan đến cái mạng già của chú Ba, tôi cũng không còn cách nào khác, đành phải thở dài một hơi, vác hành lý đi theo ông ta. Tới nơi, ông ta chỉ một con thuyền đánh cá bằng tôn cũ rích, nặng khoảng bảy tấn, nói: “Đây chính là thuyền của chúng tôi.”

Tôi còn tưởng ông ta nói giỡn, ông ta đành giải thích: “Không còn cách nào khác, những cuộc tìm tòi trên quy mô lớn của chúng tôi ở vùng này đã khiến cho biên phòng chú ý, không thể không ngụy trang một chút. Cậu yên tâm, thiết bị trên thuyền cực kỳ tiên tiến, đi đường tuyệt đối an toàn.”

Dứt lời, lập tức có người trên thuyền tiếp lấy hành lý của tôi. Anh ta dùng tiếng địa phương trao đổi vài câu với ngư dân trên thuyền, sau đó bắt tay tôi nói: “Mọi việc trên thuyền đều do Ninh tiểu thư phụ trách. Cô ấy đang đứng ngay sau anh, chúc anh may mắn!”

Năng suất làm việc của mấy người này rất cao, tôi còn chưa kịp thích ứng, anh ta đã nhanh chóng rời đi. Tôi quay đầu lại thì thấy một cô gái trẻ tuổi tóc ngắn, mặc một bộ đồ bó sát đang chăm chú quan sát tôi. Cô ta thấy tôi ngơ ngác đứng đó, không khỏi bật cười, vẫy vẫy tay nói: “Đi theo tôi.”

## 37. Q.2 - Chương 8: Giở Trời Rồi

Tôi bước theo cô ta vào khoang thuyền, bên trong chất từng đống từng đống đồ, gần như ngay cả chỗ đặt chân cũng không có, xem ra họ chuẩn bị vô cùng gấp gáp, tất cả trang thiết bị còn chưa kịp xếp ngay ngắn vào khoang, vứt tứ tung trên lối vào. Tôi vừa đi vừa quan sát, phát hiện ra chủ yếu là thiết bị lặn, máy móc cỡ lớn, đồ ăn, dây thừng, trong đó bình dưỡng khí chiếm phần lớn.

Chúng tôi bước qua đống trang thiết bị tới khoang sau liền với phòng đặt máy, ở đây bày ra vài tấm phản xếp lộn xộn, phía trên phủ một tấm thảm đã bẩn đến mức biến thành màu đen. Trên một tấm phản có một gã trung niên hơi mập và hói đang ngồi, mặt mũi bóng loáng. Thấy tôi bước vào, gã đứng lên bắt tay tôi như điên, nói: “Hân hạnh, hân hạnh, tôi họ Trương.”

Ấn tượng đầu tiên của tôi với người này không tốt chút nào, có điều vì lịch sự, tôi vẫn bắt tay gã một cái. Đôi tay hắn rất khỏe, có lẽ trước đây từng làm việc lao động chân tay.

Ninh tiểu thư giới thiệu với tôi. “Ngài Trương đây là cố vấn công ty chúng tôi đặc biệt mời tới, là chuyên gia nghiên cứu lăng mộ triều Minh, lần này chủ yếu phụ trách phân tích kiến trúc lăng mộ dưới đáy biển.”

Tôi không có nhiều hứng thú lắm với giới khảo cổ chính thống, cũng chưa từng nghe qua tên gã, có điều nhìn gã lộ vẻ mặt đắc ý, không thể làm gì khác đành khách sáo một câu: “Ngưỡng mộ đã lâu.”

Lão Trương hói kia khoa trương khoát tay nói: “Chuyên gia không dám nhận, chỉ là nghiên cứu linh tinh mà thôi, chẳng qua vận số của tôi khá tốt, may mắn công bố được vài bản luận văn. Nói chung thành tựu không đáng kể, không cần nhắc tới làm gì.”

Tôi xưa nay chưa từng gặp ai ăn nói kiểu này, cũng không biết phải đối đáp với gã thế nào, đành nói: “Ngài khiêm tốn quá rồi.”

Gã có vẻ thích thú với lời khách sáo này, lại ra sức bắt tay tôi, hỏi: “Không biết lần này ngài Ngô lấy thân phận gì mà được mời tới đây vậy? Thứ cho tôi nói thẳng, hình như ngành học của ngài ít được chú ý, cũng có thể do tôi kiến thức nông cạn, nên cho tới giờ tôi chưa từng thấy quý danh của ngài Ngô trên tạp chí khảo cổ.”

Mấy câu đó rõ ràng muốn hạ thấp tôi, cũng không biết là cố ý hay vô tình. Tính tình tôi vốn nóng nảy, nghe được mấy câu này gần như muốn nổi điên, nhưng nghĩ lại thì mình vừa lên thuyền không lâu, còn chưa quen với hoàn cảnh, đành nén giận, bực mình nói: “Tôi chuyên việc đào đất.”

Ngữ khí của tôi đã rất khó chịu rồi, nhưng gã lại hoàn toàn không nghe ra, ồ một tiếng: “Ngài là kiến trúc sư? Thảo nào, thì ra không phải người trong nghề chúng ta, có điều cũng là cũng coi như một nửa đồng nghiệp, ngài xây phòng ở cho người sống, tôi nghiên cứu phòng của người chết, chúng ta cũng vẫn có chút quan hệ mà.”

Tôi nghe xong dở khóc dở cười, xem ra người này tuy ăn nói không giỏi, nhưng cũng không phải loại người hai mặt, vỗ vỗ vai gã nói: “Tôi không phải kiến trúc sư, tôi là công nhân khai quật, anh muốn nghiên cứu phòng của người chết, cũng phải để tôi đào trước mới được.”

Nói xong những lời này tôi lại có chút hối hận, tôi vốn không định nhận lời họ đích thân xuống đấu, hiện giờ tình hình nơi đó vẫn chưa rõ ràng, muốn quyết cũng phải chờ tôi quan sát thêm thực tế nữa, nghĩ nghĩ một lúc lại bổ sung thêm: “Có điều đến khi đó có đào hay không, còn phải xem tình hình thế nào. Nếu tình hình không ổn, có muốn đào cũng không được.”

Gã không nhận ra ẩn ý trong lời nói của tôi, còn cúi người đưa danh thiếp cho tôi, nói cái gì mà thêm một người bạn là mở ra một con đường mới, sau này nếu lên phương bắc gặp chuyện gì có thể nhờ gã giúp đỡ. Tôi thấy gã mới gặp tôi được hai phút đã làm như có mười mấy năm giao tình, nếu còn nói tiếp không chừng phải kết bái mất, vội vã chuyển chủ đề, hỏi cô gái kia về sự cố xảy ra trên biển.

Cô gái này cũng là tay lão luyện, tóm tắt một lượt qua cho tôi, tôi cũng hiểu được đại khái.

Thì ra lúc đó chú Ba cũng không xác định được tọa độ chính xác của ngôi mộ dưới đáy biển kia. Chú chỉ dò được bốn vị trí khả nghi, tìm kiếm từng chút từng chút một, sau đó hình như họ đã tìm được, nhưng lần phát tín hiệu cuối cùng của con thuyền mất tích kia khá ngắn gọn, cũng không nhắc tới địa điểm cuối cùng họ tìm được là ở đâu, cho nên hiện giờ chúng tôi chỉ có thể tìm lại lần nữa thôi.

Kế hoạch của họ là bắt đầu tìm từ rặng đá ngầm Tiên Nữ, sau đó đến đảo Vĩnh Hưng tiếp viện thêm một ít vật tư, rồi đến ba vùng biển gần đảo Thất Liên, trên đường không dừng lại quá nửa giờ. Còn về phương pháp tìm kiếm, nước biển Tây Sa rất trong, nếu đủ ánh sáng có thể nhìn sâu xuống nước hơn ba mươi mét, hơn nữa hải lưu cũng bình thường, không phải vùng biển có sóng ngầm hoạt động mạnh, cho nên đạo động mới đào vài ngày trước hẳn là không bị vùi lấp.

Lão lái thuyền vốn rất thông thuộc vùng biển này, người ngoài nghề như chúng tôi nhìn xuống nước thì đâu đâu cũng giống nhau cả, nhưng trong mắt họ, mỗi vùng nước ở đây đều có chỗ đặc biệt của nó, chỉ cần đáy biển có chút biến động, lão lập tức có thể nhìn ra.

Từ cách nói chuyện của cô gái kia, tôi nhận ra cô ta vẫn rất tin tưởng vào sự sống còn của ba người dưới đáy nước. Không biết niềm tin mù quáng này ở đâu ra nữa, tất nhiên, tôi cũng mong được như lời vàng ngọc của cô ta, chú Ba có thể bình yên trong hải đấu.

Lão Trương hói kia thấy tôi nói chuyện với cô nàng rất ăn ý, gạt gã quan một bên, hình như có chút khó chịu, một mình mò đi ngủ. Tôi thấy người này tuổi đã xế tà, tính tình lại vẫn y như con nít, không khỏi buồn cười, người như vậy thực sự rất hiếm (1), không biết có sống chung hòa hợp được không.

Nghĩ đến đây, thuyền bỗng lắc mạnh một cái, lão lái thuyền phía sau đã nổ neo lái thuyền rồi, mà thuyền lại bắt đầu đung đưa. Đây là con thuyền cũ, cho nên không chỉ lắc lư sang trái sang phải, còn lắc lư ra trước về sau không theo nguyên tắc nào, cứ như đang ở trong một cái nôi lớn. Tôi chịu đựng mười mấy tiếng tàu xe mệt nhọc, lại còn bị lộn nhào thế này, cơn buồn ngủ kéo tới, liền ngáp dài một cái. Cô gái kia khá biết điều, bảo tôi nghỉ ngơi đi, tôi cũng không chút khách khí, thật sự mệt quá rồi, vừa đặt lưng xuống đã ngủ luôn.

Lúc tôi tỉnh lại, thuyền đã chạy ra giữa biển rồi. Tôi nhìn xuyên qua khung cửa sổ ra ngoài, phát hiện mới ngủ ngon một giấc dậy mà thời tiết đã thay đổi, mặt biển rộng lớn thoáng chốc chuyển màu xanh sẫm, mặt trời khuất sau tầng mây đen, ánh sáng xuyên qua kẽ mây chiếu xuống, vẽ nên một bức tranh khắc tơ vàng thật lớn, đồng thời rải xuống mặt biển những lớp vảy vàng lấp lánh, trên dưới hòa vào nhau, cảnh tượng vô cùng tráng lệ.

Có điều cảnh đẹp chóng tàn, mây đen nhanh chóng nối lại với nhau, che hết những tia nắng . Biển rộng thoáng chốc chuyển sang một sắc đen khiến người ta sợ hãi. Sóng biển cuồn cuộn trào dâng, cuốn cả thuyền đi. Khi chúng tôi chìm giữa hai đợt sóng, cột nước biển còn cao hơn mạn thuyền, cứ như sắp bị sóng lớn nuốt chửng, đáng sợ vô cùng.

Tôi thấy mấy người chèo thuyền vội vã chạy tới chạy lui, gia cố lại mấy vật tư bằng lưới thừng, tuy gấp gáp nhưng nét mặtlão lái thuyền vẫn không hề tỏ ra sợ hãi.

Tôi đã quen ở thành thị, nhìn cảnh tượng này chỉ thấy vô cùng hưng phấn, muốn lên boong thuyền hỗ trợ, lên tới nơi rồi mới biết không phải cứ nghĩ là làm được. Với tình hình hiện tại, muốn đứng vững trên sàn thuyền thì phản ứng nhanh vẫn chưa đủ. Anh còn phải cực kỳ quen thuộc với sóng biển và thuyền, biết lần này nghiêng thế nào lần sau nghiêng thế nào mà chuẩn bị sẵn sàng. Trình độ của tôi đương nhiên không cao siêu đến mức ấy, mới đi vài bước đã phải túm lấy một cái vòng sắt nhô ra.

Đúng lúc đó, chợt có mấy thuyền viên hình như nhìn thấy thứ gì, bắt đầu la hét, tôi nghe tiếng Mân Nam không hiểu, nhìn theo đầu ngón tay họ chỉ, loáng thoáng thấy bên trái thuyền, giữa những con sóng biển cao ngất, dường như có vật gì đó.

Vì cự ly khá xa, nhìn cũng không rõ lắm, chỉ có cảm giác hình như là một con thuyền. Đúng lúc đó, cô gái kia từ phía sau tôi bước lại gần, tôi liền lên tiếng hỏi cô ta những người này đang kêu cái gì?

Tóc cô nàng ẩm ướt, bị gió thổi rối tung, chăm chú lắng nghe một hồi mới nói: “Hình như họ thấy một con thuyền.”

Lão lái thuyền đi tới bên chúng tôi, dùng thứ tiếng phổ thông nửa đời chưa từng xài đến mà nói: “Bên kia hình như có một con thuyền gặp nạn, chiếu theo quy ước, chúng ta phải qua đó xem.”

Phương án này khá hợp lý, cô gái kia lập tức gật đầu. Lão lái thuyền liền ra một loạt chỉ thị cho đám công nhân bản địa của hắn, thuyền lập tức quay tay lái, quặt sang trái.

Mặt biển giữa cơn sóng gió nhấp nhô như một dãy núi, mỗi cơn sóng đều là một ngọn núi. Thuyền chúng tôi hiên ngang đón từng ngọn sóng, gần như xé sóng mà đi, mỗi lần ập vào là người trên thuyền coi như “được” tắm biển một lần, toàn thân ướt sũng không đếm nổi bao nhiêu lượt. Tôi chưa từng có cảm giác phấn khích như thế bao giờ, không nhịn được ý nghĩ muốn gào lên thật to.

Chúng tôi liên tiếp vượt qua mười mấy ngọn sóng, rốt cuộc cũng có thể thấy rõ đường nét sơ lược của thứ kia.

Đúng lúc ấy, tôi chợt nghe lão lái thuyền kinh hoàng thét to một tiếng, tiếp đó vài thuyền viên cũng ầm ĩ la lên. Tôi vội hỏi cô gái kia xem có chuyện gì, cô nàng vừa nghe xong, mặt mày tái mét, ôm chặt lấy ánh tay tôi nói: “Nhất định không được quay đầu lại nhìn, đó là một con thuyền ma!”

## 38. Q.2 - Chương 9: Thuyền Quỷ

Tôi thấy tất cả mọi người đều vội vã ngoảnh đầu sang hướng khác, không một ai dám nhìn về phía con thuyền mục nát. Trong lúc hoang mang chưa hiểu chuyện gì đã xảy ra, tôi không dám tự ý làm bừa, vội vàng quay lưng lại giống như bọn họ. Cô gái kia run rẩy nói với tôi: “Dù xảy ra bất cứ chuyện gì cũng không được quay đầu lại. Thậm chí nếu có thứ gì đó chạm vào anh, thì cũng phải làm ngơ như không biết.”

Tôi nghe cô nói vậy, mồ hôi lạnh tuôn ra như suối: “Cô đừng dọa tôi chứ. Ở đây thì có thứ gì chạm vào tôi được?”

Cô ta liếc tôi một cái, nhẹ nhàng nói: “Anh không tin thì thôi, cứ chờ lát nữa sẽ biết ngay. Giờ thì mau mau ngó qua chỗ khác đi!”

Tôi thấy cô ta nói năng kỳ lạ, rồi lại nhìn đến bộ dạng sợ hãi của các thủy thủ khác trên thuyền, thật chẳng giống như đang cố tình hù dọa tôi, bèn nhẹ giọng hỏi: “Dù sao cô cũng phải nói cho tôi biết, thứ đó rốt cuộc là gì?”

Cô gái kia dùng tay ra hiệu giữ yên lặng: “Đừng hỏi nhiều! Đó là oan hồn tới đòi mạng!”

Cô ta càng nói càng khiến tôi cảm thấy sợ hãi, cái cổ suýt nữa đã không nhịn được mà xoay ra đằng sau nhìn một chút. Vội vàng nhéo đùi mình một cái thật mạnh, tôi gắng gượng giữ cổ mình cứng đờ như bó thạch cao để khỏi làm ra điều gì đáng tiếc.

Con thuyền nghiêng ngả chao đảo theo từng đợt sóng, trên boong thuyền rộ lên những tiếng kèn kẹt, nghe chừng cũng sắp long ra từng mảnh rồi. Tay tôi tóm lấy hai cái vòng sắt trên mép thuyền, cái mông dính chặt vào nó để đứng cho vững, nhưng nửa người trên vẫn không ngừng lắc lư, lại còn cái cổ không được động đậy nữa. Tôi cảm giác mình y chang một con lật đật lắc tới lắc lui, có mấy lần lắc mạnh đến nỗi thiếu chút nữa thì tuột tay.

Lúc này, tôi đã có thể nghe được âm thanh phát ra từ con thuyền quỷ, kẽo cà kẽo kẹt, nghe cứ như có người đang đi lại trên boong thuyền. Nước biển hắt lên theo từng đợt sóng khiến người tôi ướt đẫm, cộng thêm mồ hôi lạnh của mình, cảm giác vô cùng khó chịu. Tôi nhịn không được khe khẽ hỏi cô gái kia: “Hình như có người đang đi lại trên boong thuyền. Vừa rồi cô có nhìn lầm không?”

Cô ta vô cùng sợ hãi, cố gắng bĩu bĩu môi. Tôi nhìn theo hướng miệng cô chỉ, thì ra là một tấm kính trên khoang chứa hàng, phản chiếu rất rõ ràng tất cả những gì đang diễn ra phía sau. Một chiếc thuyền đánh cá lớn gần bằng thuyền của chúng tôi đang đong đưa lúc ẩn lúc hiện, cách thuyền chúng tôi càng ngày càng gần. Những gì xem được mỗi lúc một rõ ràng, tôi nhanh chóng nhìn thấy một lớp gỉ sắt màu trắng như bông bao phủ con thuyền kia, nhìn độ dày có thể khẳng định nó đã chìm dưới đáy biển chừng mấy chục năm rồi. Thật chẳng hiểu vì sao một con thuyền như vậy còn có thể nổi lên mặt biển, hơn nữa phía trên còn thấp thoáng ánh đèn.

Những con thuyền ma xuất hiện trong tiểu thuyết đều được miêu tả mục nát tan hoang, nhưng cơ bản vẫn còn có thể sử dụng. Nhưng con thuyền kia đã hoàn toàn mục nát hư hỏng, mang đi thanh lý được rồi, trông cứ như mới vừa trồi lên từ dưới đáy biển vậy. Đầu óc tôi xoay chuyển rất nhanh, nhớ lại những bản tin về thuyền ma từng xem, hình như chưa bao giờ nghe tới loại thuyền có hình dạng như thế này.

Con thuyền kia mỗi lúc một gần, tôi mơ hồ cảm thấy có điều gì đó bất thường, khe khẽ nói: “Tiểu thư, cứ như thế này cũng không phải cách hay, hình như con thuyền quỷ kia tính đâm vào thuyền ta thì phải. Sao cô không bảo lão lái thuyền mở hết tốc lực đi?”

Cô gái kia cũng có chút sợ, tóc bết hết lên mặt cũng không nghĩ tới chuyện vuốt sang một bên, cô nói: “Lúc nào cần chạy thì ông ấy sẽ cho thuyền chạy. Trọng tải của hai thuyền chắc cũng chẳng khác nhau là mấy, nó có đụng tới đây cũng không sợ. Anh cứ bám cho chặt thì sẽ không rớt xuống đâu.”

Tôi không biết giọng điệu của cô ta là nhắc nhở hay châm chọc mình nữa, nói: “Chỉ sợ lão ta chờ thời cơ nhảy thuyền trốn một mình, đố cô tóm được lão ta đấy.”

“Anh đừng có mà ở đó đâm bị thóc chọc bị gạo. Thuyền đánh cá chính là sinh mệnh của ngư dân, cho dù có chết họ cũng không bao giờ bỏ thuyền.” Cô ta bắt đầu nổi giận, “Anh còn lảm nhảm nữa coi chừng tôi đẩy anh xuống!”

Tôi nghe cô ta dọa như vậy, cũng chẳng muốn nói nữa, tập trung chú ý quan sát con thuyền quỷ phản chiếu trên tấm kính thủy tinh. Với tốc độ của nó, chắc là lúc đụng nhau cũng chỉ tạo chút chấn động nho nhỏ thôi (về sau mới thấy suy nghĩ ấy thật ngu ngốc), trong lòng dần dần bình tĩnh trở lại.

Thuyền kia càng ngày càng gần, tôi có thể nhìn thấy rõ ràng trên đó chẳng có thứ gì cả. Trong đầu vốn tưởng tượng ra những cảnh tượng kinh khủng, tôi không khỏi thở phào nhẹ nhõm. Con thuyền kia đã tới rất gần, xem ra sắp sửa đụng vào thuyền chúng tôi rồi. Tôi nhắm mắt lại, cắn chặt răng, chuẩn bị đón lấy khoảnh khắc hai con thuyền va vào nhau.

Chỉ trong nháy mắt, âm thanh phía sau đột nhiên biến mất. Tôi giữ nguyên tư thế mười mấy giây, đoán chừng cho dù nó có muốn đụng chục lần thì cũng đụng xong rồi, nhưng vẫn chẳng nghe thấy động tĩnh gì, không khỏi cảm thấy kỳ quái. Lúc này, tôi chợt nghe thấy tiếng kẽo cà kẽo kẹt trên boong thuyền truyền tới từ phía sau lưng, trong lòng có chút hoảng hốt. Len lén hé một mắt ra, nhìn tấm kính trên khoang chứa hàng, con thuyền quỷ đã nằm song song dựa vào thuyền của chúng tôi, còn phía sau lưng tôi không có gì cả.

Tôi thở phào nhẹ nhõm, thử nhìn sang bên cạnh, chỉ thấy cô ta cũng đang nhìn chằm chằm vào tấm kính giống mình, sợ đến mức ngây dại. Tôi cảm thấy hình như có cái gì đó kỳ quái, cố gắng nhìn kỹ, chỉ thấy trên vai cô có hai bàn tay khô quắt vắt lên.

## 39. Q.2 - Chương 10: Bàn Tay Khô

Hai bàn tay nhăn nheo đã co rút đến khô quắt kia rõ ràng là tay người, bám lên người cô gái kia, cảnh tượng ấy cho dù chỉ nhìn cũng thấy sởn gai ốc. Tôi không biết cảm giác của cô gái ấy lúc này là gì, chỉ biết lưng tôi đang đổ mồ hôi lạnh không ngớt.

Hai bàn tay đó không cử động gì thêm, chỉ vô lực rủ xuống, trông như một thứ trang sức trên quần áo. Tôi nhìn dọc theo cánh tay để xem bàn tay đó từ đâu vươn tới, nhưng mái tóc cô ta lại rối bù, xoã tung ra nên không thấy rõ lắm.

Hiển nhiên cô ta vô cùng sợ hãi, thân thể run lên bần bật, nếu là một phụ nữ bình thường chỉ sợ đã sớm ngất đi rồi. Tôi thấy toàn thân cô ta gần như nhũn ra, phỏng chừng cũng đã đến cực hạn.

Người lái thuyền quay lưng về phía chúng tôi mà quỳ xuống, vừa dập đầu vừa lầm bầm cầu nguyện, tôi nghe không hiểu giọng địa phương của bọn họ nhưng cũng có thể đoán ra lão ta đang tiến hành nghi thức nào đó, có lẽ là cầu tổ mẫu phù hộ. Ông ta niệm vài tiếng rồi lấy ra hai cái vòng gỗ kỳ quái hình bán nguyệt ném lên boong thuyền, giống như đang xin quẻ vậy. Ông ta ném một lần lại nhìn kết quả rồi dập đầu vài cái, cầm lên ném lại lần nữa. Tôi thấy toàn thân ông ta bắt đầu run lên, xem ra kết quả xin được không tốt cho lắm.

Tôi không tin mấy chuyện mê tín này, nhưng nhìn lão lái thuyền có vẻ thành kính như vậy, trong lòng cũng có chút lo lắng. Người ở đây rất coi trọng mấy trò vớ vẩn này, nếu quẻ bói bảo tôi là ác quỷ, không chừng bọn họ sẽ không chút do dự ném tôi xuống biển.

Đúng lúc này, cô gái kia đột nhiên hét to một tiếng, thân thể bỗng lùi về phía sau. Không rõ là do đứng không vững hay bị bàn tay quỷ kia kéo đi, chỉ trong chốc lát cô ta đã bị kéo sang thuyền ma, mà con thuyền ma đó lại chuẩn bị trôi đi, tình thế cực kỳ nguy cấp. Tôi thấy tình hình không ổn, cũng bất chấp lời cảnh báo không được quay đầu của cô ta khi nãy, vội vàng xoay người định nhảy sang bên đó cứu cô ta. Bất ngờ lão lái thuyền từ phía sau nhào tới ôm lấy tôi, nói: “Không được đâu! Đã lên thuyền ma thì không thể cứu về nữa, đừng có tự đâm đầu vào chỗ chết!”

Lão lái thuyền rất khỏe, tôi không thể hất ông ta ra được. Tôi rủa thầm trong bụng, những người khác trên thuyền thì giống như bị ma ám, đến nước này vẫn không dám quay đầu lại. Lúc này cái tên Trương hói đó không biết chạy ra từ xó nào, túm lấy mỏ neo rồi dùng sức ném mạnh về phía con thuyền ma, móc lại trên mép thuyền. Con thuyền ma kia lướt đi rất nhanh, trong chốc lát đã kéo căng mỏ neo, thuyền chúng tôi chấn động một cái rồi cũng bị kéo theo.

Người lái thuyền sợ mất vía, rút dao định chặt đứt dây thừng thì bị Trương hói đấm ột cú ngã nhào trên sàn. Đám thuyền viên nhao nhao định xông lên, Trương hói liền rút ra một cây súng khống chế người lái thuyền, quát lớn:“Đừng nhúc nhích, nếu không tôi sẽ giết ông ta!”

Mấy thuyền viên kia chưa bao giờ gặp phải tình huống như thế này, một tiếng thét đó khiến cho bọn họ sợ hãi không dám lại gần. Trương hói lại nói với tôi:“Tiểu Ngô, tôi đã khống chế được bọn họ, cậu mau đi cứu người!”

Tôi há hốc mồm, mình có nghe lầm không đây? Chẳng lẽ gã muốn tôi bơi qua đó giữa sóng to gió lớn thế này sao? Hắn lại ngang nhiên trừng mắt nhìn tôi, chỉ chỉ sợi dây thừng, quát: “Mau lên! Thanh niên thì phải dũng cảm lên chứ!”

Tôi lắc đầu, nói ra thì rất buồn cười nhưng thể dục vốn là điểm yếu của tôi, bảo tôi bơi qua bên kia căn bản là chịu chết. Còn nếu bò qua bằng dây thừng, cho dù có bò được đến nơi thì cũng hết hơi rồi, sức đâu mà cứu người nữa.

Lúc này, tôi bỗng nghe tiếng cô gái kia hét ầm lên trên thuyền ma. Cô ta liều mạng tìm cách trèo lên dây thừng, nhưng dường như bị thứ gì kéo lại, không sao tiến lên được, đành phải dùng cả hai tay bám chặt lấy mép thuyền, hét to: “Ngài Ngô! Cứu tôi với!”

Nghe thế tôi chợt bừng tỉnh, tự tát mình một cái, mắng: “Ngô Tà ơi là Ngô Tà, mẹ kiếp, mày có phải là đàn ông không hả?!”

Tôi cũng không biết cái tát này làm mình tỉnh ra hay là ngu đi, đột nhiên huyết khí dâng trào, cắn răng thét to một tiếng: “Cùng lắm là chết chứ gì!”

Tôi hít sâu một hơi, cầm lấy kính bơi đeo lên, sau đó cởi giầy, đến bên mép thuyền vụng về nắm lấy sợi dây thừng bị kéo căng kia. Chỉ thấy trước mắt sóng gió ngút trời, sợi dây thừng thỉnh thoảng lại ngập vào trong nước.

Sợi dây thừng dài chừng mười hai mét, cực kỳ chắc chắn, nếu tay chân nhanh nhẹn một chút thì chắc cũng không nguy hiểm. Chỉ sợ lúc đang bò trên dây thừng lại bị sóng đánh dạt xuống biển thôi, nghĩ đến đây, quyết tâm của tôi cũng hơi lung lay.

Từ nhỏ đến lớn tôi chưa bao giờ gặp phải chuyện cần nhiều quyết tâm đến thế, mông nhích tới nhích lui trên mép thuyền một hồi lâu rồi mới chậm rãi lết được bước đầu tiên ra bên ngoài. Tôi dựa theo phương pháp của bộ đội đặc chủng xem trên tivi, dùng cả tứ chi, treo ngược trên dây thừng, vừa đi vừa cầu nguyện. Nhưng còn chưa kịp hé miệng thì một cơn sóng đột nhiên ào tới, nhấn chìm tôi vào trong nước, đến lúc thò được đầu lên thì mặt đã tím tái vì nghẹt thở. Cũng may nhờ vậy mà tôi áng chừng được lực đánh của sóng, cảm thấy vững tâm hơn, hẳn là có thể thuận lợi leo sang bên kia.

Cứ như vậy khi sóng đánh tới thì tôi đứng yên, chờ nước rút xuống lại bò tiếp, cũng không biết qua bao lâu, khi tôi sắp tới gần con thuyền ma kia thì phía sau một ngọn sóng lớn đánh ập tới, cả người tôi bị nhấn chìm trong nước, có lẽ phải sâu tới hơn một mét, bị đánh cho tối tăm mặt mũi. Tôi nín thở, mở to mắt nhìn, đột nhiên thấy một cảnh tượng kỳ lạ. Dưới đáy con thuyền ma kia có một sợi xích rỉ sét rất dài, càng kỳ lạ hơn là phần cuối đoạn xích gắn vào một khối gì đó, nó nằm rất sâu dưới đáy nước nên không thể nhìn thấy rõ ràng.

Tôi thở hắt ra, định nhìn cho kỹ thì đột nhiên sợi dây thừng kia lại nhấc lên, tôi thoát ra khỏi mặt nước. Lần này tôi ở ngay trên đầu ngọn sóng, nhìn xuống dưới thì thấy cô gái kia đang ngẩng mặt lên, lết vào trong khoang thuyền bằng một tư thế kỳ lạ. Nhìn kĩ hơn một chút, bỗng tôi sợ đến ngây người, bởi thứ lôi cô ta đi không phải tay cô ta mà là hai bàn tay quỷ khô quắt kia.

Tôi thấy cô ta không hề nhúc nhích, gần như đã mất đi tri giác, không còn cách nào khác đành phải nhanh tay nhanh chân trèo qua, sau đó xoay người ngã lên boong con thuyền ma.

## 40. Q.2 - Chương 11: Boong Thuyền

Boong thuyền này đã bị nước biển ăn mòn nhiều năm, không còn chịu được sức nặng, vừa bị thể trọng 80kg của tôi đè lên đã phát ra âm thanh ken két tựa như muốn gãy. Nhưng tôi cũng không nghĩ được nhiều như vậy, vội nhìn xem cô gái kia thế nào.

Nửa người cô ấy đã bị kéo vào khoang thuyền tối om, tôi vừa thấy thế lập tức cuống lên. Trên người đã không có trang thiết bị chiếu sáng gì rồi, đến cả vũ khí cũng không nốt, lỡ mà bị kéo vào đó, thật chẳng biết sống chết thế nào.

Tôi lăn một vòng qua đó, nắm chặt lấy chân cô ta, dùng hết sức kéo vài cái, phát hiện cô gái đó không hề nhúc nhích. Hơn nữa cô ta mặc bộ đồ lặn bó sát người, không có chỗ bám vào đã đành, lại còn dính nước biển trơn muốn chết, cố mấy cũng chỉ dùng được 80% sức lực.

Tôi thấy nếu cứ tiếp tục thế này thì cô ta tiêu chắc. Trong lúc nguy cấp cũng không nghĩ ra cách nào hay hơn, vội quá tôi liền nhào tới ôm chặt lấy eo cô ta, như vậy trọng lượng hai người cộng lại ít nhất cũng hơn 130kg, để tôi xem hai cái tay khô như que củi kia kéo kiểu gì.

Không ngờ sức chịu đựng của boong thuyền này cũng có hạn, tôi vừa mới đè lên đã nghe một âm thanh giòn tan, rồi tất cả sụp xuống. Mấy giây tiếp theo, tôi cùng một mớ gỗ mục ẩm ướt rơi vào trong khoang thuyền, may mà đáy thuyền còn chắc chắn, không thì chúng tôi đã chui tọt xuống biển rồi.

Cú rơi quá mạnh, tôi lảo đảo ngồi xuống, không khỏi âm thầm cười khổ. Lúc nãy liều mạng để khỏi bị kéo vào trong khoang, bây giờ lại rơi thẳng vào như vậy. Ngay lúc đó, tôi nghe tiếng cô gái kia vang lên từ bên dưới: “Tránh ra mau, anh nặng muốn chết!”

Bấy giờ tôi mới nhận ra mình đang ngồi trên mông cô ấy, vội vàng tránh ra, thầm nhủ thế này có ổn không vậy? Trước kia xem phim kịch gì đều chỉ thấy nữ ngồi lên người nam, bây giờ thì ngược lại. Cô gái kia khó khăn ngồi dậy, bàn tay trên vai đã biến mất, tôi kinh ngạc vội hỏi: “Hai bàn tay quỷ kia đâu mất rồi?”

Cô sờ bả vai, kinh ngạc nói: “Tôi chịu, từ lúc bị kéo lên thuyền tôi cứ mơ mơ màng màng, cũng không biết nó biến mất lúc nào. Anh không thấy sao?”

Tôi lắc đầu: “Vừa rồi lúc rơi xuống đây tình hình rất hỗn loạn, tôi cũng không để ý. Nhưng hai bàn tay kia có thể kéo được cả một người, chắc chắn là thực chứ không phải ảo giác, không thể tự nhiên mà biến mất được, nhất định là nó bị rớt ra lúc chúng ta rơi xuống, cô xem thử có đè lên nó không?”

Cô gái kia vừa nghe xong liền bị dọa đến tái mặt, vội nhổm dậy xem. Tiếc là bên dưới ngoài ván gỗ ra không còn gì khác. Tôi nói: “Có lẽ nó vẫn còn ở trên bậc thang, chẳng qua lúc rơi xuống bị tuột ra thôi. Cô đột ngột rơi xuống như vậy, nó không kịp trở tay, nhiều khả năng vẫn quanh quẩn bên trên.”

Cô ấy gật gật đầu, cảm thấy có lý: “Không biết nó kéo tôi sang đây để làm gì, xem ra chúng ta nên cẩn thận một chút thì hơn.”

Hai chúng tôi nhìn quanh quất bốn phía, vừa rồi boong thuyền bị vỡ ra một mảng lớn nên ánh sáng lọt xuống cũng đủ để nhìn rõ. Trên thành khoang có một lớp mảng bám màu trắng rất dày, hầu như bao phủ lên tất cả mọi thứ. Chúng tôi nạy ra một ít, có thể nhìn thấy một vài vật dụng thông thường khi đi biển, nhưng đa số đều đã mục nát chỉ còn giữ được hình dạng.

Với quy mô kết cấu như thế này, đây hẳn là một thuyền đánh cá cỡ trung của những năm 70 hay 80, thân thuyền bằng tôn, khoang thuyền rất rộng, dùng ván gỗ ngăn cách, hẳn là phân ra phòng nghỉ của thuyền viên, phòng lái thuyền và kho hàng; lúc này hẳn chúng tôi đang ở trong kho hàng. Nhưng nhìn vào những thứ được gỡ ra, có thể khẳng định con thuyền này không phải bị đắm trên đường vận chuyển hàng.

Bộ khung thuyền có lẽ vẫn chưa hoàn toàn bị ăn mòn, cho nên mới có thể trôi dạt được, bằng không đã sớm bị sóng lớn đánh tan rồi.

Cô gái kia lại lắc đầu: “Thật ra thì tôi cũng có hiểu biết khá rõ về tàu thuyền, hiện trạng con thuyền này rất bất thường… lớp mảng bám dày như vậy, theo lý mà nói thì nó phải chìm dưới đáy biển ít nhất mười mấy năm.”

Tôi hỏi: “Có thể nó được bão lớn cuốn từ đáy biển lên cũng nên?”

Cô ấy trả lời: “Khả năng đó rất thấp, thuyến đắm mấy chục năm, sớm đã bị chôn vùi dưới đáy cát, dù anh có dùng cần cẩu để kéo lên thì cũng rất khó khăn, hơn nữa thân thuyền đã bị giòn, không cẩn thận là vỡ vụn ngay.”

Tôi cũng từng nghĩ đến những điều cô ấy nói, nhưng vẫn còn một chuyện khó hiểu: con thuyền này nếu lúc trước đã bị đắm, bây giờ sao còn có thể nổi lên mặt nước? Cho dù có người trục vớt nó lên, trên thân thuyền chắc chắn vẫn còn vết thủng lưu lại khi thuyền gặp nạn, chẳng lẽ lỗ thủng có thể tự vá lại hay sao?

Tôi thấy chẳng tìm được gì ở đây cả, hai bàn tay kia cũng không thấy bóng dáng mới hơi yên lòng một chút, phủi sạch gỗ vụn trên người rồi cùng cô gái tiến vào cái kho bên trong. Giữa hai kho được ngăn đôi bởi một tấm ván gỗ, giờ đã gần nát vụn. Tôi định đá bay tấm ván xuống nhưng cô gái kia ngăn lại: “Phía trên tấm ván gỗ này là boong thuyền, anh mạnh tay mạnh chân như vậy, lỡ cả boong thuyền rớt xuống luôn thì sao.”

Tôi tự nhủ, nếu cả boong thuyền sụp xuống thì càng tốt, có ánh sáng chiếu vào sẽ đỡ sợ hơn.

Có kinh nghiệm từ hồi ở Lỗ Vương cung, tôi cũng vỡ được ra nhiều điều. Đặc biệt sau vài lần cận kề sinh tử, khả năng ứng biến cũng nhanh nhạy hơn hẳn, cho nên dù đang đứng trên một con thuyền ma, thần kinh quả thực vô cùng căng thẳng, nhưng tôi vẫn giữ được bình tĩnh và tỉnh táo.

Giữa tấm ván ngăn còn có một cánh cửa, tôi không biết nên đẩy hay nên kéo, mới thử kéo trước, nào ngờ tay nắm rớt ra luôn cùng nửa tấm ván cửa. Tôi nhìn cô ta, nói: “Thế này thì chẳng khác phá cửa là mấy nhỉ?”

Cô ta không để ý tới tôi mà chỉ nhìn thoáng qua khoảng không tối đen phía sau cánh cửa. Cô gái này quả là bạo gan, nhưng vừa trải qua chuyện như vậy, có lẽ cũng không dám tùy tiện bước vào. Tôi liền mở lời: “Bên trong tối quá, nếu cô muốn vào thì nên đục thủng một lỗ trên boong thuyền phía trên để ánh sáng rọi vào, tránh cho chúng ta vào rồi lại bị thứ quỷ quái gì đó túm lấy.”

Tôi biết chắc những lời này sẽ hữu dụng, quả nhiên cô nàng bắt đầu do dự. Tôi cười thầm một tiếng, bước đến gạt nhẹ vài cái, tấm ván lập tức sụp xuống gần hết. Trong kho có một cái giường rất lớn, khung giường được làm bằng sắt tây nên vẫn còn đó. Ván giường gần như đã nát vụn hết, xem cách bài trí có thể đoán đây hẳn là chỗ nghỉ ngơi của thuyền viên. Trong góc phòng đặt một cái tủ sắt đóng kín, tôi thử kéo một cái, thấy cánh cửa khá lỏng lẻo.

Với loại thuyền này có lẽ khó mà tìm được bản ghi chép để lại. Lão lái thuyền hiện tại mỗi ngày đều viết nhật ký hàng hải, nhưng thời đó người biết chữ không nhiều nên tôi cũng không trông mong tìm được thứ gì hữu dụng. Đến khi mở tủ sắt ra tôi mới giật mình kinh hãi, trong đó có một cái túi chống thấm đã cũ. Tôi mở túi, từ bên trong rơi ra một quyển bút ký đã gần nát vụn, trên bìa viết mấy chữ: Bản ghi chép khảo cổ bãi đá ngầm Tây Sa.

Tôi lật sang trang sau, trên đó có mấy chữ được viết nắn nót – Tháng 7 năm 1984, Ngô Tam Tỉnh tặng Trần Văn Cẩm.

## 41. Q.2 - Chương 12: Lời Nói Dối Của Chú Ba

Nhìn thấy dòng chữ này, tôi ngạc nhiên đến suýt ngất. Ngô Tam Tỉnh với Trần Văn Cẩm chẳng phải là tên đầy đủ của chú Ba với Văn Cẩm đó sao? Chẳng lẽ bản bút ký này là của hai người lưu lại từ ngày đó? Nhưng tại sao nó lại xuất hiện trên con thuyền ma này cơ chứ?

Nếu trước khi con thuyền ma này bị chìm, trên thuyền vừa hay có hai người là Ngô Tam Tỉnh với Trần Văn Cẩm, mà hai người đó cũng trùng hợp là dân khảo cổ, lại trùng hợp đến bãi đá ngầm Tây Sa làm khảo cổ, xác suất trùng hợp như vậy đủ để tôi trúng số độc đắc chứ chẳng chơi.

Tôi suy nghĩ một chút, có lẽ không cần quá lo lắng, bản bút ký này có thể giải thích theo cách khác. Không còn gì phải nghi ngờ, đây hẳn là do nhóm người chú Ba lưu lại. Hơn nữa xem chữ ký bên trên thì quyển sổ này vốn là chú Ba tặng cho Văn Cẩm, còn Văn Cẩm lại dùng nó làm nhật ký ghi chép lại tiến độ khảo cổ ở bãi đá ngầm. Nghĩa là chủ nhân thực sự của bản bút ký này phải là Văn Cẩm mới đúng.

Vậy con thuyền quỷ này hẳn là có liên quan với nhóm khảo cổ của chú Ba năm đó, nhiều khả năng đây chính là con thuyền đánh cá cỡ trung quay về mà không thấy trở lại khi ấy.

Tôi có chút suy tư, không khỏi cảm thấy vô số những nghi vấn đua nhau xuất hiện, đầu đau muốn nứt ra.

Những điều bí ẩn thực sự ẩn chứa trong câu chuyện này, sợ rằng chỉ người trong cuộc mới biết. Lúc này tôi mới hiểu được bề ngoài của câu chuyện, hình như vẫn còn thiếu mất một tình tiết nào đó làm trung tâm kết nối những dữ kiện này lại. Nếu ông chú hồ ly kia mà chịu thành thành thật thật kể hết mọi chuyện cho tôi biết, có lẽ lúc này tôi đã nắm được điểm mấu chốt của vấn đề rồi.

Biết đâu bản ghi chép này có thể cho tôi biết được điều gì đó. Tôi vốn định đem giấu thứ này đi, chờ đến lúc không có ai thì mở ra xem, nhưng lại không thắng nổi sự hiếu kỳ mãnh liệt trong lòng. Dù sao thì sớm muộn gì cô ấy cũng biết chuyện này, vậy đâu cần phải ra vẻ thần bí, nghĩ thế tôi cũng chẳng kiêng kỵ gì nữa, mở luôn ra xem.

Văn Cẩm quả là người rất nghiêm túc với công việc, bản ghi chép của mỗi ngày cô ấy đều dùng cùng một quy cách, liệt kê rõ ràng mạch lạc. Tôi thấy trang đầu chính là ngày đầu tiên bọn họ xuất phát, ngày 15 tháng 7, trên đó liệt kê một danh sách, đứng đầu quả nhiên là Ngô Tam Tỉnh, còn tên Muộn Du Bình kia tên gì nhỉ? Tôi nhớ hình như có lần chú Ba nói hắn họ Trương, tìm một chút thì thấy quả thực có một người tên Trương Khởi Linh, lẽ nào chính là hắn?

Tôi lại lật sang trang sau, nội dung phần đầu chủ yếu là quá trình tìm kiếm và xác định vị trí mộ cổ dưới biển. Mọi việc được ghi chép còn chi tiết hơn cả lời kể của chú Ba, ngay cả loại dây thừng và quá trình suy luận cũng được viết ra rõ ràng, đúng là khác biệt hoàn toàn so với ông chú Ba quê mùa thô kệch của tôi. Thật không thể hiểu nổi tại sao hai người bọn họ lại có thể ở bên nhau nữa. Nhưng đó không phải là chuyện tôi quan tâm vào lúc này. Tôi giở thẳng đến phần cuối, vừa nhìn thấy liền choáng váng.

Thật ra chẳng cần xem hết nội dung phần cuối, chỉ cần nhìn qua mấy tiêu đề cuối cùng trong bản ghi chép đã đủ khiến tôi kinh ngạc rồi, đồng thời cũng không quên rủa thầm ông chú Ba tệ hại kia một trăm lần.

Chỉ thấy cô ấy viết, ngày 21 tháng 7, lần đầu tiên vào mộ huyệt dưới đáy biển.

Nhân viên: Ngô Tam Tỉnh.

Tiến độ: kiểm tra hai phòng bên cùng hành lang lát gạch, chuẩn bị khảo sát hậu thất.

Công việc: Dùng ống dẫn để thông khí ộ thất, chuẩn bị cho việc dò tìm trong thời gian dài.

Hiện vật tìm được: Quan tài trẻ con viền vàng, chạm trổ song phượng.

Ghi chú: có chuyện khẩn cấp, sẽ bổ sung chi tiết sau.

Bên dưới cũng có một bản ghi chép, ngày 23 tháng 7, lần thứ hai tiến vào huyệt mộ dưới biển.

Nhân viên: Toàn bộ thành viên.

Tiến độ: Không.

Công việc: Tránh bão lớn mùa hè.

Hiện vật tìm được: Không.

Ghi chú: Không.

Thì ra trước khi dẫn cả đám vào, chú Ba đã vào trước rồi. Với cái tính gian manh của chú, chắc chắn đã thuận tay mang ra rất nhiều đồ. Trong này chỉ ghi là kiểm tra xem xét hai phòng bên với hành lang, ai biết được chú có mở hậu thất hay không! Không chừng những thứ trong quan tài cũng đã bị chú sờ qua một lần. Rốt cuộc lần đầu vào trong đó, lão hồ ly này đã làm cái khỉ gì! Tôi bất giác hận đến nghiến răng.

Tôi nhìn sơ qua một lượt, trong này hẳn là còn ghi rất nhiều điều hữu ích, nhưng hiện giờ không cần xem kĩ làm gì. Tôi cẩn thận cất nó vào túi chống thấm, quay đầu lại thăm dò phản ứng của cô gái kia. Ai ngờ cô ta không thèm chú ý đến tôi, cứ ra sức cạy những mảng bám trên vách ngăn trong phòng thuyền trưởng.

Cô ta làm rất nhanh, thực ra không giống cạy mở mà phải nói là đập ra thì đúng hơn, nháy mắt đã dọn quang một mảng lớn, không ngờ bên dưới lớp mảng bám này lại là thép. Cô ấy cứ thế cạy một mạch cho đến chỗ nối tiếp giữa vách ngăn với thân thuyền. Tôi phát hiện bốn phía của vách ngăn này được hàn dính vào thân thuyền, trông vô cùng chắc chắn, hơn nữa cánh cửa trên vách cũng làm bằng thép, trên cánh cửa còn có một cái khóa kiểu xoay tròn trông như tay lái ô tô.

Cô gái kia vừa cạy mở vừa lẩm bẩm, nghe như là: “Đừng lo, đừng lo, ta thả mi ra ngay đây.”

Tôi nghe vậy liền cảm thấy có gì đó khác lạ, hình như cô ta không được bình thường thì phải. Chỉ thấy cô ta nhanh chóng gạt sạch những mảng bám dính trên cánh cửa thép, lộ ra một lớp cao su giữa cánh cửa và khung, xem ra căn phòng này được đóng rất kín. Sau khi dọn sạch mớ mảng bám, cô ta lại cố gắng xoay chuyển cái khóa tròn kia. Nhưng sức người có hạn, chỉ riêng cái khóa đã rất nặng rồi, hơn nữa bên trong lại đầy mảng bám, không phải thủy thủ lực lưỡng thì không thể mở ra được. Cô ta lại dùng sức xoay xoay mấy cái, mà trước sau vẫn không hề suy suyển.

Tôi cảm thấy có gì đó không ổn, bèn nói với cô: “Nhiều khả năng thứ bên trong không bị ngâm nước, chúng ta không mở ra vẫn hay hơn. Trên người chúng ta không có vũ khí, lỡ như bên trong có quái vật gì thì coi như xong đời với nó luôn.”

Cô ta không hề để ý tới tôi, vẫn cố sức mà xoay. Tôi lắc đầu, cô gái này quả là ngang ngạnh, thiện cảm ban đầu đối với cô giờ đã bay sạch.

Mấy phút sau đó, tôi đứng chống nạnh một bên xem cô nàng phí công toi, trong lòng cảm thấy có phần hả hê. Bỗng cô ta quay lại nhìn tôi, tưởng đâu cuối cùng cũng chịu tỉnh ngộ, ai ngờ cô hét lên một tiếng quái lạ, ngả người về phía sau, hai bàn tay khô từ trong mái tóc nhanh như chớp tóm lấy cái khóa tròn kia, ra sức xoay. Hai bàn tay quỷ quái đó cực khỏe, tôi lập tức nghe được tiếng mảng bám vỡ vụn từ bên trong.

Tôi sợ tới mức da đầu bắt đầu co giật, gần như ngã bệt trên mặt đất. Cảnh tượng này có thể nói đã hoàn toàn vượt quá sức tưởng tượng, thảo nào khi nãy không thấy hai bàn tay kia đâu, thì ra là giấu trong tóc cô ta, không rõ nói chuyện với tôi lúc ấy là ma hay là người?

Lúc này khóa đã lỏng ra, cô gái kia xoay thêm vài vòng định mở cánh cửa thép, đột nhiên bên trong vang lên một tiếng động lớn, một cột nước cao từ trong cửa ào ra. Cánh cửa bị dòng nước mở bung, đập vào lưng cô gái, khiến cô ta bị hất văng lên rồi rơi trúng người tôi, làm tôi té lăn trên mặt đất. Tôi biết tình thế nguy cấp, định đẩy cô ta ra để bỏ chạy, nhưng nước biển đã ập đến cuốn chúng tôi văng xa năm sáu trượng. Tôi gắng sức ngẩng đầu, chỉ thấy một gương mặt khổng lồ phủ đầy vảy dần dần lộ ra sau cánh cửa, nhìn chằm chằm vào tôi.

## 42. Q.2 - Chương 13: Hải Hầu Tử

Khuôn mặt khổng lồ dữ tợn đó phải lớn hơn đầu tôi đến bốn năm lần, cơ thể nó khuất sau cánh cửa thép, không biết còn bự cỡ nào. Ánh sáng từ lỗ thủng trên boong tàu chiếu xuống khá yếu nên tôi không thể nhìn rõ mặt mũi nó, không biết nó là quỷ hay là động vật nữa, chỉ thấy khuôn mặt này quỷ khí dày đặc, quái dị không tả nổi.

Tôi cứ thế ngơ ngác nhìn nó, cảm giác tê dại lan khắp toàn thân, sợ đến nín thở, mẹ nó, hai chân cũng nhũn ra như bún rồi. Tôi chật vật lùi lại mấy bước, lập tức nghĩ đến cô gái kia vẫn còn nằm trên mặt đất, dù cô ta chẳng tốt đẹp gì nhưng thấy chết mà không cứu thì cũng không phải phép cho lắm.

Tôi lật người cô ấy lại, phát hiện ra hai bàn tay khô kia đã biến mất, nhưng lúc này ai hơi đâu mà để ý nhiều vậy, nếu nước còn tiếp tục tràn vào, đầu cô ấy sẽ ngập trong nước, chết đuối là cái chắc. Tôi đỡ dưới cánh tay cô ấy, từ từ kéo về phía sau. Bên kia khoang thuyền thế nào cũng có thang dẫn lên boong, đưa được cô gái này lên boong rồi thì muốn nhảy xuống biển hay cầu cứu đều được, lựa chọn cũng nhiều hơn.

Tôi vừa nhích từng bước chân run rẩy vừa tự nhủ trong lòng: “Bình tĩnh, bình tĩnh, ở vào tình cảnh này thì càng phải bình tĩnh!”, cứ từng chút một lùi về phía sau, tầm mắt lại không dám rời khỏi khuôn mặt kia.

Con quái vật chỉ lặng lẽ ở đó nhìn tôi, nhất thời xung quanh chỉ nghe tiếng nước chảy ào ào. Nếu em nó có cử động gì, ví như quay đầu hay há miệng, tôi còn thấy dễ chịu hơn một chút, đằng này em nó cứ trừng trừng hai mắt nhìn thẳng vào tôi, khiến tôi đã sợ lại càng thêm sợ. Tôi tự nhủ chuyện này cũng quá bất thường, nhưng nếu mày đã bất động rồi thì cứ bất động ở đó luôn đi, chứ đừng có chờ cho tao lết đến cầu thang rồi mới nhào tới.

Nghĩ vậy tôi dứt khoát không nhìn nó nữa, cúi đầu xuống, cố gắng di chuyển nhanh hơn, vài bước đã đến chân thang. Tôi vừa nhìn lên liền choáng váng, cái thang kia đã gãy vụn, chỉ còn lại mỗi cái khung, một mình tôi còn không biết có leo lên được hay không chứ đừng nói tới chuyện mang thêm một bà cô đang ngắc ngoải. Tôi thấy trên cái thang vẫn còn mấy thanh ngang, liền kéo một cánh tay của bà cô thử leo lên, kết quả vừa giẫm lên đã gãy, thanh ngang tức khắc mủn ra như bùn.

Xem ra chuyện bắt đầu rắc rối rồi đây. Tôi ngoái đầu nhìn lại, thật may là con quái vật kia kiên nhẫn cực kỳ, nãy giờ vẫn cứ ở yên bên đó. Giờ tôi đang đứng trong tối, giữa tôi và nó có một khoảng sáng nhập nhoạng (dưới lỗ thủng trên boong tàu), cho nên căng mắt ra cũng chỉ thấy một hình dáng lờ mờ. Tôi bắt đầu thấy yên tâm hơn, mới để cô gái kia ngồi tựa vào tường, sau đó nghiến răng vận sức nhảy lên, định leo lên trước đã rồi tính sau.

Khổ nỗi hai tay tôi tuy dài nhưng sức lực yếu ớt, sau hai lần thất bại, đã không leo lên được mà còn bị dập môi, đau đến chảy nước mắt, trong lòng chán nản vô cùng. Tôi đứng đó nửa ngày cũng không nghĩ ra cách giải quyết, buồn buồn mới ngoái đầu lại xem con quái kia có còn ở đó hay không. Không quay lại thì thôi, vừa quay đầu đã thấy một bóng dáng to lớn đứng lù lù ngay sau lưng mình từ lúc nào không biết. Hai bên mặt đối mặt, thiếu chút nữa là đụng phải, tôi sợ hãi tột cùng, vô thức thét to lên.

Nếu anh bất thình lình quay đầu lại, thấy một người lẳng lặng đến đứng lù lù ngay sau lưng cũng đủ kinh hoàng lắm rồi, vậy mà thứ tôi nhìn thấy lại là một khuôn mặt dữ tợn, cảm giác sợ hãi này thật sự không sao diễn tả bằng lời. Tôi hét lên, đồng thời cơ thể tự động lui về phía sau, áp sát vào vách khoang.

Lúc này tôi đã nhìn rõ hình dạng của nó, trong đầu tức khắc nhớ lại một chuyện. Trước đây tôi có nghe một người bạn học quê ở vùng biển kể lại, trong thôn cậu ta có một gia đình ngư dân, khi đi đánh cá vô tình bắt được một con vật kỳ lạ trông khá giống người nhưng lại có vảy phủ khắp cơ thể. Họ đem con vật đó về cho người trong thôn xem nhưng không ai biết nó là giống gì. Hôm sau họ mời một người lớn tuổi trong thôn đến, ông lão nhìn thấy nó thì sợ tới mức đứng không vững, la lên: “Nó là con Hải hầu tử, mau thả nó ra, nếu không lát nữa những con Hải hầu tử khác tìm tới thì lớn chuyện đó!”

Nào ngờ gia đình kia nghe nói con vật quý hiếm như vậy lại nổi lòng tham, định nuôi nó rồi bán cho người thành phố. Ngoài mặt thì họ nói với người trong thôn là đã thả nó rồi, thực chất là đem giấu nó trong nhà. Kết quả là hôm sau cả gia đình đó đều mất tích. Người trong thôn cảm thấy có chuyện không hay, tìm kiếm ròng rã hai ngày, cuối cùng tìm thấy thi thể người vợ dưới một vách đá gần bờ biển, phần bụng bị xé toang, nội tạng đều bị ăn sạch.

Ông lão kia thấy cảnh này mới nói đó là những con Hải hầu tử khác đến trả thù. Họ tìm một thầy địa lý, bày một bàn thờ bên bờ biển, thả xuống rất nhiều đầu heo đầu dê, cúng bái rầm rộ suốt mấy ngày trời.

Cậu bạn ấy còn đưa bức tranh vẽ Hải hầu tử cho tôi xem. Cậu ấy bình thường hay vẽ vời thứ này thứ nọ, cho nên bức tranh trông rất sống động. Đối với một đứa trẻ con như tôi lúc ấy, nó để lại ấn tượng vô cùng sâu sắc khiến tôi mấy ngày liền ngủ không ngon giấc, giờ nhìn một cái là nghĩ ra liền. Có điều tôi không ngờ thứ gọi là Hải hầu tử này lại có cái đầu bự đến thế.

Trong phút hồi tưởng, con quái vật kia vẫn đứng yên một chỗ, chỉ chằm chằm nhìn vào cô gái đang dựa vào vách khoang, miệng chảy cả nước dãi. May thay bà cô này chưa tỉnh, nếu không hẳn là đã sợ đến mức rụng rời tay chân rồi.

Tôi định thần lại, thử chạm vào vách khoang sau lưng, thì ra cũng làm bằng ván gỗ đã mục nát rất dễ vỡ. Tôi âm thầm tính toán, với loại ván gỗ này, chỉ cần tôi dựa mạnh người về phía sau thì nhất định sẽ đục thủng một lỗ trên vách khoang, cho nên nếu con Hải hầu tử kia có xông qua đây, tôi vẫn còn đường lui. Nhưng bên kia vách khoang là đuôi thuyền, bên trong hẳn là có rất nhiều máy móc thiết bị, chẳng biết có thể tìm được thứ gì làm vũ khí hay không.

Tôi đang miên man suy nghĩ, đột nhiên nghe thấy trên boong thuyền phát ra vài tiếng kẽo kẹt, giống như có người vừa lên thuyền. Tôi còn đang nghi hoặc thì đã thấy gã Trương hói nhảy xuống từ lỗ thủng trên boong. Gã hói kia vừa chạm đất lập tức giương súng lên, cảnh giác nhìn cánh cửa thép rồi quay sang bên này, tức khắc hoảng sợ mà thét to: “Má ơi!”

Con quái vật nghe tiếng thét liền quay lại, nhìn thấy gã, nó bỗng kêu lên một tiếng cực kỳ thê lương, thân thể thấp lùn lập tức bổ nhào tới. Gã Trương hói kia ứng biến rất nhanh, vội vàng nằm sấp xuống đất tránh đi cú tấn công thứ nhất, đồng thời bóp cò. Con quái vật trúng đạn bị thương trên vai, rên lên một tiếng rồi nhảy lên tưng tưng, đụng cả vào vách thuyền. Trương hói lại bắn lung tung thêm mấy phát, đầu đạn xẹt qua bên tai làm tôi sợ tới rụt cổ.

Con Hải hầu tử kia cũng khá thông minh, một khi đã biết sự lợi hại của khẩu súng thì không dám tiếp tục tấn công nữa. Nó giả vờ nhào lên rồi đột nhiên búng người nhảy một cú vượt qua đầu gã Trương hói, lủi thẳng vào phía sau cánh cửa thép.

Gã Trương hói lia súng theo nó, quét thành một loạt lỗ đạn trên vách khoang, nước biển lập tức ào vào, mực nước trong thuyền nhanh chóng dâng lên. Gã quyết tâm đuổi cùng giết tận, bắn hai phát đạn làm nổ tung bản lề cửa, sau đó tung một cước đá văng luôn cánh cửa. Tôi chạy sau gã, đến nơi chỉ thấy nước đang ào ào tràn vào từ một lỗ hổng nơi đáy thuyền, mà con quái vật thì đang cố gắng chui qua lỗ hổng ấy. Tôi nhìn lướt qua đã hiểu đó là mảng vỡ khi sự cố năm xưa xảy ra, chính là nguyên nhân khiến con thuyền này bị đắm. Nhưng giờ đây nó đã bị một lớp mảng bám dày phủ lên, chỉ còn lại một lỗ hổng lớn bằng miệng bát. Con quái vật kia rất mạnh, gã Trương hói vừa nâng súng lên, nó đã húc vỡ lớp mảng bám, mở rộng lỗ hổng đủ để nó chui qua, tiếp đó một hơi lặn mất tăm.

Gã Trương hói vẫn không cam tâm, quét thêm mấy loạt đạn xuống nước. Lúc này cả con thuyền phát ra những tiếng đứt gãy rợn người, tôi thấy nước đã ngập đầu gối, biết chỗ này không thể ở lâu, phải rời đi ngay lập tức. Gã Trương hói chạy lại lay lay bà cô kia mấy cái, gọi: “Ninh, Ninh!”, không thấy cô ta có phản ứng gì, gã liền cõng cô ta lên lưng, một đạp dẫm thẳng vào lưng tôi, nhanh nhẹn leo lên trên. Chết tiệt, một đạp đó của gã suýt làm tôi hộc máu, lưng thì đau muốn gãy. Sau đó gã cúi xuống, đưa tay cho tôi rồi kéo tôi lên.

## 43. Q.2 - Chương 14: Đảo Vĩnh Hưng

Tôi vừa trèo lên boong, con thuyền quỷ đã phát ra một âm thanh đứt gãy rợn người, tựa như có một bộ phận rất lớn bị biến dạng. Tôi thấy con thuyền bắt đầu nghiêng về một phía, thầm nghĩ không ổn, vội nhìn thoáng qua khoang thuyền, quả nhiên khung thuyền đã gãy.

Khung thuyền một khi đã gãy, thân thuyền tất nhiên sẽ vỡ toang ra. Đối với một con thuyền như thế này, chỉ một vết nứt cũng đã là trí mạng. Nước sẽ tuôn ào ào vào trong khoang, có lẽ không cần đến năm phút đồng hồ, con thuyền này đã chìm lỉm rồi.

Gã Trương hói kia cuống đến độ tái mặt, nói: “Thuyền đã đến rồi, chúng ta mau rời khỏi đây, có gì tính sau.”

Tôi nhìn lại, con thuyền đánh cá của chúng tôi đã đến rất gần nhưng vẫn không áp sát vào, người lái thuyền đứng bên đó vẫy tay gọi to: “Mấy người sao rồi?”

Trương hói cõng cô gái kia lên, hướng về phía con thuyền đánh cá vẫy vẫy tay. Trên đó vang lên tiếng hoan hô, rồi con thuyền mở máy nhích dần về phía chúng tôi, mấy ngư dân trên thuyền phấn khởi reo hò. Thực không thể hiểu nổi, vừa nãy bọn họ còn sợ nhũn cả người ra cơ mà? Những ngư dân đơn thuần này quả nhiên không giống chúng tôi chút nào.

Con thuyền ma kia bị nước vào nên tốc độ cứ chậm dần lại. Sau khi thuyền của chúng tôi cập sát vào, có vài ngư dân nhảy sang đây, nét mặt vẫn chưa hết kinh hoàng. Họ lúng túng đưa cô gái kia trở lại thuyền rồi vội vàng thu cái neo lại. Người lái thuyền hạ lệnh: “Cho thuyền chạy nhanh lên, chúng ta mau chóng rời khỏi cái chỗ quỷ quái này đi!”

Người lái thuyền bảo chúng tôi đặt cô gái kia xuống, ra hiệu cho tôi đỡ lấy cô ấy, sau đó vén tóc cô ấy lên.

Dù đã chuẩn bị tâm lý từ trước, nhưng khi nhìn thấy thứ kia tôi vẫn hít một hơi khí lạnh. Trong tóc cô ta có hai bàn tay khô cuộn lại, bây giờ nhìn kĩ mới thấy hai bàn tay này cũng không dài lắm, làn da trông như hóa đá, dưới hai bàn tay đó còn có một bướu thịt. Mà ghê nhất là bướu thịt đó hình như còn có dạng một mặt người nhỏ nhỏ, khuôn mặt ấy không biết làm thế nào mà bám chặt vào sau ót cô ta.

Người lái thuyền vừa nhìn thấy nó, nét mặt bỗng trở nên nghiêm trọng, đầu tiên là dập đầu lạy thứ kia mấy cái, rồi lấy vật gì đó từ trong túi ra ném lên khuôn mặt kia, nó đột nhiên nhăn nhó kêu thét lên. Người lái thuyền lập tức rút một con dao, nhanh chóng cẩn thận lách lưỡi dao vào giữa bướu thịt và da đầu, cậy nó ra, sau đó giật mạnh một cái kéo thứ kia xuống.

Thứ kia rơi xuống đất, quay tới quay lui, dọa ấy người đứng xem xung quanh lui lại mấy bước. Một lát sau, nó tan thành một vũng giống như hồ dán, chảy xuống theo khe trên boong thuyền. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy thứ này, liền hỏi: “Đây là…”

Người lái thuyền nhúng dao vào trong nước biển rửa sạch, khẽ nói: “Đây là nhân diện liêm, là oan hồn trên con thuyền quỷ kia, chỉ cần dùng lông trâu ném lên mặt nó là được rồi.”

Nhìn nét mặt người lái thuyền, có thể đoán ra ông ta bắt đầu cảm thấy hối hận vì đã nhận vụ làm ăn này, cứ lẩm bẩm gì đó trong miệng. Sau khi kiểm tra kĩ càng, biết chắc trong tóc cô gái kia không còn thứ gì kỳ quái nữa, ông ta kêu mấy thuyền viên vào khoang sau làm việc. Chỉ trong chốc lát, thuyền bắt đầu di chuyển.

Lúc này mặt biển đã yên tĩnh trở lại, mây đen trên trời vẫn chưa tan hết nhưng đã tản ra thành từng đám nhỏ, ánh dương quang len qua khe hở giữa những đám mây rọi xuống, khoảng không bao la khoác lên một tấm màn kỳ ảo, xem ra cái cơn bão chết tiệt này cuối cùng cũng qua rồi.

Chúng tôi dàn xếp ổn thỏa cho cô gái, sau đó người lái thuyền leo lên nóc thuyền, tôi biết ông ấy muốn quan sát mặt biển xung quanh. Hải hầu tử kia thù cực dai, chẳng biết nó có đi theo chúng tôi tìm cơ hội trả thù không nữa. Nhưng nước ở Tây Sa rất trong, khi có đủ ánh sáng tầm nhìn có thể lên đến hơn 40m, nếu có thứ gì đó đi theo chúng tôi thì chỉ cần liếc mắt một cái là thấy ngay rồi, cho nên tôi cũng không quá lo lắng chuyện đó sẽ xảy ra.

Những người trên thuyền bắt đầu bận rộn lo phần việc của mình, để mặc tôi muốn làm gì thì làm. Vừa rồi tôi tiêu hao rất nhiều thể lực, bây giờ người vừa được thả lỏng đã buồn ngủ muốn chết. Tôi tìm một chỗ thoải mái ngả lưng làm một giấc, đến khi tỉnh lại thì mặt trời đã ngả về Tây, thuyền chúng tôi đang tiến gần vào bờ một hòn đảo. Tôi thấy bờ cát trắng đẹp cực kỳ, nhưng hạt cát lại khá thô, chắc giẫm lên đó cũng chẳng dễ chịu gì, mà ngay trước mặt chúng tôi là một bến thuyền, xem ra nó sắp cập bờ đây.

Tôi những tưởng thuyền sẽ đi thẳng đến địa điểm thăm dò kế tiếp, không ngờ còn có cơ hội cập bờ, bèn thuận miệng hỏi: “Bây giờ chúng ta định đi đâu?”

Người bên cạnh trả lời tôi: “Đi đón vài người trên đảo Vĩnh Hưng”.

Tôi quay lại, thấy cô gái kia đang ngồi ngay cạnh mình, sắc mặt đã khôi phục phần nào, nhìn qua thì hình như cũng vừa mới tỉnh lại. Tôi vốn không đề phòng phụ nữ bao giờ, thấy bộ dạng ốm yếu của cô nàng cũng có chút thú vị, bèn cười cười hỏi: “Đi đón ai?”

Cô ấy chỉ về bến tàu đằng xa, ở đó thấp thoáng bóng dáng một tốp người lưng đeo túi du lịch: “Chính là bọn họ, mấy thợ lặn, còn có một người cũng là cố vấn như anh, tôi nghĩ chắc chắn anh có quen biết.”

Tôi căng mắt nhìn kĩ vài lần, cũng nhận ra trong đó có một người mập mạp trông quen quen nhưng không nhớ ra là ai. Sau đó một thuyền viên ra đứng ở đầu thuyền gọi: “Nè, mấy người! Chuẩn bị hết chưa, chúng tôi đến rồi!”

Tên mập kia ngoảnh đầu lại mắng: “Nè cái đầu ông á! Để Bàn gia ta đứng đây hứng gió Tây Bắc nửa tiếng đồng hồ, mẹ nó, mấy người giờ giấc cao su vừa phải thôi chứ!”

## 44. Q.2 - Chương 15: Bàn Tử

Editor: Tiểu Phong Hoa

Beta: Thanh Du

\*\*\*\*\*

Lòng tôi có đôi chút kinh ngạc, nhưng cũng đoán được một số khả năng. Trong số những người thoát ra từ Lỗ Vương Cung, Đại Khuê đã chết, chú Ba thì mất tích, Phan Tử vẫn đang hôn mê, Muộn Du Bình sống chết chưa rõ, chỉ còn có tôi cùng Bàn Tử. Tổ chức này coi trọng bản lĩnh đã chuẩn bị kỹ càng, tôi đoán chắc lựa chọn hàng đầu của họ là Bàn Tử, tôi may ra chỉ là phương án bổ sung mà thôi.

Thuyền vào bến cũng không giảm tốc độ, tên Bàn Tử kia mới vài ngày không gặp thôi đã béo lên rồi, được cái thân thủ vẫn nhanh nhẹn như cũ Hắn theo đám người kia nhún mình nhảy phốc lên thuyền, chạy một quãng mới đưa mắt nhìn tôi, hớn hở cười lớn: “Đồng chí, cậu cũng ở đây luôn hả, xem ra uy tín của A Ninh tiểu thư nhà chúng ta cũng không vừa!”

Cô gái kia miễn cưỡng nở với hắn một nụ cười méo xệch, xem ra bọn họ quen nhau đã lâu. Thái độ của tôi đối với Bàn Tử vẫn luôn trong tình trạng giằng co khen chê lẫn lộn, hắn đã đến đây rồi, tôi cũng không biết nên vui hay nên buồn nữa. Nhưng cứ nhớ lại những việc hắn từng làm trong Lỗ Vương Cung, mấy lần hại tôi suýt chết thảm, tôi lại thấy đau đầu.

Hắn đem hành lý lẳng một phát lên sàn thuyền, đến đứng đối diện trước mặt chúng tôi, vừa đấm lưng bồm bộp vừa nói: “Đuổi tôi chạy đến cong cả đuôi, mẹ kiếp, cô cậu làm gì mà thúc giục khiếp thế! Đúng rồi, đã tìm được nơi đó chưa?”

Cô gái tên A Ninh lắc đầu: “Chỉ còn lại duy nhất một địa điểm, không còn nghi ngờ gì nữa, chính là chỗ đó.”

Bàn Tử nói: “Cho mấy người biết, Bàn gia tôi ấy mà, ba cái thứ Tầm long điểm huyệt với Tham huyệt định vị là mù tịt hết. Mấy người tìm được rồi thì báo lại cho tôi một tiếng, còn không tìm được cũng đừng có trách tôi. Tiền tôi vẫn thu như thường, quy tắc giang hồ, Nam phái cô cậu cũng nên nhập gia tùy tục đi!”

A Ninh đau đầu thở dài: “Tôi biết anh dốt mấy thứ đó nên cũng sắp xếp ổn thỏa cả rồi. Cụ thể, việc định vị sẽ do ngài Ngô phụ trách.”

Tâm trạng tôi đang tương đối thoải mái, vừa nghe câu này chợt cảm thấy tai ù đi. Tôi phụ trách? Phụ trách kiểu gì? Tôi ngay đến cả một xẻng cũng chưa từng đào, vội lên tiếng: “Tôi phụ trách? Không phải các cô đã biết hải đấu kia ở chỗ nào rồi sao?”

Cô nói: “Mới chỉ áng chừng được vị trí đại khái thôi, tìm được đạo động vẫn là tốt nhất. Nếu chẳng may tìm không thấy thì phải nhờ anh định vị trên thực tế và phán đoán hình dạng của địa cung rồi. Trong tay chúng tôi chỉ có một mớ tư liệu cũ nát, làm sao thay thế được kinh nghiệm của thổ phu tử? Chú Ba của anh cũng cáo già thật, những tài liệu đó chẳng lưu lại cho chúng tôi tờ nào.”

Lưng tôi đổ đầy mồ hôi, xem ra tối nay đừng hòng ngủ, phải nằm mà liệu liệu nhớ lại những thứ ngày trước ông nội dạy cho, bằng không tới nơi rồi sẽ làm trò cười cho thiên hạ mất!

Hạ xẻng thì không thành vấn đề, dưới đáy biển có chậm chạp chút ít hoặc sai lầm gì đều có thể đổ thừa cho nước biển, thổ phu tử chứ có phải hải phu tử đâu, lĩnh vực này chắc chắn không thuộc phạm trù chuyên ngành của tôi. Nhưng muốn tôi định vị địa cung thì đúng là gay to, may thay tôi không có nhiều kinh nghiệm thực tiễn nhưng vẫn còn biết chút lý thuyết.

Tôi ngẫm nghĩ một lúc, tâm trạng căng thẳng khi nãy cũng dần lắng lại, bụng bảo dạ thuyền đến đầu cầu ắt sẽ thẳng(1), đến lúc đó nếu quả thực thấy không ổn thì cứ phán bừa là địa cung đó rất kỳ quái là được rồi.

Bàn Tử nhìn tôi, nói: “Vậy là tốt, tất cả đã sẵn sàng! Nhưng hiếm khi có dịp đến Tây Sa, tối nay chúng ta hãy đánh chén một bữa no say mà bồi dưỡng sức lực, đổ đấu cũng là lao động tay chân đấy!” Dứt lời huỳnh huỵch chạy đi tìm lái thuyền, xách lão lên mà hỏi trên thuyền có hải sản gì không.

A Ninh hình như không muốn ăn, chỉ đứng một bên không nói năng gì. Nhưng tôi đang lúc đói bụng, vừa nghe có hải sản nước miếng đã biểu tình trong miệng, cũng chạy tới xem.

Ở Tây Sa rất nhiều cá thu, cá lao và cá mú. Người ta nói biển Tây Sa một nửa là nước, một nửa là cá, cho nên thuyền đánh cá ra khơi rất hiếm khi tay trắng trở về. Ðến mùa du lịch, câu cá ở Tây Sa cũng là một thú vui. Bàn Tử gào la thúc ép ghê quá, ông lái thuyền đành miễn cưỡng lấy trong hầm cá ra một con cá thu to tướng đưa cho người làm: “Chặt đầu nó rồi bỏ vào nồi mà nấu.”

Bàn Tử không biết chuyện vừa xảy ra, thấy vẻ mặt đưa đám của ông lái thuyền thì cực kỳ khó chịu, quát: “Mẹ kiếp, có phải ông đây ăn quịt đâu, cũng đếch phải cướp của ngươi!”

Bực bội gì thì bực bội, nhưng đến lúc nồi cá bưng tới, hương vị khỏi phải nói, cảm giác thèm thuồng của tôi cũng theo đó mà dâng lên tận cổ. Trước kia sống nơi thành thị, chưa bao giờ nghĩ tới có ngày mình lại được ăn những thứ như vậy. Bàn Tử ánh mắt như thôi miên, nồi đặt chưa vững hắn đã phóng đũa gắp ngay một miếng da cá còn nóng hổi tống vào miệng, nóng đến mức rớt cả nước mắt.

Uy lực của cái nồi thơm phức này thật sự rất lớn, không biết có phải vì tất cả đều đói gần chết hay không mà ai ai cũng vây lấy nó, ngay cả Trương hói đang ngủ dưới kho cũng phải mò lên, nghe thấy thế cũng góp lời: “Tây Sa hay thật, tha hồ nấu cá cả đời ăn chẳng hết.”

Bàn Tử kéo gã ra mắng mỏ: “Nịnh hót vừa phải thôi , ông ấy, con mẹ nó đừng có phun nước miếng rào rào như thế, không thấy ghê muốn chết sao?!”

Trương hói thấy Bàn Tử lạ mặt, liền chìa tay ra bắt tay hắn: “A, người mới, xin hỏi nên xưng hô thế nào?”

Bàn Tử bụng dạ vốn thẳng như ruột ngựa, liếc gã một cái, quay sang hỏi A Ninh: “Cái lão hói đầu này là ai thế?”

Trương hói vừa nghe sắc mặt lập tức đen lại, cố gắng lịch thiệp: “Xin gọi tôi là ngài Trương, hoặc giáo sư Trương được không?”

Bàn Tử không thèm để ý đến gã, A Ninh thấy không khí căng thẳng mới đứng ra lên tiếng: “Quên chưa giới thiệu cho các anh, vị này là giáo sư Trương, một trong những cố vấn của chúng ta lần này.”

Bàn Tử nghe hai tiếng giáo sư, cũng không dám thất thố, vội nắm tay Trương hói mà nói: “Ấy, thật xin lỗi, tôi không nhìn ra ngài lại là một nhà trí thức. Tôi họ Vương, chỉ là một kẻ thô lỗ bình thường, ngày thường quen thẳng tính, mong ngài đừng để bụng.”

Trương hói nghe thế bất đắc dĩ nhếch mép nở nụ cười: “Trí thức hay người thường cũng là người cả thôi, chẳng phải trí thức cũng từ người bình thường mà ra hay sao? Phân công bất đồng, phân công bất đồng(2).”

Bàn Tử nghe mà đực mặt ra không hiểu, đành phải cười xòa. Trương hói không nhận ra, hỏi tiếp: “Ngài Vương đang làm công việc gì vậy?”

Bàn Tử ngây người, cảm thấy khó chịu, nhưng cũng không thể tỏ ra quá thô lỗ trước mặt một bậc trí thức, đành đáp: “Cái này…nói nôm na thì tôi làm việc dưới lòng đất.”

Trương hói không khỏi kính nể: “Hóa ra là một chiến sĩ công an, thất kính, thất kính(3).”

Tôi ngồi nghe cứ phải bấm bụng nhịn cười, con mẹ nó, lão Trương hói này lải nhải cũng lắm thật. Bàn Tử thấy tôi cười, mới hung hãn trừng mắt liếc xéo một cái, nói với Trương hói: “Chuyện này nói sau cũng được, tới đây ăn mấy miếng đi đã.” Dứt lời liền hô hào mọi người nâng đũa.

Tôi cũng không để ý đến họ nữa, nhấc đũa lên ăn. Mẹ kiếp, mùi vị đúng là hảo hạng, mồm còn chưa nuốt hết miếng thứ nhất, tôi đã gắp đến miếng thứ hai.

Bàn Tử ăn một hồi, ợ lên sung sướng rồi lại đòi uống rượu. A Ninh nói: “Đây là thuyền ngư dân đi đánh cá, đào đâu ra rượu cho anh?” Bàn Tử không tin, phi ngay xuống dưới khoang thuyền lục lọi một hồi, cười toe toét ôm vò rượu lên. Ông lái thuyền thấy thế thì sợ đến run người, luôn mồm giải thích đây là rượu cống cho Long Vương, nói xong chạy tới muốn đoạt lại.

Bàn Tử tức điên người: “Ông lảm nhảm nhiều quá ta không nghe đâu, cái thứ rượu vớ vẩn này của ông, Long Vương nếm thử đảm bảo đánh cho thuyền đắm luôn chứ chẳng chơi!” Nói xong lôi trong túi ra một bình rượu xái, vứt cho ông lái thuyền: “Cầm lấy, cho Long Vương thay đổi khẩu vị chút đi! Đây gọi là trao đổi văn hóa rượu Bắc Nam, nhìn thấy không, là rượu xái Hồng Tinh đấy, là đồ thượng hạng. Mẹ kiếp, ông đúng là có mắt như mù!”

Ông lái thuyền đứng ngây như phỗng không biết phải làm sao. Bàn Tử cứ coi như lão đã đáp ứng, xé niêm phong chia cho chúng tôi. Rượu này đúng là tuyệt, là rượu dừa hảo hạng của thị trấn Lê Miêu. Chúng tôi nốc lấy nốc để một trận như gió táp mưa sa, mãi đến lúc trăng lên đỉnh mới thôi.

Bàn Tử uống ngụm rượu cuối cùng, bụng đã no, vỗ đùi ngồi thẳng lưng: “Các vị, ăn uống no say rồi, cũng nên nói chuyện nghiêm túc một chút.”

## 45. Q.2 - Chương 16: Họp

Editor: Biển

Beta: Thanh Du

~oOo

~Thấy Bàn Tử biến sắc, tinh thần tôi không khỏi dao động. Gã Bàn Tử này tuy tính tình tùy tiện, nhưng biểu hiện của hắn lúc ở trong cổ mộ rất xuất sắc, ít ra về mặt kinh nghiệm cũng đã hơn tôi không biết bao nhiêu lần. Cho tới bây giờ tôi vẫn chưa tự mình đi đổ đấu lần nào, cũng không biết có cần phải nói vài lời động viên trước khi xuống đấu hay không nên tạm thời cứ làm một cậu trò ngoan, chờ xem hắn muốn nói gì.

Tên mập kia ăn rất nhiều, hắn vỗ vỗ cái bụng căng tròn như bụng trống, nói: “Cho đến bây giờ tôi vẫn chưa đổ qua hải đấu lần nào, trước hết nhất định phải chuẩn bị đầy đủ để khi xuống đó đỡ phải luống cuống tay chân. Mà hải đấu thì chắc chắn không giống đấu trên cạn, tôi cũng muốn kiểm tra trước xem mấy người chuẩn bị trang thiết bị gì cho tôi đã.”

A Ninh nói: “Ngài Vương, vậy lần này anh nắm chắc được mấy phần? Hay là chúng ta cứ lập kế hoạch trước, trong lòng cũng tự tin hơn.”

Bàn Tử lắc đầu: “Rất khó nói, dựa theo kinh nghiệm của tôi, hải đấu này một là khó xác định vị trí, hai là khó đào đạo động, ba là không nắm rõ tình hình bên trong. Bây giờ chúng ta gác hai vấn đề đầu tiên sang một bên tạm thời không nói đến, quan trọng là cái thứ ba, chẳng biết trong cái hải đấu này có bánh tông hay không, lỡ như có thì quả là phiền phức, còn nếu không có thì nó chẳng qua chỉ là một cái đấu ở dưới nước thôi, giải quyết cũng đơn giản hơn.”

Nói đến bánh tông, tôi đột nhiên nhớ tới con quái vật mà chú Ba kể đã gặp trên đường vào mộ, càng nghĩ càng cảm thấy đó có thể là con Hải hầu tử mà tôi đã đụng độ trên thuyền ma, trong lòng không khỏi có chút sợ hãi, mới nói: “Có bánh tông hay không thì tôi không biết, nhưng có thể chúng ta còn gặp phải thứ phiền toái hơn nhiều.”, nói rồi tôi kể lại cho họ nghe về thứ tôi đã nhìn thấy trên thuyền ma. Những người kia đã nghe gã Trương hói thêm mắm dặm muối kể qua, nhưng chuyện gã kể chắc chỉ xoay quanh đề tài gã đã cứu tôi và A Ninh như thế nào, còn tôi kể thì thật thà hơn nhiều. Chờ tôi kể xong, Bàn Tử nhíu mày hỏi: “Hừ, mẹ nó, còn có thứ này nữa sao?”

Tôi gật gật đầu: “Rất nhiều vùng có truyền thuyết nói về nó, chắc là không sai đâu.”

A Ninh cũng gật đầu: “Trước đây tôi từng nghe qua rồi, lúc ấy còn tưởng người lớn muốn dọa cho tôi sợ, không dám ra chơi gần bờ sông nên mới thêm thắt ra thôi.”

Bỗng ông chủ thuyền chen ngang: “Không đúng không đúng, mấy người không biết được đâu, những thuyền đánh cá quanh đây đều đã gặp phải thứ này, tôi nói ấy người nghe, nó không phải là Hải hầu tử gì gì đó đâu, nó là quỷ Dạ Xoa! Nó là thân thích của Long Vương, mấy người đắc tội với nó, chắc chắn nó sẽ quay lại báo thù! Tôi thấy chúng ta nên mau mau quay vào bờ mua đầu heo mời đạo sĩ lo cúng bái, cầu nó đại nhân đại lượng mà bỏ qua cho chúng ta.”

Gã Trương hói nghe thế liền bật cười: “Tôi nói nè, ông chủ thuyền, tôi chỉ dùng một viên đạn mà bắn nát bả vai thân thích của Long Vương, vậy tôi chẳng là Tôn Ngộ Không hay sao?”

Ông chủ thuyền giận đến xanh mặt, nói: “Ông mà Tôn Ngộ Không nỗi gì, là Trư Bát Giới thì có!”

Chúng tôi nghe vậy đều thấy buồn cười, Trương hói xoa xoa khuôn mặt căng tròn bóng lưỡng, chắc là cảm thấy bản thân cũng hơi hơi giống thật, không khỏi buồn phiền.

Bàn Tử cười một hồi mới nói: “Nếu dưới biển có thứ này thật thì chúng ta nhất định phải mang vũ khí. Lỡ như cái hải đấu kia chính là hang ổ của tụi nó, chẳng phải chúng ta đi đâm đầu vào chỗ chết hay sao? Tôi hỏi nè Ninh tiểu thư, cô có chuẩn bị đinh ba hay gì đó tương tự không?”

A Ninh trả lời: “Chúng tôi cũng có nghĩ đến tình huống này nên đã chuẩn bị một ít súng bắn cá, nhưng loại súng này rất cồng kềnh, vả lại chỉ có thể bắn phát một, nếu gặp phải tình huống khẩn cấp e rằng cũng chẳng mấy hữu dụng.”

Tôi có biết loại súng này, dùng khí nén để kích hoạt, tầm bắn chừng dưới 4m, nếu thuận lợi còn có thể đem làm trường mâu. Nhưng hiềm một nỗi súng này quá dài trong khi đường vào mộ lại hẹp, xem ra rất khó sử dụng.

Bàn Tử không để ý tới chuyện đó, kêu to: “Chẳng cần biết có hữu dụng hay không, súng thì chỉ lo thiếu chứ sao lại sợ thừa, mang theo được thì cứ mang. Ngày mai xuống đó, tôi sẽ dẫn đầu, đồng chí Tiểu Ngô theo sau lưng tôi, cô với gã hói kia đi sau cùng. Nếu tôi thấy có điều gì bất thường sẽ khoát tay, mấy người phải lập tức dừng lại, còn nếu tôi ngoắc ngoắc nắm tay, mấy người khỏi cần lo lắng gì hết, cứ trốn đi là được.”

Chúng tôi thấy sắp xếp như vậy cũng khá hợp lý, nhất loạt gật đầu, sau đó lại bàn bạc thêm vài vấn đề. Tôi nhớ lại những chuyện chú Ba kể, viết ra một danh sách để họ chuẩn bị trong đêm nay, nào là đèn thăm dò, dao găm, ống giữ lửa, túi đựng, dây nilon, móc leo núi, còn cả thức ăn, dụng cụ cấp cứu, mặt nạ phòng độc, hộp nhiều ngăn, họ đã chuẩn bị gần như đầy đủ, đến cả móng lừa đen cũng có.

Dặn dò xong trời đã gần sáng bảnh, Bàn Tử bảo chúng tôi đừng có bàn nữa, còn bàn tiếp thì đến nước cũng hết dám xuống luôn, lo mà đi nghỉ ngơi đi, cho nên mọi người đều tự tìm chỗ nghỉ. Loại rượu dừa kia tác dụng mạnh mà chậm, vừa bị gió biển thổi vào người, đầu tôi đã nặng không tả nổi, nhanh chóng chìm vào giấc ngủ sâu, đến xế chiều mới tỉnh lại.

Có vài người đã dậy trước tôi, giờ đang lục đục chuẩn bị. Tôi rửa mặt bằng nước biển, đúng lúc này có mấy thợ lặn ngoi lên từ trong nước, một người tháo ống thở xuống, nói: “Tìm được rồi, chắc chắn là chỗ này, đạo động cũng thấy luôn.”

A Ninh nghe thế vội hỏi: “Anh có vào đó xem thử không?”

Người đó lắc đầu: “Có, nhưng đạo động đó rất dài, tôi vào một đoạn mà vẫn không thấy đáy, không dám tiếp tục tiến sâu vào nữa nên đã đi ra.”

A Ninh gật gật đầu, hỏi người thợ lặn thêm vài câu nữa rồi quay sang nói với chúng tôi: “Được rồi, chúng ta chuẩn bị đi là vừa, chờ họ dọn quang cửa động rồi sẽ thông báo với chúng ta. Nếu bên trong cửa động có dấu hiệu sụt lún, họ sẽ dùng giá đỡ để cố định.”

Chúng tôi nhất loạt mặc đồ lặn vào. Tôi với mấy người kia mặc rất vừa vặn, duy có Bàn Tử là bị hở phần bụng, lộ cả rốn ra ngoài, tuy có hơi bất lịch sự nhưng vẫn phải mặc vào. Chúng tôi kiểm tra lại toàn bộ trang thiết bị, những thứ cần mang đều mang theo cả, sau đó từng người một nối nhau nhảy xuống nước.

## 46. Q.2 - Chương 17: Tóc

Editor: Biển

Beta: Thanh Du

~oOo

~Đạo động kia cách thuyền không xa lắm. Tôi thấy đáy biển bị nổ ra một cái hố lớn, ngay dưới đáy hố chính là đạo động, thầm nhủ quả nhiên là cách làm của chú Ba. Trước tiên chúng tôi tìm kiếm bốn phía quanh đạo động, không thấy có dấu hiệu sụt lún, xem ra chú Ba cũng không bị lụt nghề chút nào.

Tôi còn nhìn thấy mấy tảng đá neo trông rất giống với miêu tả của chú Ba, nhưng cũng không dám chắc đó đúng là những thứ mà chú Ba đã kể.

Dấu vết quá trình xác định lăng mộ của chú Ba vẫn còn lưu lại, tôi cùng Trương hói cố gắng ghi nhớ. Đạo động ở vị trí này thì chắc là dẫn xuống phòng bên, tường gạch nơi đó hẳn là mỏng hơn.

Chúng tôi tìm khoảng 5 phút, xem chừng việc tìm kiếm cũng không cần thiết, Bàn Tử khoát tay với tôi, ý hỏi giờ có muốn vào hay không. A Ninh nhìn đồng hồ lặn, gật gật đầu.

Trang bị của chúng tôi bây giờ không giống như 20 năm trước, mọi thứ đều nhẹ nhàng hơn nhiều. Cuối cùng chúng tôi ở cửa động kiểm tra lại trang thiết bị một lần nữa đồng thời thống nhất các ám hiệu. Sau khi chắc chắn không còn vấn đề gì nữa, Bàn Tử mới lấy lại bình tĩnh, bơi trước dẫn đường, mấy người chúng tôi mở đèn thăm dò theo sau, thoáng chốc đã vào sâu vào năm sáu mét.

Đạo động này xiên xẹo khác thường, chỗ rộng chỗ hẹp. Tôi vừa bơi vừa nhìn vách động, càng nhìn càng thấy kỳ lạ, nhìn thế nào cũng không giống do người tạo nên. Nếu là đạo động do chú Ba đào, chắc chắn chú sẽ cẩn thận hạ từng xẻng một, nhưng dấu vết mà tôi thấy trên tường thì loạn cào cào, mấp mô đủ kiểu, giống như hang động do loài động vật nào đó đào ra.

Chúng tôi khó khăn bơi vào sâu 20m, ánh sáng từ cửa động đã không thể rọi tới. Bỗng đạo động đột nhiên chuyển hướng, đâm thẳng xuống dưới, tôi không khỏi cảm thấy kỳ lạ, chưa đào đến mộ thì thay đổi phương hướng làm gì.

Khốn thay dưới này không nói chuyện được, tôi cũng không biết phải biểu đạt nghi vấn của mình ra sao. Chúng tôi ngừng lại ở chỗ rẽ ngoặt, Bàn Tử ra hiệu cho chúng tôi cẩn thận rồi một mình bơi xuống trước. Thấy ánh đèn của hắn cứ xuống mãi xuống mãi cho đến khi chỉ còn là một điểm sáng mờ, tôi không khỏi líu lưỡi, tự hỏi sao mà sâu quá vậy.

Rồi hắn từ phía dưới huơ huơ ngọn đèn thăm dò, ý nói dưới đó an toàn, chúng tôi liền nối nhau lặn xuống. Tôi nhìn đồng hồ lặn, đã sâu cỡ vài chục mét, tôi chưa từng lặn xuống độ sâu này, chẳng biết cơ thể có chịu đựng nổi hay không.

Bên dưới mở ra một không gian rất rộng, chúng tôi nhanh chóng nhìn thấy tường cổ mộ, trên đó đã bị phá ra một lỗ hổng lớn. Tôi càng nhìn càng thấy nghi ngờ, cái lỗ này sao lại bị phá ra theo kiểu quái lạ như vậy, không giống như đổ đấu bình thường là cẩn thận dỡ từng viên gạch xuống, đằng này lại có mấy viên gạch bị đập vỡ nát. Bàn Tử nhìn tôi, tôi cũng nhìn lại hắn, cả hai cùng nhả ra một đám bọt khí. Hắn chỉ chỉ vào mấy viên gạch vỡ rồi bắt chước động tác của khỉ, tôi hiểu hắn muốn nói: động này có thể do Hải hầu tử đào ra chứ không phải là đạo động.

Tôi gật đầu tỏ vẻ đồng ý, chỉ vào khẩu súng bắn cá trên lưng hắn, hắn lấy xuống, mở chốt an toàn, sau đó bơi qua lỗ hổng.

Đây là lần thứ hai tôi vào một cổ mộ, dẫu có chút phấn khích, nhưng nhớ tới chuyện trải qua lần trước, lại cảm thấy không được thoải mái. Đặc biệt lần này lại xuống nước, tay chân vướng víu, nếu gặp nguy hiểm chỉ e không thể cắm đầu chạy thoát thân như khi ở trên mặt đất.

Đường vào mộ lớn hơn tôi tưởng rất nhiều. Tôi tăng độ sáng của đèn thăm dò, lại mở thêm đèn pin chống thấm trong tay, bơi theo ngay sau Bàn Tử. Mấy ngọn đèn của chúng tôi rất mạnh, chiếu rọi cả một vùng rộng lớn, khiến cho cả quãng đường vào sáng trưng lên. Tôi nhìn lên vách tường mộ thì thấy quả nhiên có phù điêu hình mặt người như lời chú Ba kể, không những thế, trên trán những khuôn mặt này đều có khắc vài loại động vật kỳ lạ, đường nét vô cùng tinh xảo. Tôi vừa bơi vừa xem, càng xem càng cảm thấy kỳ quái, những con vật này phần lớn đều là thú giữ mộ, nhưng bọn chúng đều không có mắt, nhìn qua có chút quỷ dị.

Bỗng tôi phát hiện trên trán một khuôn mặt có hình khắc trông giống ba con Xà mi đồng ngư, không khỏi cảm thấy căng thẳng, vội kéo kéo Bàn Tử ý bảo hắn dừng lại rồi tập trung nghiên cứu tấm phù điêu.

Bàn Tử nóng lòng tiến vào bên trong nên không kiên nhẫn chút nào. Hắn nhìn về phía tôi xem tôi đã phát hiện ra điều gì, nhưng mãi vẫn không hiểu nổi, suốt ruột vẫy vẫy tay. Tôi để mặc cho hắn chờ, nhoài người ra xem xét cẩn thận, chỉ thấy ba con Xà mi đồng ngư đó nối đuôi nhau tạo thành một vòng tròn, mỗi con lại có hình dạng khác nhau, tôi có thể nhận ra hai con trong đó đang ở ngay trong túi tôi, còn một con có ba mắt thì tôi chưa từng thấy, không biết nó có ý nghĩa gì. Khuôn mặt ngay dưới con cá cũng hoàn toàn khác biệt với số còn lại, rõ ràng là một khuôn mặt mang đường nét đặc trưng của nữ giới. Có lẽ là do bị nhiều thứ linh tinh bám vào nên nhìn qua trông nó hơi sần sùi thô ráp, khiến người ta cảm thấy không được thoải mái.

Tôi còn muốn nghiên cứu kỹ càng hơn nữa, nhưng A Ninh từ phía sau cũng đã thúc giục, tôi không còn cách nào khác đành phải tiếp tục bơi về phía trước. May là những hình điêu khắc đó cứ đi một đoạn lại thấy xuất hiện, tôi có thể quan sát kỹ hơn một chút, có điều xem tới xem lui cũng không phát hiện ra điều gì bất thường, chỉ mơ hồ cảm thấy có gì đó là lạ.

Xem đi xem lại một hồi, đến khi hình khắc khuôn mặt kia lần thứ năm xuất hiện, tôi mới hiểu ra vấn đề. Tôi nhớ khuôn mặt trên phiến đá thứ nhất nhắm mắt, trên phiến đá thứ hai hình như hơi he hé mở ra, đến phiến đá thứ ba và thứ tư, đôi mắt càng lúc càng mở lớn, còn trên hình khắc thứ năm này, đôi mắt đã mở ra trừng trừng.

Tôi có linh cảm không lành liền kéo Bàn Tử lại, không cho hắn tiếp tục tiến lên phía trước nữa, sau đó lấy sổ ghi chép dùng dưới nước ra, viết: “Đôi mắt của khuôn mặt trên tường mộ dần dần mở ra, tôi sợ có chuyện không hay!”, viết xong chỉ vào vách tường.

Bàn Tử sờ thử khuôn mặt kia, lắc đầu, lại viết: “Tôi không để ý, nhưng đó chỉ là hình khắc trên đá thôi, bên trong nhất định cũng chỉ là đá, cậu cả nghĩ rồi.”

Tôi kiên quyết lắc đầu, ra hiệu cho hắn giương súng lên. Bàn Tử thấy nét mặt tôi nghiêm túc đành miễn cưỡng làm theo. Bơi thêm một đoạn, tôi lại thấy một hình điêu khắc nữa giống y những cái đã xuất hiện trước đó, Bàn Tử nghe tôi nói cũng bắt đầu biết sợ, ngừng lại chiếu đèn quan sát một chút. Khuôn mặt trên phiến đá nhìn thẳng về phía trước, đôi mắt đã hoàn toàn mở ra, trông có phần ngây dại. Bàn Tử rọi đèn mấy lượt không thấy có gì thay đổi, lá gan cũng lớn ra, mò mẫm một chút rồi vẫy tay với tôi ra hiệu an toàn.

Tôi bơi qua xem, quả nhiên vẫn là một phiến đá như trước, không có gì đặc biệt. Tôi lấy ngón tay chọc thử vào đôi mắt đó cũng không thấy có phản ứng gì, không khỏi lắc đầu tự giễu, xem ra đây chỉ là trò đùa của người thiết kế mộ huyệt nhằm hù dọa những tên trộm mộ có thể vào được đây chứ không hề có ngụ ý đặc biệt gì, vậy mà nãy giờ tôi lại cứ tự mình dọa mình, thật chẳng còn mặt mũi nào. Bàn Tử vỗ nhẹ người tôi, ý bảo đừng suy nghĩ nhiều quá, mau đi thôi.

Chúng tôi lại tiếp tục bơi về phía trước, tôi nhớ lại những điều chú Ba đã kể, chú đụng phải một cơ quan rồi mới bị hút vào trong cái đài phun nước kia, nhưng vách tường mộ chỗ nào cũng như nhau, làm sao mà tìm được nơi chú đã đụng vào?

Tôi thoáng nghĩ, cứ cắm đầu bơi về phía trước như vậy không phải cách hay, cũng không biết lối vào mộ này dẫn đến nơi nào, biết đâu lại là một vòng luẩn quẩn, lỡ lạc đường trong này thì coi như xong đời. Tôi âm thầm suy tính, chú Ba chỉ liếc mắt một cái là có thể nhìn đến tận cuối hàng, có thể đoán đó là một đoạn hành lang rất dài. Vừa rồi chúng tôi lòng vòng qua mấy khúc quanh, đoạn hành lang dài như thế chỉ có hai chỗ, nếu suy theo hướng này thì cũng không đến nỗi khó tìm, nhưng phải mất khá nhiều thời gian.

Đúng lúc này, Bàn Tử bơi phía trước bỗng đột ngột dừng lại khiến tôi không kịp phanh, đâm sầm vào mông hắn. Chắc mẩm phía trước đã xảy ra chuyện gì, thần kinh tôi bất giác căng thẳng, bơi đến gần xem thử mới hay đường vào mộ đã hết, lối đi bị một tảng đá cản lại.

Bề mặt tảng đá kia trụi lủi, không có văn tự hay phù điêu gì cả. Tôi tìm tòi một lúc lâu cũng không phát hiện ra cơ quan gì, ngượng ngùng gãi gãi đầu, A Ninh viết hỏi tôi: “Sao lại là ngõ cụt?”

Tôi viết lại: “Hẳn là có cơ quan ẩn giấu gần đây, chúng ta tìm thử xem có mảng tường nào rỗng ruột không.”

Bọn họ đều gật đầu. Bàn Tử bắt đầu gõ đông gõ tây, kiểm tra cẩn thận những phù điêu hình mặt người. Tôi cố gắng nhớ lại những manh mối ghi trên bút ký, dùng dao găm đảo qua từng kẽ hở nhỏ, nhưng mãi chẳng có gì tiến triển, tảng đá kia vẫn im lìm chắn ở đó không mảy may sứt mẻ.

Tôi không khỏi cảm thấy chán nản, quay đầu lại định nhìn xem Bàn Tử có cách gì không, chợt thấy hắn ngẩn người. Tôi vỗ vỗ vai hắn, viết hỏi: “Có phát hiện được gì không?”

Hắn nhìn tôi với vẻ mặt kỳ quái, viết hỏi: “Hải hầu tử tóc dài à?”

Tôi không biết hắn đột nhiên hỏi như vậy là có ý gì, không khỏi bật cười. Tôi cũng không để ý hải hầu tử tóc dài hay không, nhưng theo trí nhớ thì hình như cái đầu nó trụi lủi chỉ toàn vảy là vảy.

Tôi thuật lại chi tiết cho hắn rõ, lại hỏi hắn muốn biết chuyện đó để làm gì. Hắn chỉ vào kẽ tường, tôi nhìn theo hướng chỉ của hắn thì thấy ở khe hở giữa tảng đá với vách tường có một luồng tóc màu đen.

Tôi sửng sốt đến đờ người, chuyện này hết sức vô lý! Chẳng lẽ bên kia tảng đá có ai đó đang dựa vào?

Bàn Tử vốn can đảm, định với tay kéo xuống xem sao, không ngờ mớ tóc kia đột nhiên co rút lại, lùi về sau khe hở. Bàn Tử liếc mắt nhìn tôi, viết: “Đằng sau tảng đá này có quỷ.”

## 47. Q.2 - Chương 18: Một Đống Tóc

Editor: Biển

Beta: Thanh Du

~oOo

~Trong cổ mộ dưới đáy nước đột nhiên xuất hiện một luồng tóc, còn biết tự động co lại, người bình thường ai chẳng nghĩ ngay là có quỷ, may mà có tảng đá ngăn ở giữa, dù có quỷ thật đi nữa nó cũng không xông qua đây được.

Không túm được luồng tóc kia, Bàn Tử hình như không cam lòng, bèn lấy đèn chiếu vào khe hở, muốn nhìn xem bên kia rốt cuộc có thứ gì. Tôi không được can đảm như hắn, phim kinh dị có liên quan đến tóc đâu có thiếu! Liền tránh xa tảng đá xem phản ứng của Bàn Tử như thế nào.

Hắn nhìn đi nhìn lại vài lần, hình như đã thấy điều gì đó khả nghi, hắn lấy lại bình tĩnh, áp sát vào nhìn thêm lần nữa. Lần này hắn phản ứng rất dữ dội, gấp rút lùi về phía sau, bơi xa một hơi mấy mét giống như đang bỏ chạy, sau đó xoay người lại ra sức ngoắc ngoắc nắm tay với chúng tôi. Ban đầu tôi còn tưởng hắn muốn đánh mình, chợt nhớ ra, mẹ nó! Chẳng phải đó là ám hiệu bảo chúng tôi bỏ chạy đấy sao.

Nhưng vừa rồi đâu có xảy ra chuyện gì? Tôi theo phản xạ quay đầu nhìn lại, chỉ thấy tảng đá chặn đường kia đột nhiên bị đẩy về phía trước, một dòng nước đen như mực dần dần tràn qua từ khe hở. Tôi vội vàng lui lại, cứ tưởng là nước độc, ai dè nhìn kỹ thì sợ muốn rớt cằm, thứ màu đen đó hóa ra đều là tóc người!

Bàn Tử thấy chúng tôi phản ứng quá chậm chạp, vội bơi đến kéo chúng tôi đi. Lúc này cả bọn mới tỉnh ngộ, cuống cuồng lo bỏ chạy. Ở dưới nước, càng căng thẳng thì càng mất sức, bơi lại càng chậm. Tôi thấy trong lúc hoảng loạn thế này không cách nào bơi cho nhịp nhàng được, đành bắt chước Bàn Tử đạp lên tường mà đi, dù rất khó coi nhưng tốc độ khá nhanh, đặc biệt cảm giác chân có điểm tựa vẫn tốt hơn nhiều.

Chúng tôi đạp liền hai mươi mấy bước, đến một ngã rẽ, Bàn Tử kéo chúng tôi lại núp sau khúc ngoặt, ý bảo cứ xem tình hình thế nào đã rồi tính sau.

Chúng tôi hít một ngụm lớn dưỡng khí, vội vàng lui lại nhìn, khỉ thật, đường vào mộ đằng sau toàn tóc là tóc, từng bện từng bện đen kìn kịt. Nhìn cảnh này, yết hầu tôi bất giác run lên, không biết phải nuôi bao nhiêu năm tóc mới dài đến chừng này! Bàn Tử chửi thề một tiếng, điên tiết cầm súng nhắm vào giữa mớ tóc màu đen bắn một phát. Hẳn hắn nghĩ mũi lao có thể đâm xuyên qua tóc, nào ngờ mũi lao mới phóng ra được 5, 6 mét thì chậm dần lại sau đó bị cuốn vào trong đám tóc, mặt mũi phút chốc trắng bệch.

Nhưng mũi lao kia vẫn có chút tác dụng, mớ tóc giống như có ý thức, hơi lui về sau một chút, sau đó cuộn lại. Nói là cuộn lại chứ thực ra trông giống như có vật gì muốn thoát ra khỏi đó hơn, khiến chúng tôi nhất loạt đề cao cảnh giác. Bàn Tử lắp thêm một mũi lao, chuẩn bị đến gần bắn tiếp phát nữa. Bỗng mớ tóc đột nhiên co rụt lại rồi bung ra, tôi nhìn thấy ở chỗ sâu nhất trong mớ tóc đó là một xác người.

Người đó mặc kiểu đồ lặn giống như chúng tôi, có thể là một trong ba người đi cùng chú Ba. Tôi chỉ nhìn thoáng qua cũng thấy trong mũi, miệng anh ta đều là tóc, cả hai tròng mắt cũng có tóc lòi ra, nhìn là biết ngay anh ta bị ngạt thở mà chết. Lúc này cái xác đã ngấm nước trương phình lên, trông cực kỳ khó coi.

Tôi vừa nhìn da đầu đã đã bắt đầu co giật. Mớ tóc này vô cùng ma quái, tôi nghĩ trước hết cứ lo chạy thoát thân cái đã, định kéo Bàn Tử, nào ngờ ngẩng đầu nhìn lên đã chẳng thấy hắn đâu. Tôi hoảng hồn quay đầu lại thì thấy hắn đã bơi được một quãng rất xa, còn vẫy vẫy nắm tay về phía chúng tôi.

Tôi âm thầm chửi rủa hắn không tiếc lời, hóa ra tên mập nhà anh lo chạy trước đến chỗ an toàn mới lo cảnh báo cho bọn tôi, sau đó vội kéo Trương hói cùng A Ninh theo sau. Tên mập đó tỏ vẻ phàn nàn chúng tôi phản ứng chậm, tôi mới tức mình cho hắn một cước vào mông. Bàn Tử bị tôi đá đau, tức tối muốn xông lên đánh lại, A Ninh thấy thế vội ngăn giữa chúng tôi, chỉ chỉ về phía sau. Tôi thấy lúc này lo chạy thoát thân quan trọng hơn, mẹ nó, khi nào thoát ra khỏi đây tôi sẽ tính sổ với hắn sau.

Lúc này đồng hồ đo áp lực khí trên tay tôi chợt rung lên, tôi cúi xuống nhìn, toi rồi, từ khi xuống nước đến giờ đã ngót nghét nửa tiếng đồng hồ, chúng tôi lại thở gấp như vậy, dưỡng khí tiêu hao nhiều hơn bình thường vài lần, có hơi vượt quá giới hạn. Tôi nhẩm tính thời gian còn lại, tình thế lúc này có thể nói là cực kỳ tệ hại, nếu việc tìm kiếm vẫn cứ dậm chân tại chỗ thì chúng tôi sẽ buộc phải quay về theo đường cũ, bằng không sẽ chẳng còn đủ dưỡng khí mà thở. Thế nhưng phải rời khỏi đây mà chưa tìm được căn phòng chú Ba đã kể, tôi có chút không cam lòng.

Gã Trương hói nãy giờ vẫn bơi sau cùng bỗng đưa tay kéo dây đai trên người chúng tôi, sau đó luống cuống chen lên đầu tiên, chặn đường ngăn Bàn Tử lại. Tôi thấy vẻ dứt khoát trong mắt gã, thầm nhủ, hiểu biết của người này về cấu tạo mộ cổ hơn tôi nhiều lắm, chẳng lẽ gã đã tìm ra được manh mối gì?

Quả nhiên sau đó gã ra hiệu cho chúng tôi theo sau. Bàn Tử cáu điên, nhưng biểu hiện của hắn vừa nãy quá tệ nên chúng tôi chẳng ai thèm để ý đến hắn. Tên mập đó cũng không còn cách nào khác, đành phải ấm ức mà bám đuôi chúng tôi.

Gã Trương hói bơi ngược lại vài mét, chỉ cho chúng tôi thấy một khối đá hơi hơi lõm vào, thì ra vừa rồi Bàn Tử đạp lên đó đã khiến khối đá này lún nhẹ vào trong vách tường.

Tôi thấy thế trong lòng mừng rỡ khôn tả, tìm tới tìm lui một hồi, nơi này đúng là phần cuối của một đoạn hành lang dài, chiếu theo lời kể của chú Ba thì cơ quan tám chín phần chính là ở chỗ này. Nhưng cơ quan này một khi đã mở ra, cả bọn sẽ bị cuốn vào theo dòng nước. Chú Ba năm đó có mũ lặn nên không sứt mẻ miếng nào, còn chúng tôi trên đầu chỉ có mỗi cái kính lặn, nếu bị cuốn theo dòng nước xiết, không chừng sẽ đập đầu vào đâu đó, máu tuôn ra ào ào….

Tôi nhìn lại đằng sau, mớ tóc kia còn chưa đuổi tới, vốn định nhắc nhở bọn họ một tiếng, ai ngờ gã Trương hói kia chẳng biết tốt xấu, chưa chi đã vội ấn vào cơ quan. Tôi không kịp phản ứng, chỉ thấy vô số bọt nước túa ra.

Thôi xong rồi! Thật sự không ngờ năng lực gây họa của gã Trương hói này so với tên mập Bàn Tử chỉ có hơn chứ không hề thua kém. Mẹ nó, câu chửi còn chưa kịp ra khỏi miệng, tôi đã bị một lực khủng khiếp từ sau lưng đẩy vào lỗ hổng trên tường. Bị cuốn vào dòng nước xoáy tròn, tôi lập tức hiểu được cảm giác lục phủ ngũ tạng đều lộn tùng phèo như chú Ba đã nói, giống như bị nhét vào trục lăn trong máy giặt. Cứ thế tôi bị quay cho vài trận, choáng váng đến chẳng còn biết trời trăng gì nữa.

Không biết đã qua bao lâu, khi tôi dần dần tỉnh lại, cảm giác đầu tiên là toàn thân rã rời, cái cổ đau nhức, may mà chưa gãy, vả lại ống thở vẫn còn ngậm trong miệng. Tôi tập trung quan sát, chỉ thấy bốn bề tối đen như mực, bọn Bàn Tử ở bên dưới, coi bộ cũng trải qua một trận choáng váng. Đặc biệt là Bàn Tử, đến lúc này vẫn còn xoay xoay như đang múa ba-lê.

Tôi nhìn quanh một lượt, thấy vách tường xung quanh làm bằng hàn bạch ngọc thượng đẳng; dùng đến vật liệu quý giá như vậy, hẳn nơi này nằm bên trong lăng mộ, xem ra chúng tôi đã đến bên dưới đài phun nước trong phòng phụ mà chú Ba từng nhắc tới. Tôi đạp chân bơi lên, đột nhiên đầu có cảm giác ấm áp, chợt nhận ra mình đã trồi lên khỏi mặt nước.

Bốn bề tối đen như mực, mà ánh sáng của đèn thăm dò lại tập trung, thành ra chỉ chiếu rọi được một khoảng nhỏ. Tôi bèn tắt đi để đổi sang đèn pin rồi quan sát mộ thất tỉ mỉ một lượt. Mộ thất này hình hộp chữ nhật vuông vắn, ngoại trừ bức vẽ năm mươi ngôi sao trên trần ra thì những chỗ khác cũng không có nhiều hoa văn trang trí, có vẻ giản dị tự nhiên.

Bên trong không có quan sàng và quan quách, vậy đây hẳn là một trong những phòng phụ. Tôi tìm kiếm một vòng, hình như không còn cửa ra nào khác ngoài một cánh cửa bên trái thông với hành lang lát gạch.

Tường mộ được trát bởi loại đất sét trắng rẻ tiền, trên đó vốn có vài hình vẽ màu sắc sặc sỡ, tiếc rằng đã bị nước ăn mòn chẳng thể nhìn rõ hình dạng, tôi không biết trên bức tranh đó có phải vẽ hình Cấm bà hay không.

Trên mặt đất có chôn khoảng một trăm món đồ sứ tùy táng, trong đó có mấy cái vò sứ Thanh Hoa Vân Long cỡ lớn rất có giá, đồng thời tôi cũng phát hiện vài dấu chân ướt dẫm lên mặt đất bụi bặm, dấu vết khá mới, xem ra đó chính là kiệt tác của chú Ba.

Tôi kiểm tra chất lượng không khí rồi để cho bọn họ lần lượt nổi lên khỏi mặt nước. A Ninh lên sau cùng, đầu tiên liền lo lắng hỏi về những dấu chân này: “Đây là do kẻ trộm mộ lưu lại sao?”

Tôi nhíu mày, không dám khẳng định, bởi lẽ tôi thấy giữa những dấu chân đó có một vết chân trần nổi bật hơn hẳn, kỳ lạ nhất là dấu chân này rất nhỏ, nhìn như chân một đứa trẻ con không quá 3 tuổi.

Tôi chưa nghe nói đến chuyện đi đổ đấu mà mang con nít theo bao giờ, liền gọi Bàn Tử lại xem. Kinh nghiệm của hắn rất phong phú, có lẽ sẽ hiểu được chuyện gì đã xảy ra.

Bàn Tử thấy vết chân cũng ngẩn người, nói: “Cậu khoan hãy quan tâm đến chuyện nó lớn hay nhỏ, ngay chính bản thân dấu chân này cũng đã bất thường rồi, cậu nhìn kỹ hơn đi.”

Tôi quan sát tỉ mỉ thêm lần nữa, phát hiện trên dấu chân có một lớp vàng vàng giống như sáp bèn dùng dao cạo lên xem, vừa ngửi thấy tức khắc líu lưỡi: “Đây là lớp sáp trên xác không rữa…!”

## 48. Q.2 - Chương 19: Bình Sứ

Editor: Tiểu Phong Hoa

Beta: Thanh Du

\*\*\*\*\*

Xác không rữa thông thường đều là những xác chết được ngâm trong nước hoặc chôn cất ở nơi có độ ẩm cao hoặc trong bùn nhão, lớp sáp là do chất khoáng cùng với chất béo trong thi thể lâu ngày ngưng kết mà thành.

Tôi lần theo dấu chân, phát hiện chúng kéo dài thành một đường dẫn tới tận góc phòng, lộ ra một chiếc bình sứ Thanh Hoa Vân Long áp lưng vào góc, lòng có chút hồi hộp.

Người ta nói Diêm Vương dễ xử, tiểu quỷ khó đùa, chẳng lẽ ở đây lại có một bánh tông non? Tôi nói với Bàn Tử: “Anh nhìn xem, vết chân này có đi mà không có về, không lẽ…”

Mới nói được có một nửa, Bàn Tử đã khoát tay chặn họng, ý bảo tôi im lặng. Tôi quay lại, đập vào mắt vẫn chỉ là cái bình sứ, bỗng có cảm giác run run.

Bàn Tử nói nhỏ: “Thứ đó đang nấp phía sau đấy…”

Trương hói đang cởi dở trang bị đến dây lưng thì ngừng lại, xách bình dưỡng khí đến hỏi Bàn Tử: “Cái gì thế?”

Bàn Tử bị làm phiền liền rủa: “Bánh tông chứ gì nữa!”

Gã đần mặt: “Bánh chưng? Bánh chưng chay ngũ vị của Gia Hưng ấy à?”

Bàn Tử lắc đầu rồi quyết định lờ gã luôn. Tôi hỏi hắn: “Anh chắc không đấy? Xưa nay tôi chưa từng thấy cái bánh tông nào nhỏ như vậy.”

Bàn Tử đáp: “Chịu, nhưng mặc xác có phải bánh tông hay không, chúng ta cũng phải nhìn cho rõ, bằng không đúng là tai họa, đấu đổ xong cũng chẳng ăn ngon ngủ yên được.” Dứt lời nâng súng hơi lên tay, ngoắc ngoắc tôi. Tôi không muốn đi tí nào, đương nhiên là lắc đầu.

Bàn Tử thở dài sườn sượt, đành phải quay ra gọi Trương hói thay thế. Trương hói lần đầu tiên vào đấu phấn khởi ra mặt, vội vã học theo bộ dạng Bàn Tử đi tới, hai người tạo thành thế vây sườn, rón rén tiếp cận bình sứ Thanh Hoa.

Tuy tôi đang sợ khiếp vía nhưng cũng không thể trưng ra vẻ hèn nhát yếu đuối trước mặt phụ nữ được, đành thủ thế, vừa bám càng Trương hói vừa cẩn thận thăm dò xung quanh.

Chúng tôi nhón chân từng bước, e sợ có thứ quái vật gì đó thình lình nhảy xổ vào mặt. Bàn Tử lia đèn pin chiếu vào bình sứ, nhưng cái bình rất lớn nên không thấy gì cả, lại giơ nòng súng lên chọc chọc. Hành động của hắn làm tôi không nhịn được cười, y hệt như hồi bé tôi vẫn đi bắt chồn vậy. Hắn chọc liền năm sáu phát vẫn chẳng có động tĩnh gì, lúc đấy gan mới lớn thêm được thêm một chút, hùng dũng tiến lại gần, hứ một tiếng rồi gào lên ông ổng: “Mẹ nó chứ, có mỗi cái hòm gỗ mục trống hoác, hại ông mày sợ đứng tim!”

Chúng tôi cũng tiến gần hơn xem xét, thấy một chiếc quan tài trẻ con chỉ nhỏ bằng hộp đàn vĩ cầm khắc hình một đôi phượng, nắp quan đã bị lật sang một bên, lớp quan màu trắng bên trong được bảo tồn rất tốt, có điều thi thể đã mất tăm, chẳng trách Bàn Tử nghĩ đây là cái hòm. Tôi lên tiếng: “Không phải hòm, mà là một loại quan tài.”

Bàn Tử ban đầu còn ngờ vực nhưng cũng nhanh chóng hiểu ra, liền hỏi: “Ý cậu đây là quan tài của cái bánh tông non đó sao?”

Tôi gật đầu rồi tỉ mỉ quan sát, phát hiện trên thân quan tài có vài lỗ thủng, từ đó có một vệt đen sì kéo lê xuống tận mặt đất. Xem ra đã có một thứ chất lỏng chảy ra từ mấy cái lỗ ấy, cảnh tượng này hình như ông nội cũng từng nhắc tới trong bút ký.

Bàn Tử lấy đèn pin soi kỹ cả trong lẫn ngoài, thở dài não ruột: “Nhìn kiểu dáng của cỗ quan tài này, chắc chắn trên người đứa nhỏ đầy bảo vật. Tiếc quá tiếc quá, không biết cái thi thể chết tiệt đó chạy rông đi đằng nào rồi, tóm được phải xử luôn, biết đâu lại moi được vài viên trân châu.”

Tôi đương nhiên đồng tình. Trẻ con chết yểu hoặc bị đem bồi táng, trong quan tài luôn có cả đống đồ quý, hơn nữa hầu như tất cả đều đeo trên mình thi thể. Đặc biệt là trong bụng trẻ bồi táng lúc nào cũng có một viên ngọc chống phân hủy, giá trị thì khỏi phải bàn.

Chúng tôi nhìn quanh quất xem có dấu vết nào của thi thể không, bốn phương tám hướng đều dò xét nhưng một mẩu vụn cũng không có, xem chừng đã bị tên trộm mộ nào đó đánh cắp ra rồi.

Bàn Tử vẫn ấm ức lắm, một mực muốn lục lọi cái quan tài thêm lần nữa nhưng tôi có linh cảm không lành, vội kéo hắn lại: “Quan tài này có gì đó bất thường, không đơn giản là để mai táng người chết đâu. Anh đừng có dại mà đụng vào.”

Bàn Tử cười khẩy: “Thi thể còn đếch sợ nữa là cái quan tài nhép. Cậu sợ cái gì, sợ cái quan tài nhảy dựng lên đợp tôi một phát à?”

A Ninh can: “Mục đích chúng ta đến đây không phải là khoắng minh khí ra ngoài đâu nhé. Bây giờ cần phải tập trung lực lượng đánh nhanh thắng nhanh, còn không mau đến mộ chính đi, cứ cà kê mãi lãng phí thời gian.”

Bàn Tử tự biết mình đuối lý cũng không cãi chầy cãi cối nữa. Chúng tôi cẩn thận chỉnh trang lại đồ lặn, Bàn Tử đeo ba lô lên lưng, bỗng quay ra nhìn tôi, khóe miệng giật giật rồi lại thôi, giống như có điều muốn nói mà không tiện mở mồm. Tôi thở dài mắng: “Mẹ nó chứ, anh muốn gì thì nói toẹt ra đi. Sao nào?”

Bàn Tử nói: “Mấy người nói xem, có khi nào cái bánh tông non kia chui vào trong bình sứ rồi không?”

Tôi nhìn cái bình sứ, giật mình nhận ra đúng là có khả năng này.

Bàn Tử hơi đỏ mặt: “Khi nãy tôi nghe được tiếng động từ phía cái bình, hình như là từ bên trong vọng ra. Tôi còn tưởng mình nghe lầm, bánh tông cũng chẳng phải con chuột mà chui tọt vào vại như thế, nhưng đến giờ vẫn không bỏ được ý nghĩ đó.”

Tôi biết thừa thằng cha này chắc còn đang đem lòng tương tư đám bảo vật đeo đầy trên mình thi thể, đang muốn nói đểu hắn vài câu, bất thình lình cái bình đã “cốp” một tiếng lăn quay ra trên mặt đất. Tôi ngây cả người, lòng rủa thầm, đừng bảo là tên kia nói quá chuẩn nhé.

Cả bốn người cứng miệng không thốt ra được câu nào, căng thẳng dán mắt vào cái bình. Ban đầu nó còn xoay tròn tại chỗ, sau đột nhiên lộc cộc lăn về phía chúng tôi.

## 49. Q.2 - Chương 20: Hành Lang

Editor: Biển

Beta: Miên Hoa Tử

~oOo

~Vừa rồi tôi chỉ lo tập trung toàn bộ sự chú ý vào cái quan tài nên không nhìn kỹ bình sứ này, vội vàng lui lại mấy bước. Cái bình kia lảo đảo lăn vài vòng rồi thay đổi phương hướng, lăn về phía cửa đá dẫn ra hành lang, cuối cùng “Keng” một tiếng va vào khung cửa, ngừng lại.

Mấy người chúng tôi trố mắt nhìn nhau, đều cảm thấy vô cùng kỳ lạ, chẳng lẽ thực sự như Bàn Tử đã nói, trong đó có bánh tông?

Chúng tôi đần mặt ra dễ đến nửa phút, không ai dám tùy tiện tiến lên, Bàn Tử hạ giọng, nói: “Mọi người, cái bình này đúng là có chút ma quái. Hay là chúng ta tiên hạ thủ vi cường, cứ cho nó mấy mũi lao?”

Tôi tất nhiên không tán thành, nhẹ giọng nói: “Ngàn vạn lần không được, trước hết cứ xác định rõ nó rốt cuộc là cái gì đã hẵng bàn tiếp!”

Tôi nói như vậy, trước hết là do đã nhìn ra được bình sứ lớn này là đồ sứ Thanh Hoa có từ thời Nguyên-Minh, nhất định là một món đồ quý giá, hơn nữa kích cỡ lớn như thế này, trên thế giới đã chẳng còn lại mấy cái, chỉ sợ đập cái này là không còn cái thứ hai. Hơn nữa, không biết bên trong rốt cuộc có thứ kỳ quái gì, nếu quả thật là bánh tông như lời Bàn Tử nói thì khó tránh khỏi sẽ có một trận đánh nhau, vừa rồi tôi ở dưới nước tiêu hao rất nhiều thể lực, nếu có đánh nhau thật chắc chắn là chạy không nổi.

Nhưng hiện tại chúng tôi đang ở trong cổ mộ sâu hơn mười mét dưới đáy nước, không khí trong này không biết có thể duy trì được bao lâu, nếu còn giằng co nữa đối với chúng tôi cũng chẳng có gì tốt. Trong tình thế này, tiến tới hay lùi lại cũng rất khó lựa chọn, tôi nhất thời lại không nghĩ ra chủ ý gì, cuống đến nỗi đầu đầy mồ hôi.

Lúc này Bàn Tử thấy tôi do dự bèn nói: “Chúng ta cũng không thể chắc chắn bên trong đúng là một cái bánh tông, chỗ này thông với biển, nói không chừng là tôm cua gì đó chui vào thôi, việc gì phải đứng đây tự mình dọa mình, cứ qua xem kỹ đi rồi nói.”

A Ninh lắc đầu: “Mục đích chính của chúng ta là tiến vào mộ chính, đừng ở đây lãng phí thời gian, tôi thấy chúng ta tránh được gì thì cứ tránh, tìm thử xem có lối ra ở chỗ nào khác không.”

Tôi thấy đây cũng là một cách hay, lập tức kiểm tra một lượt khắp trong phòng phụ, tiếc là nơi này vừa nhìn qua đã thấy ngay là chẳng có cánh cửa nào khác, cũng không có cái lỗ nào để chúng tôi có thể chui qua.

Bàn Tử có vẻ không còn kiên nhẫn, nói: “Chuyện đã đến nước này, hiện tại nếu không phải dốc bình này ra xem thì là quay trở về chứ bây giờ không còn lối đi nào khác, nhưng mà tôi đã nói với mấy người từ trước rồi, đã đến được tận đây rồi mà còn bị cái cái bình dọa chạy về, Vương Bàn Tử tôi đây mặc kệ!”

Tôi nhìn biểu tình của A Ninh, thấy cô ấy vô cùng kiên quyết, Trương hói thì chẳng nói tiếng nào, không biết trong đầu gã đang nghĩ gì nữa, ba người bọn họ đều nhìn tôi giống như đang trưng cầu ý kiến.

Trong lòng tôi vẫn chưa có quyết định rõ ràng, thầm nhủ nếu tùy tiện xông qua tất nhiên là không ổn lắm, nhưng Bàn Tử nói cũng có lý, những thứ gặp phải trong cổ mộ này đa phần đều là chúng tôi tự mình dọa mình cả. Nhìn ánh mắt kiên quyết của A Ninh, tôi không khỏi mềm lòng: “Được rồi, đi tới đâu tính tới đó vậy, nếu bình an vô sự thì coi như xong, còn nếu đụng phải thứ cứng đầu, trên tay chúng ta còn 4 mũi lao, không việc gì phải sợ nó!”

Bàn Tử vỗ vỗ vai tôi tỏ vẻ khích lệ, tôi cầm lấy khẩu súng, mở chốt an toàn rồi nhắm vào cái bình kia. Bàn Tử xung phong dẫn đầu, bốn người chúng tôi áp sát mép cửa, dè dặt tiến vào bên trong.

Tôi cũng không phải là vô cùng sợ hãi, chỉ cảm thấy hơi có chút căng thẳng, trên người lại mặc đồ lặn, mồ hôi không thấm ra được, khó chịu muốn chết.

Ngay tại thời điểm chúng tôi có thể nhìn thấy được thứ đang nằm trong bình, đột nhiên một âm thanh vang lên, cái bình kia bỗng chuyển mình lăn lông lốc, trong tích tắc máu trong người tôi dồn hết lên não, suýt nữa thì bóp cò.

Bàn Tử giật mình lùi lại hai bước, vẫy tay ra hiệu cho chúng tôi đừng cử động, chỉ thấy bình sứ kia đột nhiên tiếp tục lăn, lần này nó vẽ thành một đường vòng cung, lộc cộc lộc cộc lăn vào hành lang tối đen. Chúng tôi nghe thấy âm thanh đó lăn đi rất xa mới lại “Keng” một tiếng đụng vào cái gì đó rồi biến mất.

Chúng tôi lập tức tiến vào, bên trong tối đen như mực, tôi dùng đèn pin rọi sáng, chỉ thấy đây là một lối đi thẳng lát đá cẩm thạch trông vô cùng đơn giản, bên trong hầu như không có thứ gì ngoài hai rãnh đèn trên mặt đất, trên đó cứ cách 1m lại có một chân đèn, ở đầu kia hành lang có một cánh cửa ngọc, mà hai bên trái phải đều có một cánh cửa nhỏ hơn, tổng cộng là 3 cái, tất cả đều mở rộng, xem ra là đã có người vào đó, còn cái bình kia thì đã dừng lại giữa cánh cửa nhỏ bên trái, nằm bất động.

Lần này tôi thực sự cảm thấy có chút kỳ lạ, hành động của cái bình này có vẻ giống như là đang muốn dẫn đường cho chúng tôi, chỉ thiếu điều nói thêm câu “follow me” nữa thôi. Đây nhất định là kiểu hành vi có ý thức, chẳng lẽ thứ trong cái bình này không phải bánh tông mà là một con quỷ?

Tôi nhìn gã Trương hói, cũng không nhìn ra là gã căng thẳng hay sợ hãi, tôi đành nói ra suy nghĩ của mình, Bàn Tử nghe qua cảm thấy có lý, không khỏi hít một hơi khí lạnh: “Điều cậu vừa nói ra cũng khá có lý, ban nãy tôi cũng cảm thấy thứ này lăn đi như vậy, quả thực rất giống với quả bóng bowling.”

Tôi thầm cười khổ, Bàn Tử thấy tôi có hơi do dự, còn nói thêm: “Nếu như đã đến được đây rồi, chúng ta đừng có ở chỗ này mà do dự tới lui nữa, cứ cùng nhau đi qua đó xem thử nó có mục đích gì, dù sao đi tới là một đao, lùi lại cũng là một đao.”

Mọi người gật đầu, Bàn Tử vỗ vỗ tôi, nói: “Đường qua cánh cửa đá trơn bóng kia thông thường hay có cạm bẫy, Ngô lão đệ cậu xem thử xem nơi này có vấn đề gì không?”

Tôi tự biết mình làm mình chịu, gật gật đầu, liền dùng đèn pin rọi trên mặt đất, hành lang này được lát bằng nhiều miếng đá nhỏ, rất có khả năng che giấu cơ quan nguy hiểm bên dưới. Tôi nghĩ nếu chú Ba đã đi qua nơi này, cơ quan nếu có dù không bị phá hỏng thì cũng đã bị kích hoạt rồi. Nhưng lỡ như không phải vậy thì thật là phiền phức. Tôi nhắc nhở bọn họ vài điều, sau đó xốc lại ba lô tự mình dẫn đầu tiến lên phía trước.

Muốn tránh né cơ quan, tốt nhất là cứ áp người thật sát vào vách tường, nhưng hai bên Hành lang này có hai rãnh đèn, trong đó tối đen không biết có ẩn giấu thứ gì không, chúng tôi chỉ có thể lò dò đi dọc theo con rãnh.

Tôi bảo bọn họ cần đặc biệt chú ý cảm giác dưới chân, nhưng thật ra ngay chính bản thân tôi cũng không nhận ra đầu mối gì, mỗi bước đặt xuống nặng nhẹ thế nào, nhanh chậm ra sao đều phải chú ý kỹ càng, những thứ này đều đúc kết từ kinh nghiệm, tôi không thể nào có được, thế nên càng đi lại càng thêm luống cuống.

Cứ hốt hoảng lo lắng đi liền mấy mươi bước như vậy, cả người tôi đã ướt đẫm mồ hôi lạnh, mấy người đi sau thấy tôi khẩn trương như vậy cũng hoảng theo, Bàn Tử nói: “Xem ra công tác dò mìn này đúng là không dễ dàng gì, tiểu đồng chí, nếu cậu mệt quá thì chúng ta cứ nghỉ ngơi một chút đi?”

Tôi cũng chẳng còn hơi sức đâu mà tranh luận với hắn, chỉ nói: “Đừng có làm ồn, tôi mà phân tâm là cả bọn cùng chết đó!”, nói chưa dứt lời, dưới chân tôi đột nhiên rung lên, nhìn lại chỉ thấy một phiến đá dưới chân A Ninh đã bị lún xuống dưới, cô ấy hoang mang nhìn tôi.

Tôi khổ sở than một tiếng, thầm nói xong rồi, tại sao lại xui xẻo đến mức này, thế nào rồi cũng bị bắn thành con nhím cho xem, chợt nghe thấy có tiếng rít, một mũi tên đã bay sượt qua tai A Ninh. Tôi còn chưa kịp phản ứng gì, mũi tên thứ hai tiếp đến, bắn thẳng vào lồng ngực cô ấy

Trong một tích tắc, ánh mắt của A Ninh thay đổi, cô ấy xoay người vung tay nhanh như tia chớp, chụp lại mũi tên ngay giữa đà bay, động tác đó dường như chỉ diễn ra trong vòng một phần mấy giây, ngay cả cử động của cô ấy tôi cũng không nhìn thấy rõ ràng.

Tôi vừa thấy thân thủ của cô ấy như vậy, trong lòng liền kinh hãi, nhưng tình hình thực tế lại không cho tôi có thời gian để ngẫm nghĩ, chỉ cảm thấy dưới chân truyền đến chấn động không ngừng, tôi vội kêu to: “Mau nằm xuống, vẫn còn nỏ ngầm!”

Vừa dứt lời đã thấy mười mấy vệt sáng phóng tới, tôi vội cúi đầu tránh thoát một mũi tên, lúc này tôi đột nhiên thấy một sinh vật toàn thân phủ lông trắng bò ra từ trong cái bình ở đằng xa, nhanh chóng chui vào cửa đá bên trái. Tôi vừa định lên tiếng, bất thình lình trên ngực đau nhói, cúi đầu nhìn xuống, chết tiệt! Không biết từ lúc nào trên ngực đã bị trúng hai mũi tên, xem chừng còn cắm sâu vào hai ba tấc.

## 50. Q.2 - Chương 21: Mũi Tên

Editor: Dứa

Beta: Miên Hoa Tử

——————–

Tôi nhìn mũi tên chưa cắm hết vào cơ thể, lồng ngực bỗng đau kinh khủng, trong lòng hoảng loạn đến mức hồ đồ, không tin đây là sự thật. Tôi còn trẻ như thế, ngay cả tay con gái cũng chưa từng chạm vào, chẳng lẽ lại chịu chết trong ngôi mộ không chút tiếng tăm này? Nếu chết ở đây, chỉ sợ mấy trăm năm sau cũng chưa chắc có ai đến nhặt xác. Kết cục như vậy không phải quá thảm thương sao.

Tên phóng tới như mưa, không biết rốt cuộc là cái gì phóng ra nữa, tốc độ lại quá nhanh, hoàn toàn không có cách né tránh, Bàn Tử dùng ba lô làm tấm khiên, nhanh nhẹn vọt tới trước mặt chúng tôi đỡ giúp mấy tên. Tôi nhìn lưng hắn, không khỏi hít vào một hơi lạnh. Trên lưng Bàn Tử đã cắm hơn mười mũi tên chi chít, nhìn giống lư hương thắp đầy nhang, xem ra cũng chết chắc rồi, thế nhưng không hiểu vì sao hắn lại không hề lộ vẻ đau đớn.

Trước đây tôi vẫn thường đọc một số truyện có nhắc đến việc người bị tên bắn chi chít như nhím, nhưng chưa tận mắt nhìn thấy bao giờ, lúc này chứng kiến tình huống như vậy không khỏi thầm chửi một tiếng, đúng lúc ấy, đột nhiên có người túm lấy áo tôi, thô bạo kéo tôi về phía đó, tôi sợ hãi quay đầu lại nhìn thì ra là cô A Ninh kia. Nhìn ánh mắt lạnh lùng đáng sợ của cô ta, tôi thầm cảm thấy không ổn, vội vàng ra sức hất một cái. Cô ta thấy tôi định chạy, nhấc chân thúc một cái vào lưng tôi không chút lưu tình, còn đau hơn cả việc bị hai mũi tên xuyên vào ngực. Toàn thân tôi mềm nhũn, đau đến mức nhất thời mất hết khí lực, cả người liền xụi lơ. Cô ta xách tôi lên, chẳng nói chẳng rằng đi thẳng vào đại ngọc môn. Tôi bị coi như cái khiên, bả vai, bụng, ngực nơi nào cũng bị trúng tên, đau đến suýt chút nữa hôn mê bất tỉnh.

Người ta nói lòng dạ phụ nữ là độc ác nhất, tôi vốn không tin, chẳng ngờ cô gái này thực sự lại tàn nhẫn như vậy. Mới lúc trước vẫn tỏ vẻ sợ hãi, ai biết chỉ chớp mắt sau ả lại có thể dùng tôi làm tấm bia sống chắn tên ình.

Tôi đương nhiên không vĩ đại đến mức đó, liền ra sức giãy dụa. Cô ả cũng không khỏe lắm, tôi giãy một chút đã có thể thoát ra được, cả người loạng choạng ngã vào rãnh đèn bên tường. Ả mất đi vật che chắn liền nhanh chóng xoay người, lập tức tránh được hơn mười mũi tên, lại còn hung hăng trừng mắt nhìn tôi. Tôi chửi thầm, con mẹ nó, mày còn có mặt mũi mà trừng ông ư! Tôi hét một tiếng, nhào về phía ả, ả nhìn tôi cười lạnh, từ chỗ đang đứng lộn một vòng đến sát vách tường rồi nhảy lên, đạp một cú vào tường lấy đà rồi nhanh như chớp tiến đến khu vực an toàn, toàn bộ động tác chỉ diễn ra trong tích tắc, vô cùng thành thạo gãy gọn.

Thấy ả ngay một mũi tên cũng không trúng, tôi tức đến vỗ một cú xuống đất. Ả ta quay lại nhìn tôi, đột nhiên khinh khỉnh hôn gió một cái, sau đó bật đèn pin, lắc mông đi vào bên trong ngọc môn kia.

Tôi ức tới độ muốn hộc máu, có điều không biết phải làm thế nào, đành vọt xuống rãnh đèn nấp, trên đầu chỉ nghe tiếng những mũi tên vun vút bay qua, đập vào trên thành tường dũng đạo phát ra âm thanh va chạm của kim loại, trận mưa tên này ước chừng phải kéo dài hơn năm phút mới ngừng. Tôi nhìn sang Bàn Tử, thấy hắn bây giờ không khác gì một quả cầu tên, nghiêng nghiêng ngả ngả như sắp đổ, vội tiến lại dìu hắn, không ngờ tới hắn khoát tay ý bảo mình không sao, hỏi tôi: “Tiểu Ngô, tôi thấy những mũi tên này rất đáng ngờ, cắm vào sâu như vậy cũng không thấy đau, cậu thử rút mấy cái ra cho tôi xem nào.”

Tôi cũng biết có chỗ không hợp lý, chẳng hiểu sao tên bắn vào không nghiêm trọng như tưởng tượng, tôi vẫn có thể thở ổn định, có điều tôi chưa chết bao giờ, cũng chẳng biết cái cảm giác khi bị tên bắn chết ấy là như thế nào.

Bàn Tử muốn tôi nhổ mấy mũi tên đó ra, tôi lại không dám, chần chờ nửa ngày cũng chưa hành động. Đúng lúc ấy Trương hói cắn răng đứng lên, vừa rồi hắn nấp sau lưng Bàn Tử, được che chắn bảo vệ nên không việc gì, thấy tình trạng Bàn Tử như vậy, đột nhiên nói: “Yên tâm, không sao đâu .”

Tôi và Bàn Tử đều sửng sốt, tại sao giọng nói của tên Trương hói này lại thay đổi như vậy, thậm chí còn rất quen thuộc, chỉ thấy hắn đột nhiên lắc mình một cái, có tiếng crắc crắc vang lên, cơ thể đột nhiên cao lên vài centimet. Tiếp theo, hắn vươn tay về phía trước, cũng dùng lực như khi nãy, lại cạch một tiếng, đôi tay cũng dài ra mấy tấc.

Tôi nhìn đến thiếu chút nữa rớt cằm xuống đất, thầm nghĩ đây không phải súc cốt công hay sao ? Tôi từng xem qua trong bút kí của ông nội, đây là công phu cơ bản nhất của nghề đổ đấu thời cổ, khi phải đi qua một không gian quá nhỏ như kẽ hở giữa các xà ngang trên mái vòm điện thờ hay đường ngầm dưới đất đều phải dùng đến. Tôi không nghĩ ra nguyên lý của nó, từ trước đến nay vẫn xem đây là trò đùa, nếu không phải đang chính mắt nhìn thấy, thực lòng tôi cũng không tin trên đời này có tồn tại một loại công phu ảo diệu đến vậy.

[ Mấy năm gần đây còn nghe nói một số kẻ trộm ở Lạc Dương vẫn còn sử dụng loại công phu này, bọn họ đào đường hầm rất nhỏ, súc cốt đi vào, cảnh sát đi qua đều tưởng là hang chồn. Sau biết được đây là đạo động cũng không có cách nào bắt người, bởi trong khi chờ nới rộng những đường hầm này ra, người bên trong đã sớm đào hầm theo hướng khác trốn mất. Chỉ tiếc rằng công phu này vốn cực kỳ khó luyện, cho dù có theo học từ nhỏ đi chăng nữa, nếu cốt cách không hợp cũng rất khó luyện thành.]

Hắn thở phào, đưa tay ra phía sau tai kéo một cái, lôi mặt nạ xuống, lộ ra khuôn mặt thật của mình. Tôi vừa nhìn thấy liền choáng váng, bên trong lớp mặt nạ kia chính là Muộn Du Bình! Ngây người một lát, tôi chợt vô cớ nổi giận, tên này đóng kịch quá khéo, khả năng dám bằng Ảnh đế lắm, tôi hoàn toàn không phát hiện ra một chút gì hết.

Muộn Du Bình lắc lắc cánh tay giống như đã lâu không hoạt động, Bàn Tử một bên cũng không nói được lời nào, qua một hồi lâu mới mở miệng: “Tiểu Ca, anh đây là có ý gì? Không phải anh định giỡn với chúng tôi đấy chứ?”

Muộn Du Bình không nói lời nào, vỗ vỗ Bàn Tử bảo hắn ngồi xuống, nắm lấy một mũi tên trên lưng hắn, dùng sức khẽ kéo, nhẹ nhàng rút mũi tên ra. Tôi nhìn qua một cái, chỉ thấy trên lưng Bàn Tử có dấu màu hồng nhạt, ngoài ra không có vết thương nào khác.

Tôi vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, biết mình sẽ không chết được, liền học theo Muộn Du Bình rút tên trên người xuống, cũng không khó khăn gì, tôi vừa thử đã rút ra được một mũi, vừa nhìn liền hiểu ra. Thì ra những mũi tên này đều được chế tạo rất tài tình, chỉ cần chạm vào vật nào đó, đầu mũi tên sẽ tự động thụt vào, sau đó sẽ có những móc sắt nhỏ phóng ra, găm vào thịt của người trúng tên.

Muộn Du Bình nhìn những mũi tên nằm đầy trên mặt đất, nhẹ giọng nói: “Cú đạp vừa rồi của cô gái kia là cố ý, xem ra cô ta không những rất tự tin về khả năng của bản thân mà còn muốn đem chúng ta ra xử lý một lần cho gọn.”

Tôi nghĩ tới cái hôn gió vừa rồi của cô ả rõ ràng là để cười nhạo mình, tức giận nghiến răng trèo trẹo, quả nhiên phụ nữ đẹp đều không đáng tin, tôi sau này tuyệt đối sẽ không mắc lừa nữa!

Trên lưng Bàn Tử chi chít vết xước, hắn cười toét miệng, nói: “Con mẹ nó, may mà tên ở đây đều là liên hoa tiễn, bằng không mưu kế của ả đã thực hiện được rồi, cứ nghĩ tới Bàn Tử này cả đời anh danh lại hi sinh vì bị tên bắn chi chít như nhím, mọi người hẳn sẽ cười đến chết!”

Tôi nhìn những mũi tên kì quái này, hỏi hai người bọn họ: “Vì sao nơi này lại chỉ dùng một loại mũi tên như vậy? Có dụng ý gì sao?”

Muộn Du Bình nói: “Tôi cũng không biết, nhưng vừa thấy cậu trúng tên đã phát hiện ra đây là liên hoa tiễn, tôi nghĩ mãi cũng không ra lý do nào khác, có lẽ là chủ nhân của mộ thất này muốn để cho chúng ta một con đường sống, khiến chúng ta biết khó mà lui.”

Tôi cảm thấy vẫn có chỗ kì quái khó hiểu, tuy nhiên bây giờ không phải lúc thảo luận chuyện này, cô ả kia đã vào mộ chính, không thể cứ để cô ta dễ dàng ôm đồ đào tẩu được, tôi vừa nghĩ tới đó đã định tiến vào. Muộn Du Bình giữ tôi lại, lắc đầu nói: “Vừa rồi bình quỷ kia muốn chúng ta đến bên trái mộ thất, nhất định là có nguyên nhân, chúng ta cứ theo đó mà đi. Hiện tại đang ở trên địa bàn của người ta, không được manh động.”

Tôi cuống lên, đợi lát nữa nữa lỡ cô ả kia đi ra rồi chạy mất, thật không biết phải tìm ở đâu cho được. Bàn Tử nói: “Không lo, chúng ta quay lại đem tất cả đồ lặn giấu đi, con mẹ nó, xem cô ta có thể nín thở mà ra ngoài được không!”

Thời khắc mấu chốt vẫn là Bàn Tử đầu óc tỉnh táo, tôi thầm nhủ sao mình lại không nghĩ ra chứ, lập tức gật đầu, ba người nhanh chóng chạy về phía nhĩ thất. Tôi dùng đèn pin rọi một vòng xung quanh, vừa nhìn tới liền choáng váng, nơi này chẳng còn lại một thứ gì – bình dưỡng khí của chúng tôi cũng không thấy đâu nữa!

## 51. Q.2 - Chương 22: Lần Đầu Tiên Giải Mê

Editor: Biển

Beta: Miên Hoa Tử

~oOo

~Ba người chúng tôi đều ngớ cả ra, từ nãy đến giờ cùng lắm là 5 phút, dù có là ai đi nữa cũng không thể mang tất cả trang bị của chúng tôi đi trong thời gian ngắn như vậy được, hơn nữa từ phòng phụ đến hành lang chỉ có duy nhất một con đường, mấy thứ đó có thể đem giấu vào đâu?

Ba người liếc mắt nhìn nhau, sắc mặt rất khó coi, đây đúng là chuyện trước chưa qua chuyện sau đã đến, Bàn Tử cũng bắt đầu sợ hãi bèn hỏi: “Chẳng lẽ dưới này không chỉ có một cái bánh tông?”

Tôi khoát tay, bây giờ không phải là lúc thảo luận về bánh tông, gặp phải bánh tông chúng tôi còn có thể liều mạng, chứ không có thiết bị lặn, chúng tôi làm sao có thể vượt qua được quãng đường vào mộ dài mấy chục mét dưới biển kia, vấn đề này cực kỳ nghiêm trọng, nếu không giải quyết ổn thỏa tất cả chúng tôi đều sẽ phải chết trong cái huyệt mộ nằm sâu dưới đáy nước này.

Tôi hỏi Bàn Tử: “Lúc nãy anh là người cuối cùng cởi bỏ trang thiết bị, lúc anh bỏ ra có đem tất cả mang sang chỗ khác không?”

Bàn Tử nói: “Tất nhiên là không! Tám cái bình khí nặng như vậy, tôi đâu có ăn no rỗi việc mà xách chạy tới chạy lui.”

Tôi thấy cũng đúng, lúc đó chúng tôi đều có mặt, nếu ai đem mấy thứ đó dời đi chỗ khác nhất định sẽ bị phát hiện, hơn nữa những thiết bị đó đúng là rất nặng, nếu muốn một lần dọn dẹp sạch sẽ xem chừng là việc bất khả thi.

Chúng tôi ngẩn người ra ở đó một hồi, Bàn Tử thấy đứng đây nghĩ cũng vô dụng, bảo chúng tôi thử tìm kiếm ở xung quanh, nói rằng dù có là quỷ đến đem đồ đạc đi thì cũng sẽ lưu lại đầu mối gì đó. Tôi thấy hắn nói có lý, mới chạy đến chỗ đặt mấy cái bình sứ kéo hết cả ra xem có thứ gì bị giấu đằng sau không. Kể ra làm thế cũng coi như tự lừa mình dối người, ở một nơi chật dí thế này, nếu có thứ gì bất thường thì chỉ cần liếc mắt một cái đã nhìn ra ngay; nhưng lúc này tôi đâu còn lựa chọn nào khác, đành tìm cách chữa cho ngựa chết thành ngựa sống (biến chuyện không thể thành có thể) thôi.

Chúng tôi cẩn thận tìm kiếm chừng 5, 6 phút gì đó, tôi càng tìm càng cảm thấy có gì đó bất thường nhưng lại không biết là bất thường ở chỗ nào, chỉ thấy toàn bộ nơi này có vẻ cổ quái khó tả thành lời. Cuối cùng vẫn là Bàn Tử phát hiện ra, hắn đột nhiên mắng to một tiếng: “Mẹ nó! Đây căn bản không phải là nơi chúng ta dừng lại khi nãy!”

Tôi quay đầu nhìn lại, chỉ thấy hắn đang chiếu đèn pin vào một góc, theo tôi nhớ thì trong đó vốn không có gì, bây giờ lại xuất hiện một cột đá, một bên khảm vào vách tường, bên kia lộ ra ngoài, trên đó chạm trổ rất nhiều trân cầm dị thú, kết cấu hoàn toàn khác biệt so với mộ thất vừa rồi. Chúng tôi lập tức xem xét ba góc còn lại, quả nhiên, bốn góc tường đều biến đổi như nhau, sau gáy tôi bắt đầu toát mồ hôi, chuyện này không chỉ là bất bình thường mà là thật sự không thể tưởng tượng nổi.

Tôi quay sang Muộn Du Bình, hắn gật gật đầu: “Bàn Tử nói rất đúng, chỗ này dường như là một căn phòng khác, cái quan tài trẻ con trong góc bên kia cũng không thấy, vật bồi táng bày biện cũng không giống nhau, hơn nữa, cậu nhìn phía trên đi…”

Tôi vừa ngẩng đầu nhìn lên liền hoảng hồn, chỉ thấy phù điêu Âm dương tinh đồ trên đó tự nhiên biến thành hai con rắn to quấn lấy nhau uốn quanh trên xà nhà, hình khắc rất sống động, nhìn giống như muốn bổ nhào xuống cắn tôi vậy, tôi vừa thấy liền phát sợ, vội cúi đầu hỏi: “Vậy rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, chẳng lẽ chúng ta đi nhầm cửa?”

Bàn Tử nói: “Làm sao có thể, chỗ này rõ ràng chỉ có một con đường duy nhất, hơn nữa nơi này lại khá rộng, chúng ta từ đây đi vào trong hành lang kia, bị bắn thành con nhím ở trong đó rồi lại chạy ra đây, đúng là vậy mà! Mẹ nó, như vậy mà còn nhầm thì tôi đây đem chữ Vương viết ngược lại?”

Một lúc sau tôi dần nhận ra, có thể chúng tôi đã gặp phải chuyện giống chú Ba hồi 20 năm trước, nhưng tình hình trước mắt lại hơi khác so với lời kể của chú, không biết trong này lại xuất hiện biến cố gì. Lúc ấy chú Ba vẫn chưa cởi bỏ trang thiết bị lặn nên mới có thể may mắn thoát ra được từ đài phun nước, lúc vào đây tôi đã biết chuyện này sẽ xảy ra, vậy mà đến một chút phòng bị cũng không có, nghĩ thế, tôi không khỏi tự trách mình.

Bàn Tử đã bị đùa giỡn đến mức đầu óc mơ hồ, hỏi tôi: “Không phải người Nam phái rất quen thuộc với các cơ quan trong cổ mộ sao? Chuyện thế này trước kia cậu đã gặp qua lần nào chưa?”

Tất nhiên là tôi chưa từng thấy, thở dài đáp lại: “Ở đây không có người ngoài, tôi nói thật với mấy anh vậy, đây là lần thứ hai tôi vào đấu, đừng nói gì tới xảo thạch cơ quan, ngay cả tên của mấy cái bình bình lọ lọ này tôi còn chưa gọi cho lưu loát, hai người đừng đặt hy vọng vào tôi.”

Bàn Tử nghe xong vẫn không tin: “Đồng chí, cậu đừng có làm tôi sợ nha, tôi vẫn luôn hy vọng cậu có thể nhìn tìm ra lối thoát.”

Tôi cười khổ một tiếng, cũng không biết nên trả lời thế nào bèn nói với hắn: “Chuyện xảy ra quá dị thường, cho dù tôi có thật sự tinh thông thì cũng không nghĩ ra cách, anh xem chỉ có vài phút đồng hồ, cơ quan nào có thể tráo đi toàn bộ đồ vật trang trí trong phòng, ngay cả cấu trúc căn phòng cũng bị thay đổi? Chuyện này hoàn toàn không thể làm được, chắc chắn phải có nguyên do khác.”

Muộn Du Bình thản nhiên gật đầu tỏ vẻ đồng ý, Bàn Tử gãi gãi đầu, hỏi: “Đây không phải cơ quan thì là cái gì? Chẳng lẽ là phép thuật?”

Tôi vừa nghe hắn nói vậy cũng nhớ ra một chuyện: “Cũng có thể, trước kia tôi đã nghe chuyện có người đổ đấu tiến vào cổ mộ, phát hiện bên trong tráng lệ như một cung điện, còn có người đang uống rượu. Người nọ thấy hắn đến, không chỉ mời hắn uống rượu, còn tặng cả đai lưng. Hắn cùng người nọ chén tạc chén thù, say ngã vào trong cổ mộ, đến khi tỉnh lại mới thấy mình đang nằm trên một cỗ quan tài rách nát, còn đai lưng kia là một con rắn. Không phải gần giống với tình huống hiện tại của chúng ta sao?”

Bàn Tử nói: “Giống cái rắm ấy! Mẹ nó, ít ra hắn còn có rượu uống, chúng ta thì chỉ có nước, sao mà so sánh với người ta được.”

Tôi thấy cũng phải, sau đó tôi phân vân không biết có nên đem chuyện của chú Ba kể cho bọn họ biết hay không, chủ yếu là chuyện này không đầu không đuôi, nói ra còn có thể liên lụy đến Muộn Du Bình. Lúc này tôi vẫn chưa biết lập trường của hắn ra sao, lỡ như nói sai điều gì thì lại càng phiền phức, nghĩ tới nghĩ lui, tôi quyết định nói một nửa, giấu một nửa.

Bàn tử vẫn còn ở đó than thở, tôi bảo bọn họ ngồi xuống, lựa chọn vài chi tiết trong câu chuyện của chú Ba đem kể lại cho bọn họ, Bàn Tử không ngừng xen vào, tôi thật sự không nói hết được, đành phải kể vắn tắt lại, cuối cùng Bàn Tử mắng to: “Mẹ nó cái thằng nhóc chết tiệt này, cậu biết bao nhiêu chuyện hay ho mà không chịu nói ra, đáng ghét. Bây giờ cả đám lâm vào cảnh sống dở chết dở thế này, cậu đã vừa ý chưa!”

Muộn Du Bình nghe đến mê mẩn, bỗng nhiên chụp lấy tôi, hỏi: “Lúc chú Ba thiếp đi đã nói gì? Cậu nhắc lại lần nữa đi!”

Tôi thấy vẻ mặt hắn nghiêm túc như vậy, cà lăm trả lời: “Chú… chú nói là ‘Thang máy’.”

Muộn Du Bình à một tiếng, đột nhiên cười, nói: “Thì ra chuyện là như vậy…”

## 52. Q.2 - Chương 23: Tiếp Tục Giải Mê

Editor: Thanh Du

Beta: Tiểu Điệp

\*\*\*\*\*

Hắn đứng dậy, tiến lại gần cánh cửa đá cuối hành lang, sờ sờ khung cửa, nói: “Đây đích xác là một cơ quan, nhưng cấu tạo lại cực kỳ đơn giản, chỉ lừa được trẻ con thôi. Cho nên chú Ba của cậu hai mươi năm trước không nhận ra, hai mươi năm sau lại có thể.”

Bàn Tử thấy hắn hình như đã biết được điều gì đó, vội ngắt lời: “Tiểu Ca, cậu biết gì thì nói toẹt ra đi, cứ úp úp mở mở mãi sốt hết cả ruột!”

Muộn Du Bình đáp: “Tôi lấy một ví dụ đơn giản, anh nghe qua là hiểu ngay. Nếu có một ngôi nhà hai tầng, mỗi tầng có một phòng; anh đi ra từ phòng ở tầng hai, đúng lúc đó tôi lại chồng thêm một tầng xuống dưới đáy tầng một. Đến khi anh quay về, phòng ở tầng hai đã chuyển lên tầng ba, mà phòng ở tầng một lại lên tầng hai.”

Ví dụ này kể ra cũng không được đơn giản cho lắm, Bàn Tử nghe như vịt nghe sấm, xòe hai ngón tay tính tính toán toán: “Một hai, hai một, một hai một, lại còn cái gì mà một hai ba nữa, mẹ nó cậu càng nói tôi càng rối.”

Còn tôi vừa nghe đã hiểu “thang máy” mà chú Ba nói nghĩa là gì, có lẽ chú vừa phát hiện ra bí mật này thì trong đầu đã bật ra từ ấy. Tôi cảm thán, đồng thời cũng không khỏi chấn động. Chuyện này thực sự nằm ngoài dự liệu, nhưng lại hợp lý hợp tình, vả lại kết cấu như thế cũng không quá phức tạp, quả thực chỉ là trò hề để lừa trẻ con.

Tôi thấy Bàn Tử hoàn toàn không hiểu, mới giải thích lại cho hắn một lượt. Hắn hiểu ra, có vẻ mất hứng: “Thì ra là thế, mẹ nó đúng là đơn giản thật. Tôi còn tưởng có bí mật gì ghê gớm lắm, thì ra cũng chỉ đến thế.”

Trong lòng tôi ngấm ngầm cảm thấy hổ thẹn, tôi vốn là dân kiến trúc, cơ quan dạng này hoàn toàn thuộc phạm trù kiến trúc học, thế mà không mảy may phát hiện ra, có lẽ phải nghiêm túc kiểm điểm lại bản thân mới được. Xem ra xét việc gì cũng nên đi từ những điều cơ bản nhất mới phải đạo.

Nét mặt Muộn Du Bình cũng không giãn ra được chút nào, hắn kiểm tra kĩ càng khung cửa rồi lại vòng qua nhìn nước trong đài phun, nhìn cử chỉ của hắn thì hình như còn có gì đó khúc mắc. Tôi hỏi hắn: “Sao vậy, có chuyện gì à?”

Hắn gật đầu, đáp: “Những chuyện chú Ba cậu trải qua so với chúng ta có mâu thuẫn khá lớn, không biết cậu có nhận ra không?”

Tôi nghi hoặc nhìn hắn, kỳ thực tôi cũng hiểu ý kiến hắn vừa đề ra có gì đó mâu thuẫn, nhưng lại không nghĩ ra không hợp lý chỗ nào. Muộn Du Bình tiếp lời: “Chú Ba cậu từ đầu tới cuối chỉ nằm trong căn phòng này, không hề bước ra hành lang, cho dù các phòng có lên lên xuống xuống thì vẫn cứ là căn phòng ấy, làm sao mà thay đổi được ~”

Nghe hắn nói tôi lập tức sáng ra, nhất định là như thế rồi. Hắn còn bồi thêm: “Vả lại phòng phụ trong cổ mộ xưa nay luôn có hai căn đối xứng ở hai bên trái, phải, làm gì có chuyện chỉ có một gian cọc cạch. Theo lẽ đó mà suy thì trước mặt chúng ta hẳn phải có một phòng nữa mới đúng.”

Chúng tôi bước vào hành lang, lấy đèn pin chiếu một vòng, nhưng chỉ thấy một bức tường lát cẩm thạch trắng chắn phía đối diện, không thấy cánh cửa nào cả. Muộn Du Bình ghé tai sát tường, hai ngón tay lần lần trong kẽ gạch, mò mẫm từng rất kĩ lưỡng. Lần mò đến hơn mười phút mới lắc đầu bỏ cuộc, xem ra đây đúng là một bức tường gạch xịn.

Bàn Tử chờ lâu phát sốt ruột, ngáp dài một cái: “Để ý chuyện phòng phụ làm cái gì, mẹ nó đường thoát còn chưa thấy đâu đây này. Dù biết được chuyện gì đã xảy ra thì cũng đến nối đuôi nhau chết là cùng.”

Bàn Tử nói cũng có lý, tôi thở dài, thầm nghĩ làm thế nào mà cả hai lần chú Ba đều thoát ra được, rốt cuộc chú có mánh gì không biết. Lần đào thoát thứ hai trên người chú không hề có đồ lặn, chẳng lẽ chú nín thở bơi một mạch từ cổ mộ ra?

Trong những chuyện chú từng trải qua, tất nhiên còn một số chuyện tôi chưa biết, đúng hơn là lão cáo già kia một mực không chịu khai ra. Chú Ba ơi là chú Ba, chú có biết mấy câu chém gió vô thưởng vô phạt có thể hại chết cháu trai chú dưới đáy biển sâu hơn mười mét này không chứ.

Hai người kia không lên tiếng nữa, có lẽ đang suy xét toàn bộ sự việc. Tôi cũng âm thầm suy tính, thực ra muốn thoát khỏi cổ mộ chỉ có mấy con đường. Một là lối cũ ta về, chuyện này dĩ nhiên không thể xảy ra, trừ phi chúng tôi có thể nhịn thở lâu như cá heo. Hai là tìm được thông đạo bí mật mà nhũng người thợ xây lưu lại, đây là biện pháp hiệu quả đối với đấu trên cạn, nhưng với hải đấu xem ra không khả thi cho lắm. Bởi lẽ mộ thuyền táng dưới đáy biển là loại mộ xây hoàn chỉnh trên một con thuyền rồi mới đánh đắm xuống đáy biển, cho dù đào được thông đạo thì cũng là thông với biển, làn nước này tự nhiên trở thành lằn ranh ngăn cách âm dương cực kỳ tiện lợi.

Thứ ba, chính là chiêu ngu ngốc nhất – đào thẳng từ trong này ra. Tôi ngẩng đầu ngó qua đỉnh mộ, chỉ thấy gạch ngói ảm đạm, không nén nổi một tiếng thở dài. Xem ra cho dù có đào được động cũng tốn không biết bao nhiêu công sức.

Tôi thử đặt mình vào vị trí người thiết kế ngôi mộ này, để xem nếu dùng những nguyên lý kiến trúc đơn giản nhất thì phía trên đỉnh mộ sẽ là gì.

Có thể khẳng định một điều, nếu chỉ toàn gạch thì nhất định không thể hình thành kết cấu kín khí; giữa các kẽ gạch chắc chắc phải bịt kín đất sét trắng, bên trên hẳn phải có một lớp gỗ quét sơn chống thấm nước, trên nữa lại đắp thêm đất sét.

Nghĩ đến đây, đầu tôi chợt lóe lên một ý tưởng, nhanh chóng biến thành một kế hoạch mạo hiểm. Tôi hào hứng nói với hai người kia: “Kỳ thực cũng chẳng có gì đáng sợ, tôi ước chừng chúng ta chỉ cách mặt biển hơn mười thước là cùng. Ngôi mộ này chứa cơ quan vận hành thang máy, dĩ nhiên phải xây tương đối cao, do vậy đỉnh mộ cách đáy biển cũng không quá xa. Nếu rơi vào đường cùng, chúng ta còn có thể đào thẳng lên. Mực nước trên hải đấu này cũng không quá sâu, nếu căn đúng lúc thủy triều xuống, tôi tính chỉ cần lớp cát bên trên không lún xuống thì chúng ta hoàn toàn có thể thoát ra ngoài.”

Bàn Tử xua xua tay, uể oải đáp: “Lúc vào cả đám chẳng mang theo công cụ gì, bên trên toàn là gạch đá, lấy cái gì mà đào, đào bằng tay không chắc?”

Tôi vội nói: “Anh không biết hả, mộ thuyền táng dưới đáy biển, gạch xây mộ phần lớn đều rỗng ruột, chịu được áp lực nhưng lại rất dễ vỡ. Chúng ta chỉ cần kiếm mấy thứ đồ kim loại đập đập vài cái, nhất định có thể đào được một cái động.”

Bàn Tử nghe thế lập tức phấn khích: “Ấy, cách này nghe cũng có lý phết. Chúng ta đừng lo đổ đấu nữa, đi kiếm công cụ đào dần lên thì hơn. Mộ này lớn thế, hẳn là trong gian mộ chính có đồ đồng bồi táng.”

Tên mập này vốn là người như thế, nếu biết mình chết chắc rồi thì chẳng muốn động chân động tay gì nữa, nhưng khi biết vẫn còn một tia hi vọng thì sẽ cố gắng hết sức mình. Tôi suy tính trong giây lát, âm thầm vạch sẵn trong đầu một phương án, cũng may tôi vốn là sinh viên kiến trúc nên rất quen với những chuyện thế này. Đắn đo một hồi, thấy mọi điều kiện đều phù hợp, chỉ cần lợi dụng chừng mười phút triều hạ, cố đào cho xong động thì khả năng chạy thoát thành công khỏi đây là rất lớn!

Lúc này Muộn Du Bình mới lên tiếng : “Thời gian từ giờ đến lúc triều rút còn rất dài, không khí trong này không biết có đủ dùng đến lúc ấy không, mọi chuyện còn tùy vào thiên ý.”

Bàn Tử nhảy dựng lên, nói: “Khỉ gió, vậy khỏi cần biết thủy triều đã xuống hay chưa, cứ đào một cái lỗ đã rồi tính sau. Chết vì ngạt là cái chết phờ phạc, thà bị bánh tông cắn chết còn sướng hơn!”

Tôi định nói cho hắn biết, nếu đào không đúng lúc thủy triều rút thì lớp nước trên đỉnh mộ ít nhất phải dày 2 mét, đám nước này mà ào vào thì đừng nghĩ đến chuyện chui ra; cả mộ thất lớn chừng này đại khái cũng chỉ mất vài phút là ngập đầy nước. Nhưng tôi thấy hắn hào hứng như vậy, cũng không nỡ dội cho gáo nước lạnh.

Ba người chúng tôi xốc lại tinh thần, sửa soạn đồ đạc hướng về phía hành lang. Vừa bước ra khỏi cánh cửa đá, ba người bỗng sửng sốt, Bàn Tử thì chửi oang lên: “Mẹ nó, cái chỗ này sao mà quái thế.”

Trước mặt chúng tôi, ở vị trí bức tường gạch ban nãy đột nhiên xuất hiện một khung cửa. Tôi chiếu đèn pin vào, chỉ thấy sau cánh cửa đặt một cỗ quan tài gỗ lim viền vàng.

## 53. Q.2 - Chương 24: Mở Quan Tài

Editor: Biển

Beta: Thanh Du

~oOo

~Dựa theo kết cấu hai tầng trên dưới của mộ thất này mà suy luận, chỗ này tự dưng xuất hiện một cánh cửa cũng không phải chuyện lạ. Dĩ nhiên là trong thời gian chúng tôi nói chuyện, phòng bên kia đã bắt đầu di chuyển, tuy vẫn chưa biết chủ nhân ngôi mộ này có dụng ý gì khi thiết kế như vậy, nhưng tôi cũng không hoảng hốt nữa.

Ai ngờ trong phòng lại có quan tài, dọa cho tôi nhảy dựng lên, gỗ lim vàng vốn là vật liệu tốt nhất để làm quan tài, từ mấy ngàn năm nay, kích cỡ của gỗ làm vật liệu quyết định kích cỡ của quan tài. Cái quan tài này rất lớn, xem chừng khối gỗ dùng để làm ra nó cũng bự không kém gì 32 khối gỗ lim vàng dùng làm trụ lớn trong Trường Lăng nhà Minh (\*). Thứ gỗ này so với bạc trắng nguyên khối cùng kích cỡ thì còn đáng giá hơn.

(\*) Trường Lăng là lăng mộ của Minh Thành Tổ Chu Đệ, một trong Thập Tam Lăng nổi tiếng của thời Minh.

Nhưng quan tài quý giá đến thế sao lại đặt trong phòng phụ chứ? Nếu quan tài quý nhường này chỉ được đặt trong phòng phụ, vậy trong mộ chính tệ nhất cũng phải là quan tài bằng vàng ròng. Tôi cảm thấy càng lúc càng khó hiểu, chủ nhân của ngôi mộ này hình như không hề tuân theo quy củ. Không chỉ xáo trộn lung tung phong thủy của nơi này, mà còn bố trí cạm bẫy cực kỳ khéo léo linh hoạt ở khắp nơi nhưng lại không hề gây nguy hiểm đến tính mạng ai, chẳng biết rốt cuộc là có ý đồ gì.

Dân đổ đấu nhìn thấy quan tài khó tránh khỏi muốn động tay động chân, đặc biệt là một cỗ quan tài đầy hứa hẹn như vậy, bên trong tất nhiên sẽ có không ít đồ tốt. Tôi thấy Bàn Tử cứ nhìn chằm chằm vào nó, cười nói: “Thế nào, nhìn thấy quan tài thì đến mạng cũng không cần nữa à? Hay là cứ lấy vài món trong đó ra trước đã?”

Tôi vốn có ý châm chọc hắn, ai ngờ hắn không thèm để ý, còn nghiêm túc nói: “Bàn gia ta đây rất ư giác ngộ, nhiệm vụ chính của chúng ta bây giờ là đi tìm công cụ để xuyên thủng nóc ngôi mộ chết tiệt này, cậu đừng có mà dụ dỗ tôi đào ngũ. Chờ xong việc rồi chúng ta quay lại đây vơ vét vài món cũng chưa muộn!”

Tôi nhìn cái điệu bộ khì mũi nhướng mày của hắn cũng cảm thấy buồn cười, liền nói: “Chờ đến khi anh quay lại, có quỷ mới biết cái cửa này có còn đây nữa không. Nói không chừng lát nữa nó đã trôi xuống rồi.

Bàn Tử vẫn muốn lấy mấy món minh khí này, nghe tôi nói cũng có lý, không khỏi khó xử. Đúng lúc này, Muộn Du Bình bỗng nhiên khoát tay với chúng tôi, khẽ nói: “Yên nào.”

Bọn tôi thấy nét mặt hắn nghiêm túc, vội ngậm miệng vào, không biết chuyện gì xảy ra. Hắn rút súng, nói nhỏ: “Đây không phải là quan tài bình thường mà là quan tài dưỡng xác.”

Tôi nghe không hiểu, nghi hoặc nhìn hắn, mà hắn hình như không muốn giải thích gì thêm, khom lưng bước vào căn phòng phụ đặt quan tài. Bàn Tử đang cố duy trì hình tượng giác ngộ cao của mình, nhưng vừa thấy Muộn Du Bình không chút khách khí tiến vào thì lập tức trở về với bản chất thực, vội vàng bám theo.

Tôi nhìn đoạn hành lang tối đen như mực, nghĩ bụng đứng một mình ở ngoài này thì thật kinh khủng, vội vàng ba chân bốn cẳng chạy theo hai người vào trong.

Căn phòng nhỏ này cũng tương tự như căn phòng vừa nãy, trên trần là phù điêu hình hai con rắn lớn, ở giữa có một đài phun nước, chẳng qua không có đồ sứ tùy táng, chỉ có một cỗ quan tài rất lớn đặt cách tường 3 mét.

Muộn Du Bình rút đao ra, cắm thẳng vào kẽ quan tài, chậm rãi dò xét, hình như đang tìm cơ quan. Bàn Tử tưởng hắn muốn mở quan tài vội la lớn: “Chờ chút chờ chút, Tiểu Ca cậu bình thường trông có vẻ thành thật, sao vừa nhìn thấy quan tài thoắt cái đã biến thành kẻ liều mạng vậy”, nói rồi cầm một ngọn nến chạy vào góc định thắp lên.

Tôi thấy thế nổi cáu mắng: “Mẹ nó, chúng ta đã chẳng có bao nhiêu không khí mà còn thắp thêm nến, anh chán sống rồi chắc.”

Bàn Tử tức giận đáp lại: “Một ngọn nến bé xíu có thể đốt hết bao nhiêu không khí của cậu, cùng lắm thì Bàn gia ta đây bớt đi vài hơi thở”, dứt lời liền đánh bật lửa. Ánh lửa sáng ngời đột nhiên chiếu rõ thứ gì đó trong góc, Bàn Tử vốn là kẻ gan dạ mà cũng phải phát hoảng, ngã bệt xuống đất. Thấy thế tôi vội mở đèn pin rọi sang, bất giác lui lại mấy bước.

Thì ra trong góc có một con mèo chết khô quắt ngồi đó, cái đầu to bự đã khô quắt lại, hai hốc mắt trống rỗng nhìn chằm chằm vào Bàn Tử, phần lớn da trên người đã rữa nát hết, quai hàm há ra để lộ một hàng răng nanh, trông vô cùng khó coi.

Tôi từ nhỏ sợ nhất là mèo chết, trước đây có lần người trong nhà đánh chết con mèo hoang hay trộm cá rồi ném lên trên cây, mặc cho nó thối rữa. Khi đó tôi còn nhỏ không biết gì cả, đến một ngày, lúc tôi đang chơi dưới tán cây, cổ của cái xác mèo thối rữa đứt ra, cái đầu mèo liền rớt trúng tay tôi. Tôi thấy hàm răng trắng ởn cùng hai hốc mắt đen xì thì sợ đến nỗi tè ra quần, mấy ngày sau vẫn chưa hoàn hồn.

Bàn Tử thấy vật trước mắt chẳng qua chỉ là cái xác mèo, tức mình rủa một tiếng, co chân đá nó văng ra, sau đó thắp nến rồi bước lại gần quan tài. Tôi cảm thấy có điểm bất thường, trong mộ lại có xác mèo, chẳng lẽ không sợ thi hóa sao?

Nhưng nơi này vốn có rất nhiều điểm không hợp lý, tôi mơ hồ cảm thấy dường như chủ nhân ngôi mộ này cố ý làm những chuyện trái với quy củ, mọi thứ đều làm ngược lại với lẽ thường, những thứ trong mộ không nên có, ông ta đều mang đặt vào. Cứ tiếp tục như vậy, không biết đến mộ chính còn đụng phải chuyện quái quỷ gì nữa.

Lúc này Muộn Du Bình đã tìm được khóa Bát bảo linh lung của quan tài, bèn mở hộp đa năng, lấy ra hai cái móc rạch theo kẽ quan tài. Chỉ nghe răng rắc một tiếng, cơ quan đã bị phá, đồng thời nắp quan tài bật mở lên trên, một dòng nước đen nháy mắt tuôn ra. Bàn Tử bất chấp cảm giác ghê tởm, nhanh chóng đẩy nắp quan tài sang một bên, vừa nhìn vào bên trong lập tức hoảng hồn la lớn: “Chết tiệt, sao lắm bánh tông thế này!”

## 54. Q.2 - Chương 25: Một Người

Editor: Thanh Du

Beta: Tiểu Điệp

Nắp quan tài vừa mở ra, tôi lập tức cảm thấy mùi hôi thối xộc thẳng vào mũi. Tiến lại gần ngó thử một cái, chỉ thấy trong quan tài ngập một thứ nước đen xì, phía trên hơi nước ẩm thấp ngai ngái, bên dưới có thể mơ hồ nhìn thấy những khúc tay chân quấn vào nhau, cũng không biết có bao nhiêu thi thể, tất cả đều đã hóa sáp dính lại thành một khối thi thể cực lớn. Tôi đếm sơ sơ được 12 khối, cảnh tượng này ghê tởm đến mức nào chắc khỏi phải nói.

Muộn Du Bình thấy cảnh này, nhíu nhíu mày, nhưng nét mặt đã giãn ra một chút, cây súng trong tay cũng buông xuống. Nhìn nét mặt hắn biến đổi, tôi đoán thứ này hẳn là không có gì nguy hiểm, không rõ tại sao vừa rồi hắn lại căng thẳng đến thế.

Mặt trong quan tài có mấy cây đinh tròn tỏa ánh kim, từ trên xuống dưới cứ cách vài phân lại có một hàng đinh, do ngâm trong nước nên không nhìn rõ là vàng ròng hay là mạ vàng Bên dưới đám thi thể có một khối gì đó trông kì kì, Bàn Tử quét đèn pin rọi từng tấc một từ dưới lên trên, hình như là một phiến đá khắc chữ. Trên cổ và tay thi thể đều đeo đồ trang sức bằng ngọc ngà, đám trang sức này có giá liên thành lại nhỏ gọn dễ cầm.

Bàn Tử thấy thế bắt đầu ngứa ngáy tay chân, nhưng đám thi thể kia ghê muốn chết, dù hắn có lỗ mãng đến đâu cũng không dám thò tay xuống lớp nước đen xì nổi lềnh bềnh một tầng mỡ người mà vớt đồ. Hắn suy tính nửa ngày vẫn không nghĩ ra cách nào, đành phải từ bỏ, quay sang nghiên cứu đám thi thể bên trong, vừa nhìn vừa lắc đầu: “Cảnh này trông cũng thật thê thảm, còn nói cái gì mà chủ mộ này là người tu đạo, hừ, dám làm những chuyện tàn ác thế này thì đắc đạo sao nổi, bị chúng ta đổ đấu cũng đáng đời.”

Tôi chẳng hiểu mô tê gì cả, có điều nhìn cảnh tượng này, thần kinh bị kích thích đến độ chịu không nổi, không dám nhìn lại lần thứ hai, hỏi hắn: “Cái quan tài hợp táng này sao trông ghê thế.”

Bàn Tử phá lên cười: “Đồng chí à, cậu dốt vừa thôi, cậu xem có ai hợp táng mà trông như bánh quai chèo thế kia không? Đây rõ ràng là chôn sống, những người này bị nhét vào chung một chỗ, bị ngâm thuốc đến chết ngạt trong đó, đây gọi là dưỡng khí tàng thi.”

Tôi nghe hắn nhắc đến bánh quai chèo, cổ họng lập tức ngứa ngáy. Lúc này bụng tôi đã rất đói, tưởng tượng đống xác kia mà là bánh quai chèo thì quả thực chỉ muốn nôn mật ra. Có điều nghe giọng điệu của hắn thì hình như hắn biết lai lịch thứ này, tôi lấy lại bình tĩnh, mới bảo hắn kể lại cho rõ ràng.

Bàn Tử thấy tôi không hiểu, mới nổi hứng trêu chọc, nói: “Chuyện này mà cậu cũng không biết? Năm đó tôi còn là đứa trẻ mồ côi mẹ, ai, nói vậy thì dài quá, năm đó tôi còn ở núi Trường Bạch hiên ngang hùng vĩ –”

Tôi thấy hắn lại bắt đầu ba hoa, vội nói: “Thôi đừng chém nữa ông anh, quan tài dưỡng xác với Trường Bạch sơn cái quái gì, không biết thì ngậm miệng lại cho tôi nhờ!”

Dạng người như Bàn Tử chỉ sợ bị người ta kích bác, gân cổ lên cãi: “Ai bảo tôi không biết, chẳng qua tôi chỉ muốn đi từ khái quát đến chi tiết thôi, cậu không muốn nghe thì cứ bịt tai vào. Đây gọi là quan tài dưỡng xác, là kiến thức phong thủy –, bình thường dùng cho lăng mộ trên cạn, nếu có loại quan tài này thì chắc chắn trong cổ mộ có hai vị trí đặt quan cực tốt. Nếu có hai vị trí mà chỉ đặt một quan tài, chỗ còn trống kia hấp thu linh khí đất trời, sẽ vô tình gọi loài yêu ma đến; cho nên phải đặt thêm một quan tài dưỡng xác, bên trong táng một người có quan hệ huyết thống với chủ mộ, coi như hợp táng. Quan tài này phải giống y hệt cái trong phòng chủ mộ, cái này trong phong thủy gọi là dưỡng khí, hiểu không?”

Bàn Tử nói liên thiên một hồi như bật băng, tôi nghe chỉ hiểu được phân nửa, không khỏi líu lưỡi: “Trong quan tài có nhiều người như vậy, hẳn là –”

Bàn Tử vỗ đùi: “Cho nên tôi suy ra, có khi tên này đem chôn cả nhà vào cùng một chỗ cũng nên, ác thật.”

Tôi vội gào lên: “Vớ vẩn, làm gì có chuyện đó. Người ta chọn nơi phong thủy đẹp là vì lo cho con cháu nhà mình, giờ đem chôn cả nhà một lúc, phong thủy đẹp mà làm cái rắm gì!”

Bàn Tử thấy tôi tin sái cổ mới nói: “Tôi nói gì cậu cũng tin hả, những kẻ lắm tiền đời nào lại đần độn thế, chắc chỉ tìm mấy đứa cháu ngoại nhà nghèo đem đi bồi táng thôi. Kiểu bồi táng này thường thấy trong mộ cổ thời Minh, tôi gặp cũng nhiều rồi, nhưng quy mô lớn đến thế này thì chưa thấy qua bao giờ.”

Tôi nhìn đống thi thể, tưởng tượng ra thời điểm hạ táng mà không sao nén nổi xúc động. Ông nội nói không sai, nhân tâm bất khả trắc (lòng người thâm sâu khó dò), thương thay chỉ vì mấy chuyện đồn đại tào lao không có căn cứ xác thực mà tính mạng những người này dễ dàng bị cướp đoạt như giết đi con sâu cái kiến.

Có điều một khi quan tài đã mở, Bàn Tử sẽ không dễ dàng để yên. Hắn gãi gãi đầu, nói: “Cậu xem, những người này thực đáng thương, tôi nghĩ hay là chúng ta qua phòng bên lấy mấy cái bình múc hết nước ra ngoài đi, nước đọng trong quan tài là điềm cực xấu đó.”

Tôi biết tỏng ý đồ của hắn, nói: “Nhìn cái dáng điệu gian manh của anh đủ biết anh đang có ý đồ chôm chỉa minh khí. Thôi an phận chút đi, chốc nữa vào minh điện sẽ có cả đống đồ cho anh tha hồ lựa.”

Bàn Tử đỏ mặt, quát ầm lên: “Mẹ kiếp, cậu xem Bàn gia tôi là hạng người đó sao?”

Tôi cũng ngại cù nhây với hắn, nói: “Giờ không phải lúc nghĩ đến mấy chuyện vớ vẩn này, lát nữa mà chúng ta không thoát ra được, chết dí ở chỗ này, chỉ sợ cái quan tài cũng chẳng có mà chui vào, để xem lúc ấy còn ai thương xót giùm chúng ta.”

Nhắc tới quan tài, chúng tôi lại trở nên căng thẳng. Bàn Tử chẳng nói chẳng rằng, đi lòng vòng quanh phòng phụ tìm kiếm một lượt, tiếc là ngoại trừ một cái xác mèo thì chẳng còn gì xài được.

Muộn Du Bình nhìn đăm đăm vào đống thi thể kia, nhìn rất lâu rất lâu, chợt phát hiện ra điều gì, hít vào một hơi khí lạnh.

Người này ngày thường cực kỳ bình tĩnh, nếu tỏ ra căng thẳng tất có chuyện lớn rồi. Cho nên vừa thấy hành động này của hắn, tôi lại càng hoảng hốt, vội khom lưng xuống, giương súng lên.

Hắn vẫn nhíu mày đứng nguyên một chỗ, nhìn đăm đăm vào quan tài, im lặng chừng năm phút mới quay đầu nói với chúng tôi: “Trong quan tài này thực chất chỉ có một người –”

## 55. Q.2 - Chương 26: Bức Tranh Trên Sứ

Tôi vừa mới hiểu được dưỡng khí tàng thi Bàn Tử nói lúc nãy có nghĩa là gì, Muộn Du Bình lại không đầu không đuôi phán ra một câu như vậy, khiến tôi đã rối càng thêm rối, bèn hỏi ý hắn là sao.

Muộn Du Bình chỉ vào quan tài, nói: “Cậu nhìn kỹ xem đầu của bọn họ có gì khác nhau.”

Tôi nhìn theo ngón tay hắn, chỉ nhìn thấy sáu cái đầu có lớn có nhỏ, giống như một chùm nho giắt trên cơ thể, ngoại trừ ghê tởm ra thì cũng không có gì đặc biệt. Tôi lắc đầu tỏ ý không nhìn ra được, hắn lại bảo tôi tiếp tục nhìn cho kỹ, lần này tôi nheo mắt quan sát, rốt cuộc phát hiện ra một vấn đề.

Thì ra đống thi hài này, trừ cái đầu trên cùng ra, những cái còn lại hầu như không có ngũ quan; thậm chí đến xương sọ cũng không thấy đâu, nhìn giống như có mấy cái bướu thịt mọc ra trên mặt.

Thấy thế tôi lập tức hiểu ra ý tứ của hắn, liền thuận theo đó tiếp tục tìm kiếm, lại phát hiện ra các đốt ngón tay của mỗi bàn tay dường như đều dính liền vào thân người. Chẳng qua do cơ thể này đã méo mó vô cùng khủng khiếp giống như bị bỏ vào máy giặt vắt khô, lại thêm lớp nước đen đục ngầu cũng ít nhiều cản trở tầm mắt, cho nên nhìn thoáng qua giống như có rất nhiều thi thể cuộn lại một chỗ.

Tôi càng nhìn trong lòng càng phát run, nhưng vẫn còn có điểm thắc mắc. Nếu trong quan tài này là một người dị hình hiếm thấy có đến 12 tay chân, vậy thì rốt cuộc lai lịch và thân phận của hắn là gì? Vào thời đó, một kẻ trông như quái vật tại sao lại được nuôi dưỡng dạy dỗ đến lớn như thế?

Bàn Tử nhìn cũng hiểu, nôn khan một hồi rồi quay ra nói với chúng tôi: “Má ơi! Thứ này mà là người sao? Đây đích thực là giống côn trùng!”

Tên này nói cũng không sai, nhưng có hơi thất đức, tôi nói: “Chúng ta còn bị vướng lớp nước nên không nhìn thấy rõ ràng, bây giờ đưa ra kết luận thì hơi sớm. Theo lý mà nói, dị dạng khủng khiếp như vậy thì đúng là quái vật, mới sinh ra chắc chắn đã bị cha mẹ giết chết, hoàn toàn không có cơ hội được nuôi đến lớn thế này.”

Muộn Du Bình thản nhiên nói: “Không có gì là tuyệt đối cả.”

Tôi lắc đầu, vẫn không thể nào tin nổi. Bàn Tử nói: “Thực ra thì cũng đơn giản thôi, hay cứ làm theo lời tôi, sang phòng bên cạnh lấy mấy cái chậu múc hết nước trong này ra là sẽ thấy rõ ngay. Hơn nữa hai người xem, dưới đống xác này còn có một phiến đá, chi bằng chúng ta lấy ra xem thử, biết đâu lại có phát hiện gì bất ngờ.”

Nghe vậy tôi lập tức cảm thấy hứng thú, từ lúc đi vào hải đấu đến giờ một chữ cũng chưa thấy, thành ra vẫn chẳng biết gì về chủ nhân ngôi mộ này. Nếu trên phiến đá kia có chữ viết, tôi xem dù không hiểu hết ít nhất vẫn có thể đoán ra phần nào, biết đâu lại có ích cho cả bọn.

Tôi cùng Bàn Tử đồng lòng nhất trí, không nói hai lời, nhanh chóng quay lại hành lang đối diện, chọn lấy 3 cái chén sứ có quai. Mấy thứ này ở bên ngoài đáng giá trăm vạn, vào tay tôi coi như trở lại công dụng vốn có; suy cho cùng thì nó cũng chỉ là cái chén mà thôi.

Theo thói quen nhà nghề, lúc cầm chén sứ lên tôi bất giác lướt mắt qua những hoa văn trên lớp men xanh, vừa nhìn thấy liền ngẩn người, không ngờ hoa văn trên mấy thứ này đều là loại tranh kể chuyện.

Đại để từ lúc vào đây trong lòng tôi chỉ nghĩ đến chuyện của chú Ba, cho nên cũng không còn tâm trí đi nghiên cứu mấy thứ đồ tùy táng này. Bây giờ nhìn đến mới nhớ lại một chi tiết không mấy ấn tượng: sau khi chú Ba vào đấu thì cũng giống như tôi, chỉ nhìn lướt qua đám đồ sứ rồi tìm chỗ nghỉ khỏe. Nhưng những người còn lại thì khác, đây là lần đầu vào đấu nên họ vô cùng hào hứng, tất nhiên sẽ không bỏ lỡ cơ hội nghiên cứu tỉ mỉ. Không lẽ trên mấy món đồ này còn ẩn chứa chi tiết gì đó quan trọng?

Nghĩ đến đây, tôi vội cầm mấy cái chén lên quan sát kĩ càng, thì ra những bức họa này vẽ cảnh một nhóm người đang xây một công trình bằng gỗ, có đục đá tảng, có vận chuyển gỗ thô, còn có dựng xà gỗ, thứ tự bày biện của đám đồ sứ chính là trật tự thi công công trình, tôi càng xem càng kinh hãi đến toát mồ hôi hột. Bàn Tử thấy tôi cứ nhấc từng món lên ngắm nghía mới thắc mắc: “Chọn có cái bình mà khó vậy sao? Khỏi chọn đi, cứ lấy đại một cái vừa tay là được rồi.”

Tôi không thèm để ý đến hắn, cúi xuống vừa đi vừa xem, cho đến khi thấy một cái bình bát giác cuối cùng, hình vẽ trên đó là một cánh cửa cực lớn che khuất hết những thứ đằng sau. Tiếp theo không có gì nữa, hẳn là còn nhiều điều được ghi lại trên những món đồ sứ khác.

Tôi thấy chuyện này quả là kinh tâm động phách, đến hơi thở cũng nghẹn lại. Tuy chỉ dựa vào mấy bức họa đơn giản thì chưa thể nhìn ra rốt cuộc bọn họ đang xây dựng công trình gì, nhưng qua đó có thể thấy tầm cỡ công trình này phải sánh ngang với Cố cung, có điều kết cấu mặt trên lại hoàn toàn không phải lối kiến trúc Trung Nguyên. Mẹ nó tôi thật sự không nghĩ ra nổi Trung Quốc thời kỳ đó có công trình kiến trúc nào đồ sộ đến mức này không.

Tôi hoàn hồn, định nói cho Bàn Tử biết về phát hiện kinh người này, nào ngờ quay đầu nhìn lại chỉ thấy sau lưng một mảng tối đen, Bàn Tử đã lượn đi đằng nào không biết.

Tôi sững sờ, chỉ còn biết âm thầm rủa xả. Tên mập chết bầm này này cũng thật là, đã biết tôi không dám ở chỗ này một mình rồi mà còn lẳng lặng chuồn êm không chịu báo trước một tiếng. Tôi tiện tay vớ lấy một cái chậu, đứng dậy vội vàng chạy về phòng phụ phía đối diện, nhưng vừa bước vào hành lang tôi đã ngớ người.

Cánh cửa vào phòng phụ đã biến đi đâu mất, chỉ còn lại một bức tường đá cẩm thạch!

Tôi nghĩ ngay là do cơ quan gây nên, nhưng không thể ngờ cơ quan lại biến đổi nhanh chóng đến vậy, ngay cả một tiếng động cũng không có, khiến người ta không khỏi sợ hãi. Một mình đứng giữa cổ mộ tối đen như mực, tôi không bao giờ muốn trải qua chuyện này thêm một lần nào nữa.

Tôi định thần một chút, tự an ủi mình rằng cơ quan trong ngôi mộ này hoạt động rất đều đặn, chỉ cần tôi kiên nhẫn chờ đợi, phỏng chừng vài phút nữa cánh cửa kia sẽ lại xuất hiện.

Không có Bàn Tử ở bên cạnh, cổ mộ này im ắng rợn người, nghe tiếng tim đập cũng tưởng như sét đánh, bốn phía tối đen tối hù, ở nơi như thế này một phút cũng dài đằng đẵng như một giờ, thật sự không sao kiên nhẫn chờ đợi nổi.

Tôi hít sâu một hơi, lấy đèn pin chiếu về phía ba cánh cửa tối om đằng trước nhưng không thấy gì cả. Trên thế gian thứ kinh khủng nhất chính là suy nghĩ trong đầu, tôi chỉ cần yên lặng trong chốc lát, lập tức cảm thấy có thứ gì đó trong cánh cửa kia đang nhìn mình chằm chằm, sợ muốn chết đi được.

Tôi tự tát mình một cái cho tỉnh, cúi đầu tiến thẳng về phòng phụ, định tiếp tục xem cho hết mấy món đồ sứ không để sót món nào. Đúng lúc ấy chợt nghe một tiếng kêu rợn tóc gáy từ trong phòng phụ truyền ra, tôi rọi đèn pin vào chỉ thấy một con Hải hầu tử rất lớn đang bò ra từ đài phun nước, nửa thân trên đã bò lên bờ, khuôn mặt đầy vảy dữ tợn này có lẽ cả đời tôi cũng không sao quên nổi.

Tôi hoảng hồn, ba chân bốn cẳng chạy thẳng vào hành lang, cũng chẳng cần biết trong đó có còn cơ quan nào nữa không, cứ nhắm mắt cắm đầu chạy thẳng. Tưởng như chỉ cần vài bước chân nữa là đến được nơi an toàn, đột nhiên dưới chân vấp một cái, vồ ếch trúng cái bình sứ, cũng may phản ứng của tôi khá nhanh, tiện đà lăn một vòng rồi ngồi bật dậy. Nhìn lại chỉ thấy một cặp mắt xanh lè lóe sáng lao ra khỏi phòng phụ, phóng thẳng về phía tôi.

Tôi nghiến răng nhấc cái bình định ném qua, nào ngờ con Hải hầu tử phản ứng rất nhanh, thấy tôi có vũ khí nên không dám liều mạng xông đến, lập tức chuyển hướng nhảy lên trần hành lang. Tôi nhân cơ hội này lách sang cửa ngọc bên trái, sau đó nhanh chóng đóng sập cửa lại.

Bên dưới cánh cửa có một cái chốt bằng đá, cửa vừa đóng lại chốt đã tự động bật lên, khiến cho Hải hầu chỉ còn biết đứng ngoài gào thét, hùng hổ tông mấy cái vào cửa, xem ra nó cực kỳ không cam tâm. Tôi biết loại gỗ làm nên cánh cửa này vô cùng chắc chắn, cơ thể sinh vật vốn mềm yếu hoàn toàn không cách nào tông vỡ được, lúc này mới dần dần bình tĩnh trở lại. Con Hải hầu tử kia tông cửa nửa ngày trời không thấy có kết quả gì, lại tìm đường lách vào từ khe cửa. Tôi thấy nó đang cố nhét cái đầu bự chảng vào trong, điên tiết nâng súng lên bắn thẳng một mũi lao vào khe cửa, cũng không biết bắn trúng chỗ nào, chỉ nghe nó kêu lên một tiếng thảm thiết, tức khắc nhảy ra thật xa.

Tôi không biết cánh cửa cách vách kia có thông với mộ thất bên này không, vội lắp thêm một mũi lao, sau đó bật cả đèn pin lẫn đèn mỏ, chiếu sáng cả căn mộ thất. Tôi nhìn qua một lượt liền hoảng hồn: đây là một mộ thất hình tròn, ở giữa còn có một cái ao lớn, mà tôi lại đang đứng ngay sát mép ao, chỉ cần lùi lại một bước là sẽ rơi tòm xuống đó.

Ngay giữa ao nước có một vật nổi lên, thoạt nhìn trông giống cái chậu rửa chân; dựa vào hình vẽ và phù điêu trên đó có thể nhận ra nó chính là một cỗ quan tài. Tôi không khỏi cảm thấy buồn cười, chủ nhân ngôi mộ này cũng thật sáng tạo, chế ra cỗ quan tài trông y như cái bồn tắm, xem ra lúc sinh thời ông ta rất khoái ngâm mình.

Tôi lại chiếu đèn xuống nước, chỉ thấy ao sâu hun hút không đáy, chẳng biết là sâu đến mức nào, không chừng còn thông thẳng tới đáy mộ. Tôi còn đang thắc mắc không biết thiết kế như vậy là có ý đồ gì, đột nhiên thấy cổ ngưa ngứa.

## 56. Q.2 - Chương 27: Vô Đề

Editor: Thanh Du

\*\*\*\*\*

Tôi thử sờ sờ ra sau lưng mới biết cảm giác ấy xuất phát từ vị trí trúng liên hoa tiễn ban nãy. Bốn cái móc sắt đâm vào da thịt tuy không lấy mạng người, nhưng vẫn dứt đi mấy mảng da. Lúc này mồ hôi tôi lại tuôn đầm đìa, thành ra ngứa ngáy không tả.

Chẳng những thế, những vị trí trúng tên khác trên người cũng bắt đầu râm ran ngứa, nhưng ngứa cỡ này vẫn còn chịu được. Tôi không rảnh mà bận tâm đến cảm giác nhoi nhói như muỗi đốt ấy, chỉ gãi gãi qua loa vài cái xong tiếp tục đi nghiên cứu căn mộ thất kỳ quái này.

Tôi không thông hiểu lắm kết cấu địa cung phổ biến của mộ táng thời Minh, chỉ biết một chút về mộ táng của quý tộc, không biết giữa hai cái này có sai biệt nhiều lắm hay không, đành miễn cưỡng đem những tri thức trong đầu đối chiếu với cảnh tượng trước mắt.

Dựa theo suy đoán, hiện tôi đang đứng ở điện thờ phụ bên trái, nhìn sang phía đối diện chính là điện thờ phụ bên phải. Hai điện thờ trái phải hẳn là đối xứng nhau, bên trong lí ra phải có một quan sàng bằng cẩm thạch trắng nhô cao hẳn lên, trên mặt quan sàng lát toàn gạch vàng, chính giữa có một lỗ hổng hình chữ nhật, trong đổ đất vàng, gọi là “Giếng vàng”. Hiện nơi đây hoàn toàn trống trơn, chỉ có một cái ao lớn.

Nơi này nói sao cũng thật kỳ quái, tôi đang đứng trước cánh cửa nằm giữa hai căn điện thờ phụ, cánh cửa này hẳn là thông với hậu điện, đó mới chính là nơi đặt quan tài. Vậy vì sao trong phối thất có quan tài, nhưng quan tài lại có dạng cái thau rửa mặt? Phải biết loại bồn quan này chỉ thời Chiến quốc mới có, thời Minh hoàn toàn không dùng.

Nói đến Chiến quốc, tôi lại nhớ tới con xà mi đồng ngư lấy ra từ Lỗ Vương cung. Cả hai nơi đều tìm được vật này, mà ở đây lại đặt một cỗ quan tài chỉ có ở thời Chiến quốc, lẽ nào chỉ là trùng hợp?

Nhất thời tâm trí rối như tơ vò, nghĩ mãi vẫn chẳng ra.

Lúc này tôi đã đi gần hết một vòng xung quanh ao nước, quay trở lại cánh cửa ban đầu. Cái bát sứ tôi dùng làm hung khí khi nãy vẫn nằm chỏng chơ gần đó, tôi chợt nảy ra một ý, bèn nhặt nó lên, ngắm nghía hình vẽ trên bề mặt.

Vật này vốn nằm trong căn phòng phụ phía bên kia, có điều một bức vẽ đơn lẻ cũng chẳng chứa được thông tin gì đáng giá. Tôi chỉ thấy một người mặc triều phục đời Minh, đứng trên một ngọn núi, nhìn xuống công trường dưới chân. Cạnh đó còn của mấy người mặc quan phục, xem ra là một bức tranh vẽ lại cảnh thị sát công trường.

Tôi dựa vào hoa văn trên đám đồ gốm sứ, đại khái có thể đoán ra chủ nhân ngôi mộ này nhất định không phải vương công quý tộc gì, mà rất có thể là một nghệ nhân hoặc kiến trúc sư. Chỉ có dạng nhân tài này mới đủ năng lực lẫn tri thức để áp dụng những thiết kế cổ quái như thế trong mộ. Kẻ khác cho dù có ý tưởng tương tự cũng không đủ khả năng thực thi.

Người tài và thợ giỏi sống vào đầu thời Minh không nhiều lắm, xem quy mô ngôi mộ này, nhất định là một người có địa vị hiển hách, có thể huy động một lượng tài lực lớn. Kẻ này không những cần có kinh nghiệm thi công một công trình lớn cỡ hoàng cung triều Minh, mà còn phải thông hiểu phong thủy lẫn những mánh khóe tinh vi xảo quyệt, người như thế kể ra cũng không khó đoán.

Chỉ mất vài giây suy nghĩ, một cái tên đã lóe lên trong đầu tôi – Uông Tàng Hải.

Kẻ này có thể coi là kỳ nhân, hiểu biết về phong thủy của ông ta đã đạt tới đỉnh cao. Vì thế Uông Tàng Hải được bổ nhiệm tham gia thiết kế hoàng cung triều Minh, ngoài ra còn thiết kế thêm vài thành phố lớn của Trung Quốc, đương thời chỉ một câu nói của ông ta thậm chí có thể xóa sổ vài thành thị. Tôi đọc sách cổ còn biết Uông Tàng Hải có một quyển sách viết về phong thủy, nội dung trong đó vô cùng sâu xa bí hiểm, thực tình có thể nói ông ta đã nhìn thấu thiên cơ; tiếc thay con cháu ông ta chỉ sao lại vài bản, về sau đều thất truyền cả.

Vả lại, tương truyền mộ của Thẩm Vạn Tam dưới đáy sông Ngân Tử ở Chu Trang cũng do kẻ này thiết kế; một người như ông ta thừa sức tự thiết kế một mộ huyệt cho riêng mình.

Tôi thấy suy đoán của mình khá hợp lý, hiện giờ chỉ cần tìm được chút văn tự hoặc tư liệu là có thể kiểm chứng xem suy đoán ấy đúng hay sai, đáng tiếc chủ nhân ngôi mộ này hình như là một kẻ thất học, không hề lưu lại chút minh văn nào.

Đúng lúc này, trong ao nước đột ngột truyền tới mấy tiếng ùm ùm, suy nghĩ của tôi nhanh chóng bị cắt ngang, vội lấy đèn pin rọi về hướng ấy. Chỉ thấy khắp ao nước kia bắt đầu sủi bọt, lúc mạnh lúc yếu, từng đợt từng đợt một không theo quy luật nào, tựa như trong cái ao sâu không thấy đáy này có thứ gì đó đang hoạt động

Tôi hoảng hốt, vội vã giương súng, căng thẳng nhìn chằm chằm vào đám bọt khí kia. Gần như cùng lúc, một cái bóng trắng lao lên bờ, lăn tròn một vòng đến tận góc tường, há miệng thở phì phò. Tôi nhìn kỹ, thì ra là Bàn Tử, thật vui mừng không sao tả xiết. Áo hắn đã cởi ra từ lúc nào, lộ ra cái bụng to kềnh càng như trống. Hắn vừa thở hồn hển vừa ngó tôi một cái, lắc lắc đầu, nói: “Mẹ…nó, suýt nữa tôi đã chết…chết ngạt rồi”

Tôi vừa định hỏi hắn chuyện gì đã xảy ra thì bên cạnh chợt có một người ngoi lên mặt nước. Tôi nhìn sang, thấy Muộn Du Bình cũng đã nổi lên, phần thân trên cũng để trần, nhưng hình xăm kỳ lân màu đen đã bay đâu mất. Rõ ràng hắn không mất sức nhiều như Bàn Tử “Đây là bên trái hay bên phải?”

Tôi đáp bên trái, hắn mới thở phào, nhanh chóng ngồi xuống, bụm lấy cổ tay mình. Tôi thấy trên cổ tay hắn hằn lên một dấu tay đen sì, chợt có dự cảm chẳng lành.

Bàn Tử thở hổn hển hồi lâu mới ổn định trở lại, ôm bụng thở một hơi dài. Tôi hỏi hai người làm sao tới được đây, hắn khạc ra mấy bãi nước bọt, nói: “Đừng hỏi nhiều, may mà cậu không thấy cảnh ấy, nếu không đảm bảo sẽ sợ muốn vỡ tim. Má ơi, may mà bên dưới phiến đá đặt quan tài có một cái động thông đến chỗ này, bằng không chúng tôi sẽ chết hết trong ấy.”

Tôi sốt ruột hỏi: “Có thứ gì đáng sợ đến thế ư?”

Bàn Tử đáp: “Mẹ kiếp, tôi cũng chẳng biết phải miêu tả thế nào, thôi ngắn gọn là trong bụng cái thi thể ghép sáu kia… mẹ nó còn có một vật.”

## 57. Q.2 - Chương 28: Tiếp Tục Không Đề

Editor: Dứa

Beta: Thanh Du

————–

Bàn Tử vừa nói xong lại ho khan, văng cả nước bọt ra ngoài, tôi sốt ruột giục hắn nói tiếp, hắn gãi gãi lưng, bảo: “Từ từ đã nào, việc này xảy ra quá bất ngờ, tạm thời tôi không thể nói rõ được, cậu chờ tôi sắp xếp lại ngôn từ đã.”

Tôi thấy sắc mặt hắn trắng bệch, giọng nói vẫn chưa trở lại bình thường, chắc trong khí quản vẫn còn đọng nước, mới giúp hắn vỗ vỗ vài cái vào lưng. Hắn bị tôi vỗ mạnh đến nỗi thân thể bắt đầu co giật, nôn ra một đống chất lỏng màu trắng dinh dính, nói: “Được rồi, mẹ nó cậu còn vỗ nữa sẽ vỗ chết tôi mất!”

Tôi giục: “Bây giờ đã nói được chưa, rốt cuộc hai người gặp phải thứ gì?”

Hắn khụt khịt mũi, mang tất cả những việc họ đã gặp ra kể lại. Mọi thứ diễn ra quá nhanh, lời kể của Bàn Tử vì vậy cũng khá lộn xộn, tuy nhiên tôi vẫn hiểu sơ sơ chân tướng sự việc.

Thì ra lúc ấy hắn thấy tôi ngơ ngẩn ngắm đống tranh sứ mới giục vài câu, có điều tôi đang vô cùng tập trung, hoàn toàn không nghe được gì. Bàn Tử thấy tôi không phản ứng cũng không gọi nữa, cơ bản là vẫn còn tiếc mấy thứ trang sức ngọc ngà quý giá kia, bèn một mình quay lại lấy trước. Lúc đó hắn nghĩ tôi xem xong sẽ tự đuổi theo, hai nhĩ thất chỉ cách nhau năm sáu bước chân, không thể xảy ra chuyện gì nằm ngoài dự liệu.

Nhưng sau đó hắn lại thấy một vật, toàn bộ chú ý đều dồn cả vào đó, thế là quên luôn sự tồn tại của tôi, cũng không biết cánh cửa đá kia biến mất từ khi nào.

Bàn Tử quay lại chỗ đặt quan tài, hai người cùng nhau múc nước ra, khối thi thể kia cũng nhanh chóng nổi lên. Hắn nhìn kĩ, không khỏi hoảng sợ, thì ra thứ hắn vẫn tưởng là bướu thịt trên đầu lại là những bầu ngực to mọng của phụ nữ rủ xuống trên cơ thể dị dạng. Bàn Tử lúc đó rất choáng, hắn vốn không ngờ đây lại là một nữ thi.

Có điều theo lý mà nói, có mười hai cánh tay thì phải có mười hai bầu ngực mới đúng, tại sao phía trước mới chỉ có năm? Chẳng lẽ trên lưng vẫn còn? Bọn họ suy nghĩ một lúc, quyết định mang thi thể ra khỏi quan tài.

Đầu tiên Bàn Tử thử dùng móc câu để mang thi thể lên, nhưng thi thể này đã mềm nhũn từ lâu, từ trên xuống dưới trắng mịn, gần như sáp hóa, không thể chọc vào bất cứ chỗ nào được. Mang găng tay rồi tự mình lôi lên lại càng không ổn, cảm giác cứ như nắm cục xà phòng, vừa đụng tới đã chạm phải một lớp mỡ người, tởm muốn chết. Cuối cùng Muộn Du Bình cũng nghĩ ra một cách, hai người bọn họ cởi áo ra, một người trùm đầu, một người trùm chân, dùng súng làm đòn gánh mới mang được nữ thi kia ra khỏi quan tài.

Dưới ánh đèn sáng lóa, thi thể nhanh chóng khô lại rồi hóa đen, cả hai nghiên cứu kỹ lưỡng, ngoài việc phát hiện một vài bầu ngực đã bị cắt đi, để lại mấy vết sẹo lớn bằng miệng bát hai bên sườn, còn biết được thân thể người này hóa ra không bị dị dạng, mà là do phát phì, mỡ thừa trên người đắp đống cao như núi.

Lúc đó cả hai không hiểu tại sao bụng của nữ thi này lại lớn đến vậy, chỉ nghĩ cô ta phát phì, hoàn toàn không nghĩ đến việc cô ta đã chết trong thời gian mang thai, trong bụng vẫn còn thai nhi.

Sau khi thi thể được nâng ra, bên dưới xuất hiện một tấm bia đá. Muộn Du Bình nói đó là áp quan thạch, dù cho sau này kết cấu kín khí trong mộ bị phá hỏng, quan tài cũng sẽ không nổi lên. Áp quan thạch kia xù xì thô ráp, bên trên khắc đầy những hàng chữ lớn.

Bàn Tử sau vài lần xem đi xem lại mà vẫn không hiểu, sực nhớ tới tôi, lúc này cả hai mới phát hiện ra cánh cửa đã biến mất. Bàn Tử lập tức phát hoảng, đoan chắc chẳng phải là quan tâm tôi gì đâu, là lo ình không ra được thôi. Muộn Du Bình trấn an hắn, nói cánh cửa này cứ cách một khoảng thời gian sẽ tự động xuất hiện, có cuống lên cũng không được gì, chuyện quan trọng lúc này là làm cho xong việc trước mắt đã. Bàn Tử thấy hắn bình tĩnh như vậy cũng an tâm hơn.

Hai người muốn mang nốt tấm bia đá bên trong quan tài ra, chẳng ngờ nó quá nặng, hơn nữa bốn phía còn rót thêm nhựa thông, khiến cho tấm bia đá dính chặt vào đáy quan tài. Bàn Tử thấy sự tình không được thuận lợi, dùng lực gõ vào phiến đá, chợt phát hiện ra bên dưới trống không.

Bọn họ châm ống đánh lửa rồi thả vào bên trong cho nhựa thông chảy ra, sau đó ra sức lật phiến đá lên, bên dưới lộ ra một cái động lớn. Con người Bàn Tử tuy có phần thô kệch nhưng kinh nghiệm của hắn phải nói là phong phú vô cùng, nhưng chứng kiến cảnh này hắn cũng phải kinh ngạc đến mức không khép miệng lại nổi. Động này không phải do người thiết kế mộ cổ cố ý tạo ra, mà là một đạo động!

Đây thực sự là một phát hiện mang tính đột phá, không nói đến những phương diện khác, chỉ tính riêng kỹ thuật định vị thì đạo động này đã có thể coi là thiên hạ vô song, đào một phát trúng ngay đáy quan tài. Nếu không nhờ khối áp quan thạch chắn lại, có lẽ thi thể kia đã sớm bị kéo vào trong động. Khó hiểu hơn nữa là mộ này vốn đặt ở đáy biển, đạo động kia rốt cuộc được đào như thế nào?

Thêm vào đó, nếu mộ thất này có kết cấu trên dưới kiểu thang máy thì phía dưới quan tài phải là một mộ thất khác mới đúng, sao lại có đủ không gian ột cái động sâu đến thế? Bàn Tử khẳng định ngay, chúng tôi có thể đã hiểu sai về kết cấu ngôi mộ này.

Mọi việc lại rơi vào sương mù, hai người đều trầm mặc. Bàn Tử hiểu rất rõ, vì cái đạo động kia mà kết cấu dưỡng khí tàng thi trong ngôi mộ này đã bị xáo trộn. Tuy thi thể đã hóa sáp, không thể xảy ra thi biến, nhưng địa thế nơi này đã không còn, đương nhiên phong thủy của cả ngôi mộ sẽ bị ảnh hưởng. Hiện tại tuy không rõ chiều hướng biến đổi là như thế nào, nhưng cũng không loại trừ khả năng linh huyệt sẽ chuyển thành bại huyệt. Bàn Tử đối với thuật phong thủy không có nhiều hiểu biết, nhưng dù gì cũng là người thuộc Bắc phái, hắn biết chắc sự thay đổi này không hay chút nào.

Có điều hắn không phải chuyên gia thuộc lĩnh vực này, đụng việc gì cần lí giải cặn kẽ một chút thì kiến thức lại không đủ. Hắn cho rằng những chữ khắc trên bia đá này có thể là mấu chốt, định chép lại thì nghe Muộn Du Bình đang ngồi bên nữ thi kêu lên: “Nguy rồi!”

Hắn vừa quay đầu đã thấy tay trái của Muộn Du Bình bị một bàn tay bé nhỏ đầy lông trắng vươn ra từ bên trong nữ thi túm chặt lấy. Bàn Tử không ngờ bên trong nữ thi kia vẫn còn một thai nhi chết yểu, lúc đầu rất hoảng sợ, nhưng hắn vốn là kẻ nhanh nhạy, sau khi lấy lại tinh thần liền giương súng bắn một phát vào bụng nữ thi, hình như đã chạm vào tử huyệt, Muộn Du Bình lập tức giãy ra được. Bàn Tử còn muốn bắn nữa, Muộn Du Bình kêu to: “Không bắn chết được! Đi mau!” Nói rồi kéo hắn chui vào động bên dưới quan tài.

Bàn Tử thấy dưới đáy quan tài vẫn còn chảy xuống thứ nước ghê muốn chết kia, không tài nào nhấc chân bước vào nổi. Có điều khi hắn quay đầu nhìn lại, chợt thấy trên bụng nữ thi lộ ra một khuôn mặt đang liều mạng giãy dụa muốn chui ra, lớp da nơi bụng nữ thi đã gần biến thành trong suốt, ngũ quan trên khuôn mặt kia đều thấy rõ. Hắn lạnh cả xương sống, tự nhủ quân tử không ăn cũng chết đói, đành nghiến răng chui vào.

Đạo động này đào gạch mà thành, kết cấu vô cùng xảo diệu. Mỗi viên gạch chỉ bị đập vỡ một nửa, như vậy hiển nhiên có thể tạo ra một mái vòm bằng gạch trên đỉnh đạo động, những thứ bên trên cũng không thể đè xuống được. Loại kĩ thuật này tốn rất nhiều thời gian, hoàn toàn không thể làm xong trong ngày một ngày hai.

Muộn Du Bình đã đi trước, Bàn Tử liều mạng đuổi theo, không rõ đạo động này dẫn đến đâu, đi được một lúc nữa thì phát hiện động này có chiều hướng đi xuống, phía dưới có nước, nhưng đoạn ngập nước hình như cũng không dài. Hắn thấy có ánh đèn lấp loáng, nghĩ là tôi, liền lặn ngay xuống nước. Mới bơi được một đoạn thì phía trước quả nhiên rộng ra thành một ao lớn, lúc đó phổi hai người đều đã cạn khí, mới liều mạng ngoi lên, vừa ra khỏi nước đã thấy tôi cầm súng chĩa về phía bọn họ.

Tôi nghe đến đó, cười nhạo: “Thì ra anh cũng chỉ thấy có một bàn tay thôi.”

Bàn Tử nói: “Bàn Tử tôi thực ra không sợ vật đó, nhưng Tiểu Ca lợi hại thế mà thấy nó cũng phải chạy, cậu nói tôi có thể làm gì? Mà giờ nghĩ lại, tôi cũng không hiểu vì sao lúc đó lại phải chạy, Tiểu Ca, thứ đó rốt cuộc là gì, thực sự lợi hại đến thế? Tôi thấy dùng lao đâm vài cái là có thể giải quyết còn gì.”

Muộn Du Bình sờ cổ tay mình, nói: “Đó là một hạn bạt lông trắng, muốn giết phải chém đầu, nhưng nếu làm vậy thì một lượng lớn hơi độc từ thi thể nó sẽ bốc ra, với không gian đóng kín sẽ rất bất lợi.”

Tôi nghe thế liền giật mình, hạn bạt vừa nói đến tương truyền có thể gây ra nạn hạn hán, nghe nói cương thi chết khô sau một thời gian vùi trong loại đất dưỡng xác có thể biến thành hạn bạt. Trong Kinh Thi có nói, hạn bạt vi ngược, như đàm như phần (hạn bạt gây họa, như thiêu như đốt), tóm lại có không ít chuyện kể về nó, ai ngờ nó lại có hình dáng như thế. Nhưng đây không phải điểm quan trọng, từ khi tôi bước vào ngôi mộ này đã chuẩn bị tinh thần đối phó với đủ loại chuyện kỳ quái, chỉ là đạo động kia xem ra không phải để tìm tàng bảo mà là để thông đến cái ao này, khả năng ấy không phải là không có. Tôi đoán một trong số những đạo động dưới đáy ao này chính là lối ra, có lẽ người làm ra đạo động này lúc đầu không thể xác định vị trí chính xác, mới đào đạo động về nhiều hướng, đây có thể là một trong số đó. Nghĩ đến đây, tôi liền hỏi bọn họ có thấy ngã rẽ nào không.

Bàn Tử lắc đầu bảo không, đạo động không dài, hoàn toàn là một đường thẳng. Tôi nghe xong cũng không thất vọng, bởi lẽ với động bằng gạch thì chuyện giấu đi một cánh cửa là rất dễ dàng.

Đạo động này, nếu không phá vỡ kết cấu kín khí của mộ thì lối vào chắc chắn cũng nằm trong mộ thôi, có tìm được cũng vô ích, tôi đoán khi kẻ đó lần theo đài phun nước vào căn phòng phụ thì cánh cửa vẫn chưa xuất hiện, hắn không còn cách nào khác mới phải đào cái động ấy. Có điều kẻ này cũng thật xui xẻo, đào đến phòng phụ thì gặp áp quan thạch, đào đến xứng thất thì gặp cái ao này, không biết hắn đã đào đến mộ chính chưa nữa.

Nghĩ một hồi, Bàn Tử bỗng hỏi: “Hai người nói xem, hạn bạt có biết bơi không?”

Tôi sửng sốt không hiểu hắn có ý gì, hắn bèn chỉ vào mặt nước, tôi nhìn theo, chỉ thấy giữa hồ có vô số bọt khí đang ùng ục nổi lên.

## 58. Q.2 - Chương 29: Bia Đá

Editor: Thanh Du

\*\*\*\*\*

Đám bọt nước cứ sủi lên ùng ục, mật độ dày đặc, hơn nữa còn khuếch tán càng ngày càng rộng, tựa như dưới cái ao kia có con vật bự chảng nào đó đang hít thở. Ba người chúng tôi đều đề cao cảnh giác, giương súng lên, lưng áp sát vào tường. Tôi đã căng thẳng đến độ mồ hôi ướt đẫm lòng bàn tay, không biết kết cục đang chờ đợi tôi phía trước là gì, không khỏi cảm thấy lực bất tòng tâm. Đám bọt nước sủi được chừng năm phút, bất chợt dưới đáy ao truyền lên những âm thanh trầm đục không nghe ra là tiếng gì.

Đúng lúc đó, mực nước trong ao cũng bắt đầu rút xuống, trên mặt ao xuất hiện mười mấy xoáy nước. Chỉ thấy bọt bắn lên tung tóe tựa như mười mấy cái bồn cầu tự hoại xả cùng một lúc; cái quan tài hình chậu kia cũng xoay xoay theo dòng nước y như một con quay. Trong nháy mắt nước đã rút đi tầm hai ba mét, tôi ngơ ngác không hiểu có chuyện gì xảy ra, vội chiếu đèn pin xuống ao, bất ngờ phát hiện ra một lối đi hình trôn ốc tạo nên từ những bậc đá gắn vào thành ao, hình như nó dẫn thẳng xuống đáy.

Nước rút đi rất nhanh, tôi còn chưa kịp nhìn cho kỹ thì lượng nước khổng lồ ấy đã mất hút dưới đáy ao đen kịt, chỉ có tiếng òng ọc phát ra từ xoáy nước vẫn vang vang không dứt. Tôi lấy đèn pin quét qua một vòng, phát hiện cái ao này có dạng bát, trên rộng dưới hẹp, sâu hơn mười mét, cho nên ánh sáng đèn pin cũng không chiếu tới nơi. Vả lại bên dưới hơi nước mờ mịt, đáy ao ẩn sau làn sương mù, trong khoảng không tối đen khiến tôi không sao nhìn rõ được.

Tôi chợt nghĩ bọn tôi còn có loại đèn chuyên dùng chiếu sáng trong nước, khả năng xuyên thấu rất mạnh, không biết nó có tác dụng với hơi nước hay không. Vội vàng bảo hai người kia cùng bật đèn lên, điều chỉnh cho tia sáng loe rộng hết mức, đồng loạt chiếu xuống từ ba hướng khác nhau.

Loại đèn này tuy cũng không thể chiếu xuyên qua màn hơi nước, nhưng tạm thời cũng có thể phác họa sơ lược địa hình bên dưới. Đáy ao là một mặt phẳng hình tròn đường kính tầm 10 mét, bên trên khắc phù điêu, cụ thể là hình gì thì không rõ, nhưng có thể khẳng định trên mặt đáy có vài lỗ hổng lớn, xem ra chính là cửa thoát nước.

Khoảng giữa đáy ao phủ kín hơi nước, giữa làn hơi nước có bóng đen lúc ẩn lúc hiện, chẳng biết là vật gì. Bàn Tử nhìn chằm chằm vào nó, cân nhắc hồi lâu rồi nói: “Cậu nhìn xem, giữa đáy ao kia hình như có một tấm bia đá?

Tôi nhìn theo hướng tay chỉ của hắn, chỉ thấy một bóng dáng mơ hồ. Bàn Tử tiếp: “Những bậc thang đá này dẫn xuống dưới, không biết điểm cuối ở đâu. Không chừng bên dưới còn một thông đạo nữa, chúng ta xuống xem thử đi!” Nói rồi nhảy phốc một cái lên đầu thang đá.

Cổ mộ này cực kỳ quái dị, tôi không đồng ý để hắn tùy tiện đi xuống, mới la lên: “Anh việc gì phải vội thế, lúc này xuống dưới đó rất nguy hiểm, muốn xuống thì chí ít cũng phải đợi cho đám hơi nước bên dưới tan hết đã chứ.”

Bàn Tử đã xuống được vài bước, cãi bay: “Không sao đâu, tôi xuống nhìn qua một chút thôi mà, nếu gặp phải trở ngại đương nhiên sẽ quay lên.”

Tôi hiểu tính hắn nên cũng không ngăn cản nữa, chỉ thấy hắn xuống được khoảng hai vòng thì hình như đụng phải thứ gì đó, bèn ngồi xuống nhìn cẩn thận, mới được vài giây đã ngẩng đầu gào lên với chúng tôi: “Chết tiệt, chỗ này lại có chữ Tây!”

Tôi nghe thế thì đờ người luôn, quái, trong cổ mộ thời Minh làm sao có chữ Tây được chứ. Bèn lớn tiếng đáp lời: “Mẹ nó, anh ăn nói linh tinh cái gì thế? Trong cổ mộ thì đào đâu ra chữ Tây, chắc anh nhầm với hoa văn chứ gì?”

Bàn Tử điên tiết quát lên: “Mẹ nó, Bàn gia đây dù không biết tiếng Tây, nhưng cũng đâu có dốt đến độ không biết mấy chữ ABCD cơ bản, cậu xem thường tôi vừa vừa thôi chứ! Nếu không tin thì cậu xuống mà xem!”

Tôi đáp: “Trên đó khắc chữ gì, anh đọc lên xem nào.”

Bàn Tử hình như đã cáu lắm rồi, quát lớn: “Mẹ kiếp, tôi mà đọc hiểu được thì còn gọi cậu xuống làm qué gì!”

Tôi vốn không định xuống, nhưng ở vào tình cảnh này không xuống cũng không xong, đành thở dài một hơi, học theo động tác của Bàn Tử, co chân nhảy lên bậc đá kia. Bậc đá chỉ dài nửa mét, hình như được xẻ ra từ một khối thanh cương nham nguyên vẹn, một đầu gắn vào thành ao, một đầu lơ lửng giữa không trung. Tôi đạp đạp thử mấy cái, xem ra bậc đá này khá rắn chắc, không sợ sụp xuống giữa chừng. Lúc này Muộn Du Bình cũng đã nhảy xuống, hai người chúng tôi một trước một sau tiến lại gần Bàn Tử.

Hắn chỉ vào thành ao nói: “Đây, cậu nhìn xem, mẹ nó nếu đây không phải tiếng Tây thì tôi đem chữ Vương viết ngược lại cho rồi!” (\*)

(\*) Sở dĩ nói thế vì Bàn Tử họ Vương, câu này ý là “nếu tôi nói sai thì đổi họ cho rồi” í. Cơ mà chữ vương (王) thì viết xuôi viết ngược kiểu gì vẫn là chữ vương, cho nên có thể coi câu thề của anh Vương này như cá trê chui ống :-”

Tôi nhìn qua thì thấy quả thực thành ao bị người ta dùng đục gõ thành mấy chữ cái, dấu vết trông không mới cũng không cũ, lập lức nghĩ tới khả năng những chữ này là do nhóm của chú Ba khắc vào 20 năm trước, không khỏi âm thầm hoảng sợ. Lẽ nào khi chú Ba ngủ, họ đã đến tận đây? Vụ mất tích của bọn họ có liên quan gì đến cái ao quái quỷ này không?

Bàn Tử thấy tôi bắt đầu ngây ra, mới vỗ vai tôi một cái thật mạnh: “Sao, cậu nói đi chứ, tôi nói có sai chỗ nào không?”

Tôi vội gật gù: “Phải rồi phải rồi, để tôi giải thích cho, mẹ nó đây chính xác là tiếng Anh.”

Bàn Tử đắc ý vỗ đùi: “Tôi vẫn thắc mắc tại sao lại có chuyện lạ lùng thế, chúng ta đã đi khắp cái đấu rách nát này mà chẳng tìm được thứ gì ra hồn, thì ra đã có mấy vị anh em tốt người nước ngoài nhanh chân đến trước. Lại nhớ năm nào liên quân tám nước (\*) ghé chơi, cũng không nỡ để lại thứ gì cho chúng ta; lần này thì khỏi nói, chắc đã bị vơ vét sạch sẽ rồi.”

(\*) Ý Bàn Tử nhắc tới sự kiện liên quân tám nước phương Tây là Anh, Pháp, Mỹ, Đức, Ý, Nhật, Nga và đế quốc Áo-Hung tiến đánh Bắc Kinh năm 1900 để chống lại sự nổi dậy của phong trào Nghĩa Hòa Đoàn.

Tôi suy nghĩ một lát rồi đáp: “Không thể phán bừa là người nước ngoài, người Trung Quốc cũng viết được tiếng Tây đó thôi. Lại nói đến khắc chữ, khắc chữ Tây nhanh hơn khắc tiếng Trung nhiều, mấy kí tự này toàn là chữ viết tắt, tôi nghĩ đó có thể là kí hiệu dùng để đánh dấu. Anh xem nét khắc của người này rất ẩu, chỉ sợ khi chạy xuống đây anh ta đã gặp phải chuyện gì cấp bách, cũng có thể đang bị người khác thúc giục; anh ta muốn đánh dấu lại cho người đến sau biết nên mới khắc những chữ cái này.”

Bàn Tử nói: “Cậu nói cũng có lý, nhưng nếu thế thì bọn họ mò xuống đây làm gì? Hay dưới này có bảo bối?”

Tôi biết thừa đầu hắn đang nghĩ lung tung cái gì, quyết định phớt lờ hắn luôn. Bàn Tử đuổi theo tôi, ra sức lải nhải: “Dù sao chúng ta vẫn còn nhiều thời gian, chi bằng xuống đó xem chơi, không chừng còn tìm được đồ đồng đen làm công cụ, chẳng phải là một công đôi việc hay sao?”

Tôi nhìn nhìn xuống dưới, bảo bối với tôi chẳng đáng gì, bỏ mạng vì tiền tôi lại càng không ham, có điều nếu dưới đó có manh mối cho biết nhóm Văn Cẩm đã đi đâu thì cũng đáng xuống xem thử một chuyến. Đang chần chừ không biết có nên đi tiếp hay không, đột nhiên nghe Muộn Du Bình nói: “Hình như tôi đã từng đến nơi này!”

## 59. Q.2 - Chương 30: Đáy Ao

Editor: Biển

Beta: Thanh Du

~oOo

~Muộn Du Bình dứt lời, cũng không thèm để ý tới thắc mắc của tôi, vội vã leo xuống dưới. Tôi thấy đã có manh mối để tìm ra chân tướng sự việc, dĩ nhiên không thể bỏ qua, vội vàng đuổi theo.

Sương mù từ dưới ao không ngừng bốc lên, tôi mới xuống được mười bậc thang đã lạc vào màn sương mù dày đặc, tầm nhìn nhanh chóng thu hẹp. Ban đầu tôi còn thấy được bóng lưng của Bàn Tử, tiến thêm vài bước thì phía trước chỉ còn thấy ánh đèn pin mờ mờ. Hơn nữa tên mập đó vốn can đảm, mỗi bước nhảy qua ba bậc thang, cuối cùng bỏ tôi lại tuốt đằng sau. Còn chưa xuống hết một vòng, luồng sáng chiếu ra từ đèn pin của hắn tôi cũng chẳng thấy đâu nữa.

Hiện tôi đang ở giữa một đám sương mù lượn lờ, tầm nhìn còn chưa nổi nửa mét. Tôi có hơi hoảng hốt, cảm giác mọi thứ xung quanh trở nên hồ thế này còn khó chịu hơn là ở trong bóng tối mịt mùng.

Khoảng cách từ mặt ao đến đáy ao cũng không lớn lắm, đi chừng một phút chợt nghe Bàn Tử nói vọng lên: “Tôi xuống đến đáy ao rồi!”

Tôi nghe thấy tiếng chân lội bì bõm của hắn, vội sải bước chạy xuống, chợt thấy dưới chân lành lạnh mới biết mình đã lội vào trong nước. Thì ra nước ở đáy ao cũng không rút đi hết, mực nước còn cao gần đến bắp chân, thảo nào lúc trước nhìn xuống tôi không thấy rõ ràng cho lắm.

Tôi quan sát xung quanh một chút, thì ra nơi đây gần như nằm giữa đám sương mù, tầm nhìn lại càng hạn chế. Tôi men theo vách ao đi được vài bước, chợt nghe Bàn Tử gọi từ phía bên trái: “Cậu chú ý bên dưới nhé, chỗ này toàn là cửa thoát nước, cẩn thận kẻo giẫm vào.”

Tôi lấy chân dò thử, quả nhiên trước sau đều có những cái hố lớn bằng miệng bát, xem ra đi đứng trong này phải hết sức cẩn thận mới được. Lúc này Bàn Tử vẫy vẫy đèn pin từ phía sau lớp sương mù ra hiệu cho tôi bám theo hắn.

Tôi gật gật đầu, lội theo sau hắn. Đi được vài bước, đột nhiên phía trước xuất hiện mấy bóng đen, không biết là thứ gì, Bàn Tử tất nhiên đã thấy từ trước nên không hề sợ hãi, dặn tôi đừng có chạm vào. Đi qua quãng đó rồi, tôi thoáng nhìn lại, thì ra là bốn con khỉ đá cao hơn nửa người ngồi trên bệ đá, mặt quay bốn phía, không biết đang cầu nguyện cái gì. Tôi biết đây gọi là Định hải thạch hầu, thường đặt dưới ao, dùng để trừ tà, thứ này xuất hiện ở đây cũng là chuyện thường.

Tôi yên tâm đi thêm vài bước, chỉ thấy ở giữa bốn con khỉ đá đặt một tấm bia đá Thanh cương cao tới hai mét. Muộn Du Bình đang chiếu đèn pin vào tấm bia, cẩn thận quan sát.

Tôi lại gần, hỏi hắn: “Thế nào, anh xem qua mấy thứ này rồi, có nhớ thêm được gì nữa không?”

Hắn chỉ chỉ tảng đá phía trước tấm bia, tôi nhìn theo, thấy bên trên có khắc mấy hàng chữ Khải nhỏ, Bàn Tử không đọc được mới quay sang hỏi tôi trên đó viết gì, tôi đáp: “Mấy hàng chữ kia cho chúng ta biết chủ nhân ngôi mộ này có xây dựng một Thiên cung, cánh cửa dẫn đến Thiên cung nằm ngay trong tấm bia đá này, nếu gặp người có duyên cánh cửa này sẽ mở ra, anh đi qua đó là lên đến trời.”

Bàn Tử nhìn tấm bia đá, sốt ruột: “Có cái cửa khỉ gió nào đâu.”

Tôi đáp: “Những lời này cũng giống như kinh Phật, mỗi người đều có cách lý giải khác nhau, ý ông ta cũng không phải là trong tấm bia này thực sự có một cánh cửa, mà có thể là nội dung khắc trên bia đá ẩn chứa bí mật nào đó.”

Bàn Tử đáp lại tôi: “Mẹ nó, cậu nói trên tấm bia này có ‘nội dung’ ấy hả, đến một chữ tôi còn chẳng đọc nổi!”

Tôi ngẩng đầu nhìn lên thì thấy mặt ngoài tấm bia được mài đến nhẵn bóng, trông như một khối ngọc, nhưng bên trên lại trống trơn chẳng có chữ nào. Tôi cũng bắt đầu phát bực: “Trong này nói có duyên thì cửa mới mở, anh không có duyên với Thiên cung, đương nhiên không thấy gì rồi.”

Bàn Tử trề môi, thở dài rồi cúi người xuống kiểm tra phần chìm dưới nước, vừa mò mẫm vừa lẩm bẩm: “Không có duyên phận với Thiên cung cũng chẳng sao, tôi chỉ cần có duyên có phận với minh khí là được rồi.”

Tôi quay sang Muộn Du Bình, sắc mặt của hắn trông rất tệ, tôi hỏi vài câu hắn cũng chẳng thèm để ý, chỉ nhìn chằm chằm vào tấm bia giống như đang tìm kiếm thứ gì đó. Tôi cảm thấy kỳ lạ, chẳng qua chỉ là một tấm bia trống trơn mà thôi, không biết hắn tập trung nhìn vào cái gì nữa. Bỗng Bàn Tử vỗ vỗ tay, tôi nhìn sang thì thấy hắn vớt lên một cái kính lặn, nói: “Xem ra đã có nhiều người tới đây.”

Tôi qua bên đó nói với hắn: “Lúc chú Ba tôi thoát ra ngoài, trên người không có thiết bị lặn, mấy cái này có thể là của ông ấy. Anh xem thử có bình dưỡng khí không.”

Lời vừa dứt, Bàn Tử đã lôi từ dưới nước lên một cái bình khí móp méo, hắn dùng thử, dường như không được lại ném xuống nước, hậm hực nói: “Mấy thứ dưới này đều hỏng hết cả, uổng công tôi từ tuốt trên đó chạy xuống, hóa ra là mừng hụt. Tôi thấy chúng ta nên nhanh chóng đi lên thôi, ai biết được khi nào nước lại dâng lên, đợi đến lúc đó có bay cũng chẳng kịp.”

Tôi xem mực nước, thấy Bàn Tử nói cũng có lý, mới quay về chỗ cũ tìm Muộn Du Bình. Nào ngờ ngoảnh đi ngoảnh lại đã không thấy hắn đâu, tôi thử gọi vài tiếng nhưng không có ai trả lời, lòng bỗng dưng trở nên hồi hộp.

Tên nhóc này cứ thoắt ẩn thoắt hiện như ma quỷ, lúc cần thiết như bây giờ lại chẳng thấy hắn đâu.

Nghĩ đến đấy, tôi bảo Bàn Tử cứ đi tìm quanh, bởi lẽ sương mù tuy dày nhưng nơi này cũng không quá rộng. Chúng tôi đi hai vòng, cuối cùng phát hiện hắn đang ngồi trong một góc tường ao ngơ ngác nhìn về phía trước. Tôi thấy ánh mắt hắn có gì đó bất thường, gần như đã mất đi sự trầm tĩnh vốn có, chỉ còn chất chứa nỗi tuyệt vọng đến trống rỗng; thoạt nhìn trông hắn giống như một người đã chết.

Tôi vội hỏi chuyện gì đã xảy ra. Hắn ngẩng lên nhìn tôi, giọng hắn nhỏ đến mức gần như không thể nghe thấy: “Chuyện hai mươi năm trước, tôi nhớ ra rồi…”

## 60. Q.2 - Chương 31: Hai Mươi Năm Trước

Editor: Biển

Beta: Thanh Du

\*\*\*\*\*

Muộn Du Bình, không, phải gọi là Trương Khởi Linh mới đúng, giọng hắn cứ đều đều không mang theo chút cảm xúc nào. Từ những lời tự thuật của hắn, tôi dần dần hiểu được một phần trong vô số những nghi vấn mơ hồ,nhưng vẫn chẳng thể nào hiểu nổi hắn đã nghĩ gì và nghe thấy gì trong suốt diễn biến câu chuyện, cũng không sao biết được thân thế thực sự của hắn; thôi đành tưởng tượng ra hắn trong bộ dạng một một thanh niên trầm lặng và cơ trí vậy.

Dưới đáy biển sâu không nghe tiếng cuồng phong gào thét trên mặt biển, nhưng vẫn cảm nhận được bầu không khí ngột ngạt trước khi cơn bão kéo đến.

Trương Khởi Linh lẳng lặng ngồi trong góc phòng nhìn bạn bè mình tranh nhau nghiên cứu mấy món đồ sứ men xanh trên mặt đất. Những thứ đồ sứ đó với hắn chẳng có chút hấp dẫn nào, trái lại mấy người bạn học nhìn qua có vẻ lớn tuổi hơn hắn lại bị thu hút hoàn toàn.

Bọn họ truyền tay nhau xem, còn muốn sao chép lại hoa văn trên đó, rồi thảo luận ý nghĩa của những hình vẽ trên mặt sứ. Lúc này đột nhiên có người kêu lên: “Mọi người mau đến xem! Dưới mấy món đồ sứ này có gì lạ lắm!”

Người vừa lên tiếng là Hoắc Linh, cô gái nhỏ tuổi nhất trong ba thành viên nữ của đội khảo cổ, cha mẹ là cán bộ cao cấp, vốn được nuông chiều từ bé, rất thích tỏ vẻ ngạc nhiên để thu hút sự chú ý của người khác. Trương Khởi Linh nghe tiếng cô nàng chỉ thấy nhức đầu, thế nhưng kiểu nữ sinh như cô ta ở trong đoàn lại được yêu thích, một câu nũng nịu là kéo được vài người sang bên đó.

Mấy nam sinh tranh nhau thể hiện, hy vọng có thể chứng tỏ được học vấn của mình trước mặt Hoắc Linh, nhao nhao nói: “Có gì kỳ lạ? Đưa tôi xem nào.”

Hoắc Linh đưa món đồ sứ ra cho bọn họ xem, một người nhìn thoáng qua, nói: “Cái này tôi biết, đây gọi là diêu hào, ký hiệu của lò gốm nơi sản xuất ra món đồ này.”

Một người khác lập tức phản bác: “Không đúng, diêu hào của lò gốm vào thời Minh không giống thế này, đây có thể là phủ hào được khắc trên đồ vật, cho biết thân phận của chủ nhân!”

Người kia muốn giữ thể diện, nóng mặt cãi: “Phủ hào khắc trên đồ vật thường có đến bốn chữ, ở đây chỉ có một, còn nhìn lạ hoắc, điều cậu nói lại càng vô lý.”

Hai người đã quen ăn nói văn hoa, nói qua nói lại một hồi là thành đấu khẩu, còn có xu thế chuyển sang động thủ động cước. Hoắc Linh đã quá quen với cảnh này, chỉ biết thở dài. Bỗng cô nàng thấy Trương Khởi Linh lãnh đạm ngồi trong góc, hình như chẳng thèm để ý tới mình, trong lòng bực bội, lập tức bước lại gần đưa cái bình sứ Thanh Hoa cổ dài trong tay ra trước mặt hắn, khẽ cười, nói: “Tiểu Trương, anh xem giúp tôi đây là cái gì?”

Trương Khởi Linh căn bản không thèm để ý tới cô nàng, thản nhiên liếc qua một cái, còn chưa nhìn rõ đó là thứ gì đã quay đi, đáp: “Không biết.”

Hoắc Linh biến sắc. Cô nàng xưa nay hiếm khi ở trước mặt con trai mà bị dội cho gáo nước lạnh như vầy, trong lòng không khỏi cảm thấy khó chịu: “Tiểu Trương, anh đừng có mà qua quít cho xong chuyện, xem cho kỹ rồi hãy trả lời tôi!”, nói rồi đem cái bình đó nhét vào tay Trương Khởi Linh.

Trương Khởi Linh thở dài, không còn cách nào khác đành phải cầm lấy. Hoắc Linh đắc ý chỉ cho hắn xem, thì ra mặt dưới cái bình sứ Thanh Hoa cổ dài ấy có khắc một văn tự rất đặc biệt.

Trương Khởi Linh chưa từng thấy văn tự này bao giờ, bất giác ngây người. Thông thường bên dưới đồ sứ đều là diêu hào của nơi làm ra nó, nhưng ký hiệu này sờ lên lại có cảm giác sần sùi, hình như không phải của bất kỳ lò gốm nào, mà là một con số.

Hắn tiện tay lấy một món khác, quả nhiên cũng có ký hiệu nhưng không giống với cái hắn vừa xem. Đến đây hắn bỗng mơ hồ cảm thấy đồ sứ ở đây không phải chỉ là đồ tùy táng đơn thuần.

Hoắc Linh thấy sắc mặt hắn biến đổi, thầm nghĩ tên đầu gỗ này rốt cuộc cũng biết được gì đó, liền hỏi: “Tiểu Trương, thế nào, đây rốt cuộc là cái gì?”

Trương Khởi Linh phớt lờ cô nàng, hắn cầm mấy món đồ sứ khác lên xem, liên tiếp hơn mười cái, phát hiện bên dưới mỗi cái đều có ký hiệu khác nhau, hơn nữa những ký hiệu này đều biến đổi theo quy luật, hình như chúng được sắp xếp theo một trật tự nào đó.

Tại sao phải đánh số thứ tự ấy món đồ sứ này, chẳng lẽ trật tự sắp xếp của chúng nghiêm ngặt đến vậy sao? Hay là, nếu không sắp xếp theo đúng thứ tự này sẽ không đạt được mục đích gì đó? Vô vàn suy nghĩ lóe lên trong đầu Trương Khởi Linh khiến hắn không khỏi cẩn thận xem xét tỉ mỉ từng cái một.

Hắn xem một cái khác, lại càng ngạc nhiên, bởi vì hoa văn vẽ trên đó không tả cảnh xuân canh, không phải đình viện, mà là hình ảnh thợ thủ công đang chạm khắc một bức tượng đá khổng lồ, vào thời đó hình ảnh này bị cho là dung tục, vậy tại sao người ta lại đem vẽ nó lên đồ sứ?

Hắn xem xét một lượt, dần phát hiện ra một vài manh mối. Những bức tranh trên sứ này nếu nằm đơn lẻ thì không có gì đặc biệt, nhưng một khi quan sát theo đúng trật tự, anh sẽ thấy ngay những hình ảnh đó có liên quan mật thiết, hình như là miêu tả quá trình xây dựng một công trình khổng lồ.

Lúc này tất cả mọi người đều bị hành động kỳ lạ của hắn thu hút, đám nam sinh không biết hắn đang bày trò gì, chỉ biết ngơ ngác đứng xem.

Trương Khởi Linh chẳng thèm để ý tới mấy người đó, hắn không xem hết một lượt như tôi mà đi thẳng đến chỗ bình hoa xinh xắn có hai quai ở cuối dãy, cầm lên nhìn kỹ, trong lòng khẽ động. Chỉ thấy trên cái bình hai quai cuối cùng này là quang cảnh cả công trình khi đã hoàn thành.

Đó là một công trình không thể dùng ngôn từ để mô tả, cung điện lơ lửng giữa trời, bên dưới là mây mù che phủ; những người xây cung điện đứng trên mặt đất ngước nhìn lên trời; trên một ngọn núi cạnh đó, có một đạo giả đang dương dương tự đắc mỉm cười.

Hình vẽ trên cái bình hai quai nho nhỏ này không thể diễn tả hết sự hùng vĩ đồ sộ của công trình, nhưng Trương Khởi Linh vẫn cảm nhận được một cơn kích động không cách nào kìm nén, bởi hắn đã biết thứ mà hắn tìm được là gì.

Hắn gần như có thể kết luận, nội dung miêu tả trên đó chính là quá trình Quỷ thủ thần tượng Uông Tàng Hải đầu thời Minh thiết kế và xây dựng nên Vân Đỉnh thiên cung!

Truyền thuyết về cung điện lửng lơ giữa trời này đã sớm xuất hiện trong dân gian thời Minh, khi đó người ta giải thích là Uông Tàng Hải đã sử dụng một con diều thật lớn cùng với vô số tơ vàng để tạo thành cung điện giả lộng lẫy huyền ảo giữa không trung nhằm lấy lòng Chu Nguyên Chương.

Nhưng nếu truyền thuyết là thật thì những hình ảnh này miêu tả cái gì? Còn nếu truyền thuyết không có thật, vậy phải chăng những bức tranh trên sứ muốn chứng minh Uông Tàng Hải đã thật sự xây dựng được một tòa cung điện lơ lửng giữa không trung? Truyền thuyết và sự thật, đâu là thực đâu là giả, Trương Khởi Linh bắt đầu cảm thấy mờ mịt.

Hắn suy nghĩ một hồi cũng không tìm ra được manh mối gì, mới đem việc này nói với nhóm bạn vẫn còn đang đứng lơ ngơ nãy giờ. Những người này dĩ nhiên không tin, vội bắt chước hắn xem xét từng món đồ sứ một, cả đám không khỏi trợn mắt há mồm. Đây không những là chuyện có một không hai trong lịch sử Trung Quốc mà còn là một bước đột phá không tưởng. Cô nàng Hoắc Linh kia vừa thấy phát hiện của mình lại dẫn đến một khám phá trọng đại như thế, không khỏi mừng rỡ, lập tức hôn chụt một phát lên mặt Trương Khởi Linh, khiến ấy nam sinh kia nổi cơn ganh tị.

Trương Khởi Linh lờ tít cô nàng, hình như hắn không biết mà cũng không muốn biết ai đã hôn mình, đi thẳng một mạch đến chỗ Văn Cẩm, đề nghị lập tức vào tìm kiếm bên trong hậu điện. Hắn cho rằng muốn có nhiều manh mối hơn, tất phải tìm trong quan tài. (vãi anh, anh thấu triệt tinh thần chỉ có đàn ông quá đấy =))

Văn Cẩm vốn là người phụ trách của cả đoàn, cô thấy làm như vậy quá nguy hiểm, vội can: “Không được, tuyệt đối không được, không có người tiên phong dẫn dắt, chúng ta không thể tự mình đi vào cổ mộ!”

Trương Khởi Linh thấy cô không đồng ý, cũng không nói nhiều, lẳng lặng thu thập trang bị cá nhân rồi đi về phía hành lang. Văn Cẩm khá là cứng rắn, thấy hắn coi mình như không khí thì không hài lòng chút nào, muốn ra tay dạy dỗ hắn một phen. Dù sao ở sở nghiên cứu cô cũng hay giở ra vài chiêu công phu để nắn gân mấy tên nhóc cứng đầu không biết nghe lời.

Nghĩ đến đây cô bất ngờ ra tay, định bắt lấy khớp cổ tay mảnh mai của Trương Khởi Linh, thế này gọi là khóa mạch môn, nếu khống chế được mạch môn thì có thể lấy bốn lạng chống nghìn cân. Sức lực một cô gái tuy không lớn, nhưng chỉ cần hơi mạnh tay một chút cũng đủ làm ột anh chàng như Trương Khởi Linh đau đến mức phải lên tiếng cầu xin.

Mấy anh chàng kia đều đã nếm qua chiêu này của Văn Cẩm, không khỏi cười thầm, chờ xem Trương Khởi Linh bị đem ra làm trò cười.

Chiêu này của Văn Cẩm trăm lần như một đều thành công, người không học võ khó mà đề phòng, nhưng lần này cô lại chụp không trúng, trong lòng không khỏi kinh hãi. Bỗng Trương Khởi Linh quay lại, thản nhiên nói: “Cô yên tâm, tôi có thể tự lo ình!”

Văn Cẩm cười nhạt: “Anh muốn tự lo cho mình? Tiểu Trương, trong viện nghiên cứu anh nổi tiếng vô tổ chức vô kỷ luật, nhưng đây là cổ mộ, dù anh không lo cho bản thân mình thì cũng phải lo cho sự an toàn của mọi người chứ.”

Trương Khởi Linh gật đầu, nhưng lại nói: “Tôi xem xét một chút rồi sẽ trở về ngay.”

Văn Cẩm giận đỏ mặt, thầm than sao mà đau đầu thế này chứ. Giọng điệu hắn không nóng cũng không lạnh khiến cô không sao nổi nóng được, đành bước tới giữ chặt lấy hắn, nói: “Không được, dù thế nào đi nữa anh cũng không được đi, nhóm chúng ta đã mất một người rồi, anh bảo khi về tôi biết phải ăn nói thế nào với mọi người trong viện?”

Trương Khởi Linh dường như bắt đầu sốt ruột, quay lại, lạnh lùng nhìn cô, nói: “Buông tay ra.”

Văn Cẩm vô cùng kiên quyết nhìn hắn, tôi nghĩ bất cứ tên con trai nào thấy một cô gái đáng yêu nhìn mình bằng ánh mắt như vậy thì cũng đều thỏa hiệp. Nào ngờ Trương Khởi Linh lại đột nhiên trừng mắt, trong tích tắc như biến thành ác quỷ, Văn Cẩm bị dọa cho bủn rủn tay chân, bị hắn gạt tay ra. (thôi thôi đúng là anh bị lãnh cảm với gái dzồi, thôi quay về chính đạo với em Tà đi anh, em thương

)

Khi cô nhìn lại, ánh mắt Trương Khởi Linh đã trở về với vẻ bình thản đến nỗi không tài nào nhìn ra cảm xúc trong đó. Hắn gật đầu một cái với cô, còn nói: “Cám ơn!”

Những người còn lại nhìn thấy cảnh này lại tưởng Văn Cẩm đã đồng ý yêu cầu của hắn, đều tỏ ra không phục. Con người vốn là như vậy, chỉ cần một người phá luật, những người còn lại sẽ hùa nhau làm theo. Mấy người kia thấy Trương Khởi Linh bước vào hành lang, phần thì sợ hắn giành hết công trạng, phần lại nổi lên tính hiếu kỳ, nhao nhao lên chạy theo sau hắn.

Văn Cẩm dù sao cũng chỉ là một cô gái, cô biết ngay khi bàn tay mình bị gạt xuống, cô cũng đã mất đi khả năng khống chế đối với mọi người trong nhóm. Chuyện đến nước này, trừ khi trong tay có khẩu súng, không thì chẳng có cách nào ngăn cản nổi mấy gã choai choai này.

Tính tình chú Ba lại không tốt, nếu lúc này mà gọi chú Ba dậy, với tính khí của ông ấy hẳn sẽ vì sĩ diện mà gây gổ với Trương Khởi Linh một trận tưng bừng, tình hình có lẽ sẽ càng khó cứu vãn. Sau khi đã cân nhắc lợi hại, cô quyết định tự mình dẫn cả nhóm vào hậu điện xem xét rồi nhanh chóng trở lại. Với kinh nghiệm đổ đấu nhiều năm của cô, nếu đây chỉ là một ngôi mộ bình thường thì tất nhiên là không có vấn đề gì.

Chuyện tiếp theo sau đó cũng gần giống như những chuyện chúng tôi đã trải qua, về phần bọn họ vượt qua được hành lang trùng điệp cơ quan như thế nào, rồi phát hiện được bậc thang trong ao ra sao, sau đó xuống đến đáy ao vân vân gì đó dù cũng rất ư là khúc chiết ly kỳ nhưng không phải là chuyện quan trọng đáng nhắc lại. Thời điểm Trương Khởi Linh kể lại cũng chính là câu đầu tiên vừa nãy hắn nói, những sự việc quan trọng chỉ bắt đầu từ khi cả nhóm bọn họ xuống được đến đáy ao ngập nước và nhìn thấy tấm bia đá không có chữ nào kia.

Cảnh tượng dưới đáy ao quả thực vô cùng kỳ dị, ánh đèn pin chiếu vào lớp sương mù dày đặc thỉnh thoảng lại biến thành đủ mọi vẻ mặt khiến cho người ta sinh ra cảm giác sợ hãi. Đến khi xuống được bậc thang đá cuối cùng, cả nhóm lại trở nên đoàn kết, không dám thở mạnh, dẫn dắt nhau đi trong sương mù, trong lòng thấp thỏm lo sợ có thứ gì đó đột nhiên xông tới.

Hoắc Linh thấy Trương Khởi Linh không sợ hãi chút nào, trong khi mấy đàn anh trong viện ngày thường oai phong lẫm liệt mà bây giờ đều thập thập thò thò rúc hết ra sau lưng hắn, không khỏi nảy sinh chút cảm tình, liền nói với mấy nam sinh kia: “Nhìn mấy người các anh xem, so ra đều lớn hơn Tiểu Trương đến mấy tuổi, vậy mà đến một góc của người ta cũng không bằng, có xấu hổ không chứ!”

Mấy người kia tuổi còn khá trẻ, mà lẽ thường ngựa non háu đá, bị Hoắc Linh nói khích như thế đều hăng tiết lên chẳng thèm quan tâm sống chết nữa, tranh nhau vượt lên phía trước Trương Khởi Linh. Không gian trong ao không rộng, mấy tên đó đi được mấy bước thấy không có chuyện gì, cũng vững dạ hơn, lại càng dấn sâu vào trong màn sương. Mới đi được vài bước, đột nhiên người dẫn đầu hét to: “Trong này có quái vật!”, vừa hét vừa chạy ngược về.

Tiếng hét này thiếu điều hù cả đám sợ đến tè ra quần, mấy người đi sau chưa thấy gì mà da đầu đã tê rần, cũng chạy ngược trở về. Trương Khởi Linh không thèm quan tâm đến bọn họ, dẫn vài người tiếp tục tiến vào mới thấy thứ được gọi là quái vật kia chính là Định hải thạch hầu.

Đồng thời họ cũng thấy được mấy con Định hải thạch hầu còn lại cùng tấm bia đá không có chữ kia.

Trong nháy mắt, mọi người đều cảm thấy chấn động mãnh liệt, tuy những thứ ở đây không hề đồ sộ, nhưng trong mắt họ lại vô cùng ý nghĩa. Tất cả những thứ có trong cổ mộ này đã đánh đổ quan niệm ngàn năm không đổi trong sách giáo khoa Trung Quốc về mồ mả, có giá trị khảo cổ vô cùng lớn.

Ngay cả Văn Cẩm cũng kinh ngạc không thốt nên lời, cô lẩm bẩm: “Trời ạ, những thứ này thật không thể tin nổi, nói không chừng nơi đây sẽ trở thành cột mốc quan trọng trong ngành khảo cổ Trung Quốc.”

Sau nỗi khiếp sợ chính là niềm vui vô hạn, với niên đại của những thứ này, đây sẽ là một phát hiện trọng đại đồng thời cũng là cơ hội vô cùng ý nghĩa. Nếu công bố rộng rãi phát hiện này, ai ai cũng sẽ phải biết đến tên tuổi bọn họ, nghĩ đến đây, người thì cười ngây ngô hệt như tên ngốc, người thì phấn khởi vô cùng, tất cả đều không kiềm chế nổi mà bắt đầu nhảy cẫng lên.

Lúc đó, kẻ khởi xướng chuyện này là Trương Khởi Linh lại nhíu mày, hắn vốn cẩn thận hơn những người khác, đã sớm thấy được cổ văn khắc trên tấm bia đá.

“Thử bi vu hữu duyến giả, tức hiện thiên cung môn, nhập chi, khả đắc tiên cảnh dã.”

(Tấm bia này nếu gặp người có duyên, sẽ hiện ra Thiên cung môn, vào đó có thể đến được cõi tiên)

Câu này khiến hắn chấn động, gợi ra những suy tưởng sâu xa. Do vậy hắn không hề bị ảnh hưởng bởi sự ồn ào của những người xung quanh, chìm sâu vào trầm tư.

Theo như hắn nghĩ, văn tự thế này không thể vô duyên vô cớ được khắc ở đây. Có câu vật tất có chỗ dùng, chủ nhân ngôi mộ này đem mấy thứ này bày ra ở đây hẳn phải có dụng ý.

Trong tấm bia này có lối thông với Thiên cung môn, rốt cuộc là ở đâu? Như thế nào mới được xem là hữu duyên đây? Hắn đứng trước tấm bia đá dò xét từng tấc một, nhưng bia đá chỉ là bia đá, không bất kỳ cơ quan hay dấu vết nào của văn tự in chìm.

Mấy người kia sau một hồi náo loạn cũng dần tỉnh táo lại, Văn Cẩm thấy cũng đã khá trễ, cứ tiếp tục nán lại ở đây thì không hay lắm liền đề nghị cả nhóm quay về. Mấy người kia vui vẻ cũng đủ rồi, học hỏi cũng đã xong, bắt đầu ổn định lại, cười cười nói nói đi về phía bậc thang. Văn Cẩm điểm danh từng người một trong đoàn, cuối cùng phát hiện ra Trương Khởi Linh vẫn chưa quay lại.

Trương Khởi Linh đầu tiên thì không chịu phục tùng, cứ khăng khăng muốn đến hậu điện, bây giờ lại không chịu quay về cùng mọi người, nghĩ đến đây Văn Cẩm cực kỳ tức giận, nhưng là người phụ trách, cô không thể mặc kệ hắn. Cô đành thông báo với cả nhóm, sau đó tất cả lại quay trở vào trong đám sương mù.

Bọn họ đi được mấy bước, thấy Trương Khởi Linh còn đang ngồi trước tấm bia đá nghiên cứu gì đó, Văn Cẩm không khỏi tức giận kêu lên: “Anh còn không đi! Rốt cuộc là định gây rối đến…?”, nói chưa dứt lời, Hoắc Linh bỗng níu chặt tay cô bảo cô đừng nói nữa. Văn Cẩm bực mình, nhìn sang những người khác thì thấy nét mặt bọn họ có vẻ sợ hãi, thật khó hiểu.

Hoắc Linh thấy cô không có phản ứng gì, vội chỉ vào trong đám sương mù, Văn Cẩm nhìn theo tay cô nàng thì thấy sâu trong đó, cách Trương Khởi Linh không đến hai mét, xuất hiện một bóng người cực lớn.

## 61. Q.2 - Chương 32: Kỳ Môn Độn Giáp

Editor: Thanh Du \*\*\*\*\*

Bóng người khổng lồ kia hình như phải cao ngang ngửa tấm bia đá, cũng mơ hồ thấy có đầu có cổ, không khác người thường. Có điều tư thế cong cong lưng của kẻ kia quái dị không tả, khiến người ta không rét mà run.

Văn Cẩm toát mồ hôi lạnh, nhóm bọn họ hiện đang đứng ở chỗ nối tiếp giữa thang đá và đáy ao, chỉ cách bóng người khổng lồ kia có năm bước chân, nói dài không dài mà nói ngắn cũng chẳng ngắn, tình thế khó xử vô cùng. Đáy ao mờ mịt sương, ánh sáng chỉ dựa vào mấy cái đèn pin công suất không lớn lắm, nhất thời không sao thấy rõ thứ đó là người hay quỷ. Mà vừa rồi nơi này có nhiều người như thế, chỗ nào cũng lục soát qua cả rồi, dưới đáy ao sâu hơn mười mét này ngoại trừ bốn con Định hải thạch hầu và một tấm bia đá trống trơn thì chẳng còn gì khác. Vậy cái “người” khổng lồ này, rốt cuộc đã xuất hiện ở đó từ lúc nào? Không ai biết cả.

Mà cái tên Trương Khởi Linh chết tiệt kia hình như chẳng hề phát hiện ra, cứ nhìn tấm bia đá đến nhập thần, không biết rốt cuộc hắn đang nghiên cứu cái gì. Văn Cẩm quả thực đã hận hắn thấu xương, có điều cô là người phụ trách, không thể bỏ mặc hắn được. Nhất thời cô cũng không biết phải làm thế nào, đành dặn những người đứng sau không được lộn xộn.

Qua năm sáu phút liền, “người” khổng lồ kia vẫn ẩn ẩn hiện hiện sau màn sương, hình như không hề có ý cử động.

Lúc này Hoắc Linh đã chịu hết nổi, khẽ khàng gọi: “Tiểu Trương, anh còn ngồi ngây ra đó làm gì ~ mau lại đây với chúng tôi.”

Văn Cẩm vội vàng “hừ” khẽ ra hiệu yên lặng. Trương Khởi Linh ngồi cách thứ kia chỉ hai ba bước chân, nếu manh động, e rằng với khoảng cách quá gần như thế sẽ rất khó toàn mạng trở ra; biện pháp tốt nhất lúc này chính là tạm thời duy trì hiện trạng.

Trong lúc đó, Văn Cẩm nhanh chóng phân tích tình hình hiện tại. Trong cổ mộ tuy không thiếu chuyện hung hiểm, nhưng chỉ cần anh biết mình đang đối đầu với cái gì, tự nhiên sẽ có cách ứng phó. Đáng sợ nhất là thân lâm hiểm cảnh lại ngơ ngơ không biết gì, thường thường sẽ chết không minh không bạch.

Văn Cẩm phân tích sơ bộ, cảm thấy nơi này không thể có bánh tông được. Bởi lẽ cổ mộ này chọn được vị trí cực tốt, quần đảo Tây Sa trong mấy trăm năm nay rất hiếm người lui tới, trên mặt biển vô số dải đá ngầm nhô lên tạo thành những cánh cung lớn, dưới mặt nước cũng liền mạch với nhau, hợp thành một dải núi ngầm dài miên man không dứt. Núi ngầm ẩn dưới đáy biển, tụ phong dưỡng khí, đông thấy đầu rồng tây thấy đuôi, là loại long mạch dưới đáy biển vô cùng hiến gặp. Mà rồng vốn sống dưới nước rồi sau mới bay lên trời, cho nên trong phong thủy thì thủy long còn được đánh giá cao hơn sơn long.

Một nơi như vậy nếu có quan tài thì ắt phải có cả quan lẫn tài (\*) Đặc biệt nếu người táng trong cổ mộ thực sự là Uông Tàng Hải, xem danh tự có thể thấy ngũ hành khuyết thủy (\*\*), như vậy làm mộ dưới biển lại càng phù hợp, quả thực có thể nói là đã chiếm hết thiên địa nhân trong phong thủy.

(\*) Chỗ này chơi chữ, quan trong quan tài đồng âm với quan trong quan chức, tài trong quan tài đồng âm với tài trong tiền tài. Ý là đã có quan tài thì phải chôn người quyền cao chức trọng, tùy táng thêm nhiều đồ quý.

(\*\*) Đại loại là thời xưa khi đứa trẻ mới sinh sẽ có trò lấy ngày giờ sinh đi xem bói để đoán mệnh. Ngày, giờ, tháng, năm sinh gọi là sinh thần bát tự, cứ 2 chữ thì có một can một chi, trong đó 10 can (Giáp, Ất, Bính, Đinh, Mậu, Kỷ, Canh, Tân, Nhâm, Quý) chia làm ngũ hành => trong sinh thần bát tự sẽ có tối đa 4 hành. Nhưng ngũ hành có 5 hành tất cả, nên kiểu gì cũng phải khuyết ít nhất 1 hành, nên khuyết hành nào thì khi đặt tên phải có bộ đó để bổ sung. Uông Tàng Hải = vũng nước, đầm nước chi đó, túm lại là rất nhiều nước => ông này khuyết thủy, ý Văn Cẩm là thế :-” \*đúng là Bắc phái, sợ dzồi :-ss\*

Cho nên trừ khi sách viết về phong thủy đều đáng vứt đi hết, bằng không nơi này tuyệt đối không thể có bánh tông. Văn Cẩm nghĩ thế, trong lòng đã nhẹ đi nhiều. Nếu không phải cương thi, thứ kia ắt phải là người hoặc động vật, chỉ cần là vật sống thì nơi này có chừng ấy người, đừng nói là thân cao hai thước, dù ngươi thân cao ba thước chúng ta cũng bắt sống dông về.

Lúc này chợt nghe một nam sinh nói: “Văn Cẩm, tôi thấy có gì đó không ổn. Tôi nhớ chỗ đó vốn đặt con khỉ đá cơ mà, không lẽ có thứ gì trèo lên đứng trên khỉ đá?”

Văn Cẩm trong lòng chấn động, cô đột nhiên nghĩ ra, chẳng lẽ là chú Ba tỉnh lại, thấy mọi người đã không còn ở đó mới mò đến đây tìm họ? Tên này thường làm những chuyện không đứng đắn, có khi nào hắn giận mọi người không nghe lời mình, nên mới trốn sau đám sương mù rồi bò lên trên con khỉ đá để hù bọn họ chơi?

Nếu đúng là như thế thì tên kia thật đáng giận, Văn Cẩm nghĩ vậy, cảm thấy đây là cách giải thích hợp lý nhất, nghĩ rồi cô hướng về phía cái bóng kia gọi to: “Ngô Tam Tỉnh! Đừng có giở trò nhát ma vớ vẩn nữa, mau lăn xuống đây cho tôi!”

Nếu người kia đúng là chú Ba, nghe cô gọi thế chắc chắn phải biết trò đùa của mình đã lộ tẩy, có cù nhây thêm nữa cũng vô ích. Chú Ba là người rộng lượng, chuyện vặt vãnh thế này chú cười xòa một cái là cho qua ngay, tuyệt không để bụng.

Nào ngờ lời còn chưa dứt, cái bóng kia đã đưa tay ra vẫy vẫy, hình như đang ra hiệu cho bọn họ yên lặng.

Văn Cẩm thấy chiều dài cánh tay kia kém xa so với chiều dài thân, cho thấy quả nhiên có người trèo lên khỉ đá. Cô không thèm nghĩ ngợi đã kết luận ngay đó là chú Ba, bực tức giậm chân bình bịch rồi chạy lại gần, nhảy lên khỉ đá định nhéo tai chú một cái.

Đây là chiêu cuối cùng cô dùng để đối phó với chú Ba, bởi vì họ từng giao hẹn sẽ không bao giờ cãi lộn; một khi Văn Cẩm giận đến cực điểm thì có thể nhéo tai chú Ba, cho chú biết mình đã điên lắm rồi đây. Thông thường ở vào tình huống này, cho dù chú Ba có ăn gan hùm mật gấu cũng không dám làm càn.

Nói thì chậm mà chuyện chỉ xảy ra trong chớp mắt, cô vừa nhảy lên con khỉ đá, còn chưa kịp động thủ, người kia đã ôm ngay lấy cô, một tay bịt miệng cô lại, khẽ nói: “Tôi là Tiểu Trương đây! Cô đừng nói gì cả, thử nhìn xuống dưới kia đi.”

Văn Cẩm vốn đang tức điên lên, nhưng vừa nghe giọng nói này cũng không khỏi sửng sốt, đây đúng là giọng Trương Khởi Linh! Sao hắn lại ở trên con khỉ đá?

Cô lại nghĩ nghĩ một lát, đột nhiên toát mồ hôi lạnh. Không ổn! Nếu Trương Khởi Linh đã ở đây rồi, vậy người ngồi trước tấm bia đá là ai?

Cô nhớ lại tình huống vừa rồi, lúc ấy cô chỉ thấy trước tấm bia đá có một người đang ngồi, trên tay lại có đèn pin; hơn nữa cả đoàn chỉ còn thiếu mỗi Trương Khởi Linh, cho nên mới hấp tấp phán đoán. Chẳng lẽ sai lầm của cô chính là do ấn tượng chủ quan?

Nghĩ đoạn cô cũng ló đầu ra nhìn, vừa thấy liền ngây người. Kẻ ngồi trước tấm bia kia dù cũng mặc đồ lặn giống họ, nhưng nhìn dáng người thì không phải ai khác, mà chính là chú Ba!

Vả lại chú Ba còn có điểm gì đó bất thường, ban đầu Văn Cẩm không hiểu nổi chú đang làm gì, nhìn kỹ mới phát hiện ra chú đang soi vào tấm bia đá bóng loáng như gương kia mà chải đầu. Nhưng chuyện làm người ta rợn tóc gáy hơn là động tác ưỡn ẹo này của chú rõ ràng chỉ có con gái mới làm.

Chú Ba chải chải một lúc, lại, chăm chú ngắm nhìn hình bóng mình trong tấm gương đá, hệt như một thiếu nữ khuê các trang điểm vừa xong, đang ngắm nghía thành quả của mình lần cuối. \*ọe :-ss\*

Gương mặt chú Ba in trên gương đá khẽ mỉm cười, thoáng nhìn chỉ thấy vô cùng quỷ dị. Hình ảnh này nếu là ngày thường hẳn trông rất nực cười, nhưng ở vào tình thế này, Văn Cẩm chỉ thấy tay chân lạnh ngắt, thở cũng không dám thở mạnh.

Những người bên dưới thấy trên con khỉ đá có hai người ôm nhau, không hề nhúc nhích, ai nấy đều cho là chú Ba giả thần giả quỷ dọa người, mới thở phào một hơi nhẹ nhõm. Hoắc Linh lo lắng cho Trương Khởi Linh, đột ngột chạy lại sau lưng người ngồi trước bia đá, vỗ vỗ vai hắn nói: “Tiểu Trương, anh ngây ra ở đây làm gì thế?”

Chuyện này đúng là vượt ngoài dự liệu, Trương Khởi Linh thầm kêu một tiếng không ổn, muốn đứng ra ngăn cản cũng không kịp nữa. Chỉ thấy người ngồi trước bia đá đứng bật dậy, dọa cho Hoắc Linh thét lên một tiếng chói tai; nhưng cô cũng nhanh chóng nhận ra người đứng trước mặt mình là chú Ba, từ sợ chuyển thành giận, quát lớn: “Ngô Tam Tỉnh, thì ra là anh! Anh không ngủ đi còn ngồi chỗ này ưỡn ẹo làm cái gì?”

Chú Ba nhìn Hoắc Linh, đột nhiên lấy tay che mặt, thét lên một tiếng quái dị, ra sức đẩy cô một cái khiến cô ngã bệt xuống đất, sau đó cắm đầu bỏ chạy. Trương Khởi Linh thấy chuyện không ổn, lập tức nhảy xuống khỏi con khỉ đá mà đuổi theo. Hắn chạy rất nhanh, nhưng chạy qua Hoắc Linh hắn còn dừng lại một lát để xem cô có bị thương không. Nào ngờ hành động ấy lại phá hỏng đại sự, Hoắc Linh vừa thấy Trương Khởi Linh chạy lại liền nghĩ hắn quan tâm đến mình, trong lòng không khỏi cảm động, mới ôm chầm lấy hắn.

Trương Khởi Linh thở dài, trì hoãn vài giây thế này cũng đủ khiến hắt mất hết tiên cơ. Hắn lăn một vòng thoát ra khỏi cánh tay Hoắc Linh, nhưng vừa thấy chú Ba thì chú đã chạy vào màn sương dày đặc, trông theo bóng dáng ẩn hiện thì hình như đã chạy đến vách ao.

Trương Khởi Linh hét lớn: “Coi chừng thang đá! Đừng để hắn chạy lên!” Nói rồi lập tức đuổi theo. Đúng lúc này hắn mơ hồ thấy chú Ba chạy phía trước bỗng xoay người một cái, trong nháy mắt gần như đi xuyên qua vách ao. Nhưng màn sương quá dày, toàn bộ quá trình diễn ra như thế nào thì hắn không sao nhìn rõ.

Trương Khởi Linh đuổi đến vách ao thì đã chẳng thấy người đâu nữa, đành phải dừng lại. Hắn không tin chú Ba có thể đi xuyên tường, tuy hắn không phải dạng người cứng nhắc nói gì cũng lôi chủ nghĩa duy vật vào, nhưng chuyện diễn ra quá mức khó tin, ắt bên trong phải có điều gì bí ẩn.

Hắn ngây người trong chốc lát, lấy tay sờ lên vách tường đá. Nhưng rõ ràng bức tường đá này là thật, Trương Khởi Linh không tin trên đời lại có thuật đi xuyên tường. Hắn đưa hai ngón tay dài khác thường của mình chạm vào tường đá, trong nháy mắt hai ngón tay cực kỳ mẫn cảm kia bỗng cảm nhận được bức tường đá này đang chuyển động rất chậm.

Tâm trí hắn rối bời, thầm nghĩ thôi xong! Vừa rồi vậy mà lại không phát hiện ra, thực chất bản thân cái ao này chính là một cơ quan khổng lồ!

Hắn đột nhiên cảm khái vô cùng, có thể nói đây chính là một kỳ tích kiến trúc thời cổ. Lấy kinh nghiệm của mình mà đem so với chủ mộ thì chẳng khác nào một đứa trẻ ấu trĩ.

Nhưng rốt cuộc cơ quan này dùng làm gì cơ chứ! Cả đám xuống đáy ao cũng được vài phút rồi mà hình như đáy ao không có gì biến đổi. Lão Uông Tàng Hải chết tiệt kia, lẽ nào lão làm tất cả những chuyện này chỉ nhằm mục đích tạo ra một phòng ăn xoay tròn trong mộ mình?

Nguyên lý hoạt động của cơ quan này, Trương Khởi Linh cũng không lạ lẫm gì. Theo lời hắn nói thì hiểu biết của hắn về cơ quan cạm bẫy trong cổ mộ Trung Quốc sâu sắc hơn bất cứ kẻ nào (nguyên văn) những thứ đại loại như nguyên lý hoạt động, nguồn gốc, khuyết điểm, thậm chí tên người sáng chế đều vô cùng thông thạo.

Dựa theo kinh nghiệm của hắn, cơ quan này chỉ sử dụng nguyên lý cực kỳ đơn giản để vận hành. Bởi lẽ hắn biết thường thì những cơ quan như lò xo tinh xảo, cung gỗ nỏ ngầm, dù sử dụng chất liệu tốt đến chừng nào thì trải qua từ vài trăm năm đến hơn ngàn ngăm, ngòi kích phát đều đã mục nát đến không thể hoạt động được. Cơ quan dùng để ngăn kẻ trộm mộ, thông thường chỉ đơn giản là một tầng cát bên ngoài tường mộ (kẻ trộm mộ khi đào đến tầng cát này, một lượng cát lớn trên mặt sẽ sụt xuống, chôn sống kẻ liều lĩnh. Nhưng đây cũng là cách làm cực kỳ bị động, bây giờ thậm chí kẻ trộm mộ còn căn cứ vào vết cát trên xẻng Lạc Dương để xác định vị trí thực sự của cổ mộ, rồi trực tiếp đục qua mười hai tầng gạch trên đỉnh mộ mà vào)

Nếu muốn có một cơ quan vận hành thông suốt trong vài trăm đến vài ngàn năm, dĩ nhiên phải dùng vật liệu ngàn năm không hư hỏng, ví như đá tảng hay dòng nước chảy mãi không cạn. Những thứ này ở đây đều có cả, không những thế nước ở đây còn lên xuống theo thủy triều, cung cấp động lực không nhỏ, nếu muốn lợi dụng thì càng thuận tiện hơn.

Nếu chủ nhân ngôi mộ này đúng là Uông Tàng Hải, có thể nói sự say mê và năng lực vận dụng kì công xảo thuật của ông ta đã đạt đến độ phi phàm, e rằng trên thế gian này chẳng ai có thể vượt qua được.

Trương Khởi Linh vừa nghĩ vừa sờ thử những đoạn tường đá khác, trong lòng đã có một liên tưởng mơ hồ. Trên bức tường này chắc chắn phải có cửa vào, vừa rồi hắn chỉ lưỡng lự trong giây lát mà cửa vào đã dời đi. Hắn vừa đi vừa mò mẫm, mới tiến lên được vài bước, quả nhiên đã phát hiện ra một cánh cửa ngầm.

Làm gì có chuyện tìm được cửa vào dễ dàng như thế, hắc lắc lắc đầu, không dám đi vào, tiếp tục tiến lên phía trước. Lần này hắn càng đi càng nghi hoặc, đi hết một vòng, một nơi chật hẹp thế này mà có tổng cộng những tám cửa ngầm. Hắn âm thầm tính toán, hình như đã hiểu ra vấn đề. Chết tiệt, đây chẳng phải là kì môn độn giáp hay sao?

## 62. Q.2 - Chương 33: Cửa Sinh

Editor: Dứa

Beta: Thanh Du

\*\*\*\*\*

Kỳ môn độn giáp xuất hiện từ hơn bốn ngàn sáu trăm năm trước, gần như cùng thời điểm với văn tự Trung Quốc cổ, người đầu tiên dùng thuật này chính là Hoàng Đế lão tổ, về sau truyền cho hậu thế, hầu như mỗi nhà quân sự lúc bấy giờ đều biết một chút. Tuy nhiên từ sau thời nhà Hán thuật kỳ môn độn giáp không còn giữ được nguyên bản, bởi lẽ khi tên khốn Trương Lương được Hoàng Thạch lão nhân truyền cho thuật này liền tìm cách giản lược nó đi, kết quả là người đời sau căn bản không thể hiểu được nữa. (1)

Những kiến thức của tôi về kỳ môn độn giáp đều học từ chú Hai, không phải chú Ba, tuy hiểu biết không nhiều, nhưng ít nhất khi nghe Trương Khởi Linh nhắc đến nó tôi cũng không đến nỗi mù mờ như Bàn Tử, ngồi nghe cứ như vịt nghe sấm. Ban đầu kỳ môn độn giáp có bốn ngàn ba trăm hai mươi thế cục, đến thời Hoàng Đế chỉ thông hiểu được một ngàn không trăm tám mươi thế, truyền tới Trương Lương còn lại bảy mươi hai, hiện tại chú Hai tôi rút gọn xuống còn bốn mươi hai thế cục. Nhưng như thế đã là quý lắm rồi, bên ngoài bây giờ chỉ lưu truyền có mười tám thế mà thôi, các thế cục còn lại đều là do chú Ba tôi ngẫu nhiên tìm ra trong một ngôi mộ thời nhà Hán.

Kỳ môn độn giáp tuy rất huyền diệu, nhưng thực ra chính là lý luận về binh pháp và số mệnh, dùng nó để bày binh bố trận chẳng qua chỉ là ứng dụng một phần rất nhỏ trong đó mà thôi. Trận địa của kỳ môn độn giáp gồm tám trận, chia ra tám cửa Khai, Hưu, Sinh, Tử, Kinh, Thương , Đỗ, Cảnh, vào cửa sinh thì sống, vào cửa tử thì chết, nếu vào các cửa khác lại thấy xuất hiện tám cửa như cũ, cứ thế lặp đi lặp lại.

Trương Khởi Linh tìm được tám cửa ngầm này, tự nhiên nghĩ ngay đến kỳ môn độn giáp. Những cửa ấy vô cùng hẹp, chỉ có thể cho từng người lách mình đi qua. Nơi này sương mù dày đặc, bên ngoài lại có một cánh cửa di động một chiều, chỉ cần đẩy một phát có thể mở ra, sau khi đi vào sẽ có van tự động đóng lại, nếu không tự mình khám phá đương nhiên sẽ không phát hiện ra ở đây còn có chuyện kì lạ như thế.

Trương Khởi Linh vẫn có điều canh cánh trong lòng, hắn vốn không phải người thô thiển, thế nhưng vừa rồi lại quá chủ quan, cho rằng mọi kỳ môn xảo thuật đều lấy cái nhỏ, cái tinh vi làm trọng. Nhưng lần này mọi chuyện lại đảo ngược hoàn toàn, chủ mộ trọng quy mô lớn khiến hắn không lường trước được.

Hắn trở về chỗ tấm bia đá, đem những điều vừa tìm thấy kể lại. Mọi người đều ồ lên, cánh cửa này chứa đựng rất nhiều triết lý thâm sâu, bọn họ lại vừa trải qua cách mạng văn hóa, làm sao mà hiểu được? Văn Cẩm trầm tư một lát, đột nhiên lên tiếng: “Vừa rồi hành vi của Tam Tỉnh kì lạ như vậy, hệt như bị một nữ quỷ ám vào, liệu đó có phải chủ nhân ngôi mộ này hay không, nếu thế thì cánh cửa anh ấy vừa tiến vào có thể là cửa sinh chăng?”

Trương Khởi Linh nhìn thần thái rạng rỡ của cô giống như vừa phát hiện điều gì, hỏi: “Cô nghĩ ra gì vậy?”

Văn Cẩm bảo bọn họ đi theo mình đến chỗ tấm bia đá, cô bắt chước chú Ba nửa quỳ xuống, đầu hơi ngẩng lên, bắt đầu chải tóc. Cơ thể cô ấy rất đẹp, tư thế bày ra vô cùng mị hoặc, mấy anh chàng kia đều nhìn đến ngây người. Văn Cẩm chải mấy cái rồi rụt rè quay đầu lại, vừa mới cử động, đột nhiên cô run lên, hét lớn: “Tìm được rồi!”

Mọi người vội vã chạy tới đó, xem tới xem lui trên tấm bia đến nửa ngày cũng không thấy gì, Văn Cẩm nói: “Không phải, mọi người nhất định phải quỳ ở chỗ này như tôi mới thấy được!” Trương Khởi Linh như hiểu được điều gì, bắt đầu quỳ xuống, Văn Cẩm đè lên vai hắn: “Anh cao quá, cúi xuống thấp chút nữa, mắt đừng nhìn thẳng, phải nhìn nghiêng về phía thái dương ấy.”

Trương Khởi Linh thấy hơi buồn cười, cũng học theo điệu bộ của cô khi nãy, chải đầu vài phát, sau đó liếc mắt một cái vô cùng nữ tính, chợt hắn thấy nơi bóng mình phản chiếu trên tấm bia đá, ở thái dương có hình bóng mờ mờ ảo ảo của ba con cá nối đuôi nhau thành vòng tròn. Hắn giật mình, đầu hơi cử động, phát hiện chỉ cần góc nhìn lệch đi một chút, dấu hiệu đó liền biến mất.

Hắn à lên một tiếng, cuối cùng cũng hiểu được cái gì gọi là hữu duyên, lòng tức tối chửi thầm, xem ra chỉ có mấy cô nàng nghiệp dư, vô tình quỳ trước bia đá chải tóc mới có thể phát hiện ra dấu hiệu này, hơn nữa cao hơn hay thấp hơn đều không được. May mà Văn Cẩm quan sát cẩn thận, bằng không một gã đàn ông như hắn có nghĩ đến nát óc cũng không ra. (Tôi nghe xong cũng chợt bừng tỉnh, mà nói đi cũng phải nói lại, chẳng lẽ lúc sinh thời chủ mộ này chính là một tên đại sắc lang?)

Hắn tỉ mỉ quan sát hình con cá, phát hiện ấn ký đó di chuyển rất chậm, xem ra bên trong phiến đá này là một cơ quan quay cùng vận tốc với bờ ao, vị trí ấn ký này chỉ vào chính là Thiên môn. Hắn nghĩ tới đây liền bảo Văn Cẩm quan sát, còn mình thì cầm đèn pin chạy tới bên thành ao, lần lượt đứng ở vị trí các cửa ngầm, tới cửa số ba, Văn Cẩm thấy vị trí của ấn ký trùng với luồng sáng của đèn pin, hô lớn: “Là cửa này!”

Mọi người hoan hô mừng rỡ, đến cả Trương Khởi Linh cũng không kiềm được mà siết chặt nắm tay. Hắn đẩy cửa ngầm ra, nghiêng người đi vào, lối đi này cực hẹp, hướng thẳng vào bên trong. Lần này Trương Khởi Linh cực kì cẩn thận, đầu tiên hắn kiểm tra vách tường bốn phía, khẳng định không còn cơ quan nào nữa mới ọi người tiến vào.

Đường đi này cũng được xây bằng đá Thanh cương, chiều rộng chỉ đủ ột người, cho nên đã có hai người hơi mập không thể chui lọt. Trương Khởi Linh bật đèn đi trước xem xét, thấy không gian trước mặt tối đen, hòa với màu vốn có của đá Thanh cương tạo nên cảm giác âm u tựa như màu của cõi âm phủ. Hắn tập trung chú ý, từng bước đi đều vô cùng cẩn thận, chỉ cần một tiếng động nhỏ vang lên cũng sẽ đứng lại nghe ngóng thật lâu. Nhưng lúc này hắn đã trở thành thủ lĩnh tinh thần của cả đoàn, hắn nói gì mọi người nghe theo đó, không ai nói nửa câu thừa thãi.

Bọn họ đi được nửa giờ, xung quanh tuyệt nhiên vẫn tối mịt, Trương Khởi Linh có cảm giác cả vũ trụ lúc này chỉ còn mình họ, trong lòng cũng bắt đầu thấy bức bối khó chịu. Đúng lúc này, đường đi trước mặt bắt đầu dốc lên, hắn ngẩng đầu, bất chợt phát hiện ở tít đằng xa le lói chút ánh sáng, tuy chỉ mờ nhạt như ráng chiều nhưng lại vô cùng ấm áp. Trương Khởi Linh biết đó chính là đích đến, kêu một tiếng, bước chân gấp gáp tiến lên. Điểm sáng càng lúc càng gần, đột nhiên mặt đất dưới chân trở nên bằng phẳng, bốn phía chung quanh bỗng bừng sáng lên như bị ánh vàng bao phủ. Hắn nheo mắt lại trước ánh sáng đột ngột, vừa nhìn sơ qua đã kêu lên kinh hãi, thiếu chút nữa quỵ xuống.

Trước mắt bọn họ xuất hiện một gian phòng lớn hình vuông, không đơn thuần là rộng mà còn ẩn chứa một thứ khí phách mãnh liệt, không gian bên trong chỉ có thể hình dung bằng hai chữ choáng ngợp, khiến người ta cảm thấy xúc động đến mức muốn quỳ sụp xuống.

Mỗi cạnh của gian phòng này đều có mười cây cột gỗ lim vàng đứng ngay ngắn, ba người ôm không xuể, hệt như những cây cột chống trời nơi chân trời góc biển. Cả căn phòng tuyền một màu vàng, mỗi bên trái phải dài mười trượng, xà nhà chạm khắc tỉ mỉ, còn có mười con kim long ngũ trảo (rồng vàng năm móng), vô cùng nguy nga lộng lẫy. Trần căn phòng cao hơn mười thước, khảm năm mươi bức tinh đồ (bản đồ các ngôi sao), mỗi ngôi sao là một viên dạ minh châu, kích thước áng chừng bằng một quả trứng ngỗng, phát ra ánh sáng yếu ớt. Bốn góc phòng lại đặt bốn tấm gương lớn, ánh sáng phản xạ qua lại, tuy không sáng đến chói mắt nhưng cũng đủ chiếu sáng không gian. Nhưng thứ khiến cho bọn họ kinh ngạc nhất là một chiếc bàn đá cực lớn được đặt ở chính giữa căn phòng, Trương Khởi Linh vừa nhìn đã nhận ra, bên trên bàn đá là mô hình một cung điện nguy nga. Dù chỉ là mô hình nhưng lầu rồng điện ngọc, núi non sông nước không thiếu thứ gì, cực kì đồ sộ.

Trương Khởi Linh hưng phấn chạy tới, xem xét vài vòng xung quanh, nhận ra đây chính là mô hình Vân Đỉnh thiên cung. Hắn không nghĩ bên trong cổ mộ này lại có một cung điện lớn như vậy, thế nên không thấy có gì thất vọng, chỉ là tâm trí càng thêm rối bời. Xem ra Uông Tàng Hải thực sự xây nên một thiên cung, vậy thiên cung nằm ở nơi nào? Không lẽ thực sự ở trên trời?

Phát hiện này quả thực chấn động, mọi người háo hức dồn tới quan sát, mấy nam sinh còn cao hứng đỡ cả Hoắc Linh lên bàn đá. Hoắc Linh cười cười mãi mới đứng vững được, bỗng nhiên thét lên, nhảy xuống, run run nói: “Bên trên có người chết!”

Trương Khởi Linh kinh ngạc, vội vàng nhảy lên, thấy ở chính giữa mô hình là một hoa viên hình tròn bằng ngọc thạch, trên một tảng đá bên trong đó có một thây khô đã hoàn toàn co rút, quần áo trên người rách nát hết lộ ra thân thể màu đen. Đây là một tọa hóa kim thân\* được gió tự nhiên sấy khô, vô cùng hiếm có, chỉ cần đánh thêm chút phấn vàng là có thể đưa lên chùa làm tượng cúng bái. Thi thể này một tay chỉ trời, một tay chỉ đất, tóc và móng tay cũng giống những kim thân khác, sau khi chết đi vẫn không ngừng sinh trưởng, đặc biệt móng tay đã dài gần bằng ngón tay, nhìn vào có điểm không hợp lý.

Tọa hóa kim thân: Chỉ thi thể các hòa thượng viên tịch khi đang trong tư thế ngồi thiền.

Hắn nhảy tới trước mặt thi thể không chút ngại ngần, trước tiên nhìn vào miệng người chết, xác định không ngậm vật gì, sau đó sờ vào nách rồi vừa xoa vừa ấn thi thể từ trên xuống. Văn Cẩm cũng nhảy lên, thấy thế mới đến sau lưng hắn, nhẹ giọng hỏi: “Trương Khởi Linh, rốt cục lai lịch của anh như thế nào, sao lại thông thuộc chuyện đổ đấu như vậy?”

Trương Khởi Linh nhìn cô, không hề mở miệng, Văn Cẩm nổi giận, nắm lấy tay hắn nói: “Anh rõ ràng là một tay chuyên đổ đấu, nếu không khi vào trong mộ sẽ chẳng thể bình tĩnh như vậy. Anh đi theo chúng tôi, rốt cuộc có dụng ý gì?”

Trương Khởi Linh ra hiệu im lặng, đưa tay chỉ vào thi thể, nói: “Chuyện đó không quan trọng, cô xem đây!” Nói xong, hắn cởi số quần áo còn sót lại trên thi thể xuống, lộ ra một vết sẹo lớn trên bụng, kéo dài từ xương sườn cuối cùng bên trái tới tận đan điền, hắn nắn bóp bụng thi thể một lúc, rồi cầm tay Văn Cẩm đặt lên đó xoa xoa. Cô run lên, quả nhiên bên trong bụng thi thể này có giấu thứ gì đó.

Trương Khởi Linh ngẩng đầu, bây giờ hắn không chắc mình có muốn mang thứ trong bụng thi thể ra hay không. Nếu người này trước khi chết đã mang thứ đó giấu vào bụng thì chứng tỏ vật này đối với hắn vô cùng quan trọng, hoặc đây là cách khảo nghiệm của người đã chết đối với bọn họ. Nguyên tắc của Trương Khởi Linh là tuyệt đối không vì bất cứ thứ gì mà hủy hoại thi thể trong cổ mộ, hắn đấu tranh tâm lý thật lâu, lại nhìn sang Văn Cẩm. Cô là người thuộc Bắc phái, đương nhiên trọng đạo nghĩa, lắc đầu nói: “Hạ thủ bất nhân, ắt bị trời phạt.”

Trương Khởi Linh thở dài, quyết định thôi đi vậy. Hắn chầm chậm lùi về phía sau, lạy thi thể kia một lạy, đến khi ngẩng đầu lên bỗng phát hiện có chỗ không hợp lý. Nhìn trái nhìn phải một hồi, hắn chợt hít vào một ngụm khí lạnh, thì ra thi thể khô héo kia vậy mà lại đang nở một nụ cười quỷ dị.

## 63. Q.2 - Chương 34: Liên Hoàn

Editor: Biển

Beta: Thanh Du

~oOo

~Chuyện này thật sự là vô cùng hy hữu, dù là bánh tông đi nữa hắn cũng chỉ mới gặp qua loại biết chạy biết nhảy chứ chưa từng được thấy loại bánh tông biết cười. Trương Khởi Linh cảm thấy hơi căng thẳng, vội lui lại một bước, cả người căng lên chuẩn bị ứng phó với hành động tiếp theo của nó. Thật không ngờ bàn tay đang chỉ lên trên của cái xác khô kia bất ngờ cử động, chuyển hướng sang chỉ về phía đông, đồng thời cả gian phòng bỗng chốc tối sầm lại, mấy viên dạ minh châu trên trần không hiểu vì sao tắt ngúm trong nháy mắt.

Lúc cả bọn vào đây, vì tiết kiệm pin nên đã tắt hết đèn đi, lúc này tất cả đều sợ hãi hét lên. Trương Khởi Linh phát hiện căn phòng dù tối lại nhưng vẫn chưa đến nỗi tối đen như mực, vội ngẩng nhìn lên mới thấy bốn viên Dạ minh châu gần các góc tường nhất vẫn chưa tắt, trông như ánh đèn hiu hắt ở ngã tư đường trong đêm tối mịt mùng, chỉ chiếu sáng được một vùng nhỏ xung quanh. Lúc này lại nghe giọng nói run run của Lý Tứ Địa truyền lại từ bên cạnh: “Trên tường có… có … khuôn mặt!”

Trương Khởi Linh giật bắn người, quay nhìn sang mới thấy bức tường gạch vàng phía đông được viên dạ minh châu chiếu sáng mờ mờ tạo nên những đường nét kỳ lạ, bỗng dưng hiện ra một khuôn mặt người thật lớn trắng bệch.

Trương Khởi Linh biết đây lại là một trò lừa bịp khác, chán nản nhảy xuống đài đá, tiến đến đứng trước bức tường gạch phía đông xem xét, hóa ra trên tường quả thực có hình vẽ. Loại hình vẽ này hình thành khi có ánh sáng chiếu tới từ một hướng cố định, bóng của những khe rãnh trên tường sẽ tạo thành hình ảnh, nếu ánh sáng chiếu tới không đúng góc độ, hình ảnh sẽ không xuất hiện. Cũng vì đường nét của bức tranh này rất quỷ dị, trong tình huống căng thẳng rất dễ bị người ta tưởng tượng thành một khuôn mặt người đáng sợ.

Hắn quan sát thật kỹ, không khỏi giật mình. Hình ảnh trước mắt hắn dường như là một bức tranh tự sự, nội dung trên đó hẳn là miêu tả lại thời điểm Vân Đỉnh thiên cung vừa mới xây xong. Hắn thấy cái gọi là Thiên cung thật ra là một tòa kiến trúc được xây dựng trên một ngọn núi cao chót vót, trên đỉnh núi mây mù bao phủ hầu như che khuất cả cung điện, gây cho người ta cảm giác nó đang lơ lửng trên mây. Trương Khởi Linh thấy trên đỉnh núi tuyết phủ trắng xóa, hẳn là rất cao so với mặt nước biển, không biết là ngọn núi nào.

Hắn ngoảnh đầu nhìn lại, phát hiện trên bốn bức tường đều có hình vẽ hiện ra, vội bước tới bức tường phía nam tiếp tục xem xét. Chỉ thấy trên đó vẽ vách núi dưới thiên cung bị tạc thành rất nhiều sạn đạo (\*) và hang đá nối tiếp nhau, một nhóm nhân công đang dùng ròng rọc kéo một cỗ quan tài rất lớn lên dọc theo từng hang đá. Đội ngũ đưa tang xếp thành hàng bám víu vào sạn đạo, khó nhọc leo lên trên. Trương Khởi Linh a lên một tiếng, Thiên cung này hóa ra lại là một lăng mộ, vậy người trong quan tài là ai đây?

(\*) đường núi làm bằng cọc gỗ lát ván, dựng ở những nơi hiểm trở như hẻm núi hoặc bờ vực.

Hắn tiếp tục xem đến hình vẽ trên tường phía tây, càng cảm thấy kỳ quái hơn. Trên đó là hình ảnh sạn đạo nơi vách núi chìm trong ngọn lửa hừng hực. Những binh sĩ giữ lăng vì muốn đảm bảo an toàn cho lăng mộ nên đã thiêu hủy con đường duy nhất dẫn lên Thiên cung sau khi nghi thức nhập liệm kết thúc. Làm như vậy về cơ bản có thể ngăn chặn hoàn toàn nguy cơ bị trộm mộ, dù là người Nam phái hay Bắc phái, không ai có thể đến một nơi cao như thế, vượt qua vách núi hàng trăm mét chỉ để đổ một cái đấu, chuyện này là không thể và cũng không cần thiết…

Trong trí nhớ hắn chưa bao giờ gặp loại mộ táng như thế này, không khỏi cảm thấy kinh ngạc, vội chạy đến trước hình vẽ cuối cùng. Vừa nhìn thấy hắn đã ngây người, vì hình vẽ này đơn giản lạ lùng: Thiên cung trên đỉnh núi bỗng dưng biến mất, chỉ thấy một vùng ngập trong tuyết trắng, không những thế, ngay cả vách núi cũng bị phủ lên một tầng trắng xóa. Tuy hình vẽ không mấy sống động nhưng Trương Khởi Linh vẫn nhìn ra được đây là một trận tuyết lở.

Hắn đoán có thể là do lửa lớn làm hơi nóng bốc lên khiến cho lớp tuyết đọng trên Thiên cung tan ra rồi lở xuống mới tạo thành một trận tuyết lở kinh hoàng như vậy, không chỉ chôn vùi Thiên cung mà còn che phủ cả đỉnh núi dưới lớp tuyết trắng, biến Thiên cung thực sự trở thành một mộ phần.

Hắn xem đến đây không khỏi thở dài một hơi, thật không ngờ vận mệnh của Vân Đỉnh thiên cung cuối cùng lại là như vậy. Xem ra Uông Tàng Hải vẫn luôn canh cánh trong lòng chuyện này, tác phẩm kiệt xuất của bản thân vừa mới hoàn thành không bao lâu đã bị băng tuyết chôn vùi, bấy nhiêu là đủ để ông ta buồn phiền đến chết rồi, chẳng trách ông ta muốn dùng phương pháp bí mật ghi chép lại chuyện này. Đây là lăng mộ của một nhân vật địa vị hiển hách, ông ta chắc chắn không thể đem tác phẩm này ra để lưu danh hậu thế, nhưng với tính cách thích khoe khoang của mình, ông ta nhất định sẽ tìm cách thức nào đó để cho hậu thế biết rằng trong số tác phẩm của mình còn có một tòa Vân Đỉnh thiên cung huy hoàng tráng lệ đến thế.

Hiện tại điều duy nhất hắn không biết chính là người được chôn trong phần mộ này là ai. Trương Khởi Linh hít sâu một hơi, chợt thấy Văn Cẩm cùng hai người nữa đang cố gắng di chuyển tấm gương lớn ở góc ĐôngNam. Hắn cảm thấy cực kỳ khó hiểu, vội hỏi cô làm gì vậy, Văn Cẩm lo lắng nói: “Tôi vừa thấy Tam Tỉnh núp sau tấm gương này, vừa chớp mắt đã chẳng thấy đâu nữa.”

Trương Khởi Linh lúc này mới nhớ tới chuyện của chú Ba, vội đến giúp một tay. Tấm gương đồng khắc chữ Phúc mạ vàng cao gần 2 mét này nặng khủng khiếp, cả bọn dốc hết sức ra mới dịch chuyển được nửa mét, mọi người ngó vào xem thử, chỉ thấy trên vách đá chỗ góc tường đằng sau tấm gương có một cửa động hình vuông cao hơn nửa người. Trương Khởi Linh soi đèn vào, chỉ thấy bên trong tối đen như mực, không biết nó dẫn đến đâu.

Mấy ngày trước, khi chú Ba dự tính quy mô lăng mộ đã không hề phát hiện ra ở đây còn có một căn phòng lớn như vậy, nhưng Trương Khởi Linh đã sớm biết lăng mộ này không chỉ đơn giản như dự đoán của chú. Mộ thuyền táng không giống như lăng mộ trên đất liền, trong quá trình thuyền đắm, cả con thuyền phải giữ được cân bằng tuyệt đối, vì vậy mà kết cấu lăng mộ cần phải có tính đối xứng vô cùng cao. Chú Ba tính ra quy mô lăng mộ mặc dù không sai về nguyên tắc, nhưng rõ ràng là trên nặng dưới nhẹ, nếu kết cấu ngôi mộ đúng như chú dự đoán thì nói không chừng trong quá trình chìm xuống cả ngôi mộ đã lật nhào giữa biển rồi.

Khi đó hắn không muốn gây sự chú ý nên cũng lười tranh luận với chú Ba, bây giờ nhớ lại, ở đây có một thông đạo để cân bằng cũng chẳng có gì lạ.

Hắn giải thích với mọi người rồi mở đèn pin dẫn đầu đi vào. Từ lúc vào đạo động, đèn pin mở liên tục nên ánh sáng đã bắt đầu yếu đi. Văn Cẩm bảo bọn họ mở đèn đằng trước và đằng sau, còn nhừng người khác thì tắt hết. Bên trong thạch đạo tương đối rộng, đủ để bốn người có thể đi song song. Hoắc Linh thấy Trương Khởi Linh với Văn Cẩm đi gần nhau như thế, cảm thấy có chút khó chịu bèn lách lên chen vào giữa hai người. Lúc này Trương Khởi Linh bắt đầu cảm thấy tình hình có vẻ không ổn, hắn thấy thấp thoáng trong khoảng tối phía trước có thứ gì đó đang chuyển động.

Đồng thời mùi hương càng ngày càng đậm kia cũng khiến hắn chú ý, cảm giác này giống như họ đang tiến đến gần nơi mùi hương phát ra. Đi thêm vài bước nữa, mùi hương đã nồng đến mức hắn không thể nào tập trung được tinh thần. Hắn quay lại định hỏi Văn Cẩm thì thấy mấy người phía sau hầu như đã ngã hết trên mặt đất, Văn Cẩm xoa trán, mơ màng nhìn hắn một cái rồi ngã vào trong ngực hắn.

Trương Khởi Linh thầm than không ổn, lập tức nín thở nhưng đã không còn kịp nữa. Hắn chỉ cảm thấy cơn mệt mỏi kéo tới không cách nào chống cự, thân thể ngã vào vách tường, dần dần mất đi ý thức. Giữa cơn mông lung, hắn thấy chú Ba ngồi xuống nhìn mình, nét mặt không chút biểu cảm.

Muộn Du Bình nói tới đây thì hít sâu một hơi, trở nên trầm mặc: “Lúc tỉnh lại tôi đã thấy mình nằm trên giường bệnh, cái gì cũng không nhớ, cái gì cũng không biết, đến mấy tháng sau mới dần dần nhớ lại một vài chi tiết vụn vặt, lại thêm vài năm nữa, tôi bắt đầu phát hiện cơ thể của mình có vấn đề.”

Tôi sốt ruột muốn xen vào hỏi, phải chăng hắn đã phát hiện ra mình không hề già đi? Nhưng hắn không cho tôi một cơ hội nào, lập tức tiếp lời: “Bây giờ tôi vẫn chưa thể nói cho cậu biết đó là chuyện gì, nhưng mà ba tháng trước tôi gặp chú Ba cậu, thấy ông ấy nhìn rất quen, cũng nhớ thêm vài chuyện nên mới cùng mấy người các cậu đi Lỗ Vương cung.”, nói đến đây, hắn bỗng dưng quay sang nhìn tôi: “Trong Lỗ Vương cung, tôi phát hiện chú Ba cậu thực sự có vấn đề!”

Tôi ngẩn người không biết hắn có ý gì, hắn lại tiếp tục: “Sách lụa tơ vàng các cậu lấy ra từ quan quách đồng đen kia thật ra là giả, nó đã bị chú Ba cậu đánh tráo từ trước rồi.”

Tôi kinh hoàng quát lớn: “Nói bậy! Mẹ nó chứ không phải anh mới là người đánh tráo sao?”

Muộn Du Bình thản nhiên liếc tôi một cái, nói: “Không phải, là chú Ba của cậu làm, ông ấy với Đại Khuê đào động từ phía sau cái cây thẳng tới đáy quan tài. Đại khái đó cũng chính là nguyên nhân vì sao Đại Khuê nhất định phải chết.”

Nghe xong cả người tôi phát run, cảm thấy căng thẳng hơn bao giờ hết. Tuy vẫn còn muốn đứng về phía chú Ba, nhưng trong đầu tôi như có tia chớp xẹt qua, vô số cảnh tượng thi nhau tái hiện. Tôi nhớ Đại Khuê vì sao mà trúng độc, nhớ Phan Tử trước khi leo lên cây còn rất tỉnh táo nhưng khi chúng tôi lên đến mặt đất anh ta đã chìm vào hôn mê sâu, nhớ lại lúc tôi với Bàn Tử còn chưa kịp leo lên khỏi khe hở kia, chú đã khiêng thùng xăng chạy đến.

Tôi không thể nào nghĩ tiếp được nữa, chỉ cảm thấy mọi thứ trên đời đều đảo lộn, không biết đâu là thật đâu là giả, rốt cuộc tôi nên tin tưởng ai. Tôi cảm thấy đầu óc rối bời, không thể kiềm chế được mà lẩm bẩm: “Không đúng, không đúng, chuyện không đơn giản như vậy, không có động cơ, rốt cuộc chú Ba tại sao phải làm như thế?”

Muộn Du Bình thản nhiên đáp: “Nếu kẻ đó thực sự là chú Ba của cậu thì đúng là không hề có động cơ. Nhưng mà…”, nói tới đây, hắn thở dài.

Tôi không hiểu ý hắn, có điều trong lòng đã bắt đầu tin tưởng hắn, không khỏi cười gượng. Trước kia tôi luôn muốn biết rốt cuộc chú Ba đang gạt tôi những chuyện gì, còn bây giờ tôi lại muốn biết rốt cuộc những chuyện nào chú mới không dối gạt tôi.

Sự việc biến đổi chóng vánh như vậy tôi cũng không thể nào ngờ đến, nhưng nghĩ lại thì lúc này chuyện đó không quan trọng. Bất kể ai thật ai giả đều phải chờ cho chúng tôi thoát ra rồi mới có ý nghĩa, chứ nếu chết cả ở đây thì biết được chân tướng cũng chẳng để làm gì.

Nghĩ vậy tôi vội lấy lại bình tĩnh, để bản thân thả lỏng một chút. Lúc này tôi thấy Bàn Tử chạy tới trước tấm bia đá, lóng ngóng ngồi phịch xuống, nhấc đầu ngón tay, ngồi ở đó lắc lư nghiêng ngó. Tôi nhíu mày kêu lên: “Tên mập chết tiệt, mẹ nó, anh lại bày ra trò gì nữa đây? Anh không thể ở yên một chỗ giùm tôi được sao?”

Hắn khẽ xoay đầu, giả giọng nữ trả lời: “Con mẹ nó, ai gia đang chải đầu, chỉ chải đầu mà không cần cái mạng của ngươi, ngươi nhiều chuyện cái gì?”. Tôi hết cách, mới hỏi hắn: “Chải đầu? Chẳng lẽ anh cũng muốn đi vào Thiên môn xem thử sao?”

Bàn Tử nói: “Đương nhiên, khung cảnh huy hoàng tráng lệ như vậy Bàn gia tôi làm sao có thể bỏ qua. Với lại cậu xem, chúng ta xuống được đến đây cũng chẳng dễ dàng gì, cô nàng kia lại chạy đâu mất, xem ra chúng ta cũng chẳng trông chờ gì được vào tiền thù lao rồi. Dù thế nào đi nữa cũng phải lấy cho bằng được mấy viên dạ minh châu, cái này gọi là có tiền thì không đi đổ đấu, mà đổ đấu thì không tay trắng ra về.”

Tôi mắng: “Nãy giờ anh nghe bao lâu, hóa ra là chỉ nhớ được mỗi Dạ minh châu thôi à?”

Hắn nghe xong, ấm ức nói: “Ai, đúng ra cậu không nên nói tôi như vậy, Bàn gia tôi đây muốn đi vào Thiên môn còn có một nguyên nhân quan trọng khác, các cậu có biết là gì không?”

## 64. Q.2 - Chương 35: Dòng Chữ Bằng Máu

Editor: Biển

Beta: Thanh Du

~oOo

~Bàn Tử nghe xong không giận trái lại còn cười, dường như đã sớm có sự chuẩn bị: “Đương nhiên không phải, Bàn gia tôi đây muốn đi vào Thiên môn còn vì một nguyên nhân quan trọng khác, các cậu có biết là gì không?”

Tôi nói với hắn: “Ai biết được trong đầu anh nghĩ gì chứ, thích nói hay không thì tùy anh. Đừng quên lúc này chúng ta vẫn còn đang mắc kẹt, nếu định nói chuyện không đâu thì miễn giùm đi.”

Bàn Tử nói với tôi: “Cậu đừng nóng, chuyện tôi muốn nói có liên quan mật thiết với hoàn cảnh của chúng ta lúc này. Vừa rồi cậu không nghe Tiểu Ca nói sao, hành lang đằng sau Thiên môn dốc lên trên, mà căn phòng lớn nơi đặt mô hình Thiên cung lại vô cùng cao, đã cao còn lên cao nữa, ít nhất cũng phải hơn 10 mét. Cậu nghĩ thử xem cả cổ mộ này sâu bao nhiêu? Tôi đoán trần căn phòng đó chính là nơi cao nhất cổ mộ, cậu nói xem chúng ta muốn thoát ra ngoài thì nên bắt đầu từ đâu?”

Tôi nghe xong chợt bừng tỉnh, vội vàng nhẩm tính. Lúc vừa xuống đến mộ đạo dưới đáy nước, tôi có xem qua đồng hồ lặn, khi đó đã xuống sâu hơn mười ba mét. Bây giờ chúng tôi đang ở dưới đáy ao, từ nền căn phòng xuống đến đây khoảng hơn mười mét, có nghĩa là chúng tôi đang ở độ sâu khoảng hai mươi đến ba mươi mét dưới đáy nước. Tính ra trần của căn phòng nơi đặt mô hình Vân Đỉnh thiên cung kia cách đáy biển chưa đến mười mét, hoàn toàn đúng như lời Bàn Tử đã nói.

Vừa rồi mải lo nghe kể chuyện, không hề chú ý đến chi tiết nhỏ này, tôi không khỏi nhìn Bàn Tử bằng ánh mắt khác hẳn. Người này nhìn qua thì có vẻ lỗ mãng, thật ra lại nhạy bén vô cùng, xem ra sau này có xảy ra chuyện gì thì cũng khó mà gạt được hắn. Nghĩ đến đây, tôi quay ra nói với bọn họ: “Bàn Tử nói rất đúng, nhưng bây giờ có biết cũng vô dụng. Trong tay chúng ta chẳng có thứ gì, chưa nói đến chuyện không leo lên được trần phòng ười mét, mà dù có leo lên được đi nữa, trên đó còn mấy tầng gạch, trong tay lại không có công cụ thì cũng chẳng làm gì được. Tôi thấy tốt hơn hết là chúng ta đi tìm vài món minh khí bằng kim loại trước đã rồi mới quay lại thực hiện tiếp kế hoạch đào đạo động ngược lên, chứ còn dây dưa ở đây mãi thì sẽ lỡ thời điểm thủy triều rút mất.”

Dù nói vậy nhưng thực ra trong lòng tôi cũng không hy vọng gì nhiều, bởi lẽ những nơi chúng tôi đi qua từ đầu đến giờ, đồ tùy táng nếu không phải bằng sứ thì là đồ đá, đến một món đồ bằng kim loại cũng không có, điều này có hơi bất thường. Tôi mơ hồ cảm thấy đây hình như là sự sắp xếp có chủ ý của chủ nhân ngôi mộ này; bây giờ chỉ còn cách vào hậu điện xem xét thử, nếu vẫn không có gì thì đúng là ý trời muốn chúng tôi bỏ mạng lại dưới này rồi.

Bàn Tử nghe tôi nói xong, cười ha hả: “Tôi cũng nghĩ kỹ rồi, bốn phía trong căn phòng lớn kia không phải đều có gương đồng khắc chữ Phúc mạ vàng hay sao? Cậu làm nghề buôn bán đồ cổ thì cũng phải biết loại gương này có hình dạng như thế nào chứ? Chúng ta dỡ phần chân đế của tấm gương ra, thứ đó khá nặng, hẳn có thể dùng thay cho búa được.”

Lúc nãy tôi nghe cái tên này thấy cũng quen quen, giờ hắn nói vậy mới nhớ ra mình đã từng sang tay thứ này, nhưng hình dạng của nó ra sao thì tôi quên béng mất rồi. Thấy Bàn Tử khẳng định chắc nịch như vậy, không giống như đang nói chơi, tôi cũng có chút yên lòng bèn nói với hắn: “Được rồi, chuyện này chúng ta cứ quyết định như vậy. Thời gian không còn nhiều, chúng ta bắt đầu hành động luôn đi. Nhưng vào trong đó rồi anh tuyệt đối không được đụng tới bất cứ thứ gì đâu đấy, dưới này đâu đâu cũng là cơ quan, năm tháng sau này của chúng ta còn dài, đừng vì ham hố mấy món đồ của người chết mà hại mình chết dí dưới cái xó này!”

Bàn Tử nghe xong thì gật gật đầu, cam đoan rằng ngoài gạch ra thì hắn kiên quyết không đụng đến những thứ khác. Tôi sợ hắn vẫn còn lưu luyến mấy viên Dạ minh châu, lại nhấn mạnh thêm mấy lần đến khi hắn phát bực mới thôi. Tôi hỏi cho rõ ràng kết cấu của căn phòng đó, cùng hai người kia thống nhất biện pháp giải quyết các tình huống có khả năng gặp phải. Sau đó ba người chúng tôi y theo kế hoạch đã đề ra, đầu tiên là tìm Thiên môn, tiếp đó Bàn Tử dẫn đầu, sau đấy đến tôi, Muộn Du Bình đi cuối cùng, chúng tôi bắt đầu tiến vào trong Thiên đạo chật hẹp.

Từ lời kể của Muộn Du Bình, tôi cũng đã hình dung được cảnh tượng bên trong Thiên đạo, nhưng khi tự mình đi vào lại có cảm giác khác hẳn. Ban đầu cũng không có cảm giác gì, chỉ thấy giống như đi trong con hẻm lát đá ở Tây Đường, Gia Hưng vào buổi tối, có điều hơi chật hẹp hơn một chút mà thôi. Nhưng đi được một quãng, thấy trước không bờ sau không bến, tôi bắt đầu hoảng lên. Tôi đi ở giữa, có tối mấy cũng không phải sợ, nhưng bốn phía lại tĩnh lặng vô cùng. Chúng tôi đều mang theo chân nhái, tiếng bước chân cứ lạch bạch lạch bạch vang dội trong hành lang chật hẹp nghe cực kỳ quái dị, cứ như có một con quái vật đang đi theo đằng sau vậy. Bàn Tử vốn vững thần kinh, đối với chuyện này chẳng hề có cảm giác, chẳng qua chỗ này quá chật chội, hắn đi đứng không được thoải mái nên rất khó chịu: “Mẹ nó, không biết thằng cha nào tạo ra cái thạch đạo này, rõ ràng hắn muốn phân biệt đối xử với người béo như tôi mà. Cậu nói xem Thiên đạo dẫn lên Thiên môn sao lại khó coi như thế, nếu đường đi lối lại trên trời đều giống cái Thiên đạo này thì phật Di Lặc khỏi đi đâu được luôn!”

Tôi nói với hắn: “Không thể nói như vậy được, ông ta thiết kế như vậy hẳn là có lý do riêng. Đây là thuyền táng, thuyền có lớn mấy cũng có giới hạn, có lẽ ông ta vì muốn phô trương Thiên cung của mình nên đành phải tiết kiệm bớt không gian của những nơi khác. Hơn nữa trước giờ người đi đổ đấu toàn dạng vừa thấp vừa gầy, ai ngờ được người mập như anh cũng đi làm nghề này.”

Bàn Tử nghe xong có phần đắc ý, nói: “Ây, nói đến phái Mô Kim từ xưa đến nay, những cái khác không bàn, nhưng luận về sức khỏe Bàn gia tôi thế nào cũng đứng đầu. Tuy hơi béo một tí nhưng là béo khỏe béo đẹp, không ảnh hường gì đến thân thủ của tôi cả, cái này gọi là… ối!”

Bàn Tử đang nói, cả người đột nhiên khựng lại không đi tiếp nữa, tôi nhìn qua thì thấy hai vai hắn dính sát vào vách tường hai bên, bị kẹt cứng ở đó, được thể cười to: “Ai bảo anh khoe khoang rồi tự mình làm xấu mặt mình chứ.”

Bàn Tử thử nhúc nhích vài cái, nhưng không sao qua được, buồn bực nói: “Tiểu Ngô, cậu khoan cười đã, chuyện này có gì lạ lắm. Vừa rồi tôi còn đi qua được mà, sao giờ lại bị mắc kẹt.”

Tôi quan sát bốn phía, trả lời hắn: “Xem ra bề rộng của thạch đạo này không đồng nhất, có thể đoạn chúng ta đi qua lúc nãy rộng rãi hơn một chút, đến đây dần thu hẹp lại. Anh lui lại mấy bước thử xem có lách người ra được không.”

Bàn Tử lắc lắc cái mông căng tròn, cố gắng lui lại mấy bước nhưng vẫn như cũ, hắn nói: “Không đúng, không đúng, không phải nguyên nhân này. Hành lang này rõ ràng là chật hơn lúc đầu, tôi thấy mấy bức tường này lạ lắm, Tiểu Ngô, tôi chỉ sợ có chuyện bất thường.”

Nãy giờ cứ cắm đầu đi thẳng một mạch về phía trước mà không chú ý đến vách tường, nghe hắn nói vậy tôi cũng cảm thấy vách tường có hẹp lại một chút, bèn thử chống tay sang hai bên, bỗng cảm có cảm giác kỳ quái, tôi a lên một tiếng: “Toi rồi, hai bên vách tường hình như đang khép lại!”

Muộn Du Bình cũng sờ sờ vách tường, gật đầu nói: “Xem ra có biến rồi, không còn thời gian, chúng ta lui ra ngoài trước rồi tính sau!”

Tôi nghe vậy, thầm nhủ thôi cả đám gặp họa lớn rồi. Bị hai vách tường này ép lại, ba chúng tôi sẽ thành ba cái bánh nướng áp chảo mất, vội vã quay đầu co giò chạy thẳng. Bàn Tử thấy chúng tôi chạy nhanh như vậy, chỉ biết cố sức nghiêng người lách đi, miệng gào to: “Chờ tôi với, mẹ nó, hai người đừng có khôn lỏi thế chứ!”

Tôi chưa bao giờ chạy nhanh đến thế này, mấy lần suýt vấp ngã, bao nhiêu sức lực đều dùng bằng hết. Lúc tôi chạy gần đến cửa ra, hai bên vách tường rõ ràng đã hẹp lại rất nhiều, đến tôi còn phải nghiêng người mới có thể lách qua, Bàn Tử thì càng khổ sở hơn, chỉ có thể bò ngang như một con cua. Muộn Du Bình đưa tay phải định mở cánh cửa ngầm, đẩy hai cái, bỗng hắn chửi thề một tiếng, quay lại nói với tôi: “Bên ngoài có người chặn cửa xoay rồi!”

Bàn tử vừa nghe liền tái mặt, mắng to: “Cái Thiên môn chết tiệt, lần này coi như xong rồi, hai cậu mau mau nghĩ cách gì đi, không thì mấy gã trai trẻ chúng ta quy thiên tại đây hết bây giờ!”

Tôi nóng lòng đến cuống cả lên, cứ nhìn thấy bức tường từng chút từng chút thu hẹp lại, mẹ nó chứ cảm giác còn khó chịu hơn là chết nữa, nhưng tình thế quá cấp bách, thật chẳng biết làm sao cho phải. Ở vào hoàn cảnh này trừ khi xảy ra biến cố bất ngờ, không thì có là thần tiên cũng hết cách. Tôi bèn nói: “Còn có cách gì nữa, đành phải chạy ngược lại chứ biết sao. Nếu nhanh chân không chừng còn có một con đường sống!”

Muộn Du Bình kéo tôi lại, lắc đầu: “Nãy giờ cũng đã hơn mười phút, không kịp nữa rồi, chúng ta leo lên trên thử xem!”, nói xong hai chân đạp vào hai bên vách tường rồi leo lên phía trên. Tôi ngẩng nhìn lên, chỉ thấy bên trên cũng tối đen như mực, không có vẻ gì là rộng rãi hơn cả, không biết leo lên đó thì ích gì. Nhưng chuyện đã đến nước này, so với đứng đây chờ chết thì leo lên có lẽ vẫn hơn, nghĩ vậy tôi liền gọi Bàn Tử cùng nhau leo lên.

Hành lang hẹp lại, leo lên cũng dễ như đi trên đường vậy, chúng tôi cứ hướng thẳng lên trên, chỉ vài phút đã leo được hơn mười mét, Bàn Tử không khỏi líu lưỡi, nói: “Tiểu Ca quả nhiên nhanh trí, thế này tốt hơn nhiều, có gì trước khi bị ép thành bánh nướng chúng ra cứ nhảy xuống tự sát quách cho xong! Còn hơn bị ép chết, khổ sở không tả được.”

Tôi cũng không biết Bàn Tử đang nói đùa hay thật, nhưng nghĩ tới chuyện bị ép thành bánh thịt lập tức cảm thấy ghê tởm. Chết như thế thực chẳng dễ chịu gì, nói không chừng còn nghe được tiếng xương đầu mình bị ép vỡ, tôi thà ngã chết chứ không bao giờ muốn mình bị ép chết tươi kiểu này. Lúc này Muộn Du Bình từ bên trên nói vọng xuống: “Đừng có nghĩ lung tung nữa, chúng ta vẫn còn thời gian. Hai người có nhớ đến đạo động dưới cái quan tài kia không?”

Bàn Tử trả lời: “Đương nhiên là nhớ, nhưng liên quan gì tới chúng ta?”, lời vừa ra khỏi miệng, hắn liền ồ một tiếng: “Tôi hiểu rồi, ý cậu là, chúng ta nên học tập theo tinh thần của người đó, một khi vẫn còn hi vọng thì quyết không buông tay phải không?”

Muộn Du Bình nói: “Không phải, trên đời này làm gì có ai đi đổ đấu mà địa cung có đường không chịu đi, lại đào động trên vách tường chui tới chui lui? Như vậy chỉ có thể có một khả năng, người đó đã bị vây khốn, không còn cách nào khác mới phải đào động trên tường để thoát thân.”

Tôi nghe thế lập tức hiểu ra, không khỏi giật mình, vội nói: “Ý anh là người đào ra cái động đó cũng giống như chúng ta, lâm vào tình thế cấp bách mới phải đào ra đạo động đó?”

Tôi không thể không khâm phục lối tư duy nhạy bén của Muộn Du Bình, đồng thời cũng hiểu vì sao hắn phải leo lên trên. Nền và hai mặt vách tường hành lang đều làm từ đá Thanh cương, trừ khi có thuốc nổ, không thì không tài nào đào nổi một cái động, nơi có thể ra tay được ngoài trần nhà ra không còn chỗ nào khác.

Trong lúc nói chuyện, chúng tôi đã leo được đến đỉnh, trên này chỉ có một lớp gạch mỏng, tôi gõ thử vài cái, không khỏi mừng rỡ. Chúng tôi đoán không sai, quả nhiên những viên gạch này đều rỗng ruột, loại gạch này có thể chịu được áp lực nhưng lại rất dễ vỡ, chỉ cần có công cụ thích hợp, đục ra một cái lỗ cũng không quá khó khăn. Nhưng nhìn ra bốn phía chỉ thấy một màu tối đen chứ chẳng thấy đạo động đâu cả, Bàn Tử nói: “Không xong rồi, Tiểu Ca, thạch đạo này dài như vậy, cậu nói xem nếu người đó mở đạo động ở tuốt đầu bên kia hành lang thì phải làm sao bây giờ?”

Muộn Du Bình nói: “Bất cứ ai gặp phải trường hợp này chắc chắn đều chạy đến cửa ra, phát hiện cửa ra bị chặn mới bất đắc dĩ phải dùng tới cách đào đạo động thôi, cho nên cửa vào đạo động chắc chắn phải ở gần đây, còn nếu người đó đào ở chỗ khác, chúng ta cũng đành chịu thôi.”

Lời hắn nói rất thuyết phục, tôi cùng Bàn Tử gật đầu, xốc lại tinh thần bắt đầu tìm kiếm xung quanh đó, lúc này tôi với Muộn Du Bình còn dễ thở, nghiêng qua ngoảnh lại vẫn còn rộng ra được một nắm tay, còn Bàn Tử thì đã gần đến cực hạn, phải thót bụng lại mới có thể di chuyển được. Tôi thấy hắn phải chịu áp lực khá lớn bèn an ủi hắn, rằng thì là mỡ có bị nén đến mấy cũng không sao, chỉ cần hai vách tường không ép tới xương cốt anh thì không vấn đề gì đâu. Hắn nghe xong tái cả mặt, khoát tay bảo tôi đừng có nói nhảm nữa.

Chúng tôi bắt đầu từ ngoài cùng, tiếp tục bò vào bên trong hơn mười mét mà vẫn chưa phát hiện được gì. Thật ra thì bò ngang còn mệt hơn nhiều so với leo lên, chân tôi đã bắt đầu muốn nhũn ra, mấy lần suýt trượt xuống. Tôi biết nếu hai vách tường còn tiếp tục thu hẹp lại nữa, đầu gối cũng không thể gập lại được, di chuyển sẽ càng thêm khó khăn. Phía trước lại tối đen như mực, không biết cái đạo động kia rốt cuộc là ở nơi nào, nếu đúng như Muộn Du Bình nói, lỡ như nó được đào ra ở chỗ khác của hành lang này, tôi thật chẳng biết đối mặt với kiểu chết kinh dị này như thế nào nữa.

Nếu sớm biết sẽ lâm vào tình cảnh này, có lẽ cứ để cho Hải hầu tử cắn chết còn dễ chịu hơn. Nhiều người nói bánh tông quỷ quái gì gì đó đáng sợ thế này thế nọ, nhưng lúc này đây tôi thà gặp phải chục cái bánh tông còn hơn là bó tay chờ bị ép chết tươi ở trong này.

Bỗng Muộn Du Bình lấy đèn pin rọi về phía tôi, ý bảo chúng tôi qua đó. Tôi và Bàn Tử nghĩ rốt cuộc đã tìm được đạo động rồi, vui mừng khôn xiết, vội liều mạng chen đến bên cạnh hắn. Nhưng vừa ngẩng đầu nhìn lên đã ngẩn người, chỉ thấy trên lớp gạch trên đỉnh có một dòng chữ được viết bằng máu: “Ngô Tam Tỉnh hại tôi đến bước đường cùng, ngậm oan mà chết, có trời đất chứng giám… Giải Liên Hoàn.”

Tôi xem mà hoảng hồn, thầm nhủ đây cũng đâu phải là tiểu thuyết võ hiệp, bèn hỏi: “Đây… đây là ý gì? Người này là ai? Sao lại nói chú Ba hại hắn?”

Muộn Du Bình nói: “Giải Liên Hoàn cũng là người trong đội khảo cổ, chính là người nắm giữ Xà mi đồng ngư đã chết ở bãi đá ngầm.”

Tôi hả một tiếng, đầu óc rối bời, Muộn Du Bình đẩy tôi một cái, nói: “Người này để lại lời nhắn ở đây, lại không bị kẹp chết, chứng tỏ đạo động chắc chắn ở gần đây. Bây giờ không có thời gian để giải thích lời hắn nói có ý gì, chúng ta mau đi tiếp thôi.”

Tôi tiếp tục bò thêm vài bước, đột nhiên nhớ ra, Giải Liên Hoàn, cái tên này sao nghe quen quen, hình như ông nội tôi đã có lần nhắc tới.

## 65. Q.2 - Chương 36: Thoát Vòng Vây

Edit: Namichan

Beta: Thanh Du

~oOo

~Tôi ngẫm nghĩ một chút, chợt nhớ ra Giải Liên Hoàn là ai. Kể ra nhà họ Giải và nhà họ Ngô chúng tôi cũng có gốc gác với nhau, hình như là quan hệ bà con thân thích xa lắc xa lơ gì đó, nhưng trải qua nhiều đời, cho đến thế hệ tôi cũng chẳng còn thân thiết gì cho cam. Có điều, dù sao bọn họ cũng là một gia tộc trộm mộ danh giá có lịch sử lâu đời, mà hình như Giải Liên Hoàn với chú Ba là hai cậu ấm khá thân với nhau. Tôi cũng chỉ mới gặp ông ta mấy lần, cơ mà những lúc quở mắng chú Ba, ông nội tôi vẫn thường xuyên nhắc tới chuyện nhà họ Giải, còn nói vì chú Ba mà cả đời này nhà họ Ngô chẳng thể ngẩng cao đầu trước mặt nhà họ Giải, tiếc cho đứa nhỏ Giải Liên Hoàn này, đi theo mày nên mới gặp phải chuyện đau lòng!

Bây giờ nghĩ lại, Giải Liên Hoàn đã chết như thế, chẳng trách ông già nhà tôi không cho tôi theo chú Ba, nguyên nhân hóa ra vì trước kia chú Ba đã từng có vết nhơ như vậy.

Bàn Tử ở phía sau đẩy đẩy, tôi không còn hơi sức đâu mà nghĩ tiếp, bèn cắn răng dịch lên phía trước mấy bước, quả nhiên trên nóc tường gạch xuất hiện một cửa động tối đen như mực. Bàn Tử vui vẻ kêu to, quả thật nói đại nạn đã ập đến cũng chẳng ngoa chút nào, cả người hắn trước sau đều chằng chịt những vết xước rớm máu do bị đá thanh cương cứa vào, giống như vừa mới tắm kiểu Thổ Nhĩ Kỳ vậy (\*). Tôi cũng chẳng khá khẩm hơn hắn là bao, chân đã mỏi rã rời, gần như kiệt sức. Có điều bây giờ gấp lắm rồi, Muộn Du Bình lên trước để quan sát, chui vào đá đá hai vách tường của đạo động vài cái, cảm thấy đủ chắc chắn mới lôi tôi theo vào. Bàn Tử thì có chút phiền phức, một mình tôi không lôi được hắn, đành để hắn tự lo. Hắn gào to một tiếng rồi ra sức chui vào, da lưng cũng tróc một mảng lớn mới thoát thân.

(\*) Ở Thổ Nhĩ Kỳ có phong tục tắm hơi ở nhà tắm công cộng, khi tắm có người phục vụ massage; tắm nước nóng kết hợp với massage làm huyết mạch lưu thông, khiến làn da ửng đỏ.

Sau khi đứng vững, chúng tôi ngó xuống dưới, bất giác rùng mình, bởi lẽ hai bức tường đã khép sát vào nhau chỉ còn một kẽ hở nhỏ. Tôi không dám nghĩ nếu mình còn chưa thoát ra được thì bây giờ đã bị ép nát bét thành cái dạng gì. Lần này thật đúng là trời không tuyệt đường người, chỉ cần chậm ít phút nữa thôi, cho dù phát hiện ra đạo động thì ba chúng tôi cũng chẳng còn sống mà chui vào.

Tôi ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy cái đạo động hướng thẳng lên trên, đến độ cao tầm một đầu người thì đổi hướng, nghiêng theo hướng đông xuôi đi, có lẽ là nối với đạo động ở phía trên. Chân tôi gần như nhũn ra, có lẽ cũng chẳng kiên trì được bao lâu nữa, vội vàng thúc giục Muộn Du Bình đi nhanh lên một chút. Ba chúng tôi bò đến một khúc nghiêng, thì sức lực cũng tiêu tan hết, đành dựa vào vách động thở hổn hà hổn hển.

Chợt nghe bên dưới truyền đến âm thanh hai vách tường đá khớp vào nhau, tôi thở dài một hơi, xoa hai chân đã mỏi nhừ, cố gắng trấn tĩnh lại. Mới vừa rồi thực sự quá căng thẳng, bây giờ toàn thân được thả lỏng chợt cảm thấy buồn ngủ, tôi che miệng ngáp vài cái. Bàn Tử dựa vào vách động, mặt tái ngắt, trên người đầy những vết trầy trụa rớm máu, vừa thở hổn hển vừa nói: “Chuyến đi này đúng là nhớ đời, đến khi về thế nào tôi cũng tụt mấy cân à xem, bằng không tôi đem chữ Vương viết ngược lại.”

Vừa rồi tôi có nghe bọn họ nói gạch trong đạo động này rất dễ đánh vỡ, xem ra gã Giải Liên Hoàn này cũng chẳng phải hạng tầm thường. Tôi chiếu đèn pin về phía trước, phát hiện ra đạo động này có hình chữ chi (之) hướng lên trên. Theo kiến trúc học, với cách này, cho dù có chỗ nào đó sụp xuống thì cũng không tạo thành mối nguy hiểm lớn. Nếu vì tiết kiệm chút sức lực mà đào thẳng một mạch lên trên, lỡ gạch phía trên sập xuống thì kết quả chẳng khác gì bị máy đóng cọc táng ột cú.

Bàn Tử nghỉ ngơi trong chốc lát, rồi quay sang chất vấn Muộn Du Bình: “Tiểu Ca này, rốt cuộc có chuyện quái quỷ gì đang xảy ra thế? Tại sao hai mươi năm trước cái thạch đạo này còn đi đứng bình thường, mà lần này thiếu chút nữa là bị ép thành bánh? Cậu có đi nhầm đường không đấy?”

Muộn Du Bình nhắm mắt dưỡng thần, suy nghĩ một chút rồi đáp: “Khả năng này không lớn, trừ phi những ký hiệu trên tấm bia đá bị người khác động vào. Anh xem tình huống vừa rồi nguy hiểm như thế, có lẽ kẻ đó muốn dồn chúng ta vào cửa tử.”

Bàn Tử có chút buồn bực, hỏi: “Có khi nào cô ả kia biết chúng ta chưa chết, nên mới giở trò hãm hại chúng ta không?”

Tôi lắc đầu, nếu nói cô ta độc ác thì tôi đồng ý cả hai chân hai tay, nhưng tôi không cho rằng cô ta có bản lĩnh thay đổi cơ quan của một ngôi mộ cổ mấy trăm năm trước, chuyện này quá vô lý. Nhưng nơi đây cũng chẳng đào đâu ra người thứ năm, tôi ngẫm nghĩ một chút, bỗng cảm thấy hoài nghi, chẳng lẽ lại là chú Ba?

Muộn Du Bình nhận ra tôi đang lo lắng, nhẹ nhàng vỗ vỗ tôi rồi nói: “Thật ra thì đối với chuyện này tôi cũng có một giả thiết. Nếu cậu quan tâm thì có thể nghe tôi phân tích một chút.”

Đối với chuyện này, Muộn Du Bình là người trong cuộc, hơn nữa có thể nói hắn đã trải qua những tình tiết mấu chốt. Hắn đã có lòng nêu ý kiến, đương nhiên tôi cũng không dại gì mà từ chối, bèn gật đầu ý bảo hắn nói tiếp. Muộn Du Bình tiếp: “Giả thiết đầu tiên: hai mươi năm trước, chú Ba và Giải Liên Hoàn có quen biết nhau, thậm chí quan hệ rất tốt, nhưng bọn họ không biểu hiện ra ngoài. Lần đầu tiên thăm dò tìm kiếm, có thể Giải Liên Hoàn đã phát hiện ra sự tồn tại của cổ mộ dưới đáy biển, nhưng hắn không nói cho bất kỳ ai biết, ngoại trừ Ngô Tam Tỉnh.”

Hai người bọn họ đều xuất thân trong gia tộc đổ đấu, hiển nhiên sẽ không bỏ qua cơ hội tốt như thế. Bọn họ thừa dịp người khác không chú ý, chọn thời điểm thích hợp rồi lén lút lẻn vào cổ mộ. Dù sao cả hai cũng đều là cao thủ, nên chuyện đó nhất định là chẳng khó khăn gì. Có điều sau khi bọn họ lẻn vào cổ mộ, có lẽ đã xảy ra chuyện gì đó ngoài sức tưởng tượng khiến chú Ba nổi sát tâm, tính chuyện giết Giải Liên Hoàn.

Quá trình cụ thể thì chúng tôi khó mà biết được, nhưng có thể khẳng định lúc Giải Liên Hoàn bị dồn tới bước đường cùng, hắn đã để lại huyết thư trên lớp gạch này, rồi chợt phát hiện ra những viên gạch ở đây đều rỗng ruột. Đương nhiên trên người hắn còn một số công cụ chuyên dụng, liền nhanh chóng đào một cái đạo động để thoát thân.

Tôi gật đầu, phân tích tới đây có thể nói là không có sơ hở. Muộn Du Bình tiếp tục nói.

Sau khi Giải Liên Hoàn thoát chết, hắn muốn dùng cái đạo động này để thoát ra ngoài. Dựa vào kinh nghiệm của mình, sau mấy lần thất bại, rốt cuộc hắn cũng thoát ra khỏi cổ mộ, đương nhiên việc tiếp theo là lập tức tìm Ngô Tam Tỉnh tính sổ, không ngờ lúc đụng phải Ngô Tam Tỉnh thì trái lại bị ông ta giết chết. Sau đó, thi thể của hắn được ngụy trang giống như mắc kẹt vào bãi san hô, thành một tai nạn ngoài ý muốn.

Tôi nghe hắn phân tích như vậy, trong lòng có chút khó chịu nhưng lại không thể tìm được lý do để phản bác. Hơn nữa hắn cũng chỉ nói là giả thiết, nên tôi đành bình tĩnh nghe tiếp.

Sau đó, Ngô Tam Tỉnh vì mục đích riêng, hoặc là thật sự muốn tránh bão nên mang tất cả chúng tôi xuống huyệt mộ dưới đáy biển, rồi giả vờ ngủ say. Lúc này, tôi phát hiện ra bí mật của mấy món đồ sứ, nên dẫn mọi người xuống phía dưới hồ nước. Có lẽ đó là chuyện mà Ngô Tam Tỉnh không ngờ tới, hắn không còn cách nào khác đành phải giả bộ như bị nữ quỷ nhập thân, dẫn dụ chúng tôi vào gian phòng có đặt mô hình. Sau đó, trong thông đạo phía sau tấm gương, hắn chuốc mê tất cả mọi người.

Sau khi tất cả hôn mê, hắn giở trò gì đó với chúng tôi. Rồi làm sao mà tôi thoát khỏi đó, những người khác đã đi đâu thì tôi không thể biết được. Nhưng tôi dám chắc những người khác có lẽ cũng giống như tôi, mất đi trí nhớ, trong suốt hai mươi năm cho dù có gặp lại nhau cũng chỉ cảm thấy hơi quen quen mà thôi.

Tôi nghe đến đó, mới hỏi ngược lại: “Tại sao lúc ấy chú Ba không dứt khoát giết tất cả đi, làm thế chẳng phải là toi công vô ích sao?”

Muộn Du Bình nói: “Tôi cũng chẳng hiểu ra làm sao nữa, nhưng có lẽ lúc ấy hắn cho rằng không cần phải giết chúng tôi, vì dù sao chúng tôi cũng chẳng biết gì.”

Hắn giả thiết như vậy, gần như đã biến chú Ba thành một đại ma đầu mưu sâu chước hiểm, tôi thật sự không thể tiếp nhận. Trong tâm trí tôi, chú Ba tuyệt đối không phải là người như thế.

Bàn Tử nghe đến đó, hình như chợt ngộ ra điều gì, quay sang nói với tôi: “Tiểu Ngô, bỗng dưng tôi nhớ đến một chuyện, không chừng có thể giải thích được chuyện này. Có điều tôi nói ra hai người không được cười đâu đấy.”

Tôi nghe vậy, thầm nghĩ giờ đang là lúc cần tiếp thu ý kiến tập thể, Bàn Tử đầu óc khá nhanh nhạy, biết đâu lại có thể nghĩ ra chuyện gì đó mà tôi bỏ sót. Vội vàng giục hắn mau kể đi, hắn còn bày đặt làm ra vẻ thần bí, khẽ khàng nói: “Theo thôi thấy, thật ra chuyện này rất đơn giản. Sau khi chú Ba cậu tới chỗ này, có lẽ đụng phải thứ gì đó không sạch sẽ, liền trúng tà. Không phải mới vừa rồi Tiểu Ca nói chú Ba cậu chải tóc như đàn bà sao? Cậu nghĩ xem, như thế không phải đang gợi ý cách tìm Thiên Môn thì là gì? Chuyện này ai hiểu rõ nhất? Chính là lão quỷ trong mộ này chứ ai nữa! Tôi thấy, chắc chắn chú Ba cậu bị oan hồn của chủ nhân ngôi mộ này khống chế rồi. Nếu tìm được chú Ba cậu, cậu cứ thẳng tay dội một chậu máu chó lên đầu ông ấy, ép con quỷ kia ra là xong.”

Tôi thấy hắn càng nói càng ba hoa, bèn trả lời: “Con mẹ nó giải thích kiểu như anh cũng quá liêu trai rồi. Tôi sống hai mươi mấy năm với chú Ba, cho tới bây giờ cũng chẳng cảm thấy chú có điểm nào giống đàn bà. Đúng là vớ vẩn.”

Bàn Tử nói: “Tôi chưa nói con quỷ đó là nữ nha, đến bệnh thần kinh có có thời điểm phát tác với không phát tác nữa là. Nói không chừng chú Ba cậu ở trước mặt người khác thì bình thường, sau lưng thì lén lút trát phấn làm đẹp với thêu thùa nữa đó.” Bàn Tử vừa nói vừa điệu đà phất tay theo kiểu lan hoa chỉ (\*), tôi bật cười, nói: “Anh nghĩ chú Ba tôi là Đông Phương Bất Bại hả, lại còn thêu thùa nữa. Thế mà cũng nói cho được.”

(\*) Lan hoa chỉ: tư thế ngón trỏ chụm với ngón cái, những ngón còn lại cong lên như búp hoa lan, thường dùng cho nhân vật nữ trên sân khấu kịch

~Muộn Du Bình nghe Bàn Tử nói, chợt xen vào: “Không, tôi thấy chuyện anh ta nói rất có thể xảy ra. Trước kia, trong cổ mộ cũng từng có chuyện như vậy.”

Bàn Tử thấy có người đồng ý với ý kiến của mình, lập tức vênh mặt: “Cậu thấy chưa, Bàn Tử tôi không nói vớ vẩn mà, thứ ấy nhất định có liên quan gì đó với cổ mộ dưới đáy biển. Phong thủy phong thủy, nếu nói phong sinh thủy khởi, ngộ thủy nhi chỉ (\*), cậu biết vì sao quỷ nước phải tìm thế thân không? Đó là vì hồn phách của nó không thoát ra được. Cổ mộ này xây trong nước, mặc dù phong thủy rất đẹp nhưng lại bất lợi với chủ nhân của nó.”

(\*) Đây là lý thuyết phong thủy học, phong sinh thủy khởi có nghĩa gió đi đến đâu thì vạn vật sinh sôi, nước chảy đến đâu thì vạn vật đâm chồi nảy lộc; còn ngộ thủy nhi chỉ xuất phát từ quan niệm “khí” gặp gió thì tan, gặp nước thì ngưng kết lại, do vậy mảnh đất đẹp phải có nước để khí không tan đi mất.

Tôi nghe hắn thao thao bất tuyệt một hồi cũng bắt đầu lung lay, bèn nói: “Vậy chúng ta quyết định thế này đi, nếu tìm được chú Ba, ta cứ lấy phật ấn đóng xuống gáy ông ấy, xem có hiệu quả không.”

Mỗi người chúng tôi đều lần lượt nói ra suy nghĩ của mình, tính ra cũng dây dưa mất một lúc lâu. Bàn Tử nhìn đồng hồ rồi nói: “Chúng ta chấm dứt đại hội đại biểu ở đây được rồi. Như tôi đã nói lúc nãy, nếu chúng ta chết đói trong này thì chắc chắn hồn phách cũng chẳng thoát ra được. Đến lúc đó muốn đầu thai cũng chịu, đúng là lỗ to.”

Bàn Tử nói tới đây, gãi gãi lưng, lại hỏi tôi: “Tiểu Ngô, cậu có cảm thấy từ lúc vào cổ mộ này, không hiểu sao trên người rất ngứa ngáy không?”

## 66. Q.2 - Chương 37: Đạo Động

Editor: Biển

Beta: Thanh Du

~oOo

~Tôi đang định đi tiếp thì nghe hắn hỏi vậy, không khỏi rụt cổ lại. Vừa rồi vội quá nên không để ý, thật ra lúc ở trong hành lang tôi đã cảm thấy vết thương do Liên hoa tiễn gây ra có hơi sưng, còn thêm ngưa ngứa, nhưng sau đó thì có vẻ đỡ hơn một chút. Tôi xắn quần áo lên xem thử thì thấy miệng vết thương sưng đỏ đã xẹp xuống, cũng không có cảm giác gì khác thường, bèn đáp: “Tôi cũng thấy thế, nhưng bây giờ thì không còn ngứa nữa. Dưới này không khí ẩm thấp, chắc là bị dị ứng thôi.”

Bàn Tử ngứa ngáy thê thảm, ảo não nói: “Có cách nào để trị dị ứng tạm thời không, vừa rồi tôi đổ mồ hôi lạnh khắp người, giờ thì ngứa không chịu nổi.”, vừa nói vừa không ngừng cọ cọ người lên tường, tôi thấy mấy vết máu trên tường đều là do hắn chà xát lưng lên, thấy có gì đó kỳ lạ, vội bảo hắn để tôi xem thử. Hắn vừa đi vừa xoay tới xoay lui, tay gãi liên tục. Tôi đẩy tay hắn ra, rọi đèn pin vào thì thấy từ mấy vết thương do Liên hoa tiễn cào rách trên lưng hắn mọc ra rất nhiều lông trắng, nhìn ghê muốn chết, buột miệng hỏi: “Bàn Tử, anh không tắm mấy ngày rồi?”

Bàn Tử hả một tiếng: “Tắm? Cậu hỏi chuyện này làm quái gì, đây là vấn đề bí mật cá nhân, tôi không tiện trả lời.”

Tôi nói: “Mẹ nó chứ, mấy ngày rồi anh không chịu tắm rửa hả? Tôi nói cho anh biết, anh đừng có mà phát hoảng, lưng anh hình như mốc meo luôn rồi, là mốc trắng nhá (白霉 – bạch môi), kỳ quan thế giới đó nha. Coi bộ anh mà cố gắng kiên trì thêm vài tháng nữa thì đến cỏ linh chi cũng phải mọc ra.”

Bàn Tử nghe xong không hiểu gì ráo, ngơ ngác hỏi: “Cái gì? Than trắng (白煤 – bạch môi)? Than mà trắng á? Nói chuyện với cậu mệt óc quá, rốt cuộc là có chuyện gì?”

Tôi thấy Muộn Du Bình nhíu mày, dường như tình hình có gì đó không ổn, cũng không dám tiếp tục đùa nữa. Muộn Du Bình bước đến thử ấn tay một cái, tức khắc có máu đen chảy ra. Hắn khẽ nói với tôi: “Phiền phức rồi, đám Liên hoa tiễn lúc nãy có vấn đề.”

Tôi cảm thấy kỳ quái, vừa nãy tôi cũng trúng tên, theo lý mà nói thì cũng phải bị như Bàn Tử mới đúng, chẳng lẽ ông nội đã di truyền cho tôi tính năng gì đặc biệt? Tôi vội cho hai người thấy miệng vết thương của mình rồi nói ra thắc mắc.

Muộn Du Bình nhìn vết thương của tôi, hừ một tiếng, cũng chẳng chịu nói rõ là có chuyện gì xảy ra. Đến đây Bàn Tử bắt đầu thấy sợ, quay lại hỏi tôi: “Lông gì? Mẹ nó hai người đừng có không đầu không đuôi như vậy chứ! Lông ở đâu mà dài?”, nói rồi huơ huơ tay sờ thử, tôi vội chụp lại, nói: “Đừng nhúc nhích, nhìn anh giống như bị bệnh da liễu, để chúng tôi xem kỹ đã. Anh tuyệt đối không được cào, cào nữa thành sẹo bây giờ.”

Bàn Tử bị ngứa thê thảm, làm sao mà nhịn được, tôi bèn nói với Muộn Du Bình; “Không thể cứ để như vậy được, phải tìm cách gì giải quyết thôi. Tôi từng nghe ai đó nói, có người bị bệnh ngứa không trị được, chịu không nổi nên đã tự sát!”

Bàn Tử kêu lên: “Con mẹ nó, bây giờ tôi muốn tự sát lắm rồi! Ngứa muốn chết, không thì cậu cứ giúp tôi cạo xương trị thương như Quan Công đi, khoét hai khối thịt đó ra cho rồi.”

Hồi nhỏ tôi cũng đã từng bị bệnh ngoài da, cũng biết một cách “xử lý” thô, nhưng mà có hơi ghê tởm một chút. Tôi nói với hắn: “Không cần khoét thịt, anh nghĩ anh nhiều thịt lắm chắc, vả lại tôi cũng đâu phải là Hoa Đà. Nhưng tôi có mang theo kem dưỡng da, để tôi bôi cho anh, có thể hơi đau một chút, anh cố chịu đựng.”

Muộn Du Bình ngớ ra mất một lúc, Bàn Tử cũng hả to một tiếng: “Vậy mới nói người thành phố mấy cậu đúng là được nuông chiều quá rồi, mẹ nó chứ đi đổ đấu còn mang theo kem dưỡng da, lần tới cậu nhớ mang theo bộ bài Poker, lỡ bị vây khốn thì chúng ta đem ra lập sòng.”

Tất nhiên tôi không thể nào mang theo kem dưỡng da được, mới đeo bao tay vào rồi nhổ hai bãi nước bọt, xoa lên lưng Bàn Tử. Không ngờ Bàn Tử lại không chịu được đau, vừa bôi nước bọt lên hắn đã gào lên một tiếng thảm thiết, cắm đầu chạy thẳng, còn mắng ầm lên: “Con mẹ nó cậu bôi cái gì vậy! Bà ngoại con ơi, đau thế này thì thà cậu khoét thịt tôi đi cho rồi, kiểu này xem như Bàn Tử tôi thật sự quy thiên rồi.”

Tôi thấy cơn đau này thật có hiệu quả, nói: “Nhìn anh kìa, đau vẫn tốt hơn ngứa chứ, giờ anh có còn ngứa nữa không?”

Bàn Tử đứng đó hoa chân múa tay một trận rồi chầm chậm bước trở lại, ngạc nhiên hỏi: “Này Tiểu Ngô, được lắm đó, đồ của cậu linh thật đó, đúng là thoải mái hơn nhiều rồi. Thứ kem dưỡng da kia nhãn hiệu là gì vậy?”

Tôi thầm nhủ, hắn mà biết đó là nước bọt của tôi, không chừng sẽ xé xác tôi cũng nên, vội nói: “Đừng có dằng dai như mấy bà mấy cô nữa, chúng mau đi thôi.”

Muộn Du Bình thấy cảnh này buồn cười, lắc lắc đầu. Đây là lần đầu tiên tôi thấy nụ cười của hắn không chút gượng gạo, chợt nhận ra hắn hình như cũng có chút tình người, xem ra con người này không khó giao lưu như vẻ bề ngoài.

Nhưng hắn cười xong lại bày ra vẻ mặt đơ như bài Poker đuổi theo chúng tôi. Ba người cứ tiến về phía trước trong đạo động quanh co, đi khoảng nửa tiếng, chợt nghe Muộn Du Bình đi phía trước nói: “Có ngã rẽ.”

Tôi chen lên, quả nhiên có hai lối đi ở hai bên trái phải. Tôi rọi đèn quan sát thử nhánh bên trái thì thấy vào sâu bên trong một chút có đống gạch vụn, là ngõ cụt, xem lớp gạch vỡ thì có lẽ đó chính là con đường dẫn từ phòng phụ bên phải đến xứng thất bên trái mà Muộn Du Bình với Bàn Tử đã đi. Không biết vì sao con đường bị chặn lại, chẳng lẽ là sợ con hạn bạt kia từ trong quan tài đuổi qua đây?

Nhưng nếu hắn đã chặn lại thì lối thoát cuối cùng chính là cửa động bên phải, Muộn Du Bình cũng thống nhất với tôi, hắn chỉ chỉ vào tôi, cả ba không nói thêm tiếng nào, tiếp tục tiến về phía trước.

Nói thật, tôi lớn bằng này rồi mà chưa từng phải bò lâu đến thế, toàn thân đã ướt đẫm mồ hôi. Đi thẳng lưng trong hang đất bình thường không mệt đến thế này, chủ yếu là đầu gối không phải nghiến lên nền đất thì sẽ không đau. Bây giờ dưới nền toàn là gạch vụn, đè lên đó giống như phải chịu cực hình, tôi bắt đầu cảm thấy hai đầu gối bỏng rát, xem ra làm người vẫn tốt hơn, kiếp sau cố mà tranh thủ làm người.

Trong lúc tôi còn đang suy nghĩ vẩn vơ, Muộn Du Bình bỗng dừng lại, ra hiệu cho tôi im lặng, Bàn Tử bò sau không thấy gì, khẽ hỏi tôi: “Sao vậy?”

Tôi bảo hắn im lặng, sau đó Muộn Du Bình tắt đèn pin, tôi với Bàn Tử cũng hiểu ý mà làm theo, chúng tôi tức khắc chìm vào bóng tối mịt mùng. Lúc này tôi lại cảm thấy vô cùng bình tĩnh, tim cũng không đập nhanh hơn. (Sau này nhớ lại mới thấy, cái lần suýt bị hai vách tường kẹp chết đã ảnh hưởng rất lớn đến tôi, khiến tôi gần như khắc phục hoàn toàn nỗi sợ hãi vốn có đối với cổ mộ). Tôi không biết Muộn Du Bình có ý gì, nhưng ở trong cổ mộ vẫn nên nghe lời hắn thì hơn.

Chúng tôi im lặng một hồi, nhịp thở dần dịu lại, mồ hôi trên người cũng đã khô, bỗng tôi nghe thấy tiếng bước chân truyền lại từ lớp gạch trên đỉnh đầu, giống như tiếng chân người. Tôi thoáng giật mình, xem ra phía trên chúng tôi hẳn là hậu điện hoặc hành lang, vậy người kia là ai? Có phải là A Ninh hoặc chú Ba không?

Đang suy nghĩ, đột nhiên tôi cảm thấy phần da từ lưng đến gáy bắt đầu ngứa lên, thoáng rùng mình, thầm nhủ chẳng lẽ lông trên người tôi cũng bắt đầu dài ra? Vội đưa tay ra sau lưng sờ thử, bỗng chạm phải một mớ ẩm ướt bê bết ngay trên cổ. Tôi nghĩ Bàn Tử chen lên, thầm rủa một tiếng, đẩy mạnh thứ kia trở lại, lúc rút tay về thì phát hiện bàn tay dính nhớp nháp, còn có mùi thoang thoảng là lạ.

Tôi ghê tởm chà mạnh bàn tay lên tường gạch bên cạnh, thầm nhủ tên mập này hẳn đã bôi lên cái đầu đinh của hắn không ít dầu dưỡng tóc, nếu tìm được chỗ có nước phải lo rửa cho sạch, dầu dưỡng tóc trên đầu hắn không chừng là của mấy tháng trước cũng nên.

Đang nghĩ, trên cổ lại bắt đầu ngứa ngáy, không biết tên mập chết bầm này lại bày trò quỷ gì nữa đây. Tôi không khỏi nổi sùng lên, liền đưa tay túm lấy, kéo hắn đến sát vách tường. Đột nhiên cảm thấy có gì đó là lạ, mặt hắn sao lại nhỏ xíu thế này? Tôi cẩn thận nhổm người dậy mò mẫm từng chút một, tim đập như nổi trống, nhận ra mớ ẩm ướt bê bết đó hình như đều là tóc. Thử kiểm tra thêm lần nữa, tôi phát hiện toàn bộ đám tóc này đều quấn lại một chỗ, tay vừa chạm vào lập tức bị quấn chặt lấy. Tôi nuốt nước bọt, bắt đầu toát mồ hôi lạnh, Bàn Tử không thể có chừng này tóc, vậy mớ tóc này là của ai!

Tôi chợt nhớ đên đám tóc ăn thịt người gặp phải trên đường vào mộ, hơi thở bắt đầu nghẹn lại, không dám mở đèn pin. Thứ kia hình như chỉ cách tôi có mấy centimet, nếu mở đèn pin thì chắc chắn tôi sẽ phải mặt đối mặt với nó, cảnh tượng kinh dị cỡ đó làm sao tôi chịu được. Đang mông lung suy nghĩ, chợt cảm thấy có bàn tay mảnh khảnh ẩm ướt mò lên trên mặt tôi, lạnh ngắt, móng tay rất sắc. Da đầu tôi bắt đầu tê dại, cơ mặt không thể kiềm chế mà run rẩy.

Những ngón tay đó chạm đến cổ tôi, sau đó thu lại, lát sau tôi chở có cảm giác cái đầu kia tiến lại gần, mớ tóc ướt sũng cũng dán lên mặt tôi. Tôi cực kỳ ghê tởm, chỉ biết cắn chặt răng, đã sắp chịu hết nổi. Đột nhiên, trong mớ tóc vang lên một giọng nữ rất khẽ, giọng nói ấy thì thầm bên tai tôi: “Anh là ai?”

Thanh âm kia thật sự rất nhẹ, nhưng tôi lại nghe rất rõ, không khỏi hoảng sợ. Đồng thời thân thể nữ giới nhích lại gần hơn, gần như chui hẳn vào lòng tôi, bàn tay mảnh mai đặt lên vai tôi, rồi đến ôm cổ. Tôi run lẩy bẩy, chỉ thấy “cô gái” này rất nhỏ nhắn, môi cô ta kề bên tai tôi, hơi thở phả ra lạnh ngắt. Tôi chính thức ngu người, chỉ nghe cô ta nói tiếp: “Hãy ôm em đi!”

Tôi vừa nghe lời này, thần trí bỗng trở nên mê muội. Tuy thân thể vẫn không ngừng chống cự, nhưng đã bắt đầu thoát khỏi sự khống chế của đại não, thoáng cái đã vòng tay ôm lấy eo cô ta. Lần này lại càng kinh khủng, tôi nhanh chóng nhận ra cô ta chẳng mặc gì cả, làn da lạnh ngắt mà lại nhẵn bóng khác thường khiến tâm trí tôi bắt đầu rối loạn, mặt đỏ rần lên. Tiếp đó, miệng cô ta đã cọ cọ lên cằm tôi, giống như đang gợi ý cho tôi hôn lên đó. Tôi hoàn toàn mất tự chủ, vừa định cúi đầu hôn xuống, đột nhiên đèn pin trong tay Muộn Du Bình sáng lên. Tôi nhìn xuống, giật mình nhận ra thứ mình ôm vào lòng là gì, dây thần kinh rủ nhau đứt phừn phựt, lông tơ trên người đều dựng thẳng lên.

## 67. Q.2 - Chương 38: Cấm Bà

Editor: Thanh Du

\*\*\*\*\*

Phía trước, cách mặt tôi chưa đầy một gang tay rõ ràng là một gương mặt người trắng bệch, da mặt không biết đã ngâm trong nước biển bao nhiêu năm mà bị gột đến trong suốt. Càng ghê rợn hơn là cặp mắt ma quái không tròng, màu đen trên đồng tử gần như lấp đầy cả hố mắt, thoạt nhìn trông không khác gì một cái xác đã rữa bị móc đi đôi mắt.

Tôi sợ đến gần như phát điên, hét lớn một tiếng, vội đẩy nó ra, cắm đầu chạy trối chết, trong đầu chỉ còn hiện lên duy nhất một chữ: trốn. Có điều hành lang chật hẹp kia rất khó cho hai người cùng đi, tôi bị kẹt lại ở chỗ Muộn Du Bình, không tài nào nhúc nhích. Tôi thấy chen không nổi, mới túm lấy tay hắn, hét to: “Quỷ! Có quỷ nước!” Hắn liền bịt miệng tôi lại, khẽ hỏi: “Yên nào! Quỷ nước ở đâu?”

Tôi quay lại chỉ loạn xạ về phía sau: “Ngay đằng sau ấy, kia kìa…

Nói chưa hết câu tôi đã khựng lại, “a” một tiếng, chỉ thấy sau lưng tôi chẳng có gì cả. Không có mặt người, không có tóc, thậm chí một vệt nước đọng cũng không có. Tay tôi gần như chỉ thẳng vào mặt Bàn Tử, khiến hắn ngơ ra chẳng hiểu gì, liền đó gào lên: “Tiên sư nó, cậu mới là quỷ nước ấy.”

Tôi ngớ người, vội ngoảnh đầu lại, ngó đông ngó tây một hồi vẫn chẳng thấy gì. Chuyện này thật vô lý, cảm giác ban nãy rất chân thật, không thể là ảo giác được, chẳng lẽ tâm lý tôi có vấn đề với cái cổ mộ này? Tim tôi vẫn còn đập dữ dội, trong đầu lại mông lung như sương mù, cũng không biết nên làm gì cho phải.

Bàn Tử thấy mặt mũi tôi tái mét, bèn an ủi: “Xảy ra chuyện gì vậy, cậu đừng vội, cứ từ từ mà nói!”

Tôi lắp bắp: “Vừa rồi tôi thấy rất nhiều tóc, một cô gái lõa thể, còn có quỷ nước! Còn định hôn tôi!”

Suy nghĩ của tôi đã vô cùng hỗn loạn, lắp bắp nửa ngày cũng không biết mình đang nói cái gì. Bàn Tử mất hết kiên nhẫn, cắt ngang: “Tiểu Ngô, cậu nằm mơ đấy à? Nếu có quỷ nước thật thì cũng phải đi qua chỗ tôi trước đã.” Hắn vỗ vỗ vai tôi, lại nói: “Chẳng qua cậu mới hai mấy tuổi đầu, mơ thấy con gái thoát y cũng là chuyện thường. Khi Bàn gia tôi còn trẻ cũng từng mơ thấy những thứ tương tự, không sao cả.” Tôi gắt: “Mẹ nó anh đừng có nói lung tung, vừa rồi tôi dám chắc mình không nằm mơ! Anh xem cổ tôi vẫn còn ướt đây, là do bị nó cọ lên đấy!” Nói rồi tôi cổ cho bọn họ xem. Muộn Du Bình và Bàn Tử đưa tay sờ thử (\*đá văng Bàn Tử\* Aaaaa, hai trẻ tình tứ kìa ~) đều hơi nhíu nhíu mày. Bàn Tử còn ngẩng đầu nhìn lớp gạch trên đỉnh, chắc hắn nghĩ là do nước bên trên nhỏ giọt xuống. Tôi nói làm gì có chuyện đó, kẽ gạch đều trát đất sét trắng, tuyệt đối không thể thấm nước.

Bàn Tử khó hiểu hỏi: “Chuyện này thật là quái gở, ở đây chỉ có một con đường thông suốt, đúng ra nếu có thứ gì đến gần cậu thì tôi nhất định phải biết chứ.”

Tôi được thể vặc lại: “Không chừng là anh ngủ gật cũng nên, bị người ta bước qua xác cũng không biết.”

Bàn Tử nổi cáu, nói: “Cậu đi chết đi, Bàn Tử tôi dù có ngủ thật thì bị người khác đạp lên người cũng phải biết chứ? Huống hồ đang ở cái chỗ quái quỷ này thì ngủ làm sao được? Nếu cậu không tin thì nhìn xem lưng tôi có dấu chân nào không!” Nói rồi hắn quay lưng lại cho chúng tôi xem.

Lúc ấy tôi đã hoàn hồn, không ngờ thứ kia lại leo lên lưng hắn thật. Bàn Tử vừa quay lưng, thứ kia đã quay thẳng mặt về phía tôi, miệng ghé sát vào chóp mũi tôi. Tôi sợ hết hồn, yết hầu cũng bắt đầu co giật, hét lên một tiếng rồi liều mạng lùi lại. Nhưng mới lùi được hai bước đã cảm thấy chân mình căng căng, cúi đầu nhìn xuống, chợt phát hiện ra chân mình không biết từ khi nào đã quấn đầy tóc. Tôi ra sức vùng vẫy nhưng chân vẫn không sao thoát ra được, lại thêm một mớ tóc nữa bắt đầu quấn lên người tôi, nhắm thẳng miệng tôi mà chui vào. Bình sinh tôi sợ nhất là mấy thứ lông tóc này tràn vào trong miệng, vội lấy tay che chắn loạn xạ. Trong lúc hoảng loạn, Muộn Du Bình đã túm được cổ áo tôi, kéo tôi về phía hắn.

Hắn mới kéo được vài bước thì chính tay hắn cũng bị đám tóc túm lấy, không tài nào nhúc nhích. Tôi quay đầu nhìn lại, thấy Bàn Tử đã bị bọc kín như cái kén tằm, không ngừng giãy dụa bên trong. Nhưng thứ kia lại không thấy đâu cả, cả đạo động tràn ngập những tóc là tóc, tựa như một cái động bàn tơ màu đen.

Muộn Du Bình cố gắng rút tay ra, vội hỏi tôi: “Cậu có mang mồi lửa không? Thứ này sợ lửa”

Tôi mò mò trong cái bao đeo trên thắt lưng, lấy ra một cái bật lửa chắn gió, không khỏi mừng rỡ. Cái bật lửa này nguyên là khi ăn canh đầu cá trên thuyền, tôi có hỏi xin ông lái thuyền ít lửa để nhóm lò, nhóm xong tiện tay nhét luôn vào túi, không ngờ lúc này lại trở thành vật cứu mạng. Nghĩ đoạn tôi đánh bật lửa đốt mớ tóc quấn trên người, đám tóc này dù ẩm ướt nhưng chỉ một mồi lửa cũng có thể cắt đứt một bó lớn. Tôi đốt vài cái đã thoát khỏi mớ tóc, vội lao đến cứu Bàn Tử. Vừa định kéo hắn ra, đột nhiên đống tóc ngay bên cạnh lộ ra một khuôn mặt cỡ bự, gần như áp sát vào lưng tôi.

Tôi thấy thế, biết muốn trốn cũng không kịp, bèn cúi đầu, đấm một quyền về phía đó. Quyền này hoàn toàn là phản xạ tự nhiên của một người bị dồn đến tột cùng sợ hãi, nên tôi cũng không rõ mình đã dùng đến bao nhiêu sức lực, chỉ nghe một tiếng bụp, cái mũi của nó đã bị tôi đấm lõm vào, bắn ra mấy vệt nước đen ngòm. Cũng may trong tay tôi còn cầm cái bật lửa, đến giờ vẫn chưa tắt; tôi bèn nghiến răng tính cho nó một mồi lửa, chợt phát hiện ra nó bỗng run run rồi rụt lại một chút.

Thấy thế, trong đầu tôi chợt lóe lên một tia sáng. Có cách rồi, mẹ nó, quả nhiên là thần quỷ sợ ác nhân, hóa ra con quỷ này cũng còn biết sợ nắm đấm.Thần trí tưởng chừng đã hồ đồ bỗng trở nên hưng phấn, tôi nhấc chân đá ặt nó vẹo luôn sang một bên, bay trở lại giữa đám tóc. Tôi sợ đá thêm cú nữa sẽ bị nó quấn lấy, vội vã lùi lại vài bước, giơ cái bật lửa lên, bắt đầu giằng co với nó.

Gương mặt kia lấp ló giữa đám tóc, nét mặt vô cùng oán hận, nhưng nó vốn sợ lửa nên không dám tùy tiện xông lên. Lúc này Muộn Du Bình không biết lấy từ đâu ra mấy ống đánh lửa còn hơi âm ẩm, mới đem cọ lên bật lửa trong tay tôi. Ống đánh lửa tức khắc bốc cháy, ngọn lửa lần này lớn hơn rất nhiều khiến cho con quái vật thét lên một tiếng kinh hoàng rồi vội vàng chạy trốn. Tôi thấy chỉ trong phút chốc nó đã lùi rất xa, lộ ra thân thể béo tròn của Bàn tử, vội thừa dịp này đốt sạch đám tóc quấn trên người hắn.

Muộn Du Bình dồn cho con quái vật kia biến mất trong bóng tối mới chịu thả tay, lúc này ống đánh lửa đã cháy đến tay hắn. Tôi cúi đầu nhìn Bàn Tử, chỉ thấy mũi hắn miệng hắn bịt kín những mẩu tóc vụn, gương mặt vì ngộp thở đã chuyển màu xanh tái. Vội vàng xoa bóp ngực cho hắn đến khi hắn hô hấp bình thường trở lại, từ lỗ mũi hắn phun ra một đống bầy nhầy màu đen.

Tôi thở phào một hơi, cũng may phổi Bàn Tử là phổi trâu phổi bò, mới ép một chút khí quản đã thông, bằng không tôi thà chết chứ không đời nào chịu làm vật hi sinh đi hô hấp nhân tạo cho hắn. \*xin lỗi nhưng đến đây bạn editor bấn quá không chịu nổi nữa ~ Đề nghị tác giả cũng cho bạn Bình nghẹt thở để xem lúc ấy bạn Tà có còn do dự nữa ko =))\*

Bàn Tử thở dốc một hồi, ho ra hết những thứ còn vướng trong khí quản, rồi mới ngắc ngoải hỏi chúng tôi: “Mẹ ôi, thứ kia rốt cuộc là cái quỷ gì thế?”

Tôi tắt cái bật lửa nãy giờ vẫn giữ khư khư, cảm thấy nó đã nóng đến bỏng tay, tưởng như da tay tôi cũng muốn tuột ra luôn. Muộn Du Bình cũng chẳng khá hơn tôi là bao, hắn xoa xoa tay, nói với Bàn Tử: “Đây hẳn là Cấm bà.”

Tôi từng nghe lão Hải ở Anh Hùng sơn nhắc đến nó nhưng chỉ nửa tin nửa ngờ, lúc này mới “a” một tiếng, hỏi: “Thật sự có sinh vật gọi là Cấm bà sao?”

Muộn Du Bình gật gật đầu, đáp: “Tôi cũng không biết thứ này sinh ra như thế nào, nhưng truyền thuyết về nó rất nhiều, hẳn là không sai đâu.”

Tôi cảm thấy kỳ quái, bảo hắn kể lại tỉ mỉ cho tôi nghe, nhưng hắn một mực lắc đầu, đáp: “Cấm bà sinh ra từ nước, tôi chỉ biết chắc chắn nó rất sợ lửa, còn những chuyện khác thì không rõ ràng cho lắm. Cũng như bánh tông, từ xưa đến nay người ta chỉ biết nó sợ móng lừa đen, nhưng vì sao nó lại sợ thì chẳng ai biết. Tôi chỉ không ngờ thứ này cũng biết suy nghĩ, chúng ta nhất định phải cẩn thận, nó chắc chắn vẫn còn đi theo chúng ta.”

Bàn Tử vẫn chưa hết sợ, mới hơi nhích lại gần chúng tôi, hỏi: “Quái lạ, mộ này phong thủy rất đẹp, tại sao bên trong lại có lắm thứ quái gở thế?”

Phong thủy ngôi mộ này có đẹp không thì tôi không dám chắc, nhưng tư liệu về Cấm bà thì tôi có đọc qua một ít. Thực ra thứ gọi là Cấm bà này ở vùng núi nơi có các dân tộc thiểu số sinh sống là đại diện cho thầy mo và pháp sư, có điều trong truyền thuyết cổ xưa ở vùng biển lại là ác quỷ bậc nhất thiên hạ. Chẳng hiểu vì sao lại có sự khác biệt một trời một vực đó, chỉ biết kết cục của cấm bà thường là vô cùng thê thảm; nếu bị người bắt được, thông thường đều bị chặt hết tay chân sau đó chôn sống. Lại nói nguồn gốc của Cấm bà hầu hết đều liên quan đến phụ nữ có thai, xem ra căn phòng đặt quan tài dưỡng xác kia nhất định có can hệ với thứ này. Chú Ba từng nói về những bức bích họa hình người có cái bụng căng tròn, Cấm bà có mặt trong đây hẳn cũng không phải chuyện ngẫu nhiên, không chừng là do chủ mộ cố ý an bài.

Trong lúc tôi còn miên man suy nghĩ, Muộn Du Bình ngoắc tay ra hiệu cho chúng tôi đi tiếp, có lẽ hắn lo nếu cứ dây dưa ở đây thì thứ kia sẽ xán lại gần. Tôi nghe ngóng một lát, thấy phía trên đạo động đã hoàn toàn yên ắng; không biết người vừa nãy đi qua là ai, chúng tôi ầm ĩ một trận ở bên dưới, không chừng hắn đã nghe thấy. Nơi này chẳng nên ở lâu, tốt hơn hết là mau mau thoát ra.

Tôi nhìn sang Bàn Tử, hắn ra hiệu mình đã ổn. Tôi thấy hắn cũng không muốn ở lại đây thêm một phút nào nữa, bèn bật đèn pin lên rồi đeo vào thắt lưng, như thế có thể chủ động quan sát phía sau. Tiếp đó tôi giữ chặt bật lửa trong tay, tiếp tục tiến về phía trước

Chúng tôi đi thêm một đoạn nữa, đạo động lại có hình chữ chi hướng lên trên. Tôi nhìn sang bên cạnh, phát hiện ra hắn đào một mạch đến đây thì gặp tường mộ, xem ra bên ngoài chính là nước biển. Hắn chỉ còn cách đổi hướng, tiếp tục đào lên trên; có lẽ Giải Liên Hoàn cũng nghĩ như chúng tôi, muốn thoát ra từ vị trí cao nhất trong mộ.

Thời gian từ khi chúng tôi bắt đầu đi vào cửa động cho đến lúc này đại để cũng được khoảng nửa tiếng đồng hồ, xem ra ngôi mộ dưới đáy biển này cũng không lớn lắm. Trong suốt chặng đường này, tôi luôn có cảm giác mơ hồ, đó là thực ra ngôi mộ này không quá dài cũng không quá rộng, mấu chốt nằm ở độ cao của nó. Hiện giờ tôi ước chừng độ cao của nó khoảng ba mươi mét, nếu dựa theo tiêu chuẩn ba mét một tầng ở thời hiện đại này thì ngôi mộ chìm sâu dưới đáy biển khoảng mười tầng lầu; tuy quy mô hùng vĩ, nhưng tính ra cũng không phải kì tích gì.

Hiện chúng tôi không thể quay về đường cũ, đành tiếp tục hướng lên phía trên. Lại đi thêm một lúc nữa, bỗng Muộn Du Bình đứng khựng lại. Tôi đẩy hắn một cái, hắn liền quay đầu lại, nói khẽ: “Đường cụt”

Tôi ngẩn người, sao lại cụt được chứ, vội chen lên xem thế nào. Chỉ thấy phía cuối con đường quả nhiên bị mấy khối đá Thanh cương chẹn lại, tôi lấy tay đẩy thử vài cái, cảm thấy mấy phiến đá này tuy nặng nề nhưng cũng không phải không đẩy ra được. Tôi và Muộn Du Bình thử hợp sức đẩy lên, đến khi lộ ra một khe hẹp thì phát hiện mộ thất phía trên có ánh sáng hắt xuống. Đang lúc buồn bực, hai tay hơi buông lỏng, phiến đá chắn trên đỉnh đầu chúng tôi bỗng đột ngột biến mất.

## 68. Q.2 - Chương 39: Hỗn Chiến

Tôi có hơi ngạc nhiên, lập tức hiểu ra có ai đó đã dịch chuyển phiến đá bên trên, trong tích tắc ấy tôi còn nghĩ rằng đó là chú Ba hoặc A Ninh, bởi lẽ trong cổ mộ này ngoài hai người họ ra thì đâu còn ai nữa. Nhưng khi tôi ngẩng đầu lên lại thấy một con Hải hầu tử cao to người phủ đầy vảy đang khom lưng nhìn xuống tôi lom lom. Tôi thoáng thấy trên vai nó máu me be bét, còn cắm một mũi lao, trong lòng chỉ còn biết thở dài. Mẹ nó chứ, đúng là oan gia ngõ hẹp, con quái này cứ theo ám tôi mãi không tha.

Tôi không sao ngờ được lại xảy ra chuyện kịch tính đến thế, quýnh lên chẳng biết làm thế nào. Lúc này đột nhiên có người kéo kéo quần tôi, tôi cúi xuống nhìn, thì ra là Muộn Du Bình, hắn ra hiệu cho tôi mau trở xuống. Tôi nhìn lại con Hải hầu tử với cơ thể bự chảng, lập tức hiểu được dụng ý của hắn, vội vã bò xuống dưới. Đạo động ngay bên dưới là một quãng khá dốc, tôi lại đang chen chúc cùng một chỗ với Muộn Du Bình, hành động hết sức khó khăn, lại thêm tay chân luống cuống làm chậm mất nửa nhịp, mới xuống được vài bước đã nghe con Hải hầu tử gầm gừ một tiếng rồi cố sức nhoài người xuống dưới. Tôi thấy khuôn mặt khỉ dữ tợn lao thẳng về phía mình, hoảng quá trượt chân, mông ngã bệt vào vách đạo động.

Cú ngã này thật là ê cả mông, nhưng tôi thuận theo đó mà trượt xuống dưới, thầm nhủ coi như trời giúp một phen vậy. Như thế có thể nhanh chóng quay trở vào trong đạo động, con Hải hầu tử kia to xác cỡ này, có đánh chết cũng chui không lọt được, xem ra đã có thể an tâm ít nhiều rồi. Tôi vốn cứ nghĩ vậy là ổn, ai ngờ trời phụ lòng người, mới trượt xuống được nửa mét đã thấy Bàn Tử chắn ngay trước mặt, còn đang cố sức leo ngược lên. Hắn luống cuống kêu to: “Lên mau lên mau, mụ gà mái kia đã đuổi đến nơi rồi!”. Tôi nghe thế, trong lòng chấn động, vội nhìn ra đằng sau hắn thì thấy một luồng tóc vượt qua khúc ngoặt cuối cùng, trong lòng âm thầm rủa xả. Thật đúng là phước bất trùng lai họa vô đơn chí, đúng là ghét của nào trời trao của nấy mà. Tôi vội ném bật lửa cho Bàn Tử để hắn chặn chúng lại trước, còn mình thì ngẩng lên quan sát tình hình phía trên. Vừa mới xoay đầu, bả vai chợt đau buốt, tôi nhìn lại mới biết con Hải hầu tử này dù vai bị kẹt nhưng cổ lại vô cùng linh hoạt, tôi vừa lơ là một chút đã bị nó đớp trúng vai phải.

Thật là phiền phức, tôi bị nó đớp trúng chỗ nhược, răng nanh đâm sâu vào da thịt, đau muốn ngất đi được, may mà không thương tổn gì đến gân cốt. Tôi chưa kịp vùng vẫy thì đã bị nó giằng mạnh một cú, kéo cả người ra khỏi đạo động.

Con Hải hầu tử xách tôi lơ lửng giữa không trung, hình như nó vẫn chưa muốn kết liễu tôi ngay bây giờ, nhưng tôi biết chỉ cần nó vung vẩy mạnh một chút là có thể cắn đứt rời cánh tay tôi. Lúc này dù sợ mấy đi nữa cũng phải cố mà phản kháng, chợt tôi thoáng thấy mũi lao bắn ra khi nãy vẫn găm trên vai nó, trong lúc cấp bách liền đạp một cú vào đó. Một đạp này làm khiến mũi lao cắm sâu vào thêm bốn năm phân, nó rống lên một tiếng, lập tức quẳng tôi ra xa.

Tôi vận hết sức lực toàn thân, lăn bảy tám vòng trên mặt đất, cuối cùng cũng giảm bớt được chấn động sau va chạm, nhưng vừa định đứng dậy mới phát hiện ra tay phải đã không còn cử động được nữa. Con Hải hầu tử kia đau quá hóa giận, nổi điên gầm lên mấy tiếng rồi lại xông tới, lần này là nhắm đến cổ, xem ra nó muốn một phát cắn đứt đôi yết hầu tôi rồi.

Nó lao đến rất nhanh, tôi muốn tránh cũng không xong, đành phải lấy tay ra đỡ. Vẫn biết chỉ là châu chấu đá xe, nhưng nếu không làm vậy chỉ sợ đến cái đầu tôi cũng không giữ lại được. Bất ngờ Bàn Tử từ phía sau nhào tới ôm lấy chân nó, khiến nó bị mất đà, cả hai cùng ngã nhào xuống đất, lăn thành một đống. Bàn Tử vô cùng nhanh nhẹn, còn muốn học theo Võ Tòng đánh hổ, định leo lên lưng nó. Nhưng con Hải hầu tử kia quá mạnh, hắn không đè nổi nó, còn bị nó đá văng ra.

Tôi thấy Bàn Tử không khống chế được nó, thầm than không ổn. Quả nhiên con Hải hầu tử nhe răng đe dọa Bàn Tử rồi quay đầu xông về phía tôi, tôi nghĩ bụng, mẹ nó chứ mày nhắm vào tao thật đấy à! Tôi vội lần tìm khẩu súng đeo bên hông, vừa sờ đến chợt nhớ ra, vừa rồi lúc bò lên vách tường, để dễ dàng thoát thân tôi đã ném khẩu súng dài ngoằng như cây giáo ấy đi, bây giờ chắc hẳn nó đã bị ép thành đồng nát rồi.

Bây giờ có hối cũng đã muộn, Hải hầu tử nháy mắt đã ở ngay trước mặt. Tôi cứ ngỡ nó sẽ ngoạm vào cổ rồi bẻ đầu tôi xuống, bèn dứt khoát nhắm mắt chờ chết. Ai ngờ đâu nó vẫn chưa hết cơn điên, co chân giẫm mạnh lên bụng tôi. Một đạp này của nó thiếu điều bẻ gãy cả xương sống, khiến tôi phun ra một ngụm máu, đau muốn ngất xỉu. Nó còn chưa chịu bỏ qua, lại co chân muốn đạp lên ngực tôi, nhưng nó vừa nhấc chân lên thì đột nhiên nghe thấy một tiếng “Rầm” rất lớn, cũng không hiểu đã có chuyện gì xảy ra. Chỉ thấy nó rống lên một tiếng đã bị đánh văng ra, ngã lộn nhào mấy vòng.

Tôi quay đầu nhìn lại thì thấy Bàn Tử trong bộ dạng thiên thần đang đi tới, tấm gương đồng lớn trong tay vẫn còn rung rung. Tôi thấy mà líu lưỡi, xem ra thứ gây nên âm thanh vang dội vừa nãy chính là thứ này; tên mập ra tay cũng ác thật, nếu đó là người sống thì chắc chắn đã bị đập chết tươi rồi. Tôi vội vàng âm thầm tự nhắc bản thân, sau này tuyệt đối không được đắc tội với hắn.

Bàn Tử hiện đang nổi nóng, không chờ con Hải hầu tử kia kịp đứng lên đã xông tới bồi thêm cú nữa, lại một tiếng “Rầm” vang lên, mặt con Hải hầu tử bị đập đến biến dạng, lại lăn xa thêm mấy mét nữa. Có điều con Hải hầu tử này rất sung, mấy cú đánh vừa rồi không khiến nó bị thương quá nặng, nhưng ít ra nó cũng biết được sự lợi hại của Bàn Tử, không dám xông bừa vào nữa mà vội vàng nhảy lên bám lấy một cây cột, rồi từ trên đó nhìn xuống Bàn Tử mà gầm gừ. (Em Hải hầu tử cute quá =)) trong mắt mình cảnh tượng này đúng ra phải là “Hải hầu tử nhìn Bàn Tử với cặp mắt hình trái tym, bước những bước duyên dáng đến bên một cây cột rồi bắt đầu biểu diễn múa cột” mới đúng =))

Lúc này tôi mới phát hiện ra nơi đây chính là căn phòng đặt mô hình Thiên cung Muộn Du Bình đã từng nhắc tới, bằng chứng rõ ràng nhất chính là bốn bức hình lớn trên bốn mặt tường. Hiện giờ tôi không thể xem xét tỉ mỉ mấy bức tranh để biết nó có giống với miêu tả của hắn không, nhưng vẫn có thể khẳng định hiện trạng nơi này so với lúc cả nhóm bọn họ rời đi hai mươi năm trước không hề có chút thay đổi. Nhưng điều khiến tôi kinh ngạc chính là, căn phòng này không được hoành tráng như hắn đã kể. Thứ duy nhất cho tôi cảm giác nguy nga tráng lệ là bốn cây cột bằng gỗ lim vàng ở bốn góc, thực sự lớn đến ba người ôm, còn những thứ khác cùng lắm chỉ có thể xem là xa hoa mà thôi.

Bàn Tử ra tay thắng lợi, liền hăng máu lên xổ một tràng: “Móa mày, ông đây không biết đã đập chết bao nhiêu cái bánh tông rồi, một con Hải hầu tử tép riu như mày mà dám tự tung tự tác trước mặt ông, đúng là không xem ông nội Bàn gia mày ra gì cả.”, nói rồi còn định ném luôn cái gương đồng vào mặt nó, thế nhưng cái gương này thật sự rất nặng, vừa rồi Bàn Tử phang ra hai cú cật lực, thành ra bây giờ tay chân rã rời, chỉ đứng tại chỗ nhúc nhích được mấy cái.

Con Hải hầu tử kia cực kỳ xảo trá, thấy Bàn Tử đã thấm mệt, bèn nhảy từ trên cây cột xuống, xô hắn ngã lên mặt đất. Hắn chưa kịp phản ứng đã bị nó đè lên, nhất thời không cách nào thoát ra được, kết quả là bị móng vuốt của nó cào ột vệt bay mất một mảng da. Bàn Tử đời nào chịu yếu thế như vậy, mắt lập tức đỏ vằn lên, điên cuồng hét lớn, cắn mạnh vào mặt con Hải hầu tử khiến nó rống lên đau đớn, bật dậy nhảy xa ra mấy bước.

Tôi thấy trên mặt nó tróc ra một mảng vảy lớn, máu chảy đầm đìa, trông lại càng thêm dữ tợn. Nhưng nó cũng đã bị Bàn Tử dọa ột phen hoảng hồn, trở nên cảnh giác hơn, bắt đầu đứng từ xa quan sát chúng tôi, hình như nó muốn tìm ra sơ hở của Bàn Tử. Lúc này Bàn Tử gắng gượng đứng dậy, tôi thấy hắn đã gần hết hơi, thể lực tiêu hao khá nhiều.

Hai bên giằng co mấy phút, con Hải hầu tử này dù sao cũng là động vật, không thể bằng con người được, cho nên bắt đầu mất tập trung. Nó ngáp một cái, xoay đầu nhìn ra xung quanh, lập tức thấy Muộn Du Bình đang nghiến răng cố gắng đậy phiến đá trên cửa đạo động lại. Phiến đá đó cực nặng, một người thật sự rất khó di chuyển, hắn chỉ có thể kéo nó đi từng đoạn ngắn. Con Hải hầu tử thấy Muộn Du Bình chỉ có một mình, lại nổi lên sát tâm, rống lên một tiếng rồi vọt tới.

Trong lòng tôi phát hoảng, không ngờ nó cũng có đầu óc tính toán, biết tránh khó chọn dễ, vội hô to: “Coi chừng!!!”

Muộn Du Bình dĩ nhiên đã phát hiện ra đằng sau nổi lên kình phong, không còn cách nào khác đành phải buông phiến đá, lăn một vòng tránh được cú tấn công này. Hải hầu tử thấy mình vồ hụt, lại tiếp tục nhào tới. Tôi biết Muộn Du Bình thừa sức đối phó với nó nên cũng không quá lo lắng, chỉ thấy hắn chạy về phía trước vài bước, dụ nó đuổi gần đến một trụ gỗ lim rồi bất ngờ nhảy lên, đầu tiên là lao lên cây cột, sau đó đạp mạnh chân, xoay người trên không một vòng nhẹ nhàng như đang khiêu vũ rồi hạ xuống, hai đầu gối nện mạnh lên vai con Hải hầu tử, đè chặt lên người nó khiến nó phải quỵ xuống. Tôi không biết đây là công phu gì, chỉ biết tròn mắt ngắm nhìn. Con Hải hầu tử này to lừng lững, đòn vừa rồi không ảnh hưởng gì đến nó, nhưng Muộn Du Bình không hề có ý ngừng tay. Hắn không nhảy xuống mà ngược lại kẹp chặt hai chân, dùng đầu gối ghì đầu nó lại, sau đó xoay người mạnh tay vặn một phát. Chợt nghe tiếng xương gãy đanh gọn vang lên, đầu con Hải hầu tử đã bị xoay ngược lại, phần cổ cũng bị vặn đứt rời.

Chuỗi động tác liền mạch này gần như chỉ diễn ra trong vòng một giây, đây đúng là chết không kịp ngáp. Tôi với Bàn Tử thấy mà rớt cả cằm, đều cảm thấy cần cổ tê rần giống như bị rút gân. Tôi chợt nhớ cái đầu của huyết thi kia, thầm nhủ chắc chắn cũng là bị hắn vặn xuống kiểu này, không khỏi hít một hơi khí lạnh. Ra tay kiểu này quá tàn nhẫn, tự dưng tôi lại cảm thấy tội nghiệp thay cho con Hải hầu tử kia.

Muộn Du Bình vừa nhảy xuống đã vội chạy lại đẩy nốt phiến đá kia. Tôi thấy một đám tóc đã chui ra khỏi cửa đạo động, vội gọi Bàn Tử đến giúp một tay. Bàn Tử vẫn làm theo cách cũ, đầu tiên dùng bật lửa đẩy lùi đám tóc đó, sau đó cùng Muộn Du Bình đẩy phiến đá Thanh cương trở về chỗ cũ. Cấm bà kia rất không cam lòng, từ bên dưới húc lên mấy cái như muốn húc vỡ cả phiến đá. Bàn Tử sợ phiến đá bị nó húc vỡ thật, bèn dứt khoát đặt mông ngồi lên, đè chặt lấy cửa động.

Tiếng va đập kéo dài gần mười phút, tiếc cho nó là trên phiến đá còn có một tên mập, không phải nó cứ muốn đẩy là đẩy được. Còn Bàn Tử thì bị chấn động đến kiệt sức, bên dưới vừa mới yên ổn, hắn liền chửi thề một tiếng rồi mệt mỏi nằm lăn ra bất động trên mặt đất.

Tôi thấy nguy hiểm đã qua, nhẹ nhõm thở phào một hơi; hiện giờ tay phải cũng dần khôi phục được cảm giác, có thể cử động được một chút. Tôi thấy Muộn Du Bình đi tới góc đông nam, vội bám theo hắn. Tấm gương ở đó đã bị dời đi, trên tường quả nhiên có một cửa động tối đen, chỉ cao có nửa người, bên trong nhìn sâu hun hút, không biết thông đến tận đâu.

## 69. Q.2 - Chương 40: Tường Động

Edit: Dứa

Beta: Thanh Du

\*\*\*\*\*

Cửa động này ắt hẳn là mấu chốt của cả câu chuyện, kí ức của Muộn Du Bình đến đây là đứt đoạn, những chuyện từ đó trở về sau đều mù mờ. Trong động có thứ gì, hắn làm thế nào thoát ra được, những người khác có bị mất trí nhớ giống hắn hay không, tất cả đều không có chút manh mối nào.

Tôi cẩn thận quan sát cửa động, nhìn thoáng qua có thể nói đây là một cái cổng tò vò nhân tạo khá lạc lõng (ngoài địa đạo chiến hào ra, tôi chưa từng thấy ai lại làm cổng ở một nơi như thế này cả), những vị trí bên trong cánh cổng có thể nhìn thấy từ đây đều lát một thứ gạch vàng giống hệt bên ngoài. Kết cấu này vốn rất bình thường, giống hệt những cái giếng trời tôi đã thấy đến mòn mắt trong mấy xưởng đốt than ở Sơn Tây. Nhưng cánh cửa ấy được trổ ở đây lại chẳng ăn khớp gì với bố cục tổng thể của cả mộ huyệt, không biết nó dùng để làm gì nữa.

Theo trí nhớ của tôi, hầu hết các mộ thất đều có kết cấu đối xứng, hiếm khi vô duyên vô cớ làm một thông đạo hay xây dư thêm phòng, trừ phi chiều theo sở thích của chủ mộ. Nếu không phải thế thì chỉ có hai khả năng:

Thứ nhất là, bên trong có giấu vật bồi táng bí ẩn nào đó. Chuyện này cũng không có gì lạ, theo như bút ký của ông nội, việc chủ mộ thiết kế phòng kín trong mộ của mình thì đâu đâu cũng có. Nhưng những phòng kín này đều được ngụy trang rất kĩ, vậy mà động này không có cửa cũng không ngụy trang gì hết, chỉ lắp một tấm gương bên ngoài, có vẻ trẻ con quá đi.

Thứ hai là, chuyện này có liên quan tới phong thủy. Theo như tôi suy đoán, gương là một vật dụng rất quan trọng trong thuật phong thủy, đặt tại nơi này hẳn phải có dụng ý nào đó. Nói như vậy, trổ một cánh cửa trong căn phòng này chính là biểu hiện của chữ “Thông” trong phong thủy, tức là muốn mời thứ gì đến, hoặc là tiễn thứ gì đi.

Đây là tiểu phong thủy, so với đại phong thủy thời cổ có những khác biệt rất lớn, đại khái cũng giống như hai phái Đại thừa và Tiểu thừa của Phật giáo vậy. Tiểu phong thủy chú ý đến “cải”, tức là bằng một số phương pháp nhất định, trong phạm vi hẹp có thể biến xấu thành tốt. Tôi rất thích thú với những kiến thức của tiểu phong thủy, do đó hiểu biết của tôi về nó so với đại phong thủy cũng nhiều hơn đôi chút.

Tôi lần theo mặt gương xem xét những nơi khác, hi vọng tìm ra được một vài gợi ý. Cách bố trí trong gian phòng này giống hệt những gì Muộn Du Bình đã kể; nhưng cũng vì nó còn duy trì hiện trạng của hai mươi năm trước cho nên bốn phía chỉ có bốn viên dạ minh châu chiếu sáng; mô hình Thiên cung ở giữa căn phòng chìm trong bóng đêm, chỉ có thể bật đèn pin lên xem xét. Tôi quét mắt vài vòng, nhanh chóng bị mấy bức tranh trên tường hấp dẫn.

Nội dung bốn bức tranh này tôi đã nghe kể một lần, nhưng qua sự miêu tả mơ mơ hồ hồ của Muộn Du Bình quả thực tôi không hình dung ra nổi. Bây giờ tận mắt nhìn thấy mới biết những bức tranh này miêu tả vô cùng chân thực, chỉ cần để tâm quan sát một chút sẽ phát hiện ra rất nhiều chi tiết nhỏ.

Đầu tiên, tôi vừa liếc mắt đã thấy, dãy núi phủ tuyết trắng nằm chính giữa bức tranh rất có thể là sườn bắc của dãy Trường Bạch tại Cát Lâm. Trí nhớ của tôi cũng không đến mức siêu phàm, chẳng qua mỗi ngọn núi cao của dãy Trường Bạch đều có những đặc điểm riêng biệt, phàm là người đã từng đi qua đều có thể nhận ra.

Trường Bạch là một dãy núi lửa, nằm trên đường biên giới của Trung Quốc với Triều Tiên. Sườn bắc của dãy núi này thuộc lãnh thổ Trung Quốc trải dài qua địa phận ba tỉnh Liêu Ninh, Cát Lâm, Hắc Long Giang; sườn nam thuộc lãnh thổ Triều Tiên.

Tiếp theo tôi quan sát bức tranh thứ hai thì thấy đoàn người đưa tang trong tranh đều mặc trang phục thời nhà Nguyên, như vậy người nằm trong quan tài này hẳn phải là một quý tộc địa vị hiển hách triều Nguyên. Xem ra thời gian xây dựng Vân Đỉnh thiên cung kia rất có thể là vào thời mạt Nguyên; ở vào thời điểm loạn lạc như thế mà đủ khả năng xây dựng một lăng mộ hoành tráng cỡ này chứng tỏ chủ nhân ngôi mộ hoàn toàn không đơn giản.

Điểm thứ ba khiến tôi giật mình chính là đoàn người đưa tang toàn bộ đều là phụ nữ, điều này vô cùng bất hợp lý. Tôi không biết nghi thức mộ táng của người Mông Cổ, nhưng cả đoàn đưa tang đều là phụ nữ thì quả thực chưa từng nghe qua.

Hơn nữa, trên bức tranh có quá nhiều chi tiết nhỏ nhặt như thế này, không biết là do người điêu khắc cố ý lưu lại manh mối hay là phong cách làm việc của người đó vốn là như vậy.

Tôi xem đến đây, trong lòng đã hiểu rất rõ. Dựa vào những manh mối này, chỉ cần tìm một người dân bản địa quen thuộc địa hình vùng núi ấy là hoàn toàn có thể tìm ra vị trí của cung điện. Chẳng qua nó đã bị chôn vùi dưới tuyết mấy trăm năm trời, đất lạnh vốn rất xốp, chỉ cần hơi bất cẩn trong quá trình đào xới, một trận tuyết lở nho nhỏ cũng đủ khiến anh vĩnh viễn vùi thây trong tuyết.

Có điều những gợi ý này hoàn toàn không liên quan gì tới cửa động trong góc tường, tôi đi một vòng kiểm tra vách tường phía sau những tấm gương khác cũng không phát hiện ra điều gì đặc biệt, xem ra chỉ còn cách đi vào cái động kia mới tìm được đáp án. Tôi trở lại cửa động, thấy Muộn Du Bình vẫn còn đứng đó, ánh mắt lộ vẻ do dự như đang lo lắng điều gì. Hắn thấy tôi đi tới, đột nhiên nói: “Có lẽ tôi phải vào đó một lần.”

“Không được!” Tôi nghe xong hoảng hốt nói, “Tuyệt đối không thể chui đầu vào chỗ chết! Nếu anh mất trí nhớ thêm hai mươi năm nữa, chẳng phải mọi chuyện chúng ta làm sẽ thành công cốc hết sao?”

Hắn thản nhiên nói: “Tôi không giống các cậu. Đối với hai người, chuyến đi tới đây chỉ là một trải nghiệm ly kỳ, còn với tôi nơi này lại chứa đựng một khúc mắc lớn, nếu không hiểu rõ được, chỉ e đời này dù tôi có nhớ ra tất cả mọi chuyện cũng khó mà sống thanh thản.”

Tôi nghe xong, trong lòng bỗng có cảm giác nôn nóng khó tả. Kỳ thực không phải tôi không hiểu những lời hắn nói, nhưng hoàn cảnh chúng tôi bây giờ không cho phép xuất hiện thêm phiền toái nào nữa. Chuyện cần lo lắng lúc này là làm sao thoát ra khỏi đây; bằng không dù chúng tôi có tìm được tất cả bí mật trên thế giới này thì đợi đến khi dưỡng khí cạn kiệt, cả đám chết ngạt trong này, những bí mật đó cũng hoàn toàn vô giá trị.

Tôi nói với hắn những lo ngại của mình, Muộn Du Bình cũng có vẻ lưỡng lự, hỏi lại tôi: “Chuyện thoát ra khỏi đây, cậu nắm chắc được mấy phần?”

Nghe hắn hỏi tôi mới chợt nhớ ra mình chưa quan sát trần căn phòng, liền ngẩng lên xem xét.

Trong tất cả bút ký tôi từng đọc, mọi trần mộ dạng hình chóp đều được miêu tả là rất vững chắc, theo tôi cái gọi là “thất hoành bát tung” dùng để chịu lực ở trần mộ chính là chỉ kết cấu hình vòm, ở giữa cao, hai bên thấp. Có điều ở đây lại áp dụng kiểu làm trần bằng giống trên đất liền, như thế đào động ở đâu cũng không quan trọng.

Trần căn phòng cao hơn mười mét, nơi này lại không có gì để chồng lên làm điểm tựa, trước tiên đành phải lấy kính đẽo thành từng bậc trên cây cột bên cạnh, sau đó leo lên cạo lớp đất sét trắng bên ngoài, tiếp đó xử lý nốt lớp gạch xanh, không cần quá cẩn thận, chỉ cần tính thời gian cho chuẩn. Phá hỏng kết cấu phía trên rồi, phần trên tự nhiên sẽ vỡ ra thành một cái động, đợi nước biển lấp đầy ngôi mộ này là có thể thoát ra ngoài.

Mấu chốt của kế hoạch này là phải tính thời gian thật chuẩn, nếu không căn đúng lúc thủy triều xuống để phá vỡ kết cấu trần mộ, không chừng cả cái động này sẽ bị nước biển tràn vào phá sụp, chúng tôi cũng bị đè chết trong đống đổ nát.

Tôi bàn qua việc này với Muộn Du Bình, cả hai đều tự an ủi mình rằng khả năng thoát ra là rất lớn, có điều chúng tôi vừa thoát ra thì ngôi mộ này cũng đi tong. Nhưng nó cũng không chạy đi đâu được, cái gì vốn có thì vẫn còn nguyên chỗ cũ, đợi cả đám quay về chuẩn bị vài hôm rồi quay lại cũng chưa muộn, bây giờ không nên nôn nóng.

Hắn gật gật đầu, cuối cùng cũng bị tôi thuyết phục. Bàn Tử đợi không nổi, lên tiếng: “Vậy còn chờ cái qué gì nữa, giờ chúng ta cứ xử lý cái cột này trước đi, không khéo lát nữa chân tay lại luống cuống.”

Tôi nhìn đồng hồ, còn sáu tiếng nữa mới tới giờ thủy triều xuống, thời gian vẫn còn dư dả, lắc đầu nói: “Chúng ta vừa rồi tốn sức quá nhiều, cơm lại chẳng có đến một hột trong bụng, khí lực suy giảm nghiêm trọng. Bây giờ nên nghỉ ngơi cho tốt, lát nữa ra ngoài chưa biết phải đối mặt với những thứ gì đâu, nói không chừng con thuyền phía trên đã đi rồi, nếu không đủ sức khỏe, thoát ra rồi lại chết đuối thì khổ.”

Bàn Tử vốn là người tích cực, nghe tôi nói có lý như thế đành buồn bực gãi đầu: “Con mẹ nó, còn phải chờ nữa sao? Vậy tôi đi ngủ một lát đây, khi nào bắt đầu thì gọi tôi.”

Tôi cũng tìm một chỗ ngồi xuống nghỉ ngơi, có điều đầu óc vẫn không ngừng hoạt động. Tôi nhẩm tính, khi nước biển bắt đầu tràn vào thì tiếp theo sẽ chảy theo hướng nào, thông đạo dưới đáy ao đã bị tấm bia đá chặn lại, tuy không kín hoàn toàn nhưng nước thoát ra bao giờ cũng chậm hơn chảy vào, vậy chắc chắn sẽ có một lượng lớn nước tràn vào cái động kia. Vấn đề là tôi không biết cái động này thông đến đâu, giả sử thông đến một căn phòng khác thì phiền to, chỗ đó sẽ hình thành một xoáy nước khổng lồ hút hết cả ba người chúng tôi vào.

Nghĩ tới đây, tôi vô thức liếc nhìn vào bên trong động, nghĩ xem có cách nào chặn cửa động này lại được không. Tôi lập tức nghĩ ngay đến mô hình trên bàn kia, xét chiều cao và bề rộng cửa động thì có vẻ lắp vào vừa khít.

Nhưng trong khoảnh khắc tôi chăm chú nhìn vào cửa động, trong lòng bỗng dâng lên một cảm giác kỳ lạ.

Trong bóng tối phía sau cổng tò vò, có một thứ ma lực hấp dẫn ánh mắt tôi. Thứ ma lực ấy không những mãnh liệt mà còn rất bức bách, tôi muốn quay đầu nhưng chợt phát hiện ra cổ mình đã cứng đờ, ánh mắt cũng không sao dời đi được.

Đồng thời tôi còn cảm nhận được một thứ cảm giác nôn nóng khó giải thích, giống như một người đói khát tới cực điểm vớ được gói thức ăn mà không làm cách nào xé được giấy bao. Cảm giác nôn nóng này rất nhanh chuyển thành sự thôi thúc, dẫn dụ tôi tiến vào bên trong.

Mọi chuyện chỉ diễn ra trong nháy mắt, không có dấu hiệu gì báo trước. Đến khi bọn họ phát hiện ra thì đã muộn, tôi nhanh chóng đẩy Muộn Du Bình trước mắt ra, chạy thẳng vào trong. Từ chỗ tôi đến cửa động chỉ cách một quãng ngắn, chạy vài bước tôi đã chìm vào bóng đêm, hắn có muốn kéo lại cũng không kịp. Lúc đó tôi hoàn toàn không biết mình đang làm gì, trong lòng chỉ một mực muốn chạy đến nơi sâu nhất trong động, đèn pin cũng không thèm bật, cứ điên cuồng chạy trong bóng tối. Không cần biết dưới chân có gì, cũng không để ý đằng sau có ai đuổi theo hay không.

Nhưng tôi vừa chạy được vài bước đã cảm thấy một luồng kình phong từ phía sau ập tới, đầu gối trái nhói đau, hai chân mềm nhũn, ngã vật xuống đất.

Tôi ngã rất đau, trán đập thẳng xuống nền, đầu ong ong lên, mũi lấm tấm máu tươi. Nhưng cũng nhờ cú ngã này mà cảm nôn nóng trong lòng tôi nhanh chóng biến mất, thần trí lại tỉnh táo như bình thường.

Tôi hơi hồi hộp, trong lòng trào dâng một cảm giác khó nói nên lời. Huyệt động này quả thực nguy hiểm, chỉ cần nhìn vào bóng đêm thăm thẳm ấy là người ta dễ dàng mất trí, tôi vừa nhìn chăm chú trong giây lát đã trúng bẫy ngay.

Quay đầu nhìn lại đã thấy Bàn Tử và Muộn Du Bình đuổi tới nơi, bên cạnh còn lăn lóc một cái đèn pin, xem ra nó chính là thứ đập trúng đầu gối tôi.

Bọn họ dạt sang hai bên, không nói lời nào lập tức lôi tôi ra ngoài. Nhưng một chân tôi đã bị thương, đứng còn không vững, bọn họ kéo thế nào cũng không đi được, vả lại ánh sáng trong đây cũng mờ mờ ảo ảo, tình thế trở nên hỗn loạn vô cùng.

Bản Tử thấy một tay khiêng không nổi liền kẹp đèn pin vào nách, dùng cả hai tay lôi tôi lên, động tác hết sức thô bạo, tôi bị hắn kéo mạnh đến mức muốn xỉu luôn cho rảnh.

Đúng lúc này, ánh đèn vô tình quét qua một góc, mắt tôi chợt lóe lên, trong bóng tối kia hình như có ai đang ngồi.

Ánh sáng quét qua quá nhanh, tôi không sao nhìn rõ, nhưng dám chắc là hình người. Tôi chợt nhớ tới chú Ba, kêu lên: “Chờ đã, bên kia có người!”

Bàn Tử nghe xong quay đầu lại dùng đèn rọi một vòng, nhưng bóng người kia đã đứng dậy chạy biến vào trong động.

Lần này cả ba người đều thấy rõ ràng, chúng tôi ngẩn người, tiếc nỗi không nhìn rõ đó là ai. Muộn Du Bình phản ứng nhanh nhất, hô to: “Mau đuổi theo!”, lời vừa dứt đã chạy biến đi, Bàn Tử chửi một tiếng, đành phải đuổi theo.

Tôi chật vật một lúc mới đứng lên được, khập khiễng lê theo sau. Lúc này Muộn Du Bình đã đuổi kịp người kia, lại thêm Bàn Tử vừa chạy tới, hai người đè kẻ đó xuống đất. Bàn Tử dùng đèn pin rọi vào, a lên một tiếng kinh ngạc: “Là A Ninh!”

Tôi lết tới nơi, vừa thấy liền kinh hãi. Cô ta đầu bù tóc rối, mặt mũi lem nhem, bộ đồ lặn trên người rách nát tơi tả, toàn thân toát ra một thứ mùi khó ngửi, mũi và miệng đều có vết máu, không biết cô ta đã gặp phải chuyện gì mà thành ra thế này. Lúc này tôi mới phát hiện ra ba chúng tôi tới được đây cũng chẳng dễ dàng gì, nhất là Bàn Tử, cả người chi chít vết thương, vô cùng thê thảm.

Bàn Tử nhìn thấy cô ả liền nổi nóng, chỉ tay vào mặt bắt đầu chửi, nhưng mới được vài câu Muộn Du Bình đã đột ngột ngăn hắn lại, nói: “Chờ đã, cô ta có điểm bất thường!”

## 70. Q.2 - Chương 41: Cây San Hô

Editor: Biển

Beta: Thanh Du

~oOo

~Nghe Muộn Du Bình nói tôi mới để ý thấy nét mặt A Ninh đờ đẫn bất thường, thậm chí có thể nói là dại ra, khác một trời một vực so với bộ dạng hoạt bát trước đây. Giờ cô ta đang bị Muộn Du Bình đè trên mặt đất nhưng lại không giãy dụa hay la hét gì, thậm chí còn chẳng thèm nhìn chúng tôi lấy một cái, giống như chuyện này không liên quan gì đến cô ta vậy.

Bàn Tử cảm thấy kỳ quái, nói: “Mẹ nó đúng là lạ thật, tôi chửi bới nặng lời như thế mà cô ta cũng không thèm phản ứng, nếu là ngày thường, tôi chỉ cần nặng nhẹ vài câu đã bị cô nàng cho ăn đạp rồi.”

Tôi biết hắn thường ra tay rất ác, bèn hỏi: “Vừa rồi anh có nặng tay lắm không? Anh coi cô ấy nói không nổi nữa kìa, tôi thấy hết tám chín phần là do anh mạnh tay quá, đánh cô ấy ngớ người luôn.”

Bàn Tử giận dữ nói: “Mẹ nó, cậu bớt nói lung tung đi, người như tôi mà lại nặng tay với con gái sao? Vừa rồi tôi đè chân cô ta cũng rất nhẹ nhàng, đến dấu vết lưu lại còn không có, cậu không tin thì hỏi Tiểu Ca đi.”

Muộn Du Bình bảo chúng tôi đừng tranh cãi nữa, hắn nói: “Hai người yên tâm, trên người cô ấy không có chỗ nào đáng ngại cả, chỉ là tinh thần không được tỉnh táo, có thể là do gặp phải chuyện kích động nào đó.”, nói rồi hắn lại huơ huơ tay trước mặt A Ninh, còn búng tay đánh tách một cái, nhưng cô ta hoàn toàn không có phản ứng.

Bàn Tử gãi gãi đầu, nghĩ mãi không ra: “Hay bà cô này đã gặp phải thứ gì đó, sợ đến choáng váng?”

Tôi nói: “Cô ta dữ dằn thấy ớn, thân thủ lại tốt, vừa rồi cô ta đối xử với tôi như thế nào anh cũng tận mắt chứng kiến rồi đó, người như thế thì làm sao bị dọa đến mất hồn được. Anh đừng có để vẻ ngoài của cô ta đánh lừa, nói không chừng bộ dạng này là cô ta đang giả vờ cũng nên.”

Bàn Tử nghe vậy cũng thấy hoài nghi: “Cậu nói không sai, tối độc phụ nhân tâm (độc nhất là lòng dạ đàn bà), chúng ta vẫn nên cẩn thận một chút. Không thì mỗi người chúng ta đánh cho cô ả mấy bạt tai, thử xem cô ta phản ứng thế nào? Bà cô này hiếu thắng cực kỳ, chúng ta cứ đánh ấy cái, cho dù có là trinh khiết liệt nữ hay mình đồng da sắt gì thì cũng…”

Tôi thấy hắn bắt đầu nhảm, liền mắng: “Ngừng lại giùm tôi, mẹ nó, anh xem nhiều phim cách mạng quá rồi muốn bắt chước theo đặc vụ Quốc Dân đảng ấy hả? Nhìn bộ dạng cô ta như vậy, anh xuống tay được sao?”

Bàn Tử giơ cao bàn tay to bè, nhằm xuống khuôn mặt nhỏ nhắn của A Ninh vả nhẹ hai cái, cảm thấy đúng là không thể nào ra tay được, chán nản nói: “Tiếc là Bàn gia cậu chưa bao giờ ra tay với phụ nữ, mẹ nó chứ, cậu bảo phải làm sao bây giờ?”

Thời gian tôi tiếp xúc với A Ninh không dài, bảo tôi nhìn phản ứng của cô ta rồi đoán xem cô ta có phải đang đóng kịch hay không là chuyện bất khả thi, tôi nói: “Chuyện này trong chốc lát thì không đoán ra nổi đâu, tôi thấy hay là cứ trói cô ta lại, mang ra ngoài rồi tính sau. Đến lúc đó chúng ta báo cảnh sát để họ xử lý chuyện này là xong.”

Bàn Tử lập tức nổi sùng: “Mẹ nó, cậu ngu thiệt hay giả ngu thế, ba người chúng ta đang đi đổ đấu đấy, cậu có biết vì sao lại phải gọi là đổ đấu không? Giao cho cảnh sát, đầu óc cậu có bị lùng bùng không đó?”

Tôi bị Bàn Tử xổ ột tràng, ngớ cả người ra, thật muốn tát ình một cái, thầm rủa mẹ nó tư tưởng sao vẫn chưa chịu quen với chuyện này chứ, cứ tự ình là anh chủ tiệm đồ cổ. Vội nói với Bàn Tử: “Mấy lần trước tôi xuống đạo động đều là bất đắc dĩ, chứ trong lòng vẫn coi mình là dân thành phố lương thiện chính hiệu, có chuyện gì đều tìm đến cảnh sát nên mới buột miệng nói ra. Anh cứ xem như tôi vừa bốc phét đi, cho tôi nói lại lần nữa vậy.”

Bàn Tử khoát tay: “Thôi khỏi, tôi thấy cậu cũng chả nghĩ ra được cách gì hay ho, tốt nhất chúng ta nên xem Tiểu Ca quyết định thế nào, chứ trông chờ vào cậu thì lỡ hết việc.”

Tôi bị Bàn Tử nói cho cứng họng, đành quay sang Muộn Du Bình. Hắn đang chiếu đèn pin vào mắt A Ninh, sau đó quay lại nói với chúng tôi: “Đừng cãi nhau nữa, đồng tử cô ấy đờ đẫn, phản ứng rất chậm, xem ra nói “sợ đến choáng váng” vẫn còn quá nhẹ, không thể là đóng kịch được.”

Tôi thấy hình như hắn rất chắc chắn, không có lý do gì phải nghi ngờ, bèn hỏi: “Anh có nhìn ra được nguyên nhân cô ta trở thành như vậy không?”

Muôn Du Bình lắc đầu: “Chuyện này tôi chỉ biết được chút chút, cũng là nghe được lúc chính mình bị kiểm tra, còn về phần đánh giá nhận định, tôi không đủ khả năng, việc này cần đến bác sĩ chuyên nghiệp.”

Tôi thở dài, nhớ đến cô gái hoạt bát mình gặp lúc đầu, không khỏi cảm thán: “Được rồi, tôi thấy trong chốc lát không thể tìm ra nguyên nhân là gì đâu, chúng ta đừng ở đây nghĩ ngợi lung tung nữa, cứ đem cô ấy ra ngoài hẵng tính.”

Không ai ý kiến gì về đề nghị này, coi như đã nhất trí. Bàn Tử quay sang nói với Muộn Du Bình: “Thôi đừng nghĩ nhiều nữa, chỗ này ma quái như vậy, chúng ta kiểm tra một vòng xung quanh xem, nếu không có gì thì mau ra ngoài thôi.”

Tôi vốn đã quên mình đang ở đâu, vừa nghe Bàn Tử nhắc tới lập tức cảm thấy rùng mình, chỉ muốn rời khỏi đây ngay lập tức. Nhưng xem ra hai người kia đều có mục đích riêng khó nói, đành phải gắng gượng gật gật đầu.

Bàn Tử lập tức xoay người chiếu đèn vào sâu trong động, tôi nhìn theo ánh sáng từ tay hắn thì thấy động này cũng không quá dài, cách chỗ chúng tôi mấy chục bước chân hình như đã là đáy động, nhưng ánh sáng đèn pin không đủ mạnh nên chỉ có thể thấy được hình dáng mơ hồ của thứ đó.

Thị lực của tôi không tốt như Bàn Tử, không thể nhìn ra bên trong có gì. Lúc này tôi chỉ mong hắn đừng nhìn thấy gì cả, dẹp luôn hy vọng tìm được “thứ gì đó” đi! Thật không muốn ở trong này thêm một phút nào nữa.

Bàn Tử cẩn thận rọi đèn xem xét, chợt nhíu mày, giống như đã nhìn ra thứ đó là gì. Tôi nhìn theo hướng ấy lại chẳng thấy gì cả, chỉ nghe hắn nhỏ giọng hỏi chúng tôi: “Này, hai người xem thử bên trong có phải là có một cái cây không?”

Tôi “A” lên một tiếng, nói: “Trong cổ mộ làm sao mà có cây được, dưới này không có ánh sáng mặt trời, cũng không ai tưới nước, dù thực sự có đi nữa thì cũng chết yểu từ lâu rồi.”

Bàn Tử nhìn thật lâu, hình như cũng không dám khẳng định chắc chắn nên mới chỉ cho tôi xem. Tôi không còn cách nào đành phải thuận theo ý hắn, nhưng thực sự là nhìn không rõ, mắt trợn muốn lọt tròng cũng chỉ lờ mờ thấy một thứ giống như chạc cây, hình dạng trông rất quen nhưng không thể nhớ ra nó là gì. Tôi đáp: “Tôi nhìn không được rõ, nhưng chắc chắn đó không phải là cây.”

Bàn Tử rọi đèn pin lần nữa, ngoan cố nói: “Tôi thấy giống một cái cây thật mà, cậu xem, còn lóe lên ánh kim nữa. Nếu cậu không tin thì chúng ta cứ qua đó xem thử.”

Tôi thấy hắn còn có dụng ý khác, bực bội nói: “Anh đừng tưởng tôi không biết anh đang tính toán cái gì. Cứ coi như trong đó có một cái cây bằng vàng thật đi, anh vác ra được sao.”

Bàn Tử bị tôi vạch trần, vội chống chế: “Có vác ra được hay không thì cũng phải đến tận nơi xem mới biết, không chừng bên cạnh còn có món khác thì sao? Cậu nói xem, chúng ta không vào thì thôi, chứ đã vào rồi, phát hiện ra đồ tốt thì thế nào cũng phải qua xem thử một chút! Huống hồ chúng ta đã vào đến tận đây, không sâu cũng chẳng nông, nếu có chuyện gì thì cũng đã sớm xảy ra rồi. Rõ ràng trong này chẳng có gì đáng sợ, phải không?”

Trong lòng tôi chán chẳng buồn nói, lại không có cách nào phản bác. Lời lẽ của Bàn Tử rất logic, ờ thì xem thử, xem xong rồi thì dọn dẹp sạch sẽ chứ gì. Tên này đúng là ác ma chuyển thế, đụng đến hắn chỉ có xúi quẩy.

Tôi định đâm chọt hắn thêm câu nữa, chợt thấy Muộn Du Bình ra hiệu đừng làm ồn, khẽ nói: “Hai người theo tôi, đừng để tụt lại phía sau.” Nói rồi cũng không quay đầu lại, vội vã bước vào bóng tối.

Bàn Tử mừng rỡ, lập tức cõng A Ninh chạy theo. Tôi cảm thấy kỳ lạ, nhưng Muộn Du Bình đi rất gấp, tôi không kịp suy xét gì thêm, đành khập khiễng lê chân đuổi theo, có gì tính sau.

Muộn Du Bình bước nhanh về phía trước, cái động này từ đầu đến cuối đều có cùng độ rộng, từ chỗ chúng tôi đến đáy động không xa lắm, chỉ đi một lát đã đến trước cái mà Bàn Tử gọi là “cây”. Chỗ này đã là tận cùng của động, Muộn Du Bình rọi đèn vào thứ đó, chúng tôi lập tức nhìn rõ hình dạng thực sự của nó.

Đó là một cây san hô màu trắng rất lớn, cao hơn đầu người, phân thành 12 nhánh xòe rộng, nhìn qua thực sự rất giống một cái cây. Cây san hô được chạm khắc cắt gọt rất đẹp, nhưng phẩm chất quá bình thường, không phải là thứ quý giá gì.

Cây san hô được đặt trong một cái chậu sứ cực lớn, dùng sỏi đè chặt, trên chạc cây còn treo rất nhiều chuông nhỏ màu vàng. Ánh kim mà Bàn Tử nhìn thấy lúc nãy hẳn là phản chiếu lại từ mấy cái chuông này. Nhưng chắc chắn chúng không làm bằng vàng, bởi vì trong khe hở trên thân chuông đã xuất hiện màu xanh của gỉ đồng; xem ra lớp cốt bên trong làm bằng đồng thau, rồi mạ vàng bên ngoài nên mới giữ được độ sáng bóng.

Bàn Tử không thấy cây vàng như hắn tưởng nên chán nản vô cùng. Nhưng hắn vẫn còn nuôi chút hy vọng, bèn rọi đèn xem xét hết xung quanh, còn hỏi tôi: “Tiểu Ngô, cậu nói cây san hô này có đáng tiền không?”

Tôi xem xét kiểm tra hết một lượt, nhớ tới thái độ của hắn vừa rồi, bèn này ra ý muốn chế nhạo hắn, nói: “Không phải là tôi muốn làm anh thất vọng, nhưng xem chất lượng của thứ này, bán ra 16 đồng 1 cân đã được giá lắm rồi.”

Bàn Tử nghe xong nửa tin nửa ngờ, lại chạy đến hỏi Muộn Du Bình. Muộn Du Bình cũng gật gật đầu, hắn thấy thế buồn bực mắng: “Khỉ thật, tôi còn tưởng lần này sắp phát tài rồi chứ, mẹ nó, cuối cùng vẫn là công dã tràng.”

Tôi cười ha hả: “Bàn Tử, anh cũng đừng có nản, tôi nói cho anh biết, san hô tuy không đáng giá nhưng mấy cái chuông treo trên đó chính là đồ tốt.”

Bàn Tử tỏ vẻ không tin: “Nhìn cái mặt cười nhăn nhở của cậu kìa! Cậu đừng có mà bịa chuyện, mấy cái chuông vớ vẩn này tôi đã đổ ra không ít rồi, giá chỉ khoảng một nghìn đồng, cậu bảo đáng giá chỗ nào?”

Tôi nói: “Với đầu óc làm ăn cỡ như anh tất nhiên là không nhìn ra được rồi. Nói thật với anh, giá trị chính xác tôi cũng không đoán được, nhưng chắc chắn còn đáng giá hơn khối vàng cùng thể tích đó. Anh xem hoa văn bên trên chúng đi, niên đại trước thời Minh, thời đó thứ này đã được xem là đồ cổ rồi, anh hiểu ý tôi không?”

Bàn Tử nghe mà nghệch mặt ra, cũng không hiểu tôi nói thật hay là nói giỡn. Tôi thấy vậy khoái chí cực kỳ, cũng không thèm nói thẳng ra. Thực sự thì tôi cũng nhìn không ra nguồn gốc của mấy cái chuông này, bởi lẽ giới đồ cổ thường ít chú ý đến nó; bình thường đi đổ đấu chủ yếu là nhắm vào đồ sứ với đồ gốm, còn đồ kim loại dễ bị rỉ sét, cần có phương pháp bảo quản đặc biệt, mà kĩ thuật đó thì chỉ có mấy bảo tàng lớn mới dùng nổi, còn nhà dân bình thường, cho dù có là đại gia lắm tiền nhiều của chăng nữa cũng chịu không nổi. Huống hồ mấy cái chuông này còn phức tạp hơn đồ kim loại bình thường, nó có rất nhiều linh kiện nhỏ, nếu bảo tồn nguyên vẹn được toàn bộ thì sẽ là món đồ cực kỳ quý giá.

Bàn Tử cân nhắc một hồi vẫn không tin lời tôi, định lấy một cái xuống xem thử. Muộn Du Bình chụp hắn lại, nói: “Đứng yên.”

Một chân Bàn Tử đã đặt lên chậu đá cuội, lại bị Muộn Du Bình kéo xuống. Bàn Tử thấy lạ, hỏi có chuyện gì, Muộn Du Bình không thèm để ý tới hắn mà quay sang hỏi tôi: “Cậu có nhớ đã từng gặp loại chuông này ở đâu không?”

## 71. Q.2 - Chương 42: Tình Cảnh Khốn Đốn

Editor: Thanh Du

\*\*\*\*\*

Vừa nghe hắn nói thế, tôi lập tức hồi tưởng lại chuyện của mấy tuần về trước.

Lúc ấy chúng tôi đang chuẩn bị tiến vào Lỗ vương cung, khi vượt qua động xác có bắt được một con bọ ăn xác cỡ bự. Trên đuôi con bọ đeo một cái chuông giống y như thế này, bên trong còn có một con rết xanh to tướng; khi con rết bò qua bò lại, chuông rung lên sẽ phát ra thanh âm nghe như có tiếng người thì thào khe khẽ, ẩn chứa trong đó một thứ sức mạnh huyền bí. Khi ấy chúng tôi bị âm thanh này mê hoặc gần hết, may nhờ Muộn Du Bình nhanh trí, đá bay cả đám xuống nước nên mới tỉnh táo trở lại.

Chú Ba sau khi xem qua cái chuông ấy từng nói niên đại của nó còn trước cả thời Chiến quốc, mà cụ thể là triều đại nào thì chú cũng chịu. Nhưng khi đó tình thế nguy cấp, tôi cũng không quá chú tâm đến nó; vả lại sau đó những chuyện xảy ra trong Lỗ vương cung quả thực giống y như ác mộng, tôi chưa điên lên là còn may, làm sao nhớ được mấy chi tiết lặt vặt này.

Nhưng hiện giờ bảo tôi xác nhận thì tôi cũng không dám chắc, bởi lẽ khi ở trong cái động xác kia cả đám chúng tôi chỉ có vài ngọn đèn mỏ chiếu sáng, tình cảnh cũng tương tự như lúc này. Vả lại cái chuông kia phát hiện ra chưa được bao lâu đã bị Phan Tử đạp bẹp dí, bảo tôi đem so hai cái chuông với nhau thì tôi cũng đành bó tay, cùng lắm chỉ có thể so sánh qua loa mà thôi.

Nếu cái chuông này cùng loại với cái trong động xác, vừa rồi Bàn Tử mà lỡ chạm vào nó thì nguy to rồi. Trước kia chỉ cần một cái chuông đã mê hoặc chúng tôi đến độ không thể khống chế bản thân, chỗ này ít nhất phải có đến bốn mươi cái, chỉ cần một chấn động nhẹ thì không biết chuyện gì sẽ xảy ra.

Muộn Du Bình thấy tôi suy tư, mới nói: “Cái động xác kia lạ lắm, nơi tích xác trong đó vốn là một mộ thất, chẳng hiểu vì sao lại có liên quan đến Uông Tàng Hải.”

Bàn Tử nghe chúng tôi kể lại mọi chuyện, biết được lai lịch mấy cái chuông, ủ rũ nói : “Các cậu có nhìn lầm không đó, một vật có niên đại trước thời Chiến quốc làm sao mà xuất hiện ở chỗ này được, làm gì có chuyện trùng hợp đến thế chứ. Không lẽ… lão già Uông Tàng Hải này cũng là một tay trộm mộ?”

Lời hắn vừa dứt, tôi và Muộn Du Bình đều ngây người.

“Kể ra thì cũng có khả năng này”, Muộn Du Bình nghĩ ngợi một lát rồi tiếp: “Thời trẻ hắn làm gì, chẳng ai biết cả; hơn nữa hắn còn thông thuộc phong thủy, nếu đi trộm mộ thì hẳn là cực kỳ thành thạo. Có điều tôi nhớ gia thế hắn tương đối hiển hách, mấy đời đều là chuyên gia trong lĩnh vực phong thủy, chẳng phải lo cơm áo, chắc không đời nào đi làm công việc thấp hèn này đâu.”

Muộn Du Bình thản nhiên nói ra hai chữ “thấp hèn” mà mặt không hề đổi sắc, hình như cũng không ý thức được mình vừa mắng một loạt cả ba người. Tôi hỏi: “Tôi cảm thấy giả thiết này không ổn, người làm nghề đổ đấu nhất định sẽ lưu lại dấu hiệu trong mộ mình, để sau này nếu có kẻ hậu sinh nào vào chôm chỉa thì cũng biết đường mà kiêng nể phần nào. Anh có nhận ra dấu hiệu nào trong đây không?”

Muộn Du Bình lắc đầu: “Vừa rồi tôi cũng thử tìm qua, nhưng quả thực không có.”

Trình độ của hắn trong lĩnh vực này thâm sâu khó lường, hắn bảo không có thì nhất định là không có. Tôi lại hỏi: “Vậy thì tại sao trong đây lại có vật này chứ, lẽ nào hắn cũng là người mê đồ cổ, cho nên mới đem món đồ mình yêu thích đi bồi táng?”

“Cậu nói vậy cũng không phải, trên đường tới đây chúng ta đâu tìm được món đồ cổ nào nữa. Tôi thấy còn một khả năng khác”, Bàn Tử tựa hồ đã nghĩ ra điều gì, dương dương đắc ý: “Thực ra nếu không tính dân đổ đấu thì còn một hạng người cũng thường xuyên tiếp xúc với cổ mộ, hai người có biết là hạng nào không?”

Tôi nghe thế lập tức bừng tỉnh: “Ý anh là, hắn đào được mấy thứ này khi thi công những công trình khác?”

Bàn Tử gật đầu: “Kẻ này có thể nói là một tay chủ thầu lớn nhất thời ấy, nhiều khả năng gặp phải chuyện đó. Giờ chúng ta chỉ cần về nhà tra tư liệu là biết ngay sinh thời hắn đã từng đi qua miếu Hạt Dưa ở Sơn Đông chưa.”

Kiến giải của Bàn Tử hợp tình hợp lý, khiến tôi không khỏi bội phục. Có điều thứ này nhất định không thể đụng vào, tôi đoán có thể A Ninh đã vô tình chạm phải cây san hô này, chừng ấy cái chuông đồng loạt rung lên nên tâm trí mới bị thương tổn nặng nề; không biết tiếng chuông gây ra ảo giác gì trong đầu cô ấy mà để lại hậu quả nghiêm trọng thế này.

Con người ta vốn rất dễ bị ám thị, hiện giờ lại ở trong cổ mộ thần bí, chỉ cần thần kinh không vững thì sẽ dễ dàng phát điên. Tôi có cảm giác Muộn Du Bình mất trí cũng có thể là do thứ này gây ra, bởi lẽ tôi mới phát hiện đám chuông đó đều dùng dây tơ đồng buộc vào thân cây một cách chuẩn xác. Mà san hô vốn rỗng ruột, truyền âm rất tốt, cây san hô đặt ở đây giống như một thứ nhạc cụ, thanh âm phát ra có trăm nghìn loại, chắc hẳn trong đó có một loại khiến người ta quên đi toàn bộ kí ức.

Nhưng ý nghĩ đó của tôi có phần viển vông nên cũng ngại nói ra. Ba người đứng ngây ra mất một lúc, Bàn Tử mới nói: “Xem ra cái động này chẳng qua chỉ là trò lừa vớ vẩn, những chuyện kì bí đều do đám chuông kia gây ra, còn gì nữa không?”

Tôi thấy cái động này chẳng có yêu ma quỷ quái gì, trong lòng cũng nhẹ nhõm đi nhiều. Bây giờ đi hay ở không khác gì nhau, có điều xem đồng hồ thì thời khắc thủy triều rút sắp tới rồi, cứ đứng ngây ra trong này cũng chẳng được tích sự gì, nghĩ vậy bốn người liền quay trở ra.

Tôi vừa đi vừa miên man suy nghĩ, trong đầu vẫn còn hai dấu hỏi lớn. Một là, hai mươi năm trước Muộn Du Bình bị chú Ba dụ vào cái động này, vậy những người trong đoàn ngất xỉu cùng lúc với hắn giờ này đang ở đâu? Có phải chú Ba đã đưa bọn họ ra ngoài không?

Hai là, hai mươi năm trước khi Muộn Du Bình tiến vào đây có ngửi thấy một mùi hương lạ lùng, vậy mà bây giờ lại không có, lẽ nào hai mươi năm trước trong cái động này từng đặt một vật khác?

Những thắc mắc ấy, phải đợi đến khi gặp lại chú Ba mới có thể giải đáp.

Mà chú Ba thì đã mất dạng, chẳng biết đến đời nào mới tìm được. Nếu từ giờ trở đi chú Ba không xuất hiện nữa, những nghi vấn này sẽ trở thành bí ẩn ngàn năm không lời giải.

Nếu đúng như lời Bàn Tử nói, chú Ba bị oan hồn trong mộ nhập vào, vậy giờ này chú đang ở đâu? Khi nhìn thấy tấm ảnh chụp Muộn Du Bình, chú đã nói “Ta hiểu rồi”, rốt cuộc là hiểu ra điều gì?

Nghĩ đến đây, tôi cảm thấy chuyện này còn thiếu tình tiết nào đó, chỉ cần cho tôi thêm chút manh mối là có thể kết nối tất cả những chi tiết này lại. Mà trực giác lại cho tôi biết, tình tiết này nhất định có liên quan đến Lỗ vương cung.

Trong lúc miên man suy nghĩ, bốn người đã ra khỏi cái động kia. Bàn Tử đặt A Ninh lên mặt đất, nói: “Đã sắp đến giờ, chúng ta cũng nên động thủ đi thôi.”

Tôi nghĩ bây giờ chuyện quan trọng nhất vẫn là thoát ra khỏi đây, bèn dẹp những suy nghĩ vẩn vơ ấy qua một bên, bắt tay vào việc chính. Xưa nay tôi chưa từng phá vỡ đỉnh mộ thời Minh, cho nên cũng không vững tâm lắm, chỉ biết làm đến đâu thì tính đến đó thôi.

Bàn bạc xong xuôi, ba người y kế hành sự. Bàn Tử đã ngứa ngáy tay chân từ lâu, nhanh chóng lấy đồ nghề ra đục đục khoét khoét cây cột. Nhưng hắn đã quá coi thường chất gỗ lim vàng, mới đục được vài cái đã thở hổn hà hổn hển, vậy mà cây cột chỉ bị hắn đập lõm vào một chút.

Hắn bắt đầu sốt ruột, nói: “Tiểu Ngô, cây cột này cứng đơ đơ, nếu ta cứ tiếp tục thế này thì có mất cả tuần cũng không dựng nổi một cái thang.”

Tôi a ủi: “Anh đừng nóng, chỉ cần anh phá vỡ lớp ngoài cùng là coi như xong, vào đến lớp ruột sẽ mềm hơn.”

Bàn Tử nửa tin nửa ngờ, lại cầm đồ nghề lên, dùng hết sức bình sinh thì tình hình mới khá hơn một chút. Đập thêm vài cái, Bàn Tử đã phá vỡ lớp gỗ ngoài cùng cứng như thép, khoét ra một cái hốc đặt vừa bàn chân.

Bây giờ tôi đã biết cái động kia là ngõ cụt, dù nước biển có tràn vào thì cũng chỉ thấm qua kẽ gạch là cùng, không lo sẽ hình thành xoáy nước, bèn qua giúp Bàn Tử một tay. Mới khoét được hai cái hốc đã phát hiện tên mập này đúng là trâu bò ngoại hạng, không chỉ có khí lực mạnh mẽ mà sức chịu đựng cũng tốt. Nãy giờ vận động liên tục mà hắn vẫn khỏe như vâm, không hề tỏ ra mệt nhọc; cùng thời gian ấy tôi cũng làm tương tự như hắn mà đã mệt rã rời, tay chân uể oải gần như không nhấc lên nổi nữa.

Chúng tôi làm đến tối tăm mặt mũi, rốt cuộc sau ba giờ đã leo lên lưng chừng cây cột. Lúc ở dưới còn đục khoét cẩn thận, nhưng khi đã treo lơ lửng giữa không trung thì không thể vận hết khí lực như trước nữa, có chỗ đặt chân đã là may lắm rồi, cuối cùng chỉ đục ra một vệt nông đủ để ghé mũi chân vào mà thôi. Nói chung quá trình thế nào không quan trọng, chỉ cần leo lên được là tốt rồi.

Đến đây chúng tôi đã cởi hết quần áo ra, bởi lẽ trang phục trên người toàn là đồ lặn, đàn hồi rất tốt. Kế đó chúng tôi cắt nhỏ bộ đồ lặn ra từng đoạn một, nối với nhau thành một sợi dây dài rồi bắt chước kiểu leo cây của người Mexico, nối hai đầu dây thành một vòng tròn vây quanh cây cột. Ba người đi theo ba hướng, giữ cho sợi dây căng ra, cứ thế hướng thẳng lên trên.

Quãng đường gian nan này tôi không hiểu mình leo lên bằng cách nào nữa, mỗi bước chân tựa như chết đi một lần. Bàn Tử mệt quá mới nổi cáu, gào lên: “Các cậu theo tôi lên đây làm gì, một mình tôi leo lên phá trần là đủ rồi, tí nữa nước tràn vào thì các cậu nổi lên vẫn kịp cơ mà. Giờ cái sợi dây chết toi này đã sắp xắt tôi ra thành thịt kho tàu rồi, Tiểu Ngô, mẹ kiếp cậu mau xuống cho tôi, bằng không tôi không chịu nổi nữa đâu.”

Tôi đáp: “Anh chỉ nghĩ tôi muốn leo lên mà không quan tâm đến tình hình thực tế, anh đâu biết mình đang tự đâm đầu vào đất chết. Chúng ta còn chưa biết bên trên có tường kép hay không, lỡ như có thì một khi anh phá tường, lớp cát lún bên trên sẽ tràn xuống chôn sống tất cả mọi người trong phòng.”

Những điều tôi nói hoàn toàn là sự thật, bố trí một tầng cát lún bên trong tường mộ là biện pháp phòng trộm cực kỳ phổ biến. Phần trước cũng từng đề cập đến, đây là phương pháp khá hiệu quả. Một ngôi mộ lớn có tầng cát lún, nếu muốn đi vào một cách thuận lợi thì khi đào đạo động phải tạo một cái giếng chứa cát, cho cát lún chảy hết vào trong đó. Có khi để giải phóng hết một mặt tường phải mất mấy ngày đêm, cho thấy lượng cát lún lớn kinh người. Hiện giờ chúng tôi không đủ điều kiện mà làm như thế, nếu thực sự đụng phải loại huyệt này thì cũng chỉ có thể tính cách khác. Nếu bên trên không phải cát lún mà là axit hay dầu hỏa thì lại càng chết.

Bàn Tử từng đổ rất nhiều đấu, dĩ nhiên biết lời tôi nói là thật, phẩy tay ý bảo thôi cứ đi tiếp đi.

Chúng tôi cắn răng trèo thêm nửa giờ nữa mới đến vị trí cao nhất. Bàn Tử sau khi đứng vững thì gần như kiệt sức, cựa quậy hết nổi, chỉ biết ôm chặt cây cột, nói: “Mẹ nó, nếu còn đục đục khoét khoét thêm một lúc nữa, không khéo tôi đây về chầu ông bà mất.”

Lát nữa còn phải nhờ hắn phá gạch, nên tôi để yên cho hắn thở, còn mình thì cẩn thận gõ gõ lên trần phòng thăm dò. Muộn Du Bình ra hiệu cho tôi tiếp tục rồi đặt ngón tay lên mặt gạch, cảm nhận chấn động, nói: “Gạch này đặc ruột.”

Bàn Tử nghe thế thì không dám nghỉ ngơi nữa, không nói lời nào liền bắt đầu đục từ lớp đất sét trắng trên đỉnh. Hắn không dám dùng sức quá mạnh, bởi lẽ sợi dây này dù sao cũng không được chắc chắn cho lắm, vạn nhất đứt phựt một cái thì cả đám sẽ ngã vỡ đầu chảy máu chứ chẳng chơi.

Chúng tôi đều với tay ra túm lấy vai hắn, đề phòng sợi dây này có đứt thì vẫn kịp giữ hắn lại, không đến nỗi rơi tự do từ độ ười mét xuống mặt đất. Có điều người hắn nhễ nhại mồ hôi, trơn như bôi mỡ, xem ra lỡ như hắn có ngã xuống thật thì chúng tôi cũng không giữ lại được.

Đất sét trắng rất giòn, hắn mới đục vài cái đã bóc được một mảng lớn, lộ ra lớp gạch xanh bên trong. Bàn Tử nhìn thoáng qua, chợt kêu không ổn, bảo tôi sờ thử xem. Tôi cố vươn tay qua bên đó, vừa sờ đã choáng váng.

Giữa các viên gạch, không ngờ lại gắn với nhau bằng sắt nung.

## 72. Q.2 - Chương 43: Bom

Editor: Tiểu Phong Hoa

Beta: Thanh Du

\*\*\*\*\*

Ba người chúng tôi thoáng đưa mắt nhìn nhau, thần sắc đều lộ vẻ bất ổn.

Gạch sau khi xây dùng sắt nung chảy đổ vào cứng chẳng khác gì bê tông cốt thép ngày nay, trên mặt đất bằng phẳng dù có đập bằng búa tạ cũng không hề suy suyển, nói chi đến tình huống hiện tại.

Phía trên tối thiểu cũng có đến bảy tầng kết cấu y hệt thế này, hơn nữa còn đan xen chằng chịt. Không có trang thiết bị hiện đại mà đòi phá mở trần mộ, xem ra bắc thang lên trời còn dễ hơn.

Lòng tôi ân hận vô cùng, chỉ biết tự trách mình ngu ngốc không đoán trước được tình huống này. Mái bằng chịu áp lực không tốt bằng mái vòm, tầng gạch trên kia chắc chắn phải có vật liệu gia cố thêm. Lăng mộ thời Minh vốn chẳng có bài gì mới, cứ diễn đi diễn lại mỗi một màn dùng sắt nung chảy đúc vào kẽ gạch. Bản thân vốn chẳng có gì ngoài một quyển bút ký và mớ kiến thức kiến trúc mèo quào, xưa nay chỉ quen lý luận suông, ba hoa khoác lác không biết ngượng, đến giờ mới được nếm mùi đau khổ.

Bàn Tử nhìn tôi: “Đồng chí kiến trúc sư, giờ phải làm gì đây? Cho ý kiến đi chứ?”

“Còn phải hỏi nữa sao, còn nước còn tát thôi, trước hết cứ xử lý cái thứ phía trên đi đã.” Tôi vẫn muốn thử chút vận may, nói: “Đã qua hơn hai trăm năm, tôi không tin nó còn vững chãi như lúc đầu.”

Bàn Tử thấy tôi vẫn giữ vẻ bình tĩnh cũng tin tưởng vấn đề không quá nghiêm trọng liền bắt tay vào phá gạch. Gạch rỗng ruột phá vỡ rất dễ dàng, nhưng lớp gạch dù có bị phá vỡ thì vẫn còn khung sắt trơ trơ ra đó, Bàn Tử vận hết sức lực cũng chỉ làm xước mấy đường. Hắn biết cách này không ổn liền bảo: “Không xong rồi, những sợi sắt này phía trên rất chắc, cậu có điều xe tải đến cũng chẳng ăn thua gì đâu!”

Tôi gõ thử vài cái, gan bàn tay đã tê đi, biết chắc đây là thứ không thể cậy sức mà đối phó, không khỏi chán ngán: “Xem ra anh em ta đã quá coi nhẹ công nghệ kiến trúc thời cổ đại rồi. Độ tinh khiết của sợi sắt rất cao, căn bản không thể táng vỡ.”

Bàn Tử nói: “Chi bằng cứ mài thử xem, cổ nhân có câu, chỉ cần kiên nhẫn, có công mài sắt ắt có ngày nên kim.”

“Dẹp đi, sợi sắt dày như vậy, anh định mài đến kiếp nào?!” Tôi nói “Còn có hai mươi phút nữa là thủy triều xuống, chờ anh mài xong thì chúng ta đã đi chầu Diêm Vương rồi!”

Bàn Tử nổi khùng: “Vậy thì làm cái khỉ gì bây giờ?! Cậu không nghe cô ả kia nói sao, vùng này chẳng bao lâu nữa sẽ bước vào mùa bão, bét nhất cũng kéo dài suốt một tuần. Giờ chúng ta mà không ra được thì cũng chỉ còn cách ngồi không dưới đây liên tiếp bảy ngày!” Hắn dài giọng ra nhấn mạnh “Những bảy ngày! Mẹ nó, chúng ta không chết vì chán cũng chết vì đói!”

Tôi biết chuyện này thực sự nghiêm trọng, liền hỏi: “Kinh nghiệm của hai người ở lĩnh vực này nhất định là ăn đứt tôi, vậy thử nói tôi nghe xem bình thường đụng phải loại tường mộ này hai người sẽ dùng biện pháp gì?”

Bàn Tử và Muộn Du Bình không hẹn mà cùng đồng thanh: “Thuốc nổ!”

Bàn Tử thấy tôi ngây ra bèn hảo tâm giải thích: “Đừng lấy làm lạ, độ bền vững của loại tường này cậu không tưởng tượng được đâu. Ngày trước ông đây cũng từng đổ loại đấu này, thông thường động đều được đào vào từ mặt đáy, nếu muốn xâm nhập từ lớp tường phía trên thì chỉ có nước dùng thuốc nổ.”

Nghe đến đây ruột gan tôi như đông thành đá, chuyện hắn đề cập đến không phải tôi không biết, nhưng đây là một ngôi mộ cổ mấy trăm năm tuổi, bảo tôi xuống đó cho nổ bùm một phát? Nghĩ đến đây lại thấy hối hận, còn nhớ trước khi xuống nước, A Ninh từng hỏi tôi có nên mang theo một ít thuốc nổ hay không. Có điều trong Lỗ Vương Cung tôi từng bị nổ đến tối tăm mặt mũi, cho nên chẳng muốn động đến thứ này chút nào, lập tức quẳng lại kho chứa; nếu là chú Ba thì thế nào chú cũng vác theo.

Giờ ngẫm lại mới thấy lúc ấy mình thật ngu xuẩn, từ nay trở đi tuyệt đối không được chủ quan như thế nữa.

Tôi nhận thấy chuyện thoát ra từ trần căn phòng này là hoàn toàn viển vông, đành thở dài: “Xem chừng cách này không xài được rồi, chúng ta phải tính kế khác thôi.”

“Mẹ kiếp còn tính cái gì nữa?! Chúng ta chỉ còn chưa đầy hai mươi phút cậu biết không?!” Bàn Tử hục hặc: “Tôi thấy nếu thực sự bó tay thì cứ lần theo đường cũ mà quay lại cho rồi, không chừng còn có thể tìm được căn mộ thất mà chúng ta đã đặt đồ lặn.”

Tôi gật đầu, tuy chẳng muốn quay lại cái đạo động kia chút nào nhưng bây giờ cũng chỉ còn cách đó; cứ nghĩ đến chuyện sẽ phải đụng độ với con quái vật trong đạo động cũng đủ đau đầu lắm rồi.

Đúng lúc này, Muộn Du Bình đột ngột lên tiếng: “Khoan đã! Hai người cứ đứng yên ở đây đừng đi đâu cả, tôi đã nghĩ ra một chỗ có thể tìm được thuốc nổ.”

Chúng tôi còn chưa kịp phản ứng, hắn đã buông sợi dây thừng, thả người trượt xuống khỏi cây cột.

Bàn Tử ngơ ngác nhìn tôi, tôi lắc đầu nhìn lại hắn, ra ý cũng chẳng hiểu hơn là bao.

Muộn Du Bình tính tình nghiêm túc, không phải loại người hay nói chơi, nhưng tôi vẫn đinh ninh nơi này đào đâu ra thuốc nổ. Hiện giờ hắn cũng giống như chúng tôi, quần áo đã lần lượt ra đi gần hết, chỉ còn đúng một cái quần xà lỏn, chắc chắn không thể giấu thuốc nổ trên người. Tôi nhìn theo hắn, chỉ thấy hắn phi thân nhảy vọt lên bàn đá đặt mô hình Thiên cung nằm chính giữa căn phòng. Dõi theo ánh đèn pin, tôi thấy hắn ngồi xổm xuống trước một thi thể khô đét ngồi chính giữa bàn đá, liên tục vuốt vuốt bụng nó.

Xác khô này theo như hắn nói chính là Tọa hóa kim thân, nhưng không hiểu hắn đang tìm kiếm thứ gì. Ngẫm nghĩ một hồi bỗng sực tỉnh, tim tôi thình lình lạc mất một nhịp. A, hóa ra là như vậy.

Muộn Du Bình lúc này mới thật cẩn thận nâng thi thể lên; xác khô có lẽ chỉ còn lại trọng lượng của xương cốt, chẳng tốn nhiều sức lực. Bàn Tử hỏi tôi: “Rốt cuộc hắn ta đang làm cái trò gì thế?”

Tôi nói: “Đoán thôi nhé, có lẽ trong xác khô kia có một cơ quan dùng trục Bát Bảo làm ngòi kích phát, bên trong có thể đặt thuốc nổ. Nếu gặp kẻ nào bất kính với người đã khuất, muốn chôm chỉa bảo vật trong thi thể thì nó sẽ nổ ngay.”

Bàn Tử nghe xong líu cả lưỡi: “Làm sao hắn ta biết được chuyện này?”

“Hai mươi năm trước khi hắn động vào thi thể này đã mơ hồ hiểu ra điều gì đó, anh có nghe khi nãy hắn bảo “có thể” không, nói cách khác là hắn cũng không chắc chắn.” Tôi đáp: “Nhưng không hiểu thuốc nổ để mốc meo mấy trăm năm liệu có còn dùng được không.”

Trong lúc tôi còn đang dông dài, Muộn Du Bình đã mang cái xác đến dưới chân cây cột, gọi với lên: “Mau xuống giúp tôi một tay.”

Bàn Tử mà xuống thì phiền phức phải biết, tôi đành để hắn chờ ở trên, đích thân bò xuống. Muộn Du Bình lấy dây thừng cột chặt xác chết vào lưng tôi, không quên căn dặn: “Tuyệt đối không được đụng vào, nếu cơ quan bên trong còn dùng được thì động vào là nổ ngay.”

Tôi vừa nhìn thoáng qua khối Tọa hóa kim thân ở cự ly gần, chỉ cảm thấy rõ ràng miêu tả của Muộn Du Bình khi nãy không sống động bằng một phần vạn thực tế. Thi thể này toàn thân đã chuyển màu đen, một sắc đen bóng cho người ta cảm giác nó đang phát sáng, tựa như không phải thân thể người chết mà do một khối gỗ bóng loáng tạc thành. Xác chết đã teo tóp cả, nhất là khóe miệng trông vừa giống cười vừa giống mếu, nhìn thẳng vào nó một lát thôi cũng đủ nổi cả da gà. Tóm lại một câu, thi thể này chẳng mảy may giống với một cao tăng đắc đạo nơi cửa Phật mà trái lại chỉ khiến người ta cảm thấy điềm xấu đang lởn vởn xung quanh.

Tôi ngao ngán không muốn đụng vào, quay sang hỏi hắn: “Anh chắc thi thể này không có vấn đề gì chứ? Tôi cứ cảm thấy lão ta hình như đang mưu tính quỷ kế gì đó, anh nhìn nét mặt lão xem, thế quái nào mà lại…mà lại…”

“…Quái dị như vậy.” Muộn Du Bình tiếp lời tôi: “Tôi cũng không biết nữa…Xác chết này đúng là khiến cho người ta phải dè chừng, nhưng dù sao nó cũng khô lại rồi, không thể thi biến được nữa.”

Tôi gật đầu nhưng mồ hôi lạnh đã ướt đẫm lưng: “Vậy thì được. Anh khẳng định số thuốc nổ này vẫn còn dùng được?”

Hắn đáp: “Chỉ cần trục Bát Bảo còn hoạt động được thì thuốc nổ vẫn dùng tốt. Chỉ e cơ quan lâu ngày đã thoái hóa mất thôi.”

Cõng một cái xác khô quắt queo, cả người tôi từ trên xuống dưới chẳng có lấy một phân thoải mái, nhất là móng tay dài thượt của lão cứ vắt qua vắt lại trước mặt tôi, nhìn ma quái đến mức nhũn cả chân. Tôi nghĩ đến dân cản thi (\*) ở Tương Tây, chắc cũng vác thi thể trên lưng thế này, nhưng người ta bọc trong bọc ngoài tầng tầng lớp lớp rồi mới dám vác. Còn tôi thì ngược lại, thi thể trần trụi, người tôi cũng không một mảnh vải; thịt dán vào thịt, cái cảm giác thô ráp này, mẹ kiếp, lạnh sống lưng miễn bàn.

(\*) Cản thi: là loại pháp thuật của Miêu tộc cổ đại, tương truyền nó có thể dẫn dắt các thi thể di chuyển như người sống. Trên thực tế cái gọi là “cản thi” chỉ là “bối thi”, tức là cho người đóng giả thi thể cõng thi thể trên lưng, người kia đóng vai thuật sĩ đi trước dẫn đường cho “thi thể”, một mánh của dân trộm mộ để di chuyển xác chết mà không bị người ta tiếp cận.

Nhưng cũng chẳng còn cách nào khác, may thay ánh sáng tuy mờ nhưng vẫn đủ để nhìn rõ mọi thứ nên tôi cũng chưa đến mức nghĩ quàng nghĩ xiên, đành cắn răng tặc lưỡi coi như đang vác cái bao tải trên lưng, bắt đầu dò dẫm từng bước hướng lên trên. Muộn Du Bình đi ngay phía sau, đề phòng tôi bị trơn mà trượt chân ngã xuống.

Mới đi được khoảng năm sáu bước, tôi chợt thấy thi thể có điểm là lạ. Lưng tôi dính chặt lấy lớp da khô của xác chết nên có thể cảm nhận rõ ràng dường như xác chết hơi phình ra một chút. Tôi dừng lại, tập trung tâm trí, lại không nhận ra có gì khác thường.

Tôi ngoái lại nhìn Muộn Du Bình, hắn leo ngay bên dưới, nếu thi thể có biến hóa dị thường thì hắn sẽ biết ngay. Nhưng cho đến giờ hắn vẫn chưa phát hiện ra chuyện gì, phải chăng tôi đã quá đa nghi?

Không trách được, cõng một xác chết cổ quái trên lưng, không đa nghi mới là lạ.

Còn đang suy nghĩ, bên tai đã nghe thấy Bàn Tử hô hào thúc giục, tôi chỉ còn biết tiếp tục hướng lên trên đó. Vì quá vội vã nên chân tôi bắt đầu phát run, chỉ muốn chấm dứt cái công việc đau khổ này càng sớm càng tốt, sải liền mấy bước, vất vả một hồi cuối cùng cũng đi tới đích.

Có thể nói, Bàn Tử đã chạm trán vô số thi thể, thế nhưng nhìn thấy xác khô này cũng lộ ra vẻ mặt căng thẳng. Dù sao thì khi lấy thừng buộc xác chết còn cách được hai ba nắm tay, giờ vai kề vai mặt kề mặt, khó chịu là phải.

Tôi thu hết kiên nhẫn nói với hắn: “Anh cố định thi thể trên trần rồi xuống đây ngay, chúng tôi sẽ kích nổ từ bên dưới. Nếu chất nổ bên trong còn xài được, hẳn là không vấn đề gì.”

Bàn Tử liếc nhìn trần mộ, cau mày: “Cậu thách đố tôi đấy à? Cố định thế mẹ nào bây giờ? Cậu muốn tôi học theo Đổng Tồn Thụy chắc?”(\*)

(\*) Đổng Tồn Thụy là một chiến sĩ giải phóng quân TQ, trong một trận đánh đã ôm thuốc nổ lao vào lô cốt địch, hi sinh anh dũng. Học theo Đổng Tồn Thụy = ôm bom cảm tử = đánh bom liều chết= …

Tôi ngẩng đầu, quả nhiên thấy trên trần hoàn toàn không có bất kì điểm tựa hay điểm móc nào, nếu muốn phát huy sức nổ tối đa thì phải tìm cách gắn chặt thi thể lên trần phòng, chuyện này cũng thật gay go.

Tôi ngẫm nghĩ rồi giục: “Nếu không thì buộc đại vào cái cột này cũng được, mau lên đi, thời gian sắp hết rồi.”

Bàn Tử đón lấy thi thể, đưa qua đưa lại tìm vị trí thích hợp, đột ngột hỏi một câu: “Ây, lạ thật, sao thi thể lại mọc đuôi thế này?”

## 73. Q.2 - Chương 44: Tróc Da

Editor: Triêu Nhan

Beta: Thanh Du

\*\*\*\*\*

“Cái đuôi ở đâu, sao vừa rồi tôi không thấy?” Tôi vẫn đinh ninh anh ta đang đùa, nói tiếp: “Anh đừng có chọc tôi nữa.”

“Thế đây là cái gì?” Bàn Tử nghiêm túc chỉ cho tôi: “Thị lực của cậu cũng quá “thần”, thứ đó nhô cao như vậy mà không thấy sao?”

Tôi nhìn theo hướng tay chỉ của Bàn Tử, thấy ở chỗ xương cụt của toạ hoá kim thân quả thực có một cái que đen thui thủi nhô lên, dài chừng ba tấc, to bằng hai ngón tay, nhìn qua thấy độ khô ngang bằng với thi thể, trông khá giống một cái đuôi bò khô cứng cong queo hướng thẳng lên trên.

Tôi thấy chuyện này thật quái lạ, vừa rồi lúc di chuyển cái xác hình như tôi còn chưa thấy thứ này, chẳng lẽ nó vừa mới mọc ra?

Ngẫm lại một hồi cũng không thấy gì khả nghi, vả lại vừa rồi do quá mức căng thẳng, rốt cuộc có thấy đuôi hay không thì tôi cũng không dám chắc. Tôi chợt cảm thấy lạnh cả xương sống, đột nhiên có một thứ linh cảm cực xấu.

Tôi vội vàng tự nhủ, giờ không phải là lúc mê tín dị đoan, chẳng qua chỉ là một cái que vớ vẩn gì đó mà thôi, chắc gì đã là đuôi chứ, bèn quay qua nói với Bàn Tử: “Anh đừng kết luận vội, thân người thì làm sao mọc đuôi được, biết đâu là cái đó thì sao? Anh nhìn kỹ lại xem.”

“Xem cái mẹ gì” Bàn Tử cười to: “Cái đó có thể mọc ở đằng mông hay sao? Lại nói, ai đời chết rồi còn – còn -”

Tôi biết tỏng hắn định nói gì, lập tức cắt lời: “Được rồi được rồi, ai biết nó là cái khỉ gì, chỉ biết cứ dây dưa mãi thế này rồi cả đám sẽ nổ tung đến một mảnh vụn cũng không còn mất. Anh cứ vùi đầu vào mà nghiên cứu cái đó đi, đợi thêm vài năm nữa sẽ có người khác đến nghiên cứu chúng ta.”

Bàn Tử bị tôi nhắc nhở, lập tức bừng tỉnh, cũng không để ý đến cái thứ kỳ lạ kia nữa, vội vàng bắt tay vào việc chính.

Tôi giúp hắn xoay cái xác, gỡ dây thừng vốn dùng để hỗ trợ cho việc leo cột xuống, khó khăn lắm mới buộc được cái xác khô lên cây cột. Hiện giờ còn chưa đoán trước được vụ nổ sẽ dữ dội đến mức nào, nhưng tôi từng nghe ai nói thời Tam hiệp ngũ nghĩa, pháo Cửu tử liên hoàn đã có thể bắn vỡ mười tầng nham thạch kim cương, cứ theo lý đó mà suy ra thì thứ này cũng không kém là bao.

Cột xong rồi, tôi mới kéo thử một cái. Lúc này cả đám vẫn chưa hết hoang mang, cột cũng không thật chắc chắn, nhưng chỉ chịu lực một lúc thì hẳn là không vấn đề gì. Tôi không muốn tiếp tục ở lại trên này nữa, kiểm tra lại một lần, thấy mọi thứ đều ổn thoả thì lập tức chuẩn bị leo xuống.

Nghĩ tới thời gian nổ đã gần kề, đầu óc tôi không khỏi căng thẳng. Giờ thì mọi việc có trót lọt hay không chỉ còn trông chờ vào đám thuốc nổ này, mong sao thượng đế sẽ phù hộ, còn những chuyện khác thì thoát ra khỏi đây sẽ tính sau. Tôi cũng không dám mong mọi thứ đều thuận lợi, chỉ cần giữ được cái mạng nhỏ này là đủ rồi.

Đang suy nghĩ miên man, bỗng Bàn Tử kéo tôi, nói: “Đợi một chút, tôi còn chưa chuẩn bị xong.”

Tôi vừa mới kiểm tra qua một lượt, nghe vậy liền sửng sốt: “Còn thiếu chỗ nào nữa, không phải đã ổn hết rồi sao?”

Bàn Tử bảo tôi khoan hãy xuống dưới, sau đó quay đầu lại, kính cẩn nói với cái xác khô: “Vị tiền bối có đuôi, không cần biết ngài là người hay là khỉ, dù sao ngài cũng về Tây phương rồi, thân xác tầm thường này đối với ngài đã không còn công dụng gì nữa. Tuy chúng tôi lấy ngài làm bao thuốc nổ là có phần quá đáng, nhưng thực sự là vì tình thế bức bách, ngài đại nhân đại lượng cũng đừng tính toán với chúng tôi làm gì. Lát nữa ngài cứ coi như tắm sauna (\*) thôi, không tranh với đời, không có gì phải kiêng kỵ.” Nói xong ra lạy cái xác kim thân mấy cái có lệ.

(\*) Là kiểu tắm hơi xuất phát từ Phần Lan, có lịch sử hơn 2000 năm. Đặc trưng của kiểu tắm này là dùng nhiệt độ rất cao để kích thích các phản ứng của cơ thể như khiến ạch máu co giãn, giúp máu lưu thông, chữa được phần nào các chứng viêm khớp, đau lưng, viêm khí quản, suy nhược thần kinh…

Tôi nổi nóng, túm quần xà lỏn của hắn kéo xuống, mắng: “Con mẹ nó, giờ là lúc nào rồi mà anh còn bày vẽ!”

Hắn tuột thẳng xuống cạnh tôi, nói: “Cậu không hiểu à, cái thứ đó trông tà môn lắm, lỡ nó theo ám chúng ta thì sao? Hơn nữa người ta đang yên lành ngồi trên đó, không dưng lại bị chúng ta đem làm bao thuốc nổ; chúng ta đã sai ngay từ đầu, cũng nên nói vài câu hoa mỹ cho người ta vừa lòng.”

Tôi vừa bò vừa mắng: “Thôi đi bố, lúc bố khuân cái xác mười hai tay thì thế nào? Có thấy bố lạy người ta đâu? Chẳng qua cái xác này mọc thêm đuôi thôi, có gì phải sợ chứ.”

Mâu thuẫn giữa hai phái bắc nam nảy sinh chính vì nguyên nhân này, có thể nói là do ý thức hệ bất đồng. Bàn Tử nghe tôi nói vậy thì khó chịu ra mặt, hừ một tiếng, quay đầu qua chỗ khác không thèm nhìn tôi nữa.

Khi chúng tôi xuống đến đất, Muộn Du Bình đã cõng A Ninh lên, gọi bọn tôi vào góc phòng mộ. Chúng tôi đẩy mấy mặt gương đồng che trước mặt mình, coi như tấm khiên, lỡ đâu sức nổ quá mạnh thì cũng không đến nỗi bị đá vụn sát thương. Mọi thứ sắp xếp ổn thoả rồi, chỉ còn đợi đúng lúc thủy triều rút, Muộn Du Bình sẽ dùng kỹ thuật chính xác của mình, lấy một khối chân kính ném trúng ngòi nổ ở bụng cái xác kim thân. Trong Lỗ Vương cung, kỹ thuật ném đao của hắn đã suýt giết chết Bàn Tử, lần này chắc hẳn không thành vấn đề. Vả lại bây giờ có muốn nghĩ cách khác cũng không được, tôi vừa thầm cầu nguyện, vừa chăm chú nhìn ra.

Quy luật của thuỷ triều là: mỗi ngày có hai lần con nước lên, cách nhau mười hai tiếng đồng hồ. Bình thường triều cường phải kéo dài vài tiếng nước mới bắt đầu rút, còn thời điểm triều thoái cực hạn thì nằm vào khoảng giữa hai lần triều cường. Lúc đó mực nước biển rút xuống thấp nhất, thậm chí có khi còn lộ ra đáy biển.

Có điều đáy biển ở đây hẳn sẽ không cạn như thế, nếu không lượng thuyền bị mắc cạn sẽ lớn hơn rất nhiều. Tôi nhẩm tính, nước biển có thể hạ xuống tầm hai mét là lý tưởng nhất.

Tôi không biết thời gian thuỷ triều rút có thể kéo dài bao lâu, theo trí nhớ của tôi thì hình như rất ngắn; vả lại chúng tôi còn phải đợi nước khoét rộng lỗ thủng phía trên, dự tính phải mất thêm một khoảng thời gian nữa, cho nên một khi đã bắt đầu là không thể trì hoãn dù chỉ một phút.

Tính toán như vậy cũng đã là lạc quan, ngoài ra còn có thể có tình huống đột ngột phát sinh, đến lúc đó đành phải tuỳ cơ ứng biến thôi. Tôi càng nghĩ càng miên man, rốt cuộc cũng tại tôi nói linh tinh, nếu như lát nữa mọi chuyện xảy ra không giống như tôi tính toán, mà là cả cái trần này sập xuống, như vậy thật có lỗi với mấy người bọn họ. Vừa nghĩ đến đây, toàn thân cũng bất giác trở nên căng thẳng. Bàn Tử nhìn nét mặt của tôi, đại khái cũng biết tôi có hơi lo lắng, bất an hỏi: “Hai người nói thật cho tôi biết đi, chúng ta có chắc chắn thành công không?”

Tôi không biết trả lời hắn thế nào, đành đáp lấy lệ: “Ở vào tình cảnh này, tôi cũng không dám nói trước điều gì. Dù sao đạn đã lên nòng, anh cứ đợi thêm một lát là biết ngay.”

Bàn Tử thở dài: “Thật là, cậu càng nói tôi càng thấy lo, cậu bảo nếu đợi lát nữa mà nếu cái thứ đó không nổ thì sao? Các cậu còn đường nào xoay sở nữa không? Nói ra trước đi, để tôi yên tâm một chút.”

Tôi nói: “Cách khác thì cũng có, lúc nãy anh đã nói rồi còn gì, đấy là quay lại đường cũ, chờ xem cái mộ thất chúng ta đi vào có hiện ra lần nữa không. Bằng không còn một cách nữa, kể ra cũng không tính là cách, đó là cứ ngồi yên dưới này, đợi đoàn cứu hộ thứ ba tiến vào cứu chúng ta.”

Bàn Tử nhăn mặt: “Biết đợi đến chừng nào, nếu không ai đến cứu chúng ta thì sao? Không lẽ phải đợi đến mãn kiếp? Như vậy chẳng phải sẽ thành người sống trong mộ, dưới đáy Tây Sa, Mô Kim hiệu uý, tuyệt tích giang hồ hay sao.”

(Giải thích một chút cho ai còn ngờ ngợ: 4 câu thơ này anh béo chế từ bài “Chung Nam sơn hậu, hoạt tử nhân mộ, thần điêu hiệp lữ, tuyệt tích giang hồ” của cô gái áo vàng trong Ỷ Thiên Đồ Long ký, aka anh tự ví mình với TDDH :)))

Tôi an ủi Bàn Tử: “Ý tôi là, nơi này tuy hiểm ác vô cùng, nhưng chúng ta cứ tạm thời chôn chân ở đây thì cũng không chết ngay được; chỉ cần có thời gian suy nghĩ cho kỹ càng, hẳn sẽ tìm ra cách khác. Anh xem nơi này rộng rãi thoáng mát, không khí còn đủ đến mấy ngày, tôi nghĩ có đợi một tuần cũng không thành vấn đề. Chúng ta ngủ nhiều một chút, vận động ít đi một chút, cố gắng tiết kiệm sức lực là được.”

Bàn Tử không đồng tình, vặc lại: “Không khí thì đủ, nhưng chúng ta cũng phải ăn chứ. Nơi này không phải chốn rừng sâu núi thẳm, chẳng có cái cóc khô gì hết; đến gió tây bắc cũng không có mà hít, tôi thà ngộp chết còn hơn đói chết.”

Tôi bật cười, nói: “Cách giải quyết thì thiếu gì, trông anh béo tốt thế kia, có nhịn đói cả tuần cũng không chết được. Nếu anh đói quá chịu không nổi thì còn con Hải hầu tử đó thôi, mà giả như chén hết Hải hầu tử vẫn chưa no thì ta bắt cấm bà dưới kia lên xẻ thịt cũng đủ ăn vài bữa.”

Bàn Tử nghe vậy cũng khoái chí, tên này chỉ cần có người tranh cãi với mình là hăng lên ngay. Hắn vỗ vai tôi nói: “Được đó, mấy câu này của cậu rất có phong cách của Bàn Tử tôi, làm cách mạng là phải có tinh thần không sợ trời không sợ đất, xem ra lần này cậu đúng là tiến bộ không ít.”

Những lời này khiến tôi cũng phải giật mình, từ lúc nào tôi bắt đầu nói những chuyện tào lao vớ vẩn thế này? Xem ra là lây từ Bàn Tử rồi, không được, tuyệt đối không thể giống như Bàn Tử được. Nghĩ rồi tôi không tán gẫu nữa, tiếp tục chăm chú nhìn đồng hồ đeo tay. Còn có năm phút thôi, nếu kích nổ ngay lúc này, hẳn là cũng không chênh lệch nhiều lắm. Nghĩ thế tôi liền quay sang nhắc Muộn Du Bình để hắn có thời gian chuẩn bị trước, tránh cho lát nữa sẩy tay. Cái xác kim thân đó vốn buộc không được chắc, lát nữa mà nó rớt khỏi cây cột, nổ ngay dưới chân thì cũng chẳng phải chuyện hay ho gì.

Muộn Du Bình nhắc nhắc thứ trong tay, gật đầu đồng ý. Đúng lúc này, Bàn Tử đột nhiên kêu lên: “A? Cái xác khô kia đâu rồi?” Chúng tôi vừa nghe tin xấu vội vã quay đầu lại, phát hiện thi thể trên cây cột đã biến đi đâu mất. Ý nghĩ đầu tiên của tôi là vừa rồi không buộc không được chắc, hẳn là nó rơi xuống đất rồi. Lại nhìn xuống chân cột, móa, mặt đất cũng không có! Chuyện này đúng là quái lạ không sao tả nổi.

Thời khắc sống còn này lại xảy ra sự cố, tôi quả thật nghĩ không ra. Mới rồi còn tính chuyện tuỳ cơ ứng biến, chẳng qua là tự an ủi mình, không ngờ lại ứng nghiệm nhanh thế này.

“Cậu xem đi xem đi, tôi đã nói rồi mà, tiên sư nó, thứ gì có đuôi thì nhất định không bình thường mà.” Bàn Tử kêu lên: “Mau tìm xem nó chạy đâu rồi.”

Chúng tôi đồng loạt xông ra, liếc qua đã thấy vật chúng tôi muốn tìm đang bấu vào trần phòng khuất sau cây cột, lấy móng tay bám chặt những hình khắc nổi. Lớp da đen bóng trên người nó đã bắt đầu nứt nẻ, rớt xuống từng mảng từng mảng một, máu chảy đầm đìa, thật không hiểu nổi chuyện gì đang xảy ra nữa.

Tôi thấy sợi dây vẫn còn buộc chắc vào lưng nó, vì dây làm từ chất liệu đồ lặn khá bền, buộc một người thì dư sức cho nên nó chưa thể giãy ra, nhưng xem tình hình này thì cũng không cầm cự được bao lâu nữa.

Bàn Tử thấy thế vội gào toáng lên: “Mau lên, nhân lúc nó còn chưa kịp chạy thoát thì mau kích nổ rồi nói gì thì nói sau!”

Muộn Du Bình đâu cần hắn phải nhắc, Bàn Tử mới ngẩng đầu lên, tôi đã nghe một tiếng rít dài xé gió, cùng lúc đó một tia sáng xanh xẹt qua, cắm thẳng vào bụng cái xác khô kia.

## 74. Q.2 - Chương 45: Thoát Ra

Editor: Dứa

Beta: Thanh Du

\*\*\*\*\*

Tôi kêu lên thất thanh, động tác của Muộn Du Bình quá nhanh mà chúng tôi vẫn chưa tránh kịp, hành động bất ngờ như thế, lỡ nổ một cái thì chết cả nút.

Nhưng đợi tôi nghĩ đến đó thì làm gì còn kịp nữa, chỉ thấy trước mắt chợt bừng lên một quầng sáng trắng lóa, Bàn Tử nhào tới đè tôi xuống đất, sau đó là một tiếng nổ khiến cả mộ thất ầm ầm rung chuyển. Một luồng hơi nóng rát hất tung chúng tôi lên, tôi lộn nhào trên không khoảng sáu bảy vòng gì đó, bắn ra xa hơn ba trượng, đầu đập thẳng vào tường.

Lần này thực sự là xong rồi, cũng may trước đó Bàn Tử kịp đẩy tôi ngã xuống, chứ không cầm chắc đã gãy cổ. Tôi va vào tường rồi chẳng còn biết gì nữa, mắt không nhìn được, hai tai ong ong, còn tưởng mình đã đi chầu ông vải mất rồi. Nhưng chờ thêm một lát, bỗng cảm giác trước mắt có ánh sáng, tôi chầm chậm mở ra, chỉ thấy trời đất quay cuồng, bụi vàng bay mù mịt, đầu óc choáng váng đến buồn nôn.

Tôi chật vật đứng lên, bên tai văng vẳng đủ thứ thanh âm hỗn tạp, nhưng lúc này tôi làm gì còn sức phân biệt ai là ai nữa, chỉ thấy ồn ào chết đi được, đầu thì đau muốn nứt ra. Trong lúc hỗn loạn, Muộn Du Bình vừa ho khan vừa chạy ra từ đám bụi mù, hỏi: “Cậu không sao chứ?”

Tôi vừa mở miệng định nói thì cắn ngay vào lưỡi, đành xua xua tay ra hiệu đi tiếp. Hai chúng tôi vừa bụm miệng vừa đi lòng vòng tìm Bàn Tử, đi được mấy bước thì thấy hắn đang ngồi một góc, bả vai bị mảnh gạch vỡ va trúng, tượt mất một mảng da. Hắn vừa thấy Muộn Du Bình đã chửi ầm lên: “Chết tiệt, con mẹ nó sao cậu ra tay nhanh vậy, ít ra cũng phải đợi chúng tôi lui vài bước đã chứ. Ông đây chỉ cần nhích sang bên cạnh hai phân thôi thì cánh tay này coi như đi tong rồi!”

Muộn Du Bình xòe tay ra cho chúng tôi thấy miếng kính: “Cậu nhầm rồi, vừa rồi không phải tôi làm.”

“Á, không phải anh?” Chúng tôi đều kinh hãi.

Luồng lực đạo mạnh mẽ và chuẩn xác như vừa rồi nhất định phải do một người cực kỳ lợi hại phát ra, không phải hắn thì là ai? Vừa rồi Bàn Tử không rời tôi nửa bước, vả lại hắn cũng không thể ra tay chuẩn xác như vậy được. Người đó càng không thể là tôi, suy ra ở đây chỉ còn lại một người – tôi đột ngột hiểu ra, vội vàng chạy đi tìm A Ninh.

Bàn Tử cũng nghĩ như tôi, cả hai chạy đến góc phòng thì làm gì còn bóng dáng cô ta nữa. Bàn Tử mắng: “Quả đúng là bà cô kia! Mẹ nó, quả nhiên là ả giở trò!”

Muộn Du Bình hình như hơi sốc, xem ra hắn rất tin tưởng vào phán đoán của mình, không ngờ lại xảy ra sai sót. Tôi càng thêm dè chừng cô ả, nói: “Cô ả quả thật cao tay, xem ra cũng là kẻ sành sỏi trên giang hồ, xưa nay tôi chưa thấy ai giả dại giống đến thế.”

Bàn Tử lầm bầm: “Tôi thấy không phải là sành sỏi bình thường đâu, bèo nhất cũng phải là diễn viên nghiệp dư, lần sau ả có nói gì cũng đừng hòng lừa được tôi!” Vừa dứt lời liền dợm bước định đi tìm cô ta thật, Muộn Du Bình vội kéo tay hắn lại, nói: “Giờ không kịp đâu, thôi quên đi.”

Tôi cũng khuyên: “Đừng gây rối thêm nữa, bây giờ quan trọng nhất là phải xem xem trần mộ có nứt ra không. Anh ráng nhịn một chút, thoát ra rồi hẵng tính.” Lời còn chưa dứt, trên đỉnh đầu đã truyền xuống một chuỗi những tiếng ầm ầm như có vật gì đang chầm chậm đứt gãy. Tiếng động không lớn nhưng cũng đủ làm tim tôi vọt lên tận cổ, trong lòng tự nhủ thôi toi rồi, mới nổ một phát mà mi đã sập xuống luôn sao, thật khiến ta mất hết mặt mũi!

Bàn Tử đang không cam tâm, nghe thấy âm thanh đó mặt cũng tái đi, hỏi: “Con mẹ nó, tiếng động này là sao? Tiểu Ngô, kiểu này lỗ hổng phải bự lắm, đâu có nhỏ như cậu nói!”

Tôi ngẩng đầu nhìn lỗ hổng trên trần, lưỡi líu cả lại, uy lực của trái bom giấu trong bụng thây khô kia quả là kinh khủng, vượt xa dự đoán của tôi. Phần khung sắt phía trên đã vỡ tung gần hết, tạo thành một cửa động đường kính gần nửa mét; lớp gạch không thấm nước trên trần cũng vỡ ra, nước biển ào ào xộc vào giống như một thác nước nhỏ, xem ra thanh âm lúc nãy chính là tiếng nước đổ xuống. Cứ tiếp tục thế này, chẳng mấy chốc trần mộ sẽ sập thôi.

Cây cột gỗ lim vàng bên cạnh cũng đã toác ra, khe nứt trên thân cột vẫn tiếp tục rộng thêm, kéo dài lên trên, hơn nữa còn có dấu hiệu nghiêng ngả. Cây cột quý giá đến thế, xem ra đã hỏng hoàn toàn. (Du: còn thời gian nghĩ đến cây cột cơ đấy =.= Dứa: Có tố chất người phụ nữ của gia đình =)))

Xem ra vì cây cột gãy mà một xà ngang bên trên đã bị ảnh hưởng, có thể rơi xuống bất cứ lúc nào. Căn cứ vào âm thanh tôi nghe được, có thể kết luận trên cây xà đã xuất hiện vết nứt, dù đến giờ vẫn cầm cự được nhưng việc sập xuống chỉ còn là vấn đề thời gian nữa thôi.

Tôi trấn an Bàn Tử: “Không sao đâu, anh đừng lo. Mộ này chắc chắn hơn những mộ khác nhiều, chỉ cần không xảy ra động đất thì làm sao dễ dàng sập xuống như thế được.”

Lời còn chưa dứt, mặt đất dưới chân đã bắt đầu chấn động. Tôi sớm đoán biết kết cấu kín khí của ngôi mộ đã hỏng, nước biển phía dưới đang không ngừng dâng lên, nhưng không ngờ lại rung chuyển mạnh đến vậy, chợt thấy căng thẳng muốn ngất đi.

Chấn động càng ngày càng mạnh, vô cùng đáng sợ. Mà đáng sợ hơn nữa chính là nếu cứ tiếp tục cường độ rung lắc thế này, chỉ e trần mộ chưa sập thì nền nhà đã sụp xuống trước rồi. Bàn Tử bị dọa đến hoảng hốt, kêu lên: “Lạ thật, sao mặt đất lại rung chuyển vào đúng lúc này chứ, chẳng lẽ có động đất thật à? Tiểu Ngô, rốt cuộc vừa rồi cậu cho nổ ở vị trí nào trong mộ thế?”

Tôi giải thích cho hắn nghe rồi nói: “Đừng hoảng, đây là hiện tượng bình thường thôi. Chúng ta nên chuẩn bị sẵn sàng, không chừng lát nữa sẽ có nước phun ra từ các khe trong phòng, cẩn thận bị nước phun trúng đó. Lực phun nước lúc ấy sẽ mạnh như nắm đấm, xô ngã người như chơi.” Vừa dứt lời đã nghe một âm thanh kì quái, khối đá Thanh cương chặn cửa đạo động bị một vòi nước xiết hất tung lên, nước biển bắn cao tới bảy tám thước như suối phun vậy. Tôi còn chưa kịp phản ứng đã thấy một vật gì đó bay ra từ trong đạo động, đập vào trần mộ rồi rơi xuống cái bàn đá ở giữa. Tốc độ nhanh quá nên tôi không sao nhìn rõ được đó là thứ gì, mà trong mộ này thì còn là gì được nữa, chắc là Cấm bà thôi.

Thứ này xuất hiện thật rắc rối, thậm chí có thể nói là rắc rối to. Trong nước đâu thể đốt lửa, lỡ bị nó quấn lấy thì hết cách.

Đáng tiếc lúc này tôi đâu còn tâm trí để ý đến nó, nền đất bên cạnh cửa đạo động kia cũng đã nứt ra, nước cuồn cuộn phun trào không dứt hệt như núi lửa. Đã thế mực nước dâng lên cũng rất nhanh, chỉ trong nháy mắt chúng tôi đã nổi lên cách mặt đất năm sáu mét.

Tôi liếc một vòng tìm A Ninh, lúc này đám khói sinh ra trong vụ nổ đã tản mác hết nhưng vẫn không thấy cô ta, có lẽ đã khuất sau cây cột nào đó rồi. Bàn Tử bơi không giỏi lắm, phải cố gắng lắm mới bơi được, không có hơi sức để ý đến cô ta, có điều nơi này chỉ có một cửa ra, lát nữa thế nào cũng phải gặp nhau. Bàn Tử nháy mắt với tôi, đại khái muốn đợi xem vẻ chật vật của cô nàng, còn tôi vốn không nỡ ra tay với phụ nữ, đành lờ hắn đi vậy.

Chúng tôi nổi lên trên thêm chút nữa, đầu sắp chạm đến trần mộ, bỗng Bàn Tử tự nhiên nổi hứng bơi sang bên cạnh. Tôi không biết hắn muốn làm gì, kêu to: “Đã đến đây rồi sao còn tách ra, anh làm gì thế, không thiết sống nữa à?”

Hắn bơi tới chỗ một viên dạ minh châu, mắm môi mắm lợi gỡ xuống nhét vào quần (;))) rồi bơi trở về, nhăn nhở nói: “Thuận tay lấy một viên về bồi thường tổn thất tinh thần cho tôi, bán được giá lắm đấy.” (=))))))))))

Tôi chợt có ý nghĩ muốn bóp chết tên này, trước đó còn phải mắng ột trận, nhưng lúc này tôi chẳng biết mắng cái gì nữa, mà cũng không đủ thời gian mắng vì nước đã dâng tới gần mí mắt dưới rồi. Tôi vội vàng nghển cổ hít thật sâu một hơi cuối cùng, vài giây sau đã thấy tai mình lành lạnh, toàn thân chìm hẳn vào trong nước.

Tôi ra hiệu với Bàn Tử, hắn bơi kém nhất thì nên lên trước. Hắn lắc đầu ý bảo mình béo quá, lỡ mắc kẹt lại đó thì sẽ hại cả ba cùng chết. Tôi gật đầu, bơi vào động đầu tiên. Động này mới đầu rộng, sau hẹp dần, tôi vừa nhô đầu ra đã thấy bên trên có một tầng cát dày chừng mười bảy mười tám gang tay, cát không ngừng rơi xuống trắng cả mắt. Tôi không nhìn thấy gì, đành phải cố sức đạp vài cái mới trồi lên được.

Chúng tôi tính thời gian rất chuẩn, lúc này nước biển đang rất nông. Có điều tôi không nhịn thở thêm được nữa, chỉ cố quơ quào tay chân nổi lên, ra khỏi mặt nước là đã muốn ngất. Tôi vội vàng hít sâu một hơi, bắt đầu ho sặc sụa.

Vài giây sau Bàn Tử và Muộn Du Bình nổi lên cùng lúc, Bàn Tử vừa ra khỏi mặt nước đã hắt hơi vài cái, vừa ho khan vừa cười rộ: “Khỉ thật! Thực sự không nghĩ lại có thể thành công, Vương mập ta cuối cùng cũng thoát ra! Ha ha!”

Tôi lấy lại bình tĩnh, nhìn quanh bốn phía. Trời đã về chiều, nơi chân trời có ráng mây đỏ ối phản chiếu trên mặt nước phẳng lặng, trông vô cùng lộng lẫy. Mặt trời đỏ thẫm tỏa ra hào quang nhàn nhạt, tất thảy quyện với nhau thật hài hòa, tạo thành một khung cảnh ấm áp yên bình hiếm thấy.

Xưa nay tôi đã từng ngắm cảnh hoàng hôn không biết bao nhiêu lần, nhưng chưa bao giờ thấy một cảnh tượng tuyệt mĩ đến vậy, trong lòng trào dâng vô vàn cảm xúc. Có điều chân tôi đã có dấu hiệu chuột rút, tôi vội quay đầu tìm thuyền của mình, phát hiện nó đang đậu gần một mỏm đá cách nơi này không xa, lập tức cảm thấy yên lòng. Có thuyền, chúng tôi có thể rời khỏi vùng biển khổ sở này ngay lập tức, ngủ một giấc thật ngon.

Bàn Tử sau khi lấy lại tinh thần, chợt nhớ tới điều gì, đột ngột lại lặn vào trong nước. Tôi cũng lặn theo hắn, thấy A Ninh đang kẹt lại trong động, liều mạng giãy dụa nhưng không ra được.

Chuyện này thật khó hiểu, cô ta rõ ràng là thon thả hơn Bàn Tử rất nhiều, không lý nào hắn ra được mà cô ta lại bị kẹt lại thế kia.

Có vẻ A Ninh không nhịn thở thêm được nữa, miệng bắt đầu nổi bọt khí, mắt trợn trừng. Tôi và Bàn Tử bèn lặn xuống, mỗi người nắm một bên tay cô ta kéo lên.

Tôi phát hiện bên trong có lực kéo giữ cô ta lại, nhưng chúng tôi có hai người đương nhiên mạnh hơn, hợp lực một phát đã lôi được A Ninh lên. Tôi nhìn mớ tóc đen trên chân cô ta, biết ngay chuyện gì vừa xảy ra.

Bên trong động đã ngập đầy tóc đen, có lẽ chờ thêm lát nữa Cấm bà có thể cũng theo ra, tốt nhất nên lên bờ ngay. Tôi cùng Bàn Tử nổi lên, hắn xem xét hô hấp của cô ta, phát hiện toàn thân cô ta đã mềm nhũn, hình như đã mất hết sức lực, may mà vẫn còn thoi thóp thở. Bọn tôi bơi lại gần con thuyền, kéo cô ta lên. Miệng A Ninh không ngừng trào nước, mắt trắng dã, tình thế rất nguy kịch.

Tôi không biết gì về cấp cứu người chết đuối, gọi to: “Bác lái đò, có người bị sặc nước! Mau ra cứu người!”

Hô hai tiếng mà không thấy ai trả lời, tôi nghi hoặc bảo Bàn Tử ở lại rồi vào thuyền tìm một vòng, không khỏi bực bội, sao lại chẳng có lấy một ai? Tôi chợt có cảm giác khác thường, không đúng, nơi đây là ngoài khơi, làm sao lại không có ai trên thuyền, dù có đi bơi chăng nữa cũng phải có người ở lại trông thuyền chứ?

Tôi lại gào to thêm mấy tiếng, vẫn không ai trả lời. Bàn Tử nghe thế bèn chạy vào hỏi xem có chuyện gì, tôi khoát tay một vòng, nói: “Anh thấy đó, trên thuyền không có ai!”

Bàn Tử ngẩn người, cũng tìm quanh một vòng, gãi đầu: “Không có ai thật, nhưng đám cá mới bắt lên trong kho vẫn còn sống, chứng tỏ nửa tiếng trước họ vẫn còn đánh cá. Không hiểu trong khoảng thời gian ấy họ đã đi đâu?”

## 75. Q.2 - Chương 46: Tổng Kết

Editor: Tiểu Điệp \*\*\*\*\*

Tôi kiểm tra mấy thứ máy móc gần bánh lái, nhìn qua trông cũng rất bình thường, liền nói: “Con thuyền này vẫn bình thường mà, trông không giống xảy ra sự cố… Anh nói xem, liệu có phải đội tuần tra biển tới bắt hết người về rồi không?” Bàn Tử lắc đầu phản đối: “Nếu người đi thì thuyền nhất định cũng bị kéo về theo, làm gì có chuyện còn dừng lại ở đây? Chuyện này tuyệt đối không liên quan đến đội tuần tra biển. Vùng này vốn loạn, có đủ loại thuyền qua lại, thôi thì chúng ta ra kho hàng nhìn xem, nếu mất đồ thì chắc chắn là gặp hải tặc rồi.”

Lúc mới tới đây tôi có trò chuyện với ông lái thuyền, nên cũng biết chuyện có hải tặc hoạt động ở vùng này, nhưng trong lòng vẫn cảm thấy chuyện này hình như có gì không đúng. Khi Bàn Tử nhắc đến, tôi có chút kinh ngạc, hỏi lại: “Chỗ này nói gần biển cũng không gần, nói xa lại chẳng phải xa, chẳng lẽ hải tặc ở đây hoành hành ngang ngược đến thế sao?”

Bàn Tử cười nhạo: “Ngây thơ quá đi, cậu thực sự coi quân đội nhân dân là vạn năng sao? Hổ cũng có khi ngủ gật, tôi nói cho cậu biết, vùng biển này người Việt có, người Nhật có, Malaysia cũng có, nhìn bề ngoài thì yên ổn thế thôi nhưng thực ra sóng ngầm vẫn đang tuôn trào nha. Chẳng biết có bao nhiêu thuyền buôn ma túy, buôn lậu, thăm dò, rồi hải tặc nữa; vả lại đám người đó ai ai cũng có súng, ở đây xuất hiện một con thuyền không người, cũng chẳng phải điều đáng ngạc nhiên.”

Chúng tôi vừa bước vào khoang hàng đã ngửi thấy hương trà thoang thoảng, Bàn Tử đi trước, tôi theo sau, nhìn khắp từ trong ra ngoài. Vật tư vẫn còn đủ cả, bày bừa y chang như lúc tôi mới xuống thuyền, thậm chí trên tấm ván bọn tôi nằm còn đặt một ly trà. Tôi sờ sờ, ngạc nhiên: “Quái lạ, trà vẫn còn ấm.”

Bàn Tử bất đắc dĩ cười nói: “Mấy chuyện kì quái này ngày nào cũng có, nhưng hôm nay lại nhiều đến khó hiểu, lẽ nào toàn bộ người trên thuyền đều bị quỷ bắt đi rồi?”

Tôi nói: “Anh xem, chén trà này mới uống có vài ngụm, nhưng nắp chén lại được đậy cẩn thận, điều này cho thấy họ đi rất vội vàng nhưng không hốt hoảng. Trong trường hợp nào thì anh vội vàng rời đi, nhưng lại tuyệt không hoảng loạn?”

Bàn Tử nhún vai ý bảo không biết. Tôi ngẫm nghĩ một hồi, cũng không đoán nổi chuyện gì đã xảy ra ở đây. Nghĩ rồi chúng tôi lại quay về phòng điều khiển. Bàn Tử kéo vô tuyến điện, kêu vài tiếng cứu mạng, nhưng không ai để ý đến hắn cả. Chợt tôi thấy một cái đài đặt cạnh đó, liền bật lên, thì ra đài đang phát cảnh báo bão cho dân đánh cá Đài Loan.

Từ nãy chúng tôi đã cảm thấy gió bắt đầu mạnh lên, có điều giờ đang là lúc chiều tà, không nhìn được quá xa, nhà đài nói thêm một ít thuật ngữ, tôi nghe cũng không hiểu lắm, nhưng câu cuối cùng: “Mời các đội thuyền đang ở trên biển đến cảng tị nạn” được cường điệu vài lần.

Sắc mặt của Bàn Tử với tôi đều đen lại, lẽ ra hiện giờ chúng tôi chẳng phải làm gì cả, ông lái thuyền tất nhiên sẽ phải lo mấy chuyện này. Vậy mà bây giờ lại cho chúng tôi một con thuyền trống không, ông trời cũng thật biết trêu người.

Bàn Tử nhìn đồng hồ, nói: “Xem ra đứng ngây ra ở đây cũng không phải cách hay, với cái con thuyền rách nát con con này, chờ thêm lát nữa chắc cả lũ đều thăng thiên hết. Trước tiên cứ nổ máy đi đã, gặp bão chỗ biển sâu cùng lắm chỉ chịu ít xóc nảy, nhưng ở đây đều là đá ngầm, bị sóng đánh trúng nhất định sẽ va phải. Cậu mau kéo neo lên đi.”

Nói rồi hắn đốt một điếu thuốc, khà ra vài hơi, động tác còn ra vẻ kiểu cách. Tôi thấy kỳ quái liền hỏi: “Con mẹ nó, anh biết lái thuyền không đó? Chuyện này không nói giỡn được đâu, bốn người bọn ta vất vả lắm mới ra nổi, nhỡ lát nữa anh lại lái va phải đá ngầm, cả đám làm mồi cho cá hết thì sao.”

Bàn Tử cười ha ha với tôi, nói cái này là thiên phú của hắn, đừng nói tàu thuyền, ngay cả có là máy bay, để hắn nghịch vài cái cũng có thể bay lên trời được.

Tôi nghe xong, cũng chẳng biết hắn nghiêm túc thật không, vẫn rất lo. Bàn Tử thành thạo khởi động động cơ, nói với tôi ngày trước khi hắn tới vùng nông thôn, còn làm cái gì mà tổ trưởng tổ chăn nuôi cá, mấy thứ cơ bản này hắn vẫn biết, hơn nữa lúc học lái xe, mấy thứ khoa học kỹ thuật mới này hắn đều xem qua hết, tin rằng nếu không gặp phải gió to sóng lớn gì đó, lái thuyền tuyệt đối không thành vấn đề.

Thực ra cái hắn gọi là tổ trưởng chăn nuôi, chính là cầm chông săn cá ở dưới suối, có điều khi đó tôi thấy hắn nói rất chắc chắn, không như đang khoác lác, liền tin luôn, còn vui vẻ vội vàng chạy đi nhổ neo.

Lúc thuyền bắt đầu chạy, Bàn Tử liền bảo tôi đừng làm phiền hắn, thuyền còn đang ở trong vùng đá ngầm, hắn phải tập trung tinh thần. Tôi thấy trán hắn chảy đầy mồ hôi, vẻ mặt nghiêm túc, biết hắn đang nói thật, liền quay về boong tàu.

Muộn Du Bình đang xoa bóp tay cho A Ninh, thúc đẩy tuần hoàn máu của cô nàng. Cô ta trông có vẻ khá hơn lúc ban đầu một chút, nhưng sắc mặt vẫn rất xấu, hơi thở lúc nhanh lúc chậm, không ổn định chút nào. Tôi hỏi Muộn Du Bình tình hình sao rồi, anh ta gật đầu, phỏng chừng không phải vấn đề lớn.

Tôi lấy ra ít lương khô, ọi người ăn một chút. Trải qua nhiều chuyện như vậy, tuy hiện giờ còn chưa thoát khỏi nguy hiểm, nhưng cuối cùng cũng tính là đã trở về nơi quen thuộc rồi. Tôi bình tĩnh lại, liền cảm thấy mệt mỏi rã rời, nên thay vào bộ thường phục của mình, cuộn một tấm thảm lông quanh người dựa vào cạnh phòng điều khiển ngủ gật.

Vốn tôi chỉ định ngủ vài tiếng, sau đó thì đi xem Bàn Tử có muốn đổi ca không, nhưng thân thể mệt nhọc không chịu nổi, khi tỉnh lại đã qua ngày hôm sau, không biết là sáng hay chiều nữa.

Tôi nhìn mặt biển bên cạnh. Sóng vẫn rất lớn, rải rác có thể thấy vài chú hải âu, bay là là mặt nước. Bầu trời âm u, những đám mây tụ lại thành từng mảng, cứ như thể sắp đổ mưa. Trên biển vốn không có những tòa nhà cao tầng chống đỡ, mây đen phủ hết tầm hình của bạn, dưới cảnh tượng này, ai cũng sẽ nghĩ bản thân mình vô cùng nhỏ bé, loại cảm giác bị áp bức này không thể so sánh với những thứ trong thành thị.

Tôi liếc qua phòng điều khiển, Bàn Tử đang rúc vào một góc ngủ gật, ngáy to như sấm. Muộn Du Bình đang cầm bánh lái. Tôi vừa tỉnh ngủ, tuy cảm thấy tình cảnh này không hợp lý lắm, nhưng cũng không để ý nhiều, lại trở mình ngủ tiếp, mãi cho đến giữa trưa mới bị Bàn Tử đánh thức.

“Đồng chí Thiên Chân Vô Tà, ăn thôi, cầm đũa đi nè.”

Tôi mở mắt, liền thấy Bàn Tử đang ngồi nấu lẩu cá, còn dùng đũa khuấy khuấy. Canh đã biến thành màu trắng, lửa cũng hợp độ. Tôi nhìn con cá này rất quen, hình như là con cá mú của lão thuyền trưởng, thoáng cười thầm. Con cá này Bàn Tử đã thèm thuồng lâu rồi, có điều ông thuyền trưởng sống chết không cho ăn, nói là muốn bán cho tiệm rượu, không ngờ vẫn không trốn được độc thủ của Bàn Tử.

Bàn Tử bận rộn cắt hành, cho thêm ớt, đập cá, xem ra cũng là tay lão luyện, tôi cười nói: “Bàn Tử, được đó, rất có tài, học được chiêu này ở đâu vậy?”

Bàn Tử đáp: “Lúc ông đây lên núi vào rừng, không mẹ không vợ, cái gì cũng phải tự thân vận động, lúc đó săn thú bắt cá rình tổ ong ở trên núi, chuyện gì cũng làm hết rồi, đây chỉ là một nồi canh cá, chút lòng thành thôi.”

Tôi giơ ngón cái lên, “Bàn gia, Bàn gia, tôi rất ít bội phục người khác, nhưng con mẹ nó, anh lợi hại quá, tôi phải học tập anh nhiều.”

Hắn không nhận lời khen, mắng: “Con mẹ nó nịnh vừa thôi, muốn ăn thì ăn nhanh, không ăn thì cút, đừng có phun nước miếng nữa!”

Tôi đương nhiên sẽ không bỏ đồ ăn ngon, lập tức cầm đũa giành thịt, chưa đầy hai mươi phút sau, một con cá mú hơn cân rưỡi đã bị chúng tôi chén sạch, tôi ăn đến mức ợ chua cả lên.

Ăn no rồi, Bàn Tử liền đi thay ca cho Muộn Du Bình. Trên thuyền tuy có trang bị dẫn đường, nhưng chúng tôi lại không biết dùng, không thì con thuyền này tự chạy cũng được. Bàn Tử ăn uống no say, một tay cầm bánh lại, một tay móc viên dạ minh châu của hắn ra ngắm nghía, miệng còn ngâm nga: “Hảo cô nương trong Trúc lâu, rực rỡ lóa mắt như Dạ minh châu a.”

Ngâm ngâm nga nga một hồi, hắn thấy tôi đang ngồi ngẩn người một chỗ, liền đưa hạt châu cho tôi, nói: “Cậu nhàn rỗi chẳng có việc gì thì ước chừng định giá cái này cho tôi, đại khái kiếm được bao nhiêu?”

Tôi đón lấy, lại suy nghĩ một hồi, mới bảo: “Đồ giả, đây không phải dạ minh châu.”

Bàn Tử suýt nghẹn, trừng mắt nhìn tôi, tôi vội vàng an ủi hắn: “Đừng kích động, dù là đồ giả nhưng cũng đáng tiền. Đây là Ngư Nhãn Thạch, anh biết tại sao gọi là Ngư mục hỗn châu không? Chính là chỉ cái này đó. Thứ này rất hiếm gặp, nhưng phải xem có người mua không đã. Lúc tôi vừa thấy nó đã biết rồi, anh nghĩ thử xem, một cái Bảo đỉnh mà chứa nhiều Dạ minh châu như thế, anh nghĩ Uông Tàng Hải là ai chứ, làm sao có khả năng đó được? Tính hết mộ hoàng thất ở Trung Quốc, tích lũy qua mấy trăm năm, cũng không thể tìm được nhiều viên như thế.”

Bàn Tử nghe xong thoải mái hơn một chút, mắng: “Con mẹ nó, sau này cậu đừng nói năng lấp lửng kiểu đó có được không, suýt chút nữa bị cậu dọa nghẹt thở. Vậy cậu đoán thử xem, món này đáng giá bao nhiêu tiền?”

Tôi chưa từng buôn bán thứ này, chỉ có thể đoán đại khái từ chỗ mấy người khách hàng của mình. Tôi báo vài giá, Bàn Tử đều không hài lòng, nói đây là thứ phải đổi cả mạng mới lấy được, nếu giá không cao, thà để nhà làm đèn bàn còn hơn. Tôi thở dài, bảo: “Vậy được rồi, lần trước tôi đi Tế Nam gặp một ông khách quý, khi nào về tôi thử hỏi cho anh xem, có lẽ đổi được một biệt thự cũng không thành vấn đề, anh cũng đừng bận tâm quá.” Bàn Tử nói: “Vậy nhờ cậu hết, biệt thự này của tôi chỉ trông cậy vào cậu thôi. Mà cũng phải nói lại, con mẹ nó, sớm biết thế ráng nín thở thêm vài giây bứt thêm một viên ra, như vậy cũng có thể đổi được thuyền chiến, máy bay cỡ nhỏ, tôi cũng thử học tập mấy vị đại gia nước Mỹ, đúng không?”

Tôi thấy hắn mộng tưởng bay đến tận trời rồi, không thèm để ý đến hắn nữa. Hắn bỏ hạt châu vào túi, hỏi tôi: “Lần này không tìm thấy chú Ba của cậu rồi, cậu còn có dự định gì không? Tôi thấy chuyện này vẫn chưa kết thúc đâu, cậu còn phải tìm kiếm vất vả nhiều.”

Tôi vốn định về nhà, lục tung cả căn nhà của chú lên, xem chú rốt cuộc đang làm trò quỷ gì. Nhưng Bàn Tử hỏi tới, tôi cũng không thể nói thẳng ra thế được, đành cười cười: “Tôi còn tính toán gì nữa, trở về tiếp tục mở cửa hàng thôi. Mấy cái đấu này tôi tuyệt đối không dám xuống nữa, tuy là có kiếm được tiền, nhưng đổi lại là cái mạng này, không đáng.”

Bàn Tử cười to, cũng không nói thêm gì nữa.

Mấy tiếng sau, chúng tôi cũng tới được đảo Vĩnh hưng. Trên đảo đang chuẩn bị phòng thiên tai, thuyền đánh cá tới tị nạn rất nhiều. Chúng tôi sắp xếp hành lý của mình, thừa dịp loạn lạc bỏ chạy, thuyền cũng vứt luôn. Bàn Tử cõng A Ninh đi đến viện dịch tễ quân y, sau đó chúng tôi tìm một nhà khách ở trọ. Ngư dân đều lưu lại trên thuyền của mình, có chuyện gì cũng có thể lập tức chi viện. Bão to gió lớn thế này, du khách tới đây không nhiều, nhà khách này cơ bản cũng trống trơn.

Chúng tôi trú lại đảo chờ đến khi lịch bay bắt đầu khôi phục, đại khái phải đến gần bảy ngày. Trong thời gian đó cả ba đều không ngừng thảo luận về ngôi mộ dưới đáy biển này, rút ra được một số kết luận.

Đầu tiên, chúng tôi đều thừa nhận đây là mộ của Uông Tàng Hải, nhưng cái xác ngồi thiền trên bàn đá kia có phải hắn không, cũng không thể khẳng định được. Bởi vì cái xác khô đó rõ ràng đã bị người ta đụng tay đụng chân, tuy Uông Tàng Hải tính tình cổ quái, nhưng cũng không tới mức phát rồ như thế.

Thứ hai, Vân Đỉnh thiên cung ở ngay trên đỉnh núi Trường Bạch, còn về chuyện nó chôn cất ai, cũng không thể nói trước, chỉ có thể suy đoán bên trong có lẽ là một người Mông Cổ, hơn nữa khả năng lớn còn là một nữ nhân có thân phận vô cùng đặc biệt.

Thứ ba, Xà mi đồng ngư xuất hiện ở Lỗ Vương cung và ngôi mộ dưới đáy biển, chuông đồng lục giác cũng xuất hiện ở hai nơi này, chỉ rõ, chuông đồng lục giác và xà mi đồng ngư, có thể có mối liên hệ nào đó. Lỗ Thương Vương là dân trộm mộ, Uông Tàng Hải là người xây dựng, điểm chung duy nhất của hai người họ chính là thường phải đào đất. Liệu bọn họ có phải là đào được thứ gì đó ở cùng một chỗ hay không, cũng chưa thể nào biết được.

Thứ tư là do Muộn Du Bình đưa ra. Anh ta phác ra sơ đồ cho chúng tôi, rồi vẽ thêm đường đi của chúng tôi trong cổ mộ, rồi phác thêm kết cấu của cổ mộ. Sau đó, anh ta chỉ vào mấy chỗ, những khu vực này giáp với phòng đỉnh mộ (nơi chúng tôi phá động thoát ra) cùng với không gian dưới đáy mộ, ở đó hẳn là còn vài gian phòng nữa. Muộn Du Bình đoán, kết cấu của ngôi mộ này có hơi giống với Hoàng lăng thời Chiến quốc, trong mấy thứ treo lơ lửng trên gian phòng kia, hẳn có một thứ là trân cầm dị thú, những thứ kỳ quái hiếm gặp này, nói không chừng chính là từ đây mà ra.

Tôi nghe xong dựng hết cả tóc gáy, hỏi anh ta: “Anh nói Uông Tàng Hải nuôi hạn bạt với Cấm bà làm thú cưng? Con mẹ nó, khoe khoang quá rồi đi?”

Muộn Du Bình gật đầu, nói: “Hắn không phải là người đầu tiên. Mấy hoàng lăng của nhà Thương, nhà Chu, cả lăng Tần Thủy Hoàng đều có. Hơn nữa Uông Tàng Hải lại giỏi về mặt này, hắn làm vậy cũng không có gì đáng trách.”

Lúc nhàn hạ, thỉnh thoảng tôi cũng rút máy tính xách tay ra, dùng đường dây điện thoại cố định lên mạng, muốn tra thử những tư liệu về Uông Tàng Hải, nhưng trên mạng ít đến đáng thương. Chỉ biết Úc Môn là do hắn thiết kế, sao chép theo hình dạng của một tòa thành khác. Vài ngày sau buồn chán muốn chết, bão lớn căn bản còn chưa đến cửa. Ngày thứ tư, đường dây điện thoại đứt, chúng tôi không thể làm gì khác, đành chơi Sừ đại D với Bàn Tử. Muộn Du Bình không giỏi cái này, cả ngày tựa vào giường nhìn trần nhà, nhìn nhìn suốt một ngày trời, tôi cũng chẳng có cách nào với anh ta.

Còn đám lông trắng trên lưng Bàn Tử, sau cũng không để ý tới nữa, vậy mà cuối cùng lại khỏi luôn, kỳ quái. Tôi thật hoài nghi có lẽ nước bọt của mình cũng có chỗ xài được, cảm giác có hơi là lạ, nhưng việc này tôi cũng không muốn truy tận gốc lắm, sau đó cũng quên luôn. Kỳ thực lúc này tôi đã cảm thấy có chút bất hợp lý, nhưng biết làm sao, tính tôi sinh ra đã thế, được đến đâu hay tới đó, phải trải qua kiếp số này cũng đáng đời.

Mấy ngày nay tôi cũng thử dò hỏi thân thế của Muộn Du Bình, nhưng anh ta toàn làm như không nghe thấy. Bản lĩnh giả ngu của người này có lẽ còn trên cơ A Ninh nữa.

Đến ngày thứ năm, dây điện thoại rút cuộc cũng thông, tôi lại tiếp tục lên mạng. Lúc này, tôi nghĩ tới thân thế của Trương Khởi Linh, đột nhiên linh cảm, nếu Trương Khởi Linh có thể khôi phục ký ức, vậy những người đã trải qua sự việc này như hắn không chừng cũng có người khôi phục ký ức rồi. Ma xui quỷ khiến thế nào, tôi liền gõ tên hắn vào ô tìm tòi, rồi click search. Tất cả đều là ghi chép của người trùng tên trùng họ, tôi tùy tiện mở vài mục, phát hiện ra cũng chẳng có tin tức gì có ích.

Cứ tìm như vậy cũng không phải cách, tôi liền thêm tên chú Ba vào, lần này chỉ có lại một tin. Xem tiêu đề, là tin tức tìm người.

Phát hiện này quả thực ngoài dự tính của tôi, thoáng chốc có cảm giác khó thở. Vừa mở ra nhìn thì thấy đó là bức ảnh chụp chung của họ tại bến tàu trước khi xuất phát, được người ta quét lên mạng, phía dưới còn liệt kê ra tên của từng người. Tôi đọc từ trên xuống dưới, phát hiện ra cuối cùng còn viết thêm một câu.

Câu nói này rất ngắn, nhưng lại thu hút toàn bộ suy nghĩ của tôi.

“Cá đang ở chỗ ta.”

## 76. Q.3 - Chương 1: Lão Dương Ra Tù

Editor: Biển

Beta: Thanh Du

\*\*\*\*\*

Chỉ vài chữ ngắn gọn lại thu hút toàn bộ sự chú ý của tôi.

“Cá ở chỗ tôi…”

Cá gì? Chẳng lẽ là Xà mi đồng ngư?

Theo hình vẽ khắc trên đá trong cổ mộ, ba con Đồng ngư kỳ lạ này có đầu đuôi nối liền với nhau, hiện giờ trong tay tôi đã có hai con, hẳn là còn một con Đồng ngư nữa đồng bộ với hai con này. Ý nghĩa của câu nói khó hiểu trên là gì? Không phải là muốn ám chỉ con cá cuối cùng đang nằm trong tay hắn đấy chứ?

Người đưa ra thông tin đã có tấm hình này, lại biết cả chuyện về Đồng ngư, liệu có phải là một trong số những người mất tích vào năm đó hay không?

Tôi cẩn thận xem qua trang web một lượt, thời gian đăng tin là hai năm trước. May mà trang web này chưa bị đóng cửa, không thì thông tin này chắc chắn đã sớm biến mất trên mạng rồi. Nhưng thông tin này ngoài một câu đó ra thì không có bất cứ chữ ký hay phương thức liên lạc nào khác.

Tôi cảm thấy có phần khó hiểu, nếu là tìm người sao lại không để lại cách thức liên lạc, thế này chẳng phải là phí công sao?

Tôi chuyển sang lục lọi trên Google, hy vọng có thể tìm được nhiều thông tin hơn, nhưng lục đi lục lại một hồi cũng chỉ tìm được duy nhất một tin ấy.

Tôi không khỏi chán nản, song đây đã là phát hiện lớn lắm rồi, ít ra có thể chứng tỏ vẫn có người biết đến chuyện của 20 năm trước, vậy thì người này rốt cuộc là ai?

Không lâu sau, cơn bão chết tiệt kia cuối cùng cũng chịu tan. Ngày hôm sau, có tàu Quỳnh Sa xuất phát từ Thanh Lan thuộc Văn Xương ghé qua, chúng tôi thấy không thể chờ mãi ở đây, bèn thu dọn hành lý chuẩn bị trở về.

Trước lúc rời đi chúng tôi có đến quân y viện tìm A Ninh nhưng không thấy, hỏi bác sĩ mới biết mấy ngày trước, lúc cơn bão vẫn chưa dứt, có một người nước ngoài đội mưa bão đột ngột xuất hiện đón cô ấy đi rồi, ông ấy còn tưởng người đó đi cùng chúng tôi. Hơn nữa gió lớn làm đứt dây điện thoại, mà chỗ bọn họ thì không ai rảnh rỗi đi làm việc tốt nên cũng không thông báo cho chúng tôi.

Trong lòng tôi hiểu rõ, hẳn là người tiếp ứng của A Ninh trên đảo đã đưa cô ấy đi. Mấy ngày qua hòn đảo nhỏ này bị bão cô lập, dù chúng tôi có muốn ngăn cản cũng đành chịu.

Bàn Tử bực tức mắng mỏ, nói thế là quá dễ dàng cho cô ả rồi. Tôi thì không khỏi thở phào nhẹ nhõm, vì tôi vốn không biết nên xử trí cô ấy như thế nào cho phải, giết thì dĩ nhiên không được, cũng không thể nghiêm hình bức cung. Chuyện xảy ra thế này chính ra lại hợp ý tôi, đi thì đi đi, dù sao cô ta cũng đâu có làm gì được chúng tôi.

Có điều, hình như công ty của họ vào hải đấu không chỉ đơn giản là đi cứu người, rốt cuộc bọn họ có mục đích gì? Giữa chú Ba và bọn họ đã xảy ra chuyện gì? Những người còn lại hiện giờ ở đâu? Những bí mật còn bị che giấu không biết đến khi nào mới lộ ra khỏi mặt biển Tây Sa tĩnh mịch xanh thẳm.

Nói tóm lại, chúng tôi theo tàu Quỳnh Sa vòng về đại lục. Hai ngày sau, tại sân bay ở hải cảng, tôi chia tay với Muộn Du Bình và Bàn Tử, lên máy bay đi Hàng Châu. Cuộc sống hiện đại thật là thuận tiện, bốn tiếng đồng hồ sau tôi đã về đến nhà.

Hoạt động mạnh liên tục trong thời gian dài đã khiến tôi kiệt sức, mấy ngày sau đó tôi ngủ mê man, mỗi ngày chỉ thức dậy có một lần, đều là bị cơn đói đánh thức, sau đó vớ đại thứ gì đó trong tủ lạnh để bỏ bụng, ăn xong lại lăn ra ngủ, thấm thoắt đã qua hai tuần. Có người bạn còn tưởng tôi đã chết dí trong nhà bèn tìm đến, tôi mới chợt nhận ra mình đã nghỉ ngơi đủ rồi.

Ngủ quá nhiều nên cả người tôi đều khó chịu. Đầu tiên tôi gọi điện thoại cho Vương Minh hỏi về tình hình làm ăn của cửa hàng, ngoại trừ buôn bán ế ẩm ra thì tất cả bình thường. Thật ra thì buôn bán ế ẩm cũng là chuyện dễ hiểu, ông chủ đi vắng mà buôn may bán đắt mới là lạ. Sau đó tôi lại gọi cho cô Ba, bà Sáu, dượng Bảy, hễ là người thân thích có lui tới với chú Ba tôi đều hỏi qua một lượt, xem thử họ có biết hiện giờ chú Ba đang ở đâu không, nhưng đều không có kết quả. Cuối cùng tôi gọi đến cửa hàng của chú Ba, một cậu nhân viên của chú nhận điện thoại, tôi hỏi: “Chú Ba tôi đã trở lại chưa?”

Cậu ta chần chừ một chút mới đáp lời: “Ông Ba vẫn chưa trở lại, nhưng có một quái nhân tự xưng là anh em với cậu, hỏi chúng tôi cậu đang sống ở đâu. Tôi không biết lai lịch hắn như thế nào, nhưng trông hắn có vẻ gian gian, không giống người tốt nên tôi đã thay cậu đuổi hắn đi rồi. Trước khi hắn đi có để lại một số điện thoại, hay là cậu cứ gọi thử xem sao?”

Tôi ngẩn ra một chút, trong lòng cảm thấy kỳ lạ, tôi có rất nhiều bạn bè sơ giao ở các lĩnh vực khác nhau, nhưng biết tìm đến chỗ chú Ba để hỏi tin tôi thì cũng không được mấy người, suy nghĩ một chút bèn hỏi hắn: “Người đó bao nhiêu tuổi?”

“Tôi không nói chính xác được, đại khái chắc cũng tầm tầm tuổi cậu, nhìn qua có vẻ từng trải hơn cậu một chút, đầu tóc húi cua, mắt tam giác, mũi rất cao, có đeo kính, còn đeo một chiếc hoa tai, nhìn qua chẳng biết là Trung hay Tây, chẳng ra làm sao cả.”

“Chẳng ra làm sao cả?”, tôi lặp lại câu nói của cậu ta, thầm hỏi rốt cuộc đó là ai mới được chứ. Đang ngẫm nghĩ trong lòng bỗng dưng giật thót, bèn hỏi cậu nhân viên kia: “Người đó nói chuyện không được lưu loát lắm phải không?”

“Đúng, đúng, đúng…, chỉ mỗi một câu mà tên kia cà lăm đến mấy chục lần mới nói cho xong.”

Tôi đã biết đó là ai, trong lòng không khỏi vui sướng, vội ghi lại số điện thoại rồi gọi sang. Chỉ chốc lát sau đã nối máy được, từ đầu dây bên kia truyền lại một giọng nói nửa thân quen nửa xa lạ: “Ai… ai… ai đó?”

Tôi cười ha ha: “Tôi đập chết cậu bây giờ! Đến cả giọng tôi mà cũng không nhận ra là sao?”

Hắn lặng đi mất một lúc, sau đó phấn chấn hú lên vài tiếng, kêu to: “Ba… ba… ba năm không nghe cậu nói chuyện, tất nhiên là nghe… nghe không ra, cậu xem giọng của cậu đi, đúng là trưởng thành cả rồi.”

Sống mũi tôi cay cay, thật muốn rơi nước mắt, liền mắng: “Cậu còn mặt mũi nào mà nói tôi, mấy năm qua không thèm liên lạc thư từ với tôi lấy một lần, tôi còn tưởng cậu đã chết mất xác ở đâu rồi chứ!”

Ở đầu dây bên kia chính là lão Dương, tên thật của hắn là gì tôi đã quên mất rồi. Tôi với hắn là bạn nối khố cùng nhau lớn lên, chuyện gì cũng cùng nhau trải qua, có một thời gian còn thân thiết gắn bó với nhau như với chính bản thân mình vậy. Nhà hắn tương đối khó khăn, sau khi tốt nghiệp đại học không tìm được việc làm thì đến làm công trong cửa hàng của tôi. Đừng nghĩ hắn nói năng không lưu loát, thực ra miệng lưỡi lừa tình ngoại hạng, hai người ngưu tầm ngưu mã tầm mã, kinh doanh bát nháo cũng tự do tự tại sống qua ngày.

Không ngờ ba năm trước, tên nhóc này lại học thói xấu, theo một người anh họ ở Giang Tây đi Tần Lĩnh đổ đấu cho biết, kết quả là bị bắt. Ông anh họ trực tiếp lãnh án chung thân, còn hắn dựa vào miệng lưỡi dẻo quẹo của mình, tự biến mình thành một anh thanh niên lương thiện bị đám bất lương trong xã hội lừa bịp dụ dỗ, cuối cùng vớt vát chỉ phải ở tù có ba năm. Thời gian đầu tôi còn đi thăm hắn, nhưng tên nhóc này sĩ diện ngất trời, không thèm ra gặp tôi. Sau này tôi lại dọn nhà, cứ thế mà mất luôn liên lạc, không ngờ giờ hắn đã được ra tù.

Lại nói đến chuyện hắn đi đổ đấu, tôi cũng có trách nhiệm rất lớn. Từ nhỏ tôi vẫn luôn khoác lác trước mặt hắn rằng ông nội tôi lợi hại như thế nào, còn đem bảo bối của ông nội ra khoe với hắn, xem ra từ lúc đó hắn đã có ấn tượng rất sâu sắc về nghề này. Tên nhóc này gan to cùng mình, hồi còn nhỏ luôn là tôi gợi ý cho hắn gây chuyện rồi gặp rắc rối, nhưng tôi hoàn toàn không ngờ chuyện nguy hiểm chết người như thế mà hắn cũng dám đâm đầu vào làm.

Những điều tôi muốn nói với hắn suốt ba năm qua, đã bắt đầu thì không thể dừng lại được! Tôi nói cực kỳ khí thế, nói đến mỏi miệng, di động cũng đã nóng lên mà vẫn chưa thỏa lòng, mãi mới bảo hắn: “Mẹ nó, buổi tối cậu rảnh không, thằng bạn chí cốt này muốn mời cậu dùng cơm, chúng ta đi ra ngoài nhậu một trận cho thoải mái.”

Lão Dương cũng đang hào hứng, liền đáp: “Đương… đương nhiên rồi, ba năm qua ông đây chưa được đụng tới miếng thịt nào, lần này phải ăn cho thỏa thích!”

Chuyện này quyết định như vậy, tôi cũng hưng phấn đến ngủ không yên giấc, tắm rửa qua loa rồi dọn dẹp một vòng trong nhà, sau đó đến quán ăn trước chờ tên nhóc kia. Tôi nhìn một lượt thực đơn, món thịt nào cũng gọi lên một phần. Trời chưa kịp tối tên nhóc đó đã đến, tôi vừa nhìn, ơ hay, tên nhóc này cũng giỏi thật, ngồi tù ba năm mà còn mập ra cho được.

Hai người bạn cũ chúng tôi gặp lại, không nói hai lời đã thủ tiêu cả nửa bình rượu ngũ lương. Nhớ lại cuộc sống trước kia, lại nghĩ đến tình cảnh bây giờ đều không khỏi sụt sùi. Cứ uống đến lúc cơm no rượu say, chén dĩa trên bàn chất thành chồng cao ngất mới phát hiện những điều cần nói cũng đã nói hết cả rồi.

Khi đó tôi đã ngà ngà say, đầu óc trở nên lộn xộn, nghĩ đến chuyện hắn phạm tội năm đó, tôi ợ một tiếng, hỏi hắn: “Cậu nói thật cho tôi biết, mẹ nó chứ năm đó mấy người các cậu đổ được cái quái gì vậy? Ông anh họ ở Giang Tây của cậu sao lại phải lãnh án chung thân?”

Lời vừa thốt ra tôi lập tức hối hận, thầm nhủ sao lại hỏi chuyện này làm gì, lỡ như gợi lại chuyện buồn của hắn thì thật chẳng biết phải xử lý thế nào.

Không ngờ vừa nghe tôi hỏi vậy, mặt hắn đã lộ ra vẻ đắc ý, nghiến răng mà nói: “Thứ tớ đổ ra, hà hà, rất là ma quái, không… không phải là tôi không muốn nói cho cậu biết, mà cho dù tôi có nói thì cậu cũng không biết được.”

Tôi thấy hắn khinh thường mình liền nổi giận: “Cậu có thôi đi không, ông đây cũng không còn là thằng nhóc chẳng biết gì của ba năm trước nữa. Đường Tống Nguyên Minh Thanh, chỉ cần cậu nói ra hình dạng thì tôi sẽ biết ngay nó là thứ gì.”

Lão Dương thấy tôi nghiêm túc như thế, chỉ cười nói: “Nhìn… nhìn bộ dạng cậu kìa, còn nói cái gì mà Đường Tống Nguyên Minh Thanh nữa chứ!”, nói rồi hắn nhúng đầu đũa vào rượu, vẽ lên bàn một thứ có hình dạng kỳ lạ, “Cậu… cậu đã từng thấy thứ này chưa?”

Tôi say đến mắt mũi lờ đờ, nhìn mấy lần cũng không rõ, chỉ cảm thấy nó giống một thân cây, lại giống như một cây cột, liền mắng: “Cậu là con lừa chết tiệt, ngồi ba năm trong kỹ viện mà vẽ vời không đỡ hơn được tí nào, hình cậu vẽ nên gọi là gì cho phải? Là một cái chày gỗ á!”

Lão Dương nói: “Cậu… cậu… cậu nhìn lại cho kỹ đi! Mắt… mắt mũi như cậu cũng chỉ xứng xem loại hình vẽ cỡ này thôi!”

Tôi cẩn thận xem lại, thật sự là không nhìn ra nổi hình này vẽ cái quái gì, bèn vặc lại: “Có quỷ mới biết cậu vẽ thứ gì! Cậu nhìn mấy cái nhánh này đi, ý cậu là hoa văn ấy hả? Tôi trông cứ như cái chạc cây ấy, tóm lại cái hình vẽ cùi bắp này tôi nhìn không nhìn ra được!”

Lão Dương đắc ý cười, hạ giọng ra vẻ thần bí nói với tôi: “Cậu dám…dám nói, đây là một cái chạc cây, chạc cây bằng thanh đồng to cỡ cổ tay?”

Tôi vừa nghe liền ớ ra, hóa ra tên này dám đổ ra một một món đồ bằng thanh đồng, đúng là chán sống rồi mà, cho hắn lãnh án 3 năm đã là quá hời cho hắn rồi, tôi bèn nói: “Thứ này nặng lắm đó nha, những món nhỏ nhỏ cậu không đổ, lại đi đổ một món vừa to vừa quý như vậy, không phải là tự gọi người ta đến bắt mình sao?”

Hắn vỗ vỗ vai tôi, lột một củ khoai sọ nướng bỏ vào miệng, nói: “Cậu không ở đó nên không biết, chỗ kia không giống như tưởng tượng của cậu đâu, chuyện dài lắm.”

Tôi cũng có nghiên cứu chút ít về đồ đồng, cân nhắc hình vẽ thứ kia của hắn, chợt nhớ trước đó không lâu ở gò Tam Tinh có đào ra rất nhiều cây thanh đồng, cũng khá giống món này.

Gò Tam Tinh là di tích của nước Thục cổ, nghiêm túc mà nói đó không phải là phạm vi mà giới mua bán đồ cổ chúng tôi có thể rớ tới, vì niên đại quá xa, giá trị quá lớn, có hét giá bao nhiêu cũng không bị xem là đắt. Nếu chỗ lão Dương từng đến có thứ này cũng không biết đối với hắn là may hay rủi nữa.

Tôi liền nổi lên hứng thú với thứ đó, bèn hỏi hắn chuyện lúc ấy diễn ra như thế nào. Hắn uống cũng nhiều nên không thèm giấu diếm gì cả, kể hết từ đầu tới cuối cho tôi nghe.

Khi đó, bọn họ đi vào Tần Lĩnh đã hơn mười ngày, ngoại trừ rừng rậm ngút tầm mắt ra thì chẳng có thứ gì khác, coi như sắp rơi vào hoàn cảnh hết đạn cạn lương.

Lão Dương và anh họ hắn thật ra đều không có kiến thức cơ bản về trộm mộ, chỉ có nhiệt huyết tràn đầy. Lúc đó anh họ hắn đã nản chí ngã lòng muốn thoái lui, còn lão Dương thì vẫn kiên trì không chịu quay về.

Một ngày nọ, bọn họ lặn lội vào một khe núi khuất giữa núi non trùng điệp. Mấy ngày vừa qua họ không biết đã gặp được bao nhiêu khe núi như vậy, nhưng lúc ấy lão Dương lại phát hiện khe núi này có điểm khác biệt.

Nơi này không cao lắm so với mặt nước biển, nhiệt độ lại khá cao, cảnh vật lại vô cùng kỳ lạ. Ở trung tâm khe núi có một rừng đa già cỗi rộng kênh mông, chà, trong khu rừng đó không biết có đến bao nhiêu cây đa lớn hơn mười người ôm che khuất mặt trời, rễ đa bò đầy trên mặt đất, hầu như không còn chỗ trống để bước đi.

Anh họ lão Dương vừa nhìn cảnh đó liền cảm thấy có điểm không hợp lý, rừng đa quy mô lớn đến thế này không giống như được hình thành tự nhiên.

Nói về đất có câu châm ngôn, gọi là: “Hàm địa bất trường cao, nhật thượng cửu bát kiều, ngốc sơn bất mạo lâm, tất hữu sa nê đào”, tức là, cỏ cây sinh trưởng ở nơi không bình thường, dưới lòng đất hoặc bốn phía xung quanh ắt có vấn đề, thường là có cổ mộ.

Bộ rễ đa như rắn quấn vào nhau, cánh rừng này rậm rạp hơn rất nhiều so với rừng cây bình thường, chỉ sợ muốn vào cũng không dễ dàng gì. Nhưng ngẫm lại, đã đến được đây, chịu biết bao nhiêu khổ sở mà may mắn vẫn chưa thấy đâu anh họ lão Dương cũng không cam tâm, liền hạ quyết tâm dẫn lão Dương cùng tiến vào.

Bọn họ cứ đi thẳng vào bên trong, đi mãi đến khi trời ngả về chiều mới đến gần khoảng giữa khu rừng. Ở đó bốn phía văng vẳng tiếng cú đêm kêu liên tiếp không ngừng, bốn bề tối tăm u ám. Cả đám bật đèn pin, giảm tốc độ di chuyển để khỏi lạc đường.

Đúng lúc đó, anh họ lão Dương vấp phải cái gì đó, suýt nữa ngã nhào. Lão Dương vội đỡ lấy anh, xoay người nhìn lại mới thấy dưới gốc cây đa có thứ gì đó bị đám rễ quấn lấy thành một khối lồi lên khỏi mặt đất.

Bọn họ dùng rìu nhỏ gạt sạch mớ rễ đa bao phủ làm lộ ra thứ bên trong, rọi đèn pin thì thấy đó là một tượng người đá phủ đầy rêu xanh, nhìn quần áo và trang sức thì dường như là phong cách trước thời Lưỡng Hán, hoa văn Totem chạm nổi cực kỳ sắc nét.

Tượng người đá này xuất hiện khiến bọn họ lập tức hiểu ra, trong cánh rừng này thực sự có thứ gì đó tồn tại, lời cổ nhân nói quả không sai…

Bọn họ kiểm tra xung quanh tượng người đá, rất nhanh liền phát hiện dưới tầng lá đa rụng dày trên mặt đất là rất nhiều phiến đá lớn, dường như ẩn giấu di tích một con đường cổ. Tượng người đá được đặt ở bên rìa di tích thạch đạo cổ, giống như những kẻ canh giữ cho thạch đạo này.

Kết cấu như vậy có phải là thần đạo của hoàng lăng hay không? Lão Dương nhớ lại: lúc còn ở thôn nhỏ cách đây mấy chục dặm, có một ông già nói trong ngọn núi này chôn cất rất nhiều nhân vật thời Tây Tấn, lẽ nào sau bao nhiêu ngày khổ cực bọn họ đã thực sự gặp được?

Nếu đúng là như vậy, mấy ngày khổ sở vừa qua cũng thật đáng giá.

Hai anh em bàn bạc với nhau một chút, quyết định trước tiên cứ thử tìm kiếm dọc theo cổ đạo, nếu có cổ mộ gần đây, tất nhiên sẽ để lại dấu vết gì đó.

Bọn họ lặn lội theo cổ đạo thêm mấy giờ nữa, đi vào giải đất trung tâm khu rừng. Hai bên thạch đạo, bọn họ lại phát hiện được không ít di tích tượng người đá, cái thì nằm ngang trên thạch đạo, cái thì bị rễ cây quấn lấy, tất cả đều phủ đầy rêu xanh, dấu vết của thần đạo càng lúc càng rõ ràng.

Bọn lão Dương mừng thầm trong dạ, chân bước nhanh hơn. Chỉ kỳ lạ một nỗi, càng đi sâu vào cổ đạo, đám rễ cây lại càng dày đặc; cuối cùng bọn họ buộc phải chặt đứt rễ cây mới có thể vượt qua được, cứ như đám cây cối ở đây không muốn có người lạ vượt qua con đường này vậy.

Họ cứ miệt mài đi như thế đến quá nửa đêm, sức cùng lực kiệt mới thấy ánh trăng xuyên qua khe hở mấy tán cây trước mặt, dựa vào đó lão Dương ước chừng họ đã sắp đến cuối thạch đạo. Bọn họ leo qua một đống đá lớn, lại chặt đứt đám rễ cây cuối cùng, cuối cùng đã vượt qua khỏi rừng đa.

Dưới ánh trăng lấp loáng, một hố đá trông như kim tự tháp lật ngược xuất hiện ngay trước tầm mắt họ, rộng cỡ một sân bóng lớn, hình dạng giống như một cái đấu khổng lồ. Hố nằm chính giữa rừng rậm, bốn phía thành hố được tạo hình bậc thang, chừng một trăm bậc, hướng thẳng xuống đáy.

Lão Dương nhìn cảnh ấy mà choáng váng, hắn không sao tưởng tượng nổi nơi cuối thạch đạo lại là một di tích kiến trúc đồ sộ đến thế, chỉ cảm thấy tim đập rộn ràng, hai chân nhũn ra như muốn quỳ phục xuống lạy cái hố.

Nhưng tất nhiên đây không phải là cổ mộ, vậy rốt cuộc đây là đâu? Từ thời đại nào lưu lại?

Anh họ lão Dương dù có chút bản lĩnh thì nhìn thấy cảnh này cũng vô cùng khiếp sợ, nói với lão Dương: “Chỗ này chắc chắn có liên quan đến một loại nghi thứ cúng tế nào đó, nhìn qua giống như là một đàn tế, chúng ta mau xuống xem thử trong hố cúng tế có món minh khí nào không.”

Lúc này trăng đã lên, ánh trăng u ám lạ kỳ. Bọn họ mở đèn pin để khỏi bị vấp vào đám rễ ngổn ngang như rắn bò, mang theo tâm trạng lo lắng bất an bước xuống bậc thềm đá, tiến vào đáy hố.

Bốn phía xung quanh hố đều có rễ đa che phủ, nếu không lần theo cổ đạo thì dù có đi ngang qua ngay bên cạnh cũng không thể phát hiện ra nơi này. Những phiến đá ở mặt trong của hố đã nứt vỡ gần hết như những mảnh rời của bộ đồ chơi ghép hình, rất nhiều rễ cây chen ra từ trong đá rồi lại biến mất trong khe hở bên cạnh, cả di tích gần như đã bị phá hỏng thành một bộ mặt hoàn toàn khác hẳn.

Đáy hố cũng bị che phủ bởi một tầng cỏ dại thật dày, chỉ một vài chỗ mới lộ ra dấu vết của những phiến đá xanh.

Cỏ dại cao đến cả nửa thân người, bọn họ vừa dùng dao phát vừa tiến tới, không bao lâu đã đến trung tâm của tế đàn.

Giữa tế đàn là một giếng đất có vòng đá xếp xung quanh, giếng sâu chừng hơn mười mét, soi đèn xuống dưới cũng chỉ thấy toàn cỏ là cỏ. Bọn họ hạ dây thừng xuống đáy giếng, trước tiên là tìm kiếm xung quanh, không tìm được gì liền trực tiếp hạ xẻng Lạc Dương.

Xẻng thứ nhất hạ sâu đến mười lăm mét vẫn không chạm được gì, lão Dương rút ra, kiểm tra bùn đất trên xẻng thì thấy trong đó còn hòa lẫn tro than, giống như có một lượng lớn vật chất bị thiêu hủy, hơn nữa bên trong tro than còn có mảnh vụn của gốm sứ và ngọc.

Than đất trong bùn nhão là những gì còn sót lại sau khi thiêu hủy tế phẩm, trong những thứ bị thiêu hủy còn có đồ gốm và ngọc. Xem ra giếng đất này là nơi thiêu hủy tế phẩm cúng bái dành cho người chết vào thời đó, và không chỉ được sử dụng một hai lần.

Lão Dương đã bắt đầu không kiềm chế nổi sự hưng phấn của mình. Trong lịch sử, khi cúng bái người ta thường thiêu hủy một lượng lớn đồ đồng tinh xảo cùng với đồ ngọc; nếu có thể đào ra được một hai cái thì bọn họ sẽ thật sự phát tài.

Bọn họ bắt đầu dùng xẻng thay phiên nhau đào không biết mệt mỏi, chỉ chốc lát sau, ở độ sâu bảy mét so với đáy giếng, họ đào được một lượng lớn mảnh vỡ của đồ ngọc và đồ gốm, không sao đếm hết. Nào là ngọc miếng, ngọc viên, bình gốm, hũ gốm, hầu như thứ gì cũng có, nhanh chóng chất thành một đống.

Đáng tiếc là đa số đồ ngọc và đồ gốm đều đã bị hư hại, giá trị không cao, điều này khiến cho anh em lão Dương vô cùng thất vọng, mà thất vọng nhất là không tìm được đồ thanh đồng như họ nghĩ.

Họ vẫn chưa từ bỏ ý định, lại tiếp tục đào, rất nhanh đã đào sâu đến mười mét nhưng vẫn không tìm được thứ gì tốt. Mà hố đất đào thẳng xuống hơn mười mét là đã đến giới hạn, nếu còn đào xuống tiếp nữa, có nguy cơ cả đạo động sẽ sụp xuống, bọn họ không thể không ngừng lại.

Anh họ hắn khá là thận trọng, mới nói ta đào mãi vẫn không tìm được gì, chỉ sợ thời có cái đàn tế này người ta không dùng tế phẩm bằng thanh đồng, đừng đào nữa, hốt mớ đổ nát này về bán đi cũng đủ gỡ vốn, coi như chúng ta đi chuyến này xui xẻo vậy.

Nhưng lão Dương không cam lòng, mặc kệ ông anh họ nói gì, hắn vẫn muốn tiếp tục đào. Lão Dương để cho anh họ leo lên, còn mình thì đào thêm gần hai giờ nữa, sâu đến khoảng mười bốn mét, bỗng nhiên nghe keng một tiếng, xẻng của hắn đụng phải một khối kim loại.

Hai anh em liếc mắt nhìn nhau rồi đồng loạt nhìn xuống, phát hiện ngay giữa hố đất lộ ra một khối màu xanh thẫm.

Quả nhiên là có đồ thanh đồng. Lão Dương bỗng thấy hồi hộp, đến tay cũng run rẩy. Anh họ hắn reo lên vui sướng, vội quẳng xẻng đi rồi nhảy vào trong hố, hai người bắt đầu dùng tay đào thứ đó lên.

Rất nhanh, một thứ kỳ lạ xuất hiện ngay trước mắt hai người. Trông nó giống như một cây gậy bằng đồng, nhưng không biết cụ thể là gì. Bọn họ phải phủi sạch lớp than và đất bám bên ngoài mới nhìn ra nó là một nhánh cây tinh xảo được đúc bằng thanh đồng.

Hai anh em vui mừng khôn xiết, họ chưa từng được thấy qua thứ này, chắc chắn là rất đáng tiền. Hai người vội dùng tay đào vòng xung quanh để lấy thứ đó lên, nhưng đào xuống mấy mét vẫn không rút nó ra nổi. Tiếp đó họ đành dùng xẻng để đào, đào tiếp sáu bảy mét nữa vẫn chưa thấy được phần gốc của nhánh cây.

Lão Dương bắt đầu cảm thấy kỳ quái, hắn từng buôn bán đồ cổ một thời gian nên cũng biết rất hiếm có món đồ thanh đồng nào dài quá ba mét. Nhưng thứ ngay trước mắt hắn thì thật dị thường, ước chừng phải cao đến hai mươi mét, không biết còn chôn bao sâu dưới lớp bùn đất này.

Đạo động đã sâu gần hai mươi mét, còn cố đào sâu nữa chắc chắn sẽ sập, nhưng tay không trở về thật sự chẳng phải là chuyện dễ chịu gì. Hai người mờ mịt đứng ngây ra đó, không biết nên làm gì cho phải.

Cuối cùng, anh họ hắn nghĩ ra được một cách. Tại phần đất cách gốc của cây đồng khoảng hơn một mét, anh ta hạ xẻng Lạc Dương hướng xiên về phía cây đồng, sau đó tiếp tục nối thêm ống thép hạ xiên xuống, hạ một hơi đến gần mười mét, tiếng gõ ống bắt đầu trở nên nặng nề rồi không gõ thêm được nữa.

Lão Dương nói đến đó, nét mặt trở nên khó xử, bèn châm điếu thuốc hít vào một hơi dài, nói: “Vậy có nghĩa là phần chôn dưới đất của nhánh cây kia còn sâu trên mười mét, suy ra cả cây ít nhất phải cao đến ba mươi mét; một vật lớn như vậy, dù có đào ra được thì cũng không vác về nổi.”

Tôi nghe xong líu cả lưỡi, cảm thấy tên này cũng có khoa trương thêm ít nhiều. Ti Mẫu Mậu Đỉnh (1) khai quật được ở Hầu gia trang thôn Võ Quan, An Dương, Hà Nam là món đồ đồng lớn nhất cả nước, cũng chỉ cao hơn một mét. Thời đó muốn đúc một thứ lớn như vậy đã cần đến sức lực của gần hai ba trăm người, vậy cần đúc một cây thanh đồng cao hơn ba mươi mét chẳng phải là cần huy động đến hàng vạn người sao?

Nhưng thấy hắn nói nhiều như vậy tôi cũng không nỡ bẻ lại, bèn hỏi: “Vậy sau đó thì sao? Có tiếp tục đào xuống nữa không?”

Lão Dương nói: “Không, tôi còn định đào nữa, nhưng anh họ tôi lại đột nhiên nói thứ này có thể là thần vật, không chừng là mọc ra từ trong lòng đất, không thể đào được. Sau đó tôi lại nghĩ có tiếp tục đào nữa cũng không an toàn nên thôi… cậu thấy có lạ không? Tôi đoán gốc cây đó chỉ là phần trên của một món đồ thanh đồng cực lớn, phần bên dưới có lẽ còn lớn hơn nữa; nếu đào hết ra, có lẽ sẽ chấn động cả thế giới.”

Tôi cảm thấy khó hiểu: “Vậy là cậu không mang được cây thanh đồng kia ra, thế sao lại bị tóm?”

Hắn đáp: “Chuyện này nói tiếp lại thấy kỳ lạ, khi ấy chúng tôi không cam lòng, đào tiếp mấy hố nữa ở chỗ khác, cuối cùng đào ra được một mớ bát gáo nồi chậu nguyên vẹn, sau khi ra khỏi Tần Lĩnh thì kiếm chỗ để tẩu tán. Nhưng anh họ tôi sau khi thấy vật kia thì thần kinh bắt đầu có vấn đề, vừa vào nội thành anh ấy đã nói oang oang cho người ta biết chuyện về nhánh cây thanh đồng. Dân vùng Tần Lĩnh xưa nay vốn có ác cảm đối với đám đào trộm mộ, tin đồn cũng lan truyền rất nhanh. Lúc chúng tôi vừa ra khỏi một tiệm đồ cổ, có mấy người nghe anh họ tôi nói lung tung, nhìn ra thân phận của hai anh em liền chạy đi tố giác! May mà anh công an đi bắt người là đồng hương của chúng tôi, thấy tôi còn trẻ nên bày vẽ cho tôi nói là “bị người ta lừa” mới gỡ được thành án ba năm. Còn anh họ tớ vốn cũng chỉ chịu án bốn năm năm thôi, ai ngờ ổng tự dưng nổi cơn điên, bao nhiêu chuyện đổ đấu từ trước đến giờ đều phun ra hết, cuối cùng lãnh án chung thân, thiếu chút nữa là dựa cột rồi.”

Tôi “Ồ” một tiếng: “Cậu làm nghề này bao lâu sao chẳng có tí kinh nghiệm nào, thế mà tôi còn tưởng cậu đem mấy món đồ đó về đến tận nhà chứ. Tôi đã nói với cậu không biết bao nhiêu lần rồi, đừng có tẩu tán minh khí ngay gần đó. Đã làm nghề không đàng hoàng rồi, lại còn nhằm ngay vào dân bản xứ, cái này gọi là quả báo nhãn tiền đó.”

Lão Dương thần bí cười: “Cũng… cũng không thể nói là tôi không vớ được… được gì, cậu xem thứ này đi… thế nào?”, nói rồi chỉ vào khuyên tai mình đang đeo!

## 77. Q.3 - Chương 2: Chuông Lục Giác

Editor: Biển

Beta: Thanh Du

\*\*\*\*\*

Tôi chồm qua nhìn cho rõ, ánh mắt lập tức bị vật đó cuốn hút. Tôi còn kéo vành tai hắn đến trước mặt để xem cho kỹ, vừa nhìn rõ, không khỏi hít vào một hơi khí lạnh. Chiếc khuyên tai kia lớn bằng ngón tay út, hình dạng vuông vức nhìn sơ qua có lẽ ai cũng tưởng đó chỉ là loại khuyên tai rẻ tiền một đồng hai đôi mua ở quán ven đường; tôi phải nhìn kỹ mới phát hiện ra đây thực chất là một cái chuông lục giác.

Dù là hình dạng hay màu sắc, ngoại trừ chuyện cái này hơi nhỏ một chút ra thì khá giống với loại chuông tôi đã nhìn thấy trong động xác và trong ngôi mộ dưới đáy biển, có điều hoa văn trên đó hình như có hơi khác một chút.

Tôi lập tức tỉnh rượu đến quá nửa, hỏi hắn: “Cậu tìm đâu ra thứ đồ chơi này vậy?”

Hắn bị tôi kéo đến méo miệng, nổi sùng: “Mẹ nó, cậu… cậu… cậu uống nhiều quá rồi! Cậu có biết tôi… ghét nhất bị người khác kéo tai không, cậu còn… còn kéo nữa tôi sẽ xử cậu luôn đó!”

Tôi thấy mình có chút men rượu vào người thì ra tay cũng hơi thô bạo thật, vội thả tai hắn ra.

Hắn xoa xoa cái tai bị tôi kéo đến đỏ hồng, khóe miệng co giật: “Khỉ thật, cậu đúng là đồ thô lỗ, nhìn thấy đồ tốt cũng đâu cần phải mạnh tay như vậy, ôi cái lỗ tai đáng thương của tôi.”

Tôi không hơi đâu tranh luận với hắn, chỉ hỏi: “Nói mau, thứ này là sao, kiếm được từ đâu?”

Hắn cười hì hì, đắc ý nói: “Chưa từng thấy chứ gì, tôi nói cho cậu biết mà tức chết, thứ này tôi tìm được trong hố hiến tế đó, lấy từ trên người một cái bánh tông, sao nào? Cậu nhìn đi, sắc xanh lại pha đen, chính là đồ thanh đồng cổ thượng hạng, đảng cấp cao hơn hẳn mấy món đồ giả mà cậu đang bán.”

Tôi càng nghe càng rối: “Bánh tông cái gì? Chẳng phải cậu nói là chỉ đào ra được mấy cái nồi bát gáo chậu gì đó thôi sao? Sao lại lòi đâu ra một cái bánh tông nữa?”

Lão Dương còn tưởng tôi đang nghen tị với hắn, lại càng đắc ý: “Cái bánh tông kia quấn kín trong dây thừng, trông như cái kén tằm. Tôi đào ra được ở một hố đất khác, đại khái là người này lúc còn sống thân phận cũng khá cao, thứ này đeo… đeo trên tai cái bánh tông đó, tôi thấy vừa mắt bèn tháo xuống. Sao hả, cậu mắc chứng gì mà căng thẳng dữ vậy? Thứ này có lai… lai lịch thế nào? Có đáng tiền không?”

Đầu tôi rối tung, trăm ngàn ý nghĩ cùng nảy sinh một lượt. Tôi cau mày, thầm hỏi đó rốt cuộc là nơi nào? Loại chuông này xuất hiện ở đó, chẳng lẽ cái hố đá mà hắn kể có mối liên hệ với những chuyện mà tôi từng trải qua?

Lúc này lão Dương mới phát hiện ra điểm bất thường, kỳ quái hỏi: “Sao mặt mũi cậu nhăn nhó khó coi vậy? Dù thấy tôi có đồ tốt cũng đâu cần tỏ thái độ đó, nếu cậu thực sự thích thứ này thì để tôi tặng cậu luôn.”

Tôi nói: “Không phải, mẹ nó chứ, chẳng giấu gì cậu, cái khuyên tai của cậu không phải vật tầm thường. Tuy tôi không rõ lai lịch của nó nhưng đã từng thấy nó ở chỗ khác, chuyện là thế này…”

Tôi đem chuyện Lỗ Vương cung và chuyện trong hải đấu ra kể tóm tắt lại cho hắn nghe, đặc biệt nhấn mạnh đến mấy cái chuông kia, chỉ thấy sắc mặt hắn lúc trắng lúc xanh, tóm lại là mờ mịt.

Một lúc lâu sau hắn mới than: “Bà ngoại con ơi, tôi còn tưởng ba năm ngồi tù của tôi cũng đủ ớn cả đời rồi, ai ngờ đem ra so với chuyện của cậu thì chẳng là cái đinh gì hết. Cậu mà bị bắt thì chỉ có nước xử bắn thôi nha.”

Tôi thật không ngờ lại hắn lại hâm mộ mình đến thế, bèn nói: “Chuyện này thì có gì mà hay ho, nếu sớm biết đổ đấu phải khổ sở đến thế thì có đánh chết tôi cũng không bao giờ chui xuống đó.”, rồi chỉ vào tai hắn: “Cái chuông của cậu mới quái gở, chỉ cần rung lên lập tức khiến cho người nghe trở nên mê muội. Tôi không hiểu sao cậu đeo nó ngay bên tai mà đến giờ vẫn không việc gì?”

“Không đến nỗi quái gở như cậu nói chứ, để tôi lấy xuống cho cậu xem thử!”, nói đoạn liền tháo khuyên tai xuống.

Tôi soi chiếc khuyên tai dưới đèn, lại đưa lên mũi ngửi ngửi, lập tức hiểu rõ nguyên nhân, thì ra bên trong cái chuông này có rót nhựa thông nên không thể rung lên thành tiếng. Tôi lại cẩn thận xem xét cả hai mặt, càng xem càng thấy nó giống y hệt với cái tôi đã gặp trong cổ mộ.

Lão Dương thấy tôi lật qua lật lại xem tới xem lui, tưởng tôi thích thứ này bèn đeo lại vào tai rồi nói với tôi: “Nếu cậu thật sự thích nó thì ở chỗ đó vẫn còn vô khối, toàn là bánh tông vẫn còn nguyên đai nguyên kiện chưa bị ai phát hiện. Tôi đã đánh dấu đường đi, tụi mình có thể tìm đến lần nữa, nói không chừng còn có thứ bảo bối khác.”, nói rồi nhìn quanh bốn phía, hạ giọng, ra vẻ thần bí: “Nói thật, thằng bạn nối khố của cậu đang ở vào hoàn cảnh cực kì tệ hại, mấy ngày nay tôi tính quay lại đó làm thêm chuyến nữa.”

Tôi tưởng hắn đang nói đùa, liền đáp: “Thôi dẹp đi, tôi không muốn ăn cơm tù chung với cậu đâu. Mà cậu cũng đừng nghĩ đến chuyện đó nữa, cứ sống yên ổn là tốt rồi!”

Lão Dương nhích lại gần tôi, trịnh trọng nói khẽ: “Đừng…đừng nói thế, cậu nghĩ lại đi, cậu còn được gia đình lo… lo cho, muốn thế nào cũng được, còn tôi đã lãng phí mất ba năm rồi, giờ chỉ có hai bàn tay trắng, không thể không… không tính toán cho tương lai!”

Tôi nhìn vẻ mặt nghiêm túc của hắn không giống như nói đùa, liền mắng: “Cậu mơ à, mẹ nó chứ phí mất ba năm đi đóng gạch, tôi nói cho cậu biết, ra tù còn bị bắt lại coi như cố tình tái phạm, mà như thế là bị phạt nặng. Lỡ cậu sơ ý bị bắt lần nữa, không chừng người ta còn cho đi dựa cột luôn ấy chứ.”

“Nếu xui xẻo đến thế thì cũng đành chịu thôi.” lão Dương nói, “Tôi cũng đâu còn lựa chọn nào khác, túng quá hóa liều mới phải tính đến nước này. Tôi nghĩ kỹ rồi, đầu tiên ta đến Hàng Châu ở vài ngày, sau đó đi Tần Lĩnh,thế nào cũng phải đổ cho được mười mấy vạn. Hôm nay tôi tìm cậu cũng chính vì chuyện này, cậu là anh em tốt của tôi, mong cậu có thể đi cùng, đổ được thứ gì thì chúng ta chia nhau.”

Tôi nhìn vẻ mặt rầy rĩ của hắn mà nổi sùng: “Cái gì mà không còn lựa chọn nào khác, không phải cậu đang thiếu tiền đấy chứ? Thiếu bao nhiêu cứ nói, nể tình anh em tôi tính lãi cho cậu bằng 95% lãi suất cố định của ngân hàng trung ương thôi.” (đồ gian thương =))))) tưởng ẻm bảo thiếu đâu tôi giúp phần nào, hóa ra là thiếu đâu tôi cho vay tính lãi =)))))))

Lão Dương đẩy tôi một cái, khinh khỉnh nói: “Cậu dẹp đi, cậu có bao nhiêu tài sản tôi còn không rõ sao. Hỏi vay cậu tám hay mười vạn cậu còn kham được, chứ nhiều hơn nữa cậu lấy đâu ra? Rõ thật là, còn làm bộ hào phóng.”

Tôi mắng: “Tám vạn mười vạn cậu còn chê ít, mẹ nó chứ cậu định làm gì? Phải lòng siêu sao à? Mẹ kiếp cậu ăn no rửng mỡ rồi vẽ thêm chuyện đấy hả, làm ơn chín chắn giùm một chút đi.”

Lão Dương nghe không lọt tai, chửi thề một tiếng, khoát tay nói: “Tôi muốn làm gì đâu liên quan đến cậu, cậu không có tiền thì thôi, đừng có lên mặt dạy đời tôi… thôi quên đi, anh em bọn mình lâu ngày gặp lại, có giúp hay không cũng chẳng vấn đề gì, đừng nhắc đến chuyện bực mình nữa.”, nói rồi rót rượu cho tôi.

Tôi thấy hắn khinh thường mình, men rượu bốc lên, nổi giận đùng đùng: “Tôi nói cậu nghe nè lão Dương, con mẹ nó, cậu đừng có khinh người quá đáng. Mấy năm nay tôi cũng có chút tiền dư dả, cậu nói thật cho tôi biết cậu cần bao nhiêu tiền, tôi lập tức đưa cho cậu!”

Hắn nhìn tôi, hơi rượu cũng bốc lên, nghiêm túc đứng dậy xòe bốn ngón tay huơ huơ trước mặt tôi: “Chừng này, cậu mà có thì tôi làm trâu cho cậu cưỡi cũng được.”

“Bốn mươi vạn?”, tôi hỏi, vậy cũng không nhiều lắm, hiện giờ bốn mươi vạn tưởng lớn chứ thực ra chẳng thấm vào đâu, “Không thành vấn đề, tôi đi lấy ngay, nhà tôi có đủ!”

Không ngờ hắn lại lắc lắc đầu: “Thêm một con số 0 nữa!”

“Bốn trăm vạn?”, tôi há hốc mồm, cả người lạnh toát, “Má ơi, tôi nể cậu rồi đó, con mẹ nó cậu cần từng ấy tiền làm cái khỉ gì?”

Lão Dương than một tiếng, đáp: “Cậu đừng hỏi nhiều, tóm lại là tôi đang thiếu chừng ấy tiền, cậu nói xem cậu có đào ra được nhiêu đó không?”

Bốn trăm vạn không phải là số tiền nhỏ, mặc dù trong buổi đấu giá thì một món đồ sứ vỡ bất kỳ cũng có thể chém tới hơn một ngàn vạn, nhưng phần nhiều là những thứ được mua đi bán lại nhiều lần. Sức mua trên thị trường có hạn, những thứ văn vật lấy lên từ đấu lần sang tay đầu tiên lợi nhuận thường không cao, thu về khoảng mười vạn là mừng lắm rồi, bốn trăm vạn này tôi thật sự không có.

Lão Dương thấy vẻ mặt hoang mang của tôi, biết tôi đang hoảng, bèn rót đầy cho tôi một chén rượu, còn nói: “Tôi biết ngay cậu không có mà. Nếu chỉ cần bốn mươi vạn thì tôi tìm tới cậu làm gì?”

Tôi nói: “Đừng quyết định sớm thế, để tôi giúp cậu đi hỏi vay mấy chỗ xem thế nào, người làm nghề này phất lên nhanh lắm, không chừng có thể lo liệu được. Nhưng cậu phải cho tôi biết cậu cần nhiều tiền như vậy làm gì?”

Lão Dương xoay đầu đi, hừ một tiếng: “Xoay sở cái quái gì chứ, cậu tính hỏi ai mà xoay sở, bạn bè cậu có ai là tôi không biết đâu, làm gì có ai kham nổi món tiền lớn như thế. Hơn nữa chuyện này tôi vẫn chưa thể nói cho cậu biết được, dù sao có bốn trăm vạn này là có thể giải quyết một việc lớn liên quan đến tính mạng tôi.”

Tôi thấy cũng phải, phần lớn bạn bè tôi đều là do lão Dương giới thiệu, thật sự không có mấy người dư dả để cho mượn. Còn hỏi ông già tôi ấy à, không chừng lão quỷ keo kiệt ấy còn bóp chết tôi ấy chứ, chuyện này đúng là không đơn giản chút nào.

Lão Dương vỗ vai tôi, dùng một giọng điệu vờ vịt mà nói: “Lão Ngô, vậy mới nói chúng ta đừng có vay tiền, bàn cách khác đi, tốt nhất là cậu chịu khó chịu khổ một chuyến, cùng tôi vượt qua trận gian nan này. Dù sao với cậu thì đây cũng không phải lần đầu tiên, cậu cũng đừng ngại. Suy cho cùng thì như thế chưa thể gọi là đổ đấu, chúng ta đến cái hố tuẫn táng kia, cậu giúp tôi kiểm tra cái nào đáng giá cái nào không, vậy chỉ gọi là nhặt của rơi thôi, đâu có phạm pháp. Cậu cứ coi như là đi du lịch một chuyến đi, bên đó non xanh nước biếc sơn nữ mỹ miều, cậu vẫn còn cô đơn chứ gì, cứ vào đó xem thử, không chừng còn lấy được một cô người Thái về làm vợ.” (Chém chết lão Dương, dám xúi tiểu thụ nhà người ta đi lăng nhăng à =)))))))

Tôi không hơi đâu nghe hắn nói nhảm, lắc đầu: “Cậu nói đơn giản quá, chỗ tồi tàn cậu nói có thể kiếm được bốn trăm vạn sao? Nếu muốn làm một vụ lớn thì cậu phải tìm đến mộ thời Lưỡng Hán kìa, mà loại mộ đó thì người ta đã đổ hết lâu rồi, cậu có đi cũng chỉ phí công thôi.”

Lão Dương kiên nhẫn nói: “Trời đất, cậu nghĩ tôi là đồ ngốc à, chuyện này cậu chưa nghĩ thấu đâu. Tôi cho cậu biết, lần này tôi không quay lại chỗ cái hố cúng tế kia nữa. Lần trước đến đó với ông anh họ, ông ấy nói gần hố cúng tế chắc chắn có lăng mộ hoàng tộc cỡ lớn. Bây giờ tôi lấy đó làm mục tiêu, cậu cũng biết chút phong thủy, cứ đến đó xem thử, tôi nghĩ nhất định có thể tìm được!”

Tôi phớt lờ hắn: “Cổ mộ tôi lại càng không muốn, cậu đi mà tìm người khác.”

Lão Dương đẩy tôi một cái: “Lão Ngô, cậu không phải là anh em của tôi sao, nghĩ lại mà xem, nếu đi cùng tôi thứ nhất cậu có thể giúp tôi, thứ hai, cậu còn có dịp điều tra về chuyện của chú Ba cậu. Chuyện này ít nhiều liên quan đến chú Ba, coi như cậu không vì tôi thì cũng vì chính cậu, sao không đi thử một chuyến cho biết chứ?”

Hắn nhắc tới chuyện chiếc khuyên tai, tôi lại cảm thấy khó chịu. Hắn nói thế quả không sai, chuyện của chú Ba cứ mơ mơ hồ hồ, manh mối ít đến thảm thương, mà loại chuông này đã từng xuất hiện trong động xác gần Miếu Hạt Dưa lẫn hải đấu, hẳn là có liên quan rất mật thiết, nếu không nắm lấy cơ hội này chỉ sợ về sau muốn điều tra lại càng thêm khó khăn.

Nhưng nhớ lại hai chuyến đi vừa rồi, chân tôi lại bắt đầu muốn nhũn ra, giờ nhớ lại vẫn chưa hết sợ, hơn nữa leo núi còn vất vả đủ đường, tôi thật sự không muốn thử.

Tôi do dự mất vài phút, nghĩ đi nghĩ lại, nếu tôi không đi chuyến này thì chỉ sợ từ rày về sau không cách nào sống thanh thản được. Lão Dương hiếm khi năn nỉ tôi đến mức này, nếu còn tiếp tục từ chối, sau này cũng khó nhìn mặt nhau. Hay là cứ đồng ý trước rồi đến đó xem tình hình thế nào, nếu quả thật không kham nổi thì đến lúc đó đổi ý cũng được.

Chúng tôi vốn là hạng người mệnh phạm Thái Cực, rất hiếu kỳ đối với những chuyện bản thân không biết rõ. Tìm được cái cớ hợp lý rồi, tôi cũng vững tâm hơn hẳn.

Nghĩ thế tôi liền hạ quyết định, nói với lão Dương: “Được rồi, nếu cậu đã nói thế thì tôi sẽ đi cùng cậu một chuyến, nhưng trước hết cậu phải đưa khuyên tai cho tôi xem thử xem nó thuộc triều đại nào, có đáng tiền không. Nếu nó là đồ rẻ tiền, tức là chỗ kia không đáng để ta phí công, cậu còn phải tính kế khác.”

Lão Dương vừa nghe tôi đồng ý giúp hắn thì vui mừng khôn xiết, vội gật đầu lia lịa: “Được, cậu nói gì tôi nghe đó, tặng luôn cho cậu cũng được!”

Tôi nói: “Nhưng tôi đã cảnh báo trước rồi đó, nếu đã đi thì bất cứ chuyện gì cũng phải nghe lời tôi, muốn đánh rắm cũng phải báo trước với tôi một tiếng, đồng ý không?”

Tên nhóc này đã sớm bỏ lời tôi ngoài tai, hồn đã bay tuốt đến Tần Lĩnh luôn rồi, vừa rót rượu cho tôi vừa nịnh nọt: “Được rồi được rồi, chỉ cần đổ được bốn trăm vạn thì cậu chính là cha mẹ tái sinh của tôi. Đừng nói là không được đánh rắm, cậu muốn tôi hít rắm cũng không thành vấn đề!”

Hai chúng tôi sẵn men rượu liền thỏa thuận luôn chuyện này. Sau lại tán dóc đủ chuyện trên trời dưới đất, uống đến tận nửa đêm, say khướt nằm gục luôn xuống mặt bàn.

Một tháng sau đó, mỗi người chúng tôi đều có chuyện riêng cần xử lý. Những trang thiết bị chúng tôi mua trong chuyến đi Sơn Đông lần trước đã bị chôn vùi tại chỗ, phải mua mới toàn bộ. Tôi dựa vào kinh nghiệm từ hai chuyến đi vừa rồi liệt kê một số thứ ra giấy, để lão Dương chuẩn bị cho chu đáo.

Sau đó tôi dựa vào vài mối quan hệ chuẩn bị một ít thuốc men trong quân đội. Lúc đi Sơn Đông, bình nước mang theo thật sự quá nặng, tiêu hao thể lực khủng khiếp. Khe núi bên trong Tần Lĩnh có nhiều mạch suối ngầm, không cần mang theo quá nhiều nước, nhưng lại cần mang theo một ít thuốc tiêu chảy. Dạ dày đám dân thành thị chúng tôi chắc chắn không thích ứng nổi với nước suối thiên nhiên trong núi rồi.

Dặn dò xong tôi bay đi Tế Nam, đến chợ Anh Hùng sơn gặp lão Hải, đưa viên Ngư Nhãn Thạch của Bàn Tử cho ông ta xem thử.

Lão Hải thấy nó thì vui đến mức cười toe toét không ngậm miệng lại nổi: “Đại gia à, tôi đây buôn bán đồ cổ, thứ này hẳn là nên đem đến tiệm châu báu bảo bọn họ định giá thì hơn.”

Tôi nói: “Viên Ngư Nhãn Thạch này cũng là đồ cổ đó nha, ít nhất phải đến bốn trăm năm tuổi.”

Lão cười cười: “Tôi cũng biết vậy, thứ ngài lấy ra chắc chắn là đồ tốt. Có điều viên ngọc này nếu đính trên trâm cài tóc hay trên mũ thì quả là bảo bối, nhưng cậu lại chỉ có một viên ngọc không như vậy thì tôi biết làm thế nào? Cậu nói đây là đồ cổ người ta cũng không tin tưởng lắm đâu. Hay là thế này đi, tôi giúp cậu làm một cây trâm ngọc khảm viên Ngư Nhãn Thạch này lên, xem thử có bán được hay không? Tôi đưa cho cậu ít tiền đặt cọc, cậu cứ để đồ lại đây, người có con mắt tinh tường tự nhiên sẽ trả giá cao thôi.”

Lão chân thành nói vậy, tôi cũng không thừa thời gian mà đôi co qua lại với lão về chuyện này, đành cầm hai mươi lăm vạn tiền cọc ỉu xìu quay về Hàng Châu. Sau đó tôi đem chiếc khuyên tai lão Dương cho đi tìm một người bạn của ông nội, nhờ ông ấy xem thử lai lịch của chiếc chuông này thế nào, rốt cuộc có đáng giá để tôi lặn lội đường xa đi Thiểm Tây hành xác một chuyến hay không.

Ông cụ đó họ Tề, là một trong những người buôn đồ cổ sớm nhất ở Hàng Châu, hiện giờ có thể đứng ngang hàng với giáo sư cấp quốc gia, có chỗ ngồi danh dự trong nhiều trường đại học, đặc biệt ông ấy còn nghiên cứu khá nhiều về dân tộc thiểu số. Lúc đưa cái chuông kia ra, tôi phát hiện ông ấy nhìn nó chăm chăm, bàn tay nhận lấy chuông cũng run lên.

Ông Tề cầm lấy chuông đồng, xem xét nó suốt ba tiếng đồng hồ, lật ra sáu bảy cuốn sách dày cộm mới chịu ngẩng đầu lên. Tôi ngồi chờ bên cạnh đến gật gà gật gù, ông nhìn tôi, thờ dài: “Thật hổ thẹn, lão già này đã nghiên cứu về dân tộc thiểu số bao nhiêu năm mà vẫn chưa từng thấy qua vật này, Tiểu Tà, cháu nói rõ ràng cho ông biết, thứ này lấy từ đâu ra?”

Trước mặt người lớn tôi cũng không dám đáp lấy lệ, liền thêm mắm dặm muối lung tung kể thành một câu chuyện. Nhìn ông ấy nghe mà hai mắt sáng lên, tôi cảm thấy chuyện này có vẻ không đơn giản, bèn hỏi: “Ông à, thứ này có vấn đề gì sao?”

Ông lại thở dài, nói là dựa theo phân tích của mình, kỹ thuật làm nên chiếc chuông này nằm trong giai đoạn từ triều Hạ đến triều Tây Chu, hoa văn trên đó tên là song thân nhân diện văn xà (hoa văn rắn mặt người hai thân), rất có khả năng thứ này có nguồn gốc từ một quốc gia thời cổ ở khu vực từ Thiểm Tây đến Hồ Bắc có tên gọi là “Xá Quốc”; mà quốc gia này đã đột nhiên biến mất từ hai ngàn năm trước.

Lịch sử của quốc gia này có khi rõ khi không, chỉ còn lại một ít thông tin được ghi chép vụn vặt trên thẻ tre cổ, vào khoảng đầu thời Tây Chu đột nhiên phát triển thịnh vượng, đến giữa thời Tây Chu lại bất ngờ mất tích không để lại dấu vết, cứ như đã biến mất trong rừng núi hoang sơ chỉ trong khoảng thời gian ngắn ngủi chưa đến hai mươi năm.

Rất nhiều câu chuyện thần thoại đều có nhắc đến sự tồn tại của họ, trong Sơn Hải kinh cũng có một đoạn ghi chép rất dài, trong đó nhắc đến “Xà Quốc” nằm phía ngoài Tứ Xuyên, có lẽ chính là quốc gia này. Chữ Xá đọc chệch từ chữ Xà, dân tộc này thờ cúng một loại rắn mặt người hai thân như thần linh, nên trên rất nhiều thứ trang sức đều có hoa văn rắn hai thân.

Bây giờ hầu hết những người nghiên cứu lịch sử của quốc gia này cho rằng, “Xá Quốc” là hậu duệ của một nhóm người tách ra từ “Hoa Tư cổ quốc”, nhóm người này muốn đưa xã hội lúc ấy trở về chế độ mẫu hệ. Xá Quốc lấy hình vẽ rắn mặt người hai thân làm biểu tượng chủ yếu là vì “Hoa Tư cổ quốc” có truyền thuyết về “Phục Hy mặt người thân rắn”.

Bởi lẽ những tư liệu này đều lấy từ sách cổ và tài liệu khai quật được, cho nên quốc gia này có thực sự tồn tại hay không luôn là vấn đề gây tranh cãi trong giới học thức. Cái chuông này nếu đưa tới chợ đồ cổ, có lẽ sẽ không ai nhận ra giá trị của nó, nhưng đối với một số người có chút ít nghiên cứu chuyên môn thì lại là báu vật vô giá.

Tôi nghe nói thứ này ít được biết đến, trong lòng không khỏi hồi hộp. Nếu quả thật như vậy, cho dù chúng tôi có thể tìm đường vào cổ mộ đem đồ ra, chỉ sợ cũng không bán được giá cao, chuyến đi này e rằng chỉ phí công thôi.

Ông Tề thấy vẻ mặt của tôi liền hỏi có phải tôi gặp rắc rối gì không? Tôi biết ông là một thương nhân già dặn kinh nghiệm, bèn kể cho ông về tình cảnh của mình.

Ông suy nghĩ một lát, đầu tiên là mắng tôi một chặp, sau lại vỗ vỗ vai tôi, nói rằng nếu tôi muốn bán thứ này, ông có thể giúp tôi tìm được người mua giá cao, bốn trăm vạn hoàn toàn không thành vấn đề; có điều chuyện này tuyệt đối không được tiết lộ ra ngoài.

Nghe xong, tôi cũng ngầm hiểu được đại khái. Mẹ nó, ông già này xem ra cũng là dạng trùm trong đường dây ngầm, có lẽ đã hoạt động bí mật từ trước giải phóng. Nhưng đã có ông ấy nhận làm môi giới thì tôi cũng hoàn toàn yên tâm, vội gật đầu cảm ơn.

Trước khi rời khỏi chỗ ông Tề, tôi còn mang theo không ít tư liệu về Xá Quốc. Tôi tranh thủ giở ra xem trên taxi, thấy có rất nhiều hình chụp bích họa, trong số đó có một bức rất kỳ lạ, đó là hình ảnh nhiều người quỳ lạy trước một thân cây, xem chú giải bên cạnh thì hình như đây là hoạt động cúng tế vô cùng quan trọng của Xá Quốc, cúng tế một loại “cây Xà Thần”, truyền thuyết nói rằng chỉ cần hiến máu tươi cho loại cây này là có thể cầu được ước thấy, là một loại cây ước nguyện.

Cái cây này nhìn rất giống với hình lão Dương đã vẽ cho tôi xem, chẳng lẽ cây thanh đồng hắn đào thấy kia chính là biểu tượng của loại cây Xà Thần này?

Trong rất nhiều bức bích họa đều có hoa văn rắn mặt người, rõ ràng chính là nét đặc thù của Xá Quốc. Tôi không nhớ nổi loại chuông trong động xác gần Miếu Hạt Dưa và loại gặp trong huyệt mộ dưới đáy biển có hoa văn rắn mặt người hai thân trên đó không, nhưng xem hình dạng thì những cái chuông ở ba nơi này chắc hẳn có cùng một nguồn gốc, mà Xá Quốc thần bí này có thể là điểm mấu chốt.

Hai ngày sau, trên chuyến xe giường nằm đi Tây An, tôi và lão Dương nằm hai gường song song, vừa cắn hạt dưa vừa nói chuyện phiếm.

Tôi vốn định đi máy bay đến Tây An rồi tính tiếp, nhưng khổ nỗi tôi không được nể mặt như chú Ba, một bao lớn hàng cấm bị giữ lại ở cửa an ninh, cuối cùng đành phải ngồi ô tô, hơn nữa cũng chỉ có thể ngồi xe hãng tư nhân.

Để tiết kiệm chi phí vận chuyển, xe chạy lúc nhanh lúc chậm, ngoặt trái quẹo phải trên đường đèo, cứ lặp đi lặp lại đến phát chán. Tôi với lão Dương tán dóc đủ chuyện, nào là chỗ kia có thể có một ngôi mộ thời Hán, nơi nọ có thể có một cái lăng thời Đường, khiến cho lão Dương hận không thể nhảy luôn khỏi xe mà đào.

Nói chuyện với nhau một hồi, lão Dương hỏi tôi, sau khi vào xem cái hố ba năm trước hắn đã đến, có còn muốn đi chỗ nào khác nữa không. Suy cho cùng vào núi đâu phải chuyện chơi, nếu mang được nhiều đồ thì không nên lãng phí, nếu có thể tìm được lăng mộ khác quanh đó lại càng tốt hơn.

Thực ra từ sớm tôi đã có tính toán, khu vực phụ cận có khả năng nằm trong phạm vi Xà Quốc cổ đại, ngoài cổ mộ gần hố tuẫn táng hẳn là còn có những di tích khác, nếu có thể tìm được một hai cái, lấy vài món đồ đem về sẽ có ích rất nhiều đối với chuyện tôi muốn điều tra. Tôi âm thầm tính toán, không nói ra miệng, còn hay đùa với hắn: “Đừng có ham hố, mẹ nó chứ chưa chắc cậu còn nhớ đường, nếu không tìm thấy cái hố tuẫn táng kia, để xem cậu lo liệu thế nào.”

Lão Dương nhìn tôi cười mờ ám, nói hắn đã sớm để lại ký hiệu, tôi liền cười lớn: “Ba năm, ở cái nơi thâm sơn cùng cốc này thì ký hiệu nào lưu lại được ba năm chứ?”

Hắn cười ha hả đáp lời: “Cậu nhìn là biết ngay thôi, ký hiệu của tôi đừng nói là ba năm, có là ba mươi năm cũng vẫn còn nguyên.”

Tôi không biết hắn đánh dấu kiểu gì, cứ mặc kệ hắn, lại tán dóc một hồi rồi dần dần ngủ thiếp đi.

Sau khi đến Tây An, chúng tôi tìm một nhà khách nhỏ nghỉ qua đêm, dùng thử món cơm rang dưa chua ăn với canh phù dung đặc sản của địa phương, nhân tiện đi dạo chợ đêm, đi đến tận mười hai giờ, lão Dương lại thèm món cơm rang, gào rú đòi đến quầy bán hàng ăn đêm. Chúng tôi tùy tiện tìm một quán nhỏ ven đường ngồi xuống, gọi hai chai bia, vừa uống vừa ăn. Lúc này tôi cũng chẳng còn kiêng kỵ gì, thầm nhủ chúng tôi dùng khẩu âm phương Nam, người ở đây có nghe cũng không hiểu, mới vô tư bàn về chuyện đổ đấu ngày mai. Trò chuyện hăng say một hồi, chợt nghe ông già ngồi bên cạnh hỏi: “Hai cậu, muốn theo a đáp (\*) đi buôn bán thổ sản không?”

## 78. Q.3 - Chương 3: Theo Dõi

Editor: Nhôm

Beta: Thanh Du

\*\*\*\*\*

Chúng tôi đang tán gẫu hăng say, hắn nói những câu không đầu không đuôi, giọng địa phương đặc sệt, mọi người nghe đều không hiểu. Lão Dương nghe vậy mới “A” một tiếng, hỏi: “A Đáp là nơi nào?”

Lão nhân kia thấy chúng tôi có vẻ không hiểu, liền thay đổi giọng từ tiếng địa phương sang tiếng phổ thông hỏi: “Ý của tôi là hai vị muốn đến nơi nào để buôn bán? Có phải đến lấy hàng thổ sản hay không?”

Tôi còn chẳng biết cái gì gọi là hàng thổ sản, hơn nữa người ở phía Nam tính tình lãnh đạm, ngoại trừ mấy thằng cha chào hàng thì không có mấy người lại tùy tiện bắt chuyện với khách qua đường. Nhất thời không biết đáp thế nào, cũng may có lão Dương nhanh trí, học theo điệu bộ của lão già kia, nói: “Tôi, chúng tôi tới đây du lịch, không có hứng thú với thổ sản. Ông là người bán hàng thổ sản phải không?”

Lão già kia cười ha hả, khoát tay với chúng tôi, trở về chỗ ngồi của mình. Hai người chúng tôi ù ù cạc cạc, chẳng hiểu chuyện gì, chợt nghe lão già ấy nhẹ giọng nói với mấy người ngồi cùng bàn: “Không sao đâu, hai đứa ngồi kia là thanh đầu thượng cương, ha ha, ta mắng chúng nó cũng không hiểu, không cần ra tay.”

Lão Dương nghe xong mặt liền biến sắc, hạ giọng bảo tôi mau đi. Tôi thấy khó hiểu, nhưng lại thấy vẻ mặt lão rất căng thẳng, đành bỏ lại mười đồng rồi bỏ đi với hắn. Tới một ngã rẽ, tôi vội hỏi lão Dương: “Sao lại phải đi? Rượu còn chưa uống hết một nửa.”

Lão lén lút nhìn trước ngó sau, đáp: “Ban…ban nãy lão già kia nói với tên ngồi cùng chúng ta là thanh…thanh đầu. Hồi tôi ngồi tù có nghe mấy người trước đây phiêu bạt giang hồ nói qua, ‘thượng cương’ chính là tiếng lóng vùng này ám chỉ việc trộm mộ, còn ‘thanh đầu’ ý bảo chúng ta không phải người qua đường. Bọn người này toàn thân tanh mùi bùn đất, chỉ sợ cũng là dân trong nghề, vừa rồi nghe chúng ta nói đến chuyện đổ đấu mới chạy qua nghe ngóng.”

Tôi cười, nói: “Vậy cũng đâu tới nỗi phải bỏ đi, binh đến tướng đỡ, nước dâng thì đất chặn. Giữa nơi đông người như vậy, bọn họ làm gì được chúng ta?”

Lão Dương vỗ vai tôi, bảo tôi không hiểu chuyện, chuyện trong hắc đạo khó mà nói cho rõ ràng được. Những lời chúng ta nói ra khi nãy, không chừng đã bị nghe thấy hết, cũng không rõ người nghe hiểu được mấy phần. Hiện giờ mộ tốt chỉ có thể gặp chứ không thể cầu, nếu bị bọn chúng theo dõi, coi chừng đêm dài lắm mộng.

Tôi biết lão Dương đã từng ở tù, chỉ sợ lại nghe bạn tù thêm mắm thêm muối kể đủ chuyện trên trời dưới bể, không buồn cãi nhau với hắn, chỉ gật đầu rồi cùng hắn quay về nhà trọ.

Hôm sau, chúng tôi đi bộ suốt bảy giờ đồng hồ, mỗi người mang 15kg cả trang bị lẫn lương khô, hướng về phía long mạch lớn nhất Trung Quốc.

Trước đây tôi đã từng tới Tần Lĩnh một vài lần, mỗi lần tới đều có hướng dẫn viên dẫn đi, chẳng biết đường này nên đi thế nào. Lần này còn đi theo lão Dương, ba năm trước hắn cũng chỉ đi theo đoàn. Đoàn đi như thế nào lần này hắn cũng phải đi đúng như thế, bằng không sẽ lạc đường.

Chúng tôi đi dọc theo đường cao tốc Tây Bảo, theo lộ trình thì ước chừng ba giờ nữa sẽ đến núi Thường Dương thuộc thành phố Bảo Kê, Thiểm Tây, sau đó lại chuyển hướng đến đầu nguồn sông Gia Lăng.

Đường tôi đi hàng ngày thường thường đều là đi thẳng về thẳng. Đường quốc lộ lên Bàn Sơn này thì khác, cứ năm giây có một khúc cua nhỏ, mười giây có một khúc cua lớn, đầu tôi dán chặt vào lưng ghế trước, chỉ cảm thấy lục phủ ngũ tạng lộn tùng phèo hết cả lên. Lão Dương lại càng tệ, đã ba năm hắn không đi xe, dọc đường đi đã muốn ngất xỉu, giờ tình hình lại càng nghiêm trọng, nôn ra mật xanh mật vàng, than thở: “Già rồi, già rồi, người già là giống vô dụng. Ba…..ba năm trước cũng đi con đường này, tôi còn đủ sức ngồi cãi nhau với đám đàn bà con gái, ai ngờ lần này mắt còn chả mở được.”

Tôi nói: “Con mẹ nó, cậu đừng có nhiều lời, còn bày đặt đường cao tốc thì không chịu đi, đòi đi đường Bàn Sơn (1) xoắn như cái ruột dê này, bây giờ hối hận cái rắm.”

Lão liền quay sang tôi khoát khoát tay, ý bảo đừng nói nữa, lão khó chịu lắm rồi.

Đúng lúc này bỗng có tiếng nổ lớn từ xa truyền tới, mạnh tới nỗi khiến cửa kính xe cũng phải rung chuyển, người trong xe bắt đầu hoảng hốt. Thò đầu ra khỏi cửa xe, tôi chỉ thấy ngọn núi đối diện bị phủ kín trong khói bụi. Lão Dương bị dọa cho nhảy dựng, vội hỏi: “Động….lại động đất sao?”

Người ngồi đằng trước dáng dấp trung niên quay lại cười, nói: “Hai vị từ nơi khác tới nên không biết, đấy là do có người nổ mộ, mùa này, suốt từ sáng đến tối luôn có hai đến ba vụ.”

Tôi ngạc nhiên: “Giữa ban ngày ban mặt ai lại có gan đi trộm mộ chứ?”

Hắn nhếch mép cười, lộ ra một miệng toàn răng vàng: “Ngọn núi đằng kia không giống bên này, cậu đừng nghĩ chẳng qua chỉ cách nhau một con sông Gia Lăng. Bên này chúng ta còn có đường Bàn Sơn, bên kia đến một con đường mòn còn chẳng có. Bây giờ mà báo cảnh sát thì họ cũng phải mất một ngày một đêm mới đuổi tới nơi, trừ phi mọc cánh bay qua, bằng không cũng đành phải trơ mắt mà nhìn.”

Tôi gật gật đầu, lưỡi líu hết lại: “Còn có chuyện này nữa sao?”

Người nọ nhìn tôi một lúc rồi cười nói: “Đây cũng coi như là điểm đặc sắc của chỗ chúng tôi, đặc biệt là vào mùa này, hai ngày trước còn bắt được một nhóm trộm. Mấy năm nay cổ mộ bị khai phá cạn kiệt nên ngày càng ít đi, trong núi sâu có thể vẫn còn, có điều đường quá khó đi, chính quyền cũng chỉ biết đứng nhìn. Vừa nãy có động lớn, e là dùng rất nhiều thuốc nổ.”

Tôi “à” một tiếng, quay đầu nhìn ra ngoài cửa sổ. Đây hẳn là một trong vô vàn nhánh núi Tần Lĩnh, nhìn về phía trước chỉ thấy một mảng rậm rạp um tùm, dưới tán cây rậm rạp đã xảy ra chuyện gì, căn bản không sao nhìn rõ.

Trước khi đến đây tôi đã từng tra qua tư liệu, núi Tần Lĩnh thuộc địa phận tỉnh Thiểm Tây, địa hình cao chót vót, hai phía đông – tây phân ra vô số nhánh núi. Núi non trùng điệp cùng thung lũng giao nhau thành từng hàng, vô số con sông chảy vòng quanh các nhánh núi. Tám trăm dặm Tần Xuyên xưa nay nổi tiếng là nơi tập trung nhiều văn vật cổ, đặc biệt là nơi sườn núi phía Bắc vẫn còn khá nhiều lăng mộ của vua chúa; những quan lại, quý nhân, phú hào được táng ở đây lại càng nhiều, cho nên nơi này từ lâu đã trở thành chốn để kẻ trộm mộ chen chân. Nào ngờ còn chưa đi sâu vào dãy Tần Lĩnh, đã có kẻ trắng trợn cho nổ mộ ngay bên ngoài, xem ra bây giờ tìm được một hai ngôi mộ đáng để ra tay cũng không phải là chuyện dễ.

Người địa phương kia thật nhiệt tình, chuyện vừa khơi ra đã thao thao không dứt. Hắn đưa chúng tôi một điếu thuốc, hỏi: “Hai người tới đây du lịch phải không? Muốn đi chỗ nào?”

Tôi đáp: “Tôi muốn đến núi Thái Bạch ngắm cảnh.” Hắn liền gật gật đầu, nói: “Hai người không đi du lịch theo đoàn thì không nên vào quá sâu. Đường đi trong núi này khúc khuỷu quanh co, không cẩn thận sẽ lạc đường, có cần tôi đi cùng một đoạn không? Nhà tôi ở trong một thôn nằm ngoài rìa khu bảo hộ, vòng qua hai ngọn núi là đến nơi. Cậu xem, bây giờ ra ngoài du lịch, tìm người hướng dẫn cũng là điều tất yếu phải không?”

Tôi vừa nghe đã đoán ra kẻ này ắt là một tay hướng dẫn hắc ám, dân trong núi toàn hạng to cao lực lưỡng, không chừng tụi nó kéo tôi đến bên khe núi lụi ột dao thì đi đời. Nghĩ đến đây tôi vội lắc đầu nói: “Không cần, không cần, chúng tôi đã chuẩn bị cả rồi.”

Người nọ nói: “Cậu đừng vội từ chối, nơi này không giống những nơi khác, nơi đây rừng núi rậm rạp, hai người muốn tiến bừa vào trong núi sâu thì rất dễ gặp nguy hiểm, cậu cũng nên lo lắng đi. Tôi cũng có chút danh tiếng trong nghề dẫn đường ở vùng này, tuyệt đối không hù dọa hai người.”

Tôi nghe hắn nói cũng có chút thành khẩn, không tiện từ chối, đành nói lần này chúng tôi đến đây chủ yếu là muốn vào thôn của người dân tộc thiểu số trong núi. Theo kế hoạch thì trước tiên cứ ở tạm dưới chân núi vài ngày, cho nên cũng không vội tìm người dẫn đường, chờ khi nào muốn vào trong núi thì sẽ gọi hắn.

Hắn vội nói: “Ấy, đến sớm không bằng đến đúng lúc, đường này tôi đi nhiều rồi. Cậu muốn tới thôn người Dao gần nhất thì chí ít cũng phải vượt qua ngọn núi này.” Nói rồi hắn chỉ về rặng núi phía xa: “Kia là núi Xà Đầu, nơi cao nhất có độ cao hơn một nghìn mét so với mực nước biển, cả ngọn núi trông giống đầu con rắn nên mới gọi là núi Xà Đầu. Khách du lịch từ bốn phương tám hướng, nếu muốn đến được làng của người dân tộc, thì chỉ có cách đi bộ từng bước. Núi này đã vùi xác nhiều người, năm ngoái có mấy học viên trường nghệ thuật đi vào vẽ cây cối phong cảnh, đến giờ vẫn chưa thấy trở ra. Cậu nói xem, có cần người dẫn đường không?”

Tôi nhìn theo hướng hắn chỉ thì thấy núi Xà Đầu vắt ngang tầm mắt, xanh biếc một màu, đỉnh núi cao ngất khuất sau tầng mây. Cũng bởi điều kiện khí hậu mà ngọn núi quanh năm phủ trong sương mù, không thể nhìn rõ diện mạo, chỉ có thể miễn cưỡng nhìn thấy mặt quay về sông Gia Lăng. Đáng tiếc là quanh sông đều là vách đá dựng, thế núi dốc đứng, đến khỉ cũng chẳng leo lên nổi.

Đây đúng là “Vân hoành Tần Lĩnh gia hà tại? Tuyết ủng Lam Quan mã bất tiền.” (Mây che Tần Lĩnh nhà chẳng thấy, tuyết phủ Lam Quan vó ngựa chùn). Đầu lưỡi tôi líu hết lại, thầm nghĩ vượt qua núi này có còn cơ hội sống sót không?

Xe đi thêm một giờ nữa, cuối cùng cũng tới chân núi Thái Bạch, tôi và lão Dương lảo đảo xuống xe. Đằng nào tên hướng dẫn kia cũng sẽ giới thiệu khách sạn cho chúng tôi, tôi nghĩ dù sao cũng đã đến địa bàn của hắn, không uống rượu mời tất phải uống rượu phạt, đành phải đi theo. Hắn dẫn chúng tôi tới quán trọ nhỏ của một gia đình nông dân, tôi thấy giá cả cũng vừa phải, xem ra người này thực sự nhiệt tình.

Đợi chúng tôi sắp xếp ổn thỏa chỗ nghỉ ngơi, hắn mới chắp tay cáo từ, trước khi đi còn để lại số điện thoại, nói khi lúc nào vào núi thì gọi cho hắn, hắn sẽ dẫn đường cho chúng tôi.

Chủ nhà trọ cũng rất nhiệt tình, họ làm cơm chiều rồi mời chúng tôi cùng ăn. Không tiện ăn chung với chủ nhà, tôi cáo lỗi rồi cùng lão Dương trở về phòng, tựa vào bệ cửa sổ, vừa ăn vừa xem bản đồ vùng này.

Tên hướng dẫn kia nói cũng không sai, muốn đi vào Tần Lĩnh từ hướng này thì phải vượt qua ngọn núi ột nghìn thước so với mực nước biển, đây là điều hoàn toàn không ngờ tới. Với kinh nghiệm của chúng tôi, muốn tự mình đi vào núi chẳng khác nào tìm lấy cái chết. Nhưng nếu tìm tên hướng dẫn nọ để đưa chúng tôi vào thì đến lúc ra ắt cũng phải nhờ đến hắn. Bảo hắn chờ ở ngoài một hai ngày còn được, nhưng chúng tôi đi vào trong núi có thể phải mất cả tuần, khó mà khiến hắn không nghi ngờ.

Lần trước lão Dương đến đây, anh họ hắn có tìm một tay dẫn đường già dặn; nhưng bây giờ anh họ hắn đang ăn cơm tù, tay dẫn đường kia đương nhiên không thể tìm được nữa. Hắn cũng không ngờ mình sẽ đến đây lần thứ hai nên chẳng còn nhớ tí gì về sơn đạo, không thể dựa vào hắn được. Hỏi bà chủ nhà vẫn chẳng tìm được cách nào khác, bởi vì người sống trong thôn thường thường chỉ khi nào có phiên chợ mới ra khỏi cửa. Mà bọn họ muốn ra ngoài thì đều leo qua núi, xưa nay chưa từng nghe ai nhắc tới con đường tắt; xem ra muốn vượt ngọn núi này không phải chuyện đơn giản.

Đang cân nhắc xem nên làm thế nào, lão Dương bỗng vỗ tôi một cái, khẽ nói: “Lão Ngô, nhìn… nhìn kìa, người dưới đó là ai?”

Tôi liếc mắt qua cửa sổ, chỉ thấy dưới sân nhà trọ có năm người. Nhìn kĩ hơn thì bất ngờ nhận ra một trong năm người đó chính là lão già chúng tôi đã gặp ở quán nước ven đường ở Tây An.

Tôi thầm nhủ, thế quái nào mà nhóm này cũng tới đây, lẽ nào lão Dương nói đúng, bọn họ cũng đến đây để kiếm đường làm ăn?

Lão Dương vội kéo rèm che, chỉ chừa lại một khe hở nhỏ, khẽ khàng bảo tôi: “Mấy tên này cũng mang theo túi lớn túi nhỏ hệt như chúng ta, không phải chúng nghe được những chuyện bọn mình nói ở Tây An hôm trước rồi muốn đi theo chờ thời cơ ăn chặn đấy chứ?”

Tôi thấy bà chủ trọ vui vẻ ra đón bọn họ vào, lắc lắc đầu, nói: “Chắc không phải đâu, cậu xem họ thân thiết như vậy, có lẽ những người này là khách quen thường trọ lại ở đây. Nhà trọ ở vùng này không nhiều, chắc là chúng ta tình cờ chọn cùng chỗ với bọn họ thôi.” Nếu lão Dương nói đúng, họ cũng là dân đổ đấu thì chỗ này hẳn là điểm dừng chân cố định, e rằng mỗi lần đến đây làm ăn họ đều ở trọ lại chỗ này.

Lão Dương lo lắng nói: “Toi rồi, ở Tây An bọn họ đã nghe chúng ta nói chuyện, nếu để họ bắt gặp ở đây thì dễ bị chú ý lắm, hay là ta rời khỏi đây ngay trong đêm đi?”

Tôi suy nghĩ một chút, cảm thấy chuyện này không có gì phiền toái, ngược lại còn là một cơ hội tốt, lắc đầu nói: “Không. Đám người này chỉ là ruồi nhặng, trứng không ung thì chẳng đậu lại làm gì (\*), họ tới đây chắc chắn có mục đích. Chúng ta đều không có kinh nghiệm, thay vì mò mẫm đi lung tung, chi bằng cứ theo bọn họ, không chừng lại thu được thứ gì hay ho, sau đó còn có thể theo họ vượt núi.”

(\*) Lấy ý từ câu tục ngữ “Thương dăng bất trành vô phùng đích đản” tức là quả trứng nguyên lành không nứt vỡ thì ruồi nhặng chẳng thèm liếc mắt tới.

Lão Dương nói: “Đám người này toàn kẻ liều mạng, giết người không ghê tay. Đi theo bọn chúng lỡ bị phát hiện, không chừng còn bị thủ tiêu, như vậy có quá mạo hiểm không?”

Tôi bật cười, chế giễu hắn: “Cậu biến thành bà mụ từ khi nào vậy? Nơi này rừng sâu núi thẳm, sao có thể dễ dàng bị phát hiện? Vả lại chúng ta đâu phải lũ ngốc, bị phát hiện chẳng lẽ không biết đường chạy? Nếu cậu thật sự lo lắng, vậy trước hết ta cứ đi theo xem chúng có cảnh giác không đã. Nếu không theo được thì thôi, chúng ta cũng đâu có mất gì, phải không?”

Lão Dương nghe tôi nói vậy, nhất thời không phản bác được gì, đành phải gật đầu. Chúng tôi liền đi chuẩn bị đồ đạc thật kĩ càng, tránh cho ngày mai lại cuống. Tôi nhẩm tính mấy ngày nữa có thể sẽ tương đối vất vả, bèn đi đặt báo thức sớm, bảo lão Dương đừng làm chuyện gì nữa, lo mà nghỉ ngơi đi.

Do đi đường quá mệt mỏi nên vừa đặt lưng xuống là ngủ một mạch tới giữa trưa, hoàn toàn không nghe thấy tiếng chuông đồng hồ báo thức. Lúc tôi mở mắt thì mặt trời đã đứng bóng, liền giật mình tỉnh giấc, dựng lão Dương dậy. Xuống hỏi bà chủ trọ mới biết mấy người kia vừa xuất phát đi về hướng núi Xà Đầu, cũng may thời gian chưa quá lâu.

Hai người chúng tôi vội vàng chạy đi mua mấy cái bánh nướng làm lương khô rồi một đường hướng về phía ngọn núi, gấp rút đuổi theo bọn họ. Chạy ước chừng mười lăm phút, cuối cùng khi đến chân núi chúng tôi cũng đuổi kịp bọn họ.

## 79. Q.3 - Chương 4: Tiếp Tục Theo Dõi

Edit: Hằng

Beta: Thanh Du

\*\*\*\*\*

Đám người kia sau khi mua vé thì đi thẳng vào khu sinh thái, chúng tôi cẩn thận bám theo, cách chúng một khoảng khá xa.

Khu sinh thái này không có lấy một bóng người, chúng tôi sợ bị phát hiện, đành phải bảo nhau chui vào bụi cỏ, da thịt bị tra tấn, bị hết lá cỏ sắc lại đến bụi cây thi nhau cứa vào, vừa ngứa lại vừa đau. Chỉ trong chốc lát, tôi đã cảm thấy khốn khổ vô cùng.

Vượt qua chân núi là coi như đã tiến vào phạm vi núi Xà Đầu. Nơi này có mấy điểm du lịch, đường đi đều lát đá, vì vậy đi lại không mấy khó khăn. Sơn đạo men theo thế núi, quanh co khúc khuỷu, dọc hai bên đường có khe suối róc rách cùng với rất nhiều khối đá khắc hình danh nhân, phong cảnh tuyệt đẹp, hiềm nỗi nhóm người này một mạch đi thẳng, không thèm ngừng chân lại ngắm cảnh, dường như không hề có chút hứng thú đối với cảnh sắc núi Tần Lĩnh.

Thể lực của tôi dạo gần đây không tệ, đi một mạch tới tận đây cũng không có cảm giác gì. Nhưng lão Dương kia vừa trải qua thời gian cải tạo trong tù, không mấy khi vận động, tim gan phèo phổi hoạt động không năng suất bằng tôi, chỉ chốc lát đã chịu hết nổi, bắt đầu phì phò thở dốc.

Đường lên núi càng lúc càng yên tĩnh, chúng tôi không dám nói một lời, ngậm miệng im re bám theo sau đoàn người nọ. Cho đến khi trời sập tối, trăng lên ngang trời, đám người kia mới dừng lại.

Chúng tôi tìm một bụi cây xa xa ngồi xuống, dõi theo bọn họ. Bỗng lão Dương đưa tay kéo kéo tôi, tôi quay đầu lại nhìn, thấy hắn tái mặt, vầng trán đẫm mồ hôi, mới biết hắn chịu không nổi nữa rồi, liền lấy cho hắn miếng nước rồi để hắn nghỉ ngơi cho thoải mái.

Lão Dương vừa thở vừa nói với tôi: “Lão… lão Ngô, tôi thấy ta theo họ đến đây được. . . được rồi, họ đổ được cái gì thì là của họ, ta đổ được là của ta, cứ đi nữa rồi lại thành ra tranh giành miếng ăn với nhau.”

Tôi cũng không khá khẩm hơn hắn là bao, nghe hắn nói vậy, trong lòng cực kỳ khó chịu, khẽ mắng: “Con mẹ nó, cậu mới chỉ ngồi tù có ba năm, sao đã thành một thằng vô dụng rồi? Đã theo đến đây còn bỏ, bao nhiêu khổ sở chúng ta phải chịu trên đường chẳng thành công cốc hết hay sao? Tốt nhất là cậu ngậm miệng lại cho tôi.”

Lão Dương lại nói: “Vậy cậu đoán xem còn phải bám theo chúng bao lâu nữa. . . bọn chúng dừng lại, có phải đã đến nơi rồi không?”

Tôi lại nhìn về phía đám ngưới kia, đáp: “Chưa, nơi này vẫn còn cách núi một khoảng khá xa, có thể chúng mệt mỏi muốn dừng chân nghỉ ngơi thôi. Cậu xem, họ nhóm lửa lên rồi, chắc hẳn là muốn qua đêm ở đây. Chúng ta cũng đừng lãng phí thời gian nữa, trước tiên cần lấp đầy cái bụng rồi đánh một giấc, xong xuôi có gì thì tính sau.”

Chúng tôi rốt cuộc cũng tìm được một chỗ khuất, kiếm rơm rạ trải qua loa. Tiếc rằng lúc này đã là nửa đêm, chúng tôi không thể nhóm lửa vì ánh sáng sẽ dễ dàng khiến kẻ khác phát hiện ra, đành để mặc quần áo ướt nhẹp mồ hôi dính chặt lên người, muốn hong cho khô cũng không được. Chỗ lương khô mang đáng lẽ phải nướng lại, mà giờ chỉ có thể ngồi nhai một đống nguội ngắt. Lão Dương than thở, luôn miệng oán trách tôi vì cái chủ ý ẩm ương này.

Tôi cũng hối hận không ngớt, trong lòng bắt đầu thấy khó chịu, nhưng những lời lão Dương cũng không lọt tai chút nào. Tôi thầm nghĩ, ta tới giúp mi mà mi còn ở đó nói nhảm, liền mắng lại: nếu có chút khổ sở thế này cũng không chịu nổi thì tốt nhất là quay về đi, bằng không có vào trong núi thì cũng trốn về thôi.

Lão Dương buồn bực hồi lâu, đột nhiên thốt lên: “Không xong rồi, lão Ngô, chúng ta bị động theo. . . theo dõi như vậy cũng đâu phải cách hay, không biết bọn họ có muốn vượt qua núi hay không. Nếu theo bọn họ hướng thẳng lên đỉnh núi, chui vào rừng rậm thì chúng ta tiêu đời.”

Ta nghe vậy cũng ngẩn ra, tự nhủ hắn nói cũng đúng, mình cứ đinh ninh đám người này muốn vượt núi, nhưng lỡ như họ không vượt núi, mà đi dạo lòng vòng xung quanh thì chẳng phải hai thằng tự nộp mạng cho chúng nó rồi sao?

Chuyện này thật khó xử, cũng không thể chui ra hỏi đám người đó được. Tôi nhìn về phía ánh lửa phía trước, đần người ra.

Lão Dương thấy tôi không đưa ra được phương án nào hữu dụng, thở dài một hơi, nghĩ ngợi ít lâu rồi nói trông cậy vào tôi chỉ tổ tiêu đời, dựa vào hắn vẫn hơn. Hắn định qua đó nghe lén mấy người kia nói chuyện, bọn họ sắp tiến vào núi, không thể không bàn bạc công chuyện được.

Tôi bị hắn huyên thuyên một hồi, rốt cuộc không không còn cách nào khác, đành phải đồng ý. Có điều để một mình hắn đi tôi không yên tâm, vì vậy cũng mò đi cùng hắn.

Rón ra rón rén đi tới, quả thật núi này yên tĩnh kinh khủng, chúng tôi đi chưa xa đã có thể nghe thấy tiếng nói truyền về. Lão Dương kéo tay tôi, ý bảo trốn ở đây được rồi, không cần phải tiến thêm nữa.

Tôi gật đầu, cả hai cùng ngồi xuống, ngưng thở, nghe tiếng bọn họ đang cười rất to. Có một chuyện nằm ngoài dự tính của chúng tôi, đó là lẫn trong đám đông ồn ào vẫn nghe ra được tiếng nói của hai người đậm chất Quảng Đông.

Chuyện này thật quái lạ, xưa nay tôi chưa từng nói người Quảng Đông cũng có hứng thú với mấy vụ này.

Bọn họ ở đó cười cười nói nói, chợt nghe một người thanh niên lên tiếng: “Thái thúc à, chú nhẩm tính xem nhóm ta còn phải đi bao lâu mữa mới tới nơi? Chân tôi hôm nay đã mỏi muốn rụng rời rồi.”

Một giọng nói khàn khàn đáp lời: “Ngày thường tao đã bảo mày chịu khó tu tâm dưỡng tính, ai mà ngờ con bà mày chỉ biết ăn chơi gái gú cờ bạc rượu chè, cắm mặt vào đôi gò mấy ả đàn bà, giờ đã biết thân chưa? Tao nói ày biết, muốn qua núi Xà Đầu này, đoạn có đường phải đi hết hai ngày, đến khi hết đường thì tao không dám chắc. Nếu mày chịu không nổi thì cút xuống núi ngay bây giờ cũng chưa muộn, đừng quẩn chân ông nữa.”

Người thanh niên kia hiển nhiên có chút e dè với Thái thúc, nói: “Gần đây tôi có hơi đổ đốn thật, nhưng chú yên tâm, vụ mua bán này nếu thành công thì bọn tôi không cần phải tới mấy hẻm núi kiểu này làm ăn nữa. Bọn tôi sẽ đi theo ông chủ Vương cùng ông chủ Lý tới Hồng Kông mở mang tầm mắt, cũng có thể thưởng thức cuộc sống của giới thượng lưu.”

Một người giọng Quảng Đông lên tiếng: “Được rồi được rồi, không sao cả, mọi người đừng cãi nhau. Chỉ cần mấy người tìm được đồ tốt, muốn bao nhiêu chúng ta sẽ có bấy nhiêu. Vụ làm ăn này coi như đổi đời, chỉ cần làm tốt thì tất cả mọi người có thể nghỉ ngơi thoải mái được rồi. Đến lúc đó hãy tới Hồng Kông rực rỡ xa hoa bậc nhất vung tay tiêu tiền từng xấp từng xấp, như thế dù có cực khổ chút xíu cũng đáng giá.”

Thái thúc lại nói: “Ông chủ Lý, ông đừng có ba hoa đắc chí như thế. Cái đấu này có nằm quanh đây không, chúng tôi chỉ biết dựa vào mấy lời đầu môi chót lưỡi của ông. Ông mà đưa tin giả, để chúng tôi toi công thì coi chừng.”

Ông chủ Lý đáp: “Ôi dào, tôi bảo này, ông đa nghi quá rồi. Chúng ta hợp tác với nhau bao lâu rồi, tôi chẳng qua chỉ hỏng việc có một lần, đâu cần để bụng đến tận bây giờ chứ. Thật lòng mà nói, lần này chỉ cần mọi người đặt chân đến được nơi đó thì sau này dù có là lăng mộ Tần Thủy Hoàng mọi người cũng không coi vào đâu.”

Thái thúc không thích nghe những lời khách sáo kiểu này, cười nhạt nói: “Lời này tất nhiên tôi không tin được rồi, ông cũng đừng chơi kiểu phóng ngựa trước pháo (\*). Tuy chúng ta đúng là đã hợp tác lâu năm, nhưng tôi còn chưa được biết ông có được mớ tin tức này từ đâu. Dù sao thì đây cũng là lần cuối cùng, nếu ông không ngại, sao không nói ra cho các anh em tôi nghe chơi, coi như mở mang kiến thức.”

(\*) Thành ngữ gốc “phóng mã hậu pháo” mang nghĩa chuyện qua rồi mới biết mà tìm cách phòng chống, gần nghĩa với “mất bò mới lo làm chuồng”. Tác giả đổi lại là “phóng mã tiền pháo” tức chuyện chưa xảy ra đã nói như đúng rồi, aka ăn bánh vẽ :))

“Đúng vậy đó, nói nghe coi!” Tên thanh niên kia lập tức chen miệng vào: “Ít ra sau này tôi còn có cái đem ba hoa với đám đàn bà.”

Ông chủ Lý cười dài một tiếng mới tiếp lời: “Haiz, hai người thật là. . . nếu hai người thật sự muốn biết thì tôi kể lại cũng được, chỉ sợ nói ra không ai tin thôi.”

## 80. Q.3 - Chương 5: Nghe Lén

Edit: Dứa

Beta: Thanh Du

\*\*\*\*\*

Đám người kia im lặng hồi lâu mới nghe ông chủ Lý lên tiếng: “Chuyện này đáng ra tôi không nên kể cho người khác, có điều mọi người đã theo tôi lâu như vậy, cũng coi như là người một nhà rồi. Nếu mọi người muốn biết, tôi nghĩ có nói ra cũng không sao.”

Thanh niên kia trở nên hưng phấn: “Có khí khái lắm! Không giấu gì ông, chúng tôi quả thực vẫn còn đoán già đoán non, không biết ông có tuyệt kĩ gì mà một phát tìm được ngay cổ mộ đấy.”

Ông chủ Lý ngừng một chút, miễn cưỡng trả lời: “Chuyện đó cũng không phải bí mật gì, mọi sự tính ra đều liên quan tới tổ tiên tôi. Trong gia phả tôi có ghi lại một chuyện thế này, mọi người trước hết hãy nghe tôi kể qua đã.”

Ông chủ Lý bắt đầu kể một câu chuyện li kì:

Vào thời Bắc Ngụy, chiến tranh loạn lạc liên miên, một ngày không biết phải đánh bao nhiêu trận. Người lớn chết trận gần hết, ông tổ của lão mới sáu tuổi đã phải đi chăn trâu thuê, kiếm kế sinh nhai.

Năm ấy thôn bên phát sinh bạo loạn, triều đình phái quan binh đến trấn áp, mọi người trong thôn đều chạy nạn hết cả. Nhà họ không kịp chạy đi, đành nấp kín trong phòng. Bên ngoài chém chém giết giết đến mờ mịt đất trời, phải ba ngày sau mới hết.

Ông tổ của lão nơm nớp lo sợ, len lén ra ngoài xem sao, thấy xác người chất đầy mặt đất, lại có rất nhiều người vẫn còn thoi thóp. Bị dọa đến ngẩn cả người, ông vội chạy đi tìm trâu nhà mình, kết quả là trong chuồng trâu đâu chẳng thấy, lại thấy lù lù một người bị thương nằm lăn lóc trong đám rơm.

Kẻ kia vừa câm vừa điếc, vết thương đã nặng lắm rồi. Ông tổ lúc ấy tuổi còn nhỏ, làm sao phân biệt được đây là binh lính hay quân tạo phản, chỉ thấy người này sao mà đáng thương, mới mang nước cho hắn uống, còn lấy vải thô băng bó để cầm máu. Có điều hắn ta bị thương quá nặng, thành ra cầm cự chẳng được bao lâu. Trước khi chết người đó lấy ra một cuộn vải bố chi chít chữ, ra hiệu cho ông tổ của lão phải cất giữ thật cẩn thận.

Đáng tiếc nhà lão lúc ấy từ trên xuống dưới đều thất học, không ai hiểu được chữ viết trên đó. Qua tiết Đại Hàn năm ấy, lại thêm rất nhiều người chết cóng, người nhà liền mang súc vải ấy ra may áo bông.

Đến tuổi trưởng thành, ông tổ của lão tòng quân, chiến đấu dưới thời Nam Bắc triều đạt được những chiến công hiển hách, về sau được cất nhắc tới chức giáo úy. Nhưng vì nhiều năm sống trong nghèo đói mà thời cuộc lại thay đổi quá nhanh nên khi ông tổ lão về già thì gia thế nhà lão bắt đầu lụn bại. Đến khi ông tổ lão qua đời, chỉ còn sót lại chiếc áo bông bồi táng.

Về sau gia tộc nhà lão còn trải qua nhiều phen thăng trầm, cho đến cuối triều nhà Thanh đã trở thành hào phú một vùng. Trong một lần di dời mộ tổ, do mấy người công nhân không cẩn thận nên quan tài bị nghiêng làm thi cốt bên trong rơi xuống đất. Khi tẩy rửa hài cốt, ông nội lão phát hiện mọi thứ bên trong đều đã rữa nát hết, chỉ có mảnh vải bố bên trong chiếc áo bông chôn cùng là vẫn còn nguyên vẹn như cũ.

Ông nội lão cảm thấy chuyện này thật kì lạ, mới đem áo bông nhờ một người làm nghề buôn đồ cổ xem giúp. Người này vừa nhìn qua đã phát hiện áo bông này quả thực không phải vật tầm thường, những chữ viết trên đó chính là “ách văn”, tương truyền chỉ có người câm điếc mới hiểu được.

Ông chủ Lý nói tới đây thì ngừng lại, hỏi xung quanh: “Mọi người có biết tấm vài đó dùng để làm gì không?”

Mọi người im lặng suy nghĩ, rồi một giọng nói rất lạ vang lên: “Chuyện này tôi từng nghe qua, thời ấy Bắc Ngụy có một đội quân, tất cả đều là người câm điếc; đây hẳn là vật họ dùng để truyền thông tin cơ mật, chữ bên trên gọi là ách văn, người bình thường xem không hiểu được. Đây là tôi nghe người lớn trong nhà kể lại.”

Ông chủ Lý gật gù đáp: “Sư gia quả nhiên là sư gia, vậy chắc anh cũng biết nhiệm vụ của đội quân kia là gì chứ?”

Vị sư gia kia cười nói: “Tôi không biết rõ, nhưng nghe nói đội quân câm điếc này của Bắc Ngụy là noi theo đội quân Mô Kim hiệu úy của Tào Tháo, ngoài mặt là hộ vệ của hoàng đế, sau lưng lại làm nghề đổ đấu… Do họ câm điếc, mà ách văn thì ngoài họ ra không ai đọc được, thành ra những ngôi mộ họ từng khai phá chỉ có họ và hoàng đế biết. Hành tung của những người này tới nay vẫn là bí ẩn lớn.”

Nói tới đây, vị sư gia kia ngừng một chút rồi mới tiếp lời: “Ông chủ Lý, không lẽ ông muốn nói tấm vải kia chính là “hà mộc tập”?

Ông chủ Lý cười phá lên, đắc ý gật đầu: “Lợi hại, lợi hại, có sư gia ở đây, tôi có muốn gạt người cũng không được. Không sai, chính là nó!”

Sư gia hít một hơi khí lạnh, trả lời: “Thật khó lường, đồng nghiệp bất đồng mệnh, thì ra Lý gia nhờ thứ này mà phát tài.”

Thanh niên kia nghe không hiểu, hỏi lại sư gia: “Cái gọi là “hà mộc tập” đó thực ra gì? Sao lại liên quan đến cổ mộ?”

Sư gia đáp: “Tương truyền, sau khi quân câm điếc tìm được cổ mộ thì thường không vội đào ngay, mà chỉ ghi lại vị trí rồi dùng ngựa san bằng mặt đất, sau đó đổ một lớp sắt nóng chảy lên, sau này cần đến thì căn cứ vào những bản ghi chép này mà tìm lại. Người ta gọi chúng là ‘hà mộc tập’.”

Thanh niên kia giật mình nói: “Tôi hỏi này, nói vậy thông tin về mấy cái đấu chúng ta đã đổ đều từ đó mà ra? Oa, ông chủ Lý, ông cũng thật là, có thứ quý giá như vậy đúng ra phải chia sẻ với anh em chút ít chứ.”

Ông chủ Lý cười nói: “Vẫn chưa hết đâu, vật của tổ tiên không phải không dùng được. Mảnh vải trong quan tài cụ tổ tôi ghi lại vị trí của hai mươi bốn cổ mộ, cái này đã là cái cuối cùng rồi. Có điều ngôi mộ cuối cùng này ắt hẳn phải là ngôi mộ đáng giá nhất trong tất cả.”

Thanh niên kia lại hỏi: “Trên đó có ghi bên trong có gì không?”

Ông chủ Lý nhíu mày, lắc đầu đáp: “Không ghi chép gì cả, nhưng tấm vải đó có viết những thứ trong ngôi mộ này không phải thứ người thường có thể dùng, là cực phẩm trong cực phẩm, so với báu vật trong lăng mộ Tần Thủy Hoàng còn hơn vài phần. Tin tôi đi, tuyệt đối không sai đâu.”

Tôi với lão Dương nghe đến đó đã hiểu rõ, bọn họ vào đây quả nhiên có mục đích, chỉ là không nghĩ tới nội tình lại hay ho đến vậy. Lão Dương hỏi tôi: “Này, cậu… cậu bảo tên họ Lý này nói thật… thật hay dối? Trên đời này còn có lăng mộ nào có thể so sánh với lăng mộ Tần Thủy Hoàng ư?”

Tôi lắc đầu, trả lời: “Tôi không chắc, nhưng xem khẩu khí của lão, ít nhất cũng đúng đến năm phần. Ngày mai bọn họ chắc chắn sẽ vượt núi, chúng ta cứ đi theo là được.”

Lão Dương nói: “Chúng…chúng ta cứ bám theo họ đến cùng xem sao, mục tiêu lần này của bọn họ nhất định không nhỏ, chúng ta có nhặt phần thừa cũng đủ dùng rồi… Cái hố tuẫn táng kia, chúng ta đừng đi nữa.”

Hắn vì quá căng thẳng thành ra nói năng lắp ba lắp bắp, có mấy chữ nói ra nghe rõ mồn một, tôi thấy nguy đành vội vàng bịt miệng hắn lại, dỏng tai nghe ngóng động tĩnh đối phương. Nhưng đã muộn mất rồi, phía bên kia đột nhiên im bặt, hẳn là đã phát hiện xung quang có điểm bất thường.

Tôi và lão Dương nín thở, cố gắng không gây ra tiếng động nào, tim đập như nổi trống. Bọn họ cũng không nói lời nào, dường như cũng đang căng tai nghe ngóng xung quanh. Hai bên đều không lên tiếng, giằng co được một lúc thì lão già bên kia không chịu nổi nữa, ra lệnh: “Nhị Ma Tử (chính là thanh niên kia), bên kia hình như có tiếng động, sang đó xem thế nào!”

Lời vừa dứt, tôi liền nghe thấy hai tiếng lách cách lên đạn của súng lục, toàn thân lập tức đổ mồ hôi lạnh. Chết mẹ rồi, đám này quả nhiên là tội phạm, lần nãy lão Dương hại chết chúng tôi rồi!

Tôi quay đầu nhìn quanh bốn phía, nếu bỏ chạy bây giờ thì tám phần là thoát được, có điều về sau muốn tiếp tục theo dõi sẽ rất khó khăn. Nếu không chạy, tôi thật sự không dám chắc có thể trốn thoát khỏi tầm mắt cú vọ của họ không.

Đang do dự thì phía xa bỗng truyền đến những âm thanh ồn ào, tôi quay đầu về phía đó, thấy năm sáu ánh đèn pin đang tiến về phía chúng tôi, là đội tuần tra núi. Tôi nghe tiếng ông chú bên kia kêu lên khe khẽ: “Mẹ nó, chúng ta chạy mau!”. Nói xong họ dập lửa, mang đồ đạc chạy sâu vào rừng.

Lão Dương vừa rồi còn bị dọa chết khiếp, giờ thấy người ta chạy tự nhiên lại sốt ruột hỏi tôi: “Làm… làm sao bây giờ? Đuổi theo… theo hay không theo?”

Tôi cẩn thận thò đầu ra nhìn, thấy bọn họ đều không mang đèn pin, trong rừng tối đen không thấy một bóng người, bèn đáp: “Không được đâu, cậu xem trời tối đen như mực thế này, chúng ta đuổi theo không khéo còn vượt qua mặt họ. Giờ cứ nghỉ ngơi đã, ngày mai lần theo dấu chân họ sau. Họ không thể đi xa được, chắc chắn phải dừng lại nghỉ ở đâu đó chứ.”

Lão Dương trong lòng hồi hộp lo lắng nhưng cũng không có cách nào khác. Lúc này mấy người trong đội tuần tra đã tới rất gần rồi, nếu không mau đi chúng tôi cũng sẽ bị tóm. Tôi đành ngăn lão Dương đang lải nhải lại, lôi hắn về phía khu rừng lúc nãy đám người kia đi vào.

Chúng tôi sợ lạc nên không dám đi quá xa, đành trốn sau một lùm cây bụi. Qua một lúc, thấy ánh đèn pin xa dần, cả hai mới thở phào nhẹ nhõm.

Tôi nghĩ nghĩ rồi nói với lão Dương: “Trên đường đến đây, dân địa phương ai cũng nói thời gian này dân trộm mộ hoạt động mạnh, e là hoạt động tuần tra cũng được tăng cường, tôi nghĩ chúng ta đừng mong ngủ yên. Tốt nhất ta nên tìm chỗ trú tạm một đêm đã, sáng mai đi thẳng vào rừng luôn, hai người lạ bị bắt ở đây thì có mười cái miệng cũng không cãi được.”

Lão Dương gục gặc đầu, tôi khẽ đẩy hắn mới biết hắn đã gà gật từ lâu. Tôi thầm thở dài một tiếng, đắp thêm áo cho hắn, tự nhủ xem ra tối nay mình phải canh rồi. Tôi dựa vào gốc cây, mơ mơ màng màng một hồi rồi bất giác cũng chìm vào giấc mộng.

Hôm sau cả hai đều tỉnh dậy từ sớm, sau một đêm ngủ dưới gốc cây, đầu ai cũng toàn phân chim, thối đến mắc ói. Lão Dương chẳng để ý, thuận tay vò đầu một phát, lập tức đòi chạy đi tìm mấy người kia. Tôi chịu không nổi cảnh vác một đống phân chim trên đầu chạy qua chạy lại trong rừng, đành phải hi sinh nửa túi nước để rửa tạm.

Chúng tôi vội vã trở lại chỗ hôm qua, thầm mong trên mặt đất vẫn còn lưu lại dấu vết của đoàn người nọ, nhưng đi vài vòng luẩn quẩn mà đến cả đám tro tàn từ đống lửa tối qua cũng không tìm thấy. Lão Dương không bằng lòng, cứ lải nhải: “Cho nên mới nói… nói, hôm qua cứ đi… đi theo có hơn không, bây giờ cậu xem… xem đi, giờ thì hay rồi, cá đã nằm… nằm trên thớt mà còn để tuột… tuột mất.”

Tôi bực mình: “Cậu đừng ý kiến nữa được không, cậu xem nơi này chỉ có một con đường, bọn họ có thể đi đâu được chứ? Chúng ta cứ tiến lên phía trước, tôi không tin ta không tìm được.”

Chúng tôi men theo sơn đạo suốt một buổi sáng, đường cũng sắp hết mà chẳng thấy bóng dáng một ai. Phía trước là một vạt rừng rậm rạp, cây cối xoắn xuýt, cỏ dại tràn lan, hoàn toàn không có biển chỉ đường. Tôi thấy hơi e ngại, xem ra đoạn đường tiếp theo ngay cả đội tuần tra núi cũng không đi, giờ mới thực sự là vượt núi băng rừng. Phía trước mới là sơn đạo đúng nghĩa, không biết chúng tôi sẽ phải trèo qua bao nhiêu vách đá đây.

Trên đường đi không hề thấy dấu vết đốt lửa nào, tôi thầm thất vọng, mấy người đêm qua có lẽ là vội vã trốn đội tuần tra núi, không dừng lại nghỉ ngơi mà đã vượt núi ngay trong đêm. Nếu thực sự là thế, cơ hội chúng tôi đuổi kịp bọn họ e rằng chỉ là con số 0 tròn trĩnh.

Tôi đứng chần chừ trước sơn đạo một lúc, cuối cùng quyết định. Sức người có hạn, cứ cho là mấy người này đã trốn đội tuần tra núi cả đêm, vậy thì ban ngày chắc chắn phải nghỉ ngơi. Hơn nữa ban đêm tốc độ phải chậm hơn ban ngày, bọn họ hẳn không cách chúng tôi bao xa. Chúng tôi vẫn có hy vọng đuổi kịp, chỉ là phải hết sức cẩn thận, không được để họ phát hiện.

Chúng tôi lấy dao găm quân dụng từ trong ba lô ra giắt bên hông, mỗi người chặt một nhánh cây làm gậy. Tần Lĩnh có rất nhiều thú dữ, lớn thì có hổ và gấu, nhỏ hơn thì có sói và lợn rừng, nếu xui xẻo gặp phải một hai con, chúng tôi chắc cũng đủ cho chúng no mấy bữa.

Lão Dương hỏi tôi, lỡ như tôi tính lầm, đuổi không kịp bọn họ thì sao? Tôi suy nghĩ một lát rồi đáp, căn cứ vào những tư liệu tôi thu thập được, trong núi không thiếu những túp lều tạm do người đi hái thuốc dựng lên, bên trong có đồ dùng nhà bếp, củi lửa và thịt khô hong khói. Nếu chúng tôi có thể tìm được một cái, tối hôm nay cứ nghỉ ngơi cho lại sức rồi mới quyết định sau.

Lão Dương nói: “Cậu phải tính cho kỹ, giờ chúng ta vẫn còn cơ hội quay lại, còn nếu đi… đi vào thì sao? Cậu nhìn… nhìn xem, xung quanh đến cả qu… quỷ còn không có,đến lúc lạc đường bên trong thì có hối cũng đã muộn. Đường vào đất Thục khó hơn lên trời (\*), từ xưa người Trường An vào Thục, trong hơn ngàn năm đã có biết bao người tử nạn trong dãy núi dài mấy trăm dặm này, ban đêm không thiếu chuyện ma quái đâu.”

(\*) “Thục đạo chi nan nan ư thướng thanh thiên” là một câu trong bài Thục đạo nan (đường vào Thục khó) của Lý Bạch

~Tôi cười nhạo hắn: “Hùng tâm tráng chí vừa nãy đã bay đi đâu hết rồi? Mẹ nó chứ, cậu đúng là một thằng chỉ biết lý luận suông. Còn chưa vào đến trong núi mà đã kêu Thục đạo nan, được rồi, nếu cậu không dám đi thì hai ta về.”

Lão Dương cười nói: “Tôi nói trước để thử xem cậu có bao nhiêu quyết tâm thôi, xem ra Tiểu Ngô nhà chúng ta không còn là cậu thư sinh ngày nào nữa, đã trở thành lưu manh thực thụ rồi nha. Cậu yên tâm, tôi tuyệt đối không phải một thằng lý thuyết suông, đừng nói là Thục đạo nan, có là cẩu đạo nan tôi cũng không sợ.”

Chúng tôi vừa lấy nhánh cây đập vào những bụi rậm trước mặt vừa tiến sâu vào rừng, lấy ngọn núi phía xa làm mốc. Đau đầu ở chỗ, đường lên núi gập ghềnh khó đi, dưới chân cỏ mọc um tùm, trên đầu tán cây rậm rạp che khuất gần hết bầu trời, ánh nắng khó mà chiếu xuống được. Chúng tôi đi không biết bao lâu, chỉ thấy trời đất âm u, đường đi nhìn chỗ nào cũng thấy quen. Khi tôi bắt đầu hoài nghi có phải từ nãy tới giờ cả hai chỉ quanh quẩn một chỗ, hướng núi bỗng xoay thẳng lên trên, trước mặt chúng tôi xuất hiện một vách đá, trên mặt hiện ra một dãy sạn đạo không biết có từ khi nào.

(\*) Sạn đạo: đường núi làm bằng cọc gỗ lát ván, thường dựng ở những nơi núi non hiểm trở.

Sạn đạo lâu năm không được sửa sang, bám đầy rêu xanh ẩm ướt, bên trên phủ kín hoa cỏ dại, dây leo quấn chẳng chịt, dường như đã lâu lắm không có người đi qua. Chúng tôi vừa dợm bước lên thì từ trong rừng cây bỗng có tiếng ai kêu lên: “Này, hai người đang làm gì đó?”

Tôi và lão Dương hoảng hốt quay đầu lại, chỉ thấy một nhóm người từ xa đi tới, thoạt nhìn trông giống người địa phương, nam có nữ có. Chắc họ cũng giống chúng tôi, muốn đến ngôi làng ở dãy núi bên kia đây mà.

Tôi không biết mình nên vui mừng hay là sợ hãi, mới đánh mắt sang lão Dương, ngầm bảo hắn len lén giấu con dao giắt bên thắt lưng đi, sau đó tiến về phía bọn họ tỏ vẻ thành khẩn: “Chào các anh chị, tôi là du khách phương xa muốn đến ngôi làng ở bên kia núi. Xin hỏi từ đây qua đó có còn xa lắm không?”

Một người phụ nữ mặc áo khoác đỏ nhìn tôi chăm chăm một hồi mới lên tiếng: “Ý anh là thôn chúng tôi? Anh lặn lội từ xa đến cái thôn tồi tàn của chúng tôi làm gì?”

Tôi nghĩ thầm, phụ nữ nơi này tinh thần cảnh giác cũng thật cao, đành bịa chuyện: “Tôi đến thăm một người, hai năm trước tôi từng ghé qua thôn các vị và được một cụ già tiếp đón. Giờ tôi muốn trở lại thăm cụ, có điều qua hai năm đã không còn nhớ rõ đường nữa.”

Người phụ nữ trung niên kia trừng mắt nhìn tôi: “Hừ, nhìn bộ dạng liên láo của anh, ai biết là có ý đồ gì? Người như các anh tôi đã gặp qua nhiều rồi, không phải bọn trộm mộ cũng là lũ săn trộm, muốn qua mặt tôi hả, chưa đủ trình độ đâu!”

Tôi bị mắng đến nghẹn họng, không biết đáp sao cho phải. Lão Dương đẩy tôi sang một bên, rút một trăm đồng chìa tới trước mặt người phụ nữ kia: “Nói… nói nhiều vô ích, cô nhìn thế nào mà nói chúng tôi giống dân trộm mộ, ăn nói lịch sự hơn chút đi. Đây… một… một trăm đồng là của cô, con mẹ nó, còn dám dài… dài dòng nửa câu, lão tử cho ăn bạt tai bây giờ!”

Trong nhóm có vài người đàn ông lực lưỡng, tôi nghe lão Dương nói thế, thầm than thôi nguy rồi; người miền núi tính tình thô lỗ, cậu còn dám ăn nói kiểu đó sao? Nghĩ rồi bèn lùi lại vài bước chuẩn bị chuồn. Ai ngờ người đàn ông đứng sau cô ta nhìn thấy số tiền đó liền nhận ngay, mỉm cười nói: “Đừng nóng, đừng nóng, vợ tôi nói đùa với hai người thôi. Muốn đến thôn chúng tôi hãy đi về bên trái, vượt qua đỉnh núi sẽ thấy một thác nước. Hai người cứ men theo dòng nước rồi sẽ đến thôn chúng tôi, đó là con đường tắt nhanh nhất để vượt núi.”

Lão Dương nhếch miệng: “Anh gạt tôi sao, nếu phải qua núi, trèo lên sạn đạo kia có phải nhanh hơn nhiều không?”

Người đàn ông đáp: “Sạn đạo kia chẳng biết làm từ bao giờ, nhiều năm qua không được tu sửa, giờ chẳng ai dám đi lên đó nữa rồi.”

Tôi nghe xong bụng đánh thót một cái, thầm nghĩ may mà gặp bọn họ. Vừa rồi chúng tôi hồ đồ, thiếu chút nữa là trèo lên đó rồi, lỡ như mắc kẹt lại trên đó thì đúng là dở khóc dở cười.

Người đó nhìn sắc trời: “Ai da, tôi nghĩ tối nay hai người cũng không đến nơi được đâu, kiểu gì cũng phải qua đêm trong núi. Con suối kia phân nhiều nhánh, nếu không quen đường dễ bị lạc lắm. Chi bằng thế này, chúng tôi sang bên kia cắt cỏ, hai người nếu không vội thì hãy chờ một lát, ngày mai hẵng theo chúng tôi về thôn. Đi cùng chúng tôi thì yên tâm là không việc gì.” Nói rồi anh ta còn xách đỡ đồ đạc cho tôi.

Tôi thấy anh ta quả thực nhiệt tình, xem ra không phải người xấu, trong lòng âm thầm tính toán. Nơi chúng tôi muốn đến là một khe sâu nằm phía bên kia núi Xà Đầu, tìm được đến đây đã mất đến ba ngày. Sức người có hạn, lương khô chúng tôi mang chỉ đủ dùng trong mười ngày, vượt núi rồi chắc chắn còn phải mua thêm vật dụng ở thôn bọn họ. Năm người đi trước đã mất dạng từ lâu, không chừng là rẽ đi ngả khác, khó khăn lắm mới gặp được mấy người này, không nên mạo hiểm để rồi lại đi lạc.

Tôi liếc mắt ra hiệu cho lão Dương, vội gật đầu đáp: “Người anh em, cảm ơn nhiều. Ta đi thôi!” rồi rút ra mấy điếu thuốc lá mời bọn họ.

Người phụ nữ kia còn muốn nói gì đó, người đàn ông liền liếc mắt một cái, cô ta đành im lặng, quay sang ngấm nguýt chúng tôi.

Phong tục vùng núi thường để đàn ông làm chủ nhà, phụ nữ không có địa vị gì đáng kể, chỉ cần ngoan ngoãn nghe lời đàn ông là được rồi, mấy người đàn bà này xem ra không làm gì được chúng tôi. Tôi thấy vẻ mặt của cô ta, trong lòng cười thầm.

Chúng tôi nhập bọn với họ, người đàn ông trung niên kia có vẻ là người lớn tuổi nhất, không cần làm nhiều. Lão Dương ra sức làm thân với anh ta, anh ta mới nói mình là bí thư của thôn này. Thôn anh ta vốn lạc hậu, tuy đã có điện nhưng giao thông không thuận lợi nên không phát triển nổi, giờ thanh niên đều ra ngoài tìm việc cả, việc nhà nông không ai đảm nhiệm, thành ra cán bộ như họ đều phải lội bộ mấy chục dặm đường núi ra đây cắt cỏ. Lưng anh ta còn có tật, làm không bao lâu đã phải nghỉ lấy sức.

Tôi vừa chuyện trò vừa cảm khái trong lòng, thì ra cuộc sống của họ cũng không dễ dàng.

Chúng tôi đi theo họ một đoạn, tới nơi thì họ bắt tay vào làm việc. Chúng tôi quan sát địa hình xung quanh, có điều nơi này thế núi không dốc lắm, không thể nhìn rõ cảnh tượng phía bên kia, chỉ thấy núi non nối đuôi nhau trải dài tít tắp, xanh ngắt một màu. Cái hố tuẫn táng theo lời lão Dương kể kia không biết nằm ở đâu giữa vùng núi non trùng điệp này đây?

Cỏ cắt xong thì trời cũng đã tối mịt, chúng tôi giúp họ cõng một bao cỏ lớn gần bằng thân người trên lưng, đi dưới trời chiều được khoảng một giờ thì sắc trời cũng dần dần tối đen. Đi thêm một quãng, bỗng tôi thấy nét mặt lão Dương biến đổi, mắt đảo bốn phía, liếc qua liếc lại.

Tôi hỏi hắn có chuyện gì, lão Dương nhỏ giọng đáp: “Đường này tôi đã đi qua, nếu tôi nhớ không lầm thì phía trước hẳn phải có chỗ trú chân.”

Quả nhiên đi một lúc nữa, phía trước xuất hiện một căn nhà gỗ do những người hái thuốc dựng nên. Lão Dương hưng phấn hẳn lên, đánh mắt sang phía tôi, ý nói thấy chưa, tôi nói cấm có sai. Người đàn ông kia đẩy cửa, quay đầu nói với chúng tôi: “Đêm nay chúng ta sẽ nghỉ lại ở đây, chỗ này có cả bếp đun, hai người có thể tự nấu nướng.”

Tôi theo họ vào bên trong, nhận ra căn nhà này có hai tầng, có cầu thang lên xuống; bên trên là một căn gác xép, không có vật dụng gia đình, chỉ trải đầy những mấy tấm ván lớn. Chính giữa phòng có một cái hố đất, bên trong toàn bụi than, xem ra là để nhóm lửa sưởi ấm. Chúng tôi đặt đồ đạc xuống, ra ngoài tìm củi khô, nhanh chóng nhóm lửa lên. Sau đó chúng tôi lấy lương khô trong túi ra nướng lên ăn, đến khi ăn xong ngoài trời đã tối đen như mực, đâu đây văng vẳng tiếng dã thú vọng về.

Lão Dương châm thuốc, hỏi vị bí thư chi bộ đó là tiếng con gì. Anh ta lắc đầu nói không rõ, nơi này từ lâu đã không còn ai đi săn thú nữa, muốn biết phải tìm người già trong thôn. Còn đế thêm: “Buổi tối đàn ông chỉ được ngủ nửa giấc, lúc nào cũng phải có người canh chừng không cho lửa tắt, nếu không chỉ e dã thú bên ngoài sẽ lọt vào.”

Tôi không có ý kiến gì, hôm nay đi đường quả là mệt mỏi; cứ nghĩ trong vài tuần tới ngày nào cũng phải khổ sở thế này, tôi không khỏi hối hận vì sao lúc trước lại dại dột đồng ý đi với lão Dương, bèn quay sang hắn nói: “Để tôi gác ca cuối cùng cho, giờ cứ đánh một giấc đã, nửa đêm cậu nhớ gọi tôi thay ca.” Hắn nghe thế liền giãy nảy lên phản đối, nhưng tôi vì quá mệt đã nhanh chóng chìm vào mộng đẹp, chẳng nghe thấy gì nữa.

Tôi ngủ không sâu, cứ lăn qua lăn lại, đến hơn nửa đêm thì bỗng có ai đó lay lay người tôi. Tôi mở mắt, thấy mọi người đều đang ngủ, lão Dương nhìn quanh rồi khều nhẹ tôi một cái, nói khẽ: “Dậy, dậy mau.”

## 81. Q.3 - Chương 6: Đào Bới

Editor: Namichan

Beta: Thanh Du

\*\*\*\*\*

Tôi ngủ không ngon giấc, gần như là nửa tỉnh nửa mê bò dậy, trong lòng cảm thấy vô cùng bực bội. Vừa định mở miệng mắng người, hắn đã nhanh tay bịt miệng tôi lại, thì thào: “Yên nào! Đi theo tôi.”

Tôi chẳng hiểu mô tê gì cả, thấy vẻ mặt lo lắng của hắn bèn nhanh chóng khoác thêm áo rồi nhỏm dậy, hỏi: “Sao thế? Xảy ra chuyện gì rồi à?”

Lão Dương khẽ nói: “Theo tôi, tôi dẫn cậu đi xem thứ này.”

Tôi chăm chú nhìn hắn một hồi lâu, thầm nghĩ chuyện này thật kỳ quái. Nhưng nhìn vẻ mặt hắn không giống như đang đùa, tôi bèn mặc thêm áo khoác rồi cùng hắn lẻn ra khỏi phòng.

Bốn phía xung quanh cái chòi này đều là rừng rậm, lão Dương mở la bàn xác định phương hướng, lấy thêm cái xẻng gấp từ đống hành lý rồi bảo tôi đi theo mình.

Chúng tôi bật đèn pin, đi ngược chiều gió chừng mười phút đồng hồ thì hắn dừng lại, lấy cái xẻng cắm xuống vạt đất ngay dưới chân rồi nói: “Chính là chỗ này.”

Tôi cảm thấy chuyện này cực kỳ đáng ngờ, nhìn dáng vẻ hắn ta, đừng nói là đêm hôm khuya khoắt tự dưng nổi hứng muốn chạy tới đây trồng cây nha?

Thấy sắc mặt tôi sa sầm lại, hắn vội vàng giải thích: “Trước kia tôi với ông anh họ ra khỏi núi cũng qua đêm ở chỗ này. Nửa đêm hôm đó tôi phát hiện ổng lén lút chạy ra ngoài, không biết đi làm gì nên mới lén đi theo, kết quả phát hiện ổng chôn cái gì đó ở chỗ này. Nhưng tình hình khi ấy rất phức tạp, tôi cũng chẳng hơi đâu mà quan tâm đến ba cái chuyện vớ vẩn này, chỉ muốn rời ngọn núi này thật nhanh nên không thèm so đo gì. Bây giờ chợt nhớ ra mới cảm thấy tình cảnh lúc đó có chút bất thường.”

“Cậu có chắc là chỗ này không?” Tôi hỏi.

Hắn ta gật đầu, “Từ lúc ra khỏi cái động kia thì ông anh họ tôi cứ ngơ ngơ ngẩn ngẩn, không biết trúng cái tà khỉ gió gì nữa, tôi dám chắc ổng có chuyện gì muốn gạt mọi người. Vừa hay lần này quay lại đây, tôi định đào lên coi rốt cuộc ổng chôn cái gì. Cậu canh chừng giúp tôi nha!”

Tôi gật đầu, lão Dương bắt đầu hạ xẻng.

Đất ở nơi này không cứng lắm, nhưng những thôn dân kia ngủ cách chỗ này không xa, chẳng biết có bị đánh thức không. Vì thế lão Dương cứ đào ba nhát lại phải ngừng một chút để nghe ngóng động tĩnh xung quanh.

Hắn đào chừng nửa giờ thì tôi bắt đầu hoài nghi có phải hắn nhớ lộn chỗ rồi hay không. Bỗng lưỡi xẻng như đụng phải kim khí, phát ra một tiếng “keng” trong trẻo.

Hắn lập tức ngưng đào xới, cúi người xuống, lấy ra từ trong hố ra một vật có hình dáng giống cây côn.

Vật hình cây côn ấy lấm lem bùn đất nên tôi không đoán nổi nó là cái gì, nhưng theo trực giác thì có lẽ nó là một khúc xương. Lão Dương lau qua, mặt bỗng biến sắc, quay sang nói với tôi: “Con mẹ nó chứ, không ngờ lại là thứ này.”

Tôi lại gần nhìn cho kỹ, thấy đó là một khúc thanh đồng bám đầy rỉ sét màu xanh lục, dưới đế có vết gãy rất rõ ràng, xem ra là bị người ta cưa ra từ một vật làm bằng thanh đồng khác. Soi đèn pin nhìn kỹ, tôi thấy phía trên có hoa văn từa tựa như con rắn hai đầu. Có lẽ đây chính là đồ của “Xá tộc” gì đó mà ông giáo sư từng nhắc tới.

Lão Dương nói với tôi: “Đây chính là một nhánh của cây thanh đồng tôi đã nói với cậu, không ngờ ông anh họ tôi dám lén lút cưa nó xuống.”

Tôi nhíu mày. Có thể nói bọn họ là tầng lớp có phẩm cách tồi tệ nhất trong giới trộm mộ, tiếc thay cũng là tầng lớp đông nhất. Chỉ vì dăm ba đồng mà phá hư cả một tuyệt thế trân phẩm là chuyện bình thường như cân đường hộp sữa.

Lão Dương tiếp tục đào bới xem còn thứ gì bị vùi lấp nữa không, nhưng đào một hồi lâu vẫn chẳng thấy gì nên bắt đầu xúc đất lấp cái hố lại.

Chúng tôi lấy vải bố gói ghém nhánh cây thật cẩn thận rồi rón rén trở về, cũng may những người khác vẫn say ngủ sau một ngày lao động mệt nhọc. Hai chúng tôi không sao ngủ được nữa, hắn đành ngồi xuống đối diện tôi, bắt đầu bỏ thêm củi vào đống lửa.

Nhìn vẻ mặt hình sự thấp thoáng nét lo âu của lão Dương, tôi số ruột lên tiếng hỏi: “Trông cậu mấy ngày qua buồn vui thất thường, có chuyện gì khó nói phải không? Hay là mọc trĩ rồi?”

Lão Dương châm một điếu thuốc, thở dài: “Aizz, nếu đơn giản vậy thì tốt quá. Tôi cảm thấy chuyện này thật kì lạ , có vài việc nghĩ mãi không ra.”

Tôi không tiếp lời, lẳng lặng nghe hắn nói tiếp.

Lão Dương nói: “Chủ yếu là chuyện ông anh họ tôi thôi. Lúc tôi cùng ổng vào núi thì ổng vẫn rất bình thường, nhưng từ khi nhìn thấy cây thanh đồng thì tôi cảm giác ổng bắt đầu thay đổi. Ban đầu chẳng qua ổng có hơi chập mạch, nhưng dần dần tôi phát hiện ra hình như ổng càng ngày càng thất thường…”

Tôi hỏi: “Ý cậu là, việc ổng phát điên có liên quan tới thứ đồ chơi này?”

Lão Dương gật đầu: “Cậu xem, việc quái gì ổng phải lén cưa khúc cây này xuống rồi lại mang đi chôn chứ?”

Tôi nhìn khúc cây thanh đồng lão Dương đang xoay xoay trong tay, bỗng cảm thấy hình như đã trông thấy nó ở đâu rồi. Vội vàng lấy tập tài liệu mà giáo sư Vương đưa cho, lật đến trang có tấm ảnh thì thấy quả nhiên không sai. Đó là bức bích họa trên nham thạch trong một sơn động ở Tương Tây do giáo sĩ Thomas người Anh sao lại năm 1845, vẽ một vật thể trông giống như cái cây, Thomas còn chú thích thêm phía dưới rằng đây là “thần thụ” của thổ dân địa phương. Sau đó bản ghi chép này rơi vào tay giáo sư Vương, căn cứ vào miêu tả trong đó, ông ta cho rằng thần thụ này là một trong những nét văn hóa của Xà quốc, tượng trưng cho tính “thần” của đất đai và sinh sản.

Tôi lấy khúc cây thanh đồng ra so sánh, phát hiện ra nó là khúc cuối của một nhánh cây, chiếu theo tỷ lệ thì cái cây thanh đồng kia hẳn phải cao đến bảy tám chục mét. Nếu có thể khai quật hoàn chỉnh cây thanh đồng này thì chắc chắn sẽ gây chấn động toàn thế giới.

Tôi vỗ vỗ vai lão Dương, bảo hắn đừng suy nghĩ lung tung nữa. Nếu quả thật khúc cây này có vấn đề thì hắn đã sớm dở điên dở dại giống như ông anh họ kia rồi.

## 82. Q.3 - Chương 7: Mắc Câu

Editor: Tiểu Phong Hoa

\*\*\*\*\*

Lặn lội suốt năm tiếng đồng hồ đằng đẵng, cuối cùng chúng tôi cũng vòng qua được núi Xà Đầu. Sau khi đặt chân được tới tiểu thôn đầu tiên dưới chân núi, chúng tôi rối rít cảm tạ người bí thư đã dẫn đường rồi chia tay đường ai nấy đi. Lão Dương hăng hái dẫn tôi đi tìm hộ lần trước đã cho lão tá túc bởi nơi này trước đây lão đã từng ghé qua.

Sơn thôn được xây dựa vào thế dốc của sườn núi, nhấp nhô những ngôi nhà dân bằng đá theo kiến trúc thời Minh, Thanh đã được hàng trăm năm tuổi, đường vào thôn trên dốc núi cũng lát toàn đá xanh. Đứng bên dưới nhìn lên, ngôi nhà trên đỉnh dốc cao hơn dưới chân dốc phải đến trăm mét. Một dòng suối nhỏ chảy men theo con rạch ven đường, dưới đáy tuyền một màu rêu xanh biếc. Tôi đảo mắt thăm dò, thấy tường bao của nhiều hộ dân ở đây thường xây lẫn gạch lấy từ những ngôi mộ có niên đại khác nhau, qua đó có thể thấy tập tục đào mộ lấy gạch đã xuất hiện rải rác từ thời xa xưa.

Chúng tôi tìm đến ngôi nhà lão Dương từng trọ mua một ít lương khô, tranh thủ dùng nước suối tắm rửa sạch sẽ, quần áo cũng giặt giũ rồi đem phơi nắng. Sau cùng trên mình cả hai chỉ còn cái quần đùi, đành ngồi luôn bên suối chụm đầu bàn bạc xem tiếp theo nên làm gì.

Muốn qua mặt năm người kia cũng không phải không có khả năng, kiểu gì chúng tôi cũng đã vượt núi suôn sẻ, nhưng trước mắt vẫn phải dựa vào ký hiệu của lão Dương để tìm ra địa điểm ba năm trước hắn đã tới.

Tôi tra hỏi một hồi để xem rốt cuộc lão để lại ký hiệu quỷ quái gì, liệu bây giờ còn không hay lão tự tin quá hóa nói liều. Lão Dương kể, khi đó hắn tìm đến địa đạo tuẫn táng phải vượt qua một địa điểm vô cùng kỳ bí tên là Giáp Tử Câu. Mọi người đa phần đều biết nơi này, đến được Giáp Tử Câu là đến được địa đạo. Chỉ có điều, Giáp Tử Câu cách sơn thôn này hơn bốn mươi cây số, tức là nằm sâu trong rừng.

Nghĩ lại thảm cảnh bi thống khi vào núi mà không có người dẫn đường, chúng tôi liền hỏi bí thư một người có khả năng đương đầu với hành trình gian nan trước mắt.

Viên bí thư gọi đứa con nhỏ, bảo nó dẫn chúng tôi đi tìm một lão thợ săn. Hai người chúng tôi theo chân một đứa trẻ trần như nhộng đi lòng vòng trong thôn mấy lượt, tới một căn nhà ngói hai tầng, nó bèn chỉ vào một ông già đang phơi nắng nói với chúng tôi: “Chính là ông Lưu đấy.”

Ông Lưu là người vùng khác, thời trẻ trốn việc tráng đinh mà lưu lạc rồi định cư luôn ở đây, lấy nghề săn bắn làm kế mưu sinh. Ông đã hơn tám mươi tuổi nhưng sức khỏe vẫn còn tốt, hầu như tất cả những người muốn vào rừng, từ đoàn khảo cổ cho đến dân trộm mộ đều phải nhờ ông dẫn đường, ông lão cũng vui vẻ giúp đỡ. Thứ nhất rút tiền phải lẹ, thứ hai địa vị phải cao, nghe chúng tôi trình bày ý định ông chẳng hề tỏ vẻ kinh ngạc, chỉ lắc đầu nói: “Không được, thời điểm này đi Giáp Tử Câu là hỏng.”

Tôi nghe vậy không khỏi chán nản, hỏi ông: “Vì sao không thể vào núi? Bây giờ đang là cuối thu, thời tiết mát mẻ săn thú rất thuận lợi. Lúc này không đi thì còn đi lúc nào?”

Ông gọi con ra rót trà cho tôi, đáp: “Mùa này trên núi tà khí dày đặc, ma quỷ quậy phá dữ lắm. Tôi tám mươi tuổi đầu rồi không lẽ còn đi lừa đứa trẻ ranh như cậu? Cho cậu hay, vùng Giáp Tử Câu đó kỳ thực chính là một đoạn đường núi của âm binh, cậu gặp chúng mà nhường đường thế nào cũng bị câu hồn hấp phách, tà ma quỷ quái vô cùng!”

Tôi chưa bao giờ tới đó đương nhiên làm sao biết được địa lý địa hình ra sao, nghe ông nói thế chỉ thấy buồn cười. Nhưng người già có quan điểm của người già, chúng tôi cũng không miễn cưỡng, năn nỉ kỳ kèo mãi cũng không có kết quả, chỉ hỏi lão kỹ càng về lộ trình.

Ông lão cho chúng tôi hay, từ thôn này tiến vào vùng núi non trùng điệp Tần Xuyên, theo hướng Tây mà đi, bảy ngày sau sẽ gặp một ngọn núi có tên Thiên Môn, hai bên đều là vách đá trơn trượt, leo lên là điều không tưởng nhưng trong núi có một khe đường kì lạ, hai người đi song song có thể băng qua, người ta thường gọi là “đường trời”, cũng chính là Giáp Tử Câu mà lão Dương nhắc tới. Tương truyền cuối thời Nam Bắc triều, ở nơi đó chứng kiến một đạo quân Bắc Ngụy thông qua đường núi vào Tần Xuyên. Đạo quân này cực kỳ bí hiểm, trong lúc hành quân ai nấy mặt lạnh như tiền không hề lên tiếng, cứ thế đi thẳng vào trong núi. Khi họ vừa đặt chân vào trong khe đường đó, đột nhiên đất trời rung chuyển, khe hở lớn bất ngờ khép kín, toàn bộ đội quân bị nuốt vào trong, từ đó về sau biệt tung biệt tích không thấy trở ra.

Thời nhà Thanh có mấy thầy phong thủy giúp một người giàu nứt đố đổ vách tìm mộ, vào núi hơn mười ngày, khi trở về chẳng còn ra hình người, một mực nói rằng hôm đó ở sơn môn có thác Hoàng tuyền thông tới Địa phủ, bọn họ thiếu chút nữa có đi mà không có về.

Ban đầu dân cư quanh núi còn bán tín bán nghi, nhưng càng về sau càng có nhiều người khẳng định ở rạch nước đó nghe thấy trên núi rành rành tiếng chiến mã chồm lên. Sự việc từ đó lan truyền mạnh mẽ, người ta xâu chuỗi các sự việc rồi cho rằng đó là âm binh từ thác Hoàng tuyền ra vào giữa hai giới âm dương. Bắc Ngụy quân thời Nam Bắc triều chính là một đạo quỷ binh từ dương gian trở về âm giới.

Ông lão còn nói chúng tôi có thể đi tới núi Thiên Môn, nhưng vùng đất phía sau núi là cực hạn chịu đựng của con người, bên trong cây cối thâm u rậm rạp có những thứ quái gở gì, không một ai biết. Phàm là người đặt chân đến đó, bất luận là Thát Tử quân của nhà Thanh hay bại binh thời Quốc Dân đảng đều bặt vô âm tín. Ông tuổi đã quá cao không thể dẫn chúng tôi đi được, người trong thôn cũng không ai dám cả gan. Nếu chúng tôi vẫn ngoan cố muốn đi, ông chỉ có thể chỉ đường. Theo chỉ dẫn của ông chắc chắn chỉ sau khoảng bảy tám ngày có thể đến nơi, nhưng có sự cố gì phát sinh thì ông ta nhất định không chịu trách nhiệm.

Bút ký của ông nội có ghi, trong quá trình tìm kiếm lăng mộ, phàm là vùng đất có truyền thuyết địa phương tường tận đến thế đều phải lưu ý. Tôi y lời, đặc biệt chú tâm đến những dặn dò của ông lão, trong lòng càng thêm nắm chắc địa điểm chúng tôi muốn tìm hẳn là chỉ ở quanh đây.

Chúng tôi cảm ơn ông lão rồi muốn ra về nhưng hình như ông lão bình thường rất ít khách viếng thăm, một mực giữ chúng tôi lại ăn cơm, phải ra sức từ chối. Ông lão hết cách đành dúi cho tôi một túi đầy đồ muối. Tôi ngại làm phiền người khác, đang muốn trả lại thì liếc thấy bên trong có thịt nướng. Cái bụng mấy ngày nay lấp toàn bằng lương khô dứt khoát biểu tình không chịu thiệt thòi, đành phải nhận.

Sau một ngày nghỉ ngơi chúng tôi bắt đầu lên đường. Giờ đây mục tiêu đã xác định, chúng tôi cứ trực chỉ hướng Bắc mà đi, cắn răng chịu khổ, trèo đèo lội suối, dứt khoát chui vào thám hiểm khu rừng nguyên sinh thần bí nhất Trung Quốc đại lục.

Dọc đường không có chuyện gì đáng nói, tôi cũng nghĩ chẳng cần ghi chép giấy trắng mực đen làm gì ệt. Sau bảy ngày, khi lão Dương chỉ lên phía những tán cây cao vút, tôi mới nhận thấy đỉnh núi Thiên Môn đã hiện ra tự lúc nào. Chúng tôi dừng lại chỉnh đốn, phát hiện bản thân chẳng khác dã nhân là bao.

Lão Dương chăm chú xem xét bốn phía một hồi, hớn hở thông báo chính là nơi này. Đi qua Giáp Tử Câu sang phía bên kia sẽ gặp một cái khe nhỏ nhưng rất sâu, đó cũng là địa điểm bọn họ phát hiện ra địa đạo tuẫn táng.

Tôi trèo lên một cây sam lớn, một tay bám vào thân cây, một tay cầm ống nhòm quan sát. Núi Thiên Sơn cao chọc trời, hình thế kỳ vĩ, thoạt nhìn vô cùng thâm u trùng điệp khiến quang cảnh rất kỳ quái. Có điều ngọn núi này không hề có dạng cánh cổng như tôi nghĩ, cái tên núi Thiên Môn không biết từ đâu mà ra. “Đường trời” ở chính giữa kia, lúc này nhìn lại chỉ tựa như một sợi chỉ đen nhỏ xíu.

Chúng tôi leo lên ngọn núi tiếp giáp với núi Thiên Môn, cứ thuận theo thế núi mà vừa đi vừa xem xét địa hình phía trước, gần chính Ngọ thì tới được chân núi Thiên Môn. Đoạn Giáp Tử Câu đầu tiên nhìn thấy giống như một đoạn đường núi bình thường đầy rẫy những đất đá rải rác.

Tần Lĩnh, nếu nói là một nơi kỳ diệu cũng không ngoa, đặc biệt ở thời điểm này vẫn chưa mở đường để khai thác du lịch, cảnh sắc thiên nhiên vô cùng đẹp đẽ. Dưới vách đá Thiên Môn ngẩng đầu nhìn lên, địa thế cực kỳ hùng vĩ nhưng hình dạng cũng bình thường, ở giữa có một khe núi hẹp giống như đá núi bị một thanh kiếm sắc bén bổ xuống mà thành. Dưới đáy khe núi này chính là Giáp Tử Câu. Địa hình núi rất cao nên nơi này sản sinh ra một “đường trời”, cảnh quan tách biệt hẳn với những dãy núi thấp còn lại. Phóng tầm mắt cao nữa có thể thấy tia sáng rất nhỏ từ trên đỉnh núi xa xôi, y như cả không gian bị ép vào thành một đoạn. Nếu không phải tận mắt chứng kiến làm sao có thể lĩnh hội dù chỉ một phần.

Trong Giáp Tử Câu, phía đáy đá núi lởm chởm trùng trùng điệp điệp, hai bên rải rác những dòng suối nhỏ trong vắt, rêu xanh bám đầy trên đá rất khó đi nhưng xem ra đường cũng không xa mấy, ánh sáng lại rõ ràng. Đoạn đầu đường này chưa lên cao nên bầu trời cũng chưa hẳn là “đường trời”, có lẽ nên gọi là “khoảng trời” thì hơn.

Lão Dương nhớ lại, muốn đi hết Giáp Tử Câu cũng phải mất một buổi chiều, hơn nữa càng vào sâu bên trong gió lùa càng lớn, mặt đất càng ẩm ướt, không tiện nhóm lửa. Chúng tôi quyết định dừng lại ngay gần điểm xuất phát, đốt một đống lửa trại ăn một bữa cơm trưa. Đồ ăn muối ông lão cho tôi đều bỏ vào nồi đem đun lên, cũng từa tựa như ăn lẩu. Dân miền núi khi nấu ăn rất chú trọng các loại gia vị, hương vị cũng không tệ nếu không muốn nói so với gặm lương khô thì ngon hơn vạn lần. Mấy hôm trước ăn uống phải chi li hà tiện, giờ cũng sắp đến nơi, có thể thả phanh một bữa, tôi và lão Dương ăn như hai con hổ đói, chẳng mấy chốc đã giải quyết sạch sành sanh cả đống thịt muối.

Tôi ăn còn chưa no, sực nhớ ra có một gói gà rừng ngâm măng. Đang muốn lôi ra ăn quách cho rồi nhưng sờ soạng một hồi vẫn không thấy đâu, hóa ra cả gói thịt to tướng đã không cánh mà bay.

Tôi tìm lại xung quanh một lượt vẫn chẳng thấy đâu, bực mình định hỏi lão Dương, đột nhiên hắn rống lên: “Chết dẫm, thằng nào phun hết cả xương vào cổ áo ta thế này???”

Tôi ngớ người, làm gì có chuyện đấy. Lúc tôi ăn, bao nhiêu xương xẩu đều nuốt hết, đâu có lãng phí đến mức để văng bừa văng bãi như thế.

Còn đang lấy làm lạ, một cục xương đã từ trên vách núi rơi xuống đất. Tôi ngẩng đầu lên liền bắt gặp mười mấy con khỉ lông vàng to tướng, chẳng biết từ khi nào đã tụ tập ở vách núi. Một con trong đó đang ôm gói gà rừng ngâm măng mà ăn, xem cách thức ăn của nó hẳn là đã đói đến mềm ruột, nuốt không còn một miếng.

Nó giải quyết nhanh gọn gói thịt xong xuôi bắt đầu bò xuống dưới, mắt chăm chú dán chặt vào ba lô của tôi.

Tôi thầm kêu không ổn, con khỉ chết tiệt này hẳn là cho rằng trong túi toàn là đồ ăn, âm mưu cướp lấy, mà như thế thì phiền phải biết. Còn đang tính cách, con khỉ kia đã kêu lên một hồi chói tai, trong chớp mắt, toàn bộ đám khỉ đều lao bổ về phía chúng tôi.

## 83. Q.3 - Chương 8: Khỉ

Editor: Biển

\*\*\*\*\*

Con khỉ đầu đàn bự tổ chảng nhìn tôi, không ngừng há miệng nhe ra răng nanh trắng hếu, đồng thời phát ra những âm thanh mang tính đe dọa như đang muốn cảnh cáo chúng tôi.

Tôi và lão Dương mỗi người vội cầm lấy một thanh củi đang cháy khua liên tục, muốn ép mấy con khỉ đang định xông lên phải lùi lại, có một con hơi chậm liền bị tôi dí thanh củi cháy vào mông, đau quá ré lên, cắm đầu chạy ra thật xa.

Nhưng cùng lúc, có mấy con khỉ cực kỳ thông minh len lén tiến đến gần hành lý của chúng tôi, chờ đến khi tôi phát hiện ra thì đã trễ, mấy cái túi chống thấm lão Dương chưa kịp bỏ vào ba lô đã bị con khỉ nhỏ ôm chạy đi mất, tôi vừa thấy thế, thầm nhủ không ổn, vội bước tới giật lại. Nhưng tôi vừa bước lên, sau lưng đã có một con khỉ nhảy đến muốn chôm hành lý.

May mà đống hành lý của tôi nặng kinh khủng, nó kéo vài cái, thấy không có cách nào mang đi được nên thôi không kéo nữa mà thò tay vào định chôm chỉa đồ trong đó.

Tôi choáng váng mặt mày: mấy con khỉ này hành động cực kỳ chuyên nghiệp, nhìn kiểu tấn công người như thế này thì chắc chắn đây không phải lần đầu tiên. Tôi vốn cho rằng mấy con khỉ dù có thông minh mấy cũng phải có giới hạn, bây giờ xem ra, nếu coi cướp giật là một loại nghề nghiệp thì chúng tôi không thể so được với chúng.

Tôi chỉ mới phân tâm một chút, con khỉ đó đã lấy ra một cái hộp từ trong túi hành lý, tôi vừa nhìn liền thấy nguy to, đó là một hộp lương khô.Tôi mặc kệ không đuổi theo con khỉ kia nữa mà xoay người tung chân đá bay con khỉ này, sau đó nhét lại hộp lương khô vào túi.

Ngay lúc đó, trước mắt tôi ánh vàng chợt lóe, con khỉ đầu đàn đã nhảy bật lên, vươn bàn tay chụp thẳng vào mặt tôi. Tôi đã từng thấy cảnh một con khỉ bắt giết thỏ, móng vuốt của chúng sắc bén kinh khủng, nếu bị chụp trúng thì nát mặt còn gì.

Dưới tình thế cấp bách, tôi không kịp né tránh, đành phải đưa thanh củi cháy trong tay lên đỡ cánh tay liền bị nó cào ra một đường máu dài ngoằng, đau đến nhe răng, thanh củi cũng rớt khỏi tay.

Con khỉ đầu đàn vừa chạm đất đã lập tức phóng ngược lại, tôi không kịp nhặt thanh củi, buộc phải vội vàng tung chân đá tới, ngờ đâu nó lập tức ôm lấy chân tôi, thuận đà há mồm cạp luôn một phát.

Cú này thì miễn bàn, tôi đau muốn phát điên lên, liền vung tay đánh tới. Nó phản ứng rất nhanh, lập tức xoay người nhảy tách ra, chẳng biết ma xui quỷ khiến thế nào, tôi lại chụp được đuôi nó.

Đối với khỉ, đuôi là bộ phận vô cùng quan trọng, đang đánh nhau mà bị túm đuôi thì cũng coi như là bị phán án tử, nó lập tức luống cuống, rống lên một tiếng, liều mạng nhằm vào mặt tôi mà xông tới.

Tôi nổi lên sát tâm, khẽ nghiêng người tránh cú tấn công sau cùng của nó, sau đó nắm chặt cái đuôi quật mạnh xuống đất. Tôi đoán con khỉ này nhẹ nhất cũng phải đến bốn mươi cân, cú này dù không nguy hiểm đến tính mạng thì vẫn đủ đập cho nó bất tỉnh.

Nhưng con khỉ đầu đàn khỏe mạnh khác thường, lần này chính tôi cũng cảm thấy mình hơi mạnh tay, nhưng nó lại không hề hấn gì, còn rú lên định xông qua thêm lần nữa. Tôi bắt đầu luống cuống không biết phải làm sao, vội cố sức quăng thêm một cú, đập mạnh nó vào một thân cây. Cú này dùng sức quá mạnh, bàn tay không còn giữ nổi khiến nó bị văng ra xa mấy mét, nó lăn vài vòng rồi lập tức bật dậy leo lên cây.

Lão Dương tiếc mấy cái túi, vẫn còn đang đuổi theo mấy con khỉ giật đồ lúc nãy. Bọn chúng thấy con đầu đàn bị thất thế làm sao còn dám liều lĩnh, lập tức chạy tứ tán, nhưng chúng cũng không chạy xa mà tiếp tục làm ra vẻ đe dọa, lão Dương đuổi một con thì mấy con còn lại chạy theo đằng sau ném đá khiến cho hắn bực mình kinh khủng, cứ chạy tới chạy lui một hồi như vậy, hắn đã mệt muốn hụt hơi mà lại chẳng đánh được con khỉ nào.

Tôi thấy tình hình có vẻ không ổn, mấy con khỉ hoang dã này to xác đã đành, phản xạ lại nhanh nhẹn, phiền nhất là bọn nó không hề sợ người. Tôi đối phó với mỗi con đầu đàn thôi đã mệt muốn bở hơi tai rồi, nếu như có hai con nhảy lên tấn công cùng lúc, e rằng hôm nay chỉ có thể nhừ đòn tại nơi này. Hơn nữa, đám khỉ là chúa thù dai, không hiểu sao lần này chúng tôi lại đụng phải mấy con quái lông dày này nữa, nếu không giải quyết triệt để chỉ sợ về sau không yên ổn được với chúng.

Lão Dương truy đuổi nửa ngày, kiệt sức thở hổn hển chạy về nói: “Không… không xong rồi, tụi nó chạy trốn nhanh quá, chúng ta đừng thèm chấp tụi nó nữa, cứ đi luôn cho rồi, mất thứ gì thì cứ coi như là tặng Sơn thần làm quà ra mắt là xong.”

Tôi thấy thật sự cũng không có cách nào. Đối phó với đám khỉ khoái chôm chỉa trong rừng già, chúng tôi hoàn toàn bó tay, lỡ như cứ dằng dai ở đây, biết đâu lại sinh ra tổn thất khác. Hơn nữa những thứ bị mất cũng không quá quan trọng, ví dụ như ống huỳnh quang thì chúng tôi có thể thay thế bằng đuốc chẳng hạn.

Vì thế tôi gật đầu với lão Dương: “Nói đúng lắm, trong này rất sâu, một khi trời tối đường lại cáng khó đi, nhưng mà, mẹ nó chứ tên nhóc cậu lo mà giữ đồ cho kỹ, đừng có để bị đám lông dày kia chôm chỉa nữa.”

Lão Dương nhớ tới chuyện vừa rồi, vẫn còn chưa nguôi giận liền khoát tay với tôi: “Được rồi, cậu đừng có nói nữa, sườn núi này đến đây là hết rồi.”

Hai người chúng tôi cột chặt ba lô, lớn tiếng hò hét xua đuổi bày khỉ rồi tiếp tục men theo con đường hẹp. Bầy khỉ thấy chúng tôi rời đi cứ tưởng là bọn tôi bỏ chạy liền nhao nhao nhảy lên hai bên vách núi đuổi theo, vừa đuổi vừa hú hét chế giễu chúng tôi. Lão Dương nghe thế nổi khùng, quay đầu mắng to: “Lũ lông dày chúng mày đừng có mà đắc ý, ông đây mà còn về được là ông bắt thịt hết cả đám chúng mày!”

Bầy khỉ thấy hắn gào to lại càng hăng say đuổi, đặc biệt là con đầu đàn, bày ra điệu bộ kẻ chiến thắng đuổi theo sát rạt, định nhân lúc tôi không chú ý mà xông lên. Lão Dương thấy thế nổi sùng, cúi xuống nhặt hòn đá ném ngay vào sống mũi nó, cú ném này khá nặng tay khiến cho nó rớt luôn khỏi vách đá.

Không ngờ đám khỉ này thẹn quá hóa giận, liền nhặt đất đá trên mặt đường ném ào ào về phía chúng tôi, chẳng mấy chốc đất đá bùn rủ nhau nhằm vào đầu tôi mà hạ cánh, may mà chẳng bị ai thấy, không thì tôi chỉ có nước đâm đầu tự sát luôn cho khỏi bị mất mặt.

Chúng tôi cắm đầu chạy như điên gần năm phút mới dừng lại, lúc này chúng tôi đã hoàn toàn tiến vào giữa khe núi, “khoảng trời” trên đầu giờ đã thành “vệt trời”, bởi vì khoảng cách vách núi hai bên thu hẹp lại rất nhiều, gây ra cảm giác như là hai đỉnh núi đang ép xuống khiến ngươi ta lạnh toát sống lưng, chỉ muốn rời khỏi nơi này ngay lập tức.

Xem ra lão Lưu nói không hề sai, tôi thầm nghĩ, nếu làm không xong thì khe núi này quả thật chính là đường dẫn xuống suối vàng.

Tiếp tục đi về phía trước, cảm giác này càng nặng nề, cứ theo đà này, nếu không phải đã hỏi thăm trước đó, ắt hẳn tôi sẽ nghĩ đến cuối cùng hai quả núi này sẽ nhập lại làm một.

Tôi nhớ lại những điều lão dẫn đường từng nói, nhớ đến truyền thuyết mà lão đã kể.

Truyền thuyết về âm binh tôi từng được nghe không ít lần, cũng không ít người nhàm chán đưa ra phỏng đoán, tương đối nổi tiếng trong số đó là Kinh Mã Tào của Giang Nam, truyền thuyết kể rằng Nam Man vương Mạnh Hoạch tìm người đào lên, địa danh đó đến bây giờ vẫn còn, vào mỗi mùa mưa dông đều nghe thấy truyền ra âm thanh vũ khí va chạm, giết chóc. Một chuyện nữa là về trận động đất ở Đường Sơn, chuyện này lại càng mơ hồ, nghe kể rằng có rất nhiều người đã nhìn thấy một đoàn xe ngựa dài dằng dặc chở theo mười vạn đầu lâu đi ra từ Đường Sơn, sau đó gặp phải đội vận chuyển của quân giải phóng vào thành phố cứu trợ, rồi vân vân gì nữa tôi không nhớ rõ.

Lão Dương còn kể thêm vài chuyện khác, rằng cái khe này từ khi hình thành tới giờ hầu như không có người qua lại, nhưng đến một gốc cỏ dại cũng không mọc nổi, giống như là ngày ngày đều có vó ngựa dẫm qua. Mấy năm trước có một người muốn xây dựng gì đó trong này, nhưng chỉ cần đội thi công vừa đến, ở đây liền có mưa to, lần nào cũng vậy. Mấy người lãnh đạo cũng không có cách nào, hơn nữa chỗ này cách khu dân cư thật sự quá xa nên đành thôi.

Chúng tôi tiếp tục đi sâu vào, càng đi càng thấy tĩnh lặng, không biết khe núi này dài bao nhiêu, càng đi sâu vào bên trong lại càng tối tăm, nhiệt độ cũng giảm dần, âm u vô cùng, lại có một cảm giác khó hiểu giống như là đang bị theo dõi. Hơn nữa không biết từ lúc nào, bầy khỉ không còn đuổi theo chúng tôi nữa, cả khe núi hầu như chìm trong im lặng đáng sợ, chỉ còn có tiếng gió rít cùng những âm thanh kỳ dị khó tả thành lời. Loại cảm giác này khiến chúng tôi vô cùng khó chịu.

Tôi cùng lão Dương mỗi người một chuyện, suy nghĩ nhanh chóng thay đổi, sự chú ý cũng dời đi chỗ khác, không còn bị không khí kỳ lạ trong khe núi này ảnh hưởng. Dù vậy tôi vẫn cảm thấy vô cùng bất an. Hơn nữa càng đi sâu vào, cảm giác đó lại càng rõ ràng, thậm chí có mấy lần tôi cảm thấy như vệt trời mỏng manh trên đầu chúng tôi có thể biến mất bất cứ lúc nào, chúng tôi sẽ vĩnh viễn bị vây khốn giữa bóng tối mịt mùng trong lòng núi lớn.

Tôi miên man suy nghĩ, cũng không biết đã đi được bao lâu, bỗng lão Dương ngay đằng trước tự nhiên dừng lại, tôi không kịp phản ứng nên va luôn vào lưng hắn, cú này đụng rất đau, tôi hơi cay cú bèn hỏi: “Lại chuyện gì nữa? Muốn dừng là dừng, cũng không chịu báo trước một tiếng.”

Hắn xoay đầu lại, mặt mũi tái mét, miệng mấp máy một hồi mới cà lăm được mấy chữ: “Lão Ngô, phía… phía trước có… có người…”

Tôi ngẩn ra, thầm hỏi “Người” gì chứ, khu dân cư gần nhất cũng cách chỗ này đến 40km, làm sao có người ở đây được, vội ló đầu qua xem thử. Vừa mới liếc qua, da đầu tôi lập tức tê dại, choáng váng đầu óc, suýt nữa cắn luôn cả lưỡi, khuỵu chân ngã bệt trên mặt đất.

Hóa ra giữa bóng râm của khe núi trước mặt, thật sự có bóng một “Người” nào đó, khuôn mặt khuất trong bóng tối, lẳng lặng nhìn chúng tôi.

## 84. Q.3 - Chương 9: Người Đá

Editor: Biển

\*\*\*\*\*

Ngây ngây ngẩn ngẩn cả đoạn đường, đột nhiên phát hiện đằng trước xuất hiện một người nào đó, chẳng mấy ai có thể kịp phản ứng.

Chúng tôi bất giác lùi về phía sau muốn giữ khoảng cách với người kia, nhưng nhất thời cả hai đều không nhấc nổi chân lên, chỉ cảm thấy kinh hoàng, thân thể cứng đờ ra.

Lão Dương can đảm hơn tôi một chút, hít vào một hơi thật sâu rồi hô to: “Ai… ai đó?”.

Người kia không hề phản ứng, cũng không nhúc nhích, giống hệt như một tảng đá.

Lão Dương hạ giọng hỏi tôi: “Cậu xem, sao hắn lại không thèm chú ý tới chúng ta? Lão Ngô, chẳng lẽ ông già Lưu kia nói đúng, gặp phải âm binh rồi sao?”

Một cơn gió lạnh thổi qua, tôi thoáng tỉnh táo lại, liền đáp: “Đừng hoảng, nếu là người thì không việc gì phải sợ, chờ chúng ta thấy rõ ràng hẵng nói!”, dứt lời tôi lấy đèn pin chiếu về phía đó.

“Người” kia mặc một bộ quần áo cổ quái, để lộ ra cánh tay màu xám trắng, đứng ngây ra giữa đường đi, trong bóng tối giữa khe núi âm u, nhìn có vẻ quỷ dị vô cùng. Đèn pin chiếu trên người kẻ đó, hắn lại không hề nhúc nhích.

Lúc này tôi lại phát hiện có chỗ bất thường.

Thì ra trên cơ thể người này bao phủ một lớp rêu xanh biếc.

Trừ rùa đen thì đúng ra chẳng có loài nào để cho rêu xanh mọc trên người mình mới phải chứ? Tôi nhìn kỹ lại mới thấy “Người” này không phải bằng xương bằng thịt mà dường như được điêu khắc nên từ đá, chỉ là người đá này được điêu khắc quá mức sinh động, trong cảnh tranh tối tranh sáng thế này rất dễ bị nhìn nhầm thành người thật.

Dù vậy tôi vẫn không cười nổi, người đá này được tạo hình quá sắc sảo điêu luyện, chạm khắc giống hệt như thật, dù chúng tôi đã nhìn ở khoảng cách rất gần vẫn có cảm giác sợ hãi, đầu đổ đầy mồ hôi lạnh.

Chờ nỗi sợ hãi qua đi, sau đó chúng tôi mới thấy nửa thân dưới của “Người đá” bị chôn trong đống đá vụn, có lẽ là do phần đá ở trên bị sạt lở, nó cũng bị rơi xuống theo. Tượng đá chỉ còn lại cổ, không có phần đầu. Tôi ngẩng nhìn lên quả nhiên thấy vách núi thẳng đứng bên trên có một khoảng khá rời rạc, chỉ có điều thế núi hơi nghiêng hình thành một góc chết, tôi không quan sát được tình hình thật sự là như thế nào.

Người đá để hai tay trần, không phải phong cách văn hóa của thời Hán, tôi đã phát hiện ra trên quần áo người này có điêu khắc hoa văn rắn hai đầu, kiểu cách quần áo tôi chưa từng được thấy, màu sắc đã bị phai đi ít nhiều, phần đầu bị khuyết, có lẽ là lúc ngã xuống bị đụng vỡ ra.

Quan sát một lượt, tôi khẳng định thứ này hẳn là tượng người đá bồi táng.

Tôi ngẩng nhìn lên trên, tượng người đá từ phía trên rớt xuống đây, xem ra bên trên hẳn là có gì đó.

Lão Dương vốn nóng nảy, không chờ cho tôi quan sát kỹ càng đã hấp tấp tìm đường bò lên. Tôi cũng theo hắn áp sát vào vách đá, từng chút một bò lên theo sườn dốc, rất nhanh đã lên được đến chỗ bị sụp xuống.

Phía trên dường như là một cái hố cạn được đục vào vách đá, có không ít người đá giống y hệt như thế đang quỳ lạy trong đó. Kỳ lạ một nỗi, những người đá này đều không có đầu, trên cổ có gắn đầu lâu, dùng bùn trát lại.

Tôi biết cái này gọi là tượng đầu người, ngày xưa, sau khi kết thúc chiến tranh, nếu đem cả cỗ thi thể về để tranh công thì quá nặng nên chỉ lấy đầu người, những cái đầu này đem gắn lên trên người đá để tuẫn táng thay cho người sống.

Ngoài ra còn có hình khắc đá khoảng thời đầu Tây Chu, nhưng hầu hết đã bị nước mưa rửa trôi không còn phân biệt được màu sắc nữa. Dưới đáy động có một bức tượng bán thân được điêu khắc dựa theo thế núi, phần cơ thể từ ngực đến đầu đã bị phá vỡ vụn, chỉ còn lại một bàn tay và nửa bả vai là còn nhìn ra được hình dạng.

Ở giữa vùng bị sạt lở có một cái hố cỡ bằng quả bóng rổ đen thăm thẳm, tôi dằn lại nỗi vui mừng khôn xiết, rọi thử đèn pin vào bên trong, liền thấy không gian trong đó rất rộng lớn.

Trực giác của tôi mách bảo rằng, đằng sau bức tượng người đá khổng lồ này có thể là một cổ mộ, hơn nữa rất có thể đây chính là mộ huyệt mà cái hố tuẫn táng kia cúng tế như lão Dương đã nói, chẳng qua không biết là cao nhân nào đã vào đó trước một chuyến rồi.

Nói như vậy, có thể đặt mộ ở đây, thân phận của chủ nhân ngôi mộ hẳn là vô cùng hiển hách. Nhưng người có thể đổ một cái đấu ở nơi như thế này lại càng là cao thủ trong cao thủ, dân trộm mộ bình thường dù có đi qua đi lại trong khe núi này đến mấy trăm lượt cũng tuyệt đối không thể nghĩ ra được ở trên đầu còn có cả một thế giới khác.

Tôi cùng lão Dương tính toán một hồi, quyết định cứ vào xem thử trước, dù sao mục tiêu cũng ở ngay gần đây, nếu trong này không có thứ gì thì chỉ cần quay trở ra thôi. Chúng tôi đi chuyến này, thấy động mà không chui vào quả là khó chịu chết được.

Hắn gầy hơn nên chui vào trước, cửa động này hơi cao, chân hắn không chạm đến đáy nên đành phải tựa trên vách đá. Tôi đưa đèn pin cho hắn, hắn vừa lấy rọi xuống liền mắng: “Khỉ thật, trong này có nước.”

Tôi ló đầu vào xem, bên trong là một thạch thất dạng mái vòm rất lớn, hẳn là được đào nên, trên đỉnh có vài dấu vết của hình khắc đá, mực nước trong này rất cao, gần lên đến sát mép phần mái vòm, có thể thấy được phía dưới mặt nước, vách tường bốn phía đều được đục thành nhiều hố cạn, bên trong đầy tượng người đá không đầu phủ đầy rêu xanh. Nước ở đây không biết là do nước mưa từ cửa động chảy vào tích lại hay vì nguyên nhân nào khác.

Lão Dương nói với tôi, lần trước hắn đến đây, tượng người đá kia chưa bị sụp xuống, vậy có nghĩa là, lỗ hổng này mới chỉ xuất hiện trong vòng ba năm gần đây, lượng nước này không thể nào là nước mưa tích lại được.

Tôi dặn hắn phải tuyệt đối cẩn thận, hắn lại ỷ vào mình bơi giỏi, buông tay nhảy xuống, lập tức nước liền ngập tới ngực, hắn hoảng hồn, cả người chới với.

Tôi nhìn mà líu cả lưỡi, mực nước ở đây có thể sâu quá đầu, bèn hỏi hắn: “Cậu thăm dò dưới đáy nước thử xem dưới đó là bùn hay là đá?”

Lão Dương nói: “Không chạm được tới đáy. Mẹ nó chứ, nước dưới này lạnh thấy bà luôn.”

Tôi lấy túi chống thấm ra bọc hai cái ba lô lại, một cái ném cho hắn, một cái đeo trên lưng, sau đó cẩn thận trượt xuống nước, lập tức một cảm giác lạnh toát truyền đến từ hai bàn chân khiến tôi run cầm cập.

Dười chân trống không, quả nhiên là rất sâu, tôi thầm nhủ, bởi vì ban đầu không hề ngờ tới chuyện phải hoạt động trong nước, tôi không chuẩn bị trang bị phù hợp nào, chúng tôi chỉ còn cách mở đèn pin bơi vào bên trong.

Mới bơi được vài sải đã thấy một cánh cửa đá mở ra ở phần trong cùng của vách tường.

Vì mực nước dâng khá cao nên phần cửa đá lộ ra vô cùng thấp, bên trong cửa là một thạch đạo đủ rộng cho hai chiếc xe vận tải cỡ lớn tối đen như mực, những nới ánh sáng đèn pin chiếu qua đều là vách đá màu xanh xám, có dấu vết đục đẽo thô sơ, có vài nơi xuất hiện hình khắc nhưng đa phần đều đã bị ăn mòn không còn nhìn ra được.

Bơi thẳng vào bên trong khoảng hơn mười mét, thạch đạo đột nhiên chuyển hướng một góc 90 độ. Tôi lại rọi thử đèn pin, phát hiện bên trong thật đáng sợ, không khỏi ngừng lại, chẳng dám xông bừa vào.

Thực ra thì, với tình hình hiện giờ, tiếp tục tiến vào bên trong là rất không sáng suốt, mực nước sâu như vậy, lại không nhìn được dưới nước có gì, điều này thực sự khiến cho người ta hoảng sợ. Nếu chút nữa mà có thứ gì trồi lên từ dưới nước, dù đó chỉ là một khúc gỗ thôi cũng đủ hù cho tôi chết khiếp rồi.

Lão Dương nhìn vách tường bốn phía, hỏi tôi: “Cậu có phát hiện ra không, ngôi mộ này tuy rằng rất lớn nhưng xây dựng lại rất thô sơ, cậu nhìn mấy tảng đá này đi, tảng nào tảng nấy đều nham nhở, hoàn toàn không hề được gia công chế tác, không phải nói là chủ nhân ngôi mộ này rất giàu có sao, mở được núi chẳng lẽ lại không có tiền trang hoàng sửa sang.”

Tôi nói: “Đây có thể là khu vực ngoài cùng của lăng mộ, cậu xem chỗ này có nhiều tượng người đá chưa hoàn thành như vậy, có thể chỉ là nơi những người thợ xây lăng điêu khắc đá thôi, vào sâu nữa có lẽ sẽ rõ ràng hơn.”

Chúng tôi tiếp tục tiến về phía trước, từ chỗ ngoặt bơi vào thêm được mấy phút liền nghe thấy từ bóng tối đằng trước truyền lại tiếng quẫy nước trầm trầm, giống như có thứ gì đó đang lặn dưới nước.

Tôi chụp tay lão Dương, lấy đèn trong tay hắn rọi về phía phát ra âm thanh, lập tức nhìn thấy ba vết nước hình tam giác đồng thời xuất hiện, nháy mắt đã chìm vào trong nước.

Tôi còn chưa kịp phản ứng gì, lão Dương đã hất tay tôi ra, quay đầu hét to một tiếng: “Chạy!

## 85. Q.3 - Chương 10: Hucho Taimen (triết La Khuê)

Editor: Tiểu Phong Hoa

\*\*\*\*\*

Lão Dương nói thế nhưng ở dưới mực nước sâu đến thế này, có mà chạy thoát đằng trời. Tôi quẫy nước mấy cái, đến khi quay đầu nhìn lại, vệt nước hình tam giác kia đã lao vọt về phía tôi nhanh như điện xẹt khiến mặt nước dềnh lên một làn sóng đục ngầu.

Tôi vội vã buộc chặt đèn pin vào cổ tay, rút con dao găm vẫn giắt nơi thắt lưng rồi trưng dụng luôn cả chiếc ba lô đang đeo trên lưng thành khiên. Trong lúc cuống cuồng tôi vẫn không ngừng gọi lão Dương ứng cứu, có điều gã này thoắt cái đã một đường bơi thẳng ra ngoài đến hơn mười mét.

Tôi ngấm ngầm lôi cả mấy mươi đời tổ tông nhà hắn ra nguyền rủa. Thứ quái vật phía sau đương nhiên không thèm chừa ra giây nào cho tôi nhẩn nha suy nghĩ, nháy mắt đã đâm bổ đến trước mặt.

Tôi chùn người xuống một chút, chuẩn bị sẵn tinh thần lãnh một cú đánh của quái vật. Vệt nước hình tam giác chỉ còn cách tôi chừng ba mét, không ngờ trên mặt nước lại đột ngột xuất hiện một đợt sóng, vệt nước thoáng cái đã biến mất tăm.

Nói thì chậm nhưng thực ra mọi việc chỉ trong vài khắc. Chưa kịp hoàn hồn, phía trước mắt tôi một đám bọt nước chợt nổ tung tóe đồng thời trên ngực chịu một luồng lực mạnh kinh khủng. Lần này thực sự nhanh đến mức không kịp trở tay. Tôi còn đang chẳng hiểu chuyện gì xảy ra đã sặc lên mũi một ngụm nước hôi thối, tối tăm cả mặt mũi.

Luồng lực này không những dìm tôi chìm nghỉm vào trong nước mà còn đẩy ngược tôi lại cả chục mét. Khi lặn xuống nước tôi không hề lấy hơi, giờ đã thiếu khí lắm rồi, nói là sức cùng lực kiệt cũng không ngoa. Cứ đà này bị ép xuống không thở được kiểu gì cũng đi đời nhà ma. Cùng đường, tôi nghiến răng, dao găm nãy giờ vẫn lăm lăm trong tay khua lung tung một hồi bỗng thấy chấn động, không biết đã đâm trung chỗ nào trên người nó. Quái vật bị đau quằn quại liên hồi trong nước, quật tôi văng ra đập đầu vào vách một cú mạnh đến choáng váng.

Nhưng nhát dao này xem ra đã cứu tôi một mạng. Luồng lực kia biến mất, ngực tôi cũng được thả lỏng.

Tôi biết nó đã nhả ra, vội vàng giãy dụa nhô đầu lên khỏi mặt nước hít lấy hít để không khí vào phổi rồi sờ sờ chiếc ba lô. Mẹ kiếp, không những rách toạc một nửa mà các thứ bên trong hầu như cũng rơi rớt sạch sẽ, may mà tôi chắn ba lô trước ngực không thì đã ra người thiên cổ từ lâu rồi. Thứ quái vật này cắn khiếp thật.

Tứ phía đều tối tăm mờ mịt, chỉ thấy luồng sáng rọi thẳng từ phía sau của chiếc đèn pin trên tay lão Dương. Nhưng ánh sáng mỏng manh đó đã chiếu không ra hình thù gì thì chớ, gặp nước lại phản quang càng khiến tầm nhìn tôi bị ảnh hưởng.

Tôi thở hổn hển một hồi, đầu óc dần tỉnh táo trở lại, lúc đó mới phát hiện ra dao găm đã không cánh mà bay, không biết trong biến cố vừa rồi đã rớt xuống nước hay là vẫn cắm trên người nó chưa rút ra. Tôi rên thầm trong lòng, giờ chỉ còn hai bàn tay trắng, ba lô cũng không được tích sự gì nữa rồi. Nếu quái vật lại đớp ột miếng có khi bao nhiêu ruột gan đều lòi ra mất.

Tôi bèn nép sát người vào vách đá, chỗ này rất hẹp, cứ dán mình vào một bên như thế, muốn cắn tôi cũng chẳng dễ dàng gì đâu.

Sau trận vật lộn kịch liệt vừa rồi, tôi mơ hồ cảm thấy đó là một con cá khổng lồ, nhưng trong mỏ quặng kín mít này làm sao lại có cá được, hơn nữa kích thước lại to lớn bất thường, điều này thoạt nghĩ đã thấy không hợp tình hợp lý. Mà cho dù có thật, nó ăn gì mà sống? Chẳng lẽ gặm đá tảng?

Từ phía sau, lão Dương đã chạy tới, vừa nhìn thấy tôi đã gọi to: “Cậu không sao chứ? Tay chân có sứt mẻ miếng nào không?”

Tôi vội vàng cản hắn lại rồi ấn hắn dính luôn vào vách đá, thì thầm: “Đừng ra đây, thứ đó vẫn ở gần lắm.”

Hắn nghễnh ngãng không nghe được tôi nói gì, còn hỏi: “Không sao hả? Vừa rồi tớ đánh động muốn thu hút sự chú ý của nó, không ngờ nó lại không thèm…” Nói chưa dứt lời, người hắn đột nhiên nghiêng hẳn đi, thoắt cái đã bị lôi ngã lộn xuống nước, bọt nước văng tứ tung. Một cái đuôi cá to tướng quẫy vùng lên khỏi mặt nước, hắt cả vào mặt tôi.

Gay to rồi! Không hiểu lão Dương bị cắn vào chỗ nào, nếu trúng người thì đúng là nguy hiểm, dù Diêm Vương tha mạng thì bét cũng phải tàn phế.

Tôi sờ khắp cả người mà chẳng lần ra được một tấc sắt, sau cùng chỉ moi ra được một con dao mở hộp quân dụng. Chất thép rất tốt, của đáng tội con dao lại ngắn ngủn, đâm cả trăm nhát chưa chắc đã giết nổi một người. Nhưng hiện giờ cũng không phải lúc đứng ca cẩm, tôi hét lớn một tiếng rồi liều mình phi thân vào trong nước, bơi về hướng lão Dương.

Trận hỗn chiến dưới nước đang hồi quyết liệt, tôi chẳng nhìn thấy gì chỉ còn nước sờ soạng. Mới sờ được vài cái, mặt lại bị cái đuôi cá khổng lồ quật vào. Tôi bị một cú đập đến thất điên bát đảo, thân thể lộn mất mấy vòng, cổ như gãy rời ra rồi.

Lòng bàn tay tôi nóng bừng lên, gấp rút cắn chặt răng lao vọt lại. Trong lúc rối ren tôi ôm bừa lấy thứ quái vật nọ, cảm thấy như bị trượt đi trên lớp da trơn tuột toàn vảy. Tôi thầm nhủ cóc cần biết chỗ nào, cứ giơ dao lên đâm bừa một nhát.

Tuy là dao mở hộp nhưng lưỡi thép ngang lại vô cùng sắc bén. Con quái vật bị thương vặn vẹo điên cuồng, tôi không ôm nổi nữa, bị hất lên mặt nước. Nhưng lần này đã có kinh nghiệm, tôi nghiến răng nghiến lợi giữ chặt lấy chuôi dao. Lưỡi dao vẫn móc trong cơ thể quái vật, chỉ cần nó cố thoát thân, vết thương trên người nó sẽ càng bị rạch toác ra.

Lúc tôi thò đầu lên khỏi mặt nước, máu tươi đã nhuộm đỏ lòm cả một vùng nước vốn xanh biếc, hai thứ màu xanh đỏ hòa vào nhau trông thật tởm lợm. Tôi giơ tay lên nhìn liền nhận ra con dao mở hộp đã gấp lại từ bao giờ, lưỡi dao khi gấp quay ngược cắt một đường vào ngón tay đã ngâm lâu dưới nước đến trắng bệch của tôi. Có lẽ vừa rồi tôi đã quá tập trung tinh thần vào trận chiến mà không hề phát hiện.

Nhưng giờ không phải lúc suy nghĩ nhiều như vậy. Tôi vừa lấy lại chút bình tĩnh lội một bước về phía trước, thình lình từ dưới nước nhô lên một cái đầu cá khổng lồ, chỉ kịp nhìn thấy một khoang miệng đầy răng nhọn lởm chởm đâm bổ đến muốn táp vào đầu tôi. Trong lúc nguy cấp, tôi vội vàng ngửa người ra sau, con cá đang đà chồm vào, tôi lập tức bị dìm sâu xuống nước.

Tôi giãy dụa kịch liệt cốt tìm lấy một điểm tựa mà bám vào, chợt một người nắm lấy tay tôi, dồn sức lôi lên khỏi nước. Tôi ngẩng đầu, hóa ra là lão Dương, người ngợm máu me be bét đang thở khò khè.

“Sao rồi?” Tôi vội hỏi “Cậu bị cắn vào đâu?”

Hắn nhấc dưới nước lên nửa cái ba lô, nở nụ cười méo xệch. Tôi thở phào nhẹ nhõm. Xem ra vì trong này quá chật chội, con cá có muốn tấn công chúng tôi cũng chỉ có thể tấn công vào phần ngực. Đúng là trong cái rủi có cái may.

Con cá rõ ràng rất đau đớn, không ngừng quằn quại khiến dòng nước trở nên đục ngầu, thỉnh thoảng lại va phải vách đá. Chúng tôi vẫn đề phòng, có điều không lâu sau, cái bụng của nó đã nổi lềnh phềnh mà phơi lên trời, hai vây vẫn hơi run rẩy nhưng xem ra chẳng còn sống được bao lâu.

Tôi kiên nhẫn chờ thêm một lúc, thấy nó đã cứng đơ rồi mới đánh bạo bơi tới.

Con cá ít nhất cũng phải dài đến hai mét rưỡi, đầu to tướng, khoang miệng mở ra phải lớn bằng cái chậu rửa mặt, bên trong toàn răng nhọn có móc. Điều kỳ quái là trên gáy nó còn có hoa văn nhìn rất lạ mắt cùng một con dao găm không chuôi cắm ở đó, không biết là do lão Dương hay tôi đâm vào.

Tôi lập tức nhận ra, đây là một con cá Hucho Taimen, một giống cá nước ngọt vô cùng tàn bạo. Nếu đúng là loại này thì con cá vẫn còn nhỏ chán. Lạ ở chỗ, giống cá đó chỉ ưa sống ở vùng nước lạnh, làm sao lại đến được nơi này và chui vào tận đây?

Còn đang ngờ vực chợt nghe lão Dương kêu: “Nhìn xem, đằng kia có bậc thang!”

Sau trận ác chiến vừa rồi, dường như con cá đã dẫn chúng tôi đi rất xa, xem chừng đã vào rất sâu trong thạch động. Tôi quay đầu lại, thấy ngay bên cạnh có mấy bậc thang nhô ra khỏi mặt nước, dẫn lên một khoảnh đất trống bằng phẳng, lia đèn pin qua còn có thể nhìn thấy vài bức bích họa.

Chúng tôi vừa rét run vừa ngứa ngáy toàn thân, chỉ muốn nhanh nhanh chóng chóng nghỉ ngơi cho hồi sức. Cả hai bàn bạc một lúc rồi quyết định tìm một chỗ khô ráo từ từ xử lý mấy vết thương.

Lão Dương đã lạnh cóng kinh khủng, không nói năng gì nữa, lẳng lặng tóm lấy quai hàm con cá mà lôi vào trong. Tôi lấy làm lạ, hỏi hắn mang con cá này đi làm gì. Hắn đáp: “Bỏ trang bị ra rồi nhét nó vào trong túi, cậu không biết thứ này sẽ giúp chúng ta phát tài thế nào đâu, kiểu gì tôi cũng phải mang nó ra bằng được!”

Tôi nghe xong chỉ còn biết lắc đầu. Ngăn hắn cũng không xong, đành phải giúp hắn một tay đẩy con cá về phía trước. Những bậc thang thẳng tắp, tôi leo dần lên, phía trên là một gian phòng đá chất đầy gỗ, ngoài ra còn có một con đường đá thông đến nơi khác. Bên trong tối đen như mực, nhưng cũng khá rộng rãi, có lẽ là nơi tạm chứa đất đá phế thải. Gỗ bên trong đã có phần mục ruỗng, bích họa trên bốn vách tường cũng rất đơn giản, hơn nữa còn có khuynh hướng trừu tượng. Người tôi đang khó chịu, chẳng còn tâm trí đâu mà ngắm nghía.

Chúng tôi cởi hết quần áo, lấy vài thanh gỗ mục nhóm lên một đống lửa để hong khô quần áo. Lão Dương chưa gì đã vội vàng rút đồ ra mổ bụng con cá, vừa mổ vừa bảo tôi: “Con cá này to như thế, vứt đi đúng là phí của giời. Chúng ta lóc thử vài miếng thịt ra ăn thử xem mùi vị thế nào.”

Tôi lấy từ trong nửa cái túi của lão Dương ra một ít thuốc, đầu tiên khử trùng ngón tay, sau đó mới cẩn thận băng kín lại, nói: “Cậu đi mà ăn. Nước bẩn như nước cống, con cá thì không rõ lai lịch, nó ăn gì uống gì cũng không biết, tớ chẳng dám liều mạng.”

Lão Dương lúc đó đã cắt dạ dày con cá, cắt một nhát mở phanh cả cái dạ dày. Một mùi tanh tưởi xộc lên khiến tôi ngạt thở suýt chết, kìm không được tính tò mò phải ngó một cái. Bên trong dạ dày con cá chảy ào ra những thứ thập cẩm đã nát nhừ cùng một khối tròn tròn, lăn vài vòng đến trước mặt tôi.

Tôi vừa nhìn thấy đã “A!” lên một tiếng.

Không ngờ đó lại là một cái đầu người.

## 86. Q.3 - Chương 11: Đầu Người

Editor: Biển

Beta: Miên Hoa Tử

~oOo

~Từ lúc chúng tôi vào núi đến giờ, trừ phần thịt rừng ông già dẫn đường đưa cho ra, thức ăn của chúng tôi toàn là lương khô khó nuốt, mà mớ thịt rừng còn chưa ăn được miếng nào đã bị đám khỉ phá hỏng, bây giờ vẫn còn thèm thuồng, lúc lão Dương nhắc đến cá, tôi dù ngoài miệng nói thôi, thực ra trong lòng đã bắt đầu nôn nao, lại còn tưởng tượng lại cảnh được ăn lẩu đầu cá trên biển lần trước.

Nhưng nhát dao chết tiệt này đã làm tan nát mộng đẹp của tôi. Tôi thấy hình ảnh cái đầu máu me be bét dính đầy dịch tiêu hóa kia trôi nổi giữa nồi lẩu đầu cá trong mộng, một cảm giác buôn nôn xông thẳng lên cổ họng, gần như muốn phun luôn ra ngoài.

Lão Dương ngày thường cũng gan lỳ, nói đến người chết, hắn dù chưa gặp đến ngàn người thì ít ra cũng được tám trăm, nhưng thấy tình cảnh như vậy cũng tái mặt, nửa ngày cũng chưa bình tĩnh lại được.

Cố nén ghê tởm, tôi dùng dao găm xoay ngược cái đầu lại, chỉ thấy lớp da trên mặt đã có dấu hiệu thối rữa, nhưng cái đầu hầu như vẫn còn tương đối nguyên vẹn, hẳn là mới bị nuốt cách đây không lâu, lúc con cá ăn cái đầu này chắc là có nhai vài cái khiến nó hơi bị biến dạng, tình trạng khuôn mặt hầu như không thể diễn tả bằng lời, cũng chẳng thể đoán ra được rốt cuộc là ai.

Người này vào bụng cá chưa được bao lâu, có thể nói là hắn chỉ vừa mới chết gần đây thôi.

Tôi một tay che mũi, một tay dùng dao găm gạt những thứ chảy ra từ bụng cá sang hai bên, muốn xem thử những bộ phận khác của người này ở đâu. Rất nhanh tôi đã tìm được bàn tay và một khối thịt, cũng đã bị ăn mòn ít nhiều, không cách nào đoán ra được thân phận quê quán của người này.

Tôi tiếp tục gạt thêm vài thứ nữa, liền tìm được hành lý của chúng tôi bị nó nuốt vào, đồ đạc bên trong bị lẫn cùng với đủ thứ bẩn thỉu trong bụng cá, trừ những thứ không thể vứt đi, tất cả còn lại đều bị ném sang một bên không thương tiếc. Lương khô tuy được cẩn thận bọc kín trong bao nilon, nhưng tôi thật sự không thể nào thuyết phục bản thân ăn cho nổi.

Bỗng nhiên, tôi nhìn thấy giữa đống nhầy nhụa có thứ gì đó màu đen, tôi còn chưa kịp lôi hết nó ra, lão Dương đã la lên: “Khỉ chứ, là ‘Phách tử liêu’.”

Tôi không biết Phách tử liêu là cái quái gì nên cho rằng đó lại là tiếng lóng hắn học được từ trong tù, bèn rút ra xem thử, hóa ra là một khẩu súng ngắn tự chế, loại súng này đã lỗi thời lắm rồi. Nó thực ra chính là súng săn đem cưa ngắn hai nòng rồi sửa phần báng súng thành kiểu của súng lục. Với hai nòng súng có thể bắn được hai lần, nhưng không tự đẩy vỏ đạn ra được, cần phải lấy vỏ đạn ra mới lắp được đạn mới vào, cho nên súng này đem ra đối phó với nhưng con thú nhỏ không có khả năng tấn công thì còn được, chứ gặp phải những con thú cỡ lớn, một phát mà không hạ gục được nó, chờ cho anh nạp xong đạn để bắn phát thứ hai thì cổ đã bị cắn đứt rồi. Mặt khác, khẩu súng này ở cự ly gần có uy lực khủng khiếp, nhưng vượt quá cự ly hai mươi mét thì đến chó cũng bắn không chết, thật ra thì không thể nào đem ra so sánh với súng lục chính thống được.

Tôi rút khẩu súng ra, chà xát lên mặt đất cho sạch hết những thứ dính trên đó rồi mới cầm lại xem. Mở nòng súng ra kiểm tra thì thấy bên trong có hai viên đạn, dưới báng súng có gắn một hộp đạn bằng sắt, bên trong có tám viên, bốn xanh bốn đỏ, không biết là loại đạn gì.

Có khả năng người này đến đây săn trộm, vô tình phát hiện ra động này nên muốn vào xem thử, kết quả là làm mồi cho cá. Khẩu súng này có thể là do lúc cá ăn thịt người thì nuốt vào theo, đúng thật là xui xẻo, ai mà ngờ cho được trong này lại có con cá ăn thịt người lớn đến vậy.

Súng là thứ tốt, vào lúc khẩn cấp có thể dùng để phòng thân, có điều đạn quá ít ỏi. Lão Dương sau khi đã moi ra hết trang bị của chúng tôi lại chọc ngoáy trong bụng cá một hồi nữa nhưng cũng chẳng tìm ra thêm được gì. Tôi nhìn cơ thể con cá, thấy ngoại trừ những vết thương do hai người bọn tôi gây ra còn có một vài vết đạn nhỏ, nghĩa là con cá này đã bị thương trước khi tấn công chúng tôi, chẳng qua nó chỉ trúng đạn ghém, lực sát thương quá nhỏ không thể gây cho nó vết thương chí mạng.

Lão Dương thấy con cá kỳ lạ, bèn hỏi tôi: “Lão Ngô, cậu nói xem ở chỗ này sao lại có cá ăn thịt người, hay là do có người nuôi nó ở trong này?”

Tôi nói với hắn: “Không phải đâu, tôi thấy dưới mặt nước trong thạch đạo này còn có dòng chảy khác nối liền với mạch nước ngầm ở gần đây, mà mạch nước ngầm vùng này thường hợp với sông Gia Lăng, con cá này hẳn là từ ngoài sông bơi vào đây.”

Lão Dương nói: “Không đúng, mấy ngàn năm trước làm gì có thiết bị lặn, bọn họ làm cách nào mà đào đường ngầm dưới nước được?”

Tôi thấy lão Dương rất có hứng thú với chuyện này, bèn giải thích: “Đây không phải là đào nên, tôi đoán là được hình thành từ sự biến đổi nào đó thôi.”

Hồi còn học kiến trúc tôi có có môn cơ học tự nhiên dạy về kết cấu địa chất. Trong đó có nhắc đến, do vận động tạo sơn vào đại Thái Cổ (Liên đại Thái Cổ (Archean, Archaean, Archaeozoic, Archeozoic) là một liên đại địa chất diễn ra trước liên đại Nguyên sinh (Proterozoic), kết thúc vào khoảng 2.500 triệu năm trước), bên trong các loại loại núi đá nham thạch thường xuất hiện các khoảng rỗng, gọi là nham mạch. Nếu nham mạch nối liền với khe núi, rất có khả năng tồn tại cả một hệ thống dòng chảy ngay trong lòng núi. Trong trường hợp đào hầm mỏ, nếu đào đến những chỗ đó thì có thể gặp phải sự cố nghiêm trọng, nhẹ thì phải bỏ một vài đoạn đường hầm, còn nặng thì tất cả bị nước dìm sạch.

Chỗ này là động khai thác đá, thường không được bố trí đường hầm thoát nước, bị nhấn chìm như thế này có thể cũng là do gặp phải sự cố như vậy.

Nhưng mà, từ đó chúng tôi có thể suy ra được, quy mô của động khai thác đá có thể lớn hơn rất nhiều so với những gì chúng tôi đã thấy, chẳng qua là vì bị ngập cả dưới nước nên có nhìn cũng chẳng thấy được bao nhiêu. Dùng đến nhiều đá như vậy, xem ra quy mô của cổ mộ chúng tôi đang tìm không thể nào là nhỏ được.

Chúng tôi đẩy cả xác cá lẫn đầu người vào trong nước, nhưng cái mùi kia quả thật là chịu không nổi, cả hai nghỉ ngơi không bao lâu, thấy quần áo đã tạm khô, chúng tôi chỉnh trang quần áo lại lần nữa, đem toàn bộ những thứ cần thiết cất vào trong túi rồi vội vàng xuất phát.

Lão Dương mở đèn pin dẫn đường phía trước, hai người một trước một sau đi sâu vào thạch đạo.

Bên trong cũng tối đen như mực, tượng người, động vật bằng đá nằm ngổn ngang trên đường, vách tường hai bên gồ ghề, vết nứt dày đặc, có đôi lúc còn có thể thấy phù điêu chạm khắc đá chưa được hoàn thành.

Mấy thứ này cái nào cái nấy đều rất lớn, tôi không khỏi thắc mắc những khối đá ở đây được vận chuyển đến cổ mộ như thế nào.

Dựa theo những tài liệu mà ông Tề đưa cho tôi, lãnh thổ của Xà quốc cũng không lớn, phần lớn là miền núi, sống chủ yếu dựa vào săn bắn, lực lượng sản xuất tương đối lạc hậu, hẳn là không có khả năng vận chuyển đá đến nơi xa xôi được. Để thuận lợi cho việc vận chuyển, cổ mộ hẳn là ở khá gần nơi này.

Cái động vừa nãy chúng tôi vào là do kẻ trộm mộ phá đá tạo thành, vậy có thể nói cửa ra của thạch động này hẳn là ở bên kia, chẳng lẽ chỉ đi qua một đoạn như vậy là đã tới được cửa vào lăng mộ?

Tuy nhiên cũng có không ít người vì che giấu vị trí mộ mà cố ý chuẩn bị vật liệu ở rất xa, nếu thật vậy thì chúng tôi cũng không thể chắc chắn được bao nhiêu.

Chúng tôi đi sâu vào trong khoảng chừng nửa giờ, bốn bề tối đen như mực, đèn trong tay lão Dương đã gần hết pin, bắt đầu mập mờ, tôi cũng đã cảm thấy mệt liền bảo hắn dừng lại thay pin, sẵn tiện làm điếu thuốc cho lên tinh thần.

Chúng tôi ngồi bệt trên mặt đất, đèn pin để ngay bên cạnh chiếu vào mấy bức tượng người giống hệt như thật. Lão Dương liền hỏi tôi: “Mấy bức tượng này, mỗi cái đều được điêu khắc giống hệt như thật, nhìn sợ chết được, cậu nói đây là thuộc triều đại nào? Sao mà đến một điểm đầu mối tôi cũng không thấy?”

Tôi cũng chẳng hiểu gì như hắn, lịch sử ngành điêu khắc của Trung Quốc có nguồn gốc sâu xa và được lưu truyền rộng rãi, từng có một khoảng thời gian dài dung hòa với kho tàng văn hóa của Ấn Độ cổ đại, nhưng chủ yếu là lấy thủ pháp tả thực để thể hiện lên tác phẩm. Trong trí nhớ của tôi, thủ pháp này đã từng xuất hiện một lần, đó chính là tượng binh mã trong lăng mộ Tần Thủy Hoàng, thế nhưng tượng đá ở đây hoàn toàn không giống với tượng binh mã, thật sự là rất khác biệt.

Hơn nữa trên người những tượng đá này đều có đặc điểm nổi bật là hoa văn rắn hai thân, nhất định là thuộc phạm vi văn hóa của Xá tộc cổ đại, cho dù đường hầm này có thuộc về cổ mộ chúng tôi muốn đến hay không thì hiện giờ chúng tôi cũng đã tiến vào lãnh thổ của Xà quốc cổ đại, tuyệt đối không sai.

Lão Dương nói nhiều kinh khủng, vừa hút thuốc vừa hỏi này hỏi nọ, tôi bị hỏi tối tăm mặt mũi, bèn bảo hắn đừng có cái gì cũng đè đầu tôi mà hỏi, tôi cũng đâu phải là dân khảo cổ, chúng tôi cứ việc lấy đồ rồi biến, còn nghiên cứu nọ kia thì cứ để cho mấy ông giáo sư già đi mà làm.

Sau khi thay pin, vừa đi được mấy bước liền thấy phía trước có ánh sáng phản xạ lại, quả nhiên đằng trước là một mặt thạch bích, cuối thạch đạo là một căn phòng đá cỡ vừa, bên trong có không ít tượng người đá không đầu vỡ vụn nằm ngổn ngang, bốn phía có đèn đá, giữa phòng có đặt một cỗ quan tài bằng đá.

Quan tài rất lớn, trên nắp quan có khắc hình rắn hai thân, hai thân rắn chia ra quấn chặt hai bên quan tài, nét điêu khắc vô cùng tinh tế, nhưng phần đuôi rắn rõ ràng vẫn chưa được hoàn thành, chỉ mới khắc ra vài nét cơ bản sơ sài.

Chiếu đèn pin lên thì thấy loại đá làm quan tài hiện lên một màu trắng hơi mờ giống như mỡ đặc, nắp quan không được đậy khít, để lộ ra một khe hở khoảng bằng cánh tay. Quan tài được đặt trên quan sàng, xung quanh không còn có bất cứ thứ gì.

Xem ra đây là một quan tài bồi táng, có thể là thừa ra sau khi nhập liệm, hoặc là chuẩn bị để dự phòng rồi vứt luôn trong này.

Nhưng sao thạch đạo dài như vậy lại chỉ thông đến nơi này, tôi thấy buồn bực vô kể, không thể như vậy được, chỗ này rõ ràng là nơi vứt sản phẩm không hoàn thiện, không hề có lối ra, hai đầu thạch đạo này đều bị chặn, chẳng lẽ đường vận chuyển đá chính là dòng chảy sâu dưới mặt nước chỗ chúng tôi đi qua ban nãy? Hoặc cũng có thể trong căn phòng đá này có lối đi bí mật?

Nếu cửa vào ở dưới nước thì không ổn tí nào, tôi thầm nghĩ như vậy.

Trong căn phòng đá này không có thứ gì là không kỳ quái cả, tôi với lão Dương xem xét xung quanh hết một lượt, cuối cùng chạy đến bên quan tài đá.

Lão Dương lần đầu tiên thấy quan tài, rất háo hức, đi vòng quanh hai vòng mới hỏi tôi: “Trong này có bánh tông không?”

Tôi suy nghĩ một chút rồi trả lời: “Không có đâu, trước giờ chưa từng nghe nói đến chuyện nhập liệm rồi lại tiếp tục điêu khắc quan tài, đây là quan tài rỗng.”

Lão Dương nhìn qua khe hở của quan tài, còn rọi đèn pin vào bên trong, nói: “Nhưng hình như có thứ gì đó được đặt trong này? Không tin cậu cứ lại đây mà xem.”

Tôi đi đến bên cạnh hắn, vừa nhìn sơ qua, quả nhiên qua khe hở của quan tài, tôi nhìn thấy một bóng đen nằm bên trong, nhưng đó là gì thì hoàn toàn không thể nhìn ra được.

Lão Dương thổi sạch lớp bụi trên nắp quan tài, gõ gõ vài cái, định đưa đèn pin vào trong khe hở để soi cho rõ, nhưng cái đèn pin chúng tôi mua có phần đầu quá lớn, thử cả nửa ngày cũng không nhét vào được, hắn hỏi: “Có muốn mở ra xem một chút không?”

Tôi cảm thấy có chút bất thường, trước đây mỗi lần mở quan tài luôn có người ở bên cạnh, mà mấy người đó toàn là dân kỳ cựu, bây giờ chỉ có một mình tôi, đến một chút tự tin cũng không có nổi, tôi lắc đầu: “Chuyện này có vẻ không bình thường, tôi có cảm giác không hay, đừng tùy tiện mở nó ra.”

Còn chưa dứt lời, lão Dương bỗng nhiên rụt tay lại lui về sau mấy bước, ngã bệt xuống đất, đèn pin văng khỏi tay lăn ra xa.

Tôi bị hắn làm cho giật mình, vừa định hỏi hắn có chuyện gì, tay đột nhiên lạnh ngắt. Tôi cúi xuống nhìn, chỉ thấy một bàn tay khô trắng bệch chẳng biết từ khi nào đã vươn ra khỏi khe hở của quan tài, nắm chặt cổ tay tôi.

## 87. Q.3 - Chương 12: Mạch Nước Ngầm

Edit: Hằng

Beta: Tiểu Điệp

\*\*\*\*\*\*

Da đầu tôi nhất thời tê dại, toàn thân sởn gai ốc, liều mạng rút tay về như thể phát điên. Nhưng bàn tay khô kia mạnh kinh khủng, tôi không những không rút được tay ra, trái lại còn bị nó kéo thẳng vào trong quan tài.

Tôi hoảng sợ đến độ gần như mất hết lý trí, trong cơn hỗn loạn vội móc ra khẩu Phách tử liêu, muốn dùng nó đánh gãy cánh tay kia. Nhưng chưa kịp chờ tôi ra tay thì sau lưng đột nhiên vang lên tiếng ẩu đả, cổ tay cầm súng của tôi bị tóm chặt lấy.

Lúc đó tôi không biết cái gì đang giữ chặt tay mình, vừa hét lên vừa giãy dụa, không hiểu vì sao lại giãy bàn tay khô kia ra, liền đạp chân lên nắp quan tài, đẩy cả thứ đằng sau mình ngã nhào xuống mặt đất.

Hai người ngã lăn vài vòng trên đất. Tôi vừa biết kẻ tập kích mình là con người, liền can đảm hơn hẳn, xoay người bật dậy vung tay chuẩn bị bóp cò.

Nhưng tôi còn chưa kịp thấy rõ người phía trước rốt cuộc là ai thì đột nhiên nghe thấy phạch một tiếng, không biết một luồng gió từ đâu ào tới đập mạnh một cú vào sau gáy, mắt tôi tối sầm lại, suýt chút nữa đã mê man bất tỉnh.

Tôi bị đánh ngã xuống đất, lập tức liền có ít nhất hai người tiến lên nắm lấy cánh tay tôi, xách tôi lên tha tới cạnh chiếc quan tài. Quay đầu nhìn lại, lão Dương cũng vừa bị tóm, còn bị trói gô vứt nằm chèo queo trên mặt đất.

Một người đứng sau dùng thắt lưng tôi trói tay tôi lại, đẩy tôi ngã nhào trên đất rồi dí súng vào đầu tôi. Lúc này tôi mới nhìn rõ bọn họ, đây chẳng phải chính là mấy kẻ chúng tôi đụng phải ở quán ven đường gần Tây An sao.

Mấy người này sao lại ở đây? Tôi âm thầm kinh ngạc. Lẽ nào bọn họ vẫn luôn chú ý đến chúng tôi như lời lão Dương nói, còn đi theo chúng tôi tới tận đây?

Hỏng bét rồi, đây toàn là dân giang hồ, rơi vào tay bọn họ chỉ e lành ít dữ nhiều, những nơi như thế này quả thực là địa điểm giết người tốt nhất, sợ rằng thi thể tới mấy trăm năm cũng chưa được ai phát hiện ra.

Mấy người kia trói chặt chúng tôi lại rồi vứt qua một bên, không đánh cũng chẳng giết mà chạy tới đẩy nắp quan tài chúng tôi vừa xem xét. Tôi cùng lão Dương liếc qua, cánh tay khô kia vẫn còn vắt vẻo bên ngoài quan tài, không khỏi xám mặt, sợ hãi kêu lên: “Các người định làm cái gì thế, bên trong có bánh tông đó! Thả nó ra thì tất cả chúng ta sẽ tiêu hết!”

Mấy người kia vừa nghe xong, sửng sốt một lúc rồi lập tức cười ầm lên, một tên thanh niên nói: “Bánh tông nào hả? Mày nhìn thật kỹ xem bên trong là cái gì đi!”

Vừa nói vừa dùng sức đẩy nắp quan tài, giữa lúc tôi cùng lão Dương ở cạnh bên hoảng hồn kêu to, nắp quan tài rầm một tiếng đã bị đẩy sang một bên, một ông lão gầy gò như nông dân lập tức ngồi dậy trong quan tài.

Tôi vừa nhìn đã muốn chửi thề, đó còn không phải là ông chú già kia sao? Lão ấy sao lại nằm trong quan tài? Nhưng lập tức hiểu ra liền, thật muốn vả cho chính mình mấy cái, mẹ nó, rốt cuộc lại để cho kẻ khác xỏ mũi dắt đi!

Ông lão đứng lên, đút cánh tay quỷ khô quắt nhăn nheo trắng bệch như người chết kia vào trong túi áo, sau đó nhảy ra khỏi quan tài, đi tới trước mặt chúng tôi.

Tôi nhìn bàn tay lão, móng tay vàng khè, vừa dài lại vừa nhọn, bỗng nhiên nhớ tới một người bạn của ông nội khi tôi còn bé. Ông ấy từng bị bánh tông nắm chân, phải qua hơn chục ngày sau mới khỏe lại, nhưng từ đó về sau chân ông ấy dần dần teo rút lại, hình dạng khô héo, giống y hệt bàn tay của ông chú này.

Tôi thầm nghĩ trong bụng, tay của ông chú này bị như vậy còn không phải là do bị bánh tông nắm mà tạo thành sao? Bỗng hối hận vì sao vừa rồi mình không nghĩ đến chuyện này, nếu lúc nãy không bị dọa tới mức ấy thì giờ đây chúng tôi đâu thể dễ dàng bị bắt lại thế này.

Ông chú quan sát chúng tôi mấy lần, không nói gì, chỉ châm một điếu thuốc, dùng ngôn ngữ địa phương nói với người bên cạnh vài câu, mấy người kia nhìn chúng tôi một chút rồi gật đầu.

Tôi cho rằng có thể họ muốn gây bất lợi với chúng tôi, cả người không khỏi căng lên đề phòng, không ngờ bọn họ cũng chẳng thèm để ý đến bọn tôi nữa mà quay sang quây lấy cỗ quan tài. Ông chú kia chuyển sang dùng tiếng phổ thông nói với một người: “Ông chủ Vương, theo phương vị bát quái mà ông chủ Lý nói lúc ấy, chỗ này chính là mạch nước ngầm của lăng mộ, nhưng nơi này lại chẳng có gì, chuyện này là sao?”

Một gã trung niên mập mạp mệt mỏi ngồi xổm xuống, lấy từ trong người một cuốn sổ ghi chép ra xem rồi nói: “Không sai, chính là chỗ này, nhất định là sau khi niêm phong lại ngôi mộ, họ đã giấu kín lối vào, cửa ngầm chắc hẳn vẫn còn ở đâu đó trong này thôi.”

Ông chú nhìn chung quanh, lại hỏi một người khác cạnh đó: “Trợ lý Lương, cậu có nghiên cứu về vấn đề này, cậu thấy sao?”

Người kia đứng lẩn khuất trong bóng tối, tôi không thể nhìn rõ bộ dáng hắn ta, chỉ nghe một giọng nói khá trẻ trung vang lên: “Tôi đã xem qua bản đồ của ông chủ Lý, hẳn là không sai, vừa rồi tôi đã xem qua nơi này, nếu thực sự có cửa ngầm, những chỗ khác không thể có, vậy thì nhất định chỉ có thể nằm ở quan sàng phía dưới.”

Bọn họ cúi đầu nhìn xuống bộ phận nhô ra bên dưới quan tài đá, ông lão dùng báng súng gõ gõ vài cái rồi nói: “Mở ra thế nào đây?”

Trợ lý Lương suy nghĩ một chút, lắc đầu: “không rõ lắm, thử đẩy ra xem.”

Ông lão đứng dậy, đi tới bên cạnh cậu thanh niên. Hai người ghé vai vào quan tài, dùng sức đẩy mạnh, rắc một tiếng, quan tài xê dịch khỏi vị trí một chút, để lộ ra một khe hở tối thui trong quan sàng bên dưới.

Những người khác cũng tiến lên giúp đỡ, bọn họ dồn sức đẩy vài cái, chiếc quan tài trống không trượt xuống một nửa, một lối vào rộng khoảng một mét hiện lên trước mắt chúng tôi.

Tôi rướn cổ nhìn, bên trong một mảnh tối đen như hũ, dường như có những bậc thềm đá vô cùng dốc dẫn thẳng xuống phía dưới. Tôi ngửi thấy được một thứ mùi kỳ lạ từ phía bên dưới xộc lên, có chút quen thuộc, nhưng lại không thể nhớ nổi đó là gì.

Tên thanh niên kia lấy chiếc đèn pin rọi xuống, đang muốn thò đầu vào nhìn, lại bị ông chú vươn tay ngăn cản, lão hất cằm về phía tôi rồi dùng thứ tiếng địa phương nói với bọn họ vài câu. Người thanh niên kia gật đầu, bước tới kéo lê tôi về phía mép động rồi cởi trói cho tôi, sau đó đẩy tôi về phía cửa động, ngoắc ngoắc khẩu súng đang chĩa vào đầu tôi, ý bảo tôi xuống trước.

Tôi vừa liếc liền nhận ra bọn họ vừa rồi không thủ tiêu chúng tôi ngay là vì nguyên do này đây, con đường hầm ở đây họ chưa từng đi qua, lại sợ có cơ quan, nên mới bắt chúng tôi đi trước dò mìn. Nhớ lúc lão Dương tới cầu tôi còn nói chuyến này coi như là đi du lịch, trong lòng nhất thời vô cùng hối hận, tại sao lại nghe lời hắn nói kia chứ, lần này xong đời thật rồi, tầng bên dưới tám chín phần có cơ quan, coi như chết chắc.

Tôi hoạt động cánh tay một lát, thầm nghĩ thôi thì cùng lắm liều mạng với họ, đằng nào cũng chết, nếu bên dưới đường ngầm không có cơ quan thì sau khi dò mìn còn có cơ hội sống sót, nhưng chưa chắc lúc nào cũng được may mắn như vậy, giờ liều mạng với họ không chừng vẫn còn một con đường sống. Lúc này lão Dương nháy mắt ra hiệu với tôi, khẽ nói: “Không có chuyện gì đâu, cứ xuống đi.”

Tôi bực bội, hắn có đi qua đâu mà biết sẽ không có chuyện gì, nhưng nhìn vẻ mặt hắn nghiêm túc giống như là nắm chắc chín mười phần, cũng không đoán ra hắn đang tính toán gì, chỉ còn nước cầm theo đèn pin, hai tay chống vào bên vách, thật cẩn thận đưa chân xuống dò xét.

Tôi hít một hơi thật sâu, thử rọi đèn pin, phát hiện ra đây là một hành lang gần như thẳng tắp, sâu không thấy đáy, vách đá bốn bề không hiểu vì sao vô cùng ẩm ướt, bàn tay tựa vào có chút trơn trượt. Nhưng phía dưới không có nước, không biết hơi ẩm thấp này từ đâu mà ra nữa.

Tôi còn đang mải suy nghĩ, ông chú kia vỗ vỗ đầu tôi, đưa cho tôi một cái còi, nói: “Tới đáy rồi nhớ dùng cái còi này thổi vài tiếng, nửa giờ sau không thấy tiếng còi, tôi đây sẽ làm thịt người anh em của cậu.”

Tôi biết là lão sợ tôi trốn thoát, trong lòng cười khẩy một tiếng, nhận lấy cái còi rồi cúi đầu chui vào trong địa đạo.

Loại thềm đá dốc thẳng này vô cùng khó bước đi, lúc người ta làm cũng khá ẩu, bậc mỏng bậc dày, đa số chỉ có thể đặt vừa non nửa bàn chân. Tôi xuống được vài chục bước đã bắt đầu thở dốc, mũi chân bắt đầu đau. Ngẩng đầu nhìn lên, cửa đá bên trên đã biến thành một điểm sáng nho nhỏ, bốn bề tối đen như mực, tôi thấy thấp thoáng mấy bóng dáng mơ hồ lay động, rõ ràng là bọn họ vẫn không ngừng quan sát tôi.

Ban đầu tôi còn lo những thềm đá có thể ẩn chứa cơ quan, nên mỗi bước đi đều vô cùng cẩn trọng, nhưng càng hướng xuống dưới, tôi phát hiện ra con đường đá xây càng dần càng ẩu hơn, mỗi phiến thành từng khối riêng rẽ, xây dựng thủ công như vậy, chắn chắn không thể ẩn chứa cơ quan được.

Đi thêm một đoạn, góc độ đường hầm bắt đầu xuất hiện sự thay đổi, bậc thang cũng dễ đi hơn nhiều. Tôi còn thấy nham thạch trên đường biến thành màu nâu đỏ, khi có ánh sáng chiếu tới còn phản xạ lại vô số những tia sáng li ti.

Đây có lẽ là đá hoa cương, bên trong có lẫn mi-ca, vô cùng rắn chắc, bọn họ đổi hướng đào hầm có thể là vì muốn tránh tầng đá hoa cương này. Tới đây chắc hẳn đã tiến vào bên trong ngọn núi rồi.

Không biết từ lúc nào, bên dưới đường ngầm truyền đến tiếng nước chảy, vòng vo thêm một hồi, tiếng nước chảy vọng lại càng thêm rõ nét, nghe như âm thanh vang dội của vạn mã tung vó, nước nơi đây chắc hẳn chảy rất xiết.

Tôi nhìn đồng hồ, phát hiện ra bản thân cũng đã đi được gần 20 phút, cảm thấy nếu còn đi tiếp, tiếng còi có thể không truyền tới bên trên được nữa, bèn lấy ra thổi vài tiếng.

Thanh âm luẩn quẩn truyền đi, rất nhanh, bên trên cũng truyền đến tiếng còi hồi âm.

Tôi tiếp tục đi xuống, đoạn đường hầm phía trước khá là rộng rãi, cửa ra liền xuất hiện trong tầm mắt, một luồng gió mạnh đột nhiên ập tới, suýt chút nữa thổi bay cả tôi đi. Tôi chạy xuống thêm vài bước, bên tai bỗng vang lên tiếng nổ ầm, người đã thoát ra khỏi đường hầm đặt chân lên một bãi bồi, song song với đó, một mạch nước ngầm chảy xiết hiện ra trước mắt tôi.

Mạch nước ngầm này ước chừng rộng bằng cả một khoảng sân bóng rổ, trần đá cao tầm chừng hơn mười thước, hai bên trái phải thông suốt hút ngàn, không biết sẽ dẫn đi tới đâu. Trần sơn động không có thạch nhũ, nhưng đá tảng bốn phía giống như đã trải qua nhiều năm bào mòn, trở nên tròn trịa trơn bóng, tôi nhìn sơ qua kích thước của động này, biết chắc rằng nơi đây không thể do bàn tay con người tạo nên

Dòng nước chảy vô cùng xiết, vừa nãy ở trên tôi đã có thể nghe thấy được âm thanh ào ào nước chảy, bởi lẽ huyệt động nơi đây kết cấu tựa như một chiếc loa phóng thanh, khuếch đại tiếng nước chảy lên gấp bội. Tôi bước ra giữa dòng. Nhiệt độ của nước là khá cao, di chuyển có hơi khó, hơn nữa càng đi về phía trước mực nước càng sâu, mới đi mấy bước nước đã dâng gần đến đầu gối, tôi bèn vội vã lùi về.

Nơi này chắc hẳn là một nhánh nham mạch, giống hệt như mạch máu trong cơ thể con người, là mạch máu của núi lửa. Tôi nhìn về phía xung quanh, phát hiện hai bên mạch nước ngầm này có khuynh hướng thu lại, độ rộng từ từ giảm bớt, trên vách đá bên bờ trái dòng nước còn giăng đầy những dải xích.

Đang lúc cảm thấy kỳ quái, người thanh niên kia lặng lẽ từ trong chỗ tối đi ra, dẫm một chân vào trong nước rồi kêu to: “Mẹ nó chứ, nước nóng khủng khiếp!”

Tôi quay đầu lại nhìn, thấy một người trẻ tuổi khác cũng bước ra sau hắn, người này đeo một cặp kính, nhìn qua có vẻ nho nhã, chắc là vị trợ lý Lương kia, lúc hắn đến gần, tôi mới nhận ra người này cũng đã có chút tuổi tác, không còn trẻ như khi nhìn từ xa. Người thứ ba đi ra là lão Dương, phía sau còn có một người trung niên mập mạp nữa, đi cuối cùng là ông chú, tôi còn cho rằng phía sau chắc hẳn vẫn còn một người nữa, rốt cuộc lại không có ai, trong lòng hơi buồn bực, chẳng phải lúc họ vào núi có mang theo tất cả là năm người sao.

Mấy người bọn họ bật hết đèn pin lên, quét qua quét lại quanh dòng nham thạch, trợ lý Lương khẽ thốt lên một tiếng: “Tinh vi quá, thần đạo dẫn tới lăng mộ lại là một mạch nước ngầm, nếu không phải được tận mắt chứng kiến, chắc tôi sẽ chẳng bao giờ tin nổi mất.”

Người thanh niên kia lội xuống nước bước đi vài bước, nhíu mày quay lại, nói với mấy người kia: “Mẹ nó, nước sâu quá, ông chú, nơi này khó đi, không ổn đâu.”

Ông lão nhìn thoáng qua ông chủ Vương, hỏi: “ông chủ Vương, hiện tại nên đi thế nào đây, tấm bản đồ bảo bối kia của ông có viết thêm gì không?”

Ông chủ Vương thầm chửi lão ngu ngốc, nói: “Trên bản đồ có nhắc đến, bọn họ lần trước tới thăm dò lăng mộ, từng đặt hai sợi xích sắt ở dưới nước vậy nên chỉ cần mò được chúng, chúng ta có thể tìm thấy cửa vào địa cung.”

Rọi hết đèn pin xuống nước, quả nhiên thấy được một sợi xích sắt to bằng cổ tay dưới đáy nước. Ông lão kia kéo nó lên khỏi mặt nước, xem xét một chút rồi kêu lên: “Mẹ nó, có thật này.”

Tên thanh niên đi tới giật thử mấy cái, mãi cũng không thấy nhúc nhích, có chút bất an nhìn thoáng qua phía trước, nói: “Ông chú này, loại đường ngập nước này đi sợ không ổn lắm, vừa rồi ông chủ Lý chết thê thảm như vậy, nếu giờ gặp lại loại cá đó, chúng ta còn không phải đang tự dâng thịt của mình lên à.”

Trợ lý Lương nhúng tay vào nước nói: “Không có chuyện đó đâu, nước nơi này nóng như vậy, bên dưới nhất định là nguồn nước nóng, tuyệt đối không có cá, nếu có thì sớm muộn gì cũng bị luộc chín thôi, Nhị Ma Tử anh cũng đừng nghĩ ngợi nhiều quá.”

Nhị Ma Tử nhếch khóe miệng lên, tựa hồ không mấy tin tưởng hỏi lại: “Thật sao?”

Trợ lý Lương vỗ vỗ bờ vai hắn, toan mở miệng, đột nhiên vùng nước sau lưng Nhị Ma Tử sùng sục nổi lên bọt sóng, dường như chỉ trong nháy mắt, chúng tôi đã bị hất té xuống nước, cả người ướt đẫm. Tôi bối rối hoảng hốt đem đèn pin chiếu lại, chỉ thấy một cột nước lao lên khỏi bề mặt con sông, đụng phải trần động rồi mau chóng vỡ ra thành vô số những hạt mưa nóng hổi rơi xuống.

Trợ lý Lương sợ đến tái mặt, ngồi bệt trong nước phát run lên, chẳng biết có lỡ tè dầm ra quần không nữa. Ông chú kia không hổ là người đã từng trải, vừa đứng lên liền rút súng, quay sang trợ lý Lương hỏi to: “Con mẹ nó, cái thứ quái quỷ gì đây?”

## 88. Q.3 - Chương 13: Thác Hoàng Tuyền

Editor: Rikatoji

Beta: Thanh Du

\*\*\*\*\*

Mạch nước ngầm xối xả chảy xiết, nhiệt độ cực cao. Chúng tôi chắc mẩm trong nước không có loài sinh vật nào sống sót, không ngờ câu trước câu sau phía dưới đã có cột nước màu vàng đột nhiên phun vọt lên trên, hất hết cả đám vào vùng nước cạn.

Trong lúc hỗn loạn, tôi không tài nào thấy rõ Nhị Ma Tử vừa bị cột nước vọt tới hiện giờ ra sao, chỉ nghe Thái thúc lớn tiếng hỏi trợ lý Lương xem trong nước có thứ gì, nhưng người kia vốn đã sợ muốn tè ra quần, lắp bắp nói không thành tiếng, căn bản không thể trả lời ông ta. Tôi quay đầu nhìn lại, chỉ còn thấy một vùng bọt nước nhấp nhô, rốt cuộc là thứ gì đang ẩn mình dưới làn nước thì ngay cả hình dáng cũng không xác định nổi.

Cột nước kia phun lên tới trần động, được một lúc cũng không thấy có dấu hiệu suy yếu, ngược lại càng lúc càng thêm mãnh liệt khiến tôi liên tưởng tới loài cá kình ngoài biển khơi. Nhưng khe suối này làm sao có thể xuất hiện cá kình, nếu gặp chuyện quái đản đến thế thì tôi cũng đừng mong sống sót. Nhưng ngoại trừ cá kình ra, còn loài vật nào có thể gây ra chấn động lớn tới nhường ấy? Tôi lại nghĩ, có khi nào đó chính là loài cá trong truyền thuyết kia không. . . dài hơn hai mươi mét, đầu to như một chiếc xe tải, là cá Hucho Taimen trưởng thành? Trong lòng âm thầm oán thán, đầu năm nay bồ tát nhắm mắt hay sao mà để yêu ma quỷ quái xổng hết ra đường thế này, cái đấu này chỉ e cả đám không đủ sức mà đổ thôi.

Lúc này Nhị Ma Tử đột nhiên chới với nổi lên trên mặt nước, không biết vì sao toàn thân hắn đỏ phừng phừng, mới đi vài bước đã ngã quỵ trong nước, sau đó không thấy nhúc nhích gì nữa. Thái thúc không biết chuyện gì đã xảy ra, hung hăng đá tôi mấy cú, kêu tôi đi kéo hắn về.

Tôi âm thầm rủa xả lão là cái đồ rách việc, ngặt nỗi sau lưng còn có súng chĩa nên đành ngậm ngùi nhảy vào giữa đám bọt nước. Cột nước phun lên tới đỉnh rồi thi nhau trút xuống như mưa. Tôi bị nước đó bắn vào, lập tức phát hiện ra điểm bất thường. Nước này nóng như đã được đun sôi, dính vào người lập tức nổi mụn nước, trong lúc vội vã tôi chỉ biết kéo quần áo che chắn, tay còn lại quơ quơ tìm Nhị Ma Tử.

Nhưng khi vừa đụng vào người Nhị Ma Tử, cơn bỏng rát khiến tôi vội rụt tay lại, trong lòng hoảng sợ, mẹ nó, tên này bị luộc chín nhừ hết cứu nổi rồi.

Lúc này bỗng vang lên một tiếng nổ thật lớn, từ chỗ cột nước phun ra một luồng khí màu vàng, tôi vừa nhìn đã cảm thấy có điểm bất thường. Mẹ nó cái thứ này tuyệt đối không phải là cá, thông thường bất cứ loài sinh vật nào sống trong nước nóng cỡ này thì sớm muộn cũng bị luộc thành canh.

Lão Dương hướng về phía tôi hét lớn : “Con mẹ nó, cậu còn đứng ngây ra đó làm gì, không mau lặn xuống nước đi? Đây là lúc suối nước nóng phun cách quãng, bỏng chết người không đền mạng đâu.”

Cột nước này càng lúc càng lớn, những giọt nước nóng bỏng bắt đầu ào ào trút xuống như mưa. Tôi vội vàng lặn xuống con sông ngầm, mấy người còn lại bị nước mưa hắt bỏng không ngừng kêu la như heo bị chọc tiết, thấy tôi lặn xuống nước cũng vội vàng lặn xuống theo.

Suối nước nóng nhanh chóng hòa vào với mạch nước ngầm, nhiệt độ nước sông cũng tăng lên rất nhanh, một mạch lặn xuống cảm giác như rơi vào nồi cát nóng bỏng, toàn thân như bị thiêu đốt. Tôi bơi được vài mét mới thò đầu ra, quay lại nhìn thì thấy nước sông xung quanh đã bắt đầu sôi lên sùng sục, hơi nóng nhanh chóng lan tỏa, dường như cả mặt sông cũng bắt đầu bốc hơi nước ngùn ngụt, nếu không mau mau tìm chỗ à leo lên, không khéo đời tôi cũng kết thúc y như Nhị Ma Tử mất.

Lúc này muốn quay lại quãng đường hầm lúc vào là chuyện không tưởng, nhiệt độ nước phía bên kia cực cao, tưởng như sắp sôi lên sùng sục rồi, chỉ có một đường là trôi xuôi theo dòng nước. Tôi nhìn hướng nước chảy, trong lòng hối hận: lúc xuống nước lẽ ra nên đi ngược dòng, như vậy dòng chảy sẽ đẩy luồng nước nóng xuôi xuống. Bây giờ chúng tôi lại xuôi cùng luồng nước nóng, thân chìm trong nước mà đòi bơi nhanh hơn nước, quả đúng là chuyện nực cười.

Nhưng chuyện đã tới nước này, cũng không còn cách nào khác, chẳng lẽ lại ngồi yên chờ chết hay sao? Tôi gọi lão Dương, sau đó bơi lên phía trước dẫn đầu, mấy người phía sau thấy vậy cũng tự động bơi theo tôi.

Nương theo dòng chảy, trong chốc lát tôi đã bơi được mấy trăm mét, cho đến khi cảm thấy nhiệt độ của nước đã ổn định trở lại thì trong lòng mới thở phào nhẹ nhõm. Tôi quay đầu bơi ngửa, đồng thời lấy đèn pin ra chiếu một vòng, chỉ thấy lão Dương hướng về phía tôi liều mạng ngoắc tay, la lớn: “Mau dừng lại! Đằng trước. . . ”

Lời còn chưa dứt, bỗng hắn đột ngột đụng phải thứ gì, miệng đè vào trong nước, mấy chữ sau tôi không sao nghe được. Cùng lúc đó, tôi chợt nghe tiếng nước đổ ào ào, quay đầu nhìn lại chỉ thấy cách đó không xa có một đám bọt nước đang nổi lên ùng ục, chắc chắn ở đó phải có một triền dốc đứng. Dòng nước màu vàng chảy xuôi theo triền dốc, phía dưới vách đá truyền về tiếng thác đổ ào ào như sấm dội, đây nhất định phải là một thác nước cực lớn.

Tôi tức khắc ngây ra, tiêu rồi, giờ mình lao đầu xuống dưới mà được chết toàn thây mới là lạ. Đúng lúc đó lão Dương lại thò đầu ra, la lớn: “Mau dạt sang bên!” Nghe thế tôi mới bừng tỉnh, vội vàng bơi tạt vào mép nước, dùng sức bám trụ vách động, thân thể bị dòng nước cuốn đi khoảng 3-4 mét mới dừng lại. Tôi vừa định thả lỏng một hơi, đột nhiên lại bị trợ lý Lương vừa giãy giụa vừa thất thanh kêu cứu xô mạnh một cái, khiến tôi tuột tay, hai người cứ thế víu lấy nhau thành một cục trong làn nước xiết.

Lúc tôi thò được đầu ra khỏi mặt nước thì đã trôi gần tới thác, nhất thời không nghĩ được cách nào ứng phó cũng không đủ thời gian, tôi theo bản năng quơ quào loạn xạ hai tay, đột nhiên lại tóm được một đoạn xích sắt. Tôi cắn răng túm chặt lấy sợi xích, rốt cuộc thân thể cũng dừng lại trước thác nước, hai chân mấp mé bên bờ vực thẳm, phía dưới tiếng nước đổ ào ào, tối đen như hũ nút, không biết là sâu đến đâu.

Tôi còn đang mừng thầm vì mình lớn mạng, nào ngờ bên dưới đột nhiên có người hẩy hẩy chân tôi. Tôi lấy đèn pin chiếu lại, thì ra trợ lý Lương cũng đang ôm cứng lấy một sợi xích sắt khác và chân tôi thì đang dẫm lên chốc đầu hắn. Tôi dùng sức đạp mấy cái, gạt hắn qua một bên, đưa tay mò mẫm xung quanh, phát hiện dưới làn nước giăng rất nhiều xích sắt, đan xen lẫn nhau, tạo thành một hàng lan can ngăn lại mọi thứ trôi từ thượng du xuống. Có điều hiện giờ một vài đoạn xích đã bị đứt gãy, treo lơ lửng trước ngọn thác, trên bề mặt hàng “lan can” đã xuất hiện không ít lỗ hổng.

Lúc này lão Dương đã trôi đến chỗ tôi, tôi liền túm lấy tay hắn, kéo hắn lại gần, cùng lúc đó Thái thúc với lão mập ở đầu bên kia cũng bắt được một đoạn xích sắt và dừng lại. Thi thể Nhị Ma Tử trôi qua bên người chúng tôi, đến khi đụng phải xích sắt thì khựng lại rồi mắc kẹt giữa hai sợi xích. Lão Dương liền đưa tay qua mò mẫm rồi lấy hết mấy khẩu súng giắt trên thắt lưng hắn.

Tôi thấy hắn lấy được súng liền gắng gượng vươn tay ra khỏi mặt nước nhắm bắn Thái thúc, vội vàng giữ hắn lại mà mắng: “Con mẹ nó, cậu đang nghĩ cái quái gì thế, nòng súng dính nước, cậu muốn cướp cò hay sao!”

Lão Dương gào lên: “Không nhân lúc này mà bắn bỏ bọn họ, cậu nghĩ sau này chúng ta còn có cơ hội chắc.”

Tôi kéo hắn lại lần nữa, hét lớn: “Bây giờ cậu còn tâm trí nghĩ mấy chuyện này sao, mau nhìn đằng trước đi!”

Hắn quay đầu nhìn lại, chỉ thấy trước mắt hơi nước bốc lên ngùn ngụt, thì ra luồng nước sôi đã đuổi tới nơi. Luồng nước này dù đã chảy qua vài trăm mét cũng không thấy hạ nhiệt độ là bao, tôi ở cách đó hơn mười mét cũng có thể cảm nhận được hơi nóng phả vào người. Lão Dương thấy luồng nước ấy, khóc ròng nói: “Con mẹ nó, xưa nay mình vẫn khoái ăn lẩu dê (\*), không ngờ hôm nay chính mình cũng bị đem đi làm lẩu.”

Tôi không muốn chết dễ dàng như thế, gấp gáp tới độ cắn chặt răng, thầm nghĩ mình phải làm gì bây giờ? Cơ hội để sinh tồn duy nhất hiện giờ chính là từ thác nước lao xuống, nhưng phía dưới là cái gì tôi cũng không rõ nữa; nếu thác quá cao thì chẳng khác gì đi nhảy lầu cả.

Trợ lý Lương treo lơ lửng bên dưới tôi đột nhiên lên tiếng: “Tôi có cách này!”

Tôi hỏi: “Cách gì? Nói mau!”

“Trước hết cậu cứ kéo tôi lên cái đã!” Trợ lý Lương kêu to, “Kéo tôi lên rồi tôi mới nói cho cậu biết được, nếu không thì cả hai chết chung.”

Tôi vội vàng đưa tay xuống kéo hắn lên, tay kia túm lấy cổ áo hắn: “Nói mau!”

Hắn túm chặt lấy sợi xích sắt, thoáng thấy dòng nước sôi sục đang ào ào xô tới, bất giác nuốt một ngụm nước miếng: “Lớp nước nóng nổi lên trên tầng nước lạnh, chúng ta chỉ cần lặn sâu xuống dưới chờ cho dòng nước nóng trôi qua là được, nếu có thể nín thở suốt quãng thời gian đó thì vẫn còn một con đường sống.”

Nghe thế tôi cũng không rảnh suy tính xem phương án này có khả thi không, nhanh chóng dúi hắn xuống, sau đó chính mình cũng lặn sâu vào nước, kéo theo cả sợi xích sắt.

Con sông ngầm này trông vậy mà khá sâu, tôi lặn xuống được chừng hai mét thì cảm giác nhiệt độ xung quanh đã giảm đi rất nhiều, lập tức ngưng thần tĩnh khí, chờ cho dòng nước nóng phía trên trôi đi.

Đúng lúc này, tay tôi đột ngột đụng trúng vật gì đó, giống như có thứ gì vướng vào xích sắt. Tôi bèn lấy đèn pin rọi thử, đột nhiên trông thấy phía sau sợi xích sắt nhô ra một khuôn mặt cực kỳ dữ tợn khiến tôi sợ đến ná thở, suýt chút nữa đã hít luôn cả nước vào trong phổi.

Xích sắt dưới nước quấn quanh một thi thể nát rữa, thịt trên người đã tã ra hết, hai hốc mắt trống rỗng trừng trừng nhìn thẳng vào tôi, trông hết sức dữ tợn. Tôi quan sát kỹ hơn, phát hiện trên người anh ta mặc trang phục leo núi mùa đông, sau lưng còn đeo theo một chiếc ba lô.

Thì ra người này là khách du lịch, nhưng sao lại trôi tới tận đây? Tôi ngậm đèn pin vào miệng (đây là loại đèn pin chuyên dụng cho người leo núi, trên tay cầm có linh kiện giúp người dùng điều khiển đèn bằng các bộ phận khác trên cơ thể), lục lọi người anh ta một lúc, chợt phát hiện ra mấy cây bút vẽ tả thực. Tiếp tục mở cái ba lô bị mắc vào hàng rào xích sắt, bên trong còn có khung vẽ cùng rất nhiều tuýp thuốc màu. Tôi chợt hiểu ra người này hẳn là một trong những sinh viên vào núi vẽ cây cối phong cảnh rồi mất tích mấy năm trước mà tay hướng dẫn viên du lịch có nhắc tới lúc ở trên xe.

Thi thể có lẽ là trôi từ vùng thượng du xuống, sau đó mắc kẹt lại đây. Đầu nguồn con sông hẳn là lộ ra khỏi mặt đất, số anh ta cũng thật đen đủi, không dưng lại chết ở nơi này.

Tôi ra sức lục lọi đồ vật bên trong, tuy không có thứ gì đặc biệt hữu dụng, nhưng dù sao cái ba lô của mình cũng vừa mất, có còn hơn không, bèn lấy nó đeo lên lưng.

Lúc này, nước sông bốn phía đã nóng dần lên, toàn thân tôi bắt đầu cảm thấy đau rát, bèn cắn chặt răng tiếp tục lặn sâu xuống.

Làn nước nóng bỏng thoáng chốc đã vây chặt lấy tôi, trong vài giây ngắn ngủi tôi lập tức ý thức được cách làm kia của trợ lý Lương căn bản không khả thi. Lượng nước sôi quá lớn, nếu không lặn sẽ chín nhừ người thì lặn xuống chí ít cũng phải chín đến bảy phần. Lão Dương khi nãy cũng lặn xuống cùng tôi, lúc này đã bỏng tới phát cuồng, co chân đá tôi một cú, chỉ chỉ về phía thác nước đằng kia, ý nói có lặn sâu trong nước cũng vô ích thôi, chi bằng cứ nhảy quách xuống đi cho thống khoái!

Tôi nhìn thoáng qua thi thể, trong lòng tự nhủ: người anh em, tôi sắp xuống với cậu ngay đây. Thế rồi một dòng nước sôi đột ngột xô tới, tôi cắn răng một cái, buông tay ra, theo dòng nước xiết trôi thẳng xuống triền dốc.

## 89. Q.3 - Chương 14: Hồ Sâu

Editor: Rikatoji, Biển Bạc

Beta: Thanh Du

\*\*\*\*\*

Tôi mơ mơ màng màng mở mắt, phát hiện ra mình đang nằm trên mặt đất, bốn bề tối đen như mực. Tôi sờ lại cổ tay, phát hiện chiếc đèn pin buộc trên đó chẳng biết đã rớt đi đằng nào.

Dưới lưng là một phiến bằng phẳng lạnh ngắt, bên tai dường như còn truyền tới tiếng nước chảy róc rách, đây là nơi nào vậy?

Tôi hít một hơi thật sâu, trí nhớ bắt đầu tái hiện lại từng chi tiết, thác nước, con suối sôi sục, thi thể kẹt trên xích sắt, bất chợt một tia sáng lóe lên, chuyện xảy ra khi nãy bỗng chốc ùa về trong tâm trí.

Hình như vừa rồi tôi theo dòng nước trôi thẳng xuống triền dốc, sau đó chìm xuống đáy đầm, nước trong đầm lạnh ngắt như băng, so với nước suối sôi sùng sục quả là cách biệt một trời một vực. Khoảnh khắc rơi vào trong nước, tôi cảm thấy mọi thanh âm xung quanh bỗng chốc câm bặt, sau đó thì không còn nhớ gì nữa. Có thể lúc ngã xuống đầu tôi đã đụng trúng thứ gì rồi ngất đi chăng? Rơi xuống nước từ độ cao vài chục mét, nếu tư thế không chuẩn thì có khác gì tông thẳng xuống nền xi măng đâu.

Tôi sờ lại thân thể, vẫn còn khá ẩm ướt, có lẽ sau khi rơi xuống khỏi con thác thì tôi lại tiếp tục bị dòng nước cuốn đến nơi này? Hay là tôi đã chết rồi, âm hồn hiện đang vất vưởng chốn âm tào địa phủ?

Tôi thử đứng dậy, vừa mới ngẩng đầu thì đột nhiên nghe “cộc” một tiếng, đầu tôi đụng phải thứ gì đó, đau tới nổ đom đóm mắt. Đưa tay lên sờ thử, tôi phát hiện ra hình như phía trên là một khối cứng đanh, trong lòng không khỏi cảm thấy kỳ lạ, nơi đây sao lại thấp thế này? Lẽ nào tôi đã trôi tới một khe nham thạch hoặc là kẹt lại dưới một tảng đá?

Tôi sờ soạng xung quanh một lượt mới biết mình đoán lầm, trong vòng một thước chỉ sờ thấy những tấm ván gỗ thô ráp, gõ thử thì phát hiện phía sau là ruột rỗng. Trong không gian chật hẹp, tôi chỉ có thể xoay người ở tư thế nằm, muốn nâng đầu hay duỗi vai đều không được.

Tôi thử nâng tấm ván gỗ phía trên để áng chừng xem nó dày khoảng bao nhiêu, chợt phát hiện ra nó có thể dịch chuyển được, bèn đẩy một cái. “Cạch” một tiếng, trong bóng đêm đen đặc bỗng lóe lên một tia sáng. Tôi thu đầu gối, nhẹ nhàng đẩy tấm ván sang một bên mà ngồi thẳng dậy, nào ngờ vừa nhìn ra bên ngoài đã không khỏi sửng sốt.

Đây là một căn phòng bằng cẩm thạch trắng, bốn góc phòng đều đốt đuốc sáng trưng. Tôi nhìn lên trần căn phòng thì thấy hai con mãng xà quấn chặt lấy nhau, mà bất ngờ nhất là tôi lại đang ngồi trong một cỗ quan tài, nắp quan tài đã bị tôi đẩy sang một bên.

Khỉ gió! Đây là cái chỗ quái quỷ nào vậy? Là ai nhốt tôi vào trong quan tài?

Tôi trèo ra khỏi quan tài, nhìn quanh bốn phía, trong lòng càng lúc càng thêm nghi hoặc. Căn phòng xây bằng cẩm thạch trắng, trên đỉnh có khắc mãng xà, rõ ràng vô cùng quen thuộc. Tôi ngẫm nghĩ một chút, chợt nhận ra nơi này xem chừng khá giống với mộ thất dưới đáy biển.

Chuyện này thật vô lý!

Dạo quanh căn phòng một lượt, tôi mới phát hiện ra chuyện kì quái vẫn chưa hết. Quần áo trên người tôi không biết từ khi nào đã đổi sang đồ lặn bằng cao su, không những thế còn là loại đồ lặn của những năm tám mươi. Trong lòng càng thêm nghi hoặc, mẹ nó, kiểu dáng lỗi thời như vậy không biết là từ kẽ đất nào nứt ra?

Tôi rút lấy một cây đuốc ở góc tường, bước ra khỏi cửa của mộ thất. Bên ngoài hiện ra một hành lang, tôi thoáng nhìn qua đã “A” lên một tiếng, trời ạ, vẫn là hành lang cẩm thạch dẫn thẳng tới ba cánh ngọc môn, thực sự giống y đúc với ngôi mộ dưới đáy biển.

Chuyện quái quỷ gì đang diễn ra thế này? Tại sao tôi lại quay trở lại đây? Da đầu tôi chợt run lên, suy nghĩ bắt đầu trở nên hỗn loạn, nơi này rốt cuộc là một mộ thất có kiến trúc giống với mộ thất dưới đáy biển, hay là tôi vốn chưa hề thoát khỏi mộ huyệt dưới đáy biển? Trời ơi, rốt cuộc là chuyện gì đang xảy ra với tôi đây?

Tôi nhéo má mình mấy cái, nâng cây đuốc cao hơn, cẩn thận quan sát xung quanh, nếu đây chỉ là một mộ thất hình dạng tương tự thôi thì chắc chắn phải có điểm gì đó khác biệt.

Trên hành lang có dựng một khung gỗ trông giống như giàn giáo, mặt trên có lót ván làm thành một cây cầu vượt sơ sài bắc qua hành lang, có thể tránh kích hoạt cơ quan, không biết do ai thiết kế. Tôi cẩn thận đặt chân lên, bước qua phía bên kia hành lang. Trong ngọc môn chính giữa hậu điện có ánh đuốc bập bùng, điện thờ phụ hai bên thì lại tối đen như mực.

Lúc này tôi mới chợt nhớ tới lão Dương. Hắn cùng tôi nhảy xuống thác nước, tôi rơi xuống đầm, hôn mê lâu như thế, hơn nữa còn đến một nơi không tưởng, chẳng biết giờ này hắn ra sao rồi?

Tôi vừa nghĩ vừa bước tới cánh cửa có ánh lửa truyền ra. Ánh lửa hắt ra từ khe hở dưới chân ngọc môn, xem ra rất sáng. Tới gần cửa, tôi nghe loáng thoáng bên trong có tiếng người vọng ra, vội vàng áp tai vào cửa, nghe được vài tiếng ho khan.

Tiếp theo có tiếng ai đó cất lên: “Làm sao đây? Không mở được quan tài?”

Một giọng nói khác chen vào, nghe có vẻ khó xử: “Tam Tỉnh nói tạm thời không nên động vào mấy thứ ở đây, chúng ta cứ nghe lời hắn thì hơn.”

Vừa nghe giọng nói của hai người kia, tôi liền ngẩn người. Người lên tiếng đầu tiên không ngờ lại là Muộn Du Bình, người thứ hai thì không nghe ra là ai. Hơn nữa bọn họ còn nhắc tới tên chú Ba, lẽ nào chú Ba đang ở nơi này?

Mà chuyện khiến tôi thực sự kinh ngạc lại diễn ra ngay sau đó, một giọng nói thứ ba lập tức cất lên: “Ngô Tam Tỉnh giờ còn đang ngủ, chúng ta chẳng qua chỉ mở ra xem chút xíu thì có chết ai, tôi ủng hộ Tiểu Trương.”

Tôi không hiểu hết những gì họ nói, nhưng không nghi ngờ gì nữa, người thứ ba này chắc chắn là con gái.

Những câu nói của bọn họ có ý gì đây? Nghe qua hình như là Muộn Du Bình muốn mở một cỗ quan tài, nhưng có người khác vì lời cảnh cáo của chú Ba mà tỏ ra do dự, sau đó lại có một người con gái đứng ra ủng hộ Muộn Du Bình. Tôi lập tức cảm thấy rối tinh rối mù, Muộn Du Bình chẳng lẽ đã tìm được chú Ba rồi sao?

Tôi vừa nghĩ vừa nằm úp sấp, mặt ghé sát vào khe cửa, muốn ngó qua xem người đang nói chuyện bên trong là ai. Đáng tiếc tầm nhìn của khe cửa có hạn, tôi chỉ trông thấy tấm lưng của một cô gái mặc bộ đồ lặn màu sắc giống hệt tôi, vóc dáng mảnh mai, mái tóc tết lại thành một bím dài.

Lúc này, tôi lại nghe giọng nói của người thứ tư: “Vậy thì tính sao với Tề Vũ đây? Tên nhóc này cũng quậy quá đi, giờ chẳng biết đã chui vào xó nào rồi, không lẽ chúng ta bỏ mặc hắn lại nơi này?”

Tôi nghe hắn nói thế, bỗng có chút bần thần. Tề Vũ, hình như cũng là một cái tên nằm ở phần đầu danh sách thành viên trong bút ký của chú Ba, khó trách tôi có cảm giác quen thuộc. Khoan đã, không phải vậy!

Tôi bỗng cảm thấy có gì đó rất bất thường. Tề Vũ, cái tên này đâu chỉ gợi cảm giác quen thuộc, mà giống như đã từng nghe đi nghe lại vô số lần, khiến lòng tôi nảy sinh một thứ cảm giác đặc biệt.

Lúc này, cô gái đứng cạnh khe cửa dời bước, trước mắt tôi xuất hiện khoảng trống. Tôi thấy Muộn Du Bình đang đứng cạnh một cỗ quan tài màu đen, cầm trong tay một cây xà beng, thoáng chút do dự, sau đó cô gái kia lại bước vào tầm nhìn của tôi. Tôi vừa nhác thấy gương mặt cô, tức khắc kinh ngạc đến độ suýt nữa đánh rơi cả cây đuốc đang cầm trên tay.

Người này chẳng phải là Văn Cẩm đó sao? Trời ạ, chuyện gì đang xảy ra thế này? Tuy tôi chưa gặp cô lần nào nhưng chú Ba lại có rất nhiều ảnh chụp cô, mỗi khi năm hết tết đến xem lại ảnh cũ, tôi thường xuyên nhìn thấy cô, cho nên chỉ cần liếc mắt một cái đã nhận ra ngay, tuyệt đối không sai vào đâu được.

Nỗi nghi hoặc trong lòng tôi đã dâng lên đến cực điểm, xém chút nữa là đẩy cửa bước vào trong. Đúng lúc này lại có một giọng nam lạ hoắc xen vào: “Ngôi mộ dưới đáy biển này lớn như vậy, chúng ta muốn tìm ra hắn nào có dễ, tôi thấy mình cứ kệ xác hắn đi thì hơn. Dọc đường đi chúng ta chỉ cần đánh kí hiệu, hắn thấy được tự nhiên sẽ tìm tới chỗ ta thôi. Tiểu Trương, chi bằng cậu cứ động thủ đi.”

Muộn Du Bình gật đầu, giơ xà beng lên chuẩn bị xuống tay. Chính lúc này, từ phối thất bên trái đột nhiên truyền tới tiếng nước xối xả, dọa cho tôi sợ đến hết hồn.

Người trong hậu điện nghe thế đều quay đầu lại, giọng nam kia liền hỏi: “Tiếng gì vậy, hình như là từ bên kia vách tường truyền tới!”

“Đi! Chúng ta mau đi xem!” Muộn Du Bình đặt xà beng xuống rồi chạy về phía cửa. Tôi thấy tình thế không ổn, vội vàng xoay người trốn vào căn phối thất bên phải, ném cây đuốc xuống đất rồi dẫm cho tắt ngóm, cũng vừa đúng lúc cả đoàn người chạy vào hậu điện, chui vào một cánh ngọc môn bên cạnh. Tiếp đó liền có tiếng một cô gái hoảng hốt kêu lên: “Nhìn kìa, ở đây có một cái ao!”

Tôi nấp phía sau cánh cửa, trong lòng kinh ngạc tới cực độ. Chuyện xảy ra vừa rồi chẳng phải là những sự việc phát sinh sau khi chú Ba ngủ mà Trương Khởi Linh đã kể với tôi lúc trước hay sao? Nhưng tại sao nó lại xảy ra với tôi, không lẽ đây là ảo giác? Hay tôi đã thực sự phát điên rồi?

Bốn phía lại một lần nữa chìm vào bóng tối, tôi hít thật sâu vài hơi, muốn đi tìm cây đuốc mà thắp lại. Đúng lúc này, tôi bỗng phát hiện ra có người tay cầm ống đánh lửa bước xuống từ cây cầu vượt, len lén chuồn vào phối thất bên trái nằm sau ngọc môn rồi quét mắt nhìn vào bên trong. Tôi vừa nhìn thoáng qua lập tức nhận ra đó chính là chú Ba thời trẻ, trông chú tựa như đang vô cùng ảo não, đôi mày nhíu lại thật chặt.

Một lát sau, tiếng ồn ào của nhóm Trương Khởi Linh từ từ khuất xa, giờ này chắc hẳn bọn họ đang đi trên những bậc thang xoáy trôn ốc dẫn xuống đáy ao. Chú Ba dập tắt ống đánh lửa, nhanh chóng lẻn vào ngọc môn, tôi thấy thế thì sợ hết hồn, không cần bận tâm đây là ảo giác hay là trong mơ nữa, vội vã bám theo chú. Nhưng vừa chạm vào cánh cửa của phối thất bên trái, ló đầu ra tính nhòm trộm vào bên trong, bỗng dưng trước mắt thấp thoáng bóng người, chú Ba đã đột ngột phi ra từ sau cánh cửa, nhanh chóng bóp lấy cổ họng tôi, hạ giọng nói: “Thì ra là cậu theo dõi tôi!” Nói rồi cánh tay càng xiết chặt hơn vào yết hầu.

Trong lúc nguy cấp, tôi rất muốn hét lên thật to: “Chú Ba! Là cháu đây mà!” Nhưng có cố đến đâu cũng không thể thốt lên thành lời, chỉ còn cách ra sức gỡ từng ngón tay chú ra.

Còn đang giãy dụa, tôi chợt nghe một giọng nói cất lên: “Lão Ngô, tỉnh mau, cậu gặp ác mộng đấy à?”

Tôi giật mình một cái, đột nhiên trước mắt tối sầm, mọi thứ xung quanh cũng đột ngột biến mất, trước mắt là một khoảng mờ mịt mông lung, lại thấy lão Dương đang lay tôi tỉnh lại.

Thì ra chỉ là một giấc mộng thôi sao? Tôi cười gượng một tiếng, vuốt vuốt cổ mình rồi ngồi thẳng dậy. Quay đầu nhìn lại, tôi phát hiện ra mình đang nằm trên một ghềnh đá, ngay cạnh là đầm nước. Tiếng thác đổ ào ào vẫn còn vang vọng bên tai nhưng tôi không thấy thác nước đâu cả, trên ghềnh đá vẫn còn một đống lửa đang bập bùng cháy. Lão Dương đang đỡ lấy tôi, thuận miệng hỏi xem tôi có làm sao không.

Tôi phẩy tay nói không sao đâu, sau đó đưa tay nhéo mũi mình mấy cái, trong lòng cảm thấy vô cùng nghi hoặc. Tại sao mình lại có một giấc mơ kỳ quái như vậy chứ, chẳng lẽ là do ngày nghĩ vơ vẩn, đêm đến nằm mơ? \*chuẩn dzồi, cái này gọi là ngày nhớ đêm mong đây mà. Ban ngày nhớ anh riết rồi đêm đến mơ thấy anh luôn =)))))\*

Lão Dương đem bình nước qua cho tôi, tôi hớp lấy một ngụm rồi nhìn quanh bốn phía, sau đó khàn giọng hỏi hắn: “Đây là đâu thế? Vừa rồi tôi bị sao vậy?”

Lão Dương nói: “Chỗ này là bên bờ cái đầm dưới chân thác, con thác ở về phía đằng kia. Vừa rồi lúc rơi xuống nước cậu đã ngất đi, tôi phải giữ chặt lắm cậu mới không bị dòng chảy ngầm dưới chân thác cuốn xuống đáy nước. Cậu cũng nên tạ ơn tôi mới phải đạo, giờ tay chân tôi mỏi rã rời ra rồi, muốn nhấc cũng nhấc không nổi.”

Tôi lầm bầm chửi rủa hắn một tiếng rồi thử đứng dậy, thấy thân thể không có gì đáng ngại mới mệt nhọc di chuyển vài bước rồi quan sát bốn phía xung quanh. Ánh sáng từ đống lửa soi rọi một bãi đá không lớn hình trăng lưỡi liềm. Một bên là đầm nước đen kịt diện tích cực lớn, từ trên đỉnh hang có vô số thạch nhũ sần sùi to bằng bắp chân buông xuống mặt nước, hình thành nên các trụ đá muôn hình muôn vẻ. Mà xung quanh mép nước cũng có vô số hang động đá vôi, lớn thì bằng cái huyệt, nhỏ thì chỉ bằng lỗ chuột chui, cái nào cái nấy sâu hun hút, cái nhô lên cao, cái chìm dưới nước, từ những hang động ấy nước ngầm không ngừng hút vào chảy ra, nhìn toàn cảnh thì thấy đây rõ ràng là một hồ ngầm đặc trưng của địa hình hang động đá vôi.

Tôi biết loại địa hình này thường được hình thành vào kỷ Băng hà đệ tứ, trải qua hơn vạn năm từ từ mở rộng mới đạt tới quy mô như hiện giờ. Những hang động có niên đại xa xôi hơn cả lịch sử loài người ấy không ngờ lại xuất hiện ngay trong núi Thiên Môn.

Trên bãi cạn ngoại trừ hai người chúng tôi ra còn có vô số những nhánh cây lẫn rác rưởi dạt vào, lão Dương kéo chúng lên hong khô, đống lửa kia cũng dùng mấy thứ này mà nhóm lên. Nhiệt độ đầm nước thấp kinh người, nếu không có đống lửa này chỉ e tôi đã chết cóng mất rồi.

Tôi nghĩ tới nhóm người Thái thúc, bèn hỏi lão Dương: “Những người còn lại ra sao rồi?”

Lão Dương nói: “Mấy con rùa đó chỉ e không được may mắn như chúng ta, từ lúc rơi xuống nước tôi cũng chẳng thấy bọn họ đâu nữa, còn không rõ họ có nhảy xuống hay không. Tôi nghĩ nếu bọn họ cũng nhảy xuống như chúng ta, thì một là trôi dạt vào chỗ nào đó, hai là đã đi chầu hà bá cả rồi.” Dừng lại một chút rồi tiếp lời: “Nhưng tình hình hai ta cũng chẳng khá hơn là mấy, trang bị mất hết, sắp tới không biết đi theo lối nào mới phải. Cậu nhìn nơi này xem, ngóc ngách nhiều vô số kể, loại động này nổi tiếng phức tạp chẳng khác gì mê cung, muốn tìm lối thoát là chuyện cực khó.”

Tôi cân nhắc một chút, nhìn qua có thể ước lượng những hang động đá vôi nhô lên khỏi mặt nước đủ lớn để đi lại được đại khái có khoảng bảy tám cái, tính cả những cái hang khuất trong bóng tối thì còn nhiều hơn, mới nói: “ Vừa rồi tôi có nghe tên mập người Quảng Đông kia nói, muốn đi qua khu động đá vôi này cần phải tìm được xích sắt người cổ đại dùng để dẫn đường. Những đoạn xích sắt này đều chìm sâu dưới làn nước, một đầu nằm phía cuối mật đạo, đầu kia chắc hẳn phải nằm trong đầm nước này, nếu ta tìm được thì có thể lần theo nó tiến vào cổ mộ.”

Lão Dương nhíu mày đắn đo suy nghĩ rồi nói: “Nói đến xích sắt tôi lại nhớ tới chuyện này. Cậu biết không, trong nháy mắt rơi xuống, đầu óc tôi bỗng dưng tỉnh táo trở lại, thoáng cái đã chìm xuống tầm sáu bảy mét dưới mặt nước. Dưới đáy nước con mẹ nó tất cả đều là tượng đá hình đầu người mà chúng ta nhìn thấy dọc theo thạch đạo, trong chớp mắt hình như tôi còn thấy một sợi xích sắt vắt ngang dưới nước. Nhưng nói cho cậu biết, sợi xích ấy không thông tới một trong những động đá vôi kia, mà xuyên thẳng vào dòng nước xiết dưới chân con thác.”

Tôi nghe xong không khỏi sửng sốt, làm sao có thể chứ, nếu đúng như lời lão Dương nói thì cửa vào thông với cổ mộ không lẽ lại ẩn trong dòng nước xiết phía sau con thác?

Tôi nghe tiếng thác nước đổ ào ào cách đó không xa, nhớ lại tình cảnh khi chúng tôi rơi xuống nước, trong đầu chợt lóe lên tia sáng, quay sang nói với Lão Dương: “Vậy thì đúng rồi, nếu tôi đoán không lầm thì cổ mộ này có lẽ không xây trên ‘dương thế’ của chúng ta, mà ẩn giấu dưới âm tào địa phủ. . .”

Địa ngục!

Lão Dương nghe tôi nói thế, không rõ tôi có ý gì. Bị ngữ khí lạnh lùng của tôi thu hút, hắn bèn thấp giọng hỏi: “Cậu nói nhăng nói cuội gì vậy, làm sao có chuyện đó được?”

Tôi lắc đầu hỏi lại: “Cậu còn nhớ ông già họ Lưu trong thôn đã nói gì với chúng ta không, thác nước Hoàng tuyền cổ được một vị đạo sĩ triều Thanh nhắc đến và truyền thuyết về âm binh vạn mã di chuyển trong núi ấy?”

Lão Dương gật đầu nói: “Dĩ nhiên là nhớ chứ, ông ta nói trong lòng núi Thiên Môn có một thác nước Hoàng tuyền, thác nước này chính là lối đi nối liền hai cõi âm dương, lúc ấy chẳng phải cậu đã nói đấy chỉ là mê tín thôi sao?”

Tôi đáp lại: “Không, bây giờ xem ra những lời đó không phải là mê tín, chẳng qua chúng ta hiểu lầm ý tứ của người xưa thôi. Cậu nhớ lại đi, vừa rồi chúng ta rơi từ trên thác nước xuống, do có mạch nước nóng nên nước trong thác nhuộm một sắc vàng rất kỳ dị, nếu tôi đoán không lầm thì đó chính là thác nước ‘Hoàng tuyền’.”

Lão Dương suy nghĩ một chút rồi nói: “Hình như là thế, nhưng không thể đâu, chỉ những người từng đi vào trong núi và tận mắt chứng kiến quang cảnh này mới biết được chuyện về thác nước. Nhưng địa hình nơi đây phức tạp, người bình thường không phải ai cũng có thể tiến vào.” Nói tới đây, hình như chính hắn cũng nhận ra điều gì, bèn kêu to: “Con mẹ nó, không lẽ gã thầy phong thủy triều Thanh trong truyền thuyết kia cũng là đồng nghiệp với chúng ta?”

Tôi gật đầu đồng ý, khen đểu: “Hóa ra cậu vẫn còn biết suy luận.”

Lão Dương tràn đầy hưng phấn: “Vậy là rõ rồi, cậu có nghĩ phần lớn truyền thuyết về âm binh bắt đầu lưu truyền từ triều Thanh, phải chăng đều từ miệng mấy gã thầy phong thủy cố ý phát tán ra ngoài?”

Tôi gật đầu: “Rất có thể là như thế, có điều hiện giờ chúng ta không cần để ý tới chuyện này. Cậu nhớ lại xem, trong truyền thuyết còn có một câu ‘thác nước Hoàng tuyền là lối đi nối liền hai cõi âm dương’, cậu nghĩ xem xích sắt thông ra phía sau thác nước, vậy mặt sau thác nước ắt hẳn phải có lối đi thông tới cổ mộ. Nói cách khác, chẳng phải cổ mộ kia đặt ở âm phủ hay sao?”

Sắc mặt lão Dương trở nên khó coi, nói: “Không thể nào, cậu đừng dọa tôi. Nếu nơi đó thực sự là âm tào địa phủ, chúng ta đi vào đó chẳng phải là cầm chắc cái chết hay sao?”

Tôi mắng hắn một tiếng rồi nói: “Dốt, chuyện như thế mà cậu cũng tin được à. Cậu nghĩ xem, nếu mấy gã thầy phong thủy kia mà là đồng nghiệp với chúng ta, thì lời họ nói không thể lí giải theo kiểu thẳng tưng như thế được. Tôi nghĩ câu nói này có thể hiểu theo hai nghĩa, thứ nhất, có thể đó là một câu tiếng lóng đương thời, ám chỉ thác nước này chính là lối đi thông giữa cổ mộ với thế giới bên ngoài; thứ hai, có lẽ bọn họ đã nhìn thấy cảnh tượng gì đó trong động đá vôi phía sau thác nước, cảnh tượng ấy khiến họ nghĩ rằng mình đã bước vào âm tào địa phủ. ”

Tôi thoáng dừng chân, tiếp lời: “Nếu là ý thứ hai, vậy chúng ta phải chuẩn bị tâm lý cho thật vững đi, cảnh tượng trong đó e rằng sẽ rất kinh khủng đấy. . .”

Lão Dương trầm mặc một lúc mới nói: “Hay là chúng ta quay về đi…”

Tôi lắc đầu, vất vả lắm mới đến được đây, không vào xem thử một lần cho biết thì tiếc lắm. Hơn nữa, thác nước này to lớn hùng vĩ, làm sao mà leo ngược lên trên được, hang đá vôi bốn bề lại là chốn cửu tử nhất sinh, bây giờ chỉ có một đường là đi vào cổ mộ rồi tìm lối thoát ra ngoài mới là lựa chọn sáng suốt.

Lão Dương không thuyết phục được tôi nên đành phải nghe theo, chúng tôi vừa nghỉ ngơi vừa bắt đầu kiểm tra trang bị xem còn sót lại những món gì.

Vũ khí thì chúng tôi hiện có Phách tử liêu và khẩu súng lục TT-33 (\*) lão Dương lấy thêm được từ chỗ Nhị Ma Tử, về mặt hỏa lực hẳn là không thành vấn đề. Mặt khác, tôi mở cái ba lô lấy được từ thi thể dưới nước kia, tìm thấy trong đó một ít đồ hộp không biết đã quá hạn hay chưa, có cả rượu trắng, bình nước, găng tay, còn có một lượng lớn cọ và màu vẽ.

(\*) Nguyên văn là 托卡列夫手枪, một loại súng của Nga cải tiến từ TT-30, về sau Trung Quốc bê mẫu súng này về sản xuất hàng loạt và đến giờ vẫn còn dùng.

Lão Dương thấy mấy thứ đó chẳng dùng vào việc gì được nên định ném đi cho nhẹ. Tôi vội nói, rượu có thể chống lạnh, màu vẽ có thể dùng để đánh dấu đường đi, găng tay cũng có lúc phải dùng đến, nói chung không có gì là thừa thãi cả, giữ lại hết vẫn hơn.

Xem đi xét lại một hồi tôi mới nhận ra chuyện đau đầu nhất lúc này chính là chúng tôi không có thiết bị chiếu sáng. Đèn của lão Dương đã cạn sạch pin, của tôi thì không biết đã rơi mất từ lúc nào, lát nữa bơi dưới nước mà phải chiếu sáng bằng đuốc thì thật sự không ổn.

Lão Dương cầm súng tiến lên mấy bước, nhìn bốn bề tối tăm, nói: “Giờ chỉ còn một cách, chúng ta gom đống củi này lại, châm cho lửa cháy thật lớn, sau đó nương theo ánh lửa mà bơi qua bên kia, nếu như bơi không tới thì cũng có thể theo ánh lửa mà bơi về, cậu thấy thế nào.”

Tôi suy nghĩ một chút, biết đây là biện pháp khả thi duy nhất, bèn nói: “Được rồi, bọn mình cứ thử đánh cuộc một lần xem sao.”

Chúng tôi cởi quần áo nhét hết vào trong ba lô, sau đó lại dùng găng tay và gậy gỗ làm thành mấy cây đuốc ngắn bỏ trong ngăn không thấm nước của ba lô, tiếp đó lại đốt lên một đống lửa lớn. Khi đã ấm người rồi, hai chúng tôi nhảy xuống đầm, bắt đầu lần theo tiếng nước mà bơi về phía dòng thác.

Nước lạnh đến tê tái, chỉ mới bơi được vài sải tôi đã cảm thấy toàn bộ nhiệt lượng trên người đều bị hút đi hết, cũng may mà gần đây tôi có hơi mập ra, không đến nỗi chưa chi đã tê cóng người.

Bơi chừng năm phút, tiếng nước dần dần trở nên rõ ràng, hai chúng tôi dừng lại, vừa giữ thăng bằng trong nước vừa lắng nghe động tĩnh từ bốn phía, muốn xác định đúng phương hướng rồi mới bơi tiếp.

Lúc này, cách chỗ chúng tôi không xa có thứ gì đó lao xao trên mặt nước, chúng tôi vội quay đầu lại, nhưng chỗ này đã cách đống lửa quá xa nên không thể nhìn được gì.

Lão Dương rút khẩu TT-33 ra, vẩy khô nước trong nòng rồi cảnh giác giương cao súng nhìn quanh bốn phía, hỏi: “Lão Ngô, dưới này chắc không có con cá Hucho Taimen nào chứ?”

Tôi lạnh sống lưng, sực nghĩ vùng nước dưới này rộng lớn, nếu thực sự có cá ăn thịt người thì chúng tôi đã toi mạng từ đời nào rồi. Vừa định bảo không có, cách đó không xa lại truyền đến tiếng nước cực kỳ rõ ràng, tôi chợt cảm thấy bất an, bèn nói: “Tớ không biết, nói gì thì nói chúng ta cũng mau bơi đi thôi, loại cá này sợ tiếng ồn, chúng ta càng đến gần thác nước thì càng an toàn.”

Hai chúng tôi lập tức sải tay tiếp tục bơi về hướng thác nước, lúc này ánh lửa phía sau càng lúc càng yếu ớt, chỉ còn là một đốm sáng nhỏ. Chúng tôi đành phải kiên trì cùng nhau tiến về phía trước trong bóng tối mịt mùng.

Chỉ chốc lát sau, dòng nước dần dần chảy xiết, chúng tôi đã đến gần khu vực thác nước đổ xuống. Chúng tôi dốc sức bơi nhưng tốc độ lại càng ngày càng chậm, bơi rất khó khăn, tôi nghiến răng muốn đạp nước lao về phía trước nhưng vài lần đều không thành.

Thể lực tiêu hao từng chút một, nghĩ đến tình cảnh bị dòng nước đẩy ngược trở về, lòng tôi nóng như lửa đốt. Lúc này lão Dương gọi to, nói rằng cứ bơi kiểu này thì chắc chắn không qua nổi, phía trước là vùng nước xoáy ngay dưới chân con thác, bên trong toàn là xoáy nước lớn nhỏ đủ kiểu, nếu muốn vượt qua bắt buộc phải lặn xuống đáy đầm rồi từ từ bơi qua phía dưới các dòng xoáy.

Nói xong hắn liền ngụp đầu lặn sâu vào trong nước. Tôi cũng bắt chước hắn cố gắng lặn sâu xuống mấy mét. Xuống đến đáy hồ, chợt thấy đằng trước có một khoảng sáng trắng chập chờn.

Tôi nhận ra ánh sáng ấy chính là từ cái đèn pin không thấm nước của mình, trong lòng thầm nhủ đồ mua mất hơn một ngàn đồng có khác, quả nhiên là hàng xịn, đến giờ vẫn còn sáng, vội dồn sức bơi về phía đó.

Dưới đáy hồ không có bất cứ một sinh vật gì, trong vùng sáng trắng tôi nhìn thấy rất nhiều tượng người đá sắp xếp ngay ngắn bên dưới, phần đầu người đã rữa nát ra hết chỉ còn lại sọ trắng có cái đã long ra, có cái vẫn dính chặt trên cổ tượng. Giữa đáy hồ thấp thoáng một bệ đá, trên đó hình như có một khối thi thể bọc vải trắng đang lửng lơ trong nước.

Nhưng đèn pin mới chính là mối quan tâm lớn nhất của tôi lúc này. Tôi nhìn qua vài lần rồi chẳng để ý đến nữa mà lách người vào giữa những bức tượng, bám lấy thân thể cố định của chúng rồi mới dần dần hướng về phía đèn pin.

Đúng lúc tôi vừa tiến lại gần nó, một luồng nước bỗng nhiên ập đến từ sau lưng. Tôi biết có chuyện không ổn, lập tức đề phòng, nhưng không sao ngờ được mình sẽ bị thứ gì đó đụng mạnh vào người. Trước mắt thoáng thấy một bóng trắng hiện lên va trúng vào tay tôi, cánh tay đang bám chặt tượng đá không còn trụ nổi, thoáng cái buông lỏng, cả người liền bị đẩy lên phía trên.

Tôi biết tình hình không ổn, trong chớp mắt đã bị đẩy vào trung tâm của vùng nước xoáy phía trên. Lực đẩy tôi lên trên đột nhiên thay đổi phương hướng, ném tôi lệch sang một bên khiến tôi chỉ kịp kêu lên một tiếng rồi nhanh chóng rơi vào hỗn loạn, bị dòng nước xoay vòng vòng một hồi, cuối cùng cũng chẳng còn kiểm soát được cơ thể mình nữa.

Trong lúc lộn xộn tôi không biết mình đã bị cuốn đi bao nhiêu vòng, chỉ thấy cái bóng trắng hiện lên trước mắt vài lần nhưng không nhìn ra đó là cái gì.

Ý thức nhanh chóng trở nên mơ hồ, tôi còn tưởng mình đã chết chắc rồi, nào ngờ đúng lúc đó lưng tôi bị thứ gì đó táng mạnh vào. Cơn đau giúp tôi tỉnh táo lại, vội vàng quơ tay về phía sau, vừa hay tóm được sợi xích sắt mà lão Dương nói.

Cuối cùng tôi bỏ qua cái đèn pin, kéo sợi xích, cố gắng bò dọc theo nó đến đầu bên kia, trong chốc lát đã tới dưới chân thác nước. Nhưng lúc này tôi đã hết hơi, chỉ cảm thấy một luồng áp lực ngàn cân trút lên đầu ép tôi xuống tận đáy hồ, bò đi chưa đến hai mét đã không còn nhúc nhích gì được nữa.

Lão Dương từ đằng sau bơi đến, chụp lấy tay tôi kéo lên trên. Chúng tôi vừa níu sợi xích vừa giẫm đạp lung tung lên đám tượng đá, cuối cùng cũng vượt qua vùng chân thác nước. Tôi thấy áp lực trên đầu đột nhiên giảm bớt, liền nổi lên mặt nước há miệng thở dốc, hoa mắt chóng mặt.

Bốn bề tối đen như mực, chỉ nghe tiếng thở dốc của lão Dương, hắn ho khan vài tiếng rồi hỏi tôi: “Không sao chứ? Hình như chúng ta đã vượt qua được rồi.”

Tôi cũng ho mấy tiếng đáp lại: “Mau đốt lửa lên xem, nước trong hồ này lạ lắm, chỉ sợ dưới đó có thứ gì không sạch sẽ.”

Lão Dương đánh bật lửa tanh tách muốn quan sát cảnh tượng bốn phía, nhưng xung quanh bắn đầy bọt nước, lửa vừa lóe lên đã tắt ngóm.

Chúng tôi mò mẫm bơi vào phía trong, bỗng bên tai tôi lại nghe âm thanh giống như tiếng nước đã từng nghe bên ngoài con thác, lúc này đã ở rất gần, giống như cách tôi hai ba mét có thứ gì đó đang bơi lội.

“Cẩn thận đấy!”, tôi nhớ đến cái bóng trắng đã đụng vào mình dưới nước, lập tức trở nên căng thẳng, vội nói với lão Dương: “Hình như quanh đây có…”, lời còn chưa dứt, tôi đột nhiên cảm thấy có một bàn tay trơn ướt lạnh lẽo đặt nhẹ lên vai mình.

Tôi sợ quá thét lên, thầm hỏi rốt cuộc đây là thứ gì, chẳng lẽ lại là tượng đầu người dưới nước sống lại? Theo bản năng, tôi lộn người một vòng trong nước, đạp mạnh vào vật đằng sau đẩy nó ra xa, sau đó cố gắng ngoi lên gọi lão Dương thật to: “Mẹ nó, dưới nước có quỷ! Bật lửa lên mau!”

Lão Dương đã đánh bật lửa, thấy tôi hoảng sợ vội đưa bật lửa sang phía tôi. Không đưa qua thì thôi, vừa có ánh sáng soi đến, da đầu cả hai chúng tôi lập tức tê rần, sợ đến đứng tim. Chỉ thấy từ dưới mặt nước sau lưng tôi trồi lên một cái đầu trắng bệch đang nhìn mình trừng trừng với vẻ mặt hết sức dữ tợn.

Chúng tôi hoảng sợ, vội bơi lùi lại một chút, lão Dương cuống quít muốn rút súng ra nhưng lại bị kẹt không tài nào rút ra được.

Kẻ đó trợn trừng cặp mắt trắng dã, miệng mấp máy như muốn nói điều gì, sau đó bỗng dưng bổ nhào về phía tôi. Tôi hét to một tiếng muốn bỏ chạy, nhưng lại phát hiện không còn đường lui nữa, đầu kẻ đó lập tức đè lên người tôi.

Tôi gào thét như điên, cố gắng đẩy “nó” ra xa, lại bị “nó” cố sống cố chết ôm chặt cứng. Trong cơn hỗn loạn, tôi chợt nghe kẻ đó ghé tai mình nói rành mạch một câu: “Cứu… mạng…”

Tôi sửng sốt, tay chân cũng đờ ra, đầu óc choáng váng, thầm nghĩ quỷ nước sao lại đi kêu cứu mạng? Vội đỡ cái đầu kia lên, gạt tóc hắn ra hai bên nhìn cho rõ, nhìn rõ rồi thì thiếu điều hộc máu.

Lạy chúa! Có phải là quỷ nước gì đâu, đây chẳng phải là gã trợ lý Lương trong đám người kia sao.

Gã đã kiệt sức, cặp mắt trợn trắng muốn ngất đi, chẳng trách sắc mặt lại tái mét đến thế này. Tôi nhanh chóng vòng ra sau lưng gã, đỡ gã lên đồng thời gọi lão Dương đến giúp một tay.

Lão Dương đến gần, nhìn qua là nhận ra hắn ngay, cau có hỏi: “Mẹ kiếp, sao tên này lại ở đây? Hắn vào bằng cách nào thế?”

Tôi đáp: “Có khả năng tên này rơi xuống đây một mình, không dám tự tung tự tác nên đành âm thầm theo dõi chúng ta, thấy chúng ta xuống nước hắn cứ tưởng đã tìm được đường ra ngoài mới cùng theo xuống. Chẳng qua hắn không thể ngờ chúng ta lại muốn đến một nơi nguy hiểm như vậy.”, tiếng nước tôi nghe thấy dọc đường tới đây xem ra chính là của gã.

Trợ lý Lương còn đeo ba lô, thứ đó thấm nước tăng trọng lượng kéo theo gã chìm xuống, lão Dương vội vàng tháo nó ra khỏi người gã rồi hỏi tôi: “Chúng ta làm gì với tên này bây giờ? Hắn là đồng bọn của đám người kia, mang theo có sợ rước thêm phiền phức không?”

Tôi cũng thấy nhức đầu, nhưng có phiền phức đến đâu cũng phải mang theo, đâu thể để mặc gã chết chìm ở đây được, bèn nói: “Bây giờ cũng chẳng còn cách nào khác, thôi ta cứ tìm chỗ lên bờ đã rồi xử lý hắn sau.”

Chúng tôi chỉnh lại tư thế, bơi vào bờ thêm vài mét, bên dưới bỗng xuất hiện một thềm đá khá rộng, từ dưới đáy lên đến mặt nước khoảng mười bậc, phần nhô lên trên lại kéo dài hơn mười bậc nữa. Chúng tôi từ từ tiến lại gần, sau đó đạp lên từng bậc thang, bước ra khỏi hồ nước.

Tôi mệt mỏi rã rời, liền ngã người xuống bậc thang há miệng thở dốc. Lão Dương bên cạnh lại phấn chấn lạ thường, lấy cây đuốc đã chuẩn bị lúc nãy ra, tẩm thêm rượu trắng rồi châm lửa, bốn phía tức khắc sáng bừng lên.

Tôi ngoảnh đầu quan sát xung quanh, hóa ra cái gọi là cửa thông đến Địa phủ chẳng qua chỉ là một hang động đá vôi ẩn đằng sau thác nước. Cái hang này không lớn không nhỏ, xem ra là hang tự nhiên, nhưng ở vài chỗ có dấu vết tu sửa do con người để lại.

Tận cùng dãy bậc thang là một thạch đài bằng đá vân xanh, bốn phía còn có bốn cột đá khắc đầy hoa văn hình chim thú, giữa thạch đài có đặt một cái bình siêu bự hình dạng kì quái làm bằng thanh đồng, trông giống như một cái hồ lô khổng lồ cao hơn tôi cả một cái đầu, lốm đốm hoen rỉ, trên mặt đều là hoa văn rắn hai thân và hoạt động cúng tế.

Đây là một đàn tế, tôi thầm nghĩ, Xá tộc coi trọng việc cúng tế chứ không nặng về chuyện chôn cất. Vật này xuất hiện ở đây, xem ra mình đã đến rất gần cổ mộ rồi.

Chúng tôi bước lên thạch đài, để gã trợ lý Lương nằm trên mặt đất cùng với ba lô, sau đó xem xét phía bên kia thạch đài. Ở đó có một dãy bậc thang đá rộng rãi uốn lượn dẫn xuống sâu bên trong hang động này, ước chừng hơn trăm bậc, ánh sáng từ cây đuốc không thể chiếu tới đáy động nên không ai biết được có thứ gì đang chờ mình bên dưới. Tôi nói với lão Dương: “Nếu đây là đường vào Địa phủ thì chỗ này chính là Quỷ môn quan, bên dưới chỉ e chính là mười tám tầng địa ngục, cậu có sợ không?”

Lão Dương chỉ vào trợ lý Lương ngay bên cạnh, nói: “Sợ khỉ gì, tớ chỉ hận không thể mau mau bước xuống thôi, nhưng còn gã này thì giải quyết thế nào đây?”

Cửa vào cổ mộ đã gần đến thế, tôi và lão Dương đều sốt ruột muốn lập tức xuống đó xem thử, thế mà lại vướng phải thằng cha họ Lương này, nói sao cũng không thể bỏ mặc gã lai được nên đành đập cho gã tỉnh trước rồi tính sau.

Chúng tôi lột đồ gã ra, sau đó lấy rượu trắng dội lên, sắc mặt gã nhanh chóng dịu lại. Lão Dương vạch mắt hắn ra nhìn rồi hỏi: “Này, có nói chuyện được không đó?”

Trợ lý Lương dần dần khôi phục lại ý thức, biết đã lọt vào tay chúng tôi, bất đắc dĩ gật đầu, ho khan một tiếng.

Lão Dương nói: “Anh đừng sợ, bọn tôi không giống như đám người mấy anh đâu, sẽ không bắt anh phải làm gì hết. Nhưng bọn tôi cũng muốn đảm bảo an toàn của bản thân, cho nên anh cố mà thành thật một chút, chúng tôi sẽ mang anh theo vào, bằng không bắn bỏ luôn tại chỗ, hiểu chưa?”

Trợ lý Lương gật gật đầu, mở miệng định nói gì đó rồi lại nói không nên lời.

Lão Dương lại trút thêm mấy ngụm rượu vào miệng gã đến khi gã ho sặc sụa mới thôi, sau đó rút dây lưng ra trói gã thật chặt, còn nói với tôi: “Tớ vẫn không yên tâm, mấy tên này toàn là dân xóm liều, cứ trói hắn lại đã rồi tính sau.”

Trợ lý Lương cũng chẳng còn hới sức đâu mà chống cự, để mặc lão Dương trói gô gã lại. Chúng tôi thấy gã không có gì đáng ngại mới đỡ dậy để cho gã dẫn đầu, ba người đi đến bên kia thạch đài, bước lên những bậc thang đá dẫn thẳng xuống dưới.

Thật ra thì người Xá quốc không am hiểu về chế tạo cơ quan hay kỹ thuật tinh xảo, nhưng vì cẩn thận, chúng tôi phải mất rất nhiều thời gian mới đi hết hơn trăm bậc thang này, cuối cùng trước mặt chúng tôi hiện lên một bãi đất bằng, xem ra đã đến đáy hang.

Cuối những bậc thang là một cây cầu đá đen kịt nhẵn bóng, tiếp đó là một vách đá.

Loại địa hình này, có thể là do các mạch nước ngầm chảy trong nham mạch dưới lòng đất nơi đây thực chất có kết cấu hình bậc thang hướng xuống dưới, cộng thêm một ít vận động địa chất ở vùng núi này, tạo ra một loạt các vết đứt gãy địa tầng mà hình thành nên.

Dưới vách đá là một khoảng không tối đen sâu hun hút, không thể nhìn thấy được gì.

Chúng tôi nhìn mà phát rầu, nếu có đèn pin thì tốt rồi, lúc này chúng tôi chỉ có một cây đuốc nhỏ thì làm sao mà thấy được bên dưới có gì? Lão Dương hỏi tôi làm sao bây giờ, có cần ném luôn cây đuốc xuống không. Tôi nói vậy sao được, ném đuốc đi rồi cả bọn xuống đó kiểu gì?

Lúc này trợ lý Lương mới thều thào nói: “Hai cậu, trong… trong ba lô của tôi có súng báo hiệu…”

Lão Dương vội lục trong ba lô của hắn, quả nhiên tìm được một khẩu, liền ngạc nhiên nhìn trợ lý Lương: “Chà, anh cũng khá lắm đó, rất biết hợp tác nha.”

Tôi kiểm tra sơ qua, thấy súng báo hiệu không có vấn đề gì, bèn mở chốt an toàn sau đó nhắm vào phần trên vách đá, bắn ra một quả pháo sáng.

Ánh sáng bừng lên rọi sáng một vùng rộng lớn, trong nháy mắt cả sơn động hiện lên rõ ràng ngay trước mắt tôi.

Chúng tôi nhìn xuống dưới, cả ba người lập tức ngây ra tại chỗ.

Mới đầu tôi vẫn chưa nhận ra mình đã nhìn thấy thứ gì, đến khi nhận ra lập tức ngớ người, miệng há hốc, gần như không dám tin vào mắt mình.

Trợ lý Lương đi đằng trước vốn đang kiệt sức, vừa thấy khung cảnh phía dưới bước chân đã lảo đảo, suýt chút nữa là ngã nhào xuống đất, lão Dương cũng tái mặt, bất giác lùi lại một bước.

Dưới vách đá mười mấy mét là một hang động thiên nhiên rất lớn, bên trong chất đầy ắp thứ gì đó trông giống như củi khô, nhìn kỹ lại mới biết hóa ra toàn là xương cốt, lớp này nối tiếp lớp kia, có chỗ còn chồng chất lên thành đống lớn, đếm sơ sơ cũng phải được hơn vạn bộ xương.

“Đây… đây là chỗ quái quỷ nào vậy!”, tôi hoảng hồn nói, “Trời đất ơi, đây chẳng phải một hố chôn tập thể sao?”

Chẳng trách mấy ông thầy phong thủy thường nói mình có thể nhìn thấy âm phủ, cảnh tượng này quả thực khiến người ta chấn động, dẫu là ai nhìn thấy chắc chắn đều liên tưởng đến khung cảnh dưới địa ngục!

Nhưng không hiểu vì sao tôi lại cảm thấy cảnh tượng trước mắt trông vô cùng quen thuộc, hình như đã từng gặp qua ở đâu đó? Tôi nhíu mày cố gắng hồi tưởng, đột nhiên trong tâm trí hiện lên một hình ảnh tương tự, phải rồi! Cái động xác gần Miếu Hạt Dưa ở Sơn Đông chẳng phải rất giống với nơi này sao?

Suy nghĩ của tôi thoáng chốc rối bời, cảm giác như cổ họng nghẹn đắng, nói không nên lời. Nơi này quả nhiên có liên quan tới động xác gần Miếu Hạt Dưa ở Sơn Đông! Cái động xác kia có một cỗ quan tài thủy tinh treo trên vách đá còn có một nữ thi áo trắng tóc dài chấm đất, nơi này chẳng biết có hay không?

Tôi vội vàng nhìn khắp xung quanh, lúc này pháo sáng đã rơi xuống cuối quãng hành lang quanh co. Trong khoảnh khắc ánh sáng vụt tắt, tôi thấy loáng thoáng giữa đống thi thể hình như có thứ gì đó rất lạ.

## 90. Q.3 - Chương 15: Nghỉ Ngơi

Editor: Biển Bạc

Beta: Tiểu Điệp

♥♥♥

Lão Dương nạp thêm pháo sáng, hướng về phía quả ban nãy vừa xịt, bắn thêm một phát, lần nữa chiếu sáng khu vực bên đó. Tôi nhận ra đó là một khoảnh đất trống không có bất cứ một thi thể nào chiếm cả trung tâm huyệt động, rộng tầm hai mươi, ba mươi mét vuông. Ánh sáng từ quả pháo không đủ để tôi có thể nhìn rõ khu vực này có gì đặc biệt không, chỉ có thể khẳng định rằng khoảnh đất trống đấy trũng xuống phía dưới, chắc là một cái hố.

Lúc này lão Dương đã bình tĩnh lại, chỉ vào cái hố kia, nói rằng hố tuẫn táng ba năm trước hắn nhìn thấy khá giống với nơi này, ở giữa cũng có một khoảng đất trống như vậy, chạc cây thanh đồng mà bọn họ có đào thế nào cũng không đến được gốc chính là ở giữa cái hố này.

Ánh sáng từ quả pháo bắt đầu lụi dần, huyệt động lại chìm vào bóng tối. Lão Dương còn định nạp thêm một viên nữa nhưng bị tôi ngăn lại. Những gì cần thấy cũng đã thấy rồi, không cần phung phí.

Hắn lại hỏi tôi: “Làm sao bây giờ? Náo loạn cả nửa ngày, hóa ra Âm phủ chính là chỗ như thế này sao, nói không chừng đây cũng là một nơi cúng tế, chúng ta có nhất thiết phải xuống không?”

Tôi suy nghĩ một chút rồi nói: “‘Hà mộc tập’ của ông chủ Lý có nói trong đấu có đồ tốt hẳn là không sai, chúng ta theo xích sắt đến chỗ này, về lộ trình coi như không có vấn đề. Tôi thấy thứ hắn nói đến ở ngay bên dưới, chỗ khả nghi nhất chính là khoảng đất trống giữa đám thi thể, tôi nghĩ hay là chúng ta qua đó xem thử… Nhưng mà từ xưa đến nay, những nơi tích tụ xác chết luôn là nơi ma quái nhất, chúng ta phải chuẩn bị sẵn sàng cho tình huống tệ nhất có thể xảy ra.”

Tôi vốn định nhắc đến chuyện đã gặp phải ở Sơn Đông, nghĩ lại, hai người kia nghe mà không bị hù chết mới là lạ, vì thế đành nói khác đi.

Lão Dương hoàn toàn không muốn xuống đó, nhưng người đề nghị tới đây chính là hắn, bây giờ không thể rút lui, đành phải bất đắc dĩ gật đầu.

Tôi nhớ lại cảnh tượng nhìn thấy ban nãy, muốn tới được khoảng đất trống kia bắt buộc phải xuống dưới vách đá, băng qua đám thi thể, từ cầu đá chỗ chúng tôi đứng đến chỗ mảnh đất bằng phẳng kia khoảng chừng hai trăm mét, hẳn là không phải vấn đề lớn. Vấn đề ở đây là làm thế nào để leo xuống được vách đá ười mấy mét này. Chúng tôi không có dây thừng, tay không đi xuống thì không có khả năng, có lẽ cần phải bàn bạc kĩ hơn.

Còn vấn đề nữa là dưới đó có bánh tông hay không, bên dưới chắc cũng không có nhiều thi thể được bảo tồn nguyên vẹn, đại đa số đã khô queo hoặc trở thành xương khô. Nhưng ban nãy lúc bắn pháo sáng, tôi thấy có rất nhiều thi thể có nét mặt vô cùng dữ tợn, hoàn toàn vượt ra khỏi giới hạn biểu hiện cảm xúc của người bình thường, không biết là vì sao.

Đang cân nhắc, bỗng dưng có tiếng người té ngã.

Tôi quay lại nhìn, chỉ thấy trợ lý Lương đang rón ra rón rén lui về phía thềm đá.

Lão Dương lập tức giơ súng lên đe dọa hắn, quát: “Dám đi bước nữa tao đánh gãy chân mày rồi bỏ lại đây luôn.”

Trợ lý Lương vừa nghe tiếng hắn liền sợ hãi bỏ chạy. Lão Dương liền bắn một phát lên trời, tiếng súng chát chúa lập tức vang vọng khắp hang động.

Trợ lý Lương nghe tiếng súng sợ tới mức cứng đờ người, rụt cổ xoay người nói: “Đừng nổ súng! Đừng nổ súng! Tôi không chạy nữa.”

Lão Dương mắng: “Quỷ mới tin mày. Biết điều thì ngồi yên một chỗ. Nếu dám chạy lần nữa, tao bắn!”

Trợ lý Lương tiu nghỉu quay lại ngồi xuống bên cạnh chúng tôi, vẻ mặt cầu xin, nói: “Hai vị tiểu ca, các cậu thấy đấy, tôi chỉ là một phần tử trí thức đi theo lão thái kiếm miếng cơm ăn, lừa gạt mấy vị khách Quảng Đông chút chút, nếu xét ra thì cũng chỉ là tòng phạm, hay là các cậu tha cho tôi đi. Bây giờ hai cậu muốn đi làm ăn lớn, tôi thì trói gà không chặt, có đi theo cũng chỉ làm vướng víu, lỡ như tay chân vụng về làm vạ lây đến các cậu cũng không hay.”

Lão Dương thấy tay gã vẫn còn giữ chặt cái balo kia liền không khỏi tức giận, lấy súng chỉ chỉ vào hắn, nói: “Mày nghĩ bọn tao muốn mang mày theo chắc, mày muốn bọn tao bỏ qua cũng được, cứ để cái ba lô đó lại rồi muốn đi đâu thì đi.”

Trợ lý Lương nhìn cái ba lô, khó xử nói: “Nhưng túi này là của tôi… Người ta có câu, là quân tử…” Lão Dương giơ súng trong tay, nói: “Tao không phải quân tử, tao là súc sinh, đừng có nói lý lẽ với tao.”

Tôi thấy trợ lý Lương cũng rất có bản lĩnh, nếu bây giờ để gã đi, lỡ như gã gặp được bọn lão Thái thì khác nào chúng tôi tự tăng thêm ình một kẻ địch, giữ lại có khi còn có tác dụng. Tôi ngăn lão Dương nói tiếp, quay về phía trợ lý Dương nói: “Tình cảnh chúng ta bây giờ chẳng mấy khả quan, anh mà đi một mình, cho dù anh còn nguyên trang thiết bị, nhưng không có kinh nghiệm thì cũng đừng mong thoát ra được. Hay là thế này, anh cùng chúng tôi xuống đó xem thử, nếu có đồ tốt, lão Thái chia cho anh bao nhiêu thì chúng tôi cũng sẽ chia bấy nhiêu, ba người cùng cùng nhau hành động, khả năng sống sót sẽ cao hơn. Anh xem nơi này âm khí ngút trời, nếu có gặp phải cô hồn dã quỷ, chẳng ai cứu nổi anh.”

Lão Dương lập tức tiếp lời: “Nếu không muốn đi cùng cũng được thôi, những thứ nên để lại thì để lại, quần áo cũng cởi ra…”

Hắn nghe tôi nói sẽ được chia một phần minh khí, nhất thời lộ vẻ dao động, đã thế còn bị lão Dương hù dọa, vội nói: “Đừng đừng, chuyện này có thể thương lượng. Nếu hai vị để mắt tới tôi, tôi cũng không tiện từ chối. Thực ra vốn hiểu biết của tôi có phối hợp cùng kinh nghiệm của hai cậu, quả là quần anh hội tụ.”

Tôi vừa nghe liền cảm thấy thằng cha này như ngọn cỏ đầu tường, nghiêng nghiêng ngả ngả, gió chiều nào theo chiều ấy, trong lòng cảm thấy buồn cười. Ông nội nói đúng, lòng người hiểm ác, trên cái thế giới này, dạng người gì cũng có.

Chúng tôi lấy lại cái ba lô của trợ lý Lương, đổ hết đồ bên trong ra, tìm xem có cái gì hữu dụng không, đại loại kiểu như dây thừng hay đèn pin. Nhưng trong túi hắn chỉ có đồ ăn cùng quần áo. Hắn nói mọi trang bị quan trọng đều ở chỗ ông nội cùng hai tên mặt rỗ. Súng báo hiệu của hắn cũng chỉ dùng để cầu cứu khi bị tách đoàn.

Không có dây thừng, muốn xuống vách núi này chắc chắn phải học bích hổ du tường. Nơi này dốc đứng như vậy, cũng không biết có thích hợp để leo trèo không. Tôi châm một cái pháo hoa lạnh\* lên, phóng thẳng về phía vách núi. Theo ánh sáng rọi xuống, tôi thấy cũng có khá nhiều chỗ có thể đặt chân, nếu có như cái gì để chiếu sáng lâu lâu một chút, việc đi xuống cũng không quá khó khăn.

\*pháo hoa lạnh: nhiệt độ của pháo chỉ tầm 30-35\*, ít làm tổn thương thân thể hơn pháo hoa thường

Bây giờ ở bên ngoài cũng tầm mười một giờ tối, trên suốt đường đi chúng tôi chưa hề nghỉ ngơi, khuya hôm nay chẳng còn sức đâu mà cố nữa, bèn quyết định nghỉ ngơi cho khỏe, tranh thủ xử lý vết thương, đợi ngày mai hẵng xuống đó. Bằng không cứ với tình trạng mệt mỏi này mà mò xuống, lỡ có chuyện gì xảy ra sẽ không ứng phó được.

Lão Thái cùng cái tên mập người Quảng Đông kia hiện giờ sống chết ra sao chưa rõ. Trong tay bọn họ còn có hai khẩu súng. Bây giờ có va chạm chắc không tránh khỏi đánh nhau. Cũng cần phải đề phòng.

Tôi muốn hỏi trợ lý Lương lai lịch của bọn họ nhưng nghĩ lại, bây giờ không phải thời điểm thích hợp. Quan hệ của chúng tôi bây giờ căng thẳng như vậy, gã chắc chắn sẽ không chịu nói, chờ đến lúc gã lơ là hãy hỏi, khi đấy mới có thể biết được sự thật.

Tôi nói ra suy nghĩ của mình cho lão Dương nghe, hắn gật đầu tỏ vẻ đồng ý, nhưng vẫn còn nói: “Con mẹ nó, nơi này là nơi quái nào, bên dưới nhiều thi thể như vậy, hay là chúng ta đi lên đi, lên chỗ đài cúng tế mà nghỉ ngơi.”

Tôi cũng nghĩ như vậy, liền bước lên thềm đá, trở lại nơi tế đàn.

Lão Dương đốt lửa thêm lần nữa, lấy một cái hũ trống múc chút nước vào đặt lên lửa đun, bỏ thêm một ít lương khô vào nấu mềm ra rồi ăn. Mọi người ăn xong lại ăn thêm một ít socola để tăng lượng đường trong máu.

Lão Dương ăn xong thì buồn ngủ. Tôi bảo bọn họ đi ngủ trước còn mình lo canh lửa. Lão Dương bảo nơi này cũng không có dã thú, không cần phải cẩn thận như thế. Tôi nói thầm với hắn, tôi chủ yếu là muốn canh chừng gã trợ lý Lương kia. Loại người này nhìn qua thì là người hèn nhát, bình thường thâm tàng bất lộ. Trong lúc chúng ta đang ngủ có khi hắn lại để lộ ra bộ mặt thật của mình.

Lão Dương nói: “Sao cậu phải lo, ta đập hắn ngất xỉu là được.”

Tôi vội xua tay, nếu đánh ngất thì thật là phiền phức.

Lão Dương cứ thế đi ngủ. Tôi lấy Phách tử liêu vốn giấu trong quần áo ra, mở chốt bảo hiểm rồi giắt vào dây lưng. Sau đó đun một chút nước để rửa miệng vết thương. Lúc ở thác nước, tay tôi bị phỏng nặng. Nếu xử lý không tốt chắc chắn sẽ bị nhiễm trùng.

Chờ xử lý xong vết thương, tôi đánh thức lão Dương rồi mới đi ngủ. Giấc ngủ không hề thoải mái, cả người đau nhức, miệng vết thương vừa ngứa lại vừa đau. Lúc tỉnh lại mới biết mình chỉ ngủ có năm tiếng, toàn thân khó chịu, đến cả cái mũi cũng tắc tịt.

Lão Dương đun nước cho tôi rửa mặt, cảm giác có khá hơn một chút. Lúc ăn sáng, tôi thấy trợ lý Lương không còn vẻ mặt đề phòng như ngày hôm qua liền nói bóng gió về lai lịch của bọn lão thái.

Trợ lý Lương vốn đã biết tên chúng tôi, hắn nhìn tôi, nghe ra được ý tứ, chớp mắt nói: “Tiểu Ngô ca, bây giờ chúng ta đã là một nhóm, tôi cũng không giấu gì cậu. Lúc chúng tôi đến đây có năm người, trong đó chỉ có lão Thái với Nhị Ma Tử là dân trong nghề, tôi chỉ đi theo ông chủ Vương với ông chủ Lý tới, thứ nhất muốn xem tiên hóa\* được khai quật như thế nào, thứ hai là hai ông chủ muốn tôi lựa ra những thứ đáng tiền nhất trong cổ mộ lấy tra trước. Cho nên nói thật thì tôi cũng chỉ là người chịu thiệt thôi.”

\* tiên hóa: ám chỉ đồ vật bằng vàng ròng.

Lão Dương nghe vậy liền hỏi hắn: “Kì quái. Ban nãy tôi chỉ thấy có bốn người. Đào đâu ra người thứ năm?”

Trợ lý Lương nói: “Người anh nói đến chính là ông chủ Lý, lúc chúng tôi theo đường hầm đi xuống, ông ấy đến chỗ một hồ nước rửa mặt, cuối cùng lúc chúng tôi phát hiện ra, đầu ông ta đã bị thứ gì đó trong nước cắn đi mắt…”

Tôi với lão Dương đang ăn vội bịt mồm hắn lại, chuyện sau đấy ai cũng biết, nói ra chúng tôi ăn không vào.

Tôi đoán hắn có sao nói vậy, thầm nhủ tên này coi như là thức thời, lại thừa cơ hỏi hắn về hoàn cảnh hai ông chủ kia.

Trợ lý Lương đứng lên, nói: “Hai ông chủ đó đấy, không nói thì coi như không biết, nói ra chỉ e các vị lai nhảy dựng hết lên. Họ không phải dân buôn đồ cổ bình thường, hai cậu từ từ nghe tôi kể chi tiết…”

## 91. Q.3 - Chương 16: Trèo

Editor: Dứa

Beta: Thanh Du

\*\*\*\*\*

Trợ lý Lương lập tức ngưng bữa, kể giản lược cho chúng tôi nghe hoàn cảnh của hai người nọ.

Hai ông chủ Quảng Đông kia, người họ Vương tên là Vương Kỳ, người họ Lý tên là Lý Tỳ Bà, cả hai đều là dân Phật Sơn (\*), trong giới đồ cổ địa phương rất có tiếng tăm, trong đó xuất thân của Lý Tỳ Bà thì chúng tôi đã biết, lão phất lên hoàn toàn nhờ “hà mộc tập” ghi chép vị trí một lượng lớn các cổ mộ.

(\*) Phật Sơn: Tên một địa khu hành chính cấp thị thuộc tỉnh Quảng Đông.

Tôi biết điều này vì tôi với lão Dương từng trộm nghe lão nói chuyện, có điều tất cả chỉ là lời nói phiến diện một chiều, không biết trong đó có mấy phần bốc phét. Bây giờ nghe trợ lý Lương nói vậy, lời nói chân thực, xem ra chuyện này cũng khá đáng tin.

Gia thế của Vương Kỳ không hiển hách như Lý Tỳ Bà nhưng lại có phần chân thực hơn, nghề mà tổ tiên người này làm gọi là “triều phụng”.

“Triều phụng” là gì? Triều phụng chính là người làm thuê trong các hiệu cầm đồ, ngồi trên quầy cao, công việc của họ là xác định thật giả rồi định giá đồ vật thật nhanh chóng.

Trong đó, người phụ trách thẩm định các vật phẩm cao cấp và quản lý công việc hằng ngày được gọi là đại triều phụng. Đại triều phụng trong những hiệu cầm đồ lớn có thể nói là những người có nhiều hiểu biết về bảo vật nhất trên đời, những chuyện kì lạ cổ quái đều đã gặp qua. Tổ tiên của Vương Kỳ tên Vương Hiến Sơ, chính là một đại triều phụng nổi tiếng như thế. Những năm cuối đời, ông viết một cuốn bút ký lấy tên là “Cổ dục trai kỳ kiếp dư lục”, đáng được xếp vào hàng kì thư, bên trong liệt kê tất cả những vật có thể coi là kỳ trân dị bảo mà ông đã từng thấy, mỗi vật đều có ghi chú rõ ràng kèm theo đánh giá của ông. Quyển sách này trong giới khảo cổ có giá trị tham khảo rất lớn.

Trình độ văn hóa của Vương Kỳ không cao, nhưng trí nhớ của ông ta lại thuộc hạng siêu phàm, cuốn “cổ dục trai kỳ kiếp dư lục” ông ta đọc đi đọc lại, bất giác thuộc lòng không sót một chữ. Có lần nọ tại một hội chợ trên phố, ông ta thấy một con sư tử bằng bạch ngọc rất giống với những ghi chép về một loại hộp đựng đồ trong “cổ dục trai kỳ kiếp dư lục”. Vương Kỳ liền thể hiện trước mặt mọi người, làm theo ghi chép trong sách, mang con sư tử bỏ vào nước trà, không lâu sau miệng sư tử mở ra, để lộ một miếng vàng lá. Từ đó danh tiếng của Vương Kỳ lên nhanh như diều gặp gió, không gì cản nổi.

Về phần hai người kia bắt tay với nhau từ khi nào thì trợ lý Lương không nói rõ, cũng đúng thôi, ông ta chỉ là trợ lý nên những việc này cũng không tiện hỏi.

Nghe đến đó tôi hỏi trợ lý Lương, tại sao lần này hai người đó lại muốn đích thân tới đây? Họ sống an nhàn sung sướng đã quen, cớ sao lại khăng khăng đòi đi chịu khổ?

Lão Dương nói: “Có gì lạ đâu, cái này gọi là “rảnh rỗi sinh nông nổi”, là vung tiền qua cửa sổ chứ gì nữa. Với kẻ có tiền thì tiền dẫu nhiều cũng không khẳng định được bản than là ai giữa đời, cái họ muốn là đi tìm giá trị cuộc sống của mình. Có người sở hữu gia tài bạc triệu mà vẫn ra ngoài xin ăn đó thôi, chẳng có gì đáng ngạc nhiên.”

Trợ lý Lương cười ha hả: “Ban đầu tôi cũng cho là thế, nhưng sau lại thấy không phải. Lần này cả hai rất kiên quyết, tôi đoán đằng sau chuyện này có ẩn tình chi đó, mà chìa khóa nằm ngay trong cổ mộ.”

Tôi hỏi hắn: “Đúng rồi trợ lý Lương, anh đã từng xem qua “hà mộc tập” đúng không, vậy vào trong thác nước rồi thì tiếp theo chúng ta phải đi như thế nào?”

Anh ta liếc mắt nhìn tôi: “Này, “hà mộc tập” đó là bảo bối của Lý Tỳ Bà đấy, chúng tôi chỉ được nhìn qua ghi chép của lão vài lần sau khi xong việc. Nội dung trong sách tôi cũng xem được khá nhiều, nhưng riêng phần ghi chép về cổ mộ này thì lại chưa hề rờ vào. Quyển sách kia về sau lại nằm trong tay lão Vương, chúng tôi không được tiếp cận. Có điều xét tình hình hôm qua, xem ra lối vào cổ mộ nằm ngay bên dưới đống thi thể kia.”

Trợ lý Lương đã nói không biết, chúng tôi cũng chỉ còn cách tin tưởng anh ta. Ăn xong điểm tâm, chúng tôi đeo ba lô lên, tôi cởi trói cho trợ lý Lương, buộc áo bên hông, thắt chặt dây giày. Ba người chuẩn bị xong xuôi rồi bước lên cầu đá, việc đầu tiên là thử đi xuống bên dưới xem sao.

Buồn cười nhất ở chỗ, trong ba người tôi lại là kẻ có thể lực tốt nhất, thành ra tôi phải cầm đuốc. Nhớ lần trước vào Lỗ Vương Cung, tôi hoàn toàn chỉ là gánh nặng cho cả đoàn, bây giờ đã đảm đương trách nhiệm quan trọng như thế này rồi, nghĩ lại chính mình cũng thấy bất ngờ.

Nói vậy chứ ở vào tình cảnh này tôi cũng biết không nên mở lời, chúng tôi bước từng bước thật chậm xuống vách núi, hướng về đáy động đen thăm thẳm bên dưới.

Đường đi vô cùng hiểm trở, mấy lần tôi suýt nữa đã trượt chân lăn xuống vách núi. Tuy nhiên nơi này nhìn thì cao chót vót nhưng cũng không khó leo là mấy, chỉ cần can đảm và cẩn trọng, con gái cũng xuống được đó thôi, có điều hơi mất thời gian một chút.

Xuống được một nửa thì chân trợ lý Lương đã mỏi rã rời, xem ra anh ta không quen đi đường núi. Mất thêm nửa tiếng đồng hồ nữa, chân của tôi mới chạm được đến đáy động.

Những thi thể trên mặt đất ngùn ngụt toát ra một cảm giác đáng sợ khó nói nên lời. Đây hẳn là những nô lệ hay tù binh bị mang đi tuẫn táng, thi thể quanh năm suốt tháng nằm trong hang động âm u ẩm thấp không thấy ánh mặt trời, xương cốt đều phủ một lớp nấm đen xì, không khí ngập tràn mùi ẩm mốc. Nhiều thi thể đã không còn nguyên vẹn, nét mặt dữ tợn, thậm chí tôi còn phát hiện một số thi thể hình như răng nanh dài hơn bình thường.

Tôi đỡ trợ lý Trương từ trên vách núi xuống, anh ta tập tễnh giẫm ngay phải một cái đầu lâu, làm thủng một lỗ trên khung sọ vốn đã mục nát, may mà tôi kịp níu lại mới không ngã xuống. Vất vả lắm anh ta mới đứng vững được, lau mồ hôi trên trán: “Thật xin lỗi, hai người thấy rồi đó, tôi từ nhỏ đã lắm bệnh, ra gió là ốm ngay. Với tình hình gân cốt tôi thế này, lần đổ đấu này chỉ sợ là lần cuối cùng rồi.”

Tôi an ủi anh ta vài câu rồi giương cao đuốc soi bốn phía, tính toán đường đi.

Thi thể chất chồng như núi, giữa những đống xác người có một lối đi nhỏ thẳng tắp dẫn về phía trước. Ánh lửa không thể chiếu xa, chúng tôi chỉ có thể quan sát trong vòng mười thước, xa hơn nữa thì không thấy gì cả. Có điều khi còn ở trên vách núi chúng tôi đã quan sát kĩ càng, con đường này nối liền với bãi đất trống kia, xem ra cứ đi thẳng là sẽ đến đích.

Trợ lý Lương quả thực là mệt gần chết rồi, có lết cũng không lết nổi. Tôi để anh ta ngồi nghỉ lấy sức, tranh thủ xem xét một vòng đám thi thể này.

Chúng tôi đi loanh quanh vài vòng, lát sau thấy trợ lý Lương biến sắc, bèn hỏi: “Sao, anh phát hiện ra chuyện gì à?”

Anh ta nói: “Nơi này hình như có môt số thi thể không phải là người, kết cấu xương sọ rất lạ.”

Tôi nổi cả da gà da vịt, không lẽ đó là xương cốt của cương thi sau khi xảy ra thi biến? Tôi vội hỏi anh ta, đây không phải người thì là gì?

Trợ lý Lương trả lời: “Bây giờ tôi vẫn chưa rõ, muốn biết phải nghiên cứu kĩ hơn, tốt nhất là tìm được thi thể nào chưa thối rữa hết ấy, không biết giữa đám xác người chồng chất này có không nữa. Hai người muốn xem qua không?”

Lão Dương hít một ngụm khí lạnh: “Anh nói nghe thì dễ lắm, thi thể ở đây âm khí nặng nề, chắc chắn có dấu hiệu của thi biến. Lỡ đen đủi moi ra một cái bánh tông, chúng ta không mang móng lừa đen, anh thì chẳng đánh đấm được gì, không chừng cả ba đều nằm lại dưới này luôn đấy.”

Tôi cũng nghĩ như lão Dương, gật đầu đồng tình: “Ừm, chúng tôi không cần nghiên cứu gì hết.”

Trợ lý Lương xem ra cũng có nghe qua mấy chuyện bánh tông này nọ, gật đầu: “Tôi nói vậy thôi, chứ bảo tôi làm tôi cũng không dám đâu.”

Tôi thấy cây đuốc cháy đã lâu, lửa không duy trì được bao nhiêu thời gian nữa, đuốc mà tắt lúc này thì toi mạng như chơi. Ở đây muốn tìm ra nguồn sáng là gần như vô vọng, trường hợp xấu nhất là chúng tôi phải lần mò theo đám thi thể này mà tìm đường ra. Thế nên cả bọn không nấn ná lâu, nghỉ một lát là giục nhau lên đường ngay.

Chúng tôi đi dọc theo con đường phía trước, hai bên thi thể chất chồng, tôi thấy giữa đám thi thể còn có rất nhiều tượng đá thì tạm thời yên tâm. Đáy huyệt động là đất đen, chuyện này thật khiến người ta kinh ngạc, đi lại trên đó cũng không được vững lắm. Cứ nghĩ tới chuyện những thứ đen đen này đều do xác chết thối rữa mà thành, tôi chợt cảm thấy một cơn ớn lạnh truyền lên từ lòng bàn chân.

Đi được một lát, ngọn lửa cứ lụi dần, phạm vi chiếu sáng thu hẹp lại, chúng tôi guồng chân đi nhanh hơn, bắt đầu chạy chầm chậm về phía trước. Đi được một lát tôi cảm thấy quái lạ, từ vách núi nhìn xuống, khoảng cách từ nơi này đến miệng hố chỉ khoảng hai trăm thước, với tốc độ thế này thì lâu nhất cũng chỉ mất năm phút là tới, sao chúng tôi đi gần một khắc (\*) rồi vẫn chưa thấy bóng dáng cái miệng hố kia? Không lẽ do xung quanh tối quá, cả ba đã rẽ nhầm sang lối nào rồi?

(\*) Đơn vị đo thời gian cổ, một khắc bằng 15 phút.

Chúng tôi cứ miệt mài chạy về phía trước, mọi thứ vẫn như cũ, trước sau đều chỉ thấy xương cốt chất thành gò, phía xa là một mảng đen ngòm. Tôi chửi thầm, xem ra lần này tính sai rồi, thật không ngờ xuống dưới này tầm nhìn hạn chế, trước sau đều đen ngòm như nhau, không biết đã chạy đến xó nào rồi.

Lúc này trợ lý Lương chịu không nổi nữa, vừa thở hổn hển vừa níu tôi lại, nói: “Tiểu Ngô ca,… đừng … chạy nữa…vô ích thôi… Không chừng…. chúng ta trúng kế rồi.”

## 92. Q.3 - Chương 17: Thi Trận

Editor: Dứa

Beta: Tiểu Điệp

¤¤¤

Chúng tôi chạy cả nửa ngày, đầu váng mắt hoa mà vẫn chưa thấy đích, trong lòng sớm đã nảy sinh nghi ngờ, nay nghe trợ lý Lương nói thế, lão Dương liền dừng lại hỏi: “Anh Lương, anh nói trúng kế là sao?”

Trợ lý Lương vừa xoa ngực vừa chỉ xuống đất: “Hai người xem, cái đầu lâu này nhìn có quen không?”

Tôi nghe vậy bèn nâng cây đuốc, quả nhiên trên mặt đất có một cái đầu lâu thủng mất một lỗ, hệt như cái đầu lâu trợ lý Lương đã giẫm lên lúc mới nhảy từ vách núi xuống. Tôi cảm thấy không ổn, quay lại xem thử, quả nhiên phía bên kia chính là vách núi.

Lão Dương nhìn bốn phía, bực tức nói: “Lão Ngô, cậu dẫn đường kiểu gì vậy, đây chẳng phải nơi xuất phát lúc đầu sao?”

Tôi cũng tức giận trả lời: “Làm sao tôi biết được, nơi này chỗ nào trông cũng như nhau, con mẹ nó, chúng ta đi không chú ý, không biết có phải là rẽ nhầm chỗ nào mà quay lại đây rồi không.”

Trợ lý Lương điều chỉnh lại hô hấp, khoát tay nói với chúng tôi: “Không phải, hai người không để ý rồi, tôi nhớ rõ mồn một là con đường mòn này thẳng tắp, không cõ chỗ rẽ nào cả. Chuyện này thực sự không đơn giản, nếu tôi không nhầm, chúng ta có lẽ đã bị thứ gì đó đánh lừa.”

Lão Dương biết manh mối có vấn đề, mặt trắng bệch ra: “Hỏng rồi, có khi nào oan hồn của những thi thể này vì bảo vệ thánh địa của họ mà không cho chúng ta đến chỗ bãi đất trống kia không?”

Tôi thầm cười khổ, nơi này toàn là thi thể, âm khí tích tụ cả ngàn năm, nói là không có ma quỷ thì chắc chẳng ai tin. Trợ lý Lương suy nghĩ một chút rồi lại lắc lắc đầu: “Tôi nghĩ cũng không phải đâu. Trên người tôi có đeo linh vật, nếu mơ hồ thì cũng chỉ có các cậu, tôi tuyệt đối không vấn đề gì.”

Tôi biết người này thực sự có hiểu biết, liền hỏi: “Trợ lý Lương, về mặt này anh hẳn phải hiểu rõ hơn chúng tôi, anh nghĩ đây là tình huống gì? Cây đuốc này không duy trì được bao lâu nữa, đợi khi đuốc tắt thì thực sự là kêu trời không thấu kêu đất không hay đấy, mau mau nghĩ biện pháp gì đi.”

Trợ lý Lương nói: “Theo tôi thấy, chúng ta đi một vòng luẩn quẩn là vì cách sắp xếp thi thể ở nơi này có vấn đề. Mấy ngàn bộ xương cốt đặt khắp nơi, ở giữa rất có thể bày bố kỳ môn dịch thuật, biến cả động này thành một mê cung. Cậu cũng biết ngày xưa Gia Cát Lượng lập trận đồ, chỉ cần chục phiến đá mà vây hãm được hơn mười vạn đại quân, huống chi nơi này là cả ngàn bộ xương vây lấy ba chúng ta, chẳng phải dễ như ăn sáng hay sao?”

Chuyện xưa Gia Cát Lượng bày trận tại bến Ngư Phúc bên bờ Trường Giang để chặn quân truy đuổi của Lục Tốn(1) thì tôi và lão Dương đều biết, có điều miêu tả trong tiểu thuyết làm sao không khoa trương khuếch đại thêm chứ, tôi không tin lắm là mấy tảng đá lại có uy lực lớn như thế, nếu vậy thì còn cần xe tăng đại pháo làm gì?

Lão Dương cũng không tin, nói: “Trợ lý Lương à, anh đừng mang mấy chuyện lấy ra lừa gạt đám ông chủ ở Quảng Đông để lừa chúng tôi đi, chuyện Bát trận đồ tôi đọc trong Binh thư không giống với những gì anh vừa nói. Hơn nữa lúc nãy chúng ta đã quan sát từ trên vách đá, xương cốt chỗ này loạn xì ngầu cả lên, không hề giống như có sắp xếp sẵn, thế thì làm sao lại có thể vây được chúng ta dưới này? Lẽ nào đám thi thể này biết đi?”

Nói vừa dứt câu, lão Dương như sực nhớ ra chuyện gì, vội vã che miệng nhìn bốn phía: “Đại cát đại lợi, trẻ con chưa hiểu chuyện, các vị không nên chấp nhặt.”

Trợ lý Lương nói: “Không phải vậy, lúc ở trên quan sát xuống chỉ là nhìn sơ qua, trong quãng thời gian ngắn như thế, cậu có thể nhớ kỹ hết đường đi lối lại trong đám thi thể này không? Xuống dưới này tối mờ tối mịt, chỉ cần một bộ xương hơi chệch đi một chút là có thể thay đổi đường đi của chúng ta, khiến cả bọn chệch qua một lối rẽ đã được thiết kế sẵn, rồi không biết lúc nào đã quay lại chỗ cũ rồi. Hai vị đều là những người từng trải, tôi cũng không muốn nói nhiều, tài trí của người xưa không thể xem thường được.”

Tôi thấy trợ lý Lương nói có lý nhưng cũng không tin hẳn, nói sao thì nói, nơi này chắc chắn phải có điều gì bí ẩn, muốn đến bãi đất kia chỉ sợ không phải chuyện đơn giản, liền hỏi anh ta có ý kiến gì không.

Trợ lý Lương thở dài: “Không phải tôi khoe khoang, đây thực sự là một trận pháp, nếu không có gì bất ngờ thì vẫn có thể phá giải được dễ như trở bàn tay. Có điều việc này rất tốn thời gian, chỉ sợ cây đuốc không duy trì nổi đến lúc đó. Hơn nữa tôi cho rằng chúng ta còn có chuyện quan trọng hơn phải quyết định trước.”

Tôi hiểu ý của anh ta, vấn đề của chúng tôi không phải là phá trận pháp này thế nào, mà là phải đối phó với hoàn cảnh trước mắt ra sao. Tiến không được, lùi cũng không xong, lần này may mắn về lại được chỗ cũ, lần tiếp theo đi chẳng biết sẽ dẫn đến đâu, đến khi ngọn đuốc tắt rồi, trước không chỗ trú sau không chỗ ngủ, không mệt mỏi đến chết mới là lạ.

Kỳ thực phương pháp phá trận tốt nhất chính là đạp lên đám thi thể mà đi, có điều không ai đề ra cả.

Giằng co một lúc, ngọn lửa trên cây đuốc kêu vài tiếng, lụi dần đi. Lão Dương nhìn cây đuốc, đột ngột kêu lên: “Con mẹ nó, ta nghĩ ra rồi, cứ ột mồi lửa, đốt sạch hết đám thi thể này là xong!”

Tôi nghe tên lúc thông minh lúc lại ngốc không chịu được này nói chuyện, cái chủ kiến dở hơi như thế mà cũng nói ra được, liền mắng: “Xương cốt nơi này đều gần hóa thạch cả rồi, cậu đốt có cháy nổi không? Hơn nữa thiêu hết chỗ này cũng là tự tử luôn đấy, không chết cháy cũng chết ngạt, quên ngay cho tôi! Tôi nghĩ thế này, tôi cầm đuốc đi trước, hai người ở sau quan sát, nếu thấy ánh lửa đi chệch hướng thì báo cho tôi dừng lại, chúng ta sẽ biết được vấn đề nằm ở chỗ nào.”

Lão Dương nói: “Không được, lỡ nửa đường đuốc tắt, một mình cậu sao giải quyết được, mà cũng không ai tới đó cứu cậu được. Lúc này chúng ta tuyệt đối không thể tách ra.”

## 93. Q.3 - Chương 18: Ma Thổi Đèn

Editor: Biển

Beta: Thanh Du

\*\*\*\*\*

Ngọn đuốc tắt ngóm, không gian vốn tranh tối tranh sáng bỗng dưng tối đen như mực. Tôi sợ đến nỗi toàn thân toát mồ hôi lạnh, cây đuốc suýt nữa tuột tay rơi luôn xuống đất.

Trợ lý Lương còn nhát hơn tôi, lập tức hét lên, nhanh chân bỏ chạy. Chạy được vài bước bỗng nghe “bịch” một tiếng, chắc là đụng phải vật gì, đau quá mà khóc ầm lên.

Tôi lấy bật lửa châm lại ngọn đuốc soi soi cây đuốc, thấy phần trên ngọn đuốc vẫn chưa cháy hết, không hiểu sao lửa lại tự dưng vụt tắt. Có khi nào là do gió thổi? Nhưng trong cái hang này thì lấy đâu ra gió?

Lão Dương hả hê nói: “Lão Ngô, tay nghề của cậu chẳng ra sao cả. Ngọn đuốc này cũng quá tệ, nói tắt là tắt, hại tôi nhảy dựng lên”

Tôi mắng: “Mẹ nó cậu lắm mồm vừa thôi, rảnh rỗi cười nhạo tôi sao không đi xem trợ lý Lương thế nào, đừng để hắn ngã vào đống xác chết.” Nói rồi tôi châm lại cây đuốc, vừa giương cao đã thấy trợ lý Lương đang ngã lên một bộ hài cốt, xương cốt tức khắc vỡ vụn ra.

Tôi vội tới gần đỡ gã dậy, chỉ thấy mặt gã tái nhợt, xem ra đã sợ hãi đến cực độ rồi. Lão Dương vỗ vai gã: “Sư gia, anh đùa chúng tôi à? Lá gan bé như thế này mà còn muốn vào đấu.”

Trợ lý Lương thấy ngọn đuốc đã được châm lại mới thở phào: “Hai…..hai người đừng hiểu nhầm, không phải tôi sợ bóng tối mà do ban nãy, con mẹ nó, cứ như có thứ gì đó thổi một hơi lạnh ngắt sau gáy tôi. Tôi cứ nghĩ là có bánh tông nhào ra, sợ đến hết hồn.”

Lão Dương cười to: “Khí lạnh gì cơ? Tôi thấy có mà mồ hôi lạnh từ cổ anh toát ra thì có, bánh tông ở sau lưng người không cắn ột phát mà còn thổi khí, mẹ nó chứ, ông nghĩ bánh tông đều là tiểu thư khuê các hay sao?”

Tôi cũng nói: “Đúng đó trợ lý Lương, anh nên bình tĩnh một chút đi, đừng thần hồn nát thần tính.”

Trợ lý Lương thấy chúng tôi không tin liền nổi nóng, ho khan một tiếng: “Hai…..hai anh nhất định phải tin tôi. Vừa rồi chắc chắn có người đứng sau gáy tôi thổi khí, mẹ nó chứ cảm giác thật rợn gai ốc. Tôi thấy nơi này không chỉ có ba chúng ta, nhất định còn có thứ khác nữa.”

Tôi nhìn vẻ mặt của gã, lại nhớ tới ngọn đuốc ban nãy tự nhiên tắt ngúm, bỗng cảm thấy lời của trợ lý Lương cũng không phải bịa đặt hoàn toàn. Cây đuốc không thể mang so với ngọn nến, phần đầu nếu chưa bị đốt rụi thì rất khó tắt, chuyện xảy ra vừa rồi nhất định là có vấn đề. Hơn nữa ở một nơi thế này, người ta cũng nên cẩn thận một chút.

Nghĩ vậy, tôi liền liếc mắt ra hiệu với lão Dương, ý bảo mình cứ đi xem cho chắc ăn. Hắn gật đầu, chúng tôi liền rút súng ra, một trước một sau tiến về chỗ trợ lý Lương đứng lúc nãy.

Chỗ trợ lý Lương đứng ban nãy, cách chưa đến một mét về phía sau là một khối tượng đá, phần đầu đã khô quắt, tuyệt đối không thể thổi khí được. Nơi duy nhất có thể ẩn nấp chính là ngay sau lưng người đá.

Tôi và lão Dương cẩn thận bước qua, trước hết dùng ngọn đuốc thăm dò một chút sau đó nghiêng đầu liếc qua, chỉ sợ có thứ gì đó lao đến, sau đó lão Dương nhảy bổ ra, kêu to: “Giơ tay lên.”

Rốt cuộc không có chuyện gì xảy ra, mặt sau người đá cũng trống không.

Tôi thở phào, tự nhủ trợ lý Lương quả đúng là thần hồn nát thần tính. Nhưng cũng không thể trách gã được, trong tình huống như vừa rồi, lại ở một nơi chưa từng biết đến, sợ hãi là điều khó tránh khỏi. Nghĩ lại cái hồi còn ở trong Lỗ Vương Cung, chẳng phải tôi cũng giống hệt gã hay sao, lá gan quả thật là thứ cần phải qua rèn luyện mới có được.

Lão Dương chán ngán liếc tôi một cái, lắc lắc đầu. Chúng tôi xoay người, vừa định cất súng thì đột nhiên nghe một tiếng “xì”, ngọn đuốc trên tay tôi lại tắt.

Tôi ngớ người ra, sao lại thế này? Lửa tắt quá bất ngờ. Ngay lúc ấy trong bóng tối mịt mùng phía sau, lão Dương bỗng kêu to: “Chết tiệt! Lão Ngô cẩn thận! Nơi này thực sự có thứ khác! Mau đốt đuốc lên!”

Tôi lập tức tỉnh táo trở lại, vội mò tìm bật lửa, nhưng chưa kịp chạm vào thì sau lưng đã cảm thấy lạnh ngắt, một luồng kình phong ập đến nhanh như chớp. Trong lòng thầm nhủ không xong rồi, trong cảnh tối lửa tắt đèn tôi không thể nhìn ra đó là cái gì, vội cúi thấp người xuống. Luồng gió vụt qua sát rạt trên đầu, dưới chân cũng lảo đảo, tôi ngã nhào xuống đất.

Cú ngã không quá đau, có điều tôi lại đụng vào làm mấy người đá bên cạnh nghiêng ngả rầm rầm, không biết có thứ gì rơi trúng mặt tôi. Bất chấp cảm giác buồn nôn, tôi vội vàng đánh bật lửa, mau chóng châm lại ngọn đuốc.

Đuốc vừa sáng lên, chỉ thấy lão Dương và trợ lý Lương nằm úp sấp trên mặt đất, mặt mũi vàng chạch. Trợ lý Lương đã sợ tới mức hồ đồ, luôn mồm niệm “A di đà phật”.

Lão Dương vẫn chưa hết sợ, nói với tôi: “Mau soi qua đây, con mẹ nó, ban nãy rốt cuộc là cái gì? Sao lại nhanh như như chớp thế?”

Tôi cắn chặt răng đứng dậy, huơ ngọn đuốc một vòng, phát hiện xung quanh ngoài mấy người đá bị chúng tôi đụng ngã ra thì chẳng có gì khác lạ, ngay cả dấu chân cũng không hề in lại. Nỗi sợ hãi trong lòng tôi bắt đầu bùng lên, luồng gió vừa rồi lướt qua nhanh như chớp, có thể cảm thấy đối phương đã đến rất gần, nhưng nơi này đá tảng lăn lóc, thi thể ngổn ngang, trong lúc chờ lửa sang lên, không gian xung quanh là một khoảng tối đen, cho dù có chạy trốn nhanh đến mấy cũng không thể không lưu lại chút dấu vết nào. Tôi nghĩ đi nghĩ lại, móa, không lẽ chúng tôi vừa gặp quỷ?

Ngọn đuốc tắt hai lần, chẳng lẽ con quỷ này muốn học theo ma thổi đèn, xem cây đuốc của tôi như ngọn nến? Mẹ nó chứ ma mãnh gì mà chẳng có đạo đức nghề nghiệp, có muốn thổi cũng đừng đi thổi đuốc chứ.

Tôi hạ ngọn đuốc hạ xuống ngang vai để khỏi bị thổi tắt bất ngờ nữa, sau đó đỡ trợ lý Lương đứng lên. Gã này đã sợ nhũn cả người, có kéo thế nào cũng không đứng dậy nổi, cứ như bùn nhão vậy. Tôi kéo hai lần, thực sự là không đứng nổi, lão Dương cũng hết cách đành bước tới giáng liền hai tát.

Tôi sợ hắn mạnh tay, vội vàng ngăn hắn lại, lúc này trợ lý Lương đã có phản ứng, nhìn quanh bốn phía rồi gào khóc: “Ối mẹ ơi là mẹ ơi! Mẹ bảo con lắm chuyện, cứ ngoan ngoãn ở nhà là được rồi, học theo người ta đi đổ đấu làm gì; bây giờ thì xong đời rồi, con chết nơi đất khách quê người…”

Lão Dương thấy gã còn chưa chịu ngừng lại, vội bịt miệng gã lại, mắng: “Đã chịu thôi chưa, bằng này tuổi đầu rồi còn không biết xấu hổ, còn làm ồn nữa thì bọn tôi bỏ anh lại đây cho tự trèo lên nhá.”

Trợ lý Lương không kiềm chế được cảm xúc, bị chúng tôi hù một trận, lập tức lau mặt, không dám gào khóc nữa. Lão Dương quay đầu hỏi ta: “Lão Ngô, vừa rồi là cái gì cậu có thấy rõ không? Có phải bánh tông không?”

Tôi lắc lắc tay với hắn, nói: “Không phải, cậu xem chúng ta đánh trực diện mà ngay cả một cọng lông của đối phương cũng không nhìn thấy, bánh tông không thể nhanh đến thế được.”

Lão Dương nói với tôi: “Cậu xem nơi này bao nhiêu xác chết, dù nói không có bánh tông cũng chẳng ai tin. Tôi nghe nói bánh tông cũng phân cấp bậc, không khéo lần này chúng ta đụng phải bánh tông cao thủ khinh công.”

Tôi không muốn tranh cãi với hắn, bèn đi đến chỗ trợ lý Lương, gạt gạt mấy khối thi thể bên cạnh, dùng súng hất những thứ bên trong ra, nhìn hắn nói: “Nơi này ẩm ướt, đa số các thi thể chỉ còn lại xương cốt, bên trên còn phủ nấm mốc, thứ này tuyệt đối không thể là cương thi được. Tôi dám lấy đầu mình ra đảm bảo.”

Trợ lý Lương cuối cùng cũng trấn tĩnh lại, bước xuống, nhăn mũi nói: “Hai vị tiểu ca, đó có phải là bánh tông hay không chẳng liên quan gì tới chúng ta, tôi thấy bây giờ tranh thủ còn có cây đuốc, chúng ta nhanh chóng leo lên trên vách núi đi, chuyện này để sau hẵng tính.”

Tôi biết hắn không chịu đựng nổi nữa, bắt đầu muốn rút lui, liền vỗ vỗ vai hắn, giải thích rằng hiện tại địch ở trong tối ta ở ngoài sáng. Nếu bây giờ đi lên vách núi, không chừng thứ đó lại xông đến, lúc đó chúng ta có muốn tránh cũng không được, chỉ có thể xuống âm tào địa phủ khóc cho Diêm Vương nghe. Cho nên trước khi mọi chuyện rõ ràng, không nên hành động thiếu suy nghĩ.

Lão Dương nói: “Lão Ngô nói đúng. Bây giờ chúng ta còn có súng, cho dù có bánh tông thật, hai ta cũng không sợ.”

Trợ lý Lương nước mũi ròng ròng, thẳng thừng lắc đầu: “Tiểu ca, cậu đừng an ủi tôi. Chúng ta chỉ có hai khẩu súng, đụng tới bánh tông là chết chắc rồi. Chỉ sợ muốn giữ toàn thây cũng khó.”

Tôi chưa từng thực sự đụng độ với bánh tông, không biết súng có bắn xuyên qua được không, nhưng nếu là cơ thể bằng xương bằng thịt, tôi không tin nó lại cứng hơn đạn được.

Nghĩ đến đây, sắc mặt của tôi dịu xuống, không còn căng thẳng như trước nữa. Nghĩ lại, tôi cảm thấy có chờ ở đây cũng không phải cách hay, tốt hơn hết là đi về phía trước, nếu không còn đường thì giẫm lên thi thể mà đi, dù sao tình hình bây giờ cũng khiến chúng tôi va phải không ít thi thể, chẳng có gì phải sợ. Còn về đạo đức thì ngay cái mạng nhỏ của mình còn khó giữ nên tôi cũng không ngần ngại quẳng nó ra khỏi đầu.

Lão Dương nghe thế cũng hiểu được bây giờ không còn cách nào khác, lập tức đỡ trợ lý Lương dậy, lên đạn cho súng. Vẫn là lão Dương đi đầu, tôi đoạn hậu, ba người cắn chặt răng, theo con đường nhỏ tiếp tục tiến vào sâu trong thi trận.

Dấu vết chúng tôi đi qua lúc nãy vẫn còn lưu lại, tôi nhớ có mấy chỗ lão Dương cố tình tạo ra mấy dấu chân trên mặt đất, liền theo những dấu vết đó mà đi, quả nhiên không thấy có bất cứ lối rẽ nào. Càng đi tôi càng thấy có gì đó bất thường, tại sao các thi thể ở đây mục rữa không đều? Có thi thể đã thối rữa đến mức xương cốt nát vụn, nhưng một số vẫn còn nguyên da thịt, vừa định bảo bọn họ dừng lại nhìn kĩ xem, bỗng ‘rắc’ một tiếng, một bộ xương trên mặt đất đột nhiên tản rời ra, đầu lâu lăn sang một bên. Tôi hoảng hồn, vừa mới quay đầu lại chợt nghe ‘xì’ một tiếng, cây đuốc trên tay lần thứ ba vụt tắt.

Rút kinh nghiệm từ lần trước, tôi lập tức ngồi thụp xuống. Lúc này chợt nghe bên cạnh có tiếng ồn ào, lão Dương kêu to: “Tiên sư nó! Tôi bắt được nó rồi!”

## 94. Q.3 - Chương 19: Câu Chuyện Của Những Bộ Xương

Editor: Biển

Beta: Tiểu Điệp

\*\*\*\*\*

Hắn còn chưa dứt lời, tôi không biết bị ai đá vào ngay giữa mặt, suýt nữa thì ngất đi. Ngay sau đó tôi liền nghe thấy một chuỗi tiếng xương cốt bị nghiền nát vang lên liên tiếp, không hiểu đã xảy ra chuyện gì. Trong lúc hoảng loạn, tôi vội vã châm đuốc định thần nhìn lại, chỉ thấy lão Dương đang vật lộn với thứ gì đó, cả hai hầu như đã lăn vào trong đống xác chết, cả một dãy xương cốt bị đè cho gãy vụn, sọ người lăn lóc trên mặt đất.

Tôi vội vàng chạy đến hỗ trợ, nhưng căn bản là chẳng giúp được gì, thứ kia tuy không lớn lắm nhưng lại khỏe khủng khiếp, thể trọng hơn nửa tạ của lão Dương đè lên cũng không khống chế nổi nó, hai cơ thể cuộn vào một chỗ đánh đấm loạn xị, tôi hoàn toàn không tiếp cận được. Hơn nữa chỉ cần đến gần một chút liền họa vô đơn chí bị đá ột phát, tôi thử vài lần đều không thể xen vào giữa cuộc vật lộn, chỉ có thể bất lực đứng ngoài làm khán giả.

Không lâu sau, lão Dương hầu như không còn cầm cự nổi, mấy lần thứ kia suýt vùng thoát ra được, tôi thấy cứ tiếp tục thế này thì không ổn, bèn kéo theo trợ lý Lương, hai người một trên một dưới nhào lên trên người lão Dương, đè ép cả hắn lẫn thứ kia. Lão Dương không ngờ được tôi sẽ dùng đến chiêu này, hắn bị đè đến mức không thở nổi, vội vàng gào lên: “Mẹ nó mấy người vừa phải thôi chứ! Cột sống ông đây sắp gãy rồi!”

Tôi giữ chặt lão Dương, dùng hết sức nặng của cả ba người đè lên thứ kia, đến khi thấy không còn động tĩnh gì mới hỏi hắn: “Thế nào? Nó chết chưa?”

Lão Dương nghiến răng gằn từng tiếng một: “Ai biết! Có điều nếu cậu mà còn không mau xuống thì người chết sẽ là tớ!”

Tôi thấy mặt hắn đã đỏ bừng, vội vàng buông ra, lão Dương xoay người nhổm dậy, thở mạnh một hơi, nói với tôi: “Cậu… con mẹ nó cậu ra tay cũng dã man quá chừng, đừng tưởng vẫn còn phong độ như ngày xưa có bị bảy tám người nằm đè lên cũng không sao, may mà cột sống ông đây chắc chắn, không thì đã bán thân bất toại luôn rồi!”

Tôi nói cậu lắm mồm gì chứ, nếu không phải tại cậu không bắt được thứ kia, tớ việc gì phải lớn bằng này tuổi rồi còn chơi trò xếp chồng tháp người chứ? Thắt lưng cậu gãy, mẹ nó chứ tớ cũng chẳng thoải mái gì hơn đâu.

Lão Dương nghe vậy, vừa xoa thắt lưng vừa mắng tôi vô lương tâm, tôi không thèm để ý tới hắn mà quay sang nói với trợ lý Lương: “Nói cho cùng, thứ kia rốt cuộc là cái gì, tại sao nó nhỏ như vậy mà sức lực lại kinh người đến thế, phải kiểm tra cho thật kỹ.”

Nghe tôi nói vậy, cả bọn lấy lại tinh thần quay đầu sang nhìn, chỉ thấy trong đống xương có một mớ lông lá xồm xàm màu xám lớn gần bằng một con linh miêu, nó bị chúng tôi đè bẹp, vẫn còn đang nằm run rẩy.

Lão Dương lấy một khúc xương đùi lật thứ kia lên, chúng tôi vừa nhìn, khỉ chứ! Làm náo loạn một trận tưng bừng, hóa ra lại là một con chuột bự. Ba chúng tôi trố mắt nhìn nhau rồi bật cười, bảo sao lúc nãy không cách nào tìm được kẻ đánh lén, hóa ra là vì nguyên nhân này. Đám chuột tấn công chúng tôi xong hẳn là lủi trốn vào hốc mắt của mấy cái sọ người nên chẳng thấy tung tích đâu, đám ngớ ngẩn chúng tôi lại cứ tưởng rằng đã gặp phải quỷ, thật đúng là tự mình dọa mình.

Nhưng nghĩ đi nghĩ lại, tôi vẫn cảm thấy không ổn, mẹ nó chứ, con chuột này cũng quá lớn, không biết là cái giống gì, biết đâu lại là loại ăn xác chết mà lớn lên, cũng chẳng rõ trong động này còn có bao nhiêu con như thế nữa, nếu lỡ gặp phải một bầy thì chắc chắn là chúng tôi lãnh đủ.

Lão Dương cùng chung suy nghĩ với tôi, nụ cười vừa tắt sắc mặt lập tức thay đổi, hắn nói: “Không ổn, con chuột đầu đàn này bị chúng ta đè chết, không biết con cháu nó có đi tìm chúng ta tính sổ không nữa. Tớ thấy tốt nhất là chúng ta rời khỏi đây ngay, không nên ở lại hiện trường.”

Tôi gật gật đầu tỏ vẻ đồng ý, lão Dương xoay người bước đi, chưa được mấy bước hắn đột nhiên hỏi: “Á, toi rồi… phải đi về bên nào đây?”

Tôi ngẩng nhìn lên, cả bọn vừa trải qua một trận hỗn chiến, lăn qua lăn lại, chỗ này thì sau trước như nhau, bây giờ đã không thể phân biệt được đâu là hướng chúng tôi đến và đâu là hướng chúng tôi muốn đi nữa rồi.

Tuy rằng trong lòng tôi có chút cảm giác có thể mang máng nhận ra phương hướng chính xác, nhưng cảm giác này rất nhạt, tôi hầu như không thể khẳng định cảm nhận của mình là đúng hay sai, chỉ hơi chần chừ do dự một chút, cảm giác ấy liền biến mất không dấu vết.

Lão Dương nhìn tới nhìn lui cả chục lần, thấy đúng là chẳng có cách nào bèn nói với tôi: “Thôi vậy, chúng ta dẹp đám tay chân này ra băng qua chỗ này đi.”

Tôi quan sát một hồi vẫn cảm thấy có gì đó không ổn, định hỏi ý kiến của trợ lý Lương, quay sang nhìn thì thấy gã hoàn toàn không hề nghe chúng tôi nói gì mà đang cẩn thận thu dọn lại những hài cốt vương vãi trên mặt đất

Tôi thầm thấy kỳ lạ, liền kéo lão Dương lại, cả hai đến xem thử gã đang làm cái gì.

Một phen người chuột đại chiến làm vạ lây đến hơn mười cỗ thi thể. Những thi thể này đã sớm mủn ra như đất rồi nên chỉ cần chạm vào thôi là đã nát vụn, hầu hết đều vỡ ra thành những mảnh nhỏ nằm lộn xộn trên mặt đất. Không hiểu vì sao trợ lý Lương lại nhặt từng khúc xương còn chưa vỡ vụn để sang một bên.

Hầu hết những bộ xương này đều không còn nguyên vẹn, đại khái là bị mấy con chuột bự kia đem ra làm dụng cụ mài răng, bề mặt gồ ghề, có mấy khối đã không thể phân biệt được đó là phần nào trên cơ thể.

Lão Dương thấy trợ lý Lương đang trầm tư suy nghĩ liền nổi lên tò mò, bèn hỏi gã: “Anh trợ lý, anh đang tính làm toán đó à?”

Trợ lý Lương ngẩn ra một chút, sau đó xoay đầu lại nói với tôi: “Thật không ngờ đàn chuột này kéo đến đây phá rối lại tình cờ giúp tôi phát hiện ra một bí mật rất lớn.”

Tôi thấy hai mắt gã sáng lên, phấn chấn lạ kỳ, trong lòng tôi càng thấy quái dị, đống xương cốt này thì có thể ẩn giấu bí mật gì?

Trợ lý Lương bảo chúng tôi ngồi xuống, đưa một khúc xương cho chúng tôi, hỏi: “Hai cậu nhìn đi, có phát hiện ra được điều gì không?”

Tôi cùng lão Dương nhìn nhau, không biết gã đang định giở trò gì, lão Dương nở một nụ cười quái đản nói với gã: “Đây không phải là anh đang chế nhạo chúng tôi sao, bọn tôi đi đổ đồ của người chết chứ có đi đổ người chết đâu, anh cứ nói thẳng ra đi, nói au rồi chúng ta rời khỏi đây gấp.”

Trợ lý Lương ngượng ngùng cười: “Tại tôi quá vui mừng, không để ý đến lời nói, các cậu đừng quan tâm, cứ để tôi nói ra những suy luận của mình đã, à… các cậu nhìn chỗ này của khúc xương xem, nhìn cho kỹ đi.”

Tôi nhận lấy khúc xương cẩn thận quan sát, chỉ thấy chỗ gã nói đến có một lỗ hổng trơn nhẵn, miệng lỗ hổng cùng màu với xương, niên đại chắc cũng đã khá xa, nhưng trợ lý Lương đưa tôi xem thứ này để làm gì thì tôi nghĩ không ra.

Thấy vẻ mặt đầy nghi ngờ của tôi, trợ lý Lương nói: “Không nhìn ra cũng không sao, để tôi nói cho các cậu, đây là xương đòn (xương quai xanh), nó ở chỗ này.”, gã chỉ vào cổ mình rồi tiếp, “Lỗ hổng trên này chính là vết thương cũ trên xương được tạo thành trước khi chết, cậu xem, miệng lỗ rất bén, không có dấu hiệu liền lại của xương, chứng tỏ thời gian có vết thương này rất gần với thời gian tử vong.”

Lão Dương nghe đến đó, còn tưởng là chuyện gì, liền mất kiên nhẫn nói: “Chuyện này mà gọi là bí mật gì chứ, xương cốt bị thương thì đúng là đáng thương thật, nhưng mà chúng ta mau đi thôi, đuốc gần tàn rồi.”

Trợ lý Lương vội khoát tay nói: “Cho tôi ba phút nữa, sẽ nói xong ngay!”

Tôi thấy gã vô cùng hào hứng, không nói cho rõ ràng chắc chắn sẽ không chịu thôi, lão Dương càng hối thúc ngược lại càng làm mất thêm thời gian, tôi vội đưa mắt ra hiệu cho lão Dương đừng có xen vào rồi quay nói với trợ lý Lương: “Cứ mặc kệ hắn, anh nói đi.”

Gã nuốt nước bọt, nói: “Vừa nói đến đâu nhỉ, à, vết thương này xuất hiện rất gần với thời gian tử vong, tôi có thể kết luận đại khái là vết thương đó chính là nguyên nhân gây nên cái chết. Vết thương ở vị trí như vậy có lẽ là do bị người ta dùng dao cắt đứt phần động mạch cổ ngay phía trên xương đòn, vì hạ dao quá nhanh nên cắt trúng vào xương.”

Tôi nghe thế buồn bực hỏi: “Theo như anh nói thì chủ nhân của khúc xương này bị người ta cắt cổ chết à!”

Trợ lý Lương nở nụ cười quái dị, lắc lắc đầu: “Không chỉ có khúc xương này, toàn bộ thi thể ở đây đều có cùng nguyên nhân tử vong. Cậu xem, riêng ở đây có bảy khúc xương đòn, bên trên đều có vết cắt như vậy, mà thông thường ngày xưa nếu cúng tế bằng người sống đều là bắt người bị hiến tế quỳ gối, tiếp đó thầy tế đứng đằng sau một dao cắt đứt yết hầu. Thế nhưng những người ở đây lại bị cắt họng từ phía trước, cho nên tôi có cảm giác phần lớn những người ở đây không phải là bị tế sống mà là chết trận.”

Trợ lý Lương nói xong liền nhìn tôi với đôi mắt sáng rực. Tôi bị gã nhìn đến sởn gai ốc, tự hỏi sao gã lại như vậy, chết trận thì là chết trận thôi, cũng đâu cần phải phấn khởi tới mức này, vội hỏi gã: “Trợ lý Lương, bí mật lớn mà anh nói chính là điều này?”

Gã tỏ vẻ thần bí: “Không phải, không phải, đây mới chỉ là phần mở đầu của bí mật thôi, điều tiếp theo tôi muốn nói mới là vấn đề chính.”

Nói rồi gã lấy ra một thứ từ trong đống thi thể vỡ vụn, nói với tôi: “Bí mật lớn ấy ẩn giấu bên trong vật này.”

Tôi cầm lên quan sát, đó là một mảnh của thứ gì đó rất khó hình dung, dường như là nón hay một bộ phận nào đó của áo giáp. Có điều thứ này không phải là xương cốt thì tất nhiên chính là minh khí. Tôi cầm lên soi kỹ dưới ánh đuốc, kinh ngạc thốt lên: “Là một mảnh giáp bằng thanh đồng?”

Trợ lý Lương gật đầu: “Không sai.”

Lúc này, không biết là do bị gã trợ lý thần kinh bất bình thường ở ngay bên cạnh tác động hay là do trực giác của chính mình mà tôi mơ hồ cảm thấy chuyện gã đang nói đến có thể ẩn chứa một sự thật kinh thiên động địa nào đó, nhất thời cả người toát mồ hôi lạnh.

Trợ lý Lương nói tiếp: “Đây là kiểu áo giáp chỉ xuất hiện vào thời Hậu Hán (947-950, Trung Quốc), cậu xem mảnh này khồng hề có lớp lót trong, đây là áo giáp dành ùa hè, người này chết vào khoảng thời gian đó, còn nữa, kỳ lạ nhất là thứ này”, gã cẩn thận gỡ ra một mảnh nhỏ gì đó từ miếng áo giáp, “cậu xem đi, mảnh nhỏ này dù không bắt mắt nhưng lại chính là mấu chốt, cậu Ngô, cậu là người có hiểu biết, vừa nhìn chắc hẳn đã nhận ra đây là thứ gì.”

Cả người tôi gần như lạnh toát, vừa quan sát theo lời gã liền hiểu ra, mảnh nhỏ kia chẳng phải gì khác mà chính là một mảnh tơ lụa, có lẽ là nó bị dán lên áo giáp lúc thi thể thối rữa.

Những thứ đó là đồ của người Hán, sao lại xuất hiện trong hố bồi táng của người Xá đã tuyệt tích hàng ngàn năm trước?

Trợ lý Lương nhìn ra xung quanh, nói: “Nếu tôi đoán không nhầm, đây thật ra không phải là hố tuẫn táng mà là một bãi chiến trường, thi thể ở dưới này có hai phe, một bên là những người canh giữ cổ mộ, một bên là quân đội người Hán.”

## 95. Q.3 - Chương 20: Hỏa Long Trận

Editor: Biển

Beta: Thanh Du

Tôi chợt nhớ lại truyền thuyết về Giáp Tử Câu, đội quân đã biến mất trong núi chính là đội quân câm lặng của Bắc Ngụy, trong lòng đã rõ ràng hơn phân nửa. Gọi là trầm mặc, thực chất đó là đội quân do một nhóm người câm điếc hợp thành, có thể cũng chính là ‘Bất ngôn kỵ’ thời Bắc Ngụy mà trợ lý Lương đã nhắc đến. Những binh sĩ này tuyệt đối không để lộ bí mật nên hoàng đế mới để bọn họ đi làm những nhiệm vụ không hề vẻ vang, ví dụ như trộm mộ.

Một ngàn năm trước, hậu duệ Xà quốc dần dần biến mất do kết hôn cùng dòng máu Hán tộc ngoại lai, nhưng trong sơn động này vẫn còn lại một nhóm người Xà quốc canh giữ lăng mộ của vị tù trưởng nào đó, không ngừng sinh sôi nảy nở, không hiểu vì nguyên do gì đội quân Bắc Ngụy kia lại biết trong núi có một lăng mộ như thế.

Quân đội người Hán tiến vào nơi này, phá tan những động đá vôi ngoắt ngoéo như mê cung, đi sâu vào hố tuẫn táng. Người dân Xà quốc thề sống chết kháng cự, tiếc thay dẫu sao họ cũng không phải là đối thủ của Bất ngôn kỵ được trang bị đầy đủ, cuối cùng bị tàn sát gần hết.

Có thể khẳng định đa số những thi thể ở đây là của người Xá, chúng tôi đi lang thang trong này có thể là do những oan hồn vẫn còn ở lại giữ lăng mộ tổ tiên tụ họp lại để ngăn cản những kẻ xâm lược là chúng tôi tới gần.

Chuyện này cũng thật khó xử, đã đến đây rồi chẳng lẽ lại quay về, chấp nhận một chuyến trắng tay? Tôi không cam lòng chút nào, nhưng nếu quả thật có quỷ hồn quấy phá thì chúng tôi coi như nắm chắc phần bại.

Cây đuốc dần tàn, chập chờn vài bận, ngọn lửa chỉ còn leo lét như ngọn nến.

Lúc nào lão Dương không còn hối thúc chúng tôi nữa, bởi hắn biết dùng cách thông thường thì không sao đến được cửa mộ, cho dù có quỷ hay không thì cây đuốc cũng không cầm cự được lâu hơn nữa.

Trợ lý Lương nói: “Nếu đây đúng là chiến trường thì những thi thể kia sẽ không thể bị ai sắp đặt, cũng có nghĩa chỗ này chẳng phải thi trận gì sất. Tôi đoán là chúng ta thật sự đã bị quỷ che mắt, đây chắc là quỷ dựng tường, hai người có biết cách nào để vượt qua không?”

Lão Dương bất dắc dĩ thở dài: “Ông anh họ ở Sơn Tây của tôi có nói, gặp phải chuyện này cứ lấy tơ hồng cột vào chân trái là có thể thoát ra. Nhưng trên người cả bọn chẳng có thứ gì màu hồng cả, hay là chúng ta dùng chính máu mình để nhuộm?”

Tôi gạt đi: “Cái đó không cần thiết, nơi này mà có mùi máu dù sao cũng không phải chuyện tốt lành gì, chúng ta nghĩ cách khác đi.”

Trợ lý Lương nói: “Đúng rồi, tôi có nghe thầy tôi nói quỷ dựng tường nhất định phải ở trong bóng tối, chẳng phải chúng ta còn pháo sáng đó sao? Cứ bắn ra một viên rồi chạy đi một đoạn, tôi thấy vậy còn tốt hơn dung đuốc, ít nhất sẽ không bị mê hoặc.”

Tôi thấy cũng có lý, chỉ cần xác định rõ nơi mình muốn đến thì bất cứ thứ gì cũng không mê hoặc được chúng tôi. Vì thế tôi nháy mắt ra hiệu với lão Dương.

Lão Dương thở dài lấy súng báo hiệu ra, nói: “Quá lãng phí.”, dứt lời liền nâng tay bắn một phát hướng lên trên.

Pháo sáng hệt như một dải sao băng bay vút lên cao, tôi vô thức ngẩng đầu nhìn theo chờ giây phút nó cháy sáng rực rỡ, không ngờ dải sao băng vừa bay lên đã nghe bụp một tiếng, bắn ngược trở lại, rớt thẳng xuống dưới.

Tôi thấy thế ơ lên một tiếng, thầm nhủ hôm nay cậu ta mắc chứng gì vậy, không nhớ mình đang ở trong sơn động hay sao mà lại bắn pháo sáng lên trên như thế, pháo còn chưa kịp cháy đã đụng phải trần động rồi.

Pháo sáng nhanh chóng rơi xuống dưới, gần đến mặt đất mới cháy bùng lên. Đây là loại pháo sáng Photpho pentoxit (P2O5) vẫn thường được các đội thám hiểm sử dụng, có thể cháy sáng khoảng 50s, khi bắt đầu cháy nhiệt độ rất cao. Tôi vừa thấy khoảng cách giữa đạn pháo và mặt đất đã biết chuyện không ổn, quả nhiên nó vừa rơi xuống vài giây, mặt đất bên dưới đã lập tức bắt lửa.

Tôi đá lão Dương một cú, mắng hắn óc đậu phụ, cũng may ở đây chỉ toàn xương với cốt, không thì sau chuyến này chúng tôi còn phải quay ngược lại đây lo cứu hỏa. Còn chưa nói hết câu, trợ lý Lương đã đập đập tay tôi la lớn: Hai vị gia gia, lần này toi thật rồi!

Tôi nhìn lại, chỉ thấy nơi nhen nhóm một ngọn lửa nhỏ ban nãy đột nhiên cháy bùng lên thành một bức tường lửa. Càng khó tin hơn nữa là, bức tường lửa này đang lan nhanh theo con đường mòn giữa những đống xác chết với tốc độ kinh người, trong nháy mắt chỉ còn thấy một con hỏa long trườn đi trên mặt đất trong sơn động tối đen như mực, trườn tới đâu đám xương cốt hai bên đường mòn đều phát ra tiếng nổ giòn giã tới đó.

Trợ lý Lương thấy cảnh này, mặt mũi tái mét, vội vàng ngồi xuống bốc một ít đất lên ngửi thử, sau đó la lớn: Dầu hỏa! Trong bùn có tưới dầu hỏa!

Tôi nghe vậy thì cực kỳ hoảng sợ, tức khắc ngồi xuống kiểm tra lớp đất nền, thấy quả đúng là như thế, vội bảo lão Dương tắt đuốc đi. Trong lòng tôi vô cùng sợ hãi, không ngờ trong thi trận này còn ẩn giấu một chiêu lợi hại đến thế, chỉ e những cư dân cổ ở đây vì bảo vệ thứ gì đó trong cổ mộ mà đã bố trí nên phòng tuyến cuối cùng này, tiếc rằng lúc ấy chưa kịp dùng đến, bây giờ lại bị chúng tôi kích hoạt. Chúng tôi vào đến tận đây mà vẫn chưa xảy ra chuyện gì thật đúng là kỳ tích, nếu vừa rồi sơ ý đánh rơi cây đuốc xuống đất thì chúng tôi đã bị đốt thành than rồi.

Con Hỏa long ở đằng xa không một phút ngơi nghỉ, chẳng biết từ khi nào đã chia ra thành hai nhánh, ngọn lửa bùng lên cao hơn cả thân người, trong nháy mắt đã chiếu sáng bừng cả hang động. Tôi vừa liếc mắt qua đã có thể nhìn rõ bố cục nơi này, chỉ thấy đường lối trong thi trân đều thông với nhau, ở một nơi chật hẹp thế này thì cũng coi như chúng đã hợp lại làm một. Con hỏa long này sớm muộn gì cũng sẽ cháy đến nơi chúng tôi đang đứng, nhất định phải tránh đi chỗ khác.

Tôi lo lắng nhìn khắp xung quanh, chợt thấy khoảnh đất trũng kia hóa ra chỉ cách chúng tôi chừng mười mét về bên trái, từ nơi chúng tôi đứng đến chỗ cái hố đã bùng lên một bức tường lửa nhưng phần đất bên trong lại không hề bốc cháy, có lẽ là một nơi lánh nạn khá tốt. Lúc này con hỏa long đã bắt đầu trườn về phía chúng tôi, không còn thời gian lo lắng nữa, tôi hét lớn: Đừng có đứng đần mặt ra ở đây nữa, có cái hố bên kia kìa! Mẹ nó cứ nhảy vào đó đã rồi tính sau!

Hai người kia vội vã đạp lên đám thi thể, lao thẳng về phía khoảnh đất trống. Tôi cũng không ngờ mình lại có năng khiếu chạy vượt rào, chỉ một bước đã nhảy qua đầu mấy bức tượng đá, vài giây sau đã đối mặt với bức tường lửa, một luồng khí nóng hầm hập tức khắc phả vào mặt.

Tôi vốn định thuận đà lao luôn qua tường lửa cho khí thế, nhưng vừa tiến lại gần đã ngửi thấy mùi tóc cháy khét lẹt, bước chân thoáng chần chừ muốn dừng lại, nhưng quán tính lại quá lớn, có muốn dừng cũng không được, tôi đành phải hét lớn một tiếng rồi nhắm mắt nhảy qua. May mà tốc độ khá nhanh, tôi vừa cảm thấy lửa liếm lên người mình bỏng rát thì đã ngã xuống đất rồi. Tôi lăn một vòng dập tắt hết lửa trên quần áo, ngay sau đó lão Dương và trợ lý Lương cũng vọt tới, lăn lộn nhiệt tình để dập lửa.

Bấy giờ tôi đã hiểu vì sao mặt đất nơi đây lại hơi trũng xuống, thì ra lớp đất trên mặt đã bị người ta xúc đổ đi. Tôi lăn hết một vòng vẫn chưa kịp nhìn kỹ, lão Dương đã kêu gào thảm thiết lăn đến ngay bên cạnh.

Tôi vội cởi áo khoác giúp hắn dập lửa trên người rồi đỡ hắn dậy, thấy hắn không sao cả, chỉ có lông mi là bị đốt trụi. Ngoảnh đầu lại thì thấy trợ lý Lương vẫn không ngừng lăn lộn, lửa trên người vẫn cháy mạnh, tôi thầm nghĩ có lẽ là do vừa rồi gã ngã xuống đất nên quần áo dính dầu hỏa, lửa không tắt được là phải. Tôi vội vàng đè gã xuống, dùng đất phủ lên người gã dập lửa.

Trợ lý Lương gào khóc thảm thiết, cả người nghi ngút khói trắng. Tôi với lão Dương lột đồ hắn ra, chỉ thấy trên lưng có vài chỗ đã muốn cháy đen, cũng may lúc nãy mồ hôi lạnh toát ra khá nhiều nên cũng đỡ được một chút, nhìn chung không đến nỗi nghiêm trọng. Tôi mở bình nước, giội hết nửa bình lên lưng gã để hạ nhiệt độ, sau đó mới ngẩng lên quan sát tình hình bốn phía.

Khoảnh đất trống chúng tôi đang đứng đã bị tường lửa cô lập, bên ngoài rối tinh rối mù, hơi nóng tạt qua khiến cho toàn bộ lông tóc trên người đều phát ra tiếng xèo xèo, vô số xương cốt không ngừng vỡ vụn ra do hơi nóng làm không khí bên trong giãn nở, những mảnh xương vỡ bị hất tung lên giữa chừng không. Tôi nhìn thoáng qua đã biết tình hình không thể cứu vãn, động xác bị thiêu hủy hoàn toàn, chỉ chút nữa thôi không chừng không khí trong khoảnh đất trũng này cũng bị đốt sạch, đến lúc đó không bị hầm chết cũng bị bỏng chết.

Đang lúc muốn phát điên, lão Dương bỗng kéo tôi, kêu to: “Lớn chuyện rồi, mau…mau rút súng, bị lão Diêm vương chỉ đích danh rồi!

Tôi không biết hắn có ý gì, vừa quay lại đã thấy sáu bảy con chuột bự bị lửa nóng hun đến phát điên, lao qua tường lửa nhằm thẳng mặt tôi định cắn. Tôi cúi người né tránh, lão Dương không chờ cho chúng xông tới lần nữa, bắn một phát đánh bay một con, còn tôi dùng cây đuốc đã tắt làm vũ khí đập mấy con nhảy đến văng ra chỗ khác. Cùng lúc đó hơn chục con nữa phóng qua nhanh như chớp, tôi đứng quá gần nên bị cào mấy vết trên lưng, lập tức ngã lăn trên mặt đất. Lão Dương lại bắn thêm mấy phát súng nữa đẩy bọn chúng lùi lại, tôi ngẩng đầu nhìn lên, ôi mèn ơi, phía ngoài tường lửa chuột lớn chuột nhỏ rủ nhau bu lại, mấy cặp mắt bị lửa hun đến đỏ rực đang nhìn chúng tôi đắm đuối.

Tôi thầm than không xong rồi, mấy con chuột đã nhảy vào bị tiếng súng của lão Dương làm cho kinh sợ không dám đến gần, nhưng đám chuột ở bên ngoài thấy khoảnh đất chúng tôi đang đứng không bị bốc cháy tất nhiên sẽ liều mạng nhảy qua, số lượng sẽ càng lúc càng tăng, đến khi chúng phát hiện ra sự áp đảo về số lượng tất nhiên sẽ đồng loạt xông lên gặm chúng tôi chỉ chừa lại xương trắng.

Tôi thấy cứ liều mạng bám trụ thì không nên chút nào, bèn kéo lão Dương lại, bảo hắn tạm thời cứ mặc kệ lũ chuột, quan trọng nhất là tìm cách thoát khỏi đây. Đúng lúc ấy lại nghe tiếng trợ lý Lương gọi to: “Ở đây có một đạo động!”

Chúng tôi nhìn lại mới thấy giữa hố đất có một cái động nhỏ rất khó phát hiện, không biết là do ai đào nên. Lão Dương rút hộp đạn ra kiểm tra rồi đưa súng cho tôi, sau đó cõng trợ lý Lương lên hướng thẳng về phía đạo động. Tôi một tay cầm súng ngắn, một tay giữ Phách tử liêu đi theo phía sau hắn.

Chưa được vài bước, mấy con chuột gần nhất đột nhiên rít lên một tiếng, phóng tới như chớp. Tôi nâng tay bắn liền bốn phát đạn, trúng được ba con, hai con khác đã muốn bổ nhào vào mặt tôi. Không còn cách nào khác tôi đành dùng đến Phách tử liêu, chỉ nghe một tiếng nổ thật lớn vang lên, hai con chuột bị nát bấy giữa chừng không.

## 96. Q.3 - Chương 21: Tần Lĩnh Thần Thụ

Editor: Biển

Beta: 天真教主

Bởi vì tôi dùng Phách tử liêu bằng tay trái, hơn nữa sức giật của loại súng này mạnh khủng khiếp, chỉ sau một phát súng mà gan bàn tay tôi đã tê dại, cánh tay cũng không nâng lên nổi nữa. Nhưng cũng may nhờ vào tiếng nổ kinh người mà đến lão Dương cũng sợ đến mức gần như lảo đảo, mấy con chuột lập tức lùi lại không dám tấn công bừa nữa.

Tôi biết đây chính là cơ hội liền vội vã hối thúc lão Dương đi nhanh lên, Phách tử liêu có uy lực rất lớn ở khoảng cách gần nhưng số lượng đạn có hạn, cho dù một phát bắn chết mười con đi nữa cũng chẳng thấm tháp vào đâu. Vả lại phát đạn tiếp theo không biết có được hiệu quả tốt như vừa rồi không nữa.

Trong lúc suy nghĩ cả bọn đã lui vào giữa hố đất, tôi thử nhìn xuống, trên mặt đất quả nhiên có một cửa động tối đen sâu thăm thẳm, còn lờ mờ thấy được mấy lớp gạch đá phía dưới. Lão Dương ra sức nhét trợ lý Lương vào trong động, bàn tay đang nắm lưng áo vừa buông ra, trợ lý Lương liền rơi xuống dưới, sau đó hắn cũng nghiêng người, hai tay chống đất nhảy xuống.

Tôi đi sau bọc hậu, nghe lão Dương lớn tiếng gọi mình từ bên trong liền làm theo hắn chống một tay nhảy vào trong động.

Xuống chưa được nửa người hai chân đã chạm đất. Tôi đánh bật lửa quan sát, lão Dương đang lo lắng chờ tôi ở bên dưới, trợ lý Lương nằm bẹp một bên chẳng biết sống chết thế nào.

Tôi giao bật lửa cho lão Dương để hắn tìm thứ gì đó chiếu sáng, mình thì lo lấy những vũ khí trên mặt đất chèn vào lỗ hổng ngăn cho lũ chuột khỏi chui vào.

Lão Dương châm mấy cây đuốc trên bốn bức tường mộ thất, xung quanh vừa được chiếu rọi liền phát hiện ra nơi này rõ ràng là một thạch thất mang đậm phong cách Xà quốc, bốn phía đều là khoáng thạch dựng thành tường, trên đó là bích họa sặc sỡ đủ màu sắc, trên trần được khảm gạch xanh, chỉ là vì quá ẩm thấp nên hầu như nhìn đâu cũng thấy toàn là dấu vết của nấm mốc.

Thạch thất rất nhỏ, ngoài vũ khí và một vài loại dụng cụ ra thì không có vật bồi táng nào khác. Giữa thạch thất không có quan tài nhưng trên sàn có dấu vết cho thấy rằng đã từng có quan tài được đặt ở đó.

Ngoài ra không thấy hành lang thông với chỗ khác, tôi vừa nhìn sơ qua một lượt liền không nén nổi mà tự hỏi, chẳng lẽ cái cổ mộ mà bao nhiêu người ngoài kia đã bỏ cả tính mạng ra để bảo vệ chính là căn phòng đá trống không mắc dịch này sao?

Hơi nóng từ phía trên dần lan xuống mang theo cảm giác ngột ngạt, màu sắc của những bức bích họa trên tường nhờ hơi nóng mà bỗng chốc trở nên tươi sáng vô cùng khiến cho người ta không dám nhìn thẳng vào. Trong thâm tâm chúng tôi đều biết, trốn ở dưới này tuy có thể tạm thời bảo toàn tính mạng nhưng lại không phải là biện pháp lâu dài.

Tôi uống vài ngụm nước, sau đó kiểm tra xem thử trợ lý Lương thế nào. Sờ đến trán gã mới phát hiện cả người gã nóng rực, hơi thở mong manh, có triệu chứng sốt cao. Tôi vội đổ hết nửa bình nước còn lại lên người gã, lão Dương thì bấm mạnh vào nhân trung, cuối cùng cũng lay được gã tỉnh lại.

Lũ chuột bên ngoài đã nổi điên, vây quanh cửa động mà ra sức gào rít cố gắng xông vào, tiếc là ở đó nhét đầy vũ khí và dụng cụ sắc bén bằng thanh đồng, bọn chúng không cách nào chui qua được.

Lão Dương dạo vài vòng xung quanh không thấy có lối ra, liền hỏi tôi chỗ này có thể có lối đi bí mật nào không? Nếu thật sự không có, chuyến này chúng tôi bị sấy thành người khô cả mất.

Tôi nhìn ra bốn phía, nơi này quá hẹp, vừa nhìn đã thấy ngay là hầu như không có chỗ nào có thể lắp đặt cơ quan, vừa định nói không có khả năng, bỗng nghe rắc một tiếng, cửa đạo động bị sụp xuống một mảng, có con chuột thậm chí gặm nát cả một viên gạch, chui thẳng vào trong khe hở, tiếc là cái đầu quá lớn nên bị kẹt lại giữa hai viên gạch.

Lũ chuột không gặm nổi thanh đồng liền chuyển sang tấn công mấy viên gạch xanh ngay bên cạnh. Tôi thầm than không xong, gạch xanh tuy rằng khá rắn chắc nhưng vẫn không thể so với kim loại được, lũ chuột mà liều mạng gặm thì nói không chừng gạch cũng bị cắn vụn ra hết.

Tôi lấy một thanh giáo dài đẩy con chuột kia lui lại, sau đó gọi lão Dương đến giúp một tay, hắn vội cởi áo ngoài rồi dùng vũ khí đưa lên nhét vào trong khe hở chỗ cửa động.

Nhưng mà cái áo đó cũng chẳng thấm vào đâu, chưa được bao lâu đã bị con chuột kia gặm ra một lỗ lớn, ngay sau đó hơn mười con chuột liền theo thân giáo chạy xuống.

Chúng tôi vội vàng buông tay. Mấy con chuột kia xuống đến mặt đất lại không hề tấn công chúng tôi mà chạy thẳng đến một góc tường.

Lão Dương thấy vậy lập tức hiểu ra, kêu to: “Lão Ngô, bọn chúng đang tìm lối thoát! Mau đi theo!”

Chúng tôi vội đi qua mới thấy chân tường bên đó có một hang chuột rất khó nhận ra, quỳ xuống xem thử, bên kia tường hình như là một khoảng trống không.

Lão Dương không nói một lời, vớ lấy một cái chùy bằng đồng trên mặt đất, huơ một vòng phang thẳng vào bức tường đó. Cây chùy giáng xuống khiến cho tường đá bị vỡ ra một mảng, trên tường xuất hiện một lỗ hổng lớn bằng đầu người, chúng tôi nhìn qua đó thấy phía sau còn có một thạch thất khác.

“Khỉ chứ, hóa ra lối đi bí mật ở đây là phải đập tường ra mới thấy!”, lão Dương kêu lên, lại giáng thêm mấy chùy nửa mở rộng lỗ hổng ra, sau đó hai người chúng tôi khiêng trợ lý Lương lên rồi bò qua phía bên kia.

Thạch thất bên kia tường hoàn toàn không có trang trí bày biện gì, ở giữa có một cái giếng khoan hình vuông dẫn xuống khoảng tối sâu thăm thẳm phía dưới, bên trong không có nước, lũ chuột không hề chậm lại mà trực tiếp nhảy luôn vào trong đó.

Từ phía sau truyền đến âm thanh gạch bị nứt vỡ, nhìn lại mới biết hóa ra lớp chì gắn kết giữa những viên gạch đã bị mềm ra, mộ thất này sẽ nhanh chóng sụp xuống, tôi và lão Dương cùng hạ quyết tâm, chết thì chết thôi, cả hai nghiến răng theo lũ chuột nhảy vào trong giếng.

Giếng có độ dốc rất nhỏ, chúng tôi trượt xuống một hơi, sau đó nặng nề văng ra lăn một vòng trên mặt đất bằng phẳng. Sực nhớ đến lão Dương và trợ lý Lương ở ngay phía sau, tôi lập tức lăn qua bên cạnh, quả nhiên lão Dương hạ mông đúng vào chỗ tôi vừa rời khỏi, tiếp đó trợ lý Lương rơi ngay trên người hắn đè cho hắn kêu la oai oái.

Phía trên vang lên một tiếng nổ, sau đó là chấn động dữ dội, mộ thất cuối cùng đã bị lửa thiêu sụp, những tảng đá nóng đỏ rơi ầm ầm xuống miệng giếng chỗ chúng tôi vừa đứng.

Lão Dương ngồi dậy hỏi tôi: “Đây là đâu?”

Tôi giơ cây đuốc hắn lấy từ chỗ mộ thất vừa rồi ra quan sát xung quanh, vẫn là vách giếng hình vuông, chỉ là đổi qua hướng ngang mà thôi, liền đáp: “Là đường thoát nước của cổ mộ, một bộ phận của hệ thống thoát nước.”

Lão Dương nhìn những đường hầm rối rắm bốn bề, hỏi: “Vậy chúng ta đi hướng nào bây giờ?”

Tôi nhìn hắn, thầm nói sao tôi biết được, lúc này mấy con chuột trượt xuống từ phía trên nhảy khỏi vai lão Dương rồi lập tức chạy vào thông đạo phía trước.

Tôi giật mình vội nói: “Đi theo chúng!”, dứt lời liền cất bước đuổi theo.

Lũ chuột chạy rất nhanh, chẳng bao lâu đã dẫn chúng tôi qua mấy khúc ngoặt, bọn tôi gần như không theo kịp chúng nó, ba chân bốn cẳng cố gắng đuổi sát phía sau, gắng gượng chừng hơn mười phút, chợt có một trận gió nhẹ thổi tới, lũ chuột thoáng cái đã biến mất. Tôi còn chưa hiểu chuyện gì đã xảy ra, chân đã bước hụt vào khoảng không, gần như là lăn ra khỏi đường hầm thoát nước.

Tôi không biết tình hình ngoài này ra sao, liền xoay người đứng dậy, lúc này bọn lão Dương cũng văng ra, bốn bề tối đen như mực, tôi vội châm đuốc lên chiếu sáng.

Bốn phía trở nên sáng sủa, hóa ra nơi đây không phải mộ thất mà là dưới đáy của một cái giếng sâu rất lớn hình tròn, đường kính khoảng hơn sáu mươi mét, đáy trũng thành một cái hố sâu. Tường đá xung quanh đều có giá đèn, tôi liền đốt lên vài chỗ cho có thêm ánh sáng.

Trên vách tường của giếng còn có dấu vết đào bới rất rõ ràng, dễ dàng nhận ra cái giếng này là do con người tạo nên, chỉ là họ đào sâu như vậy để làm gì? Chẳng lẽ đây cũng là một bộ phận của động khai thác đá phía trên?

Tôi còn thoáng thấy ở giữa hố có dựng một cái cây gì đó rất lớn, tiếc là ánh sáng không đủ nên không thể nhìn thấy rõ ràng. Nhiệt độ ở đây rất cao, một luồng hơi nóng bỏng từ phía trên thổi xuống khiến cho ai cũng đau đầu choáng váng, ngay cả đứng cũng còn không vững.

Tôi giơ cao ngọn đuốc, bảo lão Dương cõng trợ lý Lương đi vào trong hố, có ánh sáng từ cây đuốc, mọi thứ bên trong trở nên thật rõ ràng.

Trong hố toàn là tượng đá đầu người như chúng tôi đã thấy ở bên ngoài, khoảng chừng đến trăm, đầu người ở trên đều đã khô đét. Giữa hố dựng thẳng một cái cây bằng thanh đồng có đường kính khoảng mười mét, mới nhìn qua còn tưởng đó là một bức tường cong bằng đồng cao chót vót.

Gốc cây thanh đồng cắm vào khối đá ở đáy hố giống như là từ đó mọc ra, làm cho nham thạch ở bốn phía nứt ra rất nhiều khe nhỏ.

Trên cây thanh đồng còn có rất nhiều khúc cây đồng nhỏ đủ kích cỡ rất giống với khúc cây mà lão Dương mang theo, nhìn rất dày đặc, ước chừng không dưới một ngàn cây, lên cao hơn còn nhiều nữa. Cả cây thanh đồng giống như một gốc cây to mọc ra từ trong tảng đá, cành nhánh sum suê, cắm sâu vào đất.

Trợ lý Lương thấy thế mà lạnh cả người, gã leo xuống khỏi lưng lão Dương, nói: “Những người tạo nên chỗ này chắc chắn là muốn đào cây thanh đồng này ra, các cậu xem dấu vết đào bới bên trên đi, thậm chí đã đào đến chân núi vẫn chưa thấy được tận cùng, không biết cái cây thanh đồng này còn cắm sâu tới mức nào nữa.”

Lòng tôi cũng phát lạnh, một thứ đồ bằng kim loại to lớn nhường này đã hoàn toàn vượt ra khỏi trình độ luyện kim của thời kỳ đó, người dân Xá tộc không thể có được kỹ thuật như vậy. Nhưng nếu không phải là bọn họ thì ai mới là người đã tạo nên cây thanh đồng này? Chẳng lẽ là nó mọc lên từ Địa Ngục?

Lúc này trợ lý Lương đột ngột vỗ tôi một cái, tôi quay sang thì thấy lão Dương, người vẫn luôn im lặng nãy giờ, đang nhìn chằm chằm vào cây thanh đồng, bước thẳng đến đó.

## 97. Q.3 - Chương 22: Tiếp Tục Trèo

Editor: Tiểu Phong Hoa

Beta: Tiểu Điệp

\*\*\*\*\*

Tôi nhìn sắc mặt lão Dương có vẻ không ổn, trong lòng thầm cảm thấy bất thường vội kêu to tên hắn. Lão Dương bị tôi làm giật bắn mình, lập tức phản ứng lại, sợ đến run rẩy mà đứng khựng tại chỗ.

Hai chúng tôi vội lao tới, truy hỏi hắn vừa rồi định làm trò gì.

Lão Dương nhìn nhìn cái cây rồi lại quay sang nhìn nhìn chúng tôi, dè dặt đáp: “Tớ cũng không biết nữa, quái đản thật, ban nãy thoáng nhìn thấy cái cây này đã có cảm giác quen thuộc lắm, bỗng nhiên muốn…leo lên.”

Leo lên? Tôi ngờ vực nhìn lão Dương, ngẩng đầu nhìn cây, tự thắc mắc tên này đâu phải khỉ, kiểu gì mà thấy cây lại muốn trèo lên liền hỏi hắn: “Hay là cậu bị khí thế hoành tráng của nó cuốn hút? Người ta nhìn thấy thứ gì cao cao thường cũng sinh hứng leo trèo mà.”

Lão Dương lắc lắc đầu: “Tớ chịu thôi!”

Trợ lý Lương ngắm nghía cây Thanh đồng, nói: “Cây này lớn như vậy, chắc chắn có điểm quỷ quái. Trong lúc quan sát chúng ta phải cực kỳ thận trọng, cố gắng đừng chạm vào nó.”

Lão Dương gật đầu tỏ vẻ đồng tình, tôi giơ cao bó đuốc, tiến lại gần bộ rễ của thanh đồng đại thụ.

Cây thanh đồng là văn vật vô cùng hiếm gặp, theo trí nhớ của tôi, trừ lần khai quật được ở gò Tam Tinh, những nơi khác hầu như chưa từng có. Tôi xem phóng sự chỉ hiểu được đôi chút, về vấn đề nguồn gốc của thứ này, giới khảo cổ cũng không có kết luận chắc chắn, giả thuyết thì vô số.

Từ khoảng cách gần có thể phát hiện trên mặt cây thanh đồng không được trơn nhẵn cho lắm mà khắc chi chít những bức họa hình rắn hai thân, tượng trưng cho thần tính của cây thanh đồng.

Trợ lý Lương nhìn hồi mới nói với tôi: “Kích thước khổng lồ thế này chưa biết chừng là đồ cúng tế, rơi vào khoảng thời Thương – Chu gì đó, nhưng cụ thể ở thời điểm hiến tế có tác dụng thế nào thì đã quá cổ xưa, vượt quá phạm vi kiến thức của tôi rồi.”

Điều đó cũng giống những lời ông già ngày trước nói cho tôi, nhưng khoảng thời Thương – Chu, nhà Thương kéo dài hơn sáu trăm năm, nhà Chu cũng đến năm trăm hai mươi hai năm, cộng vào cũng lên tới hơn một ngàn một trăm năm. Dao động quanh con số đó, cứ cho là lên xuống tầm bốn trăm năm cũng đã chiếm một nửa những gì sử sách Trung Quốc có ghi lại, những phán đoán thế này thì thà đừng nói còn hơn.

Tôi hỏi gã ta xem liệu có thể xác định chính xác rốt cuộc là thuộc giai đoạn nào ở thời Thương – Chu hay không.

Trợ lý Lương than rằng gã cũng bó tay không còn cách nào khác: “Thứ này mắt thường sao có thể nhìn rõ được, tôi tài hèn chỉ võ đoán cho cậu mà thôi. Cậu nhìn thử xem, những nốt gỉ này đều ngả màu xám đen, rất có thể là thiếc thanh đồng là một chủng loại trong số chì thiếc thanh đồng và chì thanh đồng. Khả năng rơi vào thời Tây Chu là lớn nhất, đại khái khoảng 50%, 50% còn lại kia tôi cũng không biết nói sao. Quy tắc của chúng ta cậu cũng thừa hiểu rồi, tôi chỉ biết được đến thế thôi, nói sâu hơn nữa thì tôi chịu thôi.”

Chế tác đồ cổ cũng có một đường ranh giới phân chia giữa các triều đại, một lượng lớn đồ cổ đều xuất hiện sau thời nhà Tống, trước thời nhà Đường không có mấy, thời Thương – Chu lại càng hiếm hoi. Nhận thức trong nghiệp vụ đối với những thứ này rất ít ỏi, như trợ lý Lương đã là rất khá rồi, còn giỏi hơn tôi nhiều.

Tôi nghe gã ta nói đến thế rồi mà vẫn chẳng có tí khái niệm gì, đành hỏi: “Vậy nếu dựa theo thời Tây Chu thì anh có thể nhận định thêm một chút được không? Trình độ của công nghệ Thanh đồng Tây Chu, trên lý thuyết có thể tạo ra thứ này hay không?”

Trợ lý Lương đáp: “Vấn đề này tôi lại càng không trả lời được, tôi chỉ biết vào thời điểm đó, trước khi chế tác đồ thanh đồng phải làm đào phạm (khuôn đúc để đúc đồ gốm sứ), theo lý mà nói chỉ cần làm được đào phạm, thì tất nhiên đúc được thành phẩm. Có điều vật này quá lớn, e rằng vận dụng công nghệ truyền thống sẽ không tài nào chế được.”

Lão Dương hỏi gã: “Trợ lý, ông nói thứ này có thể là di tích của nền văn minh thời tiền sử, nhưng tôi đọc báo có biết được rằng, mấy triệu năm trước đào mỏ còn chẳng ra nổi một tấc sắt, vật này lớn đến thế, “người” thời đó chắc không làm nổi đâu nhỉ?”

Trợ lý Lương lắc đầu: “Hai ông lớn ạ, về chuyện này thì bản thân tôi đây cảm thấy cũng không hẳn vậy, trước Công nguyên một nghìn năm cho đến khoảng đầu Công nguyên trong lịch sử được người ta xưng tụng là thời đại kỳ tích, đã kiến tạo được vô số kỳ quan tưởng như bất khả thi, như Vạn lý trường thành, Kim tự tháp, lăng mộ Tần Thủy Hoàng, vườn treo Babylon. Các cậu bảo không thể chế ra được cây Thanh đồng, điều đó rất khó khẳng định. Tổ tiên chúng ta khi đó đã biết đúc đồ thanh đồng, chỉ cần Hoàng đế hạ lệnh một tiếng, dân chúng dù cực khổ đến mấy cũng phải thi hành, dù mất vài chục năm nhưng cũng không phải không có khả năng.”

Trợ lý Lương nói cũng có lý, nhưng thời đó ngành luyện kim còn chưa phát triển, kiếm đâu ra nhiều thanh đồng như vậy mà sử dụng? Tần Thủy Hoàng thu hết binh khí trong thiên hạ mới chỉ đúc được mười hai bức tượng đồng, một thân cây này có thể đổi ra hàng trăm bức chứ không đùa, lượng Thanh đồng khổng lồ như thế ở đâu ra?

Tôi nghĩ đi nghĩ lại vẫn không sao lí giải được, nhưng trái lại đột nhiên nhớ ra một sự việc. Hồi chúng tôi nghe lỏm Lý Tỳ Bà nói chuyện, nghe lão nói rằng đồ trong cổ mộ này còn ngon hơn cả đồ trong lăng Tần Thủy Hoàng, nhưng chúng tôi suốt dọc đường mò mẫm xuống đây mãi chẳng thấy có cái của nợ gì hay ho, đi đến đường cùng rồi may ra được cây đồng này an ủi, nhưng bọn tôi cũng đâu phải dân nhặt đồng nát.

Có điều cái cây này cũng đáng giá một ngàn đồ đồng nát, đủ sống phủ phê cả đời đấy…

Trong ‘Hà mộc tập’ của lão nhất định có viết gì đó khiến lão phải cố sống cố chết tìm đến đây. Lão là loại người đã từng thấy qua vô số bảo vật, thứ có thể làm lão phải thốt ra câu đấy chắc chắn không tầm thường chút nào. Nhưng đó là cái gì? Và ở đâu?

Theo lý, đáng ra ở đây hoặc là trong cả cổ mộ, hoặc là trong trung tâm thần tích chắc phải có đồ tốt, cũng có thể là ở gần chỗ này. Nhưng ngoài cái cây này, tôi dám đảm bảo chẳng có thứ gì đáng cho người như ông chủ Lý để mắt tới.

Khoan đã nào…Cây…?

Tôi chợt nảy ra một ý, ngẩng đầu lên nhìn rồi nghĩ thầm: Có khi nào thứ đồ hấp dẫn lão lại giấu trên cây thanh đồng này không?

Cây thanh đồng lớn như thế, đối với người dân Xà quốc thời cổ đại mà nói đúng là công trình cực kỳ đồ sộ, có thể nói là thần tích, khó đảm bảo rằng đế vương của bọn họ sẽ không đem lăng mộ của chính mình xây dựng tại nơi gần thần tích nhất. Nếu nói đây đúng là một cổ mộ thật, thì quan tài của chủ mộ cùng tất cả các loại minh khí rất có thể đang ở trên cây.

Tôi nói thử suy nghĩ của mình với hai người kia, bọn họ đều cho là rất có lý. Tôi hỏi họ, đã như vậy liệu có nên trèo lên không?

Lão Dương đương nhiên đồng tình ngay: “Đã đến tận đây rồi thì trèo thêm một tí cũng chẳng chết ai. Cây này bên trên có rất nhiều mấu, cũng y hệt như leo thang thôi, không tốn sức lắm đâu.”

Tôi cũng không quan tâm lắm, có điều trợ lý Dương vừa bị bỏng, thể lực cũng cạn kiệt rồi, nếu bắt gã leo cây nữa chỉ e cái mạng cũng khó giữ. Chẳng may gã gục giữa chừng chúng tôi lại phải trông nom, còn phiền phức hơn.

Tôi quay đầu định bảo gã cứ ngồi dưới chờ, hai người chúng tôi lên là đủ, nhưng lại thấy trợ lý Lương xoa xoa mặt rồi vỗ tôi một cái: “Không sao hết, đã tới cửa cuối cùng rồi, kiểu gì tôi cũng phải đi xem thử.”

Tôi xem gã có vẻ kiên quyết lắm, biết rằng khuyên thêm cũng bằng thừa, không cần tốn công vô ích, vì thế liền lẳng nhanh ba lô lên vai, giơ bó đuốc nói với lão Dương: “Chúng ta đi tiếp thôi.”

Lão Dương móc trong túi ra một đôi găng tay đeo vào, ngay sau đó đặt chân lên chạc cây đầu tiên, bắt đầu leo lên. Tôi và trợ lý Lương làm theo động tác hắn, ở phía sau cứ theo trình tự bước chân của hắn mà leo một mạch.

Mật độ những chạc cây không quá thưa cũng không quá mau, trèo lên tương đối thuận tay, lão Dương vừa đi vừa nhắc nhở chúng tôi phải chú ý, không được sơ suất mà bước hụt ra ngoài.

Dán mình vào vỏ cây thanh đồng tôi càng nhìn càng thấy rõ ràng. Những nhánh cây mọc ra đều giống như đúc từ cùng một khối với thân cây, những điểm nối cực kỳ hoàn chỉnh không một chút tì vết, không có bất cứ mối hàn nào. Chỉ có một điều làm tôi hơi thất vọng, chính là hình rắn hai thân trên đó khắc quá sâu, tưởng chừng chạm cả vào lõi sâu nhất của thân cây. Tôi nhìn mãi mà không ra trong đó có gì.

Do động tác phải cẩn thận từng li từng tí, chỉ một chốc sau mồ hôi chúng tôi đã nhỏ tong tỏng, ai nấy thở phì phò như trâu. Tôi ngoái nhìn xuống dưới, nhận ra đã không thấy mặt đất đâu nữa, chỉ còn ánh sáng lờ mờ tỏa ra từ hỏa đàn bên cạnh cổng, trông qua chẳng khác gì một vực thẳm không đáy.

Đi được một quãng, sức trợ lý Lương đã chịu không nổi nữa, tôi bèn gọi lão Dương dừng lại, ra hiệu cho hắn đừng nóng vội, để trợ lý Lương nghỉ ngơi một chút.

Trợ lý Lương như được đại xá, liền lập tức ngồi phịch xuống. Gã đã mệt đến mức sắp ngã đến nơi, mồ hôi đầm đìa, chân không ngừng run rẩy, cơ hồ đứng cũng không vững. Tôi ngồi xuống trên chạc cây, hai chân phải lơ lửng giữa không trung thoạt chẳng vững chắc chút nào. Đến nghỉ mà cũng khổ như vậy.

Lão Dương thấy tình hình chúng tôi căng quá liền quăng ột ít lương khô để có cái mà nhai, nói: “Nhìn mấy người thế này không xong rồi, muốn lên đỉnh còn phải tới hơn trăm mét nữa, sức đuối như vậy có khi phải lê lết ở đây mất một đêm. Ê lão Ngô, nếu không thì cậu với tớ tán chuyện tí cho thư giãn?”

Tôi mệt đến độ mở miệng ra còn thấy ngại, mắng hắn: “Biến, cậu thì không mệt chắc?! Xem cẳng chân thì run như cầy sấy thế kia, cậu thích tán chuyện thì cứ tự biên tự diễn đi, ông đây không dư sức!”

Lão Dương cắn một miếng bánh bột ngô: “Nói thì nói chứ sao, có điều cậu trả lời cho tớ một câu này đã. Lão Ngô, cậu thử phát biểu xem, chúng ta phát hiện ra thứ này mà thông tri với chính phủ thì có được lấy tên mà đặt cho nó không nhỉ?”

Đối với vấn đề này thì đúng là tôi hoàn toàn mù tịt, liền quay lại nhìn trợ lý Lương. Trợ lý Lương thở hổn hển khoát tay: “Dương gia này, anh đã bao giờ nghe nói tới những đồ cổ như ‘Đỉnh vuông Vương Nhị mặt rỗ’ hay ‘Cốc ba chân Triệu Thổ Căn’ chưa? Từ trước đến giờ những người phát hiện ra quốc bảo hầu hết đều là nông dân hoặc công nhân xây dựng, anh phải lấy luôn tên bọn họ mà đặt. Như thế cũng có cái hay. Chúng ta tất nhiên là không có ý kỳ thị nhân dân lao động, nhưng tên của người Trung Quốc không giống tên nước ngoài, cứ thế mà mang ra đặt anh không thấy nghe có vẻ rất bần cùng sao?”

Lão Dương ngẫm nghĩ thấy cũng có lý, lại hỏi tiếp: “Nhưng ít nhất cũng phải cho chúng ta cái quyền đặt tên đúng không? Các hòn đảo khi được phát hiện chẳng phải lấy luôn tên người đầu tiên phát kiến mà đặt à?”

Trợ lý Lương đáp: “Đúng là có quy ước như vậy, có điều tôi chưa nghiên cứu bao giờ.”

Tôi bảo lão Dương: “Hỏi cái này làm gì, tiền cậu còn chưa kiếm ra đã lại lên cơn thèm hốt cả danh lẫn lợi rồi rồi. Cậu ngồi thử ngẫm lại xem một người không liên quan thì mò tới chỗ này chơi không ngắm cảnh chắc? Cậu đang giở trò gì đưa mắt nhìn qua cũng biết.”

Lão Dương nói: “Tớ thấy thứ này ngắm cũng hay hay, cậu nói xem cái cột đồng to như vậy đặt tên gì thì hợp? Hai người cũng nghĩ thử đi, về sau chúng ta mang ra khoe khoang còn thống nhất cách nói.”

Cái suy nghĩ chán chết đó làm tôi thấy phát nhảm chẳng muốn động đến thêm nữa liền nói với hắn: “Tính ra thì cậu là người đầu tiên phát hiện, cho cậu đặt đấy. Tôi đối với cậu tốt đến thế là cùng.”

Lão Dương ngẩng đầu ngắm nghía: “Tớ vừa nhìn thấy vật này trong đầu đã nảy ra một cái tên, đặt cái cột này là ‘Ngã ái nhất điều sài’(\*), nghe thế nào?”

(\*)Tên của giang hồ đệ nhất xuân dược trong phim Lộc Đỉnh Ký chi Thần Long Giáo, có Châu Tinh Trì

Tôi nổi khùng: “Cậu lậm phim chưởng quá rồi đúng không? Cậu ‘ái nhất điều sài’, đặt tên này ra ngoài đảm bảo sẽ bị sét đánh chết!”

Lão Dương bật cười, trợ lý Lương cũng lắc đầu cười. Có một chút thời khắc vui vẻ này, ai ai cũng được thư giãn.

Chúng tôi ăn xong đều hồi sức được kha khá, lão Dương liền giục giã tiếp tục leo lên. Tôi vừa nhấc chân định đi bỗng thấy là lạ, nhìn kỹ thì thấy…Ấy, hỏa đàn bên cạnh cửa đã tắt ngấm từ khi nào rồi?

Lão Dương nhíu mày: “Chắc là gió trong này thổi tắt chứ gì?”

Tôi lắc đầu đáp không phải, hỏa đàn lớn như vậy, so với cái tôi làm chuyên nghiệp hơn vạn lần, gió không thể thổi tắt được. Trừ khi bên dưới đã xảy ra chuyện bất thường.

Đang nghĩ ngợi bỗng cả cây đồng chấn động, tuy rất nhẹ nhưng vẫn giống như có gì đó đụng phải. Trợ lý Lương hít một hơi khí lạnh, vội hỏi sao lại thế này.

Lão Dương ra hiệu cho chúng tôi chớ có lên tiếng, sau đó khum tay thành hình loa áp vào vách cây, vừa nghe xong đã biến hẳn sắc mặt: “Bỏ mẹ rồi, hình như có gì đang trèo lên thì phải!”

## 98. Q.3 - Chương 23: Vết Rách

Editor: Dứa

Beta: Tiểu Điệp

Tôi chợt thấy căng thằng, nhớ tới mấy người kia, từ khi bọn tôi ngã xuống thác nước vẫn không thấy tin tức gì của họ, chẳng lẽ là họ đã tới được đây rồi? Thế cũng không đúng, Hỏa Long trận bên ngoài còn lâu mới tắt, mộ thất cũng đã sập, họ hẳn chưa thể đến nơi này được. Thứ hai, nếu họ muốn đi lên thì phải có gì đó để chiếu sáng, đuốc thì đã tắt rồi, phía dưới lại không thấy ánh đèn pin, họ làm sao mà lên được.

Thế thì thứ đang tiến đến là cái gì?

Tôi nghĩ tới đó mà toàn thân đổ mồ hôi lạnh. Chúng tôi đang cách mặt đất hơn mười mét, không gian di chuyển hạn hẹp, không tiện cử động mạnh, giờ mà gặp chuyện bất ngờ, thật lòng tôi cũng không biết phải ứng phó làm sao.

Lão Dương ném cho tôi một ánh mắt, ý bảo tiên hạ thủ vi cường (ra tay trước thì chiếm được lợi thế), chúng ta xuống đó trước xem sao. Tôi khoát tay ý bảo cậu ta bình tĩnh, bây giờ địch trong tối, ta ngoài sáng, không thể manh động. Nếu thực sự là đám người kia mò lên, giờ chúng tôi mà xuống ắt không tránh khỏi một trận ác chiến, súng đạn không có mắt, khoảng cách gần như vậy chắc chắn sẽ lưỡng bại câu thương (cả hai bên đều chịu thiệt).

Nghĩ vậy, tôi bỗng nảy ra một kế hoạch, lập tức cởi dây lưng, buộc bó đuốc vào một nhánh cây gần đó, còn mình cùng lão Dương và trợ lý Lương nấp vào một chỗ ánh sáng không chiếu tới được.

Mấy người phía dưới nhìn lên chỗ chúng tôi chỉ có thể thấy ánh đuốc mà thôi, nếu như giờ chúng tôi cũng trốn vào chỗ tối sẽ có thể phản khách thành chủ (từ bị động trở thành chủ động) khiến họ trở tay không kịp.

Cả ba đều nín thở, lấy tay làm thành ống nghe úp vào vách đồng, có thể cảm nhận được một thứ rung động nhè nhẹ từ xa truyền đến, gấp gáp và hỗn loạn, giống như có rất nhiều móng tay đang gãi vào những đường vân trên thân cây. Tôi càng nghe càng thấy không ổn, bọn người kia chỉ có hai tên, đâu thể phát ra âm thanh dày đặc như vậy được, không lẽ là bọn chuột dưới kia theo lên?

Tôi thật hối hận lúc nãy đã không xử lý cái đạo động kia cho tốt, lòng thầm chửi một tiếng, chuyển súng sang tay phải, lão Dương phía trên cũng đã lên đạn, cả hai đã sẵn sàng để tấn công bất cứ lúc nào.

Người ở dưới di chuyển rất nhanh, không chút do dự, thoắt cái đã gần áp sát chỗ chúng tôi. Tuy nhiên hắn ta lại chưa tiến vào phạm vi chiếu sáng của ngọn đuốc, tôi chỉ có thể thấy được hình dạng mờ mờ, vừa giống vừa không giống bóng người. Tôi căng thẳng đến mức lòng bàn tay ướt đẫm mồ hôi, chỉ vài giây ngắn ngủi này mà tưởng như thời gian đã ngừng hẳn lại.

Bỗng nhiên sắc mặt lão Dương ở dưới cùng trở nên vô cùng kinh khủn, hét lớn: “Mẹ nó! Leo lên! Mau leo lên!” Chưa đợi hắn dứt lời, trợ lý Lương như cũng thấy được gì đó, kêu lên một tiếng thảm thiết đầy kinh hãi, cả hai như thấy quỷ, vội vội vàng vàng leo lên trên.

Tôi không biết bọn họ cuối cùng là thấy thứ khủng bố gì, theo bản năng quay xuống nhìn, chỉ thấy có gì đó mờ mờ đang di chuyển trong bóng tối. Lão Dương ngoái lại thấy tôi vẫn đứng im, gào lên: “Tiểu Ngô, cậu còn đứng đần mặt ở đó làm cái mẹ gì hả, chạy mau!”

Tôi thấy sắc mặt tái nhợt của hắn, bụng đánh thót một cái, thôi thì mặc kệ cái gì đang xảy ra, tôi rút bó đuốc, mím môi mím lợi leo lên.

Tôi cũng bị hai người kia ảnh hưởng, trong lòng vô cùng căng thẳng, lại chẳng biết bên dưới là thứ gì, càng leo lên càng cảm thấy ớn lạnh cả người, càng thấy ớn lạnh cả người lại càng leo nhanh hơn, cuối cùng rơi vào trạng thái gần như điên cuồng, chỉ thấy da đầu run lên, toàn thân cứng ngắc, trong đầu chỉ tâm tâm niệm niệm là phải đi theo bọn họ, ngoài ra chẳng nghĩ được gì nữa.

Tầm năm phút sau, trợ lý Lương phía trên tôi cuối cùng cũng dừng lại. Tôi leo lên chỗ hắn mới phát hiện, không phải hắn dừng để nghỉ mà là vì đã kiệt sức rồi, mặt cắt không còn giọt máu, xem ra đã quá sức chịu đựng.

Mồ hôi hắn tuôn như mưa, thấy tôi vẫn đang trèo lên, bèn túm lấy cổ chân tôi: “Chờ… chờ một chút! Đừng… đừng bỏ tôi lại! Tôi… tôi chỉ nghỉ một chút thôi, rồi lại leo lên với cậu!”

Tôi bị anh ta níu lại, thấy chân mềm nhũn ra không còn chút lực nào, dường như không tuân theo sự điều khiển của tôi nữa, bắt đầu run lẩy bẩy.

Leo trèo từ nãy tới giờ đều là hoạt động cường độ rất cao trong hoàn cảnh cấp bách, cơ thể đã sớm không chịu đựng được, lúc này tôi đang trên đà leo lên, rất tốn sức, chẳng kịp suy nghĩ gì nhiều. Bây giờ đã lỡ dừng lại rồi, cơ thể lập tức mất khống chế, có cố gắng đến đâu cũng bó tay.

Lòng tôi nóng như lửa đốt mà lại chẳng biết làm sao, nhìn lên vùng tối đen phía trên chưa biết còn cao bao nhiêu nữa, không tránh được rùng mình, tự hỏi còn phải trèo tới ngày tháng năm nào đây. Mà tới đỉnh rồi thì sao, còn phải đánh một trận hoành tráng, lúc đó cả người nhũn như con chi chi, sợ rằng đến cây súng còn không nhấc nổi. Nghĩ đến đây tim tôi dằn mạnh một cái, thuận tay đưa cây đuốc cho trợ lý Lương, rút súng chĩa xuống dưới, nói với anh ta: “Đi cái rắm! Mẹ nó chứ, tôi cũng đếch đi được nữa rồi, quên đi, mặc kệ bên dưới là thứ gì, ông đây liều mạng với mày!”

Trợ lý Lương nghe tôi nói thế, mặt méo cả lại, tưởng như sẽ xỉu ngay tại trận, một phát rớt thằng xuống dưới. Tôi nhanh tay đỡ lấy hắn, nhìn chung quanh mới phát hiện không thấy lão Dương, bèn hỏi: “Lão Dương đâu? Ở trên hay ở dưới chúng ta?”

Trợ lý Lương đến mở miệng cũng không nổi, khoát khoát tay chỉ xuống dưới.

Tôi nhớ rõ lúc nãy chúng tôi leo một mạch như điên, lão Dương thấy tôi cầm đuốc bèn đi bọc hậu cho tôi, vậy tức là hắn vẫn còn ở dưới. liền vội vàng bảo trợ lý Lương lấy cây đuốc soi thử. Ánh sáng vừa chiếu tới nơi tôi đã bị dọa đến thất hồn lạc phách, bên dưới có một người, bộ dạng như khỉ đang dựa vào thân cây thanh đồng, vô cảm nhìn chúng tôi.

Gương mặt người này cũng từa tựa như lũ nhóc choai choai bình thường, ngũ quan như thể tượng đá, không có chút hơi người nào. Lúc trợ lý Lương đưa cây đuốc xuống soi, hắn bỗng nhiên hơi lùi về phía sau, hình như là sợ lửa. Nhưng trên khuôn mặt vô cảm kia lại hiện lên nét cười như có như không, quỷ dị đến tột đỉnh.

Tôi nhìn gương mặt ấy mà sợ run cả người, thầm nghĩ lão Dương vẫn còn ở dưới, giờ lại chắng thấy tăm hơi, không lẽ đã xảy ra chuyện? Nhưng tôi lập tức nghĩ tới chuyện hắn vẫn có súng trong tay, nếu gặp chuyện không lẽ lại không nổ súng, mà tôi thì từ nãy tới giờ không nghe thấy tiếng súng, có lẽ hắn đã nấp ở đâu đó rồi cũng nên.

Trợ lý Lương vừa nhìn thấy kẻ kia thì hồn vía đã rủ nhau leo tuốt lên mây, rú lên một tiếng quái dị rồi lại ba chân bốn cẳng bò lên trên, tôi muốn ngăn mà không kịp, quay đầu nhìn xuống phía dưới thì lại phát hiện gương mặt bự chảng của con quái kia đã gần áp sát chỗ tôi.

Lúc nãy nhìn từ xa còn tàm tạm, giờ là zoom cận cảnh khuôn mặt kia đang nhăn nhở cười gần chân mình, làm gì có ai không hoảng hốt cho được. Trong lúc rối trí, tôi theo phản xạ bóp cò súng, chỉ nghe một tiếng “đoàng”, họng súng khạc ra một ngọn lửa, phóng thẳng vào giữa mặt quái nhân kia.

Súng nổ cự ly gần, đạn sắt găm nát khuôn mặt của hắn, đồng thời hất hắn rơi khỏi cây thanh đồng, rơi vào bóng tối phía dưới.

Tôi không ngờ súng lục lại hiệu quả như vậy, thở phào nhẹ nhõm, đang định leo lên kéo trợ lý Lương lại, đột nhiên từ chỗ quái nhân kia vừa rơi xuống lại xuất hiện thêm hai khuôn mặt lớn trắng bệch khác. Tôi luống cuống bóp cò hai cái, nhưng cả hai lần đều không bắn được, mới nhớ ra súng này chỉ còn hai viên đạn thôi, muốn bắn tiếp thì phải nạp đạn.

Nhưng trong tình cảnh này làm gì có thời gian cho tôi thong thả nhét đạn vào chứ, tôi vừa mở hộp đạn ra, một bàn tay đã chộp ngay lấy bả vai tôi. Tôi giật mình quay lại, thấy một gương mặt khổng lồ đang dán sát vào mũi, mới biết một tên trong đám quái nhân kia đã mò tới sau lưng mình tự lúc nào.

Trợ lý Lương đã mang cây đuốc đi khá xa rồi, không gian quanh tôi lại mờ mịt trở lại, thành ra tôi không thể nhìn rõ ngũ quan của kẻ nọ, đành phải chó cùng rứt giậu, liều mạng đi lên.

Lần này tôi dùng toàn lực, chẳng ngờ mặt của hắn lại cứng như đá vậy, đầu tôi đập vào nghe ông một tiếng, suýt chút nữa tuột tay rơi thẳng xuống. Chợt nghe tiếng lão Dương kêu lên: “Tránh ra!”, rồi lại “đoàng” một tiếng, viên đạt sượt qua đầu tôi đập vào nhành cây bằng đồng bên cạnh, bắn ra tia lửa tung tóe.

Tôi bị chấn động đến gần mê man, vội vàng lui sang một bên, sờ lên mặt thấy ươn ướt mới hoảng hồn, hóa ra áp suất của viên đạn lúc nãy đã rạch một đường trên mặt tôi. (Sẹo là chiến tích của người đàn ông =))\*lăn lộn\*)

Lão Dương phía dưới tiếp tục nổ súng, đạn bắn tán loạn, lửa tóe khắp nơi, có điều chẳng viên nào trúng mục tiêu (-,-), toàn bộ đều đập vào thân đồng, thậm chí có vài viên còn bắn ngược trở lại, bay tới bay lui như mấy viên bi trước mắt tôi.

Tôi chẳng còn tâm trí nào để tâm đến đám quái vật kia, chỉ lo tránh trái tránh phải, lòng chửi loạn cả lên, lão Dương này bắn súng thật tệ,còn tiếp tục như thế này không khéo hôm nay chết trong tay hắn!

Có điều mấy viên đạn ấy đã cho tôi chút thời gian xoay xở. Bọn quái nhân kia có vẻ sợ súng, lui lại phía sau cả, tôi thừa cơ lấy ra hai viên đạn lắp vào hộp đạn, lên nòng, bắn thẳng vào mặt tên quái gần nhất, hất hắn rơi khỏi thân cây.

Tôi giải được mối nguy trước mắt, quay xuống nhìn qua chỗ lão Dương, phát hiện thêm một đống quái đang mò tới, ít nhất cũng phải có đến mười cái mặt bự chảng. Bọn nó hình như thích tôi lắm thì phải, gần như đồng thời xông lên, nhè vào tôi mà tấn công như thể bị ma nhập.

Tôi thấy thế mà hết hồn, thực sự không hiểu nổi đây là thể loại gì nữa, nhìn thân thể thì giống người, có điều làm gì có người nào lại có tướng leo cây giống hệt khỉ núi thế này. Hơn nữa đầu của đám quái vật này to như vậy, hoàn toàn không phải kích cỡ người thường. Có điều nếu không phải người thì đây là thứ quái quỷ gì chứ?

Trong nháy mắt đã có hai tên quái nhảy tới cạnh tôi, một tên kéo chân, một tên đè cổ tôi xuống, tôi biết không kịp nạp đạn nữa, đành lấy báng súng làm vũ khí, đánh mạnh vào mặt tên quái vật.

Tôi vốn định đánh tên quái này văng xuống đất, ai dè nó chỉ hơi ngửa đầu ra sau một chút rồi lại cúi xuống chỗ tôi. Tôi chợt nhận ra, giữa khuôn mặt to lớn kia, “rắc” một tiếng, xuất hiện một vết rách.

## 99. Q.3 - Chương 24: Ngã Chết

Editor: Biển

Beta: Tiểu Điệp

\*\*\*\*\*\*\*\*

Tôi thoáng sững sờ, thầm hỏi đây là chuyện gì, sao mà mặt lại có thể bị rạn nứt? Da mặt có thể khô đến mức đó sao? Không để tôi kịp nhìn kỹ, con quái vật phía dưới đang nắm chân tôi đột nhiên kéo giằng một cái khiến tôi lảo đảo. Thứ này mạnh kinh khủng, tôi hoàn toàn không có cách nào đấu sức với nó, đành phải theo đà kéo nhảy xuống, ngay sau đó một tay chụp lấy chạc cây thanh đồng bên cạnh, một tay dí súng vào cổ họng con quái vật bóp cò một phát, chỉ nghe đoàng một tiếng, đầu nó đã bị nổ tanh bành.

Mỗi lần sử dụng khẩu súng này đều rất khó khăn, sức giật khủng khiếp thiếu điều hất tôi văng khỏi chạc cây, tôi phải nghiến chặt răng mới giữ được cả người lẫn súng. Cái xác không đầu ở bên cạnh bị lực đẩy hất ra khỏi cây thanh đồng, nhưng tay của nó vẫn còn giữ chặt chân tôi, nguyên cái xác treo lơ lửng dưới chân kéo ghì tôi xuống dưới.

Một tay tôi không thể chịu nổi trọng lượng của cả hai cơ thể, đành cố tìm một chạc cây có thể nhảy xuống rồi mới tìm cách hất cái xác kia ra. Lúc này con quái vật bị tôi đánh nứt mặt đột nhiên đổi hướng quay xuống, chụp lấy cổ tôi kéo lên trên. Cổ tôi như bị vòng kim cô khóa chặt, một chút không khí cũng không hít vào được, mặt mũi đỏ bừng. Trong tình thế cấp bách, tôi vung Phách tử liêu lên đập luôn vào mặt nó mấy cái.

Tôi ra tay rất mạnh, mấy cú đó nếu táng lên mặt người bình thường thì đảm bảo mặt mũi biến dạng. Con quái kia bị tôi đánh cho đơ người, lắc đầu lia lịa muốn tránh né. Một cú phang cật lực của tôi rơi ngay vào cái khe trên mặt nó. Con quái vật rú lên một tiếng, đột nhiên buông tôi ra rồi nhảy lên chạc cây phía trên, điên cuồng ôm lấy mặt mình.

Tôi mất điểm tựa, toàn bộ sức nặng lại đổ lên cánh tay. Tôi không còn trụ nổi nữa, tuột tay rơi xuống chừng hơn một mét, vội ôm chặt lấy một chạc cây thanh đồng để dừng lại. Ngẩng nhìn lên chỉ thấy khuôn mặt của con quái vật kia đã hoàn toàn bị vỡ vụn bóc ra thành nhiều mảnh nhỏ màu trắng như váng sữa rơi xuống.

Rất nhanh, tất cả những mảnh nhỏ màu trắng đã rơi xuống toàn bộ. Tôi đón được một mảnh, không ngờ đó lại là đá, chẳng lẽ những người này đều là tượng cả sao? Ngẩng lên nhìn lại thì thấy sau khi mặt đá rớt ra, bên trong vẫn còn có một khuôn mặt lông vàng rậm rạp.

Tôi nhìn kỹ khuôn mặt đó, đột nhiên hiểu ra, liền quay xuống dưới hét lớn: “Lão Dương! Tôi biết cái đám chết tiệt này là gì rồi, mẹ nó chứ tụi này là khỉ, toàn là khỉ bự!”

Lão Dương ở trong bóng tối bên dưới, không thấy rõ được hắn đang thế nào, chỉ nghe hắn trả lời: “Khỉ ông nội cậu ấy! Làm gì có khỉ nào mà mặt người, chẳng lẽ là khỉ thành tinh!”

Tôi hét lớn: “Đó không phải là mặt người mà là mặt nạ! Mấy con khỉ này đeo mặt nạ người bằng đá!”

Lão Dương đã bò lên từ bóng tối bên dưới, quần áo trên người đã bị xé thành từng mảnh, hắn nói to với tôi: “Là gì kệ cha nó! Khỉ thì sao, cậu đánh thắng được bọn nó à?”

Tôi nhìn xuống bên dưới hắn, thấy có những bóng đen nhấp nhổm, không biết là có đến bao nhiêu con khỉ đeo mặt nạ đang đuổi theo. Tôi lại leo lên vào mét nữa ròi mở băng đạn ra kiểm tra, đạn màu đỏ đã dùng hết, chỉ còn lại mấy viên màu lam, đại khái không phải là thiết sa đạn, mà là loại đạn thép như viên bi, loại này ở cự ly xa uy lực không tệ, nhưng vẫn không thể bằng loại đạn thiết sa tác dụng tương đương như pháo kia được. Tôi vừa thấy mấy con khỉ leo lên, hai tay liền giữ chặt báng súng bắn liên tiếp hai phát xuống dưới.

Đạn bi thép văng ra ngoài, uy lực giảm đi nhiều nhưng lại phát huy phạm vi sát thương rất lớn, mấy con khỉ gần nhất bị trúng đạn máu me be bét, đằng xa cũng không ít con bị thương, nếu có thể bắn liền năm phát, tôi thậm chí có thể xử lý toàn bộ đám này.

Bầy khỉ dường như đã khiếp sợ uy lực của Phách tử liêu, cả lũ giảm tốc độ tiếp cận rồi chuyển qua nối gót lão Dương đuổi theo trợ lý Lương. Con khỉ bị tôi đánh vỡ mặt nạ đã bắt đầu biết sợ, nhe răng hăm dọa chúng tôi rồi phóng như bay sang một bên lẩn trốn. lão Dương ngơ ngác nhìn tôi, hỏi: “Mẹ nó chứ, đúng là khỉ, đây là chuyện gì vậy?”

Tôi cũng cảm thấy vô cùng kỳ quái, những cái mặt nạ kia là do ai đeo lên cho chúng? Vì lý do gì mà phải đeo như vậy? Trên mặt nạ không thấy có lỗ mắt, cũng không có phần miệng, vậy thì bình thường bọn chúng sống như thế nào?

Trợ lý Lương đã kéo chúng tôi xuống hơn mười mét, lúc này đang gục ở một bên thở dốc. Chúng tôi nhanh chóng leo sang chỗ gã mới thấy khuôn mặt gã vô cùng hoảng hốt, may mà chỗ này chạc cây dày đặc, cả người gã vướng lại đây không đến nỗi bị rơi xuống, cây đuốc rơi bên dưới gã một chút, kẹt lại giữa một chạc ba.

Lão Dương với qua lấy cây đuốc, một tay vung lên đánh vỡ mặt một con khỉ, súng ngắn đã hoàn toàn hết đạn, hắn định tiện tay ném luôn, nhưng đưa lên nửa chừng lại thấy tiếc, cuối cùng nhét nó trở lại thắt lưng, sau đó huơ huơ đuốc xuống dưới, định dùng ngọn lửa đẩy lùi đám khỉ. Bầy khỉ quả nhiên có hơi sợ hãi, cây đuốc huơ đến đâu thì chúng lùi lại đến đó, nhưng đuốc vừa chuyển sang chỗ khác là chúng liền xông lại, hoàn toàn không cho chúng tôi kịp thở.

Lão Dương đứng vung vẩy nửa ngày, chẳng những không đuổi được chúng đi mà vòng vây lại ngày càng xiết chặt. Tôi kéo kéo trợ lý Lương, gã bây giờ giống như đống bùn nhão không động đậy gì được, lão Dương kêu to: “Mặc kệ hắn, trụ không nổi nữa rồi, rút lui!”

Tôi gấp đến cuống cả lên, thật muốn cho trợ lý Lương một đạp để gã rơi xuống luôn cho rồi, nhưng tên này cũng chẳng phảo là kẻ hung ác, lúc này tôi thực sự không làm vậy được. Tôi đỡ gã lên, cố gắng kéo về phía trước một chút, nhưng ngược lại, mông gã bị trượt khỏi hai chạc cây rơi xuống, tình huống càng trở nên tệ hại.

Lão Dương dùng cây đuốc đuổi được một con khỉ ra xa, lớn giọng mắng tôi: “Chết tiệt! Rốt cuộc là cậu đang làm cái khỉ gì, tên này cũng chả cùng nhóm với chúng ta, nếu mọi chuyện suôn sẻ, nói không chừng hắn đã đem cậu đi làm thịt luôn rồi, mẹ nó chứ cậu đừng có ở đó mà bày trò ưu đãi tù binh.”

Tôi nạp thêm đạn, lại bắn thêm hai phát, hai tiếng nổ vang lên, đánh bay năm con khỉ, cả bầy bị đẩy lùi gần chục mét, sau đó tôi bỏ nốt hai viên đạn cuối cùng vào, vừa định bắn luôn rồi tính, đột nhiên trợ lý Lương chụp lấy tay tôi, thều thào nói: “Bọn chúng sợ lửa, đạn tín hiệu…”

Tôi nghe vậy liền sực tỉnh, lão Dương phản ứng rất nhanh, xoay tay rút ngay súng báo hiệu ra, nhìn tôi hỏi: “Bắn thế nào bây giờ, có trực tiếp bắn xuống cũng vô dụng!”

Tôi giật lấy súng báo hiệu, nhắm vào tường đá đối diện rồi bắn, đạn tín hiệu nhanh như chớp bay đập vào tảng đá cách xa mấy chục mét rồi bắn ngược trở về đập vào cây thanh đồng, cứ dội đi dội lại hai ba lần như vậy rồi bất ngờ bùng sáng lên ngay giữa bầy khỉ, nhiệt độ cực cao lập tức thiêu cho cả bầy chạy tán loạn. Tôi không để cho quả đầu tiên kịp tắt, lại bắn tiếp viên đạn thứ hai, lập tức cả không gian chìm trong màn ánh sáng trắng chói lòa.

Lão Dương bị chói đến hoa mắt, suýt nữa thì ngã xuống, tôi kéo đầu hắn qua một bên, hét to: “Đừng nhìn! Khoảng cách quá gần, ánh sáng này còn gắt hơn ánh sáng hàn điện trăm lần, sẽ bị bỏng võng mạc đấy!”

Cả ba đồng thời nhắm mắt lại, nhưng vẫn có thể cảm giác được ánh sáng chói lòa dường như xuyên suốt qua cả mi mắt. Bầy khỉ bị ánh sáng dọa cho điên loạn, chúng tôi chỉ nghe một trận hỗn loạn xảy ra phía dưới, cùng với mùi da thịt bị cháy khét.

Cũng chẳng biết qua bao lâu, luồng ánh sáng bỏng rát mới dịu lại. Tôi nheo nheo mắt cố hé nhìn xuống phía dưới, bầy khỉ đã chạy mất, đôi mắt tôi bị chói đến phát bỏng, nhìn mọi thứ chỉ có thể thấy được mờ mờ, lão Dương lại càng thảm, nước mắt chảy ròng ròng, phải lấy tay dụi liên tục, còn trợ lý Lương đã hoàn toàn hôn mê bất tỉnh, nếu không phải nhờ tôi giữ cổ áo gã thì gã đã rớt xuống luôn rồi.

Tôi không thấy bầy khỉ đâu liền thở phào nhẹ nhõm, cũng không biết là bọn chúng sợ nhiệt độ cao hay là sợ kiểu ánh sáng mạnh như thế này nữa, nếu vừa nãy bọn chúng nhìn thẳng vào nguồn sáng, đảm bảo hết tám chín phần là bọn nó bị mù luôn rồi, không có chuyện dễ dàng khôi phục trong dăm bữa nửa tháng. Nghĩ vậy tôi liền thở phào nhẹ nhõm, lo lay tỉnh trợ lý Lương. Tôi xốc ngang cánh tay đỡ người gã dậy định kéo lên trên, nhưng tên này thật sự đúng là phế vật, tôi chỉ có thể dìu được gã đứng dậy, còn muốn đưa gã rời khỏi vị trí hiện tại thì hoàn toàn hết cách.

Sau khi để gã ngồi lại vững vàng, tôi quay sang kiểm tra lão Dương, hắn nheo mắt, vừa chửi thề vừa nhổ nước bọt, nhưng cuối cùng vẫn có thể nhìn thấy, hắn nói với tôi: “Con mẹ nó, bắn cũng không thèm nói trước một tiếng, tôi mà bị mù thì tôi liều mạng với cậu.”

Tôi mắng lại: “Mẹ nó chứ, cậu còn mặt mũi mà nói à, có biết tôi vừa cứu mạng cậu không? Hơn nữa cậu có mù đâu.”

Lão Dương nhìn nhìn xuống phía dưới: “Đừng nói nữa, trò này đúng là hữu hiệu, đám khỉ bỏ chạy hay chết cháy cả rồi?”

Tôi nói với hắn có lẽ chết cháy là không có khả năng, chắc là tạm thời bị đẩy lùi, nói không chừng còn có thể leo lên nữa, nhưng nếu chúng ta đã tìm ra cách đối phó với chúng thì cũng không cần phải sợ nữa, đạn tín hiệu vẫn còn mấy phát, cũng đủ đối phó thêm vài lần.

Những cái mặt nạ mà đám khỉ này đeo được làm rất tinh tế, điêu khắc quả là rất giống người thật, chẳng lẽ lại có quan hệ với những pho tượng chúng ta đã nhìn thấy trên vách núi sao? Nhưng vì sao bọn chúng lại tấn công chúng ta?

Thật ra trước kia tôi có xem qua một quyển sách, nói rằng có một nền văn minh cổ đại hay huấn luyện những con tinh tinh để canh phòng giếng mỏ, sau khi nền văn mình cổ đại ấy bị hủy diệt, những con tinh tinh lớn đó lại đem những nội dung huấn luyện giết chóc mà chúng đã học được ra truyền lại cho đời kế tiếp, cứ như vậy cho đến mấy ngàn năm sau, hậu duệ của những con tinh tinh đó vẫn canh phòng giếng mỏ như cũ, thành ra những đội thám hiểm đi đến những nơi ấy để thăm dò hầu như bị giết sạch.

Nhưng những con khỉ này tất nhiên không thông minh bằng loài tinh tinh lớn, lẽ ra không thể làm được chuyện có mức độ khó cao như vậy. Tôi vốn định hỏi trợ lý Lương, nhưng vừa nhìn đến sắc mặt gã thì biết có hỏi cũng uổng công, người này đã hoàn toàn rơi vào khủng hoảng mất rồi, nếu còn không được nghỉ ngơi, e rằng gã sẽ phát điên luôn mất.

Chúng tôi đợi ở đó gần mười mấy phút, cuối cùng không thấy có con khỉ nào xuất hiện bên dưới nữa mới thở phào nhẹ nhõm. Lão Dương lấy ra một ít thức ăn đưa cho chúng tôi nhưng bị từ chối, vấn đề bây giờ không phải là đói mà là nghỉ ngơi không đủ, coi như cậu trực tiếp cho tôi ăn đường glucose tôi cũng không cách nào lết đi cho nổi.

Tôi dựa người trên mấy chạc cây, gối đầu trên ba lô, chỉ một thoáng liền thấy buồn ngủ, lão Dương với trợ lý Lương thì mơ mơ màng màng chẳng hơi đâu mà nói gì đến tôi. Ngay vào lúc tôi sắp ngủ thì bất thình lình có âm thanh va chạm liên tiếp từ phía trên truyền xuống, đồng thời cả cây thanh đồng rung mạnh từng hồi giống như có một con quái vật khổng lồ đang từ từ bò xuống.

Tôi thầm than thôi xong rồi, chỉ sợ lúc nãy đối phó với bầy khỉ đã lỡ đụng chạm đến thành phần nguy hiểm nào đó, chẳng lẽ lại là “Hộ Pháp” từ trên đó xuống sao? Đang không biết nên trốn vào đâu, đột nhiên có một bóng đen hạ xuống nhanh như chớp, rơi mạnh vào giữa chạc cây, một dòng dịch thể tanh hôi bắn lên mặt tôi.

Cú va chạm này vô cùng mạnh, cả cây thanh đồng đều bị chấn động, tôi còn suýt nữa bị ngã xuống, cả ba chúng tôi đều bị dọa cho hết hồn hết vía, một hồi lâu sau mới kịp phản ứng.

Lão Dương là người lấy lại bình tĩnh sớm nhất, hắn giơ cao cây đuốc soi cho chúng tôi qua xem là thứ gì rơi xuống. Chúng tôi đến gần quan sát mới thấy, không ngờ đó là một người bị kẹt lại giữa chạc cây, cơ thể méo mó vô cùng mất tự nhiên, ánh mắt trợn to, mặt mũi đẫm máu, xương sườn lòi cả ra ngoài, vừa nhìn liền biết là chết vì bị ngã từ trên cao xuống.

Lão Dương đưa cây đuốc đến gần mặt người chết, bỗng nhiên kêu lên: “Khỉ chứ, là con rùa già họ Thái kia. Hóa ra cha này vẫn đi phía trước chúng ta, chẳng trách không thấy bọn họ đâu cả!”

Trợ lý Lương run rẩy đi qua, quan sát một lượt, lại đè lên ngực xác chết, máu liền trào ra từ miệng và mũi, gã thờ dài nói: “Chết vì ngã từ trên cao xuống, nội tạng nát hết cả rồi, sao lại bất cẩn để bị ngã như vậy?”

Tôi nhìn xuống phần chân, xương cốt đã lòi ra ngoài, cả cơ thể méo mó kỳ dị, chắc là do lúc rơi xuống bị va liên tục vào mấy cành cây đồng thau nên mới thành như vậy. Trợ lý Lương lại ấn lên tay chân xác chết, chợt gã hít vào một hơi lạnh: “Hai cậu, xem ra bên trên không phải là cao bình thường, các cậu nhìn lão Thái xem, toàn bộ xương ống đều gãy vụn, nếu không phải rơi từ độ cao hàng trăm mét xuống thì cũng chẳng thể thành ra như vậy được.”

Tôi không khỏi âm thầm than khổ, vừa rồi cả bọn cứ cắm đầu cắm cổ mà leo, lên đến đây chắc cũng được khoảng năm sáu chục mét đã mệt rũ người ra kiểu này, nếu phía trên thực sự cao đến vậy thì làm sao mà leo cho nổi. Mà dù cho có leo lên được thì e rằng cũng đã đuối sức, làm không xong thì cũng sẽ dập thành mười tám khúc giống như ông chú này vậy.

Nghĩ đến đó, tôi và trợ lý Lương đều lộ ra vẻ mặt khổ sở.

Lão Dương chẳng hề nhìn thấy con đường phía trước mù mịt ra sao, thấy hai người như vậy liền vỗ vai tôi, rằng cho dù có mấy trăm mét, đường ngang thì cũng chỉ chạy vài giây là xong, chẳng qua bây giờ bị dựng lên thôi, có gì đáng lo đâu. Tôi nói dẹp cha cậu đi cho rồi, nói như cậu thì Everest chỉ cao có 8848 mét, cậu đạp xe đạp nửa giờ thì lên luôn đến đỉnh rồi! Bây giờ không phải là chúng ta chống lại lực ma sát mà là lực hấp dẫn của trái đất, biết không?

Lão Dương khoát tay với tôi tỏ vẻ không muốn tranh luận nữa, nói rồi đi qua tháo ba lô lên lưng lão Thái kia lôi hết đồ đạc bên trong ra ngoài xem thử có thứ gì chúng tôi có thể sử dụng không. Vừa nhìn qua liền mừng như điên, trong nhóm của trợ lý Lương, ông chú này với tên thanh niên gọi là Nhị Ma Tử kia là người mang những trang bị quan trọng, hầu hết thứ gì cũng có, đạn súng ngắn, vài ngòi nổ, súng tín hiệu, dây thừng, mừng nhất là đã tìm được một cái đèn pin, khỉ chứ, nhớ lại tình cảnh cứ nơm nớp lo sợ cây đuốc bị tắt trong Thiên quan động lúc nãy, tôi thật muốn ôm hôn cái đèn pin này mấy cái, công nghệ hiện đại đúng là tuyệt vời.

Lão Dương đổi băng đạn, sắp xếp lại những thứ khác rồi mang lên lưng, nói với chúng tôi: “Đám lông dày kia chắc chắn vẫn còn ở bên dưới, chỗ này không thể ở lâu, chúng ta đừng nghỉ ngơi nữa, phải lập tức leo lên thôi, Thái Sơn các vị cũng từng leo qua rồi, 1300 mét đi đi về về chẳng phải cũng chỉ trong một ngày thôi sao? Không có gì cả, cứ coi như là đi tham quan du lịch đi.”

Sắc mặt trợ lý Lương có hơi tốt hơn một chút, gượng cười một tiếng, lấy hai ngón tay làm bộ bước đi, nói: “Anh Dương này… Thái Sơn là đi bộ lên, cứ xài chân là đến nơi, còn chúng ta bây giờ là từ hướng thẳng đứng, như vậy làm sao có thể nói là giống nhau được? Hơn nữa kia là phong cảnh nên thơ, nào là hải vân rồi thì quái thạch, còn ở đây có gì đâu.”

Lão Dương đá đá vào thân cây thanh đồng, nói: “Mẹ nó chứ, ông đây chỉ là ví von thôi, cây thanh đồng này tuy rằng thua xa phong cảnh Thái Sơn nhưng ít ra nó cũng rất đồ sộ đúng không, hai quý ngài chịu khó một chút đi, đừng nhụt chí, thành công đã ở ngay trước mắt, mau mau thu xếp một chút rồi cả bọn nghiến răng nghiến lợi leo một hơi lên trên đỉnh, chắc chắn sẽ là cảnh đẹp.”

Tôi xoa bóp cái chân đã bắt đầu sưng lên, nói với hắn rằng không phải là không muốn nghiến răng mà thực sự chẳng còn cách nào khác, còn cố mà nghiến nữa thì răng cũng lòi ra khỏi cằm luôn. Tôi còn có thể gắng gượng được một chút chứ trợ lý Lương bây giờ chỉ còn lại nửa cái mạng, thay vì vội vàng tranh thủ mấy phút, tôi thấy nghỉ ngơi đầy đủ còn có hiệu quả hơn.

Trợ lý Lương cảm kích nhìn tôi, lão Dương thở dài, nói thôi được rồi, nhưng mà phải bỏ thi thể của ông chú kia xuống dưới, để ở trên này nhìn rất khó chịu

Tôi thấy khuôn mặt ông ta méo mó, bộ dạng chết không nhắm mắt, trong lòng cũng chẳng cảm thấy gì, nhưng hai con ngươi muốn rớt ra khỏi hốc măt kia đúng là có hơi đáng sợ, lúc này cũng chả cần đếm xỉa gì tới chuyện có đạo đức hay không, tôi cùng lão Dương định nâng thi thể lên khỏi chạc cây.

Từ trên cao rơi xuống, giữa đường sẽ va chạm với không ít những cành của cây thanh đồng, không bị rớt thẳng xuống đất nát bét thành một đống cũng coi như là còn may mắn rồi. Lúc tôi nâng cái xác lên mới thấy trợ lý Lương nói quả không sai, cả thi thể mềm nhũn, giống như là toàn bộ xương cốt đều bị nát vụn. Vừa mới động đến, một lượng lớn máu từ trong xác chết liền chảy ra, men theo chạc cây chảy vào những hoa văn trên cây thanhh đồng, sau đó lại chảy dọc theo giữa những hoa văn xuống phía dưới.

Tôi và trợ lý Lương cùng lúc phát hiện ra chuyện này, cả hai đều lặng đi. Trợ lý Lương ra hiệu cho chúng tôi dừng lại, mở đèn pin rọi vào những khe rãnh, sau đó nhìn sang chạc cây thanh đồng, nói: “Hai cậu, tôi đã biết đại khái cây thanh đồng này dùng để làm gì rồi!”

## 100. Q.3 - Chương 25: Lễ Hiến Tế

Editor: Earl Panda

Beta: Tiểu Điệp

\*\*\*\*\*\*\*\*

Tôi với lão Dương nghe hắn nói thế, liền đồng thanh hỏi xem hắn nghĩra gì rồi. Hắn gãi đầu gãi tai, bảo: “Tôi chỉ đoán đại khái vậy thôi. Có khả năng ngọn đồng thụ này không phải là điểm mấu chốt, những khe rãnh trên mặt cây này có thể là dùng để tập trung nước lại, ví như nước mưa, máu hoặc sương đêm gì đó.”

Lão Dương liền hỏi hắn: “Có phải là giống như ngày xưa người ta gom sương đêm lại để pha trà dâng lên vua không? Thế thì nói làm gì? Toàn là nước không nguồn gốc(\*) cả.”

(\*) nguyên là “vô căn thủy”: hay còn gọi là thiên thủy, ám chỉ những loại nước rơi từ trên trời xuống như mưa, tuyết, sương, vân vân.

Trợ lý Lương lấy cây bút máy cạo ra một ít vết cặn màu đen trong rãnh. Đã trải qua hàng nghìn năm, không biết liệu những vết cặn này có phải chính là máu của tổ tiên đã khô cứng lại không, hay chỉ là nước mưa lắng đọng. Hắn nhìn mấy nhánh cây, nói: “Cậu trông, phía dưới những cành cây này có cái gì đó trông như lưỡi lê lấy máu, thông với giữa con rắn hai thân, hẳn là nhánh cây này có công dụng gì đó với đàn tế thờ. Khả năng là nó có liên quan đến huyết tế.”

Tôi không hiểu lắm, nên trợ lý Lương đành nói rõ hơn về những khe rãnh này vì sao lại có liên quan đến huyết tế, và cách thức tiến hành huyết tế.

Trợ lý Lương nói, thời Tây Chu, lễ hiến tế tuy không tàn bạo bằng thời nhà Thương, nhưng việc hiến tế người sống là khó tránh khỏi, cái gọi là điểm khác nhau giữa hai thời chỉ là ở cách giết người mà thôi. Ví dụ như, hiến tế cho thần thổ địa thì đem người chôn sống, hiến tế cho thần lửa thì thiêu sống, còn hiến tế cho hà bá thì quẳng xuống sông.

Ở đây, một cây thanh đồng đại thụ cao ngút trời như thế này có khả năng là loại thần thụ Phù Tang nhược mộc hoặc cây thần thờ Phục Hy(\*\*), những loại thần thường phải dùng huyết tế.

(\*) Nguyên văn là “câu mang”. Mình tra trên baike thấy bảo nó là mộc thần Phục Hy trong thần thoại Trung Quốc. Còn Phù tang nhược mộc thì là cái cây dâu lớn mọc ở đông hải, là nơi mặt trời mọc lên trong thần thoại.

Vừa rồi, máu của lão Thái chảy dọc theo cành cây thanh đồng, rồi vào giữa con rắn hai thân trên cây, rồi chảy thẳng xuống dưới. Nếu không phải vì đã có thiết kế sẵn thì máu không thể chảy một cách trơn tru như vậy được. Hơn nữa, trên bề mặt cành cây thanh đồng này có các dấu vết rất giống như lưỡi lê, như vậy là đã rõ, nơi này chắc chắn chỉ dùng để chuẩn bị tiến hành huyết tế.

Gọi là huyết tế, vì đại đa số lượng máu đều thấm hết vào đất. Lúc tế lễ, vật tế bị những nhánh cây thanh đồng đâm xuyên qua người mà chết, máu từ thi thể bị rút hết ra, chảy xuống rãnh giữa hai thân xà. Nếu máu không nửa đường đông lại thì sẽ chảy xuống tận rễ cây thanh đồng chôn sâu dưới lớp nham thạch, tượng trưng cho việc lấy máu kính dâng lên thánh thần.

Nói ví von lên, thì các rãnh hoa văn trên cây tựa như các ống dẫn máu trong phòng giải phẫu, thi thể là bệnh nhân, máu chảy ra từ xác đọng lại dù là nhiều hay ít thì cuối cùng vẫn theo ống dẫn máu chảy xuống các ống nước ngầm bên dưới. Chỉ khác cái, ở đây các ống dẫn máu được làm hoa văn nhìn cứ như đồ để trang trí. Hẳn đó là lý do vì sao ở trên các con rắn hai thân đều có các rãnh được khắc rất sâu, không hợp với chuẩn mực thường thấy.

Những lễ hiến tế có quy mô lớn và tàn nhẫn như vậy, cho dù có là đất nước cường thịnh giàu có đến bao nhiêu đi chăng nữa cũng không dám tiến hành thường xuyên. Vì vậy, các ghi chép trong những sách cổ về điều này cũng chỉ toàn những thứ lẻ tẻ vụn vặt, chứ còn cụ thể quá trình ra sao, cần bao nhiều vật tế, không một ai có thể biết được.

Tôi nghe trợ lý Lương nói mà không khỏi nể phục trước trí tuệ của người xưa, đồng thời cũng cảm thấy có phần thất vọng. Một công trình vĩ đại như vậy lại chỉ là một công cụ giết người hàng loạt, thật là ngu xuẩn hết mức. Cứ nghĩ đến việc trên cành cây kia có biết bao nhiêu nô lệ đã bị đóng đinh treo lên đó, máu đổ xuống theo những khe rãnh, biến cả thân cây thành một cái cột đẫm máu, tôi lại thấy rùng mình như thể có khí lạnh đến thấu xương tỏa ra từ các rãnh trên thân cây thanh đồng.

Hơi chột dạ, tôi bèn nói với lão Dương: “Chúng ta đi nhanh lên tí đi, không chờ chốc nữa máu của lão Thái chảy xuống dưới, cái cây thần kia lại tưởng có người đến hiến tế, các cụ thánh thần trồi lên biến bọn mình thành vật tế thì tiêu.”

Lão Dương vốn không thèm để tâm đến lời của trợ lý Lương, liền nói với tôi: “Cậu đừng có tin lời hắn làm gì. Trung Hoa dân quốc thời đó móc đâu ra lắm dân số đến thế cho cậu đồ sát cơ chứ. Tôi thấy, số máu bị nghẽn ở đây là máu heo máu dê thì có, mà nói không chừng, mình bò lên trên chút nữa là thấy đặc sản thịt heo khô nghìn năm cắm ở trển á. Huống hồ, cho dù vật tế đó có là người đi chăng nữa, khi người đã chết thì máu sẽ đông rất nhanh, cậu yên tâm đi, ở trên này cao như vậy, máu làm sao mà trôi xuống tận dưới được? Hơn nữa, máu cậu á, có mà khiến các cụ phát tởm chứ ai thèm vào. Ngày xưa người ta sống gần gũi với thiên nhiên, toàn ăn rau cỏ tươi tốt không thuốc trừ sâu, toàn uống nước trong lành mát lạnh không ô nhiễm, thế nên máu người ta còn có chút vị ngọt. Chứ còn cậu, máu chảy ra, khẳng định các cụ uống vào là ngộ độc thực phẩm, tiêu chảy với táo bón ngay lập tức, thế nên mới nói đây toàn trò bịp cả.”

Tôi nghe xong gân trên trán trồi lên ầm ầm, không khỏi mở miệng mắng: “Tôi nhổ vào, cái gì mà máu tôi có độc hả? Mẹ nó cứ phải vả vào mồm thì cậu mới yên được à?”

Trợ lý Lương trông tôi nổi cáu liền giảng hòa: “Hai vị, cần phải biết xem xét thời thế nha, với tình hình hiện giờ mà còn nói đùa được. Mấy người có cảm thấy những cái cành cây này càng ngày càng xen dày đặc không? Nếu cứ thế này thì hẳn sẽ khó leo lên trên.”

Lão Dương nói: “Ở đây vốn cành cây lỉa chỉa chỗ dày chỗ thưa, phải là càng dày càng tốt chứ, ông anh tính bảo càng thưa càng tốt, tốt nhất là mỗi cành cây cách nhau hai mét đi, thế thì có mà chúng ta xếp đè lên nhau mà leo lên à?”

Tôi bảo lão Dương: “Cậu đừng có mà kết luận vội. Tôi thấy nó cũng không ổn lắm đâu, cậu bật đèn pin lên xem thử xem.”

Lúc mới leo lên trên, chúng tôi vẫn dùng đuốc để chiếu sáng, vì cái đèn trong túi của lão Thái không còn dư dả pin gì cho cam nên chúng tôi không muốn lãng phí. Thế nhưng, giờ muốn soi rõ vật ở xa thì không dùng đuốc được.

Lão Dương bật đèn pin, chiếu ánh sáng lên trên. Chỉ thấy trên đỉnh đầu chúng tôi là những nhánh cây thanh đồng càng ngày càng đan xen dày đặc, mới chỉ lên có bảy, tám mét mà trông đã um tùm kín mít như bụi gai, nếu muốn tiếp tục leo lên nữa thì chỉ còn cách đổi hướng, đi ngược ra phía ngoài, sau đó dẫm lên đầu nhọn của các nhánh cây mà bò lên. Tuy nhiên, làm như vậy còn nguy hiểm hơn cả việc bám sát thân cây thanh đồng mà trèo lên rất nhiều.

Chuyện đã đến nước này, thì phía trước có là hang hùm hang gấu tôi cũng muốn xông pha. Lão Dương bảo chúng tôi đứng yên tại chỗ, rồi hắn bò ra các nhánh cây bên ngoài trước, sau đó ném một đầu sợi dây thừng kiếm được từ chỗ lão Thái xuống dưới. Tôi với trợ lý Lương nắm lấy sợi dây, theo đó trèo lên.

Nhìn qua nhìn lại, tình hình đã không còn giống như lúc ở phía dưới trông lên nữa. Các nhánh cây thanh đồng xen nhau dày đặc đến mức không còn chỗ để chen tay vào. Tôi leo được một đoạn, bụng thầm nhủ, thảo nào lão Thái lại dễ ngã xuống đến vậy, trông chiều hướng này đây, càng đi lên nữa càng ít chỗ để đặt chân, chỉ cần không cẩn thận, hoặc bị gió lùa mạnh một cái, là được xuống dưới kia nhắm rượu với lão Thái ngay.

Lúc này lão Dương leo rất nhanh, tôi chẳng còn hơi sức đâu mà đi gọi hắn nữa, chỉ có thể vừa lấy lại tinh thần, vừa gắng không để bị tụt lại phía sau, đồng thời luôn luôn tự nhắc nhở bản thân cẩn thận kẻo trượt chân ngã. Cây đuốc lúc này không được sử dụng nữa, vì căn bản chẳng ai còn rảnh tay để mà vừa cầm vừa leo. Tôi đành dập tắt đuốc rồi đeo ở bên hông mình.

Địa hình đoạn đường này vô cùng nguy hiểm nên hầu như không một ai dám mở mồm nói năng gì. Rất nhanh, dưới ánh sáng đèn pin, tôi chợt phát hiện vách tường đá xung quanh cây thanh đồng bắt đầu thay đổi. Những thạch nhũ thiên nhiên xuất hiện cùng với muối mỏ hòa tan, hiển nhiên quy mô nơi này đã vượt quá khả năng kiến tạo của con người, quãng hang động trên này hẳn là hình thành hoàn toàn tự nhiên.

Càng đi, vách tường đá càng thu hẹp lại. Tôi nhìn thấy trên hai bên vách đá bắt đầu xuất hiện nhiều hang, hốc lớn nhỏ khác nhau, cũng không sâu lắm, vừa đủ nhìn thấy đáy. Bên trong các hang, hốc có chứa mấy cái gì đó, khi chiếu đèn pin lên sẽ có những phản ứng nhất định. Điều này khiến tôi thấy bất an, nhưng vách đá cách chúng tôi những hơn mười mét, kể cả cho dù có chuyện gì xấu, tôi cũng không tin là nó có thể gây ảnh hưởng được đến chúng tôi.

Tôi mải chú ý đến mấy cái hang hốc trên vách đá, không để ý lão Dương với trợ lý Lương ở phía trên đã dừng lại tự lúc nào. Mãi cho đến khi va đúng vào mông trợ lý Lương tôi mới giật mình ngẩng lên nhìn, chỉ thấy trên đó xuất hiện rất nhiều con khỉ đeo mặt nạ, giống bọn khỉ mà chúng tôi lúc trước gặp ở dưới kia.

Nhìn kỹ lần nữa, tôi mới phát hiện ra những con khỉ này đều đã chết. Xác khỉ bị gió nóng sấy cho khô quắt, méo mó kì dị. Tay chân mắc cả vào các cành cây đan xen dày đặc nên xác mới không bị rơi xuống. Cả thảy có hơn mười xác khỉ – mà kỳ quái thay, xác đã khô quắt rồi nhưng mặt nạ vẫn không bị rớt ra – yên lặng đứng đó nhìn chúng tôi chằm chằm, tựa như chúng có thể bất thình lình sống lại bất cứ lúc nào.

Chúng tôi chầm chậm tiến lại gần, chú ý quan sát những thứ kỳ quái này.

Cơ thể bọn khỉ dường như bị mắc một loại bệnh ngoài da nào đó, lông tóc phần lớn bị bóc ra, để lộ lớp da màu xám trắng trông khá giống với da người, thế nhưng khi nhìn kĩ lại thấy các vết lốm đốm rất rõ ràng. Vóc dáng những con khỉ này khoảng cỡ bằng một đứa trẻ mười lăm, mười sáu tuổi (đương nhiên là không tính Diêu Minh (Yao Ming =]]) rồi ), hoặc có thể lớn hơn một chút, tôi không chắc lắm. Trong cái tình huống như thế này, tôi còn hơi đâu mà nhìn người đoán chiều cao.

Mặt nạ của bọn khỉ nhìn qua thì là làm bằng đá, được mài một cách vô cùng hoàn hảo, hoàn hảo đến mức tôi còn nghi là nó được làm bằng gốm sứ. Đến xem chỗ mặt nạ gắn vào mặt bọn khỉ mới thấy, cái mặt nạ này dường như đã được in hẳn vào thịt, hẳn là dùng một phương pháp đẫm máu nào đó, khiến mặt nạ lẫn da thịt dính lẫn lộn cả vào nhau.

Xác khỉ phần lớn đều còn nguyên vẹn, còn lại một số ít chỉ có tay với chân. Đại khái là do thời gian đã quá lâu năm, xác khô quắt đến mức tự nhiên vỡ vụn.

Trợ lý Lương ngăn chúng tôi leo lên trước. Hắn chỉ vào một cái xác khô, nói: “Chờ một chút, tôi thấy tư thế mấy con khỉ này có hơi kỳ dị, hình như đã thấy ở đâu rồi thì phải, đợi tôi đến nhìn kỹ xem sao.”

Lão Dương nói với hắn: “Ông anh lắm chuyện nó vừa vừa thôi, cái gì cũng hết xem rồi ngắm. Làm ơn cẩn thận chút cho tôi nhờ, coi chừng lát nữa mấy con khỉ kia nó ngứa mắt ông thì bỏ xừ!”

Trợ lý Lương không để ý đến lời của lão Dương, rón rén đến gần một cái xác khỉ gần nhất, cầm lấy cái mặt nạ của nó. Da mặt khô quắt lập tức rạn nứt, trợ lý Lương nhẹ nhõm kéo cả cái mặt nạ xuống. Hắn dí lại gần bộ mặt của cái xác khô nhìn ngó một lúc, rồi quay đầu nói với chúng tôi: “Hai…vị, cái này… hình như không phải là khỉ, đây là… mặt người a.”

## 101. Q.3 - Chương 26: Li Cổ

Editor: Earl Panda

Beta: Tiểu Điệp

\*\*\*\*\*\*\*\*

Hai con mắt của cái xác đã bị phân hủy tiêu đi mất, chỉ còn lại hai hốc mắt tối om. Miệng xác mở lớn đến mức khó tin, lộ ra hàm răng thiếu lỗ chỗ. Bộ mặt vì khô quắt nên biến dạng méo mó, trông rất dữ tợn, khiến không ai dám nhìn thẳng vào. Mà dựa vào hàm răng là có thể thấy, cái xác khô này không phải là xác khỉ, mà chính là xác người không chệch đi đâu được!

Lão Dương ngây người một lúc, nói: “Thế này là sao? Lão Ngô, cậu vừa mới nói nó là khỉ cơ mà? Này… cái này… là người nha.”

Tôi cũng lắp bắp: “Tôi… tôi cũng chẳng biết. Vừa nãy tôi đánh rớt cái mặt nạ, rõ ràng là khỉ mà, một con khỉ lông vàng hẳn hoi cơ. Này… này… Giời ạ, đúng là điên cái đầu.” Tôi vò đầu bứt tóc cố gắng nhớ lại xem có phải lúc ấy vì sáng tối mập mờ quá nên mắt mình nhìn lộn hay không.

Bỗng nhiên, trợ lý Lương khoát tay, ý bảo tôi đừng chạm vào thi thể. Sau đó, hắn cẩn thận đứng thẳng người lên, lật mặt sau của cái mặt nạ ra nhìn. Tôi thấy đằng sau chiếc mặt nạ, ở vị trí miệng có gồ lên những hình xoắn ốc to bằng nắm tay, trông như vỏ ốc sên, bên trên lại có một lỗ nhỏ. Trợ lý Lương cầm chiếc mặt nạ ướm thử vào mặt mình, sau đó quay đầu nói với chúng tôi: “Cái mặt nạ này hình như phải há miệng ra mới đeo lên được.”

Lão Dương ngạc nhiên nói: “Gắn vào miệng á? Tức là nhét cả một cái cục vô miệng cho tắc thở á? Vầy khó chịu chết.”

Tôi trông mấy cái xác khô mồm ngoác ra rất rộng, bèn nói với trợ lý Lương: “Lẽ nào mấy cái vỏ ốc sên này có gì kỳ lạ chăng, anh thử đập vỡ nó ra xem. Cái mặt nạ này độ dài vừa đủ cho mặt một con khỉ, nếu gắn vào miệng thì chỗ mắt lại bị che khuất mất. Chắc chắn là có cách gì đó khác đấy.”

Trợ lý Lương nghe vậy bèn chọc chiếc bút máy vào bên trong cái lỗ nhỏ, cố sức cạy ra. Cái “vỏ ốc sên” tức thì vỡ vụn, để lộ bên trong có một khúc gì đó dài dài trông như cái càng cua. Trợ lý Lương liền cạy nó ra thì phát hiện đó là một loại sâu bọ kỳ lạ chưa thấy ở đâu bao giờ, đã bị hóa thạch, chỉ cần dùng lực mạnh một chút là đứt thành nhiều đoạn ngay.

“Xem ra, cái mặt nạ này không phải là do tự nguyện đeo lên đâu.” Trợ lý Lương cau mày nói. “Cơ mà thứ này chắc chắn là đồ nhân tạo. Hai người nhìn hoa văn ở mặt trong cái mặt nạ mà xem, hoa văn này khá giống với hoa văn trên con rắn hai thân trên cây, rõ ràng là người đúc cái mặt nạ này với người đúc ra cây thanh đồng có liên quan mật thiết với nhau.”

Lão Dương cầm lấy cái mặt nạ, hứng chí nhìn ngắm đến nửa ngày, nói: “Này hay đây là con sâu cụ từ thời Tây Chu, không chừng đến giờ đã tuyệt chủng rồi, chẳng trách chúng ta không nhận ra là phải. Ai da, mấy người nhìn coi nè, con sâu này chỉ còn có một nửa.”

Nói xong, hắn nhìn chúng tôi, hỏi: “Thế nửa còn lại ở chỗ nào nhỉ?”

Con sâu nằm cuộn tròn trên phần gồ lên để gắn vào miệng của cái mặt nạ. Như vậy, nửa còn lại của con sâu chỉ nằm ở một nơi. Tôi nghĩ vậy, rồi vô thức nhìn vào cái miệng đang há to của cái xác khô, quả nhiên thấy trong khoang miệng tối om có một nửa con sâu đang bám trên đầu lưỡi. Con sâu khô quắt cắm vào yết hầu cái xác, dường như đang chui vào trong. Vì thi thể bị rữa hết thịt trông rất giống với con sâu hóa thạch, nên nếu không để ý kỹ thì sẽ nhầm tưởng con sâu này là phần lưỡi của thi thể.

Trợ lý Lương thấy thế, chợt biến sắc, kêu lên: “Mau ném đi, ném đi! Ôi ông giời của tôi ơi, nhanh ném nó đi! Cái mặt nạ đó có khi là vật thể sống đấy!” Nói xong hắn vung tay hất văng cái mặt nạ trong tay lão Dương ra. Chiếc mặt nạ nhanh chóng rơi vào trong bóng tối, đập vào các nhánh cây, bốp một tiếng, vỡ nát.

Lão Dương giật mình kinh hoảng, thiếu chút nữa trượt chân rơi tòm xuống luôn, liền gào lên hỏi hắn có phải bị thần kinh hay không, cái quái gì mà mặt nạ là vật thể sống cơ chứ?

Trợ lý Lương khụ một tiếng, hình như là đang hối hận. Hắn vò đầu bứt tai, nhíu mày nói: “Thật hổ thẹn, sao tôi lại ngu đến thế kia chứ, thế mà trước đây không nghĩ ra… Cây đồng thụ này, cách hiến tế này, nói rõ chúng nhất định không phải là tác phẩm của người Hán chúng ta, ôi chao, tôi đúng là ngu ngốc mà, ngu đến hết nói nổi luôn!”

“Ông đang lảm nhảm cái mẹ gì thế?”, lão Dương phát cáu, “Cái gì mà ngu ngốc, liên quan chó gì đến cái mặt nạ? Có gì cứ nói thẳng toẹt ra đi xem nào!”

Trợ lý Lương khoát tay áo, nói: “Không phải, anh kiên nhẫn nghe tôi nói hết cái nào, chuyện này phải kể từ đầu cơ, à mà, biết nói thế nào nhỉ? Kia phải bắt đầu từ chuyện huyết tế chúng ta vừa mới nói…”

Hóa ra, loại cúng tế bằng máu này chủ yếu phổ biến ở các dân tộc thiểu số thời Tây Chu, tất nhiên là khác với các dân tộc thiểu số thời hiện đại bây giờ. Người dân của các dân tộc thiểu số này hầu hết đều đã biến mất, có lẽ là đã nhập với người Hán. Một lễ huyết tế với quy mô lớn như vậy, trong chính sử của người Hán không có ghi chép lại, nhưng trong vài di chỉ còn sót lại của một số dân tộc ít người thì có lẻ tẻ nhắc đến. Đáng tiếc, bởi vì ngôn ngữ chữ viết thất truyền đã lâu, nên tư liệu tỉ mỉ về loại huyết tế này lại càng coi như không có.

Mà, các thánh địa để thờ cúng của các dân tộc thiểu số này đều rất linh thiêng, không chỉ có người canh gác cẩn mật mà đồng thời còn có thể được tế sư nào đó phù phép, bảo vệ thần linh không bị người ngoài quấy rầy. Tương truyền, quá trình phù phép cực kỳ thần bí, loại dị thuật này lưu truyền cho đến tận bây giờ, được thần thánh hóa lên thành một thứ cổ thuật vạn năng không gì không làm được y như trong tiểu thuyết.

Trợ lý Lương còn nói, cổ thuật bắt đầu phân chia từ thời Ngụy Tấn Nam Bắc triều, đến thời tống lại chia ra một lần nữa. Cổ thuật thời trước Tần cực kỳ lợi hại, lợi hại đến mức cũng giống như mấy cái siêu năng lực trong truyện tranh thời bây giờ vậy. Tuy nhiên, cổ thuật này chủ yếu dựa vào sâu bọ, nên có một thời kỳ, nó được gọi là mãnh trùng thuật. Những chiếc mặt nạ mà bọn khỉ và xác khô đeo này rất bí hiểm, có khả năng đó là kết quả của loại cổ thuật từ thời xa xưa này.

Hắn bảo, hắn từng nghe nói đến một loại cổ thuật, gọi là Li cổ, có thể khiến người ta trở nên hiếu chiến. Mà hóa thạch con sâu đang cắm vào yết hầu ở mặt sau chiếc mặt nạ kia có thể chính là nguyên hình của Li cổ từ thời xưa. Có khả năng loại sâu này gây ảnh hưởng đến hệ thần kinh của động vật, khiến động vật trở nên hiếu chiến, tấn công người lạ. Thế nên, khi bị tôi đánh cho rớt vỡ mặt nạ, mấy con khỉ liền khôi phục bản tính, theo bản năng bỏ chạy khỏi chúng tôi.

Li cổ có thể sinh sôi nảy nở trong cơ thể của vật chủ, đợi khi vật chủ chết đi, chúng liền bám vào một chỗ nào đó, ví dụ như là mặt sau cái mặt nạ này chẳng hạn, chờ vật chủ kế tiếp tới gần, rồi bằng cách nào đó kí sinh trên người vật chủ.

Cái xác khô này, không chừng là một người thợ săn đến đây săn bắn, vô tình đụng phải Li cổ đang trong trạng thái ngủ đông, kết quả là bị cái tà thuật cổ xưa này cho lãnh đủ.

Tất nhiên, chưa ai tìm ra được bất cứ một tài liệu nào ghi chép về cái của Li cổ gì gì đó đó này, cũng chẳng biết có đúng sự thực hay không, chỉ có điều, trong mặt nạ này có hóa thạch con sâu đang thâm nhập vào yết hầu người, thôi thì chả biết thực hay hư, nhưng chắc chắn đây không phải chuyện bình thường, cứ phòng bị cẩn thận là tốt nhất.

Nghe trợ lý Lương nói vậy, toàn thân tôi nổi da gà da vịt. Thực ra, trong mấy tư liệu mà ông Tề ổng có đưa cho tôi cũng có nhắc đến những chuyện tương tự, thế nhưng lúc đó tôi chỉ xem qua loa, bụng bảo dạ rằng này đây có phải phim truyện chiều thứ bảy của điện ảnh nước nhà đâu, nào ngờ, bây giờ mới ngộ ra, phim khoa học viễn tưởng của Mỹ cũng còn phải học hỏi kĩ thuật của tổ tông nhà ta chán, thật không biết nên khóc hay nên cười nữa.

Quay đầu nhìn lại, cái thây khô quắt quỷ dị vẫn đứng im không nhúc nhích như cũ, chiếc mặt nạ trắng bệch tự tiếu phi tiếu, tựa hồ đang liếm môi chờ chúng tôi xáp đến gần.

Lão Dương sắc mặt có chút khó coi, nói thầm hỏi trợ lý Lương: “Nghe ông anh nói cũng kinh khủng quá đi à, vậy giả sử bị cái con Li cổ này nó dính vô người, lập tức lôi nó ra thì vẫn sống phải không? Không tai họa ngầm phải không?”

Trợ lý Lương nói: “Tôi cũng chẳng biết. Li cổ rất khó giải, tôi nghĩ, nếu một khi đi bị nó dính vào người thì chắc chắn không chỉ đơn giản là lôi nó ra là xong đâu. Loại chuyện này, chúng ta vẫn cứ đề phòng thì tốt hơn, cứ cố gắng tránh xa những cái xác khô này là được. Lão Thái trước cũng là trượt chân ngã từ nơi này xuống, lão là người từng trải như vậy, có khi lại không phải là do trượt chân đâu. Phải cẩn thận một chút.”

Lão Dương nhíu màu, cứ như là muốn nói cái gì, nhưng lại không nói thành lời được. Tôi liền hỏi hắn, với tình hình này thì còn phải trèo đến lúc nào nữa đây, nhỡ chẳng may phía trên các nhánh cây cũng dày đặc thế này thì có mà leo cho đến khi chết vì mệt cũng không lên được tới đỉnh. Lão Dương bảo tôi rằng, may ra thì phía trên nó có thể sẽ thưa bớt. Lúc hắn leo tay chỉ có một cái đèn pin bé xiu xiu, chiếu sáng rất kém, nên không để ý thấy những xác khô này, cũng không có con khỉ nào bất ngờ đánh úp hắn. Với lại, giờ hắn cũng chả biết mình đang ở cái chỗ quái nào, nhưng dù sao thì, các cụ dạy “tự cổ Hoa Sơn nhất căn trụ”(\*), xưa nay lên Hoa Sơn chỉ có một cái rễ cột to oành, cứ leo lên riết cũng không bắn sang nơi khác được đâu.

(\*) Nguyên gốc là “tự cổ Hoa Sơn nhất điều lộ”, tức là: xưa nay lên Hoa Sơn chỉ có một con đường, chẻ Dương đã tùy cơ ứng biến mà chém câu của cổ nhân người ta cho hợp hoàn cảnh (lên Hoa Sơn chỉ có một cái cột để mà bám mà leo) =))))))

Tôi cảm thấy nơi này không thích hợp để ở lâu, liền bảo bọn họ trước tiên cứ qua một đoạn này đã rồi hẵng tính tiếp. Đứng cùng chỗ với trợ lý Lương còn có một ông chủ béo nữa, ông này rất có khả năng sẽ leo lên trước chúng tôi. Nếu mà ông ta lên tới trên đỉnh trước thì sẽ hơi bị phiền phức. Nhỡ đâu có phục kích, ba chúng tôi không chừng sẽ chết không rõ ràng.

Lão Dương nói: “Nói có lý, cậu chờ một chút, tôi đi đốt ít pháo sáng, để xem trên ấy nó có phục kích gì không.” Nói xong hắn lôi ra khẩu súng báo hiệu, chỉa lên phía trên, bắn một đường thẳng tắp.

Đạn tín hiệu bay lên, không nghe tiếng chạm tới đỉnh, lòng tôi nôn nao một trận hồi hộp. Loại đạn này tối thiểu phải lên đến được hai trăm mét, vầy tức là còn phải leo ít nhất hai trăm mét nữa, ha hả, này thật là nản muốn chết quá đi.

Đạn tín hiệu cháy bùng, nhìn lên trước, quả nhiên là phía trên một đoạn không xa nữa các cành cây cũng càng thưa thớt lỏng lẻo dần, không hiểu vì sao lại thiết kế như vậy. Hơn nữa, nhìn cao lên nữa, phạm vi hai trăm mét không phải là giới hạn, tôi còn có thể thấy một vài thứ nữa, tuy là không sao nói được nó là cái gì.

Đạn tín hiệu rơi xuống, lão Dương nhìn kỹ một lúc, rồi nói: “Xem ra ông chủ mập Quảng Đông kia không có phục kích ở phía trên, nói không chừng chỉ có mình lão Thái còn sống nhăn răng mà chạy đến đây, dù sao thì cái đám quan tài trận bên ngoài kia nom chẳng khả quan gì mấy… A, này, cái gì thế kia?”

Khi đạn tín hiệu rơi xuống cách khoảng hơn sáu mươi mét, chúng tôi chợt nhìn thấy cái gì đó gồ ghề nổi lên trên một đoạn thân cây thanh đồng. Nhìn kỹ, tôi tức thì cảm thấy sau ót tê rần rần, mồ hôi lạnh ứa ra tận lòng bàn chân: cách cả bọn chừng mười mét, trên thân cây thanh đồng trồi lên một bộ mặt. Không, phải nói đó là một chiếc mặt nạ hình dạng rất quỷ dị.

## 102. Q.3 - Chương 27: Lăng Không

Editor: Dứa

Beta: Tiểu Điệp Nhi

♥♥♥

Pháo hiệu tiếp tục rơi xuống, lướt qua khu vực này, chợt thấy cả một vùng xung quanh chuyển động tránh đường cho quả cầu nóng sáng, nhìn qua giống hệt một rừng côn trùng mặt người lúc nhúc.

Đây hẳn là li cổ mà trợ lý Lương đã nhắc đến, người xưa nuôi dưỡng chúng trong những chiếc mặt nạ đặc biệt, không ngờ đã sinh sôi nảy nở tới mức này. Lúc đầu tôi còn bán tín bán nghi, ai ngờ nhanh như vậy đã đụng phải nguyên một đoàn thế này.

Chúng bám chi chít vào những khe nứt trên cây Thanh Đồng, khi ánh sáng lướt qua thì bày ra vô vàn biểu tình khác nhau, có đau đớn, có u buồn, có dữ tợn, có cả cười âm hiểm… Tôi chưa bao giờ thấy qua cảnh tượng nào quỷ dị như thế, lông tơ trên người dựng đứng cả lên.

Trợ lý Lương lúc nãy giải thích hùng hồn lắm, giờ tận mắt thấy thứ này rồi cũng lắp bắp, run rẩy nói với tôi: “Hai… hai vị tiểu ca, mấy thứ đó đều còn sống cả, li cổ còn bám ngay phía dưới đó, chúng ta làm sao bây giờ, sao mà đi qua được?”

“Đừng hoảng hốt,” lão Dương nói, “Anh xem, bọn chúng có phản ứng với pháo hiệu, chứng tỏ chúng là loài sợ ánh sáng và nhiệt độ, chúng ta đốt đuốc rồi từ từ tiến tới, bọn chúng chắc không dám đụng vào chúng ta đâu.”

Tôi lắc đầu: “Không thể chắc chắn như vậy được, pháo hiệu có độ sáng và độ nóng rất cao, tất nhiên bọn chúng sẽ sợ, còn cây đuốc thì không được như thế. Cậu đừng quên đám khỉ lúc nãy, thấy pháo hiệu thì bỏ chạy, còn khi cậu dùng đuốc dọa thì bọn chúng lại chỉ lùi ra sau một chút mà thôi. Tôi chỉ sợ cậu đốt đuốc trèo lên chẳng những không qua được mà còn dẫn bọn chúng đến bao vây chúng ta, lúc đó muốn thoát cũng khó.”

“Vậy cậu nói giờ phải làm sao?” Lão Dương hỏi tôi, “Cậu nghĩ ra phương án gì rồi?”

Tôi đáp: “Phương án thực sự thì tôi không có, chỉ là có một cách mới nghĩ ra, không biết có thực hiện được không.”

Lão Dương sốt ruột: “Tôi biết cậu nhiều mưu ma chước quỷ, có gì cứ nói luôn đi.”

Tôi chỉ vách núi đá cách đó hơn hai chục thước: “Trực tiếp tiến lên như vậy rất nguy hiểm, nếu như lời trợ lý Lương nói là đúng, lũ bọ kia chắc chắn có cách leo lên mặt chúng ta. Trực tiếp xông vào đó chẳng khác nào ôm bom cảm tử, chi bằng đi đường vòng. Cậu có cách nào giúp chúng ta tới được chỗ vách đá đó không, trên đó có nhiều hõm đá nên không khó đi lắm, chúng ta cũng có thể nghỉ ngơi đôi chút.”

Lão Dương nhìn hướng tay tôi chỉ, kêu lên: “Này… Xa thế? Tới đó sao?”

Tôi gật đầu, ra hiệu: “Tôi mới nghĩ ra cách này thôi, không phải chúng ta có dây thừng sao? Cậu xem thử đủ dài hay không, nếu không đủ thì chỉ còn cách leo xuống thôi, lần sau xách súng phun lửa tới.”

Lão Dương tháo cuộn dây thừng bên hông ra, thứ này vốn là hàng chôm được trên người lão Thái, bên trên có nhãn U.aa. Đây là loại dây thừng leo núi tốt nhất thế giới, là thứ bộ đội đặc chủng thường sử dụng, xem ra bọn họ cũng đầu tư bộn tiền vào trang bị chứ chơi à.

Lần trước đi Lỗ Vương cung tôi có giúp chú Ba chuẩn bị tư trang hành lý, tìm hiểu qua không ít thông tin, thế nên tôi biết, loại dây thừng này nếu đường kính thân trên 10 mm có thể chịu được sức nặng lên đến ba tấn (dù là lực tác động đột ngột), thừa sức chịu được trọng lượng của ba người chúng tôi.

Sức chịu đựng thì đủ, chỉ không biết độ dài có đủ không thôi. Lão Dương bung dây ra xem xét, không khỏi than một tiếng, độ dài sợi dây chỉ hơn mười thước, còn thiếu một đoạn khá dài mới tới được bên kia.

“Làm sao đây?”, lão Dương hỏi tôi, “Có nối thêm thắt lưng của chúng ta cũng không đủ.”

Tôi vân vê sợi thừng, chợt phát hiện đây là loại thừng bện đôi 16 mm, nhanh trí nói: “Không cần lo. Chúng ta tước đôi sợi thừng này ra, nối vào làm một là được.”

“Tiểu Ngô ca, được thật chứ? Dây thừng mỏng như vậy không sợ đứt sao?” Trợ lý Lương nói: “Cậu xem, sợi thừng này còn mỏng hơn cọng bún, dù có vội mấy thì cũng đừng kích động nha.”

“Tạp chí nước ngoài đều nói thế cả, chắc cũng không đến nỗi lừa chúng ta đâu.”

Tôi tước lớp lưới bảo vệ bên ngoài dây thừng, lôi ra một sợi dây nilon mỏng tang, tự mình nuốt một ngụm nước bọt. Con mẹ nó, thực sự mỏng đến phát sợ, theo lẽ thường sợi dây mỏng cỡ đó không tài nào chịu nổi trọng lượng của ba người chúng tôi. Nhưng mà tài liệu nước ngoài quả thực có nói, dây nilon chịu lực đường kính 8 mm có thể dùng làm thang dây leo núi, chỉ cần không tác động lên đó lực kéo quá mạnh thì dây không dễ đứt. Tuy nhiên, sử dụng loại thừng này có độ nguy hiểm nhất định, do đó bình thường vẫn dùng hai sợi bện vào nhau. Chúng tôi giờ chỉ dùng một, chắc phải cầu Trời khấn Phật thương tình cho.

Thôi thì cứ tin tưởng công nghệ cao đi, tôi nghĩ, dù sao cũng không đến nỗi xui xẻo vậy chứ?

Tôi đưa sợi thừng đã được nối chặt cho lão Dương, hắn lôi từ ba lô ra một cái ấm nước, thắt một nút thủy thủ thật chắc vào đó làm quả nặng, dùng sức ném về hướng đối diện, sau vài lần thất bại cũng quấn được vào một măng đá phía bên kia. Chúng tôi kéo thử, sợi thừng căng như dây đàn, vô cùng chắc chắn.

“Được rồi,” Lão Dương nói, “Mẹ kiếp, cuối cũng cùng được. Này lão Ngô, dây thừng thì không nói, nhưng lỡ măng đá bên kia không chắc chắn thì sao?”

“Tôi không biết.” Tôi nói, thầm nghĩ nếu tảng đá kia không chắc chắn, tôi đại khái sẽ văng trở lại chỗ Thanh Đồng thụ này, tốt số chút thìđâm thẳng vào thân cây, nửa sống nửa chết, còn xui xẻo thì trực tiếp rớt vào chỗ mấy chạc cây, bị đâm chi chít như cái sàng.

Đầu dây bên này được buộc vào một nhánh cây Thanh Đồng, lão Dương thắt một nút rất đặc biệt, khi chúng tôi đi qua rồi có thể từ bên đó tháo nút buộc bên này. Tôi nhìn cái nút phức tạp đó đến hoa cả mắt, hỏi hắn học được ở đâu, hắn nói là trong tù.

Chuẩn bị đâu ra đấy rồi tôi kéo kéo sợi thừng, xác định cả hai đầu đều chắc chắn mới bảo họ đi trước đi. Đáp lại tôi là sự bất động của cả hai, tôi quay lại nhìn, thấy bọn họ dùng ánh mắt có-chết-ông-đây-cũng-không-làm-người-đầu-tiên nhìn lại tôi. Đương nhiên, người dám đi đầu tiên trên sợi dây mỏng manh như thế cần một lá gan vô cùng lớn. Tôi nói hai lần nữa, hai người kia vẫn lắc đầu, tôi thầm mắng một tiếng, bất chấp khó khăn xông pha đầu tiên.

Trước khi đi, tôi lần lượt đưa phách tử liêu và ba lô cho lão Dương và trợ lý Lương, cố gắng giảm trọng lượng trên người hết mức có thể, mấy thứ này có thể buộc vào đầu dây bên này, đợi lát nữa lão Dương biểu diễn màn cách không cởinút thì lôi luôn chúng nó qua, kéo lên là được. Lão Dương ở lại bên này cũng không an tâm, lén lấy súng của hắn đưa cho tôi, giữa đường lỡ có phát sinh chuyện gì cũng còn có cái mà xoay xở.

Tôi cảm thán một tiếng, rất có cảm giác của chiến sĩ “quyết tử cho tổ quốc quyết sinh”, vỗ vỗ vai hai người, quay đầu lại bước lên sợi dây.

Chân vừa đặt lên sợi thừng,trong chốc lát thần kinh tôi cũng căng ra như sợi dây bên dưới, nhắm mắt nghiến răng chờ đợi tiếng đứt thật ngọt. Không ngờ sợi dây này thực sự không hề bị đứt, chỉ phát ra thanh âm kẽo kẹt vô cùng khó chịu từ hai đầu dây bị buộc chặt.

Lòng tôi kêu gào đừng nhìn xuống, nhưng mắt vẫn không tự chủ được liếc một cái, ông trời ơi! Tôi rên một tiếng, lập tức quay đầu, nhắm mắt niệm A di đà Phật!

Lão Dương kêu lên: “Ê lão Ngô, cậu còn dùng dằng ở đó làm gì? Đi mau đi, càng đợi lâu càng nguy hiểm!”

Tôi ân cần hỏi thăm tổ tông tám đời nhà hắn, hít sâu một hơi, động tay chân bắt đầu di chuyển. Loại thừng này có độ co dãn nhất định, sau mỗi bước đi đều rung lắc vô cùng dữ dội, tôi trèo kiểu này vô cùng nguy hiểm, hơn nữa sợi dây lại quá nhỏ, nắm đau tay kinh khủng, chỉ lát sau đã thấy có chút lực bất tòng tâm. Càng về sau đầu óc tôi lại càng trống rỗng, chẳng biết mình làm sao mà đến được bên kia nữa, chân nhũn cả ra, vừa chạm tới măng đá đã ôm chặt lấy, thở hồng hộc.

Tôi mang theo cây đuốc sang bên này, đốt lên rồi cắm nó qua một bên, lại nhìn về chỗ bọn lão Dương, thấy trợ lý Lương đang leo lên sợi dây, răng đánh cầm cập vào nhau. Lão Dương ở phía sau giữ chặt anh ta, bảo đừng đi vội, rồi nói tôi trước hết xem xét tình hình bên đó đã, nếu leo lên không được hay có gì nguy hiểm thì có thể tiết kiệm chút sức lực.

Tôi xem xét mấy cái hang chung quanh, tất cả chỉ cao cỡ nửa thân người, chắc là nhân tạo, có điều trải qua mấy ngàn năm xâm thực, bên trên xuất hiện không ít thạch nhũ vừa thành hình, không khí trong hang rất ẩm ướt. Những cái hang ở đây có lẽ có liên quan tới công trình đúc cây đại thụ khổng lồ năm đó.

Tôi nhìn lên trên, mấy hang này cách nhau khoảng ba bốn thước, tuy trèo lên khá cách quãng nhưng cũng không quá khó khăn. Phía trong nham động trống không, chẳng có gì nguy hiểm, vừa rồi ở trên cây nhìn qua còn thấy bên trong có thứ gì đó, giờ mới biết chỉ là ảo giác. Nơi này quá thiếu sáng, thành ra thần kinh không tránh khỏi có hơi mẫn cảm.

Tôi vừa an ủi chính mình vừa xác nhận, sau đó hất đầu ra dấu cho lão Dương.

Lão Dương vỗ vỗ trợ lý Lương bảo đi trước, anh ta lấy tay xoa mặt mình, bò lên dây đi về phía tôi.

Xem trợ lý Lương đi dây thừng quả là khảo nghiệm thần kinh con người, quá trình thế nào tôi vẫn là không nên nói ra thì hơn, mười phút sau tôi nói chung cũng giơ tay ra kéo được vị sư phụ mồ hôi ướt đẫm kia qua hẳn chỗ mình.

Lão Dương đi sau cùng. Hắn hít một hơi sâu, buộc đèn pin vào tay, kiểm tra lại nút buộc bên kia một lần nữa rồi mới bò lên sợi thừng. Hắn bò rất nhanh, mới đó mà đã đi được một nửa đoạn đường, chợt đầu dây buộc vào măng đá bên này phát ra một âm thanh kì quái. Cả ba chúng tôi đều bất động, lão Dương mặt tái mét liếc nhìn tôi, tôi quay đầu lại nhìn, tim nhảy lên tận họng – trên măng đá xuất hiện một vết nứt!

Xúi quẩy thật! Tôi quay đầu lại: “Nhanh lên! Nơi này không ở lâu được!”

Tôi gọi vài tiếng, lão Dương lại chẳng hề nhúc nhích, ngoắc ngoắc tôi rồi lui về phía sau, vừa lùi vừa ra dấu với tôi, ý bảo tôi cũng quay về ngay.

Làm gì đó? Tôi nghĩ một chút, lòng tự nhiên dâng lên dự cảm không lành…

Lão Dương liều mạng chỉ lên trên đầu chúng tôi, lí nhí nói: “Chạy mau…”

Trợ lý Lương và tôi khó hiểu ngẩng đầu lên, lập tức sợ đến ngây dại.

Vách nham thạch lúc nãy còn trống không giờ đã nhung nhúc toàn mặt nạ người, cả đám chuyển động loạn xạ, vừa kêu rít vừa tràn đến chỗ chúng tôi như thủy triều dâng. Từ dưới nhìn lên cứ như có hàng ngàn người đang vây quanh chúng tôi vậy.

Tôi lúc này thực sự muốn tự tát mình một cái, mẹ ơi ngu quá đi mất, trên cây có li cổ thì vì quái gì trên vách đá lại không có? Lần này chết chắc rồi, chẳng lẽ kết cục của tôi chính là trở thành thể loại giống như lũ khỉ kia, biến thành thây khô ở chỗ này? Chẳng bằng bây giờ nhảy xuống quách, chết cho thoải mái.

Lão Dương nhìn chúng tôi đứng đực ra, kêu to: “Còn ngẩn ngơ cái gì! Quay lại bên này ngay, cắt dây thừng!”

Tôi nghe thấy liền phản ứng ngay, chạy lại chỗ măng đá, dùng sức nhảy lên sợi dây, lực tác động quá mạnh khiến sợi dây chùng hẳn xuống, măng đá liên tiếp phát ra những âm thanh rạn nứt khiến người ta sởn gai ốc. Chưa đợi tôi nắm chắc, trợ lý Lương đã nhảy lên theo, sợi dây dãn ra tới hơn mười centimet, căng tới cực hạn. Tôi lập tức nghe được thứ thanh âm vô cùng không may, rồi roẹt một tiếng, loại dây thừng tốt nhất thế giới cuối cùng cũng không chịu được nữa, đứt đôi.

Dây thừng 8 mm quả nhiên không chịu được trọng lượng của ba người, sau một tiếng giòn vang, nhánh cây Thanh Đồng buộc dây bị đứt đoạn, chúng tôi cứ như đang đu dây, vẽ trong không trung một đường cong thật lớn rồi đâm sầm vào một vách đá, bị tông đến thất điên bát đảo, chút nữa hộc máu.

Lão Dương ở dưới cùng bị va chạm mạnh nhất, trong chốc lát không nắm chặt sợi dây liền trượt thẳng xuống, phải cuống quít bám vào một khe hở giữa mấy tảng đá bên cạnh mới dừng lại được. Tôi với trợ lý Lương cũng chẳng khá khẩm hơn, đầu tôi sượt qua một mỏm đá, rách một mảng lớn, máu tươi đầm đìa. Trợ lý Lương ở ngay dưới tôi, chịu đựng không nổi, sợi dây trong tay tuột ra, thế là rơi thẳng xuống. May mà ở dưới có lão Dương túm lại, chứ không thì toi rồi.

Măng đá phía trên liên tục phát ra âm thanh rạn nứt, có thể gãy bất cứ lúc nào, tôi nhanh tay bám vào nhũ đá bên cạnh, nhảy qua kéo trợ lý Lương lên. Trợ lý Lương sợ đến mất hồn, vừa lên tới nơi đã mở miệng nói cảm ơn,có điều lời còn chưa dứt, một chiếc mặt nạ từ phía trên rớt xuống, chụp lấy mặt anh ta.

Trong nháy mắt, tôi như nhìn thấy dưới lớp mặt nạ kia nhung nhúc những con bọ đang giơ móng vuốt. Trợ lý Lương kêu lên một tiếng thảm thiết, muốn dùng tay che lại nhưng đã muộn, mặt nạ đã dính lên rồi. Trợ lý Lương liều mạng muốn kéo ra, có điều thứ kia hệt như được dán lên mặt anh ta vậy, cứ kéo ra được một chút lại dính trở lại ngay. Tôi định giúp một tay, khổ nỗi anh ta cứ như nổi điên mà khua khoắng chân tay loạn xạ cả lên, chưa kịp lại gần đã bị hất ra mất. Tôi phải nắm lấy sợi dây, đu lại gần chỗ lão Dương mới miễn cưỡng đứng vững được.

Tôi nhìn vực sâu thăm thẳm dưới chân, thầm chửi một tiếng, định trở lên giúp trợ lý Lương. Ai dè vừa ngẩng đầu, một vật gì đen đen to bằng bàn tay bất thình lình giáng từ trên trời xuống, ụp thẳng vào mặt tôi. Trước mắt tôi tối sầm lại, không nhìn được gì, chỉ cảm thấy có vài con bọ lông lá đang chui thẳng vào miệng. (\*câm nín\* Anhơighêquáđi

)

Trong lúc bối rối, tôi đưa một tay nắm lấy kẽ hở trên vách đá, một tay bóc cái mặt nạ trên mặt ra, cố ngậm miệng cho chặt để lũ gớm ghiếc kia không chui vào. Ai ngờ mới kéo một chút mặt nạ đã tự bong ra, tôi nhanh tay ném đi, chẳng dè lại vừa khéo trúng ngay mông lão Dương. Hắn chửi to một tiếng, cuống quít dùng chuôi súng gạt phăng thứ gớm ghiếc ấy.

Tôi chậm rãi thở ra, vừa quay đầu đã thấy bốn năm con li cổ nhảy tới sát sàn sạt. Tôi sợ đến phát run, nâng súng bắn bốn phát nhưng căn bản vẫn không có tác dụng, lập tức lại có hơn mười con hùng dũng lao lên. Tôi với lão Dương đang lui xuống dưới chợt nghe tiếng kêu thảm thiết, ngẩng lên nhìn thì thấy trợ lý Lương đã gặp họa tới nơi, trên người bám đầy li cổ. Anh ta la hét giãy dụa muốn thoát khỏi đám bọ trên người, có điều vừa phủi đi được con này thì lại một đám khác nhảy bổ tới ngay.

Tôi vừa lui về phía sau vừa xả súng, hết đạn rồi mà tình hình chẳng khá lên được bao nhiêu. Li cổ vẫn ùn ùn tràn tới như thủy triều, vây lấy chúng tôi từ hai phía, quay đầu nhìn thì vách đá bốn phía đã bám kín mấy thứ buồn nôn kì dị kia. Chúng va chạm vào nhau, trong chốc lát không gian chung quanh tràn ngập thứ tiếng động quỷ quái khiến đầu người ta muốn nứt tung ra, mới phân tâm một chút thôi đã thấy mấy con bọ nhảy thẳng vào mặt, không cẩn thận là dính chưởng như chơi.

Chúng tôi vẫn tiếp tục lùi xuống, có điều không nhanh bằng lũ bọ ấy, chẳng mấy chốc xung quanh đã bị bao vây chật cứng. Trong lúc tưởng như đã tuyệt vọng, lão Dương nổ súng. Phách tử liêu nổ giòn một tiếng tan quét sạch một mảng li cổ trên đỉnh đầu chúng tôi, mấy chiếc mặt nạ gần đấy vỡ nát, vụn trắng lả tả rơi xuống như tuyết.

Nhưng chưa đến một giây sau, chỗ trống vừa tạo ra trên vách đá đã nhanh chóng được lấp đầy bằng một đám li cổ khác. Lão Dương thấy cách này vô dụng, nhanh chóng lấy áo trùm kín đầu, hét với tôi: “Lão Ngô! Tôi yểm trợ cậu, mau mau bịt miệng lại rồi đi lấy cây đuốc đi!”

Tôi ngẩng lên nhìn, cây đuốc vẫn còn ở nguyên vị trí lúc nãy tôi thuận tay gắn vào, khu vực xung quanh không thấy li cổ, hẳn là bọn chúng sợ lửa. Chỉ có điều giữa tôi và cây đuốc lúc này là trùng trùng điệp điệp li cổ, cơ bản không tài nào qua nổi. Tôi hét lại với lão Dương: “Để tôi bọc lót cho, cậu đi đi!”

“Tôi không được! Cậu chịu khó một chút đi!” Lão Dương vừa kêu lớn vừa dùng phách tử liêu đập loạn xạ. “Mẹ kiếp, thực là cóc có gì hay ho!”

Tôi nhìn lũ bọ, lòng thoáng run rẩy. Đám li cổ này thực ra không phải lợi hại gì lắm, có điều số lượng quá đông, lại có lớp mặt nạ cứng bảo vệ, thành ra khó mà giết hết, hơn nữa bọn chúng là thứ còn tồn tại sinh trưởng được sau tận mấy nghìn năm. Thật khó mà tưởng tượng ra được, thời ấy vì bảo vệ cây đồng này mà cổ nhân nghĩ ra biết bao thứ kì dị đến thế.

Lão Dương lại thoát khỏi một đám li cổ nữa, định trèo lại gần chỗ tôi, nhưng vừa ngẩng lên nhìn tôi một phát, hắn đã ngây người ra: “Lão Ngô, sao cậu lại thế này?”

Tôi nhìn hắn đứng đực ra, mấy con li cổ trên vai đang nhăm nhe chui vào trong lớp áo, hét lên: “Cái gì mà ‘sao lại thế này’? Cẩn thận!”

Lão Dương lúc này mới phản ứng, cuống quít phủi đám li cổ trên vai đi, sau đó nói với tôi: “Lão Ngô, tôi nói cậu… cậu không phát hiện ra sao? Không bình thường chút nào!”

“Cái gì không bình thường?” Tôi kéo hắn qua, sốt ruột gào lên: “Đợi cái gì nữa, nói toẹt ra xem nào!” (;\_\_\_\_\_\_\_;)

“Cậu xem, trên người cậu không có con li cổ nào! Sao chúng lại không leo lên người cậu? Sao lại có chuyện đó được!”

Tôi cúi đầu nhìn, a lên một tiếng, nhìn qua trợ lý Lương và lão Dương, trên người cả hai bám đầy li cổ, phủi mãi không hết, tôi thì lại chẳng dính lấy một con.

Tôi chợt thấy hơi hồi hộp, nghĩ lại thì trừ lúc nãy bị một con rơi vào mặt ra, chẳng có con quái nào bò lên người tôi nữa cả. Vừa rồi tôi loạn hết cả lên thành ra không phát hiện, lại còn nghĩ mình vận khí không tồi, giờ xem ra có chỗ không thích hợp. Tôi nhìn xung quanh mới thấy bọn li cổ kia đúng là có bò tới chỗ tôi thật, nhưng gần tới nơi rồi thì lại đột ngột chuyển sang hướng khác, tránh tôi như tránh cây đuốc vậy.

“Sao lại thế này?” Tôi tự thấy kì quái, bèn chạy tới quơ lấy một chiếc mặt nạ gần đó, tay còn chưa chạm tới nơi, một mảng li cổ vội vàng lùi răm rắp ra sau.

Tôi nhìn lão Dương, lão Dương nhìn tôi, bốn mắt nhìn nhau trân trối. Hắn kêu lên: “Ông nội tôi ơi, một chiêu này thật lợi hại! Tay cậu không dính cái gì đấy chứ, nhìn thử xem!”

Tôi đưa tay lên ngó. Ngoài từng mảng máu đọng lại từ vết thương lúc nãy cộng với lớp đất bẩn ra, tay tôi cũng chẳng có gì bất thường cả.

Thật là lạ, bọn chúng vì sao lại sợ tôi? Không lẽ loài ký sinh trùng cũng biết lựa chọn?

Tôi nhìn bọn li cổ lùi ra sau, nhớ lại màn Muộn Du Bình đẩy lùi lũ bọ ăn xác, trong đầu hiện ra dấu hỏi to đùng.

Từ từ, không lẽ là… máu?

Làm sao có thể, chẳng lẽ đám bọ hung hãn tàn bạo này lại sợ máu của người thường là tôi?

Tôi nghi nghi hoặc hoặc nhìn tay mình, đầu óc rối cả lên, chuyện gì cũng không hiểu.

Lão Dương bên kia sắp không chống đỡ được, tôi như phản xạ duỗi tay về phía hắn thử xem sao. Chuyện xảy ra tiếp theo khiến tôi chỉ biết nghẹn họng mà trố mắt ra nhìn: đám li cổ đang bám trên người lão Dương cứ như gián gặp phải thuốc diệt côn trùng, từng con từng con lùi lại phía sau, hệt như lần nọ đám bọ ăn xác kia thấy máu của Muộn Du Bình vậy.

“Không phải chứ!” Cằm tôi đã rớt xuống đất, lòng thầm nghĩ không cần phải nể mặt tôi đến vậy chứ.

Lão Dương không hiểu mô tê gì, cứ kêu gào phải trèo lên lấy cây đuốc, tôi vỗ vỗ vai hắn nói: “Từ từ đã, cậu xem, hình như có chút không thích hợp.”

Nói xong tôi đưa tay ra, đi vài bước về phía trợ lý Lương đang run lẩy bẩy bên kia, chỉ vài bước thôi, đám li cổ quanh đó đồng loạt lùi ra hệt như triều xuống. Tiếng động do mấy chiếc mặt nạ răm rắp chạm vào nhau phát ra đột nhiên nhiễu loạn, thay vào đó là thứ thanh âm chi chi hoảng hốt.

Lão Dương trợn mắt há mồm nhìn tôi như thể thấy quái vật, tôi không để ý tới hắn, trèo lên trên, tiến lên giơ tay trước mặt trợ lý Lương. Chiếc mặt nạ đột ngột co rúm lại, tôi nhanh tay bắt lấy, dùng sức giật nó ra khỏi mặt anh ta, tiện thể giật ra một thứ gì nhầy nhụa trông giống “đầu lưỡi”. Trợ lý Lương lúc này đã rơi vào trạng thái nửa tỉnh nửa mê, “đầu lưỡi” kia mới rời khỏi yết hầu một phát, anh ta liền bật người nôn mửa, nôn đến một thân dơ hầy.

Li cổ trong tay kịch liệt giãy dụa làm tôi gần như tuột tay tới nơi, hơn nữa cái thứ “đầu lưỡi” kia thực sự rất tởm, tôi đành đập mạnh nó lên tảng đá gần đó, nước xanh lè dính đầy lên tay.

Đám li cổ bên cạnh đã lùi ra nhưng không lùi xa, chúng tạo thành một vòng vây thật lớn quanh chúng tôi, lại còn không ngừng thu hẹp lại. Lão Dương nhanh chân đi lấy cây đuốc về quét một vòng, đẩy bọn chúng ra xa một chút. Lúc này trợ lý Lương ho lên hai tiếng, xem ra sắp tỉnh, lão Dương thì đã đi lấy cái ấm nước để thu phần dây thừng còn thừa. Tiếc là thực phẩm và những trang bị khác của chúng tôi vẫn còn ở trong hai cái ba lô treo trên cây bên kia, không biết có cách lấy lại được không nữa.

Tôi đổ chút nước vào lòng bàn tay, đang dấp dấp môi cho trợ lý Lương thì lão Dương trở lại. Vừa nhìn thấy tôi, hai hàng nước mắt của hắn tuôn ra ròng ròng, tôi vừa trông qua đã trợn tròn hai mắt, vội vàng chạy tới lôi hắn sang một bên. Thần kinh lão Dương đã căng thẳng trong một thời gian dài, rất dễ bị kích động, tôi phải ra sức trấn an hắn là chúng ta có cây đuốc đây, bọn chúng không dám tới đâu, để hắn thả lỏng một chút, chứ không hắn phát khùng lên mất. Lão Dương nhìn đám li cổ không dám tới gần mới thở dài nhẹ nhõm, kéo cây đuốc lại giữa chúng tôi, hỏi: “Lão Ngô, chuyện này là sao, từ lúc nào mà cậu trở nên “trâu bò” như vậy hả? Cũng không chịu thể hiện sớm nữa, bắt cả bọn chật vật như thế này.”

Tôi nhìn tay mình, lắc lắc đầu: “Mẹ nó, tôi còn không biết nữa là, cứ tưởng nằm mơ chứ.”

Lão Dương nhìn máu dính trên tay tôi, quệt quệt vài đường, cũng không tin lắm chuyện tôi siêu nhân như thế, hỏi tôi: “Lúc nãy trên đường đi cậu có dính phải thứ gì không? Cậu cẩn thận ngẫm lại xem… Không chừng là đụng phải thứ gì khắc tinh của bọn mặt nạ này mà không biết đó.”

Tôi ngồi nghĩ lại, cái gì tôi chạm qua thì họ cũng chạm qua rồi, chỉ có máu của tôi là họ chưa đụng vào thôi, nhưng mà chuyện này không có khả năng… Nếu máu tôi thực sự lợi hại như vậy, hồi ở Lỗ Vương cung tôi đã phát uy rồi, đâu có chuyện lãng phí cả đống máu như thế… Chẳng lẽ lúc đó dính phải máu người ta nên giờ còn công dụng, không phải đâu – tôi lắc đầu, gạt phắt ý nghĩ đó đi.

Trợ lý Lương tỉnh lại, nghe chúng tôi nói chuyện mới hỏi xảy ra việc gì, anh ta bị mặt nạ che mắt, chẳng thấy được gì cả. Lão Dương lại có ý bắt chẹt tôi, mới nói với trợ lý Lương: “Anh biết không, lúc nãy lão Ngô của chúng ta uy phong như thế này này…”

Trợ lý Lương nghe hắn nói, kêu lên một tiếng, hỏi tôi: “Tiểu Ngô ca, cậu nghĩ lại xem, có phải cậu từng nếm qua một thứ màu đen, to khoảng chừng này…”

## 103. Q.3 - Chương 28: Kỳ Lân Kiệt

Editor: Cassie Woonie

Beta: Tiểu Điệp ♥ω♥

Tôi vốn đang kinh ngạc, hắn lại đột ngột hỏi như thế, nhất thời không nghĩ ra được gì, lắc lắc đầu nói: “Lớn như vậy á? Hình như là chưa ăn bao giờ thì phải, nói thế nào nhỉ? Trợ lý Lương, anh rốt cuộc muốn nói đến cái gì vậy?”

Trợ lý Lương quệt lấy một ít máu của tôi, chăm chú quan sát rồi nói: “Vừa rồi nghe kể lại tình hình, tôi chợt nhớ ra một chuyện. Trước kia tôi từng nghe một vị tiên sinh nói rằng trên đời này có một thứ trông như mảnh giáp màu đen, người nào ăn nó máu có thể trừ tà, cả côn trùng cũng không dám đến gần, là một loại thuốc bắc vô cùng hiếm thấy. Cậu thử nghĩ kỹ lại xem đã từng ăn cái gì tương tự chưa?”

Tôi à lên một tiếng, mảnh giáp màu đen ? Thuốc bắc? Đúng thật là làm khó tôi rồi, dạo gần đây có quá nhiều chuyện xảy ra, ăn uống lúc nào cũng vội vội vàng vàng, cũng chưa từng mắc bệnh gì, nên tôi cũng chẳng để ý tới việc bản thân đã ăn thứ gì cho lắm, bây giờ đột nhiên hỏi thật sự chẳng nhớ được cái gì hết.

Lão Dương cười giễu tôi: “Ông đây chỉ nghe nói rằng máu chó đen, máu gà trống có thể trừ tà, quả thật không nghĩ đến là lão Ngô nhà chúng ta cũng có bản lĩnh này. Chuyện này tốt nhất là cậu đừng có để lộ ra ngoài nghe chưa, nếu không khắp nơi người người tìm cậu xin máu, chẳng mấy chốc mà cậu thành cái xác khô đấy nhá.” Nói xong lại phá lên cười lớn.

Tôi mắng: “Con mẹ nó cậu có thể tích chút công đức cho cái miệng cậu không vậy? Cái gì mà chó với gà! Tôi cho cậu biết, máu người từ xưa đã là thứ có thể trừ tà rất tốt, đặc biệt là máu của tử tù, trên pháp trường còn có người nhờ pháp y trám máu vào vải trắng rồi buộc lên xà nhà. Không hiểu đừng có ăn nói lung tung.”

Lão Dương thấy tôi có vẻ giận, đắc ý cười to hơn, mới cười được hai tiếng, đột nhiên kêu lên “Ôi… ”, đứng dậy vuốt vuốt lưng, khóe miệng run run. Đại khái là do vết thương lúc trước, bây giờ vừa cười cho đã đời khiến cho cơn đau lại nhói lên.

Tôi rủa thầm rõ đáng đời, không thèm để ý tới hắn nữa, quay sang trợ lý Lương: “Anh phải nói cho rõ ràng để tôi còn hình dung được cụ thể một chút chứ. Màu đen, hình mảnh giáp, thứ như thế nhiều lắm. Nó có đặc điểm gì nổi bật không?”

Trợ lý Lương nhăn mày suy nghĩ rồi ngượng ngùng nói: “Bản thân tôi cũng chưa từng nhìn thấy tận mắt, chỉ là nghe người khác nói đến từ khá lâu rồi, mấy thứ đặc thù gì đó thực sự không nghĩ ra.”

Tôi nghe thế không khỏi thất vọng thở dài.

Trợ lý Lương cười cười: “Tiểu ca, cậu đừng để ý quá như thế, cũng không phải chuyện gì xấu cả. Vừa rồi nếu không có cậu chẳng phải tất cả chúng ta đã xong đời rồi sao. Tôi thấy đây là số mệnh đã được định trước rồi. Cậu nghĩ mà xem sau này mà đi đổ đấu, có khả năng này đụng thứ gì cũng không lo không hạ được nha.”

Tôi nghe xong cũng chẳng thấy có hứng thú gì, chỉ mới đi được một đoạn đường mà đã thành như thế này, phải nói số tôi quá xui. Sau này mà còn muốn đi đổ đấu, chắc là lúc đó chết chắc. Tôi ngẩng đầu lên nói với bọn họ: “Mà nói đi cũng phải nói lại, bây giờ không thể làm xét nghiệm, không thể biết có đúng là máu tôi có tác dụng thật hay không, nếu không phải thì phiền lắm. Nhân cơ hội này tốt nhất chúng ta nên đi nhanh lên một chút, qua ải này rồi hãy nói.”

Trợ lý Lương vốn định tiếp tục nghỉ ngơi, nhưng lại nhìn thấy đám cổ trùng vẫn đanmớig rục rịch ẩn núp tứ phía, đành đồng ý với ý kiến của tôi. Chúng tôi lại nhích người bò được mấy bước, lão Dương đột nhiên túm lấy tay tôi khiến tôi dừng lại, giọng khàn khàn: “Chờ… Chờ một chút!”

Tôi quay đầu lại nhìn, thấy sắc mặt hắn trắng bệch, trán lấm tấm mồ hôi, vẻ mặt rõ ràng không ổn chút nào. Tim tôi đập thịch một cái, vội vã hỏi hắn làm sao vậy?

Lão Dương một tay bám vào nham thạch, một tay vuốt vuốt sau lưng, nghiến răng nói: “Tôi cũng không biết làm sao, vừa rồi mới cười một tiếng, lưng liền đau muốn chết, có thể vừa rồi lúc sợi dây đứt bị va đập mạnh làm tổn thương gân rồi, cậu xem thử coi, sao mà đau khiếp thế này, chẳng còn chút sức lực nào hết.”

Vừa rồi sau khi dây thừng đứt lìa thực sự lực va chạm không nhẹ, tôi đã sớm cảm thấy đau nhức khắp mình mẩy, nhưng vừa rồi tình huống nguy cấp, không có thời gian lo lắng nọ kia, bây giờ căng thẳng tạm trùng xuống, những vết thương này lại bắt đầu phát tác. Lão Dương ở đoạn dây dưới cùng, bị va đập mạnh hơn chúng tôi nhiều, không biết có bị gãy xương chỗ nào không.

Tôi bảo hắn đừng có cử động, vén áo hắn lên, thấy phía sau lưng ở vị trí xương sườn thứ ba chỉ có một vệt máu đọng, nhưng mà bị lõm xuống một chút, tôi thuận tay ấn xuống một cái, hắn đột nhiên rống lên như lợn bị chọc tiết, oằn lưng ra sau, tưởng chừng như muốn đụng ngã chết tôi.

Tôi thầm rủa không hay rồi, bị thương thế này xem ra không nhẹ, động một chút mà đã đau như vậy chẳng lẽ gãy xương thật?

Lão Dương mặt nhăn mày nhó gượng dậy, khó khăn quay đầu lại hỏi tôi tình hình thế nào. Tôi cau mày, không biết nói sao với hắn cho phải, đành bảo: “Nội thương thế này không biết chắc được, mà cậu lại đau như vậy, chúng ta không thể đi tiếp được. Xương cốt đã suýt gãy lại còn vận động quá mức, không thể nói đùa được đâu. Phải tìm chỗ nào bằng phẳng một chút để kiểm tra cẩn thận xem sao.”

Lão Dương một lòng muốn đi tiếp, nhăn mặt cố gắng đứng dậy, cắn răng nói: “Kiểm tra cẩn thận thì miễn đi, đèn pin và đuốc của chúng ta cũng không thể duy trì trong thời gian dài được, lên được trên kia rồi nói sau.”

Trợ lý Lương nhìn lưng của hắn, lắc đầu nói: “Không được, Dương ca, tiểu Ngô ca nói đúng đấy, lưng anh bị biến dạng rồi, nhất định phải xem xét kỹ, nếu gãy xương thật thì phải xử lý ngay, nếu không thì đoạn xương gãy sẽ đâm vào lồng ngực, lúc đó thì xong đời, vấn đề này tôi cũng có biết qua loa một chút, hiện tại chúng ta cũng không còn cách đích bao xa nữa, dừng lại một chút cũng không sao đâu.”

Lão Dương còn muốn đôi co với hắn một hai câu, nhưng hình như thật sự là quá đau, khóe miệng nhếch lên lại biến thành rên rỉ, tôi thấy bên cạnh có cái động nhỏ tương đối bằng phẳng, nháy mắt với trợ lý Lương, hai người không nói thêm nữa mà lẳng lặng dìu lão Dương đặt xuống chỗ tốt nhất trong động. Tôi cầm cây đuốc cắm ở cửa động để tránh cho lũ cổ trùng bò vào.

Cái động này ước chừng sâu khoảng bảy, tám mét, cao không đến một mét, bởi vì quanh năm ánh mặt trời không rọi tới được, không khí lại vô cùng ẩm ướt, có một tầng nham trên vách đá bị nấm mốc ăn mòn lấm tấm. Dường như có một chút dấu vết sinh hoạt của con người, nhưng mà cũng không rõ ràng cho lắm. Đi sâu vào độ năm, sáu mét có thể nhìn thấy đáy huyệt động là một khối nham thạch thô ráp. Còn lại chẳng có gì nữa.

Tôi xem xét một chút, thấy không có gì nguy hiểm, mới thu cây súng lại. Trợ lý Lương dùng phách tử liêu làm vật cố định, dùng sợi dây buộc vào lưng lão Dương, sắc mặt lão mới dịu lại một chút. Tôi chợt nghĩ, người này không giống chỉ làm trợ lý, cái gì cũng biết. Xem ra lần sau nếu có đổ đấu, nhất định cũng phải tìm nhân tài như vậy.

Trợ lý Lương vừa xong việc tôi liền sà vào hỏi hắn tình hình thế nào rồi, hắn hạ giọng nói với tôi: “Xương chắc là không gãy, nhưng khẳng định bị rạn rồi, tôi mới cố định tạm thời cho cậu ta, chắc là không đau nữa, nhưng mà tiểu Ngô ca, cậu tốt nhất phải khuyên bạn của cậu, đã bị như vậy rồi tuyệt đối không thể tiếp tục trèo lên trên được đâu.”

Tôi thấy trợ lý Lương liếc mắt một cái, biết hắn có ẩn ý gì đó, đại khái là khuyên chúng tôi nên đi xuống. Dọc đường đi hắn ám chỉ cho tôi cũng không phải một hai lần, hơn nữa, mạo hiểm như vậy đối với hắn mà nói quả thật vô cùng miễn cưỡng, tôi thấy hắn đã sớm có ý định thoái lui rồi, nhưng bởi lão Dương quá kiên trì mà không nói ra được. Nay hắn đã tìm được một cái cớ, đương nhiên phải tranh thủ cơ hội nói ra rồi.

Nhưng nếu vậy thì tôi cũng không biết có nên tin tưởng vào lời nói của hắn về thương thế của lão Dương hay không đây.

Trợ lý Lương thấy tôi còn hoài nghi, lập tức nói: “Tiểu Ngô ca, mặc dù tôi không chung đường với các cậu, nhưng tất cả đều là người trên giang hồ, có một số việc tôi không đời nào giả bộ ngớ ngẩn để lừa gạt. Tự cậu cũng biết, nói thật, cậu nhìn xem hiện tại bộ dạng chúng ta như vậy, nếu vẫn tiếp tục đi lên, chỉ sợ ngay lúc này sẽ chết ở đây mất.”

Tôi nhìn thoáng qua lão Dương, thấy hắn còn đang cố gắng chịu đau, không để ý đến chúng tôi đang nói gì, vì thế tôi vỗ vỗ bả vai trợ lý Lương, nhẹ giọng nói với hắn: “Chuyện này tôi còn muốn xem tình hình thế nào đã, anh cũng đi nghỉ ngơi, bây giờ nói cũng không phải lúc. Cho dù là muốn đi xuống, cũng phải nghỉ ngơi đủ rồi mới đi được.”

Trợ lý Lương thở dài một tiếng, dựa vào một bên, xoa xoa bắp đùi của mình, không lên tiếng nữa. Tôi cũng ngồi xuống kiểm tra mấy thứ đồ còn lại, day day huyệt thái dương, bắt đầu suy nghĩ những lời của trợ lý Lương.

Tôi vốn cũng chẳng có hứng thú lắm với Lý Tỳ Bà. Trước kia nếu muốn tôi bỏ cuộc, tôi cũng sẽ không có ý kiến gì. Nhưng bây giờ đã thiên tân vạn khổ trèo lên tới đây, đến lúc này mới nói bỏ cuộc, quả thật có chút không cam lòng, có cảm giác lâm trận rồi lại lùi bước. Nhưng tôi cũng hiểu rõ, trợ lý Lương nói không phải không có lý, hiện tại chúng tôi một người gãy xương, một người thể trạng vốn không ổn định, mà ngay cả bản thân tôi cũng đã đến cực hạn, nếu như còn cố chấp muốn trèo lên, thật sự là hành động không sáng suốt.

Nhưng nếu cứ như vậy, để thuyết phục lão Dương vẫn là rất khó. Dù sao tôi và hắn mới là người cùng hội cùng thuyền, bây giờ lại hợp tác với người ngoài để đối phó hắn, không chừng sau này đến bạn bè cũng không được nữa. Hơn nữa trợ lý Lương này nhìn qua có vẻ rất vô dụng nhưng vẫn là người từng trải trên giang hồ, không chừng hắn đang muốn tách chúng tôi ra, nếu cứ theo ý kiến của hắn mà đi có thể sẽ rơi vào bẫy của hắn, quả thật là tiến thoái lưỡng nan.

Nghĩ đi nghĩ lại vẫn không nghĩ ra được gì, tôi quyết định không nghĩ nữa, đến đâu hay tới đó vậy.

Tôi quay đầu lại xem hai người, trợ lý Lương đã ngủ rồi, hắn đã quá mệt mỏi, ngủ còn ngáy khò khè nữa. Lão Dương cũng lim dim, nhưng mà ngủ không sâu, đại khái là do vết thương trên lưng. Cái hang nhỏ này tuy rằng ẩm ướt lạnh lẽo, nhưng so với treo ngược ở bên ngoài vẫn thoải mái hơn nhiều, tôi thấy bọn họ ngủ ngon như vậy, tự nhiên mệt mỏi cũng kéo tới, mặc dù tự nhủ trong lòng rằng bản thân không được ngủ, nhưng lại ngủ mất tiêu lúc nào không biết.

Giấc ngủ này quả là cực kỳ sảng khoái, nhưng khi tỉnh lại chỉ thấy toàn thân mềm nhũn, một loại cảm giác đau nhức khắp người. Lúc này cây đuốc đã vô cùng yếu ớt, chắc chắn tôi đã ngủ rất lâu. Ló đầu ra ngoài nhìn thử, cổ trùng đã không thấy đâu nữa, chỉ có vài con vẫn còn thập thò ngoài đó.

Tôi nhẹ nhàng thở ra, bật đèn pin soi về phía trước, từ nơi này nhìn lên, tôi đoán chúng tôi chỉ còn cách đỉnh cây đồng khoảng ba bốn giờ mà thôi, đồ đạc ở trên đó, có thể nói là lấy được khá dễ dàng, bây giờ mà đi xuống thật sự có chút đáng tiếc.

Lão Dương còn chưa tỉnh dậy, nhưng sắc mặt bình ổn, chắc đã khá lên nhiều. Tôi quay đầu sang trợ lý Lương muốn đánh thức hắn, bàn bạc bước kế tiếp nên làm sao bây giờ, vừa nhìn, chợt phát hiện mới vừa rồi hắn còn nằm ở cái chỗ kia, bây giờ đã không thấy đâu nữa.

“Uhm?” Tôi hơi sửng sốt một chút, lấy đèn pin chiếu sâu vào trong sơn động cũng không thấy tung tích của hắn, tự nhủ người đi đâu mất rồi? Lúc này, tôi bỗng không thấy cây phách tử liêu vốn làm cố định vết thương cho lão Dương đâu cả, lập tức toàn thân đổ mồ hôi lạnh, một chuỗi dự cảm không lành ồ ạt kéo tới, vội sờ sờ bên hông mình, quả nhiên súng của tôi cũng mất rồi.

“Khốn kiếp!” Tôi mắng to một tiếng, thật sự không nghĩ tới hắn lại là loại người như vậy, lén trộm súng của tôi trong lúc tôi đang ngủ! Nhưng mà, tại sao hắn không lấy luôn cả đèn pin, không có công cụ chiếu sáng, hắn hành động thế nào được? Tôi lòng như lửa đốt, cũng không suy nghĩ cẩn thận, vớ lấy cây đuốc muốn đi ra ngoài đuổi theo hắn, người này khá chậm chạp, nếu như đi chưa lâu, tuyệt đối có thể đuổi kịp.

Vừa mới bước tới cửa động, tôi còn chưa biết là hắn đi lên hay đi xuống, trước mắt đột nhiên lại lóa lên một tia ánh sáng. Một tốp bóng đen từ phía trên đáp xuống, đạp một cước vào ngực tôi. Tôi chỉ cảm thấy một luồng khí dâng lên, cả người ngã vào trong động. Sau khi ngã xuống đất, tôi cắn răng muốn đứng lên, nhưng cằm lại bị giáng ột cú, lần này vô cùng đau, tôi cơ hồ muốn ngất xỉu, đang mơ mơ màng màng, chợt thấy một gã béo miệng ngậm điếu thuốc tiến vào động, tay cầm một khẩu súng ngắn, trợ lý Lương mặt mày tái mét theo sau hắn.

Tôi nhìn thoáng qua liền nhận ra kẻ mập mạp kia, chính là một trong hai ông chủ tiệm đồ cổ Quảng Đông, hình như là họ Vương thì phải. Hắn chĩa súng về phía tôi, để tôi bước sang một bên, quay đầu lại nói với trợ lý Lương: “Lão Lương, đó chính là người đã ăn Kỳ Lân Kiệt sao?”

## 104. Q.3 - Chương 29: Tiếp Cận

Editor: Tiểu Phong Hoa

Beta: Earl Panda

.

\*\*\*\*\*\*\*\*

.

Trợ lý Lương hất hất hàm về phía tôi, vẻ mặt đầy khinh bỉ. Tôi rủa thầm trong miệng, đúng là loại ăn cây táo rào cây sung. Trên đường đi ông đây cũng coi như có ơn với ngươi, không ngờ ngươi lại trở mặt như trở bàn tay thế này. Sớm biết có ngày hôm nay ông đây đã đá ngươi lại, tránh di họa về sau rồi.

Lão béo lôi từ trong ba lô ra một ít chất đốt rắn, nhóm lửa lên. Nhiên liệu này thường dùng khi leo núi tuyết, vừa có thể thắp sáng, vừa có thể sưởi ấm. Cả sơn động lập tức sáng bừng lên. Xong xuôi đâu đấy, gã lại ném cho tôi mấy thanh lương khô trong khi họng súng trường đen ngòm vẫn lăm lăm chĩa về phía tôi.

Cầm lương khô trong tay mà tôi ngẩn cả mặt, trong lòng chẳng hiểu chuyện gì đang xảy ra liền thảy trả lương khô cho lão: “Giờ mạng bọn tôi nằm trong tay các người, muốn giết thì giết quách đi, nhiều lời vô ích!”

Trợ lý Lương nhếch mép cười, quay sang lão béo: “Đấy, tôi đã nói rồi mà, đúng là thanh niên trẻ tuổi có khác, vẫn còn chưa rõ được tình cảnh của mình là gì đâu.”

Ông chủ Vương lắc đầu, lại ném lương khô cho tôi: “Này chú em, tuổi còn trẻ mà đã phiêu bạt giang hồ, đáng ra đầu óc mày phải nhanh nhạy một chút chứ. Tao đã ày đồ ăn tức là sẽ không hại đến mấy thằng ranh chúng mày. Thái độ này mà gặp phải mấy thằng cha nóng tính, coi như chú mày đút đầu vào chỗ chết rồi.”

Người này nếu so với lão Thái thì phong cách khác hẳn nhau, lão kia chỉ nhìn qua cũng đủ nhận ra chính là loại giết người không ghê tay. Lão béo đây có vẻ hiền hòa thân thiết, khiến người ta cảm thấy thư thái hơn. Có điều cú đá lúc nãy của lão ta rất có lực, chắc chắn một người buôn đồ cổ bình thường không thể làm được. Tôi nghĩ mãi không ra rốt cuộc thân phận thực sự của lão ta là gì.

Ông chủ Vương dường như nhận ra sự nghi ngờ trong ánh mắt tôi liền rít mạnh một hơi thuốc, đoạn nói tiếp :”Tao tất nhiên không giống bọn lão Thái, tao là người làm ăn. Nơi thương trường không có bằng hữu vĩnh viễn, cũng không có kẻ thù vĩnh viễn.”

Trợ lý Lương ngắt lời: “Ông chủ Vương, tốt nhất ông nên nói toạc ra đi, đầu óc hai đứa nhóc này không thông minh lắm đâu. Thằng họ Ngô còn dễ nói, chứ chờ thằng nhãi đang ngủ kia tỉnh dậy sẽ vất vả hơn đấy.”

Ông chủ Vương bật cười, bảo tôi: “Được, người ngay không dối trá, tao lật bài ra luôn. Tao chỉ kinh doanh, không thích động đao động kiếm. Tình huống hiện giờ bọn mày đều rõ cả, cho dù không rơi vào tay tao, chúng mày cũng khó lòng trở ra. Lão Thái đã chết rồi, đối phó với chúng mày cũng chẳng còn gì thú vị nữa. Mày nghĩ cho kỹ xem, có muốn hợp tác cùng tao không. Tao đảm bảo mấy thằng bây vừa nhàn thân, vừa trúng quả lớn.”

Đây chẳng phải mấy lời tôi từng nói với trợ lý Lương sao? Mẹ nó chứ, chỉ qua mấy tiếng đồng hồ mà tôi đã thành kẻ thất thế, đúng là trời đất đảo điên hết rồi.

Thấy mặt tôi cứng đơ, lão ta vẩy vẩy điếu thuốc: “Chú mày không đồng ý cũng không sao, tao sẽ cung cấp thêm trang bị, chúng mày cứ thoải mái tự nhiên mà đi xuống dưới. Nhưng xem ra đầu óc chú mày cũng hạn hẹp thật, vác theo một thằng thương binh dặt dẹo thế này, đi thế nào được?”

Lão ta nói không phải không đúng, tôi cũng thấy lòng rúng động. Nhưng nghĩ đi nghĩ lại, lão có trang bị vũ khí đầy người, sao còn muốn hợp tác với tôi làm gì? Hệt như phô của cải ra mời người ta bâu vào kiếm lời vậy. Chắc chắn là có âm mưu rồi. Bọn họ rặt một đám dân giang hồ gian trá xảo quyệt, mọi người đều thấy trợ lý Lương đi cùng chúng tôi cả một chặng đường dài lúc nào cũng treo bộ mặt ton hót ra sao, đến khi có cơ hội, thấy chúng tôi không hề đề phòng tức thì đảo khách thành chủ. So với bọn họ chúng tôi quả nhiên còn quá non nớt, bọn họ có muốn hợp tác chắc chắn có mục đích.

Ý nghĩ xẹt qua trong đầu, tôi đã nung nấu một kế hoạch trong lòng. Điều kiện bọn họ đưa ra trước mắt tôi cứ đáp ứng giống như khi trợ lý Lương ngoan ngoãn đi theo chúng tôi vậy, sau này mới tính đường đào tẩu. Huống hồ lời lão ta nói cũng không sai, muốn đưa lão Dương xuống bình an cần thêm ít nhất một người trợ giúp, tôi đây chỉ có một thân một mình, sẽ vô cùng khó khăn. Hai người kia khinh thường tôi ra mặt thế kia đúng là giẫm vào vết xe đổ của tôi lúc trước, chắc chắn tôi sẽ tìm được cơ hội đảo khách thành chủ, chí ít cũng cướp được một khẩu súng.

Nghĩ tới đây, sắc mặt tôi dịu xuống, giả bộ do dự hỏi lão ta: “Được, xem ra các ông nói cũng có tình có lý, có thể tôi sẽ hợp tác cùng các ông. Nhưng trước hết hãy giải thích cho tôi, các ông cần đến tôi làm gì?”

Ông chủ Vương thở phào nhẹ nhõm, nháy mắt với trợ lý Lương một cái. Rồi lão ta vỗ vai tôi bảo: “Kẻ thức thời là trang tuấn kiệt, anh bạn trẻ họ Ngô ạ, cậu đã gật đầu thì chúng ta xem như người một nhà. Tôi cũng sẽ không giấu diếm cậu điều gì nữa mà sẽ nói tuốt ra luôn, có điều hơi dài dòng văn tự một chút, chúng ta vừa ăn vừa từ từ trò chuyện, thế nào?”

Nhìn điệu bộ xán lại gần của lão ta mà máu tôi sôi lên ùng ục, chỉ muốn bóp chết tươi lão già này ngay lập tức, nhưng ngoảnh lại thấy nòng súng trong tay ông chủ Vương vẫn hằm hè chĩa vào phía mình thì đành nén giận, nở nụ cười gượng gạo: “Cứ nói.”

Trợ lý Lương ngắm nghía vỏ cây Thanh Đồng: “Nói đến thứ này thì vô cùng khó lường. Căn cứ theo những thông tin trong “Hà Mộc Tập” thì lần đầu tiên phát hiện ra cây đồng này là thời Bắc Ngụy, năm Cao Tổ Hiếu Văn hoàng đế thứ mười ba.”

Sau khi Lý Tỳ Bà chết, chỉ trong một thời gian ngắn, trợ lý Lương đã cẩn thận nghiên cứu toàn bộ các phần của “Hà Mộc Tập” qua một lượt. “Hà Mộc Tập” là một loại ghi chép rất tùy ý, có chỗ dùng ngôn ngữ của người câm, có chỗ lại dùng chữ Hán, lại còn có một vài phần ngắn sử dụng thứ kí tự không ai hiểu nổi. Đoạn liên quan đến vật này đa phần viết bằng ngôn ngữ của người câm. Hiện tại trong cả đại lục, chỉ có chưa đầy hai mươi người có thể đọc được loại ngôn ngữ này. Trợ lý Lương chính là một trong số đó.

Những chuyện ghi chép bằng chữ của người câm, tổng cộng có ba sự kiện chính:

Sự kiện thứ nhất là vào thời Bắc Ngụy, năm Cao Tổ Hiếu Văn hoàng đế thứ mười ba, tại khu vực mỏ quặng ở núi Thái Bạch có một viên giám sát báo rằng, có một thợ mỏ phát hiện ra một cây cột Thanh Đồng cổ, gốc dường như chôn sâu vào trong núi. Không có bất cứ dấu hiệu nào, cũng như không thể hiểu nổi phần trong đất của cây cột đó dài bao nhiêu.

Vụ này cũng gây nên một đợt sóng gió ở địa phương. Có người nói đây là cây cột có linh tính, anh càng đào xuống càng thấy nó dài, vĩnh viễn cũng không thấy đầu. Có người bảo đây là chuôi rìu của ông Bàn Cổ thời khai thiên lập địa, kiên trì có thể đào được cả cái rìu ra. Thậm chí có ông thầy phong thủy còn khăng khăng đây là đinh của Ngọc Hoàng đại đế đóng xuống, ghim chặt long mạch của Tần Lĩnh lại, nếu không con địa long này sẽ bay lên trời. Cây trụ này cắm sâu tám trăm dặm, nhất định không được đào lên. Nếu đào lên, toàn cõi Trung Quốc sẽ gặp điều xúi quẩy.

Ít lâu sau, một đạo quân câm điếc nhận được mật lệnh liền lên núi Thái Bạch xác định xem truyền thuyết là thực hay hư, nhưng chính đạo quân này lại mất tích một cách li kỳ (có khi bị chính những người dân địa phương giữ lăng giết sạch cũng nên). Bốn tháng sau, một đạo quân khác lại nhận được mật lệnh, chính họ đã tìm ra cây Thanh Đồng rồi dẫn theo ba nghìn tử tù, cho chúng tiếp quản núi Thái Bạch. Bọn họ niêm phong cả tòa núi, hạ trại rồi tiếp tục đào bới.

Sự kiện thứ hai là vào mùa xuân năm Bắc Ngụy Cao Tổ Hiếu Văn hoàng đế thứ mười tám đã đào liên tục trong vòng bốn năm ba tháng. Ba nghìn tử tù đã thông đến tận hang đá vôi hiện tại chúng tôi đang đứng, nhưng đào đến sát chân núi vẫn không thể tìm ra rễ của cây đồng, trái lại tìm được một chiếc tráp đá vân rồng rỗng bên trong. Hình như bên trong có chứa một vật, nhưng hoàn toàn không có kẽ hở, loay hoay mãi cũng không tài nào mở được. Bọn họ không dám làm liều, đành dâng chiếc tráp vào cung.

Sự kiện thứ ba khá ngắn gọn. Cuối năm Bắc Ngụy Cao Tổ Hiếu Văn hoàng đế thứ mười tám, trong “Hà Mộc Tập” có ghi, hoàng đế ban thưởng, phong tước nhị phẩm, mỗi người được thưởng hai trăm kim, toàn bộ quân đoàn mở tiệc khao quân. Đến lúc say xỉn, chủ nhân “Hà Mộc Tập” cùng mấy binh sĩ tinh anh đầu óc đã nửa mê nửa tỉnh, đánh cược với nhau xem ai dám trèo lên cây Thanh Đồng cổ thụ kia.

(chép tới đây thì bên dưới sử dụng một thứ ngôn ngữ hoàn toàn kỳ quái, không biết có dụng ý đặc biệt gì không. Trợ lý Lương không thể hiểu được, thật đáng tiếc.)

Trợ lý Lương bảo chúng tôi chỉ có ông chủ Lý Tỳ Bà có thể hiểu loại ngôn ngữ này, nhưng khi hắn hỏi thì lão ta khóa chặt miệng không hé một lời, bí ẩn vô cùng. Không biết là có nguyên do gì.

Phần cuối “Hà Mộc Tập” có một đoạn chữ Hán ghi lại quá trình trèo. Nếu tính từ vị trí hiện tại của chúng tôi hướng lên trên thì sẽ có một sạn đạo vây bởi vách núi đá. Đó là sạn đạo xây dựng dành cho hoàng đế đến kiểm tra, đáng tiếc gần lên đỉnh không hiểu sao không thể xây lên thêm được nữa, hơn nữa, trong quá trình xây lại còn có người ngã xuống vực một cách bí hiểm.

Chúng tôi ra khỏi hang động thấp đó. Ông chủ Vương đưa cho tôi một cái ống nhòm, tự tay bật đèn pin chiếu sáng cho tôi. Sau khi điều chỉnh tiêu cự, quả nhiên tôi nhìn thấy trên mặt đất cách mình một khoảng không xa có một đoạn sạn đạo bằng gỗ dựng trên vách đá, lượn vài vòng hướng về phía trước. Đèn pin của chúng tôi nguồn hơi yếu, không thể chiếu xa nên lúc nãy không hề phát hiện ra.

Ông chủ Vương có ý rằng, nếu leo thẳng bằng sạn đạo kia sẽ có thể tiết kiệm rất nhiều công sức. Có điều, trên sạn đạo chắc chắn tồn tại những điều kỳ quái. Trợ lý Lương là thư sinh trói gà không chặt, đánh đấm đương nhiên mù tịt. Tốt nhất là để cho hắn ở lại nghiên cứu, hai người chúng tôi đi là đủ.

Tôi thì không lạc quan đến thế. Dí mắt vào ống nhòm mãi tôi vẫn không thể nào nhận ra hình thù của sạn đạo. Ánh sáng nơi này mù mịt vô cùng, hơn nữa bên cạnh sạn đạo còn có những sợi rễ cây chằng chịt quấn vào, hoàn toàn không hề giống với những sạn đạo dựng bằng thép trong những khu du lịch tôi đã từng đi qua. “Hà Mộc Tập” viết vào thời Nam Bắc triều, tới nay đã trải qua hàng ngàn năm, sạn đạo này không biết đã hoàn thành hay chưa, có chắc chắn hay không lại càng không biết.

Ông chủ Vương nói công trình xây dựng năm đó là để hoàng đế ngự lãm, hoàn toàn không phải thứ làm tạm bợ nên sẽ được thiết kế và thi công rất kỹ lưỡng. Hiện nay còn tồn tại rất nhiều công trình kiến trúc cổ thời Hán, tất cả đều trong tình trạng bền vững nên lão ta cho rằng vấn đề không mấy to tát. Nếu thực sự không xong, chúng tôi còn có một cơ số dây thừng, cộng thêm sạn đạo kia thì việc leo lên chỉ là chuyện nhỏ.

Lão nói vô cùng dứt khoát, không để người khác xen miệng vào được câu nào. Tôi chửi thầm trong bụng, đành nén lòng mà ngậm tăm. Quay sang bàn bạc với trợ lý Lương, quyết định cho tôi nghỉ ngơi thêm chừng mười lăm phút, sau đó lão béo dẫn tôi đi lên, trợ lý Lương và lão Dương ở lại.

Chợp mắt được một lúc tôi cũng thấy khỏe lên nhiều, lại ăn thêm chút thức ăn. Ông chủ Vương cũng ngồi xuống, dùng tiếng Quảng Đông tán dóc với trợ lý Lương. Tôi không hiểu được hoàn toàn, nhưng đại khái cũng biết họ đang nói chuyện có liên quan đến Kỳ Lân Kiệt mà lão béo kia từng nhắc tới. Đối với việc này, trong lòng tôi cũng hơi thắc mắc, liền tự nhủ giờ quan hệ giữa tôi và bọn họ cũng đã dịu đi ít nhiều, đây lại là thời cơ để hỏi cho rõ ràng. Tôi liền hỏi trợ lý Lương xem Kỳ Lân kiệt rốt cuộc là thứ gì, có nguy hại hay không.

Trợ lý Lương đáp: “Cậu không cần lo lắng. Khi đó tôi không kể hết sự tình cho các cậu chẳng qua là để nắm đằng chuôi, đề phòng khi các cậu chuồn mất thì còn có cơ hội lật ngược tình thế. Giờ chúng ta đã chính thức liên minh, tôi sẽ nói cho tâm tư cậu khỏi khó chịu.”

Kỳ Lân kiệt chính là máu kỳ lân đông kết thành cục, là một vị thuốc Đông y vô cùng quý giá. Nhưng nó hoàn toàn không phải máu kỳ lân thật mà là nhựa của một loại thực vật. Thứ cây này có tên là Kỳ Lân Huyết Đằng, còn có cách gọi khác là Huyết Xà Đằng, chủ yếu mọc ở phía Nam.

Kỳ Lân kiệt lưu giữ càng lâu càng có công hiệu. Ban đầu nó chỉ có công dụng bình thường là dùng làm thuốc, nhưng trong Đông y còn có một cách sử dụng không mấy phổ biến, đó là để xông lên thi thể. Thời cổ đại, một số dân tộc thiểu số hoặc trong một vài sơn thôn có tập tục đặt một khối Kỳ Lân kiệt trên rốn của thi thể rồi nhập liệm. Cách làm này có thể loại bỏ âm khí của thi thể, dù thối rữa nhưng cũng không sinh ra giòi bọ.

Kỳ Lân kiệt lâu dần sẽ từ màu đỏ sậm biến thành màu đen. Tuổi càng lớn màu đen càng trầm. Đến một thời điểm nhất định, tính chất sẽ biến đổi, nuốt vào sẽ tan ra. Sau khi người sử dụng, côn trùng không thể lại gần, mùa hè ngay cả muỗi cũng không dám đốt.

Tất nhiên là truyền thuyết này trợ lý Lương cũng chỉ nghe người khác kể lại, hôm nay lần đầu tận mắt nhìn thấy mới bắt đầu tin có chuyện như vậy thật. Về phần có tác dụng phụ hay không thì chẳng hề có ghi chép gì cả. Nhưng thông thường độc tính của thuốc Đông y rất thấp, hắn cũng khiến tôi bớt lo: “Nhân nói đến chuyện này, tôi thấy rắc rối nhất vẫn là đám cổ trùng. Thời điểm ghi chép trong “Hà Mộc Tập” không hề tồn tại thứ mặt nạ như thế này, không thể khẳng định được là người xưa bày nghi trận hay không, chỉ biết rằng họ đã động thủ giết chết hàng ngàn mạng người bên ngoài. Khi hai người đi lên hãy cố gắng cẩn thận, không được phép sơ suất.”

Chúng tôi nghỉ một lúc, lão Dương vẫn chưa tỉnh, lão béo bèn tháo trang bị xuống cho tôi. Tôi đầu đeo đèn pin, lưng mang dây thừng, hướng về phía sạn đạo mà xuất phát.

Nhìn qua thì quãng đường đến sạn đạo không hề xa, nhưng trên thực tế thì luôn khác hẳn, khoảng cách thật sự xa hơn rất nhiều. Chúng tôi dự định khoảng một giờ sẽ lên đến đỉnh, kết quả là nửa giờ sau mới lết được tới phía dưới sạn đạo.

Lúc này tôi phát hiện ra, lão béo nói không sai chút nào. Sạn đạo được bảo tồn cực kỳ tốt, không hẳn vì xây dựng cho hoàng đế nên chắc chắn đến thế mà là do đang trong giai đoạn sửa chữa, bên ngoài được bao quanh bằng một lớp hành lang bằng trúc phủ sơn. Chất liệu này chống ẩm rất tốt, trải qua xâm thực mấy trăm năm mà vẫn rắn chắc vô cùng. Khi bước lên, tôi còn có thể nghe thấy những tiếng cót két dẻo dai.

Nơi này có vẻ gần sát với bề mặt trái đất, bên vách đá dựng đứng rủ xuống vô số rễ cây, giống hệt như những cây leo cuốn vào lan can. Có cả những đoạn rễ khổng lồ, thoạt nhìn y hệt bộ xúc tu của bạch tuộc che kín cả sạn đạo. Càng lên cao những thứ này càng lắm, khiến đường trở nên rất khó đi. Vài đoạn bị cả bộ rễ bao bọc bên trong không còn chỗ đặt chân lên, đành phải rút dao ra chặt bớt mở đường hoặc lồm cồm trèo qua.

Rễ cây ăn xuống rất sâu khiến các tầng nham thạch đều đã rạn vỡ hết. Chốc chốc đất đá lại rào rào rơi xuống, chúng tôi tay thì ôm đầu, chân thì rón rén bước trên sạn đạo, đi thì đi được đấy nhưng trong lòng thấy khổ sở không để đâu cho hết.

Chúng tôi đi rất chăm chú, không để ý tới đã lên cao được bao nhiêu vòng thì phía trước sạn đạo bỗng xuất hiện một cái hố khổng lồ, chắc đường kính phải đến mười mét. Có lẽ cái hố đó là do nham thạch bị phá vỡ sụp xuống mà thành. Tôi căn thử khoảng cách rồi quay đầu lại nói với ông chủ Vương: “Bó tay rồi. Muốn vượt qua phải dùng dây thừng.”

Từ lúc xuất phát chúng tôi đã đi liên tục gần một tiếng đồng hồ, nhưng nhìn xuống mới thấy quãng đường đi được chẳng đáng là bao. Xem ra còn khuya mới lên được đến ngọn cây, đừng nói là trong vòng một giờ ngắn ngủi. Đi nhanh nên tốn sức vô cùng, chúng tôi đành nghỉ ngơi một lúc. Hang động vừa rộng vừa trơn tru này bên trong lại vừa âm u vừa ẩm ướt, đi được có quãng ngắn ngắn đó thôi mà quần áo tôi đã đầm đìa mồ hôi, dính chặt vào người khó chịu muốn chết. Khoảng nửa tiếng nữa mà không thoát khỏi cái đống ướt sũng này chắc tôi lăn ra ốm mất, phải nghĩ cách sưởi ấm mới được.

Chúng tôi tìm một chùm rễ cây phủ bên trên sạn đạo, ông chủ Vương lấy nhiên liệu ra rồi lại lấy dao găm cắm vào cây. Tôi cởi quần áo, đầu tiên hong khô đồ lót sau đó mới ăn qua quýt một chút. Ông chủ Vương mặt mũi rất nghiêm trọng, vừa nói chuyện với tôi vừa rọi đèn mỏ vào cây đồng ở phía đối diện. Săm soi một hồi, lão ta nói: “Cậu xem kìa, từ đây đã có thể nhìn thấy ngọn. Trên đó là cái gì vậy?”

Tôi cầm ống nhòm lên ngắm. Trên cao cách khoảng mười mét là ngọn của cây đồng, những rễ cây rủ xuống theo vách động gần như che kín hết một vùng, cố gắng lắm mới có thể nhìn thấy được. Bộ rễ chùm cực kỳ lớn, một lượng lớn rễ con quấn chặt vào cây đồng. Nếu bên trong thực sự có thứ gì đó thì cũng không thể rõ được.

Sạn đạo bao quanh vách động hướng lên trên còn xa hơn nhiều so với ngọn cây đồng. Về điểm này có vẻ không giống nội dung trong “Hà Mộc Tập” cho lắm. Trải qua biết bao thời gian đào bới, cây đồng nặng nề này càng lúc càng có xu hướng chìm sâu xuống tầng nham thạch, sau hàng trăm năm đã gần chạm tới sạn đạo.

Bộ rễ trùm xuống ngọn cây rất có thể là của cây đa mà chúng tôi nhìn thấy từ đỉnh núi Kim Ngư khi mới đặt chân đến đây. Cây đa đó rất lớn, hơn chục người vòng tay ôm không xuể, đám rễ cây kia xem ra còn đồ sộ hơn cành lá rậm rạp. Chúng giống như những móng vuốt quỷ trắng bệch, cũng từa tựa một đám vải vóc tả tơi vắt bừa ra đó. Có lúc tôi lại cảm giác chúng như một bàn tay khổng lồ đang tóm lấy thân cây đồng lôi ra khỏi chốn âm ty địa ngục, có lúc giống như tô-tem khổng lồ hình một con cự mãng hóa thạch ngàn năm, khiến người ta nổi cả da gà da vịt.

Tôi đang nhìn say sưa, bỗng nghe thấy giọng lão béo vang lên bên tai: “Rễ cây um tùm như vậy, chắc chắn tầng đá này chính là lớp đất bề mặt. Hang động này là hang tự nhiên, người xưa khi hiến tế không thể đục xuyên núi được. Phía trên nhất định có một hệ thống hang động thông ra bên ngoài. Nếu việc bất thành, chúng ta cũng không cần theo đường cũ để về đâu.”

Tôi thấy lão ta nói cũng có lý mà như mở cờ trong bụng, không đi đường cũ đúng là phúc đức ba đời. Nhưng hang động này quá rộng, chắc chắn không phải nơi tốt lành gì. Muốn thoát ra khỏi đây phải phụ thuộc vào nhiều điều kiện khác nữa. Ông chủ Vương đẩy tôi: “Ngọn cây thì là như vậy, nhưng cậu nhìn đi, trong mớ rễ kia hình như có một bức tượng đồng. Có điều xa quá, tầm nhìn hạn chế, chúng ta kiếm chỗ nào nhìn cho rõ xem.”

Tôi nhìn theo hướng lão ta chỉ tới ngọn cây, phát hiện ra trong đám rễ chằng chịt hình như có hai cánh tay đúc bằng thanh đồng. Ở Giáp Tử Câu chúng tôi đã từng nhìn thấy một pho tượng cổ hoa lá cành rất giống pho này, nhưng khuôn mặt tượng đã bị mấy tên trộm mộ cho nổ nát bét. Lúc đó tôi bỗng có linh cảm khuôn mặt đó chắc chắn không bình thường, giờ nhìn kỹ mới thấy rõ hình dạng của cái thứ này.

## 105. Q.3 - Chương 30: Lối Cũ

Edit: Dứa

Beta: Earl Panda

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Theo lý mà nói, muốn xem mặt bức tượng kia không khó, có điều chúng tôi đang từ dưới nhìn lên, ở góc độ này dù có đứng chỗ nào đi nữa cũng không thể thấy rõ được. Chuyện này khiến tôi thất vọng, cảm giác bất an đối với pho tượng lại càng tăng lên.

Ông chủ Vương hình như cũng có chung cảm giác với tôi, càng muốn nhìn càng nhìn không rõ, sốt ruột tới độ mặt mũi xanh mét cả ra. Chúng tôi đổi chỗ nhìn mấy lần đều không được, cuối cùng quyết định trước hết cứ đi qua chỗ sạn đạo(\*) sập xuống này đã. Vách đá nơi này toàn là rễ cây, đứng trên đó không có mấy khó khăn, bên dưới còn có mấy lớp sạn đạo nữa, có rơi xuống cũng không chết được, chẳng việc gì phải sợ.

Chúng tôi quay lại rìa đoạn sạn đạo đã bị sập cạnh đó, ông chủ Vương kiểm tra độ chắc của sợi rễ buông xuống gần đó, dùng cuốc đa năng móc vào, nhanh nhẹn leo lên trên vách đá. Tôi một bên dùng đèn pin chiếu sáng cho lão ta, một bên thầm nguyền rủa cho ổng lộn cổ xuống, có điều nhìn lão ta thế mà thân thủ không xoàng chút nào, loáng cái đã sang đến bên kia, bước lên sạn đạo.

Lão quay lại ném cuốc đa năng cho tôi, sau đó lật đật chạy tới trước, chắc là sốt ruột muốn xem thử bức tượng kia rốt cuộc là thứ gì. Tôi bật ngọn đèn gắn trên đầu, bắt chước ổng leo lên vách đá, một tay dùng cuốc đa năng làm điểm tựa, tay kia bám theo những sợi rễ mà tiến tới. Mấy sợi rễ này không biết đã bao nhiêu năm tuổi, sờ lên cứng hệt như đá, không giống thứ còn sống. Những đường vân bên trên giống như lớp vảy trên thân động vật, nếu không nhìn kĩ rất dễ nhầm là hóa thạch sinh vật cổ.

Tôi cẩn thận di chuyển từng chút một, mới được nửa đường đã nghe lão già Vương bên kia kêu lên: “Nhanh sang đây mà xem, ở chỗ này nhìn rất rõ, phía trong lớp rễ cây kia có một… một pho tượng! Không biết là tạc thành hình thù gì nữa.”

Tôi nghe lão ta nói, cắn răng dùng cả tay lẫn chân bám vào một sợi rễ, đu sang phía bên kia, sau đó bật đèn pin đuổi theo. Lão ta đã leo đến tầng sạn đạo thứ ba, dùng ống nhòm xem xét đám rễ cây Thanh Đồng. Tôi nhìn theo hướng ngắm của ổng, vì góc độ khác nhau nên mặc dù thấy được bên trong đám rễ có thứ gì đó, nhưng cụ thể là gì thì không nhìn rõ.

Tôi thở hồng hộc đuổi theo sau, nhận ống nhòm từ tay lão ta, lúc đó mới quan sát rõ, bên trong đám rễ uốn éo như mãng xà kia lộ ra những cánh tay bằng đồng đã rỉ sét. Xét số lượng, xem ra trong đó có ít nhất bốn pho tượng quay về bốn hướng. Dựa vào phần lộ ra ngoài cũng không cách nào phán đoán chuẩn xác được cái này có phải cùng một khuôn mẫu khắc ra hay không, những bộ phận khác đều bị vùi sâu bên trong rễ cây, nhìn sơ qua thì thấy kích thước của nó khá lớn, đại khái không hơn kém mấy so với khối đá chúng tôi đã thấy trên sườn núi.

“Chỗ tốt” mà lão Dương nói hẳn không phải là mớ rễ cây khủng bố kia rồi, vậy hẳn phải là thứ được đám rễ ấy bao quanh. Nhưng dù ấy pho tượng đó có giá trị tới mấy thì chúng tôi cũng không tài nào mang đi nổi, hẳn là bên kia phải có chuyện gì kì lạ mà chúng tôi không biết, có đứng ở bên này tới Tết cũng không tài nào hiểu ra được, nhất định phải sang đó xem sao.

Chúng tôi tiếp tục đi trên sạn đạo, càng đến cuối hang động càng rộng ra, khoảng cách giữa cây Thanh Đồng và vách đá ngày một thu hẹp, chúng tôi cũng mỗi lúc một quan sát được rõ hơn. Hóa ra trên đỉnh cây có một đài hiến tế hình tròn, bốn phía có bốn bức tượng đồng kia trấn giữ. Chúng tôi vốn nghĩ đổi hướng nhìn là có thể thấy mặt của mấy pho tượng đó, có điều càng lên cao càng thất vọng, tất cả đều bị giấu kín trong lớp rễ kia, muốn thấy rõ ràng sợ là chỉ có một cách: chặt đám rễ đó đi.

Chúng tôi đi tới đoạn sạn đạo song song với đài hiến tế kia, ông chủ Vương đứng lại quan sát một lát, nói với tôi: “Bốn pho tương đặt ở bốn góc, chứng tỏ ở giữa phải còn thứ gì nữa. Nếu chúng ta có trang bị ở đây có thể leo lên trên, dùng đèn pha chiếu sang cho rõ ràng, tiếc là tất cả đều rơi xuống thác nước hết rồi. Không còn cách nào nữa, cậu thanh niên à, chúng ta buộc phải sang đó thôi.” Nói rồi lão ta tháo lấy phần lưỡi của cuốc đa năng uốn thành hình móc câu, buộc vào dây thừng làm thành một sợi dây neo, sau đó xoay sợi dây vài vòng như cao bồi rồi ném sang bờ bên kia.

Lưỡi cuốc vạch một đường parabol trên không trung, móc vào một rễ cây ở đài hiến tế đối diện, quấn vài vòng dây thừng lên đó. Ông chủ Vương kéo căng sợi dây làm phần rễ bên kia hơi chuyển động, một đám sâu xám quái gở theo chỗ hở giữa những sợi rễ tràn ra, nhanh chóng tỏa ra bốn phía.

Ông chủ Vương nhíu mày nói: “Cậu thanh niên, lần này cậu đi trước đi!”

Tôi biết tỏng là lão ta kiêng kị đám sâu nọ, đành chửi thầm một câu trong bụng, quan sát một lúc thì thấy khoảng cách từ bên này sang bên kia gần hơn khoảng cách chúng tôi vừa mới leo qua lúc nãy, chắc chẳng có việc gì đâu. Tôi bèn gật đầu, bám vào sợi dây.

Bò được một đoạn, tôi không khỏi khâm phục ông chủ Vương. Dây thừng này được giăng rất tốt, tạo thành một đường chếch xuống dưới sáu mươi độ, chỉ cần dùng hai chân kẹp lấy sợi dây là sẽ tự nhiên tiến tới, chẳng tốn mấy công sức. Tôi thuận lợi trượt thẳng về phía trước, tới gần phần rễ cây trên đài hiến tế thì chụp lấy, dừng lại.

Ông chủ Vương bên kia ra hiệu với tôi, ý bảo tôi xem xét tình hình bên đó trước. Tôi nhìn thấy một đám sâu xám, chúng không phải li cổ mà trông giống ấu trùng của loài ve, nhiều thì có nhiều nhưng xem ra chẳng nguy hại gì. Tôi đuổi bọn chúng đi, quay lại ra hiệu cho ông chủ Vương, lão ta dùng đèn pin chiếu quanh quất một lúc, thấy rõ là không có sâu mới bò lên sợi dây.

Rễ cây nơi này lớn gấp hai ba lần bắp đùi tôi, quấn loạn thành một khối, chỗ nào mấy sợi rễ tiếp xúc với nhau thì gần như đã dính liền thành một, chỗ nào không tiếp xúc thì tạo thành một khoảng trống lớn bằng một thân người. Năm tháng trôi qua, cả một vùng cây mọc lẫn vào nhau, những khoang trống bên trong thông với nhau tỏa ra bốn phía. Hiện tượng này là bình thường ở những cây đa rừng, có nơi cả vạt rừng, thậm chí cả cánh rừng đa mọc dính vào nhau, những động cây nối liền liên tu bất tận, có lối vào mà không có lối ra, ma quái hơn cả những khu rừng quỷ.

Chúng tôi quan sát một vòng quanh đám rễ, nhận ra những cái cây này tuổi đã lớn lắm rồi, quây kín lấy nơi đây, hoàn toàn không thể nhìn thấy bên dưới. Đám rễ cây thì có làm thế nào cũng không suy suyển, thực là bó tay. Im lặng một lát, ông chủ Vương nói có thể theo những khoang rỗng bên trong cây để xuống dưới quan sát, chúng tôi cứ chia nhau ra, lần lượt xem xét từng khoang một, ắt sẽ thấy được.

Tôi thấy chuyện này cũng không phải không khả thi, có điều lão ta chẳng hề bàn bạc thảo luận gì với tôi cả, chỉ khoát tay bảo tôi tiến hành đi.

Tôi có cảm giác người này vô cùng thô lỗ, hơi giống Vương Bàn Tử tôi đã gặp trước đây, nghĩ thầm chẳng lẽ hai người là họ hàng? Có điều Bàn Tử mà tôi biết là người rất đáng mến, tính tình dễ chịu, còn lão già này thì trái ngược hoàn toàn.

Rễ cây mọc chồng chéo lên nhau như một nấm mồ, dùng đèn pin chiếu vào bên trong khoang rỗng cũng không thấy gì cả. Chúng tôi mất nửa ngày, làm đến mướt mồ hôi cũng chẳng quan sát được gì sất. Thắt lưng tôi nhức nhối vì hoạt động mạnh, đau đến toát mồ hôi lạnh toàn thân.

Cả hai không còn cách nào nữa, ông chủ Vương nhìn tôi, đột nhiên chửi ầm lên: “Tổ sư nó, chẳng lẽ Lý Tỳ Bà dám giỡn mặt ta!”

Tôi cũng thầm nghi hoặc, nếu nơi này quả thực không có gì cả, tại sao lão Dương lại cường điệu lên như thế? Hắn hẳn sẽ không giỡn nhảm như thế này, vậy thì vấn đề là ở chỗ chúng tôi, rốt cuộc là chúng tôi đã bỏ sót chỗ nào?

Hai chúng tôi không nói câu nào, chỉ lặng im suy nghĩ. Tôi nghĩ lão Dương đã nói dối tôi suốt dọc đường đi, mặc kệ là có tính toán bí ẩn gì, chủ đích vẫn là muốn dụ tôi đến nơi này, vậy mà khi đến đây rồi thì lại chẳng thấy gì hết. Mà cái việc gọi là không thể cho tôi biết, hoặc là có cho tôi biết cũng chẳng làm được gì kia, rốt cuộc là việc gì? Giờ thì chẳng nhìn ra một tí gì cả.

Tôi đang thần người ra thì ông chủ Vương đột nhiên đẩy đẩy vai tôi, tôi quay lại định hỏi, lão ta lại ra hiệu im lặng.

Tôi thấy khó hiểu, còn lão ta thì khoát tay, cẩn thận kéo tôi ngồi xuống, chăm chú lắng nghe tiếng động bên trong lớp rễ…

Tôi lập tức nín thở, nghiêng tai lắng nghe. Nơi này không có tiếng gió thổi, giữa không gian rộng lớn tịch mịch, áp tai vào rễ cây có thể nghe thấy âm thanh “Híc… Híc… Híc…” rất nhỏ truyền ra từ bên trong, nghe giống tiếng răng va lập cập của người bị lạnh cóng.

Âm thanh này không lớn, phải chú ý mới có thể nghe được, lại rất có âm luật, không giống tiếng huyết thi, bọn sâu bò trong đám rễ đương nhiên cũng không thể phát ra âm thanh như thế được.

Ông chủ Vương nhỏ giọng nói: “Những âm thanh này vang lên rất đều đặn, cứ như tiếng hòa thượng gõ mõ ấy, xem ra là âm thanh hoạt động của cơ quan nào đấy. Dưới này chắc chắn phải có một thứ gì đó, nhưng không biết là còn sống hay đã chết thôi.“

Mồ hôi mẹ mồ hôi con túa ra đầy đầu tôi, trong rễ cây mấy ngàn năm tuổi này có người đang rên rỉ, có thể nào là gặp thụ yêu rồi không? Tôi vừa định mở miệng thì ông chủ Vương dùng tay ngăn lại, lão ta lắc lắc đầu, giơ súng lên, mở chốt an toàn, ra dấu bảo tôi đi theo rồi rón rén đi về phía phát ra tiếng động. Chúng tôi đi đến động rễ bên cạnh, phát hiện âm thanh là từ đây truyền ra, ông chủ Vương mở đèn pin chiếu vào bên trong, âm thanh im bặt.

Lão ta liếc nhìn tôi: “Phải rồi, hẳn là nơi này, trong ‘Hà mộc tập’ có nói từ đây có thể đi vào bên trong. “

Tôi nhíu mày nói: “Động rễ nơi này phức tạp quá, phức tạp hơn hẳn so với hệ thống động đá vôi rộng rãi ngoài kia, hơn nữa chúng ta không biết những ống đồng này có rỗng ruột hay không, tùy tiện vào đó quá nguy hiểm.”

Lão ta gật gật đầu: “Đúng vậy, cho nên hai chúng ta không thể cùng vào một lúc được, phải có người đi trước dò đường.”

Tôi thầm giật mình, đừng nói là lão ta sẽ bắt tôi đi trước nữa đó chứ.

Thấy tôi do dự, lão nhấc khẩu súng, nhẹ giọng nói: “Tôi béo lắm, cậu đi trước, tôi đi sau chiếu đèn cho cậu, đừng lo, không xảy ra chuyện gì đâu.” Nói rồi lão ta đẩy tôi tiến về phía trong động.

Tôi cúi đầu nhìn xuống phía dưới đen đặc, quay lại thì bắt gặp ánh mắt gay gắt của ổng, khuôn mặt âm u đầy tử khí. Tôi cắn chặt răng, không thể làm gì khác ngoài mang ngọn đèn gắn trên đầu, một lần nữa đóng vai vật thí mạng. Đang định đi vào thì lão ta kéo tôi lại, đưa cho tôi một cái bộ đàm nho nhỏ, nói: “Nếu bên trong quá sâu thì dùng thứ này. Thôi đi đi, cậu là thanh niên trẻ tuổi tài cao tương lai xán lạn mà~.”

Tôi chửi thầm trong lòng, cầm lấy bộ đàm nghiên cứu cách sử dụng, sau đó bỏ vào túi: “Ông chủ Vương, người ngay thẳng không ăn nói vòng vo, tôi đây là đi liều mạng cho ông, không lẽ ông không cho tôi thứ vũ khí phòng thân nào sao? Vạn nhất tôi bị mắc kẹt ở bên trong, ai đảm bảo ông sẽ không giở trò? Không đưa súng cũng được, ít ra cũng phải có đao kiếm gì chứ?”

Ông chủ Vương đề phòng liếc tôi một cái, đại khái cảm thấy lời tôi nói cũng có lý, mới miễn cưỡng cúi xuống rút từ trong giày của mình ra một thanh dao găm nhỏ quăng cho tôi, nhìn tôi cười xòa: “Cậu xem, tôi già cả lú lẫn, quên trước quên sau thôi.”

Tôi chụp lấy con dao, phát hiện đây là loại dao cán dài chuyên dùng để bào da. Tự nhủ méo mó có còn hơn không, tôi chửi một tiếng, cúi đầu tiến vào trong động. Mùi ẩm mốc từ bên trong xộc ra, tôi mang mặt nạ phòng độc, tiếp tục tiến vào bên trong.

Trong động rất ẩm ướt, vỏ rễ không cứng như bên ngoài mà lại rất mềm, còn có rất nhiều loại nấm không biết tên mọc tràn lan, hàng đàn ấu trùng ve bị tôi làm cho hoảng sợ, chạy trốn tứ tung. Tôi đi được một đoạn thì khựng lại, phía trước xuất hiện đến mấy lối rẽ, nên đi hướng nào?

Nhìn kỹ thì một trong mấy ngã rẽ đó có dấu hiệu, chắc là do người đi trước vẽ lên, mặc kệ, tôi cứ đi theo con đường đã được đánh dấu đó, được mấy mét nữa, phía trước đột nhiên biến mất, nửa thân trên đã nhô ra bên ngoài.

Nửa thân trên của tôi vướng ở cửa động, tôi bật ngọn đèn trên đầu, quan sát một vòng xung quanh. Nơi này là một không động thấp bé, bên trong có một cái bàn được bện bằng rễ cây. Kỳ thực nơi này được bao bọc bên trong đám rễ kia, lại ở chốn heo hút, tôi không hiểu nổi vì sao lại xuất hiện thứ này, bỗng nhiên phát hiện bên trong đám rễ có một phiến đá lộ ra.

Nhìn kỹ, đó là một thạch quách (quan quách làm bằng đá) thật lớn, phía dưới là quan sàng cũng bị đám rễ cây quấn chặt. Dựa vào khoảng cách tôi đã đi mà đoán, nơi này có lẽ chính là trung tâm của đài hiến tế, là nơi có thứ chúng tôi muốn tìm.

Tôi bò đến bên cạnh chỗ thạch quách lộ ra, lúc này mới thấy rõ, thứ này không phải lớn bình thường mà phải gần bằng một cái container di động, trên nắp quan quách và lớp đồng trên cây có khắc một vòng song thân xà (hình con rắn hai thân). Những nơi khác gần như đã dính liền vào lớp rễ, hoàn toàn không thấy được có gì trên đó.

Ông chủ Vương ở bên ngoài hét to hai tiếng, tôi đi là đi mất dạng, chẳng thấy động tĩnh gì, lão ta cho là tôi đã vào được bên trong cây đồng, hỏi qua bộ đàm: “Cậu thanh niên, bên trong có gì?”

“Có một cái quan quách!” Tôi trả lời, chật vật tìm một chỗ ngồi xuống, nằm úp sấp mãi thật là oải.

“Quan quách? Có nhận ra là của ai không?”

Tôi mắng: “Tôi biết thế quái nào được, có điều muốn đưa nó vào đây không phải chuyện dễ, có thể huy động nhiều nhân lực như vậy, nhiều khả năng nằm trong này chính là chủ nhân của cây thanh đồng.” Đặt quan quách của mình ở đây, phải chăng người này cho rằng lúc ra đi có thể an nghỉ gần thiên cung một chút? Không biết là ai mà lại bạo tay như thế.

Tôi xem đến phía sau, nắp và thân của quách dường như không được đóng chặt, có một sợi rễ len vào bên trong, nâng nắp quách lên một chút. Tôi thấy kì lạ, a lên một tiếng.

Ông chủ Vương nghe thấy, sốt ruột hỏi: “Có chuyện gì thế?”

“Quan quách này… nắp đóng không chặt.” Tôi nói, nhìn khe hở kia. Chẳng lẽ lúc nhập liệm không chu đáo, để cho rễ cây len vào?

Tôi nghĩ một hồi, cho rằng cũng có thể, ban đầu là rễ nhỏ len vào, sau không ngừng sinh trưởng mới nâng nắp quách lên. Rễ cây chung quanh đây mọc lổn ngổn, nói không chừng đã bọc kín quan quách này, từng lớp từng lớp cứng như thế, chúng tôi hay bọn người kia dù có thể chém đứt, cũng không biết tới ngày nào tháng nào mới moi ra được.

Tôi đến bên kẽ hở chiếu đèn vào dò xét, bên trong dường như trống không, tối âm u, ánh sáng chiếu vào như bị màn đêm nuốt chửng lấy, không thấy gì hết.

Xưa nay giới khảo cổ vẫn cho rằng loại quan quách đặt ở giữa quách là phiền toái nhất. Quan quách chính quy đều là vách quan kê sát với vách quách, nhiều nhất cũng chỉ cách nhau độ một li. Quan quách này lại không như thế, không gian bên trong tương đối lớn, vô cùng quái lạ, không biết là vì điều gì. Theo tập tục mộ táng thời Tây Chu, cho dù là hoàng thân quốc thích cũng không sử dụng hình thức khoa trương như thế này. Xem ra trợ lý Lương nói đúng, đây hẳn là mộ của một vị phiên vương, hơn nữa thế lực quốc gia này không hề yếu, ít ra cũng phải ngang bằng với Tây Chu thời đó.

Tôi cầm bộ đàm, nói: “Quan quách này trống không, bên trong không rõ có thứ gì, đèn quan sát của tôi quá mờ so với đèn pin của ông, ông có thể vào được, nơi này an toàn.” Tôi nói xong liền di chuyển tới cửa động lúc nãy, tự nhủ chỉ cần nhà ngươi thò đầu ra, ông đây sẽ khóa chặt lấy luôn cái đầu của ngươi, xem ngươi xoay sở ra sao.

Bộ đàm phát ra vài tiếng nhiễu sóng, lẫn trong đó có vài tiếng nói, tôi nghe không rõ.

“Cái gì?” Tôi hỏi lại.

Xen lẫn giữa những tiếng nhiễu sóng rè rè là những âm thanh gì đó rất kỳ quái, rất ồn ào, hoàn toàn không thể nghe rõ.

————-

(\*) Sạn đạo: là con đường nhỏ dùng bắc qua những nơi hiểm trở như vách núi, khe núi…, có thể làm bằng gỗ hoặc chỉ là đường đất.

## 106. Q.3 - Chương 31: Màn Sương Ma Quái

Edit: Dứa

Beta: Earl Panda

~0O0

~Trong không gian chật hẹp u ám, bên cạnh có một cái quan quách nằm sờ sờ, đột nhiên từ trong bộ đàm lại truyền tới âm thanh quỷ mị, lúc thì như tiếng ai kêu khóc, lúc thì như tiếng ai run rẩy tụng niệm gì đó, thực sự khiến cho tôi dựng cả tóc gáy. Tôi vội vàng giảm âm lượng, vỗ vỗ mấy cái xem có chuyện gì không.

Đây là bộ đàm chuyên sản xuất để phục vụ cho quân đội, vỏ ngoài bằng plastic, có thể sử dụng trong những môi trường khắc nghiệt nhất, theo lý sẽ không dễ bị trục trặc như thế. Tôi bật tắt vài lần, âm thanh kia biến mất, từ loa phát ra tiếng rè đứt quãng, giống như có tiếng ai đó gọi, nhưng lại không thể nghe rõ câu chữ. Tôi thử gọi to vài tiếng nhưng không thấy trả lời, chỉnh tại tần số cũng chẳng khá hơn.

Tôi từng vọc qua mấy thứ đồ điện nên biết, âm thanh này không phải do hỏng hóc vật lý mà là do bị nhiễu sóng. Nguyên nhân thì có cả tá, từ lớn như điểm đen trên Mặt trời phát nổ (\*) cho đến nhỏ như bị ảnh hưởng bởi thiết bị điện gia dụng, kiểu nào thì cũng gây ra hậu quả như nhau. Tôi bây giờ ở sâu bên trong lòng đất, mấy thứ điểm đen gì đó hẳn không tác động tới được, mà ở trong hang động mênh mông giữa nơi rừng già bạt ngàn này cũng chẳng đào đâu ra thiết bị điện, vậy rốt cuộc là bị thứ gì ảnh hưởng?

Tôi cầm bộ đàm đi lòng vòng xung quanh tìm nguồn gây nhiễu, cuối cùng phát hiện, càng mang bộ đàm đến gần quan quách ở giữa thì tiếng ồn càng lớn, nếu đi xa ra thì tiếng ồn sẽ nhỏ lại bớt, thật là quái lạ. Chẳng lẽ nguyên nhân gây nhiễu nằm bên trong sao? Tôi cẩn thận đưa bộ đàm vào khe hở giữa vách quan và vách quách, trong giây lát, tiếng ồn ào đột nhiên bùng lên dữ dội, hệt như có ai bên trong gào lên thảm thiết. Tôi sợ tới mức suýt nữa buông tay làm rơi bộ đàm trong đấy luôn.

Tôi nghĩ thầm không hay rồi, hẳn là bên trong quan quách có thứ gì đó đang phát ra một luồng sóng điện từ quái dị, chuyện này đúng là không tưởng tượng nổi, là hiện tượng tự nhiên, hay là có điều gì khác thường?

Tôi biết thực vật có thể phát ra sóng tín hiệu yếu, hơn nữa tùy vào điều kiện môi trường mà các loại sóng phát ra không giống nhau. Lấy ví dụ như khi phát nhạc êm dịu trong vườn cây và khi dùng dao cắt thực vật chẳng hạn, sóng tín hiệu chúng phát ra ở hai trường hợp này là hai loại hoàn toàn tương phản, đó được gọi là ngôn ngữ của thực vật. Tuy nhiên các sóng này rất yếu, nếu không có thiết bị chuyên dụng thì còn không thể phát hiện ra chứ đừng nói là có thể dùng bộ đàm thu được.

Hoặc ở một số tình huống đặc biệt, trong điều kiện tự nhiên đặc thù có thể sinh ra một loại sóng nhiễu rất mạnh, ví dụ như đêm trước động đất hay thời điểm núi lửa phun trào, có điều loại sóng này có tính gây hại chứ không ôn hòa như thế này.

Tôi nhìn quan quách rất lớn kia, nghĩ tới một lý do hiếm gặp nhưng không phải không có khả năng: gần hiện trường những vụ thảm sát hoặc những nghĩa địa lớn thường xuyên có sóng điện lạ quấy nhiễu không dứt. Có người cho rằng đó là năng lượng sinh ra trong quá trình phân hủy thi thể, có người lại nói đó là tín hiệu do một lượng lớn âm hồn phát ra. Sóng điện từ mạnh như thế này, phải chăng là do thi thể bên trong quan quách gây ra?

Nơi này vô cùng u ám, những rễ đa già cỗi trắng bợt dưới ánh đèn trông giống hệt những bộ xương rắn kì dị, khiến cho người ta chợt thấy nhộn nhạo, hệt như có thứ gì bên trong chiếc quan quách kia đang điên cuồng giục tôi bước vào. Tôi rợn hết cả người, vội vội vàng vàng tắt bộ đàm đi.

Xung quanh im lặng rồi, tôi liền thấy choáng váng, có lẽ vì không khí nơi này quá ẩm thấp, lại còn có những mùi khó chịu nên tôi bắt đầu thiếu dưỡng khí. Nhận ra tình cảnh hiện tại, tôi chợt thấy lạnh cả người, trong suốt quãng đường vào đây tôi không hề cảm giác được việc này.

Ông chủ Vương bên ngoài cứ gào liên hồi, chắc là không nghe được câu trả lời của tôi, tới lúc cấp bách thì tiếng kêu của lão đã bị ba vòng cây cối ngoài kia chặn lại gần hết, đến chỗ tôi chỉ còn là những âm thanh xa xăm, cứ như người đang vùi dưới mười lớp chăn nghe tiếng ai đó nói chuyện bên ngoài vậy, hầu như không nghe được gì cả.

Vừa rồi tôi còn tính việc lừa ông chủ Vương vào đây để khống chế lão, giờ thì nghĩ khác đi rồi, trước tiên là phải thoát được ra ngoài đã. Nơi này tà khí quá nặng, ở lại lâu khiến người ta không thoải mái chút nào. Phần lớn là do chỉ đi một mình, nếu có hai ba người ở bên cạnh lúc này, tôi hẳn đã bình tĩnh hơn.

Nghĩ tới rồi lại nghĩ lui, bệnh do dự tái phát, mãi mà tôi chưa quyết định được phải làm thế nào. Ông chủ Vương bên ngoài chắc gọi mãi mà không thấy tôi đáp trả, tôi chỉ nghe thấy lão ta chửi vài câu rồi không nói gì nữa, chắc là lão ta cũng không biết lúc này phải làm thế nào. Xem tình hình của ổng lúc này hẳn là không dám vào đây xem thử đâu. Loại người giang hồ thế này đối với mọi người lúc nào cũng thích cậy mạnh, nhưng đến những nơi quỷ quái như thế này, lại nghe nói bên trong có quan quách, theo bản năng vẫn thấy sợ hãi. Quan tài, quan quách là biểu tượng cho cái chết, không tiền bạc hay sức mạnh nào khống chế nổi, là quyền uy không một ai có khả năng lay động, điều này nếu không phải là dân đổ đấu thực sự thì không thể lĩnh hội được.

Mải mê đuổi theo dòng suy nghĩ, chợt tôi lại nghe thấy âm thanh thều thào “Híc… Híc… Híc…” vang lên từ nơi nào không rõ, so với lúc còn ở bên ngoài thì nghe rõ hơn nhiều.

Bây giờ nghe kĩ mới thấy, âm thanh ấy giống như tiếng bước chân người mang guốc gỗ đi trên nền đá, nhưng tiếng động cứ đều đều không đổi, nghe không giống đang đi qua đi lại, mà giống… đang đứng một chỗ nhảy lên nhảy xuống.

Thanh âm này cứ cách một khoảng ngắn lại đều đặn vang lên, trong khung cảnh im ắng nơi này, quả thực là dọa người ta sợ đến mất hồn mất vía. Lúc nãy tôi đã hoảng lắm rồi, bây giờ lại nghe thấy lần nữa, âm thanh ấy cứ như một loại bùa đòi mạng, trái tim tôi cứ run lên từng hồi theo tiết tấu của nó.

Chợt tôi cảm thấy có điều kì dị, cớ sao tôi lại sợ hãi đến vậy nhỉ, tôi đã không còn chết nhát như thế này từ lâu rồi. Trấn định lại một chút, tôi tháo mặt nạ phòng độc của mình ra, hít thở không khí chung quanh. Theo lý thuyết, mặt nạ phòng độc có thể lọc bỏ những loại quái khí có hại cho cơ thể con người, nghĩa là không khí chúng ta hít thở qua lớp mặt nạ này đã được xử lý rồi. Bình thường khí độc được lọc bỏ hoàn toàn, nhưng trong những trường hợp đặc biệt vẫn có những loại khí độc len qua được lớp mặt nạ phòng độc và gây trúng độc cho cơ thể.

Không khí ở nơi này rất kích thích đối với niêm mạc mũi, tôi vừa hít một hơi đã hắt xì, cả người đổ mồ hôi lạnh, vội vã mang lại mặt nạ vào.

Tôi lắng nghe một lát nữa, xác định được âm thanh kia không phải từ nơi khác vọng tới, theo tôi phán đoán phương hướng thì có vẻ tiếng động phát ra từ chính bên trong chiếc quan quách bằng đá kia.

Tôi đổ mồ hôi đầm đìa, một tay để sẵn tại chuôi dao găm, trườn lại gần khe hở kia để nghe cho rõ. Hiềm nỗi tiếng tim tôi đập cứ mỗi lúc một lớn hơn (=.=), chắc đợi tới lúc tôi lại gần chỗ hé ra ở nắp quan quách thì tim cũng vọt ra ngoài mất rồi.

Tôi biết bản thân bị không gian nơi này gây sức ép, lúc trước cứ ngỡ đã hết rồi, bây giờ xem ra vẫn còn. Một trong những điều tối kị lúc này là tưởng tượng vớ vẩn, tôi vừa tự nhắc nhở mình vừa tập trung tinh thần mường tượng cảnh bốn phía đột nhiên sáng bừng lên, không còn tối tăm như trước nữa, lại hít sâu mấy cái, ngăn trái tim tiếp tục đánh lô tô trong lồng ngực. Tôi thở dài, tập trung lắng nghe xem rốt cuộc đây là âm thanh gì.

Ngay lúc đó âm thanh đột nhiên dừng hẳn, bốn phía lại lặng ngắt như tờ. Tôi cứng ngắc cả người, thình lình cảm thấy thứ gì vừa chạm vào vai mình!

Đầu tôi tê dại, mắt tối cả đi, điên cuồng quay lại quơ dao một phát, đèn pin lập tức đụng vào một rễ cây, tắt ngóm, xung quanh tối đen như mực. Ngay sau đó tay tôi bị thứ gì nắm lấy kéo mạnh về phía sau, tôi sợ đến mức không còn tự chủ được nữa, gào to một tiếng, dùng hết sức bình sinh vùng vẫy để quay người lại. Nhánh rễ phía dưới tôi chưa hoàn toàn sừng hóa hết liền gãy đánh rắc, cả người tôi đột nhiên lún xuống, tôi và thứ đằng sau cùng rơi vào một hố nông.

Tôi vừa ngã xuống đã nghe phía sau có tiếng mắng: “Con mẹ mày!” Sau đó đèn pin sáng lên, ông chủ Vương vừa đè nghiến tôi xuống (O\_\_O) vừa chiếu đèn thẳng vào mắt tôi, chói đến độ tôi tưởng mình sắp mù. Tôi giơ tay lên định che mắt thì lão ta giáng cho tôi một tát không nể nang gì, mũi tôi lành lạnh, rồi một dòng máu chầm chậm chảy ra. (Tà của em…)

Đánh tôi xong lão ta còn hung hãn chửi: “Thằng mất nết, dám giở trò với tao à, ày chết!”

Tôi liền hiểu ra mọi chuyện, lão già mập Quảng Đông chó chết này thế mà cũng có gan lén mò vào đây Có lẽ thấy tôi không có phản ứng gì, cộng thêm việc trước đó tôi từng giở trò với lão ta, nên lão ta trong bụng có chút kiêng dè tôi, sợ bị tôi giở quẻ lần nữa. Vì thế dĩ nhiên lão ta không dám bật đèn pin mà chỉ len lén tiến đến gần, gặp đúng lúc tôi đang tập trung nghe ngóng thử âm thanh quái quỷ kia, kết quả suýt chút nữa ăn một dao của tôi, thế là lão ta nhầm tưởng tôi có ý định giết lão.

Tôi muốn giải thích, nhưng lão ta lại đang đè ngay cổ tôi, thành thử tôi chẳng nói được tiếng nào. Lão có vẻ giận quá hóa rồ, tát tôi thêm một phát đến ù cả tai. Tôi bực lắm rồi, thầm chửi mẹ cha nhà mày, cứ đùng đùng nhào vào đánh người như thế, cơ bản là đâu xem tao ra gì đâu hả. Chúng tôi lại lăn đi, cứ đấm đá qua lại cho tới khi lăn tới gần khe hở nơi quan quách. Lão ta khỏe hơn tôi nên chiếm được thế thượng phong, đè tôi xuống định bóp cổ tôi, nào ngờ nơi này thấp bé, lão vừa ngẩng đầu đã va ngay vào một rễ cây, đau đến sửng sốt. Tôi thừa cơ đạp mạnh vào háng lão ta, hất lão lăn qua một bên, rồi giật lấy đèn trên tay lão, lại đánh vào đầu lão một phát nữa cho hôn mê bất tỉnh.

Tôi ngồi đè trên người lão khiến lão không nhúc nhích gì được. Sau đó lấy đèn pin soi xem thì phát hiện lão ta không mang theo súng, có thể là sợ bên trong chật hẹp, súng cướp cò tự bắn phải chính mình thì toi. Tôi lần mò trên người lão định tìm dao găm thì đột nhiên lão dùng đầu đập mạnh vào đầu tôi, mạnh đến nỗi tôi nổ cả đom đóm mắt, vội vội vàng vàng lăn qua một bên, đề phòng lại bị tấn công lần nữa. Óc não tôi chắc phải phọt qua lỗ mũi mất rồi.

Ông chủ Vương đứng lên, người dính toàn vụn rễ và nấm mốc, tức giận đến mức mặt mũi méo mó cả đi, hơi thở hổn hển, mắt long sòng sọc. Tôi biết lão ta động sát khí, những kẻ lăn lộn lập nghiệp trên giang hồ như thế này, để có được ngày hôm nay hẳn phải có sát tâm rất nặng, hở một chút là đã nghĩ ngay cách dồn đối phương vào chỗ chết. Xem ra hôm nay thực sự phải một mất một còn với lão ta rồi.

Lão ta hít thở vài cái, rút dao găm từ bên hông ra, một tay chắp sau lưng lao thẳng về phía tôi. Dao của tôi chỉ dài một nửa so với của lão, dù có đâm được lão cũng chẳng trúng phải chỗ nguy hiểm nào, đành phải dùng đèn pin làm vũ khí chiếu thẳng vào mắt lão. Có điều lão mập này quá hung hãn, cơ bản không thèm để ý đến tôi, một bên né khỏi luồng ánh sáng, một bên vọt lại gần tôi nhanh như chảo chớp, vung dao hướng về phía cổ tôi, tôi nghiêng đầu né được, tay trái chộp lấy tay lão, tay phải tắt đèn pin đi.

Mắt lão ta vốn đang quen với ánh sáng mạnh, đột nhiên ánh sáng vụt tắt, theo bản năng liền khựng lại một chút. Tôi nhớ lại vị trí đầu của lão ta, liền cầm đèn pin vung tay đánh một cú thật lực. Chỉ nghe một tiếng rên phát ra, đèn pin lập tức sáng lên. Tôi rọi sang xem thì thấy lão ta bị tôi đánh ột miệng đầy máu, nằm sóng xoài, hình như đã ngất đi.

Tôi không biết lão ta là giả vờ hay là ngất đi thật, bèn lấy chân đá ổng lại gần khe hở kia, nếu là giả vờ nhất định lão phải có phản ứng, nếu không sẽ rơi vào bên trong quan quách. Tôi lại đạp tiếp vài cái nữa, hai chân lão ta trượt vào bên trong, nhưng đến giữa ngực thì vướng lại. Tôi lại tới gần đạp thêm phát nữa, cho lão ta vào hẳn bên trong luôn đi.

Ông chủ Vương mềm oặt như con cá chết trượt vào bên trong quan quách, tôi vừa thở phào, nghĩ thầm quả nhiên lão ta hôn mê thật thì đột nhiên một cánh tay mập ú thò ra từ bên trong khe hở, nắm lấy chân tôi lôi tuột vào trong.

Lần này quả thực là bất ngờ đến độ không kịp trở tay, tôi vừa thả lỏng một chút đã thấy trước mắt hoa lên, cả người đã lọt vào bên trong quan quách. Tôi thầm kêu thôi toi rồi, chuyện này quả thực trước nay chưa từng gặp, tôi hoảng loạn quờ tay ra xung quanh muốn nắm lấy thứ gì đó, kết quả là chẳng túm được gì, cứ thế rơi thẳng vào trong bóng tối!

Ông chủ Vương lôi thẳng tôi vào, lúc đầu tôi cứ tưởng quan quách này cao cỡ một thân người, giờ vào trong rồi mới biết không phải thế, nơi này có một đường lõm, xem ra là đường vào bên trong thân cây đồng. Tôi trượt thêm vài ba mét mông mới yên vị trên một thứ gì đó, đau ê cả răng. Ông chủ Vương kia cũng thả lỏng tay, hình như muốn bò lên.

Tôi dùng đèn pin rọi bốn phía xem thử lão có ở gần mình hay không, phát hiện xung quanh toàn sương mù trắng đục dày đặc, ngoài bán kính nửa mét chẳng thấy được gì nữa.

Tôi đứng lên, dùng đèn pin huơ huơ xung quanh nhưng đều không chạm phải bất cứ vật gì. Nơi này sương dày như vậy ông chủ Vương rơi vào bên trong hẳn cũng không thấy được gì, có lẽ là đang nấp bên trong đám sương này đi.

Tôi lấy làm lạ, ở nơi này sao lại có nhiều sương mù như thế, nói là huân hương ngàn năm không tan cũng khó mà tin được. Tôi dùng tay quạt vài cái, lớp sương này giống hệt như nước, theo động tác quạt của tôi có thể quan sát được luồng chuyển động của không khí.

Tôi không nhìn thấy ở giữa quan quách có cái gì, cũng không có gan vào xem, trước hết chỉ có thể đứng nhìn, nhìn về phía trước cũng không thấy gì hết. Rễ cây men theo khe hở chui vào bên trong cũng không phát triển lộn xộn mà chỉ bò sát theo đáy và vách tường bên trong quan quách, bên trên mọc đầy những sợi li ti, động vào là rớt lả tả, xem ra là một loại nấm mốc nào đó.

Phần vách bên trong quan quách không bị rễ cây che phủ lộ ra một ít hoa văn chạm nổi, tôi nhìn qua đã nhận ra đây là một phần đồ án, phong cách giống như bốn pho tượng bên ngoài kia , tuy nhiên phần lớn bức phù điêu đã bị rễ cây che khuất. Lưỡi dao săn của tôi lại quá mỏng, dùng để cắt lớp rễ cây này e là không được, tôi chỉ cắt được một phần rễ mới sau này, còn lớp rễ lâu năm đã cứng lại như đá kia thì không tài nào suy suyển nổi, cắt rễ cây mà như cắt đá, cuối cùng chỉ lóc được một miếng vỏ trắng toát.

Tuy vậy tôi vẫn hiểu được một phần nội dung, đây hẳn là tình cảnh lúc cây thanh đồng được xây dựng, trên đó có khắc hình người mặc y phục kiểu vạt chéo. Tôi còn bất ngờ phát hiện ra ở trên đó mô tả Thanh Đồng thụ là từng đoạn, xem ra công trình đồ sộ này không phải được xây dựng liền mạch, có thể là trải qua nhiều thế hệ, mỗi thế hệ xây dựng một phần, cuối cùng mới hình thành tác phẩm nghệ thuật vĩ đại này.

Phù điêu rất nhiều, nhưng tôi không dám tùy tiện đi lại, xem xong một khúc bên này, tôi đột nhiên quay lại nhìn vào lớp sương mù, chỉ cảm thấy có một nỗi sợ hãi khó hiểu ập tới, bèn men theo lớp rễ cây định quay về chỗ cũ.

Kì quái ở chỗ lớp rễ trông có vẻ rất dễ để trèo lên, nhưng tôi thử hai lần đều trượt lại xuống dưới, hệt như trên băng. Tôi sờ vào sợi rễ, phát hiện lớp nấm mốc phía trên vô cùng trắng mịn, hệt như dầu bôi trơn, xem ra nếu muốn một mình leo lên không dễ chút nào.

Tôi lấy lại bình tĩnh, suy nghĩ xem nên làm thế nào, xem ra phải dọn sạch lớp nấm phía trên mới leo lên nổi, hoặc dùng dao cắm vào leo lên, mà cũng không biết có được không nữa.

Giữa lúc tôi đang phân vân như thế, “Híc… Híc… Híc…” , âm thanh quái dị ấy đột nhiên lại vang lên, lúc này là ở sau lưng tôi, rất gần.

——————

(\*) Những điểm đen trên mặt trời nom như bóng của các lỗ sâu trên đĩa mặt trời màu trắng, có nhiều kích cỡ khác nhau, từ to cho đến nhỏ. Người ta có thể nhìn thấy những điểm đen này vào bất cứ ngày nào lúc trời sáng. Các nhà khoa học dường như tin rằng các vết đen đó có bản chất điện vì một vài hiệu ứng của nó tạo ra. Một nhà thiên văn đã chứng tỏ rằng đó là những “cơn bão xoáy” của các chất điện từ đã nổ bùng ra bề mặt Mặt Trời. Từng cặp có dạng những hình ống hình chữ U. Các vết đen hay sự phóng các năng lượng điện từ đã phóng ra nhưng “tia âm điện tử” ra ngoài không gian. Một số electron này lọt vào khí quyển Trái Đất đã gây ra nhiều hiệu ứng điện trên Trái Đất.

## 107. Q.3 - Chương 32: Đánh Lén

Editor: Earl Panda

Beta: Bánh Ú đại nhân.

\*\*\*\*\*\*\*

Thứ âm thanh quỷ dị đã dẫn dắt bọn tôi vào đây đột nhiên vang lên ngay sau lưng tôi, tuy không lớn, nhưng trong quan quách yên ắng vô cùng nên âm thanh đó nghe không khác gì sét đánh ngang tai. Tôi nghe mà toàn thân run lẩy bẩy, căng thẳng đến toát mồ hôi lạnh.

Quan quách này chiều dài khoảng sáu, bảy mét, bảo dài cũng không hẳn, bảo ngắn cũng không đúng. Nghe âm thanh kia mà đoán thì có lẽ nơi phát ra tiếng động cách tôi không quá một mét, gần như là dán sát sau lưng, khoảng cách vừa đủ để với đến bả vai tôi. Cứ từng tiếng từng tiếng “Híc…híc…” vang lên theo quy luật, nghe như tiếng mu bàn tay gõ lên cửa gỗ. Một cơn ớn lạnh chạy dọc từ gáy thẳng xuống đến gót chân tôi.

Tức khắc toàn thân tôi cứng đờ không nhúc nhích nổi. Tôi thoáng phân vân xem có nên quay đầu lại nhìn không, hay là cứ giả vờ như không nghe thấy gì, không để ý đến nữa. Nhưng ngay sau đó tôi nghĩ lại, dở khóc dở cười cắn lưỡi tự nhủ: phải ráng bình tĩnh, lúc này không còn cách nào khác, chỉ có thể đối mặt, sợ hãi và kiếm cớ bây giờ thì chỉ có đường chết.

Đương lúc tôi còn đấu tranh tinh thần, thứ âm thanh ma quái kia vẫn vang lên đều đều không nhanh không chậm, không vọng lại gần, cũng không dãn ra xa. Tôi hít sâu một hơi, cắn răng nắm chặt con dao, từ từ quay đầu lại, nhìn xem rốt cuộc nó là cái gì.

Nhưng tôi vừa quay đầu thì âm thanh kỳ quái kia cũng đột nhiên ngừng lại. Tôi nhìn chăm chú, nhưng giữa màn sương màu xám tro ở đằng sau lưng tôi lại chẳng có gì khác. Nhìn về hướng âm thanh ban nãy vừa phát ra cũng chỉ thấy một khoảng không tăm tối mịt mù, chẳng qua bị hành động của tôi làm nhiễu loạn nên xuất hiện vài luồng khí quỷ dị, nhưng rồi lại tan biến rất nhanh, trở về bình thường như lúc ban đầu.

Tôi nuốt nước bọt, bỗng thấy hơi bất ngờ, liền lấy đèn pin rọi khắp bốn phía, nhưng cũng không thấy có gì khác thường, cứ như âm thanh đó chưa từng cất lên vậy.

Vừa nãy âm thanh đó ở gần tôi đến vậy, tôi nghe vô cùng rõ ràng, chắc chắn không phải ảo giác, lúc tôi quay người cũng mất không đến một giây, cho dù âm thanh đó có là do vật gì di chuyển được phát ra thì cũng không thể biến mất nhanh đến vậy. Lẽ nào, âm thanh đó phát ra từ nơi khác? Hay do tôi đoán nhầm?

Tôi vô thức dò dẫm bước từng bước lên phía trước, định đi tìm nơi phát ra âm thanh kia. Đột nhiên, từ lớp sương bên cạnh tôi có một bóng người bổ nhào ra. Tôi mắt tinh như ranh, vừa lúc nhắm thấy cái bóng xuất hiện, tôi vội vàng cúi xuống. Người nọ không bắt được tôi, nhưng lại xô tôi ngã nhào xuống đất. Tôi lăn một vòng trên đất. Ngoảnh lại, thấy người vừa xô tôi có vóc dáng mập mạp, chính là người đã đẩy tôi vào đây – ông chủ Vương.

Tôi chửi bậy một tiếng, rút con dao săn ra, tính duyên này dứt tình với lão luôn, không ngờ, chớp mắt cái mà lão ta đã trốn vào trong đám sương, ngay cả cái bóng cũng không thấy nữa.

Tôi không khỏi khinh thường mà nhổ mấy bãi nước bọt. Vừa nãy trong lúc vật lộn, hẳn là lão đã làm rớt dao của mình rồi nên mới e ngại con dao săn nhỏ trong tay tôi, không dám chính diện ra mặt tấn công mà trốn trong đám sương, chờ tôi tới gần mới đánh lén bất ngờ. Thật không giống cái bộ dạng kiêu ngạo lúc đầu chút nào. Tay này đích thị là một tên tiểu nhân con mẹ nó rồi.

Cơ mà, nói đi cũng phải nói lại, tình hình ở trong này kì quái như thế, lá gan của lão ta cũng không phải to bình thường đâu. Phải là tôi, tay không đèn pin, tay không vũ khí, chắc tôi đã rúc vào góc nào đó mà run lập cập rồi, chứ đâu dám đi đánh lén người khác. Hơn nữa, chỗ này sương mù dày đặc như nước, rất dễ nhận biết được những thứ di chuyển được. Vì vậy, lão ta biết không dễ dành đánh lén tôi thành công được, nên mới cẩn trọng hơn, chứ không vừa nãy tôi đã có thể đánh ngã được lão ta rồi.

Tôi nghĩ đến đây lại thấy kỳ lạ. Nếu vậy, cái nguồn gốc của âm than quái dị kia nếu ở trong quan quách mà chuyển động thì sẽ phải có động tĩnh gì đó chớ, ấy thế mà, khi tôi quay đầu lại, đám sương vẫn chẳng có gì khác thường, không có vẻ như là có vật gì di chuyển trong đó. Lẽ nào nó lại không có hình dạng gì? Lẽ nào nó là ma chăng?

Tôi vừa cảnh giác phòng ngừa ông chủ Vương đánh lén lần hai, vừa lồm cồm bò dậy. Không gian trong quan quách này không quá rộng, ban nãy vừa bị ngã chẳng biết lăn đến đâu rồi, phải nhanh nhanh lùi đến mép, nghĩ cách bò lên trên thôi.

Toàn bộ chỗ này không lớn lắm. Nhìn xung quanh bốn phía tôi có thể thấy mình đang ở gần trung tâm quan quách. Xuyên qua lớp sương mù, tôi nhìn thấy ở phần trung tâm có một cái gì đó, chỉ thấy bóng mờ mờ nhạt nhạt, hình như là rất nhiều sợi dây nối từ trên đỉnh quan quách xuống tận tới đáy. Tôi còn tưởng đó là mấy nhánh rễ khí của các cành cây mọc trên đỉnh buông rủ xuống, nên đi đến phía trước, lấy đèn pin chiếu vào mới vỡ lẽ ra là không phải. Những thứ đó đều là những sợi xích thanh đồng to cỡ bằng cổ tay người, mọc đầy những nấm và bị quấn chặt bởi những sợi rễ chùm của cây đa, thẳng suốt từ trên đỉnh xuống dưới. Tuy nhiên, sợi xích sắt trông có vẻ như chỉ gắn cố định ở trên đỉnh quan quách cho đến giữa quách, còn phía dưới thì không có bất cứ một thứ gì buộc vào vậy.

Cái quan quách bằng đá này nói là lớn, nhưng thực ra là nhỏ, khi khai quật nóc mộ của các quý tộc thời Tây Hán và thời Ngũ Đại đều có. Thứ này gọi là quan quách, nhưng thực chất phải gọi là phòng quách (cái quách to bằng cả căn phòng nhỏ) mới hợp lý. Nếu căn cứ vào mộ thổ táng thì quan tài hẳn là phải đặt ở giữa phòng quách này cùng với những của cải bồi táng, bên trong lớp phòng quách bằng đá còn phải lèn chặt đến mười mấy lớp quách gỗ, suốt từ tít trong cho đến mép quách.

Tôi bước đi vài bước, dựa theo kích thước quan quách, chí ít cũng có thể thấy hình dáng cơ bản của quan tài trong. Thế nhưng, giờ thấy những rễ cây và xích đồng, trên mặt đất lại không có đồ vật gì cả, lẽ nào bên trong cái quan quách này rỗng tuếch? Vậy tiếng động kỳ lạ kia là từ đâu tới? Cái thứ quỷ dị làm nhiễu sóng bộ đàm là ở đâu ra?

Tôi sửng sốt hồi lâu, lại bước lên phía trước từng bước một, muốn đến xem liệu có phải sợi xích thanh đồng khóa chặt chiếc quan tài để giữ cái gì đó còn sống không. Tôi vừa bước ra, bỗng nhiên dưới chân hẫng một cái, cả người ngã chúi xuống dưới. Tôi vội nhanh tay túm lấy sợi xích đồng, trượt dài xuống mấy mét mới dừng lại được, sợ đến toát mồ hôi lạnh.

Chuyện gì xảy ra thế? Thế mẹ nào mà phía dưới lại không có gì vậy? Tôi sợ hãi, soi đèn pin chiếu xuống dưới, nhìn không thấy mặt đất đâu cả mà chỉ thấy sương dày đặc. Chân giẫm xuống, giẫm vào sương chứ không có cái gì cả, hình như là có cái hố lõm xuống rất sâu.

Đúng là kỳ quặc, tôi nghĩ. Bên trong cái phòng quách này có gắn với đài tế tự trên đỉnh cây thanh đồng, ở chính giữa quách thì không có gì, có lẽ là giống với phương pháp quách đa tầng đa lớp ở thời Chiến quốc. Ở giữa phòng quách này còn có một cái hố lõm xuống, gọi là giếng quan, ở phía dưới mới là quan vị (vị trí đặt quan tài) thật. Không biết cái giếng quan này nó sâu bao nhiêu, thật là nguy hiểm, nếu như vừa nãy mà ngã xuống, không chừng gãy đầu gãy cổ chết như chơi.

Còn những sợi xích thanh đồng này, có lẽ là một thiết bị quan trọng dùng để đưa quan tài xuống dưới cái giếng quan này, quan tài chứa thi thể hẳn là ở ngay phía dưới chân tôi đây.

Đang nghĩ ngợi, bỗng nhiên đám sương bên cạnh náo động, ông chủ Vương vọt ra từ trong đó, cầm trong tay thứ vũ khí nào đó, đánh thẳng về phía tôi. Ở đây sương dày như thế, có lẽ lão ta nhìn thấy ánh đèn pin nên mới đoán được vị trí của tôi. Tôi vừa nhìn thấy không ổn, liền theo bản năng hét to: “Đừng! Mau dừng lại!”

Nhưng đã muộn. Chỉ nghe ông chủ Vương kêu “A!” một tiếng, chân giẫm vào khoảng không, thoáng cái lão ta đã ngã tụt xuống dưới. Tôi cảm thấy sợi xích đồng chấn động mạnh, hẳn là do lão ta đã túm được, cùng lúc đó, chỗ tay bám lấy sợi xích của tôi phát ra tiếng lục cục, cơ thể bắt đầu trượt xuống dưới.

Tôi quay lại nhìn, hóa ra là đám nấm mốc rêu xanh trên xích đồng bị tay của tôi đè ép thành chất lỏng sền sệt màu trắng, khiến cho sợi xích đồng trơn như được bôi một lớp dầu mỡ. Tôi thầm kêu than không ổn, vội vàng dùng con dao săn định cắm chặt vào lỗ hổng trên dây xích, thế nhưng lưỡi dao lại chen vào không lọt mà mắc vào những rễ cây ở trong. Tôi cố sức vặn xoắn con dao vào đám rễ cây, bấy giờ cơ thể mới ngừng trượt xuống. Lúc này, tôi đã trượt xuống dưới ít nhất là mười mét, tiến vào bên trong giếng quan trong cột cây thanh đồng.

Ông chủ Vương đầu đầy máu, vắt vẻo trên sợi xích thanh đồng ngay phía dưới tôi, cách tôi chừng một bàn chân. Lão ta cũng giữ không được sợi dây xích, đành dùng chiếc dây lưng bằng da xỏ qua lỗ hổng trên sợi xích để bám vào mới miễn cường không bị tụt xuống được. Tôi lấy đèn pin rọi vào lão ta, lão quay đầu vừa chửi vừa né ánh sáng chói mắt.

Tôi thấy tạm thời lão ta không uy hiếp gì đến tôi, nên phải đi xem xét tình hình cái giếng quan trước đã. Thân cây thanh đồng trong ngoài đều như nhau, có khắc sâu những khe rãnh con rắn hai thân, những đường hoa văn chạy dọc theo rễ cây từ trên trườn xuống dưới. Sương ở đây loãng hơn phía trên rất nhiều, tôi nhìn xung quanh một vòng, xem xem cái giếng quan ở trung tâm phòng quanh này rộng bao nhiêu. Nếu nó quá lớn, tôi chỉ e leo ra ngoài sẽ là một vấn đề lớn.

Giếng quan có hình chữ nhật, dài khoảng bốn mét, rộng hai mét, đặt vừa đủ một chiếc quan tài rộng. Tôi với tay ra, sờ lấy vách tường giếng quan, không biết có phải do đám sương kia không mà ở đây không có nhiều nấm ký sinh, chỉ thấy rễ cây vốn có. Không khí bên trong giếng quan cứ lửng lơ một mùi vị khác thường, có thể là do bên ngoài sương dày đặc khiến bên trong mặt nạ phòng độc bắt đầu bị ẩm, hiệu quả giảm xuống. Tôi có thể ngửi thấy cái mùi kỳ lạ đó càng ngày càng nồng, bay thẳng vào mũi tôi. Bởi vậy, xem ra, ông chủ Vương nhất định cũng không chịu nổi.

Nhìn xuống dưới, tôi lấy làm kinh hãi. Sợi xích vẫn cứ buông xuống cho đến khi chìm hẳn vào bóng tối, đèn pin còn không chiếu đến được, vô cùng sâu. Từ nơi này nhìn xuống dưới, toàn bộ giếng quan sâu vô cùng, có cảm giác như nó cứ sâu xuống mãi mãi, không có đáy.

Không thể nào? Tôi nghĩ, trong bụng có một loại cảm giác, lẽ nào cả cái cây thanh đồng này đều rỗng ruột hết, chúng tôi đã bò lên trên phải hơn ba trăm mét là ít, rễ cây thanh đồng này còn đi vào lòng đất sâu đến đâu không biết, nếu như là rỗng ruột thật, thì dưới đáy tận cùng rút cục là cái gì? Tâm trái đất? Địa ngục? Rễ cây to lớn hình trụ rỗng ruột, cắm ở đây liệu có ý nghĩa gì không?

Ông chủ Vương thấy thế cũng vô cùng ngạc nhiên, hai người đều không nói lời nào, ngoắc nhau nhìn xuống dưới. Bỗng nhiên, “Híc…híc…”, hai tiếng vang lên, cái âm thanh âm u kỳ quặc này đột nhiên vang lên khắp bốn phía xung quanh chúng tôi!

Tôi với ông chủ Vương nhìn nhau, ánh mắt cả hai đều đổ dồn với phía bóng tối đen đặc ở dưới. Tiếng động này, đương nhiên là phát ra từ dưới vực sâu thăm thẳm này truyền lại.

## 108. Q.3 - Chương 33: Hòa Giải

Edit: Earl Panda Beta: Thanh Du

\*\*\*\*\*

Đứng từ chỗ này nghe ra, thấy tiếng động này có chút khác thường, lại có tiếng vang vọng lại, dường như là từ một nơi rất sâu phía dưới truyền lên. Theo nhịp điệu của nó, tôi có thể cảm nhận rõ ràng sợi xích thanh đồng đang hơi hơi rung động, giống như đầu kia sợi xích được đính vào động mạch của một người khổng lồ vậy.

Cảnh này khiến tôi không kìm được mà rùng mình ớn lạnh một cái. Tôi không cảm nhận được tí gió nào từ dưới thổi lên, mà hai người chúng tôi bám vào cũng không đủ để khiến sợi xích đồng nặng nề kia rung lắc dữ dội đến thế. Vậy thì, dưới bóng đêm sâu thẳm kia có thứ gì đã lay động sợi xích thanh đồng?

Ông chủ Vương trầm tư lẳng lặng lắng nghe. Lão ta chưa bao giờ trải qua mấy loại chuyện này, đáng ra phải sợ hãi hơn tôi mới đúng, ấy thế mà trông vẻ mặt lão ta lại bình tĩnh khác thường, hình như đang suy đoán chuyện gì đó.

Căng thẳng một hồi lâu, cuối cùng tiếng động cũng dừng, sợi xích đồng không còn rung lắc nữa. Tôi bất giác thở phào một hơi nhẹ nhõm, người cũng suýt nữa lả xuống theo sợi xích luôn.

Ông chủ Vương vẫn không hề có phản ứng, chỉ im lặng suy nghĩ hồi lâu rồi rút ra một điếu thuốc, châm lửa, hút mạnh một hơi. Sau đó lão ta móc từ trong túi ra một cây gậy huỳnh quang nhỏ, lắc lắc hai cái khiến cây gậy dần dần phát sáng.

Tôi không hiểu lão ta định giở trò gì, nên chỉ lạnh lùng liếc nhìn. Cho đến khi cây gậy huỳnh quang sáng hẳn lên, lão ta đột nhiên ném nó xuôi theo sợi xích thanh đồng, ánh sáng xanh lục phát ra từ cây gậy xoay tròn rồi rơi xuống phía dưới.

Chùm sáng màu xanh càng lúc càng nhỏ dần, rồi nhanh chóng biến mất khỏi tầm nhìn. Tôi nghĩ nó sẽ rơi mãi rơi mãi cho đến khi tan biến vào bóng tối thì đột nhiên, ở chính ranh giới giữa nhìn-thấy-được và không-nhìn-thấy-được, cây gậy huỳnh quang đập phải một vật gì đó đánh “bốp” một tiếng, văng ra một bên vách tường thanh đồng rồi lại rớt xuống, trong nháy mắt đã biến mất dạng.

Cách sợi xích thanh đồng khoảng khoảng năm mươi, sáu mươi mét về phía dưới quả thực có treo thứ gì đó. Ánh sáng từ cây gậy huỳnh quang quá yếu nên tôi chỉ kịp nhìn ra vài đường nét mơ hồ, hình như là một cỗ quan tài thủy tinh lấp loáng ánh vàng, cũng có thể là loại quan tài bằng thương thạch thông thường. (một loại đá có màu vàng, nửa trong suốt).

Ông chủ Vương ngẩng đầu nhìn tôi thách thức, rồi bất ngờ buông tay khỏi chiếc dây lưng, vừa bật lửa, vừa trượt xuống phía dưới. Rất nhanh sau đó, lão ta chìm hẳn vào trong bóng tối, chỉ còn thấy một đốm lửa leo lắt càng ngày càng thu nhỏ.

Tôi thoáng cân nhắc, không hiểu vì sao bỗng dưng cảm thấy bất an. Ông chủ Vương dường như đã tính toán hết mọi chuyện từ trước, lão ta biết nhiều loại vật phẩm kỳ dị, phải chăng đã đoán ra vật bên dưới là gì nên mới nhanh chân chạy đi thủ luôn? Tôi chợt nhớ lại chuyện lão Dương đã kể lúc trước nên nhịn không nổi, vả lại, tôi cũng không cam lòng cứ thế rơi vào tay lão ta, liền vội vàng rút con dao săn rồi bám theo lão ta, trượt xuống phía dưới.

Càng xuống sâu tốc độ trượt càng nhanh, những rễ cây quấn chằng chịt cũng không còn nữa. Đến quãng sau, tốc độ của chúng tôi bắt đầu chậm lại. Chỉ trong khoảng mười giây mà tôi đã tụt xuống độ sâu vừa ước lượng ban nãy. Tôi thấy đốm lửa phía dưới chợt dừng lại, vội kẹp chặt hai chân vào sợi xích để dừng theo.

Cúi đầu nhìn xuống, tôi thấy ông chủ Vương đã đến đoạn cuối cùng của sợi xích, dưới đó vài mét chính là nơi cây gậy huỳnh quang va đập vào. Lão ta nằm sấp, dùng bật lửa chiếu sáng, nhưng ánh sáng quá yếu ớt nên không thể nhìn rõ hình dạng tổng thể của thứ này, chỉ thấy một khối thủy tinh màu vàng treo lơ lửng giữa không trung.

Tôi bật đèn pin, rọi xuống. Dưới ánh sáng cường độ mạnh từ chiếc đèn pin, vật này mới bắt đầu hiện ra rõ ràng.

Ngoài dự đoán của tôi, vật treo phía dưới sợi xích thanh đồng không phải thương thạch quan, cũng không phải chỉ là một cỗ quan tài con con, mà là một khối đá hổ phách trong suốt cực lớn có hình quan tài, xem ra được hình thành từ tự nhiên. Ánh sáng đèn pin từ trên rọi xuống khiến ánh vàng tỏa ra khắp bốn phía như ánh ngọc lưu ly, chỉ cần hơi dịch chuyển góc độ đèn pin một chút là thứ ánh sáng lung linh huyền ảo ấy sẽ phản chiếu khắp không gian, thực là một cảnh tượng lộng lẫy huy hoàng đến mức khó tưởng tượng.

Từ trên vòm hang rủ xuống bốn sợi xích thanh đồng được đúc chìm vào trong khối hổ phách. Nhìn xuyên qua lớp hổ phách có thể thấy một bóng người mơ hồ màu đen, căng mắt ra mới miễn cưỡng phân biệt được đầu với vai, mà hai bờ vai lại nhô cao như hai cái bướu lạc đà. Cái bóng cuộn cả người lại, tư thế nằm giống như thai nhi trong bụng mẹ.

Tôi từ thuở cha sinh mẹ đẻ đến giờ chưa từng nhìn thấy thứ gì tương tự nên chỉ biết ngẩn tò te mà nhìn, nói không nên lời. Ngược lại ông chủ Vương có vẻ bình tĩnh khác thường, lão ta quan sát thoáng qua rồi trượt xuống dưới, tính giẫm lên khối hổ phách để thăm dò. Tôi thấy thế bèn cuống quýt kêu lên: “Đừng!”

Ông chủ Vương quay đầu lại, nhìn tôi một cách khó hiểu.

Tôi bèn nói: “Trước đây tôi chưa bao giờ nhìn thấy một khối hổ phách lớn đến vậy, có khi là cặn nhựa thông cũng nên. Ông mà giẫm lên, coi chừng nó vỡ ra đấy.”

Ông chủ Vương nhìn tôi cười khinh bỉ, nói: “Chú mày thì biết gì? Hổ phách cái con khỉ, đây là thi kiển (1), là bào thai hóa thạch đấy.” Dứt lời lão ta đã nhảy lên luôn. Cái gọi là thi kiển này cũng thật chắc chắn, chỉ thoáng lay động rồi nhanh chóng ổn định như cũ.

Tôi thấy lão ta vẫn không sao, bèn không cam tâm bị bỏ lại đằng sau, liền thả chân nhảy xuống bề mặt khối hổ phách chứa bào thai hóa thạch, đồng thời giơ con dao săn lên tính tra vào vỏ sau lưng, miễn khỏi cảnh tay dao tay đèn lỉnh kỉnh khó hoạt động.

Không ngờ ông chủ Vương lại hiểu nhầm, thấy tôi nhảy xuống lại cảnh giác khom lưng, rút sợi dây thắt lưng ngoắc trước ngực ra, làm bộ chuẩn bị đánh nhau. Mà tôi thấy thế lại càng sợ, con dao săn vốn định tra ra sau lưng nay lại quơ lên.

Trong chốc lát, bầu không khí trở nên căng thẳng cực độ, không một ai dám nhúc nhích, vì cả hai đều biết, ở cái nơi quỷ quái này, chỉ cần hơi sơ suất một chút thôi, bị người ta đạp ột cước là xong đời. Bên dưới là vực sâu vạn trượng, cho dù anh có khỏe đến đâu, có hung hãn cỡ nào, thì rớt xuống cũng đi đời nhà ma chỉ trong tích tắc.

Ông chủ Vương dù sao vẫn là người chốn giang hồ, cầm được thì buông cũng được, nên chỉ giằng co một chốc lão ta đã khoát tay áo, nói với tôi: “Này chàng trai, đã đến nước này thì tôi đành lui một bước vậy, chúng ta tội gì phải đồng quy vu tận chứ. Lỡ có một người chết, người còn lại cũng chẳng được lợi gì, nơi này không thể một mình leo lên được.”

Tôi nhìn lên đỉnh đầu, thấy lão nói cũng không sai. Ở đây, muốn leo lên trên, chí ít cũng cần hai người hỗ trợ lẫn nhau. Vậy là chừng nào vẫn còn ở lại dưới này, có lẽ lão ta sẽ không dám đụng đến tôi, bằng không lão ta sẽ còn chết thảm hơn nhiều. Nhưng người này cực kì xảo quyệt, tốt nhất không nên quá tin tưởng.

Tôi từ từ đặt con dao săn xuống, thủ thế làm bộ hòa giải, đồng thời tóm tắt sơ lược lại chuyện cái bộ đàm nhiễu sóng, tạo một cái cớ cho cho hai bên cùng xuống thang. Dẫu sao vừa rồi tôi cũng đã hạ sát tâm, lão ta không thể dễ dàng nới lỏng cảnh giác được.

Ông chủ Vương lôi bộ đàm của mình ra, bán tin bán nghi bật lên, quả nhiên từ bên trong phát ra một loạt tiếng ồn với âm lượng cao vút, nghe cực kỳ chói tai, giống như tiếng người gào thét đến xé họng vậy. Ông chủ Vương hết hồn, vội vàng tắt bộ đàm đi, mở miệng chửi: “Mẹ kiếp.”

Tôi cũng sợ chết khiếp đi được, ở đây nhất định đã gần với nguồn gây nhiễu lắm rồi nên âm thanh mới chói tai đến vậy. Tôi không ngờ trên đời này lại có thứ âm thanh đáng sợ đến thế, nếu nghe thêm vài giây nữa, có khi tôi mất trí mà nhảy luôn xuống vực cũng không biết chừng.

Ông chủ Vương cầm lấy thắt lưng buộc lại lên người, nói: “Lần này tôi tính toán sai rồi. Cậu cũng biết, chúng ta lăn lộn chốn giang hồ, không để tâm một chút thì không xong đâu.” Lão ta chỉa chỉa vào cái cục sưng vù trên mặt, “Chàng trai, cậu ra tay cũng không nhẹ đâu. Chúng ta lần này coi như huề, thù oán cá nhân cứ để sau khi ra ngoài hẵng tính, sao nào?”

Tôi âm thầm cười khẩy, vừa rồi ông chủ Vương bộc lộ bản tính, tôi đoán lão ta đã sớm dự định sau khi ra ngoài sẽ giết chúng tôi diệt khẩu, giờ nói mấy câu này chẳng qua là kế hoãn binh. Có điều bây giờ hai bên vẫn cần lợi dụng lẫn nhau, nên tôi gật đầu, ném cái đèn pin về phía lão ta cho cân bằng.

Tôi với lão ta tạm thời hòa giải, nhưng tôi cũng không dám tiếp cận lão ta quá gần như trước, để khỏi có người “lỡ tay” đẩy tôi một phát rơi tòm xuống dưới. Lão ta hiển nhiên cũng lo chung một mối như tôi, hai người ngầm hiểu trong lòng nhưng miệng không nói, lẳng lặng vừa đề phòng đối phương, vừa cẩn thận ngồi xổm xuống xem xét kĩ càng cái bào thai hóa thạch dưới chân.

Trên bào thai hóa thạch có rất nhiều hoa văn hình thành tự nhiên, độ trong cũng không cao, nên từ bên ngoài không thể nhìn thấy cái xác bên trong được. Muốn nhìn, phải quét bằng tia X-quang hoặc đập vỡ lớp hóa thạch bên ngoài. Nhưng kỳ quái nhất phải nói đến bóng người bên trong lớp hóa thạch. Đây chắc chắn là một thi thể, có điều cái thi thể này hình dạng rất quái dị, nhìn thế nào cũng không giống người.

## 109. Q.3 - Chương 34: Giả Thiết Lớn Mật, Cẩn Thận Tìm Chứng Cứ

Edit: Namichan

Beta: Earl Panda

\*\*\*\*\*

Cách đây mấy năm, ở vùng Xuyên Nam và Nội Mông cũng đào được thi kiển, nhưng đều là loại lớn như chậu rửa mặt, có chút giống ngọc, lại có chút giống hổ phách, bên trong có bọc xác động vật nhỏ hoặc xác trẻ con khô quắt, hiếm khi có người trưởng thành. Mấy thứ này đều là vật bồi táng khai quật được, chẳng ai biết đã được làm ra bằng cách nào.

Căn cứ theo sách cổ ghi lại, có thể là vào thời Tiên Tần, các phương sĩ (thời xưa dùng để gọi những người cầu tiên học đạo) đã dùng vật này làm nguyên liệu để luyện đan. Họ đem phụ nữ mang thai thiếu tháng ngâm vào nước thuốc cho đến chết, cho vào một các vạc rồi chôn xuống đất tròn mười bảy năm mới đào lên, khi đó thai nhi trong bụng sẽ biến thành thi kiển. Lớp bên ngoài là nhau thai hóa thạch, người ta nhìn thấy có màu hổ phách, kỳ thật đó chính là nước ối bên trong đông lại mà thành. Cũng có người nói, đây là một loại kỹ thuật chống thi thể phân hủy, dùng hỗn hợp thuốc đông y và nhựa cây đặc biệt bao lấy thi thể, giữ cho thi thể không bị mất nước.

Tôi đã từng nghe nói qua về sự tồn tại của thứ này, nhưng giá trị của nó quá lớn nên tới tận bây giờ vẫn chưa có mối nào qua tay. Tuy hôm nay được nhìn thấy tận mắt nhưng cũng chẳng biết nên xử lý nó như thế nào, hơn nữa vì không khí giữa tôi và ông chủ Vương đã dịu đi đôi chút nên tôi liền thử dò hỏi lão vài vấn đề.

Ông chủ Vương kể cho tôi, năm xưa ông cố của lão ta từng một thời giàu có hiển hách ở Hồng Kông, đã thấy qua một ít bảo vật của đám nhà giàu Nhật Bản di cư sang vì chiến tranh loạn lạc, trong đó có thi kiển hổ phách.

Thi kiển có lớn có nhỏ, thứ bên trong cũng chẳng cái nào giống cái nào, có cái nhìn như xác côn trùng bọc trong hổ phách bình thường, nhưng lại có cái bên trong chứa xác người.

Ông cố lão từng gặp một cái thi kiển khiến ông ta nhớ mãi không quên. Bên trong cái thi kiển đó là một cô bé chừng mười sáu mười bảy tuổi mặc váy đỏ, đôi mắt nhắm lại như đang ngủ thiếp đi, trông rất sống động.

Ông nhìn mà cảm thấy cô bé đó thật đáng thương, thừa dịp chủ nhân của nó không chú ý bèn lén mang đi đốt. Khi đó đang chiến tranh loạn lạc nên người chủ cũng chẳng phát hiện ra. Không ngờ, buổi tối hôm đó ông nằm mộng, mộng thấy cô bé váy đỏ đến tìm mình dập đầu nói cảm ơn.

Sau này ông chủ Vương làm nghề buôn đồ cổ cũng từng gặp qua thi kiển, nhưng mà loại lớn như thứ trước mắt đây, thậm chí còn chẳng nhìn rõ bên trong là vật gì thì vẫn là lần đầu tiên trông thấy.

Tôi cảm thấy có hơi bất ngờ, không lẽ thứ mà Lý Tỳ Bà nói “Hoàn hảo hơn cả lăng mộ Tần Thủy Hoàng” chính là chỉ thứ này? Không phải chứ? Cho dù đây cũng là vật hết sức hiếm thấy nhưng làm gì khoa trương đến mức “Hoàn hảo hơn cả lăng mộ Tần Thủy Hoàng” được.

Ngay cả ông chủ Vương cũng cảm thấy kỳ quái, nhưng lão ta tin tưởng những gì ghi trong “Hà Mộc Tập” là không sai, bèn ngồi xổm xuống, cẩn thận dán mắt lên lớp ngoài hổ phách. Muốn nhìn rõ bên trong có chứa thứ minh khí gì không phải là không thể, chỉ cần đun chảy lớp hổ phách bên ngoài là xong.

Nơi này được cố định chỉ bằng một sợi xích thanh đồng, tôi với lão không thể đồng thời đứng cùng một bên được, nếu không sẽ mất thăng bằng khiến cả hai thằng toi mạng như chơi. Bởi vậy tôi chỉ có thể đợi ngay tại chỗ, vịn vào sợi xích, nhìn xem có thu hoạch được gì không.

Ông chủ Vương nhìn kỹ từ trên xuống dưới mấy lần nhưng vẫn không phát hiện được gì, chỉ nói bên trong hổ phách tựa hồ có một tầng chất lỏng lưu động, ảnh hưởng tới độ trong suốt. Bên trong trừ bỏ cái bóng đen, không nhìn ra được thứ gì khác.

Lại nhìn bốn bề xung quanh, phía dưới là vực thẳm đem ngòm như mực, không có bất cứ dấu vết nào cho thấy có thể bò xuống. Đây là đỉnh cây thanh đồng, thứ thần bí trong quan tài chính là một khối hổ phách.

Hai người chúng tôi đều rơi vào im lặng, một câu cũng chẳng nói. Tuy khối hổ phách này rất đáng giá, nhưng nó nặng chết khiếp, chỉ dựa vào sức hai người chúng tôi làm sao mang đi nổi. Mọi thứ thuộc về nơi này chẳng có chút ý nghĩa nào đối với chúng tôi. Tôi thì thây kệ, nhưng đám người đi cùng ông chủ Vương trên đường tới đây đã chết gần hết rồi, đương nhiên ông ta vô cùng buồn bực.

Im lặng hồi lâu, tôi cảm thấy vấn đề mấu chốt vẫn nằm trong lời nói của Lý Tỳ Bà, bèn hỏi ông chủ Vương, trên đường đi tới đây Lý Tỳ Bà có tiết lộ điều gì không? Xem tính cách Lý Tỳ Bà thì cũng chẳng phải là loại người giỏi giữ mồm giữ miệng gì, chắc là có đôi lúc vô tình buột miệng nói hớ gì đó cũng nên.

Vẻ mặt ông chủ Vương hơi biến đổi, nói: “Mắt nhìn người của cậu chuẩn không cần chỉnh, đúng là Lý Tỳ Bà không phải người giỏi giữ mồm, có điều lần này đúng là quái lạ, một đường tới đây hắn giữ mồm miệng kín như bưng. Tôi chỉ nhớ hắn cứ nói với chúng tôi rằng đến đây rồi thì muốn gì cũng có, bảo là không cần lo lắng quá, còn lại chẳng nói gì thêm. Hắn là người thích chơi trò chủ nghĩa thần bí, thường xuyên chỉ nói qua loa đại khái như vậy với chúng tôi.”

Chỉ cần đến nơi đây, muốn cái gì cũng có.

Tôi lẩm nhẩm vài lần, trong lòng cảm thấy kỳ quái. Câu nói đó rất lạ lùng, dường như có hàm chứa ý gì đó.

Nghĩ đi nghĩ lại, trong đầu tôi bỗng nhiên nảy lên vài ý nghĩ, ai nha một tiếng, thầm nghĩ: “Chẳng lẽ là thế?”

Ông chủ Vương trông thấy nét mặt tôi nhất thời trở nên cổ quái, khó hiểu nhìn tôi, không biết tôi đang nghĩ cái gì.

Tôi hưng phấn cào cào tóc, luồng suy nghĩ trong đầu nhanh chóng xoay chuyển: Lý Tỳ Bà nói là đến nơi đây, những lời này có nghĩa khác, có lẽ bọn họ đều hiểu lầm ý của hắn rồi. Mấu chốt là ở chữ “đến” kia, nói đúng hơn, mấu chốt không phải là các anh sẽ lấy được thứ gì, mà trước tiên phải đến chỗ kia. Đến được rồi, các anh muốn cái gì thì sẽ có cái đó!!

Còn nhớ trong mớ tư liệu lão Tề đưa cho tôi có một tấm ảnh chụp bức bích họa được vẽ trên vách động. Trong ảnh là một cây thanh đồng, có rất nhiều hoa văn nom giống hình người đang quỳ lạy dưới tàng cây. Rất nhiều người cho rằng đó là cảnh cổ nhân cầu cúng cho vụ mùa bội thu, bên trong tấm ảnh cũng chụp một số chữ tượng hình, nội dung đúng là bọn họ đang cầu nguyện. Phần ghi chép phía trên nói chỉ cần cổ nhân hiến máu tươi và cầu nguyện với cây thanh đồng, nguyện vọng của họ ắt sẽ thành hiện thực.

Nói vầy có vẻ mê tín, nhưng mà vừa nghĩ tới câu nói của Lý Tỳ Bà thì tôi không khỏi liên tưởng hai chuyện đó với nhau.

Lẽ nào mục đích của Lý Tỳ Bà khi tới nơi đây chính là vì tin tưởng cây thanh đồng này thực sự có năng lực biến ước mơ thành hiện thực?

Tôi đột nhiên muốn cười nhưng lại cười không nổi. Nếu đúng như thế thì đây quả món hời cực lớn, trong thiên hạ dù là lợi ích gì đi chăng nữa cũng không đáng giá bằng một phần tỷ của món hời này. Nhưng chuyện này căn bản không thể nào xảy ra, nếu mục đích của hắn đúng là như thế thì thật ngoài sức tưởng tượng. Với lại, hắn đương nhiên không thể nói rõ ràng, nếu nói toẹt ra thì ai mà dám theo hắn mò tới đây chứ.

Tôi nói suy nghĩ của mình cho ông chủ Vương, nhưng thật ngạc nhiên, sau khi nghe xong, lão ta chẳng những không cảm thấy nực cười mà dường như còn nhớ ra điều gì đó, nói: “Không đúng, cũng không thể nói như vậy được, hình như thật sự có khả năng đó á.”

Tôi a một tiếng, trong lòng tự nhủ đúng thế quái nào được, bèn hỏi lão làm sao có thể?

Lão ta nói: “Chính là ban nãy, lúc hai người chúng ta té từ trên xuống, tôi vừa rơi xuống đất, sợ bị cậu đánh lén nên lập tức chạy vào giữa đám sương mù. Khi đó tôi cũng nhìn thấy mấy sợi xích thanh đồng này, nhưng lúc tôi băng qua sợi xích ở giữa lại không rơi xuống, đất dưới chân là thật. Nhưng tới lần thứ hai tôi đánh lén cậu, không ngờ chân dẫm vào khoảng không, bên dưới đã có một cái động. Lúc đó tôi cứ đinh ninh mình bị sương mù che mắt mới nhìn nhầm nên cũng chẳng để ý, bây giờ ngẫm lại thật giống như động này xuất hiện từ trong hư vô.”

“Ý ông là sao?” Tôi hỏi.

Lão nói: “Ý tôi là, lần đầu tiên dẫm lên chỗ đó, tôi cứ nghĩ phía dưới hẳn phải có một hầm mộ, nhưng đương nhiên khi dẫm lên thì không có. Mà tới lần thứ hai, không biết cái hầm mộ này từ đâu chui ra. Đó có tính là nguyện vọng của tôi được thực hiện không?”

Tôi hoài nghi nhìn lão, trong lòng tự nhủ chuyện vô lý đùng đùng như thế làm sao mà xảy ra được? Không lẽ lúc đó lão ta bị tôi đánh đến hôn mê, giờ chập mất cái dây thần kinh nào rồi?

Ông chủ Vương thấy tôi không tin, bèn nói: “Thật mà, hèn chi tôi cứ thấy quái quái, “Hà Mộc Tập” chưa từng sai chỗ nào, nếu như chỗ tốt mà Lý Tỳ Bà nói chính là nơi đây, xem hắn tự tin cỡ đó, nói không chừng khả năng này là thật.”

Tôi cau mày, vẫn không tin. Xét theo tâm lý học, câu nói kia của Lý Tỳ Bà có ý là —— chỉ cần tới chỗ này, tiềm thức của các anh có thể bị ảnh hưởng bởi cảnh vật xung quanh, khiến cho tất cả tưởng tượng trong tiềm thức đều biến thành thực thể.

Cứ cho là như thế, nhưng nếu cây thanh đồng thật sự có năng lực ấy, không lẽ tất cả những gì chúng tôi đang thấy chỉ là sản phẩm do chúng tôi tưởng tượng ra hay sao. Vậy thì cây thanh đồng này không phải như thế, sơn động này không phải như thế, và cả đống thi thể nơi này hóa ra cũng không phải như thế.

Nếu chủ nhân của “Hà Mộc Tập” năm xưa lúc leo lên, hoặc nhờ tra hỏi người dân Xá quốc trước kia mà biết được cây thanh đồng này có sức mạnh “vật chất hóa” như thần tiên, chắc hẳn Lý Tỳ Bà cũng biết loại sức mạnh đó nên mới kích động đám người kia mò tới đây.

Nếu như lấy đó làm nền tảng suy luận thì có thể giải thích lời của Lý Tỳ Bà, nhưng những thứ khác lại loạn như mớ bòng bong. Nếu trong đây là thế giới mà tiềm thức lẫn thực tế đan xen vào nhau, vậy rốt cuộc nguyên hình của cây thanh đồng là cái dạng khỉ gì?

Chuyện như vầy phải chăng quá mức cổ quái? Rốt cuộc có thể xảy ra được không?

Lúc chúng tôi bò lên, rất nhiều thứ, tỷ như đám khỉ mang mặt nạ Ly cổ, khoảng trống trên vách đá, nói không chừng đều là tự chúng tôi thực thể hóa mà ra.

Loại năng lực này mới nhìn qua ai mà chẳng chết mê, nhưng khi tôi cẩn thận suy nghĩ lại cảm thấy quá mức khủng khiếp. Trí tưởng tượng của con người là vô hạn, ví như anh có thứ năng lực này, sau khi xem xong một bộ phim kinh dị, nói không chừng lại thấy cái thây trong phim đang treo lủng lẳng trên quạt trần ngay sau lưng, máu tươi chảy ròng ròng. Hoặc khi anh đi qua nghĩa địa, nói không chừng…

May ra có người đã học qua tâm lý học, ở một trình độ nhất định mới khống chế nổi loại năng lực này, như thế chẳng phải có thể khống chế được cả thế giới hay sao. Chờ một chút —— không đúng, tôi chợt nghĩ tới điều gì đó.

Bọn lão Dương đã đào ra một nhánh cây thanh đồng, chiếu theo tấm ảnh thì cũng là một nhánh của cây ước nguyện này. Ông anh họ hắn lén mang nhánh cây kia ra ngoài, biết đâu đã nhìn ra sức mạnh của cây này? Nhưng tại sao ổng lại dở điên dở dại? Mà bây giờ nhánh cây đang ở trong tay lão Dương, có khi nào hắn cũng biết nội tình trong mớ bòng bong này không?

Tôi dòm cái cây bên cạnh, chợt nghĩ, nếu suy đoán này đúng, chẳng phải bây giờ tôi có thể xin cây này ban ột điều ước sao, ước tôi có thể biết hết mọi chuyện đã xảy ra. Nhưng ngay sau đó tôi liền cười xòa, sao có thể chứ, tôi vẫn tin thứ trước mặt mình chẳng qua chỉ là một khối đồng xanh thiệt bự mà thôi ——

Nghĩ tới đây, tôi bất chợt cảm thấy có gì đó khác thường, những suy nghĩ liên tiếp ùa vào trong đầu. Dưới bụng chợt thót lên một cái, tôi vội quay phắt đầu lại, nhìn ông chủ Vương chằm chằm.

## 110. Q.3 - Chương 35: Không Thể Khống Chế

Edit: Cốc Vũ

Beta: Earl Panda

~0O0

~Nhớ lúc trước trợ lý Lương có nói với chúng tôi ông chủ Vương là một kẻ thô kệch, từ nhỏ đã sống trên giang hồ, trình độ văn hóa rất kém. Thứ duy nhất lão có thể khoe với thiên hạ chính là thứ mà tổ tiên lão đã truyền lại: “Kiếp Dư Lục”. Một người như vậy mà lúc nãy khi tôi giải thích cho lão nghe về tiềm thức, lão lại có thể hiểu ngay được, còn đưa ra ví dụ minh họa, chứng tỏ lão dù ít dù nhiều cũng có hiểu biết về tâm lý học.

Vừa rồi tôi cảm thấy có gì đó kỳ lạ nhưng rồi không để ý nữa, cứ đinh ninh chắc đây chỉ là chuyện trùng hợp mà thôi.

Có lẽ ông chủ Vương cũng là một người tao nhã, dù sống giữa muôn trùng hãm hại lừa lọc mà vẫn dành thời gian nghiên cứu tâm lý, muốn làm xã hội đen thì cũng phải là xã hội đen có trình độ văn hóa. Nhưng trông lão đích thị cái dạng thô lỗ bặm trợn, giả thiết này là không hợp lý.

Nghĩ đến đây tôi lại bất giác liếc về phía ông chủ Vương, bỗng dưng có một dự cảm kỳ lạ dấy lên trong lòng —— người trước mặt tôi đây có thật là ông chủ Vương không?

Lão ta đang nhăn trán suy nghĩ về cái ý tưởng ban nãy tôi đưa ra, nghĩ đến xuất thần, nhất thời không nhận ra tôi đang nhìn lão với ánh mắt khác lạ. Tôi nhân cơ hội đánh giá dáng vẻ, quần áo của lão và cả rất nhiều chi tiết trên người lão nữa.

Cho đến giờ tôi vẫn chưa có ấn tượng gì nhiều với ông chủ Vương này. Đầu tiên là lão ta rất ít nói chuyện phiếm, thứ hai, hành động của lão cũng không có gì đặc biệt. Lúc trước khi trèo lên cây thanh đồng tôi cũng chỉ thấy lão một hai lần, bây giờ không nhớ nổi để mà phán đoán thật giả.

Nhưng vừa nghĩ lại, tôi cảm thấy bản thân đã phát hiện ra một vấn đề, chỉ là không dám khẳng định.

Để xác thực suy nghĩ của mình, tôi đột nhiên giả vờ nhìn thấy gì đó, phất phất tay trước mặt lão, khẽ gọi: “Ông chủ Vương!”

Lão lập tức quay đầu sang, hỏi: “Gì thế?”

“Đừng nhúc nhích!” Tôi thủ thế, lão không dám động đậy thật, còn bản thân tôi cẩn thận từng bước chầm chậm đi tới.

Lão ta rất căng thẳng, lo lắng nhìn tôi, tưởng trên vai mình dính cái gì, nghiêng mắt nhìn nhìn. Tôi bước đến ấn ấn vào ngực lão, thầm “Ai da~” một tiếng, lập tức thu tay lại.

Lão ta không hiểu nổi tôi làm cái quỷ gì, khẽ hỏi: “Làm cái gì vậy? Xảy ra chuyện gì à?”

Trong lòng tôi lúc này đã nắm chắc mấy phần, nhìn lão một cái rồi nói: “Tôi cảm thấy quần áo của ông rất lạ, ông mua ở đâu thế?”

Ông chủ Vương nhìn tôi như nhìn thằng thần kinh, bật cười: “Cậu có nhầm lẫn gì không, sao tự nhiên lại hỏi tôi câu này.”

Tôi nói: “Không nhầm chút nào đâu, ông chủ Vương. Mấy tháng trước, lần đầu tiên tôi đi đổ đấu, chú tôi bảo tôi đi mua đồ. Khi đó tôi cũng muốn mua bộ quần áo leo núi này của ông, nhưng sau đó lại thôi không mua nữa, ông biết tại sao không? Tại vì… loại quần áo này có hai cái túi ở trước ngực thoáng nhìn thì rất lớn, nhưng thật ra lại là giả, nó chỉ dùng để trang trí. Lúc đó tôi nghĩ quần áo đi thám hiểm đương nhiên càng nhiều túi càng tốt nên đã mua một cái loại khác.”

Ông chủ Vương sờ sờ hai cái túi trước ngực, mặt hơi hơi biến sắc.

Tôi phủi tay, khẽ nói: “Cho nên tôi mới cảm thấy kỳ quái, vừa rồi cái gậy huỳnh quang của ông, còn cả thuốc lá nữa, rốt cuộc là móc từ đâu ra vậy, hả ông chủ Vương?” Một tia sáng chợt lóe lên trong đầu tôi, tôi cơ hồ bật ra tiếng: “Hay là —— hay tôi phải gọi ông là lão Dương mới đúng đây?”

Ông chủ Vương ngơ ngác nhìn tôi, một lúc lâu sau lão chợt phì cười, cơ thể mập mạp kia bắt đầu co rút lại, cứ như một quả khinh khí đột nhiên bị chọc thủng mà xẹp xuống vậy.

Tôi thấy vẻ ngoài của ông chủ Vương biến đổi từng chút một, dần dần biến thành khuôn mặt của lão Dương, thầm khẳng định mình đã đoán đúng rồi.

Cuối cùng thân hình hắn cũng thả lỏng, thở dài nói: “Ngô Tà không hổ là Ngô Tà, đệch mợ từ nhỏ cũng chỉ có cậu chơi xỏ tôi, tôi khó mà lừa được cậu một lần, đều bị cậu vạch trần hết cả.”

Tôi lạnh lùng nhìn hắn, hỏi: “Bớt nói nhảm đi, cậu đang chơi trò gì ở đây thế?”

Hắn cười khổ một cái, khoát tay: “Nghe tôi giải thích, nghe tôi giải thích đã, ai da! Tôi cũng biết chuyện này không thể dễ dàng lừa cậu được.”

Thấy tôi không tiếp lời hắn mới lên tiếng: “Mục đích của tôi không phải lừa cậu, nhưng không còn cách nào khác. Đợi lát nữa nghe tôi giải thích xong, cậu sẽ biết tôi bất đắc dĩ mới phải làm thế.”

Tôi thấy hắn tùy ý kiểm soát ngoại hình của mình, thậm chí có thể sử dụng khả năng này ngoài sức tưởng tượng của tôi, suy ra hắn đã biết một số chuyện ở đây. Mục đích cả bọn mò đến cái chỗ này chắc chắn không phải là vì tiền, bởi vì một khi đã có năng lực này rồi thì tiền không còn là vấn đề nữa.

Nhưng với khả năng có thể nói là vô địch này rồi, hắn còn có chuyện gì cầu mà không được nữa, sao phải mò đến cái nơi quỷ quái này? Chẳng lẽ có năng lực này rồi vẫn chưa đủ?

Dẫu sao thì giờ đây tôi đã có thể khẳng định, lúc trước hắn một mực nhờ cậy tôi chính là một cái bẫy có chủ đích mà tôi cứ thế ung dung rơi vào. Nói cách khác bây giờ hắn lại sắp bắt đầu nói láo, tưởng tôi còn tin tưởng hắn như trước nữa sao? Cái con rùa chết tiệt này, nếu tôi khống chế được năng lực kia, tôi nhất định sẽ biến hắn thành con heo.

Lão Dương thấy nét mặt tôi biến đổi, biết rõ dù bên ngoài tôi vẫn tỏ ra bình thản nhưng kỳ thực trong lòng đã phát hỏa đến cực độ, nhất thời chẳng biết làm gì để dập tắt lửa giận của tôi, chỉ đành im lặng đứng nhìn.

Ngây người một hồi, hắn đột nhiên thở dài, cứ như đã suy nghĩ thông suốt điều gì đó, liền móc từ cái túi trước ngực ra một tấm hình, nói: “Cậu xem cái này đi rồi tôi sẽ giải thích cho cậu.”

Tôi cầm lấy tấm hình: người trong hình là mẹ hắn, mái đầu đã điểm hoa râm vì một đời vất vả. Xem ra chuyện lão Dương phải ngồi tù mấy năm đã giáng cho bà một cú sốc lớn. Mẹ hắn lúc còn trẻ rất đẹp, đối xử với chúng tôi cũng rất tốt. Chúng tôi đều gọi bà là dì Xinh Đẹp. Cha tôi và tôi mỗi năm đều đến thăm bà mấy lần.

Tôi không biết hắn cầm theo tấm hình này ra ngoài làm gì, nói: “Cậu có ý gì vậy?”

Hắn thở dài, chán nản cười khẩy: “Tôi không phải đã nói tôi cần tiền sao? Thật ra tôi lừa cậu đấy, mục đích tôi tới chỗ này là vì mẹ tôi. Mẹ tôi trong lúc tôi ngồi tù… đã đi rồi.”

Tôi à lên một tiếng, dùng ánh mắt vô cùng hoài nghi nhìn hắn, nhíu mày hỏi: “Mẹ cậu… qua đời rồi?”

Hắn im lặng gật gật đầu, nói: “Ngay sau ngày ra tù, tôi vội vàng về nhà, muốn ẹ tôi một sự bất ngờ. Nhưng đúng lúc tôi đẩy cửa phòng ra thì ngửi thấy một mùi hôi thối nồng nặc. Mẹ tôi gục trên máy may không nhúc nhích. Tôi cho là bệnh tim của bà ấy tái phát, lập tức chạy đến đỡ bà. Lúc tôi đỡ bà dậy, cậu biết con mẹ nó tôi nhìn thấy gì không?!”

Lão Dương nhắm mắt lại, thống khổ rên rỉ: “Mặt của bà… bị dính luôn trên máy may, kéo một cái mà toàn bộ bị rách ra hết, ôi trời ơi —— “

Tôi không biết mẹ hắn đã qua đời, nhất thời không biết phản ứng thế nào mới phải, chỉ biết đứng trân trân nhìn hắn. Lão Dương là người vô cùng hiếu thuận, hắn tuyệt đối sẽ không lôi chuyện mẹ hắn ra mà nói chơi.

Hắn xoa xoa trán, lại nói: “Sau khi làm lễ khâm liệm ẹ tôi xong, một mình tôi ở trong căn phòng trống không, nhất thời không biết nên làm gì. Tôi cũng không dám ngủ, vừa nằm xuống là lại thấy hình ảnh mặt mẹ tôi bị dính vào máy may. Cứ như vậy chín ngày liền, tôi đã đói bụng muốn chết, nghĩ thầm không bằng chết đói luôn cho rồi. Nhưng đúng lúc này, đột nhiên tôi liền ngửi thấy mùi thơm từ trong phòng bếp bay ra, thật giống như có người ở đó nấu thức ăn. Tôi qua đó xem, thấy mẹ tôi tự nhiên lại xuất hiện, thấy tôi đến còn nói: chờ một chút, xong ngay đây.”

Tôi nghe đến đó liền ý thức được chuyện gì đang xảy ra.

Lão Dương tiếp tục nói: “Lúc đầu tôi còn tưởng do mình nhớ mẹ muốn điên lên rồi nên mới xuất hiện ảo giác. Sau đó, tôi dần dần phát hiện có cái gì đó không đúng. Đây không phải là ảo giác. Không chỉ có tôi, ngay cả người bán thức ăn cũng nhìn thấy mẹ tôi. Lúc đó tôi biết rằng mẹ tôi đã thật sự trở lại, bà quả thật giống hệt với trước kia, ngay cả mùi vị thức ăn bà nấu cũng không khác xưa.

“Nếu là người khác có thể sẽ nghĩ mình gặp quỷ, nhưng tôi thì không. Tôi bắt đầu suy nghĩ chuyện này là sao đây? Dần dần tôi bắt đầu phát hiện, tình cảnh này có cái gì đó không ổn mà tôi không sao diễn tả bằng lời, nhưng lại không tìm được điểm mấu chốt. Cho đến một hôm, tôi ngồi xem TV suốt đêm, kết quả là gì cậu có đoán được không? Đêm hôm đó đột ngột bị cắt điện, cả khu chỉ nhà tôi là có điện, tất cả thiết bị điện dù không có điện vẫn mở được như thường, thậm chí không cần cắm phích.

“Tôi không biết chuyện gì đang xảy ra nữa. Lúc này, anh họ tôi gửi cho tôi một phong thư, trong thư anh nói anh cũng gặp phải chuyện tương tự. Lúc đó tôi hiểu được một phần, rằng chuyện này và cái cây thanh đồng kia chắc liên quan đến nhau.

“Tôi xem rất nhiều sách, biết được cái cây này có thể chính là Hứa Nguyện Xà Thần Thụ mà cổ nhân nhắc đến. Năng lực này của tôi có thể chính là từ cây thanh đồng mà ra. Lúc đầu tôi rất phấn khởi, tưởng mình sẽ phát tài. Nhưng đến khi tôi nghiên cứu kỹ hơn năng lực này, đồng thời sau khi bắt đầu có thể khống chế được nó, đã xuất hiện vấn đề.

“Một khi cậu dùng ý nghĩ để điều khiển năng lực này, nếu như cậu không thể gạt bỏ tạp niệm, rất nhiều thứ sẽ trở nên hỗn loạn, sẽ hỏng bét hết. Cho nên có một ngày, lúc tôi thức dậy, nhìn thấy mẹ tôi ngồi quay lưng lại ở bàn may, vừa nhìn thấy bà ngồi trước máy may, tôi đã sợ run, rón ra rón rén đi tới, cậu biết tôi nhìn thấy gì không, ôi trời ơi, mẹ tôi… mặt của bà…”

Tay lão Dương khua khoắng nhiều động tác, nhưng rồi thật sự không nói thêm được câu nào nữa, lén thở dài vài tiếng.

Tôi nghe xong trong lòng thầm cảm thấy lạnh cả người, thật sự không cách nào tưởng tượng tình cảnh khi đó đáng sợ đến mức nào.

Lão Dương thất thần từ trong người lần ra được một điếu thuốc lá bỏ vào miệng, không cần đến bật lửa đầu điếu thuốc đã đỏ rực. Hắn hít một hơi thật mạnh, nói tiếp: “Bắt đầu từ lúc đó, tôi ý thức được loại năng lực này kinh khủng đến thế nào. Nhưng tôi không cam lòng, tôi rất muốn mẹ tôi quay về. Cho nên tôi phải tìm một người nữa tới đây, tìm một người biết mẹ tôi, lại là người có tâm hồn vô cùng trong sạch, chính là cậu, lão Ngô. Đồng thời, tôi còn phải tiêu trừ hết năng lực này của mình.”

Tôi không nghĩ lão Dương vì chuyện này mà đến đây, nói: “Nhưng mà, lão Dương, chuyện này hình như là đi ngược lại ý trời, người chết không thể sống lại.”

Hắn nói: “Lão Ngô, tôi cũng không phải kẻ quá tham lam. Tôi chỉ muốn ba năm, chỉ cần được sống bình an cùng mẹ tôi ba năm nữa thôi. Cậu đã nhiều lần đến nhà tôi, lẽ nào cậu đành lòng nhìn mẹ tôi chết trong cô đơn như vậy sao?”

Tôi thở dài, nghĩ nếu như mẹ của hắn thật sự sống lại, liệu tôi có còn dám đến nhà hắn nữa hay không. Cây thanh đồng này không biết kẻ nào đã dựng lên thẳng đứng ở nơi đây, thậm chí còn có năng lực ma quái. Cái người này, rốt cuộc có được tính là người không đây.

Nghĩ nửa ngày, tôi lắc lắc đầu: “Chuyện này tôi không làm được đâu. Lão Dương, mẹ cậu đã chết, bà đã về với đất rồi, cậu… cậu hãy để cho bà đi đi, không nên cứ giữ bà như vậy.”

Lão Dương cười cười: “Từ từ đã, lão Ngô, cậu không hiểu. Chuyện này chẳng liên quan gì đến chuyện cậu có muốn giúp tôi hay không, cũng là lý do tại sao tôi không nói với cậu mục đích chúng ta đến đây. Bây giờ tôi nghĩ mục đích của mình đã đạt được rồi.”

Tôi không hiểu hắn nói gì, hỏi: “Ý cậu là sao?”

Hắn giơ giơ tay, nói: “Thì cậu cứ thử một lần xem cậu có thể cụ thể hóa ra được thứ gì đó không.”

Tôi không biết hắn muốn làm gì, nhìn xuống hai tay mình, trong lòng thầm tưởng tượng ra hình dạng một tảng đá, cố gắng dùng ý niệm của mình thực thể hóa nó. Nhưng mà dùng sức hồi lâu, trên tay vẫn trống không. Không nghi ngờ chút nào, năng lực này rất khó sử dụng. Người bình thường rất khó khống chế tiềm thức của bản thân.

Lão Dương có chút đắc ý nói với tôi: “Cậu xem, loại năng lực này, khi cậu cố gắng làm gì đó thì nhất định không hữu dụng. Nếu không thì vừa rồi lúc đói bụng hẳn là sẽ có vịt nướng bay tới rồi. Chỉ có một số tình huống nhất định nó mới xuất hiện, khó khăn vô cùng. Lão Ngô, năng lực này chỉ có thể hướng dẫn mà không cách nào sử dụng, cho dù có qua huấn luyện đi chăng nữa cũng vô cùng khó khăn. Ví như nếu cậu muốn biến ra thứ phức tạp như cái TV ở chỗ này thì có tưởng tượng cỡ nào cũng không ra.”

Tôi nhìn hắn, “Ý cậu muốn nói khả năng này thụ động? Cần một người hướng dẫn tâm lý?”

Hắn gật đầu, “Đúng, ví như tôi vừa rồi nói với cậu những lời đó là để hướng dẫn những suy nghĩ trong não cậu hiện thực hóa ra một người ngồi trong nhà tôi cách đây cả trăm dặm.”

Tôi ngây người nhìn hắn, nói: “Vô lý, con mẹ nó cậu cho là tôi thực sự cái gì cũng tin sao?”

Lão Dương lắc lắc đầu, đúng lúc đó đột nhiên cây thanh đồng và khối hổ phách chấn động mạnh một cái. Hai người chúng tôi bị trượt chân, thiếu chút nữa đã ngã xuống. Vội vàng túm lấy dây xích bên cạnh cây đồng, cúi đầu xuống nhìn chỉ thấy dưới chân chúng tôi là vực thẳm, giống như có thứ gì đó đang quằn quại. Mỗi lần nó ngọ nguậy, cây thanh đồng lại bị rung lắc dữ dội tựa như động đất, đứng cũng không vững.

Tôi túm chặt dây xích trên cây thanh đồng, cảm thấy kỳ lạ, trong đầu nghĩ ra một chuyện, quay đầu lại hỏi lão Dương: “Đúng rồi, lúc nãy có những âm thanh kỳ quái “Híc híc híc” ấy, có phải cũng do cậu hiện thực hóa ra không vậy?”

Lão Dương cũng nghi ngờ nhìn nhìn phía dưới, gật đầu nói: “Đúng vậy, tôi dùng âm thanh này để dụ cậu vào bên trong, sau đó tôi đứng bên ngoài đánh ngất ông chủ Vương. Cái vô tuyến điện kia quấy nhiễu, chẳng qua là không muốn để cho cậu nghe thấy tiếng tôi và ông chủ Vương đánh nhau thôi.”

Tôi nhíu mày, kêu lên: “Nếu thế không biết chấn động này là do cái gì gây ra?”

Lão Dương cũng đổi sắc mặt, nói: “Tôi cũng không biết, nhưng mà lão Ngô này, khi nhìn thấy cây thanh đồng ấn tượng đầu tiên của cậu là gì?”

Tôi vừa nghe hắn nói như vậy, đột nhiên sợ run cả người, “Tôi nghĩ… là nó thông đến Địa ngục…” Vừa nói vừa nhìn xuống phía dưới, “Không thể nào, cậu không định nói… cái thứ này… là…”

Lão Dương đá mạnh tôi một cước, kêu to: “Đồ ngốc, đừng có hoang tưởng!”

Vừa dứt lời, một con mắt khổng lồ hiện ra trong bóng đêm đen như mực bên dưới, con ngươi màu tím híp lại thành một đường ti hí quái quỷ, trông như mắt mèo.

## 111. Q.3 - Chương 36: Sụp Đổ

Edit: Thương Lang

Beta: Thanh Du

~0O0

~Con mắt lớn bên dưới nhanh chóng tiếp cận, tình hình hỗn loạn, toàn thân cây thanh đồng càng thêm rung lắc dữ dội. Tôi cũng không nhìn rõ nó leo lên bằng cách nào, chỉ biết ấn theo tốc độ này thì không đến mười phút nữa chúng tôi chắc chắn sẽ phải đối mặt với một trận đại chiến.

Lão Dương tái xanh mặt, quay sang oán trách tôi, “Rốt cuộc cậu tưởng tượng ra cái quỷ gì vậy hả?”

Tôi vội kêu oan, “Thề có trời chứng giám, đây là lần đầu tiên tôi nhìn thấy thứ này, nếu có nửa lời dối trá sẽ bị thiên lôi đánh chết.””

Hắn thấy tôi quả quyết như vậy thì ngẩn người, “Vô lý, không phải cậu thì là ai?”

Lúc này cũng không thể phỏng đoán gì hơn, tôi bảo hắn bớt nói nhảm đi, mau mau nghĩ cách, bị trừng đi trừng lại như vậy cũng chẳng dễ chịu gì.

Hắn nói, “Không cần lo lắng thái quá, chỉ là một con mắt chứ có gì ghê gớm đâu, chẳng lẽ cậu sợ nó dùng mí mắt kẹp chết chúng ta? Chờ nó leo lên đây ông đá phát mù luôn.”

Lời còn chưa dứt, thình lình một xúc tu khổng lồ trông như xúc tu bạch tuộc cuốn lên, trong nháy mắt đã quét qua khối hổ phách. Hai chúng tôi xoay một vòng trên không trung, cuối cùng đập vào vách thanh đồng. Khối hổ phách lập tức vỡ toang thành trăm mảnh, thi thể bên trong cũng nứt toác, rơi xuống theo những mảnh vụn hổ phách như thiên nữ tán hoa.

Hai người chúng tôi chớp lấy thời cơ cuối cùng, túm chặt dây xích thanh đồng mới may mắn thoát khỏi hiểm nguy không sứt mẻ gì, nhưng đầu óc cũng quay cuồng choáng váng. Tôi gào lên với lão Dương: “Trò đùa này quá đáng lắm rồi, không phải cậu có năng lực biến đổi sao? Mau biến ra một khẩu đại pháo, bắn nát cái thứ quái quỷ kia đi.”

Lão Dương quát to: “Má nó, cậu còn lảm nhảm cái gì vậy! Làm gì có chuyện dễ dàng như thế? Chạy mau!”

Chúng tôi không nhiều lời nữa, nhanh chóng men theo dây xích thanh đồng mà trèo lên. Mới được vài bước, đột nhiên cảm giác trên tay trơn tuột, sức lực cũng bắt đầu cạn kiệt. Tôi lập tức nghĩ đến loại thực vật trơn nhẵn mọc trên rễ cây trước đó, trong lòng hoảng hốt. Thôi hỏng rồi, chẳng lẽ mình phải chết ở đây?

Chợt lão Dương nhấc tay một cái, cảm giác trơn tuột trong lòng bàn tay tôi nháy mắt đã biến mất. Hắn leo trèo nhanh nhẹn như khỉ, còn kéo tôi theo. Tôi nhất thời không nắm vững, suýt nữa đã tuột tay, bèn mở miệng trách cứ, “Cậu có bản lĩnh như vậy, sao không biến hẳn ra cái thang có hơn không?”

Hắn gắt: “Lạy bố, bố đừng có lắm lời nữa cho con nhờ!!!”

Hai chúng tôi cắn răng trèo vào quan thất. Sương mù phía trên đã tan đi hết, tôi tính nhân cơ hội này xem qua mấy tấm phù điêu khác. Lão Dương nói cậu đừng có nhìn nữa, giờ là lúc nào rồi, nói đoạn vội vàng kéo tôi trèo lên tường quách. Đột nhiên, xúc tua kia nhanh như chớp cuộn lên từ dưới thông đạo, chớp mắt đã bật tung tảng đá lớn chặn trên đỉnh quách thất. Lực va chạm cực lớn, đến cả những rễ cây cứng như sắt cũng bị đập cho nát bấy, nhất thời cả cây thanh đồng chấn động mạnh, nhìn đâu cũng thấy những rễ cây, vỏ cây mục nát hòa cùng tro bụi bay mù mịt. Cả tảng lớn rễ cây đột nhiên vỡ tung thành nhiều mảnh nhỏ như những viên đạn bắn ra khắp bốn phía, đập vào sạn đạo, phá sụp một mảng lớn. Chúng tôi đang nằm sấp trên một rễ cây trơn trượt, lần này cả hai đều bị quăng ra khỏi quách thất, ngã sấp trên đài hiến tế.

Xúc tua kia sau khi lao ra khỏi cây thanh đồng thì không rút vào nữa mà cứ quét loạn xạ khắp bốn phía, đập ấy pho tượng thanh đồng xung quanh biến thành dị dạng. Tôi và lão Dương chật vật cúi đầu né tránh, lão Dương chỉ chỉ sạn đạo nói mau xuống thôi, cứ ở trên này thì chết chắc rồi. Tôi chợt nhớ đến ông chủ Vương bị lão Dương đánh ngất bên ngoài, thầm nghĩ mặc dù lão là loại khốn nạn nhưng cũng chưa đến mức tội ác tày trời, không thể cứ bỏ mặc lão như thế được, bèn vội vã quay đầu tìm kiếm. Nhưng nhìn quanh quất mãi mà không thấy, chẳng lẽ lão ta đã bị những mảnh rễ cây bắn ra từ vụ nổ vừa nãy đẩy đi đâu mất rồi?

Rễ cây bốn phía đã bị bật tận gốc, chỉ còn sót lại vài mảnh vụn trên đài hiến tế . Lão Dương thấy tôi quay qua quay lại nhìn xung quanh bèn đá tôi một cái, bảo tôi mau nhìn lên trên. Tôi vừa ngẩng đầu lên đã thấy một phiến đá bự chảng xé toạc không trung rơi xuống, vội cuống cuồng chạy. Lão Dương lộn một vòng, khoác lên lưng cái ba lô đang vướng trên một gốc cây đổ, sau đó hai người chúng tôi nhảy vọt lên bám vào dây thừng dùng làm cầu dây trước đó.

Chúng tôi vừa nắm lấy dây thừng, phiến đá phía sau đã rơi xuống đập mạnh lên đài hiến tế, vỡ thành trăm mảnh, tạo ra thanh âm đinh tai nhức óc. Dây thừng chúng tôi đang nắm cũng theo đó mà rung lên giống như dây đàn dương cầm, cơ hồ khó có thể chống đỡ được sức nặng này.

Quay đầu nhìn lại cái rễ cây chúng tôi đã quăng móc câu để trèo lên khi nãy thì thấy phần đầu của nó đã nối gót theo những rễ đa quấn quanh quan tài bay mất, chỉ còn lại một phần con con ít đến thảm hại. Bị thể trọng của chúng tôi níu xuống, móc câu cứ trực trượt ra ngoài, có vẻ như sẽ không còn chống đỡ được bao lâu nữa.

Tôi ngày càng cảm thấy bất an, bèn quay đầu gọi lão Dương mau leo lên, bằng không chúng ta sẽ theo chân lão Thái luôn đó! Lão Dương nghe thế liền giáng cho tôi một cái tát thật mạnh, mạnh đến mức khiến lỗ tai tôi ong ong.

Tôi mắng to: “Mẹ kiếp, cậu nghiện đánh người hả?”

Lão Dương gào lên: “Không đánh cậu sao được, cậu làm chủ đầu óc mình đi, tuyệt đối đừng nghĩ bậy nghĩ bạ gì nữa.”

Tôi cũng gào lại: “ Tôi nghĩ bậy hồi nào?”

Lời còn chưa dứt, chợt nghe một tiếng “Uỳnh” thật lớn vang lên. Chúng tôi quay lại nhìn, chỉ thấy toàn bộ quách thất đột nhiên gồ lên, các vết nứt dần dần xuất hiện. Một con rắn lớn màu đen nhô đầu ra, xúc tua kia chính là đuôi rắn. Đó là một con cự xà có một mắt, vảy rắn rất nhỏ, nhìn lướt qua lại thấy giống một con giun cỡ bự hơn.

Độc nhãn cự xà vừa chui ra, con mắt lớn đã ngay lập tức đảo về phía chúng tôi. Lão Dương thấy tình thế không ổn, đột nhiên rút từ sau lưng tôi ra một thanh liệp đao (đao dùng để đi săn) dài, vung lên chém đứt dây thừng. Chúng tôi chao qua khoảng không thành một đường cong như Tarzan, cuối cùng va vào một bên sạn đạo. Lần này tôi đã có chút kinh nghiệm, lập tức lộn một vòng, lực va đập đã giảm đi đáng kể.

Lão Dương vừa rơi xuống đất đã nhanh nhẹn rút ra từ bên cạnh ba lô một khẩu súng ngắn, bắn một phát vào mắt cự xà. Viên đạn khoét một lỗ hổng lớn trên thân cự xà khiến nó xà đau đớn cuộn mình, cái đuôi quét qua phá hủy toàn bộ dải sạn đạo trên đầu chúng tôi.

Lão Dương né một mảnh gỗ nhỏ rơi xuống đầu, đứng lên đối mặt với con rắn kia, vừa nổ súng vừa kéo tôi chạy đi. Tôi biết loại súng này chỉ nạp được năm viên đạn, nhưng cầm trong tay lão Dương thì đạn cứ liên tiếp bắn ra như nước chảy, căn bản không cần nạp.

Đáng tiếc kích cỡ của súng này vẫn còn quá nhỏ, con rắn sau khi bị bắn phát đầu tiên, đến giờ đã có kinh nghiệm, bắt đầu quấn tròn lại, dùng thân thể bảo vệ lấy mắt mình. Đạn bắn ra đều trúng đuôi nó cả, vảy của nó giống như một loại thiết giáp, làm gì cũng vô dụng.

Tôi thấy dùng súng không ăn thua với nó liền hô hào lão Dương mau chạy, hai người cứ thế chạy thẳng tới chỗ sạn đạo bị đứt quãng. Tôi vừa định trèo lên vách đá, lão Dương đã giữ chặt lấy tôi, nói: “Đã đến nước này rồi còn muốn trèo lên?” Nói đoạn kéo tôi nhảy xuống. Chúng tôi trượt theo mặt vỡ của sạn đạo nhảy xuống tầng sạn đạo kế tiếp, chợt nghe những tấm ván gỗ kêu răng rắc liên hồi. Ván gỗ mỏng manh làm sao có thể chịu được va đập mạnh như vậy, lập tức vỡ thành nhiều mảnh. Chúng tôi rơi xuyên xuống, lại phá vỡ một tầng sạn đạo nữa, rốt cuộc ngã lăn trên tầng sạn đạo cuối cùng.

Lần rơi này va đập rất mạnh, lúc tôi ngồi dậy được thì máu tươi đã trào đầy miệng mũi. Lão Dương kéo tôi đứng dậy, hỏi: “Xem ra dự đoán ban đầu của chúng ta đã quá lạc quan rồi, cậu không sao chứ?”

Tôi chỉ cảm thấy trời đất quay cuồng, cũng không biết đã trả lời hắn những gì. Chợt thấy cự xà màu đen chớp mắt đã bò xuống theo cây thanh đồng, lão Dương nói: “Đánh thì không lại, trốn cũng không thoát, thôi thì cứ tìm một cái hang mà chui tạm vào đã.”

Tôi nhìn xuống dưới, sâu thêm chút nữa đã không còn sạn đạo, chỉ còn chi chít những hang nhỏ giống cái hang chúng tôi từng nghỉ ngơi trước đó. Con rắn kia bự quá khổ, chúng tôi cứ chui bừa vào một trong số đó cũng có thể tránh tạm một lát rồi từ từ nghĩ đối sách.

Lão Dương sốt ruột lôi kéo tôi trèo xuống, rồi chui vào một cái hang rộng chưa đến một thước. Còn chưa kịp đi sâu vào bên trong, bất thình lình con mắt lớn của cự xà đã xuất hiện ngay trước cửa động, chăm chú ngắm nghía chúng tôi, sau đó lao bổ tới, định nhào vào trong.

Lão Dương bắn mấy phát súng, muốn ép nó lui xuống, nhưng viên đạn bắn vào đầu rắn chỉ làm tróc vài cái vảy, chẳng có tí hiệu quả thiết thực nào.

Cái đầu của hắc xà trông giống một chiếc xe tải cồng kềnh, thử vài lần cũng không chui vào được. Đột nhiên nó vung đầu, đập mạnh vào cửa hang khiến cho đất đá rơi tán loạn. Chúng tôi nhanh chóng chạy vào sâu bên trong, chỉ mong những tảng đá rơi xuống sẽ chặn mất đường vào.

Cự xà thấy chúng tôi lui vào trong hang thì nổi cơn thịnh nộ, tiếp tục đập đầu vào cửa hang. Toàn hang chấn động, chỉ nghe tiếng nham thạch rạn nứt từ ngoài cửa truyền tới ngay trên đỉnh đầu.

Đá ở đây là đá basalt (1), bị khai phá quá mức để tạo thông đạo nên không còn kiên cố như trước, trải qua va đập đã phá vỡ thế cân bằng mong manh bên trong nham thạch. Lúc này giữa các khe hở đã xảy ra phản ứng dây chuyền, một cái khe đột nhiên xuất hiện ngay trên đầu chúng tôi. Lão Dương thấy tình thế không ổn, vội kéo tôi lui vào tận đáy động. Tôi chưa hết kinh hoàng, mới lui vài bước vào trong đã nghe một chuỗi tiếng nổ vang lên liên tiếp, cát bụi bay mờ mắt, đá vụn văng khắp nơi, không sao giữ được bình tĩnh.

Theo bản năng, tôi cuộn người, hai tay đưa lên bảo vệ đầu. Những tảng đá từ bên trên trút xuống như mưa, trút lên người, lên lưng, không sót chỗ nào. Đang lúc hoảng loạn, lão Dương bỗng nhiên giữ chặt lấy tôi, kéo tôi về phía hắn; cùng lúc ấy tôi nghe một tiếng vang thật lớn, một tảng đá to như cái bàn làm việc cỡ lớn sụp xuống, bịt kín cửa động.

Con rắn đen chết tiệt đó chẳng những không chui được vào hang mà bóng dáng chúng tôi nó cũng chẳng nhìn thấy, nhưng vẫn cứng đầu chưa muốn từ bỏ ý định, lại tiếp tục đập hơn mười lần. Đất đá không ngừng rơi xuống, vách tường bốn phía cũng bắt đầu xuất hiện các vết nứt.

Lão Dương nói: “Cứ tiếp tục như thế cũng không phải cách hay, e rằng con quái này không giết được chúng ta sẽ không chịu buông tha đâu. Đợi nó đụng thêm vài cái nữa thì núi cũng phải sụp.”

Tôi quay đầu lại, chúng tôi đã lui đến điểm tận cùng của hang, không thể lui thêm được nữa. Nếu hang này sụp thêm chút nữa, e là thần tiên cũng không cứu được chúng tôi.

Giờ đã tới đường cùng, dù có thuốc nổ đi nữa thì trong không gian nhỏ hẹp này cũng không thể sử dụng. Nhìn vết nứt bốn phía từng chút từng chút một kéo dài rộng ra, lòng tôi nóng như lửa đốt.

Đúng lúc này, một cái khe toác ra, một đoạn tường đá không chịu nổi chấn động, ào ào sụp xuống. Chúng tôi ép sát người vào vách tường, khó khăn lắm mới giữ được toàn thân nguyên lành, lại thấy phía sau đoạn tường đá sụp xuống xuất hiện một cái hang.

Tôi mừng rỡ trong lòng, thầm nghĩ trời không tiệt đường người, nhất định là nham thạch ở giữa hai cái hang vỡ nát, tạo thành một thạch đạo. Nghĩ đoạn vội quay đầu gọi lão Dương, định bò vào trong.

Nào ngờ, lão Dương lập tức chặn ngay trước mặt tôi, “Không thể vào đó.”

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

(1) Đá basalt: hay còn gọi là đá bazan là loại đá macma màu xám hay màu đen, hình thành do macma phun trào ra từ miệng núi lửa rồi nguội đi.

## 112. Q.3 - Chương 37: Nhật Ký

Edit: Đậu Hũ

~0O0

~Hang động sắp sụp xuống, bất kể đá lớn đá nhỏ đều nhè đầu tôi mà đáp, chậm chân một giây là có nguy cơ chôn thây dưới hàng đống đá. Lâm vào tình cảnh này, trước mắt có đường thoát đã tốt lắm rồi, làm gì còn sức mà quan tâm đến chuyện khác. Tôi bèn kéo tay hắn mà gào tướng lên: “Không thể cái con khỉ, không vào đó chẳng lẽ ở ngoài này chờ chết?”

Lão Dương nói: “Tình hình trong đó thế nào chưa rõ, cậu xem xét kĩ rồi tính sau!”

Tôi bảo hắn: “Thời gian đâu mà suy tính nhiều, cậu xem tình hình bây giờ, dù bên trong có là đầm rồng hang hổ cũng phải đâm đầu vào.” Dứt lời liền lôi hắn chui vào trong động.

Lão Dương kiên quyết giằng tay lại, không cho tôi kéo hắn vào, nói: “Cậu làm ơn nghe tôi một lần được không, động này thực sự không thể vào được!”

Nói xong còn muốn lôi tôi ra ngoài, tôi nổi cáu, vừa định hỏi hắn bộ muốn ở ngoài chờ chết à, bỗng một tảng đá đột ngột sụp xuống, tôi vội vã buông tay, cả hai đều ngã ngửa. Tảng đá “rầm” một tiếng chắn ngang giữa chúng tôi, trong chớp mắt đã lấp kín cửa hang.

Tôi sợ mất mật, vội kêu to hỏi hắn có sao không, hồi lâu mới nghe tiếng hắn rên rỉ trả lời: “Không sao hết, mẹ kiếp đầu bị đập một cú thôi. Bên này vẫn chưa sụp, bên cậu thế nào?”

Tôi báo cho hắn biết tôi cũng không việc gì, rồi thuận tay đẩy tảng đá thật mạnh, nhưng tảng đá chẳng thèm nhúc nhích tí gì. Biết là đường về đã bị chặn, tôi bèn quan sát khắp bốn phía chung quanh. Ban đầu tôi còn tưởng đây là một cái hang trên vách đá, đầu kia ắt là cửa ra, nhưng bây giờ nhìn lại thì thấy đây là một không gian kín mít, chật như hũ nút. Có lẽ nó là một khe nứt tự nhiên trong núi, mà trông còn có vẻ quen quen.

Đạp lên đống đá vụn đi lại vài bước, tôi chợt ngộ ra, nơi này vốn dĩ cũng là một hang động hình thành sau vụ sạt lở, có điều vụ sạt lở này đã xảy ra được vài năm nên những thứ đáng phải sập cũng đã sập cả, trên mặt đất toàn là đá vụn.

Lúc nãy tôi còn ngạc nhiên vì sao con cự xà kia lại mạnh đến thế, quẫy đập có mấy cái đã khiến cả tầng đá cứng rắn vỡ nát tan hoang. Bây giờ nghĩ lại mới vỡ lẽ, thì ra nơi này trước kia đã từng sạt lở một lần, sự cố vừa rồi tất nhiên sẽ gây ra tác động rất lớn tới các tầng đá xung quanh. Cho nên những khối nham thạch đó bề ngoài nhìn qua có vẻ chắc chắn nhưng thực ra bên trong đã rạn nứt từ lâu, chỉ cần bị con cự xà đập vài cú là bung bét cả, sập xuống tạo thành một thông đạo thế này.

Tôi quan sát phía trên đỉnh đầu, phát hiện nơi này là khe hở giữa hai khối đá lớn bị đổ xuống, xếp vừa khít với nhau, trông chắc chắn vô cùng, dù cho bên ngoài vẫn bị đập phá ầm ầm thì trong này cũng chỉ có bụi đất rơi xuống.

Con cự xà kia đã dần dần đuối sức, vùng vẫy mỗi lúc một yếu hơn, cuối cùng cũng chịu nằm yên.

Hồn vía còn chưa tìm lại hết, tôi chợt nhớ ban nãy lão Dương còn kéo tay tôi, nếu tôi không buông ra đúng lúc thì giờ này chắc đã thành một cái bánh thịt rồi. Bực bội mà không có chỗ xả, tôi từ đằng sau tảng đá nổi sùng mắng ra: “Vừa nãy cậu uống lộn cái thuốc quái quỷ gì thế? Suýt nữa đã hại chết người ta rồi.”

Lão Dương bị tảng đá chặn bên ngoài, không sao vào được, cũng nói vọng vào: “Tôi uống lộn thuốc cái gì chứ, sao cậu không nói bản thân mình trái tính trái nết đi, bây giờ thì hay rồi, phải làm sao đây?”

Tôi bới bới mấy tảng đá, nhìn thấy ánh đèn pin của lão Dương chiếu vào qua khe hở của mấy tảng đá. Có điều khối đá lớn nhất ít ra cũng to bằng cả cái bàn bát tiên, trong khi khe hở lại có hạn, tôi có thể vươn tay ra ngoài, nhưng chắc chắn không thể chui lọt cả người ra được.

Tôi lấy cục đá gõ gõ vài cái, cũng rơi ra vài mảnh vụn. Hai loại đá có độ cứng giống nhau, phải vất vả lắm mới đập vỡ được. Lão Dương thấy mớ đá dăm trên đầu lại bắt đầu rơi xuống, vội kêu tôi ngừng tay, nói: “Cậu nhẹ tay một chút, còn gõ nữa không khéo nơi này sập xuống mất.”

Tôi bảo: “Vươn cổ ăn một đao, rụt cổ cũng dính một đao, không bị đè chết thì cũng đói chết, còn cân nhắc cái gì nữa.”

Lão Dương nói: “Khoan đã, chúng ta còn chưa tới đường cùng, cậu nhìn quanh bốn phía xem, nếu phát hiện ra thứ gì đặc biệt thì nói với tôi ngay.”

Tôi ngó quanh quất một vòng, nơi này tối như hũ nút, trong tầm nhìn chỉ thấy đá vụn, bèn bảo hắn trong này chẳng có gì cả.

Nghe xong hắn im lặng một lúc, hỏi: “Không có gì thật chứ? Cậu cứ tìm kỹ lại đi.”

Tôi bảo: “Tôi lừa cậu làm gì, trong này chật như lỗ mũi, có thứ gì đã đập vào mắt ngay rồi.”

Lão Dương nói: “Được rồi, cậu xem lại cẩn thận lần nữa, tôi cũng ra đằng trước tìm thử xem có phải cái khe này bị lấp kín thật không. Biết đâu lại tìm được khe hở nào đó đủ để thoát ra ngoài.”

Nói rồi ánh đèn trên tay hắn cũng dời đi. Tôi tựa vào tảng đá nghỉ ngơi một chút rồi bò vào phía trong khe nứt, nhìn quanh quất lần nữa. Chỉ thấy trong này quả thực không có lối ra, khối đá trên đầu chí ít cũng nặng vài tấn, bị nhốt ở nơi này e là trong vòng một năm sẽ không cách nào ra được.

Lại tiến vào sâu hơn, vẫn không có đường. Đang định quay lại, chợt thấy trên vách đá dường như có hình vẽ gì đó, tôi vội tiến lại gần nhìn xem.

Thoạt đầu, tôi còn tưởng đó là mấy bức bích họa hang động nguệch ngoạc, trông rất nguyên sơ, có thể là do những người đúc ra cây thanh đồng ngày trước lưu lại. Nhìn kỹ hơn mới thấy không phải, trên bức vẽ nguệch ngoạc đó là một chiếc máy bay cùng vài chữ cái tiếng Anh, đây là tác phẩm của người hiện đại.

Ai lại đi làm mấy chuyện này ở trong đây chứ? Tôi cảm thấy vô cùng nghi hoặc.

Phân nửa bức họa đã bị chôn vùi trong đống đá lổn nhổn dưới chân, tôi dọn dẹp mấy tảng đá, muốn xem thử rốt cuộc là hình vẽ những thứ gì. Sau khi dời một tảng đá lớn, chợt xuất hiện một đống vải đen kịt rách nát, trông như là mảnh vụn của quần áo.

Tôi kéo mớ vải xuống, một cái xác khô quắt đã rữa nát đến tận xương cốt lù lù hiện ra. Nhìn bản tay chới với xòe ra của người chết thì có lẽ anh ta muốn bò ra khỏi đống đá vụn, cuối cùng kiệt sức mà chết.

Tôi giật thót tim, suýt nữa đã la ầm lên, trong bụng thầm nhủ nơi này sao lại chôn người chết? Không lẽ người này bị chôn sống khi động sụp xuống? Mà người này là ai?

Tôi tiếp tục dỡ đống đá, trong chốc lát một khối thi thể đã hiện ra. Xác chết đã hoàn toàn thối rữa, xem ra chôn ở đây cũng đã được một thời gian. Quần áo trên người đã mục nát, quan sát chất liệu cũng không thể đoán được màu sắc ban đầu, nhưng nhìn lá bùa hộ mệnh đeo trên cổ anh ta có thể suy đoán người này ắt hẳn cũng giống như chúng tôi, đều là đến đây đổ đấu.

Nhớ tới khối thi thể tôi nhìn thấy lúc ở dưới đáy thác nước kia, tình trạng phân hủy cũng không khác lắm so với người này, có lẽ cả hai cùng chung một đoàn, quả đúng là người chết vì tiền, chim chết vì mồi, kết cục của hai người này biết đâu lại chính là kết cục của tôi.

Tôi tiếp tục đào bới, đào cả thi thể hoàn chỉnh ra, lại tìm được một cái ba lô nát đến không thể nát hơn, bên trong hầu như trống rỗng, chỉ còn một dúm cặn bã màu đen, chẳng biết là thứ gì phân hủy thành. Lộn trái túi ra, từ trong lớp vải lót rơi ra một quyển sổ ghi chép.

Quyển sổ nát đến mức sắp rời ra từng tờ, may mà chất giấy tốt, chữ viết bằng bút bi xanh trên mặt vẫn còn nhìn rõ. Tôi nhặt lên xem xét, trang đầu cuốn sổ có ghi vài địa chỉ và số điện thoại. Lật đến mấy trang sau, tôi chợt sửng sốt, ở đây có mấy dòng nhật ký, xem ngày đầu tiên thì hình như là ghi chép từ ba năm trước.

Nét chữ trong quyển nhật ký có vẻ khá non nớt, hẳn đây không phải là người đọc thông viết thạo, mỗi phần nhật ký chỉ dài chừng trăm chữ. Tôi lật vội vài tờ, thấy lạnh cả sống lưng.

Theo như nhật ký ghi lại, người này hẳn là đã đến đây từ ba năm trước. Trong nhật ký không miêu tả hành trình của anh ta, mà chỉ bắt đầu từ khi anh ta bị kẹt trong hang động này, tuy nội dung phía sau thỉnh thoảng có nhắc đến những việc anh ta từng trải qua khi trước.

Đoàn của bọn họ có lẽ tổng cộng khoảng mười tám người, bởi vì một đoạn trong đó có nói “mười tám người chỉ còn lại một mình tôi”. Bên trong còn kể, bọn họ không đến bằng lối chúng tôi đã đi qua mà đến từ rừng đa trên đỉnh núi, qua một cái hốc rất lớn bị rễ cây bao bọc chằng chịt.

Đó chính là khu rừng đa mà lão Dương đã nhắc đến, chúng tôi không có cơ hội vào đó, nào ngờ bên trong còn có thứ kỳ lạ như vậy, nếu sớm biết đã không cần phí công chịu nhiều trắc trở như thế.

Nhưng xem đến phần sau, tôi lại thấy mình thật may mắn mới không đi con đường kia. Bởi theo như trong này ghi lại, con đường bọn họ đi xuống vô cùng nguy hiểm, mười tám người đi vào đến lúc ra chỉ còn lại sáu, toàn bộ những người khác đều tử nạn trên đường.

Phỏng chừng cái hốc cây kia hẳn là nằm ở giữa rừng, chính là cây đa đại thụ mười mấy người ôm không hết mà lão Dương đã kể, một cây đa đã rậm như cả cụm rừng, mảnh rừng kia rốt cuộc là do nhiều gốc đa hợp thành hay chỉ là một gốc, hiện giờ cũng không rõ nữa. Hành trình của những người này sau khi xuống hẳn là trái ngược với chúng tôi: chúng tôi trực tiếp leo lên từ gốc cây thanh đồng, còn bọn họ là rơi thẳng xuống ngọn cây.

Ngoài dự liệu của tôi chính là, người này còn kể bọn họ không phát hiện được gì trên đài hiến tế, bèn theo sạn đạo từ bốn phía đi xuống. Dưới chân sạn đạo chìm trong làn nước giống như một cái đầm sâu, màu nước xanh biếc, hoàn toàn không nhìn thấy đáy.

Bọn họ nhảy vào trong đầm, phát hiện ra nước rất sâu, không có thiết bị thì không thể lặn xuống. Mà thiết bị lặn bọn họ mang theo lại quá nhỏ, sau khi thử lặn xuống không được thì đành phải bỏ cuộc. Sáu người nổi lên mặt nước, vừa nhìn đã giật mình.

Thì ra trong lúc bọn họ lặn xuống, mực nước rút đi rất nhanh, đến khi trồi lên, chỗ sạn đạo mà họ để vật dụng trang bị đã cách xa tới sáu, bảy mét. Bọn họ không nghĩ tới tình huống này, tất cả dây thừng đều để trong túi, không mang theo bên người, cả đám ai nấy đều hoảng sợ.

Mực nước nhanh chóng hạ xuống, bọn họ chia hai nhóm, một leo lên cây thanh đồng, một chạy vào những cái hang lộ ra trên vách động. Chủ nhân quyển nhật ký, lúc ấy đã chui vào cái hang nơi tôi đang đứng, nhưng thật không may, hắn vào hang chưa bao lâu, từ trong nước bỗng chui ra một con mãng xà lớn trông như con rồng đen bò lên cây thanh đồng đuổi theo nhóm kia. Hắn chỉ nghe tiếng đồng bọn gào thét thảm thiết cùng với tiếng súng nổ, sợ hãi trốn riết trong động không dám ra ngoài.

Trong tai nạn bất ngờ không kịp đề phòng này, tất cả đồng bọn của hắn đều bỏ mạng. Có một người trong lúc giằng co với con đại mãng xà, trước khi chết đã kịp kích hoạt thuốc nổ. Bọn họ vốn chuẩn bị phá núi đào mộ nên mang theo rất nhiều thuốc nổ, nháy mắt đã nổ đến long trời lở đất, ngay cái hang hắn ẩn thân cũng bị sóng xung kích đánh sụp.

Chủ nhân cuốn nhật ký bị chấn động tạm thời hôn mê bất tỉnh, khi mở mắt ra liền phát hiện mình đã bị nhốt kín. Hắn đoán rằng vụ nổ này dữ dội như thế, người ở bên ngoài nhất định chẳng còn ai sống sót. Mục đích trộm mộ ban đầu hỏng bét không nói làm gì , ngay cả hy vọng nhỏ nhoi có người đến cứu viện cũng không thể trở thành sự thực, nhất thời cảm thấy nản lòng thoái chí.

Nội dung tiếp theo bắt đầu nhàm chán dần.

Hắn bị vây khốn trong khe núi ròng rã bảy ngày, đồ ăn mang theo bên người không nhiều lắm, thoáng cái đã hết. Hắn vừa đói vừa khát, đèn cũng hết pin, chìm trong bóng tối vô tận hắn biết mình đã sắp tới số. Nhớ tới mẹ già không ai chăm sóc, hắn không khỏi đau lòng muốn chết.

Lại thêm vài ngày trôi qua, cơn đói khát khiến thần trí hắn trở nên bất ổn. Một hôm hắn tỉnh lại, cũng không biết khi ấy là khi nào, chỉ cảm thấy khát khô cổ họng. Trong cơn bấn loạn, hắn cầm lấy bình nước đã cạn từ lâu ra sức hút mạnh mấy cái, chính lúc đó kỳ tích đã xảy ra, trong bình đột nhiên tuôn ra dòng nước trong mát ngọt lành. Hắn cũng không biết tại sao lại thế, cứ tham lam uống ừng ực đến mười mấy phút đồng hồ, nước cũng không thấy vơi đi chút nào.

Hắn cho là mình đang nằm mơ, thầm nhủ mình nhất định sắp chết mới thấy ảo giác, vậy cứ dứt khoát chết đi là xong. Lại nghĩ nếu đây thật sự là mơ, trong túi biết đâu vẫn còn thức ăn, sờ sờ thử, quả nhiên túi thức ăn đã đầy ắp. Hắn mừng rỡ, dốc sức ăn uống bạt mạng, suýt nữa đã nghẹn chết.

Dần dần hắn phát hiện đây không phải là mơ, thoạt đầu hắn còn tưởng Thượng Đế hiển linh đến cứu giúp mình, nhưng càng về sau càng thấy không đúng. Cuối cùng hắn phát hiện, tất cả những thứ được sản sinh ra có liên hệ nhất định với suy nghĩ của hắn, nhưng cũng không phải là thử trăm lần trúng cả trăm. Ví dụ như khi hắn thực lòng thèm ăn món nào đó, món ấy cũng sẽ không xuất hiện, nhưng khi hắn tiện tay sờ đến bao thức ăn lại thường chạm phải món mình thích, tuy rằng trong bao chẳng có thứ gì cả.

Hắn bắt đầu có kế hoạch phân tích, làm thực nghiệm với suy nghĩ của mình, dần dần hắn phát hiện bản thân có năng lực hiện thực hóa. Đoạn này hắn viết rất nhiều, quá trình thực nghiệm vô cùng phức tạp, cuối cùng hắn cũng không rút ra kết luận rằng mình có năng lực hiện thực hóa, mà cho rằng mình đã trở thành một “Thượng Đế hồ đồ”.

Bức họa trên tảng đá cũng được vẽ trong khoảng thời gian này, hẳn là vào thời điểm hắn chán đời muốn giải khuây.

Cuối cuốn nhật ký, hắn nói muốn dùng thứ năng lực này để thoát khỏi đây, nếu thành công, hắn có thể ra ngoài làm một kẻ siêu phàm, nếu thất bại, hắn sẽ chết ở chỗ này. Tôi không biết rốt cuộc hắn đã tiến hành thực nghiệm gì, dù sao xem ra hắn cũng đã thất bại.

Có điều nếu để một kẻ mang năng lực này đến xã hội hiện tại thì không biết là chuyện tốt hay xấu.

Nhìn thi thể này, lại nghĩ đến tình cảnh của mình, tôi không khỏi cảm thấy lạnh người. Xung quanh tôi chẳng có gì để ăn, e rằng không thể chống đỡ đến bảy ngày; mà cho dù có thức ăn, bị nhốt trong này mãi thì thà rằng chết đi còn sướng hơn.

Tôi buông nhật ký, lại lục lọi trong túi của thi thể, tìm được một cái điện thoại di động đã hết pin từ lâu, tôi liền vứt sang một bên. Ngoài ra còn thấy một cái ví, bên trong có một ít tiền, lòng thầm nghĩ thứ gì cũng đã phân hủy hết, chỉ có tiền là không, kể cũng nực cười.

Trong ví tiền còn có chứng minh thư của người này, tôi giở ra, định xem thử gã quỷ xui xẻo này tên là gì. Bật đèn pin lên liếc qua một cái, ảnh chụp đã phai mờ gần hết, nhưng tên vẫn còn rõ ràng, gọi là “Giải Tử Dương”.

Cái họ này rất hiếm thấy, người chết trong ngôi mộ dưới đáy biển Giải Liên Hoàn cũng mang họ này. Tôi xem ngày sinh mới biết anh ta còn khá trẻ, cảm thấy thật đáng tiếc.

Đột nhiên sau lưng tôi lóe lên ánh đèn pin, lão Dương đã quay lại, từ phía sau tảng đá hỏi vọng vào: “Lão Ngô! Cậu đang xem gì đó?”

## 113. Q.3 - Chương 38: Chân Tướng

Edit: Cốc Vũ

Beta: Thanh Du

~0O0

~Tôi đang xem chứng minh thư của thi thể, lão Dương đột nhiên hỏi tôi một câu làm tôi giật nảy mình, chỉ trả lời qua loa một tiếng rồi tiếp tục xem xét những thứ trong tay.

Nhìn thoáng qua cuốn nhật kí vắn tắt này, có thể thấy người đàn ông kia đã đến đây từ ba năm trước. Ba năm trước cũng là thời điểm nhóm của lão Dương lần đầu tiên đến đây, có khi nào anh ta cũng thuộc nhóm ấy? Tôi nghĩ kĩ một chút lại thấy không đúng, mặc dù những chuyện ghi trong nhật kí và những gì lão Dương kể có chỗ ăn khớp, nhưng phần lớn lại không giống, chắc hẳn họ thuộc hai nhóm khác nhau.

Nhưng không hiểu vì sao, tôi luôn cảm thấy cái tên Giải Tử Dương này rất quen. Họ Giải tương đối ít gặp, lại cùng tên nữa thì càng hiếm, tôi đã nghe thấy ở đâu mới được chứ?

Tôi cẩn thận nhớ lại, nhưng gần đây xảy ra rất nhiều chuyện kỳ quái, đầu óc tự nhiên kém minh mẫn, nghĩ tới nghĩ lui cũng chẳng hiểu rõ thêm chút nào.

Tiếp tuc lục lọi đồ đạc của thi thể mà chẳng phát hiện thêm thứ gì, tôi bèn gấp cuốn nhật kí lại, đợi khi nào có dịp thì mở ra xem lại.

Lão Dương thấy tôi ngồi một chỗ không nói tiếng nào, sợ tôi xảy ra chuyện gì, bèn đằng hắng gọi tôi một tiếng. Tôi quay đầu lại nhìn, chỉ thấy nửa khuôn mặt hắn đang dán vào khe hở, con mắt cứ nhìn đăm đăm vào thứ nằm trong tay tôi. Có điều vị trí của tảng đá và nơi tôi đứng tạo thành một góc chết, chỉ tôi mới nhìn thấy hắn còn hắn không thấy được tôi; bất chơt tôi cảm thấy bộ dạng hắn rất ư kì quái, cứ như hận không thể chui vào trong này vậy.

Tôi thầm rủa một tiếng, thầm nghĩ tên tiểu tử nhà ngươi vừa rồi thà chết chứ không chịu chui vào, giờ lại hối hận sao? Tôi nói: “Đừng có lộn xộn, tôi tìm được thứ này thú vị lắm, đang xem.”

Lão Dương nhíu nhíu chân mày, vội hỏi: “Tìm thấy cái gì thế?”

Tôi kể cho hắn nghe chuyện phát hiện ra thi thể, thở dài nói với hắn: “Kết cục của người này có lẽ cũng chính là kết cục của chúng ta, nếu không tìm được đường thoát, chỉ e chúng ta còn chết nhanh hơn hắn ta nữa. Nhưng tôi cảm thấy tên hắn quen tai lắm nha, cậu có nhớ trong số bạn học của chúng ta có ai mang tên này không?”

Nói rồi tôi lùi lại gần một khối cự thạch bên cạnh, tính nhét giấy tờ của người kia qua khe hở cho lão Dương xem. Nhưng khi tôi ngẩng đầu lên lại đột nhiên phát hiện gương mặt hắn trắng nhợt không còn giọt máu, cứ thế nhìn chằm chằm vào tôi.

Trong lòng tôi bỗng xuất hiện cảm giác khác thường, nên nói sao đây? Sao bỗng dưng hắn lại có nét mặt đó, lẽ nào hồi nhỏ chúng tôi thực sự có một bạn học tên Giải Tử Dương?

Nhắm mắt lại suy nghĩ thật kĩ, nhưng nghĩ mãi cũng không ra. Thời buổi này tình người bạc bẽo, bạn học đại học chưa chắc đã nhận ra nhau, chuyện hồi nhỏ lại càng khó nhớ nổi. Tôi thấy lão Dương lặng thinh, lại cúi đầu xuống xem dãy số trong chứng minh thư, nói: “Thực sự tôi không thể nhớ ra, nhưng người này bằng tuổi chúng ta mà…”

Mới nói đến đây, dường như có một tia chớp xẹt qua đầu óc tôi, khiến tôi ngẩn người.

Giải Tử Dương, Giải Tử Dương, Giải Tử Dương, Giải Tử Dương!

Cái tên này vốn chẳng xa lạ gì, chính là tên cúng cơm của lão Dương!

Da đầu tôi bất giác co giật, cẩn thận nhìn lại ngày sinh của người kia trong chứng minh thư, vừa nhìn đã choáng váng. Trời ơi, đây đúng là sinh nhật lão Dương, nhưng mà… Làm sao có thể chứ. Chứng minh thư này… chẳng lẽ là của lão Dương?

Cũng có nghĩa là, cái khối thi thể đã thối rữa đến tận xương kia chính là lão Dương…

Nhưng mà không đúng, nếu ba năm trước lão Dương đã chết ở trong này, vậy thì kẻ đang đứng nhìn tôi sau tảng đá kia là ai?

Cổ tôi cứng đờ, chầm chậm ngoái đầu y như một cái máy, nhìn nửa khuôn mặt lộ ra sau khe hở của tảng đá, bỗng dưng có cảm giác sợ hãi mơ hồ. Khuôn mặt lão Dương dưới ánh đèn pin lấp lóe mang đầy nét quỷ dị, xem ra còn có vài phần giống con cự xà đen thui ngoài kia.

Tôi bất giác lùi dần vào trong động, không dám lại gần tảng đá kia nữa. Lão Dương vẫn không hề nhúc nhích, chỉ trừng trừng nhìn tôi, còn tôi cũng lặng thinh như một pho tượng đá.

Với tính tình của hắn, nhìn thấy bộ dạng này của tôi, nhất định sẽ mắng tôi như mắng con mắng cháu. Nhưng cái vẻ mặt kia của hắn… chẳng lẽ là vì thân phận bại lộ nên không biết phản ứng ra sao?

Lúc này trong lòng tôi càng thêm hoài nghi cái người bên ngoài kia, tuy rằng diện mạo tính tình đúng là giống lão Dương, nhưng có thể không phải lão Dương thật. Những chuyện xảy ra từ khi tôi rời Hàng Châu đến đây bất giác tái hiện trong đầu như một luồng điện xẹt: tôi thấy rõ mồn một những lời nói dối, những câu mập mờ, nhất là những gì hắn nói với tôi trên đỉnh cây thanh đồng; giờ đây những điểm nghi ngờ đã bắt đầu sáng tỏ từng chút từng chút một.

Tôi luôn luôn cho rằng lòng dạ của lão Dương không thể thâm sâu như vậy. Thứ nhất với quan hệ giữa tôi với hắn, hắn căn bản không cần lừa gạt tôi; thứ hai khi hắn nói những lời dối trá, lúc nào cũng tỏ ra hết sức chân thành, nếu không phải tính tôi quá cẩn thận thì căn bản không thể phát hiện ra. Nhưng nói đi cũng phải nói lại, người này thực sự quá giống lão Dương, tôi không thể tìm ra điểm nào sơ hở. Trong lòng tôi đã trăm mối hoài nghi nhưng vẫn cứ cho là vì tính cách của hắn thay đổi, không ngờ hắn căn bản không phải lão Dương.

Đúng lúc này, “lão Dương” rốt cuộc đã chịu mở miệng, hắn lùi lại phía sau một chút, nói với tôi: “Lão Ngô, vừa rồi tôi không muốn để cậu vào đó nhưng cậu một mực không nghe, chỉ có thể trách bản thân cậu quá cố chấp. Cậu không nghe người ta nói sao? Có một số chuyện, hiểu quá rõ chưa chắc đã tốt.”

Lòng tôi trùng xuống, thầm nghĩ hắn ta quả nhiên có vấn đề, nhưng ngoài mặt vẫn cố giữ cho giọng nói không run rẩy, hỏi hắn: “Ngươi không phải lão Dương… Vậy ngươi rốt cuộc là ai?”

Lão Dương bỗng nhiên nở một nụ cười cổ quái: “Ta là ai ư? Ta chính là lão Dương, là Giải Tử Dương từ nhỏ đã lớn lên bên ngươi, sau lại ngồi tù ba năm. Nếu ngươi không tin, có thể đi điều tra lý lịch của ta.”

Tôi cười lạnh một tiếng: “Nói láo, thi thể của lão Dương ở ngay bên cạnh ta, hắn đã chết ba năm rồi, làm sao ra ngoài mà ngồi tù được? Mẹ kiếp, rốt cuộc ngươi là ai?”

Nửa khuôn mặt của “lão Dương” lại vô thanh vô tức xuất hiện nơi khe hở của nham thạch, nở nụ cười đáng sợ: “ Không sai, hắn quả thực đã chết ba năm, nhưng ta còn đang sống, có gì khác nhau đâu?”

Tôi thấy vẻ mặt của hắn, đột nhiên mơ hồ nhận ra điều gì, nhíu mày suy nghĩ, miệng bỗng nhiên há hốc, lắp bắp nói: “Chết tiệt, ngươi không phải người! Ngươi… chẳng lẽ là do hắn hiện thực hóa mà thành…?”

“Lão Dương” lạnh lùng hừ một tiếng, nói: “Sao ngươi không nói là chính ta đã hiện thực hóa ra hắn chứ? Ai mà biết được? Ta và hắn giống nhau như đúc, sao ngươi biết người nào có trước người nào có sau?”

Tôi cơ hồ không khống chế nổi chính mình, nhặt một hòn đá nhằm thẳng vào hắn mà ném. Hắn nhanh nhẹn né được, còn nói thêm: “Lão Ngô, quả thật ta và hắn giống nhau như đúc, ngươi không cần để ý đâu.” Tôi hét lớn: “Đương nhiên là khác nhau chứ, ai mà biết dùng cái năng lực hiện thực hóa kia sẽ tạo ra thứ gì.”

“Lão Dương” đột nhiên trầm lặng, sắc mặt trở nên rất khó coi, cứ thế nhìn tôi chằm chằm một hồi, bỗng dữ tợn gằn từng tiếng: “Mẹ kiếp chó má nhà ngươi! Ông đây chính là lão Dương, ngươi và hắn chẳng qua chỉ là một thứ hàng hóa, đừng có trách ta.”

Trong lòng tôi có dự cảm không lành, bỗng thấy một nòng súng lách qua khe hở chĩa thẳng vào mình. Tôi vội vàng xoay người nấp vào góc chết, “lão Dương” bắn một phát trúng vào phiến đá, tạo thành một vệt cắt lớn, rồi tiếp tục quay súng vào góc chết nơi tôi đứng mà bóp cò, viên đạn cơ hồ sượt qua cổ tôi.

Không gian trong khe núi này thực sự quá nhỏ, cho dù có góc chết cũng không thể che chắn toàn bộ cơ thể. Tôi thấy tình thế này có gì đó không ổn, vội tắt đèn pin đang cầm trong tay, khiến hắn không thấy được mình. Hắn cuống cuồng bắn mấy phát đều trượt, tôi bèn xoay người vọt tới bên cạnh tảng nham thạch, nhặt một khối đá nện cật lực vào nòng súng, mới nện vài cái nòng súng của hắn đã bị bẻ cong đến 90 độ.

“Lão Dương” không thể rút súng ra khỏi khe hở được, tức giận chửi rủa, tôi cười lạnh nói: “Giống nhau như đúc cái nỗi gì, lão Dương mà ta biết không đời nào nổ súng về phía ta, mẹ kiếp ngươi chỉ là hàng rởm thôi!” Từ khi “lão Dương” nói với tôi về chuyện hiện thực hóa ra người sống, trong lòng vẫn tôi vẫn có chút khúc mắc, luôn luôn cảm thấy cây thanh đồng ngàn năm được đặt ở nơi này không thể không có mục đích gì được. thứ sinh vật do loại năng lực khủng khiếp này tạo ra liệu có phải là người bình thường? Có đúng là giống chúng tôi như đúc không? Hay là một loài yêu quái nào đó?

Hiện giờ tuy không biết “người” này có giống chúng tôi hay không, nhưng rõ ràng hắn biết bản thân mình là do hiện thực hóa mà thành; không hiểu vì sao tôi bắt đầu cảm thấy mọi chuyện đang chuyển biến xấu đi.

“Lão Dương” chửi nhau với tôi một hồi, bỗng nhớ đến điều gì, đột nhiên im lặng. Tiếp đó hắn tắt đèn pin, trong khoảnh khắc toàn bộ không gian tối sầm lại, bóng đêm vô tận đổ xuống, ở trong khe núi nhỏ hẹp không một tia sáng này tôi lại càng cảm thấy nặng nề khác thường.

Tôi đề phòng hắn giở trò quỷ, bèn lùi vào góc chết trốn thật kỹ, chợt nghe hắn nói: “Lão Ngô, tôi nhớ trước đây cậu rất sợ chỗ tối tăm, bây giờ có còn sợ nữa không? Nhưng sợ đến đâu thì cậu cũng tuyệt đối không được nghĩ linh tinh, phải nhớ cho kỹ những lời tôi nói với cậu ban nãy. Ở đây nếu cậu cứ nghĩ lung tung, không chừng vừa bật đèn lên trước mắt đã lù lù một khuôn mặt người chết đó nha.”

Tôi thầm mắng chết tiệt, hắn ta rõ ràng muốn lợi dụng nỗi sợ bóng tối của tôi để hiện thực hóa ra thứ quái vật gì đó đây mà.

Trong lòng tôi tự nhủ mình tuyệt đối không thể để hắn đắc ý, nhưng nỗi sợ hãi trong lòng lại dần dần lớn lên. Vừa rồi hắn nói chỉ cần bật đèn pin sẽ thấy một khuôn mặt người chết hiện lên ngay trước mắt, khiến dây thần kinh của tôi lập tức căng như dây đàn. Tôi bỗng cảm thấy ngay trước mắt mình, chỉ cách có vài li, dường như xuất hiện thứ gì đó: hơi thở nóng hổi của tôi phả vào vật kia rồi tản trở lại mặt tôi mang theo mùi tanh hôi khó chịu.

Không linh nghiệm đến thế chứ? Tôi nghĩ, theo như biểu hiện lúc trước của “lão Dương” thì năng lực hiện thực hóa rất khó kiểm soát, nếu không vừa rồi chúng tôi đã không phải chật vật đối phó với con cự xà kia; theo lẽ đó một con quái vật không thể dễ dàng mà biến ra được.

Đây chỉ là ảo giác, tôi tự trấn an bản thân. Mình tuyệt đối không được mắc mưu hắn ta, trong một cái hầm tối om lại kín mít như thế này thì sợ hãi là chuyện đương nhiên.

Tôi hít sâu một hơi, bỗng nhiên cảm thấy mặt mình hơi hơi ẩm ướt giống như có thứ gì đó lạnh như băng trườn qua. Toàn thân tôi đổ mồ hôi lạnh, cơ hồ són tiểu ra quần, cẩn thận sờ lên ngực cũng thấy trái tim đập loạn, thân thể mềm nhũn ra. Con mẹ nó, xem ra hắn nói không sai, trong bóng tối quả nhiên vừa có thứ gì đó xuất hiện.

Tôi không dám bật đèn pin, người từ từ lui về phía sau, dựa lưng vào vách tường đá. Nhưng vừa mới dựa lưng, tôi lập tức phát hiện ra đây không phải bức tường đá ban đầu, mà hình như là vảy xếp từng mảng… Tôi thậm chí còn có thể cảm nhận được cơ thịt dưới lớp vảy đang nhấp nhô chuyển động.

Trời ạ, tôi đang nghĩ ngợi lung tung cái gì đây, sao tự nhiên sau lưng lại có vảy? Tôi vội vàng nhắm tịt hai mắt, nắm thật chắc đèn pin trong tay, vừa định bật lên thì đột nhiên nghe “lão Dương” ra vẻ sợ hãi kêu lên: “Lão Ngô, sao không bật đèn pin lên? Để tôi soi giùm cậu nhé!”

Khi đèn pin của hắn bật sáng, đập vào mắt tôi là thứ đang kề sát chóp mũi. Một cái đầu mãng xà bự chảng đang ngóc lên, thân thể lớn bằng cái thùng nước của nó cuộn tròn quanh huyệt động, lớp nham thạch sau lưng và trên đỉnh đầu tôi nhanh chóng biến thành lớp tường vảy, đen như bảo thạch. Bị đèn pin của lão Dương chiếu đến, lớp vảy bốn phía giần giật, thân thể nó chậm rãi ma sát, phát ra tiếng rào rào khiến người ta dựng tóc gáy

## 114. Q.3 - Chương 39: Nến Cửu Âm

Editor: Bảo Di

Beta: Thanh Du

~0O0

~Đầu lưỡi to lớn đang dán chặt vào mũi tôi, in đầy trong mắt là những vảy màu nhu động. Tôi không biết diễn tả sự chấn động này với người khác như thế nào, trong thoáng chốc trái tim dường như ngừng đập, toàn thân cứng đờ như đá.

Lần đầu tiên nhận thức được sức mạnh to lớn của loại năng lực này trong thực tế đã khiến cho nỗi hoài nghi trong lòng tôi bị xóa sạch một cách triệt để. Nhưng con mãng xà đen khổng lồ này lại quá mức chân thật, từ những phiến vảy cho đến mùi vị trong không khí, và cả tiếng cọ sát vang vọng khắp nơi, tất cả đều không chút khả nghi. Tôi quả thực không tưởng tượng nổi con vật này làm sao có thể xuất hiện đột ngột như thế, nếu vừa nãy đèn còn sáng, chẳng lẽ nó lại “ầm” một tiếng biến ra từ hư vô?

“Lão Dương” còn đứng bên ngoài la hét gì đó, tôi cũng không hơi đâu để ý đến hắn, chỉ cảm thấy ánh mắt của loài bò sát này đang quẩn quanh trên thân thể mình không chút thiện cảm. Khe nứt giữa vách đá này đã nhỏ thì chớ, giờ lại đột nhiên xuất hiện một con mãng xà khổng lồ trông y như một con hắc long, chút không gian để tập thể dục cũng không còn nữa. Giờ chỉ cần con mãng xà kia tùy tiện quay đầu sang đây há miệng một cái là tôi đi đời nhà ma.

Trong lòng tôi nhanh như chớp nảy ra toan tính: khứu giác và thị giác của con mãng xà kia rất nhanh nhạy, không lý nào không nhìn thấy tôi, giờ chỉ còn hy vọng nó không cảm thấy hứng thú với người có hình thể như tôi. Mãng xà sẽ không săn những con mồi quá nhỏ, tôi chỉ cần ngồi bất động, không làm nó hoang mang thì nhiều khả năng nó sẽ bỏ mặc tôi, nhưng lỡ như chiêu này cũng vô dụng thì thật sự là bó tay rồi.

Tôi nuốt một ngụm nước bọt, cố gắng ngăn chính mình phát run. Cái lưỡi khổng lồ của mãng xà liếm sượt qua bên tai tôi, lưu lại một vệt nước bọt cực kỳ khó ngửi, nhưng may mắn thay nó chỉ ngẩng đầu chăm chú nhìn tôi một lát, sau đó quay đầu hướng về nguồn sáng tỏa ra từ đèn pin của lão Dương phía sau tảng đá.

“Lão Dương” vốn đang ẩn náu sau tảng cự thạch chặn ngay miệng hang, thấy con mãng xà không tấn công tôi mà ngược lại quay đầu ngó về phía mình tỏ ý thăm dò, ngay lập tức cảm thấy tình hình không ổn. Chắn giữ miệng hang là một tảng cự thạch nhưng cũng chỉ lớn bằng cái đầu của con mãng xà khổng lồ này, căn bản không ngăn được nó. Tôi nghe tiếng lão Dương chửi thề rồi luống cuống lui về phía sau tảng đá, “cạch” một tiếng đèn pin đã tắt ngóm.

Bốn bề phút chốc chìm vào đêm đen, hai con mắt vàng khè của mãng xà phát ra ánh huỳnh quang trong bóng tối. Tôi vẫn không dám thở mạnh, mơ hồ thấy con mãng xà nhẹ nhàng húc hai cái, thấy tảng đá không có động tĩnh gì, đột nhiên rụt cái cổ lại, bày ra tư thế tấn công.

Tôi nhớ lại động tác mãng xà vồ mồi trên tivi, lập tức hiểu ra tiếp theo sẽ xảy ra chuyện gì. Trong phút chốc, cổ con mãng xà rụt lại rồi bắn ra ngoài như một viên đạn, chỉ nghe một âm thanh trầm thấp vang lên, cả khe núi chấn động dữ dội, tảng cự thạch chắn ngang cửa bị hất bay lên như một con diều giấy. Tôi nghe tiếng “Lão Dương” hét thảm, tiếp theo đó là tiếng va đập liên hồi của những tảng đá vọng lại.

Tuy biết rằng người bên ngoài không phải lão Dương thật sự, nhưng tiếng hét bi thảm đó cũng khiến cho lòng tôi bất giác hoảng hốt. Con mãng xà phát hiện phía sau tảng đá trống rỗng, nhưng do đầu nó quá lớn, không làm sao chui ra được. Thân thể cuộn tròn của nó cứ không ngừng vùng vẫy, tôi phải vất vả tránh trái né phải mới không bị nó cuốn đi theo, bằng không nếu để lớp vảy của nó kẹp lại từ hai phía thì xương cốt trăm phần trăm sẽ đứt rời từng đoạn.

Sau mấy lần thử nghiệm không thành, con mãng xà bắt đầu bực bội, bèn ngóc đầu lên húc vào lớp tường đá gần cửa động. Thân hình con mãng xà cuốn lại trông đã vô cùng đáng sợ, giờ đây nó lại còn múa may như một con rồng, nhìn vào càng thấy đồ sộ khác thường. Lát sau lớp tường đá đã bị nó húc thủng, cửa hang được nới rộng, mãng xà ra sức xoay một cái chui đầu ra ngoài, vảy của nó cọ sát lên vách động khiến cho cả khối đá bị dồn ép đến nứt toác.

Mãng xà sau nhiều lần cố gắng đã đẩy được tảng đá chắn trước mặt ra ngoài, tôi cũng theo đó thoát ra, thấy “lão Dương” đang nằm trong đống đá vụn, cơ hồ toàn bộ thân thể đều bị đá đè lên, hơi thở hết sức mong manh. Nhìn thấy tôi, hắn ho khan vài tiếng như muốn nói điều gì, nhưng miệng vừa mở máu đã theo khóe môi chảy xuống.

Tôi kiểm tra thương tích của hắn, thử di chuyển mấy tảng đá, nhưng vừa liếc mắt đã thấy nửa thân dưới của hắn bị nghiền đến nát vụn, thật sự không nỡ nhìn. Tôi thở dài, hỏi hắn: “Ngươi…… Ngươi còn gì muốn nhắn lại nữa không?”

Hắn liếc qua tôi một cái, nghiến răng kéo từ trong khe đá ra cái ba lô hắn lấy được của ông chủ Vương rồi ném cho tôi.

Tôi nhận lấy ba lô, trong lòng ngổn ngang trăm mối tơ vò. Hắn ho khan mấy cái, phun ra rất nhiều máu, sau đó cũng không nói thêm gì nữa, nhắm nghiền hai mắt.

Tôi dừng một chút, muốn hỏi xem ngày hôm nay hắn rốt cuộc đã trải qua những chuyện gì. Chợt nghe một tiếng nổ “Uỳnh”, toàn sơn động rung chuyển mãnh liệt. Tôi ngồi còn không vững, lảo đảo ngã vào vách đá, trên đỉnh đầu lại nghe liên tiếp những tiếng đá bị nứt vỡ kéo dài.

Tôi giật mình kinh hãi, trong lòng thầm nhủ chẳng lẽ con cự xà bên ngoài lại bắt đầu đập phá tanh banh rồi sao, liền vội vã khom lưng bò ra khỏi động. Đúng lúc này “lão Dương” đột nhiên khàn khàn kêu một tiếng:“Lão Ngô!”

Tôi thoáng ngây người, không biết hắn còn muốn nhắn nhủ gì nữa. Quay đầu nhìn lại, chỉ thấy hắn há miệng, còn chưa kịp nói lời nào thì bỗng nhiên khoảng đất chỗ hắn đang nằm sụp xuống, những tảng đá đè bên trên bỗng rơi xuống ào ào như thác, trong tích tắc hắn biến mất dưới đống đá vụn giống như lún vào một vũng bùn sâu.

Lòng tôi bàng hoàng kinh hãi, mơ hồ cảm thấy tim mình đau như xé. Nhưng trong tình thế này cũng không còn thời gian mà điều hòa cảm xúc, tôi lăn vài vòng tránh những tảng đá rơi xuống, lựa thời cơ vọt ra khỏi động, nào ngờ sắp thoát ra rồi lại có một bóng đen đâm sầm tới. Tôi vội vã lăn sang bên cạnh, cái bóng đen đụng vào vách đá làm rung chuyển cả khối núi, đá vụn bay tán loạn. Bỗng trên thân núi nứt ra một cái khe, bắt nguồn từ chỗ tôi đang đứng kéo dài xuống dưới.

Cú va chạm quá mức mãnh liệt khiến tôi không khỏi cảm thấy quái lạ, chẳng lẽ con mãng xà này chán sống rồi? Quay đầu nhìn lại mới biết không phải như thế, chỉ thấy con mãng xà đen khổng lồ kia và con cự xà vảy nhỏ bò ra từ thân cây thanh đồng đang quấn chặt lấy nhau, giao chiến đến khó phân thắng bại. Con cự xà vảy nhỏ này lớn hơn rất nhiều so với con mãng xà kia, nhưng đánh nhau nãy giờ vẫn không hề chiếm được thế thượng phong, hơn nữa cả hai con đều màu đen, nhất thời cũng không phân biệt nổi con này với con kia, chỉ thấy hai luồng lốc xoáy màu đen không ngừng quấn lấy nhau trên cây thanh đồng, cái đuôi quất loạn xạ khiến măng đá thạch nhũ bốn phía bay tán loạn lên như đạn pháo.

Tôi chưa từng chứng kiến cảnh tượng nào đáng sợ đến vậy, chỉ biết ngây người ra mà nhìn. Bỗng một cái cái đuôi quất thẳng xuống ngay sát chân tôi, cả tảng đá nơi tôi đang đứng bị quất vỡ tan thành từng mảnh nhỏ. Dưới tình thế cấp bách tôi gấp gáp với tay ra khắp xung quanh, lại không ngờ mấy tảng đá bên cạnh đều đã bị đập cho lung lay, trong thoáng chốc tôi không kịp bấu víu, thân thể liền ngã xuống vực sâu hun hút bên dưới.

Trong vài phút đồng hồ mà đã mấy lần trải qua ranh giới sinh tử, lần này tôi không kịp phản ứng, chỉ biết hét to một tiếng. Chợt nghe bên tai có tiếng nước ào ào, tiếp theo toàn thân mát lạnh, xung quanh bỗng chìm trong tĩnh lặng, thân thể cứ thế ngã vào trong nước.

Mẹ kiếp, nước ở đâu ra mới được chứ?

Tôi cứ thế chìm xuống mặt nước sâu đến sáu bảy mét mới ngừng lại được, tư thế khi nhảy xuống nước căn bản không thể điều chỉnh. Chợt nghe tiếng răng rắc ở cổ, không biết đã gãy gập chưa. Cả người không còn chút khí lực nào, thân thể cứ thế chìm sâu trong nước.

Đúng lúc tưởng chừng mình đã chết chắc, bỗng có một bóng người bơi tới từ phía sau lưng, nâng đỡ tôi, ôm tôi trồi lên mặt nước.

Tôi quay đầu nhìn lại, thì ra là trợ lý Lương vẫn trốn trong hang động bên dưới. Chắc hẳn anh ta thấy mực nước không ngừng dâng lên nên buộc phải chui ra, thấy có người rơi xuống nước bèn bơi tới kéo lên.

Lên đến mặt nước, tôi quét mắt một vòng, chỉ thấy vực sâu chúng tôi bò lên khi nãy không biết từ bao giờ đã biến thành đầm nước. Trong đầm nước chảy thành dòng, không rõ là từ chỗ nào tuôn vào, mực nước vẫn đang dâng lên rất nhanh.

Tôi nhìn quanh bốn phía, thầm nhủ trong lòng có lẽ ba năm trước khi bọn họ tới đây thì nơi này là một đầm nước, chính vì thế mà họ đã không thể trở về.

Tôi bơi còn giỏi hơn trợ lý Lương, sau khi kéo tôi lên thì chính anh ta cũng mất hết khí lực, cứ chìm thẳng xuống nước. Tôi kéo anh ta đến bên cạnh cây thanh đồng, cũng không muốn so đo chuyện trước kia với anh ta nữa, chỉ hỏi: “Ở đây đã xảy ra chuyện gì?”

Trợ lý Lương ho khan vài tiếng rồi mới đáp: “Ngoài kia chắc chắn vừa có một trận mưa tạo thành cơn lũ quét, đây là hiện tượng thường thấy vào mùa này. Dòng lũ sẽ chảy xuống con sông ngầm mà chúng ta đã nương theo khi tiến vào đây, con sông kia chắc chắn phải thông với mấy cái hang động trong này. Cơn lũ khiến mực nước sông dâng lên, đẩy nước sông chảy ngược vào trong động! Chỉ cần cơn lũ quét qua đi, mực nước sẽ hạ xuống ngay thôi.”

Trong lòng tôi thầm mắng một tiếng, giờ chưa biết phải thoát ra bằng đường nào mà còn nói mấy chuyện tào lao vô bổ. Lại ngẩng đầu nhìn lên, chỉ thấy bóng dáng một cuộn màu đen khổng lồ vẫn còn quấn nhau đánh nhau hăng say, trong lòng thầm nghĩ ai da, giờ hai con rắn đã ẩu đả đến mức này, đợi lát nữa chúng nó rơi xuống nước chẳng phải nơi đây sẽ biến thành đầm rồng hang hổ chân chính hay sao, chúng tôi còn không bị giày vò đến chết à?

Còn chưa nghĩ xong, bên tai chợt nghe một tiếng rít dài. Mãng xà đen khổng lồ đã gục ngã, rơi thẳng xuống nước, trong chốc lát bọt nước đã văng tứ tán, đầm nước không quá rộng dâng trào mãnh liệt giống như một nồi nước sôi.

Ngay sau đó con cự xà cũng bò xuống theo cây thanh đồng, trợ lý Lương nhìn thấy đôi mắt màu tím cỡ bự của nó thì hoảng sợ tới mức cả người chìm hẳn xuống nước. Tôi kéo anh ta lên, anh ta vẫn còn run run: “Trời ạ! Thứ này sao lại xuất hiện ở đây? Nó…… Nó là Nến Cửu Âm (1) đó!”

Tôi cảm thấy cái tên này sao mà quen quen, bèn kéo anh ta núp sau cây thanh đồng, hỏi cặn kẽ sự tình.

Trợ lý Lương cắn đầu lưỡi thì thầm: “Nến Cửu Âm chính là rồng, thời xưa còn gọi là Nến Rồng, thực chất là một loài rắn độc cực lớn sống ở thời cổ đại. Đời vua Thuấn người ta bắt thứ này để lấy mỡ làm nến chiếu sáng, mấy ngàn năm trước đã tuyệt chủng, tại sao trong này vẫn còn một con sống sót chứ?”

Tôi chưa bao giờ nghe câu chuyện này, lập tức cảm thấy quái lạ. Nếu đã là loài vật tôi không biết thì làm sao có thể tưởng tượng ra được, không lẽ trong cái cây thanh đồng cổ thụ này thật sự có một con rắn độc khổng lồ còn sống sót từ thời viễn cổ?

Trợ lý Lương tiếp lời: “Con Nến Cửu Âm này lớn đến thế, không biết đã sống bao nhiêu năm. Anh có để ý không, nhìn từ chỗ này chỉ có thể thấy một con mắt của nó, mắt của Nến Cửu Âm từ khi sinh ra đã nằm ngang như vậy rồi. Con mắt mà anh đang nhìn thấy hẳn là bản nhãn (mắt chính), ngoài ra còn có một con mắt khác mọc phía trên tên là âm nhãn. Truyền thuyết ngàn năm nói rằng âm nhãn của Nến Cửu Âm nối liền với địa ngục, chỉ cần bị nó liếc một cái người đó lập tức bị ác quỷ nhập tràng, lâu ngày sẽ biến thành quái vật đầu người mình rắn.”

Tôi chợt nhớ tới nét biểu cảm giống y như rắn độc của lão Dương, trong lòng bất giác ớn lạnh, bèn quay đầu len lén nhìn trộm, may mà Nến Cửu Âm hoàn toàn không chú ý đến chúng tôi. Tôi có cảm giác dòng chảy dưới đầm nước trở nên cực kỳ hỗn loạn, biết con mãng xà đen khổng lồ vẫn còn dưới đó, Nến Cửu Âm nhìn chằm chằm xuống nước, có lẽ do sợ mãng xà kia đột ngột tập kích.

Mực nước cứ không ngừng dâng lên, chúng tôi càng ngày càng tới gần Nến Cửu Âm. Trợ lý Lương cực kỳ căng thẳng, tôi thì tranh thủ quan sát phía trên đầu. Trên đỉnh cái hang này hẳn là có một lối thoát, chỉ cần mực nước dâng lên đủ cao, chúng tôi có thể theo lối đó mà thoát ra ngoài. Có điều không biết mực nước còn dâng cao đến đâu, dù sao nơi này cũng rất gần đỉnh núi, khi đi qua trận địa thiên quan tôi để ý thấy quan tài không có dấu vết bị thấm nước, điều đó chứng tỏ mực nước không thể dâng cao hơn nơi đặt quan tài. Tôi không thể biết chính xác nước sẽ dừng ở đâu, đành phải chờ xem nó dâng cao bao nhiêu thì hay bấy nhiêu.

Tôi khẽ khàng nói lại suy nghĩ của mình với trợ lý Lương nhưng anh ta hoàn toàn không để ý. Đúng lúc này chợt thấy mấy cái mặt nạ màu trắng nổi lên khỏi mặt nước, đó là xác của loài li cổ. Lòng tôi đột nhiên cảm thấy bất an, bèn cầm lên một cái xem xét, chỉ thấy khoang miệng của nó trống rỗng, con sâu bên trong đã không thấy đâu nữa.

“Mẹ kiếp!” Tôi chửi thề một tiếng, đột nhiên hiểu ra vì sao con mãng xà kia cứ trốn riết trong nước mãi không chịu nổi lên. Tôi bật đèn pin chiếu thử xuống nước, chỉ thấy vô số con sâu trông giống như chân cua, một số đeo mặt nạ, số còn lại chỉ có xác trần. Đám sâu này đồng loạt bám vào thân thể con mãng xà đen kia như những con đỉa, phủ trắng cả một mảng đáy nước. Con mãng xà đen ngửa bụng lên trời, thân thể vẫn không ngừng lăn lộn, nhưng rõ ràng nó không sao đuổi những con sâu này đi được. Nó đập người vào tảng đá, mặt nạ của mấy con sâu bị cọ sát mà rơi xuống nhưng thân sâu vẫn bám chặt trên người nó, trông cổ quái dị thường.

Có mấy con sâu không có chỗ bám chân, đành bơi bơi vòng quanh thân rắn, động tác vô cùng nhanh nhẹn. Thật không may, vừa nhìn thấy ánh đèn pin trong tay tôi, đám sâu đột nhiên bảo nhau ngừng lại hết, sau đó nhanh chóng dứt ra khỏi con mãng xà. Tôi còn chưa kịp phản ứng thì trước mắt đã hoa lên, cả đám sâu nhào tới toan bao vây lấy tôi, trông như một đàn cá biển khổng lồ.

Đám sâu này bơi cực nhanh, tôi vừa thấy tình hình bất ổn thì đã không kịp phản ứng nữa. Dưới tình thế cấp bách, tôi lui về phía sau, cắn mạnh lên lòng bàn tay mình một cái. Chính bản thân tôi cũng không hiểu vì sao mình lại tự cắn một cách dứt khoát như vậy, chỉ thấy máu tươi tuôn ra ào ào, tôi vẫy vẫy tay mình trong nước để máu tan đều.

Hình như đám sâu sợ máu của tôi, vừa nhào tới trước mặt tôi đã tản ra xa, không dám lại gần. Đàn sâu màu trắng vây trước mặt tôi thành một bức tường kín, tôi thậm chí còn mơ hồ cảm thấy chúng nó xếp thành hình giống như mặt người.

Trợ lý Lương sợ khiếp vía, không nói nên lời, một mực tìm cách trèo lên cây thanh đồng. Tôi biết ở lì trong nước cũng không phải kế lâu dài, bèn thò đầu lên mặt nước. Ngoảnh đầu nhìn lại, Nến Cửu Âm đã phát hiện ra chúng tôi, cái đầu rắn khổng lồ đang quay về phía này. Con mắt màu tím của nó đã nhắm lại, thay vào đó là một con mắt đỏ ngầu như máu không biết đã mở ra từ khi nào, nhìn chằm chằm vào chúng tôi đầy vẻ oán độc.

## 115. Q.3 - Chương 40: Thoát Ra

Editor: Biển Bạc

Beta: Earl Panda

~0O0

~Con mắt đỏ ngầu ấy giăng đầy tơ máu phập phồng, trông ma quái dị thường. Tôi vừa nhìn vào lập tức cảm thấy linh hồn mình như bị hút ra, đầu óc quay cuồng choáng váng và buồn nôn khủng khiếp, vội xoay mặt đi chỗ khác.

Trợ lý Lương thì cứ như bị trúng tà, mắt nhìn chằm chằm vào huyết nhãn kia, không hề nhúc nhích, tôi gọi anh ta hai tiếng mà chẳng hề có phản ứng gì.

Trợ lý Lương từng nói “Nến Cửu Âm” là con mắt quỷ dẫn lối đến địa ngục, tôi dám chắc có gì đó bất thường, vội lấy tay vốc nước dội về phía anh ta.

Không biết có phải do Nến Cửu Âm đột ngột tiến về phía trước để thăm dò hay không, vốc nước kia xui xẻo thế nào lại chẳng tạt lên người trợ lý Lương mà ập xuống đầu nó.

Nến Cửu Âm bị vốc nước làm cho hoảng hồn, liền nhắm mắt lại, đầu rắn rụt về phía sau, chuẩn bị phát động tấn công. Tôi nhanh chóng nấp sau cây thanh đồng, đầu rắn liền đập vào thân cây, khiến mấy cành cây cong oằn cả lại. Lúc này, tôi chợt nhớ tới cái ba lô đã lấy ở chỗ “lão Dương”, bên trong có thể có vũ khí gì đó, vội vàng lật ba lô ra trước mặt.

Trong ba lô của hắn chắc chắn không có súng, nhưng tôi nhớ có vài cái ngòi nổ mà bọn hắn vốn dùng để phá tường mộ, lúc này tôi tay không tấc sắt, có thứ gì đó đủ sức gây uy hiếp cũng tốt.

Nến Cửu Âm trườn mình vòng qua cây thanh đồng rồi quay ngược trở lại, tôi vừa di chuyển để tránh khỏi tầm mắt nó, vừa bò lên trên, tay cầm ba lô bắt đầu lục lọi.

Trong ba lô có đủ thứ đồ linh tinh, tôi lôi hết thức ăn ra ném xuống nước, đến khi lấy ra được thứ mà tôi nghĩ là ngòi nổ mới ngớ người ra. Mẹ nó chứ, lúc nãy chỉ xem qua loa, giờ mới biết cái bó đó hóa ra lại là một mớ nến màu đen.

Lúc này con rắn đã bò đến gần, thấy tôi, nó lại ngẩng cổ lên bày ra tư thế tấn công.

Tốc độ tấn công trung bình của rắn chỉ chừng một phần tư giây, con này dù có hơi to xác một tẹo nhưng xem ra cũng chẳng chậm hơn là mấy. Tôi vừa thấy chỉ cần chần chờ thêm một giây nữa thôi là xong đời, vội xách ba lô nhảy thẳng vào trong nước.

Nhưng tôi rơi xuống vẫn quá chậm, một bóng đen chợt nháng lên, con rắn phóng ra đớp lấy tôi ngay trên không, sau đó thân rắn cuộn lại định quấn lấy tôi.

Tôi sờ soạng lung tung trong túi, đột nhiên mò được khẩu súng báo hiệu của mấy người kia, nhất thời tay chân luống cuống, liền bóp cò theo bản năng, ba lô bị bắn thủng một lỗ lớn. Trong lúc hỗn loạn tôi cũng không biết có phải đạn tín hiệu đã phát nổ trong miệng rắn hay không, chỉ cảm thấy gan bàn tay nóng lên, sau đó trời đất quay cuồng.

Tôi rơi tòm xuống nước, lúc trồi lên đã thấy đạn tín hiệu đang cháy sáng chói lòa trong miệng con Nến Cửu Âm. Không khí tràn ngập mùi sáp, hơn nữa, không hiểu vì sao toàn thân nó cũng bắt đầu bốc khói.

Mỡ trong cơ thể loài rắn này cực kì dễ cháy, nếu không người xưa đã chẳng đi săn chúng về để làm nến, nhưng không ngờ lại dễ cháy đến mức này, rốt cuộc thứ đang chảy trong cơ thể nó là chất gì đây?

Nến Cửu Âm đau đớn điên cuồng, không còn chú ý đến bọn tôi nữa. Nó quằn quại không ngừng, cái đuôi khổng lồ đập vào vách đá, trên đó liền xuất hiện một khe nứt lớn. Nó lại quật thêm vài cú, từ khe nứt lớn bắt đầu xuất hiện nhiều khe nứt nhỏ hơn lan rộng ra, cả ngọn núi không ngừng rạn nứt, dường như hang động có thể sụp đổ bất cứ lúc nào.

Tôi không biết Nến Cửu Âm có chết dễ dàng như vậy hay không nên vẫn tiếp tục lục lọi trong ba lô, thấy không còn gì hữu dụng mới ném nó xuống nước. Đột nhiên dòng nước bắt đầu chảy xiết, nước đầm ồ ạt tuôn qua cái khe bị Nến Cửu Âm phá vỡ.

Hệ thống hang động trong lòng núi này chằng chịt dễ sợ, xem tình hình này thì khối núi đằng sau khe nứt cũng đã bị xuyên thủng mất rồi, không biết nước sẽ thoát ra ở nơi nào. Cuối cùng, tôi thoáng nhìn một lượt xung quanh cây cổ thụ thanh đồng tìm trợ lý Lương, nhưng chẳng thấy anh ta đâu cả, chỉ thấy trên mấy tảng đá bắt đầu xuất hiện những dòng nước phun ra ầm ầm rồi đổ sụp xuống từng khối đá lớn. Nến Cửu Âm càng nổi điên mà vùng vẫy loạn xạ, tôi vội vàng lùi về phía sau một đoạn, ngay lập tức bị dòng nước cuốn vào trong khe nứt.

Khe nứt rất sâu, bên trong tối đen như mực, vì đây là khe nứt do sụt lở mà thành nên vách đá bên trong rất lộn xộn lắt léo, tạo nên không ít xoáy nước. Tôi quay cuồng va chạm tung tung beng cũng miễn cưỡng cảm thấy mình đang bơi về phía trước.

Lòng vòng khoảng mười mấy phút, tôi bỗng có cảm giác rơi tự do, sau đó thân thể rơi vào trong nước, vội vùng vẫy ngoi lên. Lúc này mới phát hiện mình đã bị dòng nước đẩy đến chỗ con sông ngầm ban đầu. Dòng nước ở đây chảy xiết hơn rất nhiều so với lúc đầu chúng tôi nhìn thấy, hẳn là giống như trợ lý Lương từng nói, bên ngoài đã có một trận mưa lớn.

Tuy dòng nước chỗ này chảy rất xiết nhưng không có nhiều xoáy nước như trong khe đá ban nãy, hơn nữa nhiệt độ nước cũng khá ấm, tôi gắng gượng cũng có thể điều khiển được tay chân mình, trong bụng bắt đầu nhẩm tính đến tình huống tiếp theo.

Mạch nước ngầm này chảy từ trên cao xuống, không biết chảy đến tận đâu, nếu dẫn sâu xuống mấy chục mét thì tôi cũng hết ý kiến. Nhưng dựa theo phương hướng ban đầu, nếu không có nhiều thay đổi, tôi đoán là mình sẽ bị đẩy đến nhánh sông chúng tôi đã vượt qua khi mới đến đây .

Tất nhiên điều kiện tiên quyết là đường đi phải thẳng tắp suôn sẻ. Tôi căng thẳng nhìn về phía trước, chỉ e sẽ xuất hiện một nhánh rẽ nào đó. Bất chợt, tôi thấy trên vách đá của con sông ngầm thấp thoáng có hình khắc gì đó.

Nhìn tình trạng bào mòn của vách đá, có thể thấy con sông ngầm ở đây có tuổi đời tương đương với ngọn núi này, những hình vẽ trên đó chắc hẳn đã được khắc lên từ rất lâu rồi. Tôi tranh thủ ôm lấy một nhũ đá mọc xuống từ trên đỉnh để dừng lại. Vừa dùng đèn pin rọi lên, tôi lập tức sợ đến ngây người.

Tất cả hình khắc trên vách đá hai bên sông ngầm đều giống hệt những thứ chúng tôi đã nhìn thấy trong quan tài trên ngọn cây thanh đồng. Những hình khắc nối tiếp tạo thành một bức tranh dài, có vài chỗ đã phai mờ nhưng phần lớn vẫn còn nguyên vẹn, đường nét điêu khắc tinh xảo, hoa văn thanh thoát, mỗi bức mỗi vẻ đều sống động như thật.

Tôi thoáng nhìn qua, chỉ biết rằng những hình khắc này miêu tả quá trình tế lễ cây thanh đồng của dân tộc thiểu số thời cổ đại, cảnh tượng trong đó vô cùng sinh động. Có một tấm phù điêu khắc họa hình ảnh cái cây thanh đồng khổng lồ kia treo đầy thi thể nô lệ, máu của họ xuôi theo nhưng đường rãnh trên thân cây rồi hợp thành dòng mà chảy xuống dưới. Có một tấm lại là hình ảnh người ta ném xác nô lệ vào trong cây thanh đồng.

Phần lớn phù điêu ngập trong nước, phần chân hầu như đã bị nước xói mòn, xem ra lúc chạm khắc những bức vẽ này nơi đây không hề ngập nước.

Theo như những hình khắc nơi đây, lễ tế cây thanh đồng có quy mô rất lớn. Tôi ngắm nghía hết một lượt, càng xem càng cảm thấy kỳ lạ, có vài cảnh được miêu tả trên phù điêu lại không hề giống cảnh cúng tế khiến tôi không tài nào hiểu nổi.

Trong đó có một bức phù điêu mô tả cảnh người xưa đem rót một ít chất lỏng gì đó vào thân cây thanh đồng. Trong những bức tiếp theo, có một thứ nhìn giống hệt như con “Nến Cửu Âm” vừa nãy trườn ra từ trong cây thanh đồng, sau đó, rất nhiều người ăn mặc như những chiến binh mang cung tên giáo mác bao vây xung quanh nó, rõ ràng đây là một cuộc đi săn.

Dựa theo những gì tôi biết thì cây thanh đồng này hẳn là một loại biểu tượng thần quyền đặc biệt vào thời cổ xưa, còn “Nến Cửu Âm” trong cây thanh đồng kia được coi là một loại Rồng vào thời xưa. Trong một vài bản ghi chép, “Nến Cửu Âm” thậm chí còn được sáng ngang với Bàn Cổ (nhân vật khai thiên lập địa trong truyện thần thoại Trung Quốc), nên được người ta xem như thần thú mà cúng bái, nhưng nếu là thế tại sao những người ở đây lại săn nó chứ?

Tôi lại tiếp tục quan sát, hy vọng có thể tìm ra câu trả lời. Tiếp đó là một vài bức hình mô tả những nghi thức, tôi thấy tất cả những người cổ đại ấy đều mang mặt nạ, khuôn mặt đờ đẫn, nhưng giữa mỗi một tấm phù điêu luôn có một người được điêu khắc cực kỳ vạm vỡ. Nhìn dáng vẻ và phục sức của người này, tôi có thể khẳng định anh ta chính là thủ lĩnh của bọn họ, hơn nữa người này còn là nguyên bản của pho tượng mà tôi đã nhìn thấy ở vách núi giữa Giáp Tử Câu.

Phần đầu của pho tượng đã bị phá vỡ, lúc ấy tôi cảm thấy có gì đó không hợp lý, nhưng đi một mạch đến tận đây vẫn không thấy phần đầu của người này đâu cả, bây giờ đã có thể quan sát kỹ lưỡng.

Tôi ôm chặt phần chóp nhũ đá, tiến gần đến phần nham thạch phía trên, phủi sạch những vết bẩn trên đó rồi quan sát.

Hình ảnh người thủ lĩnh trong bức phù điêu gần như lớn gấp đôi những người khác, giống như một người khổng lồ. Nếu suy nghĩ vừa rồi của tôi là đúng, những hình khắc ở đây đều dựa theo tỉ lệ thực thì vị thủ lĩnh kia có lẽ thực sự rất cao lớn.

Nhưng thật kì lạ, trong toàn bộ những tấm phù điêu này, trên cổ người thủ lĩnh đều mọc một cái đầu rắn, trông không giống như mang mặt nạ hay gì đó tương tự.

Mặc dù tôi có kiến thức căn bản về khảo cổ, nhưng để đánh giá vấn đề này cần có kinh nghiệm và hiểu biết sâu rộng. Mà tôi thì chẳng có manh mối gì cả, chỉ biết là xét theo ý nghĩa của bề mặt những tấm phù điêu này, tôi cảm thấy suy đoán lúc đó của trợ lý Lương dường như có chút sai sót. Cây thanh đồng này không đơn giản chỉ dùng để tế lễ, mà còn là nơi tiến hành một nghi thức săn bắn nào đó, những nô lệ bị hy sinh kia có thể chính là mồi nhử để dẫn dụ “Nến Cửu Âm” chui lên khỏi lòng đất.

Không rõ thân cây thanh đồng mọc sâu đến đâu, con “Nếu Cửu Âm” hẳn là sống tít dưới lòng đất, làm sao nó có thể tồn tại dưới độ sâu như vậy không phải là chuyện tôi có thể nghiên cứu được. Tôi chỉ tò mò không biết vì sao những người thời cổ đó lại tổ chức một cuộc săn “Nến Cửu Âm” rầm rộ đến như thế?

Những hình khắc trên vách đá không cho tôi câu trả lời. Hình ảnh cuối cùng tôi nhìn thấy chỉ là quang cảnh một buổi lễ long trọng, còn “Nến Cửu Âm” sau khi bị bắt được xử lý như thế nào cũng không thấy khắc ra.

Đã nắm được điểm then chốt, tôi thấy mực nước vẫn có chiều hướng dâng cao lên, đành phải buông tay tiếp tục trôi xuôi theo dòng chảy.

Chiếu sáng một hồi lâu, ánh đèn pin đã dần dần yếu đi, cuối cùng yếu đến mức hoàn toàn không thấy gì nữa. Tôi đành dứt khoát tắt đi, thuận theo dòng chảy mà di chuyển trong bóng tối.

Khoảng thời gian này trải qua vô cùng khó khăn, đã mấy lần tôi rơi xuống vài thác nước nhỏ, tuy không nguy hiểm đến tính mạng nhưng khó tránh va đập đến bầm tím mặt mũi. Khoảng hơn một giờ sau, tôi không còn biết xung quanh mình là gì nữa, cũng không biết mình muốn đi đến đâu.

Tôi bắt đầu cảm thấy tuyệt vọng, cũng không biết vừa rồi mình có đổi hướng hay lọt vào chỗ rẽ nào hay không, nếu như phán đoán sai lầm, nói không chừng bây giờ tôi đang bị cuốn vào con sông ngầm sâu vô tận, cũng không biết con sông này thông đến tận đâu, chẳng lẽ nó dẫn tới tầng đất sâu thẳm nơi “Nến Cửu Âm” sinh sống?

Đó rốt cuộc là nơi nào, suy cho cùng, không chừng lại là một lăng mộ đế vương nào đó nằm sâu bên dưới con sông ngầm, đó cũng là một ý kiến hay.

Ngay vào lúc tôi còn đang miên man suy nghĩ, đột nhiên nhìn thấy phía trước lóe lên một tia sáng. Toàn thân tôi chấn động, liền đó bên tai nghe tiếng nước chảy ầm ầm, tôi âm thầm mừng rỡ, biết phía trước nhất định có lối thoát. Đã mười mấy tiếng đồng hồ không được nhìn thấy ánh sáng tự nhiên, tôi quẳng đèn pin đi rồi bơi về phía trước.

Tôi bơi rất nhanh, chỉ vài phút sau trước mắt đã lóe sáng, sau đó là một mảng chói lòa, tôi không còn nhìn thấy gì nữa. Trong lòng tôi gào thét, đấy là do thị giác không kịp thích nghi sau một thời gian dài không nhìn thấy ánh sáng. Nhưng ngay trong khoảnh khắc ấy, một cảm giác quen thuộc truyền đến từ bên dưới.

Lại là rơi tự do! Lại là một thác nước!

Hơn nữa, dựa vào sức nước chảy cùng với âm thanh từ bên dưới truyền lên, thác nước này chắn chắn không hề nhỏ. Không biết chờ tôi bên dưới là gì, nếu tôi cụng đầu chết vì nước quá nông thì thật quá oan uổng.

Bên tai tôi hàng trăm thứ âm thanh gào thét, trong chớp mắt, thị lực vẫn chưa kịp hồi phục, tôi đã ngã cắm đầu vào trong nước.

Trong khoảnh khắc tôi vừa duỗi tay ra, bàn tay đã chạm phải một tảng đá. Không xong rồi, nước quá nông! Tôi vừa mới nhận ra điều này thì đầu đã đập vào thứ gì đó, trước mắt tối sầm, không còn biết trời trăng gì nữa.

## 116. Q.4 - Chương 1: Tin Tức Mới

Editor: Earl Panda

Beta: Thanh Du

~0O0

~Tôi hôn mê suốt ba ngày ròng rã, đến khi tỉnh lại đã thấy mình nằm trong bệnh viện. Khi vừa mở mắt ra tôi chẳng nhớ được gì, chỉ cảm thấy đất trời cứ xoay mòng mòng, không ngừng nôn mửa, đầu óc choáng váng.

Hai ngày sau, bệnh tình của tôi mới dần dần khá lên một chút, thế nhưng khả năng phát âm đã hoàn toàn biến mất. Dù tôi cố gắng nói cái gì đi chăng nữa, âm thanh phát ra cũng chỉ là những tiếng kêu quái gở. Tôi còn tưởng đầu óc mình bị va đập quá mạnh gây ảnh hưởng đến hệ thần kinh ngôn ngữ nên cực kỳ lo lắng, nhưng bác sĩ lại nói đây chỉ là di chứng do não bị chấn động mạnh mà thôi. Mãi cho đến ngày thứ tư, tôi mới có thể miễn cưỡng mở miệng hỏi bác sĩ xem tôi đang ở nơi nào. Bác sĩ nói đây là bệnh viện hội Chữ Thập Đỏ ở Bi Lâm, Tây An. Tôi được mấy người cảnh sát khiêng về, cụ thể tình trạng lúc họ phát hiện ra tôi thế nào thì bác sĩ cũng không rõ, chỉ nói đại khái là tôi bị gãy những mười hai cái xương, hẳn là do ngã từ trên cao xuống.

Ngực và tay trái của tôi bọc đầy thạch cao cho nên tôi cũng chẳng biết mình bị thương nặng đến mức nào. Nghe bác sĩ kể, tôi mới hay mạng mình vẫn còn lớn lắm. Tôi hỏi, lúc nào mới có thể xuất viện, bác sĩ chỉ nhìn tôi cười cười, nói trong vòng mười ngày nửa tháng tôi đừng hòng xuống giường.

Đến tối, người cảnh sát đã mang tôi về đây đến thăm tôi, mang theo cả một giỏ hoa quả. Tôi lại hỏi câu cũ. Giống như bác sĩ, anh ta cũng không biết trả lời ra sao, chỉ nói có mấy người thôn dân ở Lam Điền tìm thấy tôi bên bờ một con suối. Khi ấy tôi được đặt nằm trên một cái bè trúc, những vết thương trên người đã được sơ cứu. Bác sĩ còn bảo, nếu lúc ấy không được sơ cứu, tôi đã chết từ đời thuở nào rồi.

Tôi lấy làm lạ. Những ký ức cuối cùng của tôi là khi chìm vào đáy nước, theo logic thì cùng lắm cũng chỉ nằm vật ra bên bờ sông thôi, sao lại nằm trên bè trúc được cơ chứ? Thứ hai, Lam Điền là vùng cách Giáp Tử Câu phải đến bảy mươi tám mươi dặm đường, chẳng nhẽ, bọn tôi đi men theo con đường dưới lòng sông, bất giác đã đi cả một quãng dài như vậy rồi sao?

Tôi ậm ừ chém bừa cái lý do một mình lên núi chơi sảy chân rơi xuống vực, nói ngàn vạn lần tạ ơn người cảnh sát đã cứu tôi về, sau đó lôi điện thoại ra gọi Vương Minh ngay lập tức. Nhắn cậu ta đến Tây An một chuyến, mang theo ít tiền với quần áo cho tôi. Ngày hôm sau Vương Minh đến nơi, tôi lấy tiền thanh toán viện phí với thuốc men, sau đó mua một chiếc di động và một cái laptop.

Tôi hỏi Vương Minh mấy chuyện làm ăn gần đây thế nào. Cậu ta nói, không có gì quan trọng, chỉ có cha tôi đang ráo riết tìm tôi. Tôi nghĩ chắc là lâu lắm rồi không liên lạc gì nên ông cụ lo lắng. Vì thế tôi báo về nhà một cái tin bình an, nhưng lúc đó cha tôi lại không có nhà. Tôi nói chuyện với mẹ vài câu, tiện hỏi về chú Ba, nhưng lại chẳng có tin tức gì.

Xem ra mọi thứ vẫn y nguyên như trước khi tôi tới đây. Tôi cảm thán một tiếng.

Vài ngày tiếp theo, trong khi đang buồn chán muốn chết, tôi chợt nhớ đến lão Dương. Trong lòng lại chua xót, tôi bèn ngồi trên giường bệnh, lấy bộ trang phục leo núi đã nát tươm mà tôi mặc lúc rơi xuống núi ra, tìm cuốn sổ nhật ký của lão Dương. Cuốn nhật ký vẫn còn đó nhưng đã bị thấm nước nên chẳng còn nhìn rõ chữ gì. Tôi ráng căng mắt ra đọc một hồi. Vẫn chẳng đọc được gì, tôi đành lấy điện thoại, lên mạng giết thời gian.

Tôi tìm kiếm rất nhiều tư liệu, nhưng thông tin về đồ cổ ở trên mạng không nhiều. Tôi miêu tả sơ lược lại hình dáng cây thanh đồng trong đầu, gửi cho vài người bạn xem, một lát sau nhận được hồi âm, đa số đều không biết đó là thứ gì. Hơn nữa, bọn họ nghe miêu tả của tôi cũng không tin, chỉ có vài email là thu hút tôi nhất.

Trong số đó có một email từ Mỹ gửi tới, là một người bạn của cha tôi. Trò chuyện với tôi một hồi, ông ta viết trong mail rằng có một loại cây thanh đồng gọi là “Sáo trụ” bởi hình dạng nó trông như một cây sáo – loại sáo thời cổ. Năm 1984, người ta đã phát hiện ra một cây như thế ở một khu mỏ tại Phàn Chi Hoa, nhưng không lớn như tôi miêu tả, chỉ dài có một đoạn, phần cắm sâu dưới lòng đất cũng đã hoàn toàn rỉ sét.

Cho đến giờ vẫn chưa có một tài liệu lịch sử nào cho biết thứ này dùng để làm gì, tuy nhiên căn cứ vào Sơn Hải kinh và những tài liệu chép lại từ truyện thơ của một số dân tộc thiểu số, thứ này với “Địa long (rắn)” thời cổ có liên quan đến nhau.

“Nến Cửu Âm” hẳn là một loại rắn sinh sống dưới lòng đất sâu, do quá nhiều năm chui rúc trong khe đá chật hẹp sâu hoắm, không có cơ hội nhìn thẳng cho nên con mắt bị biến đổi giống như cá thờn bơn vậy. Người xưa lấy máu tươi để dụ nó chui lên từ dưới lòng đất, sau đó bắn chết, làm thành đèn nến. Nghe thì thật đáng trách, nhưng vào thời đó nguồn sáng lâu dài là một thứ cực kỳ quý giá, đặc biệt với những người sinh sống về đêm hoặc phải sống trong những hang động quanh năm tối đen như hũ nút.

Tôi thấy ông ta phân tích cũng có vẻ hợp lý, có điều tôi không hiểu nổi vì sao hễ động đến cái “trụ” kia là lập tức xuất hiện loại năng lực vừa kỳ diệu lại vừa khủng khiếp ấy. Tôi gửi hồi âm, hỏi xem trong lịch sử đã từng xảy ra những chuyện kỳ lạ tương tự hay chưa?

Ông ta gửi hồi âm nói vẫn còn một quyển sách đã hư hại nhiều, đó là quyển bút ký dạng tiểu thuyết, bên trong ghi chép lại một sự việc đã xảy ra vào năm Càn Long thời nhà Thanh. Năm đó ở một khu mỏ vùng Tây An đã đào được một cái hộp có hoa văn hình rồng bằng đá xanh trắng. Hoàng đế Càn Long mở ra xem, ngay tối hôm đó đã bí mật triệu mấy vị đại thần vào cung, luận bàn đến khuya. Sau đó, cung Càn Thanh cháy. Mấy vị đại thần kia, ngoại trừ một người rất nổi danh ra, còn đâu toàn bộ đều không được chết già mà đều bị giết một cách thần bí.

Tôi xem khoảng thời gian, đại khái cũng trùng với thời gian sự việc được ghi lại trong “Hà mộc tập” của Lý Tỳ Bà, hẳn là hai chuyện này có liên quan với nhau. Xem chừng người cuối cùng đào ra hộp hoa văn hình rồng đá trắng xanh và những người biết chuyện này đều đã bị diệt khẩu, hoàng đế hạ quyết tâm lớn đến thế chỉ để bảo vệ một bí mật, cái hộp hoa văn hình rồng đá trắng kia rốt cuộc là thứ gì? Liệu có liên quan đến lai lịch của cây cổ thụ thanh đồng không?

Tôi lại gửi mail hỏi ý kiến ông ta lần nữa, ông ta chỉ hồi âm đúng một câu: muốn biết phải đào sâu thêm nữa mới được.

Tôi cười khổ một tiếng, biết đây là việc khó khả thi. Ai mà biết cái cây kia còn mọc sâu đến đâu chứ, biết đâu năm đó người đúc ra thứ này phải mất đến mấy thế kỷ, cho dù muốn đào cũng chẳng biết đào đến bao giờ mới xong.

Còn một email khác là của chú Hai gửi tôi. Chú bảo, khi dân tộc thiểu số kia bị ảnh hưởng bởi văn hóa và phong cách trang trí thời Tây Chu thì giao lưu giữa các dân tộc rất hạn hẹp. Hơn nữa, cách thức liên lạc và chuyển phát thông tin thời đó rất kém phát triển, nên hẳn là có một thời kì bị trì trệ. Nói cách khác, thời gian tôi phỏng đoán dễ chừng là quá sớm, dựa theo quy luật chung, khi dân tộc thiểu số kia phát triển thì ở Trung nguyên hẳn đã sang cuối thời Tần rồi.

Vào thời gian đó, hầu như mọi hoạt động của dân tộc thiểu số này đều na ná việc thi công lăng mộ Tần Thủy Hoàng. Bọn họ đi săn Nến Cửu Âm có thể là để tinh luyện “Mỡ rồng”, mục đích hẳn cũng tương tự với việc luyện đan tiến cống hoàng đế. Hơn nữa, khi thăm dò cả khu, giống như lăng Tần Thủy Hoàng, tầng dưới cùng có vị thế đứng đầu và cũng có vật thể kim loại khổng lồ. Theo lý mà nói, kỹ thuật luyện kim thời đó chưa đủ để hoàn thành một công trình vĩ đại như thế. Người thi công hẳn phải là người ngoại lai, đến từ một dân tộc có trình độ kỹ thuật luyện kim đặc biệt phát triển.

Chú Hai là fan trung thành của Tần Thủy Hoàng, cái gì chú cũng chém thành chuyện được, tôi không cho suy đoán của chú là đúng.

Một tháng sau, tôi xuất viện. Về đến nhà, dọn dẹp một chút, tôi mới bắt đầu điều chỉnh lại tâm tình của mình. Trở về sinh hoạt bình thường một lần nữa. Tôi dọn lại cái hòm thư đầy ứ đến mức suýt bung ra, xếp riêng một số tạp chí và báo giấy, thế rồi tôi tìm được một phong thư chuyển phát nhanh không kí tên.

“Lão Ngô,

Có đoán ra tôi là ai không?

Phải, tôi chưa chết. Hay cũng có thể nói, tôi vẫn còn sống.

Rất xin lỗi vì đã lôi cậu vào mớ rắc rối này, nhưng dù sao cậu cũng là người tôi tin tưởng nhất, tôi không còn lựa chọn nào khác.

Bây giờ mọi chuyện đều đã xong xuôi cả rồi. Quan hệ của chúng ta, chắc cũng phải kết thúc ở đó thôi. Tôi rất vui vì được làm bạn với cậu, nhưng bây giờ đã chẳng còn gì là quan trọng nữa.

Cậu rất muốn biết ba năm trước đã xảy ra chuyện gì phải không?

Ba năm trước, tôi với mấy thằng bạn đến Tần Lĩnh làm ăn. Chúng tôi đã căn cứ vào truyền thuyết của dân bản xứ, tìm ra hang động dưới gốc cây đa trên đỉnh núi. Bọn tôi bàn tính với nhau, chuẩn bị mạo hiểm chui xuống thăm dò bên dưới. Toàn bộ quá trình cậu đã biết rồi, cho đến khi tôi bị nhốt trong hốc đá.

Lúc ấy, tôi đã vô cùng tuyệt vọng. Tuy tôi không chết ngay lập tức, nhưng sự sống đối với tôi là một điều hết sức đáng sợ. Vĩnh viễn sống trong một xó chật hẹp, trong một hốc đá tối đen nằm sâu trong núi lớn, vĩnh viễn không có ngày thoát ra. Nỗi đau đớn khổ sở này, chắc cậu cũng đã nếm thử rồi.

Tôi nằm trong bóng tối suốt bốn tháng, bốn tháng ấy trôi qua không khác gì địa ngục. Nhưng trong khoảng thời gian này, tôi đã suy nghĩ không ngừng và rồi nhận ra loại năng lực này có liên hệ với tiềm thức. Ví dụ như, tôi muốn mở một cánh cửa trên tảng đá, tôi phải thuyết phục được bản thân mình tin rằng trên tảng đá có một cánh cửa, bằng không dù có nghĩ đến nát óc thì cửa cũng không xuất hiện.

Con người sao có thể lừa dối được tiềm thức của mình. Cho nên, muốn sử dụng năng lực này thì nhất định phải có sự dẫn dắt, cái này rất khó. Tôi đã nói với cậu rồi, nếu quá trình dẫn dắt thất bại hoặc xuất hiện sai sót thì sẽ chẳng thể tưởng tượng nổi thứ cậu đã hiện thực hóa ra là gì, cực kỳ đáng sợ.

Tôi không ngừng cố gắng, dần dần cũng nắm được một vài bí quyết. Thế nhưng trong lúc đó, tôi lại phát hiện loại năng lực này sẽ dần dần suy giảm theo thời gian, cuối cùng hoàn toàn biến mất. Cảm giác này rất rõ ràng, giống như thân thể dần dần cảm thấy rã rời vậy. Tôi hiểu rằng nếu không mau mau tìm được cách thoát ra ngoài, rất có thể mình sẽ bỏ mạng nơi đây.

Tôi rơi vào đường cùng, quyết định thử dùng năng lực này phục chế một bản sao của chính mình. Không ngờ thử nghiệm lại thành công, chính tôi cũng thấy hoảng sợ, thoáng cái tôi bỗng phát hiện ra mình đã ở bên ngoài sơn động.

Khi ấy, tôi không hề ý thức được tôi chỉ là bản phục chế, bởi lẽ tôi và bản thể đều sở hữu những ký ức giống hệt nhau. Cho nên khi hắn ta gọi tôi, tôi hoàn toàn không thừa nhận tôi chỉ là bản phục chế. Hắn bắt đầu chửi tôi, nói tôi muốn thay thế hắn tồn tại trên thế giới này, nói muốn tôi biến mất. Tôi rất sợ hãi, tôi đã nghĩ người trong động kia hẳn là quái vật, nên mặc cho bản thể của mình kêu khóc trong ấy, tôi đã tìm thuốc nổ, khiến hang động này hoàn toàn sụp xuống.

Trên thực tế, tôi đích xác biết mình chỉ là bản phục chế, nhưng sâu trong tiềm thức tôi lại không muốn tin vào chuyện này. Cho nên tôi đã rơi vào tình trạng tổn hại nặng nề, tôi tự tay giết chính bản thể của mình, sau đó lại tự ám thị mình rằng tôi chỉ giết đi một kẻ thay thế.

Năng lực mà cây thanh đồng tạo ra có thời gian rất ngắn. Bởi vậy tôi đã bẻ một cành cây thanh đồng, dùng năng lực để thoát ra từ dưới chân cây thanh đồng. Tôi đã mang theo một bộ phận của cây thanh đồng để có thể sử dụng năng lực đó lâu hơn một chút, như vậy tôi mới có thể trốn ra đến thế giới bên ngoài. Về sau thực tế đã chứng minh suy nghĩ của tôi là chính xác, tôi ra đến bên ngoài, nơi chúng tôi đã đào đường vào trước đây. Tôi lại sợ mấy cành cây Thanh đồng chỉa ra dễ bắt mắt nên đem chôn nó vào lòng đất, sau đó trở lại Tây An tìm nơi bán cành thanh đồng đã bẻ.

Đáng tiếc khi đang trao đổi, tôi lại bị cảnh sát chìm bắt tại một hàng đồ cổ. Chuyện sau đó cậu đã biết rồi, khi về đến nhà thì mẹ tôi đã mất. Việc này, tôi không lừa cậu.

Còn một việc nữa tôi phải nói cho cậu biết, sử dụng loại năng lực này không phải không có cái giá của nó. Trí nhớ của tôi sau đó rất kém, có nhiều việc phải ghi lại thì mới nhớ nổi, đó chính là di chứng của việc sử dụng năng lực này. Trên đường đi tôi vốn dàn xếp cho cậu rất tốt, khiến cậu vô tình giúp tôi hoàn thành chuyến thám hiểm này, nhưng tiếc là chuyện ba năm gần đây tôi đã quên rất nhiều, thậm chí ngày đó thoát ra bằng cách nào tôi cũng không còn nhớ rõ ràng, cho nên sơ hở chồng chất. Tôi đoán nếu sử dụng nó thêm hai ba năm nữa, tôi sẽ mất đi toàn bộ ký ức.

Trên người cậu cũng có loại năng lực kỳ lạ này. Tôi không rõ cậu có bị ảnh hưởng hay không, nhưng cậu phải chú ý cẩn thận. Theo tính toán của tôi, loại năng lực này có lẽ sẽ lưu lại trên người cậu rất nhiều năm, nhưng cực kì yếu, hầu như không gây cảm giác gì.

Lão Dương.”

Tôi xem hết phong thư rồi thở phào một cái, không biết nói gì cho phải. Trong thư còn có một tấm ảnh chụp, đó là hình của hắn và mẹ đang ngồi bên bàn, phía sau là biển rộng, có lẽ là đi ra nước ngoài. Mẹ hắn vẫn còn rất đẹp, tuổi còn trẻ, đứng chung với hắn trái lại trông giống một đôi tình lữ hơn. Tôi nhìn đi nhìn lại vẫn thấy trên gương mặt người mẹ có một luồng yêu khí, một vẻ dữ tợn không sao tả rõ được, chắc là do ảnh hưởng tâm lý.

Thời gian cứ thế trôi qua, không biết mùa đông đã đến tự bao giờ. Tôi rúc trong phòng điều hòa, lười biếng ngủ gà gật suốt cả buổi chiều. Nằm trên ghế dựa trong nội đường “Tây linh ấn xã”, hai chân lạnh như băng, tôi chẳng biết làm gì, đang nửa tỉnh nửa mơ bỗng Vương Minh bước vào báo: “Lão đại, có người tìm.”

Bấy giờ tôi mới miễn cưỡng phản ứng, ngáp một cái, bụng bảo dạ đã vào tiết Tam cửu thiên[1] rồi mà cũng có kẻ đến tiệm đồ cổ, sao mà nhiệt tình dữ. Mà thôi, dù gì cũng là chuyện làm ăn, tôi đứng lên, xoa nắn mặt mày, chấn chỉnh tinh thần rồi đi ra ngoài.

([1] tiết Tam Cửu Thiên: thời điểm lạnh nhất trong mùa đông.)

Điều hòa của phòng ngoài công suất khá nhỏ, một cơn gió lạnh thổi qua khiến tôi bất giác rùng mình. Người tới thì ra là cô bé thủ hạ của chú Hải ở Tế Nam, đang run bần bật giữa tiết trời đông lạnh. Tôi thầm nghĩ chắc con bé mang chi phiếu đến ình đây, trong lòng ấm lên một tí, liền gọi Vương Minh pha ấm trà. Tôi hỏi han: “Sao rồi nhóc, chú Hải kêu nhóc tới hả?”

Cô nhóc tên Tần Hải Đình, là thân thích của chú Hải, mới mười bảy tuổi đã là một tay sành sỏi trong giới đồ cổ. Nó gật gật đầu, đáp: “Ôi mẹ ơi, sao Hàng Châu còn lạnh hơn cả phương bắc bọn em nữa hả giời.”

Vương Minh cười bảo: “Phía nam tiết trời khô ráo nên đã rét là rét buốt, hơn nữa Tế Nam cũng không được tính là phương Bắc nha.”

Tôi nhìn Tần Hải Đình răng đánh lộp cộp, liền kéo cô bé vào nhà trong. Bên trong có điều hòa ấm áp, lại đưa thêm cho nó một túi giữ nhiệt, rồi hỏi: “Nhóc mày cũng sợ lạnh ghê, sao rồi, ấm lên tí nào chưa?”

Cô bé uống liền mấy hớp trà nóng, rồi ngồi trong phòng duỗi tay duỗi chân, “Khá hơn chút rồi. Người ta bảo Hàng Châu đẹp thế này đẹp thế kia, chú em chẳng cho tới mà em còn cố giành đi, nào ngờ lại lạnh cắt da thế này. Ai da, từ giờ về sau đừng hòng bảo em tới đây lần nữa.”

Tôi hỏi: “Thế chú nhà mày sai mày đến đây làm gì? Sao không gọi điện báo trước một tiếng.”

Tần Hải Đình cởi khăn quàng cổ xuống, móc một cái phong bì từ trong cái ví da, nói: “Đương nhiên là có chính sự, nè, tiền mặt, chi phiếu đủ cả. Tiền bán miếng Ngư nhãn thạch đó.”

Quả nhiên đúng như tôi dự đoán. Lúc nhận tiền tôi đếm lại một lần, không thừa không thiếu đồng nào mới bỏ vào túi áo, nói: “Thay anh cám ơn chú nha.”

Cô bé lại lấy ra một tấm thiếp mời, đưa cho tôi: “Mai mốt chú Hải nhà em sẽ đến Hàng Châu tham gia một hội giám định đồ cổ. Chú bảo anh cũng đi theo luôn, có chuyện quan trọng cần bàn với anh.”

Tôi hỏi: “Mai mốt? Anh không chắc là lúc ấy sẽ rảnh đâu. Sao không nói chuyện trên điện thoại luôn mà phải thần bí thế?” Thực ra là vì tôi không muốn đi. Giám định đồ cổ là công việc rất ngán ngẩm, đối với người trong nghề chẳng qua chỉ là mấy lão già tán chuyện phiếm với nhau thôi, chứ thực chất làm quái gì có lắm điển cố điển tích đến thế. Đồ thật hay giả chỉ cần liếc mắt một cái là biết ngay rồi.

Tần Hải Đình xáp lại gần, hạ giọng thì thầm vào tai tôi: “Chú em bảo, chuyện này có liên quan đến con xà mi đồng ngư kia, không đi là hối hận đó.”

## 117. Q.4 - Chương 2: Pháo Hoa Năm Mới 2007

Editor: Earl Panda

Beta: Thanh Du

~0O0

~Quan hệ của tôi với lão Hải chẳng tốt đẹp đến mức không giấu nhau điều gì. Bình thường thỉnh thoảng cũng cùng nhau làm ăn vài mối, khi mới quen biết sơ sơ tôi gọi ông ta một tiếng “chú” cho ông ta chút thể diện. Thế mà bây giờ tự dưng ông ta muốn tiếp cận tôi thì quả là có vấn đề. Nghĩ thì thế, nhưng tôi không biểu lộ ra ngoài trước mặt cô nhóc kia. Thuận miệng đáp, tôi hỏi: “Sao thế? Ổng tra được tin tức gì à?”

Tần Hải Đình cười xấu xa: “Chú em bảo, đến lúc đó hẵng nói anh nghe, em cũng chẳng biết là chuyện gì xảy ra đâu, xin đừng dò hỏi nữa.”

Tôi chửi thầmmột tiếng trong bụng, cái lão già gian thương này hẳn là muốn lợi dụng kiếm chác gì đó đây.

Sang ngày thứ ba, quả nhiên lão Hải đến nơi. Tôi đón ông ta từ bến tàu hỏa, dẫn ông ta ra đường lớn tìm quán rượu. Lúc ở trên xe, tôi hỏi ông ta rốt cục đã nghe ngóng được tin tức gì, ổng mà dám lừa gạt tôi, nhất định tôi sẽ không tha cho ổng.

Lão Hải lạnh đến run lập cập cả người, nói: “Phép vua còn thua lệ làng, trên địa bàn của cậu tui sao dám lừa cậu cái gì. Cơ mà chúng ta đừng nói chuyện ở chỗ này, tui sắp chết cóng rồi đây.”

Tôi đưa ông ta đến một quán rượu, cất hành lý, tìm một bàn ngồi xuống. Sau đó gọi bình rượu nóng, uống mấy chén lót dạ, cuối cùng cũng ấm người lên được một chút.

Tôi nhìn ông ta nốc rượu ừng ực, biết ông ta no nê rồi, mới hỏi: “Được rồi, đã ăn uống no say, bây giờ thì nói đi, rốt cục ông đã tra ra chuyện gì rồi?”

Ông ta chép chép miệng, cười hì hì, rồi lấy từ trong túi hành lý ra một xấp giấy, vỗ vỗ lên bàn: “Xem cái này đi.”

Tôi cầm lên xem. Đó là một tờ báo cũ đã ố vàng, xem ngày tháng mới biết nó xuất bản năm 1974. Trên đó có dấu khoanh tròn một mẩu tin, là một bức ảnh đen trắng. Tuy nhìn không rõ cho lắm, nhưng tôi vẫn nhận ra trên ảnh chụp là một con xà mi đồng ngư, xung quanh còn có nhiều văn vật lẻ tẻ khác, hình như là một loại Phật châu tràng hạt gì đó.

Tuy nhiên hình dáng con cá này không giống với cái tôi có và cái của chú Ba. Đường vào ngôi mộ dưới đáy biển đặt một pho tượng, trên trán tượng chạm khắc một phù điêu hình ba con cá, con này hẳn là con nằm trên cùng của bức phù điêu. Nói vậy, tức là cả ba con cá này đều có thật. Tôi hỏi lão Hải: “Sao ông tìm được tờ báo này vậy? Đằng sau có bí ẩn gì chăng?”

Lão Hải nói: “Trong nhóm tui gần đây có một ông chủ lớn chuyên mua bán báo chí cũ, cậu biết đấy, kẻ có tiền muốn gì mà chả được. Cậu xem, đây là báo văn hóa Quảng Tây năm 74. Hắn muốn tui tìm đủ số báo từ tháng giêng đến tháng mười hai, tui phải lặn lội suốt hai tháng trời mới gom góp đủ đấy. Mấy hôm gần đây cần phải giao hàng, lúc kiểm tra lại, vừa nhìn lướt qua lại thấy ngay bản tin này. Cậu nói xem có khéo không cơ chứ? Tờ báo này ra năm 74, sang năm 75 là ngừng rồi, rất hiếm trên thị trường nha. Số cậu may thật đấy, tui mà không để ý chút nữa là xong hết luôn đó.”

Tôi liếc xuống nhìn chăm chú, phía dưới ảnh chụp là một mẩu tin ngắn dài khoảng ba trăm chữ, đại ý cá này tìm được ở Quảng Tây, trong một tòa tháp của một ngôi chùa Phật. Trải qua năm tháng mài mòn, đến một ngày ngọn tháp kia tự nhiên sụp xuống, lúc thu dọn đống phế tích người ta phát hiện ra một địa cung bên dưới. Trong địa cung có mấy quyển kinh thư đã ngấm nước nát rữa gần hết cùng một rương báu vật, trong rương lại chỉ có duy nhất con cá này. Các chuyên gia suy đoán rằng nó là di vật của tăng nhân nửa cuối thời Bắc Tống.

Bắc Tống? Tôi châm một điếu thuốc, dựa người vào ghế, trong lòng âm thầm suy tính. Giống xà mi đồng ngư này, con thứ nhất xuất hiện trong hầm mộ chư hầu cuối thời Chiến quốc, con thứ hai tìm thấy ở ngôi mộ dưới đáy biển thời cuối Nguyên đầu Minh, con thứ ba lại xuất hiện trong địa cung một ngôi Phật tháp thời Bắc Tống. Thế quái nào mà không gian thời gian lại chẳng liên quan gì đến nhau thế này.

Tôi lật giở mấy trang khác của tờ báo mới biết chỉ có mỗi mẩu tin về con xà mi đồng ngư thôi, nội dung còn lại cũng chẳng có gì mới mẻ. Tôi vẫn không biết gì về con cá này cả, nghĩ cũng thấy phiền muộn, bèn đứng lên.

Lão Hải nhìn vẻ mặt của tôi, mở lời: “Cậu đừng nhụt chí, tui còn nói chưa xong. Câu chuyện phía sau mới là đặc sắc nè.”

Tôi nhíu mày: “Là sao? Lẽ nào tờ báo này còn có thể moi móc biến hóa ra thêm thông tin gì nữa à?”

Lão Hải gật đầu, nói: “Ây dà, nếu có mỗi chuyện tờ báo thôi thì tui cần gì một thân một mình lết xác đến Hàng Châu tìm cậu, đúng không? Chuyện này ấy, còn phải kể từ lúc bắt đầu. Được rồi, cậu cũng đã qua lại quen biết nhiều, vậy có biết một người gọi là Trần Bì A Tứ không?”

Tôi nghe xong khẽ giật mình. Trần Bì A Tứ là một thổ phu tử nổi danh ở Trường Sa năm xưa, một tay sành sỏi, nhân vật tầm cỡ trong giới cùng với ông nội tôi. Nghe nói hiện giờ đã hơn chín mươi tuổi, kể từ khi mắt bị mù mười năm về trước đã không còn xuất hiện nữa, không rõ sống chết ra sao, chỉ biết ông nội tôi vẫn hay nhắc đến tên người này, có lẽ danh tiếng vẫn còn rất oách.

Có điều người này lại không giống với ông nội tôi. Ông ta là kẻ sống dựa vào lưỡi đao, không chỉ đơn giản trộm mộ thôi, mà bất cứ chuyện phóng hỏa giết người gì, miễn là có tiền, ông ta đều nhúng tay vào. Vì vậy thời trước giải phóng, người ta vẫn thường gọi ông ta là Thế Đầu A Tứ, ý nói ông ta giết người dễ như cạo đầu cắt tóc vậy, không hề do dự chút nào.

Nghe lão Hải nhắc tên người này, tôi có hơi bất ngờ. Bởi lẽ người này không phải nhân vật lớn cùng thời với bọn tôi, cho đến bây giờ tôi còn chưa gặp ông ta lần nào, chẳng nhẽ con cá này lại có liên quan đến ông ta? Câu chuyện phía sau xà mi đồng ngư, cho dù không liên quan đến tôi, nhưng chắc chắn cũng đáng để nghe kể một lần.

Lão Hải thấy tôi im lặng không nói câu nào, tưởng tôi không biết, bèn tiếp: “Chuyện của Trần Tứ gia cậu không biết cũng phải, ông ta vốn không phải người cùng thế hệ với chúng ta. Nhưng tui phải nói cậu hay, con xà mi đồng ngư trong tờ báo này là do chính tay ông ta lấy từ trong địa cung Phật tháp ra đấy. Sự tình không hề đơn giản như trong tờ báo nói đâu.” Nói đoạn ông ta liền kể lại chuyện năm xưa, có giản lược đi đôi chút.

Hóa ra năm 1974, Trần Bì A Tứ cũng đã gần sáu mươi tuổi. Khi ấy mắt của ông ta còn chưa bị mù, mà đó lại là thời kỳ mười năm loạn lạc. Do năm xưa, trước giải phóng, ông ta đã từng làm trung đội trưởng trong quân của Quốc Dân Đảng, sau lại có mấy năm làm thổ phỉ, cho nên thân phận ông ta là bất hợp pháp, chỉ cần bắt được là có quyền giết ngay tại chỗ. Vì vậy, ông ta chỉ có thể hoạt động tại vùng dân tộc thiểu số ở Quảng Tây, ngay cả thị trấn cũng không dám tiến vào nửa bước.

Vào đầu những năm Tứ cựu[1], rất nhiều di tích cổ đã bị đập phá gần hết. Trần Bì A Tứ đi qua rất nhiều địa phương ở Quảng Tây, bởi vì Quảng Tây thời cổ không được coi là thuộc Trung Nguyên, cũng không có mấy cổ mộ, cho nên trong suốt những năm đó, ông ta có thể nói là sống cũng hiền lành, trung thực. Nào ngờ năm ấy khi ông ta vừa kéo xe đòn chở hàng qua chốt kiểm kê lại tình cờ nói chuyện phiếm với mấy người dân tộc Mèo. Mấy người đó uống rất nhiều, có nhắc đến chuyện tòa tháp của ngôi chùa trong núi Con Mèo đã sụp, gây ra tiếng động rất lớn, cả nền đất cũng sụt xuống, lún thành một cái hố sâu hút. Đêm tòa tháp bị sụp, nhiều người còn nghe được tiếng kêu thảm thiết rất kỳ dị.

Trần Bì A Tứ nghe vậy thì lấy làm lạ, ông ta đã đến núi Con Mèo rất nhiều lần, ngôi chùa ở đó được tu sửa vô cùng kiên cố, sao lại có chuyện tòa tháp chùa bị sụp được? Hỏi ra tỉ mỉ mới hay, tòa tháp này cũng không hẳn là ở trên núi Con Mèo, mà nằm ngay ở rìa trung tâm của một ngọn núi gọi là “Núi Phật nằm”. Nơi này rất kỳ quái, bốn phía xung quanh đều là xóm làng, nhưng chính giữa lại là một vùng lòng chảo diện tích chừng hơn mười km vuông, độ cao so với mực nước biển rất thấp, bên trong cây cối rậm rạp, tán cây che phủ toàn bộ bầu trời. Thôn xóm nằm trên vách núi, rừng cây ở dưới vách núi, khoảng cách chênh lệch chỉ hơn một trăm mét nhưng lại là hai thế giới hoàn toàn khác nhau. Hơn nữa cũng không có đường từ thôn xóm xuống phía dưới, muốn xuống vùng trũng này chỉ có cách dùng dây thừng đu xuống.

Dân bản xứ nói chắc chắn là có đường vào vùng lòng chảo này, nhưng vì cây cối ở đây quá rậm rạp, đi lại khó khăn. Trước đây người Mèo thường xuống đó để săn thú và hái thuốc, nhưng thường những người vào trong đều biến mất một cách kỳ lạ, cho nên nếu không có việc quan trọng thì chẳng ai muốn xuống dưới đó làm gì.

Tháp cổ kia được xây dựng đúng ở nơi này. Gần như nằm ở ngay trung tâm của vùng lòng chảo, bình thường mọi người đứng từ trên vách núi trông xuống chỉ có thể nhìn thấy xa xa mái nhọn của ngọn tháp nhô lên giữa các tán cây rậm rạp. Hơn nữa, ngọn tháp bị cây cối dây leo bám đầy, phần bên dưới không thể nhìn rõ được. Người Mèo nói hơn mười đời trước đã biết nơi này có một ngọn tháp, thế nhưng không ai nghĩ đến việc trèo xuống dưới đó xem, cho đến giờ đã thành thông lệ rồi. Một ngày gần đây bỗng dưng có tiếng nổ lớn, chạy ra nhìn đã không còn thấy mái nhọn của ngọn tháp nữa, bấy giờ mới biết nó bị sụp. Về phần ngôi tháp cổ này, dân bản xứ có rất nhiều giai thoại. Theo lời một người già kể lại, ngôi tháp cổ này trước đây do một cao tăng xây nên, dùng để trấn yêu, giờ tháp sụp, yêu quái sẽ tràn ra ngoài làm điều ác. Tiếng gào thét thảm thiết quái lạ kia chính là tiếng yêu quái giãy giụa thoát khỏi kết giới.

Trần Bì A Tứ nghe xong cảm thấy cực kì hào hứng. Ông ta mơ hồ có cảm giác vị trí của ngọn tháp và tiếng kêu mà người Mèo nghe thấy lúc nửa đêm kia có vẻ không hợp lý. Hễ là kiểu người như ông ta đều có trực giác rất lạ, có thể suy ra được thông tin từ lời kể của người khác, cộng thêm một chút bản năng nữa. Về điểm này, ở thế hệ chúng tôi khó mà tìm được một người như thế.

Trần Bì A Tứ suy nghĩ một lúc, rồi quyết định đi xem xét thêm.

Quảng Tây núi non trùng điệp, có thể nói là đứng đầu cả nước. Trong đó, núi Con Mèo có địa thế quan trọng: dãy núi vắt ngang qua ba huyện Hưng An, Tư Nguyên, Long Thắng; là đầu nguồn của ba nhánh sông Ly Giang, Tư Giang, Tầm Giang, và kế tiếp đó là hai hệ sông lớn Trường Giang, Châu Giang. Nơi này có rừng nhiệt đới nguyên sơ rất rộng lớn, trong đó có ngọn núi lớn nhất chính là cao điểm Lão Sơn, là nơi năm xưa Hồng quân Trung Quốc từng trường chinh đánh địch (Việt :’

## 118. Q.4 - Chương 3: Kính Nhi Cung

Editor: Earl Panda

Beta: Thanh Du

~0O0

~Đối với Trần Bì A Tứ, gặp người chết là chuyện hết sức bình thường. Không phải xác ướp bánh tông mò ra từ cổ mộ thì cũng là kẻ xấu số do chính ông ta giết hại, đếm sơ sơ cũng không hết. Ông ta quay ra nhìn thấy cái xác, tinh thần liền thả lỏng, bụng nhủ thầm chả biết thằng quỷ xui xẻo nào lại lăn ra chết ở chỗ này, đã thành con mực khô rồi mà còn đi hù dọa người ta.

Tuy nghĩ vậy nhưng Trần Bì A Tứ tay vẫn kẹp một viên đạn sắt. Tuyệt chiêu tay không bắn đạn sắt ông ta đã khổ luyện từ bé, đến giờ có thể nói là bách phát bách trúng, hơn nữa, viên đạn ông ta búng ra bay đi với tốc độ cực nhanh, người thường có lẽ còn chưa kịp nhìn thấy động tác của ông ta thì đã bị bắn ù mắt luôn rồi.

Nhìn trang phục của thi thể người Mèo này, có thể chắc chắn anh ta đã chết không mười năm thì cũng phải đôi ba năm rồi. Về cơ bản, quần áo đều đã mục nát hết, chẳng qua phần lớn thi thể bị mấy loại cây họ dương xỉ, ba địa[1] và rong rêu mục bao phủ nên phục sức đặc trưng của người Mèo vẫn còn khá nguyên vẹn. Nhưng trải qua bao nhiêu năm dầm mưa dãi nắng như thế, không hiểu sao thi thể này vẫn chưa bị phân hủy hết, mà trông chỉ như bị hao đi chút nước thôi?

Phần bụng thi thể vẫn còn hơi cử động, Trần Bì A Tứ càng nhìn càng thấy quái lạ. Ông ta là người có cách hành sự đặc biệt. Ví như nếu là tôi lúc ấy thì chắc chắn đã quay đầu bỏ chạy từ lâu rồi, nhưng Trần Bì A Tứ từ nhỏ đã tôn thờ câu “tiên hạ thủ vi cường”, ông ta trong đầu vừa nghĩ, tay đã “Bụp bụp bụp” búng ra ba viên đạn, cả ba viên đều nhắm vào trúng vùng bụng của thi thể, trong lòng nghĩ, mặc kệ mày là cái quái gì, cứ đánh chết đã rồi tính.

Lực bắn của viên đạn sắt cực mạnh, hầu như khiến thi thể bị đánh nát làm hai nửa. Nửa người dưới vừa tách ra, Trần Bì A Tứ tức thì nhìn thấy bên trong trào ra một loại chất nhầy màu vàng không biết tên, bọc bên ngoài một lượng trứng rất lớn. Không ít trứng đã được ấp nở, biến thành một đống sâu màu trắng giãy dụa trong chất nhầy. Nhìn thoáng qua, trông nó có vẻ giống một thứ mà ông ta vô cùng quen thuộc: tổ ong. Ngay sau đó, từ vết thủng trên thi thể người túa ra một đàn ong địa hoàng[2].

Trần Bì A Tứ chửi một tiếng, trong bụng thầm than thật xui xẻo, hóa ra là ong địa hoàng làm tổ trong thi thể này. Nọc của ong địa hoàng có độc tính rất mạnh, lại cực kỳ hung dữ, đúng là số ông ta quá đen.

Mắt trông thấy ong địa hoàng bắt đầu túa ra thành cả một màn sương đen đặc, Trần Bì A Tứ bỗng cái khó ló cái khôn, lôi từ trong ba lô đồ tùy thân ra một cái xẻng gấp của quân giải phóng, xúc một xẻng đầy đất bùn ẩm, hất mạnh lên vết thủng của thi thể hòng lấp hết đám ong địa hoàng đang ào ào túa ra, sau đó xoay người bỏ chạy.

Đám ong địa hoàng đã ở bên ngoài liền ùa lên, ông ta vừa dùng quần áo đập liên tục, lại vừa chạy loạn không cần nhìn phương hướng. May mà ban nãy nhanh tay xúc một xẻng đất bùn nên mới chỉ mất có mấy cái túi. Chờ đến khi ông ta dừng lại để thở gấp, phủi phủi mấy con ong địa hoàng còn bám lại trên người, nhìn quanh quất thì không biết mình đã chạy đến nơi nào rồi.

Trần Bì A Tứ rút mấy con ong đã kịp đâm vào người mình, cơn đau buốt ập đến khiến ông ta phải nghiến răng. Trong bụng vẫn thấy quái lạ, tại sao trong xác chết lại có ong địa hoàng làm tổ nhỉ? Loài ong độc này thường sống dưới lòng đất, giống như loài kiến vậy. Vào sâu trong rừng mưa Quảng Tây, đôi khi còn có thể nhìn thấy hàng đống tổ ong nhấp nhô như những ngọn đồi con con. Người đi đường không biết, lại tưởng tổ kiến, đào lên tìm kiến, thế là trong khi anh ta còn chưa kịp hiểu chuyện gì xảy ra thì đã bị đàn ong xâu xé đến mức biến thành một quả bóng gai.

Ở mảnh đất Vân Nam, Quảng Tây này, đối với kiến thức về côn trùng sâu bọ thì người thường cũng không hiểu biết nhiều, Trần Bì A Tứ chỉ có thể tự trách số mình quá xui. Ông ta vừa tự xử lý vết thương, vừa quan sát xung quanh. Sau khi leo lên một gò núi, ông ta bỗng ngây ngẩn cả người.

Chỉ thấy một ngọn tháp bằng đá rất lớn sụp xuống ngay trước mặt, dưới chân gò núi mà ông ta đang đứng. Có vẻ như thân tháp vốn có sáu cạnh đều nhau (không thể thấy rõ được), đồ sộ hùng vĩ, xà rộng, mái xen mái[3]. Dùng dao gạt hết lớp rêu xanh và cây leo quấn trên bề mặt ra, ông ta mới thấy trên thân tháp có khắc những bức phù điêu bằng đá vô cùng tinh tế. Tuy nhiên, tòa tháp này rõ ràng đã từng bị thiêu hủy, cho nên tất cả các bộ phận còn lại của tòa tháp đều có những vết cháy sém màu đen, có thể vụ cháy chỉ là do tai nạn.

Toàn bộ thân tháp, nóc tháp và chóp tháp[4] đều rạn nứt cả, sau cơn sụt lún đã đổ vỡ thành nhiều khối đá lớn. Thân tháp quá nặng, một phần của tháp lún hẳn xuống lớp bùn đất của khu rừng mưa. Từ dưới chân tháp, cây cối chen nhau mọc lên nhiều không kể xiết.

Trần Bì A Tứ mình đầy kinh nghiệm, biết loại tháp này gồm có địa cung, chân tháp, thân tháp, đỉnh tháp và chóp tháp cấu tạo nên. Chóp tháp nằm ở nơi cao nhất của ngọn tháp, trên chóp có tu di tọa, ngưỡng liên, phúc bát, tương luân và bảo châu[5]. Phía trên tương luân còn có bảo lọng, viên quang, ngưỡng nguyệt[6] và bảo châu. Nói chung, trên đỉnh tháp này hẳn là có một thứ gì đó như châu ngọc, cực kì có giá trị.

Ông ta đi dọc theo thân tháp, đến bên cạnh chóp tháp. Có lẽ khi bị đổ, chóp tháp đã đụng trúng phải một cây Vân sam cao lớn, kết quả là chưa rơi xuống đất đã gãy, đầu chóp cắm ngập vào đất, tu di tọa thì vỡ vụn. Trần Bì A Tứ xem xét mức độ hư hại, xác định bảo châu chắc chắn giờ đã biến thành “bảo bánh” rồi, chả còn giá trị gì nữa.

Ông ta lại đi xuống phía chân tháp, ở đây có một phần của đoạn tháp vẫn còn nguyên vẹn. Bò vào thì chỉ thấy bên trong toàn đá vụn, phía dưới chắc chắn có địa cung. Đáng tiếc, đường xuống địa cung đã bị phong kín ngay từ khi bảo tháp được dựng nên, hơn nữa, tháp sụp xuống khiến cả tấn gạch đá vùi lấp mất đường xuống, chỉ với một cái xẻng, muốn đào đến địa cung có khi phải mất nửa năm là ít.

Trần Bì A Tứ nhìn la bàn, lúc xuống dưới này đã là chạng vạng, sắc trời u ám, còn giờ đây trăng đã treo đỉnh đầu. Mình không mang đuốc, mà giờ đã đi xa như vậy, chẳng biết phải về đường nào, xem ra phải giả vờ bị lạc đường rồi chờ người Mèo đến cứu thôi. Nghĩ đoạn, ông ta kiếm một cành cây gãy và ít lá khô, nhóm một đống lửa trại nhằm thu hút sự chú ý của người khác, còn mình thì lại chui vào chân tháp, bò lên nơi cao nhất để trông ra bốn phía xem mình đang ở nơi nào.

Căn cứ vào hình ảnh núi Phật Nằm khi nhìn từ trên cao xuống, cộng với phán đoán của riêng mình, vị trí lúc này của ông ta hẳn là nơi cây cối mọc lộn xộn nhất. Mặt đất ở đây hình như hơi trũng hơn so với bốn phía xung quanh một chút, đó là vì cửa địa cung bị đất tạp (đất bụi từ kiến trúc, đất bụi theo thời gian) vùi lấp mất, cũng là vì khí hậu đặc trưng của Quảng Tây khiến các tầng đất chứa nhiều nước, không rắn chắc. Hơi nước càng thấm vào sâu, bùn đất ở dưới càng hình thành nhiều bọt khí, có một lực lớn tác động lên là cả tầng bùn đất đó sụp lún xuống như đập bẹp một cái bánh bao không nhân.

Như vậy, Trần Bì A Tứ lập tức rút ra hai kết luận. Thứ nhất, địa cung này lớn, nhưng không sâu, giờ chỉ cần không quá hai mươi phút là đào xuống đến nơi. Thứ hai, bùn đất này tương đối xốp, sẽ không làm tiêu hao quá nhiều sức lực.

Lúc này, ông ta liền lâm vào do dự, rốt cuộc có nên vào địa cung này rồi hẵng trở ra hay không. Thực ra, để sau này hẵng quay lại đây cũng không phải chuyện khó khăn. Nhưng Trần Bì A Tứ, cũng như tất cả những tên trộm mộ khác, một khi đã biết rõ dưới đó có gì thì tuyệt đối không thể kìm được lòng hiếu kỳ.

Cuối cùng, ông ta cắn răng một cái, nghĩ bụng thôi kệ mẹ nó, nghĩ nhiều làm gì, thứ dưới lòng đất này ông đây đã thèm muốn rồi, lát nữa đám người Mèo mọi rợ kia mà tìm được đến đây, ông giết hết rồi ném vào địa cung thì có mà trời biết đất biết không ai biết.

Trần Bì A Tứ lấy cái xẻng gấp ra. Ông ta không mang theo xẻng Lạc Dương, cũng không có cách nào để định vị, với lại Phật tháp này suy cho cũng cũng là của hiếm. Bên trong không có quan tài, cũng không có thứ của nợ gì nhảy xổ ra, cho nên ông ta dựa vào trực giác, bắt đầu đào một lối vào ngay sát chân tháp.

Rất nhanh, ông ta đã chạm đến nóc địa cung. Nóc địa cung lại không dùng đá tảng xây nên, mà dùng cả thân cây cắt thành những khối vuông đều chằn chặn, đắp lên làm nóc. Ông ta mừng quýnh, dùng cưa khoét một góc khúc gỗ, tức thì khúc gỗ mục nát liền rơi vào bên trong địa cung, không lâu sau vọng lên tiếng vang. Ông ta liền cuống quít lấy đèn pin ra, soi vào bên trong.

Kính Nhi Cung quả đúng như tên, mặt trên có bao nhiêu tầng tháp, mặt dưới có từng ấy tầng địa cung, cho nên địa cung này cực kỳ sâu. Từ trên cao nhìn xuống, ở giữa mỗi tầng không có sàn gác, chỉ thấy phía dưới đen kịt, tối như hũ nút.

Đèn pin chiếu xuống chỉ thấy những làn sương trăng trắng, chẳng biết bên dưới là cái gì.

Trần Bì A Tứ nhớ đến lời của mấy người Mèo nói, phần dưới tháp để trấn giữ yêu quái, cũng không khỏi có chút lo lắng. Tuy nhiên, lo lắng qua mau, hiện tại chỉ có nhiệt huyết dâng tràn. Ngay lập tức, ông ta liền cảm thấy không khí trong địa cung không thành vấn đề. Ông ta móc hai chân vào khúc gỗ trên nóc đỉnh, xoay người treo ngược thân mình như một cái lưỡi câu, đầu hướng xuống lòng địa cung, sức nặng toàn thân đều dồn cả vào hai chân.

Sau khi treo người xuống, trước tiên, ông ta chỉnh lại tư thế một chút, rồi chiếu đèn pin lên vòm trần bằng gỗ của địa cung. Loại địa cung kiểu này bố trí rất nhiều cơ quan, cách thức có phần giống cổ mộ, có lẽ chứa rất nhiều trang sức. Trần Bì A Tứ chiếu đèn pin một vòng, chợt phát hiện trên trần gỗ của địa cung có khắc một lượng kinh văn đồ sộ.

Kinh văn khắc vào gỗ, quét lên một lớp sơn son, chính là chữ Phạn. Trần Bì A Tứ chữ Hán còn chả biết nhiều, kinh văn gì gì đó đương nhiên là xem không hiểu.

Thế nhưng, bản năng cho ông ta biết đây quả thực là thứ để trấn ma hay hàng yêu gì đó, trong lòng không khỏi thầm than, không biết cái địa cung này để phong ấn thứ gì đây?

Nhìn xuống dưới nữa, ông ta mới thấy rõ hơn. Mỗi một tầng đều có một vòng tường bao quanh nhô lên cao, từ trên nhìn xuống, từng tầng từng tầng xếp đều nhau trông như một cái bậc thang khổng lồ. Mỗi tầng đều có những bức tượng La Hán mặc tăng bào màu đen kích cỡ như nhau, màu sắc sặc sỡ, vô cùng tinh xảo. Tất cả các pho tượng đều cúi đầu, nhìn xuống dưới đáy địa cung tối mịt. Toàn bộ địa cung tổng cộng có hơn mười tầng, mỗi tầng đặt đầy các bức tượng La Hán với đủ loại động tác, tư thế, phỏng chừng phải hơn trăm pho.

Trần Bì A Tứ nhìn những bức tượng La Hán này, trong lòng cực kì căng thẳng, nhưng lại không rõ mình đang sợ hãi cái gì, trong đầu không khỏi nảy lên ý định lùi bước.

Chiếc đèn pin trong tay lại tiếp tục di chuyển, ông ta muốn nhìn xem ngoài mấy bức tượng La Hán thì còn gì nữa không. Lúc này, đột nhiên tay ông ta cứng đờ, ánh sáng từ đèn pin dừng lại, chiếu thẳng vào một vị trí.

Cách ông ta chừng sáu bảy tầng, ở một vòng tường nhô lên cao, có một bức tượng La Hán vô cùng quái gở. Bức tượng La Hán này hoàn toàn không giống mấy bức tượng khác, khuôn mặt không nhìn xuống dưới địa cung mà lại ngẩng đầu lên, mặt đối mặt thẳng với Trần Bì A Tứ, chòng chọc theo dõi ánh mắt đang nhìn khắp xung quanh của ông ta. Ánh đèn pin vừa chiếu tới, khuôn mặt trắng bệch dữ tợn lập tức hiện ra, nếu không phải bức tượng đứng im không nhúc nhích gì thì xém chút nữa ông ta còn tưởng mình gặp ma quỷ rồi.

Trần Bì A Tứ sợ đến lạnh cả xương sống, trong phút chốc không dám động đậy gì nữa, hai chân cũng như nhũn ra, người bắt đầu trượt xuống.

Nói đến ma quỷ, Trần Bì A Tứ thật ra không sợ gì cả. Ông ta đã giết quá nhiều người, có thể nói là tội ác tày trời, sao vẫn chưa thấy con ma nào hiện về báo thù? Tuy nhiên, ở cái thời của ông ta, ít nhiều cũng bị ảnh hưởng bởi tư tưởng mê tín dị đoan. Trần Bì A Tứ cho rằng, mình có thể hồ đồ suốt nhiều năm như vậy, âu cũng là do tổ tiên phù hộ.

(Con người, chung quy cũng đều có một phần tín ngưỡng, người hành nghề bất chính[7] thì bái Quan Công. Trong giới trộm mộ, người Bắc phái bái thần Chung Quỳ, Nam phái thì không, nhưng ở Trường Sa có người giải thích rằng, người Nam phái đã từng có thời bái lạy Hoàng Vương.

Hoàng Vương là gì? Hoàng Vương, hay Hoàng Sào, “Mãn thành tận đái hoàng kim giáp”, chính vị này. Vì sao lại bái người này? Nghe các bậc trưởng bối nói, có nhiều lý do. Thứ nhất, người này có thể nói là kẻ giết người hạng nhất. Dân gian lưu truyền: Hoàng Sào giết tám trăm vạn (8 triệu) người, đều là những người tai kiếp mệnh khó thoát. Tức là ý gì? Chính là ý, ông ta giết người là giết có chỉ tiêu, có mức độ, không giết hết tám trăm vạn thì không hoàn thành nhiệm vụ. Ngoài ra, không biết là tiểu thuyết nào viết, hay chính là truyền thuyết dân gian Trung Quốc nói quá lên, rằng Hoàng Sào chính là La Hán Mục-kiền-liên (không phải Dịch Kiến Liên) chuyển thế, vị này đã vì cứu mẹ mình khỏi địa ngục mà giải phóng mất tám trăm vạn ngạ quỷ, vì vậy, Phật Tổ để ngài chuyển thế, giết tám trăm vạn người đền bù cho địa ngục. Nói cách khác, ngài trở về là thay Phật Tổ tuyển dụng nhân công lao động =]])

Một pho tượng ngẩng mặt ông ta cũng không sợ gì, thế nhưng, khuôn mặt ấy khéo làm sao lại đối diện ngay với mặt ông ta, ông ta cảm thấy có nét gì đó quái lạ. Lẽ nào ngay lúc xây địa cung, người thiết kế đã đoán được vị trí ông ta đào xuống, bèn sắp xếp bức tượng như thế để dọa ông ta sợ mất mật chơi?

.

.

Chú thích.

[1] ba địa: một loại thực vật họ bách, tên khoa học là Sabina procumbens.

[2] ong địa hoàng: một loại ong thuộc tỉnh Quảng Đông, loại này chủ yếu chia ra làm hai giống. Một giống gọi là “ong quỷ đầu” vì phần bụng eo có màu đen, hung dữ, độc tính rất mạnh. Loại còn lại là “ong hoàng yêu” vì phần bụng eo màu vàng, không chỉ hung dữ và độc tính rất mạnh mà còn có thể làm tổ ở trên mặt đất nữa. Loại trong truyện nhắc đến chính là loại ong hoàng yêu này.

[3] nguyên là “mật diêm”: một loại tháp Phật với các mái hiên xếp lớp, đa số thường xây với kết cấu bằng đá.

## 119. Q.4 - Chương 4: Hơn Một Người

Editor: Phoebe Irene

Beta: Thanh Du

~0O0

~Trần Bì A Tứ càng nghĩ càng thấy sợ, nhưng ông ta đã ở tuổi năm mươi gần sáu, kinh nghiệm sành sỏi chừng ấy năm đương nhiên tôi không thể so sánh. Sau sợ hãi chắc chắn sẽ là yếu đuối, ông ta tự nhủ đồ con lừa, nhìn cái gì mà nhìn, thế rồi tay nhanh như chớp lấy ra mấy viên đạn sắt, hai chân dùng lực cố định cơ thể, bắn đoàng đoàng hai phát đánh thẳng vào bức tượng La Hán mặt trắng ngước lên nhìn trời kia.

Tôi đã nói rồi đó, phương châm sống của Trần Bì A Tứ chính là tiên hạ thủ vi cường, những lời này ông nội tôi đã nhắc đi nhắc lại không dưới một lần. Có thể nói trên giang hồ vốn là như thế, đạo lý này tưởng chừng đơn giản nhưng lại vô cùng hữu dụng. Hai viên đạn sắt bắn ra không hề nương tay, bỗng nghe hai tiếng trầm đục, thì ra đã bắn trúng mắt pho tượng La Hán mặt trắng kia, vừa bắn trúng hai hốc mắt đã vỡ toác, còn viên đạn thì bật ra ngoài, rơi xuống đáy Kính Nhi Cung.

Nếu đó là người thật đảm bảo đã bị đánh mù, qua đó đủ thấy chiêu thức này tàn độc cỡ nào. Pho tượng La Hán kia tuy làm bằng đất nung cũng không chịu được va đập mạnh như thế, sau va chạm hai con mắt của La Hán đã thành hai cái hố sâu, thoạt nhìn thì thấy trống rỗng quái đản, nhưng cảm giác so với vừa rồi đã đỡ hơn rất nhiều.

Trần Bì A Tứ thở phào một hơi, trong lòng cười khẩy, thầm nghĩ mấy cha hoà thượng thối này, cái gì mà tứ đại giai không chứ, chẳng phải cũng chỉ suốt ngày ru rú trong đây bày trò quỷ để hù người sao. Nghĩ rồi lấy ra một cái vuốt thằn lằn, một đầu móc lên khung gỗ của trần cung, một đầu nối liền với sợi dây thừng đơn bằng da hải tượng buộc trên mắt cá chân rồi thả mình xuống, sợi dây đàn hồi cứ thế giãn dần ra. Dùng dây da hải tượng là kinh niệm mà Trần Bì A Tứ đúc kết ra được sau nhiều năm trộm mộ, khả năng chịu lực của nó chỉ đứng sau dây thép, hơn nữa còn có thể kéo giãn. Vả lại Trần Bì A Tứ có vóc dáng thấp bé gầy gò, cuốn dây này quanh eo cũng chỉ mất hơn mười vòng, mặc quần áo lên rồi chẳng ai nhìn ra được nữa, có khả năng đối phó với độ sâu trên dưới mười mét.

Có điều Kính Nhi Cung này đâu chỉ sâu hơn mười mét, Trần Bì A Tứ thả hết cuộn dây thì vẫn còn cách đáy cung một khoảng rất xa.

Nhưng theo những gì ông ta thấy khi hạ xuống, đã có thể nhìn được hình dạng những thứ bên dưới. Nền đáy cung hình như làm bằng cẩm thạch, trải qua nhiều năm địa chấn cộng với bong tróc tự nhiên nên bên trên rải rác vô số mảnh vụn, chính giữa đáy cung là một toà bảo tháp nhỏ xíu màu trắng không biết làm từ ngọc thạch hay là ngà voi, phía trên che một tấm “Bảo trướng” bằng sa mỏng gần như trong suốt cho nên không thể nhìn rõ bảo tháp mà chỉ thấy một màu trăng trắng mơ hồ.

Trần Bì A Tứ không hiểu biết nhiều lắm về những thứ như Phật tháp hay phù đồ, cái này liên quan tới thế hệ dân không biết chữ thời trước giải phóng. Thổ phu tử ở Trường Sa có một câu châm ngôn: Vạn hộ hầu (1) không sánh bằng phù đồ, chính là ám chỉ của báu trong mấy cái địa cung dưới tháp Phật thường thường còn xa xỉ hơn lăng mộ của vạn hộ hầu. Trần Bì A Tứ tuy đã nghe qua câu này nhưng tiếp thu không đủ sâu sắc, nếu đổi lại là tôi thì lúc đó đã đoán ra thứ trước mặt mình là gì.

Bảo tháp nhỏ xíu dưới đó chắc chắn là bát trùng bảo hàm chứa xá lợi Phật, chính là một bộ tám hộp chiếc này chứa chiếc kia, đây là đồ chuyên dụng của nhà Phật. Hơn nữa xá lợi trong đó chính là ba nghìn thế giới cùng lục đạo luân hồi, tạm thời chưa cần biết nằm trong đó có thật sự là Phật cốt không hay chỉ là cốt mô phỏng từ ngọc thạch, chỉ cần biết nó là bát trùng bảo hàm thì trời ơi… Giá trị của món này nhất định không thể tính toán.

Tôi nghe đến đó thì cảm thấy có điểm đáng ngờ, nếu quả thực Trần Bì A Tứ đã trộm Bát trùng bảo hàm ra từ trong địa cung, vậy thì tại sao những thứ này lại xuất hiện trên mặt báo? Chẳng lẽ lúc ấy ông ta chỉ cách bảo vật trong gang tấc, lại vì lý do nào khác mà buông tha? Dựa vào tính cách của hạng người này thì chuyện như thế không thể xảy ra được.

Lão Hải không thấy tôi đang thất thần, cứ thế thao thao bất tuyệt, có điều cách ông ta kể rất dài dòng. Tôi cũng không chen vào nổi, đành phải tiếp tục nghe ông ta chém gió.

Sau khi Trần Bì A Tứ nhìn thấy bảo tháp, tuy còn chưa rõ dưới đó là thứ gì, nhưng chắc chắn cũng không quá tệ. Bây giờ chỉ cần xuống được dưới đó hiển nhiên sẽ bội thu, nhưng vấn đề là làm sao mà xuống.

Chỉ tiếc ông ta không mang theo đầy đủ dây thừng, sớm biết thế này chi bằng vừa rồi cứ lui về đã, chuẩn bị chu đáo hẵng quan lại, cũng không đến nỗi rơi vào cảnh tiến thoái lưỡng nan thế này.

Ông ta lại chiếu đèn pin khắp xung quanh, trong lòng kinh hãi, không khỏi thầm kêu thôi chết mịa nó rồi.

Hoá ra đáy cung không phải đất vàng mà là một ụ đất rất lớn, vừa nhìn qua đã biết đó vốn là một cái tổ ong địa hoàng.

Nhìn theo hướng ụ đất, có thể thấy trên vách địa cung có một cửa đá cao khoảng nửa thân người, trổ ra ở vị khí rất khuất, ụ đất chính là từ nơi này tiến vào “sinh trưởng”.

Xem ra bốn phía của Kính Nhi Cung này còn phải phụ thuộc vào kiến trúc trên mặt đất, hơn nữa rất có thể cũng không hề bị phong kín, kết quả là khiến nơi này trở thành một sơn trang nghỉ dưỡng đông ấm hè mát cho lũ côn trùng. Từ nơi này nhìn xuống, tổ ong cũng không lớn lắm, chỉ e phần nấp sau cánh cửa kia mới thật sự kinh khủng. Cũng khó trách tổ ong này xây được lớn như thế, nơi đây là một công trình nhân tạo ngầm dưới lòng đất, mưa gió không lọt, quả là một “địa bàn tốt”, xem ra mấy lão ong trong tổ ong này cũng biết xem phong thuỷ.

May mà vừa rồi khi cưa thanh xà gỗ lấy đường xuống, thanh xà rơi vào khoảng giữa mấy bức tượng La Hán chứ không đụng trúng tổ côn trùng, nếu không lúc đó trông ông ta có khác gì xâu lạp xường treo lủng lẳng, có muốn trốn cũng không kịp, bị lũ ong này bu kín, chỉ e sẽ bị người đời sau đem ra làm trò cười thiên cổ.

Nhưng cứ thế này thì cũng phiền toái, chỉ cần chân vừa chạm đất, dù anh rón rén đến thế nào thì di chuyển một toà tiểu tháp trong không gian nhỏ như thế cũng không thể không kinh động đến bọn ong đất kia.

Trần Bì A Tứ cân nhắc sơ qua cũng hiểu rõ không thể đi xuống, nếu muốn lấy đồ ra thì chỉ còn một cách.

Đến đây không thể không nhắc tới lai lịch của Trần Bì A Tứ, người này thuở nhỏ lớn lên trong một làng chài ở vùng duyên hải Chiết Giang, khi người Nhật đánh đến nơi mới chạy nạn tới Trường Sa, thế nên ông ta dùng phương ngữ Trường Sa không trôi chảy chút nào. Nhưng Trần Bì A Tứ lại cực kì thông minh, từ thời xưa thổ phu tử có tục không truyền nghề cho người tỉnh khác, ông ta là một trường hợp rất hiếm hoi.

Thời gian Trần Bì A Tứ ở Hải Diêm đã luyện được một tuyệt chiêu, chính là bắt cua trên bãi bùn. Dĩ nhiên không phải dùng tay bắt, vật Trần Bì A Tứ dùng để bắt cua có tên là “Cửu trảo câu”.

Thứ này cũng giống như phi hổ trảo trong phim võ hiệp hay tam câu trảo thường được bộ đội đặc chủng dùng để leo vách núi. Nhưng loại móng vuốt này lại có tới chín móc, sắp xếp rất khít thành một vòng tròn khép kín, khi bắt cua thường sẽ lấy dây thừng cột vào phần chuôi móc, khi thấy cua ló đầu lên khỏi bãi bùn thì vung ra, một lần móc được một con cua. Sau đó kéo thêm một cái, con cua sẽ bay ngược về chui tọt vào giỏ.

Theo ghi chép trong bản bút ký của ông nội tôi, công phu này có thể chính xác tới mức người sử dụng nó khi vung ra có thể câu về một quả trứng gà cách mình 20m mà không hề làm nó rơi vỡ, quả thực rất thần kỳ. Nếu xa hơn có thể dùng gậy để vung ra, cũng sẽ vô cùng chính xác.

Trần Bì A Tứ lúc này không nghĩ ra cách nào khả thi, đành phải cắn răng quyết định thể hiện bản lĩnh nhà nghề. Đầu tiên ông ta đu vào chỗ mấy bức tượng La Hán, men theo đó mà từ từ leo xuống dưới. Đến khoảng cách hợp lý, Tràn Bì A Tứ lấy cửu trảo câu ra, vung đầu móc xuống dưới, vẽ lên một vòng cung nhỏ. Móc câu đã móc vào bảo trướng, cũng may vật này rất nhẹ, không giống với đá xanh thường thấy. Trần Bì A Tứ vung tay một cái hất bảo trướng lên, đáp xuống đầu một bức tượng La Hán. Lại thay đổi lực đạo trên tay một chút, móc câu lập tức thoát ra quay về chính chủ.

Kế tiếp là phải gỡ bỏ tháp ngọc thạch hay ngà voi gì đó đi. Có điều không biết nó là vật liệu gì nhưng dùng cửu trảo câu không tài nào kéo lên được, Trần Bì A Tứ vung cửu trảo câu móc lấy tháp báu, giật vài cái cũng không hề thấy nó xê dịch chút nào.

Kiểu này không nửa tấn thì cũng tới năm trăm cân, Trần Bì A Tứ chửi thầm một tiếng.

Ông ta đưa đèn pin quét qua thân tháp, nhìn đến chân tháp thì thấy có bốn cây cột nhỏ. Tháp này tất nhiên là một bản mô phỏng của cái tháp trên đỉnh đã sập, cấu trúc cũng không khác biệt cho lắm, bốn cây cột chống đỡ toàn bộ trọng lượng thân tháp. Bảo hàm nằm chính giữa mấy cây cột, chẳng qua là do góc độ chưa chính xác, nếu câu cẩn thận hơn thì vẫn có thể kéo lên được.

Lúc này Trần Bì A Tứ đã rất sốt ruột, ông ta đoán chừng từ lúc xuống đây cũng đã được bốn giờ. Vừa rồi loáng thoáng còn nghe thấy tiếng cười, không chừng mấy người Mèo kia đã đến gần chỗ này, không còn nhiều thời gian nghĩ cách nữa rồi.

Trần Bì A Tứ định thần lại, máu dồn lên não, ác tâm cũng bắt đầu trỗi dậy, lại vung tay “đoàng, đoàng” bắn ra hai viên đạn sắt. Viên đạn bắn trúng cây cột nhỏ dưới đáy tháp, cây cột tức khắc vỡ ra. Sau đó ông ta thả người nhảy một cái, hạ xuống một bên mép tháp, vừa yên vị lập tức mượn lực rơi của mình khiến cho tháp nghiêng sang một hướng. Hai cây cột hai bên đột nhiên phải chịu thêm lực, tức khắc gãy gập. Tháp cứ thế sụp xuống, thân tháp và nền tháp nứt bung ra.

Trần Bì A Tứ bám trên đỉnh tháp nên khống chế được lực độ, tháp nặng nên tốc độ nghiêng cũng chậm. Cho đến khi Trần Bì A Tứ nhìn thấy một góc của bảo hàm đã lộ ra dưới đáy tháp, bèn vung cửu trảo câu, thoáng cái đã kéo nó lên dễ dàng. Sau đó thu lại móc câu rồi vung ra lần nữa, móc vào một bức tượng La Hán, định giữ thăng bằng ình.

Những động tác này chỉ diễn ra trong ba giây, nhưng ông ta không ngờ bức tượng La Hán kia không chịu nổi sức nặng của mình và thân tháp, mới kéo một cái, tượng La Hán bắt đầu lung lay, liền đó rơi từ trên tường xuống.

Phía dưới chân hầu như chỗ nào cũng có tổ ong, nếu cứ thế này mà ngã xuống chẳng khác nào ngã thẳng vào giữa đàn ong, chỉ e khó lòng thoát chết.

Trong chớp mắt Trần Bì A Tứ dùng hết khí lực kéo tượng La Hán về phía mình, một tay ném bát trùng bảo hàm vào không trung, sau đó đổi tay nhanh như chớp, dễ dàng đỡ được tượng La Hán. Nhưng rốt cuộc ông ta lẫn không thoát, đỉnh bảo tháp đã đập mạnh vào vách tường địa cung, xô thêm nhiều tượng La Hán rơi xuống.

Lúc này Trần Bì A Tứ đã không còn kỹ xảo gì để thi triển nữa, ông ta chỉ còn biết trơ mắt nhìn một đống tượng La Hán rơi trúng tổ ong địa hoàng, tức khắc bụi đất nổi lên bốn phía, tổ ong hầu hết đều bị đập cho vỡ nát tan tành.

Trong lúc hỗn loạn ông ta đành quẳng bức tượng La Hán trong tay đi, đỡ lấy bảo hàm. Theo phản xạ ông ta chiếu đèn pin vào cái tổ ong kia theo phản xạ, trong lòng thầm nhủ thôi số mình đen, coi như đi tong cái mạng già này rồi. Thân nam nhi không chết trên chiến trường lại chết dưới địa cung, thật là ứng với lời dạy của tổ tông mà.

Đèn pin vừa chiếu qua, cái khe kia lại không có một bầy ong vàng túa ra ào ào như ông ta từng tưởng tượng, ngược lại tổ ong bên trong lại khô ráo không đọng chút hơi nước, có vẻ đây là một tổ ong đã bị bỏ hoang.

Nhưng điều khiến cho ông ta lạnh người là bên trong khe có một khối gì đó tối đen, trông như một cái tổ được xây khi đám ong tiến vào, không biết là xác người chết hay là xác động vật.

Ông ta nhảy xuống đó xem xét thì thấy đó là một pho tượng La Hán kiểu dáng tương tự những bức tượng La Hán ở đây, đã rơi vỡ thành vài mảnh, xem ra nó đã rơi xuống đây từ khi tổ ong chưa hình thành, kết quả là để cái ụ đó tiến vào.

Trần Bì A Tứ ngẩng đầu nhìn lên, vừa rồi khi nhảy xuống tuy không mấy để ý, nhưng ông ta cảm thấy hình như không có chỗ nào khuyết đi một bức tượng La Hán ngồi, vậy bức tượng này rơi xuống từ đâu mới được chứ?

———————————————————————

(1) Thời xưa phong hầu sẽ kèm theo “thực ấp”, tức là một số hộ dân giao hẳn cho người này cai quản và thu thuế. Vạn hộ hầu = tước hầu thu thuế của 1 vạn hộ, đây là con số rất lớn, trong lịch sử số người được phong hầu lên đến 1 vạn hộ rất hiếm nên vạn hộ hầu là người cực kì giàu có.

—————————————————————–

Không liên quan: Thơ của bạn tặng BV nhân dịp xuất bản Bút ký khoét đất

Mở trang Bút ký khoét đất ra

Đập ngay vào mắt: tiên cô Tà

Anh Bình Kín Miệng như hũ nút

Tên mập thường quen thói ba hoa

Ma nước ai ngờ trang tuyệt sắc

Cổ đao lấp loáng tựa sao sa

Cũng may ông nội còn nguyên vẹn

Hậu bối khỏi kêu lão cún già

## 120. Q.4 - Chương 5: Khởi Đầu Đầy Hoang Mang

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo

Beta: Thanh Du

~0O0

~Lúc này cả địa cung chìm trong bóng tối mịt mùng, nhìn lên theo quầng sáng đèn pin loang lổ chiếu ra chỉ thấy nơi nơi đều là những vị La Hán đang trông xuống, hàng trăm cặp mắt chằm chặp dõi theo Trần Bì A Tứ. Do nguồn sáng di động, tròng mắt La Hán thấp thoáng lộ ra vẻ dữ tợn, làm bầu không khí trong chốc lát đã trở nên hết sức quỷ dị.

Trần Bì A Tứ lại chửi thề vài câu “con lừa trọc”(1), bụng bảo dạ nhất định những gã hòa thượng kia cố ý lừa mình. Nhưng lúc này ông ta cũng chẳng còn tâm trí đâu mà quản được nhiều như vậy, bèn tìm thêm vài vòng nữa, nhưng tìm mãi vẫn không phát hiện ra khuyết mất một pho tượng chỗ nào.

Bỗng trong đầu lóe lên một ý nghĩ, Trần Bì A Tứ đã dần dần nắm được vấn đề nằm ở đâu, tay cầm đèn pin cũng dời về vị trí pho tượng La Hán mặt trắng ngước nhìn trời đã bị ông ta đập vỡ hai mắt. Chỉ có pho tượng La Hán này rõ ràng là không giống những pho khác, vấn đề hẳn phải nằm ở đây. Có khả năng kẻ nào đó đã đẩy vị La Hán này xuống từ trên kia, sau đó thế chỗ bằng vị La Hán mặt trắng ngước mặt nhìn trời này, cho nên chỉ có mình pho tượng La Hán này khác biệt với những pho tượng còn lại. Tiên sư cha, sao lại có đứa rỗi hơi tự dưng giở trò này làm cái quái gì không biết? Hơn nữa còn có thể đoán biết chính xác vị trí mình nhảy xuống để xoay đầu pho tượng hướng vào đó, không phải người trong cuộc thì làm sao có thể? Chẳng lẽ chuyến đi này của mình đã chậm chân hơn kẻ khác? Nơi đây đã có kẻ đến trước, lại còn bố trí sẵn những thứ này để chọc phá mình sao?

Trần Bì A Tứ rọi đèn pin lên thân hình phốp pháp của vị La Hán mặt trắng kia, rồi lại áng chừng Bát trùng bảo hàm nặng trịch trên tay. Nếu quả thực đã có kẻ đến trước thì làm gì có chuyện hắn không cuỗm cả thứ này theo chứ. Chưa khoắng sạch mà đã bỏ đi là điều không thể, nhất định mình đã lo bò trắng răng rồi. Đây chẳng qua là cái bẫy ấy con lừa trọc đó cài sẵn để đánh lạc hướng suy nghĩ của người ta thôi.

Trần Bì A Tứ thả lỏng tinh thần. Tuổi không còn trẻ, lại phải trải qua một phen quăng quật như vậy, ông ta đã sắp tới cực hạn rồi. Ông ta ho khan vài tiếng, định bụng rời ánh đèn pin khỏi pho tượng La Hán kia, rọi ra bốn phía để xem làm thế nào dùng ít sức nhất mà trở về được. Chính vào lúc đó, một cảnh tượng khiến người ta khiếp vía đã xảy ra.

Trong tích tắc ánh đèn pin rời khỏi pho tượng La Hán kia, Trần Bì A Tứ đột nhiên nhìn thấy cái mặt trắng bệch nọ bất thình lình vọt ra!

Đèn pin rời đi quá nhanh nên cảnh tượng này chỉ vụt qua rồi biến mất, nhưng Trần Bì A Tứ lại thấy rất rõ ràng. Ông ta không phải loại người không tin vào mắt mình, lập tức cảm thấy đầu óc muốn vỡ tung, xém chút nữa đã ngã ngồi trên mặt đất. Nhanh như chớp giật, Trần Bì A Tứ thét lớn một tiếng tiếp thêm can đảm cho chính mình rồi trở tay một cái, một loạt đạn sắt bắn ra như nã súng liên thanh.

Ông ta dựa vào vị trí mình đã ghi nhớ ban nãy mà liên tục búng ra mười mấy viên đạn. Những viên đạn đó bắn tới bắn lui tứ phía trên đỉnh đầu khiến Trần Bì A Tứ còn tưởng pho tượng La Hán mặt trắng tựa như yêu quái kia đã nhảy xuống đến nơi. Trong lúc bối rối làm loạn trận tuyến, ông ta rút khẩu Vương Bát Hạp Tử (2) cũ mèm thời trai tráng kia ra.

Ông ta hoảng sợ thật sự rồi. Khẩu súng này từ vài năm sau giải phóng đã không được đụng đến lần nào nữa, đúng hơn là ông ta không dám tùy tiện rút ra. Lúc này cầm lấy nó, dẫu biết là vô dụng nhưng chí ít cũng tăng thêm dũng khí, tức là ông ta thật sự là đã hoảng đến không còn tỉnh táo nữa rồi.

Thì anh nói xem, làm cái nghề đào cát có mấy thập niên thôi, cơ hội đụng phải các loại bánh tông đã ít lại càng thêm ít. Trường hợp thế này, cho dù có mặt ông nội tôi ở đó thì cũng khó mà ứng phó nổi. Trần Bì A Tứ tuy cũng là kẻ già đầu trong đám lão làng, thế nhưng kinh nghiệm chủ yếu chỉ gói gọn trong những cuộc đấu đá sinh tử với người sống, chứ hễ đụng phải những chuyện nằm ngoài khả năng tiếp nhận của mình thì vẫn hoảng sợ như thường thôi.

Đang lúc hoảng loạn, ông ta lại liếc thấy cánh cửa đá thấp khuất tầm nhìn kia. Lúc này mà leo lên theo đạo động để quay lạithì là chuyện không tưởng rồi, vẫn nên tìm đường khác mà chuồn thì hơn.

Trần Bì A Tứ khom lưng chui qua cánh cửa thấp tè thì thấy một gian phòng đá. Tổ ong địa hoàng bự như một cái sườn núi mọc ra từ trên tường, quy mô không hề nhỏ, khiến ông ta không thể nhìn rõ trong căn phòng đá này vốn bày biện những gì. Chạy được vài bước thì chân mắc phải tổ ong, lập tức ngã dập mặt xuống đất. Đèn pin văng ra rõ xa mà ông ta cũng chẳng buồn nhặt, chỉ ôm chặt khẩu súng vọt về phía trước.

Qua căn phòng đá là đến một con đường dài, thoạt nhìn phải dài đến mười mấy mét, phía cuối đường là cửa chính của địa cung đang phát ra một vầng ánh lửa thật mỏng manh, hẳn là có cái gì chặn ở lối ra. Ông ta cắn răng bước thấp bước cao, cũng không biết mình đã dẫm đạp lên thứ gì nữa. Địa thế cuối cùng cũng bắt đầu hướng lên, Trần Bì A Tứ lại chạy thêm mười mấy bước nữa, trong lúc đầu váng mắt hoa chỉ mong tới được chỗ ánh lửa kia thì đầu ông ta đột nhiên đụng phải thứ gì đó. Chỉ nghe một loạt những tiếng va chạm đổ vỡ vang lên, ông đã thoát ra ngoài, ngã lăn quay trên đất.

Bên ngoài hừng hực ánh lửa, Trần Bì A Tứ đứng lên liếc nhìn bốn phía, phát hiện mình chui từ một đoạn tường đổ ra đây. Ông ta còn chưa hết kinh ngạc vì phát hiện ra cửa vào bí mật của phù đồ địa cung thì ra lại nằm sau một bức tường thì đã bị mấy người Mèo kề dao vào cổ, đồng thời vật ông ta nắm trong tay cũng bị tước mất.

Trần Bì A Tứ cũng đã sức cùng lực kiệt không còn phản kháng nổi, vừa thấy bất ổn bèn lảo đảo chạy, mới được vài bước đã bị người ta đạp một phát vào khoeo chân, phải quỳ rạp trên mặt đất, ngẩng đầu lên thì thấy mấy tên trai tráng người Mèo bị mình lừa xuống dưới này đang giơ đuốc bao vây lấy mình. Vị thủ lĩnh cầm đầu có phần tức giận, nhìn hắn chằm chặp. Xem ra bọn họ tìm kiếm một vòng mà chẳng phát hiện được gì nên đã biết mình bị lừa rồi.

Vị thủ lĩnh người Mèo đưa mắt nhìn Bát trùng bảo hàm vừa lấy được từ tay hắn, rồi lại liếc sang cái động ngầm tối thui trong đoạn tường đổ, dĩ nhiên trong bụng đã hiểu được căn nguyên chuyện này, trên mặt bèn lộ ra vẻ chán ghét. Y quay sang một tên trong đám người Mèo, làm động tác che hai mắt lại, rồi dùng tiếng Mèo nói vài câu. Trần Bì A Tứ hổn hển thở gấp, đây cũng không phải giả vờ, nhưng để lừa kẻ khác nên ông ta có cường điệu thêm lên, còn không ngừng ho khan. Nhưng vừa nhìn đến động tác của người Mèo kia, trong lòng ông ta chợt lạnh buốt. Ông ta đã sinh sống ở Quảng Tây bao nhiêu năm trời nên thừa biết là họ muốn móc mắt mình ra.

Tên người Mèo vâng lệnh gật đầu, bẻ một loại lá cỏ sắc nhọn mọc bên đường rồi ngồi xổm xuống trước mặt ông ta, dùng tiếng Mèo hỏi ông ta một câu. Trần Bì A Tứ liên tục xua tay, ra vẻ như mình hụt hơi lắm. Người Mèo kia thấy ông ta mệt lử thì nhìn nhau, không biết làm sao cho phải. Mấy người Mèo khác lại tò mò về chỗ ông ta chui ra, bèn đốt đuốc thò đầu nghiêng ngó bên trong.

Trần Bì A Tứ cù cưa được vài phút rồi mà vẫn không thấy bức tượng La Hán mặt trắng trông như yêu quái kia đuổi ra đến nơi, không khỏi nảy sinh thắc mắc. Lúc này ông ta đã hồi phục được một phần thể lực, thấy hai người Mèo tiến đến muốn giữ lấy tay mình cũng đủ biết nếu còn không phản kháng thì coi như xong đời. Ông ta bèn nhếch mép một cái, bắn ra một loạt đạn sắt, một loạt tiếng đoành đoành đoành đoành vang lên, trong nháy mắt đã đánh rơi toàn bộ đuốc ở đó xuống đất.

Đám người Mèo phút chốc kinh hãi không biết phải làm thế nào. Trần Bì A Tứ cười lạnh một tiếng, sát ý nổi lên, một cước đá ngã lăn tên người Mèo đang đứng trước mặt, đồng thời xoay một tay rút khẩu Vương Bát Hạp Tử, những muốn giết người. Nhưng đúng lúc đó ông ta chợt nghe gió lạnh thổi vù một tiếng, bàn tay mình đã mát lạnh, sờ thử một cái thì thấy đầu ngón tay đặt lên cò súng đã không còn nữa.

Trần Bì A Tứ nào từng nếm qua thiệt hại như thế bao giờ, trong lòng hốt hoảng. Chẳng chờ ông ta kịp phản ứng, một luồng gió lạnh lại thổi tới, Trần Bì A Tứ chỉ kịp nhìn thấy con ngươi lãnh đạm của vị thủ lĩnh người Mèo kia cùng với hình xăm kỳ lân nhảy múa trên thân y. (hả hả hả :v Bình Tử thối anh làm gì ở đây :v) Đó là cảnh tượng cuối cùng mà ông ta chứng kiến, vì một giây sau đã bị một nhát dao chém mù. Con dao quắm của vị thủ lĩnh người Mèo từ con mắt trái của ông ta bổ ngang vào, vạch đứt đôi xương mũi, cắt ngang qua mắt phải rồi phá ra, hai con mắt ông ta lập tức mù hẳn.

Thôi xong, gặp phải đồng nghiệp rồi. Trần Bì A Tứ thầm thở dài, ngã nhào trên mặt đất, đau đớn ngất đi.

Lão Hải kể tiếp: “Mấy người Mèo kia cuối cùng cũng không giết ông ta, mà chỉ đem Trần Bì A Tứ cùng Bát trùng bảo hàm kia giao cho đội dân phòng địa phương. Vừa may ông ta có một người chiến hữu từ hồi khởi nghĩa ở đó mấy năm phụ trách dân phòng địa phương bảo lãnh cho, nhờ đó mới không bị xử bắn, có điều mắt vẫn cứ mù. Sau này chiếc hộp kia được đưa đến bảo tàng, người ở đó vừa nghe liền phái nhân viên đến hiện trường xem xét, cũng chẳng biết có kết quả hay không. Có điều khi chiếc hộp kia được mở ra thì thấy tầng cuối cùng chẳng phải xá lợi gì sất, mà là con cá đồng này.” Ông ta gõ gõ lên tờ báo, “Chẳng trách chuyện này trở thành một đòn trời giáng sấm sét. Trần Tứ gia sau khi biết chuyện thì chửi ầm lên, nói mình đã bị nguời ta giỡn mặt. Cái hộp đó có lẽ từ mấy đời trước đã bị người ta mở ra lấy mất thứ bên trong rồi. “

Trong lúc nghe lão Hải kể chuyện xưa, tôi bất tri bất giác đã uống thêm một chén rượu rồi nên có hơi chuếnh choáng, bèn hỏi: “Ông ta dựa vào đâu mà nói thế?”

Lão Hải vừa mút con ốc vặn vừa nói: “Tôi biết đâu được đấy. Trần Bì A Tứ sau đó lại đi tu ở một ngôi chùa Quảng Tây, chuyện này tôi phải nhờ đến mối quan hệ cũ mới hỏi thăm được đấy, anh bạn trẻ. Tin tức này không dễ moi ra đâu, cậu sau này có mối nào hời cũng đừng rẻ rúng lão già này đấy nhé.”

Tôi chửi thầm một tiếng, bụng bảo dạ biết ngay lão đốn mạt này chẳng đời nào tốt đến thế mà. Xem ra ông ta cũng chỉ muốn lôi kéo tôi, tạo thêm mối quan hệ mà thôi. Biết ông ta đã cạn thông tin, tôi lại hỏi lần này ông đến Hàng Châu tham dự buổi đấu giá kia để làm gì.

Lão Hải giải quyết nốt con ốc vặn cuối cùng rồi chép chép miệng nói: “Năm đó loạn lạc liên miên, con cá này không biết đã lưu lạc đến nơi nào. Giờ hòa bình rồi nên rốt cuộc cũng có người mang nó ra đấu giá. Tôi vẫn hay tham gia hội đấu giá như cơm bữa, trong nghề cũng có chút ít danh tiếng nên bọn họ chịu chi phong bao dày và phát thiệp mời cho tôi. Cậu nhìn mà xem, con cá này cũng nằm trong danh sách hàng đấu giá đấy, tôi thấy cậu có vẻ hứng thú với nó nên tiện thể chuẩn bị cho cậu tấm thiệp mời thôi. Chẳng cần biết có hữu dụng hay không, cứ đi xem ai muốn mua con cá này cũng là chuyện tốt mà.”

Tôi liếc một cái lên cột giá khởi điểm, 1000 vạn hả, có dở hơi mới bỏ tiền ra mua. Trên tay tôi cầm những hai con, nếu có người mua thì chẳng phải được đến 2000 vạn sao. Thời nay mấy ông tổ chức bán đấu giá cũng lăng xê món hàng quá đáng đi, chí ít cũng phải làm sao cho người ta tin tưởng chứ.

Tin tức của lão Hải mặc dù hay ho nhưng lại không phải chuyện tôi muốn biết, nhất thời không biết nói tiếp cái gì nữa. Hai người chúng tôi đều tự châm lấy một điều thuốc mà ngẫm nghĩ chuyện của mình. Nhân viên phục vụ thấy chúng tôi cứ ì ra không chịu đi, muốn chạy đến dọn bàn, tôi lại chuyển sang ân cần hỏi han lão Hải về mấy chuyện làm ăn linh tinh này nọ. Lão Hải cũng nói mấy câu muốn theo tôi xuống đấu mở mang kiến thức gì đó, cũng chẳng nhìn ra ông ta có thật lòng hay không. Tôi bảo hay là thôi đi, chính tôi đây còn chẳng định chui xuống lần nữa, ông đã già cả yếu đuối rồi thì đừng có dính dáng vào nghề này, miễn cho tự rước phiền toái vào thân, rồi lại liên lụy cả đến tôi.

Rượu tôi cũng đã uống được kha khá, bèn hỏi lão Hải lấy thiệp mời rồi bảo ông ta về nghỉ ngơi trước. Tối đến, Tần Hải Đình mè nheo đòi ra ngoài chơi, tôi là thổ địa ở đây nên từ chối cũng chẳng tiện, đành phải lái xe dẫn bọn họ đi loanh quanh mấy vòng, ăn vài món bình dân. Có điều thời tiết thật sự rất lạnh nên bọn họ cũng đòi về ngủ sớm.

Tôi lái xe về đến nhà, còn chưa lên gác đã đột ngột cảm thấy trong nhà chỉ có bốn bức tường thì thật lạnh lẽo vô cùng. Trước đây tôi chưa từng có loại cảm giác này bao giờ nên chỉ thấy kỳ lạ, không lẽ mấy lần trải nghiệm vừa qua đã khiến tôi thay đổi nhiều đến thế hay sao? Nghĩ lại thì chính mình cũng cảm thấy buồn cười, thế là tôi bèn lái xe đến thẳng quán chú Hai uống chén trà khuya.

Ngồi trong quán vừa uống trà vừa xem bút ký của ông nội, tôi vừa nghĩ đến những chuyện đã xảy ra, vẫn chỉ cảm thấy đầu óc mịt mờ. Cái chính là ba con cá này đâu có thuộc cùng một triều đại, hơn nữa vị trí địa lý cũng cách xa nhau. Tạm thời chưa tính đến công dụng của ba con cá này, chỉ riêng vị trí khai quật của chúng đã không để lại một chút manh mối nào cho người ta suy luận rồi.

Người xưa làm những chuyện này này tất phải có mục đích, bằng không thì trận địa này quá lớn, người thường sao có thể bày ra được. Tôi suy đi tính lại một hồi, cảm thấy mấu chốt chính là không biết mục đích thật sự của kẻ kia; chỉ cần biết được mục đích thì đã có vô số phương hướng để điều tra rồi.

Giá ông nội còn sống có phải tốt hơn không? Tôi thở dài. Không thì có chú Ba ở đây cũng được, ít nhất còn có người cùng bàn bạc. Hiện giờ tôi có mỗi một mình, chỉ biết nghĩ đi nghĩ lại mấy vấn đề này, đến mức bắt đầu phát ngấy lên.

Bỗng tôi ngửi thấy mùi gì khét lẹt, cúi đầu nhìn xuống thì thấy trong tờ tạp chí mình mượn đọc có in một trang bản đồ du lịch Trung Quốc. Ban nãy tôi vừa nghĩ vừa cầm điếu thuốc chỉ trỏ bên trên, vô ý châm thủng ba cái lỗ ở vị trí ba địa phương kia, đến khi tôi kịp phản ứng thì đã trễ. Tôi vội vàng dụi điếu thuốc, nhìn quanh quất bốn phía, thấy người phục vụ còn chưa chú ý đến trò phá hoại của mình thì không khỏi thở phào nhẹ nhõm.

Chú Hai tôi tuy là người thân trong nhà, nhưng tính tình rất gàn dở, làm hư đồ đạc của chú là chú sẽ trở mặt ngay. Đặc biệt là mấy cuốn tạp chí ở chỗ này, mỗi cuốn đều vô cùng quý giá, là đồ chú sưu tầm được, làm hư thì chú lại càng chửi cho đến mấy năm trời cũng chưa chịu tha ấy chứ.

Tôi giả vờ như chưa có chuyện gì, trả tạp chí lại. Vừa mới buông tay đã có một lão già cầm lên, đứng đó giở ra xem. Tôi lo ông ta sẽ phát hiện ra mình làm hỏng sách nên chẳng dám đi xa, đành ngồi phịch xuống ghế salon, nhìn ông già kia lật lật đến đúng cái trang bị tôi phá hỏng còn nóng hôi hổi, vừa nhìn thấy, không khỏi ừm một tiếng.

Nguy rồi! Tôi nghe vậy thì biết mình đã bị phát hiện, đang chuẩn bị đánh bài chuồn thì chợt thấy ông ta khẽ cười: “Ai lại châm ra thế phong thủy ở trong này vậy, thật thất đức mà.”

## 121. Q.4 - Chương 6: Đáp Án Đơn Giản

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Giọng nói của ông lão này sang sảng, mang ngữ điệu Trường Sa, cộng thêm nội dung câu nói khiến tôi không khỏi ngạc nhiên. Tôi âm thầm đánh giá ông già này, tướng mạo trông rất lạ, tuổi chừng hơn bảy mươi, người hơi gầy, vóc dáng trung bình, giữa chân mày có điểm tối. Lão mặc một chiếc áo bông cũ đã hơi nhàu, mắt kính dày như đít chai, đoán chừng cũng mù dở, cách ăn mặc này không giống những khách hàng khác trong quán. Có điều trong quán trà của chú Hai không hiếm cao nhân nên người bán hàng cũng không thấy lạ, dạo gần đây kiểu người nào mà chẳng gặp.

Tôi im lặng theo dõi hành động của lão, chỉ thấy lão cầm lấy quyển sách kia, chắp tay sau lưng trở về chỗ ngồi. Sống lưng lão thẳng tắp, bước đi nhanh nhẹn, nếu không phải người luyện võ thì trước kia nhất định đã từng đi lính. Chỗ lão ngồi còn có vài người đều đã cao tuổi, họ đang nói chuyện phiếm với nhau, vừa thấy người này trở về đều lộ ra vẻ cung kính, rõ ràng lão ta là người đứng đầu. Tôi lén bưng tách trà đi qua chỗ đám người nọ, ngồi phía sau bọn họ, vểnh tai lên nghe ngóng xem ông già kia nói gì. Ban đầu mấy ông lão bàn luận gì đó về hội cổ phiếu, nghe chẳng có gì hay ho, nửa giờ sau ông già kia nghĩ đến cuốn tạo chí mình đang cầm trên tay mới mở miệng: “Phải rồi rồi, lại đây nào, tôi cho các ông xem một chuyện thú vị”.

Nói rồi lão trải tờ tạp chí ra bàn, giở đến đúng trang tôi đã làm cháy sém. Tôi thấy vậy lập tức hiểu ra người này hẳn phải biết chuyện gì đó, lập tức nín thở nghe ông già kia nói: “Các ông xem tấm bản đồ này có gì đặc biệt? Coi như đố các ông đó.” Mấy ông lão xúm lại xem, nhao nhao mỗi người một ý. Không biết cái bản đồ bị thuốc lá châm mấy lỗ này có nào đặc biệt mà mấy ông già kia được dịp chém gió, thậm chí có người còn nói cái gì mà tạo thế chân vạc nữa. Ông già kia chỉ khẽ lắc đầu, tất cả đều không đúng.

Tôi nghe thế thì ruột gan cũng bắt đầu ngứa ngáy, trong lòng chỉ thầm mong lão nói ra đáp án, chứ tôi cũng đầu hàng luôn rồi. Thấy không ai nói đúng, lão già cười lên ha hả rồi đột nhiên hạ giọng nói ra một câu mà tôi không sao nghe ra được. Mấy ông già kia lập tức trở nên kích động, rồi tranh nhau xem lại tờ tạp chí.

Tôi thoáng cảm thấy buồn bực trong lòng, sao không dưng lão lại dùng phương ngữ cơ chứ, chẳng lẽ tôi không có duyên được biết chuyện này sao? Đám người kia xem xét hồi lâu đều ồ lên một tiếng như chợt hiểu ra điều gì, ruột gan tôi nóng như lửa đốt, chỉ mong bọn họ bàn luận mấy câu để tôi nhìn ra manh mối. Dựa vào khả năng của tôi, chỉ cần biết chút manh mối là có thể hình dung đại khái rồi.

Ai mà ngờ, ngay sau đó cả đám người này đều dùng cái phương ngữ kì quái kia để nói chuyện với nhau. Tôi chăm chú nghe một hồi, chỉ có thể xác định đó không phải là tiếng Hán. Móa nó chứ, mấy lão già kia rốt cuộc là người từ đâu tới?

Tôi nghe một lúc rồi không theo nổi nữa, đầu óc bắt đầu ong ong, tự nhủ các người không muốn nói cho ta nghe chứ gì, mợ nó đã thế ta đích thân đến hỏi các người xem các người làm gì được ta nào. Nghĩ sao làm vậy, tôi đứng lên đi về phía họ, đóng vai một thiếu niên hiếu học, hỏi: “Xin hỏi các vị đây là người phương nào? Sao tôi chưa nghe thấy thứ ngôn ngữ lạ lùng này ở đâu nhỉ?”.

Hành động này ở Hàng Châu là cực kì đường đột, không giống như ở Bắc Kinh, người trong quán trà ít nhiều đều biết nhau. Tôi vừa nói xong, ngay lập tức đã cảm thấy hối hận, thầm nhủ không phải họ sẽ nhìn mình khinh khỉnh đấy chứ.

Không ngờ mấy lão già kia đều ngây người ra một lúc rồi phá lên cười, lão già cầm cuốn tạp chí nói: “Anh bạn trẻ, cậu nghe không hiểu cũng là bình thường, đây là tiếng người Mèo cổ, cả nước chưa tới ngàn người nói được thứ tiếng này.” Tôi ngỡ ngàng hỏi lại: “Các vị đây đều là người Mèo sao? Tôi thấy không giống lắm nha.”

Mấy ông lão lại cười rộ lên, cũng không buồn đáp lời, tôi thấy mấy người này đều ăn nói lưu loát, cũng không phải người vùng này, biết đâu mình có thể hỏi ra điều gì, bèn thuận miệng hỏi luôn: “Xin các vị đừng cười, vừa nãy tôi nghe lão thái gia đây nói cái gì mà bố cục phong thủy, bản đồ kia do tôi làm cháy, chẳng lẽ lại cháy thành hình dạng gì thú vị sao?” Lão già kia nhìn tôi từ đầu đến chân rồi nói: “Anh bạn trẻ cũng có hứng thú với thuật phong thủy sao? Môn học này chưa chắc cậu đã hiểu nổi đâu.”

“Tôi có thể hiểu mà!” Tôi chỉ hận không thể quỳ xuống liếm chân lão cho lão mau mau khai ra. “Nếu không cũng mong ngài chỉ giáo cho tôi được mở mang tầm mắt!” Lão nhìn sang mấy người khác cười cười rồi đáp: “Thực ra cũng không có gì, cậu xem, cậu châm thủng ba chỗ, vị trí đều rất đặc biệt. Giờ hãy nối liền ba điểm này rồi xoay ngang nó ra rồi nói xem cậu nhìn thấy gì?” Tôi cầm lấy tờ tạp chí, vừa nhìn vào bỗng lạnh cả người, “Đây là!” Tôi há hốc miệng.

Bắt đầu từ lăng mộ trong núi Mông Sơn thời Tây Chu kéo qua địa cung phù đồ trên núi Phật Nằm ở Quảng Tây rồi đến ngôi mộ dưới đáy biển Tây Sa, tức là địa điểm phát hiện ra ba con Xà mi đồng ngư. Nối ba điểm này lại, cùng với đường ven biển Trung Quốc tạo thành một hình dạng vô cùng quen thuộc, nhìn kỹ thì thấy kia rõ ràng là một con rồng ẩn hiện! Tôi hận không thể tự vả mình một cái, thầm nhủ, Ngô Tà mày thật là ngu dốt! Sao không chịu đánh dấu trên bản đồ, chỉ chú tâm đến chuyện mấy di tích kia không cùng niên đại mà không thèm để ý đến mối liên hệ giữa vị trí của chúng chứ.

Ông già kia thấy tôi sửng sốt thì biết tôi đã nhìn ra manh mối, tỏ vẻ tán thưởng: “Là một thế ‘Xuất thủy long’ không được rõ ràng, nói cho dễ nghe là ‘Tiềm long xuất hải’, tuy nhiên thế cục này vẫn còn thiếu cái đầu rồng”. Nói rồi lão cầm điếu thuốc của mình, châm lên tờ tạp chí vào đúng vị trí núi Trường Bạch.

Tờ tạp chí xèo xèo bốc khói, tôi không kịp phản ứng, đờ người ra mất một lúc rồi vội hỏi lão: “Này~ này, sư phụ, thế cục này có ý nghĩa gì?” Ông già cười ha hả, “Cậu xem, cái này gọi là nhìn ngang là đỉnh núi, dựng dọc thành dãy núi’ cậu xem mấy điểm này, hợp với mạch của các dãy núi Trường Bạch, Tần Lĩnh, hệ thống núi Nghi Mông, núi Côn Lôn hướng thẳng xuống đất, được gọi là thiên long áp vĩ (nghìn con rồng chụm đuôi vào nhau). Một số long mạch dưới lòng đất của TQ liên kết với nhau, tất cả đều hợp thành phong thủy. Trên toàn chiều dài long mạch, những nơi linh khí hội tụ nhiều không kể xiết, những điểm cậu châm lên đều là những vị trí mấu chốt, hay còn gọi là bảo nhãn. Bởi lẽ những long mạch này một đầu nằm dưới nước, một đầu lộ ra trên bờ nên mới gọi là “xuất thủy long”.

Tuy nhiên cách xem Đại đầu phong thủy này có thực dụng hay không thì không rõ. Cách dùng phong thủy để nhìn ra long mạch khá là trừu tượng, gọi là Đại đầu long, thời xưa người ta dùng nó để bói toán, suy đoán vận thế thiên hạ, thành Bắc Kinh cũng xác định vị trí dựa vào cách này. Còn cách xem phong thủy để tìm nơi xây lăng mộ cho các hoàng đế thì lại là một mảng quá rộng, tôi cũng chỉ hiểu sơ sơ thôi. Nói đến bậc thầy trong nghề thì phải kể tên Uông Tàng Hải sống vào đầu thời Minh, đại đầu phong thủy chính là sở trường của ông ta”.

Tôi nghe đến đó thì sáng mắt ra, cảm thấy thất khiếu đều đã thông suốt. Tất cả những điều trước đây tôi không nghĩ ra lần lượt tái hiện trong đầu, vì sao chuông lục giác xuất hiện ở động xác trong núi Ngũ Phần Lĩnh bên ngoài Lỗ vương cung lại cũng tìm thấy trong ngôi mộ dưới đáy biển, vì sao trong ngôi mộ thời Tây Chu lại có chiếc hộp mật mã tinh xảo đến thế, vì sao xá lợi Phật cốt trong Kính Nhi Cung ở Quảng Tây lại biến thành Xà mi đồng ngư, lí do rất đơn giản, bởi vì Uông Tàng Hải đều đã đi qua những nơi này.

Bảo nhãn trong thế ‘Xuất thủy long’ thông thường đều là vị trí tụ tập linh khí của toàn bộ long mạch, thường thì ở những nơi đó đều có xây dựng công trình kiến trúc hoặc lăng mộ. Tuy hiện giờ tôi chưa biết ông ta đặt Xà mi đồng ngư vào những bảo nhãn này nhằm dụng ý gì, nhưng theo lý thuyết phong thủy thông thường thì toàn bộ mạch phong thủy đại long đầu này đều được sắp đặt chỉ vì “đầu rồng” trên núi Trường Bạch. Bố trí tất cả những điều này đều là vì Vân Đỉnh thiên cung, khó trách ông ta say sưa đến thế, dành nhiều tâm huyết đến thế.

Cung điện dưới trùng trùng tuyết phủ kia rốt cuộc là nơi an táng của ai?

Ông già thấy tôi ngơ ngẩn cũng không biết tôi đang nghĩ gì, bèn kêu mấy người khác đứng dậy, nhét tạp chí tới vào trong tay tôi rồi vẫy phục vụ tới tính tiền. Trong lúc xuất thần tôi không kịp phản ứng, đến khi nhớ ra mình phải hỏi cách liên lạc thì lão đã rời khỏi quán trà. Tôi vội vã đuổi theo, vừa hay lại thấy hắn tháo kính xuống. Liếc qua ánh mắt và hình dạng ngũ quan của lão, tim tôi khẽ lạc một nhịp, đứng sững một chỗ.

Một vết thương cực kì đáng sợ bắt nguồn từ khóe mắt của lão, cắt ngang qua mũi rồi kéo dài đến tận khóe mắt bên kia. Sống mũi có một chỗ lõm xuống, tựa như bị vật gì đó bén sắc cắt qua. Tôi nhìn thấy ánh mắt của lão đã sợ đến nỗi quên cả đuổi theo, thành ra để đám người kia lên xe đi mất. Tôi nghĩ lại thấy lão già này từ cách nói chuyện đã không tầm thường, hơn nữa khí huyết tràn đầy, rất có thể lão chính là người lão Hải hôm nay nhắc tới – Trần Bì A Tứ!

Lúc nãy vào bữa cơm mới vừa nhắc tới hắn, vậy mà giờ đã đụng mặt ngay trong quán trà, kể cũng khéo quá đi. Tôi ngẫm nghĩ một lát, lão Hải không dưng lại đường đột tới Hàng Châu kể cho tôi mấy chuyện này, không lẽ lão già này có mối liên hệ ngầm với lão Hải? Bày ra mấy việc này mục đích cuối cùng là muốn dụ tôi vào cuộc? Lão già này xem ra có vẻ xảo trá, phải đề phòng mới được.

Tôi thầm rủa trong lòng, lại không biết trò diễn này sẽ dẫn tới đâu, lòng tràn đầy nghi hoặc. Nhớ lại câu chuyện lão Hải đã kể, không phải lão già này đã mù rồi sao? Làm sao còn nhìn được nữa, lại còn nói chuyện rất có khí thế, nhìn chẳng giống ông lão 90 tuổi chút nào. Có điều nghĩ thông suốt được thế cục Đại đầu tiềm long, trong lòng đã dễ chịu hơn nhiều, cảm giác u ám trước kia cũng bất giác tan biến. Tôi bèn đứng lên tính tiền rồi quay về nhà thoải mái đánh một giấc ngon.

Tỉnh dậy vào giữa trưa ngày hôm sau, tôi vừa nhìn thấy cái thiếp mời đã chửi mẹ kiếp, thế là xong. Tôi gọi điện ngay cho lão Hải, ông ta cũng không nói gì nhiều, chỉ nói con cá kia không có ai mua cả. Trong lòng tôi đắc chí, thầm nghĩ chỉ có kẻ ngốc mới đi mua thứ này. Lại chuyện phiếm thêm vài câu nữa, thấy lão Hải bên kia có vẻ rất bận, xem ra đang mua khá nhiều đồ, tôi cũng không nói dông dài nữa.

Buổi chiều tôi không muốn đến cửa hàng, chỉ muốn ra quán trà đợi người kia. Không ngờ cửa tiệm của chú Ba lại gọi điện tới, nói có người tìm tôi.

Trong lòng tôi thầm nghĩ không phải lão Dương đó chứ, vội tất tả lái xe tới. Vừa vào trong tiệm đã thấy một người ngồi trên ghế sô pha dành cho khách, tôi chợt thấy mắt mình cay cay, nước mắt thiếu điều rơi lã chã, lập tức gọi to: “Phan Tử!”

## 122. Q.4 - Chương 7: Phan Tử

Editor: Biển

Beta: Thanh Du

~0O0

~Tôi với Phan Tử ngồi trong cửa hàng của chú Ba cả một buổi chiều, kể nhau nghe vài điều về tình hình bản thân.

Thì ra từ trước khi tôi đi Hải Nam, Phan Tử đã dần dần khôi phục ý thức, nhưng rồi tôi đi vội quá, chỉ để lại bệnh viện số điện thoại di động nên sau khi tôi rời bến thì đương nhiên không tìm được.

Thể chất Phan Tử rất tốt, hồi phục cực kì nhanh, dù vậy anh vẫn phải nằm trên giường cả tháng, đến khi có thể xuống giường tìm gặp bọn tôi thì chẳng liên hệ nổi với mống nào. Tính ra lúc đó chắc là tôi đang ở Thiểm Tây, còn chú Ba thì khỏi phải nói, cả thế giới đều đang tìm ổng.

Tôi thấy trên tay Phan Tử quấn một dải lụa đen, liền hỏi anh làm sao vậy? Anh nói Đại Khuê cũng từng là anh em, chết đi còn chưa nổi bảy ngày, mang nó dù sao cũng nhẹ lòng đôi chút. Anh nhắc đến chuyện cũ làm tôi nhớ lại khoảng thời gian đi Sơn Đông, trong lòng không khỏi nghẹn ngào, suy cho cùng chuyến đi đó cũng do tôi khơi mào mà ra, nếu lúc đó không nhiều chuyện đưa sách lụa cho chú Ba xem thì tình cảnh mọi người giờ đây đã khác nhiều rồi.

Phan Tử thấy sắc mặt tôi thay đổi cũng đoán ra tôi đang nghĩ gì, liền vỗ vai tôi nói: “Cậu Ba, chúng ta đã làm cái nghề này thì có một số chuyện muốn tránh cũng không thoát, đâu thể trách ai được.”

Tôi thở dài, thầm nhủ anh nói thì dễ lắm, người hại chết Đại Khuê cũng đâu phải anh.

Xúc động một hồi, tôi lại kể cho Phan Tử nghe mấy chuyện xảy ra gần đây, anh càng nghe càng mặt nhăn mày nhíu, sau khi nghe suy đoán của chúng tôi liền biến sắc, lắc đầu bảo anh và chú Ba đã quen biết bao nhiêu năm, anh dám chắc chú Ba tuyệt đối không phải là loại người này, bảo tôi đừng có nghe người ta nói vớ vẩn.

Phan Tử đi theo chú Ba nhiều năm, cảm tình sâu đậm, có vài điều tất nhiên không thể tin nổi. Tôi bèn lảng sang chuyện khác, hỏi anh có dự tính gì không.

Phan Tử ngẫm nghĩ một hồi, nói mình vốn định quay về Trường Sa tiếp tục kiếm cơm, công việc làm ăn của chú Ba đều ở đó cả, người làm mình đều quen biết hết, trở về không sợ không có chuyện gì làm. Bây giờ nghe tôi nói vậy, anh cảm thấy chuyện này không hề đơn giản, e rằng phải tiếp tục điều tra cho rõ ràng mới có thể yên tâm.

Tôi gật đầu, tuy chuyện này về cơ bản tôi đều đã điều tra qua, nhưng Phan Tử với chú Ba có quan hệ không tầm thường, giữa họ có nhiều chuyện tôi không biết, nếu anh chịu đi điều tra thì không còn gì tốt hơn.

Phan Tử gọi mấy cuộc điện thoại, bên kia cũng bảo anh cứ ngồi chờ tin tức. Tôi nghĩ chắc phải chờ đến dăm bữa nửa tháng, không ngờ chỉ năm phút sau đã có người gọi lại. Phan Tử nghe xong, cau mày nói với tôi: “Cậu Ba, e rằng cậu phải đi với tôi một chuyến.”

Tôi ngẩn người, thầm hỏi thế này là sao, không phải là có chuyện gì xảy ra đấy chứ.

Phan Tử nói tiếp: “Ông Ba tìm một người ở Trường Sa, có để lại lời nhắn cho cậu, nhưng bên đó bảo tôi đưa cậu sang để họ trực tiếp nói chuyện.”

“Chú Ba nhắn lại với tôi?”, tôi gần như bật dậy, bên phía Trường Sa không phải tôi chưa từng liên lạc, nhưng sao đến bây giờ vẫn chưa có ai cho tôi biết chuyện này?

Phan Tử tỏ ra vô cùng nghiêm túc, không nói gì thêm, chỉ bảo tôi: “Bên đó gấp lắm, cậu thấy thế nào, bao giờ mới có thể xuất phát?”

Anh có vẻ rất sốt ruột, tôi mơ hồ cảm thấy sự tình không đơn giản nhưng cũng không ngờ anh lại vội tới mức này. Kết quả là ngay tối hôm đó chúng tôi nhanh chóng lên tàu hỏa sơn xanh (1) đi Trường Sa, không kịp nhắn lại câu nào.

Lên tàu rồi tôi mới hỏi Phan Tử, nếu đã vội sao không đi luôn máy bay mà còn ngồi tàu hỏa, có nực cười không cơ chứ?

Phan Tử có vẻ hoảng hốt, chỉ vỗ vỗ vai tôi nói chút nữa sẽ biết. Tôi thấy trán anh túa mồ hôi thì càng cảm thấy kỳ lạ, thầm hỏi rốt cuộc anh đang căng thẳng vì chuyện gì chứ.

Tàu hỏa xuất phát từ Hàng Châu, đầu tiên dừng lại một ga khác cũng thuộc Hàng Châu. Còn ba giờ nữa là đến ga Kim Hoa, tôi đã bắt đầu mất kiên nhẫn, muốn hỏi cho ra lẽ, nào ngờ đúng lúc ấy tàu hỏa bỗng đột ngột dừng bánh.

Tàu hỏa xanh tạm thời dừng bánh là chuyện rất bình thường, lúc mua vé tôi đã nghĩ khoảng cách xa như vậy, anh không đi máy bay thì chí ít cũng phải là tàu tốc hành, ai đời cứ khăng khăng đi tàu hỏa xanh đến cái ghế ngồi cũng ê mông, nhưng Phan Tử căn bản không quan tâm đến chuyện này. Bây giờ tàu bị dừng, trong lòng tôi có phần hả hê – anh vội chứ gì, giờ tàu tạm dừng, cho anh vội chết luôn!

Không ngờ tàu vừa dừng bánh, Phan Tử liền đập tôi một cái, ý bảo đi theo mình. Tôi đứng lên định hỏi hắn đi đâu, kết quả anh đột nhiên xoay người nhảy ra qua cửa sổ tàu.

Tôi nhìn sang, chết tiệt, anh làm cái trò gì thế? Người trên tàu thấy vậy cũng giật nảy mình, đều đứng lên ngó. Phan Tử ở bên ngoài kêu to: “Cậu Ba còn chần chừ gì nữa, mau xuống đây!”

Tôi nhìn quanh bốn phía, tất cả mọi người đều ngó mình chằm chặp, thầm nhủ kiểu này ngày mai mình lại được lên trang nhất báo thành phố chứ chả chơi, cắn răng một cái rồi cũng xoay người nhảy ra ngoài.

Tàu hỏa khá cao, lúc nhảy xuống tôi bị mất thăng bằng, ngã vào bên vệ đường, Phan Tử bèn đỡ tôi dậy rồi kéo tôi chạy đi.

Một hơi chạy băng qua đồng, leo lên bờ ruộng sau đó lại vòng ra đường lớn, ở đó đã có sẵn một chiếc Pica đứng chờ chúng tôi. Phan Tử kéo tôi vào trong, thế rồi xe lập tức nổ máy.

Tôi mệt đến đứt hơi, đến khi xe chạy ra tỉnh lộ mới bình ổn trở lại, bèn mắng: “Con mẹ nó anh làm gì mà hấp tấp vậy.”

Phan Tử cũng mệt hết hơi, nhìn bộ dạng của tôi, cười nói: “Cậu đừng nóng, đây cũng là lần đầu tiên tôi phải chật vật như vậy mà. Tổ sư, chả biết đã rút dây động rừng khi nào nữa, không biết có cắt đuôi nổi không.”

Nói rồi anh ngó về phía sau, chỉ thấy một vùng tối đen, hình như không có ai đuổi theo.

Tôi nghe không hiểu, xem chừng việc này anh đều đã lên kế hoạch, vội hỏi anh có chuyện gì xảy ra thế. Anh châm một điếu thuốc, dùng tiếng Trường Sa nói: “Trên tàu có chim bồ câu (\*), ông Ba đi vắng, Trường Sa rối như canh hẹ, đám người hoạt động ngầm (\*) chỉ chờ trời sáng (\*) là lộ mặt.”

(Những chỗ (\*) đều là tiếng lóng của Trường Sa, mình dịch thoáng, nghĩa cả đoạn thì tác giả đã giải thích bên dưới)

Lời này ý là trên tàu hỏa có cảnh sát, chú Ba tôi không có mặt ở Trường Sa, việc làm ăn bên đó cũng rối tung beng lên, chỉ e có người bên cảnh sát trà trộn vào đám người làm.

Khi nói chuyện, ánh mắt anh không ngừng liếc qua người lái xe. Tôi hiểu ra người này chỉ là quơ tạm trên đường, không nên để lộ nhiều tin tức thành ra cũng không hỏi gì thêm. Trong lòng lại ngổn ngang trăm mối, thầm nhủ bây giờ mình đã thành cái thể loại gì đây, không phải tù trốn trại à.

Ông nội con ơi, năm đó rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Mấy tháng trước tôi còn là một anh tiểu thương, bỗng chốc biến thành trộm mộ đi giao lưu văn hóa với bánh tông cũng không nói làm gì, bây giờ thì thành một tên đào tẩu, cuộc đời thật là kịch tính quá đi mà…

Xe đến một huyện thành nhỏ gần Kim Hoa, chúng tôi xuống xe trả tiền. Phan Tử đưa tôi đi mua mấy bộ đồ nhỏ hơn 1 size có phần lỗi mốt để thay, soi vào gương trông giản dị hơn trước. Sau đó lại chạy đến nhà ga, mua vé chuyến tàu chúng tôi vừa nhảy xuống lúc nãy, tàu bị tạm dừng nên đến bây giờ mới tới ga.

Chúng tôi lại lên tàu, lần này mua vé giường nằm. Phan Tử nhìn toa hành khách, rõ ràng đã nhẹ nhõm hơn, nói: “Lũ cớm vừa rồi hẳn là đã xuống ở ga Kim Hoa, giờ này hai đầu tỉnh lộ cao tốc đều có chốt chặn, bọn họ tuyệt đối sẽ không lường được chúng ta lại lên tàu một lần nữa.”

Lần đầu tiên trong đời tôi trở thành kẻ trốn chạy, tay chân cũng luýnh quýnh không biết phải làm sao, căng thẳng đến phát run. Tôi khẽ hỏi: “Rốt cuộc chuyện này là sao? Tại sao chúng ta đi lại bị cảnh sát theo dõi? Tôi cũng không làm gì… A, không phải, phải nói những chuyện tôi làm đáng lẽ ra người bình thường sẽ không thể phát hiện ra mới đúng chứ?”

“Tôi cũng không rõ”, Phan Tử nói, “Xế chiều tôi gọi điện cho quỹ tín dụng đen của chúng ta bên Trường Sa, kết quả ông chủ bên kia nghe ra giọng tôi bèn nói đúng hai câu. Một là bảo tôi lập tức mang cậu đến Trường Sa, ông Ba có chuyện nhắn lại; hai là Trường Sa xảy ra chuyện, bảo chúng ta cẩn thận với cảnh sát, sau đó dập máy luôn. Ông chủ này là bạn làm ăn ba mươi năm với ông Ba, tuyệt đối có thể tin tưởng. Tôi nghĩ mình không quen ở Hàng Châu, ở lâu tất sinh chuyện, gì thì gì cứ về Trường Sa trước rồi tính sau.”

Anh thấy tôi lo lắng, lại an ủi: “Tôi vừa lên xe đã phát hiện ngay ra mấy người mặc thường phục, liền liên hệ với một người bạn, nhờ hắn gọi một chiếc xe bám sát theo tàu. Vừa nãy tàu tạm dừng, tôi thấy lái xe đánh tín hiệu, biết có cơ hội mới kéo cậu xuống theo. Nhìn tên lái xe kia dọc đường không nói một lời, xem ra cũng là quơ đại trên đường, trước mặt loại người này cậu không thể nói quá nhiều.

Có điều lũ cớm đó không truy bắt chúng ta chứng tỏ chúng ta cũng không liên quan nhiều đến chuyện ở Trường Sa, bên phía Trường Sa hẳn đã có vài tên đầu sỏ bị tóm, còn chúng ta chỉ là hạng tôm tép. Những việc cậu làm không liên quan đến chuyện lần này đâu nên cậu cũng chẳng việc gì phải sợ, cùng lắm mình chỉ dính vào tội tiêu thụ hàng cấm thôi.”

Nghe thế tôi cũng nhẹ nhõm hơn chút ít, vừa định nói cám ơn trời đất, không ngờ anh lại tiếp: “Ở Trường Sa nếu xảy ra chuyện thì lần theo đống dây mơ rễ má, ông Ba nhất định không thoát khỏi liên can. Ông chủ bên kia lại không chịu nói cho rõ ràng, mẹ kiếp cũng không biết rốt cuộc là có chuyện gì nữa? Thật ra mấy năm nay chúng ta đã hạn chế hoạt động lắm rồi, hầu như chưa từng đích thân xuống đất, chuyện trước kia cũng không thể làm lớn tới mức này được, thật sự là không tài nào nghĩ ra.”

“Vậy bây giờ anh tính sao?”, tôi bèn dò hỏi, ai mà muốn bỏ mạng nơi đất khách chứ.

Phan Tử nói: “Chúng ta không thể đi thẳng một mạch đến Trường Sa được, ra khỏi Chiết Giang mình sẽ xuống xe rồi bắt xe buýt đường dài đến ngọn núi gần Trường Sa. Ông Ba có vài địa điểm thu mua đồ cổ ngoài đó, đến nơi sẽ có người đón, chờ một lúc ông chủ quỹ kia sẽ đến.”

Tôi gật đầu, lúc này tàu hỏa lại dừng, bắt đầu đón thêm khách. Gian giường nằm của chúng tôi có thêm một người mới đến, Phan Tử nháy mắt ra hiệu, tôi lập tức nói lảng sang chuyện khác.

Tán dóc một hồi, tôi vô tình đề cập tới chuyện Trần Bì A Tứ. Danh tiếng ông ta vang dội khắp Trường Sa, Phan Tử cũng đã từng nghe, liền nói: “Người này cũng có công việc làm ăn riêng của mình, nghe nói sau khi bị mù lão không tự mình ra tay nữa. Sau cách mạng văn hóa, lão có thu mấy đồ đệ để giúp việc buôn bán đồ cổ với người ngoại quốc. Kẻ này rất nham hiểm, mấy tên đồ đệ đầu tiên theo lão hầu như đã bị xử bắn cả rồi mà lão còn thong dong tại ngoại, tin đồn về lão vô số, tốt nhất cứ nên giữ khoảng cách thì hơn.”

Tôi nhớ đến dáng vẻ của Trần Bì A Tứ, rõ ràng trông không giống người mù, lại càng cảm thấy kỳ quái.

Chúng tôi dựa theo kế hoạch của Phan Tử, chật vật mấy lần cũng đến được vùng núi Phúc Thọ phụ cận Trường Sa, nơi đó quả nhiên tuyệt vời, phong cảnh dọc đường đẹp mê ly, Phan Tử sống ở đây mấy năm, nhìn mãi cũng thành quen. Chúng tôi vào chợ tạp hóa trên trấn, nhìn qua cứ như chỗ hội họp của mấy tay nằm vùng thời xưa, quẹo đông quẹo tây, cuối cùng đến một cửa hàng vừa nhìn là biết chả làm ăn gì được. Bề ngoài là một cửa hàng bán máy tính cũ, đẩy bức tường bên trong ra thì đến một gian nhỏ, vào sâu bên trong bắt đầu rộng rãi sáng sủa hơn, do hai gian mặt tiền của cửa hiệu dựa lưng vào nhau tạo nên một hành lang đủ rộng cho hai người đi song song, bên trên phủ vải che mưa, hai bên tường là hàng loạt giá trưng bày, trên giá đều là minh khí mới ra lò.

Có vài người đang đứng xem hàng, người quản lý nhận ra Phan Tử liền buông đồ trên tay chạy lại túm lấy anh mà hỏi: “Sao bây giờ mới đến? Mọi thứ đã chuẩn bị đầy đủ, bao giờ các anh xuất phát?”

“Mọi thứ? Thứ gì cơ?”, Phan Tử ngẩn người, vẻ mặt mù mờ.

Người kia cũng ngây ra: “Anh không biết gì sao?”

Phan Tử quay lại nhìn tôi, tôi trừng mắt nhìn lại, thầm nói ở trên địa bàn của anh mà anh nhìn tôi làm khỉ gì? Anh liền quay lại hỏi: “Chuẩn bị cái gì?”

Người kia trả lời: “Ông Ba bảo thu xếp trang bị cho năm người, có việc phải làm. Anh không biết sao?”

## 123. Q.4 - Chương 8: Đội Hình Mới

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo

Beta: Thanh Du

~0O0

~Phan Tử cau mày nói: “Sao tôi lại không biết gì hết? Ông Ba về rồi à? Ổng dặn lại lúc nào?”

Người nọ nhìn vẻ mặt của hai đứa chúng tôi, còn tưởng Phan Tử đang đùa với mình, nhún vai cười nói: “Bớt giả nai với tôi đi, đồ chuẩn bị cho anh hết mà anh không biết tí gì sao?”

Phan Tử phát cáu chửi một tiếng: “Tôi lừa cậu làm quái gì? Ông Ba nói sao, bảo thế từ lúc nào?”

Người kia ngắm nghía chúng tôi một lượt nữa mới hiểu ra chúng tôi thật sự không biết, cũng cảm thấy kỳ quặc, bèn nói: “Chi tiết chuyện này thế nào tôi không rõ, tôi cũng chỉ nghe ông Sở chủ quỹ tín dụng đen dặn lại thôi. Ông ấy đang ở ngay phía sau, các anh qua đó mà hỏi.”

Phan Tử rầu rĩ rên lên một tiếng, dẫn tôi đi xuyên qua cái ngách nọ. Cuối ngách có cánh cửa sắt không khóa, đẩy cửa ra là thấy ngay một văn phòng bày biện sơ sài. Trong phòng, trên chiếc salon dành cho khách kê ở một bên, tôi thấy một gã trung niên đầu trọc mặt mũi bóng nhẫy đang ngồi hút thuốc. Thấy chúng tôi tiến vào, gã quăng điếu thuốc xuống đất, lấy chân di di rồi đứng lên.

Phan Tử lên tiếng chào hỏi, “Anh Sở”, thái độ thoắt cái đã trở nên cung kính. Tôi lập tức ý thức được rằng đây nhất định là người được chú Ba tôi nhờ chuyển lời nhắn nhủ.

Gã quan sát Phan Tử rồi lại nhìn sang tôi, lên giọng: “Sao bây giờ mới đến, tôi đã chờ các chú hai ngày rồi đấy.”

Phan Tử kể lại một lượt những chuyện trên đường, rồi không đợi gã phản ứng đã vội vàng hỏi luôn: “Anh Sở, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, không lẽ chúng tôi lỡ tay chọc phải đám số má (\*) rồi sao?”

(\*) Tiếng lóng chỉ cảnh sát.

Gã họ Sở đáp lại không nhanh không chậm: “Tạm thời đừng hoảng, không có chuyện gì đâu. Đây là ý của ông Ba nhà chú, ông ấy bảo anh nhả ra một ít tin tức về hoạt động mua bán từ mấy năm trước, kích động bọn số má một tý, giờ này ở tổ nhà nó (\*) đã lập đội điều tra chuyên án rồi. Anh cũng không biết ông ấy có dụng ý gì, nhưng xem ra ông ấy đang bố trí chướng ngại để ngáng chân một bọn người khác.”

(\*) Ý chỉ sở cảnh sát.

“Một bọn người khác?”

“Đúng, chỉ vì một chiêu này mà giờ toàn bộ thị trường đồ cổ đều bị liên lụy. Phàm là người có quan hệ làm ăn với ông Ba nhà chú đều bị giám sát hết, vì thế kẻ nào không nhanh tay chuẩn bị từ trước thì bây giờ sẽ hoạt động cực kỳ khó khăn. Ông Ba nhà chú đang giúp các chú tranh thủ thời gian đó.”

Tôi nhìn nhìn Phan Tử, xem ra anh cũng không hiểu lắm những lời gã đầu trọc này nói: “Thời gian gì cơ?”

Đầu trọc nhún vai, ý muốn nói chính gã cũng chẳng biết. “Chú Ba cậu lão luyện giang hồ rồi, chiêu thức của ông ấy tôi làm sao đoán nổi.”

Phan Tử hỏi tiếp: “Vừa rồi tôi có nghe Cửu Tứ ở bên ngoài bảo cái gì mà trang bị đã sẵn sàng rồi, nói là do ngài bố trí, chuyện này là sao vậy?”

Gã họ Sở đáp: “Nãy anh nói rồi đấy, chỉ cần anh nhả tin tức ra một cái thì người làm nghề này muốn triển khai bất cứ hoạt động nào cũng cực kì khó khăn. Cho nên ông Ba nhà chú mới dặn anh trước khi tiết lộ thông tin phải làm xong xuôi mọi việc đã. Vì vậy anh phải mua sắm trang bị cho sớm, nếu giờ này mới đi thì dân chợ đen chẳng ai dám ra tay, đến một cái đầu xẻng cũng đừng hòng mua được.”

Tôi hỏi: “Nhưng mấy thứ trang bị đó mua để làm gì? Chúng em có định đánh quả gì đâu?”

Gã họ Sở đáp: “Đây chính là nguyên nhân ông Ba nhờ tôi nhắn lại với cậu,” ông ta bảo chúng tôi ngồi xuống, “Thật ra những trang bị này ban đầu không tính phần cậu đâu. Nói cách khác là ông ấy chuẩn bị năm phần trang bị, trong đó có một suất cho bản thân mình.”

Gã ngắt quãng một chút rồi tiếp: “Có điều lúc ông ấy gọi điện thoại cho tôi cũng từng bảo, chuyện ông ấy làm không phải chỉ có mình ông ấy nhắm đến mà còn có kẻ khác tranh giành. Đối phương cũng không phải loại hết xí quách, cho nên nếu ông ấy không về được thì phần trang bị này cứ để cậu dùng. Dù thế nào đi chăng nữa thì việc của ông ấy cậu cũng phải tiếp tục làm, không thể để cho bọn người kia qua mặt được.”

Một nhóm người khác ư? Tôi đột nhiên nghĩ tới công ty của A Ninh. Lẽ nào những gì chú Ba sắp đặt cho bọn họ trong cái đấu dưới đáy biển đều vì nguyên nhân này?

Phan Tử cũng hỏi: “Ông Ba có nói bọn người khác kia là ai không?”

Đầu trọc lắc đầu, trả lời: “Không nói, nhưng anh nghĩ giờ này ông Ba dễ chừng đã lọt vào tay bọn chúng lắm, bằng không ông ấy đã sớm xuất hiện rồi. Chỉ tiếc hiện giờ chúng ta mù mờ không rõ chuyện gì cả, bằng không anh nghĩ dù đối phương có lai lịch hoành tráng hơn thì chúng ta cũng chưa đến nỗi rơi vào thế bí.”

Tôi thầm than một tiếng ‘ôi chao’, tay đầu trọc lại tiếp: “Nơi các chú phải đến là rặng Hoành Sơn thuộc dãy Trường Bạch ở Cát Lâm. Địa điểm cụ thể chỉ đánh dấu bằng tọa độ, nhưng anh đã chuẩn bị người dẫn đường bản xứ để đưa các chú đi rồi.”

Nói đến núi Trường Bạch, giai đoạn này toàn bộ ký ức liên quan đến núi Trường Bạch đối với chúng tôi chỉ có Vân Đỉnh Thiên Cung của Uông Tàng Hải. Không còn nghi ngờ gì nữa, đâu đó trong rặng núi Hoành Sơn hẳn phải là nơi đặt Vân Đỉnh Thiên Cung.

Nhưng tại sao tôi lại phải đến đó chứ? Vô duyên vô cớ mà tôi lại phải đến một nơi tôi không hề hiểu rõ, lại còn vào giữa mùa đông ư?

Gã đầu trọc thấy mặt mày tôi đã sắp xanh lét như tàu lá chuối thì đột nhiên thở dài: “Nói thật chính tôi cũng hoang mang lắm, nhưng tôi đã cân nhắc cẩn thận rồi. Con đường duy nhất các cậu có thể đi hiện giờ là bám theo kế hoạch ông Ba đã chuẩn bị sẵn, như thế mới có thể tìm được manh mối. Bằng không tôi e là chú Ba cậu không qua nổi ải này mất.”

Phan Tử vỗ vỗ tôi, ngoảnh lại hỏi tiếp: “Vậy theo kế hoạch của ông Ba, bước tiếp theo chúng tôi phải làm sao đây?”

Gã đầu trọc đáp: “Các chú có tổng cộng năm người, đầu tiên hãy lên tàu hỏa đi Cát Lâm, hành lý chúng tôi sẽ có cách gửi qua bên kia, cơ bản là đã đến nơi hết rồi đó.”

Tôi và Phan Tử đưa mắt nhìn nhau một cái. Cát Lâm, vậy xem ra không bò lên núi tuyết là không được rồi.

Gã đầu trọc nói mình sẽ phụ trách hết những vấn đề lặt vặt cho hành trình của chúng tôi, nên chúng tôi khỏi phải lo gì cả, chỉ cần vác xác đi thôi, trên đường nhớ chú ý đừng để bị cánh sát bám đuôi là được. Thời gian chuẩn bị sẽ rất gấp gáp, sau một đêm nghỉ lại ở Trường Sa, ngày mai sẽ đưa thẳng chúng tôi lên xe lửa, từ vé xe cho đến đồ dùng vệ sinh cá nhân đều được gói ghém chuẩn bị xong xuôi cả rồi. Kế hoạch chi tiết thế nào ba người kia đều biết rõ, có thắc mắc gì ngày mai cứ việc hỏi họ là được.

Năng lực tổ chức của gã đầu trọc này mạnh đến không ngờ. Chú Ba nhờ gã đến chuyển lời, kế hoạch đề ra lúc này e rằng đã được chuẩn bị trước một thời gian khá lâu rồi. Không biết rốt cuộc mục đích của gã là gì đây?

Chúng tôi lại hỏi thêm vài vấn đề, gã đầu trọc cũng chỉ biết một chứ chẳng biết hai. Có điều theo giọng điệu của gã có thể thấy sự sắp xếp của chú Ba thật sự là hoàn hảo không một kẽ hở, đây mới là lúc để người lão luyện thể hiện khả năng.

Theo đường cũ trở ra, tôi thấy cửa hàng bên ngoài có rất nhiều màn hình máy tính cũ được vận chuyển đến. Phan Tử nói cho tôi biết minh khí được giấu ở bên trong để vận chuyển đấy, đi qua các cửa khẩu cứ đóng vào như vậy là không tra ra nổi đâu. Chuyện vận chuyển trang bị của chúng tôi đến Cát Lâm mà tay đầu trọc kia nói, có lẽ cũng thông qua cách thức này.

Ở đây Phan Tử là dân anh chị địa phương, chập tối tôi cùng anh đi ăn món sủi cảo Trường Sa. Tôi đến Trường Sa không phải mới một hai lần, cũng không còn thấy lạ miệng ngon lành nữa. Chúng tôi vừa ăn vừa thảo luận tin tức hôm nay tay đầu trọc tuồn cho, Phan Tử ngẫm nghĩ nửa ngày rồi nói với tôi: “Cậu Ba, về chuyện cậu kể với tôi ấy, tôi đã nghĩ kĩ rồi. Cái công ty tài nguyên gì gì đó chuẩn bị cho các cậu đi Tây Sa kia có vẻ khả nghi lắm, mẹ kiếp cậu bảo cái bọn người khác mà ông Ba nói có khi nào chính là bọn họ không?”

Tôi đáp: “Tôi đã nghĩ thế từ đầu rồi, có điều tôi cảm thấy vấn đề không phải ở công ty đó, mà ở kẻ đứng sau lưng nó cơ. Chúng ta cũng đừng nghĩ nữa, dù sao đến bên kia rồi chúng ta không đi tìm bọn chúng, bọn chúng cũng sẽ tìm đến tận cửa. Mà cái gã họ Sở kia có thể tin được không đấy?”

Phan Tử bèn bảo: “Cậu Ba, cậu đừng xem Phan Tử tôi như thằng lính quèn, tôi nhìn người chuẩn lắm đấy, người này cậu cứ yên tâm tuyệt đối đi. Chẳng qua tôi vẫn còn lo, ông ta nói có năm người cùng đi, không biết ba người kia là hạng người gì.”

Tôi an ủi: “Chú Ba sắp xếp thì sẽ không sao đâu.”

Phan Tử lắc đầu: “Khó nói lắm, ông Ba thường nói nhìn người phải nhìn đủ 365 ngày, thiếu một ngày cũng không được. (Hả? Chú giống anh Điệp Y dữ vậy chú Ba :v :v :v ) Đã là người thì sẽ thay đổi, chỉ cần một tuần cậu không nhìn đến người ta, chưa biết chừng người ta đã tính kế hại cậu rồi đấy. Đặc biệt là mấy kẻ vô văn hóa trong đám đồng đạo của chúng ta, nói khó nghe một chút thì, mẹ kiếp mỗi tay lại chẳng nợ những mấy mạng người, tâm địa thì hung ác, đến mẹ ruột còn có thể đem chôn xuống đất. Ông Ba mất tích đã lâu, đám người làm ở đây đảm bảo đã thay lòng đổi dạ rồi.”

Tôi bèn bảo anh yêu cầu cao quá cũng không đáp ứng nổi, chúng ta cứ được đến đâu hay đến đó thôi.

Buổi tối ngoài đường trời trở lạnh, ăn xong chúng tôi nhất trí về ngủ trong căn phòng Phan Tử ở lúc trước. Sáng sớm thức dậy ăn điểm tâm xong thì xe của gã đầu trọc cũng tới đón chúng tôi. Tôi đứng xa xa xốc hành lý cá nhân lên lưng, nhìn vào trong xe, phát hiện ra trên ghế đã có người ngồi.

Nhìn kĩ hơn thì thấy đó là một ông già, người này mặt mũi trông rất quen, hình như tôi đã gặp ở đâu đó rồi, hơn nữa còn mới gặp gần đây thôi.

Tôi cũng không hề để ý, vừa cười cười nói nói với Phan Tử vừa bước lại gần, tới nơi mới nhìn một cái đã muốn lịm cả người đi.

Ông già kia, cứ xem hình thể và bộ trang phục quái gở thì chẳng phải ai khác, mà chính là người tôi đã gặp tại quán trà của chú Hai ở Hàng Châu – Trần Bì A Tứ!

Tôi há hốc miệng, cổ gần như cứng ngắc, thầm hỏi ông ta ngồi trong xe làm gì? Không lẽ lão già này cũng là một trong năm người? Sao có thể vô lý đùng đùng vậy chứ?

Phan Tử lúc này cũng đã nhìn thấy, lúng búng một tiếng, mặt cũng không giấu được vẻ kinh ngạc.

Gã đầu trọc gọi chúng tôi, bảo đi nhanh lên, chúng tôi ù ù cạc cạc bước lên xe. Phan Tử có quen Trần Bì A Tứ, đánh tiếng bắt chuyện với lão. Lão già kia đang nhắm mắt nghỉ ngơi, chỉ khẽ gật đầu. Phan Tử lập tức chuyển hướng sang tay đầu trọc đang lái xe, nhe răng dùng khẩu hình hỏi gã sao lại thành thế này?

Gã đầu trọc cười cười ra vẻ bất đắc dĩ, dùng khẩu hình trả lời mình cũng không biết, chính ông Ba đã sắp xếp như vậy đấy.

Không thể nào, tôi thầm nhủ. Lão già chết bầm này chẳng phải là một lão mù sao, hơn nữa số tuổi còn lớn hơn cả tôi lẫn Phan Tử cộng lại. Chú Ba đang chơi cái trò mèo gì đây?

Chúng tôi tiến vào nhà ga với tâm trạng thấp thỏm không yên. Trong lòng tôi âm thầm suy tính, người đầu tiên chú Ba an bài cho chúng tôi lại là một lão già đã ngót trăm tuổi, vậy người thứ hai là hạng người gì thật khó đoán quá, chẳng có gì chắc chắn đó không phải một phụ nữ bụng chửa vượt mặt, hoặc là một kẻ tàn phế ngồi xe lăn. (trí tưởng tượng phong phú quá =)))

Không lẽ chú Ba lại muốn thử thách tấm lòng thơm thảo của chúng tôi sao?

May thay Trần Bì A Tứ thân thể vẫn còn rất cường tráng, chắp tay sau lưng bước xuống xe. Gã đầu trọc cư xử cực kỳ cung kính với ông ta, giúp ông ta mang hành lý. Để dễ bề ứng biến, chúng tôi vẫn chọn loại giường nằm hạng bét, một phòng ngủ được tới sáu người, vừa vặn còn một giường để đặt hành lý.

Tới phòng mình, tôi thò đầu vào trong ngó nghiêng, chưa chi đã trông thấy một gã béo đang gặm mỳ tôm. Nhìn thấy tôi, hắn nhướng mày kinh ngạc hỏi: “Má nó chứ, lại là cậu à?”

Tôi lập tức thấy đầu phát nhức lên… ruột gan cũng muốn rụng ra, trong lòng tự hỏi không biết chú Ba làm thế nào mà tìm được hắn, chẳng lẽ ổng vẫn giữ nguyên đội hình trước kia sao? Tôi lập tức chuyển hướng đến cái giường phía trên Bàn Tử, quả nhiên bắt gặp một đôi mắt hững hờ không có lấy nửa điểm xao động cũng đang nhìn lại tôi.

Tôi thở phào nhẹ nhõm. Hũ Nút (\*) nheo mắt ngó tôi một cái rồi lại quay đầu ngủ tiếp

## 124. Q.4 - Chương 9: Cửu Long Đài Thi

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo

Beta: Thanh Du

~0O0

~\*Lời beta\* ban đầu ham hố thuần Việt, Ctrl + R cả chương từ Muộn Du Bình thành Hũ Nút xong mới bắt đầu beta, nhưng chính mình đọc cũng thấy thốn thốn, đến chữ Hũ Nút thứ 4, 5 gì đấy thì hết chịu nổi. Không muốn tẩu hỏa nhập ma thêm nữa nên mình sẽ trả lại tên cho anh

Thật sự rất khâm phục định lực cao siêu của BTV BV khi đọc cả quyển truyện dài 700 trang với “Bình Kín Miệng” đập vào mắt liên tục “thắp nhang, vái\*

Ê-đuyếch-tờ: Cô dở òm, đang vui mà cắt cái xoẹt, sao không để thêm mấy bữa nữa cho náo nhiệt =”)))))) Tui thấy cái tên Hũ Nút còn hot hơn cả H văn, bữa giờ câu được cả đống m kìa =”)))))))

~0O0

~Tay đầu trọc bố trí cho chúng tôi đi theo tuyến đường du lịch, trước hết xuất phát từ Trường Sa đến Sơn Hải Quan, sau đó đổi tàu đi Đôn Hóa, cả hành trình đều ngồi tàu hỏa, tổng cộng mất khoảng hai ngày đường, vượt qua gần ba ngàn cây số. Trong khoảng thời gian này chúng tôi chẳng có việc gì để làm, chỉ biết giết thì giờ bằng một cái điện thoại di động và vài tờ tạp chí.

Tôi đưa chi phiếu bán viên Ngư nhãn thạch kia cho Bàn Tử, hắn liền nhìn tôi bằng con mắt hồ hởi. Thấy tâm trạng hắn khá tốt, tôi bèn vụng trộm hỏi xem vì sao hắn lại tới nơi này.

Bàn Tử bèn đáp, dấn thân vào cái nghiệp này rồi, có một số vụ không tụ tập nhau lại thì không thể làm được. Tỷ như có những đấu lớn nằm tít trong rừng xanh núi đỏ, một mình anh tuyệt đối xử lý không xong. Thứ nhất phải mang quá nhiều trang bị cần thiết, mỗi người có mỗi một cái lưng, cõng làm sao cho xuể. Thứ hai, hàng tốt nếu quá nhiều, anh một thân một mình cũng chẳng khuân hết được ra. Mà kết cấu trong những cổ mộ kiểu này thường cực kỳ hiểm ác, đổ một lần may mắn còn mạng trở ra là đã tốt lắm rồi, còn muốn mạo hiểm chui vào thêm hai ba lần nữa ư, chỉ e là không ai muốn. Cho nên nếu gặp những cái đấu như thế thì sẽ có một người đứng lên cầm đầu, thời xưa gọi là “Tróc đấu”, còn thời Dân Quốc tiếng lóng trong nghề gọi là “gắp Lạt Ma”.

Cái trò này giống với nghề làm thầu khoán bây giờ, nhận việc vào tay rồi tự mình tìm công nhân điện nước để làm. Hồi mới giải phóng các đội khảo cổ cũng dùng cách tương tự để chiêu mộ kỳ nhân dị sĩ.

Lần này người “gắp Lạt Ma” chính là đầu trọc. Gã đầu trọc kia quan hệ rất rộng, quen một người bạn của Bàn Tử làm cò đất(\*) ở Bắc Kinh. Rất nhiều mối của Bàn Tử đều do người bạn làm cò đất này chắp nối cho, thế là dây mơ rễ má một hồi, Bàn Tử dính vào vụ này. Về phần tình hình cụ thể, theo như thông lệ, chưa đến nơi hành sự, người “gắp Lạt Ma” chưa cần phải lộ diện, bằng không lỡ để cho người ta biết sớm thì dễ dẫn tới đấu đá nội bộ. Vì thế nên khi tôi hỏi về tình hình của chú Ba, Bàn Tử lắc đầu quầy quậy, nói: “Con bà nó chứ, cậu còn hỏi tôi à? Bàn gia đây nếu biết vụ này có liên quan đến lão chú Ba chó má nhà cậu thì có chi đậm hơn nữa ông cũng éo làm đâu.”

(Gắp Lạt Ma cầm đầu một vụ đổ đấu lớn, nhưng ko quen biết rộng trong giới trộm mộ, hoặc quen biết rộng, nhưng vẫn cần chiêu mộ nhiều kỳ nhân dị sĩ hơn, thì tìm qua trung gian là thổ biều tử (aka cò đất). Cò đất lăn lộn lâu trong giới, quen biết rộng, một thằng cò quen được dăm chục thằng cò khác, thằng cò khác lại quen đến dăm chục thằng khác nữa, cứ thế, tạo thành mạng lưới rộng, có thể dễ dàng với được đến những kỳ nhân dị sĩ ở những hang cũng ngõ hẻm hơn, chiêu mộ về cho cuộc đổ đấu lớn đầy nguy hiểm : D Nói chung, muốn đi đổ đấu lớn mà ko biết chiêu mộ ai sành đổ đấu, hãy tìm đến cò đất =))~)

Tôi thầm thở dài, tự nhủ tên Muộn Du Bình kia dĩ nhiên cũng là do gã đầu trọc liên hệ, xem ra sẽ chẳng hỏi han được gì nốt. Ở đây người hiểu rõ tình hình nhất, ngoại trừ tôi và Phan Tử, chắc cũng chỉ còn Trần Bì A Tứ mà thôi.

Muộn Du Bình trước sau như một vẫn lầm lầm lì lì, chẳng thèm chào hỏi tôi lấy một tiếng, cứ ở nguyên một chỗ mà ngủ gà ngủ gật. Tôi muốn ra vẻ ân cần mà tâm sự hàn huyên với hắn, nói được vài câu lại phát hiện hắn căn bản chẳng để vào tai. Bàn Tử bảo tôi đừng phí hơi nữa, từ lúc lên tàu hắn vẫn ngủ suốt như thế đấy.

Sau khi tàu chuyển bánh, tôi cùng với Bàn Tử và Phan Tử tụ lại một chỗ chơi spades (\*), đánh bài giết thời gian. Tôi vừa chơi vừa suy xét về Trần Bì A Tứ. Lão già này sau khi lên xe vẫn chưa hé răng câu nào, Phan Tử sáp tới làm thân lão cũng chỉ “ừ” một tiếng, tàu vừa chạy là cứ thế chuồn ra ngoài, đến giờ vẫn chưa trở lại. Bàn Tử còn hỏi nhỏ tôi: “Lão già này là ai đấy, làm gì cứ như đang úp bài chờ ù thế?”

(Là trò này nè: .games /game/masque-publishing/spades, cơ mà ngộ không biết đánh á~ 囧)

Phan Tử hạ giọng kể cho Bàn Tử ít chuyện về Trần Bì A Tứ. Bàn Tử nghe nói lão đã hơn chín chục cái xuân xanh thì mặt mũi xám ngoét: “Anh đừng bảo tôi là lão già ôn dịch này cũng đòi theo chúng ta lên núi đấy nhé. Nếu đúng là như thế thì đợi đến chỗ vắng vẻ tôi đưa lão đi tiêu hủy trước cho nhân đạo, đừng hòng đứa nào cản nổi. Dù sao để lão đi vào thì cũng chỉ có đường chết thôi.”

Phan Tử vội vàng bịt miệng hắn lại, nói nhỏ: “Mẹ kiếp anh bơn bớt lời đi. Lão khọm kia tinh lắm đấy, để lão nghe thấy thì còn chưa đến nơi lão đã cho anh tiêu đời rồi.”

Tôi nhớ lại chút ít về Trần Bì A Tứ. Lúc trong quán trà lão tạo cho tôi cảm giác như một bậc thầy cao thâm khó lường về văn hóa quốc gia, có một đám người phải trái vây quanh. Với thế lực và tài nghệ của hạng người này, hơn nữa tuổi đã kề miệng hố, sao lại một thân một mình đi “gắp Lạt Ma”? Không sợ bị chúng tôi hại sao?

Tôi nhắc chuyện này với Phan Tử thì hắn cười nói: “Cậu lại không hiểu rồi. Chúng ta hiện tại đều là Lạt Ma do ông Ba gắp tới, cho dù là chú tiểu hay sư trụ trì thì cũng phải để ông Ba gắp hết, đây là luật giang hồ. Lão muốn húp chung chén canh này thì phải làm theo luật, với địa vị của lão đại để là không còn cách nào khác.” Anh ngẫm nghĩ rồi lại nói tiếp: “Có điều chúng ta vẫn phải cẩn thận với lão già này. Ngoài mặt thì lão chỉ có một mình, kỳ thật hạng người như lão đảm bảo là đã cài cắm bè đảng tứ phía rồi.”

Bàn Tử nghe xong liền chửi: “Bố đếch hiểu nổi nữa, ông Ba nhà các anh gọi loại người như thế ra làm cái gì? Chẳng phải không dưng rước lo vào người sao? Nếu kẻ này đã tai quái như vậy, tôi thấy chúng ta nên tiên hạ thủ vi cường, hoặc trói lại hoặc là xử phắt luôn.”

Phan Tử mắt nhìn cánh cửa, miệng nói: “Tôi cảnh cáo anh không được làm bậy đâu đấy. Ông Ba kéo người này đến nhất định là có dụng ý, chúng ta cũng phải nể mặt lão. Dù sao lão cũng kề miệng hố rồi, hồi trẻ có lợi hại mấy cũng chẳng ăn thua, đến lúc đó nếu thật sự muốn —- ui da!”

Anh còn chưa dứt lời, cánh tay của Muộn Du Bình đã bất thình lình thò xuống từ giường trên, tóm lấy bả vai Phan Tử. Hắn dùng sức rõ mạnh, bóp chặt đến nỗi anh ta suýt nữa đã kêu lên.

Phan Tử đau đến nghiến răng, nửa câu sau cùng chưa kịp nói ra. Chúng tôi đều sững lại một giây, Phan Tử vốn chẳng có cái thiện cảm chết tiệt gì với Muộn Du Bình, vừa định cự nự thì cửa đã kêu đánh kẹt một tiếng, Trần Bì A Tứ lừng lững bước vào.

Chúng tôi liếc mắt nhìn nhau, vội cúi đầu tiếp tục chơi bài, cứ như hồi đi học bị bắt quả tang quay cóp trong phòng thi.

Lão già ngó qua chúng tôi, cũng chẳng buồn mở miệng, lẳng lặng leo lên giường mình, không biết có ngủ hay không.

Có lão ở đây, chúng tôi cũng không dám bàn bạc chuyện gì nữa, đành phải tập trung đánh bài. Thời gian cứ chầm chậm trôi, gần nửa đêm hôm sau tàu của chúng tôi cập ga Sơn Hải Quan.

Sơn Hải Quan là thiên hạ đệ nhất quan (\*), có điều cũng chỉ là cảnh quan nhân tạo, phần lớn được trùng tu vào năm 1986. Chuyến tàu chúng tôi phải chuyển sang còn hai giờ nữa mới vào ga, Bàn Tử hỏi có muốn đi thăm quan không, tôi bèn bảo đã nửa đêm về sáng rồi, trời lại chẳng có trăng, xem cái con khỉ biển ấy. Vì vậy mấy người chúng tôi hòa vào đám đông người tứ xứ cũng đổi tàu như mình, đi về phía phòng chờ của nhà ga.

(Sơn Hải Quan ở đây là một cửa ải chính của Vạn Lý Trường Thành, đã được xếp hạng di tích lịch sử bậc nhất. Cửa ải này trước đây trấn giữa Trung Nguyên và vùng đất của các dân tộc du mục như Khiết Đan, Nữ Chân, Mãn Châu. Hiện nay nó là một thắng cảnh thuộc quận Sơn Hải Quan, tỉnh Hà Bắc – theo wikipedia )

Bữa nay lại đúng vào đêm trước ngày dân tình lũ lượt kéo về quê ăn Tết, người đã đông lắm rồi, bên trong nhà ga bốc mùi khó ngửi, đủ mọi loại người ở lại qua đêm, có kẻ còn cuốn chăn ngủ trên mặt đất. Chúng tôi nhón chân theo dòng người tiến vào, chỉ sợ dẫm phải người ta.

Người quá đông, đi lại lộn xộn, chẳng mấy chốc mấy người chúng tôi đã rã đám. Muộn Du Bình và Trần Bì A Tứ đứng cách chúng tôi khá xa, Bàn Tử bị mấy người dẫm chân, đứng tại chỗ chửi bới. Tôi đang định bảo bọn họ chớ để bị phân tán, giơ tay lên cho họ nhìn thấy vị trí của tôi thì đã bị Phan Tử níu lại, kéo tôi ngồi thụp xuống.

Tôi còn lơ ngơ chưa hiểu, chợt nghe anh nói: “Có cớm đấy, chú ý một chút.”

Nghe vậy tôi vội vàng ngồi bừa xuống đất, trái phải cơ man là người. Tôi liếc qua khóe mắt xem thử thì thấy ngoài cửa lớn có mấy tay cảnh sát mặc đồng phục đang tra xét giấy tờ cùng vài gã dân phòng.

Tôi cúi đầu nói nhỏ bằng tiếng Hàng Châu với Phan Tử: “Có sao đâu, ở Hàng Châu cũng thường xuyên như thế, kiểm tra giấy tờ thôi mà. Chúng ta chẳng mang vũ khí trên người, cũng không bị truy nã, có gì phải sợ?”

Phan Tử hất hàm về phía mấy gã đàn ông mặt mũi bình thường trong đám người, nói: “Đó mới chỉ là bọn gác cửa thôi, lũ mặc thường phục núp trong đám đông mới đang tìm người. Cúi đầu xuống, đừng để chúng nó nhận ra.”

Tôi lập tức ngẩng đầu lên nhanh như chớp, liếc qua một cái. Giữa mấy tên kia hình như còn kẹp một kẻ trông khá quen mặt. Kẻ đó nhìn quanh quất về phía chúng tôi. Tôi còn định quan sát cẩn thận hơn thì hắn đã giãy nảy lên, chỉ thẳng vào tôi hét lớn: “Kia kìa!”

Thấy trên tay người kia còn mang còng, ruột gan tôi bỗng rớt bộp xuống. Nhìn kỹ lại người nọ, cái đệt, chẳng phải là Sở đầu trọc sao? Mới có hai ngày không gặp, sao đã thành chỉ điểm cho cớm rồi?!

“Mẹ, dẫn dẫn cái kít!” Phan Tử chửi toáng lên, kéo tôi bật dậy bỏ chạy, một đám cớm chìm đằng sau dồn sức đuổi theo hô lớn: “Đứng lại!”

Chúng tôi bổ nháo bổ nhào trèo qua mấy hàng ghế, cố sức rẽ đám người mà chạy. Phan Tử xô đẩy tiến thẳng một đường, người ta đều nhốn nháo dạt sang hai bên, nhưng đến phiên tôi thì nhoáng cái đã bị những người đó bao vây lại. Tôi âm thầm gào thét trong lòng, cái khỉ biển gì thế này, bộ trông tôi dễ bắt nạt đến thế sao? (ớ hớ hớ hớ lại còn phải hỏi cơ đấy –3–)

Ngó thấy phía trước mình đã bị vây kín, đám cớm đằng sau cũng sắp đuổi tới nơi, bất thình lình tôi nghe đánh ‘rốp’ một cái, bóng đèn neon trên trần sảnh đợi đột nhiên vỡ vụn, mọi người hốt hoảng nhảy dựng lên, ngay sau đó lại ‘rốp’ một tiếng vỡ thêm chiếc nữa. Tôi thừa cơ khom lưng luồn qua giữa hai người, luồn tới lách lui trong đám đông, tính đường chen ra cửa lớn.

Bất thình lình, tôi bị một người giữ lại kéo sang bên, nhìn kĩ thì hóa ra là Phan Tử. Anh hất đầu một cái, ý bảo chúng tôi hãy chuồn ra phía đường ray.

Đèn neon trên đầu rốp rốp rốp liên tục vỡ nát, phòng chờ càng lúc càng tối, vụn thủy tinh rơi thẳng xuống đầu. Trong chốc lát tiếng người ồn ào, tiếng trẻ con gào khóc, tiếng kêu la sợ hãi xoắn vào nhau thành một mớ hỗn loạn. Rất nhiều người chen chúc ra cửa, chúng tôi cũng theo dòng người luồn ra.

Từ xa tôi đã trông thấy Bàn Tử vẫy tay ra hiệu với chúng tôi. Tôi lại gần hắn, vừa định hỏi Muộn Du Bình đâu rồi thì tên kia đã thình lình xuất hiện như oan hồn. Bàn Tử hỏi Phan Tử: “Cái đũa gắp Lạt Ma nhà anh bị cớm bẻ gẫy rồi, giờ phải tính sao?”

Phan Tử chửi một tiếng: “Đồ chó đẻ đốn mạt, chưa gì đã bán đứng chúng ta, người thời nay mẹ kiếp đúng là đéo tin được đứa nào, có dịp tôi phải đập chết gã mới được!”

Bàn Tử hỏi tiếp: “Giờ hăng máu cũng có ích gì? Anh nói xem, giờ ta tính sao đây?”

Phan Tử gãi đầu, anh cũng chẳng biết giờ phải làm sao mới ổn, lại nhìn về phía tôi. Tôi vừa định mở miệng oán thán thì Muộn Du Bình đã vỗ vai chúng tôi một cái rồi lên tiếng: “Đi theo lão già đó.”

Chúng tôi nhìn theo ánh mắt hắn, thấy Trần Bì A Tứ đang đứng cách đó không xa nhìn chúng tôi, bên cạnh lão còn có mấy gã trung niên chẳng biết chui từ đâu ra.

Muộn Du Bình lập tức tiến về phía lão. Bấy giờ chúng tôi cũng chẳng còn cách nào mà bàn bạc nữa, đành phải bấm bụng qua đó cùng hắn. Trần Bì A Tứ thấy chúng tôi đi tới, bèn ra dấu ấy người bên cạnh. Những người kia thoắt cái lại tản ra, trà trộn trong đám đông, bản thân lão cũng quay đầu lẩn vào giữa đoàn người.

Chúng tôi nhờ đám đông che chắn, rốt cuộc cũng trốn khỏi ga Sơn Hải Quan, mò mẫm đến được một xó trong công viên. Chúng tôi dừng lại, đưa mắt nhìn nhau, sắc mặt ai nấy đều bất ổn. Trận này thật đúng là xuất quân bất lợi, cứ ngỡ dựa theo kế hoạch của tay đầu trọc là cả đám có thể đến đích mà khỏi phải động não. Chẳng ngờ còn chưa đến hai ngày, gã đầu trọc thế mà đã bị bắt, đã thế còn đích thân dẫn đường cho cớm đến tóm cả bọn. Tình nghĩa thì như thế, còn đi lại suốt ba mươi năm trời, xem ra con mắt nhìn người của chú Ba cũng chẳng có gì hơn người ta.

Chúng tôi ngồi xổm trong bụi cỏ nghỉ ngơi một lát. Trần Bì A Tứ nhìn chúng tôi chòng chọc, đột ngột cất lên một tiếng cười lạnh, nói bằng cái cổ họng khản đặc: “Dựa vào mấy đứa chúng bay mà muốn đi đào Cửu Long đài thi quan của hoàng đế Đông Hạ ấy hả? Ngô Tam Tỉnh già quá hóa lú rồi sao?”

## 125. Q.4 - Chương 10: Thôn Doanh Sơn

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Trong lòng chúng tôi vốn đã khó chịu, tự dưng bị mắng một câu như vậy lại càng thêm bực bội. Bàn Tử ‘Hừ!’ một tiếng, chửi ầm lên: “Lão già, ông nói thế là sai rồi, chuyện này liên quan quái gì đến chúng tôi, rõ ràng là mắt nhìn người của cái ông Ba gì gì kia có vấn đề, mẹ kiếp việc này sao có thể trách chúng tôi? Ông đây lăn lộn giang hồ bao lâu, đây là lần đầu tiên bị cớm đuổi cho cong mông lên chạy thế này, thật là tức chết đi được.”

Tôi thấy hắn nói có phần quá đáng bèn chạy tới can, nháy mắt ra hiệu. Phan Tử không thích người khác nói xấu chú Ba, một hai câu còn có thể nhẫn nhịn bỏ qua, tốt nhất không nên nói thêm nữa kẻo xảy ra đánh lộn.

Bàn Tử coi như cũng nể mặt tôi, bèn ngậm miệng lại, rít một điếu thuốc lá rồi hậm hực thổi phù một làn khói. Phan Tử quay sang hỏi Trần Bì A Tứ: “Cụ Trần à, chúng ta trước đây kể như đã từng qua lại, giờ cũng không phải lúc phê bình chúng tôi. Ở đây ngài là trưởng bối, bây giờ chiếc đũa gắp Lạt Ma đã gãy, ngài nói xem nên làm gì mới phải? Chúng tôi sẽ nghe theo ngài cả.”

Bàn Tử trừng mắt, xem chừng lại muốn gào lên: Tại sao phải nghe theo lão ta? Tôi biết Phan Tử hẳn đã có kế hoạch nên ra hiệu cho hắn đừng có nói gì cả, vội vàng kéo Bàn Tử lại, vỗ vỗ lưng kêu hắn bình tĩnh.

Trần Bì A Tứ nheo mắt quan sát Phan Tử một lượt, im lặng hồi lâu rồi cất tiếng: “Xem ra ngươi cũng biết chút phép tắc, thôi thì ta sẽ chỉ bảo cho tụi bay vài câu. Giờ không thể đi tàu hỏa được, ta đã sắp xếp một chiếc xe khác, nếu muốn tới nơi thì đợi lát nữa theo ta lên xe, còn nếu không chịu thì ai đến từ đâu tự động mà cút về chỗ đó! Nhưng ta nói trước với tụi bay, lần này đi tới nơi đó không phải chuyện đơn giản đâu. Trước kia Ngô Tam Tỉnh đến tìm ta, chính là muốn lão gia ta dạy dỗ tụi bay. Trên đời này, ngoại trừ ta, chỉ e không còn người thứ hai có thể đi vào vùng đất kia nữa.”

Bàn Tử cười khẩy, “Xí! Lão già kia đừng có dọa rồ nhau, trên đời này còn có thứ gì Bàn gia ta chưa từng thấy? Nói cho lão biết, mấy người bọn ta từng lên trời hái trăng, xuống biển bắt rùa, đến bô nước tiểu của Ngọc Hoàng đại đế chúng ta cũng từng đi đổ, không phải chỉ là một cỗ Cửu Long đài thi quan thôi sao, có gì ghê gớm chứ? Ông đây hồi trước chỉ cần vỗ một cái là bánh tông trong quan tài cũng phải nhảy ra. Còn người này, ông có biết cậu ta là ai không? Chính là cháu nội của Trường Sa Cẩu vương, nhớ hồi còn ở Sơn Đông…”

Tôi vội vã véo Bàn Tử một cái, cười xòa nói: “Ngài đừng nghe hắn nói linh tinh, người này nói một câu thì nửa câu đáng quẳng vào nhà xí rồi.”

Trần Bì A Tứ quay sang nhìn tôi rồi nói: “Ngươi không cần phủ nhận, ta đã biết ngươi là cháu nội Ngô Lão Cẩu rồi. Rượu mừng đầy tháng của cha ngươi ta đã từng uống rồi, tính ra ngươi cũng nên gọi ta một tiếng ông mới phải.”

Ngô Lão Cẩu là danh xưng thân mật mà người trong nghề gọi ông nội tôi, ông có kể với tôi mình từng qua lại với người này, quả nhiên là không sai.

Tôi vội vã gật đầu, ngàn vạn thứ có thể đâm thông, mỗi mông ngựa là vững như tường đồng (1), nghĩ thế bèn kêu một tiếng: “Ông Tư.”

Trần Bì A Tứ nghe thế bèn cười một tiếng cổ quái, cũng không biết có ẩn ý gì. Phan Tử hỏi: “Cụ Trần, bây giờ chúng ta làm gì đây? Tìm một chỗ nghỉ chân trước, hay là…”

Chưa dứt lời thì từ xa đã truyền đến hai tiếng còi ô tô một dài một ngắn, Trần Bì A Tứ nói: “Xe của ta đến rồi, muốn đi hay về các ngươi tự mình cân nhắc cho kĩ. Nếu muốn lên núi thì hãy theo ta lên xe.” Nói xong liền đứng thẳng dậy, bước về phía tiếng còi ô tô vang lên inh ỏi.

Chúng tôi cũng chưa vội đi theo ngay, chờ lão ta đi xa mới quay sang nhìn nhau. Phan Tử nhỏ giọng: “Lão khọm này đã sớm chuẩn bị sẵn cứ như biết trước chúng ta ở đây ắt gặp rắc rối, tôi dám khảng định chính lão bán đứng gã đầu trọc kia. Hiện giờ người tiếp ứng bên Đôn Hóa chắc chắn đã không còn nữa, cũng đừng trông mong trang bị sớm được mang đến, muốn nắm rõ tình hình bây giờ thì mẹ kiếp chúng ta kiểu gì cũng phải đi theo lão. Chiêu này của lão thật hiểm, nhưng bất luận thế nào, chuyện ông Ba dặn dò tôi nhất định phải làm cho xong. Các người có đi hay không thì tự mình quyết định.” Phan Tử nói rồi lập tức đứng lên, đuổi theo Trần Bì A Tứ.

Muộn Du Bình liếc tôi và Bàn Tử một cái, rồi cũng đứng lên đi theo Phan Tử.

Phút chốc chỉ còn lại tôi với Bàn Tử. Tôi nhìn Bàn Tử, Bàn Tử cũng nhìn lại tôi, cuối cùng Bàn Tử cất tiếng: “Phải rồi, Cửu Long đài thi quan của hoàng đế Đông Hạ mà lão ta vừa nhắc đến là cái gì vậy?” Tôi lắc đầu, đáp: “Tôi cũng không biết.” Bàn Tử miết chặt điếu thuốc, ngẫm nghĩ rồi nói: ” Vậy chi bằng chúng ta đuổi theo rồi hỏi lão cho rõ nhỉ?” Tôi bật cười một tiếng, gật đầu, rồi hai người cùng đứng lên nối gót Phan Tử và Muộn Du Bình.

Đám người trung niên đi theo Trần Bì A Tứ mà chúng tôi gặp ở nhà ga quả nhiên là tay chân lão ta đã cài cắm sẵn từ trước, thu xếp xe cũng chính là bọn họ. Một chiếc xe tải Giải Phóng chạy tới đón chúng tôi, cả đám leo vào thùng xe, bên ngoài chồng hàng hóa lên ngụy trang. Xe đi một mạch đến Sơn Hải Quan, lên tỉnh lộ, thẳng hướng Nhị Đạo Bạch Hà. (2)

Trên đường đi tôi ngủ mê man không biết trời trăng gì, khi tỉnh lại đã là giữa trưa ngày hôm sau. Ô tô không tiện lợi như tàu hỏa, mới đi được hơn nửa ngày lộ trình mà nhiệt độ nơi này đã thấp hơn Hàng Châu rất nhiều. Mặc dù thùng xe có mui bằng vải buồm che chắn nhưng gió vẫn luồn vào trong, khiến tôi lạnh phát run. Trần Bì A Tứ quấn mình trong chiếc áo bành tô quân đội, có mấy lần vô ý lộ ra dáng vẻ của một cụ già, nhưng biểu cảm này chớp mắt đã biến mất. Trong lòng tôi thầm than, quả nhiên cũng đã có tuổi rồi, không biết một lão già đã ở tuổi tri thiên mệnh (\*) như thế còn có mưu đồ gì nữa.

(Cái này chắc nhiều người biết nhưng cứ chú thích cho chắc. Luận Ngữ có câu “Tam thập nhi lập, tứ thập nhi bất hoặc, ngũ thập nhi tri thiên mệnh”, ổng đã chín mươi nhưng mà người xưa chết sớm, Luận Ngữ chỉ viết đến tuổi năm mươi nên tri thiên mệnh coi như là già lắm rồi.)

Chúng tôi cùng nhau bàn bạc cách leo núi, theo như tin tức mà Trần Bì A Tứ nhận được từ gã đầu trọc thì đến Đôn Hóa rồi chúng tôi sẽ đi ô tô hướng về Nhị Đạo Bạch Hà, ở đó sẽ có dân bản địa dẫn đường cùng với trang bị đã chuẩn bị sẵn. Sau đấy chúng tôi lại tìm đến một thôn nhỏ nằm kế bên Lật Tử Câu, đến đó gã sẽ nói cho chúng tôi biết mục đích chuyến đi rồi dẫn đường cho chúng tôi tìm tới mục tiêu, còn sau đó tìm kiếm thế nào, xuất nhập ra sao lại là việc của chúng tôi.

Hiện giờ chúng tôi chắc chắn không thể đến Lật Tử Câu bởi cớm rất có thể đã đặt chốt ở đó, hơn nữa nơi đó cũng rất gần Nhị Đạo Bạch Hà. Chúng tôi nhìn nhau, quyết định không ghé qua Lật Tử Câu nữa mà đi thẳng vào. Mé trong còn có mấy thôn, phải đi đến hết đường mới thôi.

Chúng tôi không rõ gã đầu trọc rốt cuộc biết được bao nhiêu thông tin về vị trí của thiên cung, giờ gã không có ở đây, mọi việc tự nhiên cũng khó khăn hơn nhiều. Dãy Trường Bạch rất đồ sộ, lại có một phần nằm trong lãnh thổ Triều Tiên, nếu phải lần mò từng tấc một e rằng không khả thi. Nhưng chúng tôi suy đoán, nếu kế hoạch cũ là tới Lật Tử Câu thì đích đến tất nhiên phải ở quanh đó. Chúng tôi trở ra theo con đường cũ, đầu tiên là tới mấy sơn thôn gần đó dò đường, tiện thể hỏi thăm tin tức, hẳn sẽ có thu hoạch.

Mọi chuyện cứ theo kế hoạch mà tiến hành. Cuối cùng khi tới Nhị Đạo Bạch Hà, người của Trần Bì A Tứ bắt đầu giở trang bị ra. Tôi nghĩ bây giờ trên khắp cả nước đều kiểm tra gắt gao, mấy người này sao lại thần thông quảng đại như vậy chứ. Nào ngờ mở ra thì xém ngất xỉu luôn, nghĩ bụng đây là trang bị cái khỉ biển gì chứ, không xẻng không súng ống, nhìn lại xem thứ gì chiếm chỗ nhất thì ra là mấy hộp băng vệ sinh Whisper, ngoài ra còn có dây thừng, mấy đồ linh tinh, sô cô la, một túi to toàn ớt, chậu rửa mặt… toàn là mấy vật dụng sinh hoạt hàng ngày.

Bàn Tử thắc mắc sao lại thế này, không lẽ chúng ta đang đi phát vật dụng bảo hộ lao động cho phụ nữ hay sao. Trần Bì A Tứ chỉ đáp khi nào cần dùng đến tự dưng ngươi sẽ biết những thứ này để làm gì.

Bốn ngày sau, chúng tôi tiến vào khu rừng trong núi Hoành Sơn để đến thôn Doanh Sơn. Xe tải đi được vào đây đúng là kì tích, có vài đoạn cách mép đường chừng ba mươi phân thôi là vực sâu vạn trượng, chỉ cần lái xe sơ sẩy một chút là cả đám chúng tôi thịt nát xương tan ngay. Đến nơi rồi, hỏi dân bản xứ mới biết nơi này ngày trước từng có một trạm gác của biên phòng, về sau mới bị bỏ. Vậy nên đường mới được làm tới chỗ này, bằng không chỉ có cách dùng xe trượt tuyết mới vào được đây. Cũng vì có con đường mòn nên nơi này thỉnh thoảng lại có vài du khách đi phượt, người dân trong thôn cũng quen với việc có người nơi khác thường xuyên lui tới.

Cùng theo chúng tôi tới đây có thêm ba người của Trần Bì A Tứ. Một người tên Lang Phong, chính là lái xe; một người cao to đeo kính gọi là Hoa hòa thượng(\*), có điều trên người toàn sẹo từ những vết đao chém. Ngoài ra còn có một người hơn ba mươi, có vẻ nhỏ tuổi nhất, trên đường đi cứ huyên thuyên không ngừng, tên là Diệp Thành.

(Hoa hòa thượng Lỗ Trí Thâm là một nhân vật trong truyện Thủy Hử. Người này hình xăm vẽ kín người nên có biệt danh là Hoa hòa thượng. Còn anh Hoa hòa thượng trong này người cũng chi chít hoa văn, nhưng là hoa văn từ sẹo đao chém =”)) )

Chúng tôi xuống xe, nhìn khắp bốn phương đều là núi tuyết. Tôi âm thầm tìm kiếm cảnh núi tương tự với bức tranh trong ngôi mộ dưới đáy biển mà tôi còn lưu trong trí nhớ, nhưng rõ ràng nơi tôi đứng không chuẩn, nhìn ngọn núi tuyết nào cũng thấy từa tựa nhau cả.

Trần Bì A Tứ nói tầm long thì dễ, điểm huyệt mới là khó. Trong “Táng kinh” cũng nói, ba năm tầm long mười năm điểm huyệt, xác định một long mạch phải mất tối thiểu ba năm nhưng muốn tìm bảo nhãn phải mất đến mười năm. Đây là một quá trình cực kì chặt chẽ, nếu chúng tôi đã biết đầu rồng ở Hoành Sơn thì chỉ cần đi vào trong núi là tự nhiên sẽ tìm ra vị trí của bảo nhãn. Vấn đề là làm sao vào được trong núi? Vùng này không giống như những nơi khác, núi tuyết rất cao, bình thường thợ săn sẽ không đặt chân tới nơi này, người đào sâm cũng không thể leo đến đỉnh núi tuyết, muốn tìm một người dẫn đường e rằng không dễ.

Trong thôn không có nhà khách, không tìm được chỗ nghỉ chân chúng tôi đành phải tới gõ cửa ủy ban thôn. Bí thư chi bộ của thôn rất nhiệt tình, cho chúng tôi ở tạm gian nhà của người gác rừng đang bỏ trống. Chúng tôi thu xếp trả tiền nong đầy đủ, ở lại trong thôn vài ngày, thuê mấy con ngựa tốt. Sau nhiều lần vất vả, cuối cùng cũng tìm được ở địa phương một người Triều Tiên là lính xuất ngũ tên Thuận Tử đồng ý dẫn đường.

Người này cho hay, người bình thường sẽ không bao giờ lên núi tuyết bởi vì gió tuyết khôn lường, đường đi mỗi ngày một khác, hơn nữa lên đó cũng chẳng có gì hay, chỉ có bọn họ từng ở trong quân ngũ, những lúc đi tuần tra bắt buộc phải lên. Vài ngọn núi quanh đây hắn đều biết đường lên, cho nên nếu chúng tôi thực sự muốn đi thì hắn có thể dẫn đường, nhưng khi tiến vào vùng đất phủ tuyết phải tuyệt đối nghe lời hắn.

Chúng tôi thương lượng giá cả hợp lí, cuối cùng cũng thỏa thuận xong. Sau đó cả đám chỉnh đốn lại trang bị, mua thêm một đống đồ theo như yêu cầu của Thuận Tử, thế rồi đoàn chúng tôi chín người cùng mười bốn con ngựa lũ lượt tiến sâu vào trong khu rừng.

Phong cảnh trên núi Trường Bạch rất đẹp, qua mỗi đoạn đưa mắt nhìn lại đều thấy cảnh quan biến đổi. Núi cao khiến lòng người lãnh đạm, chúng tôi cũng không để ý nhiều đến cảnh sắc rừng rậm bốn bề bởi tất cả tinh lực đều tập trung để giữ ình không ngã xuống khỏi lưng ngựa, nhưng thỉnh thoảng liếc nhìn khung cảnh hùng vĩ của vòm trời và ngọn núi vẫn khiến người ta trào dâng những cảm xúc khó tả.

Núi Trường Bạch đã từng là núi lửa nên có rất nhiều suối nước nóng và hồ núi lửa nhỏ. Từ thôn Doanh Sơn tiến vào rừng, dọc theo con đường núi của công nhân, đi lên bốn giờ sẽ đến hồ A Cái Tây, người Triều Tiên gọi nó là hồ “Cô Nương”. Mặt hồ phẳng lặng không một gợn sóng, soi bóng cả dãy núi Trường Bạch xuống làn nước trong như gương.

Để Thuận Tử nghĩ chúng tôi là khách du lịch, đoàn cũng dừng lại bên hồ chụp ảnh, sau đó mới tiếp tục xuất phát. Đoạn đường chúng tôi vừa đi là phần chân dãy núi, càng đi vào sâu núi càng thêm dốc. Cuối cùng chúng tôi phát hiện mình đang đi trên sườn núi dốc 60 độ, cây cối ở nơi này đều thẳng tắp nhưng mặt đất lại nghiêng, mỗi bước đi đều vô cùng mạo hiểm. Thuận Tử nói cho chúng tôi biết tít trên đó vẫn còn một thôn bỏ hoang, chính là nơi đặt trạm gác biên phòng. Thôn này bây giờ không có người ở, đêm đầu tiên chúng tôi sẽ nghỉ chân ở đó, đến ngày mai đoàn sẽ qua vùng đất tuyết phủ.

Lúc này, hồ A Cái Tây đã nằm dưới chân chúng tôi, đứng từ trên nhìn xuống, mặt hồ ban nãy mênh mang là thế mà giờ đây trông chỉ như một cái ao nhỏ. Đúng lúc này, chúng tôi phát hiện ra còn một đoàn ngựa thồ khác xuất hiện ở ven hồ, nhân số vượt xa đoàn mình rất nhiều.

Mọi người đều cảm thấy bất ngờ, Bàn Tử lấy ống nhòm ra, nhìn xuống phía dưới rồi đưa cho chúng tôi, nói: “Chúng ta gặp phiền phức rồi đây.”

## 126. Q.4 - Chương 11: Cảnh Khốn Đốn

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Tôi vừa thúc ngựa tiến lên, vừa nhìn theo hướng Bàn Tử chỉ. Xuyên qua đám cây cối lưa thưa tôi thấy ven hồ có khoảng ba mươi người và hơn năm mươi ngựa đang tụ tập rất đông vui, là một đoàn ngựa thồ rất lớn. Những người đó đang dựng trại ven hồ, có vẻ muốn nghỉ chân qua đêm ngay bên bờ hồ này. Trong đám người có một cô gái đang mở thứ gì đó giống như rada ra điều chỉnh thử. Tôi nhìn qua ống nhòm, nhận ra cô gái kia không phải ai khác, mà chính là A Ninh ở Hải Nam.

Tôi chửi thề một tiếng, cô ả cũng đến nơi này chứng tỏ những gì chúng tôi suy đoán đều đúng. Người dây dưa với chú Ba chỉ e đúng là họ, không biết công ty mò thuyền vét bùn này đi vào đất liền làm gì.

Hoa hòa thượng thấy đoàn ngựa thồ dưới núi, sắc mặt liền thay đổi, nhỏ giọng hỏi Trần Bì A Tứ phải làm sao bây giờ.

Trần Bì A Tứ liếc mắt một cái, cười khinh khỉnh: “Tới đúng lúc lắm, chứng tỏ chúng ta không đi nhầm đường. Cứ tiếp tục đi thôi, mặc xác bọn chúng.”

Tôi lấy ống nhòm nhìn kĩ từng người một nhưng không thấy chú Ba đâu cả. Có điều nếu chú Ba rơi vào tay bọn họ, e là sẽ không dược tự do đi lại, có khi nào đang bị nhốt trong mấy cái lều vải kia chăng? Điều khiến tôi cảm thấy không thoải mái chính là một nửa số người dưới kia hình như đều đeo súng trường K-56 (1) trên lưng, ngoài ra tôi còn thấy cả điện thoại vệ tinh và rất nhiều thiết bị hiện đại khác. Bàn Tử thấy súng phát thèm, đốp lại Trần Bì A Tứ: “Này lão già, ông cứ nói không mua súng, giờ hãy xem người ta vai vác súng, đạn lên nòng đuổi theo tới đây, nếu xảy ra va chạm thì đối phó kiểu gì? Hay là định lấy chậu rửa mặt làm khiên, dùng băng vệ sinh mà đánh bọn họ?”

Trần Bì A Tứ liếc Bàn Tử một cái, lắc lắc đầu rồi cười nói:”Làm nghề này xưa nay chúng ta chưa bao giờ dựa vào nhân số, đến vùng núi tuyết ngươi sẽ biết đi theo ta là lựa chọn chính xác.”

Khi trao đổi với nhau chúng tôi đều dùng phương ngữ, Thuận Tử không thạo tiếng Hán nên không nghe ra được. Tuy nhiên Thuận Tử dẫn đường đã nhiều năm, cũng biết khách nói chuyện thì đừng nghe, nghe nhiều quá không chừng người ta giết mình diệt khẩu.

Chúng tôi tiếp tục hướng lên phía trên, cho đến khi trước mắt xuất hiện mấy căn nhà gỗ tồi tàn có cửa sắt, bên trên còn viết khẩu hiệu: “Lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc là bất khả xâm phạm.”

Thuận Tử cho chúng tôi biết đây là trạm tiếp tế cho những trận đánh tiền tiêu. Sau cuộc hội đàm đa phương, mấy trạm gác ở đây đều chuyển đi cả, nơi này trở nên hoang phế. Mấy trạm gác trên vùng tuyết cũng không còn ai nữa, nếu chúng tôi cứ đi lên mãi thì sẽ có cơ hội được thấy.

Màn đêm buông xuống, chúng tôi ở tạm trong này một đêm, sáng sớm hôm sau thức dậy bèn gấp rút lên đường. Thuận Tử đã cảm thấy kỳ quặc, hiếm có khách du lịch nào lại bạt mạng như chúng tôi, nhưng dù gì cũng đã nhận tiền nên vẫn thuận theo.

Khi chúng tôi thức dậy thì tuyết cũng bắt đầu rơi, nhiệt độ không khí đột ngột hạ xuống. Người miền nam rất khó có thể thích ứng với thời tiết này, ngoại trừ Bàn Tử và Diệp Thành, những người khác không khỏi cảm thấy thân thể mình đông cứng.

Cứ đi mãi rồi cũng tiến vào vùng núi phủ tuyết, chúng tôi rốt cuộc đã thấy tuyết đọng trên mặt đất. Ban đầu lớp tuyết còn mỏng, càng lên cao càng dày, cây cối ngày càng ít, các loại đá tảng lại nhiều thêm, Trần Bì A Tứ nói đó là dấu vết của một công trình đã được xây dựng ở đây.

Đến giữa trưa thì bốn phía xung quanh chúng tôi bao phủ trong một màu trắng xóa, lớp tuyết trên mặt đất dày đến độ phủ kín cả lối đi, tất cả chỉ biết đi theo Thuận Tử cưỡi ngựa ở phía trước dẫn đường.

Đúng lúc này bỗng nổi lên một trận gió to, Thuận Tử quan sát đám mây rồi hỏi nhóm chúng tôi hay là hôm nay chỉ đi đến đây thôi? Xem chừng sẽ có gió to, núi tuyết đã hơi nghiêng ngả rồi, tiếp tục đi lên có thể sẽ gặp nguy hiểm.

Trần Bì A Tứ lập tức khoát tay, bảo hắn cứ từ từ. Chúng tôi dừng lại nghỉ ngơi, ăn chút lương khô, vài người thì ngắm phong cảnh xung quanh.

Chúng tôi đang ở trên lưng chừng một ngọn núi thấp, có thể nhìn thấy cánh rừng nơi chúng tôi bắt đầu tiến vào. Lão dõi mắt nhìn ra xa rồi chỉ vào một dải đất trũng, nói với chúng tôi. “Thời cổ khi xây lăng mộ người ta thường lấy vật liệu tại chỗ, ngươi xem mảng rừng kia rõ ràng thưa thớt hơn những cánh rừng gần đó rất nhiều, trăm năm trước chắc chắn là có người phát quang cây mà thành. Vả lại dọc đường tới đây chúng ta đi đứng hơi vất vả nhưng không có chướng ngại gì đặc biệt khó qua, gần đây chắc chắn từng có một công trình cổ đại, thế núi ở đây từng có người tu sửa. Chúng ta đã đi đúng hướng rồi, phải tiếp tục hướng lên cao nữa.”

Diệp Thành hỏi: “Lão gia, dãy núi này có hơn mười ngọn đều bắt đầu từ đây đi lên, chúng ta tìm kiểu gì bây giờ?”

Trần Bì A Tứ nói: “Cứ vừa đi vừa quan sát, đầu rồng hẳn phải có điểm đặc biệt. Chỗ địa mạch ngắt quãng chính là long huyệt, nơi này nhiều núi nhưng địa mạch chỉ có một, chúng ta đang đi dọc địa mạch, không sợ không đến nơi, cùng lắm là mất nhiều thời gian thôi.”

Tôi nhìn theo hướng nhìn của Trần Bì A Tứ, chỉ thấy từng mảng từng mảng cây cối, trông chẳng có gì khác nhau, trong lòng không khỏi cảm thấy xấu hổ.

Quay đầu nhìn Muộn Du Bình, tôi đã thấy hắn chăm chú nhìn lên núi tuyết phía trước; đôi mày khẽ nhíu lại, tựa như đang lo lắng điều gì. Tôi biết chắc hỏi hắn bây giờ cũng như không, bèn xoay người tìm Bàn Tử nói chuyện phiếm.

Thuận Tử nghe chúng tôi nói muốn đi tiếp lên trên, bèn thở dài, lắc đầu nói nếu muốn lên cao hơn nữa sẽ không thể cưỡi ngựa, phải dùng đến xe trượt tuyết kéo bằng ngựa. Núi Trường Bạch vào mùa đông thật ra lại là nơi giao thông thuận lợi nhất, ngoại trừ những khi có bão tuyết, bình thường dùng ngựa kéo xe trượt tuyết là có thể đến bất kì nơi nào ngựa còn đi được. Nhưng một khi gió nổi lên thì chúng tôi tuyệt đối phải nghe lời hắn, hắn nói quay lại là quay lại, tuyệt đối không được có ý kiến.

Chúng tôi đều gật đầu đồng ý, lập tức dỡ hết hành lí xuống, đặt lên xe trượt tuyết. Chuẩn bị xong xuôi, Thuận Tử hô lớn rồi quất roi thúc con ngựa của mình đi trước dẫn đường, ngựa chúng tôi tự động theo sau, cả đoàn người lướt đi như bay trên đất tuyết .

Vừa mới ngồi vào xe trượt tuyết tôi cảm thấy rất thích thú, cái này cũng giống như đi bằng xe chó kéo vậy. Nhưng chỉ lát sau, không biết có phải vì gió lớn hay ngồi trên xe trượt không thể nhúc nhích mà tứ chi đều lạnh run lên, thân thể cứ như mất hết tri giác. Vì đây là đường núi nên ngựa chạy không được êm, cứ xóc nảy liên tục. Bàn Tử vì quá nặng nên mấy lần bị lật xe, ngã dúi vào đống tuyết làm chúng tôi cũng lại phải dừng lại chờ.

Chúng tôi cứ chạy mãi như thế cho đến khi màn đêm dần buông, gió càng lúc càng mạnh, ngựa chạy ngày càng chậm. Chúng tôi phải đeo kính chắn gió mới có thể nhìn rõ phía trước, khắp nơi đã trắng xóa một màu không biết là tuyết rơi trên trời xuống hay là tuyết lở trên núi xuống. Tiếng gió thổi vù vù bên tai, muốn nói một câu thôi mà mới mở miệng ra gió lạnh đã thốc thẳng vào vòm họng, nói theo cách của Bàn Tử là mấy câu chửi thề cũng muốn đông cứng lại trong cổ họng rồi.

Chạy một hồi lâu, cuối cùng con ngựa dẫn đầu của Thuận Tử cũng dừng lại. Tôi mơ hồ thấy có gì đó không ổn, bây giờ mới 2h chiều, sao trời đã xám xịt như tro rồi? Chúng tôi chạy ngược gió, nhanh chóng bắt kịp Thuận Tử, chỉ thấy hắn vừa xoa xoa cổ vừa quan sát bốn phía, mặt nhăn mày nhó.

Chúng tôi vây lấy Thuận Tử hỏi hắn xem có chuyện gì, hắn tặc lưỡi một cái: “Gió to quá, hơn nữa nơi này hình như đã xảy ra tuyết lở, nhìn không giống lần trước tôi đi qua. Còn nữa, mọi người nhìn xem, trước mặt toàn là tuyết từ trên núi lở xuống, vừa dày vừa xốp, tiến lên một bước là tuyết ngập đến tận bụng ngựa, lũ ngựa không chịu đi qua đâu. Loại tuyết này bên trong còn có bọt khí, rất dễ sụp xuống, cực kì nguy hiểm, nếu đi tiếp sẽ không thể tụ tập cùng nhau.”

“Vậy phải làm gì bây giờ?” Phan Tử nhìn trời, “Xem chừng thời tiết hôm nay không tốt, có nên quay về không?”

Thuận Tử hết nhìn bầu trời lại nhìn sang chúng tôi, nói: “Cũng chưa chắc, nhưng một khi gió nổi lên thì phải ít nhất hai ngày hai đêm mới tạm ngừng, nếu chúng ta cứ ở lì lại đây thì chỉ có con đường chết. Không xa về phía trước có một trạm gác biên phòng bỏ hoang, chúng ta có thể vào đó tránh gió tuyết. Tôi thấy bây giờ có muốn quay lại cũng không kịp nữa rồi, chỉ còn cách đi bộ qua đó thôi.”

Bàn Tử đè chặt cái mũ che tai trên đầu, nhón chân tiến thử một bước, kết quả bị lún vào tuyết đến đùi. Hắn chật vật nhích lên từng bước, chửi thề: “Con bà nó chứ, cứ như hành xác.”

Chúng tôi xỏ giày đi tuyết vào chân, ngược gió mà kéo xe trượt ngập sâu trong tuyết, chật vật tiến lên. Chỗ này là đầu ngọn gió, nằm chính giữa hai sườn núi, gió rất lớn chả trách sao có tuyết lở. Chúng tôi hướng về phía đầu ngọn gió, Thuận Tử nói cứ đi khoảng một tiếng nữa sẽ tới trạm gác, nhưng lại không tính tới chuyện chúng tôi đang ì ạch tiến lên như rùa. Mà hình như Thuận Tử đã nhầm đường, chúng tôi đi hơn 6 tiếng, đến khi trời chạng vạng vẫn không thấy bóng dáng cái trạm gác kia đâu.

Thuận Tử bối rối đi qua đi lại, bỗng “Ai da!” một tiếng: “Xong rồi, tôi biết trạm gác ở đâu rồi!”

Chúng tôi vây quanh, thấy sắc mặt hắn cực kì khó coi: “Sao tôi lại không nghĩ ra chứ, chỗ này vừa có tuyết lở, hẳn là trạm gác bị tuyết vùi mất rồi. Có khi nó nằm ngay dưới chân chúng ta cũng nên, bảo sao tìm nửa ngày trời mà không thấy!”

Phan Tử thở dài, nói một câu, dựa theo khẩu hình chính là: “Mẹ cái đất chết tiệt này!”

Bàn Tử gào lớn hỏi Thuận Tử: “Vậy bây giờ tính sao? Ngựa thì không có, lẽ nào chúng ta phải chết ở đây sao?”

Thuận Tử chỉ chỉ về phía trước: “Còn một hi vọng cuối cùng, tôi nhớ gần đây có một suối nước nóng nằm trong một sườn núi, nhiệt độ rất cao. Nếu có thể đến đó, chúng ta có thể ăn lương khô sống tạm vài ngày, suối nước nóng kia tương đối cao, chắc vẫn chưa bị tuyết vùi. Chẳng may tìm không được thì chỉ còn cách dựa vào ý chí sinh tồn, từng bước từng bước một mà quay về.

“Anh có dám chắc chắn không đó?” Bàn Tử bắt đầu không tin tưởng Thuận Tử.

Thuận Tử gật đầu: “Lần này tuyệt đối không sai, nếu không tìm được suối nước nóng thì anh cứ trừ tiền công của tôi.”

Tôi cười khổ trong lòng. Con mẹ nhà anh chứ, nếu thực sự phải trừ tiền công của anh thì chỉ e đến kiếp sau chúng tôi mới có cơ hội.

Mọi người đeo lên vẻ mặt như đưa đám, theo Thuận Tử tiến lên trên. Càng đi trời càng tối, Thuận Tử lấy dây thừng ra buộc vào từng người chúng tôi. Do tầm nhìn bị hạn chế, không thấy rõ người, gọi cũng không nghe tiếng nên chỉ còn cách dùng dây thừng mới có thể tập hợp chúng tôi lại một chỗ.

Tôi đi mãi đi mãi cho tới khi mắt hoa lên, không thể nhìn rõ được nữa. Người phía trước càng lúc càng xa, người đằng sau càng lúc càng tụt lại. Tôi nhìn trước nhìn sau đều không thấy bóng người, trong lòng trống rỗng, thầm nghĩ phải chăng lên núi vào lúc này là một sai lầm, không lẽ mình phải bỏ mạng ở đây? Không đâu, bước đi của Thuận Tử vẫn rất ổn định, tuy tôi không nhìn thấy hắn nhưng có thể cảm nhận được hướng đi của sợi dây thừng truyền lại rất kiên định, hẳn là đã quen đứng vững trong gió tuyết, chắc đi theo hắn sẽ không sao đâu.

Tôi vừa tự an ủi mình vừa tiếp tục tiến về phía trước, chợt thấy trong màn tuyết trước mặt xuất hiện một bóng đen mờ mờ ảo ảo, thoạt nhìn không thể nhận ra là ai. Đi được vài bước, bóng đen kia đột ngột nghiêng ngả rồi ngã nhào xuống tuyết. Tôi vội vàng chạy tới xem xét, thì ra người gục xuống tuyết đó chính là Thuận Tử.

Muộn Du Bình từ phía sau cũng vừa đuổi kịp, thấy đó là Thuận Tử bèn nhanh chóng đỡ hắn đứng lên. Chúng tôi khoác vai Thuận Tử rồi kéo mạnh dây thừng để những người khác nhanh chóng tập trung lại.

Bàn Tử vừa nhìn thấy Thuận Tử, nét mặt đã trở nên vô cùng cổ quái, hét lớn: “Con mẹ nhà hắn làm dẫn đường kiểu gì vậy? Không biết đường cũng chưa nói, đằng đây chúng ta còn chưa ngất hắn đã xỉu rồi. Chúng ta biết làm sao bây giờ?” Hắn còn định mắng tiếp nhưng nửa câu sau đã bị một cơn gió vừa thổi tới cuốn đi mất.

Tôi phóng mắt nhìn ra xung quanh, trời đất ơi, tình hình bây giờ đã không kiểm soát được nữa rồi. Gió dữ cuốn theo vô vàn bông tuyết đập vào nham thạch, vờn quanh chúng tôi, cách một mét đã không thấy gì, đến cả những dấu chân cũ của chúng tôi cũng bị gió thổi bay biến. Chúng tôi không thể phân biệt phương hướng, mỗi khi gió dữ thổi qua, đến đầu cũng không ngẩng lên nổi, bây giờ mà đứng lên sẽ bị gió thổi bay mất.

Mặt mũi ai nấy đều trắng tái, mắt Trần Bì A Tứ còn nổi cộm lên, xem ra lão già này gặp phải hoàn cảnh khắc nghiệt cực độ đã rơi vào trạng thái nửa hôn mê rồi. Nếu Thuận Tử không ngã xuống thì chắc lão cũng không thể chịu đựng lâu hơn nữa.

Phan Tử nói: “Chúng ta không thể đứng đây chờ chết, suối nước nóng có lẽ ở ngay gần đây thôi. Chúng ta sẽ nối thêm dây thừng, tản ra tìm kiếm, ai tìm được thì kéo dây thừng làm tín hiệu.”

Mọi người tản ra xung quanh, tôi cũng không biết mình đang đi về hướng nào, mới đi vài bước đã hoa mắt chóng mặt, cảm giác tê dại theo tứ chi truyền khắp thân thể. Trước đây tôi xem rất nhiều phim đều nói ở trên núi tuyết, người ta càng đi sẽ càng nguy khốn, lỡ ngủ quên thì sẽ vĩnh viễn không bao giờ tỉnh lại. Có người còn sinh ra vô vàn ảo giác, ví dụ như trước mặt hiện lên bát cơm nóng hổi chẳng hạn.

Tôi ra sức nhắc nhở bản thân phải tỉnh táo, nhưng lại không thể kiên trì cho nổi. Mỗi bước đi là mắt giống như đeo thêm một khối chì, nặng nề đến nỗi chỉ chực cụp xuống.

Đúng vào lúc ai nấy tưởng chừng mất hết hi vọng, đột nhiên lại nghe Bàn Tử kêu lên một tiếng, do gió quá mạnh nên không nghe rõ hắn kêu cái gì. Tôi nhìn lại, chỉ thấy bóng hắn thoắt cái đã biến mất. Muộn Du Bình lập tức quay đầu, phái hiện dây thừng trên mắt đất đột ngột bị kéo mạnh, mặt lập tức biến sắc, thét to: “Không xong rồi! Mau cởi dây thừng, có người thụt xuống hố tuyết!”

Lời còn chưa dứt, tuyết dưới chân hắn đã đột ngột sụp xuống, cả người hắn bị dây thừng kéo vào hố tuyết, kế đến là tôi – người đứng gần hắn nhất. Chúng tôi bị Bàn Tử kéo vào trong tuyết từng người một giống như một chùm nho, cứ lăn lông lốc không biết bao lâu mới dừng lại.

Mắt tôi bị tuyết bịt kín, không tài nào mở ra được, chỉ nghe tiếng Phan Tử bảo mọi người đừng nhúc nhích. Anh ở cuối dây thừng, đợi anh bò xuống rồi tính sau.

Đúng lúc này, đột nhiên nghe tiếng Diệp Thành kêu lên: “Khoan đã! Tiên sư nó, đừng ai đi xuống, trong đống tuyết kia có cái gì vậy?”

## 127. Q.4 - Chương 12: Bách Túc Long

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Tôi vuốt vội mấy hạt tuyết bám trên mí mắt xuống, nhất thời không biết mình đang ở đâu, chỉ cảm thấy lưng hình như va phải đá nhọn; Diệp Thành ở phía dưới đang kêu gào.

Tôi lấy lại bình tĩnh, theo bản năng nhìn xuống xem Diệp Thành đang sợ hãi cái gì. Nhìn kĩ thì phát hiện chúng tôi đang ở bên mặt của một sườn núi dốc đứng lởm chởm đá, cách chân dốc chừng năm, sáu mét, sợi dây thừng buộc ở thắt lưng mắc vào một khối đá giúp chúng tôi không tiếp tục lăn xuống. Đáy dốc toàn là đá tảng và tuyết lở theo khi chúng tôi ngã xuống đây, trong đống tuyết lộ ra mấy cái chân khẳng khiu đen đúa dài ngoằng.

Tôi suýt nghẹt thở, bất giác dán chặt lưng vào tảng đá phía sau. Dịch tầm mắt lên phía trên đống chân, lấp ló bên dưới lớp tuyết dày là một vật gì đó màu đen đang cuộn tròn, kích cỡ tương đương cái thùng đựng nước, trên thân thể nhiều đốt phủ kín vảy, một phần giấu trong tuyết, một phần lộ ra ngoài. Thoạt nhìn tôi còn tưởng đó là một con rắn đang ngủ đông, nhìn kĩ lại thì thấy từa tựa con rết. Thứ này kề sát tảng đá, không hề động đậy, chẳng biết còn sống hay đã chết, không thấy đầu đuôi, cũng chẳng rõ nó dài bao nhiêu nữa.

Trong lòng tôi cảm thấy kì lạ, nơi này đã là vùng núi phủ tuyết, bình thường rất hiếm gặp sinh vật sống, đây rốt cuộc là cái giống gì? Nhìn cái đầu cùng với đống chân trông như chân rết của nó, bản năng khiến tôi nảy sinh cảm giác không thoải mái.

Phan Tử khăng khăng đòi xuống xem, Diệp Thành thì luôn mồm la oai oái. Bàn Tử cũng thấy thứ nằm bên dưới, bèn vơ một nắm tuyết cạnh mình vo tròn thành khối cầu rồi ném bốp một cái vào gáy Diệp Thành, nhỏ giọng mắng: “Đệch mợ anh be bé cái mồm cho tôi nhờ, muốn đánh thức nó hả?”

Tôi xem xét bốn phía, nơi này hẳn là một khe núi nhỏ bị tuyết lở lấp kín, do thế đá quá lộn xộn nên tích tụ khá nhiều bọt khí. Vừa nãy Bàn Tử đã giẫm phải lớp tuyết mỏng manh, kích phát phản ứng dây chuyền khiến cả tầng tuyết sụp xuống, kết quả là cả đám đều bị hắn kéo ngã theo. Lớp tuyết bên trên vẫn không ngừng sạt lở, nhiều khi sụp xuống rồi mà tuyết xung quanh cứ tiếp tục chảy xuống giống như cát trên sa mạc, chẳng mấy chốc đã chôn vùi nơi bị sập một lần nữa, quá trình này chỉ xảy ra trong chớp mắt. Rất nhiều đoàn thám hiểm núi cao vì thế mà tổn thất quân số, trong vài giây ngắn ngủi cả nhóm đã hoàn toàn biến mất. May cho chúng tôi là tuyết xung quanh có vẻ rắn chắc, cũng có thể do chúng tôi dùng dây thừng buộc cả đám lại với nhau.

Nơi này khuất gió, cơn cuồng phong vào đây rõ ràng đã yếu đi nhiều, không còn lạnh buốt như vừa nãy. Tôi thoải mái hít thở vài hơi, cẩn thận ngồi xổm, nhích xuống dưới vài bước. Nơi này tuy dốc đứng nhưng mặt ngoài sườn núi đều là đá vụn gồ ghề, có tảng to bằng cái xe tải, có viên chỉ nhỏ như quả bóng bàn, leo trèo rất tiện, lên xuống đều không quá khó khăn.

Phan Tử và Muộn Du Bình đã tháo dây thừng, do đứng cách chân dốc không xa nên hai người bọn họ nhảy ào ào xuống, kéo theo cả tuyết. Rơi xuống rồi, họ lăn vài vòng đến tận chân dốc để giảm dư chấn. Hai người rón rén đứng lên, một trước một sau chạm vào vật màu đen kia, khiến tim chúng tôi tưởng chừng nhảy vọt lên cổ họng.

Đi được vài bước, Muộn Du Bình và Phan Tử đểu duỗi thẳng lưng, rõ ràng đã trấn tĩnh lại. Phan Tử liếc Muộn Du Bình một cái, nhún vai rồi ra hiệu cho chúng tôi xuống theo.

Trong khi mọi người còn đang nghi hoặc, Bàn Tử đã cởi dây thừng lăn xuống. Muộn Du Bình gạt lớp tuyết đọng lên thạch điêu trên mặt đất, thì ra đó là hình một con rồng nằm phủ phục trên đá được chạm lên một tảng đá đen. Thạch điêu này chạm khắc vô cùng sinh động, nếu vùi sâu trong tuyết thì quả là không thể nhìn ra.

Chúng tôi cũng lục tục kéo nhau xuống. Trần Bì A Tứ nhìn thấy thạch điêu, sắc mặt lập tức biến đổi. Lão không đứng nổi, phải nhờ Hoa hòa thượng đỡ mình đến trước thạch điêu mài từ đá núi, bắt đầu lần mò. Con rồng này có vài điểm khác biệt so những con rồng bình thường, dưới thân nó khắc vô số chân trông như chân rết, rõ ràng không phải là tác phẩm điêu khắc của trung nguyên, có lẽ là dị bản hình rồng của một dân tộc du mục nào đó quanh vùng này.

Bàn Tử hỏi tôi: “Sao con rồng này xấu như ma thế, trông giống côn trùng hơn là giống rồng. Nhìn qua là thấy tà khí ngút trời rồi, còn không đẹp bằng hình rồng khắc trên tường cố cung, hay đây là bản khắc hỏng?”

Hoa hòa thượng đáp: “Không biết thì đừng có nói bậy. Đây là Bách túc long (1), không phải Bàn long (2), những họa tiết hình rồng của nước Đông Hạ thời kì đầu đều có dạng này. Ngày xửa ngày xưa, vào thời viễn cổ, rồng Trung Quốc mang nhiều hình dạng khác xa bây giờ, thậm chí còn có hình rồng mũi heo, cỡ này vẫn chưa phải là quái đản đâu”. Rồng Trung Quốc đã trải qua một khoảng thời gian tiến hóa rất dài, ban đầu rồng vốn là loài bò sát dưới đất, tiện tay ghép một cái đầu thú với thân rắn là ta có con rồng. Lúc ấy mỗi bộ lạc đều có đồ đằng rồng của riêng mình, họ phát triển theo những chiều hướng khác biệt thành ra hình dạng rồng cũng không giống nhau. Sau này văn hóa của người Hán lưu truyền rộng rãi, văn hóa Di, Hạ (3) cũng hợp lại với nhau, hình dạng con rồng của người Hán mới dần hòa trộn với rồng của các dân tộc thiểu số. Đến cuối cùng, rồng từng bước thống nhất lại thành hình dạng Bàn long như bây giờ.

Con Bách túc long này chính là hợp thể của rồng và rết, không hiểu vì sao nhưng nhìn một cái thân rồng bình thường mọc ra một đống chân rết, chẳng những không thể hiện được sự uy vũ mà ngược lại còn khiến cho người ta nảy sinh cảm giác cực kì khó chịu, cảm thấy có phần quỷ dị.

Bàn Tử nghe Hoa hòa thượng giới thiệu xong liền cười nói: “Mặt Sẹo (4) à, thật không ngờ anh cũng đầy bụng chữ nghĩa nha. Tảng đá này hẳn là của cái nước Đông Hạ đó hả?”

Hoa hòa thượng ngắm nghía thạch điêu rồi lại ngẩng đầu nhìn sườn núi phía trên, ngờ vực nói: “Phải, có điều không biết khối đá khắc hình rồng này là từ đâu tới?”

Lúc này trời đã tối đen, chúng tôi đều bật đèn pin, một tay cầm đèn một tay gạt hết lớp tuyết phủ trên phiến đá kia xuống. Bấy giờ mới phát hiện ra đó là một khối đá bằng khổng lồ cao năm mét rộng ba mét, một mặt tựa vào sườn núi lởm chởm đá. Khối đá này cực kì bằng phẳng, lại còn đen tuyền một màu, không giống chất đá xung quanh chút nào.

Tôi xem xét chỗ nứt trên khối đá, nói: “Có thể khối đá này từ bên trên sụt xuống, ông Tư nói không sai, đích đến của chúng ta vẫn còn xa tít trên kia. Mọi người xem, con rồng này hình thể không cân đối, đây gọi là song long hí châu, vậy thạch điêu này có lẽ vẫn còn một phần nữa, thông thường sẽ khắc trên cửa đá, hai mặt như một.”

Trần Bì A Tứ ho khan một tiếng, cất giọng yếu ớt: “Nói láo! Hiểu biết nông cạn mà cũng đòi khua môi múa mép. Cửa đá cái đầu mi, khối đá này chính là phong thạch của mộ đạo.”

Nói rồi lão chỉ chỉ vào miệng rồng, Hoa hòa thượng lập tức đi tới, thò tay vào miệng rồng kéo mạnh một cái, nhưng chỉ kéo ra được một sợi xích sắt màu đen to cỡ cổ tay. Bàn Tử thấy thế liền nói: “Ai dà, thôi xong, ruột rồng cũng bị anh lôi ra cả rồi.”

Trần Bì A Tứ tiếp: “Lúc niêm phong mộ thất người ta dùng sợi mã liệm (5) này để kéo khối phong thạch kia, chứng tỏ đây là mặt quay vào trong.”

Tôi bị lão mắng đến đỏ mặt, giả bộ nhìn quanh: ” A, đúng là cháu nhầm rồi, nhưng tại sao phong thạch lại xuất hiện ở chỗ này chứ?”

Hoa hòa thượng dùng sức kéo mạnh sợi xích sắt nhưng tảng đá vẫn trơ ra không suy suyển. Nét mặt Trần Bì A Tứ cũng hiện lên tia nghi hoặc, lão lắc đầu, ngẩng cổ nhìn lên trên. Trong lòng tôi thầm than một tiếng, biết rõ lão đang lo lắng điều gì. Nếu khối phong thạch này từ trên kia rơi xuống, chẳng phải là minh chứng cho thấy mộ đạo phía trên đã bị phá hủy nghiêm trọng rồi sao? Chúng tôi dù có tìm ra nó thì chắc gì đã vào được?

Trên đầu bão tuyết vẫn đang thét gào, bầu trời đen kịt hẳn đã vào đêm. Tôi nhìn quanh quất, không biết trận bão tuyết này còn kéo dài bao lâu nữa.

Phát hiện ra khối thạch điêu này, mọi người càng thêm tin tưởng mình sẽ tìm ra thiên cung, nhưng tôi cũng không biết mình nên phấn chấn hay là chán nản. Hoa hòa thượng chụp lại thạch điêu, Trần Bì A Tứ đã khôi phục lại tinh thần, dặn chúng tôi trước tiên phải giữ gìn đồ đạc cá nhân cho kĩ, mệt mỏi thì nên nghỉ ngơi một lát. Nơi này vừa hay lại khuất gió, muốn làm gì thì cũng phải đợi gió ngừng rồi tính sau.

Chúng tôi bỏ trang bị ra kiểm tra lại, còn Hoa hòa thượng đi chăm sóc người bị thương kia. Tôi vừa lôi ra mấy thứ đồ thì hắn đã chạy tới bảo phiền phức rồi, Thuận Tử hình như không còn phản ứng.

Chúng tôi lay lay Thuận Tử, lắc thử đầu hắn. Hắn chỉ có thể trì trệ “A~” một tiếng, ý thức mơ hồ, vừa nhìn qua đã biết thân thể bị mất nhiệt.

“Chúng ta mau đốt lửa lên, bằng không hắn không chịu đựng nổi nữa đâu” Phan Tử lại gần, “Đã ngủ bấy lâu vẫn chưa chịu tỉnh lại.”

Tôi nhìn quanh quất bốn phía, căn bản không đào đâu ra củi, nếu muốn nhóm lửa có lẽ phải đốt xe trượt tuyết. Nhưng mà lên núi tuyết cần mang theo rất nhiều trang bị, không có xe trượt tuyết, chặng đường về sao chỉ e không thể đi tiếp.

Hoa hòa thượng nhìn Trần Bì A Tứ, rõ ràng không dám tự quyết. Trần Bì A Tứ sắc mặt cũng tái mét, không biết vì lạnh hay vì lý do nào khác, nhíu mày nói: “Tạm thời không thể để hắn chết, ta còn có chuyện phải hỏi.”

Tôi thở phào nhẹ nhõm, Hoa hòa thượng bèn dỡ đồ đạc trên xe trượt tuyết xuống, chuẩn bị lấy gỗ nhóm lửa. Nhưng giờ này xe trượt tuyết cũng bị tuyết thấm ướt, không biết có còn bắt lửa nữa không.

Trong cơn lo lắng, tôi bất chợt ngửi thấy một mùi giống như lưu huỳnh, mùi này không biết từ nơi nào xộc tới khiến tôi giật nảy mình. Hoa hòa thượng ra hiệu đừng nhúc nhích, còn bản thân mình thì đứng lên, cẩn thận nghe ngóng. Những người khác cũng đồng thời ngửi thấy mùi này, ai nấy đều dừng hết những việc đang làm. Bàn Tử hít sâu một hơi, nói: “Các đồng chí, hình như có mùi của suối nước nóng!”

Trần Bì A Tứ đưa mắt ra hiệu cho Diệp Thành và Lang Phong, ý bảo bọn họ ra ngoài tìm kiếm. Bàn Tử đeo ba lô lên tỏ ý cũng muốn đi, kết quả là cả ba đều bị Phan Tử cản lại. Bàn Tử hỏi: “Chuyện gì?”, Phan Tử hất cằm về phía Muộn Du Bình: “Các anh vội cái gì chứ, đừng quên chúng ta có cao thủ.”

Lúc này Muộn Du Bình đã cúi người xuống, dùng hai ngón tay dài khác thường của mình lần mò tảng đá dưới chân, bỗng “A?” một tiếng rồi chuyển hướng sang khối phong thạch khắc hình Bách túc long.

Chúng tôi vòng ra mặt trước khối đá Bách túc long, trước đó chỗ này hoàn toàn không có mùi gì, bây giờ lại ngửi thấy mùi lưu huỳnh hết sức rõ ràng. Muộn Du Bình sờ lên đầu rồng, lại nhìn ra đằng sau khối đá, bàn tay đặt lên đầu rồng thả ra rồi lại ấn xuống, nói: “Lạ thật, phía sau cái đầu rồng này trống không.”

—————————————————

(1) Bách túc long: nghĩa đen là rồng trăm chân, đây không phải hình bách túc long trong truyện, chỉ là hình ảnh tương tự mình tìm trên mạng để cho dễ hình dung cái con quái này =)))

## 128. Q.4 - Chương 13: Khe Nứt

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo

Beta: Thanh Du

~0O0

~Trường Bạch là một dãy núi lửa đã ngủ đông, căn cứ vào tài liệu lịch sử thì lần phun trào quy mô nhỏ gần đây nhất của nó hẳn đã kết thúc từ 1000 năm trước. Hiện giờ tuy núi lửa đã yên tĩnh trở lại nhưng những nguồn địa nhiệt quanh nó vẫn đặc biệt dồi dào, vô số khe nứt địa chất và miệng phun dung nham từ thời kỳ hoạt động vẫn còn duy trì nhiệt độ cực cao. Phía sau khối phong thạch Bàn long này không chừng còn đè lên một khe đất bốc hơi nóng, vì thế mới toát ra mùi lưu huỳnh.

Chuyện này đối với chúng tôi chắc chắn là một tin tốt lành. Trong hoàn cảnh này, có được nguồn nhiệt ổn định đương nhiên là tiết kiệm hơn hẳn so với đốt một đống lửa. Thế nhưng lại vướng tảng phong thạch Bàn long vĩ đại màu đen chèn chặt bên trên, liếc qua đủ biết phải nặng đến hơn mười tấn, chúng tôi lại không có bất kì thiết bị phá đá nào, muốn lật nó sang một bên quả là hơi khó.

Bàn Tử thuộc phái hành động, hăng hái vung tay kêu gọi chúng tôi cùng khuân tảng đá lên, có vài người cũng bước tới nhấc thử mấy cái. Nhưng cả đám ra sức khiêng tới nỗi đầu tóc nhễ nhại mồ hôi, mặt đỏ đến mang tai mà tảng đá vẫn không mảy may suy suyển.

Bàn Tử thở hổn hển, than vãn: “Không được rồi bố già ơi. Tôi đã bảo trang bị của chúng ta không dùng được rồi mà, bố xem giá lúc này có ít thuốc nổ thì tốt quá.”

Hoa hòa thượng đáp, anh không biết thì đừng có nói lung tung, ông cụ nhà này qua cầu còn nhiều hơn anh đi đường đấy. Không mang thuốc nổ là đúng rồi, anh nói coi giờ chúng ta đang ở dưới đáy khe, trên đỉnh đầu tuyết phủ trắng xóa, anh cứ thử đào bừa cái lỗ, chôn xuống quả mìn rồi cho nổ, chờ đám tuyết đọng bên trên chấn động sụt xuống xem có bị chôn sống ngay không.

Bàn Tử cứng họng, đúng lúc đó tôi lại thoáng thấy mép dưới của phiến đá Bàn long còn kẹp rất nhiều khối đá to nhỏ không đều, nảy ra một ý, bèn bảo bọn họ: “Có lẽ không cần dùng thuốc nổ đâu, để tôi thử xem.”

Nói rồi tôi lấy từ trong hành lý ra một chiếc búa đục đá, đến bên cạnh khối phong thạch Bàn long, cẩn thận kiểm tra mấy khối đá lớn bên dưới rồi nhắm chuẩn vào một tảng trong số đó mà khỏ một búa. Khối đá kia một mặt đã phải chịu sức nặng hơn mười tấn, nay lại phải nhận thêm nhát búa thốc từ bên sườn của tôi, tức khắc nứt ra một kẽ nhỏ. Tiếp đó là những tiếng đá nghiến vào nhau rào rạo liên hồi, tảng phong thạch Bàn long phía trên vì lực chống đột ngột biến đổi mà bắt đầu trượt xuống theo vách núi đá.

Chúng tôi gấp gáp lùi về phía sau, phiến phong thạch Bàn long trượt xuống vài tấc lại bắt đầu nghiêng ngả. Thế nhưng phiến đá kia thật sự quá nặng, chỉ trượt khỏi vị trí một chút đã ngừng lại. Nhưng như thế cũng đủ để chúng tôi nhìn thấy phía sau tảng phong thạch lộ ra một khe nứt nằm trên vách núi.

Khe đá này rộng vừa một đầu người, cố ép mình cũng có thể chui qua. Nhìn mép động thì thấy đường đứt gãy của nham thạch vẫn còn nguyên trạng, không có dấu vết đục đẽo của con người, mùi lưu huỳnh từ trong đó phả ra từng đợt.

Bàn Tử vặn đèn pin sáng lên, thò tay chiếu vào xem thử rồi quay đầu lại nói: “Trong này ấm lắm, mỗi tội góc độ thì quá khó đỡ, chẳng chiếu đến cái gì cả. Với lại, tường đá bên trong hình như còn viết chữ.”

“Viết cái gì vậy?” Tôi hỏi.

Bàn Tử nheo mắt nhìn cẩn thận một lát rồi đáp: “Đọc không nổi, mẹ kiếp chẳng biết nó viết cái của nợ gì.”

Nói rồi hắn lại định khom lưng chui vào, có điều Bàn Tử quả thực quá mập, hang động này hiển nhiên không vừa với hắn, cố nhét người vào mấy lần vẫn không được. Rốt cuộc hắn phải cởi tấm áo khoác bên ngoài ra mới miễn cưỡng chui lọt.

Trần Bì A Tứ lại bảo Diệp Thành, Lang Phong và Phan Tử ở lại bên ngoài, có gì còn tiếp ứng, còn chúng tôi theo sau Bàn Tử tiến vào trong khe hở.

Đây là một kẽ đá nứt ra do vận động tạo núi, đi vào rồi mới phát hiện nó đột ngột dốc thẳng xuống dưới, bên trong tối om om, xem ra khe này rất sâu, chỉ e nó thông thẳng vào trong lòng núi.

Không gian ngoài miệng khe nứt hơi chật, hai người không thể sóng vai cùng vào, hơn nữa trong khe rất khó đi, dưới chân toàn là những khối đá lớn góc cạnh lởm chởm. Mùi lưu huỳnh trong hang phải nói là nồng nặc, nhiệt độ ít nhất cũng tầm 30 độ C, đến cả đá cũng nóng rẫy lên.

Chúng tôi dùng cả chân lẫn tay nhích lên vài bước, Bàn Tử lấy đèn pin chiếu sáng một bên, bảo: “Các anh xem, đây là chữ gì?”

Tôi quay đầu sang, thấy đám chữ không được khắc lên vách khe nứt mà chạm trên một khối đá nằm ngang lẫn trong đống đá lộn xộn dưới đáy. Đây toàn là những chữ lạ lùng, có phần giống tiếng Trung, lại hơi na ná chữ Hàn, chạm khắc không theo thứ tự gì cả.

Hoa hòa thượng sáp lại gần nhìn thử rồi khẳng định: “Đây là chữ của người Nữ Chân(\*).”

(Nữ Chân chính là dân tộc của hoàng thất nhà Thanh, vốn họ thuộc một nhóm các bộ tộc du mục sống tại vùng Mãn Châu – nay là đông nam Nga và đông bắc Trung Quốc – và miền bắc Triều Tiên, cũng tức là sát với dãy Trường Bạch Sơn trong truyện. Trong quá khứ họ từng thành lập nhà Kim, xung đột với triều Tống cho đến khi bị liên minh Tống và bộ tộc Mông Cổ của Thành Cát Tư Hãn diệt quốc. Sau này họ lại nổi lên xâm chiếm toàn bộ lãnh thổ Trung Quốc của nhà Minh và lập ra triều Thanh, cũng chính là vương triều cuối cùng của giai cấp phong kiến Trung Hoa.)

“Nó viết cái gì thế?” Bàn Tử hỏi.

Hoa hòa thượng đáp: “Chờ chút, tôi đâu phải siêu nhân, phải xem kỹ mới biết được. Để tôi chép lại đã.”

Chúng tôi chờ một lát cho Hoa hòa thượng chép xong những chữ này vào sổ. Rồi Bàn Tử dẫn đầu, chúng tôi lại xếp thành hàng ngũ, tiếp tục đi sâu vào trong động.

Nói là đi, chứ thực ra dùng tay còn nhiều hơn chân. Toàn bộ khe nứt cơ hồ đều nghiêng 30 độ xuống dưới, lại không có bậc thang, gần như phải bò xuống. Bên trong khúc rộng khúc hẹp chỗ thấp chỗ cao, có nhiều nơi phải thụp người xuống mới luồn qua được.

Điểm duy nhất khiến người ta thoải mái là trong này ấm áp hơn rất nhiều, chúng tôi bò mãi cũng bắt đầu đổ mồ hôi, đành phải tháo bớt nút quần nút áo. Đúng lúc đó Bàn Tử lên tiếng: “Bố già ơi, phiến phong thạch chặn ngoài kẽ nứt kia hình như không phải ngẫu nhiên đúng không?”

Trần Bì A Tứ ậm ừ nói: “Phá núi xây lăng thường lấy vật liệu tại chỗ, bên ngoài nhiều đá vụn như thế, hẳn đây chính là công trường khai thác đá để xây lăng mộ. Khe nứt này dễ chừng bọn họ đã phát hiện ra trong khi lấy đá, không hiểu sao cuối cùng lại dùng phong thạch chặn lại.”

Còn chưa xuống đến 100 mét, mùi lưu huỳnh đã ngày càng nồng, nham thạch càng lúc càng đen, cũng bắt đầu phản chiếu ánh ngọc lóng lánh bảy màu, đó là dấu vết để lại sau khi đá mica bị nhiệt độ cao nung chảy. Tôi kêu úi cha một tiếng, trong lòng thầm nghĩ đây chắc là miệng phun dung nham của núi lửa rồi. Trường Bạch là ngọn núi lửa ngủ đông, lỡ như nó đột ngột tỉnh giấc, nham thạch nóng chảy từ trong lòng núi phun ra thì chúng tôi chết là cái chắc.

Tôi đang nghĩ ngợi lung tung, bỗng hai người đi đầu đoàn ngừng lại, chiếu đèn pin về phía trước. Thì ra khe nứt đằng trước đột ngột thu hẹp lại, đá vụn ngổn ngang, chỉ chừa ra một khe hở bé tý có thể chui xuống dưới.

Tôi ngồi thụp xuống, chiếu đèn pin vào bên trong. Nơi đây do khe nứt sụp xuống hình thành, không gian bên trong rất nhỏ, kiểu này chắc phải nằm hẳn xuống mới trườn vào được.

Trần Bì A Tứ nhìn thấy miệng cái khe, biết ngay với thể lực của mình thì đừng hòng bò vào nổi. Bàn bạc một lát, tôi bảo Hoa hòa thượng ở lại chờ chúng tôi với lão, còn tôi, Bàn Tử và Muộn Du Bình thì tiếp tục chui vào xem bên trong còn có thứ gì.

Chúng tôi cởi áo ngoài, cố giảm hết cỡ kích thước cơ thể mình. Lần này chúng tôi để Muộn Du Bình đi đầu, ba người lần lượt trườn xuống, từng tý từng tý một luồn dần vào cái khe kia.

Tôi cho rằng chỗ bị sụp xuống chỉ là một đoạn ngắn, cứ bò về phía trước vài bước khắc có lối ra. Nếu đúng là như thế thì chúng tôi có thể quay về kịp thời, ai dè cái khe này dài khiếp, bò mãi bò mãi vẫn chưa hết đường, quả là vượt quá dự liệu.

Những tảng đá trong khe đều sắc nhọn khác thường, mới bò được vài bước quần áo trên người tôi đã bị móc rách vài chỗ. Nham thạch đè ép phổi tôi, cộng thêm nhiệt độ ngày càng tăng khiến tôi dần dần cảm thấy khó thở.

Bàn Tử đi sau cũng có cảm giác giống tôi, bèn níu chân tôi lại, nói: “Không xong, thành phần không khí ở đây hình như có vấn đề, chúng ta chưa thăm dò đã tiến vào thế này là quá liều lĩnh.”

Tôi muốn ngoảnh lại nhìn nhưng không gian quá chật chội, thật sự không cách nào làm được. Nghĩ bụng nãy giờ đã trườn được một đoạn khá xa, quay lại thì cũng tiếc, hơn nữa tình hình hiện tại như vầy, chỉ e bò lại còn khốn khổ hơn bò đi, vì vậy tôi nói: “Tiến thêm vài bước nữa đi, nếu còn chưa đến đáy thì chúng ta lại lui ra ngoài.”

Bàn Tử ậm ừ. Đúng lúc này, Muộn Du Bình ở đằng trước bất chợt kêu lên một tiếng: “Hửm?”

Tôi quay đầu lại nhìn về phía trước thì thấy đằng đó trống trơn, Muộn Du Bình mới nãy còn chặn trước mặt tôi giờ đã không thấy đâu nữa, chỉ để lại cái khe nứt tối om om, chẳng biết thông đến tận đâu.

Từ lúc nghe thấy tiếng Muộn Du Bình cho đến khi phát hiện ra hắn biến mất ngay trước mắt tôi, tuyệt đối không quá năm giây. Cho dù có là một con chuột thì trong hoàn cảnh này cũng không thể nào biến mất trước mặt tôi nhanh đến thế, huống chi là một con người.

Tôi lập tức cảm thấy có gì không ổn, vô thức lùi lại một bước, định nhìn lại cho cẩn thận. Bỗng vụt một cái, lại thấy Muộn Du Bình hiện ra lù lù ngay trước mặt mình.

Bàn Tử bò sát phía sau, thấy tôi lùi một bước thì hốt hoảng khựng lại, lên tiếng hỏi: “Có chuyện gì vậy?”

Nhất thời tôi cũng mù mờ chẳng hiểu đầu cua tai nheo gì, bèn trả lời lấy lệ: “Không… không có gì đâu.”

Muộn Du Bình hình như cũng không biết chuyện kỳ dị vừa xảy ra với mình. Hắn dừng lại một lát, gọi chúng tôi một tiếng rồi bắt đầu tăng tốc trườn về phía trước.

Dù hắn thoắt ẩn thoắt hiện chỉ trong tích tắc nhưng tôi vẫn cảm nhận được hết sức rõ ràng. Tuy nhiên nhìn vào cảnh tượng trước mắt, bỗng dưng tôi lại không thể chắc chắn một trăm phần trăm. Trong lòng tôi cực kỳ hoang mang, lẽ nào là do không khí trong này khiến tôi sinh ảo giác?

Nhưng tình hình không cho phép tôi cân nhắc nhiều. Bàn Tử đằng sau kéo chân tôi thúc giục, tôi đành ôm cảm giác bực bội bò thêm một quãng. Lúc bò qua cái đoạn Muộn Du Bình vừa biến mất kia, tôi đặc biệt chú ý quan sát xung quanh nhưng không thấy bất kì chỗ lõm hay cái gì tương tự có thể khiến tôi sinh ra ảo giác, trong lòng mơ hồ dấy lên cảm giác bất an.

Qua khúc này lại đi thêm tầm mười phút nữa, Muộn Du Bình bất chợt thả lỏng, cả người rướn ra ngoài dò xét. Tôi thấy trước mặt trở nên rộng rãi, biết rằng đã đến lối ra.

Phần cuối của khe nứt là một đống lớn đá ngổn ngang. Sau khi leo ra, Muộn Du Bình bẻ vài khúc gậy huỳnh quang ném ra tứ phía, ánh sáng ấm áp màu vàng lan tỏa khắp không gian. Tôi quay đầu lại nhìn, nhận thấy đây hẳn là chỗ rộng rãi nhất của cả cái khe nứt trong lòng núi này, chiều rộng cỡ bốn năm chiếc xe bảy chỗ hiệu Kim Bôi, chiều dài đại khái bằng nửa sân bóng rổ, bên dưới lổn nhổn toàn đá vụn lớn có nhỏ có, đều là bị hoạt động địa chất xảy ra vào thời điểm hình thành cái khe này lắc cho vỡ xuống.

Bàn Tử điều chỉnh quầng sáng của đèn pin chiếu rộng ra, quan sát bốn phía rồi nói: “Quái lạ, chỗ này mà còn có bích họa. Xem ra chúng ta không phải những người đầu tiên tới đây rồi.”

Chúng tôi bước tới, phát hiện trên vách khe đúng là có bức bích họa lớn nhiều màu sắc. Nhưng tình trạng bảo tồn của bức bích họa này cực kỳ kém, màu sắc nhạt phai, đường nét bên trên phải cố gắng lắm mới nhìn ra nó na ná hình vẽ Thiên nữ phi thiên.

Những người tiến vào đây đã lấy một phiến đá vĩ đại bít cửa, bên trong lại còn có bích họa. Đây rốt cuộc là nơi nào? Một lần nữa, tôi lại cảm thấy hoang mang.

Quanh quẩn vài vòng, chúng tôi phát hiện ra vài miệng suối nước nóng giữa lớp đá vụn, tuy cái nào cũng rất nông, nhưng bốc lên hơi nóng hôi hổi hấp dẫn không sao tả xiết. Tuy nhiên, chúng tôi lại không phát hiện ra dấu vết cho thấy có những người khác đã từng hoạt động ở đây.

Từ sâu bên trong khe nứt thỉnh thoảng phả ra những luồng gió nóng bỏng. Tôi qua đó chiếu đèn vào trong, khe này sâu không thấy đáy, chẳng biết nó còn thông đến tận đâu.

Sau khi trao đổi ý kiến, chúng tôi thống nhất không phải vào sâu thêm nữa, đây đã là chỗ tránh bão tuyết lý tưởng rồi. Bàn Tử kiểm tra không khí, thấy không có vấn đề gì quá lớn, bèn thắp ngọn đèn bão lên duy trì ánh sáng. Muộn Du Bình lại bò qua cái khe nhỏ hẹp đã đưa chúng tôi tới đây, ra báo cho những người ở bên ngoài.

Lát sau Hoa hòa thượng và Diệp Thành đã lần lượt chui vào, Thuận Tử cũng được Phan Tử kéo đến nơi. Tôi lập tức kiểm tra bệnh tình của Thuận Tử, nhận ra nhờ hơi ấm trong này mà sắc mặt hắn đã bắt đầu hồng hào hơn, nhưng tay chân vẫn lạnh ngắt, không biết còn có thể cố gắng chống đỡ hay không.

Suốt quãng đường lên đây đều do Thuận Tử dẫn chúng tôi đi, nếu hắn chết thì cũng chưa đến nỗi không đi nổi nữa, nhưng tóm lại sẽ rất khó khăn. Hơn nữa tôi cũng rất quý mến người này nên thật sự không muốn một người vô tội như thế lại phải bỏ mạng vì chúng tôi.

Hoa hòa thượng kiểm tra nhịp tim và mạch đập của hắn, sau đó lại bảo tôi tránh ra, dấp nước nóng đẫm chiếc khăn mặt rồi đặt trên tảng đá cho nguội bớt, sau đó dùng nó lau người cho Thuận Tử, đợi đến khi toàn thân hắn được chà xát đến đỏ lựng lên rồi mới tưới lên người hắn chút nước nóng. Thuận Tử bắt đầu ho khan dữ dội, mí mắt co giật.

Chúng tôi thở dài nhẹ nhõm, Hoa hòa thượng nói: “Xong rồi, hắn không chết được đâu.”

Bầu không khí dịu đi, Bàn Tử và Diệp Thành đều lấy thuốc lá ra hút. Lúc này Trần Bì A Tứ cũng được Phan Tử đỡ vào.

Trải qua lần biến cố liên tiếp này, chúng tôi lâm vào tình trạng kiệt sức, cũng chẳng còn hơi đâu mà nói chuyện nữa, ai nấy đều tự tìm một chỗ thoải mái mà ngả lưng xuống.

Tuyết trên người vì nhiệt độ thay đổi mà tan thành nước, quần áo giày dép bắt đầu thấm hơi ẩm, chúng tôi phải lột quần áo ra phơi lên mấy tảng đá khô. Diệp Thành lấy đồ hộp nén nhỏ ra, ném vào suối nước nóng ngâm một lát rồi phân phát ọi người.

Tôi vừa ăn vừa cùng Hoa hòa thượng ngắm bức bích họa vừa phát hiện ban nãy. Chỗ này rõ ràng là do thiên nhiên tạo thành, hơn nữa không gian lại hẹp, tại sao phải vẽ bích họa làm gì? Việc Muộn Du Bình đột nhiên biến mất ngay trước mắt tôi vừa rồi, cùng với tảng đá vĩ đại chắn ngang cửa động đã cho tôi một cảm giác rất bất thường.

Người làm việc với đồ cổ luôn cảm thấy cực kì hứng thú với những vật truyền lại một lượng thông tin lớn như bích họa và phù điêu. Những người khác thấy chúng tôi chăm chú nhìn, cũng dần dần bước tới.

Nhưng trên tấm bích họa này lại không chứa nhiều thông tin cho lắm. Hình Thiên Nữ Phi Thiên được vẽ lên tường ở nhiều nơi trong cung đình hoa lệ hay in lên đồ thờ cúng chỉ để thể hiện những màn ca múa tưng bừng mừng cảnh thái bình thịnh vượng, chứ thực tế chẳng có ý nghĩa gì. Tấm bích họa tàn tạ này nhiều khả năng cũng chỉ là vật tương tự, có mặt tại đây lại toàn những người thường xuyên ra vào cổ mộ, nhìn nhiều phát nhàm, liếc qua đã chẳng có hứng xem xét gì nữa.

Trên đoạn đường tới đây tôi đã đổ mồ hôi đầm đìa, đầu ngón chân tê cóng, đau đến dại đi. Đúng lúc tôi đang định về chỗ, ngồi xoa bóp mấy đầu ngón chân thì lại nghe Bàn Tử chắt lưỡi một tiếng, chìa ngón cái ra, bắt đầu cậy bức bích họa.

Tôi bèn hỏi hắn làm sao thế, thứ này tuy không có giá trị nhưng dù gì cũng là di vật của người xưa, anh không thế phá hoại nó chứ.

Bàn Tử trả lời: “Cậu lảm nhảm cái gì đấy, móng tay tôi mà không có giá à? Đồ đạc bình thường tôi có thèm bóc bao giờ đâu. Cậu tự qua đây mà xem, bích họa này có hai tầng đấy!”

“Hai tầng á?” Tôi hửm một tiếng, nhíu mày, trong lòng tự hỏi thế nghĩa là sao?

Mọi người bắt đầu chụm lại, tới xem rốt cuộc hắn đang nói gì. Hắn chìa đầu ngón tay cho chúng tôi xem, chỉ thấy trên đó dính lại chất chu sa màu đỏ bị cạo ra. Nhìn lại vị trí trước mặt hắn, quả nhiên trong góc bức bích họa có một khoảng đường nét không hề liên quan đến xung quanh, thứ được vẽ cũng không giống. Chẳng qua chỗ này nằm hơi khuất, nếu không nhờ Bàn Tử tinh mắt, chúng tôi tuyệt đối không thể nhìn ra.

Điều này chứng tỏ đã có người vẽ chồng một tầng lên trên tấm bích họa gốc, che khuất hình vẽ ban đầu bằng hình vẽ này.

Tầng phía trên do phơi ngoài không khí, lâu dần tróc ra, để lộ bích họa đằng sau, chuyện này cũng thường xảy ra đối với tranh sơn dầu.

Bàn Tử tiếp tục lấy ngón tay lần lần trên bức bích họa, phát hiện ra tầng ngoài cùng này hình như cũng chưa được thi công hoàn thiện, cho nên Bàn Tử vừa cạo đại một cái đã có thể cào rụng lớp màu bên ngoài một cách đơn giản. Bằng không nếu như làm đủ thao tác, bích họa từ thời Đường trở đi đều phủ lên một lớp vật liệu trong suốt đặc thù; tầng này giống như lớp sơn bảo vệ hình vẽ, khiến cho nó không dễ bay màu, cũng không dễ tróc ra.

Đôi mày Trần Bì A Tứ nhíu lại thật chặt. Rất nhanh chóng, một mảng bích họa lớn cỡ cái chậu rửa mặt đã bị lột xuống, trên bức họa đằng sau xuất hiện nửa cỗ xe ngựa được vẽ với năm màu. Chủ nhân cỗ xe ngựa này là một người đàn ông phốp pháp, phục sức trên người ông ta tôi chưa thấy bao giờ.

Đây là loại bích họa tự sự, tôi bỗng nhiên cảm thấy hồi hộp.

Rõ ràng đã có người vẽ lên đây một tấm bích họa tự sự trước, nhưng vì nguyên nhân nào đó lại dùng một bức họa khác thay thế hết sức vội vàng, hơn nữa có lẽ do thời gian cấp bách nên không thể làm nốt thao tác cuối cùng để hoàn thành tấm bích họa bên ngoài này.

Trần Bì A Tứ ngắm nghía tấm bích họa này, lại nhìn quanh quất một vòng rồi nói với chúng tôi: “Thứ này… có liên quan tới thiên cung. Bóc toàn bộ mặt tường ra đi, để xem bức họa bên trong kể lại chuyện gì.”

Tôi đã muốn ra tay từ khuya rồi, bèn từ một đầu khác chìa móng tay ra, cẩn thận làm việc, bóc đi lớp bích họa trên tường đá.

Bức họa bong ra từng mảng lớn, chỉ trong chốc lát, một cuộn tranh khí thế hào hùng, màu sắc tươi đẹp đã dần dần trải ra trước mắt chúng tôi…

## 129. Q.4 - Chương 14: Hai Lớp Bích Họa

Editor: Biển, Cơm Nắm Nướng Chảo

Beta: Thanh Du

~0O0

~Bốn phía yên tĩnh đến rợn người, ngọn đèn bão được treo lên vách đá để tăng cường độ sáng, ánh đèn nhợt nhạt chiếu lên tầng nham thạch cho người ta cảm giác thần bí cổ xưa.

Màu sắc tấm bích họa vô cùng rực rỡ, chủ yếu dùng sắc đỏ tươi như máu, dưới ánh sáng chập chờn lại trở nên lấp lánh, dường như cả khối nham thạch đang ứa máu tươi. Bích họa ẩn giấu bên dưới một lớp phẩm màu khác lại được bảo tồn tốt đến nhường này, thật là không sao tưởng tượng nổi.

Nhưng nội dung tấm bích họa mới khiến chúng tôi thực sự kinh ngạc, những gì được vẽ trên đó rất khó diễn tả bằng lời. Tấm bích họa được chia làm hai phần, ghi lại hai sự kiện khác nhau nhưng khi ghép chung một chỗ trông vẫn rất hoàn chỉnh, đẹp đến lung linh huyền ảo.

Hoa hòa thượng thấy hai mắt tôi sáng rực lên thì lẩm bẩm: “Đây là cảnh tượng cuộc chiến giữa hoàng đế Vạn Nô của Đông Hạ và người Mông Cổ, cậu nhìn người này đi, xem ra y chính là Vạn Nô vương, đây rất có thể là trận chiến diệt nước Đông Hạ trong truyền thuyết.”

Hiểu biết của tôi về Đông Hạ vô cùng hạn hẹp, những người khác hiển nhiên cũng không hơn gì, ai nấy đều yên lặng nghe ông ta nói tiếp.

Ông ta đi đi lại lại vừa trầm trồ thán phục, vừa ngắm nghía hình vẽ trước mặt rồi chỉ tay vào một vị trí trên bức bích họa, nơi có rất nhiều binh lính vai mang khôi giáp và da tê tê, nói: “Đây là quân Vạn Nô vương”, lại chỉ vào kỵ binh bên kia: “Còn đây là lính Mông Cổ, các cậu xem, nhân số hơn xa quân Đông Hạ đến mấy lần, rõ ràng là một cuộc chiến không hề cân sức.”

Tôi nhìn theo hướng ông ta chỉ, thấy tên bay tán loạn đá bắn tứ tung, Bàn Tử nhìn một hồi chẳng hiểu sao lại cảm thấy kỳ lạ, liền hỏi: “Vì sao quân Đông Hạ người nào người nấy mặt mũi trông như phụ nữ thế này?”

Tôi cũng thấy lạ, chẳng lẽ người Đông Hạ lại để phụ nữ ra trận đánh nhau sao? Nếu thế thì không mất nước cũng uổng. Hoa hòa thượng đáp: “Không phải, đây là một trong những đặc trưng của bích họa Đông Hạ, những người cậu nhìn thấy đều thanh tú mỹ miều, tôi cũng từng tra trong điển cố ra vài hiện tượng kỳ quái, hình như những ai đã từng tiếp xúc với người Đông Hạ đều nói ở Đông Hạ không thấy người già, dân nước này đều ở độ tuổi rất trẻ. Dân Triều Tiên thì kể rằng người Đông Hạ đến lúc chết vẫn giữ được dung mạo trẻ trung.” \*Đây là lí do anh Bình không bị lão hóa đó hả…\*

Bàn Tử cau mày, dường như không thể nghĩ ra tại sao lại có chuyện như thế, tôi cảm thấy điều này có thể liên quan đến tập tục của một vài dân tộc thiểu số, có những tộc người không cho phép người già gặp khách. Tôi không quan tâm lắm, lại cùng mọi người tiếp tục xem xét.

Hoa hòa thượng lại chỉ tới phần thứ hai của bích họa, nói: “Phần này mô tả lại diễn biến trận đánh. Các cậu xem, người Đông Hạ lấy một chọi ba, cuối cùng lần lượt bị người Mông Cổ bắn chết, trận chiến này rốt cuộc biến thành một trận thảm sát.”

Trên bích họa dùng rất nhiều mảng đỏ để diễn tả sự thảm khốc của chiến tranh, mang đến cảm giác rất thật, dường như như tôi đang được tận mắt chứng kiến từng nhóm từng nhóm quân Đông Hạ ngã vào vũng máu, kỵ binh Mông Cổ giẫm đạp lên thi thể của họ, bắt đầu thiêu hủy nhà cửa, tàn sát đàn ông.

Phần thứ ba của bích họa bị che khuất sau một tảng đá lớn, chúng tôi không thể dời đi nhưng có thể đoán biết nội dung của nó là phần kế tiếp hai bức kia.

Lúc này tôi bỗng cảm thấy ngờ vực, bèn nói chen vào: “Không đúng, cái nước Đông Hạ này chẳng phải đã bị người Mông Cổ tiêu diệt từ đời tám hoánh rồi sao? Tôi thấy trong tài liệu có nói bọn họ tồn tại được hơn bảy mươi năm, lại chinh chiến liên miên, nếu bảo Vân Đỉnh Thiên Cung là do bọn họ xây nên thì với điều kiện thời đó, một quốc gia nhỏ làm sao có thể xây dựng một lăng mộ quy mô hoành tráng nhường này?”

Tôi vừa dứt lời đã có nhiều người tỏ vẻ đồng tình, Đông Hạ là nhà nước xuất hiện trong thời gian rất ngắn ở vùng Cát Lâm và Hắc Long Giang khi Nữ Chân diệt quốc, theo trí nhớ của tôi thì hoàng đế khai quốc Vạn Nô vương thậm chí còn không kịp truyền ngôi cho đời sau đã bị người Mông Cổ vòng qua Triều Tiên tiêu diệt. Đó chính là thời kỳ Mông Cổ hùng mạnh nhất, gặp thần giết thần gặp phật giết phật, cảnh tượng được mô tả trên bích họa nếu đúng là trận quyết chiến kia, với tính cách của người Mông Cổ, họ hẳn phải bị tàn sát sạch sẽ mới đúng.

Mà thời đó sức sản xuất của các bộ tộc Nữ Chân rất yếu kém, không thể huy động quá nhiều nhân công, dù không bị diệt quốc đi chăng nữa thì căn bản cũng không thể xây dựng nên một lăng mộ hoành tráng nhường này.

Theo lời Trần Bì A Tứ thì trong Vân Đỉnh Thiên Cung thật sự chôn cất hoàng đế Đông Hạ, chuyện này nghĩ sao cũng thấy thật hoang đường, bởi lẽ bọn họ không có đủ thời gian cũng như thực lực.

Càng vô lý hơn, nếu dựa theo những thứ chúng tôi đã nhìn thấy trong ngôi mộ dưới đáy biển mà suy đoán thì tòa lăng mộ trong truyền thuyết này hẳn là do Uông Tàng Hải xây dựng, như vậy thời gian thi công có lẽ vào cuối triều Nguyên, khi đó nước Đông Hạ đã bị tiêu diệt từ hàng trăm năm trước, đào đâu ra hoàng đế Đông Hạ để mà chôn cất chứ.

Chúng tôi đều đưa mắt về phía Trần Bì A Tứ, lão chính là người nói ra câu hoàng dế Đông Hạ được táng trong Vân Đỉnh Thiên Cung, nhưng bây giờ xem xét lại thì dường như giả thiết này hoàn toàn sụp đổ.

Trần Bì A Tứ biết chúng tôi đang nghĩ gì, mặt mũi lạnh tanh liếc qua bích họa, cười nhạt một tiếng rồi nhìn sang Hoa hòa thượng: “Nếu các người không tin, vậy thì hòa thượng, anh nói cho bọn họ biết đi.”

Hoa hòa thượng dạ một tiếng rồi quay sang chúng tôi cười nói: “Tôi biết các cậu đang hoài nghi điều gì, và tôi dám chắc các cậu đều nghĩ sai cả rồi. Những tài liệu viết về Đông Hạ mà các cậu đã xem hầu hết đều được suy ra từ mấy cuốn sách cổ không còn nguyên vẹn. Trên thực tế tài liệu về nước Đông Hạ còn lưu lại thật sự quá ít ỏi, ở nước ngoài người ta thậm chí còn không thừa nhận đã từng có một quốc gia như vậy tồn tại, cho nên thông tin các cậu thấy bây giờ thực ra cũng rất khó đánh giá độ chính xác.”

Bàn Tử nói: “Nếu đã thế thì ông dựa vào đâu mà khẳng định tài liệu của ông là đúng.”

Hoa hòa thượng trả lời: “Bởi vì tài liệu của chúng tôi trực quan hơn.” Ông ta móc một tấm lụa trắng từ trong túi áo lót, trải ra trước mắt chúng tôi. Tôi vừa nhìn thấy, ruột gan bỗng chốc rơi tuột xuống.

Không ngờ thứ đó chính là con Xà mi đồng ngư trong buổi bán đấu giá.

Tại sao nó lại nằm trong tay bọn họ, chẳng phải đã nói là không có người mua sao? Tôi nhíu mày, đột nhiên hiểu ra.

Đã không có người mua, mà cá lại nằm trong tay Trần Bì A Tứ, vậy lẽ nào Trần Bì A Tứ chính là người bán?

Toàn thân tôi run rẩy, cố gắng giữ thân thể ổn định, không để cho bản thân lộ ra vẻ mặt quá mức kinh ngạc. Thế nhưng lòng mề đã xoắn thành một cục, vô số câu hỏi bùng nổ trong đầu, nhất thời cũng không biết mình đang sợ hãi hay là hưng phấn, chỉ thấy tay chân đột ngột lạnh ngắt như bị rút máu.

Hoa hòa thượng không hề để ý đến nét mặt của tôi, tiếp lời: “Loại cá đồng này là một biến thể của rồng, cụ nhà chúng tôi nhờ cơ duyên xảo hợp mới lấy được, tôi tin chắc người chế tác ra nó phải biết rõ nội tình nước Đông Hạ. Lạ nhất là người này sử dụng thủ pháp vô cùng khéo léo để lưu lại một đoạn thông tin tuyệt mật trên thân cá, các cậu xem đi.”

Ông ta đưa con cá lại gần đèn bão, những mảnh vẩy cá mạ vàng phản chiếu ánh kim lấp lánh, in lên bức bích họa vô vàn điểm sáng li ti. Hoa hòa thượng dịch chuyển thân cá, những điểm sáng bắt đầu biến đổi, dần dần lại hóa thành những con chữ lốm đốm.

“Bí mật nằm ở đây, trên vẩy cá này tổng cộng ẩn giấu bốn mươi bảy chữ Nữ Chân.”

Trong lòng tôi a lên một tiếng, thầm nhủ hóa ra còn có thứ kỹ xảo này. Tôi nắm chặt hai con Xà mi đồng ngư trong túi, lắp bắp hỏi ông ta: “Nó…nó viết cái gì vậy?”

“Vì tư liệu trên con cá không hoàn chỉnh nên tôi còn chưa giải mã được hết. Nhưng tôi có thể khẳng định, người làm ra con cá này muốn ghi lại vài chuyện mà không muốn người ta phát hiện ra, lưu giữ lịch sử chân thực của Đông Hạ.” Hoa hòa thượng nói có phần đắc ý, “Thật ra trước khi nhìn thấy vật này, căn cứ vào rất nhiều dấu vết để lại, tôi đã suy đoán rằng nhà nước Đông Hạ chắc chắn từng tồn tại, có điều họ đã rút sâu vào núi lớn, vả lại không biết dựa vào điều gì mà một nhà nước nhỏ bé yếu ớt như thế vẫn đứng vững vàng giữa một bên là Mông Cổ hùng mạnh vô song, một bên là Triều Tiên như hổ đói rình mồi trong suốt mấy trăm năm. Tôi từng nghiên cứu ghi chép của Cao Ly (tên cũ của Triều Tiên), mãi cho đến trước khi nhà Minh thành lập, còn có người đào sâm bắt gặp những kẻ ăn mặc kỳ quái hoạt động ở chỗ này. Tôi nghĩ đó là một bộ phận dân cư còn sót lại của nước Đông Hạ.”

Ông ta lại chỉ vào con cá, nói tiếp: “Những mẩu ghi chép vụn vặt trong này đã chứng minh cách nghĩ của tôi là đúng. Nước Đông Hạ sau khi quyết chiến với Mông Cổ đã lui đến biên giới giữa Cát Lâm và Triều Tiên, vẫn náu mình tồn tại suốt mấy trăm năm, tổng cộng có mười bốn vị hoàng đế. Mông Cổ và Triều Tiên không dưới một lần muốn tiêu diệt đất nước bé nhỏ này, nhưng vì một lý do kỳ lạ mà tất cả đều thất bại.”

“Lý do gì?” Phan Tử hỏi: “Hòa thượng, anh nói chuyện thẳng thắn chút được không?”

Hoa hòa thượng nhún vai: “Tôi không biết. Tư liệu trên con cá kia không đầy đủ, đảm bảo còn có vật khác ghi lại phần còn thiếu. Nhưng căn cứ vào những chữ trong tay, tôi dám nói nước Đông Hạ đứng vững được hẳn là vì đã có những chuyện vô cùng ly kỳ xảy ra, còn nội dung phía sau thế nào thì chịu. Chúng tôi vẫn luôn muốn tìm, nhưng tiếc thay ông cụ nhà chúng tôi đã lùng sục bao nhiêu năm vẫn không thấy những phần khác đâu cả.” Ông ta ngừng một lát rồi lại nói: “Các cậu có biết câu cuối cùng trong đống chữ Nữ Chân này nói gì không?”

Tôi thầm nghĩ tụi này biết thế quái nào được, Diệp Thành đã tiếp lời: “Là gì?”

Hoa hòa thượng nhìn chúng tôi rồi bảo: “Trên này viết, Vạn Nô Vương của các triều đại đều không phải là người.”

“Không phải người thì là cái quái gì?” Bàn Tử thốt lên.

Hoa hòa thượng cất con cá đi: “Trên này viết, bọn họ đều là một loại quái vật từ dưới lòng đất bò ra!”

Không phải chứ, tôi nghĩ thầm. Mọi người nhìn nhau, xem chừng trong lòng đều đã hơi rờn rợn. Diệp Thành lại hỏi: “Cũng không thể nói như thế được, hay ý họ muốn ví hoàng đế với rồng, chứ không phải người phàm?”

“Tôi vốn cũng nghĩ người này chỉ muốn dùng lối ví von chân long thiên tử vậy thôi, nhưng sau này nghiên cứu thêm mới phát hiện người này khả năng chỉ muốn ghi lại một vài bí mật, khách quan hơn so với ghi chép lịch sử của Đông Hạ, nên hẳn là sẽ không dùng ngôn ngữ cung kính vậy đâu. Hơn nữa, nếu sự thực đúng như lời anh nói thì hãy tưởng tượng mà xem, giả sử anh chúc thọ hoàng đế mà vừa mào đầu đã nhả một câu: bệ hạ, ngài thật không phải người, chỉ e câu thứ hai chưa nói ra anh đã bị lôi đi lăng trì rồi. Làm gì có ai viết kì cục như vậy.” Ông ta cười khó hiểu: “Hơn nữa câu sau cùng viết cực kỳ rõ ràng, cực kỳ khiếm nhã, tôi vẫn canh cánh trong lòng. Nếu ta tìm được những phần khác thì hẳn là sẽ giải mã được rốt cuộc những lời này có ý nghĩa gì.”

Bàn Tử và Muộn Du Bình đều biết kỳ thật hai con cá đồng còn lại hiện giờ đang ở trong tay tôi, nhưng vì thận trọng nên bọn họ đều không lên tiếng. Tôi bóp chặt cá đồng trong túi áo, đột nhiên cảm thấy chúng trở nên nặng trĩu.

Nhất thời tôi cũng không biết mình có nên lấy hai con cá này ra không. Thực ra hai con cá này đối với tôi cũng chẳng có ý nghĩa gì. Tôi không đọc được chữ Nữ Chân, có xem cũng chẳng hiểu cóc khô gì sất. Nhhưng nếu giao cho bọn họ thì tôi lại thấy không ổn chút nào.

Phan Tử nhìn chằm chằm vào tấm bích họa, lẩm bẩm với chính mình rằng người được cho là Vạn Nô vương trên bích họa kia trông cũng giống người chứ nào có vẻ gì là quái vật. Bàn Tử vỗ vỗ anh, nói với Hoa hòa thượng: “Anh Mặt Sẹo, tôi bảo này, anh giải mã cái quái gì, chúng ta là người thực dụng, đừng ra vẻ phần tử trí thức, đến lúc quan tài mở ra thì là người hay chó khắc rõ ràng ngay thôi.”

Hoa hòa thượng cười cười lên tiếng: “Ý tôi là, biết người biết ta vẫn hơn.”

“Có điều, thằng vẽ bích họa không dưng lại vẽ mấy cái này ở đây làm quái gì nhỉ?” Bàn Tử hỏi: “Để nhắc mình khỏi quên nợ nước thù nhà à?”

Hoa hòa thượng lắc đầu, hiển nhiên cũng không hiểu rõ lắm. Tôi ngẫm nghĩ rồi nói: “Có khi là muốn hoàn thành bích họa ở đây rồi dỡ cả khối đá xuống, còn không thì chắc là vẽ để giết thời gian thôi. Anh xem trong này ấm áp, có lẽ lúc đó thợ thuyền cũng vào đây nghỉ ngơi mà.”

Chẳng ai thèm tin tôi. Hoa hòa thượng bắt đầu chụp lại mấy thứ này để lưu lại làm tư liệu.

Chúng tôi nghỉ ngơi đã đủ, dần dần hồi phục tinh thần, bắt đầu cắt lượt nghỉ ngơi. Trần Bì A Tứ lại cử người của lão thay phiên ra canh bên ngoài, chừng nào tuyết ngừng rơi thì bò vào báo cho chúng tôi, còn chúng tôi bắt đầu thay phiên nhau ngủ.

Khi tôi tỉnh giấc thì Thuận Tử cũng vừa tỉnh lại, không ngừng xin lỗi chúng tôi. Bàn Tử không thèm quan tâm đến hắn, tôi lấy đồ cho hắn ăn, lại bảo anh cứ nghỉ ngơi cho khỏe, tôi còn phải nhờ anh tiếp tục dẫn lên mà.

Trong này không có mặt trời mặt trăng thay nhau chiếu sáng, cũng chẳng biết thời gian đã qua bao lâu, đại khái là chờ hai ba ngày thì tuyết rốt cuộc cũng ngừng rơi. Chúng tôi lục tục leo ra khỏi cái khe, bên ngoài đã trời quang mây tạnh, xung quanh là một thế giới bao la trắng xóa.

Sửa soạn lại trang bị mới phát hiện mấy ngày nay chúng tôi đã ăn quá nhiều, đoán chừng nếu không có tiếp tế thì chưa đi đến đích đã cạn sạch lương thực. Hỏi Thuận Tử xem có cách nào không, hắn nói đã lên vùng núi phủ tuyết thì bó tay rồi, bằng không phải quay trở về, hoặc là phân phối đồ ăn ra, chịu khó nhịn bớt một chút.

Lúc ở trong khe nứt, Trần Bì A Tứ đã dạy chúng tôi rất nhiều mánh lới sử dụng trên núi tuyết, ví dụ như dùng băng vệ sinh làm lót giày có thể hút mồ hôi, giữ cho bàn chân khô ráo, toàn thân ấm áp. Chúng tôi làm theo cách của lão, quả thật không tồi, có điều chính mình cũng thấy chướng, cứ nghĩ nếu vào cổ mộ rồi vứt lại mấy thứ này trong đó, vài năm sau có đội khảo cổ đào ra, nhìn thấy cái của nợ này nằm chình ình bên cạnh quan tài thì không biết sẽ có vẻ mặt gì. \*Êm vái cả nón trí tưởng tượng phong cmn phú của bạn Tà =))\*

Chúng tôi dùng dây thừng leo lên sườn dốc mà mình đã ngã xuống, thấy trên mặt đất chi chít những dấu chân ngựa mới tinh. Bàn Tử ngồi thụp xuống xem xét rồi nói: “Đám người A Ninh kia xem ra đã vượt qua chúng ta, giờ đang ở tít đằng trước rồi.”

Chúng tôi không nói thêm lời nào, đeo kính chắn gió rồi gấp rút lên đường. Hai giờ sau, trên một sườn núi, chúng tôi thấy đội của A Ninh. Bọn họ hiển nhiên cũng chịu tổn thất rất lớn, ba mươi người giờ chỉ còn có hai mươi, số ngựa cũng bị rút xuống một nửa, nhìn toét mắt cũng không thấy tăm hơi chú Ba tôi đâu.

Chúng tôi bắt đầu lẳng lặng ẩn nấp, quan sát bọn họ. Tôi thấy A Ninh nâng ống nhòm chăm chú nhìn về một phía, muốn trông theo hướng cô ả đang nhìn nên cũng nheo mắt lại.

Chỉ thấy ngoài xa, không biết là trong màn tuyết hay mây mù, đứng sừng sững một ngọn núi tuyết lớn, hợp thành một thể với những mạch núi khác, lại cao chót vót đên bất thường. Đó chính là ngọn núi tuyết tôi từng thấy trong ngôi mộ dưới đáy biến sâu, hình dáng của nó dường như không khác mấy so với trong hình vẽ.

“Đúng chỗ này rồi.” Tôi thầm nhủ trong lòng, chỉ vào ngọn núi kia, ngoảnh đầu lại hỏi Thuận Tử: “Kia là núi gì? Làm sao qua đó bây giờ?”

Thuận Tử đưa tay lên che nắng, vừa nhìn đã biến sắc: “Thì ra các anh muốn đến đấy à?! Chỗ kia không đi được đâu!”

## 130. Q.4 - Chương 15: Ngũ Thánh Tuyết Sơn

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Chờ cho trận bão tuyết tan đi, chúng tôi tiếp tục lên đường. Trên một sườn dốc, chúng tôi thấy đoàn ngựa thồ của A Ninh, đồng thời cũng cũng phát hiện ngọn núi tuyết thần bí trên bức tranh trong cổ mộ dưới đáy biển đột ngột hiện ra nơi cuối tầm mắt. Nhưng vừa mở miệng hỏi đi đường nào để tới nơi thì Thuận Tử đã lắc đầu, nói chúng tôi tuyệt đối không thể đến đó.

“Tại sao?” Tôi nghi hoặc hỏi, thầm nghĩ không phải anh đã nói tám trăm dặm núi tuyết này, ngọn núi nào anh cũng đều đặt chân lên cả rồi ư? Sao ngọn kia lại không thể lên?

Thuận Tử giải thích: “Ngọn núi kia tên là Tam Thánh, núi này chỉ có một phần nhỏ thuộc về chúng ta, từ ranh giới phủ tuyết đổ về bên kia đều thuộc lãnh thổ Triều Tiên, chúng ta không thể vào được.”

Bàn Tử đờ người một lúc, hỏi lại: “Mẹ kiếp! Không thể nào! Núi Tam Thánh, chẳng lẽ chính là ngọn núi tuyết năm xưa Bành tổng tư lệnh dẫn quân tiếp viện Triều Tiên kháng Mỹ, bộ phận hậu cần của quân tình nguyện đã xây dựng con đường huyết mạch vượt qua nó sao?”

(Bành tổng tư lệnh tức Bành Đức Hoài, người lãnh đạo Chí nguyện quân Trung quốc tham chiến ở Triều Tiên)

Thuận Tử gật đầu nói: “Phải, chính là ngọn núi kia. Độ cao so với mực nước biển của nó là hơn 3400 mét, vượt qua ngọn núi này chính là vùng núi non của Triều Tiên.”

Tôi nghe vậy, trong lòng thầm nghĩ thôi tiêu rồi.

Ngọn núi Tam Thánh này, nếu ai đã từng đi lính hoặc có hứng thú với lịch sử cận đại của Trung Quốc thì đều biết trên thế giới có ba vùng biên giới khó vượt qua nhất, một là biên giới giữa Ấn Độ và Pakistan, hai là biên giới Isarel và Li Băng, nơi còn lại chính là đường biên giới Tam Thánh chỉ dài vẻn vẹn 14 km này đây.

Thật ra hai nước Trung Quốc và Triều Tiên vốn có quan hệ hữu hảo từ lâu, người từng trải đều biết ở sườn tây dãy Trường Bạch có thể vượt qua đường biên giới một cách cực kì thoải mái, cũng không có quá nhiều cửa khẩu. Khoảng chừng năm 1996, vùng núi Trường Bạch phía Trung Quốc kinh tế khó khăn, cho nên có rất nhiều người thường xuyên vượt biên sang Triều Tiên để đào một thứ thảo dược gọi là “Cao sơn hồng cảnh thiên” bán lấy tiền. Tuy bộ đội Triều Tiên cũng truy bắt nhưng người Trung Quốc chạy trốn còn nhanh hơn, cứ như đánh du kích. Hơn nữa rất nhiều người tới đào trộm thảo dược còn mang theo thuốc lá và rượu, chẳng may có bị tóm thì lại dùng rượu và thuốc đút lót mà thoát thân. Thế nên trong một khoảng thời gian, vùng biên giới phía sườn tây này chỉ còn tồn tại trên danh nghĩa.

Duy chỉ có đoạn biên giới Tam Thánh này vẫn được canh giữ vô cùng nghiêm ngặt, lí do vì sao chẳng ai rõ, nghe nói là vì đây là đoạn biên giới cổ giữa hai nước, bên ngoài tuyết tuyến chính là lãnh thổ Triều Tiên. Giai đoạn kháng Mỹ viện Triều, để nhanh chóng vận chuyển vật tư chiến lược tới Triều Tiên, người ta đã tạo ra trên núi rất nhiều đường giao thông và công sự ngầm tạm thời. Hai bên đều có thể thông qua tuyến đường giao thông này mà nhanh chóng dẫn quân sang nước kia, cho nên không canh phòng nghiêm ngặt không được.

Hiện giờ lượng đồ ăn dự trữ không cho phép chúng tôi đi vòng qua đường biên cảnh đặc biệt cao so với mực nước biển này. Cách duy nhất để kịp tiến độ chính là đi thẳng hướng núi Tam Thánh, trực tiếp vượt qua vùng biên cảnh Trung – Triều, sau đó tiến lên đỉnh núi tuyết.

Phiền toái của chúng tôi lần này không phải là cạm bẫy tinh xảo huyền bí khó lường hay bánh tông mà là đạn bắn ra từ súng trường tự động số 81 (1) cùng với ít thì một bài, nhiều thì một liên (\*) quân đội chuyên nghiệp.

(\*) Bài là đơn vị quân đội bao gồm hai hoặc ba ban, liên lại cao hơn bài, còn ban thì tương đương tiểu đội, nói chung cứ hiểu bài là trung đội, liên là đại đội đi.

Những người khác cũng ít nhiều hiểu được tình hình hiện tại ở núi Tam Thánh, ai nấy đều tỏ vẻ buồn rầu. Chúng tôi nhìn nhau mất một lúc, bước tiếp theo biết phải làm sao bây giờ?

Phan Tử an ủi chúng tôi nói: “Mọi người đừng vội, vùng biên cảnh này kiểu gì chẳng có con đường lậu để vượt biên. Ở đây Thuận Tử đã từng đi lính, chắc chắn sẽ biết, chúng ta có thể thuyết phục hắn dẫn đoàn đi, đến lúc đó cho hắn thêm tiền là xong.”

Nói rồi quay sang hỏi Thuận Tử, không ngờ Thuận Tử lại kiên quyết lắc đầu, nói: “Không đi! Không có cách nào đâu! Đúng là bên kia có vài con đường qua biên giới nhưng toàn bộ đều được canh gác rất kĩ, cứ mười mét đặt một đèn pha. Đi từ chân núi lên đến đỉnh đến đâu cũng gặp cấm khu quân sự, tuy không đông người nhưng trạm gác lại dày đặc. Đừng nói quá cảnh, anh muốn đến gần huýt sáo một tiếng cũng không được. Lúc còn là lính tôi đã từng nhận lệnh nếu có người lạ đi vào tầm nhìn, lập tức phải bắn một phát súng chỉ thiên cảnh cáo. Nếu kẻ đó còn không lui, phát thứ hai sẽ bắn thẳng vào chân, không cần biết lí do.”

Bàn Tử hỏi: “Chúng ta mua chút hoa quả mang theo, giả dạng là dân thường đến thăm hỏi có được không?”

Thuận Tử bật cười. “Anh nói giỡn hay thiệt! Tất nhiên là không thể. Thứ nhất đây không phải nơi có thể đục nước béo cò, thứ hai trên này kiếm đâu ra hoa quả, giữa băng tuyết ngợp trời mà chúng ta tự dưng mang hoa quả tới tận ranh giới tuyết của núi Trường Bạch, thà đi tay không còn đỡ khả nghi hơn.”

Bàn Tử chặc lưỡi: “Vậy làm sao bây giờ? Cái biên giới cùi này mà đánh chết cũng không qua được? Tôi không tin, Macedonia (2) phòng thủ kiên cố vậy mà còn bị phá, nơi này có thể kiên cố hơn Macedonia được không? Tiên sư, có phải anh chê tiền ít hay không? Muốn bao nhiêu cứ việc nói thẳng.”

Thuận Tử khó xử vò đầu: “Ai dà, vấn đề không phải là chuyện tiền nong. Nếu thực sự có cách thì tôi còn gây khó dễ để vòi tiền làm gì. Nếu các người muốn sang Triều Tiên sao không nói sớm để tôi dẫn đi đường khác, giờ đã đến đây rồi tôi cũng chẳng biết làm thế nào.”

Thuận Tử ăn nói dứt khoát, tỏ ý không thể thương lượng như vậy khiến chúng tôi đều bất ngờ. Vùng này không phải trù phú gì, vượt biên cảnh cũng không phải tội lớn, nếu thực sự có cách thì hẳn là Thuận Tử sẽ không giấu chúng tôi.

Đám Hoa hòa thượng không có chủ kiến, đành tới chỗ Trần Bì A Tứ hỏi lão xem thế nào.

Thật ra vấn đề bây giờ là tiếp tục đi hay quay về. Nếu đi tiếp thì sẽ y như lời Thuận Tử nói, phải đi vòng qua đoạn biên giới khác, thời gian có thể dài gấp đôi, hơn nữa vài ngày cuối cùng sẽ phải ôm bụng đói mà leo núi. Còn nếu không đi tiếp tức là trở về nghỉ ngơi cho hồi phục sức khỏe rồi mới quay lại, nói cách khác mấy ngày nay đều leo núi không công, bao nhiêu công sức vất vả khổ cực đều uổng phí cả.

Tôi thì muốn tiếp tục đi. Không biết chú Ba sắp xếp hành động cấp bách như vậy là có mục đích gì, vả lại đám người của A Ninh cũng gây ra áp lực rất lớn, lòng tôi chỉ mong sớm có thể thấy chú Ba. Đương nhiên lúc đó tôi nghĩ thế là vì hoàn toàn không hiểu cảm giác khốn khổ khi leo lên núi tuyết trong cơn đói khát là như thế nào.

Trần Bì A Tứ thở dài, hiển nhiên chính bản thân lão cũng không đoán được chuyện này lại phiền phức như vậy. Những kẻ này lúc ở Trường Sa đều là hạng già đầu trong nghề, xưa nay vẫn quen một tay che trời, giết người phóng hỏa chuyện gì cũng dám làm, nhưng một khi chuyện có liên quan tới chính quyền thì cũng không dám chọc. Thế nên người ta mới nói “bần bất dữ phú đấu, phú bất dữ quan tranh” (người nghèo không dám đấu đá với kẻ giàu, kẻ giàu lại không dám đắc tội với quan lớn). Lão suy nghĩ nửa ngày trời vẫn không nói gì, đôi mày ngày càng nhíu chặt.

Tôi bắt đầu sốt ruột, liếc Muộn Du Bình một cái, muốn hỏi xem hắn nghĩ sao, nào ngờ hắn lại hoàn toàn không để ý đến cuộc thảo luận nãy giờ của chúng tôi, chỉ nhìn về ngọn núi tuyết xa xa, không biết trong lòng đang nghĩ gì, tựa như mọi chuyện đều không liên quan tới hắn.

Bàn tới bàn lui mà không ai nghĩ ra cách, đang lúc không biết phải làm gì thì Diệp Thành đứng cạnh gọi chúng tôi một tiếng.

Chúng tôi đều ngậm miệng, nhìn xuống chân núi thì phát hiện đoàn ngựa thồ của A Ninh lại bắt đầu di chuyển về phía trước. Nhìn hướng xuất phát của bọn họ thì mục tiêu không còn nghi ngờ gì nữa, chính là núi Tam Thánh.

Rất nhiều đồ đạc bị tháo xuống, vứt bừa bãi trên mặt tuyết, có lẽ là muốn giảm bớt trọng lượng để đi cho nhanh, nhìn xuống dưới chân núi tuyết chỉ thấy một đống lộn xộn.

Diệp Thành nghi hoặc nói: “Lạ thật, đám người kia không biết phía trước là đường biên cảnh sao? Người dẫn đường bên đó uống lộn thuốc rồi hả? Theo như lời Thuận Tử nói, bọn họ đeo nhiều vũ khí trên lưng như thế, không phải sẽ trở thành cái bia cho người ta tập bắn đạn thật hay sao?”

Tôi lắc đầu ý nói không thể có chuyện đó. Tôi biết cách làm việc của công ty bọn họ, chắc chắn phải có dân địa phương dẫn đường, hơn nữa không chỉ một người. Một công ty khảo sát tư nhân chuyên nghiệp như vậy chắc chắn rất am hiểu thế nào là điều tra nghiên cứu cũng như quan hệ với chính quyền. Hiểu biết của họ về nơi này chắc chắn hơn chúng tôi rất nhiều lần, hơn nữa lộ trình chắc chắn đã được cố định từ trước, sẽ không dễ dàng thay đổi.

Bàn Tử hoài nghi năng lực nghiệp vụ của Thuận Tử, liền hỏi hắn giải thích chuyện này thế nào. Phải chăng có người khác biết con đường mà hắn không biết?

Thuận Tử nheo mắt nhìn rồi đáp: “ Đi kiểu đó thì chỉ có một khả năng, chính là bọn họ muốn từ con đèo trước mặt, vòng lên một ngọn núi khác, sau đó bỏ qua đoạn có đường biên cảnh kia, sang đất Triều Tiên rồi mới quay lại núi Tam Thánh, cách này tuy cũng khá phiêu lưu nhưng còn đỡ hơn là đột nhập phòng tuyến biên giới. Đội ngũ của họ đông hơn chúng ta rất nhiều, nếu chuẩn bị đầy đủ lương thực, hoặc là đã thông đồng với bên Triều Tiên thì hoàn toàn có thể vượt qua đoạn đường dài này.”

“Thế mình phải làm sao đây? Hay là đuổi kịp bọn họ rồi tính sau?” Diệp Thành quay sang hỏi Trần Bì A Tứ.

Trần Bì A Tứ lắc lắc đầu, cũng không mở miệng. Đột nhiên, lão chỉ tay về hướng một ngọn núi phủ tuyết trắng xóa bên cạnh Tam Thánh rồi hỏi Thuận Tử: “Kia là núi gì?”

Thuận Tử nhìn qua ống nhò, đáp: “Đó là núi tuyết Tiểu Thánh, ngọn núi này nằm trong lãnh thổ nước ta. Tam Thánh cùng với Tiểu Thánh, cộng thêm núi Đại Thánh phía bên kia nữa, thường được gọi là Ngũ Thánh.”

Trần Bì A Tứ lại hỏi: “Từ đây có đường nào tới núi Tiểu Thánh kia không?”

Lời này vừa dứt, mọi người đều sửng sốt. Không biết lão già này muốn gì đây? Thuận Tử cũng thấy lạ, bèn đáp: “Không có vấn đề gì. Đi một ngày là đến nơi thôi, hơn nữa chỗ đó cũng xa trạm gác, phong cảnh không tồi. Chỉ có điều đường hơi khó đi.”

Trần Bì A Tứ phủi phủi tuyết bám trên quần, đứng lên nói với Thuận Tử: “Đi thôi. Dẫn chúng ta tới đó là được.”

Mọi người chẳng hiểu mô tê gì, Hoa hòa thượng lập tức nhắc nhở: “Tại sao vậy? Lão gia, đi tới đó chỉ tổ lãng phí thời gian, chúng ta không đủ lương thực để duy trì lâu như vậy…”

Trần Bì A Tứ khoát tay, chỉ sơn mạch kéo dài không dứt, nói: “Nơi này thế núi dài như sợi chỉ, quanh năm tuyết phủ, ba ngọn núi bao quát xung quanh, là một thế Tam đầu lão long rất hiếm gặp, Đại phong thủy gọi đây là thế “Quần long tọa”. Ba ngọn núi này đều là đầu rồng, cực kì thích hợp để quần táng. Nếu Thiên cung quả thực nằm sau những vách đá dựng đứng của ngọn núi trung tâm là Tam Thánh, thì trong hai cái đầu rồng nhỏ hai bên hẳn là còn có lăng bồi táng của hoàng hậu hoặc cận thần chi đó.”

Kết cấu của Tam đầu long hết sức kì lạ, ba đầu rồng phải nối liền với nhau, bằng không ba con rồng sẽ tự ý bay về trời, mất phương hướng và tụ thành một mớ hỗn loạn. Chôn cất ở đây sẽ khiến cho anh em con cháu tàn sát, cho nên nếu có lăng bồi táng thì phía dưới lăng mộ tất nhiên sẽ phải có con đường bí mật nối liền với lăng nằm chính giữa là thiên cung.

Trong lịch sử cũng có rất nhiều cổ mộ Tam đầu long. Ví như năm 1987 khai quật được một lăng mộ thời Chiến quốc trên núi Mang Sơn, là tam tử liên táng, chính là ba cổ mộ có liên hệ với nhau, chia ra ba đỉnh núi nằm trong cùng một sơn mạch. Hai cổ mộ hai bên lúc đầu cũng có thông đạo đường kính khoảng nửa mét nối với mộ chính ở giữa, đáng tiếc vào thời điểm khai quật thông đạo này đã sụp, thế nên đội khảo cổ cũng không biết những con đường này có thật sự thông với nhau hay chỉ là một cách bài trí tượng trưng.

Chúng tôi nhìn theo hướng tay lão chỉ, chỉ thấy ba ngọn núi tuyết vắt ngang nơi cùng trời cuối đất, trông chẳng khác gì những ngọn núi tuyết xung quanh, không biết Trần Bì A Tứ dựa vào đâu mà phán đoán như thế.

Trần Bì A Tứ nói rồi nhìn thoáng qua Muộn Du Bình, hỏi hắn: “Tiểu ca, ta nói đúng chứ?”

Đây là lần đầu tiên Muộn Du Bình có phản ứng với câu hỏi của người khác, hắn quay đầu lại nhìn lướt qua Trần Bì A Tứ, nhưng không nói gì cả, lại quay đầu tiếp tục ngắm núi tuyết phía xa.

Chúng tôi đều không hiểu Đại đầu phong thủy, nghe thế như lạc giữa sương mù, trong lòng cảm thấy mơ hồ. Nhưng nếu như lão già này đã nói thế, Muộn Du Bình tựa hồ cũng đồng ý, vậy thì tốt hơn hết đừng có nghi ngờ.

Xuống đến chân núi nơi mà đám người của A Ninh vừa dời đi, chúng tôi thấy hành lí bị bỏ lại nằm la liệt trên mặt tuyết, hầu hết đều đã bị lục tung lên, bên trong không hề có lương thực, hiển nhiên tất cả trang bị đều đã được sàng lọc một lần, những thứ vô dụng hoặc trùng lặp đều bị bỏ lại.

Bàn Tử thậm chí còn tìm được mấy cây súng, nhưng đạn bên trong đã bị mang đi sạch sẽ, chỉ còn cái vỏ không. Bàn Tử nhặt súng, đeo lên lưng tính mang theo nhưng bị Thuận Tử ngăn cản, nói lưng anh đeo súng, nếu chạm mặt bộ đội biên phòng ở đây thì khó mà giải thích, nếu không có súng thì tôi còn nói đỡ ọi người được. Bàn Tử chỉ đành chép miệng tiếc rẻ.

Đi hết sườn dốc bằng phẳng nằm dưới chân núi mà A Ninh đã bước qua là đến một khe núi, chúng tôi thấy dấu chân đoàn ngựa thồ của cô ả kéo dài, chui sâu vào khe núi đó.

Chúng tôi cũng dừng chân, chỉnh đốn một chút, rồi Thuận Tử dẫn chúng tôi đi ngoặt sang hướng núi Tiểu Thánh. Rất nhanh, chúng tôi đã tiến vào thế giới bao phủ trong một màu trắng xóa, phóng tầm mắt ra xa cũng chỉ thấy tuyết che kín chân trời cùng với những mỏm núi hay nhũ băng hiếm khi lộ ra.

Núi Trường Bạch có lẽ là ngọn núi tuyết duy nhất trên thế giới có thể leo lên. Cảnh vật nơi này còn đẹp hơn cả sông băng núi Côn Luân, lại không có những kẽ nứt lớn dưới lớp băng nên không cần lo dưới chân đột ngột sụp xuống. Nhưng sông băng trên núi Trường Bạch cũng là dạng sông băng cổ điển hình, núi liên kết không chắc chắn tạo ra những dạng địa hình băng hà phổ biến như động hình cối, hồ băng khổng lồ, giếng băng sâu không thấy đáy. Dù sao tôi cũng không rành địa hình núi tuyết cho lắm nên không biết giải thích gì cả, chỉ biết khi đi thường xuyên gặp đường cụt. Vách núi cao vạn trượng, dù là đi vòng qua bên cạnh hay nằm úp sấp mà bò qua thì vẫn hết sức nguy hiểm.

Dọc đường không ai nói câu nào, nếu gióng theo đường chim bay thì khoảng cách này chỉ cần đi mấy giờ mà chúng tôi phải mất gần một ngày mới đến, khi tới khe núi dưới chân núi Tiểu Thánh đã là chạng vạng tối ngày hôm đó.

Chúng tôi đào một cái hố rồi hạ trại trên sườn dốc phủ tuyết cao hơn khe núi chừng năm sáu trăm mét, ăn chút đồ nóng. Bầu trời sao trên núi cao trong sáng vô ngần, Trần Bì A Tứ lấy ra một cái kim chỉ nam, kết hợp với la bàn thiên văn trong đầu, xem vị trí các ngôi sao trên bầu trời để vạch ra lộ trình khái quát cho ngày mai.

Tuy dọc đường đi đã mệt lử cả người, nhưng trời vừa sáng, Bàn Tử đã quấn lấy Thuận Tử, hỏi xem quanh đây có suối nước nóng không.

Thuận Tử cũng nghĩ đến suối nước nóng, nhưng hắn nói nơi này rất cao so với mực nước biển, hắn cũng không hay lui tới, muốn tìm suối nước nóng có hơi khó. Nếu chán có thể đi dạo xung quanh để tìm thử xem sao, nhân tiện có thể tới thăm địa điểm băng táng của người cổ đại, cách nơi chúng tôi hạ trại có hơn 1 km thôi.

Dân đổ đấu luôn có cảm tình đặc biệt với thi thể, dù sao cũng rỗi rãi không có gì làm, nghe nói có người chết chúng tôi đều nảy sinh lòng hiếu kì.

Trần Bì A Tứ thể lực không tốt, Hoa hòa thượng ở lại chăm sóc lão, còn những người khác đều đi theo Thuận Tử hướng về sơn cốc phía bên trái. Đi không tới nửa giờ đã tiến vào một vách núi, bên dưới là hố băng tối đen một màu, chẳng nhìn thấy gì.

Thuận Tử tìm chỗ thuận tiện để dừng chân, nhóm lên một đống lửa nguội lạnh bị bỏ lại.

Chỉ thấy trong những tầng băng dưới đáy hố quả nhiên có rất nhiều cái bóng đen cuộn thành một đám, quấn quít vào nhau, có thể nhìn rõ hình dáng con người. Có nhiều cái chỉ còn lại một điểm đen, xung quanh hố băng thậm chí còn có vài dấu vết hiến tế.

Thuận Tử nói người dân trên núi này từ xa xưa đã phổ biến hình thức băng táng, thời kì đầu giải phóng vẫn có người được mai tang trong hố băng này, thế nên bây giờ thỉnh thoảng lại có người già đến đây bái tế. Sông băng nơi này mỗi năm lại thêm dày, cho nên anh hãy xem lớp thi thể tận cùng bên dưới kia đi, những chấm nhỏ nhìn không còn rõ nữa ấy, niên đại có khi đã được hơn ngàn năm rồi, mà lớp ngoài cùng dễ cũng phải vài chục năm.

Tôi đếm sơ sơ, chỉ tính những điểm đen có thể nhìn thấy cũng lên đến hàng ngàn hàng vạn rồi. Hiển nhiên ngôi mộ băng này trải qua mấy ngàn năm không biết đã tích tụ bao nhiêu thi thể, bên trong núi Tiểu Thánh kia hẳn là cũng có những hố băng như thế, tòa núi tuyết này chẳng phải chính là một nhà mồ vĩ đại hay sao.

“Trong những thi thể dưới kia, không biết có cả những nô lệ Đông Hạ xây dựng linh cung năm đó không nhỉ?” Bàn Tử đột nhiên cất giọng hỏi.

“Cũng chưa chắc.” Muộn Du Bình nhìn vào điểm sâu tận cùng bên trong hố băng, ánh mắt lạnh lùng dần dần trở nên u ám, không biết đang nghĩ gì.

Thi thể chôn trong băng, cũng không thể nào đào lên được. Chúng tôi đi một vòng, thấy nhàm chán vô vị, thế là lại đi tìm suối nước nóng, không ngờ cũng tìm được một lạch nước nóng cỡ nhỏ. Mấy người rửa sạch mặt mũi chân tay dưới suối, cả người thấy ấm áp dễ chịu rồi quay về trại kể lại chuyện vừa nãy, khiến Hoa hòa thượng không thôi tiếc rẻ.

Trên núi tuyết kể cũng kì quái, người ấm áp cũng mệt rã rời, người đông cứng tưởng sắp chết đến nơi cũng mệt rã rời. Cơm chiều của chúng tôi là mì sợi, ăn xong căng da bụng chùng da mắt, bên ngoài lại nổi gió, chúng tôi sớm chui vào túi ngủ nghỉ ngơi, để Thuận Tử canh gác ca đầu tiên. Chúng tôi nhiều người, không cần phải thay phiên nhau hết trong một ngày, tốp canh gác luân phiên hôm nay là ba người Thuận Tử, Lang Phong và Phan Tử.

Tôi mệt mỏi rã rời, rất nhanh chìm vào giấc ngủ. Cứ nghĩ có thể đánh một giấc ngon lành, không ngờ vừa mới chợp mắt được chừng một tiếng, Hoa hòa thượng, Bàn Tử, Lang Phong và Phan Tử đã bắt đầu ngáy pho pho, liên miên không dứt cứ như giàn nhạc giao hưởng đang hòa tấu, khiến tôi gặp ác mộng mà tỉnh giấc.

Lần này trằn trọc mãi vẫn không ngủ lại được, nằm lại khó chịu nên tôi chui ra ngoài lều, bảo Thuận Tử tôi với anh đổi ca, tôi thay cho anh, anh vào ngủ một giấc đi.

Thuận Tử đang ngồi an nhàn hút thuốc, ngây người nhìn một bóng núi lớn màu đen in dưới ánh trăng. Nghe tôi nói muốn thay ca, hắn bèn lắc đầu nói không cần, đã cầm tiền của chúng tôi rồi mà việc này cũng không làm nổi thì không hay cho lắm.

Lòng tôi nghĩ tùy anh, lấy ra một điếu thuốc, mượn hắn cái bật lửa, sau đó vừa đi cho thêm củi vào bếp lò vừa chuyện phiếm với hắn. \*sao hông châm lửa từ bếp cho đỡ phí =))\*

Nói chuyện phiếm với người dẫn đường là cách mở mang kiến thức rất tốt. Tôi kể cho hắn nghe rất nhiều về cổ mộ, hắn tỏ ra khá thích thú. Hắn cũng kể cho tôi rất nhiều câu chuyện phong thổ nhân tình trong vùng lẫn những chuyện kì thú trong rừng núi, tôi say sưa nghe không biết mệt, hai người chúng tôi càng nói càng sôi nổi.

Sau đó bắt đầu nói về cuộc thám hiểm của chúng tôi. Thuận Tử cho tôi biết hắn từng làm lính biên phòng bảy năm, nhưng có bốn năm làm quân dự bị, trước khi nhập ngũ hắn vốn làm nghề hái thảo dược cho nên rất quen thuộc với vùng núi tuyết này. Bạn bè đều gọi hắn là “A lang tài”, tức là đứa con của núi tuyết, cho nên chúng tôi đi theo hắn có thể tuyệt đối yên tâm. Núi non ở đây, người có thể dẫn đường không nhiều lắm, hắm cũng xem như là một trong số đó.

Trong lòng tôi bắt đầu nghi ngờ, thầm nghĩ đã vậy sao anh còn chưa lên núi đã bất tỉnh, cái này khẳng định là khoác lác rồi. Nhưng xem hắn nói trịnh trọng như vậy, cũng không cần thiết phải đập tan hứng thú của hắn, nên cũng ngồi yên mà nghe hắn nói.

Trò chuyện một hồi, chủ đề cũng ngày một đa dạng, khoảng cách giữa chúng tôi dần được thu hẹp. Đúng lúc này, Thuận Tử đột ngột hỏi tôi: “Cậu chủ Ngô … Thực ra các cậu vào trong núi rốt cuộc là để làm gì? Cậu có thể cho tôi biết không?”

Tôi nghe thế liền ngẩn người, không biết đáp sao cho phải, bầu không khí giữa hai người chúng tôi lại chìm vào thinh lặng.

Mục đích của chúng tôi sao, tôi biết nói thế nào đây. Nói là đi tìm Vân Đỉnh thiên cung, anh có tin không? Nói là đến trộm mộ cũng không được, bảo đi du lịch càng không đúng, quả là khó mở miệng. Tôi ngẫm nghĩ hồi lâu, cuối cùng đành thở dài: “Anh quan tâm chuyện này làm gì, tôi không thể nói được.”

Thuận Tử dường như cũng đoán trước câu trả lời của tôi, chỉ cười cười nói: “Không sao đâu, tôi chỉ thuận miệng hỏi thôi.”

Trong lòng tôi cảm thấy không thoải mái, bởi tôi không muốn lừa hắn, đành chuyển qua đề tài khác. Tôi hỏi hắn trước kia là người hái thảo dược, tại sao lại chuyển sang làm nghề dẫn đường lên núi?

Hái thảo dược trên núi Trường Bạch cũng kiếm được kha khá, so với cái nghề dẫn đường vất vả này thì thoải mái hơn nhiều, cũng bởi lí do này mà bây giờ rất hiếm người làm nghề dẫn đường lên núi tuyết.

Thuận Tử liếc tôi một cái, đột nhiên nói ra một câu khiến tôi muốn ói máu.

Hắn nói: “Tôi không phải dẫn đường chuyên nghiệp, sau khi xuất ngũ tôi vẫn thường đi hái thảo dược, chỉ dẫn người lên núi có vài lần nhưng chưa bao giờ vào sâu đến thế này. Bình thường cũng chỉ quanh quẩn bên hồ “Cô Nương” dưới kia thôi, đây là lần đầu tiên tôi dẫn người lên đến chỗ này.”

Tôi cười nói: “Đừng đùa chứ!”

“Thật đó cậu chủ Ngô. Tôi có sao nói vậy thôi, vào mùa này chẳng có người dẫn đường chuyên nghiệp nào chịu đưa các cậu vào núi tuyết đâu, nếu tôi không làm thì các cậu chỉ có nước tự mình mò mẫm đi vào.” Hắn lại nhìn tôi cười cười: “Như thế thật quá nguy hiểm. Nếu không nhờ bồ tát phù hộ thì chúng ta chết cả rồi, có thể vào được đến đây mà không thiếu một ai đã là kì tích. Nhưng các cậu cũng không cần lo lắng, tuy tôi chưa từng dẫn người tới đây nhưng bản thân đã vào rất nhiều lần, rất quen thuộc với nơi này nên sẽ không sao đâu.”

Vẻ mặt hắn khi nói chuyện cực kì nghiêm túc, không giống như đang nói giỡn. Trong lòng tôi chửi thầm, lại nghi hoặc hỏi: “Nơi đó nếu nguy hiểm thế sao anh còn dẫn chúng tôi đi? Anh vì chút tiền như vậy có đáng không?”

Thuận Tử nhìn tôi bằng ánh mắt sâu xa, nói: “Tiền là một phần, ngoài ra còn có nguyên nhân khác…. Là vì cha tôi, ông ấy… mất tích vào mười năm trước. Năm đó, ông ấy cũng dẫn một đám người lên núi tuyết, lộ trình so với các cậu bây giờ cũng không khác biệt lắm, nhưng cuối cùng cả đoàn người đều biến mất trên núi. Tôi chỉ nhớ loáng thoáng, trang phục của mấy người khách đến tìm cha tôi rất giống các cậu, cũng vào mùa đông, cũng là không thể không lên núi. Thế nên khi thấy các cậu, đột nhiên tôi có cảm giác mình nhất định phải theo các cậu vào trong núi. Thứ nhất tôi không muốn các cậu lại chết trong núi giống cha tôi, thứ hai, tôi có một ý nghĩ ngây thơ rằng có lẽ mục đích các cậu lên núi cũng giống nhóm người mười năm trước. Đi theo các cậu, có thể tôi sẽ biết cha tôi năm đó rốt cuộc đã gặp phải chuyện gì. Đương nhiên những điều này chỉ là suy đoán của tôi thôi.” Hắn tự cười giễu chính mình: “Có khi cha tôi chỉ đơn giản là gặp tuyết lở, bị chôn vùi dưới lớp tuyết dày ở đâu đó trên núi tuyết này mà thôi.”

Tôi đã hiểu ra, hỏi tiếp: “Vậy nên anh mới hỏi mục đích chúng tôi lên núi?”

Thuận Tử ngượng ngùng gật gật đầu: “Ài, cậu không biết đâu. Cái cảm giác khi biết cha mình đang an giấc nghìn thu dưới lớp tuyết này, nhưng lại không sao nhìn thấu.”

Tôi không ngờ nội tâm của Thuận Tử cũng có lúc tinh tế đến vậy, không khỏi nhìn hắn với cặp mắt khác. Trước đây tôi chỉ nghĩ hắn là một hướng dẫn viên du lịch bình thường, mồm miệng láu lỉnh chút thôi.

Nhưng đám người mười năm trước đi vào núi tuyết rồi mất tích ấy cũng trang bị giống chúng tôi, chẳng lẽ họ cũng tìm đến Vân Đỉnh thiên cung? Tim tôi thắt lại, nhưng ngay lập tức lại phủ định ý nghĩ của mình. Không, không thể có chuyện đó. Trên núi Trường Bạch này, những nơi có thể khiến một người mất tích rất nhiều, không thể nào trùng hợp đến thế được. Cha hắn có lẽ đã gặp phải điều gì đó bất trắc mà tử nạn trên núi thôi.

Thuận Tử thấy tôi không nói gì, nghĩ có lẽ vừa rồi mình hỏi câu kia có phần hơi quá phận, liền nói: “Cậu chủ Ngô, tôi thấy cậu không giống những người còn lại mới nói với cậu chuyện này, mong cậu đừng nói lại cho người khác, tôi sợ bọn họ sẽ lo lắng.”

Lòng tôi thầm nghĩ, tôi chắc chắn sẽ không nói ra đây là lần lầu tiên anh dẫn người tới nơi này. Chưa cần nói đám người Trần Bì A Tứ sẽ xâu xé anh như thế nào, chỉ riêng Bàn Tử có thể đã đánh chết anh luôn rồi.

Tôi gật đầu đồng ý. Lúc này, người gác ca hai là Lang Phong đã chui từ trong lều ra, ngáp dài một tiếng. Thấy hai người chúng tôi đang tán gẫu, hắn cũng hơi bất ngờ. Thuận Tử dọn dẹp lại đồ của mình, ra ngoài đi tiểu rồi vào lều ngủ. Tôi và Lang Phong không có chuyện gì để nói, bèn chào nhau một câu cho có rồi vào lều ngủ tiếp.

Giữa những tiếng ngáy o o như sấm, tôi nửa tỉnh nửa mê, mơ thấy cha của Thuận Tử mười năm về trước, chính là Thuận Tử mọc thêm râu ria, đang dẫn một đám người lên núi. Điều kì lạ chính là, trong mơ tôi cứ có cảm giác hình như mình đã gặp mấy người kia ở đâu rồi, lăn qua lăn lại, ngủ không ngon giấc.

Ngày hôm sau, trời còn chưa sáng, chúng tôi đã tiếp tục thuận theo sơn mạch mà leo lên.

Căn cứ vào câu hỏi của Thuận Tử hôm qua, hắn hẳn đã biết chúng tôi không phải khách leo núi ngắm cảnh bình thường. Tôi biết chúng tôi ngụy trang không khéo, ít nhất cũng chẳng có khách du lịch nào lại gấp rút lên đường như phát rồ thế. Nhưng chúng tôi cũng không cần để ý quá nhiều, dù sao hắn làm hướng dẫn viên du lịch ở núi Trường Bạch này, cũng sớm tiếp đón nhiều đám khách thần bí đủ loại. Nơi này hàng năm không một ngàn thì cũng tám trăm người lui tới, đủ loại người, từ đám săn trộm, người Triều Tiên hành hương, người hái thuốc nhập cư trái phép… Ai cũng có bí mật riêng. Chúng tôi đang làm gì, cứ để hắn tự đoán đi.

Đường trên núi càng lúc càng khó đi, nhiều đoạn đường còn bị nghiêng. Trên đỉnh đầu là núi tuyết cao vạn trượng, rất dễ sạt lở, đến lớn tiếng nói chuyện cũng không được. Tuyết trên đường đi lại quá dày, tầng tuyết này tích tụ đã mấy ngàn năm, bên dưới hầu như trống rỗng, thỉnh thoảng lại có người đột ngột sa xuống tuyết, ngập tới tận ngực, nếu không có ai giúp thì không thể tự mình bò lên. Chúng tôi chỉ còn cách cẩn thận dùng một cây nhũ băng dài, từng chút một dò từng bước chân giống như đi trong bãi mìn.

Bàn Tử bước đi nhanh nhất, cái này cũng do trước đây hắn từng có kinh nghiệm thám hiểm đất tuyết, cứ thế đi tít đằng trước. Vì chứng say núi nên đầu lưỡi chúng tôi bắt đầu ngứa ngáy, ngoại trừ Trần Bì A Tứ đột ngột đổi hướng đi, cuối cùng bốn bề chỉ còn lại tiếng thở gấp, cả thế giới lặng thinh tựa như không có sinh vật sống nào.

Qua con đường tuyết trên sườn núi, chúng tôi tới một nơi mà hai mặt đều là sườn núi lớn phủ đầy băng. Nơi này quanh năm không thấy ánh mặt trời, tuyết đóng cứng xuống mặt đất, núi càng lên lại càng dốc, không khí giá lạnh. Vào bên trong, chúng tôi rốt cuộc cũng thấy đầu rồng mà Trần Bì A Tứ nói. Đó là một vách đá dốc tạo với ngọn núi một góc nhọn sáu mươi độ, bên trên tuyết phủ trắng xóa.

Chúng tôi tiếp tục hướng lên trên, từng người từng người một, dốc hết sức lực, bắt đầu dùng đến dùi băng để leo lên con dốc đứng kia.

Ngọn Tiểu Thánh này không nằm trong hệ thống mười sáu ngọn núi của dãy Trường Bạch, cho nên khi mới tới đây chúng tôi cũng không chú ý nhiều lắm, nhưng nó cũng không phải một ngọn núi vô danh. Núi này đối diện với đỉnh Đại Thánh phía đằng xa, ở giữa tạo nên một cái khe nằm phía trước núi tuyết Tam Thánh, giống như hai vệ sĩ gác cửa vậy. Cảnh tượng này được gọi là thiên binh thủ tiên môn.

Theo Tiểu phong thủy, tiên môn là hai ngọn núi hổ cứ long bàn (thế cọp chầu rồng cuộn, ý nói địa thế hiểm trở), khí thôn vạn hướng, nếu không nằm ở vùng biên giới Trung Quốc – Triều Tiên xưa nay không ngừng phân tranh lãnh thổ thì nơi này đương nhiên sẽ trở thành khu tập trung mộ táng của dòng dõi quý tộc hoàng cung. Trên đường đi tới đây, ngay cả một đứa gà mờ như tôi cũng nhìn ra hướng sơn mạch nơi này khá kì lạ, tràn ngập một thứ long khí ngút trời, cho nên chúng tôi ngày càng tin tưởng vào giả thiết có lăng mộ nằm trên núi.

Đi đường dốc không như đi trên đất bằng, thể lực tiêu hao rất nhiều. Trần Bì A Tứ bò một lúc thể lực đã cạn kiệt, rốt cuộc không đi nổi nữa, Lang Phong đành phải cõng lão ta, vì thế mọi người đi càng chậm.

Chúng tôi đi thêm chừng ba giờ nữa, rốt cuộc cũng lên được sườn dốc tuyết phủ. Lúc này tôi đã gần như mất đi thần trí, hoàn toàn dựa vào phản xạ mà đi theo Bàn Tử.

Bàn Tử là người đầu tiên tới nơi, thể lực tốt như hắn mà cũng đã tới cực hạn. Đặt chân lên mặt tuyết bên trên rồi, có vẻ thần trí hắn cũng không còn tỉnh táo, giả bộ dùng sức dẫm thành mấy dấu chân, dang hai tay ra nói với chúng tôi: “Đối với cá nhân tôi thì đây chỉ là một bước tiến nhỏ, nhưng đối với Mô Kim hiệu úy lại là một bước nhảy vọt.” (Nhại câu nói của Neil Armstrong khi đi bước đầu tiên trên mặt trăng =))))) Sau đó nằm úp mặt xuống tuyết, không hề nhúc nhích.

Người tôi cứ lâng lâng, hai chân bất giác nhũn cả ra, người bắt đầu trượt xuống. Phan Tử định xốc cho tôi đứng lên nhưng lôi vài cái tôi vẫn không có sức mà đứng thẳng, chính anh cũng bị tôi kéo ngã xuống đất.

Tôi lấy cái đục băng, dùng sức bổ lên mặt tuyết, lúc này mới giữ vững được cơ thể. Những người khác cũng đều ngã xuống đất, miệng thở ra toàn khói trắng, nhìn bốn phía xung quanh.

Sườn dốc phủ tuyết này đúng là rất rộng, nhìn trái nhìn phải đều không thấy ranh giới, nếu không có Trần Bì A Tứ chỉ đường thì tuyệt đối không có cảm giác gì đặc biệt. Tuyết bao phủ mặt đất vô cùng bằng phẳng, chỉ có mấy khối đá màu đen đột ngột lộ ra trên tuyết.

Núi Tam Thánh lúc này nằm ngay bên trái chúng tôi, xem ra đã gần hơn rất nhiều so với ngày hôm qua. Trên đỉnh núi thánh là tuyết trắng bao trùm, cả khối núi đứng sừng sững giống như một con quái thú, đầu trắng xóa, thân đen tuyền, dốc hơn rất nhiều so với những ngọn núi xung quanh. Ánh nắng chiều chiếu xuống tạo nên một màu lam nhạt kì quái như sương mù bao phủ lên ngọn núi, tiên khí ẩn hiện, cảnh sắc quả thực rung động lòng người.

Diệp Thành vừa thở gấp, vừa bùi ngùi nói: “Đẹp ghê, hèn chi người ta nói chốn bồng lai tiên cảnh cũng không bằng ngắm núi Trường Bạch từ xa. Đi đường vất vả như vậy kể cũng đáng.”

Ở đây toàn là người thô kệch, nhưng ai nấy đều bị cảnh sắc bốn phương trong ánh nắng chiều mê hoặc. Nhất là trên dãy núi tuyết này, cái cảm giác đứng ngay dưới thiên đỉnh càng làm cho người ta cảm khái không thôi.

Tôi vừa định lôi máy ảnh ra để chụp lại cảnh sắc nơi này thì đột nhiên Bàn Tử đập tôi một cái, chỉ sang phía bên kia.

Tôi nhìn theo hướng tay hắn chỉ, thấy Muộn Du Bình đang quỳ xuống, hướng về phía ngọn Tam Thánh phía xa xa, cung kính cúi đầu. Gương mặt hắn vốn không có cảm xúc, giờ lại mơ hồ lộ ra nét bi thương vô hạn.

## 131. Q.4 - Chương 16: Hành Vi Tự Sát

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo

Beta: Thanh Du

~0O0

~Trải qua hai ngày bôn ba, chúng tôi rốt cuộc đã tới sông băng nằm trong khe núi Tiểu Thánh. Trên đầu ai nấy đều bám đầy tuyết vụn, mệt nhừ tử. Nhưng vào lúc nắng chiều ngả về tây, đứng từ trên cao phóng mắt nhìn ra xa, phong cảnh xung quanh lại khiến chúng tôi say mê ngây ngất.

Nhưng hành động của Muộn Du Bình lúc này lại khiến chúng tôi kinh hãi. Chẳng ai hiểu vì sao hắn lại quỳ rạp trước núi tuyết mà hành đại lễ hết sức kính cẩn đến thế, tựa như hắn có một thứ cảm tình đặc biệt đối với ngọn núi kia vậy.

Bái lạy xong xuôi, hắn liền trở về với vẻ mặt “xong chuyện rồi cóc quan tâm gì nữa, chỉ ngủ phần tôi”, trèo lên một phiến đá trần mà nhắm mắt nghỉ ngơi. Tôi không khỏi nổi lòng hiếu kì, quả thật không thể nhìn thấu trong đôi mắt đen sâu không thấy đáy của hắn rốt cuộc còn ẩn giấu những gì?

Suốt hành trình đến đây, mọi người đều hiểu rõ tính hắn, đặc biệt là mấy người chúng tôi, nên cũng không ai hỏi han gì vì đoán trước hắn sẽ chẳng trả lời. Có điều, cứ xem ánh mắt của nhóm Trần Bì A Tứ thì rõ ràng họ cũng rất bực mình. Chỉ có Thuận Tử là không để bụng, có lẽ hắn tưởng Muộn Du Bình cũng là người Triều Tiên.

Mỗi người ôm một bầu tâm sự riêng, vừa ngắm phong cảnh vừa nghỉ ngơi, lát sau ai nấy đều khôi phục thể lực. Bàn Tử nhen lửa đốt lò không khói, chúng tôi quây lại đun trà sưởi ấm, đồng thời Thuận Tử cũng bắt đầu mở lớp giảng bài, hớp vài hơi rượu nóng cho lại sức rồi chỉ mấy ngọn núi tuyết xung quanh, giảng giải nguồn gốc của chúng cho chúng tôi nghe.

Đây là bổn phận làm hướng dẫn viên du lịch của hắn, thằng nhóc này cũng tận tâm với nghề dữ lắm.

Hắn kể rằng trong truyền thuyết về núi Trường Bạch, hai ngọn núi tuyết Tiểu Thánh và Đại Thánh cùng với núi Tam Thánh thần bí kia, vào thuở hồng hoang vốn chỉ là một ngọn núi tuyết. Năm ấy Đại Vũ (1) trị thủy, khi đi ngang qua nơi này ổng vung lưỡi đao thần bổ hai cái, mới khiến cho núi chẻ làm ba.

Chuyện là trước thời giải phóng, khi nơi đây còn chưa mở cửa, anh ta từng nghe ông nội kể lại rằng khi lần lượt leo lên ba ngọn núi tuyết này sẽ thấy phong cảnh xung quanh hoàn toàn khác nhau. Ví như, leo lên núi Tiểu Thánh sẽ nhìn thấy cả hai ngọn Tam Thánh lẫn Đại Thánh, nhưng lên núi Đại Thánh lại chỉ thấy Tam Thánh mà không thể nhìn ra núi Tiểu Thánh, kỳ lạ ghê gớm. Mà kỳ lạ nhất chính là đứng trên đỉnh Tam Thánh không những có thể nhìn rõ hai ngọn núi thánh lớn nhỏ, mà còn thấy xa xa về phía sau núi Tam Thánh có một ngọn núi tuyết còn đồ sộ hơn Tam Thánh nhiều, gọi là đỉnh Thiên Thê. Ngọn núi kia quanh năm bị mây mù che phủ, không thể nhìn rõ diện mạo thực. Tương truyền trên núi có một cái thang trời bắc thẳng lên Thiên cung, là con đường nối liền nhân gian và cõi bồng lai tiên cảnh. Vào lúc trời quang mây tạnh, có thể thấy giữa đỉnh Thiên Thê và hai tòa Đại Thánh Tiểu Thánh xuất hiện một dải hào quang y hệt cầu vồng, tựa như một nét bút thần tiên tô điểm, lộng lẫy tuyệt đẹp, cũng lạ lùng hết sức.

Bàn Tử nghe xong bèn bảo với chúng tôi: “Truyền thuyết này chắc chắn là sai bét rồi. Thiên cung rõ ràng nằm trên núi Tam Thánh, sao lại chạy đến đỉnh Thiên Thê được. Người kể lại cái truyền thuyết này đảm bảo có vấn đề về mắt.”

Hoa hòa thượng ngẫm nghĩ rồi lắc đầu giải thích: “Không đâu, trước khi đến đây tôi từng nghiên cứu truyền thuyết này rồi. Tôi ngờ rằng khi xây dựng Vân Đỉnh Thiên Cung, tuyết trắng trên ngọn Thiên Thê và những ngọn núi xung quanh khiến ánh sáng bị chiết xạ sinh ra ảo ảnh (2). Do ngọn Thiên Thê quanh năm mây mù, hơi nước lơ lửng tạo thành bức màn phản xạ, in lên hình ảnh Vân Đỉnh Thiên Cung lẩn khuất trong sương, trông cứ như thiên cung thật sự nằm trên trời vậy.”

Hiện tượng ảo ảnh này phần lớn phát sinh giữa những hồ nước nằm trong sa mạc, chứ rất hiếm khi xảy ra trên núi tuyết, chỉ e cũng không phải ngẫu nhiên mà có lẽ liên quan tới việc nơi đây là ngọn nguồn của long mạch. Hiện tượng này trong phong thủy gọi là “Ảnh cung”, tôi mới thấy trong sách cổ một lần, cũng không biết cụ thể có điểm gì cần lưu ý. Nơi đặt bảo huyệt thường phát sinh những chuyện kì quái, có xảy ra chuyện gì cũng không lạ.

Chúng tôi nói chuyện bằng tiếng địa phương. Tôi nói tiếng Hàng Châu, đám Hoa hòa thượng nói tiếng Trường Sa, Thuận Tử nghe không hiểu gì, cũng chẳng thèm để ý. Giảng giải về phong cảnh xong, hắn đứng lên nói với chúng tôi: “Quý khách tạm thời nghỉ ngơi một lát, ăn chút gì đó, sau đấy tự do hành động, nhưng xin hãy nắm vững thời gian. Trời sắp tối rồi, ở đây cũng không có cách nào dựng lều, trời tối một cái là đường không dễ đi đâu. Chúng ta còn phải qua đêm, nên tìm chỗ tương đối bằng phẳng, tối đến dễ chừng sẽ có gió đấy.” Nói rồi hắn rót trà phân phát cho chúng tôi, còn bản thân thì giữ ý, ra xa xa mà nghỉ ngơi.

Tôi xem đồng hồ, thấy còn hơn một tiếng nữa mặt trời mới lặn xuống núi. Thời gian nói ngắn thì chẳng ngắn, bảo dài cũng không dài, nghỉ ngơi như vậy cũng đủ rồi, có lẽ nên làm việc nghiêm chỉnh thôi.

Nhưng mà bốn bề tuyết phủ trắng xóa, không có chút dấu tích đặc biệt nào. Nếu có lăng bồi táng ở đây thì nhất định cũng đã bị tuyết chôn vùi, cửa vào hẳn phải nằm trong lớp tuyết dưới chân chúng tôi. Môi trường trên núi tuyết khác xa so với nơi đất bằng, cả đám đều không có kinh nghiệm nên chẳng biết phải hành động thế nào.

Chúng tôi đứng cả lên, vây quanh Trần Bì A Tứ, định bàn xem bước tiếp theo phải làm sao mới ổn.

Trần Bì A Tứ trải qua một phen vật lộn vất vả như vậy, còn chưa hồi phục lại. Lang Phong cầm bầu rượu đưa cho lão, bảo lão uống hai ngụm. Hoa hòa thượng giúp lão xoa bóp sau lưng áu dễ lưu thông, sắc mặt lão mới dần dần trở lại bình thường, thế nhưng cả người thoạt nhìn vẫn có vẻ cực kỳ uể oải. Nghe chúng tôi hỏi, lão chỉ đưa mắt liếc qua loa thế núi xung quanh rồi bảo: “Vị trí bảo huyệt nằm ngay dưới chân chúng ta. Ta cũng chưa có kế nào hay, giờ cứ xúc thử vài xẻng xem dưới mặt tuyết có gì rồi hẵng tính tiếp.”

Mọi người gật đầu. Thật ra tôi cũng biết không có lựa chọn nào tốt hơn nữa, cái gọi là đổ đấu, chỉ khác những điểm râu ria chứ cơ bản cũng chỉ có thế: sau tầm long điểm huyệt chính là tham huyệt định vị. Điểm khác biệt giữa các thời đại chỉ là công cụ dùng để thăm dò huyệt, chứ quá trình gần như đều rập một khuôn. Cho nên mới nói nếu không có giây phút phấn khích khi mở quan tài thì trộm mộ thật ra là công việc buồn tẻ số một.

Tuyết mềm hơn bùn rất nhiều, xẻng thăm dò đào rất thuận lợi. Đám người Hoa hòa thượng tay chân cực kỳ lanh lợi, trên mặt tuyết rất nhanh đã có tới mười mấy hố thăm dò. Có điều, hình như bất cứ cái xẻng nào đào xuống độ sâu chừng 5, 6 mét trên sườn dốc tuyết phủ cũng đều không thể đào tiếp được nữa. Bàn Tử cứ đinh ninh vì Diệp Thành èo uột như con khỉ ốm mới thành ra thế, bèn chạy đến giúp một tay, dùng sức mạnh bạo cũng chỉ bập vào thêm một chút, mỗi lần rút ra nhìn thử đều thấy xẻng vẫn trống trơn.

Hoa hòa thượng xem xét lưỡi xẻng, phát hiện trên đầu nhọn của xẻng có bám ít tinh thể băng liền hiểu ra đầu đuôi sự việc. Bên dưới là một sông băng do mặt đất đông lạnh và băng giá tạo thành, cứng như bê tông, xẻng đâm không thủng nổi, cũng không lôi ra được thứ gì.

“Ở đây tuyết đã rơi mấy ngàn năm, tuyết đọng bị ép xuống lâu ngày hóa thành băng rồi. Anh nói xem, có khi nào lăng bồi táng cũng bị đóng cứng dưới băng rồi không?” Bàn Tử hỏi.

Chúng tôi đều gật đầu, khả năng này rất lớn. Thế nhưng xẻng Lạc Dương không thể đào vào trong băng, coi như chúng tôi biết có đồ ở bên dưới đi, cũng vẫn tìm không nổi.

Phan Tử bảo chúng tôi: “Trở ngại lớn nhất là lớp tuyết này, chúng ta có thuốc nổ không? Hồi tôi còn trong quân ngũ có nghe vài người anh em kể, lúc bọn họ ở núi Đại Hưng An, đại đội sản xuất ở nơi đó sẽ leo lên sườn núi tuyết để ‘lọc máu’ định kỳ. Chỉ cần đào một cái lỗ rồi đặt mìn là có thể cho nổ hết đống tuyết này, đỡ lo biết bao nhiêu. Cho nổ hết tuyết rồi thì tình hình bên dưới nhìn một cái biết ngay, việc tìm kiếm của chúng ta sẽ tiện hơn rất nhiều, cũng đỡ phải đào đạo động.”

Tôi hiểu rõ anh nói gì. Mỗi lần tuyết rơi sẽ tạo ra một tầng tuyết, giữa các tầng đều hở ra một khoảng, chỉ cần cho nổ một quả mìn nhỏ, cả ngọn núi sẽ rung chuyển, cả tầng tuyết dày sẽ trượt xuống, tạo thành phản ứng dây chuyền, rốt cuộc tầng này sẽ kéo theo tầng khác sập xuống.

Khu rừng trên núi Đại Hưng An có vài ngọn núi tuyết nhỏ. Để tránh tuyết đọng quá dày sinh ra tuyết lở làm tổn hại đến khu rừng, đội công binh địa phương phải thường xuyên dùng sức người xử lý sau mỗi trận tuyết lớn. Hồi đó điều kiện thiếu thốn, toàn do nhân viên tự mình trèo lên đào lỗ đặt bộc phá, ít nhiều đều có nguy hiểm, giờ thì họ toàn nã pháo cối cho tiện.

Hoa hòa thượng nắn nắn lớp tuyết: “Thuốc nổ chúng ta có, nhưng cậu nhìn lên đỉnh đầu mà xem, nổ mìn ở chỗ này có khác gì tự sát?”

Chúng tôi ngẩng đầu nhìn lên, phía trên là dốc tuyết vạn trượng cao ngất, trước sau kéo dài liên miên, nối liền với mạch núi Hoành Sơn như một con rồng tuyết. Chúng tôi ở dưới này, thấy mình chỉ như mấy con kiến, thật sự quá nhỏ bé. Phía trên chỉ cần rải xuống một nắm tuyết là mấy mạng chúng tôi yên giấc ngàn thu tại trận luôn.

Phan Tử nhìn xong cũng hơi choáng váng, có điều anh vẫn khăng khăng nói: “Núi Trường Bạch là thắng cảnh du lịch, ở đây thi thoảng cũng tiến hành “lọc tuyết”, tôi thấy vấn đề không quá lớn. Nếu anh không đồng ý với phương án lọc tuyết này, thì chúng ta nên tranh thủ cuốn gói đi cho sớm chợ. Trên núi tuyết mà anh muốn tìm đồ bị vùi trong tuyết thì còn khó hơn mò kim đáy biển, Tôi nói cho anh biết, trên núi tuyết xứ Tạng nếu muốn tìm đội leo núi gặp nạn cũng phải làm vậy thôi, không có cách nào tốt hơn đâu. Cụ nhà anh đã tỉnh, cho dù xác định đúng huyệt, anh vẫn phải dùng thuốc nổ, bằng không thì đạo động cũng không tài nào đào ra được. Trái pháo này, kiểu gì anh cũng phải cho nổ thôi.”

Tôi thấy không ổn, bèn phản đối: “Chuyện này quá mạo hiểm, tôi thà tốn thêm chút thời gian đào bằng xẻng còn hơn.”

Phan Tử lại nói: “Cậu Ba à, chính vì không có thời gian nên chúng ta mới phải dùng thuốc nổ, chứ nếu thời gian dư dả thì đã chờ đến mùa hè mới quay lại rồi. Dù thế nào cũng phải thử một lần, ông Ba còn đang chờ chúng ta.”

Hoa hòa thượng xua tay cản chúng tôi lại, chỉ chỉ Lang Phong: “Các anh đừng cãi lộn nữa. Lời của chúng ta thì tính là gì, nghe ý kiến chuyên gia cái nào.”

Tôi ngớ ra mất một lúc. Suốt cả hành trình, tôi vẫn không biết Lang Phong đóng vai trò gì trong nhóm bọn họ. Nghe Hoa hòa thượng nói vậy tôi thấy thật khó tin, không lẽ hắn là chuyên gia về mặt này sao? Mấy người đều nhìn về phía Lang Phong xem hắn phản ứng thế nào.

Lang Phong thấy mọi người nhìn mình chằm chằm thì có hơi ngại ngùng, nói: “Tôi cho rằng có thể làm theo lời anh Phan. Thật ra trước khi đến tôi đã đoán trước sẽ xảy ra tình huống này nên đã chuẩn bị sơ sơ rồi. Hơn nữa tôi là dân chuyên nghiệp, có thể khống chế sức nổ của bộc phá, tiếng nổ sẽ không lớn lắm, thật ra chỉ cần tạo một chấn động rất nhỏ dưới mặt tuyết là có thể đạt được mục đích, có khi chỉ cần một dây pháo nhỏ là xong xuôi.”

“Anh chắc chắn không?” Bàn Tử hỏi: “Chúng ta chỉ phá băng chứ không nổ mộ, chuyện chúng ta làm bây giờ tương đương với việc nổ pháo trong khối đậu phụ, bảo anh nổ ra một cái lỗ trong khối đậu phụ sao cho nhìn bề ngoài không thấy gì cả, đây là thao tác cực kỳ tinh vi đó.”

Lang Phong gật đầu: “Hồi tôi làm thợ mỏ đã đào không dưới một vạn lỗ pháo, huyện này chưa tính là khó.”

Hoa hòa thượng nhìn sang phía chúng tôi, chỉ chỉ vào Lang Phong: “Các cậu đừng thấy bình thường anh ta ít nói mà lầm, gã này là thợ mỏ thâm niên hai mươi năm đấy, mười bốn tuổi bắt đầu đào lỗ pháo, đã cho nổ san bằng không dưới hai mưoi ngọn núi mới khiến cụ nhà này để mắt đến, vào nghề chưa được một năm người ta đã phải xưng là Pháo thần. Nói đến thuốc nổ thì không ai so được với anh ta đâu.”

“Cậu chính là Pháo thần?” Phan Tử đứng một bên trợn tròn hai mắt, hiển nhiên là đã từng nghe danh hiệu này.

Lang Phong có vẻ ngượng nghịu, gãi đầu gãi tai, chẳng bù cho thái độ lạnh lùng mấy hôm trước: “Chỉ là một cái biệt danh bạn trong nghề nói quá lên cho vui thôi mà.”

Hoa hòa thượng bảo hắn: “Thôi đừng khiêm tốn nữa, đây chính là lúc phát huy sở trường của chú đấy.” Sau đó quay lại nói với chúng tôi: “Lang Phong đã ra tay, xưa nay chưa từng thất bại, thứ gì anh ta nói nổ thành bao nhiêu mảnh thì khắc nổ ra từng ấy mảnh, tôi tuyệt đối tin tưởng. Nếu anh ta đã nói thế thì tôi nghĩ có thể thử một lần. Các anh có ý kiến gì không?”

Bàn Tử liếc liếc tôi. Hắn có kinh nghiệm thám hiểm trên đất tuyết, từng nghe nói về rất nhiều vụ tuyết lở, dĩ nhiên cũng hơi dao động, có điều hắn ở phe tôi, nhìn sang tôi là muốn tôi tỏ thái độ.

Tôi ngẫm nghĩ, thấy đám người Trần Bì A Tứ đúng là tập đoàn trộm mộ chuyên nghiệp, không như chú Ba vẫn còn tương đối truyền thống, ưa dùng những biện pháp cũ để lọt vào mộ cổ. Sự ỷ lại vào thuốc nổ của những người này đã đến mức độ chúng tôi không thể tưởng tượng nổi. Hơn nữa Hoa hòa thượng đã nói thế thì hẳn tên Lang Phong này cũng phải có năng lực tương đối.

Vì thế tôi hạ quyết tâm, gật đầu với Bàn Tử. Cứ liều đi, thật ra lúc này làm gì còn đường lui nữa, tôi không đồng ý cho nổ liệu bọn họ có chịu nghe không?

Thấy chúng tôi đồng ý rồi, Lang Phong và Diệp Thành lôi ra một cái xẻng Lạc Dương đặc biệt, bắt đầu lắp lưỡi xẻng chuyên dụng, đào vài hố thăm dò trên mặt tuyết.

Sau đó Lang Phong dùng vài thứ bột trộn ra một loại thuốc nổ, chôn thật sâu vào bên trong một số kíp nổ có sức công phá thấp. Tôi biết loại thuốc nổ này vốn được điều chế một cách đặc biệt, sức nổ đại khái chỉ bằng khoảng mười viên pháo đùng, chuyên dùng để đục lỗ phá nát phong thạch trong mộ cổ. Được Lang Phong điều chỉnh lượng thuốc lại một lần nữa, sức nổ đảm bảo càng nhỏ đi.

Dân trộm mộ công nghệ cao phần lớn đều có kiến thức tương đối về khoa học kỹ thuật, cần bao nhiêu kíp mìn sức nổ nhỏ, có thể cho nổ ở chỗ nào để tạo ra một lỗ người chui lọt, những chuyện này tôi đã biết từ lâu, có điều được thấy tận mắt thì đây vẫn là lần đầu tiên.

Thuận Tử đang quanh quẩn uống trà, nhác thấy cảnh đó liền phát điên. Hắn đã từng thấy người hành hương cắm quốc kỳ, gặp đám săn trộm thừa lúc đêm tối lén mò ra, cũng từng gặp dân vượt biên trái phép, nhưng trải qua trăm đắng nghìn cay trèo lên đây, lấy thuốc pháo ra đốt cho nổ banh núi thì đảm bảo mới thấy lần đầu. Thoắt cái hắn đã chạy đến cản Hoa hòa thượng, hét lên: “Các vị làm gì thế? Quý khách, các vị điên rồi — !”

Nói chưa dứt lời, Lang Phong ở đằng sau đã phang cho hắn một nhát cuốc chim bất tỉnh nhân sự. Thuận Tử ngã sấp xuống tuyết, được kéo sang một bên.

Tôi nhìn mà thấy gáy phát đau, bụng bảo dạ làm hướng dẫn viên du lịch cho bọn này thật đến thảm, quãng đường đi dài lê thê không nói, còn phải chịu đựng cảnh này. Có điều, nghĩ đi nghĩ lại thì cũng không còn cách nào khác. Thuận Tử có thể bao dung nhẫn nhịn cái gì, chứ tuyệt đối sẽ không dễ dàng tha thứ chuyện chúng tôi phá núi, nói cho cùng hắn còn phải dựa vào nơi này để kiếm ăn, không đánh ngất đi thì không sao tiếp tục triển khai công việc được.

Bàn Tử hỏi Hoa hòa thượng: “Sau này chúng ta biết làm gì với thằng nhãi này đây?”

Hoa hòa thượng đáp: “Tạm thời cứ mặc xác nó, chúng ta còn cần nó dẫn đường để quay về. Cứ đưa nó vào địa cung, vứt sang một bên là được. Đến lúc về nhét thêm ít tiền cho nó thì nó còn đòi hỏi gì nữa?”

Lang Phong tỏ ra cực kỳ chuyên nghiệp, gần như không để chúng tôi nhúng tay vào. Hắn tự thao tác một mình, kíp nổ được sắp xếp chỉn chu theo một loại mô hình kết cấu chịu lực. Hắn phất tay ra hiệu ọi người leo lên một phiến đá lộ thiên, đề phòng lát nữa phản ứng dây chuyền lại kéo chúng tôi trượt xuống cả lũ.

Tôi cứ tưởng tiếng pháo nổ phải lớn lắm, ít nhất cũng phải gây nên một cơn sóng tuyết cơ. Ai dè lúc Lang Phong nhấn một phát vào bộ kích nổ, tôi gần như không nghe thấy âm thanh gì, chỉ thấy mặt tuyết bằng phẳng lập tức rạn ra, sau đó từng mảng từng mảng lớn tuyết đóng thành khối bắt đầu cuồn cuộn trút xuống dưới sườn dốc như thác đổ, sườn núi cũng đột ngột dốc hơn hẳn, dưới chân chúng tôi thoáng cái đã trống hoang hoác.

Có điều cảnh tuyết lở cũng không kéo dài. Khi những tảng tuyết dừng lại, dưới sườn dốc tuyết phủ lộ ra một tầng băng tuyết lẫn lộn gồ ghề màu trắng vẩn đục, đây chính là mặt ngoài của sông băng kỷ đệ tứ mà sách giáo khoa thường nói.

Bàn Tử bên cạnh đang nhắm nghiền mắt, vẫn tưởng mìn chưa nổ. Tôi lay lay mấy cái hắn mới mở mắt ra, thấy thế liền kinh ngạc kêu lên: “À há, đúng là không nghe tiếng gì thật, thánh quá.” Sau đó lập tức thấp thỏm lo lắng ngước nhìn trên đỉnh đầu.

Không biết là do may mắn hay do kỹ thuật của Lang Phong quá cứng tay, ngoại trừ một ít tuyết trên đầu chúng tôi trượt xuống do mất lực chống bên dưới thì hình như không vấn đề gì. Chờ thêm một lát cũng không thấy có chấn động gì lớn, chúng tôi dần dần bớt căng thẳng.

Tôi giơ ngón cái về phía Lang Phong, Phan Tử cũng vỗ vỗ vai hắn, ra dấu rằng cậu thật lợi hại.

Lang Phong ngượng nghịu mỉm cười. Nhưng khóe miệng của hắn còn chưa kịp nhếch hết lên thì bất thình lình một khối tuyết lớn đã nện trúng đầu.

Sắc mặt cả đám đều biến đổi. Bàn Tử vội vàng vẫy tay với chúng tôi, nhỏ giọng nói: “Suỵt!”

Chúng tôi vô thức im bặt, vài người lại ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy ở chỗ cao hơn đỉnh đầu chúng tôi chừng hơn một trăm mét, trên sườn dốc tuyết phủ dần dần xuất hiện một vết nứt đen không hề bắt mắt nhưng lại khiến cho tim người ta lạc nhịp, đang từ từ toác ra, vô số vết nứt nhỏ dài lan rộng trên tầng tuyết. Theo sự lan tỏa của các vết nứt kia, những khối tuyết nhỏ lăn xuống đánh vào bốn phía xung quanh chúng tôi.

Tôi lập tức lạnh toát cả người, hiểu ngay đã xảy ra chuyện gì.

Xem ra danh tiếng “Pháo thần” của Lang Phong, đến hôm nay là hết linh rồi.

## 132. Q.4 - Chương 17: Tuyết Lở

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~“Mọi người chớ nói chuyện, rắm cũng không được thả” Bàn Tử thì thào rất khẽ với chúng tôi: “Mọi người tìm xem xung quanh có khối nham thạch nhô ra hoặc khe băng nào đó không, chúng ta gặp rắc rối to rồi.”

“Không thể nào” Lang Phong ngây người tại chỗ: “Tôi đã tính toán phân lượng rất chuẩn …”

Hoa hòa thượng bịt miệng Lang Phong lại, ý bảo chuyện đó nói sau. Mọi người đều ướt đẫm mồ hôi, vừa nhìn lên đỉnh đầu, vừa rón rén đeo đám trang bị của mình lên lưng, tìm kiếm khắp xung quanh xem có chỗ nào lánh nạn được không. Tầng tuyết phía trên cũng không dày lắm, cho dù tuyết lở cũng chỉ sụp xuống một khoảng nhỏ. Nhưng chỗ chúng tôi đang đứng quá “đắc địa”, cách vết nứt gãy một quãng không xa, nếu tuyết ào ào đổ xuống, chúng tôi rất dễ bị chôn vùi trong đó. Phía dưới lại là sườn dốc đứng cao chót vót, chẳng đào đâu ra chỗ để trốn.

Cách tốt nhất lúc này chính là như Bàn Tử nói, tìm một khối đá núi nổi lên mà trốn bên dưới hoặc là tìm một khe băng, nhưng những cách này đều học từ phim “Vertical limit”, chẳng biết trong thực tế nó có hữu dụng hay không.

( Phim Vertical Limit )

Nơi chúng tôi đang đứng là một khối đá trần trụi bằng phẳng, tránh ở bên dưới vẫn bị tuyết quất thẳng vào mặt. Bàn Tử chỉ chỉ sang tảng đã cực lớn, hình dạng tựa như quả hạch đào bên cạnh, mặt dưới của nó tạo với đá núi một cái hốc, khá phù hợp để tránh tuyết lở.

Sườn dốc phủ tuyết ngăn cách giữa chúng tôi và khối đá kia đã biến mất, chỉ để lại một mặt sông băng trơn muốn chết. Nhưng lúc này đã không còn thời gian đổi giày trượt băng nữa rồi, chỉ còn cách gắng gượng mà đi. Bàn Tử lấy một đầu dây thừng buộc vào thắt lưng mình, đầu kia đưa cho chúng tôi rồi cắn răng dẫm lên lớp băng trơn.

Một bước, hai bước, ba bước, mỗi bước chân đều thận trọng như giẫm lên trứng mỏng, tôi hồi hộp đợi một tiếng “răng rắc” rồi lòng đỏ trứng bắn vọt ra. Thế nhưng Bàn Tử luôn khiến người ta phải nhìn mình với cặp mắt khác, chỉ vài bước sau hắn đã vững vàng leo lên tảng đá trước mặt, kéo dây thừng trên lưng, ngó lên đỉnh đầu canh chừng rồi ngoắc tay kêu chúng tôi qua.

Mấy người chúng tôi cùng kéo dây thừng, đầu tiên là Phan Tử và Muộn Du Bình, kế đến là Lang Phong cõng Trần Bì A Tứ trên lưng, tiếp theo là Diệp Thành cõng theo Thuận Tử, cuối cùng là tôi. Thấy bọn họ đều đã yên ổn đến nơi, lòng tôi cũng an tâm hơn nhiều. Lúc này phía trên đã bắt đầu có những khối tuyết to bằng trái dưa hấu nện xuống, cái khe nứt kia có vẻ không còn trụ được lâu nữa, Bàn Tử phất tay ra hiệu cho tôi nhanh chân hơn.

Tôi vỗ vỗ mặt mình, buộc đầu kia dây thừng lên lưng, sau đó dợm bước một chân xuống, giữ cho thân thể đứng vững.

Từ nhỏ tôi đã cực kém khoản giữ thăng bằng, trượt băng tập xe đều té lên té xuống đến bầm dập mình mẩy mới học được. Lúc này tôi lại càng thêm luống cuống, chỉ cảm thấy mặt băng dưới chân dường như có thể biến mất bất cứ lúc nào, bắt đầu mất tự chủ, chân cũng bất giác phát run.

Bàn Tử thấy vậy thì hiểu ngay tôi là người gặp khó khăn nhất ở đây, bèn hạ giọng: “Cậu đừng nghĩ nhiều, chỉ còn hai bước chân thôi, nhảy bừa một cái cũng qua mà.”

Tôi áng chừng khoảng cách giữa tôi và Bàn Tử, quả nhiên nếu phát lực vừa đủ thì hoàn toàn có thể nhảy sang đó. Nghĩ rồi tôi nghiến răng, chùng chân xuống, vặn eo một cái rồi nhảy lên.

Thật không ngờ đúng vào lúc dồn sức để nhảy, dưới chân tôi đột nhiên thụt xuống, khối băng tôi đặt chân do vừa rồi đã bị rất nhiều người dẫm lên nên chớp mắt đã vỡ vụn. Chân tôi trượt dài trên sườn dốc, kế đó cả người cũng trượt xuống theo.

Tôi quơ quào tay chân loạn xạ nhưng trên băng không đào đâu ra chỗ mà bám víu, thoáng cái dây thừng buộc vào thắt lưng đã kéo căng, treo tôi lơ lửng trên vách băng, chợt nghe phía trên chỗ nút thắt kêu rắc một tiếng, cúi xuống nhìn thì thấy đầu nút đã lỏng dần, thân thể sắp rớt ra. Trong lòng tôi chửi thầm, con mẹ nó cái thứ hàng ngoại này chắc chắn là đồ dỏm!

Bàn Tử bị tôi kéo một phát, suýt nữa đã tuột xuống khỏi tảng đá. Cũng may Phan Tử kịp thời túm lấy lưng quần hắn, mấy người xúm lại giữ chặt nên hắn mới không bị tuột xuống. Bọn họ dùng sức giữ thật chặt dây thừng rồi kéo lên.

Nhưng mỗi lần kéo, dây thừng lại nới lỏng ra một chút. Lòng tôi nóng như lửa đốt, hai chân muốn tìm một chỗ đặt để buộc lại nút thắt nhưng băng đúng là rất trơn, mỗi lần thử đạp chân có vài giây đã tuột xuống, thân thể không làm cách nào mượn lực được.

Mắt thấy nút thắt sắp tuột, tôi đành vạn bất đắc dĩ lấy ra cái dùi băng, dùng sức bổ vào vách băng một cái rồi bám thật chắc. Sau đó chân trái dẫm mạnh, lúc này mới có chỗ để chống đỡ cơ thể, vội cúi xuống buộc lại nút thắt. Nhưng còn chưa kịp buộc xong, bỗng nghe một cơn chấn động truyền xuống từ phía trên đỉnh đầu.

Tôi ngẩng đầu lên, chỉ thấy mấy người phía trên đang nhìn tôi với ánh mắt như nhìn một đứa ngớ ngẩn. Tôi còn chưa kịp phản ứng thì nháy mắt sau, một mảng tuyết trắng xóa đã lở ra rồi rơi xuống giữa không trung, gần như che hết tầm nhìn của tôi.

Tuyết lở!

Không kêu lên sợ hãi cũng chẳng có thời gian mà kinh ngạc, trong nháy mắt ấy đầu óc tôi hoàn toàn trống rỗng, chỉ nghe Bàn Tử ở bên cạnh hét to một tiếng: “Nắm lấy cái dùi băng! Ép sát người vào!” Sau đó bốn phía xung quanh trở nên tối đen, thân thể tôi bị níu xuống, tưởng như có mười mấy người đột ngột dồn sức bám vào quần áo tôi rồi kéo xuống thật lực, phần dây thừng buộc quanh eo đột ngột siết chặt lấy da thịt, sau đó là vô số mảnh tuyết vụn chui vào phế quản.

Sau đó tôi rơi vào một khoảng không hỗn độn, từng bộ phận trên người đều bị va đập dữ dội. Tôi không thể ngẩng đầu lên nổi, cổ họng bắt đầu bị đè nén, từ phổi truyền đến cảm giác hít thở cực kì khó khăn. Tôi cứ như bị ném vào một cái chảo rang hạt dẻ ngào đường, vô số vật thể lạnh giá bám kín lấy tôi, đập mạnh vào người tôi. Trong nháy mắt, cả mũi lẫn miệng đều cảm nhận được vị của bọt tuyết.

Lúc này tôi mới chợt nhớ ra băng là thứ vật chất lan truyền chấn động cực tốt, đặc biệt là băng dày thì tính cộng hưởng càng lớn, vừa rồi một cuốc của tôi đã nhanh chóng thúc đẩy quá trình tuyết lở.

Nghĩ đến đây tôi chỉ muốn ình một tát, nhưng lúc này hối hận cũng vô ích, thân thể giống như con quay, đụng vào đâu đó là lại quay tít mấy vòng. Tôi định nắm lấy cái cuốc băng nhưng cánh tay mình ở đâu tôi cũng không còn cảm giác được nữa.

Đúng vào lúc đầu óc mơ hồ, không biết phải làm sao, đột nhiên tôi cảm thấy hình như có ai đó đang kéo dây thừng lên, sau đó thân thể tôi cũng nhích dần lên từng chút một.

Trong lòng tôi cả kinh, thì ra là đám Bàn Tử ở đầu kia đang kéo mình lên. Tôi lại nhen nhóm một tia hi vọng, dây thừng còn có tác dụng chứng tỏ lượng tuyết lở xuống không quá dày, lực kéo của họ vẫn còn có thể truyền đến đây.

Tôi vội dùng sức gạt đám tuyết bám xung quanh ra, chủ động lách người lên. Sau vài lần xiêu xiêu vẹo vẹo mượn sức kéo của dây thừng, một tiếng động lớn đột ngột vang lên bên tai. Trước mắt tôi sáng bừng, thân thể đã nhoài ra khỏi tuyết.

Bàn Tử và mọi người đang tránh trong một cái hốc bên dưới tảng nham thạch, tuyết chảy xuống theo tảng đá tạo thành một dòng thác trước mặt họ. Tất cả đều bình an vô sự, Bàn Tử và Lang Phong đang kéo dây thừng, thấy tôi được kéo lên bèn hét to một tiếng: “Không sao chứ?”

Tôi há miệng thở hổn hển, gật gật đầu, lúc này dòng thác tuyết ngợp trời kín đất vẫn đổ thẳng xuống đầu tôi. Tôi gắng sức đội tuyết mà kéo dây thừng hướng về phía bọn họ, nhưng lực đẩy của dòng tuyết quá lớn, tôi căn bản không đứng lên nổi, dùng cả hai tay cũng không thể di chuyển. Bàn Tử đành phải kéo tôi, chờ cho tuyết chảy qua hết.

Tuyết lở nhanh mà dừng cũng nhanh, chưa đến nửa phút, dòng tuyết đã chảy qua người tôi, chỉ để lại vô số mảnh tuyết vụn. Nhìn xuống thì thấy khe núi dưới chân đã mù mịt sương trắng, nghĩ mà không khỏi rùng mình, giờ mà rơi xuống đó coi như đi tong cái mạng.

Tôi được kéo vào hốc dưới tảng đá, vài người ở đó còn chưa hết sợ hãi, giờ vẫn đang thở dốc. Bàn Tử vỗ vai tôi nói: “Nhóc này xem như lớn mạng, may mà đây chỉ là trận lở tuyết vớ vẩn, bằng không thì giờ này không chỉ mình cậu mà cả tôi chắc cũng bị kéo xuống theo.”

Tôi cũng không biết nét mặt mình trông như thế nào. Mũ leo núi đã rơi mất, hai lỗ tai đông cứng đỏ ửng, không nghe rõ hắn nói gì, đành phải vỗ vỗ hắn rồi quay đầu nhìn sông băng bên ngoài.

Tuyết trên khắp sườn núi gần như đã trút hết xuống khe sâu bên dưới, một con sông băng dốc đứng khổng lồ lộ ra trước mắt chúng tôi, thi thoảng còn có những mảng tuyết vụn từ trên lăn xuống, nhắc cho chúng tôi biết có nguy cơ vẫn còn đợt tuyết lở thứ hai.

Mặt trên sông băng đều là những tầng tuyết dày, qua hàng ngàn năm chịu áp lực nén cho tuyết dần dần biến thành băng, chính là thứ chúng ta thường gọi là “băng trọng lực”. Loại băng này hình thành tự nhiên trên những vùng núi cao, bao quanh cả một dãy núi lớn, trên núi tuyết thông thường đều có. Do bị vây giữa núi và tuyết nên băng không quá dày, phía trên tầng băng còn có một lượng lớn tuyết vụn.

Ngoại trừ Bàn Tử, những người còn lại trong đám chúng tôi đều chưa được nhìn thấy sông băng ngoài đời thật bao giờ. Trong khe núi tuyết, chứng kiến một khối băng lớn lộ ra dưới ánh nắng chiều trông như một bức tượng điêu khắc khổng lồ do thế lực siêu nhiên tạo ra quả thực khiến người ta rung động, làm chúng tôi đều ngắm đến ngây người.

Diệp Thành đứng một bên lẩm bẩm nói: “Quả pháo của anh Lang thật ra cũng không nổ vô ích.”

Ngắm nhìn một lát, mọi người dần dần quay về với thực tại. Hoa hòa thượng bật mấy cái đèn pin lên, chiếu vào trong băng để tìm kiếm dấu vết lăng bồi táng. Bên trong là một mớ hỗn độn, sâu không thấy đáy. Sông băng trên núi tuyết bình thường chỉ dày từ mười đến hai mươi mét, riêng sông băng này có vẻ lại dày đến khác thường.

Bàn Tử mắt tinh như cú, đúng lúc này lại đột ngột kêu một tiếng, hình như đã phát hiện ra thứ gì đó, bèn cầm đèn pin của Hoa hòa thượng chiếu xuống.

Chúng tôi căng mắt nhìn theo ánh đèn trên tay hắn, trong ánh sáng mỏng manh đó tôi thấy nơi Bàn Tử rọi đèn pin vào nằm sâu trong lòng sông băng, giữa một màu xanh nhờ nhờ u ám, tựa như có một cái bóng cực lớn thoắt ẩn thoắt hiện, chiếm gần một nửa khối băng, hình dạng giống như một đứa trẻ sơ sinh có cái đầu lớn đang cuộn mình

## 133. Q.4 - Chương 18: Thai Côn Luân

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Tà tà bóng ngả về tây, chỉ còn chút nắng vương mây mỏng mềm. Khối băng dần chuyển màu đen, bên trong cái bóng càng thêm mơ hồ.

Hình dạng của cái bóng kia hết sức kỳ quái, chẳng biết xếp vào loại gì, giống như thai nhi động vật chết cóng, đầu to dị thường, thân lại còn mọc gai dài, nhìn ghê chết đi được.

Diệp Thành há hốc miệng hỏi tôi: “Chết tiệt, lúc đi không bái Bồ Tát, quả nhiên đụng ngay phải thứ tà ma này. Đây là thứ quái quỷ gì vậy?”

Tôi và Bàn Tử đều lắc đầu, chúng tôi cũng chưa thấy nó bao giờ cả. Xem kích thước thì thứ này lớn cỡ một cái lầu nhỏ năm tầng, vậy mà có thể đông cứng trong lòng sông băng, nếu là lăng bồi táng thì xây dựng kiểu gì? Không lẽ nó lại là sinh vật thời tiền sử?

Theo truyền thuyết, vùng núi Trường Bạch này mấy chục vạn năm về trước vẫn còn là đại dương mênh mông, nhờ núi lửa phun trào mới nổi lên từ giữa lòng biển, vật này lớn như vậy, không lẽ là xác một sinh vật biển khổng lồ thời đó?

Nghĩ lại cũng không phải, khi sông băng cổ hình thành thì núi đã ở đó rồi, nếu có thi thể thì đã sớm hóa thạch.

Tuy đã trải qua một trận tuyết lở kinh thiên động địa, nhưng thật ra tuyết lở như vậy chỉ có thể gọi là tuyết đọng lâu ngày sạt xuống, khí thế không quá hào hùng mà trôi qua cũng nhanh. Tuy lúc đó mọi người vẫn còn sợ hãi nhưng bây giờ đều đã khôi phục tinh thần, cho nên khi nhìn thấy cái bóng trong băng thì lòng hiếu kì lập tức nổi lên.

Chúng tôi chống nhũ băng làm điểm tựa để đứng vững, người buộc dây thừng, chân đeo giày trượt, leo xuống quan sát kĩ càng bóng đen quỷ dị đông cứng giữa lòng sông băng, nhưng nhìn đi nhìn lại cũng không thấy cửa vào đâu cả.

Lúc này Trần Bì A Tứ cũng đã khôi phục ý thức, Hoa hòa thượng và Diệp Thành dìu lão bước xuống lòng sông, chúng tôi cẩn thận đỡ lão tiến lại gần.

Trần Bì A Tứ phản ứng vẫn còn chậm chạp, khẽ dụi dụi mắt, ngồi xổm xuống nhìn chằm chằm vào cái bóng trong băng kia một hồi lâu rồi đột nhiên hừ một tiếng. “Cái bóng này … Chẳng lẽ là ‘Thai Côn Luân’?” nhưng rồi nhanh chóng lắc đầu.

“‘Thai Côn Luân’ là cái gì?” Chúng tôi chưa nghe nói đến bao giờ, thấy lão có vẻ phấn khích như thế thì không hiểu mô tê gì cả.

“’Thai Côn Luân’ là một hiện tượng tự nhiên kỳ lạ, chỉ có ở đầu nguồn long mạch, hay trong dân gian thường nói là nơi hội tụ linh khí của đất trời. Trong lòng nham thạch, sông băng hay cây cổ thụ thường tự sinh ra một vật kì quái mang hình dạng trẻ con, cái này trong sách cổ gọi là “địa sinh thai”. Theo truyền thuyết, qua hàng vạn năm biến hóa, một số “địa sinh thai” sẽ thành tinh, như Tôn Ngộ Không trong Tây Du Ký là một ví dụ.” Hoa Hòa Thượng giải thích cho chúng tôi: “Tôi còn nhớ trong một quyển bút kí thời Đường có nói, vào những năm cuối thời Tây Hán có truyền thuyết rằng dưới đáy hồ băng lớn trên núi Côn Luân, người Tạng trong vùng đã phát hiện ra một băng thai khổng lồ, to như trái núi, là một bé gái sơ sinh đã có đầy đủ ngũ quan, trông rất sinh động, vì thế “địa sinh thai” còn được gọi là “Thai Côn Luân”. Sau này người ta còn xây một ngôi miếu trên rốn đứa bé gái kia, tên là Côn Luân đồng tử miếu. Trong phong thủy, “Thai Côn Luân” là bảo huyệt trời định, không giống những huyệt vị phong thủy mà con người tìm ra. Không ai có thể chủ động tìm được long mạch có thể sinh ra “Thai Côn Luân”, mà chỉ có cách chờ cho ‘Thai Côn Luân’ bắt đầu hình thành, được người nào đó tình cờ phát hiện, kế đến là đào thai ra rồi xây dựng lăng mộ trong đó. Thứ bảo huyệt như thế chỉ có thể gặp mà không thể cầu, truyền thuyết nói rằng chỉ có người liên hệ được với trời mới đủ tư cách. Trong lịch sử chỉ ghi lại duy nhất một người được táng tại ‘Thai Côn Luân’, đó chính là Hoàng Đế.”

(Hoàng Đế ở đây là Hiên Viên Hoàng Đế, được coi là thủy tổ của người Hán, là một người cụ thể chứ không phải một danh từ chỉ chung các ông vua. Chữ Hoàng trong Hoàng Đế là 黃 (màu vàng) không phải 皇 (vua))

“Còn có chuyện tà môn như vậy sao?” Bàn Tử ngồi xổm xuống, nhìn cái bóng dáng kia. “Có điều, “Thai Côn Luân” này trông không giống thai người.”

Trần Bì A Tứ hình như cũng không thể khẳng định, gật đầu nói: “Ta cũng đoán Thai Côn Luân là vị trí thần định, cũng là thần vật sinh ra từ đất. Nếu đây đúng là Thai Côn Luân thì lăng bồi táng kia đương nhiên sẽ được xây cất bên trong, nhưng nếu là thế …” Trần Bì A Tứ nhìn đỉnh Tam Thánh phía xa xa, ánh mắt hiện lên nét nghi hoặc tột cùng.

Tôi biết điều lão ta đang băn khoăn, bèn tiếp lời: “Nơi này là bảo huyệt trời sinh ‘Thai Côn Luân’, nhưng cũng chỉ có một lăng mộ bồi táng. Nếu vậy thì Vân Đỉnh thiên cung trên núi Tam Thánh kia là mộ chính, không biết phong thủy còn tốt đến độ nào? Dù sao đi chăng nữa cũng không thể thua kém ‘Thai Côn Luân’.”

“Phải, làm gì có nơi nào phong thủy tuyệt hơn ‘Thai Côn Luân’ nữa. ‘Thai Côn Luân’ là nơi linh khí của cả mặt đất hội tụ, nếu có nơi nào đó tốt hơn thì chỉ có một khả năng.” Trần Bì A Tứ nghi hoặc, rồi chuyển giọng giận dữ: “Thiên cung kia quả thực được xây ở trên trời!”

Nét mặt của Trần Bì A Tứ khi nói ra những lời này rất mực nghiêm túc, rõ ràng không phải nói đùa, tôi nghe chỉ thấy toàn thân phát lạnh. Bàn Tử kêu lên: “Làm gì có chuyện đó!”

“Đúng là không thể, cho nên nơi này xuất hiện ‘Thai Côn Luân’, chắc chắn là có vấn đề. Chẳng lẽ hướng sông thế núi đã bị hắn sửa lại? Nhưng Uông Tàng Hải sao có thể thần thông đến thế?” Trần Bì A Tứ lại nhìn thế núi bốn phía xung quanh.

“Không, không nên nghĩ như vậy.” Tôi đột nhiên nảy ra ý tưởng, bèn hỏi: “Có khi nào cái bào thai này là giả? Do con người tạo ra? Một loại thủ pháp tượng trưng, rất hay gặp trong kiến trúc các ngôi mộ cổ. Cũng như thành của Võ Tắc Thiên có hình dạng gần giống với âm hộ phụ nữ (1), nói không chừng cái bóng kia chỉ là bóng của lăng bồi táng thôi.”

Ý nghĩ này tự dưng nảy sinh trong đầu, bởi vì tôi làm nghề buôn đồ cổ, công việc hàng ngày chính là phân biệt thật giả. Lúc chọn mua đồ, cảm giác đầu tiên của tôi luôn là: đây chắc là đồ giả. Thế nên khi nghe Trần Bì A Tứ nói bằng giọng gay gắt như thế, suy nghĩ đầu tiên của tôi cũng là: hay nó là đồ giả? Cái này coi như là bệnh nghề nghiệp rồi.

Với lại, đông cứng cửa vào lăng mộ trong lòng đất, lại xây thành hình dạng trẻ con như vậy hoàn toàn giống với tính cách ưa đột phá (\*) của Uông Tàng Hải.

(\*) Nguyên văn: Bất kinh tử bất hưu (不惊死不休) xuất phát từ câu “Ngữ bất kinh nhân tử bất hưu” nghĩa đen là “câu chữ không kinh người thì đến chết cũng không ngừng” là một danh ngôn của TQ nói lên thái độ trân trọng của những bậc trí thức thời xưa đối với việc sáng tác. Suy rộng ra thì bất kinh tử bất hưu nghĩa là không làm được chuyện kinh người thì đến chết vẫn không ngừng)

Trần Bì A Tứ tập trung tinh thần ngắm nghía sơn mạch xung quanh, căn bản không thèm nghe tôi nói. Tôi quay đầu nhìn sang Muộn Du Bình, vẻ mặt hắn cũng tràn đầy nghi hoặc, nhìn chằm chằm cái bóng kia bằng ánh mắt phức tạp nhưng cũng không lên tiếng. Được cái Hoa hòa thượng rất tán thành cách suy nghĩ của tôi (xem ra hắn cũng là dân buôn đồ cổ tuyến đầu nên mắc bệnh nghề nghiệp giống tôi). Hắn nói: “Cậu nói cũng có lý, tôi thấy ‘bóng thai’ kia còn mơ hồ phân chia thành các bộ phận, chắc chắn không phải là thứ đơn giản, dường như chiều cao cũng không đồng nhất, hơn nữa xung quanh còn có gai nhọn, không thể nói rõ là thứ gì, cũng có thể nó được con người xây dựng nên.”

Trong lòng tôi bỗng nổi lên một cảm giác kì lạ: Uông Tàng Hải xây lăng mộ thành hình dạng thai nhi, chẳng lẽ ổng hi vọng lăng mộ này cũng sẽ thành tinh giống ‘Thai Côn Luân’ hay sao?

Nếu đúng như thế thì quả là ngoài sức tưởng tượng.

Bàn Tử nói: “Suy đoán nhiều mà làm gì, nếu không đào nó lên thì đoán già đoán non cũng vô ích. Có thời gian rảnh rỗi ngồi đoán thà nghĩ cách xuống đó còn hơn.”

“Nếu đào xuống rồi mới phát hiện ra nó không phải lăng bồi táng, mà là thực sự là một khối băng khổng lồ thì ….” Diệp Thành đã hơi run, răng va lập cập :”…Thì biết làm sao?”

Bàn Tử vỗ về hắn: “Vậy anh cứ ở lại trên này, chúng tôi xuống kiểm tra, nếu an toàn sẽ gọi anh xuống.”

Tôi cũng nói: “Nếu kia thực sự là băng thai thì đúng là kì tích của tạo hóa, có thể tận mắt ngắm một lần cũng đáng giá.”

Hoa hòa thượng vỗ vai Diệp Thành: “Chú nhát gan quá, nên học hỏi thêm các đại ca đi… Vấn đề lúc này không phải là xuống hay không xuống mà là làm thế nào để xuống?” Hắn ước lượng độ dày của lớp băng, nói: “Nếu dùng cuốc chim thì có đào bạt mạng trong nửa tháng cũng chưa chắc đã xuống đến nơi.”

Chúng tôi là thổ phu tử chứ không phải băng phu tử, tác nghiệp trên băng hoàn toàn không giống với mặt đất bình thường, phải chú ý đến rất nhiều thứ, bình thường tài nghệ có tốt đến mấy cũng chưa chắc được việc.

Bàn Tử nhìn chằm chằm cái bóng khổng lồ dưới đáy sông băng kia, khoát tay nói với chúng tôi. “Chuyện này có gì khó chứ? Cứ để Bàn Tử ta ra tay.”

Tôi trông nét mặt hắn hình như đã phát hiện ra điều gì, trong lòng cũng sinh tò mò. Bàn Tử vẫn là kiểu người tích cực tiên phong trong đoàn, rất ít khi đưa ra ý kiến về mặt chuyên môn nhưng một khi đã phát biểu thì luôn nói trúng điểm then chốt, cho thấy tâm tư người này thực ra khá là tinh tế. Khi còn ở dưới đáy biển, tôi đã cảm nhận sâu sắc điều này, đây hẳn là lý do hắn cực kì hám của nhưng vẫn có thể biến nguy thành an hết lần này đến lần khác. Nhưng với kiểu người như Bàn Tử, khi nói chuyện phải có chiêu. Hắn thuộc dạng cứng đầu, bình thường khích hắn còn công hiệu hơn là nịnh nọt hắn. Vì thế tôi nói: “Anh thì có biện pháp quái gì?”

Quả nhiên hắn tỏ vẻ khó chịu, đáp: “Nói vớ vẩn, thế sinh viên như cậu thì có biện pháp chắc? Tôi đã từng lên núi Côn Luân, nhiều sông băng trên đó còn dày hơn chỗ này, tất nhiên kinh nghiệm phong phú hơn cậu gấp vạn.”

Tôi cười nói: “Vậy anh nói tôi nghe thử xem.”

Bàn Tử hầm hừ với chúng tôi rồi cũng chịu nói, người dẫn đường của hắn trước đây có kể cho hắn nghe khá nhiều câu chuyện về băng. Độ cao so với mực nước biển của núi Côn Luân hơn nơi này rất nhiều, là sông băng trên núi cao đích thực, nơi đó hình thành những khe băng cực lớn do nhiệt độ thấp và địa thế núi vận động thường xuyên tạo ra những vết rạn nứt. Đôi khi trong khe băng lại phát hiện những di hài kỳ quái thời xưa, thậm chí có người còn phát hiện có nhà cửa bị chôn vùi sâu dưới lòng sông băng, nhưng đã sụp xuống cả, chỉ còn lại ít tàn tích.

Bàn Tử lúc ấy có hỏi trong môi trường băng giá như thế, vì sao các di tích cổ đại này lại không thể bảo tồn? Người dẫn đường của hắn liền đáp, đưa một tòa kiến trúc hoàn chỉnh đông cứng trong băng là chuyện không khả thi, đặc biệt là phòng ốc bằng gỗ gặp phải băng vỡ hay tuyết lở thì chắc chắn sẽ sụp trước tiên.

Tòa kiến trúc trong lòng sông băng dưới chân chúng tôi đang đứng bây giờ hiển nhiên được xây dựng trên vách núi. Cái bóng đen dưới đó trông rất hoàn chỉnh, hình dáng cực kì giống một đứa bé, chứng tỏ nó không có dấu hiệu bị sụp xuống, bởi vì với kiểu kiến trúc lầu gác thế này, một khi sụp xuống sẽ không thể giữ được hình dạng đó. Cho nên trừ phi vùi trong sông băng không phải lăng bồi táng mà là một khối đá, bằng không lăng bồi táng đóng băng trong lòng sông này nhất định không phải do tuyết lở mà do con người tạo nên.

Giả thiết của Bàn Tử vô cùng hoàn chỉnh, tôi gật đầu đồng ý với hắn, nhưng những người kia lại chưa hiểu ra ý nghĩa của nó. Phan Tử hỏi lại hắn: “Vậy thì sao?”

Bàn Tử xua tay nói: “Nếu như không có tuyết lở, lăng mộ kia lại được xây dựng cách đây hơn 900 năm, thì theo lý thuyết lớp băng tích tụ trong 900 năm không thể dày đến vậy. Cho nên mới nói lớp băng này chắc chắn là do con người tạo ra, dưới chân chúng ta là một lớp tường băng nhân tạo cực dày. Tường băng này lại không thể đè trực tiếp lên công trình, mà chắc chắn phải có một cái vòm, hình thành nên một khung băng tự nhiên bắc trên sườn dốc để bảo vệ những kiến trúc bên dưới. Tương tự như những nấm mộ giả bằng băng khác, băng này cũng không dày như chúng ta tưởng. Cậu xem, băng chỗ này rất trong, đây cũng là một bằng chứng.”

Bàn Tử nói xong, mọi người cùng ồ lên, ai nấy đều nhìn hắn với cặp mắt ngưỡng mộ, đồng thời cũng tự nhiên có cảm giác dưới chân mình bất ổn hơn rất nhiều.

Bàn Tử còn thù tôi vừa rồi coi thường hắn, lại biết tôi học kiến trúc, liền hỏi tôi giả thiết của hắn có vững không.

Tôi gật gật đầu, về lý thuyết hắn giải thích thông suốt, hơn nữa còn có tính khả thi cao. Kĩ thuật dùng băng làm khung cho nhà cửa, trên thế giới đã xuất hiện từ rất sớm. Thời Tam quốc, Tào Tháo một đêm xây thành chính là dùng băng cộng thêm rơm rạ, người Eskimo cũng sớm biết dùng băng để xây nhà ở ình. Gần đây nhất ở Đan Mạch hình như còn xuất hiện kiến trúc bằng băng hiện đại, cho thấy trong kiến trúc học thì độ cứng của băng tuyệt đối không thành vấn đề.

Tuy nhiên Tào Tháo xây thành trong một đêm là ở đồng bằng, còn đây là xây dựng một khung băng lớn trên vách đá dựng đứng, thực sự khả thi sao? Tôi vẫn chưa hoàn toàn đồng tình, dù sao thời gian cũng cách đây hơn 1000 năm, Uông Tàng Hải dù có tài năng vượt trội hơn con người thời đó rất nhiều nhưng cũng không thể đạt đến trình độ này.

Bàn Tử thấy tôi đồng ý với hắn, lập tức đắc ý, hất tóc: “Chuyện, Bàn gia ta chính là nhân tài.”

Diệp Thành hỏi tôi: “Cậu chủ Ngô, liệu có thể dựa vào kiến trúc học để tính ra độ dày của khung băng không?”

Kiến thức thời đại học của tôi phần lớn là chữ thầy trả thầy cả rồi, cơ mà trọng lượng của một đơn vị thể tích băng thì vẫn nhớ. Tôi lẩm nhẩm trong bụng, dùng mấy công thức tính toán ra một con số, bèn trả lời: “Nếu những lời Bàn Tử nói là đúng, giả sử dùng cọc gỗ để chống đỡ kết cấu thì tầng băng dưới chân chúng ta không thể dày quá mười mét, bằng không trọng lượng bản thân khối băng quá lớn sẽ tự sụp xuống, có chống bằng giời.”

“Mười mét.” Mọi người nhìn nhau, Phan Tử bèn nói: “Bố khỉ, vậy cũng quá sức rồi. Mặt băng chỗ này không giống những nơi khác, cứng rắn hơn nhiều, chúng ta lại không có thiết bị chuyên dụng. Vừa nãy tôi với Lang Phong dùng xẻng ra sức gõ thử mấy cái nhũ băng, mới gõ vài cái tay đã tê rần mà chỉ gõ ra được mấy cái vệt trăng trắng. Muốn xuyên thủng mười mét băng này chỉ e phải tốn kha khá thời gian, có khi một tuần vẫn chưa xong.”

Băng trọng lực không giống như băng đóng trên mặt sông bình thường. Băng trên mặt sông hình thành từ nước sông, lẫn nhiều tạp chất, hơn nữa bên trong lại chứa bọt khí, mà nhiệt độ trong lòng sông cũng không quá thấp. Nhưng băng trọng lực là do tuyết tích tụ ngàn năm chồng chất hết tầng này đến tầng khác nén xuống, không những ít tạp chất mà nhiệt độ lớp băng bên dưới tầng tuyết có thể xuống dưới -50 độ. Dưới nhiệt độ và độ tinh khiết như thế, băng sẽ có mật độ và độ cứng vô cùng đáng sợ.

Bàn Tử nói: “Chẳng phải chúng ta có thuốc nổ sao? Chúng ta cứ trèo lên nấp dưới tảng đá kia rồi đào một cái lỗ pháo là được.”

Hoa hòa thượng và tôi lập tức lắc đầu. Tôi nhớ vừa mình rồi suýt nữa đã chết trong đống tuyết, nổi giận với hắn: “Anh đúng là đồ não cá vàng, vừa rồi còn chưa nếm đủ sao? Còn nữa, nếu sông băng này rỗng ruột, một vụ nổ dù nhỏ đến đâu cũng có thể khiến khung băng nứt toác ra – nếu giả thiết của anh là chính xác thì không thể cân nhắc phương án dùng lực phá hoại quá lớn để mở đường. Nếu đào đến nơi quan trọng có khi cả xẻng băng cũng không dùng được, làm không tốt sẽ gây ra phản ứng dây chuyền.”

Bàn Tử vốn cực kì ác cảm với những lý luận khoa học, nghe thế liền làu bàu: “Cậu là đồ mọt sách xa rời thực tế. Xẻng băng cũng không được dùng thì biết làm sao? Chẳng lẽ xúc bằng thìa? Cậu đừng ỷ mình là sinh viên mà đứng ở đây diễu võ giương oai, cố tình làm khó chúng tôi.”

Tôi nói tôi còn sốt ruột hơn anh, nhưng sự thật là sự thật, nếu ai không tin thì cứ đi mà thử.

Một vấn đề vừa nghĩ thông suốt lại phát sinh vấn đề khác, trong thoáng chốc bầu không khí đã trầm xuống, mọi người không ai nói lời nào, tập trung nghĩ cách giải quyết. Đang lúc do dự chưa quyết, đột nhiên Muộn Du Bình cầm cái lò không khói mà Thuận Tử dùng để pha trà bước lại gần chúng tôi, thả xuống bên cạnh. Bếp lò nóng bỏng lập tức phản ứng với mặt băng lạnh buốt, phát ra tiếng xèo xèo. Hắn quay sang hỏi tôi: “Như thế đã được chưa?”

Tôi thấy vậy, trong lòng thầm nghĩ thôi chuẩn rồi. Tiên sư nó, trời lạnh não cũng đóng băng, sao mình lại không nghĩ ra cách này chứ, dùng lửa có nhanh hơn không.

Nhiệt độ và độ cứng của băng có liên quan trực tiếp với nhau, nhiệt độ càng tăng thì độ cứng càng giảm. Một khi lớp tường băng mặt ngoài bắt đầu biến giòn, phản ứng dây chuyền khi xẻng xúc đập vào băng sẽ giảm bớt. Chúng tôi có thể bước từng bước một, đầu tiên hơ nóng bề mặt băng để giảm bớt độ cứng, sau đó phá vỡ cả khối, lộ ra tâm băng sâu hơn lạnh hơn ở bên dưới. Rồi lại tiếp tục dùng lò nung nóng, cứ lặp đi lặp lại như thế cho đến khi thông xuống đáy mới thôi.

Thực tiễn chính là tiêu chuẩn duy nhất để kiểm nghiệm chân lý, chúng tôi lập tức thử nghiệm cách này. Mọi người đều lấy bếp lò của mình ra, đốt lên xong đặt xuống mặt băng, một phút sau dùng xẻng xúc băng lên. Quả nhiên đúng như trong sách nói, khối băng nóng lên sẽ hóa giòn và vỡ ra từng mảnh.

Nhưng do nhiệt độ không khí quá thấp, làm như vậy cũng rất chậm, chúng tôi thay phiên nhau làm thử suốt 3 tiếng đồng hồ, cho đến khi trời đã tối đen mới đào được một cái hố rộng chừng nửa mét, sâu cỡ bảy, tám mét trong băng. Màu sắc tầng băng bên dưới biến đổi rõ rệt, độ tinh khiết của băng tăng lên rất nhiều. Lúc này có thể khẳng định Bàn Tử đã nói đúng phân nửa, băng này chắc chắn không phải do tự nhiên hình thành.

Bàn Tử lưng buộc dây thừng, hai chân xoải ra chống vào thành giếng băng, cuối cùng dùng lò không khói hơ nóng mặt băng dưới đáy hố, sau đó lấy búa ngắn đập mạnh một cái, đang định nện thêm cái nữa thì không ngờ đã nghe “rắc” một tiếng, khung băng nứt ra một cái khe. Trong chốc lát chúng tôi cảm giác được không khí bên ngoài tràn vào khe nứt kia tạo ra một luồng gió, khiến nhiệt độ đột nhiên hạ xuống rõ rệt.

Bàn Tử lại đập thêm một búa, phá tan khối băng dưới đáy, vụn băng rơi xuống ào ào, quả nhiên xuất hiện một cái cửa động, bên dưới trống không!

Mọi người thở phào nhẹ nhõm, ngay cả Bàn Tử cũng tự thấy kinh ngạc, kêu lên một tiếng: “Tôi đã đoán thì chỉ có chuẩn!”

Chúng tôi kéo hắn lên, mọi người xúm lại xung quanh cửa động, tranh nhau cầm đèn pin rọi vào bên trong.

Bên trong giếng băng này là một khoảng không rộng lớn tối tăm, cả khung băng giống như một cái bát trong suốt úp ngược trên vách đá, dọc theo vách đá là vô số cột gỗ chống băng dựng thẳng đứng lên, đan xen với nhau, hình thành một kết cấu giống như giàn giáo, chống đỡ ‘bát băng’ bên ngoài. Thứ này chính là gai mọc trên người cái ‘bóng thai’ mà Hoa hòa thượng đã nói. Bên dưới vách đá là một vực sâu tối đen như hũ nút, nhìn không thấy đáy.

Ở độ sâu hơn một trăm mét so với vách đá, chúng tôi đã thấy được chân tướng của cái bóng thai màu đen kia. Đó là một hang núi hình bào thai rất lớn, cũng không biết do con người tu tạo hay hình thành tự nhiên. Miệng hang ước chừng rộng cỡ một cái bể bơi tiêu chuẩn, thoạt nhìn rất giống một đứa trẻ sơ sinh khổng lồ màu đen.

Chúng tôi nhìn mà sợ đến ngây người, ai nấy gần như không thốt nên lời. Bàn Tử mắt tinh như cú, cầm đèn pin của tôi chiếu vào một chỗ, nói: “Xem này!”

Theo hướng hắn chỉ, chúng tôi nheo mắt lại cẩn thận quan sát, lúc này mới thấy trong hang núi kia vậy mà lại xây một tòa cung điện hoành diêm phi lương nguy nga tráng lệ, có một phần kiến trúc còn nhô ra khỏi miệng động, dùng cột gỗ chống vào vách đá, giống như tòa lâu đài treo lơ lửng giữa trời. Nhưng phần lớn kiến trúc được xây bên trong hang động, không thể nhìn rõ toàn cảnh.

Do nơi này quanh năm giá lạnh, nơi nơi đều tích tụ băng tuyết, phần kiến trúc lộ ra ở miệng hang kia nhìn từ bên trên trông cứ như phủ một lớp bụi dày, không quá nổi bật nên nhìn lướt qua cũng không dễ mà phát hiện.

Đây chắc là linh cung của lăng bồi táng, cũng chính là long lâu bảo điện mà Mô Kim hiệu úy thường nhắc đến, là phần ‘lăng’ trong ‘lăng mộ’, mà mộ của chủ nhân nó hẳn là nằm sâu trong lòng núi dưới linh cung kia.

Tôi không khỏi cảm khái, cứ ngỡ nơi này nhiều nhất cũng chỉ có một lối kín đáo dẫn vào địa cung, không ngờ Vạn Nô vương lại phô trương cỡ này, lăng bồi táng mà cũng thiết kế linh cung hoành tráng đến vậy. Nếu Vân Đỉnh thiên cung kia không bị bao phủ dưới lớp tuyết dày thì cảnh tượng sẽ còn nguy nga tráng lệ đến nhường nào? Thực sự không tài nào tưởng tượng nổi, trí tuệ của cổ nhân thật khiến cho người ta kinh sợ.

Bàn Tử là người đầu tiên có phản ứng, hắn phá lên cười, kế đó những người khác cũng đều mỉm cười, mọi người cùng nhau vỗ tay ăn mừng. Tôi huých mông với Bàn Tử, suýt chút nữa đã trượt xuống khỏi mặt băng.

Hoa hòa thượng vội vàng ngăn chúng tôi lại. Hắn chỉ chỉ sườn tuyết trên đầu, ý nói coi chừng tuyết lở thêm lần nữa. Mà chúng tôi lại đang đứng trên mặt băng, có mà trốn đằng giời.

Lúc này chúng tôi mới cố nén kích động trong lòng, cố giữ trật tự, nhưng trên mặt ai cũng lộ ra nét vui sướng đến phát cuồng, không sao kiềm chế nổi.

Bây giờ ngẫm lại, kẻ trộm mộ, cho dù là trộm mộ lâu năm đi chăng nữa thì cũng chẳng mấy ai đào được loại mộ cao cấp như hoàng lăng. Nếu có thể tiến vào hoàng lăng một lần mà an toàn trở ra thì chẳng cần quan tâm trong lăng có những vật báu gì, bản thân chuyện này đã đủ chứng minh anh vĩ đại thế nào. Chưa tính đến chuyện anh có thể khoác lác thổi phồng với người ta bao nhiêu năm sau, thì tâm thái của chính anh cũng không còn như xưa nữa, loại hấp dẫn này dẫu là ai cũng không thể kháng cự nổi. Mà ngay cả một kẻ vốn không coi mình là dân trộm mộ như tôi cũng dâng lên cảm giác kích thích mãnh liệt, quả thực đã sốt ruột đến mức không chờ thêm được nữa, chỉ muốn xuống đó ngay lập tức xem sao.

Hoa hòa thượng tự vỗ mặt mình cho trấn tĩnh lại, sau đó quay sang hỏi Trần Bì A Tứ xem chúng ta nên xuống đó ngay bây giờ hay để đến ngày mai.

Trần Bì A Tứ âm trầm liếc qua chúng tôi rồi hỏi: “Ngày mai mới xuống? Các ngươi liệu có nhịn nổi không?”

—————————————————

(1) Thành của Võ Tắc Thiên là một cách gọi khác của thành Lạc Dương, do Võ Tắc Thiên đặc biệt yêu thích đô thành này, sau khi lên ngôi đã cho dời đô từ Trường An sang Lạc Dương và sống gần hết đời mình ở đây. Bản đồ thành Lạc Dương (tự xem và cảm nhận…)

## 134. Q.4 - Chương 19: Thai Động Linh Cung

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Chúng tôi chỉnh đốn lại trang bị, dập tắt lò không khói, xếp gọn cuốc xẻng lại. Mọi người hành động rất ăn ý, tốc độ cực nhanh, sau khi thu dọn ổn thỏa thì cả đám tập trung lại xung quanh miệng hố vừa đào.

Đây là biểu hiện điển hình của những người cùng chung chí hướng, thật ra nó cho thấy ban đầu ai nấy đều rất ấu trĩ. Dù thu xếp nhanh đến mấy cũng chưa chắc đã xuống sớm hơn, bởi vì chưa ai từng đặt chân vào hoàng lăng, dù thế nào cũng phải trải qua một quá trình tìm hiểu, chỉ là lúc ấy cảm thấy không thể để người khác vào trước.

Thế nên mới có một cảnh hết sức buồn cười, đó là sau khi vây kín quanh miệng hố băng, mọi người đều không biết phải làm gì nữa. Giống như có một đám bạn bàn bạc nửa ngày trời xem nên đi đâu chơi, quyết định rồi mới phát hiện ra cả lũ đều mù đường như nhau. Mọi người quay sang nhìn nhau, ai nấy đều ngơ ngác.

Tôi nhìn vào trong động, âm thầm phân tích. Mọi chuyện đều ổn, chỉ có một vấn đề chí mạng đó là cái hố băng chúng tôi phá ra nằm ngay trên miệng vực, cách thai động nơi đặt linh cung khoảng hơn một trăm mét bề dọc và hơn hai mươi mét bề ngang. Chúng tôi mặc dù có đủ dây thừng nhưng vẫn không tài nào vượt qua hai mươi mét bề ngang này – có đu dây cũng không đu nổi.

Ở phía sau, Trần Bì A Tứ nhìn bộ dạng chúng tôi, cười lạnh một tiếng: “Đúng là một đám không có tiền đồ.”, nói rồi đứng lên khiến chúng tôi đều tránh qua một bên.

Tôi cười thầm trong bụng, lão già Trần Bì A Tứ này vẫn không bỏ được tính kẻ cả bề trên. Từ trước đến giờ chúng tôi vẫn răm rắp làm theo lời lão, nhưng vừa rồi Bàn Tử lại trổ tài khiến lão không tránh khỏi khó chịu trong lòng, lúc này thấy chúng tôi lâm vào cảnh này mới không nhịn được mà nói ra mấy lời chê bai để vãn hồi vị thế của mình, đây cũng là tâm lý chung của rất nhiều người già.

Chúng tôi dẹp đường cho lão, Hoa hòa thượng tự cười giễu, nói: “Lão gia, cũng tại chúng tôi phấn khởi quá thôi, cả đời chưa ai gặp trận thế lớn như vậy. Ngài nói cái đấu này … phải đổ như thế nào đây?”

Trần Bì A Tứ nhờ Diệp Thành đỡ mình ngồi xổm xuống, nhìn vào trong lòng động, nói:” Trăm khoanh vẫn quanh một đốm (ý là dù bề ngoài thay đổi đến đâu thì bản chất vẫn giữ nguyên như cũ), trước hết vẫn phải cẩn thận. Đầu tiên chúng ta cần một người leo lên những cột trụ gỗ chống đỡ khung băng kia, rồi từ cột trụ đó leo lên phía trên sơn động, sau đó thả dây thừng xuống đỉnh mái ngói của tòa kiến trúc kia.”

Chúng tôi nhìn về phía những cột trụ gỗ chống đỡ hành lang bám đầy băng kia. Mỗi cây cột này dày chừng 100 mét, chắc chắn không thể chỉ là một thân cây gỗ thô, nhất định phải gồm nhiều cây gỗ được nối lại với nhau, như vậy kết cấu chịu lực không thành vấn đề, nhưng là không biết có chịu nổi sức kéo hay không, nếu không thì xong đời. Nếu một cây cột trụ đổ xuống, trong quá trình rơi tất nhiên sẽ động đến những cột trụ khác, đến lúc đó cả khung băng cũng có thể sụp xuống, phương pháp này vẫn là vô cùng mạo hiểm.

Nhưng lúc đó ai nấy đều nôn nóng nghĩ cách leo xuống nên cũng không cân nhắc nhiều đến chuyện này, vả lại cũng không còn cách nào tốt hơn.

Ở đây người thích hợp để xuống nhất chỉ có Phan Tử, những người khác thân thủ hay trọng lượng đều không phù hợp, cho nên Phan Tử đành xuống đầu tiên.

Chúng tôi buộc dây thừng lên lưng anh, thắt hình cánh bướm, trên người mang theo một ít trang bị gọn nhẹ. Phan Tử trông có vẻ hăng hái, Trần Bì A Tứ cho anh uống một ngụm rượu để trấn định tinh thần, nói: “Đừng có phấn khích quá, mục tiêu của chúng ta không phải nơi này, đi xuống thì đốt pháo hiệu báo cho ta.”

Phan Tử gật đầu, hít sâu một hơi rồi cẩn thận leo xuống hố băng, sau đó dùng công phu Phi hổ trảo tử bám vào một cây cột trụ, sau đó đu dây y như bộ đội đặc công, rồi bò lên thân một cây cột trụ khác.

Vừa giẫm lên một bước, cây cột gỗ đã phát ra tiếng răng rắc như tiếng băng nứt vỡ khiến người ta thót tim. Chúng tôi lập tức nín thở, Phan Tử cũng tái mặt, không dám nhúc nhích, chỉ sợ cây cột gãy vụn.

Nhưng may mắn thay, đợi khoảng mười phút thì tiếng gãy trên cột trụ gỗ chấm dứt, bốn bề lại trở về với tĩnh lặng, thế chịu lực lại một lần nữa cân bằng.

Tôi nghĩ lại thì thấy có lẽ là mình thần hồn nát thần tính thôi, khung băng nặng nề như vậy, những cột trụ này chắc chắn phải chịu áp lực cực kì lớn, chúng tôi so ra cũng chỉ như con kiến thôi, có nhằm nhò gì đâu.

Vài người thở phào, bị dọa một trận như vậy, chúng tôi đều tỉnh cả người. Cơn kích động ban nãy cũng dần lắng xuống.

Phan Tử tiếp tục tiến về phía trước, càng đi càng cẩn thận, giống như đang nhảy một điệu vũ khoan thai. Tim chúng tôi cũng hồi hộp đập theo từng bước chân của anh, vất vả hồi lâu cuối cùng anh cũng đi tới cây cột trụ cuối cùng chống vào vách núi đá, khoảng một trăm mét về phía dưới chính là hang núi.

Chúng tôi chiếu đèn pin xuống dưới cho anh, kế đó Phan Tử bẻ năm, sáu cây gậy huỳnh quanh, thả từng cái một xuống bên dưới.

Trong bóng đêm, mấy vệt sáng rơi thẳng xuống dưới, có vệt mất hút dưới vực sâu như sao băng, có vệt rơi được hơn mười mét thì đập vào mái ngói, nảy lên vài cái rồi dừng lại. Chất hóa học bên trong gậy huỳnh quang do va chạm mạnh mà sinh ra phản ứng, ánh sáng càng lúc càng lan rộng, mơ hồ chiếu sáng cảnh vật bên trong khung băng.

Tiếp đó, Phan Tử quăng một đầu dây thừng xuống mái ngói bên dưới, sau đó nhanh chóng trượt xuống.

Thấy Phan Tử vững vàng đứng trên mái ngói, chúng tôi mới thả lỏng được đôi chút. Phan Tử ra hiệu cho chúng tôi, ý là quy trình này an toàn.

Chúng tôi lại bắt đầu nổi cơn hưng phấn. Người thứ hai đi xuống chính là Hoa hòa thượng, thế rồi chúng tôi lần lượt bắt chước theo họ, từng người từng người một lần lượt an toàn hạ xuống mái ngói.

Một trăm mét đi cầu thăng bằng rồi lại thêm một trăm mét leo dây thừng chẳng phải chuyện chơi. Khi đến nơi tôi gần như đứng không vững, phải nhờ Phan Tử đỡ thì tôi mới trụ vững nổi trên mái ngói lưu ly. Cảm giác lạnh buốt khi bước đi trên cây cột gỗ khiến chân tôi mất tự chủ, bắt đầu nhũn ra.

Bảy chiếc đèn pin chiếu ra xung quanh, phát hiện vòm băng bên trong vách đá tạo thành một góc khoảng 30 độ so với phương thẳng đứng. Hang núi rất sâu, cung điện nằm trọn trong lòng núi, nhìn không thấy tận cùng bên trong, đỉnh núi và đỉnh linh cung tựa hồ khít lại với nhau. Mái ngói chúng tôi đang đứng chính là gác mái của “đại điện”, đầu mái cong lên đúng là triêu phượng long đầu, hai bên chái là mỏ diều hâu trấn trạch, ngói vàng cột son rất có khí khái hoàng tộc. Chúng tôi mấy người xiêu xiêu vẹo vẹo đứng phía trên, cảm giác giống như Châu Tinh Trì quyết đấu trên nóc Tử cấm thành.

Bàn Tử muốn dỡ một miếng ngói ra xem, nhưng phát hiện mái ngói với xà nhà đã đóng băng, dính chặt vào nhau, gỡ thế nào cũng không ra, đành phải bỏ cuộc. Chúng tôi bước từng bước thận trọng, bám vào mái cong hình đầu rồng, dùng dây thừng hạ xuống cửa hiên của linh cung nằm bên ngoài cửa chính.

Cửa hiên ở đây cũng giống như đài hiến tế, nền gác mái được rải đá phiến bằng phẳng, quanh năm lạnh giá khiến cho đá rất giòn, chân dẫm lên mặt băng cũng gây ra chấn động, bắt cứ lúc nào cũng có thể vỡ. Nơi này hẳn là điểm cuối cùng của sạn đạo dẫn sang vách núi, bây giờ sạn đạo đã bị phá hủy, một bên là vực thẳm sâu vạn trượng tối đen, hai bên trái phải lại là một dãy mấy cái đỉnh đồng phủ đầy băng, bên trong là thứ gì đó màu đen, có lẽ là tro tàn từ thời xưa.

Các khí cụ bằng đồng cùng với kiểu cách của cung điện thì rõ ràng là mang phong thái thời Hán, xem ra thời đó Uông Tàng Hải tới nhận thi công công trình này, về mặt thiết kế vẫn không thể vượt khỏi những hạn chế của thời đại và dân tộc của mình. Hoặc cũng có thể lúc đó sức mạnh quốc gia của Đông Hạ chỉ là đi cướp đoạt vài vùng đất sát biên giới của người Hán mà chắp vá thành.

Bên kia chính là cổng linh điện, trước cửa dựng một bia đá không chữ đặt trên mai rùa, đằng sau tấm bia đá là cổng bạch ngọc của cung điện. Cổng rất lớn, cao khoảng ba thân người, rộng bằng hai người. Trên cửa đá khắc hình rất nhiều người mặt chim đang nhảy múa giữa những đám mây, không biết nên gọi là gì, trên cửa gắn một cái đầu hổ bằng đồng thau. Trục và khe cửa đều đổ đầy nước, hai cánh cửa hiện giờ đã đóng băng lại thành một khối chắc chắn.

Đứng ở chỗ này nhìn lên khung băng chỉ thấy một tầng ánh sáng mong manh chiếu xuống, tầm mắt tôi như bị bao phủ trong sương mù, nhìn mọi thứ đều cổ xưa hơn rất nhiều, cảm giác này thật khó diễn tả thành lời.

Hoa hòa thượng chụp vài bức ảnh, chúng tôi nhân cơ hội nghỉ ngơi, ngắm nghía xung quanh. Diệp Thành dạo quanh một vòng, nhìn xuống vách núi bên dưới mà cảm khái nói: “Mẹ kiếp, tôi thật không hiểu vì sao Vạn Nô hoàng đế lại xây lăng tẩm ở cái chốn khỉ ho cò gáy này, xây dưới đồng bằng không tốt hơn sao? Cái này đúng là làm khổ người ta.”

Tôi nói: “Cách nghĩ của hoàng đế cơ bản đều không giống với dân thường, có lẽ điều này liên hệ mật thiết với tôn giáo của họ. Anh xem ở Tây Tạng có rất nhiều miếu thờ, tất cả đều được xây ở những nơi người bình thường không thể đặt chân đến mục đích chính là muốn gần hơn với thần linh, cái này người phàm tục chúng ta không hiểu được đâu.”

Bàn Tử lắc đầu tỏ ý không đồng tình: “Tôi cảm thấy nguyên nhân hắn xây lăng mộ trong này thực chất rất đơn giản, chính là không muốn người khác leo lên, bên trong hoàng lăng này khẳng định có đồ tốt. Lão khốn Vạn Nô hoàng đế này khi sống vơ vét của cải, chết rồi vẫn không muốn chia cho người khác, lần này chúng ta phải dạy bảo hắn cho nghiêm chỉnh mới được” Nói rồi cùng Lang Phong lấy xà beng ra nạy cửa điện.

Tôi nghe mà buồn cười, cái tên Bàn Tử này, nếu hắn mà làm hoàng đế, không biết sẽ xây lăng mộ của mình ở chỗ nào nữa.

Phía sau cửa ngọc thạch không phải là đá thông thường. Dùng xà beng nạy một lúc băng ở hai bên trục cửa mới hơi nứt ra, chúng tôi lấy cái đục đập nát mặt băng bên trên cánh cửa, cửa mới tạm nhích ra được một khe hở. Một luồng khí đen phun ra, chúng tôi liền nhanh chân né thoát. Hoa hòat nói không sao đâu, đây là nước sơn chống ẩm phết lên phía sau cánh cổng, bây giờ đều đã đông cứng lại thành dạng bụi phấn rồi.

Cửa điện xuất hiện một kẽ hở, không thấy động tĩnh gì, hình như trục bản lề của cánh cửa đã bị hỏng. Chiếu đèn pin vào bên trong, linh điện trống trải không nhìn thấy gì cả, bên trong tối tăm đến mức có thể hấp thụ hoàn toàn ánh sáng.

Diệp Thành sốt ruột muốn vào nhưng bị Bàn Tử ngăn lại, hắn quay đầu hỏi Muộn du bình: “Tiểu Ca, trước hết cậu hãy nhìn thử xem nơi này có thể có cơ quan kỳ xảo gì hay không?”

Muộn Du Bình sờ sờ cánh cửa, rồi lại nhìn phù điêu trên cửa, nhìn nửa ngày mới lắc đầu, tỏ ý không chắc chắn: “Các người đi theo tôi, đừng nói gì cả.”

Người này chỉ nói một câu là đầy đủ ý tứ, chúng tôi cũng ngay lập tức hiểu ra. Tôi và Bàn Tử mạnh mẽ gật đầu, mọi người đều lấy ra vật gì đó để phòng thân.

Muộn Du Bình nghiêng mình, sải bước tới trước cánh cửa, đi vào đầu tiên. Chúng tôi theo sát phía sau hắn, lướt qua cánh cửa. Trong khoảnh khắc thấp thỏm hòa mình vào bóng đêm, một cảm giác cực kì dị thường đột nhiên kéo tới, bủa vây lấy tôi.

Tôi đột nhiên thầm nghĩ, gần một ngàn năm qua, chúng tôi có thể là nhóm người đầu tiên đặt chân đến nơi này. Ngẫm lại thì suốt một ngàn năm ấy, ai mà biết trong cái cung điện lánh xa tầm mắt con người này đã xảy ra những chuyện gì?

## 135. Q.4 - Chương 20: Đại Điện Linh Cung

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Đại điện linh cung là phần chính của lăng mộ được xây dựng trên mặt đất, quy mô lớn nhất. Khi tiến vào, thứ đập vào mắt đầu tiên chính là hai hàng trụ đá lớn ở hai bên lối đi dẫn vào linh cung, mỗi cột trụ cách nhau khoảng năm mét. Hình ảnh đầu tiên hiện ra trong đầu tôi là bức tranh người ta dùng ‘phi lai tiễn’ để nâng quan quách, như thế hẳn là những đồ vật ở đây đều dùng cách này, từng chút từng chút một đưa từ vách núi sang đây, cách thức mà cho đến giờ chúng tôi vẫn nghĩ là không khả thi.

Cột đá khuất mình trong bóng tối, có thể mơ hồ nhìn thấy một đăng nô (1) to lớn màu đen, mặt phía sau tối như hũ nút, không hiểu vì sao chiếu đèn pin vào lại không thấy ánh sáng phản xạ, giống như nơi đó là một khoảng không trống rỗng, cũng chẳng nhìn thấy vật bồi táng nào.

Bàn Tử đốt hỏa chiết tử, muốn đi châm thử cái đăng nô kia. Tôi can hắn, nói tòa kiến trúc này còn đứng sừng sững ở đây mà chưa bị sập, một phần quan trọng là do nhiệt độ nơi này rất thấp. Nếu châm nhiều đăng nô sẽ kiến băng bám trên mái ngói này tan ra, có thể sẽ sụp xuống, tốt nhất không nên thắp đèn.

Chúng tôi chỉ có thể dựa vào ánh đèn pin mà lần mò trong bóng tối, có lẽ do bị hoàn cảnh tác động nên ai nấy lặng thinh không nói câu nào, cứ như sợ đánh thức thứ gì đó trong linh cung này vậy. Bốn phía tĩnh mịch đến rợn người, trong không khí chỉ còn lại tiếng bước chân của chúng tôi hòa với tiếng hít thở nặng nề.

Diệp Thành là người ít trải đời nhất trong cả đám, mới đi được vài bước đã nhịn không nổi, nói: “Cái không khí im lặng chết tiệt này làm người tôi phát run, càng im lặng tôi càng thấy sợ, mọi người nói gì đi, đừng có như lũ ăn trộm vậy chứ.”

Còn chưa nói dứt lời, Muộn Du Bình đã ra dấu im lặng, khiến hắn câm bặt. Bàn Tử thì thầm với Diệp Thành: “Con mẹ nó, anh đừng có ý kiến ý cò, chúng ta không phải đang đi ăn trộm thì là gì? Vị tiểu ca này tai thính lắm đấy, cậu cứ lảm nhảm như thế rồi chúng ta dẫm phải cơ quan lúc nào không biết, lúc đấy anh có chịu trách nhiệm nổi không?”

Diệp Thành nghe nói nơi này có thể có cơ quan, luống cuống bụm miệng lại, lo lắng ngó nghiêng xung quanh sợ có ám khí bay tới.

Hoa hòa thượng thấy vậy bèn nói: “Cũng đừng lo lắng thái quá, đây là nơi hiến tế, nước Đông Hạ xưa có lẽ dùng nơi này để tế lễ hàng năm, khả năng có cơ quan không lớn. Hơn nữa nơi này cũng đã có tuổi, không cần lo lắng.”

“Nói bậy.” Bàn Tử vừa nghe đã muốn đốp lại Hoa hòa thượng.

Tôi vỗ vỗ hắn, bảo hắn đừng nhiều chuyện, vừa rồi còn nhắc người khác đừng nói, bây giờ chính mình lại không định yên mồm.

Khung băng bên ngoài dày đến thế, một khi đóng chặt lại sẽ rất khó để mở ra, sạn đạo bên ngoài cũng đã sớm bị thiêu rụi, chứng tỏ sau khi phong bế linh cung đã không còn ai tính đến chuyện trở về. Hoa hòa thượng không phải không biết, chỉ là chuyện này nói ra chỉ khiến mọi người thêm hoang mang không cần thiết.

Chúng tôi tiếp tục tiến về phía trước, đi thêm chưa nổi năm phút đã tới chính giữa đại điện linh cung. Phía trước hiện ra một đài ngọc, xung quanh có mấy pho tượng đầu người mình chim rất lớn bằng đồng. Mấy pho tượng này, không ra người mà cũng chẳng ra phật, trông như một cây cột vặn vẹo mọc đầy địa y, không ai biết đó là thứ gì, nhìn qua chỉ thấy vô cùng quỷ dị.

Bàn Tử bèn hỏi Hoa Hòa Thượng: “Này! Đây là cái khỉ gì vậy? Linh điện chẳng phải là nơi đặt tượng ngồi của chủ mộ sao? Chẳng lẽ chủ nhân ngôi mộ là cái thứ quái đản này? Đây… không phải là một con vắt sao?”

Hoa hòa thượng nói: “Cái này có thể là một biến thể của ‘Trường sinh thiên’ trong tôn giáo nước Đông Hạ, là chủ thần của bọn họ.”

“Thần gì mà bựa thế.” Bàn Tử lầm bầm nói: “Nhìn chả khác cái chày gỗ giặt quần áo là mấy.”

Tôi lại đập cho Bàn Tử một cái, bảo hắn đừng có ăn nói thất đức thế. Chúng ta còn đang ở trong lãnh địa của nó, không sợ báo ứng nhãn tiền sao.

Nhưng tôi biết cái đồ đằng màu đen quái dị này không phải là ‘Trường sinh thiên’, tuy không biết nhiều về tôn giáo Tát Mãn nhưng tôi biết ‘Trường sinh thiên’ không có hình dạng. ‘Trường sinh thiên’ đại diện ột thứ năng lực vô hạn, có mặt ở khắp nơi, một kiểu sùng bái vũ trụ. Hoa hòa thượng nói thế, hoặc là muốn trấn an Bàn Tử, hoặc là đang che dấu nỗi lo lắng của chính mình.

Cảnh vật nơi này khiến người ta nảy sinh cảm giác căng thẳng khó hiểu, ngoại trừ Trần Bì A Tứ và Muộn Du Bình kia là vẫn giữ cái bản mặt vô cảm đến phát ghét, còn lại những người khác ít nhiều đều có những biểu hiện khác thường.

Nhưng nếu như linh điện không phải là điện thờ thần thì bức tượng đó hẳn là chủ nhân ngôi mộ. Chẳng lẽ đúng như lời Bàn Tử nói, hoàng tộc Đông Hạ có hình dạng này sao? Không thể nào, đây căn bản không phải hình dạng con người, nhìn qua lại thấy giống tượng tà thần trong tôn giáo thờ vật ngoài biển. Tôi đã có lần xem một cuộc triển lãm ở Thượng Hải, thần tài ở đó có hình dạng của miếng cơm cháy, giống như một con động vật nhuyễn thể khổng lồ vậy.

Tôi đột nhiên nhớ ra bên trong con cá đồng kia có ghi: Hoàng tộc Đông Hạ đều là quái vật chui ra từ lòng đất, chẳng lẽ chính là thứ này? Không phải chứ, thứ này chỉ có thể gọi là yêu nghiệt, tôi tin người Đông Hạ không dở hơi đến mức tôn miếng cơm cháy này làm hoàng đế.

Nếu có thể xem hết những điều ghi lại trong hai con cá đồng kia thì tốt rồi. Tôi thầm nhủ, nếu thế sẽ không cần đoán mò vất vả nữa, không biết bao giờ mới có cơ hội này.

Đang lúc mải mê suy nghĩ, Phan Tử bên cạnh gọi chúng tôi: “Mọi người lại đây mà xem.”

Chúng tôi quay đầu lại, thấy Phan Tử đã leo lên một pho tượng đồng, cẩn thận lấy thứ gì đó từ trong miệng pho tượng nhân diện điểu kia.

Phan Tử cũng là thành phần chuyên gây rắc rối, tôi lo lắng nói: “Cẩn thận có bẫy.”

Phan Tử gật gật đầu, ra tay vô cùng cẩn thận, nhanh chóng lôi ra một con khỉ đồng mạ vàng mặt này hung tợn, trên người còn khắc vô số những hoa văn kì lạ, giống như tiểu quỷ xăm mình.

Chúng tôi đều hết sức ngạc nhiên, trước giờ chưa từng gặp vật thờ được thiết kế như vậy. Phan Tử nhảy xuống, mang qua chỗ chúng tôi, vài người lập tức vây lại xem xét. Nhìn tới nhìn lui cũng chỉ phát hiện thứ này hóa ra là thanh đồng, nhưng mặt khác lại cảm thấy ngạc nhiên không sao giải thích được

Trong khảo cổ, chuyện như thế là bình thường, bởi vì trong mộ táng một mặt là lĩnh vực thần bí với những nguyên tắc chặt chẽ, một mặt lại thuộc sở hữu của cá nhân chủ mộ, trong rất nhiều ngôi mộ đã xuất hiện những vật bồi táng không thể lí giải. Những vật tuân theo quy tắc anh có thể tập hợp và sắp xếp lại, dần dần tiếp cận sự thật, nhưng những vật mang tính cá nhân thì chỉ có thể phỏng đoán. Có rất nhiều thứ trong lịch sử chỉ xuất hiện một lần, ngoại trừ chủ nhân ngôi mộ thì chẳng còn ai biết ý đồ của nó là gì.

Hoa hòa thượng kiểm tra một lượt bốn pho tượng đồng khác, cũng phát hiện những vật y như thế. Hắn đoán nếu như cái chày gỗ kia là chủ thần thật thì bốn pho tượng này chắc là thú canh gác của chủ thần. Cái này có thể liên quan chặt chẽ với truyện thần thoại của vùng này, chúng ta không sống ở triều đại kia nên không tài nào hiểu hết bối cảnh thực tế của nó. Nhưng điều khiến hắn khó hiểu nhất chính là tại sao lại có vật liệu thanh đồng ở đây, từ thời nhà Minh trở đi đồ sắt đã phát triển cực thịnh rồi mà.

Ngắm đi ngắm lại đồ đằng cũng không có phát hiện gì thêm, chúng tôi lại vòng ra phía sau, nhưng chỉ thấy bóng tối bao trùm, không biết sâu đến đâu nữa.

Lúc này, điều khiến tôi cảm thấy kì quái chính là bên trong đại điện linh cung, bình thường khi hiến tế đều dùng cự đỉnh, trường minh vãng sinh chúc, thiết noãn các, bảo sàng, bảo tọa và bài vị nhưng ở nơi này tuyệt đối không thấy, thật là kì lạ. Nhưng lí do to hơn hình thức, nước Đông Hạ vốn biệt lập trong chốn thâm sâu cùng cốc của núi Trường Bạch, cũng không biết họ sinh hoạt ra sao, không chừng trong tập tục của người Nữ Chân vốn không có mấy thứ này.

Bàn Tử đã bắt đầu phát cáu, mục đích hắn tới nơi này là tìm mấy món hời, vất vả trèo xuống đến đây mà lại không thấy món minh khí nào mang đi được, làm sao không bực bội chứ. Hắn liền hỏi mọi người có thể để hắn vòng ra phía sau đăng nô kia, nhìn xem trong bóng tối phía sau còn có thứ gì nữa không.

Muộn Du Bình khoát tay, ý nói không được. Hắn lấy một cây gậy huỳnh quang ném về phía bên kia, vẽ lên một vệt sáng xanh lục. Nhưng khi rơi vào khoảng tối phía sau đăng nô, vệt sáng nhoáng cái đã biến mất giống như rơi vào một bịch bông đen thui.

Bàn Tử thấy thế thì líu lưỡi, khẽ thì thào: “Sao lại thế này?”

Muộn Du Bình khẽ lắc đầu ý nói không biết.

Tôi bèn nói: “Lúc ở bên ngoài, chúng ta đều thấy đại điện này không lớn lắm, thế mà ánh đèn pin của chúng ta đều không phản chiếu lại, chứng tỏ tường của đại điện này được sơn chất hấp thụ ánh sáng. Anh cứ thử đi một mình xem, tôi dám cá là một đi không trở lại, thế nên tốt nhất anh đừng có manh động.”

Bàn Tử nói: “Vậy các cậu cứ buộc dây thừng lên lưng tôi, nếu tìm được đồ tốt sẽ chia cho các cậu một phần, theo lệ thường là khoảng mười phần trăm, sao hả?”

Tôi đến phát điên vì cái tính này của Bàn Tử, giận dữ nói: “Anh muốn lên cơn thì đợi chúng tôi ra ngoài hết đã, đừng có làm liên lụy đến mọi người.”

Phan Tử cũng góp lời: “Con mẹ nó, anh vội cái khỉ gì, bây giờ anh buộc dây thừng đi vào đó, đến lúc kéo ra chỉ còn mỗi cái chân, anh nói lúc đó chúng tôi nên vào tìm anh hay là mặc xác anh? Anh xem đội ngũ của Trần lão gia người ta đồng lòng thế nào, anh cũng nên yên phận chút đi, đừng có làm ông Ba nhà tôi mất mặt.”

Bàn Tử thở dài đánh thượt, thất vọng nói: “Được lắm, các người cậy đông, tôi cãi không lại, Bàn gia đây đành nghe theo sắp xếp của tổ chức là được chứ gì. Một khi chưa nắm rõ tình hình địch phía trước, tuyệt đối sẽ không phản bội tập thể.”

“Nắm rõ rồi cũng không được phản bội, con mẹ nó anh mới đi đến đây đã muốn chôm chỉa, tiến vào địa cung rồi thì tính sao đây? Sức anh liệu mang vác được bao nhiêu?” Tôi trợn mắt nói.

Bàn Tử đành cười trừ, giơ tay tỏ vẻ đầu hàng. Tôi biết rõ tính hắn, bây giờ có nói gì cũng vô dụng. Không biết làm sao để giữ chân hắn, tôi đành tự nhắc mình phải để mắt đến hắn, tránh cho hắn gặp rắc rối.

Tiếp tục hướng vào sâu bên trong, chúng tôi đã thấy điểm cuối đại điện, ở đó có một cánh cửa đá ghép lại từ bốn phiến cẩm thạch. Trục cửa đắp ngọc lưu li đốt thành hình bách túc bàn long, cạnh cửa là bức phù điêu Nhạc vũ bách hí đồ, trên cửa trạm trổ hình hai đứa trẻ đứng gác, phía sau lại không có phiến đá chặn, cửa chỉ dùng lính gác để trang trí. Sau khi cạy mở cánh cửa, chúng tôi phát hiện đằng sau nó là hành lang thông đến hậu điện linh cung, tối đen như mực.

Bàn Tử nhìn hai con rồng trên cửa, tinh thần lập tức hào hứng trở lại, hai mắt sáng bừng, nói với chúng tôi: “Tôi từng thấy loại cửa này ở một phiên đấu giá. Cái này gọi là Bàn long trục lưu ly xuyên, một phiến cửa mà giá lên tới 200 triệu đô la Hồng Kông rồi, ái chà, cánh cửa này xem ra cũng không nặng lắm nhỉ…”

Tôi biết trong đầu hắn nghĩ gì, bèn hắt ột gáo nước lạnh: “Anh tỉnh lại đi, đó là người ta hét giá thôi. Bây giờ trong các giao dịch đồ cổ bằng tiền, thứ gì có giá vượt quá 2000 vạn đã là giá trên trời, cửa này nhiều lắm cũng chỉ có giá 40 vạn thôi.”

“Không thể nào.” Bàn Tử không tin được kêu lên, “40 vạn mà chém lên thành 200 triệu? Có chuyện quá đáng như vậy sao?”

Tôi thầm nghĩ hai con cá trong túi mình đều trị giá 2000 vạn đây, nhưng bán ra có ma nó thèm mua. Bây giờ mấy mánh khóe bán đấu giá ai mà chẳng biết, thằng nào cũng muốn ba năm không mở cửa, mở một cái là ăn cả đời, vớ được con gà chịu bỏ ra 200 triệu để mua một cánh cửa thì cả quãng đời còn lại chỉ lo ăn chơi nhảy múa cho hết số đó thôi.

Thế giới quan của Bàn Tử thế là đã bị tôi phá hủy phũ phàng, làm hắn chỉ còn biết đần mặt ra nhìn cánh cửa. Chúng tôi mặc kệ hắn, tiến sâu vào hành lang, hướng về phía hậu điện.

Hậu điện thông thường chính là cổng vào địa cung, bình thường đều đặt một cỗ quan quách mang tính trang trí, đốt nến trường sinh quanh năm không tắt, hoặc là đặt một lượng lớn tế phẩm, do người giữ lăng định kỳ thay đổi. Đông Hạ là một nước nhỏ nằm ẩn dật nơi biên cảnh, lúc bấy giờ luôn ở vào tình trạng chiến tranh nên đoán chừng cũng không có nhiều đồ tốt, có điều lối vào địa cung thường đặt trong đó nên chúng tôi nhất định phải vào xem.

Tiến sâu vào hành lang, hai bên trái phải và trên đỉnh đầu phủ kín những bức bích họa, trên mặt bích họa giăng lên một tầng băng, trông mờ mờ ảo ảo. Từ sau khi chứng kiến bức bích họa hai lớp trong khe nứt kia, tôi cảm thấy khá hứng thú đối với hình thức ghi chuyện này, bèn bật đèn pin lên ngắm nghía.

Vừa nhìn thoáng qua đã lạnh người, chỉ thấy trên những bức bích họa này hầu như đều vẽ hình Bách túc long vần vũ trong mây, cuộn mình có, bay lên cũng có, phủ kín cả bức tường, thoạt nhìn giống như một bầy rết.

Bích họa chia làm mấy phần, có bức vẽ rất nhiều binh sĩ mặc áo da cừu, hướng lên Bách túc long trên trời mà lễ bái.

Bức tranh đầu tiên còn vẽ hai con bách túc long đang quấn lấy nhau, không biết chúng nó đang mây mưa hay là đánh lộn nữa.

Trên mỗi bức bích họa, Bách túc long đương nhiên là chủ thể, những nhân vật xung quanh đều hết sức nhỏ bé, cũng hết sức nhún nhường, rõ ràng lòng sùng bái của người Đông Hạ đối với loại rồng lai rết này còn mãnh liệt hơn lòng sùng bái của người Hán đối với Bàn long.

Diệp Thành lấy máy ảnh ra, chụp lại toàn bộ bích họa. Những bức hình này có thể sẽ dùng đến khi bán minh khí, bởi vì Đông Hạ là đất nước còn chưa được công nhận, nếu có ảnh chụp lăng mộ thì có thể hét giá lên vài lần.

“Mọi người nói xem người được chôn trong lăng bồi táng này là ai? Là vợ của Vạn Nô vương hay là thủ hạ, sao lại vẽ loại bích họa này?” Diệp Thành vừa chụp tanh tách vừa hỏi.

Tôi cũng không biết, trong lòng cũng hiểu là có điểm bất thường.

Thông thường chủ nhân lăng bồi táng có hai loại, một là con nối dõi hoặc họ hàng thân thiết, hai là cận thần được sủng ái. Con nối dõi hay người thân vào bích họa sẽ được miêu tả bằng những cảnh tượng sinh hoạt bình thường, còn với cận thần thì là cảnh tượng trên triều đình, ví dụ như quan văn trị thủy, quan võ cầm quân. Bích họa này lại vẽ nhiều hình rồng thần như vậy, nếu đặt ở lăng chính cũng coi như bình thường, nhưng đặt ở chỗ này thật không thích hợp. Hơn nữa… Bên trong bích họa không tìm thấy hình ảnh chủ nhân lăng mộ đâu cả.

Cho dù lấy rồng làm chủ thể, những bức họa này đều chú trọng làm nổi bật sự uy nghiêm của rồng thì trong những kẻ đang thành kính dập đầu kia lẽ ra phải có một người đứng đầu. Do đây là lăng bồi táng nên người đứng đầu tất phải là Vạn Nô vương, mà chủ nhân lăng mộ này phải đứng hầu bên trái hoặc bên phải Vạn Nô vương mới đúng. Nhưng trong bích họa, theo cách ăn mặc thì người trong đó đều là nô lệ hoặc binh lính, không có người đứng đầu.

Bích họa này đặt trong hoàng lăng quả thực không hợp với lẽ thường, không tuân theo tam quy ngũ thường trong bích họa, nói cách khác bích họa này đặt ở đây có cũng như không.

Bàn Tử đột ngột hỏi: “Hay là bích họa này cũng có hai lớp?”

Tôi sờ thử một cái, thấy bích họa có vài chỗ đã tróc ra nhưng bên dưới cũng không phát hiện có gì đặc biệt, bèn lắc đầu nói không phải. Đằng sau bức bích họa bên trong khe núi lửa kia chắc chắn có một câu chuyện, bằng không ở một nơi như thế sao lại có hai lớp bích họa, thực sự không tài nào hiểu nổi.

Tôi vừa đi vừa suy nghĩ miên man, đi khoảng hơn hai trăm mét thì bích họa đột nhiên kết thúc, thì ra đã đến cuối hành lang, lối ra hậu điện đã ở ngay trước mắt.

Lối ra không có cửa chắn ngang, nhưng ở chính giữa lại bày một cái đế đèn chân hạc bằng thanh đồng, cao chừng nửa thân người, tạo hình kì lạ, mặt ngoài bao phủ một lớp băng mỏng màu trắng, khiến àu sắc thoạt nhìn hơi đen.

Chúng tôi ra khỏi hành lang, bước vào hậu điện. Bàn Tử châm một ngòi pháo lạnh để quan sát xung quanh, phát hiện kết cấu của hậu điện cơ bản là giống đại điện, nhưng nhỏ hơn nhiều. Chúng tôi có thể trực tiếp nhìn đến tường điện ở bốn phía, trên tường vẫn là những bích họa Bách túc long bay đầy trời, màu sắc trước đó chắc là đỏ tươi nhưng bây giờ đã đông lạnh thành màu xám tro.

Trong hậu điện trống rỗng, không có vật bồi táng nào, không cần phải tìm bởi vừa nhìn cái là biết. Giữa phòng là ba khối giường đá màu đen khắc hình Bàn long, bên trên chạm trổ kín hoa văn hình mây, đã bị đóng băng đến rạn nứt.

Cái này gọi là đình quan đài, quan quách sau khi đưa vào sẽ được đặt tạm lên đó. Ở đây có ba cái đình quan đài, hiển nhiên lúc nhập liệm không thể chỉ có một cỗ quan tài, vợ con của người bồi táng hẳn cũng được chôn cùng lúc với hắn.

Chôn cùng người bồi táng, nghe qua thì thấy vô cùng bất hạnh, nhưng vào thời ấy cũng không còn cách nào khác.

Mặt đất phía sau ba cái giường đá gồ lên một phiến đá hình chữ nhật cực lớn, trên phiến đá chạm khắc hai con quái điểu mặt người vờn quanh, chính giữa phiến đá chạm nổi Thái cực Bát quái đồ. Đây là tảng đá phong mộ, cửa vào địa cung hiển nhiên nằm dưới phiến đá này.

Trừ mấy thứ này ra, hậu điện chẳng gì nữa, trống trải quá mức.

Bàn Tử nhìn một vòng rồi nói: “Lão già Vạn Nô đúng là keo kiệt quá đáng, xây cho thuộc hạ cái nhà mà còn tiếc tiền mua đồ đạc, thế này ai mà chịu nổi. Chắc chắn đồ tốt lão ta đã độc chiếm hết rồi.”

Hoa hòa thượng gạt đi: “Đừng nói bậy, có thể xây một lăng mộ lớn chừng này mà lại đi tiếc mấy món tế phẩm sao? Tiên sư nó, chuyện này chắc chắn phải có nguyên nhân đặc biệt.”

Tôi cũng có cảm giác chuyện này không hề đơn giản. Tình hình bên trong hậu điện có cái gì đó không hợp lý, dù chỉ là một nước nhỏ nằm sát biên giới, như chúng tôi đã đoán từ trước là thực lực quốc gia không đủ, nhưng gì thì gì thuyền hỏng cũng còn ba phần đinh; không có vàng bạc thì chí ít cũng phải có vài món đồ đồng chứ.

Lại tìm một vòng, bốn phía đều không có đường thông đến nơi khác. Cho đến khi lại gần phiến đá phong mộ kia, Bàn Tử vung tay, dùng sức nhấc thử, thấy không chút xê dịch mới gọi người khác tới giúp.

Đề phòng bên dưới phiến đá có cạm bẫy cát độc nước độc gì đó, Muộn Du Bình cẩn thận kiểm tra mặt đất lát gạch xanh bên cạnh phiến đá phong mộ một lượt, thấy không có vấn đề gì, Lang Phong mới đặt Thuận Tử lên một cái đình quan đài bên cạnh rồi hợp sức với Hoa hòa thượng và Diệp Thành vần phiến đá qua một bên.

Mấy người vạm vỡ khí lực quả thực không đùa, chỉ nghe uỳnh một tiếng, phiến đá đã nhích được một đoạn. Bọn họ tiếp tục dùng sức, từ từ đẩy tảng đá dẹp qua một bên.

Chúng tôi nhìn xuống phía dưới phiến đá, ai nấy đều lắp bắp kinh hãi, nơi đó không có bất kì dấu vết nào của một đạo động bí mật (không có tảng đá lấp cửa mộ) mà chỉ thấy toàn là gạch xanh giống hệt nền đất cạnh đó. Chỉ có một điểm khác là phiến đá đặt ở chỗ này đã mấy trăm năm, in lên nền đất một vết hình chữ nhật, lấy chân rờ lên sẽ thấy hơi lõm vào, thì ra gạch xanh bên dưới phiến đá đã bị lún xuống mấy li.

“Sao lại thế này?” Phan Tử nghi hoặc hỏi: “Phiến đá phong mộ này là giả, đặt đó chỉ để trang trí thôi à?”

“Không phải, đây là bước cơ bản nhất trong mai táng, muốn đùa gì cũng không đùa cái này được, cửa vào nhất định ở ngay đây.” Hoa hòa thượng nói.

“Hay là nó nằm ngay phía dưới tầng gạch xanh này?” Diệp Thành hỏi

Tôi nhíu mày, gạch này không có nước thép lỏng lấp kín các khe, nhìn qua hình như có vấn đề, nhưng muốn đưa ra kết luận cụ thể thì tôi lại không biết phải nói thế nào.

Bàn Tử nói: “Mặc kệ nó. Dù sao ở đây cũng chẳng còn ai khác, khó khăn lắm mới đổ được một cái hoàng lăng, cứ phá gạch ra là biết ngay thôi.”

Diệp Thành lập tức phụ họa, mà thật ra tôi cũng nghĩ như vậy. Hiện giờ mấy người chúng tôi đã không còn gọi là trộm mộ nữa, mà rõ ràng là cướp mộ. Trộm mộ còn sợ kinh động dân cư xung quanh, sợ gặp phải cảnh sát tuần tra, nhưng bây giờ cục cảnh sát gần đây nhất cũng đã cách xa hơn tám trăm dặm, chúng tôi căn bản chẳng còn sợ quái gì nữa.

Chúng tôi đều cảm thấy adrenalin trong máu bắt đầu dâng cao. Thời điểm đào bới và mở cửa địa cung luôn khiến người ta hưng phấn, có đôi khi mở nắp quan tài cũng không hồi hộp đến thế, điều này dù là ai cũng không thể phủ nhận.

Muộn Du Bình ngồi xổm xuống, dùng hai ngón tay dài dị thường của mình kẹp lấy một viên gạch, dùng sức rút mạnh, cứ thế rút dần đám gạch trên mặt đất lên. Diệp Thành với Hoa hòa thượng thấy thế thì há mồm trợn mắt, miệng không sao khép lại được.

Bàn Tử có vẻ rất đắc ý, bày ra vẻ mặt: Thấy chưa? Xem người anh em của ta có lợi hại không? Muộn Du Bình lại chẳng thèm nể mặt hắn, từ đầu đến cuối không liếc hắn lấy nửa cái. Có một cái lỗ hổng thì dễ rồi, chúng tôi đều tiến lên trợ giúp, dùng cuốc chim đào gạch lên.

Điều khiến người ta cảm thấy kỳ lạ nhất chính là những lớp gạch bên dưới vẫn không hề có vết tích được gắn bằng thép lỏng mà hoàn toàn là kết cấu đan xen lẫn nhau, thành ra cũng không khó đào.

Dự cảm mơ hồ của tôi lại nặng nề thêm một chút, bởi vì lối vào địa cung thường là bộ phận kiên cố nhất, năm đó lão Tôn mặt rỗ (\*) đào mộ của Từ Hi, nếu không nhờ thuốc nổ thì ngay cả lớp gạch ngoài cùng của địa cung cũng chẳng phá nổi. Nơi này lại có thể thoải mái dỡ từng viên gạch ra thì thật bất thường, hay là bên dưới có thứ gì quái đản chăng?

(\*) Tức Tôn Điện Anh, tướng dưới quyền Tưởng Giới Thạch, người ra lệnh đào lăng Từ Hi, ai đọc Lư Châu kí sự thì đều biết ông này rồi đó.

Nhưng không thấy Muộn Du Bình nói gì, bình thường nếu có vấn đề chắc chắn hắn sẽ phát hiện ra ngay. Nếu hắn không nói lời nào, tôi cũng không có tư cách gì mà ý kiến.

Không mất nhiều thời gian, chúng tôi đã đào ra được một cái hố to, khi lớp gạch cuối cùng bị dỡ ra thì chỉ đếm được có bảy lớp. Đại khái do độ cao của kiến trúc này là cố định, nếu không muốn mái điện chạm vào đỉnh động thì chỉ có cách xây nền móng mỏng đi. Bên dưới cái hố lộ ra một khối màu đen, hình như cùng loại với tảng đá phủ kín hoa văn mai rùa.

“Đây có phải tảng đá chắn cửa mộ không?” Diệp Thành phấn khởi kêu lên.

“Không phải.” Hoa hòa thượng gõ gõ mấy tiếng lên phiến đá, gạt hết mấy viên gạch xung quanh ra, dưới lớp gạch hiện ra một con rùa hai đầu bằng đá đen, to cỡ cái bàn bát tiên, hoa văn trên mai rùa nhìn kĩ thì ra là gương mặt một phụ nữ.

“Chuyện quái quỷ gì đây?” Mọi người đều cảm thấy khó hiểu, đây rõ ràng là lối vào địa cung, không hiểu sao lại chôn một con rùa đá.

“Tại sao không thấy cửa mộ?” Phan Tử ban nãy vừa gắng sức, giờ vẫn còn phì phò thở dốc.

“Dịch nó ra rồi tính sau! Xem bên dưới con rùa này có cái gì.” Hoa hòa thượng cũng bó tay, bắt đầu chỉ huy lộn xộn.

Thực ra không cần dịch chuyển cũng biết bên dưới con rùa chắc chắn chẳng có gì cả. Tôi đã thoáng thấy đá núi màu đen bên dưới con rùa, chúng tôi đã đào đến tận đáy động rồi.

Vài người lúng túng nhảy xuống hố, tính nâng con rùa đá lên. Nhưng mới khom lưng xuống, Bàn Tử bỗng kêu một tiếng, hình như đã phát hiện ra có gì không ổn.

Tôi ngó xuống thì thấy cái xẻng công binh Bàn Tử đang đeo trên lưng không hiểu vì sao lại dính chặt vào mai rùa, Bàn Tử ra sức kéo, nhưng vừa buông tay ra thì cái xẻng lại bị hút vào.

Tôi thấy ngờ ngợ, chẳng lẽ con rùa này khắc từ một khối nam châm sao?

Mấy người khác cũng vây lại xem, ai nấy đều thấy lạ. Bàn Tử lấy một đồng tiền xu thả lên lưng rùa, “keng” một tiếng, đồng xu dính chặt vào. Hắn lẩm bẩm: “Mẹ nó, đùa nhau đấy à. Sao lại có nam châm lớn như thế, chủ nhân cái mộ này làm nghề thu mua đồng nát chắc?”

Trần Bì A Tứ ngồi một bên nghỉ ngơi, thấy chúng tôi phát hiện ra thứ gì, cứ nghĩ đó là lối vào, bèn hỏi han tình hình, Hoa hòa thượng mới báo cáo lại mọi chuyện cho lão.

Còn chưa nói xong, sắc mặt Trần Bì A Tứ đã biến đổi, lão vội kêu Diệp Thành đỡ mình xuống, đến gần con rùa kia. Lão lấy từ trong túi ra một cái kim chỉ bắc, vừa liếc qua một cái đã xanh mặt, giận dữ đập cái kim chỉ bắc kia xuống, lạnh lùng nói: “Không xong, chúng ta đã bị lừa! Lăng bồi táng này chính là một cái bẫy, chúng ta trúng kế rồi!”

—————————————————–

(1) Đăng nô: là loại đèn có hình người đội bát dầu, tùy kiểu đăng nô mà hình người chỉ là tượng gốm hay là thi thể người thật bị nhúng sáp tránh hư thối rồi rót dầu vào châm lửa đốt như một cây nến thật. Đây là hình đăng nô thông thường:

## 136. Q.4 - Chương 21: Đánh Cờ

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Nhìn sắc mặt Trần Bì A Tứ, tôi bất giác cảm thấy không ổn. Lão già này suốt đoạn đường tới đây vẫn giữ im lặng, gặp thời điểm mấu chốt mới nói mấy câu, cho tới bây giờ vẫn chưa một lần tỏ vẻ tức giận, nhưng lúc này, rõ ràng lão đang nổi trận lôi đình.

Hoa hòa thượng nhận ra điều này, cũng trở nên căng thẳng, hỏi: “Lão gia, sao lại thế này?”

Sắc mặt Trần Bì A Tứ cực kì khó coi, nói: “Long mạch nơi này đã bị người ta thay đổi, Tam đầu long này là giả, chúng ta phán đoán sai phương hướng của đầu rồng rồi.”

Bụng tôi quặn lên một cái, vội lấy la bàn của chính mình ra xem, quả nhiên dù quay hướng nào kim vẫn chỉ về phía con rùa đá đen kia, rõ ràng là thứ cổ quái này có từ tính rất mạnh.

Tôi lập tức hiểu ra ý của Trần Bì A Tứ: muốn xem phong thủy chính xác, phương hướng là yếu tố rất quan trọng. Suốt dọc đường tới đây, Trần Bì A Tứ đều dựa vào la bàn này cùng với la bàn tưởng tượng trong đầu mình mà xác định phương hướng và hướng đi tới long mạch. Nhưng nơi này lại chôn một vật điêu khắc bằng nam châm, kích cỡ lớn như vậy, lúc chúng tôi đến ngọn núi này, hướng của la bàn chắn chắn đã bị ảnh hưởng, Trần Bì A Tứ lúc đó căn cứ vào hướng la bàn để phán đoán hướng của long mạch là hoàn toàn sai lầm.

Kết cấu Tam đầu long được suy đoán dựa trên một tiền đề sai lầm, vậy nên chắc chắn nó cũng là giả.

Nói cách khác, nơi này căn bản chẳng phải là đầu rồng gì hết. Cái gì mà ‘Thai Côn Luân’, cái gì mà khung băng khổng lồ bên ngoài cũng không căn cứ trên lí luận nào cả. Tất cả đều là dối trá. Chính tâm lí ám thị đã dẫn đường cho chúng tôi đi vào cái bẫy này.

(Tâm lí ám thị: hướng những suy nghĩ, hành động của người khác theo ý muốn của mình bằng các thủ thuật tâm lí)

Uông Tàng Hải chắc chắn đã nghĩ tới chuyện người đời sau có thể tìm tới nơi này, tất nhiên với hiểu biết tương đối về thuật phong thủy cho nên đã sớm có chuẩn bị. Khi chúng tôi còn chưa tiến vào lăng mộ, còn chưa kịp đề cao cảnh giác thì đã sớm rơi vào bẫy của ông ta rồi.

Tôi đột nhiên cảm thấy hụt hẫng. ‘Thai Côn Luân’, khung băng, những thiết kế xảo diệu như vậy hóa ra chỉ là một cái bẫy, Uông Tàng Hải quả nhiên có hiểu biết sâu sắc về giới trộm mộ.

Trước giờ tôi luôn cười nhạo vị kiến trúc sư luôn sùng bái phong thủy này. Phong thủy chẳng những không mang lại phúc lành cho chủ mộ mà ngược lại, lại là thứ dẫn đường cho đám trộm mộ đến kiếm lợi. Nhưng chúng tôi lại phạm phải sai lầm y như thế, rơi vào cái bẫy của một người bày ra từ thời thiên cổ.

Hiện giờ chúng tôi đang đánh cờ với một người đã chết mấy trăm năm trước, kết quả là vừa vào ván chúng tôi đã bị chiếu tướng. Thật là khởi đầu đầy bất lợi.

Bàn Tử và Phan Tử vẫn chưa hiểu chuyện, tôi lại phải giải thích cho bọn họ một lượt. Bàn Tử bán tín bán nghi, nói: “Không thể nào. Thời đó làm sao chế ra cục nam châm to như vậy được?”

Tôi thở dài nói: “Con rùa đá này chắc được điêu khắc từ đá nhiễm từ tính. Thứ này có giá trị không hề tầm thường, thế mà Uông Tàng Hải lại dùng nó để áp mộ. Xem ra để bảo vệ Vân Đỉnh thiên cung, lão Uông kia quyết đem hết tài trí ra dùng.”

“Tôi đếch tin. Không thể nào!” Bàn Tử vẫn không chịu tin, “Nơi này xây dựng hoành tráng như vậy…”

Nói đến đây, hắn dường như cũng cảm thấy linh cung này được xây dựng theo kiểu cách rất chính thống, nhưng bên trong không hề thấy những vật phẩm bắt buộc phải có trong linh cung. Kỳ thật chúng tôi đã sớm nhận ra sự thiếu sót này, nhưng không ai ngờ rằng cả tòa linh cung này chỉ là một cái bẫy, cơ bản là Uông Tàng Hải chế tác quá xuất sắc.

Trần Bì A Tứ xanh mặt, không nói lời nào, chỉ trừng trừng nhìn vào con rùa đá kia, ánh mắt cực kì đáng sợ.

Tôi và đám người Hoa hòa thượng tụ tập lại bàn bạc, lần này coi như xong đời. Lương thực của chúng tôi chắc chắn không đủ để chuyển hướng đi về phía đỉnh Tam Thánh, bây giờ e là sẽ phải quay về sơn thôn tiếp tế lương thực. Đi một chuyến rồi quay về, xem như hoàn toàn uổng công, hơn nữa vài người trong đoàn bị thương khá nặng, có khi về thôn rồi còn phải mất thời gian nghỉ ngơi thêm nữa, trong khoảng thời gian chưa thể xuất phát này, đám người của A Ninh cho dù vừa đi vừa bò thì cũng tới nơi rồi.

Bây giờ còn không biết chú Ba sắp xếp như thế là có mục đích gì, nhưng đứng ở góc độ nào mà nói, chúng tôi đều đang ở thế bất lợi.

Nghĩ đến đây, mọi người không khỏi cáu kỉnh. Chuyện này thực ra không ai phải chịu trách nhiệm nhưng mọi người đều đang vào lúc suy sụp, có người đứng ra nhận trách nhiệm sẽ tốt hơn, bằng không bực tức không có chỗ xả, đành chỉ biết bực bội trong lòng. Những người khác sắc mặt cũng khó coi, nhưng bây giờ cũng chẳng có cách nào.

Bàn Tử thấy chúng tôi có vẻ đã nhụt chí, bèn nói: “Thôi đi. Chúng ta mau quay trở lại, chỉ là đi lầm đường thôi mà, cứ quay ra ngoài rồi lại tiếp tục lên đường. Nhóm của A Ninh chỉ có vài người, không thể nào khuân hết của cải ra được, chúng ta mau chân một chút, có khi vẫn kiếm được nhiều đồ tốt.”

Tôi thấy trong đầu hắn chỉ nghĩ đến tiền, bỗng nhiên lửa giận đùng đùng bốc lên, liền cười lạnh, lắc đầu nói anh thì biết cái quái gì, chú Ba tôi gần như hi sinh hết chuyện làm ăn của mình để níu chân đám người của A Ninh, thế mà chúng ta chậm một bước, nếu trở về rồi mới quay lại, không biết còn thua bọn họ bao nhiêu xa, mà chú Ba cũng lành ít dữ nhiều. Tiên sư nhà anh, đầu chỉ biết nghĩ đến minh khí, chẳng quan tâm đến cái gì khác, đừng có lắm lời nữa.

Bàn Tử nghe thế cũng không dễ chịu gì, mở miệng tính vặc lại tôi thì bị Diệp Thành can: “Bình tĩnh bình tĩnh, bây giờ không phải lúc cãi nhau.”

Không khí lập tức trở nên gượng gạo, Bàn Tử đẩy Diệp Thành ra, chửi thề một tiếng, đi qua một bên hút thuốc. Hoa hòa thượng khoát tay áo nói: “Chuyến này đi thật uổng công, mọi người đều vất vả. Bây giờ phải nghĩ ra biện pháp cứu vãn tình hình, chúng ta cùng bình tĩnh lại, nghĩ cách giải quyết được không?”

Bàn Tử nói: “Cái gì mà cứu vãn tình hình? Tôi thấy chẳng sao cả. Ở đây có cục nam châm lớn cỡ này, ai mà chẳng xui xẻo. Các người có dám chắc đám người A Ninh kia không bị lừa không? Nói không chừng bọn họ phán đoán phương hướng cũng sai hết cả, giờ có khi đã bị lính biên phòng găm đạn chi chít như tổ ong. Chúng ta cứ thử tìm kiếm quanh đây thêm một lần, cái gì mang được thì cứ mang hết đi, sau đó trở ra thật nhanh, xuống dưới chân núi sắp xếp trang bị rồi quay lại, đừng lãng phí thời gian ngồi đây nữa. Nếu đã trúng bẫy rồi thì cũng đành đối mặt với sự thật thôi.”

Tôi biết thực ra Bàn Tử nói rất đúng. Có thể cho đến cuối cùng chúng tôi vẫn phải quay về rồi mới đi tiếp được như lời hắn nói, nhưng vào lúc này giọng điệu của hắn có hơi khó nghe.

Phan Tử lập tức lắc đầu: “Nói dễ nghe nhỉ? Anh bảo quay về theo đường cũ, thế anh có nắm chắc đường về không? Dù anh có nhận ra đường cũ nhưng chúng ta đã đi suốt từ sáng đến tối, anh khỏe như vâm không biết mệt nhưng chúng tôi thì không chịu được, dù có muốn quay lại thì cũng phải đợi đến sáng mai. Điều cậu Ba lo lắng là có lý, nếu cứ kéo dài thời gian như vậy, những sắp xếp của ông Ba toàn bộ đều uổng phí.”

Bàn Tử nghe xong lập tức nổi điên: “Ông Ba, ông Ba, ông Ba cái shit. Mẹ kiếp, mấy người ngay đến lão ất ơ kia nghĩ gì cũng không biết, còn nói cái khỉ gì. Bàn gia ta sao lại phải quan tâm đến việc nhà các người chứ, ông đến đây là để kiếm đồ minh khí cơ mà. Mặc xác mấy người, ông tự mình đi tìm, các người cứ bám theo lão già kia sớm muộn cũng chết cho mà xem.”

Bàn Tử nói xong liền tóm lấy cái túi của mình, bật đèn pin lên, quay ra phía hành lang. Nhưng mới đi được hai ba bước, Muộn Du Bình đã chặn trước mặt, không cho hắn đi tiếp.

Bàn Tử đối với Muộn Du Bình cũng có vài phần kiêng dè, không dám nổi điên với hắn, nhưng vẫn đanh giọng hất hàm nói: “Cậu muốn gì, con mẹ nó đừng có ngăn cản Bàn gia ta phát tài.”

Muộn Du Bình nói: “Anh không thấy kì lạ sao? Từ khi chúng ta đến đây, dường như tâm tính ai cũng trở nên nóng nảy, ngay cả Ngô Tà cũng nổi giận.”

Muộn Du Bình vừa nói một câu, Bàn Tử liền ngẩn người. Hắn lập tức quay lại nhìn tôi, tất cả mọi người mặt đều biến sắc, bụng dạ tôi cũng thấy chộn rộn.

Phải rồi, tiên sư nó chứ, vừa rồi đúng là lửa giận đột nhiên bột phát, không có lý do gì cả. Đang yên đang lành, tôi không hiểu vì sao trong lòng lại nảy sinh cảm giác cáu kỉnh i. Bàn Tử vốn là kiểu người như thế, cái giọng điệu này của hắn tôi vốn đã nghe quen rồi, không hiểu sao tự dưng lại nổi giận, đây đâu phải tính cách của tôi chứ.

Nếu là tôi lúc bình thường, dù có người nói không lọt tai cũng không độp lại hắn ở chỗ này, hơn nữa, vừa nãy Bàn Tử phản ứng cũng hơi quá.

Không lẽ mình thực sự đã bị không khí xung quanh ảnh hưởng? Tôi ngoảnh đầu nhìn khắp bốn phía cũng chỉ thấy một màu tối đen, đèn pin chiếu vào, cả không gian tối tăm chỉ có đèn pin của chúng tôi là sáng, những chỗ khác đen đặc một màu giống như một màn sương mù vây lấy chúng tôi ở bên trong, cực kì bí bách. Nhưng áp lực thì áp lực. tôi cảm thấy đây không phải nguyên nhân của cơn giận dữ không rõ ngọn nguồn này.

“Sao lại thế này? Hình như vừa nãy đúng hơi bất thường, tự nhiên lại phát hỏa.” Bàn Tử dường như cũng ngộ ra, quay ra hỏi lại Muộn Du Bình.

Muộn Du Bình nhìn chúng tôi nói: “Tôi cũng không rõ nữa. Nhưng tôi thấy ở đây không đơn giản chỉ có một khối nam châm này đâu. Bây giờ nhất định phải bình tĩnh, các người vừa rồi cãi nhau thật vô bổ, nếu nơi này là cái bẫy…” Hắn dừng lại một chút: “Uông Tàng Hải bỏ ra bao nhiêu tinh lực để bài trí nơi này, nếu là để dụ chúng ta đi vào, tôi nghĩ chúng ta chưa chắc đã trở ra được.”

Cơn bực bội lại một lần nữa trào lên trong bụng tôi, vừa nghĩ tới lời Muộn Du Bình nói, tôi cố kiềm lửa giận xuống, hỏi: “Vậy bây giờ phải làm sao?”

Muộn Du Bình không nói lời nào, chỉ nhìn thoáng qua Trần Bì A Tứ, lão cũng nhìn hắn một cái, nói: ” Nếu đã vào đây rồi, chúng ta chỉ còn cách dò dẫm từng bước. Bây giờ kết luận có thể hay không thể thoát ra ngoài vẫn còn quá sớm, nhưng dù gì chúng ta cũng phải phá hủy con rùa này đi, sau đó tìm kiếm trong này xem còn thứ nào tương tự nữa không, bằng không chúng ta quay lại mấy lần thì kết quả cũng giống nhau.”

Mọi người đều trợn mắt nhìn về phía con rùa đá kia, hiển nhiên xưa nay chưa bao giờ căm ghét loài rùa như lúc này.

Nhưng nam châm to có đập nát thì cũng chỉ biến thành nam châm nhỏ mà thôi, vẫn ảnh hưởng đến hướng của la bàn. Muốn loại bỏ hoàn toàn từ tính, chỉ có cách dùng lửa đốt.

Chúng tôi lấy ra ít nhiên liệu trong lò không khói, tưới lên mình rùa đá, sau đó Bàn Tử đốt một điếu thuốc, rít mạnh một hơi rồi quẳng vào đó, lửa liền bốc lên. Nhiên liệu trong lò không khói tỏa ra nhiệt lượng cực lớn, chúng tôi lập tức cảm thấy một luồng khí nóng hầm hập xông tới.

Hoa hòa thượng lấy la bàn ra, xem cây kim bên trong chuyển động.

Rùa đá bị đốt đã nhanh chóng đỏ rực lên, ngay cả gạch bốn xung quanh cũng bị nung thành màu đỏ, chúng tôi cũng nhân cơ hội mà túm lại gần đám lửa sưởi ấm.

Nơi này không có một mẩu gỗ để mà cháy, dùng nhiên liệu với độ tinh khiết cao để đốt nên chẳng mấy chốc đã xong. Cơ bản chỉ mất thời gian đốt nửa điếu thuốc, bên dưới chỉ còn lại gạch bị nung nóng bỏng cùng con rùa đá đỏ rực.

“Thế nào rồi?” Tôi hỏi Hoa hòa thượng, vừa ngó vào thì thấy kim la bàn đã không còn chỉ vào con rùa kia nữa, từ tính đã bị triệt tiêu. Hắn lại cầm la bàn đi xung quanh vài vòng, tìm xem có còn nam châm nào khác trong lòng đất, một lát sau mới gật đầu xác nhận.

Nơi này không nên nán lại lâu. Nếu đúng là cái bẫy, chúng tôi chẳng có gì mà phải lưu luyến. Vài người thu dọn trang bị, tôi ngẫm lại lời nói của Muộn Du Bình: có thể thả cho chúng ta đi vào, chưa chắc đã có thể trở ra, trong lòng nảy sinh dự cảm mơ hồ. Phải chăng sau khi chúng tôi đi vào hậu điện này, bên ngoài đã có thứ gì biến đổi? Có biến cố bất ngờ nào đó đang chờ chúng tôi chăng?

Trong đầu tôi hiện lên mấy hình ảnh không hay ho cho lắm nhưng ngay lập tức bị gạt đi. Bây giờ cũng chỉ là phỏng đoán, không cần phải tự dọa mình, cứ đi đến đâu hay đến đó.

Tuy nhiên linh cảm của tôi trong những hoàn cảnh xui xẻo lại vô cùng chuẩn xác. Đúng vào lúc chúng tôi chuẩn bị tiến vào hành lang một lần nữa, đột nhiên không biết từ xó xỉnh nào trong hậu điện liên tục truyền đến âm thanh “rắc rắc” “rắc rắc” rất giòn, hết sức chói tai. Mọi người đều nghe thấy, lập tức dừng chân, quay đầu lại nhìn.

Âm thanh vẫn không ngừng lại mà cứ tiếp tục kéo dài. Tôi nghe một lát, phát hiện nguồn âm là từ cái hố vừa bị đốt cháy truyền tới.

Trong lòng chúng tôi đều thắc mắc không hiểu thứ âm thanh kì quái này là gì, cẩn thận quay trở về. Nhìn qua chỉ thấy con rùa dưới đáy hố đã nứt ra theo vô số những vết rạn nhỏ, đồng thời một làn khói đen kì quái men theo khe nứt nhẹ nhàng lan ra, tốc độ rất nhanh, nháy mắt đã lan rộng một khoảng không, giống như một động vật nhuyễn thể thật lớn chui ra từ trong cơ thể con rùa.

Sau đó, làn khói đen cùng với bóng tối phía trên hòa trộn với nhau, không ngừng chuyển động, hình dạng giống như đồ đằng màu đen chúng tôi đã thấy bên ngoài đại điện.

“Đây là … Trường sinh thiên!” Bàn Tử tái mặt hét lớn.

“Đừng có dọa người.” Hoa hòa thượng nạt. “Có thể con rùa này rỗng ruột, nóng nở ra, lạnh thì co vào, vừa nãy bị đốt nên nứt tung ra, thiêu cháy khét thứ gì đó bên trong thôi.”

Bàn Tử biến sắc: “Rỗng ruột à? Thế khói đen kia có độc hay không?”

“Chắc là không đâu. Cái này trước tiên…….” Hoa hòa thượng còn chưa nói hết thì Muộn Du Bình đã làm dấu im lặng, bảo chúng tôi không được lên tiếng.

Tôi nhìn động tác của hắn mà rớt mồ hôi lạnh, vội bịt miệng lại chờ đợi, mọi người cũng đều im lặng, nín thở nhìn bốn phía, muốn biết chuyện gì đã xảy ra.

Tôi quay đầu ngó xung quanh, nghe rõ tiếng tim mình đập thình thịch vì hồi hộp nhưng bốn bề lại chẳng có gì khác thường. Tuy nhiên để ý nghe kĩ mới phát hiện, trong hậu điện hết sức yên tĩnh này, ngoại trừ tiếng nứt toác của rùa đá ra, còn có một âm thanh lao xao rất nhỏ, không biết là từ đâu truyền tới.

Tôi nghe nửa ngày cũng không biết đó là tiếng gì, ngay cả hướng phát ra âm thanh đó cũng không xác định được,cứ như âm thanh này trực tiếp đi thẳng tới đại não của tôi vậy. Linh cung này nằm trong khung băng, không thể có gió thổi tới, cho nên đây chắc chắn không phải tiếng gió.

Khói đen bên trên mỗi lúc càng thêm dày đặc, cái âm thanh lao xao này cũng dần trở nên dày hơn, rất nhanh, từ bốn phương tám hướng đều truyền tới âm thanh này, khiến toàn thân ngứa ngáy khó chịu.

Muộn Du Bình sắc mặt càng lúc càng khó coi, căng tai ra nghe, nhìn đám khói đen tích trên đỉnh đầu lẩm bẩm: “Trong khói có thứ gì đó!”

Hoa Hòa Thượng nghe âm thanh lao xao kia, rồi lại nhìn con rùa đá, hình như cũng nhận ra được điều gì. Sắc mặt hắn lập tức thay đổi. “Khói này là trùng hương ngọc? Bên trong con rùa này có trùng hương ngọc! Uông Tàng Hải muốn lấy mạng chúng ta.”

“Trùng hương ngọc là cái gì vậy?” Tôi thắc mắc.

Không ai thèm trả lời nhưng tôi hiểu mình sẽ nhanh chóng biết được nó là cái gì. Muộn Du Bình chỉ vào Thuận Tử đang nằm trên quan sàng bên cạnh, ý bảo Lang Phong cõng hắn lên, sau đó chỉ tay về phía hành lang: “Chạy! Không cần quay đầu lại! Mặc kệ cái gì rớt vào người cũng không được ngừng, cứ chạy cho tới khi thoát ra ngoài. Nhanh lên!”

## 137. Q.4 - Chương 22: Bạo Động

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Tôi vừa nhìn sắc mặt Muộn Du Bình đã biết hắn tuyệt đối không nói chơi. Khi đụng phải huyết thi trong Lỗ vương cung hắn cũng chưa lộ ra vẻ mặt ấy, chuyện lần này chắc chắc cực kì nghiêm trọng.

Nhưng lúc này tôi không tiện hỏi hắn rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, chỉ ừm một tiếng rồi co cẳng chạy trốn cùng những người khác.

Tôi cứ ngỡ mình đã quán triệt chỉ thị của Muộn Du Bình rất rất triệt để rồi, nào ngờ vừa quay đầu lại đã thấy đám Diệp Thành và Bàn Tử chạy tót vào hành lang từ đời nào. Tôi thầm rủa một tiếng đồ vô lương tâm, rồi cũng tức tốc đuổi theo.

Chạy dọc hành lang, đâm đầu qua cửa ngọc thạch vào đến đại điện rồi nhưng cái âm thanh “lao xao” kia không những không ngớt đi mà trái lại còn rõ ràng hơn. Lúc này đã có thể cảm giác rõ ràng âm thanh vọng đến từ bốn phương tám hướng trên nóc điện, giống như tiếng vô số bước chân cọ xát vào xà ngang nơi đỉnh đầu, nghe mà nổi hết da gà.

Nhưng ngẩng đầu nhìn về phía trước, tôi chỉ thấy bóng đen trải dài vô tận như một cái chăn kín mít, chẳng nhìn thấy gì, càng không biết âm thanh kia là do thứ gì phát ra. Chúng tôi bị bóng tối cùng với nỗi bất an bao phủ cứ như ngồi trên bàn chông, hận không thể thoát khỏi chỗ này ngay lập tức, cho nên mới bắt đầu đã chạy bạt mạng.

Chắc mọi người đều hiểu cảm giác gặp phải thứ mình sợ hãi trong bóng tối, nếu chỉ chạy trốn một mình thì chạy được một đoạn không xa sẽ dừng lại. Nhưng nếu cả một đám người cùng chạy thì càng chạy sẽ càng hăng, trí tưởng tượng cùng với nỗi sợ bị bỏ rơi sẽ không cho phép anh dừng lại.

Tuy nhiên tốc độ chạy của mỗi người chung quy vẫn không giống nhau. Diệp Thành đã bị dọa cho sợ mất mật, chạy còn nhanh hơn cả thỏ. Bàn Tử cũng nhanh không kém, hai người đó chuồn lẹ nhất, thoáng cái đã lao ra ngoài, chúng tôi đuổi theo muốn hụt hơi. Vả lại trong bóng đêm chỉ nhìn bóng lưng rất khó nhận ra ai với ai, vậy nên khoảng cách rất nhanh đã bị kéo giãn. Tôi ở phía sau gắng gượng đuổi theo, chỉ biết dựa vào điểm sáng nhỏ nhoi của đèn pin mà xác định phương hướng.

Cũng không biết chạy được bao lâu, sức lực gần như đã cạn, chân bất giác chậm lại. Tôi nhìn mấy điểm sáng đèn pin phía trước thấy cũng từ từ chậm lại, xem chừng đã sắp đến đích nên tôi cũng thả lỏng ít nhiều. Trong lòng chợt cảm thấy may mắn vì thể lực của tôi bây giờ đã khá hơn nhiều so với trước kia, bằng không chắc chắn đã lạc khỏi đoàn rồi.

Chạy tới nơi xem xét thì thấy mấy người phía trước đều đã dừng chân, tay chống gối, miệng há ra thở hổn hển, nhưng không thấy tăm hơi cửa đá đâu cả, trước mắt vẫn là một mảng đen thui.

Tôi hỏi đã xảy ra chuyện gì vậy, sao không chạy tiếp?

Diệp Thành thở không ra hơi, mặt nổi đầy gân xanh, bắt đầu rủa xả: “Không ổn….. Không ổn tí nào. Vừa nãy tôi có để ý đại điện rộng khoảng năm trăm bước, mà một bước chạy của tôi dài một mét, dùng tốc độ chạy đua 100m như vừa rồi chỉ mất hai phút là ra. Nhưng tôi khẳng định đã chạy hơn hai phút rất rất nhiều rồi, ít nhất cũng phải đến cái cửa ngọc kia chứ. Nhưng trước mắt lại hoàn toàn trống trải, chắc chắn là có vấn đề!”

Bàn Tử nói: “Hay là cậu đếm nhầm? Có người nào mỗi bước đều dài chính xác một mét đâu.”

Diệp Thành đắc ý cười thành tiếng: “Tuyệt đối không thể sai. Mỗi bước của tôi dài đúng một mét, sai số dưới một phân, nếu cậu không tin chúng ta có thể đánh cược. Trên đường trở ra tôi nghĩ mình đã chạy đến nghìn mét rồi, chắc chắn có vấn đề.”

Mấy người phía sau cũng dồn lên, thấy chúng tôi không chạy nữa thì đều giảm tốc độ, đến gần chúng tôi thì ngừng lại. Mấy người đó lưng đều đeo trang bị nặng và quần áo dày, chạy tới nơi đều mệt lử, thở hổn hển, gần như sắp khuỵu. Hoa hòa thượng há miệng thở dốc, vừa thở vừa nói: “Sao lại dừng ở đây, chạy nhanh lên, chạy một mạch ra ngoài rồi nghỉ sau.”

Diệp Thành nói một lượt về tình hình hiện tại, Hoa hòa thượng cũng biến sắc, lau mồ hôi trên đầu: “Chuyện quái quỷ gì đây, lúc đi vào chúng ta đâu có rẽ ngang rẽ dọc, sao lại không thấy đường ra chứ?”

Tôi nhớ lại đường vào đây, thầm nghĩ chắc chắn mình đã trúng kế rồi, tất nhiên đó là một loại thủ đoạn chúng tôi không hiểu rõ. Tôi liền nói: “Tiểu ca nói không sai tí nào, Uông Tàng Hải quả nhiên không muốn thả chúng ta ra ngoài.”

“Vậy biết làm sao bây giờ?” Bàn Tử hỏi. “Hay chúng ta đổi hướng, chạy về phía bên trái đi.”

Tôi ngoảnh đầu ngó bốn vòng quanh: “Đừng, nếu đường cũ đã không về được thì chắc chắn có chạy về bất cứ hướng nào cũng vĩnh viễn không chạm đến bờ. Khỏi cần uổng phí sức lực.”

Diệp Thành hoảng sợ nói: “Khốn nạn, chẳng lẽ chúng ta sẽ bị vây ở đây đến chết hay sao?”

Ngày trước ở trong ngôi mộ dưới đáy biển tôi đã lĩnh giáo sự lợi hại của mấy thứ cơ quan này, nhưng cũng mò ra được chút mánh, không đến nỗi bị nhốt đến chết như lời Diệp Thành nói. Chúng tôi có đông người, chắc chắn sẽ tìm được cách thoát thân, chỉ cần tập trung trí tuệ tập thể lại thì không thành vấn đề. Suy cho cùng Uông Tàng Hải cũng chỉ có thể tác động trong phạm vi năng lực của bản thân ông ta, mà cơ quan dù tinh vi đến đâu chắc chắn cũng sẽ có sơ hở. Chỉ e Uông Tàng Hải vốn không có ý vây hãm chúng tôi ở đây, âm thanh quái dị trên đỉnh đầu mới là thứ chúng tôi phải lo lắng.

Vừa ngẩng đầu nhìn lên, tiếng ‘lao xao’ lại dồn dập vang lên khiến người ta nổi da gà, sợ đến mất mật. Diệp Thành lấy đèn pin quét tới quét lui, phía trên vẫn một mảnh mịt mùng, chỉ mơ hồ nhìn thấy hoa văn rực rỡ trên xà nhà, thật là muốn bức con người ta phát điên.

Hoa hòa thượng nói: “Đứng nguyên một chỗ cũng không phải cách hay, chúng ta nên chia làm bốn nhóm chạy theo hai hướng, như vậy chung quy vẫn có một nhóm thoát ra ngoài, không đến mức ôm nhau chết chùm.”

Bàn Tử hét to: “Anh nhìn cho kĩ đi, người còn chưa tới đủ. Chúng ta chỉ có vài người thế này làm sao chia thành bốn nhóm được?”

Mọi người nghe vậy vội ngó sang xung quanh đếm số đèn pin, đếm xong cả đám muốn đờ ra. Muộn Du Bình, Trần Bì A Tứ, Lang Phong cõng theo Thuận Tử và cả Phan Tử nữa cũng chưa tới. Mẹ kiếp! Một nửa quân số đã mất dạng, tôi cứ nghĩ họ đều ở ngay gần chúng tôi chứ!

Vừa rồi cả đám chạy lung tung cả, không ai để ý bọn họ tụt lại phía sau lúc nào, bây giờ quay lại nhìn bốn phía không bói ra một đốm sáng, căn bản không thể lần theo vết tích bọn họ để lại. Chẳng lẽ trong khi chạy chúng tôi đã gặp một ngã rẽ rồi chạy vào giữa cái vùng tối tăm này? Vậy thì nguy rồi, ở vào tình cảnh này mà phân tán nhau ra thì không khác chi tự sát.

Tôi vuốt vuốt hai hàng lông mày, cẩn thận nhớ lại chi tiết tình cảnh vừa rồi. Chúng tôi không phải là những người chạy cuối cùng, Phan Tử xưa nay luôn đi sau tất cả để giám sát hành động của mọi người, đây là thói quen hình thành trong thời gian đi lính. Trần Bì A Tứ tuổi tác đã cao, sớm bị tụt lại phía sau. Lang Phong lưng phải cõng thêm người, hành động bất tiện, cũng không chạy nhanh được. Mà Muộn Du Bình đúng là chuyên gia mất tích bất thình lình, khi gặp chuyện bất ngờ hắn vẫn quen bọc hậu, sau đó đột ngột mất tích là chuyện hết sức bình thường.

Những người này đều ở phía sau chúng tôi, lúc họ mất tích chắc chắn cũng không cách chúng tôi bao xa, vừa rồi cả đám chạy như phát cuồng cho nên mới không hề phát giác.

Đám người Hoa Hòa Thượng lập tức như rắn mất đầu, không biết phải làm sao. Bàn Tử hắng giọng rống to một tiếng: “Lão Phan! Các người đâu cả rồi?”

Hắn vừa cất giọng, đột nhiên từ đâu truyền đến một âm thanh hết sức rõ ràng. Âm thanh này không thể xác định phương hướng nhưng vang vọng như sấm, chỉ nghe tiếng Lang Phong hét lớn: “Chết tiệt! Hòa thượng, mau tắt đèn pin đi! Nhìn lên đỉnh đầu kìa.”

## 138. Q.4 - Chương 23: Tường Xuyến Tử

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~“Tắt đèn pin?” Tôi nghe đã thấy mù mờ. Đã mất nhiều người như vậy còn tắt đèn pin, nếu lại mất thêm thì biết làm sao? Đây chẳng phải là tự đâm đầu đi tìm xui xẻo à. Tôi vội nhìn sang Hoa hòa thượng, dầu sao cũng là người từng trải nhất, để xem hắn phản ứng thế nào.

Hoa hòa thượng cũng căng thẳng muốn chết, thấy tôi nhìn về phía hắn bèn hỏi lại tôi: “Có tắt hay không đây?”

Bàn Tử tắt đèn pin nói: “Cứ nghe lời hắn, tắt thử xem sao.”

Tôi lập tức tắt đèn pin, mấy người Hoa hòa thượng cũng lục tục tắt đi, trong nháy mắt bốn bề lại chìm vào màn đêm đen đặc. Chúng tôi vội vàng ngẩng đầu lên nhìn nóc điện nhưng nơi đó vẫn bao phủ trong một màu tối đen như cũ, chẳng thấy gì cả. Bàn Tử đang định chửi thề thì phía trên bất chợt sáng lên, chúng tôi lập tức nhìn thấy vô số đốm sáng nhỏ màu xanh lục tụ tập chi chít trên đỉnh đầu, thoạt nhìn tựa như một bầu trời đầy sao.

“Là Ngũ thập tinh đồ.”

Tôi nghe giọng nói của Hoa hòa thượng cất lên bên cạnh, lại ngẩng đầu lên nhìn thì quả nhiên thấy những đốm sáng xanh lục kia sắp xếp thành hình dáng tựa như một bức Ngũ thập tinh đồ, nhưng cũng không được chính xác cho lắm bởi vì những đốm sáng màu xanh kia lại đang di động không ngừng.

“Chuyến này ta phát tài to rồi, bao nhiêu dạ minh châu thế kia.” Bàn Tử kinh ngạc thốt lên.

“Không phải, dạ minh châu đâu có nhỏ cỡ đó.” Tôi bắt đầu đổ mồ hôi lạnh. “Tụi nó di động, hẳn là côn trùng!”

“Côn trùng? Côn trùng gì?” Bàn Tử bắt đầu lo lắng, đại khái là nhớ đến đám bọ ăn xác: “Đom đóm à?”

“Không phải, đom đóm sáng nhấp nháy cơ. Tôi cũng không…..” còn chưa nói hết câu, tôi đột nhiên cảm thấy trong cổ ngứa ngáy giống như có vật gì chui vào làm lọan. Vội vàng đưa tay lên sờ thì đụng phải con gì đó, tôi thuận tay bóp ột phát nát bét.

Lúc đó cảm giác ở bàn tay cho tôi biết có gì không ổn: Đây là côn trùng chân khớp, hơn nữa hình như còn mọc rất nhiều chi. Tôi vội nhón tay vào trong cổ áo nhặt thứ kia ra, vừa bật đèn pin lên xem đã hết hồn, vội quẳng nó xuống đất.

Đó là một con trùng dài cỡ một bàn tay, trông cực kì giống rết. Đầu và đuôi nó mọc râu rất dài, thân dài và mảnh, chia làm chín đốt, trên lưng mỗi đốt đều có một chấm màu lục. Nhưng điểm khác biệt lớn nhất của con trùng này so với rết là chân nó siêu dài, dài ngang ngửa với thân luôn, đã thế lại nhiều vô số kể, trông cứ như một đám lông rậm mọc hai bên thân vậy.

Tôi biết loại trùng này tên là ‘Du diên’, có nơi gọi là ‘Tường xuyến tử’ hay là ‘Hà tiêu’, cực kì tà môn. Thuở nhỏ cái gì tôi cũng dám nghịch, riêng nó là không dám đụng đến, cứ có cảm giác thứ này làm cho người ta chỉ cần nhìn thôi đã đủ khó chịu. Quê tôi người ta truyền miệng nhau rằng thứ này chỉ cần bò lên người là da thịt những nơi nó bò qua sẽ thối rữa hết. Đáng sợ nhất chính là thứ này thích chui vào lỗ tai người, giờ vừa nhìn thấy nó cả người tôi đã ngứa ran.

‘Tường xuyến tử’ này cũng được nhắc đến trong Liêu trai, con lớn nhất có thể dài đến ba mét, hơn nữa cũng như loài nhện loài rết, con vật này có yêu tính rất nặng.

Tôi nhìn con trùng mà toàn thân phát ớn, đột nhiên lại thấy trên đầu ngưa ngứa, sờ thử thì ra lại thêm một con nữa mới nhảy dù từ trên trần xuống.

Tôi gào ầm lên, luống cuống phủi nó đi rồi trùm cái mũ liền với bộ đồ leo núi đang mặc lên đầu. Thử chiếu đèn pin xuống mặt đất, tổ sư nó, không biết từ lúc nào trên mặt đất đã có vài con đang bò lổm ngổm, thế mà đám trùng bám trên trần vẫn không ngớt nhảy dù xuống.

Người đứng bên dưới không ai không dính trấu, Hoa hòa thượng phản ứng không được nhanh nhẹn như tôi, hắn nhảy dựng lên, không ngừng phủi thứ gì đó trong cổ áo ra nhưng vô ích. Vật kia cứ thấy khe hở là chui, nhanh chóng lách vào bên trong quần áo hắn. Thêm vào đó, không hiểu vì sao đám trùng trên mặt đất cũng thi nhau đâm đầu về phía chúng tôi, nương theo giày mà leo lên.

Bàn Tử lôi chậu rửa mặt ra úp lên đầu, tay kia cầm xẻng công binh không ngừng đập đập. Tôi thấy Diệp Thành hai tay ôm đầu bèn vội vàng chạy đến giúp, vừa giật tay hắn ra đã thấy trong lỗ tai hắn có vài con chui vào rồi.

Một số con ‘Tường xuyến tử’ cũng có kịch độc như loài rết, thậm chí còn độc hơn rết, thà bị bọ cạp dạo chơi đầy người còn hơn bị cái thứ này xâu xé. Tôi nghiêng đầu hắn qua một bên, vỗ vỗ vài cái để đập cho đám trùng rơi ra.

Chúng tôi cứ vừa phủi vừa chạy nhưng đâu đâu cũng là ‘Tường xuyến tử’ rơi rụng như mưa, đúng lúc cả đám sắp phát điên đến nơi thì bỗng nghe ‘bùng’ một tiếng, xa xa một ngọn đăng nô sáng rực lên, không biết là do ai châm.

Tôi chưa hết bực mình vì không biết giờ này ai còn nhã hứng mà đi đốt đèn, không ngờ ‘Tường xuyến tử’ trên mặt đất đã rục rịch phản ứng, chúng bắt đầu bò về phía cái đăng nô kia.

Xa xa truyền đến tiếng của Thuận Tử: “Mấy vị mau đốt lửa lên! Thứ trùng này chuyên môn tìm chỗ ấm áp mà đẻ trứng, đừng để các vị trở thành vật thể ấm nhất ở đây.”

Hóa ra là tên nhóc Thuận Tử , tôi thầm nghĩ, xem ra hắn đã tỉnh lại rồi.

Tôi và Bàn Tử nghe thế bèn bò ngay đến cái đăng nô bên cạnh, thứ này khắc từ đá tảng, tạo hình một người đang cõng một cái chậu trên lưng, trong chậu có bấc đèn. Đăng nô này cao hơn đầu người, tôi leo lên xem thì thấy dầu trong chậu trải qua hàng vạn năm đã đông cứng thành xà phòng, bên trong nhung nhúc những trùng.

Tôi cầm lấy bật lửa, châm vào bấc đèn. Ngọn lửa ban đầu rất nhỏ, nhưng chờ cho dầu vạn năm bên trong từ từ nóng chảy thì ngọn lửa cũng dần bùng lên. ‘Tường xuyến tử’ bên trong chậu vừa thấy ngọn lửa đã không chút do dự mà vây kín lấy nó. Mấy con ‘tường xuyến tử’ luẩn quẩn trong chậu, chẳng mấy chốc mà bị đốt cho tơi bời hoa lá.

Tôi bật đèn pin, chiếu lên trần kiểm tra. Bức tranh rực rỡ trên xà nhà đã biến đổi, có lẽ hoa văn vừa rồi là do đám trùng kia xếp hình mà ra. Lúc này lại thêm một ngọn đăng nô nữa được châm lên, ánh lửa xuyên qua màn đêm, trở nên đặc biệt u ám. Tuy tôi vẫn không nhìn rõ người đứng cạnh nó là ai nhưng cũng lờ mờ nhận ra họ đang ở đâu, xem ra nơi này cũng không tối tăm đến độ ánh sáng không xuyên qua nổi, chẳng qua ánh sáng của chúng tôi không đủ mạnh mà thôi.

Trên đầu tôi vẫn còn vài con trùng lạc đàn rơi xuống, nhưng hầu hết tụi nó đã tập trung về phía đăng nô. Mấy người chúng tôi lấy tay che đầu, chạy về phía ánh đèn, chạy được vài bước thì gặp Lang Phong và Thuận Tử. Lang Phong ngã sóng xoài trên mặt đất, thân thể không ngừng run rẩy, Thuận Tử bên cạnh vừa xoa gáy, vừa phủi phủi đám trùng trên người hắn xuống.

Tôi chạy lại, hỏi Lang Phong làm sao vậy. Thuận Tử đáp: “Xong rồi, ‘Tường xuyến tử’ đã chui vào đầu, chui quá sâu nên không lấy ra được.”

Bàn Tử a một tiếng, bất giác đưa tay lên móc móc lỗ tai, lẩm bẩm: “May mà ráy tai mình nhiều.”

Tôi hỏi Thuận Tử: “Còn cứu được không?”

Thuận Tử lắc đầu nói: “Không biết. Trong thôn chúng tôi, một khi đã dính vào con tuyết mao tử này thì sống chết phó mặc số trời rồi.”

(Tuyết mao tử là tên khác của con rết đó thôi)

Tôi vạch mi mắt Lang Phong ra xem, thấy tròng mắt hắn đã không còn tri giác, thật là quá sức chịu đựng. Nhưng thật ra đây lại là chuyện tốt, bởi kẻ này là thủ hạ của Trần Bì A Tứ, đến khi trở mặt – mà cái này chỉ là chuyện sớm muộn – chắc chắc sẽ rất khó đối phó. Bây giờ hắn mắc nạn, xem ra chúng tôi sẽ nắm chắc thêm một phần thắng. \*khóc 1 dòng sông cho 4 chữ Thiên chân vô tà…\*

Phan Tử đứng đằng xa gọi lớn, chờ cho cả đám tập hợp lại, tôi liên nói với Thuận Tử: “Mọi chuyện cứ gác lại đó, chờ mọi người tập hợp đông đủ rồi tính sau, đầu anh không sao chứ.”

Thuận Tử gật đầu, buồn bực nói: “Sao tự dưng tôi lại bất tỉnh nhỉ? Tôi vẫn còn nhớ – mấy người muốn phá núi mà. Đây là chỗ nào vậy?”

Tôi còn chưa kịp phản ứng, Bàn Tử đã cướp lời: “Cậu hồ đồ thật rồi, ban đầu chúng tôi chỉ muốn đốt pháo ăn mừng, không ngờ gặp tuyết lở, cậu bị một tảng đá rơi xuống đập trúng đầu nên hôn mê liền. Còn chúng tôi bị tuyết vùi rồi cuốn tới nơi này, hình như là một tòa miếu, cũng không rõ chuyện gì đang xảy ra nữa.”

Thuận Tử ngẫm nghĩ một lúc, nói: “Đầu óc tôi trống trơn chẳng nhớ gì nữa, nhưng sao các anh lại dám nổ pháo trên đỉnh núi tuyết chứ, làm bậy quá đáng… Không được, các người trở về phải thanh toán thêm tiền cho tôi, vụ giao dịch này quá bất lợi.”

Bàn Tử còn muốn nói tiếp, nhưng tôi sợ hắn lại huyên thuyên đến tận đâu đâu cũng không biết chừng, liền vỗ vai hắn: “Đừng cà kê nữa ông tướng, chuyện để đó nói sau, bây giờ thì nhanh chân lên.”

Nói rồi tôi và Bàn Tử hợp sức đỡ Lang Phong dậy, muốn đỡ hắn đến chỗ Phan Tử. Thế nhưng Lang Phong khá đô con, hai người chúng tôi phải dùng hết sức lực mới đỡ hắn ngồi thẳng lên được.

Lang Phong run rẩy, không thể giữ thẳng cổ nữa, đầu ngoẹo qua một bên. Đúng lúc tôi đang tìm cách dìu hắn đứng lên thì Bàn Tử đột nhiên nhíu mày. Tôi nhìn theo ánh mắt hắn, phát hiện sau gáy Lang Phong có một vết bầm tím, rõ ràng là bị ai đánh, tuy vết bầm này không nổi bật lắm nhưng nhìn kỹ là phát hiện ra ngay.

Bụng tôi khẽ thót một cái, dấu vết này chứng tỏ Lang Phong không trúng độc mà bị người ta đánh cho hôn mê. Tôi liếc mắt thấy ba lô của Lang Phong đang đeo trên lưng Thuận Tử, vừa định hỏi hắn đã xảy ra chuyện gì thì Bàn Tử thở dài một tiếng, ý bảo tôi đừng có hỏi. \*Thuận Tử trông hiền lành vậy mà cũng nguy hiểm quá, đúng là chả tin được bố con thằng nào x.x\*

Tôi nhìn vào mắt Bàn Tử, không hiểu hắn đang mưu tính chuyện gì, đành phải liếc trả một cái rồi đỡ Lang Phong lên, gắng sức giữ chặt hắn trên vai rồi dìu hắn về phía Phan Tử.

Đi qua một quãng tối om, chúng tôi cũng đến chỗ Phan Tử ở ngay trước mặt một cây đăng nô. Trần Bì A Tứ và Phan Tử đều đứng đợi ở đó, riêng Muộn Du Bình vẫn không thấy mặt mũi đâu. Tôi hỏi Phan Tử: “Tiểu ca đâu rồi?”

Phan Tử nói: “Tưởng hắn ở chỗ các cậu chứ? Tôi không thấy hắn đâu cả.”

Tôi nhìn quanh bốn phía, ngoại trừ ánh sáng từ hai ngọn đăng nô do chúng tôi, Phan Tử và Thuận Tử đốt lên thì không còn ngọn đăng nô thứ tư nữa. Nhìn ra phía xa chỉ thấy hai đốm sáng mông lung đứng đó, ánh lửa âm u không hề có sức sống.

Theo lí mà nói, trong hoàn cảnh này khi nghe tiếng kêu của Thuận Tử thì ai cũng sẽ thắp sáng đăng nô phía trên, bằng không chắc chắn sẽ bị Tường xuyến tử xâu xé. Hắn không đốt đèn lên, lẽ nào trước khi nghe tiếng Thuận Tử đã trúng độc mà mất đi tri giác giống Lang Phong rồi?

Không thể nào, người hắn cứ như cây nhang muỗi, côn trùng thấy hắn là tránh xa mới phải.

Bàn Tử hét to một tiếng giữa màn đêm bao phủ bốn bề, tiếng kêu vọng đi vọng lại, quanh quẩn trong linh cung trống trải này một hồi lâu nhưng vẫn không nghe tiếng ai trả lời, tựa như Muộn Du Bình chưa hề đặt chân vào đây vậy. Đợi đến khi yên ắng trở lại cũng không nghe thấy bất kì tiếng hít thở hay bước chân nào.

Trong lòng tôi hiểu rõ, với thân thủ của Muộn Du Bình, không thứ gì có thể khống chế hắn mà không gây ra tiếng động. Nếu hắn lặng lẽ biến mất thì chắc chắn phải có lí do đặc biệt, hoặc là đã phát hiện ra điều gì nên tự mình tách nhóm. Bây giờ dù chúng tôi có quỳ xuống dập đầu thì hắn cũng sẽ không xuất hiện.

Phan Tử và Bàn Tử lại gọi thêm vài tiếng, đến khi chắc chắn không có tiếng đáp lại mớibật đèn pin chuẩn bị đi tìm. Tôi bèn ngăn bọn họ lại: “Lúc này nhất thiết không thể phân tán, chúng ta trước hết phải xử lí tốt người bị thương, sau đó đi cùng nhau.”

Mọi người thấy cũng đúng, bèn vây lấy Lang Phong. Trần Bì A Tứ kiểm tra sơ qua tình trạng thương tích của Lang Phong, dựa vào tính cách cáo già của lão, tôi thấy lão gần như ngay lập tức phát hiện vết thương sau gáy Lang Phong. Thế nhưng lão không hề tỏ ra kinh ngạc mà chỉ liếc tôi một cái, không biết là có ý gì.

Tôi bỗng nhiên cảm thấy có gì đó không ổn. Vừa rồi người dìu Lang Phong trở về là tôi và Bàn Tử. Dựa theo logic thông thường thì Trần Bì A Tứ sẽ không nghi ngờ người dẫn đường tạm thời tìm được trong thôn là Thuận Tử, mà sẽ rất dễ đi đến kết luận kẻ đánh bị thương Lang Phong là một trong hai người tôi hoặc Bàn Tử, cũng có thể là cả hai.

Sau này lão sẽ dùng kế sách gì đối phó với chúng tôi thì thật khó mà nói trước, đây đúng là tự dí nòng súng vào đầu mình mà.

Lại nói, Thuận Tử là lính xuất ngũ, dù gì cũng là quân biên phòng tuyến đầu chính quy, nếu muốn đánh bất tỉnh Lang Phong cũng không phải chuyện khó khăn gì. Có thể hắn còn e dè chúng tôi – suy cho cùng thì chúng tôi thân phận bất minh, lại rõ ràng không phải người tốt – thế nên hắn tạm thời giả ngu để qua mặt chúng tôi. Nhưng tôi cũng không thể vạch trần hắn được, hoàn cảnh lúc này rất phức tạp, thêm bạn bớt thù vẫn hơn.

Lúc ấy đáng ra không nên thuê một tay lính xuất ngũ làm dẫn đường, tôi thầm nhủ. Trong lòng cảm thấy mọi chuyện cứ rối tinh lên như mớ bòng bong, không biết nên xử lí sao cho phải.

Thuận Tử đứng bên cạnh lật ngược Lang Phong lại, sau đó lấy từ trong túi ra hai cây tăm, vạch lỗ tai Lang Phong lên rồi gảy ‘Tường xuyến tử’ trong tai hắn ra ngoài. Tường xuyến tử vừa rơi xuống đất, Bàn Tử lập tức dẫm ột cú nát bét.

Thuận Tử nói với chúng tôi, loại trùng này bọn họ gọi là ‘tuyết mao’, là vị thuốc Đông y cực kì hiếm gặp. Loại trùng này bình thường chỉ xuất hiện bên dưới ranh giới tuyết, phía trên ranh giới tuyết thì chưa gặp phải bao giờ, không hiểu vì sao chỗ này lại tập trung nhiều như vậy, trong đầu Lang Phong đã có mầm mống trùng, e rằng sẽ không duy trì được lâu.

Nói vậy là chúng thông qua lỗ tai để chui vào đại não đẻ trứng. Tôi nắn nắm hàm dưới của Lang Phong, phát hiện nó đã sưng tấy, chắc chắn Tường xuyến tử đã cắn một cái bên trong lỗ tai khiến hắn trúng độc. Tuy không nghiêm trọng như lời Thuận Tử nói, nhưng đám sâu này rốt cuộc từ đâu mà đến, thực sự khiến người ta cảm thấy khó hiểu.

Bàn Tử nhìn lên đỉnh đầu, nói: “Chắc chắn chúng nó trốn trong lớp mái ngói trên nóc nhà rồi, chỉ chờ Trùng hương ngọc bị đốt là thức tỉnh, con mẹ nó chiêu này thật đúng là độc địa. Nhưng lão già họ Uông kia chẳng lẽ đã đoán trước cả chuyện chúng ta sẽ đốt con rùa từ tính sao?”

Tôi thầm nhủ trong bụng, cái đó là đương nhiên. Nếu đã đem chôn rùa từ tính bên dưới tảng đá phong mộ, tất nhiên là muốn đám trộm mộ phát hiện ra, sau đó phá hủy nó. Dù đốt hay là đập nát có lẽ đều làm cho Trùng hương ngọc bốc hơi, đánh thức đám du diên ngủ đông trong mái ngói cung điện. Nhưng nếu có kẻ vẫn giữ sự tôn kính đối với linh cung này mà không phá hủy nó thì con rùa từ tính ở đây có thể vĩnh viễn bảo vệ Vân Đỉnh thiên cung được an toàn.

Hoa hòa thượng có mang theo ít thuốc men, liền lấy ra tiêm vào chân Lang Phong một mũi, nói là tạm thời có thể giữ được mạng hắn. Tiêm xong chúng tôi cởi áo khoác ngoài của Lang Phong ra, giũ sạch đám trùng đang cuộn tròn trên đó, tiêu diệt sạch sẽ. Phan Tử nói với Trần Bì A Tứ: “Tứ gia, độc tính của loài trùng này rất lợi hại. Tốt nhất chúng ta nên nhanh chóng rời khỏi đây, nếu không lát có thêm người bị cắn thì e rằng thuốc này không đủ.”

Trần Bì A Tứ nhìn quanh bốn phía, nhíu mày. Diệp Thành thở dài, kể cho Phan Tử nghe đầu đuôi chuyện chúng tôi phát hiện ra mình bị vây khốn. Phan Tử nghe xong cũng cảm thấy vô cùng nghi hoặc: “Anh dám chắc chúng ta không rẽ nhầm vào đâu chứ?”

Diệp Thành đang định mở miệng thì Thuận Tử bỗng ‘Hử?’ một tiếng, nói “Thật kì quái!” Tôi quay sang nhìn, thì ra ánh lửa từ chiếc đăng nô hắn đốt lên lúc nãy đã biến mất trong bóng tối phía xa.

Dầu thắp trong đăng nô đã mấy trăm năm không dùng, đến giờ vẫn còn đốt được đã phải cảm tạ trời đất rồi. Tôi nói chuyện này không có gì là bất thường cả, nhưng hắn vẫn cau mày, lại đập tôi mấy cái rồi chỉ cho tôi xem.

Tôi bắt đầu bực bội, đúng lúc này lại chứng kiến ngọn lửa trong đăng nô thứ hai do tôi châm lên bắt đầu lay động, tựa như có người nào đó đi qua bên cạnh kéo theo một luồng gió khiến lửa chập chờn vậy.

Trong đại điện vốn kín gió, nếu không có thứ gì đó lướt qua bên cạnh, tuyệt đối sẽ không xảy ra chuyện này.

Tôi còn tưởng Muộn Du Bình trở về, muốn gọi hắn một tiếng nhưng Bàn Tử lại bịt kín miệng tôi. Tôi thấy ánh sáng tỏa ra từ ngọn lửa mơ hồ in bóng một người, chắc chắn không phải Muộn Du Bình bởi vì cái bóng này rất cao lớn.

Tôi cảm thấy không ổn, nhưng cái bóng kia quá sức mơ hồ, ngay cả đường nét cũng nhìn không rõ lắm. Trần Bì A Tứ nhìn đăm đăm một hồi, đột nhiên đưa tay len bắn ra một viên đạn sắt bay xẹt qua vị trí phía trên ngọn lửa của đăng nô đầu tiên. Luồng gió mạnh lướt qua làm lửa bùng cháy, không gian chớp mắt sáng bừng, chúng tôi lập tức nhìn thấy một bóng người có cái cổ dài khác thường đang đứng cạnh đăng nô

## 139. Q.4 - Chương 24: Bách Túc Long Thần

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo

Beta: Thanh Du

~0O0

~Viên đạn sắt của Trần Bì A Tứ vừa bay qua, ngọn lửa chập chờn trong nháy mắt lại trở nên u ám. Bóng người kia mơ hồ trở lại, loáng cái đã không còn thấy rõ. Viên đạn sắt không biết rốt cuộc đập phải chỗ nào, phát ra một tiếng giòn giã rồi lăn xuống mặt đất, tiếng va đập vang vọng giữa linh cung trống trải làm người ta nghe mà gai ốc nổi đầy mình.

Trong tích tắc ánh lửa bùng lên kia, mọi người đều bị cái bóng kia dọa cho nhảy dựng. Thuận Tử lại càng hoảng sợ, khẽ kêu lên kinh hãi: “Cái thứ quái quỷ gì thế này?!”

Hoa hòa thượng lập tức bưng miệng cậu ta lại không cho nói tiếp, vài người đã vô thức chạm tay lên chuôi dao.

Trần Bì A Tứ khoát tay bảo chúng tôi đừng căng thẳng như thế, sau đó liếc mắt sai phái Hoa hòa thượng. Người kia lập tức nhảy lên đăng nô kế bên, đưa một tay đập cho lửa tắt ngóm.

Tôi không thể không bội phục sự tỉnh táo của Trần Bì A Tứ. Trong hoàn cảnh quái gở thế này, người ta thường không nghĩ đến chuyện tắt nguồn sáng cạnh mình mà đều mong nơi mình đứng càng sáng càng tốt; nhưng thật ra trong tình huống này, giấu mình vào bóng tối mới là an toàn nhất.

Đăng nô vừa tắt, trong nháy mắt bốn bề lại chìm vào bóng đêm. Màn đêm dày đặc như sương mù thoáng cái đã bủa vây lấy chúng tôi, đăng nô phía bên kia dường như càng thêm sáng tỏ.

Chúng tôi cũng lần lượt tắt hết đèn pin của mình đi, ai nấy đều nín thở theo dõi cái bóng phía bên kia. Bóng tối vây quanh lập tức kích thích thần kinh của tôi, khiến tôi nhanh chóng cảm nhận được trái tim mình đang đập vô cùng dữ dội.

Cái bóng kia rõ ràng là của một người, thân hình phần lớn hòa vào bóng đêm. Thứ gây cho người ta cảm giác dị dạng là cái cổ dài đến kì quái của hắn, kèm thêm thứ gì đó mà người ta không thể nói rõ là gai hay là xúc tu, thoạt nhìn không giống con người, mà cứ như… cứ như loài chim.

Tôi vô thức rùng mình ớn lạnh, tim đập thình thịch. Ngoại trừ Muộn Du Bình, những người khác đều ở quanh đây. Cái bóng này nhìn qua cũng biết nhất định không phải Muộn Du Bình, lẽ nào trong đây còn có ai khác?

Vậy hắn là hạng người gì? Vì sao lại xuất hiện trong linh cung trên đỉnh núi tuyết này? Chẳng lẽ trận tuyết lở ban nãy đã làm lính biên phòng chú ý, còn người nọ là quân giải phóng đi tiền trạm?

Cũng không phải. Chưa nói trận tuyết lở xảy ra tít trong khe núi, nếu thật sự bị phát hiện, muốn chạy tới nơi bét nhất cũng mất một ngày, làm gì mà nhanh dữ thế.

Tôi đột nhiên lại nghĩ, linh cung này là cái bẫy do Uông Tàng Hải sắp đặt. Đã là bẫy, dĩ nhiên phải hiểm ác vạn phần. Kẻ đạp trúng bẫy tuyệt đối không thể tưởng tượng được chờ đợi hắn trong cạm bẫy là thứ gì, mà cái bóng này, phải chăng chính là quái vật Uông Tàng Hải bố trí sẵn từ khi đặt bẫy?

Chúng tôi không dám thở mạnh, nhìn chòng chọc vào cái bóng kia, hòng suy luận ra điều gì từ hình dạng và động tác của nó. Ít nhất cũng phải để cho chúng tôi biết thứ này rốt cuộc là người hay là ‘thứ gì đó’ chứ.

Nhưng thật kỳ lạ, cái bóng kia vẫn cứ đứng trân trân ra đó y như một bức tượng đất, đến lắc cũng không thèm lắc lấy một cái, dường như không phải vật sống.

Đợi được một lát, thấy hai bên vẫn chẳng có động tĩnh gì, Bàn Tử bắt đầu sốt ruột, bèn nói nhỏ: “Không phải chứ, là vật sống ắt phải cử động. Thứ này vẫn không hề nhúc nhích, hay là chúng ta hoa mắt rồi, thực ra nó chỉ là bóng của mấy cái đăng nô khắc trên cột thôi?”

Diệp Thành đáp: “Nói nhảm, đăng nô không phải đều đứng một bên sao? Làm sao nó mọc chân chạy sang bên này được?”

Bàn Tử thì thào: “Chẳng phải có linh khí đất trời thì đàn tỳ bà cũng thành tinh sao (\*)? Không chừng mấy cái đăng nô bằng đá trong này đã thành tinh cả rồi, có thể tự do đi lại.”

(\*) Trong Tây du ký có “tỳ bà tinh” nhưng thực chất nó không phải cây tỳ bà thành tinh, mà là con bọ cạp tinh ở trong động Tỳ Bà nên gọi tỳ bà tinh. Chi tiết này không rõ là tác giả cố tình, hay nhầm lẫn thật.

Cơm Nướng Chảo: Tui nghĩ nó hẳn là con tỳ bà tinh chị em của Đát Kỷ đó =3=

Tôi nghe hắn nói mà cả người phát ớn, lúc này cũng không dư hơi đi đánh giá lời Bàn Tử nói là đúng hay sai nữa. Mới vài tháng trước đây đến cả bánh tông tôi còn không tin là thật, mà đến giờ số bánh tông tôi nhìn thấy đã ngồi kín hai sới mạt chược được rồi, giờ hỏi có yêu quái hay không, tôi thật chẳng dám đoán. Nhưng Bàn Tử nói đăng nô bằng đá kia thành tinh, tôi phần nhiều vẫn cảm thấy đây là một câu nói đùa. Bàn Tử càng vào lúc nguy hiểm thì lời nói lại càng không đáng tin, điều này cũng liên quan mật thiết với tính cách của hắn.

Nhưng có một điều Bàn Tử nói không sai: chỉ cần là vật sống thì nhất định sẽ phải cử động. Cứ coi như nó chỉ là một cái bánh tông đi thì cũng không thể đứng trơ ra đó như tảng đá, vậy mà cái bóng này vẫn đứng im không nhúc nhích, thật là quái gở.

Bất kể nó là thứ gì, chúng tôi cũng không thể giằng dai ở chỗ này mãi. Tuy nhìn không thấy nhưng tôi biết rõ bốn phía trong này lổm ngổm bò đầy “Tường xuyến tử”, nếu lại có người bị cắn, tuy không nguy đến tính mạng nhưng trên núi tuyết thiếu thốn y phục thuốc men, đây cũng là chuyện nguy hiểm chết người.

Chúng tôi thì thào chụm lại bàn tính, mấy người kia cơ bản cũng nghĩ giống tôi. Bàn Tử hạ giọng cực kỳ thấp, nói: “Vậy ta cũng đừng đứng đực ra đây ngắm nghía thân hình của nó nữa, cứ lén lút lại gần mò thử xem. Nếu là người thật thì đè mọe nó ra mà tẩn!”

Vài người lên tiếng tán đồng, tôi cảm thấy bên người có trận gió nổi lên, nóng ruột muốn chạy qua ngay. Bốn bề tối đen thế này thì cũng chẳng sắp xếp đội hình cho nổi, tôi cứ kiên trì nhắm hướng ánh lửa duy nhất mà đi thôi.

Cái đăng nô kia cũng không xa chúng tôi lắm, tiến lên vài bước, cái bóng kia càng lúc càng hiện rõ, tôi càng nhìn càng thấy nó quái đản. Bất tri bất giác, một thứ dự cảm nổi lên ngày một rõ rệt. Khi sắp đến gần khu vực ngọn đèn kia có thể soi sáng, tôi vô thức bước chậm lại, náu mình trong bóng tối, nhẹ nhàng từ tốn mà áp sát.

Cho đến khi cái bóng đen kia chỉ còn cách hơn mười bước, tôi mới nheo mắt nhìn nó cho kĩ, soi từng ngóc ngách một, tim đập càng lúc càng nhanh, mồ hôi lạnh bắt đầu tuôn ra như tắm. Tôi đành phải cầu khấn ông trời đừng để tôi gặp phải thứ mình không muốn thấy.

Nhưng theo tầm nhìn ngày càng gần, tôi dần dần ý thức được ông trời chắc chả thèm phù hộ cho cái hạng người trộm mồ quật mả chúng tôi đâu. Thứ trước mắt càng lúc càng hiện rõ, trong nháy mắt tôi không nhấc nổi bước chân nào nữa, chỉ thấy người nhũn cả ra, cuối cùng toàn thân vậy mà cứng đờ tại chỗ không nhúc nhích nổi nữa.

Tôi hoàn toàn không thể dùng lời diễn tả được những gì mình thấy. Con quái kia có thể nói là một con vật khổng lồ hình dạng giống du diên, nhưng có đúng là du diên không thì tôi cũng chịu, bởi vì nó quá bự. Tôi biết con du diên bự nhất có thể dài hơn một mét, nhưng con này rõ ràng còn lớn hơn nhiền. Con du diên ngóc nửa người lên như rắn, cuốn lấy một ngọn đăng nô. Cần cổ mà chúng tôi thấy thật ra chỉ là cái bóng do cặp ngạnh độc to tướng và xúc tu dài ngoằng của nó tạo thành. Vô số cái chân dài ngoằng rủ xuống, con trùng bự vẫn không hề nhúc nhích, tựa như đang hít lấy chất khí tỏa ra từ dầu đèn.

Trong phân ngành động vật nhiều chân, loài rết Scolopendra galapagoensis vùng biển Caribe có thể dài từ 40 đến 60 cm, tuy nhiên loại dài hơn một mét thì đến nay chưa từng phát hiện. Với hình thể khổng lồ như vậy, e rằng tuổi thọ của con trùng này phải đến hơn một ngàn năm rồi.

Tiếng người rên rẩm vọng đến từ bốn phía, tôi thậm chí còn nghe thấy Bàn Tử thì thào chửi một câu: “Tổ sư nó!” Hiển nhiên mấy người khác mò đến đây cũng đã nhìn thấy nó, bắt đầu không tin vào mắt mình. Tôi nhớ tới khối phong thạch khổng lồ có khắc hình rồng lai rết mình đã gặp giữa đường, bỗng vỡ lẽ ra vì sao con rồng của người Đông Hạ lại mọc ngàn chân như rết.

Xem ra sau khi rút vào núi sâu, bọn họ bắt gặp con du diên khổng lồ đã tôn nó thành hóa thân của rồng rồi.

Trong lúc đầu óc rối loạn, tôi nghe có người hô lên vài tiếng, ý là: “Rút lui!” Lúc đó cũng chẳng biết câu này do ai nói, tôi bất giác lùi về phía sau, cứ lùi mãi lùi mãi, cũng chẳng biết đã lùi đến chỗ nào, nhìn bốn phía chỉ thấy một màu đen kịt. Thì ra sau khi Hoa hòa thượng dập tắt đăng nô của chúng tôi ở đằng kia thì chúng tôi đã không còn mục tiêu để rút về nữa, vừa lùi lại đã rã đám hết.

Tôi lại bật đèn pin lên, muốn thắp một cây đăng nô để thu hút sự chú ý của bọn họ, lại thấy cách đó không xa cái bóng của con du diên chớp lên một cái, đăng nô cạnh nó nháy mắt đã bị dập tắt, một tích tắc sau con du diên khổng lồ đã hòa lẫn vào bóng tối.

Đột nhiên tôi nhớ ra Thuận Tử đã nói du diên có tập tính lao vào hơi nóng, chợt có cảm giác không ổn. Đúng lúc này, ở một chỗ rất xa, Hoa hòa thượng đốt một cây pháo lạnh rồi hô: “Mọi người tuyệt đối không được thắp đèn trên đăng nô, hãy nhìn pháo lạnh mà tập hợp lại chỗ tôi này.”

Trong bóng tối tôi nghe thấy tiếng vô số cẳng chân cào đi cào lại trên mặt sàn, tần suất cực nhanh, tôi nghe cũng không xác định được nó ở chỗ nào. Dù sao tiếng động cũng ngày càng lớn, mau mau ba chân bốn cẳng mà chạy thôi.

Trong lúc hỗn loạn, tôi nghe tiếng Bàn Tử gọi với lại từ một hướng khác: “Tại sao lại không thắp? Thắp cái này lên tạm thời sẽ dụ được con trùng bự kia một lát, không thắp để nó lao thẳng vào chúng ta hở? Nó rõ lắm chân, chúng ta đua không lại với nó đâu.”

Hoa hòa thượng đáp: “Không được! Tôi vừa ngửi thứ dầu thắp đèn kia, trong dầu có Trùng hương ngọc. Mùi đó mà phát tán đi, càng nhiều…. cái loại này leo ra, đến lúc đó càng phiền toái.” Hắn thoáng dừng lại một chốc, hiển nhiên không biết phải gọi loại du diên khổng lồ này là gì.

Tôi nghe hắn nói khả năng không chỉ có một con, trong lòng lập tức kinh hoảng, vừa nhằm hướng pháo lạnh của Hoa hòa thượng mà chạy trối chết, vừa gào lên: “Chúng ta xử lí sao với con này đây?”

Hoa hòa thượng đáp: “Cứ chạy đến nơi rồi tôi khắc có cách. Coi chừng đằng sau đó, giống trùng này bò nhanh lắm đấy.”

Tôi nhanh chóng nương theo ánh pháo lạnh chạy bổ tới bên cạnh Hoa hòa thượng. Thoáng cái bốn phía xuất hiện nhiều vệt đèn pin loang loáng, có mấy người từ trong bóng tối vọt ra. Chúng tôi chạy hụt cả hơi, chẳng thốt ra nổi lời nào. Bàn Tử đè tay lên ngực, vừa nhìn nhìn bóng tối vây quanh, vừa hỏi Hoa hòa thượng: “Được rồi, đã tới nơi, có cách gì thì nói mau đi! Thứ kia đuổi đến đít rồi.”

Nói xong liền nghe thấy tiếng chân bò khiến người ta co rúm kia vang lên từ một hướng, nhưng rồi thứ tiếng kia nhanh chóng biến mất, hình như con trùng bự này cũng không đuổi tới, mà đã ngừng lại rồi.

Hoa hòa thượng cũng thở hồng hộc, vừa ho khan vừa vỗ vỗ vào ba lô, trình bày: “Thực ra cũng không phải cách gì đặc biệt. Chúng ta còn thuốc nổ, cho nó nổ chết luôn.”

Bàn Tử nghe xong cười lạc cả giọng, nói: “Vậy cũng tốt, nhiệm vụ vẻ vang này phải nhờ cậy anh thôi. Anh cứ đi đi, tôi sẽ chăm sóc giùm ông cụ ở nhà.”

Hoa hòa thượng đáp: “Tôi không cần phải đi, đã sắp xếp xong rồi, tự nhiên sẽ có người làm.”

Tôi bỗng nhiên cảm giác trên mặt anh ta thấp thoáng một tia lạnh lẽo, đồng thời cũng hiểu ra điều gì đó, bèn ngoảnh lại, biến sắc hỏi: “Lang Phong đâu?”

Hoa hòa thượng không nói câu nào, chỉ nhìn về bóng tối phía bên kia, nói: “Chuẩn bị cho tốt. Sắp tới lúc rồi.”

Lời còn chưa dứt, một tiếng “Ầm” thật lớn thình lình vang lên, bóng tối bên kia bỗng bùng lên một quầng lửa chói mắt. Theo phản xạ, cả đám chúng tôi bổ nhào xuống nằm rạp trên đất, lập tức có vô số vụn gỗ trút xuống như mưa trên đầu, cả mặt sàn rung lắc dữ đội, ván gỗ bắn lên suýt nữa đập vào mũi tôi. Sức ép của vụ nổ không lớn, nhưng tiếng nổ rất rền, chấn động đến nỗi màng nhĩ tôi ong ong cả lên, nhất thời không nghe rõ gì cả.

Tôi ngẩng đầu nhìn về hướng vụ nổ, chỉ thấy sàn đã bị phá ra một cái hố to, miệng hố cháy xém. Con “rồng du diên nghìn chân” đã nát bét phần đầu, thân vẫn không ngừng quằn quại, mà chỗ bị nổ tung, dĩ nhiên là nơi ban nãy chúng tôi đặt Lang Phong.

Tôi lập tức hiểu ra Hoa hòa thượng đã làm gì. Chẳng trách hồi nãy con “rồng du diên nghìn chân” kia không đuổi tới chỗ chúng tôi, thì ra nó đã bị Lang Phong đang bất tỉnh ở đằng kia hấp dẫn, mà Hoa hòa thượng lại cài thuốc nổ lên người hắn…

Tôi thực sự không dám tin vào mắt mình, ngoảnh đầu lại nhìn Hoa hòa thượng và Trần Bì A Tứ. Mấy người này đều không tỏ thái độ gì, cứ như chuyện này không hề liên quan đến mình.

Trần Bì A Tứ nhận thấy vẻ mặt của tôi, bèn vỗ vỗ tôi, nhẹ giọng bảo ban: “Trước ba sau bốn, ông nội ngươi không dạy ngươi sao? Nếu đổi lại là ta, bọn họ cũng sẽ làm vậy với ta thôi. Đã làm cái nghề này, tự nhiên phải giác ngộ được điều này.”

Trước ba sau bốn là tiếng lóng trong giới thổ phu tử. Ý là đụng chuyện gì, trước khi làm phải cân nhắc ba bước, sau khi làm phải cân nhắc bốn bước. Thổ phu tử trong lòng đất, mỗi hành động đều liên quan đến tính mạng, cho nên trước khi làm bất cứ chuyện gì anh đều phải cân nhắc đến chuyện sẽ phát sinh sau ba bước và cách xử lý cần thiết. Nếu cảm thấy mình không có cách giải quyết thì chuyện này anh không thể làm, hơn nữa những suy tính như vậy phải được tập thành thói quen.

Mục đích của Trần Bì A Tứ khi nói những lời này, tôi cũng hiểu rõ. Kỳ thực tình trạng của Lang Phong đã như vậy, cơ hội theo chúng tôi sống sót ra ngoài đã là cực kỳ xa vời rồi. Ý ông ta muốn nói là sớm muộn gì cũng chết, chi bằng cho hắn chết thoải mái một chút.

Ông nội tôi đã từng nói trong quyển bút ký của mình, ở dưới lòng đất có những khi chờ anh ý thức được nguy hiểm thì đã muộn, cho nên khi nguy hiểm còn chưa phát sinh anh đã phải nghĩ đến nó. Trộm mộ là công việc tỉ mẩn, lại cần có gan, xưa nay không biết đã có bao nhiêu kẻ đầu óc nửa vời nóng máu xông xuống cổ mộ, trực tiếp biến mình thành đồ bồi táng rồi.

Nói thì nói thế, nhưng cái chết của Lang Phong thật sự là quá oan uổng, bỗng chốc làm tôi nảy sinh cảm giác ngay cả đứng bên Trần Bì A Tứ cũng không hết sợ hãi.

Chỉ tiếc lúc này tôi cũng không có cách nào bày tỏ nỗi lòng mình, đành hít sâu một hơi, cố gắng giả bộ như chưa có chuyện gì xảy ra.

Ánh lửa phía trước dần dần lụi đi. Cọc gỗ ván sàn ở đây đều đã đóng băng nhiều năm, trong khe kẽ toàn là những hòn băng do hơi nước trong không khí kết thành, càng đốt càng chảy nhiều, càng chảy nhiều lại càng khó bắt lửa.

Mấy người chúng tôi bước về phía cái hố bị phá ra trên sàn. Bước chân tôi nặng trĩu như đeo đá, rất sợ mình đột ngột nhìn thấy mảnh chân tay gì đó của Lang Phong. Bàn Tử và Phan Tử lại không có phản ứng gì lớn, hình như đã quá quen với những chuyện thế này rồi, hoặc cũng có thể bọn họ cho rằng biểu lộ sự buồn bực ra ngoài chỉ là vô ích. Bàn Tử thấy tôi có vẻ không cách nào nguôi ngoai, còn vỗ vỗ tôi, bảo khẽ: “Thôi được rồi, dù sao cũng là người của bọn họ, không chừng trên tay còn mang nợ máu, làm chuyện ác sớm muộn cũng phải trả giá.”

Thuận Tử vẫn không rõ đã xảy ra chuyện gì, gần như đã bị dọa cho ngây người ra, ngơ ngác đi theo chúng tôi.

Đến chỗ cái lỗ bị phá ra trên sàn, chiếu đèn pin xuống mặt dưới một cái, gạch đá dưới mặt sàn bằng gỗ bị nổ tung thành một cái hố to, dưới đất dùng đá tảng màu đen làm hành lang gia cố, cũng bị thổi bay mất lộ ra một khe hở, bên dưới trống không.

Tôi biết rõ bên dưới là nơi nào, vì tòa linh cung này được xây dựng một phần trên sườn dốc nhưng sàn lại nằm ngang, phía dưới đảm bảo sẽ phải có một khoảng không gian hình tam giác dùng xà chống đỡ; tất cả các công trình xây dựng trên sườn dốc hay trên vách núi, ví dụ như cung điện Potala (nơi Đạt Lai Lạt Ma vốn phải ở, nằm tại thủ đô Lhasa của Tây Tạng), đều có kết cấu này.

Trong khe có gió lạnh thổi ra, hiển nhiên nó thông ra bên ngoài. Tôi ngẫm nghĩ một lát, khoảng không hình tam giác phía dưới bốn phía cũng dùng tường vữa trắng vây quanh, không biết tình hình dưới đó thế nào, nhưng đã có gió thổi thì chỗ này hẳn là thoát ra ngoài được.

Trong này rõ ràng có vấn đề, trên mặt đất lại rải đầy du diên. Nếu cứ cố đấm ăn xôi đi ra từ cửa chính, chỉ e càng đi sẽ càng thêm nguy hiểm. Đúng lúc này lại phá ra một cái hố, vừa hay có thể giúp chúng tôi thoát thân.

Bàn Tử nhảy vào cái hố vừa bị phá ra, không gian dưới mặt đất vẫn không đủ ột người lách qua, phải đào rộng ra mới được. Hoa hòa thượng cũng nhảy vào giúp, Bàn Tử bèn hỏi tôi đào xuống dưới thế này có sao không?

Tôi bảo bọn họ không được làm ẩu. Hành lang đá mùa đông vốn đông cứng đến giòn ra, ban nãy nổ tanh bành như thế đảm bảo đã phá hủy hoàn toàn kết cấu chịu lực bên dưới. Bên dưới cũng không biết cao bao nhiêu, ngộ nhỡ nó thình lình sụp xuống thì không phải chỉ một hai người dính trấu, mà rất có thể sẽ khiến toàn bộ mặt đất quanh đây lõm xuống, đến lúc đó linh cung sẽ trở thành mồ mả vùi lấp chúng tôi.

Vì vậy Bàn Tử và Hoa hòa thượng buộc dây thừng vào eo, đầu kia thắt vào một cái cột cực lớn. Cả đám chúng tôi đều buộc người vào sợi dây thừng đó, như vậy lỡ sụp xuống còn có thể tiếp cứu lẫn nhau.

Chuẩn bị xong xuôi, Bàn Tử bắt đầu lấy búa nện xuống mặt đá, không ngờ mới đập một cái đã nghe tiếng “răng rắc” đột ngột vọng lên từ dưới chân, một cây xà nhà to bằng miệng bát ăn cơm bên dưới bị hắn dẫm gãy, nháy mắt đã kẹp chân hắn lại, thẳng tới gần đùi.

Tôi lại càng hoảng, còn tưởng rằng nói sập là sập luôn, may sao chỉ bị chôn một chân bên dưới. Bàn Tử chửi thề một câu cực kỳ khó nghe, định kéo chân ra, nhưng giật cả buổi mà cái chân bị kẹp đến đầu gối kéo thế nào cũng không ra. Bản thân Bàn Tử cũng thấy hơi quái, đột nhiên mặt mũi biến sắc, hét lớn: “Không xong, có cái gì đang kéo chân tôi!” Nói rồi người liền tụt xuống dưới.

Hoa hòa thượng vội vàng giữ chặt hai cánh tay hắn, ra sức kéo lên trên. Những người khác cũng đồng loạt tới hỗ trợ, kéo chân hắn ra, nhưng lại không sao kéo được hắn lên khỏi miệng hố, hình như phía dưới có thứ gì đó thật sự đang níu lấy hắn.

Diệp Thành bật đèn pin chiếu xuống dưới, mọi người lập tức rùng mình. Chỉ thấy từ cái động do Bàn Tử giẫm sập trên hành lang đá có một cái tay bầm tím thò ra, bấu chặt lấy cổ chân hắn.

## 140. Q.4 - Chương 25: Tường Kép

Editor: Mammon + Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Đây đúng là tình huống tuyệt không thể lường trước, khiến ai nấy đều hoảng hốt. Phan Tử tay nắm xẻng gấp đeo trên thắt lưng, nhảy xuống hố, vung tay chém lia lịa. Nhưng chân của Bàn Tử cứ lắc qua lắc lại làm anh không thể chém trúng mà phang vào tảng đá kế bên, tia lửa tóe ra. Bàn Tử thấy Phan Tử dùng hết sức bèn la to: “Con mẹ nó anh chém cho chuẩn vào, đừng có chém vào chân Bàn gia ta!”

Phan Tử cũng lớn tiếng: “Tổ sư, anh cũng đừng có nhúc nhích, bằng không ông chém luôn từ đùi anh xuống bây giờ!” vừa nói vừa vung tay thêm nhát nữa, không ngờ nhát này vẫn trượt.

Bàn Tử hét lên: “Thay người thay người, rõ ràng tên nhóc này gai mắt ta, mượn việc công trả thù riêng đây mà.”

Diệp Thành và Hoa hòa thượng đứng bên kia cũng nhảy vào giúp đỡ, tính giữ lấy chân của Bàn Tử. Ai ngờ Diệp Thành nhảy xuống còn chưa đứng vững thì dưới chân đã đột ngột lún xuống, nguyên đoạn hành lang đá phía dưới sụp xuống cả, thân thể hắn cũng bị cuốn xuống theo.

Con mẹ nó, đúng là mua thêm phiền phức. Hoa hòa thượng nhanh tay nắm lấy hắn, nhưng bản thân mình cũng chưa đứng vững, lảo đảo ngã trúng cánh tay tôi đang kéo Bàn Tử. Góc độ tôi đứng vốn không tiện dùng sức, vừa va chạm tay đã tuột ra, tiếp đó cả người Bàn Tử bị lôi xuống dưới.

Sự việc xảy ra quá nhanh, với lại ánh sáng quá tù mù nên mới hoảng loạn như thế. Mấy người cuộn thành một đống, Bàn Tử giống như một viên thịt lớn, chưa gì đã lăn xuống đáy hố, cả tôi và Phan Tử cũng bị hắn kéo theo, ngã vào sườn dốc trên hố gạch. Lúc đó tôi chợt cảm thấy không ổn, nhưng còn chưa kịp đứng lên đã nghe tiếng “canh cách’ nối tiếp nhau truyền lên từ tầng gạch phía dưới.

Tôi vừa nghe mặt đã tái đi, tiếng này tôi hiểu rõ quá rồi, đây chính là âm thanh phát ra khi chúng tôi làm thí nghiệm về sức chịu lực của kiến trúc, những vật thể làm từ đá bị đông lạnh hầu hết sẽ nứt theo chiều dọc và tạo ra âm thanh này.

Không đợi tôi hiểu hết mọi chuyện, bốn phía bất chợt chấn động, đáy hố đã sập xuống, khúc hành lang đá bên dưới hố cũng sụp theo. Chẳng ai kịp phản ứng gì cả, đột ngột mất đi thăng bằng, trượt xuống theo sườn dốc như chơi cầu tuột vậy, vùi người trong đống gạch đá dưới đáy hố.

Tôi còn chưa kịp mừng thầm vì mình đoán trước được chuyện này thì đã thấy cái mông ê ẩm, thì ra sau khi ngã trúng sườn dốc, cả người tôi tiếp tục trượt xuống. May nhờ dây thừng giữ lại nên tôi mới không trượt dài xuống đến đáy, nhưng kế đó gạch đá từ khắp các hướng cứ thi nhau đổ ào ào lên đầu.

Mông tôi đau điếng, ôm đầu muốn ngồi lên, nhưng sườn dốc dưới mông quá đứng, chân không mượn được lực. Tôi lấy tay gạt đống gạch ra, hỏi những người khác có sao không. Không ai trả lời cả, chỉ nghe tiếng chửi rủa liên hồi lẫn với tiếng gạch đá va đập không dứt.

Khó khắn lắm gạch mới ngừng rơi, tôi ngước đầu lên, nhìn quanh quất chỉ thấy một khung cảnh tan hoang, mấy chiếc đèn pin bị vùi trong đống gạch đá, mấy chiếc khác lại lăn theo sườn dốc, rơi vào bóng tối mịt mù bên dưới. May là đèn leo núi của Đức khá bền, không chiếc nào bị vỡ hết. Nhưng vài ánh đèn le lói rọi ra từ khe hở giữa đống gạch đá vẫn không thể soi rõ mọi thứ. Bốn bề bao phủ trong một bức màn tối đen, trên đầu cũng mơ hồ thấy một cái lỗ lớn, chính là miệng hố trên hành lang nơi chúng tôi rớt xuống.

Đây chắc là không gian phía trên sườn núi, bên dưới đại điện linh cung. Chúng tôi đang chơi vơi trên sườn dốc, nếu không có dây thừng, chắc cả bọn đã lăn thẳng xuống dưới rồi.

Diệp Thành treo lủng lẳng cạnh tôi, bị gạch nện trúng khá nặng. Tôi kéo hắn lại hỏi có sao không, hắn bảo mình chưa ăn cơm nên có hơi choáng váng thôi.

Hoa hòa thượng kêu to trong bóng tối: “Coi chừng chỗ này có bánh tông, mọi người vũ khí sẵn sàng, có móng lừa đen thì lấy ra ngay! Bàn Tử, anh ở đâu? Cái thứ nắm chân anh có còn đó không?”

Bàn Tử ở dưới cùng, bị cả đống gạch đá cộng thêm chúng tôi đè lên, thật cũng quá sức chịu đựng. Chỉ nghe tiếng rên rỉ của hắn truyền ra từ đống gạch: “Còn đây nè, sắp mò tới đùi rồi. Ông đã kẹp lấy nó, con mẹ nó mau kéo ông ra, bằng không thằng em của ông không giữ nổi nữa rồi!”

“Là tay của tôi!” Phan Tử ở kế bên mắng.

“Đệt!” Bàn Tử nổi cáu: “Mẹ kiếp giờ này anh còn giở trò lưu manh??” \*Bạn béo hoang tưởng cmnr =))\*

Không có đèn pin, những ai không bị gạch đá chôn vùi chỉ còn nước mò mẫm từng cục gạch rồi quẳng cho lăn xuống theo sườn dốc. Phan Tử được tôi kéo ra nhưng một tay bị Bàn Tử kẹp chặt, không rút ra được. Chúng tôi tiếp tục đào, không lâu sau lôi cả Bàn Tử ra luôn. Như thoát như gánh nặng, Bàn Tử vừa thở vừa thều thào: “Lũ chết tiệt đáng chém ngàn đao tụi bây nỡ đè ông, may là ông được thần mỡ phù hộ, bằng không giờ này đã về chầu trời rồi.”

Phan Tử không rảnh đấu khẩu với hắn: “Cái thứ trên chân anh đâu?”

Trong bóng tối, Bàn Tử thử co co chân để cảm nhận, đáp: “Rút rồi! Ngã xuống như vậy chắc không nắm được đâu, có lẽ đã bị chúng ta đẩy xuống chân dốc rồi. Con mẹ nó chứ ở chỗ này cũng có bánh tông hả?”

Hoa hòa thượng nói: “Chắc chắn nó còn quanh quẩn gần đây, tất cả cẩn thận, cầm chắc móng lừa đen, trước hết tìm cho ra đèn pin đã!”

Tôi vội đi mò tìm đèn pin dưới đống gạch, mò tới mò lui không thấy, may là Diệp Thành bên cạnh đã tìm thấy, kéo ra khỏi đống đá, xung quanh lập tức sáng lên. Hắn cầm đèn pin rọi ngay xuống phía dưới.

Tôi ở ngay dưới hắn, khó chịu dùng tay đỡ ánh sáng, còn chưa kịp bảo hắn chỉnh đèn tối đi một chút, nào ngờ đã thấy mặt hắn tái xanh.

Thấy vẻ mặt của hắn, tôi bắt đầu đổ mồ hôi hột, thầm nghĩ lẽ nào thứ đó ở ngay bên cạnh mình? Cắn răng quay đầu nhìn, liền thấy kế bên vai tôi, cách mũi tôi chừng một thước, thình lình lộ ra một khuôn mặt hốc hác quái dị bầm tím.

Tôi hét lên một tiếng kinh hoàng, cả người co rụt về phía sau, tay trái vớ được cục gạch xanh bèn quăng vào mặt nó, cũng chẳng biết có trúng hay không, lập tức quay người trèo lên.

Lúc này mấy cái đèn pin đều đã được đào lên, không gian xung quanh sáng bừng lên. Tôi trèo lên vài bước, nhưng Diệp Thành bên không né ra được nên lại tuột xuống lần nữa. Vừa quay đầu nhìn sang bên cạnh, bất giác hít vào một hơi buốt giá.

Chỉ thấy cái dốc núi bên dưới đại điện linh cung này được xây thành từng bậc từng bậc như một thửa ruộng bậc thang, trên mỗi bậc thang, những cái xác cổ đông lạnh bầm tím được xếp ngồi ngay ngắn, từng hàng từng bậc trông như La Hán đường trong chùa vậy. Chúng nhiều như kiến cỏ, co quắp lại với nhau, tư thế như hòa thượng đang ngồi thiền, vẻ mặt dữ tợn, xem ra là chết cóng. Những bóng đen cứ thế nối tiếp nhau nhìn không thấy giới hạn, cũng không biết rốt cuộc có bao nhiêu cái xác nữa.

Diệp Thành là người nhát gan nhất, run rẩy nói: “Mẹ ơi, đây là phòng giấu xác kim thân của hòa thượng à?” Nói xong cả người gần như nhũn ra.

Trần Bì A Tứ ấn vai hắn, khoát tay, nói: “Đừng sợ, chỉ là xác chết thôi mà.” Nói rồi chỉ xuống dưới chân tôi. Tôi cúi đầu nhìn, chỉ thấy trong những viên gạch dưới chân chúng tôi có một xác ướp đã bị dẫm đạp thành tro.

“Những người chết ở đây đều lạnh cứng như đá, đạp phải là vỡ vụn ra.” Trần Bì A Tứ tiếp: “Những thứ này đã không thể thi biến nữa rồi, ở đây chắc không có bánh tông đâu.”

“Vậy cái thứ nắm chân tôi lúc nãy là gì??” Bàn Tử hỏi.

Trần Bì A Tứ nói: “Lúc nãy có thể chân ngươi tình cờ bị tay của cái xác nào đó móc trúng thôi, chứ nếu là bánh tông thật thì chân ngươi còn xài được chắc? Không tin nhìn lại ống quần mình đi.”

Bàn Tử cúi đầu nhìn ống quần lúc nãy bị nắm, quả nhiên có cái lỗ, ngay dưới đống gạch cách đó không xa lại thấy một cái tay khô cong thành hình móc. Tôi nhặt lên nhìn thấy nó rất cứng, không thể co dãn đi nắm chân ai cả.

Mọi người ai nấy đều thở phào. Phan Tử còn khoa trương “Haizz” một tiếng: “Gan chuột nhắt, vậy cũng nhìn nhầm cho được.”

Bàn Tử nổi cáu, muốn cãi lại nhưng không có cớ, chỉ còn nước ngồi dỗi, rủa: “Cái tay lúc nãy nắm chân ta thật chứ bộ, bị móc phải hay bị nắm chẳng lẽ ta không phân biệt được. Con mẹ nó không tin thì thôi.”

Chúng tôi rọi đèn pin khắp xung quanh, nơi đây nắm dưới đại điện, không gian rất lớn. Vì xác khô xếp khá dày, chúng tôi không thể nhìn thấy điểm tận cùng, nhưng ngoài xác khô ra cũng không còn thứ gì khả nghi nữa.

Phan Tử hỏi Hoa hòa thượng; “Sao ở đây nhiều xác chết thế? Tôi chưa bao giờ nghe nói có chỗ như thế này.”

“Xem chừng là ngăn tuẫn táng, cái này….tôi hoàn toàn không hiểu được, làm gì có hoàng lăng của triều đại nào như thế đâu, mấy cái xác này rốt cuộc là ai nhỉ?” Hoa hòa thượng lẩm bẩm.

Tôi cố đè nén nỗi sợ, rọi đèn pin rọi qua một cái xác, phát hiện ngũ quan của nó được bảo quản khá tốt. Mắt nhắm lại, nếp nhăn trên mặt dày đặc nhưng lại không có râu, toàn thân phủ lên một màng băng mỏng, điều đáng sợ là làn da của mấy cái xác này đều là màu tím xanh, miệng há lớn, lạ là bên trong lại có răng nanh.

“Thứ này có thể không phải con người.” Bàn Tử nhìn nói: “Các anh xem hàm răng này, táp một cái là nát mặt người ta rồi.”

“Không phải con người?” Diệp Thành lại tái mặt: “Vậy là cái giống gì chứ? Yêu quái hả??”

“Có thể là người tuyết trong truyền thuyết, chỉ là mấy con này không có lông.” Bàn tử bắt đầu nói bậy.

“Nhảm ruồi!” Hoa hòa thượng bảo: “Cái gì mà yêu quái với chả người tuyết, răng nanh của mấy cái xác này là do tự họ mài nhọn ra, đây là một phong tục của giáo phái Tát Mãn cổ xưa, về sau do quá phiền phức nên người ta mới dùng mặt nạ thay thế. Bọn này chắc chắn không phải là người Nữ Chân thời Minh, anh xem quần áo của bọn họ đều thuộc dạng nguyên thủy, đâu có giống kiểu dáng của Nữ Chân hay Mông Cổ. Còn nữa, một số còn được bọc trong vải bố, đây là mấy cái xác ướp được băng táng đó.”

Tôi nhớ lại cái đêm dựng trại trong khe núi Tiểu Thánh mình đã đi xem hang băng táng, nói: “Lẽ nào mấy cái xác này là hài cốt được băng táng của người xưa bị đào lên lúc Uông Tàng Hải mở núi xây lăng?”

Hoa hòa thượng gật đầu: “Chắc chắn không sai, cái động hình thai này ngày xưa có lẽ là mộ địa mà người cổ đại ở địa phương này dùng để băng táng, về sau bị Uông Tàng Hải quy hoạch thành lăng bồi táng giả, mấy cái xác này bị đào lên lúc bọn họ mở núi.”

Bàn Tử hỏi: “Nếu đúng như anh nói thì sao không đốt quách cho xong, đem trưng mấy cái xác này ở đây mà làm gì?”

“Bố ai biết được, anh xem mấy cái xác này nhìn rõ gớm, giáo phái Tát Mãn có rất nhiều lời nguyền và nghi thức hành vu nguyên thủy quái dị, nghe đồn đều phải mượn sức mạnh của xác chết. Xem bố trí ở đây, chắc có liên quan tới vu thuật của Tát Mãn, có thể sẽ xảy ra chuyện quái gở, nói không chừng lúc ở bên trên chúng ta chạy mãi mà không thoát chính là vì đám xác chết này, chúng ta nên cẩn trọng một chút thì hơn.”

Tôi nghĩ đến thi trận ở núi Tần Lĩnh, xem ra nơi nào có nhiều xác chết thì thế nào cũng có chuyện quỷ dựng tường, lẽ nào là do tà thuật quấy nhiễu?

Tát Mãn cũng không hoàn toàn là một tôn giáo mà thật ra là một loại vu thuật nguyên thủy, nói cách khác nó có giá trị thực tế, có mối liên hệ với dược lý và tinh thần sùng bái. Sự hiểu biết của tôi đối với giáo phái Tát Mãn chỉ giới hạn ở những pháp sư Tát Mãn nhảy múa trong phim về đời nhà Thanh. Nhưng nghe nói vu thuật Tát Mãn rất giống với kỳ môn độn giáp của Trung Quốc, đã bị thất truyền theo thời gian; bộ phận tốt đẹp nhập vào Phật Giáo Tây Tạng, còn bộ phận tà ác thì đột ngột biến mất. Qua sách cổ ta có thể thấy vu thuật Tát Mãn thời xa xưa có rất nhiều nghi thức cực kì âm tà quái đản, phần lớn liên quan đến nguyền rủa hay xác chết, có liên hệ chặt chẽ với cổ thuật. Mà người Khố lại thờ phụng cổ thuật, giữa hai tộc người này liệu có điểm nào chung không?

Bàn Tử nghe Hoa hòa thượng nói xong, dường như hiểu ra mọi chuyện: “Hèn gì, từ lúc bước vào linh cung này tôi cứ thấy nóng rát dưới chân, toàn thân khó chịu, thì ra có quá trời bánh tông chôn bên dưới, lão già Vạn Nô thật là xấu xa quá quá đi.”

Hoa hòa thượng nói: “Tôi cũng chỉ suy đoán thôi, bây giờ quan trọng nhất là tìm đường thoát thân, chúng ta chia nhau tìm kiếm xung quanh xem có lối ra không?”

Nói xong gã lại bảo: “Nhưng vẫn phải cẩn thận, dù sao nơi này cũng quá tà môn, sẽ xảy ra hiểm họa khó lường. Mà vực núi này lại quá dốc, lỡ có chuyện gì muốn chạy cũng khó.”

Tất cả đều đồng ý. Bàn Tử đã không thể chờ đợi thêm nữa, cả đám gỡ móc leo núi ra, cầm đèn pin rồi mỗi người một hướng, bắt đầu cẩn thận tìm kiếm trên dốc tường đứng.

Đi lại giữa cái chốn la liệt xác chết dĩ nhiên chẳng phải chuyện vui vẻ gì, nhưng lạ một nỗi nơi nào càng có nhiều xác chết, tôi lại càng thấy tĩnh tâm. Có thể khi sợ hãi đạt tới mức độ nào đó sẽ sinh ra một dạng cảm xúc trái ngược chăng.

Các thi thể được xếp rất sát nhau, giữa các hàng cũng không có chỗ trống mà chen chân vào, chúng tôi gần như phải luồn lách vào khe hở giữa các thi thể mà di chuyển. Xác chết có già có trẻ, toàn bộ đều đã đóng băng tựa như những khối nham thạch màu xanh tím tái. Tôi thấy có vài cái xác còn mang theo pháp khí (nhạc cụ tế lễ của thầy tu hay đạo sĩ) bằng đồng, gần như đã gỉ xanh hoàn toàn. Dường như nửa thân dưới của tất cả các thi thể ở đây đều gắn liền vào nham thạch bên dưới, muốn dịch chuyển chúng chỉ có cách đập cho nát ra.

Tìm kiếm nửa ngày trời, hướng của tôi vẫn không thu được kết quả gì. Thấy mình đang tách khỏi những người khác mỗi lúc một xa, trong lòng tôi bỗng cảm thấy bất an, định giả bộ tìm xong rồi để quay về chỗ cái hố thủng kia hỏi kết quả của những người khác thì bỗng nghe tiếng Phan Tử: “Bàn Tử chết toi, anh đang làm cái khỉ gì thế?”

Chúng tôi nghe Phan Tử nói thế, quay sang hướng Bàn Tử tìm kiếm thì thấy hắn đã ngưng công việc từ lúc nào, trái lại đang ngồi giữa đống thi thể, quay mặt về phía chúng tôi, miệng há to vô cảm. Nhìn thoáng qua cũng thấy thấy trên mặt hắn nổi lên một mảng màu xanh tím y như những xác chết bên cạnh, không biết đang giở trò quỷ quái gì.

## 141. Q.4 - Chương 26: Tàng Thi Các

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Bao phủ khắp tàng thi các là bóng đêm mịt mùng, quầng sáng từ mấy ngọn đèn pin giao nhau tại một điểm, ánh sáng hỗn loạn. Bàn Tử đang ngồi trong một xó cách chúng tôi rất xa, ánh sáng từ đèn pin chiếu vào đều bị các thi thể xung quanh che khuất, những cái bóng cứ chồng chất lên nhau hết tầng này đến tầng khác, cho dù có chiếu đến nơi thì chúng tôi cũng không thể nhìn rõ.

Nhưng màu xanh tím trên mặt Bàn Tử chắc chắn không phải do nhìn lầm. Nét mặt quỷ dị, đờ đẫn đến mức u ám này của hắn đúng là rất giống những xác chết bên cạnh, khiến người ta phải dựng tóc gáy.

Phan Tử ban đầu vẫn nghĩ Bàn Tử lại đùa dai, bèn gọi thêm một tiếng, nhưng Bàn Tử vẫn không hề phản ứng, cứ đờ ra như khúc gỗ. Phan Tử cũng thấy có gì đó không ổn bèn nói với chúng tôi: “Hình như có chuyện rồi?”

Tôi nhíu mày, cũng không biết nói sao cho phải. Nét mặt và động tác của Bàn Tử tương tự như những thi thể dưới này, nếu không phải hắn đang đùa chúng tôi thì chắc chắn đã có chuyện không hay xảy ra. Nhưng những người khác đều không việc gì, sao hắn lần nào cũng mắc nạn? Nhìn cái dáng vẻ này của hắn, lẽ nào đã bị quỷ nhập rồi sao? Hay là đã trúng lời nguyền của Tát Mãn?

Chúng tôi trượt xuống dần theo con dốc, tới gần chỗ Bàn Tử đang ngồi. Không thấy xung quanh hắn có gì khác với những nơi khác, bốn phía vẫn là những thi thể xanh tím nhe răng nanh sắc nhọn. Lúc chúng tôi còn cách Bàn Tử khoảng bốn năm mét, Phan Tử bèn khoát tay bảo chúng tôi đứng yên, rồi dùng tay ra hiệu với Hoa hòa thượng.

Trong nhóm của Trần Bì A Tứ, Lang Phong tương đương với Bàn Tử của nhóm chúng tôi, đều là kiểu người đi tiên phong; Hoa hòa thượng là trợ lý, Diệp Thành thì chuyên làm việc vặt. Mỗi người đều có năng lực đặc biệt của riêng mình, bây giờ Lang Phong đã chết, thế nhưng bản lĩnh của Hoa hòa thượng cũng không tồi, thế nên Phan Tử mới ra hiệu cho gã.

Tôi thực cảm thấy có chỗ thua kém. Nếu chúng tôi là một đội, người sẵn sàng đi tiên phong rất nhiều, nhưng tôi – kẻ miễn cưỡng có thể trở thành trợ lý – lại quá yếu kém. Ngẫm lại thì từ lúc thiếu mất Muộn Du Bình, nếu đối phương không có Hoa hòa thượng thì mỗi khi có chuyện tôi chính là người phải lên trước, thế nhưng bản lĩnh của tôi so với Hoa Hòa Thượng rõ ràng là kém xa.

Hoa hòa thượng nhìn dấu tay của Phan Tử bèn gật đầu, sau đó bọn họ rút con dao săn ra thủ sẵn trên tay, mò mẫm tiến về phía Bàn Tử.

Hai người rất nhanh đã tới gần Bàn Tử, nhưng Bàn Tử lại không thèm quay đầu nhìn bọn họ, cứ bắt chước mấy người trình diễn nghệ thuật hành vi để mãi nghệ ngoài phố, hóa trang thành pho tượng đồ sộ bất động.

(Nghệ thuật hành vi nói nôm na là nghệ thuật trình diễn thân thể, lấy thân thể và các động tác của người nghệ sĩ làm chủ đạo để biểu đạt ý tưởng của mình. Giả làm tượng là loại nghệ thuật hành vi khá phổ biến ở châu Âu)

Lòng bàn tay tôi túa đầy mồ hôi, không hiểu vì sao lại có cảm giác bất thường. Lúc này hai người đi trước đã dừng lại, Phan Tử đã tới rất gần Bàn Tử, dường như chỉ cần đưa tay ra là có thể chạm vào hắn. Nhưng đúng vào lúc đó hai người kia lại đột nhiên xua tay về phía sau ý bảo chúng tôi chớ lại gần, rồi bản thân mình cũng bắt đầu lùi lại.

Tim tôi bắt đầu nhảy loi choi, không biết bọn họ đã thấy cảnh tượng gì, chỉ thấy Phan Tử lùi đến bên cạnh tôi rồi quay đầu lại nói với mọi người: “Phiền phức rồi, khối thi thể phía sau hắn có vấn đề.”

“Cái gì phiền phức?” Tôi vội hỏi: ” Là bánh tông bự sao?”

Phan Tử bảo chúng tôi đừng hỏi rồi ra dấu ọi người đi theo anh.

Chúng tôi nối đuôi anh băng qua mấy khối thi thể, leo xuống mấy tầng bậc thang tới bên cạnh Bàn Tử. Phan Tử giơ một ngón tay ra chỉ, tôi nhìn theo hướng đó thì thấy sau lưng Bàn Tử có vài khối thi thể xanh đen đang ngồi xếp bằng, trong đó lại có một khối khác biệt hẳn so với số còn lại.

Khối thi thể này có cái đầu cực lớn, có lẽ phải lớn gấp ba lần đầu người bình thường, ngũ quan không rõ ràng, giống như một đứa trẻ sơ sinh đầu to còn chưa phát dục hết. Một cái lưỡi kì quái từ trong miệng thi thể kia thò ra, quấn quanh cổ Bàn Tử.

Tôi tức khắc cảm thấy da đầu tê rần, tim như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, cổ đã muốn cứng đờ ra, phải che miệng lại mới ngăn không ình hét ầm lên. Tôi thì thầm: “Cái quái gì thế?”

“Đây có thể là một thi thai. Vị trí đặt thi thể kia nhất định là dưỡng thi huyệt của cả linh cung. Khối thi thể này vừa hay lại đặt ở đó, trải qua một khoảng thời gian nhất định đã thi hóa, biến thành cái dạng này. Từ đó đến giờ đã mấy trăm năm, chỉ e nó thành tinh rồi.” Trần Bì A Tứ đứng bên cạnh nhỏ giọng nói. Vừa dứt lời, nét mặt đột nhiên trở nên kỳ quái, dường như vừa nghĩ tới chuyện gì, liền tiếp: “Không đúng! Cái long mạch này không phải chỉ là đồ giả thôi sao? Sao lại có dưỡng thi huyệt chứ, chuyện này…”

Hoa hòa thượng thấy nét mặt kì lạ của Trần Bì A Tứ, hình như đã hiểu ra, sắc mặt cũng lập tức biến đổi (Tôi cứ có cảm giác Hoa hòa thượng thực ra đã nghĩ ra từ lâu, chẳng qua muốn giữ thể diện cho Trần Bì A Tứ nên thường xuyên đợi cho Trần Bì A Tứ nghĩ ra rồi mới giả bộ phản ứng). Gã bèn hỏi Trần Bì A Tứ: “Lão gia, chẳng lẽ đó là ‘Liên hoàn khấu’?”

‘Liên hoàn khấu’ là một loại mánh lừa người, chính là thủ đoạn chữ “tước” trong thiên môn của ngoại bát hành (\*). Nói cho dễ hiểu chính là đem hàng thật biến thành đồ giả rồi lại biến thứ đồ giả đó thành hàng thật, trong quá trình đó sẽ cố ý để lại một chút sơ hở. Khi có người phát hiện ra sơ hở này, lật tẩy được cái mác ‘đồ thật’ ngoài cùng tất sẽ nghĩ đó là ‘đồ giả’, nhưng thực chất nó lại chính là ‘đồ thật’, cái này bản chất cũng giống như ‘không thành kế’.

(\*) Cái này hình như đã chú thích từ phần 1 nhưng mình cũng không nhớ chú thích chỗ nào nên nhắc lại. Ngoại bát hành chỉ 8 nghề nghiệp không lương thiện, vượt ra ngoài những nghề nghiệp chính như sĩ nông công thương, đó là: đạo môn (ăn trộm), cổ môn (nuôi trùng độc), cơ quan môn (chế cơ quan máy móc, thường là những cơ quan tinh xảo dùng để phòng vệ), thiên môn (hơi khó giải thích, nôm na là giải nghĩa bát quái và dùng nó để lừa gạt người khác), lan hoa môn (làm kỹ nữ), thần điều môn (lên đồng nhập hồn), hồng thủ quyên (làm ảo thuật), tác mệnh môn (ám sát). Không thành kế chắc khỏi giải thích :))

Trần Bì A Tứ cười lạnh một tiếng: “Đúng vậy, nếu là long mạch giả thì đào đâu ra ‘dưỡng thi huyệt’ cơ chứ?” Lão già Uông Tàng Hải này dùng ‘liên hoàn khấu’ quả thực cao tay, đáng tiếc lão có tính toán chu toàn đến đâu thì vẫn có sai sót, rốt cuộc vẫn để lộ sơ hở.”

Tôi chẳng hiểu mô tê gì cả, bèn hỏi lại Hoa hòa thượng xem rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì.

Hoa hòa thượng giải thích: “Thực sự quá huyền ảo, chúng ta suýt chút nữa đã bị lừa rồi, may mà lại rơi xuống đây. Cậu có còn nhớ lúc chúng ta phát hiện ra mình đã xác định sai phương hướng, liền nghĩ ngay long mạch này là giả không? Thế mà chỗ này lại xuất hiện thi thai, long mạch giả tất không có bảo huyệt, cũng không thể nào xuất hiện thi thai, rõ ràng là có sơ hở. Xem ra con rùa từ tính kia cũng là một phần trong cái bẫy mà Uông Tàng Hải giăng sẵn, mục đích là để chúng ta lầm tưởng mình đã bị lừa, lầm tưởng cả cái long mạch này đều là giả. Nhưng thực ra long mạch là thật, chẳng qua kết cấu không phải Tam đầu long. Con rùa kia đã biến một kết cấu long mạch bình thường thành đại cục ‘Bàn long tọa’ thượng thừa, chuyện này thực ra rất dễ dàng.”

Tôi ‘à’ lên một tiếng, tức khắc hiểu ra mọi chuyện. Phương vị phong thủy chính là yếu tố then chốt quyết định một long mạch là tốt hay xấu, ví dụ như có một thế Độc nhãn long, nếu hướng từ tây sang đông gọi là Đằng long, từ đông sang tây lại là Phục long. Nếu anh chôn xuống một con rùa từ tính sẽ khiến phương vị phong thủy nơi này thay đổi, con Phục long kia có thể ngụy trang thành Đằng long.

(Về sau tôi có tìm hiểu một chút về thế Quần long tọa, thì ra ba cái đầu rồng đều quay về hướng đông mới gọi là Quần long tọa. Nhưng sơn mạch của ba ngọn núi thánh trên dãy Trường Bạch đều quay về hướng Bắc, cho nên chỉ có núi Tam Thánh ở giữa mới thực sự là đầu rồng, còn hai ngọn núi bên cạnh gọi là song xà bàn hộ (hai con rắn quấn lấy bảo vệ), cũng là một huyệt phong thủy rất tốt, nhưng không nên mai táng người ở đây mà dùng để xây miếu thờ thì hợp hơn. Một khi rùa từ tính được đặt ở chỗ đó, hướng Bắc liền biến thành hướng Đông, vậy nên Trần Bì A Tứ mới phán đoán sai lầm.)

Tôi không khỏi cảm khái, thiết lập bố cục phức tạp như vậy, trình độ đấu trí cỡ này đúng là khó tưởng tượng nổi. Ngẫm lại thì vừa rồi chúng tôi đã bị lừa ngon ơ, nếu không phát hiện ra thi thai ở chỗ này, chúng tôi chắc chắn đã phải lầm lũi ra về.

Chúng tôi với Uông Tàng Hải sống cách nhau cả ngàn năm, nhưng tôi lại có cảm giác mạch suy nghĩ của ông ta như dòng nước chảy xuôi trước mắt mình. Ông ta đã nghĩ ra kế sách này từ hàng ngàn năm trước, ấy vậy mà vẫn có thể đem chúng tôi ra đùa bỡn, mà xoay mòng mòng. Rốt cuộc lai lịch của người này là như thế nào?

Phan Tử đứng bên cạnh chợt thì thào: “Các người còn lòng dạ mà nói mấy chuyện này, vậy tên Bàn Tử chết toi kia thì tính sao bây giờ? Đối phó với thứ này, dùng móng lừa đen có được việc không?”

Trần Bì A Tứ lắc lắc đầu, ý nói mình không biết. Hoa hòa thượng cũng nhíu mày, rõ ràng không biết phải đối phó thế nào.

Tôi ghét nhất những lúc như thế này. Chúng tôi không biết cái đầu lưỡi quấn quanh Bàn Tử có gây nguy hiểm gì không, chỉ sợ hấp tấp đi cứu sẽ làm tình hình thêm xấu, tiến thoái lưỡng nan. Phan Tử và tôi đổ mồ hôi đầy đầu, không biết phải làm gì mới đúng.

Nào ngờ bên này chúng tôi còn chưa động tĩnh gì thì bên kia Bàn Tử trái lại đã có phản ứng. Trong nháy mắt hắn đột nhiên ngã lăn ra đất, sau đó người bị lôi đi. Cái thi thai đầu to kia cuộn mình lại di chuyển, dùng đầu lưỡi nhanh chóng kéo Bàn Tử xuống sườn dốc. Bàn Tử người cứng đờ ra như tảng đá, không hề phản kháng.

Nếu để nó kéo xuống dưới đáy, Bàn Tử chắc chắn phải chết. Tình thế mỗi lúc một nguy cấp, Phan Tử bèn hô một tiếng “Đuổi theo!” chúng tôi lập tức vọt xuống.

Cái thi thai đầu bự kia thấy chúng tôi lao xuống, tức thì tăng tốc, Bàn Tử cũng lăn tròn theo nó xuống sườn dốc, lăn đến đâu xô ngã mấy khối thi thể xấu số trên đường đến đấy. Vì chúng tôi đang ở trên sườn dốc nên không thể chạy mà phải trượt xuống giống như ngồi cầu trượt.

Nhanh chóng đuổi xuống hơn mười mét, đột nhiên chúng tôi thấy Bàn Tử biến mất ngay trên sườn dốc, nháy mắt đã biệt tăm. Quá hoảng sợ, chúng tôi vội vọt xuống đến nơi thì thấy trên sườn dốc có một cái hang, Bàn Tử đã bị kéo vào trong đó, chỉ còn lại hai chân thò ra ngoài.

Phan Tử nhảy dựng lên, bổ nhào về phía trước như mãnh hổ vồ mồi, lập tức tóm lấy hai chân Bàn Tử rồi dùng sức kéo ra. Tôi cũng ào qua giúp Phan Tử một tay bất chấp hai chân đạp bừa lên những thứ gì, tiếp đó là Diệp Thành, Thuận Tử và Hoa hòa thượng cũng vọt tới. Hoa hòa thượng buộc một đầu dây thừng vào đùi Bàn Tử, như thế trừ phi kéo đứt đôi người Bàn Tử, bằng không cái thi thai kia không thể nào kéo lại chúng tôi.

Chúng tôi đông người nên chỉ một lát sau đã lôi được Bàn Tử ra ngoài. Cái đầu lưỡi kia vẫn cuốn chặt lấy cổ họng Bàn Tử, gần như móc sâu vào da thịt. Bàn Tử nổi đầy gân xanh, hai mắt trắng dã, gần như ngạt thở. Phan Tử bèn rút mã tấu chém một nhát, tức thì trong động truyền đến tiếng thét chói tai của phụ nữ. Đầu lưỡi kia đứt ra, Bàn Tử được giải thoát, chúng tôi vội kéo hắn ra ngoài.

Chúng tôi tranh thủ thời gian giật đoạn lưỡi kia ra, quẳng vào trong động rồi ấn ngực cho Bàn Tử. Thân thể hắn nhanh chóng cựa quậy, bắt đầu đưa tay sờ sờ lên cổ rồi vừa thở hồng hộc vừa ho sặc sụa. Phan Tử sợ thứ kia lại nhào ra, bèn rút xẻng công binh hùng hổ lại gần cửa động, chiếu đèn pin vào bên trong, nhưng vừa chiếu một vòng đã buông vũ khí xuống, có lẽ thi thai kia đã lủi sâu xuống dưới.

Chúng tôi thở phào, vội đấm lưng cho Bàn Tử. Đấm đến nửa ngày hắn mới chậm chạp tỉnh dậy, nhìn cái động kia mà còn chưa hết hoảng, nói: “Đa tạ, đa tạ các vị hảo hán.” Tôi hỏi Bàn Tử rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, sao bỗng dưng lại ngồi bất động như tượng phật Di Lặc thế.

Chính Bàn Tử cũng không hiểu vì sao, nói đang tìm kiếm bỗng dưng thấy cổ lạnh buốt, tự nhiên không động đậy được. Mặc dù vẫn nhìn thấy nghe thấy bình thường nhưng thân thể không tài nào nhúc nhích nổi, tựa như bị đông cứng trong băng. Hắn đã dùng hết sức lực nhưng đến tròng mắt cũng không thể đảo, đành để mặc cho nó cuốn lấy.

Phan Tử cười lớn: “Nghe tiếng thét chói tai vừa rồi đủ biết kia đích thị là một con nữ thi thai. Có lẽ ở nơi này quá cô quạnh, nàng thấy hình thể cậu giống mình nên muốn tha cậu xuống bầu bạn. Cái này gọi là tình yêu đến từ địa ngục đó.”

Bàn Tử cười khổ, đẩy anh một cái nói: “Bố khỉ, cái đồ nhà anh mới giống ả ta.”

Phan Tử vừa cười vừa né cú thúc cùi chỏ của Bàn Tử, ngửa người ra đằng sau. Không ai có thể ngờ, chính vào lúc đó, cái đầu bự chảng của con thi thai lại lấp ló thò ra từ trong động, miệng nhoe nhoét máu, nháy mắt đã cắn một nhát vào chân Phan Tử. Phan Tử còn chưa kịp phản ứng đã bị kéo tuột vào cái động kia.

## 142. Q.4 - Chương 27: Bài Đạo

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Chúng tôi lập tức ào lên nhưng vẫn không kịp, chỗ Phan Tử ngã xuống đến cái bóng cũng không còn. Bên trong hang động khá lắt léo, đèn pin không thể chiếu đến đáy để xem tình hình bên trong thế nào, cũng không rõ Phan Tử còn sống hay đã chết.

Đầu tôi nóng lên, định nhảy xuống theo nhưng Bàn Tử đã nhanh hơn tôi một bước. Hắn kéo dây thừng buộc vào chân mình, rút mã tấu nhảy vào trong động, trượt vèo xuống dưới, nháy mắt đã không thấy bóng dáng đâu. Tôi vẫn muốn xông vào nhưng Hoa hòa thượng đã kéo lại, nói hang quá nhỏ, giờ cậu nhảy xuống chỉ tổ vướng víu tay chân, hại hắn không đánh nhau được. Nếu may mắn thì một mình Bàn Tử cũng có thể cứu người lên, bằng không cậu nhảy xuống cũng là đâm đầu tự sát.

Tôi ho một tiếng, thò đầu ngó vào trong động nhưng chẳng thấy gì cả, chỉ nghe tiếng Bàn Tử không ngừng trượt xuống, sợi dây thừng bên ngoài cũng nhanh chóng bị kéo sâu vào trong động, khiến lòng tôi nóng như lửa đốt.

Sau khoảng một phút đồng hồ, dây thừng bỗng dừng lại, tiếp đó từ đầu dây bên kia truyền đến chấn động, rồi đột nhiên có tiếng Bàn Tử vọng lên từ chỗ nào đó rất sâu trong hang: “Kéo dây mau!”

Chúng tôi vội vàng liều mạng kéo dây thừng lên, chẳng mấy chốc đã thấy Bàn Tử và Phan Tử xuất hiện. Phan Tử vẫn không ngừng đá đá chân, rõ ràng cái thi thai kia vẫn chưa chịu nhả ra.

Trần Bì A Tứ bảo chúng tôi mau tránh ra, nhíu mày một cái, móc một viên đạn sắt, nhắm thẳng mắt cá chân Phan Tử, đập mạnh vào cái đầu bự chảng của thi thai. Thi thai rít lên một tiếng rồi nhả Phan Tử ra, nhưng vừa nới lỏng một chút đã tính đường xông lên luôn.

Trần Bì A Tứ không cho nó cơ hội, lại bắn thêm một viên đạn sắt đánh nó ngã nhào. Thi thai xoay người định nhào lên lần nữa, lại lãnh thêm một viên đạn, viên này chính thức đánh cho nó lăn thẳng xuống động.

Chúng tôi thừa cô kéo hai người kia ra khỏi động rồi lập tức tránh xa cửa vào. Hoa hòa thượng lăm lăm xẻng công binh đứng chờ một bên, quả nhiên chỉ vài giây sau cái thi thai lại phóng vọt ra toan tháo chạy. Hoa hòa thượng “binh” một oánh cho nó rớt tuột xuống, kế đó chúng tôi nghe được một tiếng rít thảm thiết mất hút dần nơi đáy động.

Bàn Tử tái mặt, vừa thở dốc vừa nói với Phan Tử: “Thấy chưa, xem ra cô vợ của anh vẫn thích anh hơn.”

Phan Tử bị dọa cho hết hồn, khoát tay: “Thôi khỏi nói, chúng ta huề nhau.” Rồi lại hỏi Hoa hòa thượng: “Tổ sư nó, cái động này có phải hang ổ của thi thai không vậy? Nếu đúng là thế thì ông đây nổ tanh bành luôn cho nó sớm ngày đầu thai.”

Hoa hòa thượng xua tay: “Không không, thi thai không phải động vật, làm gì có hang ổ. Cái động này thực là quái gở, lúc nãy các cậu ngã xuống có thấy gì trong đó không?”

Bàn Tử nói: “Nãy không mang đèn pin nên không nhìn thấy gì cả, nhưng tôi có đụng phải mấy khối đá, cái động này hẳn là do con người đào ra.”

Do người đào sao? Hoa hòa thượng có vẻ lưu ý điểm này, tôi cũng liếc mắt về phía cái động thêm lần nữa.

Cửa động thoạt nhìn giống miệng giếng, lại sâu chết bỏ. Tôi đoán nó là một cái giếng hầm bỏ hoang, nhưng nhìn kĩ thì không phải, bởi vì miệng giếng hơi to, những cái giếng hầm xây vào thời ấy không thể to đến mức này. Bên mép giếng có dấu đục, chắc chắn không phải là lỗ phun dung nham hình thành tự nhiên. Chiếu đèn vào bên trong thì không thấy dấu vết thi thai đâu nữa, xem ra đã rơi xuống tới đáy rồi, không biết đã bị Hoa hòa thượng đập chết chưa. Thứ này tuy vẻ ngoài hơi đáng sợ nhưng thực ra cũng không quá lợi hại.

Trong vách cái giếng đoạn đầu có khảm một ít đá phiến, nhưng vào sâu chút nữa lại không có, hơn nữa cũng không thẳng đuột mà nhìn hơi giống thành tá tràng của người. Có gió từ trong lòng giếng thổi ra mang theo mùi ẩm ướt, ló đầu vào sâu thêm mấy mét vẫn chỉ thấy bên trong tối đen một màu, không biết nó thông đến tận đâu nữa.

Bàn Tử nhìn qua, cảm thấy kì quái : “Trông khá giống địa đạo ở vùng Đông Bắc, không lẽ trong lúc xây dựng linh cung, mấy tay thợ dùng chỗ này để muối cải trắng?”

Hoa hòa thượng không thèm để ý đến hắn, đưa tay sờ sờ cửa động rồi nói: “Gió là từ chỗ này thổi ra, đây không phải giếng cụt mà chắc chắn phải thông đến nơi khác.”

Bàn Tử hỏi: “Hay đây là cửa sau thông đến địa cung của thiên cung? Chính là con đường bí mật nối liền Tam đầu long mà mấy người nói đó?”

Tôi nhỏ giọng nói: “Bố cục Tam đầu long kia đã xác định là giả rồi, hơn nữa nếu có là thật thì con đường bí mật cũng phải mở trong địa cung chứ, sao lại chạy sang đây được?”

Bàn Tử nói: “Cậu chả hiểu cái khỉ gì cả, đây người ta gọi là dương đông kích tây. Cậu chưa nghe Mao chủ tịch nói sao? Nơi nguy hiểm nhất cũng là nơi an toàn nhất. Nói không chừng đây chính là kế của cái tên “Uông Uông Khiếu” kia đấy.”

Bàn Tử nhất thời không nhớ ra tên của Uông Tàng Hải liền thuận miệng đặt cho ông ta một cái biệt danh, tôi nghe xong suýt nữa thì phá ra cười. Tôi bấm bụng nín cười, giả bộ tức giận nói: “Anh làm ơn tôn trọng người ta một chút đi, nói thế nào thì Uông Tàng Hải vẫn là bậc thầy của một phái, anh có gặp cũng phải gọi là ông tổ. Mà câu nói kia đâu phải của Mao chủ tịch, là Sở Lưu Hương đấy chứ.”

Bàn Tử cãi lại: “Cậu đừng có thay tôi nhận tổ tông, ông tổ cái quái gì chứ, lão có nhận tôi tôi cũng đếch thèm nhận lão. Chúng ta khoan đứng đây tán dóc, cái động này phải làm gì bây giờ? Có muốn vào xem không? Nói không chừng sự thật lại đúng như lời tôi nói lúc nãy. Tha cho cái thi thai kia cũng là lưu họa ngầm, cứ để mặc nó làm tổ trong ấy có thể sẽ lại hại người, chúng ta hãy xuống xử lí một thể.”

Hoa hòa thượng lắc đầu ý nói chuyện đó là không thể: “Nếu Quần long tọa là giả thì không cần phải đào động nối liền ba ngọn núi làm gì. Như vậy cũng là hợp tình hợp lí, bọn họ căn bản không đủ nhân lực lẫn tinh lực để kiến tạo một công trình lớn đến thế, xây dựng một tòa Vân Đỉnh thiên cung đã là quá sức rồi. Chỉ sợ trong động này còn có ẩn tình khác.”

Tôi thấy ánh mắt gã sáng lên, hẳn là đã nghĩ ra điều gì đó, bèn chờ hắn nói ra rồi mọi người cùng nhau bàn bạc.

Hoa hòa thượng nói: “Đây chỉ là suy luận bước đầu của tôi thôi, nói ra sợ mọi người không tin.”

Bàn Tử nói: “Không sao, cứ nói đi mà, nếu có sai sót gì các đồng đội trong nhóm sẽ giúp đồng chí sửa lại.”

Hoa hòa thượng bật cười, gật đầu nói: “Được, vậy thì tôi sẽ nói. Những cái khác tạm thời chưa bàn, hãy hỏi vì sao cửa động mở ra ở vị trí ngay bên dưới linh điện, cái này có dụng ý rất sâu xa. Mọi người nghĩ mà xem, cửa động mở ra ở đây nhất định là để che giấu nó khỏi tầm mắt người khác. Bên trong lại có gió thổi ra, chứng tỏ cái động này là lối đi thông đến một nơi nào đó. Lại nhìn tiếp, trên vách động có dấu đục đẽo, tất cả đều là vết đục ngược ra ngoài, có thể nói cái động này là từ trong đục ra chứ không phải từ ngoài đây đục vào. Từ ba điểm quan trọng trên, cộng thêm kinh nghiệm của mình, chúng ta có thể suy đoán đây phỏng chừng là một bài đạo, có thể là đường thoát thân do những người thợ xây mộ tạo ra, nếu cổ mộ bị phong kín thì có thể chạy trốn theo đường này.”

Tôi nghi hoặc hỏi: “Bài đạo ư? Không thể nào. Nói như anh thì bên dưới vẫn có địa cung sao? Đây không phải thế Tam đầu long mà vẫn xây lăng bồi táng?”

Hoa hòa thượng lại lắc đầu: “Khả năng này không lớn. Bởi vì nếu có lối vào địa cung thì chỉ có thể mở ra bên dưới tảng đá phong mộ, mà chúng ta lại không hề phát hiện lối vào nào ở đó. Có địa cung tất phải có đường vào, không có đường vào khẳng định không có địa cung, đây là chân lý muôn đời không đổi. Xây cửa vào bên ngoài huyệt vị phong thủy sẽ mang đến bất lợi lớn cho chủ ngôi mộ.”

Bàn Tử nói: “Cái tên Uông Uông Khiếu này hành sự thật quái đản, có khi hắn lại xây cửa vào ở một chỗ khác.”

Hoa hòa thượng xua tay: “Đừng phức tạp hóa vấn đề như vậy. Uông Tàng Hải dù sao vẫn phải chịu một số giới hạn của thời đại mình sống, nếu lão cứ làm xằng làm bậy, ngay cả Táng kinh cũng không thèm tuân thủ thì chúng ta đã mất mạng từ đời nào rồi.”

Tôi cũng nghĩ vậy, nếu ngay cả Táng kinh cũng không tuân thủ thì còn xem phong thủy làm quái gì nữa. Giống như Thành Cát Tư Hãn đó, cứ chọn bừa một thửa đất, đào hố chôn mình xuống rồi cho vạn ngựa giày xéo lên, đến bây giờ đã có ai tìm được mộ ổng đâu. Bèn hỏi gã: ” Nếu bên dưới đã không có địa cung, mà anh lại nói đây là bài đạo, vậy nó thông đến nơi nào?”

Hoa hòa thượng đáp: “Theo phương pháp loại trừ, thứ nhất bài đạo này xuất hiện bên dưới lăng bồi táng giả nên chắc chắn có liên quan đến những công nhân xây dựng Vân Đỉnh thiên cung. Thứ hai, gần đây có công trình kiến trúc nào cần xây một bài đạo như thế? Không còn nghi ngờ gì nữa, chỉ có thể là địa cung của Vân Đỉnh thiên cung! Cho nên kết luận của tôi là – bài đạo này đến chín mười phần là đào từ địa cung của thiên cung trong lòng núi Tam Thánh sang đây.”

Tôi lập tức kêu lên: “Sao có thể chứ, vậy cũng quá xa rồi, nếu bọn họ thực sự muốn đào một bài đạo làm đường thoát thân thì cũng không ngu mà mở miệng động ở chỗ này. Sao không mở miệng động ngay trên núi Tam Thánh, có phải đỡ tốn bao nhiêu công sức không? Hơn nữa đào một cái bài đạo dài ngoằng như thế trong lòng núi cần bao nhiêu thời gian chứ, bét nhất cũng phải hai, ba mươi năm. Một công trình như thế, con người có thể làm được sao?”

Hoa hòa thượng bèn giải thích: “Vân Đỉnh thiên cung là công trình rất lớn, thời xưa chắc chắn phải xây mất sáu, bảy mươi năm, thậm chí phải qua vài thế hệ mới có thể hoàn thành. Tôi nghĩ những công nhân xây dựng cũng lường trước được chuyện mình sẽ phải bỏ mạng nơi này, cho nên mới lén đào một cái bài đạo thông ra ngoài, chuyện này hoàn toàn có thể xảy ra. Còn vì sao bọn họ lại phải mở cửa động ở một tòa núi xa tít tắp thì chắc chắn phải có một nguyên nhân bất khả kháng nào đó. Chúng ta cứ xuống đó xem thử, tất sẽ biết ngay thôi.”

Diệp Thành nãy giờ vẫn chăm chú lắng nghe, bỗng lên tiếng hỏi: “Hòa thượng, giả thiết này của anh, bản thân anh có chắc chắn không đó?”

Hoa hòa thượng dừng một chút rồi tiếp: “Thật sự tôi cũng không dám chắc, nhưng tôi cảm thấy cũng đáng để chúng ta thử một lần, dù sao vẫn còn hơn chúng ta thoát ra ngoài rồi lại tìm một lối khác đi vào. Hiện giờ mọi dấu vết đều chứng tỏ đây là một bài đạo, nếu tôi phán đoán sai lầm, đầu bên kia không phải Vân Đỉnh thiên cung thì đi vào chắc cũng không gặp chuyện gì xấu. Đây không phải lần đầu tiên tôi gặp loại bài đạo này, chắc chắn không có nguy hiểm gì đâu. Chẳng ai lại đi bố trí cơ quan cạm bẫy trên con đường thoát thân của mình cả.”

Tôi thoáng cân nhắc, giả thiết của Hoa hòa thượng đúng là rất hấp dẫn. Thứ nhất, các giả thiết về phong thủy nơi này cực kì lộn xộn, tôi nghe đám người Trần Bì A Tứ nói một thôi một hồi vẫn lơ mơ chả hiểu gì, mà phong thủy nơi này có tốt hay xấu tôi cũng cóc quan tâm. Thứ hai, đám người A Ninh bên kia không biết tiến triển đến đâu rồi, chúng tôi đã lãng phí rất nhiều thời gian. Đến bây giờ chúng tôi vẫn không hiểu mục đích của chú Ba khi sắp xếp chuyến đi xuống đất này là gì, nếu vì một lần đi đi về về mà mục đích đó thất bại hoàn toàn thì tôi thực sự không còn mặt mũi nào nhìn chú nữa.

Một vấn đề khác cần cân nhắc chính là Thuận Tử căn bản đã biết chúng tôi đang làm gì, hiện giờ vẫn lẳng lặng đứng một bên. Tuy hắn không nói gì nhưng kẻ này không phải hạng ngu ngốc, tôi để ý thấy tay hắn từ trước tới giờ vẫn cách con dao trên người không quá hai thước, rõ ràng là đang đề phòng chúng tôi. Người này một khi quay về thôn thì ai biết hắn sẽ làm gì, không chừng sẽ bán đứng chúng tôi ngay, Trần Bì A Tứ hẳn cũng đã nghĩ đến điều này. Nếu chúng tôi buộc phải rời núi rồi mới quay lại, thì việc đầu tiên cần làm trước khi vào thôn nhất định là giết người diệt khẩu hoặc là vung tiền mua chuộc, bởi vì đến lúc đó chưa chắc đã tìm được người dẫn đường khác. Chúng tôi đã một lần đi vào núi tuyết, cả đoàn trở về mà người dẫn đường lại mất tích thì còn ai dám dẫn chúng tôi đi lần nữa chứ. Vả lại, chỉ e cũng không nhiều người trong thôn có thể dẫn đường cho chúng tôi.

Mọi người bàn bạc một lúc, cân nhắc nhiều lần, ý kiến vẫn không thống nhất. Diệp Thành sợ thi thai kia nên kiên quyết không chịu đi vào, Phan Tử cũng cảm thấy nơi đó quá mức tà dị, còn tôi và Bàn Tử thì lại nghĩ cũng nên thử một lần. Hoa hòa thượng đành đi xin chỉ giáo của Trần Bì A Tứ, hỏi lão xem chúng tôi có nên đi không?

Trần Bì A Tứ nãy giờ vẫn ngồi một chỗ, nhắm mắt nghe chúng tôi nói chuyện. Hoa hòa thượng hỏi mấy lần, không hiểu vì sao lão vẫn không hề phản ứng, hình như đã ngủ mất tiêu.

Bàn Tử phát sốt ruột, lại gần đập đập lão: “Ê lão già, nói gì đi chứ, đừng có im ỉm giả vờ cool nữa.” Nói rồi đẩy một cái, Trần Bì A Tứ khẽ đung đưa nhưng vẫn không mở mắt ra.

Hoa hòa thượng thấy thế thì biến sắc, vội vã bắt lấy cổ tay Trần Bì A Tứ, sắc mặt bỗng chốc tái đi. Bàn Tử thấy thế bèn chạy lại, sờ cổ lão, mặt cũng biến sắc: “Mẹ kiếp! Lão chết rồi!”

Mọi người nghe thế thì ngây cả ra. Cái gì cơ? Chết rồi? Vô lý, vài phút trước không phải vẫn khỏe mạnh bình thường sao?

Nhưng vừa thấy Bàn Tử biến sắc, Hoa hòa thượng đổ đầy mồ hôi cộng thêm Trần Bì A Tứ ngồi im không hề phản ứng, mọi người đều cảm thấy không ổn, lập tức vây lại xung quanh.

Lão già ngồi đó đã cứng ngắc như đá, hai mắt nhắm nghiền, ngồi yên không nhúc nhích giống như một pho tượng điêu khắc từ băng.

Tôi sờ cổ tay Trần Bì A Tứ cũng không thấy mạch đập, chỉ có cảm giác da lão vừa khô vừa sần sùi, lại lạnh đến rùng mình, mà thịt bên trong hình như cũng đã đông cứng lại.

Lẽ nào đã chết thật rồi? Trong lòng tôi hoảng sợ, đúng vào lúc chúng tôi nghiên cứu cái hầm kia, Trần Bì A Tứ ngồi yên ở chỗ này, trái tim cứ từ từ ngưng đập sao?

Tuy những biểu hiện này rất giống chứng tử vong do thân nhiệt hạ thấp, nhưng chứng hạ thân nhiệt này có phát tác cũng phải mất hai mươi phút mới hoàn toàn tắt thở. Chúng tôi mới ngồi chưa đến năm phút đồng hồ, sao lão đã đột ngột thăng thiên rồi? Cái này giải thích thế nào cũng không ổn.

Trong lòng tôi vẫn nuôi một tia hi vọng mong manh, Bàn Tử nói chuyện rất tùy tiện, hắn mới chỉ sờ vào cổ Trần Bì A Tứ mà đã phán lão tử vong là rất võ đoán. Có thể đó chỉ là một cơn sốc thôi, vừa rồi phải chạy quá nhanh, một lão già chín mươi tuổi làm sao mà chịu được?

Hoa hòa thượng cau mày, vạch mi mắt Trần Bì A Tứ lên, lấy đèn pin soi vào. Sắc mặt gã càng lúc càng khó coi, cuối cùng gã quay đầu lại nhìn Diệp Thành một cái, khẽ lắc đầu.

Hoa hòa thượng có chút kiến thức về y học, thấy gã đã lắc đầu, chúng tôi nhất thời đều hít vào một hơi khí lạnh, biết là không thể nhầm được nữa rồi, vậy là người thực sự đã chết.

Phan Tử khẽ hỏi: “Sao lại thế này? Chết như thế nào?”

Hoa hòa thượng thở dài, không rõ gã không biết thực sự hay là không muốn nói chuyện, chỉ tối mặt lại, ngồi phịch xuống đất. Bàn Tử bèn kéo Phan Tử một cái: “Ổng đã già khú rồi, chết thế nào chả được.”

Tôi cũng không nén nổi tiếng thở dài, đúng là đối với một ông già chín mươi tuổi, vào đến đây cũng là quá gắng sức. Xảy ra chuyện này tuy nói là ngoài ý muốn, nhưng cũng hợp lý hợp tình. Trần Bì A Tứ căn bản cũng không ngờ mình sẽ chết như thế, đây coi như là báo ứng của lão.

Ông nội tôi cuối đời cũng đột ngột ra đi như vậy. Lúc ấy tôi đang ăn cơm, phút trước ông còn sai tôi lấy cho ông ít rượu, thế mà phút sau ông đã đi rồi. Cha tôi nói rất nhiều người làm nghề trộm mộ, do năm này qua năm khác tiếp xúc với không khí trong mộ nên trái tim đều đã tổn hại ở mức độ nhất định, rồi về già đa số đều chết đi như thế. Vậy cũng tốt, đây là cái chết thoải mái nhất rồi.

Chúng tôi ai nấy đều lúng túng, thứ nhất, Trần Bì A Tứ là ông chủ của Diệp Thành và Hoa hòa thượng, bây giờ lão đã chết, họ có ở lì lại đây cũng chẳng để gì. Thứ hai, chúng tôi tuy chiếm được nhiều lợi thế, có thể thuận lợi vào tới đây, nhưng giờ Trần Bì A Tứ đã chết, Muộn Du Bình lại không có mặt, cả đám chúng tôi chỉ dựa dẫm vào Bàn Tử và Phan Tử thì e rằng hơi quá sức.

Đúng lúc tôi đang nhanh chóng cân nhắc tình hình thì Trần Bì A Tứ bỗng run lên một cái. Tôi kinh hoảng, tưởng đó là phản xạ di chuyển của xác chết, ai ngờ “pặp” một tiếng, cổ tôi đã bị lão thít chặt, người vẫn ngồi thẳng, hai mắt từ từ mở ra.

Đám chúng tôi bị hù cho chết khiếp, Diệp Thành ngã phịch xuống đất trượt đi đến năm, sáu mét, Bàn Tử và Phan Tử cũng vội vã lùi về phía sau, Bàn Tử hoảng hốt kêu lên: “Xác chết vùng dậy!”

Tôi hấp tấp cạy tay lão ra, ai ngờ cánh tay héo quắt như nhánh cây khô của lão già này lại khỏe đến thế, không khác cái kìm nhổ đinh là mấy. Tôi cạy mãi mà tay lão vẫn không nhúc nhích, vội ho khan mấy tiếng rồi kêu lớn: “Lấy…móng…đến… Mau lên!”

Còn chưa dứt lời, Trần Bì A Tứ đột ngột buông cổ tôi ra, đẩy tôi một cái rồi mắng: “Ngươi nói vớ vẩn cái gì vậy?”

Đầu tôi ong ong cả lên, vội chạy đến nấp sau lưng Bàn Tử nhưng Bàn Tử lại cản đường tôi. Chợt nghĩ lại, không thể nào, xác chết vùng dậy làm sao nói chuyện được? Lại nhìn sang Trần Bì A Tứ, rõ ràng thần sắc đã khôi phục, hô hấp cũng bình thường trở lại.

Chúng tôi nhìn Trần Bì A Tứ bằng vẻ mặt đầy nghi hoặc, cũng không hiểu vừa nãy đã xảy ra chuyện gì. Bàn Tử lại càng nhìn lão chằm chằm, ánh mắt đầy ngờ vực. Nhưng lần này Trần Bì A Tứ đã khôi phục lại như bình thường, không thể nhìn ra chỉ vài phút trước thôi mạch còn ngừng đập. Cứ như trong nháy mắt vừa rồi, những gì chúng tôi chứng kiến đều là ảo giác vậy.

Hoa hòa thượng ngây người mất một lúc mới bắt đầu phản ứng, hắn hỏi: “Lão gia, người không sao chứ? Vừa rồi người…”

Trần Bì A Tứ hình như không hề biết vừa rồi hồn mình đã thoát xác, khó hiểu nhìn Hoa hòa thượng, châm một điếu thuốc, nói: “Cái gì?”

Hoa hòa thượng nhìn nét mặt của Trần Bì A Tứ thì cũng hơi lúng túng, không biết nói sao cho phải.

Trần Bì A Tứ lạnh lùng liếc hắn một cái, nói: “Ngươi yên tâm, lão già này không dễ chết thế đâu.”

Tôi nhìn dáng vẻ và ngữ khí của Trần Bì A Tứ, thấy không giống vừa nãy chút nào, cũng không giống như bị quỷ nhập hồn, chợt có cảm giác hình như mình vừa bị lão ta đùa giỡn. Nhưng lão việc gì phải diễn cái trò hề này chứ, cũng đâu còn trẻ trung gì nữa.

Trần Bì A Tứ nháy mắt đã ‘sống lại’, làm mọi người đều không kịp phản ứng. Nhưng nhìn dáng vẻ của lão, chúng tôi cũng không thể đè lão ra giải phẫu xem vừa nãy đã xảy ra chuyện gì được. Lòng tôi lại bắt đầu hoài nghi, phải chăng vừa rồi Hoa hòa thượng và Bàn Tử đã phán đoán sai? Mạch đập của người già vốn rất khó sờ, hai gã lang băm kia có thể đã sờ không đúng chỗ. Mà suy cho cùng Trần Bì A Tứ đã lớn tuổi, bỗng dưng đờ người ra một lúc cũng là chuyện bình thường.

Mọi người vẫn còn nghi hoặc, nhưng cũng không biết biểu lộ thế nào.

Hoa hòa thượng tuy vẫn còn hoài nghi, nhưng thấy Trần Bì A Tứ không sao thì tạm yên lòng. Tiếp đó gã nhắc lại chuyện chúng tôi vừa thảo luận, Trần Bì A Tứ liền nhìn vào động băng kia, cân nhắc một lát rồi nói: “Cũng có lý, đáng để thử một phen.”

## 143. Q.4 - Chương 28: Tiến Vào Bài Đạo

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Chúng tôi dừng lại trước cửa động rất lâu, dự tính tất cả mọi khả năng về cái động này, trong lúc đó Trần Bì A Tứ bỗng dưng chết cứng mất một lúc, rồi lại hồi phục như bình thường, cứ như phép lạ. Chúng tôi chẳng hiểu gì cả, nhưng Trần Bì A Tứ hình như không hề muốn nhắc tới chuyện vừa rồi, thế nên cũng chẳng còn cách nào khác, đành phải dời sự chú ý lên cái động băng kì quái này.

Chúng tôi vây quanh động, bàn bạc cụ thể xem phải xuống động thế nào. Mấy người chúng tôi tuy đều trải qua không ít lần thám hiểm huyệt động, nhưng đều ở đồng bằng hoặc vùng núi, khác xa nơi này nên cần bàn bạc kĩ hơn.

Quãng đầu của cái động này dốc xuống bốn mươi độ, dưới đáy rất sâu, đi lại cũng không dễ dàng. Vừa nãy Bàn Tử và Phan Tử ngã xuống, nếu không kiểm soát tư thế tốt thì cũng hết sức nguy hiểm, có thể đã lăn tròn xuống dưới, gặp khúc hẹp sẽ bị va cho bẹp đầu.

Phan Tử thả xuống một cây gậy huỳnh quang, vầng sáng vàng lạnh lẽo nhanh chóng lăn xuống, nảy lên vài cái từ chỗ nào đó rất xa rồi biến mất không dấu vết.

Nếu Hoa hòa thượng nói đúng, nhớ lại hướng đi của chúng tôi giữa hai tòa thánh tuyết sơn, thì khẳng định cái huyệt động này chạy thẳng một đường xuống dưới, sau đó lại ngoặt lên trên theo hình g V. Hai tòa núi tuyết nằm trong cùng một sơn mạch nên cái khe ở giữa cũng khá cao, con đường hình chữ V này chắc không dài quá 5km.

Đương nhiên nếu mấy người công nhân kia lại nổi hứng đào động hình chữ Z cho nó độc đáo thì chúng tôi cũng đành chịu, nhưng những chuyện vượt ra ngoài quy tắc thông thường này chắc khỏi cần tính đến làm gì.

Nếu là thông đạo do con người đào để thoát thân, vậy thì khỏi lo thiếu dưỡng khí. Chúng tôi bàn bạc xong xuôi, quyết định Phan Tử sẽ là người vào động thăm dò trước tiên. Lần này đã chuẩn bị vũ khí cẩn thận, chẳng may cái con thi thai kia vẫn nấp bên trong thì có thể xử lý nó tại chỗ.

Vừa rồi Phan Tử bị thi thai tha vào động, cũng thấy hơi mất mặt. Anh nhổ một bãi nước miếng lên tay rồi rút sợi dây thừng, một đầu buộc vào lưng Bàn Tử, một đầu ném xuống miệng động, làm đầu tàu gương mẫu leo xuống trước. Tàn một điếu thuốc mới nghe tiếng kêu của anh ra hiệu cho chúng tôi cùng xuống.

Chúng tôi lục tục kéo nhau xuống miệng động, đường hầm được đục đẽo rất gồ ghề, qua đoạn vách đá là cứ vậy trượt xuống đến ê cả mông. Tôi đi vừa bò vừa quan sát nham thạch bên cạnh, đây đều là đá basalt sinh ra vào thời điểm núi lửa phun trào, trên bề mặt có rất nhiều bọt khí. Khối đá này có mật độ không đồng đều, có chỗ cứng như thép, có chỗ lại mềm như đậu phụ, không biết năm đó khi đào đạo động đến đoạn này thì nó đang là cái dạng gì.

Chúng tôi từng người, từng người một leo xuống, Bàn Tử đi sau chót, chẳng mấy chốc đã có một đống người chen chúc phía cuối con dốc trong lòng hang, há miệng thở phì phò. Ở đây chúng tôi thấy từng vũng chất lỏng màu đen, chắc chắn là dịch của thi thai nhưng lại không thấy bóng dáng thi thai đâu, hẳn nó đã chui tít vào sâu bên trong huyệt động rồi.

Cái hang băng chật hẹp này chạy xuống được một đoạn, đến khúc ngoặt dưới đáy thì đột ngột biến thành dựng đứng, vừa dài vừa hẹp. Càng đi sâu vào trong chiều cao của huyệt động càng tăng, không gian hình như đã trở nên rất rộng rãi thoáng đãng, nhưng vẫn tuyền một màu tối đen, chiếu đèn pin vào cũng chẳng thấy gì.

Ban đầu tôi còn tưởng đây là đoạn đường hầm bọn họ cố ý đào cho rộng ra, cái này khi chúng tôi đào đạo động cũng có tìm hiểu, gọi là cáp tử gian (lồng chim câu), thường dùng để tích trữ không khí hoặc để chôn thuốc phiện. Đương nhiên cách thức tạo ra cái lồng chim câu này khá phức tạp, anh đào ra trong lòng đất một không gian đủ lớn cho hai người xoay qua xoay lại, thế mà không hất ra ngoài cửa động chút xíu đất nào, đúng là phải có bí quyết cực kì xảo diệu.

Nhưng khi đèn pin vừa chiếu tới, chúng tôi lập khắc ngẩn người. Hóa ra bài đạo chạy tới chỗ này thì đột nhiên co hẹp, cuối cùng phía trước còn lại một cái khe chỉ vừa một người nghiêng mình lách vào, trông như một nhát kiếm chém bừa đâm sâu vào trong đá núi.

Phan Tử hỏi: “Không phải đây là con đường bí mật để công nhân trốn thoát hay sao? Sao lại biến thành cái khe hở bé tí teo này vậy? Có tiếp tục đi nữa hay thôi đây?”

Hoa Hòa Thượng ngẫm nghĩ một hồi, bỗng dưng nét mặt biến đổi, cứ như vừa ngộ ra điều gì, vội nói: “Tôi nghĩ bài đạo này có thể là lợi dụng những động núi lửa có sẵn. Những động như thế này bên trong tầng nham thạch của núi lửa có rất nhiều, bốn phía thông nhau, động núi lửa dài nhất có thể lên tới mấy ngàn km, đan vào nhau dày đặc dưới lòng đất giống như mạng nhện. Có thể cái khe núi lửa này thông thẳng đến núi Tam Thánh ở phía đối diện, chính vì vậy bọn họ mới có thể đào được một con đường dài đến thế, thì ra là lợi dụng cái thông đạo thiên nhiên sẵn có này.”

Bàn Tử nói: “Không lẽ chúng ta cũng phải chui vào cái khe kia sao? Các người còn có thể chứ tôi to xác thế này thì bó tay rồi.” Ngày trước trong ngôi mộ dưới đáy biển, Bàn Tử đã nói phải giảm cân, nhưng đến bây giờ vẫn chưa bớt được tí mỡ nào, nhìn dáng người của hắn thì quả là chịu chết.

Hoa hòa thượng nói: “Cái này khỏi lo, hầu hết các động núi lửa đều có kết cấu như nhánh cây, những lỗ hổng thế này hẳn đều thông đến khe hở lớn hơn, cái này trong địa chất học gọi là hành lang ngầm. Có hành lang ngầm quy mô rất lớn, bên trong thậm chí còn hình thành nên hệ sinh thái độc đáo của riêng mình, tôi tin đi vào khe hở kia một đoạn sẽ rộng ra thôi, bởi vì dạng ăn mòn địa chất này đều bắt nguồn từ trong lòng đất.”

Hoa hòa thượng đã nói là chỉ có chuẩn, nhưng tôi lại không tin tưởng gã cho lắm. Chẳng qua lúc này cũng không có lí do gì mà phản bác lại lời gã, vì thế mọi người nghỉ ngơi một lát, chỉnh đốn lại trang bị. Lần này Bàn Tử dẫn đầu đoàn chúng tôi tiếp tục bò vào khe hở kia.

Bên trong khe hở tối om om, hơn nữa đèn pin cũng không có tác dụng, bởi vì màu đen này bao trùm lên mọi phương hướng. Ở châu Âu người ta quan niệm mọi khe hở kiểu này đều dẫn đến địa ngục, người Tây Tạng cũng cho rằng huyệt động là địa bàn của ác ma, không nên đi vào. Tôi mặc dù đã có nhiều kinh nghiệm, nhưng khoảnh khắc chui vào khe hở kia, trái tim tôi vẫn đập thình thịch đầy bất an.

Sau khi từng người một hóp bụng lại để chui vào khe hở, chúng tôi phải bò nghiêng người giống như con cua. Vách động chỗ này đã không còn dấu vết con người đục đẽo, bên trong gần như không thể xoay đầu, nhìn trước mặt đâu đâu cũng là dấu tích hoa văn lưu ly, một lượng lớm nham dung đủ màu tích tụ lại, phủ lên bề mặt nham thạch, bên trên là băng sương kết tinh, như những cột nước ngưng tụ sắp xếp đều đặn.

Hồi còn ở trường kiến trúc, tôi cũng có học về địa chất. Theo trí nhớ mơ hồ của tôi, vách đá trước mặt hẳn là do núi lửa phun trào tạo thành, cũng giống như cái khe núi lửa mà chúng tôi chui vào tránh cơn bão tuyết. Quá trình hình thành của loại địa mạo này không giống những hang núi lửa thông thường: Những khe hở này do núi lửa phun trào trong tích tắc mà thành, sau đó những mảnh vụn núi lửa chảy với tốc độ cực cao sẽ theo đó mà phun ra. Đặc điểm của những cái khe này là rất dài nhưng chỉ có một đường duy nhất, không thể hình thành một hệ thống hang núi lửa giống như mê cung được.

Đoạn đầu khe hở rất hẹp, chúng tôi đành phải học theo những động tác Break Dance (1) mà di chuyển, chưa nổi mười lăm phút người đã đau nhức rã rời. Thầm nghĩ những công nhân bỏ trốn năm đó, lúc đi ra cũng không dễ dàng gì. Tuy nhiên đi thêm một lúc thì khe hở quả nhiên đã nới rộng ra như lời Hoa hòa thượng nói, cuối cùng cũng có thể xoay thẳng người mà đi.

Bên trong khe hở chỉ thuần một màu tối đen nhưng bốn phía đều có ngọc lưu ly cùng với đá vân mẫu hòa tan phản xạ lại ánh đèn pin của chúng tôi, sinh ra một thứ hiệu ứng ánh sáng huyền ảo, thêm vào đó là phần lớn diện tích khe núi lửa bao phủ một lớp nhũ đá, măng đá, dung nham đông lạnh hình thừng, đẹp đẽ vô cùng, làm chúng tôi hoa cả mắt.

Đi sâu vào trong, chúng tôi dần dần phát hiện vài dấu vết cho thấy từng có người hoạt động, ví dụ như những dụng cụ sắt rỉ sét bị vứt lại, tàn tích của đống lửa, tất cả đều rất xa xưa.

Dọc đường đi, chúng tôi không đụng phải thứ quái đản nào. Bên trong khe hở cực kì sạch sẽ, đi khoảng sáu tiếng đồng hồ, chúng tôi đã tới hành lang ngầm đúng như lời Hoa hòa thượng nói, đến đây khe hở đã trở nên vô cùng rộng rãi.

Đến đoạn này của khe hở, tôi lại phát hiện rất nhiếu dấu vết tu tạo của con người. Một bên vách đá của cái khe được đục đẽo thành nhiều bậc thang đơn giản, hướng thẳng lên trên. Tuy gọi là bậc thang nhưng thật ra chỉ là mấy mỏm đá hơi nhô ra ngoài, chân to cỡ như Bàn Tử mà bước lên chỉ sợ được vài bước đã chóng mặt.

Mọi người dừng lại nghỉ ngơi một chốc, tôi nhẩm tính quãng đường chúng tôi đi được và độ dốc của khe, từ đó phát hiện ra vị trí mình đang đứng đã thấp hơn cả ranh giới tuyết, có lẽ là ngay bên dưới cái khe giữa hai ngọn núi. Nếu di chuyển trên mặt đất, dù chỉ đi đường thẳng cũng phải mất ít nhất tám giờ mới vượt qua khoảng cách giữa hai ngọn núi. Hiện giờ chúng tôi di chuyển dưới lòng đất nên tiết kiệm được kha khá thời gian, đồn biên phòng ở trên kia mà biết có một cái hành lang như thế chạy dưới lòng đất hẳn sẽ phải ngạc nhiên lắm.

Đã đi đến đây rồi, nếu cứ đi mãi đi mãi tới tận cuối cái khe nứt này, có thể chúng tôi sẽ vào đến tâm trái đất. Những bậc thang thô sơ kia xem ra đã nói rõ đường hầm này đã đến đoạn thứ hai, sau bậc thang cuối cùng có lẽ chính là địa cung thần bí của Vân Đỉnh thiên cung kia.

Mới nghỉ ngơi một lát, mấy người đã kiềm lòng không nổi, vì thế lại lập tức lên đường, tuy nhiên từ giờ trở đi con đường sẽ không còn thuận lợi như trước nữa.

Chúng tôi lấy dây thừng buộc mọi người lại với nhau, sau đó ra sức bám chặt vào vách đá, giẫm lên cái “thang đá” rồi cứ leo lên từng chút một. Ban đầu còn thấy ổn, nhưng leo đến một độ cao nhất định, bỗng có cảm giác mình giống như một vận động viên leo núi nhưng lại không hề có kinh nghiệm leo núi. Tình huống này, khỏi nói cũng biết chật vật đến thế nào.

Chân Bàn Tử hơi quá khổ, hắn giẫm lên bậc thang mà cứ như đi cà kheo, vừa đi được vài bước chân đã bắt đầu phát run, tôi còn thấy hắn ra sức niệm “A di đà Phật” nữa.

May mà chúng tôi đi rất cẩn thận, giống như cô gái ngồi thêu thùa may vá, cứ nhích lên phía trên từng chút một. Chẳng mấy chốc bên dưới đã là vực sâu đen ngòm, không thể ước lượng được khoảng cách bởi nhìn xuống sẽ choáng váng mặt mày. Nếu không phải vừa rồi chúng tôi từ dưới đó leo lên, tôi nhất định đã nghĩ nó thông xuống địa ngục.

Đi thêm mấy giờ, chúng tôi leo càng lúc càng cao, cuối cùng đã không thể phán đoán xem mình đang ở chỗ nào, cũng không thể ước lượng được thời gian, mọi người đều rơi vào trạng thái mù mịt. Nhưng không ai nói muốn nghỉ ngơi cả, không biết là do bản tính tham lam trời sinh của dân trộm mộ hay là vì ở vào hoàn cảnh này không thể nghỉ ngơi được. Anh hãy thử tưởng tượng một chân anh giẫm lên miếng đá to bằng bàn tay, một chân lơ lửng giữa không trung, bên dưới là vách đá cao vạn trượng, thế thì nghỉ ngơi sao nổi?

Leo thêm một lúc, bỗng xung quanh truyền đến tiếng nước chảy. Soi đèn pin sang thì hóa ra là có vài lạch suối chảy xuôi theo vách đá, lớn nhỏ không đều. Nhìn hơi nước bốc lên, tôi biết đó là suối nước nóng. Con suối không biết bắt nguồn từ đâu mà tiếng nước chảy khá lớn, hình như gần đây có mạch nước ngầm hoạt động.

Bàn Tử nói hắn muốn đi rửa mặt một cái cho tỉnh người, suối nước nóng gần nhất chỉ cách hắn có một cánh tay. Kỳ thực chúng tôi lên đến đây cũng đã mệt mỏi rã rời, hơn nữa lần trước cũng từng nghỉ lại bên suối nước nóng, cho nên ai nấy đều muốn dừng chân nghỉ ngơi một lát. Nhưng Thuận Tử lại lắc đầu nói: “Không được!” rồi chỉ vào nham thạch bên cạnh suối nước nóng. chúng tôi nhìn theo hướng tay hắn chỉ, mới đầu không phát hiện gì cả, nhưng nhìn kỹ lại thì phát rùng mình.

Chỉ thấy trên vách nham thạch kế bên suối nước nóng có rất nhiều những đường vân kỳ quái, ban đầu cứ ngỡ là vân núi lửa, nhưng nhìn kỹ lại thì lông tơ dựng đứng cả lên. Hóa ra đó không phải vân đá, mà là một con du diên to cỡ cánh tay đang bám bên trên. Con du diên này có màu sắc giống hệt đá lưu ly núi lửa xung quanh, không nhìn kĩ thì không tài nào nhận ra được. Chúng tôi nhìn quanh quất mới phát hiện trên mặt đá bò đầy thứ này, nhưng chúng không hề nhúc nhích, hình như đã chết cả.

Chúng tôi chết lặng cả đi, Bàn Tử khẽ hỏi: “Sao lại thế này? Sao chúng ta lại đi vào tổ sâu?”

Thuận Tử thì thào đáp lại: “Sinh vật sống rên núi tuyết thông thường đều tập trung bên suối nước nóng, cho nên nhìn thấy suối nước nóng thì đừng vội nghĩ đến chuyện lội xuống thư giãn, có suối nước nóng bên trong toàn là đỉa nữa cơ. Nhưng nhiệt độ bây giờ vẫn còn rất lạnh, mấy thứ này đang ở trong trạng thái chết giả, nếu không có kích thích quá mạnh thì chúng không tỉnh lại đâu. Chúng ta phải đi mau, qua đoạn này là an toàn.”

Mọi người lập tức đẩy nhanh tốc độ. Bàn Tử nhón chân, vừa đi vừa hỏi: “Kích thích quá mạnh là cái gì?”

Lời nói còn chưa dứt, Thuận Tử đột nhiên khoát tay, bảo chúng tôi đừng ai nhúc nhích.

Chúng tôi không biết lại xảy ra chuyện gì, lập tức đứng bất động như tượng gỗ. Cả đám nhìn chằm chằm vào Thuận Tử, nhưng Thuận Tử lại nhìn xuống vực sâu đen ngòm bên dưới.

Im lặng một hồi, chúng tôi dần dần nghe thấy những âm thanh lao xao khiến người ta sợ hãi, tựa như có vô số bàn chân đang ma sát vào vách nham thạch, nhắm thẳng về phía chúng tôi.

“Tắt đèn pin.” Thuận Tử khẽ thì thào.

Chúng tôi lập tức làm theo, quay đầu nhìn lại. Bỏ mợ, gần như toàn bộ vách đá xung quanh, nhìn hút tầm mắt đều là những đốm sáng xanh lục âm u lớn có nhỏ có, chi chít như một biển sao. Trong bóng tối nơi này, giữa ngàn vạn đốm sáng huyền ảo như ma thuật, chúng tôi có cảm giác như mình đang đứng giữa vô vàn tinh tú trong vũ trụ, cảnh tượng hoành tráng không lời nào tả xiết.

Nhưng cúi đầu nhìn xuống mới thấy cảnh tượng xung quanh mình vẫn chưa là gì cả. Giữa màu đen hư ảo dưới đáy vực sâu thăm thẳm kia là một dải ngân hà xanh biếc uốn lượn, giống như những viên phỉ thúy lộng lẫy đính trên tấm màn sân khấu đen tuyền, xuyên qua màn đêm vô tận, trải dài từ nơi bắt đầu cho đến điểm cuối của bầu trời.

\*Ngờ là bạn Tà học văn bằng 2 sư phạm văn hoặc báo chí, không thì đào đâu ra lắm văn vẻ thế này…\*

Tôi há hốc miệng, không tin nổi vào cảnh tượng trước mắt mình: Số lượng du diên dưới kia dễ phải đến hàng tỉ con.

Đúng vào lúc chúng tôi bị cảnh tượng tráng lệ này làm cho choáng váng, cứ ngỡ mình lạc vào cõi tiên thì bỗng dưng giữa những đốm sáng kia lóe ra vài điểm sáng huỳnh quang màu đỏ cực lớn. Những điểm sáng đỏ kia vặn vẹo di chuyển giữa biển sao, một loáng sau lại biến mất trong bóng đêm. Hiển nhiên trong đám du diên dưới kia, có một số con kích thước không hề nhỏ.

## 144. Q.4 - Chương 29: Miệng Núi Lửa

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Trong bóng tối truyền đến tiếng của Thuận Tử: “Giống trùng này ở chỗ chúng tôi được tôn làm thần để cúng bái, bởi vì chúng có thể sống rất lâu. Hơn nữa khi một con du diên chết đi, xác của nó sẽ hấp dẫn vô số con khác tìm đến, vậy nên khi di chuyển chúng ta phải đặc biệt cẩn thận, tuyệt đối không được giẫm lên chúng.”

Nói rồi hắn bật đèn pin lên. Đèn vừa sáng, biển sao xanh biếc xung quanh lập tức biến mất, không gian lại trở về với một màu đen vô tận.

Màu sắc ngụy trang của mấy con du diên này đúng là quá lợi hại, nếu chúng tôi không tắt đèn pin đi thì không tài nào phát hiện ra. Tôi bất giác rùng mình sợ hãi, nếu lúc nãy bò qua chỗ kia mình không may dẫm chết một con thì e là đã chết ở đây rồi, đấy là còn chưa kể đến chuyện mắc ói.

Chúng tôi ổn định lại tinh thần, tiếp tục lần theo từng bậc thang đá, chầm chậm tiến lên. Cẩn thận bò qua khu vực suối nước nóng một đoạn, du diên giả làm vân đá đã giảm bớt, cuối cùng hoàn toàn biến mất. Đúng như lời Thuận Tử nói, những hệ sinh thái ở vùng núi tuyết đều tụ tập xung quanh suối nước nóng.

Có điều cảnh tượng vừa rồi quả thực vô cùng tráng lệ, nếu có cơ hội, tôi rất muốn xem lại thêm vài lần. Thật khó mà tưởng tượng những con trùng xấu xấu bẩn bẩn thế kia lại có thể tạo nên một cảnh tượng tuyệt đẹp đến vậy, thế giới này đúng là hết sức kì lạ.

Đã không còn du diên giả làm vân đá nữa, tốc độ của chúng tôi cũng được đẩy nhanh hơn. Nhưng màn đêm phía trên dường như là vô cùng vô tận, không biết đến đời nào chúng tôi mới tới cửa ra, thoát khỏi cái bài đạo tự nhiên này.

Bàn Tử vừa bò vừa hỏi: “Phải rồi, lão gia, tôi có chuyện này muốn hỏi ông. Lúc ở nhà ga kia ông có nói vài lời với chúng tôi, còn nói cái gì mà Cửu Long đài thi nữa là sao ta? Từ đó đến giờ tôi vẫn để ý nghe nhưng không thấy ông nhắc gì đến nữa?”

Trần Bì A Tứ dừng lại ngó hắn một cái, đoạn lại liếc sang Hoa hòa thượng ý bảo gã nói. Hoa hòa thượng liền giải thích: “Chúng tôi cũng không biết gì cả, tất cả tin tức chúng tôi có được đều lấy từ con cá đồng kia. Cửu Long đài thi có thể là một nghi thức mai táng đã thất truyền, theo văn tự kia ghi lại, có lẽ ý nó muốn nói quan tài của Vạn Nô hoàng đế do chín con rồng khiêng. Chín con rồng này ngày đêm canh gác thi thể của lão, dẫu là ai cũng không thể tới gần. Nhưng ngôn ngữ của tộc Nữ Chân đã thất truyền, những chữ tôi dịch ra, cũng không rõ có mang ý nghĩa như thế hay không.”

Tiếp đó gã tụng nguyên văn cho chúng tôi nghe một lần. Tiếng của người Nữ Chân đúng là rất lạ, tôi căng tai lên nghe mà vẫn chẳng hiểu gì.

“Ể, nếu những chữ khắc trên con cá này là thật, chẳng phải chúng ta muốn mở quan tài của Vạn Nô hoàng đế thì trước hết sẽ phải học theo Na Tra đại chiến Tam thái tử Long vương?” Diệp Thành bắt đầu nói giỡn.

“Anh đừng có nói nhảm. Tôi thấy Cửu Long đài thi quan này, đại khái chỉ là một cỗ quan tài dưới đáy khắc hình chín con rồng thôi.” Bàn Tử tiếp. “Nếu là rồng thật thì chúng ta đã giàu to rồi. Cứ tóm đại một con mang về, thả vào trong cố cung, đảm bảo người ta sẽ đua nhau kéo đến coi, lúc ấy chỉ việc ngồi chơi thu vé vào cửa cũng được vài vạn.”

Tôi cũng góp lời: “Cậu đúng là không khá lên được, chưa gì đã nghĩ đến tiền. Nếu cậu bắt được rồng thật thì chính là Tôn đại thánh rồi, nhưng xưa nay tôi chưa thấy Tôn đại thánh nào có dáng người như cậu cả.”

Bàn Tử nghe thế thì giận dữ mắng: “Béo thì đã làm sao? Bàn gia ta lên trời xuống biển đều nhờ vào thân hình mập mạp thần thánh này đây. Lay một cái phong vân đổi sắc, lắc một hồi núi chuyển đất rung..- Á!”

Bàn Tử còn chưa nói hết câu, chợt một trận gió lớn từ bên kia vách đá thổi tới. Gió mạnh suýt nữa đã xô hắn ngã xuống, may mà tôi nhanh tay tóm được, đẩy hắn áp sát vào vách đá. (vừa chém gió phát là gió từ đây thổi đến ào ào luôn =)))) Quay đầu lại thì thấy hóa ra mình đã đi hết khe hở, bậc thang đá đã đến điểm tận cùng. Lại vòng trở về, bên ngoài dường như là một không gian rất rộng nhưng vẫn tối đen một màu, chẳng nhìn rõ được gì.

Tới rồi! Trong lòng tôi trào lên một cơn kích động.

Mọi người không ai nói gì, che đầu dựa sát người vào vách núi. Nơi ấy có một mỏm đá nhô ra, chúng tôi đều leo lên đó. Hoa hòa thượng đi trước đốt một cây pháo lạnh, soi bốn vùng quanh, nhưng ngoại trừ vách đá chúng tôi đang đứng thì không chiếu được thứ gì ở đằng trước nữa.

Tiếp đó gã ném cây pháo lạnh xuống dưới vách đá, cây pháo rơi thẳng xuống, loáng cái đã chỉ còn một đốm sáng le lói, càng rơi càng nhỏ dần nhỏ dần, đến khi tiếp đất đã không thấy tăm hơi đâu nữa.

Chúng tôi không khỏi líu lưỡi, phía trước rốt cuộc là nơi nào? Sao lại giống một cái lòng chảo cực lớn bị vách núi bốn phía bao quanh thế này?

“Pháo sáng” Trần Bì A Tứ nói ngắn gọn.

“Đùng!” một tiếng, lập tức pháo sáng kéo thành một đường cong dài xuyên qua bóng tối trước mặt, tựa như một vệt sao băng. Bay được khoảng160, 170 mét nó mới bắt đầu rơi xuống, sau đó một quả cầu trắng lóa mắt chợt bùng lên, ánh sáng tức thì soi tỏ cả không gian tối đen trước mặt.

Tôi đang định giơ ống nhòm lên xem nhưng mới đưa tay lên nửa chừng đã ngây người. Trong khoảnh khắc ấy mọi thanh âm dường như câm lặng, thời gian dường như cũng ngưng đọng lại.

Dưới luồng ánh sáng trắng từ trên cao rọi xuống, một miệng núi lửa vĩ đại đường kính ít nhất 3 km hiện ra trước mắt chúng tôi. Những khối đá basalt xám cỡ bự hình thành nên một bồn địa thật lớn, giống như một cái bát bằng đá khổng lồ, so ra đoàn chúng tôi chỉ như những con kiến nhỏ bé đậu trên miệng bát, lạc lõng vô cùng.

“Không thể tưởng được cái khe kia lại dẫn vào trong lòng núi lửa.” Tiếng người nào đó vang lên bên tai, nhưng tôi đã không thể nhận ra người này là ai nữa, trong đầu chỉ còn lại cảnh tượng hùng vĩ trước mắt.

Nếu như Cửu đầu xà bách hay cây Thanh đồng chỉ cho tôi cảm giác giống như kì tích thì cái miệng núi lửa hình lòng chảo ẩn trong lòng đất kia quả thực chính là thần tích.

Bên trong bồn địa được bao phủ bởi vô vàn cây cối đã chết, hiển nhiên miệng núi lửa này đã từng lộ ra ngoài không khí. Nơi này ban đầu vốn là một “rừng rậm trong lòng đất”, về sau có thể là do núi lửa phun trào hoặc núi lửa đột nhiên hoạt động nên cây cối nơi này đều lưu hóa mà chết cả, đến giờ chỉ còn lại dấu vết của khu rừng vẫn đứng sừng sững giữa bồn địa này.

“Nhìn chỗ đó kìa!” Lại tiếp tục có người kêu lên mà tôi vẫn không nhận ra là ai. Tiếp đó là hai phát đạn tín hiệu bắn ra, bay về phía miệng núi lửa.

Dưới cường độ ánh sáng đã được gia tăng thêm, chúng tôi thấy một quần thể kiến trúc rộng lớn nằm sâu trong trung tâm rừng cây ngầm giữa bồn địa núi lửa. Quần thể kiến trúc này khuất sau một bức tường đá màu đen cực lớn, không sao nhìn rõ được toàn cảnh.

Chẳng lẽ kia chính là đích đến chuyến đi này của chúng tôi, lăng tẩm muôn đời của Vạn Nô hoàng đế? Địa cung của Vân Đỉnh thiên cung lại nằm trong miệng núi lửa sao?

Quần thể kiến trúc này có quy mô cực kì lớn, vượt xa tưởng tượng của tôi. Nếu bên dưới những kiến trúc này thực sự là địa cung thì có lẽ quy mô của nó có thể so sánh với lăng mộ Tần Thủy Hoàng.

Dựa theo cảnh tượng vẽ trong bức tranh dưới hải mộ, Vân Đỉnh thiên cung thực sự lẽ ra phải ở trên đầu chúng tôi. Về sau qua trận tuyết lở đó, linh cung phía trên nhiều khả năng đã bị đè sụp hoàn toàn, không biết trên đỉnh đầu chúng tôi rốt cuộc có bao nhiêu tầng tuyết đọng mới có thể lấp kín địa cung này?

Đạn tín hiệu bắn ra lại một lần nữa vụt tắt trong bóng tối, bóng đêm lại bao trùm lên tất cả, chỉ còn mấy ngọn đèn pin sắp hết điện trên tay chúng tôi là phát ra ánh sáng.

Ngoại trừ Thuận Tử, trên mặt những người còn lại đều mang một vẻ hưng phấn cuồng loạn. Trộm mộ thể hiện một loại dục vọng nguyên thủy bậc nhất của con người, đó là liều cả mạng sống mong phát tài. Loại kích thích này, e là ai cũng không thể cưỡng lại được.

Ước chừng phải mất mười phút, chúng tôi mới trở về trạng thái bình thường, ngay lập tức chuẩn bị leo xuống. Trần Bì A Tứ nói với Hoa hòa thượng: “Vứt lại những thứ vô dụng, chuẩn bị dây thừng, chúng ta trang bị gọn nhẹ xuất trận.”

Hoa hòa thượng lập tức bắt tay vào làm. Chúng tôi chỉnh đốn lại trang bị, vứt lại hết những thứ vướng víu thiết trên mỏm đá này cho đỡ nặng kẻo mang theo lại sinh ra nguy hiểm không cần thiết.

Tiếp theo chúng tôi đều đeo mặt nạ phòng độc, sau đó xếp thành đội hình leo úi chuẩn, dùng dây thừng tử từ leo xuống theo vách núi.

Bên dưới là hàng loạt cây cối đã chết, không khí tràn ngập thứ mùi kì quái, dù đã đeo mặt nạ phòng độc vẫn không sao ngăn được hết. Mọi người leo xuống đến nơi thì chợt nghe Phan Tử nói: “Nơi này là cái hố tử vong, chúng ta phải nhanh chân lên, chần chừ lâu có thể thiếu dưỡng khí mà chết. Hồi tôi còn trong quân ngũ từng nghe nói những nơi thế này chim bay qua cũng không thoát.”

Đó là do núi lửa hoạt động sinh ra chất khí chứa lưu huỳnh, độc tính cực mạnh, khó mà tưởng tượng nổi.

Hoa hòa thượng lại châm một cây pháo lạnh có cường độ ánh sáng lớn, chiếu sáng cảnh vật bốn phía. Chúng tôi nhìn quanh một vòng, thấy dưới chân là con đường lát đá phiến rộng cỡ hai xe đi vừa, gần như hướng thẳng về phía trước. Đây là thần đạo dẫn thẳng tới cửa chính của lăng mộ, từ chỗ này có thể thấy loáng thoáng một cái bóng màu đen thật lớn nơi cuối con đường.

Hoa hòa thượng hỏi Trần Bì A Tứ: “Chúng ta đi thế nào bây giờ?”

“Cứ theo thần đạo, tiến thẳng tới hoàng lăng rồi tính sau.” Trần Bì A Tứ trả lời.

Chúng tôi đều không có kinh nghiệm đối phó với hoàng lăng, lúc này cũng không có cách nào khác, vì thế không nói lời thừa, nhất nhất theo sau, chậm chạp tiến thẳng vào.

Leo qua rất nhiều cây chết nằm vắt ngang thần đạo, chúng tôi nhanh chóng đến trước một cánh cửa đá. Tảng đá này rất cao, trông khá giống với miếu thờ trong mấy ngôi làng cổ. Đây là cánh cửa đá đầu tiên của hoàng lăng, gọi là Thiên môn. Qua cánh cửa này rồi, hai bên thần đạo sẽ xuất hiện rất nhiều tảng đá điêu khắc.

Khi đi qua cửa đá, Trần Bì A Tứ nói: “Lúc ra nhớ phải đi giật lùi, chớ có đi nhầm vào Đoạn đầu môn (cửa đoạt mạng).

Trong bút kí của ông nội tôi cũng lưu ý đến điều này: Cánh cửa đá đầu tiên này có nguồn gốc rất quỷ dị. Mặt trước cánh cửa này chính là nơi tàn sát đội ngũ khiêng quan tài và hộ tống linh cữu, sau khi hoàn thành lễ nhập liệm, những người này đi ra cửa sẽ phải chịu một nhát đao đoạt mạng, thế nên cánh cửa này cũng giống như Âm dương môn. Kẻ trộm mộ nếu vào theo thần đạo hoặc là tiến vào địa cung theo cánh cửa lớn đầu tiên thì đến khi trở ra nhất định phải đi giật lùi, bằng không sẽ rất phiền toái.

Đương nhiên cũng không nhiều thổ phu tử có cơ hội theo thần đạo tiến vào hoàng lăng, chúng tôi có thể coi là một trong số rất ít những kẻ may mắn đó. Xưa nay những kẻ có thể đào được hoàng lăng không phải quân phiệt thì cũng là kiêu hùng, bọn họ đương nhiên không sợ cái gọi là Đoạn đầu môn rồi.

Qua được Thiên môn, hai bên thần đạo cứ cách năm mét lại đặt một tượng người hoặc ngựa bằng đá trắng. Chúng tôi không phải dân khảo cổ, vả lại mấy thứ này cũng không mang theo được nên cứ một mạch tiến thẳng phía trước, chẳng thèm liếc mắt lấy một cái.

Đang đi, bỗng Bàn Tử đi trước tôi dừng lại. Tôi bám theo ngay sau lưng hắn, bị đụng một cái tóe lửa, ngã lăn ra đất.

Lần này thật sự bất ngờ, Bàn Tử bị tôi đụng phải cũng suýt nữa ngã bổ nhào. Tôi vội hỏi hắn làm sao thế?

Bàn Tử quay đầu nhìn lại, mặt tái đi, thì thào: “Hình như bên đường có người đang đứng.”

Mấy người phía trước phát hiện chúng tôi dừng lại thì cũng vòng trở về, Phan Tử hỏi: “Có chuyện gì thế?”

Bàn Tử kể lại thứ hắn vừa nhìn thấy, mấy người kia đều có vẻ ngờ vực, Phan Tử nói: “Là tảng đá hình người thôi, chắc cậu nhìn lầm rồi.”

Bàn Tử lắc đầu: “Nhoáng cái đã biến mất rồi, tôi còn chưa kịp phản ứng. Anh xem cả người tôi mướt mồ hôi lạnh, hẳn là không nhìn lầm.”

“Có nhìn rõ không đấy?”

“Hình như là một phụ nữ, tôi cũng không dám chắc.” Bàn Tử nói: “Nó chạy nhanh quá, tôi không nhìn rõ.”

Chúng tôi cầm đèn pin chiếu vào mấy tảng đá hình người phía sau. Cứ cách năm mét lại có một tảng, vừa nãy loáng cái đã đi qua sáu bảy tảng, trong phạm vi đèn pin có thể chiếu đến không phát hiện người phụ nữ mà Bàn Tử nói, có lẽ là ở xa hơn.

Hoa Hòa Thượng hỏi: “Lão gia, mình có quay lại xem sao không? Nói không chừng chính là cô ả trong nhóm người kia ?”

Người Hoa hòa thượng nói đến chính là A Ninh, tôi thầm nhủ làm sao có thể. Bọn họ đi từ cửa chính Vân Đỉnh thiên cung, cho dù có vượt qua các tuyến biên phòng thành công thì bây giờ cũng đang mải miết đào đạo động trên đỉnh đầu, tuyệt không thể nhanh bằng chúng tôi được.

Bàn Tử cũng nói: “Chắc chắn không phải, nếu là ả đàn bà kia thì chắc chắn ông liếc mắt một cái là nhận ra.”

Trần Bì A Tứ do dự một hồi rồi quay sang Hoa hòa thượng: “Ngươi hãy đi trước cùng mấy người khác.” sau đó quay sang vỗ vai Thuận Tử: “Ngươi theo ta đi kiểm tra xem sao.”

## 145. Q.4 - Chương 30: Môn Điện

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Thuận Tử nghe vậy thì ngẩn người, không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Không chỉ có hắn, những người khác cũng ngây ra mất một lúc, không biết Trần Bì A Tứ tính sao.

Trong khoảnh khắc ấy, tôi thậm chí còn nghĩ Trần Bì A Tứ muốn chia rẽ chúng tôi rồi giết Thuận Tử diệt khẩu, nhưng ngẫm lại thì thấy không đúng. Thứ nhất lão đã hơn chín mươi, muốn giết một quân nhân xuất ngũ tuổi tráng niên, cho dù đánh lén cũng chưa chắc thuận lợi. Thứ nữa, trên đường về chúng tôi vẫn phải dựa vào Thuận Tử, cho nên lão sẽ không vội mượn cơ hội này giết hắn diệt khẩu.

Tôi không hiểu hành động này của Trần Bì A Tứ cho lắm, vì thế vỗ Thuận Tử một cái ý bảo hắn đề phòng. Không biết Thuận Tử có nhận ra hay không, cũng liếc tôi một cái rồi đi theo Trần Bì A Tứ.

Chúng tôi lập tức quay đầu, men theo thần đạo tiếp tục tiến về phía trước. May mà trang bị trên người đã bỏ lại khá nhiều, bằng không vận động với cường độ này, chỉ e không ai có thể trụ nổi.

Thần đạo này dẫn tới tất cả sáu cánh cửa đá, đây chính là lục đạo luân hồi (\*) trong Phật giáo của người Hán. Nhưng người Nữ Chân lại thờ phụng Tát Mãn, có thể thấy khắp nơi đều lưu lại dấu vết chứng tỏ công trình này là do người Hán thiết kế.

(\*) Phật giáo quan niệm rằng các kiếp sống của chúng sinh luôn xoay vần trong 6 con đường Thiên (tiên), Atula (thần), Nhân, Địa ngục, Ngạ quỷ (quỷ đói), Súc sinh (loài vật), gọi là lục đạo luân hồi. Chúng sinh phàm tục sinh ra từ một trong sáu đạo, chết đi lại quay về với sáu đạo, tùy công quả tích trong kiếp trước mà chọn đạo chuyển thế cho kiếp sau, nhưng vĩnh viễn cũng không thoát khỏi vòng luân hồi này. Chỉ có một con đường duy nhất giúp chúng sinh thoát khỏi lục đạo luân hồi, đó là tu hành và giác ngộ.

Tôi chạy như bay, đã bắt đầu có cảm giác chóng mặt, những chỗ da trần bắt đầu ngứa ngáy, có thể thấy không khí xung quanh thực sự có vấn đề.

Bất tri bất giác, quầng sáng của đèn pin đã chiếu tới những mái hiên mục nát và tường đổ màu đen. Chúng tôi nhanh chóng đi tới tế đàn ở cuối thần đạo; vượt qua tế đàn, đi hết sáu mươi bậc thang đổ nát là đến cửa chính hoàng lăng.

Trong quan niệm về mộ táng truyền thống, lăng và mộ thường được gộp làm một, thật ra lăng và mộ là hai loại hoàn toàn khác nhau. Lăng chính là công trình trên mặt đất dùng làm nơi thờ cúng và tiến hành nghi thức nhập liệm, còn mộ mới chính là địa cung dưới lòng đất.

Lăng và mộ cũng không nhất định phải ở cùng một chỗ, có rất nhiều lăng và mộ cách nhau cả vạn dặm. Ví dụ như lăng của Thành Cát Tư Hãn được đặt ở chính giữa thảo nguyên Ordos của Mông Cổ, nhưng quan tài trong lăng chỉ có cọng lông lạc đà chứa linh hồn của Thành Cát Tư Hãn, còn thi thể và đồ bồi táng của ổng được giấu nơi nào trong thảo nguyên thì không ai biết được.

Vân Đỉnh thiên cung này cũng dùng kết cấu ba tầng. Cung điện chúng tôi nhìn thấy trong bức tranh dưới hải mộ lần trước chỉ là linh cung mang tính tượng trưng, cùng với hoàng lăng ngầm và vương mộ sâu trong lòng đất, tạo thành ba nghìn thế giới, tượng trưng cho thân phận biến hóa thần nhân quỷ của Vạn Nô vương.

Phong cách kiến trúc của hoàng lăng rất giống cung điện thời Minh, lúc ở trên vách đá nhìn xuống đã thấy quy mô thật hùng vĩ, hoàng khí bức người. Do công trình sử dụng rất nhiều loại vật liệu đá màu đen này cho nên không những đồ sộ mà còn có vẻ thần bí quỷ dị. Nhưng khi tiến vào lăng cung thì cảm giác này biến mất, trước mắt đâu đâu cũng là cảnh tượng tàn phá tiêu điều, nếu không nhờ một số lâu điện lớn bằng miếu thờ còn đứng vững ở đó thì nhất định chúng tôi sẽ cảm thấy thất vọng.

Không khí trong này không lưu thông, cũng không có gió lớn hay ánh sáng mặt trời, kiến trúc trong này đáng ra phải được bảo tồn rất tốt mới đúng, làm sao lại tàn tạ thành cái dạng này?

Chúng tôi bước lên bậc thềm rộng thênh thang đủ ười cỗ xe ngựa phi vào cùng lúc, tiến vào cửa chính của hoàng lăng. Cánh cửa cực lớn dẫn vào lăng đã sớm sụp xuống, ván cửa đóng đầy đinh nằm ngang trên nền đất, chúng tôi bước qua cánh cửa mà cảm giác như nơi này chưa từng có người đặt chân đến.

Đi qua cửa chính là đến môn điện lăng cung. Trong thiên “hoàng lăng” của cuốn Táng thư thời cổ đại, hoàng lăng có bốn đạo long lâu vây quanh bảo điện, xe tiên chín đuôi dẫn đến hoàng tuyền, đây chính là điện thờ thứ nhất bên trong bốn đạo long lâu. Lúc này tôi đã cảm thấy miệng mũi bỏng rát khó chịu, bèn giục mấy người kia đi nhanh lên.

Môn điện rộng chừng hai sân bóng rổ, hai bên là xe ngựa bằng đồng nghênh giá. Ở bức tường phía sau, hai bên đặt hai pho tượng màu đen đã bám bụi. Mặt mũi pho tượng rất dữ tợn, mặt lạnh lùng mắt trợn ngược, có lẽ là đồ đằng Tát Mãn. Cây xà chống phía trên đã sập xuống, mái ngói rơi vỡ la liệt, cũng may nơi này không có mưa, bằng không đã sớm ngập rồi.

Chúng tôi không gặp thứ gì đặc biệt thu hút, đang định băng qua môn điện hướng vào trung tâm hoàng lăng. Mới đi được vài bước, không biết dẫm phải thứ gì mà Bàn Tử đột nhiên trượt chân, kêu “ối” một tiếng rồi ngã chổng vó. Sàn môn điện toàn là ngói vỡ, hắn ngã cú này đúng là dập mông luôn rồi

Tôi lập tức cảm thấy kì quái, mặt sàn thế này nếu vấp ngã còn hiểu được, làm sao có thể trượt ngã? Bản thân Bàn Tử cũng thấy lạ, vừa ôm mông, vừa quay về xem chỗ mình vừa giẫm chân lên.

Chỗ kia chỉ còn lại một vết trượt dài, thứ hắn giẫm phải đã mất tăm. Hắn lần theo dấu vết, lật mấy miếng ngói lên vẫn không thấy gì.

“Không lẽ cậu bị quỷ ngáng chân?” Phan Tử hỏi. Bàn Tử lắc lắc đầu, bỗng ngộ ra điều gì, bèn ngoắc tay ra hiệu cho chúng tôi dừng lại, còn mình thì ngồi xổm xuống, lật ngược một bên giày. Chúng tôi xúm đến xem, thì ra giữa đám đinh dưới đáy chiếc giày leo núi còn mắc kẹt một vỏ đạn.

Mọi người đều biến sắc. Phan Tử cầm lấy vỏ đạn, đưa lên ngửi nhưng nhận ra mình đang đeo mặt nạ phòng độc bèn dùng tay miết miết, nói: “Vẫn còn ấm. Con mẹ nó, mới từ nòng súng bắn ra chưa lâu.”

“Có người đã tới đây trước chúng ta sao?” Tôi sửng sốt, chẳng lẽ đám người A Ninh lại thần thông quảng đại đến thế? Còn nhanh chân hơn cả chúng tôi?

Nhưng vì sao lại nổ súng trong này?

“Châm lửa lên, nhìn xung quanh xem còn có gì nữa?” Phan Tử nói.

Hoa hòa thượng lập tức đốt một cây pháo lạnh, ánh sáng được tăng cường. Chúng tôi xem xét chung quanh, bên trong môn điện là một đống hỗn loạn. Chúng tôi tản nhau ra, rất nhanh đã phát hiện một một chuỗi những lỗ đạn nối nhau chạy từ trên xuống dưới trên một cây cột trụ.

“Xem ra có thứ gì đó bò xuống theo cây cột này, sau đó bọn họ bắn đuổi theo nó từ trên xuống dưới.”

Phan Tử bước tới, nhìn những lỗ đạn, sờ sờ một chút rồi lắc đầu nói: “Không phải, mà ngược lại mới đúng. Xem độ chếch của những lỗ đạn này đi, nòng súng phải hướng lên trên theo cây cột.”

Bàn Tử chiếu đèn pin dọc theo mấy lỗ đạn, dần dần hướng lên trên, cuối cùng đã thấy một cái bóng màu đen treo lủng lẳng trên thanh xà ngang tít trên cao.

Xem tư thế của cái bóng kia thì hẳn là một người đã chết, có lẽ là một người trong đội của A Ninh bởi tôi nhìn thấy một khẩu súng trường K56 treo trên bả vai anh ta, cả người mềm oặt rũ xuống dưới.

Ai nấy đều hoảng hồn, không hiểu người này vì sao lại chết trên xà ngang. Chúng tôi chiếu đèn pin lên, thấy rõ mặt mũi người nọ. Người chết là đàn ông, trên mặt đeo mặt nạ phòng độc cỡ nhỏ (loại này rất hiện đại, vừa nhẹ mà lại vừa hiệu quả hơn so với loại chúng tôi đang dùng. Tôi cũng chỉ nghe nói là có loại mặt nạ phòng độc như vậy, không ngờ hôm nay có dịp nhìn thấy), từ gương mặt mà phán đoán thì anh ta có vẻ là người Slave, không hiểu vì sao lại chết. Đôi mắt anh ta trợn trừng, vì đeo mặt nạ nên tôi không thể nhìn thấy nét mặt.

Thi thể bị một sợi dây gì đó treo lên xà nhà, do khoảng cách khá xa nên không thể nhìn rõ đó có phải dây thừng hay không.

Mấy người định trèo lên xem thế nào thì Phan Tử ngăn lại. Cái chết của người thật kì quái, chắc chắn là có vấn đề. Lúc này Bàn Tử bỗng đập đập tôi, chỉ lên một đoạn xà ngang khác: “Các vị, không phải chỉ có một người.”

Chúng tôi nhìn sang thì thấy trên mặt xà ngang còn có sáu, bảy khối thi thể nữa treo lơ lửng trên xà ngang, giống như quỷ thắt cổ vậy.

Những người này đều mặc trang phục leo núi giống nhau, trên người đều đeo súng trường K56 sản xuất trong nước. Trong lòng tôi không khỏi trào lên cảm giác quái lạ: súng trường K56 có lực sát thương rất mạnh, có thứ này trong tay, bánh tông cũng chịu không nổi mười phát. Vậy thứ gì đã giết chết bọn họ? Hơn nữa, cứ cho là chỗ này đã xảy ra một cuộc đọ súng thì tại sao mấy thi thể này lại đua nhau trèo lên xà ngang mà treo lủng lẳng như vậy?

Càng nghĩ càng thấy quái, nơi này đúng là không nên ở lâu. Tôi gọi mấy người kia, bảo nhanh chóng vượt qua môn điện, nơi này thực tà ma.

Nào ngờ vừa quay đầu đã không thấy Bàn Tử đâu, tôi rọi đèn pin một vòng xung quanh mới phát hiện Bàn Tử không biết từ lúc nào đã trèo lên pho tượng đặt bên cạnh để leo lên xà ngang.

“Anh làm cái quái gì vậy? Xuống mau!” Tôi vội gọi to. Trong tình thế này mà hắn vẫn còn tâm trí leo xà ngang, không biết đầu óc hắn phát triển có bình thường không nữa.

Bàn Tử không thèm đếm xỉa đến lời tôi, vẫn cứ mải miết leo, chỉ vài bước đã lên đến xà ngang rồi quay đầu xuống nói: “Sợ cái gì? Bàn gia đây cũng không phải trẻ lên ba, nếu thấy có gì nguy hiểm tôi khắc biết đường leo xuống.” Nói rồi tiếp tục lần theo xà ngang leo đến bên khối thi thể gần hắn nhất.

Tôi bỗng chốc bừng tỉnh, hiểu ra Bàn Tử hẳn là muốn lấy khẩu súng trường K56 kia. Trong tay hắn không có súng, trên đường đi đã không được thoải mái, giờ nhìn thấy khẩu súng ngon lành thế kia hỏi sao không phấn khởi cho được. Tôi cũng quen với cái thói vô tổ chức, vô kỉ luật của hắn, giờ có cáu lên cũng không làm gì được.

Bàn Tử cẩn thận nhích từng bước, thân thể hắn rất nặng khiến tầng mái ngói trên trần môn điện chấn động theo từng bước chân, phát ra thứ âm thanh khiến người ta phải lo lắng, đồng thời kéo theo một đống gỗ vụn từ trên đầu rớt xuống như mưa. Chúng tôi theo phản xạ đều lui lại phía sau, sợ cả Bàn Tử giẫm sụp toàn bộ mái ngói trên đỉnh đầu.

Phan Tử tát tét một cái lên người, mắng: “Tổ sư, anh kiềm chế một chút cho tôi nhờ, đợi thêm lát nữa không chừng chúng tôi đều bị anh vạ lây.”

Bàn Tử làm một động tác ý là “Thật có lỗi”, rồi lại sải bước tiến lại gần khối thi thể. Việc đầu tiên hắn làm là lấy khẩu súng trường K56 trên cái xác, cầm vững rồi lập tức mở ra kiểm tra hộp đạn, sau đó từ trên cao ném xuống cho Phan Tử. Sau đó lại lấy hết đạn trên người cái xác, đeo lên người mình, cuối cùng mới nhìn đến cái xác.

Tôi thấy Bàn Tử cẩn thận gỡ cái mặt nạ phòng độc ra khỏi cái xác. Bên dưới mặt nạ lộ ra khuôn mặt của một người nước ngoài ở độ tuổi trung niên, ngũ quan vặn vẹo xanh lét, miệng há to lạ thường, dường như lúc chết còn đang kêu to. Hẳn là cái chết đã đến trong nháy mắt, cho nên biểu cảm khi chết của anh ta mới đọng lại rõ ràng đến thế.

Tôi thấy cái xác xanh lét mặt mày, vội vã kêu to: “Đừng chạm vào hắn, nhìn sắc mặt hắn chắc là chết vì trúng độc.”

Bàn Tử gật đầu, đeo bao tay vào, sau đó nhìn sợi “dây thừng” treo khối thi thể. Những người này chắc chắn không tự treo mình lơ lửng trên này, những sợi dây thừng kia là sao? Chúng tôi đều háo hức muốn biết.

Nhưng Bàn Tử vừa nhìn thoáng qua, sắc mặt đã tràn đầy vẻ nghi hoặc.

Tôi hỏi: “Có phát hiện gì không?”

Bàn Tử nói: “Đây,… cái đệt… hình như là tóc…”

“Tóc á?” Tôi nghi hoặc hỏi lại.

Bàn Tử gật đầu, nói tiếp: “Lại còn dài ngoằng nữa, chẳng lẽ mấy người này đều là đàn bà?” Bàn Tử nâng thi thể lên một chút. “Không phải… Thứ này chui ra từ trong cổ hắn, không phải là tóc. Mẹ kiếp, chẳng lẽ là lông nách? Gã tây này cũng thật lợi hại, lông nách mà dài cỡ này.”

Nói rồi hắn rút con dao găm, định cắt ‘tóc’ của người chết kia, thả cái xác xuống cho tôi xem. Nhưng hắn đã cắt đến hai nhát mà ‘tóc’ kia vẫn chưa thèm đứt, có vẻ rất chắc chắn. Bàn Tử lại lôi bật lửa ra, định đốt ‘tóc’.

Tôi nghĩ bụng cái thi thể này có quái gì mà xem, liền gọi với lên: “Thôi lạy bố, con không có hứng ngắm thi thể. Bố mau mau xuống đây cho con nhờ, đừng táy máy nữa, nhỡ ra có độc lại phiền.”

Bàn Tử nghĩ cũng chột dạ, cất cái bật lửa rồi trả lời: “Đợi chút nữa, tôi xuống ngay đây, xuống ngay đây.” Nói rồi lại bò về phía một khối thi thể khác, xem ra hắn không định buông tha khẩu súng nào.

Tôi thấy mấy khối thi thể này cũng không có gì nguy hiểm nên không cản hắn nữa. Hắn vẫn làm như cũ, tới gần thi thể đầu tiên là lấy súng rồi ném xuống cho tôi, sau đó lấy hết băng đạn trên người nó. Đúng lúc đó, tôi tình cờ liếc qua cánh tay của thi thể kia, bỗng giật nảy cả mình.

Đầu óc căng ra, tôi bất chợt cảm thấy có gì không phải. Bàn Tử đang định gỡ mặt nạ phòng độc xuống, tôi vội kêu to: “Từ từ đã, người này hình như còn sống! Đừng gỡ mặt nạ ra!”

Bàn Tử “Hả?” một tiếng. “Thật à?” Nói rồi đưa tay thăm dò mạch đập của thi thể. Sắc mặt hắn biến đổi, luống cuống lôi bật lửa đốt một đoạn ‘tóc’ phía trên, thi thể lập tức rơi từ xà ngang xuống đất. Tôi và Hoa hòa thượng tiếp được, đặt anh ta nằm trên mặt đất. Hoa hòa thượng đeo bao tay, lật cổ anh ta ra xem, chỉ thấy thứ ‘tóc’ treo thi thể đúng là mọc ra từ lưng người này.

Hoa hòa thượng lật mí mắt anh ta, lắc lắc đầu: “Chưa chết, nhưng cũng hấp hối rồi. Đồng tử đã bắt đầu giãn nở.”

Tôi thấy anh ta có vẻ là người Trung Quốc, quen miệng hỏi: “Có còn cứu được không?”

Hoa hòa thượng lắc đầu: “Chúng ta không việc gì phải cứu hắn, thứ nhất có cố lắm cũng chỉ giúp hắn cầm cự thêm ít phút, đến khi chết đi lại càng đau đớn, thứ hai mang hắn theo phiền phức lắm.”

Tôi nói: “Hắn còn chưa chết mà, để hắn lại chỗ này thì không hay lắm?”

Hoa hòa thượng cười, lại lắc đầu, có lẽ là thấy tôi thật nực cười. Gã rút mã tấu trên lưng ra, kéo cổ người nọ lên. Tôi cảm thấy tình hình không ổn, vội níu chặt tay gã, nói: “Anh định làm gì?”

“Hắn đã trúng độc, lúc chết hẳn sẽ rất đau đớn, tôi định chích tí máu cho hắn ra đi thanh thản.”

Tôi nghe vậy thì choáng váng, đây là thứ logic quái quỷ gì vậy? Vừa định lắc đầu nói không được thì ‘thi thể’ kia đột nhiên co giật, cánh tay ‘thi thể’ chộp mạnh vào tay Hoa Hòa Thượng, hai mắt mở bừng, người vẫn chưa hết run rẩy.

Hoa hòa thượng hoảng hồn, vội gạt tay hắn ra, lùi lại vài bước.

Người nọ nhìn tôi, lại nhìn sang Hoa Hòa Thượng, rõ ràng ý thức đã dần khôi phục. Đột nhiên anh ta gắng sức đứng dậy, kêu lên một tiếng thống khổ. Tôi không nghe rõ hắn đang kêu gì, vội đè hắn xuống, nhưng người này cực khỏe, tôi và Hoa hòa thượng đều bị anh ta gạt văng đi. Người nọ nằm vật ra trên mặt đất, không ngừng lăn lộn, kêu gào đến tê tâm liệt phế. Miệng càng lúc càng há to, to tới mức người bình thường tuyệt đối không thể làm được. Hơn nữa cổ cũng phình lên, dường như sắp nổ tung đến nơi, một thứ chất lỏng tanh hôi phun ra từ miệng.

Phan Tử không đành lòng đứng nhìn, bèn mở chốt an toàn, “đoàng” một tiếng, tiễn người nọ xuống suối vàng.

Tiếng súng nổ nằm ngoài dự đoán của tôi, lỗ tai tôi tức khắc tê rần, chỉ thấy Phan Tử nâng súng bắn thẳng vào tim anh ta. Máu từ thi thể tuôn ra như suối, thi thể vặn vẹo hai cái rồi ngừng lại, bất động.

“Vừa rồi hắn kêu gì thế?” Hoa hòa thượng đầm đìa mồ hôi, hỏi: “Có ai hiểu gì không?”

“Có vẻ là tiếng người Hẹ. Hắn nói hơi khó nghe nên tôi cũng không rõ lắm, nhưng hình như là kêu “trên lưng, trên lưng” thì phải.” Diệp Thành nói.

(Người Hẹ: là những người Hán sống ở lưu vực sông Hoàng Hà từ thế kỉ thứ IV, hiện nay phân bố ở các tỉnh Quảng Đông, Phúc Kiến, Quảng Tây, Giang Tây, Hồ Nam, Đài Loan…)

“Trên lưng? Chẳng lẽ trên lưng hắn có thứ gì kì quặc?” Hoa hòa thượng lật ngược thi thể, định xé quần áo ra xem trên lưng rốt cuộc có thứ gì.

Tôi thấy đâu đâu cũng là máu, bắt đầu có cảm giác choáng váng, bèn quay mặt đi không nhìn, kêu Bàn Tử mau mau leo xuống.

Bàn Tử vẫn còn ngồi trên xà nhà nhìn xuống chúng tôi, lúc này đang châm thuốc hút. Thấy tôi gọi hắn bèn nói: “Đừng thúc giục, mẹ kiếp, cậu giống hệt bà già nhà tôi. Tôi thề có Mao chủ tịch chứng giám, hút hết điếu thuốc này tôi sẽ xuống.”

Tôi thầm nghĩ anh đeo mặt nạ phòng độc thì hút thuốc thế quái nào được. Vừa liếc nhìn hắn, tôi lập tức đờ người, da đầu co giật, hét to một tiếng rồi ngã lăn ra đất.

Chỉ thấy phía sau bả vai Bàn Tử nổi lên một khuôn mặt trắng xa lạ, con mắt trợn trừng ngó xuống. Nhìn kĩ thì là một kẻ quái đản nào đó đang bám trên lưng Bàn Tử, mà Bàn Tử hình như không hề nhận ra.

Vài người bị tiếng kêu của tôi gây chú ý, cũng ngẩng đầu lên nhìn. Diệp Thành cũng hét lên một tiếng, không hẹn mà cùng lùi lại thật nhanh. Phan Tử phản xạ cực nhanh, “rắc” một tiếng đã lên đạn, nâng súng lên nhưng lại không nổ súng.

(Kể cũng lạ, không hiểu vì sao tôi chưa từng nghe nói có người dùng súng bắn bánh tông trong mộ. Không biết đây là quy tắc của các cụ ngày xưa, hay là nếu làm như vậy sẽ dẫn tới hậu quả nào đó mà chúng tôi không lường trước được. Sau này tôi có hỏi lại Hoa hòa thượng, gã nói nguyên nhân bề ngoài là rất nhiều thi thể có chất độc, nếu gặp phải bánh tông mốc, nổ một phát súng dịch từ thi thể sẽ bắn tung tóe ra ngoài; hơn nữa tiếng súng có thể trêu chọc đến những thứ phiền toái khác trong cổ mộ. Nhưng về thực tế tại sao lại như vậy, hắn cũng không rõ lắm.)

Bàn Tử đang suy nghĩ làm thế nào để nhét thuốc lá vào trong mặt nạ phòng độc, thoáng cái bị phản ứng của chúng tôi dọa cho hết hồn, không hiểu có chuyện gì. Thế nhưng khi nhìn hướng nòng súng của Phan Tử chĩa tới là ngay cạnh đầu mình, biết đích ngắm không phải là mình, hắn lập tức ý thức được chuyện gì đang xảy ra, liền quay đầu nhìn ra phía sau bả vai mình.

Vừa quay lại, mặt hắn đã đối diện với cái mặt kia. Bàn Tử suýt nữa ngất xỉu, điếu thuốc trên tay rớt xuống đất, toàn thân cứng đờ ra.

Kẻ đang bám trên lưng Bàn Tử kia quỷ khí dày đặc, trước đó vẫn nấp sau bả vai hắn, thấy hắn quay đầu lại vẫn không có phản ứng gì. Hai người cứ thế bốn mắt nhìn nhau đắm đuối.

Kẻ này từ chỗ nào chui ra? Đầu tôi muốn nổ tung, vừa rồi khi bước vào đây chúng tôi đều lấy đèn pin soi qua một lần, tuy cũng không xem xét quá cẩn thận nhưng một người lớn bằng chừng ấy, chắc chắn không thể nấp được. Nói cách khác là lúc chúng tôi bước vào, cái ‘người’ này không có trong đây, sao bây giờ hắn có thể đột ngột xuất hiện trên lưng Bàn Tử được?

Chẳng lẽ là người trong đoàn A Ninh gặp nạn trong này? Hay là…con mẹ nó, chính là oan hồn của những kẻ chết trong hoàng lăng này?

Tôi đã gặp nhiều chuyện cổ quái, nhưng đứng trong hoàng lăng âm u dưới lòng đất này, tóc tai tôi cũng dựng đứng lên cả, tự nhiên có cảm giác trên vai mình cũng có thứ gì đó bám vào, da gà da vịt nổi đầy người.

Bàn Tử tái mặt, mồ hôi lạnh chảy ròng ròng. Tuy nhiên hắn cũng không phải loại tầm thường, lúc này đã có phản ứng lại. Người vẫn không nhúc nhích nhưng tôi thấy tay hắn đang chầm chậm tạo dáng một khẩu súng lục, ý muốn ra hiệu cho Phan Tử nổ súng.

Phan Tử khoát tay ý bảo Bàn Tử nghiêng đầu qua một bên, còn mình thì đưa súng lên ngắm bắn. Đúng lúc này, Hoa hòa thượng lại giơ hai tay lên, nhỏ giọng nói: “Từ từ, nhìn kĩ lại đã, có khi là người sống.”

“Cái thứ kia cũng được coi là người sống?’ Phan Tử lại thì thào nói.

Hoa hòa thượng xua tay, bảo anh yên lặng, rồi tự tay rút đèn pin soi ra phía sau bả vai Bàn Tử. Đèn pin chiếu tới, người nọ bị ánh sáng chiếu vào, lập tức quay đầu về phía chúng tôi.

Tôi thấy một gương mặt không biết phải tả thế nào: Cả khuôn mặt lõm xuống, nơi lẽ ra là mũi thì chỉ có một cái hốc lớn. Hố mắt sâu dị thường, hai con mắt giống như hai cái đèn pha phản chiếu lại ánh đèn pin, nhìn đến cái miệng nữa…nhìn qua thì thấy có vẻ giống một con cú mèo.

Phan Tử lưỡng lự, hạ súng xuống nhìn về phía chúng tôi: “Con mẹ nó, thì ra là con cú?”

Bụng tôi thầm nhủ làm sao có thể chứ. Chất lượng không khí nơi này quá tệ, căn bàn không thể có sinh vật sống, cú cũng không sống nổi. Hơn nữa nếu đây là con cú thì cũng quá lớn rồi.

Thực ra chỉ nhìn mỗi khuôn mặt này thì đúng là rất giống con cú. Khi bay lượn cú không phát ra âm thanh, chẳng lẽ chuyện là thế này, nó lẳng lặng bay xuống từ trên mái ngói rồi đậu lên người Bàn Tử? Nhưng sao Bàn Tử lại không hề có cảm giác?

Trên mặt Bàn Tử mồ hôi đã tuôn như suối. Một tay vừa làm dấu bảo Phan Tử nổ súng, một tay đã bắt đầu rờ đến thắt lưng, định rút con dao găm ra. Có lẽ thấy chúng tôi không có phản ứng gì, hắn không nhịn được mà định ra tay trước. Tôi vội vàng khoát tay ra hiệu cho Bàn Tử đừng nhúc nhích, chưa hiểu rõ mọi chuyện thì tuyệt đối chớ có dùng bạo lực.

Bàn Tử nhe răng nhìn tôi, tỏ vẻ chống đối.

Không ngờ hắn vừa nhe răng, thứ trên lưng dường như đã bị kích thích. Trong nháy mắt cái mặt lõm kia bắt đầu vặn vẹo, ngửa đầu ra sau, miệng đột ngột mở lớn. Chết tiệt! Hai cái răng nanh chìa ra phải dài đến hai tấc, con kia chắc chắn không phải chim rồi. Hơn nữa cái miệng cứ mở mỗi lúc một lớn, nhanh chóng mở to tới mức con người không thể làm được.

Tôi thấy tình hình không ổn, Bàn Tử gặp nguy hiểm rồi! Phan Tử đè mạnh súng lên bả vai, ngắm bắn cái miệng kia, vừa định nổ súng thì ‘vút’ một tiếng, một cơn gió mạnh lướt qua mặt tôi, có thứ gì đó từ bên ngoài môn điện lướt vào, đập lên nòng súng của Phan Tử khiến nòng súng lệch đi, những viên đạn liên tiếp sượt qua tai Bàn Tử. Bàn Tử bị dọa cho hết hồn bèn chửi to: “Đệch, anh bắn đi đâu thế hả?”

Tôi quay đầu nhìn lại thì thấy Trần Bì A Tứ và Thuận Tử vọt vào, Trần Bì A Tứ hét to với Phan Tử: “Buông súng!”

Phía trên, cái thứ quái dị nọ đang hướng về phía cổ Bàn Tử mà cắn một nhát. Bàn Tử đập mạnh đầu mình vào đầu con quái kia, đẩy nó ra, sau đó vặn người, huých mạnh cùi chỏ vào miệng thứ nọ, định hất văng nó ra. Nhưng cái thứ kia không biết làm thế nào mà cứ bám chặt lấy lưng hắn, giãy kiểu gì cũng không ra. Bàn Tử hét to: “Con mẹ nó! Ai lên đây giúp tôi mau”

Diệp Thành rút dao ra định trèo lên. Tôi vội hét to: “Không được! Xà nhà sập mất. Bàn Tử, anh nhảy xuống đây mau!”

Bàn Tử hình như không nghe thấy, cứ đứng trên đó kêu to: “Các người mất hết lương tâm rồi à, mau lên!”

Trần Bì A Tứ vung tay, một viên đạn sắt bắn vào chân Bàn Tử, Bàn Tử kêu ‘Á!’ một tiếng đau đớn, chân khuỵu xuống. Cái xà nhà cũng theo động tác này của hắn mà kêu ‘răng rắc’ một tiếng, nghiêng hẳn xuống. Bàn Tử lập tức mất thăng bằng, cả người té nhào xuống dưới.

Xà ngang cách mặt đất cũng khá cao, nếu nói ngã xuống không việc gì thì cũng không đúng. May mà bên dưới có treo một khối thi thể, lúc Bàn Tử ngã xuống đã cố níu lấy nó, lơ lửng trên không một chút rồi mới nặng nề ngã xuống đống ngói vụn trên mặt đất. Chúng tôi chạy nhanh lại xem xét, tới nơi thì ai nấy đều sửng sốt: cái thứ bám trên lưng Bàn Tử đã biến mất, không thấy đâu cả…

Tôi lập tức nhớ lại mấy vết đạn trên cây cột, chợt nhận ra có điều bất thường, bèn vung tay nói: “Thứ kia chưa rơi xuống, mau nhìn lên đỉnh đầu” Lời còn chưa dứt, trên đầu đã có một cái bóng xẹt qua nhanh như điện, vừa vặn thấy Thuận Tử ngã xuống lăn lộn, trên vai trái hắn đã có ba vệt máu.

Tôi lập tức nâng súng lên, nhưng khẩu K56 đúng là nặng hơn tôi tưởng, cầm không chắc tí nào, nâng hai lần mà họng súng vẫn không ngẩng lên được. Bàn Tử đứng lên, giật lấy khẩu súng trên tay tôi, lia một vòng lên đỉnh đầu theo cảm tính, khiến ngói lợp bên trên lộp bộp rơi xuống đất. Chúng tôi bật hết đèn pin lên chiếu sáng cho hắn, nhưng chờ cho khói súng tan hết, nhìn lên đỉnh đầu vẫn không thấy gì cả, không biết cái thứ vừa rồi đã nấp vào đâu.

“Chết tiệt, cái thứ kia rốt cuộc là gì?” Bàn Tử vẫn chưa hết sợ hãi.

“Anh còn hỏi à? Bị nó bám vào người mà vẫn chẳng biết gì, anh làm ăn cái kiểu gì đấy?” Phan Tử mắng to.

Bàn Tử nổi cáu, vừa định mắng trả thì người bỗng nhiên khựng lại. Chúng tôi quay lại thì thấy cái khuôn mặt chết tiệt kia không biết từ lúc nào đã ló ra từ phía sau vai Phan Tử, len lén nhìn chúng tôi, mà Phan Tử cũng không hề hay biết.

Chúng tôi lập tức lùi ra xa Phan Tử. Phan Tử thấy chúng tôi bỗng dưng phản ứng như vậy thì mặt cũng tái xanh, kêu lớn: “Các người sao thế?” Không đợi hắn quay đầu lại, cái thứ chết tiệt bám sau bả vai kia liền há to miệng, nháy mắt đã nhe nanh ra cắn.

Bàn Tử nâng súng lên bắn, “Đoàng” một tiếng, thứ kia đã bay mất nửa đầu, tức thì một thứ nước xanh lè văng tứ tung, vấy đầy lên người chúng tôi, trong không trung bốc lên thứ mùi cực kì khó ngửi.

Tôi thoáng nghĩ thế là ổn rồi, nhưng nghĩ lại thấy không ổn. Trong cái miệng cực lớn của con quái giờ chỉ còn nửa đầu kia, không ngờ lại mơ hồ xuất hiện một khuôn mặt!

“Chết tiệt!” Tôi nghe Thuận Tử ở bên cạnh nói nhỏ một tiếng. Có thứ gì lao vút về phía Phan Tử, đụng Phan Tử một cái rồi bay ra ngoài. Anh ngã xuống đất nhưng lập tức xoay người ngồi dậy, mã tấu đã nằm gọn tron tay từ lúc nào, kế đó xoay tay đâm về phía sau một cái.

Nhưng cái thứ bám sau lưng anh đã biến mất, ngồi sau chính là Thuận Tử, kẻ vừa xô ngã anh. Một đao của Phan Tử chém thẳng tới, may mà Thuận Tử phản ứng cực nhanh, chặn được đao này rồi bẻ quặt tay Phan Tử lại, đồng thời kêu lớn: “Vừa rồi ai nổ súng?”

Bàn Tử lập tức giơ tay: “Tôi!”

“Còn có tôi!” Phan Tử cũng giơ tay còn lại lên.

Không hiểu vì sao, đột nhiên trong mắt Thuận Tử lóe lên tia ngờ vực, vung tay nói: “Ai nổ súng thì ở lại, còn những người khác mau chạy! Cứ chạy thẳng phía trước, tuyệt đối không được ngoái đầu.”

Tôi ngó quanh một lượt rồi đếm thầm, ầy, người trong nhóm tôi đều bị giữ lại, tôi phải làm sao đây? Đi theo Trần Bì A Tứ chẳng phải là chờ bị làm thịt sao? Thế nên cũng vội giơ tay: “Tôi… Tôi quên mất. Tôi cũng nổ súng!”

Đám người Diệp Thành cũng không biết phản ứng thế nào, ssúng lúc này, chúng tôi chợt nghe từ trên đỉnh môn điện truyền đến âm thanh mái ngói đang vỡ vụn, tựa hồ như có rất nhiều thứ quái gở đang bò trên nóc điện thờ, số lượng rất đông, khó mà tưởng tượng nổi. Mọi người đều hoảng sợ, không biết rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì.

“Không kịp mất rồi, còn không nhanh lên!” Thuận Tử hét lớn.

Trần Bì A Tứ liếc chúng tôi một cái, vung tay ra hiệu với đám Hoa hòa thượng: “Đi!” Nói rồi, ba người bọn họ nhanh chóng chạy ra khỏi điện.

Lòng tôi trào dâng cảm giác kì quái, nhưng tình thế gấp gáp cũng không có thời gian mà suy nghĩ nhiều. Tiếng ngói vỡ trên đình đầu càng lúc càng dày đặc, Bàn Tử tháo băng đạn trên người mình ra, ném cho Phan Tử. Hai cây súng đều đã lên đạn, chúng tôi quây thành một vòng tròn, hỏi Thuận Tử: “Trên kia là thứ gì vậy? Chúng ta làm sao bây giờ?”

Thuận Tử hạ giọng nói: “Không biết!”

“Vậy ngươi bảo bọn họ chạy đi là có ý gì?” Phan Tử liếc mắt.

Thuận Tử nói: “Tôi chỉ muốn tách các cậu khỏi lão già kia. Đây không phải chủ ý của tôi, mà do chú Ba các người phân phó.”

Chúng tôi nghe vậy thì tất cả đều quay lại nhìn hắn, thầm nghĩ cái gì? Là chú Ba tôi phân phó sao? Phan Tử hỏi lại: “Vậy anh là ai?”

“Đừng hỏi nhiều thế.” Thuận Tử trả lời. “Bây giờ tôi dẫn các cậu đi gặp ông Ba, đến lúc đó các cậu tự hỏi ông ấy.”

Tôi căng thẳng toàn thân, vừa định hỏi: Chú Ba tôi cũng đang ở trong hoàng lăng này ư? Thì đột nhiên trên đỉnh đầu phát ra những âm thanh đổ vỡ liên miên, mái ngói rơi xuống như mưa. Chúng tôi lấy tay ôm đầu, ngước nhìn lên trên, chỉ thấy trong quầng sáng từ đèn pin có vô số những cái bóng đang di chuyển, dường như đều cùng một loại với con quái vừa rồi.

Thuận Tử vung tay nói: “Tiếng súng vừa rồi của các anh đã đánh thức những thứ sống trong rừng rậm kia, giờ chúng đang bủa vây nơi này đấy.”

“Tại sao chúng ta không chạy?” Phan Tử lo lắng hỏi. Xung quanh đã dày đặc những âm thanh di chuyển tới mức không thể ước tính được số lượng, “Ở trong này không phải là chờ chết sao?”

“Chờ bọn họ đi xa một chút đã.” Thuận Tử nhìn về phía sau. Thấy Trần Bì A Tứ có lẽ đã chạy xa, hắn bèn quay đầu lại nói: “Đi thôi!” Nói rồi vỗ vai chúng tôi, chạy trước dẫn đường về phía cửa vào tiền điện, chúng tôi bám sát theo sau hắn.

Đứng bên ngoài môn điện có thể nhìn thấy diễn sinh điện nằm trên thần đạo. Phía trước xuất hiện một một cây cầu bằng đá cẩm thạch dài hai mươi nhịp, trên cầu treo hai con Bàn long không biết làm bằng chất liệu gì, quấn quanh lan can hai bên. Chất đá cẩm thạch rất đẹp, không có lấy một khe nứt, giống như cả cây cầu là một khối điêu khắc hoàn chỉnh. Dưới cây cầu chính là con sông đào bao quanh bảo vệ hoàng lăng bên trong, bên dưới không rõ có nước hay không.

Chúng tôi mới chạy được vài bước thì đằng sau bỗng có tiếng gió nổi lên. Cả đám vội vã thụp người xuống lăn một vòng, Bàn Tử xoay tay lia một băng đạn không cần nhắm bắn. Trong bóng đêm nghe được một tiếng kêu rất nhỏ, không biết đã bắn trúng thứ gì, chỉ thấy có thứ gì đó hình tròn rớt xuống vực sâu bên dưới cây cầu.

Trong bóng tối vang lên những tiếng xao động, tôi mơ hồ cảm giác thứ này có thể bay nhưng đèn pin quét qua lại không nhìn thấy gì cả.

Chúng tôi đứng lên tiếp tục chạy về phía trước. Trên đỉnh đầu cứ lao xao từng trận, tựa như có thứ gì kề sát đầu chúng tôi mà lượn vòng. Bàn Tử lại chĩa nòng súng lên trời, vừa chạy vừa bắn, rất nhanh chúng tôi đã chạy lên cầu. Đột nhiên tôi cảm thấy lưng mình có thứ gì bám vào, thoáng cái đã ngã lăn xuống. Tôi xoay người đứng lên, còn chưa kịp làm gì thì Bàn Tử đã giơ báng súng lên đập mạnh vào thứ gì đó bên tai tôi, hình như có thứ gì đó từ trên lưng tôi ngã văng ra ngoài.

Nhìn xuống chỉ thấy một cái bóng màu đen đang giãy giụa, chuẩn bị đứng lên. Phan Tử nâng súng bắn một phát cắt đôi người nó, Bàn Tử lại chĩa súng lên trời lia một loạt đạn. Tia lửa từ viên đạn lóe lên, tôi thấy được hằng hà sa số những cái bóng đang lượn vòng trên đầu chúng tôi.

“Thứ này rốt cuộc là gì?” Tôi líu lưỡi hỏi.

“Nhiều quá, không giết hết được. Chúng ta làm gì đây?” Phan Tử hét lớn hỏi Thuận Tử: “Ông Ba rốt cuộc ở đâu? Chúng ta làm sao tới đó?”

Trước mặt chính là điện thờ thứ hai trong bốn đạo long lâu, vào trong đó khó tránh khỏi trạm mặt Trần Bì A Tứ. Nói thật ở cùng với bọn họ, tôi bị áp lực tâm lý rất lớn, hơn nữa bây giờ đã biết tung tích của chú Ba, tôi chỉ hận không thể lập tức tìm được chú ấy, hỏi chú ấy xem rốt cuộc tất cả những chuyện này thực ra là vì cái gì.

“Ông Ba của các cậu chắc là đang ở dưới huyền cung ngầm rồi.” Thuận Tử nói.

“Địa cung?” Bàn Tử lại đập một phát báng súng, cũng không biết vừa đập cái gì. “Tốt quá, mẹ nó thế là đỡ rách việc rồi. Cửa vào địa cung ở đâu thế?”

Thuận Tử nói: “Tôi không biết.”

Chúng tôi lập tức ngây người nhìn Thuận Tử. Xem nét mặt của hắn thì cũng hiểu hắn không nói đùa, Bàn Tử liền mắng: “Anh không biết? Anh nói dẫn chúng tôi đi gặp ổng, mà cái hoàng lăng này to tổ bố, chúng tôi tìm thế quái nào được?”

Nói vậy thì cửa vào chính thức của địa cung chính là theo thần đạo tiến vào đạo long lâu thứ ba – tức bên trong Thiên điện, tất nhiên bên dưới đỉnh đồng có hơn bảy mươi lớp gạch xanh gia cố thêm nước thép pha chì đang chờ chúng tôi, có huy động một một đoàn công binh hiện đại đào dăm bữa nửa tháng cũng không xong. Nhưng địa cung chắc chắn phải có cửa vào bí mật, hơn nữa phải ở ngay bên trong kiến trúc hoàng lăng, nằm trên trục đối xứng ở chính giữa. Cửa vào địa cung của lăng Từ Hy thái hậu nằm trong ảnh bích của lăng cung, nhưng tình hình bây giờ lấy đâu ra thời gian mà đào động.

(Anh bích: Bức tường xây không có tác dụng bảo vệ mà dùng để trang trí ở cổng, thường được trang trí đẹp mắt hoặc khắc phù điêu)

Thuận Tử vô cùng bình tĩnh, cúi người quay về phía tôi nói: “Chú Ba cậu nói, nơi này là ‘Huyền Vũ cự thi’. Ông ấy bảo chỉ cần tôi nói với cậu lời này, cậu sẽ tự hiểu ra là ở chỗ nào. Cậu nhớ lại xem có ấn tượng gì không?”

Tôi nghe hắn nói, cảm thấy vô cùng nghi hoặc. ‘Huyền Vũ cự thi’ là một cách nói vui, cũng chính là lý thuyết trong phong thủy, chỉ những nơi có phong thủy kém nhất trên trần đời. Nơi này cũng giống như bảo huyệt cực phẩm ‘Cửu Long bàn hoa’, chỉ có trong lý thuyết, trên thực tế vốn không tồn tại. Tôi hỏi: “Chú ấy nói vậy thật sao? Còn nói thêm gì không?”

Trong Táng thư có nói: “Đất có bốn phương, trời có tám hướng. Cho nên lấy Thanh Long đặt bên trái, Bạch Hổ đặt bên phải, phía trước là Chu Tước, đằng sau là Huyền Vũ. Huyền Vũ cúi đầu, Chu Tước bay lượn, Thanh Long uốn khúc, Bạch Hổ nằm phục. Các hình thế này mà đảo ngược lại, mọi quy tắc đều bị phá vỡ, thì hổ không nằm thi thể bị ngậm, rồng không lượn ghen ghét chủ nhà, Huyền Vũ không cúi xác chết sống lại, Chu Tước không bay người thân ly tán….”

Thuận Tử cúi đầu nhìn xung quanh, gấp rút nói: “Chỉ có vậy thôi, lúc ấy chú Ba cậu hình như đang trốn tránh ai đó, thế nên rất vội. Chú Ba cậu đã sắp xếp tôi ở trong thôn để giúp đỡ các cậu, đưa các cậu vào trong núi, sau đó thì đem mấy lời này nói lại với các cậu.”

Tôi nghe thế, chợt bình tĩnh lại, trong lòng cười thầm. Nếu nơi này đúng là ‘Huyền Vũ cự thi’, vậy ai chôn cất trong này con cháu sẽ chết sạch, vợ đi vụng trộm, có xảy ra chuyện gì cũng không lạ thường. Uông Tàng Hải có thù hận thâm sâu đến vậy với Vạn Nô hoàng đế sao?

Mà theo lời Trần Bì A Tứ, phong thủy nơi này hẳn là cực tốt mới đúng. Sao lại là ‘Huyền Vũ cự thi’ cho được?

Tôi lập tức hối hận vì ngày trước không nghiên cứu cẩn thận mấy thứ này. Nếu dọc đường tới đây có thể quan sát và vận dụng vốn hiểu biết một chút, có lẽ bây giờ đã lĩnh ngộ được điều gì.

Bàn Tử cũng hiểu sơ sơ về mấy thứ này, thậm chí có mặt còn biết nhiều hơn tôi. Lúc này hắn cũng có vẻ ngờ vực, kêu lên: “Nói láo! Không thể nào, huyền cung của hoàng lăng sao có thể là thế ‘Huyền Vũ cự thi’ được?”

Phan Tử bên cạnh lại xả một tràng đạn, đuổi mấy con quái ra xa, rồi quay đầu lại nói: “Cũng không phải là không thể. Phong thủy chỉ dùng cho con người, mà cậu không nghe Hoa hòa thượng kia nói sao? Kẻ được mai táng trong hoàng lăng này không phải là người nha, không chừng có liên quan đến cái kết cấu kì quặc này.”

Tôi biết Phan Tử toàn nói lung tung. Với thực lực của một nước nhỏ như Đông Hạ, xây dựng một công trình lớn thế này hẳn đã phải dốc toàn bộ tài nguyên và nhân lực. Có thể khởi công một công trình lớn đến thế, chỉ có thể là một người, đó là Vạn Nô vương. Hơn nữa tôi không tin những thế hệ Vạn Nô vương về cuối còn có uy tín lớn đến thế, xây dựng hoàng lăng này tất nhiên cũng có pha trộn vài phần tôn giáo. Vào thời kì đó, rất có thể Vạn Nô vương chính là hình tượng tôn giáo hợp thể giữa người và thần.

Trên con cá đồng có nói Vạn Nô vương các triều đại đều là yêu nghiệt chui ra từ lòng đất. Tôi cho rằng không thể giải thích trắng ra như thế được, hẳn thông tin trên con cá đồng còn ẩn giấu điều gì khác. Nhưng cụ thể nó ám chỉ cái gì, có lẽ phải giải mã cả hai con cá trên tay tôi mới hiểu hết được.

Thế nhưng Bàn Tử lại không chịu thua, nghe Phan Tử nói thế thì bực tức đáp trả: “Con mẹ nó, anh không biết thì đừng có tinh tướng. Không phải người chẳng lẽ lại là chó? Không cần biết trong lăng mộ chôn cất thứ gì, dựa theo thuyết phong thủy đều không thể chọn ‘bại huyệt’ được. Anh tưởng trong quan tài là yêu quái nên chôn cất nó sẽ ngược với phong thủy của người sao? Không có chuyện đó đâu! Hơn nữa anh xem quy mô nơi này đi, ít nhất cũng phải tầm cỡ thành bang, cớ gì lại xây dựng cái lăng tẩm lớn bằng chừng này ột con yêu quái chứ?”

Kiến thức nhà nghề của Phan Tử không phong phú bằng Bàn Tử, lập tức nghẹn lời, không biết phải phản bác ra sao.

Thuận Tử nhìn chúng tôi nói: “Các vị, tôi không hiểu mấy người nói gì. Đừng có lan man nữa, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Ai hiểu thì nói nhanh lên.”

Bàn Tử nói: “Cái này không đơn giản, anh đã xem qua Táng kinh chưa? Anh có biết cái gì gọi là ‘đất có bốn phương, trời có tám hướng. Cho nên lấy Thanh Long đặt bên trái, Bạch Hổ đặt bên phải, phía trước là Chu Tước, đằng sau là Huyền Vũ.’ Không? Huyền Vũ ám chỉ phía sau, cự thi chính là cự tuyệt thi thể, cự tuyệt ý là không có thi thể, ghép lại chính là phía sau không có thi thể. Chẳng phải đã rõ rồi sao? Thi thể ở phía trước!”

Tôi nghe hắn nói thế thì chửi thầm trong bụng, những lời này có ý như vậy sao? Quách Phác (tác giả của Táng kinh) mà nghe được, còn không bật nắp quan tài leo ra bóp chết anh.

Thuận Tử không hiểu gì về mấy thứ này nên cũng tin là thật, nói: “Phạm vi như thế cũng quá rộng, nếu nói phía trước thì là phía trước của cái gì? Chỉ bằng câu này cũng không tìm nổi cửa vào.”

Tôi bảo hắn đừng có mà nghe Bàn Tử nói bậy bạ, Táng kinh làm gì có cách giải thích nào như vậy, rồi lại hỏi hắn: “Chú Ba không nói thẳng ra vị trí cửa vào huyền cung chắc chắn là vì có nói thẳng ra thì anh cũng không thể truyền đạt được. Vậy không thể đơn thuần lí giải từng chữ trong lời nói của chú ấy, đoán theo hướng của Bàn Tử là vô dụng.”

Bàn Tử không phục, cự lại: “Thế cậu thì có cao kiến gì?”

Tôi lắc đầu, ý nói tạm thời cũng chưa có manh mối, cần nghĩ lại thật kĩ. Chú Ba tinh thông mật văn, mật mã cổ đại, lời nói kia hẳn cũng dùng đến những kiến thức này. Hơn nữa nếu ổng cho rằng tôi có thể hiểu được thì chắc chắn phải có lí do riêng của ổng, nhưng hiện giờ rõ ràng không phải lúc để suy xét cái này.

Trong khi nói chuyện, chúng tôi đã lùi đến cuối cây cầu đá. Nếu đi tiếp sẽ đến quảng trường phía trước hoàng lăng, trong bóng đêm có thể nhìn thấy phía cuối cầu đá dựng thẳng hai tấm bia đá song song, mỗi khối phải cao đến mười mét, một khối đã bị chặt đôi, dưới chân bia đá là một con bị hí (1) cỡ bự màu đen. Đằng sau tấm bia đá, cách đó không xa là một cái bóng đen khổng lồ cao ngất.

Tôi biết nơi này là “Hoàng lăng giới bi”, phía sau tấm bia đá hẳn là thông đến thềm Trường Sinh của điện Vãng Sinh, cũng chính là thông tới cửa lớn của cõi u minh. ‘Hoàng lăng giới bi’ có thể nói chính là ranh giới giữa âm phủ và dương gian. Vùng đất phía sau ‘Hoàng lăng giới bi’ đến người giữ lăng cũng không thể tiến vào. Mấy trăm năm trước, vào thời khắc hoàng lăng bị phong bế, sẽ không còn ai có thể đặt chân lên vùng đất phía bên kia giới bi nữa.

Vừa nhìn thấy tấm bia đá kia, tôi đột nhiên có một linh cảm cực kì xấu, tựa như trong cái bóng đen khổng lồ phía trước, trong một góc nội thành của cái hoàng lăng im ắng đến rợn người này, có thứ gì đó đang chờ đợi chúng tôi.

Đúng lúc đó, Bàn Tử đang chạy phía trước đột nhiên dừng lại, giang hai tay ra, ngăn chúng tôi lại phía sau. Tôi bước lên xem thì thấy hóa ra đoạn cuối cầu đá đã sụp xuống. Giữa cầu đá và ‘hoàng lăng giới bi’ xuất hiện một vực sâu rộng chừng ba mét, chiếu đèn pin xuống chỉ thấy một màu đen thăm thẳm, hình như có nước bên dưới nhưng không biết nông sâu thế nào.

‘Làm sao bây giờ?” Tôi nhìn Phan Tử. Phan Tử không thèm suy nghĩ, nhấc súng lên nói: “Còn làm sao nữa? Nhảy sang đó, mau lên.”

Tôi nhìn khoảng cách này, vô thức nuốt nước miếng. Những vận động viên nhảy xa ở thế vận hội Olympic cũng chỉ nhảy được xấp xỉ tám mét thôi, so ra thì hơn ba mét không tính là xa, nhưng với cái thằng quanh năm lười vận động như tôi, muốn ung dung nhảy qua cũng là rất khó.

Lúc này Bàn Tử đã thao súng giao cho Thuận Tử, sau đó lùi lại vài bước, chạy lấy đà một đoạn rồi bật mạnh một cái, bay qua không trung sang bờ bên kia rồi lăn người ngã lên nền đá phía đối diện. (Bạn béo trông to xác vậy mà thân thủ cũng không đến nỗi nào nhỉ…) Thuận Tử ném khẩu súng trả lại cho hắn, sau đó cũng ném trang bị trên người chúng tôi sang bờ bên kia. Tiếp đó, Thuận Tử cũng nhảy qua, Phan Tử muốn bọc hậu, bảo tôi nhảy trước. Tôi nhìn vực sâu trước mặt, trong lòng thầm nhủ ‘cùng lắm thì chết’, bèn hét to một tiếng ‘đỡ lấy tôi’ với Bàn Tử phía đối diện.

Bàn Tử luôn mồm đáp ứng, tôi lùi lại vài bước, giữ bình tĩnh rồi tăng tốc lấy đà. Nhưng thật xui xẻo, đúng lúc tôi sắp nhảy thì Phan Tử ở phía sau bỗng nhiên hét to: “Khoan ———–!”

Lúc này tôi đã không thể dừng lại được nữa, lập tức bật cao người lên nhảy sang bờ bên kia, còn vô thức quay đầu lại nhìn Phan Tử thắc mắc sao lại bảo tôi dừng lại.

Vừa mới quay đầu, tôi đã thấy một bóng đen cực lớn lao xuống từ phía bên trái, quặp lấy cổ tôi nhanh như chớp, móng vuốt đâm sâu vào quần áo, định tha tôi đi. Đang ở giữa không trung nên tôi không thể kiểm soát được tư thế, ngay sau đó móng vuốt liền buông lỏng, tôi chới với ngã nhào, người cứ thế rơi thẳng xuống vực sâu.

Trong nháy mắt, đầu tôi trở nên trống rỗng, cũng không biết phải làm gì mới đúng. Cảnh vật trước mắt trôi qua giống như một thước phim quay chậm, tôi thấy Bàn Tử đang nhào về phía mình, nhảy chồm lên định giữ tôi lại, nhưng tay hắn chỉ sượt qua cổ áo. Tiếp đó Phan Tử giơ súng lên, bắn “đoàng đoàng đoàng” ba phát lên phía đỉnh đầu. Viên đạn rít gió bay qua, sau đó thân thể tôi chìm vào bóng tối, ánh đèn pin của bọn họ trong nháy mắt đã biến mất hoàn toàn.

Quá trình rơi xuống thực ra rất nhanh, tôi xoay mấy vòng trên không trung, trong đầu liên tiếp nảy ra vô vàn ý niệm. Bên dưới là gì? Bên dưới là sông đào quanh thành. Bình thường sông này nông sâu thế nào? Có nước hay không? Tôi sẽ ngã chết hay là tan ra thành một đống xương trắng trong dòng sông lưu hóa này?

Còn chưa kịp tìm ra đáp án cho những câu hỏi này, lưng tôi đã đụng vào thứ gì đó giống như xích sắt, cả người thiếu chút nữa đã gãy làm đôi. Tôi đau đến hoa mắt, tiếp theo người xoay một vòng quanh sợi xích, tiếp tục rơi xuống, chưa kịp hoàn hồn đã đụng vào một sợi xích sắt khác. Mấy cú va chạm sau đều không mạnh vì đã được cú đầu tiên giảm xóc, tôi đưa tay muốn bám lấy một sợi xích nhưng lại với vào khoảng không, tiếp tục rơi xuống.

Những cú va chạm liên tiếp này làm đầu óc tôi choáng váng, không thể làm tư thế cuộn mình lại khi rơi xuống. Tiếp theo tôi đập người xuống mặt đất, bên tai còn nghe rõ tiếng xương cốt mình kêu lên răng rắc. Sau đó lỗ tai tôi ong ong lên, không còn nghe được âm thanh gì nữa.

## 146. Q.4 - Chương 31: Sông Đào Quanh Thành

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Rơi xuống đất được vài phút, tôi chìm vào cơn hôn mê, đầu óc không thể nhận biết đã xảy ra chuyện gì, cũng không rõ mình còn sống hay đã chết. Sau đó một thứ chất lỏng cay nồng từ yết hầu phun ra, chảy ngược vào khí quản khiến tôi ho khù khụ, máu từ lỗ mũi tuôn ra như suối, chảy xuống tận cằm.

Ước chừng phải mất thời gian tàn nửa điếu thuốc, tôi mới dần dần tỉnh lại, tri giác lần lượt quay về với cơ thể. Tôi run rẩy ngồi dậy, xung quanh tối đen như mực, chẳng nhìn thấy gì cả. Sờ lên mặt đất chỉ thấy đá tảng và cát khô, dưới đáy con sông đào này thì ra đã cạn nước, cũng may mấy tảng đá dưới đây khá bằng phẳng, gồ ghề thêm tí nữa thì tôi không ngã chết cũng dập người mà chết.

Mặt nạ phòng độc gần như đã nứt ra, mắt kính vỡ nát. Tôi sờ sờ một chút, phát hiện mặt nạ đã móp méo, lại sờ ra đằng trước, phát hiện trước mặt mình là một tảng đá rất sắc nhọn. May nhờ mặt nạ này bảo vệ, mặt tôi mới không bị cày nát, có điều lần này mặt nạ coi như vứt đi rồi.

Tôi vất vả giật cái móc sau đầu, cẩn thận cởi mặt nạ ra. Mới cầm lên tay mà mặt nạ đã nứt ra làm bốn mảnh, thế là hỏng hoàn toàn rồi.

Không còn mặt nạ, mùi lưu huỳnh trong không khí càng trở nên nồng nặc, nhưng hít vào mấy hơi cũng không quá khó chịu, xem ra Phan Tử nói khí độc nơi này rất ghê gớm cũng không đúng lắm. Hoặc cũng có thể dưới đáy con sông đào này, không khí vẫn chưa nhiễm độc quá nặng. Tôi chửi thầm trong bụng, ném mặt nạ xuống đất, nhổ máu trong miệng ra rồi ngẩng đầu nhìn lên.

Con sông đào này sâu dễ đến mười thước, bên trên là một khoảng mịt mờ, chỉ thấy ánh đèn pin của đám Bàn Tử từ trên cao chiếu xuống, lia khắp xung quanh, hình như đang tìm kiếm tôi. Tôi còn nghe một vài tiếng kêu, nhưng không biết có phải vì ngã xuống đây hay không mà tai vẫn còn ong ong, không nghe ra bọn họ đang nói gì.

Tôi thử ra sức kêu lên vài tiếng, nhưng vừa vận khí, cơn đau đến tê liệt đã lan từ lồng ngực ra xung quanh, âm thanh phát ra lập tức biến thành tiếng rên rỉ. Đến chính tôi cũng không hiểu mình đang nói gì, thậm chí còn không biết mình rốt cuộc có phát ra âm thanh hay không.

Để báo cho đám người Bàn Tử biết mình còn sống, tôi nhặt cái mặt nạ phòng độc vứt lăn lóc dưới đất lên, ra sức đập mạnh xuống mặt đất, phát ra âm thanh ‘ bịch bịch bịch’. Âm thanh không lớn nhưng vang lên dưới lòng sông yên ắng lại dội ngược trở về, nghe cực kì rõ ràng.

Gõ được một lát thì đột nhiên có cây pháo lạnh từ trên ném xuống, rơi ngay sát sườn. Tôi chửi một tiếng, nghiêng người né tránh, sau đó nhìn thấy phía trên có một mặt người ló ra khỏi đoạn cầu gãy thăm dò, xem kích cỡ cái đầu thì có vẻ là Bàn Tử.

Tôi bò đến gần cây pháo lạnh, nhặt nó lên lên khua khua trước mặt hắn. Bàn Tử lập tức trông thấy, bèn hét to một tiếng. Nhưng tôi vẫn chẳng nghe ra hắn nói gì, đành phát ra vài âm thanh vô nghĩa. Bàn Tử rụt đầu trở về, lát sau đã có sợi dây thừng được ném ra, đung đưa buông xuống tận đáy sông, Bàn Tử lưng đeo súng trường bắt đầu leo xuống.

Độ cao hơn mười thước ngang ngang tòa nhà bốn, năm tầng, bảo cao không cao, bảo thấp cũng chẳng phải thấp. Bàn Tử thoáng cái đã trượt xuống tới đáy, vừa buông dây thừng đã nâng súng xoay bốn phía, thấy không có động tĩnh gì mới chạy tới chỗ tôi, ngồi xổm xuống hỏi: “Mẹ kiếp, cậu không sao chứ?”

Tôi dùng giọng khàn khàn, uể oải nói: “Không sao hả? Anh thử ngã một lần xem?”

Bàn Tử thấy tôi vẫn còn sức để nói đùa thì thở phảo nhẹ nhõm, quay mặt lên trên huýt gió một tiếng, tức thì Thuận Tử và Phan Tử lưng đeo trang bị cũng leo xuống.

Bọn họ nâng tôi dậy, đầu tiên dìu tôi đến dựa vào một tảng đá, sau đó Thuận Tử đè chặt tôi, lấy túi thuốc, kiểm tra thân thể tôi một lượt.

Tôi nhìn thấy túi thuốc, trong lòng cũng an tâm đôi chút, thầm nghĩ may mà chuẩn bị đầy đủ. Phan Tử kiểm tra thấy tôi không bị gãy xương, bèn lấy ra một ít băng vài, giúp tôi băng bó miệng vết thương khá lớn, sau đó mắng: “Bảo cậu dừng mà cậu vẫn cố nhảy. May mà mạng cậu lớn, bằng không lỡ cậu chết thì tôi biết ăn nói thế nào với ông Ba đây?”

Tôi nghe vậy thì giận dữ mắng: “Anh còn nói à? Lúc ấy tôi đã lơ lửng giữa không trung anh mới kêu dừng lại. Bà nội nó chứ đây có phải cái băng ghi hình đâu mà đòi tua ngược lại được…….” còn chưa nói xong thì ngực đã nhói một trận, người đau đến vặn vẹo cả lên.

Phan Tử thấy thế lại càng hoảng sợ, luống cuống đè tôi lại, khiến tôi không thể nhúc nhích. Tôi nghiến răng nghiến lợi, còn muốn mắng anh thêm vài câu nhưng thực sự là đau muốn chết, muốn mở miệng cũng không nổi, chỉ đành ngồi yên thở dốc.

Bàn Tử đứng cạnh đưa cho tôi bình nước, nói: “Cậu cũng lớn mạng đấy, rơi từ tít trên kia xuống, bên dưới lại toàn đá tảng, người thường rơi xuống chắc chắn không chết cũng tàn phế.”

Tôi nhận bình nước, thầm nhủ đây gọi là số con rệp mới đúng. Vừa rồi chắc chắn là nhờ đụng vào hai sợi xích kia mới khỏi chết, cũng không biết là may mắn hay xui xẻo nữa. Gần đây tôi luôn gặp chuyện rơi từ trên cao xuống như thế này, nhưng đều không chết, thật đúng là mạng lớn.

Uống vào mấy ngụm nước, máu trong miệng đã trôi xuống, yết hầu cũng dễ chịu hơn một chút, tôi liền hỏi Phan Tử thứ vừa rồi rốt cuộc là cái giống gì. Anh nói lần này bọn họ đã nhìn rõ ràng, đó nhất định là một con quái điểu với cái đầu rất lớn, cao bằng đầu người. Tiếc là bắn không trúng, bằng không có thể xem nó rốt cuộc là cái giống gì rồi.

Bàn Tử nói: “Con mẹ nó, đúng là tà dị. Cái mặt người tôi nhìn thấy ở thần đạo có thể chính là thứ này. Đầu người mình chim, mà cũng có thể là cú mèo.”

Thuận Tử nhìn lên trên, nói: “Quái lạ, đám quái điểu kia hình như không bay xuống đây.”

Tôi cũng nhìn lên đỉnh đầu, quả thật cái áp lực vô hình vừa nãy đã biến mất, cũng không có thứ gì lao xuống đây nữa.

“Hay là dưới này có gì kỳ quặc nên chúng không dám xuống?”

Phan Tử cũng hơi hơi do dự, Bàn Tử nói: “Thế này đi, giờ chúng tôi đi vòng quanh xem xét trước đã, nếu chỗ này có vẻ có vấn đề thì chúng ta sẽ lập tức leo lên. Mọi người cứ đứng ở đây, còn Tiểu Ngô hãy nghỉ ngơi một lát đi.”

Tôi gật đầu. Phan Tử nói với Bàn Tử, tôi với cậu đi, rồi hai người đi về hai hướng.

Chẳng mấy chốc, từ hướng Bàn Tử đang tìm kiếm bỗng có tiếng hô, hình như đã phát hiện ra thứ gì.

Phan Tử giương súng, nhìn theo hướng Bàn Tử, chỉ thấy Bàn Tử đã đi một đoạn rất xa qua chiếc cầu, ánh đèn pin cũng trở nên mơ hồ. Trong quầng sáng đèn pin của hắn, chúng tôi thấy sau lưng hắn có một mảng bóng đen rất lớn, tựa như có vô số người đứng trong bóng tối đằng xa. Những cái bóng kia trộn lẫn vào nhau thành một mảng, không đếm nổi rốt cuộc là có bao nhiêu.

Chúng tôi đều bắt đầu cảnh giác. ‘Rắc” một tiếng, Phan Tử đã mở chốt an toàn khẩu súng, Thuận Tử cũng rút dao săn. Phan Tử hỏi Bàn Tử: “Có chuyện gì thế? Kia là cái gì?”

Bàn Tử ở bên kia cũng kêu to: “Các người lại đây nhìn thì biết.”

Theo ước tính của chúng tôi khi đứng trên cầu thì con sông đào này phải rộng đến sáu mươi mét, cả chiều rộng lẫn chiều dài đều rất lớn. Nếu xét theo chiều rộng lòng sông, chỗ Bàn Tử đang đứng cũng không xa chúng tôi lắm, nhưng vì bốn phía là một màu đen đặc nên chúng tôi cơ bản không nhìn rõ vật thể mà đèn pin của hắn chiếu đến. Nhưng nghe giọng điệu của Bàn Tử thì có vẻ chỗ đó cũng không nguy hiểm.

Thuận Tử liếc nhìn tôi, hỏi tôi có đi nổi không, có muốn qua đó xem không? Tôi gật đầu, hắn liền dìu tôi đứng lên, đi khập khiễng tới chỗ Bàn Tử.

Dưới đáy con sông đào này toàn là những tảng đá đen gồ ghề, một vài tảng có kích thước khiến người ta phải phát hoảng, nhìn qua đủ biết vào thời điểm xây dựng, đây nhất định là một công trình vĩ đại. Mảng bóng đen to lớn dưới ánh đèn pin của Bàn Tử nằm ngay bên dưới trụ cầu.

Đánh vật một hồi để đến chỗ Bàn Tử, những cái bóng kia cũng rõ ràng hơn. Tôi lại gần, lấy đèn pin trong tay Bàn Tử chiếu tới, mới nhìn rõ thứ đó là gì.

Nơi Bàn Tử đang đứng, giữa lòng sông xuất hiện một vết đứt gãy lớn, bên dưới vết nứt này là một con rạch sâu chừng một mét. Rạch này rộng khoảng hai mươi mét, trong rạch là vô số tượng người, ngựa cổ đại màu đen, xen lẫn với mảnh vỡ xe ngựa thanh đồng sắp xếp ngay ngắn, liên miên không dứt. Nhìn kĩ vài pho tượng sẽ phát hiện bề ngoài đã bị ăn mòn nghiêm trọng, đường nét gương mặt không rõ, ngũ quan đã không thể phân biệt. Rất nhiều tượng còn cầm đồ đồng đã lốm đốm những vết hoen gỉ màu xanh.

Những bức tượng người này đa phần là đứng thẳng, sắp xếp rất dày, nhiều tượng đã vỡ vụn, ngã xiêu ngã vẹo thành một đống. Đứng ở chỗ tôi nhìn xuống, trong phạm vi quầng sáng, nhìn hút mắt cũng chỉ thấy những vật như thế này. Một mảng bóng đen rộng lớn âm trầm nằm bên dưới hoàng lăng, nhìn thoáng qua khiến người ta không khỏi rợn tóc gáy.

“Những thứ này là gì vậy?” Thuận Tử lần đầu tiên nhìn thấy, trợn mắt há mồm vì kinh ngạc.

“Cái này hình như là tượng tuẫn táng, còn kia là tượng xe ngựa, biểu trưng cho đội ngũ đón khách hoặc tống tiễn đế vương xuất hành……..” Tôi lắp bắp nói “Quái, ở đây sao lại có mấy thứ này? Đáng ra phải đặt dưới huyền cung hoặc trong hố bồi táng mới đúng chứ?”

Bàn Tử biết mấy thứ này, cũng nhận ra điểm kì quái. Đây là hoàng lăng, không phải nơi để đùa giỡn. Số lượng vật phẩm đặt trong huyền cung và cách bài trí đồ tuẫn táng trong hố tuẫn táng đều tuân theo quy tắc nhất định, không thể tùy tiện như lăng mộ của quý tộc hoàng gia bình thường. Hoàng lăng coi trọng thứ nhất là khí, thứ hai là thế, đem đồ tuẫn táng chất đống ngoài trời có khác nào trên một khối bạch ngọc thượng đẳng lại lỗ chỗ mấy vết răng chuột, là điều tối kị trong tối kị, vào thời đó nếu để hoàng đế biết được chắc chắn sẽ bị tịch thu gia sản. Tuy lúc ấy Đông Hạ chỉ là một tiểu quốc bí ẩn nằm ven biên giới, nhưng nếu người xây lăng mộ là Uông Tàng Hải danh tiếng lẫy lừng thì chắc chắn không thể phạm phải một sai lầm ngớ ngẩn như vậy được.

Bàn Tử leo xuống con rạch, một tay giương súng đề phòng, một tay cầm đèn pin chiếu vào một bức tượng không đầu, nói với tôi: “Nhìn phục sức thì hình như là thời Nguyên, là trang phục của dân tộc thiểu số.” Nói rồi định với tay chạm vào.

Tôi nhắc nhở hắn: “Đừng có sờ lung tung, thứ này có vẻ thần bí, đặt ở đây không chừng có gì kì quặc.”

Bàn Tử cãi lại: “Sợ quái gì, chẳng lẽ mấy thứ này có thể sống lại?” Nhưng lời tôi nói vẫn có tác dụng, hắn rụt tay về, đeo súng lên vai. Một tay cầm chắc đèn pin, một tay rút con dao săn trên thắt lưng, dùng sức chọc chọc vài cái vào bức tượng. Bức tượng hình người không hề có phản ứng, hắn bèn quay đầu lại nói: “Hàng thật đúng giá, là tượng đá hình người.”

Phan Tử thấy vậy bắt đầu tò mò, cũng leo xuống con lạch, lại gần Bàn Tử. Tôi vẫn cảm thấy lo lắng, nói: “Các anh cẩn thận một chút.”

Bàn Tử khoát tay, tỏ ý biết rồi khổ lắm nói mãi. Hắn nhét dao săn trở vào bao da, thử nâng bức tượng gần nhất, hỏi: “Tiểu Ngô, cậu là dân nhà nghề, thử nói xem thứ này có đáng tiền không?”

Tôi gật đầu, cho hắn biết: “Thứ này trông cũng khá, không cần phải hoàn chỉnh, chỉ có một phần cũng đầy người muốn mua. Tôi biết đầu một tượng binh mã có giá đến 200 vạn, nữa là còn nguyên vẹn. Mà tượng ngựa còn hiếm hơn tượng người nên càng quý, giá cả chắc chắn không tệ.”

Bàn Tử tiếc rẻ nhìn quanh bốn phía, tỏ vẻ vô cùng đau xót, nói: “Đáng tiếc, đáng tiếc, thứ này lại khó mang theo.”

Trong lòng tôi vẫn thấy kì quặc, mấy thứ này thực sự không nên xuất hiện ở đây. Người ta thường nói, đằng sau mỗi món đồ trong cổ mộ đều là cả một câu chuyện. Mấy thứ này đặt ở đây hẳn phải có ý nghĩa gì, hoặc để kể lại một câu chuyện, vậy rốt cuộc người thiết kế lúc ấy có dụng ý gì đây?

Chiếu theo khoảng cách hai bên bờ sông, con rạch chứa những bức tượng này nằm chính giữa và cũng là nơi sâu nhất của con sông đào. Vào thời điểm hoàng lăng mới xây xong, mấy thứ này hẳn là đều chìm dưới mặt nước, mà gương mặt nhạt nhòa của những bức tượng người cũng là bằng chứng cho thấy chúng bị ngâm trong nước một thời gian dài. Nói cách khác, khi hoàng lăng đã xây dựng xong, người đứng bên trên không thể biết đến sự tồn tại của những vật này.

Đặt những bức tượng này ở đây là có ý gì? Chẳng lẽ đây là những phế liệu xây dựng, những bức tượng thứ phẩm, thợ xây lười vác ra nên mới nhấn chìm những thứ rác rưởi này dưới lòng sông đào? Cũng không phải, sắp xếp ngay ngắn như vậy, không giống với cách chất đống phế liệu.

Đúng là không thể phỏng đoán tâm tư của cổ nhân, trong lòng tôi thầm than thở. Nếu tôi không ngã xuống đây thì đứng trên cầu không thể nhìn thấy những vật bên dưới, cũng coi như là có duyên. Phải chăng ông trời muốn chỉ cho tôi thấy điều gì chăng?

Đúng lúc này, Bàn Tử kêu lên một tiếng, nói: “Các người có phát hiện ra không, tất cả những bức tượng ở đây đều hướng mặt về một phía, động tác như đang đi, nhìn rất khác những bức tượng được rao bán trên chợ đồ cổ.”

Tôi vốn không để ý, nhưng nghe Bàn Tử nói, tôi cũng nhìn lại một lần theo hướng hắn nghĩ thì thấy quả đúng là như thế.

Xưa nay tượng bồi táng được xếp quay về một phía vốn là chuyện thường tình, tôi cũng chưa thấy ở đâu sắp đặt mỗi tượng quay một phương loạn xà ngầu lên. Nhưng Bàn Tử nói đến động tác như đang đi lại rất kì, quả thực tôi chưa từng thấy. Tôi cầm đèn pin cẩn thận chiếu xuống chân mấy bức tượng, đột nhiên trào lên cảm giác kì quái.

“Những người này….” Tôi nhíu mày nói: “Hình như đang hành quân.”

“Hành quân?” Phan Tử nhìn tôi hỏi lại.

Tôi gật gật đầu: “Nhìn cách ăn mặc của người ngồi trên xe ngựa kia xem, đây là đội ngũ hộ tống cho đế vương xuất hành. Cậu xem mấy con ngựa này, mấy cỗ xe này, động tác của những người này nữa, bọn họ đều đi về cùng một hướng. Những bức tượng được sắp xếp như vậy, động tác của bọn họ dường như muốn biểu thị một tình huống nào đó.”

Chúng tôi đều nhìn về hướng đội quân tượng tiến đến, chỉ thấy những bức tượng quỷ dị này xếp thành một hàng dài, mất hút vào bóng đêm sâu thẳm trong lòng con sông đào, không thể nhìn thấy đích đến của chúng ở đâu.

## 147. Q.4 - Chương 32: Rạch Tuẫn Táng

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Nếu không bị thương, có thể tôi đã đề nghị mọi người đi xem thử; nhưng nhìn phía xa chìm trong bóng tối đặc quánh, mấy lời này lập tức nuốt xuống bụng. Bàn Tử không cảm nhận được nỗi sợ của tôi, vẫn hỏi: “Cậu nói có lý, vậy mấy thứ này dẫn tới nơi nào? Hay chúng ta cứ đi xem thử, dù sao con sông này cũng không dài lắm.”

Phan Tử lập tức lắc đầu phản đối: “Chúng ta không thể trì hoãn thêm nữa. Cậu Ba đang bị thương, nếu xảy ra chuyện gì thì chạy cũng không nổi. Chúng ta đừng có tốn thời gian ở đây nữa, ông Ba phái người chuyển lời, chúng ta còn chưa hiểu nó có ý gì kìa. Mua rắc rối vào người, không bằng nhân dịp này suy ngẫm thật kĩ xem ông Ba muốn nói cửa vào địa cung rốt cuộc ở đâu, vừa hay lũ quái điểu kia không bay được xuống dưới này.”

Lời này nói trúng ý tôi, tôi lập tức gật gật đầu, sau đó ho khan vài tiếng, ra vẻ mình bị thương nặng lắm. Thuận Tử không tỏ thái độ gì, còn Bàn Tử thấy chúng tôi như vậy thì không khỏi hậm hực, nhún vai nói “Thôi được rồi.”

Thuận Tử kéo bọn họ lên khỏi con rạch, mọi người cùng quay trở về chỗ tôi vừa ngã xuống. Phan Tử lấy trong ba lô ra một cái đèn bão, châm lên cho chúng tôi sưởi ấm. Tôi nhẩm tính, từ lúc đi đến đây chúng tôi đã một ngày chưa có gì bỏ bụng, dạ dày đã bắt đầu réo lên ùng ục. Vì thế, bốn người chúng tôi ngồi xuống cùng ăn chút lương khô.

Đến khi mở hành lý ra, chúng tôi mới phát hiện phần lớn lương khô của mình đều để lại trong ba lô của đám người Trần Bì A Tứ. Số lương thực chúng tôi mang trên người rõ ràng là không đủ, nhất là Bàn Tử, từ khi xuống đây hắn vẫn chưa có gì bỏ bụng. Nhưng gần như tất cả trang bị đều nằm trong tay chúng tôi: dây thừng, móc câu, ngòi nổ,… và rất nhiều vật dụng thám hiểm khác.

Phan Tử xem xét một hồi rồi nói với chúng tôi: “Xem ra Trần Bì A Tứ lúc phân phối trang bị cho chúng ta đã có ý sắp đặt trước. Toàn bộ trang bị đều nằm trên lưng chúng ta, lương thực thì ở chỗ bọn họ, như thế hai bên phải phụ thuộc lẫn nhau, không ai có thể chạy trốn một mình. Cái chiêu này tôi thực không chú ý tới.”

Bàn Tử cười nhạo: “Anh thì chú ý đến cái qué gì. May là tôi cũng chẳng trông cậy vào anh với ông Ba nhà các anh. Mỗi lần đụng vào mấy người là tôi lại mua đắt bán lỗ, lúc ở trên xe lửa tôi đã đoán trước sẽ có ngày này mà.”

Phan Tử cũng phun ra một tràng: “Mẹ kiếp anh cũng bơn bớt nói móc đi nhá, nhìn lại mình xem có tốt đẹp hơn ai, anh không kéo chúng tôi vào rắc rối tôi đã phải cảm tạ Phật tổ rồi.”

Thuận Tử sợ bọn họ lại gây gổ cãi nhau, bèn vội vàng nói: “Các vị, thừa hơi thừa sức cãi nhau chi bằng mau ngẫm xem lời nhắn của ông Ba là có ý gì?”

Tôi cũng vỗ vỗ Phan Tử một cái để hắn đừng nổi cáu, rồi quay sang hỏi Thuận Tử: “Hoàn cảnh chú Ba tôi tới tìm anh là như thế nào? Nếu anh không kể chi tiết lại cho chúng tôi thì câu nói kia quả là quá mơ hồ. Chúng ta còn chưa đặt chân vào hoàng lăng, thật không biết nên nghĩ theo hướng nào.”

Nghe tôi hỏi thế, Bàn Tử và Phan Tử cũng đã bình tĩnh lại, đồng loạt nhìn về phía Thuận Tử.

Thuận Tử ngồi xuống, khẽ nhíu mày: “Khoảng một tháng trước, tôi cũng dẫn khách lên núi như thường lệ, đương nhiên đoàn khách này không lợi hại như nhóm các vị, chỉ đi lòng vòng ngắm nhìn núi tuyết một chút thôi. Chú Ba các cậu trà trộn vào giữa đoàn khách ấy, lúc qua đêm trên núi, ông ấy bỗng dưng gọi tôi ra ngoài, thần thần bí bí, nói bây giờ ông ấy phải đi lên núi tuyết một mình, bảo tôi đừng nói với bất kì ai. Sau đó ổng cho tôi ít tiền, bảo tôi đại khái là trong thời gian này hãy ở dưới chân núi chờ một người tên Ngô Tà, sau đó lại dẫn các vị lên núi, chỉ cần đưa nhóm các vị đến trước mặt ông thì sẽ cho tôi một số tiền lớn. Sau đó ông ta bảo tôi nhắn lại cho cậu mấy lời vừa rồi, còn nhấn mạnh rằng chỉ cần là ‘cậu’ thì nghe xong lập tức sẽ hiểu.”

“Chú ấy thật sự đã nói như vậy sao?” Tôi hỏi.

Thuận Tử gật gật đầu, vẻ mặt chắc như đinh đóng cột.

Tôi cảm thấy có điều kỳ quái, lời này có vẻ nhấn mạnh vào người nghe mà không phải nội dung câu nói. Chỉ cần là ‘tôi’ nghe xong lập tức sẽ hiểu, chẳng lẽ trên người tôi có phẩm chất đặc biệt nào đó khác hẳn với những người còn lại?

“Vậy làm sao anh biết tách Trần Bì A Tứ ra trước rồi mới nói cho chúng tôi mấy thứ này?” Bàn Tử hỏi.

Thuận Tử cười hì hì, lộ ra nét mặt hoàn toàn khác trước, nói: “Tôi cũng đâu phải thằng ngốc. Chú Ba đã cho tôi biết số người các cậu, còn nói nếu số người không khớp thì chỉ có thể nói lại ột mình cậu nghe. Tôi vừa thấy nhóm các cậu đã có cảm giác bầu không khí trong nhóm hơi bất thường, cứ như có hai nhóm người đi chung với nhau. Lúc ấy tôi lại không biết các cậu muốn làm gì, đành phải giả ngu mà quan sát. Dù sao tôi cũng đã nhận tiền của người ta rồi, nếu làm không tốt khiến các cậu lỡ việc cũng không hay.”

Tôi nhìn nét mặt của Thuận Tử, cảm thấy có gì đó xảo trá, trong lòng nổi lên cảm giác khó chịu. Thầm nghĩ thì ra từ lúc bắt đầu lên núi, cái vẻ ngoài thật thà phúc hậu của hắn đều là giả bộ? Ai da, đúng là không thể xem mặt mà bắt hình dong. Bảo sao càng đi hắn ta lại càng điềm tĩnh, thì ra đây mới là bộ mặt thật của hắn.

Phan Tử là người từng trải, lúc này mới trầm ngâm nói: “Không thể đơn giản như vậy, tôi thấy hình như anh còn biết chuyện gì khác nữa?”

Thuận Tử cười đầy ẩn ý: “Trước khi xuất ngũ, đơn vị của tôi đã đóng quân ở chính nơi này. Tôi đã leo lên không biết bao nhiêu ngọn núi tuyết, cha mẹ tôi là người Triều Tiên sinh sống lâu đời ở vùng này. Vào năm 718 loạn lạc, tổ tiên tôi từ Bắc Triều Tiên chạy đến đây, trốn sâu trong núi đã nhiều năm. Trong núi này, thời xưa có vô số truyền thuyết, chúng tôi cũng từng gặp nhiều chuyện lạ. Hàng năm có không biết bao nhiêu người mang đủ thứ mục đích lạ lùng lên núi, anh cứ nói tôi chẳng biết gì chứ thực ra tôi vẫn hiểu được lờ mờ, cho nên vừa thấy các người nhắm đến ngọn núi này, tôi đã đoán ngay ra các người muốn làm gì.” Hắn dừng lại một chặp, liếc tôi một cái, ý vị sâu xa: “Nếu không có chú Ba các người dặn dò, lúc ở sườn núi tuyết lở kia, tôi đã cương quyết không cho các người đi tiếp nữa.”

Phan Tử nhìn tôi, lại nhìn Bàn Tử, không biết phải nói gì.

Ngây người một lúc, Phan Tử rút một điếu thuốc, đưa cho Thuận Tử: “Thuận ca, chúng tôi có mắt như mù. Chúng ta bây giờ đã là người một nhà, mời anh một điếu.”

Thuận Tử không nhận điếu thuốc, ngẩng đầu nói: “Tôi là người thực tế, đừng nói mấy lời vô nghĩa. Tôi giúp các người không phải vì yêu quý gì các người, mà chỉ vì tiền thôi. Chú Ba các người đã đồng ý trả cho tôi một số tiền lớn, đủ cho tôi dùng đến hai đời, cho nên tôi nhất định phải đưa được nhóm các người tới trước mặt ông ấy. Các người mau nghĩ ra ẩn ý trong câu nói kia đi.”

Phan Tử bẽ mặt, đành đưa điếu thuốc lên miệng mình, nhìn tôi cười khổ.

Tôi hỏi Thuận Tử: “Vậy anh hãy nhắc lại nguyên văn lời của chú Ba lúc đó cho tôi nghe đi.”

Thuận Tử hồi tưởng, nói: “Lúc ấy hình như ông ta nói thế này: ‘Chờ Ngô Tà tới rồi, anh hãy nói cho nó biết cửa vào của địa cung nằm ở ‘Huyền Vũ cự thi’. Sau đó tôi hỏi ông ta câu này có ý gì, ông ta bảo chỉ cần nhắc lại y như vậy, nếu là cậu thì chắc chắn sẽ hiểu.”

“Vẫn như cũ” Tôi thở dài một tiếng, nghĩ bụng nghe cả câu thì mấu chốt vẫn là ‘tôi’, nhưng mấy lời rõ ràng là tôi cóc hiểu gì cả. Mẹ kiếp, chú Ba sao tự nhiên lại tin tưởng tôi thế này? Đây không phải là hại tôi sao?

Mấy người kia đều nhìn chằm chằm vào tôi, trong mắt lộ ra vẻ tha thiết. Tôi lắc lắc đầu, thở dài một tiếng.

Bàn Tử thấy tôi không nghĩ ra, bèn hỏi: “Hay gợi ý này có liên quan tới chuyện nào đó từng xảy ra trong nhà cậu? Chuyện gì mà chỉ có người Ngô gia các cậu mới biết ấy?”

“Không có chuyện đó đâu.” Tôi nói: “Tôi hiểu tính chú Ba, ổng sẽ không dùng một ám hiệu quá mức phức tạp như thế, rồi để cho chúng ta phải suy đoán. Nếu ổng để cho Thuận Tử truyền lời, thì ý tứ trong những lời đó chắc chắn sẽ cực kì rõ ràng. Nhất định là có lối rẽ trong tư duy, chúng ta đã suy đoán nhầm hướng mất rồi.”

“Nhưng ông Ba chỉ nói ‘cậu’ vừa nghe là hiểu liền, chứ không nói ‘chúng ta’ vừa nghe đã hiểu, vậy đó chắc chắn phải là một ám hiệu liên quan đến những điểm chung giữa hai người.” Phan Tử nói: “Chi bằng thử nghĩ lại xem cậu và ông Ba có những điểm nào giống nhau.”

Tôi cảm thấy cách này không có tác dụng là mấy, nhưng giờ đã cùng đường rồi, đành xòe ngón tay ra đếm. Điểm giống nhau giữa tôi và chú Ba sao? Thực ra cũng không nhiều lắm. Nhưng chỉ có tôi và chú Ba nên phải loại trừ đám người Phan Tử ra, ví dụ nếu nói tất cả mọi người đều là đàn ông thì Phan Tử cũng là đàn ông, vậy không tính. Nếu nói chúng tôi đều họ Ngô thì cũng tính là một điểm chung nhưng cái đó và ám hiệu kia chắc không liên quan gì.

Còn một điểm nữa là tôi và ổng thấy gái đều tớn mắt lên \*cái đồ khẩu thị tâm phi =~=\*, tuy nhiên cái này cũng hơi mơ hồ, bởi có đánh chết ổng cũng không chịu thừa nhận. Ngoại trừ mấy điểm này, tính ra chỉ còn một điểm giống nhau là tôi và ổng đều ở Hàng Châu, hiện giờ địa bàn sinh sống chủ yếu cũng là Hàng Châu.

Khoan đã! Tôi vừa nghĩ đến điểm này, tự dưng giật mình, giống như trong đầu vừa nảy sinh thứ gì đó. Một mối dây liên tưởng đột nhiên hiện ra trong đầu tôi –

‘Huyền Vũ cự thi’ – ám hiệu của chú Ba – Hàng Châu – ‘tôi’ nhất định có thể hiểu được –

Tôi đột nhiên bừng tỉnh. Bốn chữ kia, thì ra là có ý này!

## 148. Q.4 - Chương 33: Ám Hiệu Nhàm Chán

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~‘Huyền Vũ cự thi’. ‘Huyền Vũ cự thi’ chó chết!

Nghĩ thông rồi, tôi thấy tất cả mọi thứ đều sáng tỏ, không kìm được mà cười phá lên. Đây hoàn toàn là hiểu lầm, bốn chữ mà chú Ba nói căn bản không phải bốn chữ này, chẳng qua những quan niệm trong Táng kinh đã ăn sâu bám rễ trong đầu chúng tôi nên vừa nghe phát âm bốn chữ gần giống thế đã đinh ninh chính là nó. Hơn nữa đúng như tôi đã đoán từ trước, ám hiệu này thực chất không phải là ám hiệu. Chú Ba đã dùng một cách vô cùng tài tình, khiến cho câu này của ổng gần như nói trắng ra luôn. Có thể nhắc lại ngay trước mặt người khác, nhưng ý tứ thực sự thì chỉ có tôi mới hiểu.

Xem ra chú Ba đã sớm đoán biết, có thể những người đi cùng tôi vào trong hoàng lăng này chưa chắc đã là những người mà ổng an bài từ trước.

Mấy người kia nhìn sắc mặt tôi biến đổi rõ rệt thì biết ngay tôi đã ngộ ra điều gì, vội hỏi tôi đã nghĩ thông chưa.

Tôi bèn giải thích: “Đúng là chúng ta đã nghĩ sai hướng rồi. Chú Ba nói những lời này ‘tôi’ có thể hiểu. nguyên nhân chủ yếu không phải vì tôi với ổng có điểm gì giống nhau, mà do tôi đã lớn lên ở Hàng Châu từ nhỏ.”

Mọi người vẫn chưa hiểu, Bàn Tử hỏi lại: “Vậy có nghĩa là mấy lời này có liên quan đến phong cảnh ở Hàng Châu hả? Không phải chứ, Bàn gia tôi đã đi qua Hàng Châu nhiều lần nhưng chưa từng nghe Hàng Châu có nơi nào tên là ‘Huyền Vũ cự thi’ mà?

Phan Tử lắc đầu: “Anh liên thiên cái gì vậy, tôi dám chắc nó không liên quan gì đến phong cảnh, người lớn lên tử nhỏ ở Hàng Châu cũng chưa dám chắc đã quen thuộc hết những danh thắng di tích ở đó nữa là. Anh xem ông Ba nhà chúng tôi sống ở Hàng Châu đã hơn mười năm mà chỉ biết mỗi cái Tây Hồ. Lần trước ông ấy dẫn chúng tôi lên núi Bảo Thạch uống trà mà rồi lại lạc đến tận đâu đâu, cuối cùng đi mãi đến tối mới thấy Ngọc Tuyền.”

Tôi gật đầu, quả thực tôi cũng là người như vậy. Ai nói dân buôn đồ cổ phải thích mấy di tích cổ chứ, tôi mới đến thăm có vài nơi thôi.

Bàn Tử nhíu mày, nói với tôi: “Không liên quan gì đến phong cảnh à? Thế con mẹ nó là cái gì? Sao cậu không nói toẹt ra đi, tôi sốt ruột muốn chết rồi đây.” Nói rồi lau lau mồ hôi.

Tôi cũng không úp úp mở mở nữa, nói với hắn: “Cái này rất đơn giản, người lớn lên ở Hàng Châu tuy không nhất thiết phải quen thuộc phong cảnh, nhưng chắc chắn có thể nghe hiểu thổ ngữ Hàng Châu. Đây mới là điểm mấu chốt.”

Tất cả mọi người đều sửng sốt, ngây người ra một lúc, hiển nhiên cũng đã mơ hồ hiểu ra vấn đề, nhưng vẫn chưa rõ ràng lắm. Bàn Tử hỏi: “Là cách phát âm?”

Tôi gật đầu. Trong số những người ở đây, chỉ có tôi là thông thạo thổ ngữ Hàng Châu. Phan Tử quanh năm ở Trường Sa, cũng có thể nghe hiểu tiếng Hàng Châu nhưng hiểu biết sâu sắc về thổ ngữ thì không có. Bàn Tử là người bắc, nghe giọng nói đủ biết cả năm quanh quẩn trong thành Bắc Kinh. Thuận Tử lại càng khỏi phải bàn, đến tiếng phổ thông còn nói chưa lưu loát. Nếu chú Ba dùng tiếng Hàng Châu nói một câu, quả thực chỉ có tôi mới hiểu nổi.

Đáng tiếc là Thuận Tử không giỏi tiếng Hán nên chỉ nhớ được cách phát âm, không nghe ra được ngữ điệu biến hóa ở nửa đầu và nửa sau câu nói, cho nên lời nói từ miệng hắn đi ra chỉ là một câu hoàn toàn không có ngữ điệu.

Phan Tử vỗ vỗ đầu, nói: “Mẹ kiếp, đúng là tôi không nghĩ đến cái này. Vậy ‘Huyền Vũ cự thi’ kia, nếu nói bằng thổ ngữ Hàng Châu thì có ý gì? Cái này cũng có vẻ khó đọc nha.”

Tôi cười nói: “Để yên nghe tôi phân tích hết đã. Thật ra mật ngữ của chú Ba không phải bốn chữ, mà là sáu chữ ‘Huyền Vũ cự thi chi địa’. Chữ ‘Huyền” thứ nhất, tiếng Hàng Châu phát âm là “Viên” lại gần giống với ‘Duyên’. Chữ ‘Vũ’ phát âm cũng na ná chữ ‘hồ’. Nhưng ở Hàng Châu, từ ‘hồ’ này có thể đọc là hồ cũng có thể đọc là hà. “cự” đồng âm với ‘cừ’, ‘thi’ đồng âm với ‘thủy’, ‘địa’ đồng âm với ‘để’ —- Vậy gộp lại chính là ‘duyên hà cừ thủy chi để’ (dưới đáy rạch nước chạy dọc sông)

Tôi vừa giải thích xong, mọi người ‘A” lên một tiếng, đều tỏ vẻ tỉnh ngộ. Bàn Tử gật gù, đương nhiên tôi dịch ra như vậy là hoàn toàn hợp lý, không có sơ hở nào cả.

Phan Tử ‘hừ’ một tiếng, lầm bẩm nói ông Ba đúng là ông Ba, nếu Trần Bì A Tứ mà nghe được mấy lời kia thì có đánh chết lão cũng không thể suy ra theo hướng này, chắc chắn sẽ tìm ý nghĩa của ‘Huyền Vũ cự thi’ đến nổ tung đầu luôn.

“Rạch nước dưới lòng sông?” Bàn Tử đã chuẩn bị lên đường “Nhưng nơi này làm gì có sông? Hay sông nằm trong hoàng lăng?”

Tôi nói: “Trong lăng chắc chắn không có sông, cùng lắm chỉ có suối thôi, bởi vì mực nước sông không thể khống chế, nước quá cao sẽ bị ngập, nước quá thấp thì lại phá thế, hơn nữa nước sông sẽ làm bại lộ vị trí của cổ mộ. Sông ở đây chỉ có thể là con sông đào này thôi.”

Cơ mặt của Phan Tử đều co giật cả lên: “Chúng ta đi bậy đi bạ, hóa ra lại đi đúng đường sao?”

“Cũng chưa chắc chắn hoàn toàn.” Tôi lắc đầu, dù sao còn chưa bước vào hoàng lăng, không biết tình hình bên trong thế nào, nhưng dựa theo dấu hiệu hiện tại cùng với những tư liệu đã từng xem qua thì phân tích của tôi vẫn có cơ sở.

“Nếu nói sông chính là con sông đào này, vậy rạch kia… con mẹ nó… không lẽ chính là cái chỗ chúng ta vừa xem qua kia…” Bàn Tử đứng dậy, nhìn về phía con rạch tuẫn táng chứa đầy tượng đá kia, quả thực trùng khớp với ám hiệu chú Ba để lại. Chúng tôi quay đầu lại nhìn, tim đập rộn ràng.

“Nhưng…” Phan Tử vẫn thấy không ổn, “Con ‘rạch’ kia không có ‘nước’.”

Tôi lắc đầu nói: “Lúc ấy chú Ba cũng chưa tiến vào hoàng lăng này. Ổng nói những lời này có lẽ cũng chỉ dựa theo những gợi ý tìm được ở bên ngoài, có thể dựa theo sách cổ hoặc địa đồ. Mà người vẽ ra địa đồ hoặc viết ra sách cổ đương thời cũng không lường trước sẽ có một ngày con sông đào kia bỗng dưng cạn khô.”

Trên những tảng đá kè quanh sông này có dấu vết bị ăn mòn, chắc chắn sông này trước kia từng có nước. Nhưng trải qua hàng ngàn năm, nguồn nước dẫn vào sông, có thể là mạch nước ngầm hoặc là suối nước nóng, đã khô cạn. Nước sông không được bổ sung nên dần dần ngấm vào lòng đất, cuối cùng cũng khô cạn theo.

Bàn Tử đã mất hết kiên nhẫn, “rắc” một tiếng kéo chốt an toàn khẩu súng, nhìn chúng tôi hất đầu ra hiệu: “Các đồng chí, khó khăn lắm lợi ích cá nhân của chúng ta mới thống nhất làm một với lợi ích cách mạng, còn chờ cái gì nữa, con mẹ nó cùng lên đi.”

Chúng tôi không tìm ra lí do gì để phản bác lời đề nghị của Bàn Tử lúc này, nhưng lập tức xuất phát thì đúng là quá nóng vội. Phan Tử kéo hắn xuống, nói: “Đã có manh mối rồi, tình thế trái lại không gấp. Anh xem cậu Ba bị thương nặng như vậy, còn chưa được nghỉ ngơi kia kìa. Anh muốn đi một mình hay muốn bảo chúng tôi vứt cậu ấy lại đây chờ chết?”

Bàn Tử ngẩn người, ngẫm lại thấy cũng có lý, nhưng hắn thực sự bị dục hỏa đốt người, bèn vỗ vai Thuận Tử: “Này, hay tôi với anh đi trước thám thính, tóm mấy con chim làm đồ ăn. Cứ để hai người họ ở đây nghỉ ngơi, đảm bảo thu hoạch không kém số tiền ông Ba kia trả cho anh.”

Không ngờ Thuận Tử cũng lắc đầu, nói: “Nhiệm vụ của tôi là đưa cậu ta” chỉ vào tôi, “đến trước mặt ông Ba kia. Về sau các người sống chết thế nào tôi không quản, nhưng hiện giờ tôi phải trông chừng cậu ta.”

Tôi nghe thế thì cười đắc chí, quay sang Bàn Tử: “Giờ đã rõ ai mới là VIP ở đây chưa?”

\*Đù, vậy là lại thêm một mạng gia nhập đoàn kị sĩ hộ giá công trúa =)) Và Tà nó có vẻ rất khoái chí với địa vị này =))\*

Bàn Tử xì một tiếng khinh miệt, khó chịu nói: “Được! Các người cứ ở đây nghỉ ngơi đi, Bàn gia ta tự đi một mình. Chờ đến khi ông kiếm được mấy món bảo bối mang về, xem các người có tiếc nhỏ dãi ra không. Ông nói trước à biết, thứ gì ông tìm được là của ông, tuyệt đối không chia cho các người đâu!” Nói rồi vác súng lên hùng dũng bước đi.

Mới đi được vài bước, hắn đột ngột dừng lại rồi quay đầu trở về. Chúng tôi thấy thế thì phá ra cười, hỏi hắn sao thế, sợ rồi hả?

Bàn Tử hừ một tiếng, tung cước đá văng cái ba lô của mình, ngồi đối diện với cái đèn bão, nói: “Sợ cái con khỉ biển, các người đúng là muốn đuổi ông đi, Bàn gia ta đâu có ngu. Chờ lát nữa ông lấy được mấy món béo bở, ba người lại hè nhau xông vào cướp, dù ông có là mãnh hổ cũng khó địch lại bầy lang sói, để các người chiếm lợi, không khéo còn bị các người giết người cướp của nữa, ông không dại mà đâm đầu vào vụ làm ăn mù quáng này.”

Phan Tử thấy Bàn Tử vẫn còn bực bội, mới thừa cơ chế nhạo: “Cái này gọi là lòng dạ tiểu nhân, anh nghĩ rằng tụi này ai cũng giống anh sao.”

Tôi sợ hắn lại nổi điên lên, bèn ngắt lời cả hai: “Được rồi, đừng ai nói gì nữa. Giờ tính ra cũng là nửa đêm rồi, tuy ở dưới này không thấy sắc trời nhưng chúng ta cũng phải nắm bắt được thời gian mà nghỉ ngơi.”

Phan Tử nhìn đồng hồ, cũng gật đầu, vặn đèn bão cho sáng thêm, xung quanh lập tức ấm áp hơn hẳn. Sau đó anh lấy túi ngủ ra bơm căng, mọi người đều chui vào làm một giấc.

Bàn Tử châm một điếu thuốc, nói hắn không buồn ngủ, để hắn gác ca thứ nhất. Tôi liếc hắn một cái, nói đến nửa đêm anh tuyệt đối không được tự ý đi chôm đồ. Vào huyền cung rồi anh muốn lấy gì thì lấy, còn bây giờ thì yên phận chút đi, con mẹ nó anh đừng để tôi coi thường.

Bàn Tử giận dữ nói hắn đâu phải hạng người đó? Hắn gác đêm, đảm bảo chúng tôi đều an toàn.

Đi đường mệt mỏi, lên đến đỉnh núi tuyết đã là chạng vạng tối, từ khi tiến vào cung điện dưới lớp băng cho tới bây giờ đã hơn mười tiếng. Hơn nữa chúng tôi hoạt động với cường độ tương đương với lao động chân tay một ngày một đêm, hết leo núi, chạy như điên lại nhảy xa, cùng với cú ngã lúc nhảy xa thất bại, tôi đã mệt rã rời, vừa chui vào túi ngủ lập tức thiếp đi.

Tôi có cảm giác mình ngủ rất say. Là người bệnh nên tôi không phải gác đêm, khi tỉnh lại thì xung quanh vẫn một màu tối đen, đèn bão đã tối đi rất nhiều, người gác đêm cũng chuyển sang Phan Tử. Anh đang tựa vào một tảng đá hút thuốc, cạnh đó là Bàn Tử ngáy pho pho như sấm.

Tôi nhìn đồng hồ, biết mình mới ngủ có 5 giờ, có điều những lúc bị thương nặng tôi đều ngủ rất ngon. Do cơ thể tái tạo mạnh mẽ nên người gần như rơi vào trạng thái nửa hôn mê, khi tỉnh dậy đầu óc nhẹ nhàng khoan khoái nhưng thân thể lại càng mệt mỏi, xương sống ở thắt lưng bắt đầu đau tệ hại.

Tôi xoa xoa mặt, chui ra khỏi túi ngủ, vặn vẹo mấy khớp tay chân rồi bảo Phan Tử đi ngủ đi, tôi sẽ canh gác một lát. Nhưng Phan Tử nói không cần, hồi ở Việt Nam đã có thói quen ít khi ở trên giường, mỗi ngày đều ngủ không quá ba tiếng.

Tôi cũng đành mặc anh, ngồi vào tảng đá bên cạnh, cũng muốn hút một điếu thuốc cho tỉnh táo đầu óc.

Hai người rơi vào im lặng trong chốc lát, bỗng Phan Tử bảo tôi thử đoán xem chú Ba hiện giờ ra sao? Có gặp chuyện gì bất trắc không?

Tôi thấy nét mặt anh chất chứa sự quan tâm và lo lắng thật lòng, trong lòng cũng cảm thấy xúc động. Theo lý mà nói, Phan Tử từng ra chiến trường, đã quen với mưa bom bão đạn, sinh tử ly biệt, đáng ra sẽ không có loại tình cảm sâu sắc như vậy. Nhưng ngược lại, lòng trung thành và tin tưởng của Phan Tử đối với chú Ba khiến cho cháu trai như tôi cũng thấy hổ thẹn. Không biết trước đây giữa Phan Tử và chú Ba đã xảy ra chuyện gì, nếu có cơ hội tôi thực sự cũng muốn hỏi.

Tôi an ủi anh: “Anh yên tâm đi, lão cáo già kia tuyệt đối sẽ không bạc đãi bản thân đâu. Ổng lớn mạng lắm, nếu có gặp chuyện không hay thì cũng chẳng đợi đến bây giờ mới xảy ra chuyện. Bây giờ chúng ta chỉ cần chiếu cố bản thân mình là được rồi, lúc này người cần phải lo lắng chính là chúng ta, bởi chúng ta chẳng biết gì cả.”

Phan Tử gật đầu, thở dài một tiếng thiểu não nói: “Tiếc là đầu óc tôi không được nhanh nhẹn, những việc ông Ba làm tôi không tài nào hiểu nổi. Bằng không những chuyện nguy hiểm như thế này ông Ba không cần phải đích thân làm, cứ giao cho tôi là được.”

Tôi cười khổ trong lòng, nghĩ bụng việc chú Ba đang làm cũng không đến nỗi quá mức nguy hiểm, mà ngược lại, tôi có cảm giác người gặp nguy hiểm nhất chính là chúng tôi. Chúng tôi luôn đi sau chú Ba, phán đoán ý tứ của ổng, sau đó bị ổng nắm mũi dắt đi. Cứ tiếp tục như thế, vận khí dù tốt đến đâu thì cũng có ngày gặp họa.

Ví dụ như lúc này đây, chú Ba có thể để lại manh mối về cửa vào huyền cung cho chúng tôi từ rất sớm, chứng tỏ trên người ổng có thứ gì đó giúp ổng biết trước kết cấu của địa cung này. ‘Duyên hà cừ thủy chi để” đây là một câu thể văn ngôn, giọng điệu của chú Ba không giống vậy, câu này chắc chắn lấy từ trong sách cổ. Mà theo lời Thuận Tử thì chú Ba một mình đi vào núi tuyết xem xét, hiển nhiên ổng cũng không rơi vào tay đám người A Ninh. Nếu ổng thuận lợi đi vào miệng núi lửa này, rất có thể bây giờ đã ở trong huyền cung dưới hoàng lăng.

Có thể đoán sơ sơ thế này, vật đã giúp chú Ba biết trước kết cấu địa cung có lẽ chính là mục đích đi Tây Sa mấy tháng trước của ổng, cũng có thể giải thích vì sao công ty của A Ninh lại xuất hiện ở đây. Mục tiêu của bọn họ hẳn cũng không phải ngôi mộ dưới đáy biển lần trước, mà là Vân Đỉnh thiên cung trên này. Bọn họ hợp tác với chú Ba đi Tây Sa, chẳng qua là muốn vào mộ huyệt dưới đáy biển để tìm manh mối về hoàng lăng bí mật trong lòng dãy Trường Bạch mà thôi.

Mà khi ở trong hải mộ kia, A Ninh cũng tách khỏi chúng tôi một lúc rất lâu. Trong khi chúng tôi bị những bẫy rập và cơ quan trong hải mộ chọc cho suýt phát điên, mệt mỏi muốn chết, cô ả này đã làm những gì trong hậu điện? Có phải cũng giống như chú Ba, tìm được điểm mấu chốt để đi xuống hoàng lăng trong lòng đất này? Chúng tôi không thể biết được. Nhưng vừa rồi ở tiền điện nhóm đã gặp mấy thi thể trang bị kĩ càng đến tận chân răng, chứng tỏ đội ngũ của A Ninh đã xuống nơi này trước chúng tôi rồi. Căn cứ theo lời Thuận Tử, đội ngũ bọn họ quá lớn, chắc chắn không thể nào vượt qua được tuyến biên phòng. Thế mà họ lại có thể vào đến tận đây mà không mất một cọng tóc nào, chứng tỏ bọn họ biết một con đường bí mật mà không ai khác biết.

Điều này ít nhất cũng có thể chứng minh đám người A Ninh biết những chuyện mà chúng tôi không biết.

Chúng tôi và bọn họ ở hai thế hoàn toàn khác biệt nhau. Chúng tôi hoàn toàn ‘không biết gì’, không thể đoán trước trong huyền cung có thứ gì đang chờ đợi mình. Tình cảnh này đúng là cực kì gay go, nhưng chúng tôi vẫn phải tiếp tục tiến lên, không thể lùi bước được nữa, lùi lại mới là hỏng bét.

Những lời này tôi không thể nói ra với họ, bởi vì đối với Phan Tử, chú Ba là tất cả. Chú Ba muốn anh làm chuyện gì thì anh nhất định phải làm, không cần biết đến mục đích. Đối với Thuận Tử, hắn hoàn toàn là người ngoài cuộc, đối với hắn đây chỉ là một phi vụ mua bán, hắn chỉ quan tâm đến kết quả cuối cùng. Mà Bàn Tử lại càng đơn giản, hắn do người ‘gắp Lạt Ma’ mời đến, trong lăng mộ có những gì mới là quan trọng, chú Ba của tôi, đối với hắn chỉ là một cái tên đầy phiền phức mà thôi. Những phân tích nảy sinh trong đầu tôi lúc này, xem ra chỉ hữu dụng với một mình tôi, cũng chỉ có mình tôi quanh quẩn giữa những bí ẩn mơ hồ mà thôi.

Đây là lần đầu tiên tôi nảy sinh cảm giác hâm mộ đối với cuộc sống đơn giản của những người kia.

Lại nói lái sang chuyện khác, Phan Tử liền hỏi thân thể tôi thế nào rồi, tôi nói cũng đỡ một chút, được ngủ một giấc, cơ thể tôi đã khá hơn nhiều. Bây giờ không cần người đỡ cũng có thể gắng gượng đi lại, nhưng đương nhiên vẫn chưa thể đánh nhau được. Phan Tử nói hay là cậu nghỉ ngơi thêm một lát đi, khó tìm được nơi nào yên tĩnh như ở đây, mà cũng rất an toàn, chỉ sợ vào địa cung rồi sẽ không có cơ hội nghỉ ngơi nữa.

Tôi thấy cũng đúng, đã định chui vào túi ngủ tiếp, nhưng vẫn không sao ngủ lại được. Bàn Tử bên cạnh đang liên tục nói mớ bằng thứ tiếng mà tôi nghe không hiểu nổi, có vẻ như đang cò kè mặc cả với ai đó. Lúc hắn nói mớ ác liệt nhất, Phan Tử nhặt một viên đá nhỏ ném trúng đầu hắn, ăn đá xong Bàn Tử lập tức yên lặng trở lại. Nhưng chỉ được một lát lại bắt đầu lảm nhảm, càng ngày càng điếc tai. Lúc trước còn mệt mỏi nên tôi không nghe thấy gì, nhưng bây giờ muốn ngủ lại cũng thực khó khăn.

Nhắm mắt lại, cố gắng chịu đựng hai tiếng đồng hồ, Phan Tử lấy một hòn đá lớn hơn chọi cho Bàn Tử tỉnh hẳn. Lần này ai cũng đừng mong ngủ thêm, cả Thuận Tử cũng bị dựng dậy.

Sửa sang lại trang bị thật cẩn thận, ăn thêm một chút lương khô, chúng tôi lại đi về hướng con rạch bồi táng. Những pho tượng đá hình người màu đen đã hư hỏng vẫn đứng sừng sững, im lìm ở đó, đội ngũ kéo dài rồi biến mất trong bóng đêm vô tận hai đầu.

Tôi được đỡ xuống rạch tuẫn táng, thoáng cái đã đi vào giữa đám tượng đá. Đứng trên cao nhìn xuống những bức tượng này cũng không có cảm giác gì mãnh liệt, nhưng xuống rồi mới thấy chúng cao ngang ngửa tôi, nhìn quanh chỉ thấy vô vàn cái bóng xen kẽ nhau, khiến lòng tôi sinh ra một cảm giác vô cùng bất an.

Bàn Tử chiếu đèn pin về hai phía, nhìn tôi hỏi: “Ông Ba nhà các cậu bảo chúng ta đi theo hướng nước chảy, nhưng giờ chỗ này đã cạn nước, chúng ta nên đi thế nào đây?”

Tôi nhìn sang Phan Tử. Trong cuộc chiến tranh tự vệ phản kích với Việt Nam, Phan Tử có tham gia giai đoạn chiến tranh đặc biệt, có lẽ đã từng nghiên cứu những vật như thế này.

Phan Tử lại gần một bức tượng đá, sờ sờ vết nứt trên mặt, rồi chỉ về hướng mà các bức tượng quay mặt về, nói: “Xem vết nước chảy trên những tượng đá này, đầu bên kia hẳn là hạ lưu.”

Bàn Tử cũng tiến lại, nhưng không nhìn ra nguyên cớ vì đâu mà Phan Tử khẳng định được như vậy, bán tin bán nghi nói: “Mạng người quan trọng, anh đừng có đoán bừa đó.”

Phan Tử không thèm để ý đến hắn, nói chúng tôi cẩn thận một chút. Mọi người bắt đầu lần theo con lạch, tiến vào bóng đêm sâu thẳm trong lòng con sông đào.

Tôi không có chút ý niệm nào về chiều dài của con sông đào này. Lúc ở trên vách đá đốt pháo sáng quan sát, cả hoàng thành đều ở tít đằng xa, chúng tôi đại khái chỉ nhìn thấy đỉnh của khối kiến trúc, con sông đào này bị khu rừng chết xung quanh che khuất. Lúc đứng trên cây cầu, ánh sáng đèn pin lại không đủ để chiếu sáng toàn bộ bóng đêm, vậy nên chúng tôi cứ đi dọc theo rạch tuẫn táng đến nửa giờ vẫn chưa thấy điểm kết thúc của cái đáy sông vô cùng tĩnh mịch này.

Độ cao của rạch tuẫn táng không đồng đều, có vài đoạn tượng người bị vỡ vụn rất nghiêm trọng, giống như bị thứ gì cực lớn dẫm lên. Loại đá vô danh để tạc tượng này rất cứng, vậy mà cũng vỡ nát. Tôi thậm chí còn phát hiện dưới đáy con rạch thi thoảng lại bắt gặp đầu hoặc tay chân của tượng đá, hình như bên dưới rạch tuẫn táng còn chôn một tầng những bức tượng như thế này nữa.

Hoặc có thể con rạch này ban đầu cũng bị chôn vùi dưới lòng đất, nhưng vì nguyên nhân nào đó mà công trình bị tạm dừng, thành ra có rất nhiều tượng đá không bị vùi lấp.

Càng đi càng thêm tối, ban đầu đèn pin chiếu vào bờ sông còn có một tia phản quang, ít nhất còn có vật tham chiếu. Cứ đi mãi đi mãi, đến cả bờ sông cũng không chiếu tới nữa, tứ phía đều là bóng tối vây hãm, chúng tôi cũng tự động giảm tốc độ. Phan Tử nhắc nhở chúng tôi tỉnh táo một chút, tuyệt đối không được phân tâm.

Lúc này, Bàn Tử đang đi tuốt đằng trước bỗng dừng lại. Chúng tôi định tiến lên xem sao thì thấy hắn giơ tay ra dấu ọi người dừng lại.

Tôi lại gần hắn, nhìn theo ánh đèn pin thì hóa ra đã đi tới cuối rạch tuẫn táng rồi. Những hàng tượng đá đã biến mất, trước mặt là một khối đá cực lớn dùng để kè bờ sông, chắc là đã tới đầu kia của sông đào. Trên kè đá bên bờ sông hình như trạm trổ thứ gì đó cực lớn trông giống tượng Phật khổng lồ ở núi Nhạc Sơn (1). Do đèn pin không thể chiếu sáng được toàn cảnh nên không biết là cái gì. Chỉ thấy dưới đáy bờ kè có một cái động vuông vắn bị đá vụn che lấp, hiện giờ phần lớn số đá vụn đó đã bị dịch sang một bên, lộ ra một cái miệng hang tối đen như mực.

Giống như bài đạo lúc trước chúng tôi chui vào, cái động này cũng là một trong những thông đạo do nhóm thợ xây lăng năm đó lén đào ra, đây là lối thoát duy nhất của bọn họ nếu có ngày địa cung bị phong bế.

“Lại có một đường hầm đào ngược ra à?” Phan Tử kinh ngạc nói: “Cửa ra sao lại ở đây? Chuyện này không thể xảy ra được.”

“Sao lại không thể?” Bàn Tử hỏi: “Động đâu phải do anh đào.”

Phan Tử nói: “Nơi này lúc đó còn ngập trong nước, anh cho những công nhân này đều là cá à?”

Tôi khoát tay bảo bọn họ đừng cãi nhau nữa, lúc này Thuận Tử kêu lên một tiếng, gọi chúng tôi lại: “Lại đây xem, có thứ gì lạ lắm.”

Nói đoạn chiếu đèn pin vào, chúng tôi nhìn vào chỉ thấy trên tảng đá cạnh cái động có người khắc lại mấy chữ.

## 149. Q.4 - Chương 34: Bài Đạo Dưới Nước

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Động vuông cao tầm nửa thân người, đào rất cẩu thả. Cạnh đó đều là đá vụn lổn nhổn to cỡ quả dưa hấu, bên trong cũng rất nhiều, rõ ràng có người từng lấp kín cửa động này. Trong động tối đen như mực, không biết dẫn tới tận đâu, có vẻ giống cửa xả nước của đập thủy điện mà tôi thường thấy ở miền nam.

Trong đống đá vụn bên cạnh miệng động, có một khối đá tương đối bằng phẳng, bên trên nguệch ngoạc khắc mấy chữ, rõ ràng được khắc hết sức vội vàng, hơn nữa còn rất nông. Nếu đó không phải là chữ cái tiếng Anh, đặt vào khung cảnh hoàng lăng trông cực kì chướng mắt thì Thuận Tử chưa chắc đã phát hiện ra. Đáng tiếc không thể ghép nối mấy chữ kia lại để biết ý nghĩa của nó là gì.

Đây là chữ do chú Ba khắc lên để đánh dấu đường cho chúng tôi sao? Lúc ấy tôi đã nghĩ ngay theo hướng này, nhưng chú Ba tôi không thạo chữ Tây, đầu óc ổng làm sao mà nghĩ ra cách khắc chữ Tây làm ám hiệu được? Đây không phải tác phong của ổng.

Bàn Tử tò mò đến gần ngó một cái, bỗng ‘ồ’ lên một tiếng, ngoắc tay với tôi: “Tiểu Ngô à, mấy chữ nước ngoài vặn vẹo này hình như chúng ta đã gặp ở nơi nào đó rồi.”

Tôi cũng lại gần, mới liếc qua một cái, bỗng dưng giật nảy mình.

Không phải hình như, mà mấy kí hiệu này chúng tôi đích xác đã từng gặp. Khi tôi và Bàn Tử ở trong huyệt mộ dưới đáy biển, leo xuống đáy cái ao đặt tấm bia đá, Bàn Tử đã trông thấy những kí hiệu như thế này được khắc trên thành ao. Vừa thấy mấy kí hiệu này, Muộn Du Bình đột ngột lao xuống ao, sau đó hắn bắt đầu nhớ lại những chuyện đã xảy ra dưới ngôi mộ đó. Tại sao chúng lại bất ngờ xuất hiện ở đây?

Lúc ấy, tôi vẫn nghĩ kí hiệu này là do năm đó khi chú Ba đưa đám người Văn Cẩm xuống hải mộ, một trong số họ đã khắc nó lên. Nhưng mấy chữ cái này lại đột ngột xuất hiện ở đây, chắc chắn có gì đó không ổn.

Xem vết khắc thì có vẻ là dùng cuốc chim bổ lung tung lên, hơn nữa dấu vết còn khá mới, nếu không phải do chú Ba để lại thì cũng là của Muộn Du Bình hoặc A Ninh, bởi vì ở đây cũng chỉ có mấy người này là mang cuốc chim thôi. Kẻ để lại kí hiệu này, chắc chắn đã đi vào trong động kia.

Bỗng một ý niệm lóe lên trong đầu tôi, thầm nghĩ có khi nào mấy chữ cái tiếng Anh trong mộ huyệt dưới đáy biển kia cũng do Muộn Du Bình khắc xuống, cho nên khi hắn nhìn thấy mấy kí hiệu đó mới nói: “Tôi đã từng đến đây.”

Khả năng này cũng khá lớn, khi nào hắn lại thò mặt ra, tôi phải hỏi lại mới được.

Phan Tử thấy tôi ngẩn người, bèn hỏi tôi có chuyện gì. Tôi kể cho bọn họ nghe chuyện tôi và Bàn Tử đã từng gặp mấy kí hiệu này dưới đáy biển, Phan Tử cũng cảm thấy ngạc nhiên. Nhưng rồi anh nói: “Tôi đi theo ông Ba đã mười năm, nói khiêm tốn cũng đổ không dưới năm mươi cái đấu, trong đó đấu lớn cũng có vài cái nhưng chưa thấy ông Ba để lại kí hiệu bao giờ. Hơn nữa ông Ba đến mấy chữ cái ABCD còn không nhớ được, mấy kí hiệu này chắc chắn không phải do ông ấy để lại.”

Tôi thầm nghĩ vậy thì chỉ còn A Ninh hoặc Muộn Du Bình, đoạn quay sang nói với bọn họ: “Nói gì thì nói, xem ra chúng ta đã đi đúng đường. Động này đã có người đi vào, cửa vào địa cung hẳn là ngay bên dưới cái động này, chúng ta có nên tiến vào ngay bây giờ không?”

“Đi luôn!” Bàn Tử lập tức tán thành: “Còn chờ cái gì nữa? Cả đội quân đã đi trước chúng ta rồi kìa. Bàn gia ta xưa nay vẫn đi tiên phong, lần này đi chung với mấy đứa xui xẻo các người nên mới chậm chân hơi người ta một bước. Chúng ta đừng lề mề nữa, đợi lát nữa người ta xong việc đi ra, chúng ta chỉ có nước muối mặt đi cướp đồ của họ.”

Phan Tử nhìn tôi nói: “Cậu đừng hỏi bọn tôi, thân thể cậu thế nào rồi?”

Tôi gật đầu, ý nói không thành vấn đề: “Bàn Tử nói rất đúng, chúng ta không thể dây dưa thêm nữa. Dù sao nếu đụng phải bánh tông thì tôi không bị thương cũng đi đời, giờ bị thương thế này cùng lắm là chết mau hơn một chút thôi, không sợ.”

Bàn Tử bên cạnh đã tháo ba lô của mình xuống, nghe tôi nói vậy thì ‘xì’ một tiếng: “Hừ, sao cậu không nói chuyện gì may mắn một tí? Cũng không chịu nhìn xem chúng ta sắp đến chỗ nào?”

Tôi trừng mắt liếc hắn một cái, đốp lại: “Đi với anh có dán hai môn thần sau ót cũng vô dụng, anh hãy quản hai cái tay anh cho tốt đi đã.”

Chúng tôi đều tự sắp xếp trang bị ình. Vừa rồi đóng gói trang bị theo kiểu hành quân, bây giờ chúng tôi nhét hết đèn bão và toàn bộ nhiên liệu vào trong bao, sau đó lấy hết pháo lạnh, gậy huỳnh quang và thuốc nổ ra, buộc ở thắt lưng. Bàn Tử và Phan Tử đều tháo chốt an toàn của súng, rút hộp đạn, gỡ hết đạn trong băng ra nạp đầy vào súng; dao săn, chủy thủ cũng đã sẵn sàng.

Súng trường K56 quá dài, đeo vào động không thể xoay người được. Vì thế Bàn Tử đưa súng cho Thuận Tử giữ, còn mình thì cầm cái cuốc chim. Mọi người kiểm tra lại độ sáng của đèn pin, Bàn Tử rút bùa Mô Kim, cầm trên tay ngẩng mặt lên trời bái lạy.

Thuận Tử cũng là người dùng súng thành thạo, vừa nâng súng lên ‘răng rắc’ vài cái đã quen tay, đầy cảm giác hoài niệm, sau đó quay sang nói với chúng tôi: “Các vị, tôi không hiểu lắm về nghề của các vị, nhưng vẫn phải nhắc nhở một câu. Trong những cái động được đào trên núi Trường Bạch này, phải coi chừng bọn tuyết mao tử. Nếu thấy có gì không ổn thì trước hết phải lấy bông bịt lỗ tai lại. Mùa này đầu chúng còn mềm nên chỉ chui được vào lỗ tai, đợi đến mùa hè, lớp vỏ ngoài đã cứng cáp rồi thì còn có thể xuyên qua da người, chỉ thò ra hai sợi râu. Các người có kéo thì cũng chỉ có sợi râu đứt ra, còn con trùng vẫn ở bên trong, phải khoét sâu vào miệng vết thương mới lấy ra được. Còn nữa, thứ này cũng hay chui vào hậu môn, lúc ngồi phải cực kì cẩn thận.”

Bàn Tử chán nản liếc nhìn Thuận Tử, vô thức giữ chặt dây lưng, nói: “Bây giờ côn trùng cũng có sở thích này sao?”

\*Phụt, lão béo liên tưởng sâu xa quá =))\*

Thuận Tử nói: “Tôi không đùa với các người đâu, lỡ dính trấu thì tự nghĩ cách mà lôi ra, đừng có hỏi tôi.”

Chúng tôi cảm thấy nửa người dưới phát rét, ai nấy đều gật gật đầu. Bàn Tử lại tiếp tục làm đầu tàu gương mẫu, chui người vào động, chúng tôi cũng nối đuôi nhau chui vào, bắt đầu tiến vào thế giới mới mẻ chưa ai khám phá trong lòng đất sâu.

Cái động vuông vắn này phải uốn người mới vào được, động được đào song song, chúng tôi vừa đi vừa nhìn xung quanh xem xét, do trần động thấp lè tè nên đi rất chậm. Đá ở nơi này cực kì rắn chắc, nhìn những dấu vết đục đẽo thì đường hầm này rõ ràng được đào bằng phương pháp nguyên thủy nhất. Tôi nghĩ, để xây được một hoàng lăng quy mô lớn thế này phải mất bao nhiêu thời gian? Kiểu gì cũng phải trên hai mươi năm, rất nhiều hoàng đế vừa đăng cơ đã bắt tay vào xây lăng mộ rồi. Hơn hai mươi năm, đào đường hầm này cũng là hết sức miễn cưỡng, xem ra năm đó nhóm người bỏ trốn phải có số lượng rất lớn.

Càng đi vào sâu, càng phát hiện nhiều dấu vết của những người đã từng đi qua đây. Dấu giày leo núi vẫn nối tiếp không dừng, cũng không thấy tuyết mao tử đâu cả, nhưng tôi lại phát hiện trên nóc đường hầm có những ngã rẽ kì quái.

Những cái động này cũng không lớn lắm, chỉ đủ chứa một người, hơn nữa còn ngoằn ngoèo uốn khúc 180 độ, sau một đoạn hướng thẳng lên trên sẽ đổi hướng chúc ngược xuống dưới, giống như một đường ống uốn lượn hình số 9. Những cái động như thế, đại khái cứ cách mười mét lại có một cái.

Từ khi bước chân vào nghề này, tôi đã bò qua không biết bao nhiêu cái động nhưng chưa từng thấy cái nào kết cấu như vậy. Nhìn dưới góc độ kiến trúc, khối lượng công việc khi đào những chuỗi động này tương đương với đào một đường hầm hoàn chỉnh. Những cái động này tất nhiên phải có lí do tồn tại tất yếu, bằng không thì quá lãng phí sức lực, nhưng hiện giờ quả thực tôi không tài nào nhìn ra công dụng của chúng là gì.

Phan Tử ở đằng sau tôi hỏi: “Cậu Ba, cậu có thấy đường hầm này trông quen quen không?”

“Quen sao?” Tôi dừng lại một lát, quay đầu hỏi anh sao lại hỏi vậy.

Phan Tử nói: “Hồi chúng ta đến miếu Hạt Dưa ở Sơn Đông có đi qua động xác, đường hầm dẫn vào động chẳng phải cũng giống thế này sao? Lão già dẫn đường chẳng phải đã nấp vào một cái động trên trần để hại chúng ta sao?”

Nghe anh nói vậy, tôi cũng nhìn kĩ lại những cái động con trên đỉnh đầu. Hồi ở Sơn Đông tôi sợ chết khiếp đi được, làm gì còn tâm trí mà để ý nhìn lên trần cái động xác ngập nước kia, nên bây giờ cũng chịu không so sánh được. Nhưng Phan Tử đã nói thế thì chắc không sai nên tôi cũng sinh lòng nghi hoặc, bèn hỏi anh: “Anh chắc chắn chứ?”

Phan Tử cũng không dám chắc chắn, đáp: “Chúng ta nghe lão già kia nói mới biết trên trần động còn có động nữa, chứ lúc mình đi vào trong động tối đen như mực, nào có phát hiện ra.”

Tôi dừng lại, nhìn kĩ những cái động rẽ nhánh trên đầu, lập tức hiểu ra tác dụng của nó, bèn nói: “Lúc ấy, cái động xác kia cũng ngập nước nhỉ?”

Phan Tử gật đầu, nói đúng rồi. Tôi lại tiếp tục: “Những động rẽ nhánh phía trên này thật ra chỉ để hít thở. Anh xem, khi nước tràn vào bài đạo này, do kết cấu gấp khúc nên động nhánh sẽ chứa đầy không khí. Vậy cứ bơi một đoạn lại ngoi lên chui đầu vào động nhánh hớp một ngụm dưỡng khí là có thể bơi tiếp.”

Phan Tử tỏ vẻ kinh ngạc, nói: “Đúng là một biện pháp tài tình. Nói vậy năm đó cái bài đạo này quả thực chìm trong nước sao?”

Tôi nói: “Gần như thế. Xem ra, cái đạo động ngập nước ở miếu Hạt Dưa kia, không chừng cũng do người của Uông Tàng Hải đào ra.” Ngẫm lại thì thấy không đúng lắm, cái đạo động kia đã có từ lâu lắm rồi, chú Ba tôi đoán là từ thời Chiến quốc, có thể Lỗ thương vương đã đào nó lúc vào núi xây lăng. Không lẽ sau khi nhìn thấy động xác kia, Uông Tàng Hải đã học hỏi kĩ thuật của cổ nhân? Khả năng này cũng khá lớn.

Đi một lúc khá lâu, cũng không biết đã được bao xa, bài đạo dần dần rộng mở, rốt cuộc cũng thấy được lối ra. Chúng tôi bò ra ngoài, trước mặt tất nhiên là một con sông, sâu chừng mười mét, rộng năm, sáu mét, lòng sông đã cạn khô.

Tôi xem xét tình hình con sông này một chút, nói: “Đây là kênh dẫn nước, nước trong sông đào kia chắc chắn được dẫn từ đây ra. Giữ cho nước lưu thông sẽ không bốc mùi hôi thối, hơn nữa cũng có thể đề phòng nước chảy ngược lại.”

Hai bên sông đều có bờ đất rộng đủ ột người đi, đoạn trên còn dựng một cây cầu đá. Chúng tôi cẩn thận nhích lại gần, đi sang bờ bên kia, Bàn Tử lại hỏi phải đi tiếp thế nào?

Tôi nói: “Sông này thông với sông ngoài kia, có lẽ chỉ tính là một con sông, chúng ta cứ đi theo hướng nước chảy thôi.”

Phan Tử ngồi thụp xuống, nhìn vết nước chảy, chỉ về một hướng, nói: “Chỗ đó.”

Chúng tôi tiếp tục hướng về phía trước, không bao lâu sau, trên vách đá cạnh bờ sông xuất hiện một cái động vuông vắn.

Bàn Tử châm một cây pháo lạnh ném ra, chiếu sáng nền đá màu đen phía ngoài cửa động, hiển nhiên đây là tường đá phong cửa địa cung. Bàn Tử chui vào, liên tục châm những cây lạnh ném ra xung quanh, sau đó gọi chúng tôi, chúng tôi mới chui ra khỏi đường hầm.

Bên ngoài cửa động là một gian mộ thất xây bằng nham thạch đen, không cao lắm, người có thể miễn cưỡng đứng thẳng nhưng rất rộng. Bốn phía mộ thất đều bày vô số vại sành sắp xếp cực kì ngay ngắn, có thể đây là những bình rượu bồi táng. Mỗi vại cao cỡ nửa người, ước tính số lượng lên đến hàng ngàn, xem ra Vạn Nô hoàng đế đúng là một con sâu rượu.

Trên vách tường màu đen bốn phía có khắc mấy phù điêu đơn giản tả cảnh hoàng đế đang thiết yến. Phù điêu này bảo quản cũng không được tốt, có thể là vì nó thông ra bên ngoài. Khí núi lửa ở nơi này tuy không đến nỗi chết người như Phan Tử nói, nhưng khả năng ăn mòn chắc chắn mạnh hơn không khí bình thường, bích họa ở đây có thể bảo tồn đến thế này đã là cả một kỳ tích. Đáng tiếc là những hình ảnh hiếm hoi sót lại giờ chỉ còn nhìn được mang máng.

Trên hai bức tường nằm ở hai phía trái, phải của mộ thất có một tảng đá chẹn cửa, đằng sau là hành lang tối om om. Một cơn gió lạnh buốt từ trong đó thổi ra, Bàn Tử bèn nhặt hai cây pháo lạnh, ném một cây vào trong đó nhưng vẫn không nhìn thấy điểm tận cùng.

## 150. Q.4 - Chương 35: Hầu Đầu Thiêu

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Phan Tử thấy sắc mặt tôi không ổn, bèn bảo tôi nghỉ ngơi một lát. Tôi quả cũng hơi quá sức, liền ngồi lên một vò rượu lớn mà thở dốc, còn những người khác sắp xếp lại trang bị. Thuận Tử chưa từng đến những nơi như thế này, bèn nhặt lên một cây pháo lạnh, tò mò ngắm nghía xung quanh, nói: “Đúng là trăm nghe không bằng một thấy, không ngờ trong lòng núi Trường Bạch lại chôn vùi một nơi như thế này. Lần này xem như tôi được mở rộng tầm mắt.”

“Xuống sâu thêm, sẽ còn gặp nhiều thứ anh chưa từng thấy.” Phan Tử nói: “Tôi đoán những vật phẩm năm đó Đại Kim cướp đoạt từ Nam Bắc Tống, cộng thêm những bảo bối Nam Tống tiến cống hàng năm, nếu không rơi vào tay Thành Cát Tư Hãn thì chắc chắn phải ở chỗ này.”

“Đừng có tưởng bở.” Bàn Tử nói: “Năm đó phần lớn đồ tiến cống của Nam Tống là vải vóc lụa là, những thứ này không dễ bán, mà cũng khó ra tay, tôi thấy dù có lấy ra được thì cũng mục nát cả rồi. Chúng ta đừng một mực tơ tưởng ngọc ngà châu báu trong địa cung, nên cân nhắc lợi ích trước mắt vẫn hơn.” Nói rồi đi săm soi mấy bình rượu, định di chuyển thử một bình xem dưới đáy có khắc chữ gì không.

Tôi nói với hắn: “Anh đừng táy máy, loại bình này rất thô ráp, có đem cho người bán lòng dê để chẹn dưa người ta cũng không thèm.”

Bàn Tử cãi: “Ai bảo tôi nghĩ đến mấy cái bình này? Đừng tưởng Bàn gia đây chỉ khoái minh khí nhé.” Hắn lấy dao găm rạch lớp giấy dán kín miệng bình, tức thì một mùi hương kì lạ nhẹ nhàng bay ra, nói thơm không thơm, nói hôi cũng không hôi, ngửi nhiều còn thấy nghiền, không biết là thứ rượu gì.

Trong cổ mộ cất giấu rượu, tôi xem sách cổ đã thấy nhắc đến rất nhiều, nhưng đây mới là lần đầu được thấy tận mắt. Cho nên tôi cũng nổi tính hiếu kì, lại gần xem thử.

Rượu màu đen, vô cùng tinh khiết, phần nước bên trong gần như không đã bay hơi hết nên chỉ còn lại có nửa bình. Người sành rượu đều biết đây là đặc trưng của rượu ủ lâu năm, nửa bình này chính là phần rượu tinh túy nhất, thực là mê người. Nhưng nói thế nào thì rượu này cũng để quá lâu rồi, không biết đã quá đát chưa.

Tôi nhớ rõ thứ rượu cổ nhất ở Trung Quốc là rượu khai quật được ở Hà Nam năm 1980 trong một ngôi mộ cổ cuối thời nhà Thương (từ thế kỉ XVII đến thế kỉ XI TCN). Hiện tại đã được đưa vào viện bảo tàng cố cung, sơ sơ cũng được hơn 3000 năm tuổi. Nghe nói khi bật nắp vò rượu ra mùi hương đã quật ngã vài người, cũng không rõ mấy người này có uống thử hay không nữa, nếu không thì đã có cái mà tham khảo.

Bàn Tử dùng dao chấm một cái, định thử một ngụm thì bị tôi giữ chặt lại: “Anh chán sống rồi hả? Đồ quá đát cẩn thận ăn vào đau bụng đó.”

Bàn Tử nói: “Cậu chả hiểu cái khỉ biển gì cả, rượu ủ trong hầm có để mấy ngàn năm cũng không lo hỏng. Nghe nói ăn bã rượu nghìn năm dưới đáy bình còn có thể trường sinh bất lão, nghe đâu tổ tông chúng ta có người còn đi đổ đấu chỉ vì mấy bình rượu này. Mình chỉ nếm thử một tí chắc không sao đâu, cùng lắm thì đau bụng một trận.”

Còn chưa nói hết câu, Phan Tử đã bước tới tung một cước đá cho vò rượu kia ngã chổng kềnh, chất rượu màu đen cùng với bã rượu dưới đáy chảy tràn ra đất. Một mùi hương nồng đậm lập tức xông thẳng vào mũi, bàn Tử vừa định nổi giận thì Phan Tử đã nói: “Đừng nóng, anh xem trong đống bã rượu kia có cái gì?

Tôi và Bàn Tử ngoảnh lại thì thấy giữa đống bã rượu màu đen trông như bùn lầy có rất nhiều sợi màu đỏ sậm, giống như sợi bông xổ ra từ những cái chăn cũ, thứ này chúng tôi rất hay gặp trong những quan tài bị ngâm nước.

Bàn Tử lấy dao găm gảy gảy mấy cái, sắc mặt biến đổi. Tôi qua ngó một cái thôi cũng thấy da đầu tê rần, cảm giác cực kì ghê tởm, chỉ muốn nôn ra một trận.

Những sợi màu đỏ này là một khối thi thể trẻ con còn chưa rữa nát, thịt gần như đã tan vào với rượu nhưng da và xương vẫn ở dưới đáy nên mới hình thành một mớ trông như sợi bông rách nát.

Phan Tử thấy chúng tôi trợn mắt há mồm, bèn ngồi xuống, nói: “Đây là một loại rượu ở Quảng Tây có tên ‘Hầu đầu thiêu’, thứ này không phải người mà là khỉ con chưa đầy tháng. Có thể là rượu do triều đình Nam Tống tiến cống khi nước Đại Kim của người Nữ Chân còn cường thịnh, ủ trong hầm đến giờ.” Nói rồi vỗ vai Bàn Tử, dùng dao găm khêu một ít ‘sợi bông’, làm một động tác cung kính mời: “Có trường sinh bất lão hay không thì tôi chịu, nhưng nghe nói công hiệu tráng dương cũng không tồi. Anh thử xem, đừng khách khí.”

Bàn Tử ghê tởm hất con dao ra, mắng vốn mấy câu, rồi hỏi Phan Tử: “Thằng oắt này sao mà hiểu rõ thế? Con mẹ nó, hay anh đã từng uống cái thứ rượu này rồi hả?”

“Lúc vào núi Nam Cung ở Thiểm Tây tôi đã gặp những hũ rượu như thế này, khi đó Đại Khuê cùng với một người khác lấy thử một hũ đem ra. Từ đầu tôi đã thấy có gì đó không ổn nên không dám chạm vào, nhưng hai người kia không nghe. Kết quả uống đến cạn bình mới phát hiện thứ ở dưới đáy, sau đó vì chuyện này mà Đại Khuê phải nằm viện hai tháng.”

Nói đến Đại Khuê, Phan Tử lại có vẻ bồi hồi: “Tôi cũng chẳng ghét bỏ gì anh, nếu có ý hại anh tôi đã chờ anh uống một ngụm rồi mới đá ngã cái bình cho anh mất mặt chơi.”

Bàn Tử mặt mày nhăn nhó, muốn nổi cáu cũng không tìm ra cớ gì, trông rõ buồn cười.

Lúc này pháo lạnh đã lần lượt tắt, bóng tối lại bao phủ. Chúng tôi bật đèn pin, không khí xung quanh thoáng cái như nén chặt lại.

Nghỉ ngơi một lát, lại một lần nữa xung phong mở đường, Bàn Tử đòi lại cây súng trường bảo bối của hắn, lại kéo chốt an toàn ra, đây thực chất là một động tác quen tay của mấy người mang súng nhằm lấy thêm cho mình ít can đảm. Hắn nhìn hai mộ đạo hai bên, khẽ hỏi: “Đi hướng nào?”

Chúng tôi đều định thần lại, đúng lúc này Thuận Tử chỉ sang bên trái, nói: “Bên này có vẻ ổn hơn.”

Bình thường, khi gặp những tình huống thế này thì đều là Phan Tử hoặc tôi trả lời. Bây giờ Thuận Tử vốn nhu thuận lại liều lĩnh nêu ý kiến, khiến Bàn Tử không hiểu ra sao, bèn hỏi lại: “Vì sao?”

Thuận Tử chiếu đèn pin xuống mặt đất trước con đường bên trái, chúng tôi nhìn lên thì thấy ở một chỗ khuất tầm mắt cạnh hành lang có khắc vài kí tự tiếng Anh.

“Vừa rồi tôi tình cờ trông thấy, tôi nghĩ có người muốn chỉ đường cho các vị.” Hắn nói với chúng tôi.

## 151. Q.4 - Chương 36: Kí Hiệu

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Tôi ngồi thụp xuống, cố gắng đọc mấy kí tự tiếng Anh này thêm lần nữa, nhưng vẫn không có kết quả. Những đường nét này quá mức lộn xộn, tuy có thể nhận ra nó chính là từ chúng tôi đã thấy ở cửa động vuông ban nãy, nhưng rốt cuộc hợp thành chữ gì thì không thể dịch ra nổi, khiến tôi thậm chí bắt đầu hoài nghi đây không phải chữ cái tiếng Anh.

Bàn Tử cũng tỏ ra hiếu kì, hỏi: “Anh chắc chắn cái này không phải do ông Ba nhà anh lưu lại chứ?”

Phan Tử gật đầu, tỏ ý khẳng định tuyệt đối: “Ông Ba không màu mè như thế, nếu phải lưu lại kí hiệu, bình thường chỉ cần nhìn một cái là đoán ra. Đây chắc chắn không phải ký hiệu do ông Ba để lại, tôi thấy nên cẩn thận một chút. Kí hiệu chưa chắc đã dùng để chỉ đường đâu.”

Tôi hiểu ý của Phan Tử, nếu kí hiệu này không dùng để chỉ đường thì có thể là một loại cảnh báo nguy hiểm. Nhưng lúc ở ngôi mộ dưới đáy biển kia, sau khi trông thấy mấy kí hiệu này cũng không xảy ra chuyện gì nguy hiểm. Hơn nữa hành lang có hai nhánh, không rẽ vào nhánh này thì cũng vào nhánh kia, cả hai đều không chắc chắn, chọn nhánh nào cũng như nhau cả, lúc này do dự cũng vô ích.

Vậy là Bàn Tử vẫn xung phong đi đầu, tôi bám theo sau, tiến vào hành lang. Bên trong rất rộng, đủ cho hai con xe cam nhông sánh vai tiến vào. Bàn Tử chui vào, nói đây là la đạo, chính là đường dành cho xe la kéo lúc xây dựng công trình. Khả năng này rất lớn, bởi vì tôi chưa bao giờ thấy mộ đạo nào rộng đến thế. Trên mặt đất còn có thể nhìn thấy lờ mờ những vết bánh xe từ thời đó, nhưng lạ thay bên trong hành lang này rất lạnh, nhiệt độ không biết đã giảm bao nhiêu nhưng lại có gió lạnh từ bên trong thổi ra, hình như nó thông ra ngoài trời. Chúng tôi đều biết cổ mộ nào cũng chú trọng sự kín đáo, vậy gió này từ đâu thổi tới?

“Đây là tự lai phong” Phan Tử cũng bị bầu không khí ở đây ảnh hưởng, hạ giọng nói với tôi: “Các cụ chúng ta ngày xưa gọi cái này là quỷ thở, trong những ngôi mộ lớn thường xuyên gặp chuyện này, không có gì nguy hiểm đâu.”

“Có căn nguyên gì không? Nó sinh ra như thế nào?” Tôi hỏi.

Phan Tử lắc đầu: “Từ xưa truyền lại chỉ có thuyết pháp, cũng chẳng ai nghiên cứu làm gì, hơn nữa mấy cái chuyện thế này tốt nhất đừng có nghiên cứu.”

Tôi thầm nghĩ cũng phải thôi, vào thời đó dân trộm mộ đều là vì miếng cơm manh áo, chỉ cần biết có nguy hiểm hay không, chứ còn các hiện tượng kì quái sinh ra như thế nào thì cũng không hơi đâu mà bận tâm.

Hành lang đoạn đầu còn bằng phẳng, một lúc sau đã bắt đầu phát hiện tình trạng sụt lún, mặt đá vỡ vụn. Vô số phiến đá đen lộ ra trên mặt đất, khiến con đường trở nên cao thấp nhấp nhô, đây là thiệt hại tự nhiên gây ra do sự vận động của vỏ trái đất. Hai bên hành lang cách một đoạn lại có một cái xà hình vòm gia cố, bên trên đều khắc hình rồng uốn quanh, rất nhiều cây xà đã bị rạn nứt. Tôi nghĩ nếu không có mấy cái trụ này gia cố thì hành lang đã sụp từ đời tám hoánh nào rồi.

Dọc đường không ai mở miệng, mọi người đều lặng lẽ đi hết bảy, tám mươi mét. Bỗng Bàn Tử đột ngột dừng lại, nói: “Cửa à?”

Chúng tôi dừng lại, chiếu đèn pin về phía trước, chỉ thấy cuối hành lang xuất hiện một cánh cửa mộ bằng đá đen. Mái cong và ngói úp bên trên cánh cửa đều trạm trổ hoa văn vân long, thảo long và song sư hí cầu. Bản lề cửa hình như làm từ kim loại, trên cánh cửa bên trái khắc hình một con dê, bên phải khắc hình một thứ gì đó không rõ tên. Đến gần ngắm nghía mới biết cửa đá đóng rất chặt, khe cửa lẫn chốt cửa đều dùng đồng lỏng bịt kín, nhưng trên bụng con dê ở cánh cửa bên trái đã bị người ta nổ ra một cái lỗ to bằng miệng chậu, gió lạnh chính là từ đây thổi ra.

“Đây không phải cửa.” Tôi đẩy thử: “Không mở ra được thì không phải cửa. Đây là phong thạch, chỉ là một khối đá lớn chồng lên chỗ này, sau đó dùng đồng nóng chảy bịt kín lại thành một khối hoàn chỉnh, tạo hình cánh cửa. Bàn Tử nói đúng, hành lang này là la đạo, xây rộng như thế để la dễ dàng vận chuyển những khối đá này.”

Bàn Tử ngồi thụp xuống, ngắm nghĩa cái lỗ bị phá ra trên cánh cửa. “Trong mộ đạo có phong thạch, xem ra mộ đạo này rất quan trọng, có thể thông đến trung tâm địa cung. Coi như chúng ta đã đi đúng đường, dấu hiệu kia có lẽ thật sự muốn chỉ đường cho chúng ta. Hơn nữa nổ ra một cái lỗ to tổ chảng thế này chứng tỏ bọn họ đã vào rồi.” Nói rồi thò nửa cái đầu vào, cầm đèn pin chiếu khắp xung quanh.

Chúng tôi hỏi hắn thế nào, bên trong có gì không?

Hắn nói: “Vẫn là đường đi thôi, bên trong còn một tảng phong thạch nữa, xem ra Vạn Nô hoàng đế từ nhỏ đã có cảm giác thiếu an toàn.”

Tôi nói: “Nhảm ruồi. Đến cửa nhà anh còn có ba lần khóa, phong thạch ít nhất cũng có ba khối, đó là ba nghìn thế giới, anh hiểu không?”

Bàn Tử không nghe thấy tôi nói gì, hắn ném cái đèn pin vào bên trong, co người chui qua cái lỗ, bước về phía tảng phong thạch trước mặt. Tôi nghe tiếng hắn lắp bắp một mình: “Đệch, lạnh sun người.”

Phan Tử đưa khẩu súng cho hắn cầm rồi cũng chui sang theo hắn. Tôi bám ngay sau Phan Tử, còn Thuận Tử đi sau cùng, cả đám chui hết vào động. Quả nhiên đằng sau vẫn là mộ đạo, nhiệt độ hạ thấp, người tức khắc có cảm giác run rẩy. Phía trước vẫn còn một khối phong thạch, nhưng khối đá này có vẻ đơn giản, không thấy mái cong trang trí bên ngoài. Trên mặt tảng phong thạch này cũng bị nổ ra một cái lỗ còn to hơn cái lỗ đầu tiên.

Chúng tôi không dừng lại, tiếp tục tiến tới, phía sau vẫn như thế, mộ đạo cứ thế kéo dài, trước mặt lại là một tảng phong thạch, bên trên có một cái lỗ lớn.

“Khốn kiếp. Con mẹ nó, vẫn chưa hết à.” Bàn Tử rủa xả.

Tôi đáp: “Chuyện thường thôi, phong thạch thông thường đều nặng bảy tám tấn, mộ đạo hơi dài một chút sẽ có sáu, bảy tầng phong thạch. Tình hình xem ra khá thuận lợi, độ dày phong thạch cũng chỉ có một nửa. Tổ tiên chúng ta ngày xưa không có thuốc nổ, gặp những cổ mộ có phong thạch chắn đường thế này thì chỉ có nước bó tay.”

Trong khi chuyện phiến, chúng tôi đã chui qua khối phong thạch cuối cùng. Trước mắt chúng tôi xuất hiện một ngã tư đường. Một mộ đạo khác cắt qua trước mặt, giao vuông góc với hành lang chúng tôi đang đứng, mà cái mộ đạo này rộng gấp rưỡi hành lang, chiều cao còn lớn hơn rất nhiều.

Chúng tôi lục tục đi đến giữa ngã tư đường, phát hiện mộ đạo này có màu đỏ hồng chứ không đen thui như vừa nãy, phía trên vẽ những bức bích họa rất đẹp, dường như nối liền với nhau, kéo dài đến những nơi mà ánh sáng đèn pin không chiếu tới được. Thậm chí trên đỉnh mộ đạo cũng là những bích họa màu sắc rực rỡ.

Tôi xuýt xoa tán thưởng: “Đây nhất định là mộ đạo chính thông thẳng đến quách điện rồi, cũng chính là trục đối xứng của cả tòa huyền cung dưới lòng đất, nếu không sẽ không trang trí hoa lệ cỡ này.”

“Đừng có vỗ tay tán thưởng. Chúng ta là trộm, vấn đề muôn thuở vẫn là đi hướng nào?” Bàn Tử hỏi: “Mau tìm xem quanh đây có dấu hiệu chỉ đường nào không?”

Sau mấy lần đi xuyên qua những đường hầm chật chội, chúng tôi đã sớm mất đi cảm giác về phương hướng. Muốn phân biệt mộ đạo chính này đầu nào thông đến trung tâm địa cung, đầu nào thông đến cửa mộ thì buộc phải dựa vào dấu hiệu của người đi trước, bằng không chỉ có nước tung tiền xu mà đoán hướng.

Chúng tôi chiếu đèn pin xẹt qua xẹt lại tìm kiếm kí hiệu, những bức bích họa màu đỏ phản chiếu lại một thứ ánh sáng khiến người ta có cảm giác hết sức bất an. Bích họa nơi này cùng một kiểu với tấm bích họa chúng tôi thấy trong khe suối nước nóng khi mới lên núi, tất cả đều là mỹ nữ cùng với xe tiên cưỡi trên mây, hình như không có ý nghĩa gì đặc biệt. Đương nhiên nếu mời nhà khảo cổ đến đây chắc chắn sẽ nói ra vài điều hay ho, nhưng dưới con mắt của chúng tôi, bích họa không có tính chất tự thuật thì đơn thuần chỉ để trang trí, cái ý nghĩa tượng trưng gì gì đó chúng tôi không nhìn ra nổi.

Mới tìm được một lúc, Phan Tử bên cạnh đột nhiên “ồ” lên một tiếng, gọi chúng tôi lại.

Chúng tôi vây quanh xem xét, quả nhiên phát hiện một kí hiệu khắc ở một góc tường mộ đạo.

“Con mẹ nó, chúng ta gặp đồng chí Lôi Phong sống (\*) của giới đổ đấu rồi, thế là đỡ rách việc.” Bàn Tử nói: “Chúng ta cứ lần theo đường này là đến nơi.”

Tôi lắc đầu, bởi vì kí hiệu này trông không giống mấy kí hiệu chúng tôi đã tìm được trước đó

## 152. Q.4 - Chương 37: Kí Hiệu Mới

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Tôi đã không còn nhớ rõ hình dạng kí hiệu trong mộ huyệt dưới đáy biển, nhưng hai kí hiệu khắc trên thành con sông đào và trên cửa vào hành lang thì vẫn còn nhớ như in, chắc chắn kí hiệu mới này hoàn toàn khác với hai cái đó. \*nghi vấn hack – phải chăng cả 3 cái kí hiệu mới gặp này đều là chữ Nữ Chân và không phải của anh Bình để lại :v\*

Bàn Tử và Phan Tử nhắc đến chữ cái tiếng Anh đều ù ù cạc cạc, chỉ cần là tiếng Anh thì bọn họ coi chữ nào cũng như chữ nào, cho nên vừa rồi mới không để ý. Nhưng tôi đã học xong đại học, từng thi bằng CET (\*), thành tích có cùi mía đến đâu thì ít ra cũng biết đây là hai từ khác nhau.

(\*) Nguyên văn là “tứ lục cấp” (四六级), tức cuộc thi tiếng Anh cấp quốc gia lớn nhất của Trung Quốc, tên tiếng Anh là Colledge English Test, viết tắt là CET. Kết quả thi chia làm 2 mức chuẩn là 4 và 6, 4 là mức cơ sở, 6 là mức nâng cao, do đó nó còn có tên gọi là tứ lục cấp.

Tôi vẫn nghĩ đây chỉ đơn thuần là một kí hiệu chỉ đường, cùng loại với những hình vẽ đơn giản, chỉ có ý nghĩa ‘đi theo hướng này’ mà thôi. Nhưng nếu chỉ đơn thuần dùng để chỉ đường thì kí hiệu không nên thay đổi mới phải. Dựa vào tâm lý thông thường của con người thì sau khi tiến vào mộ đạo, sự chú ý sẽ hoàn toàn đặt vào cảnh vật xung quanh, lúc khắc kí hiệu không thể có chuyện cố ý thay đổi cho đa dạng. Hơn nữa kí hiệu được khắc rất vội vàng chứng tỏ người để lại kí hiệu cũng không nhàn nhã thong thả gì, khả năng hắn có hứng muốn thay đổi kí hiệu lại càng nhỏ.

Vậy chỉ còn một lí do nữa, đó là những kí hiệu này không mang cùng ý nghĩa. Người này vừa dẫn đường, mà hình như cũng vừa muốn báo cho chúng tôi tin tức gì đó.

Vấn đề ở chỗ tin tức kia rốt cuộc là gì? Những chữ này không phải tiếng Tây, nhưng lại là từ đơn do chữ cái tiếng Anh ghép thành, thực sự không nhìn ra là thứ tiếng gì, chỉ biết chắc chắn không phải những thứ tiếng thường gặp như Pháp hay Đức, bởi vì thứ tự sắp xếp chữ cái rất vô tổ chức.

Vả lại khi chúng tôi nhìn thấy kí hiệu dưới đáy sông và trước cửa vào hành lang, lúc tiến vào cũng không gặp nguy hiểm gì, vậy nếu đặt giả thiết kí hiệu đó mang ý nghĩa: có thể an toàn đi vào, thì cái kí hiệu lạ lùng khắc ở đây chắc chắn sẽ mang ý nghĩa khác hẳn. Chắc gì đây không phải một loại cảnh báo, ý nói hướng mộ đạo này có nguy hiểm đáng sợ gì đó?

Đám Bàn Tử nghe tôi thao thao một tràng cũng hiểu kí hiệu này có vấn đề. Chúng tôi đứng yên tại chỗ, tạm thời không dám manh động.

Nhưng đến được nơi này cũng coi như một bước đột phá không tồi, có thể nói đã thành công một nửa. Bây giờ đi về hướng nào của mộ đạo cũng không còn quan trọng, cho dù không có kí hiệu chỉ đường, chúng tôi vẫn không hề lo lắng.

Chẳng qua sau khi tiến vào địa cung, đặc biệt là mộ đạo chính thì mọi việc nhất định phải cẩn thận hết sức thôi. Bởi lẽ nếu trong cổ mộ có cơ quan bẫy rập thì chắc chắn sẽ đặt ngay khúc này, tốn chút thời gian ở đây cũng là phải đạo.

Phan Tử nói với tôi: “Cậu Ba, trong số chúng ta chỉ có cậu là biết tiếng Tây, nếu đến cả cậu cũng không đọc được thì cả lũ bó tay rồi. Hay là cậu phiên dịch mấy chữ tiếng Anh này ra tiếng Trung cho chúng tôi nghe, dù không hiểu ý cả câu nhưng chúng ta cũng có thể đoán mò mà?”

Phan Tử đến một chữ tiếng Anh bẻ đôi cũng không biết, có lẽ anh ấy tưởng tiếng Anh thực ra cũng giống tiếng Trung, mỗi chữ cái mang một ý nghĩa \*=))))\* Tôi cũng lười xóa mù chữ cho anh, bèn nói: “Muốn đoán chi bằng đoán xem kí hiệu này do ai để lại, mục đích để lại là gì, như thế xác suất đoán trúng ý nghĩa còn lớn hơn.”

Bàn Tử nghi hoặc nói: “Ai để lại thì chịu chết rồi, nhưng mục đích còn phải đoán nữa sao? Cái này không phải để dẫn đường cho chúng ta à?”

Tôi lắc đầu: “Ban đầu tôi cũng nghĩ vậy, nhưng giờ xem ra không phải. Nếu thực sự viết cho chúng ta thì ít nhất cũng nên dùng kí hiệu mà chúng ta đọc được chứ. Người khắc mấy kí hiệu này dùng hình thức cực kì tối nghĩa, xem ra mục đích không phải là giúp chúng ta. Chúng ta có thể đã ăn may, kí hiệu này rõ ràng là để lại cho người khác.”

Phan Tử ngẫm nghĩ một lúc, cảm thấy có vẻ hợp lý, lại hỏi: “Vậy người khác là ai?”

“Đám người của A Ninh đông như kiến, có thể họ chia ra vài nhóm để hành động. Kí hiệu này có thể là ám hiệu giữa mấy tiểu đội của bọn họ.” Bàn Tử đáp.

Tôi gật đầu, tỏ ý khả năng này có thể xảy ra, nhưng không có căn cứ, tình huống thực tế không thể phán đoán. Tôi nói: “Cũng có thể còn nguyên nhân khác nữa, bây giờ có đoán cũng vô ích.”

Điều tôi quan tâm nhất chính là tin tức ẩn chứa trong kí hiệu, kí hiệu này hẳn là cùng loại với kí hiệu trong bản đồ thám hiểm quốc tế. Có những con đường mòn xuyên qua rừng rậm nguyên sinh, trên bản đồ luôn phân chia thành nhiều cấp bậc nguy hiểm. Một kí hiệu ngoài việc cho anh biết chỗ này có thể đi được thì còn nói rõ trên con đường này có thể gặp phải thứ gì, ví dụ như trên đoạn sông có hà mã sẽ có ám hiệu mang ý nghĩa ‘hà mã’ chẳng hạn.

Đi đến đây kí hiệu đột ngột thay đổi, khiến người ta không thể không thắc mắc ý nghĩa đặc biệt của kí hiệu kia. Phải chăng đây là cảnh báo trong mộ đạo này có bánh tông? Cái này thực sự làm cho người ta buồn bực.

Tôi chợt nghĩ tới dòng chữ cảnh báo trên xe Jeep ‘Có gấu xuất hiện, chú ý!’ Có lẽ người lưu lại kí hiệu cũng có cách thức làm việc giống khi thám hiểm. Kí hiệu này có lẽ muốn nói ‘Có bánh tông xuất hiện, chú ý!’. Tôi lập tức tưởng tượng nếu như có thể sống sót trở ra, mình có nên dán cái kí hiệu này lên con xe Jinbei ở nhà (1) cho nó cá tính không.

Phan Tử không biết tôi đang nghĩ nhăng nghĩ cuội, đột ngột mở lời: “Cũng không đúng, tôi cảm thấy ý nghĩa của kí hiệu này không phải là nhắc nhở có gì đó nguy hiểm. Cậu nghĩ mà xem, trong mộ đạo có nguy hiểm hay không thì phải vào mới biết chứ, không lý gì bọn họ đi vào rồi lại quay trở về mà khắc mấy kí hiệu này. Nói cách khác, kí hiệu này khắc vào thời điểm người đó chuẩn bị tiến vào mộ đạo, ý nói mình đã đi về hướng này, cho người đến sau biết hành trình của mình, còn bên trong có thứ gì thì lúc khắc người đó chắc chắn không biết. Cái này kể cũng đáng chú ý, gọi là ‘truy tung ngôn ngữ’.

Tôi chưa từng nghe qua thứ này. Bàn Tử hỏi lại: “Truy tung ngôn ngữ là cái gì?”

Phan Tử nói: “Hồi tôi tham chiến ở Việt Nam, khi còn trong quân ngũ có học một khóa văn hóa. Do hoạt động trong rừng nên phải học rất nhiều về cứu hiểm, ‘truy tung’ ngôn ngữ chính là một khi lạc giữa rừng rậm, trong lúc tìm đường anh đồng thời phải đánh dấu lại lộ trình của mình. Phương pháp đánh dấu này cũng có những quy luật đặc biệt, sau này đội cứu viện nhìn thấy dấu hiệu của anh có thể biết anh đã gặp phải chuyện gì ở đây. Ví dụ như đồ ăn đầy đủ đánh dấu một kiểu, đồ ăn hết trơn đánh dấu một kiểu, trong đội có người gặp nạn lại đánh dấu một kiểu khác. Đội cứu viện đi theo những dấu hiệu này, dọc đường có thể biết được tình hình gần đây của anh. Nếu sự tình chuyển biến cực xấu, họ có thể dùng kí hiệu này làm căn cứ nghĩ sách lược cứu viện. Nghe nói thứ ngôn ngữ này là do người Mỹ phát minh ra khi đánh Việt Nam.”

Bàn Tử hỏi hắn: “Anh đã được học rồi, vậy có hiểu gì không?”

Phan Tử lắc đầu nói: “Tôi nói là có lẽ thôi. Những ám hiệu này hoàn toàn không giống những cái tôi được học lúc ấy, tôi chịu không nhận ra nổi, nhưng dám cá đây là một loại truy tung ngôn ngữ. Chúng ta không cần phải cố gắng giải mã nó, kí hiệu thay đổi có lẽ chỉ cho thấy hắn bị mắc kẹt trong này.”

Bàn Tử thở dài, nói: “Tình hình không ổn nha. Nếu thực sự là ‘truy tung ngôn ngữ’, chứng tỏ kẻ để lại kí hiệu này, con mẹ nó, cũng không chắc chắn vào lựa chọn của mình. Hắn chỉ chuẩn bị cho đội thứ hai thôi, nói cách khác, hắn không dám tin mình đi vào đây còn có thể sống sót trở ra.”

Phan Tử nói: “Phải! Cho nên có nói nữa cũng chẳng để làm gì. Tôi thấy nếu kí hiệu này đã không dành cho chúng ta thì chúng ta cứ coi như không thấy nó là xong. Nhiệm vụ chính của chúng ta bây giờ là tìm được ông Ba, kí hiệu không phải do ông Ba khắc, nói cách khác ông Ba không nhất thiết đi hướng này, chúng ta đi theo cho dù thuận lợi đến mấy cũng không gặp được ông Ba. Chúng ta cứ đi con đường của riêng mình, trước kia tôi đã từng đổ không ít đấu, nào phải chưa từng gặp tình huống như thế này, tôi không tin chúng ta không thể tự mình dò được mộ đạo.”

Luận điệu này đúng là hợp ý Bàn Tử, hắn gật đầu lia lịa, nói với chúng tôi: “Lão Phan, câu này bắt đầu giống tiếng người rồi. Chi bằng chúng ta chia làm hai ngả, anh với Tiểu Ngô đi bên kia, tôi với Thuận Tử đi bên này, chúng ta xem xem ai may mắn hơn. Dù sao cũng là đường thẳng, nếu đi đến cùng mới phát hiện sai hướng thì cứ lộn ngược lại là xong, nhóm còn lại đi đúng hướng sẽ chờ bên ngoài quách điện. Chứ cứ đứng chôn chân ở chỗ này mà do dự cũng không phải cách hay.”

Tôi cảm thấy làm thế không ổn, bèn nói: “Nói vậy không sai, chỉ e mộ đạo chính này không dễ đi thôi. Anh nhìn mấy phiến đá bốn thước dưới chân mà xem, loại mộ đạo này rất dễ chứa tên lạc hoặc cơ quan dạng bản xoay. Lỡ đâu hai nhóm đi đến tận cùng đều chết trong mộ đạo thì chúng ta vừa chia tay coi như vĩnh biệt luôn.”

Bàn Tử cười nhạo tôi: “Nói vậy thì cậu không nên đến đây mới phải, cậu ăn no rửng mỡ còn xuống đây làm gì. Một khi đã xuống địa cung thì không nên sợ mấy chuyện này.”

Tôi tự nhủ đó là ông phòng xa thôi, chứ nguyện vọng đời ông vẫn là làm một thị dân quèn hầu bao bạc triệu. Không biết năm nay gặp phải cái vận chó má gì mà toàn đụng bánh tông, đến nỗi bây giờ trơ ra cóc sợ nữa, nhưng muốn cẩn thận một tí cũng không được, đây là chuyện gì chứ.

Phan Tử cũng nghĩ giống tôi, bèn nói với Bàn Tử: “Không, cậu Ba nói rất đúng. Còn một lý do nữa là đoàn của A Ninh chắc chắn ở quanh đây thôi, chúng ta không phòng bánh tông thì cũng phải phòng người chứ. Hai đánh một không chột cũng què, hơn nữa chẳng may một nhóm biến mất không trở về, nhóm còn lại biết phải làm sao? Chúng ta đi cùng nhau vẫn tốt hơn, còn có đèn chiếu sáng.”

Thuận Tử từ đầu vẫn ngậm hột thị giờ cũng tỏ thái độ: “Dù thế nào tôi cũng phải đưa cậu chủ Ngô tới nơi, tôi chắc chắn sẽ đi theo cậu ta.”

Bàn Tử giơ tay đầu hàng ba người chúng tôi: “Hai người theo chủ nghĩa sùng bái cá nhân đấy à. Con mẹ nó, tôi bị cô lập à. Thôi coi như tôi xui xẻo, các người nói gì thì tôi nghe đó, cùng lắm là chết chung chứ gì.”

Phan Tử nói: “Trước hết chúng ta cứ đi theo kí hiệu này, sai đường thì quay lại, hành sự cẩn thận là được.”

Chúng tôi gật đầu ưng thuận. Lòng tôi cũng hiểu rõ, dù sao chuyện đã đến nước này, chúng tôi cứ chôn chân ở đây tranh cãi đến mùa quýt cũng không xong, bây giờ đi hướng nào, đi như thế nào hoàn toàn dựa vào vậnmay.

Mọi người đứng dậy, Phan Tử liền lôi ra một cây gậy gấp dò đường giống như gậy của người mù, dò dò trên mặt đất, chúng tôi liền đi theo hướng có khắc kí hiệu kia.

Mỗi bước đi đều vô cùng cẩn trọng, trong lòng tôi thực ra đã ngán đến tận cổ cái nơi vừa đi vừa nớp nớp lo sợ thế này, nhưng đâu còn cách nào khác. Đã vào đến đây thì không thể tránh khỏi bước này, bằng không bao nhiêu khổ cực phía trước chẳng phải là phí hoài sao.

Cứ ngỡ sẽ phải mất ít nhất nửa giờ dò dẫm trong mộ đạo, ai ngờ đoạn mộ đạo này ngắn ngủn, đi chưa nổi hai trăm mét đã đột ngột mở rộng, cuối mộ đạo xuất hiện một ngọc môn cực lớn.

Tôi liếc mắt một cái đã nhận ra đây chính là đại môn của minh điện, bởi vì cửa mộ sẽ không dùng loại đá đẹp cỡ này. Phần dưới cánh cửa đã bị nổ bay, lộ ra một cái động trống không. Rõ ràng đã có người vào đây, không biết đó là đám người A Ninh hay là ai khác.

Tôi mừng thầm trong bụng, nói vậy chúng tôi đã đi đúng đường rồi, phía sau cánh cửa này chính là phần trung tâm của địa cung. Trong đầu tôi lập tức hiện ra rất nhiều kết cấu lăng mộ kinh điển. Tuy đây là hoàng lăng Đông Hạ nhưng lại do người Hán làm chủ thầu xây dựng, hẳn là cũng không khác nhiều so với mộ táng ở Trung Nguyên, khi tiến vào sẽ trông thấy những gì? Tôi bất giác hồi hộp, không biết quan tài của Vạn Nô vương trông như thế nào nhỉ? Xung quanh có quan tài bồi táng hay không?

Ngọc môn của mộ thất tám chín phần sẽ có cơ quan, tường đá hai bên rất có thể rỗng ruột, bên trong chứa bột đá độc. Hơn nữa loại cơ quan này thường là không thể phá giải, bởi vì mộ thất một khi đóng lại sẽ không tính đến chuyện mở ra, cho dù có là công nhân xây dựng cánh cửa cửa này thì sau khi cửa đóng cũng không thể vào được.

Nhưng cửa này đã bị nổ tung, nếu có cơ quan thì cũng bị phá hủy tan tành rồi, cái này chắc khỏi cần lo lắng. Mấy người chúng tôi khom lưng, nối đuôi nhau chui vào, tiến nhập mộ thất đằng sau cánh cửa. Bàn Tử cẩn thận châm một cây pháo lạnh để chiếu cho sáng hơn, ngay lập tức chúng tôi có thể nhìn rõ bố trí bên trong mộ thất.

Trong khoảnh khắc pháo lạnh bùng lên, chúng tôi chứng kiến một cảnh tượng khiến ai nấy đều nín thở. Mọi người không ai ngờ mình sẽ chứng kiến cảnh tượng như thế, gần như đều đông cứng tại chỗ không thể nhúc nhích.

## 153. Q.4 - Chương 38: Người Chết Trên Đống Vàng

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Mộ thất này so với hầm rượu ban nãy, cả về chiều cao lẫn chiều rộng đều gấp mười lần. Bốn cây cột trụ khổng lồ đặt ở bốn góc mộ thất điêu khắc đầy phù điêu, trên nền mộ thất ngồn ngộn của cải, khi pháo lạnh bùng cháy, chúng tôi mới phát hiện ra đó là những núi dụng cụ bằng vàng bạc, đá quý, lưu ly, trân châu mỹ ngọc. Đèn pin của chúng tôi chiếu lên khiến chúng tỏa sáng lấp lánh, quả thực khiến người ta lóa mắt.

“Ôi má ơi………” Mắt Bàn Tử trợn trừng, lớn hơn mắt bò, gương mặt vặn vẹo.

Tôi cũng quá đỗi kinh ngạc, gần như không thể đứng vững. Phan Tử lẩm bẩm: “Tôi bảo rồi mà, quốc khố của người Nữ Chân lẫn vật phẩm tiến cống hàng năm của Nam Tống đều ở đây. Con mẹ nó, đây đã nói là chỉ có chuẩn.”

Bước chân vào cái nghề này bao lâu, những thứ tôi nhìn thấy trước đây so với nơi này đúng là đồng nát sắt vụn. Tôi nghĩ bây giờ mình cũng không trốn được số mệnh, không ngờ trong hoàng lăng của một quốc gia nhỏ bé nơi biên giới hoang vu lại có chừng này bảo bối. Chẳng lẽ đúng như lời Phan Tử nói, sau khi Đại Kim diệt vong, toàn bộ bảo bối của nó đều được cất giấu ở nơi này. Vấn đề bây giờ không phải là phát tài nữa, mà chỉ cần nhặt bừa vài món trong đống kia mang ra cũng đủ sống sung sướng cả đời.

Bàn Tử chỉ muốn lăn xả vào đống vàng bạc kia. Lòng tôi cũng đang gào thét muốn xông lên nhưng vẫn còn một tia lí trí, bèn giữ chặt Bàn Tử, không để hắn vì mờ mắt mà làm liều. Rất nhiều kim khí trong các mộ táng trên bề mặt đều phủ một lớp kịch độc, lăn vào giữa đống vàng rồi trúng độc mà chết thì cũng quá nhảm, mấy thứ này tốt nhất là không nên đụng vào.

Nhưng tôi mải giữ Bàn Tử mà quên béng mất Phan Tử, chưa gì ảnh đã lao vào đống vàng, vốc lên một nắm to kim khí, ngây ra mà nhìn. Ánh sáng phản xạ từ đống vàng chiếu lên khiến mặt anh vàng chóe, cả người phát run. Sau đó anh buông tay, mấy món đồ kia theo kẽ tay anh rơi xuống đất, kim loại va chạm phát ra tiếng leng keng.

Tôi thấy Phan Tử động vào kim khí mà không việc gì, biết kim khí kia không có độc, tảng đá đè nặng trong lòng bỗng chốc biến mất. Tôi không nhịn được nữa, cũng nhảy vào sờ loạn một phen, cái cảm giác nặng trịch này khiến tôi không tự chủ được mà cười lên ha hả. Tôi không nhớ có ai đó đã nói: Sự ham mê vàng của con người đã ăn sâu vào gen, biến thành bản năng bẩm sinh không thể kháng cự. Con mẹ nó, hắn nói không sai tí nào.

Cho dù là người như tôi, tuy bề ngoài vẫn ra vẻ đạo mạo nhưng mỗi khi nhìn thấy vàng bạc châu báu thì sâu trong tâm khảm vẫn rung động mãnh liệt, tôi nghĩ dù có tự lừa dối mình cũng chẳng được. Tôi thích đống của cải này.

Mấy người chúng tôi lập tức quên sạch sẽ mọi chuyện, vội vàng chạy ào đến đống của cải này vơ vét một mớ, lại chạy đến đống kia nhặt lên một cái phát quan khảm đầy đá quý ngắm nghía thật lâu. Mấy thứ này thực sự đều là cực phẩm, chỉ cần lấy được một cái cho vào viện bảo tàng cũng thành bảo vật trấn viện. Giờ ở trong đây lại có cả một đống, cứ mặc sức sờ mó, mặc sức dẫm lên cũng không cảm thấy đáng tiếc.

Bàn Tử bên cạnh đã bắt đầu vơ vét của cải. Hắn đổ hết trang bị trong túi ra ngoài, không để lại thứ gì, rồi ra sức nhồi nhét vàng bạc vào. Nhét đầy rồi lại cảm thấy không ổn, liền dốc ra bằng sạch rồi nhặt mấy món khác nhét vào, nhồi nhồi nhét nhét lại còn hú lên mấy tiếng vô nghĩa.

Chúng tôi nhanh chóng phát hiện ra, bất kể có nhồi nhét kĩ đến đâu cũng không thể mang đi một phần vạn của đống bảo vật này. Vừa nhét thứ này vào túi xong lại phát hiện có thứ khác quý giá hơn ở bên dưới, nhét thứ quý giá hơn ấy vào rồi lại phát hiện ra thứ khác nữa mới là cực phẩm chưa thấy bao giờ, vì thế cứ phân vân, không biết chọn thứ nào.

Điên cuồng một lúc lâu, cho đến khi cả đám đều kiệt sức, sự hưng phấn cực độ đã nhường chỗ cho óc tỉnh táo, tôi mới cảm thấy có gì đó không ổn. Tại sao sau khi vào đây tôi không nghe thấy tiếng của Thuận Tử nữa chứ?

Tôi lau mồ hôi trên đầu, đứng lên khỏi đống châu báu, chiếu đèn pin khắp bốn vùng quanh thì thấy Thuận Tử đứng lặng đi trên một đống kim khí, không biết đang nhìn cái gì.

Tôi lại gần hắn, hỏi hắn làm sao vậy, thấy nhiều vàng bạc thế này mà không vui à?

Hắn lặng lẽ chỉ xuống bên dưới, tôi chiếu đèn pin theo hướng hắn chỉ, phát hiện giữa những đống kim khí, vây quanh là vô vàn châu báu có mấy người nằm co quắp, không hề nhúc nhích, hình như đã chết cả.

Tôi giật mình hoảng sợ, bao nhiêu hưng phấn hồi nãy phút chốc tan biến, da gà nổi đầy người.

Bàn Tử và Phan Tử thấy tôi và Thuận Tử đứng ngây ra tại chỗ, lại tưởng chúng tôi phát hiện ra bảo bối gì bèn vội vã chạy lại, thấy mấy cái bánh tông cũng không khỏi giật mình.

Chúng tôi leo xuống khoảng trũng giữa những đống kim khí, cầm chặt đèn pin chiếu thật cản thận, phát hiện kia quả thực là người chết, hơn nữa chết cũng đã lâu. Da thi thể mất nước, quắt queo đông cứng lại như vỏ quất. Lạ một nỗi, mấy người này đều mặc áo khoác nỉ đã mục nát, rõ ràng là trang phục của người hiện đại, bên cạnh còn có mấy ba lô hành quân kiểu cũ cũng đã mục nát đến độ không nhìn rõ hình dạng.

Bàn Tử nghi hoặc hỏi: “Chuyện quái quỷ gì đây? Mấy người này là ai? Đồng nghiệp với chúng ta chăng?”

Tôi lắc đầu, đeo găng tay vào rồi lục lọi quần áo và ba lô của mấy thi thể kia. Những bộ đồ này hẳn là kiểu y phục thịnh hành vào những năm 80, 90, đến bây giờ những người già tầm bốn mươi năm mươi tuổi ở vùng nông thôn Đông Bắc vẫn còn mặc. Lúc ở thôn Doanh Sơn chúng tôi cũng gặp khá nhiều người trung niên mặc thứ này, nhưng xem độ phân hủy thì những người này phải chết từ năm đến hai mươi năm rồi.

Phan Tử hỏi: “Hay họ là người hái thuốc hoặc thợ săn trên núi Trường Bạch đi lạc vào chỗ này, không ra được nên chết ở đây?”

“Không phải đâu.” Tôi kéo quần áo của một khối nữ thi, nhìn vào lỗ tai thì thấy nữ thi này đeo một cái khuyên kiểu cũ, trên tay còn đeo đồng hồ đã rỉ sét từ lâu. “Anh xem, đây là đồng hồ Titoni kiểu cổ (1) của Thụy Sĩ, lúc đó dù là thị trưởng cũng chưa chắc đã mua được. Lai lịch của cô gái này không tầm thường đâu, trông chẳng giống người nông thôn tí nào.”

“Hay đây là mấy du khách lạc đường trước năm 80?” Phan Tử lại hỏi: “Những kí hiệu chúng ta đi theo lẽ nào là do họ khắc lên?”

Tôi lắc đầu, không thể có chuyện họ khắc mấy kí hiệu này, bởi vì kí hiệu kia tôi đã từng trông thấy trong huyệt mộ dưới đáy biển, nhất định là do một người có liên quan khắc, không phải đám người A Ninh thì chỉ còn có Muộn Du Bình. Nói là du khách lạc đường thì cũng có thể, nhưng ai lại lạc đường đến tận đây cơ chứ? Mộ đạo địa cung, nếu gan không đủ lớn thì người thường chẳng ai dám xuống.

Nhưng nếu cô gái này có chút địa vị, ví dụ như là con gái của một vị lãnh đạo, hoặc là có quen biết giới quan chức địa phương thì một khi mất tích hẳn sẽ rất ồn ào, Thuận Tử tuổi cũng không còn trẻ, có thể sẽ biết. Nghĩ thế tôi bèn quay sang, tính hỏi hắn xem trong khoảng thời gian từ năm đến hai mươi năm trở về trước, vùng này có xảy ra vụ mất tích ầm ĩ nào không. Nhưng quay sang lại thấy Thuận Tử không chạy xuống theo chúng tôi mà vẫn đứng chôn chân trên đống vàng, nét mặt đã cứng đờ.

Tôi nghĩ bụng, quái, chẳng lẽ Thuận Tử cũng bị lưỡi thi thai quấn lấy giống Bàn Tử rồi hả? Nhìn kĩ thì cổ hắn trống không, nhưng người hắn lại run lên từng chặp, cũng cảm thấy có gì đó không ổn.

Bàn Tử hỏi hắn: “Làm sao vậy? Sợ người chết à? Vừa nãy có thấy anh sợ sệt gì đâu?”

Thuận Tử phớt lờ Bàn Tử, lê từng bước chân nặng nề tới bên một khối thi thể rồi ngồi thụp xuống, trông hắn căng thẳng như muốn ngã sấp.

Trong khoảnh khắc ấy, tôi chợt hiểu ra mọi chuyện.

Bàn Tử định chạy đi đập hắn mấy cái nhưng bị tôi khoát tay cản lại. Hắn thì thầm hỏi: “Hắn làm sao vậy? Trúng tà à?”

Tôi lắc đầu. Mấy khối thi thể này, nếu tôi đoán không nhầm thì có thể là nhóm người được cha Thuận Tử dẫn vào núi Trường Bạch mười năm về trước mà hắn đã từng kể cho tôi nghe. Mà khối thi thể Thuận Tử đang nhìn chăm chăm kia có lẽ chính là cha hắn, cho nên hành động của hắn mới căng thẳng đến thế.

Không ngờ hắn đã đoán đúng, đi theo chúng tôi thật sự có thể tìm thấy di thể của cha…

Nhưng đây chỉ là trùng hợp thôi sao? Nhóm người mười năm trước có thật là đi lạc vào chỗ này? Hay là còn có ẩn tình gì khác mà chúng tôi chưa biết?

## 154. Q.4 - Chương 39: Đội Thám Hiểm Mười Năm Trước

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Thuận Tử rốt cuộc cũng không khóc. Hắn chỉ bị kích động trong chốc lát, sau đó cũng bình tĩnh trở lại, cung kính sửa sang lại tóc tai cho cha. Thi thể đã mất nước nghiêm trọng, tóc vừa chạm vào đã rụng xuống lả tả. Chật vật sửa sang mất một lúc, cha hắn trông đã gần giống Cát Ưu (\*). Tôi biết trong lòng hắn chắc chắn rất khổ sở, mười năm qua có lẽ hắn vẫn nuôi một tia hi vọng cha mình còn sống, nhưng bây giờ hi vọng đã tan biến, có thể nói hắn vừa nhẹ nhõm lại vừa tuyệt vọng.

(\*) Cát Ưu: Diễn viên của Trung Quốc, có quả đầu trọc nổi tiếng. Ý Tà là cha Thuận Tử tuy rụng hết tóc nhưng cũng đẹp trai gần bằng diễn viên rồi.

Bàn Tử và Phan Tử không hiểu chuyện gì xảy ra, ngớ ra mà nhìn, mồ hôi lạnh tuôn trào. Tôi kể lại sơ sơ chuyện mình phỏng đoán với hai người bọn họ, hẳn là cũng không đoán sai.

Bàn Tử nghe vậy cũng rớt nước mắt, nói: “Ông già nhà tôi cũng đi sớm, cả đời làm cách mạng vì quốc gia, cuối cùng lại bị chụp cho cái mũ phần tử phản động. Tâm tình của Thuận Tử tôi có thể hiểu được, nhưng thôi cứ nghĩ theo hướng tích cực đi. Sau mười năm cha con còn có thể gặp lại nhau, vậy là ông trời coi như cũng chiếu cố anh rồi, hãy nghĩ thoáng ra một chút.”

Bàn Tử vừa khóc, Phan Tử khóe mắt cũng rưng rưng, nói vậy là tốt lắm rồi. Các người đều có cha, chứ tôi đây còn chưa được nhìn mặt ổng lần nào. Tôi luôn coi ông Ba như cha mình, vậy mà giờ có biết ông ấy sống hay chết ra sao đâu.

Tôi thấy thế vội hỏi: “Hai người mắc chứng gì thế? Thuận Tử còn chưa khóc mà hai người đã bù lu bù loa lên rồi, mau nhìn xem tại sao bọn họ lại chết ở chỗ này đi.”

Đã vào được đến đây thì không lý nào không ra được, bọn họ chết ở chỗ này chắc chắn là vì đã xảy ra chuyện ngoài ý muốn. Giờ chúng tôi cũng đang đứng trong mộ thất, tôi không muốn cả đám nối gót bọn họ chút nào. Đồng thời tôi cũng cảm thấy mấy khối thi thể xuất hiện trong này có hơi kì quặc: không tính cha của Thuận Tử vì ông ấy chỉ là người dẫn đường, thì những người khác, theo như lời Thuận Tử, đều khăng khăng lên núi vào cái mùa không thích hợp để lên núi, chắc chắn không phải du khách bình thường. Phải chăng họ cũng có mục đích không thể cho ai biết? Vào đến đây không lẽ chỉ là trùng hợp? Tôi nhất định phải tìm hiểu rõ.

Chúng tôi lục lọi ba lô của những người này, trong đó vẫn còn đầy đủ vật phẩm. Từ cuốn tiểu thuyết đã mục nát đến long cả gáy, bút ký, bút chì, dây thừng gân bò, lều vải hành quân, đèn pin kiểu cũ, dao đa năng cũng cũ nốt (cái này vẫn còn dùng được), từ điển Hàn-Trung năm 1986, kẹo cao su, bật lửa kiểu cũ, bầu rượu, son môi, băng vệ sinh. Hòm thuốc vẫn còn băng gạc, cồn, bông và vài loại rượu thuốc, la bàn quân dụng, vân vân.

Tên cuốn tiểu thuyết là “Thép đã tôi thế đấy”, sách đã cũ nên tôi cũng không dám lật bừa, lật một tờ đảm bảo long ra cả quyển. Bút ký cũng là những bản bút ký công tác cũ kĩ, hồi tiểu học tôi từng thấy cha dùng. Tổng cộng có ba quyển, mở ra thì thấy chúng đều ghi số điện thoại và vài khoản thu chi, thì ra thời đó người ta dùng bút ký vào những việc này. Ngoài ra không còn thứ gì cho biết thân phận của họ, và nhất là không ai mang theo chứng minh thư.

Chúng tôi bày la liệt mấy thứ này thành hàng, gần như các thiết bị đều đủ hết, tuy không tiên tiến được như chúng tôi nhưng để thoát ra ngoài thì không thành vấn đề, dù gặp phải hoàn cảnh hiểm ác hơn nữa thì những trang bị này cũng thừa sức ứng phó.

Vậy thì quái thật. Lòng tôi âm thầm suy xét, bất kể thế nào, dựa vào điều kiện tiên quyết là họ có đủ khả năng rời đi, những người này nếu chết cũng nên chết trên đường ra mới đúng, chứ không phải ngồi chết ở đây, trông như chủ động chờ chết vậy. Chẳng lẽ họ không nỡ xa rời những bảo bối ở đây? Cái này càng vô lý.

Nếu vậy, chẳng lẽ họ chết ở đây là do nguyên nhân kì quặc nào khác? Trong lòng tôi đột nhiên trào dâng cảm giác hoang mang, cứ như trong mộ thất này có thứ gì đó đang theo dõi chúng tôi, không khỏi rùng mình một cái.

Bàn Tử xem xét những thứ đồ đạc chúng tôi bày ra, đột nhiên ‘A!” lên một tiếng, nói: “Này các đồng chí, có phát hiện trong đống vật phẩm này thiếu đi thứ gì không?”

Chúng tôi đang đuổi theo những suy nghĩ riêng, nghe Bàn Tử hỏi vậy cũng cẩn thận nhìn lại mấy thứ kia một lượt, nhưng tôi cảm thấy mọi đồ vật quan trọng đều đủ cả, thực sự không nghĩ ra là thiếu thứ gì, đành phải hỏi hắn: “Thiếu cái gì?”

Bàn Tử đáp: “Lương thực! Không có lương thực! Trong túi tất cả mọi người đều không có!”

Hắn vừa nói ra, chúng tôi đều giật mình, lại liếc qua đống đồ đạc một lượt. Quả nhiên tất cả đều là trang bị, không một vật gì có thể bỏ bụng.

Tôi nghi hoặc nói: “Đúng là không có lương thực, chứng tỏ cái chết của những người này không phải là điều ngoài ý muốn, bởi vì nếu gặp chuyện bất trắc thì không thể trùng hợp đến nỗi tất cả mọi người đều cạn lương thực được. Không đúng, vậy chẳng lẽ bọn họ đã…. ăn hết lương thực, sau đó chết đói trong đây?”

Nói thế cũng không đúng, từ khi hết lương cho đến lúc chết đói, chỉ cần uống đủ nước, một người bình thường cũng có thể cầm cự được một tháng (không nói những người cao hơn hai mét mà nặng có 45kg đâu nhá). Chỉ cần bọn họ có ý muốn thoát ra ngoài thì cũng không đến nỗi chết chùm. Những người này chết đói ở đây thì chỉ còn một cách giải thích, đó là họ không thể thoát ra được.

Nghĩ đến đây tôi chợt nhớ đến cánh cửa mộ đạo biến mất trong mộ huyệt dưới đáy biển, vội nhảy dựng lên, chạy qua đống châu báu rồi chiếu đèn pin về phía cửa mộ. Thấy cửa mộ kia vẫn còn nguyên đấy, không hề biến mất, tôi mới thờ phào nhẹ nhõm, nhưng vẫn sợ nó đột ngột biến mất nên không biết tiếp theo phải làm gì.

Bàn Tử cũng biết rõ điều tôi lo lắng, bèn an ủi tôi nếu thực sự gặp phải chuyện đó thì trên người chúng ta vẫn còn thuốc nổ, đừng lo. Tôi nghe hắn nói vậy mới cảm thấy an tâm ít nhiều.

“Hay là thế này nhỉ,” Nghĩ tới nghĩ lui vẫn không hiểu thì Phan Tử đột nhiên hỏi Thuận Tử: “Anh có biết đội thám hiểm mà cha anh dẫn đường gồm bao nhiêu người không?”

“Theo lời mẹ tôi thì hình như chỉ có bảy người. Nhưng đây chỉ là con số bà ấy thấy tận mắt, còn thực tế có bao nhiêu người thì chịu. Dù sao lúc xuất phát cha tôi cũng đi với bảy người.”

“Ở đây có ……….. 1 2 3 4 5 6, sáu khối thi thể, vậy có ít nhất hai người đã biến mất.” Phan Tử nói: “Những người này chết ở đây, phải chăng là do hai người kia bị lòng tham che mờ mắt, giết sạch đồng đội còn mình thì chạy thoát.”

Tôi lắc đầu tỏ ý phủ định, những người này không hề có dấu vết đánh nhau, xem tư thế lúc chết là cuộn mình nằm cùng một chỗ thì cũng không giống bị trúng độc, càng không giống chết do ngoại lực tác động. Điều khiến tôi có cảm giác bất thường và quyết tâm tìm hiểu nguyên nhân chết của bọn họ nhất chính là nét mặt của các thi thể như đúc từ một khuôn, đó là một vẻ tuyệt vọng sâu sắc, tựa như lâm vào hoàn cảnh không còn lấy một tia hi vọng.

Đây là lần đầu tôi trông thấy những thi thể như thế, trong lòng cứ vướng bận mãi không tan. Tôi có một dự cảm rằng chuyện xảy ra ở đây vào năm đó nhất định không đơn giản, mà càng đi sâu vào phỏng đoán, tôi càng cảm thấy xung quanh bắt đầu bao phủ một màn sương lạnh buốt và bất an không sao diễn tả bằng lời. Cứ như trong đống châu báu này có thứ gì đó đang nhìn chằm chằm vào chúng tôi vậy, cái cảm giác sởn tóc gáy này càng ngày càng rõ rệt.

Ngẫm nghĩ nửa ngày cũng không thông, Bàn Tử và Phan Tử bắt đầu mất kiểm soát, muốn đi mó máy đống châu báu kia. Lúc này tôi bỗng dưng trở nên tỉnh táo lạ lùng, ngăn bọn họ lại, nói tôi thực sự không thể lờ đi mấy người chết giữa đống châu báu kia. Chúng ta trước hết đừng manh động, chớ quên mục đích mình vào đây là gì.

Nghe tôi nói thế bọn họ mới tỉnh ngộ, thoáng cái Bàn Tử đã nghĩ ra điều gì, bèn nói: “Tôi đúng là mê muội, đã quên mục đích mình xuống đây làm gì. Kí hiệu kia dẫn chúng ta tới đây, cửa cũng đã bị nổ tung, nhưng bên trong chỉ là một kho báu? Quan quách thì chẳng thấy đâu. Tôi nghĩ mình hiểu ý nghĩa của kí hiệu kia, chính là ở đây có minh khí, nó chắc chắn do đám người A Ninh lưu lại để nhóm thứ hai của họ tiến vào vận chuyển bảo bối.”

Tôi nói: “Cửa rất có thể do mấy thi thể này phá, nhưng đây chỉ là một mộ thất chứa đồ bồi táng, quan tài chắc chắn không ở chỗ này, chúng ta phải đi về hướng ngược lại.”

Tuy không hợp lí cho lắm nhưng tôi vẫn nghĩ đây là mộ đạo chính, một hướng dẫn ra cửa mộ, hướng còn lại tất nhiên dẫn vào trung tâm địa cung, nhưng giờ xem ra không đúng. Chẳng lẽ mộ đạo kia không phải là mộ đạo chính? Địa cung này rốt cuộc còn rộng đến chừng nào? Hay là giống như một mê cung? Nhớ lại mấy kí hiệu kia, chẳng lẽ đúng là do địa cung quá phức tạp nên bọn họ mới phải lưu kí hiệu?

“Mấy thứ kia xử lý sao đây?” Bàn Tử vẫn còn luyến tiếc.

Tôi nói: “Anh cứ nhặt bừa vài món đem về cũng đủ sống sung túc hết nửa phần đời còn lại. Đừng tham quá làm gì, đằng nào sau này vẫn có thể quay lại đây mà.”

Bàn Tử nhìn mấy khối thi thể kia, hiển nhiên trong lòng cũng thầm nói ‘đã mạo phạm’, nhưng không thể tay trắng trở ra, vì thế hắn chọn mấy món kim khí nho nhỏ nhét vào túi. Thuận Tử khăng khăng muốn đưa thi thể cha ra ngoài, dùng ba lô gói thi thể lại rồi đeo lên lưng. Thi thể đã khô nên không còn nặng lắm, vác theo không quá khó khăn.

Cuối cùng, chúng tôi nhìn lướt qua từng đống từng đống kim khí mã não lóng lánh ánh vàng một lượt, hạ quyết tâm dứt khoát quay đầu, nối đuôi nhau chui qua cái lỗ dưới cửa mộ.

Vừa mới ra khỏi cửa, tôi đã nghe Bàn Tử “Hả?” một tiếng. Trong lòng sớm có dự cảm, tôi vội vàng bật đèn pin chiếu khắp xung quanh, toàn thân không ngừng toát mồ hôi lạnh.

Bích họa trên tường mộ đạo lúc này trông khác hẳn lúc mới đi vào. Không biết từ bao giờ, bích họa đỏ rực đã biến thành vô số bóng người màu đen có cái đầu bự chảng.

## 155. Q.4 - Chương 40: Con Đường Ngợp Bóng

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Thuận Tử và Phan Tử thấy thế đều trố mắt ra nhìn, lẩm bẩm: “Mẹ kiếp! Chuyện quái quỷ gì thế này? Đi nhầm cửa à?”

“Không phải!” Tôi và Bàn Tử đều có kinh nghiệm, lập tức hiểu ra bản chất vấn đề: “Mộ đạo này đã di chuyển. Lúc chúng ta ở trong mộ thất kia, mộ đạo cũ đã dịch chuyển sang vị trí khác, một mộ đạo mới lại dịch chuyển đến chỗ này.”

“Vậy cũng làm được hả?” Phan Tử há hốc miệng.

“Được chứ!” Tôi và Bàn Tử lại ra sức gật đầu, thầm nghĩ đâu chỉ có nơi này, trong mộ huyệt do Uông Tàng Hải thiết kế có phát sinh bất cứ chuyện gì cũng không lạ.

Trong lòng tôi mơ hồ sợ hãi, nhưng cũng có phần an tâm, bởi vì khi mộ đạo thay đổi, tôi đột nhiên hiểu ra vì sao cha của Thuận Tử và mấy cái thây khô kia lại bị vây khốn mà chết giữa đống vàng bạc như thế. Nếu không thông hiểu mưu kế của Uông Tàng Hải, chỉ cần cái mộ đạo mộ thất quỷ dị nơi này biến đổi một chút cũng đủ bức người ta phát điên. Chúng tôi lúc ở dưới hải mộ cũng bị lừa cho suýt mất đi lý trí, nhưng một khi đã biết nguyên nhân mộ đạo nơi này đột ngột biến hóa thì cũng không còn gì đáng sợ nữa.

Mộ đạo biến hóa thế này, ngã tư đường lúc trước chúng tôi đã từng đặt chân tới tất nhiên sẽ biến mất, muốn quay lại cũng không thể. Tuy không biết cuối mộ đạo mới này là gì nhưng nếu chúng tôi cứ đứng chôn chân ở chỗ này không đi thì kết cục tất nhiên cũng giống mấy thi thể kia thôi.

Tôi lúc ấy tôi đã nghĩ cuối mộ đạo không có gì cả, là đường cùng, vậy thì không đáng lo. Mấy thi thể kia bị vây hãm ở đây cùng lắm là vì nguyên nhân này, không có thuốc nổ mà con đường dẫn đến đây lại đột ngột biến mất, không biết phải làm sao nên mới lộ ra nét mặt tuyệt vọng cùng cực thế này.

Sau này nghĩ lại mới thấy tôi rốt cuộc vẫn còn quá non nớt, nét mặt tuyệt vọng sâu sắc đến độ này cho thấy bọn họ đã gặp phải chuyện khó bề tưởng tượng hơn suy nghĩ của tôi rất nhiều lần. Tôi lúc ấy đúng là suy nghĩ quá đơn giản.

Tôi nói ra suy nghĩ này với những người khác, lại giải thích cho Phan Tử và Thuận Tử nguyên tắc biến đổi của mộ đạo một lần, bọn họ mới ồ lên, lộ ra vẻ mặt ‘thì ra là thế’. Nhưng Phan Tử lại nghĩ xa hơn một chút: “Nếu là như thế thì theo lý thuyết cái huyền cung này phải có kết cấu vô cùng phức tạp, phải chăng chúng ta giống như lạc trong một khối rubik, đã vào là không thể thoát ra?”

Tôi an ủi anh: “Chắc không phải đâu. Mánh khóe của Uông Tàng Hải thật ra cũng chỉ là gây áp lực tâm lý cho kẻ trộm mộ, chứ muốn vây khốn người ta đến chết cũng không dễ đâu. Tôi đoán rất nhiều người bị tra tấn tinh thần cho đến khi hoàn toàn suy sụp nên mới chết.”

Tóm lại cái mộ đạo mới xuất hiện này chúng tôi nhất định phải tiến vào, sau đó vừa đi vừa nghĩ cách. Nếu quả thực không ra được thì cứ theo lời Bàn Tử nói, có thể đầu tiên sẽ xác định một hướng, sau đó dùng thuốc nổ kiên trì phá tường thoát ra. Chúng tôi đã có thuốc nổ trong tay, sống lưng cũng cứng cáp hơn nhiều.

Nói rồi tôi lập tức dẫn đầu đi vào mộ đạo, Bàn Tử và hai người kia theo sát phía sau. Trong một thoáng tôi cảm thấy có gì đó không ổn, bích họa xung quanh đều rất ghê người, vô số cái bóng đầu to quả thực giống như bốn phía đứng đầy những vật như thế, khiến người ta khó chịu cực kì. Bất chợt tôi nghĩ lẽ nào cuối bí đạo này có thứ gì đó, cái bóng của nó chiếu lên tường lẫn vào bích họa khiến chúng tôi không thể phát hiện ra.

Dù sao cũng đã đi vào rồi, bây giờ mà rút lui thì thật mất mặt. Tôi chỉ còn cách kiên trì dẫn đầu, cố gắng không nghĩ đến mấy thứ này nữa. Chẳng mấy chốc cửa mộ đã mất hút sau lưng, chúng tôi đã đi tới vị trí không thể nhìn rõ cả hai đầu.

Sau lưng tôi, Phan Tử vừa đi vừa hỏi chuyện về cha Thuận Tử và đội thám hiểm nọ, Thuận Tử kể sơ sơ cho anh nghe, Phan Tử bèn nói với chúng tôi: “Trên đường chúng ta tới đây, tất cả phong thạch đều dùng phương pháp nổ định hướng để phá ra một cái lỗ. Đây là kỹ thuật tối tân, chứng tỏ bọn họ vào đây bằng đường khác, không phải con đường chúng ta tiến vào. Xem ra nơi này chắc chắn có hơn một đường thoát ra ngoài.”

Tôi nói: “Chắc chắn là vậy rồi. Anh xem đám người A Ninh đi rõ nhanh, bọn họ lần theo đường chính mà lại đến trước, chứng tỏ chúng ta vẫn thua vì thiếu thông tin.”

Chẳng qua không biết nhóm A Ninh hiện đang ở nơi nào, có lẽ bọn họ đã đi qua kho báu ban nãy, chẳng biết lúc ra có gặp mộ đạo di chuyển hay không, có đi vào mộ đạo này như chúng tôi hay không, thêm nữa, chú Ba có phải cũng gặp những chuyện như thế?

Lòng tôi bắt đầu hoang mang, chúng tôi dựa theo ám hiệu của chú Ba mà đi vào địa cung, ông ấy nhưng vào rồi thì ổng không để lại ám hiệu nào khác nữa, xem ra sau khi đi vào địa cung ổng cũng đi lung tung rồi.

Vừa đi vừa nói đại khái hơn hai mươi phút, ánh đèn pin chiếu về phía trước đã xuất hiện phản quang, chứng tỏ đã đến cuối mộ đạo. Chúng tôi bất giác trở nên căng thẳng nhưng rồi nhanh chóng trấn tĩnh, giảm tốc độ, nhích dần từng bước. Rất nhanh, phía cuối mộ đạo lại xuất hiện một ngọc môn.

Lúc ngọc môn mới hiện ra, tôi đã giật nảy mình, bởi vì ngọc môn này giống cái ngọc môn kia như đúc. Nhưng nghĩ lại thì những cánh cửa trong cổ mộ phần lớn đều là do một người thợ phụ trách, đương nhiên sẽ rất giống nhau. Vật liệu làm cánh cửa vẫn còn rất tốt, bên dưới cũng có một lỗ hổng lớn do người ta phá bằng thuốc nổ.

Xem ra quả thực đã có người đi trước, vậy cũng tốt, dẫu là ai thì đối với chúng tôi đều là chuyện may mắn, ít nhất cũng chứng tỏ bên trong không có cơ quan hố bẫy.

Chúng tôi lại một lần nữa nối đuôi nhau chui vào. Do không còn nhiều pháo lạnh nên lần này Bàn Tử không đốt pháo mà chỉ châm mấy cái hỏa chiết tử. Chúng tôi nhìn ra xung quanh, không khỏi sửng sốt.

Phía sau cửa mộ là một gian phòng giống cái kho báu vừa rồi như đúc. Bên trong mộ thất cũng ngồn ngộn đống lớn đống nhỏ vàng bạc châu báu, bốn góc mộ thất cũng chống bằng bốn cây cột trụ cực lớn, kết cấu cơ bản giống hệt nhau.

Tôi thầm nghĩ thì ra trong địa cung này không chỉ có một kho báu, rốt cuộc cái đống của cải kia đến chừng nào mới hết? Hèn chi vương triều Đông Hạ yếu nhược lại có thể xây dựng một lăng mộ địa cung hùng vĩ đến thế, thì ra tích trữ ngút ngàn bảo bối là lề thói chung của những chính quyền độc tài. Thành Cát Tư Hãn chôn dưới thảo nguyên Mông Cổ, vàng bạc của đảng Đức Quốc xã do Hitler cầm đầu nghe đồn chôn ở Tây Tạng, còn của cải của anh em Gia Luật tộc Nữ Chân nước Đại Kim thì ở ngay chỗ này rồi.

Đang mải miết suy nghĩ, đột nhiên Bàn Tử bên cạnh hét lên một tiếng chói lói khiến tôi giật nảy mình.

Tôi cứ tưởng xảy ra chuyện gì bất ngờ, vội nhìn về phía hắn, chỉ thấy hắn há hốc miệng, đứng trên một đống châu ngọc không ngừng lắp bắp, nhưng mãi không thốt nên lời. Tôi vội vàng chạy đến nhìn thử, không khỏi giật mình kinh hãi, chỉ thấy giữa đống châu báu cũng có mấy khối thi thể nằm cuộn mình.

Tôi nghi hoặc hỏi: “Thuận Tử, anh có mấy người cha \*=))))))\*…… à không, nhóm người cha anh dẫn đi rốt cuộc có bao nhiêu người?” Còn chưa hỏi xong, tôi lại nhìn thấy một cảnh tượng khiến tóc tai dựng ngược cả lên. Chỉ thấy giữa đống kim khí, cạnh mấy thi thể có một dãy đồ đạc được người ta bày biện rất chỉnh tề. Tôi chiếu đèn pin vào thì thấy đây chính là những thứ chúng tôi vừa sắp xếp trong kho báu ban nãy, từ trình tự cho đến chủng loại đều giống y đúc.

Bàn Tử cũng chịu không thấu, châm lên một cây pháo lạnh, mộ thất thoáng chốc sáng bừng lên. Chúng tôi tản ra xung quanh nhìn kĩ, mấy thứ này rõ ràng chính là những món đồ chúng tôi vừa lấy ra ban nãy.

Bàn Tử hoảng sợ nói: “Chuyện quái quỷ gì vậy? Đây là… có người bắt chước hành động của chúng ta…?”

Tôi nhíu mày, đứng lên, nhìn một vòng xung quanh, cảm giác quen thuộc ùn ùn kéo tới. Tôi cảm thấy tức cười: “Không phải đâu….. mà là chúng ta đã quay trở về chỗ cũ. Đây chính là nơi chúng ta vừa mới rời đi!”

## 156. Q.4 - Chương 41: Vòng Tử Vong Lặp Vô Hạn

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Ai nấy đều tái xanh mặt mày, chúng tôi nhìn xung quanh, càng nhìn lại càng chắc chắn. Trên mặt đất chỗ nào cũng có dấu chân của chúng tôi, đây chính xác là gian mộ thất chúng tôi đã phát hiện ra thi thể cha Thuận Tử vừa rồi. Quái lại, sao chúng tôi lại quay về chỗ cũ cơ chứ?

Mộ đạo là một đường thẳng tắp, khi đi chúng tôi đi cũng không gặp ngã rẽ nào, có bốn người với một cái xác làm chứng. Theo lý mà nói, tuyệt đối không thể đi mất hai mươi phút lại quay về nơi xuất phát được. Chuyện này đúng là ngoài sức tưởng tượng, cứ như có quỷ dựng tường vậy.

Bàn Tử chột dạ ngó nghiêng cửa mộ đạo dẫn vào đây, nói: “Chẳng lẽ trong khi đi, chúng ta đã vô thức quay về đường cũ? Con mẹ nó, chỗ này rõ tà môn.”

Phan Tử nói: “Vớ vẩn. Nếu quay về đường cũ thì không thể không nhận ra, chúng ta có bốn người cơ mà. Tôi dám chắc chúng ta chỉ đi một đường thẳng tắp, mộ đạo này không dài cũng không có lối rẽ, chẳng lý gì lại nhầm.”

Bàn Tử tiếp: “Mẹ kiếp, vậy đúng là quỷ dựng tường rồi. Thuận Tử, có phải cha anh đang đùa giỡn chúng tôi không? Anh nên dạy bảo lại ổng, chúng ta đang làm ăn nghiêm túc, hổng đùa đâu.”

Thuận Tử giận giữ mắng lại: “Tôi cảnh cáo anh, đừng có nói bậy.”

Tôi can bọn họ, lúc này thật sự không hợp để gây gổ. Toàn thân tôi vã mồ hôi như tắm, bởi tôi cảm thấy chuyện không nên xảy ra nhất có thể đã xảy ra, nhưng lòng tôi vẫn không dám hoàn toàn khẳng định, bèn nói: “Các anh đừng ầm ĩ. Muốn xem có phải chúng ta quay về đường cũ hay không chỉ còn một cách, chúng ta đi lại một lần nữa xem sao.”

Mấy người bọn họ đưa mắt nhìn nhau, thấy nét mặt của tôi, bọn họ đại để cũng nhận ra có gì không ổn.

Lúc ấy tôi chợt nghĩ tới vẻ tuyệt vọng đến cùng cực của mấy cái thây khô kia, lẽ nào bọn họ cũng bị vây hãm ở trong này bằng cùng một kiểu mà chết? Đã không còn lương thực mà đi mãi đi mãi vẫn quay về chỗ cũ, chuyện này quả thực vượt quá sức tưởng tượng. Trực giác của tôi mách bảo rằng tôi đã đoán đúng, hơn nữa chuyện bọn họ bị vây hãm đến chết giờ lại xảy ra với chính chúng tôi.

Điều tôi nhất định phải làm lúc này là kiểm chứng dự cảm của mình, nói cho đúng là tôi muốn phủ định cái dự cảm khủng khiếp này, vậy nên tôi hấp tấp quay trở ra mộ đạo, những người khác phải vội vã đuổi theo cho kịp.

Vì đã đi qua một lần, biết chắc không có cơ quan bẫy rập gì cả nên lần này chúng tôi đi rất nhanh. Tôi bước như bay về phía trước, mắt săm soi thật kĩ hai bên mộ đạo. Cho đến khi chắc chắn không có lối rẽ nào, tôi mới bất giác quay đầu nhìn lại.

Lần này chỉ cần chưa đến mười phút, chúng tôi đã đi hết đoạn đường. Khi đi gần tới cuối mộ đạo, tôi đã không ngừng cầu nguyện, hi vọng dự cảm của mình đừng biến thành sự thực. Nhưng cuối cùng tôi vẫn cứ nhìn thấy cánh cửa ngọc thạch giống y xì lúc nãy, lòng chợt tê tái, mồ hôi cứ thế túa ra.

Đi qua cánh cửa, Bàn Tử xông ngay vào giữa đống châu báu, rồi quỳ xuống ôm mặt. Tôi lao vào xem xét cũng thấy sáu khối thi thể, những món đồ mình bày la liệt ra đất vẫn còn nguyên đó ……….. Chúng tôi đã quay về chỗ cũ.

Dự cảm của tôi đã ứng nghiệm. Tôi đã hết sức chú tâm để chắc chắn 100% rằng không có lối rẽ nào cả, chúng tôi chỉ đi trên một đường thẳng, nhưng vẫn trở về điểm xuất phát.

Bàn Tử chạy một lúc cũng mệt, thở phì phò nói: “Đây là quỷ dựng tường, chắc chắn là quỷ dựng tường rồi, chúng ta có đi thế nào vẫn kẹt trong một vòng luẩn quẩn. Hai đầu mộ đạo này đều là mộ thất, giờ chúng ta cũng sắp đi gặp ông già của Thuận Tử rồi. Thuận Tử, anh trò chuyện với ông già nhà anh chút đi, bảo ổng đừng đùa với chúng ta nữa, bằng không chúng ta quẳng ổng lại đây mà đi một mình.”

Thuận Tử đã quá mức kinh ngạc, không rảnh mà cãi nhau với hắn. Lòng tôi cũng đang hoảng loạn, không ngừng xoay người nhìn vách tường bốn xung quanh nhưng không biết mình đang nhìn cái gì nữa.

“Bình tĩnh! Bình tĩnh nào!” Phan Tử vừa hét lớn, vừa thở phì phò. “Tuyệt đối không được hoảng loạn, cậu Ba, chẳng phải cậu đã nói chiêu trò của Uông Tàng Hải cùng lắm chỉ gây ra áp lực tâm lí sao? Chúng ta không cần biết có bị trúng kế hay không, giờ nhất định phải bình tĩnh, chắc chắn có chỗ nào đó không ổn.”

Phan Tử vừa nói, tôi đột nhiên như được xối một ca nước lạnh vào cái đầu đang bốc lửa, người lập tức tỉnh táo. Cảm giác tuyệt vọng kia cũng nhạt dần, tôi vội gật lấy gật để: “Anh nói đúng, đây chắc chắn là cơ quan, hồi chúng tôi ở dưới hải mộ đã xác nhận không có chuyện quỷ dựng tường gì hết. Uông Tàng Hải là bậc thầy về chế tạo cơ quan xảo diệu, tạo ra không khí quỷ dị. Nếu không hiểu rõ, rất dễ bị hắn xỏ mũi dắt đi.” Nói rồi ra sức véo mặt mình để xua đi cái cảm giác nghẹt thở này.

Những lời này thực ra là tôi tự nói cho bản thân mình nghe, nói xong cũng chẳng còn nhớ mình đã nói gì.

Sau này nghĩ lại chuyện cũ, tôi có cảm giác lúc ấy mình đã thấm thía thế nào là mọi việc vượt quá tầm kiểm soát của mình, nên mới muốn dùng những lời này để ám thị mình không được bỏ cuộc.

Bởi vì lúc đi vào mộ đạo kia, cảm giác của tôi hết sức rõ ràng, căn bản không thể tưởng tượng nổi Uông Tàng Hải đã dùng cơ quan như thế nào để tạo nên hiện tượng này. Đầu tiên tôi đã nghĩ ngay đến chuyện mộ thất hoặc mộ đạo đã dịch chuyển, nhưng điều đó là không thể, tôi lập tức phủ định. Chúng tôi đi đã nhanh, lắm rồi, nếu mộ thất có di động thì nó còn phải nhanh đến chừng nào? Mộ đạo lại càng không thể, chúng tôi đứng trong đó, chỉ cần nó hơi hơi chấn động là chúng tôi chắc chắn sẽ nhận ra. Nhưng nếu không phải mộ đạo hay mộ thất dịch chuyển thì chuyện này không sao giải thích cho nổi.

Tuy tôi không ngừng tự nhủ chắc chắn có cơ quan, nhưng thật ra trong lòng đã biết không phải như thế, nếu nó là cơ quan thì không thể giải thích nổi. Nhưng nói vậy vẫn có ích cho những người khác, ít ra cũng có thể đẩy lùi cơn hoang mang.

Nhưng tôi đã quá coi thường khả năng chấp nhận của đám Bàn Tử, Phan Tử xem ra còn trấn định hơn tôi nhiều. Anh lau mồ hôi, nhìn tôi hỏi: “Mặc kệ là quỷ dựng tường hay là cơ quan, đều phải giải quyết. Bây giờ phải làm gì? Có muốn đi thêm lần nữa không?”

Tôi cắn răng nói: “Đi! Con mẹ nó, lần này chúng ta đi chậm thôi, cảm nhận cho kĩ động tĩnh phía dưới chân hoặc bốn phía xung quanh, tôi không tin không có sơ hở.”

Vậy là chúng tôi lại đi vào mộ đạo, lần này đi bốn mươi phút. Còn chưa đến đích chúng tôi đã biết mình sẽ thất bại, bởi vì cửa mộ giống nhau như đúc, dọc đường đi chẳng cảm nhận được gì.

Sau đó chúng tôi không biết đã đi thêm bao nhiêu lần, kết quả đều thất bại. Tôi đã dần dần cảm nhận được nỗi tuyệt vọng của mấy thi thể này, sắc mặt ai nấy cũng ngày càng xấu.

Tôi cảm thấy tự giày vò bản thân thế này cũng không phải cách hay. Khi quay trở lại mộ thất, tôi bảo mọi người dừng lại. Đã thử đi biết bao nhiêu lần rồi, cơ bản chúng tôi đã loại trừ mọi khả năng. Cơ quan này chắc chắn đã dùng một phương pháp bố trí mà chúng tôi không tài nào tưởng tượng nổi.

Bàn Tử mệt đến độ muốn hạ đường huyết, nhưng vẫn kiên trì muốn đi tiếp. Hắn cứ nghĩ rồi sẽ có một khắc nào đó, cái mộ đạo ban đầu lại quay trở về, lúc đó chúng tôi có thể thoát ra.

Phan Tử nghe hắn nói vậy, chỉ nói một câu: “Anh đừng mơ hão nữa, cái mộ đạo kia tuyệt đối không thể quay về.” Nói rồi nhìn sang mấy cái thây khô bên cạnh, ý tứ hết sức rõ ràng. Số lần mấy cái thây khô kia đi vào mộ đạo chắc chắn nhiều hơn chúng tôi gấp mấy, nhưng bọn họ vẫn bị vây khốn ở đây đến chết, cho nên cứ đi đi lại lại trong mộ đạo cũng vô ích, có đi đến hàng vạn lần cũng như nhau cả, chúng ta không cần xét đến chuyện may mắn hi hữu như thế.

Bàn Tử liền phát tiết, ngồi xuống nói: “Nhà anh nói thế chẳng hóa chúng ta chết chắc rồi? Mấy người này chắc chắn đã thử hết cách, chúng ta làm lại một lần cũng vô ích thôi.”

Phan Tử nói: “Anh đừng có nghĩ quẩn, giờ cứ nghĩ vậy thì thà đập đầu vào tường mà chết cho khỏe. Đợi đến lúc chúng ta đã thử hết mọi cách rồi hẵng tuyệt vọng, bây giờ vẫn còn hơi sức thì ngồi nghĩ cách đi.”

Tôi nghĩ đến số lương thực của mấy thi thể, bèn hỏi: “Có nên định lượng khẩu phần ăn từ bây giờ không? Chúng ta phải chuẩn bị một cuộc trường kì tác chiến, cầm cự được càng lâu thì cơ hội thoát ra cũng lớn hơn.”

Phan Tử thở dài, lắc đầu nói: “Cậu Ba, tôi cũng không giấu cậu. Hoàn cảnh của chúng ta thực ra còn không bằng bọn họ, lương thực không có nhiều, tôi xem giỏi lắm cũng chỉ đủ ăn hai bữa, đó là chưa kể còn không được no. Tôi thấy không cần chia khẩu phần làm gì, có thế nào thì ăn thế nấy, cố giữ tinh lực dồi dào, quá hai ngày mà còn không ra được thì sẽ dùng thuốc nổ. Nếu thuốc nổ cũng vô dụng thì đành chờ người ta đến nhặt xác thôi.”

Hai ngày. Lòng tôi run rẩy, mấy cái thây khô đã ở đây được bao lâu rồi, liệu chúng tôi có thể thoát ra trong vòng hai ngày không? Thật không dám chắc chút nào.

Bàn Tử đã sôi bụng, liền hỏi Phan Tử: “Đồng chí anh nuôi, chúng ta có thể ăn cơm trước kẻng không? Tôi trước hết phải phân tán sự chú ý sang chuyện khác rồi mới có sức mà nghĩ tiếp được.” \*à vâng mình cố ý đó =))\*

Nghi Bàn Tử nói vậy, chúng tôi cũng bắt đầu cảm thấy đói bụng. Phan Tử không còn cách nào đành phải châm lò nấu cơm. Lương thực của chúng tôi thực ra chỉ còn mì sợi, mới ăn xong còn tạm no nhưng không kéo dài được bao lâu. Bàn Tử cứ hậm hực vì cơm không có thịt, tôi nói có món hài cốt đông lạnh kia, anh cứ dùng tự nhiên. Thuận Tử không ngại đâu, chúng tôi cũng không thèm để ý.

Ăn xong rồi người ấm hẳn ra, tinh thần cũng trở nên tỉnh táo, mọi người lại bắt đầu cân nhắc. Tôi nhớ lại cả quá trình xuống địa cung, mạo hiểm vạn phần, có ai mà ngờ vào được địa cung rồi vẫn không được yên thân. Cái địa cung này chắc chắn Uông Tàng Hải phải thiết kế với dụng ý nào đấy, nhưng rốt cuộc nó là cái con khỉ gì mới được chớ?

Địa cung xưa nay đều có hình chữ ‘hồi’ (回). Linh điện ở chính giữa, là nơi phải tuân theo những quy tắc nghiêm ngặt nhất, Uông Tàng Hải tất nhiên không dám động chân động tay vào. Còn đâu thì bốn bề địa cung hình chữ ‘hồi’ vây quanh bởi hố tuẫn táng, hệ thống thoát nước cộng thêm những hành lang, mộ đạo rắc rối phức tạp. Vậy hẳn là giờ này chúng tôi vẫn còn ở ngoài rìa trung tâm của địa cung

Tôi thử phán đoán vị trí của mình theo chiều thẳng đứng lẫn chiều ngang, dựa vào suy đoán của tôi về kích thước địa cung mà tính xem mình đang ở đâu. Nhưng chuyện này hết sức khó khăn, khi chui vào bài đạo chúng tôi đã loạn đầu, giờ thì chịu chết không xác định nổi phương hướng, có quỷ mới biết cái cửa hang cuối cùng chúng tôi đi ra nó ở hướng nào.

Đúng lúc đầu óc đang xoay mòng mòng, Bàn Tử đang làm bộ suy nghĩ đột nhiên tỏ ra bừng tỉnh, nói với chúng tôi: “Tôi nghĩ ra rồi!”

## 157. Q.4 - Chương 42: Càng Thêm Khốn Cùng

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo

Beta: Thanh Du

~0O0

~Bàn Tử đột ngột kêu đã nghĩ ra làm chúng tôi sợ hết cả hồn, nhưng rồi cũng nhanh chóng chuẩn bị tinh thần để nghe Bàn Tử lảm nhảm. Chúng tôi đã quen thói ba hoa khoác lác của gã Bàn Tử này rồi, thay vì mỗi lần đều gạt đi, chi bằng cứ mặc kệ hắn lảm nhảm cho rồi! Hơn nữa nhiều khi cách nghĩ của hắn không giống với chúng tôi, nghe mấy câu cũng không hại gì.

Thật ra lúc ấy tôi cũng chẳng sợ lắm, vì còn chưa đến lúc hết đạn cạn lương, mỗi tội nhìn mấy khối thi thể ở đây, trong lòng khó tránh khỏi nghĩ đến những chuyện chẳng hay ho gì. Kể ra hạng người như tôi gặp hình thức khiêu chiến trí tuệ thế này còn mừng thầm trong bụng ấy chứ, so với gặp phải một đống bánh tông thì chuyện này còn thoải mái hơn nhiều.

Phan Tử cũng nghĩ như tôi, không coi đây là chuyện lớn, thuận miệng hỏi Bàn Tử: “Cái gì thế? Anh đừng có lảm nhảm nữa, giờ tụi này không còn hơi sức mà nghe đâu.”

Bàn Tử lại gần chúng tôi, nói với Phan Tử: “Mẹ kiếp, anh kỳ thị tôi quá đấy! Ông chỉ trót nói bậy một lần thôi, lần này chuyện tôi nghĩ ra nhất định là mấu chốt!”

Phan Tử bật cười ha hả, nói: “Bộ óc quả nho của anh thì nghĩ ra cái khỉ gì chứ.”

Bàn Tử lần này lại cực kỳ chăm chú, nghiêm mặt nói: “Thực ra cũng không phải mấu chốt gì, vừa rồi tôi thông minh đột xuất, chợt nhớ đến cơ quan trong ngôi mộ dưới đáy biển. Nghĩ mà xem, lúc ấy chúng ta cũng phức tạp hóa vấn đề, nhưng thực chất sự tình đơn giản biết bao nhiêu? Tôi nghĩ lúc này đây có phải chúng ta đã suy nghĩ quá nhiều, hơn nữa lại thêm ấn tượng sâu sắc với cơ quan trong huyệt mộ dưới đáy biển, vừa gặp những chuyện kiểu này đã nghĩ ngay theo hướng gian phòng dịch chuyển. Có lẽ vấn đề ở đây căn bản không liên quan tới mộ thất, chỗ này chỉ là một mộ thất bình thường thôi.”

Phan Tử cười khẩy: “Nhảm nhí. Nếu là mộ thất bình thường, sao bố lại éo thoát ra được …”

Tôi thấy Bàn Tử chưa nói hết, biết còn vế sau, liền khoát tay ngăn Phan Tử lại, ra hiệu hãy để Bàn Tử nói tiếp.

Bàn Tử trình bày: “Thật ra chuyện hết sức đơn giản, thử nghĩ mà xem, nếu hành lang và mộ thất đều không có vấn đề mà chúng ta đi hoài vẫn không ra được, vậy vấn đề ở đâu? Nhất định là nằm ở chính chúng ta rồi.”

Lần này tôi và Phan Tử đều sửng sốt. Tôi bảo: “Anh nói cái vòng tử vong này xuất hiện là do chính chúng ta?”

Bàn Tử gật đầu: “Tuy còn chưa rõ vấn đề cụ thể nằm ở đâu, nhưng cũng không sai lệch lắm. Tôi nghĩ liệu có phải chúng ta đã bị những tấm bích họa kia thôi miên ám thị rồi không? Hay đơn giản là chỗ này có cái gì sinh ra khí gây ảo giác, chúng ta đã trúng độc cả rồi. Tôi biết có một loài nấm lỡ ăn phải sẽ bị rối loạn khả năng định vị, cứ tự quay vòng một chỗ mà không biết.”

Trước kia Bàn Tử đã kể với tôi, hồi nhỏ hắn từng gặp thứ bẫy bắt gấu dùng loại nấm độc này trong rừng, trúng độc rồi con gấu cứ xoay vòng vòng tại chỗ cho đến chết.

Tôi thoáng trầm tư, Phan Tử cũng không nói năng gì, nhíu mày bắt đầu cân nhắc lời của Bàn Tử.

Vấn đề nằm ở bản thân chúng tôi sao? Nếu là vậy thì chuyện này càng khó giải quyết hơn. Có điều tôi cân nhắc một lúc thì có cảm giác không đúng lắm.

Thực ra cách giải thích của Bàn Tử rất gợi mở, có lẽ sự thật rất gần với những gì hắn nói, nhưng lại có một điểm mâu thuẫn trí mạng, chính là cảm giác của chúng tôi. Chúng tôi trông đâu có giống người trúng độc? Tôi nào phải chưa từng trúng độc, người trúng độc nhất định phải có phản ứng khó chịu mãnh liệt cơ.

Mà thôi miên thì tôi vẫn không tin tưởng cho lắm. Vì tính định hướng đối tượng của nó quá mạnh, nếu nói Bàn Tử dễ bị thôi miên thì có khi tôi còn tin đấy, nhưng tôi với Phan Tử thì không bao giờ.

Nhưng nếu quay về với phạm trù cơ quan xảo thuật thì thực khó mà nghĩ ra cái gì. Thật ra vừa nãy tôi đã nghĩ ra khoảng mười phương pháp, trong đó có hai ba loại kết cấu kiến trúc hoàn toàn có thể tạo ra bố cục như vậy, song mấy phương pháp này yêu cầu quá cao, nói cách khác là nhất định phải có tiền đề tuyệt đối, ví dụ như ba người phải tụm lại một chỗ, tốc độ phải cố định, vân vân… Uông Tàng Hải tuyệt đối sẽ không sắp xếp những cái bẫy mang tính ăn may như thế.

Tôi bỗng dưng chột dạ, phải chăng mình đã bị át vía quá mức rồi? Cứ nghĩ Uông Tàng Hải đã là người từ thời nảo thời nao rồi, thế quái nào mà đến tận bây giờ chúng tôi vẫn không chiếm nổi một chút lợi thế cơ chứ?

Chúng tôi nhanh chóng bắt đầu suy xét vấn đề, ai nấy đều yên lặng tập trung. Bàn Tử thấy chúng tôi nghe mình trình bày xong xuôi vẫn chẳng ừ hữ gì, nhất thời không biết phải làm sao, đành tiếp tục ra vẻ trầm tư suy nghĩ như mọi người. Tính nát óc mà không ra, tôi càng nghĩ càng quẫn, càng ngày càng mệt mỏi, sau đó không hiểu sao lại ngủ mất tiêu.

Có điều đại khái cũng chỉ chợp mắt ba bốn phát gì đấy, đầu óc mơ mơ màng màng thôi chứ không thiếp hẳn đi. Chợt nghe tiếng Phan Tử và Bàn Tử nói chuyện, vừa tỉnh giấc tôi liền phát hiện bọn họ lại đang đi vào mộ đạo kia. Thuận Tử rõ ràng là vừa chạy về đến nơi, phì phò thở dốc, mà nhìn sắc mặt Bàn Tử thì rõ ràng kết quả vẫn vậy, chẳng có tiến triển gì.

Tôi dụi dụi mắt, hỏi bọn họ đang làm gì vậy, Bàn Tử nói có nghĩ cả buổi cũng chẳng ra manh mối, chi bằng cứ thử nghiệm còn hơn. Vừa rồi bọn họ ột người nhắm mắt lại đi đằng trước, một người khác theo dõi từ phía sau, hai người buộc lại với nhau bằng dây thừng, để xem có chuyện đi được nửa đường thì người mở mắt bỗng dưng ngoặt lại không.

Tôi nghe xong cũng phải run rẩy, đây đúng là phương pháp thí nghiệm khiến người ta suy sụp. Cũng may mà mấy người này thần kinh tưng tửng, chứ nếu là tôi thì có quỷ mới biết đi được nửa đường rồi cái kẻ buộc vào đầu dây bên kia có còn là người ban đầu hay không.

Nhưng rốt cuộc kết quả vẫn vậy, dù là che mắt hay nhắm tịt mắt đều có cảm giác mình vẫn đi thẳng một đường, nhưng cả hai rốt cuộc vẫn quay trở lại mộ thất này. Vì người phải nhắm mắt là Thuận Tử nên hắn ta đi lại đặc biệt vất vả, sắc mặt trắng bệch ra.

Mấy người lại ngồi vào chỗ cũ, cùng thở ngắn than dài. Tôi khuyên họ nên tiết kiệm sức lực, thực ra kiểu thử nghiệm mù quáng như vậy chỉ tổ khiến cho tư duy đứt quãng mà thôi. Chuyện kế tiếp lại giồng như trước khi tôi ngủ, chúng tôi bắt đầu bàn luận mấy vấn đề không đâu vào đâu.

Trong lúc bàn bạc luôn có người ngủ gật, nhưng cũng may là một người ngủ thì vài người khác vẫn có thể nghĩ tiếp. Cứ thế, chúng tôi mỗi người góp một ý, lần lượt nói ra rồi lại bác bỏ. Lúc đầu lý luận còn nhiều, về sau những người lên tiếng càng ngày càng ít. Thời gian đã trôi qua sáu bảy tiếng đồng hồ từ lúc nào chẳng hay, dạ dày chúng tôi lại bắt đầu kêu réo.

Sau cùng Bàn Tử đốt một điếu thuốc, ngẫm nghĩ rồi nói với chúng tôi: “Không được, bọn mình mạnh ai nấy nghĩ thế này thật lãng phí thời gian. Chi bằng chúng ta viết hết mọi khả năng có thể ra, sau đó tổng hợp thành vài giả thiết rồi trực tiếp kiểm chứng, được không?”

Tôi bèn gật gù. Nói cho cùng thì rất nhiều vấn đề chúng tôi bàn bạc là trùng lặp, mọi người đều rơi vào trạng thái hỗn loạn rồi.

Bàn Tử dọn dẹp bề mặt một tảng đá trên mặt đất phủ kín kim khí, rồi viết xuống một dãy số: 1-2-3-4, nói: “Hãy thử nhớ lại xem chúng ta đã có mấy giả thiết rồi? Mọi người đều nghĩ, không cần phải cụ thể, chỉ cần khái quát là được rồi.”

Phan Tử nói trước: “Khả năng cao nhất là có cơ quan.”

Bàn Tử viết vào chỗ số 1 chữ “cơ quan”. Sau đó Thuận Tử lại lên tiếng: “Theo tôi thì có thứ gì đó ảnh hưởng đến cảm giác của chúng ta, ví dụ như ám thị tâm lý hoặc thôi miên, khiến chúng ta tự quay về chỗ cũ mà không biết.”

Bàn Tử bảo hắn ta: “Không cần phải nói chi tiết như thế.” rồi viết chữ “ảo giác” đằng sau số 2, sau đó nhìn về phía tôi.

Tôi góp ý: “Trên lý thuyết thì cũng có thể là nếp gấp không gian.” (\*)

(\*) Nguyên văn: 空间折叠. Là một lý thuyết trong thiên văn học dựa trên thuyết tương đối rộng của Einstein, nói đơn giản là lực hút quá mạnh sẽ làm không gian trở nên méo mó, hai điểm vốn cách xa nhau được kéo lại trùng khít lên nhau. Lý thuyết này cho rằng những lỗ đen rải rác trong vũ trụ, nơi lực hút lớn đến nỗi ánh sáng cũng không thể thoát ra được chính là những cánh cửa không gian như thế.

“Không có chuyện đó đâu, giả thiết này quá siêu thực rồi.” Phan Tử kêu lên.

Bàn Tử lại nói: “Kệ đi, xác suất có là một phần vạn thì chúng ta cũng thừa nhận. Giờ ta mới chỉ liệt kê ra thôi mà.” Nói đoạn cũng viết lên đằng sau số 3 chữ “nếp gấp không gian”. Sau đó hắn tiếp: “Còn một khả năng nữa là có quỷ.” rồi viết ra khả năng thứ tư: có quỷ.

“Anh viết ra như thế để làm gì cơ chứ?” Phan Tử mù mờ hỏi.

Bàn Tử đáp: “Các anh học nhiều, không hiểu được đâu. Bố đây ít học, mẹ kiếp mọi thứ cứ phải giấy trắng mực đen viết ra mới được. Nhưng làm thế cũng có cái tốt, ví như có những chuyện có thể làm cùng một lúc, nếu anh biết trước thì có thể tiết kiệm được ối thời gian rồi, chẳng phải chúng ta chỉ còn hai ngày thôi sao? Tốt nhất vẫn nên giản lược đi. Phải rồi, còn giả thiết thứ năm nữa không? Ai có giả thiết thứ năm?”

Tôi nhìn bốn luận điểm kia, trong đó quả thật đã bao quát từ cơ học lượng tử đến lý thuyết siêu hình, từ tâm lý học đến kiến trúc học, bốn ngành học lớn đều góp mặt hết, luận điểm thứ năm thực sự không thể nghĩ ra trong một chốc một lát được. Cuộc thảo luận ban nãy của chúng tôi thực chất cũng chỉ quanh đi quẩn lại điểm một và hai, chứ còn điểm ba và bốn coi như không thể xảy ra.

Bàn Tử thấy chúng tôi đều không có phản ứng gì, bèn nói: “Được, giờ chúng ta kiểm chứng điểm một và điểm hai trước. Hai điểm này vừa hay có thể giải quyết cùng một lúc.”

“Anh định kiểm chứng bằng cách nào?” Tôi vẫn còn nghi hoặc.

Trên thực tế thí nghiệm gì có thể tiến hành chúng tôi đều đã thử cả rồi, nhưng vì mộ đạo quá dài, rất nhiều thí nghiệm thật ra đều vô dụng.

Bàn Tử bất chợt cười cười: “Thật ra ban nãy tôi đã nghĩ được một cách hay, muốn chứng minh rốt cuộc chúng ta bị ảnh hưởng bởi điểm 1 hay điểm 2 có lẽ là không thể, nhưng muốn chứng minh bằng phản biện thì hoàn toàn khả thi, cậu xem có được không này.”

Tôi nhìn Bàn Tử dương dương đắc ý cứ như mọi chuyện đã nằm trong lòng bàn tay, lập tức cảm thấy không ổn, hay là cha nội này đã có tính toán gì rồi? Chỉ thấy hắn nhặt khẩu súng trường trên mặt đất lên rồi bảo chúng tôi: “Cái mộ đạo này dài khoảng 1000m đến 2000m, tầm sát thương của khẩu K56 này là 400m nhưng viên đạn có thể bay hơn 3000m lận. Tôi sẽ đứng đây bắn một phát, để xem kết quả thế nào.”

Tôi nghe xong như mặt trời chân lý chói qua tim, thâm tâm kêu trời một tiếng: Đúng là thiên tài!

Nếu cảm giác của chúng tôi có vấn đề, thì viên đạn kia là thứ vô tri vô giác. Mộ đạo có thể gây ảnh hưởng lên chúng tôi, nhưng không thể ảnh hưởng đến một viên đạn được. Nếu như tình hình ở đây còn có thể dùng lý lẽ thông thường để giải thích thì viên đạn kia chắc chắn sẽ biến mất nơi cuối mộ đạo, không thể quay về.

Chỗ hoàn hảo của thí nghiệm này nằm ở tốc độ của viên đạn: Với mộ đạo dài chừng này, viên đạn chỉ mất 2 đến 3 giây là có thể hoàn toàn đi hết, bất kì cơ quan cạm bẫy nào cũng không thể phát huy tác dụng trong thời gian ngắn ngủi này được.

Nhưng nếu tình hình ở đây thật sự vượt ra ngoài phạm vi giải thích của lý lẽ thông thường, tiến vào phạm vi siêu hình, thì viên đạn sẽ giống hệt chúng tôi, chuyển hướng 180 độ ngay trong không gian siêu việt của mộ đạo thẳng tắp.

Đơn giản mà hoàn mỹ, cực kỳ phù hợp với tinh thần khoa học, tôi thật sự hổ thẹn vì mình là sinh viên mà không nghĩ ra nổi biện pháp nào như vậy.

Có điều nghĩ kĩ thì một chiêu thế này cũng chỉ có người như hắn là nghĩ ra nổi, đây là tư duy logic đơn giản nhất.

Muốn phán đoán xem có bị ảnh hưởng của ảo giác hay không, thì phải tìm một vật không bị ảo giác ảnh hưởng, muốn tìm vật như thế phải nhìn đến những thứ ngay bên cạnh mình, theo phương pháp bắc cầu sẽ nghĩ ra cách này ngay, không hề phức tạp. Tôi đột nhiên cảm thấy Uông Tàng Hải đã gặp phải đối thủ rồi. Loại người tính toán kĩ lưỡng như ông ta có lẽ chỉ sợ gặp phải lối tư duy đơn giản như của Bàn Tử, cho dù là quỷ kế gì cũng bị đưa về mức đơn giản nhất.

Bàn Tử nói làm liền làm ngay, chúng tôi chỉ còn biết theo sau. Hắn bước vào mộ đạo, kéo chốt an toàn, muốn nổ súng bắn vào mộ đạo.

Tôi vội vàng kêu to: “Đợi đã!”

“Sao vậy?” Hắn hỏi.

“Đừng làm thế.” Tôi kêu lên, “Nếu mà, tôi nói nếu thôi nhé, chỗ này thật sự tà đạo đến mức đó, thì sau khi nổ súng có thể chính bản thân anh sẽ trúng đạn trong tích tắc.”

Bàn Tử biến sắc, hiển nhiên vừa rồi hắn vẫn đinh ninh điểm thứ nhất và thứ hai mới có khả năng lớn, căn bản không hề cân nhắc xem điểm thứ ba thứ tư có thể xảy ra không. Có điều nghe tôi nói xong hắn cũng gật đầu, dịch súng sang bên cạnh một chút. Đạn luôn bay theo đường parabol, nếu viên đạn bị bắn ngược trở về thì có lẽ sẽ găm vào vị trí hơi chênh chếch phía dưới họng súng.

Cả đám chúng tôi đều nấp ở lối vào, còn chưa kịp chuẩn bị tâm lý kỹ càng thì Bàn Tử đã đột ngột nổ súng. Một tiếng nổ ‘đoàng’ dữ dội vang lên trong mộ đạo, tiếp đó tiếng vọng liên tiếp dội lại, nhưng gần như cùng lúc, chúng tôi thấy cửa mộ chấn động mạnh, tro bụi bay mù mịt.

Đầu tôi nổ đánh đùng một cái, thầm nhủ không xong rồi. Vội vàng thò đầu ra ngó, tôi thấy Bàn Tử đứng im như tượng, vẫn giữ tư thế nổ súng, nhưng trên cánh cửa, cách khoảng 5, 6cm về phía dưới họng súng của hắn xuất hiện một vết đạn, vệt khói khi đạn găm vào còn chưa tan hết.

## 158. Q.4 - Chương 43: Đổ Đấu Và Vật Lý Lượng Tử

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo

Beta: Thanh Du

~0O0

~Một lần nữa chúng tôi lại trở về mộ thất chứa báu vật, không khí đã khác hẳn so với hồi nãy. Mọi người đều không nói năng gì, sắc mặt cũng không rõ là tái trắng hay tái xanh nữa. Chiếc lò không khói chiếu lên đống kim khí, ánh sáng vàng rực rỡ hắt ra giờ đây lại khiến người ta cảm thấy cực kỳ đáng ghét.

Không ai đưa ra ý kiến nữa. Mọi người đều tỏ vẻ trầm tư, nhưng tôi biết bọn họ cũng giống tôi thôi, đầu óc chỉ còn một khoảng trống rỗng.

Mọi chuyện đã vượt quá tầm kiểm soát của chúng tôi, thậm chí tôi còn cho rằng giả thuyết có cơ quan hiện giờ cũng chẳng đứng vững nổi. Chúng tôi đã rơi vào một trạng thái không thể diễn tả bằng lời, bất kì lý lẽ khoa học nào trải qua thực nghiệm đơn giản này đều đổ vỡ hoàn toàn.

Bởi vì không một ai đủ sức khiến ột viên đạn, chỉ trong vài giây ngắn ngủi, ngoặt được một vòng lớn khủng khiếp như thế.

Muốn dùng khoa học để giải thích hiện tượng này, e rằng có vét cả lý thuyết vật lý lượng tử ra cũng chưa chắc đã cắt nghĩa nổi.

“Đây đúng là quỷ dựng tường thật rồi!” Sắc mặt Thuận Tử khó coi hết biết. Hắn nhìn sang dòng chữ người cha để lại phía bên kia, lộ ra vẻ mặt bi thương đan xen với sợ hãi.

Tôi biết giờ này hắn đang nghĩ tới điều gì. Hắn đã hiểu vì sao đám thây khô nằm giữa đống châu báu kia lại mang vẻ mặt tuyệt vọng đến thế. Lâm vào hoàn cảnh này, đã thử đi thử lại vô số lần nhưng cuối cùng vẫn quay về khởi điểm cho đến khi hết đạn cạn lương, hỏi sao không tuyệt vọng cho được. E rằng đến tận lúc chết, tâm tư đã hóa tro tàn, bọn họ vẫn chẳng tìm ra lấy một manh mối.

Mà chúng tôi rất có thể sẽ trở thành lớp tiếp theo. Chẳng bao lâu nữa nơi đây sẽ mọc thêm ra bốn cái thây khô quắt, gương mặt cũng khắc sâu nỗi tuyệt vọng tột cùng, để những kẻ hi sinh đến sau tha hồ suy đoán tâm tư trước khi chết của chúng tôi.

Sở dĩ trước đây tôi không tuyệt vọng, cũng chẳng thể ngờ mình sẽ đi đến bước đường này, là vì tôi cứ đinh ninh chỉ cần gặp phải mấy thứ xoắn não như cơ quan cạm bẫy, thì bằng vào trí tuệ của tôi, nhất định sẽ không thể bị vây khốn. Nhưng bây giờ mọi chuyện đã khác rồi. Rõ ràng tình huống chúng tôi gặp phải quỷ dị hơn nhiều lắm.

“Có muốn tiếp tục không?” Yên tĩnh được khoảng 10 phút thì Phan Tử hỏi bằng giọng khô khốc.

Không ai đáp lại, nhưng ánh mắt của mọi người đều đổ dồn về phía Bàn Tử.

Trên mặt đất phía trước Bàn Tử còn sót lại hai giả thiết. Giả thiết thứ ba là ý kiến do tôi thuận miệng bịa ra: nếp gấp không gian.

Sở dĩ vừa rồi tôi đột ngột đưa ra luận điểm này là vì bỗng dưng nhớ lại lúc bò trong khe núi lửa kia, Muộn Du Bình đã biến mất ngay trước mắt tôi trong vòng vài giây đồng hồ. Lúc ấy tôi nghĩ nát óc không ra, giờ ngẫm lại thì hẳn phải liên quan đến nếp gấp không gian thật. Do cái thí nghiệm ban nãy quá mức đáng sợ, quả thực là một thí nghiệm phản khoa học, bỗng dưng giả thiết nếp gấp không gian huyền diệu của tôi lại trở thành cách giải thích hợp lý nhất.

Nếu không nhờ Bàn Tử liệt kê ra những giả thiết đó, thì chỉ e sau khi chứng kiến cái thực nghiệm kia, tôi nhất định sẽ khiếp hãi đến quên sạch mọi thứ.

Im lặng hồi lâu, Bàn Tử mới nói: “Được rồi, ai cũng đã được thấy tận mắt, đừng nhiều lời thêm nữa. Chúng ta phải làm gì để chứng minh điểm thứ ba đây.”

“Không! Không cần chứng minh đâu.” Phan Tử ở đằng kia đột nhiên lên tiếng.

Phan Tử thường nhìn nhận vấn đề cực kỳ thấu đáo, luôn luôn xoáy thẳng vào bản chất sự việc, ví dụ như vừa rồi khi Bàn Tử vẫn còn vọng tưởng mộ đạo sẽ xuất hiện thì Phan Tử đã lập tức phủ nhận hoàn toàn. Điều này liên quan tới việc Phan Tử là người trở về từ chiến trường, khi cân nhắc một vấn đề anh sẽ không mang chút tâm lý trông chờ vận may nào hết. Vậy nên khi nghe anh nói tôi cũng hết sức sợ hãi, chỉ e nhiều sự thật anh nói ra lại không nên được nhắc đến vào lúc này.

Nhưng anh lại bảo: “Ở đây có sáu khối thi thể. Chúng ta đặt giả thiết có cả thảy tám người đi vào, vậy hai người còn lại đương nhiên đã thoát ra. Tuy vẫn chưa biết họ ra bằng cách nào, nhưng nếu giả thiết thứ ba của cậu Ba là đúng thì không ai có thể thoát ra nổi, cho nên chúng ta không cần cân nhắc làm gì nữa. Cân nhắc giả thiết thứ ba có khác nào thừa nhận mình đã chết chắc rồi.”

Lời vừa nói ra, ai nấy đều lạnh toát cả người. Bàn Tử lên tiếng phản đối: “Sao anh dám chắc có tám người đi vào? Mẹ kiếp, nói không chừng lúc vào cũng chỉ có sáu người thôi.”

Phan Tử thở dài một hơi: “Bàn Tử chết toi, anh còn chưa hiểu à? Thật ra họ vào mấy người không quan trọng.”

Chuyện này không cách nào chứng minh được, làm ầm lên cũng vô ích, tôi thầm nhủ: “Bọn họ rốt cuộc đi vào mấy người cũng chẳng ảnh hưởng gì tới tình cảnh của chúng tôi, nhưng đối với ý chí chiến đấu của mọi người lại đặc biệt quan trọng. Nếu đã có hai người đào thoát thành công thì tinh thần của chúng tôi sẽ hoàn toàn đổi khác. Chúng tôi còn có thể nghĩ xem họ đã thoát thân thế nào, ít ra vẫn còn một tia hy vọng.”

Nghĩ đoạn, tôi chẳng thèm quan tâm bọn họ làm cái trò khỉ biển gì nữa, chạy đến bên mấy thi thể lục sổ sách của bọn họ xem có manh mối gì không, may ra thì có người viết nhật ký. Nếu có người ghi lại những ý kiến của họ vào lúc ấy, hoặc viết về chuyện có người thoát ra thì chí ít chúng tôi vẫn còn một tia hy vọng.

Có điều ban nãy xem bút ký tôi chỉ lật qua loa chứ không đọc hết những đoạn văn dài, còn mấy đoạn ngăn ngắn lại chỉ ghi số liệu hoặc những mẩu thông tin vụn vặt chứ không có nội dung gì cả.

Tôi nghĩ vào thời điểm cận kề cái chết, có lẽ những người này cũng chẳng ghi chép gì đâu. Khi đứng trước ngưỡng cửa tử vong, chỉ e đến cả đèn chiếu sáng họ cũng chẳng còn nữa. Pin thì đã cạn từ lâu, cũng không có gì để sưởi ấm, cho nên họ mới phải cuộn chặt lấy nhau, rúc vào một xó trong bóng tối mịt mùng. Vậy nếu có tám người tiến vào thì hai người kia rốt cuộc đã thoát ra lúc nào? Chắc chắn không phải khi bọn họ còn tỉnh táo, vì nếu thế những người khác cũng phải thoát được rồi mới đúng. Vậy không lẽ là lúc bọn họ đã đói đến hoa mắt, lại không có đèn, bốn bề chìm vào tối tăm? Cho nên những người khác mới không biết đã có hai người rời đi sao?

Vậy điểm mấu chốt để chạy thoát, lẽ nào lại là mò mẫm trong bóng tối không một ánh đèn?

Vừa nghĩ đến đây tôi đã ớn lạnh sống lưng. Nơi đây dầu sao cũng là cổ mộ, nếu phải lần mò trong bóng đêm giữa mộ đạo dài hun hút này thì đúng là muốn lấy mạng người ta rồi còn gì.

Những người khác thấy tôi lục lọi tài liệu thì cùng quây lại giúp tôi tìm kiếm. Cứ đứng chôn chân ở đó mà nghĩ vớ nghĩ vẩn cũng chẳng giải quyết được gì, có đôi khi phải xem cái này cái kia để lấy lại tinh thần một chút.

Nghĩ đến chuyện cuối cùng ánh sáng sẽ lụi tàn, tôi bèn bảo bọn họ đừng lãng phí điện nữa. Đèn pin đều phải tắt, chỉ mở lò sưởi thôi cũng đủ sáng rồi. Chúng tôi quây lại trước bếp lò, ba quyển bút ký và một cuốn tiểu thuyết phân cho bốn người giở ra xem, cố lần tìm manh mối trong từng câu từng chữ.

Tôi lật một cuốn bút ký với những hàng chữ thanh thoát, người viết hẳn phải là phụ nữ. Giở thử vài trang thì thấy ghi toàn tên người và số điện thoại, phía sau còn có danh sách khách mời ăn cơm, có số điện thoại của khách sạn ở núi Trường Bạch, đôi chỗ vẽ mấy cái bản đồ đơn giản kèm thêm vài địa chỉ và ghi chú nữa. Tôi đọc thấy hồi năm 1994 hình như người phụ nữ này còn bị bệnh phải nằm viện, trong này có ghi là cần tái khám. (có phải sổ của dì Hoắc Linh không á >A<>

Giở thêm vài tờ thì chỉ thấy giấy trắng, nhưng tôi vẫn kiên nhẫn lật từng trang, hi vọng cô ấy có thể viết lại thêm chút gì, đang lật thì Bàn Tử mở miệng: “Có manh mối chỗ này này.” Nói rồi hắn đọc lầm rầm: “Hôm nay bán món đồ cuối cùng mang từ biển về, được 3000 đồng, 1500 trả lão Lý, dứt hết nợ nần, đi với cha này có ngày bể mánh.”

Tôi lắc đầu cười khổ, lại nhìn sang Phan Tử ngồi bên kia. Quyển bút ký của anh mỏng nhất, gần như chẳng có gì nên đã kiểm tra xong rồi. Nhìn đến Thuận Tử thì thấy hắn đang say sưa đọc tiểu thuyết, rõ ràng là đã nhảy cóc đến đoạn tình cảm mùi mẫn nhất của vai chính trước lúc đi xa.

Bàn Tử nhìn chướng mắt, bèn giật phắt lấy quyển sách, lên giọng chửi bới: “Bảo cậu tìm manh mối cậu lại đi xem văn hóa phẩm đổi trụy, lương tâm của cậu mục ruỗng quá rồi! Tịch thu!”

Vừa giật một cái, quyển truyện đã rã rời ra từng mành, giấy bay lả tả trên mặt đất.

Tôi rủa một tiếng, vừa sạc cho Bàn Tử một trận vừa bật đèn pin đi nhặt. Bất thình lình Phan Tử kêu lên: “A, có tấm ảnh kìa.” Nói đoạn anh bới từ mớ giấy lộn ra một bức ảnh đen trắng đã ố vàng.

Tôi cầm lấy ngắm nghía, đột nhiên cảm thấy nó trông rất quen, nhìn kĩ hơn một chút, đầu óc liền kêu lên ong óc, suýt chút nữa phát sặc — Thì ra nó chẳng xa lạ gì, mà chính là tấm ảnh nhóm chú Ba đã chụp chung ở bến tàu trước chuyến đi Tây Sa.

## 159. Q.4 - Chương 44: Những Người Đến Từ Đáy Biển

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo

Beta: Thanh Du

~0O0

~Trên người tôi vẫn còn nội thương, nhìn thấy tấm ảnh xém chút nữa đã hộc máu, làm mấy người khác sợ hãi la hét ầm ĩ. Đám Phan Tử chưa từng thấy tấm ảnh này, tuy có nghe tôi kể lại nhưng nhìn lướt vẫn không nhận ra, nên đều cảm thấy khó hiểu. Bàn Tử vội vàng giúp tôi thuận huyết, hỏi tôi có sao không.

Tôi run lẩy bẩy cầm lấy tấm ảnh, chỉ hình Muộn Du Bình và chú Ba trên ảnh cho bọn họ xem. Xem xong nét mặt mấy người kia lập tức biến đổi, trông còn khó coi hơn cả tôi, chẳng ai thốt nên lời.

Tôi không thể nào tin đó là sự thật, ngoảnh đầu lại nhìn mấy cái thây khô phía bên kia mà lòng dạ rối như tơ vò.

Tấm ảnh này không thể nằm trên người kẻ vô can, lẽ nào nhóm người thần bí mười năm trước leo lên Trường Bạch Sơn rồi bị vây khốn đến chến ở trong này lại chính là đám người dưới đáy biển kia? Mấy cái thây khô này, không lẽ lại là đám người Văn Cẩm, Lý Tứ?

Tôi run rẩy lật tấm ảnh lại, thấy mặt sau còn có một dòng chữ nhạt nhòa: Đội khảo cổ Tây Sa, kỷ niệm của Lý Tứ. (đuýt tờ ôm mặt khóc rưng rức (/□＼\*)・゜ )

Xem ra đúng là vậy rồi, nếu nói tấm ảnh này do những người khác mang vào đây thì quả thực hết sức vô lý. Mang theo ảnh lưu niệm tùy thân, chắc chắn phải là người trong cuộc… Hèn chi chú Ba làm đủ mọi cách vẫn không tìm nổi bọn họ, hóa ra đã chết rũ ở đây từ lâu rồi.

Nhìn trang phục thì thấy hoàn toàn trùng khớp, lại thêm tấm ảnh này… Nhưng vì sao những người này lại muốn đến đây cơ chứ? Lẽ nào trong huyệt mộ dưới đáy biển họ đã phát hiện ra thứ gì đó nên mới tìm đến núi Trường Bạch?

Đợi đã, không phải chứ. Tôi đột nhiên nghĩ đến chú Ba, nghĩ đến Muộn Du Bình. Trời ạ, gần như tất cả những người từng vào ngôi mộ dưới đáy biển giờ đều có mặt tại Vân Đỉnh thiên cung. Đám người này đã tới từ mười năm trước, gần đây lại đến lượt chú Ba và Muộn Du Bình. Rốt cuộc vì sao bọn họ cứ phải khăng khăng đâm đầu vào chỗ này cơ chứ?

Những bí ẩn đã vùi vào quên lãng phút chốc sống dậy trong lòng, hằng hà sa số vấn đề cũng ào ào xộc thẳng vào đầu tôi.

Nhóm người Phan Tử không biết chuyện cũ của chú Ba nên lúc nhìn thấy tấm ảnh còn khiếp sợ hơn tôi nhiều, tôi đành phải kiên nhẫn giải thích một lần, mấy người kia nghe đến đâu là trợn mắt há mồm đến đấy. Bàn Tử nói: “Vô lý, mà khoan, để tôi nghĩ thêm đã… Hầu như tất cả những người đã từng đến ngôi mộ dưới đáy biển, kể cả A Ninh và chúng ta, đều đã tới nơi này rồi. Không lẽ huyệt mộ kia có một lời nguyền, chỉ cần đặt chân vào đó thì nhất định phải leo lên núi Trường Bạch … Không đúng, nói thế hình như không chuẩn?”

Bàn Tử đương nhiên chỉ nói nhảm nhưng cũng đủ làm tôi ớn lạnh, có điều gì đó trong lòng bắt đầu sáng tỏ. Xem ra ngôi mộ dưới đáy biển cũng không phải là mấu chốt, mà mấu chốt là ở đây cơ. Huyệt mộ dưới đáy biển chẳng qua chỉ là tấm ván bắc cầu mà thôi…

Tôi lục lọi bằng sạch tất cả những gì có thể lấy từ thi thể, nhưng vẫn chẳng kiếm ra thêm bất kì manh mối nào. Thậm chí những người này là ai, tôi cũng không hoàn toàn nắm rõ. Lòng tôi rối như canh hẹ, mụ mị xoay người chuyển hướng bước vào mộ đạo, đến đèn pin cũng chẳng buồn đem theo.

Bàn Tử vội vàng níu lại nên tôi mới tỉnh ra, hắn bảo cậu có cuống lên cũng chả ích gì, những người này chẳng phải đã bị giam đến chết ở đây sao. Cậu chết đi có thể hỏi oan hồn bọn họ xem đã xảy ra chuyện gì thật, nhưng có biết thì cũng quá muộn rồi.

Tôi thuận đà ngồi xuống thở hổn hển, dần dần bình tĩnh lại, trong đầu chỉ còn một ý niệm: “Mình nhất định phải thoát ra, nhất định phải tìm chú Ba để hỏi rõ ngọn ngành, bằng không có chết cũng không nhắm nổi mắt.”

Bàn Tử nói: “Nhưng đến giờ đã tìm được manh mối nào chứng minh trong số họ đã có người thành công thoát ra đâu. Không chừng chỗ này là một không gian khép kín, căn bản không thể thoát ra, cậu có nhắm tịt hai mắt cũng vô ích.”

Bàn Tử vừa thốt ra lời này, những người khác đồng loạt câm nín. Chúng tôi đang định tìm kiếm chút manh mối trên mấy khối thi thể này, thoáng cái lại phát hiện ra một bí mật lớn kinh người, thật sự là sóng trước còn chưa yên, sóng sau đã xô tới.

Mọi người đều theo đuổi những ý nghĩ riêng, bầu không khí trầm xuống đến cực điểm. Đầu óc tôi hỗn loạn, căn bản không dám nhìn lại bức ảnh, chỉ sợ trong đó sẽ xuất hiện quái vật hút tôi vào. Cổ họng cũng bắt đầu ngứa ngáy, hình như bị cảm lạnh rồi, tôi bắt đầu ho khan ra máu.

Phan Tử thấy vậy bèn bảo với cả bọn: “Hôm nay cứ nghỉ ngơi đi đã, dù sao một chốc một lát cũng không ra được, chi bằng cứ đánh một giấc thật đẫy cho đầu óc tỉnh táo đã. Cậu Ba đừng nghĩ ngợi nhiều quá, tôi biết cậu ôm rất nhiều khúc mắc trong lòng, nhưng muốn làm rõ cũng không phải chuyện một sớm một chiều đâu.”

Tôi khoát tay. Làm sao mà ngủ được chứ, chẳng thà ngồi đây nghĩ tiếp cho rồi. Nghĩ đến khi chịu hết nổi mới thiếp đi được, bằng không càng ngủ càng mệt thêm thôi.

Bàn Tử chẳng biết đã rít đến điếu thuốc thứ mấy rồi, vừa rít vừa làu bàu: “Giờ tôi lại nghĩ, nếu sớm biết thế này hồi nãy đã không đi theo cái ký hiệu kia. Giá nghe lời tôi có phải tốt hơn không, một nhóm bị nhốt rồi nhóm kia còn có đường nghĩ cách… (Bàn Tử từng đề nghị chia làm 2 nhóm) Cái ký hiệu đó, giờ ngẫm lại có khi là do mấy cỗ thi thể kia để lại cũng nên. Cậu xem, mọi chuyện đều trùng khớp. Có lẽ bọn họ cũng nghĩ như chúng ta, chia ra thành hai nhóm, hai người kia đi vào mộ đạo đối diện.”

Tôi lắc đầu bảo không đâu, một nhóm bị nhốt rồi, nhóm kia quay lại tìm chẳng phải cũng dính trấu như nhau sao, đến lúc đó mới gọi là thảm. Hơn nữa không chừng đi bên không có ký hiệu kia còn nguy hiểm hơn, vì đâu ai biết chờ chúng ta là cái quái gì.

Có điều đào sâu suy nghĩ lại thấy vô lý, vì nếu một nhóm bị nhốt thì khi nhóm kia quay lại mộ đạo đã biến đổi, bọn họ sẽ không tài nào tìm ra cái mộ thất này. Ký hiệu kia liệu có phải do người may mắn sống sót ghi lại, là ký hiệu “đội này đã mất tích”?

Nghĩ đi nghĩ lại, tôi đột nhiên run bắn toàn thân… Một tia điện xẹt qua óc tôi… Ký hiệu…

Tôi dồn sức ngồi bật dậy, nói với bọn họ: “Tôi bỗng nhớ ra một sơ hở rất quái dị. Về cái mộ đạo này, có một lập luận bác bỏ.”

“Cái gì cơ?”

Tôi nhíu mày nghĩ xem mình phải diễn đạt thế nào, “Tôi sợ các anh nghe không hiểu. Thí dụ nhé, nếu chúng ta đi ra ngoài trong bóng tối, bất kể là vì nguyên nhân gì, chúng ta đều phải qua một quá trình thay đổi phương hướng, cho dù quá trình này bản thân chúng ta không hề hay biết, có đúng không?”

Mấy người kia khẽ gật đầu, tôi nói tiếp: “Ví dụ như, tôi cầm một cây bút vừa đi vừa vẽ lên tường thì nhất định sẽ để lại một vạch thật dài trên tường lối ra. Vậy trong tích tắc tôi bị đổi hướng mà không biết, các anh đoán xem tôi sẽ phát hiện điều gì?”

Bàn Tử gần như nhảy dựng lên: “Cậu sẽ thấy trên vách tường mộ đạo phía trước đã có dấu vết cậu vạch ra từ trước rồi!”

“Không chỉ có vậy!” Tôi nói: “Điểm mấu chốt nhất là gì? Chính là sau khi tôi quay người, trái phải sẽ đổi chỗ cho nhau, tay cầm bút của tôi sẽ bắt đầu vạch lên vách tường bên kia.”

“Cái này!” Phan Tử cũng nhíu mày nói.

“Đây là suy luận logic.” Tôi giải thích: “Nói cách khác, nếu như dùng logic học để giải thích, đặt giả thiết ở chính giữa mộ đạo có một điểm ngoặt! Ở điểm ngoặt này chúng ta sẽ giống như bước vào một tấm gương, sau đó đi thẳng về hướng ngược lại với mình, các anh có công nhận không nào?”

Ai nấy đều gật đầu, theo logic thì nhất định phải như tôi nói.

Tôi nói: “Tốt, vậy các anh nghĩ thử coi, nếu trong lúc đi chúng ta thực sự đụng phải một ‘mặt phản xạ’ như lời tôi nói, vậy cái mặt phản xạ này phải dày cỡ nào?”

“Dày cỡ nào á?” Mấy người này còn chưa tiêu hóa xong những lời tôi vừa nói, ù ù cạc cạc.

“Đúng, nhất định phải có độ dày. Nếu không có độ dày thì lúc cơ thể anh xuyên qua một nửa trước, nửa người phía sau sẽ…”

Phan Tử lập tức hiểu ý của tôi, thoáng cái đã đầm đìa mồ hôi lạnh, vô thức tiếp lời: “Chồng lẫn lên nhau!”

“Chính xác! Bởi vì ở vị trí đó, nửa người trước của anh đã bị phản xạ trở về, nhưng nửa phía sau lại chưa đi qua ‘mặt gương’, cho nên nếu lập luận của tôi là chính xác, thì đúng vào lúc xuyên qua ‘gương’ phản xạ, chúng ta ắt hẳn phải chết! Sẽ biến thành một nùi quái thai! Mặt anh sẽ đâm ra đằng gáy!”

“Nhưng chúng ta đã đi qua đi lại bao nhiêu bận mà có chết đâu?” Bàn Tử nghi hoặc hỏi.

“Đó chính là điều tôi muốn nói. Mặt gương này đảm bảo phải có độ dày lớn hơn cơ thể người. Quá trình phản xạ sẽ thế này, sau khi tiến vào vùng phản xạ, trước tiên chúng ta vào từ đầu bên này, đi một đoạn bên trong xong lại đi ra ở đầu kia, hoàn thành nếp gấp không gian.”

Mọi người lại gật đầu tỏ vẻ đồng tình, lối suy luận này quả là không một kẽ hở.

“Vấn đề là chúng ta không biết cái đoạn đó dài bao nhiêu. Giả như nó chỉ dài hai ba bước, tôi lấy một ví dụ thế này, nếu chúng ta đi vào một đoạn ‘gương không gian’, nhưng Bàn Tử lại không vào, mà đứng ở chỗ bắt đầu có tấm gương không gian. Tấm gương không gian chỉ dài có vài ba bước, anh lại có thể quan sát cả hai phía trước sau, anh đoán xem sẽ có chuyện gì xảy ra nào?”

Phan Tử hiểu nhanh nhất, cổ họng gần như đông cứng: “Sẽ… thấy trước sau xuất hiện hai Bàn Tử giống hệt nhau.”

“Đúng, ở đây xuất hiện một lập luận bác bỏ: Bàn Tử đứng phía sau anh, khi nhìn vào khoảng không trước mặt anh, có thể thấy Bàn Tử phía trước anh không? Hoặc là anh nắm lấy tay của một trong hai Bàn Tử đó, thì sẽ có chuyện gì xảy ra?”

Phan Tử vội vàng ra hiệu cho tôi ngừng lại: “Đừng… đừng nói nữa!”

“Làm vậy để chứng minh cái gì mới được chứ?” Bàn Tử bên cạnh cũng đã tái mặt.

“Chúng ta không cần tiếp tục thí nghiệm cũng có thể xác định, thứ gọi là ‘gương không gian’ này không thể tồn tại được! Hơn nữa cái mộ đạo phản xạ này đi thế nào cũng không thoát ra nổi, cơ sở logic của nó cũng không tồn tại, nói cách khác sự tồn tại của mộ đạo này là không hợp logic.” Tôi hạ giọng: “Uông Tàng Hải không phải thánh thần, ông ta không thể tự mình tạo ra định luật vật lý. Cơ quan ở chỗ này không liên quan gì đến Uông Tàng Hải hết, những người này cũng không phải vì vậy mà bị vây khốn đến chết. Tình huống chúng ta hiện đang gặp phải là một trường hợp đặc biệt, là một tình huống mới! Chúng ta đã bị những cái xác này đánh lạc hướng rồi, giờ đây khả năng lớn nhất tạo ra tình huống này, chỉ có một mà thôi…”

Tôi cẩn thận chỉ ngón tay vào giả thiết thứ tư mà Bàn Tử đã viết xuống, cử động môi, dùng khẩu hình nói: “Bên người chúng ta có quỷ!”

## 160. Q.4 - Chương 45: Tê Chiếu

Editor: Yoo Chan + Cơm Nắm Nướng Chảo

Beta: Thanh Du

~0O0

~Hiện giờ ngẫm lại, lúc ấy một mực nghiêm túc thở ra mấy chữ này như vậy, lại còn dùng khẩu hình để nói, chỉ sợ con quỷ kia nghe thấy, chứng tỏ thần kinh của tôi đã bị đày đọa thành cái dạng gì không biết nữa rồi. Nếu là ngày thường hoặc nếu áp lực nhỏ hơn một chút, tôi căn bản sẽ không nảy ra cái suy nghĩ này.

Chuyện này kỳ thật cũng là lẽ đương nhiên. Mấy người chúng tôi bỏ ra ngần ấy thời gian, nếm trải biết bao nhiêu chuyện mới đến được bước này, thì lại rơi vào hoàn cảnh tuyệt vọng không thể tìm rõ nguyên nhân như thế. Chưa nói đến con đường phía trước dài dằng dặc, khoan bàn xem làm sao mới có thể trở về, riêng chuyện trước mắt cũng đủ khiến đầu óc chúng tôi bế tắc rồi, có vô số vấn đề nghĩ không nổi mà nhìn cũng không thấu.

Sau chuyện này tôi ngồi suy xét lại, kỳ thật còn có thể nghĩ ra vô vàn cách thoát thân, ví như cầm la bàn lên ngắm kĩ cây kim rồi đi vào mộ đạo, trong tích tắc chúng tôi đổi chiều, kim chỉ nam trên la bàn nhất định sẽ chuyển động, vân vân.. Khổ nỗi lúc ấy trong đầu tôi chỉ có mấy hướng suy nghĩ cứng nhắc, còn đâu hoàn toàn trống rỗng, đến nỗi còn đi tin vào giả thiết có quỷ dựng tường, hơn nữa lúc ấy hoàn toàn chẳng thấy nó hoang đường hay nực cười chút xíu nào, thậm chí còn cảm thấy hơi khiếp hãi.

Mấy tay Bàn Tử, Thuận Tử trông thế mà còn nhát hơn tôi, giờ đây đã hoàn toàn bị nét mặt của tôi ảnh hưởng, sắc đần dần trắng bợt ra. Nuốt một ngụm nước miếng, Bàn Tử cũng dùng khẩu hình nói: “Cậu có dám chắc không? Tôi đã nói từ lâu mà… Giờ biết phải làm sao?”

Trong lòng tôi lúc đó nghĩ thế này: cơ sở logic của cái mộ đạo này không đứng vững thật, như vậy nguyên nhân hình thành hiện tượng này tất nhiên không liên quan gì đến logic. Nhưng nếu không phải mình đang nằm mơ, thì mọi thứ đều không thể thoát khỏi sự trói buộc của logic; nói cách khác những gì chúng tôi đang nhìn đang nghe lúc này đây rất có thể đều là giả tạo. Nếu vậy cảnh tượng xung quanh chúng tôi trông như thế nào, thật khó mà nói được. Mà có thể làm cho bốn người sinh ra ảo giác cùng một lúc, tôi cho rằng chỉ có sức mạnh của “ác quỷ” mới làm được thôi. Chỉ “ác quỷ” mới có thể bất chấp logic, mới có thể vây khốn người ta đến mức này mà không hề để lộ sơ hở.

“Ác quỷ” ở đây thật ra chỉ là một kiểu ví von cho người ta dễ hình dung ra vấn đề, ám chi tất cả những năng lực chúng tôi không lý giải nổi. Loại năng lực này rõ ràng tồn tại như một lẽ đương nhiên.

Nhưng nếu thực sự có “quỷ”, chúng tôi lại thành ra bó tay chịu trói, vì chúng tôi căn bản không nhìn thấy nó, đương nhiên cũng vô phương đối phó. Cho dù chúng tôi có chửi rủa hay chọn bừa một phương pháp bất kì thì cũng chẳng có tác dụng gì với nó. Đây chính là tình huống mà tôi căm ghét thứ hai: biết rõ vấn đề phát sinh ở xung quanh mình mà lại không đối phó nổi, có cố gắng cũng vô ích.

Lúc đó suy nghĩ của tôi còn hết sức ngây thơ, hơn nữa cũng không biết thứ sức mạnh này thuộc loại gì. Nếu nó không có ý thức thì phiền to rồi, vì bản thân nó đã không có tư duy, chúng tôi có giở chiêu trò gì cũng vô dụng, chỉ còn cách lấy cứng đối cứng, bắt được nó mới xong. Còn nếu là oán quỷ thì lại dễ xử lý, nó biết suy nghĩ, chúng tôi có thể ép nó lộ mặt, ép nó phạm phải sai lầm.

Tôi và bọn họ liên tục suy tính. Bàn Tử nói chắc như đinh đóng cột rằng mình có cảm giác rất có thể con quỷ này chinhs là một trong mấy cái thây khô trước mặt chúng tôi. Nhiều khả năng trong số đó có linh hồn người nào còn lưu luyến chuyện phàm trần nên cứ mãi luẩn quẩn ở đây, thấy có người đến chơi thì tự nhiên muốn chòng ghẹo một phen, nhưng chẳng rõ là cái nào.

Bàn Tử trước hết loại trừ ông bố Thuận Tử ra. Cha già mười năm chưa thấy mặt con, tất nhiên không nỡ mang tính mạng thằng con ra làm trò mua vui đâu, chắc là năm cái xác còn lại thôi.

Lúc này tôi bắt đầu cảm thấy mình suy nghĩ hoang đường, nhưng chúng tôi đã đi đến bước đường cùng, giả thiết gì cũng phải thử nghiệm. Bèn đến trước mấy thi thể đó, bảo bọn họ quỳ cả xuống, rồi tôi dùng giấy vụn gấp thành mấy thỏi vàng, đưa cho từng người bọn họ bào đốt. Vừa đốt tôi vừa dập đầu khấn: “Con là cháu trai của chú Ngô Tam Tỉnh, đi tìm chú con có việc gấp. Các ngài có vị nào làm phép thì xin vui lòng nhận lấy chút lòng thành này rồi tha cho chúng con đi. Chúng con đã gấp lắm rồi, nếu các ngài không chịu thì xin để gã béo này lại đây chơi với các ngài, còn mấy người khác xin hãy tha ra làm phước.”

Bàn Tử nghe xong cáu ầm lên, Phan Tử và Thuận Tử mỗi người phải giữ chặt một tay hắn không cho cục cựa. Bàn Tử chửi oang oang: “Ngô Tà, mày là đồ tiểu nhân đê tiện. Bố phải cắn chết mày!”

Tôi lầm rầm khấn vái xong thì nhìn quanh một lượt, bốn bề chẳng hề thay đổi, mấy cái xác vẫn trơ ra như cũ. Biết mình phí công vô ích, tôi bèn phất tay bảo bọn họ buông Bàn Tử ra. Bàn Tử căng thẳng đảo mắt nhìn bốn phía, cũng thấy chẳng có gì thay đổi, không khỏi cười mát mẻ: “Thấy chưa, quỷ đại thúc vẫn công bằng nhất, người ta gai mắt mấy đồng tiền bẩn thỉu của cậu rồi.”

Tôi nói: “Có khi người ta gai mắt anh ấy chứ, thiệt tình.”

Thuận Tử lúc này cũng lên tiếng: “Không đúng, chúng ta không nên nghĩ như vậy. Anh xem có cha tôi ở đây, cho dù có người muốn hại chúng ta, cha tôi cũng sẽ ngăn cản chứ. Chúng ta cầu mà không linh, lẽ nào kẻ tác quái không phải mấy người này?”

Nếu là ngày thường, những lời ngây thơ như thế hẳn đã khiến tôi bật cười. Nhưng giờ đây tôi lại nghiêm túc lắng nghe, còn cân nhắc xem lời hắn ta nói có lý hay không. Cân nhắc xong, tôi bảo: “Không chừng cha anh đã siêu thoát rồi, hoặc kẻ tác quái không chỉ có một, ông ấy đấu không lại. Có điều tôi cũng cảm thấy không phải mấy người ở đây, họ đều là người lớn cả rồi, hơn nữa còn là chỗ thân thiết với chú Ba, tôi không nghĩ họ sẽ tác oai tác quái. Bày ra trò bịp này có thể là tiểu quỷ, thi thể cũng không ở đây.”

Nói thì nói vậy, chứ nếu sự thật mà đúng lời tôi nói thì lại khó nhằn rồi, vì chúng tôi có thấy được con quỷ này ở đâu đâu. Không chừng nó có bò lên lưng, chúng tôi cũng không biết ấy chứ, mà nhìn không thấy thì cũng hết cách ra tay. Nghĩ vậy tôi thở dài, hỏi: “Các anh có ai biết cách nào, bí kíp dân gian cũng được, để nhìn thấy quỷ không?”

Phan Tử đáp: “Tôi nghe nói chỉ cần nhỏ nước mắt trâu vào tròng mắt thì sẽ thấy được quỷ.”

Bàn Tử bật cười hô hố: “Thế thì nhiệm vụ kiếm trâu phải giao phó cho anh rồi.”

“Không, có lẽ không cần nước mắt trâu vẫn nhìn được.” Tôi đột nhiên nhớ ra một cách, “Nhưng Bàn Tử nhà anh phải chịu hi sinh một chút.”

Bàn Tử bỗng chốc trở nên căng thẳng, “Cậu muốn giết chết tôi, để hồn tôi đi thương lượng với quỷ hả? Còn khướt nhé, nếu các người dám giết tôi, tôi nhất định sẽ về phe với con quỷ kia, hại cho các người càng thảm hơn đấy.”

Tên khỉ gió này lại nghĩ lung tung đi đâu thế? Tôi phát cáu: “Anh hoang tưởng nó vừa vừa thôi, tôi chỉ cần mượn anh cái bùa Mô Kim dùng một lát.”

“Cậu định làm gì?” Bàn Tử che ngực lại: “Cái này là hàng xịn đó, làm hư cậu có đền nổi không?”

“Bùa Mô Kim là vật trừ tà đệ nhất thiên hạ, nếu là hàng thật, chúng ta làm sao lại ra nông nỗi này. Vừa nãy tôi đã xem rồi, cái đó là hàng rởm.” Tôi nói: “Mau đưa đây cho tôi.”

“Rởm á?” Bàn Tử tháo xuống săm soi một lát: “Cậu chắc chứ?”

“Dĩ nhiên rồi, cái này làm bằng sừng tê giác. Ông là chuyên gia trong nghề này, nhầm thế quái nào được? Bùa Mô Kim bằng xuyên sơn giáp (vuốt tê tê) càng đeo càng đen bóng, anh xem cái sừng tê giác của anh đi, đã bắt đầu xám ngoét ra rồi kìa. Tôi chả thèm lừa anh làm gì.”

“Má ơi! Bảo sao tôi xui dữ vậy!” Bàn Tử cáu điên lên: “Mẹ kiếp cái quân đốn mạt kia lại qua mặt tôi lần nữa, chẳng trách lần nào cũng không linh. Bàn gia đây lần này nếu còn mạng mà thoát ra ngoài, không phá tanh banh cái cửa hàng kia thì tôi không mang họ Vương nữa.”

Tôi đón lấy lá bùa Mô Kim từ tay Bàn Tử, an ủi hắn vài câu. Hắn lại hỏi tôi định dùng thế nào, có phải đem nó đặt vào gáy thi thể không?

Tôi đáp: “Từ xưa có một truyền thuyết là ‘Tê chiếu thông linh’, anh đã từng nghe chưa?”

Bàn Tử thắc mắc: “Chắc là cái phim Hồng Kông chiếu hồi mấy năm trước phỏng?”

“Gần đúng rồi, chính là ý đó.” Tôi gật gù: “Chỉ cần đốt vật này lên, nương theo ánh sáng nó tỏa ra anh sẽ nhìn thấy quỷ. Đương nhiên tôi cũng chưa làm thử bao giờ, không rõ là thật hay chém.”

Lúc ấy chính tôi cũng thấy mình hoang đường muốn chết, có điều đến nước mắt trâu còn lôi ra được thì đốt sừng tê cũng thường thôi, cái này gọi là có bệnh thì vái tứ phương ấy mà. Trước khi Bàn Tử nghĩ ra giả thiết thứ năm thì chỉ có ý tưởng của tôi là khả thi, không thử cũng không xong.

Trong Tấn thư đã ghi lại một chuyện thế này: Kiệu Toàn đi về Võ Xương, đến mỏm đá Ngưu Chử, nước sâu khó dò, thế gian nói dưới đó nhiều quái vật, Kiệu liền đốt sừng tê mà chiếu xuống, lát sau thấy thủy tộc ào ra với đủ hình thù quái đản. Đêm đó y nằm mơ thấy có người tới nói rằng: “Ta và ngài âm dương chia đôi ngả, đồng ý thấy nhau sao!” Đại ý nói rằng: người Trung Quốc xưa nhờ việc đốt sừng tê, nương theo ánh sáng rọi ra từ sừng tê, có thể chiếu ra thần tiên ma quỷ. Lời người xưa chung quy vẫn có chỗ dùng được.

Nói đoạn tôi lấy lò không khói, đặt lá bùa Mô Kim lên trên rồi đốt cháy. Lúc đầu nó còn chưa bắt lửa, về sau có một thứ mùi kỳ quái tỏa ra, ngọn lửa màu xanh lục lóe lên ánh sáng kì dị.

Tôi đưa tay nhấc chiếc lò không khói, giơ lên cao lên để nó chiếu được đến nơi xa nhất. Chúng tôi quay đầu nhìn bốn phía, tìm xem xung quanh có xuất hiện thứ gì mới rồi còn chưa thấy hay không. Đi một vòng quanh mộ thất, tôi vẫn chẳng thấy gì, những người khác cũng không khá hơn.

“Biết đâu con quỷ kia núp ở xa.” Thuận Tử lên tiếng.

“Không đâu, truyền thuyết nói nếu là quỷ dựng tường, thì quỷ phải bò trên lưng ấy.”

Chúng tôi lại soi lên lưng từng người, kết quả vẫn như trước. Bàn Tử làu bàu: “Mẹ kiếp tôi đã bảo rồi mà, truyền thuyết chỉ rặt nói điêu thôi. Phí mất cái bùa Mô Kim của tôi mà có chiếu ra cái mẹ gì đâu.”

Phan Tử trút ra một hơi: “Xem ra chiêu này cũng vô dụng rồi. Chỉ e vốn không có quỷ, chúng ta đã rơi vào tình huống thứ năm, là tình huống không có lý lẽ nào mà tìm, không có đầu mối nào mà đuổi theo, không có tiền lệ nào mà tham khảo. Chúng ta biết phải làm sao? Giờ đã sắp hết lương rồi.”

Tôi âm thầm thở dài, vừa định lên tiếng thì đột nhiên Bàn Tử ra hiệu cho tôi im lặng, Phan Tử cũng làm dấu bảo đừng nói. Mí mắt tôi giật giật, ngẩng đầu nhìn theo ánh mắt Bàn Tử, chỉ thấy nơi trần mộ thất phía trên đầu chúng tôi mơ hồ xuất hiện một “đứa trẻ” đen thui.

## 161. Q.4 - Chương 46: Lối Ra

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Máu tôi phút chốc đông cứng lại. Phan Tử giương súng, Bàn Tử cầm lấy bếp lò ‘Tê chiếu’ từ từ đưa lên cao. Sừng tê càng cháy càng sáng tỏ, bóng dáng ‘đứa trẻ’ màu đen kia cũng ngày càng rõ hơn. Tôi nhìn kĩ, nó … nó chẳng phải là con thi thai đầu to chúng tôi gặp ở Tàng thi các hay sao? Sao đã theo đến tận đây rồi? Chẳng lẽ nó vẫn luôn bám sát gót chúng tôi?

“Tổ sư! Hóa ra là thứ này phá rối!” Bàn Tử gào rống. “Rắc” một tiếng, liền giương súng lên, bao nhiêu nộ khí tích tụ trong người lập tức bạo phát, xả đạn liên hồi, bắn cho cái thứ của nợ kia văng nước đen tung tóe khắp nơi, thoáng cái đã té bịch xuống đất.

Chúng tôi lập tức lui lại vài bước. Thi thai phát ra một tiếng hét chói lói giống như trẻ con, ra sức lật đổ cái lò rồi nhanh như chớp lẩn vào bóng đêm.

“Không cho nó chạy, bằng không chúng ta còn có thể trúng chiêu.” Phan Tử hô lớn: “Đuổi theo!”

Bồn người lập tức đứng lên, điên cuồng đuổi theo. Cơ hồ trong nháy mắt, chúng tôi thấy bích họa trên tường mộ đạo đã trở lại những hoa văn như lúc ban đầu. Quỷ dựng tường đã mất tác dụng!

“Ra rồi!” Bàn Tử mừng rỡ, “Thoát chết rồi!”

Thi thai chạy trốn như bay, lao vào bóng tối trong mộ đạo bằng tốc độ kinh người, hướng về đầu phía bên kia. Chúng tôi biết mình tuyệt đối không thể dừng chân, bởi một khi dừng chân chắc chắn sẽ lại rơi vào hoàn cảnh vừa rồi. Tôi thà chết cũng không muốn trải qua cảnh đó thêm một lần nữa, vả lại cũng không có cái sừng tê thứ hai cho tôi đốt, vậy nên bốn người chúng tôi cứ liều mạng đuổi sát sườn nó, ai ngờ lại theo nó rơi xuống luôn.

Nói thì chậm mà sự việc xảy ra lại rất nhanh. Chạy được khoảng bảy tám phút, chúng tôi đã vượt qua xấp xỉ 1000m mộ đạo, cuối cùng trước mặt chúng tôi xuất hiện một cái cầu thang nối thẳng xuống phía dưới, thi thai nhảy vọt xuống đó nhanh như tia chớp.

Chúng tôi nối đuôi nhau lao vào, bất chấp các thể loại cơ quan bẫy rập, cùng lắm là chết chứ gì. Dù bốn mươi người chỉ còn lại một người cũng phải tiêu diệt cái con quái này cho hả giận.

Cứ mười bậc một bước, chúng tôi điên cuồng nhảy xuống như đàn Kangaroo. Có điều chúng tôi chạy xuống cầu thang vẫn chậm hơn nửa nhịp so với chạy trên mặt phẳng, mà con thi thai kia lại không hề giảm tốc độ, nháy mắt đã biến mất trong bóng tối dưới những bậc thang. Tôi biết đã không thể đuổi kịp nhưng không hãm phanh nổi, vừa định dừng lại thì chân trái vấp vào chân phải, lăn mấy vòng liên tiếp xuống đến bậc thang cuối cùng, vỡ đầu chảy máu, đèn pin không biết đã lăn đi đằng nào.

Tôi chửi thầm trong bụng, vừa định đứng lên, chợt nghe tiếng súng từ một phía truyền đến. Tiếng súng dồn dập, không giống như âm thanh phát ra từ hai khẩu súng của Phan Tử và Bàn Tử.

Tôi đứng lên, chợt nhìn thấy có luồng ánh sáng mỏng manh truyền đến từ một hướng, đang định chạy về hướng ấy thì Phan Tử và Bàn Tử phía sau đã đuổi tới. Tôi thắc mắc vì sao bọn họ lại chạy chậm như rùa thế, Bàn Tử mới nói tới ngã tư ban nãy, Thuận Tử đã theo đường cũ trở về. Hắn đã tìm được cha, lại lấy được cơ man là vàng, căn bản không muốn mạo hiểm đi theo chúng tôi nữa. Hắn nói sẽ đợi chúng tôi bên ngoài núi tuyết đúng một tuần, nếu quá chừng ấy thời gian mà chúng tôi còn chưa ra, hắn sẽ quay về một mình.

Tôi rủa thầm hắn là đồ vô lương tâm, nhưng nghĩ lại thì hắn cũng chịu đựng quá đủ rồi, từ ngày đi theo chúng tôi đã phải chịu biết bao khổ cực. Lúc này Bàn Tử cũng nghe thấy tiếng súng, lập tức cảnh giác.

Chúng tôi lấy đèn pin chiếu xung quanh, phát hiện cuối cầu thang của mộ đạo phía bên này là một cái ban công, bên ngoài là mấy đường hành lang. Nói cách khác đây là cửa vào một cái mộ thất hai tầng cực lớn, nhưng giữa hai tầng mộ thất lại không có trần mà chỉ có mấy hành lang vắt qua không trung, đứng trên hành lang có thể trực tiếp quan sát cảnh tượng ở tầng dưới.

Đây gọi là liên thiên lang, bên trên được chạm rồng khắc phượng, thật ra công dụng chính của nó là nâng quan quách trong những mộ thất lớn, xem ra bên dưới liên thiên lang có thể là một cái quan thất. Hiện giờ bên dưới đang truyền lên tiếng súng dồn dập, hơn nữa chỗ nào cũng lấp loáng ánh đèn pin.

Chúng tôi còn chưa hiểu rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, chẳng lẽ con thi thai kia vừa nhảy xuống dưới đó? Nhưng dưới kia bao nhiêu khẩu súng đồng loạt nhả đạn, có là voi cũng bị đốn ngã, chẳng lẽ nó còn chưa nát bét ra hay sao?

Ba người chúng tôi nối đuôi nhay đi ra ban công, liên thiên lang bên ngoài hết sức chật chội, chúng tôi bảo nhau cẩn thận từng bước mà leo lên, nhìn xuống thì phát hiện bên dưới hóa ra là một mộ thất hình tròn rất lớn, rộng khoảng năm, sáu trăm mét vuông. Bất ngờ là đội ngũ của A Ninh ở ngay bên dưới hành lang chúng tôi đang đứng, bảy cây pháo lạnh ném ra bốn phía, chiếu cả mộ thất sáng rực lên. Tôi thấy bọn họ quây thành một vòng tròn, không ngừng dùng súng bắn lia lịa xung quanh, không rõ đang bắn thứ gì. Nhìn kỹ tôi mới nhận ra đó là những con du diên to bằng cánh tay đang bò lổm ngổm khắp mộ thất, lúc nhúc như biển, vây đám người A Ninh vào giữa.

Mà chính giữa mộ thất có một giếng mộ hình kim tự tháp lộn ngược, đáy giếng đặt tám cỗ quan tài đen cỡ lớn vây quanh một quan quách khổng lồ bằng ngọc thạch nửa trong suốt. Quan quách ngọc thạch đã bị mở ra, dưới ánh sáng của pháo lạnh, phản chiếu lại hào quang bảy màu lấp lánh quỷ dị. Tôi thấy hình như du diên đang ùn ùn chui ra từ chính cái quan quách này.

Lòng tôi rớt độp xuống, thầm nghĩ đây chẳng lẽ lại là Cửu Long đài thi quan ghi trên Xà mi đồng ngư? Là bảo hạp khâm liệm Vạn Nô vương? Xem ra mấy kẻ nghiệp dư này đã động phải cơ quan gì rồi, hoặc là thẳng tay dẫm chết một con du diên nào đó.

Lúc này tôi cũng không thể để tâm nhiều đến vậy. Mười mấy người bên dưới ứng phó một hồi đã đuối sức, nhưng du diên vẫn ào ạt tràn ra như thủy triều, căn bản có bắn cũng vô ích, bắn chết một con thì những con khác lại càng thêm điên cuồng.

“Chúng ta có nên giúp họ không?” Bàn Tử hỏi tôi.

Phan Tử lắc đầu: “Để bọn họ chết vợi đi.”

Bàn Tử cười nói: “Không bằng bây giờ anh lấy súng bắn xuống vài phát, đảm bảo còn chết nhanh hơn.”

Trong lòng tôi cũng mâu thuẫn cùng cực, vấn đề không nằm ở chỗ cứu hay không cứu, mà là sau khi cứu bọn họ sẽ đối xử với chúng tôi thế nào. A Ninh khi ở dưới hải mộ đã cố ý đẩy chúng tôi vào chỗ chết, nhờ mạng lớn mới may mắn thoát được, dù trước đó tôi đã từng cứu cô ta thì cũng chưa chắc cô ta đã chịu nể mặt tôi. Nhưng nếu như không cứu, trơ mắt mà nhìn bao nhiêu con người chết sạch trước mặt mình, chỉ e tôi sẽ phải áy náy cả đời.

Mà có cứu được hay không lại là chuyện khác nữa. Chúng tôi đứng trên này bắn xuống thì cũng chả ích gì, muốn cứu bọn họ chỉ có cách thả dây thừng kéo từng người lên. Nhưng giờ bọn họ phải bắn hết tốc lực mới miễn cưỡng cầm cự nổi, dây thừng một khi thả xuống họ lại phải ngừng tay, bên dưới chắc chắn sẽ có người thương vong.

Đang lúc do dự thì tôi bất ngờ nhìn thấy trong đội ngũ của A Ninh có một người nước ngoài đang cõng trên lưng ai đó, nhìn thoáng qua trông rất quen. Tôi lập tức vỗ vỗ Phan Tử, chỉ cho anh thấy. Vừa chỉ xuống, anh đã kêu lên một tiếng sợ hãi: “Ông Ba kìa!”

“Anh chắc không?” Tôi cũng thấy người đó hao hao, nhưng còn chưa dám chắc chắn. Nghe Phan Tử nói thế tôi càng vững tâm, vội đi thêm vài bước đến phía trên người này một chút, muốn nhìn cho rõ ràng.

Ai ngờ mới đi được vài bước, dưới chân tôi đã có cảm giác bất thường. Cúi đầu nhìn xuống thì thấy con thi thai vừa trốn chui chốn nhủi ban nãy giờ đang treo lơ lửng bên dưới hành lang đá, vừa hay lúc này tôi lại bước đến ngay phía trên chỗ nó trốn, nó bèn thò cánh tay héo ngắt ra túm lấy chân tôi, ra sức kéo tôi xuống.

Tôi nổi điên lên, thầm nghĩ thứ này nhớ lâu thù dai, cứ bám theo chúng tôi gây phiền toái. Khả năng giữ thăng bằng của tôi vốn kém, giờ lại đang đứng trên hành lang, thế nên bị nó kéo một phát tôi đã lảo đảo, phải nằm bò ra hành lang.

Phan Tử và Bàn Tử đồng thời giương súng. Con quái này đúng là đầu to mà óc bằng quả nho, bị bắn ở khoảng cách gần đầu nó tức thì nát bét, chỉ còn có một nửa. Sau đó bộ móng vuốt đang bám chặt bên dưới hành lang cũng tuột ra, thi thai rớt xuống trong khi tay còn lại vẫn túm chặt lấy chân tôi.

Tôi bị cái thứ nặng chết khiếp này kéo chân, chỉ đành kêu lên một tiếng thảm thiết rồi cũng rớt xuống theo. Thi thai rơi xuống giữa đám người A Ninh, những người này đang hết sức tập trung vào đám du diên xung quanh, còn tâm trí đâu mà để ý phía trên đầu, bị nó dọa cho tè ra quần, ngã sấp ngã ngửa dạt ra một đoạn, tiếp đó tôi cũng rơi xuống từ không trung.

Sau này tôi nghe Bàn Tử kể lại, động tác tiếp đất của tôi cứ như tôi chủ động nhảy xuống vậy, nhưng sự thực là tôi bất đắc dĩ ngã xuống. (câu này có làm mọi người liên tưởng đến ai không ~) Tiếp theo, tôi hung hăng dẫm đạp con thi thai đã dập nát nửa đầu làm máu đen văng tung tóe. May thay hành lang đá phía trên cũng không quá cao, bằng không ngã xuống từ trên đó tôi chắc chắn phải trẹo chân. Nhưng sau khi ngã xuống, tôi chỉ hơi lảo đảo rồi lập tức đứng vững, đưa mắt nhìn bốn phía mới phát hiện du diên xung quanh đang chạy trối chết cứ như gặp quỷ. Trong nháy mắt, đám du diên đến ùn ùn như thủy triều rồi cũng đi ào ào như thủy triều, chẳng mấy chốc trên mặt đất chỉ còn lại vài cái xác du diên.

Tôi sợ đến ngây người, mất một lúc lâu tinh thần mới hồi phục, cũng không hiểu đã xảy ra chuyện gì. Ngẩng đầu lên chỉ thấy mọi người xung quanh đều đang nhìn mình, nét mặt đầy vẻ kinh hãi giống như nhìn thấy quái vật.

## 162. Q.4 - Chương 47: Muộn Du Bình Thứ Hai

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Tôi ngồi trên ba lô của mình, để bác sĩ trong đoàn của A Ninh giúp mình băng bó vết thương. Vết thương trên tay tôi đặc biệt nghiêm trọng, phải khâu mất ba mũi mới tạm gọi là ổn, bị rách ra lúc con thi thai rớt xuống từ trên hành lang. Tôi chẳng phải con nuôi trong lồng kính, nhưng cũng chưa từng làm những việc quá nặng nề, cho nên đụng phải những va chạm thế này tôi rất dễ bị thương, nếu đổi lại là Phan Tử có lẽ đã bình yên vô sự. Bác sĩ khử trùng cho tôi, căn dặn tôi không nên chạm vào nước cũng không được dùng cánh tay này làm bất cứ việc gì. Tôi gật đầu cảm tạ ông ta, thế rồi ông ta lại đi xem bệnh ấy người khác.

Sau khi rơi xuống từ hành lang, đám người A Ninh đã cực kì hoảng hốt trước màn ‘chào sân’ hoành tráng của tôi. Mới đầu A Ninh còn không nhận ra tôi (thực ra lúc ấy trông tôi nhếch nhác không thể tả, cô ta cuối cùng cũng nhận ra là đã giỏi lắm rồi). Đến khi Bàn Tử từ trên hành lang gọi với xuống, cô ta mới phản ứng lại, kinh ngạc không thốt nên lời, còn nhìn tôi bằng ánh mắt không-thể-tin-nổi.

Hai nhóm người đứng đơ ra một lúc lâu lâu mới dần dần có phản ứng. Tôi sốt ruột dợm bước, muốn nhìn thử xem được cõng trên lưng người kia có phải chú Ba của tôi không. Nhưng tôi mới khẽ động, những người vây quanh tôi bỗng tự động lùi về phía sau vài bước giống như gặp quỷ, có mấy người còn quen tay giương súng lên.

Bàn Tử và Phan Tử đứng trên hành lang vừa mới thở phào nhẹ nhõm, thấy thế lại vội vã nâng súng. Tôi hấp tấp giơ hai tay lên, bày tỏ mình không có địch ý. A Ninh cũng vội phất tay, nói với cấp dưới của mình: “Là người một nhà cả, tôi đã từng hợp tác, bỏ súng xuống đi.” Nói đến vài lần, người của cô ả mới nửa tin nửa ngờ mà hạ súng xuống. Nhưng mấy người nước ngoài kia vẫn cực kì căng thẳng, ánh mắt gắt gao theo dõi nhất cử nhất động của tôi.

Tôi thấy gân xanh trên mặt bọn họ nổi lên ầm ầm, hiển nhiên đã bị kích động mạnh, chỉ e một kích thích nhỏ cũng đủ khiến mấy người này bạo phát, cho nên cũng không dám cựa quậy, đành đứng ngây một chỗ không biết làm gì cho phải.

A Ninh cau mày, nhìn nét mặt là rõ cô ta không biết chúng tôi cũng ở nơi này. Cô ta ngẩng đầu hỏi tôi: “Các người …. Sao lại ở đây…”

Bàn Tử đứng trên cười ha hả: “Cái này gọi là Bạch nương tử tìm tình lang. Hữu duyên cách xa ngàn dặm vẫn có ngày gặp gỡ, vô duyên cởi sạch nằm ôm nhau còn lo đối phương làm ẩu. Tôi nói chúng tôi chỉ tình cờ đi ngang qua đây, cô có tin nổi không?”

Nói đoạn Bàn Tử và Phan Tử cùng nhau nhảy từ hành lang xuống. Lúc này trong đoàn của A Ninh đã có mấy người nhận ra Bàn Tử, đều ồ lên kinh ngạc. Rõ ràng Bàn Tử xuất hiện ở đây đã gợi lại phần kí ức ‘khó quên’ nào đó trong lòng bọn họ.

Bàn Tử đi đến trước mặt chúng tôi, hẳn là hắn đã từng hợp tác với mấy người này nên bầu không khí mới dịu đi chút ít. Mấy người đang căng thẳng thần kinh lúc này mới thở phải nhẹ nhõm, buông súng xuống mắng vài câu, có người còn lầm bầm: “Hay lắm, nơi gay go lại đụng kẻ phiền phức.”

Tôi nhớ lại lần đầu mình gặp Bàn Tử trong tình cảnh nào, cảm thấy câu nói kia chuẩn không cần chỉnh, không khỏi cười thầm.

Bàn Tử trừng mắt liếc qua người nọ rồi lại quay sang chào hỏi mấy người trông có vẻ quen biết. A Ninh còn có chuyện muốn hỏi hắn, tôi và Phan Tử thì nhịn không nổi nữa, vội vã chạy về phía người nước ngoài kia, lật cái người hắn đang cõng trên lưng ra xem có phải chú Ba hay không.

Gã nước ngoài có vẻ rất chú ý đến tôi, khi tôi chạy tới bọn họ đều tránh ra xa, riêng gã vẫn không sợ. Thấy mục tiêu của tôi là người trên lưng mình, gã bèn thả người đó xuống đất. Tôi vội vàng đi tới, bỏ cái mũ leo núi trên đầu người kia xuống. Dưới cái mũ là một gương mặt vô cùng tiều tụy, râu ria nhếch nhác, tôi gần như không nhận ra, chỉ cảm thấy có phần giống chú Ba. Nhìn kỹ một lúc, tôi mới “Ôi trời!” một tiếng, gần như là thét lên.

Quả nhiên là chú Ba mất tích bấy lâu của tôi, cái lão giặc già này! Mới mấy tháng không gặp mà lão khốn trông như già đi mười tuổi, tóc đã lấm tấm ngả bạc, thoáng nhìn căn bản không tài nào nhận ra.

Gặp gỡ trong hoàn cảnh này, nói thật là tôi chưa kịp chuẩn bị tinh thần cho tốt. Tôi cứ đinh ninh cuối cùng tôi sẽ gặp chú Ba trong một gian mộ thất, sau đó chú Ba sẽ cho tôi biết tất cả. Hoặc là đúng lúc tôi gặp nguy hiểm, ổng sẽ thò mặt ra cứu tôi….. Ai mà ngờ ổng lại xuất hiện chìm lỉm giữa đoàn của A Ninh thế này, tôi đã nhìn tận mắt nhưng không hiểu sao lại cảm thấy khó tin.

Tôi thực sự đã gặp được chú Ba rồi sao? Tôi tìm được ổng rồi hả? Tôi cứ đứng sững ở đó, không biết phải làm sao, cũng không biết mình đang nằm mơ hay là nhìn thấy ảo giác nữa.

Chú Ba thần trí có vẻ mơ hồ, hai mắt khép chặt, chẳng biết có nhìn thấy tôi không. Nhưng hình như lúc nghe tiếng tôi gọi, người ổng đột ngột phản ứng rất khẽ, đôi môi nứt nẻ hơi mấp máy giống như đang hỏi: “Cháu trai?” nhưng rồi nhanh chóng an tĩnh trở lại.

Tôi đột nhiên cảm thấy đau xót trong lòng, một thứ cảm xúc khó tả trào dâng. Thấy lão khốn ấy vẫn bình an, tảng đá đè nặng trong lòng bỗng dưng biến mất, sự nôn nóng tưởng như mất đi người mình tin tưởng phút chốc tiêu tan, nhưng lại nảy sinh một cảm giác căm phẫn cực độ, chỉ muốn đè ổng ra oánh một trận nhớ đời. Hai thứ cảm xúc pha trộn lẫn nhau, không biết nét mặt tôi lúc này như thế nào nhưng nhất định là trông rất buồn cười.

Ở đằng kia, không biết Bàn Tử đang tán gẫu chuyện gì với A Ninh, hình như đã bắt đầu ồn ào nhưng tôi cũng không thèm bận tâm. Phan Tử thấy chú Ba ra nông nỗi này, bèn lại gần lắc lắc ông vài cái, rồi cởi áo ổng ra. Tôi nhìn mà phát choáng, chỉ thấy dưới lớp quần áo của chú Ba có nước mủ nhầy nhầy, nhìn kỹ thì trên ngực ổng phủ đầy những vết lở loét, vô số con du diên có cái đầu cứng chen chúc bên dưới lớp da. Hiển nhiên chú Ba muốn lôi chúng ra, nhưng đuôi du diên đụng vào là đứt đoạn, phần còn lại vẫn nằm trong da thịt, miệng vết thương vì thế cũng không khép lại được, một thời gian sau sẽ mưng mủ hoàn toàn.

Phan Tử liền túm lấy gã nước ngoài kia, định đánh hắn nhưng bị những người khác giữ lại. Phan Tử vừa giãy giụa, vừa hét lớn: “Quân khốn nạn, các ngươi làm gì ông Ba thế kia! Sao ông Ba lại ra nông nỗi này?”

Tôi nhìn vẻ mặt kinh hoàng của gã nước ngoài kia khi thấy vết thương thì biết bọn họ cũng không hiểu chuyện gì. Nhưng chú Ba trông cũng quá thảm hại, tôi run rẩy hỏi gã: “Tìm thấy ông ấy ở đâu? Sao ông ấy lại ra nông nôĩ này?”

Gã nước ngoài kia gần như muốn nôn, quay đầu lại nói: “Tìm thấy bên dưới giếng mộ này, lúc chúng tôi phát hiện ra ông ta, còn tưởng ông ta đã chết rồi cơ. Về sau phát hiện ông ta vẫn còn sống, chỉ huy nói ông già này biết rất nhiều chuyện, nhất định phải mang theo – tôi không biết trên người ông ta có mấy thứ này, bằng không có đánh chết tôi cũng không dám cõng!”

“Nhất định là các ngươi!” Phan Tử ở bên kia nổi giận, “Hồi ở Việt Nam ta đã thấy rồi, đây chính là chiêu người Việt Nam dùng để thẩm vấn phạm nhân, học theo người Mỹ các ngươi. (Ơ sao biết học từ Mẽo mà không phải từ Tàu =))) Lũ khốn nạn các ngươi chắc chắn đã bức cung ông Ba, ông phải giết các ngươi!”

Những người khác đều vây kín xung quanh chúng tôi, tôi khoát tay ra hiệu cho Phan Tử bình tĩnh một chút, nói: “Không liên quan đến bọn họ đâu, nếu đúng là vậy thì bọn họ không thể không biết du diên chết sẽ thu hút đồng loại mà hoảng loạn đến thế.”

A Ninh lại gần xem xét, cũng ớn lạnh sống lưng, lập tức gọi bác sĩ đến, mấy người luống cuống đỡ chú Ba tôi nằm ra đất. Đúng vào lúc đó, tôi bỗng dưng có cảm giác chú Ba lén lút thả thứ gì đó vào túi áo tôi, động tác hết sức mau lẹ, trong nháy mắt tôi chỉ cảm thấy thấy túi mình rung nhẹ. Tôi ngây người mất một lúc, trong lòng khẽ động.

Thoáng cái đầu tôi ong lên một tiếng, lập tức nhận ra: chú Ba có thể đã tỉnh! Trong lòng trào lên cảm giác kinh hãi lại có phần an tâm. Kinh hãi vì hóa ra ổng chỉ giả bộ hôn mê, không biết để làm gì. An tâm vì lão khốn vẫn còn hơi sức mà làm cái trò mờ ám này chứng tỏ còn lâu ổng mới chết được. Tôi đảo mắt nhìn quanh bốn phía, thấy những người khác đều chấn động vì vết thương trên người chú Ba, không ai để ý đến hành động vừa nãy. Thế nên tôi cũng tỉnh bơ mà tiếp tục đỡ ổng, lại đưa tay nhéo nhéo vai ổng, ý nói mình đã biết trong túi vừa có thêm thứ gì.

Ánh mắt chú Ba lại lờ đờ như cũ. Bác sĩ lấy cồn lau miệng vết thương, sau đó dùng dao đã hơ lửa rạch da ổng, cầm nhíp gắp hết những mẩu du diên đứt đoạn bên trong rồi nặn ủ chảy ra. Vì nơi này rất lạnh, nước dễ dàng đóng băng nên tôi và Phan Tử châm lò không khói, không ngừng sưởi ấm người chú Ba.

Tổng cộng có mười sáu vết thương, có mấy con du diên lúc lấy ra vẫn còn sống, bị ném thẳng vào lửa cho cháy thành tro, cuối cùng vết thương cũng được khâu lại hết. Phan Tử chăm chú theo dõi cả quá trình, tôi muốn nháy mắt ra hiệu cho anh cũng không được. Trong lòng tôi nhấp nhổm không yên, nhưng trong tình thế này mà tự dưng bỏ đi cũng không ổn, muốn biết chú Ba rốt cuộc thả cái gì vào túi mình thì đành phải chờ thôi.

Chật vật mãi mới xử lí xong xuôi, bác sĩ đắp cho chú Ba tấm thảm để ổng ngủ trong một góc. Phan Tử vội hỏi ông ấy thế nào rồi, bác sĩ thở dài: “Những gì có thể làm tôi đều đã làm, bây giờ miệng vết thương của ông ấy đang bị nhiễm trùng. Tôi đã tiêm cho ông ấy một liều kháng sinh, nhưng ông ấy vẫn sốt cao, tôi cũng không biết có thể cầm cự ra ngoài được không nữa. Cái này còn phải xem ý chí của bản thân người bệnh, các anh đừng làm ồn, để yên cho ông ấy ngủ.” Lúc này tôi mới có cớ kéo Phan Tử ra, nhưng vừa động thân mới phát hiện lúc mình lăn xuống cầu thang cả người cũng đầy vết thương, giờ không sao nhấc người lên nổi.

Bác sĩ băng bó xong vết thương cho tôi thì đi khám những người khác. Đoàn của A Ninh có khoảng mười sáu mười bảy người, lúc này pháo lạnh đã dần dần lụi đi, bốn bề lại chìm vào bóng đêm nên không đếm được chính xác. Bàn Tử bị A Ninh lôi vào một góc, hai người đang huyên thuyên gì đó, tôi cũng không nhìn được rõ ràng. Tôi định kéo Phan Tử đến chỗ vắng vẻ nhưng Phan Tử cứ như người mất hồn, một mực ngồi bên chú Ba, chả có phản ứng gì.

Trong lòng tôi thật sự phát cáu. Đúng những lúc quan trọng thì không ai giúp được gì, đành phải tự mình nghĩ cách tránh né những người xung quanh. Đoàn của A Ninh chia làm hai nhóm, một nhóm bị thương đang nghỉ ngơi cho lại sức, nhóm kia trèo xuống giếng mộ. Những người này hình như không có ác ý với tôi, hẳn là do họ đều quen biết Bàn Tử. Nhưng vừa nãy một mình tôi đẩy lùi hết đám du diên, cho nên tôi đi đến đâu bọn họ đều dùng ánh mắt nghi hoặc mà dò xét tôi đến đấy. Cái mộ thất hình tròn này lại quá mức trống trải, tôi chẳng biết chui vào cái lỗ nẻ nào cho đỡ bị soi.

Tôi chợt nảy ra một ý, bèn bước tới chỗ con thi thai vừa bị tôi dẫm nát bét, giả vờ ngồi xuống ngắm nghía nó, lúc này mới không còn ai tò mò nhìn tôi nữa.

Thi thai trông giống một con tôm cực lớn, ngũ quan đều bị tôi dẫm cho lẫn lộn vào nhau, vừa liếc qua một cái da đầu đã giật giật liên hồi, nhưng tôi cũng không cần để ý nhiều làm gì. Thò tay vào túi móc thứ đồ kia ra, thì ra là một tờ giấy nhỏ. Quay lại thấy không có ai, tôi vội vàng mở ra đọc, chỉ thấy bên trong viết vài hàng chữ. Vừa nhìn lướt qua tôi đã giật mình kinh ngạc, mấy chữ này nửa bên trên không phải bút tích của chú Ba, xem nét chữ thì hình như là của Muộn Du Bình. Phía trên viết:

“Tôi đã đi xuống rồi.

Dừng ở đây thôi, các người mau quay về. Xuống sâu hơn một chút đã là nơi các người không thể ứng phó được nữa.

Tất cả những gì các người muốn biết đều nằm trong con Xà mi đồng ngư.”

Chữ kí lại càng làm tôi kinh hãi, đó chính là cái kí hiệu kì quái chúng tôi đã gặp lúc trước… Kí hiệu này quả nhiên là do Muộn Du Bình để lại, rốt cuộc nó có ý nghĩa gì?

Dưới nữa mới là mấy chữ viết rất ngoáy của chú Ba, xem ra ổng dùng móng tay viết, nhưng cũng coi như dễ đọc, chỉ có một hàng.

“Chúng ta chỉ còn cách chân tướng có một bước, hãy đưa cá đồng cho cấp dưới của A Ninh là Ô Lão Tứ để hắn dịch ra. Không sao cả, vật mấu chốt nhất nằm trong tay ta, bọn họ không dám gây khó dễ cho chúng ta đâu.”

Hiển nhiên khi chú Ba tới đây đã phát hiện ra tờ giấy của Muộn Du Bình ở nơi nào đó. Hơn nữa tờ giấy này nhất định là viết cho chúng tôi, xem ra Muộn Du Bình muốn ngăn cản chúng tôi đi xuống. Xem ẩn ý bên trong tờ giấy thì hình như còn có một thông đạo, hắn đã đi vào nơi nào đó cực kì nguy hiểm. Mà chú Ba hiển nhiên không thèm coi lời cảnh báo này ra gì, đúng là muốn đâm đầu vào chỗ chết. Lão khốn này rốt cuộc muốn làm gì? Chú Ba còn nắm giữ vật gì mấu chốt nữa? Muộn Du Bình nếu đã không muốn chúng tôi đi xuống thì kí hiệu kia để lại cho ai? Chẳng lẽ hắn để lại cho chính mình?

Đầu óc tôi lơ mơ như lạc vào cõi tiên. Thật ra khoảng thời gian này tôi cảm thấy càng ngày càng có nhiều manh mối xuất hiện, nhưng vì những bí ẩn phía trước quá hỗn loạn, cho nên một khi có ý tưởng mới xuất hiện thì lại càng thêm rối rắm.

Tôi nhớ đến kí hiệu trong mộ huyệt dưới đáy biển, Muộn Du Bình nhìn thấy nó mới nhớ ra mình đã từng đến đây. Giờ hắn khắc thêm kí hiệu, chẳng lẽ… Chẳng lẽ hắn biết mình rồi sẽ mất trí nhớ? Cho nên trước đó đã để lại kí hiệu cho bản thân mình để đến lúc ấy có thể dựa vào kí hiệu mà nhớ ra?

Chuyện này thật quá lộn xộn, đầu tôi lại âm ỉ đau. Đúng lúc này A Ninh và Bàn Tử quay về phía tôi gọi to một tiếng làm tôi giật mình nhảy dựng lên, quay lại nhìn thì thấy bọn họ đang gọi mình sang, vì thế dứt khoát không nghĩ nhiều nữa, gập tờ giấy lại bỏ vào trong túi rồi qua chỗ hai người.

A Ninh đưa bầu nước cho tôi, tôi uống một ngụm, cô ta mở lời: “Tôi và ngài Vương đây vừa chuyện trò mấy câu, chúng ta chuẩn bị hợp tác chính thức, anh thấy sao?”

Hợp tác? Tôi nhìn khuôn ngực đầy đặn ẩn hiện sau bộ quần áo bó sát người, nhớ lại chuyện xảy ra trên thuyền nên không dám nhìn thẳng. Lại nhớ tới cảnh báo của Muộn Du Bình và lời của chú Ba, bỗng dưng tôi không biết trả lời ra sao.

Tìm được chú Ba rồi, lòng tôi cũng an tâm hơn. Trong cái an tâm này cũng có một phần ích kỉ, đó là mình có thể ra ngoài rồi, vì thực chất tôi vẫn luôn nóng lòng muốn thoát khỏi nơi đây. Nhưng đúng như lời chú Ba nói, chúng tôi dường như chỉ còn cách chân tướng một đoạn rất gần. Xem ra chú Ba cũng có câu đố của riêng mình, nếu cứ khơi khơi cứu ổng ra ngoài, không chừng chính bản thân ổng cũng chẳng hiểu đầu đuôi thế nào. Mà chúng tôi có thể quên đi cũng còn may, nếu không quên được, với tính cách của chú Ba đương nhiên sẽ muốn quay lại lần nữa, đến lúc ấy tôi nào có thể trơ mắt ngồi nhìn?

Ngẫm nghĩ một lát, tôi cắn răng nói: “Hợp tác thế nào, cô nói thử xem? Nhớ nói cho thành thực, hợp tác với cô tôi phải cân nhắc cho kĩ.”

Cô ta nhìn vẻ mặt tôi, cười cười lắc đầu nói: “Lần đó ở trên đảo tôi không kịp từ biệt các anh, giờ phải cảm ơn anh đã cứu tôi. Lúc ở dưới biển… là vì nỗi khổ tâm riêng, tôi thực sự không muốn hại các anh.”

Tôi nhớ lại chuyện xảy ra dưới đáy biển, thở dài, thầm nghĩ có quỷ mới tin cô. Tôi châm một điếu thuốc, nói: “Nếu muốn hợp tác thì hãy cho tôi biết đã có chuyện gì xảy ra. Các người rốt cuộc muốn tìm vật gì dưới đáy biển? Các người tới nơi này để làm gì?”

Bàn Tử đứng bên cạnh cũng phụ họa: “Đúng! Mọi người phải thẳng thắn thì mới dễ làm việc với nhau được.”

A Ninh tỏ ra kinh ngạc: “Anh không biết? Chú Ba nhà anh không nói gì với anh sao? Các anh… không biết gì cả mà dám liều mạng chạy lung tung trong này?”

Tôi cười gượng một tiếng, thầm nghĩ nếu chú Ba kể hết mọi chuyện cho tôi biết thì tôi còn quan tâm ổng sống hay chết làm quái gì, bèn lắc đầu: “Chú ấy chưa nói, tôi chỉ đi bừa thôi.”

A Ninh nhíu đôi mày thanh nhìn tôi một lúc lâu, đến khi cảm thấy tôi thực sự không nói dối mới tiếp lời: “Chẳng trách, tôi vẫn nghĩ anh là hạng người cực kì lợi hại, nhìn kiểu gì cũng không ra anh đang nói dối. Thì ra anh thực sự chẳng biết gì cả.”

Tôi bỗng dưng cảm thấy có điều gì đó không ổn, vì sao cô ta đột ngột đòi hợp tác với chúng tôi? Bọn họ có nhiều người, binh đông lương đủ, còn chúng tôi chỉ có ba người, cần gì phải hợp tác cơ chứ? Cứ cho là vì tôi có thể đẩy lùi du diên thì cũng chỉ cần trói tôi lại khiêng theo là xong, lẽ nào — tôi nhìn quanh quất – bọn họ rơi vào cảnh ngộ không hay? Hoặc là có lí do bất đắc dĩ nào đó?

A Ninh nhìn nét mặt tôi, đại khái cũng đoán ra tôi đang nghĩ gì. Cô ta không đi bóc mẽ mà chỉ thở dài một hơi: “Thật ra chúng tôi chỉ là hạng tôm tép, đâu có biết gì nhiều, chẳng qua chỉ bán mạng cho ông chủ thôi.” Nói rồi mời chúng tôi ngồi xuống, gọi một người nước ngoài khác tới. A Ninh giới thiệu với tôi người này tên Kirk, là chuyên gia Hán học, chuyên nghiên cứu về Đông Hạ, người biết nhiều nhất về tất cả mọi chuyện, có gì cứ hỏi ông ta. Người này cũng bắt tay tôi, nói: “Ban đầu chúng tôi định giữ bí mật tuyệt đối, nhưng tình hình lúc này… Cậu muốn biết gì xin cứ hỏi.”

Tôi có cảm giác ruột gan mình vừa rớt bịch xuống.

Ông ta tiếp tục nói: “Rất tiếc, mục đích của ông chủ tôi không thể nói cho cậu được. Thật ra tôi cũng chỉ là một đội trưởng thôi, tôi với A Ninh chỉ biết chúng tôi phải đến một nơi, mang một thứ trong đó ra, vậy là hoàn thành nhiệm vụ, còn cụ thể cấp trên muốn lấy những thứ này để làm gì thì tôi thực sự không biết. Cho nên mục tiêu của chúng tôi khi xuống hải mộ có hai, một là ngọc tỷ, người Trung Quốc gọi nó là quỷ ấn, nghe nói có thể triệu tập âm binh. Thứ còn lại chính là sơ đồ địa cung này, tiếc thay chúng tôi lại không được chạm vào, cuối cùng phải nhờ A Ninh ra tay mới lấy được thứ cần phải lấy.”

“Quỷ ấn”, nghe đến đây tôi gần như muốn nhảy dựng lên. “Ý ông là quỷ ấn của Lỗ Thương vương? Trong huyệt mộ dưới đáy biển?” Nghe chúng tôi nhắc đến quỷ ấn, Bàn Tử cũng cảm thấy hứng thú, hớn hở chạy lại. A Ninh hình như rất ngán ngẩm Bàn Tử, nhưng cũng không biết phải làm sao.

Người tên Kirk kia gật đầu nói: “Chính là nó, hẳn là cậu cũng biết sơ sơ rồi. Sau khi lăng của Lỗ Thương vương bị Uông Tàng Hải đào trộm, ông ta đã dùng Xà mi đồng ngư thế chỗ cho quỷ ấn. Chúng tôi vẫn đinh ninh quỷ ấn được ông ta giấu trong lăng mộ của mình nhưng tìm mãi vẫn không thấy, mà sơ đồ thiên cung này chỉ e đã rơi vào tay chú Ba nhà các cậu. Đến giờ chúng tôi cũng không rõ mình đã bị con cáo già này lòe bịp bao nhiêu bận, nhưng vẫn phải hợp tác với ông ta vì tin tức của ông ta chuẩn xác hơn chúng tôi rất nhiều.”

Tôi gật đầu cười khổ, chuyện này thì tôi đồng cảm. Bàn Tử đứng cạnh vội nói: “Vậy ông nói xem cái lần A Ninh xuống biển với chúng tôi, cô ả đã mang ra thứ gì?”

Kirk đang định nói thì A Ninh đã ngăn lại, nói với ông ta: “Chuyện gì cần nói ông hãy nói, không cần thì ông chớ nhiều lời.”

Bàn Tử giận dữ nói: “Cô có ý gì?”

Kirk hình như không hiểu A Ninh cho lắm, cười to một trận rồi nói: “Dù cô không nói cho họ biết thì chung quy vẫn phải lấy ra, huống chi bây giờ cô có giữ khư khư mấy thứ này cũng chẳng để làm gì.”

A Ninh liếc chúng tôi một cái, giậm chân bình bịch, có vẻ rất không cam lòng: “Tôi phải chịu biết bao khổ cực mới lấy được mấy vật này, đúng là dễ dàng cho các người quá.”

Lúc này tôi có cảm giác rất quái lạ, đám người A Ninh sao lại muốn hợp tác cơ chứ? Về sau tán gẫu với chú Ba, ổng nói thực ra lúc đó đám A Ninh đã đi đến đường cùng, cô ta không còn cách nào khác mới phải đề nghị hợp tác. Bởi vì bọn họ rốt cuộc chỉ là dân nghiệp dư, cho dù thiết bị kĩ thuật có tân tiến đến đâu thì so ra vẫn kém một thổ phu tử nửa mùa như tôi. Nhưng cô ta là người cực kì thông minh, trong lòng chỉ muốn mau mau kể tuốt mọi chuyện cho tôi biết mà ngoài mặt vẫn cẩn thận thăm dò, muốn moi từ miệng tôi ra chút tin tức để trao đổi, quả là một kẻ lọc lõi. Cũng may tôi cố ý giữ kẽ, bằng không sẽ bị cô ta đoán ra toàn bộ, kế hoạch của chú Ba chắc chắn sẽ đổ bể.

Kirk nói: “Đây là bích họa tự sự cực kì quan trọng, được chụp trong gian mộ thất chính, vào cái lần cùng nhau xuống biển kia, cậu có thể xem nội dung được vẽ bên trong là gì.”

Tôi đếm sơ sơ thì thấy tổng cộng có mười lăm bức bích họa, cảnh tượng biến đổi, hiển nhiên những bức bích họa này phải liên quan đến nhau nhưng giữa chúng lại không có tình tiết liên hệ tất yếu nào. Tôi thấy có bức tranh tả cảnh leo núi tuyết, có bức nhìn xuống sơn lăng, có bức thuật lại cảnh binh lính chiến đấu, hình ảnh trong những bức bích họa này đều không có mối liên hệ tất yếu với nhau.

Kirk nhìn nét mặt tôi cũng biết tôi chả hiểu gì, mới rút một tờ đưa cho tôi xem, nói: “Cậu nhìn xem, đây là bức tranh đầu tiên, cậu thấy nó vẽ gì?”

Tranh vẽ mấy người ăn mặc kiểu Nữ Chân đang trói chặt một người Hán. Tôi nói: “Có phải cảnh bắt tù binh trên chiến trường không?”

“Có thể nói như vậy. Nhưng cậu đoán thử xem, tù binh kia là ai?” Kirk cười cười, ra vẻ thần bí.

Tôi cẩn thận ngắm nghía ảnh chụp bích họa, phát hiện tù binh này trông khá giống hình Uông Tàng Hải vẽ trên mấy món đồ gốm sứ, kinh ngạc nói: “Đây là Uông Tàng Hải? Người Nữ Chân đang bắt ông ta?”

Kirk nói: “Chính xác! Đây là bức tranh thứ nhất. Mà hình ảnh này cho thấy điều gì? Cho thấy Uông Tàng Hải có thể đã bị người ta ép phải xây dựng nơi này. Ông ta bị bắt tới đây.”

Tôi nhanh chóng nhìn ra manh mối, lại liếc mắt sang mấy tấm khác, hỏi: “Những tấm hình này thì sao?”

“Chúng đều kể lại những chuyện Uông Tàng Hải đã trải qua sau khi rơi vào tay người Đông Hạ. Tuy chúng tôi không thể hiểu hết, nhưng dựa vào những tấm ảnh trước đó cũng đoán được tám chín phần.”

Tôi cẩn thận ngắm nghía một tấm hình trong số đó, bỗng dưng phát hiện có điểm không hợp lý: “Còn tấm này…”

Kirk liếc qua, cũng gật đầu: “Cậu tinh mắt đấy, tấm ảnh này đúng là mấu chốt. Cậu cũng thấy đó, đây là hoàng lăng trong miệng núi lửa. Khi Uông Tàng Hải bị bắt đến đây thì hoàng lăng đã có rồi, hơn nữa còn rất hoang tàn.”

Tôi “A” lên một tiếng, vậy lẽ nào hoàng lăng trên đầu chúng tôi không phải do ông ta xây nên sao?

Kirk đáp: “Chúng tôi đã nghiên cứu rồi, kiến trúc tổng thể của hoàng lăng là dấu tích từ thời Ân – Thương nhưng về sau bị Uông Tàng Hải sửa thành kiểu dáng thời nhà Minh. Người Đông Hạ bắt ông ta đến đây không phải để xây hoàng lăng, mà là để tu sửa hoàng lăng, bởi vì hoàng lăng cũ trải qua bao nhiêu năm tháng đã không thể sử dụng được nữa.”

“Vậy là địa cung này đã có từ trước sao?” Bàn Tử hỏi.

Kirk gật đầu, đáp: “Chúng tôi dựa vào những tấm ảnh này để tìm ra con đường cũ dẫn vào nơi đây, nhưng vẫn có vài tấm hình không thể giải thích được, ví dụ như tấm này.”

Đó là một bức bích họa vẽ cảnh vô số ác quỷ chui ra từ tảng đá, là bức thứ ba từ cuối lên. Còn có bức miêu tả một vật tròn tròn màu đen trông như sinh vật nhuyễn thể bò lên từ vách núi lớn, mà bên trên lại có người đang dốc ngược thứ gì đó xuống dưới.

Tôi cảm thấy đầu óc mình căng như dây đàn, gần như nín thở, định ngồi xuống ngắm nhìn cho kĩ. Đúng lúc ấy, A Ninh đột ngột đưa tay về phía tôi, nói: “Tốt lắm. Chuyện của chúng tôi đã nói xong, hình ảnh anh cũng có thể xem tùy ý. Giờ anh cũng nên nói cho chúng tôi chút thông tin mới phải chứ?”

“Nói cái gì cơ?” Tôi ngơ ngác.

“Chuyện của tôi, tôi đã nói hết rồi. Còn chuyện của anh với Ngô Tam Tỉnh.” A Ninh nhìn tôi,”Không lẽ anh còn hẹp hòi hơn cả một phụ nữ như tôi?”

Lòng tôi thầm nhủ cô toàn nói nhăng nói cuội, nói mà cũng như không, trọng tâm thì phớt lờ đi, mẹ kiếp cô tưởng tôi vẫn còn là Ngô Tà ngu-ngơ-cái-gì-cũng-không-biết trước kia sao? Tâm niệm thoáng xoay chuyển, tôi hỏi cô ả: “Trong đoàn của cô có một người tên Ô Lão Tứ phải không?”

A Ninh gật đầu, nghi hoặc hỏi: “Sao vậy? Anh biết ông ta?”

Tôi lấy từ trong túi ra hai con cá đồng, huơ lên trước mặt họ, nói: “Những chuyện các người muốn biết đều nằm trong con cá này, nếu Ô Lão Tứ còn chưa chết thì mau gọi hắn ra đây.”

Trong nháy mắt, tôi thấy Kirk gần như ngã lăn ra đất, ánh mắt của A Ninh cũng trở nên căng thẳng, lắp bắp nói: “Trời ạ! Cậu có đến hai….con….” Tôi hơi xê dịch cánh tay, ánh mắt bọn họ cũng di chuyển theo.

## 163. Q.4 - Chương 48: Xà Mi Đồng Ngư

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Tôi thực sự không muốn giao Xà mi đồng ngư ra cho họ, nhưng nhớ tới lời dặn dò của chú Ba thì lòng cũng mềm đi, không ngờ vừa đưa ra đám người A Ninh đã phản ứng dữ dội như thế.

Một lúc lâu sau mới có người tỉnh lại, hỏi tôi: “Anh lấy nó ở đâu? Anh… đúng là thần thánh, lẽ nào các người đã vào Lỗ Vương cung? Đây chính là long ngư mật văn! Tôi cứ đinh ninh chỉ có một con, không ngờ…”

Tôi chẳng còn tâm trí đâu mà tán nhảm với bọn họ, khoát tay nói: “Trong các anh có ai đọc được không?”

A Ninh lập tức gọi lớn:”Ô Lão Tứ!” Một người Trung Quốc bước ra, vừa thấy con cá đồng trên tay tôi sắc mặt lập tức biến đổi, vội vàng lao đến, hét lên: “Trời ạ!”

Tôi nói với hắn: “Có thể dịch ra không?” Hắn gật đầu lia lịa, đưa tay ra nâng như nâng trứng. Đèn pin vừa chiếu lên vảy con cá đồng, vô số chữ Nữ Chân đã in lên mặt đấ, bên cạnh tôi lập tức có người ghi chép lại.

Thuộc hạ của A Ninh quả là lợi hại, vừa sao chép vừa phiên dịch, so ra còn giỏi hơn Hoa hòa thượng nhiều, họ chép xong tôi cũng nghe được sơ sơ. Tuy tôi không thể hiểu cặn kẽ, chỉ hiểu lơ mơ ý tứ bên ngoài nhưng càng nghe lại càng rõ ràng, có vẻ giống thơ tự sự. Tôi không thể ghi lại toàn bộ, nhưng trong đó cũng có vài đoạn khắc sâu vào trí nhớ.

Nội dung cả đoạn cực kì giản lược, mở đầu là mấy câu ý nói bí mật ẩn giấu trong long ngư mật văn này hết sức quan trọng. Uông Tàng Hải khắc lên đây vốn hi vọng nó vĩnh viễn không thấy ánh mặt trời, nhưng nếu có người thấy thì chỉ mong đó là người Hán chứ không phải người Nữ Chân, đại loại là như vậy.

Đoạn tiếp đó ghi lại chuyện xảy ra sau khi ông ta bị bắt đến Đông Hạ, đại để cũng giống ghi chép trên bích họa, nhưng có thêm vài câu nữa.

Để lấy một vài bảo vật mà Đông Hạ không có sẵn, ông ta đã dẫn người đào bới rất nhiều cổ mộ, lại lén đặt cá đồng vào những nơi linh khí thịnh vượng, để bí mật này có cơ hội được người đời sau phát hiện.

Tôi nghe đến đó liền ‘À!” một tiếng, thầm nghĩ thì ra là vậy. Mà nội dung những phần sau đó lại khiến tôi không tài nào tin nổi – trong đó ghi trong quá trình tu sửa hoàng lăng, ông ta đã dần dần phát hiện ra một bí mật quỷ dị của hoàng đế Đông Hạ.

Chuyện này làm tôi kinh hãi đến cực độ là vì trước đó Hoa hòa thượng từng đọc ra nửa đoạn trước: Vạn Nô vương là quái vật, là yêu nghiệt chui lên từ lòng đất, mà đoạn tôi vừa nghe lại ăn khớp với những điều Hoa hòa thượng đã nói.

Bên trong có ghi Uông Tàng Hải bị nhốt trong này đến mười năm, từng bị dẫn đi xem một cánh cửa trong lòng đất được gọi là thần tích. Theo truyền thuyết, các đời Vạn Nô vương không phải do cha truyền con nối mà đều chui ra từ lòng đất sau khi đời trước chết đi. Mà cánh cửa trong lòng đất kia cũng chỉ có thể mở ra vào thời khắc Vạn Nô vương tiền nhiệm qua đời, bằng không nghiệp hỏa địa ngục sẽ thiêu rụi những kẻ cả gan mở cánh cửa này, khiến cho núi Trường Bạch không thể bạc đầu. Tôi nghe vậy thì liên tưởng ngay đến núi lửa phun trào, thầm nghĩ lẽ nào Vạn Nô vương kia bò ra từ trong lòng núi lửa?

Ông ta may mắn được tận mắt chứng kiến một lần vương vị thay đổi, mà thứ khiến cho ông ta cảm thấy sợ hãi tột cùng chính là Vạn Nô vương đi ra từ cánh cửa dưới lòng đất hóa ra lại là yêu quái, căn bản không phải người.

Trên đó ghi lại, cánh cửa thông xuống lòng đất này nằm ngay dưới móng hoàng lăng, dưới đáy núi Trường Bạch, niên đại từ thời thượng cổ, chỉ e là di vật từ đời nhà Hạ. Mà thông đạo dẫn xuống lòng đất kia lại do loài chim có cái đầu người canh giữ.

Tôi nhớ đến loài quái điểu kia mà toát mồ hôi lạnh, nhưng nội dung về sau còn quỷ dị hơn nhiều.

Trên con cá kia kể lại chuyện ông ta lén lút lẻn vào cánh cửa dưới lòng đất. Đoạn này tôi hoàn toàn không hiểu, chẳng biết ông ta đang nói gì nữa, hiển nhiên sau khi trở về ông ta đã khắc những dòng này trong lúc thần kinh còn chưa hồi phục, lời lẽ có phần lộn xộn.

Bàn Tử vẫn chăm chú lắng nghe, lúc này cũng bắt đầu sốt ruột mà chen miệng vào: “Trước đã nói nghiệp hỏa địa ngục sẽ thiêu rụi những kẻ cả gan mở cánh cửa này ra, sao lão già kia đi vào mà chẳng sứt mẻ gì? Con mẹ nó, hay lão ta ghi bậy ghi bạ?”

Tôi thầm nghĩ chắc chắn ông ta phải có cách nào đó mà chúng tôi không biết, nhưng nội dung ghi chép trong này đúng là rối tung rối mù. Đúng lúc này bỗng dưng có người tới báo cáo, nói là lại phát hiện ra kí hiệu.

Chúng tôi qua đó xem thì thấy mấy cỗ quan tài bên trong giếng mộ đều đã bị mở ra, có thể nhìn rõ từng đồ vật bên trong. Bên giếng mộ có người mở ra một cánh cửa ngầm, trong cửa ngầm lại phát hiện một kí hiệu.

“Kí hiệu này không phải do các anh lưu lại sao?” A Ninh hỏi.

“Đâu có, chúng tôi cũng đang rối tung lên đây.” Tôi giả nai.

Một người đứng gần đó báo cáo: “Mấy cái quan tài này đều là đồ giả, bên trong chỉ có ngọc tạo hình thi thể, quan quách thật không ở chỗ này. Ban nãy chúng tôi đã mở ra một cơ quan chứa Trùng hương ngọc, khiến cho đám du diên bị dẫn dụ ra bằng sạch. Giờ chúng tôi cẩn thận dò tìm, không ngờ chỗ này còn có một mật đạo, hơn nữa đã có người vào trước. Xem ra đây là một ngôi mộ hai tầng, quan quách thực sự có lẽ nằm ngay bên dưới . Đây là hình thức mộ táng rất phổ biến vào thời nhà Nguyên.”

Tôi nhìn quan quách cỡ bự được chế tác từ bảo thạch lưu ly, trong lòng thoáng sợ hãi, lại qua chỗ cánh cửa ngầm đang mở ngó một cái, phát hiện cánh cửa này hết sức bất thường. Lòng mật đạo dốc đứng, xem ra được đào để lấy chiều sâu. Lòng tôi “ồ” lên một tiếng, xem ra cái nơi Muộn Du Bình không cho tôi xuống chính là chỗ này.

A Ninh nhìn tôi chằm chặp, xem ra cũng nghĩ như tôi. Cô ta phất tay ra hiệu ọi người đi xuống, nhưng bọn họ vẫn đứng ngây ra, mọi ánh mắt đổ dồn về phía tôi và Bàn Tử.

## 164. Q.4 - Chương 49: Lối Ra Duy Nhất

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Mộ đạo nghiêng xuống dưới, góc độ càng ngày càng dốc đứng, tôi và Bàn Tử rọi thẳng đèn pin xuống cũng không thấy đáy đâu, chỉ thấy một khoảng không tối đen thăm thẳm.

Tôi có phần hoảng hốt, chúng tôi đã đi một quãng rất xa, đã xuyên sâu vào lòng núi Trường Bạch, nếu còn đi xuống nữa thì sẽ đến nơi nào? Tâm trái đất sao?

Nhưng dẫu có là tâm trái đất thì chúng tôi cũng phải đi, bởi vì kí hiệu dẫn đường mà Muộn Du Bình để lại nói cho chúng tôi biết hắn thực sự đã đi xuống nơi này, giờ chúng tôi đi thêm một bước có nghĩa là đến gần sự thật hơn một chút. Chúng tôi không có lựa chọn nào khác, chỉ còn cách kiên trì đi xuống.

Nương theo ánh sáng đén pin đi được chừng hai mươi phút, Bàn Tử quay sang nói: “Tiểu Ngô, cậu có nhận ra không, trong lòng mộ đạo này ấm áp hơn hẳn?”

Tôi gật đầu, đáp: “Có lẽ đích đến của chúng ta rất gần địa tầng hoạt động của núi lửa, ở đó có dung nham hoặc suối nước nóng, nhiệt độ nhờ đó mới có thể dần dần tăng cao. Rốt cuộc năm đó Uông Tàng Hải đã đào tới tận đâu chứ?”

Bàn Tử cũng chịu, không thể trả lời câu hỏi này.

Lại đi thêm một lúc nữa, Bàn Tử đột ngột quay đầu hỏi tôi: “Cậu hãy khai thật cho tôi biết, cậu với Tiểu Ca kia có quan hệ đặc biệt gì đó phải không?”

Tôi suýt sặc nước miếng, không biết trả lời thế nào, mãi mới nghĩ ra mình đã hiểu lầm, cái ‘quan hệ’ hắn hỏi không phải loại ‘quan hệ’ mà tôi nghĩ.

(Làm sao anh có thể nghĩ xiên nghĩ xẹo một cách tai hại thế hả Tà =))))))) Đây đúng là người nói vô ý người nghe hữu tình mà =)))))

Vừa rồi đã có rất nhiều chuyện xảy ra trong khoảng thời gian ngắn, tôi cũng không kịp phản ứng. Bây giờ nghĩ kĩ lại, Bàn Tử vốn không biết khi ở Tần Lĩnh máu của tôi đã có hiện tượng giống như bảo huyết lão Muộn. Đây là lần đầu tiên hắn chứng kiến cảnh này, bảo sao không giật mình cho được. Vì lúc ấy có mặt người của A Ninh nên không tiện hỏi, giờ chỉ còn lại hai người, hắn đương nhiên muốn hỏi chuyện này. Có điều với tính tình của hắn thì không đời nào có chuyện hỏi han nghiêm túc, hắn hỏi quan hệ giữa tôi và Muộn Du Bình, có lẽ chỉ là thắc mắc vì sao máu của tôi cũng có thể xua đuổi côn trùng?

Theo lời trợ lý Lương nói, máu tôi có năng lực kì lạ này hẳn là do ăn được máu kì lân dùng để hun khô thi thể. Nhưng tôi thực sự không nhớ nổi tôi đã nếm qua thứ này lúc nào, vả lại cũng chả biết cái khỉ biển gì về máu kỳ lân nên không thể trả lời hắn một cách chính xác. Mà thực ra chuyện vừa nãy cũng nằm ngoài ý muốn, là hành vi trong vô thức nên không thể chỉ dựa vào đó mà kết luận máu của tôi đã phát huy tác dụng.

Bàn Tử thấy tôi im thin thít, đinh ninh tôi cũng nghĩ như hắn, bèn nói: “Không chừng tên đó lại là anh em trai hoặc họ hàng thân thích của cậu thất lạc nhiều năm, cũng có thể là con riêng của cha cậu. Người nhà cậu ai cũng được di truyền thứ năng lực đặc biệt này.”

Tôi mắng: “Anh đừng nói bậy, cha tôi chỉ có tôi là con một. Người hủ nho như ông ấy mà có con riêng thì trên đời này không còn thằng đàn ông nào đáng tin nữa.”

Bàn Tử vẫn cho là trong chuyện này có điểm kỳ quặc, tôi không muốn tiếp tục chủ đề này nữa, bèn tìm cách đánh lạc hướng.

Đi mãi đi mãi, rốt cuộc cũng đến cuối mộ đạo, bỗng một cơn gió lạnh thổi tới khiến tinh thần tôi khẽ chấn động. Tôi vội chỉnh đèn pin thêm sáng, nhìn quanh bốn bề, phát hiện đây là một lang đài dựng cheo leo trên vách đá, khá giống đài cúng tế chúng tôi gặp trong linh cung giả bên dưới khung băng. Sàn đài dưới chân dùng cột trụ đỡ lơ lửng trên vách đá, chính giữa lang đài dựng một cái đỉnh đen cực lớn, một chân đỉnh đã lún xuống sàn đài bằng đá làm nó ngả nghiêng muốn đổ, hiển nhiên khi đặt chân lên đài này chúng tôi cũng phải coi chừng vì đá dưới chân đều đã biến chất. Mà ngoài rìa lang đài đều là vách đá, bên trên là một khoảng tối đen, nhìn không tới đỉnh.

Bàn Tử càu nhàu: “Thế quái nào mà… đến đây lại cùng đường rồi, mà cũng không thấy quan quách. Cái lão Vạn Nô vương rốt cuộc đã trốn vào xó xỉnh nào chứ?”

Tôi nói: “Đây vẫn chưa phải điểm kì quái nhất. Chúng ta đi theo kí hiệu của Tiểu Ca, dọc đường đi đều có manh mối hết sức rõ ràng, nhưng anh xem chỗ này chẳng có ma nào cả, không lẽ những người kia phát hiện ra đây là tử lộ nên đều đã trở về? Hay là….” Tôi nhìn màn đêm đen đặc bên cạnh, “Đã bay lên rồi?”

Chúng tôi đi đến mép lang đài, chợt thấy pháo sáng trên cao đột nhiên bốc cháy giống như mặt trời nhỏ giữa không gian tăm tối, phút chốc đã chiếu sáng cảnh tượng trước mắt chúng tôi.

Nương theo ánh sáng phát ra từ quả pháo, tôi nhận ra nơi này thực chất là một khe núi rất lớn. Lang đài chúng tôi đang đứng được dựng ở một bên vách đá của cái khe ấy, mà vách đá đối diện phải cách chúng tôi đến hai trăm mét. Khoảng cách xa xăm ấy cho người ta cảm giác mình đang đứng trên vách đá của vết đứt gãy Đông Phi (\*), khiến chúng tôi không khỏi thét lên một tiếng kinh hãi.

(\*) Là vết đứt gãy địa chất lớn nhất trên địa cầu, bao gồm hai nhánh có chiều dài tổng cộng khoảng 6000 km, chiều rộng từ 45 đến 100 km, kéo dài từ Mozambique xuyên qua Tanzania, Kenya và Ethiopia, sau cùng nối với biển Đỏ. Xem thêm ở đây

Pháo sáng chầm chậm rơi xuống bên dưới lang đài, soi tỏ cảnh vật bên dưới. Xuất hiện trước mắt chúng tô lại là một cảnh tượng khiến người ta khiếp sợ, chỉ thấy trong lòng khe núi sâu không thấy đáy có vô số sợi xích thanh đồng to cỡ miệng bát chăng ngang, nối liền hai bên vách khe.

Theo luồng sáng đang chầm chậm rơi xuống, từ khoảng hai mươi mét về phía dưới đài cho đến sâu bên trong lòng khe có không biết bao nhiêu sợi xích tương tự, gần như không thấy chỗ nào thưa thớt. Mà sâu trong đám xích còn treo chi chít những vật gì đó trông như vô số quả chuông, nhưng khoảng cách quá xa nên tôi nhìn không rõ lắm.

Lúc này Bàn Tử đã tìm thấy một sợi dây thừng leo núi buông từ một bên mép lang đài xuống sợi xích thanh đồng gần nhất, đầu kia buộc chặt vào sợi xích đó.

Bàn Tử nhíu mày: “Ghê thật, Tiểu Ca kia kể cũng kiên trì, xem ra hắn đã leo xuống chỗ này rồi. Chúng có nên học khỉ leo dây không?”

Tôi đáp: “Anh xem xiềng xích bên dưới dày đặc thế kia, hẳn là leo không khó. Mà Có điều đây rốt cuộc là đâu? Tại sao lại bài trí kì quặc thế này? Chẳng lẽ quan quách của Vạn Nô vương nằm dưới khe núi này? Anh đã bao giờ nghĩ hồi ấy bọn họ làm thế nào mà đưa cái quan quách khổng lồ kia xuống đây không?”

Bàn Tử nói: “Dễ là vậy lắm, người xưa kiểu gì chẳng có những phương pháp xảo diệu của riêng mình. Chúng ta nên leo lên báo ấy gã ngoại quốc biết hay là tự mình leo xuống trước đây?”

Tôi nói: “Leo xuống rồi chẳng biết có còn đường trở về nữa không, chúng ta tội quái gì phải làm chó dò đường cho bọn họ. Cứ gọi cả đám xuống đây, trang bị lẫn kỹ thuật của bọn họ đều tối tân hơi chúng ta rất nhiều, xuống đây còn có chỗ dùng. Huống chi Phan Tử vẫn còn ở trên đó, vả lại chú Ba cũng đã tìm được rồi, kéo dài thời gian thêm được tí nào hay tí ấy.”

Bàn Tử nhớ tới cái gã Kirk cơ bắp cuồn cuộn kia, cũng đồng tình với tôi. Chúng tôi lại theo đường cũ trở ra, lần này đã biết rõ độ dài độ dốc con đường nên bất giác cũng đi nhanh hơn.

Đám người A Ninh chờ lâu sốt ruột, còn tưởng chúng tôi gặp chuyện gì, thấy chúng tôi lành lặn trở ra mới thở phào nhẹ nhõm. Tôi nhận cốc nước Phan Tử đưa cho, uống một ngụm rồi kể lại hết những thứ mình vừa trông thấy.

Vừa nghe tôi nói bên dưới có những sợi xích thanh đồng chăng ngang, A Ninh vội vàng lấy ra những tấm ảnh mình chụp được dưới hải mộ, chỉ vào một tấm trong số đó. Chỉ thấy bức bích họa trong hình vẽ những dũng sĩ Đông Hạ lưng đeo cung tiễn đang leo lên một vách đá, bối cảnh xung quanh chính là vô số vật thể trông giống sợi xích, rõ ràng nó miêu tả cảnh người Đông Hạ đang thăm dò khe núi khổng lồ trong lòng đất kia.

Tôi nói: “Xem ra những sợi xích này cũng không phải do người Đông Hạ lắp đặt. Khi đó bọn họ hẳn cũng rất tò mò, không biết dưới đáy cái khe được những sợi xích này phong tỏa trông như thế nào.”

Bàn Tử nói: “Hay những sợi xích này chính là biện pháp phòng ngự do những người đầu tiên xây dựng lăng mộ này dùng để ngăn thứ gì đó từ bên dưới bò lên? Ví dụ như cái thứ sinh vật nhuyễn thể màu đen khổng lồ được vẽ trong một bức bích họa ấy.”

Tôi gật đầu đáp: “Cũng có thể.” Lại quay sang hỏi A Ninh: “Bức bích họa đó là thứ mấy? Bức tiếp theo vẽ cái gì?”

A Ninh nói: “Dựa theo quy luật chung của bích họa tự thuật, đây là bức thứ sáu tính từ cuối lên, phía sau còn năm bức nữa, theo thứ tự là…”

A Ninh bày năm bức ảnh cuối cùng ra, tôi thấy một bức bích họa trong số đó vẽ vô vàn dũng sĩ Đông Hạ đang giương cung bắn tên, hình như đang chiến đấu rất ác liệt. Nhưng trên bích họa lại không vẽ kẻ địch, cho nên không thể biết bọn họ đang giao chiến với thứ gì. Tôi lại nhớ đến mấy con quái điểu mỗi khi bay lên thì không thể nhìn rõ thân hình, trong lòng thoáng căng thẳng, nghĩ bụng chẳng lẽ dưới kia cũng có loài vật này?

Mà bức ảnh kế tiếp, chính là cảnh vô số ác quỷ chui ra từ tảng đá.

Giữa những bức bích họa hình như cũng không liên quan đến nhau cho lắm, nhưng nhìn qua lại khiến người ta tha hồ liên tưởng, gợi lên nhiều cảm xúc.

A Ninh hỏi tôi: “Anh lại nhìn ra điểm gì kì quặc phải không, Ngô siêu nhân?

Tôi cười cười tự giễu: “Cũng không hẳn là nhìn ra cái gì. Cô xem, sau bức bích họa leo lên vách đá chính là những cảnh chiến đấu, tôi cảm thấy nó cho chúng ta biết sau khi leo xuống khe núi kia sẽ gặp thứ gì đó nguy hiểm, ai có vũ khí nên chuẩn bị cho tốt.”

Mấy người kia đều coi tôi như thủ lĩnh tinh thần, tôi nói gì thì làm nấy. Kirk vội vàng nâng khẩu M16 của mình lên, buộc chặt vào người mình. Chúng tôi thu dọn hành trang chuẩn bị lên đường, chui vô cái mộ đạo dẫn sâu vào lòng núi Trường Bạch.

Tôi đi sau cùng, tranh thủ xem tình hình chú Ba thế nào. Ổng vẫn hôn mê bất tỉnh, không rõ đã nhìn thấy thứ gì đáng sợ trong này. Phan Tử lại khiến tôi hết sức yên tâm, anh nói dù có phải bò lê bò lết anh cũng ráng đưa chú Ba ra khỏi cái nơi quỷ quái này.

Bước vào mộ đạo, nhìn những người đi trước đều tỏ ra căng thẳng, trong lòng tôi dấy lên một cảm giác kì lạ. Lúc này không có Trần Bì A Tứ cũng chẳng có chú Ba, tôi không thể không đảm đương vị trí lãnh đạo những người này. Cảm giác này tôi chưa từng trải qua, kể cũng hơi khoái. Nhưng suy nghĩ và quyết định của tôi liệu có chính xác hay không? Lỡ đâu tôi đang đẩy những người này vào đất chết? Nghĩ đến đây tôi bắt đầu do dự.

Chẳng mấy chốc mọi người đều đã tới lang đài ban nãy, Bàn Tử lại bắn một quả pháo sáng để mọi người thấy được cảnh sắc đồ sộ xung quanh khe núi, còn tôi và Phan Tử rút dây thừng ra chuẩn bị leo xuống. Đây là một quyết định cực kì mạo hiểm, nhưng đường đi của chúng tôi đã bị bít kín hoàn toàn, không còn lựa chọn nào khác nữa.

Không biết tình hình bên dưới là thế nào, mà đám người A Ninh cũng chẳng phải hạng tốt đẹp gì. Tôi rút hết dây thừng ra rồi kéo Bàn Tử sang một bên, dặn dò hắn phải cẩn thận một chút. Hiện giờ chúng tôi gặp cảnh khó khăn, mọi người trông có vẻ hợp tác lắm, nhưng một khi tìm thấy dấu hiệu có đường ra bên dưới thì phải đề phòng ả đàn bà khốn nạn kia trở mặt.

Bàn Tử vỗ vỗ vai tôi, nháy mắt một cái, ý là đã sớm đề phòng. Sợ tôi còn lo lắng, hắn lại kéo một góc áo lên cho tôi xem, bên hông hắn còn buộc mười cái ngòi nổ.

Chúng tôi giật thử vài cái, sợi dây thừng của Muộn Du Bình cực kì chắc chắn. Phan Tử vẫn xung phong làm người đi đầu, hạ xuống sợi xích đầu tiên rồi anh treo người lơ lửng như vận động viên xà đơn, nhẹ nhàng nhảy xuống một sợi xích khác bên dưới. Cứ lặp đi lặp lại như thế năm sáu lần, đi xuống hơn mười mét, anh dừng lại dùng tay làm dấu ‘OK’ với tôi.

Trang bị của đám A Ninh tốt hơn chúng tôi rất nhiều. Kirk mang một ngọn đèn dẫn đường tản sáng, biến bản thân thành một bóng đèn di dộng rồi nối tiếp Phan Tử. Chúng tôi lấy đầu của Kirk làm mốc, lục tục leo xuống khỏi lang đài, tiến vào thế giới xiềng xích lơ lửng trên không.

Được cái xích ken khá dày nên leo xuống rất tiện, cóc cần biết những sợi xích thanh đồng này ban đầu được bố trí ở đây để làm gì thì bây giờ cũng biến thành cái thang tiện lợi cho chúng tôi leo xuống. Leo được một lúc lâu, các động tác cũng thuần thục hơn, lại nắm được vài bí quyết, cảm giác không khác chi Spider Man tái thế.

Mười mấy người chúng tôi thong thả leo dần xuống dưới như những con nhện, dọc đường đi cũng không xảy ra chuyện gì đột ngột, mà xích thì chắc chắn khỏi bàn. Bốn giờ sau, lang đài phía trên đã biến thành một chấm nhỏ xíu, chúng tôi đã tiến sâu vào trong khe núi, đi vào phạm vi mà người đứng trên không thể nhìn tới. Những sợi xích thanh đồng treo thứ gì đó giống như chiếc chuông khổng lồ mà lúc ở trên kia chúng tôi nhìn không rõ lắm, giờ cũng dần dần hiện ra trong tầm mắt.

Ngắm nhìn thật kĩ, tôi thổi cái còi con dơi ra hiệu cho Kirk và Phan Tử ở dưới cùng dừng lại. Nhìn qua ống nhòm ban đêm của A Ninh xuống bên dưới, giữa màu xanh biếc u uẩn bao phủ tầm nhìn, tôi thấy những vật thể treo lơ lửng trên mấy sợi xích thì ra là mấy xác chết treo cổ. Một sợi tơ màu đen giống như sợi tóc kéo dài từ gáy bọn họ ra ngoài, vắt lên lên những sợi xích. Tôi muốn đếm nhưng số lượng xác chết treo trên đám xích bên dưới quá nhiều, gần như không thể đếm nổi.

Theo thông tin trong long ngư mật văn của Uông Tàng Hải, cái loài quái điểu đầu người khi bay chẳng thấy tăm hơi, phải rơi xuống đất mới lòi mặt ra mà chúng tôi gặp lúc trước rất thích treo con mồi lủng lẳng đầu cành để hong gió cho khô làm thức ăn dự trữ. Nơi này có vô số thi thể, lẽ nào bên dưới là sào huyệt của bọn chúng?

Hèn chi mà Muộn Du Bình nói chúng tôi tuyệt đối không được xuống nơi này. Nhưng bây giờ chúng tôi cũng đâu còn đường nào khác để đi, không liều mạng leo xuống một phen chẳng phải là chết chắc sao? Tôi cố đè nén nỗi sợ hãi trong lòng, vẫy tay ra hiệu cho mọi người đề phòng rồi tiếp tục leo xuống.

Đã xuống tận đây rồi, cho dù bên dưới có là địa ngục thì chúng tôi vẫn phải kiên trì đi tiếp.

## 165. Q.4 - Chương 50: Sào Huyệt Của Thần Gác Cửa

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Những thi thể này đều mặc giáp trụ rách nát tả tơi, một số đã bị gió hong khô thành xác ướp, số khác chỉ còn lại nửa bộ xương khô, có lẽ họ đều là dũng sĩ Nữ Chân năm đó chết trên đường đi thăm dò nơi đây. Có điều vũ khí của họ khi ấy vẫn rất thô sơ, còn bây giờ chúng tôi có cả đống M16 và Cạc-bin 56(\*), hỏa lực cực mạnh, nghĩ đến đây tôi cũng an tâm hơn nhiều.

Tiến vào phạm vi những sợi xích treo thi thể, lại leo xuống gần năm mươi mét nữa, lúc này trên dưới trái phải đều là xác chết. Những tròng mắt mục nát trống rỗng cứ ngó đăm đăm khiến người ta không thoải mái chút nào, bầu không khí phút chốc trở nên u ám.

Để phòng ngừa có thứ gì xuất hiện trong góc chết của tầm nhìn, hoặc là để xua đi nỗi sợ hãi ám ảnh này, có vài người đã châm pháo lạnh lên, không gian bừng sáng hơn bao giờ hết.

Lạ một nỗi mọi người chờ mãi vẫn không thấy con quái điểu nào ló mặt ra, tôi cũng không cảm nhận được những xao động khi chúng bay trong không khí, bốn bề đều yên ắng đến lạ thường.

Bàn Tử chỉ vào một thi thể treo lủng lẳng bên cạnh, khẽ hỏi tôi: “Toàn là thi thể từ đời tám hoánh, không có cái nào mới cả, hay chỗ này đã bị bỏ hoang rồi?”

Tôi lắc đầu, ý bảo hắn đừng nói nữa. Khả năng này cũng có, nhưng quái điểu trong này có thể ra ngoài kia săn mồi, chứng tỏ gần đây chắc chắn có lối ra. Hi vọng của chúng tôi đã tăng lên rất nhiều.

Đương nhiên cũng có thể chúng nó chỉ tạm thời đi vắng, giống như đàn dơi mỗi khi kiếm mồi đều bay cả đàn ra ngoài cùng lúc, nếu là như thế thì chúng tôi phải mau mau mà ra khỏi chỗ này. Vì thế tôi lại hô lớn một tiếng, thúc giục mọi người tăng tốc.

Đúng lúc này, Phan Tử và Kirk đi trước bỗng dừng lại, Phan Tử xoay người vẫy vẫy tôi qua chỗ anh.

Tôi bảo những người khác nghỉ ngơi tại chỗ, còn mình thì nhanh chóng leo xuống hơn mười sợi xích, tới gần Kirk xem xét. Thì ra đèn pin công suất lớn của hắn đã chiếu đến đáy khe núi khổng lồ, xem ra kiếp sống Spider Man của chúng tôi đã sắp kết thúc rồi.

Có điều ánh sáng đèn pin phân tán quá mạnh, không thể nhìn rõ bên dưới là thứ gì, Sau khi đi qua nhiều cổ mộ quỷ quái ở Trung Quốc, gã người Đức này rõ ràng đã mất lòng tin vào khả năng phán đoán của bản thân, cho nên mọi việc đều muốn đưa tôi xem qua mới có thể quyết định.

Cái khe trong lòng đất này cực lớn, chiếu đèn pin không thể nhìn rõ được. Tôi chỉ biết bên dưới có thứ gì đó nhưng chính xác là thứ gì lại không tài nào nhìn ra, dùng ống nhòm ban đêm cũng chỉ thấy một cái bóng mơ hồ xanh biếc.

Chúng tôi còn mấy quả pháo sáng, vốn định dè sẻn nhưng gặp tình cảnh này xem ra không thể dè sẻn được rồi. Tôi bảo Bàn Tử nghĩ cách bắn ra một quả pháo sáng, trong hoàn cảnh này hãy cố làm sao kéo dài thời gian chiếu sáng thêm một chút.

Pháo sáng của đám người A Ninh đúng là hiện đại hơn chúng tôi, Bàn Tử rất thạo việc, biết rõ phải dùng thế nào, liền ra dấu “OK” với tôi.

Hắn lấy một cây gậy huỳnh quang, lấy dao cắt ra, phết chất sơn bên trong vào đầu đạn pháo sáng rồi ném quả pháo xuống vực sâu. Chúng tôi chỉ nhìn thấy một chấm huỳnh quang nhỏ rơi xuống như vệt sao băng, chạm vào đáy khe núi, nảy lên hai cái rồi nằm im.

Tiếp theo, Bàn Tử giương súng trường Cạc-bin56, bắn liền ba phát vào đầu đạn bên dưới khiến pháo sáng tức thì cháy lên, cả đáy khe được chiếu sáng bừng.

Đúng là đã tới đáy khe, dưới nền là những tảng đá núi lửa màu đen lởm chởm mấp mô xen lẫn với với xác chết rơi xuống từ phía trên. Lớp xương cốt và chất bài tiết chồng chất không biết bao nhiêu tầng, gần như bao trùm toàn bộ bề mặt khối nham thạch. Mà ở một bên vách đá dưới đáy khe, có hai cánh cửa thanh đồng cực lớn.

Tôi không biết dùng lời nào để tả độ hoành tráng của cánh cửa này. Cửa cao cỡ ba mươi mét, rộng chừng sáu mươi mét, nếu cứ tính theo tiêu chuẩn nhà lầu bây giờ là ba mét một tầng thì cánh cửa này phải cao ngang ngửa một tòa nhà mười tầng.

Thoạt nhìn cánh cửa tựa như được đúc thành một khối nguyên, thứ này tuyệt đối không thể là đồ do người xưa đúc ra, cũng tuyệt đối không dành cho con người, bởi vì cánh cửa này nặng hơn vạn tấn, đặt trên khối nham thạch, con người đâu thể mở nó ra?

A Ninh nói: “Đây nhất định là cánh cửa cực lớn dưới lòng đất trong truyền thuyết Đông Hạ, nơi các đời Vạn Nô vương xuất hiện. Mỗi lần thay vương vị, bọn họ sẽ dùng da người sống để phong bế cánh cửa lại. Anh đoán xem… đằng sau cánh cửa đó là nơi nào?”

Tôi lắc đầu, tâm trí căn bản đang lơ lửng tận đâu đâu. Thầm nghĩ cánh cửa khổng lồ này rốt cuộc là do ai đúc ra? Vạn Nô vương đi ra như thế nào? Chẳng lẽ hắn thực sự là thần, có thần lực mở được cánh cửa nặng hàng vạn tấn? Nghĩ đoạn tôi lẩm bẩm: “Không cần biết bên trong là nơi nào, chúng ta tuyệt đối không thể vào được.”

Lần tôi vào núi Tần Lĩnh đã nhìn thấy cây Thanh đồng, cũng mà một vật bằng thanh đồng khổng lồ, cũng chôn sâu trong lòng sơn mạch giống như thế này. Những thần khí Thanh đồng khổng lồ mà con người không thể tạo tác này có mối liên hệ nào với nhau không? Phải chăng trong lòng những dãy núi lớn khác như Côn Lôn, Himalaya cũng có những vật như thế này tồn tại?

Tôi lờ mờ cảm thấy dường như mình đang đến gần một bí ẩn vĩ đại từ thời viễn cổ, một nỗi tự ti mơ hồ cũng bất giác nảy sinh. So với những thứ thần bí cổ xưa này, tôi thấy mình thật nhỏ bé, mà ngay cả hy vọng có ngày hiểu ra chân tướng cũng quá xa vời.

Pháo sáng dần lụi tắt, mặt đất lại chìm vào bóng đêm. Nhưng tôi vẫn cứ đứng ngây ra đó, cho đến khi Phan Tử vỗ vai mình, nói: “Đi xuống thôi.” tôi mới hồi phục tinh thần.

Chúng tôi lần lượt leo theo những sợi xích, rất nhanh đã xuống đến đáy khe. Cẩn thận dẫm lên lớp xương nằm dưới chân, đứng trước cánh cửa Thanh đồng khổng lồ kia, cảm giác mình thật nhỏ bé lại càng trở nên mãnh liệt, tôi quả thực xúc động đến nỗi muốn quỳ xuống luôn.

Những người sống ở thời hiện đại như chúng tôi khi tới nơi đây đều trỗi lên thứ cảm giác này, cũng không khó tưởng tượng những dũng sĩ Đông Hạ năm đó phải chịu vô vàn khổ cực theo Uông Tàng Hải xuống đây đã khiếp sợ đến chừng nào. Chẳng trách bọn họ nhớ mãi không quên những gì đã trải qua bên dưới, cho nên mới liều chết ghi lại hết thảy mọi chuyện để lưu truyền hậu thế. Tôi thậm chí có thể cảm nhận được nỗi thống khổ của Uông Tàng Hải, thấu hiểu nỗi sợ hãi khi trước đó vẫn đinh ninh mình đã hiểu rõ quy luật của vũ trụ, rồi lại đột nhiên phát hiện ra mình chẳng biết chút gì.

Đang thả hồn vào mây gió, Bàn Tử bên cạnh đã cắt đứt mạch suy nghĩ của tôi.

Hắn chiếu đèn pin vào bên trong khe núi. Khe núi này rộng chừng năm sáu trăm mét, trên mặt đất ngổn ngang từng đống đá vụn trông như những hòn núi nhỏ. Bàn Tử đã đi được rất xa, nhìn vào bên trong khe núi chỉ thấy một khối đá cực lớn được đục đẽo thành những cái đài bằng phẳng nối tiếp nhau, nhìn tổng thể giống như một tòa kim tự tháp cỡ nhỏ. Một bên khối đá có cầu thang dài dẫn xuống, mỗi bậc thang đều đặt hai đăng nô nhỏ ở hai bên.

Thứ thu hút Bàn Tử là vật nằm trên đài đá, đó là một quan quách bằng đá trắng to cỡ cái xe con, dưới chân có chín bức thạch điêu bách túc long bao quanh, tạo thành hình hoa sen. Bốn phía còn dựng bốn tượng người bằng đá đen đang quỳ lạy, quay mặt ra bốn phía.

Phía trước quan tài đặt một cái đỉnh lớn để chứa tế phẩm, mặt sau dựng một tòa ảnh bích, không nhìn rõ bên trên điêu khắc những gì. Mấy thứ này nhìn từ trên kia xuống trông như những tảng đá bình thường, khó lòng thấy được rõ ràng, cho nên vừa rồi tôi mới không để ý.

Tôi hít một hơi khí lạnh: “Chẳng lẽ đây chính là… Cửu Long bàn thi quan của Vạn Nô vương, được nhắc đến trong long ngư mật văn của Uông Tàng Hải?”

Bàn Tử hồ hởi: “Chắc chắn là vậy rồi. Ai cũng nói bên dưới quan tài của Vạn Nô vương có chín con thần long canh giữ, cậu xem dưới quan tài này chẳng phải vừa hay có chín con rết đấy thôi. Tôi còn tưởng lão Trần Bì A Tứ đó lòe bịp chúng ta, ai ngờ lại là thật!

Vẫn tưởng rằng Vạn Nô vương chỉ có quan tài giả đặt trong mộ thất dưới địa cung, còn thi thể thật thì đem thiên táng nên tôi đã sớm từ bỏ hi vọng tìm được quan tài thực sự, nào ngờ lại phát hiện ra Cửu Long bàn thi quan ở nơi này. Ai nấy đều kích động, có vài người đã sốt ruột mà chạy tới xem. A Ninh ở đằng kia vội vã gọi bọn họ lại: “Đừng qua đó! Nguy hiểm lắm!”

Những người đang chạy nghe A Ninh nói thế thì lập tức dừng chân. A Ninh hô to: “Các anh không thấy mấy con du diên long bên dưới quan tài hay sao?”

Bàn Tử đốp lại: “Con lạy mẹ, đấy chỉ là thạch điêu thôi, nguy hiểm cái nhồng gì. Mắt mẹ quáng gà rồi hả?”

A Ninh dựng đứng đôi mày thanh mảnh, nói: “Tổ sư nhà anh, có mắt anh mới quáng gà, tôi không nói mấy cái thạch điêu kia. Anh nhìn sang bên cạnh bệ đá đi!”

Bên cạnh bệ đá? Tôi thấy nét mặt A Ninh cực kì nghiêm túc, nhưng tôi nhìn trái ngó phải quanh cái bệ đá mà chẳng nhìn ra cái gì, không biết rốt cuộc cô ta vì sao lại căng thẳng nữa, đành bảo cô ta chỉ ình thấy.

A Ninh lấy đèn pin làm thước giáo viên, chỉ xuống phía dưới. Lúc đầu tôi vẫn không phát hiện được gì cả, đang bực mình thì chợt thấy bệ đá trước mặt khẽ động. Lúc này tôi mới nhìn ra trên bệ đá có một con du diên núi lửa bự chảng, dài chừng năm sáu mét đang uốn mình. Do nó quá lớn, hơn nữa lớp vỏ của nó cùng màu với đá núi lửa nên nhìn thoáng qua không thể phát hiện có một vật như thế đang bám bên trên. Đã phát hiện được một con, lập tức nhìn ra con thứ hai, thứ ba, thứ tư… chúng tôi đếm được tổng cộng chín con du diên cỡ bự uốn quanh bệ đá, giống hệt phù điêu, gần như hòa làm một vào nền đá xung quanh.

Cửu Long bàn thi, thật xứng với cái tên Cửu Long bàn thi!

A Ninh nói: “Các anh mà leo lên bệ đá thì còn chưa hiểu mô tê gì đã bị chúng nó cắn đứt đôi người rồi. Du diên núi lửa là loài côn trùng ăn thịt, cực kì nhanh nhẹn và hung ác, vóc người chúng ta lại chính là kiểu mồi mà nó thích nhất.”

Tôi đã trải qua rất nhiều chuyện quái đản, nếu mấy con du diên này chỉ dài cỡ một mét thì tôi còn chấp nhận được. Dẫu sao đây cũng là khe nứt ngầm trong lòng núi lửa, môi trường và thành phần không khí khác xa trên mặt đất, vả lại ở những vùng khác trên thế giới cũng từng phát hiện du diên dài cỡ đó. Nhưng loài côn trùng với kích thước vượt xa mức thông thường thế này thì đây là lần đầu tiên tôi được thấy, tụi này đúng là quái vật đột biến do phóng xạ hay gặp trong phim kinh dị Mỹ đây mà.

Một chuyên gia gốc Hoa trong đoàn của A Ninh chợt lẩm bẩm: “Quái lạ, loài du diên bình thường chỉ sống được hai đến ba năm, đáng ra mới dài bằng ngón tay đã chết. Thế mà mấy con kia lại to đùng như vậy, chẳng lẽ đã sống mấy ngàn năm?”

## 166. Q.4 - Chương 51: Vòng Vây Trùng Điệp

Editor: Yoo Chan

Beta: Thanh Du

~0O0

~Nhìn chín con du diên bự chảng cuộn tròn quanh cái bệ đá trong lòng khe núi, tuy tụi nó không hề cựa quậy nhưng vẫn gây ra cho chúng tôi một áp lực rất lớn, ai nấy đều tái mặt, vừa lùi vừa lôi vũ khí ra.

Chuyên gia gốc Hoa kia nói: “Các anh không cần căng thẳng quá, giờ đang là mùa lạnh, nhiệt độ không khí nơi này rất thấp, du diên vẫn còn ngủ đông, những con sâu khổng lồ này cũng không dễ dàng tỉnh lại đâu.”

A Ninh nói: “Không dễ tỉnh tức là vẫn có thể tỉnh, chúng ta đúng là món điểm tâm mùa đông lý tưởng của chúng.”

Bàn Tử lại nổi sát tâm, nói: “Cóc cần biết nó thức hay tỉnh, ông đây cứ cho nó mấy viên kẹo đồng vào đầu, dù có lớn gấp mười lần thì cũng ngỏm hết. Sau đó chúng ta sẽ đi xem cái lão Vạn Nô vương muôn kiếp không già bò ra từ trong lòng đất kia là người hay yêu.”

Phan Tử xua tay ngăn cản:”Tuyệt đối không thể, anh còn nhớ Thuận Tử từng nói du diên chết đi sẽ đánh thức đồng loại đang ngủ đông của mình không? Cái khe nứt này chạy dài theo dãy núi Trường Bạch, anh cũng thừa hiểu bên trong có bao nhiêu du diên, đến lúc đó lại có mấy con bự hơn bò ra để báo thù cho đồ tử đồ tôn nhà mình thì xong đời.”

Tôi giơ ống nhòm ban đêm lên, định nhìn lại cho rõ ràng hơn. Du diên lớn cỡ này không chừng lại là hóa thạch của côn trùng thời cổ đại, tôi quả thực không tin nổi chúng vẫn còn sống. Đưa ống nhòm lên lại thấy những phù điêu nhập nhằng trên ảnh bích đằng sau quan quách hóa ra viết đầy văn tự Nữ Chân. Tôi sửng sốt, trong lòng kích động.

Phù điêu trên ảnh bích chi chít văn tự, mà một đám văn tự tụ tập cùng một chỗ như thế dĩ nhiên phải mang nội dung tự thuật. Trong những kiến trúc do Uông Tàng Hải xây dựng rất ít khi gặp văn tự, mà ở đây lại xuất hiện dày đặc, rất có thể nó chính là tư liệu quý giá nhất trong cổ mộ – mộ chí của chủ nhân.

Tôi vội gọi gã thuộc hạ nhỏ con biết đọc văn tự Nữ Chân của A Ninh, đưa ống nhòm cho gã, bảo gã đọc giùm tôi trên kia viết cái gì.

Gã nhỏ con kia vừa nhìn qua, nét mặt đã trở nên mê man. Gã nói tuy những chữ này thoạt nhìn rất giống văn tự Nữ Chân nhưng lại không phải chữ Nữ Chân, mà là một loại văn tự khác cùng ngữ hệ, nhất thời gã cũng không hiểu nó viết gì.

Tôi thoáng nhụt chí, chửi thầm trong lòng, cái gã Vạn Nô vương này cũng quá gian manh, không để cho người ta chút sơ hở nào.

Chẳng trách một người tâm tư thâm trầm như Uông Tàng Hải đã ở đây đến hai mươi năm, trực tiếp tham gia tu tạo hoàng lăng cổ, vậy mà cũng không thể tìm ra mấu chốt cái bí mật mà vương triều Vạn Nô đời đời che giấu. Vạn Nô vương kia đã bố trí ình một chướng ngại không thể vượt qua, vậy thì những kẻ chỉ biết hành động dựa trên suy đoán như chúng tôi lại càng khỏi cần bàn đến.

Chỉ tiếc Hoa hòa thượng không có ở đây. Gã làm nghề này đã nhiều năm, có thói quen suy nghĩ thấu đáo hơn người khác, nếu gã ở đây không chừng có thể đoán được sơ sơ nội dung. Nhưng nghĩ đi nghĩ lại thì thấy cũng không hẳn, nếu có Hoa hòa thượng ở đây, tình hình sẽ trở nên phức tạp vượt khỏi tầm kiểm soát của tôi mất.

Những ý niệm liên tiếp nảy sinh trong đầu, rốt cuộc tôi cũng chẳng hiểu mình đang nghĩ đi đằng nào nữa. Chợt tôi nghe tiếng gọi của Phan Tử: “Bàn Tử? Anh không sao chứ? Có cần đổi người không?”

Tôi rất ghét nghe Phan Tử gọi tên Bàn Tử, nghe thế thì giật mình, ngẩng đầu lên xem thì thấy Bàn Tử và cái tên Kirk kia đã leo lên một sợi xích, cẩn thận bò lên phía trên bệ đá chứa quan quách. Thắt lưng Bàn Tử buộc một sợi dây thừng, đại khái trông giống Tom Cruise, đang treo người lủng lẳng vào một sợi xích, nhẹ nhàng leo tới phía trên quan quách. Vậy mà những người khác không những không ngăn cản, ngược lại còn đứng dưới chỉ trỏ Bàn Tử.

Tôi hỏi A Ninh có chuyện gì vậy, mấy người kia chuẩn bị xem tiết mục Cửu long hí Bàn châu sao?

(Cửu long hí bàn châu: chín con rồng đùa giỡn viên ngọc mập aka 9 con du diên bên dưới chơi đùa với Bàn Tử =))

A Ninh đáp: “Anh đừng lo, dùng cách này sẽ không quấy rầy đến đám du diên ngủ đông, hơn nữa vừa rồi tôi phát hiện ra đuôi của mấy con du diên này đều bị sợi xích thanh đồng khóa vào cái cọc bên dưới bệ đá, nghĩa là phạm vi hoạt động của chúng có hạn, chỉ những kẻ đến gần chúng mới gặp nguy hiểm. Ai đã đến nơi này đều muốn xem bên trong quan quách của Vạn Nô vương có gì, tìm thấy quan quách rồi lại không được xem thì ai mà chịu nổi.”

Tôi nói cho dù Bàn Tử có thể đu xuống thì cũng không thể mở được nắp quan quách đá lớn bằng chừng kia, cô chỉ muốn cho hắn bẽ mặt thôi chứ gì. A Ninh đáp: “Anh ta không cần mở nắp quan quách, mà chỉ cần dùng khải quan câu móc vào khe hở trên quan quách. Chúng tôi đã vắt một cái ròng rọc lên sợi xích thanh đồng phía trên, sau đó sẽ đứng đây kéo nắp quan quách ra.”

Trong lòng tôi có phần khó chịu. Cô ả A Ninh này vẫn cố thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm vật gì đó trong quan tài mà công ty giao phó, cho dù đã đến nước này cô ta vẫn không chịu buông tay. Tuy tôi không biết cô ta muốn tìm vật gì, nhưng vẫn cảm thấy không có lí do nào đủ sức khiến người ta coi một món đồ quan trọng hơn cả tính mạng mình. Vả lại những sợi xích thanh đồng phía trên quan sàng hình như dày hơn bình thường, khi thiết kế Uông Tàng Hải không thể không nghĩ ra trò mèo này của dân trộm mộ, hẳn phải có lý do khác thường khiến ông ta cho rằng phía trên không cần phòng bị. Tên Bàn Tử ngu ngốc kia đòi làm tiên phong hẳn là vì đinh ninh người đầu tiên khai quan sẽ kiếm được món hời, tôi phải ngăn hắn lại mới được.

Tôi vừa mới ra hiệu cho Bàn Tử thì đã có biến cố xảy ra. Kirk đang leo phía trên Bàn Tử đột ngột tuột khỏi dây xích, nháy mắt đã đâm sầm xuống quan sàng, phát ra một âm thanh trầm đục, đầu chúc xuống dưới, vỡ toác ra.

Không ai biết Kirk đã xảy ra chuyện gì. Bàn Tử đang điều chỉnh lại tư thế nhảy, thấy Kirk nhảy còn nhanh hơn mình thì ngây ra không hiểu gì cả. Kế đó hắn cũng đột ngột bay thẳng lên, khoa chân múa tay xoay xoay mấy vòng trên không trung một hồi rồi rơi tự do xuống. May mà thắt lưng hắn còn buộc dây thừng, đúng vào lúc đầu hắn sắp đụng quan quách thì dây thừng khựng lại, bên dưới chính là thi thể của Kirk.

Tôi sợ đến suýt ngất xỉu, cảnh tượng này thực sự vô cùng quỷ dị, chẳng lẽ trên sợi xích kia có thứ gì đẩy bọn họ rơi xuống?

Nghĩ đến đây, tôi vội vàng quay sang Phan Tử đang đứng ngây ra như phỗng, kêu to: “Pháo sáng! Mọi người mau đốt pháo!”

Mọi người lập tức phản ứng, chẳng ai còn hơi sức đâu mà để ý đến Bàn Tử nữa. Phan Tử bắn một quả pháo sáng, bùng nổ giữa không trung, thoáng cái chúng tôi đã trông thấy vô vàn cái bóng bay lượn trên đỉnh đầu, vài con đã treo người lên những sợi xích, đưa đôi mắt tò mò nhìn mấy kẻ kì quặc đang xâm nhập vào sào huyệt của mình.

Hóa ra là loài quái điểu này không biết đã quay về từ lúc nào mà không phát ra một tiếng động. Tôi thậm chí còn thấy trong đàn quái điểu bay lượn giữa không trung, có mấy con còn quắp thứ gì đó, hiển nhiên chúng đã tóm được mồi. Tôi giơ tay ra hiệu cho đám người mang vũ khí kia tuyệt đối không được nổ súng.

Loài quái điểu này giống như mù dở, dưới ánh sáng lóa mắt căn bản không nhìn thấy chúng tôi, nhưng đối với âm thanh lại vô cùng nhạy cảm. Trước kia một phát súng nã trong môn điện của chúng tôi đã dẫn đường cho hàng đống hàng đàn quái điểu từ bốn phương tám hướng bay tới. Hiển nhiên là sống trong miệng núi lửa ngầm quanh năm không thấy ánh mặt trời, loài sinh vật này này đã sớm thích nghi với cuộc sống trong bóng đêm.

Tôi đã bảo không được nổ súng, vậy mà vẫn có người không thèm nghe, hơn nữa không chỉ một tiếng mà là một tràng liên tiếp. Tiếng súng trong đáy khe trống trải lại càng thêm vang dội, vang đến tận mây xanh. Không trung tức khắc trở nên hỗn loạn, vô số cái bóng đang bay lượn bắt đầu đâm thẳng xuống dưới.

Tôi trợn mắt, quay đầu lại xem tên khốn kiếp nào đã kháng mệnh, lại thấy Bàn Tử treo phía trên bệ đá đang tìm cách bò lên dây thừng, trên tay cầm khẩu M16 của Kirk, lúc này hắn đang bắn xối xả xuống quan tài bên dưới.

Nhìn kỹ hơn, tôi phát hiện trong quan quách cực lớn của Vạn Nô vương không biết từ khi nào đã hé ra một khe hở. Ba ‘cánh tay’ xanh xanh tím tím, chú ý, là ba cái, chui từ trong quan tài ra, những ‘móng tay’ dài lạ thường quơ quào giữa không trung, muốn tóm lấy Bàn Tử bên trên.

## 167. Q.4 - Chương 52: Quan Âm Nghìn Tay

Editor: Earl Panda

Beta: Thanh Du

~0O0

~Pháo sáng vụt tắt giữa không trung, màn đêm nhanh chóng đổ ụp lên khung cảnh. Phan Tử lập tức đốt thêm một quả pháo sáng nữa rồi ném lên cao, một luồng sáng tức thì cháy bùng lên. Tiếp đó mọi người đứng dưới đất đồng loạt nổ súng, hơn mười tia lửa xẹt thẳng vào không trung, chẳng mấy chốc, trong những cái bóng đang bay lượn trên đỉnh thiên cung đã có mấy con trúng đạn, rớt bịch xuống đất.

Ánh sáng mạnh có thể khiến mấy con vật này sinh ra ảo giác tạm thời, giống như khi bạn đứng trước mặt một con gấu chó, làm động tác và giả tiếng kêu của vịt thì con gấu chó đó sẽ không phân biệt nổi rốt cuộc bạn là người hay là vịt trong một khoảng thời gian ngắn. Nhưng hiệu ứng này chỉ là tạm thời, mà nếu tôi nhớ không lầm thì đây chính là quả pháo sáng cuối cùng của chúng tôi.

Nơi này có vô số quái điểu, chỉ lát nữa thôi, khi quả pháo sáng kia tắt, chúng tôi sẽ bị xé xác không thương tiếc trong bóng tối đen kịt.

Bọn quái điểu càng ngày càng sà xuống thấp, thậm chí có con đã bay sượt qua cả đỉnh đầu. Chúng tôi vốn không đủ đạn dược để bắn trả với cường độ dữ dội như thế, chẳng mấy chốc, mấy khẩu súng đều hết sạch đạn. Bàn Tử đang lâm vào tình thế vô cùng nguy cấp, giờ nếu không ai đi cứu hắn, đảm bảo dù hắn có lớn mạng cỡ nào cũng phải tiêu đời.

Đang lúc tiến thoái lưỡng nan, chẳng biết phải làm gì, bỗng Bàn Tử bắn một phát trúng ngay dưới chân tôi, khiến tôi giật bắn người. Tôi ngẩng đầu nhìn khẩu hình của hắn, liền hiểu ý của hắn muốn bảo chúng tôi rằng, mau chạy!

Tôi nhanh chóng quyết định, bèn quay sang nói với Phan Tử: “Anh dẫn chú Ba và những người khác chạy về đầu kia của khe núi. Chỗ này là sào huyệt của bọn quái điểu, chúng nó nhất định sẽ bay xuôi theo cái khe này ra ngoài kiếm ăn. Anh xem chúng nó bay theo hướng nào thì mình chạy theo hướng đó, cứ chạy cật lực, đừng lo cho tôi, tôi đi cứu Bàn Tử!”

Phan Tử kéo tôi lại, nói: “Cậu có chịu được không, chi bằng cứ để tôi đi cứu Bàn Tử, cậu đưa ông Ba đi đi!”

Tôi đáp: “Tôi vác không nổi lão già kia!” Nói đoạn liền vung tay lên cho anh xem vết thương của mình, “Ông đây thân có máu quý, chắc chắn không sao!”

Phan Tử thấy vết thương của tôi thì cũng có phần an tâm, gật đầu, nói: “Cẩn thận, chúng tôi chờ cậu ở bên ngoài!”. Nói đoạn, anh cõng lão chú Ba đã không thể nhúc nhích nổi kia lên lưng, quay sang những người còn lại hét to: “Chạy theo tôi!” rồi mau chóng chạy về một đầu của cái khe.

Tôi đỡ lấy khẩu súng Phan Tử quăng cho, “cạch” một phát mở hộp đạn kiểm tra, còn ba viên, mẹ nó vãi cả hào phóng luôn. Những người khác chạy như điên qua chỗ tôi đứng, lớn tiếng bảo tôi mau đuổi theo, tôi đều bỏ ngoài tai cả. Bấy giờ tôi thấy A Ninh cũng đứng khựng tại một chỗ, mặt tái đi, không hề nhúc nhích.

Tôi đi tới vỗ vai cô ả một cái, kêu cô ả mau chạy. Cô ả liền hất tay tôi ra, “cạch” một tiếng lên đạn, chả hiểu lại định làm trò gì.

Tôi biết, cái ngữ này có khuyên bảo cũng vô dụng, bèn không để ý tới cô ta nữa, cầm súng chạy lên đài đá.

Hên cái là trong tình cảnh hỗn loạn này, mấy con du diên khổng lồ đang ngủ đông quanh bệ quan tài vẫn không thức giấc. Hoặc có lẽ, do chìm vào giấc ngủ say trải dài suốt nhiều năm tháng, những con trùng khổng lồ này đã chết từ lâu.

Lúc này tôi cũng chẳng hơi đâu mà nghĩ nhiều, bèn kêu to: “Bàn Tử! Quăng đây mấy viên đạn Carbine 56 (\*) cái! Để tôi yểm trợ cho anh!”

(\*) Carbine 56: Nguyên văn là 五六式半自动步枪 (súng trường bán tự động 56), là loại súng do Trung Quốc nhái lại từ khẩu SKS bán tự động của Liên Xô, vì thế hình dáng bên ngoài tương đối giống nhau, cách sử dụng cũng tương tự. Trong những chương trước mình vẫn để là K56, gần đây mới phát hiện ra K56 là loại súng khác, cũng của Trung Quốc nhưng mô phỏng theo AK47, để tránh nhầm lẫn từ giờ sẽ đổi hết lại là Carbine 56.

Súng của Bàn Tử là loại Carbine 56 nên trên người cũng giắt toàn đạn 56. Khi leo lên, cần giảm trọng, cho nên mới không mang theo súng, giờ đành phải dùng khẩu M16 của Kirk. Nhưng M16 đạn không còn nhiều, nếu xài hết mà hắn vẫn còn ở trên đó thì xong đời, phải xuống đến mặt đất thì may ra mới có đường sống.

Bàn Tử nghe tiếng tôi gọi, lập tức một tay giữ súng, một tay tháo mấy băng đạn ném cho tôi. Tôi bắt được một băng, còn mấy băng khác thì khỏi cần, nhanh chóng thay đạn rồi giương súng lên bắn. Dưới sự yểm trợ của tôi, Bàn Tử điên cuồng leo xuống theo sợi xích, leo đến nơi hắn đã trèo lên lúc trước rồi trượt xuống nhanh như chớp, ngoắc tôi ra ý mau chạy.

Tôi quay đầu tìm A Ninh thì không thấy người đâu nữa, chẳng biết đã chạy thoát hay bị bọn quái điểu quắp đi mất rồi, lòng thầm than tuyệt sắc giai nhân hà tất phải cố chấp như vậy. Lại ngó lên bệ quan tài, chỉ thấy nắp quan tài đã bị gạt sang một bên, một cái xác đàn ông đen sì bật dậy, đứng thẳng lên, mặc trên người bộ giáp trụ của tộc Nữ Chân đã mục rữa, bợt màu. Điều khiến tôi thất kinh chính là, cái xác đàn ông ấy thế mà lại xòe ra những mười hai cánh tay, xếp thành vòng tròn phía sau lưng, hơn thế nữa, mười hai cánh tay ấy đều đang vặn vẹo múa may, trông như phật Quan Âm nghìn tay thường thấy trong miếu thờ vậy.

Tôi lập tức nhớ đến thi thể có mười hai cánh tay bị hóa sáp trong ngôi mộ dưới đáy biển, liền không khỏi kinh ngạc, lẽ nào hoàng tộc Đông Hạ không phải người? Phải chăng cái xác đàn ông mười hai cánh tay này chính là Vạn Nô vương?

Bàn Tử vừa bắn tỉa, đẩy lùi lũ quái điểu đang bổ nhào xuống, vừa chạy đến kéo tôi, gào lớn: “Cậu còn đứng ngây ra đó làm gì?”

Tôi không đáp lại câu hỏi của Bàn Tử, chỉ nói: “Anh xem… Thằng cha kia muốn làm gì?”

Chỉ thấy cái xác Quan Âm kia đang múa máy mười hai cánh tay, không thèm đếm xỉa gì đến tôi, chỉ chăm chăm nhảy xuống đài đá, đi thẳng về phía cánh cửa Thanh đồng khổng lồ.

Bàn Tử kinh ngạc nói: “Không lẽ nó muốn chui vào cánh cửa kia?”

Bất chợt, tôi nhớ đến câu cuối cùng trong long ngư mật văn của Uông Tàng Hải: Nếu mở cánh cửa khổng lồ trong lòng đất không đúng lúc, ắt sẽ bị trời phạt, nghiệp hỏa dưới địa ngục sẽ tuôn trào qua cánh cửa đó mà thiêu đốt cả bầu trời.

Lúc ấy chúng tôi đã cho rằng tai họa được nhắc đến trong lời tiên tri này là phán đoán của Uông Tàng Hải sau khi ông ta tiến vào cánh cửa khổng lồ kia và nhìn thấy tình hình bên trong ngọn núi lửa. Tuy nhiên, cũng có khả năng người thiết kế nên cánh cửa Thanh đồng này, vì để đề phòng bí mật bên trong bị phát hiện, nên đã bố trí một cạm bẫy gì đó có uy lực vô cùng khủng khiếp.

Bấy giờ, chúng tôi đang đứng ngay trước cánh cửa Thanh đồng khổng lồ, nếu như có bất kỳ cơ quan cạm bẫy nào, chúng tôi chắc chắn sẽ hứng đủ, trở thành những vật hi sinh đầu tiên. Cho nên, kệ xác lời tiên tri đó là thật hay giả, chúng tôi nhất định phải ngăn cản con bánh tông dị tật này mới được.

Tôi đuổi theo cái xác Quan Âm nghìn tay, bắn liên tục mấy phát đạn, nhưng đạn găm vào cái xác cứ như bắn vào cao su, không xuyên thủng cũng không phát nổ, cứ như muối bỏ bể, mà điên nhất là nó chẳng thèm phản ứng lại chúng tôi mới cay. Tôi quay ra gọi Bàn Tử: “Thuốc nổ!”

Bấy giờ Bàn Tử mới nhớ ra trên lưng mình còn mấy cái ngòi nổ chuẩn bị sẵn để uy hiếp đám A Ninh, bèn lao lên phía trước, nhảy phắt lên lưng cái xác Quan Âm nghìn tay, nhét mìn vào mồm cái xác như nhét móng lừa đen rồi lại nhảy phắt xuống.

Tôi nheo mắt giơ súng lia một tràng, chẳng biết viên đạn nào đã bắn trúng kíp mìn, nổ đùng đùng, từ đầu đến vai cái xác Quan Âm nghìn tay bị phá be bét. Chúng tôi bị sóng xung kích hất văng xuống mặt đất, những mảnh vụn và luồng khí áp cao quật thẳng vào mặt, lồng ngực tưng tức, hai tai ù cả đi.

Lũ quái điểu lượn lờ bên trên bị luồng sóng âm mãnh liệt kích thích, nháy mắt đã trở nên điên cuồng. Tôi vội vã đứng lên, thấy cái xác Quan Âm nghìn tay đã té nhào trên mặt đất thì không khỏi mừng rỡ, quả nhiên thuốc nổ là vô địch.

Không ngờ Bàn Tử lại tỏ ra vô cùng hoảng hốt, gọi tôi thật to. Nhưng tôi chẳng nghe ra câu gì cả, chỉ thấy cái miệng hắn cứ mấp máy liên tục, mất một lúc lâu tôi mới nghe thủng, thì ra câu đó là: “Chạy mau!! Pháo sáng sắp tắt rồi!”

Nhưng còn chưa kịp chạy, ánh sáng trên đỉnh đầu bỗng dưng vụt tắt chỉ trong vài giây đồng hồ. Bóng tối đặc quánh như sương mù nhanh chóng bao phủ khắp không gian, nguồn sáng duy nhất còn sót lại là chiếc đèn pin trong tay chúng tôi.

Trong phút chốc bốn bề rơi vào tĩnh lặng, đến cả tiếng súng của những người đang trốn vào sâu trong đáy khe kia cũng im bặt tự bao giờ, chỉ còn lại tiếng thở dốc và tiếng tim đập thình thịch như sấm rền của chúng tôi.

Tôi với Bàn Tử đứng lưng tựa lưng. Tôi vừa cởi băng vải trên tay ra, để lộ vết thương vẫn còn chảy máu đầm đìa, vừa thầm cầu khấn áu tôi có tác dụng với bọn này. Chẳng phải cái lão giáo sư kia đã nói rồi sao, máu kỳ lân có tác dụng đối với bất kì loài vật ăn xác chết nào, cơ mà tôi cũng không biết bọn quái điểu này ăn cái gì nữa. Bàn Tử giương súng, lên đạn “cạch” một tiếng rồi nhìn giời, hỏi tôi, thế giờ tính sao. Tôi đáp, ông hỏi tôi thì tôi biết hỏi ai đây.

Lời còn chưa dứt, đột nhiên một con quái điểu hạ cánh lao vút xuống, đậu ngay trước mặt chúng tôi, cách chừng mười mét. Con quái điểu này to vật vã, đứng thẳng lên còn cao hơn đầu tôi. Sau khi hạ cánh, con chim xấu xí lúc lắc đầu mấy cái rồi nhìn chúng tôi chằm chặp, tựa như đang thăm dò hai người bọn tôi vậy. Tôi loáng thoáng thấy mấy cái răng trong mồm nó sáng lòe lòe, liền giơ tay lên, trưng vết thương ra trước mặt nó. Nhưng con quái điểu kia chẳng thèm đếm xỉa đến tôi, ngược lại vẫn lạnh lùng đứng nguyên tại chỗ.

Kế đó lại có hai con quái điểu sà xuống, một đứng bên trái, một đứng sau lưng chúng tôi. Tôi huơ huơ vết thương loạn xạ trước mặt chúng, chẳng biết tụi nó có ý đồ gì. \*khổ thân bạn Tà, âm mưu rạch tay ăn vạ đã thất bại thảm hại =)))\*

Dần dà bọn quái điểu đáp xuống ngày một nhiều, con nọ nối đuôi con kia, chẳng mấy chốc xung quanh chúng tôi đã lố nhố cả đống chim chóc, có điều mấy con chim này lại chẳng cựa quậy gì, cứ đứng dàn quân đông nghìn nghịt. Tôi bắt đầu cảm thấy không ổn, mấy con chim này hình như không coi máu tôi ra cái đinh gì hết, nhưng cũng không tấn công ngay, hình như chúng có âm mưu gì đó.

## 168. Q.4 - Chương 53: Bao Vây Và Tấn Công

Editor: Earl Panda

Beta: Thanh Du

~0O0

~Vô số con quái điểu mặt người nom như tượng điêu khắc vây quanh chúng tôi, lẳng lặng hạ cánh rồi cũng đứng im tại chỗ không hề phát ra tiếng động. Tôi tự dưng nhớ đến mấy cái tượng quỷ bằng đá trong phim kinh dị nước ngoài, loại yêu quái này, ban ngày làm tượng đá, ban đêm hóa thành động vật, không lẽ nguyên mẫu chính là từ lũ chim này sao? Hơn nữa, nhìn vào ánh mắt bọn chim này thì hình như chúng cũng có trí khôn, chúng bao vây bọn tôi lại, phải chăng là vì mục đích quái quỷ nào đó?

Linh cảm của tôi chẳng mấy chốc đã ứng nghiệm. Một con quái điểu bỗng dưng bay vọt qua đầu chúng tôi, rồi thả một vật gì đó rơi bịch xuống đất ngay trước mắt cả hai, máu tươi văng tung tóe. Tôi nhìn kĩ, không ngờ đó chính là Diệp Thành, cổ hắn ta bị cắn đứt, đang ho khan khùng khục không ngừng, nhưng đồng tử đã giãn, hết cứu.

Kế tiếp lại thêm một cái xác nữa bị ném xuống. Chẳng biết là ai, xác không có đầu, toàn thân đẫm máu.

Sau khi tách khỏi chúng tôi, Trần Bì A Tứ chạy thẳng vào hoàng lăng, hiển nhiên bọn họ cũng bị lũ quái điểu này tập kích. Chắc hẳn Diệp Thành đã bị bọn chim khổng lồ này bắt được khi ở trung tâm hoàng lăng. Không có ám hiệu của chú Ba dẫn đường, những người này cứ thế rơi vào kết cục thê thảm như vậy, đến mức tôi cũng không tài nào tưởng tượng nổi.

Tôi tưởng rằng Trần Bì A Tứ cũng chẳng thể may mắn thoát khỏi số kiếp, nhưng mấy cái xác bị ném xuống sau đó đều là cấp dưới của A Ninh. Có thể thấy vừa rồi không phải ai cũng chạy thoát được hết, may mà không thấy thi thể nào là của chú Ba hay Phan Tử, tôi cũng an tâm hơn một chút.

Bàn Tử bấy giờ mới biết sợ, liền hỏi tôi: “Mấy con chim đó muốn bắt sống chúng ta làm gì vậy trời?”

Tôi đáp: “Hình như là muốn gom con mồi vào một chỗ, tôi không phải chuyên gia trong lĩnh vực này, cũng chẳng rõ nữa. Anh còn thuốc nổ không? Có khi tụi mình phải học tập tấm gương đồng chí Đổng Tồn Thụy rồi.”

Bàn Tử lắc đầu: “Đã đem nổ banh xác Vạn Nô vương cả rồi, cậu đâu có dặn phải để lại một ít dự phòng.”

Tôi nghĩ bụng, phiền phức to rồi đây, tôi tính ngược tính xuôi cũng không tính ra được Ngô Tà này lại chết như thế. Bốn phía cơ man là chim, một cái khe mà lách cũng chả có, cơ hội đào tẩu cũng không, chẳng lẽ thật sự phải chết ở đây rồi dăm ba bữa nữa biến thành mấy bãi phân chim nhoen nhoét sao?

Lòng đang nóng như lửa đốt, Bàn Tử chợt kéo tôi lùi về phía sau: “Hai mặt giáp địch thế này rất bất lợi, ở đây có cái khe đá, chúng ta trốn vào đó, mỗi người chặn một đầu, có chết cũng không thể để mấy con chim khốn kiếp này đắc lợi.”

Tôi quay đầu nhìn lại, thì ra giữa hai khối đá núi khổng lồ dưới đáy cốc có một cái khe hở đủ rộng ột người chui lọt, hai bên đều thông. Chui vào đó thì cử động hơi bất tiện, nhưng lại là nơi lý tưởng để phòng thủ.

Chết ngay tức khắc hay chống cự một hồi rồi mới chết, cái sau đương nhiên có lợi hơn. Chúng tôi lập tức tháo băng đạn trên người mấy cái xác ra, rồi lẩn nhanh như trạch vào khe đá. Không gian bên trong rất hẹp, tôi còn có thể cựa quậy chút xíu chứ Bàn Tử có vẻ rất miễn cưỡng, xem ra mấy con chim đó muốn vào cũng không nổi.

Bàn Tử từng trải qua vài bận tính mệnh như chỉ mành treo chuông, nên lúc này bình tĩnh hơn tôi rất nhiều. Hắn vừa chui vào khe hở đã mau chóng chất mấy tảng đá chặn ở cửa vào để che chắn, rồi quay ra nói với tôi: “Chúng chỉ có thể vào từng con một, cứ giết vài con là đám còn lại cũng phải chờn, chúng ta có thể cầm cự được lâu lâu một chút.”

Tôi thầm cười khổ, đạn chúng tôi chẳng còn nhiều, vả lại, cũng không có thời gian để thay, nếu dùng hết số đạn trong băng thì coi như tiêu. Chẳng qua giờ còn chưa đến lúc ngắc ngoải, cho nên vẫn còn trông chờ một tia may mắn.

Đang miên man suy nghĩ, bỗng tôi nghe thấy đám chim bên ngoài rít lên ầm ĩ.

TNhìn qua khe hở, tôi thấy con quái điểu đứng đầu đột nhiên há to miệng, lộ ra cái mồm lởm chởm răng nanh. Sau đó, từ trong khoang miệng, bỗng nôn ra một sinh vật trông giống như loài khỉ Macaca. Sinh vật này vô cùng nhanh nhẹn, thoắt cái đã nhảy xuống mặt đất, trước tiên, nó cẩn thận thăm dò xung quanh một vòng, sau đó lao vào đống xác chết bắt đầu cắn xé. Tôi nhìn kỹ, phát hiện con khỉ này không có da, toàn thân đều là máu, trông cứ như một bộ phận trên cơ thể con quái điểu kia vậy.

Kế đến, những con quái điểu khác cũng bắt đầu nôn thốc ra cái thứ sinh vật này. Vô số con “khỉ trong miệng” chồm ra từ đám chim, lao vào đống xác chết, dường như không phân chi giai cấp gì hết, cứ thế mà xâu xé, cắn nuốt. Trong khoảnh khắc, máu và thịt vụn tung tóe khắp nơi, trong lúc tranh giành thức ăn thỉnh thoảng chúng còn xảy ra tranh chấp.

Tôi với Bàn Tử mặt nhăn mày nhó, mấy lần suýt mửa ra đầy đất, cứ tưởng tượng lát nữa hai đứa cũng rơi vào kết cục này là chịu không nổi.

Đám “khỉ trong miệng” đông như kiến cỏ, chẳng mấy chốc, đống xác chết đã bị ăn sống nuốt tươi cho bằng sạch, trong không khí phảng phất mùi máu tanh nồng đến không thể chịu nổi. Bàn Tử hai mắt đỏ ngầu, biết là sau đó sẽ đến lượt hai đứa chúng tôi lên thớt, bèn làm một hớp rượu đế, nói: “Mẹ kiếp, muốn ăn thịt Bàn gia ta à, còn phải xem răng chúng mày đủ sắc không đã.”

Tôi bất giác run rẩy, bèn lấy luôn bầu rượu của hắn, tu ừng ực một lèo hết quá nửa, tức thì cổ họng nóng rẫy như có lửa thiêu. Rượu đúng là thứ tốt, đàn ông có rượu vào cảm giác khác hẳn lúc bình thường.

Lũ “khỉ trong miệng” bên ngoài vẫn còn lùng sục trong đống xương, đột nhiên, có một con phát hiện ra chúng tôi trong khe đá. Nó rít lên một tiếng chói tai quái đản, tức thì mấy con “khỉ” khác cũng hiếu kỳ bu lại, thi nhau thò đầu vào ngó bọn tôi.

Lúc này tôi mới nhìn rõ, hóa ra bọn “khỉ” này không có môi, thảo nào hàm răng lại sắc bén, dữ tợn lạ thường như vậy. Quái đản nhất là, trên cổ đám “khỉ trong miệng” này, con nào con nấy đều đeo một cái chuông đồng lục giác, có cái vẫn nguyên vẹn, có cái chỉ còn một nửa. Những cái chuông này lúc lắc theo từng hành động của lũ “khỉ”, nhưng lại không hề phát ra bất cứ tiếng động nào.

Lúc ấy tôi sợ hết hồn, còn tâm trí đâu mà đi suy xét mấy thứ đó có ý nghĩa gì. Tuy nhiên sau này nhớ lại, mấy cái chuông thanh đồng hiển nhiên có liên quan mật thiết đến toàn bộ bí ẩn, nhưng hình như chúng lại không thuộc cùng một nền văn hóa.

Lũ “khỉ trong miệng” mới đầu còn rất dè dặt, xúm lại quanh cửa vào khe đá thật lâu. Bàn Tử và tôi không ai dám thở mạnh, chỉ ghìm súng chờ chúng xông vào. Một lúc sau, có mấy con hình như không kìm được nữa, đột ngột leo ngược lên đỉnh khe đá, treo mình lơ lửng, thoắt cái đã chui vào trong khe, bổ nhào về phía Bàn Tử với vẻ thăm dò.

Bàn Tử không kịp đề phòng, đến khi đầu con khỉ kia gần như dán vào nòng súng hắn mới bóp cò. Viên đạn bay ngang, đồng thời xác con khỉ cũng bắn ra ngoài, văng vào giữa đống thi thể. Tiếp đó hắn nã súng xối xả, đường đạn quét ngang, đám khỉ kinh hoảng rú rít điên cuồng, có mấy con bị bắn áu thịt bầy nhầy.

Tức thì cả đàn khỉ đều ngó đăm đăm vào hai đứa chúng tôi, tình hình bắt đầu mất kiểm soát. Con “khỉ trong miệng” đầu đàn rít lên một tiếng xé tai, cả đàn bắt đầu thi nhau bổ nhào vào khe đá. Tôi nuốt nước miếng đánh ực một cái, biết rằng, cơn ác mộng sắp tới rồi.

Không đợi tôi cầu thần vái phật, mấy con khỉ đã lao vào trong khe nhanh như chớp, treo mình trên đỉnh khe mà ngoạc cái mồm to tướng về phía tôi. Khẩu Carbine 56 quá dài, không dùng báng súng đánh được, tôi đành nhảy lên tung cước đạp nó ra ngoài, sau lại dùng súng bắn chết một con khác bằng hai phát đạn. Máu văng tung tóe, bắn vào cả mặt tôi. Lại một con nữa điên cuồng vọt tới, tôi chẳng kịp chuẩn bị tâm lý để mà bắn từng phát đạn một, bèn cứ thế cầm súng mà rải đạn ầm ầm.

Trong suốt năm, sáu phút ấy, tôi cũng không còn biết mình đang làm gì nữa, chỉ thấy từng con khỉ dữ tợn nhảy vọt vào rồi bị tôi bắn văng ra, nơi nơi toàn là máu tươi tung tóe. Bọn khỉ cứ như phát điên phát rồ, chẳng hề sợ hãi, thỉnh thoảng còn có mấy con chen chúc nhau chui vào khe, thế là kẹt cứng lại, cuối cùng bị tôi dốc sức đá văng ra ngoài. Thế nhưng, bọn khỉ ùa vào càng ngày càng nhiều như nước triều ùn ùn mà dâng. Đạn lia qua một đường, tức thì cứa đứt đôi cơ thể, nhưng chỉ cần phần còn lại cử động được thì nó vẫn đâm đầu vào trong khe, quả là vô cùng hung hãn!

Chẳng mấy chốc mà hết đạn. Tôi vốn tưởng rằng, với số đạn này thì kiên trì cầm cự trong một tiếng đồng hồ là chuyện đơn giản, ai ngờ vào thực chiến rồi anh sẽ không thể kiểm soát nổi lượng đạn tiêu hao. Tôi còn rất nhiều băng đạn dự trữ, nhưng nếu bọn khỉ này cứ không ngừng tấn công thì chúng tôi cũng chẳng có thời gian mà thay đạn.

Khẩu M16 của Bàn Tử hết đạn đầu tiên. Hắn đã bắn giết đến đỏ hai mắt rồi, bèn chửi bậy một tiếng rồi vứt súng đi, rút thanh mã tấu tính nhảy ra ngoài oánh giáp lá cà một mẻ. Thế nhưng, địch không cho hắn cơ hội này, trong nháy mắt, năm, sáu con khỉ đã nhảy chồm lên người hắn, há mồm ra cạp. Bàn Tử đau đớn gào tướng lên, tóm lấy hai con quật chết tươi, nhưng lại bị bốn con khác bổ nhào vào mặt.

Ngay sau đó, khẩu Carbine 56 của tôi cũng hết đạn, tay bóp cò nghe “cạch cạch” “rắc rắc” vài tiếng. Cả người chợt lạnh toát, kế đến, trong chớp mắt, vài luồng ánh sáng đỏ tươi xẹt đến trước mặt tôi, tôi không kịp rút dao, bả vai và đùi trong lập tức dính chưởng. Tôi vô thức giơ cánh tay bị thương lên dọa nó, thế nhưng chẳng có chút xíu tác dụng nào cả. Trong lúc giãy dụa vật lộn, đầu tôi chỉ còn lại một suy nghĩ duy nhất: Ngô Tà tôi đây và Vương Bàn Tử, chỉ e hôm nay không thể thoát ra khỏi cái hang trong lòng núi Trường Bạch này được nữa. Cao số như chúng tôi, không ngờ cũng có ngày phải bỏ mạng.

## 169. Q.4 - Chương 54: Khoảng Cách Giữa Trời Và Đất

Editor: Biển

Beta: Thanh Du

~0O0

~Vô số con “khỉ trong miệng” lao bổ vào người tôi mà cắn xé điên cuồng. Tôi giãy dụa kịch liệt, quyết không buông xuôi cho đến hơi thở cuối cùng, nhưng thật ra trong lòng đã sớm tuyệt vọng, trong tình thế này cho dù có ông Bụt xuất hiện cũng không cứu nổi chúng tôi.

Đang lúc dựa vào địa hình mà chống đỡ, bốn bề đột nhiên chấn động, chúng tôi đều bị đẩy ngã. Bất ngờ lũ khỉ bám trên người tôi đều ngẩn tò te, trong nháy mắt cả đám đồng loạt nhảy xuống, liều mạng chạy trốn ra khỏi miệng khe.

\*Tam Thúc nuôi nhiều khỉ nhờ, đa dạng ghê luôn, khỉ lớn khỉ nhỏ khỉ biển khỉ núi, phần 2 có khỉ, phần 3 có khỉ, và bây giờ cũng khỉ :v\*

Tôi quay sang Bàn Tử thì thấy cảnh tượng bên đó cũng y như vậy, cả đám “khỉ trong miệng” rút khỏi khe hở trong chớp mắt như có ma đuổi.

Bàn Tử bị thương khắp người, cũng chẳng hiểu mô tê gì. Chúng tôi đưa mắt nhìn nhau, hắn làu bàu: “Sao thế nhỉ, mỡ đến miệng mèo mèo còn chê? Chẳng lẽ nó chê thịt ông quá ngấy?”

Lũ “khỉ trong miệng” vẫn chưa hết hỗn loạn, đám khỉ nhung nhúc bên ngoài khe hở không ngừng chui lại vào miệng mấy con chim đầu người khổng lồ. Đám quái điểu bắt đầu rục rịch di chuyển, ào ào bay lên rồi nhanh chóng mất hút, cứ như nhận được mệnh lệnh nào đó hoặc là gặp phải thiên địch đáng sợ nên mới điên cuồng trốn chạy.

Tôi đưa khẩu Carbine 56 cho Bàn Tử để hắn nạp đạn, sau đó cẩn thận nhích người ra miệng hang, không dám chui hẳn ra ngoài mà chỉ ló đầu quan sát. Vừa nhìn đã ngớ người, lũ quái điểu đầu người nối đuôi nhau bay lên trời, nhoáng một cái xung quanh đã chẳng còn mống nào. Bốn bề chìm vào tĩnh lặng, chỉ còn lại hai người chúng tôi.

Con mẹ nó, thế này cũng quái đản quá đi, tôi gọi Bàn Tử một tiếng, ra hiệu cho hắn chui ra. Chúng tôi quan sát một vòng xung quanh, hai đứa đều cảm thấy có phần chưng hửng với cái lần thoát chết trong đường tơ kẽ tóc này. Trong lòng thầm nhủ, ông trời hỡi, dù ông thật sự không nỡ nhìn con chết thì cũng phải cho con cái lý do nào đó nghe lọt tai một chút chứ.

Tôi tự hỏi: “Rốt cuộc bọn chúng sợ cái gì vậy? Loài quái vật này không lẽ cũng có thiên địch sao?”, lời còn chưa dứt, Bàn Tử đã vỗ vai tôi, nói mình vừa nhìn thấy thứ gì đó.

Tôi nhìn theo hướng đó, chỉ thấy tấm da người niêm phong trên cánh cửa Thanh đồng khổng lồ kia không biết đã rách toạc ra từ đời nào. Hai cánh cửa Thanh đồng cực lớn hơi hé ra, chính giữa xuất hiện một khe hở nhỏ xíu đen ngòm.

Tim tôi tưởng như nhảy vọt ra khỏi cổ họng, toàn thân ướt đẫm mồ hôi. Cánh cửa khổng lồ như thế lại tự mình mở ra, cơn chấn động ban nãy nhất định là hiệu ứng khi cửa mở. Là ai đã đứng trong đó, mở ra cánh cửa nặng nề này?

Theo lời tự thuật của Uông Tàng Hải, cánh cửa khổng lồ dưới lòng đất được miêu tả như thông đạo để quỷ thần lui tới giữa địa ngục và cõi tiên, bên trong ẩn chứa ác niệm ngàn đời, nói chung không phải thứ tốt đẹp gì. Hôm nay địa môn lại mở ra, chẳng lẽ quỷ thần dưới địa ngục chuẩn bị dắt chó đi dạo bên ngoài? \*đề nghị đồng chí Tà ngừng ngay công cuộc biến truyện kinh dị thành truyện hài nhóe =))))))))\*

Cảnh tượng này hoàn toàn nằm ngoài dự liệu, trong nháy mắt đầu óc tối xoay vòng cả chục lần, là yêu quái hay bánh tông? Bỏ chạy hay cứ nhìn cho kĩ rồi tính? Mà nếu chạy thì chạy đi đằng nào?

Mạch suy nghĩ của tôi lúc này lại hết sức rõ ràng, chính bản thân tôi cũng phải khâm phục sự bình tĩnh bản thân trong hoàn cảnh bị giày vò tan nát này.

Có điều sau khi cửa mở lại không có thêm bất cứ động tĩnh gì, không thấy nó mở rộng hơn, càng không thấy có thứ gì chui ra. Đứng ngẩn ra một lúc lâu, Bàn Tử hỏi tôi: “Có muốn qua đó xem thử không?”

Nhưng lỡ như vào rồi mà nó đóng lại, cánh cửa Thanh đồng bự cỡ này cho dù có cả ngàn người hợp sức cũng không cách nào đẩy ra nổi, chúng tôi chắc chắn sẽ bị nhốt trong đó đến chết, bấy giờ dù biết bí mật thì cũng có mài ra ăn được đâu?

Đây thực ra chính là lựa chọn giữa hai phương án, hoặc an toàn rời khỏi đây, hoặc mạo hiểm đi tìm câu trả lời.

Đắn đo một hồi, cuối cùng tôi vẫn không thể kiềm chế nỗi tò mò muốn khám phá cái bí mật đã giày vò mình cả năm trời, tôi nhất định phải vào đó xem rốt cuộc ma cảnh mà Uông Tàng Hải nhìn thấy năm đó trông như thế nào? Đằng sau cái bí mật kéo dài cả ngàn năm, liên lụy đến ba đời nhà tôi, là thế lực thần bí nào?

Tôi nhìn sang Bàn Tử, hắn cũng nghĩ y như tôi.

Hắn đưa khẩu Carbine 56 cho tôi, còn mình thì nhặt khẩu M16 rồi lục lấy mấy băng đạn từ đám thi thể trên mặt đất, sau đó lau máu trên mặt, ra hiệu cho tôi đi cùng.

Cánh cửa kia quá lớn, khe hở nhìn xa thì thấy nhỏ xíu, đến gần mới biết nó đủ rộng để lái cả chiếc xe tải vào. Muốn cánh cửa nặng hàng vạn tấn di chuyển một khoảng bằng chừng này, phải dùng đến một sức mạnh không thể nào đong đếm được.

Tôi cố đè nén cảm giác phấn khởi trong lòng, đi đến trước cảnh cửa khổng lồ. Mũi ngửi thấy một mùi hương lạ lùng bay ra từ bên trong khe hở, tim bỗng dưng đập loạn, nỗi căng thẳng hòa lẫn với bất an ngày càng trở nên rõ ràng, hai tay túa mồ hôi lạnh, ngay cả chân cũng muốn nhũn ra.

Bàn Tử thử chiếu đèn pin, ánh sáng vừa lọt vào bên trong cánh cửa đã hoàn toàn biến mất, chẳng thấy được gì. Uông Tàng Hải từng nói, năm đó khi người Đông Hạ đưa ông ta tới nơi này, đoạn đường đầu tiên ngay sau khi bước qua cánh cửa là một khoảng hư vô, phải dùng đến một dụng cụ chiếu sáng kỳ lạ gọi là “Chân thực chi hỏa” – mà chúng tôi đoán nó chính là nến bằng sừng tê – mới nhìn thấy cảnh tượng bên trong.

Nghĩ đến đây tôi không khỏi sửng sốt, thầm nhủ thôi hỏng rồi. Chúng tôi chẳng mang theo vật gì tương tự, dù có đi vào bên trong cũng chỉ nhìn thấy một khoảng không tăm tối, liệu có thể vượt qua không gian hư vô kia mà tiến vào ma cảnh hay không?

Bàn Tử thì không nghĩ nhiều đến vậy, thấy tôi đứng ngẩn ra lại tưởng tôi sợ hãi, bèn hỏi: “Có đi nữa không đây?”

Tôi đang định trả lời, chợt nhìn thấy trong bóng tối đằng sau khe hở giữa hai cánh cửa Thanh đồng khổng lồ lóe lên vài ánh đuốc, tựa như có thứ gì đang đi tới. Vừa định kéo Bàn Tử lại xem thì hắn đã kéo tôi trước, tôi quay đầu lại, chỉ thấy mấy kẽ đá dưới chân không biết từ bao giờ đã tản ra một làn sương màu lam nhàn nhạt, nhanh chóng vẩn lên như mây mù.

———————————————————–

Lời ngỏ: Hôm qua có người chê bản beta của phần 4 là buồn ngủ, mình có phần sốc vì xưa nay vẫn luôn tự tin với bản beta của mình, đây là lần đầu tiên nghe ý kiến trái chiều. Ý kiến cá nhân khó tránh khỏi chủ quan, người ta cũng không thể tự nhìn ra vấn đề của bản thân mình, nên mình muốn mở một cuộc thăm dò nhỏ để lấy ý kiến của tất cả mọi người về những điểm còn thiếu sót trong phần này. Phần 4 cũng sắp kết thúc, muốn rút kinh nghiệm thì không còn kịp nữa, nhưng mình có thể dùng những lời nhận xét của các bạn để chỉnh sửa lại nó cho hoàn thiện, mong các bạn góp ý nhiệt tình

~Cụ thể mình muốn hỏi về những vấn đề sau:

- Nhận xét về cách diễn đạt, cụ thể là có gây cảm giác nhàm chán hoặc không đủ nghiêm túc? Có mắc những lỗi diễn đạt như lủng củng, lặp từ, câu thiếu thành phần hoặc đọc lên nghe trúc trắc không thuận tai hay không?

- Nhận xét về cách dùng từ, có “sáng tạo” quá đà, làm bạn cảm thấy khó khăn khi đọc hiểu hoặc đơn giản là nghe không quen tai? Có từ nào giữ nguyên phiên âm tiếng Hán một cách không cần thiết hoặc thuần Việt không hợp lý?

- Ngôi xưng (cả ngôi thứ 2 dùng khi đối thoại lẫn ngôi thứ 3 dùng trong mạch suy nghĩ của Tà) đã phù hợp chưa? Nếu chưa thì bạn muốn sửa ngôi xưng của nhân vật nào và sửa như thế nào?

- Lời thoại có thể hiện đúng tính cách nhân vật theo cảm nhận của bạn không?

- Chú thích đã đầy đủ và dễ hiểu chưa? Chú thích nên đặt giữa bài hay đặt ở cuối chương? (hiện giờ mình áp dụng cả hai cách, chú thích có hình ảnh đặt cuối chương, chỉ có chữ thì đặt giữa bài)

- Những câu chen ngang của editor/beta có làm gián đoạn mạch truyện?

- Giữa các chương có sự chênh lệch lớn về văn phong do khác editor hay không?

- Nếu đã đọc trước bản tiếng Trung hoặc bản QT, bạn có phát hiện ra chỗ nào dịch chưa chính xác (do hiểu sai nghĩa của từ, hoặc do phân tích sai cấu trúc câu) không?

- Cảm tưởng chung của bạn về văn phong của phần 4, so sánh với những phần trước.

Với mỗi nhận xét, mình mong có ví dụ cụ thể cho dễ hình dung. Confess giấu tên, bạn có thể thoải mái bày tỏ suy nghĩ của mình, không việc gì phải ngần ngại ~ Hãy hãy ném đi ném đi đừng ngại ngần chi

~

## 170. Q.4 - Chương 55: Bí Ẩn Không Lời Giải

Chúng tôi lui lại vài bước, phát hiện từ những khe hở của vách đá chung quanh nhanh chóng tản ra một làn sương màu lam nhạt với tốc độ kinh người. Chẳng mấy chốc, trước mắt chúng tôi chỉ còn lại một màu xanh nhờ nhờ, bên dưới sương đã ngập đến gối và không ngừng dâng lên, ánh sáng từ đèn pin đã trở thành vô dụng.

Ngay sau đó, chúng tôi nghe tiếng tù và sừng hươu văng vẳng truyền tới từ đầu kia khe núi, âm thanh du dương không gì sánh nổi, vang vọng trong lòng khe mãi không tan. Vô số bóng đen âm u tụ lại thành một hàng dài theo tiếng tù và sừng hươu, thoắt ẩn thoắt hiện giữa màn sương nơi đáy cốc.

Tôi chẳng còn thời gian mà phản ứng, nơi đây vốn chẳng còn lại ai, người thì chết, người đã chạy trốn cả, sao bỗng dưng lại xuất hiện ngần này người? Chẳng lẽ trong này còn có nhóm nào khác nữa? Nhưng cũng không phải… chừng này người thì quá nhiều rồi…

Bàn Tử đứng bên mặt đã cắt không còn giọt máu, tựa như đã hiểu ra đây là chuyện gì, lắp bắp mãi mới thốt ra được trọn câu: “Âm binh mượn đường!”

Âm binh? Tôi chẳng hiểu mô tê gì, toan hỏi lại thì đã bị hắn bịt kín miệng, ra dấu tuyệt đối im lặng. Chúng tôi đặt đèn pin xuống, lùi lại nấp phía sau một tảng đá lớn.

Đoàn người kia khoan thai tiến về phía chúng tôi, không nhanh cũng không chậm, tôi loáng thoáng thấy bóng người đi đầu cầm một lá cờ phiên. Đội ngũ bốn người một hàng, hành quân hết sức chỉnh tề, chẳng mấy chốc đã vượt một quãng đường xa từ đầu đằng kia của khe núi tiến tới trước mặt chúng tôi. Trong tầm chiếu của đèn pin, có thể thấy rõ sương mù không ngừng dày lên.

Tôi vừa ngước nhìn đã thấy rợn gáy, chỉ thấy những người đi đầu mặc giáp trụ cũ nát từ thời Ân – Thương, tay cầm cán cờ, phía sau có người thổi tù và. Hàng trang nặng nề là thế, nhưng những người này di chuyển nhẹ nhàng như bay, không hề gây tiếng động, tốc độ cũng rất nhanh. Nhìn đến gương mặt bọn họ, tôi suýt nữa đã cắn phải lưỡi. Đó là những gương mặt biến dạng, dài gấp đôi người thường, sắc mặt nhợt nhạt không hề biểu lộ cảm xúc.

Đội quân lướt qua trước mặt như u linh, dường như không phát hiện ra chúng tôi, chui thẳng vào khe hở giữa hai cánh cửa Thanh đồng, ngàn người như một, hệt như hình nhân bằng giấy.

Tôi và Bàn Tử chẳng dám hó hé gì, trong lòng chỉ mong cho bọn họ mau mau mà biến đi. Đúng vào lúc này, bàn tay Bàn Tử đang bịt miệng tôi bất chợt run rẩy, tôi tò mò nhìn sang, không ngờ lại thấy Muộn Du Bình cũng mặc thứ giáp trụ y hệt, đi lẫn vào đoàn quân kia. Khuôn mặt bình thường của hắn ta nổi bần bật giữa những gương mặt yêu dị xung quanh, liếc một cái là nhận ra liền.

Tôi suýt nữa đã kêu lên, không lẽ Muộn Du Bình đã chết, hồn phách bị đám âm binh này dẫn đi rồi sao?

Nhưng nhìn kĩ lại mới thấy sau lưng Muộn Du Bình vẫn mang Hắc kim cổ đao, động tác đi đứng bình thường, khác hẳn với đám âm binh bên cạnh. Tôi biết, hắn ta vẫn sống.

Nhưng hắn định làm gì? Trong đầu tôi nảy ra một ý tưởng cực kì táo bạo… không lẽ hắn muốn trà trộn vào đám âm binh này?

Tên này điên rồi! Tim tôi bắt đầu tăng nhịp, nỗi sợ hãi bấy lâu lại ùa về, hơi thở dần dần trở nên gấp gáp. Tôi định chạy ra ngăn cản hắn, nhưng bị Bàn Tử giữ rịt lại không cho nhúc nhích.

Tôi thấy Muộn Du Bình cũng chú ý đến chúng tôi. Hắn ta quay đầu sang, nhìn vào tôi và Bàn Tử, bỗng dưng nở một nụ cười ý vị sâu xa, bờ môi mấp máy, nói vẻn vẹn mấy chữ: “Hẹn gặp lại.”

Rồi hắn bước vào cánh cửa Thanh đồng, hoàn toàn mất hút trong bóng đêm. Tôi chết lặng nhìn theo, đầu ong ong như muốn nổ tung.

\*Lắc lư theo nhạc Thiên chân\* Còn nhớ anh đã cười, nhìn anh tan biến trong biển vong linh. Trước cửa Thanh đồng, ánh nến đã tàn, phải chăng đây chính là chung cực?

Cả đội âm binh nhanh chóng tiến vào bên trong cửa Thanh đồng, sau đó mặt đất đột ngột rung chuyển dữ dội, hai cánh cửa đồ sộ khép thành một khối nguyên vẹn chỉ trong nháy mắt.

Tôi ngã ngồi xuống đất, cảm giác bải hoải rã rời lan ra khắp tứ chi. Thế này là sao? Muộn Du Bình, rốt cuộc hắn ta muốn làm gì? Đội quân kia thực sự là âm binh?

Bàn Tử chạy ra nhặt đèn pin, hắn cũng kinh ngạc không kém gì tôi, cứ nhìn đăm đăm vào cánh cửa khổng lồ, tinh thần có vẻ bấn loạn.

Nhưng chúng tôi cũng chẳng có thời gian mà ngẩn người. Sương mù bốn phía dần dần tan đi, chúng tôi đã tiếng quái điểu đứt quãng vang lên nơi cuối khe, càng ngày càng đến gần.

Bàn Tử phản ứng ngay lập tức, quay sang hét lên với tôi. “Đi mau! Lũ chim kia đã trở về rồi, lần này chắc chắn chúng ta sẽ không hên như hồi nãy đâu!”

Nghe tiếng gọi của Bàn Tử, tôi tựa như bị tạt một gáo nước lạnh mà hoàn hồn, lập tức xoay người chạy theo Bàn Tử về đầu đằng kia của cái khe – hướng lúc nãy đám Phan Tử đã chạy trốn.

Nền đá dưới đáy khe mấp mô như những quả đồi nhỏ, chạy rất khó khăn, chúng tôi chưa chạy được bao xa đã nghe tiếng kêu của quái điểu áp sát. Tôi thầm cầu nguyện trong lòng, lúc nãy tiêu đời thì chẳng nói làm gì, đằng này đã thoát được một lần rồi mà sau đấy lại bỏ mạng đúng chỗ này thì thật không đáng.

Miệng vết thương của chúng tôi đã từ đau biến thành tê rần. Ai đó từng nói khi hồi hộp con người ta thường quên đi cảm giác đau, nhưng hiện giờ chân tôi đã tê liệt đến độ mất cha nó cảm giác rồi, thậm chí nghiến răng chạy cũng không được nhanh. Tôi với Bàn Tử đành phải dắt díu nhau, dốc sức chạy tới không ngừng không nghỉ, bởi một khi đã ngừng chỉ e không thể chạy tiếp được nữa.

Chúng tôi cứ thế vừa lăn vừa bò vào sâu trong khe núi. Tôi nhanh chóng mất đi ý thức, không hiểu mình đang làm gì nữa.

Vượt qua tảng đá lớn cỡ một tòa núi nhỏ, trước mặt xuất hiện ba ngã rẽ là ba cửa hang cực lớn. Tôi lơ mơ chẳng rõ, biết làm sao bây giờ? Đi đường nào? Chúng tôi cứ ngỡ khe núi chỉ có một mạch thông từ đầu đến cuối, ra ngoài là gặp được Phan Tử. Giờ chúng tôi đã cạn sạch thức ăn nước uống, cứ cho cả ba ngả này đều dẫn ra ngoài, lỡ như không gặp được Phan Tử thì cũng chỉ còn đường chết.

Lại gần ba cửa hang, chúng tôi chợt trông thấy gần một miệng hang lớn có khắc một mũi tên nguệch ngoạc xấu xí, chỉ về một hướng.

Bàn Tử chửi: “Thằng Phan Tử lười thối thây, có cái mũi tên cũng đếch biết vẽ cho đẹp hả!”

Tôi không ngờ họ còn nghĩ đến chuyện đánh dấu đường cho chúng tôi, nói: “Anh còn đòi hỏi nỗi gì, có mà dùng là may lắm rồi!” Không nói thêm gì nữa, tôi cắn răng chui vào trong hang.

Cái hang này hẹp hơn nhiều so với khe núi ngoài kia, bọn quái điểu có bay cũng chật vật hơn nhiều. Đi sâu vào bên trong chúng tôi sẽ dễ dàng chống trả hơn, cho nên cảm thấy rất an tâm.

Lát sau, phía trước lấp ló ánh sáng đèn pin, tim tôi bỗng dưng thót lên một cái. Thầm nghĩ tính theo tốc độ của bọn họ thì giờ này phải đi được một đoạn đường rất xa mới đúng, sao ở đây lại có ánh đèn pin, không lẽ bọn họ đã gặp chuyện bất trắc rồi bỏ mạng chốn này?

Đi thêm vài bước, lại gặp ngay Phan Tử cùng mấy tay ngoại quốc lưng dắt đầy đạn chạy ngược trở về, xem ra họ muốn quay lại cứu chúng tôi. Thấy chúng tôi, Phan Tử mừng rỡ, rồi lại ngơ ngẩn hỏi: “Chỉ có hai người? Còn những người khác đi đâu cả rồi?

Tôi bảo anh đừng hỏi nữa, đây đã thê thảm lắm rồi, ta mau đi thôi, bọn quái điểu đang đuổi theo phía sau kìa.

Ở đây có thể nghe thấy tiếng kêu của bọn chúng nhưng tình hình bên trên lại không nhìn rõ lắm. Không có pháo sáng, muốn dùng đèn pin soi quái điểu là chuyện không tưởng.

Phan Tử ngoắc tay ra hiệu lập tức quay về, người cuối đoàn đốt một cây pháo lạnh, đi trước dẫn đường. Một người ngoại quốc thấy tôi bị thương quá thảm bèn cõng tôi lên, đoàn người nhanh chóng đi sâu vào trong hang.

Đã lâu không được ai cõng, tôi có phần không quen, nhưng ánh sáng từ cây pháo lạnh chiếu lên vô vàn bức bích họa trên vách đá đã nhanh chóng thu hút sự chú ý của tôi. Tiếc là thời gian gấp gáp, căn bản không cách nào nhìn cho kĩ càng.

Những tiếng kêu thê lương dần dần yếu đi, xem ra bọn quái điểu đã không còn đuổi theo nữa. Thực ra chúng tôi vừa gặp được Phan Tử là đã yên tâm hơn rất nhiều, biết ngay mình không chết nổi. Người anh mang tới đều là những tay thiện xạ trong đội của A Ninh, dù có phải đánh xáp lá cà cũng không đến nỗi yếu thế.

Nhắc đội của A Ninh là nhớ tới A Ninh, tôi hỏi Phan Tử có gặp cô ta hay không.

Phan Tử bảo yên tâm đi, người đẹp kia đã bị người ta đánh ngất xỉu cõng về rồi.

Chạy mãi chạy mãi, hang càng đi càng hẹp dần, cuối cùng chỉ có thể đi hàng một. Không khí bỗng dưng ấm áp lên hẳn, chúng tôi cũng đi thong thả hơn. Lúc này phía trước lại xuất hiện hai người, hình như làm nhiệm vụ gác đêm, thấy chúng tôi quay về đều hò reo ầm ĩ.

Tôi còn đang thắc mắc vì sao không khí nơi này lại ấm áp đến thế thì đã thấy gần chỗ Phan Tử đứng có vài lạch nước nóng. Tôi lập tức thả lỏng hoàn toàn, cảm giác bải hoải lan khắp người, gần như hôn mê bất tỉnh ngay tại chỗ.

## 171. Q.4 - Chương 56: Sau Khi Nghỉ Ngơi

Editor: Long Vy Hương

Beta: Thanh Du

~0O0

~Bác sĩ trong đoàn A Ninh kiểm tra vết thương cho chúng tôi, tiêm một liều kháng viêm và vắc xin phòng bệnh lây truyền qua động vật, vết thương bị rách quá to cũng được rửa sạch và khâu lại. Mông Bàn tử bị thương nặng nhất, khiến hắn chỉ có thể nằm sấp mà ăn uống.

Chúng tôi đã sắp chết đói đến nơi rồi, mặc dù thức ăn không nhiều lắm, nhưng người dẫn đường của nhóm A Ninh nói nơi này gió nhẹ, nhất định có đường ra, không cần quá lo lắng làm gì. Chúng tôi ngốn rất nhiều thức ăn chứa đường, các bộ phận trên thân thể đã dần dần lấy lại cảm giác, chỗ đau đau hơn mà chỗ ngứa cũng ngứa hơn, cực kì khó chịu.

Chú Ba vẫn còn mê man, có điều cơn sốt đã lui. Phan Tử quấn chặt ổng trong cái túi ngủ, liên tục bón nước cho ổng.

Suối nước nóng chảy róc rách không ngừng, chúng tôi đều múc nước suối lau người. Hoàn cảnh hiện tại tuy chẳng hề dễ chịu, nhưng tôi có cảm giác thân thể được lau rửa sạch sẽ xong cứ lâng lâng như tiên.

Trong lúc đó tôi mới kể mọi chuyện mình được chứng kiến cho bọn họ nghe, không hề dấu diếm. Nghe xong ai nấy đều im lặng, không bình luận gì cả. Bọn họ đều là người nước ngoài, lần này coi như được thấy mặt quỷ dị tà ác trong thế giới huyền bí cổ xưa Trung Quốc, muốn bọn họ ý kiến ý cò cũng bằng làm khó nhau.

Một chuyên gia nghiên cứu động vật trong số đó có nói, loài quái vật bao gồm khỉ sống trong miệng quái điểu này, có thể là một loại quan hệ ký sinh có từ thời viễn cổ, gần giống với con bái (\*) chuyên bám lên lưng con sói. Quái điểu có lẽ không thể tiêu hóa được thức ăn, phải nhờ “khỉ trong miệng” giúp sức, sau đó quái điểu sẽ sống bằng phân và nước tiểu của khỉ, quan hệ ký sinh này rất hay gặp ở sinh vật sống dưới biển.

(\*) Bái là một loại động vật trong truyền thuyết Trung Quốc, là họ hàng gần với Sói. Bởi vì chân trước của Bái đặc biệt ngắn, cho nên khi di chuyển phải bám lên mình con Sói. Bái không có khả năng tồn tại độc lập, một khi không có Sói trợ giúp thì nó không thể hành động. Bởi vậy mới có câu, “lang bái vi gian”.

Tôi chẳng ừ hữ gì, từ khi tiến vào Vân Đỉnh thiên cung, mọi chuyện đều diễn ra quá nhanh, chúng tôi căn bản không cách nào hiểu cho rõ ràng. Giờ tôi chỉ cảm thấy mình vừa trải qua một giấc mộng, thật sự không muốn nghĩ về những vấn đề này nữa.

Nhưng theo lệ thường, tôi vẫn giao hẹn với mấy lão chuyên gia: nếu mọi người đều sống sót trở về, sau này phát hiện ra tình tiết nào mới thì có thể chia sẻ với nhau qua Email, chỉ mong từ rày về sau quan hệ giữa chúng ta sẽ không phải là cạnh tranh hơn thua.

Chúng tôi nghỉ ngơi và hồi phục tại chỗ mất nửa ngày, Phan Tử mới dẫn theo mấy người nữa đi vào trong khe dò đường, kế đó chúng tôi lại một lần nữa khởi hành, tiến sâu vào hang núi.

Theo ý kiến của chuyên gia về hang động, căn cứ vào dòng không khí lưu chuyển thì cửa hang này hẳn là thông lên mặt đất, hơn nữa đầu bên kia nhất định phải nằm đầu nguồn gió.

Lúc ấy tôi cũng chẳng tin tưởng cho lắm, nhưng mải miết đi được gần một ngày rồi, chúng tôi chợt phát hiện bốn phía trở nên quen thuộc. Khi Bàn Từ há hốc mồm chỉ vào bức bích họa hai lớp trên vách khe bị người bóc ra, tôi không nén nổi một nụ cười.

Cửa vào của khe nứt này thì ra chính là cái miệng khe bị tảng phong thạch che khuất mà khi lên núi chúng tôi đã vào để tránh cơn bão tuyết.

Tôi thậm chí còn thấy mấy thứ vật dụng sinh hoạt mình đã bỏ lại bên trong, Phan Tử thấy thế cũng gượng cười.

Nghĩ lại thì khi mới đến đây chúng tôi đã ôm biết bao nhiêu vọng tưởng xa vời, giờ thì chẳng khác nào bại binh. Cảm giác hưng phấn và huyền bí khi cả đám nhìn thấy bức bích họa hai tầng, đoán ngược đoán xuôi về bí mật bên trong Vân Đỉnh thiên cung, giờ đã biến thành cay đắng và châm chọc, không thể xua tan đi. Hơn nữa lúc ấy chúng tôi không tài nào tưởng tượng được, chỉ cần đi sâu thêm vài cây số vào cái khe này là đã tới nơi đặt Cửu Long đài thi quan. Ai mà biết chúng tôi lại đi một vòng luẩn quẩn lớn đến thế kia chứ.

Đây hẳn là bách nhục xuyên tâm rồi, cũng không biết cái nhục này là điều bất ngờ cuối cùng mà Uông Tàng Hải để lại cho chúng tôi, hay là một sự trùng hợp hết sức ngẫu nhiên mà ngay bản thân ông ta cũng không biết.

Sau đó chúng tôi nhanh chóng chui ra khỏi khe nứt. Đây là lần đầu tiên mọi người nhìn thấy ánh mặt trời sau cả tuần dài dằng dặc nên mắt ai cũng bị chói nắng, không tài nào mở ra được.

Lương thực của chúng tôi căn bản đã cạn sạch rồi, nhưng nước thì không thiếu, tinh lực kể như dồi dào, nhịn đói lê lết một ngày chắc cũng chả chết được. Cho nên khi đã xác định được tuyến đường cần đi, A Ninh thông qua điện thoại vệ tinh, gọi bác sĩ giỏi đến tiếp ứng, nói rằng trên đường về sẽ có người tới đón chúng tôi.

Chúng tôi đi theo đoàn của bọn họ, từ từ vượt qua ranh giới tuyết, đến khi gặp được đội cứu hộ vùng núi thì đã ở bên ngoài thôn Doanh Sơn.

Tất cả những người bị thương đều được xe Jeep chở đến bệnh viện gần nhất để sơ cứu, sau đó lại thuyên chuyển đến Bệnh viện 3 thuộc đại học Cát lâm. Kiếm tra thấy chú Ba bị biến chứng sau chấn thương sọ não và nhiễm trùng vết thương, cần điều trị lâu dài. Tôi với Bàn Tử thì chỉ bị ngoại thương, vết thương chi chít đến độ tôi đã không còn hâm mộ cơ thể tráng kiện đầy những vết sẹo của Phan Tử nữa, bởi vì sắp tới tôi cũng chẳng thua kém anh là bao.

Hơn nữa, mặc dù tôi vẫn còn mù mờ đối với mục đích và động cơ của chú Ba, nhưng cuối cùng đã kéo được lão về, trong lòng cũng dâng lên cảm giác tự hào.

Chú Ba vẫn muốn ở lại bệnh việc điều trị cho đến khi bệnh tình khá lên. Tôi, Phan Tử, Bàn Tử cùng mấy người ngoại quốc ăn chơi nhảy múa ở Cát Lâm một thời gian, đại khái nửa tháng sau cũng lần lượt cáo từ.

Phan Tử trở về Trường Sa, thu thập tàn cục tiêu tốn tinh lực rất lớn, sau cũng không liên lạc nữa. Bàn Tử trở về Phan gia viên ở Bắc Kinh, nói cần nghỉ ngơi vài tháng. Mấy người ngoại quốc cũng lần lượt bay về nước, cuối cùng chỉ còn lại mình tôi, vừa chăm sóc chú Ba, vừa sắp xếp lại toàn bộ câu chuyện, cố gắng sử dụng những manh mối mình có từ trước để tìm ra chút ít liên hệ. Nhưng không có phần tin tức từ miệng chú ba, thật sự không có cách nào chắp nối cả câu chuyện lại với nhau được.

Thật ra một phần câu đố của Uông Tàng Hải đã có đáp án rõ ràng:

Thứ nhất, Vân Đỉnh Thiên Cung không phải do Uông Tàng Hải xây nên, mà ông ta chỉ tu sửa lại. (nhưng cái di chỉ khổng lồ có từ thời Ân Thương này, rốt cuộc là ai đã xây ra nó và xây với mục đích gì?)

Thứ hai, Uông Tàng Hải không tự nguyện tham gia vào công cuộc tu sửa này, mà phần lớn những công nhân người Hán tham gia xây dựng cũng đều bị người Đông Hạ bắt tới. Trong quá trình tu sửa, Tổng tư lệnh Uông Tàng Hải bắt đầu thiết kế mấy mật đạo đào thoát nối liền hai ngọn núi Tiểu Thánh và Tam Thánh, tránh ình bị Vạn Nô vương dị tộc kia chôn sống khi địa cung bị phong bế.

Thứ ba, trong quá trình cải tạo lăng tẩm, Uông Tàng Hải đã dần dần che giấu đi rất nhiều bí mật nằm dưới đáy hoàng lăng Đông Hạ, sâu trong sơn thể núi Trường Bạch. (Sau cánh cửa Thanh đồng khổng lồ đó, rốt cuộc ông ta đã nhìn thấy thứ gì?)

Thứ tư, Uông Tàng Hải đem những bí mật này ghi chép vào Long ngư mật văn, hi vọng sẽ đến một ngày nó được người đời biết đến.

Thứ năm, do Đông Hạ là một nước nhỏ nơi biên cảnh, quốc khố trống rỗng, cho nên rất nhiều kỳ trân dị bảo trong Vân Đỉnh thiên cung đều vơ vét từ những huyệt mộ khác. Trong quá trình Uông Tàng Hải dẫn quân đội Đông Hạ đi đổ đấu, cũng len lén dấu long ngư mật văn vào bên trong những cổ mộ đó, hy vọng có người phát hiện ra. Tổng cộng đã giấu hai cái, cái thứ ba ông ta đem giấu vào phần mộ của chính mình trước khi chết già.

Thứ sáu, tại sao ông ta lại xây mộ mình nơi đáy biển? Vì lo sợ con cháu người Đông Hạ sẽ hủy đi bí mật này sao?

Thứ bảy, những người đã biến mất trong mộ huyệt dưới đáy biển đều xuất hiện trong mật thất của Vân Đỉnh thiên cung. (chỉ trừ hai người đã thoát ra, những kẻ khác đều chết sạch, vậy hai người đó là ai? Bọn họ đã đi đâu? Phải chăng họ cũng giống như Muộn Du Bình, đã tiến vào cánh cửa đồ sộ kia? Rốt cuộc vì sao bọn họ lại muốn đi vào đó? Mục đích chú Ba khi đến Vân Đỉnh thiên cung là gì?)

Thứ tám, cây cổ thụ khổng lồ bằng thanh đồng, cánh cửa đồ sộ bằng thanh đồng cùng với chuông lục giác xuất hiện ở nhiều nơi khác nhau, giữa những vật làm từ thanh đồng này phải chăng có mối liên hệ nào đó? Nó đại diện ột thứ sức mạnh thần bí, rốt cuộc là gì?

Tôi cũng dần dần phát hiện, những chuyện đã xảy ra trong huyệt mộ dưới đáy biển hai mươi năm về trước mới là mấu chốt cho tất cả.

————————————————–

Lời beta: Vậy là cuối cùng phần 4 cũng đã hoàn :”>

Ban đầu buông lời hứa mỗi ngày 1 chap, mình cũng không nghĩ có thể duy trì nó suốt 2 tháng không gián đoạn ngày nào, dù thỉnh thoảng có bị lố giờ post từ dăm chục phút tiếng cho đến vài tiếng. Chủ yếu vẫn là do có editor chăm chỉ với tốc độ khủng bố cùng với động lực giả thù vô cùng mạnh mẽ thôi thúc nên mình mới kìm nén được những cơn lười thường xuyên bộc phát mà hoàn thành cho đúng tiến độ :)) Tóm lại là đã xong rồi đó, beta xin được nghỉ phép dài hạn, nhanh thì vài tháng (cho đến khi mình ra trường), chậm có thể là vĩnh biệt luôn :))

Anw, xong phần 4 vẫn chưa hết nợ, cho mình xin lỗi những bạn từng bị cho đi tàu bay giấy với lời hứa trong vài ngày sẽ post bản beta hoàn chỉnh quyển 1 để đi in nhé. Giờ xong phần 4 coi như rảnh rang rồi, mình sẽ cố hoàn thành lời hứa này, sau đó lấp cho xong cái hố Lư châu, rảnh ranh nữa thì lấp nốt Hồ sơ chuyện lạ. Vào một ngày đẹp trời nào đó khi đã rũ sạch nợ nần, rất có thể mình sẽ trở lại với một cái hố nho nhỏ xinh xinh (hố to không dám thầu đâu) thời gian thì không thể hứa trước được :”>

Còn vấn đề phần 5 bao giờ lên sóng không thuộc thẩm quyền của mình, có gì xin hãy liên hệ beta chính của phần này là Earl Panda, mình rất hạnh phúc vì đã đi trọn phần đường của mình và xin hết ở đây

## 172. Q.5 - Chương 1: Chú Ba Tỉnh Lại

Editor: Earl Panda Beta: Earl Panda . Note: Rất tiếc là mình phải thông báo, mình không có khả năng chạy theo tiến độ 1 ngày 1 chương, cho nên tốc độ về như xưa, mong các bạn không bị mừng hụt 〜(￣▽￣〜) Mình bị bệnh cầu toàn, mà một ngày thời gian rảnh của mình ít lắm 〜(￣▽￣〜) P/s: Mong là xong phần này trước khi đi quân sự =)))))))) . .\*\*\*\*\* .Sau khi kết thúc cuộc thám hiểm Vân Đỉnh thiên cung chừng hơn một tháng, tôi vẫn ở lại Cát Lâm chăm sóc cho chú Ba, để mắt đến chú không rời. Tôi sợ chú sau khi tỉnh sẽ lại chuồn đi mất không lời cáo biệt, cho nên, tôi dọn luôn đến bệnh viện mà trú ngay bên giường bệnh của ổng.

Quả nhiên, những chuyện xảy ra về sau đã chứng minh được trí tuệ tài ba nhìn xa trông rộng của tôi, thế nhưng, lúc bấy giờ người khác đều không cho là vậy.

Tình trạng của chú đã ổn định, nhưng không có dấu hiệu gì là sắp tỉnh. Nhịp thở bình thường, sắc mặt hồng hào, chỉ là mãi không có phản ứng gì. Bác sĩ nói, mọi thứ đều không có gì nghiêm trọng, chỉ có điều, vết thương của chú bị nhiễm trùng nặng, e rằng cơn sốt cao lúc ấy đã làm trung khu thần kinh bị tổn thương chỗ nào đó rồi. Bây giờ, chú có tỉnh lại được không, còn phải chờ số trời.

Tôi không còn lựa chọn nào khác ngoài chờ đợi. Trong thời gian đó, có vài người nhà đến thăm tôi đôi ba bận, nhưng tôi đều từ chối lời mời ra ngoài ăn cơm. Tôi sợ khi tôi vừa bước ra khỏi bệnh viện, lúc quay về sẽ thấy chú Ba biến mất tiêu. Mẹ tôi còn mắng tôi khờ, nhưng tôi vẫn kiên trì tin tưởng vào suy nghĩ của mình. Không nói quá lên một chút nào, cả quãng thời gian hơn một tháng trước khi chú Ba tỉnh lại, tôi hầu như không rời khỏi giường bệnh của chú một bước.

Trong quãng thời gian dài đó, tôi đã làm được không ít việc. Tất cả những manh mối về Vân Đỉnh thiên cung đều được tôi sắp xếp lại. Mấy cố vấn trong công ty của A Ninh sau khi về nước cũng lần lượt gửi cho tôi những tư liệu bọn họ có được, bao gồm hơn mười tấm ảnh về bức bích họa ẩn dụ trong phòng đặt quan tài chủ mộ ở hậu điện trong ngôi mộ dưới đáy biển, còn có toàn bộ bản dịch của đoạn văn bên trong con cá đồng, vân vân.

Tổng kết lại từ những manh mối có được này, tôi đã có thể lý giải được toàn bộ bí mật của Uông Tàng Hải, tâm trạng cũng dần dần khá lên đôi chút. Uông Tàng Hải người này có thể nói là một thiên tài xuất chúng của thời đại, bây giờ, ông ta có thể an lòng mà nhắm mắt được rồi, bởi vì bí mật mà ông ta đã trăm phương ngàn kế truyền lại cho đến ngày nay giờ đã có người tiếp nhận được. Tuy rằng, ở thời đại của tôi, tôi vẫn không thể nào giải thích được cảnh tượng mà ông ta đã chứng kiến lúc ấy, thế nhưng, nếu bí mật này đã có thể truyền được đến đời sau thì chắc chắn một ngày nào đó, nó sẽ có câu trả lời.

Ngoài ra, còn một điều làm tôi cứ lo nghĩ mãi không thôi, đó chính là mục đích của Muộn Du Bình và chú Ba. Theo suy đoán của tôi, hai mươi năm trước, khi mấy người đó lặn xuống ngôi mộ dưới đáy biển, hình như bọn họ đã đều đi tìm cánh cửa khổng lồ giống cái ở dưới đáy Vân Đỉnh thiên cung kia, và cũng đều muốn đi vào trong đó. Tôi tận mắt nhìn thấy, Muộn Du Bình đã dùng một cách thức khiến người ta líu cả lưỡi để đi vào, mà trong đống thi thể của bọn Lý Tứ ở phòng chứa kho báu kia bị thiếu mất hai người (không biết là thiếu những ai), hai kẻ đó cũng có thể là đã đi vào rồi.

Vì sao bọn họ muốn vào đó? Và đi vào để làm gì?

Tất cả những bí ẩn đều tập trung vào chuyện đã xảy ra hai mươi năm trước trong ngôi mộ dưới đáy biển, có lẽ Uông Tàng Hải vẫn còn để lại một vật gì đó hoặc là thông tin gì đó trong ngôi mộ của mình. Thứ này chính là nguyên nhân cũng như là nhân tố quyết định khiến tất cả bọn họ đều nảy sinh ra cái ý định “nhất quyết phải đến Vân Đỉnh thiên cung” trong đầu. Đáng tiếc, tôi phải đợi khi nào chú Ba tỉnh lại mới có thể giải đáp được câu hỏi này.

Ngoài ra, tôi còn giúp Bàn Tử bán đấu giá sáu món kim khí mà hắn đã mang theo ra ngoài lần trước. Lần bán này thu về cho hắn một khoản tiền lời lớn nhất bọn, mấy món kim khí này có giá trị rất cao, trong đó có một cái ly vàng chân cao khảm mã não theo phong cách Tây Vực bán được đến bốn trăm ngàn Đô la. Bàn Tử cũng là loại ăn ở có nghĩa khí, đem số tiền đó chia cho tôi một ít, coi như là tiền hoa hồng. Tôi thề độc với hắn, vụ tiền trang bị cho lần gắp Lạt Ma sau, tuyệt đối không có lần sau nữa.

Từng ngày từng ngày trôi qua, tôi bắt đầu cảm thấy có chút chán nản. Suốt quãng thời gian dài chờ đợi, lòng kiên trì cũng dần dần bị bào mòn mất. Mấy tháng đầu thì tôi còn rất nhiều việc phải thu xếp và xử lý, nhưng về sau, tôi chỉ toàn ngồi nhìn tấm ảnh chụp đen trắng kia trên máy tính của chú Ba. Tôi vẫn thường nghĩ, cái tên Muộn Du Bình đáng chém ngàn đao kia, không biết giờ này hắn ta đang làm cái gì nhỉ?

Ngay khi tôi còn tưởng phải tiếp tục cái lối sống như này lâu hơn nữa, thì sự tình bỗng nhiên xuất hiện một bước ngoặt không thể tưởng tượng nổi. Giờ nghĩ lại tình cảnh lúc đó đúng là như phim truyền hình dài tập.

Một ngày đẹp trời, bác sĩ chữa trị chính cho chú Ba đột nhiên đến tìm tôi, nói có chuyện quan trọng muốn bàn.

Bệnh tình của chú Ba đã vô cùng ổn định, đã lâu rồi bác sĩ cũng không đến kiểm tra gì nhiều, tôi có hơi bất ngờ, tự nhủ lẽ nào chú Ba chỉ có mỗi việc nằm bất động mà bệnh tình cũng chuyển biến được sao?

Vì vậy, tôi lo lắng bất an đi theo ông ta đến văn phòng, không ngờ, vừa tới đó thì thấy một tên tay chân của chú Ba đang ở đó. Tôi hỏi gã tìm tôi có việc gì, gã liền ấp a ấp úng, nói mãi không thành câu, bối rối gãi đầu đến nửa ngày trời, mặt mũi tắc nghẹn đến đỏ bừng.

Người này tôi tương đối quen mặt. Gã là một trợ thủ khá đắc lực của chú Ba, bình thường khi đi buôn, tôi chưa bao giờ thấy vẻ mặt này của gã. Tôi vừa nhìn thấy, lập tức trong lòng có cảm giác không ổn, bụng bảo dạ thôi xong rồi, đã trúng kế!

Tôi vội vội vàng vàng chạy về phòng bệnh, không khỏi nghiến răng nghiến lợi, quả nhiên là chú Ba đã biến mất tiêu.

Trên giường chăn gối lộn xộn, tôi liền tìm khắp xung quanh: dưới giường không có, trong tủ không có. Khỏi phải nói, rõ ràng thừa dịp khi tôi vừa đến văn phòng của bác sĩ, lão chết tiệt này liền chuồn con mẹ nó luôn!

Tôi ngây người trong một chốc, tự hỏi ổng tỉnh từ bao giờ, liên lạc với bên ngoài từ bao giờ, tại sao tôi không phát hiện ra được tí gì cả.

Kế tiếp là cơn giận dữ ập đến trong chớp nhoáng. Tôi quả thực không thể hình dung lại được cơn phẫn nộ lúc ấy của tôi đến mức nào, nhìn cái giường bệnh trống trơn, lại nhớ đến mấy tháng chán ngắt bám dính bên giường bệnh không dám rời nửa bước, mong đợi chú tỉnh lại, kỳ vọng được giải đáp tất cả mọi chuyện, nhất thời tất cả dồn nén lại thành một cục gì đó chặn ứ ngay trong lồng ngực, một cảm giác thất vọng mãnh liệt nhấn chìm lấy toàn thân tôi!

Tôi lấy hết sức đấm một cú thật mạnh lên giường bệnh, phát ra tiếng động rất lớn.

Tôi nghĩ mãi không ra, rốt cuộc vì sao chú lại tránh né tôi, rốt cuộc là vì sao? Sự việc đã đến mức này, rốt cuộc ổng còn cái gì không thể nói được nữa, chả nhẽ, cái bí mật trong lòng ổng kia thực sự quan trọng đến vậy sao?

Thế nhưng, ngay khi tôi đang ảo não không thôi, chỉ muốn đứng dậy đi đập cho bác sĩ một trận, lại vừa muốn đâm đầu vô đậu hũ chết quách đi cho rồi, thì đột nhiên tôi nghe thấy ngoài cửa có tiếng ai đó giãy dụa vật lộn. Nhìn lại thì thấy, chú Ba tôi mặt mũi xám ngoét đang bị người ta xách cổ, áp tải vào phòng bệnh, còn người đang xách cổ chú thì không phải ai xa lạ, chính là chú Hai nhà tôi.

Té ra, khi ổng len lén chuồn ra ngoài, đúng lúc đang chạy trên hành lang thì đụng phải chú Hai. Chú Hai thấy thế tự nhiên là biết ổng đang trốn tôi, thế là cuối cùng, ổng không thể làm gì khác ngoài ỉu xìu xìu mà quay về.

Tôi bất động thanh sắc, cũng chưa vạch mặt chú Ba vội. Ba người ngồi lại nói chuyện phiếm một hồi, tôi nhân cơ hội ấy nhắc đến chuyện đã xảy ra sau khi chú hôn mê, đồng thời kể lại tất cả những suy đoán của tôi cho chú nghe. Thế nhưng, chú lại không có thái độ gì, chỉ duy nhất khi nghe đến việc Muộn Du Bình đã đi vào trong cánh cửa, sắc mặt có hơi chút biến đổi.

Một lúc sau, chú Hai đi về. Trước khi đi, chú còn nhắc tôi trông chừng cái lão con nít này cho tốt. Chú Hai vừa đi, tôi lập tức trở mặt chất vấn, hỏi ổng rốt cuộc đã tỉnh từ lúc nào, giả bộ hôn mê lòe tôi được bao lâu rồi?

Chú Ba vô cùng lúng túng, nhưng vì bị tôi bắt vở mất rồi, nên cũng chẳng còn cách nào khác, bèn nói, thật ra chú cũng chỉ vừa mới tỉnh lại, chẳng là nãy tính ra ngoài kiếm WC giải quyết tâm sự tí thôi.

Tôi không thèm tính toán chuyện này với ổng, vì nói không chừng có khi ổng cũng nói thực. Tôi không tin trên đời lại có người có thể giả bộ hôn mê suốt cả tháng giời, ai mà chịu nổi cơ chứ. Nhưng khi tôi lại hỏi chú về chuyện khác, ổng liền đã trót thì chơi đến trét luôn, nhất định không nói, rồi lại còn bảo cái khỉ biển gì mà chuyện đó chẳng liên quan đến tôi.

Tôi đứng phắt dậy chửi một tràng, tôi nói, ông cái lão già chết tiệt này, có biết chỉ vì chuyện của ông mà tôi đã phải gánh không ít khổ sở, rồi lại còn cả Đại Khuê, cả Phan Tử, bọn họ theo ông vào sinh ra tử, ông có tôn trọng bọn họ một tí gì không vậy, ít nhất thì cũng phải cho bọn họ biết bọn họ đang mạo hiểm tính mạng cho ông, rốt cục là bởi nguyên do gì chứ!

Lời nói xong, ngữ khí vô cùng gay gắt. Tôi thực sự tức giận, đặc biệt khi nhớ tới cảnh Phan Tử đối với lão già này tình thâm ý trọng, tôi nghẹn uất không nên lời.

Bấy giờ chú Ba mới trầm mặc một lúc, rồi cười khổ vài tiếng, thở dài, lắc đầu nói: “Việc này không liên quan gì tới mày, nói ra, không chừng có phiền phức hơn nữa. Chú không nói cũng là vì muốn tốt ày thôi, cần gì phải gắt như thế?”

Tôi lắc đầu, dù có phiền phức gì thì cũng là do tôi tự chuốc lấy, tôi nhất định phải biết chân tướng sự việc, bằng không, tuyệt đối không bỏ qua.

Tôi nói rất kiên quyết, hơn nữa, còn nhìn thẳng vào chú Ba mà nói, chính là muốn cho chú biết, giờ này kiểu gì ổng cũng không trốn được tôi đâu, đừng có mà mơ tưởng hão huyền.

Đây cũng là thành quả mà tôi học được trong mấy ngày nay, tôi đã lo là thế nào cũng sẽ có tình huống này, cho nên tôi đã xem qua rất nhiều tài liệu tâm lý học, xem xem làm thế nào để hóa giải được phòng tuyến bảo vệ bí mật của người khác.

Chú Ba suy nghĩ một lúc, rồi thở dài một hơi, dường như cuối cùng cũng quyết định được. Chú xoa xoa đôi mắt, nói: “Ai da, không ngờ không ngờ, người ta bảo con cái là chủ nợ từ kiếp trước, ta cứ tưởng rằng không đẻ đứa nào hết là xong, nào ngờ cái thằng nhóc nhà mày lại thay thế mà ngồi lên đầu ta, xem ra hôm nay, bất kể thế nào mày cũng nhất quyết phải biết sự thật, đúng không?”

Tôi cả giận, nói: “Ông còn có mặt mũi mà nói lời này à? Chả biết ai giả nợ cho ai đâu, không rõ kẻ nào suýt nữa bị chôn sống dưới đáy biển ấy nhỉ? Kẻ nào suýt nữa bị Hầu tử nuốt sống ấy nhỉ? Kẻ nào…”

Chú Ba giơ tay đầu hàng, nói: “Được rồi được rồi, bây nếu đã vầy, chú cũng ngoại lệ nói ày hay, nhưng mà, mày phải thề một câu, nghe xong không được kể cho bất cứ ai.”

Cái loại thề thốt gì đó tôi đem làm cơm ăn hết, sao có thể thành thật được, cho nên bèn thề độc, nếu trái lời cả nhà chết sạch.

Chú Ba kinh ngạc khi thấy tôi thề độc một câu quá cay nghiệt, mãi hồi lâu mới lắc đầu cười, nói: “Chú cảnh báo trước, việc này không phải ai nghe cũng tin nổi, chú nói xong, nếu mày không tin thì chú cũng chịu thua.”

Tôi nôn nóng đến mức ho khụ một cái, nói: “Tôi bây giờ còn có cái gì mà không tin nổi nữa đây, thôi chú cứ nói đi xem nào.”

Chú Ba thở dài một hơi, sờ soạng nửa ngày mới móc ra được nửa điếu thuốc, chẳng biết chôm chỉa từ lúc nào. Chú nhìn ngó ra ngoài cửa, thấy không có y tá ở đó, mới có vẻ tiếc nuối mà châm lửa, đứng lên hút một hơi, rồi nói: “Đó chuyện từ rất lâu trước đây. Tính ra, khởi nguồn của tất cả mọi sự đều là từ những gì được ghi chép trong quyển bút ký của ông nội mày, bắt đầu vào một buổi đêm, từ năm mươi năm về trước. Nếu như mày muốn biết hết thảy mọi chuyện, chú đây sẽ bắt đầu kể từ câu chuyện này.”

## 173. Q.5 - Chương 2: Chuyện Cũ Chẳng Dám Nhớ Lại

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo Beta: Earl Panda . .\*\*\*\*\* Chú Ba rốt cuộc cũng tỉnh lại, tôi nôn nóng chẳng đợi được, gặng ép ổng nói ra toàn bộ sự việc, trong lòng ngây thơ cho rằng mình càng ngày càng tới gần chân tướng rồi. Thế nhưng, không ngờ lời tự thuật của chú Ba lại phải bắt đầu kể từ câu chuyện của năm mươi năm trước, câu chuyện được ghi chép lại trong cuốn bút ký của ông tôi.

Hiện giờ, tôi không mang theo bên mình cuốn bút ký của ông, nhưng nội dung bên trong tôi vẫn nhớ cực kỳ rõ ràng. Chuyện đã xảy ra vào cái đêm của năm mươi năm trước ấy, quỷ quái dị thường, nhưng đến đoạn cuối, ông tôi lại không ghi những chuyện đã xảy ra sau khi ông trúng độc mà ngất đi, bởi vậy, chúng tôi cũng chẳng biết tí gì. Giờ nhớ lại những câu chữ trong cuốn bút ký, tôi vẫn thấy trong lòng dấy lên một cảm giác hoang mang khó hiểu.

Tuy nhiên, vừa nghe chú Ba nói vậy, tôi bỗng cảm thấy không tin cho lắm, bởi vì ông tôi vốn luôn luôn giữ chuyện này kín như bưng. Trước lúc qua đời, mặc kệ mấy đứa con cháu chúng tôi có vặn hỏi đến thế nào, ông vẫn không hề hé răng nửa lời. Quan hệ giữa chú Ba với ông từ lâu đã không tốt, tôi tin là ông lại càng chẳng nói cho chú nghe đâu.

Vì vậy, chú vừa nói xong tôi liền đốp lại luôn: “Mẹ kiếp chú đừng có hòng bịp tôi. Năm mươi năm trước ông nội còn đang mặc quần thủng đít, mồm ông ngậm chặt như thế, làm thế nào mà chú biết được? Chú đừng hòng chém đại ra mấy câu chuyện có vẻ nguy hiểm ra lừa tôi nữa, tôi tuyệt đối sẽ không mắc lỡm đâu.”

Chú Ba nghe xong, phật ý đáp lại: “Không kể ày thì mày cứ quýnh lên, mà nói ra thì mày lại không tin, làm sao mà chú lại không thể biết được? Mày không tin thì thôi, chú đỡ phải kể, chú còn đang không muốn nói đây này.”

Tôi nhác thấy ổng kiểu này hẳn là muốn được thể nuốt lời, lập tức nói: “Thôi thôi, cháu tin rồi. Cháu chỉ kêu ca có một tí thôi mà, chú mau nói tiếp đi.”

Chú Ba ném toẹt một cú nguýt vào mặt tôi, ngẫm nghĩ chán rồi mới nói tiếp.

Tôi nghe một hồi thì thấy mình đúng là đã hiểu lầm chú. Thế nhưng, sự việc lại phát triển thành như thế, tôi thật sự không thể ngờ được. (Chuyện chú Ba kể tương đối phức tạp, nếu viết lại toàn bộ, e rằng phải mất cả một quyển sách, cho nên ở đây tôi chỉ lựa chọn lược lại vài phần tương đối quan trọng ở trong đó.)

Nguyên nhân xảy ra chính là từ quyển bút ký kia, song quá trình xảy ra lại rất phức tạp.

Trước khi truyền đến tay tôi, quyển bút ký vẫn nằm lẫn lộn trong rương đồ lặt vặt trên gác xép căn nhà cũ ở quê. Mãi đến khi tôi biết đọc biết viết, một lần, trong lúc lục lọi đống đồ cũ thì vô tình nhìn thấy, nó mới lọt vào tay tôi, mà trước đó cả ba tôi lẫn chú Ba hồi còn trẻ cũng đều đã từng đọc cuốn bút ký này rồi.

Lần đầu tiên chú Ba nhìn thấy quyển bút ký này là lúc nào, chính chú cũng chẳng còn nhớ rõ, chỉ biết rằng, khi đó chú đã ra ngoài làm ăn được một thời gian, ít nhiều cũng có chút kiến thức, những truyền thuyết hiếm lạ cổ quái cũng đã được nghe không ít khi tiếp xúc với lớp đàn anh cha chú. Chú biết có một câu nói vẫn lưu truyền trong kho mánh lới của đám thổ phu tử ở Trường Sa: “Đất ngậm máu, thây mang vàng”, cho nên, vừa thấy cuốn bút ký, lại nghĩ đến việc trước giờ mình chưa từng mò được thứ gì đặc biệt để thể hiện bản lĩnh, chú liền lập tức bị thứ được ghi chép trong quyển bút ký này hấp dẫn.

Lúc đó chú đang tuổi thanh xuân phơi phới, tính tình quá khích lại dễ bị kích động, sau nhiều lần đọc những ghi chép trong quyển bút ký thì, như một lẽ đương nhiên, chú nảy ra ý định quay trở về Phiêu Tử Lĩnh một chuyến xem thử.

Đương nhiên, chú không phải muốn đến tìm hiểu xem ông nội năm đó đã gặp phải chuyện gì, chỉ đơn giản là muốn cầu tài mà thôi. Cổ mộ có mọc chân ra mà chạy được đâu, cho dù có thêm bao nhiêu năm đi nữa, chắc hẳn nó vẫn còn ở nguyên chỗ đó. Hơn nữa, hồi mới Giải phóng, chốn thâm sơn cùng cốc này còn có thổ phỉ hoành hành, chả có mấy ai vào đấy làm gì. Chú tin trong cổ mộ ắt hẳn phải có thứ đồ gì ngon ngon còn sót lại.

Cách nghĩ này so với thời nay thì có thể cảm thấy khó hiểu, chứ suy theo năng lực và kiến thức của chú Ba tại thời điểm đó, thì cũng là chuyện tương đối bình thường. Theo lời chú nói thì đám người đồng trang lứa thời bấy giờ ai ai cũng đều như thế cả, vừa mới chân ướt chân ráo vào nghề, cái ham muốn mò được đồ tốt để vang danh thiên hạ nó mãnh liệt vô cùng.

Tuy nhiên, Phiêu Tử Lĩnh chỉ là một cái tên lóng để gọi vùng đất kia hồi ông tôi còn bé mà thôi. Kiểu tên gọi này có thể dùng để chỉ một gò đất nhỏ, cũng có thể để chỉ cả một quả núi, hoặc thậm chí nguyên một khu rừng rậm nguyên sinh ở cái chỗ nào không biết luôn, cho nên chỉ dựa vào một cái địa danh như vậy để đi tìm ngôi mộ cổ kia, thì chả thực tế chút nào.

Vậy thì, phải làm thế nào để có thể định vị được chính xác vị trí của nơi đó đây? Chú Ba bỏ thời gian ra suy nghĩ rất lâu nhưng vẫn chẳng lần ra được tý gì, cho đến tận lúc trước khi đi Tây Sa một năm, rốt cuộc mới có được chút manh mối.

Năm ấy, chú về quê cũ của ông nội ở Trường Sa. Quê nhà trên miền núi, chú đi đường đèo suốt bốn ngày mới tới được cái thôn làng hẻo lánh ở tít trong vùng khỉ ho cò gáy kia, ở lại dăm bữa nghe ngóng tin tức về vị trí của Phiêu Tử Lĩnh từ miệng dân bản xứ. Mặc dù chuyến đi ấy không gặt hái được tin tức trực tiếp về vị trí, nhưng lại thu hoạch được rất nhiều thông tin về tình hình đất đai ở nơi đó.

Sau khi trở về, chú nghiên cứu lại lần nữa những ghi chép trong bút ký, sự việc liền sáng tỏ. Dựa vào nội dung cụ thể trong cuốn bút ký, cùng với việc nhớ lại những mẩu chuyện mà chú hồi bé đã nghe lỏm được từ ông nội, lại cộng thêm một số thông tin dò la được từ trong thôn làng kia, chú đã bắt đầu lờ mờ đoán ra, ngôi mộ cổ này có lẽ nằm ở gần Trại Quỷ trên núi Mãng Sơn.

Trong quyển bút ký có đề cập đến một chuyện, đó là khi cụ cố và ông nội tôi trong lúc vội vã băng qua khu rừng rậm, bọn họ đều bị một loại rắn có tên là “Thiết đầu xà” cắn phải. Loại rắn này thường cuộn mình dưới những bụi cỏ, rất khó phát hiện. Thời bấy giờ, phạm vi chúng tác quái rất rộng, về sau phong trào vận động diệt rắn phát triển, một lần ra quân đã đánh cho loại rắn này suýt nữa tuyệt chủng luôn. Dĩ nhiên đó là chuyện về sau.

Đám thổ phu tử thời đó đều là tự sinh tự diệt hết, bị rắn độc cắn phải rồi, thường thường chỉ hút nọc độc ra, đắp một ít thuốc lá, nhai mấy miếng thuốc quê, chứ làm gì có cách nào chạy chữa tử tế đâu. Xử lý xong xuôi, nếu vài canh giờ sau mà người bị rắn cắn không có phản ứng trúng độc thì tức là bình yên vô sự; còn nếu ngược lại, thì nói chung là vô phương cứu vãn rồi, chỉ có nước chấp nhận số phận thôi.

Lúc ấy, con rắn cắn phải hai người là loại rắn nhỏ, miệng vết thương không sâu nên ông cũng chẳng để ý, sau khi xử lý đơn giản cũng không có cảm giác gì khác thường, vì vậy không nói hai lời liền ngậm miệng chạy tiếp. Chẳng ngờ, chạy được hai dặm đường, ông tôi đột nhiên ngã sấp xuống, bất tỉnh nhân sự.

Bọn họ dừng lại quan sát kỹ, chỉ thấy ông tôi da dẻ xanh mét, lên cơ co giật, rõ ràng là nọc rắn đã phát tác. Sau đó cụ cố tôi phải chạy gấp suốt hai dặm đường đèo, tìm đến chỗ người dân tộc miền núi, mới dùng lá thuốc cứu về được một mạng cho ông.

Mấy người nhà ông tôi vì thế phải ở lại nơi đó nghỉ ngơi hai ngày. Mà căn cứ vào cái thác nước ngày ấy ông tôi miêu tả, có thể khẳng định chỗ bọn họ nghỉ lại chính là là Trại Quỷ.

Đến tận ngày thứ tư sau vụ rắn cắn, bọn họ mới đến được cái nơi gọi là Phiêu Tử Lĩnh kia. Nơi đó là một thung lũng bằng phẳng trong khe núi, bốn bề núi dựng, cây cỏ um tùm rậm rạp phát triển đột biến, đặc biệt là có rất nhiều những thân dây leo nghìn tuổi già nua. Trong thung duy chỉ có một vùng trũng hình lòng chảo tối mịt là không có bất cứ loại thực vật nào, để tơ hơ ra một khoảnh đất trơ trọi màu đỏ gắt như máu. Ngôi cổ mộ kia nằm ngay phía dưới thung lũng này.

Mỉa mai một điều là giống rắn từng cắn ông nội tôi kia giờ đây đã trở thành loài động vật có nguy cơ tuyệt chủng. Một con rắn trưởng thành có giá hơn trăm vạn, vượt xa cả giá của một món minh khí bình thường.

Cứ thế, hy vọng tìm được Phiêu Tử Lĩnh liền tăng lên rất nhiều, dù rằng rừng rậm nguyên sinh trong núi Mãng Sơn tại thời điểm đó có diện tích bát ngát mênh mông, khác xa so với khu rừng vùng Trại Quỷ với thác nước ở trung tâm của hiện tại. Nhưng theo suy đoán thì đặc điểm địa hình vẫn còn nhiều điểm tương đồng, cho nên cũng không quá khó để tìm kiếm.

Chú Ba thu xếp hành trang, lại lên đường lần thứ hai. Chú đã quen với việc đi sớm về khuya một mình, bởi chú tuổi đời còn quá trẻ, đám lão luyện không muốn chú nhập bọn đi chung, còn những kẻ đồng trang lứa luận về bản lĩnh lại chẳng có ai bì được với chú.

Tuy nhiên, cho tới khi chú trải qua trăm đắng nghìn cay, băng qua rừng rậm Mãng Sơn ngày ấy gần như chẳng có bóng người, thì đập thẳng vào mắt là cảnh tượng mà có nằm mơ chú cũng không hề nghĩ tới…

## 174. Q.5 - Chương 3: Who Are You?

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo Beta: Earl Panda . .\*\*\*\*\* Dựa theo chỉ dẫn của dân bản xứ, chú Ba đi men theo con đường không tên do người thời trước mở ra trong rặng núi, đại khái đi mất chừng bốn ngày trời. Khoảng một phần ba con đường là được mở trên lưng chừng vách đá, theo chú đoán thì chắc cũng phải bị bỏ hoang mấy trăm năm rồi. Có lẽ nó vốn là đường hành quân ven núi, mà giờ đây rêu xanh phủ kín, cỏ cây um tùm, càng vào sâu bên trong việc tu tạo lại càng cẩu thả.

Con đường nhỏ chạy thẳng vào đầm lầy ở sâu trong khu rừng rậm rạp. Đoạn đường bên ngoài dân miền núi còn thường xuyên qua lại, chứ khi đã đi qua khu Trại Quỷ thì càng vào trong càng chẳng có dấu chân người, đường đi lối lại sụt lên sụt xuống, dây leo thì mặc sức quấn kín mít, đến mức gần như là không thể tiến lên trước được.

Chú Ba phát huy tính ương ngạnh của mình, vật vã những mấy lần mới đi qua nổi con đường cổ đó. Tới được một nơi khác trên vách núi, chú từ trên cao phóng mắt nhìn xuống, đã thấy thung lũng được ghi trong cuốn bút ký đang ở ngay dưới chân mình. Trải qua hai mươi năm dầm mưa dãi nắng, vết tích của những người nhà ông tôi để lại năm xưa đã sớm biến mất dưới những tán cây tươi tốt sum xuê. Thế nhưng cái đồi đất màu đỏ trơ trụi trống hoác đang phơi ra giữa thung lũng kia lại vô cùng nổi bật, cực kỳ bắt mắt, như nói với chú rằng nơi đây chính là Phiêu Tử Lĩnh trong truyền thuyết kia.

Đồng thời, chú còn nhìn thấy ở gần đồi đất đỏ gắt kia, thấp thoáng dưới những tán cây, dường như có một thứ gì quái lạ đang đứng lù lù. Bởi vì màu sắc của nó gần giống với màu cây, nên từ độ cao nơi chú đứng mà nhìn thì không thể nhận ra được nó là cái gì.

Chú mơ hồ cảm thấy có điều gì không ổn. Nơi đây là thung lũng trong núi ít người lai vãng, dù có là dấu vết của công trình xây dựng hay cuộc sống sinh hoạt của con người thì cũng không thể nào xuất hiện ở chỗ này mới đúng. Vì vậy, chú bèn leo cao lên trên thêm vài bước, móc chiếc kính viễn vọng hàng lậu của Nga ra quan sát.

Vừa nhìn một cái chú liền chết sững. Cạnh đồi đất, dưới những tán cây, có mấy chiếc lều bạt quân dụng được dựng rải rác. Bạt phủ lều là loại vải rằn ri dùng để ngụy trang, cho nên đừng từ xa nhìn lại rất khó để phát hiện ra. Nếu không phải trong lúc giám định địa chất chú Ba rất nhạy cảm với những chênh lệch màu sắc vô cùng nhỏ này, thì khi nãy có lẽ đã để lọt lưới.

Bấy giờ, ruột gan chú Ba sôi lên sùng sục, thầm nghĩ cái chỗ quái quỷ này sao lại có người được cơ chứ? Mà lại còn dựng cả lều bạt, chắc không phải thợ săn đâu. Thợ săn sẽ không chui vào tận sâu tít thế này, cũng sẽ không được trang bị tốt đến vậy.

Chú còn đang buồn bực thì đột nhiên một trong số mấy chiếc lều vải chợt rung rung, từ trong đó có một người đi ra ngoài. Chú Ba nâng kính viễn vọng dõi theo, nhìn xong liền càng thấy bực bội.

Thì ra kẻ vừa xuất hiện kia là một tên lông tóc trắng lóa, vóc người to cao, người sặc mùi tiền, đích thị là một thằng giặc Tây.

Chú Ba lúc bấy giờ còn chưa biết đến sự khác biệt của người châu Âu giữa các vùng miền, thời bấy giờ chưa mở cửa cải cách, người phương Tây đến Trung Quốc cũng không nhiều, chủ yếu là đám dân Mỹ mê mạo hiểm. Vì thế, chú chả cần suy nghĩ đã chắc mẩm luôn rằng thằng Tây kia chính là người Mỹ.

Chú bèn suy nghĩ một lúc. Có người đặt chân đến đây đã là có vấn đề, mà bây giờ, chẳng những có người đến mà người đó lại còn là mấy thằng giặc Tây. Bọn chúng thì tới chỗ này để làm gì? Lẽ nào là lũ Đế quốc Mỹ xâm nhập phá hoại? Hay là… cũng vì ngôi mộ cổ dưới lòng Phiêu Tử Lĩnh mà tìm đến đây?

Chuyện mấy thằng Tây hám đồ cổ ai cũng thừa biết, nhưng bọn chúng nào có máu chiến đến mức phải đích thân đi đào. Bọn chúng cũng không biết đến cuốn bút ký của ông bô nhà mình, làm sao biết được dưới lòng đất chỗ này có mồ mả cơ chứ?

Đúng là quan hệ dây mơ rễ má đại bác bắn chẳng tới, chú Ba không tài nào đoán ra nổi, cảm thấy quái lạ vô cùng.

Chú ôm một bụng đầy nghi ngờ, đặt đống trang bị cá nhân xuống, rồi nhẹ nhàng luồn bên dưới khu rừng rậm lẻn vào đến tận gần chiếc lều bạt, phát hiện ra mấy thằng giặc Tây này đóng quân ở ngay sát mép đồi đất đỏ luôn. Có khoảng bốn chiếc lều bạt thôi, chú đoán nhân số chắc cũng không nhiều lắm. Gần đó còn có mấy gã người Trung Quốc, trông có vẻ như là dân địa phương làm bốc vác, đang ngồi hút thuốc nghỉ ngơi. Đồng thời, chú còn nhìn thấy trên gò đất bên cạnh có đào một cái hố to, miệng hố được che lại bằng một cái khung tre, phủ bạt chống thấm màu xanh lá. Bởi vì những thứ này nằm ở phía bắc tầm nhìn của chú, nên vừa rồi lúc ở trên vách núi chú mới không phát hiện ra.

Đối đất đỏ chắc hẳn chính là cái mả bị lấp năm đó. Bùn đất ở đây đều bị rang lên, trộn thêm một loại đơn dược làm cho cây cỏ không thể nào mọc nổi. Ấy vậy mà, bây giờ nhìn mà xem, trên bề mặt vẫn có rất nhiều cỏ dại mọc lỗ chỗ, rõ ràng người xưa đã đánh giá thấp khả năng thích nghi của các loài thực vật.

Chú ba nhìn thấy cái hố lớn tròn vành như cái miệng loa kia, liền hiểu ra ngay mục đích của mấy thằng Mỹ này cũng giống y như mình: bọn chúng đang khai quật mộ cổ.

Khi đó chú Ba hãy còn ít tuổi, thấy cảnh này, trong đầu chỉ rặn ra được một suy nghĩ: đây có lẽ là đội khảo cổ hợp tác Trung Mỹ, tới nơi đây khai quật hiện trường. Vào lúc ấy thì có lẽ đây là lời giải thích hợp lý nhất rồi.

Nếu là người Bắc phái, chắc lúc này chỉ biết cam chịu vận xui, vì theo luật lệ của bọn họ, dân không giành giật với quan. Nếu gặp phải đội khảo cổ thì còn biết làm sao nữa, anh cũng có xông lên giết sạch bọn họ được đâu? Nhưng chú Ba thì khác. Chú không cam lòng để kẻ khác nẫng tay trên của mình như vậy. Quan sát vị trí khai quật và cường độ làm việc của đám người Mỹ kia, chú liền biết ngay bọn người này không có kinh nghiệm của thổ phu tử, chắc chắn là chỉ biết áp dụng phương pháp đào mồ Tây của họ để đối phó với mộ cổ Trung Quốc mà thôi. Cứ đào như thế thì chẳng bao giờ vào được đến mộ cổ. Còn chú, chú chỉ cần tìm đúng vị trí, đào một đường hầm đi xuống là có thể thần không biết quỷ không hay mà chui lọt vào cổ mộ trước cả bọn chúng, khoắng sạch sẽ đồ đạc ở trong đó.

Chú Ba quay về chỗ cũ, lấy lại trang bị cá nhân. Giờ này bóng đã xế tà, trong ánh hoàng hôn, chú dùng bước chân của mình làm đơn vị, đi xuyên qua thung lũng để đo đạc diện tích bốn bề của đồi đất, tìm vị trí thích hợp nhất để đào đường hầm.

Quá trình tiến hành vô cùng phức tạp, mà chú Ba cũng chẳng giải thích tường tận. Chú chỉ cho tôi biết rằng lúc đó chú tràn đầy tự tin, điều duy nhất đáng lo là tình hình trong mộ cổ.

Đường hầm trộm mộ mà năm xưa ông tôi đào, thời gian tồn tại không được lâu, chắc chắn đã sụp sau mấy mùa mưa. Không biết lúc đó bọn họ vào mộ trong tình trạng nào, đã đào được đến địa cung trong hầm mộ hay chưa. Nếu vào được rồi, thì bên trong hầm mộ có khả năng là đã bị ngấm nước mưa, vậy thì ngoại trừ thứ nằm trong quan tài, còn lại những thứ đồ bồi táng khác có thể là đã mủn ra hết cả rồi. Mà muốn biết đồ trong quan tài có gặp họa hay không, còn phải xem chất liệu của quan tài và trình độ niêm phong thời ấy nữa.

Đêm xuống, đám người Tây bắt đầu nổi lửa lên trong doanh trại. Chú Ba lẳng lặng âm thầm mà đợi. Cho đến khi bọn chúng lăn quay ra ngủ hết, chú mới bắt đầu dùng “xẻng chân mèo” của mình cẩn thận đào từng li từng tý đất lên.

Xẻng chân mèo là loại xẻng chuyên dụng của thổ phu tử, tiếng động lúc đào phát ra cực nhỏ. Nhưng thời nay đã có xẻng công binh, đào còn ngọt và êm hơn cả xẻng chân mèo, cho nên xẻng chân mèo đã rút khỏi vũ đài lịch sử. Tuy nhiên, vào thời điểm đó thì xẻng chân mèo đã là thứ gây ít tiếng động nhất mà chú Ba có thể sử dụng rồi.

Cho dù như thế, lúc đào bới chú Ba vẫn cực kỳ căng thẳng, vì không thể dùng xẻng Lạc Dương thám thính trước tình hình dưới lòng đất (xọc một nhát là phát ra tiếng động, với lại chẳng biết vì sao mà tiếng xẻng Lạc Dương cắm ngập vào đất rất dễ làm chim rừng hoảng sợ bay tán loạn) nên chú cũng không tự tin rằng đào một lần vào được ngay lòng mộ.

Đào suốt chừng hai giờ thì ra năm cái đường hầm, đều không trúng chỗ, nhưng cũng dần dần thu hẹp được phạm vi. Đến cái đường hầm thứ sáu, khi đào được khoảng sáu mét, xẻng của chú Ba rốt cuộc đụng phải một vật rắn. Đang lúc chú thu vén xong xuôi, muốn dùng đèn pin chiếu sáng xem thử một cái, thì đột nhiên cảm thấy không ổn. Dưới lớp đất truyền đến một đợt chấn động cực nhỏ, rồi ngay sau đó, toàn bộ đường hầm sụp hẳn xuống. Đến một tiếng hét chú cũng chẳng kịp kêu, mồm miệng đã bị vùi kín trong bùn đất. Đất dưới chân và xung quanh chú cũng loáng cái đã bị sụp xuống tận dưới sâu trong lòng đất.

## 175. Q.5 - Chương 4: Mộ Cổ Huyết Thi

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo Beta: Earl Panda . .\*\*\*\*\* Theo bản năng, chú Ba liên tục quẫy đạp bình bịch bùn đất bốn phía, hòng thò đầu ra để thở hay tóm được thứ gì đó xung quanh, thế nhưng cũng chỉ phí công. Ráng sức được chừng hai ba giây, chú lại cảm thấy dưới chân hẫng đi một cái, rồi rơi tuột vào khoảng không, tiếp đó toàn thân mát lạnh, cả người chú bọc trong bùn đất cứ thế rớt tòm xuống nước.

Dòng nước lạnh buốt nhoắng một cái đã xối sạch lớp bùn trên mặt chú. Chú ho khan, giãy giụa rồi đứng lên, chỉ thấy bốn bề tối đen như mực. Chú không biết mình đã rơi vào đâu, chỉ biết từ phần eo trở xuống đều ngập trong nước, khắp xung quanh nồng nặc một mùi hôi thối kỳ dị.

Đèn pin vẫn sáng, giờ đã bị rơi xuống nước, chỉ còn thấy một đốm điện le lói. Chú Ba cúi xuống lần mò nhặt cái đèn pin lên. Vì đèn bị ngấm nước nên vừa sờ vào đã tắt ngóm, chú phải đập hai cái nó mới lại sáng lên, nhưng ánh sáng đã nhợt nhạt đi một chút.

Chú rọi đèn pin ra khắp chung quanh, phát hiện thấy mình đang ở trong một căn phòng gạch, bốn phía là bốn vách tường xây bằng gạch xanh[1] cắt gọt vuông vức. Quay ra đằng sau, chú nhìn thấy một hang động lớn được khoét ra trên bức tường gạch xanh, có vẻ là do sức người làm nên. Rõ ràng ban nãy chú đã trượt vào đây qua cái hang này.

Chú Ba xem xét một vòng, liền nắm được tình hình ngay lập tức. Nơi chú vừa đào bới có vấn đề. Có lẽ đó vốn là một cái hõm đã bị đất lấp lại, do trọng lượng cơ thể chú đè lên trên, mà ở dưới lại không có gì chống đỡ nên toàn bộ bùn đất phía dưới đạo động đã sụp xuống, khiến chú và đất đá cùng lăn vào trong mộ thất.

Cái hang trên tường mộ kia là ai đào ra vậy? Không lẽ trong lúc vô tình mình đã đào trúng cái đạo động mà đám người nhà ông bô dùng để chui vào huyệt mộ năm xưa? Có lẽ nào lại trùng hợp đến vậy sao?

Chú Ba ngẫm nghĩ, cảm thấy đúng là có khả năng đó. Bản lĩnh của mình đều do ông bô truyền dạy, mà bản lĩnh của ông bô lại do người đời trước rèn luyện cho. Vì cái nghề trộm mộ này bắt đầu xuống dốc từ sau thời nhà Thanh, cho nên kỹ thuật trộm mộ đều là dựa vào vốn cũ hết chứ chẳng phát triển thêm được bước nào. Nên đào đạo động ở đâu, đào đạo động như thế nào, tất cả đều phụ thuộc vào một cái quy tắc chết tiệt hết, đệ tử do một thầy dạy dỗ gần như 100% sẽ đào đạo động ở cùng một vị trí.

Tạm thời không suy nghĩ đến chuyện này nữa, chú tỉ mỉ quan sát xung quanh một lát. Phía sau lối vào đã bị bùn đất trượt xuống bít kín, cái xẻng không biết đã kẹt lại ở chỗ nào trong đất, muốn trở về bằng đường cũ e rằng hơi khó. Có điều, chú cũng chẳng lo cho lắm. Đã có thuốc nổ mang theo người đây, nếu ra không được thật thì cứ việc bùm một phát khoét luôn cái cửa trên trần là xong béng.

Mộ thất được xây thành hình tứ giác quy chuẩn, vòm trần và bốn phía đều có những phù điêu đơn giản. Mộ thất không rộng nhưng khá cao, bên trong nước đọng đến tận ngang hông. Đồ bồi táng chắc hẳn nằm ở dưới đó, nhưng với cái ao nước đen ngòm thế này thì căn bản cũng chẳng thấy được phía dưới có những gì.

Trên bức tường bên trái có một cánh cửa mở, nhiều khả năng là hành lang của tòa mộ cổ này.

Chỉ dựa vào những thứ này thì không thể nào đoán ra được thời kỳ lịch sử và địa vị xã hội của chủ nhân mộ cổ lúc sinh thời. Nhưng từ chiều cao của mộ thất thì có thể thấy chủ mộ này rõ ràng không phải nhân vật lớn cỡ vương hầu gì đâu.

Một cái mộ cổ bình thường thôi. Mộ thất thì có đấy, quy cách dĩ nhiên cũng không hề kém, vì sau thời cổ đại, người có được phòng xây bằng gạch đã chẳng còn nhiều. Nếu dùng hẳn gạch để xây mộ, thì chủ mộ kiểu gì cũng phải thuộc giai cấp quan lại trở lên. Có điều, cho dù có là quan lại, thì thường thường đa số các ngôi mộ này đều không có cơ quan bẫy rập nào quá tà môn, bởi vì năng lực của bọn họ chỉ có hạn. Dù ở triều đại nào đi chăng nữa, những thợ thủ công bậc thầy – đặc biệt là những người có kiến thức xây dựng lăng mộ – đều chỉ phục vụ ột người là hoàng đế mà thôi. Hơn nữa bọn họ cả đời đại để cũng chỉ có thể cống hiến duy nhất một lần. Phần lớn những thợ thủ công bậc thầy đều bị chôn sống khi phong bế hoàng lăng. Đây cũng là nguyên nhân vì sao Trung Quốc có nhiều thứ bị thất truyền đến thế.

Chú Ba định thần một lát, rồi lội nước đi vào trong hành lang tối như hũ nút. Nước lạnh buốt, lực cản lớn, khi bước đi làm gợn lên những lằn sóng, phát ra thứ tiếng khiến người ta khó chịu vô cùng.

Sàn mộ thất nằm dưới nước cũng không bằng phẳng. Chú nhiều lần vấp phải mấy thứ gì đó, suýt nữa ngã nhào. Bây giờ chú chẳng dám nghĩ xem mình đang giẫm lên cái gì nữa. Nếu nơi đây đúng là ngôi mộ cổ năm đó được ghi lại trong bút ký thì những vật chú giẫm lên, ngoại trừ mấy thứ đồ bồi táng ở đây, có thể còn là di hài của các bậc trưởng bối nữa. Chuyện này đã quá kích thích rồi, thôi tốt nhất là đừng nghĩ tới nó.

Hành lang dài khoảng 20 mét, đi hết rất nhanh. Sau hành lang là một gian mộ thất lớn hơn nữa, bốn phía không có mặt tường nào thông ra hành lang khác. Chú Ba biết đã vào đến hậu điện, tiến thêm vài bước nữa thì thấy ở chính giữa mộ thất có một bệ quan tài, nhô cao lên khỏi mặt nước.

Chú Ba chiếu đèn pin sang, không khỏi nuốt nước bọt đánh ực một cái, chân bắt đầu mềm oặt ra.

Chỉ thấy trên bệ đặt quan tài là một cái quan tài bằng đá, nắp đã bị bẩy lên, không biết đi đàng nào mất rồi. Tình cảnh này cũng chưa phải dạng hiếm gặp, nhưng thứ khiến chú có phần sợ hãi, ngoài chuyện đó ra, chính là hai bộ xương khô đang mục ruỗng. Cả hai bộ xương đang tựa vào chiếc quan tài mất nắp, y phục trên người rách nát tả tơi hết cả, hai cái xác đã bị phân hủy hoàn toàn, da thịt dính liền vào làm một với quan tài đá, vì chú đang đứng ở khá xa nên không thấy rõ là thuộc triều đại nào, nhưng chắc chắn không phải nô lệ tuẫn táng.

Chú Ba thoáng sửng sốt một lát, toàn thân ớn lạnh không dám lại gần. Trong lòng chú thầm nhủ, hai cái xác này lẽ nào lại chính là người nhà mình đã chết trong cổ mộ năm đó?

Cổ mộ, chú không phải mới vào lần đầu. Xác chết trong cổ mộ, từ lâu chú cũng đã luyện thành tư tưởng cứ lờ tịt đi, cứ coi mấy cái xác đó chẳng qua chỉ là một loại đồ vật. Thế nhưng những cái xác chú đang gặp lúc này đây lại rất có thể chính là của người nhà mình, trong lòng chú chợt dấy lên một cảm giác khiếp sợ không tên, tim đập dồn kịch liệt.

Chú lò dò đi đến bệ đá chính giữa mộ thất, toàn thân run lên bần bật, đèn pin cũng cầm không chắc. Trước tiên chú quan sát cái quan tài đá, thì thấy một mảng máu khô đét đóng cục dưới đáy quan tài. Mặt trong quan tài hình như còn được bọc tơ lụa, nhưng lại không thấy thi thể đâu cả. Chú lại ghé sát vào hai bộ hài cốt nhìn thử một cái, chỉ thấy thi thể mục nát gần hết rồi, đầu còn trơ lại mỗi hộp sọ, không sao đoán được có phải người nhà mình hay không. Nhưng chú Ba bỗng thấy trên tay một trong số hai cái xác có cầm một khẩu pạc-hoọc[2], bên trên khắc mấy chữ mờ tịt: Ngô Đại Quý, chính là tên của ông cố nhà mình.

Đầu gối chú Ba liền nhũn ra, chú quỳ sụp xuống nghiêm chỉnh dập đầu lạy hai cái. Chú Ba chẳng phải là người chu đáo giàu tình cảm gì cho cam, hành động lúc này của chú hẳn chỉ là một loại bản năng thôi.

Dập đầu quỳ lạy xong, chú Ba quay ra xem xét khẩu pạc-hoọc, thấy nó đã rỉ ngoèn hết xài từ lâu bèn ném qua một bên, xem xét đồ đạc trong cái quan tài đá. Chú đeo bao tay rồi thò vào trong áo quan, sờ sờ ấn ấn lớp tơ lụa dưới đáy quan tài.

Sau khi ấn một cái, chú Ba biết chắc thi thể cũng không nằm dưới lớp tơ lụa mục nát. Ngược lại, chú mò được một thứ có hình khuyên tròn giấu bên dưới lớp uế vật nát bấy như tương ở đáy quan tài. Chú hồi hộp với vào sờ thử, thì ra là một cái khuyên sắt.

Chú Ba đặt đèn pin lên mép quan tài đá rồi đưa hai tay nắm lấy cái khuyên sắt, dùng sức kéo một phát. Chỉ nghe đánh “cạch” một tiếng, đáy quan tài bất chợt vênh sang một bên, lộ ra một cánh cửa ngầm.

Não bộ chú Ba như nhảy giật lên một cái. Thật chẳng ngờ, cái huyệt mộ này không chỉ có một tầng. Chú lập tức móc bật lửa ra, toan ném vào bên trong cửa ngầm để xem phía dưới rốt cuộc là chỗ nào. Không ngờ chú vừa thò tay xuống thì chợt thấy ánh lửa soi tới một cái mặt quái dị chằng chịt nếp nhăn ló ra khỏi cửa ngầm.

## 176. Q.5 - Chương 5: Gương Mặt Quái Đản

Editor: Yoo Chan Beta: Earl Panda . .\*\*\*\*\* Chú Ba tôi lúc đó choáng quá, đầu óc liền ong lên, lỗ chân lông trên da đầu cũng nổi lên ầm ầm. Chú hét to một tiếng rồi buông tay ra, cánh cửa ngầm vừa được nâng lên lại sập xuống đánh sầm một cái, nện thẳng vào bộ mặt quái đản vừa thò ra kia.

Chú Ba cũng không dám nhìn xem cánh cửa sập xuống ra làm sao, mà lập tức giật nảy người về phía sau theo phản xạ, tránh xa xa khỏi cỗ quan tài đá, tí nữa thì quả tim cũng nhảy vọt ra ngoài theo cuống họng.

Chú Ba thầm than, trời ơi đó là cái thứ gì vậy?! Lẽ nào trong ngôi mộ cổ âm khí đã thoát sạch này vẫn còn một con bánh tông? Không thể nào! Bánh tông là vật chết, là thứ không có sinh khí, một khi cửa mộ bị mở, mộ khí bên trong thoát hết ra, không khí bên ngoài tràn vào, thì dù có là cương thi lợi hại đến mấy cũng sẽ biến thành cái xác nằm sõng xoài chỉ trong một thời gian ngắn, bắt đầu thối rữa thêm lần nữa. Chứ nào có cái lý lại thi biến được những mấy chục năm như thế, thật chẳng hợp lẽ thường.

Vả lại, bộ mặt quái gở vừa nhìn thấy trong chớp mắt kia thật khó hình dung. Xưa nay chú Ba chưa bao giờ thấy một bộ mặt nào gớm ghiếc đến thế, chắc chắn đó chẳng phải là loại bánh tông bình thường.

Hay chẳng lẽ, thứ này chính là bánh tông máu trong truyền thuyết? Chú Ba chợt nghĩ như vậy. Tuy nhiên khi suy xét ra, chú cảm thấy vô cùng bất an.

Trường Sa là nơi có nhiều truyền thuyết về huyết thi nhất. Thông thường, hễ cứ đào được trong cổ mộ ra loại đất thịt màu đỏ, thì bất kể tình hình trong mộ như thế nào, cũng vẫn bị người ta gọi là mộ huyết thi.

Đất đỏ còn được gọi là huyết địa, một xẻng xọc xuống đất là dính máu. Không ai giải thích được đất này hình thành như thế nào, nhưng trong mọi trường phái phong thủy, cách nói về chuyện vùi thây đất máu đều giống đến kinh người. Đó là nơi thích hợp cho việc đào sâu chôn chặt. Táng ở đất này thì sát khí cực nặng, con cháu sẽ hưởng vinh hoa phú quý khôn cùng, tuy nhiên người thân sẽ chết sạch không còn một ai. Nói không chừng còn có thể làm đến hoàng đế, nhưng toàn bộ người trong nhà sẽ bị khắc cho đến chết.

Dù truyền thuyết là như vậy, nhưng vẫn có rất nhiều danh gia vọng tộc chỉ vì muốn con cháu được vinh hiển mà dày công tìm kiếm dạng đất quỷ quái bí hiểm này.

Để tránh sát khí, trước khi nhập táng, phải tìm một gia đình nghèo khó trong dòng tộc, đưa con mình sang đó nhận làm con thừa tự, sau đó lại đón về nhà mình nuôi.

Tuy nhiên, thiên hạ rộng lớn, bảo huyệt hay sát huyệt đều hiếm có như nhau. Huyết địa lại càng hiếm, còn khó kiếm hơn cả long mạch bình thường. Về sau, đa số mấy ông thầy phong thủy nửa mùa hễ cứ thấy nơi nào đất màu đỏ thì cứ phán là huyết địa, vì vậy, thường thường, cứ dưới đất đỏ ắt sẽ có cổ mộ, mà cổ mộ ắt sẽ thuộc về một danh gia vọng tộc nào đó, cho nên mới có câu chuyện “thây máu giữ vàng” là vậy.

Trung Quốc thời cận đại, có một nhân vật vô cùng quan trọng. Mộ chủ của nhà ông ta nằm chính tại huyết địa, năm xưa một vị cao nhân đã thiết lập thế trận phong thủy để kịp lúc nhập mộ. Tương truyền, ông cố của nhân vật kia không phải chết một cách bình thường. Nhân vật đó quả thực về sau nắm quyền khuynh thiên hạ, nhưng đúng như trong phong thủy thuật số, sát khí quá nặng, dòng trực hệ của ông ta chủ yếu đều chết sạch. Mãi đến sau này, khi mộ tổ nhà ông ta bị phá hoại, tình hình mới bắt đầu khá khẩm lên, thế nhưng vận số của ông ta cũng theo đó mà ngày càng lụn bại như tụt dốc không phanh.

Do huyết địa thật giả lẫn lộn, mà hàng rởm lại chiếm phần nhiều, cho nên năm ấy, ông nội của ông nội tôi mới dám mạo hiểm hạ xẻng cầu may một bận. Chẳng ngờ một xẻng này lại đào trúng phải một cái của nợ hàng thật giá thật lại còn zin.

Mà mộ huyết thi thật sự thì hung hiểm vô cùng. Riêng từ việc trên thế giới không có bất kỳ một văn bản hay một câu chuyện truyền miệng nào về huyết thi là ta có thể hiểu được phần nào. Người gặp phải huyết thi, gần như không một ai sống sót toàn mạng trở ra. Ông nội tôi là một trường hợp đặc biệt, nhưng mà ghi chép trong bút ký của ông cũng chẳng rõ ràng cho lắm. Huyết thi rốt cuộc là cái thể loại gì, chính bản thân ông cũng không biết, phải khắc chế nó như thế nào thì lại càng mù tịt hơn. Nếu như cái thứ ở bên dưới căn hầm kia thật sự là huyết thi, cứ coi như tạm thời bỏ qua câu hỏi vì sao nó vẫn còn ở trong này đi, thì vấn đề phải thoát thân như thế nào đã đủ nan giải lắm rồi.

Mấy cụ khốt nhà ta lần trước vào huyệt mộ này, hiển nhiên là đã mang theo móng lừa đen. Lúc đó bọn họ mỗi người còn đều giắt một khẩu pạc-hoọc băng đạn hai mươi bốn viên. Trang bị đến tận răng như thế mà ngay cả một người cũng không thoát nổi, chứng tỏ tình hình lúc đó nguy hiểm khủng khiếp đến mức nào. Bản thân chú cũng tự biết mình lại càng chẳng ăn thua gì rồi, chỉ có độc một con dao quắm giắt trên lưng. Cầm dao quắm mà chém bánh tông thì khác quái nào mài dao, đây là cái trò đần độn nhất, một tí tác dụng cũng chả có.

Trong một giây đồng hồ, chú Ba đã kịp lùi lại một bước, đầu óc quay cuồng cứ như bay. Về vụ huyết thi, chú không có mảy may một chút manh mối nào cả, cho nên cũng chẳng nghĩ ra được biện pháp đối phó nào sất.

Đang lúc hoảng loạn không biết phải làm sao, đột nhiên từ mặt trong quan tài phát ra tiếng đá mài vào nhau liên tục. Tiếp đó, chú thấy phiến đá chèn lên căn hầm ngầm kia ấy vậy mà lại bị thứ gì đó đẩy lên.

Chú Ba lập tức biết là không ổn, thứ đó muốn ra ngoài!

Lúc ấy chú hơi đờ đẫn ra rồi, sau đó, cũng chẳng biết nghĩ cái gì nữa mà đầu óc nóng phừng lên như phát sốt lên, sát tâm trỗi dậy. Chú hạ quyết tâm, hét lớn một tiếng, rồi nhảy béng vào trong quan tài, hai chân vận sức đạp mạnh một phát, thoắt cái đã giẫm uỵch lên trên phiến đá đang bị đẩy lên.

Nhìn xuống xem thử thì thấy ở phía dưới phiến đá có một bàn tay người quắt queo xanh lè xanh lẹt thò lên, móng tay dài gấp hai lần ngón. Cả cái bàn tay cứ như đồ bằng đồng đã bị rỉ sét mọc đầy đốm xanh, hiện giờ đang bị chú Ba đè xuống, kẹt cứng trong khe hở.

Chú Ba tôi nhìn thấy cái tay kia, lập tức cảm thấy sau lưng da gà da vịt sởn hết cả lên. Chú bèn vận sức đạp mạnh một phát, những muốn bẻ cho nó đứt đoạn ra. Nhưng cái tay đó rắn đanh y hệt thép đã tôi, giẫm huỳnh huỵch vài cái mà vẫn chẳng mảy may suy suyển.

Sau đó, từ dưới phiến đá lại có một lực đẩy mãnh liệt thúc lên. Chú Ba vốn đứng không vững cho lắm, suýt tý nữa thì té nhào. Chú vội vàng hạ thấp trọng tâm, ổn định cơ thể, hai tay tỳ vào hai bên quan tài.

Đây là một cuộc đọ sức giữa sự sống và cái chết. Một khi thứ bên dưới ra được khỏi quan tài, trong hoàn cảnh này, chú Ba biết mình chắc chắn sẽ tiêu đời, tuyệt đối không có một cơ may nào để mà trông chờ vào đâu.

Nhưng sức lực con người chỉ có hạn. Chú Ba chống chọi được vài cú thúc, hai cánh tay đã đến giới hạn chịu đựng, một tẹo sức lực cũng không đào đâu ra nổi nữa. Phiến đá bên dưới vẫn từng chút từng chút bị húc dịch lên trên, kế đó, gương mặt quái gở nọ liền len ra khỏi phiến đá, nhìn chòng chọc chú Ba với vẻ mặt trơ trơ.

Bên trong quan tài tối đen, không dễ để nhìn rõ, bộ mặt âm u quỷ quái cũng mờ mờ mịt mịt, cả căn mật thất lại yên tĩnh đến mức không nghe thấy bất cứ một âm thanh nào. Tình cảnh lúc này quả thực quái dị không thể gọi tên.

Ngay lập tức, da đầu chú Ba tê rần cả lên, lỗ chân lông toàn thân gần như quắn quéo đến rụt cả vào trong da thịt. Chú nhủ thầm, xui thấy má luôn, giờ phải làm gì mới được đây? Chú cúi thấp đầu, nhìn xuống bên hông mình, toan tìm thuốc nổ giắt trên người, lòng đã nuôi ý định chết chùm với địch.

Tìm cả nửa ngày, thuốc nổ chẳng thấy đâu, nhưng chú Ba lại tìm ra chai rượu lận lưng của mình. Thổ phu tử với rượu một tấc không rời. Họ luôn luôn mang rượu mạnh theo người, thứ nhất là có thể chống lạnh, thứ hai là cũng có thể tăng lòng can đảm.

Chú Ba nhìn bình rượu, trong đầu chợt lóe lên một ánh sáng, chú bèn nảy ra một ý.

Vạn vật trên đời sinh thì cần nước, hủy thì cần lửa. Chú đã nghe một đạo sĩ từng nói về phương pháp xử lý bánh tông trực tiếp nhất giữa cả trăm ngàn vạn cách. Móng lừa đen gì đó cũng chỉ là ngón nghề dùng vào những khi vạn bất đắc dĩ mới là thượng sách thôi, còn bình thường, lúc khai quan, nếu phát hiện bánh tông có dấu hiệu thi biến thì trước hết phải tưới rượu trắng lên xác, tiếp đó đầu chân hai đằng hò dô cùng nâng xác dậy, hất ra khỏi quan tài rồi ột mồi lửa, có hung đến mấy thì cũng hung hết nổi.

Nghĩ tới đây, chú lập tức đè trọng tâm xuống, tay trái móc ra bình rượu từ bên hông, nện thẳng một phát vào bộ mặt quái đản nọ. Cái chai vỡ vụn, rượu tóe lên khắp mặt con quái. Tiếp đó, chú liền móc lấy bật lửa, bật xoẹt bên cạnh một nhát rồi dí về phía bộ mặt quái gở kia. Chú nhủ thầm: xin lỗi nhé người anh em, không phải tao muốn đốt mày đâu, nhưng mà thật sự là chúng ta người và quỷ không chung đường, thôi mày cứ yên tâm mà làm bó đuốc đi vậy.

(Phiên bản đã bị kiểm duyệt =]]: “Xin lỗi nhé người anh em, không phải anh muốn đốt chú đâu, nhưng mà thực sự là người và quỷ không thể sánh đôi, duyên này đành vậy, thôi chú cứ yên tâm mà làm bó đuốc đi nha~.”)

Chiếc bật lửa dí sát vào gương mặt quái gở. Dưới ánh lửa, bộ mặt quỷ quái kia bắt đầu rõ ràng hơn.

Đúng lúc này, chú Ba đột nhiên dừng tay lại. Chú phát hiện thấy bộ mặt này hình như có điểm bất bình thường.

## 177. Q.5 - Chương 6: Sự Thật Không Thể Chấp Nhận Nổi

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo Beta: Earl Panda . .\*\*\*\*\* Lúc mở cánh cửa ngầm ra đã giật mình gào ầm lên, lại thêm mặt đối mặt với cái “thứ” này cũng chỉ trong có chừng nửa giây, bị hù ột trận chết khiếp như thế, chú không quan sát kỹ được dáng vẻ diện mạo của nó, trong đầu chỉ có một ấn tượng chung chung mà thôi. Nhưng bây giờ, trong tình thế cò cưa kéo xẻ căng thẳng vô cùng, dưới ánh lửa bập bùng, bộ mặt đó hiện lên rõ mồn một như tạc vào trong mắt chú Ba.

Chú Ba vừa nhìn liền cảm thấy khiếp sợ. Trước giờ có con bánh tông nào là chú chưa từng gặp qua cơ chứ, ướt có khô có, không đầu có hai đầu cũng có, bình thản có mà dữ tợn cũng có luôn. Chú thuộc loại trời sinh thần kinh thép, từ sau năm mười lăm tuổi dù có thấy cũng chưa bao giờ sợ hãi trước ba cái thứ này, thế nhưng, riêng cái bộ mặt này thì, bà mẹ nó chứ, quá tà môn rồi.

Khuôn mặt con quái vật kia có màu đồng thau, da thịt nhăn nhúm, toàn bộ lớp da nứt toác thành hình vảy cá, một bên mặt bị bóc tróc hết cả. Hai con mắt không có đồng tử, nhưng vẫn khiến người ta cảm thấy ớn lạnh như thể đôi mắt ấy đang nhìn chòng chọc vào mình.

Chú Ba suy nghĩ mãi, cảm thấy thứ này không giống bánh tông chút nào. Bánh tông dù trông có xấu xí khó nhìn thế nào đi nữa, ít nhất cũng vẫn phải ra hình người. Còn thứ này, không hiểu sao nhìn kiểu gì cũng giống một con rắn! Vậy chẳng phải đây chính là yêu quái hay sao?

Vả lại, điều khiến chú Ba càng thêm buồn bực chính là, càng nhìn vào bộ mặt này, trong lòng lại càng dấy lên một cảm giác quái gở, nhưng là cái cảm giác gì thì chú thật sự không thể tả nổi. Cứ thế, mồ hôi bất chợt tứa ra đầm đìa khắp cổ chú.

Bế tắc trong một chốc vẫn chưa xuống tay được, mà bản thân hai cánh tay của chú càng ngày càng kiệt sức. Con quái vật kia nét mặt không đổi, cứ thế tìm cách lách lên trên. Chú Ba biết trong giờ phút này không thể đoán mò lung tung được nữa, lập tức quăng bật lửa vào thẳng cái mặt kia. Phừng một cái, lửa cháy bùng lên ngay lập tức.

Rượu mà chú Ba thích là một loại rượu Thiêu Đao Tử có màu xanh biếc, hình như người Thượng Hải còn gọi nó là Lục Đậu Thiêu. Rượu chú Ba uống là do chính dân quê tự cất lấy, toàn là rượu nền[1] có nồng độ cồn rất cao, châm một cái là bắt lửa ngay. Loại rượu này đến giờ chú vẫn thích uống, mỗi tội đến cái tuổi này rồi, uống rượu nặng chả khác nào uống thuốc độc mãn tính cho chết từ từ.

Chẳng mấy chốc, bộ mặt kia đã chìm trong ngọn lửa , không còn thấy rõ nữa, chỉ thấy khắp cung quanh khói trắng bốc lên mù mịt, da thịt nó bắt đầu chảy nhớt ra, một thứ mùi cực kỳ khó ngửi xông thẳng vào mũi.

Đồ bồi táng trong quan tài phần lớn đều được trùm một lớp tơ lụa rữa nát ẩm ướt, giờ bị nướng âm ỉ nghe cháy xèo xèo, nhưng lại không hề trực tiếp bén lửa.

Chú Ba ráng hết sức nhịn thở. Được khoảng sáu bảy phút, cồn trong rượu đã cháy sạch, chú Ba mới phát hiện chiêu này bắt đầu có tác dụng. Lực đẩy từ dưới lên trên dần dần yếu đi. Theo thế lửa ngày càng nhỏ lại, bộ mặt kia cũng ruỗng ra đến gần như tan biến, chỉ còn lại cái đầu lâu đã bị đốt cháy đen thui.

Lửa vẫn tiếp tục thiêu đốt thêm khoảng hơn mười phút nữa mới hoàn toàn tắt lụi, bấy giờ chú Ba mới nới lỏng chân, lực đẩy bên dưới đã biến mất rồi.

Chú Ba sợ có biến, vẫn chưa thả lỏng hoàn toàn cơ bắp dưới chân, một tay vẫn tiếp tục tì lên thành quan tài, tay kia rút con dao quắm bên hông, thò xuống khều thử cái đầu lâu kia.

Khều khều vài cái, thấy nó không có phản ứng gì, chú Ba liền dùng sức nhắm cổ nó chém hai phát, chém đứt xương cổ nó xong mới thở phào một hơi, xác định rằng thứ đồ chơi này đã thực sự đi đời.

Vừa được thả lỏng, toàn thân chú lại mất hết cả hơi, sức lực trên hai cánh tay biến mất tiêu, chân cẳng mềm nhũn ngã phịch vào trong quan tài hớp hớp từng hơi hổn hển. Cũng may mà mình nhanh trí, trở về lại có cái để ba hoa rồi.

Cơ mà rốt cuộc đó là cái thứ gì nhỉ? Xác chết mà trông đáng sợ đến thế, nó thật là huyết thi sao? Chú vốn cho rằng đã là huyết thi thì hẳn khắp mình mẩy phải đầm đìa máu me, nhưng cái thứ ban nãy đâu có giống thế.

Nghĩ đoạn, chú nhặt cái đèn pin nằm lăn lóc một bên lên, kẹp giữa hai hàm răng, lại ì ạch kéo phiến đá đậy cửa ngầm dưới đáy quan tài đá một lần nữa.

Con bánh tông máu không đầu nằm thẳng cẳng trong căn hầm dưới phiến đá, đó là một cái xác ướt[2] của nam giới, vóc dáng cao lớn. Quần áo rữa nát gần hết, chỉ còn lại một đống sợi vải dính vào người, toàn thân có màu đồng thau rỉ sét lốm đốm. Điều kinh khủng nhất là khắp mình mẩy nó mọc đầy những nếp da nhăn nheo trông như những con mắt.

Chú Ba ấn một cái xuống lồng ngực cái xác, cảm thấy rắn đanh như sắt, không khỏi lấy làm mừng. Nếu vừa rồi sức mình chống không lại, để cho nó chui tọt ra ngoài thì súng ống cũng chưa chắc đã trị nổi nó, khi ấy đảm bảo mười phần thì chín phần cầm chắc cái chết.

Chú nhảy vào trong, đạp chân sang hai bên cho vững, toan lôi con huyết thi ra để nhìn kỹ thử xem. Nhưng đúng lúc đó, chú Ba đột nhiên thất thần. Một cơn ớn lạnh khủng khiếp bỗng chốc chạy từ giữa gan bàn chân xông thẳng lên gáy.

Chú chợt phát hiện ra, cánh tay phải của con bánh tông máu ở trong căn hầm dưới phiến đá kia, ấy vậy mà lại chỉ còn có một khúc! Cẳng tay và bàn tay tính từ khuỷu tay trở xuống đã không cánh mà bay từ bao giờ.

Chú Ba nghe tim phổi đập bình bịch trong lồng ngực, đầu óc nhất thời loạn cào cào. Chú lập tức cúi xuống nhìn cánh tay bị chặt đứt kia thì thấy da thịt ở vùng bị chặt rối tung lên như sợi bông, giống như là bị nổ tung nên đứt lìa vậy. Chú Ba bỗng thấy toàn thân mềm oặt, ngã ngồi xuống đất.

Tôi vẫn đang cảm thấy lời kể của chú Ba rườm rà quá đi mất, nhưng vừa nghe đến chuyện con bánh tông máu ấy chỉ còn có một cánh tay, tôi lập tức hiểu ra ngay lý do vì sao chú Ba lại phải miêu tả kỹ càng đến vậy.

Miệng vết thương có tình trạng bị nổ đứt, da thịt lưa tưa như sợi bông chỉ có thể là do súng bắn phá ở cự ly ngắn. Nói cách khác, cánh tay của con bánh tông máu này đã bị súng bắn đến mức đứt lìa.

Dựa trên tình huống này, cộng thêm những ghi chép trong bút ký của ông nội và cả nét mặt của chú Ba, tôi đại khái cũng đoán ra được sự việc rồi. Ngay lúc ấy, tôi cũng cảm thấy một cơn ớn lạnh đến sởn tóc gáy chạy khắp lưng.

Nhưng nếu sự việc quả thực là như vậy, thế thì toàn bộ chuyện này cũng thật khó có thể tưởng tượng nổi, nghe như tình tiết trong tiểu thuyết liêu trai ấy, tôi cảm thấy không tin cho lắm.

Chú Ba lần mò trên người, toan tìm thuốc hút, nhưng dĩ nhiên là trên người chú chả có điếu nào. Tôi lục lọi trong cái túi quần sau mông, thấy còn nửa bao Vân Yên [Vinataba :v], mua lúc ở quán bar Happy với Bàn Tử, bèn đưa luôn cho chú Ba.

Chú Ba châm thuốc, rít mạnh một hơi, rồi mới nói tiếp: “Khi tìm thấy cái bánh tông máu kia, chú mới hiểu ra, ông già nhà chú, cũng tức là ông nội mày ấy, mấy thứ ổng ghi trên cuốn sổ rách nát đó có lẽ còn có ẩn tình chi đây. Cũng chợt hiểu ra, vì sao khi chú hỏi năm ấy đã có chuyện gì xảy ra, ổng lại không muốn nhắc tới.”

Hồi đó, về những thứ được ghi trong cuốn bút ký, dù chúng tôi có gặng hỏi thế nào đi nữa ông nội cũng chỉ nói có một câu, rằng đây không phải chuyện con nít nên nghe. Lúc ấy chúng tôi không biết vì sao, nhưng giờ cuối cùng cũng đã hiểu, chỉ có điều, không ngờ sự thật là khủng khiếp đến vậy.

Chú Ba liếc tôi một cái rồi nói: “Thằng cháu cả, mày thông minh lanh lợi đến thế, chắc chắn là không cần chú nói mày cũng biết tỏng chuyện gì xảy ra rồi.”

Tôi không dám gật đầu, vì chuyện tôi vừa nghĩ đến thật sự chẳng dám nói ra lời.

Đọc bút ký của ông tôi thì biết, trước khi ông tôi giựt sợi thừng ra được một cánh tay đứt đang nắm chặt quyển sách lụa Chiến quốc, trong cổ mộ từng vang lên một tràng tiếng súng pạc hoọc. Nói cách khác, lúc ở trong cổ mộ, ông trẻ tôi có lẽ đã bị nguyên một băng đạn pạc hoọc bắn cụt tay phải.

Mà con bánh tông máu trong hầm tối ở ngôi cổ mộ kia cũng không có cánh tay phải, hơn nữa miệng vết thương cũng có dạng lưa tưa như sợi bông vì bị nổ. Như vậy chỉ có một khả năng rất cao, đó là con bánh tông máu kia vốn không phải một cái xác cổ, mà chính là ông trẻ tôi thi biến mà thành!

Theo suy đoán của tôi, mọi chuyện có lẽ đã xảy ra như thế này:

Khi mấy người bọn họ chui vào trong đạo động, tất nhiên là cũng phát hiện ra căn mật thất ẩn dưới quan tài đá giống như chú Ba. Dựa vào tính cách của ông trẻ được miêu tả lại trong bút ký, chắc chắn ông sẽ giành làm người đi tiên phong, nhất định phải đi trước người khác bằng được, do vậy, ông hẳn chính là người đầu tiên chui xuống mật thất dưới đáy quan tài.

Mà cũng lại trong gian mật thất kia, ông trẻ đã phát hiện ra cuốn sách lụa Chiến quốc. Ngay khi ông cầm lấy sách lụa, định rời khỏi mật thất thì đột nhiên xảy ra một biến cố gì đó rất hãi hùng.

Lúc biến cố mới phát sinh, có lẽ ông vẫn còn có cơ ứng phó, vốn vẫn còn có thể thò tay ra khỏi mất thất được, nhưng chờ đến khi ông nghĩ ra được điều này thì đã quá muộn. Trong tình huống bất đắc dĩ, có lẽ tự bản thân ông, hoặc là cụ cố tôi, đã nổ súng cắt phăng cánh tay ông trẻ.

Cánh tay đứt được ông nội ở bên ngoài dùng con chuột đất kéo ra khỏi cổ mộ, còn ông trẻ bị nhốt ở bên trong mật thất, cuối cùng biến thành một con quái vật vô cùng đáng sợ.

Cụ cố và kỵ tôi ở ngoài gian mật thất đã cố gắng hết sức để cứu ông trẻ ra, cuối cùng cũng bị liên lụy, chết ở bên cạnh quan tài.

Tuy nhiên, còn cái thứ đỏ như máu đuổi theo ra ngoài mộ thất lúc cuối cùng và cái xác khổng lồ với gương mặt to bè quái dị kia là gì? Trong này giải thích không rõ ràng cho lắm. Tôi cảm thấy có khả năng cái thứ đỏ như máu kia chính là ông trẻ tuy gặp nạn nhưng vẫn còn sót lại chút ý thức, có điều, lúc bấy giờ ông nội tôi không thể tưởng tượng nổi đến điều này, cho nên cứ tưởng ông trẻ là quái vật trong mộ cổ.

Đương nhiên, sự việc có chính xác là như vậy hay không thì chỉ có người trong cuộc mới biết. Chứ bây giờ cứ ngồi phỏng đoán, cho dù có giải thích được hợp lý đến mấy thì cũng vẫn chỉ là phỏng đoán mà thôi.

Tôi lựa lời mà nói suy nghĩ này của mình ra cho chú Ba nghe. Chú nhìn tôi với vẻ mặt phức tạp, rồi khẽ gật đầu.

Bấy giờ, tôi nghĩ đến một vấn đề, bèn hỏi: “Nhưng mà, ông nội đã từng nói ‘đây không phải chuyện con nít nên nghe’, chứng tỏ ông cũng biết lúc đó có thể mình đã nổ súng bắn chính anh trai mình. Đáng ra ông không thể biết được chuyện này mới đúng, như vậy, có khi nào về sau ông nội đã từng trở lại ngôi một cổ đó một lần nữa rồi chăng? Mà trong bút ký lại không thấy ghi những chuyện xảy ra tiếp theo, có phải chính là bởi vì sự thật quá khủng khiếp?”. Chú Ba nhíu mày đáp: “Chú mày cũng thắc mắc tương tự, nhưng điều này không thể nào kiểm chứng được nữa. Ông già chết rồi, chúng ta vĩnh viễn không bao giờ có thể biết được năm ấy đã thật sự xảy ra chuyện gì.”

Tôi hỏi: “Vậy còn tiếp đó? Chú có xuống mật thất dưới đáy quan tài không?” Chú Ba lại rít mạnh một hơi khói, cháy hết gần một phần năm điếu thuốc rồi hỏi lại: “Nếu mày là chú thì có chịu nhịn, không leo xuống được không?”

Tôi thầm cười khổ, tự nhủ nếu cháu mà là chú thì đã sợ chết ngắc ngay từ lúc mở cửa ngầm rồi, làm gì còn cơ hội nào để cân nhắc xem có nên xuống dưới hay không nữa. Tôi lắc đầu bảo: “Thôi thôi làm sao mà cháu so với ngài được ạ, lá gan của thằng cháu ngài ngài biết tỏng rồi còn giả bộ. Mà thôi chú đừng lấp la lấp lửng nữa, nói mau đi xem nào, rốt cuộc trong mật thất kia có cái gì thế?”

Chú Ba thở dài nói: “Chú ày xem thứ này trước đã, rồi hẵng từ từ kể ày nghe.” Nói xong, chú lôi ba lô của mình ra khỏi chiếc tủ cạnh giường bệnh, rồi lấy từ trong đó ra một cái hộp ngà voi nhỏ.

Tôi cầm lấy, nhìn thử thì thấy đó là cốt một cái hộp tráng men triều Thanh, còn ở dạng bán thành phẩm, chưa tráng men màu lên trên, rất nặng. Tôi mở ra xem thì thấy trong hộp có một viên đá cuội màu đen xấu xí, trông cứ như loại đá cuội ta thường bắt gặp trong mấy đống cát ở các công trường xây dựng thời nay ấy.

“Đây là cái gì?” Tôi lấy làm kỳ lạ, bèn hỏi.

“Hòn đá đó là thứ chú lấy ra từ trong gian mật thất kia.” Chú Ba trả lời.

Tôi “a” lên một tiếng: “Chính là thứ này sao?” rồi cẩn thận xem xét viên đá, nhưng nhìn mãi vẫn không thấy có gì kỳ lạ hết. Tôi vừa định nhón tay cầm lấy thử xem thì chú Ba đã đậy cái hộp lại. “Đừng động vào, thứ này nguy hiểm đấy.” Chú bảo.

Tôi trả lại cái hộp cho chú, nói vẻ khó hiểu: “Đây hình như chỉ là một hòn đá bình thường thôi mà, trong cái mật thất quỷ quái đó mà lại có cái này à?”

Chú Ba thở dài. Hình như người lên đến tầm tuổi của chú rất thích thở dài thì phải. Chú nói: “Mày đừng có khinh thường nó, lúc ấy chỉ vì lấy cái thứ này mà chú suýt nữa mất mạng đó.”

Sau khi đoán ra chân tướng của huyết thi, chú Ba sợ đến thất thần, ngồi đờ ra dưới đất một lúc rất lâu mới từ từ hồi lại được, lòng dạ rối bời như mớ bòng bong. Nhìn cánh cửa vào mật thất cách có hơn hai bước, chú tự hỏi trong bóng tối kia rốt cuộc có sức mạnh thần bí gì mà có thể biến một con người trở thành cái bộ dạng như thế.

Chú Ba cũng giống tôi, là kiểu người mệnh phạm Thái Cực, tuyệt đối chịu không nổi đòn tra tấn của sự tò mò. Chỉ có điều lá gan tôi quá nhỏ, thường xuyên chịu cả lòng hiếu kỳ lẫn sự sợ hãi dằn vặt tra tấn, còn chú Ba thì không như thế. Chú chỉ hơi do dự một chút, rồi ngay lập tức quyết định xuống dưới mật thất xem xét để biết cho thấu đáo mọi sự.

Giờ ngồi ngẫm lại mới thấy đây thực ra là một quyết định cực kỳ không sáng suốt, chắc cũng chỉ có người như chú Ba mới có thể ra ra cái quyết định như trên trong tình cảnh này.

Ông nội tôi sở dĩ không chịu dạy cho chú Ba quá nhiều bản lãnh, cũng là vì chú làm việc quá manh động. Sự thật chứng minh ông tôi nhìn người hơi bị chuẩn, mỗi tội là trước những kinh nghiệm của bậc lão luyện, đám trẻ trâu lại thường bỏ ngoài tai.

Nghỉ ngơi một lát rồi chú Ba liền bắt tay vào chuẩn bị. Trước tiên chú thu nhặt lấy hài cốt của mấy vị tiền bối, cởi áo khoác, xé toang ra rồi gói hai bộ xương nằm bên cạnh quan tài vào chiếc áo. Sau đó chú đeo bao tay vào, dùng thừng trói xác luồn qua hai nách của huyết thi, kéo ra khỏi quan tài, cung kính đặt ở một bên, rồi đem cái đầu lâu bị chặt cụt đặt trở lại. Chú quay về phía ba cỗ thi hài, dập đầu ba cái thật dứt khoát rồi khấn: “Thằng cháu bất tài Ngô Tam Tỉnh, đầu óc ngu dốt, đã mạo phạm di thể tổ tiên, xin các ngài thứ lỗi.”

Dập đầu xong, chú gài lại con dao quắm lên hông, lại lấy kíp nổ ra giắt vào đai lưng, nhìn tổng thể toàn thân, xác định tất cả không có sơ hở gì.

Chú tập trung tinh thần, đi đến chỗ quan tài, lại kéo cánh cửa ngầm lên một lần nữa, cẩn thận xem xét bên trong.

Đằng sau cánh cửa ngầm quả nhiên là một con đường hầm dốc nghiêng xuống dưới. Có điều, không ngờ là trần đường hầm này rất thấp, thấp đến độ gần như chỉ có thể nằm rạp xuống bò vào.

Cửa vào đường hầm kích cỡ chỉ bằng cỡ cái quan tài. Con “bánh tông máu” kia trước đây cũng nằm trong đường hầm này. Cũng may dưới này không gian chật hẹp, con “bánh tông máu” kia dù trời sinh rất khỏe cũng không thể vận dụng được hết sức mạnh, bằng không, chỉ với sức của chú Ba thì lấy cửa gì mà đòi chặn lại được nó?

Trước hết, chú Ba mở bật lửa ném vào trong. Ánh lửa lăn lông lốc một đường, rơi thẳng vào sâu trong đường hầm, cuối cùng dừng lại, trở thành một nguồn sáng nho nhỏ chiếu sáng một khoảng.

Tiếp đến, chú sờ sờ lên con dao quắm bên hông, nói một tiếng xin tổ tiên phù hộ rồi hít một hơi, cẩn thận từng ly từng tí nâng người lên, từ từ chui vào bên trong đường hầm.

Trong đường hầm tràn ngập một mùi tanh hôi khó mà dùng lời mà tả được. Chú Ba nhoài người nằm rạp xuống, không thể không nhịn thở, di chuyển vào bên trong. Đợi khi thân thể lọt vào toàn bộ rồi, chân kéo cửa ngầm ở phía trên một cái, cửa ngầm tự đóng sập xuống.

Trong chốc lát bốn phía yên tĩnh khác thường, chỉ còn tiếng bật lửa cháy leo lét ở phía trước. Chú Ba có chút căng thẳng không rõ nguyên nhân, mồ hôi hột chợt tứa ra ướt đẫm khắp thân người. Chú cố gắng trấn tĩnh lại một lát, lấy đèn pin bật lên chiếu sáng trước mặt.

Ánh đèn pin so với bật lửa thì mạnh hơn nhiều, trong chốc lát đã chiếu đi rất xa. Chú thấy đường hầm này do những phiến đá màu đen xếp thành, đại khái cứ ba mét một phiến, từng phiến từng phiến liền kề nối tiếp nhau, thông thẳng một mạch vào sâu tít phía trong. Toàn bộ đường hầm sạch sẽ khác thường, những phiến đá đen bốn phía cũng được giữ cho cực kỳ trơn nhẵn, không trang trí bất cứ thứ gì, thoáng nhìn trông giống đường ống thông gió của loại điều hòa trung ương kiểu cũ.

Độ lớn và màu sắc của ngọn lửa phát ra từ chiếc bật lửa phía trước đều rất bình thường. Không khí trong đường ngầm chắc hẳn là có lưu thông với bên ngoài, nên việc hít thở không thành vấn đề.

Chú Ba lấy lại bình tĩnh, cắn đèn pin lên miệng, bắt đầu bò vào sâu trong đường hầm.

Tôi cùng từng có kinh nghiệm bò trong đường hầm chật hẹp, nên biết đó hoàn toàn không phải việc nhẹ nhàng. Tuy chú Ba khỏe hơn tôi rất nhiều nhưng mới bò lên vài bước đã thấy thở hổn hển, cộng thêm thỉnh thoảng còn phải đề phòng xung quanh nên bò lại càng thêm vất vả.

Bò được chừng mười phút đồng hồ thì phía trước có chỗ ngoặt, chú Ba bèn vòng qua. Chú cứ tưởng phía sau vẫn là đường ngầm tương tự, nhưng vừa ngoặt một cái, chú liền phát hiện trước mắt hiện ra một bức tường đá đen có khắc phù điêu.

Mới đầu, chú Ba rất sững sờ, ngây ngẩn một lúc lâu mới ý thức được, hóa ra đã đến hết đường hầm rồi.

Thế này là thế nào? Chú choáng váng, vốn tưởng rằng phía cuối của đường ngầm sẽ có một cánh cửa, sau đó có một gian mật thất nữa, mà tất cả mọi bí mật có lẽ sẽ đều nằm trong gian mật thất đó.

Thế mà bây giờ lại chẳng có cái gì cả. Đường hầm chỉ hơi dài một chút, rồi có một bức tường đen lớn chặn kín lối đi.

Không lẽ nữa xưa khi ông trẻ vào trong đã động chạm phải cơ quan nào đó, khiến đường hầm bị bịt kín hay sao?

Chú Ba gõ lên tường đá, thấy hình như phía sau tường đều đặc kín, lại xem xét mối nối ở bốn phía, phát hiện tường đá đã được gắn chặt vào chỗ này. Nói cách khác, đây chẳng phải là cơ quan gì cả, mà đúng là cuối của đường hầm thật rồi. Năm đó ông trẻ chui vào chắc cũng đã bò được tới đây.

Thế thì kỳ lạ quá. Nếu chỗ này là điểm cuối của đường hầm, vậy thì đây nhất định là chỗ ông trẻ trộm được cuốn sách lụa mang ra. Nhưng ở đây làm gì có cái gì đâu? Sách lụa chiến quốc năm đó đã được đặt ở chỗ nào? Không lẽ lại quăng trên mặt đất à?

Chú Ba đánh một vòng, xem xét bốn phía phần cuối đường hầm, rồi quan sát kỹ bức tường đá chặn đường kia một lúc.

Đúng lúc ấy, bức phù điêu trên tường đá đã thu hút sự chú ý của chú.

Đó là một vị thần mặt người mình chim, thân chim tựa loài cú đêm, mà mặt người thì cực kỳ cổ quái. Thủ pháp điêu khắc vô cùng cường điệu, gương mặt lớn như cái chậu rửa chân, miệng há hốc, tóc mai bồng bềnh, nét mặt vô cảm, chẳng biết là nam hay nữ.

(Tôi nghe đến đó liền ‘a’ lên một tiếng.)

Chú Ba chú ý thấy trên miệng bức phù điêu có một chỗ hơi lõm vào, so sánh bằng hình ảnh một chút thì có thể thấy ngày trước cuốn sách lụa có lẽ đã được cuộn lại, đặt trong miệng phù điêu.

Có điều miệng của phù điêu lại đúc đặc. Nói cách khác, sau khi lấy cuốn sách lụa ra sẽ không có cơ quan nào được khởi động.

Chú ngẩng đầu nhìn xem các bộ phận khác trên mặt phù điêu, mũi, tai, mắt, cuối cùng, ánh mắt chú dừng ở lại ở con mắt của bức phù điêu, nhìn chòng chọc.

Phù điêu mặt người thân chim có bốn con mắt, còn chạm trổ đồng tử hình tròn, nhưng kỳ quái ở chỗ đồng tử của hai con mắt bên trên lồi lên, còn đồng tử của hai con mắt phía dưới lại lõm vào. Có thể nói, đây chính là hai phương pháp chạm khắc phù điêu, là khắc âm và khắc dương.

Chú Ba xưa nay chưa bao giờ gặp phải chuyện như thế này. Không chỉ là chú mà ngay cả tôi cũng biết điều này tuyệt đối là không thể xảy ra được. Tất cả các loại phù điêu nếu không khắc kiểu dương hết thì là khắc kiểu âm hết, không thể sử dụng lộn xộn xen lẫn ở cùng một nơi.

Chú Ba tiến đến ghé sát vào nhìn, không khỏi “a” lên một tiếng. Chú phát hiện, hóa ra hai đôi đồng tử kia không hề chạm khắc gắn liền thành chỉnh thể với bức phù điêu, mà chỉ là ở vị trí mỗi con mắt đều có một viên đá cuội xấu xí màu đen được khảm vào trong hốc mắt. Điều kỳ quặc chính là, hai viên đá của hai con mắt phía trên vẫn còn, nhưng hai viên đá của hai con mắt phía dưới đã bị người ta cạy ra, chỉ còn lại hai hốc mắt hình cầu.

Chú Ba ngắm nghía hai con mắt kia, cảm thấy mọi thứ bắt đầu dần dần sáng tỏ, một phỏng đoán cực kỳ táo bạo xuất hiện trong đầu chú.

## 178. Q.5 - Chương 7: Cửu Thiên Nương Nương Bốn Mắt

Theo lời chú Ba, vị thần đầu người mình chim trên bức tường đá này đã từng xuất hiện trong truyền thuyết, thần thoại của nhiều vùng đất, nhiều dân tộc. Tôi tin rằng nó và lũ quái điểu mà chúng tôi gặp ở Vân Đỉnh Thiên Cung đều cùng là một loài sinh vật.

Về sau khi tìm hiểu kỹ tôi mới biết, vị thần này còn được người Ai Cập cổ đại gọi là: “Ba”, tượng trưng cho linh hồn bất tử của con người. Nói cách khác, nếu là ở Ai Cập cổ đại, ma quỷ nhà bọn họ đều đức hạnh ghê gớm như vầy đó. Còn ở bên Ấn Độ thì chuẩn mực hơn được một tý, loại thần này được gọi là “Ca-lăng-tần-già”[1], truyền thuyết kể rằng, chúng là loài chim thần cư ngụ trên núi Tuyết sơn, véo von ca hát cho cõi cực lạc của Phật Tổ.

Ở Trung Quốc, loài chim này còn nổi tiếng hơn cả ở hai nơi kia. Đầu người mình chim, chính là “Cửu Thiên Huyền Nữ nương nương”[2] của Trung Quốc, hình như trong “Kinh Thi” hay “Long Ngư Hà Đồ”, hoặc là cuốn sách cổ nào đó khác (mà tôi thật sự nhớ không ra), người đã dạy Hoàng Đế nội hàm sâu xa của các loại kỳ môn độn giáp và ”Long Giáp Thần Chương” chính là vị này đây.

Ngoài ra còn rất nhiều truyền thuyết khác nữa, có thuyết còn cho rằng Cửu Thiên Huyền Nữ chính là Tây Vương Mẫu, tuy nhiên đa phần các truyền thuyết rất lộn xộn, cho nên những thứ này không thể kiểm chứng được. Thậm chí, dưới thời Lục Triều, có một lượng lớn những ghi chép của Đạo Giáo cho rằng “Huyền Nữ” là người đã truyền lại cho Hoàng Đế kỹ thuật chăn gối. Không biết bà Huyền Nữ này có phải là Huyền Nữ kia chăng, chứ bị cái thứ như thế kia chỉ dạy kỹ thuật phòng the thì chắc chắn không phải chuyện sung sướng gì. Phải tôi, tôi thà chết quách cho xong. (nghĩ đi đâu vậy :v)

Vậy lúc chú Ba nhìn thấy bốn con mắt trên bức phù điêu, chú đã nghĩ đến cái gì?

Khi ấy, chú đã suy tính như thế này:

Trên trán bức phù điêu có bốn vết lõm, hẳn là phải có bốn hòn đá cuội được khảm vào. Hiện giờ chỉ còn hai viên, vậy chắc chắn hai viên còn lại đã bị người ta lấy mất. Mà trong cổ mộ thì không thể nào có người thường xuyên lui tới. Như vậy, người lấy mất hai viên đá kia, tám chín phần là ông bác ruột nhà mình năm xưa.

Những điều này đều rất đơn giản, ai cũng có thể nghĩ ra được, khỏi phải giải thích thêm ở đây nữa.

Vấn đề quan trọng là: 2 viên còn lại kia, tại sao vẫn ở nguyên vị trí cũ?

Thổ phu tử không coi trọng việc “Để phần cho con cháu nó hưởng”. Nếu ông bác nhà mình đã có hứng thú với thứ đá cuội này thì tại sao lúc đó không gỡ hết xuống mà cầm đi, còn chừa lại hai viên làm gì?

Chú ba lại nghĩ tới kết luận lúc nãy của mình: tai họa đã biến bác Hai thành như vậy, chắc chắn đã xảy ra trong mật thất này.

Thế nhưng trong đây lại không có chỗ nào kỳ quái hết, chỉ là một không gian bốn phía bị bịt kín mà thôi.

Điều lạ lùng duy nhất chính là bốn viên đá này. Hai viên đã bị lấy xuống, chả có nhẽ bác Hai lại cố tình để lại 2 viên kia? Như vậy, lẽ nào sự cố năm xưa đã xảy ra ngay khi bác Hai gỡ hai hòn đá đó xuống? Sau khi gỡ được hai viên đá rồi, do đột nhiên gặp phải chuyện gì đó nên ông không còn thời gian lấy nốt 2 viên còn lại sao?

Chú Ba nghĩ đến đây, bỗng nhiên thông suốt. Giả thiết về viên đá và toàn bộ câu chuyện được xâu chuỗi vào với nhau không sơ hở chỗ nào. Chú vội vàng sáp lại gần bức phù điêu, quan sát thật kỹ hai viên đá cuội màu đen ma quái kia.

Đá được khảm rất sâu vào bức phù điêu. Cả bức phù điêu trông như liền một thể, nếu không nhìn kỹ thì sẽ không thể biết được nó và tường đá là hai bộ phận tách biệt. Sở dĩ chú ba thoáng nhìn đã phát hiện ra là do trong đó đã có hai viên bị lấy mất, chứ lúc đầu cả bốn viên mà còn ở nguyên đó, nếu không có khả năng quan sát đáng nể thì đừng hòng phát hiện ra được. Xem ra, ông bác nhà mình năm xưa cũng không phải là nhân vật đơn giản.

Tuy nhiên, nếu nạy mấy viên đá này xuống thì sẽ dẫn đến chuyện gì cơ chứ? Phía sau tường đá chắc chắn không có bẫy rập, vậy chẳng lẽ là đá có độc hay sao? Không thể nào, mới nãy chú vừa chạm vào rồi mà.

Chú Ba hơi do dự, một cảm giác kích động không thể kìm nén dâng lên trong lòng chú. Chú quyết định cứ nạy một viên xuống xem sao.

Chú Ba rút con dao quắm ra, quẹt dăm phát lên vách tường bên cạnh để mài rồi mới run rẩy mò sang. Chú dùng mũi nhọn gõ gõ thử lên một viên đá, sau đó lách con dao vào một khe hở rồi nạy ra. “Cách” một tiếng, một viên đá đã rơi vào lòng bàn tay chú.

Viên đá vừa rơi xuống một cái, chú Ba lập tức lùi lại một bước, cảnh giác quan sát bốn bên, chỉ sợ có cái bẫy bí mật nào đột nhiên khởi động.

Thế mà lại chẳng có chuyện gì xảy ra cả. Viên đá trong lòng bàn tay chú lạnh như băng, im lìm. Bốn phía cũng không có động tĩnh gì lạ. Phù điêu vẫn là phù điêu mà bức vách thì cũng vẫn là bức vách.

Chú Ba đợi thêm tý nữa, chắc chắn không có chuyện gì xảy đến mới thở phào nhẹ nhõm, nhưng trong lòng chú lại buồn bực. Chẳng lẽ giả thiết ban nãy của mình sai rồi? Hay là, sự cố năm đó chỉ có thể bị kích hoạt một lần, bây giờ có làm gì đi nữa cũng không khiến nó xảy ra được?

Chú cất kỹ viên đá cuội này, lại cạy tiếp viên còn lại. Thứ tự hành động vẫn như cũ, lách lưỡi dao vào một bên khe hở. Lúc này chú đã trấn tĩnh hơn một chút, sức lực cũng mạnh hơn, gảy một cái, lại nghe “cách”, viên đá khẽ động rồi văng ra.

Chú Ba vội vàng đỡ lấy, nhưng viên đá lại bắn đi quá nhanh, chú không kịp phản ứng. Loáng cái, nó rơi xuống đất nghe “bịch” một tiếng, cứ như tiếng một quả bóng cát rơi xuống nền xi-măng, vừa rơi đã vỡ tan thành bụi đất. Viên đá màu đen làm cuộn lên một đám bụi màu đồng thau, thoắt cái đã lan ra mù mịt trong không khí.

Chú Ba giật mình một cái, nhủ thầm “thôi xong”. Chú ho khan một tiếng, phẩy phẩy tay quạt không khí, thấy trong miệng toàn một thứ mùi hăng đến cay xè. Nghĩ đến màu sắc trên người con huyết thi, theo bản năng, chú cho rằng đám bụi đất này dễ chừng có độc, bèn vội vàng lấy áo che mặt, thối lui về phía sau.

Lùi được vài bước, chú lập tức nhìn lại chỗ viên đá rơi xuống ban nãy. Chỉ thấy trên mặt đất nơi viên đá vỡ nát, ngay chính giữa đống bụi phấn màu đồng thau, bỗng dưng có một con bọ màu đỏ bò ra. Nó cuộn mình lại, kêu “chin chít”.

Chú Ba vừa thấy con bọ, trong đầu liền nổ oành một tiếng, bất giác cơ thể rụt cả về phía sau.

Bởi vì vừa nhìn một cái là chú đã nhận ra loài bọ này rồi. Đó là một con bọ ăn xác, nhưng lại không giống với loại thường gặp. Bọ ăn xác màu đỏ, theo lời các vị bô lão trong nhà từng bảo thì kịch độc không gì sánh bằng, là ác quỷ trong loài sâu bọ, dính vào máu là hết đường sống, chạm nhẹ một cái là trúng độc liền.

Nhưng nghe nói loài bọ ăn xác màu đỏ này chỉ sống được trong các xác ướp cổ, gần như không ai không gì có thể bắt được nó, sao lại có thể bị người nhốt vào trong một hòn đá như thế này? Rồi còn khảm vào trong bức phù điêu đây nữa? Mà quái lạ nhất là, con bọ bị nhốt trong viên đá này, sao vẫn còn sống được?

Chú Ba cảm thấy vô cùng kỳ dị. Có điều, chú lập tức nhận ra mình không còn thời gian suy nghĩ chuyện này nữa. Trên mặt đất, con bọ nhỏ màu đỏ xoay vài vòng, dần dần duỗi cái thân ra, bắt đầu rung rung cái cánh, bò bò trên đất, hình như là chuẩn bị bay.

Trước đó chú Ba chưa từng gặp bọ ăn xác chúa, không biết độc tính của nó có lợi hại đến mức như lời kể không, chỉ biết nếu chuyện đó có thật, trong không gian nhỏ hẹp như thế này, con bọ này mà bay lên một cái thì chẳng khác nào tuyên án tử hình cho mình.

Chú cẩn thận từng li từng tí, nhích dần ra sau vài bước, lật ngang con dao quắm định đập chết nó nhân lúc nó chưa bay. Còn chưa kịp đập xuống, chú chợt nghe những tiếng “kèn kẹt kèn kẹt” vang lên từ phía dưới con dao, sau đó một bóng đỏ bay vụt ra, rồi đậu ngay lên chính vai chú!

Tốc độ của chớp sáng đỏ ấy quá nhanh, chú Ba căn bản không thể né kịp được. Chú giật mình một cái, sợ đến mức mồ hôi lạnh tứa ra đầm đìa, con dao trên tay theo phản xạ vung về phía sau một cái, đập vào chính vai mình. Con bọ ăn xác chúa thấy động liền bay lên, đậu ở một bên tường.

Lúc này con bọ ăn xác chúa đã hoàn toàn tỉnh hẳn. Nó bắt đầu đập cánh, không ngừng phát ra những tiếng “kèn kẹt kèn kẹt” như tiếng ếch nhái kêu. Một mùi thối hăng xè không ngừng toát ra từ trên thân con bọ.

Chú Ba vừa suy xét tình huống, bụng bảo dạ thôi không xong rồi. Cái thứ bỏ mẹ này còn khó đối phó hơn cả huyết thi, ở lại đây thì chỉ cầm chắc cái chết. Ba mươi sáu chước, chước chuồn là hơn, thôi thì té lẹ. Nghĩ đến đó, chú liền co người lại, rón rén lùi dần về phía cửa vào con đường hầm.

Trong đường hầm chật hẹp không thể xoay người được, chú chỉ còn nước bò ngược, lăn lê bò toài mà lủi xuống chỗ cửa đường hầm. Phúc bảy mươi đời là khi quay đầu nhìn sang bên, con bọ màu đỏ đó cũng không bám sát lấy chú.

Chú Ba lấy lại bình tĩnh, lần mò tìm cái chốt của cánh cửa ngầm. Nhưng do đang hoảng, tay chú run rẩy ghê gớm, gần như không thể điều khiển được chính mình.

Khó khăn lắm mới lần mò được cái chốt, đẩy cánh cửa ngầm lên, chú Ba vừa thở phào nhẹ nhõm thì đột nhiên một luồng sáng đỏ với vận tốc nhanh như chớp bay vọt ra từ trong bóng tối của đường hầm. Tốc độ của nó cực nhanh, cứ như dịch chuyển tức thời trong phim viễn tưởng vậy, chưa gì đã xông thẳng vào mặt chú Ba. Trong nháy mắt, con bọ đã vọt đến ngay trước mặt chú rồi.

Chú Ba thầm kêu một câu “Thôi chết”, định trốn nhưng đã muộn. Đúng lúc chỉ mành treo chuông đó, giữa cái khó chú ló cái khôn, bèn rụt cổ lại, sau đó dốc hết sức bình sinh thổi mạnh một phát về phía con bọ.

Từ hồi phải thổi lửa bếp lò chú Ba đã luyện được một dung tích phổi khá đáng nể. Hơi chú rất khỏe, thoắt cái đã thổi vù một cái khiến con bọ ăn xác lạc phương hướng, ngã vật ra rồi đập bộp vào tường.

Nhân cơ hội này chú Ba liền vung tay, nghiêng người lộn từ trong đường ngầm ra ngoài, rồi trở tay đè cửa hầm chặt cứng.

Con bọ chúa phía dưới dường như cũng cùng lúc đi theo, nhưng giờ nó đã chậm một bước, cánh cửa ngầm đã bị bịt kín. Nó “bụp” một tiếng liền đâm phải cửa đá rồi ngã xuống, cứ thế liên tục kêu những tiếng “kèn kẹt kèn kẹt” .

Chú Ba chỉ thấy da đầu tê dại, toàn thân bủn rủn. Chú ngã phịch xuống bên cạnh quan tài, mới phát hiện ra toàn thân mình đều ướt đẫm mồ hôi, phải lâu lắm mới dầu dần khá lên được.

[Tôi đã nếm mùi lợi hại của bọ ăn xác chúa, nghe đến tên thôi cũng toát mồ hôi lạnh, vội vàng bảo chú kể ngắn gọn thôi, không cần tả sinh động đến như thế. ]

Sau đó, chú Ba cảm thấy nơi này không thể ở lâu, cũng chẳng cố kiết gì nữa, bèn thu dọn đồ đạc, đào đường hầm quay ngược lại, khuân di cốt của mấy vị tổ tiên trèo ra ngoài mộ cổ.

Chú chọn một chỗ kín đáo hỏa thiêu cái xác, sau đó men theo đường núi đi suốt đêm về thị trấn. Theo cách nói của chính chú thì, khi lên đến đỉnh núi cũng vừa lúc mặt trời ló dạng, chú ngắm vầng thái dương, lần đầu tiên cảm thấy được đứng trên mặt đất tuyệt vời đến thế nào.

Sau này khi trở về Trường Sa, chú Ba không kể lại việc này cho bất cứ ai, kể cả ông nội. Nhưng từ đó chú ôm một niềm hứng thú say mê với cuốn sách lụa Chiến Quốc, bèn bắt đầu âm thầm nghiên cứu. Tuy nhiên, đám bạn bè của chú Ba lúc bấy giờ không phải du côn thì cũng là lưu manh, chẳng có lấy một mống biết làm việc bàn giấy, điều tra nguyên cả nửa năm cũng chẳng ra được kết quả nào. Viên đá mang ra từ trong đường hầm chú cũng tìm rất nhiều vị tiền bối nhờ xem hộ, nhưng họ đều chẳng nói ra được cái đầu cua tai nheo gì.

Chú Ba nản lòng nhụt chí, dần dần mất đi hứng thú. Cho đến tận trước chuyến đi Tây Sa, chú tình cờ gặp may, sự việc mới có cơ chuyển biến.

Hồi đó, một người bạn của chú mắc bệnh qua đời. Gia đình mời một gã đạo sĩ mũi trâu về làm lễ. Đạo sĩ thời đó cũng chỉ là nghề tay trái mà thôi, khoác tấm đạo bào vào là biến thành thầy cúng, cởi ra lại có thể là bất cứ ai, cũng chẳng có gì đáng coi trọng. Cúng bái xong xuôi, cả đám ngồi chè chén một bữa no say. Chú Ba cũng quên béng mất lúc ấy đã xảy ra chuyện gì, hình như là xỉn quá nên luôn mồm chém gió, lôi viên đá ra khoe khoang.

Nào ngờ gã đạo sĩ kia vừa thấy vật nọ mặt mũi liền biến sắc, lại ngửi ngửi, rồi đột ngột nói rằng đó không phải là đá đâu.

Chú Ba không thèm để mắt đến người này, có phần giễu cợt mà hỏi gã: “Không phải đá cuội thì là cái quái gì?”

Đạo sĩ nghiêm mặt nói với chú: “Đây là một viên linh đơn.”

Đạo sĩ mũi trâu nói chắc như bắp, chú Ba thấy không giống kiểu ăn ốc nói mò. Chú tưởng gặp được cao nhân rồi, bèn kéo hắn ra chỗ không người, định hỏi cặn kẽ đầu đuôi. Ấy thế mà gã mũi trâu này cũng chỉ là loại nửa mùa, chỉ biết thứ này là đơn dược, lại không biết được lai lịch cụ thể của nó. Mà sở dĩ gã biết nó là đơn dược, cũng chỉ vì đạo quán nơi bọn gã trú ngụ cổ kính vô cùng, nghe nói có từ thời Ngũ Hồ Loạn Hoa [3] cơ đấy. Ở đạo quán có rất nhiều đồ cổ truyền từ mấy đời, đều được giao vào tay gã trông coi, trong đó có rất nhiều công cụ luyện đơn. Trong số đó gã từng gặp loại đơn dược giống hòn đá thế này, cũng đã từng ngửi hương vị, cho nên mới dám khẳng định vậy đó.

Chú Ba không khỏi thất vọng, nhưng rốt cuộc cũng thấy ánh bình minh. Sau đó chú tới tìm mấy nhà kim thạch học[4], bọn họ cũng công nhận rằng điều đó là chính xác. Vật nọ, quả đúng là một viên “Linh đơn”.

Có điều cái món linh đơn này thuộc về lĩnh vực Huyền học, rất nặng tính cá nhân. Hầu như mỗi phương sĩ(\*) đều có phương pháp luyện đơn của riêng mình, lại không có văn tự cổ để tham khảo, có mỗi một viên linh đơn thì cũng chả nhìn ra được cái quái gì. Ngược lại, gã đạo sĩ mũi trâu kia bảo với chú, rằng nếu thứ này được tìm thấy trong mộ cổ thì chắc chắn nó được người xưa coi là thuốc trường sinh bất lão rồi, vì chỉ có loại thuốc đó mới được người ta đem đi bồi táng.

(\*) Những người luyện đơn, dưỡng khí, tu thiền, khác đạo sĩ.

Chú Ba nghe xong cũng thấy rất hoang mang, bởi vì chú biết trong viên linh đơn này chính là bọ ăn xác chúa. Đơn dược thông thường là thuốc uống vào trong bụng, mà thứ này ăn phải thì chết là cái chắc, thậm chí còn chết thảm ấy chứ trường sinh cái rắm gì.

Trăm mối tơ vò gỡ mãi chẳng ra, lăn lộn suốt hơn nửa năm, hầu như đường nào cũng thử hết cả mà vẫn chẳng có bất cứ tiến triển gì. Đúng lúc chú Ba chuẩn bị bỏ cuộc hoàn toàn, tính quăng viên linh đơn kia vào bồn cầu giật nước cho rồi, thì một chuyện không thể tưởng tượng nổi đã xảy ra.

## 179. Q.5 - Chương 8: Khúc Dạo Đầu Tây Sa

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo Beta: Earl Panda . Beta’s Note: Om dấm lâu nghĩ cũng tội các bạn lớm thôi cơ mà cũng kệ ╮(￣▽￣)╭ . .\*\*\*\*\* . Vào những năm ấy, phong trào khảo cổ và trộm mộ đang đến hồi cao trào, hàng tá các đội thám hiểm nước ngoài đổ xô về châu Á, hòng kiếm chác chút đỉnh từ phát kiến vĩ đại trong đợt khảo cổ lần thứ hai này.

Bấy giờ, ngành khảo cổ dưới biển của Trung Quốc gần như là một con số không tròn trĩnh. Phải trơ mắt nhìn cơ man là quốc bảo bị người ta vơ vét sạch, người trong giới khảo cổ Trung Quốc sao không nóng lòng cho được. Có mấy vị giáo sư già cùng nhau kiến nghị lên cấp trung ương, đề xuất thi hành các giải pháp, nhưng về sau do hoàn cảnh bức ép, đòi tiền chẳng có tiền, đòi người chẳng có người, rốt cục đành giật gấu vá vai lập ra vài “đội khảo sát”. Trong số đó có một đội được phái về Tây Sa, đó chính là đội do Văn Cẩm phụ trách.

Chuyện chú Ba không thể ngờ được đã xảy ra ngay trước khi đội khảo cổ lên đường khoảng chừng một tháng.

Lúc ấy, chú Ba đang lo liệu giúp Văn Cẩm một số trang bị dùng dưới đất, cùng với mấy thứ như máy bơm, thiết bị lặn. Những thứ này cấp trên có chịu trách nhiệm gì đâu, toàn do chú Ba một tay thu xếp hết. Một ngày nọ vào giữa trưa, khi chú Ba đang bận rộn điều chỉnh thử thiết bị, thì bỗng thấy một cậu học trò tiến tới, bảo rằng bên ngoài có người tìm chú.

Chú Ba thầm lấy làm kỳ lạ, có mấy ai biết dạo này mình xây ổ ở đây đâu, vậy người kia là ai? Đến lúc đi ra ngoài trông thấy người nọ rồi, chú liền không khỏi sững sờ.

Người đó họ Giải, tên Giải Liên Hoàn, hẳn là lấy từ câu “Oán hờn ôm mãi chẳng nguôi. Than sao người thương nỡ đoạn tuyệt, tin xa diệu vợi. Dẫu tay thần gỡ tương tư liên miên, như gió tan mưa tạnh vẫn còn bảng lảng sương mây”[1] đấy. Đó là anh em đằng ngoại nhà chú Ba, tính ra thì có thể coi như là ông chú họ xa của tôi, vì cùng sống ở Trường Sa nên bình thường vẫn tới chơi, nhưng cũng không thường xuyên lắm.

Năm ấy, đối với chuyện này mà nói, đám chú Ba thì vẫn còn quen biết sơ sơ, chứ các cụ đời trước thì chỉ có ngày lễ ngày tết mới họp mặt một chốc, lễ nghĩa cứ gọi là nhạt như nước ốc. Loại họ hàng như vậy lại đột nhiên đến tìm, khiến chú Ba có phần bất ngờ.

Có điều, họ hàng đã đến thăm thì tất nhiên là không thể lạnh nhạt, cũng không tiện hỏi luôn mục đích đến đây của người ta. Chú Ba bèn hoãn việc đang làm dở lại, hàn huyên với gã một lát rồi kéo gã ra ngoài quán ăn cơm. Đến khi được độ nửa tuần rượu, chú mới hỏi gã tìm đến đây có chuyện gì.

Nhà họ Giải cũng là loại thế gia vọng tộc, anh em cả thảy những sáu người, còn đông hơn cả nhà ông tôi, đã như vậy thì chắc hẳn không phải là túng tiền rồi. Gã đã đến tìm chú Ba, tất nhiên phải có việc cần giúp đỡ, hơn nữa phải là việc gì đó đặc biệt lắm, bằng không làm gì có chuyện bọn họ không thể tự dàn xếp được cơ chứ.

Gã Giải Liên Hoàn kia õng ẹo một lúc lâu mới kể cho chú nghe, rằng thực ra cũng chẳng có chuyện gì to tát, chỉ là gã tính nhờ cậy mối quan hệ của chú, muốn xin một chân trong đội khảo sát của Văn Cẩm để ra biển xem xét một chút.

Chú Ba nghe xong liền cảm thấy có điều gì đó bất thường. Văn Cẩm xinh xắn đáng yêu, ai ai cũng quý mến, vì nhà họ Giải cũng là thân thích nên ít nhiều có quen biết nhau. Thế nhưng Văn Cẩm thái độ rất kín đáo, quen thì quen, nhưng quan hệ chẳng mặn mà thân thiết gì, càng không thể nói chuyện ngày thường tìm gặp nhau chơi. Thế mà không hiểu sao gã Giải Liên Hoàn này lại tự nhiên đưa ra cái yêu sách không biết điều như vậy, nhất định là có ý đồ rồi. Chú lập tức lắc đầu, hỏi: “Cái gì mà ra biển xem xét, chú muốn xem làm gì? Đi Hàng Châu mà xem không được à?”

Giải Liên Hoàn khó xử vò đầu, nói rằng chuyện này gã không thể kể được, nếu cứ nhất định phải biết, thì cứ coi như là gã hiện đang có một mối làm ăn ở ngoài đó đi. Gã cũng chỉ là được người ta nhờ vả thôi.

Chú Ba lại hỏi gã sao không tự đi mà tìm cách xoay sở đi, thuê một con thuyền đánh cá nào có đắt đỏ gì cho cam. Gã bèn phân trần, hiện giờ Trung Quốc với Việt Nam đang đối đầu về quân sự, khu vực Tây Sa kia là địa điểm vô cùng nhạy cảm, không có giấy phép của biên phòng thì tàu bè bình thường không thể ra vào được đâu, cho nên mới nhờ chú Ba giúp cho một bận, trà trộn vào đội khảo sát thì làm ăn gì cũng tiện, mà cũng tuyệt đối không làm ảnh hưởng gì đến Văn Cẩm.

Chú Ba càng nghe càng thấy quái lạ. Đặt gã thổ phu tử này vào chung với Tây Sa, nghĩ thế nào cũng thấy thật kỳ cục. Nói là có mối làm ăn, nhưng cái xứ Tây Sa đó thì có cái khỉ gì mà làm với chả ăn? Nói thật, ngoài đó ấy mà, chỉ rặt toàn nước với cát thôi, cùng lắm thì thêm mấy con tàu đắm. Mà muốn xuống coi tàu đắm thì cần quái gì phải ra tận Tây Sa, cứ đến Ninh Ba với biển Bột Hải là được. Hơn nữa, thời ấy nhà họ Giải cũng tính là loại có máu mặt, là gia tộc lâu đời tồn tại đã mấy trăm năm, không thể tự nhiên sa sút đến nỗi phải đi mò hàng dưới biển chứ?

Giải Liên Hoàn kia thấy chú Ba có vẻ khó xử, liền nói nếu không được thì thôi vậy, gã đành nghĩ cách khác.

Lúc ấy nếu mà là tôi, thấy gã nói vậy đảm bảo sẽ thở phào một hơi, thuận theo thời thế mà chối phắt luôn cho nhẹ nợ. Khổ nỗi chú Ba lại không nghĩ thế. Chú vừa nghe vậy, liền nhủ thầm không được rồi, chuyện này còn có điều kỳ quặc, nếu mình cự tuyệt thì thằng oắt này sẽ nghĩ cách khác thật luôn, mà cái ngữ nhà nó chẳng phải hạng công dân lương thiện gì, đến lúc đó nhỡ nó làm trò gì quái đản thì thật khó đề phòng. Giờ mình đã xây dựng được quan hệ với Văn Cẩm, không thể để cho nó phá thối, thôi thì cứ điều tra xem rốt cuộc là nó đang làm cái trò gì.

Vì vậy, chú bèn nói, không phải là không được, có điều là chú hơi khó xử, vì vấn đề này không phải chỉ mình chú quyết định mà được. Chú còn phải hỏi ý Văn Cẩm xem đã, chứ việc này không thỏa thuận luôn được đâu. Rồi chú hỏi Giải Liên Hoàn liệu có thể chờ thêm một thời gian ngắn nữa được không.

Giải Liên Hoàn nghe xong liền rối rít cảm ơn, còn lôi ra một đống hàng ngoại bấy giờ là của hiếm, nhờ chú Ba đưa cho Văn Cẩm giùm.

Cả hai mỗi người ôm một bụng âm mưu, tán gẫu mấy chuyện khác thêm một lát rồi gã Giải Liên Hoàn kia đi mất. Chú Ba lập tức đến tìm đám lưu manh du đãng mà chú quen, dúi cho ít tiền, bảo bọn chúng bám theo thằng đó, điều tra xem rốt cuộc là gần đây nó đang làm gì.

Hồi đó, đám lưu manh là cái hội nhạy tin nhất, không lâu sau đã báo về, nói rằng chúng đã bám theo Giải Liên Hoàn mấy ngày trời liền, thấy gã đích thị là một cậu ấm[2], thích nghe kịch hoa cổ[3], bạn bè cũng rặt một đám dân tứ chiếng, cực kỳ bình thường luôn. Nếu nói kỳ quặc, thì chỉ có mỗi một điểm kỳ quặc, đó là trong khoảng thời gian gần đây, không hiểu sao gã thường xuyên qua lại với một lão Tây xem chừng thân thiết lắm. Thường thường cứ dăm ba ngày là lại đến quán trà gặp lão Tây kia, nói chuyện cũng không được bao lâu, chừng mười phút đã đi mất.

Chú Ba nghe xong mà lấy làm lạ. Đối với nhóm bọn chú thì làm ăn buôn bán với người Tây cũng là chuyện thường tình, nhưng Giải Liên Hoàn thì khác. Loại như gã căn bản vốn không tham dự vào chuyện làm ăn của gia đình, ở nhà gã chỉ có mỗi việc tiêu tiền, sao tự dưng đi móc nối quan hệ với người Tây cơ chứ?

Chú Ba nghĩ, chuyện này hẳn có trò vui rồi, liền lập tức quyết định đích thân đi xem xét một phen.

Chú hỏi rõ quy luật gặp gỡ của Giải Liên Hoàn với lão Tây kia, rồi tự sắp xếp thời gian. Đến một ngày, chú đổi bộ quần áo tầm thường không bắt mắt, từ sáng tinh mơ đã lê la ngoài cửa nhà Giải Liên Hoàn chờ gã. Đợi được chừng một giờ thì thấy Giải Liên Hoàn ra ngoài. Chú Ba liền tiến đến, từ xa xa bám theo suốt đường. Đi theo gã phải đến nửa thành Trường Sa, tới khu chợ gạo hẩm thì quả nhiên đằng trước xuất hiện một quán trà. Giải Liên Hoàn cảnh giác ngó ra đằng sau xem xét, không phát hiện ra chú Ba, bèn gạt tấm mành bước vào bên trong.

Chú Ba mừng thầm, ba bước nhảy chỉ còn hai phóng vọt lên, đến chỗ cửa sổ nhìn một cái, thấy ngay Giải Liên Hoàn đang ngồi vào bàn, mà phía đối diện thì quả nhiên đã có một lão Tây ngồi yên vị.

Lão Tây kia đầu tóc màu bạch kim, lưng hùm vai gấu, cao to lực lưỡng, tuy nhìn không ra là người nước nào cả nhưng khí sắc khỏe mạnh, ngồi lừng lững trong quán trà cứ như một con gấu. Lúc này lão đang uống trà, cũng ra dáng phết, còn xỏ dép lào, trông dáng vẻ tự nhiên như vậy, đảm bảo là xông pha ở đất Trung Quốc này đã lâu, quen riết với văn hóa vỉa hè của Trường Sa rồi đấy.

Chú Ba quan sát lão Tây kia một lát, bỗng phát hiện ra người này nhìn mặt hơi quen quen, hình như đã gặp ở chỗ nào rồi thì phải? Chú không khỏi có chút buồn bực.

Số người Tây làm ăn với chú chỉ đếm trên đầu ngón tay là hết, chắc chắn là không có người này, thằng cha kia rõ ràng không phải khách hàng nhà chú. Nhưng mà, ở thời đại đó, cơ hội nhìn thấy người Tây ở Trường Sa ít lắm, đảm bảo không thể là gặp ngoài đường được. Vậy kẻ kia là ai đây?

Chú ráng sức lục lọi trí nhớ, hình dung lại hết một lượt tất cả những người nước ngoài mình đã gặp trong suốt mấy năm nay. Rồi bỗng nhiên giật mình một cái, chú chợt nhớ ra: lão Tây này, chính là một kẻ trong đám người ngoại quốc một năm trước chú đã trông thấy ở Phiêu Tử Lĩnh! Những gì trải qua năm đó có sức chấn động quá lớn, chú Ba nghĩ lại mà còn thấy kinh như mới ngày hôm qua. Đầu mối vừa được gợi ra, chú lập tức nhớ lại toàn bộ.

Cả người chú Ba lạnh toát . Chú dõi theo hai kẻ trong quán trà, đột nhiên cảm thấy mình ý thức được điều gì, nhưng lại không nắm bắt được hoàn toàn. Một dự cảm không lành bắt đầu trào lên trong lòng chú.

Nói tới đây, tôi bèn đưa tay ngắt lời chú Ba, bảo chú ngừng lại một lát. Tôi cần phải nghĩ đã rồi mới nghe tiếp được.

Theo lời chú Ba kể lại từ đó đến giờ, sự việc đã rất rõ ràng. Không còn nghi ngờ gì nữa, Giải Liên Hoàn muốn đến Tây Sa là để giúp lão nước ngoài bí ấn kia làm một việc, hơn nữa còn là một việc khá đặc biệt, bởi vì làm ăn buôn bán với người ngoại quốc bình thường ai cùng từng làm rồi, cần gì phải thần thần bí bí đến vậy làm gì.

Mà lão người ngoại quốc kia, lại là một trong số những kẻ định đục khoét hầm mộ huyết thi ở Phiêu Tử Lĩnh vào một năm trước. Khi đó chú Ba đã cảm thấy vô cùng quái lạ, bởi vì Phiêu Tử Lĩnh kia nằm trong một xó núi hẻo lánh của Trung Hoa, không phải là nơi mà người nước ngoài có thể dễ dàng xuất hiện. Mà bây giờ, đám người này lại còn muốn nhờ người đến hải phận Tây Sa, đây cũng là địa điểm mà người nước ngoài càng không nên xuất hiện, vì bấy giờ ở đó đang có chiến tranh.

Lúc ấy, chú Ba còn chưa biết dưới Tây Sa có một ngôi mộ cổ, cho nên có nhiều chuyện chú chỉ ngờ ngợ chứ không suy đoán nổi. Nhưng bây giờ tôi đã biết những chuyện xảy ra sau đó, căn cứ vào những kết luận này, chuyện lão người Tây kia phải nhờ vả Giải Liên Hoàn làm chắc hẳn là có liên quan đến ngôi mộ thời Minh dưới đáy biển nọ.

Nói vậy thì, người đầu tiên biết đến sự tồn tại của ngôi mộ dưới đáy biển có thể chính là lão người Tây kia, rồi lão lại nói cho Giải Liên Hoàn biết chuyện.

Vậy thì sẽ xuất hiện một vòng luẩn quẩn không thể giải thích được, một vấn đề không thể tưởng tượng nổi: lão người Tây kia từ đâu mà lần ra được sự tồn tại của mộ cổ ở Phiêu Tử Lĩnh và ngôi mộ dưới đáy biển Tây Sa? Hai loại mộ huyệt hiếm thấy này, ngay cả ông nội tôi cũng chỉ nghe phong thanh, một gã ngoại bang như lão ta sao có thể thần thông quảng đại đến vậy?

Rồi tôi lại nghĩ đến lúc Giải Liên Hoàn chết, con xà mi đồng ngư vẫn nắm chặt trong tay. Đây là con xà mi đồng ngư đầu tiên xuất hiện, rõ ràng vật này là do gã chôm từ trong cổ mộ dưới đáy biển ra. Vậy có thể nói thế này hay không: lão người Tây bí ẩn nọ, điều lão ta muốn nhờ Giải Liên Hoàn làm, phải chăng chính là vào trong cổ mộ, mang con cá đồng này ra ngoài?

Nói cách khác, lão người Tây kia không những biết trước rằng dưới đáy biển có cổ mộ, mà thậm chí còn biết trong mộ cổ có cái gì ư? Thế thì cũng quá ăn khớp với nguyên tắc tình báo là số một của dân Mẽo rồi.

Nhưng mà làm thế nào?! Mẹ nó chứ làm thế \*éo nào? Rốt cục bọn chúng thế \*éo nào lại biết được những chuyện này cơ chứ?

(Cộp mác đánh dấu bản quyền chung cư tờ đờ nờ ╮(￣▽￣)╭)

Ngay cả chú Ba khi đến Phiêu Tử Lĩnh được ghi chép trong cuốn bút ký của ông tôi cũng phải nhờ vào việc hỏi han dân miền núi ở địa phương, mấy bận nhọc nhằn mới lần ra được vị trí chính xác. Cổ mộ dưới đáy biển Tây Sa thì lại càng khỏi phải nói. Tôi nghĩ ngoại trừ Uông Tàng Hải, không một ai có thể biết đến sự tồn tại của nó.

Nghĩ tới đây, tôi đột nhiên giật mình đánh thót, tự nhủ rằng không phải chứ! Người ta nói, vào lúc không thể đưa ra lời giải, vậy thì đáp án không có khả năng nhất lại là đáp án chính xác nhất.

Giả sử những chuyện này đây đều không có thực, nói vậy thì, đáp án chỉ có một: những lời kể vừa rồi của chú Ba, phải chăng chính là nói dối?

Người này từng có tiền án tiền sự. Tôi bỗng chốc chột dạ, lập tức nhìn chú, quan sát xem vẻ mặt của chú có gì bất ổn hay không.

Chú Ba thấy sắc mặt tôi lầm lầm lì lì thì không hiểu tôi nghĩ cái gì, thấy tôi cứ nhìn chằm chặp, bèn hỏi tôi bị làm sao đấy?

Tôi thử dò hỏi: “Chú Ba này, chú không được bịp tôi nữa đâu đấy. Đã nói đến nước này rồi, chú lại lòe tôi nữa thì thật sự là chả tốt đẹp gì cả.”

Chú Ba thấy tôi tỏ vẻ như vậy thì lấy làm lạ, hỏi tôi tại sao lại nghĩ thế? Tôi vừa trình bày thắc mắc của mình ra một cái, chú nghe xong đột nhiên nhíu mày, cũng nhìn trả lại tôi.

Tôi thấy thế là xong, phải ứng này giống như là bị tôi vạch mặt, không biết nói gì nữa, trong lòng không khỏi nặng trĩu.

Ai dè chú nhìn tôi mấy cái xong, bỗng nhiên lại nói: “Mày nghĩ nhiều quá rồi, sự việc không phải như thế. Thật ra đám ngoại quốc đó lúc ấy vốn cũng chẳng biết dưới đáy Tây Sa rốt cuộc có thứ gì, bọn chúng chỉ biết, dưới biển nơi đó chắc chắn có thứ gì đó mà thôi.”

Tôi hỏi lại: “Sao mà chú biết được?”

Chú Ba trả lời: “Cái này là chính miệng bọn chúng về sau kể cho chú đấy. Thật ra mấy thằng ngoại quốc đó, bây giờ chính là sếp sòng cái công ty gia đình của A Ninh đằng kia kìa. Mà kẻ lập ra cái công ty gia đình ấy, mày biết là ai không?”

Tôi lắc đầu, chú Ba bèn đáp: “Chính là kẻ lừa lấy cuốn sách lụa Chiến Quốc từ tay ông nội mày, tay người Mỹ nọ đấy.”

Tôi nghe xong cằm suýt rớt đất, bèn hỏi lại: “Chính là lão ta?”

Chú Ba gật đầu, kể: “Trước lần đi Tây Sa đó, chú đã từng gặp tận mặt lão một lần. Khi ấy lão ta đã không xong rồi, bây giờ phải dựa vào máy móc mà duy trì mạng sống. Lúc đó chính miệng lão đã nói cho chú biết mục đích của việc đầu tư tài chính vào hoạt động ở Trung Quốc suốt mấy chục năm nay.”

“Là gì vậy?” Tôi hỏi chú.

Chú Ba đáp: “Nguyên nhân gây ra toàn bộ sự việc, chính là cuốn sách lụa Chiến Quốc năm đó lão bịp bợm chôm được. Hồi ấy lão vẫn còn là giáo viên trung học ở Giáo Hội, thỉnh thoảng đánh quả buôn lậu đồ cổ. Năm xưa lão dùng danh nghĩa làm từ thiện, lừa được bản gốc cuốn sách lụa Chiến Quốc từ tay ông già. Bấy giờ lão này đã cực kỳ thông thạo văn hóa nước ta. Để nâng giá cuốn sách lụa này, lão quyết định giải mã thông tin ghi trên đó.” Chú Ba ngừng lại một lát: “Nhưng mà bỏ ra hai năm, thứ giải mã ra được, lại khiến lão kinh hoàng.”

Tim gan phèo phổi tôi nhảy vọt lên một cái, vội hỏi: “Lão người Mỹ này mà có thể giải mã được cuốn sách lụa Chiến Quốc mà nhà ta bao nhiêu năm vẫn không sao giải quyết được cơ á?”

Chú Ba gật gù: “Cũng vì lão là dân Mẽo, cho nên lão mới giải được. Bởi vì nguyên tắc tổ hợp mật mã trong sách lụa chỉ là dùng một loại quy tắc toán học. Người như chúng ta cho dù bác học đến mấy, cũng không có cách nào tiếp cận từ góc độ của toán học để giải mã thứ này.”

“Thế trên cuốn sách lụa kia ghi cái gì vậy chú?” Tôi tò mò hỏi.

Chú Ba trả lời: “Thông tin ghi lại trên cuốn sách lụa kia, không nói ra thì mày nhất định không thể tưởng tượng được là cái——”

Chú Ba đang nói dở thì đột nhiên có người gõ cửa. Tôi lấy làm lạ, lẽ nào lại có người đến thăm bệnh, ai đến được thì đã đến hết rồi còn gì, đậu má nó chứ đứa nào vô duyên phá đám tôi nghe chuyện đấy. Tôi quay đầu lại nhìn, hóa ra là nhân viên chuyển phát nhanh.

Anh ta tiến vào, hỏi: “Ai là Ngô Tà ạ?”

Tôi gật đầu, đáp: “Tôi đây.”

Anh ta bèn rút từ trong túi ra một gói hàng bọc kín, nói: “Bưu phẩm của anh đây.”

Chú Ba cũng thấy rất lạ, sao tự nhiên lại có bưu kiện gửi đến. Chú hỏi tôi có biết người gửi à?

Tôi lật lật nhìn nhìn, thấy trên phong bì ghi: Trương Khởi Linh, lập tức âm thầm hoảng hốt. Tôi ngầm tự hỏi, tại sao hắn lại gửi bưu phẩm cho tôi. Nhìn đến ngày gửi thì thấy cách đây chưa lâu, không lẽ hắn đã chui ra từ khe nứt dưới đất nào rồi. Tôi vội vàng mở ra xem. Trong phong bì là hai món đồ màu đen – chính là hai cuộn băng ghi hình.

## 180. Q.5 - Chương 9: Băng Ghi Hình

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo Beta: Earl Panda . Beta’s Note: Thi cử chán ghê (￣(ｴ)￣) Sắp tới lại thi nữa mà ứ nhớ chữ nào hết (￣(ｴ)￣) . .\*\*\*\*\* . Đương lúc tôi và chú Ba đang nói chuyện thì đột nhiên có người gõ cửa, ngay sau đó, một nhân viên chuyển phát nhanh bước vào hỏi thăm tôi.

Chuyện tôi ở chỗ này chỉ có người nhà và vài người bên A Ninh biết, cho nên tôi mới tưởng đó là người nhà gửi thuốc thang đường sữa đến, hoặc là tài liệu chuyển từ nước ngoài về, cũng không quá để tâm nên ký nhận liền. Đợi ký cọt xong, lúc nhìn kỹ tên người gửi tôi mới phát hiện ra rằng, người ký tên trên kiện hàng thế quái nào lại là Trương Khởi Linh!

Trong nháy mắt, tôi đần mặt ra một chốc, sau đó thì toàn thân lạnh toát.

Trong khoảng thời gian bám trụ tại nơi này, những chuyện xảy ra ở núi Trường Bạch tôi đã dần ném hết vào quên lãng. Có thể nói, ngoại trừ nỗi kinh hoàng, những ký ức khác cơ bản đều đã bị những lo toan vụn vặt che khuất hết. Thế nhưng, chỉ một cái tên ba chữ kia nhoáng cái đã kéo căng sợi dây cung vốn đang chùng xuống trong lòng tôi. Chẳng mấy chốc, những ký ức mới ghi nhận chưa lâu đã lập tức cuồn cuộn dâng trào trong đầu óc tôi như nước triều lên.

Tại sao hắn lại gửi đồ cho tôi? Chẳng phải hắn đã vào trong cánh cửa thanh đồng khổng lồ đó rồi sao? Không lẽ hắn đã quay ra rồi?……Thời gian gửi là từ lúc nào, trước hay sau khi hắn vào Vân Đỉnh? Tôi lập tức nhìn ngày ghi trên bưu kiện, vừa nhìn mí mắt liền giật nảy một cái: chính là bốn ngày trước!

Vậy tức là hắn ra thật rồi! Hắn đã ra khỏi cánh cửa khổng lồ kia thật!

Tay tôi bắt đầu run bắn lên. Trong đầu tôi lại hiện lên hình ảnh khi Muộn Du Bình bước vào trong cánh cửa thanh đồng khổng lồ, rồi lại nhìn nhìn gói bưu kiện trong tay mà ruột gan rối bời. Tôi tự hỏi đây sẽ là vật gì nhỉ? Lẽ nào lại là thứ hắn mang ra từ sau cánh cửa thanh đồng?

Là cái gì nhỉ? Đầu người, minh khí? Hay là Quỷ ấn?

Trong đầu tôi hiện lên không biết bao nhiêu là ý tưởng quái gở. Mãi lâu sau tôi mới chợt nhớ ra là mình nên mở luôn ra coi, bèn vội vàng lục lọi khắp nơi tìm kéo.

Chú Ba ngồi bên thấy sắc mặt tôi biến đổi xoành xoạch, không biết thứ tôi nhận được kia là gì, bèn tò mò châu đầu lại xem. Vừa nhìn thấy ba chữ Trương Khởi Linh kia, chú cũng há hốc mồm hít ngược khí lạnh, vẻ mặt khiếp sợ vô cùng.

Hai chú cháu luống cuống tay chân lục lọi cả buổi, cuối cùng chú Ba tìm được một con dao gọt hoa quả đưa cho tôi, tôi mới cắt mở được cái hộp gói bên ngoài kiện hàng.

Trong hộp là một gói đồ. Bưu kiện hình hộp, bên ngoài còn dùng băng keo quấn mấy vòng hình chữ thập cực kỳ cẩn thận, khó xé vô cùng. Tôi phải vận sức chín trâu hai hổ mới xé ra được một lỗ hổng, bên trong lộ ra hai vật màu đen. Nhịp tim của tôi đột nhiên tăng vọt, phải dừng một lúc, hít thật sâu rồi xé toạc một cái thật mạnh. Hai vật màu đen đã bị tôi rút ra ngoài.

Trong một tích tắc kia, tôi đã chuẩn bị sẵn tâm lý thật tốt để có thể nhìn thấy bất cứ thứ đáng sợ nào. Thế nhưng, thứ mà tôi trông thấy khiến tôi đần mặt ra — ấy thế mà đó lại chỉ là hai cuốn băng ghi hình kiểu cũ màu đen.

Mới ban nãy đầu óc tôi còn rối như mớ bòng bong, hầu như thứ gì cũng đều liệu trước hết cả rồi, nào ngờ, bên trong lại chỉ là hai cuốn băng ghi hình. Bởi vì cái gã Muộn Du Bình kia, nghĩ đến hắn thường dễ nghĩ đến thứ gì đó lột từ trong quan tài ra, chứ khó lòng mà liên tưởng hắn với loại thiết bị lỗi thời như cuốn băng ghi hình này lắm.

Bố khỉ, sao hắn lại phải gửi cái thứ này cho tôi? Nội dung bên trong là gì?

Tim tôi lại nhảy vọt lên phấp phỏm, một ý nghĩ lóe lên trong đầu: không phải là tình cảnh sau khi hắn vào sau cánh cửa thanh đồng đấy chứ? Lẽ nào hắn đã thu hình lại hết những thứ đằng sau cánh cửa vào cuốn băng ư?

Ôi đệt, nếu thế thì thật quá là… Có điều, nghĩ lại thì không thể nào được, lúc ấy tôi đâu có thấy hắn khiêng máy quay vào trong. Hơn nữa, tôi tin chắc phía sau cánh cửa thanh đồng kia cũng chẳng phải chỗ tốt lành gì, hẳn là không đến mức có thể thoải mái vác máy vào chụp ảnh quay phim làm kỷ niệm được đâu.

Vậy thì là gì? Ruột gan tôi tức thì cồn cào như có ngàn vạn con kiến đang bò, quả thật chỉ muốn bật băng lên xem ngay lập tức.

Có điều hai cuộn băng ghi hình này có kiểu dáng và dạng mã hóa dữ liệu đều là loại rất cũ, có thể nói là từ thời Napoleon cởi truồng rồi. Tôi biết băng này nhất định phải dùng đầu băng video kiểu cũ thì mới xem được, mà món này ngày nay khó kiếm lắm.

Chú Ba ra hiệu ý bảo tôi lật lại thử coi. Tôi bèn ném bao bì sang một bên, lấy hai cuộn băng ghi hình ra, trước tiên cẩn thận nhìn xem phía trên và bên cạnh cuốn băng có đánh dấu thông tin gì hay không.

Băng ghi hình với tôi cũng chẳng có gì xa lạ. Mười năm trước, hồi đầu đường còn mở đầy tiệm thuê băng, xem phim nước ngoài gần như là thú tiêu khiển duy nhất của tôi. Hồi đó một ngày nghỉ đảm bảo tôi phải xem cỡ năm cuốn là ít. Vì tiếp xúc nhiều nên tất nhiên tôi cũng có chút hiểu biết về kết cấu của thứ này, bình thường những cuốn băng hình tự thu thường sẽ có ghi gì đó trên sống băng, bằng không thì chịu chẳng phân biệt nổi.

Vừa nhìn tôi đã thấy lạ. Sống băng trước kia đúng là có dán nhãn, nhưng nó đã bị xé đi mất. Vết rách vẫn còn rất mới, chứng tỏ nó bị xé chưa lâu. Xem ra, có vẻ như Muộn Du Bình không muốn chúng tôi thấy cái nhãn băng dán bên trên này.

Thế là sao? Đã gửi đồ cho chúng tôi rồi, lại còn xé mất nhãn băng dán bên trên. Trên đó có ghi cái gì tôi không được biết chăng?

“Thế này là thế nào?” Lúc này chú Ba nhặt phong bì trên mặt đất lên, lắc lắc, xác định bên trong không còn gì nữa mới hỏi tôi: “Thằng cháu cả, mẹ kiếp trông mày thế mà bạc bẽo gớm. Sao mày không nói cho chú biết là mày còn liên lạc với hắn?”

Tôi lắc đầu ý nói tuyệt đối không có chuyện đó. Chú Ba vỗ vỗ cuốn băng, hỏi rằng vậy thế thứ này mày giải thích thế nào đây? Tôi bèn đáp: “Chú hỏi cháu, cháu biết hỏi ai.”

Chú Ba thấy tôi không giống như đang nói dối, liền nhíu mày, chặc lưỡi nói: “Thằng nhãi này cũng thần thông quảng đại gớm, sao nó biết là mày ở đây nhỉ?”

Cả tôi cũng thấy lạ. Từ sau khi ra khỏi Vân Đỉnh Thiên Cung, chỗ ở của tôi chỉ có đám A Ninh và người trong gia đình là biết. Hắn không có tin tức của tôi, lại có thể gửi đồ cho tôi vào đúng địa chỉ này. Chuyện này thực ra rất khó, không có người thu thập tin tức cho hắn thì sao mà làm được. Xem ra, con nước đằng sau tên kín tiếng này quả thật là thâm sâu khó dò.

Chú Ba ngẫm nghĩ, rồi lại hỏi tôi xem trên hóa đơn có ghi bưu kiện này gửi từ đâu tới hay không? Tôi nhặt hóa đơn lên, xem xong liền lắc đầu. Trên hóa đơn chỉ ghi người gửi và ngày gửi, những thông tin khác đều bỏ trống. Không những không có địa chỉ người gửi, mà đến cả vùng miền nơi nó gửi đi cũng chẳng viết rõ ràng. Thật không hiểu cái bưu kiện này được gửi kiểu gì nữa.

Có điều nó được gửi từ bốn ngày trước. Ở đây bưu kiện nội tỉnh bình thường chỉ một ngày là đến, ngoại tỉnh gửi tương đối gần thì cũng chỉ cần cỡ hai hôm. Bưu kiện này gửi đã bốn ngày, nếu không phải chỗ gửi cách nơi này rất xa, thì phải là nơi tương đối hẻo lánh, giao thông không thuận lợi. Tôi có thể điều tra thêm trên hệ thống máy tính của công ty chuyển phát nhanh, nếu bọn họ có đăng ký trên mạng thì tra một cái là biết ngay thôi.

Nói rồi, tôi và chú Ba nhìn nhau một cái, rồi cùng cười khổ. Bỗng dưng có việc xảy ra chen ngang câu chuyện của chú, nhất thời tôi cũng không biết phải xử lý cuốn băng này như thế nào cho ổn. Chú Ba bèn nói: “Thằng cháu cả, bằng không chúng ta tạm nghỉ đã. Tiểu ca này hành động bí hiểm, hắn không vô duyên vô cớ gửi đồ đâu. Hai cuốn băng này có khả năng không phải chuyện nhỏ, chúng ta tìm đầu video trước xem bên trong quay lại cái gì đã, thế nào?”

Tôi nghe xong liền lắc đầu luôn, đáp vội nói rằng không được đâu. Tuy tôi cũng cực kỳ để tâm đến nội dung cuốn băng này, nhưng mấy thứ chú Ba kể lại cho tôi hãy còn chưa thấy đầu mối nào cụ thể. Giờ mà tạm thời dừng lại, chờ lát nữa tâm trạng chú thay đổi thì ai biết chú còn chịu kể nữa hay không. Vả lại đầu video đã ngừng sản xuất cả chục năm rồi, mà thời buổi này đến cả đầu VCD cũng đã bị đào thải, ra chợ đồ cũ cũng khó mà mua nữa là. Cuốn băng này không thể xem trong một sớm một chiều được.

Có điều, nếu bây giờ cứ xem như hai cuốn băng ghi này này không tồn tại thì cũng không được. Tôi bèn bảo, chúng ta cứ nói tiếp chuyện của chúng ta, chú bảo gã tay chân của chú kia ra phố hỏi xem trong thành phố này có chợ đồ cũ nào không, rồi đi xem một vòng, nếu có bán loại đầu máy video này thì mua lại, còn nếu không có thì để buổi tối tôi lên mạng tìm cách.

Chú Ba nghe xong thấy cũng có lý, bèn nói: “Cũng được, dù sao tiếp theo cũng sẽ nói đến chuyện của vị Tiểu ca này.” Nói xong thì phất tay ra hiệu cho gã tay chân làm theo lời dặn.

Gã tay chân kia nghe chú Ba kể chuyện đương hay, giờ bị đuổi cổ thì có phần không cam tâm. Có điều, gã chỉ nguýt chú Ba một cái rồi cũng thôi.

Gã tay chân kia đi rồi, chú Ba liền vỗ vỗ mặt, nói: “Vậy chúng ta nói nhanh một chút. Ban nãy chú kể đến chỗ nào rồi nhỉ?”

Tôi đem chuyện đã được nghe lược lại rồi kể với chú một lần. Chú Ba liền gật gù: “Đúng, quan trọng là ở nội dung của cuốn sách lụa. Lão nước ngoài kia có quan hệ rất sâu xa với cuốn sách lụa Chiến quốc, vấn đề này còn phức tạp lắm, chú còn phải giảng giải từ đầu ày. Thằng cháu cả, mày làm ăn cũng không phải ngắn ngủi gì, loại sách lụa Chiến quốc này có hiểu biết ít nhiều gì không?”

Tôi bèn ngẫm nghĩ một lúc. Làm nhiều thì quen tay, tuy tôi không thích làm việc với bản rập cho lắm, vì lợi nhuận ít, hơn nữa đám người phải giao thiệp tiếp xúc lại hơi bị gàn dở nữa. Có điều, đã làm ăn nhiều năm rồi, đối với cái ngạch này kiến thức của tôi vẫn là tương đối sâu.

Loại sách lụa Chiến quốc này cũng không thể coi là phân loại chính trong ngạch hàng bản rập. Cứ nhìn tên thì biết, sách lụa Chiến quốc chính là sách lụa thời Chiến quốc. Thế nhưng trên thực tế, phạm vi của thời Chiến quốc này tương đối hẹp. Trong những giao dịch chính thức, vật phẩm thời Xuân Thu cũng được quy về trong mảng Chiến quốc hết. Trên thị trường, bản gốc của sách lụa Chiến Quốc còn rất ít, cực kỳ quý giá, và còn được phân ra thành nhiều loại khác nhau dựa vào địa điểm khai quật mộ, ví dụ như sách lụa nước Sở, sách lụa nước Ngụy, vân vân… Nội dung những cuốn sách lụa này cũng không giống nhau, trong đó quý nhất là sách lụa nước Lỗ. Những cuốn được công nhận là sách lụa nước Lỗ mà tôi biết, số lượng chỉ đếm trên mười đầu ngón tay, hơn nữa cũng không hoàn chỉnh. Tuy còn có những cuốn khác cũng tự mạo nhận là sách lụa nước Lỗ, nhưng thật giả khó phân, bình thường Nhà nước không công nhận.

Sách lụa nước Lỗ cũng không phải chỉ có một loại. Dựa theo kiểu chữ cùng độ lớn của bản rập, nó còn được chia ra làm mấy loại nhỏ, trong đó quý nhất là sách lụa vàng nước Lỗ. Nguyên nhân rất đơn giản: chính là vì văn tự ghi trên đó người ta xem không hiểu.

Ngữ pháp của văn tự ghi trên loại sách lụa này vô cùng cổ quái. Nhìn từng chữ thì hiểu được nghĩa, nhưng lại không làm sao đọc được cả câu. Chúng ta biết Trung Quốc có bát đại thiên thư – tám loại chữ cổ khó đọc là: chữ Thương Hiệt, chữ Hạ Vũ, Hồng Nham thiên thư, Dạ Lang thiên thư, ký hiệu Ba Thục, Khoa Đẩu văn, Đông Ba Công văn và bia Tân Lũ, tất cả đều là những bản văn tự đơn lẻ, không có cách nào để tiến hành giải mã. Thế nhưng văn tự trên sách lụa nước Lỗ thì lại giống như là mật mã. Giới khảo cổ nước ngoài gọi sách lụa vàng nước Lỗ này là “sách ma pháp Trung Hoa”, vì nếu cứ đọc văn tự lên theo thứ tự thì nghe y như thần chú lên đồng ấy.

Có điều, loại mật mã này đã được giải vào năm 1974. Thứ này về sau được gọi là “Chiến quốc thư đồ”, một dạng mật mã chuyển đổi giữa hình ảnh và ký tự thời cổ đại. Tôi đã từng được nghe nói đến khái niệm này ở chỗ chú Ba, sau đó tự tra cứu tư liệu. Đây là một phát hiện lớn, chỉ là, năm 1974 đã xảy ra một sự kiện khác quá lớn, cho nên sự kiện khảo cổ này không gây được tiếng vang gì cho lắm.

Hiện tại, trong các giao dịch về bản rập sách lụa Chiến quốc bình thường, loại sách lụa nước Lỗ này rất nổi tiếng, được nhiều người hỏi thăm. Một thời gian trước, nghe nói căn cứ vào nghiên cứu khảo cổ, loại sách lụa nước Lỗ này khả năng có đến 120 cuốn, cũng không biết số liệu ước đoán từ đâu, nhưng tôi biết rằng có khoảng từ bốn đến năm cuốn đang lưu hành trên thị trường. Những cuốn đó đều đã chính thức được các nhà giám định chuyện nghiệp thẩm định, không thể tìm thấy trên internet. Hơn nữa, những cuốn sách lụa này lại được người nước ngoài đặc biệt ưa chuộng, cho nên dân buôn có rất nhiều người mong vơ vét thứ này, hy vọng có thể kiếm được bản độc. Mà muốn tìm sách lụa nước Lỗ loại hiếm thì ắt phải đảo qua hết các tiệm bán bản rập, bởi vì chúng tôi thu mua bản rập hàng loạt chứ không phân loại, các loại lai lịch nào cũng có, bình thường toàn để chất chồng một đống ở đó, nếu chú ý, nói không chừng có thể mót được thứ gì bị bỏ sót. Những người này nếu tìm được thứ gì ngon cũng sẽ không khoe tướng lên, mà cầm về tự nghiên cứu, cho nên trên thị trường này, công việc làm ăn vẫn tương đối tốt.

Cuốn sách ông nội tôi trộm từ trong cổ mộ ra chính là sách lụa vàng nước Lỗ. Có điều, do nội tình từng có sự việc xảy ra, cho nên thứ này chúng tôi cũng không dám đem ra khoe khoang. Vả lại, trên giang hồ, ông tôi rất có tiếng tăm, không ít người đến dò hỏi chuyện này, thứ này coi như là bảo bối cất đáy hòm của tiệm nhà tôi.

Hiện giờ chúng tôi đã biết, loại sách lụa vàng nước Lỗ này, có lẽ chính là tạp ký thời Chiến quốc của Thiết Diện Sinh. Người này cũng giống như Da Vinci, dùng loại văn tự do bản thân mình chế ra để viết tạp ký, hết lòng theo chủ nghĩa thần bí. Khoảng thời gian sau khi ra khỏi Lỗ Vương Cung kia tôi cũng từng nghiên cứu thứ này. Nghe nói trong lịch sử nhân loại, hễ là người sử dụng mật văn để ghi chép, thì đều là do phát hiện ra được điều gì có thể phá vỡ thế giới quan của thời kỳ lúc đó, e sợ bị thế lực thống trị (ví dụ như là Giáo hội thời Da Vinci ấy) trừ khử, mới dùng đến biện pháp bất đắc dĩ như thế.

Về sách lụa, tôi chỉ biết có chừng đó, bèn cứ thế nói lại hết với chú Ba. Chú gật gù rồi đáp: “Ờ không sai, quả nhiên ngồi xổm lâu trong nhà xí, không ị được thì cũng có thể ngâm nga được.” (:v :v :v) Nói rồi chú liền lôi cái ba lô rách nát từ dưới giường lên, lấy từ trong đó ra một tấm ảnh chụp nhăn nhúm. Tôi nhận lấy, phát hiện ra đó là một phần cuốn sách lụa Chiến quốc được chụp lại trong tủ kính ở viện bảo tàng. Xem văn tự sắp xếp trên đó thì có lẽ đây chính là phần bản gốc mà ông tôi trộm được rồi về sau bị lão người Mỹ lừa lấy mất kia.

“Đây là thứ vốn phải thuộc về nhà chúng ta.” Chú Ba bảo, “Hồi ông đây đi Mỹ ba năm trước đã tiện tay chụp lại ở Bảo tàng New York. Tất cả mọi chuyện đều phát sinh từ món đồ này đấy. Ngẫm lại thì đúng là cũng do số má cả. Nhà chúng ta đã bốn đời nay, cứ y như dính lời nguyền, đều bị cuốn đầu vào trong chuyện này. Đây cũng là nguyên nhân vì sao chú không muốn mày can dự vào, chú chỉ mong chuyện này có thể chấm dứt ở thế hệ của chú.”

Bốn thế hệ. Đúng rồi nhỉ. Tôi bất chợt cảm khái trong chốc lát rồi hỏi: “Rốt cuộc nội dung viết trong cuốn sách là gì vậy?”

Chú Ba cười cười nói: “Ban nãy chú nói rồi đấy thôi. Nhưng thôi, không kể ra thì mày chắc chắn không thể tưởng tượng nổi đâu. Thực ra trên cuốn sách lụa không hề ghi lại điều gì cả, những thứ giải mã ra từ trong đó ra cũng không phải văn tự đâu, mà là một hình vẽ bí ẩn.”

“Hình vẽ ư?” Tôi nhíu mày, lại nhớ tới phần sách lụa Chiến Quốc trong Thất tinh Lỗ Vương cung kia. “Không lẽ, đó cũng là một bức địa đồ cổ mộ sao?”

Chú Ba lắc đầu đáp: “Không phải địa đồ, còn phức tạp hơn địa đồ nhiều. Chuyện này một lời khó mà nói hết được. Trước khi đi Tây Sa, lão nước ngoài kia đã kể lại toàn bộ sự tình cho chú biết. Để chú thuật lại một lượt, mày nghe rồi tự khắc sẽ hiểu.”

## 181. Q.5 - Chương 10: Cầu Đức Khảo

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo

Beta: Earl Panda

.

.

.\*\*\*\*\*

.

(Chuyện tiếp theo chú Ba kể rất rắc rối, dính líu đến nhiều vụ việc ở Trường Sa thuở trước. Có điều, tôi lại rất có hứng thú với những chuyện như thế này, bởi từ khi còn nhỏ tôi đã rất thích những câu chuyện xưa cũ thoáng tanh mùi đất này, rất có cảm giác nặng tính lịch sử, nghe một chút cũng chẳng hề gì.)

Gã giáo sĩ được nhắc tới trong lời kể của chú Ba là Hendrie Cox, tên tiếng Trung là Cầu Đức Khảo, làm việc tại một trường Công giáo ở Trường Sa, là một trong số những người Mỹ vào Trung Quốc theo phong trào Đông tiến thời kỳ Quốc Dân Đảng. Nhưng người này từ nhỏ lục căn không thanh tịnh, thầy chùa Tây phương không thích làm, lại đi thích văn hóa Trung Hoa. Có lẽ trong quan niệm kinh tế của dân Mỹ, cổ vật cũng chỉ là một loại hàng hóa, có thể tự do mua bán thì dĩ nhiên cũng đem xuất khẩu được. Bởi vậy nên ở Trung Quốc đến năm thứ ba, thỉnh thoảng lão lại lén lút đánh một quả buôn lậu cổ vật. Năm đó lão mới mười chín tuổi.

10154320\_675878045813448\_2375599718092362696\_nNhững phi vụ buôn lậu của lão vẫn luôn được tiến hành cẩn thận, chứ không tham ăn dày đánh lớn. Ở thời điểm đó, buôn lậu có hai kiểu: một là bán chác với bên quân đội, tẩu tán được số lượng hàng nhiều nhưng giá trả rất thấp, chơi theo kiểu năm ăn năm thua, vô cùng mạo hiểm. Còn kiểu của Cầu Đức Khảo gọi là “buôn nguội”, giá được trả cao, hàng có thể ít nhưng rất an toàn, làm vụ nào thắng vụ đó. Cách làm ăn của lão như vậy lại rất hợp khẩu vị ông tôi, cho nên hồi đó quan hệ giữa lão và ông tôi tốt lắm.

Nhưng cái tay Cầu Đức Khảo này lại không phải loại bạn bè đáng kết giao. Từ tận đáy lòng, lão chưa bao giờ xem ông tôi là bằng hữu, thậm chí còn chẳng buồn nhấc ông lên hàng bằng vai phải lứa. Về sau ông nội tôi mới biết, đằng sau lưng, lão lén gọi ông là đồ chấy rận.

Năm 1949, Trường Sa giải phóng. Quốc Dân Đảng hoàn toàn tan tác. Sau đó, năm 1952, Giáo hội bắt đầu rời khỏi Trung Quốc, nhiều người Mỹ từng sống ở Trung Quốc cũng bắt đầu hồi hương. Cầu Đức Khảo nhận được điện tín của Giáo hội, gọi lão trở về nhân lúc hãy còn an toàn.

Lão cảm thấy chuyện làm ăn ở Trung Quốc của mình sắp tới hồi xuống dốc, vì vậy bèn bắt đầu tiến hành những công tác chuẩn bị có liên quan hòng tẩu tán số tài sản của mình. Lúc trước khi đi, lão còn nảy ra một ý đồ nham hiểm. Lão và đồng bọn bắt đầu vung tay mua vét đồ minh khí, lợi dụng tâm lý tín nhiệm với quan hệ lâu năm của người Trung Quốc để thâu tóm một lượng lớn cổ vật chỉ bằng một số tiền đặt cọc rẻ bèo, trong đó có cuốn sách lụa Chiến quốc của ông tôi.

Năm đó ông tôi cũng không chịu bán món đồ mà cha chú mình phải đánh đổi tính mạng mới đem ra được này đâu. Chính là Cầu Đức Khảo đã nói láo rằng số tiền này sẽ được dùng để xây dựng các ngôi nhà từ thiện, ông tôi thấy đó là tích đức, mới miễn cưỡng ra tay. (Đương nhiên đó là ông nội tôi nói thế, chứ ai biết có thật hay không. Còn tôi thấy con người ông ít có khả năng đầy lòng từ bi kiểu đó lắm.)

Sau khi toàn bộ số hàng đã được chuyển lên tàu hết cả, Cầu Đức Khảo biết trong nhóm người này cũng có vài kẻ không dễ chọc vào, nên để tránh lưu lại hậu hoạ, khi đã ở trên tàu, lão liền gửi điện báo cho đơn vị kiểm soát thời đó, đem nhân thân của ông nội tôi và đại khái khoảng mười thổ phu tử khác tiết lộ hết cho quân Giải phóng đang đồn trú ở Trường Sa.

Đây chính là “Vụ án sách lụa Chiến quốc” cực kỳ nổi tiếng ngày đó. Nó không chỉ đơn giản là vụ án buôn lậu đồ cổ. Bởi Cầu Đức Khảo có quan hệ với tướng lĩnh Quốc Dân đảng trước Giải Phóng nên chuyện này còn liên lụy đến rất nhiều nhân tố đặc biệt của thời đại đó mà ngày nay khó có thể hình dung được, ví dụ như gián điệp, phản quốc v.v… Sự tình trở nên vô cùng phức tạp, suýt thì đánh động cả đến cả chính quyền trung ương. Ngày đó Cầu Đức Khảo hốt được một mẻ lớn, còn đám thổ phu tử đã ky cóp của cải cho lão xơi tái kia, người bị xử bắn, người phải ngồi tù, kêu gào thảm thiết.

Tuy cũng là đúng người đúng tội, thế nhưng cái chết như vậy, quả thật cũng có phần bi thảm quá mức. Sau này đến thời Kế hoạch Đại nhảy vọt và Cách mạng Văn hóa thì không còn những vụ buôn lậu đồ cổ ở Trung Quốc nữa, âu cũng là có liên quan tới cái chết của đám người ngày ấy.

Hồi đó ông nội tôi nhanh trí, thấy tình hình bất ổn bèn cả đêm chạy trốn lên núi, ẩn nấp trong một tòa cổ mộ. Sau hai tuần lễ ngủ chung với xác chết, ông mới tránh được tai bay vạ gió, sau đó hai bàn tay trắng chạy đến Hàng Châu. Chuyện này đối với ông nội tôi là một đòn đả kích cực lớn, cho nên về sau sách lụa Chiến quốc đối với ông cũng là chuyện cấm kị số một. Thuở sinh tiền, ông vẫn một mực dặn dò chúng tôi không được nói lung tung về chuyện này, cho nên người nhà chúng tôi vẫn kín tiếng như bưng.

Cầu Đức Khảo sau khi trở về Mỹ liền bán đấu giá những cổ vật kia rồi phát tài to. Cuốn sách lụa Chiến Quốc được bán về tay viện bảo tàng Metropolitan ở New York với giá rất hời, trở thành món cổ vật được trả giá cao nhất trong các buổi đấu giá thời ấy. Còn Cầu Đức Khảo một bước trở thành triệu phú, gia nhập vào hàng ngũ trưởng giả mới của xã hội thượng lưu. Chuyện ở Trung Quốc của lão được viết thành hồi ký, lưu hành rộng rãi.

Sau khi phát tài, Cầu Đức Khảo dần dần chuyển sang hứng thú với việc xã giao. Vào khoảng năm 1957, lão được mời đảm nhiệm chức cố vấn mảng nghệ thuật Viễn Đông của bảo tàng Metropolitan New York, làm cố vấn cho công tác nghiên cứu sách lụa Chiến quốc. Giám đốc Viện Bảo tàng này khi đó là Allen(\*) tiếng xấu vang dội. Cả hai đều am hiểu về Trung Quốc, đều dựa vào việc thuê thổ phỉ đào trộm cổ vật ở Trung Quốc mà phất lên, nên trở thành bè bạn rất nhanh. Cầu Đức Khảo còn tài trợ một khoản tiền lớn cho viện bảo tàng, làm quỹ dùng để thu mua cổ vật Trung Quốc trôi nổi trong dân gian.

(\*) Thực ra giám đốc bảo tàng Metropolitan New York trong thời kỳ này là James J. Rorimer, và chả liên quan gì đến trộm mộ đất Tàu đâu =))

Đại khái là vì giàu lên rồi, sống an nhàn quá, cộng thêm sự nhiệt tình yêu thích đối với văn hóa Trung Hoa, sau này Cầu Đức Khảo tu thân dưỡng tính, dần dần chìm đắm trong những nghiên cứu về văn hóa Trung Quốc. Lão làm chủ nhiệm một số hạng mục nghiên cứu lớn của bảo tàng Metropolitan, kết quả cũng khá có tiếng tăm. Thế nhưng chuyện khiến lão chính thức được lưu tên trong sử sách, thì lại chính là vụ việc năm 1974, khi lão giải được mật văn trong cuốn sách lụa Chiến Quốc.

Ngày ấy nghiên cứu của lão về sách lụa Chiến Quốc đã dằng dai kéo suốt hai mươi năm. Lúc đầu lão làm thế chỉ để nâng giá cuốn sách lên thôi, nhưng sau này thì hoàn toàn là do có hứng thú với nó.

Lúc mới bắt đầu, chẳng có bất kỳ một ai cho rằng một người Mỹ như lão lại có thể giải được mật mã Trung Hoa cổ đại cả. Thế nhưng Cầu Đức Khảo lại làm được chuyện ấy bằng một nghị lực phi thường.

Nhắc tới thì cũng thật trùng hợp. Nhờ linh cảm từ một bản “tú phổ”(\*\*) của Trung Quốc mà lão đã phát hiện được ra cách giải mã “Chiến quốc thư đồ”. Cách giải mã này thật ra là giống với cách thức sử dụng con chữ để ghi lại trình tự các mũi thêu trong tú phổ. Dùng toán học móc nối các điểm thành hình vẽ, nói phức tạp thì cũng không hẳn, nó hoàn toàn chỉ là một sự khôn khéo. Nếu anh có thể nghĩ đến nó thì sẽ giải được ra, còn nếu không mảy may nghĩ tới thì dù có tinh thông mật mã học Trung Quốc cổ đại đến mấy cũng chỉ vô dụng.

(\*\*) Tú phổ là sơ đồ mũi thêu bằng ký tự. Nếu mà bạn có học đan móc, thì nó cũng giống như chart chữ trong móc len sợi ý =”)))

Phát hiện ra cách giải mật mã rồi, Cầu Đức Khảo vô cùng mừng rỡ, lập tức triệu tập nhân sự, tiến hành biên dịch lại phần sách lụa Chiến Quốc của ông tôi một cách rất qui mô. Sau một tháng thì cả bản mật mã đã được phá giải.

Thế nhưng, vượt ra khỏi dự đoán của Cầu Đức Khảo chính là, lúc bấy giờ, thứ xuất hiện trên tờ giấy ghi kết quả giải mã không phải là cổ văn về bói toán hay phép làm lịch thời Chiến Quốc như lão dự đoán, mà là một hình vẽ cổ quái, hoàn toàn không có ý nghĩa gì cả.

Hình vẽ này cổ quái như thế nào là điều thật sự rất khó hình dung. Sau khi tôi nhìn hình vẽ chú Ba phác lại ình cũng lần không ra nổi đầu mối. Nếu dùng lời lẽ miêu tả thử, thì chỉ có thể nói là hình vẽ này hết sức đơn giản, chỉ được tạo thành bởi sáu đường cong ngoằn ngoèo và một đường tròn ngẫu nhiên. Những đường cong này cùng trải rộng ra, có phần giống dòng chảy của sông trên bản đồ, hoặc thân dây leo bò lan gì đó, nhưng khi nhìn chúng vây quanh đường tròn kia thì lại cảm thấy là không phải. Cầm lên để ra xa một chút mà nhìn thì trông như một ký tự trừu tượng; nhìn gần, thì lại hoàn toàn chẳng hiểu nó là cái gì.

Ngoài nó ra thì không hề có bất cứ một thông tin nào khác. Nếu anh không bảo rằng hình vẽ này được lấy ra từ một cuộn sách cổ Trung Quốc tàn tạ thì chắc chắn mọi người đều sẽ tưởng đây là những đường cong do đứa trẻ mới biết cầm bút vạch bừa trên giấy.

Phải trải qua muôn vàn khó khăn mới giải mã được, ấy thế mà kết quả lại chỉ là một hình vẽ không thể hiểu nổi, Cầu Đức Khảo cảm thấy kinh ngạc vô cùng. Lão còn từng cho rằng cách giải mã của mình sai rồi, nhưng sau nhiều lần thử nghiệm, lão phát hiện điều đó là không có khả năng. Nếu làm sai thì sẽ không thể nào đem những ký tự này chuyển đổi thành hình vẽ một cách liền mạch không chỗ sơ hở như thế này được. Rõ ràng thứ được ghi lại bằng mật văn chính là bảy nét vẽ kia.

Bảy nét vẽ đó biểu thị cho cái gì? Vì sao chủ nhân cuốn sách lụa lại phải đem nó giấu trong mớ văn tự này?

Dựa vào kinh nghiệm từ bao nhiêu năm nằm vùng ở Trung Quốc, trực giác mách bảo với lão rằng, có thể được người ta mã hóa thành mật văn rồi ghi lại trên loại tơ lụa vô cùng đắt giá nhường kia thì không thể là một hình vẽ bình thường được. Những đường cong này chắc chắn phải có ý nghĩa đặc biệt gì đó. Nói không chừng là chuyện nghiêm trọng chứ chả chơi.

Lão liền sinh lòng hứng thú say mê đối với chuyện này, lập tức bắt đầu tìm đọc các loại tài liệu. Lão bỏ ra một khoảng thời gian rất lớn để đảo qua vô số thư viện, đồng thời cũng cầm bức hình này đến các trường đại học để thỉnh giáo những nhà Hán học người Hoa kiều đương thời. Thế nhưng, đám người sống tại Mỹ kia trình độ có hạn, cù cưa hơn nửa năm vẫn chẳng có bất cứ kết quả nào. Cho dù có người đoán mò, thì cũng chẳng ra đầu cua tai nheo chi sất, hoàn toàn vô căn cứ, nghe một cái là biết ngay họ chỉ nói quàng nói xiên.

Ngay khi hứng thú của lão dần tụt giảm, bắt đầu cảm thấy không nơi bấu víu, thì có một người bạn cùng học đại học đã chỉ cho lão một con đường sáng. Y nói với Cầu Đức Khảo, rằng món đồ Trung Hoa kỳ dị thế này thì có lẽ nên tìm đến những người già cả ở Chinatown mà hỏi. Năm ấy đang vào thời kỳ Chiến tranh Lạnh, Chinatown có không ít những học giả cao tuổi đến từ Đài Loan, là một nơi ngọa hổ tàng long, biết đâu tìm được manh mối.

Cừu Đức Khảo nghe xong thấy cũng có lý. Lão bèn ôm hy vọng cuối cùng, tìm đến Chinatown thỉnh giáo.

Chinatown có một loại thư quán dành cho những người già cả tụ tập. Cầu Đức Khảo chỉ chuyên tìm đến những nơi này, giở hình vẽ ra xem xét. Cũng may là lão tốt số nên quả nhiên đã gặp được một cao nhân.

Vị cao nhân này là một ông lão gầy đét, là nhân vật có tiếng trong vùng đó. Hôm ấy ông ta đến quán trà nghe kể chuyện, đúng lúc đụng phải Cầu Đức Khảo vào đến nơi, đang trải bức vẽ trải ra xem xét. Mới vừa nhìn thấy, ông ta liền kinh hãi, lập tức hỏi Cầu Đức Khảo kiếm được nó ở đâu.

Cầu Đức Khảo thấy có cửa thì không khỏi mừng húm. Tất nhiên lão đã thủ sẵn một bộ lý do lý trấu để thoái thác không kể rành mạch ngọn nguồn với cụ già nọ, rồi vội vàng hỏi ông cụ phải chăng đã biết được điều gì.

Cụ già lắc đầu nói không đâu, có điều, cụ lại bảo với Cầu Đức Khảo rằng, mặc dù không biết lai lịch bức vẽ nọ, nhưng cụ đã từng thấy thứ tương tự ở một nơi.

Cầu Đức Khảo nghe xong, trong lòng nhấp nhổm. Lão vội hỏi xem ông cụ đã thấy thứ đó ở chỗ nào.

Ông cụ bèn đáp rằng, đó là hồi cụ còn ở đại lục, trong một đạo quán ở Kỳ Mông Sơn, cụ đã từng thấy một cái lò luyện đan. Hình vẽ nọ chính là được khắc trên cái lò luyện đan đó.

## 182. Q.5 - Chương 11: Lò Luyện Đan Bằng Đồng Thau

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo Beta: Earl Panda . . .\*\*\*\*\* . Suốt đó giờ, về hình vẽ bí ẩn này, tra thế nào cũng không ra được một chút manh mối. Giờ vừa nghe nói như vậy, Cầu Đức Khảo liền phấn chấn hẳn lên, lão lập tức gọi một ấm trà ngon, cung kính đưa lên mời vị học giả già kia kể rõ ngọn nguồn.

Vị học giả già kia vốn cũng không bận rộn gì, thấy lão có hứng thú đến vậy thì cũng hào hứng lây, liền kể cho Cầu Đức Khảo nghe sự việc mình đã trải qua ngày ấy.

Đó là chuyện từ ba mươi năm trước. Thời đó, ông cụ này còn làm giáo sư giảng dạy ở khoa Văn hóa Trung Hoa tại trường Đại học Bắc Kinh, là một Đảng viên Quốc Dân Đảng, còn con rể là một lữ đoàn trưởng[1] dưới trướng Trương Linh Phủ. Sau khi sư đoàn chỉnh biên số 74[2] bị tiêu diệt, tàn quân Quốc Dân Đảng tan đàn xẻ nghé, con rể ông liền dẫn tàn quân chạy vào núi Kỳ Mông[3] làm thổ phỉ, lẩn trốn trong núi suốt ba năm. Về sau, quân Giải Phóng tổ chức một cuộc càn quét với quy mô lớn, con rể ông bị bức đến đường cùng, phải móc nối với đặc vụ của Quốc Dân Đảng, định trốn sang Mỹ.

Mua được một lối thoát rồi, người con rể liền đón ông cụ và gia đình vào trong núi chờ tin thuyền. Vì sợ tin đồn lan nhanh, mang gia quyến theo bên mình không tiện, cho nên trong khoảng thời gian này, người con rể đã thu xếp cho bọn họ ở trong một Đạo quán, giả trang thành đạo sĩ, chờ bên đặc vụ tiếp ứng.

Tuy mang danh Đạo quán nhưng thật ra đó chỉ là ngôi miếu dân gian thờ thổ địa của người địa phương mà thôi. Duy có một điều không giống với những ngôi miếu địa phương ở vùng núi khác, đó là tòa Đạo quán này được xây giữa hai vách núi cách nhau không đến năm mươi mét, mặt dưới lơ lửng giữa tầng không, vô cùng kỳ lạ. Cả tòa Đạo quán giống như một cái cầu thang khổng lồ, từng bậc từng bậc một, tổng cộng có bảy tầng. Bốn vách đều là tường đất phết sơn vàng, cực kỳ đơn sơ. Bốn tầng trên cùng chính là hai tấm ván gỗ gác giữa hai vách núi, ngay đến lan can cũng chẳng có. Trong mấy điện thờ đều đặt tượng Tam Thanh nặn bằng đất, cũng có tượng Quan Âm và thổ địa, rất đậm nét đặc sắc của văn hóa Trung Hoa.

Toàn bộ ngôi miếu Đạo quán chỉ do hai vị đạo sĩ già nua chăm nom, người cao tuổi là cha của người ít tuổi hơn. Năm đó đang thời chiến tranh loạn lạc, khói nhang thưa thớt, con rể ông bèn đưa bọn họ ít tiền, nhờ họ che chở giúp.

Thế là người giáo sư già liền sống trong Đạo quán suốt hai tháng trời. Nơi này nằm tít trong núi sâu, leo lên leo xuống bất tiện, cho nên ông chẳng có việc gì để làm, bèn bắt tay vào nghiên cứu những món đồ cổ bên trong Đạo quán. Chính vào lúc đó ông đã phát hiện ra một thứ rất kỳ quái. Trong Đạo quán này có rất nhiều đồ vật, đều là những sản phẩm địa phương thô sơ được sản xuất hàng loạt, chẳng có giá trị gì, tuy thỉnh thoảng có tòi ra vài món đồ cổ nhưng cùng lắm chỉ là đồ thời Minh. Ấy vậy mà, trên tầng cao nhất của Đạo quán lại có một cái lò luyện đan bằng đồng thau, hình dạng vô cùng kỳ lạ, trông như một búp sen bị lật úp, niên đại lại càng cổ xưa, hoàn toàn khác với những món đồ còn lại ở đây.

Vị giáo sư tuy không theo chuyên ngành lịch sử, nhưng những lão phu tử thời đó đều phải từng trải, từng tiếp xúc với những vấn đề như thế này không hề ít. Ông cảm thấy rất hứng thú, bèn hỏi vị đạo sĩ già xem lò luyện đan này đến từ đâu.

Vị đạo sĩ già kia liền khen ông có ánh mắt tinh đời. Lò luyện đan này quả đúng là không phải vật bình thường, mà là trong một trận địa chấn hồi trước Giải phóng, núi bị lở ra mới bắt gặp được đấy. Hồi ấy, cùng với nó còn có biết bao nhiêu là xương người chết cũng bị lở ra nữa. Người dân trong thôn thấy vậy mà sợ hãi, bèn khiêng cái lò luyện đan này lên đây để thần linh trấn yểm. Chuyện xảy ra đã sáu mươi năm rồi, hồi ấy ông vẫn còn nhỏ, tình hình cụ thể thế nào cũng không được rõ lắm.

Vị giáo sư nghe xong lại càng thêm hứng thú, song khi đó đang chiến tranh loạn lạc, thân phận của ông lại đặc biệt nên cũng chẳng có cách nào điều tra thêm được nữa. Ông ở trong Đạo quán nghiên cứu nghiền ngẫm trong một khoảng thời gian, nhưng vẫn không có kết quả gì. Có điều cảnh ngộ và điều kiện lúc đó khiến cho ông khắc ghi như in những ký ức về sự kiện này. Hình dáng và hoa văn của chiếc lò luyện đan kia ông cũng nhớ cực kỳ rõ ràng, cho nên vừa thấy Cầu Đức Khảo đưa ình xem là ông đã nhận ra ngay.

Ông cụ nói với Cầu Đức Khảo rằng, hoa văn này là ở cái nắp đậy phía trên lò luyện đan, giống hình vẽ nọ như đúc, không thể nhớ nhầm được. Nếu muốn biết nhiều hơn nữa thì có thể nghĩ cách đến Đạo quán kia tìm hiểu một phen. Chỉ có điều, bao năm trôi qua, vật đổi sao dời, hiện giờ chốn kia đã còn hay mất, còn phải trông vào duyên số của lão.

Cầu Đức Khảo sau khi nghe xong, vừa hưng phấn cũng lại vừa thất vọng. Hưng phấn vì rõ ràng những bí mật ẩn sau hình vẽ này còn phong phú hơn mình tưởng; còn thất vọng là vì nghe xong những lời kể kia, lão vẫn hoàn toàn không biết gì về hình vẽ này như trước.

Lão rất muốn được xem tận mắt cái lò luyện đan bằng đồng thau mà vị giáo sư già đã nhắc đến, nhưng chuyện này vào ngày đó gần như không có cách nào thực hiện nổi. Thời buổi ấy một người Mỹ muốn vào Trung Quốc đã là tương đối khó khăn rồi, chưa kể lão lại còn đeo trên người cái tiếng xấu là con buôn di vật văn hóa.

Song, cái lão Cầu Đức Khảo này một kẻ vô cùng tự phụ. Lão đã muốn làm chuyện gì thì đừng hòng có ai ngăn được. Lão vẫn nghĩ ra một biện pháp: bản thân lão không thể đến Trung Quốc, nhưng do hoạt động buôn bán cổ vật đã nhiều năm nên vẫn có một mạng lưới các mối quan hệ dày đặc ở đó. Lão bắt đầu tìm cách liên hệ với những mối cũ ở Trung Quốc, tìm người đến núi Kỳ Mông, vào tòa Đạo quán trong núi sâu kia xem xét để nắm bắt tình hình, mà tốt nhất là có thể trộm lấy cái lò luyện đan kia ra, vận chuyển sang Mỹ.

Lúc ấy là thời điểm Trung Quốc vừa phải trải qua mười năm tai vạ, ngổn ngang trăm thứ dở dang còn chưa được chỉnh đốn, những quan hệ cũ của lão đã không còn sót lại một mối nào. Trong cuộc thanh trừng sau Giải phóng, đám thổ phu tử thế hệ trước người thì chết, người chạy tháo thân. Toàn bộ mảng buôn lậu đồ cổ đều bị quét sạch nhẵn như chùi. Lão nhờ cậy cả quan hệ của mình trong Quốc Dân Đảng, chạy vạy gần hết các cửa mà vẫn không tìm nổi một người quen.

Trăm mối không lần được một, lão chỉ có thể liều mình mạo hiểm xin trợ giúp từ mấy tên tội phạm buôn lậu mà lúc bấy giờ lão không biết rõ, nhờ bọn họ giới thiệu cho vài nhân vật mới đang hành nghề ở Trường Sa.

Chuyến này lận đận đến những mấy lần, có điều, bỏ công mài sắt rồi cũng có ngày nên kim, mãi rồi lão cũng liên lạc được với một người Trung Quốc bằng lòng hợp tác với lão.

Người này, chính là Giải Liên Hoàn.

Giải Liên Hoàn làm thế nào mà bước chân vào cái nghề này, ngày ấy chú Ba nghĩ đến xoắn cả não vẫn không ra. Vì với hoàn cảnh xã hội lúc bấy giờ thì ngay đến ông cụ nhà họ Giải cũng còn chẳng dám đặt chân về nghề cũ, chỉ có thể sống bằng tiền dành dụm. Thời đó buôn lậu văn vật là tội nặng lắm, tương đương với tội buôn lậu thuốc phiện ngày nay, là chuyện đem tính mạng ra mà đùa với lửa, bình thường không phải cần gấp đồng tiền cứu mạng thì chẳng ai dám dính vào cái trò này.

Mà Giải Liên Hoàn ngày ấy lại là một công tử quần là áo lượt, là con nhà gia thế chính tông. Cụ ông nhà họ Giải có ý tẩy rửa nguồn gốc, từ nhỏ đã không cho hắn tiếp xúc với việc làm ăn trong nhà, cũng không cho hắn học này học kia, cho nên dù xét về đảm lược, tầm nhìn, kinh nghiệm hay những điều kiện khách quan khác, hắn đều khó có khả năng bước chân được vào cái nghề này, lại càng chẳng có lý do gì để dây dưa được với trùm buôn lậu người nước ngoài.

Nói nôm na một chút, muốn làm cái nghề buôn lậu văn vật này thì phải có bản lĩnh trong tay. Lấy hàng, giám định, ra giá, những kỹ thuật này không có hai, ba mươi năm tích lũy trui rèn thì sẽ chẳng luyện ra được cái kết quả gì sất. Mà nếu không có những khả năng này thì cho dù anh chủ tâm muốn bước vào nghề, cũng sẽ không có cách nào tìm được cửa. Người mua sẽ không thèm để ý đến anh đâu. Cho nên, nếu Cầu Đức Khảo có thể qua người trung gian tìm được Giải Liên Hoàn, thì chứng tỏ Giải Liên Hoàn đã thường cùng những người này lui tới làm ăn, hơn nữa lại còn được đối phương tín nhiệm. Chuyện này suy xét từ bản lãnh của Giải Liên Hoàn thì thấy thế nào cũng rất không khả thi.

Vấn đề này vẫn quấy nhiễu đầu óc chú Ba mãi cho đến tận khi chuyến đi đầu tiên đến Tây Sa trở về. Chú bắt đầu điều tra chuyện này, hỏi người đứng đầu Giải gia thì mới biết được một chút chân tướng sự việc. Có điều vấn đề này không liên quan đến vụ Cầu Đức Khảo nên cũng không cần nhắc tới ở đây.

Sau khi Giải Liên Hoàn và Cầu Đức Khảo móc nối được với nhau, Cầu Đức Khảo liền đem kế hoạch của mình gửi cho Giải Liên Hoàn. Đó là một tập tài liệu chi tiết, đính kèm bản phác họa chiếc lò luyện đan bằng đồng thau do cụ già kia vẽ, cùng một cái máy ảnh hiện đại. Lão bảo Giải Liên Hoàn trước tiên nhất định phải xác minh xem tòa Đạo quán kia còn tồn tại không – vào khoảng thời gian đó, đền thờ miếu mạo di tích là những thứ thuộc về “Tứ cựu”(\*), có khả năng đã bị đốt bỏ mất rồi – sau đó là thu thập tin tức về chiếc lò luyện đan này, chụp ảnh gửi lại về Mỹ để xác nhận. Nếu như tất cả đều thuận lợi, vậy thì lại tìm cơ hội đem món đồ này tuồn lậu ra nước ngoài.

(\*) Là bốn thứ phải tiêu diệt theo khẩu hiệu của Cách mang Văn hóa, gồm: phong tục cũ, văn hóa cũ, thói quen cũ, tư tưởng cũ.

Giải Liên Hoàn tuy không thông thạo chuyện “xuống đất”, nhưng chỉ là đến một chỗ, nhìn xem đồ có ở đấy không, hỏi thăm dăm câu ba điều thì hắn vẫn làm được. Sau khi cầm tài liệu đi Sơn Đông, hắn căn cứ vào hồi ức của ông cụ ghi trong tài liệu mà tìm ra tòa Đạo quán cổ được xây trong núi này.

Phúc bảy mươi đời là tòa Đạo quán cực kỳ vắng vẻ lại ở nơi hẻo lánh nên không gặp phải rắc rối lớn nào, qua mười năm phong ba bão táp vẫn được bảo tồn như một kỳ tích. Có điều vị đạo sĩ già đã qua đời, chỉ còn lại người con trai, cũng đã gần đất xa trời rồi. Giải Liên Hoàn chụp lại tòa Đạo quán cùng chiếc lò luyện đan bằng đồng thau kia, gửi sang bên Mỹ. Cầu Đức Khảo giở hình vẽ đã giải mã được ra so thì quả nhiên ông cụ kia nói không sai, đồ hình trên nắp lò luyện đan bằng đồng thau và trên cuốn sách lụa giống nhau như đúc. Chẳng qua là lai lịch của chiếc lò luyện đan này, vì niên đại quá cổ xưa nên con trai của vị đạo sĩ già cũng chỉ có thể kể đại khái, nội dung so với những gì ông giáo sư già cung cấp cũng chẳng hơn được là bao, nên không tìm thêm được manh mối nào nữa.

Dù rằng như thế, Cầu Đức Khảo cũng đã quá đỗi vui mừng. Lão chỉ thị cho Giải Liên Hoàn bắt đầu chuẩn bị, tìm biện pháp giấu giếm tuồn lò luyện đan ra khỏi biên giới.

Thế nhưng, khi vừa bắt tay chuẩn bị thì Giải Liên Hòa liền phát hiện ra đây là một nhiệm vụ bất khả thi.

Điều Cầu Đức Khảo đã không lường được là: chiếc lò luyện đan này lớn hơn rất nhiều so với tính toán trước đây của lão. Thời thế đã đổi thay, một vật như vậy ở Trung Quốc thời buổi ấy không thể qua mặt hải quan mà vận chuyển ra khỏi biên giới được. Mà nếu dùng thuyền buôn lậu thì tất phải đi qua vùng Chiết Giang hoặc Quảng Đông trước, cũng rất mạo hiểm. Thời ấy, vùng duyên hải phía Đông Nam loạn lạc đến thế nào, người bình thường không thể nào tưởng tượng được đâu.

Bọn họ thử bao nhiêu cách cũng không có kết quả, ngược lại còn khiến cớm đánh hơi thấy mùi. Rơi vào bước đường cùng, Cầu Đức Khảo lại nảy ra một ý đồ rồ dại: lão bảo Giải Liên Hoàn đập vỡ cả cái lò luyện đan ra, cưa thành hơn bốn mươi mảnh, sau đó đánh số ở bên trên, trà trộn trong hàng tơ lụa bấy giờ được phép xuất khẩu mà tuồn ra ngoài.

Chuyện này đối với giới khảo cổ mà nói thì đúng là hành vi man rợ khiến người ta giận ứa gan. Nhưng Cầu Đức Khảo hoàn toàn không quan tâm, vì món đồ này có giá trị như thế nào, đối với lão mà nói đã không còn ý nghĩa. Cái lão muốn là thông tin ở trên đó kia.

Đây cũng có thể nói là một sự trùng hợp hiếm có. Giải Liên Hoàn trong lúc cưa lò luyện đan ra đã phát hiện thấy dưới đáy chiếc lò này còn có một cơ quan vô cùng xảo diệu. Chính là dựa vào cơ quan này mà bí mật của hình vẽ thần bí trên cuốn sách lụa thời Chiến Quốc rốt cuộc mới được đưa ra ánh sáng.

## 183. Q.5 - Chương 12: Bản Đồ Sao

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo Beta: Earl Panda . Beta’s Note: Ngại ghê, hồi trước cứ tưởng thi xong là có thể thảnh thơi cuộc đời, ai ngờ vào năm học lại liền tù tì suốt 1 năm học 1 tuần 6 ngày muốn toét cúc đến vậy ≖‿≖ Cúc đã toét lắm rồi mà thực ra tớ vẫn đang nợ 2 môn chưa đăng kí được tín chỉ để học (đăng ký đc thì chắc thành hoa hướng dương cmnr…) ≖‿≖ Và vấn đề cần thông báo là sang tháng 6 tớ lên rừng đi quân sự hờ hờ (ಥ⌣ಥ) Tuần sau tớ được nghỉ nguyên 1 tuần để ôn thi cuối kỳ, nếu kịp tớ sẽ beta trước rồi đặt lịch cho tháng 6, còn nếu ko kịp thì………..(∪￣ ㋓ ￣∪) Chúc các bạn một mùa hè mát mẻ không kích động (ಥ⌣ಥ) . .\*\*\*\*\* . Vừa nói, chú Ba vừa móc hai tấm ảnh chụp nhàu nhĩ từ trong cái ba lô rách nát ra đưa cho tôi.

Tôi biết thứ được chụp trong ảnh chính là chiếc lò luyện đan kia. Mấy tấm ảnh đó hẳn là do lão Tây kia đưa cho chú. Chuyện này tương đối phức tạp, không có mấy tấm ảnh này thì chỉ sợ không thể nào nói cho rõ ràng được, giờ chú cũng đã lấy ra cho tôi xem rồi.

Nhận lấy ảnh, vừa nhìn thêm lần nữa, tôi liền thấy tấm ảnh đầu tiên chính là hình một cái lò luyện đan to khủng bố được trưng bày trong bảo tàng. Lúc chú Ba kể chuyện, tôi còn không ngờ thứ này lại lớn đến vậy, phải cao những ngang tầm một người lớn. Muốn tuồn cái món này ra nước ngoài, ấy lại chả quá bằng nhiệm vụ bất khả thi.

Tấm thứ hai chụp cảnh dưới đáy lò luyện đan. Tôi thấy đáy lò chằng chịt hoa văn thanh đồng, chính giữa đáy lò còn đúc một con thú vọng thiên bằng đồng to bằng cả nắm tay, ngửa đầu trông trời, cực kỳ oai vệ, dựa vào tạo hình mà nói thì nó phải thuộc loại hàng thượng hạng của thượng hạng.

“Đây là lò luyện đan sau khi được phục chế lại trong viện bảo tàng. Tấm thứ hai chụp bên trong lò luyện đan.” Chú Ba giải thích cho tôi. “Giải Liên Hoàn phát hiện ra cơ quan dưới đáy lò là một hệ thống cấp nước vô cùng tài tình, dùng để chế thêm nước vào trong lò trong lúc luyện đan. Vách lò rỗng ruột, bên trong có nước, chỉ cần xoay nắp lò luyện đan để hình vẽ trên nắp di chuyển đến một vị trí nhất định là có thể khởi động được cơ quan phía dưới con thú vọng thiên này, nước trong vách lò sẽ phun ra từ miệng con thú, như vậy, lúc luyện đan không cần phải mở nắp lò để tiếp nước.”

Tôi gật đầu khen thật kỳ diệu. Có điều, một cơ quan xảo thuật đến vậy thật ra ở Trung Quốc cũng chưa tính là đặc biệt, sao lại nói cơ quan này là mấu chốt để giải mã cuốn sách lụa Chiến quốc chứ?

Chú Ba bảo, vấn đề không phải ở tác dụng của cái cơ quan này, mà là phương thức vận hành của nó. Nói đoạn, chú bèn lấy ra một chiếc kính lúp rồi bảo tôi soi cho kỹ hoa văn dưới đáy lò luyện đan.

Ảnh chụp nhỏ quá, tôi soi tỉ mỉ mãi mới thấy dưới đáy lò này, nếu lấy con thú vọng thiên làm trung tâm, thì bốn phía có rất nhiều những điểm chạm nổi li ti cực nhỏ, nhiều vô cùng, chằng chịt chi chít, không nhìn cẩn thận thì lại tưởng là rỉ đồng.

“Đây là gì?” Tôi vẫn không hiểu nên lại hỏi.

“Mày không biết cũng dễ thông cảm thôi. Phù điêu ở đáy lò này chính là tinh đồ thời thượng cổ đấy.”

“Tinh đồ thời cổ?” Tôi sửng sốt một lúc, “Tức là bản đồ vị trí các vì sao trên bầu trời ạ?”

Chú Ba gật đầu, sau đó cầm một tấm ảnh chụp hình vẽ giải mã ra từ cuốn sách lụa Chiến quốc cho tôi so sánh: “Đây là chỗ khéo léo nhất của cơ quan này. Đáy lò là một bức tinh đồ thời cổ, khi xoay nắp lò đến một góc độ chính xác, đường cong trong hình vẽ trên nắp lò này sẽ trùng khớp với sáu vì sao trong bức tinh đồ dưới đáy lò, từ đó sẽ mở được cơ quan.”

Tôi nghe xong lập tức nhớ ra điều gì, sau đó nghĩ một lát liền bừng tỉnh đại ngộ: “Hai hình vẽ trùng khớp được lên nhau, nói vậy thì đường cong kỳ quặc trên cuốn sách lụa Chiến quốc thật ra lại là một tấm ‘bản đồ sao quay’ ư?”

Chú Ba gật đầu: “Đúng vậy.”

Bản đồ sao quay(\*) là một loại dụng cụ chiêm tinh. Bởi vì sao trên trời phải đến hàng ngàn hàng vạn, hơn nữa, chúng lại di chuyển tùy theo sự biến hóa của từng thời điểm trong mùa, mỗi lần tiến hành chiêm tinh lại phải tìm ra mấy vì sao đặc biệt kia trong hằng ha sa số muôn vì tinh tú là chuyện cực kỳ khó khăn, cho nên từ đó mà loại bản đồ sao này được ra đời. Bình thường, người ta đều căn cứ vào các vì sao và thứ tự sắp xếp của chúng để nối thành đường cong, sau đó chỉ cần đối chiếu với vị trí của sao Bắc Đẩu trên bản đồ cho đúng là sẽ có thể xoay bản đồ sao theo la bàn và nấc của mùa, những đường cong đặc biệt kia sẽ trùng khớp lên những vì sao mà ta đang tìm kiếm.

(\*) Nguyên văn là Tinh bàn, tức là cái Astrolabe. Bản đồ sao quay là mình chém vì thấy nó giống thứ được mô tả trong đây. Thực ra astrolabe phức tạp hơn rất nhiều vì nó có nhiều đĩa xoay có thể thay thế cho nhau, thể hiện vị trí sắp xếp của tinh tú trong các chòm sao biến đổi theo nhiều thời điểm trong năm. Mấy cái khấc xung quanh chính là nấc của mùa, dựa vào đó mà quay bản đồ sao cho chuẩn thời điểm, vì vị trí và sắp xếp của các chòm sao sẽ thay đổi tùy mùa.

Tôi không khỏi đập bàn tán thưởng. Chu choa, cái này đâu có phải khó nghĩ lắm đâu mà sao ban nãy lại không nghĩ đến nhỉ. Chuyện này cũng rất hợp logic nhé, thuật chiêm tinh thời Chiến quốc đã cực kỳ phát triển, mà người ở thời đại đó thì cho rằng sự vận hành của thiên tượng là đại diện cho sự vận động của vạn vật, từ đó có thể nhìn thấu được một vài thiên cơ. Những thiên cơ này thường là điềm báo cho những thay đổi của một quốc gia, chiến tranh hoặc những biến cố quan trọng, bình thường không thể tùy tiện tiết lộ. Thiết Diện Sinh đã giấu tinh đồ do chính mình quan sát được vào trong cuốn sách lụa, âu cũng là chuyện dễ hiểu.

Bức tinh đồ này đồng thời lại xuất hiện trên lò luyện đan, có lẽ là thiên tượng này có một hàm nghĩa đặc biệt nào đó, lôi kéo sự chú ý của quá nhiều nhân vật, rất có khả năng là như vậy.

Chú Ba liền gật gù: “Ranh con tiến bộ rồi đấy, nói phải lắm. Sau khi mấy thứ này được vận chuyển sang Mỹ, Cầu Đức Khảo cũng lập tức phát hiện ra được bí mật này. Lão cũng giống như mày, nghĩ ngay đến thuật chiêm tinh.”

Đây là một phát hiện khiến người ta cực kỳ phấn chấn, có thể nói là lần đầu tiên xuất hiện trong lịch sử ngành khảo cổ. Cầu Đức Khảo lại một lần nữa tạo được tiếng vang, thế nhưng vào thời điểm đó lão không còn quan tâm đến điều đó nữa. Lão đã hoàn toàn chìm trong mê muội vào cái quá trình khảo cổ này: tinh tượng được khoanh ra trong tấm tinh đồ này mang hàm nghĩa gì? Nó bị che giấu kín đáo đến như vậy, chắc chắn tinh tượng này đã dự báo một sự kiện nào đó vô cùng nghiêm trọng, không thể để người khác biết.

Sau khi đem tinh đồ và bản đồ sao quay chồng khớp lên nhau, lão liền tìm ra được sáu vì tinh tú đặc biệt trong cả tấm tinh đồ, hợp thành hình vẽ tinh tượng, sau đó đi tra trong tư liệu sách cổ hòng tìm hiểu xem tinh tượng này trong thuật chiêm tinh là có ý nghĩa gì.

Thế nhưng, chiêm tinh học của Trung Hoa cổ đại dường như cũng có họ hàng với phong thủy học, cho nên phức tạp vô cùng, thậm chí có khi còn thâm sâu biến ảo khó lường hơn cả phong thủy, gần như không hề có một hệ thống tư liệu nào. Bức tinh đồ ẩn giấu trong cuốn sách lụa Chiến quốc này là biểu thị cho thiên cơ gì, đây là điều hoàn toàn không có cách nào tra cứu nổi.

Lúc đó phương pháp duy nhất để giải bí mật này là phải tìm mấy vị cao nhân kia, thế nhưng thời buổi đó ở Mỹ thì đào đâu ra cao nhân, cho nên Cầu Đức Khảo mới một lần nữa nhờ cậy Giải Liên Hoàn xâm nhập vào xã hội Trung Quốc để dò la tin tức.

Tuy nhiên, lần này Giải Liên Hoàn không thể hoàn thành được nhiệm vụ. Trong thời đại đó, hễ ai có chút hiểu biết về phong thủy Chu Dịch thì đều bị đấu tố đến mức bị nhốt cả trong chuồng bò rồi, những người lọt lưới đều lo sợ nơm nớp, nào ai dám ho he chút gì. Việc dò la thăm hỏi cũng phải lén lén lút lút, bất tiện khủng khiếp.

Một lần tìm kiếm này phải mất đến tận hai năm mà vẫn không thu được kết quả gì, cùng lúc đó, công việc nghiên cứu khác ở Mỹ cũng không hề có bất cứ tiến triển nào.

Rơi vào đường cùng, Cầu Đức Khảo đột nhiên lại nảy ra một sáng kiến. Sự chú ý của lão một lần nữa tập trung vào cuốn sách lụa Chiến quốc. Lão phỏng đoán rằng, cuốn sách lụa đã chứa bức tinh đồ, vậy thì có lẽ trong một cuốn khác sẽ có bí mật của tấm tinh đồ được ghi lại.

Vì thế, lão một mặt bắt đầu thu mua ồ ạt một đống lụa vàng nước Lỗ, một mặt nhăm nhe bám càng ông nội tôi – người đã bán cuốn sách lụa Chiến quốc cho lão năm xưa. Dựa theo kinh nghiệm của lão, thổ phu tử bình thường đều là loại trộm cắp chẳng chịu ra về tay không, cuốn sách lụa này không có thể nào chỉ tồn tại có duy nhất một cuốn, mà ông tôi hẳn đã phải chôm trọn cả bộ mang ra mới đúng. Phần còn lại kia chắc vẫn còn trong tay ông nội.

Lúc bấy giờ quan hệ giữa Giải Liên Hoàn và Cầu Đức Khảo cực kỳ ăn ý. Lòng lang lại gặp dạ sói, hắn liền giúp Cầu Đức Khảo đến chỗ ông tôi thăm hỏi dò la. Đáng tiếc là ông nội nhà tôi miệng ngậm chặt kín như hũ nút (aka Bình Kín Miệng :”>), không dò la ra được điều gì. Đến đường cùng, Giải Liên Hoàn bèn đi hỏi chú Ba. Lúc đó, chú Ba đang rất quan tâm đến những ghi chép trong cuốn bút ký của ông nội. Rượu vào một cái, ồ ạt lời tuôn, chú liền đem tất cả những điều ông tôi trải qua lúc trộm sách lụa Chiến quốc ra ngoài làm thành chuyện phiếm kể bô bô hết ráo.

Tôi nghe đến đây, nhịn chẳng được bèn nói: “Chú Ba, thì ra lão già ngoại quốc đó biết rõ chuyện huyết thi cổ mộ, là vì chú tự nói ra sao?”

Chú Ba liền cười khổ, lắc đầu bảo: “Lúc đó thật sự là uống nhiều quá. Rượu vào một cái chú cũng chẳng nhớ nổi rốt cuộc đã kể cho hắn những gì, về sau nói chuyện với lão Tây đó chú mới biết. Chuyện này chú cứ hối đến mức xanh lét cả ruột gan ra rồi đây.”

Tôi cũng cười đau khổ với chú. Chuyện này quả thật quá mức kịch tính rồi. Có điều nói ra thì, hồi đó Cầu Đức Khảo chọn Giải Liên Hoàn, chắc cũng sớm biết quan hệ giữa hai nhà họ Ngô và họ Giải, đã sớm có ý định này rồi. Sự quỷ quái bí hiểm trong cách làm việc của lão già người nước ngoài kia thật sự khiến cho người ta phải sợ hãi.

Bấy giờ, sau khi Cầu Đức Khảo nhận được tin tức, lão từng có ý định một lần nữa đi trộm mộ huyết thi, đáng tiếc là Giải Liên Hoàn lại không đổ đấu, mà tìm người khác thì lão không kiếm được ai. Thời đó quan hệ Mỹ – Trung bắt đầu ấm dần trở lại, lão cảm thấy thời cuộc sẽ có biến chuyển, bèn kiên nhẫn náu mình chờ thời trong một thời gian ngắn, và quả nhiên lão đã đợi được một cơ hội chín muồi. Thế là, lão dẫn theo một đám người làm khảo cổ, gấp rút lên đường trở lại Trung Quốc, bắt đầu tính toán cho lần hành động này. Từ đó mới xảy ra những sự việc chú Ba từng gặp phải lúc trước.

Câu chuyện sau đó thì đoán đại cũng ra. Chú Ba đêm trước vừa ra được khỏi mộ cổ, chiều hôm sau Cầu Đức Khảo cũng mò được vào trong. Khỏi nói cũng biết, chuyến đi này rốt cuộc đã biến thành một vụ tai ương. Vào thời điểm bọn chúng mở cái hốc tối dưới đáy quan tài, bọ ăn xác chúa bay ra suýt nữa đã giết sạch mọi người có mặt trong mộ cổ lúc ấy.

Cũng may mà hồi đó Giải Liên Hoàn tìm được một gã tay chân tương đối thông minh. Chính nhờ anh ta châm thuốc nổ vào thời khắc nguy hiểm nhất , khiến căn phòng bên trong nổ sập hoàn toàn nên Cầu Đức Khảo và Giải Liên Hoàn lúc đó đang ở căn phòng bên ngoài mới giữ được tính mạng. Tiếc thay, chính anh ta và toàn bộ những người có liên quan đã bị vùi chết hết trong ngôi mộ cổ.

Cảnh tượng lúc đó cực kỳ khủng khiếp. Cầu Đức Khảo tận mắt chứng kiến những sự ấy, chịu đả kích rất lớn, thần kinh gần như trở nên bất ổn. Những hiểu biết, những suy nghĩ của lão về Trung Quốc được gây dựng trong suốt vài chục năm nay đã hoàn toàn sụp đổ. Sau khi quay lại Trường Sa, lão lập tức trở về nước Mỹ, lâm bệnh nặng một hồi, xém nữa phát điên lên mà chết. Những nghiên cứu về cuốn sách lụa Chiến quốc kia, lão cũng ngừng lại ngay lập tức.

Tuy nhiên, chúng ta đã biết đó chỉ là tạm thời. Một năm sau là đến thời kỳ của đợt khảo cổ dưới biển lần thứ hai. Bánh xe vận mệnh bắt đầu từ dưới mặt biển Tây Sa, càng xoay lại càng điên cuồng.

## 184. Q.5 - Chương 13: Chân Tướng Ở Tây Sa

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo Beta: Earl Panda . . .\*\*\*\*\* . Câu chuyện về Cầu Đức Khảo đến đây tạm dừng, tiếp theo là những diễn biến xảy ra khi Giải Liên Hoàn đi tìm chú Ba.

Lời kể của chú Ba rất rõ ràng, rành mạch, khiến tôi có thể hiểu được nguyên nhân sâu xa bên trong. Tôi thật không ngờ chú Ba đã dính vào chuyện này từ lâu. Hơn nữa là công ty của A Ninh và nhà họ Ngô chúng tôi lại có liên quan sâu sắc đến thế.

Chú Ba sau khi một mạch kể tuồn tuột ra hết thì nghỉ một lát, bảo tôi nếu có câu hỏi gì, hay có gì không tin thì bây giờ có thể hỏi chú luôn.

Tôi biết chú chỉ dỗi thế thôi, rõ ràng là vì ban nãy tôi không tin ổng, cho nên ổng vẫn còn để bụng lắm.

Tôi ngẫm nghĩ một lúc, không thể xổ toẹt là không tin được rồi, nhưng quả thực có mấy chỗ tôi vẫn thấy chưa được rõ ràng.

Vừa rồi chúng ta cũng đã biết, Cầu Đức Khảo và Giải Liên Hoàn đã gian díu với nhau từ lâu, lúc đó thấy mặt nhau chẳng qua chỉ là một lần gặp lại. Vả lại, căn cứ vào những chuyện mà tôi biết sau này, tôi đoán rằng mục đích khiến Cầu Đức Khảo tìm đến Giải Liên Hoàn rất có thể chính là muốn hắn trà trộn vào đoàn khảo cổ Tây Sa của Trần Văn Cẩm, lặn xuống ngôi mộ dưới đáy biển của Uông Tàng Hải để lấy một vật cho lão. Mà vật đó rất có thể là thứ Uông Tàng Hải dùng để cất giấu bí mật của Đông Hạ: xà mi đồng ngư.

Như vậy, Cầu Đức Khảo biết tin tức về mộ huyết thi chính là do tự chú Ba để lộ ra. Điều này không có nghi vấn gì nữa, nhưng còn ngôi mộ dưới đáy biển? Một nơi bí mật như vậy, vì sao Cầu Đức Khảo lại có thể biết đến nó được? Lẽ nào cũng là do chú Ba tiết lộ cho lão biết sao? Không thể có khả năng này được.

Còn nữa, nếu dựa theo cách nói của chú Ba thì rõ ràng toàn bộ nguyên nhân ở đây đều bắt đầu từ cuốn sách lụa Chiến quốc. Thế nhưng, Uông Tàng Hải ở Tây Sa và sách lụa Chiến Quốc thì liên quan quái gì tới nhau được? Vậy thì vì sao Cầu Đức Khảo lại đánh mắt sang đến tận Tây Sa?

Tôi liệt kê những vấn đề này ra, chú Ba nghe xong liền gật đầu bảo: “Mày nghĩ đến đúng điểm mấu chốt rồi đấy. Quả thực kẻ sai Giải Liên Hoàn trà trộn vào đội khảo cổ chính là Cầu Đức Khảo. Nhưng có điều, mày mới chỉ đoán đúng có một nửa thôi. Theo chính lời lão ta đã nói, bảo Giải Liên Hoàn vào cổ mộ lại không phải là vì xà mi đồng ngư, mà chỉ muốn để hắn chụp lại hình ảnh thi thể bên trong quan tài.”

Về phần lý do vì sao thì lão người nước ngoài kia không chịu nói. Đồng thời, cả chuyện lão moi được tin tức về mộ Uông Tàng Hải từ đâu ra, lão cũng không chịu tiết lộ nốt. Lúc chú Ba hỏi thì lão bèn dùng một câu cách ngôn của Trung Quốc, ra vẻ thần thần bí bí: “Thiên cơ bất khả lộ.”

“Có điều,” chú Ba sáp lại gần tôi nói, “Sau này có xảy ra một chuyện, làm chú ít nhiều cũng đoán ra được chút gì đó. Mày nghe thử xem có lý hay không.”

Tôi gật đầu bảo được. Chú bèn ngồi ngay trên giường, dùng ngón tay vẽ ra mấy điểm. “Chú từng nghĩ, khi lão già ngoại quốc kia trở lại Trung Quốc, nhắm chòng chọc vào Tây Sa thì đã là một năm sau chuyện ở Trường Sa, suy ra, lão biết đến sự tồn tại của ngôi mộ dưới đáy biển hẳn cũng chỉ trong một năm này. Như vậy, trong một năm ấy chắc chắn đã xảy ra một sự việc gì đó, tiếp theo thì Giải Liên Hoàn nắm được tin tức về việc này.”

“Nhưng chúng ta lại biết rõ rằng, trong khoảng thời gian đó Cầu Đức Khảo đã chịu một đả kích rất lớn, dĩ nhiên không thể chỉ vì một tin tức dưới đáy biển có cổ mộ đã hồi tỉnh ngay lập tức, rồi toàn tâm toàn ý tập trung vào một việc khác chả liên quan. Trong lúc đó, chuyện có khả năng thu hút sự chú ý của lão nhất, hẳn chỉ có thể là những chuyện liên quan liên quan đến cuốn sách lụa Chiến quốc mà thôi. Như vậy, chúng ta có thể suy ra được, sự việc kia chắc chắn có liên quan đến cuốn sách lụa. Cầu Đức Khảo bị tin tức về sách lụa Chiến quốc thu hút trước, sau đó mới chú ý đến chuyện Tây Sa.”

“Đến đây thì không sao đoán được sự việc đó rốt cuộc là cái gì, tuy nhiên, căn cứ vào những sự kiện đã xảy ra về sau, chú thấy rất có thể lão già nước ngoài này đã gặp được một người. Người này hẳn là đã từng vào trong ngôi cổ mộ dưới đáy biển, và rất có thể, chính kẻ này đã giúp Cầu Đức Khảo giải mã được bí mật đằng sau bản đồ sao trong cuốn sách lụa. Mà bí mật này tất có liên quan đến cổ mộ của Uông Tàng Hải, đẩy sự hứng thú của Cầu Đức Khảo về phía Tây Sa. Vì vậy, Cầu Đức Khảo mới đến Trung Quốc lần nữa, tìm Giải Liên Hoàn, âm mưu trà trộn vào trong đội khảo cổ.”

“Sao chú khẳng định là lão ta đã gặp một người, chứ không phải là lại xảy ra một sự việc nào khác?” Tôi hỏi lại.

Chú Ba đáp: “Là bởi vì tài liệu. Những tài liệu của Cầu Đức Khảo về ngôi cổ mộ này quá chính xác, nhất định là do có người đã vào đó trước, rồi sau mới soạn lại, chứ không còn bất cứ khả năng nào khác có thể khiến lão nắm được nhưng thông tin tỉ mỉ đến thế.”

Tôi gật đầu. Cái này cũng có lý lắm, nhưng mà bản đồ sao trong cuốn sách lụa Chiến quốc thì có liên quan gì đến cổ mộ thời Minh? Chuyện này thực sự có phần khó tin. Lẽ nào Thiết Diện Sinh xem được tinh tượng, biết hơn ngàn năm sau sẽ có một gã đồng nghiệp xây mộ ở nơi đó chăng?

Nếu xem tinh tượng mà dự đoán được đến cả những thứ lông gà vỏ tỏi thế này thì chỉ e đến nay cũng chẳng thất truyền nổi. Điểm này, còn phải khảo cứu đã.

Sự việc sau đó chính là câu chuyện ở Tây Sa. Sau lần đó, mọi chuyện đều rối thành một mớ bòng bong. Toàn bộ đội khảo cổ đều biến mất trong ngôi cổ mộ dưới đáy Tây Sa sâu thẳm, chỉ có một mình chú Ba là trở về. Có một dạo Cầu Đức Khảo đã từng cho rằng chính chú Ba đã giết chết tất cả mọi người. Thế nhưng, xem biểu hiện của chú Ba sau đó thì chính bản thân chú cũng hoàn toàn không nắm rõ được nội tình cụ thể. Sự việc này đã trở thành một bí ẩn khổng lồ. Chân tướng ra sao, còn phải xem chú Ba nói thế nào đã.

Nghỉ lấy hơi trong chốc lát, chú Ba làm một động tác tay, chuẩn bị tiếp tục kể. Tôi cũng lên dây cót tinh thần trở lại, ngồi thẳng người lên.

Trước tiên, chú hít một hơi thật sâu, hiển nhiên là muốn thay đổi tâm trạng. Vừa rồi kể toàn là chuyện của Cầu Đức Khảo, chẳng ra đâu vào đâu, hiện giờ việc tiếp theo cần nói đến, là những gì chính bản thân chú đã trải qua.

Hít thở xong, sắc mặt chú trầm hẳn xuống, ngữ điệu cũng trở nên thật chậm, có phần do dự.

Chú ngẫm nghĩ, rồi lại rào trước với tôi: “Phải nói lại hồi trước, về vụ Tây Sa, có một việc, lúc ấy ở bệnh viện chỗ Tế Nam đúng là chú Ba đã lừa mày. Có điều, chú cũng là vạn bất đắc dĩ, cho đến nay chú vẫn day dứt vụ đó, thật sự không muốn nhắc lại lần nữa, mày phải hiểu cho chú.”

Tôi gật đầu, cũng không đáp lời. Chuyện bị chú Ba lừa tôi đã sớm biết từ lâu. Tôi cũng không muốn trách chú, tôi chỉ cần biết sự thật thôi.

Chú Ba hớp miếng nước rồinói tiếp: “Thực ra, phát hiện thấy ngôi mộ dưới đáy biển chỉ là vở kịch chú mày diễn thôi. Từ rạng sáng hôm đó chú đã cùng Giải Liên Hoàn đi vào đó một lần rồi. Có điều, chỗ chú vào có lẽ không giống với nơi chúng mày vào, bởi vì Giải Liên Hoàn có tài liệu cực kỳ chi tiết. Bọn chú vào là vào thẳng luôn trung tâm cổ mộ, bởi sự ủy thác của lão nước ngoài kia, nên mục tiêu là phòng đặt quan quách của Uông Tàng Hải.”

“Ý chú là một trong ba mộ thất ở giữa à?” Tôi nhớ lại kiến trúc của ngôi mộ dưới đáy biển.

Chú Ba liền cười khổ lắc đầu: “Không, chỗ mày nói tới kia chỉ là tầng thứ nhất của cổ mộ. Ngôi mộ thuyền đắm này cực kỳ rộng lớn, lớn hơn tưởng tượng của mày nhiều. Quan quách của Uông Tàng Hải nằm sâu tít tận đáy cổ mộ, hơn nữa lại trong tình trạng cực kỳ cổ quái… dùng ngôn ngữ khó hình dung lắm.”

Hồi đó tài liệu mà Giải Liên Hoàn lấy được từ tay Cầu Đức Khảo tương đối chi tiết, có thể thấy tài liệu gốc nằm trong tay Cầu Đức Khảo hẳn là cực kỳ có uy tín. Đồng thời, Cầu Đức Khảo còn cung cấp cho Giải Liên Hoàn một bộ máy ảnh kèm đèn flash. Nghe nói đó là loại tiên tiến nhất thế giới vào năm ấy, cực kỳ nhỏ nhắn, lại còn có tính năng chống thấm.

Tài liệu cho biết, ở bên trái bãi đá san hô ngầm mà đội khảo cổ khảo sát khoảng nửa dặm có một nơi mà dân bản xứ hay gọi là “Sa đầu tiêu”, là một hệ thống đá ngầm san hô do mấy chục tảng đá ngầm lớn cùng hằng hà sa số những khối đá ngầm nằm dưới nước tạo thành. Toàn bộ khu vực đá ngầm này nối thành một thể ở dưới nước, là một bộ phận của một rặng san hô khổng lồ. Ở nơi đó, trong một phiến đá ngầm có một động đá vôi chìm trong nước, nằm bên dưới mặt biển, cho dù vào lúc thủy triều xuống cũng chỉ lộ ra một phần rất ít. Đây chính là cửa để thợ thủ công dẫn nước vào phong bế ngôi mộ thuyền đắm. Do đó, đi vào đây là sẽ tiến thẳng được vào tận bên trong rặng đá san hô. Con thuyền đắm khổng lồ dưới đáy biển kia chính là được chôn giấu dưới tầng cát biển trong lòng rặng đá ngầm này.

Chỉ cần đi vào hang đá san hô là có thể một đường tiến thẳng vào bên trong con thuyền đắm. Sau đó phải đi như thế nào, phải cẩn thận với những thứ gì, trong tài liệu đều ghi rất tường tận. Quả thực ngôi mộ cổ này cứ như thể là do Cầu Đức Khảo thiết kế nên vậy.

Tài liệu chi tiết đến vậy, dù có là tài liệu thời cổ đi chăng nữa cũng không thể đạt đến trình độ này được. Cho nên, chú Ba mới ngờ rằng ngôi mộ cổ dưới đáy biển kia, chỉ e từ lâu đã sớm có người đặt chân vào. Có thể, người này tuy vào được đến nơi nhưng ra tay lại không thành, cho nên Cầu Đức Khảo không thể không tìm người hỗ trợ một lần nữa.

Bản thân Giải Liên Hoàn cũng biết người biết ta, hiểu rõ khả năng cũng như vị trí của bản thân, cho nên không đáp ứng bất cứ yêu cầu nào đòi hỏi phải xuống đất. Nhưng thân phận của Cầu Đức Khảo lại khác. Một là Giải Liên Hoàn cảm thấy mình mang nợ lão, hai là trong suốt một năm qua, Giải Liên Hoàn đã tham gia vào rất nhiều hoạt động trong gia tộc, rốt cuộc cũng được xuống đổ đấu vài lần, lá gan, kiến thức và thân thủ đều khác hẳn ngày trước. Vả lại, điều kiện Cầu Đức Khảo đưa ra cũng rất cao, bản thân hẳn lại đang trong độ tuổi tự tin đến mù quáng, cho nên cuối cùng vẫn đáp ứng như bị ma xui quỷ khiến.

Lúc đó, sau khi chú Ba biết lão già ngoại quốc và Giải Liên Hoàn có gian tình (=]]]), liền cực lực phải đối Giải Liên Hoàn tham gia vào đội khảo cổ. Tuy nhiên, sau đó đã xảy ra rất nhiều chuyện, khiến chú Ba cảm thấy sự việc có gì đó cực kỳ không ổn. Vì đã biết mục đích thật sự của lão già ngoại quốc và Giải Liên Hoàn, chú Ba bèn mạo hiểm liều một lần. Chú thuyết phục Văn Cẩm, cố ý để cho Giải Liên Hoàn tham gia đội khảo cổ, ngoài mặt không lộ vẻ gì, nhưng thật ra đà ngấm ngầm theo dõi xem hắn sẽ hành động như thế nào.

Mọi việc cứ thế mà phát triển, cứ như thể ma xui quỷ khiến. Phải nói là chuyện này hãy còn lắm ẩn tình, nhưng những cái đó đều không quan trọng, ở đây giản lược lại, chỉ nói đến chuyện Giải Liên Hoàn ở Tây Sa, và về sự việc xảy ra trước cái đêm hắn gặp sự cố thôi.

Hôm đó, công tác của đội khảo cổ đã tiến vào ngày đầy tiên của giai đoạn cuối cùng, công tác trục vớt chuẩn bị kết thúc, việc cũng nhẹ nhàng, cho nên trước khi đi ngủ mọi người uống chút rượu, ngủ rất say.

Giải Liên Hoàn chờ mãi mới có được cơ hội này. Bây giờ chẳng mấy ngày nữa là kết thúc công việc, hắn biết mình phải tận dụng thời cơ ngay vì sẽ không có lần thứ hai nữa. Vì vậy, sau khi xác định mọi người đã ngủ say hết, hắn bèn giả bộ đi tiểu, nhưng kỳ thực là đi thám thính thực hư, rình cơ hội chuồn xuống biển.

Hắn không biết rằng, thằng bạn chơi chung từ thưở mặc quần thủng đít kia, cái thằng dại gái Ngô Tam Tỉnh, giờ đã là một tay lão luyện giang hồ, tâm tư vừa kín đáo lại tinh ranh, từ lúc leo lên thuyền, nhất cử nhất động của hắn đều đã bị người này theo dõi kỹ càng.

Lại nói, hồi đó chú Ba cũng khá là uất ức. Chú từ lâu đã ngứa mắt đủ kiểu với Giải Liên Hoàn. Vì không biết mục đích của Giải Liên Hoàn, nên khi ở trên thuyền, đối với chú Ba, Giải Liên Hoàn chính là một quả bom hẹn giờ, không rõ uy lực, cũng không biết lúc nào sẽ phát nổ tan tành, cái lúc vốn có thể cùng Văn Cẩm sung sướng tâm sự chuyện yêu đương, thì lại thành ra phải nhăm nhăm phòng bị hắn.

Còn có một nguyên nhân tương đối khó nói mà chú Ba không đề cập trực tiếp, thế nhưng tôi vẫn đoán được từ lời kể của chú: rõ ràng là Văn Cẩm rất ưa thích Giải Liên Hoàn. Hắn ta đích xác là một tên công tử bột chính hiệu, biết cách lấy lòng chị em phụ nữ, tình tính khác với chú Ba rất nhiều; hơn nữa, tướng mạo và nhiều phương diện khác của hắn không hề kém chú Ba chút nào. Chú Ba là loại tay mơ trong tình trường, khó tránh khỏi việc ghen tuông.

Thế nên Giải Liên Hoàn có động tĩnh là chú Ba mừng đến phát cuồng. Lúc Giải Liên Hoàn vừa hạ xuồng cao xu xuống, định chèo ra xa khỏi con tàu đánh cá thì chú Ba đột nhiên xuất hiện, dùng một tay đè hắn xuống, ấn chặt lên boong thuyền.

Chú Ba đột ngột xuất hiện làm Giải Liên Hoàn không kịp lường trước, nhưng khi hắn vừa nhận ra đó là chú Ba thì, ngược lại, không còn sợ hãi nữa. Bởi vì, nếu là người khác thì lúc đó dễ bị ụp cái mũ phản quốc trốn sang Việt Nam, nhưng nếu là chú Ba thì khác. Cả hai đều nắm thóp nhau, chú Ba cũng không phải loại tự bắt bí chính mình, cho nên, hắn bèn nhẹ giọng bảo chú buông tay ra.

Tuy nhiên, chú Ba đã chất chứa căm hờn với hắn từ lâu, hơn nữa vẫn còn khúc mắc, có lý nào lại thả cho hắn chạy đơn giản vậy. Chú nghiến răng nghiến lợi vặn cho hắn suýt gãy tay, hỏi hắn trăm phương ngàn kế hòng chui vào đội khảo cổ, lại chuồn ra biển khuya như vậy, rốt cuộc là muốn làm gì?

Vụ này chú cũng hơi bị mượn gió bẻ măng, cố tình xả nỗi ấm ức của bản thân. Giải Liên Hoàn lúc đầu còn ngang ngạnh cãi bướng, nhưng trong lòng cũng âm ỉ lửa thiêu. Ở Trường Sa, ngoại trừ những bậc bề trên ra thì làm gì có ai dám đối xử với hắn như vậy, vì thế hắn hạ thấp giọng mà chửi bới luôn mồm.

Chú Ba căn bản không tiêu hóa nổi cái bản mặt kia, nghe hắn chửi liền cứ thể thẳng tay dúi đầu hắn xuống nước, cho đến khi mắt hắn trợn trắng mới nhấc lên. Cứ thế lặp lại ba lần bảy lượt, Giải Liên Hoàn đã rũ cả ra, đành phải xin tha.

Bấy giờ chú Ba mới hỏi lại câu ban nãy, hắn bèn đem tất cả mọi chuyện từ trước đến giờ nói rõ ngọn ngành.

Sau khi nghe xong, hai mắt chú Ba sáng lòe, không tin nổi vào lỗ tai mình nữa. Hóa ra dưới đáy biển này lại còn có cả một ngôi mộ thuyền đắm nữa cơ đấy! Đây thật sự là chuyện không thể ngờ được. Trong cuốn bút ký của ông già nhà mình cũng từng ghi lại lời người xưa kể về thuyền táng dưới đáy biển, có điều loại hải đấu này cực kỳ hiếm gặp, chính bản thân ông bô cũng chỉ là nghe nói thôi chứ không phải tự tìm hiểu. Nơi đáy biển mênh mông, cát trải vạn dặm, muốn tìm được một manh mối còn khó hơn gấp vạn lần so với trên đất bằng. Ấy vậy mà một lão già người nước ngoài lại có thể biết được tường tận đến vậy, rốt cuộc lão là thần thánh phương nào?

Nghĩ đến đấy, chú Ba liền thấy trong lòng ngứa ngáy khó chịu, chỉ hận không thể lập tức xuống dưới biển xem tận mắt lấy một lần. Chú liền buông Giải Liên Hoàn ra, nói nhỏ: “Chỉ thế thôi à? Thế mà mẹ kiếp cậu đéo nói sớm, quan hệ giữa tớ với cậu là như nào cơ chớ? Nói ra thì có làm sao? Không lẽ tớ nẫng tay trên của cậu được chắc?”

Giải Liên Hoàn đã oải lắm rồi, bèn nói: “Chuyện này là tớ phải gạt ông già nhà tớ ấy chứ, đương nhiên cũng không muốn cho các cậu biết rồi. Với lại tớ và cậu nào có thân thiết gì đâu, nói ra tớ lại sợ có thêm bất trắc. Cậu cứ thử nói thật lòng mà xem, nếu tớ nói thẳng ra thì cậu có còn cho tớ vào đội khảo cổ nữa không?”

Chú Ba thầm nghĩ thử thấy cũng đúng, đã thả lỏng tinh thần hơn nhiều, liền bảo với hắn: “Coi như cậu có lý. Có điều tớ phải nhắc nhở cậu, lão Cầu Đức Khảo này ở Trường Sa người ta gọi là “lão đầu bạc”, cha này cũng không phải loại đơn giản đâu. Này người anh em, tớ thấy cái đấu này đổ cũng chả ngon lành gì, hay là cậu tạm thời bỏ qua đi, chúng ta về tìm mấy người nữa bàn bạc cho kỹ, hoặc là lần này để người anh em là tớ đây đi với cậu, cậu nói sao? Không phải nói khoác chứ anh em nhà cậu đây kinh nghiệm còn phong phú hơn cậu đó.”

Giải Liên Hoàn “hứ” một tiếng khinh bỉ, đáp: “Thường nghe Ngô Tam Tỉnh cậu ranh còn hơn khỉ, đúng là không phải nịnh hót. Cậu muốn dây máu ăn phần thì cứ nói thẳng ra, chúng ta đã cùng hội cùng thuyền, đến nước này rồi thì dù cậu có nói thế nào, tôi còn có thể từ chối được hay sao?”

Chú Ba nghe xong, trong lòng cười lạnh, thầm nhủ cái thằng công tử bột này coi như cũng biết điều đấy. Thế là hai người tạm thời kết bè kết đảng, thỏa thuận sau khi đi vào rồi ai thích gì lấy nấy, không ai dính dáng gì đến ai, ra ngoài rồi lỡ có lấy phải hàng lởm thì cũng đừng hối hận.

Hành động của chú Ba lúc đó không thể bảo rằng vì hám lợi, nói ra thì cũng chẳng rõ ràng, thậm chí còn khiến người ta có cảm giác cứ giống hệt như những gì Bàn Tử hay làm, có thể thấy tính tình của chú Ba cũng không phải trưởng thành lên trong một sớm một chiều.

Thề độc xong, thu xếp hoàn chỉnh trang bị, hai người hạ xuồng cao su, thừa lúc đang đêm liền xuống biển, lần mò chèo đi suốt quãng đường. Dựa vào la bàn, chẳng bao lâu đã đến chỗ rặng đá san hồ “Sa đầu tiêu” mà lão nước ngoài nhắc tới. Chú Ba ngẩng đầu nhìn lên, đang lúc mây đen lấp kín mặt trăng, cả rặng đá san hô tối tăm mịt mùng, thầm giật mình một cái, nói với Giải Liên Hoàn: “Cậu đúng là chọn thời cơ tốt ghê gớm, giờ ánh trăng đến một tia sáng cũng chả có, mây đen úp đấu, vào động mù lòa, đi hai về một. Hoặc tớ, hoặc cậu, sợ là sẽ có một đứa phải ở lại trong đây, thôi khỏi màu mè gì nữa, tớ với cậu thân ai nấy lo nhé.”

## 185. Q.5 - Chương 14: Biển Sâu

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo Beta: Earl Panda . . .\*\*\*\*\* . Lời này là thật cũng lại là giả. Chú Ba nói như vậy, một là quả thực hôm đó đúng là ngày xấu, hai là ổng muốn dọa cho Giải Liên Hoàn một phen khiếp vía, âu cũng là cái tính khoái giỡn. Ai có một ông anh lớn trong nhà thì có lẽ sẽ hiểu suy nghĩ của chú Ba lúc đó, đây là kiểu thằng lớn thích hù dọa thằng bé để nâng cao vị thế của mình đây mà.

Nhưng Giải Liên Hoàn không phải thằng ngố, hắn tuyệt không phản ứng một chút gì, chỉ cười lạnh rồi không thèm đáp lời nữa. Chú Ba tự chuốc lấy xấu hổ.

Rặng đá san hô không lớn, có thể nhìn thấy rõ ràng những tảng đá trồi lên khỏi mặt nước. Mặc dù không biết cửa hang động ở chỗ nào, nhưng cũng không quá khó tìm. Giải Liên Hoàn chèo thuyền, chú Ba thắp cây đèn bão, tiến vào giữa bãi đá ngầm rồi mới bắt đầu chiếu lên từng hòn từng hòn dò xét. Không lâu sau họ đã tìm được cửa hang nằm bên dưới một khối đá ngầm hình răng hàm ở mặt Tây của rặng đá san hô.

Cửa hang rộng cỡ hai người chui lọt, sâu không thấy đáy, cứ như thể đã bám rễ trên rặng đá từ lâu. Bên mép đá còn thấy mờ mờ mấy dấu vết mài giũa do người xưa để lại, rõ ràng cái hang này đã từng được sức người đục đẽo mà thành. Cửa hang nằm khuất dưới mặt nước, ăn sâu vào tận chân tảng đá ngầm, nếu không phải là đã biết từ trước thì căn bản không thể phát hiện ra cửa hang từ trên mặt nước được.

Chú Ba khoác trang bị lên, định vào thẳng luôn nhưng bị Giải Liên Hoàn cản lại. Hắn nói rằng đường dưới nước này phức tạp, hắn nắm rõ đường đi nước bước, chi bằng để hắn đi trước thì hơn.

Nói vậy cũng có lý nên chú Ba không tiện miễn cưỡng, bèn để Giải Liên Hoàn chui vào trong hang trước, còn chú bám đít theo sau.

Vào động được ba mươi mét thì có thể thấy được nơi này là hang trống tự nhiên hình thành trong rặng đá ngầm san hô. Bên trong la liệt đầy những bộ xương san hô, măng đá san hô xiên tứ tung, tựa như những chiếc xương trong một bộ xương người khổng lồ cẩn vào hai bên tường hang đá. Có điều, đầu mút của những “phiến xương” này đều dung hợp với đá nham bốn phía chung quanh thành một thể, trông như vô số những con sao biển quái dị bị hút dính trên vách tường đá.

Hang động ẩn dưới đáy biển tương đối nguy hiểm, nhưng hai kẻ không có kinh nghiệm kia vốn không hề ý thức được mình đang làm cái gì, chưa soạn ra đối sách nào đã bơi thẳng một mạch vào bên trong.

Ước chừng đã đến bên trong hang động, sau khi bò đi khoảng hơn mười phút, chú Ba liền thấy được lối rẽ. Động đá san hô bên trong rặng đá ngầm san hô hệt như xúc tu bạch tuộc vươn dài ra bốn phia, nơi nơi đều là cửa động có thể đi. Có mấy cái rất nông, chiếu đèn pin vào là thấy được đầu kia, có những cái lại rộng đến kinh người, đằng sau cái cửa hang lớn cỡ cả một chiếc xe cam nhông là lòng hang sâu hun hút không thấy đáy. Vì ở trong đây ánh mặt trời không chiếu đến được nên hải quỳ và san hô rất ít, thế nhưng lại có rất nhiều những bầy cá nhỏ bảy sắc cầu vồng rực rỡ cùng với sao biển và hải sâm, khiến cho hang động này cũng không đến nỗi hiu quạnh.

Nhờ Giải Liên Hoàn dẫn dắt, chú Ba mới đi qua được hệ thống động đá ngầm san hô khổng lồ lại phức tạp vô cùng này, giống như con chuột đi xuyên qua cái hang chuột lắt léo. Để chừa một phương án hành động, chú dùng dao lặn đánh dấu hết từng chỗ rẽ, phòng khi lúc ở bên trong có gặp bất trắc gì.

Nửa giờ đồng hồ sau, bọn họ đã ra khỏi động đá san hô. Lúc bật đèn thăm dò rọi khắp chung quanh, chú Ba phát hiện ra mình đã vào đến cái cổ mộ khỉ nào đâu. Hiện ra trước mắt chú, là một nơi kỳ quái không sao hiểu nổi.

Nơi đó tựa như một cái hố đen vĩ đại sinh ra trong rặng đá san hô ngầm, bốn phía một màu đen như mực. Chú ngước lên liền bắt gặp những cành san hô thõng xuống trên đỉnh đầu, nhưng lúc chiếu đèn thăm dò xuống dưới chân lại chẳng soi được thứ gì cả, bên dưới là một vùng vực thẳm.

Nhiều năm đã trôi qua, dù tình huống lúc đó rất đỗi hãi hùng, nhưng chú Ba cũng không còn nhớ rõ mọi chi tiết, cho nên chú kể lể cả nửa ngày mà tôi vẫn nghe không hiểu rốt cục bọn chú đã lọt vào một nơi như thế nào. Cuối cùng, tôi đành phải lấy một tờ giấy ra để chú cố mà vẽ đại khái lại.

Tài vẽ của chú Ba rất không ra gì, xấu phải gọi bằng cụ, có điều vẽ lởm mà thể hiện được nhiều. Dựa vào trí tưởng tượng của mình và lời giải thích của chú Ba, tôi đoán ra được mang máng, dần dần quả thực cũng có hiểu ra một chút.

Theo ý hiểu của tôi, đó hẳn là một hang động khổng lồ ẩn náu bên trong rặng đá ngầm san hô, cụ thể là ở đâu thì không có cách nào để kiểm chứng. Cửa ra của động đá ngầm mà chú Ba đã tiến vào nằm ở đỉnh cao nhất của hang động này. Dưới chân thì đen ngòm một màu, cứ như thể bị lạc vào một khoảng không hư vô tối hù, xem ra độ lớn của hang động này không phải ghê gớm hạng vừa.

Hai người chú Ba đến được nơi này thì không còn đường để đi tiếp. Đằng trước trái phải đều là một khoảng trống hư vô. Đèn thăm dò chiếu xuống, trong nước xuất hiện cả một khoảng rộng lớn trắng phau phau toàn những con cua biển, phía dưới lại là vực sâu, soi đèn pin khắp nơi chỉ thấy, ngoại trừ rặng đá san hô phía sau ra thì chẳng còn bất cứ vật nào có thể lấy làm mốc nữa. Theo cách miêu tả của chính chú Ba, thì cứ như trôi nổi ngoài vũ trụ.

Cái cảm giác khi ấy thực ra khá là gay go, bởi vì, bất kể anh đang ở nơi nào, hễ ánh sáng đèn pin còn có thể soi tới thứ gì đó thì ít nhất anh còn có cảm giác về sự tồn tại. Thế nhưng, khi ở nơi đó, ánh sáng đèn pin của anh chiếu ra không hề có lấy một chút ánh phản chiếu nào, ngoại trừ tối đen thì chỉ là đen tối. Anh không biết được có cái gì đang chờ đợi anh ở phía trước.

Lúc bấy giờ đã tiêu hao rất nhiều dưỡng khí. Lặn xuống hang động dưới nước không giống thám hiểm bình thường, nó đòi hỏi phải kiểm soát chặt chẽ thời gian hoạt động, vì anh cần phải giữ lại một phần dưỡng khí đủ để có thể trở ra bên ngoài động, vì thế cũng yêu cầu người lặn xuống nước phải thường xuyên kiểm tra đồng hồ đo dưỡng khí. Chuyện này đối với chú Ba mà nói là một áp lực tâm lý tương đối lớn.

Tuy nhiên Giải Liên Hoàn lại như đã có tính toán từ trước. Sau khi lượn lờ mấy vòng trong nước, hắn liền ra hiệu cho chú Ba tắt đèn thăm dò.

Không có đèn thăm dò, vậy thì chính là tối tăm tuyệt đối. Chú Ba lấy làm kỳ lạ, thằng oắt này muốn làm gì vậy nhỉ? Giờ đường đã tìm không ra, nó lại còn muốn tắt thứ để chiếu sáng đi.

Có điều, trông bộ dạng khăng khăng một mực của hắn thì có thể thấy, chắc chắn cách làm này cũng là do lão già người nước ngoài kia bày cho rồi. Chú Ba biết bản thân cũng không có lựa chọn nào khác, bèn làm theo ý Giải Liên Hoàn, vặn tắt đèn thăm dò.

Sau khi cả hai ngọn đèn thăm dò đều tắt, màn đêm tối đen như nước mực loang ra bủa vây tới, đồng thời vòng sơn dạ quang ở đèn pin chống thấm trên thắt lưng hai người (thiết kế này là để đề phòng khi đi lặn vào ban đêm, có lỡ để đèn pin rơi xuống đáy nước cũng còn biết đường tìm lại được) từ từ sáng lên, đánh dấu vị trí của từng người bọn họ.

Giải Liên Hoàn ở bên đó hình như đã tháo đèn pin xuống, dùng làm gậy tín hiệu. Chú Ba trông thấy vòng sáng kia vung lên, chỉ ra một phương hướng.

Chú nhìn về cái hướng kia thì lờ mờ thấy được, thật sâu trong vùng tối mịt dưới chân, ở một nơi rất xa có một đám lớn những điểm sáng yếu ớt màu xanh lục, hình như là mắt của một loại sinh vật nào đó, đang chuyển động một cách lững lờ.

Chú Ba giật mình một cái, nhất thời căng thẳng vô cùng, vì chú từng nghe rất nhiều ngư dân kể lại rằng, ở biển thứ gì cũng có thể có, những đôi mắt màu xanh lục này sẽ không phải là của sinh vật rình rập trong bóng tối gì đó đấy chứ?

Nghĩ tới đó tay chú bất giác mò đến con dao. Đúng lúc này, Giải Liên Hoàn ở đằng kia lại vung đèn pin vài cái. Vòng sáng chỉ thị trên đèn pin bắt đầu chuyển động, ấy thế mà lại đi về phía cụm điểm sáng màu lục kia.

Chú Ba chửi thầm trong bụng. Đừng thấy chú bình thường cẩu thả tùy tiện, thực ra xuống đấu rồi là phong cách hành sự của chú cẩn thận lắm, Giải Liên Hoàn cứ đâm thẳng xuyên thủng như vậy thật sự là không ổn. Tuy nhiên, nếu như Giải Liên Hoàn đã hành động như vậy, chứng tỏ hắn ta đã biết những đốm sáng kia là gì rồi, nên mới ra hiệu cho chú cùng qua đó.

Cứ như vậy, vẫn những lời đó, chú Ba không đi theo không được. Chú trong lòng ảo não nhưng cũng chẳng còn cách nào.

Không có ánh đèn chiếu sáng, chỉ lặn xuống bơi theo một vòng sáng lạnh, người ta giống như thể thiếu mất đôi mắt. Cái cảm giác bị hòa tan vào trong bóng tối lạnh lẽo này, trước kia lúc xuống đấu chú Ba đã từng nếm trải vị đắng này, hôm nay lại được nếm lại lần nữa, hơn nữa còn là ở trong nước, chú Ba lại càng sinh ra cảm giác bất an.

Những đốm sáng màu lục từng chút từng chút gần sát lại, thế nhưng vì ánh sáng yếu quá nên vẫn cứ không thấy rõ được là cái gì. Tiến lại gần hơn, chú Ba kinh hoàng phát hiện ra những điểm chấm kia đúng là đang chuyển động, hơn nữa tốc độ còn không chậm. Ý nghĩ rằng đó là một đám quái vật đại dương lại càng trào dâng mãnh liệt.

Ấy thế mà Giải Liên Hoàn vẫn cứ như không nhận ra điều đó một chút nào, đuổi theo cực nhanh. Chẳng mấy chốc cả hai đã bơi tới chỗ phía trên đốm sáng này ba mươi mấy mét. Cơn sợ hãi của chú Ba đạt tới cực hạn, chú thoắt cái tiến lên, túm lấy Giải Liên hoàn không cho hắn tiếp tục bơi lại gần.

Giải Liên Hoàn không hiểu đầu cua tai nheo thế nào, cũng sợ đến nhảy dựng, ngừng lại.

Chú Ba dùng đèn pin làm ra một động tác, Giải Liên Hoàn cũng vẫy lại trả lời, nhưng cả hai đều không thể hiểu ý đối phương muốn diễn đạt.

Chú Ba vô cùng ảo não, thật muốn lập tức bật đèn thăm dò nói cho rõ ràng, nhưng lại sợ khoảng cách gần như vậy, lỡ mà soi ra bên dưới thật sự là thứ gì như cá mập chẳng hạn, thì đúng là ngay cả cơ hội chạy trối chết cũng chẳng có luôn.

Đang lúc lo lắng cân nhắc rốt cuộc phải làm thế nào để Giải Liên Hoàn hiểu rõ ý mình thì đột nhiên một luồng sáng trắng lóe lên, Giải Liên Hoàn thế mà lại mở đèn thăm dò sáng choang, rõ ràng hắn cũng thấy bực dọc đủ rồi, thật sự nhịn không nổi ý định hỏi xem chú Ba sao cứ níu chặt lấy hắn.

Chú Ba giật mình hốt hoảng, vừa che đèn, vừa cúi xuống nhìn phía dưới.

Ở bên kia luồng sáng, trong bóng tối bên dưới hiện lên một cái bóng trắng mờ mờ ảo ảo, đó là vật thể hình người quấn trong lớp áo lụa mỏng rách te tua. Thích ứng dần với ánh sáng đèn thăm dò, chú Ba lại càng thấy rõ ràng, lỗ chân lông toàn thân đều rúm ró hết lại.

Đó là một cái xác cổ trôi dật dờ trong nước, tư thế cực kỳ quái dị, mặt mũi mờ ảo không thấy rõ, tấm áo lụa trắng to lớn cứ như lớp màng của con sứa biển khổng lồ, bồng bềnh phiêu dạt trong nước tựa như một đóa hoa khổng lồ đến từ cõi u minh.

## 186. Q.5 - Chương 15: Xác Trôi

Sâu trong màn nước âm u, tấm lụa trắng bọc quanh xác ướp cổ không biết đã ngâm trong nước bao nhiêu năm mà sớm đã nát tướp. Không phân biệt được xác kia là nam hay nữ vì vẫn còn cách đó một khoảng khá xa, chỉ thấy được hình dáng mờ mờ ảo ảo, không nhìn rõ được tình trạng cụ thể của cái xác.

Chú Ba mướt mồ hôi lạnh, nhưng đã trấn tĩnh lại ngay lập tức. Rõ ràng nếu đây là mộ thuyền táng thật, thì có một cái xác bập bềnh trôi nổi ở đây cũng không tính là chuyện quái gở.

Nhưng khi chú Ba dần bỏ tay đang che đèn ra thì lại thấy ở cuối luồng sáng trắng lạnh buốt như băng, trong bóng tối bên cạnh xác cổ kia lại xuất hiện một cái xác ướp khác, trang phục tương tự, lẩn khuất trong làn nước biển âm u.

Chú Ba có dự cảm chẳng lành. Chú tiếp tục lia đèn thám hiểm, quả nhiên phát hiện trong vùng tối bên dưới còn có rất nhiều xác cổ bọc lụa trắng khác đang bập bềnh trôi, dễ chừng phải đến ba bốn chục cái. Vô số những vạt áo lụa trắng toát cùng dập dềnh uốn lượn, cảnh tượng này thật khiến người ta cảm thấy ớn lạnh như nước đá châm vào tim phổi.

Vì đèn thám hiểm đang bật nên lúc đó không tài nào biết được ánh sáng lạnh lẽo yếu ớt màu xanh lục vừa rồi rốt cuộc là phát ra từ chỗ nào trên xác ướp nữa. Nhưng điều khiến người ta sởn gai ốc nhất chính là đám xác cổ kia lại không chịu đứng im, thi thể cứng đờ trong nước ấy thế mà còn đang chầm chậm di chuyển.

Tim chú Ba cũng muốn vọt ra khỏi cổ họng tới nơi rồi. Bên trong chiếc mũ sắt kín như bưng, đầu chú đầm đìa mồ hôi lạnh, bụng thầm nhủ may mà mình đã kéo Giải Liên Hoàn lại, chứ nếu vừa rồi cứ thế bơi qua, tiến sát gần đám xác cổ này mới bật đèn thì chính mình không bị hù chết mới là lạ. Mấy cái thi thể này chắc chắn đã ngâm ở đây phải gần ngàn năm rồi, bình thường đáng ra phải rã hết từ lâu rồi chứ, sao còn bập bềnh ở đây được, lẽ nào lũ này đã biến thành bánh tông hết cả rồi hay sao?

Bản thân chú lúc lặn xuống không hề chuẩn bị gì hết, vốn là không ngờ sẽ đụng phải tình huống hiểm ác thế này nên một cái móng lừa cũng chẳng đem theo, đi theo cái thằng chó Giải Liên Hoàn này đúng là thiệt thòi hết chỗ nói. Chú Ba đã sớm đã quên tất cả những chuyện này đều là tự chú chuốc lấy.

Lại nhìn Giải Liên Hoàn, mặt mũi hắn cũng kinh hoàng lắm, đủ thấy hành động xồng xộc tiếp cận vừa rồi cũng là do không nắm được tình hình thực sự. Xem ra lão nước ngoài kia cũng không nói cho hắn biết là sẽ đụng phải thứ gì.

Chú Ba nghĩ nhanh như điện, trong chớp mắt đã dự trù vài tình huống. Lúc bấy giờ, đám xác cổ từ đằng xa đang dần dần trôi tới gần, không nhanh không chậm, lụa trắng thong thả phất phơ. Nếu không phải do bốn phía tối đen cùng với những nét mặt nhạt nhòa không thấy rõ thì khung cảnh này thật cũng chẳng khác gì cảnh tiên nhân trong thiên cung đang đạp mây mà đi.

Chú Ba quan sát một lúc bỗng trong đầu lóe lên một tia sáng, chú đã hiểu ra được một điều gì đó.

Chú hạ thấp người, lặn xuống mấy mét, áp sát lại gần quan sát thật cẩn thận.

Dường như những cái xác ướp cổ chưa hoàn toàn thối rữa, mặt mũi tuy không rõ, nhưng ít nhất cũng có thể nhìn ra hình dạng con người. Mỗi cái xác lại bày ra một tư thế: có cái như đang bưng khay, có cái như đang thổi sáo, có cái lại như đánh trống, đánh đàn cầm đàn sắt, phong phú vô cùng, tuy rằng cứng đờ như thép, song vẻ đẹp trong từng tư thế thì tinh tế không gì sánh kịp. Chú Ba liền hiểu ra mình đang nhìn thấy cái gì.

Trên các bức bích họa của rất nhiều cổ mộ đều miêu tả một cảnh tượng như vậy: đó chính là cảnh chủ mộ thoát xác thăng thiên, trên trời thiên môn mở rộng, quần tiên tụ hội nghênh đón, mây lành uốn lượn, thần điểu tung bay, ánh sáng tưng bừng khắp nơi. Trong dạng bích họa này, phía trên bên cạnh hình ảnh chủ mộ đạp thang mây sẽ là một bức “Thiên sư vũ nhạc đồ”, trong tranh ắt sẽ vẽ vô số những lão tiên chuyên tấu thiên nhạc, đàn trống hòa âm vang dội.

Nhưng chủ mộ nơi này hẳn là cảm thấy vẽ một bức “Thiên sư vũ nhạc đồ” chưa đã ghiền. Cảnh tượng mấy chục cái xác cổ tạo dáng này quả thực đã biến cảnh “thiên sư vũ nhạc, đàn trống hòa âm” thành sự thực, quả đúng là không thể tưởng tượng nổi.

Chú tức khắc hiểu ra vì sao Giải Liên Hoàn lại đi tìm mấy cái xác cổ này, bởi vì con đường có thiên sư vũ nhạc chính là con đường thoát xác thăng thiên của chủ mộ. Đi theo xác cổ là chắc chắn có thể tìm được vị trí của chủ nhân ngôi mộ.

Giải Liên Hoàn bên cạnh đã lấy lại tinh thần, ra hiệu chú Ba theo sau. Vì căng thẳng mà động tác của hắn méo mó hết cả.

Chú Ba nỗ lực trấn an nhịp tim của mình. Chú đã biết chắc chắn mình sẽ tiến vào một nơi bất trắc khó lường, vì vậy, trái lại, trong lúc này càng không được hoảng sợ. Địa điểm nơi này đã biết rồi, cổ mộ sẽ không mọc chân chạy mất, chuẩn bị như bây giờ rõ ràng là chưa chu đáo, lý do lý trấu để thuyết phục bản thân rút lui chú đã có đủ mười phần.

Giờ nghĩ lại, vị trí bọn họ đang đứng là một vùng vực sâu vô tận, mấy cái xác cổ kia trôi dạt đến chỗ nào, còn trôi bao lâu nữa, chẳng thể nào đoán biết được, nếu cứ đi bừa theo thì không biết sẽ lãng phí bao nhiêu thời gian, trong khi đó dưỡng khí không còn nhiều, quả thật là không sáng suốt.

Chú Ba đã tỉnh ngộ ra rồi, chú bèn ngăn cản Giải Liên Hoàn, ra hiệu cho hắn quay trở lại, đừng tiếp tục xuống nữa. Với tình hình hiện tại mà tiếp tục vào sâu hơn thì quá nguy hiểm, cái mạng già vẫn là quan trọng nhất.

Nhưng lúc này Giải Liên Hoàn lại đột nhiên hạ quyết tâm (hay lên cơn là bệnh chung của mấy cậu ấm đàng điếm, có vẻ như tôi cũng có vấn đề tương tự), không để chú Ba kịp ngăn cản đã xông thẳng về hướng đám nữ thi mà đuổi theo.

Chú Ba ở phía sau huơ đèn thăm dò ra hiệu vài cái, ý nhắc hắn chờ một lát đã, nhưng Giải Liên Hoàn lại không thèm để ý. Chú Ba thấy thế liền tự nhủ thôi xong rồi, xem ra thằng ranh này muốn vứt mình lại đây mà.

Nãy đã uy hiếp Giải Liên Hoàn để cùng lặn xuống đây, Giải Liên Hoàn chắc chắn tâm không cam tình không nguyện, bây giờ hẳn là sắp đến hồi hạ màn rồi, bèn dứt khoát chia tay luôn.

Dù rằng chẳng có tí cảm tình gì với tên này, nhưng dù gì Giải Liên Hoàn cũng là họ hàng thân thích, hơn nữa mình còn mang tiếng làm anh, trong vấn đề này, người Trung Quốc trước giờ vẫn luôn có gút mắc tâm lý về quan niệm máu mủ tình thâm cũng như chở che em nhỏ. Trong thời khắc này, chú Ba không thể mặc kệ Giải Liên Hoàn được, chỉ đành nén một bụng cồn cào lửa giận, vội vã đuổi theo.

(Nói tới đây thì đã nghe không biết bao nhiêu lần chú Ba đề cập tới sự “bất đắc dĩ” với cả “không còn cách nào” của bản thân, lặp đi lặp lại nhiều đến nỗi tôi còn thấy được sự bất thường. Dường như từ trong tiềm thức, chú đã đặc biệt nhấn mạnh chuyện mình đi theo Giải Liên Hoàn chỉ là bất đắc dĩ thôi chớ thực lòng không muốn thế đâu. Trên thực tế, với tính cách của chú Ba mà tôi biết, vào thời điểm đó chú không phải là kiểu người có thể kiềm chế được tính hiếu kỳ của bản thân như vậy. Và đến đây, tôi có thể cảm thấy được, tất nhiên, cái chết của Giải Liên Hoàn sau này có lẽ chú Ba là người chịu trách nhiệm lớn nhất.

Sở dĩ tôi nghĩ vậy là vì hồi tôi còn nhỏ, chú Ba đã từng trông nom tôi trong một thời gian. Khi ấy lại đúng lúc người ta gọi chú xuống đấu, vì vậy chú không có cách nào để trông coi tôi được, thế là ổng bèn lấy dây thừng buộc tôi ở ven đường, để tôi phơi nắng ròng rã suốt một ngày trời, đến nỗi tôi suýt nữa thì cảm nắng. Sau chuyện đó chú đã hối lộ tôi rất nhiều kem que để tôi ém nhẹm vụ này. Lúc bấy giờ tôi không hiểu chuyện nên cũng chẳng nói ra. Chính bởi vì việc này cho nên tôi mới biết rõ thời trẻ tính tình chú khá là bất hảo, khả năng tự kiềm chế kém cỏi lắm.

Nhưng nhớ tới dòng chữ bằng máu Giải Liên Hoàn để lại trên cổ mộ, tôi vẫn không tài nào tin được chú Ba lại cố ý hại hắn. Cho nên khi nghe tới đó thì tôi không kìm được nữa, bắt đầu hồi hộp căng thẳng hẳn lên.)

Sự việc tiếp theo xảy ra cực kỳ chóng vánh.

Chú Ba vừa cân nhắc lượng dưỡng khí tiêu hao, vừa ra sức đuổi theo Giải Liên Hoàn. Chú càng nghĩ càng thấy không ổn, những ngôi cổ mộ dưới đáy biển tương tự như này chú đã từng đặt chân vào bao giờ đâu, thực sự là không thể nắm chắc được điều gì.

Thế nhưng, vào lúc này Giải Liên Hoàn đã trốn đâu mất. Hắn đi trước mà lẩn nhanh như trạch. Hơn nữa, lặn ngụp cũng không phải sở trường của chú Ba, nên hiển nhiên là chú đuổi không kịp hắn.

Đi theo ánh đèn trước mặt, cứ thế bơi thẳng về phía trước trong mịt mùng bóng tối được chừng mười phút, hàng tá những vật thể dập dềnh trôi xung quanh chú Ba từ lúc nào không hay. Chú nhìn thử thì thấy đó đều là những mảnh đổ nát từ kiến trúc bằng gỗ, nào là song cửa chạm trổ, xà nhà bằng gỗ, hàng ngàn hàng vạn, tất cả đều mục nát nghiêm trọng, bên trên bám đầy những con hà trắng toát.

Ngay sau đó, giữa đống thứ lặt vặt trôi dật dờ này, chú Ba thấy một cái bóng đen xiêu vẹo, tựa như một con quái thú khổng lồ.

Nhóm “xác cổ ca múa” đang bồng bềnh trong nước chợt trôi thẳng về hướng vật nọ, mà Giải Liên Hoàn ở đằng trước đã vượt qua bọn chúng, tiến đến sát cái bóng đen khổng lồ kia. Nương theo ánh đèn của hắn, chú Ba từng chút từng chút thấy rõ mồm ngang mũi dọc của thứ này.

Đó là mũi thuyền của một chiếc thuyền cổ đồ sộ bị mắc kẹt trong đá ngầm. Cái từ “đồ sộ” ở đây chỉ là dùng bậy, chú cảm thấy chẳng thể dùng từ ngữ nào miêu tả để hình dung nổi độ lớn của chiếc mũi thuyền mà chú được chứng kiến nữa.

Mũi con thuyền đắm trải dài suốt từ trong bãi đá san hô ra tận bên ngoài, phải đến hơn hai trăm mét. Xác thuyền đã hoàn toàn biến dạng, mũi thuyền méo mó phủ đầy bụi biển trắng xóa và những mảng san hô kết vảy. Nếu không phải vì hình thù con thuyền quá quái dị, có lẽ người ta sẽ tưởng nhầm đó là đầu lâu của một sinh vật biển khổng lồ.

Đám “xác cổ múa hát” kia dật dờ lượn về phía xác tàu, rồi biến mất rất nhanh trong làn nước biển mịt mùng. Chú Ba cùng Giải Liên Hoàn bám sát phía sau. Dưới ánh sáng chiếu rọi của hai cây đèn thăm dò, hình ảnh xác tàu hiện ra càng ngày càng rõ ràng.

Trên boong ở phía mũi tàu, chú Ba nhìn thấy một lầu gác bằng gỗ chạm trổ hoa văn bị kẹt một nửa trong đá. Có vẻ như đó chính là công trình chủ chốt của toàn bộ kiến trúc trên con thuyền gỗ khổng lồ này. Nhưng bây giờ nó đã ngả nghiêng xiêu vẹo, gần như sắp sụp đổ. Phía trên lầu gác có một cánh cửa đá cẩm thạch rạn nứt biến dạng đang mở rộng, hệt như một cái miệng há ngoác ra chờ bọn họ tự chui đầu vào lưới.

## 187. Q.5 - Chương 16: Thuyền Chìm

Nếu mũi tàu kia và căn lầu gác không bị hư hại đến mức ấy thì cảnh tượng dưới nước này cũng phải hoành tráng như dưới thủy cung. Thế mà giờ đây, phủ kín xác tàu là tầng tầng cặn biển và những cục gỉ sét đùn lên do nước biển ăn mòn, tử khí nặng nề. Đặc biệt là căn lầu gác kia đã nghiêng đến bốn mươi độ, nhìn lên liền cảm thấy chỉ cần giơ chân đạp một cái là nó sẽ sụp đổ tan tành.

Dù vậy, hai người chú Ba lúc ấy kinh hãi đến mức suýt nghẹn thở. Một công trình như thế này, đừng nói là dưới biển, dù ở trên mặt đất cũng nào có mấy khi được chiêm ngưỡng. Rốt cục đây là mộ thuyền của ai, vì sao lại táng ở một nơi như thế này?

Lúc lại gần quan sát, chú Ba mới chú ý thấy cửa Ngọc môn khảm vào đá ngầm kia quả thực quá mức vĩ đại: cao bằng hai người, rộng bốn sải tay, chếch hai bên trái phải ngoài Ngọc môn, bên dưới lớp cặn biển cáu bẩn có thể thấp thoáng thấy hai bức phù điêu khắc nổi hình hai vị môn thần. Trên tay mỗi vị là một ông hổ, vẻ ngoài hung mãnh đáng sợ, chú Ba nhìn thì nhận ra bọn họ nhưng lại không gọi nổi tên. Phần lầu gác chìa ra khỏi đá ngầm có mái ngói đầu đao cong vút, những mảnh ngói đã rơi vỡ gần hết, chỉ còn trơ lại bộ khung mái.

Ngọc môn hé mở thành một khe hở rộng cỡ hai người, bên trong sâu thẳm vô cùng, không rõ thông đến tận đâu.

Những “xác cổ ca múa” đằng kia đã hoàn toàn chìm vào lòng vực sâu, không còn nhìn thấy được nữa.

Giải Liên Hoàn không dừng lại mà bơi thẳng vào bên trong Ngọc môn. Chú Ba cắn răng quẫy mạnh hai chân, đẩy nhanh tốc độ, cũng mau chóng bám đuôi theo vào.

Sau khi tiến vào đến là một hành lang rất dài, sáu bảy người gióng hàng ngang đi cũng lọt. Nhưng chỉ một chốc sau, không gian bốn phía lúc càng trở nên chật hẹp, ngược lại khiến ánh đèn càng thêm sáng tỏ hơn.

Cái cảm giác lạnh buốt sâu thẳm, sợ hãi và tuyệt vọng lúc ở bên ngoài kia, khi vào đến đây đã giảm bớt được một chút. Rốt cuộc cũng thấy những cảnh tượng mình quen thuộc, chú Ba hơi trấn tĩnh lại.

Lặn một mạch về phía trước theo hành lang, do thói quen nghề nghiệp nên chú Ba quan sát lướt qua cách bài trí ở bốn phía. Chú nhận ra rằng ở đây, kể cả dưới mặt đất, chỗ nào cũng chạm trổ những bức họa quần tiên tụ hội liên miên tiếp nối.

Cuối hành lang xuất hiện một đường cầu thang dẫn thẳng lên trên. Chú ba xoay mình, ngẩng mặt đẩy người lên. Bơi bơi một lúc, đột nhiên chú há hốc miệng kinh hãi, vì chú phát hiện đầu mình đã ló lên khỏi mặt nước rồi.

Lúc đó chú sợ đến giật nảy cả người, chuyện này thật khiến người ta hoảng hồn. Ngâm nước đã bốn mươi phút rồi, chú Ba căn bản đâu có ngờ trong cái cổ mộ này lại có không khí. Chú vội vàng xoay người nằm sấp xuống bậc cầu thang, dùng cả tứ chi mà bò lên phía trước.

Một người đã lặn dưới nước rất lâu, một khi lên bờ sẽ đột nhiên cảm thấy cơ thể nặng nề như khiêng một cục sắt, huống hồ sau lưng chú quả thực có vác một cục chì với bình oxi. Lên được rồi, chú Ba gần như đuối sức, phải nghiến răng thật chặt mới không bị ngã lộn cổ vào nước trở lại.

Lảo đảo đi lên khỏi cầu thang, chú thấy Giải Liên Hoàn đã cởi đồ lặn ra, vừa há miệng thở hổn hển vừa lấy đèn pin rọi vào khắp chung quanh căn hầm mộ.

Chú Ba thầm chửi, đúng là cái đồ đầu củ cải, lỡ mà gặp phải hơi ngạt(1) thì mày có mà ngỏm củ tỏi sớm. Cơ mà đến giờ còn chưa thấy hắn vật sang một bên chết, chứng tỏ không khí chắc hẳn là không có vấn đề gì. Vì thế chú Ba ngồi xuống bậc thang, cũng cởi bỏ đồ lặn, vừa thả lỏng cơ bắp vừa tháo đèn pin xuống soi khắp bốn phía.

(1) Trong hầm mộ người ta dùng một loại thuốc nào đó có khả năng sinh ra một loại khí rất nặng, có thể khiến nhịp tim con người chậm dần, lúc mới đầu sẽ không thấy gì, nhưng càng về sau càng kiệt sức, sau đó trụy tim mà chết. Muốn đối phó với loại khí ngạt này thì chỉ có cách sử dụng bình dưỡng khí, mặt nạ phòng độc cũng vô dụng bởi không rõ thành phần khí này có những gì. Loại cạm bẫy này nguyên văn là 闷坑

Đoạn cuối bậc cầu thang nơi chú đang ngồi là một hầm mộ xây bằng gạch, điển hình cho phong cách thời Minh. Độ cao không lớn lắm, chỉ có thể cúi đầu mà đi. Bảo đỉnh trên chóp là hình vòm, độ dày đoán chừng cũng là thất phúc thất khoán (2). Trên đỉnh mộ, trong các kẽ gạch có màu sắt, cho thấy chúng đã được tưới sắt nóng chảy. Từng viên gạch được lát rất khéo, độ cong của bảo đỉnh không hề có bất cứ góc cạnh nào vị trí không chuẩn, cứ như đã được mài giũa vậy.

(2) Cấu trúc đỉnh mộ đặc trưng thời nhà Minh, có hình vòm, bảy trục dọc bảy trục ngang, mười bốn tầng gạch xanh, kẽ gạch đổ sắt lỏng bịt kín, độ dày ước chừng gần 3m – nguồn: baidu

Giữa trung tâm mộ thất, trường minh đăng bằng sứ Thanh Hoa(3) xếp thành hàng đôi, nối thẳng vào sâu trong mộ. Nơi đó tối om om, chiếu đèn pin vào thì liền phát hiện ở chính giữa có đặt một cái vạc sắt màu đen cực lớn, chẳng biết có tác dụng gì nhưng nó chắn ngang tầm nhìn. (3) Sứ Thanh Hoa là loại đồ sứ men trắng, trang trí họa tiết màu lam, có nguồn gốc từ cuối thời nhà Nguyên, rất tinh xảo và cực kỳ quý hiếm.

Chú Ba vừa thấy liền có chút hãi hùng. Chú đã đổ đấu nhiều, biết rằng mộ thất này tuy lớn nhưng chỉ thuộc cỡ bình dân, cùng lắm là của một tay lắm tiền nhiều của. Vậy thì kỳ quái quá rồi! Cứ xem quy mô bên ngoài thì cổ mộ vĩ đại đến như thế, không có nỗ lực mười năm của mấy vạn phu phen lao dịch thì chỉ e không thể nào xây nổi. Nếu đã không phải là hoàng thân quốc thích, vậy vị dân đen con đỏ nào lại có thể xuất ra một khoản tiền lớn đến vậy đây?

Chú Ba cũng như tôi, lập tức nghĩ ngay đến tay cự phú thời ấy là Thẩm Vạn Tam(4).

(4) Thẩm Vạn Tam là một cự phú nức tiếng sống vào cuối thời Nguyên đầu thời Minh. Ông đã giúp Chu Nguyên Chương xây dựng một phần ba thành Nam Kinh và còn khao thưởng binh sĩ, vì thế mà bị Chu Nguyên Chương nghi kỵ muốn giết. Sau được Mã hoàng hậu khuyên giải, Chu Nguyên Chương chỉ đày ông đi Vân Nam, tịch biên gia sản, chém chết người nhà. Họ Thẩm từ đó cũng lụn bại.

Nói vậy thì, lần này đi theo Giải Liên Hoàn, hóa ra lại giúp chú vớ được một cái đấu béo bở. Đây chính là phúc phận tu mấy đời còn không được mà.

Trong lòng chú hưng phấn hẳn lên, lia đèn pin chiếu rọi bốn phía tường mộ.

Trên vách tường mộ thất có vẽ rất nhiều bích họa, nom tương đối hoành tráng. Chú Ba soi một vòng thì nhận ra bích họa được vẽ liên tục, gần như không có dấu hiệu đứt quãng, mà màu cũng không phai quá nhiều.

Ở đây hơi nước mù mịt, có thể bảo tồn được bích họa như vậy thực là hiếm có. Tuy nhiên, từ thời Bắc Tống đã có kỹ thuật bôi sáp, bôi dầu hoặc lòng trắng trứng lên trên để bảo vệ bích họa, công nghệ đã khá tiên tiến rồi. Nơi đây chắc hẳn cũng dùng kĩ thuật này, cho nên bây giờ nhìn kỹ lại thấy màu sắc trên các bức bích họa hơi vẩn đục.

Mấy thứ hình vẽ trên bích họa, chú Ba chả nhìn đến bao giờ, lúc này xem mấy bận cũng chẳng hiểu nội dung, chỉ cảm thấy nó cũng chả khác gì so với bích họa trong mộ cổ bình thường. Chú bèn lia ánh đèn trở lại, chiếu vào Giải Liên Hoàn ngồi một bên, định hỏi hắn vừa nãy uống lộn thuốc gì mà lại hâm như thế.

Giải Liên Hoàn đã mệt đến hết chịu nổi, vừa hiếu kỳ nhìn tứ phía, vừa thở hồng hộc như trâu, rõ ràng là ban nãy đã cố sống cố chết dùng hết sức lực. Chú Ba gọi một tiếng mà hắn cũng chẳng buồn nghe, căn mộ thất này đã lôi kéo toàn bộ lực chú ý của hắn.

Vốn là lúc nãy bị hắn bỏ mặc vứt lại, trong lòng chú Ba đã ngấm ngầm bốc hỏa rồi, nhưng đi vào cái chỗ thế này thì bùng nổ cũng không mấy thích hợp. Chú Ba liền nhịn xuống.

Cả hai chẳng nói chẳng rằng. Chú Ba nghỉ ngơi một chốc liền bình tĩnh lại hẳn, nhịp tim cũng dần ổn định. Chú bèn tiện tay bắt đầu chuẩn bị dụng cụ vào mộ, đồng thời cũng lưu ý, len lén kiểm tra bình oxi của mình với Giải Liên Hoàn.

Vừa xem là chú biết không xong rồi. Của chú thì còn ổn, nhưng dưỡng khí của Giải Liên Hoàn lượng tiêu hao quá lớn, đã hụt mất hơn phân nửa.

Thợ lặn càng là loại lão làng giàu kinh nghiệm thì thời gian có thể hoạt động dưới nước càng lâu. Mà người mới tập tọng xuống nước thường sẽ không khống chế được lượng khí hít vào, vừa thấy mình chìm trong nước liền hít lấy hít để bạt mạng, lượng khí tiêu hao so với thợ lành nghề phải nhiều hơn gần gấp đôi. Chú Ba tuy rằng trình độ lặn cũng không cao, nhưng vì thường xuyên để ý bình oxi cho nên tiết kiệm hơn Giải Liên Hoàn rất nhiều. Lúc này chỉ thoáng cái chú đã hiểu ra rằng, Giải Liên Hoàn đã không thể ra khỏi đây được nữa.

Có điều sau khi ngẫm nghĩ một chút, trái lại chú Ba cảm thấy mình chả có gì phải xoắn. Dù sao hắn cũng ra không nổi, còn mình tất nhiên lại phải vào một lần để dẫn hắn đi. Thế thì việc gì mà phải vội vã quay về cơ chứ.

Lúc này Giải Liên Hoàn đang tiến vào sâu trong mộ thất. Thế là chú cũng bắt đầu đi theo. Hai người đi tới cái vạc sắt không lồ trước mặt.

Chú Ba dừng lại, đến gần quan sát cái vạc sắt. Còn Giải Liên Hoàn thì cứ như không đếm xỉa gì đến nó, lập tức lách qua đi tiếp.

Cái vạc sắt nặng phải trên năm tấn. Bên trên chạm nổi rất nhiều minh văn (5), hẳn là một loại đồ dùng trong việc cúng tế. Chân vạc đã lún hẳn vào nền gạch xanh. Bên trong vạc trống rỗng, nhưng dưới đáy vạc lại lồi lên một cái phù điêu hình thân cá, chẳng biết dùng để làm gì.

(5) Chữ “minh” ở đây nghĩa là khắc. Minh văn là một loại văn tự khắc trên đồ vật thôi.

Chú Ba đang định nhìn kĩ minh văn trên vạc xem có chữ nào mình biết hay không, thì bỗng nghe Giải Liên Hoàn kêu thét một tiếng kinh hoàng.

Chú ngoảnh lại nhìn thì thấy hóa ra Giải Liên Hoàn đã chạy tới cuối mộ thất. Đèn pin của hắn đang rọi sáng một cái bệ đặt quan tài có ba bậc thềm, bên trên đặt một bộ quan quách màu đen cực lớn chạm trổ đầy hoa văn.

Bộ áo quan nọ cao gần đến ngực Giải Liên Hoàn, đen đến chói mắt vô cùng. Mặt ngoài quan tài tựa hồ được đánh một lớp quang dầu, sáng bóng một cách rất mất tự nhiên. Hoa văn mặt trên thưa thớt nhưng lại cực kì rõ nét, có thể thấy phần lớn văn tự là Điểu Triện(6). Mà Giải Liên Hoàn, có lẽ do thình lình bắt gặp cỗ quan quách này, cho nên có phần sợ sệt, thối lui về phía sau.

(6) Điểu Triện – là một loại chữ Triện được cách điệu thành hình chim giương cánh. Thực ra còn một loại chữ Điểu Triện nữa, do Thương Hiệt đặt ra theo dấu chân chym, mà giang hồ đồn thổi loại chữ này có liên quan đến người Việt cổ, thực hư không biết thế nào.

Bộ quan quách nọ khí thế phi phàm, tràn ngập khí phách ngang ngược, chắc đó chính là quan tài của chủ mộ, chẳng biết là ai được táng bên trong.

Chú Ba đã từng thấy vô số quan tài, đừng nói là loại gỗ lim gỗ tạp, đến cả quan tài làm bằng gỗ trầm hương nguyên khối chú cũng đều hân hạnh được bái kiến rồi. Thế nhưng cái cỗ quan tài đen sì ở chỗ này đây, chú lại không nhìn ra được nó là chất liệu gì. Chú lập tức nổi lòng hiếu kỳ, vòng qua vạc sắt phăm phăm đi tới.

Đến sau lưng Giải Liên Hoàn rồi, chú liền thấy càng rõ ràng hơn. Bệ quan tài chính là được xây bằng gạch hoàng tương(7), xếp chồng tầng tầng lớp lớp thành hình đài sen tròn trịa. Sau bệ quan tài là một bức tường, mặt trên viết đầy chữ, hẳn là mộ chí ghi chép lại cuộc đời chủ nhân. Chỉ tội chú Ba nhìn lướt qua phía sau, chợt cảm thấy sống lưng lạnh ngắt, lực chú ý dồn cả vào cỗ quan tài đen nọ. Đồng thời, chú cũng hiểu ra vì sao Giải Liên Hoàn sợ tới mức thụt lùi lại như thế.

(7) Cái này mình tra hoài mà chỉ thấy dùng trong mấy truyện đạo mộ thôi nên không biết là có tồn tại thật ko, nhưng theo 1 bài báo trên zhidao thì họ nói có một loại đá sa thạch tên là đá hoàng tương, dân địa phương thời xưa thường dùng làm gạch xây nhà ở. Gạch hoàng tương có lẽ là gạch làm từ loại đá này chăng.

Bởi vì phía trên cỗ quan tài đen to lớn này, lại có một “người” đang nằm.

## 188. Q.5 - Chương 17: Tiêu Tử Quan

Đèn pin của chú Ba chiếu về phía quan tài, trong chớp mắt nhìn thấy cái “người” kia, toàn gân cốt toàn thân chú như rúm ró cả lại, da đầu tê dại, vô thức giật lùi về phía sau, lật con dao trong tay ra.

Không phải chú Ba nhát gan, mà là tình cảnh bây giờ quá sức quái đản. Trong một ngôi cổ mộ bí mật đến vậy, thế mà tự dưng lại có một “người” nằm chình ình trên quan tài, nếu thình lình trông thấy thì dù có là ai cũng phải run vài cái đã.

Bị hù một cú phát khiếp, Giải Liên Hoàn thụt lùi đến bên cạnh chú Ba. Chắc hẳn từ trước đến tận bây giờ hắn chưa bao giờ gặp phải chuyện gì lớn dưới đấu cho nên giờ mới khiếp hãi đến mức mặt biến sắc, lúc lùi lại cũng cuống quá, giẫm béng một phát vào chân chú Ba.

Chú Ba bị hắn giẫm phải, suýt nữa ngã dập mặt. Được cái, vừa đúng lúc đó chú nhìn theo ánh đèn pin, thấy rõ ràng cái thứ trên nóc quan tài. Hóa ra là do thần hồn nát thần tính, cái kẻ nằm trên quan tài thực ra chỉ là một tượng người đúc bằng đồng dính chặt trên nắp quan đen ngòm.

Tạo hình của tượng đồng chạm khắc hình người này rất quái lạ: tóc búi lưu vân, diện mạo được cường điệu hóa lên, trông có phần giống tượng bách hí thời Tần(1), tứ chi to béo ngắn ngủn giống như chân loài sâu bọ, mà quỷ dị nhất chính là cái miệng há ra kia, không ra cười không ra giận, mà chỉ là gắng sức há ngoác miệng ra, trông cứ như đang kêu gào thảm thiết.

(1) Tượng bách hí là tượng những người làm trò – gồm người diễn kịch hài và làm xiếc – bằng đất nung, được chôn theo người chết, thường thấy trong các lăng mộ thời Tần

Chú Ba nhìn thấy, trong lòng lập tức dâng lên một cảm giác quái đản. Người bình thường ai cũng đều xem trọng sự an lành tốt đẹp, mà cỗ quan tài sắt này cùng với tượng người đồng phối với nhau lại mang vẻ âm tà cổ quái không sao nói hết được, chẳng thích hợp một chút nào. Đây đúng là quan quách của chủ mộ ư?

Chú dùng đèn pin chiếu ra bốn phía. Mộ thất này vừa nhìn liền biết ngay không còn cỗ quan quách nào khác, hiển nhiên nếu nơi này là mộ thất chính thì đây chính là quan quách của chủ mộ chứ không nghi ngờ gì nữa.

Chú Ba rất tin tưởng trực giác của mình, trong lòng có phần bất an.

Để nhìn cho kỹ hơn, chú bèn đẩy Giải Liên Hoàn ra mà bước tới. Đến gần vừa nhìn một cái, lại càng thêm kinh ngạc, chú phát hiện cỗ quan tài đen ngòm khổng lồ kia lại là một cỗ quan tài sắt có chạm khắc hoa văn, còn tượng người đồng kia thì hình như là đồ trang trí sau này mới thêm vào. Điều càng kỳ lạ hơn là vị trí của miệng người đồng kia lại lõm vào theo nắp quan tài, khiến trên nắp quan xuất hiện một cái lỗ sâu hoắm, không biết có xuyên thấu qua nắp hay không.

Không phải chứ! Vừa nhìn thấy, chú Ba liền hít vào một hơi lạnh buốt. Chú lập tức điểm lại các loại mánh lới của mình một lát, trong lòng ôi chao một tiếng, tự nhủ rằng ôi thôi bỏ mẹ rồi.

Quan tài bịt kín bằng gang, thân quan có lỗ, vậy chứ cái quan tài này chẳng phải chính là “tiêu tử quan” trong bài giảng vốn liếng đáy hòm của các cụ còn gì?

“Tiêu tử quan” là cách gọi từ trước Giải Phóng trở đi, chứ không phải từ trăm đời truyền lại. Đây là chú Ba được nghe ông già nhà mình giảng giải cho. Nghe nói vào thời ấy, ở vùng Tương Tây có một đạo phiến quân, trong số thủ hạ có một nhóm người rất giỏi đổ đấu, kẻ cầm đầu tên là Trương Diêm Thành. Nghe nói người này là hậu duệ của Phát Khâu tướng quân bên Tào Tháo, thần thông quảng đại vô cùng. Năm ngón bàn tay trái của ông ta rất dài, dài không ai bì kịp mà lại gần như bằng chằn chặn, có thể vun đất bằng thành gò mả, nếm đất tìm mộ, công phu trộm mộ cực cao siêu. Khi đạo quân đó theo Tôn Trung Sơn Bắc phạt, Trương Diêm Thành tuân lệnh gom góp quân lương, dùng cách thức cổ xưa đi trộm mộ. Một đường thẳng lên phía Bắc không biết bao nhiêu cổ mộ bí ẩn đã bị ông ta quật dậy, danh tiếng lẫy lừng. Ngày đó Tương Tây có câu: “Diêm Thành đến, tiểu quỷ chuồn, Diêm Vương tới cũng phải tránh đường”, một mặt cho thấy người này đã được thần thánh hóa, một mặt cũng cho thấy hoạt động trộm mộ của Trương Diêm Thành ngang ngược dữ dội đến thế nào.

Người này khi trộm mộ có một bộ chiêu thức thường dùng rất đặc biệt , ví dụ như nếu gặp phải quan quách lôi ra từ nơi đất huyết sát âm tà, thì sẽ lấy máu bò đổ lên áo quan, theo dõi phản ứng của quan quách. Nếu từ trong quan tài vang lên tiếng động khác thường, tất chủ quan tài có khả năng bị thi biến, binh lính sẽ đem quan tài ra khỏi cổ mộ, tàn bạo phơi nắng thật gắt rồi mới mở ra; còn nếu trong quan tài không có động thì sẽ xem xét mặt ngoài của quan tài. Trong phần lớn tình huống máu bò đều không ngưng lại mà chảy xuôi từ thân đến đáy áo quan, tức là không có chuyện gì, cứ việc khai quan không phải sợ.

Thế nhưng còn có một loại tình huống khá đặc biệt, đó là lúc đổ máu bò lên xong thì cứ như đổ vào cát, máu thấm thẳng vào thân quan tài. Đây là điềm đại hung còn xúi quẩy hơn cả thi biến, tức là thứ trong quan tài có khả năng không phải là xác người.

Trong quan tài không phải người, vậy thì là cái gì? Đáp án là, một cái xác không thể nói rõ ra được. Ở Trung Quốc, cái loại này được gọi chung là yêu quái.

Lúc này Trương Diêm Thành sẽ sai người đào hố ngay tại chỗ, đem cái quan tài yêu quái vứt xuống hố, bôi bùn nhão lên trên, sau lại nấu chảy binh khí, dùng thép nóng chảy niêm phong kín quan quách, chỉ để lại một cái lỗ thủng vừa đủ để nhét một bàn tay qua trên nóc quan. Đợi đến khi thép lỏng nguội lại, ông ta sẽ đưa một tay vào trong quan tài thám thính vật bên trong. Tương truyền đây chính là ngón nghề tổ truyền của Phát Khâu Trung Lang tướng nhà ông ta: tuyệt kỹ song chỉ thám động.

(đưa hai ngón vào lỗ để thăm dò) (\*run rẩy\* đậu mịe xin lỗi bà con tôi không nhịn được =]]]]])

Mà lúc thám động, ông ta sẽ sai người dùng một cây kéo tỳ bà dài ba thước kẹp cứng lấy cánh tay mình, sau đó đem “tay cầm” buộc vào đuôi ngựa, để nếu có gì bất ổn thì người bên cạnh có thể lập tức quất ngựa, ngựa hốt hoảng liền chạy, kéo động cái chốt, lưỡi kéo tỳ bà vô cùng sắc bén sẽ lập tức cắt nghiến, chịu mất cánh tay bảo mệnh.

Cỗ quan tài được xử lý như vậy, vì bên trên để lại một cái lỗ, cuối cùng thành ra na ná cái còi khổng lồ cho nên được người ta gọi là “Tiêu tử quan”.

(tiêu tử = cái còi)

Số lần Trương Diêm Thành dùng đến công phu song chỉ tham động này, nghe nói cả đời cũng chỉ có ba lần, cả ba lần đều giữ được tay mà trở ra. Một lần ăn đậm nhất là ông ta lấy được từ trong quan tài một quả nho bằng vàng có hai mươi bốn mùi hương, chỉ to bằng cái răng hàm, nghe nói là được giấu trong miệng xác chết. Trương Diêm Thành sau này theo quân Tưởng vào vùng chiến loạn, không rõ tung tích nữa. Có người nói ông ta đầu hàng Cách mạng, cuối cùng đã chết ở khu tập trung trong thời Cách Mạng Văn Hóa. Cũng có người nói ông ta chết ở Hoàng Cô Đồn(2). Tóm lại, đây là một nhân vật thần bí.

(2) Là một địa điểm nằm ở phía Tây Thẩm Dương, nơi có chiếc cầu đường sắt bị quân Nhật đặt mìn để ám sát thủ lĩnh quân phiệt vùng Đông Bắc Trương Tác Lâm vào tháng Sáu năm 1928. Nói thêm luôn là khu vực Đông Bắc này và họ Trương nhà mình liên quan khá mật thiết với nhau :”)

Về truyền thuyết của ông ta, mấy ông già bà cả có hai kiểu nói. Một loại cho rằng ông ta thật sự có Phát Khâu tuyệt kỹ, song chỉ tham động là danh bất hư truyền. Một loại khác lại cho rằng Trương Diêm Thành là tên bịp bợm, lợi dụng sự mê tín sợ hãi của đám binh lính tầm thường, đem quan tài thường bảo là quan tài yêu quái, sau đó làm trò để nâng cao địa vị của mình.

Sự thật thế nào, chẳng ai biết được.

Ông nội tôi lại rất tin tưởng rằng Trương Diêm Thành chính là cao nhân, đó là vì hành động dùng thép chảy niêm phong quan tài yêu quái có một vài căn cứ không chính thống. Nghe nói trước thời Giải Phóng, khi sông Hoàng Hà đổi hướng, người ta đã từng phát hiện thấy trong nước bùn một cái quan quách bằng đồng thau tương tự như câu chuyện kể lại về Trương Diêm Thành. Trên nóc quan tài quả thực có một cái lỗ kích thước vừa bằng cánh tay, mỗi tội chẳng ai dám thò tay vào, có lớn gan lắm cũng chỉ dùng kìm gắp than, nhưng chỉ kẹp được ra từ bên trong rất nhiều bùn nhão vàng khè. Sau này, vào hồi kế hoạch “Đại nhảy vọt”(3), cái quan tài này đã bị ném thẳng vào lò luyện thép, không biết có chuyện xui xẻo nào hay không.

(3) Tức là kế hoạch Năm năm lần thứ hai dự trù kéo dài từ 1958 đến 1963 nhằm biến Trung Quốc thành một nước công nghiệp, với kết quả là một nạn đói lớn khiến 20 triệu người chết theo con số thống kê chính thức – 42 triệu theo con số thống kê không chính thức – và nhiều khu vực sinh thái rơi vào thảm họa nghiêm trọng, điển hình là khu vực Nội Mông hiện giờ vẫn càng ngày càng bị sa mạc hóa nặng hơn. Một trong những hạng mục chủ yếu của kế hoạch này là “toàn dân xây dựng lò luyện thép”, trưng dựng toàn bộ đồ dùng kim loại để “sản xuất” thép trong những “lò thép toàn dân” được dựng ở khắp nơi. Đương nhiên cái quan tài yêu quái trong truyện cũng cùng chung số phận.

Tuy nhiên, cái áo quan sắt này lại vô cùng tinh xảo, hoàn toàn khác với kiểu quan tài đổ thép chảy loạn xạ lên mà đúc. Thế nhưng cái lỗ sâu hoắm phía trên quan tài kia thì lại cực kỳ giống “tiêu tử quan” trong truyền thuyết.

Vậy thì kỳ quái ghê. Mộ thất Giải Liên Hoàn dẫn đường vào này, có lẽ là đúng là đất của chủ mộ, vì sao bộ quan quách chính trên bệ quan tài lại là cái dạng này? Lẽ nào chủ mộ kia không phải người, mà là yêu quái?

Chú Ba nghĩ tới đây liền cảm thấy đến xương sống cũng mọc gai luôn. Ngẫm lại thì cái mộ cổ này nằm tít tận vực sâu dưới đáy biển, lại thần bí quỷ dị như vậy, nói không chừng không phải mộ người thật mà có lẽ là của Hải Long Vương cũng nên. Lại nghĩ tới chuyện đây là do Cầu Đức Khảo bảo Giải Liên Hoàn làm, chú không khỏi chột dạ. Lẽ nào Cầu Đức Khảo biết rõ chủ nhân ngôi mộ này không phải người, cho nên mới bảo Giải Liên Hoàn chụp ảnh về nghiên cứu?

Có điều chú Ba lúc ấy còn trẻ trâu, cũng không coi lời người già nói là đúng lắm, mặc dù có phần chột dạ nhưng cũng không hề sợ sệt. Ngược lại lòng hiếu kỳ của chú đã nổi lên, thầm nhủ không biết có thứ gì trong này nhỉ?

Lúc này Giải Liên Hoàn cũng phát hiện là mình chỉ thần hồn nát thần tính, liền tiếp tục tiến tới, lòng còn ôm nỗi sợ mà xem xét cái áo quan sắt kia. Xem một vòng rồi hắn liền thử đẩy dịch nắp áo quan.

Chú Ba thấy chân hắn đều đang run rẩy thì đã biết hắn vẫn còn sợ, hành động đó có thể là làm màu trước mặt chú tý thôi, để vớt vát chút ít thể diện từ vụ bị hù lúc nãy.

Chú Ba cảm thấy buồn cười, bèn dùng đèn pin chiếu vào mặt hắn, bảo hằn đừng phí sức nữa. Nếu đây là “tiêu tử quan” thì rõ ràng người chế lại nó phải đồng tông cùng phái với Trương Diêm Thành, thứ bên trong áo quan sắt này tuyệt đối không tốt đẹp gì, hơn nữa cái quan tài sắt này từ lúc chế lại căn bản cũng đâu có định để cho kẻ khác mở ra, muốn lấy được đồ vật bên trong thì chỉ có nước làm như Trương Diêm Thành, đưa tay thò vào trong cái lỗ áo quan kia kìa.

Nói đoạn chú liền leo lên, dùng đèn pin soi vào cái lỗ bên trên quan tài xem có thấy được gì không.

Theo lỗ thủng nhìn xuống dưới, trong quan tài tối om om chẳng phân biệt được gì, có chiếu đèn pin dò xét cái lỗ cũng chẳng phải là biện pháp hay ho cho lắm. Ánh sáng phát ra đi được nửa đường đã chiếu không nổi nữa, chú chỉ cảm thấy dưới cổ họng cái “người đúc” này toát ra một luồng âm khí, nhìn một cái là cứng cả người, bảo thò tay xuống dưới mà sờ thì thật không phải việc người bình thường làm nổi.

Chú Ba nhớ tới tài liệu Giải Liên Hoàn lấy được từ chỗ lão người Tây, cũng cảm thấy phỏng đoán của bản thân là đúng: lão già ngoại quốc kia quen thuộc với kiến trúc ở đây như vậy, nhất định là vì bọn chúng trước kia từng sai người đến dò xét rồi. Thế nhưng cái người đã vào đây ấy vì sao còn chưa hoàn thành nhiệm vụ? Chú đoán kẻ đó cũng là tay cáo già trong nghề như bọn chú, đi vào rồi liền phát hiện ra bên trong lại có cỗ quan tài sắt như vậy thì đã biết ngay là quan tài sắt niêm phong thi hài không phải chuyện đùa, nên mới tạm thời bỏ qua. Vì vậy lão già ngoại quốc kia mới tìm một đứa gà mờ như Giải Liên Hoàn.

Nói vậy thì bọn chú cũng không thể đụng vào cái quan tài này, nếu không lại chẳng hóa ra thành tường chắn pháo cho Cầu Đức Khảo?

Có điều, nếu không đụng vào quan tài thì hình như lại có phần hèn quá. Chú và Giải Liên Hoàn cùng xuống đấu, Giải Liên Hoàn tay trắng trở lên còn dễ ăn nói, chứ chính chú cũng cứ vậy mà ra, thì bản thân mình vừa nói Giải Liên Hoàn một chặp như vậy cũng còn mặt mũi nào nữa? Huống chi, cái quan tài này nhìn cũng thật sự có chút mê người.

Chú Ba còn dùng dằng chưa quyết. Có điều rồi chú lại xoay qua ý khác, vẫn là lý trí chiếm thượng phong. Chú nhủ thầm rằng, theo kinh nghiệm của ông bà ông vải, quan tài này để cuối cùng hẵng đụng đến, còn hiện tại có lẽ chú nên nghía trước xem trong này có món nào tốt ở chỗ khác không. Quan tài hôm nay chú tạm thời không đụng vào thì cái cổ mộ này cũng chẳng mọc chân chạy đi được. Đến mai buổi tối bọn chú đem que cời lò với móng lừa đen xuống lần nữa là bảo đảm hơn rất nhiều so với bây giờ rồi, mà như vậy cũng không bị coi là nhát gan.

Nghĩ xong một cái chú liền thoải mái, lại bảo Giải Liên Hoàn cứ ở đó đợi, muốn chụp ảnh thì chụp bộ quan quách này đi, lão ngoại quốc kia sẽ hiểu được cho hắn, còn phần chú thì bắt đầu sục sạo chỗ hẻo lánh trong mộ thất, tìm những thứ đồ bồi táng khác.

Mộ thất này không có nhĩ thất, thông một thể từ đầu đến cuối, bố trí vô cùng cổ quái. Cổ nhân xem trọng chuyện lúc chết ngang với chuyện lúc sống. Cách bố trí của mộ thất thường thường đều mô phỏng theo cách bố trí chỗ ở của chủ mộ lúc sinh thời mà làm lại, nói cách khác là chủ ngôi mộ này khi còn sống chỗ ở cũng chả khác gì thế này, thật nghĩ không ra là cái kiểu tình hình nào. Bên trong cũng không có các loại đồ bồi táng thông thường, chỉ có mấy món đồ sứ khổng lồ vô giá. (Mấy món đồ này, đặt vào thời nay đại khái giá cả phải hơn ba mươi lăm triệu.)

Chú Ba đánh một vòng xem xét quanh mộ thất, chẳng thấy thứ gì có thể chuyển ra được, bèn đảo trở về. Sau bệ quan tài là vách tường, chú lách ra sau tường nhìn xem thì thấy còn một chút không gian, mỗi tội trên mặt đất cũng cứ trống hoác như thế.

Chú không khỏi chửi thầm một tiếng, thầm nhủ rằng cũng thật keo cú quá đi, sao lại chả có cái quái gì, lẽ nào cái quan tài kia lớn như vậy, lại còn bằng sắt nữa, là vì của nợ kia đem đồ bồi táng nhét hết vào bên trong rồi? Thế này là biến quan tài thành két sắt mà dùng hở?

Ngẫm lại thì đúng là có khả năng, chú không khỏi có hơi bực tức. Lúc này chú đột nhiên nhìn thấy mặt sau của bức tường có phù điêu được chạm trổ rất phức tạp.

Bích họa thì chẳng đáng tiền, nhưng đồ điêu khắc bằng đá trong cổ mộ đều có giá liên thành. Tuy nhiên bức tường này lớn quá, không có khả năng vận chuyển được ra ngoài. Thế nhưng lúc nhìn thấy nó, chú Ba vẫn nhịn không được phải để mắt đến.

Đèn pin chiếu tới cũng làm cho chú rất bất ngờ. Phù điêu được khắc sau tường không phải là hình vẽ thú mang điềm lành, phật cưỡi mây, hay là cảnh lễ lạt thành tiên, mà là mấy tòa cung điện, phi thiềm phượng đỉnh, điêu lương họa đống, được trạm trổ đặc biệt tinh tế, thậm chí đến cả mái ngói cũng là từng mảnh từng mảnh chạm nổi làm nên. Hơn nữa, mỗi toà cung điện bề ngoài đều không giống như nhau. Có tòa hai tầng, có tòa một tầng, tầm nhìn cũng có xa có gần, đan xen hấp dẫn. Chú Ba đếm thử một lát, thấy tổng cộng có bảy tòa, xếp theo thứ tự của Bắc Đẩu thất tinh. Trong không gian của mỗi tòa cung điện lại có thể thấy vô số đình đài lầu gác nửa ẩn nửa hiện, những chi tiết khác đều bị hình mây mù chạm trổ che khuất. Hậu cảnh của bức phù điêu này là một mỏm đá núi khổng lồ, hiển nhiên đây là một ngọn núi lớn, mà bố cục của tòa cung điện lại nằm ở phần dưới của cả bức phù điêu, ý tứ rất rõ ràng rằng đây là bảy tòa cung điện được xây trong một hang núi khổng lồ. Trong hang núi mây mù tràn ngập, khiến những thứ bên ngoài cung điện bị che khuất đến mông lung huyền ảo.

Bức phù điêu này có ý nghĩa gì? Chú Ba kinh ngạc một lát. Tất cả bích họa trong cổ mộ đều có ý nghĩa. Nếu không phải để làm biểu tượng, thì cũng là ca tụng công tích vĩ đại của chủ mộ lúc sinh thời. Bức phù điêu này đại diện cho tiên quốc trong thần thoại, hay là đang ca tụng chủ mộ gì đó đây?

Lúc đó chú Ba không biết chủ mộ chỗ này là Uông Tàng Hải, cho nên cũng không thể liên tưởng được. Có điều bức phù điêu tinh xảo này để lại cho chú ấn tượng đặc biệt sâu sắc. Chú bảo tới tôi rằng tính từ thời điểm đó thì bức tường này cũng đã là báu vật vô giá, nếu có thể mang ra ngoài thì chú sẽ đem nó đặt trong phòng ngủ ngắm nghía mỗi ngày.

Có điều bức tường này vô cùng vĩ đại, muốn chuyển ra ngoài ngay lúc đó là chuyện bất khả thi. Chú Ba tuy ngứa ngáy trong lòng nhưng cũng chẳng còn cách nào. Chú ngắm nghía kỹ lưỡng mấy lần, rồi lại muốn để Giải Liên Hoàn tới chụp ảnh thứ này, về sau cũng tiện chém gió với đám cùng nghề.

Đang định mở miệng thì chú bỗng ngửi thấy một thứ mùi kỳ quái, cứ như là có cái gì cháy khét vậy.

Chú sững ra một lát, tự hỏi đã có chuyện gì. Chỗ này là mộ thất, sao lại có thể có thứ mùi này xuất hiện chứ? Chú vội vã chạy ra khỏi bức tường, nhìn ra phía ngoài quan sát. Tiếp đó, chú liền thấy được một cảnh khiến mình phải nghẹn họng trân trối nhìn.

Chỉ thấy Giải Liên hoàn đang đứng trên cỗ áo quan sắt, chân tay luống cuống, mà trong miệng người đồng trên nóc quan tài sắt kia lại có khói đen cuồn cuộn bốc lên.

## 189. Q.5 - Chương 18: Nước Tiểu

Chú Ba tức thì toát mồ hôi lạnh đầm đìa. Sao tự dưng lại có khói bốc ra từ quan tài thế này?! Nhìn bộ dạng Giải Liên Hoàn, chú cũng cảm thấy không ổn. Lẽ nào thằng ranh này đã đụng chạm phải cái gì rồi?

Chú kéo phắt Giải Liên Hoàn xuống khỏi cỗ quan tài sắt, hỏi hắn mẹ kiếp chuyện gì xảy ra thế?

Giải Liên Hoàn ấp a ấp úng, múa may một loạt các động tác kỳ quặc, hiển nhiên là do quá căng thẳng nên không thốt lên được câu nào ra hồn, ậm ọe nửa ngày mới phun ra hai chữ: “Tôi… Tôi… lửa… lửa.”

Chú Ba nhìn động tác của hắn, lại nhìn đến thứ hắn cầm trong tay: là một cái nắp ống giữ lửa(1) – ống giữ lửa là thứ động một cái đã cháy bùng, nên bình thường đều phải lấy thân sậy đậy kín lại – chú liền lập tức hiểu được chuyện gì đã xảy ra.

(1) nguyên văn là “hỏa chiết tử”.

Giải Liên Hoàn nhất định là đã tò mò về thứ bên trong quan tài, bèn thắp một ống giữ lửa lên, ném vào lỗ hổng trên quan tài, sau đó mới dán mắt nhòm vào trong lỗ.

Chiêu này gọi là “khoét vách khoắng sạch”, là công phu bắt chước từ bên Bắc phái, cũng là mánh khóe thường dùng của thổ phu tử, đặc biệt với đám người mới khai quan, trước đi ba sau đi bốn(2), phải cẩn thận hơn cả cẩn thận. Thậm chí Mô Kim tặc bên Bắc phái có thể sử dụng chiêu “khoét vách khoắng sạch” này, chẳng cần vào cổ mộ vẫn có thể lấy đồ từ trong quan tài, cũng khá là cao tay. Tuy nhiên, chiêu này trong nghề đào cát bị coi là loại bàng môn tả đạo, trong thực tế sử dụng có rất nhiều hạn chế, hơn nữa mức độ nguy hiểm lại rất cao, cho nên bình thường những tay lão luyện không bao giờ dùng. Cách này chẳng biết Giải Liên Hoàn tự nghĩ ra, hay là học nửa vời từ mấy mánh khóe nọ kia nữa.

(2) “trước đi ba, sau đi bốn” là một câu tiếng lóng của thổ phu tử, ý là khi làm việc gì, trước khi làm phải suy xét ba lần, sau khi làm phải suy xét bốn lần. Một khi thổ phu tử đã xuống đấu thì mỗi hành động đều là đem tính mạng ra đặt cược, làm gì cũng phải cân nhắc kỹ lưỡng các trường hợp và suy xét các biện pháp ứng phó, phải trở thành một thói quen thường xuyên suy xét như vậy.

Chiêu “khoét vách khoắng sạch” có điểm mạo hiểm nhất, chính là khả năng làm cháy hỏng mất minh khí trong quan tài, nhất là khi thi thể đã khô đét, những mảnh tơ lụa khô quắt dính trên thi thể mục nát chỉ cần dính một chút tàn là đã bắt lửa. Một khi đã bốc cháy bùng bùng rồi thì mấy thứ như thẻ tre, da ngọc(3) chỉ một loáng là mất tiêu, có dập lửa ngay cũng không kịp nữa, vậy nên nó yêu cầu người thực hiện phải vô cùng cẩn thận mới được. Thế mà cái thằng Giải Liên Hoàn này chưa thèm suy nghĩ đã sử dụng ngay rồi.

(3) nguyên văn là “đấu châu”, dùng lớp da bào thai dê con chưa sinh chế thành một loại da lông, vì lông trên mảnh da trông như những chuỗi hạt châu ngọc, cho nên thời cổ còn có tên “trân châu mao”, “châu mao”, “tiểu mao” hoặc “một hộc châu”.

Chú Ba chán nản chửi một tiếng, bụng bảo dạ rằng không trông nom để mắt đến thằng ranh này đúng là dại quá. Bộ quan quách nọ khiến chú thấy rất hứng thú. Chưa nói đến chuyện bên trong đảm bảo có hàng xịn, mà ngay cả thi thể nằm trong đó chú Ba cũng muốn nhìn cái thử xem. Nếu đồ trong quan tài mà bị đốt mất tiêu thì đúng là thật đáng tiếc. Chuyện này truyền ra ngoài thì có mà bị người ta cười cho thối mũi.

Nghĩ tới đó chú Ba thoắt cái đẩy phắt Giải Liên Hoàn ra, vọt tới bên cỗ quan tài, ra sức thổi phù phù vào cái lỗ trên quan tài. Chú tính thổi tắt lửa trong lỗ, nhưng ai dè vừa thổi một cái, khói đen lại càng cuồn cuộn bốc lên, túa ra ngoài theo cái lỗ hổng trên tấm áo quan, làm chú Ba bị sặc đến suýt phát ói. Chú vội vàng né mặt ra chỗ khác, lại lấy túi nước bên hông dội thẳng vào trong cái lỗ nọ.

Dọc đường tới đây bị gió biển thổi nên mau khát, nước trong túi đã chẳng còn lại bao nhiêu, dốc một tí là sạch nhẵn. Chừng ấy nước căn bản chẳng ăn thua.

“Cái thằng chó này!”, chú Ba quýnh quá, mồ hôi mồ kê nhễ nhại, quay sang Giải Liên Hoàn thì thấy túi nước bên hông hắn vẫn còn phồng phồng. Thấy hắn còn đứng đực ra đó, chú tức quá chửi ầm lên “Còn đần ra đó làm gì, mẹ kiếp mày mang cái túi nước qua đây cho tao!”

“Nước? À! Túi nước!” Giải Liên Hoàn lúc này mới kịp phản ứng, vội vàng cởi túi nước xuống. Chú Ba giật phắt lấy, lập tức dốc nửa túi vào. Chỉ thấy khói đen lắc lư tí tẹo, rồi chẳng những không áp được khói, mà lửa ở lỗ hổng còn bùng lên.

Chú Ba vừa nhìn liền thấy không đúng. Sao lại xảy ra tình trạng này?! Chú bèn ngửi túi nước một cái, không khỏi chửi um lên. Hóa ra bên trong là rượu trắng. Chú lại nhìn đến cỗ quan tài nọ. Lỗ hổng trên quan tài sắt cũng bắt đầu cháy rồi, khói đặc bốc lên mù mịt gần như tràn khắp mộ thất.

Lúc đó chú cũng đờ ra trong chốc lát, chẳng biết phải làm thế này bây giờ. Lửa trong quan tài sắt đã cháy phừng phừng, cũng không thể thò tay vào mà dập nữa rồi, vả lại thò tay vào nhỡ bắt phải cái gì, thì ngay đến cái mạng có khi cũng tiêu mất. Dùng nước thì, tí tẹo nước vốn vô tác dụng, nhưng nếu cứ để kệ thì cỗ quan tài này coi như đi tong. Cháy thế kia thì đến ngọc thạch cũng có thể bị nung cho nứt ra ấy chứ. Chủ nhân ngôi mộ này vừa nhìn đã biết là chẳng tầm thường, nếu đồ bị đốt mất, mà bên trong quan tài thực sự có dạ minh châu gì đó, thì chính bản thân mình chẳng phải cũng sẽ buồn bực đến chết sao?

(Thực ra lúc ấy chỉ cần lấy thứ gì đó bịt lỗ hổng trên quan tài lại là được. Chỉ tội dưới tình thế cấp bách, mấy người chú Ba không nghĩ ra mà thôi.)

Nhìn thế lửa càng lúc càng lớn, khói đen từ lỗ quan tài phì phì phun ra, chú với Giải Liên Hoàn lòng nóng như lửa đốt.

Đúng lúc chú Ba đã hết hi vọng trong lòng, bụng bảo dạ rằng ôi thôi cái đấu béo bở thành đấu than mất rồi, thì bỗng Giải Liên Hoàn bên kia lại làm ra một hành động khiến người ta phải trợn mắt há mồm. Hắn nhảy phóc lên nắp quan tài, khụy chân quỳ xuống, tháo thắt lưng rồi ra sức mà tè, tưới đẫm thứ nước canh vàng khè kia vào thẳng lỗ hổng trên quan tài. Trong chốc lát mùi nước tiểu khai khẳn trộn với mùi thây thối, mùi cháy khét cùng lúc bốc lên, khó ngửi khủng khiếp. ( =”)))))))) Vâng và biệt hiệu Đái Liên Tục của anh đã ra đời như thế =”))))))))) )

Đó hoàn toàn là cách nghĩ khi cuống quá hóa rồ. Vì hành động của hắn quá bất ngờ nên chú Ba căn bản không kịp cản lại. Đợi tới khi chú phản ứng kịp thì đã muộn mất rồi.

Chú Ba lập tức muốn xỉu. Xưa nay khi xuống đấu, Nam phái tuy phóng khoáng, thường quan niệm chết là hết, khai quan cũng có tính tùy hứng thích làm gì thì làm, nhưng dựa theo tính nguy hiểm của loại hoạt động này, trong thực tế, khi lên sàn diễn, Nam phái cũng phải cẩn thận mười phần. Loại chuyện tội lỗi như đái tồ tồ vào quan tài thế này, e rằng Giải Liên Hoàn là kẻ làm đầu tiên. Cũng may mà ông cụ nhà họ Giải không có ở hiện trường, bằng không chẳng tức chết mới là lạ.

Có điều bãi nước tiểu của Giải Liên Hoàn không ngờ lại có uy lực. Khói bên trong đã giảm hẳn xuống rất nhanh.

Tè xong, chính Giải Liên Hoàn cũng đờ cả ra, bỗng chốc ngã xệp lên quan tài.

Chú Ba đến nước mắt cũng sắp ứa ra rồi. Nhìn hình người kim loại trên hòm áo quan, lại vuốt vuốt mồ hôi lạnh trên đầu, chú chỉ thấy sống lưng lạnh toát, trong lòng nảy sinh vài phần dự cảm chẳng lành.

Con quỷ thổi còi trong “Tiêu tử quan” là vật đại hung, bữa này đã bị đốt một phen lại còn bị tưới một bãi nước tiểu vàng khè, lần này thì cứ gọi là khắc sâu mối hận. Đừng nói là bánh tông, dù có là người sống mà anh hết dùng lửa đốt miệng người ta, rồi lại dội cho đầy mồm nước tiểu, thì người ta chả liều mạng với anh ấy chứ.

Chú toát mồ hôi lạnh đầm đìa mà quan sát cỗ quan tài sắt nọ, suy xét xem sẽ phát sinh chuyện gì, liệu sẽ có thứ gì vọt ra từ lỗ hổng kia không?

Khói càng lúc càng giảm, dần dần hầu như không thấy nữa, xem ra quả thật đã dập được lửa rồi. Hai người đều nhìn như đóng đinh vào cỗ quan tài, mãi cho tới khi không còn thấy tý tẹo khói nào nữa.

Nhưng trong quan tài lại không có chút động tĩnh nào, cứ như chuyện vừa rồi trước giờ chưa từng phát sinh.

Chú Ba vuốt vuốt mồ hôi đầu, thở phào nhẹ nhõm, bụng bảo dạ rằng Hoàng Vương(4) phù hộ, xem ra Giải Liên Hoàn tốt số, quan tài này tuy là “tiêu tử quan” song cũng là một cỗ tử quan.

(4) Tham khảo từ Ma Thổi Đèn, Hoàng Vương là đại vương của lũ chồn vàng, cũng được coi là “thần” bảo hộ của dân trộm mộ.

Tử quan là quan tài mà bánh tông bên trong đã tiêu hết, chỉ còn lại một nắm xương mục nát không có sức uy hiếp. Phần lớn quan tài trong cổ mộ đều là tử quan, chứ nếu không e rằng cái nghề trộm mộ này đã chẳng có ai làm.

Tử quan thì không hề nguy hiểm. Mới nãy bị một mồi lửa đốt, lại còn tưới một trận nước tiểu, nếu không phải tử quan thì chắc chắn đã có chuyện rồi. Mà lâu như vậy vẫn không thấy động tĩnh, thì chắc cũng có thể xác định được.

Lại đợi thêm một lát, thấy tình hình vẫn thế, chú Ba rốt cuộc mới trút được gánh nặng. Chú lập tức ngã ngồi trên mặt đất. Giải Liên Hoàn thấy chú thả lỏng, biết rằng không việc gì nữa nên cũng ngồi phịch xuống, khóc òa lên.

Chú Ba lắc đầu cười khổ, nghĩ bụng rõ là phải tội. Thế quái nào mà mình lại xuống đất cùng với cái ngữ này cơ chứ, tổn thọ mất mấy năm rồi còn đâu, sau này thì xin cạch đến già. Cũng may không có nguy hiểm gì, bằng không lúc này thật sự chắc chắn sẽ bị hắn hại chết mất.

Nghĩ tới đó, chú Ba bỗng nhiên thoáng động tâm. Chú thầm nhủ rằng đã không có gì nguy hiểm, thì chi bằng chẳng cần chờ đến mai, ngay hôm nay đã có thể mò đồ rồi đi?

Chỗ này mỗi lần qua lại đều phải chịu mạo hiểm, vả lại suy cho cùng thì đi chung với đội của Văn Cẩm cũng không tiện cho lắm. Hơn nữa, xét vị trí của cái lỗ trên quan tài này, nếu là đằng đầu thì có thể mò được phần sọ cùng hai bên đầu, còn có ngực, nhất định cũng có thể mò đến. Nếu là đằng chân thì có lòng bàn chân là nơi đặt ngọc khí, cũng có thể có thứ ngon nghẻ, nhưng sẽ không nhiều lắm, một chuyến là có thể khuân hết ra. Hiện giờ nếu lấy đồ luôn thì ngày mai khỏi phải xuống nữa.

Tuy trong lỗ toàn nước tiểu, nhưng đã làm trộm mộ thì còn cái thứ mắc ói nào là chưa từng thấy đâu. Huống hồ còn là của chính mình, cho dù có bị ị vào, chú vẫn dám thò tay sục sạo như thường.

Một bên là lòng tham lam đặc thù của trộm mộ tặc, một bên lại là sự kinh sợ đối với cỗ quan tài kia. Trong lòng chú Ba lúc bấy giờ nổ ra một trận chiến không khoan nhượng. Thế nhưng, rất nhanh, lòng tham đã thắng thế. Lá gan không lớn thì đã chẳng bước vào được cái nghề này. Chú Ba tự bảo mình rằng, cứ đặt mẹ cược một phen đi rồi tính.

Nghĩ thế, chú bèn đứng dậy, leo lên trên quan tài, vái bộ quan quách mấy vái, xắn tay áo lên, nghiến răng nhắm mắt, trước hết xọc tay xuống lỗ hổng trên quan tài nọ, rồi lần mò xuống dưới.

Thế nhưng vừa thò tay được một tấc vào vào lỗ quan tài, nhiệt độ bên trong truyền lên liền làm chú Ba hối hận. Năm đó huyền thoại Trương Diêm Thành ấy, nào có phải dựa vào vận may đâu, mà người ta dựa vào bản lĩnh thực sự của mấy đầu ngón tay đấy chứ. Chuyện này đúng là liều bỏ mẹ đi được.

Chú những muốn rút ra. Thế nhưng khi ngoảnh lại, chỉ thấy Giải Liên Hoàn ở dưới trợn mắt há mồm nhìn chú. Lúc này mà rụt lại thì mất mặt chết, nên chú đành phải cố kiết mà tiếp tục mò.

Dùng một tay dò huyệt có một cảm giác không sao tả rõ được. Tay lần mò thò vào được càng sâu, tim chú lại càng đập gấp gáp, rồi thì ngón tay cũng càng tê dại đi. Tuy ngoài mặt chú không hề tỏ vẻ gì, nhưng kì thực khi tay cuối cùng cũng đụng tới thi thể, sau lưng chú đã ướt đầm đìa, ngón tay thò vào bên trong run rẩy đến mất hết không còn chút sức lực.

Cái cảm giác này có thể tưởng tượng ra được, tôi nghe chuyện mà còn cảm thấy cả người run bắn. Cứ coi như kiếm đại một cái hòm bình thường, đục một lỗ rồi bắt người ta thò tay vào, thì cũng đã tạo ra một loại cảm giác sợ hãi hoang mang, huống chi còn là một cái quan tài.

Lúc đã đụng tới thi thể, ấn ấn vài cái thì chú Ba phát hiện thấy ngón tay dính nhớp nháp, da đầu lại càng râm ran run rẩy. Cảm giác thế này chắc hẳn phải là miệng xác cổ rồi. Sờ soạng vài cái, chú chỉ có cảm giác hẳn đây phải là một cỗ thi thể thâm đen phù thũng, miệng há hốc một cách quái dị, tư thế cơ hồ giống y hêt người đồng trên nắp quan tài, có điều sờ thì không rõ được chi tiết. Mà điều khiến chú bất an vô cùng là, khi đụng tới ống giữ lửa đang dính chắc vào miệng xác ướp thì nó vẫn còn nóng rẫy.

Chú thầm nhủ thật đúng là tội vạ, ngay sau đó liền cắn răng di ngón tay vào trong tiếp tục thăm dò. Trước tiên chú đẩy ống giữ lửa sang một bên, sau đó đụng trúng một thứ gì đó cứng cứng có hình tròn.

Ôi chao, đích thị là bánh ngọc tròn áp đầu lưỡi. Chú Ba trong lòng mừng khấp khởi , bèn nói: “Có rồi, thứ này thiêu không hỏng!” Chú liền nắm ngay lấy, những muốn gắp vật nọ từ trong cái lỗ ra.

Thế nhưng mới móc lên được một tí, chú Ba liền cảm thấy không ổn. Bánh ngọc tròn này nặng kinh người, mới nhấc được một nửa đã không động đậy nữa. Cố kéo mạnh thêm, chú liền cảm thấy cả cỗ quan tài bằng sắt hơi rung lên một chút, rồi lại nghe thấy một tràng những tiếng “kèn kẹt kèn kẹt” nặng nề của kim loại hoen rỉ truyền từ dưới lòng bàn chân lên.

Chú Ba mặt mũi tức thì biến sắc trầm trọng, tự nhủ ôi thôi hỏng bét, đó là cơ quan!

## 190. Q.5 - Chương 19: Cơ Quan

Trong nháy mắt, tiếng cơ quan xoay chuyển liên tiếp vọng lên từ dưới đáy quan tài. Chú Ba còn chưa kịp phản ứng thì đã nghe “rầm” một tiếng rất to ở nơi tối om mà bọn họ vừa lên khỏi mặt nước ban nãy, tựa như có thứ gì rất nặng rơi vào cái vạc sắt khổng lồ mà hai người bắt gặp lúc vừa bước vào mộ. Trong không gian bít bùng, tiếng vang dội đi dội lại khiến ruột gan chú chấn động đến rúm ró.

Chú Ba vội vàng rút tay ra, bất chấp bẩn thỉu chùi đại lên người một cái, rồi lia đèn pin rọi về phía vạc sắt, tự nhủ rằng thôi hỏng bét rồi.

Dưới này không thể so với trên mặt đất, nếu là đá lăn đè lấp cửa mộ, hoặc cát vàng đỉnh mộ trút xuống, thì vẫn còn có thời gian để đào ngược lối vào động mà trở ra. Chứ chỗ này ở trong rạn đá san hô dưới đáy biển, một khi có bất kì cơ quan gì vây khốn thì bọn họ chỉ có chết chứ không còn đường sống, thôi thì khỏi cần nghĩ cách gì nữa, cứ chọn quách một nơi phơi xác còn hơn.

Giải Liên Hoàn ở đằng kia cũng sợ giật bắn mình. Chấn động truyền ra từ phía cỗ quan tài, cho nên hắn tưởng cái quan tài này sắp có dị biến gì, thoắt cái đã chuồn rõ xa.

Tuy chú Ba đã hận Giải Liên Hoàn thấu xương, chỉ tiếc không thể một đao xẻ thịt hắn, nhưng nói cho cùng hắn vẫn là họ hàng thân thích nhà mình, không thể mặc kệ hắn chạy lung tung được. Chú liền quát Giải Liên Hoàn đứng lại, bảo hắn không được nhúc nhích, rồi chú nhảy xuống khỏi cỗ quan tài sắt, dè dặt nhích từng bước tới gần cái vạc sắt. Chú muốn nhìn thử xem rốt cuộc cơ quan này đã động đến cái gì, thứ vừa rơi vào vạc sắt là cái chi.

Cái vạc sắt cách chú chưa đầy hai chục bước, chẳng mấy chốc mà chú đã tới sát ngay cạnh vạc. Lúc này đã không còn nghe thấy tiếng cơ quan vận hành nữa, có vẻ như cơ quan đã ngừng hoạt động rồi. Chú Ba nuốt nước bọt, rọi đèn lên phía trên vạc sắt thì phát hiện đỉnh mộ thất ở phía trên vạc có một cánh cửa lật. Thứ này chúng tôi gọi là “quỷ đạp không”. Cơ quan trên đỉnh mộ dạng như thế này thường được đặt vô số đá tảng thật nặng bên trong. Khi cơ quan phát động, đá nặng từ trên đỉnh sẽ rầm rập rơi xuống, trong chốc lát là nện cho người ta nhừ tử nát bét thành thịt xay. Nhưng giờ đây thứ rơi xuống từ trên trần lại không phải đá tảng đá hộc gì, mà là hai sợi xích sắt khổng lồ buông thõng xuống tận bên trong vạc sắt.

Chú Ba thấy vậy liền sửng sốt, tự hỏi đây là cơ quan kiểu quái gì thế này? Nó chẳng có vẻ giống loại bẫy rập phòng trộm mộ một tí nào. Chốt khởi động cơ quan thì nằm tít tận đáy quan tài, vật nặng rơi thì lại rơi vào trong vạc sắt, có nện trúng người đâu mà chết. Vậy thì thứ vừa rớt xuống là cái khỉ gì?

Nghĩ tới những điều trái khoáy lạ thường trong mộ thất này, chú Ba càng thêm nghi hoặc. Chú lấy lại bình tĩnh, móc dao găm ra kẹp giữa hai hàm răng, nhoài người bò lên trên vạc sắt, cực kì cẩn thận nhìn xuống theo hướng sợi dây xích.

Vừa nhìn xuống, chú liền thấy ngay thứ gì đó rất kỳ quặc nằm dưới đáy vạc sắt. Xem kỹ thì mới phát hiện ra đó là hai cái khóa tỳ bà đen thui như vuốt quỷ, xích chặt vào một bộ hài cốt. Tứ chi xoắn xuýt một chỗ cùng xiềng xích, chân tay đều bị chặt đứt, thoạt trông cứ như một nô lệ tuẫn táng.

Bộ hài cốt cực kỳ cao lớn, thân mặc lân giáp(\*) bằng đồng đã rách nát tả tơi, hộp sọ rất kì dị. Chỗ bị khóa tỳ bà xích chặt chính là xương quai xanh của hài cốt, một khúc xương quai xanh đã gãy, khúc còn lại vẫn bị xích rất chắc chắn.

(\*) Lân giáp là loại giáp kết bằng những mảnh kim loại xếp so le, trông giống lớp vẩy cá hoặc vẩy bò sát nên mới gọi là lân giáp)

Chú Ba cực kì kinh ngạc, thầm suy tính. Dùng khóa tỳ bà xỏ vào xương quai xanh là một loại cực hình thời cổ đại, dùng để hạn chế tự do của phạm nhân. Thời cổ đại, kẻ nào võ công cao cường, không thể kìm kẹp được bằng xiềng xích thông thường, thì phải khóa chặt lại bằng cách xích vào xương quai xanh. Xương quai xanh sở dĩ còn gọi là “tỏa cốt”(\*\*) cũng vì nguyên nhân đó.

(\*\*) Xương quai xanh tiếng Trung gọi là xương tỳ bà, vì hình dạng nó nhang nhác giống cái đàn tỳ bà. Chữ tỏa trong đây có nghĩa là khóa.

Hài cốt đã mục rữa hết mức rồi. Xương xẩu rạn nứt thành hình vảy chi chít, dường như chỉ cần chạm vào một cái là vỡ vụn. Chú Ba cẩn thận soi đèn vào thì thấy hộp sọ của bộ hài cốt này khác hẳn người thường. Chưa nói đến kích cỡ hộp sọ, chỉ nội so chiều dài thôi đã thấy gấp đôi người thường. Chú Ba không biết nói thế nào để hình dung, nói thẳng ra là cảm thấy trông nó giống quả chuối tiêu to tướng.

Trong ngôi mộ cổ này lại nhốt một bộ xương người quái dị như vậy, thật là ly kỳ cực độ. Xem kết cấu của mộ thất thì hẳn bộ hài cốt đã bị treo trên đỉnh mộ từ lâu, chỉ cần chạm phải cơ quan trong quan tài một cái là bộ hài cốt này sẽ thình lình rớt xuống. Quả thật là rất tài tình.

Thế nhưng, đây tóm lại là để làm cái gì? Nếu bảo rằng đó là cơ quan chống trộm, thì tuy có đáng sợ đấy, song chẳng hề có lực sát thương. Kẻ có thể đi vào mộ thất dưới đáy biển, có nhẽ nào lại bị một bộ xương người dọa chạy mất chứ? Mà bộ hài cốt được treo này rõ ràng không phải là một cái xác bình thường. Vậy rốt cuộc nó là cái quái gì?

Sức tưởng tượng của chú Ba quá mức nghèo nàn, tâm trí lại bị trói buộc trong cơn hốt hoảng nên càng không tìm ra manh mối. Được cái đầu óc chú xoay xở rất nhanh, trong nháy mắt đã nghĩ đến một việc: bộ hài cốt đáng sợ này có khi nào chính là bánh tông đã bị thi biến? Sợi xích sắt kia to bằng miệng bát ăn cơm, lại tròng theo cả khóa tỳ bà, hiển nhiên là để khóa thứ gì đó khi còn sống có sức lực vô cùng mạnh mẽ. Từ xưa đã nghe nói, ở Miêu Cương có người nuôi được tiểu quỷ với quỷ nhập tràng trong vùng đất âm. Lẽ nào chủ mộ nơi này cũng dùng khóa tỳ bà xích một cái xác đã thi biến làm chó giữ cửa chăng?

Hài cốt đã mục rữa hết, cho dù có là bánh tông thật thì cũng sắp tan thành tro bụi, còn dọa được ai? Chú Ba nổi trí tò mò, mà lá gan cũng xem như lớn. Thế là, để quan sát kĩ càng hơn, chú lại bò lên trên vạc sắt, trong lúc đó còn gọi Giải Liên Hoàn qua đây chụp ảnh luôn cả thứ này để lúc về chú còn có chỗ tham khảo.

Giải Liên Hoàn lại không thấy đáp lời. Chú Ba dĩ nhiên cũng không thèm để ý, leo tọt vào trong vạc. Chẳng ngờ bên trong vạc sắt phủ một lớp tro bụi dọc từ trên đỉnh xuống, bàn chân ướt nhẹp của chú đạp vào, thế là trượt oạch một cái, cả người lộn một vòng trên thành vạc, rồi ngã dúi dụi vào trong đống xương cốt.

Đống xương kia vốn đã xốp giòn, lúc nãy rớt xuống lại lỏng lẻo sẵn, nay va chạm như vậy lại càng vụn tơi ra như bột phấn. Chú Ba quýnh quáng lóng ngóng chân tay ngồi thẳng dậy, cầm chắc đèn pin soi lại thì thấy mình đã ngã vào trong lòng bộ hài cốt. Cái đầu lâu dị dạng thì lủng lẳng treo bên cạnh đầu chú, bị chú xô vào vách vạc liền vỡ vụn, lộ ra khoang sọ bên trong. Một đám thứ gì trông như tổ ong bám dính vào trong khoang sọ, phía trên có từng viên từng viên trứng côn trùng trông y hệt hạt trân châu phủ kín cả bề mặt.

## 191. Q.5 - Chương 20: Trùng Não

Những cái trứng côn trùng này dính cả vào bên trong hộp sọ. Chúng có màu xám, từng viên từng viên chi chít, nhìn kỹ thì thấy mắc ói cực kỳ, trông cứ như trứng ong lúc nhúc trong một cái tổ ong vậy.

Người thường sao bì được với chú Ba. Lúc đó chú không hề sợ hãi chút nào, mà trái lại hứng thú càng nổi lên. Chú liền nhoài người lên quan sát cho tỉ mỉ.

Dưới ánh đèn pin chiếu xuống, đám trứng sâu phô ra vẻ nửa trong suốt mơ hồ. Chú Ba lấy dao găm gõ gõ thì thấy cứng như vỏ giáp xác, có vẻ chúng đã khô queo.

Đây là cái gì nhỉ? Chú Ba tự hỏi. Trong hộp sọ này lại có nhiều trứng sâu như vậy, lẽ nào đó là ký sinh trùng? Trong xác cổ có ký sinh trùng, vậy cũng hợp lý, trong xác cổ Lâu Lan cũng thường xuyên phát hiện ký sinh trùng. Có điều bình thường ký sinh trùng đều sống bám trong lục phủ ngũ tạng, chứ sao lại xuất hiện trứng trùng trong hộp sọ? Đã thế lại còn đẻ lúc nhúc đầy ra tr0ng ấy. Đây là thứ côn trùng quái quỷ gì mà ghê gớm quá vậy…

(\*)Lâu Lan là một quốc gia cổ, tồn tại vào thế kỷ thứ II Trước Công nguyên năm ở vùng Đông Bắc sa mạc La Bố ở vùng Tân Cương, và nằm trên con đường tơ lụa, có lãnh thổ phần lớn bao quanh bởi sa mạc. Xác cổ Lâu Lan là một tập hợp xác ướp tự nhiên của hơn hai trăm người được phát hiện trong khu vực lòng chảo Tarim, trong đó có “người đẹp Lâu Lan”, một trong số 10 xác ướp hoàn hảo nhất thế giới. Mời cuộn xuống cuối trang để xem ảnh “người đẹp” nhé :”>

Dạo đó, kiến thức khoa học của chú Ba cực kỳ què cụt. Còn về mảng văn hóa thì phần lớn cũng chỉ võ vẽ vài ba ngón học với Văn Cẩm cho có tý sĩ diện. Nói đến sâu bọ hay côn trùng thời cổ đại, trong đầu chú Ba y như rằng sẽ hiện ra hình ảnh các loại sâu róm. Chú ngẫm nghĩ, rồi suy đoán rằng, khi bị loại sâu này bám vào thì chắc vật chủ phải chết rồi, chứ không một đám sâu lúc nhúc sống trong não thế này có mà đau đến ngủm cù đèo mất, còn ký sinh cái gì nữa. Chắc là trứng của bọ ăn xác thối đây mà.

Trần Văn Cẩm mà chú Ba ngày nhớ đêm thương đây nè =”))))))

Đây chính là một phát hiện lớn, chú Ba thầm nhủ như thế. Chú nhớ lại lời Văn Cẩm giảng giải ình về việc phát hiện những giá trị phi vật thể đối với khảo cổ học. Trong khảo cổ, nếu tìm thấy thư tịch cổ, hoặc dấu vết mộ táng hay phong tục tập quán chưa được những người đi trước phát hiện ra, thì đều thuộc về phát hiện vĩ đại cả. Cái kiểu phát hiện này đối với chú Ba chỉ đáng bỏ đi chả khác gì phân chó, nhưng với toàn bộ giới khảo cổ mà nói thì nó đồng nghĩa với thanh danh lừng lẫy và địa vị cực cao, là thứ giúp họ lưu danh vào sử sách. Đối với những thứ này, chú chẳng có một chút hứng thú nào. Mỗi tội hồi đó chú còn đang sa chân vào mối tình nồng cháy, động một tý là tơ tưởng Văn Cẩm. Chú tự nhủ, nếu mang thứ này về cho Văn Cẩm, cô nàng này thế nào cũng sẽ tìm ra chỗ hữu dụng. Mà lỡ nó có không giá trị, thì bỏ lại đây cũng có để làm gì đâu.

Nghĩ thế, chú bèn móc một cái túi da trâu ra. Cái túi này vốn dùng khi lặn xuống nước mò đồ, dưới đáy có lỗ bịt lại được, khi nào ra khỏi nước thì nước trong túi sẽ tự động chảy hết ra. Chú Ba bịt lỗ dưới đáy túi lại, rồi thì vặt cái hộp sọ xuống, còn lèn thêm mấy mảnh xương vỡ cho túi căng phồng, sau đó mới xốc lên lưng.

Xong việc, chú bò ra khỏi vạc sắt đi tìm Giải Liên Hoàn. Bấy giờ, sau khi trải qua hai lần khiếp vía chú đã đủ dựng tóc gáy rồi, lòng tham cũng bị dọa cho biến sạch. Cỗ quan tài nọ chú không dám đụng vào, ngôi mộ thất này lại tà môn chết mẹ, chú không muốn chần chờ thêm một giây nào nữa. Nếu Giải Liên Hoàn đã chụp xong các thứ rồi thì bọn họ phải rút khỏi đây ngay lập tức thôi.

Lúc đó chú đã quên béng mất rằng bình dưỡng khí của Giải Liên Hoàn không còn đủ oxy nữa, chứ nếu mà còn nhớ thì hẳn chú đã biết rằng lúc này ra được đến bên ngoài đã không còn là chuyện dễ dàng.

Nhưng đợi tới khi chú bò ra khỏi vạc sắt, trở lại trước quan tài đúc tượng đồng thì chú chợt nhận ra một điểm bất thường. Thứ nhất, chú không thấy Giải Liên Hoàn đâu nữa. Hắn không còn đứng ở chỗ cũ đã đành, mà dùng đèn pin chiếu một vòng cũng vẫn không tìm thấy. Thứ hai, đèn pin của Giải Liên Hoàn rơi trên mặt đất, rọi vào một bức bích họa bên cạnh, đang chớp tắt lập lòe.

Chú Ba chỉ sửng sốt chưa đến một giây, rồi mồ hôi lạnh túa ra, bởi vì cảnh tượng kiểu này chú từng thấy nhiều lần lắm rồi. Ở trong cổ mộ, hễ có người gặp chuyện chẳng lành thì đảm bảo là đèn pin sẽ rơi xuống đất. Hồi trước đi gắp Lạt Ma đã có nhiều người gặp hạn, cho nên vừa nhác thấy chiếc đèn pin chỏng chơ trên đất là chú lập tức căng thẳng liền.

Lẽ nào trong lúc mình đang rúc trong vạc, Giải Liên Hoàn đã xảy ra chuyện gì, hay đã động đến cơ quan nào đó rồi?

Lúc nãy chú có nghe thấy âm thanh nào đâu. Nhưng có điều là khi đang chui trong vạc, thì quả thật chú cũng chẳng để ý xem bên ngoài có chuyện gì xảy ra không.

Cái gì gọi là kinh nghiệm? Thế này chính là kinh nghiệm đấy. Nếu đó là tôi, thì chắc chắn tôi sẽ chạy tới nhặt đèn pin, sau đó í ới gọi vài tiếng. Nhưng chú Ba thì xác định là đã có chuyện rồi, tuy còn chưa biết đó là chuyện gì. Chú lại rút con dao găm, cả người tiến vào trạng thái sẵn sàng, vừa đi về hướng vạc sắt vừa tìm xem Giải Liên Hoàn ở chỗ nào.

Thời gian chú ở trong vạc sắt không dài, Giải Liên Hoàn nếu có trúng chiêu thì cũng chỉ có thể ngã loanh quanh gần vạc sắt.

Sau khi dè dặt từng ly nhưng vẫn nhanh chóng lượn một vòng quanh chiếc vạc, quả nhiên chú thình lình thấy Giải Liên Hoàn ngã sóng xoài sau cỗ quan tài sắt, người cuộn lại thu lu, không hề động đậy. Chú Ba bèn rọi đèn pin vào mặt hắn, chẳng thấy hắn phản ứng gì, lại lia một vòng, cũng chẳng phát hiện xung quanh có thứ nào kỳ dị.

Lạ thật, hình như không có dấu hiệu gì là động tới cơ quan, làm sao mà hắn lại bị ngã? Chú Ba có phần ngạc nhiên. Nhìn ngó xung quanh, thấy quả thực không có động tĩnh gì, chú liền bước nhanh lại gần, đỡ Giải Liên Hoàn dậy.

Giải Liên Hoàn đã mất tri giác, đờ ra như xác chết, cơ thể co quắp hết cả lại. Chú Ba dựng cổ hắn dậy, phát hiện hắn chưa chết, lại sờ thử mấy chỗ hiểm thì thấy sau ót hắn bỏng rát, giơ tay lên xem thì thấy be bét máu.

Đếu mọe! Trong chốc lát, chú Ba tối tăm mặt mũi. Sao lại có thể như thế? Sao thằng ôn này trông cứ y như bị người ta đập cho ngất xỉu thế này.

Nhưng đây đang ở trong cổ mộ cơ mà. Làm gì có cơ quan cổ mộ nào lại được thiết kế để đập người ta ngất xỉu đâu. Còn bánh tông cũng không thể nào tốt bụng đến mức chỉ đập cho anh xỉu. Có thể đánh ngất người ta, chỉ có thể là một người khác mà thôi.

Nghĩ đến đó, chú Ba bỗng cảm thấy ớn lạnh tột cùng. Chú vội vàng quay đầu nhìn khắp bốn phía tối om, tự nhủ, không thể nào, chẳng lẽ ở đây còn có kẻ nào khác?

## 192. Q.5 - Chương 21: Kẻ Thứ Ba Trong Bóng Tối

Chú Ba vừa nghĩ tới điểm này, tuy còn không dám tin nhưng mồ hôi lạnh vẫn đầm đìa khắp người. Chú buông Giải Liên Hoàn ra, vội vàng đảo mắt quan sát bốn phía một lượt.

Nhìn ngó một lúc mà vẫn không thấy gì, trong mộ thất lặng tờ chẳng có cái chi sất, nhưng khi ánh đèn pin lờ mờ quét qua vách tường mộ thất, không hiểu sao một cơn ớn lạnh tự nhiên xộc thẳng vào trong lục phủ ngũ tạng của chú Ba.

Chú Ba không như bọn tôi. Đối với người từ thuở nhỏ đã thường xuyên xuống đất dạo chơi như chú, người chết tuyệt không đáng sợ. Vì xác chết chẳng qua chỉ là đồ vật, dù cũng có nguy hiểm đấy, nhưng nó nào có biết tính kế hại người. Song, người sống thì khác. Chú Ba vừa nghĩ tới khả năng có kẻ thứ ba trong mộ thất này thì lập tức bắt đầu lo sợ.

Cú đòn hiểm tương vào gáy Giải Liên Hoàn kia, nói mạnh cũng đúng mà bảo nhẹ cũng chẳng sai. Ngày nay chúng ta thường xem phim truyền hình, thấy muốn ai té xỉu thì cứ việc kiếm cái gì táng đại một phát vào sau đầu hắn là xong. Nhưng người như chú Ba cũng biết rõ rằng, trên thực tế sức lực bỏ ra để choảng cho chết hay đập xỉu người ta là tương đương nhau. Nếu anh phang một cú hơi mạnh, vậy đối phương sống hay chết hoàn toàn phải trông vào số; còn nếu anh đập nhẹ tay tý, thì cùng lắm chỉ khiến đối phương choáng váng trong vài giây là cùng. Phương pháp đánh người bất tỉnh chứ không đập chết thực sự, chính là đánh vào gáy đối phương. Người giỏi võ thậm chí còn chả phải đánh, chỉ cần dùng tay bóp một phát là đối thủ lăn đùng ra xỉu ngay tắp lự.

Thế cho nên Giải Liên Hoàn xơi cú đòn này, tình hình lúc đó ra sao chú cũng chịu không hiểu được. Chỉ biết rằng, nếu kẻ đánh Giải Liên Hoàn là con người thì rõ ràng cú này xuống tay hắn đã ra đòn sát thủ, chứ nếu bị ngã do vật lộn thì chắc chắn chẳng đến mức nặng đến thế. Thậm chí lỡ có ngã chết cũng phải là do xuất huyết nội, chứ da đầu không thể rách toác ra vậy được.

Nhưng mà, làm sao lại có thể có kẻ thứ ba trong này cơ chứ?

Nếu nơi đây là cổ mộ trên đất liền, ngộ nhỡ đụng phải một hai người quen, thì dẫu xác suất nhỏ nhưng mà chú còn hiểu được. Chứ chỗ này tít dưới tận đáy biển sâu, lẽ nào có kẻ cũng đánh hơi thấy cái xó này, bèn lặn theo xuống đúng lúc thế à?

Không thể nào, khả năng này quá thấp. Chú Ba đầu óc nhanh nhạy, nhoáng cái liền nghĩ đến một khả năng khác.

Mẹ kiếp, chẳng nhẽ lúc mình với Giải Liên Hoàn xuống nước đã bị người trên thuyền trông thấy? Có người đã bám theo bọn họ xuống đến tận đây sao?

Giờ nghĩ lại mới thấy đúng là có khả năng. Khó có thể có tàu bè khác qua lại quanh chỗ này, mà bản thân mình lúc bắt quả tang Giải Liên Hoàn quả thực có làm ầm ĩ lên một lúc, lẽ nào có người bị đánh thức đúng vào lúc đó sao? Hắn không lên tiếng gọi bọn mình, mà ngược lại một mạch bám theo tới tận đây hả?

Suốt dọc đường đi, biển một màu tối mịt. Biển đen nước đen, chính là một khoảng mịt mùng hỗn độn, lại tối tăm đến mức chẳng nhìn rõ cái quỷ gì, nếu có người theo dõi cũng đảm bảo là đừng hòng mà phát hiện ra. Huống hồ cả hai lại chỉ lo lên đường cho chóng, căn bản nào có nghĩ tới mấy chuyện này.

Nói thật, lúc đó đối với chú Ba đám người trong đội khảo cổ kia vốn chẳng đáng lo. Chú thấy giả như có bị phát hiện thật, thì Văn Cẩm cũng vẫn có cách bao che cho chú. Lũ người kia cho dù ngờ vực thì cũng chẳng làm được cái quái gì. Thế cho nên khi cùng Giải Liên Hoàn xuống nước, chú hoàn toàn không để ý đến việc có bị kẻ nào phát hiện không. Nhưng chú thực sự không thể ngờ tới được là lại có người lén lút bám đuôi theo xuống.

Liệu sẽ là ai được đây? Người trong đội khảo cổ phần lớn chú đều quen biết, tuy cũng có vài bản mặt lạ hoắc, nhưng bình thường mắt nhìn người của chú khá chuẩn, ngoại trừ Giải Liên Hoàn thì chắc không có đứa nào khả nghi đâu. Thế nếu là phu lái thuyền thì sao? Cũng có thể lắm. Có lẽ lúc mình xuống nước đã bị tên phu thuyền nào đó thấy được, thế là hắn tò mò nên bèn bám theo sao?

Có điều đã tới đến tận đây thì ắt phải có đồ lặn. Đám phu thuyền bơi lội giỏi thật, nhưng mấy món thiết bị lặn này thì hẳn là họ không biết dùng chứ nhỉ?

Nói vậy thì chắc vẫn là người trong đội khảo cổ. Nhưng là ai mới được cơ?

Chú Ba nghĩ không ra, đành tự nhủ: cho dù có thế nào, nếu như kẻ đó do tình cờ mà mò được tới đây, thì lúc này ắt hẳn phải đánh tiếng đòi thương lượng rồi mới đúng. Đằng này hắn không những chả thèm mở miệng, lại còn ra tay nặng thế, đập Giải Liên Hoàn xỉu luôn. Với lại hồi nãy chú cũng không nghe thấy tiếng kêu la nào lớn, nên hẳn là đánh lén. Vậy nhất định phải có vấn đề rồi. Cứ đợi bố tóm cổ mày trước đã, để xem rốt cuộc mày là cái giống gì.

Những suy nghĩ này nháng lên trong đầu chú Ba như điện xẹt. Nghĩ tới đó chú gật gật gù gù, rồi tắt ngoéo đèn pin đi. Bốn phía bỗng chốc tối sầm, chỉ còn le lói vài tia sáng từ chiếc đèn pin của Giải Liên Hoàn đang lúc lắc. Tiếp đó chú liền sụp xuống nằm úp sấp trên mặt đất, lăn qua một bên.

Chú làm vậy là để đối phương không thể biết vị trí của mình. Địch ngoài sáng ta trong tối, thế thì mới dễ có cơ hội nhất. Mà đặc biệt chú Ba đặc nằm sấp xuống, đó là vì sợ đối phương nghe ra động tĩnh mà ném ám khí gì đó. Nói ví dụ, loại người giống như Trần Bì A Tứ chẳng hạn, nếu anh cứ đứng đực ra đó, thì chỉ cần dựa vào tiếng tim đập là lão ta có thể bắn trúng anh rồi.

Sau khi lăn mấy chục bước, áng chừng mình đã cách xa chiếc quan tài sắt, chú bèn tập trung tinh thần, kìm nén hơi thở, cố gắng lắng nghe tiếng động chung quanh.

Mộ thất vốn đã yên ắng vô cùng, có thể nói đánh rớt cây kim cũng nghe được tiếng. Khi chú Ba tức khắc im hơi lặng tiếng thì nó lại càng tĩnh lặng hơn. Chú thậm chí còn nghe thấy tiếng tim mình đập, vừa to vừa rõ cứ như sét đánh bên tai.

Ngoại trừ tiếng tim đập ra, quả thực chú cũng còn nghe thấy một ít âm thanh quái lạ. Tiếng động này rất khẽ, không nghe rõ phương hướng phát ra, nhưng chắc chắn là chỉ ở đâu đó quanh đây. Có lẽ đó là tiếng hít thở, hoặc cũng có thể là tiếng khẽ khàng cọ sát, khiến chú lập tức toát mồ hôi lạnh.

Quả nhiên là có người.

Chú Ba thầm chửi một tiếng, nhắm mắt lại, cố gắng lắng nghe chút âm thanh truyền đến hòng phân tích phương hướng của tiếng động này.

Có điều, mới chỉ nghe được một chốc mà âm thanh kia đã chợt biến mất, dường như đối phương biết mình bị chú phát hiện nên nín thở rồi.

Tim chú Ba đập dồn dập hơn. Chú vừa từ tốn bò bò lên, vì lỡ kẻ kia còn quanh quẩn gần đó, ngộ nhỡ không cẩn thận lại để cho hắn dẫm phải, thì mình đang nằm sấp thế này đảm bảo là rơi vào thế hạ phong rồi.

Mới bò được nửa đường, chú bất chợt nghe thấy chênh chếch bên trái phía sau mình có tiếng bẻ khớp ngón tay răng rắc, kề sát cực gần. Chú Ba trong chốc lát có hơi quýnh quáng, bèn xoay người vòng qua, muốn lùi về sau một chút, tránh xa khỏi âm thanh nọ.

Trong nháy mắt đó, chú đột nhiên cảm thấy gió nhẹ lướt qua một bên mặt, tự nhủ rằng thôi chết rồi, vội vàng tính hụp đầu xuống né nhưng đã không còn kịp. Từ trong bóng tối bỗng vụt đến một trận kình phong, có người đấm tới một cú rất mạnh, thoắt cái đã tẩn chú Ba ngã vật ra đất. Ngay sau đó, chú cảm thấy chiếc đèn pin bên hông của mình bị rút mất, nhưng tiếp theo lực đánh của thằng này cũng có phần nhẹ đi. Chú Ba dồn sức bật người lên định giãy ra, nhưng đột nhiên dưới cằm tê dại, thì ra chú đã bị kẻ nọ dùng đèn pin hung bạo đập ột cú, tức thì hộc máu đầy mồm.

Mẹ kiếp, thằng kia nhìn thấy mình! Trong tích tắc đó ý nghĩ này vụt hiện lên trong đầu chú Ba.

Ở chỗ tối om như này mà có thể tấn công chuẩn xác đến nhường ấy, hơn nữa thoắt một cái đã rút mất đèn pin của mình, chứng tỏ là thằng này phải nhìn thấy rất rõ ràng.

Thế \*éo nào, chẳng nhẽ mắt nó là mắt mèo à?

Vẫn chưa hết kinh hãi, chú dùng sức lắc đầu né sang chỗ khác. Nhưng sau đó đối phương vẫn nện một cú thứ hai rất chuẩn xác không chệch lấy một phân, táng thẳng vào mũi chú Ba. Lần này trúng đòn quá nặng, chú thậm chí không cất nổi đầu lên, một thứ có vị mằn mặn ọc đầy ra trong miệng.

Lần này chú Ba điên máu thật rồi. Từ nhỏ chú đã làm vương làm tướng trong nhà, ngoại trừ bị ông nội đánh thì nào có từng chịu thiệt như thế bao giờ? Sát ý lập tức nổi lên, chú ngẩng đầu tìm ngay con dao găm.

Nhưng còn chưa vớ được cái gì, cằm chú đã xơi thêm cú đấm rõ mạnh. Tất cả toàn là đòn sát thủ, cằm chú Ba đau đến mất cả cảm giác. Sau đó, tay cầm dao găm của chú cũng bị người ta tóm chặt.

Bị đè thẳng cẳng thế này nên không vận được tí hơi sức nào, tay thì bị siết chặt ấn ghì sát đất. Chú Ba chửi lớn một tiếng, nghĩ bụng mẹ kiếp mày còn muốn hiếp dâm tao như thế nào nữa. Chú thình lình ngẩng đầu lên, cả một miệng đầy nước bọt trộn lẫn với lượng lớn máu tươi đều phun hết ra ngoài.

Dựa vào cảm giác, chú biết đối phương chợt lắc mạnh một cái. Chính ngay trong tích tắc này, chú Ba vặn cả thân mình, vùng lên định thoát ra. Đối phương không ngờ chú Ba vẫn còn có thể giãy giụa, bèn vội vã tỳ cả thân mình xuống, lấy đầu gối chặn lại, vây chú Ba vào giữa.

Bình thường những lúc phang nhau, nếu một người bị kẻ kia ghì xuống, thì một khi đối phương nới lỏng sức lực, ý nghĩ đầu tiên xuất hiện trong đầu họ sẽ là giãy ra. Thế nhưng lúc này đối với kẻ phía trên, muốn tiếp tục khống chế anh là việc quá dễ dàng. Thế cho nên chú Ba chỉ giả đò giãy giụa, đợi lúc kẻ nọ lại đè mình xuống, chú đã dùng tay kia vớ được cái túi chống thấm chứa sọ người, bắt đầu dùng nó đập túi bụi.

Sau một cú nện cũng chả biết trúng phải chỗ nào, chú chợt nghe đối phương kêu lên đau đớn, lăn ra ngoài. Chú Ba cười ha hả, vặn mình một cái liền đứng dậy, vơ cái túi chống thấm, cứ nhằm hướng có tiếng rên của kẻ đó mà phang.

Tiếc nỗi lúc bấy giờ xương xẩu trong túi đảm bảo đã vỡ vụn không còn giữ được hình thù, mà chỉ mỗi cái túi chống thấm thì có đập thêm cũng chẳng còn uy lực gì nữa. Chú Ba bèn chẳng quản mình đánh có trúng hay không, lảo đảo nhào tới chỗ cái đèn pin của Giải Liên Hoàn, cầm đèn chiếu ra sau lưng.

Lúc trước cứ đắn đo suy nghĩ mãi về vấn đề phang nhau trong tối (:v), giờ hóa ra đã vô dụng. Đối thủ dù tối vẫn cứ nhìn thấy chú, thành thử mấy động tác tắt đèn pin, nằm úp sấp, lộn vòng tròn của mình hóa mẹ nó thành trò cười hết ráo. Giờ mà muốn khống chế địch thủ, thì chỉ có mỗi cách ép hắn phải lộ mặt.

Song, khi ánh đèn pin như chớp lướt nửa vòng, chú lại chẳng thấy ai. Kẻ tập kích chú đã biến mất.

Khi ấy, chú còn đang trong trạng thái tức giận, chẳng còn tỉnh táo gì nữa, thấy người trốn mất bèn chửi ầm lên, xách dao găm đi tìm. Mới đi được một vòng quanh quan tài, chú chợt nghe thấy từ nơi mình lên khỏi mặt biển có tiếng thứ gì nhào vào trong nước.

Mẹ kiếp, trốn đấy hả? Chú Ba nhảy dựng lên, mau chóng đuổi theo. Vừa lao đến sát mép nước thì thấy kẻ kia vừa kịp lặn xuống, nước trên mặt vẫn còn lăn tăn sóng gợn. Chú Ba điên tiết định lao luôn xuống, nhưng thấy làn nước dưới ánh đèn kia đen ngòm, lặn xuống lỡ gặp đối phương mai phục tại đó thì cứ gọi là ăn không hết đòn, chú đành nhịn như nhịn cơm sống, chỉ tay xuống nước chửi sồn sồn.

Vì không biết kẻ đó là ai, cho nên chú cứ thế đào mả tổ tông tất cả cái đám trên thuyền lên chửi một lượt, chỉ chừa lại Văn Cẩm.

Thế nhưng, chửi chửi mắng mắng một hồi, chú bỗng cảm thấy không ổn, vì hình như bên mình cứ có tiếng gì xì xì quái lắm, nghe ngứa cả lỗ tai.

Chú Ba bèn cầm đèn pin chiếu về hướng tiếng động phát ra, tức khắc toàn thân lạnh buốt, thiếu điều ngất xỉu.

Thì ra, bình oxy của chú đã bị người ta vặn van an toàn ra từ lúc nào, dưỡng khí đang xì xì thoát ra ngoài.

## 193. Q.5 - Chương 22: Lựa Chọn

Nói đến đây chú Ba than thở một hơi rõ dài, day day ấn đường, dường như không hề muốn nhắc đến những chuyện xảy ra sau đó.

Mà tôi nghe đến đây, cả người cũng đầm đìa mồ hôi hột. Chú Ba dừng lại, tôi vừa hay có dịp thở một miếng xả hơi.

Chuyện này thực là kinh hồn bạt vía. Suốt trong lúc nghe tôi cứ thấy hơi nghẹn thở, đặc biệt là khi nghe đến đoạn phát hiện ra kẻ thứ ba, tôi có cảm giác cứ như đang nghe kể tiểu thuyết chương hồi(\*) vậy.

(\*) nguyên văn 评书, một loại hình nghệ thuật hát nói: một người kể chuyện dài, vừa kể chuyện vừa minh họa các cảnh tượng, mô phỏng lại nhân vật, bình phẩm nội dung truyện, có thể dùng quạt, khăn làm đạo cụ.

Kẻ nọ là ai? Tôi thầm nghĩ, xét theo hành động của hắn thì có thể thấy kẻ này tương đối quyết liệt. Van bình dưỡng khí không thể bị hở do chạm vào đâu đó hay tự động lỏng ra được, nhưng giờ nó lại bị vặn mở ra, chứng tỏ chắc chắn là do người làm. Hơn nữa, rất có thể nó đã bị mở ra từ khi kẻ đó bám gót theo chú Ba tiến vào, dưỡng khí bên trong đương nhiên không còn lại nhiều lắm.

Mộ thất dưới đáy biển này nằm cách mặt nước một khoảng cách khá xa, nếu không có dưỡng khí, hiển nhiên chú Ba và Giải Liên Hoàn sẽ bị chôn sống trong này cho đến khi tắt thở. Kẻ nọ có trở về thuyền thì cũng sẽ không để hở ra chuyện của chú Ba, ngôi cổ mộ này nhất định sẽ không bị phát hiện. Người trên thuyền muốn tìm cũng đừng hòng tìm thấy, thì dĩ nhiên chẳng thể trông chờ vào khả năng được bọn họ lặn xuống đón lên được. Đây là một đòn sát thủ vô cùng thâm độc, hiển nhiên là kẻ này nhất quyết muốn chú Ba và Giải Liên Hoàn chết luôn trong ấy.

Như vậy, tình cảnh lúc đó của chú Ba thật ra còn gay go hơn cả chúng tôi. Chú chỉ có một mình, vả lại còn lặn sâu dưới đáy biển ở cự ly ghê gớm hơn chúng tôi rất nhiều.

Có điều giờ này chú Ba còn ngồi rung đùi uống trà lù lù trước mặt tôi, chứng tỏ rốt cuộc chú vẫn tìm được cách thoát thân. Cho nên cái thằng tôi đây cũng không cần phải hồi hộp quá đáng.

Khi cả hai đều trấn tĩnh lại, chú Ba ngừng một lát rồi mới kể tiếp.

Lúc ấy, thấy tình cảnh như thế, đầu óc chú lập tức muốn nổ tung, vội vã bổ nhào vào vặn lại chốt van dẫn khí. Vặn chặt xong, chú đã sợ đến lạnh toát cả người.

Trong nháy mắt ấy chú đã tưởng mình tiêu đời rồi, đảm bảo lần này chết chắc, hơn nữa còn là kiểu chết chú sợ nhất: trong cổ mộ bít bùng, cứ thế bị nhốt chết. Chú vừa hối hận vì mình sơ xuất quá, mà trong lòng thì vừa căm hận ngập tràn. Với chú Ba mà nói, chết trong mộ cổ thì chết trong mộ cổ, chẳng sao. Nếu trúng cạm bẫy rồi chết thì tức là cái số nó thế, chả làm thế nào được, nhưng để người ta hại chết thì chú cực kỳ cực kỳ không cam tâm. Thật sự rất ấm ức!

Chú lập tức xem đồng hồ đo dưỡng khí, xem xong liền nghiến răng nghiến lợi. Bình dưỡng khí của chú, có lẽ là do cái van có tác dụng chống rò rỉ nên oxy không thoát ra hết sạch, lượng khí oxy chỉ còn lại một phần mười. Bình dưỡng khí của Giải Liên Hoàn cũng chỉ còn một ít, gần như chỉ có xíu xiu, áng chừng thở được ba bốn chục hơi là cạn.

Điều này có khả năng là do thời gian xả khí tương đối ngắn. Nếu chậm thêm vài phút nữa thì chắc chỉ còn trơ lại mấy cái bình không.

Tí tẹo dưỡng khí ấy, khác nào có cũng như không. Lúc bọn họ vào đây chú Ba đã dùng hết một nửa, còn Giải Liên Hoàn thì dùng đến quá nửa. Chừng này dưỡng khí thì còn khướt mới đủ để trở ra.

Nghĩ vậy, chú Ba liền tuyệt vọng. Chú nhìn mộ thất bốn phía tối thui, một cảm giác sợ hãi tột cùng ập đến. Chú tự hỏi lẽ nào mình lại bị nhốt ở đây đến chết thật sao?

Càng nghĩ chú Ba càng sợ hãi, hơn nữa là hoảng sợ thật sự chứ không phải căng thẳng hay lo âu. Lúc ấy bỗng có một ý nghĩ lóe lên trong đầu chú, rằng mình không thể chết trong này được, có chết thì cũng phải chết ở chỗ khác. Khoảnh khắc ấy chú suýt nữa định đâm đầu xuống cửa vào ngập nước, tự dìm mình chết đuối cho rồi.

Nhưng chú Ba nói cho cùng vẫn là một kẻ kiêu hùng. Cảm giác sợ hãi này bị chú đè nén xuống rất nhanh. Chú tự giáng ình một cái bạt tai, chửi bản thân là đồ không chí tiến thủ. Thế rồi chú bình tĩnh lại, bắt đầu suy tính xem mình nên làm gì bây giờ.

Khi tôi, Bàn Tử và Muộn Du Bình cùng bị vây nhốt, do một tẹo dưỡng khí cũng chẳng có nên chỉ có thể dồn mọi hy vọng vào việc tìm bình dưỡng khí. Thế nhưng, khi đó chú Ba vẫn còn dưỡng khí, hơn nữa lượng dưỡng khí cũng tầm tầm không nhiều không ít, cực kỳ khó xử, cho nên mọi suy nghĩ của chú nhanh chóng bị thu hút cả vào lượng dưỡng khí này. Việc đầu tiên chú bắt đầu cân nhắc, liệu với chút dưỡng khí này thì mình có tý khả năng nào có thể cầm cự để ra được đến bên ngoài hay không?

Suy đi tính lại, kỳ thực cũng chẳng ra được kết quả nào, bởi vì dưỡng khí quá ít. Tuy rằng lúc chú tiến vào hồi nãy, do suốt dọc đường cứ cẩn thận dè dặt từng ly nên tốc độ cũng không cao, nếu lúc đi ra tăng tốc một chút thì có thể bớt được một khoảng thời gian khá dài, nhưng mà lúc vào đã dùng đến năm phần dưỡng khí, giờ ra ngoài chỉ được dùng có một phần, hay nói cách khác là tốc độ đi ra phải gấp năm lần lúc đi vào.

Lúc vào mất chừng ba mươi phút, thế thì đi ra chỉ được có sáu phút à? Chú có phải cá đâu, sao mà làm được.

Quả này thì chú Ba lại hơi khó chịu rồi. Chú lập tức tát ình phát nữa, vỗ về cơn sợ hãi của bản thân, ép mình phải tiếp tục suy nghĩ.

Với sáu phút kia thì liệu có thể đến được chỗ nào đây? Từ đây ra đã mất khoảng ba phút, sáu phút thì chỉ có thể đến được miệng cái vực khổng lồ sâu hút hút mà thôi. Đó đã là tốc độ nhanh nhất rồi.

Một khi đã đến được miệng vực sâu, thế thì đại khái chỉ cần mười phút là nhất định sẽ ra được bên ngoài, cũng tức là lộ trình nửa tiếng đồng hồ đó, nếu tốt số thì có thể đi qua chỉ trong mười sáu phút thôi. Hơn nữa, chú ngó đồng hồ, thuỷ triều sắp rút rồi. Tới lúc đó thì cái miệng hang kia sẽ lộ ra khỏi mặt biển một chút, không khí sẽ tràn vào phía trên hang. Như vậy, có lẽ chưa cần ra đến cửa hang đã có thể hít được không khí.

Mà mình còn có thể nín thở một phút, vậy chỉ cần tìm đủ dưỡng khí để hít thở thêm mười phút là được.

Tuy nhiên, đào đâu ra dưỡng khí để thở trong mười phút này đây? Đến đây thì hết cách. Chú Ba vò đầu bứt tai, theo phản xạ nhìn quanh quất khắp nơi, hy vọng có thể tìm thấy thứ nào đó ình một gợi ý.

Thế nhưng trong cổ mộ thì có quái gì gợi ý được đây? Lẽ nào còn có cái bình dưỡng khí bằng gốm sứ thời Minh Thanh ình phát hiện ra chắc?

Ý nghĩ này chẳng khác nào nằm mơ giữa ban ngày. Chú Ba ảo não dùng sức vỗ đét một cái lên mặt nước chỗ cửa vào. Lúc đó chú liền thấy làn nước biển đen ngòm bên dưới phản chiếu cái bóng của mình, bèn xoay đèn pin chênh chếch, cái bóng lại càng rõ ràng hơn. Trong chốc lát, chú đã phát hiện ra thứ có thể cung cấp ình mười phút dưỡng khí rồi.

Chú Ba đúng là có sáng kiến lóe lên. Thứ lúc đó chú nhìn thấy, chính là bộ đồ lặn trên người mình.

Vậy làm sao đem đồ lặn ra làm bình dưỡng khí được đây? Ý tưởng mà chú Ba nghĩ đến thật vô cùng tài tình. Chú buộc hết ống tay ống chân bộ đồ lặn, sau đó ra sức túm lại, lấy đầy khí vào bên trong rồi buộc kín luôn cả cổ áo. Bộ đồ lặn liền biến thành một cái túi khí. Chú nhảy vào trong nước, sau đó cởi một ống tay áo làm ống hít dưỡng khí.

Sau một lúc, chú phát hiện ra cái món này đúng là xài được. Mẹ nó chứ, chú hít thở đại khái khoảng ba bốn phút mới cảm thấy không khí bắt đầu ngột ngạt.

Có cửa, có cửa rồi! Chú mừng húm, lập tức trèo lên, lột nốt đồ của Giải Liên Hoàn làm thành một túi khí khác. Sau đó chú lại lấy đầy khí vào hai cái túi nước rỗng, bụng bảo dạ thế là kiếm chác được mười phút rồi!

Nghĩ đến đây thì chú chẳng thể đợi nổi thêm một khắc nào nữa, lập tức kéo hết toàn bộ đồ nghề, chuẩn bị lặn xuống nước thoát ra ngoài.

Tính chú Ba không hay ngần ngừ như tôi, cũng sẽ không chọn cách làm bảo thủ. Cho nên lúc ấy chú không hề do dự chút xíu nào cả.

Có điều, cho dù có thể cầm cự thoát ra ngoài bằng số dưỡng khí này, thì cũng chỉ có thể miễn cưỡng đủ để một người trở ra. Người này nhất định phải mang cả hai bình dưỡng khí, người còn lại phải ở đây chờ người kia quay về đón. Nếu người kia chết dọc đường, vậy thì chẳng có ai về được nữa. Cho nên lần này áp lực tâm lý cực kỳ lớn.

Lúc đó chú Ba không cảm thấy cái việc này quan trọng đến thế nào. Chú tự nhủ lòng rằng dù sao dưỡng khí của Giải Liên Hoàn vốn đã không đủ, làm thế này chẳng qua chỉ nghiêm trọng hơn chút xíu mà thôi. Vả lại lúc đó chú căn bản cũng chả còn lòng dạ nào mà lo cho Giải Liên Hoàn được nữa. Bản thân chú đã rơi vào một trạng thái kích động cực độ rồi.

Chú đặt Giải Liên Hoàn lên bệ quan tài, sau đó lấy cái túi đựng sọ người ban nãy dùng choảng nhau ra cho hắn gối đầu, lại sửa sang tư thế để hắn thoải mái dễ chịu chút, rồi quay về cửa vào ngập nước, nhào xuống luôn chẳng thèm nghĩ ngợi gì.

Sự thật đúng như chú Ba dự đoán, sáu phút sau chú đã ở trong lòng vực sâu kia. Dưỡng khí thế mà vẫn còn một ít.

Lúc này chú Ba đã yên lòng trở lại, trong thâm tâm chú thật sự bội phục bản thân. Chú tự nhủ rằng làm đến nước này mà còn không nhốt chết được mình, giờ mình trở lại thuyền, cái thằng khốn nạn ám hại mình kia còn không bị hù chết.

Chú chật vật kéo hai cái túi khí vĩ đại sau lưng, thế là không chủ định thì vẫn nổi lên, cũng giúp chú tiết kiệm được kha khá sức lực. Dựa vào trí nhớ, chú bơi về hướng miệng vực sâu. Nhưng điều khiến chú bất ngờ chính là, đợi tới khi bơi đến chỗ mình vẫn đinh ninh là cửa ra vào, chú lại sững sờ.

Nơi đó trống trơn, chỉ có một mảng đá san hô ngầm gồ ghề.

Hả? Chú buồn bực, lại chiếu đèn sang bên, cứ thế chiếu lấy chiếu để mà vẫn chẳng thấy lối ra đâu cả.

Trong chốc lát chú lạnh toát người. Mẹ kiếp, mọi việc không hề thuận lợi như chú nghĩ. Xem ra có vẻ như là mình đã nhớ nhầm vị trí lối vào rồi! Thoáng căng thẳng, mồ hôi lạnh toát ra, chú nhìn mức dưỡng khí, đã xuống tới dưới 0.

## 194. Q.5 - Chương 23: Mười Phút Của Thượng Đế

Chú Ba cuống cả lên, nhưng chú cũng còn biết lúc này tuyệt đối không thể mất bình tĩnh. Chú tháo bình dưỡng khí trên người, đá văng đi, sau đó tiếp lấy bình còn lại của Giải Liên Hoàn rồi tiếp tục tìm kiếm lối vào.

Thật ra lúc này tình hình đã gay go lắm lắm rồi. Khi lấy đèn pin chiếu ra xung quanh, chú đã phát hiện bốn bề chỉ còn một màn đêm đen thăm thẳm, ngay cả mình đến từ hướng nào chú cũng không thể nhận biết rõ ràng.

Xem ra mình suy nghĩ quá ngây thơ rồi. Chú Ba chửi thầm, một trận tim đập chân run còn dữ dội hơn so với nỗi sợ bị nhốt chết trong cổ mộ bắt đầu ập đến. Đó chính là vì chú ý thức được rằng, mình nhiều khả năng chết chắc rồi.

Có điều, sau cơn sợ hãi đến cùng cực ấy, chú Ba trái lại lại lấy được bình tĩnh, tự nhủ mình còn những mười phút thời gian cơ mà. Hy vọng có lẽ chính là nằm ở mười phút này đây. Mà cho dù có tìm không được đường, cũng được, vấn đề chẳng qua chỉ là chết sớm hay chết muộn mà thôi.

Chú dựa vào trực giác tiếp tục lùng sục thêm lần nữa. Nhoáng cái, bình dưỡng khí của Giải Liên Hoàn cũng rỗng không rồi. Chú bèn cởi túi khí, bắt đầu hít không khí bên trong. Nhưng bốn bề vẫn tối om om, cảm giác này khiến người ta thấy bất lực vô cùng, đặc biệt là những khi anh có thứ gì đó cần tìm, nhưng kiếm thế nào cũng không thấy thứ ấy đâu. Chú Ba bắt đầu rơi vào tuyệt vọng. Đúng lúc này, họa vô đơn chí, bỗng đèn pin của Giải Liên Hoàn nhấp nháy vài cái rồi cứ thế tắt ngóm. Nháy mắt bốn bề cứ thế chìm vào bóng tối mịt mùng.

Chú Ba thấy vậy, thầm nghĩ rằng thôi, trời đã bắt ta phải chết thì cũng còn biết làm sao. Đúng lúc đó, chú chợt thấy trong khoảng bóng tối trước mặt mình bỗng nhiên xuất hiện những đốm sáng màu lục.

Ô kìa, là đám xác cổ ca múa! Chú Ba bật cây đèn thăm dò bên hông chiếu sang phía đó thì quả nhiên thấy đám xác cổ nọ lại trôi trở về, hơn nữa còn cách chú cực gần, chỉ tầm năm sáu mét.

Trong lòng chú Ba lóe lên một tia hy vọng, thầm nghĩ rằng ừ nhỉ, cửa vào nằm trên quỹ đạo di chuyển của đám xác cổ này, cứ đi theo chúng thì có thể tìm được cửa rồi.

Thế là chú bơi qua, chui vào giữa đám xác cổ kia, tiến lên theo chúng nó.

Vừa đến gần, chú đã phát hiện ra rằng mấy cái xác cổ này hình như đang trôi theo một luồng nước. Chú cũng nhảy vào dòng chảy ấy, bắt đầu tự động trôi về phía trước. Đồng thời chú cũng chiếu đèn thăm dò lên quan sát tình hình bên trên.

Song, điều khiến chú hết sức lo lắng là đám xác chết này trôi quá chậm. Chẳng mấy chốc chú đã hít thở gần hết khí trong cái túi đầu tiên mà vẫn chưa tìm được cửa vào.

Chú Ba kể với tôi, rằng lúc ấy chú đã gần như rơi vào trạng thái phát điên rồi. Thế nhưng cũng chẳng còn cách nào khác, chỉ có thể tiếp tục đâm lao phải theo lao. Chú chỉ đành gửi gắm hy vọng vào một kỳ tích, hay nói cách khác, lúc ấy trong lòng chú căn bản đã không còn tâm trí đâu mà sợ hãi, cũng chẳng cách nào nghĩ đến chuyện dưỡng khí được nữa, chỉ mong mình có thể nhìn thấy cái cửa vào kia ngay lập tức.

Có điều, chờ đến khi chú rốt cuộc cũng thấy cái cửa vào đó xuất hiện lên đỉnh đầu thì túi khí thứ hai cũng sắp cạn sạch rồi. Với lượng khí ở trong hai túi nước thì cùng lắm chỉ cầm cự được hai phút. Thế này thì đi vào có khác gì tự sát đâu? Còn nếu cứ trôi xuôi theo dòng nước xuống dưới, trái lại còn có hy vọng trở về được mộ thất kia.

Chú Ba nhìn cửa vào, lại liếc khoảng tối bên dưới, lập tức đưa ra một quyết định. Gì thì gì chú cũng phải vật lộn một trận. Nếu đi xuống thì chẳng qua chỉ chết muộn hơn một chút mà thôi. Hai phút, dù có bất khả thi nhưng cũng phải thử. Chú không muốn bó tay chờ chết.

Chú hít một ngụm khí đầy rồi bơi lên phía trên, nhưng trong tích tắc bơi ra khỏi luồng chảy, do nước bên ngoài chảy chậm hơn nên chú bị đẩy lộn nhào, thoáng chốc đã đâm sầm vào một cái xác cổ.

Lực đẩy của dòng nước khá lớn, chú Ba không khống chế nổi tư thế của mình, vội vàng ôm lấy cái xác cổ kia, ra sức ổn định lại cơ thể.

Đúng lúc đó, bỗng có một tia sáng lóe lên trong đầu chú. Chú nhìn thấy trên miệng cái xác cổ nọ thế nào mà lại có bọt khí thoát ra. Hả? Chú sững sờ giây lát rồi ấn vào cái xác cổ một cái, thì lập tức phát hiện ra đây không phải người thật, mà là một cái hình nộm làm bằng tre trúc gì đó, bên ngoái trát vữa trộn bột đá và bùn nhão trộn dầu. Hơn nữa rõ ràng là nó rỗng ruột, có không khí ở bên trong!

Không phải chứ. Nghĩ tới đó chú Ba lập tức rút dao găm. Dao một nhát xọc vào, bọt khí lập tức trào ra theo chỗ thủng.

Chú Ba nhào vào hít lấy hít để không khí bên trong cứ như đang uống máu. Mới hít được một hơi chú đã biết mình có cửa sống rồi. Tuy không khí bên trong khó ngửi cực kỳ nhưng không phải khí độc, có thể hô hấp.

Nghĩ vậy, chú liền kéo theo hai khối xác cổ, đẩy ra khỏi dòng nước, tiến vào cửa.

Nói ra thì đúng là ngoài sức tưởng tượng, ai cũng không thể tin được, nhưng quả thật chú Ba cứ thế mà thành công lượm về được một mạng đấy.

Lúc chú về tới thuyền thì đã sáng rõ, mặt trời cũng sắp mọc đến nơi rồi. Vừa lên thuyền trở lại là chú đem dụng cụ cất kỹ, liền thấy bộ trang thiết bị thứ ba ướt nhẹp quẳng trong xó. Chú lập tức xác nhận rằng kẻ muốn đẩy mình vào chỗ chết nhất định phải thuộc đội khảo cổ.

Nhưng khi trở lại khoang nghỉ, phát hiện mọi người đều ngủ say như chết, chú bèn quan sát từng người một lượt mà căn bản lại không phát hiện ra kẻ nào có điểm bất thường.

Nếu là bình thường thì đảm bảo chú đã trói gô từng người lại tra khảo, nhưng giờ nể mặt Văn Cẩm nên chú không thể làm thế, đành phải nhẫn nhịn, cũng giả vờ ngủ. Mãi cho đến hai tiếng sau, trời sáng, chú mới giả vờ phát hiện Giải Liên Hoàn mất tích, thế là bọn họ bắt đầu tìm kiếm. Ban đầu chú định dụ cho bọn họ phát hiện cái động đá ngầm kia. Nhưng không ngờ là lại tìm thấy thi thể của Giải Liên Hoàn chết đuối ngay gần đó.

Chú Ba bảo với tôi rằng: “Chú không biết hắn đã thoát ra như thế nào. Với tình hình lúc đó thì xem ra có khả năng là sau khi hắn tỉnh lại, phát hiện thấy không có bình dưỡng khí, chỉ còn lại mỗi mình mình, trong cơn hoảng loạn liền cố kiết chạy ra, sau đó thì chết đuối. Chú thật sự không ngờ hắn lại ngu xuẩn đến thế. Có điều hiện giờ ngẫm lại, nói ra thì cũng coi như chú đã hại chết hắn.”

Tôi nghe xong thở dài một hơi, bảo với chú Ba: “Lúc lên đến nơi, đáng ra chú phải quay xuống cứu hắn ngay lập tức. Nếu thế thì chuyện này đã chẳng xảy ra. Thế mà chú còn ngủ được.”

Chú Ba gật đầu, cũng thở dài nói: “Lúc ấy chú cảm thấy xuống cứu người ngay thì quá nguy hiểm. Chú không biết là kẻ nào trên thuyền muốn lấy mạng mình, lại vào trong đó thì chỉ sợ vẫn bị thằng khác bẫy cho phải biết. Dù sao bọn họ tỉnh lại rồi sẽ nhanh chóng phát hiện ra Giải Liên Hoàn đã biến mất, nhất định sẽ đi tìm. Chú đã neo cái xuồng cao su lại chỗ bãi đá ngầm, chỉ cần đúng lúc thì dẫn dụ bọn họ đến đó, rồi thừa dịp lộn xộn lẻn vào động, đi về cùng lắm chỉ mất nửa giờ. Bằng không một mình chú mang theo hai bộ dụng cụ xuống biển cả đêm, không chỉ khiến người khác hoài nghi, mà sau khi cứu thoát Giải Liên Hoàn cũng khó ăn khó nói.” Chú Ba lắc đầu, “Giờ mày đã biết vì sao chú không muốn kể chuyện này ra rồi chứ, đây là chuyện khiến chú Ba mày ân hận nhất đời.”

Chuyện này nói ra lại làm tôi nhớ đến bức huyết thư kia. Giờ thì đã rõ vì sao Giải Liên Hoàn lại đinh ninh là chú Ba hại hắn. Mẹ nó chứ đã bị đánh lén trúng ót, Giải Liên Hoàn đảm bảo chẳng biết đứa nào làm. Hắn không thể ngờ rằng trong cổ mộ còn có người thứ ba theo vào. Sau khi tỉnh lại người đầu tiên nghĩ đến chính là chú Ba, sau đó lại thấy đồ lặn của mình không cánh mà bay, lại chẳng đinh ninh chú Ba muốn giết hắn.

Thiên cổ kì oan, tôi chợt nghĩ đến những hiểu lầm không thể gỡ bỏ trong tiểu thuyết Kim Dung. Còn tưởng đó là văn học cường điệu lên thôi, chẳng ngờ ấy thế mà có xảy ra thật.

Rốt cuộc Giải Liên Hoàn lấy được Xà mi đồng ngư từ đâu, vì sao thi thể lại xuất hiện dưới dãy đá ngầm, chuyện này đã hết đường kiểm nghiệm. Có lẽ trong cơn tuyệt vọng hắn đã tìm được đường nào đó. Thế nhưng cổ mộ nằm dưới nước, dù có thể thoát ra cũng không tránh khỏi một lớp nước biển kia. Giải Liên Hoàn chung quy không thoát nổi số kiếp của mình.

Chuyện Giải Liên Hoàn hiểu lầm vẫn đừng nên kể cho chú Ba nghe thì hơn, kẻo nghe xong chú lại bị dằn vặt. Tôi thầm suy tính thế trong lòng.

Chú Ba tiếp tục bảo: “Chuyện xảy ra sau đó chú đã kể ày ở Tế Nam rồi. Đương nhiên lúc ấy chú cũng không muốn ày biết cái chết của Giải Liên Hoàn có liên quan đến chú, cho nên những chuyện diễn ra sau khi chú và nhóm Văn Cẩm tiến vào huyệt mộ dưới đáy biển lần thứ hai, chú cũng không đề cập gì đến. Thật ra lúc tiến vào, đúng là chú đã giả vờ ngủ, bởi vì chú sợ bọn họ sẽ đến được gian mộ thất kia. Chú không biết Giải Liên Hoàn có để lại gì trong đó không, cho nên muốn tranh thủ lúc bọn họ chưa đến thì xem trước. Ngoài ra chú biết sau khi xuống mộ, kẻ đã tấn công chú nhất định sẽ lòi đuôi cáo già. Chú muốn dựa vào đó để tìm ra hắn, báo thù cho Giải Liên Hoàn.”

Lúc này, tôi lại nghĩ đến những chuyện mà Muộn Du Bình từng kể với mình. Nghĩ thử thì hình như người đề xuất thăm dò cổ mộ chính là Muộn Du Bình. Trong lòng sáng tỏ, tôi bèn hỏi chú Ba: “Vậy chú có nhìn ra kẻ đó rốt cuộc là ai không? Có phải chính là Trương Khởi Linh nọ hay không?”

Bản lĩnh của hắn, gốc gác của hắn, đều hết sức thần bí. Nếu đó là hắn thì sự việc cũng tương đối dễ giải thích.

Chú Ba liền nhíu mày: “Sau khi bọn họ ra ngoài, chú cũng bám theo sau. Người này đúng là tương đối khả nghi, nhưng có kẻ còn khả nghi hơn. Tóm lại là sau khi quan sát thì chú cũng không rõ lắm nữa. Chú thấy ai cũng khả nghi, nhưng cá nhân chú cho rằng với bản lĩnh của vị Tiểu Ca kia, bằng vào mấy ngón võ mèo cào của chú, chỉ e đã bị đánh chết thẳng cẳng ngay tại trận rồi. Khả năng đó rất không cao.”

Tôi cũng ý thức được điều này, nên mới gật đầu. Bình thường Muộn Du Bình trông có vẻ hiền lành yếu ớt, lúc nào cũng như đang buồn ngủ, nhưng đã nổi cơn hung đồ là hắn xông thẳng vào vặn cổ người ta ngay. Kể ra thì đó là cách giết người nhanh nhất. Chú Ba nhất định không phải là đối thủ của hắn. Vì thế tôi lại hỏi: “Thế sau đó thì sao?”

“Sau đó…… chờ cậu Tiểu Ca kia dẫn nhóm người ấy ra ngoài, chú mới lén đi theo. Trong cổ mộ đó, sau khi bọn họ tiến vào mộ thất trong ao nước kia, chú lúc ấy cũng không biết dưới ấy còn có đường thông ra chỗ khác mà cứ tưởng bọn họ đi hết một vòng sẽ quay ra, liền đứng đợi trong chỗ tối ở hành lang. Chờ một lúc không thấy bọn họ trở ra, chú chột dạ sợ bọn họ gặp nguy hiểm, mới theo vào. Chuyện xảy ra sau đó thì chắc Tiểu Ca đã kể với mày. Chú chỉ bám theo sau, chuyện hắn kể chắc là có phần rõ ràng hơn chú.”

Lúc này tôi đã nhớ ra một chi tiết, bèn hỏi luôn: “Thế hắn bảo chú bắt chước các chị em soi gương rồi dẫn đường cho bọn họ vượt qua trận kỳ môn độn giáp, cũng là thật sao?”

Chú Ba “hử” một tiếng: “Cái gì mà chị em cơ?”

Tôi đem những chuyện Muộn Du Bình hồi đó nói ra kể lại. Chú Ba tức thì tròn cả mắt, “Còn có chuyện đó à?”

Tôi nhếch mép, lòng thầm nhủ rằng đừng bảo ông không biết đấy nhé. Nhưng chú Ba lại thật sự hít một hơi khí lạnh, đứng lên bắt đầu chậm rãi đảo đi đảo lại vài bước: “Hắn nói thế thật à?”

“Với hoàn cảnh lúc đó thì đảm bảo chắc chắn là cháu không thể nghe nhầm rồi.”

Chú Ba nheo mắt, bảo tôi kể lại cho rõ ràng. Tôi bèn cố gắng nhớ lại những chuyện Muộn Du Bình đã kể với mình rồi thuật lại tỉ mỉ một lượt.

Chú Ba nghe xong thì vê cằm, lắc đầu liên tục: “Sai bét sai bét! Hắn lừa người!”

“Lừa người?”

“Chú đứng trên thềm đá, sương mù dày quá, đến cả tình hình lúc đó còn không nhìn thấy. Chú có thể lấy Văn Cẩm ra mà thề rằng mình tuyệt đối không hề xuống dưới đó, căn bản cũng không biết trong đấy có cơ quan gì. Lời Tiểu Ca kia chỉ là lời của một bên, không thể cứ thế mà tin hắn được.”

Tôi nhíu mày: “Nhưng mà với tình hình lúc đó, cháu không nghĩ hắn cần phải lừa tụi cháu làm gì. Thậm chí nếu hắn không kể chuyện này ra thì tụi cháu cũng có làm gì được hắn đâu.”

Chú Ba vỗ đầu cái bộp, ngẫm nghĩ rồi bảo: “Nói cũng phải, giả như những gì hắn nói là thật thì cũng có vấn đề. Mày xem, thằng nhóc này bảo rằng ‘chú’ ngồi xổm ở đó, hắn thấy bóng lưng ‘chú’, tất cả phán đoán của bọn họ hoàn toàn dựa vào bóng lưng kia, trong suốt quá trình, ngoại trừ Hoắc Linh có thể thấy mặt ‘chú’ ra, những người khác hoàn toàn chỉ dựa vào một bộ đồ lặn mà đoán đó là chú……”

Tôi “á à” một tiếng, âm thầm hồi tưởng những câu đối thoại khi đó, phát hiện thấy đúng thế thật. “Nói vậy thì người dẫn bọn họ đi xuyên qua ám trận không phải chú, mà là một người có bóng lưng, thậm chí cả tướng mạo đều nhang nhác chú?”

Chú Ba gật đầu, sắc mặt trở nên cực kỳ nghiêm túc: “Nếu Tiểu Ca kia nói thật thì chắc chắn là như vậy. Với lại, mày không phát hiện ra sao? Tiểu Ca kia không thấy mặt chú. Hắn vốn có cơ hội nhìn, mà vì sao lại không làm?”

Tôi nhớ lại những tình tiết Muộn Du Bình đã kể, bỗng dưng giật mình: “Hoắc Linh, hắn đã bị Hoắc Linh cản lại!”

Chú Ba gật đầu nói: “Đúng, chính là chi tiết đó. Chú vẫn không biết có chi tiết này. Thật chẳng ngờ trong vài phút ngắn ngủi mà bên đó còn xảy ra chuyện như thế……”

Tôi cảm thấy nhức cả đầu. Tình hình lúc đó quả thật cực kỳ hỗn loạn, tầm nhìn cũng rất thấp, đúng là Muộn Du Bình hoàn toàn có khả năng trông nhầm. Hơn nữa nếu nhìn nhận lại thì kết luận người kia là chú Ba từ đầu đến cuối đều do Hoắc Linh đưa ra. Chỉ có mình cô ta nhìn thấy mặt kẻ nọ. Nếu cô ta là đồng đảng với hắn thì đây có thể là một màn lừa đảo ngoạn mục. Muộn Du Bình và những người khác có lẽ đều đã trách oan chú Ba rồi.

Tôi bỗng nhớ ra Muộn Du Bình lúc ấy đã từng nói câu “Nếu kẻ đó đúng là chú Ba của cậu”, phải chăng hắn lúc đó cũng hoài nghi người kia không phải chú Ba?

Có điều nghĩ thử thì lại thấy vô lý. Muộn Du Bình nhìn thấy chú Ba không chỉ mỗi một lần này, mà trước lúc hôn mê hắn cũng từng thấy, hơn nữa còn nhìn rõ mặt chú. Thế thì làm sao dựa vào bóng lưng mà lường gạt hắn được. Chuyện này phải giải thích thế nào đây?

Tôi nói toẹt vấn đề này ra. Chú Ba bèn thở dài bảo: “Cái đó tao cũng chịu. Chắc Tiểu Ca kia trong lúc sắp mất ý thức nhìn nhầm thôi. Mày nghĩ mà xem, trên đường tiến vào lúc nào hắn cũng nghĩ là đang đuổi theo chú, lúc đó lại mơ mơ màng màng, có khi xuất hiện ảo giác cũng chửa biết chừng.”

Tôi lắc đầu nói với chú: “Nói thế thì gượng ép quá. Người như Tiểu Ca không dễ hoa mắt nhìn nhầm đâu.”

Chú Ba nghiêm nghị đáp: “Nếu thế, thì nhất định hắn đang nói dối. Vì chú có lừa mày đâu.”

Nghe xong câu này, tôi âm thầm thở dài. Chuyện tôi lo sợ nhất thế là đã xảy ra. Cho tới tận lúc đó, mỗi khi nghe kể về những sự kiện mà chú Ba và Muộn Du Bình từng cùng trải qua, tôi đều hết sức căng thẳng, sợ rằng tình trạng trống đánh xuôi kèn thổi ngược này sẽ xuất hiện, vì điều đó nói lên rằng trong hai người nhất định phải có một người nói dối.

Có điều nghe hết một mạch thì tôi thấy câu chuyện của hai người cơ bản là giống nhau, nên tôi đã có chút yên lòng, thầm nghĩ rằng cho dù đó không phải sự thật trăm phần trăm, thì hẳn cũng đã tiếp cận với chân tướng gần lắm rồi. Thế nhưng, cả câu chuyện vẫn liền một mạch, đến lúc sắp thông suốt rồi thì cuối cùng lại gặp bế tắc như vậy, thực sự khiến người ta khó chấp nhận. Hơn nữa điểm bế tắc này lại là điểm cực kỳ mấu chốt. Nếu chú Ba không ở bên trong thì người chuốc mê bọn họ là kẻ khác, vậy chú Ba hoàn toàn vô tội rồi. Còn nếu chú Ba ở bên trong thì ngược lại hoàn toàn: chú Ba chính là vai phản diện đại gian đại ác bụng dạ khó lường. Chỉ một điểm như vậy, lại dẫn đến hai kết quả hoàn toàn khác biệt.

Trong hai người, tôi vẫn tin tưởng Muộn Du Bình tương đối nhiều hơn, vì anh ta đã tự kể lại chuyện này trong tình huống hoàn toàn không nhất thiết phải nói gì với chúng tôi. Đối với anh ta, việc có lừa gạt tụi tôi hay không hoàn toàn chẳng có một tý ý nghĩa gì cả. Có điều, lời kể lần này của chú Ba hoàn toàn khác với dạo trước, rõ ràng hết sức, vả lại cũng tìm không ra sơ hở. Nếu chú lừa người, thì làm sao lại có thể biên soạn lời nói dối trơn tru đến mức đó. Tôi cảm thấy lần này rất không có khả năng là chú lừa tôi. Hơn nữa chỉ có tý tẹo mâu thuẫn như thế, nếu chú muốn giấu tôi thì có thể thoải mái lấp liếm cho qua, chứ chẳng cần phải nói ra sự thật trái với lời Muộn Du Bình làm gì. Chú có thể nói mình đi theo vào, sau đó cũng hôn mê, đến khi tỉnh dậy thì bọn họ đều biến mất. Nếu thế thì tôi căn bản cũng không thể tìm ra sơ hở.

Đây dường như là một vụ Rashomon (\*), hoàn toàn không có cách nào vén bức màn bí ẩn trong đó. Dường như điều hai người nói đều là sự thật.

(\*) Tên một phim điện ảnh của Nhật được chuyển thể từ hai truyện ngắn, nói về một vụ án mạng dưới lời kể mâu thuẫn lẫn nhau của bốn người, và cho đến cuối phim người ta vẫn không biết đâu mới là sự thật. Muốn tìm hiểu chi tiết hơn mời vào đây

Nghĩ đến đây, tôi đột nhiên nảy ra một suy nghĩ quái lạ. Ưu tiên chứng cứ khách quan, vậy nếu tôi cho rằng chú Ba không giấu giếm tôi, Muộn Du Bình cũng không nói dối tôi, thì liệu có thể xảy ra tình huống mà câu chuyện hai người bọn họ kể đều chính xác được hay không?

Đây là cách tư duy mang hơi hướm Bàn Tử, đơn giản minh bạch, chia sự việc ra làm ba khả năng, chứng minh được hai khả năng đầu rồi, thì khả năng cuối cùng dù cho dù khó xảy ra đến mấy, cũng chỉ có thể là sự thật.

Tôi đem suy nghĩ này nói ra. Chú Ba cũng đang suy xét, vừa nghĩ đã lắc đầu nói: “Sao có chuyện đó được? Để hai lời kể đều chính xác thì trong mộ phải có hai chú Ba mày mới được.”

“Hai chú Ba á?” Tôi thầm cân nhắc trong lòng, bụng bảo dạ rằng chuyện này dường như tuyệt đối bất khả thi. Chú Ba không có anh em sinh đôi, cũng nào có biết phân thân, giả thiết này chẳng logic tý nào. Tuy nhiên, nếu muốn phỏng theo lối tư duy của Bàn Tử thì tính logic khỏi cần bàn tới, mà phải liệt kê tất cả các khả năng ra rồi áp dụng phương pháp loại trừ.

Tôi lấy một tờ giấy, bắt đầu viết ra mọi khả năng, nhưng ngẫm nghĩ một lát lại phát hiện, dưới điều kiện tiên quyết là cả hai người đều không nói dối thì chỉ có một kết quả, chính là chú Ba đứng ngoài trận kỳ môn độn giáp, mà người Muộn Du Bình nhìn thấy từ bên trong, là một kẻ mặt mũi tương tự chú Ba.

Vậy vấn đề thật ra không phải là làm thế nào lại sinh ra hai chú Ba, mà là người tướng mạo tương tự chú này từ đâu mà đến? Dùng phương pháp loại trừ thì chỉ còn vài phương án. Một: đó là kẻ xa lạ từ ngoài biển tới. Hai: là người này vẫn luôn ẩn náu trong cổ mộ. Hai giả thiết này đều rất miễn cưỡng. Vậy thì chỉ còn một khả năng: hắn phải là một trong mười người kia.

Giả thiết này cũng có căn cứ. Nhớ lại lời Muộn Du Bình kể liền có thể thấy rằng hai tình huống lúc bọn họ tìm thấy chú Ba đều rất lạ lùng, hoàn toàn có thể là do một trong số những người đi cùng họ xuống biển tạo ra.

Thế nhưng mà tôi chưa từng nghe chú Ba đề cập đến chuyện trong đội khảo cổ có người rất giống chú. Mà giờ lại bàn tới chủ đề này, nếu có người như vậy thì thể nào chú cũng phải nghĩ ra rồi chứ. Với lại ảnh chụp bọn họ tôi cũng đã từng xem qua, mỗi tội tấm ảnh đó mờ như vậy, trông vào ai nấy đều từa tựa như nhau nên chả chắc chắn được.

Thế thì, có phải là do đóng giả không? Tôi nhớ tới thủ đoạn nọ của Tiểu Ca, nhưng vừa nghĩ đã biết là không thể. Mỗi lần đóng giả phải mất ba bốn ngày chuẩn bị, năm đến sáu giờ hoá trang. Trong tình trạng lúc đó kẻ kia làm sao mà cải trang kịp được.

Nghĩ đến đây lại đâm vào ngõ cụt, tôi không khỏi uể oải, thở dài một hơi.

Chú Ba thấy nét mặt tôi biến đổi, liền hỏi tôi đang nghĩ gì. Tôi bèn thuật lại một lượt quá trình suy luận của mình. Chú Ba nghe xong thì cười, bảo tôi sao lại đi học lối tư duy của gã Bàn Tử kia. Đầu óc gã toàn nghĩ xiên nghĩ xẹo.

Nhưng mới cười được vài tiếng thì chú hình như nghĩ ra điều gì, biến cả sắc mặt, sau đó hít một hơi khí lạnh: “Ầy, cũng không hẳn. Mẹ kiếp, chả có nhẽ chuyện này lại là như vậy?”

Tôi vội hỏi chú: “Làm sao cơ?”

Chú Ba sắc mặt xám ngoét: “Mày đừng hỏi. Gã mập này có bản lĩnh phết. Nghe mày phân tích như vậy, hình như chú đã rõ chuyện này là thế nào rồi. Nhưng…… nếu quả thực đúng là như vậy, thì vấn đề này cực kỳ bất bình thường, thậm chí còn hơi quái đản.”

Tôi vội giục chú nói au. Chú Ba bèn bảo: “Mày nói trong cổ mộ kia còn có một người bề ngoài giống chú, rất có lý. Nhưng chú cảm thấy kẻ này cũng không cần quá giống. Mày nghĩ xem, vị Tiểu Ca kia trúng độc, thần trí ắt đã mơ hồ, hơn nữa cách lúc hôn mê chỉ có vài giây, chỉ cần hơi giống một chút là có thể nhầm lẫn rồi.”

Tôi gật đầu: “Đúng. Thế nhưng trong đội hình của chú lại có người như vậy sao? Nếu có kẻ đó thì nhiều khả năng chú đã để ý từ lâu rồi chứ. Dù sao chuyện trên đời này có hai người giống nhau cũng rất kỳ lạ mà.”

Nét mặt Chú Ba hết sức cổ quái. Chú hít một hơi, lắc đầu nói: “Mày nhầm. Thật ra có lúc chuyện trên đời có hai người giống nhau chẳng hề kỳ lạ tí nào đâu. Mà trong đội khảo cổ năm đó, quả thực có một người như thế, giống chú đến bảy phần, nhưng mọi người đều không thấy kỳ lạ.”

Tôi “a” một tiếng, tự nhủ sao mà thế được, rồi vội hỏi: “Ai vậy chú?”

Chú Ba trợn mắt nhìn tôi đáp: “Đương nhiên chính là Giải Liên Hoàn.”

## 195. Q.5 - Chương 24: Người Chết Đội Mồ Sống Dậy

Lập tức tôi sởn gai ốc đầy mình, gần như rụt cả người lại. Tôi thật sự không thể ngờ chú Ba lại nói ra cái tên đó.

Choáng váng hồi lâu tôi mới phản ứng lại được, lắp bắp hỏi chú: “Sao có thể?”

“Cái gì mà không thể? Mẹ kiếp bọn tao là anh em họ đó, dạo ấy có nhiều điểm giống nhau dữ lắm. Đặc biệt là trong cái thời buổi đó, mọi người ai nấy đều gần như là cùng một kiểu quần áo tóc tai. Nếu muốn giả thuyết này đứng vững được, thì chỉ mỗi hắn mới có điều kiện phù hợp thôi.”

“Nhưng mà, lúc đó chẳng phải là hắn đã chết rồi sao?” Tôi hỏi mà líu cả lưỡi.

Chú Ba hít vào một hơi rất chi thâm thúy, sau đó nằm đờ ra một lát rồi mới cau mày kể: “Quả có vậy. Khi đó hắn chắc chắn đã chết thật rồi. Lúc được phát hiện, thi thể đã cứng đờ, ngâm nước đến trương phềnh cả lên. Bộ dạng như thế thì tuyệt đối không có khả năng cứu sống lại được nữa. Cơ mà ngoại trừ cách giải thích này ra, chú mày chẳng nghĩ được hướng giải quyết nào khác có thể chứng minh là cả tao lẫn cậu Tiểu Ca kia đều trong sạch cả. Mà nhắc lại thì, con thuyền chở thi thể Giải Liên Hoàn sau này cũng không hề cập bến. Tính gộp cả mấy ngư dân kia nữa, nhóm người đó cứ thế biến mất tăm trên biển. Hắn được coi như đã mất tích.” Chú ngừng một lát rồi lại bảo: “Kỳ thực, chú đôi khi cùng từng nghĩ, rằng có khi nào mình đã quá coi thường Giải Liên Hoàn rồi không?”

“Ý chú là sao?” Tôi thấy trong lòng có phần buốt giá: “Chú muốn nói là hắn giả chết á?”

Chú Ba gật đầu: “Chú đã điều tra hết tiểu sử của mọi người, đều không có gì khả nghi hết. Chú bèn suy đến tận nước này: liệu có phải Giải Liên Hoàn lúc đó chưa chết, mà đã bí mật trở về, cấu kết cùng Hoắc Linh để hoàn thành âm mưu nọ hay chăng? Như thế thì mọi chuyện đều sẽ có lời giải. Có điều lúc đó người kiểm tra thi thể hắn chính là chú, chú vẫn còn nhớ như in. Thi thể kia tuyệt đối không thể là chết giả, cho nên về sau chú mới loại trừ khả năng này. Nhưng bây giờ nghe mày nói thế, chú lại cảm thấy nếu hắn không chết, thì ngược lại mọi chuyện đều có thể giải thích được rồi.”

Tôi lắc đầu: “Nếu chú đã xác định là hắn chết rồi thì chúng ta đừng tính đến khả năng này nữa. Gã Giải Liên Hoàn này dù sao cũng đâu phải cương thi. Vậy nhất định là phải có nguyên nhân khác.”

Chú Ba thở dài, bảo với tôi rằng vấn đề này thôi cứ tạm thời bỏ qua đừng nghĩ nữa. Hiện tại thông tin chúng tôi nắm được quá ít, vị Tiểu Ca kia lại không có ở đây, bàn bạc thêm nữa cũng chẳng đi đến chỗ nào, có lẽ cứ để sau hẵng bàn tiếp. Đợi đến mọi chuyện đều đã được kể ra, chúng tôi sẽ phân tích lại một lượt từ đầu, không chừng sẽ thu hoạch được gì đó.

Tôi cũng cảm thấy nên như vậy. Một bên là lời kể của chú Ba, phía còn lại là lời kể của Muộn Du Bình, toàn bộ đều chỉ là lời nói. Không có thứ gì đóng vai bên thứ ba, dẫu muốn suy xét thì cũng chỉ có thể đoán mò. Vì thế tôi lại để chú Ba nói tiếp.

Những chuyện về sau chú Ba kể rất ngắn gọn. Sau khi ra khỏi huyệt mộ dưới đáy biển, chú bắt đầu điều tra toàn bộ sự việc. Bởi vì đã biết kế hoạch của Cầu Đức Khảo thông qua Giải Liên Hoàn, chú bèn coi việc điều tra kẻ nọ là mấu chốt để giải câu đố bí ấn này, đồng thời cũng tìm kiếm tung tích của những người đã bị mất tích kia. Về sau mặc dù chú đã có mấy lần tiếp xúc với Cầu Đức Khảo, nhưng từ đầu đến cuối Cầu Đức Khảo vẫn không hề hở ra cho chú biết bất cứ tin tức gì, cho đến tận vụ Thất Tinh Lỗ Vương Cung, sau khi Cầu Đức Khảo lại thất bại lần nữa.

Lúc đó Cầu Đức Khảo phát hiện ra rằng, từ nơi toàn bộ đội ngũ của lão bị tiêu diệt sạch sẽ, đám người của chú Ba lại có thể thoát thân mà không chịu tổn thất quá nhiều. Lão bắt đầu ý thức được rằng có lẽ sai lầm căn bản nằm ở chính cách làm của lão. Vì thế cho nên lão mới tìm gặp chú Ba. Hai người từng có một buổi thảo luận rất dài, chính là về những nội dung chú Ba kể cho tôi lúc nãy.

Tuy nhiên chú Ba đúng là hung thần của Cầu Đức Khảo. Chú cùng Cầu Đức Khảo hứa hẹn hợp tác, một lần nữa tiến vào huyệt mộ dưới đáy biển, lần này mục đích là để chụp hình bích họa. Thế nhưng cũng giống như những gì Cầu Đức Khảo đã mưu tính vào năm đó khi lão phản bội ông tôi ở Trường Sa, chú Ba cũng chỉ lợi dụng nguồn lực của Cầu Đức Khảo. Chú biết rõ mục đích của Cầu Đức Khảo là gì. Chú tiến vào cổ mộ, cưỡng bức kẻ đồng hành nói ra rất nhiều bí mật. Lợi dụng những tin tức này, chú biết được mục tiêu kế tiếp của bọn họ chính là Vân Đỉnh Thiên Cung. Thế là chú bắt đầu chạy đua cùng bọn họ.

Khoảng thời gian đó còn có khá nhiều lần đụng độ ly kì, nhưng viết ra thì khó tránh khỏi lan man, nên tôi chỉ đề cập một phần là đủ.

Mà về sau đám người A Ninh đến tìm tôi, hoàn toàn không phải là do sự sắp xếp của chú Ba. Chú nói kỳ thật tôi chỉ cần ngẫm lại thì sẽ thấy ngay rằng vốn đã không thể có chuyện chú sai bọn họ đến tìm tôi. Với trình độ của tôi, nếu đảm nhận làm hậu phương cho chú thì chắc chắn chỉ có đường chết, chú sao có thể làm hại tôi cơ chứ? Chính xác là tôi đã bị A Ninh lừa rồi. Lúc đó bọn họ cho rằng tôi có thể thoát thân khỏi Lỗ Vương Cung thì hẳn cũng là một tay cao thủ, cho nên mới dùng trò đó gạt tôi.

Chú Ba nói, nguyên nhân lúc đó chú không muốn để tôi biết nhiều như thế, chính là vì sợ tôi bị liên lụy rồi cuốn vào chuyện này. Đáng tiếc là những việc xảy ra tại Lỗ Vương Cung Cầu Đức Khảo chắc chắn cũng nắm vững như lòng bàn tay, cho nên sau đó những người năng động trong vụ Lỗ Vương Cung đều được bọn họ liên lạc cả. Tôi là bị lừa vào tròng. Bàn Tử thì được thuê. Vị Tiểu Ca kia khả năng cũng là sau khi đã biết chuyện này, mới quyết định trà trộn vào đội ngũ của bọn họ.

Những chuyện sau đó, tôi đã biết rõ. Sau khi vớ được tấm bích họa, để đến Vân Đỉnh Thiên Cung sớm hơn một chút so với đám người của A Ninh, bọn chú liền xuất phát luôn. Nhưng một mình trộm cả cái đấu lớn như vậy bao giờ mà chả chột dạ. Thế là chú bèn để lại lời nhắn cho Phan Tử. Chú cũng không định bụng để tôi đi cùng, nhưng hiển nhiên là đã bị gã Sở ca kia tiết lộ thông tin, ton hót hết mọi chuyện với Trần Bì A Tứ. Lão già này liền ngáng đường ngang xương, còn sai gã Sở ca kéo luôn cả tôi đi cùng, dự định đến lúc đó sẽ dùng tôi để uy hiếp chú Ba. Khi ấy cái đám kia toàn người rất lợi hại, bọn họ chỉ đặc biệt tìm đến con gà mờ nhát cáy tôi đây là để làm lốp xe dự bị mà thôi.

Chú Ba nói đến đây bèn lắc đầu cảm thán: “Người đã hợp tác nhiều năm như vậy, vừa thấy tao làm ăn không được liền lập tức đầu quân ngay cho Trần Bì A Tứ. Mẹ kiếp thật chẳng tốt lành gì. Giờ phải ngồi tù, âu cũng là quả báo.”

Cầu Đức Khảo thì phản bội ông tôi. Chú Ba thì phản bội Cầu Đức Khảo. Sở ca lại phản bội chú, sau đó là A Ninh phản bội lại chúng tôi. Con người, quả thật là loài động vật đáng sợ.

Những gì chú đã trải qua trong Vân Đỉnh Thiên Cung cũng vô cùng kinh khủng. Đến cuối cùng chỉ còn lại một mình, chú cũng là lần theo manh mối mà những bức bích họa kia cung cấp, thẳng một đường mà đi, thế nhưng cuối cùng trúng chiêu, được chúng tôi cứu về. Nếu muốn kể chi tiết thì cũng ngoạn mục lắm, nhưng không cần liệt kê tỉ mỉ ở đây làm gì nên chú Ba chỉ nhắc lại qua loa. Do trước đó tôi mới nghe chú kể chuyện mà đã mướt mồ hôi lạnh đầy mình rồi, cho nên lúc đó cũng không dám nghĩ ngợi nhiều. Rất lâu sau này tôi mới cảm thấy, dường như ở chỗ này chú Ba hãy còn che giấu điều gì. Nhưng đó là chuyện mãi sau này mới xảy ra.

## 196. Q.5 - Chương 25: Lại Hé Mở

Editor: Romeo Mo

Beta: Cơm Nắm Nướng Chảo, Earl Panda . . .

\*\*\*\*\* .

Đến đây thì tất thảy những gì chú Ba biết đã được kể ra hết ngọn nguồn ngóc ngách.

Nói xong câu chuyện, hai chúng tôi đều thở phào một hơi nhẹ nhõm. Chú Ba đại khái có cảm giác trút được bầu tâm sự, còn tôi thì cứ như vừa xem hết một bộ phim.

Hai chúng tôi lại im lặng. Chú Ba ra ngoài đi vệ sinh, còn tôi thì nhắm mắt, nghiền ngẫm lại một lượt đầu đuôi câu chuyện vừa mới được kể.Vài phút sau, tôi đã sắp xếp các sự kiện đâu ra đấy.

Tuy rằng toàn bộ chuyện này chưa phải là đã hoàn toàn sáng tỏ trăm phần trăm, nhưng những căn nguyên hậu quả giữa Cầu Đức Khảo và chú Ba thì phần lớn đã rõ ràng. Chỉ còn vài ba vấn đề là chưa rõ mà thôi.

Về phía chú Ba, những trải nghiệm ở ngôi mộ dưới đáy biển kia đối với chú chính là sự khởi đầu của cơn ác mộng, nhưng cũng chính là một bước ngoặt biến chú từ một thằng thảo khấu lưu manh, dần trở thành một tay lão luyện. Có thể nói, để tìm kiếm đội khảo cổ đã biến mất trong ngôi mộ cổ, chú Ba tôi đã bỏ ra cả cuộc đời. Không nói đến ngần ấy tiền bạc lẫn thời gian, chỉ riêng một chuyến Vân Đỉnh Thiên Cung thôi, để trì hoãn hành trình của nhóm A Ninh, chú đã dứt khoát thẳng tay vứt bỏ hết cơ đồ sự nghiệp. Ngoại trừ vài người đặc biệt trung thành, còn lại toàn bộ đám người làm ở Trường Sa đều đã chạy tứ tán. Cần phải nói rằng, trong đám hậu duệ Lão Cửu Môn thì chú Ba phải thuộc hàng nhân vật số một số hai, vậy mà giờ tất cả đã tan thành mây khói.

Giờ đây chính bản thân chú cũng rơi vào cảnh sống dở chết dở, ở cái tuổi mà đáng lý ra chú phải được nghỉ hưu từ sớm rồi. Đương nhiên xui xẻo nhất vẫn cứ là tôi, một cổ hai tròng chịu đựng giày vò cả về thể xác lẫn tinh thần, để rồi sau khi nghe thủng vấn đề thì lại phát hiện ra là nó hầu như chả liên quan tí gì đến mình. Giờ ngẫm lại mới cảm thấy, chú Ba lúc trước lừa tôi chắc đúng là muốn tốt cho tôi thật. Nếu ngày đó sớm biết dòng nước này sâu đến thế, chắc bản thân tôi đã chẳng dám nhảy vào.

Tin tức quan trọng nhất mà chú Ba cung cấp cho tôi là thế này: lúc đó trên thuyền của bọn chú, ngoại trừ chú và Giải Liên Hoàn, hình như có kẻ thứ ba biết đến sự tồn tại của ngôi mộ dưới đáy biển. Kẻ đó hiển nhiên có quan hệ với Hoắc Linh, hơn nữa hắn rõ ràng còn muốn khử cả Giải Liên Hoàn lẫn chú.

Mà kẻ kia nhất định phải có mặt trong số mười người năm đó, vì thời điểm cuối cùng lúc tiến vào huyệt mộ đáy biển thì trên mặt biển không hề có thuyền bè, mà cũng chỉ có mấy người đó xuống thuyền.

Như vậy, bọn họ tổng cộng có mười người, loại trừ chú Ba, Văn Cẩm, Muộn Du Bình, Hoắc Linh, Giải Liên Hoàn (đã chết) và một người đưa xác hắn về, thì chỉ còn lại nhóm bốn người Lý Tứ. Nếu điều Muộn Du Bình nói là sự thật, vậy kẻ đó có lẽ là một trong số bốn người. Trong bốn người này còn có một phụ nữ, vậy thực ra thì chỉ có ba người để lựa chọn.

Nếu không phải là Giải Liên Hoàn hóa cương thi trở về thì kẻ thần bí nọ dĩ nhiên là một trong số ba người kia. Đương nhiên, ở đây còn có một nghi vấn, đó là rốt cuộc Muộn Du Bình đã nhìn thấy ai trước lúc hôn mê. Vấn đề này quỷ quái vô cùng. Nếu miễn cưỡng giải thích là trông gà hóa quốc, thì mặc dù cũng có thể cho qua, nhưng tóm lại vẫn cảm thấy có chút vướng mắc. Lúc nào về tôi còn phải nghĩ kỹ lại đã.

Về phía Cầu Đức Khảo, chính là vụ khảo cổ năm đó ở Tây Sa của lão. Cầu Đức Khảo không chịu hé răng một lời, chứng tỏ sự việc này là mấu chốt quan trọng có liên quan đến cốt lõi của mọi bí ẩn. Mà sở dĩ lão lại chịu kể tất cả những chuyện lúc trước, giờ xem ra là bởi vì đó toàn là những thứ râu ria không quan trọng. Điều lúc đó lão theo đuổi chỉ là ý nghĩa ẩn trong mảnh sách lụa Chiến Quốc, là chuyện nằm trên phương diện học thuật.

Thế nhưng rõ ràng hiện tại mục tiêu của lão đã thay đổi. Ở đây, tôi phát hiện ra một điểm mà chú Ba chưa từng nghĩ tới: mục đích thực sự của Cầu Đức Khảo là gì? Hiện giờ mọi thứ đều bị phủ một màn sương mù dày đặc. Chụp ảnh người chết, chụp hình bích họa, vào Lỗ Vương Cung, rồi Vân Đỉnh Thiên Cung, chắc chắn đây không phải là để nghiên cứu khoa học. Rốt cuộc lão ta muốn làm cái gì?

Cầu Đức Khảo đã là một lão già đã quá chín mươi, vậy mà lão vẫn còn nhúng tay vào vụ này, chứng tỏ độngc cơ cửa lão không phải những thứ như tiền bạc hay thanh danh địa vị. Chuyện này thật sự có điểm bất thường.

Chú Ba đi vệ sinh về rồi, tôi bèn đem những điều mình nghĩ được ra kể lại với chú. Chú gật gù, bảo tôi rằng: “Thật ra chú có nghĩ tới, nhưng vụ này thật sự quá phức tạp, chú không sao mà trình bày được. Mày xem đấy, những chuyện sau khi lão Cầu Đức Khảo này bắt đầu kế hoạch Tây Sa, chú hoàn toàn không nhìn thấu được. Có điều, nếu mày cẩn thận mà nghĩ, thì vẫn có thể cảm thấy một chút manh mối. Lỗ Vương Cung, huyệt mộ đáy biển, Vân Đỉnh Thiên Cung, đó đều là những nơi Uông Tàng Hải từng đến. Từ ngoài nhìn vào, có thể thấy rất rõ ràng là bọn họ dường như đang lần theo dấu chân Uông Tàng Hải. Chú cũng cảm thấy có khi họ đang tìm kiếm cái gì đó, một thứ mà rất có thể Uông Tàng Hải đã để lại trong mấy ngôi mộ cổ kia.”

“Đồ vật để lại trong cổ mộ à?” Tôi ngẫm nghĩ: “Chẳng lẽ là xà mi đồng ngư sao?”

Năm đó, để truyền lại bí mật của Đông Hạ cho đến ngày nay, Uông Tàng Hải đã sử dụng cách thức này, cất giấu xà mi đồng ngư ẩn chứa mật văn vào trong bảo nhãn của Đại phong thủy, hy vọng sau này chúng có thể được những kẻ trộm mộ phát hiện ra. Cho nên trong mấy ngôi mộ cổ này đều có cất giấu xà mi đồng ngư.

Chú Ba lắc đầu nói không rõ nữa, nhưng cảm giác có vẻ không giống lắm, hình như là thứ gì khác cơ. Bọn chúng tiến vào cổ mộ dưới đáy biển nhiều lần, tựa hồ chính là để nắm được manh mối về những nơi Uông Tàng Hải đã đến, sau đó mới đi tìm.

“Thật ra chú Ba mày vốn đâu có quan tâm xem bọn chúng muốn làm cái gì. Chú Ba mày chỉ muốn biết, nhóm người mất tích dưới đáy Tây Sa kia, rốt cuộc đã có chuyện gì xảy ra với họ? Bọn Văn Cẩm đã đi đâu mất rồi? Chú nhắm vào Cầu Đức Khảo, cũng vì vụ Tây Sa này chắc chắn phải có liên quan đến mục đích của lão. Tiếc nỗi, vấn đề này càng tìm hiểu lại càng rối rắm.” Chú Ba nói xong thì thở dài, “Về sau này, chú cũng chẳng biết bản thân mình đang tìm cái gì nữa. Chú chỉ có thể cố hết sức để nhanh hơn bọn chúng. Phải tìm được thứ bọn chúng muốn trước một bước, thế mới có thể uy hiếp lão già quỷ quyệt kia để lão khai hết mọi chuyện ra. Thật đáng tiếc, chú Ba con rốt cuộc đã già rồi, rất nhiều chuyện đã lực bất tòng tâm.”

Tôi vỗ vỗ an ủi chú, nói: “Đầu mối Đại phong thủy kia hoàn thành rồi, đến Vân Đỉnh Thiên Cung là điểm kết thúc. Lần đó mục đích của bọn A Ninh rõ ràng là Cửu Long đài thi quan, nhưng khi ấy tình hình hỗn loạn bọn họ vẫn chưa đạt được. Cháu nghĩ bọn họ có thể sẽ lại vào lần nữa. Dù có thế nào, Vân Đỉnh Thiên Cung phải là trạm cuối cùng rồi. Bọn họ vào đó, cho dù có tìm thấy hay không, vấn đề này vẫn có thể đến được hồi kết. Chú Ba, chú cũng đừng cố chấp quá nữa. Có những việc chú đã làm hết sức, thì thôi đừng nghĩ ngợi nhiều.”

Chú Ba cười khổ: “Hồi kết à? Từ đầu chính chú cũng nghĩ vậy đấy. Nhưng mà, xem ra bây giờ nói điều này vẫn còn quá sớm.” Nói xong, chú bèn cầm cuộn băng từ Muộn Du Bình gửi đến, vỗ vỗ, “Chuyện này đảm bảo là chưa xong đâu. Để xem trong đây có cái gì rồi hẵng nói.”

## 197. Q.5 - Chương 26: Xuất Viện

Editor: Yoo Chan

Beta: Cơm Nắm Nướng Chảo, Earl Panda . . .

\*\*\*\*\* .

Chuyện trò liên tục với chú Ba đã gần hai tiếng đồng hồ, nước lọc cũng uống cạn hai ấm rồi. Sau khi kể xong xuôi câu chuyện, hai người chúng tôi đều cảm thấy bải hoải mỏi mệt vô cùng, cả tinh thần lẫn thể xác. Sức khỏe chú Ba còn chưa hoàn toàn hồi phục, nói xong liền thấy váng đầu. Tôi cũng không muốn quấy rầy chú thêm nữa, bèn sắp xếp mấy đồ đạc bên người chú một chút, thay một bình trà mới nước sôi mới rồi mới tự động rời đi.

Cậu người làm chú Ba sai đi mua đầu video vẫn chưa trở lại. Tôi cũng đoán rằng đi mua thứ đó chắc khổ muốn chết đi, ngừng sản xuất lâu quá rồi, mà cho dù mua được, cũng chắc gì nó đã chạy.

Vừa nãy nghe kể chuyện xong tôi quên béng mất vụ băng ghi hình, giờ nhớ đến thì không khỏi cảm thấy hãi hùng. Lúc trước nghe chú Ba than thở, nói rằng chú sẽ còn tiếp tục bị chuyện này giày vò, thấy giọng chú vừa mệt mỏi vừa bất lực, tôi cũng thấy không thoải mái.

Về chuyện của Muộn Du Bình, những gì chúng tôi biết gần như là con số không. Năm đó là hắn tình cờ có mặt trên thuyền hay cũng vì có mục đích khác mà trà trộn vào đội khảo cổ, ngay cả đến điều này chúng tôi còn không biết. Hơn nữa, tay Muộn Du Bình này không giống với chú Ba, một khi hắn đã không muốn nói cái gì thì dù có bức bách thế nào hắn cũng chẳng thèm phản ứng. Tuy chú Ba có cho tôi biết chút ít về chuyện của hắn, nhưng xét từ phương diện này thì những thứ qua loa mà chú Ba kể không thể tính là chân tướng của câu chuyện được. Thực ra, chú cũng có biết nhiều hơn tôi là mấy đâu.

Nghĩ đến đây, ruột gan tôi vừa nhẹ nhõm đi được tý chút lại bắt đầu thấy áp lực.

Xử lí xong việc, cậu người làm của chú Ba mới trở về, nhưng lại chẳng mua được đồ. Giờ này chợ búa người ta đều đóng cửa hết sạch, chỉ đành để mai tính tiếp.

Lâu lắm rồi không nói chuyện với chú Ba, lại gỡ được khúc mắc trong lòng, tâm tình tôi bắt đầu tốt lên trông thấy. Tối đến, tôi liền cùng mấy người chú Ba trốn viện ra ngoài, tìm một quán nhậu lề đường, làm một chầu rượu chè đã đời. Ăn cơm người ốm suốt bao lâu, mãi mới có dịp thưởng thức mấy món có mùi có vị một chút, chú Ba sung sướng lắm, tay rượu tay thuốc rốt cuộc cũng được một phen xả láng.

Lúc quay về, chú Ba đi làm thủ tục xuất viện, miệng nói sẽ không bao giờ ở lại bệnh viện nữa đâu, rồi bảo tôi lo liệu giúp chú một phòng ở nhà nghỉ.

Tôi uống có hơi quá chén, sau khi về tới nhà nghỉ, giúp chú Ba đặt phòng, tôi bèn tắm táp sạch sẽ, rót ình một chén trà thật đặc rồi sửa soạn đi ngủ.

Nhưng tắm rửa xong, mãi vẫn không ngủ được, tôi bèn mở máy tính, lục tìm tấm ảnh cũ mèm chụp lúc chú Ba trước khi xuất phát đến Tây Sa ra xem.

Bức ảnh này tôi xem cả trăm lần rồi, nhưng ảnh chụp đen trắng, ngoại trừ vài người quen còn có thể nhận ra, còn lại những người khác rất khó để phân biệt rõ ràng. Vả lại chú Ba cũng chưa từng chỉ cho tôi biết ai với ai. Trên ảnh, chú Ba gầy gò điềm đạm, chẳng có chỗ nào giống một thổ phu tử hết, mà Muộn Du Bình cũng cực kỳ giống một cậu sinh viên bình thường. Tôi thử tìm Giải Liên Hoàn trong bức ảnh, quả có phát hiện ra một người nhìn từa tựa chú Ba tôi, chẳng biết có phải hắn hay không. Tôi không khỏi bùi ngùi. Nào có ai ngờ đằng sau một bức ảnh bình thường như vậy lại ẩn giấu nhiều sự việc đến thế.

Nhìn ngắm nửa ngày, thấy rằng căn bản chẳng có cách nào nhìn ra được điều gì từ tấm ảnh này, tôi bèn dùng modem dial-up của khách sạn để vào trang web của công ty chuyển phát nhanh đã gửi bưu kiện của Muộn Du Bình đến cho tôi, nhập mã số để tra cứu thông tin của kiện hàng chuyển phát nhanh này.

Rất nhanh đã có kết quả tìm kiếm. Tôi kéo chuột đến ô ghi địa điểm gửi hàng, thấy nó không bị để trống mà có ba chữ đề tên một thành phố: Cách Nhĩ Mộc. Cuốn băng hình này được gửi đi từ một địa phương có tên là Cách Nhĩ Mộc.

Tôi liền sửng sốt, tự hỏi đó là nơi nào? Tôi liền tra Google một lúc thì lại càng giật mình hơn. Hóa ra đó là một thành phố ở phía Tây, thuộc tỉnh Thanh Hải.

Thanh Hải? Muộn Du Bình đến đó từ bao giờ? Tôi bắt đầu nghi ngờ. Tên này hành động cũng mau lẹ quá đi, thoắt cái đã chạy tới miền Tây rộng lớn, chả lẽ hắn định đi giúp sức cho sự nghiệp đổ đấu ở miền Tây chăng? Có điều Thanh Hải đâu thuộc địa bàn của thổ phu tử. Đó là khu vực có các dân tộc thiểu số tập trung sinh sống, chỉ có bọn đầu cơ buôn bán xác ướp với tội phạm buôn lậu di vật khảo cổ quốc tế mới thường lui tới mà thôi. Hắn có thể đến đó làm gì nào? Giúp người ta đào giếng chắc?

Thế rồi hắn lại còn gửi cuộn băng hình cho tôi, chuyện này có bắc tám cái thang tre cũng chẳng thấy có tí liên quan nào.

Tôi tra cứu một ít tài liệu về Cách Nhĩ Mộc, tìm hiểu một chút về lịch sử của nơi này thì lại càng ngạc nhiên hơn khi phát hiện ra Cách Nhĩ Mộc là một khu đô thị mới, được xây dựng khi bộ đội giải phóng đi xây sửa đường xá, bốn phía xung quanh đều là sa mạc. Muộn Du Bình mà ở đó thì tôi thực sự nghĩ không ra hắn có thể làm gì. Vả lại hắn còn gửi băng hình từ đó về đây, rốt cuộc nội dung là cái gì nhỉ?

Mẹ kiếp, tôi bắt đầu có phần sốt ruột, bỗng chốc sự hứng thú của tôi đối với cuộn băng hình nọ ngày càng thêm mãnh liệt.

Hớp mấy ngụm trà đặc để trấn áp hơi men xong, tôi liền tổng hợp lại những thông tin mà hôm nay đã nghe được rồi gửi ấy người bên A Ninh. Tôi và mấy người này quen nhăng nhố với nhau, hy vọng bọn họ cũng sẽ xem xét giúp tôi, biết đâu lại có phản hồi nào hữu dụng. Tuy chú Ba có dặn tôi là không được kể cho người khác, nhưng tôi nghĩ, nói cho bọn người của Cầu Đức Khảo cũng không thành vấn đề gì lớn. Hơn nữa những nội dung tương đối nhạy cảm mà không quan trọng tôi đều đã lược bỏ hết rồi. Tôi còn hỏi bọn họ xem gần đây công ty có kế hoạch vào Vân Đỉnh Thiên Cung lần nữa hay không.

Làm xong mấy việc này thì chất cồn bắt đầu phát huy tác dụng. Người tôi nhanh chóng rũ ra, mắt lờ đờ rồi chìm vào giấc ngủ. Tôi đánh một giấc yên ổn vô cùng, không hề mộng mị mà ngủ thẳng một lèo đến tận sáng bảnh mắt hôm sau, tôi mới bị tiếng chuông điện thoại đánh thức.

Tôi nhận điện thoại, đó là cậu người làm của chú Ba gọi tới. Cậu ta nói bọn họ đã xuất viện, chú Ba đã sang ở ngay sát vách phòng tôi. Đầu video cũng đã mua được rồi, họ gọi tôi sang đó cùng xem.

## 198. Q.5 - Chương 27: Hình Ảnh

Editor: Yoo Chan

Beta: Cơm Nắm Nướng Chảo, Earl Panda . . .

Đầu video là do cậu người làm bới được từ chợ đồ cũ ở bãi tàu mang tới, hãng Panasonic. Lúc tôi vào đến phòng chú Ba thì cậu ta đang lúi húi cắm máy. Tôi thấy trên sô pha còn đặt hai chiếc dự phòng giống y chang, là vì sợ lỡ hỏng hóc gì lại rách việc. Nhưng cũng may, hàng nhập khẩu thời đó chất lượng tốt lắm, thử cả ba cái đều là dùng được. Tôi liếc qua một cái máy dự phòng, cũ kỹ nặng nề, nhưng đồ thời đó toàn là hàng xịn, không giống như đĩa DVD thời nay, quăng lên một cái là thành đĩa ném đồ chơi cho chó đợp luôn.

Suốt trong lúc cắm đầu video, chú Ba vẫn một mực không mở miệng, chỉ bảo tôi ngồi xuống rồi phì phèo hút thuốc hết điếu nọ lại đến điếu kia, chẳng rõ đang âm thầm suy tính những gì.

Cơn đau đầu do say rượu của tôi cũng đỡ dần. Tôi cảm thấy có hơi căng thẳng, thi thoảng lại nghĩ quàng nghĩ xiên, suy đoán xem rốt cục trong cuốn băng ghi lại những hình ảnh gì. Tôi đã nghĩ đến cả Tây Sa, nhưng thời điểm bọn họ đến Tây Sa thì làm gì có chuyện mang thiết bị ghi hình đi theo. (Dạo đó thiết bị loại này tương đối đắt tiền, trong nước vẫn còn phổ biến loại máy quay dùng phim nhựa, cuộn băng vẫn phải dùng tay quay.) Cho nên nội dung trong băng ghi hình chắc chắn không phải được quay trong vụ Tây Sa đó. Tương tự, nội dung cũng không thể là phía sau cánh cửa thanh đồng được. Trừ hai nơi này ra, vậy trong băng hình sẽ là cái gì nhỉ? Thực sự chẳng có tí manh mối nào.

Nối xong được cái đầu máy với tivi, bật công tắc điện lên, tôi lấy cuộn băng định bỏ vào. Có điều lúc nhét nó vào cửa băng của đầu máy video thì tôi lại do dự, không hiểu sao ruột gan bỗng chốc rối bời cả lên, tôi bèn liếc sang nhìn chú Ba.

Chú Ba khoát khoát tay với tôi, bảo: “Cho vào đi chứ nhìn tao làm gì? Mẹ kiếp, mày còn phải sợ hắn bò từ TV ra chắc?”

Lúc ấy tôi mới đẩy cuộn băng vào. Đầu máy kêu loạch xoạch, bắt đầu chuyển động. Tôi quay lại ngồi xuống mé giường. Rất nhanh sau đó, trên màn hình nhấp nháy đầy muỗi. Chú Ba ngừng hút thuốc, ném tọt đầu mẩu vào trong cái ổng nhổ. Hai người chúng tôi cộng thêm cậu người làm của chú đều có phần căng thẳng mà nhổm người ngồi thẳng lên.

Sau hơn mười giây muỗi bay vù vù, trên TV mới bắt đầu xuất hiện hình ảnh. Tuy là tivi màu nhưng hình ảnh lại đen trắng, vậy chắc là do băng rồi. Hình ảnh mới đầu rất mờ, sau mới rõ dần lên.

Đó là một gian phòng gỗ kiểu cổ. Chúng tôi còn thấy cả sàn nhà lát ván, mà hình ảnh cứ không ngừng lắc lư, rõ ràng là người hoặc vật đỡ camera không được ổn định cho lắm. Trong nhà, chúng tôi thấy một cánh cửa sổ trổ ra trên mảng tường phía sau. Cảnh quan bên ngoài mờ tịt, hình như là ban ngày vì máy quay hơi ngược sáng.

Chú Ba và tôi quay sang nhìn nhau. Hình ảnh này có vẻ quần chúng quá, chúng tôi chẳng thể ngờ sẽ thấy thứ như vậy. Lẽ nào đây là video blog tự quay? Đợi lát nữa sẽ thấy Muộn Du Bình vừa húp mỳ vừa đi ra, quay mặt vào màn hình nói rằng đã lâu không gặp, mọi người dạo này thế nào rồi, vân vân chăng?

Phía dưới cửa sổ có kê một chiếc bàn làm việc kiểu cũ, trông có vẻ giống mấy thứ đồ dùng cổ lỗ sĩ trong những bộ phim cách mạng. Trên mặt bàn chất chồng đồ đạc. Nào tài liệu, đèn bàn, còn có cả một chiếc điện thoại.

Kiểu điện thoại này tương đối cũ, tuy chưa phải loại già cỗi đến rụng răng. Thời gian ghi hình đoạn phim này hẳn là sau thập kỉ 90 của thế kỉ 20. Dĩ nhiên hiện tại vẫn có nhiều gia đình dùng loại điện thoại này, cho nên rốt cuộc cũng không thể đoán chắc đó là thời nào, chỉ khẳng định được rằng đó không thể là trước những năm 90.

Tiếp theo hình ảnh vẫn nguyên xi quay cảnh trong căn phòng đó, thật cứ y như tranh tĩnh vật. Chúng tôi đợi được một lúc rồi mới nhận ra rằng máy quay được giữ nguyên ở một vị trí, giống như những pha quay cố định trong phim điện ảnh, chẳng hề xê dịch.

Nói vậy thì chẳng biết hình ảnh bất động này sẽ còn kéo dài đến bao lâu, chúng tôi cũng không thể cứ ngây ra đó mà nhìn. Chú Ba liền ấn nút tua nhanh. Tua qua đến đoạn chừng hơn 20 phút, thì bỗng có một cái bóng màu đen từ trong phòng lướt vèo qua.

Tôi với chú Ba giật nảy mình.

Chú Ba vội vàng nhấn nút quay chậm tua ngược lại, hóa ra là một người từ ngoài ống kính bước vào trong khung hình. Chúng tôi còn nghe thấy có tiếng đóng mở cửa, hẳn là có người từ bên ngoài trở về phòng. Nhìn kỹ lại thì người vừa đi vào là một phụ nữ, trông không rõ bao nhiêu tuổi, nhìn loáng thoáng thấy dáng dấp cũng khá, tóc buộc túm đuôi ngựa.

Chú Ba lập tức bồn chồn hẳn. Chú bước lên phía trước, gần như dán cả vào màn hình TV.

Thế nhưng cô gái kia đi lại như bay, thoắt cái đã lướt qua ống kính sang phía bên kia, rồi biến mất khỏi màn hình.

Tôi thấy sắc mặt chú Ba bỗng trở nên bất ổn, định hỏi chú có chuyện gì, nhưng chú lại khoát khoát tay với tôi, ý bảo tôi đừng nói chuyện.

Thời gian tiếp tục bị tua nhanh. Năm phút sau, cô gái kia lại xuất hiện trên màn hình, đã thay đồ ngủ. Tiếp đó cô ta đi thẳng đến trước ống kính, màn hình bắt đầu lắc lư, rõ ràng là góc độ của máy quay đang bị điều chỉnh.

Giống như một cảnh quay đặc tả, gương mặt cô gái trực tiếp tiến sát vào màn hình tivi. Tôi thấy cô gái này khá trẻ, tướng mạo lanh lợi xinh xắn, đôi mắt rất to, nhìn tổng thể là loại con gái có phần ngọt ngào đáng yêu.

Chú Ba cũng đang dán sát vào TV, thoáng cái đã mắt đối mắt với cô gái trong màn hình. Điều làm tôi không ngờ chính là, trong nháy mắt, chú Ba trước tiên sững sờ một lát, sau đó toàn thân chú đột nhiên run bắn. Chú thét to một tiếng rồi giật lùi lại mấy chục bước, suýt tý nữa đã đạp cho cái tivi bắn ra khỏi ngăn tủ.

Cậu người làm nhà chú vội chạy lại đỡ tivi, tôi thì đỡ lấy chú. Chỉ thấy chú Ba trỏ vào khuôn mặt trong tivi kia, phát ra tiếng kêu run rẩy: “Là cô ta! Hoắc Linh! Là Hoắc Linh!”

Chúng tôi bị phản ứng bất thình lình của chú Ba dọa sợ gần chết. Cậu người làm nhà chú vội bỏ cái tivi qua đỡ chú, còn tôi trước tiên đặt tivi ngay ngắn lại, chỉ sợ nó rớt xuống hỏng xừ mất.

Tuy nhiên, cậu người làm nhà chú căn bản đỡ không nổi chú Ba. Chú vừa kêu thét vừa cứ thế giật lùi về phía sau, thoắt cái liền đâm sầm vào bộ sô-pha, xô cho cả cái ghế suýt chút nữa lật nhào, còn bản thân chú thì trượt một cái ngã sóng xoài trên đất. Lần này rõ ràng bị đâm đau hết sức, chú ôm lưng, mặt mũi trắng bệch cả ra. Dẫu có thế, ánh mắt chú vẫn chằm chằm dán vào màn hình tivi, con ngươi trợn trừng như sắp rớt ra đến nơi.

Thế này thì tôi cũng hơi kinh ngạc. Cô gái đó vậy mà lại là Hoắc Linh sao?

Theo lời kể của Muộn Du Bình thì Hoắc Linh là con gái một cán bộ, hồi chuyến khảo cổ Tây Sa năm đó cũng là một trong những người cùng xuống ngôi mộ nằm dưới đáy biển. Tư liệu về cô gái này rất ít. Tôi không biết cô ta là ai trong bức ảnh chụp đen trắng kia nên đương nhiên không nhận ra được. Một người như vậy mà lại xuất hiện trong cuộn băng ghi hình Muộn Du Bình gửi tới… quả thật có phần khó mà cắt nghĩa nổi…

Vả lại, điều khiến tôi cảm thấy quái lạ chính là: cuốn băng ghi hình này được làm ra thế nào? Xem xét từ việc cô nàng điều chỉnh ống kính, thì rõ ràng cô ta đã biết là có máy quay phim, mà quay phim tự sướng thì cũng không ai người ta quay như vậy. Thế này hẳn phải là một kiểu giám thị tự sắp đặt. Không còn nghi ngờ gì nữa, đây chính là băng ghi hình để giám sát. Cô ấy tại sao phải quay băng lại như vậy, mà cuốn băng này làm thế nào lại đến được tay Muộn Du Bình? Còn Muộn Du Bình vì sao lại gửi cuộn băng này cho tôi cơ chứ?

Trong chuyện này phải có trò gì rồi, tôi bắt đầu thầm ngờ vực trong lòng. Chú Ba nói đúng. Xem ra cả câu chuyện này còn xơi mới khép lại được.

Lúc này trên màn hình cô gái nọ đã điều chỉnh máy quay xong. Màn hình không còn rung lên nữa, cô ta cũng rời xa khỏi màn hình như trước, ngồi xuống bên bàn làm việc, dựng một chiếc gương lên chải đầu. Vì hình ảnh là đen trắng, lại thêm vụ lắc lư vừa rồi nên khung hình trở nên có phần mờ ảo.

Chú Ba dần dần bình tĩnh trở lại, nhưng mặt mày đã tái mét, thần sắc bây giờ so với hồi nãy cứ như hai người khác hẳn nhau. Chú nắm cứng lấy tay vịn ghế sô-pha, toàn thân run lên khe khẽ, rõ ràng là đang căng thẳng hết sức.

Tôi vì muốn chắc chắn, nên bèn hỏi lại chú Ba: “Cô gái này chính là cái cô Hoắc Linh đã cùng bọn chú xuống dưới đáy biển ấy hở?”

Chú Ba không có tý tẹo phản ứng nào. Tôi cũng hết cách, liếc mắt nhìn nhau với cậu người làm nhà chú. Cậu ta cũng chịu chẳng biết phải nói thế nào.

Cô Hoắc Linh trong băng hình lại càng không ngừng chải đầu. Mái tóc buộc đuôi ngựa của cô xõa ra tương đối dài, tôi cũng chả hiểu rốt cuộc cô ta còn phải chải đến thế nào. Đại khái phải tới hai mươi phút sau, cô ta mới dừng tay, lại túm tóc lên buộc đuôi ngựa.

Chải đầu xong xuôi rồi, cô liền đứng lên, có hơi mơ màng trông ra ngoài cửa sổ, tiếp đó chạy thình thịch tới chỗ máy quay phim quay không tới, rồi sau đó cô ta lại chạy trở về. Thế nhưng khi cô ta quay lại, tôi phát hiện quần áo của cô ta ấy vậy mà đã khác rồi.

Nói cách khác là cô ta đã vào buồng trong thay cả bộ quần áo.

Tiếp đó, những hình ảnh khiến tôi thấy khó lòng tưởng tượng liền xuất hiện.

Sau khi bước ra rồi, cô ta lại chạy đến trước máy quay, dường như không hài lòng với góc quay nên lại điều chỉnh ống kính. Màn hình bắt đầu rung lên, gương mặt trắng trẻo của cô ta choán lấy toàn bộ màn hình.

Chú Ba phát ra tiếng rên rỉ cực kỳ cổ quái, cứ như thể gương mặt của cô ta đáng sợ vô cùng.

Tôi cứ tưởng cô ta thay quần áo là để ra ngoài, hoặc là nấu cơm nấu nước gì đấy, trong phòng đảm bảo một lúc lâu sau sẽ chẳng thấy bóng người, cho nên tôi cầm lấy điều khiển từ xa nhăm nhe tua tiếp. Đến lúc đó thì lại thấy cô ta ngồi trở về bên bàn làm việc, cầm lược, cởi dây buộc tóc, lại bắt đầu chải!

“Cái cô này bị tâm thần rồi!” Cậu người làm ngồi một bên không kìm được kêu lên.

Chú Ba lập tức giơ tay ra hiệu cho cậu ta đừng lên tiếng, lông mày nhíu rõ chặt.

Cô gái ngồi quay lưng về phía chúng tôi mà chải đầu nên cũng không thấy vẻ mặt của cô. Trong gương chỉ có một cái bóng lờ mờ, động tác cũng gần như đều đặn, tần suất suýt soát hệt như nhau. Tôi nhìn nhìn thử xem, quả thực hoài nghi không biết đầu của cô ta có phải làm bằng sắt không. Phải là tôi thì chải như thế, đầu đã trọc lóc nhăn nheo như quả óc chó từ khuya rồi.

Hình ảnh như thế khiến tôi cảm thấy bầu không khí trở nên có phần quái gở. Tôi chịu đựng tiếp. Lại được thêm tầm 20 phút sau, cô ta mới lại một lần nữa quấn dây buộc tóc, đứng dậy chạy bình bịch ra khỏi màn hình.

Tôi và cậu người làm nọ đều thở phào nhẹ nhõm, nhủ thầm rằng cuối cùng cũng xong rồi. Nếu còn chải tiếp nữa thì đầu của tôi cũng bắt đầu muốn phát nhức lên mất.

Thế nhưng, chẳng thèm đợi chúng tôi giãn gân giãn cốt, cô nàng đã lại thay một bộ quần áo khác chạy ra, tiến đến trước máy quay, lần thứ ba bắt đầu điều chỉnh góc độ.

Tôi bỗng thấy mơ mơ hồ hồ, quả thực chả hiểu mô tê gì cả. Cái cô Hoắc Linh này rốt cuộc đang làm gì? Thế này cũng quá khoa trương rồi, chẳng nhẽ đấy là sở thích của cô ta…. hoặc là, lẽ nào cô ta muốn tự sát? Cho nên mới không nề hà chuyện thay quần áo, chỉnh góc độ. Tiếp theo chẳng lẽ cô ta lại muốn chải đầu tiếp hả? Còn chải tiếp như vậy thì răng lược cũng bị mài thành sợi lông mất.

Đúng lúc đó, hình ảnh đột nhiên đứng khựng lại, hóa ra là chú Ba đã ấn nút tạm dừng. Màn hình hai màu đen trắng lập tức đứng nguyên tại pha quay đặc tả khuôn mặt nọ.

Chú Ba sắc mặt tái mét, môi mép còn có phần run rẩy. Chú sáp lại gần xem xét tỉ mỉ rồi khàn khàn thốt lên: “Trời ạ. Cô ấy cũng không hề già đi!”

## 199. Q.5 - Chương 28: Người Thứ Mười Một

Editor: Nga Vũ

Beta: Cơm Nắm Nướng Chảo, Earl Panda

Điều chú Ba nhắc đến, tôi đã quan sát thấy từ lâu, chỉ là không lên tiếng nói ra. Một mặt vì băng hình không được nét, tôi không rõ mình có nhìn lầm hay chăng, mặt khác là vì tôi tin chú sẽ nhanh chóng để ý thấy thôi.

Quả nhiên, chú Ba dừng hình lại rồi tiến lại gần xem. Tôi cũng sáp vào, muốn nhìn cho kỹ để xác định lại một chút.

Liếc nhìn vài lần, tôi liền có kết luận: không nghi ngờ gì nữa, tuổi tác của Hoắc Linh tại thời điểm ghi hình cuốn băng này không thể quá ba mươi. Ở đây không nói đến bề ngoài trẻ trung, mà là dáng điệu thiếu nữ thanh xuân đó không phải phụ nữ cứ trang điểm cưa sừng làm nghé vào là có thể đóng giả được. Ngoài ra, tôi không thể không nói thêm rằng cô Hoắc Linh này vẻ ngoài thật sự trông xinh xắn lanh lợi lắm, bảo sao lại chẳng bỏ bùa ấy anh chàng trong đội khảo cổ mê đắm đến điên đảo thần hồn. Khả năng truyền tải của màn hình đen trắng so với loại có màu tệ hơn rất nhiều, nhưng ánh mắt hơi hơi mơ màng và nét mặt xinh xắn của cô vẫn có thể khiến tim người ta nhảy thình thình. Với một dung mạo như vậy, có lẽ cô luôn cảm thấy vô cùng tự tin vào bản thân, từ bé đến lớn luôn là tâm điểm được mọi người vây xung quanh yêu mến, chiều chuộng. Thế mà lại gặp phải cái ông “thần sầu” Muộn Du Bình hoàn toàn chẳng thèm đếm xỉa gì đến mình, phản ứng của cô như vậy cũng là hợp lý thôi. Có điều bây giờ nghĩ lại, những phản ứng này có thể chỉ là diễn kịch. Nếu quả thật như vậy thì người phụ nữ này cũng là nhân vật lợi hại đây.

Sắc mặt của chú Ba rất khó coi. Co mình vào trong ghế sô pha, chú chặc lưỡi một tiếng: “Một người đã thế, người thứ hai cũng thế, me kiếp, lẽ nào toàn bộ đám người mất tích đó đều thế này sao? Rốt cuộc bọn họ đã gặp phải chuyện gì?”

Tôi ngẫm nghĩ rồi lắc đầu, bảo với chú Ba rằng không thể đoán bừa như vậy được, ở đây chúng ta đâu có biết thời gian ghi hình cụ thể là lúc nào. Nhìn kiểu dáng điện thoại thì có lẽ là trước hoặc sau thập kỷ 90 của thế kỷ 20. Thời điểm đó cũng cách lúc cô ấy mất tích trong huyệt mộ đáy biển chẳng được bao lâu. Chúng tôi không biết lúc bấy giờ Hoắc Linh bao nhiêu tuổi. Nếu hồi đó cô ta chỉ 17-18 tuổi, vậy dẫu có mười năm sau cũng chỉ mới 27-28, vậy thì không thể đưa ra kết luận là cô ấy chẳng hề già đi.

Chú Ba ậm ừ một tiếng, rõ ràng là không quá chú tâm đến lời tôi nói. Chú cho băng ghi hình chiếu tiếp, chúng tôi lại tiếp tục xem.

Tuy nhiên, điều khiến bọn tôi không thể tưởng tượng được là, bật tiếp chưa được bao nhiêu phút, đột nhiên “muỗi” lại tiếp tục nhảy ra đầy màn hình.

Bọn tôi tưởng băng ghi hình có vấn đề, bèn đợi một lát, thế nhưng tiếp theo đó vẫn là “muỗi”. Chú Ba bèn tua nhanh, tua mãi cho đến hết, tất cả vẫn rặt những “muỗi”.

“Cái gì thế này?” Chú Ba có phần cáu kỉnh. Chú không thạo dùng đồ điện tử, tưởng máy hỏng rồi, bèn định đi ra đập nó.

Tôi ngăn chú lại, kéo cuốn băng ra xem thì phát hiện băng từ không có vẻ gì là bị mốc, liền hiểu ngay ra vấn đề: “Bị xóa mất rồi.”

Xét từ tính liên tục của những hình ảnh trong cuốn băng thì đoạn sau hẳn phải có nội dung gì đó. Giờ đột nhiên biến thành chỉ còn nhiễu thì rõ ràng là đã bị xóa mất.

Băng hình từ lúc lấy ra đến giờ hoàn toàn chưa có ai động chạm gì vào, đầu video cũng vừa mới mua, không thể nào là do sai sót khi sử dụng. Hẳn là trước khi được gửi đến đây, cuộn băng đó đã bị xóa một đoạn mất rồi. Nhưng nếu đã cố tình làm thế, vậy thì tại sao không xóa nốt đoạn trước luôn đi, còn phải để lại một đoạn băng hoang đường khó hiểu thế để làm gì? Lẽ nào nội dung đoạn sau có gì đó chúng tôi không được phép xem?

Tôi và chú Ba bốn mắt nhìn nhau, hoàn toàn bó tay không thể hiểu nổi Muộn Du Bình có ý gì. Lẽ nào hắn ghẹo bọn tôi chắc? Không có khả năng đó đâu, vị tiểu ca này đâu có giống kẻ rỗi hơi như vậy chứ.

Chú Ba ngẫm nghĩ một lúc, rồi bảo tôi bỏ lại cuốn băng vào, tua lại từ đầu xem lần nữa. Chú muốn xem kỹ xem phải chăng trong ấy có thứ gì đó mà vừa rồi không phát hiện ra, vì đoạn trước có một khúc bị tua nhanh, không xem kỹ thì chung quy là vẫn có phần không vững dạ.

Lần này chúng tôi thật sự xem lại từng giây từng giây một. Gian phòng lặng ngắt như tờ. Nếu ánh mắt mà có thể mang sức mạnh, thì cái tivi kia có khi bị chúng tôi trợn mắt nhìn đến phát nổ rồi. Tuy nhiên, xem hết một mạch, mắt cũng trợn trừng đến đỏ quạch cả ra mà vẫn không phát hiện được bất cứ manh mối nào có khả năng khiến chúng tôi nảy sinh hứng thú.

Sau đó chúng tôi lại chiếu tiếp cuộn băng ghi hình còn lại. Thế nhưng lần này lại càng quái đản hơn. Cuộn băng đó hoàn toàn trống rỗng, bên trong hoàn toàn chỉ có “muỗi”. Bọn tôi tua lại xem “muỗi” liền hai bận, chỉ thấy toàn thân cũng choáng váng cả lên.

Lúc mới bắt đầu xem băng thì hăng lắm, nhưng xem xong lại hết sức chán nản và mụ mẫm. Lúc mới đầu tôi thậm chí còn tưởng là có thể thấy cảnh tượng sau cánh cửa thanh đồng, song thật chẳng thể ngờ bên trong lại là hình ảnh chả hiểu mô tê gì như thế.

Tắt máy đi, tôi cùng chú Ba suy nghĩ xem rốt cục đã xảy ra chuyện gì. Nhưng mà ngồi nghĩ cả nửa ngày, hai chú cháu tôi mới phát hiện ra rằng vấn đề này hoàn toàn chẳng có điểm nào để mà bắt tay vào giải quyết.

Tôi báo cáo với chú Ba về thông tin tôi tìm được hôm qua. Cuộn băng này đến từ Cách Nhĩ Mộc, tỉnh Thanh Hải. Vậy, có thể cho rằng thế này: Muộn Du Bình gửi kiện hàng này cho chúng tôi từ Thanh Hải, vậy thì hiện giờ bản thân hắn nhất định là ở trong thành phố Cách Nhĩ Mộc đó. Nếu vậy, có thể cho rằng hai cuộn băng này là hắn tìm được ở Cách Nhĩ Mộc hay không? Sau đó, hắn mới gửi cho chúng tôi.

Chuyện này cũng hoàn toàn không có cách nào để khẳng định được. Có điều, từ nội dung cuốn băng này, ngược lại có thể xác định một vấn đề: đó là, đám người mất tích trong ngôi mộ dưới đáy biển đó rõ ràng là chưa chết. Vào thập kỷ 90 của thế kỷ 20, bọn họ vẫn còn sống, nhưng hành vi có đôi chút khác thường. Người trong nhóm bọn họ có lẽ đại đa số đã chết trong Vân Đỉnh Thiên Cung. Chuyện này tôi không nói với chú Ba, sợ rằng chú sẽ suy sụp vì trong số đó có thể có cả Văn Cẩm.

Về sau tôi lại ép bản thân mình xem vài lần nữa, nhưng thật sự nhìn không ra nổi vấn đề. Chú Ba còn muốn tiếp tục xem băng, tôi bèn về trước ngủ bù. Tiếp đó chú ba đem cuộn băng sao lại một bản, băng gốc thì trả lại cho tôi, bảo rằng để chú còn nghiên cứu mấy hôm sau. Phan Tử nghe nói chú Ba đã tỉnh, liền đến Cát Lâm đón chú đi.

Lần này việc làm ăn của chú Ba thiệt hại cực lớn. Người làm kẻ thì bị bắt, kẻ thì chạy trốn, địa vị của chú ở Trường Sa cũng rớt cả ngàn bậc. Có điều bản thân chú Ba hoàn toàn chẳng để tâm tới việc này. Đối với chú mà nói thì cái gọi là tiền tài này cũng chỉ là một thứ phù hiệu mà thôi. Lúc sắp đi, chú Ba dặn dò tôi, rằng vấn đề này nếu còn tiếp diễn về sau, thì chú bảo tôi đừng có dây vào thêm nữa. Tôi lúc trước hoàn toàn là sống nhờ cao số, hơn nữa bên mình còn có quý nhân phù trợ, chứ quá tam ba bận, ông trời cũng sẽ không chiều chuộng tôi được mãi đâu. Cẩn thận kinh doanh cửa hàng nhà mình cho tốt mới là thực tế, sau này mớ tài sản còm nhà chú nói không chừng còn phải nhờ tôi trông coi đấy.

Tôi ngoài mặt thì gật gù, bụng nhủ thầm thôi đi, với cái kiểu sống của chú cháu chỉ sợ chẳng có số được hưởng đâu, thôi về làm nghề cũ cho ăn chắc mặc bền còn hơn.

Tóm gọn lại là sau khi chú Ba rời đi rồi, tôi cũng sửa soạn quay về Hàng Châu. Mỗi tội do chả mấy khi có dịp ngày rộng tháng dài ở lại Cát Lâm, thế là tôi bèn ngâm thêm mấy hôm, liên lạc với mấy đứa bạn ở quanh đó, thứ nhất là để xõa một tý, thứ nhì là để chuyện trò ôn lại tý kỷ niệm xưa.

Tôi có vài người bạn cùng đại học đang ở Trường Xuân, thế là bọn họ tranh thủ chạy tới. Mấy đứa bọn tôi tung tẩy khắp nơi, tán dóc những chuyện trước kia, tâm trạng tôi mới dần dần tích cực lên. Sau đó lại dạo quanh thành phố, đi chợ đồ cổ , tôi giúp bọn họ chọn dăm ba món, chạy đi chạy lại cũng đã được hai tuần lễ.

Đã nếm trải nhiều chuyện như vậy, thành ra tôi có chút không để ý mấy chuyện vặt vãnh, hồi trước tiêu tiền còn cò kè mặc cả, chứ bây giờ chỉ đơn giản là tiền trao cháo múc. Có điều cứ thế, tiền nong bên người tôi ngót dần đi.

Mấy đứa bạn cũng lấy làm kỳ lạ với sự thay đổi của tôi. Cái thằng cá gỗ mà cũng chịu chơi thì thật quá bất ngờ. Họ đều hỏi xem cái gì đã thúc đẩy tôi như thế.

Trong một lần ăn cơm, tôi bèn chọn chơi trò đặc sắc, kể những chuyện tôi đã trải qua với mấy người kia, coi như là chém gió một bận. Thế mà nói xong lại chả có ai tin. Một đứa trong đám thì cười hỏi: “Cậu kể chuyện mấy người xuống đáy biển đó, có phải là bức ảnh nhờ tớ điều tra không?”

Tôi nghe cậu ta nói, bấy giờ mới nhớ ra rằng hồi trước tôi tìm được một tấm hình trên mạng, bên dưới có chữ “Cá ở chỗ tôi”. Lúc đó chính là tôi tóm cổ cậu ta nhờ điều tra giúp. Sau cậu ta chỉ tra ra là nó được gửi lên mạng từ Cát Lâm, còn lại thì cậu ta mặc kệ.

Giờ nghĩ lại thì cũng thật kỳ quái. Cái thứ mạng Internet này mới chính thức bắt đầu phát triển được mấy năm nay. Rốt cuộc là ai đã gửi lên nhỉ?

Đã nhớ ra rồi, tôi bèn hỏi luôn cậu kia xem về sau có còn tra thêm được cái gì nữa không. Cu cậu lắc đầu, rõ ràng cũng chả thèm ghim câu chuyện của tôi trong lòng, chỉ nói thế này: “Ảnh chụp kiểu đó bình thường lắm, hơn nữa thời kỳ cũng quá xưa. Tư liệu thời đó bình thường chả ai đưa lên mạng, tớ chỉ có thể xài mấy mánh chuyên môn. Cái địa chỉ IP đó là thứ duy nhất có thể tra ra đấy. Tớ thấy nếu cậu thật sự muốn điều tra, thì chả có gì bằng đến Cục Lưu trữ Quốc gia, tìm xem có đội khảo cổ mười một người nào mất tích hai mươi năm trước không. Chắc là biết được nhiều hơn đấy.”

Tôi ậm ừ một tiếng. Vậy cũng có lý lắm chứ. Có người ngồi bên bèn đính chính: “Đằng ấy nhớ sai rồi. Cái ảnh đó tớ cũng xem rồi. Là mười người chứ.”

Cậu kia lắc đầu bảo: “Đâu mà, tớ thấy là mười một người.”

Ruột gan tôi lộn nhào. Tôi hỏi cậu ấy: “Sao lại thế?”

Cậu ta cười: “Trong ảnh thì là mười người, nhưng không phải còn một người chụp ảnh sao? Chả nhẽ các cậu không nghĩ tới à?”

## 200. Q.5 - Chương 29: Vĩ Thanh

Editor: Yoo Chan

Beta: Cơm Nắm Nướng Chảo, Earl Panda

Người vừa lên tiếng là một anh bạn của tôi, tên Lý Trầm Chu(\*), học lớp trên tôi. Tên của cậu ta rất ngộ. Hồi đó tôi cứ tưởng cha mẹ cậu ta có lẽ là fan của Hạng Vũ, đập nồi dìm thuyền. Sau này quen thân rồi, lân la hỏi, tôi mới biết cha mẹ cậu ta là ngư dân, cũng thấy họ rất nghèo, liền tự nhủ rằng xem ra cha mẹ không muốn cậu ta thừa kế cái nghề truyền đời này đây mà.

(\*)Trầm Chu lấy từ trong câu phá phủ trầm chu, tức đập nồi dìm thuyền, dựa theo tích: Hạng Vũ đem quân đi đánh Cự Lộc, sau khi qua sông thì dìm hết thuyền, đập vỡ hết nồi niêu để binh sĩ thấy không có đường lui, phải quyết tâm đánh thắng. Nhân tiện nói luôn beta cũng là fan Hạng Vũ

~Tôi với cậu ta cũng chẳng thân nhau lắm, chỉ là người trong nhóm này thường hay chơi với nhau, nói chuyện cũng khá hợp, là bạn bè kiểu quân tử chi giao(\*\*), có việc gì cần thì hỗ trợ lẫn nhau, chứ không phải cái kiểu chả có việc gì cũng cứ phải túm tụm vào một chỗ. Hồi ấy tôi tìm cậu ta nhờ giúp là vì cậu ta hình như làm trong ngành kỹ thuật. Dĩ nhiên là cái nghề buôn đồ cổ này của tôi cũng chả liên quan một tý gì đến cậu ta. Hiện giờ nghề nghiệp cụ thể của cậu ta là gì, tôi còn chẳng biết rõ.

(\*\*)Người xưa có câu “quân tử chi giao đạm nhược thủy”, ý chỉ cái tình giữa những người quân tử tuy ngày thường đối đãi nhau chỉ đạm mạc, song khi gian khó thì luôn hết lòng vì nhau

~Bữa nay nghe cậu ta nói một lời như chợt tỉnh cơn mê. Nghe thấy cái thuyết “mười một người” kia, tức thì toàn thân tôi đầm đìa mồ hôi lạnh, đến cả sắc mặt cũng trắng nhợt ra.

Đúng thật! Mẹ kiếp sao tôi lại không nghĩ tới cơ chứ?

Vào thời ấy thì làm gì có máy ảnh ngắm tự động, trong ngôi làng chài ở Hải Nam cũng tuyệt đối không có tiệm chụp ảnh. Người có thể sử dụng máy ảnh đích xác phải là thành viên đội khảo cổ. Tôi chỉ cần động não một tý là nhận ra anh ta nói có lý cực kỳ. Tôi đã từng xem rất nhiều tư liệu khảo cổ ở Tây Sa, bên trong đều có ảnh chụp lại. Thông thường với những trường hợp như này, đều có người của bên thông tin tuyên truyền đi theo làm biên bản.

Thế mà vì sao trong lời kể của chú Ba trước sau gì cũng chỉ nhắc đến mười người, chứ chưa từng đề cập đến người thứ mười một đó? Liệu có phải người bên thông tin tuyên truyền này không ra biển cùng bọn chú, hay là chú Ba vẫn còn giấu giếm điều chi?

Trông thấy bộ dạng của tôi, mấy đứa kia bèn rú lên cười hô hố. Lý Trầm Chu liền bảo: “Đừng nghĩ nữa. Xem ra tớ thấy, chú Ba cậu lần này ấy à, đảm bảo lại vẫn đang lừa cậu đấy. Cậu lại bị chơi khăm mẹ nó rồi.”

Tôi cũng thoáng thấy chột dạ, bèn nhủ thầm rằng đệch mệ, \*éo phải chứ, một cảm giác bực bội pha lẫn sợ hãi lại dâng lên trong lòng. Lập tức tôi liền tự mình lừa mình, chống chế nói: “Không có khả năng đâu. Chuyện chú ấy kể lần này trước sau gì cũng đều ăn khớp lắm. Không thể nào là lừa tớ được. Tớ có phải thằng đần đâu.”

Lí Trầm Chu không phát hiện thấy tâm tình tôi biến đổi, bèn vỗ vỗ lưng tôi, tiếp tục tương ột đòn: “Loại cáo già như chú Ba nhà cậu đương nhiên không thể bịa đại ra một câu chuyện để lòe cậu rồi. Nhất định đó phần lớn là sự thật, đến đoạn mấu chốt mới bịp cậu một cái. Ban nãy nghe cậu kể, tớ liền phát hiện ra một vấn đề: kẻ thứ ba mà chú Ba cậu nhắc đến ấy, thực ra là có cũng được mà không có cũng chả sao. Với lại, cậu chỉ cần nghĩ kỹ một tý là thấy ngay, làm gì có cái người thứ ba kia chứ. Cái lời kể của anh Bình Xì Dầu gì gì mà cậu nói ấy lại không hề mâu thuẫn với những chuyện mà chú Ba cậu kể. Tớ thấy khả năng cậu bị chú Ba lừa có lẽ là lớn hơn một chút đấy.” (vâng, Bình Xì dầu kín miệng nhà ta đấy ạ =”))))))) )

Tôi trong lòng có hơi hụt hẫng, tự nhủ rằng cậu suy diễn hay là tớ suy diễn đây hả, bảo cậu ta nói kỹ lại xem đầu cua tai nheo thế nào, sao cứ lái đi đâu rồi.

Cậu ta nốc thêm một đống rượu, rồi dùng tay áo quẹt miệng, đáp: “Nói trắng ra đây này, cậu nghe cho kỹ nhá. Có mấy điểm đáng ngờ này. Thứ nhất, chú Ba cậu trên thuyền bức cung Giải Liên Hoàn, Giải Liên Hoàn liền huỵch toẹt ra là Cầu, ờ…….”

“Là Cầu Đức Khảo. Mẹ nhà cậu, đừng có sỉ nhục người bạn quốc tế của giai cấp vô sản chứ.” Có người ngồi cạnh sửa lưng.

“À, mặc kệ Cầu Cầu cái khỉ gió gì,” Lí Trầm Chu đáp: “Lão Cầu kia bảo hắn xuống ngôi mộ dưới đáy biển, là để chụp hình bích họa chứ gì? Cậu nghĩ xem, người như Giải Liên Hoàn có thể khai thật với chú Ba cậu hay không?” Cậu ta nhìn xoáy vào tôi. ” Làm gì có chuyện đó. Cái loại người này bọn tớ cũng từng tiếp xúc rồi, miệng lưỡi lươn lẹo cứ gọi là bậc nhất. Nghĩ theo hướng đó, mà cậu bảo Giải Liên Hoàn lặn xuống chỉ là vì bích họa thôi á? Tớ thấy chưa chắc đâu. Lật ngược lại vấn đề, chú Ba cậu có thể tin tưởng hắn sao? Cái loại cáo già như chú Ba nhà cậu sao lại tin tưởng hắn được? Ở đây chúng ta rút ra được một kết luận rất có khả năng: Giải Liên Hoàn xuống mộ dưới đáy biển là vì mục đích khác, mà chú Ba nhà cậu cũng biết rằng hắn nói hơi điêu.”

Tôi nghe mà trán cứ mướt mồ hôi hột, bụng bảo dạ rằng cũng hơi bị có lý.

Đến lúc này Lý Trầm Chu bèn nằm ngửa ra, nói: “Nếu cậu cũng thấy tớ nói có lý, thì để tớ cho cậu xem một kịch bản khác nhá.”

Mấy người còn lại đều bắt đầu thấy hứng thú hẳn lên. Lúc này rượu vào cũng đã kha khá, thuốc cũng đều đã châm, mọi người bèn bảo cậu ta nói tiếp, nếu thấy sơ hở chỗ nào liền bị phạt rượu.

Lý Trầm Chu có phần đắc ý nói: “Chơi luôn. Vậy trước tiên chúng ta đặt mình ở vị trí khác để nghĩ thử chút nhé, đều ngẫm thử xem nếu mình là lão chú Ba phổi bò này, thì lúc đó sẽ nghĩ như thế nào nào? Các cậu xem, nếu chú Ba đó đã biết rằng Giải Liên Hoàn sẽ không khai thật, nhưng mà ở trên thuyền ổng cũng không thể tra tấn ép cung đúng không? Thế thì lão cáo già này sẽ nghĩ gì nào? Nhất định là trước hết cứ theo Giải Liên Hoàn xuống mộ dưới đáy biển. Tiếp đó, ở trong mộ thất, lão cáo già sẽ bắt đầu chất vấn Giải Liên Hoàn về mục đích thực sự của hắn. Chưa nói đến chuyện dùng cả Mãn Thanh thập đại cực hình, nói không chừng lão còn xả bình dưỡng khí của Giải Liên Hoàn, lại bắt y nhìn lượng dưỡng khí càng lúc càng ít đi, không thể không khai mục đích thực sự của việc xuống ngôi mộ dưới đáy biển. Mục đích này chính là chuyện mà cái lão nước ngoài Hình Cầu gì gì kia không chịu nói với chú Ba nhà cậu. Sau khi biết được bí mật này rồi, chú Ba cậu mới nảy lòng tư lợi. Cậu có nhớ cái hang trộm ly kỳ trong ngôi mộ dưới đáy biển mà cậu kể ấy không? Đảm bảo nó là do hai người bọn họ đào ra khi hành động vì mục đích thật sự kia đó. Sau đấy không biết là do bất trắc, hay do chú Ba nhà cậu bản tính độc địa, hoặc có lẽ nói đúng ra là vì vấn đề dưỡng khí, rốt cuộc Giải Liên Hoàn chết, còn chú Ba nhà cậu thì thoát được ra. Mà chú Ba lúc đó đã lấy được tất cả tư liệu của ngôi mộ dưới đáy biển rồi.

Mà điều càng rõ ràng hơn là chú Ba cậu cũng chưa đạt được mục đích nọ, vì thế ông ta bèn sắp xếp lần xuống mộ thứ hai, cũng lợi dụng chuyện mình đã thông thạo về ngôi mộ cổ này mà làm những người kia choáng váng hôn mê để dễ bề hành động. Tuy nhiên, tớ đoán là khi chú Ba cậu xong việc quay trở lại, liền phát hiện ra những người bị hôn mê đều không thấy đâu nữa, biến mất hết rồi. Cho nên ông ta mới áy náy lưu tâm đến như vậy. Ông ta không biết những người đó đã tự mình thoát ra, hay là gặp phải chuyện gì, còn sống hay đã chết. Mà bởi vì đã biết mục đích thật sự của lão già ngoại quốc Hình Cầu, ông ta mới tiếp tục tham gia vào vụ này. Ông ta cũng vì thế mới có thể hy sinh chuyện làm ăn của mình để lên núi Trường Bạch, chứ không thì chuyện không có lợi, ông ta nhúng tay vào làm gì?”

Tôi nghe đến đây thì chân tay đã xụi lơ hoàn toàn. Cha nội này cũng quá lợi hại đi. Thế quái nào mà kể ra còn vanh vách hơn cả lời chú Ba. Nhưng nếu đúng là như thế thì chú Ba tôi chẳng phải là trùm phản diện đó sao?

“Có điều tớ cũng chỉ suy đoán bậy bạ không căn cứ mà thôi.” Cậu ta nói tiếp: “Thật ra cậu chẳng cần phải tốn công tốn sức với những lời kể của chú Ba cậu làm gì, bởi vì cho dù có là những lời của chú Ba cậu hay lời của cái Bình Xì Dầu kia kể, thì đều không bằng không chứng, chỉ toàn là lời nói gió bay thôi, nghe theo bọn họ thì có mà lẫn lộn tùng phèo hết. Tớ thì tớ thấy, cậu đem tinh thần sức lực đầu tư vào loại chuyện này là chả có một tý ý nghĩa nào cả. Muốn biết sự thật á, quan trọng nhất chính là phải giải thích được một chuyện khác cơ.”

“Chuyện gì cơ?” Tôi đã hoàn toàn bị cậu ấy cuốn theo.

“Chú Ba của cậu vì sao lại phải nói dối cậu? Cậu nghĩ mà xem, chuyện này chả có một tý gì là liên quan đến cậu, nói ra sự thật hay không thì có khác qué gì nhau, sao phải tốn cả đống công sức biên soạn ra lời nói dối phức tạp đến thế để đối phó với cậu làm gì?” Cậu ta liếc mắt nhìn tôi đầy ẩn ý, “Nguyên nhân căn bản ở chỗ này, sơ hở lớn nhất cũng nằm tại chỗ này luôn.”

“Thế cậu nghĩ nguyên nhân là cái quái gì?” Tôi chất vấn cậu ta.

“Có nhiều cách giải thích lắm, trong đó cái đơn giản nhất là chú Ba cậu nói dối rằng chuyện này chẳng có liên quan gì với cậu. Nhưng trong câu chuyện này, chỉ sợ vai trò của cậu lại quan trọng cực kỳ.”

Lí Trầm Chu chốt lại một câu: “Mà thôi, đừng nghĩ nữa. Suy cho cùng thì, cứ qua đơn vị cũ của mấy người đó mà tra cứu chẳng phải là sẽ biết sao. Thường thì Viện nghiên cứu Khảo cổ vẫn chịu sự quản lý của ngành văn hóa, hồi đó bọn họ được Viện nghiên cứu nào phái đi, hồ sơ có lẽ vẫn còn lưu. Ở nước mình có rất nhiều hồ sơ được lưu vĩnh viễn mà.”

Tôi cũng không nói lời nào, dù sao đây cũng chỉ là phỏng đoán. Nếu như có thời gian thì quả thật cũng có thể điều tra được. Có điều nếu tra ra đúng là có mười một người, thì tôi biết phải đối mặt với lời biện bạch của chú Ba thế nào đây? Có phải là sẽ bác bỏ toàn bộ mọi điều chú nói không? Nỗi đau xót này có phần quá lớn. Nghĩ tới đây, tôi thấy thà thôi đừng điều tra nữa cho rồi.

## 201. Q.5 - Chương 30: Rồng Đến Nhà Tôm

Editor: Nga Vũ

Beta: Cơm Nắm Nướng Chảo, Earl Panda

.

.

.\*\*\*\*\*

.

Về đến Hàng Châu rồi, thời tiết vẫn vô cùng lạnh giá.

Cửa hàng vẫn vắng tanh không khác gì ngày trước. Vương Minh thấy tôi trở về, một vẻ mệt đừ, thế nào mà mấy tích tắc đầu lại chẳng nhận ra tôi, còn tưởng tôi là khách hàng. Tôi cũng chỉ có thể cười khổ.

Kết quả cuộc thảo luận giữa tôi và mấy đứa bạn đã giáng cho tôi một đòn cực nặng, khiến tâm trạng tôi cứ rối bời không yên, lại không thể đi hỏi chú Ba lần nữa, kẻo ông cụ khốt đó lại chửi tôi chân trong chân ngoài. Sầu não trong lòng không chỗ trút, tôi đành ngày ngày nán lại trong cửa hàng, chơi cờ với ông chủ quầy đối diện. Lại nói năm nay nhiêu khê nhiễu sự, cả phố buôn bán chả khá khẩm tý nào, mọi người đều phải đổ thóc giống ra ăn, sống một cách vô công rồi nghề.

Nói tới thì kể cũng lạ. Những chuyện buồn phiền sau khi về Hàng Châu rồi tôi cũng ít nghĩ tới. Đại khái thành phố này bản thân nó vốn rất dễ khiến người ta thấy nhẹ lòng.

Có một khoảng thời gian dài tôi không gặp chú Ba. Bàn Tử có tìm tôi vài lần, nhờ tôi giải quyết mấy việc. Thằng cha này đúng là chả ở yên được, gia tài bạc triệu mà phung phí rõ nhanh, chả mấy chốc đã thấy bảo hết tiền. Hỏi ra thì mới biết là anh ta mở cửa hàng ở Bắc Kinh, liền tiêu mất gần sạch nhẵn rồi. Thời buổi này đúng là không giống trước kia nữa, ôm được một vạn là cả đời khỏi cần lo lắng. Có điều mấy người khách mở miệng toàn nói giọng Bắc Kinh mà anh ta mấy lần dẫn theo cũng đều đặn lấy không ít hàng, chắc hẳn mở rộng kinh doanh rồi thì buôn bán lãi lời cũng khá.

Bữa nay, tôi đang bị ông chủ cửa hàng kế bên chém giết đến mức chỉ còn lại một đôi mã, còn ngoan cố không chịu nhận thua, chuẩn bị cầm cự đến giờ cơm chiều là lại tìm cớ hoãn binh, thì chợt nghe có một kẻ vừa đi vừa luôn mồm mắng chửi suốt đến gần. Tôi ngẩng đầu nhìn lên thì hóa ra lại là Bàn Tử. Cha nội này làm ăn cũng khấm khá quá nhỉ.

Chủ cửa hàng bên cạnh đã từng làm ăn với Bàn Tử, không ít lần bắt bí anh ta, vừa thấy Bàn Tử đến liền chuồn mất. Tôi mừng húm vì khỏi phải thua tiền, liền hỏi xem anh ta cáu gắt cái gì.

Bàn Tử hùng hổ mắng mắng chửi chửi, hóa ra là mang hai cái bình sứ đến Hàng Châu, giữa đường bị vỡ mất một cái trên xe lửa, lại chả bắt đền được ai, chỉ có thể cáu gắt.

Tôi với anh ta quen biết đã lâu, chút chuyện tường tận về anh ta tôi cũng biết ít nhiều, bèn chế nhạo, cười anh ta không chịu ngồi máy bay mà cứ chen chúc trên xe lửa. Thế chả phải là bị chập mạch à?

Bàn Tử chửi: “Cậu thì biết cái \*éo gì. Bây giờ máy bay họ làm gắt lắm đó. Tôi ở Phan Gia Viên cũng có tên có tuổi, được cớm người ta đặc biệt chăm sóc lắm đấy. Mấy năm nay họp hành quốc tế ở Bắc Kinh nhiều quá, giờ cứ vài ngày lại một trận càn quét. Bố mày có mỗi cái cửa hàng mà ngày nào cũng bị hành cho khốn khổ, hết mẹ cửa làm ăn. Chứ không á? Bất đắc dĩ lắm mới phải Nam tiến nhá. Giang Nam coi trọng buôn bán, đầu tư tiền vào mới hợp. Có điều con gái Hàng Châu các người hung dữ quá. Bàn gia nhà cậu trên xe lửa mãi mới lựa được chuyện phiếm để giải sầu, thế mà bị ăn một cú vêu mồm. Còn hàng họ của bố thì bị đập cho vỡ mẹ nó hết. Mẹ sư cha đứa nào bảo con gái Giang Nam là làm từ nước đấy? Bịp bố à, có mà là làm từ axit sulphuric thì có.”

Chuyện này Bàn Tử lải nhải rất nhiều lần rồi nên tôi biết nó thế nào. Trên xe lửa có một cô bé rõ là gầy. Bàn Tử thấy cô gái gầy như cái xác ve mà mặt còn bự phấn, mồm miệng lại văng ra mấy câu không được thanh lịch cho lắm, phàn nàn trong xe có mùi gì khó ngửi. Dĩ nhiên đây là tại chân Bàn Tử thối quá. Bàn Tử nghe xong lửa giận tích tụ, cũng bởi vì quá rỗi việc, mồm mép liền châm chọc cô ta, nói rằng cô em à, tôi thấy cô dung nhan xinh đẹp thật, mà cớ sao lại gầy gò như thế. Xem hai cái ống quần cô kìa, gió thổi qua là đũng quần bay phấp phới như đèn lồng, lắp vào bên trong hai cái cánh quạt, thì mẹ nó đánh rắm còn phát được luồng điện sức gió ấy chứ.

Câu này chưa nói dứt lời đã bị người ta văng ột cái tát vỡ mồm. Tôi nghe xong cười hớn hở, bảo anh ta rằng người ta tha cho, không lôi anh đến đồn công an đã là tốt lắm rồi đấy. Anh biết không, trên đời này có một loại tội gọi là tội quấy rối, mà anh thì đã là kẻ tình nghi rồi đấy.

Bàn Tử còn loe mồm lên, nói với khuôn mặt đó á, ui da, bảo tôi quấy rối cô ta hả, cớm tuyệt đối sẽ không tin đâu. Tôi nhất định phải là người bị hại mới đúng.

Tôi bèn bày cho anh ta một cách, nói sau này anh không cần đích thân đưa đến nữa. Anh không biết trên đời này có thứ gọi là chuyển phát nhanh à? Anh đó, chỉ cần tự bỏ ít tiền ra, mở công ty chuyển phát nhanh, đút lót nhiều nhiều chút. Cái dịch vụ này vừa chạy, thì cứ từng trạm từng trạm, ở trên mỗi xe lại tống tiễn thêm vài món minh khí còn không phải dễ như ăn cháo là gì.

Bàn Tử riêng về phương diện kinh doanh là đồ chết não, nghe không hiểu những thứ phức tạp, cũng không tám được với tôi về khoản này. Anh ta thổn thức nói: “Nói tới tiền nong, Bàn gia nhà cậu chả bần tiện gì đâu, nhưng mấy tháng nay tôi thực sự đợi đến phát ngấy lên rồi. Cậu nói coi, tiền lời cứ thế mà tiêu, như vậy rất là vô nghĩa. Đám người chúng ta còn phải làm cái việc kia, đúng không? Đó mới gọi là chân lý cuộc đời. Phải rồi, Tam gia nhà cậu đó, gần đây còn gắp Lạt Ma không? Sao chả có tin tức gì vậy?”

Tôi liền bảo bản thân tôi cũng chẳng liên lạc gì. Cứ cảm giác như thể sau chuyện này, tôi với chú Ba đã có một khoảng cách. Chú không dám gặp tôi, mà tôi cũng không dám đi gặp chú. Thỉnh thoảng thấy mặt một lần cũng chẳng nói năng gì.

Bàn Tử cũng không để ý, chỉ bảo: “Phải mà còn có việc gì hay ho, thì nhớ san cho tôi với nhá. Mấy tháng nay xương cốt ngứa ngáy hết cả rồi.”

Tôi nhủ thầm rằng anh nói đi nói lại, chẳng phải cũng vì tiền cả sao. Trong lòng thấy tức cười, tôi bèn nói: “Bàn Tử nhà anh, tính tình đúng là quái thật, nếu là nhiều tiền thì anh cũng có chứ không phải không, sao mà đến mức không đủ xài chứ?” Anh ta đáp: “Núi cao còn có núi cao hơn, hào kiệt ở Phan Gia Viên đông như ốc, nguyên một đám đại gia trá hình, có hàng xịn là toàn chặn cục gạch ém trong nhà đó. So với đám người ấy thì có mà ghen tức chết luôn. Thường nghe nói, người sống trên đời chỉ cần còn một hơi thở thì làm gì có chuyện tiền nhiều lại không muốn nhiều tiền hơn nữa chứ!”

Tôi cười vang ha hả, bảo đây mới đúng là lời nói thật.

Đang nói dở thì ngoài cửa hàng đột nhiên có người thò đầu vào, ngẩng mặt liền cười, hỏi: “Ông chủ, có mở cửa làm ăn không đấy……”

Bàn Tử đang gãi gãi cẳng chân, bèn ngước mắt lên nhìn người mới đến, kêu ối chà một tiếng rồi cười lạnh nói: “Là cô hả?”

Tôi ngoái lại nhìn, người đến hóa ra là A Ninh, bữa nay diện một cái áo thun hở rốn, xỏ quần bò, cảm giác khác xa với lúc ở trên biển. Tôi cũng có phần nhận không ra.

A Ninh với tôi chả có mấy khi liên lạc với nhau, tôi cũng đã từng nghe ngóng tin tức về người này, nhưng lại chẳng có thông tin gì. Hôm nay cô nàng đột nhiên đến tìm tôi, lại khiến tôi thấy bất ngờ hết sức.

A Ninh không thèm đếm xỉa gì đến Bàn Tử, trừng mắt liếc anh ta một cái, sau đó ưỡn ẹo lượn một vòng đầy quyến rũ quanh cửa hàng nhà tôi, rồi quay sang tôi nói: “Khá phết nhỉ, bày biện trông cổ kính lắm.”

Tôi nghĩ bụng, tôi đây là kinh doanh đồ cổ đấy, thế chẳng nhẽ lai trang trí nội thất kiểu siêu thực à? Tôi cảnh giác hỏi: “Gớm chả mấy khi rồng đến nhà tôm. Cô tìm tôi có việc gì đấy?”

Cô nàng có phần thất vọng nhìn tôi một cái, đại khái là nhận ra thái độ của tôi, bèn ngập ngừng rồi đáp: “Anh đúng là thẳng thắn. Thế thì tôi cũng không khách sáo nữa. Tôi tới tìm anh để anh mời tôi ăn cơm, thế anh có mời không thì bảo?”

## 202. Q.5 - Chương 31: Manh Mối Mới

Editor: Yoo Chan

Beta: Cơm Nắm Nướng Chảo, Earl Panda

.

.

.\*\*\*\*\*

.

Trong nhà hàng Lâu Ngoại Lâu ở Hàng Châu, tôi ngồi nhìn A Ninh xơi nốt miếng cá chua cuối cùng, thỏa mãn lau lau cái miệng nhỏ nhắn, bày ra một vẻ mặt ngây ngất mà bảo chúng tôi: “Đồ ăn ở Hàng Châu đúng là khá thật, mỗi tội hơi ngọt.”

Cơn bực mình trong lòng tôi đã lên đến đỉnh điểm, nhưng lại không tiện bùng ra, chỉ đành nhếch nhếch mép xem như có cười, rồi vẫy tay gọi tính tiền.

Nói thật, là chỗ quen biết với nhau, có mời cô ta ăn một bữa cơm thì cũng chả phải chuyện gì to tát lắm, tôi cũng không phải loại người chưa từng dùng bữa với kẻ xa lạ bao giờ. Nhưng có một bữa cơm mà ăn uống cứ như cà phê nhỏ từng giọt trong phin ấy, mất đến những hai tiếng đồng hồ lận, cả buổi lại chẳng nói chẳng rằng lấy một câu, chỉ vừa ăn vừa nhìn chúng tôi rồi cười, thì quả thực là tôi hết chịu nổi.

Còn có Bàn Tử cũng bực mình không kém. Bàn Tử rất có thành kiến với cô ta, vốn đã định phủi đít bỏ đi rồi, nhưng mà tôi thật sự không muốn một mình xơi cơm với cô ả này, nên tôi cố sống cố chết kéo anh ta cùng vào nhà hàng. Giờ thì anh ta hối hận đến tím ruột bầm gan rồi.

Hai đứa bọn tôi ăn chẳng được mấy miếng. Bàn Tử thì một mực ngồi đó uống rượu giải sầu. Mặt mũi cả hai đều sa sầm lại, cứng ngắc. Tôi âm thầm suy đoán xem cô ả này rốt cuộc tới tìm tôi làm gì, vừa nghĩ cách ứng phó, thậm chí cả cách làm sao để phòng tránh nếu lỡ ả ta đột ngột nhảy lên phi ám khí tôi cũng nghĩ luôn rồi.

Nhân viên phục vụ đến viết hóa đơn tổng, trông thấy ánh mắt bọn tôi thì cũng thành ra bực bội cảnh giác.

Cái loại thực khách ngồi cả hai tiếng đồng hồ không buồn trò chuyện, mặt mũi xám ngoét, ở Lâu Ngoại Lâu quả là ít gặp. Trông ánh mắt của cô phục vụ thì có lẽ cô ta đã cho rằng chúng tôi là đám cho vay nặng lãi rồi, còn cô gái vóc người xinh đẹp kia sau khi ăn xong thì sẽ bị tôi và Bàn Tử bán luôn vào nhà thổ.

Còn bản thân tôi thì lại cảm thấy mình như đứa học trò đến kì thi không thèm ôn tập, bỗng nhiên phát hiện thầy giáo đến thăm hỏi hai vị phụ huynh nhà mình, chẳng biết là phúc hay họa đây, chính là cái cảm giác nhấp nhồm không yên chờ thầy giáo nói vào câu chuyện đó đó. Tóm lại, cả đời tôi có bữa cơm này là ăn một cách bực bội nhất.

Nhân viên phục vụ đi xa rồi, Bàn Tử nhìn đồ ăn trên bàn cười khẩy một tiếng, hỏi: “Không ngờ cô cũng là kiểu người ăn thùng uống vại đấy nhỉ. Thế nào? Cô bán mạng làm việc cho công ty nhà cô như vậy, mà đến bữa cơm no công ty của các cô cũng không cho được cơ à?”

“Bọn tôi quanh năm suốt tháng ở ngoài bãi hoang, có cầm vàng thỏi theo thì cũng làm gì có gì tử tế mà ăn.” A Ninh nhướn mày, “Cứ đem so với lương khô thì thứ gì ăn mà chả ngon.”

Bàn Tử cười nhạt, liếc liếc tôi, đưa mắt ra hiệu một cái ý bảo tôi nói tiếp câu chuyện mà anh ta mới khơi lên.

Tôi ‘khụ’ một tiếng, cũng chả biết nói thế nào. Có điều A Ninh rõ ràng là đến tìm tôi, nếu để Bàn Tử giúp tôi hỏi chuyện thì nhất định là không hợp lẽ. Vì thế tôi đành miễn cưỡng đương đầu với thử thách, hỏi A Ninh: “Cơm thì tôi cũng mời cô ăn rồi, có chuyện gì chúng ta cứ nói thẳng ra đi. Cô lần này tới tìm tôi, rốt cuộc là có chuyện gì?”

A Ninh bèn nhếch khóe môi mỉm cười: “Sao mà cứ hỏi mãi chuyện này thế? Chả nhẽ không có việc thì không đến tìm anh được à? “

Một cái nhếch miệng này gợi lên biết bao quyến rũ lẳng lơ. Tôi thấy con mắt cô ta nhìn tôi đến mức sắp chảy nước ra rồi, trong ngực bỗng nghẹn ứ một cục, những muốn ói máu. Trong vô thức tôi quay sang nhìn Bàn Tử. Bàn Tử lại làm bộ như không nghe thấy, quay ngoắt mặt sang bên khác.

Tôi chỉ đành xoay đầu trở lại, chẳng biết phải hỏi tiếp như nào, bèn “ờ” một tiếng, nửa ngày nói chẳng nên câu, mặt mũi thoắt cái nghẹn đến đỏ lựng cả lên.

A Ninh thấy cái bộ dạng này của tôi, lúc đầu còn muốn khiêu khích xem tôi ứng phó thế nào, kết quả đợi cả nửa buổi vẫn chả thấy tôi nói lời nào, cô nàng đột nhiên cười phá lên, lắc đầu tức cười bảo: “Thật là hết cách bắt chẹt anh, chả biết có phải cái bộ dạng này là anh giả vờ ra không nữa. Thôi bỏ đi, không ghẹo anh nữa. Tôi đúng là tìm anh có việc đây.”

Nói đoạn cô ta moi trong túi ra một cái bọc vuông vức rồi đưa cho tôi: “Đây là thứ công ty chúng tôi vừa nhận được, có liên quan đến anh, anh xem thử đi.”

Tôi xem thử thì thấy đó là một gói bưu phẩm. Áng chừng một chút, trong lòng tôi chợt cồn cào cả lên, đại khái đã biết đó là thứ quái gì rồi. Kích thước như thế, hình dạng như kia, lại thêm kinh nghiệm từ mấy ngày trước, thật sự là không khó đoán. Thế là tôi không tự chủ được mà đổ mồ hôi lạnh dầm dề.

Bàn Tử không biết rõ nội tình, thấy tôi ngây người ra đó liền giật lấy cái gói, mở ra xem thì thấy quả nhiên là hai cuộn băng ghi hình màu đen, hơn nữa cũng giống như hai cuộn băng chúng tôi nhận được ở Cát Lâm, đều là băng hình theo chuẩn cũ.

Tuy tôi đã đoán ra được rồi, nhưng khi đã được xác nhận hẳn hoi thì trong lòng vẫn hẫng một cái, tự hỏi chuyện này là thế nào vậy? Lẽ nào Muộn Du Bình không chỉ gửi hai cuộn băng? Cùng với đồ gửi cho tôi, còn có một phần khác gửi đến công ty A Ninh nữa? Hai cuộn băng này, phải chăng cũng có nội dung giống với hai cuộn băng mà chúng tôi đã nhận được?

Thằng cha này rốt cuộc muốn làm gì?

“Đây là thứ mấy ngày hôm trước được gửi đến trụ sở của công ty chúng tôi ở Thượng Hải. Vì người gửi tương đối đặc biệt, nên rất nhanh nó đã đến tay tôi.” A Ninh nhìn tôi. “Sau khi xem xong tôi liền biết phải tới tìm anh một chuyến.”

Bàn Tử đã nghe tôi kể về chuyện băng ghi hình, bây giờ cái vẻ mặt làm gì còn giữ được bí mật nữa, nhắm thẳng vào tôi nháy mắt ra hiệu. Tôi lại ‘khụ’ một tiếng, ý bảo anh ta đừng có kích động như vậy, rồi nói với A Ninh: “Người gửi bưu kiện có cái gì đặc biệt thế? Nội dung trong băng là cái gì?”

A Ninh liếc xéo Bàn Tử một cái, như cười như không, quay sang tôi đáp: “Người gửi bưu kiện đúng là hết sức đặc biệt. Đợt chuyển phát nhanh này người gửi chính là…..” Cô ta lấy trong túi ra một tờ hóa đơn chuyển phát nhanh, “Anh tự xem xem đó là ai.”

Tôi thấy cô ả cứ nói kiểu che che đậy đậy như thế, trong lòng thầm nghĩ người gửi bưu kiện chắc là Trương Khởi Linh rồi, gì chứ cái tay này thì quả thực là đặc biệt hết cỡ. Tôi bây giờ còn có cảm giác chẳng hiểu anh ta rốt cuộc có tồn tại trên cõi đời này hay không nữa. Thế nhưng làm sao mà A Ninh lại biết hắn ta đặc biệt được cơ chứ?

Thế là tôi bèn nhận lấy. Bàn Tử lại thò đầu sang xem. Vừa nhìn một cái, tôi liền sững cả người ra. Thứ ghi trên tờ hóa đơn kia, tên của người gửi đợt chuyển phát nhanh này, lại chính là Ngô Tà – tên họ của tôi.

“Cậu á?” Bàn Tử bên cạnh chẳng hiểu ra sao cả, bèn kêu lên.

Tôi lập tức lắc đầu, nói với A Ninh: “Tôi không có gửi! Cái này không phải tôi gửi đâu.”

A Ninh gật đầu: “Chúng tôi cũng biết. Làm sao có khả năng anh gửi đồ cho chúng tôi được. Ngưởi gửi đồ ghi lên cái tên này, rõ ràng là để đảm bảo rằng đồ sẽ đến được tay tôi mà thôi.”

Hứng thú của Bàn Tử bị khơi lên. Anh ta bèn hỏi A Ninh: “Ở trong quay gì ấy nhể?”

A Ninh đáp: “Thứ bên trong khá là quái đản. Tôi nghĩ các anh nên xem một chút, tự mình cảm nhận đi.”

Sự ngờ vực trong lòng tôi đã bị dồn lên đến cao trào. Lúc này tôi quên cả phòng bị, buột miệng hỏi A Ninh: “Có phải có một cô gái cứ liên tục chải đầu không?”

A Ninh rõ ràng là không hiểu gì cả, liếc nhìn tôi một cái rồi lắc đầu trả lời: ” Không phải. Thứ trong này, không biết có thể tính là người hay không nữa.”

.

.

—————————–

Thím Ngô Tà tự nhận gu gái của mình là loli Hoàng Dung, thế mà có một con loli Hoàng Dung lù lù trước mặt thật thì lại ghét bỏ ra mặt =A= Quả nhiên đời trai của thím đã không còn cách nào cứu vãn nổi nữa rồi :v

## 203. Q.5 - Chương 32: Ngôi Nhà Cũ Trong Băng Ghi Hình

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo

Beta: Earl Panda

.

.

.\*\*\*\*\*

.

Mấy đầu máy video mua tại Cát Lâm tôi đã gửi bưu điện về để ở trong nhà. Vì không muốn A Ninh biết địa chỉ thật của mình – tuy có khả năng cô ta đã sớm biết rồi – nên tôi phân công Vương Minh về nhà tôi lấy. Ở ngay gian trong của cửa hàng, sau khi cắm đầu máy xong, chúng tôi liền bật cuốn băng từ mới nhận trên chiếc TV nhỏ ở đây.

Băng từ vẫn là loại trắng đen không hề thay đổi. Đoạn nhiễu qua đi thì xuất hiện một gian phòng ở bày biện theo kiểu cũ. Lúc mới bắt đầu, tôi còn hơi giật mình, nhưng ngay sau đó liền phát hiện ra cách bài trí của căn phòng kia đã không còn giống như trong cuốn băng chúng tôi đã xem ở Cát Lâm, rõ ràng là địa điểm đã thay đổi. Không gian rộng lớn hơn nhiều, cách bài trí cũng khác hẳn, không biết là ở đâu.

Lúc ấy, khi ở Cát Lâm cùng với chú Ba xem xong hai cuộn băng từ kia, đoạn sau tất cả đều là muỗi, xem đi xem lại cũng không phát hiện được bất cứ đầu dây mối nhợ nào. Hiện giờ có cuốn băng từ mới, tôi thầm nghĩ bên trong chắc sẽ có manh mối, nên xem kỹ lưỡng hơn một chút.

Vương Minh pha trà rót nước ọi người. Bàn Tử không hề khách khí, nằm xoài ra trên ghế dựa của tôi. Tôi đành ngồi sang một bên, sau đó đuổi Vương Minh ra ngoài trông hàng, lại còn phải giữ kẽ ráng sức duy trì một khoảng cách với A Ninh. Có điều lúc này A Ninh cũng nghiêm túc rồi, gương mặt lạnh tanh so với vẻ dí dỏm ban nãy cứ như hai người hoàn toàn khác hẳn.

Trong căn phòng đó rất tối, ở một bên có ánh sáng loang lổ chiếu vào. Theo hình dạng ánh sáng chiếu xuyên qua thì cửa sổ có phần giống loại song gỗ khắc hoa sử dụng cho kiểu nhà cũ thời Minh-Thanh, tuy nhiên hình ảnh là đen trắng nên nhìn không rõ lắm. Có thể thấy lúc này trong phòng không có người.

Bàn Tử nháy mắt với tôi, ngầm hỏi nội dung có giống cuộn băng ghi hình mà Muộn Du Bình gửi cho tôi không. Tôi thoáng lắc đầu ý bảo không phải. Anh ta để lộ vẻ mặt vô cùng bất ngờ rồi lại quay đầu chăm chú xem băng.

Có điều, một đoạn khoảng mười lăm phút sau hình ảnh vẫn không có gì thay đổi, chỉ là thỉnh thoảng nhiễu một phát làm chúng tôi giật mình thon thót.

Tôi từng có kinh nghiệm nên vẫn còn có thể chịu được. Bàn Tử thì đã không kiên nhẫn được nữa, bèn quay sang phía A Ninh: “Tôi bảo này Ninh tiểu thư, cô cầm nhầm băng rồi hả?”

A Ninh mặc kệ anh ta, chỉ nhìn tôi. Tôi thì lại nín thở, vì tôi biết cuộn băng này có lẽ cũng là băng hình giám sát, có ghi lại hình ảnh phòng ở không một bóng người cũng là cực kỳ bình thường. A Ninh đã muốn đưa cuộn băng từ này ra, thì chắc chắn không lâu sau nữa sẽ có một sự việc gì đó không tầm thường xảy ra trong cuốn băng.

Thấy tôi và A Ninh không nói câu nào, Bàn Tử cũng thấy mất mặt, uống xong ngụm trà liền muốn ra ngoài. Tôi bèn ấn anh ta xuống, không để anh ta chuồn đi mất, lúc bấy giờ anh ta mới chịu ngồi lại, nhưng cứ cào cào gãi gãi sồn sột hết chỗ nọ chỗ kia, rõ ràng là cực kỳ sốt ruột.

Tôi trong lòng ngấm ngầm bực dọc nhưng cũng không tiện bùng nổ, đành phải tập trung tư tưởng hạ hỏa, tiếp tục theo dõi căn phòng trên TV. Bản thân tôi cũng có phần mất kiên nhẫn, thật muốn nhấn nút tua nhanh nó lên một chút.

Vừa đúng lúc đó, A Ninh đột nhiên ngồi ngay ngắn hẳn lên, ngoắc tay ra hiệu. Tôi cùng Bàn Tử lập tức cũng ngồi thẳng người, cẩn thận theo dõi màn hình.

Trên màn hình, trong phòng bỗng xuất hiện một cái bóng xám đang di chuyển từ trong bóng tối ra, động tác vô cùng kỳ quái, tốc độ đi cũng cực kỳ chậm, cứ y như là say rượu.

Tôi nuốt ngụm nước miếng, trong lòng nảy ra vài suy đoán nhưng không biết có chính xác hay không. Lúc này tôi cũng căng thẳng hẳn lên.

Rất nhanh, cái bóng trắng trông rõ ràng hẳn. Đến khi nó di chuyển đến bên cửa sổ thì bấy giờ mới hiểu ra vì sao động tác của người này lại kỳ dị đến thế: đó là vì nó căn bản không phải đang đi, mà là đang bò trên mặt đất.

Người này không biết là nam hay nữ, chỉ thấy nó đầu bù tóc rối, quần áo mặc trên người trông cứ như áo liệm, bò trườn trên mặt đất một cách đầy chậm chạp, gian nan.

Mà điều làm tôi cảm thấy kỳ dị chính là tư thế bò trườn của nó trông cực kỳ cổ quái. Nếu không phải là người có tật, thì hẳn là đã phải chịu một sự ngược đãi đến cực độ. Tôi từng xem một bản tin, trong đó nói ở một vùng nông thôn hẻo lánh, có gã dân quê đem nhốt bà vợ thần kinh có vấn đề trong hầm ngầm, đợi đến khi bà vợ được thả ra thì đã không thể nào đi lại bình thường được nữa mà chỉ có thể bò thôi. Động tác của nó đúng là cho tôi loại cảm giác này.

Chúng tôi đều không lên tiếng, nhìn nó bò qua màn hình rồi lẳng lặng không một tiếng động mà biến mất ở đầu đằng kia. Sau đó, trước mắt chúng tôi, căn phòng lại trở về vẻ yên tĩnh bất động như cũ.

Toàn bộ quá trình chỉ dài hơn bảy phút tý tẹo, nhưng điều khiến người ta gần như phát điên chính là: không có âm thanh. Phải nhìn một người bò qua không chút tiếng động như vậy là một chuyện cực kỳ không thoải mái.

A Ninh ấn điều khiển từ xa, tua lại cuốn băng tua, sau đó tiếp tục phát lại một lần nữa. Sau đó, cô ta dừng hình ảnh lại rồi bảo chúng tôi: “Đoạn sau không cần xem nữa. Vấn đề là ở đây.”

“Tóm lại là có ý gì thế hả?” Bàn Tử không hiểu đầu cua tai nheo gì, lên tiếng hỏi tôi, “Đồng chí Thiên Chân Vô Tà, người kia là ai vậy?”

“Tôi làm sao biết được!” Tôi buồn bực đáp. Vốn tôi cho rằng sẽ nhìn thấy Hoắc Linh xuất hiện lần nữa, ai dè lại không phải, điều này càng khiến tôi thêm nghi ngờ. Nhìn cái dáng gù gù kia, nếu đúng thật là đồ do cùng một người gửi đi thì trên cuốn băng ghi hình có lẽ vẫn là Hoắc Linh. Lẽ nào lúc Hoắc Linh được ghi lại trong cuốn băng hình này thì đã già đến nỗi đứng cũng không nổi hay sao?

Bàn Tử lại quay sang hỏi A Ninh rốt cuộc đã có chuyện gì xảy ra. Đây là quay thứ gì vậy?

“Các anh cảm thấy chính mình đã nhìn thấy gì?” A Ninh hỏi lại chúng tôi.

“Cái đó còn phải hỏi sao? Đây không phải là một người bò qua trên sàn nhà trong một cái phòng hở?” Bàn Tử trả lời.

A Ninh không để ý tới anh ta mà nhìn tôi đầy thâm ý rồi hỏi: “Anh nói đi?” Dường như cô ta muốn nhìn ra cái gì đó từ trên người tôi vậy.

Tôi theo dõi vẻ mặt của A Ninh, khó hiểu hỏi: “Chẳng lẽ không phải à?”

Cô ta có phần ngờ vực, lại có vẻ hơi bất ngờ, nheo mắt: “Anh… vẫn không có cảm giác đặc biệt gì khác sao?”

Tôi chẳng hiểu gì cả, liền đưa mắt nhìn Bàn Tử. Bàn Tử thì nhìn chằm chằm vào cuốn băng ghi hình đang phát ra thanh âm “rè rè”, lắc đầu: “Không thấy.”

A Ninh chằm chặp nhìn tôi rất lâu rồi mới thở dài nói: “Thôi được rồi, chúng ta xem tiếp cuốn thứ hai. Tôi hy vọng các anh có thể chuẩn bị tâm lý thật tốt.”

Nói xong thì cuốn băng từ thứ hai cũng được bỏ vào đầu máy. Lần này A Ninh không để chúng tôi xem từ đầu, mà bắt đầu tua nhanh cuộn băng. Đến tận thời điểm băng ghi được mười lăm phút, cô ta mới nhìn tôi nói: “Anh… tốt nhất là hít thở sâu một lát đi!”

Tôi bị cô ta nói thế thật đúng là có phần luống cuống. Bàn Tử thì sốt ruột nói: “Xem thường người ta hả? Cô cũng không dò la một chút, xem đồng chí Tiểu Ngô nhà ta đã trải qua những cảnh ngộ nào. Trèo lên núi tuyết, lặn xuống biển sâu, tôi còn không tin có thứ gì hù dọa được cậu ta, cô đừng có ở đấy mà vẽ vời ra thói đa sầu đa cảm của đám đàn bà con gái các cô nữa. Tiểu Ngô, cậu nói thử xem sao, cái lý lẽ này có đúng hay không vậy hả?”

Tôi mặc kệ lời anh ta nói, bảo A Ninh cứ bắt đầu đi. Ngồi ở phòng trong của cửa hàng nhà mình rồi, tôi cũng chẳng tin tôi sẽ phát hoảng đến mức chạy đi đâu được nữa.

A Ninh trừng mắt nhìn Bàn Tử. Băng ghi hình lại bắt đầu phát, hình ảnh vẫn là căn phòng ở kia, có điều màn hình máy quay có vẻ hơi rung rinh, hình như có người đang điều chỉnh nó. Rung được khoảng hai phút màn hình mới ngay ngắn lại. Tiếp theo, một khuôn mặt từ dưới màn hình ló lên.

Lúc mới đầu tiêu cự chưa được điều chỉnh tốt, áp sát quá gần nên nhìn không rõ lắm, nhưng tôi đã nhận ra người nọ không phải Hoắc Linh. Tiếp đó, khuôn mặt người nọ lại dịch chuyển ra sau, một người mặc áo liệm màu xám giống hệt như trước xuất hiện trên màn ảnh. Người đó run rẩy ngồi dưới đất, tóc tai rối bù nhưng với vài lần chuyển động tôi vẫn nhìn thấy được mặt của nó.

Cùng lúc đó, Bàn Tử kinh ngạc kêu thét lên một tiếng, quay phắt đầu lại nhìn tôi, mà tôi cũng lập tức cảm giác được cơn ớn lạnh xộc thẳng từ sống lưng lên sau gáy mình, đồng thời há hốc cả miệng, tưởng như sắp ngộp thở đến nơi.

Trên màn hình, kẻ quay đầu bốn phía ngó nghiêng như người điên kia có gương mặt vô cùng quen thuộc. Tôi phải mất vài giây mới thừa nhận được: đó lại chính là bản thân mình!

## 204. Q.5 - Chương 33: Hoàn Toàn Rối Loạn

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo

Beta: Earl Panda

.

.

.\*\*\*\*\*

.

Ba người chúng tôi câm nín đủ mười phút đồng hồ, tất thảy đều im phăng phắc. Trong lúc đó Bàn Tử vẫn cứ nhìn tôi chằm chằm, nhưng không ai nói một câu nào.

A Ninh cho tạm dừng hình ảnh trên tivi lại. Trên khuôn hình đen trắng, hình ảnh đang dừng lại kia chính là khuôn mặt cực kỳ quen thuộc. Dưới mái đầu bù tóc rối đó là gương mặt mà mỗi ngày tôi đều nhìn thấy: khuôn mặt của chính mình. Mới nhìn một lần tôi đã có cảm giác kinh hoàng và quỷ dị đến thế, cho nên tôi không dám nhìn lại nữa.

Một lúc lâu sau, A Ninh mới lên tiếng. Cô ta khẽ nói: “Đây chính là nguyên nhân vì sao tôi nhất định phải tìm bằng được anh.”

Tôi không nói câu nào, cũng không biết phải nói thế nào. Đầu óc tôi trống rỗng rồi, căn bản không biết nên phản ứng ra sao nữa.

Bàn Tử há hốc miệng, phát ra vài tiếng ú ớ vô nghĩa rồi mới nhả ra được một câu: “Tiểu Ngô, người đó là cậu hả?”

Tôi lắc đầu, cảm thấy từng cơn choáng váng ập tới, đầu óc hoàn toàn không sao suy nghĩ nổi nữa. Tôi nhéo mũi mình thật mạnh, xua xua tay với họ ý bảo bọn họ đừng hỏi tôi nữa, để cho tôi tỉnh táo lại một chút trước đã.

Bọn họ quả thực không nói lời nào nữa. Tôi hít mạnh mấy hơi thật sâu, gắng sức bình tĩnh trở lại rồi mới hỏi A Ninh: “Là từ đâu gửi đến thế?”

“Theo chữ ghi bên trên thì hẳn là từ Cách Nhĩ Mộc ở Thanh Hải gửi tới.”

Tôi hít sâu một hơi, quả nhiên là từ cùng một nơi gửi đến. Xét về thời điểm quay cuốn băng này thì thấy cũng cùng một thời kỳ với hai cuốn băng quay Hoắc Linh kia, không quá gần với thời hiện đại bây giờ. Hai cuốn băng này cùng với hai cuốn băng mà tôi nhận được có lẽ có một mối quan hệ nào đó. Có thể loại bỏ khả năng đây là hai sự kiện độc lập rồi.

Nhưng trong đầu tôi nhớ mình chắc chắn chưa bao giờ trải qua chuyện mặc loại quần áo như vậy và bò trườn trong một ngôi nhà cổ. Điều này thật sự không thể tưởng tượng nổi, bản thân tôi rất khó mà tin được rằng người trên màn hình lại là chính mình. Nhất thời, tôi liền có cảm giác đây là một âm mưu.

“Ngoại trừ cái này, còn có manh mối nào khác hay không?” Tôi lại hỏi cô ta. Cô ta lắc đầu: “Đầu mối duy nhất chính là anh, cho nên tôi mới tới tìm anh.”

Tôi cầm lên chiếc điều khiển từ xa, tua về rồi xem lại toàn bộ một lần nữa. Chiếc điều khiển bị tôi bóp đến mức kêu lên ken két. Nhìn thấy khoảnh khắc đặc tả trong chớp mắt đó, tôi dù đã có chuẩn bị tâm lý nhưng trong lòng vẫn bất chợt trầm xuống một chút.

Màn hình trắng đen tuy không rõ nhưng người bên trong tuyệt đối chính xác là tôi chứ không sai.

Bàn Tử vẫn còn muốn hỏi nữa nhưng bị A Ninh ngăn lại. Cô ta ra ngoài nói với Vương Minh một câu gì đó, cậu ta bèn đáp một tiếng rồi không lâu sau đó đã liền cầm một chai rượu quay trở lại. A Ninh hắt nước trà của tôi đi, rót cho tôi một chén rượu.

Tôi cười khổ một cái vẻ cảm kích, đón lấy rồi há miệng tợp một ngụm lớn. Vị cay đắng xộc vào khí quản khiến tôi lập tức ho sù sụ. Bàn Tử bên cạnh nhẹ giọng nói với tôi: “Cậu bình tĩnh một chút trước đã, đừng gấp. Chuyện này cũng không khó giải thích đâu. Trước tiên là cậu phải xác định đã, người kia thật sự không phải là cậu chứ hả?”

Tôi lắc đầu: “Người đó đảm bảo không phải là tôi.”

“Vậy cậu có anh em gì không, bề ngoài trông rất giống cậu ấy?” Bàn Tử nhếch miệng hỏi tôi, “Không phải ông già cậu ở bên ngoài có này nọ gì đấy chứ—“

Tự tôi cũng cảm thấy nực cười. Đây chẳng phải là mấy tình tiết trong tiểu thuyết võ hiệp sao? Làm sao xảy ra trong thực tế được. Tôi cười khổ lắc đầu, lại hớp thêm một ngụm rượu lớn.

A Ninh quan sát tôi, nhìn một lúc thật lâu rồi mới nói: “Nếu không phải là cậu, vậy cậu có thể giải thích được đây là chuyện gì không?”

Tôi thầm nghĩ, cô hỏi tôi tôi biết hỏi ai, trong lòng đã rối bời đến nỗi không muốn đối đáp gì với cô ta nữa. Sự việc đã hoàn toàn ra ngoài khỏi phạm vi tôi có thể hiểu được, tạm thời tôi không thể dùng lý trí mà suy nghĩ được nữa. Điều chủ yếu nhất là, hễ mỗi khi tôi lần không ra được manh mối nào nữa thì đồng thời trong lòng lại cứ nảy lên một cảm giác kỳ quái, thế nhưng tôi lại không thể tóm được bất cứ đầu dây mối nhợ nào của cái cảm giác này. Điều này khiến cho tôi đặc biệt điên tiết.

Bàn Tử ngồi một bên lại nói: “Nếu vậy cũng không phải, thì chỉ có thể là người này đeo mặt nạ giả trang thành cậu… Xem ra, chả mấy khi lại có người đặc biệt yêu thích tướng mạo của cậu, cậu hẳn là phải thấy phê lắm. Thử nghĩ xem có phải người ta quay cuốn băng này tới phá cậu chơi không?”

Tôi thầm chửi một tiếng. Mặt nạ da người, nghe thì có vẻ là một cách giải thích tốt, nhưng cái thứ gọi là mặt nạ da người này, dùng để che giấu mặt thật biến thành người lạ thì rất dễ, chứ muốn hóa trang thành một người cụ thể hẳn hoi thì tương đối khó, có thể nói là gần như không có khả năng thực hiện được. Nếu có người muốn phỏng theo mặt mũi tôi làm một chiếc mặt nạ da người, thì phải cực kỳ quen thuộc cấu trúc khuôn mặt tôi mới được, hơn nữa còn phải hiểu rõ các loại vẻ mặt của tôi, nếu không, cho dù có làm được ra mặt nạ, chỉ cần người đeo cười hoặc mở miệng thì lập tức sẽ lộ tẩy ngay.

Hình ảnh trong cuốn băng ghi hình này nhất định là phải ấn chứa điều gì đó. Cho dù thật sự có người đeo mặt nạ phỏng theo tướng mạo tôi thì cũng sẽ xuất hiện một đống vấn đề lớn: tỷ như kẻ đó rốt cuộc là ai? Làm thế nào mà biết được tướng mạo của tôi? Đã dùng cái “mặt” của tôi vào việc gì? Tại sao lại xuất hiện trong băng ghi hình? Địa điểm trong băng ghi hình là chỗ nào? Rồi vào lúc nào thì ghi hình lại? Và có liên quan gì với cuốn băng ghi hình của Hoắc Linh?

Sự tình không hề đơn giản như vậy đâu.

Tôi thậm chí còn sinh ra ảo giác, tự hỏi hay là không phải người kia đeo mặt nạ da người, mà chính tôi mới là kẻ đeo mặt nạ da người đây?

Tôi sờ lên mặt mình, thế nào lại cứ muốn nhìn xem mình có phải Ngô Tà hay không. Thế nhưng miết lên có cảm giác đau, rõ ràng khuôn mặt tôi là thật, bản thân tôi cũng bật cười.

Cuốn băng quay Hoắc Linh, cùng với cuốn băng ghi hình “tôi” được gửi đến tay tôi và A Ninh dưới một cái tên Trương Khởi Linh và một cái tên Ngô Tà. Hành động đó dù sao cũng phải có ý nghĩa gì đó. Tất cả những chuyện không thể tưởng tượng nổi bỗng chốc đổ ụp cả xuống, cái cảm giác mà mãi tôi mới có thể thoát khỏi được – chính là chấp niệm đối với sự thật nằm sau lời nói dối của chú Ba – lại đột nhiên trào dâng trong lòng tôi.

Tối đến, vẫn ở Lâu Ngoại Lâu, tôi mời Bàn Tử ăn cơm, vẫn là ở cái bàn hồi trưa.

Cả buổi chiều tôi cứ một mực trầm mặc. A Ninh về sau đợi không nổi nữa, bèn để lại một chiếc điện thoại và địa chỉ rồi quay về khách sạn của mình. Cô ta nói tôi nếu có nghĩ ra cái gì thì hãy báo cho cô ta biết. Ngày mai cô ta lại tới nữa.

Tôi đoán rằng trong một buổi tối mình cũng sẽ chẳng nghĩ ra điều gì, nên cũng chỉ đáp qua loa vài tiếng rồi tống khứ cô ta đi. Bàn Tử vốn định về luôn tối hôm đó, thế nhưng lại xảy ra cái chuyện này, anh ta cũng có hứng thú nên chuẩn bị đợi tiếp vài ngày, để xem sự việc sẽ tiến triển ra sao. Chỗ anh ta ở là do tôi sắp xếp cho, mà buổi trưa lại chẳng ăn uống gì, bèn tiếp tục ở lại ăn chực cơm của tôi.

Cô phục vụ nọ thấy tôi và Bàn Tử lại tới nữa, nhưng cô gái kia lại không thấy đâu, có lẽ đã cho rằng cô gái ấy bị chúng tôi bán đi thật rồi, nên sắc mặt cứ có vẻ kỳ kỳ. Nếu là lúc bình thường thì chắc tôi đã giở trò trêu cô ta rồi, nhưng hiện giờ tôi thật sự chẳng còn lòng dạ nào nữa.

Cái lúc A Ninh vừa đi, Bàn Tử liền hỏi ngay tôi: “Tiểu Ngô, đám đàn bà con gái phắn rồi, rốt cuộc đã có chuyện gì, cậu nói đi được rồi đó?”

Tôi cũng vẫn nở nụ cười khổ với anh ta, nói tôi thật sự không biết, cũng chẳng phải tại có mặt A Ninh nên mới giả bộ lờ ngờ.

Bàn Tử làm ra vẻ không tin. Xem ra trong mắt anh ta, chú Ba tôi là trùm lừa đảo, còn tôi chí ít cũng phải là một con cáo con. Người ở trong cuốn băng ghi hình chắc chắn chính là tôi, còn tôi thì chắc chắn là có nỗi khổ tâm gì đó không nói ra được.

Tôi thật sự không muốn giải thích nữa, tiện mồm thề độc một câu, anh ta mới miễn cưỡng nửa tin nửa ngờ. Lúc này rượu và đồ nhắm đã dọn lên, Bàn Tử cũng tợp một chập rượu rồi lại hỏi tôi: “Tôi bảo Tiểu Ngô này, tôi thấy chuyện này không đơn giản đâu. Cậu không nói năng gì cả buổi chiều rồi, tóm lại là có nghĩ ra cái gì không vậy? Cậu không được gạt Bàn gia đâu nhé.”

Tôi lắc đầu, cau mày bảo với anh ta: “Thật sự chẳng nghĩ ra được gì. Chuyện này tôi làm sao có thể nghĩ cho rõ ràng được cơ chứ, thậm chí phải bắt đầu nghĩ từ chỗ nào, tôi mẹ kiếp còn \*éo biết. Hiện giờ chuyện duy nhất có thể nghĩ là cuộn băng này rốt cuộc do ai gửi tới thôi.”

Lúc chiều tôi đã suy nghĩ rất lâu. Những điều khiến tôi lưu tâm, thứ nhất là, theo như nội dung nhìn thấy trên băng hình, “tôi” và Hoắc Linh đều giống nhau, đều biết biết đến sự tồn tại của chiếc máy quay, rõ ràng là “tôi” cũng không kháng cự lại cái vật kia.

Thứ hai là, cuốn băng của Hoắc Linh, thời gian ghi hình rõ ràng từ rất lâu rồi, có lẽ đã quay từ những năm 90 của thế kỷ 20. Nếu như hai cuốn băng đều được ghi từ cùng một thời kỳ, thì “tôi” trong cuốn băng kia của A Ninh có lẽ cũng sống ở thập niên 90, mà lúc đó thì tôi còn nhớ rành rành rằng mình vẫn đang học phổ thông. Không chỉ nói riêng rằng tôi không hề có ký ức về việc quay cuốn băng này, mà cho dù có thì hình dáng tôi cũng không giống như vậy. Tôi tuy là kẻ theo thuyết âm mưu, nhưng nếu như thời thơ ấu của tôi có gì giả dối, thì những bức ảnh chụp từ nhỏ tới lớn của tôi ở trong nhà phải giải thích thế nào? Mấy người học cùng tôi, bạn bè của tôi, thì lại phải giải thích thế nào?

Hiện giờ, xem ra chuyện tôi nghĩ không thông nhất chính là chuyện người gửi cuốn băng này cho A Ninh là ai, và mục đích của người đó là gì. Lẽ nào chỉ là muốn dọa rồ tôi một trận? Thật sự rất không có khả năng.

Bàn Tử vỗ vỗ tôi xem như an ủi, lại tự nói với chính mình: “Kẻ mạo danh cậu gửi đồ cho A Ninh ấy, có thể nào cũng là Tiểu Ca kia không?”

Tôi thở dài, lòng tự nhủ chuyện này ai mà biết được. Nhớ tới cách giải thích của A Ninh đối với cái tên ghi trên bưu phẩm, tôi lại nảy ra nghi vấn trong lòng. Nếu kiện hàng của A Ninh chỉ là dùng tên giả để gửi đi, thì có phải hai cuốn băng từ trên tay tôi cũng là dùng tên giả? Dùng tên của Trương Khởi Linh cũng là để cuộn băng đó có thể đến được tay tôi? Người gửi băng không phải là hắn ta, mà là một người hoàn toàn khác?

Dù sao tôi cũng cảm thấy thật sự hắn ta chẳng có lý do gì để mà gửi đi một thứ thế này cả. Băng ghi hình và hắn cũng chả hợp với nhau tý nào.

Tôi bèn hỏi Bàn Tử: “Phải rồi, đầu óc của Bàn Tử anh không giống như người khác. Anh nghĩ thử giúp tôi một tý, xem chuyện này có thể là thế nào đi. Phải dùng trực giác của anh ấy.”

“Trực giác á?” Bàn Tử gãi đầu gãi tai, “Mẹ kiếp cậu không phải là muốn làm khó tôi đấy chứ? Bàn gia gần đây đến cả ảo giác còn không có, còn trực giác cái mẹ gì.”

Tôi tự nhủ ờ cũng đúng, muốn Bàn Tử suy nghĩ chuyện này thì quả thật có phần thất sách. Dù sao anh ta và Muộn Du Bình đâu có quá quen thân, sự việc ở Tây Sa anh ta cũng không biết, ít ra là chẳng nắm được nhiều như tôi.

Nói đến Muộn Du Bình, thì liệu tôi có được tính là hiểu thấu người này không nhỉ? Tôi vừa nhấp một ngụm rượu vừa suy nghĩ.

Cảm giác tổng thể mà Muộn Du Bình tạo cho tôi là người này không hề giống một con người, mà tựa như một ký hiệu cực đơn giản. Trong trí óc tôi, ngoại trừ mấy lần hắn ta cứu tôi kia, hình như những lúc khác tôi nhìn đến thì đều thấy hắn đang ngủ. Thậm chí tôi còn không có lấy mảy may đầu mối nào để suy luận về tính cách của hắn ta.

Nếu là người bình thường thì luôn luôn có thể phán đoán được tính nết của họ thông qua giọng điệu nói chuyện hoặc là vài cử chỉ vô thức, nhưng mà hắn ta thì lúc nào cũng nói ít đến mức đáng thương, lại chẳng hề có cử chỉ vô thức nào cả, đích xác là một kẻ chẳng hề làm bất cứ việc gì thừa thãi. Chỉ cần hắn ta có động tác là y như rằng có chuyện gì đó xảy ra. Đây cũng là lý do vì sao rất nhiều lần hễ cứ thấy hắn ta biến sắc là tất cả mọi người đều bắt đầu toát hết cả mồ hôi hột.

Tôi ngẫm nghĩ rồi lại nói với Bàn Tử: “Vậy khỏi cần trực giác, anh nói thử xem, đối với vấn đề này anh có cảm giác gì, có chỗ nào bất ổn không? Một tẹo thôi cũng được, góp sức giúp tôi một tí.”

Bàn Tử liền thở dài bảo tôi: “Mẹ nó chứ, cậu đúng là làm mất mặt giai cấp vô sản chúng ta. Cảm giác thì tôi không có, cơ mà chỗ bất ổn thì thực ra là có một cái đấy. Lúc cậu vừa nói ban nãy tôi đã để ý thấy có một chi tiết nhỏ, không biết cậu có từng chú ý hay không?”

“Chi tiết gì vậy?” Tôi hỏi anh ta.

“Chẳng phải cậu đã nói rằng băng hình Tiểu Ca gửi cho cậu kia, có những hai cuốn còn gì? Trong đó một cuốn là cô gái kia chải đầu, cuốn còn lại là băng trắng, chẳng có cái gì cả.”

Tôi gật đầu, đúng là như thế thật.

Bàn Tử lại nói: “Cái này mẹ kiếp thật bất thường. Nếu là băng trắng thì hắn gửi cho cậu làm quái gì? Cái này chẳng phải vô lý à? Thế quái nào hắn lại không gửi luôn mỗi cái cuộn thứ nhất là xong ấy, cần phải gom hai cuộn lại làm gì?”

Tôi thở dài. Lúc trước tôi cũng từng suy xét vấn đề này, nhưng mà cả câu chuyện cực kỳ khó tưởng tượng nổi, cho nên những phương diện không hợp lý nhỏ nhặt này tôi chẳng có sức mà cẩn thận nghiền ngẫm. Lúc đó cảm thấy đối phương hẳn phải có dụng ý khác, chỉ có điều tôi cũng không hiểu dụng ý của họ mà thôi.

Bàn Tử nghe xong chỉ lắc đầu, bảo rằng không đúng: “Vấn đề này nếu như theo suy nghĩ của cậu như vậy thì cũng quá là bế tắc. Chúng ta đang sống trong thế giới thực tế, đây không phải là truyện thần tiên, chẳng có nhẽ gì mà lại xảy ra chuyện không đầu không đuôi như vậy được. Tôi thấy chúng ta có lẽ đã hơi phức tạp hóa vấn đề quá mức rồi. Có lẽ đối phương gửi cái băng hình này đi, lại với lý do cực kỳ đơn giản.”

Tôi trong đầu có chút suy nghĩ phản đối, nhưng lại không muốn nghĩ nưa, liền cứ để anh ta nói ra nhận xét của mình.

Bàn Tử bảo: “Cũng chẳng phải là nhận xét, tôi chỉ thấy cách suy luận vấn đề của cậu không đúng, hình như là bị người ta xoay cho rối lên rồi. Chúng ta thử nghĩ thẳng vào vấn đề một chút, đối phương gửi hai cuốn băng từ cho cậu, một cuốn có nội dung, một cuốn không có gì. Nói cách khác là có một cuốn hoàn toàn không gửi cũng được, mà đối phương thế nào lại vẫn cứ gửi đi, có đúng không?”

Tôi gật đầu. Bàn Tử nói tiếp: “Thế là chết mẹ rồi đấy. Xét tổng thể thì như vậy là rất bình thường, nhưng vì cái tên người gửi băng từ nên lại làm cho cậu cảm thấy không thể hiểu nổi. Chúng ta chủ quan cho rằng cha đó làm bất cứ chuyện gì có lẽ cũng đều có thâm ý cả. Nhưng mà mẹ nó, nếu không nghĩ như vậy, giả sử cái đứa gửi đồ kia chỉ là người bình thường, cậu cho rằng người bình thường trong tình huống này liệu có thể làm như vậy hay không? Tôi thì nghĩ là kiểu gì cũng không thể. Nếu là tôi gửi băng từ cho cậu, tôi làm quái gì mà phải kèm thêm một cuộn băng trắng rồi mới gửi đi? Thế này chẳng phải quá bệnh sao? Tôi thấy ở đây đảm bảo là có ẩn ý. Cậu nghĩ kỹ xem có phải là hợp lý không.”

Tôi khẽ gật đầu. Bàn Tử vĩnh viễn làm cho người ta vui mừng kinh ngạc. Đúng là vấn đề này tôi đã không đào sâu suy nghĩ như vậy. Tôi dựa vào ghế suy ngẫm lời của Bàn Tử, rơi vào trầm tư.

Một người bình thường, ở trong tình huống như thế nào thì sẽ dùng cách này để gửi đồ? Một cuốn băng ghi hình có nội dung rồi lại kèm thêm một cuốn băng ghi hình không có nội dung, gói chung lại như vậy là có dụng ý gì?

Không nên phức tạp hóa vấn đề! Tôi tự dặn chính mình, dùng trực giác suy nghĩ, ngẫm lại xem trước kia lúc mượn băng ghi hình, trong tình huống như thế nào thì bản thân mình sẽ làm như vậy?

Vừa nghĩ thì quả đúng là chợt nhớ đến một việc trước kia. Tôi thầm giật nảy mình, cảm thấy hình như đúng là có một hồi nào đó mình cũng đã từng làm chuyện tương tự.

Bàn Tử đang xơi thịt Đông Pha (thịt ba chỉ kho nhừ kiểu Tô Đông Pha -东坡肉) ở một bên, thấy bộ dạng tôi như vậy bèn hỏi: “Thế nào? Nghĩ ra cái gì rồi hả?”

Tôi ngoẹo đầu bảo anh ta đừng ồn ào, trong lòng nghiền ngẫm chuyện ban nãy mình vừa nghĩ ra. Nghĩ đi nghĩ lại, hồi ức trước kia cũng xuất hiện. Tôi lầm bầm một tiếng, đột nhiên trong chốc lát đã ý thức được chuyện là thế nào. Tôi vùng đứng lên, bảo với Bàn Tử: “Cái đệch, hóa ra đơn giản như vậy! Đừng ăn nữa! Chúng ta về luôn đi!” Nói xong tôi vọt thẳng ra ngoài.

Bàn Tử mới ngoạm hết có nửa đĩa thịt, suýt nữa thì phun ra, gào lên: “Lại không ăn? Buổi trưa cũng không ăn! Mẹ nhà cậu mời khách cái kiểu này đấy à?”

Tôi đang vội quay về để chứng thực suy đoán của mình, bèn quay đầu lại bảo với anh ta: “Thế thì anh ăn xong hẵng qua.”

Bàn Tử xoay một vòng tại chỗ cũng chẳng cách nào giữ được tôi, đành phải chạy theo, trước khi đi còn quát lên với bồi bàn: “Bàn đồ ăn này cấm được dọn! Bàn gia trở về còn ăn tiếp. Mẹ nó bố kiểm tra rồi đấy, thiếu cái rễ hành thôi là bố về bố đập nát biển hiệu nhà chúng mày ra!” Nói đoạn liền theo tôi ra cửa.

## 205. Q.5 - Chương 34: Bí Mật Thật Sự Của Băng Ghi Hình

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo

Beta: Earl Panda

.

.

.\*\*\*\*\*

.

Lâu Ngoại Lâu cách cửa hàng của tôi không xa, tôi bèn vội vã chạy bộ trở về. Vương Minh tan tầm vào lúc năm giờ mười lăm phút. Cậu này thuộc loại tuyệt đối không ở lại thêm nửa phút nên cửa đã khóa từ lâu. Tôi bèn mở khóa chui tọt vào phòng trong. Cuộn băng A Ninh mang đến cô ta đã lấy về rồi, tôi liền lục ra hai cuốn băng khác của mình. Bàn Tử bám sát theo sau, tiến đến giúp tôi cắm điện.

Thế nhưng ý định của tôi không phải lần nữa xem lại cuốn băng, mà lục lọi ngăn kéo lấy ra một chiếc tuốc-nơ-vít.

Bàn Tử thấy vậy thì chẳng hiểu mô tê gì cả, bèn hỏi tôi định làm gì đấy. Tôi trong lòng nhộn nhạo hết cả rồi nên cũng không buồn trả lời anh ta nữa mà bắt đầu tháo tung cuốn băng từ ra.

Nếu như suy đoán của tôi không sai thì vấn đề này thật đơn con mẹ nó giản quá mức, thậm chí chính bản thân tôi cũng đã làm rất nhiều lần.

Hai cuộn băng từ, trong đó một cuốn lại là băng trắng. Như vậy nói lên rằng, nội dung bên trong cuốn băng căn bản không quan trọng. Thứ đối phương muốn gửi cho tôi chính là bản thân cuốn băng ghi hình chứ không phải để chúng tôi xem nội dung bên trong, cho nên bên trong chỉ là băng trắng, hoặc cho dù có hình ảnh thì cũng chẳng liên quan một tý nào. Vậy người đó gửi cuốn băng đến, chỉ có một lý do, một lý do đơn giản đến không thể đơn giản hơn, mà phỏng đoán của tôi cũng có thể kiểm chứng cực kỳ dễ dàng.

Trước kia, hồi còn học trung học, thứ này tôi cũng từng mó máy không ít rồi nên việc mở nó không khó chút nào, chỉ như một cộng một bằng hai. Tôi tách cuốn băng ra, sau đó cẩn thận cầm một bên lên, run rẩy. Bàn Tử đang đứng cạnh xem liền kêu lên một tiếng kinh ngạc.

Mặt trong của cuốn băng ghi hình, ở một bên phần vỏ nhựa plastic quả nhiên có dán một thứ.

“Con bà nó gấu quá đi mất, sao cậu nghĩ ra được thế?” Bàn Tử kinh ngạc hỏi.

Tôi nhếch mép, nhưng cũng không cười nổi, phát cho anh ta một cái: “Là anh nghĩ ra đấy chứ”. Kéo vật kia ra xem xét, tôi lại “ui chao” lên một tiếng, chỉ cảm thấy ruột gan quặn hết cả lên.

Đó là một tờ giấy viết thư, mặt trên có mười mấy chữ viết rất ngoáy.

Tỉnh Thanh Hải, thành phố Cách Nhĩ Mộc, đường Côn Luân, ngõ Đức Nhi Tham, số 349-5.

Người biết chữ nhìn một lần là hiểu: đó là một địa chỉ ở thành phố Cách Nhĩ Mộc.

“Choáng chưa.” Tôi bất giác học theo lối nói Bắc Kinh, lau lau cái trán đẫm mồ hôi, trong lòng sinh ra một cảm giác hớn hở. Mãi rồi tôi cũng đoán trúng được một chuyện, hóa ra đúng là tại tự mình nghĩ phức tạp quá lên thật.

Trò này đúng là một mũi tên trúng những hai con chim. Thứ nhất là có thể bảo vệ món đồ này không bị phá hỏng trên quãng đường vận chuyển dài. Thứ hai là, nếu thứ này có bị người ta chặn được, thì trong lúc nhất thời đối phương sẽ không nghĩ tới còn có đồ giấu ở bên trong. Đặc biệt là nếu như nội dung cuốn băng ghi hình kia đủ để lôi kéo sự chú ý của kẻ ăn chặn nó.

Trong lòng đã sáng tỏ, tôi có thể khẳng định rằng kẻ ăn chặn cuốn băng mà đối phương phải đề phòng nọ chính là chú Ba. Bởi vì chí có chú Ba mới hoảng hốt khi xem nội dung cuốn băng. Sự thật đúng là như thế. Chú thực sự đã bị nội dung bên trong cuốn băng lôi kéo toàn bộ sự chú ý.

Vấn đề này chỉ cần suy đoán một chút là sẽ thấy rất rõ ràng. Bởi vì nếu người ta gửi bưu điện thẳng tới địa chỉ này, dựa theo tình huống lúc đó thì món đồ này tất nhiên sẽ lọt vào tay chú Ba, giống y như phần bản sao sách lụa Chiến Quốc hồi mới đầu.

Nghĩ thông mấy điểm này rồi, tôi liền cảm thấy nhẹ nhõm thoải mái cực kỳ, lập tức tiếp tục mở tung cuốn băng từ còn lại ra. Bên trong cuốn băng này không phải giấy, mà là một cái chìa khóa bằng đồng thau cũ kỹ, hơn nữa còn là loại khóa 480 thịnh hành từ thập kỷ 80 của thế kỷ trước.

Lấy cái chìa khóa ra, tôi phát hiện thấy chiếc chìa khóa này có phần cũ kỹ lắm rồi, lớp đồng bên ngoài hóa đen hết cả. Phía đuôi chìa khóa có dán một miếng băng dính, bên trên viết một hàng chữ số mờ nhạt: 306.

“Xem ra đối phương muốn mời cậu sang đó.” Bàn Tử đứng bên cạnh bèn nói, “Đến cả phòng cũng đặt sẵn cho cậu rồi.”

## 206. Q.5 - Chương 35: Thiệp Mời Từ Địa Ngục

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo

Beta: Earl Panda

.

.

.\*\*\*\*\*

Tôi nhìn nhìn dòng địa chỉ kia và chiếc chìa khóa mà sững sờ tại chỗ. Bàn Tử nói đúng. Vừa rồi tôi cũng nghĩ đến chuyện này. Xem ra người gửi cuốn băng hình quả thật muốn tôi tìm đến đó. Chiếc chìa khóa này có lẽ là chìa khóa cửa của nơi có địa chỉ ghi ở đây. Kiểu này xem ra dù tôi có đến thì đối phương có khả năng sẽ không ở nhà, người ta là muốn tội tự vào thăm quan hả?

Tôi đột nhiên nảy ra một ý niệm kỳ quái. Không lẽ căn phòng ở kia là nhà của Tiểu Ca? Hắn biết bản thân mình không trở về được, mới nhờ người đem chìa khóa nhà mình gửi cho tôi? Coi như là để lại tài sản cho tôi hả?

Nếu quả thật như thế, vậy tôi cũng nên đến nhà hắn đi, còn có thể hiểu thêm về quá khứ của hắn nữa. Có điều chuyện này nghĩ thế nào cũng quá là không có khả năng…

Ngoài ra, nói vậy thì hai cuốn băng từ của A Ninh kia lẽ nào cũng đính kèm thứ gì bên trong?

Đêm hôm đó tôi trằn trọc khó ngủ, ghé vào mép giường hút thuốc hết điếu này lại đến điếu khác. Thường thì chỉ có những lúc buồn bực tôi mới hút một điếu, nhưng lần này có hút bao nhiêu cũng vô dụng, vẫn thấy khó chịu trong lòng.

Ngồi nhớ lại toàn bộ sự việc, bắt đầu từ lúc tôi mới nhận được cuốn băng hình, đến lúc này khi đã phát hiện được món đồ ở bên trong, thời gian mới chỉ có mấy tháng thôi, nhưng mỗi lần thêm một phát hiện lại làm ọi việc trở nên càng thêm mù mờ rối rắm, càng thêm phức tạp hơn.

Thực ra, tuy bí mật của cuốn băng ghi hình đã bị tôi phát hiện, nhưng điều thực sự khiến tôi hoang mang bực dọc vẫn là nội dung ở trong băng. Bất kể đối phương muốn dùng nội dung trong đó để che giấu cái gì, hay chỉ là tiện tay nhặt lên hai cuốn băng, thì nội dung đó chắc chắn vẫn sẽ thu hút toàn bộ sự chú ý của người xem. Mà những nội dung này lại không thể nào làm giả được. Kiểu người như hắn thì không thể nào mà lại quen thuộc với cách ghi hình vào băng được. Vậy thì cuốn băng này hắn lấy được từ đâu?

Băng ghi hình loại đó, tôi có thể khẳng định không chỉ có vài cuốn thế này. Dựa theo dung lượng thời gian của băng thì để ghi hình đủ một ngày phải cần trên dưới tám cuốn. Băng gửi cho tôi một cuốn là băng trắng, một cuốn có nội dung, điều này chứng tỏ đối phương lúc lấy băng ghi hình có rất nhiều lựa chọn. Chuyện đó ít nhất cũng nói lên rằng có khả năng ở nơi đó vẫn còn những cuộn băng ghi hình khác.

Trong băng “Hoắc Linh” và “tôi” tự giám sát hành động của bản thân, tất nhiên phải có mục đích bất đắc dĩ chứ không phải chỉ để đùa cho vui.

Mà đương nhiên thứ khiến tôi để ý nhất vẫn là hai cuốn băng của A Ninh. Tôi vẫn khăng khăng tự xem mình là người ngoài cuộc, một mực tự nhận rằng mình chỉ là kẻ ăn theo nói leo, tự bám theo chú Ba, lần đầu tiên là vì tính hấp tấp của mình, lần thứ hai là vì tình thế bắt buộc, lần thứ ba là vì ù ù cạc cạc nghe theo người ta sắp xếp. Mỗi một lần, chỉ cần nói một tiếng “không” thì sẽ chẳng bao giờ có việc gì dính dáng đến tôi, cho nên sự việc bỗng nhiên đột ngột phát triển đến mức dường như cả tôi cũng bị liên luy vào, tôi thật sự là có chút mất phương hướng.

Có điều lời nhắc nhở của Bàn Tử lúc này khiến tôi như người vừa ngộ đạo. Tôi đã cảm thấy cách suy nghĩ của mình dường như đã quá mức phức tạp rồi. Có lẽ đúng là vì mình có thói quen phức tạp hóa vấn đề lên như vậy nên mới khiến cho sự việc vốn cực kỳ đơn giản trở nên phức tạp. Có lẽ vốn bản thân mọi việc cũng chỉ giống như chuyện này, chẳng rối rắm một tý nào cả.

Tôi nghĩ rất nhiều, lúc này lại nhớ tới lời “Lý Chìm Xuồng” nói với tôi hôm đó, rằng chuyện này có lẽ liên quan đến tôi nhiều dữ lắm. Cứ nghĩ mà xem, chú Ba đã phải vắt óc bày mưu lừa gạt tôi, nếu chú không muốn tôi can dự vào chuyện này, thì tại sao lại muốn cho tôi theo lên núi tuyết? Lời nói của “Lý Chìm Xuồng” thật có lý vô cùng.

(thực ra là Lý Trầm Chu nhưng beta thích vui thú nhân sinh nên làm trò con bò một tí ♉(￣▿￣)♉)

Tôi lại hồi tưởng về quá khứ của mình. Trong ký ức của tôi quả thật là không có bất cứ một tẹo chi tiết nào có khả năng khiến bản thân tôi dây dưa dính dáng gì vào cái vụ này hết. Hồi còn bé, cha tôi là một người bình thường mờ nhạt, hễ có việc gì cũng đều gánh vác vì gia đình. Ông nội tôi làm mưa làm gió một phương, giữ vai trò trụ cột trong nhà. Chú Hai thì đạo mạo kiệm lời, chú Ba thì chơi bời lêu lổng, hư đốn cứng đầu khó dạy bảo. Hết thảy tập hợp lại trở thành ký ức tuổi thơ của tôi. Bọn họ tuy tính tình khác nhau nhưng đều đối xử với tôi rất tốt . Ngay cả chú Hai cũng chỉ khi nhìn thấy tôi mới nở nụ cười với thằng cháu ruột này.

Có thể nói tuổi thơ của tôi tuy không phải hạnh phúc ngập tràn, nhưng có lẽ cũng giống như thời thơ ấu của những người cùng tuổi, chẳng hề có chỗ nào đặc biệt.

Rồi lại đến mấy năm gọi là đại học này, lại càng bình thường đến cực điểm, ký ức cũng càng thêm rõ ràng hơn. Thật sự là tôi chưa từng trải qua chuyện ăn mặc y như người chết rồi bò qua bò lại trong một căn phòng tăm tối bao giờ.

Tôi mất ngủ cả một buổi tối, cứ chong chong nhìn lên trần nhà cho đến tận hừng đông mà nghĩ quàng nghĩ xiên, càng nghĩ lại càng buồn bực. Toàn bộ mọi chuyện cứ như một tấm lưới bủa vây giăng kín chụp lấy tôi, bất kể tôi chạy đến chỗ nào cũng đều chỉ có thể nhìn thấy vô số lỗ hổng mà lại không sao chạy thoát vì những mắt lưới vướng víu cản đường.

Cục diện thành ra thế này cũng là do tính cách của tôi quyết định. Cái loại tính cách tuy do dự nhưng vẫn không chịu từ bỏ của tôi đã khiến sự việc càng phát triển thì càng phức tạp. Có lẽ khi suy luận vấn đề tôi đừng nên bị động như thế, có những lúc không cần cứ phải chờ người khác cung cấp manh mối cho anh thì anh mới chịu suy xét vấn đề. Làm như thế, manh mối người ta đưa cho anh một là không biết được thật hay giả, hai là sẽ luôn gây ra nhiều nhiễu loạn không đúng lúc.

Nghĩ tới đây, tôi đột nhiên cau mày nhớ tới lời khuyên mà đám bạn đưa ra với tôi vào lúc sắp chia tay. Cậu ta bảo: “Nguyên nhân khiến sự việc trở nên rắc rối phức tạp như vậy cũng là vì cậu cứ cố chấp muốn lấy được đáp án từ chỗ chú Ba cậu. Cậu nên nghĩ rằng, nếu chú Ba cậu đã lừa gạt cậu rồi thì tức là chắc chắn ông ta không muốn để cậu biết bất cứ chuyện gì, như vậy chú Ba cậu sẽ không có khả năng nói thật với cậu nữa. Dối trá lại kéo theo dối trá, cậu càng hỏi thì chỉ càng khiến bản thân cảm thấy bất cứ điều gì trên đời cũng chẳng còn đáng tin, thông tin sẽ càng lúc càng loạn xạ xà ngầu. Nếu cậu muốn tìm ra chân tướng sự việc, chi bằng tự mình tìm đáp án đi. Ví dụ như đội thám hiểm cậu nói đó có mười người hay mười một người, cậu cứ tra trong tài liệu có liên quan vào năm đó ấy. Tóm lại, muốn phân biệt được lời chú Ba cậu nói là thật hay giả, có nhiều cách lắm.”

Giờ này ngẫm lại, quả thực cậu ta nói không sai.

Được rồi! Tôi tự nhủ với chính mình, mẹ kiếp, nếu vấn đề này đã liên quan đến chính tôi, thì tôi đây thực sự cũng cóc thèm tin ai nữa. Lần này tôi sẽ không nói với bất cứ ai, tự mình đi Cách Nhĩ Mộc điều tra xem đây rốt cuộc là có chuyện gì xảy ra.”

## 207. Q.5 - Chương 36: Tòa Nhà Ma

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo

Beta: Earl Panda

.

.

.\*\*\*\*\*

Không làm thì thôi chứ đã làm thì đừng lề mề. Ngày hôm sau tôi liền lên kế hoạch đi luôn Cách Nhĩ Mộc.

Vì vùng đó tôi chưa từng đến bao giờ, nên tôi tìm người bạn làm ở công ty du lịch hỏi thăm xem tuyến đường đi lại như thế nào. Người bạn này bảo với tôi rằng, vì không có tuyến bay thẳng đến Cách Nhĩ Mộc nên tôi chỉ có thể xuống sân bay Song Lưu ở Thành Đô trước, sau đó tiếp tục đổi máy bay. Vé máy bay thì cứ để cậu ấy lo, thậm chí đặt phòng khách sạn tại địa phương cũng OK hết. Tôi liền để cậu này giúp tôi xử lý. Vì nơi đó cũng không phải nói đi là đi ngay được nên tôi đặt vé chuyến bay hai ngày sau.

Lần này không phải đi đổ đấu mà chỉ là lượn vài vòng trong thành phố Cách Nhĩ Mộc, hơn nữa cũng không ở lại lâu lắm nên tôi chỉ mang theo vài bộ đồ lót và một ít tiền mặt, gom hết lại nhồi vào một cái ba lô mà vẫn còn thừa chỗ.

Cùng ngày hôm đó Bàn Tử về Bắc Kinh, tôi cũng không đả động gì đến chuyện này với anh ta. Nếu đã quyết định sẽ không nói với ai rồi, vậy Bàn Tử cũng không phải là ngoại lệ.

Trong thời gian hai ngày này, tôi dặn dò Vương Minh, bảo cậu ta quản lý chuyện cửa hàng, rồi mập mờ thông báo với gia đình một chút, lại sắp xếp một vài mối quan hệ. Hai ngày sau tôi lên máy bay.

Suốt đường đi tôi ngủ thẳng một mạch, đến sân bay Song Lưu ở Thành Đô[1] thì ngủ đã đời con mắt rồi, trong mấy giờ bay đi Cách Nhĩ Mộc tôi bèn suy nghĩ về vụ việc ngay trên máy bay luôn. Hơn tám giờ tối hôm đó tôi mới đặt chân đến thành phố Cách Nhĩ Mộc, vốn được mệnh danh là “Cao nguyên khách sạn”.

Nơi đây là một thành phố huyền thoại. Trong tiếng Tạng cái tên Cách Nhĩ Mộc có nghĩa là “nơi sông ngòi giăng kín”. Tuy rằng trên suốt đường bay chỉ thấy toàn sa mạc, nhưng cũng có thể tưởng tượng được hình dạng của thành phố vào thời điểm cái tên đó ra đời. Trên máy bay tôi xem mấy tài liệu, thấy nói rằng thành phố này do “cha đẻ của con đường Thanh Tạng”[2] là tướng quân Mộ Sinh Trung, năm đó đã đưa khu lều bạt của những công binh tu sửa con đường Thanh Tạng vào lập đồn đóng ở đây, sau đó liền trở thành một thành phố. Thành phố mới có hơn 50 năm lịch sử, trước kia vô cùng phồn thịnh nhưng sau này địa vị dần dần bị thay thế bởi Lhasa, vì cả thành phố nằm ở vị trí tương đối không thuận tiện.

Sau khi máy bay hạ cánh, kẻ vô cùng mất mặt là tôi liền gặp phản ứng cao nguyên[3], ngất xỉu luôn ngay tại chỗ cửa ra của phi trường trong khoảng hai ba giây. Cái cảm giác này không giống như hồi tôi hôn mê vì kiệt sức ở Tần Lĩnh, mà là một loại cảm giác giống như cả thế giới chạy vụt ra xa khỏi mình, nhoáng cái mọi cảnh vật đều tối sầm lại, sau đó thì tôi gục xuống hôn đất. Cũng may hai ba giây sau tôi lập tức tỉnh lại, thấy mình lúc này đang nằm thẳng cẳng trên mặt đất rồi. Điều càng mất mặt hơn nữa là lúc tôi đi mua thuốc mới biết hóa ra mình đang ở trên cao nguyên Thanh Tạng. Tôi chưa thuộc địa lý Trung Hoa, thế mà lại không biết Cách Nhĩ Mộc nằm ở cao nguyên Thanh Tạng! Báo hại người bán thuốc còn tưởng rằng tôi lên nhầm máy bay.

Sau khi vào một quán trà Tây Tạng mua một chén trà bơ 5 xu uống ực hết với thuốc, tôi bèn đến nhà nghỉ mà cậu bạn đã sắp xếp, bố trí ổn thỏa chỗ ở. Sau đó, bất chấp cái đầu đau như búa bổ, tôi vẫn tiếp tục hành trình không ngừng nghỉ, lên thẳng một chiếc taxi, lấy tờ địa chỉ kia ra bảo tài xế đưa tôi đến đó.

Nhưng bác tài xem địa chỉ xong lập tức lắc đầu nói rằng chỗ ấy là một cái ngõ rất chật, xe hơi không lái vào được đâu. Khu vực đó toàn là nhà ở cũ kỹ, đường xá chật chội lắm. Anh ta có thể đưa tôi đến địa điểm gần đó, cách một con đường, còn sâu hơn nữa ở bên trong thì tôi phải tự mình vào mà hỏi.

Tôi nghe xong cũng đồng ý, bảo anh ta cứ lái đi. Không lâu sau tôi đã tới khu nhà cũ của thành phố.

Bác tài bảo cho tôi hay rằng Cách Nhĩ Mộc là thành phố mới được xây dựng, đường xá bình thường đều rộng rãi. Năm đó khu nhà cũ cũng được mở rộng vô số lần, nhưng khắp nơi đâu đâu cũng có những khu nhà nhỏ nhỏ như vậy, lại do vị trí bất tiện nên vẫn cứ để lại y nguyên. Những ngôi nhà trệt này phần lớn đều được xây vào những năm 60, 70 của thế kỷ trước, bên trong toàn bị cơi nới trái phép. Địa chỉ tôi tìm cũng nằm ở một con hẻm nhỏ trong số đó.

Lúc tôi xuống xe đã là những phút cuối cùng của hoàng hôn. Bóng tối sầm sì ụp xuống, lấm tấm những vệt nắng chiều dần tàn. Tôi ngẩng đầu nhìn lên, trong chỗ khuất sáng chỉ thấy một dãy dài những chiếc bóng đen sì của những ngôi nhà lợp ngói. Chỗ này toàn là nhà tập thể kiểu quân đội[4] xây từ nhưng năm 60, 70 của thế kỷ trước. Giờ này nhìn sang, khu nhà cũ hiện lên có vẻ đặc biệt huyền bí.

Bước vào nhìn thử bốn phía tôi mới phát hiện ra chỗ này kỳ thực cũng không thể gọi là “khu” nữa, mà chẳng qua là vài đoạn phố cũ còn sót lại sau khi mở rộng đô thị. Những kiến trúc này một là không có giá trị văn hóa, hai là không được kiểm tra sửa chữa định kỳ nên trông có phần chông chênh sắp đổ, chắc cũng chẳng trụ lại trong cõi người được bao lâu nữa. Mà trong khu phố cũ này cũng chẳng có bao nhiêu người sinh sống, chỉ thấy lèo tèo vài tiệm cắt tóc nhồi nhét giữa những tòa nhà. Mớ dây điện đen sì sì vắt ngang qua các căn nhà cũ kỹ xen lẫn với ánh đèn màu của tiệm cắt tóc, tạo ra một cảm giác khá là quái gở.

Tôi tạt ngang tạt dọc trong đó ước chừng hai giờ đồng hồ, đi tới đi lui làm cho cô em(\*) trong tiệm cắt tóc còn tưởng tôi muốn ăn vụng mà chẳng có gan, còn mở cửa nhìn tôi cười cười. Nhưng quả thật đúng như bác tài taxi đã nói, đường xá nơi đây quá hỗn loạn, rất nhiều gõ nhỏ là do cơi nới trái phép mà ra, đến cả cái bảng tên đường còn không có thì hỏi thăm người ta cũng chẳng ăn thua. Mấy người cán bộ công nhân viên từ bên ngoài vào cũng đều lắc đầu cười thông cảm, đại loại tỏ ý bọn họ cũng chẳng biết chỗ đó ở đâu.

(\*Nguyên văn là “tiểu thư”, ý chỉ gái bao. Quán này là dạng quán gội đầu “thanh nữ” =”)))))

Có địa chỉ hẳn hoi mà vẫn không tìm được, đây là lần đầu tiên tôi gặp phải loại chuyện này. Tôi vừa đi vừa cười khổ, cảm thấy sự đời thật là phong phú quá. Đúng vào lúc tôi đã vòng đi vòng lại đến váng cả đầu thì từ phía sau một chiếc xe lôi(\*\*) mui vàng trờ tới. Anh xe lôi hỏi tôi có muốn lên xe không? Tôi cuốc bộ cũng mệt lắm rồi, bèn yên vị trên xe cho anh ta chở đi lòng vòng.

(\*\* loại xe giống xích-lô nhưng chỗ khách ngồi ở đằng sau người lái. Loại xe này trước kia khá thịnh hành ở Sài Gòn, nhưng giờ chắc cũng tuyệt chủng rồi, mấy lần mình vào không thấy nữa ;;\_\_\_;; )

Anh xe lôi người dân tộc Hán, đoán chừng hồi trước cũng từ miền Nam lên, thấy tôi nói giọng Nam thì hay chuyện hơn hẳn. Anh ta nói với tôi mình là người Tô Bắc (phía bắc Tô Châu), họ Dương nên người ta gọi là Nhị Dương. Anh ta đạp xe lôi ở đây đã mười hai năm rồi, hỏi tôi muốn đến chỗ nào chơi, thích giá cao hay giá thấp, kiểu Hán hay kiểu Tạng. Mấy cô em bé nhỏ người Duy Ngô Nhĩ anh ta đều biết cả, đi trọn gói còn làm quả giảm giá 20%. Nếu cái đó không hợp khẩu vị, thì du lịch anh ta cũng chơi tuốt. Cách Nhĩ Mộc không có danh lam thắng cảnh di tích gì, nhưng xung quanh sa mạc Gobi có cảnh đẹp nào nổi tiếng anh ta đều biết hết.

Tôi cười thầm, tự nhủ rằng nếu cha anh đặt cho anh cái tên ba chữ thì anh có thể đổi tên thành Hằng Nguyên Tường rồi đấy. Có điều nghe anh ta nói đến đây, tôi trong lòng giật nảy, thầm nghĩ mấy anh xe lôi này bươn chải ở đây nhiều năm rồi, phố lớn ngõ nhỏ phần lớn đều đã thuộc nằm lòng, sao tôi không hỏi thêm vài câu, biết đâu lại moi được ra chút gì từ miệng anh ta ấy chứ.

(Hằng Nguyên Tường là một thương hiệu kinh doanh đủ mọi thứ trên đời, ai mua gì cũng bán, ai bán gì cũng mua. Đống chỉ DMC nhà bạn quá nửa khả năng cũng xuất phát từ Hằng Nguyên Tường ;;\_\_\_\_;; )

Vì vậy tôi liền đưa địa chỉ cho anh ta xem, hỏi anh ta có biết cái chỗ này hay không.

Vốn cũng chẳng ôm bao nhiêu hy vọng, nhưng tôi vừa hỏi xong thì “Hằng Nguyên Tường” liền gật đầu nói là biết. Nói xong anh ta liền nhấn bàn đạp, chỉ trong chốc lát đã đạp đến một con ngõ nhỏ vô cùng hẻo lánh.

Hai bên đường là nhà cửa cũ kỹ, dưới ánh đèn đường vàng vọt gần như chẳng có người qua lại. Lúc anh ta dừng hẳn xe thật thì tôi sợ phát khiếp, cứ tưởng mình bị bắt cóc rồi. Anh ta thấy bộ dạng tôi như vậy cũng cứ cười mãi, bảo với tôi rằng đã đến chỗ tôi muốn tìm rồi.

Tôi ngẩng đầu nhìn lên thì thấy đó là một tòa nhà ba tầng và một sân. Dưới ánh đèn đường, tòa nhà nhìn vào tối om om, chỉ có thể thấy tường bao bên ngoài, bên trong tựa hồ chẳng có lấy một ai. Cả căn nhà toát ra quỷ khí âm u.

Tôi ớ ra, hỏi anh phu xe xem đây rốt cuộc là chỗ nào. Anh ta nói: chỗ này hồi năm 60 của thế kỷ trước là trại an dưỡng của giải phóng quân, đã bỏ hoang từ rất lâu rồi.

.

.

—–

Chú thích.

Btw, Cách Nhĩ Mộc tên tiếng Anh là Golmud, nếu ai có nhu cầu tìm hiểu thêm về những hình ảnh của nó :”>

~[1] Sân bay Song Lưu là một cảng hàng không quốc tế lớn nằm ở phía bắc Thành Đô, Tứ Xuyên.

[2] Con đường Thanh Tạng là con đường cắt qua toàn bộ cao nguyên Thanh Tạng, là một phần của quốc lộ 109, khởi đầu từ Tây Ninh ở phía đông tỉnh Thanh Hải, kéo dài đến thủ phủ của Tây Tạng là Lhasa. Con đường này chủ yếu do công binh xây dựng, do tướng Mộ Sinh Trung phụ trách, thông xe vào tháng 12 năm 1954.

[3] Phản ứng cao nguyên là phản ứng xảy ra khi cơ thể chưa kịp thích nghi với lượng oxy thiếu hụt trong môi trường không khí loãng của cao nguyên, triệu chứng gồm: đau đầu, thở dốc, huyết áp tăng, chóng mặt, chảy máu cam.

[4] Là một loại nhà tập thể đặc trưng giành cho quân nhân Trung Quốc vào thời kì đó, gồm một tòa nhà xây vuông vức đơn giản, có khoảng vài ba tầng, mỗi tầng gồm độ hơn chục phòng, nhà tắm và nhà xí dùng chung cho toàn khu.

## 208. Q.5 - Chương 37: Phòng 306

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo

Beta: Earl Panda

.

.

.\*\*\*\*\*

Tôi xuống xe trả tiền, đứng ngoài cổng đối diện với tấm biển số nhà đã mờ tịt, phát hiện ra địa chỉ trên tờ giấy chính xác là ở đây, trong lòng có phần sợ hãi. Tôi tự nhủ, đây chẳng phải là cái loại nhà ma không người ở mà hồi bé chúng tôi thường đến thám hiểm sao, thế quái nào mà lại có người muốn tôi đến cái nơi như thế này cơ chứ? Bên trong còn có người ở nữa à?

Anh xe lôi vẫn còn đang đếm chỗ tiền lẻ tôi trả. Tôi bèn quay đầu lại hỏi anh ta, người sống trong này là ai thế?

Anh xe lôi chỉ lắc đầu, bảo rằng anh ta cũng không rõ lắm. Anh ta chỉ biết đây là trại an dưỡng được xây dựng từ những năm 60 của thế kỷ trước. Cách Nhĩ Mộc là thành phố nhà binh, rất đông sĩ quan quân đội, rất nhiều quan chức lãnh đạo thường xuyên đến đây thị sát. Trại an dưỡng này là dành cho các vị lãnh đạo thời ấy đến ở. Vào giữa những năm 80 thì trại an dưỡng này bị hủy bỏ, đem sửa đi làm thành nhà hát kịch, cho nên anh ta cũng đã từng đến đây rồi. Thời bấy giờ ở Hà Đông Hà Tây cũng có mấy nơi giống thế, tôi còn khá may mắn mới gặp được anh ta đấy, chứ nếu chẳng may vớ phải mấy tay xe lôi từ miền Bắc tới thì đảm bảo chẳng tìm thấy chỗ này đâu.

Tôi nghe xong nửa tin nửa ngờ. Anh xe lôi đi rồi, cả con đường chỉ còn mỗi mình tôi. Tôi ngó nghiêng trái phải hai bên, thấy tối mò như hũ nút, chỉ có trước cửa tòa nhà này mới có một ngọn đèn đường tù mù thì cảm thấy có hơi hoảng. Nhưng mà nghĩ lại thì bản thân mình đến cả cổ mộ còn từng mò xuống lúc quá nửa đêm, chỗ này có mỗi cái tòa nhà cũ thì sợ sệt nỗi gì, bèn lập tức đẩy cửa nhà mà vào.

Bên ngoài tòa nhà có tường bao, cửa vào là cửa vòm, cánh cửa là một phiến gỗ lim, không có vòng gõ cửa. Đẩy thử vài cái thì phát hiện sau cửa có khóa sắt, không mở ra được. Có điều chút trở ngại đó không làm khó được tôi đâu. Tôi nhìn quanh quẩn một vòng rồi tới chỗ cột đèn, leo vài phát lên trên rồi phi qua bờ tường vây. Đây là bản lĩnh phá phách ngày bé tôi luyện được, xem ra còn chưa đến nỗi lụt nghề.

Khoảng sân bên trong toàn là cỏ dại, nhảy xuống rồi mới thấy nó được lát gạch xanh, nhưng bị cỏ dại mọc um tùm xen giữa các kẽ hở. Trong sân còn có một cái cây to đã chết queo, đổ rạp vào một bên tường nhà.

Bước đến trước tòa nhà nhỏ, tôi mở bật lửa ra soi sáng mới thấy rõ được cái sự hoang tàn của nó. Song cửa được trạm trổ hoa văn, có điều cũng đã rã rời, khắp nơi mạng nhện chăng kín dọc ngang, cửa ra vào dùng khóa sắt móc chặt, dán giấy niêm phong.

Tôi giật một cánh cửa sổ xuống, cẩn thận hết sức mà bò vào. Bên trong cũng được lát gạch xanh, bụi bặm đóng cả một tầng dày. Đằng sau cánh cửa là một đại sảnh gần như trống trơn chẳng có đồ đạc gì cả. Tôi giơ cao cái bật lửa, cẩn thận soi một vòng thì chợt thấy có chút quen quen, vừa nhớ lại mồ hôi lạnh liền túa ra.

Đại sảnh này chính là chỗ ở trong băng ghi hình của A Ninh, nơi mà “tôi” bò lết trên sàn nhà.

Đến đúng chỗ rồi đấy, tôi tự bảo với chính mình. Tôi đứng vào góc độ của máy quay phim ở trong băng ghi hình nhìn thử, những viên gạch xanh kia, những cánh cửa khắc hoa này, góc độ giống y như đúc. Tôi càng lúc càng khẳng định được suy đoán của mình, trong lòng sinh ra một loại cảm giác vừa hoảng sợ vừa hưng phấn.

Đi tiếp vào trong thì thấy ngay bên trái của đại sảnh có một chiếc cầu thang xoắn ốc bằng gỗ, là loại rất đơn giản, nhưng tốt xấu gì cũng là cầu thang xoắn ốc, thông lên lầu hai. Tôi rón ra rón rén lại gần, ngước nhìn lên trên lầu thì thấy phía trên cầu thang cũng là một màn đen bao phủ, không có chút ánh sáng nào.

Tôi móc chiếc chìa khóa ra từ trong túi. Phòng 306, vậy thì hẳn là ở lầu ba.

Chỗ này ít nhiều gì cũng có chút khác thường. Tôi cúi đầu chiếu sáng mấy bậc cầu thang, phát hiện thấy trên bậc cầu thang bụi bám dày đặc, thế nhưng trong đám bụi vẫn có thể thấy một ít dấu chân, rõ ràng là ở đây vẫn có người đi lại.

Tôi nhẹ nhàng đặt chân bước lên bậc cầu thang, làm phát ra âm thanh kẽo kẹt, nhưng hẳn là nó vẫn có thể chịu được sức nặng của tôi. Tôi cắn răng cẩn thận từng chút một đi lên phía trên.

Trên lầu tối đen như hũ nút, còn thêm cái thứ tiếng kèn kẹt của gỗ cọ vào nhau, khiến cho tôi thấy hơi hoang mang hoảng hốt. Nhưng chỗ này dù sao cũng không bằng cổ mộ, thần kinh tôi vẫn còn cầm cự được.

Cứ đi thẳng lên trên, đến tầng hai tôi liền phát hiện ra hành lang dẫn vào đó đã bị người ta dùng xi-măng trát kín. Không hề có cửa, bị bịt kín hết toàn bộ rồi. Dựa vào không gian dưới lầu thì có thể thấy phía sau tường xi măng có lẽ còn có rất nhiều phòng. Hình như là để cách ly mới dựng lên nên thợ đổ xi măng làm rất ẩu.

Tôi sờ lên vách tường, cảm thấy có điểm kỳ quái. Chẳng lẽ kết cấu của tòa nhà này gặp vấn đề nên mới phải gia cố chỗ này lại sao?

Có điều có thấy kỳ quái cũng chẳng làm được gì. Lúc này tôi cũng không thừa hơi mà nghĩ những vấn đề này nữa, bèn tiếp tục lên đến tầng ba. Thứ tôi nhìn thấy chính là một dãy hành lang đen kịt. Hai bên hành lang đều là phòng ở, nhưng dưới tất cả những khe cửa đều không lộ ra chút ánh sáng nào, hẳn là không có người, mà trong không khí nồng nặc một thứ mùi cực kỳ khó ngửi do nấm mốc tỏa ra.

Tôi tập trung tinh thần bình tĩnh lại, cẩn thận từng bước tiến vào hành lang. Lách qua từng đám mạng nhện, tôi thấy trên những cánh cửa phòng kia có gắn các tấm biển sơn số phòng đã bị bụi bặm phủ kín. Tôi bèn đọc một loạt, có chút cảm giác mình cứ như nhân vật chính trong mấy bộ phim kinh dị Âu Mỹ. Không lâu sau, tôi đã đến trước cửa căn phòng thứ hai đếm từ phía trong ra. Tôi giơ chiếc bật lửa đã nóng rẫy, chiếu lên cánh cửa, liền thấy trên bậu cửa có một cái biển số cực kỳ mờ nhạt: 306.

Trong một tích tắc kia tôi bắt đầu muốn gõ cửa, nghĩ lại thì thấy thật nực cười, vì vậy tôi do dự trước cánh cửa một chút rồi móc chiếc chìa khóa ra. Tôi cắm chìa vào lỗ khóa trên cửa xoay liền một vòng. “Loạch xoạch” một cái, theo tiếng bản lề ma sát chói tai, cánh cửa bị tôi nhẹ nhàng đẩy mở vào trong.

Gian phòng này không lớn, bên trong tối mò mò, bước vào liền thấy mùi nấm mốc trong phòng cực nặng. Đầu tiên tôi mở hé cửa nhìn vào thăm dò, thấy phía bên kia phòng có lẽ là có cửa sổ nữa, vì ánh đèn đường bên ngoài chiếu tận vào bên trong, phác ra những đường nét đại khái của căn phòng, Trong phòng, phía sát tường hình như bày biện rất nhiều đồ gia dụng, đèn đường từ bên ngoài hắt ánh sáng vào tạo ra những cái bóng mờ mờ nên không phân biệt được rõ ràng. Chỉ có điều vừa nhìn là biết không có người ở.

Tôi hít một hơi thật sâu, cẩn thận dò dẫm bước vào, giơ cao cái bật lửa nóng rẫy. Dưới ánh lửa yếu ớt, mọi vật ở khắp bốn phía đều rõ ràng hẳn lên.

Đây là một phòng ngủ đơn. Tôi nhìn thấy một chiếc giường nhỏ kê trong góc, mùi mốc meo là từ chiếc giường này tỏa ra. Lại gần xem, tôi phát hiện chăn chiếu trên giường đã rữa nát đen sì hết cả rồi, bốc mùi cực kỳ khó ngửi. Chăn mền phồng lên, mới thoáng nhìn còn tưởng bên trong còn bọc một người chết. Có điều nhìn kỹ lại thì thấy chỉ là hình dạng của chăn thôi.

Bên cạnh giường có một cái bàn viết, là loại cũ rích như chiếc bàn học hồi tôi còn mài đũng quần ở trường cấp một ấy. Trên mặt bàn là một ít đồ bỏ đi, vải thô, mấy tờ giấy loại và một ít mảng vôi trắng từ trần nhà rơi xuống, mọi thứ đều đóng bụi cả tảng.

Cạnh bàn làm việc là một cái tủ to tướng, rộng phải đến ba bốn mét, còn cao hơn cả tôi. Ván gỗ bên trên có lẽ vì ẩm nên nở ra, cánh cửa tủ bị cong vênh hết cả rồi. Ngẩng đầu nhìn lên trên thì có thể thấy ở trên cái tủ, chỗ tiếp giáp với trần phòng, có một đống lớn những đốm than đá và nước đọng, hiển nhiên là vào ngày mưa thì chỗ đó sẽ bị rỉ nước.

Xem ra nơi này hoang phế đã lâu rồi. Rách nát đến mức này thì chắc cũng phải ngoài năm năm. Có điều căn phòng tuy cũ kỹ nhưng cũng chỉ cũ một cách bình thường. Người gửi băng ghi hình câu kéo tôi đến đây làm gì không biết nữa? Người ta nghĩ tôi sẽ tìm được thông tin gì trong cái phòng này cơ chứ?

Lúc này tâm trạng bồn chồn bất an cũng dần dần bình ổn trở lại cùng khả năng thích nghi với hoàn cảnh của tôi. Tôi thả cái bật lửa xuống mặt bàn, trước hết bắt đầu tìm ngăn kéo của cái bàn viết kia, mở từng ngăn từng ngăn ra một. Có điều bên trong cơ bản đều rỗng không, có mỗi hai ngăn lót báo cũ bên trong, đều mốc meo hết cả, tôi cũng chẳng dám đụng vào.

Không phải trong ngăn kéo thì chẳng lẽ trên giường? Tôi đến cạnh giường, trước hết xem dưới gậm, thấy toàn là mạng nhện chứ chả có cái gì. Sau đó tôi đến đằng kia lôi ra một cái ngăn kéo, dùng làm dụng cụ để khều đống chăn màn dính bết thành cục xuống. Thế nhưng khều khều vài cái thì từ đống chăn tứa ra nước đen nhớp nháp. Bên trong thì ra lại còn có côn trùng, mùi nấm mốc xông lên nồng nặc. Tôi mắc ói đến suýt nữa thì nôn.

Thật không dễ dàng mới tời được hết đống chăn màn này xuống đất mà lại chẳng phát hiện được cái gì. Thật ra vừa khếu mấy cái tôi cũng ý thức được bên trong chả có gì đâu. Ai lại đem đồ vật nào giấu ở cái chỗ buồn nôn thế chứ.

Cả hai chỗ này đều không có, vậy thì chỉ còn lại cái tủ tường to bự, mỗi tội cái tủ này lại có khóa. Tuy cánh cửa tủ đã vênh lên rồi, nhưng mà muốn mở cái tủ này tôi vẫn cần bỏ ra chút sức lực, hơn nữa không có dụng cụ cũng chẳng được.

Tôi lại không mang theo thứ gì trong tay, đành phải tìm kiếm ngay tại hiện trường, rốt cuộc cũng tìm được một thứ ở trên bệ cửa sổ. Đó là cái then cài cửa sổ kiểu cũ, có thể rút ra được. Tuy nó rỉ ngoét ra rồi nhưng then cài cửa hồi xưa ruột đúc đặc, còn bền lắm. Tôi rút lấy một cái dùng làm đòn bẩy, cắm vào khe cửa cong vếu kia, nạy khe hở ra một khoảng đủ để thò ngón tay vào. Sau đó lấy một chân chống lên một mặt, đưa tay với vào cái khe, dùng sức bẻ ra ngoài. Cánh cửa phát ra tiếng cọ sát đáng sợ, bị tôi kéo đến cong véo cả lên, tiếp theo phát ra những tiếng gãy rạn rầm rĩ, cả tấm gỗ cứ như vậy mà gãy đôi ra. Bụi bặm tích trên cửa bay tung tóe, mù mịt đến nỗi tôi không mở nổi mắt.

Vì trong tòa nhà khá yên tĩnh nên những tiếng động tôi gây ra nghe đặc biệt kinh người. Trong khoảnh khắc cánh cửa gãy lìa ra, âm thanh chói tai đó cũng làm tôi sợ đến nỗi cả người đầm đìa mồ hôi lạnh, một lúc lâu sau mới hoàn hồn. Sau đó tôi cầm lấy bật lửa, chiếu vào bên trong tủ.

Trong tủ tường có cái gì, tôi không có một chút dự đoán nào cả, chỉ thấy khả năng lớn nhất vẫn là chẳng có thứ gì đâu, cho nên cũng không chuẩn bị đầy đủ tinh thần cho lắm. Nhưng mà vừa chiếu vào một cái, tôi liền bị dọa một cú kinh hoàng.

Trong tủ tường đúng là trống trơn chẳng có cái gì, nhưng tấm gỗ lưng tủ dựa vào tường đã không cánh mà bay, để lộ ra bức tường xi măng bị cái tủ che khuất. Mà trên bức tường xi măng kia có một cái cổng tò vò tối hun hút, nối với một đường cầu thang dẫn xuống phía dưới, chẳng biết là thông tới nơi nào.

## 209. Q.5 - Chương 38: Manh Mối

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo

Beta: Earl Panda

.

.

.\*\*\*\*\*

Tôi cảm thấy càng lúc càng quái đản. Rõ ràng ở đây có một cái cửa ngầm, có người dùng một cái tủ mất lưng để che nó lại, chỉ cần mở cái tủ này ra là có thể thấy cửa ngầm phía sau rồi. Biện pháp này chưa được tính là cao tay, nhưng hay ở chỗ tiện bố trí, hơn nữa lại dễ ra vào.

Thế nhưng tại sao ở nơi đây lại có cái kiểu kiến trúc như thế này cơ chứ? Vậy xem ra cái trại an dưỡng này không đơn giản rồi. Chỗ này trước kia rốt cuộc được dùng để làm gì? Không biết dưới chân cầu thang xi măng kia là một nơi như thế nào đây?

Tôi nhìn chiếc chìa khóa trong tay. Rõ ràng đối phương đã gửi chìa khóa gian phòng này cho tôi tức là đã nghĩ đến chuyện tôi sẽ phát hiện lối cửa ngầm này. Như vậy, có lẽ dưới đó có đáp án.

Tôi lau lau mồ hôi lạnh trên đầu, bước vào trong tủ, chui xuống cửa ngầm, lập tức thấy một thứ mùi kỳ quái từ dưới kia xộc tới.

Tôi xoay đầu chờ cho đám mùi nồng nặc nhất đó bay qua, sau đó thích ứng một lát, rồi dùng bật lửa rọi xuống.

Cầu thang sâu không thấy đáy, hơn nữa còn có khúc ngoặt, rõ ràng là khá dài, không biết thông xuống tầng hai hay tầng một.

Nhìn xuống cầu thang, nghĩ đến giờ đã là nửa đêm mà thân tôi thì ở trong một cái nhà ma, lại còn phát hiện ra một cái đường ngầm không biết đã được bố trí từ bao giờ, trong lòng tôi không khỏi có phần hoảng sợ. Nhưng dù sao tôi cũng là thằng từng xuống đấu. Ở những chỗ thế này, tôi biết bên ngoài là đường cái và tiệm cắt tóc, trong lòng tự nhiên sẽ có phần bình tĩnh hơn một tẹo.

Tôi chỉ do dự trong một thoáng là lấy lại được bình tình. Một tay cẩn thận hết sức giơ bật lửa, khom người đi vào trong cái cổng tò vò kia, tôi men theo cầu thang đi xuống phía dưới.

Nếu đã đến nước này rồi thì thứ đối phương chỉ đường cho tôi tìm kiếm dĩ nhiên sẽ ở ngay bên dưới cái cầu thang này. Giờ mà tôi rụt chân lại thì cũng chẳng hay. Đã đi tới tận Cách Nhĩ Mộc, tất nhiên là tôi muốn nhìn xem mục đích của đối phương rốt cuộc là cái gì.

Mới đi được vài bước, tôi đã nhận thấy một thứ cảm giác âm u lạnh lẽo khó tả truyền đến từ bóng tối dưới cầu thang, lạnh lẽo đến mức làm cho người ta chưa rét mà đã run lẩy bẩy. Tôi hà hơi một cái, liền phát hiện thấy sương trắng bay ra từ trong miệng. Như vậy thì nhiệt độ dưới đó xem ra thực sự rất thấp.

Nhìn theo ánh sáng của bật lửa, tôi thấy hai bên cầu thang đều là vách tường xi măng trát thô chưa hoàn thiện. Xi măng là loại xi măng cát vàng, loại dùng trong quân đội vào thập kỷ 60 của thế kỷ trước. Trên đó còn có thể nhìn thấy mờ mờ một ít biểu ngữ quét sơn đỏ, đều đã bay màu đến nỗi chỉ còn đọc ra được mấy nét. Trên trần cầu thang còn có thể thấy dây điện rủ xuống, bị mạng nhện bao kín nên nhìn vào cứ y như một bầy rắn.

So với đám gạch xanh và ngói nhà mồ trong mộ cổ thì những thứ này đã là thân quen lắm rồi. Tôi vừa ám thị bản thân vừa cố hết sức thả lỏng thần kinh. Tuy rằng như thế, tôi vẫn cứ tưởng như dưới chỗ ngoặt của những bậc cầu thang tối tăm này sẽ có thứ gì đó thò mặt ra. Cảm giác sợ đến xương sống mọc gai này thực ra lại chẳng kém tý nào so với khi ở trong cổ mộ.

Rất nhanh, tôi đã xuống hết đoạn cầu thang thứ nhất. Cầu thang ngoặt một cái rồi lại tiếp tục đi xuống. Bước chân tôi phát ra những tiếng vang nghe dựng cả lông tóc. Tôi thử cảm nhận độ ột lát, thấy chỗ này đã là tầng hai rồi, chính là tầng nhà bị tường xi măng bịt kín kia. Thế nhưng ở đây cũng không có bất kỳ cái cổng tò vò nào, bốn phía vẫn bị bịt kín xi măng, rõ ràng lối ra không phải ở đây.

Xem ra không liên quan đến cái tầng hai kia rồi. Tôi thầm nghĩ rồi hít thật sâu một hơi cái thứ không khí nặng mùi, lại tiếp tục xuống thêm một tầng nữa.

Vẫn là tình trạng như vậy, lối ra không nằm ở tầng một. Cầu thang tiếp tục ngoặt một cái rồi dốc xuống, vẫn tối như bưng không hề nhìn thấy đáy.

Bên dưới là xuống quá mặt đất rồi, tôi thầm nhủ. Lúc này trong lòng tôi xuất hiện một ý nghĩ: lẽ nào cầu thang này thông đến tầng ngầm sao?

Không lẽ nơi này trước kia được dùng để xây công sự ngầm của quân đội?

Tôi vẫn còn nhớ rõ ở Hàng Châu có dinh thự 704 nổi tiếng, cũng được xây dưới danh nghĩa trại an dưỡng, nhưng thật ra kiến trúc bên trong lại đặc kiểu quân sự, thần bí cực kỳ. Nghe nói dưới lòng đất còn có một công trình khổng lồ dùng để đối phó khi ở trong tình huống khẩn cấp.

Có điều nhìn cánh cửa ngầm ở đây thì lại cảm thấy không giống cho lắm. Cửa ngầm này chỉ là một cái cổng tò vò sơ sài. Nếu là lối vào công sự ngầm được thiết lập đặc biệt cho quân đội thì ít nhất cũng phải là cửa sắt chứ.

Tôi vừa đi vừa nghĩ lan man, tiếp tục bước xuống dưới. Chẳng biết là do nhiệt độ hạ thấp hay do cảm giác sinh ra từ mồ hôi lạnh, tôi bỗng nhiên thấy rét vô cùng, hai hàm va vào nhau lập cập đến rớt cao răng. Tôi nghiến răng nghiến lợi xuống tiếp thêm một tầng nữa. Cầu thang đến chỗ này thì dừng lại, lối ra ở ngay trước mặt. Tôi cẩn thận từng tý một mà bước ra ngoài, phát hiện không gian bên ngoài dường như rất rộng.

Tôi giơ bật lửa lên chiếu sáng hai bên lối ra, phát hiện thấy đây là một tầng hầm được gia cố thêm bằng xi măng. Dưới này vô cùng đơn sơ, ẩm sì ẩm sịt, sàn nhà lát gạch xanh, bốn bề thì trống huyếch trống hoác.

Chỗ này chắc chắn không phải công sự ngầm của quân đội rồi, tôi tự xác định trong lòng như vậy. Xem mẫu xi măng này và gạch xanh trên sàn thì thấy cứ y như loại hầm ngầm đại đội sản xuất ở vùng nông thôn xây dựng tạm lên ấy. Tay nghề xây dựng cái nơi này quá sơ sài, không thể là do lính công binh chuyên nghiệp xây được.

Đây là đâu? Không lẽ thật sự chỉ là cái hầm ngầm? Muộn Du Bình mời tôi đến để xem dưa cải hắn muối ăn có ngon hay không ấy hả? (-\_-…)

Tôi bị chính ý nghĩ của mình chọc cười, bước tiếp về phía trung tâm của cái hầm này. Đi chưa được vài bước tôi đã láng máng nhìn thấy chính giữa hầm ngầm có một cái bóng khổng lồ nằm ngang trên mặt đất, trông kỳ quặc vô cùng.

Tôi bước về phía cái bóng kia, dùng bật lửa soi thử một cái, người liền cứng đờ lại. Chỉ thấy chính giữa hầm ngầm này đặt một cỗ quan tài cổ khổng lồ đen nhánh.

## 210. Q.5 - Chương 39: Kế Hoạch

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo

Beta: Earl Panda

.

.

.\*\*\*\*\*

Ánh sáng bật lửa cực kỳ yếu ớt, chiếu xa được hai ba mét đã là khá lắm rồi. Dưới cái kiểu ánh sáng như thế mà bất thình lình đập vào mắt một cái quan tài, tôi lại càng sợ đến nhảy dựng cả lên.

Sau khi kịp phản ứng, tôi liền cảm thấy vô cùng kỳ quái, thật sự là chưa gặp cái thể loại này bao giờ. Mẹ nó chứ thế đéo nào mà ở đây lại có một cỗ quan tài, hơn nữa lại còn là quan tài cổ?

(xin lỗi không censored, beta muốn tự sướng tên chung cư ♉(￣▿￣)♉)

Một tòa nhà xây vào những năm sáu mươi bảy mươi của thế kỷ 20, một trại an dưỡng cho các vị lãnh đạo nghỉ ngơi, mà lại có công trình bí mật dưới lòng đất. Nói ra nghe đã thấy khó tin rồi. Bây giờ ở cái chỗ này lại còn xuất hiện một cỗ quan tài nữa, thế thì thật là ly kỳ quá sức tưởng tượng. Kẻ trong quan tài là ai? Chẳng lẽ là sĩ quan quân đội năm đó chết ở đây sao?

Tôi quay ra nhìn sau lưng. Cầu thang lúc đến ngay ở đằng sau, không đến mức tìm không thấy, tôi bèn vững dạ chạy qua xem cỗ quan tài.

Từ xa nhìn lại thì đã biết đây không phải quan tài của người hiện đại. Quan tài màu sắc đen nhánh, được đặt nằm ngang dưới đất ở chính giữa tầng hầm trông thật giống một cái ụ đá hẹp dài khổng lồ. Hình dạng kích cỡ kiểu đó thì đây hẳn là lớp quan quách(\*), mà từ thời Dân Quốc trở đi là quan tài đã không còn có quách nữa rồi. Nhìn hình thức cỗ quan tài này thì thấy có lẽ cũng có lịch sử tương đối, ít nhất cũng phải trên sáu trăm năm. Hơn nữa xét kích cỡ thì chỉ sợ nó không phải loại dành cho nhà thường dân, mà ít nhất cũng phải là người có danh vọng mới được dùng.

(\*quách nghĩa là một lớp nữa bọc bên ngoài áo quan đặt người chết. Ngày nay quan tài hiện đại không còn quách nữa, nhưng ví dụ sau khi hỏa thiêu bốc xương cốt vào trong một cái tiểu sành chẳng hạn, có gia đình vẫn yêu cầu đặt tiểu sành vào trong 1 quách đá, cho nên mình vẫn thấy ở Văn Điển người ta bán cả quách đá đấy \*ngoáy mũi\* =..=)

Tôi lại gần sờ thử một cái, thấy mặt trên có hoa văn tinh tế, lạnh buốt thấu xương. Hình như quan tài bằng đá, nhưng không biết là loại đá gì. Vừa sờ vào một cái, lớp bụi đóng thành tầng trên quan tài đã bị tôi vạch vài vết, để lộ một vài mảng hoa văn nho nhỏ.

Tôi cầm bật lửa tới gần cẩn thận xem xét thì thấy trên nắp quan tài có dấu vết từng bị đục đẽo phá hoại. Khe hở giữa nắp và thân quách cũng có dấu vết bị xà beng nạy vào. Hiển nhiên tôi không thể nào là người đầu tiên phát hiện ra bộ quan quách cực lớn này. Có kẻ đã từng muốn nạy nó ra. Tôi từng có kinh nghiệm rồi, cho nên đối với chuyện này tôi đặc biệt mẫn cảm.

Một cỗ quan tài cổ không thể nào lại vô duyên vô cớ xuất hiện trong hầm ngầm của một công trình hiện đại. Nhất định đã phải có người đưa bộ quan quách này vào đây, mà không biết nguyên nhân là gì.

Nhiệt độ trong hầm ngầm vô cùng thấp. Hơi thở gấp gáp của tôi dần dần bình lặng lại, tôi ra sức thả lỏng để hạ bớt nhịp tim đang nhảy bình bịch. Suốt dọc đường xuống đây tôi đã trải qua một sự căng thẳng cực độ. Mặc dù bản thân đã kiềm chế nỗi sợ, nhưng trong lòng vẫn khá là không thoải mái. Vừa hít thật sâu, tôi vừa bắt đầu suy nghĩ.

Có người đã gửi băng ghi hình, địa chỉ và chìa khóa, kéo tôi vào cái trại an dưỡng cũ nát này, dẫn dắt tôi phát hiện ra cái cửa ngầm kia. Sau khi đi qua cầu thang phía sau cửa ngầm tôi liền phát hiện căn phòng dưới đất, mà trong hầm ngầm còn đặt một cỗ quan tài đá.

Chuyện này đã vượt ra khỏi phạm vi của bất cứ trò đùa quái ác nào. Liệu có phải đối phương muốn báo cho tôi biết, rằng trong trại an dưỡng này đã từng xảy ra một số sự việc nào đó ly kỳ ngoài sức tưởng tượng không?

Xem ra, đằng sau tầng lầu bị bịt kín cùng với tầng ngầm này, và cả cỗ quan tài đá nữa, nhất định phải có cả một câu chuyện tương đối phức tạp.

Tôi đẩy mạnh nắp quan tài đá một cái, dĩ nhiên là không dùng sức quá lớn. Tôi chỉ muốn thử xem có đẩy nó ra được hay không một tý tẹo thôi. Cũng may mà y như phán đoán của tôi, cỗ quan tài đá vẫn trơ trơ bất động, rõ ràng không có dụng cụ thì tôi không thể mở nó ra được.

Tôi thở phào một hơi. Ở dưới chỗ này mà mở nắp áo quan, hơn nữa còn chỉ có một mình, tôi chưa từng có kinh nghiệm nào hết, mở không nổi thì cũng chẳng cần cứng đầu cứng cổ tự ép mình làm chi.

Lại quan sát kỹ một lần các chi tiết trên cỗ quan tài đá, thấy không có gì đáng chú ý, tôi liền bỏ qua bộ quan tài bằng đá này để đi tiếp. Bước thẳng đến phía cuối hầm ngầm, tôi lại thấy một cái cửa sắt nhỏ, rất thấp. Tôi đẩy cửa đi vào, đằng sau là một dãy hành lang.

Tôi chỉ đi vài bước thì liền phát hiện kiến trúc ở đây giống hệt trên lầu: một dãy hành lang, hai bền đều là phòng ở. Chỉ có điều dãy hàng lang này kéo dài một mạch không có điểm cuối, hình như thông đến một chỗ khác nữa, mà phòng hai bên hành lang đều không có cánh cửa, hết sức sơ sài.

Tôi cầm bật lửa đi vào gian phòng thứ nhất, soi thử thì thấy hai cái bàn làm việc dựa vào tường kê ở một bên, xung quanh có mấy cái tủ hồ sơ, trên tường dán đầy mấy thứ linh tinh, dưới mặt đất và trên mặt bàn bừa bộn những giấy tờ.

Chỗ này hình như là một phòng làm việc. Tôi lại càng thấy quái lạ. Vì sao phòng làm việc lại bố trí dưới lòng đất? Làm thế này cũng quá quái đản đi. Trong hầm ngầm dưới đất, một bên là quan tài đá, một bên là phòng làm việc. Lẽ nào hồi đó nơi này là nhà tang lễ của Cách Nhĩ Mộc hả?

Tôi vừa buồn bực vừa đi đến cạnh bàn làm việc, định xem xem trên bàn có manh mối gì không.

Tiến lại nhìn thử, tôi chợt giật mình sửng sốt. Không hiểu sao mà nhìn cách sắp xếp trên chiếc bàn làm việc này, trong lòng tôi lại nảy ra một cảm giác khác thường, dường như tôi đã bắt gặp cái bàn làm việc này ở chỗ nào rồi.

Giơ cao chiếc bật lửa, tôi nhớ lại một lát, rồi thoáng chốc đã phải hít vào đầy một hơi khí lạnh. Tôi lập tức nhận được ra ngay rằng căn phòng này chính là gian phòng mà Hoắc Linh đã quay trong cuốn băng ghi hình nọ!

Cách bày biện trên bàn làm việc, cảm giác về sàn nhà và tường đều giống y như đúc. Tôi đến bên chiếc bàn làm việc, thậm chí còn thấy được tấm gương cô ấy dùng để chải đầu, vẫn còn đặt ở đúng vị trí trong băng ghi hình.

Bỗng chốc tim tôi nhảy dựng lên vì kinh hoàng. Tôi vội vàng hít sâu một hơi, kiềm chế cảm xúc của bản thân, cảm giác quỷ quái trong lòng đã dâng lên đến đỉnh điểm.

Lúc xem băng ghi hình của Hoắc Linh, tôi vẫn chỉ cho rằng cô ấy ở trong một khu dân cư nào đó. Thật không ngờ ấy vậy mà nơi đó lại là trong tầng hầm của một trại an dưỡng thế này, hơn nữa tôi lại còn tìm đến tận đây nữa chứ. Vậy thì rõ ràng những điều này đều có thật. Nội dung được ghi lại trong băng ghi hình là có thật.

Năm đó Hoắc Linh ở ngay tại chỗ này, dùng máy quay phim ghi hình lại chính mình. Cô ta ngồi ở đây không ngừng chải đầu, mà “tôi”, rất có thể cũng đã thực sự bò qua đại sảnh ở tầng trên.

Trong tích tắc, trong mắt tôi thậm chí còn xuất hiện ảo ảnh của cô ấy. Tôi và thế giới của cô như chồng chéo lên nhau. Những hình ảnh trong băng ghi hình nhoáng lên một lát ngay trước mắt tôi.

Nhưng đây rốt cuộc là đã xảy ra chuyện gì? Một cô gái trong hầm ngầm bí mật của một trại an dưỡng, cứ chải đầu không ngừng, và một người trông giống hệt tôi thì bò lết như kẻ tàn tật trên hành lang của trại an dưỡng. Những chuyện này đều đã thật sự xảy ra, hơn nữa còn bị ghi hình lại. Rốt cuộc đó là vì mục đích gì? Bên trong cái trại an dưỡng nằm ngoài màn ảnh này, rốt cuộc đã từng xảy ra chuyện gì?

Đầu óc đã hơi đờ đẫn, tôi bắt đầu thấy chóng mặt hoa mắt. Hiển nhiên người gửi băng ghi hình cho tôi đúng là có mục đích lôi kéo tôi đến xem gian phòng này. Thế nhưng sau khi nhìn thấy rồi, ngược lại những ngờ vực trong tôi lại càng tăng thêm, cảm thấy mình dường như đang ghép lại một bức tranh xếp hình toàn chỗ trống, hoàn toàn không biết phải bắt đầu sắp xếp từ đâu.

Lại hít sâu vài hơi một lần nữa, tôi trấn tĩnh một lát, sau đó cầm bật lửa bắt đầu quan sát bốn phía chung quanh. Tôi phải xem xét nơi này một chút, để xem còn có manh mối gì không.

## 211. Q.5 - Chương 40:

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo

Beta: Earl Panda

.

.

.\*\*\*\*\*

Đây là hầm ngầm trong một trại an dưỡng bí ẩn. Ngay tại nơi này, một người phụ nữ bí ấn đã làm ra một số hành động ngoài sức tưởng tượng. Như thế thì, một khi cô ta đã từng sống ở đây, vậy kiểu gì cũng sẽ để lại đầu dây mối nhợ nào đó. Nếu có thể tìm ra một tẹo manh mối thôi, thì có lẽ sẽ hiểu rõ chân tướng sự việc hơn một chút. Cho dù có toàn là một mớ tài liệu vô dụng đi chăng nữa thì từ đó tôi vẫn có thể biết được cuộc sống và trạng thái tinh thần của cô ấy vào thời điểm đó thế nào.

Tất cả những chuyện đã xảy ra trong trại an dưỡng này, tôi gần như không biết lấy mảy may. Vì thế tất cả mọi manh mối đối với tôi đều quan trọng hết.

Tôi bắt đầu lục lọi. Chỉ cần là thứ có thể xem thì kiểu gì tôi cũng phải nhìn một cái.

Trần của tầng hầm này rất thấp. Cơ thể tôi chui trong cái xó này phải chịu cảm giác bị đè nén, thế nhưng vì vậy mà ánh sáng của chiếc bật lửa tương đối phát huy tác dụng, có thể chiếu được ra rất xa. Tôi nhìn sơ sơ bốn phía, quyết định bắt đầu điều tra từ chỗ này.

Trong những hình ảnh đen trắng nhòe nhoẹt của băng ghi hình, tôi không thể nào tự do quan sát toàn cảnh căn phòng một cách tỉ mỉ, nhưng giờ thì có thể rồi, mà những thứ được xem lại còn trực quan hơn nữa. Trước hết tôi tưởng tượng ra dáng vẻ chải đầu của Hoắc Linh, khá là khủng khiếp. Tôi vội lắc đầu để phân tán tư tưởng.

Trong tay tôi là một chiếc Zippo (bật lửa xăng) có thể cháy sáng liên tục, nhưng đã bỏng rẫy đến nỗi tôi chỉ cần nhích lên trên miết một cái để bật mà cũng miết hết nổi luôn. Tôi bèn tìmtrên bàn một miếng giẻ rách, bọc nó lại rồi dùng tiếp.

Dưới ánh lửa yếu ớt, trước tiên tôi quan sát vách tường. Gian phòng này vách tường bồn bề đều quét vôi trắng, hiện giờ cũng bị bụi bặm phủ kín. Trên mặt tường bên cạnh cửa ra vào có đóng đinh một thanh gỗ tròn cắm mấy cái móc. Đó là nơi dùng để treo quần áo. Bên dưới thanh gỗ có dán giấy báo, đề phòng quần áo mắc bên trên cọ phải vôi tường. Đi qua thanh gỗ tròn lại đến một cái tủ mất cánh. Đây là chỗ Hoắc Linh thay y phục, nhưng giờ bên trong đã chẳng còn lại gì. Lúc tôi đến gần để xem thì phát hiện cái tủ cứ như bị thứ gì đó cào phải, toàn những vết khía rất sâu.

Lại nhìn sang tường bên cạnh, chẳng có cái gì cả, chỉ có dây điện chăng bên trên, tất cả đều đã bạc phếch. Một bên còn có một chiếc cổng tò vò thông sang phòng bên cạnh, không biết đã chẳng bịt kín từ lúc xây, hay là về sau mới bị người ta đập ra. Gian phòng bên đó trống không.

Đối diện với tủ là bàn làm việc, hai chiếc kê song song với nhau, bên trên bày đầy đồ đạc, hình như toàn là mấy tờ báo và mấy thứ đồ bỏ đi mà tôi trông không rõ lắm. Trên vách tường cạnh bàn làm việc dán một đống giấy, đều đã phủ đầy bụi.

Tôi thổi bay đám bụi, đọc qua từng tờ từng tờ một thì phát hiện thấy nội dung các tờ giấy được dán trên tường cực kỳ lẻ tẻ vụn vặt. Tôi thấy hóa đơn tiền điện vào thập kỷ 90 của thế kỷ trước, vài ba dãy số tiện tay viết xuống, chẳng có ý nghĩa gì. Mấy thứ giấy tờ này gần như đã dính tịt lại hòa làm một với mặt tường. Có lẽ đây đều là giấy ghi nhớ để tiện ghi chú khi nghe điện thoại, vì tôi nhớ rõ điện thoại để ở vị trí này. Có điều bây giờ nó đã không còn nữa, chỉ sót lại có một đoạn dây điện thoại mà thôi.

Những thứ này không thể cho tôi bất cứ một thông tin gì. Tôi chỉ biết được rằng lúc sống ở đây cô ấy có sử dụng điện. Tôi thở dài, sau đó bắt đầu lục lọi những văn bản trên bàn.

Những tờ giấy kia đều ngập trong lớp bụi, khẽ động vào là mù mịt cả lên. Tôi cũng không để ý nhiều như vậy, cứ lật mở từng tờ từng tờ một. Giấy bên trong đã mủn cả rồi, có mấy con du diên rất nhỏ bị tôi quấy nhiễu liền hoảng sợ bò ra. Có điều cái thứ này so với lũ tuyết mao tử ở núi Trường Bạch thì chỉ đáng xách dép thôi. Tôi lại nhanh chóng lật lật giấy tờ, rút ra từ bên trong mấy quyển sổ.

Lấy ra rồi tôi liền run lên một chốc, phát hiện ra đây hình như là giấy viết bản thảo đóng quyển loại lớn(\*), trước đây khi chưa có máy vi tính thì toàn dùng nó để viết bản thảo. Ở bên trên đã có chữ gì đó.

(\* Là loại giấy chia sẵn từng ô để tiện đếm chữ khi viết bản thảo, mỗi chữ được viết vào một ô.)

Tôi lật ra, đọc trang đầu tiên. Trên đó có ba hàng chữ:

Phòng sau 2-3

Số thứ tự 012-053

Loại: 20, 939, 45

Thế này nghĩa là thế nào? Tôi tự nhủ, hình như là số thứ tự hồ sơ gì đó. Lẽ nào là tài liệu hoặc sách cổ chép tay gì đó sao?

Giở qua trang đầu tiên, vừa nhìn, tôi liền phát hiện ra là không phải: trên trang thứ hai thế mà lại có một bức tranh, vẽ bằng bút bi. Hơn nữa nét bút khá ẩu, nhìn sơ qua không sao biết được là vẽ cái gì.

Tôi lấy lại bình tĩnh rồi tỉ mỉ phân tích, mất năm sáu phút đồng hồ mới nhìn ra được là bức tranh này là vẽ một nhân vật thời cổ đại. Chỉ có điều, người vẽ rõ ràng không thạo việc vẽ vời, nhân vật này bị vẽ thành gần như biến dạng, nhìn vào thấy quỷ dị vô cùng. Nhân vật cổ đại kia trông chẳng giống người, trái lại còn giống y một con hồ ly mõm dài.

Xung quanh nhân vật này còn vẽ rất nhiều đường cong khó tưởng tượng cực kỳ. Sau khi tôi nhìn ra cái thứ quỷ quái kia là một người rồi, ý nghĩa nhân văn của mấy đường cong này cũng rõ ràng hơn, hẳn là bối cảnh đằng sau nhân vật được vẽ kia, có thể là non nước miếu mạo cây cỏ gì đấy.

Tôi không khỏi bật cười, tự nhủ cái gì thế này, không lẽ đây là tranh phác họa của Hoắc Linh à? Cô này sở thích cũng phong phú quá nhỉ.

Lại giở qua, rồi liên tục lật tiếp ba bốn mươi trang, toàn bộ đều là những hình vẽ như vậy. Không có nội dung bằng chữ, tôi liền bỏ qua. Lại xem đến một quyển khác thì thấy cũng giống thế, ngoại trừ nội dung trên trang đầu tiên không giống ra, bên trong đều là những hình vẽ chắng khác nhau là mấy. Tôi chẳng biết nó là cái gì, bèn xếp chồng vào một bên, tiếp tục giở những giấy tờ kia. Kết quả là bên dưới cũng không có gì, chỉ phát hiện bên trong có mấy nùi gì đó na ná giống giẻ lau, ngay cả một tờ giấy có nội dung, lục khắp nơi mà cũng không tìm thấy.

Tôi chửi một tiếng, tự nhủ xem ra lúc bọn họ rời khỏi đây, có khả năng là đem hết những thứ có chứa thông tin đi rồi.

Có điều tôi vẫn không bỏ cuộc. Tôi không tin ai đó lại có thể mang đi sạch bách không chừa lại chút gì. Tôi ngồi vào vị trí Hoắc Linh chải đầu, nghỉ ngơi một lát rồi kéo ngăn bàn trước mặt ra, định xem trong ngăn có cái gì.

Đó là loại bàn làm việc có ngăn. Tôi kéo cái ngăn lớn nhất dưới mặt bàn một cái, liền cảm thấy mình có cửa rồi. Mẹ kiếp cái ngăn kéo này thế mà lại bị khóa cơ đấy, hơn nữa cảm giác còn nặng chình chịch nữa.

Bình thường dọn nhà xong rồi, chẳng ai đem đồ dùng trong nhà khóa lại, hơn nữa cảm giác này cho thấy bên trong có thể có đồ vật. Tôi phấn chấn hẳn lên. Loại khóa này sao có thể làm khó được tôi. Tôi đứng dậy, bẻ một cái móc treo áo sau cửa, cắm vào khe ngăn kéo rồi dùng sức đè xuống, chốc lát đã đè cho khe ngăn kéo mở rộng. Lẫy khóa tuột ra, tôi kéo một cái liền đưa được cái ngăn ra ngoài.

Cầm lấy bật lửa rọi một cái, tôi kêu lên một tiếng “Yes!”. Trong ngăn kéo quả nhiên chất đầy đồ đạc. Tôi đặt bật lửa sang bên cạnh ngăn kéo rồi bắt đầu tìm kiếm.

Đây nhất định là ngăn kéo của phụ nữ, bên trong lẫn lộn rất nhiều đồ linh tinh, rất lộn xộn, rõ ràng là lúc rời khỏi đây những thứ còn dùng được đã bị mang đi hết rồi. Đồ đạc còn lại gồm một cây lược gỗ, hộp đồ trang điểm nhỏ trông như cái bánh hồi những năm 90, một chồng bự tạp chí “Điện ảnh thời nay”. Những cuốn tạp chí cũ này đã có từ rất lâu rồi, tôi nhớ hồi bé mình còn lấy đọc như văn hóa phẩm đồi trụy đấy. Ngoài ra trong ngăn kéo còn có loại cặp tóc bằng sắt màu đen và rất nhiều phong bì trống rỗng cùng với một quyển album cũng trống không như thế.

Số lượng phong bì rất nhiều nhưng đều chưa từng được sử dụng. Tôi vô cùng kiên nhẫn mở từng phong từng phong ra xem, bên trong chẳng hề có cái gì. Trong cuốn album cũng không có ảnh chụp, có thể thấy vốn nó cũng từng chứa ảnh đấy nhưng đã bị rút hết ra rồi.

Tiếp theo tôi lại lật mấy quyển tạp chí cũ này, giở từng tờ từng trang một cách cực kỳ tỉ mỉ. Thế nhưng vẫn không có phát hiện gì như cũ.

Tôi đổ phịch xuống ghế, cũng chẳng để ý tới bụi bặm bên trên, liền dựa ngay vào đó, có phần mệt mỏi nhìn cái bàn đối diện qua ánh sáng bật lửa lờ mờ. Bốn bề tối đen như mực, yên tĩnh muốn chết, trong lòng tôi cũng thất vọng muốn chết. Rõ ràng là nếu chỗ này thuộc về Hoắc Linh thì người phụ nữ này tương đối kỹ tính, hơn nữa lại còn cố ý không để lại manh mối.

Sự lạnh lẽo khắp bốn phía đã ập xuống “chăm sóc” tôi. Tôi nghiến răng nghiến lợi, không thể bỏ cuộc được. Mẹ kiếp, định luật của Roger đã nói rồi(\*\*), không thể nào không còn thứ gì sót lại được! Tôi nhất định sẽ phát hiện ra được cái gì đó! Tôi tự cổ vũ bản thân một lần nữa, tuy trong lòng đã có vài phần tuyệt vọng. Tôi đóng mạnh từng cái từng cái ngăn kéo về chỗ cũ, đứng dậy nhìn chiếc bàn làm việc phía đối diện.

(\*\* Huân tước Roger Penrose, một nhà toán học, triết học và vật lý học người Anh. Định luật Roger nói trên được phát biểu như sau: “Hễ là những chuyện đã từng xảy ra, nhất định sẽ để lại dấu vết”. Bác này có vẻ cũng đóng vai trò khá lớn trong những nghiên cứu về vật lý vũ trụ, thuyết tương đối rộng, vật lý lượng tử và cách dùng nó để giải thích những hiện tượng siêu nhiên như ma quỷ hay linh hồn =..=)

Bàn đối diện không có ghế để ngồi, tôi liền khom người xuống, phát hiện chiếc ngăn kéo lớn nhất ở giữa đang bị khóa. Thế này thì có hơi kỳ quái. Tôi bổn cũ soạn lại, nạy cái ngăn kéo đó ra.

Tôi hoàn toàn tưởng rằng mình sẽ lại thấy một cảnh tượng giống như ban nãy, phải tự mình lục tìm manh mối giữa một đống rác rưởi bỏ đi. Nhưng vượt quá dự liệu của tôi, lúc này, khi rút ngăn kéo ra xem thì lại thấy bên trong cực kỳ sạch sẽ, trống trơng chẳng có gì, chỉ có một chiếc phong bì lớn vỏ vàng được đặt ở chính giữa. Chiếc phong bì căng phồng, lớn cỡ khổ giấy A4, được đặt ngay ngắn ở đó cứ như là cố tình sắp xếp như thế để chờ tôi đến xem vậy.

“Ơ”, trong lòng tôi giật nẩy lên. Ý thức được điều gì, tôi lập tức cầm nó lên xem xét.

Đây là loại phong bì bảo hiểm lao động thời kỳ cuối những năm 80 của thế kỷ 20. Mặt trên còn có chân dung Mao Trạch Đông đã bợt màu. Sờ thử một cái, tôi thấy thứ đồ gì đó ở bên trong rất dày, mỗi tội đã bị ẩm hết, sờ lên xù xì những lông, cảm giác cứ mềm mềm nát nát. Trên phong bì không có bất cứ chữ nào.

Tôi thấy vậy là có cửa rồi, vội vàng lật phong bì lại, thọc tay vào bên trong, sau đó móc ra một quyển sổ tay công tác cũ cỡ bằng quyển tạp chí.

Tôi sững sờ một lát, lật trang bìa ra liền phát hiện trên trang đầu tiên của cuốn sổ tay có một đoạn chữ viết bằng bút máy theo thể chữ Hành, nét bút vô cùng thanh tú:

Tôi không biết cô cậu là ai trong số ba người. Nhưng dù có là ai thì thời điểm cô cậu tới đây phát hiện ra phong thư này, tôi tin rằng các người cũng đã vướng vào chuyện đó.

Băng ghi hình là thủ tục bảo hiểm cuối cùng mà chúng tôi bố trí. Băng hình được gửi đi, tức là người trong băng ghi hình đã không thể nào liên lạc được với tôi. Như vậy, cũng tức là tôi đã chết, hoặc là “nó” đã phát hiện ra tôi, cho nên tôi đã rời khỏi thành phố này.

Bất kể là thuộc tình huống nào, nó đều có nghĩa là khả năng không lâu nữa tôi sẽ rời khỏi nhân thế. Cho nên băng ghi hình sẽ chỉ dẫn cho các người đến đây, để các người thấy được cuốn sổ ghi chép này.

Trong cuốn sổ tay này có ghi lại tâm huyết và kinh nghiệm hơn mười năm nghiên cứu của chúng tôi. Tôi để nó lại cho các người. Các người có thể từ đó biết được những thứ các người muốn biết.

Có điều, tôi cũng phải nhắc nhở các người rằng: nội dung bên trong có liên quan đến một bí mật khổng lồ. Tôi đã từng thề phải mang theo những điều này xuống mộ, nhưng rốt cuộc vẫn không thể tuân thủ lời hứa của chính mình. Những bí mật này, sau khi xem xong họa phúc khó lường. Các người phải tự lo lấy thân mình cho tốt.

Trần Văn Cẩm

Tháng Chín năm 1995

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Editor tâm sự:

Đến đây, hẳn đã có một số bạn chú ý đến cái tên chương: Đạo Mộ Bút Ký. Chúng mình cố tình không dịch cái tên này, mặc dù sử dụng cụm từ “sổ tay trộm mộ” có vẻ phù hợp hơn cho tập tài liệu Trần Văn Cẩm cố tình để lại cho Ngô Tà: một bản sao từ cuốn sổ tay công tác của cô ấy. Lý do ư? Đơn giản thôi, vì từ chương này trở đi, cánh cửa thực sự dẫn tới những bí ẩn của Đạo Mộ Bút Ký mới được mở ra. Cùng với những lời “lật tẩy” chú Ba của anh bạn Lý Trầm Chu, những ghi chép trong sổ tay của Văn Cẩm là thứ lật lại toàn bộ cục diện bàn cờ, từng bước đặt chúng ta vào một mê cung mới: tầng mê cung thực sự của Đạo Mộ Bút Ký, nơi để chúng ta thấm thía câu nói mà các bạn fan Đạo Mộ “bên kia” hay nhắc: nhân tâm còn khủng khiếp hơn quỷ thần.

Và mình rất mừng vì rốt cuộc nhóm cũng lết được tới ngày này =”))))))) Dạo gần đây chúng mình hơi bận (cũng vì Đạo Mộ cả thôi, nhưng công việc ở 1 “chiến tuyến” khác), 1 chương truyện lại dài ra, nên có thể thời gian tới bọn mình sẽ update chậm hơn. Các bạn chịu khó chờ vậy nhé :”)

Cảm ơn các bạn vẫn ủng hộ chung cư nhà mìnhtừ trước tới giờ :”)

## 212. Q.5 - Chương 41: Sổ Tay Của Văn Cẩm

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo

Beta: Earl Panda

.

.

Ask the beta: thưc ra chương này là editor mới đúng :’P

Mấy chương trước đã có bạn hỏi là “sao Ngô Tà không mang điện thoại di động vào trại an dưỡng mà lại dùng bật lửa Zippo”. Mình xin được trả lời luôn là dạo Tam Thúc viết đến chỗ này thì điện thoại di động nó ko được phổ biến như bây giờ đâu các bạn ạ, vả lại hồi đó cũng chỉ có loại màn hình mono như Nokia 1100 thôi, ko phải LCD đâu, cũng ko có chức năng đèn pin. Đến cái điện thoại hường huệ của Hoa chảnh chó trùm bằng trộm mộ phần 7 mới xuất hiện, màn hình cũng là mono hết. Trò bản thường xuyên chơi là trò Rắn đó =”))))) Điện thoại ấy mà mang vào nhà ma hay mang đi trộm mộ thì chiếu sáng cũng chả được là bao, cho nên túm cái quần lại, trong Đạo Mộ các bạn hãy cứ coi như Zippo là nhất đi nhé =”))))))))))

.\*\*\*\*\*

Đọc xong dòng chữ này, tôi phải hít thật sâu một hơi, nỗi kinh hoảng trong lòng quả thực đã không cách nào hình dung nổi.

Nhưng nội dung của đoạn văn này không phải thứ làm tôi kinh ngạc nhất. Nói thật, trong tích tắc nhìn thấy cuốn sổ ghi chép kia, tôi cũng đã nghĩ đến việc có lẽ mình sẽ đọc được nội dung như vậy rồi. Điều khiến hơi thở tôi bị bóp nghẹt trong nháy mắt chính là dòng chữ ký kia cơ.

“Trần Văn Cẩm!”

Trời ạ, tôi thật sự không thể ngờ thứ này lại là do cô ấy để lại. Nói vậy thì người gửi cuốn băng ghi hình cho tôi, lôi kéo tôi tới đây, cũng chính là cô ấy?

Điều này thật sự là một bước ngoặt bất ngờ, khiến người ta thật không sao hiểu nổi. Tuy rằng chú Ba chưa từng nhắc đến bất cứ tin tức gì về cô ấy, nhưng trong quan niệm của tôi, cô hẳn đã chết ở nơi nào đó rồi, sao lại có thể đột ngột xuất hiện trong thời điểm này được, hơn nữa còn dẫn tôi đến tận đây?

Còn nữa, chỉ trong có một đoạn văn ngắn ngủn này lại chứa đựng quá nhiều thông tin. Cái gì mà ba người? Là ba người nào? “Nó” là thứ gì? “Chúng tôi” là chỉ ai, lẽ nào lại là nhóm người ở Tây Sa? “Nghiên cứu” gì? “Bí mật” gì?

Vô số suy nghĩ chợt nảy lên trong đầu tôi, nhưng tôi không kịp suy xét một ý nào. Tôi lấy lại bình tĩnh rồi lập tức lật cuốn sổ tay đọc tiếp phần sau.

Cuốn sổ tay này rất dày, có chừng hai sáu, hai bảy trang chi chít chữ, toàn là những hàng chữ lít nhít viết sít nhau, nét bút cực kỳ nắn nót và còn có rất nhiều hình vẽ. Hình như đó là một cuốn sổ tay công tác.

Tôi đặt bật lửa lên mép cái ngăn kéo vừa được lôi ra, rồi chính mình thì ngồi trên mặt đất, lập tức tập trung tinh thần đọc cuốn sổ.

Vừa mở ra trang đầu tiên nằm ngay phía sau trang bìa trong, tôi lập tức chấn động. Trên trang giấy tôi nhìn thấy một bức tranh rất kỳ quái, được vẽ vô cùng tỉ mỉ.

Bức vẽ này chỉ được tạo nên bởi bảy đường, sáu đường cong uốn lượn và một vòng tròn không ngay ngắn. Tôi chỉ cần nhớ lại một chút liền nhận ra ngay đây là thứ mà chú Ba đã miêu tả lại cho tôi: chính là cái đồ hình đã được giải mã từ sách lụa Chiến Quốc kia.

Tôi vô cùng kinh ngạc. Xem ra nhóm của Văn Cẩm cũng ghê gớm phết đây, có thể lấy được cả cái đồ hình cực kỳ khó xơi này cơ đấy. Nói vậy thì cô ấy cũng từng có hứng thú với cái đồ hình này.

Thế nhưng, khác với bản vẽ phác chú Ba cho tôi xem, bức họa lần này lại có đánh dấu ở trên. Tôi vừa xem liền toát mồ hôi lạnh đầy người. Chỉ thấy sáu đường cong nọ, bên trên mỗi cái lại có một chấm đen, có cảm giác dường như đây chính là điều chú Ba đã nói với tôi: tấm bản đồ sao kia xếp đúng vị trí với đường thẳng mà chọn ra sáu vì tinh tú. Song, ở trên bốn cái chấm đen đó, tôi lại nhìn thấy mấy con chữ nhỏ.

Từ trên xuống dưới là:

Núi Trường Bạch – Vân Đỉnh Thiên Cung

Miếu Hạt Dưa – Thất Tinh Lỗ Vương Cung

Núi Phật Nằm – Phật tháp Thiên Quan Tự

Sa Đầu Tiêu – Mộ thuyền chìm đáy biển

Tôi đọc xong liền hít một hơi lạnh, trong lòng bấn loạn mất vài giây. Trong chốc lát, như người vừa ngộ đạo, tôi lập tức sáng tỏ cái thứ mình vừa nhìn thấy đây là cái gì.

Choáng, thật quá choáng! Lẽ nào những đường cong trên đồ hình này lại chính là bản vẽ hướng chạy của từng mạch núi nằm trong đại long mạch mà Uông Tàng Hải đã định ra?

Cẩn thận quan sát những đường cong, tôi liền phát hiện quả đúng là như vậy. Bởi vì không đặt trên bản đồ mà nhìn, cho nên căn bản là tôi không sao liên tưởng sáu đường vẽ này đến điều đó được, mà tôi chỉ thấy chúng trông như những đường gân lá hay bản đồ phân bố sông ngòi. Nhưng bây giờ, vừa nhìn một cái, tôi đã lập tức nhận ra đây kỳ thật là một con “rồng”. Sáu đường cong này chính là đầu rồng, đuôi rồng và tứ chi của rồng! Mỗi nét vẽ đều là một mạch núi, mà cái điểm bên trên đường cong, lại chính là bảo nhãn trên mạch núi.

Đây vốn không phải là cái bản đồ sao gì đó như lời Cầu Đức Khảo nói mà!

Trong chốc lát toàn thân tôi lạnh toát, ý thức được điều gì đã xảy ra. Cái đuệch, còn không phải chính là Cầu Đức Khảo cố ý đánh lạc hướng? Còn không phải là cái lão yêu tinh này lừa chú Ba sao?!

Lại nhìn đến hai đường cong không có chữ. Tôi lập tức phát hiện bên trên chúng cũng có chấm đen, có điều bên cạnh ghi toàn là dấu chấm hỏi. Dĩ nhiên mấy cái này cũng có thể là những long mạch trong Đại phong thủy, có điều là không biết rõ vị trí của long nhãn trên long mạch.

Cú đánh liên hoàn từ trên trời giáng xuống này khiến tôi lúng túng không biết phải làm sao. Tôi thật sự không ngờ mở cuốn sổ tay này ra một cái liền ăn ngay mấy cú knock out như thế. Tôi lập tức khép quyển sổ lại, hít một hơi thật sâu, nhưng mà tay tôi vẫn phát run lên. Tôi nhớ tới lời nói trên trang bìa kia: “nội dung bên trong có liên quan đến một vài bí mật khổng lồ”. Tôi tự nhủ, cô không nên cứ thế kích thích người ta ngay tại trang đầu tiên như vậy chứ!

Thế nhưng, sự kinh hãi đó rất nhanh đã bị cảm giác mừng như điên thay thế. Tôi nghiến răng vỗ vỗ ngực, xóa tan cái cảm giác nghẹt thở đó đi, lại mở cuốn sổ tay ra lần nữa.

Quan sát kỹ bức vẽ, lúc bấy giờ, tôi thấy được một điểm còn mấu chốt hơn cả.

Chỉ thấy ngoài sáu đường cong ra, có một khoảng giấy trống ở giữa do sáu nét vẽ uốn lượn quây tròn xung quanh, bên trong vòng tròn đó cũng có một dấu chấm đen. Chấm đen này không nằm trên đường cong nào cả, đứng độc lập lẻ loi ở vị trí có lẽ là trung tâm của toàn bộ hình vẽ.

Mà bên cạnh chấm đen này cũng có một hàng chữ nhỏ: Sài Đạt Mộc – Tháp Mộc Đà

Thứ này thì tôi xem không hiểu, nhưng mà bên dưới dòng chữ nhỏ này bị gạch một đường rất sâu, còn có hai ba dấu chấm hỏi. Rõ ràng là trên tấm bản đồ này thì điểm đó mới là quan trọng nhất. Hơn nữa, trong lúc vẽ, Văn Cẩm có nghi vấn gì đó, cho nên mới vừa nghĩ vừa điền mấy dấu chấm hỏi kia.

Dựa theo kinh nghiệm từ những chỗ bên cạnh thì dấu chấm này có lẽ cũng biểu thị ột địa điểm. Sài Đạt Mộc? Tháp Mộc Đà? Lẽ nào đó cũng là một ngôi mộ cổ sao? Tôi tự hỏi vì sao điểm này lại nằm ngoài những đường cong kia chứ?

Lập tức, tôi bỗng ý thức được rằng những gì mà Văn Cẩm biết còn nhiều hơn chúng tôi rất nhiều. Xem ra cuốn sổ tay này có thể cho tôi biết khá là nhiều điều nghi vấn đây. Nghĩ đoạn, tôi lập tức lại lật sổ tay xem nội dung phần tiếp theo.

Nội dung sau đó đều là những đoạn chữ viết xen lẫn với nhiều hình vẽ. Chữ viết bên trên cũng cực kỳ nắn nót, ghi chép rất có trật tự, thế nhưng cỡ chữ nhỏ quá, dưới ánh sáng có yếu ớt của chiếc bật lửa, muốn đọc phải cực kỳ cố sức.

Tôi lấy lại bình tĩnh, tập trung tinh thần, chăm chú đọc, vừa đọc vừa thấy cảm thấy mối ngờ vực ngày một dâng lên, đồng thời cũng cảm thấy thất vọng ngày một nhiều. Đợi đến khi xem xong, những nghi hoặc và thất vọng của tôi đã lên đến đỉnh điểm. Tôi đờ ra tại chỗ, cái cảm giác trong lòng thật quá khó để hình dung.

Nội dung trong toàn bộ cuốn sổ tay đại khái có thể chia làm ba phần, gồm hơn mười nghìn chữ, đều là biên bản công tác dưới dạng nhật ký, ghi chép cực kỳ rườm rà, nhưng dựa theo nội dung trong đó mà phân ra thì đại khái có thể chia làm ba phần.

Phần thứ nhất là ghi chép từ ngày mùng 2 tháng Tư năm 1990 đến ngày 6 tháng Ba năm 1991. Vì không thể chép lại cả cuốn sổ tay ở đây nên tôi chỉ có thể tóm tắt và cũng gạn lọc ra những chương mục quan trọng nhất để cho rõ ràng hơn.

Nội dung của phần thứ nhất như sau:

Ngày 2 tháng Tư năm 1990

Chúng tôi đem phần lớn những đồ sứ trong huyệt mộ dưới đáy biển ra tiến hành đánh số và phân loại một lượt, sao chép lại tất cả đồ sứ ở đó, đồng thời so sánh với bích họa, hy vọng có thể tìm hiểu về cuộc đời và sự nghiệp của Uông Tàng Hải. Thông qua so sánh như vậy, chúng tôi quả thực đã phát hiện được một vài qui luật: được ghi lại trên bích họa là những chuyện trong cuộc sống của ông ta, còn nội dung vẽ trên đồ sứ là quá trình xây dựng công trình của ông ta. Điều này có thể chứng minh từ các nhóm nội dung mà chúng tôi đã phân loại. Ví dụ như: tiến vào nước Đông Hạ – xây dựng Vân Đỉnh Thiên Cung, được Chu Nguyên Chương phong thưởng – thiết kế hoàng cung thời Minh, đều đã tìm thấy hình vẽ thể hiện. Hơn nữa, dựa theo thứ tự trong mộ thất, có thể phân chia thứ tự trước sau của những khoảng thời gian này rất dễ dàng, hơn nữa từng cái đều phù hợp.

Dựa theo phương thức suy đoán như vậy, những bích họa này đều ghi chép lại công lao hiển hách của bậc thầy phong thủy Uông Tàng Hải. Nội dung được ghi chép lại đều tương ứng với những tác phẩm của ông ta. Còn những việc mà đối với người khác là quan trọng, ví như cưới vợ, săn bắn, thì lại không thấy ghi lại bất cứ điều gì. Tôi gọi cái này là “Thuyết tương đối họ Uông”.

——————————

Ngày 6 tháng Tư năm 1990

Hôm nay “Thuyết tương đối họ Uông” vấp phải một vấn đề hóc búa. Trong tấm bích họa cuối cùng của Uông Tàng Hải, chúng tôi phát hiện một đoạn nội dung thế này:

(Bên dưới là một bức phác thảo, đoán là vẽ tấm bích họa. Tôi bắt gặp hình vẽ trong này mới nhớ tới ban nãy lục bàn cũng trông thấy mấy thứ vẽ vời như trẻ con kia, hóa ra đều là hình bọn họ sao lại bích họa.)

Nội dung bức phác thảo rất khó miêu tả bởi vì trình vẽ quá lởm. Tôi chỉ có thể đại khái nhìn ra nó na ná cảnh tượng một vị quan to quyền quý nào đó tiễn biệt một người khác. Bối cảnh là cửa một cung điện rất lớn, ở bốn phía có các loại động vật như “lạc đà lừa ngựa” xếp thành hàng ngang ngay ngắn chỉnh tề, đương nhiên là bị vẽ cho thành chó với chuột hết một loạt. Tôi hiểu rõ tranh sơn thủy và tranh thú vật thời cổ đại, về mảng kiến thức này tôi đã được đào tạo rất kỹ càng và chặt chẽ, cho nên từ hình dạng và bút pháp tôi có thể đoán ra những động vật hình thù dị hợm này thật ra hẳn phải là ngựa hoặc lạc đà. Đằng sau cửa cung, người hầu kẻ hạ đứng hàng đàn, xếp thành đội hình long trọng. Có thể thấy, trong bức họa là một cảnh tượng khá hoành tráng.

Phía sau còn có hai ba trang toàn hình vẽ. Tôi không có hứng thú xem nên bỏ qua toàn bộ, đọc luôn nội dung phần sau.

Những gì ghi lại trên tấm bích họa này hẳn phải là sự việc xảy ra sau khi Uông Tàng Hải sáu mươi tám tuổi. Lúc đó ông ta đã hoàn thành công trình cuối cùng của mình, mà nội dung trên tấm bích họa này đại khái nói rằng ông đã nhận lệnh của hoàng đế, xuất phát đến một nơi, một kiểu hoạt động tương tự như đi sứ sang nước ngoài vậy. Cấu trúc của bức bích họa này rõ ràng là mô phỏng theo những tấm bích họa thời Đường vẽ cảnh Đường Huyền Trang đi Tây Vực, vô cùng kỳ lạ. Nhưng mà chúng tôi đã lật xem tất cả đồ sứ ở đây ra, từ đầu đến cuối vẫn không phát hiện được bất cứ hình vẽ nào có khả năng là tương ứng với nó.

Có người nói có thể đây là sự kiện cuối cùng trong cuộc đời ông ta cho nên không có bất cứ một tác phẩm tương ứng nào. Nhưng cũng có người lại khăng khăng cho rằng người như Uông Tàng Hải làm gì có ngoại lệ kiểu này. Không có hình vẽ trên sứ tương ứng thì khả năng là có ẩn ý hoặc nguyên nhân đặc biệt nào đó. Hoặc có thể, tác phẩm đó của ông ta đã được khắc vào một chỗ nào khác chẳng hạn.

Quả thật sau này tiếp tục nghiên cứu thì phát hiện vài năm cuối cùng của Uông Tàng Hải kia cực kỳ thần bí, hoàn toàn không được viết lại trên bất cứ tư liệu lịch sử nào. Trong cả cuộc đời ông ta, có thể nói, quãng thời gian ngắn cuối cùng này là một khoảng trắng.

Trong vài năm đó, rốt cuộc ông ta đã ở đâu, làm gì? Đây là một câu hỏi hóc búa.

——————————

Ngày 6 tháng Mười Hai năm 1990

Suốt mấy tháng này, chúng tôi vẫn luôn điều tra hành tung của Uông Tàng Hải trong mấy năm cuối đời. Cuối cùng cũng đã có manh mối. Chúng tôi phát hiện ra rằng, sau công trình cuối cùng, có một lần Uông Tàng Hải đã tháp tùng hoàng đế đi bái tế núi ở Trường Bạch sơn, từ đó về sau không có bất kỳ ghi chép bằng văn tự nào nữa.

Núi Trường Bạch, lẽ nào ông ta đã đi vào trong núi sao? Chúng tôi cực kỳ hoài nghi.

————————-

Ngày 7 tháng Mười Hai năm 1990

Đến đây thì không tra cứu thêm được nữa. Chúng tôi thay đổi phương hướng, bắt đầu bắt tay vào tìm hiểu từ phía vị hoàng đế kia. Trong Minh Chí có ghi chép kỹ càng việc đi về của các sứ đoàn và các dịp đại điển. Chúng tôi muốn từ đó tìm ra lần đại điển được miêu tả trên bích họa của Uông Tàng Hải, hoặc là ghi chép về chuyện ông ta đi sứ nước ngoài.

(\* Minh Chí là tài liệu lịch sử Minh triều liệt kê từng sự kiện theo lối chép sử chính thống, đại điển là các dịp lễ trọng đại có sự tham gia của vua chúa và hoàng tộc )

Kết quả lại khiến chúng tôi kinh ngạc vô cùng. Chúng tôi phát hiện ra rằng, trước khi hoàng đế chết hai năm, tổng cộng có bảy lần đại điển, trong đó sáu lần đều rất bình thường, nhưng lại có một lần rất kỳ quái, ghi chép hết sức đơn giản và không có bất cứ chú giải nào.

“Năm Hồng Vũ thứ hai mươi chín, xưởng vệ bốn mươi sáu người, binh sĩ mười hai người, lừa ngựa một trăm hai mươi sáu con, trân châu mười đấu, hoàng kim ba mươi cân, đi sứ Tháp Mộc Đà. “

Đại điển và đi sứ, đây là hai sự kiện duy nhất được ghi lại đầy đủ. Nhưng bản ghi chép này lại không đề rõ viên quan đi sứ lúc bấy giờ. Mà điều khiến người ta thấy kỳ quái nhất là: Tháp Mộc Đà là nơi nào?

Là một nước sao? Trong chính sử không có bất cứ ghi chép nào cả. Có điều cũng rất có khả năng, vì ở vào khoảng thời Minh, ở hai khu vực Đông Nam Á và Tây Vực có vô số những nước nhỏ. Đây có lẽ là một trong số những tiểu quốc đó. Thế nhưng Uông Tàng Hải lại làm đặc sứ đến một tiểu quốc ư? Điều này có hơi kỳ quái. Với tuổi tác của ông ta thì đâu có hợp để đi lặn lội đường trường.

————————-

Ngày 11 tháng Hai năm 1991

Tiếp tục tiến hành điều tra, trong lúc đó chúng tôi đã tiến hành thảo luận hai lần.

(Ở giữa là mười trang viết lan man, toàn thảo luận và suy đoán, nhưng sau đó đều được chứng minh là sai, cho nên đã bị gạch bỏ.)

Bởi vì sử liệu triều Minh đã trải qua một lần đại nạn vào thời nhà Thanh(triều đại sau lên nắm quyền cho tiêu hủy các loại văn bản lịch sử của triều đại trước, chuyện thường ngày ở huyện há ┐(￣ヮ￣)┌ ), cho nên lúc này điều tra rất khó khăn, rất lâu mà vẫn không có kết quả, về sau lại phải chuyển hướng điều tra mới giải quyết được một vấn đề. Chúng tôi so sánh những đồ vật mang theo tới “Tháp Mộc Đà”, liền phát hiện chủng loại lễ vật cho thấy đây là một quốc gia Tây Vực, hơn nữa số lượng và hình thức tặng phẩm xem ra khá thấp, thế nhưng lừa ngựa lại rất nhiều. Đây thoạt nhìn thì giống như một thương đội chứ không phải là đoàn đặc sứ.

————————-

Ngày 6 tháng Ba năm 1991

Hoàn toàn không có manh mối, điểm đột phá cũng không tìm thấy nữa. Nghiên cứu trì trệ không có tiến bộ, tâm trạng mọi người đều không tốt.

Đây là đoạn thứ nhất, rõ ràng là trước đoạn này hẳn còn phải có nội dung, nhưng đằng trước lại không phát hiện dấu vết của những trang bị xé. Xem ra đây không phải là một cuốn sổ tay đơn độc. Đây là một cuốn trong một bộ sổ tay.

Đoạn thứ nhất miêu tả, trong lúc bọn họ nghiên cứu về Uông Tàng Hải thì phát hiện ra “Tháp Mộc Đà”, sau đó lại nghiên cứu “Tháp Mộc Đà”, cuối cùng nghiên cứu bị ngưng trệ. Quá trình là như vậy. Từ một đoạn nội dung này có thể thấy được rất nhiều điều. Bọn họ đang nghiên cứu bích họa và đồ sứ trong huyệt mộ dưới đáy biển. Hơn nữa, xem ra nghiên cứu còn cực kỳ chính thống và quy củ, là qui trình khảo cổ kinh điển. (Quá trình tra cứu tư liệu kiểu này có vẻ cực kỳ tẻ nhạt, nhưng lại là phương thức nghiên cứu chủ yếu hằng này của người làm công tác khảo cổ. Khảo cổ chính là khai quật – phục chế – tra cứu). Nhưng vào năm chú Ba ra đi thì căn bản không có điều kiện như thế này. Mộ biển của Uông Tàng Hải lớn là thế, chỉ lèo tèo có mỗi vài người như vậy thì biết phải làm bao lâu mới có thể sao chép lại toàn bộ đồ vật trong huyệt mộ đây? Như vậy, bọn họ đã bắt đầu làm công việc này từ lúc nào?

Đây là một manh mối rất lớn. Có điều tôi không có sức nghiền ngẫm, nên lại đọc tiếp. Lúc đó tôi cho rằng đằng sau sẽ là đoạn kế tiếp của quá trình đó, thế nhưng sau đoạn ngày 6 tháng Ba năm 1991 này, lại xuất hiện một hiện tượng khiến tôi nghi hoặc.

Từ sau một đoạn này có khoảng sáu trang nội dung, đều kể về chuyện thu thập tư liệu, phần này sẽ lược bỏ. Tiếp tục giở về phía sau, lại là một đoạn nhật ký công tác, thời gian lại nhảy tới ngày 19 tháng Một năm 1993.

Sau này nhìn lại nội dung ghi chép trong đó, bạn sẽ phát hiện thấy đã có sự khác biệt tương đối lớn so với phần trước. Nội dung đoạn này là vào ngày mười chín tháng Một năm 1993, thẳng đến tận ngày 8 tháng Hai năm 1995, khoảng cách thời gian từng đoạn khá lớn, thế nhưng những thứ được ghi chép lại không nhiều. Nội dung như sau:

Ngày 19 tháng Một năm 1993

Qua lần thảo luận trước, chuyện của Uông Tàng Hải đã rõ ràng hẳn lên. Xem ra việc ông ta tới Tháp Mộc Đà thực sự có liên quan đến sự việc hoàng đế tế bái núi Trường Bạch. Có lẽ ông ta trở về Vân Đỉnh Thiên cung, sau đó mới lên đường đến Tháp Mộc Đà. Tháp Mộc Đà này tất nhiên có liên quan đến tình cảnh trong núi Trường Bạch.

————————-

Ngày 18 tháng Tư năm 1993

Dựa vào bích họa, chúng tôi đã sắp xếp lại ba tuyến đường dẫn đến Vân Đỉnh Thiên Cung. Chúng tôi quyết định trước hết sẽ đi núi Trường Bạch, tìm hiểu đến tận cùng.

————————-

Ngày 30 tháng Năm năm 1993

Tiến vào phạm vi núi Trường Bạch, thời tiết rất tệ.

(Sau đó đại khái có hơn mười trang ghi chép về việc di chuyển trong tuyết như kiểu tiểu thuyết thám hiểm, cũng giống như khi chúng tôi đến Vân Đỉnh Thiên Cung, cho đến tận đoạn tiến vào trong.)

Ngày 15 tháng Sáu năm 1993

Đã mất liên lạc với bọn họ. Hai người chúng tôi tiếp tục tiến lên.

————————-

Ngày 17 tháng Sáu năm 1993

Chúng tôi chạm đích Vân Đỉnh Thiên Cung. Tình hình cực kỳ không ổn, những người khác có khả năng lành ít dữ nhiều. Chúng tôi cũng không có thời gian do dự. Chúng tôi quyết định tiến vào cửa thanh đồng, xem thử bên trong rốt cuộc là chỗ như thế nào.

————————-

Ngày 18 tháng Sáu năm 1993, có vẻ như, tôi đã nhìn thấy Chung Cực!

(Chung cực nghĩa là Tận Cùng)

(Từ đoạn này về sau ở giữa bị ngắt quãng, không có bất cứ nội dung nào. Tiếp theo là đoạn cuối cùng của nhật ký. Hiển nhiên, suốt thời gian một năm rưỡi cô ấy không hề ghi chép thứ gì.)

Điều cuối cùng được viết lại là:

Ngày 8 tháng Hai năm 1995

Chúng tôi bắt đầu lên kế hoạch tìm kiếm Tháp Mộc Đà. Tất thảy những thứ này rốt cuộc là chuyện gì, tôi nhất định phải làm cho rõ ràng.

Đây là phần thứ hai. Đến đây có tổng cộng khoảng ba mươi trang nội dung. Điều dễ thấy nhất, đó là giữa phần thứ nhất và phần thứ hai có những mấy năm nội dung để trống. Tới phần thứ hai thì nhảy luôn vào hành trình của họ đến Vân Đỉnh Thiên Cung. Đọc đến đây, trong lòng tôi đã làm rõ được một nghi vấn: xem ra tại Vân Đỉnh Thiên Cung, những người chết trong đống vàng có lẽ chính là nhóm người bọn họ. Hơn nữa xem xét đồ vật mà bọn họ mang theo và những gì Văn Cẩm tiết lộ với chúng ta ở đây, thì có lẽ đây cũng chính là nhóm người trước kia ở Tây Sa rồi.

Nói vậy thì dường như bọn họ không hề gặp phải tình cảnh đặc biệt quẫn bách gì khác, hơn nữa hình như sinh hoạt còn khá thoải mái nữa? Có điều mấy chuyện này chỉ là thứ yếu. Điều làm cho tôi khiếp sợ là, hiển nhiên Văn Cẩm cũng đã phát hiện ra cánh cửa thanh đồng kia, hơn nữa cô ấy còn đã đi vào.

“Tôi đã nhìn thấy Chung Cực!” Tôi đọc đến đoạn này liền toát mồ hôi lạnh đầm đìa, lòng tự nhủ đây là ý gì thế này, cái thứ Chung Cực này là biểu thị cho cái gì?

Xem xét thời gian ghi chép thì thấy sau khi cô ấy vào đó, dường như trong suốt một năm rưỡi không hề viết bất cứ cái gì vào trong nhật ký. Chuyện đó không phù hợp với tính cách của cô ấy. Tôi cảm thấy cực kỳ có khả năng là cô ấy đã nhìn thấy cái gì đó đằng sau cánh cửa thanh đồng, cho nên mới quá mức khiếp sợ, không còn đầu óc đâu mà nghĩ đến sổ tay gì hết.

Nhìn chung, cảm giác lớn nhất mà phần thứ hai để lại cho tôi, đó là Tháp Mộc Đà kia có lẽ có liên quan rất chặt chẽ với cánh cửa thanh đồng. Sau khi Văn Cẩm bước vào cửa thanh đồng thì mới nhen nhóm ý định đi tìm kiếm “Tháp Mộc Đà” này.

Tiếp về sau là đoạn thứ ba. Phần này đặc biệt dài, nhưng khoảng cách thời gian rất ngắn, từ ngày 8 tháng Hai năm 1995 đến ngày 8 tháng Sáu năm 1995, trong đó xem ra chỉ có một đoạn là đáng nói.

Ngày tám tháng Hai năm 1995

Căn cứ vào tấm bản đồ long mạch kia, chúng tôi đã có thể xác định được vị trí của Tháp Mộc Đà. Chúng tôi chuẩn bị tiến hành một lần khảo sát, hy vọng là trong lần khảo sát này sẽ có thể phát hiện đáp án của một loạt câu đố kia. Phải nói thật là tôi thực sự không ngờ, đằng sau chuyện này lại có nhiều sự tình đến như vậy. Nếu như thứ tôi chứng kiến sau cánh cửa thanh đồng là thực, thì toàn bộ chuyện này quả thật quá đáng sợ.

Nội dung sau đó kể về hành trình bọn họ đi đến nơi gọi là “Tháp Mộc Đà” kia. Xem miêu tả trong đó thì “Tháp Mộc Đà” hẳn là một ốc đảo trong sa mạc. Văn Cẩm đi theo một đoàn lạc đà, vào năm 1993 thì xuất phát từ Đôn Hoàng, tiến vào Sài Đạt Mộc, bắt đầu chặng đường này.

Bọn họ được một người phụ nữ gọi là Định Chủ Trác Mã dẫn đường, bắt đầu tiến vào sa mạc. Sau đó, ở một núi đá, bọn họ chia tay với người đó, đi vào chỗ gọi là “Tháp Mộc Đà”. Bên trong ốc đảo kia dường như cực kỳ hung hiểm, trên đường đi chết không ít người, còn thấy trên bản đồ hành trình ở sổ tay có rất nhiều ký hiệu nguy hiểm. Cuối cùng, bọn họ tới được Tháp Mộc Đà, có điều cô ấy lại phát sinh mâu thuẫn với một người khác, rốt cuộc chưa đi đến đích đã trở về.

Tôi đọc lướt rất nhanh nội dung này một lần, cũng không xem kỹ. Từ sau những nội dung ấy là khoảng trắng, không còn gì khác. Phần nội dung này có khoảng ba mươi trang, ghi chép cực kỳ kỹ càng, có một lượng lớn bản đồ hành trình cùng với những mô tả về tổn hại của thiết bị và thời tiết các loại.

Trong toàn bộ cuốn sổ tay căn bản không hề viết về việc bọn họ làm thế nào có được các thông tin, hoặc là điều tra như thế nào, cũng không nhắc gì đến việc bọn họ mất tích ở Tây Sa, hay chuyện ở trại an dưỡng này. Tất cả thông tin bên trong đều có liên quan đến “Tháp Mộc Đà” kia, chiếm hết gần một nửa độ dài, toàn là phân tích về những thứ mà Thiết Diện Sinh Uông Tàng Hải để lại, hơn nữa từ đó phát hiện ra phương hướng liên quan đến “Tháp Mộc Đà”. Mà trên hết, điều khiến tôi rất để ý chính là ba đoạn nội dung này rõ ràng đều bị ngắt quãng ở giữa, có cảm giác dường như cuốn sổ tay này từng bị người ta xé ra đóng lại thành quyển mới, hoặc chỉ là bản sao chép.

Tôi dùng sức kéo căng khe hở giữa các trang, phát hiện không hề có bất cứ dấu vết đóng lại hay vết giấy rách nào. Đây là một cuốn sổ tay nguyên vẹn. Như vậy tức là cuốn sổ tay này có thể là một bản Văn Cẩm chép lại. Dường như cô ấy đã chọn một vài nội dung về Tháp Mộc Đà trong sổ gốc, sao chép rồi tập hợp chúng vào một cuốn sổ tay khác.

Tại sao cô ấy phải làm vậy cơ chứ? Đây cũng là một chuyện khó lòng tưởng tượng nổi. Vì sao nhóm người này lại luôn luôn thần thần bí bí như vậy? Không lẽ trong những nội dung khác của sổ tay có những điều cô ấy không muốn để cho người khác biết sao?

Hơn nữa, xem cuốn sổ tay này thì thấy có một cảm giác rất rõ ràng, dường như chính nó muốn tôi biết rằng “Tháp Mộc Đà” này là địa điểm cực kỳ quan trọng, tựa như muốn tôi tìm đến nơi đó.

Nghi vấn trong lòng nhiều không kể xiết, trong một lúc cũng không lần ra được manh mối gì, tôi day day thái dương, lật cuốn sổ tay trở lại, chuẩn bị đọc lại tỉ mỉ từ đầu để còn cẩn thận suy nghĩ xem có rút ra được chút đầu mối gì không. Thế nhưng đúng lúc này cái bật lửa trước mắt lại tối sầm đi. Ngọn lửa đã dần tàn lụi, ánh sáng ảm đạm.

Tôi nhớ ra cái bật lửa này đã dùng một lúc khá lâu rồi, có lẽ là sắp tắt, vì vậy tôi định lôi đống báo chí và cả ngăn kéo ra nhóm lửa, xếp thành một đống lửa luôn, như vậy sẽ không đến mức lát nữa mình phải sờ soạng trong bóng tối khi mà bật lửa không dùng được. Vì vậy tôi cầm cái bật lửa, đứng lên, giãn gân giãn cốt một lát.

Đúng lúc đó, tôi chợt cảm thấy có gì đó rất không hợp lý, trong đây hình như có chỗ nào đó không giống như hồi nãy. Tôi dứt khoát giơ cao bật lửa, định nhìn một chút xem có phải ảo giác hay không. Vụ này không nhìn còn khá, chứ nhìn xong tôi bị dọa thiếu điều chết ngỏm luôn. Chỉ thấy ở cái bàn đối diện không biết từ lúc nào đã xuất hiện một “người”. Người này ngồi trên chiếc ghế tôi vừa ngồi ban nãy, nhìn vào trong cái gương kia, đang chải đầu.

## 213. Q.5 - Chương 42: Bóng Tối

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo

Beta: Earl Panda

.

.

.\*\*\*\*\*

“Người” này thân hình thật quái dị. Tuy rằng ánh sáng bật lửa lờ mờ chỉ có thể chiếu ra được một cái bóng xam xám hình thù không toàn vẹn, nhưng tôi vẫn có thể thấy hình dạng cái cổ của nó hơi quai quái. Cái cảm giác này, nói quá lên một chút, đó là cảm thấy dường như nó không cần phải đứng lên mà vẫn có thể dí sát mặt vào tôi được ấy.

Nó ngồi trên chiếc ghế dựa mà tôi ngồi ban nãy, hai cánh tay dài khẳng khiu trượt trượt bên đầu, động tác quỷ quái lạ thường. Tôi sững sờ một chốc mới nhận ra là nó đang chải tóc. Bấy giờ tôi liền lạnh toát cả người, toàn thân nổi da gà.

Trong một gian hầm ngầm hoang phế hơn mười năm thế này, đột nhiên lại nhìn thấy một người chải đầu trong bóng tối. Cái động tác đó, hơn nữa lại trong cái hoàn cảnh này, nếu là người bình thường thì e là sẽ chết cứng tại chỗ vì sợ luôn.

Tôi vừa toát mồ hôi lạnh vừa cảm thấy quái lạ. Đây là ai vậy? Đã xuất hiện từ lúc nào? Từ khi phát hiện ra cuốn sổ tay đến lúc tôi ngồi xuống đọc, tối đa cũng chỉ có hai mươi phút đồng hồ, đồ chó đẻ nhà nó đã ngồi lù lù đối diện với tôi từ bao giờ? Tại sao tôi lại hoàn toàn không phát hiện ra gì cả… Hơn nữa, nơi đây là trong hầm ngầm bí mật của một tòa nhà bị bỏ hoang, tại sao lại có người khác ở đây được?

Lại còn cái động tác kỳ quái này nữa. Nó ngồi trên ghế dựa, nhìn vào tấm gương của Hoắc Linh, lại còn chải đầu, khiến tôi không thể không nghĩ: lẽ nào Hoắc Linh không đi cùng với những người khác… “Người” này là Hoắc Linh ư?

Mồ hôi lạnh của tôi tuôn ra như suối. Cũng may mà tôi thần kinh thép hơn xưa nhiều rồi. Mặc dù không thể nào hiểu nổi chuyện gì đang xảy ra thế kia, nhưng cơ thể tôi vẫn vô thức phản ứng lại. Tôi theo phản xạ có điều kiện lùi về phía sau vài bước, hai mắt nhìn thẳng vào đối phương, thần kinh căng lên cảnh giác.

Nếu đây mà là trong phim truyền hình thì hẳn mọi việc sẽ như này: tôi dáng vẻ đầy kinh hoàng, kẻ nấp trong bóng tối kia sẽ cười ba tiếng ha ha ha, sau đó đạo diễn sẽ cho quay một cảnh đặc tả, hoặc là quay cảnh kẻ đó rút một khẩu súng ngắn ra, nói: “Bất ngờ lắm phải không, ngài Bond Tà.” Thế nhưng đây không phải là phim ảnh. Từ lúc tôi lùi ra sau, người nọ vẫn không nhúc nhích, vẫn máy móc rập khuôn động tác chải đầu. Cùng với từng bước lùi của tôi, ánh sáng bật lửa chập chờn càng yếu ớt dần, khoảng cách cũng càng ngày càng xa. Người nọ chìm vào trong bóng tối, sắp không nhìn thấy nữa rồi.

Lùi thẳng chừng năm sáu bước, tôi bắt đầu cảm thấy có chút an toàn, liền dừng lại lấy hết cam đảm hỏi một câu: “Ai đó?”

Sau khi xuống căn phòng dưới đất tôi gần như không hề lên tiếng câu nào, lúc này bật thốt ra, âm thanh khàn khàn gần như không giống với giọng tôi nữa, tự nghe mà còn tự giật mình đánh thót một cái. Có điều, trong căn phòng dưới tầng ngầm yên tĩnh đến nỗi cây kim rơi xuống đất cũng còn nghe thấy được này, giọng nói khàn khàn của tôi vang lên vẫn cực kỳ rõ ràng.

Nhưng sau khi tôi hỏi, đối phương vẫn không hề có phản ứng gì. Từ chỗ bàn làm việc đằng kia không có bất cứ âm thanh nào vang lên, cứ như là tôi đang nói chuyện với không khí.

Đồ chó đẻ, dọa rồ tao hả? Tôi chửi thầm, có hơi sợ thật rồi. Ngẫm lại vừa nãy nhìn thấy hình dáng quái gở của người nọ, tôi đã tự nhủ rằng có khi nào cái thứ đó chẳng phải con người hay không?

Không thể nào, không thể nào đâu, tôi tự phản đối chính mình. Nếu ở trong cổ mộ thì còn có thể, chứ đây là tòa nhà hiện đại cơ mà, làm sao mà có thứ đó thò ra được, ở đây làm gì có quan tài… Đợi đã đợi đã, sai rồi! Cái đuệch, ở đây có quan tài mà.

Đầu tôi nổ đánh đùng một tiếng, thầm nhủ không lẽ đó chính là bánh tông trong cái quan tài hồi nãy?

Tôi vội vã lắc đầu, ráng sức hổn hển hít thở mấy hơi để làm mình bình tĩnh lại.

Việc này không có khả năng đâu. Có lý nào mà vừa đụng phải quan tài là đã có bánh tông bò ngay ra chứ. Nếu thế thật thì chẳng phải những người làm ở nhà tang lễ đều phải thi đỗ chứng chỉ Mao Sơn thuật sĩ hết cả hay sao?

Đúng thời khắc này, trong đầu tôi chợt nảy ra một ý nghĩ: liệu có phải chính người này đã gửi băng ghi hình cho tôi? Rồi chờ tôi ở chỗ này?

Theo như cuốn sổ tay tôi vừa xem hồi nãy, thì người đã dàn xếp vụ gửi băng hình chính là Văn Cẩm. Nhưng trên thực tế thì không thể xác định chắc chắn cô ấy chính là người gửi băng hình được, biết đâu cô ta đã cử người khác làm việc đó thì sao.

Đến đây thì tôi cảm thấy giả thiết này rất có khả năng đấy. Kiểu phòng ngầm dưới đất này người bình thường không thể biết được, nhất định phải hiểu rõ sự tình thì mới có thể vào đây. Biết đâu người gửi băng vẫn ở gần đây chờ tôi, thấy tôi trèo vào nhà thì cũng vào cùng. Nghĩ vậy, tôi có phần vững dạ hơn đôi chút. Tôi cố lấy can đảm, bụng bảo dạ nếu là người sống thì khỏi phải sợ rồi. Vì thế tôi nhíu mày, đưa cái bật lửa ra đằng trước nhìn xem đó rốt cuộc là ai.

Tôi cẩn thận từng li từng tý, dò dẫm đi lên hai ba bước. Tôi có thể loáng thoáng thấy cái bàn làm việc kia rồi. Thế nhưng vừa nhìn một cái tôi liền sợ đến nhảy dựng cả lên. “Người” ngồi ở chỗ kia đã không thấy đâu nữa.

Tôi nheo mắt lại nhìn cho cẩn thận, xác định đúng là không thấy nữa. Trên ghế không hề có người. Trong lòng tôi nổi lên nghi hoặc. Tôi tự nhủ không lẽ hồi nãy mình nhìn nhầm rồi sao? Ảo giác chăng?

Không thể nào. Cái thứ nhìn mà toát cả mồ hôi lạnh ra ấy, tôi tuyệt đối không có khả năng nhìn nhầm. Tôi lập tức căng thẳng hẳn lên, vội vàng giơ cao chiếc bật lửa soi ra khắp bốn phía.

Thế nhưng lúc tôi giơ nó lên cao động tác lại quá mạnh. Ngọn lửa phừng lên một cái rồi tắt ngúm.

Bốn bề lập tức tối như hũ nút, giơ tay không nhìn thấy ngón. Trong này một chút ánh sáng cũng không có, hoàn toàn chìm trong bóng tối. Bụng dạ tôi liền quặn lên, không thèm để ý đến chuyện đầu bật lửa còn đang nóng bỏng muốn chết, vội vàng bật vài cái đánh lửa.

Nhưng mà cứ đánh hoài đánh mãi, thứ này nó vẫn không thèm hợp tác, có đánh thế nào cũng không cháy lên được mà chỉ thấy mấy tia lửa văng tóe ra, cực kỳ chói mắt trong cái hầm ngầm tối đen như mực này. Tôi nhận ra có lẽ nhiên liệu đã cạn rồi.

Tôi tự nhủ thôi chết mọe nó rồi. Nhìn xung quanh tối đến mức giơ tay không thấy ngón, một dự cảm cực kỳ xấu liền dâng lên. Tôi nhét cuốn sổ tay vào túi, chuẩn bị lùi ra sau vài bước, lần mò đến cửa ra vào thì đột nhiên nghe thấy trên đỉnh đầu có một tiếng xì xào, cứ như có một người phụ nữ đang cười.

## 214. Q.5 - Chương 43: Biến Cố Kinh Hoàng

Bình thường tôi không hút thuốc lá, chỉ có những lúc vô cùng buồn bực mới rít vài ba hơi, cho nên cái bật lửa này từ khi mua đến giờ tôi chưa từng bơm thêm nhiên liệu lần nào. Lúc này nó lại đột nhiên tắt làm tôi sợ đến tái mét cả mặt. Ở cái nơi như thế này mà không có ánh sáng thì thật là quá khủng khiếp.

Đúng lúc đang nghĩ xem phải làm sao thì tôi chợt nghe tiếng lao xao ở trên đầu, cứ như tiếng phụ nữ đang cười.

Tôi thoắt cái lạnh hết cả gáy. Căn phòng ngầm này rất thấp, trần phòng tôi chỉ cần giơ tay rồi nhảy lên là chạm đến. Tuy không nhìn thấy được gì, tôi vẫn theo phản xạ có điều kiện mà ngẩng đầu nhìn lên trên.

Vừa ngẩng lên một cái, tôi vẫn chẳng nhìn thấy gì nhưng lại cảm thấy có gì đó mượt mượt lông lông rủ xuống mặt mình. Tôi tiện tay quờ một cái, rồi thì ruột gan cứng đờ ra luôn. Tôi phát hiện ra đó chính là một đám tóc, hơn nữa lại còn ẩm ướt dính nhớp.

Từ sau vụ ngôi mộ đáy biển, tôi cực kỳ bài xích tóc ướt. Giờ đây tôi cảm thấy phát ớn đến tận cổ, cứ như nuốt phải chuột không bằng. Tôi mau chóng hạ thấp người xuống, giơ tay áo lên lau hết thứ dính trên mặt đi, đồng thời thân thể cũng bước lùi sang bên cạnh, ngẩng đầu liều mạng nhìn trừng trừng cái trần nhà đen thùi lùi.

Tối quá. Tôi hoàn toàn không thể tưởng tượng nổi lại tối tăm đến thế. Nỗi sợ hãi lập tức trào dâng trong lòng tôi. Tôi tự hỏi có chuyện gì thế này, trên trần nhà lại có một phụ nữ sao? Lẽ nào là cái người ban nãy giờ đã treo trên trần rồi? Bố đệt, có thể thế được cơ à? Không lẽ nó là thằn lằn chắc?

Sự việc càng lúc càng bất thường. Tôi sờ sờ thứ dinh dính trong tay, ngửi thử một cái, liền thấy một thứ mùi kỳ quái. Trong chốc lát tôi không nhớ nổi đã từng ngửi được mùi này ở đâu, nhưng giống như phản xạ có điều kiện, trong lòng tôi nảy sinh một linh cảm chẳng lành.

Đúng lúc này, cái tiếng cười lao xao kia lại vang lên, nghe cứ thấy như là từ trên trần nhà vọng xuống chỗ tôi. Tôi lập tức lại lùi ra sau vài bước, “bịch” một cái đụng phải chiếc bàn làm việc. Trong căn phòng ngầm yên tĩnh, tiếng động ấy vang lên như sấm nổ, bản thân tôi nghe mà cũng phát khiếp đến nỗi đầm đìa mồ hôi lạnh.

Khi tôi đứng được cho vững thì đã không còn nghe thấy âm thanh kia nữa. Tôi càng lúc càng căng thẳng, mà không phải là kiểu căng thẳng bình thường. Chẳng biết vì sao mà toàn thân tôi bắt đầu run lẩy bẩy, dường như trong tiềm thức tôi đã dự cảm được chuyện gì đó cực kỳ đáng sợ sắp xảy ra. Tiếp đó, tôi bỗng cảm thấy sau gáy ngứa râm ran, cứ như có thứ gì thõng xuống ở phía sau đầu tôi vậy.

Tôi nắm lấy cái bật lửa, không nhịn nổi nữa, run như con cầy sấy mà quay đầu lại, dùng hết sức lực đánh viên đá lửa lên.

Roẹt một tiếng, tia lửa tóe ra, rồi trước mắt lại là một màn đen kịt. Nhưng cảnh tượng kia đã khắc rõ như in vào trong óc tôi.

Cấm Bà! Tôi lập tức biết ngay tại sao cơ thể mình lại có cái phản ứng này rồi. Chó má thật, trong này có một con Cấm Bà!

Đầu óc tôi bỗng trống rỗng, tỉnh táo cái mẹ gì đều bay biến sạch sẽ hết. Tôi thét lên một tiếng quái đản rồi bỏ chạy như điên, mặc kệ hết tất cả, lao thẳng vào trong bóng tối. Trong đầu tôi chỉ còn một ý nghĩ, chính là phải chạy ngay ra khỏi chốn này.

Chưa chạy được bao nhiêu bước, thật sự đấy, cả người tôi đã đâm sầm vào vách tường. Cú lao đó có lực va chạm như của kẻ đâm đầu vào tường tự sát. “Bịch” một tiếng, tôi ngã ngửa ra trên đất, lúc đứng lên thì chợt nghe trên đỉnh đầu có tiếng “leng keng leng keng” xộc thẳng đến chỗ tôi. Mặc kệ lỗ mũi mình ròng ròng máu, tôi bò dậy theo cảm giác tìm cái cổng tò vò ban nãy vừa đi vào, lần nữa lao vọt đến đó.

Lần này thì tôi đã khôn ra rồi. Tôi duỗi tay ra đằng trước, một mạch sờ soạng rồi xông ra ngoài, dựa vào trí nhớ mà vọt đến hành lang, sau đó lần theo tường phi tới lối ra, rồi lại xông vào trong bóng tối, sờ soạng loạn xạ muốn tìm đến đầu cầu thang.

Thế nhưng trong một nơi tối om mà muốn lần ra cái cổng tò vò kia thì thật quá khó khăn. Tôi sờ soạng cả buổi mà đến cái vách tường còn chẳng sờ thấy. Lần lần mò mò, tôi đột nhiên vấp phải cái gì đó, gần như ngã sấp xuống. Tôi quờ quạng ra đằng trước một lát, nhoài người lên, lập tức liền biết ngay là mình đã vấp phải cỗ quan tài bằng đá.

Tôi tỳ vào cỗ quan tài đá, muốn đứng dậy, nhưng trong lúc tay sờ loạn xạ trên nắp quan tài, tôi đột nhiên cảm thấy không ổn, quan tài đá này hình như đã có gì thay đổi rồi. Tôi sờ thử thêm một lát liền phát hiện: thì ra nắp bộ quan quách đá đã bị người ta dịch đi một khoảng nhỏ, tay tôi lại sờ đúng lỗ hổng trên đó.

Cỗ quan tài đá này sao lại bị mở ra được? Trong khoảnh khắc nghi vấn này đã nảy sinh trong đầu óc tôi. Thế nhưng lúc này đầu tôi đã rối thành một mớ bòng bong rồi, chỉ thấy choáng váng một trận, tôi cũng không rảnh mà lo đến vấn đề này nữa. Thoắt cái tôi đã đứng dậy, tiếp tục sờ soạng đi lên phía trước.

Đúng vào lúc đó, bỗng nhiên bên cạnh có thứ gì động đậy một cái. Thần kinh tôi căng thẳng đến cực hạn, gần như bị dọa cho chết khiếp rồi, vừa định giật mình né ra thì bỗng một bàn tay duỗi tới, lập tức miệng tôi bị người ta bịt chặt, cơ thể cũng bị người ta kẹp cứng không thể nhúc nhích.

Tôi ra sức giãy giụa vài cái. Thứ đang ghìm chặt tôi sức lực quá lớn, tôi không thể nhúc nhích nổi dù chỉ một ly. Cùng lúc đó, tôi chợt nghe bên tai có người khẽ quát: “Đừng cử động!”

Tôi vừa nghe liền kinh hãi, lập tức thôi không giãy giụa, trong lòng gần như phát nổ tanh bành.

Tuy chỉ vẻn vẹn có ba tiếng, nhưng nghe xong tôi vẫn nhận ra được ngay người nói là ai!

Đó ấy vậy mà lại là tiếng của Muộn Du Bình.

## 215. Q.5 - Chương 44: Trùng Phùng

Editor: Cơm Nắm Nướng Chảo

Beta: Earl Panda

Trong tích tắc tôi liền nhận ra ngay giọng nói kia. Tôi vốn nên phải có vô số những phản ứng, như nghi hoặc, giận dữ, kinh ngạc, khó tin, hoảng sợ, vân vân… Nhưng trên thực tế đầu óc tôi lại trắng xóa.

Ở nơi này, nghe được giọng hắn thật sự là điều tôi không thể ngờ tới. Trong suy nghĩ của tôi, vào lúc này, Muộn Du Bình có thể ở bất cứ nơi nào trên đời, thậm chí kể cả không còn trên thế giới này, nhưng hắn tuyệt đối không có lý do gì để xuất hiện ở đây hết.

Chính xác! Hắn tại sao lại ở chỗ này? Hắn làm gì ở đây?

Lẽ nào người gửi băng ghi hình lại thật sự là hắn? Hắn ẩn núp ở đây sao?

Hay là cũng giống như tôi, hắn cũng vì truy đuổi theo đầu mối nào đó mà tìm đến?

Sau khi đầu óc rỗng tuếch ra, vô số nghi vấn lại ập đến như thủy triều, trong chốc lát tôi không sao suy nghĩ gì được nữa. Đồng thời, trong đầu tôi lại hiện ra cảnh hắn đi vào trong cánh cửa thanh đồng. Một luồng cảm xúc tức thì trào dâng, tôi thật muốn lập tức níu chặt lấy hắn, bấu lấy cổ hắn hỏi cho rõ ràng: đồ của nợ kia rốt cuộc anh đang làm trò quỷ gì thế hả???

Thế nhưng sự thật lại là hắn đang bịt kín miệng tôi (âm mưu biến tôi thành cái bình kín miệng như hắn – xin lỗi không troll không được =”))))))) ). Trong bóng tối, tôi một tiếng rên cũng không rên lên nổi, ngọ ngoậy cũng không nổi. Hơn nữa, tôi còn cảm thấy rất rõ ràng là hắn vẫn tiếp tục dùng sức, hoàn toàn không có ý định buông lỏng mà cứ muốn ghì siết tôi như vậy. Điều này khiến tôi rất không thoải mái. Tôi lại dùng sức quẫy người một cái, hắn bèn ép sát càng chặt hơn. Tôi suýt nữa thì không thở nổi.

Đúng lúc này tôi lại nghe thấy cánh cửa gỗ mới vừa được mình đóng lại kia phát ra một tiếng kéét~ cực kỳ chói tai, bị cái gì đó đẩy ra.

Thứ kia ra rồi. Tôi hít sâu một hơi, lập tức yên lặng, nén lại hơi thở, không vùng vẫy nữa, tập trung cảm nhận động tĩnh khác thường trong bóng tối.

Thoắt một cái, cả gian phòng yên tĩnh vô cùng. Không bị âm thanh của chính mình làm nhiễu nữa, tôi liền nghe thấy thật nhiều tiếng động. Đó là tiếng hít thở vô cùng nhỏ, gần sát ngay cạnh đầu tôi.

Đây là tiếng hít thở của Muộn Du Bình. Mẹ kiếp, hắn còn sống. Lúc đó chứng kiến hắn đi vào trong cửa thanh đồng, tôi còn tưởng hắn chết chắc rồi, đã tiến vào trong địa ngục mất rồi.

Muộn Du Bình có lẽ đã thấy tôi bình tĩnh lại rồi, bàn tay đang ghì chặt lấy tôi liền hơi hơi nới lỏng, nhưng vẫn không hề có ý định buông ra như cũ. Rất nhanh, khắp bốn phía liền trở nên yên tĩnh đến nỗi còn nghe thấy được cả từng nhịp đập của trái tim mình.

Cứ đứng im như tượng thạch cao vậy, chẳng biết cầm cự được bao lâu, tôi chợt nghe thấy những tiếng lép nhép cực kỳ quái gở vang lên từ phía cửa.

Lại một lát sau, không còn nghe thấy bất cứ tiếng động gì nữa, bàn tay bịt miệng tôi mới hoàn toàn nới lỏng. Bất thình lình, trước mắt tôi hoa lên một cái, là hỏa chiết tử(\*) đã được thắp sáng.

(\* Này không liên quan lắm, nhưng hồi nhỏ mình coi chuyện Nguyễn Tuân thấy bên mình ngày xưa cũng có món đồ giống hỏa chiết tử, gọi là ‘hồng’, cũng là thứ cho dân trộm đạo đào tường khoét vách sử dụng. Khi thắp cái này lên người ta không gọi là thắp sáng mà kêu ‘bật hồng’, như một dạng tiếng lóng. Ở đây lan man chút thôi, chớ bạn đọc lâu năm bên blog chung cư chắc cũng đã biết hỏa chiết tử là gì rồi, nên mình ko chú thích nữa đâu :”3)

Tôi phải mất thời gian khá lâu mới thích ứng được, nheo mắt lại nhìn xem, khuôn mặt quen thuộc kia cuối cùng cũng hiện ra rõ ràng trước mặt tôi.

Muộn Du Bình gần như không khác chút nào so với lúc hắn biến mất mấy tháng trước. Điểm khác biệt duy nhất là trên mặt hắn thế mà lại mọc chân râu. Tôi cảm thấy vô cùng bất ngờ, nhìn kỹ lại mới phát hiện đó không phải chân râu, mà đó là bụi bặm dính lên mặt hắn thôi.

Đầu óc tôi bây giờ hoàn toàn tắc tị, chỉ biết ngây người ra nhìn hắn, mấy vấn đề lúc trước nghĩ tới đều quên hết sạch, nhất thời không biết nói năng chi. Mà hắn thì hình như chẳng thèm để ý gì đến tôi, chỉ thờ ơ liếc mắt nhìn tôi một cả, chẳng hỏi han gì, rồi cẩn thận khom lưng đến bên cạnh cánh cửa kia, dùng hỏa chiết tử soi vào trong cửa, sau đó liền đóng nó lại.

Đóng cửa xong hắn đứng bật dậy, giơ hỏa chiết tử soi lên trần phòng, bắt đầu tìm kiếm thứ gì đó. Tôi giận sôi hết cả ruột gan, mấy lần muốn xông ra xỉa xói mấy câu nhưng đều bị hắn dùng tay ra hiệu chặn lại.

Cái động tác đó có lực mạnh và tốc độ cực nhanh, khiến tôi cảm thấy thời gian đang rất gấp rồi, mà hành động của hắn tôi lại chẳng hiểu gì cả, đành liếc mắt nhìn theo ánh lửa của hắn.

Hỏa chiết tử không sáng lắm, nhưng trong bóng tối như thế này, cộng với sự liên tưởng của bản thân, tôi lập tức hiểu rõ được tình cảnh trong căn phòng này.

Lúc đi vào tôi không chú ý đến trần của phòng ngầm, giờ ngẩng đầu lên liền phát hiện trên đó toàn là những đường ống, giống hệt như bãi để xe ô tô thời hiện đại. Những đường ống này đều được quét một lớp sơn xám bạc phếch. Có thể thấy chỗ này từng được tân trang nhiều lần, dưới lớp sơn còn có lần sơn cũ. Nóc phòng phủ vôi trắng, lớp vôi được quét bên ngoài gạch gần như đã tróc ra từng mảng, để lộ từng đoạn từng đoạn gạch trần. Xem ra con Cấm Bà kia chính là theo đường này mà bò vào.

Bảo sao ở nơi này lại có cái thứ đó, hóa ra cái đệch con mọe nó chứ chính là chui từ đây ra chứ đâu.

Muộn Du Bình nhìn khắp một lượt, trông rất cẩn thận nhưng động tác cực nhanh nên nửa chừng hỏa chiết tử tắt mất. Hắn lại nhanh chóng thắp một cái khác lên, xác định không có thứ gì nấp ở đó. Thế rồi hắn quay lại trước mặt tôi.

“Không ra cùng.” Hắn nhìn cánh cửa kia nói khẽ.

Tất cả mọi câu hỏi mọi thắc mắc nén nghẹn trong tôi gần như muốn nổ lanh tanh bành mà phọt ra hết đằng miệng rồi. Nhưng không ngờ hắn vừa quay đầu về phía tôi, liền ra dấu bảo tôi nhỏ giọng thôi. Tiếp đó hắn hỏi một câu nhẹ như gió: “Cậu tới đây làm gì?”

Tôi lập tức máu xông lên não, muốn nhảy dựng lên bóp hắn chết tươi luôn, trong lòng gầm rú tiên sư bố nhà anh cái đồ mặt thớt! Anh hỏi tôi ấy hả, bố đây còn chưa hỏi anh đây này! Tưởng tôi rảnh háng lắm nên tự đến đây à? Nếu không phải vì mấy cuốn băng ghi hình kia, có đánh chết bố cũng đéo thèm đến chỗ này đâu!

Tôi nghiến răng những muốn nổi trận lôi đình văng đủ thứ tục tĩu ra luôn, nhưng nhìn đến mặt hắn tôi lại không sao thoải mái văng vãi các kiểu như khi ở cùng với Bàn Tử được. Những lời thô tục kia không có chỗ văng ra, nghẹn đến suýt nữa khiến tôi nội thương. Tôi cắn răng nhịn xuống hồi lâu mới trả lời được: “Nói ra dài lắm. Anh… sao lại ở trong này? Mà đây rốt cuộc là chỗ nào? Anh anh anh… lúc đó, không phải đã vào cánh cửa kia rồi sao? Mẹ kiếp ở đây là có chuyện gì xảy ra thế?”

Thực sự khó khăn lắm mới nói ra được mấy câu hỏi này. Trong đầu tôi đã rối thành một mớ bòng bong rồi, cũng không biết phải nói sao mới có thể sắp xếp những câu hỏi này cho hợp lý được.

“Nói ra dài lắm.” Muộn Du Bình chẳng biết căn bản là không muốn trả lời hay là đang đánh trống lảng. Lúc tôi nêu câu hỏi thì sự chú ý của hắn đã được ném về phía cỗ quan tài đá khổng lồ kia rồi. Tôi nhìn một chút, quả đúng là nắp quách đá đã bị đẩy ra để lộ một khe hở lớn, nhưng bên trong tối om nên chẳng biết có cái gì.

Tôi sợ nhất là lúc hắn như thế này. Còn nhớ trước kia, hễ cứ có vấn đề nào mấu chốt mà tôi hỏi đến là y như rằng hắn sẽ bày cái vẻ này ra, tức thì tôi lại không muốn truy hỏi thêm nữa. Thế nhưng tôi còn chưa mở miệng thì Muộn Du Bình đã vẫy tay một cái với tôi, lại bảo tôi đừng nói nữa, quay đầu nhìn vào trong quan quách.

Động tác này tôi đã quá quen thuộc. Tuy không biết xảy ra chuyện gì, nhưng tôi lập tức ngậm miệng theo phản xạ, cũng đến gần nhìn vào cỗ quan tài. Nhờ Muộn Du Bình đưa hỏa chiết tử đến, tôi mới loáng thoáng thấy bên trong. Ấy thế mà, trong quan tài lại trống rỗng. Tôi thấy đáy cỗ quan tài đá sạch như lau như li chẳng có đồ đạc gì, nhưng quái gở chính là, dưới đáy quan tài ấy lại có một cái cửa hang.

Tôi đang tò mò thì chợt nghe thấy từ trong hang truyền ra một vài tiếng động rất nhỏ, cẩn thận lắng tai cũng không nghe ra được cái gì. Chỉ trong chốc lát, đột nhiên một cánh tay liền thò ra từ trong hang, một người như con cá chạch tuồn ra từ cửa hang chật hẹp kia, sau đó xoay người một cái vọt ra theo khe hở ở nắp quan tài, uyển chuyển đáp xuống trước mặt chúng tôi.

Tôi sợ đến nhảy dựng cả lên. Chỉ thấy người nọ sau khi tiếp đất thì chùi mồ hôi lạnh trên đầu một lát, liếc nhìn Muộn Du Bình, tiếp đó giơ lên món đồ trong tay, khẽ nói: “Đã vào tay.”

Người kia tựa hồ chỉ đợi chính lúc này, vỗ tôi một cái rồi nói khẽ: “Đi thôi!”

Tôi đi theo bọn họ, cẩn thận từng chút nhón mũi chân rón ra rón rén theo đường cũ quay lên. Nhưng mới sải bước được hai ba bậc cầu thang đã nghe cửa phía sau mở đánh két một tiếng.

Người phía trước liền chửi một câu, bắt đầu vùng chạy. Tôi lập tức bám theo, một mạch chạy như điên, lăn lê bò toài mà xông ra ngoài. Xông thẳng ra cái sân nhỏ rồi phi qua tường bao, chúng tôi mới thở phào nhẹ nhõm.

Tôi mệt mỏi thở hồng hộc. Thế nhưng hai người kia căn bản không định dừng lại, sau khi phi xuống liền chạy trối chết ra ngoài, bỏ mặc luôn tôi ở đó. Tôi tự nhủ lần này anh đừng hòng thoát khỏi tôi nhá, rồi vội vã đuổi theo.

Lại là chạy thục mạng, chạy thẳng ra khỏi khu phố cũ. Đột nhiên một chiếc xe mười sáu chỗ từ trong bóng tối vọt ra. Cửa xe lập tức bật mở, hai người kia tiến đến nhảy tọt vào. Chiếc xe kia vốn không định đợi tôi, cửa xe muốn đóng sập luôn lại, nhưng không biết là do ai giữ lại một thoáng, tôi mới cố kiết nhảy lên được.

Tôi thở không ra hơi. Lần chạy trốn này quả thực là tối tăm mặt mũi. Lên xe rồi tôi liền tê liệt, gục tại chỗ nhắm mắt hớp vài ngụm không khí mới tỉnh được ra.

Lập tức tôi liền nhìn bốn phía, nhìn xong thì choáng váng. Chiếc xe này bên trong chật kín người, hơn nữa toàn bộ đều đang dùng một cái vẻ mặt đểu giả như cười mà không phải cười để nhìn tôi. Vả lại, điều khiến tôi không thể tưởng tượng được nhất, đó là trên xe có rất nhiều người tôi biết. Tôi liếc một cái liền thấy mấy gương mặt cực kỳ quen thuộc.

Trời ạ, tất cả đều là đám may mắn sống sót từ trong Vân Đỉnh Thiên Cung kia đi ra chứ ai! Đội của A Ninh, cái đám Tây Tàu lẫn lộn, chúng tôi đã ở Cát Lâm cùng nhau lăn lộn đã lâu rồi.

Thấy vẻ mặt kinh ngạc của tôi, mấy người tôi đã qua lại đến nhẵn mặt kia liền nở nụ cười. Một người Caucasus dùng thứ tiếng Trung sứt sẹo nói với tôi: “Siêu Nhân Ngô (SuperWu là ngoại hiệu A Ninh đặt cho tôi), hữu duyên thiên lý lai tương kiến.” Tiếp đó tôi thấy A Ninh ló đầu ra từ sau một băng ghế ngồi, nhìn tôi một cách cực kỳ kinh ngạc.

(Caucasus: ngày xưa các cụ hay gọi là Cáp-ca-dơ, giờ gọi là gì mình cũng chệu. Nó chính là khu vực dãy Kavkaz giữa Nga với Trung Đông đó.)

Tôi nhìn nhìn Muộn Du Bình, lại nhìn nhìn người ban nãy chui ra từ trong cỗ quan tài đá. Đó là một thanh niên lạ mặt mang kính râm. Hai người bọn họ đều không hề thở gấp, cũng đang nhìn lại tôi. Đột nhiên tôi cảm thấy bấn loạn quá, bèn hỏi bọn họ: “Cái đám khỉ gió này, ai có thể nói cho tôi biết rốt cuộc là có chuyện gì xảy ra không hả?”

A Ninh liền nói: “Chuyện này nên hỏi anh mới đúng chứ, sao anh lại ở trong phòng ngầm?”

Chiếc xe mười sáu chỗ chạy thẳng một lèo qua nội thành Cách Nhĩ Mộc, chẳng mấy chốc đã vọt vào sa mạc. Mà tôi ngồi trong xe, ngoài cửa sổ tối mịt nên chẳng biết gì về chuyện này.

Trên đường đi, tôi và A Ninh nói một câu chuyện dài, cùng kể lại câu chuyện của cả hai bên.

Hóa ra A Ninh phát hiện thấy địa chỉ và chìa khóa trong băng ghi hình. Rõ ràng trong “ba người” được nhắc đến trong cuốn sổ tay của Văn Cẩm, có một người chính là cô ta. Sau khi cô ta phát hiện bí mật này thì lập tức phân chia hai tuyến công tác. Một mặt cho người đến nơi này dò tìm địa chỉ, một mặt thân chinh đến Hàng Châu để dò xét tôi. Cô ta muốn xem tôi rốt cuộc có biết bí mật trong băng ghi hình này hay không.

Nhưng điều mà cô ta thật sự không ngờ chính là kỳ thật tôi cũng nhận được cuộn băng như vậy. Hơn nữa, sau khi cô ta tìm đến, tôi đã nhanh chóng xuất phát đi Cách Nhĩ Mộc, thậm chí đã tìm được tòa nhà ma kia gần như cùng lúc với họ.

(Cũng may tôi lần này hành động thật sự mau lẹ sáng suốt, chứ không thì đảm bảo là đã chẳng sờ được tới cuốn sổ tay kia rồi. Nghĩ lại tôi liền thấy sợ, có điều cũng có chút vui vẻ. Tôi sờ lên cuốn sổ tay trong túi áo. Đây là lần đầu tiên tôi tự mình hành động mà giành được thành quả lớn như thế. Xem ra ông nội quả nhiên nói đúng, làm chuyện gì cũng phải chủ động mới tốt.)

Lúc sau tôi lại hỏi A Ninh đã có chuyện gì với Muộn Du Bình thế, tại sao bọn họ lại ở cùng với nhau vậy. A Ninh liền cười nói: “Sao vậy? Chú Ba anh mời được, bọn tôi mời không được chắc? Hai vị này trông thế mà yết giá công khai đấy. Hiện tại bọn họ là cố vấn của chúng tôi.”

Vừa nói xong thì gã kính đen liền nhếch môi cười, khoát tay với tôi.

“Cố vấn?” Nhắc đến cố vấn tôi cũng nhớ đến Bàn Tử, tự nhủ A Ninh lần này đã có kinh nghiệm, mời được người đáng tin cậy rồi. Có điều Muộn Du Bình mà lại thành cố vấn của A Ninh ấy hả? Cảm giác thật quái lạ, tôi thấy mình như bị phản bội.

Lúc này người Caucasus ngồi một bên liền nói: “Đừng nghe cô này nói linh tinh. Hai vị đây bây giờ là đồng sự hợp tác cùng chúng tôi, do ông chủ của chúng tôi trực tiếp cử đến đấy. Ninh chỉ là phụ tá thôi. Hiện giờ hành động chủ yếu đều do bọn họ phụ trách, chúng tôi chỉ lo phần thông tin và tiếp ứng. Chuyện này tương đối an toàn. Ông chủ nói về sau việc chuyên nghiệp thì cứ phải để dân chuyên nghiệp làm.”

Đây là do ở Vân Đỉnh chết nhiều người quá. Tôi nhớ lại tình hình lúc đó, bèn hỏi: “Tất cả mọi việc là thế nào thế? Nội dung băng ghi hình, còn có con Cấm Bà ở bên trong, các anh có manh mối gì không?”

Chuyện này cả mấy người liền lắc đầu, hơn nữa ánh mắt đều ném cả về phía Muộn Du Bình và Hắc Nhãn Kính. A Ninh liền trừng mắt nhìn bọn họ, sau lại liếc về phía tôi một lát, rồi nói: “Tình hình cụ thể chúng tôi cũng không rõ lắm, có lẽ cũng không biết nhiều hơn cậu là mấy đâu. Chúng tôi bây giờ đang hành động theo lời bọn họ. Hai anh bạn này khó nói chuyện lắm.”

Nghe những chuyện này xong, tôi liền quay sang Muộn Du Bình. Lúc này kìm nén không được nữa, tôi nhất định phải hỏi hắn cho rõ ràng ra, bắt hắn phải nói cho tôi biết rốt cuộc là đã xảy ra chuyện gì.

Thế nhưng chẳng đợi tôi chuẩn bị sẵn sàng, khoang xe đột nhiên bắt đầu rung lên. Bác tài người dân tộc Tạng hô một tiếng, tất cả mọi người bắt đầu lấy hành lý của mình.

Tiếp đó xe chạy chậm dần rồi dừng hẳn, cửa xe bị xô bật mạnh ra. Bên ngoài đã có thể nhìn thấy một tia sáng ban mai. Luồng gió trên bãi sa mạc lạnh cóng ùa đến dữ dội.

Tôi bị đẩy xuống xe, sau đó liền được chứng kiến một cảnh tượng khiến tôi phải trợn mắt há mồm. Hơn mười chiếc Land Rover xếp thành một hàng đậu trên sa mạc, một lượng lớn đồ đạc chồng chất trên mặt đất, lửa trại từng đống, đâu đâu cũng thấy toàn là người mặc áo ba-đờ-xuy, còn có rất nhiều người nằm trong túi ngủ, ăng-ten vệ tinh to tổ bố và đèn măng-sông chiếu sáng dựng một bên.

Chỗ này trông cứ như bãi tập kết của đám bạn chơi xe vậy, nhưng nhìn kỹ thì biết ngay không phải. Tất cả các xe ở đây đều được sơn một kiểu thống nhất, trên cửa xe đều có một logo hình san hô sừng hươu thùy tròn xoay quanh tâm, vừa nhìn đã biết là tài sản của công ty A Ninh.

Thấy chúng tôi đổ bộ xuống, rất nhiều người chạy tới vây quanh. Chẳng biết A Ninh nói gì với họ mà có rất nhiều người reo hò ầm lên.

Cảnh tượng này khiến tôi vô cùng hốt hoảng. Tôi túm lấy anh bạn người Caucasus đang vỗ tay ăn mừng với người khác, hỏi anh ta đang làm gì?

Anh chàng người Caucasus vỗ vỗ tôi: “Anh bạn à, chúng ta sắp đi ‘Tháp Mộc Đà’ rồi đó.”

.

.

## 216. Q.5 - Chương 45: Nơi Tập Kết

Tôi nghe mà trợn mắt há mồm. Mới đây thấy tên địa điểm này được nhắc đến trong sổ tay của Văn Cẩm, mà sao giờ bọn họ cũng sắp tới đó rồi. Trong chốc lát tôi không kịp phản ứng gì. Hơn nữa bọn họ chắc hẳn chưa từng đọc được quyển sổ tay của Văn Cẩm đâu, vậy cớ sao lại biết đến sự tồn tại của nơi này chứ?

“Sao thế?” Anh chàng người Caucasus thấy vẻ mặt tôi kỳ quái, bèn hỏi thăm: “Sao tự nhiên mặt mũi trắng bệch ra thế kia?”

“Không có gì. Mới rồi bị dọa đó mà.” Tôi lập tức che đậy một câu, rồi làm bộ như lạ lùng lắm, vừa bám theo anh ta vừa hỏi: “Tháp Mộc Đà là chỗ nào? Các anh tới đó làm gì thế?”

“Tháp Mộc Đà hả? Cái này nói ra dài lắm,” Anh chàng Caucasus nhìn nhìn A Ninh đi phía trước một chút rồi nhỏ giọng bảo tôi: “Để lát nữa tôi kể cho nghe. Chúng ta đi xem xem hai vị Tiểu ca kia mang từ trong ấy ra thứ gì trước đã.”

Tôi thấy ánh mắt anh ta nhìn tôi, hình như A Ninh không cho anh ta kể những chuyện này thì phải. Thế là tôi cũng ngầm hiểu trong lòng, cũng không gặng hỏi nữa.

Người trong khu tập kết cứ chạy qua chạy lại báo tin cho nhau, mấy người đang say giấc nồng trong túi ngủ đều bị đánh thức dậy. Chúng tôi đành phải cẩn thận luồn lách qua đám túi ngủ ngọ nguậy, đi một mạch theo nhóm A Ninh.

Cả khu tập kết thật là lớn, bao trọn cả cái bãi tập trung xe Land Rover1 ở ven đường nữa. Phía sau còn có một mảng toàn lều bạt, trong đó mái lều tròn lớn nhất đường kính phải tới bốn-năm mét, hẳn là do dân bản xứ dựng lên, bên trên còn có chữ Tạng đánh dấu, hình như là bảng giá thuê trọ. A Ninh dẫn chúng tôi vào. Trong lều rất ấm. Tôi thấy bên mép lều có đốt một lò than có ống khói nhỏ, trên nền đất trải lớp thảm lông dày nhiều màu sặc sỡ. Sau này tôi mới biết thứ đó gọi là “len lông cừu thô”, hiện giờ là thứ tương đối xa xỉ. Ngoài ra còn có rất nhiều đồ gỗ gia dụng kiểu dân tộc Tạng ngày xưa, cùng với một số túi vải không dệt(\*) ràng thành từng bó chưa được tháo ra.

(\*) vải không dệt (Non woven fabric): có cấu tạo từ các hạt nhựa tổng hợp và một số thành phần tái chế tùy theo mục đích sử dụng, sau đó kéo thành các sợi và liên kết với nhau bằng dung môi hóa chân hay nhiệt cơ khí tạo thành những tấm vải nhẹ và xốp.

Cả căn lều thật ấm cúng dễ chịu. A Ninh ngồi xuống thảm trải sàn. Một người Tạng tiến đến, hình như là chủ lều, rót trà bơ ỗi người bọn tôi. Tôi bèn ngồi xuống quan sát những người này một chút.

Kẻ khiến tôi phát cáu nhất chính là Muộn Du Bình. Tên này ngồi ngay đối diện tôi, thế mà lại chẳng thèm nhìn tôi lấy một cái, chỉ tựa vào một đống chăn chiên bự rồi lập tức nhắm mắt nghỉ ngơi. Đám người trên xe ban nãy không đến hết cả đây, mà chỉ có một số người tôi không quen biết, làm tôi cũng không được tự nhiên cho lắm. Trong số những người này, tôi chỉ biết mỗi Ô Lão Tứ và anh chàng người Caucasus, còn lại đều là những khuôn mặt lạ hoắc.

Những người đó lục tục ổn định chỗ ngồi. A Ninh liền lấy thứ mà Hắc Nhãn Kính vừa đem ra từ tòa nhà ma lên, đặt xuống cái bàn thấp trước mặt chúng tôi.

Đó là một cái hộp dẹt bằng gỗ lim, sau khi mở ra thì thấy bên trong là một chiếc mâm sứ Thanh Hoa đã tàn tạ. Mảng mâm bên trái bị khuyết mất một miếng to cỡ bàn tay.

Bên dưới cỗ quan tài đá nọ chắc chắn phải có một khoảng trống, như vậy xem ra chiếc mâm sứ này vốn được đặt ở trong khoảng trống đó. Đây là cái gì vậy? Vì sao nhóm Muộn Du Bình lại đi trộm thứ này về? Tôi không khỏi có chút hiếu kỳ.

Đúng lúc tôi đang định rướn cổ về phía chiếc mâm sứ để nhìn, thì đột nhiên lúc này lại có hai người từ bên ngoài bước vào lều. Đó là một cụ bà người Tạng đầu tóc bạc phơ, và một phụ nữ trung niên cũng là người dân tộc Tạng. Bà cụ người cũng gầy còm hom hem giống Trần Bì A Tứ, ước chừng cũng quá bảy mươi rồi, có điều trông vẫn khá quắc thước, ánh mắt rất sắc bén. Còn người phụ nữ trung niên kia thì trái lại diện mạo cũng như một người Tạng bình thường. Hai người bọn họ vừa bước vào thì bầu không khí trong cả lều bạt đột nhiên biến đổi. Ngoại trừ Kính Râm và Muộn Du Bình, những người khác đều không kìm được mà ngồi thẳng cả người lên, quay về phía bọn họ, nhất là với bà cụ nọ. Thậm chí còn có hai người còn hành lễ với bà. Dường như địa vị của bà lão người Tạng này ở đây khá là cao.

Bà cụ cũng đáp lễ, rồi lại thoáng đánh giá chúng tôi một chút, đặc biệt là tôi. Có lẽ vì thấy tôi lạ nên bà ta nhìn nhiều thêm mấy lần, rồi mới ngồi xuống. A Ninh liền kính cẩn cầm mâm sứ kia lên đưa cho bà ta rồi lễ phép hỏi: ” Nữ Lạt Ma, ngài xem xem, thứ năm đó ngài thấy có phải vật này không?”

Nói xong thì lập tức có người phiên dịch sang tiếng Tạng. Bà cụ nghe xong bèn đón lấy chiếc mâm sứ, bắt đầu ngắm nghía, xem được vài lần liền không ngừng gật đầu, đồng thời nói liến thoắng cái gì đó bằng tiếng Tạng. Người phiên dịch bắt đầu dịch ngược lại lời bà cụ vừa nói, mấy người bọn họ liền bắt đầu trò chuyện với nhau.

Bọn họ đối đáp ngắt quãng, người phiên dịch thì không chỉ trình độ tiếng Tạng làng nhàng mà chết dở hơn nữa là tiếng Trung hình như cũng chẳng ra sao, cứ ngắc nga ngắc ngứ. Tôi căng tai ra mà nghe nhưng cũng chả nghe ra gì cả, bèn nhỏ giọng hỏi Ô Lão Tứ bên cạnh xem bà cụ này là ai thế.

Ô Lão Tứ không trả lời tôi, nhưng tay Kính Râm ngồi cạnh đã lên tiếng. Hắn thì thào nói với tôi: “Bà ấy tên là Định Chủ Trác Mã, là người dẫn đường cho Văn Cẩm năm xưa đó.”

Tôi nghe thấy cái tên này thì “A” lên một tiếng, lập tức đã hiểu ra không ít, cũng thầm kinh ngạc vì sự thần thông quảng đại của công ty A Ninh. Bọn họ không chỉ biết tháp Mộc Đà mà còn biết là có người dẫn đường này nữa. Nói vậy thì A Ninh hẳn là phải biết chuyện về Văn Cẩm rồi đúng không?

Tôi đọc cuốn sổ tay của Văn Cẩm thì hiểu là bọn họ xuất phát từ Đôn Hoàng, tiến vào quá khu vực trung tâm của Sài Đạt Mộc. Cô ấy quả thực cũng có đề cập tới việc bọn họ đã mời một phụ nữ dân tộc Tạng làm người dẫn đường. Tôi không khỏi sờ lên cuốn sổ tay trong túi áo, thầm hỏi thế này là sao nhỉ? Lẽ nào còn có người khác đã từng đọc cuốn sổ tay này hay sao?

Có điều, tôi vẫn nhớ rằng trong sổ tay của Văn Cẩm cũng có nói người phụ nữ dẫn đường này còn chưa đưa họ vào sâu trong thung lũng lắm. Sau khi qua khỏi khu Đại Sài Đán, tiến vào khu vực Sát Nhĩ Hãn (hồ muối Qarhan), người phụ nữ dẫn đường này cũng không tìm được đường đi tiếp nữa. Trên thực tế là cũng chẳng có bất cứ đường nào để mà tìm. Cuối cùng, bọn họ đành chia tay với người dẫn đường trước một ngọn núi muối, tự mình xuất phát đi sâu vào trong hơn nữa. Thung lũng Sài Đạt Mộc rộng hơn 240.000 kilomet vuông, hành trình cuối cùng của bọn họ đã đi ròng rã mất ba tuần, kết cục là đã đi tới nơi nào thì không ai nói rõ được.

Xem ra, nếu bọn họ muốn tới Tháp Mộc Đà thì e bà cụ này cũng không thể đem đến cho nhóm của A Ninh sự giúp đỡ hữu dụng nào, nhiều lắm cũng chỉ có thể dẫn bọn họ tới nơi chia tay với đội của Văn Cẩm năm ấy.

Tôi còn đang nghĩ ngợi thì cuộc đối thoại giữa A Ninh và Định Chủ Trác Mã đã kết thúc. Chào theo nghi lễ xong, người phụ nữ trung niên liền đỡ bà cụ ra ngoài. Có một vài người nghe không hiểu liền hỏi xem tình hình sao rồi. A Ninh đã không dấu nổi nét cười trên gương mặt, phấn khởi nói: “Quả không sai! Bà ấy nói đúng là cái đĩa này rồi. Đây chính là thứ mà Trần Văn Cẩm năm xưa đã đưa cho bà ấy xem. Bà ấy nói có chiếc đĩa này, bà có thể dẫn nhóm chúng ta tìm được cửa núi năm đó.”

Đám người liền bắt đầu xôn xao. Kính Râm lại hỏi: “Khi nào thì xuất phát?”

A Ninh đứng lên, nói với bọn họ: “Hôm nay, mười hai giờ trưa, tất cả mọi người cùng xuất phát.” Nói xong, những người khác cũng đều đứng cả lên, định đi ra ngoài.

Lúc này, gã đeo kính râm đó lại hỏi: “Còn cậu ta thì thế nào? “

Nói đoạn liền trỏ vào tôi.

Nhóm A Ninh bèn ngoảnh hết cả lại về phía tôi. Hình như vừa rồi bọn họ đã quên khuấy mất rằng tôi vẫn còn lù lù ở đây. Mấy người bọn họ đều sửng sốt một hồi lâu. Tôi thì nhìn A Ninh chằm chằm, để xem cô ta sẽ nói thế nào.

Chẳng ngờ A Ninh cũng không để ý gì nhiều, ngẫm nghĩ một tí rồi mới chỉ vào Muộn Du Bình ngồi một bên, bảo với Kính Râm: “Anh ta rước về thì anh ta đi mà chăm”. Nói xong liền dẫn người đi ra ngoài mất. Trong lều bạt chỉ còn lại hai người là tên Kính Râm và Muộn Du Bình.

Kính Râm cười ruồi hai tiếng, cũng tựa người vào đống chăn chiên, châm thuốc hút, rồi ngồi đó mà nhìn Muộn Du Bình, nói: “Tôi đã nói là anh mua dây buộc mình rồi mà. Ban nãy đừng cho cậu ta lên xe thì không được chắc? Giờ anh bảo phải làm thế nào đây?”

Muộn Du Bình ngẩng đầu lên, thờ ơ liếc nhìn tôi một cái, rồi thở dài với vẻ rất bất đắc dĩ, nói với tôi: “Cậu về đi. Ở đây không có chuyện của cậu. Đừng vào trại an dưỡng kia nữa. Thứ bên trong nguy hiểm lắm.”

Tôi nhìn hắn, trong lòng cực kì không vui.

Nói thật ra thì tôi cũng nào có muốn đến cái chỗ rắm chó kia làm gì. Tôi cũng chả biết nhóm A Ninh vì sao lại phải đến cái nơi đó nữa. Hiện giờ tôi chỉ muốn biết, rằng rốt cuộc Muộn Du Bình đã làm cái gì ở Vân Đỉnh Thiên Cung kia. Cảnh tượng khủng khiếp mà tôi chứng kiến đó, rốt cuộc là thế nào vậy.

Thế là tôi bèn đáp: “Muốn tôi quay về cũng được thôi. Tôi chỉ muốn hỏi anh mấy vấn đề.”

Muộn Du Bình vẫn nhìn tôi bằng ánh mắt lãnh đạm, lắc đầu nói: “Chuyện của tôi cậu không thể hiểu được đâu. Hơn nữa, có một số chuyện, tôi cũng đang đi tìm đáp án.” Nói xong hắn cũng đứng lên, đi thẳng ra ngoài lều mà không thèm ngoái lại lấy một lần.

Tôi tức đến run bắn cả người, suýt nữa thì hộc cả máu. Nhìn cái bóng lưng hắn mà tôi thật chỉ muốn nhào lên bóp chết hắn cho rồi.

Tên Kính Râm kia cũng thở dài, đến bên cạnh vỗ vỗ tôi rồi bảo: “Ở đây có xe buýt, ba tiếng đồng hồ là về tới thành phố rồi. Đi đường bình an nhé.”

Nói xong, anh ta cũng ra khỏi lều bạt. Trong lều chỉ còn một mình tôi. Quang cảnh bỗng trở nên lặng ngắt.

Tôi cảm thấy thật tẽn tò, cảm giác như mình bị xem thường, thậm chí còn là bị vứt bỏ, khó chịu vô cùng. Thái độ vừa rồi của đám người A Ninh, Muộn Du Bình và Kính Râm đó quả thực chẳng khác nào coi tôi là cái thằng ất ơ có cũng được không có cũng chả sao. Thái độ đó còn khiến người ta bị tổn thương nhiều hơn là xỉ vả nhục mạ hay căm ghét oán giận.

Thế nhưng vấn đề mà Kính Râm nói là thực.

Nghĩ thử mà xem, nhóm của A Ninh phải lên đường. Tôi là được bọn họ cứu ra từ ngôi nhà ma kia. Đó là một tình huống bất ngờ, cho nên họ căn bản không hề chuẩn bị phương án sắp xếp nào cho tôi cả, mà họ cũng không có trách nhiệm phải giải thích gì cho tôi hết. Tôi đương nhiên là nên về.

Nhưng mà tôi thực sự không cam lòng. Nhìn mọi người đi lại tấp nập ngoài lều bạt, công tác chuẩn bị khí thế ngút trời, tôi nhìn cũng thấy máu sôi lên sùng sục. Tôi nghĩ, trở về rồi thì mình có thể làm gì đây? Người gửi đồ là Văn Cẩm thì sớm đã đi trước tôi một bước rồi. Người này có thể trốn tránh suốt hai mươi năm ròng, đến mức chú Ba giở đủ ngón nghề vẫn chẳng lần ra tung tích, thì tôi còn biết tìm kiếm thế nào? Lẽ nào tôi lại phải giống như chú Ba, vì một câu đố mà bỏ ra ba mươi năm để tìm cô ấy hay sao? Không có chuyện đó đâu.

Chuyện đã xảy ra trong trại an dưỡng mập mờ không rõ đầu đuôi, lại hoàn toàn chẳng có lấy một tẹo manh mối nào. Cuốn sổ tay Văn Cẩm lưu lại cũng liên tục nhắc đến cái chỗ “Tháp Mộc Đà” nọ. Mà giờ đây, nhóm người bên ngoài sắp xuất phát tới đó, còn tôi lại phải chuẩn bị mua vé ngồi xe buýt về nhà.

Manh mối duy nhất của toàn bộ câu chuyện, hiện tại chỉ còn lại cuốn sổ trong túi áo của tôi. Mà nội dung trong cuốn sổ dường như cứ một mực ngầm gợi ý rằng tôi phải tới Tháp Mộc Đà thì mới có thể biết chút gì đó.

Tôi nên làm gì bây giờ? Quay về Cách Nhĩ Mộc thì tôi có thể làm được cái gì chứ? Chẳng làm được gì sất.

“Đã làm việc thì phải chủ động.”

Bỗng nhiên bên tai tôi vang lên câu nói này của ông nội. Sau đó tôi sờ sờ cuốn sổ tay trong túi áo, nghĩ tới những gì trải qua ở Cách Nhĩ Mộc lần này, hoàn toàn là nhờ tôi hành động nhanh mà lại quyết đoán nên mới giành được thời cơ trước.

Được rồi. Tôi lập tức đưa ra một quyết định. Mẹ kiếp, Muộn Du Bình, đừng có mà hợm hĩnh. Anh đi được thì Ngô Tà tôi đây cũng đi được. Lần này tôi cứ đi theo đấy! Tôi bèn đứng lên, bước lại chỗ A Ninh đang chuẩn bị hành lý bên ngoài rồi hỏi cô ta: “Cô có còn thừa trang bị không?”

A Ninh đang kiểm kê lại số lương khô của mình, nghe tôi đột nhiên hỏi thế liền kinh ngạc vô cùng: “Thừa trang bị á? Anh muốn làm gì?”

Tôi nhún vai, có phần không biết phải mở miệng thế nào: “Tôi muốn tham gia. Tôi muốn nhập đội. Tôi cũng phải đi Tháp Mộc Đà!”

” Tham gia cái đầu anh ấy!” A Ninh bật cười, quay đi không thèm để ý tới tôi. Thế nhưng tôi vẫn tiếp tục nhìn cô ta, nói: “Tôi có thể giúp các cô đó. Cứ ngẫm lại hồi còn ở trong Vân Đỉnh Thiên Cung mà xem.”

A Ninh ngẩng đầu lên, sắc mặt thay đổi. Cô ta nhìn ánh mắt của tôi rồi mỉm cười một cái: “Anh nghiêm túc thật à?”

Tôi gật đầu. Cô nàng liền chỉ vào xe trang bị ở bên: “Cứ tha hồ lấy. Đúng mười hai giờ xuất phát. Đến trễ không đợi đâu đấy.”

## 217. Q.5 - Chương 46: Xuất Phát

Editor: Yoo Chan Beta: Cơm Nắm Nướng Chảo Quà mừng mãn hạn đơi ╮(─▽─)╭

Tui đã trở lại sau thời kỳ cắm trại triền miên trên công ty

và đương nhiên cũng là 1 thời kỳ quằn quại với 1 thứ nát be nát bét =”))))))) Mờ thôi chuyện qua rồi ko nói. Lâu lắm mới phẹt ra đc 1 chương. Mọi người từ từ đọc nha ヾ(\*´ー`)ノ” .\*\*\*\*\* .Quà Đội xe Jeep chạy như bay trên sa mạc mênh mông không bờ bến. Khí hậu khô không khốc, khoảng cách giữa các xe được giữ khá xa để tránh bụi vàng từ xe trước tung lên mù mịt đầy trời.

Tôi ngồi trong xe nhìn ra ngoài cửa sổ, nghĩ lại quyết định lúc trước, chẳng làm biết thế có đúng hay không, chứ giờ này lại thấy hình như hơi bị liều quá mức rồi. Có điều hiện tại tôi đã bước chân lên tàu cướp biển, cũng chẳng còn mặt mũi nào mà nuốt lời nữa.

Trước lúc lên đường kế hoạch của A Ninh đã được phổ biến cho tôi. Tôi phát hiện ra nó hoàn toàn dựa theo tuyến đường của Văn Cẩm năm đó, xuất phát từ Đôn Hoàng, qua Đại Sài Đán mà tiến vào khu vực Sát Nhĩ Hãn, từ đó rời khỏi đường quốc lộ, tiến vào khu vực không có dân cư của lòng chảo Sài Đạt Mộc. Tiếp theo là do Định Chủ Trác Mã dẫn đường, đưa cả đội tới nơi mà bà đã chia tay với đoàn thám hiểm năm ấy.

Tuyến đường này gần như giống hệt ghi ghép của Văn Cẩm trong cuốn sổ tay. Tôi liền thấy bực dọc hết sức. Rốt cuộc cô ta moi từ đâu ra những thông tin này cơ chứ? Rõ ràng cô ta đã biết đến Tháp Mộc Đà, biết Định Chủ Trác Mã, biết cả tuyến lữ hành, thoạt nhìn cứ như cô ta đã từng đọc cuốn sổ tay ấy. Thế nhưng sổ tay đang nằm trong túi áo của tôi cơ mà.

Đoàn xe bổ sung vật tư dọc đường, chẳng mấy chốc đã tới Đôn Hoàng theo kế hoạch. Có người nói cho tôi biết rằng tuyến đường trước khi vào tới khu vực Sát Nhĩ Hãn còn khá giống tuyến đường đi phượt, vẫn tương đối an toàn.

Suốt cả đường đi, những sống phong thực (1) dọc hai bên khiến tôi thấm thía sự hoang vu của sa mạc. Cái kiểu cuối đất cùng trời mênh mông không bờ bến này khiến cảm giác bị ruồng bỏ trong con người ta dâng lên mãnh liệt. Lúc mới đầu cảm giác đó còn được xoa dịu đôi chút bởi rất nhiều những điểm dân cư nay đã trở thành phế tích, nhưng đến khi chúng tôi rời khỏi Đôn Hoàng, đi lên đường quốc lộ Sát Nhĩ Hãn, nhanh chóng phi thẳng vào bãi sa mạc, thì không còn cách nào xua tan được nó nữa. Loại cảm giác sinh ra do chạy xe liên tục mười mấy tiếng đồng hồ mà cảnh sắc xung quanh vẫn hầu như không đổi này thực sự khiến người ta ngộp thở. Được cái là đội hình của A Ninh đông khủng khiếp, lúc hạ trại náo nhiệt ồn ào, ít nhiều cũng khiến cho trong lòng chúng tôi thoải mái được phần nào.

Tôi và anh chàng người Caucasus nọ cùng ngồi một xe. Anh ta cùng một tài xế người Tạng thay phiên nhau lái. Trên đường đi, tôi liền đưa mấy vấn đề này ra hỏi xem anh ta có thể trả lời hay không.

Anh chàng người Caucasus cũng thoải mái giải đáp. Nghe xong, tôi mới thấy hóa ra mình đã phức tạp hóa vấn đề quá lên. Tôi vốn cứ cho rằng phải đọc được cuốn sổ thì mới biết đến tháp Mộc Đà, đến Định Chủ Trác Mã và tuyến lữ hành. Thực ra hoàn toàn không phải như thế. Biện pháp đầu tiên A Ninh áp dụng khi nhận được cuốn băng hình là điều tra công ty chuyển phát nhanh đã gửi bưu kiện nọ. Từ những gì người trong công ty chuyển phát nhanh đó nhớ ra, bọn họ tìm được người gửi: đó chính là Định Chủ Trác Mã.

Sau đó là điều tra sâu thêm một chút, cầm bưu kiện đến, vừa hỏi một cái thì mấy thứ như Tháp Mộc Đà, người dẫn đường, lộ trình, đều tra được hết. Kế hoạch hiện tại cũng đều được lập ra từ thông tin của Định Chủ Trác Mã cung cấp.

Nghe xong tôi mới thấy nhẹ nhõm. Nếu nói vậy thì nội dung nửa trước trong phần thứ ba ở cuốn sổ tay của Văn Cẩm là không quan trọng. Phần quan trọng là đoạn sau khi bọn họ chia tay Định Chủ Trác Mã, tiến vào Tháp Mộc Đà kia cơ. Tiếc là đoạn đó tôi lại xem không kỹ, nhất định phải tìm cơ hội lén đọc lại một lần mới được.

Sau đó, anh chàng người Caucasus lại nói với tôi rằng anh ta biết chuyện về tháp Mộc Đà.

Anh ta nói cho tôi biết rằng, thực ra tìm được Định Chủ Trác Mã rồi thì mời biết được quan niệm này về Tháp Mộc Đà. Căn cứ vào những mẩu đối thoại của đoàn người Văn Cẩm khi ấy mà Định Chủ Trác Mã nghe được, thì hình như đó là trạm dừng cuối cùng của Uông Tàng Hải. Về phần nó ở chỗ nào thì chính nhóm Văn Cẩm cũng không biết, đành phải đi tìm.

Tuy nhiên, Định Chủ Trác Mã sau đó dựa vào những kiến thức và trải nghiệm trên đường đi mà nảy ra suy đoán của riêng mình. Bà ta phát hiện thấy Tháp Mộc Đà mà nhóm Văn Cẩm đi tìm, chính là Tây Vương Mẫu quốc trong truyền thuyết của bọn họ ở vùng này. Theo cách nói của dân bản xứ thì nơi đó có lẽ thường được gọi là Tháp Nhĩ Mộc Ti Đa, nghĩa là “quỷ thành trong mưa”. Sau khi phát hiện thấy điều này bà ta cũng rất sợ hãi, nên giả bộ tìm không thấy đường rồi chia tay bọn họ.

“Tây Vương Mẫu Quốc?” Tôi nghe xong cũng hết hồn, “Đó chẳng phải thứ trong thần thoại sao?”

“Thật ra không phải đâu. Tây Vương Mẫu Quốc có tồn tại thật đấy, mà còn vương quốc cổ đại trong lịch sử từ rất xa xưa nữa cơ. Thời kì Hoàng Đế đã có truyền thuyết đó. Tây Vương Mẫu chính là nữ vương của đất nước này. Hồ Thanh Hải trong tiếng người Khương gọi là “xích tuyết giáp mẫu”, giáp mẫu là “mẹ đứng đầu”, ý chỉ Vương Mẫu. Chúng tôi cho rằng nơi đó chính là Giao Trì của Vương Mẫu, mà tháp Nhĩ Mộc này chính là thủ phủ của quốc gia thuộc về Vương Mẫu. Tây Vương Mẫu trong truyền thuyết Tây Vực đại diện cho sức mạnh của thần linh. Trong những truyền thuyết mà Định Chủ Trác Mã được nghe từ thưở bé, tòa thành này chỉ xuất hiện trong những cơn mưa lớn, hễ nhìn thấy nó thì sẽ bị cướp đi đôi mắt, trở thành mù lòa, cho nên bà ta cực kỳ sợ hãi.”

(Khương là một dân tộc thiểu số thời cổ sống ở tỉnh Thanh Hải và các tỉnh lân cận thuộc TQ. Giao Trì là nơi ở của Tây Vương Mẫu trong thần thoại)

“Vậy ý của anh là, thứ mà giờ chúng ta đi tìm, thực ra chính là cố đô của Tây Vương Mẫu Quốc?”

“Có thể nói như vậy. Căn cứ vào những phân tích tư liệu khảo cổ hiện có, nhất là mấy năm gần đây, sự tồn tại của Tây Vương mẫu đã được chứng minh là có thật.” Gã Caucasus nói, “Trên thực tế, nếu Tháp Mộc Đà nằm trong lòng chảo Sài Đạt Mộc, thì có thể khẳng định nó chính là một phần của Tây Vương Mẫu Quốc. Hiện giờ tuy nói là tìm kiếm Tháp Mộc Đà, thực ra chính là đi tìm di tích của Tây Vương Mẫu Quốc. Mà cậu phải biết thế này: không phải chúng ta đi tìm Tây Vương Mẫu Quốc, mà thứ chúng ta tìm được, tự khắc sẽ trở thành Tây Vương Mẫu Quốc. Đây chính là cuộc thám hiểm khảo cổ.”

Tôi nghe xong liền cười khổ. Tây Vương Mẫu? Tôi nhớ rằng thứ đó nào phải mặt hàng dễ chọc vào. Uông Tàng Hải đi sứ lần cuối cùng, chính là đến Tây Vương Mẫu Quốc đó. Nói vậy đủ hiểu chưa?

Ngẫm nghĩ một chút, tôi lại nhớ đến truyền thuyết Hậu Nghệ cầu thuốc trường sinh, bụng nói có khi nào Uông Tàng Hải khi đó cũng là đi tìm thuốc? Cảm thấy thật là phi lý, tôi liền lắc đầu vứt bỏ ý nghĩ này, không suy luận thêm nữa.

Sau đó tôi tính toán ngồi trên xe lục trang bị lấy từ chỗ A Ninh ra một chút. Công ty bọn họ có trang phục đặc biệt, chứ quần áo của tôi mà đi trong sa mạc thì ban ngày sẽ chết vì nắng thiêu, ban đêm sẽ chết vì rét cóng, cho nên tôi bèn thay trang phục sa mạc ngay ở trong xe. Lúc mặc vào tôi cũng rất bất ngờ, phát hiện ra trên thắt lưng của bộ đồ, thế nào lại cũng có dãy số 02200059.

Tôi bèn hỏi tay người Caucasus đây là dãy số gì, thì anh ta bảo đó là số mã vạch của công ty bọn họ. Ông chủ của họ rất say mê con số này, nghe đâu nó cũng được dịch ra từ phần sách lụa Chiến Quốc.

Tôi trong lòng ngập tràn kinh ngạc, nhớ tới mật mã trên chiếc hộp trong Thất Tinh Lỗ Vương, tự nhủ thầm rằng có phải mấy chữ số này có ý nghĩa gì đặc biệt không?

Hai ngày sau đó, chúng tôi đi sâu vào trong lòng sa mạc. Land Rover tốc độ cực kỳ cao, chỉ với thời gian hai ngày này, chúng tôi đã vào đến lòng chảo Sài Đạt Mộc.

Người bên A Ninh rất cởi mở. Mấy lần hạ trại, những người trước đây từng ở Cát Lâm với tôi sinh hoạt cùng nhau rất ổn, những người khác cũng bắt đầu làm quen với tôi. Tính cách của tôi như vậy, cũng tương đối dễ ở chung với người khác. Thế cho nên ít nhất cũng có một điểm tốt, là tôi cũng không cần cả ngày đối diện với cái bản mặt lạnh tanh vô cảm của Muộn Du Bình. Mà hắn hình như căn bản cũng chả thèm để ý gì đến tôi.

Điều này kỳ thực cũng có chút khác thường. Bởi vì trong những lần tiếp xúc trước đây, Muộn Du Bình tuy vẫn không dễ ở chung như vậy, nhưng cũng không đến nỗi có cảm giác xa lạ như lúc này. Tôi cứ thấy như hắn đang kiêng dè điều gì đó. Ngược lại, cái gã Kính Râm thì hình như rất hứng thú với tôi, cứ tìm tôi nói chuyện.

Sau khi xe tiến vào sa mạc, rất nhanh chóng rời xa đường quốc lộ. Định Chủ Trác Mã bắt đầu dẫn đường. Bà đi cùng người con dâu và một cậu trai, ngồi cùng một xe A Ninh, dẫn đầu cả đoàn. Tôi cũng không biết tình hình của bọn họ, chỉ biết là từ lúc bà cụ nọ dẫn đường, đường xe chạy bắt đầu trở nên khó đi, chẳng phải bãi đá dăm thì cũng là lòng sông cạn. Ngay lập tức, trong đội hình tiếng oán than dậy đất.

Định Chủ Trác Mã giải thích rằng muốn đến cửa núi năm đó bà nhìn thấy, thì đầu tiên phải tìm được một cái thôn. Hành trình của bọn họ năm đó bắt đầu chính từ cái thôn kia. Ngựa và lạc đà của văn cẩm đều mua ở trong thôn. Giờ có khả năng thôn này đã bị bỏ hoang, nhưng chắc vẫn còn tàn tích, tìm được nó thì mói có thể tiến hành bước tiếp theo.

Trí nhớ của bà cụ vẫn tương đối tốt. Quả thật đến lúc nhá nhem tối thì chúng tôi tới được thôn nhỏ tên là “Lan Thác”. Trong thôn vậy mà vẫn có người ở, bốn hộ gia đình, nhân số ba mươi mấy người.

Phát hiện này khiến chúng tôi mừng phát điên. Thứ nhất là khả năng của bà cụ đã được chứng minh, hai là mọi chuyện diễn biến thuận lợi. Vả lại sau một thời gian dài tiến vào sa mạc, thấy một chỗ có đông người tụ tập thì luôn đặc biệt vui vẻ. Lúc ấy, sắc trời đã tối, chúng tôi liền quyết định hạ trại tại thôn này.

Đáng tiếc một điều, lúc vào thôn cũng là lúc xảy ra sự cố. Một chiếc xe bị lật nhào xuống rãnh phong thực, người trên xe không việc gì nhưng xe lại bị hỏng. Lúc này chúng tôi đã cách quốc lộ gần nhất một khoảng tương đối xa, không thể có được bất cứ sự trợ giúp nào. Điều này có nghĩa là phải để một xe khác ở lại hỗ trợ.

Sau sự kiện này, A Ninh bắt đầu để lộ tâm sự nặng nề. Đêm hôm đó chúng tôi nghỉ ngơi bên chiếc xe hỏng nọ, A Ninh bèn nói với chúng tôi về sự lo lắng của mình. Cô nàng có phần lo ngại, vì mặc dù đã chuẩn bị xe việt dã hạng nhất, nhưng điều kiện xung quanh thật sự là quá ác liệt đi. Nếu không thể tìm được cửa núi trong thời gian ngắn thì mấy con xe này nhất định sẽ hỏng dần từng chiếc. Có những hỏng hóc mang vào xưởng sửa chữa thì chỉ là chuyện nhỏ nhưng tại đây thì vẫn khiến xe tê liệt như thường.

Mà bọn họ sẽ tiến vào càng sâu trong lòng chảo. Xe bị bỏ lại cùng với người trên xe có thể vì không được cứu viện đúng lúc mà phải chịu nguy hiểm bên trong sa mạc.

Xe và lạc đà rốt cuộc khác nhau ở chỗ đó. Vết thương của lạc đà sẽ tự lành, vết thương nhỏ thì cũng không ảnh hưởng đến việc đi tiếp, nhưng những chiếc xe công nghệ cao này chỉ cần xảy ra chút sự cố, liền trở nên yếu ớt đến đau lòng người ta. Mấy cỗ xe này rốt cuộc cũng chỉ là xe dân dụng, không nồi đồng cối đá như xe quân dụng được.

Thế nhưng đây cũng không phải là do A Ninh tính toán sai lầm, vì trong thời buổi hiện đại ngày nay thì không thể để một đội hình gần 50 người cưỡi lạc đà tiến vào Sài Đạt Mộc được. Thứ nhất là vì không thể tìm được nhiều lạc đà như vậy trong một chốc một lát. Năm mươi con người, lại còn thêm số lạc đà để thồ hành lý và và lạc đà dự bị nữa, khả năng phải cần đến gần trăm con. Đội lạc đà vĩ đại đến vậy quá là bắt mắt, chắc chắn sẽ bị chính phủ chú ý.

Vị kỹ sư cơ khí theo đoàn thì nói với cô nàng rằng không cần phải lo bò trắng răng như vậy. Với tốc độ của Land Rover thì lòng chảo Sài Đạt Mộc cũng không phải là nơi ghê gớm gì. Cách đây hai mươi năm, Sài Đạt Mộc còn có thể giống với sa mạc Taklimakan (2), là biển chết chóc ai ai cũng sợ. Nhưng giờ thì chỉ cần mất chừng mười mấy tiếng đồng hồ là có thể vượt qua nửa khu vực đã được khai phá, trong đó có rất nhiều căn cứ thăm dò, khu công nghiệp, thế nên cũng không cần phải lo lắng như vậy.

Tuy nhiên câu nói này lập tức bị cậu cháu của Định Chủ Trác Mã bác bỏ. Anh chàng tên là Trát Tây này bảo rằng chúng tôi đã quá tin tưởng vào sức mạnh của máy móc rồi. Sài Đạt Mộc tuy rằng đã bị chinh phục, nhưng vùng an toàn chỉ giới hạn trong những chỗ mà mạng lưới đường quốc lộ bao quát được, cùng lắm chỉ chiếm khoảng 2% diện tích lòng chảo, khu vực 98% diện tích còn lại toàn bộ đều là sa mạc, đầm lầy, mỏ muối lộ thiên. Chúng ta đây có hơn chục chiếc xe với không đầy năm chục con người, đối với vùng đất ăn tươi nuốt sống sinh mạng cả mấy ngàn mấy vạn năm nay mà nói, thì chả là cái thá gì.

Cậu ta nói rằng cứ coi như đi dọc theo tuyến đường du lịch được tính là ít nguy hiểm nhất, hàng năm vẫn có người chết vì lạc đường hoặc gặp tai nạn, chưa kể chúng ta hiện tại còn đang chuẩn bị đi vào khu vực không người.

Cậu ta còn bảo, những người trước đây anh ta gặp đều là khách du lịch, đặt mục tiêu là đi xuyên qua lòng chảo. Những người này sẽ không ở lại trong lòng chảo quá hai ngày, mà mục đích của chúng tôi bây giờ lại là tìm kiếm bên trong lòng chảo. Nói vậy nghĩa là lộ trình của chúng tôi không có điểm cuối, đi vòng vèo trong sa mạc như thế là chuyện kiêng kỵ lớn nhất của dân du mục địa phương, cho nên lo lắng củA Ninh tiểu thư không phải là không có lí. Mọi chuyện cứ nên cẩn thận thì tốt hơn.

Lời nói của Trát Tây khiến chúng tôi im bặt. A Ninh suy nghĩ rất lâu rồi hỏi Trát Tây: “Vậy anh có đề xuất gì cho chúng tôi không?”

Trát Tây lắc đầu đáp: nếu các vị đã muốn vào Sài Đạt Mộc, vậy thì đừng có mạo hiểm treo tính mạng lơ lửng trên dây. Từ xưa đến nay vẫn là như thế.

Cách nói của Trát Tây tóm lại vẫn có chút cảm giác dọa nạt người nghe. Lúc trước tôi từng nghe người ta bảo rằng Trát Tây cực kỳ phẫn nộ khi bà cậu ta đồng ý dẫn đường cho chúng tôi. Cậu ta cho rằng chuyện này quá sức nguy hiểm, mà nhóm A Ninh còn dùng tiền tài để thuyết phục bà nội anh ta, là một loại nghiệp chướng. Chúng tôi đã mang hiểm nguy và tội nghiệt đổ lên đầu bà nội anh ta. Thế nhưng cụ bà Định Chủ Trác Mã kia thì ngược lại, rất kiên quyết. Trong gia đình người dân tộc Tạng, địa vị của bà nội là cực kỳ cao, Trát Tây chẳng còn cách nào, đành phải đi theo trông chừng. Bởi thế nên suốt dọc đường anh ta căn bản chưa hề tỏ ra hòa nhã với chúng tôi, cũng chẳng nói được câu nào tử tế.

Dù rằng như thế, nhưng ở trong cái thôn giữa sa mạc chỉ lèo tèo vài nóc nhà gạch mộc thấp tè này, giữa đêm sa mạc gió lạnh thổi buốt xương, nhìn đống lửa bập bùng, đầu lại ngẫm nghĩ đếm khoảng cách giữa chúng tôi và thế giới văn minh bây giờ, tôi vẫn thấy không rét mà run.

Cậu ta nói xong rồi, chúng tôi cũng chẳng còn hào hứng bàn soạn thêm gì nữa. Mấy con người ngồi im lìm bên đống lửa một hồi lâu, rồi lần lượt lục tục chui vào nghỉ ngơi trong túi ngủ. Sáng mai chúng tôi sẽ xuất phát, A Ninh không cho dựng lều bạt, mà toàn trải túi ngủ ngoài trời. Nơi này buổi tối nhiệt độ có khi sẽ xuống dưới 0, nên chúng tôi đều nấp phía sau những gờ đất cao, kề sát vào đống lửa để sưởi ấm.

Nằm xuống chỗ đó, tôi lại cảm thấy có rất nhiều người cũng không ngủ được. Bốn bề là tiếng gió mang theo những lời rì rầm nhỏ to. Cũng khó trách. Đây có lẽ là nơi cuối cùng có tên trên bản đồ trước khi tiến vào Sài Đạt Mộc. Loại chuyện nhỏ này, lão luyện rồi thì dĩ nhiên chẳng thèm quan tâm nữa, nhưng trong đội hình có một bộ phận lớn là người địa phương được mời tới, vào lúc này đương nhên sẽ có chút kích động.

Tôi cũng chẳng biết mình đã lão luyện rồi hay chỉ là lính mới, chỉ giương mắt ngắm trời, nhận ra bầu trời ở đây gần mặt đất quá, những chòm sao nhìn cũng rõ hơn nhiều. Tôi sống ở phương Nam, thành người lớn rồi, cũng đã lâu không còn dịp thấy cảnh sao giăng kín trời. Giờ này nhìn dòng sông Ngân rực rỡ vắt ngang trời rõ ràng thế kia, không khỏi hết cả buồn ngủ.

Có điều, đường dài bôn ba bao giờ cũng có tác dụng. Sau một hồi ồn ào, những âm thanh bốn phía cũng dần lắng xuống,

Nhóm A Ninh có cắt người gác đêm. Vì người đông nên mấy việc khổ sai này chủ yếu là do những người bản xứ được thuê tới đảm nhiệm, vậy nên cũng không đến lượt chúng tôi. Tuy nhiên vì nơi này vẫn còn trong thôn xóm nên cũng không phải cảnh giác quá mức. Trát Tây cũng đã nói chỉ có ở gần Khả Khả Tây Lý mới có thể xuất hiện dã thú cỡ lớn. Còn ở đây cây cỏ thưa thớt đến nỗi chuột cũng không thèm mò tới, nói gì đến dã thú ăn thịt, cho nên tôi cũng không nghe thấy tiếng người gác đêm tán dóc với nhau, xem chừng chắc họ cũng đã ngủ rồi. Trong tiếng gió tôi mơ hồ nghe thấy vài tiếng động vật kêu, nhưng tôi cũng không để ý mấy. Chúng tôi ngủ ở chỗ chính giữa nhất trong cả khu tập kết, lỡ có bị ăn thịt, thì cũng chẳng tới lượt chúng tôi.

Tôi vừa nghĩ vậy vừa ngắm nhìn trời đêm. Cũng chẳng biết đã bao lâu, vào lúc tôi cũng buồn ngủ, đang mơ mơ màng màng thì đột nhiên cảm thấy như có người tới trước mặt mình. Tôi sợ run cả người, tỉnh lại thì thấy hóa ra là Trát Tây.

Tôi bị cậu ta dọa cho hết hồn, vội ngồi dậy định nói thì cậu ta đã ngồi xuống bịt miệng tôi lại, nhỏ giọng nói: “Đừng lên tiếng. Theo tôi. Bà tôi muốn gặp anh.”

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1. Sống phong thực: nguyên văn là địa hình Nhã Đan: một loại địa hình phong thực điển hình – địa hình bị bào mòn bởi gió – còn được gọi là rãnh phong thực hoặc sống phong thực.“Nhã Đan” là tiếng của dân tộc Duy Ngô Nhĩ – một dân tộc thiểu số ở vùng Tân Cương TQ, ý chỉ những gò đất bất ngờ nổi lên.

2. Sa mạc Taklamakan (Takelamagan Shamo, 塔克拉玛干沙漠, Tháp Khắc Lạp Mã Can sa mạc), cũng gọi là Taklimakan, là một sa mạc tại Trung Á, trong khu vực thuộc Khu tự trị dân tộc Duy Ngô Nhĩ Tân Cương của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Nó có ranh giới là dãy núi Côn Lôn ở phía nam, dãy núi Pamir và Thiên Sơn ở phía tây và phía bắc.

Taklamakan được biết đến như là một trong các sa mạc lớn nhất trên thế giới, đứng hàng thứ 15 về kích thước trong số các sa mạc lớn nhất không ở vùng cực của thế giới. Nó bao phủ một diện tích 270.000 km² của lòng chảo Tarim, dài khoảng 1.000 km và rộng khoảng 400 km. Ở rìa phía bắc và phía nam của sa mạc này là hai nhánh của Con đường tơ lụa do các lữ khách đã tìm kiếm ra để tránh vùng đất hoang khô cằn – theo wikipedia.

## 218. Q.5 - Chương 47: Lời Nhắn Của Văn Cẩm

Editor: EarlPanda —-Hết hàng tồn rồi giờ phải tự thân vận động, tự công tự thụ thế này (¬\_¬) May được cái chương tâm linh tương thông, đồng cảm vãi nên gõ một lèo 3 tiếng là xong à~ ヽ(´ー`)ﾉ. .\*\*\*\*\* . .

Định Chủ Trác Mã muốn gặp tôi á?

Tôi nhìn Trát Tây ngơ ngác chẳng hiểu gì cả, bởi lẽ tôi với cụ bà kia đã nói chuyện với nhau được câu nào đâu, cũng chưa hề giao lưu tiếp xúc gì cả. Thậm chí tôi cũng chả mấy khi nhìn thấy bà, sao tự dưng bà ấy lại muốn gặp tôi được?

Thế nhưng vẻ mặt của Trát Tây rất nghiêm túc, bừng bừng khí thế không cho phép một lời phản đối nào, cứ như thể bà nội cậu ta muốn gặp anh, anh mà dám không đi gặp thì chính là tội chết vậy. Cậu ta nhìn tôi có chút quái quái, rồi khẽ nói: “Xin anh hãy đi theo tôi, có chuyện rất quan trọng.”

Tôi ngẩn ra một chút, nhìn vẻ mặt của cậu ta mà cảm thấy không thể nào cự tuyệt nổi, cuối cùng không còn cách nào khác, tôi đành gật đầu, đứng lên. Cậu ta liền quay người, ý bảo tôi đi theo cậu ta.

Nơi Định Chủ Trác Mã nghỉ ngơi cách nơi ở của chúng tôi rất xa, cách nguyên một bãi đậu xe, chắc là chê bọn tôi ầm ĩ quá đây mà. Tôi đi chừng hai trăm mét mới đến được chỗ đống lửa trại của bọn họ. Tôi thấy Định Chủ Trác Mã và cô con dâu vẫn chưa đi ngủ, bọn họ đang ngồi bên đống lửa, trên mặt đất trải một tấm chăn chiên rất dày, lửa cháy rất vượng. Ngoài hai người họ còn có một người nữa cũng đang ngồi trên tấm chăn chiên bên đống lửa. Tôi tiến lại gần, vừa nhìn liền lấy làm kinh ngạc: hóa ra đó không phải ai xa lạ mà chính là Muộn Du Bình!

Muộn Du Bình quay lưng về phía tôi nên tôi không thể nhìn thấy vẻ mặt hắn ta, thế nhưng dưới ánh lửa bập bùng, tôi lại nhìn thấy nét mặt của Định Chủ Trác Mã toát lên một vẻ âm hiểm. Tôi chẳng hiểu ra làm sao, bèn đến bên đống lửa, bụng bảo dạ thật quái lạ quá đi mất, bà cụ này đêm hôm tự dưng lại lén tìm bọn tôi tới để làm gì nhỉ?

Trát Tây khoát tay ra hiệu mời tôi ngồi xuống. Cô con dâu của bà cụ liền bưng lên cho tôi một tách trà bơ, tôi liền cảm ơn rồi nhận lấy. Liếc mắt nhìn sang Muộn Du Bình bên cạnh, tôi phát hiện thấy hắn cũng đang liếc mắt nhìn tôi, ánh mắt dường như lóe lên một tia ngạc nhiên.

Sau đó, Trát Tây thoáng nhìn về hướng lều trại sau lưng bọn tôi, dùng tiếng Tạng khẽ nói thầm gì đó với Định Chủ Trác Mã. Bà cụ liền gật đầu, rồi đột nhiên mở miệng nói tiếng phổ thông với chúng tôi, khẩu âm rất nặng: “Ở chỗ ta có một lời nhắn, gửi cho hai anh.”

Tôi với Muộn Du Bình không nói lời nào. Kỳ thực, tôi có hơi ù ù cạc cạc, tự nhủ không biết là lời nhắn của ai đây nhỉ? Có điều, Muộn Du Bình chả có biểu hiện gì cả, chỉ cúi đầu uống trà. Tôi cảm thấy không tiện hỏi cho lắm, thôi cứ ngồi nghe là được.

Định Chủ Trác Mã liếc nhìn chúng tôi, lại nói: “Người nhờ ta truyền lời nhắn này, là Trần Văn Cẩm, ta tin hai anh đều quen cả. Cô ấy nhờ ta truyền lại cho các anh một câu.”

Tôi vừa nghe xong liền ngây ngẩn cả người. Mới đầu còn tưởng mình nghe lộn, vừa định hỏi thì Định Chủ Trác Mã lại nói tiếp: “Lúc Trần Văn Cẩm nhờ ta gửi băng ghi hình thì cũng đã dự liệu đến tình huống này rồi. Nếu các anh dựa theo nội dung cuốn sổ tay mà tìm vào Tháp Mộc Đà, vậy thì, cô ấy sẽ để ta truyền lại lời nhắn cho các anh rằng, cô ấy đang ở điểm đến chờ các anh trong một thời gian đấy. Chẳng qua,” Trát Tây cầm đồng hồ đeo tay giơ ra trước mặt Định Chủ Trác Mã. Bà nhìn thoáng qua, nói tiếp, “Thời gian của các anh không còn nhiều lắm đâu. Nếu như trong vòng mười ngày mà cô ấy không chờ được các anh, cô ấy sẽ tự đi vào trong. Các anh liệu mà mau mau đi.”

Tôi ngu cả người ra, tự hỏi thế này là thế nào đây? Điểm đến? Vắn Cẩm đang ở Tháp Mộc Đà chờ bọn tôi? Cái này… Não tôi lập tức tắc tị, quay ra liếc Muộn Du Bình, trời ơi khủng khiếp quá, khuôn mặt Muộn Du Bình cũng đầy vẻ kinh ngạc!

Chẳng qua cũng chỉ có mấy giây sau, vẻ mặt của hắn lại trở về bình thường. Hắn ngẩng đầu lên nhìn Định Chủ Trác Mã, hỏi: “Cô ấy nói những lời này với bà lúc nào?”

Định Chủ Trác Mã lạnh lùng đáp: “Ta chỉ truyền lời nhắn, còn cái khác, hết thảy đều không biết, mà các anh cũng đừng hỏi, ở đây, tai vách mạch rừng.” Lời vừa dứt, tất cả chúng tôi đều theo phản xạ quay ra nhìn quanh quất.

Muộn Du Bình hơi nhíu mày, lại hỏi: “Cô ấy còn khỏe không?”

Định Chủ Trác Mã nở một nụ cười hơi quái dị: “Nếu anh tới kịp, khắc sẽ biết.” Nói đoạn, bà khoát tay, cô con dâu bên cạnh liền đỡ bà đứng lên, đi về phía lều của mình. Xem chừng là muốn trở về đây.

Tôi đứng lên, định ngăn bà ấy thì bị Trát Tây cản lại. Cậu ta lắc đầu, ý nói vô ích thôi.

Có điều, đúng lúc này, Định Chủ Trác Mã lại quay đầu, nói với bọn tôi: “Phải rồi, còn có một câu nữa, ta quên mất không truyền đạt lại.”

Chúng tôi đều ngẩng đầu lên nhìn bà, bà liền nói: “Cô ấy còn muốn ta nói cho các anh rằng, “nó”, đang ở ngay bên cạnh các anh, các anh phải cẩn thận.”

Nói đoạn, bà lại tiếp tục xoay người vào trong lều của mình, để lại tôi và Muộn Du Bình ngẩn người ngồi trước đống lửa trại.

Tôi nhìn Muộn Du Bình, nhưng hắn lại đang nhìn lửa, chẳng biết đang nghĩ cái gì. Tôi liền hỏi hắn: “Rốt cuộc thế này là thế nào vậy? Sao lời nhắn này lại dành cho hai người chúng ta?”

Hắn không trả lời, chỉ nhắm hai mắt lại, rồi định đứng lên.

Tôi thấy hắn thái độ như vậy, trong nháy mắt hàng trăm câu hỏi lại xông thẳng lên não, tôi có chút không thể kiềm chế nổi nữa, lập tức đè hắn ta lại, gắt: “Anh không được đi!”

Hắn quay đầu, bình thản nhìn tôi, rồi cũng không đi nữa mà ngồi xuống, nhìn tôi.

Hành vi của tên này rất khác thường, tôi còn tưởng hắn sẽ mặc kệ mà nghênh ngang bỏ đi chứ. Giờ ngay bản thân tôi cũng ngẩn ra một lúc, không biết nói gì cho phải. Hắn nhìn tôi, hỏi: “Cậu có chuyện gì?”

Tôi nghe xong, lửa giận trong bụng cháy càng lớn, bèn nói: “Tôi có chuyện muốn hỏi anh, anh không được trốn tránh nữa, anh nhất định phải nói cho tôi biết.”

Hắn quay lại, nhìn lửa một lúc, nói: “Tôi sẽ không trả lời.”

Tôi lập tức nổi cơn tam bành, gắt lên: “Cái đệch mẹ vì sao chứ?? Anh có cái gì không thể nói ra? Anh đùa giỡn bọn tôi một hồi, rồi ngay cả một cái lý do cũng không nhả ra được, anh coi bọn tôi ra cái gì hả?”

Hắn ta bèn quay ngoắt đầu lại nhìn tôi, sắc mặt trở nên vô cùng lạnh lẽo: “Cậu không cảm thấy mình rất kỳ lạ à? Chuyện của tôi, vì sao phải nói cho cậu biết?”

Tôi lập tức nghẹn lời, ớ một tiếng quanh co. Nghĩ bụng thì đúng vậy thật, đây là chuyện của hắn, hắn hoàn toàn chẳng việc gì phải kể cho tôi.

Bầu không khí trở nên rất ngượng nghịu, tôi cũng không biết phải nói sao cho phải.

Im lặng một hồi lâu, Muộn Du Bình uống một ngụm trà bơ đã nguội lạnh, bỗng nói với tôi: “Ngô Tà, cậu theo đến đây để làm gì? Kỳ thực, cậu không nên cuốn vào chuyện này, chú Ba cậu đã vì cậu mà làm không ít chuyện rồi. Vũng bùn này, không phải thứ cậu lội được.”

Tôi bỗng ngẩn người một lúc, vô thức nhẩm đếm. Ba mươi chín chữ, hắn thế mà nhả ra được một câu dài như thế, thật quá hiếm có. Tôi nhìn vẻ mặt của hắn một lúc, nhưng cũng không nhìn ra được cái gì.

“Tôi cũng đâu có muốn thế. Thực ra yêu cầu của tôi đơn giản lắm mà, tôi chỉ cần biết chuyện này là thế nào thôi, tôi liền thỏa mãn ngay, thế nhưng hết lần này đến lần khác mọi người đều không cho tôi biết, tôi không muốn lội vũng bùn này cũng không được.”

Muộn Du Bình nhìn tôi nói: “Vậy cậu có từng nghĩ tới, vì sao bọn họ không cho cậu biết chân tướng sự việc này không?”

Tôi nhìn ánh mắt Muộn Du Bình, bỗng phát hiện ra hắn đang nói chuyện với tôi hết sức nghiêm túc, không khỏi giật mình, thầm nhủ cái tên này uống lộn thuốc rồi chắc.

Chẳng qua nghĩ thì nghĩ thế, chứ chính lúc này đây có lẽ hắn ta có thể nói ra cho tôi được chút gì đây. Tôi lập tức nghiêm mặt lại, lắc đầu: “Chưa từng nghĩ tới, cũng chẳng biết phải nghĩ đi đâu nữa.”

Hắn thản nhiên nói: “Kỳ thực, có đôi khi nói dối một người, chính là vì muốn bảo vệ người đó. Có một số sự thật, có thể người đó không tài nào tiếp nhận nổi.”

“Có tiếp nhận nổi hay không phải do chính người đó quyết định.” Tôi nói, “Có lẽ, người đó không muốn anh bảo vệ, người đó lại muốn chết một cách sảng khoái thì sao? Anh có hiểu cái cảm giác đau khổ khi mà mình không biết một cái gì hết không hả?”

Muộn Du Bình trầm mặc. Hai người im lặng một lúc, rồi hắn nói với tôi: “Tôi hiểu.” Sau đó, hắn nhìn tôi, “Hơn nữa, còn hiểu rõ hơn cậu. Với tôi, những chuyện tôi muốn biết, hẵng còn nhiều hơn cậu rất nhiều. Thế nhưng, tôi không giống cậu, có người để mà túm lấy hỏi.”

Tôi liền nhớ ra, hắn từng bị mất đi trí nhớ. Tự dưng tôi muốn tát ình một cái lật mặt, tự nhủ bảo so bì cái gì với hắn thì so, ai đời lại đi so bì cái này.

Hắn lại nói tiếp: “Tôi là một người không có quá khứ lẫn tương lai, tất cả những việc tôi làm, chỉ là muốn tìm mối liên hệ giữa tôi với thế giới này. Tôi từ đâu tới, vì sao tôi lại ở đây?” Hắn nhìn tay của mình, thản nhiên nói, “Cậu có thể tưởng tượng được không, một người như tôi vậy, nếu bỗng biến mất trên thế giới này, sẽ không một ai phát hiện ra, như thể tôi vốn chưa bao giờ tồn tại trên đời này vậy, không còn một chút dấu vết nào cả? Đôi khi tôi nhìn vào trong gương, thường thấy hoài nghi, liệu tôi có đang tồn tại thật hay không, hay chỉ là ảo ảnh của một con người?”

Tôi nói không nên lời, suy nghĩ một lúc rồi mới đáp: “Không đến mức cường điệu như anh nói thế đâu. Nếu như anh biến mất, chí ít vẫn còn tôi phát hiện ra.”

Hắn lắc đầu, không biết là có ý gì, vừa đứng lên vừa nói với tôi: “Chuyện của tôi, có lẽ đến một ngày nào đó tôi biết được đáp án, tôi sẽ kể cho cậu nghe. Thế nhưng chuyện của cậu, túm tôi hỏi cũng không có đáp án. Hiện giờ, tất cả đối với tôi mà nói, cũng đều là bí ẩn cả. Tôi nghĩ, những câu đố của cậu đã quá đủ rồi, không cần nhiều hơn nữa.” Nói rồi liền quay bước đi về.

“Ít nhất anh có thể nói cho tôi biết một việc được không?” Tôi kêu lên.

Hắn dừng lại, quay đầu, nhìn tôi.

“Vì sao anh lại trà trộn đi vào bên trong cửa Thanh đồng?” Tôi hỏi.

Hắn nghe xong, suy nghĩ một chút, nói: “Tôi chỉ là làm lại việc mà Uông Tàng Hải năm xưa đã làm.”

“Vậy anh ở trong đó đã thấy cái gì?” Tôi hỏi, “Đằng sau cánh cửa khổng lồ đó, rốt cuộc là cái gì?”

Hắn quay đầu, phủi phủi những hạt cái dính trên người, nói với tôi: “Ở trong đó, tôi đã thấy kết cục. Kết cục của tất cả vạn vật.”

“Kết cục?” Tôi chả hiểu cái mô tê gì cả, còn muốn hỏi thêm. Hắn liền nhìn tôi khẽ mỉm cười, xua tay ý bảo tôi đừng hỏi, chỉ nói với tôi rằng: “Ngoài ra, tôi là người đứng ở bên cậu.” Nói rồi liền thong thả bước đi xa, chỉ còn lại một mình tôi. Tôi gục xuống cát, cảm thấy đau đầu vô cùng.

## 219. Q.5 - Chương 48: Tiếp Tục Xuất Phát.

Editor: EarlPanda —- Chương này đáng ra không phải là của Mị →\_→

. .\*\*\*\*\*

..Sáng sớm ngày hôm sau, đoàn xe lại tiếp tục xuất phát.

Rời khỏi thôn nhỏ tên Lan Thác, đoàn xe tiếp tục đi vào sâu trong hoang mạc Gobi, chính là khu vực không có bất cứ cái gì trên bản đồ. Nói cách khác, nơi đấy không có đến cả một con đường nhỏ nhất có xe chạy qua lại, bên dưới bánh xe kia là mặt đất mà vài chục năm, thậm chí trên trăm năm, cũng không hề có dấu chân người. Tình trạng đường xá, có lẽ đúng hơn là tình trạng địa hình càng thêm hỏng bét, cái gọi là xe chạy việt dã mà đi trên kiểu đường này cũng phải lo nơm nớp, bởi vì anh sẽ chẳng biết bên dưới lớp cát kia liệu có vùi đá tảng hay hố sâu hay không. Mà Định Chủ Trác Mã còn phải dựa vào đá phong hóa và lũng sông mới có thể tìm được các dấu hiệu của tuyến đường ngày trước, điều này khiến đoàn xe buộc phải đi trên con sườn dốc dựa sát vào đá núi.

Mặt trời chói chang giữa bầu không, cộng thêm dọc đường xóc nảy vô cùng, khiến tinh thần hăng hái khi mới bắt đầu của mọi người hầu như bị dập tắt hết, từng người từng người một bị mặt trời hun nóng đến héo quắt cả người. Mới đầu còn có người rồ ga phóng cho thật nhanh, về sau tất cả đều ngoan ngoãn xếp thành hàng mà chạy hết.

Trong các hoạt động thám hiểm và khảo sát địa chất, thực ra, thám hiểm sa mạc hoàn toàn khác với thám hiểm rừng rậm hay thám hiểm đáy biển, dưới đáy biển và trong rừng rậm đều có một lượng lớn những tài nguyên có thể tận dụng được, nói cách khác, chỉ cần anh có đủ các kỹ năng sinh tồn thì anh có thể sinh tồn ở hai nơi này rất lâu. Nhưng ở sa mạc thì hoàn toàn ngược lại. Ở đây, chỉ có toàn cát là cát, cho dù anh có ba đầu sáu tay đến mấy cũng không thể nào một mình tìm được thứ gì đó có thể giúp anh sinh tồn ở giữa sa mạc nổi. Đây chính là nguyên nhân vì sao sa mạc Gobi được gọi là “vùng đất tử thần” vậy. Bọn A Ninh là lần đầu tiên đi vào một nơi như thế, kinh nghiệm không có, vỡ mộng kiểu này là chuyện đương nhiên.

Tôi cũng bị phơi nắng đến mức ngây ngất cả người, nhìn cát vàng cuồn cuộn bên ngoài, bắt đầu có ý định rút lui. Thế nhưng lời nhắn cho tôi với Muộn Du Bình của Định Chủ Trác Mã hôm qua khiến tôi phải ép mình hạ quyết tâm. Nhớ đến chuyện xảy ra đêm qua, tôi cảm thấy một áp lực vô hình đang đè lên mình.

“Nó” đang ở ngay trong số các anh.

Nó là ai?

Trong cuốn sổ tay của Văn Cẩm đã rất nhiều lần đề cập đến việc phải liên tục trốn tránh khỏi “nó” trong suốt hai mươi năm, cái “nó” này rốt cục là cái gì? Mà điểm khiến tôi lưu ý chính là, vì sao phải là “nó”, mà không phải “hắn ta/ cô ta”? Lẽ nào cái “nó” đang ở ngay trong số chúng tôi đây, lại chẳng phải là người? Suy đoán này thực sự khiến người ta cảm thấy khó chịu.

Mới bắt đầu tuyến đường đi vào khu vực không người qua lại, chúng tôi men theo một con sông cạn mà đi. Hóa ra, bồn địa Sài Đạt Mộc không phải là nơi những dòng sông tụ lại. Phần lớn các con sông đều bắt nguồn từ núi tuyết Đường Cổ Lạp và Côn Lôn, tuy nhiên, trong mười năm gần đây khí hậu đã có sự thay đổi, nhiều con sông lớn còn bị lấp dưới đất chứ đừng nó là những nhánh sông nhỏ. Chúng tôi đi dưới đáy con sông cạn, nhìn thấy nơi nơi toàn là những cây cỏ ngải cao quá nửa người, phỏng chừng ở đây đã hai ba năm rồi không có nước, thêm mấy năm nữa, con sông này rồi cũng sẽ biến mất.

Đi ba ngày nữa là chúng tôi sẽ đến cuối đường sông, hoang mạc sẽ biến thành sa mạc. Có điều, sa mạc ở bồn địa Sài Đạt Mộc cũng không lớn, chúng giống như những vệt màu loang lổ tô điểm thêm cho vùng trung tâm bồn địa. Bình thường người dân chăn nuôi không ai vào sa mạc cả, bởi trong đó có ma quỷ, hơn nữa, trong đó cũng chẳng có cỏ cho dê bò ăn. Định Chủ Trác Mã nói, bao quanh vùng sa mạc này chính là cửa ngọn núi muối mà năm đó bà đã chia tay với nhóm người Văn Cẩm. Chỗ đó có một tảng đá lớn rất kỳ lạ, trông giống như một cái cổng thành khổng lồ, rất dễ tìm. Tiếp tục đi vào trong sẽ là nơi tụ hội của sa mạc, hồ, hồ muối cạn, tất cả những thứ này nuốt chửng lẫn nhau, địa hình mỗi ngày một thay đổi, một người dẫn đường kinh nghiệm dày dạn nhất cũng không dám tiến vào đây.

Có điều bọn A Ninh mang theo GPS, vì vậy về điểm ấy bọn họ không lo lắng cho lắm, cho dù Trát Tây cứ một mực nhắc nhở bọn họ rằng vào đến trong máy móc đều sẽ bị hỏng hết. Nhất là dưới sự chênh lệch nhiệt độ trong ngày lên đến hơn năm mươi độ của hoang mạc Gobi.

Men theo đường sông cạn được hai ngày, có gió lớn nổi lên. Nếu là ở giữa sa mạc thì chắc chắn đây là loại gió chết người, nhưng may mà khi ở hoang mạc đây, nó chỉ có thể hất tung lên một đám cát vàng khổng lồ. Đoàn xe chúng tôi mỗi xe phải cách nhau lên đến trên trăm mét, tầm nhìn hầu như bằng không, vận tốc xe cũng hãm đến mức thấp nhất, lại phải chống chọi với gió giật suốt cả ngày, xe với lái xe đều đã đến cực hạn rồi. Cái gì cũng không nhìn thấy, cái gì cũng không nghe thấy, vô tuyến điện không liên lạc được, cũng không thể bật lên được nữa.

Anh chàng Caucasus vẫn chưa từ bỏ ý định, nhưng về sau đó, chúng tôi không thể nào xác định được xe có đang chạy hay không, hoặc là, xe đang chạy về hướng nào nữa rồi, cuối cùng anh ta đành phải dừng xe lại, quay đầu xe sang bên ngược chiều gió để tránh cát bụi theo gió luồn vào trong động cơ, chờ hết cơn gió lớn này.

Xe bị gió vần vò đến mức như đang lắc lư, cát đập vào cửa sổ nghe rầm rập, chúng tôi lại không biết giờ tình hình của các xe khác như thế nào, cái cảm giác lúc này thật khiếp sợ vô cùng. Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ, chỉ thấy một màu đen kịt túa ra, đủ biết rằng bên ngoài kia là cát bụi dày đặc chứ không phải là do trời sập tối, thế nhưng thật chẳng có cách nào xoay sở cả.

Ngồi trong xe chờ hơn mười phút, gió đột nhiên lại càng lớn hơn, tôi cảm thấy cả xe cứ rung lên bần bật, giống như là sắp bay lên trời vậy.

Anh chàng Caucasus vẻ mặt khiếp sợ, quay sang nhìn tôi nói: “Trước đây cậu có gặp phải tình huống như thế này không?”

Tôi thầm nghĩ gặp thế đếch nào được, nhìn vẻ mặt kinh hoàng của anh ta, đành phải an ủi, bảo rằng anh cứ yên tâm, sức nặng của một con Land Rover chắc chắn có thể bảo vệ chúng ta. Ấy thế mà lời vừa dứt, đột nhiên “Rầm” một tiếng cực lớn, hình như có vật gì đập vào chiếc Land Rover vậy, khiến cả cái xe hơi rung lên, còi báo động rú lên ầm ĩ.

Tôi cứ tưởng là xe đằng sau không nhìn thấy đường nên đâm phải chúng tôi, liền vội vàng dán mắt vào cửa kính xe. Anh người Caucasus cũng sáp đến gần mà nhìn.

Ở bên ngoài, màn đen lại càng thêm dày đặc, nhưng vì cát bụi là thể rắn, nên khi thổi qua một vật gì đó sẽ hiện lên khung hình đại khái, với lại nếu có xe cũng có thể nhìn thấy đèn xe từ xa.

Thế nhưng nhìn ra ngoài lại không thấy bất cứ ánh đèn xe nào, tôi đang lấy làm lạ, anh chàng Caucasus bỗng kêu lên một tiếng quái lạ, túm lấy tôi quay ra sau nhìn. Tôi quay đầu, nhìn thấy bên ngoài một cánh cửa sổ xe khác, trong màn cát bụi, không biết tự lúc nào, xuất hiện một cái bóng rất kỳ lạ.

Cái bóng đen ngoài cửa sổ xe mờ mờ không rõ, nhưng rõ ràng là ở rất gần cửa sổ xe, nheo mắt cố nhìn thì thấy đó hình như là một bóng người. Nhưng ở giữa cơn gió lớn như vậy sao lại có người ở bên ngoài, vậy có khác gì tự sát đâu?

Chúng tôi còn chưa kịp kinh ngạc, cái bóng liền di chuyển, dường như đang sờ sờ cửa sổ xe muốn tìm cách để mở ra. Có điều Land Rover rất kín, hắn ta sờ soạng cả ngày giời cũng không tìm được khe nào mà cậy, sau đó, chúng tôi liền thấy một khuôn mặt dán sát lên kính cửa xe. Đèn trong xe chiếu rõ thấy kính chắn gió của hắn ta.

Tôi lập tức nhận ra đó là loại kính chắn gió mà bọn A Ninh phân phát, bấy giờ mới thở phào nhẹ nhõm, tự nhủ cái thằng phải gió này là đứa nào, gió lớn vậy tự dưng xuống xe làm cái khỉ gì không biết? Chẳng lẽ chính là xe của hắn ta vừa đâm phải xe chúng tôi?

Người ở ngoài cửa sổ cũng nhìn thấy bọn tôi trong xe, bắt đầu gõ gõ cửa sổ, chỉ vào cửa xe, hình như là muốn chúng tôi ra ngoài gấp. Tôi nhìn thời tiết bên ngoài, nghĩ bụng bố mày mặc xác!

Còn chưa nghĩ xong, bỗng ở cửa sổ xe bên kia cũng xuất hiện một bóng người đeo kính chắn gió, người này bật đèn, cũng gõ cửa sổ xe, cả hai đều gõ rất dồn dập.

Tôi bắt đầu cảm thấy không ổn, dường như là có chuyện gì đó xảy ra, có lẽ bọn họ muốn chúng tôi xuống xe giúp đỡ. Vì vậy, tôi cũng kiếm lấy một áo choàng và kính chắn gió, đeo lên, còn anh người Caucasus lấy ra hai cái đèn mở, bật sáng sẵn rồi đưa cho tôi.

Hai người bọn tôi hít một hơi thật sâu, gắng sức mở cửa xe. Trong nháy mắt, cát bụi liền thốc mạnh vào. Tôi tuy đã chuẩn bị sẵn rồi, nhưng vẫn bị gió đột ngột thốc cho bay trở lại vào trong xe, phải chèn chân ở cửa thì cửa xe mới không bị đóng sập lại. Tôi một lần nữa dùng hết sức bình sinh, cúi thấp đầu mới chui được được ra ngoài, được người ở ngoài đỡ lấy kéo ra. Còn anh chàng Caucasus bị ngã đập thẳng xuống đất luôn, tiếng chửi thề của anh lập tức bị gió tạt ra hơn mười mấy mét liền. Khắp bốn phía toàn là tiếng gió thổi lẫn tiếng hạt cát ma sát cứ thế đập vào màng nhĩ, thứ tiếng này nghe thì không quá vang, nhưng lại lấn át hết tất cả các âm thanh khác, bao gồm cả tiếng hít thở của mấy người chúng tôi.

Chân vừa chạm xuống hoang mạc, tôi liền cảm thấy có điểm gì không đúng, sao mặt đất lại cao lên thế nhỉ? Tôi gắng sức khom người lại để không bị gió thổi ngã, dùng đèn mỏ chiếu về phía chiếc xe của mình, vừa nhìn liền trợn ngược cả mắt: mẹ kiếp, phân nửa bánh xe thì ngập trong cát, thân xe thì vẹo đến ba mươi độ, bệ đặt chân của xe thì đã chìm sâu trong cát, hơn nữa, chiếc xe còn đang dần dần lún xuống, có lẽ ở đây có một hố cát chảy. Thảo nào khởi động xe mãi mà không đi được.

Không có xe, chúng tôi coi như xong đời. Tôi cuống quá, vội vàng muốn nhấc xe lên, nhưng khi vừa giẫm lên vùng cát sát mép xe thì dường như có một lực nào đó kéo chân tôi xuống, giống như một cái xoáy nước vậy, thế là tôi bèn vội vàng rút chân lên, lùi ra sau. Người vừa gõ cửa sổ chúng tôi thấy thế liền kéo tôi ra, dùng tay ra hiệu cho tôi một cách khó khăn, rằng xe này hết cách cứu rồi, chúng ta phải bỏ xe ở đây thôi, nếu không sẽ bị vùi trong cát.

Anh này che người rất kín, mồm miệng đều bị áo choàng che kín cả, tôi biết anh ta cùng lúc đó cũng đang nói rất to, nhưng tôi lại chẳng nghe thấy gì cả. Tôi không biết anh ta là ai, nhưng điều mà anh ta đang dùng động tác để biểu đạt kia quả là sự thực. Vì vậy, tôi bèn gật đầu, lại lấy tay ra hiệu hỏi xem anh ta đi đâu bây giờ? Anh ta liền chỉ vào thùng xe phía sau, bảo tôi lấy hết những đồ dùng được ra, sau đó, anh ta làm một động tác cả hai tay cùng vươn ra phía trước.

Động tác này có nghĩa là lặn xuống nước trong thủ ngữ, có ý là lục lọi, tìm kiếm. Xem ra còn rất nhiều xe nếu người ta không ra ngoài thì chắc chắn vẫn còn chưa biết xe mình đã sụt hố cát chảy, chúng tôi phải đi tìm họ để báo cho bọn họ biết, nếu không những chiếc Land Rover này sẽ trở thành những chiếc quan tài sắt thép trị giá trăm triệu của họ.

Tôi gật đầu với người kia, ra hiệu OK, rồi mở thùng xe lấy ra những trang thiết bị quan trọng. Tôi phải khom lưng suốt cứ như một tên gù mới hoàn thành cái công việc đơn giản này. Lúc ấy, thực ra hai tai tôi đã tê rần cả lên rồi, khắp xung quanh như thể không một tiếng động gì, tĩnh lặng vô cùng, cảm giác giống như đang xem một bộ phim câm, một bộ phim câm 3D.

Đóng thùng xe lại, tôi mới thấy trên cửa xe phía sau bị lõm hẳn xuống một vết, giống như bị một con quái vật khổng lồ đập ột phát vậy. Tôi nhớ đến lần chấn động lúc nãy, liền dùng đèn mỏ chiếu khắp bốn phía xung quanh, nhưng không nhìn thấy cái gì cả, chỉ thấy bóng anh chàng người Caucasus đang giục tôi đi mau.

Tôi trấn định lại tinh thần, nghĩ bụng có lẽ đó chỉ là do một tảng đá bị gió thổi đập phải thôi, rồi co quắp người lại đi về phía sau theo mấy cái bóng người kia.

Đi được chừng mười mấy mét mà tôi cảm giác cứ như đã đi được tám mấy mét, hoặc có lẽ là còn xa hơn nữa, chúng tôi liền thấy đèn chiếc xe tiếp theo. Đầu xe này đã vểnh cả lên rồi. Chúng tôi đi tới, nhảy lên trên mui xe, thấy người trong xe đã chạy cả ra rồi. Chúng tôi lại đi về phía sau thêm hơn mười mét nữa mới tìm thấy bọn họ, có một người bị rơi mất kính chắn gió, cát bay đầy cả vào mắt, đau quá liền kêu tướng lên. Chúng tôi vây quanh người này làm thành một bức tường chắn gió, dùng khăn mặt che kín lấy mắt anh ta.

Chúng tôi đỡ anh ta đứng lên, tiếp tục đi. Rất nhanh sau đó lại tìm được một chiếc xe, trong xe có ba tên đang đánh bài. Bọn tôi nhảy chồm chồm trên nóc xe cả ngày trời mà mấy tên này vẫn chẳng thèm có phản ứng gì, cuối cùng, tôi phải dùng một tảng đá đập nứt kính cửa xe của bọn họ, lúc này, xe đã chìm một nửa rồi.

Sau khi đưa bọn họ ra ngoài, gió đã mạnh đến nỗi mấy hòn đá trên mặt đất cũng bị gió tốc lên, có mấy viên đá cứng đạn thỉnh thoảng lại bay xẹt qua trước mặt bọn tôi, bị đập trúng là xong đời. Có một người bị đá bay trúng vào kính chắn gió, mũi đầm đìa máu. Có người bèn dùng tay ra hiệu rằng thế này không xong rồi, đi lại bây giờ quá nguy hiểm, chúng tôi không còn cách nào khác đành tạm thời ngừng việc tìm kiếm, nằm sấp xuống tránh né trận mưa đá này.

Có mấy người lấy vài vật cứng rắn nào đó từ trong túi trang bị, tôi thì lấy ra một cái hộp cơm inox úp lên mặt, còn anh chàng Caucasus thì lấy ra một quyển Kinh thánh. Thế nhưng còn chưa kịp sắp xếp cái gì thì gió đã cuốn lấy lật tung trang sách ra, nhoáng cái tất cả trang giấy đều tướp ra thành giấy vụn rồi biến mất luôn, trong tay anh ta chỉ còn lại một cái bìa sách đen sì.

Tôi cười anh ta ha hả, gào tướng cả cổ họng lên: “Quyển sách của anh chắc chắn là sách lậu rồi!” Lời chưa dứt, một viên đá liệng thẳng vào cái hộp cơm của tôi, tóe lửa tứ phía. Cái hộp cơm vốn chỉ có tác dụng đựng cơm ăn thôi, cho nên chả mấy mà tôi đã không thể giữ nổi được nữa, cái hộp cơm liền văng mất tiêu.

Tôi sợ chết khiếp, nếu bị đá đập trúng đầu thì có mà máu phun tung tóe, tôi chỉ có thể ôm chặt đầu, áp sát mình vào mặt đất.

Lúc này, đột nhiên bốn phía sáng bừng lên, một tia chớp nóng rẫy bất chợt bay lên từ phía bên cạnh chúng tôi. Chúng tôi đều bị dọa cho khiếp vía, tôi nghĩ bụng ôi cái đệch, thứ gì mà nhanh đến vậy?! Tôi còn chưa kịp phản ứng, phía trước lại có ba tia chớp lóe lên, bay về hướng chúng tôi, vừa vặn sượt qua người bọn tôi. Liền đó tôi ngửi thấy một mùi quen thuộc, đó là mùi magie bị đốt cháy ở nhiệt độ cao. Tôi lập tức nhận ra đó là thứ gì: đạn tín hiệu.

Tôi không khỏi giận dữ, nhủ thầm không biết cái thằng phải gió nào, cái thằng con lợn nào lại bắn đạn tín hiệu trong cái thời tiết này, lại còn ở nơi đầu gió nữa hả? Sợ gió thổi không chết bọn tôi nên phải bắn phát cho cả đám chết cháy hả? Một quả cầu lửa nhiệt độ lên đến hàng nghìn độ C bắn đi với tốc độ 160km/h, trúng phát là tèo luôn.

Thế nhưng nghĩ lại, liền thấy không đúng lắm, nhóm người này đều là người đã qua huấn luyện đầy đủ, sao có thể làm xằng làm bậy được. Trong thám hiểm, bắn đạn tín hiệu là một phương thức liên lạc chỉ sử dụng trong những tình huống nguy cấp, bởi phạm vi chiếu sáng của nó rất rộng, tiêu hao nhiều đạn dược, bình thường chỉ trong tình huống vô cùng nguy hiểm hoặc đối tượng cần liên lạc cách quá xa thì mới sử dụng. Trong điều kiện tự nhiên ác liệt như bây giờ mà bọn họ lại sử dụng đạn tín hiệu, vậy chắc hẳn ở phía trước kia đã xảy ra chuyện gì rồi.

Tôi liếc mắt nhìn mọi người khắp xung quanh, bọn họ cũng nghĩ giống như tôi vậy. Tôi liền giơ tay ra hiệu, để ba người không bị thương đứng lên, đi đến chỗ đó xem có việc gì. Nếu người ta cần giúp đỡ hoặc có ai đó bị thương, không chừng sẽ giúp được một tay.

Tuy nhiên, đây không phải việc muốn làm là làm hay chủ nghĩa anh hùng cá nhân được, tôi vừa lóp ngóp đứng lên thì bị một viên đá bắn trúng vào vai, bọn tôi đều phải lấy ba lô chắn phía trước làm khiên, chỉnh lại la bàn, sau đó đi về phía có đạn tín hiệu bắn lên ban nãy. Đồng thời còn phải đề phòng nhỡ lại có đạn tín hiệu đột nhiên bắn tới.

Đi được một lúc, chúng tôi cũng không biết mình có đi lệch hướng hay không nữa, có điều, đi được chừng hơn trăm mét thì gặp được ba chiếc xe quây vào cùng một chỗ. Thế nhưng trong xe không hề có người, người đã bỏ đi từ lâu. Chúng tôi tìm khắp xung quanh mấy chiếc xe, cũng không thấy ai cả, vậy mà các trang thiết bị trong xe lại vẫn còn nguyên.

Xe đang bị lún hố cát, chúng tôi mở thùng xe, thầm nghĩ ít nhất thì cũng phải lấy hết mấy đồ cứu thương gì đó ra đã. Ngay khi đang định chui vào trong xe thì lại có ánh sáng đạn tín hiệu lóe lên, từ nơi cách chúng tôi rất xa. Ánh sáng vừa chợt lóe, chúng tôi nhận thấy nơi bắn đạn tín hiệu lại ở bên trái bọn tôi, cách đây cũng không đến nỗi quá xa. Xem ra chúng tôi quả thực là đã đi lệch hướng. Hoặc là người bắn đạn tín hiệu đã di chuyển.

Chúng tôi đeo trang bị lên lưng, tuy rằng đã mệt lắm rồi, nhưng gió cứ thổi thế này thì cũng không đến mức thổi ngã bọn tôi được, chúng tôi vẫn có thể bước đi một cách ổn định, đi về phía có đạn tín hiệu bắn ra. Đi mãi, đi mãi, chúng tôi bỗng kinh ngạc nhìn thấy, ở phía trước kia, trong cát bụi cuồn cuộn, xuất hiện một cái bóng hình khổng lồ.

Trong cơn cuồng phong, chúng tôi đều khom lưng, dìu lẫn nhau đi xuyên qua màn sương đặc toàn cát, nhìn cái bóng khổng lồ kia mà tất cả đều cảm thấy vô cùng bất ngờ, trong phút chốc liền quên mất có nên tiếp tục tiến bước hay không.

Anh chàng người Caucasus bên cạnh giơ tay ra hiệu, hỏi tôi đó là thứ gì vậy. Anh chàng này tư duy rất theo quán tính: anh ta đang ở Trung Quốc, mà tôi là người Trung Quốc, vậy hễ cứ ở Trung Quốc mà đụng phải cái gì thì phải chạy đi hỏi tôi mới được.

Tôi lắc đầu bảo anh ta đừng ngớ ngẩn, trong đầu tôi cũng không nắm được gì đâu.

Nói chung là, không còn nghi ngờ gì nữa, ở phía trước cách chúng tôi khoảng chưa đến hai trăm mét kia, nếu như không phải là một ông Ultraman béo phì tuổi trung niên thì hẳn là một ngọn núi đá khổng lồ. Đây là thứ mà ai cũng nghĩ tới đầu tiên, thế nhưng suốt trên đường đến đây đều là đất bằng phẳng cả, đâu có thấy ngọn núi đá nào mà to lớn đến thế này?

Núi đá này từ đâu chui ra vậy? Chẳng lẽ là bọn tôi bị lơ đễnh tập thể cả rồi nên lúc trước không nhìn thấy? Tôi tự nhủ, biết điều này là không thể rồi, bởi vì suốt đường đi, việc đầu tiên quan trọng nhất là bọn tôi phải đi tìm núi đá như thế này, bởi chúng tôi cần nơi râm mát để nghỉ ngơi, bóng của những núi đá như thế này là nơi nghỉ ngơi tuyệt vời mà bất cứ đội thám hiểm nào cũng sẽ lựa chọn. Mà thông thường thì, những ngọn núi đá trơ trọi kiểu này trên sa mạc không có nhiều, cho nên nếu mà nó xuất hiện thì chắc chắn chúng tôi sẽ chú ý thấy.

Có điều, bây giờ không lo nghĩ được nhiều đến thế. Có một ngọn núi đá lớn như vậy, quả thực là một nơi tránh gió quá tốt, đạn tín hiệu kia có lẽ chính là để cho chúng tôi tìm được nơi tránh gió đây.

Tôi bắt đầu chạy về phía ngọn núi đá kia, rất nhanh tôi liền cảm thấy được rõ ràng: càng tới gần núi đá gió càng giảm, sức lực càng dùng càng tăng, chạy được phân nửa quãng đường tôi đã thấy phía trước có năm, sáu ánh đèn lóe sáng phát ra từ những ngọn đèn mỏ.

Tôi mừng rỡ như điên, chạy điên cuồng về phía ngọn đèn, hứng lấy cơn cuồng phong, một bước nông một bước sâu mà chạy vọt đến. Nhưng chạy rất lâu, rất lâu mà ngọn đèn kia dường như vẫn không lại gần tôi một chút nào, mẹ kiếp hóa ra là ở xa đến thế, tôi nghĩ thầm. Lúc ấy cũng sức cùng lực kiệt rồi, bèn chạy chậm lại, gọi mấy người bên cạnh chậm lại chờ một chút, bởi tôi cảm thấy có điều gì đó không ổn.

Thế nhưng tôi vừa quay đầu nhìn lại, không khỏi choáng váng cả người. Bên cạnh tôi làm gì có người nào, xung quanh chỉ có cát bụi cuồn cuộn cùng bóng đêm vô tận.

## 220. Q.5 - Chương 49: Lạc Đường

Editor: EarlPanda

—-

Tui bị ảo giác viết nhầm Ngô Tà nặng 60kg mà ko thím nào đọc nhắc tui sửa sai à? (¬\_¬) Các thím quên đồng chí Ngô cao to đẹp trai cao những 1m82 sao, nặng 60 ký có mà con cá mắm à (¬\_¬)1 cân Trung Quốc = 1/2 kg . .\*\*\*\*\* Gió ở đây không còn dữ dội như vừa rồi nữa. Gió cuồn cuộn khắp bốn phía, phía trước chắc chắn là có thứ gì đó chắn gió lại, nhưng còn hai người vừa chạy cùng tôi thì đi đâu cả rồi? Tôi chạy đâu có nhanh, thế mà cũng tụt lại phía sau được ư? Hay là bị đá bay táng trúng, ngã mẹ nó luôn ở đằng sau rồi?

Tôi giơ cao chiếc đèn mỏ chiếu khắp xung quanh mà vẫn không thấy bất cứ một bóng người nào, tôi không khỏi có chút hối hận khi nãy quá tập trung về một hướng mà không chú ý đến tình hình xung quanh mình. Có điều, đi lại trong gió lớn như thế này, thực ra xung quanh cũng chẳng có gì để chú ý, tiếng gió thổi quá lớn nên chẳng nghe thấy được gì, mà tất cả tinh thần và thể lực đểu phải dồn hết cả vào mục tiêu trước mắt và thăng bằng cơ thể.

Nhoáng cái đã bị bỏ lại một mình, trong một chớp mắt tôi vẫn còn cảm thấy được một nỗi sợ hãi dâng lên, nhưng rất nhanh đã bị tôi xua tan mất. Tôi nghỉ ngơi một chút, hổn hển hít thở mấy hơi, sau đó tiếp tục đi về phía trước. Bây giờ tôi không thể quay lại tìm bọn họ được nữa, tôi đã mất cảm giác về phương hướng rồi, nếu quay lại sẽ chẳng biết đi đến đâu nữa, vì vậy biện pháp tốt nhất là đi về phía trước.

Tôi vứt bớt một ba lô trang bị đi, thứ này thật sự là nặng quá đi mất. Đồ nghề thám hiểm của người nước ngoài cá nhân hóa lắm, có lần tôi còn thấy có người mang theo một cái khung ảnh vợ của mình to như cái khiên, hay một quyển sách cỡ cái tablet vậy. Tôi lười vác giùm bọn họ lắm rồi, bèn trang bị nhẹ nhàng rồi tiếp tục chạy về phía ngọn đèn nọ.

Thế nhưng dù tôi có chạy đến cỡ nào ngọn đèn kia vẫn cứ ở xa tít mù tắp, cứ như thể tôi chẳng đến gần thêm được tí gì. Tôi thở hồng hộc. nghĩ muốn bỏ cuộc rồi, nhưng vẫn thấy không cam lòng. Lại chạy tiếp, chạy mãi, ngọn đèn phía trước liền hoa hết cả lên.

Ngay khi tôi sắp mất đi tri giác mà té nhào xuống đất thì bỗng nhiên, có người nào đó chợt kéo tôi lại. Tôi đã kiệt sức rồi, bọn họ kéo một cái tôi liền khuỵu xuống đất. Ngẩng đầu nhìn, qua một lớp kính chắn gió, tôi nhận ra đôi mắt của hai người kia. Một người là Muộn Du Bình, người còn lại là tên Kính Râm, kính chắn gió của tên này cũng màu đen nốt. Hai người kia vội vàng kéo tôi đi sang một hướng khác.

Tôi giãy khỏi bọn họ, chỉ vào phía trước, muốn nói rằng ở đó có nơi tránh gió.

Nhưng khi tôi vừa nhìn lại liền ngây ra, phía trước không thấy gì cả, ngọn đèn lúc nọ đã biến mất, ở đó chỉ có bóng tối mịt mùng, ngay cả cái bóng khổng lồ kia cũng không thấy đâu nữa.

Muộn Du Bình và Kính Râm không thèm để ý đến tôi, một mạch kéo lê tôi đi. Lúc bấy giờ tôi nhìn thấy khẩu súng tín hiệu trong tay tên Kính Râm. Hai người này khỏe khủng khiếp, tôi nặng gần chín mươi cân mà cũng bị bọn họ xách đi thoăn thoắt. Rất nhanh, tôi dần tỉnh lại, bắt đầu đạp chân lên mặt đất, ý rằng tôi có thể tự chạy được.

Bọn họ thả tôi ra, tôi lập tức hối hận ngay. Hai người kia chạy quá nhanh, muốn đuổi theo phải dồn hết cả hơi sức mà chạy. Tôi cắn răng chạy như điên, chạy một mạch, chạy đủ hai mươi phút, trước mắt tôi cuối cùng chỉ còn lại hai cái bóng của hai người nọ. Tôi hoảng hốt, biết bọn tôi đã chạy đến bờ sông rồi. Trèo lên được một đồi đất, hai bóng người phía trước đã không thấy tăm hơi.

Tôi gào toáng lên chờ tôi với, dưới chân lại đột nhiên vấp một cái, ngã lộn tùng phèo xuống dưới sườn dốc. Tôi vùng vẫy đứng lên, nhổ hết bùn đất trong mồm ra, nhìn khắp bốn phía xung quanh. Thì ra bên dưới sườn dốc này là một con rãnh sâu, trong rãnh toàn là người, tất cả đều co lại trong rãnh để tránh cơn cuồng phong. Thấy tôi ngã xuống, cả đám bèn ngẩng đầu nhìn tôi.

Chúng tôi co người lại dưới đáy rãnh, cát bụi cuồn cuộn lướt qua trên đầu chúng tôi. Hoang mạc Gobi không phải lúc nào cũng bằng phẳng, đặc biệt là ở những nơi từng có con sông chảy qua. Hai bên bờ sông có rất nhiều những con rạch nhỏ ngập nước mỗi khi thủy triều lên, những vết sẹo trên bề mặt hoang mạc này không quá sâu nhưng cũng phải cỡ hai, ba mét, thế là đã đủ cho chúng tôi tránh gió rồi.

Tôi đã sức cùng lực kiệt, có mấy người chạy đến đưa tôi xuống đáy con rạch. Hóa ra ở chếch bên trong con rạch này còn có một cái ao trũng rất lớn, có lẽ ở đây từng có một cây hồ dương lớn, cây hồ dương này sau khi bị đổ, bộ rễ của nó gãy lìa tạo thành một cái hố, lâu dần bị nước xối vào bào mòn nên mới hình thành cái ao trũng này. Thân cây hồ dương đã bị chôn vùi dưới đáy con rạch, chỉ có thể nhìn thấy một phần nhỏ nhô lên. Tất cả mọi người đều lui vào trong ao trũng này, còn đốt một bếp lò không khói để sưởi ấm, bên trong không có một chút gió nào.

Tôi bị người ta kéo vào trong. Ao trũng rất nông, cũng không cao lắm, ở bên trong đã chật chội lắm rồi, bọn họ co vào nhường cho tôi một chỗ, lại có một người khác đưa nước cho tôi. Nơi này là góc chết gió không thổi đến được, cho nên nói gì cũng có thể nghe thấy, thế nhưng tai tôi vẫn còn chưa thích ứng được, nhất thời không nghe thấy nổi bọn họ đang nói cái gì.

Uống mấy ngụm nước xong tôi mới cảm thấy khá hơn. Tôi tháo kính chắn gió ra, không khỏi bùi ngùi: xứ Trung Hoa này thiếu gì nơi tốt đẹp, thế đếch nào hết lần này đến lần khác tôi cứ đâm đầu vào những nơi như thế này?

Có điều, gió như vậy ở Sài Đạt Mộc chưa được tính là hiếm, cũng chưa phải mùa gió đáng sợ nhất ở đây. Trước đây tôi từng xem qua một số phim tài liệu về khảo sát địa chất ở bồn địa Sài Đạt Mộc, lúc đó đội khảo sát đang dựng lều thì gặp phải gió mùa, kết quả cả đám người đều bị thổi tung lên trời như mấy con diều, đồ đạc trong nháy mắt liền bị thổi bay ra xa cả chục mét. Chỉ có điều tôi cảm thấy rất kỳ lạ, vì sao Định Chủ Trác Mã lại không cảnh báo chúng tôi về điều này? Gió mùa trên hoang mạc Gobi rất rõ ràng, đừng nói là một bà già, chỉ cần là người sống ở đây một khoảng thời gian là có thể tự mò ra được quy luật của gió rồi.

Vả lại, chẳng biết gió này bao giờ mới chịu ngừng. Bình thường nghe người trên hoang mạc nói, ở nơi như thế này một năm chỉ có hai mùa gió, mỗi mùa phải đến nửa năm, một khi gió đã nổi là sẽ thổi không ngừng. Nếu cứ kéo dài như vậy, chúng tôi coi như xong đời.

Muộn Du Bình và Kính Râm chẳng mấy chốc lại đi ngoài, hẳn là đi tìm những người khác. Những người ở đây rõ ràng đều đã khiếp sợ vô cùng, chẳng có mấy ai nói chuyện, tất cả đều co rúm người lại một chỗ. Tôi thầm cảm thấy tức cười, nghĩ bụng còn tưởng bọn họ cũng giống như Indiana Jones chứ, hóa ra cũng chẳng ăn thua gì. Có điều tôi liền nhận ra chân của mình cũng không ngừng run rẩy, không thể đứng lên nổi.

Người đưa nước cho tôi uống hỏi tôi có sao không, có bị bầm tím chỗ nào không? Tôi lắc đầu đáp tôi không sao.

Thực ra, ký ức của tôi về một chuyến mạo hiểm trong bão tuyết trên núi Trường Bạch kia hẵng còn mới mẻ, như bây giờ là đã hơn hồi đó rồi, cuối cùng cũng có thể xem như là được nghỉ ngơi thư thái một chút, chí ít chúng tôi còn có chỗ ẩn náu, cũng không phải lo bị chết cóng.

Sau khi nghỉ ngơi một lúc, tôi mới có thể quan sát khắp mọi người trong ao trũng này một lượt, lại không thấy A Ninh đâu. Ba người Định Chủ Trác Mã, cô con dâu và Trát Tây ở tít bên trong cùng của cái ao trũng, Ô Lão Tứ cũng ở đây, nhân số không nhiều lắm, xem ra đa số mọi người vẫn còn ở bên ngoài, cũng không thấy anh chàng Caucasus đâu.

Đội ngũ này nhân số nhiều lắm, tôi thầm nghĩ, bọn A Ninh chắc hẳn vẫn đang ở bên ngoài tìm kiếm. Nhiều người đến vậy, cho dù bọn Muộn Du Bình có ba đầu sáu tay cũng chẳng thể lo hết được. Cũng may đây còn chưa phải ở trong sa mạc, nếu không, chỉ e là mấy người bọn tôi đều chết chắc rồi.

Ba giờ sau, gió mới chậm lại một chút, mới đầu bọn Muộn Du Bình thỉnh thoảng còn có thể đưa được vài người trở về, về sau bọn họ cũng kiệt sức, không ra ngoài nữa. Tất cả chúng tôi chui vào bên trong, nằm mê man, mãi cho đến khi sắc trời tối sụp xuống thật, bấy giờ mới quả thực là tối đen như mực. Tiếng gió thổi bên ngoài như tiếng ác quỷ gầm thét, mới đầu còn khiến người ta khó chịu, về sau thì chỉ cảm thấy buồn ngủ.

Tôi đã chuẩn bị sẵn việc gác đêm, cũng không có gì đáng ngạc nhiên, thực ra có nhiều người đã ngủ từ lâu. Có người mạo hiểm xông ra ngoài gió cát, lấy ít thức ăn trong các ba lô hành lý xếp chất đống ở bên ngoài. Chúng tôi phân chia thức ăn, ăn qua loa một ít, tôi liền ngả mình xuống cát vàng mà ngủ thiếp đi.

Không biết ngủ được bao lâu, khi tỉnh lại thì gió đã nhỏ đi nhiều. Đây là một dấu hiệu tốt. Tôi thấy đa số mọi người vẫn còn đang ngủ, Trát Tây ngồi trên chỗ cửa chui vào ao trũng, có lẽ là đang gác đêm. Ở đây không an ổn cho lắm, trên đỉnh đầu chúng tôi không phải là đá, mà là đất bùn khô nứt cùng cát đá, cho nên thỉnh thoảng lại có cát từ phía trên lọt xuống. Lúc tôi ngủ đã ăn cả một miệng toàn cát, cảm giác rất khó chịu, cho nên tôi phun cát phì phì vừa đi ra đến bên cạnh Trát Tây.

Tôi không có ý định tìm Trát Tây để nói chuyện phiếm. Trát Tây không phải loại người dễ sống chung, có lẽ cậu ta có tâm lý đề phòng với chúng tôi, mà tôi thì không phải cái loại người rảnh háng đi đem mặt nóng úp vào mông lạnh làm gì, cho nên cậu ta có thái độ mấy tôi cũng chẳng để tâm. Tôi đi tới bên cạnh cậu ta, chỉ là vì muốn hít mấy hớp khí trong lành, đổi chỗ ngủ.

Có điều, khi tôi vừa đến chỗ đó, chợt nghe bên ngoài có tiếng động, sau đó thấy ở ngoài có ánh sáng đèn mỏ, hình như có người nào ở ngoài.

Tôi lấy làm lạ, hỏi Trát Tây có chuyện gì thế? Trát Tây đưa cho tôi một điếu thuốc lá[1], nói A Ninh đã về, gió đã nhẹ bớt, bọn họ gọi người ra ngoài tìm những người khác, tiện thể xem xe cộ thế nào.

Tôi nghĩ đến chiếc xe bị cát lún, trong lòng cũng có chút lo lắng. Bão cát lớn đến vậy, không biết mấy chiếc xe này còn có thể chạy được không nữa. Hơn nữa, tôi khá là lo cho anh chàng người Caucasus nọ, không biết anh đã về chưa. Thế là tôi bèn đeo kính chắn gió lên, khoác áo choàng, đi ra ngoài xem, định đi hỏi thăm tình hình một chút.

Vừa đi ra ngoài, tôi liền thở phào một cái. Gió ở bên ngoài còn nhẹ hơn so với trong tưởng tượng của tôi, xem ra gió đầu đã qua rồi, trong không khí không còn nhiều cát bụi nữa. Tôi kéo áo choàng xuống, hít mấy hơi đầy lồng ngực cái bầu không khí mát rượi nơi hoang mạc, sau đó đi về phía có ánh đèn mỏ.

Đó là hướng phía lòng sông. Tôi đi xuống đó, đến bên mấy người bọn họ.

Bọn họ đang kiểm tra một chiếc xe. Chiếc xe này đã ngập trong hố cát, chỉ còn chừa lại cái mũi xe. A Ninh tay cầm bộ đàm, sốt ruột điều chỉnh tần số.

Tôi hỏi bọn họ: “Sao rồi?”

Một người lắc đầu, chỉ nói một câu: “Thê ly tử tán.”

Tôi ù ù cạc cạc, không hiểu anh này nói vậy là có ý gì cho lắm, vì vậy bèn nhìn về phía A Ninh.

Cô ta nhìn tôi, cười rất miễn cường, đi tới giải thích: “Vừa rồi Định Chủ Trác Mã nói, rất có thể gió sẽ lại nổi lên lần nữa, chúng ta phải mau chóng tìm một nơi có thể tránh gió tốt. Có điều, xe của chúng ta đều bị cát lún cả, có mấy chiếc chắn chắn là hỏng rồi, những chiếc xe khác chỉ sợ cũng không thể khởi động được, cần phải sửa lại.” Cô ta dừng lại một chút, “Phiền toái nhất chính là, có bốn người không tìm thấy được. Có lẽ khi nãy nổi gió họ bị lạc đường, chúng tôi vừa đi một vòng tìm mà không thấy.”

Tôi hỏi mấy người đó gồm những ai, A Ninh nói đó là anh chàng người Caucasus kia và ba người còn lại tôi không quen biết.

Khi anh chàng người Caucasus mất tích là ở cùng với tôi, tôi liền chỉ hướng cho bọn họ, hỏi bọn họ đã tìm ở vùng đó chưa. A Ninh bèn gật đầu, nói đã tìm khắp các vùng xung quanh rồi, những người này chắc chắn còn đi xa hơn cô ta nghĩ.

Tôi thở dài, an ủi cô ta mấy câu, bảo cô đừng lo lắng. Những người này đều có GPS, hơn nữa, gió lớn như vậy, chắc chắn không thể đi xa được. Bây giờ vẫn còn có gió, tầm nhìn không quá rõ ràng, đợi đến rạng sáng lại tìm thì tiện hơn.

Cô ta cắn môi gật đầu nhưng vẻ mặt không thay đổi gì, làm tôi cảm thấy có chút không ổn. Tôi cũng không biết gì về hoang mạc Gobi, bây giờ không biết sắp xảy ra chuyện gì nữa, cho nên không còn cách nào khác ngoài im miệng lại.

Chúng tôi gắng sức mở cửa hai chiếc xe, lấy hết trang bị bên trong ra, sau đó bọn họ còn định đi tìm thêm một chiếc xe nữa, tôi chỉ biết chạy theo sau.

Lúc này tôi phát hiện ra xe bị lún xuống ở giữa lòng sông, dường như không phải do cát lún thường nhắc đến trong tiểu thuyết, mà là mặt đất ở dưới đáy lòng sông kia bị sụt xuống, cả xe bị rơi xuống dưới, cho nên mới không bị ngập quá nóc xe. Có người nói với tôi, đó là do lớp vỏ muối bị vỡ vụn. Nhiều nơi ở bên dưới hoang mạc này có rất nhiều lớp vỏ muối[2]. Nơi này vốn là lòng sông, trước kia khi sông vẫn còn nước, đáy sông vô cùng phức tạp, có một lượng lớn các chất tích tụ ở dưới. Khi khô hạn, vỏ muối kết tinh để lại rất nhiều khe hở, cho nên, ở nơi lòng sông này có những vùng có kết cấu như một miếng pho-mát, không chịu được sức ép. Như vậy là chúng tôi đã đỗ xe ở sai chỗ rồi.

Tôi lấy làm lạ, nói: “Nhưng suốt dọc đường chúng ta đều đi trên lòng sông này, đâu có xảy ra chuyện gì?”

Người kia đáp: “Đó là bởi vì con đường sông trước đó chúng ta đi đã khô cạn từ rất lâu rất lâu về trước rồi, còn đường sông ngay dưới chân chúng ta đây cùng lắm mới chỉ khô cạn được khoảng nửa năm. Cậu có thấy ở đây gần như không có một cọng cỏ hay một bụi cây nào không?”

Tôi giật mình nhìn xung quanh, quả là vậy, bốn phía đều trơ trụi, ngay cả một cây saxaul[3] cũng không mọc nổi.

Người kia nói với tôi: “Bây giờ chúng ta hẳn là đang đi về phía thượng du con sông này. Ở đầu nguồn con sông này chắc chắn phải có một ngọn núi cao, nếu sông không bị đổi dòng thì ở gần con sông này nhất định sẽ có thành cổ hoặc di tích gì đó, như vậy có nghĩa là bà lão người Tạng kia cũng không phải chỉ đường bậy bạ gì. Lúc đầu tôi còn tưởng bà già này là kẻ lừa đảo cơ đấy.”

Tôi nhìn anh ta chỉ tay về phía thượng du con sông, trên hoang mạc bằng phẳng dường như quả thật có một điểm gì đó. Nhớ đến bóng đen khổng lồ giữa cơn gió lớn nọ, tôi vẫn có cảm giác đó không phải là ảo giác của tôi.

Đến nửa đêm, chúng tôi tìm thấy được toàn bộ xe của mình, sau đó chất hết hành lý lên xe. Bình minh lên, mọi người lần lượt tỉnh giấc, A Ninh bắt đầu phân chia các công việc: người thì sửa xe, người thì đi tìm những người khác.

Tôi cùng với mấy người đi tìm xe tối hôm trước thì đi kiếm chút gì đó ăn, sau đó chui vào túi ngủ ngủ bù. Chúng tôi mệt mỏi rã rời, ngủ một lần là ngủ đến tận khi mặt trời ngả về tây.

Khi tỉnh lại, gió đã hoàn toàn ngừng hẳn. Không còn cát bay nữa, hiệu suất làm việc của mọi người lại càng tăng cao: có mấy chiếc xe đã được sửa xong, chỉ còn chờ xuất phát; các loại đồ dùng trang bị đã được sắp xếp lại, cất ở trong xe.

A Ninh đã không ngủ một ngày một đêm, đến giờ vẫn đang không ngừng nghe bộ đàm. Muộn Du Bình và tên Kính Râm kia cũng không có ở đây, đi hỏi thăm thì được biết, hai người họ vẫn đang ở bên ngoài đi tìm bốn người bị mất tích.

Tôi nghe xong liền cảm thấy lo lắng. Đã một ngày một đêm rồi, vậy mà vẫn không tìm được bốn người nọ, chẳng phải bọn họ có GPS đấy sao? Hay lẽ nào lại đúng như lời Trát Tây nói, thứ này không thể dùng được trong hoang mạc?

Tôi lấy từ trong ba lô ra một ít lương khô, vừa ăn vừa đến chỗ A Ninh hỏi tình hình cụ thể.

A Ninh cau mày, hai vành mắt đều đã thâm sì, trông có vẻ rất tiều tụy, tôi hỏi cô cô cũng chẳng có tâm tư đâu mà trả lời tôi, vẫn liên tục nói chuyện qua bộ đàm với người đang đi tìm ở bên ngoài. Bọn họ nói chuyện bằng tiếng Anh, tôi nghe loáng thoáng cũng biết đó không phải là tin tốt gì.

Tôi hỏi cô ta có cần tôi ra ngoài đi tìm nữa không, cô ta lắc đầu, nói rằng không cần đâu, cô đã cử ba nhóm người ra ngoài tìm, đã đi đến lần thứ ba rồi, tôi có đi cũng chỉ vô dụng. Rồi cô ta lại bảo tôi đi thu dọn ít đồ, bọn Trát Tây đã tìm thấy một tòa thành ma ở cách đây khoảng hai mươi kilomet phía trước, một lúc nữa chúng tôi sẽ đi đến đó nghỉ ngơi, kẻo buổi tối trời sẽ nổi gió.

Tôi thấy cô ta đã vò đầu bứt tai lắm rồi, cũng không muốn làm phiền thêm nữa, bèn đi ra chỗ nhóm người đang sửa xe, giúp bọn họ lấy dụng cụ.

Khoảng nửa tiếng sau, Trát Tây từ phía lòng sông phía xa xa trở về, nói với chúng tôi rằng trời sắp nổi gió rồi, đường chân trời phía trước đã nổi cát bụi mù mịt, chúng ta phải mau đi thôi, nếu không công sức sửa chữa xe cộ nãy giờ sẽ đổ sông đổ bể mất.

Chúng tôi lập tức chuẩn bị, rất nhanh đã chuẩn bị xong. Bởi vì thiếu xe, cho nên những xe nào chưa sửa xong thì được kéo đi ở đằng sau. Tôi ngồi cùng xe với mấy người Tạng, lên đường đi về phía nơi mặt trời khuất núi phía xa xa.

Đi giữa hoang mạc Gobi mênh mông này khoảng chừng hai mươi phút, nơi mặt trời lặn phía trước dần xuất hiện những bóng hình núi đá bị phong hóa của dạng địa hình Yardang[4], từng ngọn núi đá nhô lên trên mặt đất bằng. Từ trong bộ đàm vang lên tiếng của Trát Tây chỉ hướng đi cho chúng tôi, chẳng mấy chốc, một “tòa thành” to lớn liền xuất hiện trước tầm mắt.

Đó chính là nơi tránh gió mà Trát Tây đã chọn, chúng tôi bèn đi thẳng đến đó. Khi đến gần, ngước nhìn lên mới thấy, hóa ra đó là một ngọn núi đá hình dáng giống như một cái bánh bao, đằng sau nó là cả một khoảng lớn lố nhố đầy những tảng đá núi bị phong hóa của địa hình Yardang, trông như những pháo đài phòng thủ của một tòa thành vậy.

Tòa thành ma này còn có tên là phong thành, do ở đây rất nhiều những tảng đá lớn ở đây bị gió bào mòn, tạo thành một dạng địa hình vô cùng đặc biệt: trải dài trong cả một khu vực lớn rải rác những mỏm núi đá hình thù kỳ lạ, dễ khiến người ta liên tưởng đến những chuyện ma quỷ; hơn nữa, do sự phân bố của các mỏm núi đá nên khi gió thổi qua sẽ vang lên những tiếng động nghe như tiếng gào khóc thảm thiết, vì vậy nó mới được gọi là tòa thành ma. Dạng địa hình này rất phổ biến trên các hoang mạc. Trước đây tôi từng đi tham quan ở Tân Cương cho nên lần này thấy vậy cũng không lấy gì làm kỳ lạ.

Chúng tôi dừng chân bên dưới một mỏm núi đá bằng phẳn ở bên ngoài “tòa thành”. Trát Tây nhảy xuống trước rồi gọi to, chúng tôi bắt đầu xuống xe lục tục hạ trại. Hai tiếng sau, quả nhiên trời bắt đầu nổi gió, chẳng mấy chốc cát bụi mù mịt che kín cả bầu trời. Giống như hôm qua, gió thổi mãi đến tận nửa đêm mới dần dần dịu lại.

Gió quá lớn, ma quỷ trong thành gào khóc thảm thiết, chẳng ai có thể ngủ nổi. Gió nhỏ dần, mọi người mới dần dần thiếp đi. Có hai người do ban ngày đã ngủ nên giờ phải gác đêm, hai người này cảm thấy rất hứng thú với những ma quỷ trong tòa thành kia, thấy tôi và Trát Tây vẫn chưa ngủ bèn đi ra ngoài chụp ảnh. Trát Tây nhắc nhở bọn họ phải cẩn thận một chút, đừng đi vào bên trong, rất dễ lạc đường.

Tôi buổi sáng đã ngủ đủ, bây giờ hẵng còn tỉnh như sáo. A Ninh đang vắt óc suy nghĩ cách tìm người vào ngày hôm sau, tay vẫn cầm khư khư cái bộ đàm. Xem ra, nếu không tìm được mấy người kia thì A Ninh sẽ không chịu đi nghỉ ngơi.

Tôi đi đến khuyên cô đi ngủ một lúc, còn chưa nói được mấy câu, bỗng có tiếng người ở bên ngoài kêu to: “Bác sĩ! Bác sĩ!”

Bác sĩ của đội A Ninh là một ông béo mập, lúc này ông ta cũng không ngủ mà đang đọc sách, nghe thấy tiếng người gọi liền ngồi dậy. Chúng tôi cũng nhìn về phía tiếng gọi, liền nghe bên đó có tiếng gọi: “Mau tới đây! Tìm được A K rồi!”

A K là một trong bốn người mất tích. Chúng tôi vừa nghe liền giật cả mình, vội vã chạy tới bên đó. Chúng tôi nhìn thấy ở đó có hai người đi chụp ảnh tòa thành ma lúc nãy, đang đứng trên một gò đất vẫy tay với chúng tôi. Chạy đến nhìn xem, chỉ thấy trên gò đất này có một cái hố rất to, trong hố có người đang nằm. Đó chính là A K.

Bác sĩ hồng hộc chạy đến, nhảy xuống hố, sờ soạng một lúc rồi kêu to: “Còn sống.”

Có mấy người luống cuống nhảy xuống hố khiêng người bị nạn lên. Bác sĩ kêu bọn họ khiêng anh ta vào trong lều.

Cảnh tượng rất hỗn loạn. Trát Tây cõng người nọ chạy về lều, tôi bị đẩy sang một bên. Nhìn cái hố kia một lúc, rồi lại nhìn về hướng chúng tôi đi tới đây, nghĩ bụng trời ạ, sao người này lại có thể ngã lộn cổ ở đây, nơi này cách nơi chúng tôi đỗ xe hôm qua những hơn hai mươi cây số, chưa kể lúc đó còn bị ngược gió nữa. Chẳng lẽ anh ta đi ngược gió mà tới đây sao?

Quay trở lại căn lều y tế, do được bác sĩ cấp cứu kịp thời, chẳng mấy chốc mà anh A K nọ đã được cứu về. Bác sĩ thở phào nhẹ nhõm, nói rằng anh ta chỉ bị kiệt sức mà té xỉu thôi. Bác sĩ châm cứu cho anh một cái, anh liền tỉnh lại.

Sau khi anh tỉnh lại, chúng tôi bèn hỏi anh đã gặp phải chuyện gì. Anh ta đáp, anh cũng chẳng biết có chuyện gì xảy ra nữa, anh cứ đi miết, đi mãi một hồi lâu, liền thấy trước mặt có một cái bóng, anh tưởng rằng ở đó có núi đá bèn đi thẳng về phía đó, cuối cùng đi mãi đi mãi, chẳng biết đi được bao lâu, liền bị ngã xuống hố. Nói rồi anh ta hỏi: “Ôi, thế Lão Cao với hai người khác đã về được chưa?”

Lão Cao chính là anh chàng người Caucasus nọ. Tôi nghe anh ta nói về cái bóng liền âm thầm giật mình, định nhờ anh ta kể lại chi tiết. Thế nhưng A Ninh vừa nghe anh ta hỏi về Lão Cao lập tức hỏi lại anh vì sao lại hỏi như thế, có phải anh đã gặp bọn họ rồi không.

Anh ta đáp: “Lúc đó bọn họ ở ngay phía trước tôi, tôi gọi thế nào họ cũng không quay đầu lại. Nghĩ lại thì chắc là do đi ngược gió nên bọn họ không nghe thấy, sau đó tôi bị ngã rồi ngất đi. Sao thế, bọn họ chưa về à?”

A Ninh kinh ngạc nói: “Ý anh là trước khi anh ngất đi vẫn còn nhìn thấy bọn họ?”

A K gật đầu. A Ninh quay đầu, nói với tôi: “Anh nghe thấy không? Nơi tìm thấy Lão K là bên ngoài tòa thành ma, phía trước chính là thành ma, như vậy, chắc hẳn bọn họ đã vào thành rồi! Chẳng trách chúng ta tìm mãi cũng không tìm thấy họ.”

Đôi mắt cô lập tức sáng bừng lên, vỗ tay ý bảo chúng tôi đi ra ngoài. Chúng tôi ra khỏi lều y tế, bàn bạc một hồi, A Ninh khăng khăng muốn đi vào trong thành ma tìm kiếm.

Không biết những người này đã xảy ra chuyện gì, đi ngược gió suốt hơn hai mươi cây số, Lão K thì bị té xỉu ở bên ngoài, người ở trong thành có lẽ cũng đã sức cùng lực kiệt rồi, phải mau chóng tìm được bọn họ, như vậy chúng tôi mới an tâm hơn được.

Tôi hào hứng gật đầu đồng ý. Chúng tôi lập tức sắp xếp đội ngũ, có nhiều người giờ vẫn đang ngủ thì không đánh thức họ dậy, chỉ có ba người gồm ông bác sĩ, tôi và A Ninh đi vào trước xem xét một vòng. Những người còn lại thì để chừng hai tiếng nữa hẵng gọi họ dậy cùng vào.

Nói xong, chúng tôi liền đi chuẩn bị ngay. Khi vừa mới xách ba lô lên, Trát Tây bỗng đi tới, nói: “Chờ một chút, bà tôi nói, các anh không được vào đó.”

## 221. Q.5 - Chương 50: Tòa Thành Ma

A Ninh lấy làm lạ, hỏi: “Vì sao?”

Trát Tây bèn nói: “Bà nội tôi nói, trước mặt mấy người đây là một tòa thành ma quỷ, chứ không phải điểm du lịch đâu. Khoảng địa hình Yardang này rộng phải đến tám mươi bảy ki lô mét vuông, mênh mông vô cùng. Cảnh quan bên trong đều rất nguyên sơ, không có bất kỳ biển chỉ đường nào, buổi tối mà vào đây thì cực kỳ dễ lạc đường. Hơn nữa, có người còn nói, trong này có cơ man là cát lún, năm 1997 cả một đội khảo sát địa chất đã mất tích ở đó, hồi ấy có biết bao nhiêu người đi tìm mà vẫn không thấy. Về sau, năm 1999, trời nổi gió lớn, một nhóm nhiếp ảnh gia khi đến đây chụp ảnh đã phát hiện ra hai cái xác khô quắt trong một hố cát, những người còn lại vẫn chưa tìm thấy.”

A Ninh nghe xong liền lắc đầu, nói: “Cậu không phải lo, bọn tôi có mang theo GPS. Nếu theo lời cậu nói, địa hình nơi này phức tạp đến vậy thì chúng tôi càng phải đi vào trong, nếu đợi đến sáng mới đi tìm, không chừng bọn họ sẽ xảy ra chuyện mất.”

Nói rồi, cô vẫn không nghe lời cảnh báo của Trát Tây mà gọi vài người tới, vặn đèn pin, định tiếp tục chuẩn bị tiến vào trong tòa thành.

Tôi nghĩ lời cô ta nói cũng có lý. Từ trước tới giờ Trát Tây toàn sắm vai nguy hiểm, mở mồm câu nào giật gân câu ấy, giờ lời cậu ta nói ra đương nhiên A Ninh sẽ không hoàn toàn tin tưởng. Hơn nữa, phong cách của người Tây là lấy con người làm gốc, bảo bọn họ phải bỏ rơi ba người đồng đội kia, đối với họ chẳng khác nào tự tay giết bạn mình cả, vì vậy không còn cách nào khác đành đưa ra quyết định này.

Tôi đương nhiên là muốn cùng đi theo, bởi ba người kia khi mất tích đều ở cùng với tôi. Dù nhiều dù ít, tôi cũng phải bỏ công bỏ sức ra một chút, bằng không nhỡ ba người kia quả thực gặp điều bất trắc gì thì tôi cũng không thể yên giấc được.

Trát Tây còn muốn nói gì đó, chợt Định Chủ Trác Mã ở bên liền quát một tiếng. Bà ta lắc đầu, ý bảo Trát Tây đừng nói nữa, sau đó nói liến thoắng với Trát Tây mấy câu tiếng Tạng.

Lập tức Trát Tây lộ ra vẻ mặt khó hiểu, nhưng dáng vẻ của Định Chủ Trác Mã rất kiên quyết. Trác Tây còn muốn kháng nghị nữa, nhưng Định Chủ Trác Mã liền mắng một tiếng, cậu ta không dám nói gì thêm nữa. Trát Tây gật đầu với Định Chủ Trác Mã, lùi trở về, vẻ mặt buồn bực mà nói với chúng tôi: “Mấy người gặp may đấy, bà nội tôi bảo tôi đưa mấy người vào trong.” Nói rồi cậu ta vặn đèn pin, đến chỗ hành lý của mình, bắt đầu sắp xếp đồ đạc.

Tôi không nghe hiểu tiếng Tạng, bèn hỏi A Ninh xem bà lão kia nói gì thế. A Ninh cũng lắc đầu, bảo nhỏ tiếng quá cô cũng không nghe rõ, hình như là nói “nhận tiền của người ta thì giúp người ta trừ tai họa” đại loại thế thì phải.

Tôi thầm thấy tức cười, quay đầu thoáng nhìn Định Chủ Trác Mã. Bà cụ này đã quay trở về lều của mình, xem ra không có vẻ gì là lo lắng cả.

Trát Tây dọn dẹp sắp xếp lại trang bị một lượt, bỏ lại hết tất cả những đồ không cần thiết, mang theo đầy đủ nước và lương khô, còn có cả súng tín hiệu nữa. Sau đó đánh thức tài xế dậy, nói với ông ta ý định của chúng tôi, rồi để ông ta chờ ở bên ngoài chuẩn bị tiếp ứng. Nếu thấy chúng tôi ở trong bắn đạn tín hiệu lên thì tuyệt đối không vào trong, ở ngoài bắn đạn tín hiệu chỉ phương hướng cho chúng tôi. Nếu như bọn tôi vẫn không ra, thì đợi trời sáng mọi người hẵng vào trong tìm, chúng tôi sẽ để lại ký hiệu ven đường đi.

Người tài xế kia mơ mơ màng màng gật đầu ưng thuận. Bốn người chúng tôi sắp xếp một chút, sau đó Trát Tây xị mặt đi đầu, mấy người chúng tôi quay về phía lối vào thành ma sau lưng mà bắt đầu xuất phát.

Nơi chúng tôi tránh gió là ở sát ranh giới với tòa thành ma, đằng sau ngọn núi đá cao lớn nơi chúng tôi hạ trại là một sườn dốc kéo dài thẳng xuống dưới, ở phía cuối chính là mỏm núi đá trông như một tòa pháo đài mà tôi đã nhìn thấy trong bão cát, có lẽ đây là một mỏm núi đá khá cao nằm trong vùng thành ma.

Trên đường xuống dốc, Trát Tây dùng những hòn đá vụn đắp thành những đống đá A rập(\*) đánh dấu hướng đi cho người đi sau. Cậu ta nói, suốt dọc đường đi, mỗi khi cần rẽ trái rẽ phải gì đó thì đắp một đống đá ở đó, sau này khi đang đi thẳng mà gặp đống đá của mình thì không được tiếp tục tiến bước nữa, nếu đi tiếp sẽ lại thành đi vòng vèo. Đây là mốc đánh dấu của cậu ta.

Chúng tôi nghe thấy có lý, nói không thành vấn đề.

Rất nhanh chúng tôi đã đến lối vào thành. Tiến vào trong tòa thành ma, quang cảnh bốn phía bắt đầu trở nên kỳ dị. Ngước mắt nhìn trông, dưới ánh trăng vằng vặc thấy cơ man những mỏm núi đá tối đen như mực nổi lên trên nền cát sỏi của hoang mạc, do ánh sáng mập mờ không nhìn rõ. Khi chiếu đèn pin qua mới có thể thấy những rãnh phong hóa do gió cát bào mòn hết sức rõ ràng trên bề mặt núi đá. Dưới màn trời tối mịt, một số ít những nơi ánh trăng có thể chiếu đến trông trắng lợt ảm đạm vô cùng, khiến tôi có cảm giác dường như đang bước đi trên mặt trăng.

Tôi nhìn ngắm cảnh vật suốt dọc đường, cố gắng nhớ lại những kiến thức địa chất học năm xưa đã học ở trường, nhưng đã quên sạch mất rồi. Chỉ biết vùng địa hình Yardang này bị phong hóa chưa lâu, đa phần địa thế tương đối thấp, thời gian núi đá và gò đất hình thành không dài nên mức độ phong hóa không nghiêm trọng. Vì thế, ở đây phần lớn đều là những núi đá và gò đất vô cùng cao lớn.

Trong tình cảnh đó, chúng tôi chỉ có thể đi xuyên qua các khe núi xen kẽ giữa những núi đá và gò đất, không thể thoải mái trèo lên trên các gò đất mà đi như ở những vùng thành ma khác. Có điều, ở kiểu địa hình này, các khe núi không hề bằng phẳng, nơi thì cao vượt lên trên mặt cát sỏi của hoang mạc, nơi thấp thì ở tít sâu dưới lớp cát hoang mạc. Theo địa chất học, nhưng ngọn núi đá này thực ra là đỉnh của hệ thống núi chìm bên dưới hoang mạc, đừng thấy nó chỉ cao có mười mấy mét mà nhầm, có khi dưới chân chúng tôi đây còn ẩn chứa cả một hệ thống núi đá cao đến cả chục ki lô mét nữa. Những rặng núi ngầm dưới lớp cát hoang mạc này đều là các nhánh của hệ thống núi Côn Lôn. Theo lý thuyết mà nói, chúng tôi bây giờ cũng là đang bước đi trên núi Côn Lôn.

Chẳng qua, tôi không có thời gian suy nghĩ nhiều đến những vấn đề học thuật này. Khi tiến vào trong được khoảng hai, ba ki lô mét, A Ninh bắt đầu dùng bộ đàm gọi. Còn bọn tôi thì lớn tiếng hô hoán, hi vọng ba người kia nghe được tiếng của chúng tôi mà đáp lại.

Ở giữa chốn thành ma vắng vẻ, tiếng gọi của chúng tôi lập tức bị vọng lại vô số lần, tiếng vọng vang lên chồng chéo nhau, có thể truyền đi rất xa. Xa xa mà nghe thì cảm thấy vô cùng quái gở, cứ như là tiếng quỷ khóc vang vọng lại từ cõi u minh.

Cứ như vậy, chúng tôi vừa đi vừa gọi, tìm được đủ ba tiếng đồng hồ thì cũng là lúc tiến vào rất sâu bên trong thành ma rồi. Chiếu đèn pin ra khắp bốn phía núi đá, mắt cũng hoa hết cả lên, mồm cũng đã kêu gọi đến mỏi cả rồi. Thế nhưng vẫn chẳng thấy bóng dáng nhóm người anh Caucasus đâu, cũng không có bất kỳ tiếng trả lời nào. Đáp lại tiếng gọi của chúng tôi chỉ có tiếng vọng của chính chúng tôi cùng với tiếng gió thổi hiu hiu.

Chúng tôi dừng lại nghỉ ngơi. A Ninh hỏi Trát Tây, dựa vào kinh nghiệm của cậu ta, phải tìm kiếm bằng cách nào mới tốt nhất đây?

Trát Tây lắc đầu: “Cũng chỉ có mỗi cách như mấy người vẫn làm đây thôi. Chúng ta bây giờ đi được khoảng bảy ki lô mét, nếu là tính theo đường thẳng thì là một quãng đường rất dài rồi. Thế nhưng thực ra chúng ta đã vô thức đi vòng vèo từ lâu, nhìn la bàn xem, bây giờ chúng ta đang đi theo hướng vòng về đấy. Con người ở nơi này cũng giống như con kiến, sẽ vô thức mà đi theo hình chữ S. Vì thế mới nói, bây giờ tôi chỉ có thể bảo đảm đưa mọi người ra ngoài thôi, việc tìm người tôi không có cách nào cả… Mấy người đó ngồi im một chỗ thì còn tốt, chứ bọn họ mà cũng đang mò mẫm tìm đường, vậy, cô nói xem, xác suất để hai nhóm người gặp được nhau trong một mê cung rộng tám mươi ki lô mét vuông là bao nhiêu?”

A Ninh không hài lòng với câu trả lời này, cau mày nói: “Mấy người các cậu trước đây không có ai từng bị lạc đường à?”

Trát Tây đang đắp một đống đá, không ngẩng đầu lên mà lắc đầu nói: “Chúng tôi không vào trong nơi này vào buổi tối.”

Nói rồi cậu ta thở dài, không biết là có ý gì.

A Ninh nhìn vẻ mặt của mấy chúng tôi, cổ vũ vài câu, nói chúng tôi không nên nản chí. Chẳng qua hiển nhiên là không có tác dụng cho lắm. Chúng tôi rút ra mấy điếu thuốc, xốc lại tinh thần, tiếp tục bước đi.

Thế nhưng vẫn chẳng có tiến triển gì như chúng tôi kỳ vọng. Lại vừa kêu gọi vừa bước đi, cũng không biết là đã đi bao lâu rồi nữa, trong lúc đó đã dừng lại nghỉ ngơi dược bốn lần, Trát Tây đã đắp được không dưới ba mươi đống đá rồi, nhưng ngay cả một bóng người vẫn không thấy, cũng không có bất kỳ tiếng đáp lại nào. Dường như bên trong tòa thành ma vắng vẻ này đã nuốt chửng hết tất cả mọi tiếng gọi của chúng tôi.

Mà điều khiến tôi cảm thấy đáng sợ rõ ràng là, trước giờ đi mãi mà chúng tôi chưa từng đụng phải bất kỳ đống đá nào của Trát Tây, chứng tỏ chúng tôi vẫn còn đang tiến về phía trước. Tòa thành ma này thật sự là thâm sâu không thể lường được, không biết bên trong này còn có bao nhiêu chặng đường nữa đây.

Tiếp tục tiến bước, chúng tôi đi vào trong một hẻm núi kẹp giữa hai ngọn núi đá. Đến dưới chân một tảng đá lớn, thật sự là không thể đi tiếp nổi nữa, đành phải dừng lại nghỉ ngơi lần thứ sáu.

Lúc này chúng tôi đều đã khản giọng hết cả, không thể gọi to được nữa. Chúng tôi ừng ực uống từng ngụm nước lớn, tất cả mọi người đều mất giọng, đầu óc có chút trống rỗng.

Im lặng một lúc lâu, ông bác sĩ kia bỗng nói: “Có khi nào tòa thành ma này thật sự có ma quỷ chăng? Bọn họ đã bị ma quỷ bắt đi mất rồi?”

Lời này thốt ra rất đột ngột, chúng tôi đều sửng sốt một hồi. Trát Tây lườm ông ta một cái, bảo ông ta chớ có nói nhảm. Người Tạng tương đối truyền thống, nghe những lời như thế này cảm thấy khá khó chịu.

“Ma quỷ thì chắc chắn không có, người cũng chắc chắn là ở trong này.” Một lúc sau, Trát Tây uống một ngụm nước cho nhuận giọng, vừa từ tốn nói: “Chỉ là không biết tình huống bây giờ là như thế nào thôi.”

Mọi người lại im lặng, mỗi người đều có suy nghĩ của riêng mình. Trên thực tế, tôi biết bây giờ hy vọng trong lòng chúng tôi đều rất mong manh, lúc vừa mới vào đây, tôi còn ngỡ xác suất tìm được bọn họ rất lớn, chí ít thì cũng phải tìm thấy được chút ít dấu vết nào đó. Thế nhưng bây giờ, hoàn toàn chẳng có cách gì cả.

Nghỉ ngơi một hồi lâu, A Ninh nhìn đồng hồ đeo tay một cái rồi đứng lên, kêu chúng tôi chuẩn bị tiếp tục xuất phát. Chúng tôi đều theo phản xạ có điều kiện mà đứng lên, hít một hơi thật sâu, chuẩn bị xốc lại tinh thần, tiếp tục hò hét.

Vào đúng lúc đó, mấy người bọn tôi nghe thấy từ trong bộ đàm của A Ninh vang lên một tiếng người la hét. Tiếng tĩnh điện vô cùng lớn, rất chói tai, không nghe rõ là đang nói cái gì.

Bốn bề vốn im lặng như tờ, đột nhiên lại nảy ra cái tiếng động này làm chúng tôi sợ hết hồn, lập tức quay sang nhìn bộ đàm của A Ninh.

A Ninh cũng ngẩn người ra, vài giây sau mới phản ứng lại đứng, vội vàng cầm lấy bộ đàm đưa lên nghe cho kỹ.

Tiếng động kia lại một lần nữa vang lên, tiếng tĩnh điện rất chói tai, nhưng có thể nghe rõ là tiếng gọi của một người.

“Bọn họ ở ngay gần đây!” Chúng tôi kinh ngạc kêu lên. A Ninh gần như nhảy dựng cả lên.

Với địa hình của thành ma, bộ đàm hầu như không có tác dụng gì mấy, chỉ khi ở trong một khoảng cách rất gần mới có thể thu được tín hiệu. Suốt dọc đường A Ninh đều điều chỉnh thử bộ đàm xem có thu được tín hiệu gì không, nhưng không có kết quả gì, giờ đây tín hiệu đột nhiên là vang lên, hiển nhiên là bộ đàm của đối phương đang ở rất gần đây.

Chúng tôi âm thầm thở phào một cái. A Ninh lập tức bắt đầu xoay vặn điều chỉnh tần số, giọng nói kia mới bắt đầu rõ ràng hơn, thế nhưng vẫn không nghe ra được là đang nói cái gì. Sau đó, cô ta kêu to vào bộ đàm: “Tôi là đội trưởng, chúng tôi đang đến tìm các anh, các anh đang ở hướng nào?”

Đáp lại là một chuỗi âm thanh liên tiếp khó mà diễn tả được, tiếng nhiễu sóng rất nhiều, nhưng ngữ điệu có thay đổi, rõ ràng là đối phương đã nghe được tiếng gọi của chúng tôi.

Những uể oải vừa rồi liền bị quét sạch, ông bác sĩ hét to một tiếng “Yes!”. Tôi cũng lấy bộ đàm của mình ra, vỗ vỗ, điều chỉnh một chút, nhìn xem máy móc có vấn đề gì không. Rất nhanh sau đó tôi cũng nghe được âm thanh nọ, cũng vẫn là tiếng ầm ĩ xì xèo như vậy.

A Ninh lại gọi một lần nữa, lúc này đây, âm thanh nọ mới rõ ràng hơn một chút. Mấy người chúng tôi vẫn cố gắng lắng nghe, hy vọng có thể nghe thấy rõ đối phương đang nói cái gì.

Nghe một hồi, tôi liền phát hiện ra có gì đó không ổn. Người bên kia bộ đàm hình như không phải là đang nói chuyện. Cái ngữ điệu giọng nói này vô cùng kỳ quái, rất khó hình dung, nghe thật kỹ thì thấy hình như là tiếng một người đang cười khẩy một cách đầy oán độc.

—

(\*) người A rập cổ đại khi đi lại trong sa mạc thì dùng những đống đá này thay cho biển chỉ đường, để cho người đi sau khi đi sâu vào sa mạc hay khu vực thành ma không bị lạc đường.

## 222. Q.5 - Chương 51: Tiếng Gọi Của Ma Quỷ

Tôi “hở” một tiếng, cảm thấy có gì không ổn, lại dỏng tai lắng nghe, mà càng nghe lại càng cảm thấy dường như đây không phải tiếng người nói chuyện. Tuy không dám khẳng định chắc chắn, nhưng nghe thì rất giống tiếng cười.

Mấy người kia cũng nhận ra được điều này. A Ninh liền ngừng kêu gọi. Chúng tôi nhìn nhau, ai nấy đều có vẻ kinh ngạc vô cùng.

Ông bác sĩ nói: “Thế này là sao thế? Sao bọn họ lại đang… cười? Có phải là do nghe thấy tiếng chúng ta nên vui quá không?”

Trát Tây liền vặn lại: “Lúc vui ông cũng cười như vậy hả?”

Vẻ mặt A Ninh cũng đầy nghi hoặc. Cô ta không hô hoán nữa mà tiếp tục điều chỉnh bộ đàm, muốn nghe rõ âm thanh trong bộ đàm hơn chút nữa.

Nhưng thử chỉnh mãi mà vẫn không có tác dụng gì. Có điều, âm thanh nọ lại vang lên mấy phút nữa. Cả bọn liền dán tai vào nghe, càng nghe càng thêm rõ, thực là rất giống tiếng cười gằn, nghe có vẻ vô cùng oán độc, vốn không thể nào là từ một người bình thường phát ra, mà như là từ một kẻ tâm thần thì đúng hơn. Nhưng nghe kỹ hơn nữa, lại cảm thấy dường như bên cạnh tiếng cười kia còn có một tiếng động khác nữa, tiếng động này rất nhỏ. Hai loại tiếng động này hòa vào nhau, giữa khung cảnh nơi tòa thành ma mang đầy màu sắc ma quái khủng khiếp khiến người nghe vào cảm thấy khá là quỷ dị.

Nghe một tiếng cười khẩy rõ ràng không có ý tốt gì, tôi thấy rất khó chịu. Ngay cả tên mặt cứ lạnh như tiền suốt dọc đường đi – Trát Tây bây giờ cũng phải khiếp sợ, mặt mũi trắng bệch, nuốt nước bọt, nói: “Sao thế này? Cười gì khó nghe bỏ mẹ đi được.”

A Ninh ra hiệu bảo cậu ta đừng nói gì, rồi dí sát bộ đàm vào tai mình, lại nghe một lúc nữa mới nói: “Đây hình như không phải tiếng của con người!”

“Cô chớ nói lung tung!” Ông bác sĩ kêu lên: “Không phải người chẳng lẽ là quỷ?”

“Mọi người nghe kỹ mà xem.” A Ninh bảo chúng tôi lại gần: “Tiếng động này có tần suất rất nhanh, hơn nữa, âm điệu cứ bình bình. Đã kêu liên tục đến năm phút rồi, ông thử cười như thế này suốt năm phút liền cho tôi nghe xem nào?”

Tôi vừa nghe liền thấy có lý, lại hỏi: “Thế đây là tiếng gì vậy?”

“Với tần suất thế này chắc là tiếng động của máy móc, ví dụ như tiếng do đồng hồ đeo tay bị dí sát vào bộ đàm chẳng hạn. Có điều nghe kỹ thì thấy âm thanh này tần suất không đều, cũng có thể là do có người đang dùng móng tay liên tục cào vào ống nói bộ đàm.” A Ninh làm mẫu thử một chút, “Cộng thêm tiếng tĩnh điện nữa, sẽ thành ra cái tiếng này.”

“Dùng móng tay cào vào ống nói bộ đàm, vì sao bọn họ phải làm vậy?” Bác sĩ nói: “Sao không lớn tiếng kêu lên, như thế biết đâu không cần bộ đàm chúng ta vẫn có thể nghe thấy.”

Ông ta vừa nói xong, sắc mặt của Trát Tây và A Ninh cũng thay đổi. Tôi bỗng nhiên nhận ra được điều gì, nói: “Có thể bọn họ đang ở tình thế không thể kêu to được, cũng không thể nói chuyện, chỉ có thể dùng cách thức này để liên lạc với chúng ta.”

“Hố cát! Bọn họ đang bị chôn trong hố cát!” Trát Tây kêu lên: “Có lẽ đã bị lún xuống chỉ còn chừa cái đầu. Trong tình cảnh đó, đánh rắm một cái thôi cũng đủ chìm xuống rồi!”

“Chó thật!” Chúng tôi liền căng thẳng, lập tức đứng hết dậy, nhìn bốn phía tối om. Lòng tự hỏi rốt cuộc họ đang ở nơi nào.

Lúc này A Ninh vẫn tương đối giữ bình tĩnh, cô ta vỗ tay một cái nhắc chúng tôi đừng hoảng loạn: “Bình tĩnh bình tĩnh, bọn họ vẫn có thể phát tín hiệu đi chứng tỏ bây giờ tạm thời họ vẫn an toàn, chúng ta có thể thu được tín hiệu, chứng tỏ bộ đàm bọn họ chắc chắn đang ở gần đây, chúng ta nên nhanh chóng tìm đến thôi.”

“Tuy nói là gần, nhưng cái ‘gần đây’ cũng rộng lớn lắm đó. Biết tìm thế nào?”

A Ninh bảo chúng tôi đi theo, bắt đầu cầm bộ đàm đi quanh bốn phía, tìm hướng tín hiệu truyền tới.

Tôi vừa nhìn mới thấy đúng thật, sao tôi lại không nghĩ ra nhỉ, uổng công mang tiếng là người có ăn có học. Ở địa hình như thế này, nếu có thể thu được tín hiệu vô tuyến điện thì chắc chắn là ở xung quanh có địa hình hình khuyết nhiễu xạ sóng, hơn nữa, độ mạnh yếu của sóng vô tuyến có liên quan mật thiết với khoảng cách, cho nên có thể thông qua mức độ tiếp xúc sóng vô tuyến để phán đoán xem ta có đang đến gần mục tiêu hay không.

Chúng tôi lập tức đi theo sau. Đi được một vòng mới phát hiện tín hiệu kêu vang nhất là ở một nơi sâu trong một hẻm núi, rõ ràng nguồn phát tín hiệu là ở trong hẻm núi đó. A Ninh gọi to một tiếng, chúng tôi liền nhanh chóng chạy vào bên trong, đồng thời lôi hết đèn pin ra chiếu sáng. Trát Tây kêu to: “Cẩn thận dưới chân!”

Chúng tôi không để ý được nhiều vậy, chỉ biết vừa chạy vừa tìm, chẳng mấy chốc mà đã chạy hết hẻm núi, trước mặt chúng tôi xuất hiện một gò đất rất lớn hình bán nguyệt chặn lối đi, cao chừng năm mươi mét, trông giống một mặt cánh buồm khổng lồ, vừa cao vừa dốc, nhìn qua thì thấy không thể trèo qua đây được.

Người hiểu biết về bộ đàm vừa nhìn qua là hiểu ra ngay, địa hình như vậy là nơi tín hiệu vô tuyến yếu nhất, yếu không khác gì khi ở tít trong thung lũng trong núi lớn. Nhưng khi chúng tôi nhìn vào bộ đàm, tiếng động kia vẫn hết sức rõ ràng, không yếu bớt chút nào. Như vậy có thể nói, thứ phát tín hiệu kia chắc chắn nằm trong vòng 110 mét xung quanh gò đất hình bán nguyệt này.

“Là ở đây sao?” Chúng tôi ai nấy đều toát mồ hôi lạnh, cứ có cảm giác không ổn, bởi nơi này chỉ cần chiếu đèn pin qua là nhìn thấy hết toàn bộ, đến một bóng ma cũng chẳng có.

“Lẽ nào đã chìm xuống dưới rồi?” Trong lòng tôi xuất hiện một ý nghĩ chẳng lành.

A Ninh lắc đầu, bởi vì tiếng động vang lên trong bộ đàm kia vẫn rất to rõ. Cô ta liền gọi chúng tôi một tiếng, bảo chia nhau ra đi tìm.

Chúng tôi tản ra, cẩn thận tìm kiếm các dấu vết trên mặt đất. Rất nhanh sau đó, Trát Tây liền kêu lên, có phát hiện, chúng tôi lập tức tiến tới, nhìn thấy trên mặt đất có những dấu chân rất lộn xộn. Không phải của chúng tôi.

Chúng tôi lập tức lần theo dấu chân đi về phía trước tìm kiếm. Dấu chân in trên mặt cát vô cùng rõ ràng, từ đó có thể thấy đó là ba người. Chúng tôi đi theo dấu chân đi được hơn mười mét, đến dưới chân gò đất, dấu chân bất chợt ngừng lại ở đó. Không có dấu chân rẽ hướng vào đâu đó, cũng không có dấu vết hố cát.

“Đệch, hay là đi vào trong gò đất rồi?” Trát Tây tặc lưỡi nói.

“Không phải!” A Ninh lộ ra vẻ mặt không thể tưởng tượng nổi. Cổ ta ngẩng đầu nhìn về phía gò đất, phía trên đó tối om om, không nhìn thấy bất cứ thứ gì cả. “Bọn họ leo lên rồi.”

Đây mới là lạ. Cả bọn đều sửng sốt, ngẩng đầu nhìn lên trên, chỉ thấy nơi gò đất khuất bóng là một khoảng tối đen, một màu đen thuần như một tấm màn đen khổng lồ. Đèn pin của chúng tôi chiếu lên trên, nhưng bởi vì gò đất này cao quá, ánh sáng đèn pin không thể chiếu sáng được hết toàn cảnh.

Bọn họ lên đó làm gì? Lẽ nào trên gò đất này có thứ gì chăng?

Lúc này, A Ninh bảo chúng tôi lùi ra phía sau, sau đó lôi khẩu súng báo hiệu ra, bắn lên trời một phát.

Đạn tín hiệu nóng rực bay lên giữa không trung, sau đó nổ tung, khắp nơi sáng trưng như ban ngày. Trong nháy mắt đó, toàn bộ cảnh tượng ẩn trong bóng đen vừa rồi lập tức hiện ra.

Tất cả chúng tôi nhìn khắp xung quanh, đùng một cái mà sáng trưng như thế này, mắt chúng tôi vẫn chưa kịp thích ứng, không nhìn được rõ ràng. Bỗng nghe tiếng A Ninh cả kinh kêu lên: “Ôi trời!”

Chúng tôi vội vàng nheo mắt lại, ngẩng đầu nhìn lên giữa lưng chừng không trung, dưới ánh sáng chói của đạn tín hiệu, chúng tôi nhìn thấy ở giữa sườn gò đất khổng lồ hình bán nguyệt có khảm một vật thể nào đó rất lớn, vật thể đó một nửa chôn trong gò đất, một nửa nhô ra vắt ngang giữa không trung.

## 223. Q.5 - Chương 52: Thuyền Đắm Trong Biển Cát

Đang đứng đái mà bỗng nghe bên cạnh có tiếng cười lạnh thì là cái cảm giác gì? :v.\*\*\*\*\* . . Trong mấy chục giây đạn tín hiệu ấy, toàn bộ chúng tôi đều khiếp sợ đến ngây người. Tất cả mọi người nhìn vật khổng lồ kia, đầu óc trống rỗng. Mãi cho đến khi đạn tín hiệu tắt, chúng tôi mới tỉnh lại được, lập tức tất cả ánh đèn pin đều dồn về phía vật đó.

Những chùm tia sáng lẻ tẻ không thể soi sáng được toàn bộ vật kia. Dưới ánh sáng đèn pin, chúng tôi chỉ có thể biết ở chỗ đó có thứ gì đó, nhưng ngước lên chỉ thấy mờ mờ không rõ. Nếu không phải vừa rồi có ánh sáng đạn tín hiệu soi ra được hình dáng thì chỉ với với đèn pin soi qua, chúng tôi chắc chắn sẽ không chú ý đến có gì khác thường. Mà chúng tôi đứng từ dưới nhìn lên, cũng thực không nhìn rõ nổi.

“Đấy là cái gì?” Trát Tây lẩm bẩm.

Không ai có thể nói ra được đó là cái gì, tôi chỉ có thể xác định, đó là xác của một vật thể nào đó bằng gỗ, chỉ là, không biết là xác của vật gì. Thoạt nhìn thì trông giống một bộ quan tài khổng lồ, nhưng nhìn kỹ lại thấy hình dáng không giống lắm, hình như là xác của một tòa kiến trúc nào đó. Nhưng tôi chưa bao giờ nhìn thấy một công trình kiến trúc nào có hình dạng cổ quái đến vậy.

“Trèo lên xem tí đi!” Không biết ai nói câu này, chúng tôi mới tỉnh lại được. Mấy người này đã liền muốn trèo lên sườn dốc rồi, tôi vội vàng cản họ lại, nói: “Đừng làm bậy, bình tĩnh một chút. Chỗ này cao đến thế, hơn nữa còn là một gò đất, không phải cứ trèo đại lên là lên được, nếu có gì bất trắc thì hỏng bét.”

A Ninh cũng gật đầu nói: “Đúng, hoàn toàn không tìm thấy ba người kia, cả ở dưới này chúng ta cũng đã tìm rồi, vẫn không có phát hiện bất cứ đầu mối gì, như vậy, rất có khả năng là bọn họ ở phía trên, mà giờ một chút động tĩnh cũng chẳng có, nhất định là có vấn đề. Không chừng, phía trên này có nguy hiểm gì, chúng ta phải cẩn thận. Hay là để tôi lên trước xem một chút, nếu ổn, mọi người cùng lên.”

Nói rồi, cô ta giắt đèn pin vào một bên hông, để bọn tôi chiếu sáng còn cô thì tự mình chuẩn bị trèo lên.

Bấy giờ, Trát Tây liền ngăn cô ta lại, nói: “Đừng động, để tôi tới, chuyện này để đàn bà con gái làm coi sao được. Gò đất kiểu này trước đây tôi trèo lên nhiều lần rồi, chắc chắn có kinh nghiệm hơn so với chị.” Nói đoạn, cậu ta cũng không chờ A Ninh đáp lại, liền miệng cắn dao găm, nhảy lên gò đất, sau đó dùng dao găm thay cuốc chim leo núi, bắt đầu leo lên trước.

Động tác cậu ta rất nhanh, thoăn thoắt cứ như một con khỉ. Chúng tôi chiếu đèn pin cho cậu ta, hầu như chẳng mất tí công sức gì. Chúng tôi nhìn cậu ta rầm rập trèo đến phía dưới vật thể khổng lồ kia. Cậu ta tìm một chỗ đứng vững, rồi quay ra làm một động tác tay với bọn tôi, ý rằng không khó trèo lắm đâu. Sau đó, cậu ta lấy đèn pin chiếu cái vật kia.

Đứng ở dưới, chúng tôi chỉ có thể nhìn thấy động tác cậu ta, chứ không thấy cậu ta chiếu ánh sáng nhìn ra vật gì, trống ngực đập dồn. Ông bác sĩ hỏi: “Đó là gì thế?’

“Tôi không biết.” Tiếng Trát Tây vọng xuống dưới. Tôi nhìn thấy cậu ta ở trên cao gãi đầu gãi tai, phun ra một câu tiếng Tạng, sau đó nói: “Trời ơi, đây… hình như là một con thuyền đấy!”

“Thuyền?” Chúng tôi nhìn nhau. Trát Tây lập tức kêu lên: “Thật là thuyền! Mấy người trèo lên đây mà xem.”

Cậu ta vừa nói xong, A Ninh liền trèo lên. Tôi cũng vụng về đi theo A Ninh. Ông bác sĩ quá béo, trèo được một tí lại trượt xuống. Chúng tôi đành để ông ta đợi ở dưới, đừng làm bậy cái gì, kẻo tí ngã chết thì toi đời, sau đó mới trèo đến chỗ Trát Tây.

Đất ở sườn dốc này quả thực không khó trèo. Có hơi dốc chút, tuy rằng đất rất xốp, nhưng bề mặt không bằng phẳng, có rất nhiều chỗ để đặt chân. Chúng tôi học theo Trát Tây, dùng dao găm làm cuốc chim leo núi, thoăn thoắt chả mấy chốc mà đã đến gần.

Tôi dùng cả tay lẫn chân leo đến bên cạnh Trát Tây. Phía trên này rất lạnh. Tôi giẫm lên mấy gờ đất nhô ra, trượt một chút rồi mới đứng vững gót chân, sau đó nhìn về phía vật kia. Thế nhưng nó vẫn cách tôi quá xa, tầm nhìn cũng bị Trát Tây che mất, không thấy rõ lắm thứ kia có thật là thuyền hay không.

Tôi dịch sang một chút, chừa cho mình một vị trí, bấy giờ mới nhìn rõ. Dưới ánh đèn pin của Trát Tây, một vật đổ nát từ cổ xưa ghim vào trong gò đất, chỉ nhô ra phân nửa, một nửa còn lại cắm vào sâu trong lòng gò đất, nhìn hình dạng, quả đúng là một con thuyền đắm thời cổ đại.

A Ninh đốt một quả pháo lạnh, hướng lên trên phía con thuyền đắm. Lúc này bốn phía đã sáng bừng lên, tôi phát hiện mức độ tàn tạ của con thuyền đắm này đã rất rõ ràng, gần như rữa ra hòa cùng với bùn đất, đã bị carbon hóa. Ở một bên thuyền gỗ còn có một vết nứt cực lớn, bên trong hình như trống không. Tôi có thể thấy trong đó có bùn, nhưng ở nơi sâu nhất thì tối đen, không nhìn thấy gì cả.

Tôi quay đầu nhìn địa hình xung quanh, nghĩ thầm đây chính là một phát hiện lớn. Nơi này trước đây chắc là một con sông cổ, con thuyền đắm này bị đắm ở con sông cổ này, rồi bị chôn vùn trong nước bùn. Không ngờ bãi bể nương dâu, con sông cổ đại giờ lại biến thành sa mạc, hơn nữa, gò đất chôn vùi con thuyền đắm này lại cao hơn mặt đất nhiều đến thế.

A Ninh leo đến bên con thuyền cổ, soi đèn pin vào trong khe nứt, liền soi thấy ở trong có một lượng lớn bùn và thứ gì đó vùi trong bùn. Trong đống bùn đó, còn có thể thấy rất nhiều những bình gốm sứ và các đồ vật cùng loại khác nữa.

A Ninh nói: “Có lẽ đây là một con tàu chở hàng đi Tây Vực buôn bán, những thứ này là hàng hóa của họ, đây thực là một phát hiện chấn động, hiện nay vốn có rất nhiều người nhận định rằng Tây Vực không có vận tải đường thủy.”

Thời cổ đại, nơi đây là một trong mười bảy con đường tơ lụy đầy hung hiểm, mà các quốc gia Tây Vực lại phân bố ở trên mảnh đất hoang vu này. Nơi đây là dải đất trung gian để giao dịch giữa nền văn minh A Rập và văn minh Trung Hoa. Xưa kia, trên vô số những dòng sông này cực kỳ phồn thịnh náo nhiệt, không biết bao nhiêu là vải vóc tơ lụa đã đi qua những con sông này để chuyển đến phương Tây. Có người nói, hoàng thất các nước Tây Vực còn có thể ăn cả dưa hấu của Trung Nguyên. Thuở ấy, những con sông ở đây thay đổi khôn lường, không ít những đội thương buôn bị mắc cạn hoặc đắm tàu vì sông cổ đổi dòng. Ở sâu trong sa mạc này ít nhất cũng phải có hơn một ngàn con thuyền đắm bị vùi lấp dưới tầng cát, nhưng bởi vì sa mạc thay đổi quá nhiều lần, cho nên gần như không thể nào tìm được chúng, không ngờ ở nơi đây lại có một chiếc thuyền.

Ông bác sĩ đứng dưới không nhìn thấy gì, sốt ruột kêu to: “Thấy gì thế? Ba người kia có phải ở trên đó không?”

Trát Tây gọi với xuống mấy tiếng trả lời, ông bác sĩ lại nói cái gì đó nghe không rõ.

Lúc này, tôi bỗng nghĩ đến anh chàng Caucasus nọ. Có lẽ bọn họ cũng là bởi nhìn thấy con thuyền đắm này, sau đó mới trèo lên trên kiểm tra xem. Đã tìm hết phía dưới cả rồi mà không phát hiện ra người nào cả, vậy bọn họ chắc hẳn ở phía trên. Thế nhưng liếc nhìn vách đá bốn phía cũng chẳng thấy một ai, không biết ba người này đã đi đến nơi nào rồi.

Các vách đá ở đây, ngoại trừ con tàu đắm ra thì không có nơi nào có thể trú ẩn, lẽ nào ba người kia ở bên trong con thuyền?

Lúc này, ánh trăng bị mây đen che khuất, thoáng cái, bốn phía càng thêm tăm tối, mấy người chúng tôi tìm được một vị trí đứng vững. Tôi bảo A Ninh mở bộ đàm, tìm vị trí tín hiệu.

A Ninh lấy bộ đàm ra, vừa bật lên, tiếng động kia lại váng lên, vô cùng rõ ràng. Cô ta vung tay một cái, tín hiệu cũng không khác lắm. Sau đó, Trát Tây chỉ chỉ vào con thuyền, bảo cô ta nhắm vào con thuyền cổ thử xem. A Ninh với người đến, vừa đến gần khe nứt trên thân con thuyền cổ, chúng tôi tức khắc liền nghe thấy tiếng động vang lên cực kỳ rõ ràng từ bộ đàm.

Bọn tôi nhìn nhau, ai nầy đều cảm thấy không thể tin nổi. Xem ra, tín hiệu thực sự là từ bên trong con thuyền cổ này phát ra.

Trát Tây nhìn vào trong cái khe một chút, nói: “Đúng là gặp ma rồi, chẳng lẽ ba người kia lại ngu ngốc đi trèo vào trong này?”

Cái khe rất rộng, quả thực con người có thể trèo vào, chỉ là không gian bên trong không biết có thể đủ cho cả bọn họ hay không. Chúng tôi chiếu đèn pin vào trong, thấy con thuyền này cực kỳ sâu, ở tận cùng bên trong tối đen. Tôi gọi mấy tiếng, nhưng không có ai đáp lại.

“Làm sao bây giờ?”

“Có lẽ là bọn họ đi vào rồi, nhưng rồi lại đi ra, bộ đàm bị rơi lại ở bên trong.” A Ninh nói, “Cũng có thể bọn họ ở trong đó gặp bất trắc gì đó.”

“Tiếng động này phát ra thế nào?” Tôi hỏi.

“Cái này không ai có thể trả lời được, có điều, cứ vào trong xem ắt biết.” A Ninh nháy mắt với tôi, nói rồi bỏ ba lô trên lưng xuống, có lẽ ý là muốn tôi chui vào trong xem cùng cô ta.

Trát Tây là người dẫn đường, phải giữ sức cho cậu ta. Ở đây chỉ có tôi và A Ninh thể hình tương đối bình thường, tôi cũng không thể từ chối được. Cô ta cởi áo khoác, cắn dao găm, sau đó khom lưng bò vào khe nứt trước.

Đi vào trong, bùn bám trên thuyền không ngừng rơi xuống, cũng may thân thuyền khá chắc chắn. Sau khi tiến vào, A Ninh ngừng lại vài giây, trụ vững một chút, rồi Trát Tây bèn đưa đèn pin vào trong cho cô nàng. Sau đó tôi cũng cởi áo khoác, trèo vào.

Khe nứt này vừa đủ để tôi có thể chui vào, có điều, bên trong rộng rãi hơn so với tưởng tượng của tôi. Tôi lóng ngóng chui vào, phát hiện bên trong là một thế giới toàn bùn với đất, trên đỉnh đầu rặt những bùn khô, không thể nào ngồi xuống, chỉ có thể nằm rạp xuống mà bò. Không gian trong khoang thuyền vốn rất rộng, nhưng bây giờ thì chất đầy toàn bùn đất, kỳ thực, bọn tôi đang ở ngay trong một hang động bằng bùn.

A Ninh bật bộ đàm, lúc này tiếng động nghe như tiếng cười lạnh liền vang lên rõ ràng. Tiếng động này ở nơi đây cực kỳ vang dội. Nhìn trong khoang thuyền chỉ có tối om om một khoảng, tim tôi như bay lên cuống họng. Rốt cuộc là cái gì mới phát ra được tiếng động như vậy chứ?

A Ninh ở trong, dùng tư thế trườn nghiêng, chính là tư thế bộ đội cầm súng trườn bò. Cô ta dùng một tay đẩy người lên trước, tay kia cầm đèn pin chiếu sáng khắp xung quanh. Tôi cũng thở hổn hển bắt chước động tác của cô ta, cũng bắt đầu lấy đèn pin chiếu sáng đống bùn khắp bốn phía. Thực sự tất cả toàn là bùn với bùn, ngoài một ít phiến gỗ thỉnh thoảng có thấy găm trong bùn, tôi cảm thấy mình như đang trong một trận tác chiến dưới đường hầm vậy.

Nhất định sau khi thuyền đắm, những bùn đất này đã tràn vào trong thông qua khe vỡ trên thuyền. Ngay lúc đó có lẽ thuyền còn chưa chìm nghỉm hoàn toàn, cho nên bùn không ngập cả khoang thuyền. Phía dưới lớp bùn này có lẽ toàn là hàng hóa thời xưa, không biết là cái gì.

Bò vào bên trong chừng bảy, tám mét, chúng tôi có thể trực tiếp nghe thấy tiếng động kỳ quái này rồi. Không nghe qua bộ đàm, tiếng động này nghe có hơi khác một chút, là từ nơi tận cùng bên trong khoang thuyền vọng lại, rất khẽ. A Ninh dừng lại, tắt bộ đàm, rồi bò về phía tiếng động vang lên.

Tôi hơi giữ vững khoảng cách với cô ta, chừa khoảng không gian cho cô ta có thể lùi. Bò chưa được mấy bước, A Ninh liền kinh hô một tiếng, dừng lại. Tôi cũng vội vã bò đến, từ bên cạnh cô ta thò đầu ra nhìn, liền thấy trên sàn tàu bị bùn đất đắp kín ở cuối khoang thuyền có một hang động to cỡ mặt bàn tròn, hình như là bị sụt lở mà ra. Bên dưới đó vẫn có không gian, dùng đèn pin chiếu xuống, phía dưới lộn xộn bừa bãi, toàn là những khối đất từ bên trên sụt xuống, có một người bị vùi trong đó, chỉ lộ ra nửa người trên.

Tôi chiếu đèn pin vào một cái, lập tức nhận ra đó là một trong ba người mất tích. Trên mặt anh ta toàn là bùn, xanh mét, không biết là chết hay sống. Tiếng cười lạnh kia chính là từ bên dưới đống đất này vọng lên.

“Đúng là ở bên trong!” Tôi kêu to, thầm nghĩ đám người này đùa cũng quá trớn rồi. Tôi vừa gọi vừa lách lên trước, muốn xuống dưới đó đào anh ta lên.

Không ngờ khi tôi vừa gọi, tiếng cười lạnh kia lập tức tắt lịm đi, toàn bộ khoang thuyền bỗng dưng im bặt.

Tự dưng lặng thinh thế này làm tôi sợ hết hồn, tay chân bất giác khựng lại.

Sau đó tôi nghĩ, vừa rồi chúng tôi đã thảo luận, tiếng động này là tín hiệu cầu cứu của bọn họ, hiển nhiên có người đã nghe được tiếng tôi gọi cho nên bèn ngừng phát tín hiệu. Có hai khả năng: một là, anh ta cho rằng cứu viện đã đến rồi, không cần phải tiếp tục phát ra tiếng động này để thu hút chúng tôi nữa; hai là, anh ta nghe thấy tiếng chúng tôi đến, tinh thần liền thả lỏng, mất đi ý thức.

Dù là khả năng nào thì chúng tôi cũng phải đào anh ta ra, nhất là với khả năng thứ hai. Tôi biết rất nhiều trường hợp, người cầu cứu ngay một khắc trước khi được cứu liền mất ý chí sinh tồn mà thất bại trong gang tấc.

A Ninh và tôi có cùng suy nghĩ. Cô ta để tôi chiếu sáng, còn bản thân thì bò qua đó, sau đó thận trọng xoay người, trượt vào trong hang động kia. Tôi đi theo sau, A Ninh bảo tôi đừng xuống, ở trên tiếp ứng.

Trát Tây ở ngoài nghe thấy tiếng tôi kêu, bèn gọi to hỏi chúng tôi xem tình huống bên trong sao rồi. Tôi bảo cậu ta chờ chút, tôi nhìn rõ một chút nữa rồi nói.

Ở vị trí này lại càng nhìn thấy rõ ràng hơn. Bên dưới cửa động chắc là tầng hầm kho hàng của con thuyền cổ, hoặc gọi là khoang đáy. Khoang đáy thường dùng để đặt những vật dễ bị hư hại, bởi vì ở dưới đáy không rung lắc dữ dội như ở trên. Không gian trong khoang đáy không lớn, bên trong cũng toàn là bùn đất, thế nhưng mức độ bị ăn mòn ít hơn so với tôi tính. Tôi cơ bản có thể tưởng tượng ra đây là bên trong con thuyền, có thể thấy dưới lớp đất bùn hỗn tạp này có rất nhiều bình lọ gốm sứ, chắc là hàng hóa, không biết trong ấy đựng gì.

A Ninh trượt xuống dưới xong lập tức gạt hết đất trên người người nọ ra, sau đó đặt tay lên cổ anh ta, xem mạch đập.

Tôi vội hỏi: “Sao rồi?”

A Ninh rõ ràng là run rẩy một chút, rồi quay ra lắc đầu nhìn tôi, ý bảo không được rồi.

Tôi thở dài. A Ninh bắt đầu đào đất, rất nhanh đã đào được người kia lên, sau đó cố sức kéo anh ta sang một bên. Lúc này tôi liền phát hiện ra, bên trong khối đất vừa đào ra kia lại còn một người khác nữa. Tôi nhìn thấy tóc và một cánh tay, A Ninh vẫn tiếp tục đào xới, nhưng người này bị chôn vùi khá sâu. Cô ta đào mãi một hồi lâu mà vẫn khá hơn.

Tôi thực sự không nhìn nổi nữa, bèn nhảy xuống giúp. Tôi sờ vào tay người kia một cái, trong lòng liền trầm xuống, biết đây không phải đùa nữa rồi, cánh tay của người kia lạnh ngắt. Đã chết.

Chúng tôi dùng sức chín trâu hai hổ mới đào anh ta lên được, cũng kéo sang một bên. Ở phía dưới người này, tôi lại nhìn thấy gương mặt tái lợt của anh Caucasus. Cơ thể anh ta co rúm, hai mắt trợn trừng, tay duỗi ra phía trước, nắm chặt lấy bộ đàm, vẫn duy trì tư thế cứng ngắc như vậy, hình như là muốn từ trong trèo ra ngoài.

Xem ra người phát tín hiệu chính là anh ta. Tôi nhìn thấy cái bộ đàm kia, nghĩ thầm.

Tôi lôi anh ta ra, A Ninh liền sờ cổ anh ta, biến sắc: “Còn sống!” Nói rồi lập tức cởi quần áo anh Caucasus ra, rồi xoa bóp tim phổi, đồng thời kêu to với tôi: “Bảo Trát Tây, nói bác sĩ chuẩn bị cấp cứu, có người nghẹt thở vì bị chôn sống.” Nói rồi tiếp tục hô hấp nhân tạo cho anh Caucasus.

Tôi vội vã đứng lên gọi to với bên ngoài. Trát Tây nghe xong, cũng lập tức kêu ông bác sĩ đứng dưới gò đất. Tôi quay đầu, liền thấy anh người Caucasus co giật một chút, người co rụt lại, đồng thời bắt đầu nôn mửa, tức là hô hấp đã khôi phục lại.

“Anh lên giúp!” A Ninh nói với tôi với vẻ đanh thép, giọng nói tuy rất bình thường, nhưng tràn đầy uy nghiêm.

Tôi sửng sốt một chút, tự dưng bị thần thái này của cô nàng làm giật mình, như phản xạ có điều kiện, tôi lập tức làm theo lời cô. Sau đó, A Ninh nhanh chóng cởi áo quần của mình, buộc vào thân người anh Caucasus, làm một cái cáng cứu thương đơn giản, sau đó ném tay áo cho tôi, bảo tôi ra sức kéo.

Tôi ở phía trên, cắn răng cố hết sức kéo mạnh, cô ở dưới khiêng lên, đưa anh Caucasus lên trên. Sau đó, tôi cứ thế lùi về sau, gắng sức đưa anh ta đến khe nứt của con thuyền đắm.

Ở bên ngoài, Trát Tây đang chuẩn bị. Anh Caucasus vừa được đẩy ra ngoài, Trát Tây liền cõng cả một anh chàng Caucasus cao to lồng ngồng lên lưng, dùng thắt lưng buộc chặt, rồi leo xuống dưới. Tôi mệt quá, vừa đỡ A Ninh đi ra, vừa thở phì phò đi theo, bảo vệ Trát Tây, trèo xuống dưới từng chút từng chút một.

Dốc hết sức bình sinh, nhiều lần thấy Trát Tây suýt té ngã, may mà cậu ta phản ứng nhanh, mỗi lần nghiêng ngả đều có thể dùng dao găm trụ vững lại được. Vất vả lắm mới trèo được xuống đất, bác sĩ đã chuẩn bị xong hết, chúng tôi đưa anh Caucasus đặt lên nền đất, bác sĩ lập tức chuẩn bị cấp cứu.

Thế nhưng, khi xé mở áo của anh Caucasus, đột nhiên anh ta co quắp, túm lấy áo bác sĩ kéo xuống. Chúng tôi vội vã đè anh ta lại. Bác sĩ vạch áo khoác anh ta ra, tôi lập tức lên cơn buồn nôn. Chỉ thấy, bên dưới lớp áo khoác giữ âm của anh toàn toàn là máu thịt bê bết, có lẽ là ngoại thương.

Bác sĩ dùng kéo cắt lớp áo lót anh ta ra, kéo miếng vải lên để cầm máu thì ông ta kêu một tiếng “Trời ạ!”. Lúc này, tôi gần như sắp nôn mửa. Chỉ thấy, trên bụng anh Caucasus lỗ chỗ toàn là những lỗ máu rất nhỏ, không chảy nhiều máu, lỗ máu cũng rất nhỏ, nhưng lại có quá nhiều lỗ, ước chừng phải hai mươi, ba mươi cái.

“Đây là vết thương gì vậy?” Trát Tây hỏi.

Bác sĩ lắc đầu: “Không biết, hình như là… bị cái gì đâm vào, đường kính tương đương cái tua vít vậy. Có điều, sao áo lại không bị rách? Hai người ở hiện trường có để ý tới không?”

Chúng tôi đều lắc đầu, kỳ thực, lúc đó hỗn loạn như thế, chúng tôi quả thực không chú ý đến bụng của anh ta. Nhưng quần áo anh ta rõ ràng không bị rách, điều này chúng tôi có thể khẳng định. Chắc hẳn không phải là ngoại thương do bị sụt lở tạo thành.

Giờ cũng không suy nghĩ được nhiều vậy. Bác sĩ bèn bảo chúng tôi giúp đè anh ta lại, trước kiểm tra qua một chút, rồi tiêm cho anh ta một mũi, cuối cùng lấy túi oxy ra cho anh ta thở. Có lẽ do tác dụng của mũi tiêm nọ, anh Caucasus dần dần yên tĩnh lại.

Làm xong những thứ này, toàn thân chúng tôi đã toàn mồ hôi. Bác sĩ lau mồ hôi, chúng tôi thì ngồi nghĩ cách. Người này bây giờ quá yếu ớt, chúng tôi không thể đưa anh ta ra ngoài, thế nhưng phần lớn thiết bị đều ở trên xe bên ngoài rồi, cần chuyển vào đây. Ngoài ra, còn cần lều bạt và túi ngủ để giữ ấm cho anh ta, chờ anh ta ổn lại thì mới đưa ra ngoài được.

Ở đây chỉ có Trát Tây là biết cách xem những đống đá ký hiệu, cậu ta bèn nói để cậu ta đi lấy đồ, tiện thể gọi thêm người đến hỗ trợ. Chúng tôi đi một đường tới đây tốn rất nhiều thời gian, có điều đi ra ngoài thì nhanh hơn nhiều. Tôi nói, tôi đi cùng cậu ta, cậu ta lại bảo không cần, cậu ta đi một mình thì nhanh hơn, tôi ở chỗ này chăm nom.

Nói rồi, cậu ta liền chạy ra. Bác sĩ cởi áo của A Ninh trên người anh Caucasus ra, trả lại cho cô, sau đó lấy chăn giữ ấm trong ba lô trên lưng, đắp ấm cho mấy phần cơ thể quan trọng của anh Caucasus.

Tôi nhóm lò không khói, tăng độ lửa lên, rồi đặt qua một bên, cho vài người sưởi ấm, cùng lúc đó tôi lấy rượu trắng, mấy thứ này cũng là dùng để chống đỡ cái lạnh. Chúng tôi vừa toát đầy mồ hôi, buổi tối ở sa mạc khá lạnh, rất dễ mắc bệnh.

Lửa nhóm lên, chiếu sáng khắp bốn phía, chẳng mấy chốc đã ấm lên. Bác sĩ tiếp tục xử lý vết thương trên người anh Caucasus. Tôi với A Ninh lùi qua một bên, mệt mỏi suốt mấy tiếng đồng hồ lập tức trỗi dậy. Tôi ngồi trên một tảng đá lớn uống nước, A Ninh đắp thêm áo, hai chúng tôi mặt mũi toàn đất bùn, trông cực kỳ chật vật. Tôi nhìn cô cười khổ một tiếng, lại thấy cô ta nét mặt uể oải đến ngồi dựa vào gò đất, hí hoáy nghịch bộ đàm, có vẻ khá ủ rũ.

Tôi nhớ tới lúc nãy cô ta khí thế bừng bừng, nghĩ thầm đúng là không dễ dàng gì. Cô ta một thân đàn bà con gái, lại có thể lão luyện trong những tình cảnh như thế này, nghĩ đến phỏng chừng cũng là bức bách mà thành. Nghĩ xem một cô gái sao mà phải dũng mãnh đến cỡ này, đúng là có chút xót xa.

Có điều, nhắc đến cũng thấy kỳ quái. Trông cô ta cũng không giống dạng thiếu tiền, đi làm những việc này cũng không thấy cô ta vui vẻ gì. Rốt cuộc cô ta vì sao mà phải bán mạng cho Cầu Đức Khảo đây? Không những thế còn liều mạng đến cỡ này, thực sự không nghĩ ra nổi, sau này có cơ hội phải đi hỏi thăm xem sao.

Uống mấy ngụm nước liền mắc tiểu, vì thế tôi bèn đi vòng ra sau gò đất đi giải quyết, nhóm người này trong sa mạc cũng toàn thế, tôi cũng quen rồi.

Đang đứng đái, bỗng tôi nghe thấy từ một tảng đá ở bên cạnh chợt vang lên một tiếng cười lạnh quái dị, tiếng động đó hoàn toàn không khác gì với tiếng động trước nghe trong bộ đàm, tức thì khiến toàn thân tôi lạnh ngắt. Tôi quay phắt đầu nhìn tảng đá kia, tự nhủ sao vẫn nghe thấy cái âm thanh này thế, có phải là ảo giác nghe lầm rồi hay chăng?

## 224. Q.5 - Chương 53: Vò Tây Vương Mẫu

Mị đã về đây, Mị về đây. Mị không chơi game nữa, cố gắng lấp hố, nỗ lực mỗi ngày ít nhất 5 nghìn chữ..\*\*\*\*\* .Hơn một tiếng vừa nãy cũng nghe thấy suốt cái tín hiệu như tiếng cười lạnh oán độc này, đầu tôi hình như đã quen với âm thanh này rồi, đến lúc ở trong thuyền tự dưng lại yên tĩnh, tôi đã cảm thấy có hơi không quen. Không biết tại sao, bây giờ tôi nghe thấy cũng âm thanh ấy vang lên trong bóng tối ở khắp chung quanh, âm thanh này làm tôi cứ có cảm giác không ổn, bây giờ lại nghe thấy, trong lòng thấy cực kỳ dị thường.

Tuy rằng cảm giác cũng có thể là nghe nhầm, nhưng ở cái nơi như thế này, không nên nghĩ cái gì cũng tuyệt đối. Tôi kéo khóa quân, bật đèn pin, đi về phía đằng sau tảng đá kia để kiểm tra.

Tảng đá này rất lạ thường, không biết là loại đá núi gì. Ở đây toàn là đồi đất, không biết những tảng đá lung tung này là từ đâu tới, không thể là tự dưng mọc ra từ đất được.

Phía sau tảng đá là một khoảng đen nhánh như mực, là góc chết mà có một cái đèn pin chiếu vào mà cũng không thể chiếu đến được. Đi vòng quanh chiếu một lượt nhưng chẳng nhìn thấy cái gì, phía sau tảng đá có khe hở rất nhỏ, không nhiều khả năng sẽ chứa nổi vật gì. Tôi đạp một cước vào tảng đá, thấy nó không chắc chắn cho lắm, lại chiếu đèn khắp bốn phía, cũng không nhìn thấy gì, tất cả đều rất tĩnh lặng, tôi bèn tự nhủ hay là mình nghe lầm thật rồi. Lắc lắc đầu, tôi bèn đi về, A Ninh hỏi tôi sao thế, tôi nói với cô ta có lẽ là do thần kinh hơi nhạy cảm quá thôi, cứ tưởng ở chỗ đó có cái gì.

Quay lại ngồi sưởi ấm bên đống lửa trại, đôi bên không nói câu nào. Tôi tựa mình vào tảng đá, vốn muốn nhắm mắt dưỡng thần một chút, sợ có gì xảy ra cần bọn tôi hỗ trợ. Nhưng cơn mệt mỏi rã rời ập tới, chẳng mấy mà tôi đã mơ mơ màng màng, cũng không biết đã thiếp đi từ lúc nào.

Khi tỉnh lại, trời đã sáng, nhưng cũng không quá sáng, hình như chỉ vừa mới bình minh. Lúc này gió đã ngừng hẳn, tôi nghe thấy tiếng Trát Tây, bèn nhổm dậy nhìn coi. Chỉ thấy bọn họ đều đã đến cả rồi, hình như dọn hết cả doanh địa bên ngoài vào đây, khắp bốn phía đều dựng lều bạt và nhóm lửa. Anh người Caucasus đã được chuyển vào trong lều, A Ninh vẫn còn ngủ trong túi ngủ ở một bên, có người vẫn bận rộn ở khắp nơi.

Trên người tôi được đắp thêm tấm thảm, không biết là ai đắp cho. Tôi ngọ ngoạy đứng lên, ngáp một cái, nhìn quanh quất. Vừa nhìn một cái, tôi liền bị cảnh sắc phong hóa ở xung quanh thu hút, không khỏi ngẩn người.

Ban ngày, tầm nhìn ở tòa thành ma cực kỳ rộng, núi đá phong hóa ở bốn phía trông còn hùng vĩ hơn cả hồi tối nhìn, những núi đá khổng lồ nhô lên trên mặt đất như những Kim Tự Tháp sừng sững ở khắp xung quanh chúng tôi. Buổi tối nhìn thì chỉ thấy núi đá tối đen như mực, bây giờ nhìn mới thấy đủ loại hình thái kỳ dị, cùng với sa mạc mênh mông vô cùng tận, cái cảm giác choáng ngợp vì sự nguy nga hùng vĩ này không thể dùng ngôn ngữ mà miêu tả nổi.

Đây vẫn chưa phải địa hình Yardang lâu năm, nếu đã trải qua mài mòn tôi luyện của bão cát suốt hàng trăm vạn năm, không biết cảnh sắc sẽ còn hùng vĩ đến nhường nào?

Tôi ngẩn ra nhìn một hồi mới lấy lại được tinh thần, chú ý đến người xung quanh, bọn họ đang vật chuyển đồ đạc từ trong con thuyền chìm trên gò đất ra ngoài. Gò đất bây giờ còn cao hơn so với hồi tối qua tôi nhìn, ở trên có đóng đinh với dây thừng để dễ bề leo trèo, còn làm cả một cái giỏ treo, có người ở phía trên khai quật, Ô lão Tứ thì đứng dưới tiếp ứng và sắp xếp, đồ vật được đặt trong giỏ trực tiếp chuyển xuống dưới.

Định Chủ Trác Mã cùng cô con dâu đang nấu bữa sáng và trà bơ, bà nhìn thấy tôi đã tỉnh, liền ra dấu bảo tôi qua ăn. Tôi qua đó uống chén trà, cầm một cái bánh mì, vừa ăn vừa đi đến bên Ô lão Tứ hỏi bọn họ đang làm gì vậy.

Nghe nói Ô lão Tứ là người trong nghề, được Cầu Đức Khảo chiêu hàng về dưới trướng, có chút hảo cảm với tôi, thấy tôi đến thì gật gật đầu, nói: thương thế của anh chàng Caucause kia khá nghiêm trọng, bác sĩ còn đang kiểm tra vết thương trên bụng, có dấu hiệu nhiễm trùng, cho nên có lẽ phải lui đội ngũ về chỉnh trang lại mới tiếp tục dự định được. Bọn họ không muốn tay không đi về, con thuyền chìm này cũng xem như là một phát hiện, bọn họ muốn ghi chép lại một chút, mang ít đồ ra ngoài báo cáo với công ty.

Tôi ngồi xuống bên cạnh ông ta, ngước lên nhìn con thuyền chìm trên đỉnh đầu, bự thật! Buổi tối xem không có cảm giác to lớn đến vậy, nhìn xem thì con thuyền này là thuyền thương buôn chính quy, phần đầu thuyền có lẽ là do trước đây đồi đất bị sụt lở nên mới lộ ra ngoài, lơ lửng gác giữa không trung, bên dưới đã có cái giá chống đỡ.

Tôi lại cúi đầu xem đồ vật bọn họ dọn dẹp ra từ bên trong. Mấy cái vò gốm từng cái từng cái to như cái bồn cầu, lạ ở chỗ không cái nào bị tổn hại cả, xem ra quá trình thuyền bị đắm khá vô cùng chậm. Trên bình có hoa văn đặc trưng Tây Vực, cái thì có hình vẽ màu đen, cái thì lại trông lại giống văn tự gì đó, nhưng không phải là thứ của người Hán. Tôi hỏi đấy là cái gì thế, Ô lão Tứ chỉ lắc đầu bảo không ai biết cả. Văn hóa Tây Vực này vô cùng đặc biệt, vô cùng thần bí, mà những thứ còn lưu giữ lại được thì khá ít ỏi. Tây Vực có hơn năm ngàn năm lịch sử, cực nhiều thành thị cổ, tất cả đều bị cát vàng của sa mạc chôn vùi hết. Ở Khả Khả Tây Lý và Taklimakan ngày xưa, thời cổ gọi là Tây Hoang, rất ít người sinh sống, bây giờ muốn đi nghiên cứu cũng quá khó khăn.

“Có điều những đồ gốm cổ này lịch sử cũng khá lâu đời, thông thường chúng ta giao dịch với Tây Vực đều là đồ gốm sứ. Những vò gốm này sản phẩm của thời đại đồ gốm sứ phát triển đến cực thịnh, có lẽ là khoảng trước thời Đường. Không biết là từ Trung Nguyên vận chuyển đến Tây Vực, hay là từ Tây Vực vận chuyển đến Ả Rập. Khu vực này có lẽ đã thuộc vào lãnh thổ của nước Tây Vương Mẫu, không biết có liên quan gì đến nước Tây Vương Mẫu hay chăng.” Người đeo kính ở bên cạnh nói.

Ô lão Tứ liền gật đầu tán thành, nói: “Tôi cũng thấy có thể lắm, cậu xem.” Ông ta chỉ vào một hoa văn trên vò gốm, đó là hình vẽ một con chim. “Đây là totem của Tây Vương Mẫu trong truyền thuyết, chim Tam Thanh. Đương nhiên, cũng không loại trừ khả năng người của nước khác cũng sử dụng totem này. Bởi vì thời đó nước Tây Vương Mẫu là trung tâm tinh thần của Tây Vực, vì nó thần bí lại quỷ dị, cho dù nó không còn mạnh như thời Chu, nhưng các quốc gia khác vẫn kính nể ma lực trong truyền thuyết của Tây Vương Mẫu nên thường đến triều phụng, hoặc thể hiện sự sùng bái trên hình thức.”

Tôi hoàn toàn không có hứng thú gì với mấy cái này, đây đều thuộc về phạm vi khảo cổ rồi, thế là tôi bèn ngắt lời bọn họ, hỏi: “Vậy trong vò có gì thế? Chắc không phải vò trống nhỉ, thế thì lãng phí quá.”

Miệng vò đều bị phong kín, dùng một loại bùn đặc biệt để niêm phong, xanh xanh đen đen, hơi giống kiểu bùn niêm phong trên miệng vò rượu vậy. Tôi ngửi ngửi, có mùi hơi cay cay, cảm giác rất quen, thử cầm lên thì thấy vò hơi nặng, chắc chắn bên trong có thứ gì đó, nhưng không phải là chất lỏng.

Tôi hỏi bọn họ sao không mở ra? Ô lão Tứ nói bọn họ cố gắng không phá hỏng những thứ vẫn còn hoàn hảo như thế này, đợi lát nữa xem có cái nào đã bị hư hại hay không, như thế cũng không cần mở vò, chứ lỡ đồ trong vò quá trân quý, không chịu được oxy hóa, làm thế này có thể tiết kiệm một chút, phòng ngừa lãng phí khảo cổ.

Tôi liền bật cười, nghĩ bụng bọn chú Ba thế nào cũng không có cái kiểu này đâu, nếu là Bàn Tử thế nào anh ta cũng không nói một lời, đem vò đập luôn.

Có điều, bọn tôi vẫn phải tôn trọng phương thức làm việc của người ta. Tôi ăn xong miếng bánh mì cuối cùng, nói với họ vậy mấy người cứ làm trước đi, đến lúc tìm thấy vò rồi, lúc nào mở vò thì kêu tôi một tiếng. Nói xong tôi liền đi vào trong lều anh Caucasus nằm, đi xem anh ấy sao rồi.

Vừa vào trong lều liền thấy rất chật chội, nhìn kỹ mới phát hiện ra hai thi thể kia cũng đã được chuyển đến đây, đang nằm ở một bên, phủ kín chăn giữ ấm. Bác sĩ không ngủ nguyên một đêm, vành mắt thâm đen lại, đang đo nhiệt độ cho anh người Caucasus.

Tôi hỏi ông ta thế nào rồi, ông ta kể lại một lượt cho tôi, rằng người vẫn đang mê man, còn mê sảng, nhưng có khởi sắc hơn trước rồi, ngạt thở và thiếu oxy bây giờ đã hết rồi, chỉ là vết thương cổ quái trên bụng thì… Ông ta cho tôi xem hai thi thể kia, cũng là những vết thương y như vậy, một người thì bị trên lồng ngực, một người thì bị ở trong bắp đùi, đều mất một ít máu, nhưng quần áo bên ngoài thì không thấy lỗ thủng nào, không biết là làm sao nữa.

Tôi đi tới bên người anh Caucasus, sắc mặt anh trắng bệch, đầu đầy mồ hôi, nhưng đã không cần phải dùng mặt nạ thở nữa, đúng là đã ổn định rồi. Tôi thấy môi anh đang mấp máy, như thể đang nói cái gì đó, tôi ghé tai lại nghe, không phải tiếng Trung, hình như là tiếng Anh.

“Anh ấy đang nói gì thế?” Tôi hỏi bác sĩ. Tiếng Anh của tôi chả ra sao, bàn chuyện làm ăn còn tạm tạm, chứ nghe nói mê thì chịu rồi.

Bác sĩ cũng lắc đầu, nói bản thân ông ta cũng không nghe rõ nữa, tiếng Anh của ông ta cũng không tốt. Có điều, sau khi ý thức có hơi hồi phục lại, anh Caucasus này cứ liên tục nói mê cái này.

Tôi cúi xuống, muốn ghé lại gần nghe, vẫn không nghe ra được gì, đành bỏ cuộc. Ra khỏi lều, muốn về đánh một giấc, đằng nào chỗ này cũng không có việc gì cho tôi.

Về đến chỗ ngủ, nằm xuống suy nghĩ chuyện tối hôm qua, rất nhanh thì chợp mắt, không biết ngủ bao lâu, đột nhiên nghe thấy tiếng người gọi tên tôi. Tôi mơ mơ màng màng ngồi dậy, thấy bên phía Ô lão Tứ tụ tập rất nhiều người, ông ta đang ngoắc tôi, hình như có chuyện gì đó.

Tôi đứng lên đi đến xem. Vừa đến gần, tôi đã ngửi thấy một mùi cực kỳ cổ quái, nói thối không phải thối, nhưng ngửi thôi cũng thấy cổ họng phát cay, cứ như hít phải hơi axit sunfuric, cực kỳ khó chịu. Tôi che mũi tiến lại xem, hóa ra là bọn họ đã tìm thấy được mấy cái vò bị hư hại, đang đập vò, Ô lão Tử gọi tôi tới xem.

Có mười mấy vò đã bị đập bể rồi, Ô lão Tứ đang đổ từng thứ ở trong ra ngoài. Thứ đầu tiên tôi thấy là vụn bùn, bên trong toàn là bùn khô đen sì, trong đống vụn bùn này còn có một cục đất tròn, dính toàn bùn, cực tởm. Lạ là, tôi nhìn thấy bên ngoài cục đất tròn này có dính rất nhiều lông đen, trông cực kỳ dị thường.

Ở một bên đã chất đống mười mấy cục đất tròn, không biết là cái thứ gì, tôi nghĩ lẽ nào đây là trái dưa hấu hồi xưa, đến giờ thì đã biến thành đá rồi?

Đến gần, nhìn kỹ lại, tôi liền cảm thấy ngộp thở. Tôi phát hiện ra, những cục đất bùn này chính là những cái đầu lâu người bị bọc đầy đất bùn, còn đám lông đen kia, đương nhiên là tóc người.

—————————

Trích một đoạn “Sơn Hải Kinh” viết về Tây Vương Mẫu:

Lại hướng tây 350 dặm là Ngọc Sơn, đó là nơi ở của Tây Vương Mẫu. Tây Vương Mẫu dạng như con người, đuôi báo răng hổ mà tiếng kêu to, tóc cỏ bồng đội ngọc thắng, là chủ quản nghiêm trang trên trời và năm hình phạt tàn hại. (Tây Sơn Kinh)

Tây Vương Mẫu dựa bàn mà đeo ngọc thắng, phía nam đó có chim tam thanh, bị Tây Vương Mẫu lấy ăn. (Hải Nội Bắc Kinh)

## 225. Q.5 - Chương 54: Đầu Quỷ

Tôi cảm thấy có hơi ghê tởm, bọn Ô lão Tứ đương nhiên cũng không ngờ trong mấy cái vò lại là thứ này, vẻ mặt đều mang vẻ kinh ngạc và ghét bỏ.

Những người khác cũng tụ tập lại đây, dần dần tập trung lại, mấy tài xế người Tạng chưa bao giờ thấy chuyện gì như thế này, đều rất tò mò, lại gần nhìn xem.

Tôi bịt mũi nhìn Ô lão Tứ đeo bao tay rồi nhặt cái đầu người lên, rửa sạch bùn đất trên đó. Thứ này đã có niên đại rất lâu đời, thế nhưng tóc vẫn còn rất chắc, da thịt đều thối rữa hết cả, cạy lớp đất bùn bên ngoài ra, có thể thấy được làn da khô quắt và hai hốc mắt trống không. Đây là một cái đầu lâu của người cổ đại.

Cái người đeo kính mắt ở bên cạnh liền đem đường kính cái vò so với cái đầu: đầu lâu lớn, miệng vò nhỏ, rõ ràng không thể nhét đầu người vào trong vò được.

Thế tức là sao, tôi liền hỏi anh ta.

“Đây là truyền thống quỷ dị của bộ lạc Tây Vương Mẫu, người này nhất định là một nô lệ của một bộ lạc khác ở Tây Vực, có lẽ khi mới chỉ khoảng hai, ba tuổi, đầu đã bị nhét vào trong vò rồi, sau đó vẫn cứ thế lớn lên, cho đến khi khe hở giữa cổ và thành vò không nhét được thức ăn vào nổi nữa thì mới dừng, sau đó chém phăng đầu hắn ra, niêm phong vò này lại, đem dâng lên Tây Vương Mẫu làm cống phẩm, đây là truyền thống cúng tế đầu người.” Anh bốn mắt nói.

“Ôi đệt, thế này cũng quá tà ác rồi. Tây Vương Mẫu trong Tây Du Ký của chúng ta hòa ái biết bao nhiêu, đâu có thâm độc như thế đâu.” Một người tặc lưỡi nói.

“Tây Vương Mẫu đó là Tây Vương Mẫu đã bị Trung Nguyên hóa, Tây Vương Mẫu trong truyền thuyết cổ đại thực sự thì chả khác gì một con lệ quỷ cả, căn bản không phải cùng một người.” Có người liền nói, xóa mù chữ cho người kia. “Vào thời kỳ đó, chỉ dựa vào hòa ái thì không trị được dân, kẻ thống trị đều dựa vào những nghi thức quỷ dị thần bí theo chủ nghĩa thần bí kiểu này, khuếch đại sức mạnh siêu nhiên của mình để thống trị.”

Tôi liền hỏi Ô lão Tử, vì sao lại phải cho đầu người vào mấy cái vò này thế? Chém thì chém quách đi, hà tất phải lôi thôi.

Ô lão Tứ nói: “Có nhiều bộ lạc ở Tây Vực cho rằng, con người sau khi chết, linh hồn sẽ bay ra ngoài từ mắt hoặc lỗ tai, cho nên cho đầu vào vò rồi mới chém, chính là để nhốt linh hồn người này vào trong vò, như thế hiến tế mới có ý nghĩa. Lễ tế hoàn thành, những cái đầu người này đều bị chất thành đống, đem cho bọn quạ đen gì đó xơi tái, hoặc ném xuống biển làm mồi cho cá. Ở Trung Nguyên cũng như thế, chúng ta gọi nó là “hố đầu quỷ”, dưới Hà Bắc huyện Dịch cũng có một cái “gò đầu người”, cũng tương tự thế này vậy.”

Tôi nghe mà cảm thấy cổ mình rất khó chịu, chuyện như vậy đúng là cũng chỉ ở thời kỳ mông muội mới có. Nhưng đôi khi tôi thực hoài nghi, rốt cuộc ai mới là kẻ đầu tiên phát minh ra cái này? Người cổ đại từ khi nào thì bắt đầu thờ phụng cái loại máu tanh này?

“Nhưng mà, từ nhỏ đã nhét đầu vào vại, vậy bình thường cuộc sống thế nào?” Có người hỏi.

“Cuộc sống? Khỏi phải nói, cuộc sống của tế phẩm tốt lắm đấy, thường thường, người bị chọn làm tế phẩm, ăn cũng là ăn thức ăn dâng cúng thần, là thức ăn tốt nhất của toàn bộ lạc, bình thường chả phải làm gì cả, đến khi dậy thì rồi thì tức khắc có cô gái xinh đẹp nhất để giao hợp, để còn mang thai tế phẩm đời kế tiếp. Để cho cổ của tế phẩm nhanh chóng to đủ độ, bọn họ thường hạn chế hoạt động của tế phẩm, có những người ăn đến mức béo quá, còn chưa đến tuổi đã bị miệng vò siết đến chết.” Có người lại nói: “So với những nô lệ khác phải lăn lộn kiếm miếng cơm manh áo ở bên ngoài, thậm chí còn không sống nổi đến năm ba mươi tuổi, thì cứ sống sung sướng mười mấy năm, sau đó chết thống khoái một phát, có lẽ cũng là một lựa chọn không tệ.”

Người nọ xoa cằm: “Nghe cũng được đấy, tui đây không hứng thú với ăn uống, nhưng tui hứng thú với cô gái đẹp nhất, nếu tui phải làm tế phẩm, tui không ăn gì cả, để cái cổ không to ra, sau đó có thể…”

Lời còn chưa dứt, mấy người tài xế Tạng cười phá lên, tôi vỗ đầu anh ta, chửi trong đầu nhà anh toàn chứa những cái mẹ gì thế.

Mọi người cười một trận, Ô lão Tứ bắt đầu dùng một loại dung dịch để rửa cái đầu lâu. Đây là tác nghiệp khảo cổ, vài người vây xem không thấy thú vị gì, có người ở bên bèn vỗ tay, bảo mọi người quay về làm việc, chuẩn bị công tác rút lui, ai đi sửa xe thì đi sửa xe. Chuẩn bị xong, chúng tôi sẽ xuất phát luôn.

Người còn chưa đi hết, đột nhiên, tất cả mọi người nghe thấy một tiếng cười lạnh quỷ dị, vô cùng rõ ràng, truyền ra từ trong đám người.

Tôi lập tức toát đầy mồ hôi lạnh. Mấy người cùng dừng lại, nhìn nhau, tôi thấy vẻ mặt của bọn họ liền biết mình không nghe lầm rồi, tim như treo ngược lên, nghĩ bụng rốt cục là chuyện gì thế này? Là ai đang cười?

Không phải do tôi suy nghĩ nhiều, tiếng cười lạnh đó lại vang lên lần nữa. Lần này có chuẩn bị, chúng tôi đều nhìn về phía tiếng cười kia phát ra, liền phát hiện ra, âm thanh kia, thế mà lại phát ra từ phía bên cạnh đống đầu người.

Ô lão Tứ sợ đến mức làm rơi cái đầu người trong tay xuống đất. Da đầu tôi tê rần, thầm nghĩ sao lại có chuyện này được. Đúng lúc đó, có mấy người đột nhiên nhảy dựng lên, rồi hét ầm lên, có người kêu to: “Nhìn kia, đầu người đang cử động!”

Tôi vội vàng đi xem, chỉ thấy có một cái đầu ở trong đống đầu người kia, bùn đất đang tách ra, đầu đang lắc lư, cứ như là vẫn còn sống vậy. Tôi gần như ngộp thỡ, nghĩ sao có thể thế được? Lúc này, ở những chỗ bùn đất rạn nứt ra, đột nhiên vỡ toác, hai còn bọ nhỏ màu đỏ như máu bò ra, mỗi con chỉ to cỡ cái móng tay cái, nhìn quen cực kỳ.

Tôi vừa nhìn, trong đầu liền “ầm” một tiếng. Quả thực tôi không dám tin vào hai mắt mình nữa, vẫn còn không tin, lại nhìn kỹ một lần nữa, nhất thời ba hồn bảy vía trôi tuột luôn mất. Đó chính là mấy con bọ ăn xác chúa!

Chân tôi mềm nhũn ra cả, gần như là ngã lùi về sau mấy bước. Vừa nhìn, hai con, ba con, bốn con, sau đó là một đống sâu màu đỏ phun ra từ bên trong, giống y đúc cái loại tôi đã từng thấy trong Lỗ Vương Cung! Chẳng mấy chốc mà khắp nơi đều là chúng.

“Cái đệch, đây là sâu gì thế, tôi chưa thấy bao giờ.” Lúc này vẫn có người lấy làm lạ, liền thấy một người tài xế Tạng muốn đến gần nhìn kỹ xem. Tôi hét to một tiếng: “Mẹ kiếp đừng có chơi ngu! Có độc, mau lùi lại, đừng động vào!”

Người nọ quay đầu nhìn tôi, vừa mới quay đầu, đột nhiên một con bọ ăn xác chúa bay vèo đến, đậu lên bả vai người này, tôi liền hét lên đừng! Đã không còn kịp rồi, anh ta theo phản xạ có điều kiện liền quờ tay chụp một phát, tiếp đó hét thảm một tiếng “A!”, lập tức rụt tay trở về như bị bỏng, vừa nhìn, chỉ thấy một đống nốt đỏ ùn ùn nổi lên như thủy triều lan tràn khắp trên bàn tay.

Mọi người xung quanh hét ầm lên, lui cả về phía sau. Người kia thấy tay mình nhanh chóng biến thành màu đỏ như hòa tan, cực kỳ khiếp sợ, kêu ầm lên: “Bác sĩ! Bác sĩ!” rồi té ngã xuống đất.

Có người đi đến dìu anh ta, có người chạy về phía lều ông bác sĩ, tôi biết là thôi xong rồi, thầm chửi một tiếng, xông lên kéo mấy người định tiến lên ra, gào lên với mấy người khác: “Đừng đụng vào anh ta, đụng vào chết liền đấy! Đừng đứng đực ra đó nữa, mau tìm cách giết lũ bọ này đi, kẻo lát nữa chúng bay hết lên trời là chúng ta tiêu đời cả đó!”

Những người đó bấy giờ mới phản ứng lại được, bắt đầu lui về phía sau như phải bỏng. Mấy người tài xế bèn cởi áo ra đập lũ bọ. Nhưng vô dụng, lũ bọ nhanh chóng phân tán ra, chẳng đập chết được con nào, mà chúng bò ra lại càng nhiều. Rất nhanh lại nghe hai tiếng kêu thảm vang lên.

Trong lúc hỗn loạn, Ô lão Tứ cầm lấy cái hộp dụng cụ bên cạnh đập lên cái đầu người, cái đầu vốn đã trở nên giòn xốp, đập một cái liền nát bét ra cả. Tôi vừa nhìn, trời ạ, bên trong cái đầu lâu như cứ tổ ong vậy, toàn là bọ và trứng, nhìn mà ghê tởm muốn chết.

Sau lưng tôi toàn là mồ hôi lạnh, xem ra điều tên mắt kính kia nói hoàn toàn chẳng đáng tin, cái đầu người này chắc chắn là không chỉ đơn giản là dùng để tế tự, mà giống như là dùng làm môi trường để nuôi cấy sâu vậy. Lẽ nào loại bọ ăn xác chúa này đẻ trứng trong hộp sọ người sao? Cái đệch, nếu lũ bọ này bay đến thành phố, địa vị truyền thống của bốn loài vật có hại chắc không được bảo toàn rồi.

(bốn loài vật có hại: ruồi, gián, muỗi, chuột.)

“Không xong, những cái đầu khác cũng động đậy rồi!” Lúc này lại có người kêu toáng lên, tôi cũng không rảnh đi quan tâm, mọi người nhanh chóng lùi về sau, sau đó tôi bắt đầu nghe thấy tiếng ong ong ong ong, có ánh sáng đỏ bay vút lên. Ngay lập tức, có mấy đường sáng đỏ bay vụt sượt qua tai tôi, làm tôi khiếp sợ đến nỗi rụt cả cổ lại.

Trong một khắc kia, một suy nghĩ hiện lên trong đầu tôi, đó là muộn rồi, lần này thế nào cũng chết không ít người rồi! Vừa nghĩ xong, quả nhiên lại có tiếng người hét thảm, tôi quay đầu nhìn, thấy Ô lão Tứ té ngã xuống đất, đau đớn lăn lộn. Lại nhìn về phía mấy cái vò, chỉ thấy một mảnh đỏ tươi như máu, khắp mặt cát toàn là những đốm đỏ. Vô số con bọ ăn xác chúa đã bay lên, bốn phía đầy tiếng chúng đập cánh.

Bây giờ căn bản là không thể xử lý được rồi, chỉ cần một con bọ ăn xác chúa, làm không tốt là có thể giết sạch tất cả những người ở đây, chứ đừng nói là cả một vạn con. Tôi nghĩ thầm, thứ này thì tế phẩm đéo gì, rõ rành rành là vũ khí, thứ này chính là bom nguyên tử của thời đại đó, thằng nào không phục tùng, ném vào thành của nó một quả, mẹ kiếp chết sạch cả thành luôn!

Bây giờ chỉ có thể bỏ mặc doanh đi, chạy trối chết thoát thân đã rồi tính. Tôi vọt vào trong lều, mọi người đang nghỉ ngơi ở đây cũng nghe được tiếng động bèn đi ra xem, thấy tôi chạy tới liền hỏi tôi có chuyện gì thế, tôi cũng nói không rõ, liền gào to bảo đừng hỏi nữa, mau chạy thoát thân, ra chỗ xe bên ngoài rồi nói!

Mấy người tài xế Tạng cõng anh Caucasus ra khỏi lều, Trát Tây cõng Định Chủ Trác Mã, một đường chạy thẳng, chẳng thấy bóng dáng đâu nữa.

Thấy lần lượt đã có người chạy ra, trong lòng tôi thấy hơi an an, bèn chạy đi gọi A Ninh. A Ninh bị giật mình tỉnh giấc, vừa đứng lên, tôi xông tới kéo cô ta bỏ chạy, cô ta vẫn còn giãy giụa, hỏi tôi xảy ra chuyện gì vậy.

Tôi gào lên bảo cứ chạy là được, hỏi cái chó gì lắm thế! Lời chưa dứt, một con bọ ăn xác chúa vù một cái bay sượt qua trán tôi, nhoáng cái liền đậu lên vai A Ninh, trở mình một chút rồi dừng hẳn lại.

A Ninh cúi đầu vừa nhìn, giật mình một cái, muốn giơ tay lên chụp. Tôi vừa nhìn, vội vàng bắt lấy tay cô ta, sau đó dùng sức thổi phù một cái, thổi bay con bọ kia đi, rồi kéo cô ta chạy tiếp.

Muộn Du Bình và Kính Râm ở ngoài trông xe, chúng tôi trước cứ chạy đến đó rồi tính. Chạy suốt chạy suốt, cũng bất chấp hết rồi, chạy ra ngoài được ba bốn trăm mét, liền thấy một ký hiệu tảng đá, đầu óc tôi liền cứng đờ ra, đột nhiên nhận ra tôi vốn không biết ra ngoài như thế nào, ký hiệu tảng đá ở nơi này, chỉ có mình Trát Tây là đọc được.

## 226. Q.5 - Chương 55: Ký Hiệu

Chúng tôi buộc phải dừng lại, nhìn sang hai bên xem xem, nơi này là một ngã tư đường, đống đá A Rập nằm ngay giữa ngã tư, không biết là có ý gì. Tôi quay đầu lại nhìn, xa xa có tiếng “ong ong ong” khiến người ta nghẹt thở, hỗn loạn cùng với âm thanh nghe như tiếng cười lạnh kia – cũng không biết đấy là tiếng kêu của lũ bọ hay là phát ra vì nguyên nhân khác nữa – tôi vẫn cảm thấy da đầu tê dại.

A Ninh vừa chạy đến thở hồng hộc, hầu như không thở ra hơi nữa, bèn hỏi tôi rốt cuộc là có chuyện gì xảy ra. Cô ta hiển nhiên đã biết tính nghiêm trọng của sự việc, thế nhưng vẫn không kịp phản ứng gì.

Tôi kể lại chuyện đã xảy ra, kể lại cả độc tính của bọ ăn xác chúa nữa. Vừa nghe đến đoạn Ô lão Tứ đã trúng chiêu rồi, sắc mặt A Ninh liền trắng bệch.

Vừa nói xong, chợt nghe tiếng “ong ong ong” đến gần hơn không ít. Ngẩng đầu nhìn, chỉ thấy ở phía xa xa, những con bọ ăn xác chúa bắt đầu phân tán ra, bay lên ngày càng nhiều, trên bầu trời xuất hiện cả một đàn bọ lớn đỏ lừ một mảng cứ như một màn sương, như một đàn ong vò vẽ đang bay, tất cả đều nhắm vào hướng bọn tôi.

Tôi vừa nhìn liền chửi thầm cái đệt, không có thời gian suy nghĩ, tôi kéo A Ninh, đứng lên co cẳng bỏ chạy.

Khi đó chạy thục mạng, từ trước đến giờ tôi chưa bao giờ nghĩ mình có thể chạy đến cỡ ấy, cũng mặc kệ cái gì mà đống đđá A Rập, loáng cái liền xông qua luôn, chạy đủ hơn một ngàn mét, vòng vèo giữa đá núi mười mấy hướng liền, thực sự là chạy hết nổi nữa rồi, mới bèn chậm lại một chút.

Quay đầu nhìn, quá nửa bầu không toàn là bọ, đàn bọ nghìn nghịt cứ như một màn sương màu đỏ ấy vậy mà lại đuổi kịp chúng tôi rồi, cả đám ùn ùn kéo đến, tốc độ cực nhanh, áp ngay phía sau.

Chó chết, tôi chửi to một tiếng, cố gắng ngăn cơn choáng váng mà tiếp tục chạy về phía trước. Thể lực A Ninh tốt hơn tôi, lúc này còn chạy nhanh hơn cả tôi, cô nàng kêu một tiếng: “Đừng chạy không nữa, tìm chỗ trốn!”

Vừa dứt lời, trước mặt chúng tôi liền xuất hiện một con dốc thoai thoải, tôi không kịp chuẩn bị, bỗng vấp phải cái gì, liền lảo đảo rồi lăn tòm xuống dưới.

Cứ thế lăn lông lốc xuống dưới tận đáy, A Ninh đỡ tôi dậy, đầu óc tôi đã choáng váng, cô ta kéo tôi tiếp tục lăn, liên tiếp lăn đến mấy trăm mét, phía trước đột nhiên xuất hiện một đoạn đá núi như bức tường thành cản lối đi. Chúng tôi lập tức rẽ ngoặt, theo đá núi mà lăn tiếp, cứ muốn vòng qua, nào ngờ đến cuối lại thấy đầu kia của núi đá là bị chặn kín, đây là một hình hình tròn bị chặn kín rồi, là tử lộ.

Tôi thấy tình cảnh như vạy, bèn chửi toáng lên một tiếng, rồi quay đầu lại nhìn, chỉ thấy đằng sau màn sương đỏ lẩn quẩn đã tới rồi, từ trên đỉnh núi đá ùn ùn lao xuống.

Tôi vừa nhìn liền nghĩ thôi xong rồi, trốn không thoát rồi, xem hành động cũng lũ bọ ăn xác chúa này thì, hình như là chúng đang săn đuổi bọn tôi!

Nhưng tôi không muốn ngồi chờ chết, bèn nhìn quanh quất xem có chỗ nào trốn không. Nhưng ở đây toàn là đá tảng, căn bản không có chỗ cho người trốn.

Đang lúc thở dài, đột nhiên A Ninh ở một bên kêu to: “Đến chỗ này!”

Tôi quay đầu nhìn, hóa ra trên núi đá có một cái hố trũng, nhưng không đủ để người chui vào trốn được, có điều, đó lại là chỗ trốn duy nhất, đành phải trông chờ vận may vậy.

Lập tức lao vọt tới, tôi và A Ninh ngồi xổm, rúc mình vào cái hố kia, tôi cởi áo phông ra che trước mặt.

Tiếp đó, xuyên qua lớp áo, tôi nhìn thấy cả một mảng bọ lớn lao xuống, trong không khí bỗng bùng lên tiếng “ong ong ong ong”, mùi cay độc tràn ngập đầy cái hố. Rất nhanh, vô số đường màu đỏ bao vây lấy bọn tôi. Rất nhiều con bọ đụng phải vách đá ở bên bờ hố, phát ra tiếng xèo xèo, cứ như một loạt đạn đang bắn phá chúng tôi.

Tôi cảm thấy hít thở không thông, người cứ bất giác co rúc lại lùi vào trong hố. Nhưng không gian trong hố quá bé, dù có lùi nữa cũng không thể nào rúc toàn bộ cơ thể vào trong được.

Tôi gần như là nhắm tịt mắt chờ chết, nhiều bọ đến thế, chỉ cần một con đâm phải, hậu quả thảm thiết không tưởng tượng nổi. Sâu trong lòng tôi không cho rằng chúng tôi sẽ gặp may đến thế, cho nên gần như là đang chờ đợi thời khắc kia ập đến.

Thế mà, không như tôi nghĩ, dần dần, âm thanh bên ngoài ngày càng giảm bớt, từng chút từng chút một, tiếng bọn bọ đâm vào vách đá cũng bớt dần đi, chẳng mấy chốc, bên ngoài trở về yên tĩnh như ban đầu.

Tôi cắn răng hồi lâu, mãi cho đến khi A Ninh vỗ vỗ tôi mới phản ứng lại được. Ló đầu ra nhìn, đàn bọ ăn xác chúa đã bay đi, bên ngoài chỉ còn lẻ tẻ mấy con bọ vương lại, đụng phải mặt đất choáng váng, tôi xem thời gian, lần lượt từng con từng con bay đi.

Tôi với A Ninh nhìn nhau, không biết là chuyện gì xảy ra, có điều đều thở phào nhẹ nhõm. Tôi dựa vào tảng đá sau lưng một chút, rồi phì cười, mẹ kiếp thế này thật kích thích quá, thần kinh tôi chịu không nổi rồi.

Cười mấy tiếng lại bị A Ninh che miệng lại, nhẹ giọng nói: “Xem ra không phải chúng nó đuổi theo bọn mình, có thể chỉ là muốn bay ra ngoài thôi, không ngờ chúng ta lại trùng hợp chạy cùng phương hướng bọn nó. Anh cũng đừng có vênh váo đắc ý thế, kẻo lát lại kéo chúng quay về bây giờ.”

Tôi nghĩ cũng phải, bèn vội vàng gật đầu, A Ninh mới buông tay ra. Tôi không nói nữa, ngồi trong hố đợi một hồi, mới cẩn thận ra ngoài thăm dò.

Thành ma bên ngoài hoàn toàn yên tĩnh, như thể vụ kinh hồn táng đảm vừa rồi hoàn toàn chưa hề xảy ra, chỉ là tưởng tượng của chúng tôi mà thôi.

Tôi hít sâu mấy hơi, cuối cùng mới bình tĩnh lại. Bây giờ mới cảm thấy phát mệt vì lúc nãy chạy điên cuồng, chân lập tức liền chuột rút, lảo đảo mấy cái, phải căng cứng cả ra mới đứng vững lại được.

Chân nam đá chân chiêu, chúng tôi tìm thấy tảng đá, kiểm tra thấy không có bọ mới chịu ngồi xuống. Tôi sờ sờ túi da bên hông, muốn uống nước, bấy giờ sờ một cái mới nhận ra mình không mang theo bất cứ cái gì cả.

Lập tức nhớ ra, lúc gặp chuyện là tôi vừa mới ngủ dậy, ngay cả áo khoác cũng không mang theo, cũng may giờ là ban ngày, để đến tối chắc sẽ chết cóng mất.

Nhìn lại A Ninh, tôi nhận ra cô ta thậm chí còn không bằng tôi, mặc có mỗi cái áo ba lỗ ngắn, vừa mới ra khỏi túi ngủ, tóc tai rối bù, nhìn kỹ lại, hình như ngay cả áo lót cũng chưa mặc.

Tôi có hơi xấu hổ, nghĩ lại lúc đó kéo cô nàng chạy trối chết, thực sự là gấp quá, đành phải dời mắt nhìn ra chỗ khác.

“Rốt cuộc đó là loài bọ gì vậy? Anh biết về nó bao nhiêu?” A Ninh hỏi tôi.

Tôi thầm nghĩ, tôi biết nói với cô thế nào bây giờ. Tuy rằng tôi có nhiều lần nghe kể rồi, nhưng tận mắt nhìn thấy thì đây mới là lần thứ hai, trước đó từng thấy trong Lỗ Vương Cung, con bọ chui ra từ trong xác huyết thi, hồi đó mới chỉ có một con, mà thiếu chút nữa khiến cả lũ bọn tôi chết sạch ở đấy. Thế mà hôm nay nhiều như vậy, ùn ùn kéo đến cả đống, tôi cũng là lần đầu tiên chứng kiến.

Tôi kể lại cho A Ninh những gì tôi biết, A Ninh rõ ràng vẫn không hiểu hết được, tất cả chuyện này xảy ra quá đột ngột, cô ta nửa tin nửa ngờ trước những gì tôi nói.

Tự bản thân tôi cũng thấy điều này có hơi khó tiếp thu, cũng không có lòng nào giải thích cặn kẽ cho cô ta hiểu nữa. Tôi nghĩ bụng có lẽ chuyện này có liên quan đến quốc gia cổ đại Tây Vương Mẫu mà chúng tôi muốn tìm, những cái vò đầu người này có lẽ là vật chứa để nuôi bọ ăn xác chúa. Chú Ba tôi cũng nói, lúc ở trong mộ huyệt dưới đáy biển cũng từng nhìn thấy những đầu người như thế này rồi, xem ra loại bọ ăn xác chúa này sinh đẻ trong khoang sọ của người, hơn nữa, khả năng duy trì sức sống khá dài, vô cùng đáng sợ. Không biết nước cổ Tây Vương Mẫu muốn nuôi loại bọ đáng sợ này để làm gì? Dùng làm vũ khí sao?

Nếu hồi đó Tây Vương Mẫu có thể vận dụng thứ vũ khí sinh học đáng sợ này, vậy quốc gia cổ đại man rợ lạc hậu đó lại có thể thống trị cả vùng Tây Vực lâu đến vậy, nguyên nhân có lẽ chính là đây.

Vừa nghĩ, tôi vừa quan sát khắp bốn phía. Không biết chúng tôi đã chạy đến chỗ nào, nhìn một vòng, cái khu vực tường thành đóng kín này hoàn toàn xa lạ, chẳng có chút ấn tượng nào, vừa nãy chạy cũng không biết đã rẽ mấy vòng rồi, chúng tôi hoàn toàn là chạy loạn.

Suốt quãng đường là chúng tôi chạy về hướng Đông Bắc lệch hướng Bắc, theo lời Trát Tây nói, nơi này rộng hơn tám mươi ki lô mét vuông, chúng tôi bây giờ không biết đang ở đâu, có điều chắc là không phải ở khu vực ven rìa thành ma nữa rồi, trước mặt không còn thấy bãi sa mạc rộng mênh mông đâu nữa.

“Đường phố” trong thành ma, cũng chính là khoảng cách giữa các tòa núi đá phong hóa, cực kỳ rộng rãi. Những núi đá này tuy rằng hình dáng khác nhau, thế nhưng chỉ cần thay đổi góc nhìn một chút là đã trông khác hoàn toàn rồi, tôi không thể nào ghi nhớ được hết trong một khoảng thời gian ngắn như thế, hơn nữa, tầm nhìn lại rộng, tầm mắt có thể trông ra rất xa, làm nhiễu loạn cảm giác về phương hướng của con người. Tôi tin là giờ đi bộ về không được rồi, chúng tôi chỉ có thể đi theo một phương hướng, trước cứ đi đến vùng sa mạc, sau đó đi men theo sát rìa thành ma, vòng một vòng trở lại bãi đậu xe, hội hợp với bọn Muộn Du Bình.

Không biết khả năng sinh tồn của lũ bọ kia như thế nào, bây giờ trên trời toàn là mây tụ, trời đầy mây không thấy mặt trời đâu, nếu như chúng nó thuận chiều gió bay được đến đường cái, hậu quả thật không dám tưởng tượng. Có điều, nơi này cách tuyến đường cái khá xa, lại không có nguồn nước, tôi tin chỉ cần mặt trời mọc lên, phơi nắng một cái, tụi bọ kia sẽ không sống được bao lâu.

Tôi nói dự định của mình ra, A Ninh thấy cũng được, hiện giờ trên người bọn tôi chẳng có gì, nhất định phải đến nơi trước khi trời tối. Có điều bây giờ mới là giữa trưa, thời gian vẫn còn nhiều, hơn nữa lại không có mặt trời, điều này đối với chúng tôi mà nói chính là cực kỳ may mắn.

Xác định cách đi rồi, chúng tôi liền nghỉ ngơi một chút, rồi bắt đầu lên đường. Tôi nhìn xem khắp chung quanh một lượt, ghi nhớ hình dạng mấy mỏm núi đá, tất cả đều trông như mấy pháo đài trong thành lũy vậy, nếu như chúng tôi vô phúc đi vòng vèo, vậy nếu về đến chỗ này có thể phát hiện ra.

Lúc ấy, tôi tưởng rằng cùng lắm cũng chỉ mất chút công đi lại thôi. Nào ngờ, một lần đi, lại khổ sở đến vậy, gần như là bước đến cổng âm tào địa phủ luôn rồi.

Chúng tôi lạc đường.

Đi xuyên qua thành ma, chúng tôi cũng không lơi lỏng cảnh giác, lũ bọ độc không biết đã bay đến chỗ nào, nếu đi vòng tới vòng lui lại đụng phải chúng nó, vậy cú hút chết vừa nãy đúng là thành trò cười.

Vì vậy chúng tôi vừa đi vừa chú ý đến tiếng động khắp xung quanh. Không biết từ bao giờ, gió bắt đầu nổi lên, trong tòa thành ma xuất hiện đủ loại âm thanh quỷ dị. Cũng may gió không quá lớn, nghe như thế cũng là nhẹ nhàng rồi, lúc ẩn lúc hiện, không đến nỗi quấy nhiễu thần kinh người ta.

Tôi và A Ninh không nói câu nào, với cả, cô nàng quần áo xộc xệch, đi song song với cô ta, con mắt của tôi toàn không kìm được mà cứ nhìn người cô nàng, cho nên tôi dứt khoát cứ đi vượt lên phía trước. Cả hai người đều không nói gì, chỉ thỉnh thoảng dừng lại trò chuyện vài câu.

Cô ta cũng không có thái độ gì, hiển nhiên cũng lao lực quá độ, không có tâm tư đâu mà suy nghĩ nhiều hơn.

Nói thật, nếu là đi du lịch, cùng một mỹ nữ đi bộ trong một tòa thành ma quỷ quái, nhìn ngắm núi đá phong hóa huyền diệu khó lường, nghe tiếng ma khóc quỷ hờn, tuy rằng không phải chuyện gì đáng tin cậy, nhưng cũng xem như là việc tốt đi. Cái thế giới này chính là kỳ quái như vậy đấy, nhìn hai người bọn tôi chỉ đơn giản là đi bộ ở chỗ này, kỳ thực, mới vừa nãy chúng tôi đã trải qua một phen hút chết, trong tình cảnh này, dù tôi có rỗi hơi đến thế nào đi chăng nữa cũng không cảm thấy cái cảnh này tốt đẹp chỗ nào.

Cứ đi như thế, mới ban đầu là ba giờ rưỡi, hẵng còn có chút giống đi du ngoại, nhìn ngắm đá núi đủ hình thù quái dị, đôi khi tôi còn có ảo giác muốn đi tìm máy ảnh mà chụp.

Nửa giờ sau, cơn khát bắt đầu dằn vặt chúng tôi, lượng nước trong mồ hôi cũng trôi hết, môi của tôi và của cô ta cũng sưng vù lên. Lại nói tiếp, mới ban sáng tôi còn uống một chén trà bơ, A Ninh chưa uống gì cả, nhưng trên thực tế, cảm giác của tôi với A Ninh là giống nhau.

Cảm giác khát nước này cực kỳ khó chịu. Tôi liếm môi, cố gắng không nghĩ đến chuyện này nữa, tiếp tục đi về phía trước. Cũng may không có mặt trời, bằng không bây giờ chắc tôi đã bị cảm nắng rồi.

Lại đi thêm một tiếng nữa, trong dự toán của tôi, giờ chắc cũng phải đến rìa thành ma rồi chứ.

Chúng tôi dừng lại, lấy hơi, nhưng mà nhìn khắp bốn phía, cảnh sắc vẫn không thay đổi, toàn là những núi đá phong hóa cao lớn, không thấy bóng dáng sa mạc đâu.

Tôi ít nhiều có cảm thấy quái lạ, khoảng cách này có hơi quá dài, đặt giả thiết mỗi tiếng đồng hồ tôi với A Ninh chỉ có thể đi được năm ki lô mét, như vậy cũng phải đi được mười lăm ki lô mét đường rồi, tòa thành ma này chắc chắn không dài đến thế, vậy rõ ràng là chúng tôi lại đi đường vòng.

Nhưng mà, suốt đường đi, tôi đã cố tình ghi nhớ rất nhiều đặc trưng rõ ràng của núi đá, để phòng việc đi lòng vòng về, thế nhưng vẫn không thấy điều đấy, rõ ràng chúng tôi vẫn đang đi về phía trước, cũng không có vòng vèo.

Điều này ít nhiều làm tôi yên tâm, tôi tự an ủi mình, có lẽ bước đi của chúng tôi đã bất giác chậm lại, hoặc có lẽ tuyến đường ngoằn ngoèo quá, không cần lo lắng, cứ đi theo một hướng, là có thể ra ngoài.

Lúc này không thể nghỉ ngơi, bởi sắc trời đã muộn rồi. Tôi đoán chừng ở đây tuy không phải sa mạc, nhưng cách sa ma không xa, hẳn là không mất bao nhiêu thời gian là ra ngoài được, sau khi ra ngoài lại phải mất chút thời gian để trở lại doanh địa ngoài thành ma, cũng cần thời gian tương đối dài.

Vì vậy, chúng tôi tiếp tục gấp rút lên đường, thậm chí còn cố ý tăng nhanh bước chân. Nhưng mà, càng chạy tôi càng dần dần cảm thấy không ổn. Thời gian cứ từng giờ từng giờ trôi qua, cảnh sắc chung quanh vẫn y như cũ, giống như tòa thanh ma này vẫn đang di chuyển cùng lúc với chúng tôi vậy.

Kiên trì rồi lại kiên trì, đi mãi cho đến khi sắc trời tối đen, vẫn chẳng thấy bóng dáng sa mạc đâu. Tôi đã nhận ra được tính nghiêm trọng của vấn đề rồi, đây chắc chắn không phải bước đi chậm là có thể giải thích được, cứ đi như thế, đừng nói là tám mươi ki lô mét vuông, dù là lớn hơn gấp đôi, chúng tôi giờ này cũng phải tới rồi.

Một cơn rùng mình chạy dọc sống lưng, xem ra tình huống trong thành ma này còn phức tạp nhiều hơn so với tôi tưởng tượng rất nhiều. Không phải đơn thuần chỉ là núi đá không đâu, chúng tôi đã lạc đường triệt để rồi.

Sắc trời dần dần tối tăm, buổi tối sắp tới, lúc này, tôi đã hiểu được cảm giác lúc đó của anh Caucasus và hai người đã hy sinh khi lạc đường ở chốn này. Đang suy nghĩ xem nên làm gì bây giờ thì A Ninh ở phía sau chợt gọi tôi lại.

Dừng lại một cái, cả hai người sức cùng lực kiệt, ai cũng đi không nổi nữa, hơi ấm trong không khí đột nhiên tụt xuống, mồ hôi chúng tôi bắt đầu lạnh dần, nơi này nhiệt độ chênh lệch giữa ngày và đêm quá cao.

“Không thể đi nữa.” A Ninh ngồi xuống đất, nói với tôi, “Chắc chắn không thể ra ngoài được trước khi trời tối, chúng ta lại không có đèn pin, ở đây toàn là đá, cũng không nhóm lửa được. Đành phải nhân lúc trời chưa tối hẳn, chúng ta đi tìm nơi ngủ qua đêm nay. Đêm nay ngay cả trăng cũng không có, chắc chắn ở đây sẽ tối mịt.”

Tôi cũng yếu ớt ngã xuống đất, ngẩng đầu nhìn trời, chỉ thấy bầu trời đầy mây đen, mây càng áp xuống thấp hơn, ánh trời chiều màu vàng kim đâm xuống xuyên qua khe hở của những đám mây, tạo thành những chữ thập màu vàng khổng lồ, nguy nga vô cùng, mây dày đến vậy, nếu như gió không lớn thì cũng không thổi đi được.

Màn đêm buông xuống, chúng tôi dùng đá đắp thành một cái rãnh đá, chui trong đó qua đêm. Tôi với A Ninh trên người chỉ có một cái áo đơn, tôi vẫn có hơi ngượng ngùng, thế nhưng A Ninh thì trực tiếp rúc vào lòng tôi, hai người ôm nhau, sưởi ấm cho nhau. Buổi trong trong thành ma không chút ánh sáng nào, bạn không thể nào tưởng tượng được nỗi sợ hãi này đâu, toàn bộ không gian không nhìn thấy bất cứ cái gì cả, chỉ có thể nghe thấy đủ loại âm thanh vang lên từ bốn phía, thậm chí còn nghe thấy một số âm thanh vọt qua ngay bên cạnh mình, giống như vừa có cái gì vọt qua thành ma.

Trong tình cảnh này gần như là hoàn toàn không ngủ nổi, chúng tôi đành phải trò chuyện cho qua thời gian.

Trong lúc đó, chúng tôi thảo luận xem tại sao không ra ngoài được, suy nghĩ đến rất nhiều khả năng, hay tin tức Trát Tây cho chúng tôi là sai, có lẽ tòa thành ma này còn rộng hơn tám mươi ki lô mét vuông nhiều. A Ninh nói, nếu ngày mà vẫn không ra được, vậy cứ tìm một vách núi cao chút, trèo lên xem sao.

Nghĩ đến cũng kỳ, tôi và A Ninh không thân quen gì mấy, nếu là bình thường có hành động vô cùng thân mật như vậy, tôi có thể sẽ cảm thấy xấu hổ cực kỳ, vậy mà bây giờ tôi lại thấy vô cùng tự nhiên.

Đây cũng coi là ôn hương nhuyễn ngọc đi, thế nhưng tôi lại chẳng có chút ý nghĩ gì cả. Tự dưng nhớ đến Liễu Hạ Huệ, bỗng thấy rất hiểu cảm giác của ông ta. Hồi xưa ổng cũng là trong đêm mưa lạnh giá ôm một cô gái, không có bất kỳ hành động vượt rào nào, tôi cũng giống thế. Ngẫm lại, nếu một người đàn ông phải đi liền trong sa mạc nguyên một ngày, sau đó nửa đêm trong thời tiết dưới 0 độ C đi ôm một cô gái, dù là tuyệt thế mỹ nữ chắc cũng không có hành động vượt rào nào nổi, bởi vì thực sự là không có hơi sức đâu ra nữa.

Tôi gần như suốt đêm không ngủ, chỉ chợp mắt mấy cái, cũng là được hơn mười phút lại tỉnh, suốt đêm tôi toàn nghĩ ngợi lung tung, nghĩ đến nhiều nhất chính là túi ngủ và lều bạt, nghĩ đến tiếng ngáy o o của những người Tạng, lúc đó nằm thế nào cũng không ngủ được, lại còn oán giận ngủ trong lều bạt không tốt cho xương cổ, giờ rõ ràng nghĩ đến túi ngủ là cảm giác cả người thèm muốn.

Sáng sớm hôm sau, mới tảng sáng, chúng tôi liền đứng lên, trạng thái rất không ổn, tôi chưa bao giờ mệt đến thế, cảm giác như tất cả mọi cơ bắp trên người đều bị khống chế, mắt nhìn ra ngoài đều thấy mơ mơ màng màng. Lại đặc biệt khát nước, khát đến không thể chịu nổi nữa rồi, ngay cả nước bọt trong miệng cũng khô luôn.

Tôi biết cơ thể của chính mình, trong lòng có hơi hoảng loạn, bèn vặn tay giống như A Ninh rồi bắt đầu gấp rút lên đường.

Tiếp tục đi, lần này là A Ninh đi trước, bởi vì tối hôm qua cô ta còn ngủ được đôi chút, có tinh thần hơn tôi nhiều. Chúng tôi tiếp tục đi theo cách ngày hôm qua, đi thẳng tiếp. Rất nhanh, lại ba tiếng nữa trôi qua, thành ma quỷ bất tận, lúc này sa mạc vô tận còn làm tôi tuyệt vọng hơn, tôi nhìn về phía núi đá đen sì trùng điệp ở phía xa xa, quả thực không nghĩ ra nổi là chuyện gì xảy ra. Tôi có cảm giác như mình là con kiến bị giam trong hộp cát, bị một sức mạnh vô danh đùa bỡn trong lòng bàn tay.

Chịu đựng qua một tiếng này lại một tiếng khác, rất nhanh đã đến ban trưa, lúc này tôi bắt đầu có cảm giác đói, nhưng so với cơn khát thì quả thực chẳng là gì. Cổ họng tôi như thiêu đốt, cảm giác một cơn ho khan sẽ nứt ra.

Càng đi mãi, chúng tôi thực sự không chịu nổi nữa, A Ninh bắt đầu quan sát núi đá. Thế nhưng suốt dọc đường, núi đá không dễ trèo, cuối cùng chúng tôi tìm được một gò đất tương đối cao, cắn răng trèo lên, đứng trên đỉnh đó nhìn ra xa khắp bốn phía.

Nhưng vẫn không có tác dụng gì. Núi đá ở nơi này cao ngang như nhau, trong phạm vi tầm mắt chúng tôi có thể nhìn thấy, tất cả đều là những núi đá lớn nhỏ, không thấy đâu là đầu, lại càng không nhìn thấy ra ngoài hơn nữa, thế nhưng có thể xác định một điều, chúng tôi chắc chắn không ở gần rìa thành ma.

Tôi và A Ninh ngẩn người, thầm nghĩ thế này là thế nào đây, vì sao bất kể chúng tôi đi đến đâu đều dường như vẫn ở trung tâm tòa thành ma này? Lẽ nào, quả thực có sức mạnh nào đó, không cho chúng tôi rời khỏi đây?

Chúng tôi lại trèo xuống gò núi, tìm một nơi mát mẻ nghỉ ngơi, tôi với A Ninh bàn bạc xem nên làm gì, đây dường như đã đết tuyệt cảnh rồi. Chúng tôi đi thì không ra khỏi được, bên ngoài lại không có bất kỳ thức ăn nước uống gì, thêm một khoảng thời gian nữa, chúng tôi ngay cả đi đường cũng không còn hơi sức nữa. Có thể sẽ chết ở chỗ này.

Tôi nghĩ thầm trong lòng, cảm thấy từng cơn ớn lạnh, đang suy nghĩ xem nếu không uống nước thì có thể sống được bao nhiêu ngày.

Ở trong hoàn cảnh râm mát thoải mái, nghe nói là được ba ngày, nhưng giờ chúng tôi đã đi suốt đoạn đường, đã đi suốt một ngày một đêm, tiêu hao lượng lớn chất lỏng trong cơ thể, tôi phỏng chừng có thể sống được ba ngày đã là cực hạn rồi, nghe nói uống nước tiểu có thể sống thêm được một ngày, nhưng chó má thật nước tiểu tôi kiếm từ đâu bây giờ.

Nghĩ đến lại thấy tuyệt vọng, nói cách khác, dù tôi có bất động ở chỗ này, cũng chỉ tối đa sống được hai ngày, nếu không có ai đến cứu chúng tôi mà chúng tôi cũng không đi ra ngoài được.

A Ninh hiển nhiên cũng có dự định như thế, cô bèn cúi đầu.

Tiếp theo nên làm như thế nào, đây là một câu hỏi lựa chọn rất đơn giản. Tiếp tục đi, có thể ra ngoài, nhưng nếu thất bại, mai sẽ là ngày chết của chúng tôi, chúng tôi sẽ mất nước mà chết ở đây; nhưng không đi, đợi người khác đến cứu, hy vọng hết sức xa vời, tối đa cũng chỉ sống được hai ngày, xong là chết.

A Ninh là người tính cách rất mạnh mẽ, dù tôi có ý định bỏ cuộc trong đầu, thế nhưng sống chết ở trước mắt, cũng không tính là hồ đồ được, tôi với cô ta cuối cùng quyết định, cứ tiếp tục đi, đi đến khi chết thì thôi.

Có điều, lúc này A Ninh còn tỉnh táo hơn tôi, cô ta bắt đầu làm một số ký hiệu bằng đá, đồng thời tháo đồng tiền trên vòng tay của mình – cô ta có một cái vòng tay xâu từ những đồng tiền – đặt trên tảng đá ký hiệu. Cô ta nói, nếu có người đang tìm chúng tôi, đây là hy vọng, ít nhất, bọn họ cũng có thể tìm ra xác chúng ta.

Những đồng tiền này tương đối có giá trị, để ở chỗ này làm ký hiệu, tương đương với việc đặt một cục vàng ở đây. Tôi nghĩ, có lẽ đây là cái ký hiệu đắt nhất thế giới này, đáng tiếc, nó chỉ dẫn đến nơi táng thây của chúng tôi.

Hai ngày sau, chúng tôi tiếp tục đi bộ trong thành ma, tôi cũng không biết làm sao mà mình vượt qua khoảng thời gian này nữa.

Ba ngày ba đêm không có một giọt nước, đến cuối cùng, ngay cả chút ý chí cũng không còn, giống như là một cái xác không hồn vậy.

Từ đêm ngày thứ hai trở đi, tất cả trực giác của tôi không còn thanh tỉnh nữa, những gì tôi nhìn thấy đều chỉ có sa mạc cát sỏi và núi đá cao vót bốn phía, những cảnh sắc này thậm chí đôi khi còn xoay tròn cả lên, tôi không biết mình đang xoay tròn, hay là trời đang xoay tròn thật, tôi không phân rõ được nữa, rốt cuộc sự việc nào có khả năng xảy ra, sự việc nào không có khả năng xảy ra. Có đôi khi tôi cảm thấy mình đã chết, mình đang bay, một giây sau, tôi lại thấy A Ninh tập tễnh đến trước mặt tôi, cơn giày vò vẫn tiếp tục.

Lúc này tôi vẫn còn đang mong đợi, mong đợi sẽ đột nhiên nhìn thấy sa mạc rộng mênh mông vô bờ, có lẽ đi qua ngọn núi đá trước mặt là có thể thấy sa mạc rồi. Thế nhưng, ngoài núi đá vẫn hoàn đá núi, cứ như thể đi thế nào cũng không đi hết được.

Cuối cùng, A Ninh ngã xuống trước tiên, tôi lập tức thấy cô nàng biến mất trong tầm nhìn của mình, trong chớp mắt đó, tôi bất chợt có chút thanh tỉnh, sau đó, tôi liền vấp phải cái gì đó, cũng ngã sóng xoài trên mặt đất.

Tôi không biết rốt cuộc là mình vấp phải cái gì, cũng không biết là mình ngã xuống mặt đá hay mặt cát, trong một khắc kia, tôi liền thấy bầu trời, không phải bầu trời xanh trong, là bầu trời đầy mây đen kịt.

Tôi cười khổ trong lòng, nếu không phải là giờ không có mặt trời, tôi nghĩ tôi bây giờ cũng bắt đầu nát rữa cả ra rồi, thế nhưng, dù có cho tôi sống lâu thêm mấy tiếng nữa, thời gian cũng phải đến rồi.

Nhìn mây đen, tôi muốn đứng lên, nhưng vốn không có hơi sức đâu nữa, mí mắt càng ngày càng nặng, trong khoảnh khắc khi khép mắt lại kia, tôi chợt thấy bầu trời lóe lên một cái, hình như là tia chớp, sau đó, tất cả đều yên tĩnh, hết thảy đều đi xa. Tôi từ từ chìm vào trong vực sâu.

## 227. Q.5 - Chương 56: Chương 56

Trong một khắc đấy, tôi mơ mơ màng màng cứ nghĩ mình đã chết, trong lòng cũng đã chấp nhận số phận, nghĩ bụng chết chính là cảm giác này đây, vậy cũng không tệ đâu.Ý thức cứ hỗn loạn như vậy, trạng thái mơ màng này cứ kéo dài không biết suốt bao lâu, dần dần, tôi cảm giác hình như có cái gì đang đánh vào mặt tôi, cảm giác này vô cùng xa xôi, thế nhưng, cứ dần dần rõ ràng lên từng chút một.

Tiếp đó, tri giác của tôi bắt đầu hồi phục lại, ý thức của tôi cũng từ từ khôi phục. Mới đầu chỉ là cảm giác mông lung hình như cơ thể đã trở về, sau đó ý thức tôi bắt đầu thanh tỉnh, tôi dần dần có cảm giác đối với bốn phía xung quanh.

Cảm giác đầu tiên chính là lạnh, cực kỳ lạnh, suốt chặng đường trong tòa thành ma, áp lực tinh thần và cảm giác tầng mây đè nén xuống khiến tôi cảm thấy vô cùng bức bối, giờ cái lạnh ở bốn phía này đặc biệt thoải mái, giống như được ngâm mình trong bồn tắm bỏ đầy nước đá vậy.

Sau đó tôi nhận ra cảm giác môi khô nứt nẻ đã không còn nữa, trên môi lành lạnh, hình như có cái gì đó lạnh lẽo đang rót vào trong miệng tôi. Tôi liếm một cái, rồi lại liếm cái nữa, lại liếm thêm cái nữa, liền phát hiện ra đây chính là nước!

Chẳng lẽ có người đang cứu tôi! Trong lòng tôi mừng như điên, lúc này cơ thể đã có phản ứng, tôi liều mạng hớp lấy nước, dùng hết sức mà cử động môi, từng chút từng chút, một cảm giác mát lạnh bắt đầu ngấm vào lục phủ ngũ tạng của tôi.

Uống xong nước, tôi lại chìm vào giấc ngủ say, trong chớp mắt bị mất đi ý thức ấy, tôi hình như có nghe thấy mấy giọng nói quen thuộc đang nói chuyện với nhau, nghe không rõ, cũng chẳng còn hơi sức nào mà chú ý nữa, trong nháy mắt liền mất đi tri giác.

Lại tỉnh lại một lần nữa, cảm giác đã ngủ rất lâu, các loại tri giác ùn ùn cùng kéo trở về, thính giác, xúc giác, sức lực của tôi cũng bắt đầu hồi phục, ý thức cũng càng ngày càng tỉnh táo, cuối cùng tôi rốt cuộc cũng mở mắt.

Đập vào mắt tôi đầu tiên chính là một khuôn mặt bự cực kỳ tục tằn, cũng cực kỳ quen thuộc, đang nhìn tôi cười ngu.

Tôi nhìn thấy khuôn mặt này, lập tức đã cảm giác có gì không đúng, lại nghĩ không ra vì sao có cảm giác này. Ai thế nhỉ? Tôi nhắm mắt lại suy nghĩ một chút, lùng sục nhớ lại mặt mũi của mấy người tài xế Tạng, có phải là người lái xe 876 không? Không phải. Cái ông lái xe chở nước thì sao? Cũng không phải.

Nghĩ tới nghĩ lui không nghĩ ra người này là ai trong đội ngũ, rồi lập tức tôi giật mình một cái, tức khắc nhận ra thì sao lại thế. Không đúng, đây không phải là người trong đội ngũ, đây là… hở? Mặt mũi thế này không phải là Vương Bàn Tử đấy sao?

Đầu óc tôi lập tức căng thẳng, ơ? Vương Bàn Tử? Sao anh ta lại xuất hiện ở chỗ này? Không thể nào chứ? Anh ta đã về Bắc Kinh rồi mà?

Lẽ nào tôi đang nằm mơ? Xuất hiện ảo giác?

Lại mở mắt nữa, vẫn là khuôn mặt béo quen thuộc đấy, khuôn mặt râu ria xồm xoàm, già hơn một chút so với hồi ở Bắc Kinh rồi, cứ như vậy trợn mắt nhìn tôi, tiến sát lại gần.

Tôi lại nhắm mắt lại, cảm giác không bình thường, không đúng không đúng, đây không thể là Vương Bàn Tử được, tôi có nằm mơ cũng không mơ đến anh ta.

Tôi cắn răng cắn lợi, lần thứ ba mở mắt ra, đầu óc tôi đã rất tỉnh táo rồi, vừa nhìn, quả thực chính là Vương Bàn Tử. Anh ta đang châm điếu thuốc, quay đầu ra đằng sau nói cái gì đó. Tai tôi hoàn toàn không nghe rõ, không rõ anh ta đang nói cái gì thế, sau đó, tôi liền thấy một người khác thò đầu ra xem, cũng hết sức quen thuộc, đó là Phan Tử.

Thế này là thế nào, tôi nhíu mày, nghĩ bụng lẽ nào mình căn bản chưa đến sa mạc, vẫn còn đang ở Hàng Châu sao? Tất cả những gì trải qua trước đây, lại chỉ là một giấc mộng sao?

Nhớ lại sự việc, một lượng lớn ký ức ùn ùn trở lại, chúng tôi gặp phải bão cát, bỏ xe lại, người mất tích, con thuyền đắm khảm trong gò đất… Hết thảy đều vô cùng chân thực, tuyết đối không thể là nằm mơ được.

Lúc này tai tôi đã khôi phục lại thính giác, tôi nghe thấy Phan Tử nói một câu: “Tiểu tam gia, cậu cảm thấy sao rồi?”

Tôi cố sức cong lưng, muốn ngồi dậy, Phan Tử bắt đầu đỡ tôi lên. Tôi ngồi lên, thở phào một cái, liền thấy tình hình xung quanh: ở đây hình như là một hang núi, bên trong đốt lửa trại, tôi thấy mấy cái túi ngủ, trang bị thì ném ở xung quanh, ngoài hang động tối đen, hiển nhiên giờ đã là buổi tối.

Cùng lúc đó, tôi nhìn thấy Muộn Du Bình đang ngồi bên đống lửa, đang đun nấu cái gì đó, còn A Ninh đang nằm trong một túi ngủ ở bên kia, vẫn chưa tỉnh lại.

Tôi dần dần ý thức được mình không phải là đang mơ. “Chuyện gì thế này?” Tôi xoa bóp hai huyệt thái dương một chút, hỏi Phan Tử: “Sao mấy người lại ở đây? Không phải tôi đang nằm mơ đấy chứ? Tôi không chết à?”

“Không chết, nhưng suýt chết.” Bàn Tử ở bên cạnh nói, “Nếu không phải Bàn gia nhà cậu mắt tinh, không nhìn thấy cái thứ này, thì bây giờ cô cậu bốc mùi thối rồi.”

Tôi thấy Bàn Tử mân mê mấy đồng tiền, liền biết đó là ký hiệu của A Ninh. Nhưng tôi vẫn chưa hiểu rõ cho lắm.

“Vậy sao mấy người lại ở đây?” Tôi lấy làm lạ nói.

“Chúng tôi vẫn đi theo sau đội ngũ của cậu đấy.” Phan Tử nói, chỉ chỉ Muộn Du Bình, “Cậu không biết chứ, kỳ thực lúc các cậu tiến vào trong sa mạc, đội ngũ của ông Ba đã đi theo vào rồi, mỗi chỗ dựng trại của các cậu, Tiểu Ca đây đều có để lại ký hiệu dẫn đường cho bọn tôi, chúng tôi vẫn luôn duy trì khoảng cách với cậu, ở phía sau cậu suốt đấy.”

“Cái gì?” Tôi chưa kịp hiểu lời Phan Tử nói, “Ký hiệu? Ở sau bọn tôi á… Anh ta…”

Phan Tử nói: “Đây là kế sách của ông Ba, Tiểu Ca đây và Hắc Hạt Tử đều là do ông Ba sắp xếp để hợp tác với người nước ngoài kia đấy, mục đích là để trà trộn vào trong đội ngũ đó. Ông Ba nói sự việc đã đến nước này, giờ muốn làm rõ mục đích thực sự của Cầu Đức Khảo thì đã không thể được rồi, chỉ có bằng cách này, giống cách ngày xưa Cầu Đức Khảo cũng đã làm, thâm nhập vào nội bộ để thăm dò tình hình. Nhưng thực không ngờ, cậu lại cũng chui theo vào. Sớm biết vậy, ông Ba đã mời cậu đi theo luôn rồi.”

Tôi vẫn có chút không hiểu rõ, mất hơn nửa ngày mới hiểu thông được lời của Phan Tử: “Khoan khoan khoan khoan, cái gì, chú Ba tôi á? Anh đang nói những cái này đều do chú Ba tôi lên kế hoạch á? Vậy… mấy người?”

“Bọn tôi đã chuẩn bị xong từ lâu ở Cách Nhĩ Mộc rồi, bọn tôi phải chuẩn bị đến gần nửa tháng ở Đôn Hoàng đấy. Khi đội ngũ của các cậu xuất phát, chúng tôi cũng xuất phát ngay phía sau luôn. Lúc đó Tiểu Ca đây có để lại tin tức, nói rằng cậu cũng ở trong đội ngũ này, dọa ông Ba một trận phát khiếp luôn. Cậu Ba cậu cũng thật là, không phải ông Ba đã bảo cậu đừng lội xuống vũng nước đục này đấy sao? Sao cậu vẫn cứ nhảy vào?”

Tôi cố hít sâu một hơi, bỗng cảm thấy rất mệt mỏi, đệch mợ nó chứ, nghĩ thầm lần này đúng là tôi không thể ngờ tới. Cái… cái tên Kính Râm kia suốt chặng đường cứ chăm sóc tôi như vậy… xem ra, vẫn là vì nể mặt mũi chú Ba tôi…

Phan Tử tiếp tục nói: “Cậu ở trong đấy, ông Ba không thể không lo lắng cho an toàn của cậu được, cho nên mới bảo Hắc Hạt Tử nhắc nhở cậu mấy điểm. Lần này làm phô trương lắm, Cầu Đức Khảo hạ một quân cờ, cứ tưởng lần này tách được ông Ba ra rồi, nào biết chúng ta đã lên kế hoạch hết cả rồi.”

“Chú Ba tôi đây?” Tôi nhìn quanh quất, không thấy bóng dáng chú Ba đâu.

“Ông Ba ở phía sau chúng ta, kém một con đường, lần này chúng ta cũng có không ít người đến, nhiều người thì theo dõi không tiện. Tôi với Vương Bàn Tử đi tiên phong, đi trước mở đường, vẫn theo sau các cậu, sau đó để lại ký hiệu ở ven đường cho ông Ba, nhưng thật không ngờ, các cậu đến đây lại xảy ra chuyện.”

Lúc này tư duy của tôi mới rõ ràng hẳn ra, lập tức nhớ lại, đêm hôm đó khi nói chuyện với Muộn Du Bình, hắn ta nói hắn là người ở bên tôi, bảo tôi đừng lo lắng, hóa ra ý nghĩa là thế này. Hóa ra đây là kế hoạch của chú Ba.

Đây, tôi thật không ngờ là còn có một tầng này, xem ra, lão cáo già đúng thật là lão cáo già, đấu với chú Ba, tôi đúng là còn chưa đủ tư cách.

“Cũng coi như cô cậu mạng lớn đấy, tụi này vẫn cứ theo sau các cậu suốt, bằng không bây giờ cô cậu đã phơi nắng khô quắt rồi.” Bàn Tử ở bên trên nói, “Với thể chất đấy mà còn muốn đi chuyến này, tôi thấy, sau chuyến này về cậu đúng là nên yên phận đi kinh doanh cái cửa tiệm nhỏ của mình đi.”

Tôi hỏi Phan Tử: “Sao anh ta cũng tới?”

Phan Tử nói, trong số đồng bọn ở Trường Sa, tay nào lành nghề thì đều chạy đến nhà người khác hết rồi, bây giờ ông Ba lại dẫn theo một nhóm lính mới đi, kinh nghiệm không đủ, nên mời anh ta tới giữ thể diện cho nhóm, cũng là giá cũ mà.

Bàn Tử bảo: “Làm sao? Chướng mắt tôi à? Nói cho cậu biết, cậu là do ông đây cõng về đấy nhé.”

Tôi vội xua tay, bỗng thấy yên lòng hẳn. Người của chú Ba suy cho cùng cũng là người nhà, là người của bản thân tôi, tôi không cần cái gì cũng phải lăm lăm đề phòng. Hơn nữa, hợp tác với mấy người này quen rồi, biết bản lĩnh của bọn họ, vui nhất chính là Muộn Du Bình cũng đứng ở bên bọn tôi, thế là vạn sự đại cát rồi.

Vừa rồi là Bàn Tử cho tôi uống nước, tôi từ từ hồi phục lại sức lực, tự mình uống vài ngụm. Bọn họ không cho tôi uống nhiều một lúc, bảo là phải từ từ bổ sung nước.

Tôi thấy A Ninh không có phản ứng gì, không biết là làm sao, bèn hỏi Phan Tử xem cô ta có làm sao không.

Phan Tử nói: “Cậu yên tâm, cô bạn gái cậu thể chất còn khỏe hơn cậu ấy chứ, đã tỉnh lại một lần rồi, vừa ăn chút gì đó rồi lại ngủ. Ở đây không phải sa mạc, các cậu chỉ là bị mất nước rồi ngất xỉu thôi, không phải bị cháy nắng, chỉ cần bổ sung chút nước muối khoáng, ngủ nhiều lên một tí là ổn.”

Phan Tử đang trêu tôi, chắc là thấy tôi với A Ninh quần áo xộc xệch. Tôi cũng không có sức đâu đi phản bác anh ấy, cũng không để bụng nữa. Lúc này cơ thể mặc dù có hơi suy yếu, thế nhưng tinh thần cũng khá tốt, tôi đứng lên ăn chút gì đó, hỏi đây là hang động gì thế, sao bọn họ lại tìm được tôi.

Phan Tử nói với tôi, ở đây vẫn là trong thành ma, là trong một hang động trong núi đá, hang này là do Bàn Tử phát hiện ra. Khi ấy lúc xảy ra chuyện, bọn Trát Tây chạy đến chỗ bãi đậu xe bên ngoài, chờ bọn tôi mãi mà không thấy ra, Trát Tây liền nghĩ tôi với A Ninh không biết nhìn đống đá A Rập rồi, giờ cũng không biết là bọn tôi gặp nạn gì rồi, hay là bị lạc đường.

Khi ấy, Muộn Du Bình dùng gương phát tín hiệu cho bọn họ, bọn họ bèn vội vã chạy tới, Kính Râm thì ở lại chăm sóc cho mấy người còn lại, còn Muộn Du Bình thì dẫn theo Phan Tử vào thành ma tìm bọn tôi.

Tôi hỏi, một nơi rộng lớn thế sao bọn họ tìm thấy chúng tôi. Phan Tử bảo, nơi này có hơi tà môn, trật tự những núi đá này cứ như đã được thiết kế rất hoàn hảo, bọn họ cũng là đi theo cảm giác, nhưng kỳ thực tuyến đường hoàn toàn giống hệt chúng tôi, cuối cùng cũng thấy được ký hiệu đánh dấu của A Ninh, liền đi thẳng tìm được chúng tôi ngã trên mặt cát.

Nói đến đây trong lòng tôi vẫn còn sợ hãi, vội vàng gật đầu: “Đúng là thế, cái nơi chó chết này, hình như đi thế nào cũng không đến điểm cuối được, lại cũng không quay ngược trở về, không biết là thế nào nữa.” Tôi lập tức lại căng thẳng, nói vậy thì bây giờ chúng tôi vẫn còn đang trong thành ma hả, có phải là không đi ra được không?

“Chúng tôi đâu có ngớ ngẩn như các cậu, suốt chặng đường chúng tôi có để lại ký hiệu đấy chứ, cậu cứ yên tâm đi.” Phan Tử nói.

Bàn Tử cũng nói: “Ông đây dựng ký hiệu toàn là tảng đá to bự thế này này, cách đến một cây số vẫn nhìn thấy được, hơn nữa, nguyên nhân không ra được, ông đây cũng nhìn thấu rồi.”

“À.” Tôi thở phào nhẹ nhõm, hỏi, “Vậy thì vì sao thế?”

Phan Tử liền nói, ngay từ đầu bọn tôi cũng chẳng biết đâu, vẫn là có Bàn Tử lợi hại, đúng là anh ta nhìn ra đấy, tôi nói thật cho cậu biết, nơi chúng ta đang ở đây vốn không phải là tòa thành ma kia đâu, nơi này cách thành ma ban đầu ít nhất phải một trăm năm mươi ki lô mét cơ. Đây là một vùng địa hình Yardang khổng lồ, do mười mấy tòa thành ma nhỏ kết hợp lại mà thành, ở giữa là sa mạc, mà tất cả các thành ma đều có cả bầy núi đá nối vào lẫn nhau, đầu đuôi giáp nhau, tạo thành một thế liên hoàn thành ma khổng lồ. Các cậu cứ đi vòng tròn theo cái thế này, chính là ba ngàn sáu trăm ki lô mét vuông, vậy đi ra nổi sao?

Tôi lắc đầu: “Không thể nào chứ, làm gì có chuyện trùng hợp đến vậy? Tôi chọn bừa một hướng đi thẳng, chẳng lẽ không lệch đi chút nào sao?”

Bàn Tử nói: “Nói chú dốt chú còn không nhận, cậu đi theo hướng nào, là do người ta thiết kế cả đấy. Đấy là bởi trong thành ma này có rất nhiều đá tảng, những đá tảng này bày ở đấy cực kỳ thu hút sự chú ý, bình thường muốn đi vòng qua một núi đá, một đường thì nhiều đá, một đường thì ít đá, nhưng là bởi vì đá sắp xếp lộn xộn, cho nên trong nháy mắt đấy ý thức cậu không phán đoán được đường nào dễ đi, đường nào khó đi. Cảm giác thì giống nhau đấy, nhưng trong tiềm thức, cậu lại có thể phân ra được hướng nào ít đá, mà phản xạ có điều kiện là chọn hướng đi ít đá kia, kết quả, cậu ở trong tòa thành ma này lúc nào cũng đi theo cái hướng mà người ta đã thiết kế sẵn cho cậu. Hơn nữa, hầu như ở đoạn đường giao nhau nào cũng đều sắp xếp như thế, dù cho có đoạn ngã tư nào cậu không đi đúng đường, thì vẫn có vô số cơ hội để sửa cho thành đúng. Thủ đoạn này thời cổ đại phổ biến lắm, nhân dân lao động đã đặt ra một cái tên cực kỳ mộc mạc giản dị, ấy là kỳ môn độn giáp.” Nói đoạn, anh ta liếc nhìn Muộn Du Bình, “Tiểu Ca, tôi nói khôn sai chứ?”

Muộn Du Bình ngẩng đầu nhìn chúng tôi, không để ý tới anh ta, rồi lại nhìn lửa, hình như có tâm sự gì.

Tôi bật cười, nói: “Anh từ khi nào hiểu kỳ môn độn giáp thế?”

Bàn Tử bảo, chuyện cậu không biết có nhiều lắm, xem vẻ mặt thì đắc ý cực kỳ. Tôi nghĩ bụng, phỏng chừng người này học được bao nhiêu đem xài bấy nhiêu đây mà, bèn đổi chủ đề câu chuyện, hỏi Bàn Tử: “Vậy anh nói, trong thành ma này, có người đã dùng những tảng đá vụn này, bày ra một thuật che mắt?”

Bàn Tử gật đầu: “Chính là như vậy, có điều cũng không phải trận pháp cao thâm gì, nếu gặp phải một tên đầu óc ngu độn, hoặc một kẻ có năng lực quan sát tỉ mỉ cẩn thật, thế nào cũng bị phát hiện ra. Nhìn mấy tảng đá ở đây cũng là có niên đại cả rồi, có lẽ hồi xưa nơi đây là chiến trường, Tây Vương Mẫu có lẽ là một cao thủ thuật số, dùng những tảng đá này để phòng ngự.”

Nói đến đây, từ trong túi ngủ ở một bên liền vang lên giọng của A Ninh. Cô ta nhẹ giọng nói: “Sai rồi, Tây Vương Mẫu vốn chính là người sáng tạo ra kỳ môn độn giáp, năm xưa Hoàng Đế có được sách thần trời ban, chính là do Tây Vương Mẫu ban cho ông ta. Bàn về kỳ môn độn giáp, bà ta là tổ tông.”

Hóa ra người phụ nữ này không ngủ, cả lũ chúng tôi liền giật mình, tôi lập tức nhớ tới truyền thuyết Cửu Thiên Huyền Nữ, trong lòng hoảng hốt. Đúng là thế, truyền thuyết về thời kỳ đó, cùng với một số ghi chép lịch sử, đều nói rằng, năm xưa Hoàng Đế thống nhất Trung Nguyên là do có được sự giúp đỡ đắc lực của Tây Vương Mẫu.

Vừa nghĩ đến con thuyền cổ nọ, nghĩ thầm năm đó ở đây nhất định là một cái hồ nông, những núi đá này nhô lên khỏi mặt nước, còn đá ngầm dưới nước sẽ làm các đội tàu bè mắc cạn, như vậy khi đi trên nước, thuyền phu chắc chắn sẽ càng phải chọn lối ít đá mà đi, càng dễ lạc đường, có lẽ đây cũng chính là nguyên nhân vì sao suốt bao nhiêu năm đến vậy mà chưa một vai phát hiện ra nước Tây Vương Mẫu.

Nghĩ đến đây, tôi bỗng nheo mắt, nói với Phan Tử: “Anh là nói thành ma ở đây là một cái vòng tròn?”

Phan Tử gật đầu, tôi hỏi: “Sao anh biết được?”

Phan Tử chỉ lắc đầu: “Đây là người dẫn đường bọn tôi nói. Sao thế?”

Tôi hưng phấn vẽ một vòng tròn trên cát: “Anh không biết chứ, tôi từng đọc sổ tay của Văn Cẩm rồi, cô ấy nói nước Tây Vương Mẫu được bảo vệ bởi một bức tường thành vô hình, tường thành này người khác không nhìn thấy, thế nhưng khi đụng phải, tất sẽ quay đầu. Ở chỗ này, suốt mấy nghìn năm trước, toàn là nước, nói cách khác, nơi này có một cái vòng đai nước, giống như sông hào bảo vệ quanh thành lũy ấy, bao quanh một vòng. Nếu chúng ta đặt giả thuyết rằng cái vòng bảo hộ này không ai có thể tiến vào, là “bức tường thành vô hình” bảo vệ thành cổ Tây Vương Mẫu qua nhiều năm như thế, vậy thì, nước Tây Vương Mẫu chắc hẳn phải ở trong cái vòng này, ngay chính giữa thành ma này.”

Tôi nói xong, tất cả mọi người im lặng nhìn tôi, giống như nhìn một thằng đần.

Tôi bị nhìn mà ngơ ngơ ngác ngác, khoanh tay nói: “Tôi nói sai à?”

Phan Tử vỗ vỗ bả vai tôi, nói: “Cậu Ba, điều cậu nói, bọn tôi không cần đọc sổ tay của Văn Cẩm cũng đoán được rồi, chỉ là, nếu tình hình thực sự đơn giản như thế thì thành cổ Tây Vương Mẫu đã bị phát hiện từ tám hoánh rồi. Nơi này là bồn địa Sài Đạt Mộc, không phải sa mạc Taklimakan, ở đây tuy rất hiếm vết chân người, nhưng cũng đã trải qua vô số lần khảo sát địa chất, cho nên, nếu quỷ thành ở đó, tình huống ở đó nhất định cũng sẽ rất đặc biệt, có khả năng là toàn bộ đã bị chôn dưới sa mạc rồi, có lẽ là nó nằm trong một hoàn cảnh nào đó mà người khác rất khó phát hiện ra. Cậu cứ nghĩ đến đấy là nhìn thấy ngay ư, như vậy thực ngây thơ.”

Tôi nghĩ cũng phải, bèn hỏi bọn họ, thế bọn họ có tính toán gì?

Phan Tử nói, vốn dự định của họ là bám theo đội ngũ của A Ninh, vào sâu trong Tháp Mộc Đà rồi hẵng tính, nhưng giờ mới đến đây mà đã xảy ra điều bất trắc lớn đến vậy. Có điều, theo lời Định Chủ Trác Mã nói, ở phía Tây thành ma này, cứ đi theo lòng sông cổ hai ngày là sẽ thấy cửa núi năm xưa bà ta chia tay đổi Văn Cẩm ở đó, con đường sau đó, Định Chủ Trác Mã cũng không biết nữa. Anh ấy định chờ sau khi bọn tôi hồi phục thì cứ đi đến đó nghỉ ngơi chỉnh đốn, chờ đội chú Ba đến. Sau đấy, cứ theo dự định mà đi xuống xuống lòng sông cổ, bởi vì thành cổ nhất định ở gần đường sông, đội ngũ năm xưa chắc hẳn cũng đi như vậy, chúng tôi cũng có thể thử vận may.

Tôi nói với Phan Tử: “Nhưng đường sông cổ đến đoạn này gần như đã hòa lẫn với sa mạc rồi, không nhìn thấy rõ lắm.”

“Cái đó không phải lo.” Bàn Tử nói, chỉ chỉ ra phía ngoài tối đen.

Chúng tôi đang ở trong đáy hang động, không biết là anh ta có ý gì. Tôi bèn đi ra ngoài, vừa đến cửa hang, bỗng một luồng hơi lạnh lẽo ấm ướt đập vào mặt, sau đó, tôi liền nghe thấy những âm thanh cực kỳ quen thuộc.

Bên ngoài tối om om, tôi cũng không nhìn rõ lắm là tình huống gì, thế nhưng tình cảnh này tôi quen thuộc cực kỳ, nhưng nhất thời tôi có chút không thể tin nổi.

Đến khi tôi ra ngoài cửa hang, lập tức mặt mũi bị nước tạt ướt nhoèm, tôi mới phản ứng lại được, nghĩ thầm, cái đệch, bên ngoài trời đang mưa.

Thế nhưng sao điều này lại có thể được? Ở đây là sa mạc đấy, ở đây một năm mới có một cơn mưa kế tiếp, hơn nữa, chắc chắn không phải trong mùa này.

Tôi quay trở vào, nói: “Thế nào rốt cuộc là sao, tại sao trời lại mưa?”

Phan Tử bảo: “Cậu Ba, cậu phải cảm tạ cơn mưa này đấy, bằng không cậu không chờ được chúng tôi đến cứu đâu, đã thành cá ướp mặn rồi. Lúc chúng tôi tìm được cậu, mưa đã bắt đầu rơi, bây giờ ở ngoài toàn nước là nước, muốn đi cũng không ra nổi, chứ không chúng tôi đã cõng cậu ra ngoài rồi, cứ ngồi chờ ở đây cũng chẳng dễ chịu gì. Sau cơn mưa này, đường sông cổ nhất định sẽ ngập đầy nước, cứ đi xuống hạ lưu, cho dù chúng ta không nhìn thấy đường sông thì nước ắt sẽ thấy, cho nên cậu yên tâm đi.”

Bấy giờ tôi mới nhớ tới lời Định Chủ Trác Mã nói với tôi: thời gian sắp tới rồi, nếu bỏ lỡ cũng chỉ có thể chờ năm năm nữa, nghĩ thầm chẳng lẽ là để chỉ trận mưa này?

Càng nghĩ càng thấy không đáng tin, có điều, thấy Muộn Du Bình không nói gì, chắc là không sao đâu, tôi cũng an tâm không ít.

Sau đó, tôi lại đi nghỉ ngơi. Lần này ngủ không ngon, đến hôm sau tỉnh lại, tôi lại một lần nữa cứ ngỡ mình đang mơ.

Trong hang động này, chúng tôi nghỉ ngơi cũng được hai ngày, cơ thể tôi và A Ninh đã khỏe lại rồi. A Ninh quen với Bàn Tử, tóm lại thì nhóm Phan Tử đã cứu cô ta, cô ta cũng không nói gì thêm, có điều, thái độ của cô ta đối với tôi tức khắc trở nên lạnh nhạt, chắc là cô nàng tưởng tôi cũng là do ông chú Ba sắp xếp vào để lừa mình.

Tôi cũng không để bụng, nghĩ thầm, tí nữa là tạch rồi, còn tính toán cái này làm gì. Đến ngày thứ ba, chúng tôi liền xuất phát, theo ký hiệu, chúng tôi lội nước đến tận mắt cá chân, đội mưa đi hai ngày, trước là đi ra bên ngoài đã, hội họp với nhóm Kính Râm. Người ở ngoài đã tuyệt vọng, thấy chúng tôi bình an trở ra, đều không tin được vào mắt của mình.

Ở bên ngoài, Phan Tử cho nghỉ ngơi chỉnh đốn suốt một ngày, anh ấy có đề nghị tôi ở lại đây chờ chú Ba đến, sau đó hẵng quyết định có nên vào hay không.

Nhưng mà bây giờ tôi lại cảm thấy chẳng có mặt mũi đâu đi gặp chú Ba, hơn nữa, lời nhắn của Định Chủ Trác Mã cho tôi đã khiến tôi quyết tâm, phải tìm được Văn Cẩm. Tính ra chúng tôi đã không có bao nhiêu thời gian, bèn khăng khăng muốn cùng Phan Tử đi đầu.

A Ninh ở một bên cũng sắp xếp đội ngũ của mình, phần lớn mọi người đều muốn về, tình trạng của anh người Caucasus cực kỳ không ổn, bác sĩ nói chờ đội chú Ba đến thì mượn xe quay về. A Ninh sắp xếp một chút, liền nói với Phan Tử, cô ta cũng muốn tham gia cùng chúng tôi, dù thế nào thì cũng là đội của cô ta đã đánh trận đầu.

Thêm A Ninh vào không vấn đề gì, Phan Tử cũng chẳng lay chuyển được tôi, huống hồ đoạn đường này chúng tôi có xe, cũng không phải đoạn đường nguy hiểm gì, đành đáp ứng. Tôi và Bàn Tử, Phan Tử, Muộn Du Bình, A Ninh vừa đủ một chiếc xe, Kính Râm ở lại đây chờ chú Ba.

Sau hai ngày, chúng tôi đi theo lòng sông có mực nước dần dần tăng cao thấy rõ, càng đi càng vào sâu trong sa mạc hơn. Do nước mưa xói mòn, trong lòng sông xuất hiện rất nhiều nhánh sông rẽ, chúng tôi đi tìm từng cái từng cái một, nhưng mà, dù đi thế nào, chúng tôi cũng không thấy ngọn núi đá đó đâu. Tôi dùng ống nhòm nhìn muốn toét mắt ra, cuối cùng bắt đầu hoài nghi, phải chăng ngọn núi kia hiện giờ đã bãi bể hóa nương dâu mất rồi?

Trước khi xuất phát, mưa liền ngừng, chúng tôi cuối cùng dừng lại nghỉ ngơi ở bên cạnh lòng sông. Bốn lốp xe bị mài cho mòn vẹt, về sau, một cái lốp hoàn toàn hỏng luôn, chúng tôi chỉ có thể cứ đi một đoạn lại xuống bơm hơi, sau đó lại tiếp tục đi, khổ không thể tả.

Bàn Tử nói: “Có phải bà lão kia nói bừa không, vốn không hề có ngọn núi kia? Hay đấy vốn không phải núi? Có khi chỉ là gò đất, gió thổi mấy chục năm là tiêu sạch rồi?”

Tôi có cảm giác không phải thế, nhìn Định Chủ Trác Mã thấy thế nào cũng không phải kẻ lừa đảo, hay có thể hướng chảy của con sông cổ này đã thay đổi rồi.

“Vậy làm sao bây giờ? Đi tiếp nữa, xăng cũng hết mất, chúng ta muốn về cũng không được.”

“Nơi nước có khả năng tụ về ở đây là nơi thấp nhất của cả bình nguyên này, ở đó chắc phải có một cái hồ, hay là chúng ta đi tìm cái hồ đó trước? Sau đó từ hồ bắt đầu tìm kiếm vết tích của đường sông, như thế thu hẹp được phạm vi tìm kiếm.”

Ngẫm nghĩ thì cũng chỉ có thể như thế thôi, chúng tôi tiếp tục đi, khi lại lên một sườn dốc, bỗng, Phan Tử chửi to một tiếng, một cước đạp phanh kít lại.

Tất cả chúng tôi đều đập mặt vào đệm ghế phía trước, Bàn Tử chửi bậy, còn chưa kịp chửi xong, mấy người bọn tôi lập tức ngây ngẩn cả người.

Ở bên kia sườn dốc là một bờ vực, đầu xe của chúng tôi đã đâm ra ngoài, hai cái bánh xe đầu đã chới với ngoài không trung rồi.

Chúng tôi kinh hồn bạt vía, lục tục xuống xe, đi tới bên bờ vực, nhận ra trước mắt xuất hiện một thung lũng khổng lồ, sương mù lượn lờ, đó là một ốc đảo khổng lồ lõm xuống ngay chính giữa sa mạc Gobi!

## 228. Q.5 - Chương 57: Xuất Phát Đến Ốc Đảo

Phong cảnh nguy nga hùng vĩ trước mắt, khó mà có thể dùng ngôn ngữ để diễn tả, chúng tôi đều ngắm nhìn đến ngẩn cả người, tuy rằng trong sổ tay Văn Cẩm cũng có nhắc đến một cái ốc đảo, nhưng mà, ấn tượng trong tôi không phải là như thế này.

Vùng lòng chảo cực lớn, hơn nữa lại trông rất ngay ngắn, Bàn Tử bảo, trông có vẻ như hố thiên thạch vậy. Từ trên vách đá nhìn xuống, chỉ thấy mây mù lởn vởn, hầu như toàn là tán cây dày đặc, không nhìn thấy tình hình cụ thể ra sao.

Đây chính là Tháp Mộc Đà rồi, thật không ngờ, chúng tôi lại phát hiện ra nó bằng cách thế này, hình như có hơi đơn giản quá thì phải.

Phan Tử quay xe về, chúng tôi đứng dùng ống nhòm nhìn xuống thung lũng, vừa suy xét xem chuyện này là thế nào.

Phan Tử nói: “Xem ra ngọn núi đá nơi Định Chủ Trác Mã chia tay với nhóm Văn Cẩm đã thực sự biến mất rồi, nơi này là khu vực hồ muối, có lẽ đó vốn là một ngọn núi đá, qua vài chục năm, vài trận mưa, chỉ còn lại một đồi đất, có điều, cứ theo hướng nước sông, vẫn đủ để tìm đến nơi này.

Những điều này trong sổ tay của Văn Cẩm không viết, tôi cũng không thể biết được, có điều hôm nay phát hiện ra ốc đảo này như vậy, chúng tôi có chút luống cuống không biết phải làm sao, tôi bèn hỏi Phan Tử, anh có tính toán gì không.

Phán Tử nói, nhất định phải xuống đó trước xem sao, anh nghe tôi nói về cuốn sổ tay và lời nhắn của Định Chủ Trác Mã, biết Văn Cẩm chắc chắn ở dưới đó, bây giờ không thể chờ hội họp với ông Ba được, cứ xuống hẳn đó xem tình hình ra sao. Văn Cẩm chính là sư mẫu, nếu vì chờ ông Ba mà bỏ mặc sư mẫu, vậy cái danh đồng bạn này khỏi làm luôn cho rồi, thời gian không còn nhiều nữa.

Tôi nghĩ thầm, anh đúng là một thủ hạ đủ nhị thập tứ hiếu, nhưng mà, tôi cũng nghĩ giống vậy, thời gian đã không còn nhiều, tính ra, mười ngày như ở ngay trước mắt, hỏi vài người, họ đều không có ý kiến gì, còn bảo tôi xem xem nên đi xuống cái thung lũng này như thế nào.

Trong cuốn sổ, Văn Cẩm có miêu tả rất cặn kẽ tuyến đường đi, năm xưa bọn họ tiến vào thung lũng thông qua một khe núi. Có điều, địa hình nơi này đã hoàn toàn thay đổi, nếu cứ theo miêu tả tuyến đường của cô ấy thì chắc không thể tìm được khe núi ấy rồi, chúng tôi đành phải lái xe đi lòng vòng quanh thung lũng mà tìm, qua nhiều lần vòng vèo, rốt cuộc cũng phát hiện ra một khe núi rộng lớn.

Phan Tử đi một vòng lớn quanh thung lũng rộng khoảng bốn ki lô mét vuông, tìm được lối vào khe núi, chặng đường đầu có thể lái xe mà đi, chúng tôi đi thẳng vào trong, mãi cho đến đoạn đường có nhiều đá tảng chặn lối mới dừng.

Sau đó, mọi người xuống xe, vác theo trang bị rồi đi bộ vào trong. Đi mãi đến khi nhìn thấy cây cối mới dừng lại nghỉ ngơi. Tôi lấy cuốn sổ của Văn Cẩm ra, đọc kỹ ghi chép bên trong.

Đọc xong cuốn sổ, tôi không khỏi có hơi lo lắng, theo những suy đoán mà Văn Cẩm ghi lại trong cuốn sổ, khe núi này cực kỳ hung hiểm. Đi tiếp vào trong khe núi, vì độ cao so với mực nước biển càng thấp hơn, thảm thực vật nhiệt đới sinh trưởng um tùm rậm rạp, chướng khí mịt mù dày đặc, mặt nạ phòng độc của chúng tôi có thể sẽ không chịu được môi trường ẩm ướt đến thế. Hơn nữa, nơi này là lối vào duy nhất đến được cung Tây Vương Mẫu, những sự việc xảy ra trên suốt chặng đường này khiến tôi cảm thấy cung Tây Vương Mẫu cực kỳ quỷ dị, có thể lường trước được con đường này không hề dễ đi.

Có điều so ra thì tôi vẫn lo lắng nhất là chuyện đi qua khe núi này. Ở cuối khe núi này chính là vùng đất trung tâm ốc đảo, là nơi các dòng sông đổ về tụ hội, bên dưới những tán cây dày đặc um tùm kia toàn là đầm lầy ẩm ướt, địa hình kỳ quái của nơi này gần như biết nơi đây thành một khu rừng mưa nhiệt đới ngay giữa sa mạc. Tuy rằng, chúng tôi biết vương thành cổ của Tây Vương Mẫu nằm ở đâu đó trong đầm lầy, nhưng lùng sục tìm kiếm ở trong đó có thể nói chính là liều mạng rồi.

Chúng tôi ngồi dưới tán cây trong khe núi, đọc thật kỹ những miêu tả sơ lược về con đường tiếp theo trong sổ tay Văn Cẩm. Bởi vì chưa tiến vào vùng đầm lầy thật, cho nên có nhiều đoạn đọc mà cứ ù ù cạc cạc, hơn nữa, có nhiều chỗ Văn Cẩm viết một dấu chấm hỏi vào đó, chúng tôi không biết những dấu chấm hỏi này là có ý nghĩa gì, làm chúng tôi cảm thấy rất khó hiểu, cuối cùng đành quyết định đi bước nào hay bước ấy.

Sau đó, chúng tôi mỗi người tự làm công tác chuẩn bị của mình, lúc đi thăm dò, biết con đường phía trước còn rất dài, chúng tôi phải kiểm soát tiêu hao vật tư, hôm nay muốn vào đến hậu viện Tây Vương Mẫu, đương nhiên cũng không lo được nhiều thế, pháo sáng, pháo lạnh, diêm, thuốc, tất cả những gì có thể mang chúng tôi đều đem vào.

Phan Tử từng đi lính ở Việt Nam, bây giờ thành cố vấn của chúng tôi. Anh ấy nói, lúc ở trên vách núi nhìn xuống dưới này, thấy nơi này cũng không khác rừng mưa nhiệt đới ở Việt Nam là bao. Cái kiểu vùng đầm lầy ẩm ướt như thế này là nguy hiểm nhất, trên đầu là những tán lá rộng của rừng nguyên sinh, gần như bao trùm toàn bộ thung lũng, thảm thực vật rậm rạp đến thế, ánh mặt trời chắc chắn là không chiếu xuyên qua được, bên dưới tán cây sẽ tối om om, chướng khí dày đặc, là thiên hạ của các loại muỗi, đỉa, côn trùng độc. Mặc dù nhiệt độ ở đây phải hơn 30 độ C, nhưng chúng tôi bắt buộc phải mặc quần áo dài, nếu không chắc chắn trên người sẽ chẳng còn miếng thịt nào lành lặn đâu.

A Ninh nói, tôi có thuốc đuổi côn trùng, vậy có được không?

Phan Tử bảo, cô đuổi được muỗi đi, nhưng lại kéo thứ khác đến, trong rừng nhiệt đới không nên có mùi gì quá nồng. Bằng không, dù cô có không đụng phải dã thú, thì cũng là dã thú đeo bám theo sau, chúng ta lần này chỉ có tôi mà súng, dù có đụng phải lợn rừng cũng không đủ chống đỡ.

Cuối cùng, anh ấy nói, một khi tiến vào vùng đầm lầy, nếu không phải vạn bất đắc dĩ thì đừng có lội xuống nước, hoặc đi đụng vào nước bùn. Anh ấy từng có một chiến hữu, trong lúc đánh mai phục, chân bị lún xuống đầm lầy, còn chưa tới một phút đã rút chân ra, thế mà cả cái chân toàn là lỗ hổng, bị con gì đục khoét sạch. Trong tình cảnh này, nếu mà gặp phải chuyện như thế thì chẳng khác nào toi mạng, có khi toi mạng luôn còn đỡ hơn.

Tôi nhìn ánh mắt của Phan Tử, cảm thấy anh ấy không phải nói chuyện giật gân để hù dọa, trong lòng cũng cảm thấy kỳ dị, bèn buộc chặt ống quần hơn nữa.

Mất hai tiếng đồng hồ, chúng tôi mới sắp xếp đóng gói đồ đạc xong xuôi, Phan Tử gào to một tiếng, tất cả liền xuất phát. Muộn Du Bình đi đầu, Phan Tử đi cuối, phạt bớt các cành cây tán lá, đi thẳng vào sâu trong khe núi. Chúng tôi vừa bước đi, trời liền âm u, hình như lại sắp mưa. Tôi thầm cảm khái trong lòng, sự ảo diệu của thiên nhiên đúng là vô cùng tận, ở sâu trong sa mạc Sài Đạt Mộc khô hạn lại có một ốc đảo ẩm ướt mưa nhiều, đúng là tạo hóa sắp đặt, không theo bất cứ khuôn mẫu nào.

Khe núi này không giống kiểu khe núi Yardang trong thành ma, không phải do phong hóa mà thành, mà hình như là kiểu thung lũng ríp-tơ hình thành từ các vận động địa chất. Đáy khe không bằng phẳng, lởm chờm đầy đá tảng đủ hình thù, tầng tầng lớp lớp, vách đá trông như bị dao sắc cắt gọt mà nên. Có điều, nếu để tôi nói, thì tôi lại đồng ý với ý kiến của Bàn Tử, địa hình nơi này quả thực giống như một hố thiên thạch, thung lũng ríp-tơ này dường như vốn là vết nứt gãy trên vỏ trái đất do thiên thạch rơi xuống đập vỡ, lúc mới hình thành có lẽ còn sâu hơn bây giờ nhiều, sau dần dần bị phong hóa, đầy lên và phẳng hơn. Ở xung quanh vùng lòng chảo, các khe núi như thế này có lẽ không chỉ có một.

Khe núi cực rộng, sau khi tiết vào rừng rậm, bốn phía trở nên oi bức ngột ngạt, chúng tôi chả mấy mà toát đầy mồ hôi. Trên các tảng đá và cây cối ở khắp xung quanh đều phủ đầy rêu xanh, không thể đặt chân lên nổi, dưới chân chúng tôi đã toàn là bùn lầy sền sền ẩm ướt và các rễ cây đan xen rối rắm, bước đi trên cái lưới rễ cây đan xen tua tủa nhưng con quái vật nhiều vòi, mỗi bước đi lại thụt phải một cái hố, tán cây trên đỉnh đầu rậm rạp đến nỗi không nhìn thấy ánh nắng đâu. Nhất thời tôi có ảo giác rất nghiêm trọng, bây giờ có thực là tôi đang ở trên cao nguyên Thanh Tạng hay là đang ở trong rừng nguyên sinh Amazon vậy?

Vốn tưởng rằng loại tình huống này chỉ có thể gặp phải khi ở đầu cuối khe núi, không ngờ trong khe núi đã vậy rồi, vậy tình huống trong vùng lòng chảo kia phỏng chừng càng không ổn rồi.

Bàn Tử đi mà thở hồng hộc, nhìn tình hình phía trước, liền bảo không biết trong ốc đảo này có động vật gì không, đi săn mấy con xơi mẹ nó đi, coi như là một loại phúc lợi, chứ không quãng đường này đi thật là thiệt thòi.

Phan Tử nói, trong cánh rừng mưa khép kín nói nhỏ không nhỏ, nói lớn không lớn này, chỉ e là sẽ không có dã thú lớn đâu, có nhiều nhất chỉ sợ là toàn mấy con côn trùng rắn rết sâu bọ thôi. Trong nhiều đầm lầy như thế này, rắn là thường gặp nhất.

Bàn Tử nói, rắn cũng được, hồi ở Quảng Đông từng xơi bò cạp nướng rồi, dù sao thì chỉ cần là thức còn tươi thôi, với ông đây không thành vấn đề gì sất.

Tôi nhớ đến Văn Cẩm từng viết trong sổ: “Bùn lầy nhiều rắn, gặp người không biết sợ.” Chắc hẳn Phan Tử nói không sai đâu, chỉ không biết kích cỡ của lũ rắn ở đây, trong mấy bộ phim Hollywood thường thấy mấy loại trăn to như cái cây cổ thụ, xe lu cán không chết, có điều ở đây chắc không có điều kiện như thế.

Hơn nữa, môi trường sinh thái ở đây vô cùng đặc biệt, là một hòn đảo biệt lập khép kín, tôi nghĩ, trừ phi là chim bay hoặc con người, những thứ khác vốn không thể tiến vào nơi này. Sinh vật ở đây đều là những sinh vật đã sinh sôi nảy nở ở ốc đảo này từ thuở sơ khai. Hồi đó, Sài Đạt Mộc vẫn còn là một mảnh đất trù phú giàu có, sông ngòi dày đặc, giống loài phong phú. Có lẽ chúng tôi có thể tìm thấy rất nhiều động thực vật đã tuyệt chủng trong ốc đảo này, đây mới là thứ còn có giá trị hơn cả cung Tây Vương Mẫu.

Nghĩ đi nghĩ lại, lại thấy thôi đi, truyền thuyết Tây Vương Mẫu trong “Sơn hải kinh” nói, cung Tây Vương Mẫu được một đám chim xanh mặt người bảo vệ, đây nhất định là một loài chim dữ khổng lồ mà chúng tôi không biết rõ, không chắc có phải là loài quái điểu đã tấn công bọn tôi ở núi Trường Bạch hay không, cái lũ này vẫn là tuyệt chủng thì tốt hơn.

Bởi vì cây cối quá đỗi rậm rạp, mà chúng tôi lại ở trong khe núi, không có điều kiện để đi vòng vèo, chúng tôi chỉ có thể vừa phạt bớt các loại dây leo già cỗi tán cây um tùm vừa tiến lên. Việc này rất tiêu hao thể lực, Bàn Tử và Muộn Du Bình phải thay phiên nhau dẫn đường mà cũng chẳng khởi sắc bao nhiêu. Cũng may ở trên vách núi một bên còn có một đường trời xanh, giống như một dải gấm xanh biếc, cảnh sắc cực kỳ lộng lẫy, thỉnh thoảng còn có mấy thác nước hình thành do trận mưa hôm trước trút xuống ầm ầm, chúng tôi đi qua, cũng có thứ để tám chuyện.

Đi được chẳng bao lâu, chúng tôi liền phát hiện trên vách đá trước mặt xuất hiện rất nhiều hang đá, dày đặc, phải đến trăm cái lận, phủ đầy rêu xanh, không biết bên trong có điêu khắc cái gì.

Chúng tôi lập tức căng thẳng, chẳng còn tâm tình đâu đi ngắm phong cảnh nữa. Suốt đường đi không thấy bất cứ di tích gì liên quan đến nước Tây Vương Mẫu, vẫn có cảm giác không thật, bây giờ bỗng dưng thấy được, chúng tôi thực sự bắt đầu đến gần vùng đất trung tâm của quốc gia cổ thần bí này rồi. Đây là một chuyện nghĩ mà thấy hưng phấn, thế nhưng thực tế thì lại cảm thấy có hơi khủng bố.

Thu lại tâm tình đùa bỡn, chúng tôi đi đến kiểm tra xem. Những hang đá này có to có nhỏ, cái to thì đủ nhét hai cái xe tải Giải phóng vào, nhỏ thì chỉ cao cỡ nửa người, khác với Đôn Hoàng nhiều lắm, các hang đá rất nông, ở bên ngoài là có thể thấy pho tượng ở trong, chỉ là chúng bị một tầng rêu xanh rất dày phủ lên.

Tôi leo lên, lấy dao găm ra, bắt đầu cạo lớp phủ ngoài trên một bức tượng ra, từ trong rêu xanh dần dần lộ ra một bức tượng đá cực kỳ quái dị.

Trong rêu xanh, đó là một bức tượng thần khắc hình mặt người thân chim, phong cách chạm trổ giống với phong cách trên vò gốm chúng tôi tìm thấy trong con thuyền chìm, là điêu khắc của nước Tây Vương Mẫu thực sự. Trải qua sự mài mòn của cả ngàn năm, bên ngoài tượng đá phủ đầy thạch hộc, nhìn thấp thoáng không rõ.

Tôi gạt hết đám thạch hộc đi, toàn bộ tượng đá liền hiện ra. Đó là một pho tượng đứng, là trực tiếp tạc ngay trên vách núi đá, phần đầu chim là một gương mặt quái lạ tính nữ, vừa giống người vừa không giống người, đôi mắt rất dài, không có biểu tình gì, lạnh lùng cay nghiệt vô cùng. Dưới chân tượng chạm khắc năm cái đầu lâu, con chim đứng trên đỉnh, dường như những đầu lâu này là phần xương cốt còn thừa lại sau khi bị nó ăn thịt.

Bàn Tử đứng dưới nhìn, liền kinh hô một tiếng: “Trời ạ, Tiểu Ngô, mẹ kiếp đây chẳng phải là…”

Tôi nhảy xuống, khi thấy được toàn bộ bức tượng, liền hít ngược một hơi lạnh toát.

Hóa ra, tượng đá chim mặt người trong hang đá trên vách đá, giống y như đúc lũ quái điểu trong khe nứt dưới đáy Trường Bạch.

Hình dáng chạm khắc cực kỳ sinh động, nhìn bên ngoài đá núi, có lẽ lúc tu tạc còn sơn màu lên nữa, nếu như không phải có rêu xanh phủ kín, trong khu rừng âm u này mà nhìn thấy, có khi còn tưởng lũ quái điểu từ Trường Bạn Sơn bay đến nơi này rồi.

Vẻ mặt tất cả mọi người đều kinh dị, ngay cả Muộn Du Bình cũng lộ vẻ bất ngờ. Tất cả mọi người ở đây đều từng đến Trường Bạch, thấy những bức tượng đá này, khó tránh khỏi nhớ lại tình cảnh đáng sợ lúc đó.

Tôi và Bàn Tử vội vàng động thủ, cạo sạch mấy bức tượng đá trong các hang đá khác ra, phát hiện bên trong toàn là tượng đá chim mặt người giống y hệt nhau, có lớn có nhỏ, hình dáng đủ kiểu.

A Ninh hít một hơi, nói: “Xem ra suy đoán lúc trước của chúng ta không sai, lũ ác điểu mặt người trong Trường Bạch Sơn chính là totem của Tây Vương Mẫu – nguyên hình của chim tam thanh. Có lẽ Tây Vương Mẫu nắm giữ được một số những kỹ thuật cổ xưa mà chúng ta không biết, có thể thuần dưỡng lũ ác điểu này. Có lẽ lăng mộ trong lòng đất ở Trường Bạch, sự biến mất của nước Tây Vương Mẫu và cuộc di dân đến phía Đông thần bí, tất cả đều có liên quan đến nhau. Lũ quái điểu có lẽ vốn là sống trong ốc đảo này, về sau đi theo các di dân tách ra đến phía Đông, làm người bảo vệ cho lăng mộ.”

Tôi nói: “Không sai, tôi vẫn luôn có cảm giác, địa hình nơi này có nét tương tự với địa hình của hoàng lăng trong lòng đất ở Trường Bạch, đều là nằm trong một thung lũng như hố thiên thạch khổng lồ, xem ra nơi đó có lẽ cũng là một phiên bản của cung Tây Vương Mẫu. Những gì chúng ta trải qua ở núi Trường Bạch chỉ có thể coi là một cuộc diễn tập, nơi này mới chính là sào huyệt thực sự của người ta.”

Bàn Tử nghe xong liền lau mồ hôi nói: “Mụ nội nó, nếu đúng như mấy người nói, vậy đây là quê nhà của lũ chim chết tiệt đó hả? Vậy chúng mình đi vào đấy chẳng phải là đi chết sao?”

Cái này còn khó nói lắm, tôi quay đầu cười khổ, A Ninh bảo: “Không đến mức ấy, chuyện đã cách quá nhiều năm vậy rồi, khí hậu nơi này thay đổi quá dữ dội, từ một thảo nguyên rộng lớn co lại thành một ốc đảo, thức ăn quá ít, loài chim này có khi lại tuyệt chủng rồi ấy chứ, lũ chim ta thấy trong Trường Bạch có lẽ chỉ là số còn lại sau chọn lọc tự nhiên. Có điều, bất kể ra sao, nước Tây Vương Mẫu lấy chim xanh làm thần bảo vệ, ở đây có totem như vậy, chứng tỏ chúng ta đã tiến vào trong phạm vi của cung Tây Vương Mẫu, các hang đá chạm khắc totem ở đây là một loại thông báo với người ngoài, cũng là một loại cảnh cáo. Chặng đường phía sau chúng ta phải càng thêm cẩn thận.”

Chúng tôi đều gật đầu, Bàn Tử nói: “Mẹ kiếp, nhờ cả vào lời này của cô đấy, lũ chim chết tiệt này thực sự tuyệt chủng mới tốt, bằng không lại liên lụy đến tôi, thế là Mô Kim hiệu úy sẽ tuyệt diệt mất.”

Lo lắng của Bàn Tử cũng là lo lắng của chúng tôi, chúng tôi liếc nhìn nhau, không ai nói gì, vẻ mặt đều hết sức phức tạp.

Chỉ nán lại trong chốc lát, A Ninh chụp hình lại những tượng đá này, nhìn xung quanh một lượt, ngoài đá ra thì không phát hiện thêm gì nữa. Muộn Du Bình liền bảo chúng tôi xuất phát.

Chúng tôi liếc nhìn những hang đá này một lượt nữa, xốc lại tinh thần, rời vách đá này đi, tiếp tục tiến vào sâu trong khe núi. Có lẽ do ảnh hưởng của những hang đá này mà trong một khắc đó, tôi cũng cảm thấy được một cảm giác bất an bao phủ lên toàn khu rừng rậm, dường như chúng tôi đang tiến vào một thế giới quỷ quái không ai hiểu nổi vậy.

## 229. Q.5 - Chương 58: Cơn Mưa Thứ Hai.

Rời khỏi những hang đá trên vách đá, chúng tôi mỗi người tự điều chỉnh tâm trạng của mình, tiếp tục đi vào sâu trong khe núi.

Do ảnh hưởng của tượng đá trong các cái hang kia, chúng tôi đi vô cùng cẩn thận, chú ý từng động tĩnh trong rừng rậm, rất sợ bị đụng phải thế trận mai phục Tây Vương Mẫu đã sắp đặt từ ngàn năm trước.

Nhưng theo từng bước thâm nhập của chúng tôi, lại chẳng có chuyện gì quỷ dị xảy ra cả, cả chẳng đường đều bình an vô sự, thậm chính ngay cả những di tích khác về nước Tây Vương Mẫu cũng không thấy. Chỉ có khu rừng rậm càng ngày càng dày đặc, rễ cây vòng vèo quấn quýt, che kín trời đất, như thể chúng tôi đang ngày càng rời xa khỏi vương cung Tây Vương Mẫu chứ không phải đang đến gần vậy. Càng đi về sau, mắt như hoa hết cả lên, chỉ cảm thấy đâu đâu cũng là những dây leo quấn quýt rối rắm màu lục, giống như đang bước đi trong một bát bún râu rồng đã mọc mốc xanh lét vậy.

Tôi đây coi như đã lĩnh ngộ được cái gì gọi là “rừng rậm”. Khu rừng ở Sơn Đông với Tần Lĩnh mà tôi từng đi qua, so với nơi này thì đúng là như đi du lịch vậy, ở đấy đi được một ki lô mét, thì ở đây chắc không đến nổi một trăm mét, mỗi bước đi chính là một lần gian khổ. Nhìn gương mặt kiên nghị, đầu đầy mồ hôi của Phan Tử, cũng không biết hồi xưa anh ấy đi chiến tranh đã phải trải qua thế nào.

Cứ cắm đầu tiến lên phía trước như thế, đến khi khu rừng tối đen, hai bên khe núi đều thành tranh rối bóng, chúng tôi vẫn chưa đi xa là mấy.

Trong nhóm cũng không ai nói lời nào, chỉ có tiếng thở dốc và tiếng muỗi vo ve.

Bàn Tử đi đến mức mụ mị cả người, muốn mắc chứng cuồng loạn luôn, thế là đi phía trước hát sơn ca nâng cao tinh thần cho mình, hát bài “Hoa kia vì sao đỏ thắm thế”.

“Hoa kia vì sao đỏ thắm thế? Vì sao đỏ thắm thế? Chao ôi hoa thắm tựa như, tựa như lửa hồng thiêu đốt.” Anh ta đi mở đường, ở ngay phía trước đội ngũ bọn tôi, anh ta hát đồng thời cũng xốc lại tinh thần cho bọn tôi, chuyện này thì đừng hòng trông cậy vào Muộn Du Bình.

Nhưng mà Bàn Tử hát thật sự là dở quá, hơn nữa, cũng chả phải hát hò nghiêm túc, nghe như là đang gọi hồn ấy.

Phan Tử đi phía sau không nghe nổi nữa, liền chửi, mẹ kiếp chỗ này nóng bỏ mẹ ra, không hát được cái gì mát mát tí à?

Bàn Tử nói ông thì biết gì, đây là bài hát của khách đến thăm vùng núi băng, tôi hát ấy, là để nhớ lại sông băng nơi núi Trường Bạch, ít nhiều thì cũng mát lạnh hơn chớ.

Phan Tử nói, vậy hát Bạch Mao Nữ không được à? Trực tiếp luôn, khỏi liên tưởng.

Bàn Tử nói, đệt mợ ông còn đòi chọn bài nữa, ông tưởng tôi là cái đài radio, muốn nghe gì thì hát nấy à, ông đấy hát cho nghe đã là nể mặt lắm rồi. Bớt ý kiến mẹ đi.

Đang chửi nhau, bỗng bầu trời xuất hiện chớp giật, trên tầng mây ánh chớp lóe, gió nổi lên, trên bầu không xuất hiện những hạt mưa nhỏ.

Chúng tôi đều yên lặng lại, ngẩng đầu nhìn trời, xuyên qua tán cây, mây đen sáng bừng lên, dường như có những tia chớp cùng nhốn nháo trong tầng mây, mây đè nặng xuống đỉnh khe núi. A Ninh thở dài, nói: “Đi đường đêm lại gặp mưa gió, xem ra Tây Vương Mẫu không chào đón chúng ta. Chúng ta đêm nay phải chịu khổ rồi.”

Bàn Tử bảo: “Mưa đi mưa đi, tốt nhất là mưa đi, mưa xuống liền mát, oi bức chết đi được, hai trái trứng dưới đũng quần Bàn gia ta cũng bị ấp nở thành gà con rồi.”

Chúng tôi nghe được liền cười phá lên, Phan Tử mắng: “Vậy cậu trông coi kỹ gà con của mình nhé, kẻo lát nữa bị sét đánh trúng đấy.”

Lời chưa dứt, mưa liền rơi. Mới đầu là vài giọt mưa bắn xuống mặt chúng tôi, không đợi chúng tôi kịp phản ứng, mưa lớn liền ào ào trút xuống, loáng cái dường như toàn bộ khu rừng đều tĩnh lặng hẳn lại, ngàn vạn cây cỏ lăng yên không tiếng động, sau đó, “Oành” một tiếng, toàn bộ khe núi lập tức nghe tiếng nổ vang, nước mưa xuyên qua khe hở giữa các tán cây, quất xuống như roi da, gần như quất chúng tôi ngã sấp xuống luôn.

Chúng tôi không ngờ mưa lại dữ dội đến thế, không kịp đề phòng, cả lũ đều ôm đầu chạy trối chết. May là chúng tôi ở dưới đáy khu rừng rậm, tứ phía có rất nhiều cây đại thụ, tán cây dày đặc kín mít, trên một cây to có một tấm màn che kết từ dây leo quấn quýt lại, A Ninh kêu to, chúng tôi bèn trèo lên cây trú mưa.

Mọi người túm tụm một chỗ, cả lũ đều ướt như chuột lột. Bàn Tử nói, mẹ kiếp chỗ đéo nào cũng mưa, đây chính là Long Vương gia đi đái tồ tồ ở trên đầu chúng ta rồi.

Lúc này có một tiếng chớp lóe lên, chiếu sáng toàn bộ khe núi. Nương theo ánh chớp nhìn về phía trước, trên một vách đá, nước mưa đã tụ lại thành một thác nước lớn trút xuống ào ào, trong đêm đen rừng mưa quay cuồng, hai bên là hai màn nước khổng lồ trút xuống, thật giống như cảnh tượng Moses tách biển, hùng tráng dị thường.

Mà ở bên dưới khe núi, nước mưa trút xuống hình thành vô số những dòng suối nhỏ, bắt đầu tụ lại vào nhau, rất nhanh, chúng sẽ tụ thành một con sống, chảy xuống đầm lầy dưới hạ lưu.

Chứng kiến cảnh tượng như vậy, tôi bỗng hiểu ra nguyên nhân hình thành ốc đảo này: nơi này là điểm trũng thấp nhất trong bồn địa Sài Đạt Mộc, tất cả nước ngầm và nước mưa đều tụ hội tại nơi này. Có thể nói, nơi đây chính là trung tâm của mạch nước ngầm của toàn bộ Sài Đạt Mộc, lòng sông khô cạn của Sài Đạt Mộc có lẽ không thực sự cạn khô, mà là chuyển sang chảy ngầm đến nơi này. Vì thế, dù là mấy ngàn năm sau khí hậu biến đổi đến thế nào, vùng bồn địa xung quanh dù từ rừng rậm biến thành sa mạc như thế nào, nơi đây vẫn giữ nguyên dáng vẻ cây cối sum suê từ năm ngàn năm trước.

“Tàng phong tụ thủy mà không động”, cái gọi là đất quý phong thủy, không phải chính là vùng đất ngàn năm không biến đổi đấy ư? Đây là nơi có cung Tây Vương Mẫu, quả nhiên là vùng đất có bảo nhãn của long mạch tổ tông của cả hệ thống núi Côn Lôn. Kỳ cảnh như thế này, cũng chỉ xuất hiện ở nơi như thế này.

Đang cảm khái, Bàn Tử lại không an phận, cái mông to bự của anh ta cứ lấn tới lấn lui. Không gian trên cái cây này vốn không rộng, anh ta khẽ động một cái là tất cả mọi người đều không dễ chịu gì, Phan Tử liền mắng: “Thằng ranh này làm cái chó gì thế, ngứa da à?”

Bàn Tử cau mày, nói: “Không biết làm sao, mông của ông đây tự dưng ngứa muốn chết được.” Nói xong lại tiếp tục xê dịch cái mông, cọ cọ lên cành cây.

Tôi nghĩ bụng, tên này lắm chuyện quá, vừa định nói anh ta vài câu, bỗng nhiên mông mình cũng thấy ngứa ngáy, loáng cái thành ngứa đến khó nhịn, cứ như có gì đó đang bò bò dưới ấy vậy. Tôi vội co chân lên định thò tay xuống gãi, thò tay xuống mới cảm thấy không ổn, liền nhảy dựng lên: “Sâu!”

Cả lũ liền đứng hết dậy. Tôi gãi mông sồn sột, nhìn xuống cái thân cây khô chúng tôi vừa tựa vào, vừa nhìn cả mặt tái mét. Chỉ thấy trên thân cây đầy những con sâu mọt chi chít, to chừng nửa cái móng tay ngón út, hình như là bò ra từ khe hở trên thân cây, trên đùi và mông bọn tôi toàn sâu là sâu, phủi không hết được.

“Đệt mẹ!!” Bàn Tử chửi toáng lên, mọi người đều giẫm chân bình bịch. Nhưng giẫm chân cũng không có tác dụng gì, những con sâu này vốn không sợ người, cứ như là coi bọn tôi là cây ấy, không chút do dự bò hết lên người bọn tôi, may mà chúng tôi đã thắt chặt ống quần, chúng không bò vào trong được. Thế nhưng mông tôi với Bàn Tử gặp tai ương rồi, chúng tôi đành phải chạy ra giữa mưa, để nước mưa ngấm vào mông mình. Nước mưa lạnh lẽo ngấm vào trong quần, tôi mới cảm thấy bớt ngứa một chút, chỉ là sau khi xong ngứa, chỗ mông vốn ngứa lại cảm thấy đau, tôi thầm chửi đổng, nghĩ không phải là có độc đấy chứ. Lúc này, những người khác cũng đã chạy thoát, loáng cái nước mưa trút ào ào lên người chúng tôi, chúng tôi muốn nói cũng không nói nổi.

Chúng tôi trèo lên một cành cây khác, trèo lên trên cây, ở đó có một góc chết nơi mấy cành nhánh cây đan xen dày đặc nước mưa rớt xuống ít, thế nhưng lại không đủ chỗ cho cả năm người chui vào. Cuối cùng A Ninh và tôi được bọn họ đẩy vào, người khác dùng vải chống thấm che đầu, coi như nước mưa miễn cưỡng không đổ xuống đầu.

Phan Tử nói: “Mẹ kiếp, vừa nãy là sâu bọ gì thế?”

A Ninh phủi nước trên tóc, rồi vỗ vỗ ngọn đèn mỏ ánh sáng đã tối tối, cuối cùng cũng làm nó sáng lên được, sau đó cô ta chiếu đèn lên ống quần mình, dùng móng tay út gẩy con sâu đã chết dính trên đùi mình, đưa ra soi trước ánh đèn.

Đó là con sâu nhỏ trông giống nhện vậy, lại có hơi giống như con bò cạp con không có đuôi. Tay A Ninh hơi run run, cho nên tôi không nhìn thấy rõ lắm, mông tôi lại nhói đau, tôi bèn hỏi: Đấy là gì thế, có độc hay không. Lại thấy A Ninh cau mày lại. Trong lòng tôi hốt hoảng, còn chưa kịp nói thôi toi rồi, A Ninh bèn thuận tay rút con dao bên hông Phan Tử ra, nói với tôi: “Xoay người qua đây, mau cởi quần ra!”

## 230. Q.5 - Chương 59: Bí Mật Dưới Lớp Rêu Xanh

Nói rồi, A Ninh túm lấy dây lưng quần của tôi, tôi liền cuống cả lên, không biết cô nàng muốn làm gì, vội vàng che quần, rụt người lại: “Cô muốn làm gì?”

A Ninh nói: “Lũ sâu này là một loại ve rận, bị nó cắn rồi thì phiền phức lắm. Anh với Bàn Tử đều bị cắn rồi, nếu không muốn sau này phải nằm sấp mà ngủ thì mau cởi quần ra, kẻo tí nữa nó bò vào đũng quần thì đời này anh tiêu luôn rồi!”

Tôi vừa nghe vậy, liền cảm thấy đúng là ở chỗ nhạy cảm ấy ấy có hơi ngứa ngứa, nhưng dù thế nào cũng không thể để A Ninh xử lý giùm tôi được, tôi vẫn sống chết giữ chặt quần mình, nói với A Ninh: “Vậy cô đưa dao cho tôi, tự tôi đi xử lý!”

“Tự anh làm sao mà nhìn thấy mông mình được?” A Ninh nói.

Tôi nghĩ bụng, thì dù có thế cũng không thể cho cô nhìn được! Lúc này, Bàn Tử ở bên cạnh vừa gãi mông sồn sột vừa gào lên: “Đừng cãi nhau nữa!”, nói đoạn giựt lấy con dao trong tay A Ninh, bảo tôi: “Bà thím này nói đúng đấy, ve rận rất phiền phức, hai đứa mình qua bên kia, giúp nhau xử lý là được.”

“Anh có biết làm không đấy?” A Ninh hỏi.

“Chẳng phải chỉ cần hơ nóng dao là được à? Ông đây dù gì cũng từng được phân về nông thôn, từng chăn bao nhiêu dê bò, điểm ấy mà còn không biết. Mấy người cũng tự kiểm tra mình đi, cô này da mềm thịt non, mời gọi bọn ve rận này nhất đấy.”

Nói rồi anh ta chỉ về phía cành cây bên kia, bảo tôi đến đó. Ở đấy mưa cũng không quá lớn, nhưng cành cây ở đó hình như không chắc chắn cho lắm, nhưng bây giờ không lo được nhiều vậy.

Trèo đến đó xong, quay đầu nhìn bọn A Ninh hình như không thấy bên này được, mặt Bàn Tử mới biến đổi, run rẩy cởi phắt quần ra, nói với tôi: “Mau mau mau, không ông bị cắn cho tàn phế bây giờ!”

Tôi treo ngọn đèn mỏ lên một cành cây, vừa nhìn liền choáng váng, ôi cái đệt, chỉ thấy khắp đùi và mông anh ta toàn là những cục máu to như hột đậu, có cục còn to bằng cỡ hột đậu tằm, nhìn kỹ lại, mới thấy tất cả những cục máu này đều là những cái bụng hút no máu của mấy con rận nhỏ vừa nãy, trương phình đến trong suốt rồi.

“Anh làm sao mà thế này!” Tôi đột nhiên mắc ói, che miệng mình lại: “Thế này cũng quá kinh rồi, sao mà nhiều con bò vào trong thế chứ?”

“Quần này chật quá, ông đây từ lúc vận chuyển đá ở trong thành ma đã rách toác ra rồi!” Anh ta giũ giũ quần: “Rách toạc một khe lớn, đéo mẹ lúc ấy còn nói rách ra càng mát, thế là chẳng thèm xử lý, đến khi vào trong rừng liền quên béng mất, đúng là nghiệp chướng – cậu nhanh tí coi! Lũ rận này có thể liên tục hút máu suốt ba ngày, hút đến gấp sáu gấp bảy thể tích của mình, chỉ cần ba mươi còn là hút sạch máu một con thỏ rồi, ông đây đã thiếu máu, không chịu nổi giày vò đâu.”

Tôi cầm dao, chỉ cảm thấy dạ dày sôi sùng sục, không biết phải cắt làm sao, lóng ngóng nửa ngày trời bèn nghĩ muốn thò tay vào nặn ra. Bàn Tử bèn co rụt cái mông mà né tránh, nói: “Tuyệt đối đừng có kéo ra, nó là cắn vào trong thịt, đầu găm vào trong da mà hút, cậu kéo một cái là đầu nó đứt ở trong, giống bọn sâu tuyết ấy, cứ làm như tôi nãy bảo, lấy lửa hơ lưỡi dao rồi chà nó!”

Tôi gật đầu, ngay cả cơn ngứa của mình cũng quên mất, tôi run run móc bật lửa ra, hơ lưỡi dao đến nóng đỏ, sau đó dí xuống từng con từng con ve rận hút no máu to như quả khí cầu, lũ rận sợ nóng, dí vào gần một chút liền rút đầu ra, tôi liền gảy nó ra, dùng cán dao đập chết, đập một cái tét ra một bọc máu lớn. Mỗi lần hơ một con, Bàn Tử đau gần chết, sau đó, tôi thấy chân anh ta mềm nhũn, tay tôi cũng mềm nhũn.

Làm đủ nửa giờ, mưa cũng nhỏ dần đi, tôi mới làm sạch được đùi và mông Bàn Tử. Phan Tử kiểm tra bản thân xong cũng qua giúp đỡ, nhưng anh ấy vừa qua đây cành cây liền rung bần bật, cho nên đành thôi, anh ấy bảo chúng tôi làm xong nhất định phải sát trùng đấy, không thì dễ mắc sốt rét lắm.

Làm xoa, thoa nước sát trùng cho Bàn Tử, tôi mới gắng gượng cởi quần cho Bàn Tử xử lý. Nói thật, trong cái tình cảnh này, phải đứng tấn xuống cho người khác nhìn ngắm mông đít mình thật đúng là không chịu nổi, nhưng chẳng còn cách nào khác. Có điều, tình trạng bị cắn của tôi vẫn đỡ, hơn mười phút sau là xử lý xong rồi, kiểm tra lần cuối thấy quả thực không còn sót một con nào nữa mới coi như thở phào nhẹ nhõm.

Mặc quần vào, chúng tôi trèo về chỗ mọi người, hai người lúng túng cười cười, Phan Tử hỏi bọn tôi sao rồi, tôi gật đầu nói vẫn tốt, nhìn chung không bị sót. Rồi tôi hỏi bọn họ có bị cắn hay không.

Phan Tử và A Ninh chỉ bị cắn mấy phát trên cánh tay, Muộn Du Bình thì một vết cũng chẳng có. “Khứu giác của ve rận rất nhạy cảm, có thể ngửi được nhóm máu của mấy người, xem ra hai anh khá là ngon miệng đấy.” A Ninh giải thích.

Tôi nhớ lại chuyện vừa rồi, cảm thấy hơi xấu hổ, bèn nói lảng sang chuyện khác, hỏi: “Sao ở đây có nhiều rận thế? Cái thứ này không phải ẩn nấp trong cỏ sao? Sao lại tụ tập ở trên cây này vậy, lẽ nào chúng nó cũng hút nhựa cây?”

Lũ côn trùng hút máu thường núp trong cỏ, bởi vì nơi này có xác suất động vật đi qua rất cao, chứ ở trên cây thì thường không có.

A Ninh lắc đầu, ý là cũng không hiểu: “Có điều, ở đây có loài ve rận này, về sau chúng ta phải cẩn thận, lũ này là loài ve rận đáng ghét nhất, mấy loài khác như muỗi, đỉa vân vân rất ít khi giết chết vật chủ, duy chỉ có lũ rận này là có thể hút khô máu của vật chủ. Lần trước tôi công tác một hạng mục ở Châu Phi, liền nhìn thấy một con hươu cao cổ chết trong tay lũ rận này, trên xác toàn là nhọt máu, kinh khủng cực kỳ. Chúng ta vừa đến gần là tất cả lũ ve rận này đều xông về phía mình, đông nghìn nghịt, giống như một cái bóng trên mặt đất đang di chuyển ấy, người dẫn đường hồi đó sợ chết khiếp liền dùng bình chữa cháy trên xe ngăn chúng nó lại, sau đó phóng xe chạy điên cuồng.”

Tôi nhớ đến cái mông của Bàn Tử, lại nghĩ đến tình cảnh mà A Ninh nói, không khỏi không rét mà run.

Đang nói chuyện, tôi bỗng phát hiện ra thiếu mất một người, vừa nhận ra, Muộn Du Bình không thấy đâu rồi.

Hỏi hắn ta ở đâu? A Ninh liền hất cằm chỉ xuống dưới, tôi liền thấy không biết từ bao giờ Muộn Du Bình đã trèo xuống chỗ màn cây che mà chúng tôi vừa tránh mưa lúc nãy, bật đèn mỏ lên soi, không biết là đang nhìn cái gì.

Tôi lấy làm lạ, hỏi A Ninh: “Hắn xuống dưới đó làm gì thế?”

“Không biết.” A Ninh vẻ mặt phức tạp nhìn ánh đèn mỏ phía dưới, “Không thèm rên một tiếng đã xuống rồi, hỏi anh ta anh ta cứ lờ đi, tôi không hiểu nổi người bạn này của anh.”

Tôi thở dài, kể từ lần nói chuyện kia trong thành ma, Muộn Du Bình càng lúc càng ít nói, thậm chí gần đây mặt hắn cũng đông cứng lại rồi, một chút biểu cảm cũng không có, chẳng biết trong đầu người này rốt cuộc là suy nghĩ cái gì, có lẽ hắn đúng là như lời hắn nói: trong thế giới của hắn, vẫn luôn chỉ có mình hắn, cho nên hắn vốn không có bất cứ cái gì cần phải biểu lộ ra.

Nhìn ngọn đèn phía dưới kia, có lẽ là đang treo trên cành cây, bị gió thổi đung đưa qua lại, tôi có hơi lo lắng không biết hắn ta có bị ngã không, rồi ngay lập tức lại nghĩ thằng ranh con này vốn nghề nghiệp chính là chuyên gia mất tích, có khi nào hắn thừa cơ hội này một mình chạy biến mất?

Bọn A Ninh không có kinh nghiệm, đây thật là khó tin… Tôi nhìn ngọn đèn đung đưa phía dưới, không nhìn thấy rõ lắm rốt cuộc có phải là hắn ta ở dưới đó hay không.

Nghĩ đến đây, tôi liền không yên tâm, bèn bật đèn mỏ, nói với A Ninh rằng tôi phải xuống xem chút. Sau đó đội mưa to, ôm lấy thân cậy, cẩn thận tuột xuống dưới từng đoạn một.

Leo xuống bên cạnh ngọn đèn mỏ phía dưới, tôi nhìn xung quanh một lượt, trong lòng tức thì rét lạnh.

Đúng là không có ai!

Bên dưới tán cây cối chúng tôi vừa tránh mưa ban nãy, trống huếch trống hoác, nào đâu cái bóng của Muộn Du Bình!

“Chó chết!” Tôi thầm chửi một tiếng: “Chẳng lẽ chuồn thật rồi!” tôi liền tức giận đến nỗi không kìm nổi. Người này bị làm sao thế, Bàn Tử làm chuyện xấu còn biết đánh tiếng, cái kẻ này vốn không coi chúng tôi có tồn tại, thật là quá đáng.

Lửa giận bừng bừng, đang định réo bọn Bàn Tử xuống bàn đối sách, bỗng tất cả các cành cây rung động một cái, Muộn Du Bình từ trong bóng tối ở trên vòm cây cối kia ló ra, dọa tôi giật thót mình một phen. Tôi ngẩng đầu nhìn lên, hóa ra hắn đứng ở trên đỉnh vòm cây này, không biết đang nhìn ngó cái gì.

Sợ bóng gió một trận, tôi không khỏi thở phào một cái thật dài. Hắn thấy tôi cũng leo xuống, hơi ngẩn người một chốc, rồi ngoắc tôi lại gần.

Tôi trèo lên, thấy trên cành cây, các loài dây leo, dương xỉ ký sinh quấn quýt xoắn bện vào nhau, bên ngoài vòm cây mọc đầy rêu xanh, đã bị hắn ta dùng dao cắt bớt. Rêu bị cạo bớt, phần lớn dây leo ở trong bị chặt đứt, để lộ ra thứ bị bao bọc bên trong. Trong làn nước mưa có thể nhìn thấy cả đống ve rận lao xuống nước đọng trong đống dây leo này.

Tôi không biết Muộn Du Bình muốn tìm cái gì trong đống này, chỉ biết ở đó bốc lên một mùi rất khó ngửi. Đang muốn đến sát gần để nhìn, Muộn Du Bình lại dùng sức bới một đống dây leo đã chết khô ra, ngay tức khắc, tôi chỉ cảm thấy trước mắt cay xè, từ trong cái hố bị vạch ra kia ào ào tuồn ra một đống ve rận.

Tôi sợ quá vội lùi về sau, suýt nữa ngã lộn cổ từ trên cây xuống, may mà mưa to, lũ ve rận này loáng cái bị nước mưa rào rào rửa trôi mất. Tôi vịn lấy cành cây bên cạnh, bịt mũi lại tiến đến gần lần nữa, liền nhìn thấy thứ bị quấn quanh trong đống che phủ này.

Đó là một đống hài cốt động vật được bọc trong da lông đã hư thối, da rữa nát thành màu đen, không biết là động vật gì. Muộn Du Bình dùng dao găm xọc vào đống da lông, quấy lên một chút, phát hiện hài cốt này đã rữa nát hết, bên trong da là xương cốt, đám dây leo này mọc xuyên vào trong cơ thể nó, quấn lấy xương cốt nó, khiến hài cốt và cây cối xoắn bện vào nhau rất chặt. Bên trên phủ đầy rêu xanh, cho nên chúng tôi mới tưởng nó là một đống thực vật mọc quấn vào nhau ở trên cây như bình thường, mới đứng dưới trú mưa.

“Không biết là động vật gì, to quá, chắc là bị mấy con rận này hút máu xong nhiễm bệnh mà chết, trước khi chết nằm bò trên cây, kết quả khiến tất cả đống rận xung quanh ùn ùn kéo tới, bị hút kiệt máu, sau đó bọn rận bèn nghỉ lại trên cái xác, chờ vật hi sinh kế tiếp.” Muộn Du Bình cau mày nói với tôi.

Tôi nghe mà nhớ đến vừa nãy chúng tôi còn trú mưa dưới này, liền cảm thấy buồn nôn, nói với Muộn Du Bình: “Lũ ve rận này lợi hại đến thế à? Cái xác này rữa nát hết rồi, thế mà chúng vẫn chưa chết?”

Muộn Du Bình lắc đầu, đại khái ý là không biết, rồi lại cúi đầu nhìn bộ hài cốt này, không biết nghĩ đến cái gì, đột nhiên rút thanh Hắc kim cổ đao của hắn ra, rạch một vết trên chính tay mình, dùng sức nặn vết thương ra, máu chảy ra từ bàn tay hắn, sau đó, hắn nắm lấy tay áo của tôi, bôi máu lên đó.

Tôi sửng sốt, còn chưa ý thức được hắn làm vậy là có ý gì, đột nhiên hắn phủ phục xuống, ngón tay dài đến lạ thường vươn ra, vói bàn tay đầy máu vào bộ hài cốt dưới lớp dây leo.

Tức thì, vô số ve rận đua nhau trào ra như thủy triều, tôi sợ đến mức kêu ầm lên, nhanh như chớp, tay hắn lôi ra được từ trong đống hài cốt một vật gì đó.

## 231. Q.5 - Chương 60: Xương Rắn

Nếu như lúc hắn động thủ có một tia do dự nào đấy, như vậy tôi còn có thể chuẩn bị tâm lý, chí ít cũng sẽ không hét ầm lên, thế nhưng cái tên này làm việc quá ác liệt rồi, một đống xương cốt kinh tởm như thế, nhiều ve rận như thế, vậy mà hắn có thể thọc tay vào mà mặt không đổi sắc, đổi lại là ai cũng trở tay không kịp. Cũng may tên này vẫn còn có lương tâm, bôi máu lên tay áo tôi, chứ không lúc này tôi đúng là bị hắn hại chết rồi.

Bình tĩnh lại một chút, phát hiện trong một chớp mắt, lũ rận khắp xung quanh đã không còn một con nào, tôi vừa khiếp sợ uy lực của hắn, lại vừa cảm thấy buồn bực.

Lúc ở Tần Lĩnh và trên núi tuyết, lâu nay tôi vẫn cảm giác máu của mình cũng có năng lực này, không biết vì sao hình như lại không có tác dụng đối với lũ ve rận ở đây, lẽ nào máu của tôi với máu của Muộn Du Bình có khác nhau à? Hay máu tôi hỏa hầu còn chưa đủ?

Muộn Du Bình lấy vật mà hắn vừa kẹp ra từ trong đống xương giơ ra trước ánh đèn mỏ, cẩn thận xem xét. Tôi lại gần, liền phát hiện ra đó là một vật màu xanh biếc to chừng bằng quả đấm. Muộn Du Bình giơ tay ra chỗ mưa rơi, để mưa xối một lúc, rồi cầm trở về, tôi kinh ngạc phát hiện, thứ này tôi đã nhìn thấy rồi, đó là một chiếc đèn pin bằng đồng kiểu cũ đã bị móp méo.

Nhìn sơ qua, tôi liền biết vật này là đồ của những năm 80 sau cải cách mở cửa, lớp vỏ đồng đã rỉ sét xanh lè hết cả, mở nắp ra nhìn, cục pin bên trong đã nát rữa trông như một đống cháo Bát bảo mốc meo vậy.

Sự ngờ vực trong lòng tôi dâng lên đến cực điểm, loại vật này sao lại xuất hiện ở đây – trong đống xương cốt động vật này? Lẽ nào đây lại là hài cốt của người?

Đang suy nghĩ, Muộn Du Bình lại thọc tay vào trong đống hài cốt, lúc này thì không có con rận nào bò ra nữa. Hắn nhắm mắt lại sờ sờ nắn nắn, rất nhanh liền chộp được thứ gì đó, hơn nữa thứ đó hình như còn rất to, phải dùng đến tay còn lại cùng kéo ra, mới móc thứ đó lên được.

Tôi vừa nhìn cổ họng liền nghẹn lại, đó chính là một đoạn xương cánh tay của người, đã mục nát đầy lỗ thủng, bên trong toàn là chất bẩn đen sì không biết là cái gì thối rữa.

“Đây…” Tôi nhất thời không biết nói gì.

“Đây là một con trăn đại thụ, ăn thịt một người. Đèn pin này là trên người kẻ đó.” Muộn Du Bình mặt không đổi sắc nói, “Hơn nữa, là phụ nữ.”

Tôi thấy trên xương tay này còn dính một chuỗi hình như là đồ trang sức, biết Muộn Du Bình nói không sai, trong lòng dấy lên một cảm giác khác thường. Tôi lập tức hưng phấn, nghĩ đến rất nhiều chuyện.

Ốc đảo này địa hình kỳ lạ, chỉ sau khi mưa to, sông ngầm Alcaraza mới nổi lên trên, lúc ấy mới có thể nhìn thấy. Mà ở bồn địa Sài Đạt Mộc, mưa là chuyện không tưởng, nếu có công nhân dầu mỏ hoặc đội thám hiểm vừa khéo phát hiện ra nơi đây lúc trời mưa, sau đó xông vào, bị trăn lớn nuốt chửng, chuyện này mặc dù có khả năng xảy ra, thế nhưng xác suất không lớn. Một khả năng khác thì làm tôi sởn cả gai ốc. Xác chết trong bụng trăn đây, phải chăng là một thành viên trong đội ngũ của Văn Cẩm năm xưa?

Dù sao, Vân Cẩm năm đó đến phút cuối cùng lại từ bỏ cơ hội tiến vào cung Tây Vương Mẫu mà trở về, đội ngũ khác tiến vào di chỉ cung Tây Vương Mẫu cuối cùng ra sao, ngay cả cô ấy cũng không biết.

Muộn Du Bình chắc chắn cũng nghĩ đến điểm này, ngước lên nhìn bọn A Ninh phía trên, rồi nói với tôi: “Lên gọi bọn họ xuống giúp, đào bộ xương rắn này lên, xem bên trong rốt cuộc là ai?”

Tôi ừ một tiếng, bèn xoay người trèo lên mấy bước, vừa trèo vừa gọi đám người bên trên. Bấy giờ liền thấy Bàn Tử đã trèo xuống, nghe tiếng tôi gọi, bèn vội vã bước nhanh đến, nhảy xuống đến bên cạnh tôi, hỏi tôi sao thế?

Tôi nói có phát hiện lớn, rồi lại gọi hai tiếng với Phan Tử và A Ninh, gọi hai người bọn họ cũng xuống.

Có mấy người đi đến bên cạnh bộ xương rắn, tôi liền đem chuyện chúng tôi phát hiện nói với bọn họ một lượt, lập tức cả đám người liền hiếu kỳ. A Ninh lập tức căng thẳng, lập tức qua xem, Bàn Tử liền nói: “Chẳng trách lúc nãy ta cứ thấy như có người đang kêu gọi, hóa ra chúng ta còn có một vị tiền bối cách mạng hi sinh chốn này, thật trùng hợp, mau mau đào lên cung kính ngắm nhìn cái coi.”

Bấy giờ, mưa đã có xu hướng nhẹ bớt, tuy rằng vẫn không nhỏ, nhưng không dữ dội như quất roi nước như lúc trước, thực ra người chúng tôi đã ướt hết sạch rồi, giờ cũng chẳng ngại gì nữa. Nhưng thật ra, tôi vẫn cẩn thận che chắn bảo vệ cho ống tay áo dính máu Muộn Du Bình, con đường sau này, có thứ này có thể cứu mạng tôi.

Chúng tôi leo lên trên tấm màn thực vật khổng lồ này, lúc nãy có mỗi hai người thì còn được, chứ bây giờ nhiều người quá, thứ này không chống đỡ được, Bàn Tử với tôi chỉ có thể đạp chân lên một cành cây khác ở bên cạnh, để thứ này không bị sụp xuống. Chúng tôi dùng dao găm chặt bớt mấy dây leo chết khô ở trong đi, vạch bộ xác rắn ở bên trong ra ngoài.

Nếu là trời trong thì có lẽ đào nó lên dễ dàng hơn, nhưng đây là dưới trận mưa to tầm tã, cúi đầu một cái là nước mưa liền theo tóc mái chảy xuống, mắt không nhìn rõ lắm, chúng tôi thỉnh thoảng cứ phải hất nước trên tóc ra, mới có thể nhìn thấy rõ được thứ bên dưới.

Có điều, nhiều người không phải là tốt, nhất là Bàn Tử, từng nhát dao hạ xuống dứt khoát dứt điểm, không chút nào mảy may nghĩ đến việc liệu có lỡ chém hỏng mất di cốt tiền bối cách mạng nhà anh ta hay không.

Chẳng mấy chốc, đám dây leo đã bị đào ra một lỗ hổng, một đoạn xương rắn rất lớn lộ ra ngoài, Bàn Tử chửi một tiếng, tôi cũng có hơi kinh ngạc, bởi vì mới ban nãy nói là rắn, tôi cũng không ý thức được là rắn lớn đến mức ấy. Xem đường kính con rắn này, con rắn này có lẽ còn to bằng cả một thân người vậy, rắn lớn như thế, nuốt chửng một người có khi còn chưa đến một phút.

Kéo giựt hết xuống, trong đống xương rắn bao quanh, chúng tôi liền thấy phần còn lại của một bộ xương người vặn vẹo móp méo. Có lẽ con trăn này sau khi nuốt người này không lâu thì chết, chứ không xương cốt sẽ bị nhả ra ngoài rồi. Trên bộ hài cốt còn có lớp quần áo còn chưa mục nát hết, nhưng đã hoàn toàn không còn nhìn ra được kiểu dáng hồi đó là như thế nào nữa. Phan Tử học dáng vẻ Muộn Du Bình, kẹp từ trong ra một món đồ khác, đó là một chiếc dây lưng, chỉ lốm đốm mấy vết gỉ, hình như là inox.

Anh ấy lôi ra, dùng dao cạo cạo, sau đó đưa tôi. Cả bọn lại gần, tôi liền thấy trên mặt dây lưng khắc mấy chữ số: 02200059.

Tôi kinh hãi, lập tức quay sang nhìn A Ninh: “Là số hiệu đăng ký của công ty cô, là người của mấy người!”

02200059, dãy số này, theo lời A Ninh nói, là một dãy số thần bí ẩn hàm trong một mảnh sách lụa Chiến Quốc, Uổng Tàng Hải muốn phá giải nó, nhưng nghĩ suy trăm mối mà vẫn không hiểu nổi, vì vậy mới gọi là “dãy số của trời”, mới đem đặt làm mật mã của mình. Vì sao Thiết Diện Sinh lại đem giấu một dãy số kỳ quái trong phần sách lụa cuối cùng, đằng sau có kỳ ngộ gì? Chuyện này có lẽ có ẩn tình, nhưng không liên quan đến sự việc chúng tôi hiện giờ đang gặp đây, ở đây sẽ không nói nhiều nữa. Mà ông chủ nhà truyền giáo Cầu Đức Khảo của A Ninh cực kỳ mê say với Uông Tàng Hải, bởi vì lẽ đó, mới đem dãy số này làm mã số biểu tượng cho tài nguyên công ty của chính mình. Trên trang bị, trên xe của đội A Ninh đều có mã số này, biểu tượng của loại công ty này trong các hoạt động thám hiểm quốc tế, chắc chắn rất quan trọng trong việc tìm người, bây giờ trên dây lưng tôi cũng có một dãy số. Có thể nói thế này, mặt dây lưng này là chứng cớ cho thấy người chết đích thị là thuộc đội ngũ của A Ninh.

A Ninh mới đầu không hiểu tôi nói vậy nghĩa là sao, bèn nhận lấy xem kỹ, vừa nhìn, mặt liền trắng bệch, “Đây…”

“Là dãy số biểu tượng của công ty cô đúng không?” Tôi hỏi.

A Ninh gật đầu, lại vẫn chưa hiểu rõ lắm, bèn không thèm để ý chỗ này đã lắc lư sắp đổ, nhảy phứt lên chỗ khe hở chúng tôi đã đào ra, ngồi xổm xuống dùng đèn mỏ soi sáng bộ hài cốt. Những người khác không hiểu tôi đang nói gì, Bàn Tử hỏi dãy số biểu tượng là cái gì, tôi bèn thuật lại một lượt những lời A Ninh đã nói với tôi.

Bàn Tử nghe xong liền nhìn dây lưng của mình, nhưng dây thắt lưng của anh ta với Phan Tử đều là của chính bọn họ, trang bị của tôi mới là của A Ninh, cho nên chỉ có dây lưng của tôi mới có đánh dấu này. Bàn Tử xem xong, vẻ mặt rất không vui, quay đầu hỏi A Ninh: “Này, tôi nói này cô Ninh, mẹ kiếp có phải nhà cô lại bịp bọn tôi không? Người của cô đã sớm đến chỗ này trước rồi!”

A Ninh lắc đầu: “Không thể nào, trong công ty hoàn toàn không có ghi chép gì cả, nếu chúng tôi tới được đây, vậy với thực lực đó, chắc chắn không có chuyện chúng tôi đi hợp tác với mấy người đâu.”

“Vậy cô giải thích sao đây?” Bàn Tử giơ cái mặt khóa thắt lưng lên hỏi.

A Ninh quay đầu, lạnh lùng nhìn anh ta một cái, hiển nhiên trong lòng cũng khó chịu, nói: “Tôi không biết! Anh im lặng một chút, để tôi xem người chết này đã, rồi sẽ giải thích cho anh sau!”

Bàn Tử bị A Ninh quát mà không nói nên lời, lập tức nhen nhóm lửa giận. Phan Tử cũng không tin A Ninh, lúc này anh quay sang nhìn tôi, xem phản ứng của tôi thế nào.

Nhưng tôi thật ra thì lại tin cô ta hoàn toàn không biết thật, tuy rằng A Ninh đã có tiền án trước đây, nhưng bây giờ không phải thời điểm nguy hiểm gì, cô ta chắc không đến nỗi lừa gạt chúng tôi. Với cả, nếu như bọn họ thực sự đã tới đây, thì quả thực đúng như lời cô ta nói, đội ngũ của cô ta sẽ không tan rã khi còn chưa đến được đây như vậy. Vì vậy, tôi nháy mắt với Phan Tử ý bảo đừng lên tiếng, tôi vẫn khá là chủ nghĩa lý tưởng, nếu mọi người đã cùng bước đi trên một con đường, thì không nên khiến mối quan hệ trở nên quá căng thẳng.

Tôi lại liếc Muộn Du Bình, muốn xem phản ứng của hắn, nhưng hắn không có tỏ vẻ gì cả.

Lúc này, không hiểu sao, tôi lại nhớ đến một câu mà bà nội đã viết trong cuốn sổ của ông nội tôi: “Người kề vai với mình trong lúc nguy nan, không nhất thiết sẽ là người cùng mình hưởng phú quý, mà người phản bội mình trong lúc nguy nan, cũng không nhất thiết không thể làm bạn, thế sự vô thường, vợ chồng cùng cố gắng.”

Đây là một câu viết trong cuốn sổ tay, hình như là có ý khuyên ông nội tôi bớt qua lại với đám anh em giang hồ ngày xưa đi.

Về sau cũng đã chứng minh mắt nhìn thấu người của bà nội tôi. Tuy rằng những người này đã từng cùng nhau lên rừng xuống biển, đổ đấu đãi cát, có sinh tử chi giao với ông nội tôi, thế nhưng về sau lúc giàu sang, đa phần thực sự tan vỡ, người này với người kia mâu thuẫn, người này chơi vợ của người kia, đánh giết có hết, khiến cho ông nội tôi hai bên không biết bên nào tốt. Cuối cùng ông cảm thán nói, trong xã hội này, không có sinh tử chi ưu, người anh em ta từng lưng tựa lưng mà bảo vệ cũng có thể biến thành không quan trọng như thế.

A Ninh với Muộn Du Bình, hai người này đúng là ứng với lời bà tôi nói.

Bàn Tử còn muốn lên tiếng, tôi liền đi ra giảng hòa, bảo bọn họ đừng hỏi nữa, để đi xem lại bộ hài cốt kia đã,

Trong đống xương rắn dây leo quấn quýt, xác người bị vặn xoắn thành hình cái bánh quai chèo, rất khó để nhận ra là gì, A Ninh thọc tay vào đống hài cốt, lục tìm cái gì đó ở phần cổ cái xác, nhưng hiển nhiên là không có.

“Không có thẻ tên!” A Ninh lại không có phát hiện gì, bèn trèo lên, tháo sợi dây chuyền trên cổ mình xuống, đưa bọn tôi xem, “Tôi vào công ty từ năm 1997, từ năm đó đến nay chúng tôi đi làm hạng mục nào cũng phải đeo thứ này, học theo quân đội Mỹ, để còn biết được thân phận của xác chết. Cái xác này lại không có, chắc là đội ngũ từ trước năm 1997, xem ra đúng là người của công ty bọn tôi rồi…” Vẻ mặt của cô ta rất nghiêm tục, hơi dừng lại rồi nói: “Tôi quả thực không thấy bất cứ tư liệu gì về đội ngũ này trong công ty, tôi không biết vì sao cô ấy lại ở đây! Điều này thực không hợp logic.”

“Thưa cô, nhưng xác chết không biết nói dối đâu, không phải cô định nói con trăn này bơi đến chỗ công ty cô, quắp một người rồi đem về đấy chứ?” Bàn Tử hậm hực nói.

Tôi nhìn bộ hài cốt, nghi hoặc trong lòng cũng lên đến cực điểm, đây quả thực là không có khả năng, xem hành động của A Ninh thì biết, bọn họ vì muốn lấy được những đầu mối xác thực ở nơi này mà đã làm không biết bao nhiêu việc, nếu như từ trước năm 1997 công ty bọn họ đã có nhóm người đến được đây, như vậy bọn họ cần gì phải tốn nhiều tinh lực mới đến được đây lần nữa như thế.

Đang nghĩ ngợi, Muộn Du Bình vẫn nhìn xác chết suốt, không hề nghe chúng tôi tranh luận, hắn ta bỗng “Hả” lên một tiếng.

Hắn đột nhiên cất tiếng, chúng tôi đều sửng sốt, cả lũ quay ra nhìn hắn. Hắn nhìn chằm chằm bộ xương rắn, không biết từ bao giờ lộ ra vẻ mặt kinh ngạc.

Trong đầu tôi nổ bùm một cái, phải biết rằng, để hắn lộ ra vẻ mặt này không phải dễ dàng gì, hắn nhất định là đã phát hiện ra sự việc gì cực kỳ quái gở, chúng tôi bèn vội vàng tới gần xem chuyện gì xảy ra thế.

Nhưng theo ánh mắt của hắn mà nhìn, chúng tôi lại không thấy có điểm gì khác thường để mà cảm thấy quái gở. Nhìn mãi một hồi, Bàn Tử bèn ngẩng đầu hỏi hắn sao thế, đêm hôm đừng có đi dọa người chứ.

Muộn Du Bình không để ý đến Bàn Tử, mà quay đầu nhìn A Ninh, nói với cô ta: “Thật kỳ lạ, đây hình như là thi thể của cô mà…”

## 232. Q.5 - Chương 61: Đầm Lầy Ma

Muộn Du Bình nói xong, chúng tôi nhất thời không hiểu hắn có ý gì, mấy người ngây ra một lúc, đến khi phản ứng lại được, tôi cũng cảm thấy chả hiểu đầu cua tai nheo gì: thi thể này đã chết từ lâu lắm rồi, sao loáng cái đã biến thành thi thể A Ninh, hơn nữa, không phải A Ninh đang đứng đây hay sao.

Mọi người đều vô cùng ngờ vực, mà A Ninh thì nhíu mày, không biết Muộn Du Bình nói vậy là có ý gì.

Muộn Du Bình cũng không để ý đến ánh mắt của chúng tôi, mà cẩn trọng tháo chiếc vòng tay trên xương cánh tay của thi thể mà chúng tôi vừa nhìn thấy, đưa cho A Ninh, liếc nhìn cô nàng.

A Ninh ngơ ngác nhận lấy, ngước nhìn Muộn Du Bình, rồi lại nhìn chiếc vòng tay. Mới đầu, vẻ mặt của cô ta vẫn còn là nghi hoặc, nhưng đến khi cô liếc xuống nhìn đến chiếc vòng tay, vài giây sau, sắc mặt cô ta liền thay đổi, loáng cái liền trắng bệch.

Chúng tôi đứng bên nhìn, vừa thấy nét mặt của cô ta, liền đổ mồ hôi lạnh, đây là cái vẻ mặt gì thế này. Bàn Tử không đầu không đuôi hỏi một câu: “Sao? Thi thể này có thật là của cô không?”

A Ninh không nói gì, nhưng khi cô ta quay đầu nhìn chúng tôi, sắc mặt đã hơi xanh lét lại. Cô ta đưa chiếc vòng tay mà Muộn Du Bình đưa cho chúng tôi xem, sau đó lại vươn tay phải ra đến trước mặt chúng tôi.

Tay trái của A Ninh có đeo một chuỗi đồng tiền xâu lại thành vòng tay, hồi ở Hải Nam tôi có để ý thấy rồi. Khi lạc đường trong thành ma, chuỗi đồng tiền này lại trở thành ký hiệu đặt dưới mấy tảng đá, tổng cộng có bảy đồng, tất cả đều là tiền đồng mười xu do cục Đúc tiền đúc ở An Khánh tỉnh An Huy, lúc đó tôi với cô ta hay đùa giỡn rằng đây có lẽ là ký hiệu giá trị nhất trên thế giới này. Cô ta nói với tôi, sở dĩ cô chọn dùng loại đồng tiền này để xâu thành vòng tay, cũng bởi vì loại vòng tay này trên thế giới tuyệt đối không có cái thứ hai.

Bởi từng có đoạn đối thoại này, cho nên khi cô ta chìa tay và chiếc vòng tay trên tay cái xác nữ ra trước mặt tôi, tôi biết dụng ý của cô ta.

Tôi bèn nhìn thật kỹ chiêc vòng tay trên cánh tay xác nữ, vừa nãy lúc nhìn không có nhìn kỹ càng, bây giờ nhìn kỹ lại, phát hiện chiếc vòng tay này đã bị gỉ đồng xanh lét két thành một chỉnh thể, phủi hết bùn đồng xuống, quả nhiên bên dưới chính là mấy đồng tiền đồng mục nát, phía trên có lờ mờ khắc bốn chữ Ngụy thư “Quang Tự Nguyên Bảo”.

Mới đầu tôi còn không tin nổi, lại cạy bùn ra thêm nữa, liền thấy bên dưới là văn tự Mãn, tức thì khiếp sợ, ngẩng phắt đầu nhìn A Ninh.

“Không cần xem nữa, chính là đồng mười xu.” A Ninh nói với tôi, “Tổng cộng bảy đồng.”

“Đây…” Tôi câm nín không thốt nên lời, nghĩ thầm chuyện này sao có thể?

Vòng tay trên cái xác nữ này cũng chính là bảy đồng mười xu… Nhưng mà, tiền đồng mười xu này cực kỳ hiếm. Bảy đồng trên tay A Ninh, cô ta phải mất mười năm thu thập từng đồng từng đồng một. Chưa nói đến chuyện sao có thể trùng hợp có cùng ý tưởng đến thế, chỉ với mức độ quý hiếm của tiền đồng Quang Tự, cũng khó có thể giải thích được việc này… Có một cô gái trùng hợp cũng có ý tưởng lấy tiền đồng mười xu xâu thành vòng tay, trùng hợp cũng có đủ khả năng kinh tế và con đường có thể mua được bảy đồng tiền, trùng hợp cũng là một người công tác ở vùng dã ngoại, trùng hợp cũng đến nơi này để chúng tôi phát hiện được thi thể, xác suất của trùng hợp như thế là bao nhiêu…

Việc này không phải là khó bề giải thích, mà căn bản là không có khả năng xảy ra…

Những người khác vẫn không hiểu chuyện gì xảy ra, tôi liền kể một lượt cho bọn họ về sự quý hiếm của đồng tiền này, nói xong, bọn họ vẫn không hiểu, Phan Tử nói: “Là hai chiếc vòng tay tiền đồng giống hệt nhau thôi, có lẽ là trùng hợp, loại tiền đồng này có nhiều đồ dỏm mà.”

Muộn Du Bình nhìn A Ninh, lắc đầu.

“Vậy thế tức là sao?” Phan Tử cười khổ: “Như vậy không có thiên lý gì hết, chẳng lẽ cô em đứng trước mặt chúng ta đây là một con quỷ? Vài chục năm trước cô nàng đã chết ở đây rồi?”

Phan Tử nói xong nhìn A Ninh cười cười, nhưng anh vừa cười hai tiếng, liền lập tức không cười nổi nữa. Ngay sau đó, sắc mặt anh biến đổi, lập tức đứng phắt dẩy, sờ con dao trong tay.

Tôi thầm lấy làm lạ, tự nhủ sao thế, cũng quay đầu nhìn A Ninh, vừa nhìn xong, tôi suýt nữa sợ chết ngất luôn.

Chỉ thấy trong làn nước mưa, gương mặt của A Ninh, không biết làm sao mà biến đổi rồi, mặt của cô ta méo mó giống như bị hòa tan vậy, đôi mắt quỷ dị trợn trừng trừng, khóe miệng nhếch lên đến mức độ không tưởng, lộ ra đầy những răng nanh nhỏ li ti…

Trong đầu tôi “ầm” một tiếng, trong lòng gào ầm lên: “Đờ mờ!” rồi thoắt cái sờ con dao đeo bên hông nhanh như chớp, đồng thời lùi về một bên, cố gắng giữ một khoảng cách với cô nàng.

Trong lúc hoảng loạn, tôi quên béng mất mình đang ở trên cây, vừa lùi một cái, liền hụt chân luôn. Trong nháy mắt, tôi liền rơi xuống dưới.

Toàn thân tôi co rúm lại, nghĩ bụng tiêu đời rồi, lúc này đây không ngã chết cũng trọng thương, vội vàng dùng tay quơ loạn lên khắp các cành cây xung quanh, nhưng không bắt được bất cứ cái gì cả. Đúng lúc này, có người níu lấy thắt lưng quần của tôi, tôi chỉ cảm thấy bên hông đau nhói một cái, như muốn gãy luôn, nhưng tốt xấu gì cũng không té ngã xuống là được rồi.

Người nọ xách tôi kéo lên trên, tôi ổn định được cơ thể bèn quay đầu lại xem hảo hán nào đã cứu tôi, vừa nhìn xong, muốn tè ra quần, người níu lấy dây lưng tôi ấy vậy mà lại là A Ninh, miệng ngoác rộng đầy nước dãi, nhỏ cả lên mặt tôi.

Đúng là muốn chết, dưới tình thế cấp bách, tôi ý thức được để cô ta kéo lên cái mạng nhỏ này của ông đây liền khó giữ nổi rồi, nếu như ngã xuống may ra còn có một đường sống, bèn vội vàng cởi thắt lưng, thế nhưng thắt lưng cứ siết chặt lấy bụng tôi, cởi thế nào cũng không ra được. Da đầu tôi sởn hết cả lên rồi, cố sức kéo mạnh, kéo kéo kéo, bất chợt tôi nghe thấy có người nói: “Tỉnh dậy tỉnh dậy, mẹ kiếp đang nằm mơ cái gì thế?”

Tôi lập tức tỉnh lại, ngồi phắt dậy, đầu cụng phải ngực của ai đó, nghe “Ui da” một tiếng, A Ninh ngồi cạnh suýt nữa bị tôi húc ngã xuống dưới.

Tôi theo phản xạ kéo cô ta lại, lập tức tỉnh táo lại, liền phát hiện mình đang dựa ở trên cây, tay đang kéo dây thắt lưng, đã kéo được một nửa rồi, bên cạnh là cái hố xương rắn đào ra, mưa vẫn đang rơi, đèn mỏ ở bốn phía đâm vào mắt tôi, muốn mở to cũng không mở nổi.

Tất cả mọi người kinh ngạc nhìn tôi, phía trên hố xương rắn được phủ một lớp chăn chống thấm, đèn mỏ treo trên cành cây xung quanh, Muộn Du Bình và Phan Tử đang ngồi ở chỗ kia, mà Bàn Tử đang ngủ bên cạnh tôi, ngáy vang như sấm. A Ninh tay ôm ngực, hiển nhiên là bị tôi húc cho đau quá.

Bấy giờ tôi mới hiểu ra vừa rồi là nằm mơ, tức thì thở phào một cái, sờ sờ trán mình, vẫn còn rất ướt, không biết là mồ hôi lạnh hay là nước mưa hôm qua.

Không biết tôi ngủ thiếp mất từ bao giờ, vừa nghĩ thì mới nhớ ra, trước gọi bọn họ xuống đào bộ xương rắn, nhưng bộ xương rắn bị dây leo xoắn bện vào cũng phải đến mấy chục năm rồi, bên trong một đống nát bét lại rắn chắc, đào suốt nửa ngày chắc đào bới được cái gì, bèn thay phiên nhau nghỉ ngơi, không ngờ suốt đường quá mỏi mệt, vừa đặt lưng đã thiếp đi luôn. Trên mặt toàn là nước mưa, cũng chính là nước dãi A Ninh trong mơ vậy.

Tôi lúng túng cười cười, bèn đứng dậy, lau mặt rồi đi qua đó tiếp tục hỗ trợ. Phan Tử ở bên đó cố tình ý xấu chọc tôi: “Cậu Ba à, cậu vừa nằm mơ cái gì thế? Sao lại muốn cởi quần?”

Tôi vỗ vỗ anh ấy, nhủ thầm lần này đúng là có lý lẽ mà không thanh minh nổi, không khỏi nhớ đến truyện cười về anh kiến trúc sư và cái xe lửa, nghĩ bụng hóa ra chuyện như vậy không phải chỉ trong truyện cười mới có.

Nhìn đồng hồ đeo tay, cũng không ngủ được bao lâu, cả người đều ẩm ướt, cũng mới chỉ chợp mắt có một chút, ngủ giấc nông quá dễ gặp ác mộng, nhưng dù sao cũng tính là ngủ, tinh thần đã khá hơn nhiều. Kể ra thì giấc mơ này có hơi kỳ quái, chân thực phát khiếp đi được, nghe nói mơ là phản ứng của tiềm thức, tôi nhớ đến mấy thứ về tâm lý mà Lão Dương hồi trước nói với tôi, nghĩ bụng lẽ nào trong tiềm thức của tôi, tôi lại vô cùng sợ hãi cô ả A Ninh này sao? Thế mà lại nằm mơ đến tình tiết như vậy.

Quay đầu nhìn A ninh, cô ta đang dựa mình vào một cành cây khô, thế chỗ tôi nghỉ ngơi, nhắm mắt dưỡng thần, có vẻ hơi tiều tụy, có điều như thế này lại khiến khí thế hùng hổ hung dữ của cô ta giảm bớt không ít, trông có dáng vẻ của con gái rồi. Khuôn mặt méo mó của A Ninh trong giấc mơ tự dưng chồng lên cảnh tượng hiện tại, lập tức khiến tôi cảm thấy nghĩ mà sợ.

Quay đầu xem tiến độ mọi người đến đâu, lại thấy hình như không có tiến triển gì nhiều, bộ hài cốt bị dây leo quấn chặt, lại chịu một phen giày vò, đều bể nát hết cả, bàn tay đã thối rữa và bị khoáng hóa nát thành những mảnh vảy rơi lả tả trong đống dây leo, thoạt nhìn trông hơi giống tiền giấy thời cổ.

Tôi cười tự giễu, thở dài một hơi, rồi hỏi Phan Tử bọn họ có phát hiện gì không, sao lại không đào tiếp.

Phan Tử cầm lấy đèn mỏ ở một bên, chiếu vào trong đống hài cốt, nói không có cách nào lấy ra được bộ hài cốt này, một là các khớp xương đã rữa nát gần hết rồi, vừa đụng vào là vỡ, cứ đào tiếp thì chả còn gì; hai là, bọn họ phát hiện ra vật này.

Tôi theo ánh đèn mà nhìn xuống, liền thấy ở sâu trong đống xương rắn, chỗ dây leo xoắn xuýt, có một thứ gì đó trông như cái đùi gà, chẳng qua có màu đen, hơn nữa, phía trên còn kết một tầng gỉ dày cộm, tôi nằm sấp xuống nhìn thật kỹ, liền phát hiện đó là ba quả lựu đạn kiểu cũ bị buộc lại với nhau. Đã gỉ sét đến mức dính lại với nhau thành một chỉnh thể rồi.

Xung quanh thân quả lựu đạn có một dây đeo vũ khí màu đen, hiển nhiên, ba quả lựu đàn này là được giắt trên túi vũ khí, vác trên người thi thể này.

Tôi nhìn mà không khỏi hít một hơi khí lạnh, lập tức đi lại cũng không dám dùng sức mạnh quá, cẩn thận lùi về sau. Phan Tử nói với tôi: “Đây là Bàn Tử phát hiện trước, nếu không phải Bàn Tử mắt độc, mấy người chúng ta có khi đã bị nổ tung lên trời rồi.”

Tôi kinh ngạc nói: “Thi thể này rốt cuộc là ai, sao lại mang theo vật này?” Cứ coi như là người trong đội ngũ của Văn Cẩm đi, muốn mang trang bị, cũng có thể mang theo thuốc nổ chứ không phải lựu đạn mà. Loại lựu đạn chuôi gỗ kiểu cổ lỗ sĩ này hoàn toàn là vũ khí dùng trong thực chiến, lấy sát thương con người làm mục đích, dùng để nổ phá công trình cơ bản là vô dụng.

“Cậu có nhớ không, bà lão Định Chủ Trác Mã kia từng nói với chúng ta, vào năm 1993 ở nơi này có một nhóm phản động chủ nghĩa dân tộc có vũ trang tháo chạy vào trong Sài Đạt Mộc này, khi dân quân đuổi đến tận sâu trong sa mạc, nhóm người này liền biến mất?” Phan Tử hỏi tôi, “Tôi thấy, hài cốt này chắc là một trong nhóm người đó, có lẽ là nữ tặc, hoặc là gia quyến, năm đó bọn họ biến mất, tôi thấy có lẽ cũng vì vào nhầm trong khu đầm lầy này con mẹ nó rồi. Vài chục năm rồi, nhóm người này không còn xuất hiện nữa, chắc là chết sạch ở nơi đây.”

Phan Tử nhắc đến điều này, tôi mới nhớ ra, nghĩ cũng có lý, có lẽ chuyện là như vậy đi, có điều, tôi không quá đồng tình với quan điểm sau cùng của Phan Tử, khi đó phần tử vũ trang tháo chạy vào trong sa mạc cũng mang theo toàn là súng tốt, tuy nhân số không quá nhiều, nhưng trang bị rất hoàn hảo, nếu bọn họ thực sự tiến vào trong vùng đầm lầy này, không nhất định là chết luôn, có lẽ ở trong này một thời gian sau đó rời đi cũng không chừng. Nơi này không có người ở, rất nhiều kẻ săn trộm đều là từ đây mà tiến vào Khả Khả Tây Lý, săn động vật, sau đó trực tiếp theo đường buôn lậu, đến Nepan, muốn bắt bọn họ lại chẳng có chút dấu vết nào.

Thậm chí, đám người này cũng có thể định cư ở đây, đương nhiên giả thiết này tính khả thi rất thấp, điều kiện ở nơi này không thích hợp cho con người bên ngoài sinh sống. Tôi cũng nghĩ thầm, tốt nhất là không phải, loại người như thế này quá cực đoan, đụng phải không đánh một trận không xong, chúng tôi không súng không pháo, nếu có ai tử thương thì thật uổng những vất vả đã trải qua trước đây, tuy rằng đã cách nhiều năm đến thế, vũ khí của bọn họ có lẽ cũng đã hỏng cả rồi.

Suy nghĩ miên man, Bàn Tử liền tỉnh, tôi bảo Phan Tử đi nghỉ chút, nhưng anh nói mình không ngủ, ẩm ướt như thế, anh một đống tuổi rồi, ngủ một phát là chắc chắn xảy ra vấn đề, ở đây lại có mấy thứ này, người chết này chúng ta cũng không cần suy nghĩ gì thêm nữa, mấy cậu cứ đi nghỉ nhiều một chút, chúng ta sẽ rời khỏi khỏi đây sớm, dù sao mưa cũng nhỏ rồi. Lại đi về phía trước, trời cũng sáng, đến lúc đó tìm một chỗ tốt tốt chút nổi lửa rồi từ từ nghỉ ngơi.

Mặc dù nói thế, nhưng với điều kiện của nơi này, chủ quan muốn đi ngủ nhưng quả thực cũng không ngủ nổi, chúng tôi cùng rúc vào một chỗ, vừa hút thuốc, vừa nhìn ra ngoài trời tối đen, nghe tiếng mưa rơi gió thổi qua rừng rậm. Phan Tử lau súng của mình, ở đây quá ẩm ướt, anh rất lo lắng cho tình trạng của khẩu súng. Người khác thì nói chuyện phiếm, trò chuyện cả một hồi, còn Muộn Du Bình lại ngủ rồi.

Phan Tử kể với tôi nghe mấy chuyện hồi chiến tranh, hồi đó anh ở trong tổ cấp dưỡng, tuổi còn trẻ lắm, có một lần, bộ đội hậu cần bọn họ gặp phải bộ đội đặc chủng Việt Nam, anh nuôi và anh vận tải làm sao mà đánh lại được mấy người Việt Nam từ bé đã phải đánh nhau với Mỹ rồi? Bọn họ sau bị ép vào một khu đầm lầy, bởi vì người Việt Nam hành hạ tù binh, cho nên bọn họ cuối cùng quyết định đồng quy vu tận, hồi đó cảnh vệ bảo vệ cho bọn họ phát cho mỗi người bọn họ một quả lựu đạn, chuẩn bị dùng để hi sinh vào phút chót.

Người Việt Nam rất thông minh, họ tuyệt không ló đầu ra, phân tán ra ẩn nấp mai phục trong rừng rậm kiểm soát bọn họ, bên này bắn một viên, bên kia bắn một viên, không biết được rốt cục họ từ đâu mà tới. Bọn họ vừa đánh vừa lui, lùi đến vũng lầy ở trung tâm vùng đầm lầy, một chân thụt xuống liền ngập đến tận bắp đùi, muốn đi cũng không đi được, lúc này, Đại đội trưởng liền ra mệnh lệnh bảo bọn họ chuẩn bị.

Mọi người cầm lựu đạn, rúc vào trong vũng lầy, thoa bùn lên mặt chỉ chừa hai lỗ mũi. Lần này, người Việt Nam lại lúng túng rồi, không hiểu sao họ không dám tiến vào vũng lầy này, bèn dùng súng bắn một loạt đạn vào đầm, bắn một hồi rồi, bèn rút lui.

Bọn Phan Tử ở trong bùn lầy mà không dám động, sợ là quỷ kế của người Việt Nam, nhẫn nhịn một buổi tối, thấy người Việt Nam đã đi thật, mới cẩn thận chui ra, thế nhưng khi kiểm kế số người lại thấy thiếu mất hai người, tưởng bọn họ bị vùi lấp trong bùn lầy rồi, bèn dùng gậy tre sục tìm trong bùn, cuối cùng móc ra được xác của hai người nọ. Phát hiện hai người kia đã bị xơi sạch rồi, chỉ còn lại bộ da trong suốt, trong lồng ngực không biết có con gì động đậy.

Từ sau vụ đó, Phan Tử bắt đầu sợ đầm lầy, về sau lại bị điều đến trung đội tiên phong đi đánh tác chiến ở hậu phương Việt Nam, cả trung đội bị phục kích chết hết, chỉ còn lại mình anh và anh lính truyền tin, bọn họ bèn chạy trốn tới bên một đầm lầy, Phan Tử thà giết sạch truy binh bằng bất cứ giá nào chứ cũng không chịu lại bước vào cái nơi này nữa.

Phan Tử nói một thôi một hồi, tôi không ngừng ngáp, tôi cũng nghe đến lơ tơ mơ rồi, mí mắt díu cả lại, bèn ngủ gật.

Nửa tỉnh nửa mê, cũng không biết bao lâu rồi, cảm giác lại sắp nằm mơ, liền cảm thấy có người lắc lắc tôi. Đây là lúc tôi tính khó ở nhất, muốn đạp người này ra để ngủ tiếp, nhưng lại không đạp trúng ai cả, lập tức miệng tôi bị ai đó bịt kín.

Lần này tôi mở mắt, liền thấy A Ninh đang bịt miệng tôi, Phan Tử ở bên khẽ lay lay Bàn Tử, có mấy người hình như là vừa tỉnh dậy, đang nhìn về một phía.

Tôi cũng xoay người ra chỗ đó mà nhìn, liền có một trận gió to thổi vù qua một cành cây trên đỉnh đầu chúng tôi, tán cây to lớn đều rung rung, hình như gió lại nổi lên rồi, thế nhưng đến khi tôi cẩn thận cảm giác lại, lại không cảm thấy xung quanh có gió. Vừa nhìn lên đỉnh đầu, một con trăn to tướng màu nâu đang trườn từ một cái cây khác ở bên cạnh sang bên này.

.

.

————

Truyện cười anh kiến trúc sư và chiếc xe lửa:

Một người phụ nữ gọi điện thoại cho anh kiến trúc sư, phàn nàn rằng mỗi khi xe lửa đi qua là giường của cô lại rung rung lắc lắc.

“Chuyện này thật vô lý,” anh kiến trúc sư đáp, “Tôi sẽ đến xem xem.”

Anh kiến trúc sư đến nơi, người phụ nữ bảo anh nằm lên giường, cảm giác lúc xe lửa đi ngang qua mà xem.

Anh kiến trúc sư vừa lên giường nằm thì ông chồng người phụ nữ về, thấy vậy bèn sừng sộ quát: “Mày nằm trên giường vợ tao làm gì?”

Anh kiến trúc sư sợ hãi trả lời: “Tôi nói tôi đang chờ xe lửa, anh có tin hay không?”

## 233. Q.5 - Chương 62: Tai Họa Rắn Điên

Nói là tán cây trên đỉnh đầu, kỳ thực là cách chúng tôi rất gần, gần như chỉ có hai, ba mét, ngay cả vảy rắn cũng có thể nhìn thấy rõ từng cái một. Đây là một con trăn cây (morelia viridis), chỗ to nhất phải cỡ bằng cái xô nước, tán cây rậm rạp, phần lớn thân rắn ở trong tán cây, không biết dài đến đâu, nhưng điều làm tôi kinh ngạc đó là, phiến vảy rắn dưới ánh sáng đèn mỏ phản xạ lại ánh vàng nâu, như thể con trăn này được mạ vàng lên vậy.

Lúc này khi trèo lên, xung quanh chắc chắn không có con rắn nào. Con trăn này chắc là lựa lúc chúng tôi nghỉ ngơi mà lần mò theo những tán cây xoắn bện, trườn đến đây. Ngoài lúc săn mồi ra, động tác của trăn rất chậm, hành động thì bí mật, mà bên ngoài lại còn có chút gió, khắp rừng rầm đều nghe tiếng lá cây xào xạc, mọi người đều mơ màng, không hề phát giác ra được. Ngay cả Phan Tử gác đêm cũng không phát hiện ra nó đang tiến lại gần.

Có điều, ở đây có trăn xuất hiện cũng không lấy gì làm lạ. Rừng mưa nhiệt đới vốn chính là quê hương của rắn, mà những chuyện cổ quái tôi đã gặp quá nhiều, chỉ một con trăn to bự dường như vẫn chưa đủ để khiến thần kinh chúng tôi căng thẳng.

Bọn Phan Tử đều là những kẻ đã lõi đời, mọi người đều bình tĩnh cực kỳ, không một ai di chuyển hay kêu lên sợ hãi. Loại rắn này có phạm vi tấn công rất rộng, hiện giờ không biết nó có hứng thú gì với bọn tôi hay không, nếu cử động bậy bạ, làm kinh động đến rắn, nó sẽ lập tức tấn công, chúng tôi lại đang đứng trên cây, thế nào cũng chịu thiệt.

Chúng tôi ở đây cầm cự, con trăn cây chậm rãi cuộn mình trườn xuống, đầu rắn to tướng treo lủng lẳng dưới cành cây, liếc bọn tôi một cái, cặp mắt rắn vàng khè oán độc trong đêm tối khiến người ta cực kỳ khó chịu.

Phan Tử một tay giơ súng, một tay đẩy đẩy Bàn Tử. Tên khốn này thế mà còn ngủ được, đẩy thế nào cũng không chịu tỉnh. Hắc kim cổ đao của Muộn Du Bình giắt ngang sau lưng, tay kia cầm ngược con dao găm. Tất cả mọi người vô thức lùi về sau, cố gắng giữ khoảng cách với con trăn nọ.

Tôi đứng cuối cùng, thầm nghĩ nếu con trăn muốn tấn công cũng không tấn công tôi trước, tôi nhìn xuống dưới tán cây, nghĩ nếu nhảy xuống đó liệu có được không nhỉ, dù sao ở đây cũng là trên cây, hơn nữa lại khá cao, hoạt động không tiện, nếu liều mạng chỉ sợ sẽ thua thiệt.

Sau cơn mưa to, thác nước đổ xuống hai bên vách đá đã tụ lại thành vô số dòng suối nhỏ dưới đáy khe núi, hiện giờ, những dòng suối nhỏ này đã tụ lại với nhau, bùn lầy bên dưới tán cây đã biến thành một vùng sông nước đen ngòm, bên dưới có lẽ là rễ cây và bùn lầy, không biết có chạy được hay không nữa.

Nghĩ đoạn, quay đầu nhìn khu rừng rậm trước mặt, lúc này từ khắp bốn phía vang lên tiếng tán cây rung động, xào xạc xào xạc, lần này hình như là vang lên từ sau lưng tôi.

Quay đầu nhìn, mồ hôi lạnh tôi tuôn ra như suối. Ngay phía sau cổ của tôi có một con trăn cây khác nhỏ hơn treo lủng lẳng, cũng là màu vàng nâu, con trăn này chỉ to cỡ bằng một bắp đùi, cách mặt tôi chỉ có một cánh tay, một mùi hôi thối nồng nặc xông vào mũi.

Tôi khiếp sợ co rụt mình lên phía trước, người ở phía trước lại rụt về phía sau, tất cả mọi người túm tụm lại một chỗ. Người trợn mắt nhìn rắn, rắn trừng mắt nhìn người, ngay cả hít thở cũng dằn lại.

Trong lòng tôi cảm thấy kỳ quái, mãng xà là loài động vật sống đơn độc, có tập tính lãnh thổ rất mạnh, rất ít khi săn mồi theo bầy, trừ phi là lúc giao phối, lẽ nào mùa mưa ở nơi này là kỳ giao phối của chúng? Vậy thì đúng là đến không đúng lúc rồi. Hai con trăn một trước một sau, dường như là muốn đánh gọng kìm chúng tôi một cách có ý thức, có thể đây là một đôi rắn đực rắn cái vừa mới giao phối xong, nhớ đến xác người trong đống xương rắn, tôi đã cảm thấy buồn nôn, nghĩ bụng mẹ kiếp tao không muốn trở thành bữa điểm tâm HAPPY của tụi mày đâu.

Hai bên giằng co một hồi lâu, không ai nhúc nhích, có lẽ lũ trăn hiếm khi gặp con người, nhất thời cũng không biết rõ tình huống, cho nên không dám tấn công vội. Hơn nữa, khí thế của Muộn Du Bình và Phan Tử quá sắc bén, hai người trừng trừng nhìn thẳng vào mắt rắn như hai bức tượng đá, lũ trăn dường như cảm nhận được nguy hiểm, do dự không dám tiến.

Mười mấy phút sau, quả nhiên hai con trăn không tìm được kẽ hở của chúng tôi, bèn từ từ lui vào trong tán cây, hình như muốn buông tha.

Nhìn hai con trăn ở hai đầu đều cuộn mình trườn lại lên cây, tôi không khỏi từ từ thở phào một hơi, cơ thể căng cứng của Phan Tử cũng từ từ thả lỏng, nòng súng cũng từ từ hạ xuống. Tôi nghĩ thầm thật may mắn, nói thật chứ, ở nơi này mà phải quần nhau với trăn, không đánh vẫn tốt hơn, chưa tính sức tấn công của trăn, từ trên này mà té ngã xuống dưới cũng vỡ mồm rồi.

Nhưng ngay khi tôi khe khẽ thở phào thả lỏng lại thì, Bàn Tử đứng bên đột nhiên trở mình, ậm ờ ngáy một tiếng khò khè, lại còn kéo một âm mũi rất dài.

Trong tình huống cực kỳ im lặng bỗng vang lên một âm thanh, tất cả mọi người lập tức kinh hãi. A Ninh vội vàng bịt mồm anh ta, nhưng đã muộn. Cả cái cây rung lên bần bật, một cơn gió tanh thốc tới, con trăn cây quay ngoắt đầu trở lại, lúc này thân rắn cong thành hình chữ U, vừa nhìn đã biết là sắp tấn công rồi.

Phan Tử lập tức giơ súng, nhưng vẫn chậm một bước. Đầu rắn nhanh như chớp phóng vèo tới cắn. Trong sát na đó, Phan Tử luống cuồng hụp đầu xuống, con trăn cắn hụt đầu anh, xéo xuống bên hông, Muộn Du Bình đứng sau tầm nhìn bị che chắn, cũng không né kịp, bị cắn phải bả vai. Tiếp đó, con trăn to tướng đầy bắp thịt như cơn cuồng phong thoăn thoắt trườn tới, trong khoảng thời gian cực ngắn, nửa thân trên nó như rồng cuộn, đột ngột húc xuống hố xương rắn dưới chân chúng tôi, đống hài cốt vốn lung lay sắp đổ tức thì đổ sụp, chúng tôi bị thân rắn húc bay ra ngoài, ngay sau đó, dưới chân thụt một cái, mọi người bị té ngã xuống hố xương rắn.

May là trong đống xương rắn xoắn bện đầy dây leo, xương gãy thì có gân nối, sụt đến một nửa thì có dây leo giữ lại. Chân tay tôi quơ loạn lên, bắt được một sợi dây leo, trượt xuống dưới mấy mét thì ngừng, ngẩng đầu nhìn lên, liền thấy Muộn Du Bình đang bị con trăn siết chặt, quấn đến giữa không trung, Hắc kim cổ đao không biết đã bị văng đi đằng nào, thân rắn cuộn lại, càng cuộn tròn càng thít chặt, Muộn Du Bình ra sức giãy giụa nhưng vẫn không có cách nào thoát ra.

Tôi quýnh hết cả lên, bèn hét to bảo Phan Tử nổ súng đi, quay đầu lại thì không thấy Phan Tử đâu, không biết đã ngã đi đằng nào rồi. Đúng lúc đó, tôi liền thấy Muộn Du Bình ở giữa không trung bỗng giật bả vai một cái, toàn thân đột nhiên co rụt lại, lập tức thoát ra khỏi vòng kìm kẹp của con trăn, rơi xuống một cành cây, xoay người nhảy đến một đoạn dây leo xoắn xuýt rồi trượt xuống, loáng cái đã trượt xuống cạnh tôi, gào to với tôi: “Đưa đao cho tôi!”

Tôi vội vã đi rút đao ra, nhưng nó chặt quá, mắm môi mắm lợi rút mà không rút ra nổi. Lúc này, con trăn đã phát hiện mình đang siết một khoảng không, không khỏi giận dữ, vụt cái liền trườn lên trên cây, nháy mắt đã đến trước mặt chúng tôi, đầu rắn lộn một cái liền cắn tới.

“Cái đệch.” Tôi chửi ầm lên một tiếng, mắt thấy cái miệng to như chậu máu của nó nhào về phía mặt mình, sự khủng bố ập thẳng vào mắt này không phải ai cũng trải nghiệm được. Muộn Du Bình túm lấy một sợi dây leo, lập tức rút ra từ trong đống dây leo một cục xương, phi thẳng tới, con trăn vút mình lên không, cho chúng tôi tranh thủ chút thời gian, Muộn Du Bình kêu to với tôi: “Mau nhảy xuống!”

Lúc ấy tôi đã choáng cả rồi, cũng không biết mình nghĩ gì nữa, theo phản xạ co rúm mình lại, không phản ứng kịp, ngay sát na kia khi đầu rắn cong lên, Muộn Du Bình “chậc” một tiếng, nhảy lên đá tôi một cước tôi bay vèo ra ngoài.

Một cước này cực kỳ mạnh, dây leo tôi bám vào liền đứt ra, trong lúc hoảng quá tôi quơ tay cào loạn, nhưng không bấu víu được cái gì, liền cứ thế rơi tự do thẳng xuống dưới, va phải mấy cành cây, sau đó ngã bịch thật mạnh xuống đất. May mà phía dưới là nước và bùn lầy, tôi lăn lộn vài cái rồi nằm sấp thẳng cẳng, cả mồm toàn bùn, nhưng cũng không đau lắm.

Trong lúc hỗn loạn, tôi được người đỡ dậy, kéo ra bên ngoài. Kéo được vài bước tôi mới bắt đầu cảm thấy toàn thân đau nhức, lau sạch bùn trên mặt rồi, tôi mới thấy người đang đỡ tôi là A Ninh và Bàn Tử, lại nhìn quanh bốn phía, toàn bộ đèn mỏ đều đã rơi xuống bùn, tắt hết rồi, cái gì trông cũng lờ mờ. Phan Tử đang ghìm súng đứng trên cây ngắm, nhưng đứng từ dưới tán cây nhìn lên, chỉ thấy một khoảng tối đen trong tán cây, không nhìn thấy cái gì cả.

“Anh sao rồi?” A Ninh hỏi tôi.

Tôi lắc đầu bảo không sao, bọn họ kéo tôi ra ngoài, tôi bảo không được, thằng cha kia vẫn còn ở trên cây mà, không thể mặc kệ hắn ta được!

Vừa dứt lời, cả cái cây liền rung lên bần bật, Muộn Du Bình đạp thân cây nhảy vút xuống như một con khỉ, cùng với đó là một bóng đen quấn đầy lá và vỏ cây vun vút lao xuống theo như một cơn gió. Hai cái bóng như quấn lấy nhau ngã vào bùn lầy, bọt nước còn chưa kịp rơi xuống, liền thấy con trăn bổ nhào vào hắn mà cắn, Muộn Du Bình cúi thấp người rồi biến mất trong bọt nước, không nhìn thấy nữa.

Tôi vừa nhìn thấy liền kêu thầm ôi đệt, hắn thế mà đang quần nhau với con trăn này, bèn vội vàng hét to với Phan Tử, mau đi hỗ trợ!

Phan Tử không chờ tôi nói đã sớm vừa chửi vừa nhào tới, nghiêng đầu tránh bọt nước, giơ súng nhắm vào, cuối cùng cũng bắn loạt đạn đầu tiên. Kỹ thuật bắn súng của anh cực giỏi, một phát súng đã trúng ngay đầu rắn, khiến con trăn lại vút lên vặn vẹo thân mình, Muộn Du Bình lập tức lăn ra từ dưới thân con trăn, chạy ra phía ngoài. Con trăn kia thế mà chưa chết, nó lộn nhào một cái, lại xoay người bắn tới như cái lò xo, nhưng cùng lúc đó, Phan Tử lại bắn phát nữa, khiến nó rụt mình lại. Anh cũng lui về phía sau, kêu to với bọn tôi: “Tôi yểm hộ! Mấy người mau đi ——!”

Chưa dứt lời, bỗng nhiên từ trên cây lại có một con trăn khác nhảy vút xuống, loáng cái đã cắn trúng bả vai Phan Tử, sau đó lập tức cong mình, hất văng anh lên.

Tấn công quá chớp nhoáng, không một ai kịp phản ứng, chúng tôi cả kinh, anh đã bị siết chặt ở giữa không trung rồi. Tôi nhìn thấy tay chân anh khua khoắng loạn lên, tức thì trong lòng trầm xuống, nghĩ không xong rồi!

Nói thì chậm mà xảy ra thì nhanh, chỉ thấy Phan Tử lúc hấp hối vẫn không hề sợ hãi, nắm tay xoay vài cái, liền rút ngay con dao quân dụng ra xoay một cái, xọc thật mạnh xuống, đâm trúng vào mắt con trăn. Con mãng xà khổng lồ đau đến mức cong cả người, lập tức nhả ra, Phan Tử bị quăng đi, ngã lộn nhào va đập vào một thân cây, khắp mặt toàn là máu. Sau đó, A Ninh bèn rút từ trong ba lô ra hai quả pháo lạnh, hai tay quét một cái vào đầu gối liền châm lửa, sau đó xông vào giữa con trăn với Phan tử, dùng pháo lạnh ngăn con mãng xà lại, kêu to với bọn tôi: “Mau kéo anh ta đi, chạy!”

Tôi gào lên đừng! Pháo lạnh nhiệt độ không đủ! A Ninh đáp, anh biết rắn không biết!

Tôi và Bàn Tử xông lên, đỡ Phan Tử dậy rồi chạy về phía rừng cây, thế nhưng chưa đi được vài bước, đột nhiên thấy bọt nước với bùn lầy gợn sóng lên. Quay đầu nhìn, thấy con trăn sau lưng Muộn Du Bình thế mà vẫn chưa chết, đầu rắn toàn là máu, cơ thể to tướng điên cuồng đuổi theo Muộn Du Bình. Cơ mà kẻ kia lại đang vọt tới về phía tôi, con mãng xà khổng lồ điên cuồng uốn éo ở đằng sau, thoạt trông như đang bay.

Mãng xà rất tức giận! Hậu quả rất nghiêm trọng!(\*) Trong đầu tôi đột nhiên xuất hiện một câu này, nhìn thấy cảnh tượng kia mà hai chân mềm oặt, Muộn Du Bình kêu to “Nằm xuống”, Bàn Tử lại kéo tôi cắm đầu chạy về phía trước vài bước, đột ngột nằm ụp xuống nước. Con trắn nháy mắt đã xông tới, Muộn Du Bình và A Ninh nghiêng người, cũng lăn xuống bùn, mình trăn to tướng dán ngay sau lưng tôi mà trườn, không phanh lại được, liền húc thẳng vào một cây đại thụ. Cái cây gần như là bị húc gãy luôn, lá cây và những thứ bám trên cây rơi rào rào xuống.

(\*) Đây là nhại theo một câu kinh điển trong phim “Thiên hạ vô tặc” năm 2004.

Chúng tôi đứng lên, cũng không phân rõ được phương hướng nữa. Bàn Tử sát tâm nổi lên, chửi to một tiếng: “Cái mụ nội nhà mày, tao liều mạng với mày!” Nói rồi rút một con dao giắt bên hông ra, xông thẳng về phía con trăn đang choáng váng. Tôi vội chạy tới, ôm eo anh ta kéo lại, ngăn anh ta qua đó. Muộn Du Bình cũng đứng lên, tôi thấy bả vai hắn toàn là máu, hiển nhiên là bị thương rất nặng. Hắn thở hổn hển, chỉ vào khu rừng rậm bên cạnh, kêu chúng tôi: “Chạy mau, hai con rắn này không ổn!”

Thấy Muộn Du Bình bị thương thành như vậy, Bàn Tử cũng chỉ đành lầm bầm, sau đó cõng Phan Tử lên, ném súng của Phan Tử cho tôi. Tôi mang súng đi đoạn hậu, đoàn người lập tức bỏ chạy vào trong rừng sâu. Vừa chạy vào bụi cây, phía sau bọt nước lại văng lên, con trăn kia lại xông tới rồi.

Không ai có thời gian mà quay ra sau nhìn nữa, bên dưới các cây cối là những bụi cây cực kỳ rậm rạp tươi tốt cũng các loài dương xỉ, chúng tôi lập tức vọt vào trong đó, các cành cây đều có gai, rạch qua làn da trần của tôi, tạo nên vô số vết máu, tôi đau đến há cả mồm, nhưng không quan tâm được nhiều vậy, cắn chặt răng mà chạy điên cuồng.

Không ai ngờ chúng tôi có thể chạy trong rừng rậm mà đạt đến được tốc độ này, nếu cứ với tốc độ này, chỉ cần một buổi từ sáng đến trưa là vượt qua khe núi này rồi. Chẳng mấy chốc, chúng tôi chạy đến sát biên giới khe núi, trên vách núi đá toàn là thác nước, nước sâu đến tận đầu gối, đến đây thì không chạy nhanh được nữa.

Chúng tôi quay đầu lại nhìn, mẹ kiếp, con trăn kia chẳng cách xa chúng tôi là mấy. Thân rắn như rồng cuộn lướt vèo vèo giữa các bụi cây như tia chớp, nhắm thẳng đến đây. Chúng tôi muốn chạy tiếp, tiến lên trước nữa là một thác nước, hết đường rồi, Bàn Tử bèn mắng: “Khốn kiếp, đứa nào dẫn đường đấy!”

Cả lũ đều hoảng rồi, ở đây nước sâu đến vậy, muốn chạy cũng chạy không nổi. Mà loài trăn ở trong nước cực kỳ linh hoạt, lần này thực sự là lành ít dữ nhiều. Lúc này, A Ninh như thấy cái gì, kêu lên với chúng tôi: “Ở đây!”

Chúng tôi quay ra nhìn theo hướng đèn mỏ của cô ta, chỉ thấy đằng sau thác nước ở một bên vách đá, có một cái khe nứt, có lẽ có thể ẩn náu được, Bàn Tử cuống quýt kêu lên: “Mau mau!”

Chúng tôi xông lên, nhào vào trong thác nước. Cái khe nứt rất hẹp, con trăn kia chắc chắn không vào được, cả đám chúng tôi chui vào đã rất gượng ép rồi, mấy người lách mình chen vào trong, bên trong cũng toàn là nước, cả đám tụi tôi gắng gượng chen vào, còn Bàn Tử đánh chết cũng không chen vào được.

Chúng tôi liền mạng kéo anh ta, anh ta cũng liều mạng chui vào trong, cũng chỉ nhét được một cái chân vào, A Ninh ở bên trong bèn chiếu ánh đèn ra ngoài, con trăn to tướng đã ở ngay bên ngoài màn nước của thác nước rồi, đó là một cái bóng khổng lồ. Bàn Tử cuống quýt, gào lên chiếu cái gì nữa! Mau tắt đèn tắt đèn!

Tôi lập tức bịt miệng anh ta lại, khẽ kêu anh ta câm miệng vào. Thế nhưng, tất cả mọi người đều biết, điều đó chắc chắn vô dụng, bèn nhặt hết vũ khí lên, chuẩn bị liều mạng.

Thế nhưng, kỳ lạ là, con trăn cứ quẩn quanh bên ngoài thác nước, không thò đầu vào trong thác, chỉ chần chừ một hồi lâu, rồi quay đầu đi mất.

Đến lúc này, chúng tôi quay qua nhìn nhau, đều ngơ ngác không hiểu gì. Chỉ cần con trăn này hơi thò đầu vào trong tìm, Bàn Tử chắc chắn toi đời, chúng tôi cũng không thể khoanh tay đứng nhìn, cho nên đó sẽ là một trận tử chiến, không chết phân nửa là tốt lắm rồi, thế mà nó bỗng nhiên lại đi, lẽ nào nó sợ thác nước này?

Lúc này, chúng tôi bỗng nghe thấy từ chỗ sâu bên trong khe nứt liên tiếp vang lên tiếng “khặc khặc khặc khặc”, nghe hơi giống tiếng gà kêu, bên ngoài thì tiếng nước rào rào, cũng không vang lắm, thế mà lại nghe thấy tiếng gà kêu ở đây, như ngay bên tai, tất cả chúng tôi đều nghe thấy.

Mọi người quay đầu, lúc này mới có hơi sức mà quan sát cái khe nứt, phát hiện nước ở trong này còn chưa đến eo bọn tôi, nhìn vào trong khe, đi vào thêm chút nước là hết đường rồi, mà ở tảng đá cuối khe nứt, có cái gì đó đang đứng. Thứ này hoàn toàn ẩn mình trong bóng tối, với ánh sáng dư của chiếc đèn mỏ thì không thể nhìn ra được.

Mắt tôi hoa lên, cũng không nhìn thấy rõ ràng lắm, nhưng tôi nhìn thấy tư thế đứng của vật này, liền cảm giác có gì không ổn. Tôi cũng không nói ra được là kỳ quái ở chỗ nào, vì vậy bèn bảo A Ninh xoay đèn lại đây.

Ngọn đèn vừa chiếu đến nơi, vật kia liền lộ ra bộ mặt thực sự. Tôi nhìn thoáng qua, chừng hai, ba giây, còn chưa kịp ý thức đó là cái gì, đó là hai, ba giây của sự kinh ngạc cực độ, tôi lập tức phản ứng lại được, quả thực không thể tin vào mắt mình.

Tôi nhìn thấy ở tận cùng bên trong khe nứt, có một con rắn to chừng bằng cổ tay, con rắn này không phải mãng xà, toàn thân đỏ hồng, đầu rắn là một hình tam giác cực kỳ nhọ, phía trên còn có một cái mào gà cực kỳ to cực kỳ dài. Mà khiến tôi không thể tin được chính là, con rắn này thế mà lại đứng thẳng tắp ở đó, đầu rắn hơi rủ xuống, ánh mắt hung dữ nhìn tôi, toàn bộ tư thái này thật giống như một con người mà không có tay chân vậy.

Tôi thấy ánh mắt của con rắn kia, thoáng cái gần như không thể động đậy nổi, cứ cho nó trừng mắt nhìn như thế, mãi đến khi A Ninh kéo kéo tôi, trong nháy mắt tôi mới ý thức được mình vừa nhìn thấy cái gì, liền hiểu ra ngay vì sao con trăn kia lại muốn buông tha cho chúng tôi. Nỗi khiếp sợ từ thuở tấm bé bỗng trỗi dậy lan ra khắp cơ thể tôi.

## 234. Q.5 - Chương 63: Xà Vương.

Đây là một con “Cổ gà rừng”.

Ở đây sao lại có loại rắn này chứ!

Tôi nhìn kỹ hơn nữa, thân rắn cùng cái mào gà đỏ thắm như lửa, cùng với tư thế đứng thẳng đến kinh người này, đích thị là “Cổ gà rừng” không hề sai.

Ngay tức khắc, mồ hôi lạnh tôi tứa ra ào ào. Loại rắn này cực kỳ hiếm gặp, ở quê tôi, nó được gọi là “lôi vương hồng”, hồi nhỏ tôi từng đụng phải nó khi ở trên núi. Các cụ già kể, loài rắn này là đế vương của các loài rắn, tất cả các loại rắn đều khiếp sợ nó, nó trườn sát đất mà phi, hoạt động như chớp giật, hơn nữa, độc không gì sánh được, nơi nó trườn qua, thậm chí cỏ dại cũng phải rạp ra để tránh. Hơn nữa, loài rắn này không thể đánh, đánh chết rồi sẽ có đồng loại tới báo thù.

Tôi về sau có đọc một tập truyện ghi chép thời Thanh, nói loài rắn này chính là tiểu long, cư ngụ dọc theo long mạch của sông núi, còn nói, đó là xà tinh chiếm cứ tại đất long mạch, có nơi có truyền thuyết Thiên lôi trừ yêu quái, phần lớn là kể về chuyện sét đánh lên núi, sau đó sinh ra loài rắn này. Có điều, loài rắn này trong vài thập niên gần đây hầu như đã tuyệt tích, thế mà ở đây lại có, thực sự là ngoài dự đoán của tôi.

Bọn Bàn Tư chưa từng thấy loài rắn này bao giờ, đều rất lấy làm lạ, trong nhóm người chỉ có Muộn Du Bình là sắc mặt cũng biến đổi như tôi. Có điều, thân rắn đỏ rực và tư thế hung dữ, cho thấy đây là một loài rắn cực độc, mọi người cũng không dám hành động thiếu suy nghĩ.

Vừa thoát khỏi miệng trăn, lại gặp phải rắn độc, trong lòng tôi vừa phiền muộn vừa tự nhắc nhở chính mình, xem ra khi ở cái xứ này, đúng là phải cẩn thận hơn gấp bội, không phải chỗ nào cũng có thể chui bừa được.

Liều mạng với trăn thì còn có một đường sống, vật lộn với rắn độc, thường không phải toàn thắng thì sẽ là toàn thua, điều này chẳng ai dám mạo hiểm. Hơn nữa, “Cổ gà rừng” bình thường sẽ không đụng đến con người, hiện giờ nó bày ra vẻ uy hiếp này, là một loại cảnh cáo, có lẽ cái khe này là sào huyệt của nó.

Như vậy, tuyệt đối không thể ngây người thêm nữa, tôi phất tay bảo bọn họ đừng làm tư thế tấn công, từ từ đi ra ngoài. A Ninh giựt xuống một cây pháo lạnh, đưa cho tôi, để tôi dùng làm vũ khí.

Tôi giơ ngang cây pháo lạnh lên trước mặt, để lỡ khi “Cổ gà rừng” có bất ngờ tấn công tôi cũng không đến nỗi phải giơ tay trần ra đỡ. Chúng tôi thận trọng rời khỏi khe núi, từng bước từng bước, cũng rất thuận lợi. Khi đến phiên tôi, tôi cuối cùng cũng coi như là thở phào nhẹ nhõm, quay đầu liếc nhìn vào bên trong khe hở, tối đen không thấy rắn đâu, nghĩ thầm may mà không làm sao.

Đi xuống khỏi khe hở, lại giẫm vào trong nước, Bàn Tử dùng đèn mỏ thăm dò bên ngoài thác nước, chiếu chiếu vài lượt, nói: “Rắn lớn cũng không có ở đây nữa, an toàn rồi…”

Mọi người đều thở phào một hơi. Chúng tôi đi xem Phan Tử đang được Bàn Tử dìu, anh yếu ớt xua xua tay, nói không sao cả, chỉ là lúc bị ngã nên có nội thương, có điều chưa chết được. Chúng tôi nhìn nhau, đều cười khổ, cả đám mấy người áo quần xộc xệch toàn thân đầy bùn, ngực A Ninh gần như lộ hết cả ra, nhưng cô nàng dường như vẫn điềm nhiên như không, đưa tay kéo áo che đi, mà chúng tôi cũng chả có hơi sức đâu mà đi nhìn. Ba lô trang bị chỉ còn lại hai cái, Hắc kim cổ đao của Muộn Du Bình đã mất, trong tay Bàn Tử là con dao găm của tôi, dao của anh ta cũng mất rồi. Trên bả vai Muộn Du Bình và Phan Tử chi chít những lỗ máu, do bị răng con trăn cắn phải, nhất là Muộn Du Bình, có lẽ hắn tỏ ra kiên cường vậy thôi, rất nhiều vết thương đã toác cả ra rồi.

Thực sự không ngờ, chỉ một con mãng xà đã có thể khiến chúng tôi chật vật đến vậy.

Tôi nhìn bầu trời, mưa đã tạnh, sắc trời đã sáng lên, sát biên giới hẻm núi cây cối đã thưa thớt hơn, có thể thấy những tia nắng ban mai của bình minh sắp tới, một bên là thác nước, một bên là rừng rậm, bốn về vang lên tiếng chim hót, nếu như không phải bản thân vừa trải qua một trận ác chiến thì đây là một cảnh tượng tốt đẹp đến mức nào.

Mọi người im lặng hồi lâu ngắm nhìn phong cảnh. Bàn Tử lại hỏi, “Làm sao bây giờ?”

A Ninh đi tới bên thác nước, hứng chút nước mưa đổ xuống, rửa mặt, rồi nói: “Chờ trời sáng, chúng ta quay lại lấy trang bị đã, sau đó tìm một chỗ nghỉ ngơi một chút, ở đây quá nguy hiểm, chúng ta vẫn là mau mau ra ngoài thôi.”

Bàn Tử nói: “Mẹ kiếp, cô nói thì dễ lắm, vừa nãy tụi mình chạy hoàn toàn là chạy loạn, không biết cái cây kia giờ ở chỗ nào nữa, biết đi tìm thế nào?”

“Dù thế cũng phải đi tìm, bây giờ không về, đến lúc cần thiết muốn đi tìm cũng không tìm được nữa.” A Ninh mệt mỏi xoa bóp mặt, rồi xắn tay áo mình lên, đưa đầu vào trong thác nước tắm gội qua loa một cái, gội xong mái tóc ngắn, rửa trôi sạch bùn đất, gương mặt tươi cười cuối cùng cũng khôi phục lại dáng vẻ như cũ. Rồi kêu gọi chúng tôi xuất phát.

Tôi nghĩ đến việc lại phải trở về nơi đó, thầm thở dài một tiếng, nhưng mà cô nàng này nói không sai, lúc này quả thực phải làm như vậy, chỉ là không để người ta kịp xả hơi, cảm giác còn chưa được nghỉ ngơi vậy.

Mọi người vác đồ đạc của mình lên. A Ninh rốt cuộc vẫn là một cô gái, thích sạch sẽ hơn, thấy chúng tôi đi xa rồi, bèn kéo mở áo mình ra, để nước xối vào lồng ngực mình. Đúng lúc này, khóe mắt của tôi lóe lên một cái, liền thấy bên trong thác nước có một ánh sáng đỏ lóe lên, đồng thời thoang thoáng nghe được tiếng “khặc khặc”.

Tôi bỗng nhiên cảm thấy không ổn, nói với A Ninh: “Cẩn thận một chút, cách xa thác nước ra!”

“Sao thế?” A Ninh quay đầu liếc nhìn tôi, không biết vì sao, vẻ mặt cô lộ ra một nụ cười rất nhạt, khác hẳn dáng cười trước kia, tôi nhìn mà kinh diễm.

Ngay đúng khoảnh khắc ấy, loáng một cái, một con rắn đỏ rực vọt ra từ trong thác nước, quấn quanh cổ A Ninh, cái đầu rướn thật cao, sau đó liên tiếp phát ra tiếng “khắc khắc” cao vút thảm thiết. Tôi vừa nhìn liền tiêu rồi! Vứt hết đồ đạc trong tay mà xông qua đó, mới bước được bước đầu tiên, liền nhìn thấy “Cổ gà rừng” cắn một cái nhanh như chớp. A ninh lấy tay cản lại nhưng không kịp, đầu rắn loáng cái liền cắn phập vào cổ cô. Cô hét lên một tiếng, một tay kéo tuột con rắn xuống, ném qua một bên, tay che cổ lại, ngã xuống nước.

Chúng tôi vọt tới, con rắn kia vậy mà không thèm chạy, lập tức lại nhảy vọt lên từ trong nước, bay vút tới chỗ chúng tôi như một mũi tên. Bàn Tử gầm một tiếng, dùng dao bổ tới nhưng lại trượt, mắt thấy sắp trúng rồi, Muộn Du Bình ở bên cạnh lập tức nhảy ra chụp một cái, lập tức bắt được ngay đầu rắn. Thân rắn lập tức quấn lấy cánh tay hắn, đầu rắn lại muốn vụt lên, chỉ thấy Muộn Du Bình dùng tay kia kẹp cổ rắn, hai tay vặn mạnh sang hai hướng ngược nhau, rắc một tiếng, đầu rắn đã bị hắn bẻ thành 360 độ, sau đó ném vọt xuống nước. “Cổ gà rừng” giãy giụa vài cái, sau đó liền bất động, chầm chậm nổi lên.

Chúng tôi vội vàng đi xem A Ninh. Tôi vọt tới ôm lấy cô, đã thấy vẻ mặt cô đã cứng đơ, cổ họng rung động như muốn nói, nước mắt chảy ra, dường như có một vạn điều không cam lòng. Da đầu tôi lập tức tê dại, không biết phải làm sao bây giờ, cả người bắt đầu run rẩy. Sau đó, chỉ vài giây, ánh mắt của cô liền dại đi, toàn thân mềm nhũn, sau đó, gục đầu xuống.

## 235. Q.5 - Chương 64: Thành Quỷ Đầm Rắn

Hai phút sau, A Ninh ngừng thở, chết trong lòng tôi. Trong mái tóc ngắn rối bù, gương mặt xinh xắn khiến người ta không nhìn thấu kia giờ chỉ còn đọng lại một vẻ kinh ngạc, chúng tôi vây quanh cô, mãi cho đến khi cô tắt thở, yên tĩnh, thời gian như đông cứng lại.

Trong bất chợt, tôi cảm thấy tất cả như ngừng lại, trong lòng bi thiết vô cùng, muốn khóc mà không khóc được, ngực như bị cái gì nghẹn lại.

Tất cả chuyện này xảy ra quá nhanh.

Suốt dọc đường đi, tuy rằng nguy hiểm trùng trùng, tôi cũng dự liệu được sẽ có người gặp nạn, nhưng tôi chưa bao giờ nghĩ đến việc cô gái này sẽ chết, hơn nữa, lại chết dễ dàng đến thế, đột nhiên đến thế. Không có bất cứ một dấu hiệu nào, cứ xảy ra như vậy, sau đó, người mới lúc nãy còn đang nói chuyện, lập tức đã chết rồi. Hơn nữa, là chết thật rồi, chúng tôi ngay cả cơ hội để cứu cũng không có.

Tôi mới đầu còn không tin vào cảnh tượng trước mắt, cứ nghĩ mình đang nằm mơ, cô gái này sao lại có thể chết được? Cô ta mạnh mẽ như vậy, xinh đẹp mà giảo hoạt như vậy, bề ngoài yếu đuối mà nội tâm kiên cường như vậy, tuy tôi không thích cô ta, nhưng tôi khâm phục cô từ tận đáy lòng. Nếu phải chết, tất cả mọi người ở đây đều mạnh mẽ hơn tôi, người dễ chết nhất, phải là tôi mới đúng.

Thế nhưng đúng là cô đã chết, ngay trước mặt tôi, dễ dàng đến thế, chân thực vô cùng, cứ như vậy mà chết.

Tôi thoáng cái có cảm giác như thể bị đánh về nguyên hình, lần lượt các sự việc, tuy rằng đều nguy hiểm trùng trùng, nhưng mấy người chúng tôi đều đã vượt qua. Ngay cả ở Tần Lĩnh tôi cũng chỉ có một mình mà ra ngoài, cũng miễn cưỡng sống sót trở về. Tôi có lần còn tưởng, sau tất cả những chuyện này, những kẻ như tôi đã cực kỳ lợi hại rồi, có kinh nghiệm tương đối rồi, chỉ cần bọn tôi ở cùng nhau, dù có gặp phải nguy hiểm thế nào đi nữa, phần lớn vẫn có thể ứng phó, cho dù có chết, cũng phải là chết ở nơi hiểm nguy nhất trong cổ mộ. Thế mà bây giờ, A Ninh cứ thế dễ dàng chết đi, bởi một con rắn. Tôi bỗng nhận ra, sai rồi, con người vốn chính là loài động vật yếu ớt nhất, bất kể là Muộn Du Bình, Phan Tử, hay tôi, ở nơi như thế này, đã phải chết thì là chết, dù thân thủ tốt, kinh nghiệm phong phú mấy cũng vô ích.

Đây là quy luật thực tế, chứ không phải tình tiết trong phim ảnh hay tiểu thuyết, chỉ cần gặp phải loại chuyện này, chúng tôi đều sẽ chết, cho dù là Muộn Du Bình, nếu khi nãy đứng ngay cạnh thác nước, cũng chắc chắn sẽ chết!

Tôi ngẩng đầu nhìn về phía khu rừng rậm rạp phía trước, lập tức cảm thấy sợ hãi và tuyệt vọng tột độ. Trong nháy mắt đó, tôi quả thực muốn co cẳng mà chạy, mặc kệ tất cả, phải thoát khỏi nơi này.

Bấy giờ, trời cuối cùng cũng sáng, ánh mặt trời từ một bên hẻm núi chiếu xuống, bốn bề đều sáng bừng lên, phía trước hơi nước bốc lên hầm hập, màn nước của thác bắn tung tóe, dưới ánh sáng mặt trời chiếu xuống, tạo thành một đám sương trắng bao phủ lấy bầu không của rừng mưa rậm rạp.

Mỹ cảnh vẫn thế, mỹ nhân chẳng còn.

Phan Tử là một người đã nhìn thấu sinh tử, lúc này mặc dù vẻ mặt cũng là đáng tiếc, nhưng vẫn còn trầm tĩnh hơn so với chúng tôi nhiều. Chỉ là anh bị trọng thương, cũng không nói được gì nhiều, bèn bảo chúng tôi, đây là chuyện ngoài ý muốn, tuy rằng quá đột ngột, nhưng chúng ta phải tiếp nhận rồi, ở đây không biết có còn cái loại rắn này nữa hay không, không thích hợp ở lâu, chúng ta phải đi thôi, tìm một nơi sạch sẽ rồi lại nghĩ cách.

Tôi nhớ đến Muộn Du Bình vừa giết con rắn mào gà kia, trong lòng cũng dâng lên chút buồn rầu, quay đầu nhìn xác rắn lềnh bềnh trên mặt nước thì chợt phát hiện ra, không thấy xác rắn đâu nữa. Nghe nói loài rắn này biết trả thù kẻ đã giết đồng loại nó, không chết không ngừng, quỷ dị lạ thường, ở nơi này lâu quả thực có nguy hiểm, nhớ đến thảm trạng của A Ninh, cũng không ở lại nổi nữa.

Trong khoảng thời gian ngắn, cũng không nỡ bỏ lại xác A Ninh ở nơi này, tôi bèn cõng cô ta lên, Bàn Tử dìu Phan Tử, mọi người không lại đi vào rừng rậm nữa, bèn đi sát dọc theo biên giới hẻm núi, đạp nước mà đi.

Không ai có thể tán gẫu được gì. Bàn Tử cũng không thể nào hát dân ca miền núi nữa, tôi thậm chí không biết vì sao mình lại phải tiến lên phía trước. Trong đầu tôi trống rỗng.

Bước nông bước sâu, ngẩn ngơ đi về phía trước, suốt hơn mười phút vẫn không tìm được nơi nào khô ráo cho chúng tôi nghỉ ngơi. Mặt trời càng ngày càng lên cao, không khí mát mẻ của trận mưa rào đêm qua loáng cái đã không còn, tất cả mọi người đã đến cực hạn, quá mệt mỏi, buổi đêm thì bị tập kích, quần nhau, leo cây, chết, chạy thoát thân, dù là người sắt cũng không có hơi sức đâu nữa rồi. Càng chết hơn nữa là, nhiệt độ càng lên cao, độ ẩm nơi này thay đổi càng nhiều, Bàn Tử không chịu nổi nhất là điều này, suyễn muốn chết luôn, cuối cùng lại biến thành Phan Tử dìu anh ta đi.

Đang suy nghĩ xem có nên nghỉ ngơi luôn tại đây hay không, đột nhiên hẻm núi trước mặt xuất hiện một con dốc, dòng suối nước mưa trên mặt đất trở nên cuồn cuộn mà chảy xuống, hướng xuống phía hạ lưu, chúng tôi cẩn thận đi men theo hướng suối chảy, xuống đến cuối con dốc, liền thấy cửa vào thung lũng xuất hiện trước mắt.

Trong đó cây cối thưa thớt, tất cả chỉ có một vùng đầm lầy đen sì, chừng hơn hai trăm mét, sau đó lại dần dần cây cối rậm rạp lên, phía sau là cả một mảng lớn những sinh vật thủy sinh của rừng mưa đang ngầm mình trong bùn lầy, tuy không cao lắm mọc rất tươi tốt um tùm, xoắn bện khó gỡ, sâu không lường được.

Chúng tôi mấy mặt nhìn nhau, có một cảm giác về số mệnh truyền đến, hóa ra đây gọi là cửa ra khỏi hẻm núi, đêm qua chúng tôi chỉ còn lộ trình hơn mười phút, mà chúng tôi lại chọn lựa dừng lại. Giá như lúc đó chúng tôi kiên trì đi tiếp, có lẽ kết quả đã khác rồi.

Càng đi vào bước về phía trước, đến sát biên giới vùng đầm lầy, từ nơi này nhìn về phía đầm lầy, tầm nhìn có hạn, không mênh mông bát ngát giống như những gì chúng tôi nhìn thấykhi ở trên đỉnh núi đá ngoài thung lũng. Nếu không phải đi men theo vách núi đá, cũng không biết liệu có ra đến được thung lũng hay không nữa. Phía trước vẫn là rừng rậm um tùm, cảm giác chỉ là hẻm núi kéo dài. Đương nhiên vẫn có sự khác biệt, dưới chân càng đi càng cảm thấy không đúng, nước càng ngày càng sâu, hơn nữa, nước bùn lầy ở dưới càng ngày càng không đứng vững được.

Cũng may ở chỗ cạn của đầm lầy còn có một tảng đá rất lớn tương đối bằng phẳng, rất đột ngột mà nổi lên giữa đầm lầy, không bị nước nhấn chìm. Chúng tôi rất lấy làm lạ vì sao ở đây lại có một tảng đá to đến thế, bèn thận trọng lội nước đi đến đó, trèo lên, mới phát hiện ra, trên tảng đá khổng lồ này có điêu khắc rất nhiều đường hoa văn trang trí rất phức tạp, hơn nữa, ở dưới nước còn có một cái bóng cực kỳ to lớn, hình như là một phần của mấy pho tượng cỡ khổng lồ song song với nhau.

Nơi này là một lối đi vào thành Tây Vương Mẫu, Tây Vương Mẫu là vương của Tây Vực, trong suốt một thời gian dài là lãnh tụ tinh thần tuyệt đối của Tây Vực, như vậy, lối vào thành Tây Vương Mẫu đương nhiên không quá mộc mạc. Có lẽ, đây là một pho tượng đá hồi xưa, hoặc là một pho tượng của công trình bảo vệ thành, dùng để uy hiếp tinh thần của sứ giả đến đây. Đương nhiên, sau quá nhiều năm như thế, loại tượng đá này bị nước mưa gột rửa không thể được bảo tồn nguyên vẹn.

Tôi vừa nhìn hoa văn cổ kính trên tảng đá, cũng cảm giác có hơi hơi giống với Angkor Wat, phải nhìn kỹ mới nhận ra đây không phải hoa văn Phật giáo của Campuchia, mà bởi vì tảng đá này cũng bị gió táp mưa sa mà biến thành màu đen màu xám, thoạt trông vô cùng thần bí và cổ xưa.

Đang suy nghĩ, nếu như nơi này có một pho tượng bị sụp đổ, như vậy, bên dưới đầm lầy này còn có những di tích khác nữa, bất chợt nghe thấy Bàn Tử gọi một tiếng, bảo chúng tôi nhìn sang bên kia.

Chúng tôi quay đầu nhìn lại, chỉ thấy phía dưới ánh mặt trời, ở nơi khá sâu trong đầm lầy đen ngòm trước mặt, nhìn thấy chi chít chằng chịt những bóng đen khổng lồ, dường như có gì đó chìm ở bên dưới, thoạt trông thì hình như là đá tảng, một số hoàn toàn chìm hẳn trong nước. Tôi và Muộn Du Bình dùng ống nhòm mà nhìn, mới kinh ngạc phát hiện ra, cái bóng ở dưới nước trong đầm lầy, tất cả dường như toàn bộ đều là những bức tường đổ nát, kéo dài liên tục thẳng cho đến tận trung tâm vùng đầm lầy.

Phế tích của thành cổ Tây Vương Mẫu, ấy vậy mà lại bị chôn vùi dưới một vùng đầm lầy.

“Trong thung lũng này hẳn phải có một tòa thành cổ vô cùng phồn hoa, sau khi nước Tây Vương Mẫu tan rã, thành cổ hoang phế, hệ thống thoát nước sụp đổ, nước ngầm dâng lên, cộng thêm nước mưa mang theo bùn đất cát đổ ngược vào suốt mấy nghìn năm, khiến cả tòa thành bị chôn vùi dưới nước. Xem ra, quy mô thành Tây Vương Mẫu rất lớn, cái bây giờ chúng ta được nhìn thấy chỉ là lông phượng sừng lân.” Muộn Du Bình bình thản nói.

Tôi cũng có một chút kinh hãi, thành cổ bị nước nhấn chìm, loại chuyện này thực ra khá là bình thường, diện tích vùng đầm lầy này kỳ thực chắc chắn không lớn, vào thời đó mà thành cổ này đã phát triển đến tận sát biên giới vùng lòng chảo này, chứng tỏ hồi đó nền văn minh ở đây đã phát triển đến thời kỳ cực thịnh. Nhưng nói như vậy thì, cung Tây Vương Mẫu chẳng phải đã ở hết dưới lớp nước bùn này rồi sao, chúng tôi biết vào trong như thế nào đây.

Có điều, nhớ đến sổ tay của Văn Cẩm, vùng đầm lầy này đã hình thành không phải chỉ một năm hai năm, vào thập niên chín mươi của thế kỷ hai mươi, một người trong đội ngũ của cô là Hoắc Linh đã tiến vào cung Tây Vương Mẫu, cũng là sau một cơn mưa rào, như vậy chắc chắn là có cách để đi vào, chỉ là chúng tôi còn chưa đạt đến cảnh đó mà thôi.

Trên tảng đá tương đối khô ráo, tôi đặt thi thể A Ninh xuống, mọi người đều trong tình trạng kiệt sức, bèn ngồi xuống nghỉ ngơi.

Cởi quần áo ra, trải xuống tảng đá mà nằm phơi nắng, Bàn Tử muốn đốt lò không khói, nhưng lục tung trong hành lý mà không tìm thấy cái nào, xem ra trong cơn hỗn loạn đêm qua đã rơi rớt hết rồi, không còn cách nào khác đành phải nhóm lửa, bèn góp nhặt mấy thùng nhiên liệu. Điều không ngờ lại, đầm lầy ở nơi này lại là nước mặn, xem ra ở gần đấy có thông với hồ muối lớn nào đó, may thay có nước mưa từ hẻm núi gột rửa bớt, cơ bản thì không có mùi vị gì, nếu không bọn tôi ngay đến nước để uống cũng thành vấn đề rồi. Tôi thả vài miếng khử trùng vào trước nấu ít nước trà uống. Sau đó múc nước tắm rửa sạch sẽ.

Toàn thân ngâm nước suốt cả một buổi tối, da tôi không khỏi nhăn nheo lại, cởi giày, cả chân bị ngâm nước đến trắng bợt cả ra, tróc cả da, cho dù tôi đã khâu chặt mũi giày rồi, lúc cởi tất ra vẫn có thể nhìn thấy những con gì nhỏ nhỏ như con đỉa đang bám trên chân hút máu, bèn lấy dao ra thiêu chết chúng. Nheo mắt mà nhìn xem, cũng không nhìn ra được là loài sâu bọ gì.

Có điều, nếu trong đầm lầy là nước mặn, vậy số lượng côn trùng hẳn là tương đối ít một chút. Chí ít ở đây không có khả năng sẽ có loài đỉa nước mặn, đối với chúng tôi muốn đi vào sâu trong đầm lầy, đây là một tin tức rất tốt.

Phan Tử đưa cho tôi điếu thuốc của anh, nói rằng đây là thuốc quê, lúc chia tay với Trát Tây anh đã hỏi xin một ít, có thể trừ thấp. Ở nơi ẩm ướt như thế này, chỉ cần một tuần thôi là bị ngâm nước hỏng luôn rồi, hút mấy hơi, tránh cho sau này về già muốn đi đường cũng không đi nổi.

Tôi nhận lấy mà hút, thuốc được bọc trong bao nilon, có điều, trải qua trận giày vò đêm qua, cũng hơi ẩm rồi, hút được vài hơi mà sặc chết đi được, nước mắt chảy ròng ròng, có điều quả thực rất có cảm giác, cũng không biết là về mặt sinh lý hay về mặt tâm lý nữa, hút vài hơi mà đầu óc tỉnh táo không ít, bao nhiêu mệt nhọc loáng cái đã không còn rõ ràng rồi.

Bàn Tử cũng muốn, Phan Tử bèn bẻ nửa cây cho anh ta. Anh ta đốt thuốc, hút vài hơi liền hết rồi, lại đòi nữa nhưng Phan Tử không cho. Lúc này, chúng tôi thấy Muộn Du Bình không lên tiếng gì cả, hắn đang nhìn một bên đầm lầy như đang suy nghĩ điều gì, Phan Tử chắc là cảm thấy thiếu hắn ta nữa thì không hay lắm, bèn cũng đưa cho hắn nửa điếu. Tôi vốn tưởng rằng hắn sẽ không nhận, không ngờ hắn lại nhận thật, chỉ có điều hắn không đốt, mà bỏ vào miệng nhai.

“Đệch, Tiểu Ca cậu không ăn thì cũng đừng làm hỏng đồ chứ.” Bàn Tử kháng nghị, “Thứ này đâu phải để ăn.”

“Chú thì biết cái gì, ăn thuốc lá còn hăng hơn hút đấy, ở Vân Nam và Myanmar phần lớn người ta đều nhai cả.” Phan Tử nói, có điều, nói xong cũng cảm thấy buồn bực, bèn nhìn Muộn Du Bình: “Có điều, xem Tiểu Ca đâu giống người nghiện thuốc? Sao biết nhai thuốc lá vậy? Cậu từng làm thủy thủ hả(\*)?”

Muộn Du Bình lắc đầu, nhai vài cái rồi nhổ thuốc lá ra, dùng bã thuốc bôi loạn mấy vòng lên vết thương của mình. Tôi liếc nhìn một cái, chỉ thấy da thịt ở lòng bàn tay hắn đã trắng bợt cả ra, mặc dù không chảy máu, nhưng hiển nhiên nhiệt độ cao ở đây khiến vết thương rất khó khép miệng, bôi xong hắn nhìn Phan tử, Phan Từ nhìn lại hắn với ánh mắt hoài nghi không tin tưởng. Thế nhưng hắn không có bất kỳ ý kiến gì, lại quay đầu về nhìn đầm lầy, không để ý đến chúng tôi nữa.

Cảnh này chúng tôi cũng quen rồi, Muộn Du Bình đối với tình trạng của bản thân, hầu như lúc nào cũng giữ kín như bưng, nhưng mà tôi biết rõ, những vấn đề này phần lớn đều có liên quan đến cái đáp án mà ngay chính bản thân hắn cũng không biết ấy, “Đột nhiên có một người xuất hiện, không có quá khứ, không có tương lai, dường như không có bất kỳ mối liên hệ gì với thế giới này”, đây là những lời đánh giá của hắn về chính mình, thi thoảng ngẫm lại thực sự thấy chuẩn xác vô cùng.

Cởi trần trùng trục, cộng thêm hơi nước bốc lên trên người, cảm giác có chút thoải mái, cảm thấy tỉnh hơn chút rồi, Bàn Tử bèn lấy thịt khô nén ra cho chúng tôi ăn, chúng tôi ăn uống nhồm nhoàm một bữa, cũng không biết là cái mùi vị gì, nói chung chỉ cần lấp đầy dạ dày là được. Đến khi bao tử no đã đời thì lại mệt rã rời, thế là Phan Tử bèn dùng ba lô và các vật dụng bên trong đắp lên thành một nơi che bớt ánh sáng mặt trời, anh ngồi canh gác, còn đám người chúng tôi thì rúc vào trong đó. Trong lòng mọi người đều hiểu rõ, sau khi vào trong vùng đầm lầy rồi thì không còn cơ hội để nghỉ ngơi nữa, bây giờ có thể ngủ ngon chính là một loại quyền lợi, cũng không có suy nghĩ dư thừa gì, vừa nằm xuống là gần như mắt tối sầm lại luôn, thế là ngủ.

Một giấc này ngủ đến mụ mị, cũng không biết đã ngủ bao nhiêu lâu. Mơ mơ màng màng tỉnh lại, phát hiện bốn phía đã tối đen, cả người nhớp dính, dụi dụi mắt mà nhìn, phát hiện trời đã tối mịt, hơn nữa lại còn mưa. Phan Tử ở một bên ngã vào đống hành lý, cũng đang ngủ, Bàn Tử ở cạnh tôi, ngáy khò khò, còn Muộn Du Bình quay mặt vào trong, cũng ngủ rất say.

Ở xa xa, mấy thùng nhiên liệu vẫn đang cháy, có điều bị nước mưa bắn vào ngọn lửa đổi màu xanh lam, không chiếu ra được xa mấy. Tôi lấy chiếc đèn bão, tìm lửa đốt lên, sau đó gọi mấy người khác tỉnh dậy, bấy giờ lại phát hiện có điều không ổn.

Hóa ra, túi ngủ bọc thi thể A Ninh ở một bên, không biết đã bị kéo mở ra từ bao giờ, nửa thân trên của A Ninh bèn lộ ra ngoài.

.

.

—————-

(\*) vốn là 跑船, tức là đi thuyền mua hàng hóa rẻ ở nơi này sang nơi khác bán đắt ăn chênh lệch, số chênh lệch đó còn phải trừ tiền thuế nữa, phần còn lại mới là của mình.

Tự dưng nhớ, không biết ai còn nhớ thời bao cấp, nghề thủy thủ viễn dương, rong ruổi trên các con tàu đi viễn dương, nhặt rác thải ở nước ngoài, đem về nước bán lại. Mỗi con tàu có hạn định được mang từng này từng này hàng, kiểm kê để còn đánh thuế, đương nhiên thì hành động giấu đồ trốn thuế vẫn thường xuyên, và bị truy tố vào tù cũng thường xuyên. Thời ấy, rác ở nước ngoài là vàng ở nước mình.

## 236. Q.5 - Chương 65: Dấu Chân Của Thi Thể

Đây vốn là một việc hết sức bình thường, bước đi trong sa mạc, trước khi tiến vào ốc đảo, bọn tôi đều cởi trần hết, nửa người dưới thì che trong túi ngủ sưởi ấm, làm như thế thì khi có chuyện gì bất ngờ xảy ra thì có thể nhanh chóng ngồi bật dậy. A Ninh cũng hay nằm ngủ trong túi ngủ như thế, suốt chẳng đường nhìn thấy không biết bao nhiêu là lần rồi, hết sức quen thuộc, mà giờ ngẫm lại, lại nghĩ đến cái chết của cô, cảm thấy thật thê lương.

Có điều, lúc tôi ngủ, thi thể rõ ràng là hoàn toàn khóa kín lại trong túi ngủ, ai lật cô ra ngoài nhỉ? Chẳng lẽ là Phan Tử? Anh ấy lôi cô ta ra ngoài để làm gì nhỉ?

Tôi đứng lên, đến bên thi thể nhìn xem, tôi liền phát hiện hình như có gì không ổn. Thi thể quả thực đã bị ai đó động vào, không biết vì sao hai cánh tay co quắp lại một cách mất tự nhiên, hình dạng cái xác có chút kỳ quái.

Tôi vô thức nhìn chung quanh, sắc trời quá u tối, ở trong vùng đầm lầy khác với ở trong hẻm núi, bốn phía cây cối tương đối thưa thớt, không có thứ gì có thể chiếu sáng, ngọn lửa từ thùng nhiên liệu cháy đã nhỏ liu riu, khắp chung quanh chìm vào bóng tối đen đặc, không nhìn thấy cái gì.

Tôi quay sang gọi Phan Tử dậy, Phan Tử ngủ không sâu, vỗ một cái liền tỉnh lại, tôi bèn hỏi anh xem có phải là anh làm điều ấy hay không?

Phan Tử ngơ ngác không hiểu gì, lại gần xem, chỉ lắc đầu, ngược lại còn dùng ánh mắt hoài nghi mà nhìn tôi, tôi thấy vẻ mặt của anh cũng không giống giả bộ, lại càng thấy buồn bực.

Tôi lập tức nghĩ đến Bàn Tử, nghĩ thầm lẽ nào Bàn Tử lại nhìn trúng di vật gì trên người A Ninh rồi? Cái tên khốn kiếp này ngay cả đồ của người mình cũng không tha à? Nhưng Bàn Tử trong ấn tượng của tôi, tuy rằng tham tài, nhưng việc như thế này không nhiều khả năng là do anh ta làm.

Phan Tử đến một bên đầm lầy rửa mặt, rồi đi tới bên cạnh thi thể A Ninh, bật đèn mỏ chiếu xuống xem, muốn nhìn xem rốt cuộc là có chuyện gì xảy ra.

Mặt A Ninh vẫn đọng lại vẻ mặt ngay một khắc tử vong kia, bây giờ nhìn mà thấy hơi đáng sợ. Thi thể bị nước mưa thấm ướt, Phan Tử ngồi xổm xuống, vén lại tóc rơi trên mặt cho gọn gàng một chút, chúng tôi liền nhìn thấy vết thương do bị cắn trên cổ A Ninh, đã biến thành một màu đen bầm, bắt đầu rữa nát, da dẻ trên người loang lổ những đốm tím sẫm, nhiệt độ cao của nơi này đã bắt đầu mục ruỗng dần thi thể xinh đẹp này.

Chiếu đèn xuống xem, chúng tôi liền phát hiện quần áo trên thi thể có mấy vết bùn, Phan Tử sờ một cái, hình như lúc dính vào không lâu lắm, chúng tôi bỗng phát hiện ở bên cạnh thi thể có mấy vết gì đó nhỏ nhỏ trông như vết chân bùn.

Phan Tử liếc mắt nhìn tôi, dựa vào những dấu vết bùn này, phát hiện vết chân là đi lên từ dưới đầm lầy, bởi vì trời mưa, nên trông không còn rõ nữa, chỉ có những dấu vết bên cạnh thit thể là rõ ràng.

Trong đầm lầy có cái gì đó! Thần kinh chúng tôi lập tức căng thẳng, cổ họng nghẹn lại một cái, hai người liếc nhìn nhau, tôi bèn xoay người đi đánh thức bọn Bàn Tử. Phan Tử đứng lên, cầm súng, rồi đi theo dấu chân đến bên bờ đầm lầy, ngồi xổm xuống, chiếu đèn xuống nước.

Bàn Tử gọi không dậy, Muộn Du Bình vừa sờ vào đã mở mắt, không biết là có phải đang ngủ thật không nữa, tôi kể lại tình hình cho hắn nghe, hắn liền nhíu mày.

Hai chúng tôi đi tới bên cạnh Phan Tử, dưới nước đục ngầu, chiếu xuống cũng không nhìn thấy rõ cái gì cả, Phan Tử chiếu ra mấy vết chân bùn cho Muộn Du Bình xem, nói: “Mẹ kiếp, hình như trong lúc bọn mình ngủ, có cái gì bò lên trên, xem ra sau này có đánh chết tôi cũng không ngủ nữa.”

Chiếu xuống một vết chân, sắc mặt Muộn Du Bình lập tức thay đổi, hắn nhận lấy chiếc đèn mỏ, nhanh chóng quét một lượt quanh thi thể, bèn ngăn bọn tôi đến gần thi thể.

“Sao thế?” Tôi hỏi.

“Chỉ có một hàng vết chân, thứ kia còn chưa đi.” Hắn nhẹ giọng nói.

## 237. Q.5 - Chương 66: Âm Mưu Của Bầy Rắn

Chúng tôi vừa nãy vốn không hề chú ý có bao nhiêu hàng dấu vết, nghe Muộn Du Bình vừa nói, bèn thăm dò chỗ vết chân, quả nhiên là thế, như vậy chúng tôi càng phải đề phòng hơn nữa. Phan Tử lập tức giương súng lục của mình lên, nhắm ngay về phía thi thể của A Ninh.

Chúng tôi lùi về sau mấy bước, ở bên kia Muộn Du Bình giơ đèn mỏ lên chiếu về phía thi thể, đồng thời ra hiệu cho chúng tôi gọi Bàn Tử dậy.

Trước đó đã phải trải qua một trận vật lộn sinh tử, rồi lại gặp phải biến cố A Ninh đột nhiên chết đi, thần kinh của tôi đã sớm không chịu nổi nữa. Bây giờ chưa được yên tĩnh mấy phút thần kinh đã lại phải căng lên, làm tôi cảm thấy cực kỳ bức bối. Có điều, tôi cũng không hề sợ hãi, mà chỉ lùi ra phía sau đến bên Bàn Tử, trước tiên sờ sờ móc lấy con dao găm trên người Bàn Tử đã, sau đó tát cho anh ta mấy phát.

Nhưng Bàn Tử ngủ say như chết vậy, tôi tát anh ta mấy cái liền, thế mà anh ta chỉ hơi nhíu mày một chút, vẫn chưa chịu tỉnh. Tôi lại đánh tiếp, nhưng cảm thấy mặt anh ta toàn là mồ hôi.

Tôi chợt cảm thấy có chút không ổn, làm sao mà lại có người ngủ đến mức ấy, hay là đổ bệnh rồi? Nhưng sờ trán Bàn Tử lại không thấy nóng gì, tôi nghĩ thầm lẽ nào là đang nằm mơ? Đang lúc muốn nhéo anh ta thât mạnh, tôi bất chợt nhìn thấy, bên cạnh chỗ Bàn Tử nằm cũng có loại dấu bùn rất nhỏ đó. Vả lại còn nhiều và lộn xộn hơn cả chỗ A Ninh.

Tôi nghĩ bụng không xong rồi, vội vã đứng phắt lên lùi ra sau, lớn tiếng gọi Phan Tử.

“Sao thế?” Phan Tử quay đầu lại, tôi chỉ vào chỗ dấu bùn, bảo anh ấy nhìn. “Ở đây cũng có!”

Phan Tử vừa liếc về phía thi thể A Ninh, vừa lùi về bên cạnh tôi, cúi đầu vừa nhìn, liền chửi một câu mẹ kiếp, chuyển nòng súng lại gần. Muộn Du Bình ở bên cũng quay đầu lại nhìn thấy, lùi lại.

Ba người hết nhìn thi thể, lại nhìn sang Bàn Tử. Tôi nghĩ bụng, tình hình phức tạp rồi, thi thể còn dễ xử lý, cũng không cần phải suy xét nhiều gì. Phan Tử nhìn Muộn Du Bình một cái, cả hai người bèn dùng tay ra hiệu, rõ ràng là đang trao đổi ý kiến gì đó. Phan Tử giơ súng lùi đến sát biên giới dưới chân vách đá, cách xa cả thi thể lẫn Bàn Tử, làm như vậy có thể đồng thời giám sát cả hai hướng. Còn Muộn Du Bình đưa đèn cho tôi, bảo tôi chiếu vào Bàn Tử, đồng thời cầm con dao trong tay tôi đi, khom lưng xuống dùng một tư thế rất tốn sức, đi đến bên người Bàn Tử.

Đó là tư thế nửa ngồi xổm, chân khom xuống, hơi cúi người, nhưng lại không phải ngồi xổm xuống hoàn toàn, làm như vậy có thể duy trì độ linh hoạt lớn nhất khi có biến cố gì xảy ra. Hắn tới gần Bàn Tử, cũng không quay đầu lại mà giơ tay ra hiệu cho tôi, bảo tôi di chuyển đèn, chiếu sang hướng vết chân bên cạnh Bàn Tử.

Bầu không khí rất gay go, tôi thầm mắng một tiếng, nghĩ bụng bao giờ những chuyện kiểu này mới kết thúc đây? Tôi di chuyển ngọn đèn, trong chớp mắt đó, bỗng nhiên có hai, ba vật thể không rõ vọt ra từ phía bả vai của Bàn Tử với tốc độ chớp nhoáng, loáng cái đã vụt qua phạm vi chiếu sáng của đèn.

Tốc độ kia quá nhanh, chỉ một chớp mà mắt tôi hoa lên. Nhưng tôi theo phản xạ có điều kiện, trực tiếp xoay đèn ra chiếu về phía mấy vật thể kia vừa lao vọt qua. Đáng tiếc chẳng chiếu tới được cái gì, chỉ nghe được liên tiếp những tiếng vật gì đó nhảy vào trong đầm lầy. Đồng thời, thi thể A Ninh ở bên kia cũng đột nhiên có động tĩnh, cũng là những tiếng rơi xuống nước liên tiếp, cảm giác như thể ở bên bờ ruộng có rất nhiều ếch xanh bị kinh động vậy.

Phản ứng của Muộn Du Bình rất kinh người, thế mà giờ với tốc độ quá nhanh như thế, hắn ta cũng không có cách nào. Hắn chỉ xoay người nhanh như bay, nhưng rồi ngay bước đầu tiên cũng chưa bước đã bỏ cuộc. Hắn phất tay bảo tôi qua đây, chiếu đèn vào trong nước.

Tôi xông lại gần giơ đèn mỏ lên chiếu vào trong nước, lập tức liền thấy mấy gợn sống trên mặt nước và mấy đường nước nhanh chóng vụt ra đằng xa, lặn vào trong đầm lầy.

“Là cái gì thế? Chuột nước à?” Tôi hỏi, cảm giác đầu tiên chính là cái này. Vào những năm chín mươi ngày xưa, thành phố còn chưa xây dựng hoàn thiện, gặp được không ít loài chuột này đâu.

Muộn Du Bình lại lắc đầu, sắc mặt trầm xuống: “Là rắn! Là loại rắn mào gà.”

Tôi líu cả lưỡi, nhìn những dấu vết liên tiếp để lại trên mặt đất, bỗng nhận ra quả không sai, đó chính là dấu vết của rắn, thảo nào vừa hơi giống lại vừa không giống dấu chân. Nhất thời một suy nghĩ chẳng lành dâng lên trong lòng tôi, truyền thuyết kể rằng, rắn có tính báo thù rất mạnh, hơn nữa, hành động lại quỷ dị, hiện giờ quả nhiên là đã tìm đến cửa rồi.

Tôi bấy giờ phát hiện Bàn Tử vẫn chưa tỉnh lại, trong lòng không khỏi giật mình, nghĩ thầm lẽ nào Bàn Tử bị cắn rồi?

Tôi lập tức đi xem Bàn Tử, bởi vì không biết có phải tất cả lũ rắn đã đi hay chưa, cho nên tôi bèn thật cẩn thận lại gần, trước tiên đẩy đẩy anh ta một cái. Không ngờ lần này đẩy phát anh ta liền tỉnh dậy, hơn nữa, còn ngồi bật dậy ngay lập tức, sắc mặt tái nhợt, thế nhưng vẫn còn mơ mơ màng màng. Anh ta nhìn mấy người bọn tôi, lại nhìn bầu trời, có hơi ngơ ngác chẳng hiểu gì. Thấy bọn tôi nhìn anh ta cứ như lâm đại địch, mãi nửa ngày sau mới mở lời nói: “Mấy người nhìn cái mẹ gì đấy? Bàn gia ta bán nghệ không bán thân, nhìn tôi cũng vô dụng.”

Nhìn dáng vẻ anh ta như vậy thì chắc không có việc gì rồi, chúng tôi thở phào nhẹ nhõm. Nhưng tôi vẫn chưa yên lòng, bảo Bàn Tử quay lại, kiểm tra một lượt đã, xác thực là không bị cắn thật. Bàn Tử thấy tôi cởi áo anh ta ra, càng ngơ ngác hơn, hỏi tôi chuyện gì xảy ra thế, tôi liền kể chuyện vừa rồi ra.

Bàn Tử bán tin bán nghi, chúng tôi cũng không rảnh giải thích với anh ta, bèn đứng dậy đi đến bên cạnh thi thể A Ninh. Tôi chiếu đèn xuống chỗ bên cạnh đầm lầy, hoàn toàn là một màu đen ngòm, không nhìn thấy cái gì cả, trên tảng đá bên cạnh thi thể toàn bộ là những dấu vết lũ rắn vừa nãy rời đi.

“Mẹ kiếp đúng là tà môn, lẽ nào túi ngủ này là do rắn mở ra?” Phan Tử khẽ lẩm bẩm một câu, rồi dùng súng đập đập vào trên dưới thi thể, xem có còn rắn ở trong đấy hay không.

Không có rắn vọt ra, nhưng tôi lại cảm thấy cực kỳ bất an, một cảm giác khủng hoảng như ác mộng lan tràn ra khắp trong tôi. Trong lúc chúng tôi ngủ, có mấy con rắn mào gà bò lên từ dưới đầm lầy, bò xuống dưới thân Bàn Tử và A Ninh, lại còn không biết làm sao mà mở được túi ngủ của A Ninh. Đây đúng là quỷ dị, chúng rốt cuộc muốn làm gì? Tôi nhìn vùng đầm lầy đen ngòm, cứ có cảm giác, nhất định phải có chuyện gì không lành xảy ra.

Những người khác đều có cảm giác thế này. Muộn Du Bình ngồi xổm xuống, kiểm tra thi thể A Ninh một chút, cũng không phát hiện ra điểm gì lạ thường, ra hiệu một cái, ý bảo chúng tổ bật hết đèn mỏ lên, hắn nhìn kỹ một chút tình hình dưới nước.

Chúng tôi làm theo lời Muộn Du Bình, Bàn Tử ở một bên cũng tới hỗ trợ. Chúng tôi mở đèn mỏ phân ra bốn người đứng bốn hướng, bắt đầu chiếu một lượt xuống nước, mới chiếu được vài vòng, bỗng Bàn Tử ở phía sau kinh ngạc kêu một tiếng.

Chúng tôi tưởng rắn lại xuất hiện, lập tức xoay người, nhìn theo hướng ánh sáng của anh ta, liền thấy ở cách chúng tôi khoảng hai mươi mấy mét trong đầm lầy trước mặt lại có một bóng người, hình như là chui ra từ bùn lắng đầm lầy.

Ánh sáng của một ngọn đèn mỏ chiếu thì không thể nhìn thấy rõ ràng, lập tức tất cả các đèn đều tụ lại với nhau, chỉ thấy một người toàn thân đầy bùn, đứng ở trong nước ngập đến thắt lưng, nhìn chằm chằm bọn tôi như một con quỷ nước.

“Chó chết, đấy là cái gì?” Bàn Tử kêu lên.

Muộn Du Bình nhìn kỹ, bỗng kinh hô một tiếng: “Trời ạ, là Văn Cẩm!” Nói đoạn xông vào trong đầm lầy, lội về phía người kia.

## 238. Q.5 - Chương 67: Truy Kích

Chỉ một khoảnh khắc kia, tôi cũng không biết hắn làm sao mà có thể khẳng định ngay người đó là Văn Cẩm, tôi thấy người kia mặt toàn bùn, ngay cả nam hay nữ còn không phân rõ ra được. Nhưng lúc này không có nhiều thời gian suy nghĩ gì cả, Phan Tử kêu một tiếng đi hỗ trợ! Tất cả mọi người lập tức nhảy xuống nước theo Muộn Du Bình.

Lao xuống nước, chưa được mấy bước đã toàn bùn lắng, dưới đáy đầm lầy có cả một tầng rong với bèo, tôi chưa đi giày, bùn lầy và rong bèo nhơ nhớt như mỡ quét vào chân, cảm giác giống như có vô số lọn tóc quấn vào chân vậy, thật là khiến da đầu tôi tê dại. Đi mấy bước đã nhào vào vùng nước sâu, chúng tôi vung cánh tay lên bắt đầu bơi.

Muộn Du Bình bơi cứ nhanh vun vút, chớp mắt đã vọt đến gần người kia, chỗ đấy hình như mực nước không cao lắm, hắn vùng vẫy rồi đứng lên từ trong nước. Ngay lập tức, Phan Tử cũng bò lên, tiếp đến là tôi và Bàn Tử. Bàn chân tôi lại lần nữa chạm đến đáy nước, liền phát hiện ra đây là một nơi nước cạn, không cảm giác được dưới nước là tình huống gì, hình như chỉ là những tảng đá khổng lồ nổi lên trên lớp bùn lầy mà thôi.

Lúc này, cách người kia chỉ có sáu, bảy mét, tôi nhìn người đó ở khoảng cách gần, tim đập thình thịch, căng thẳng lạ thường.

Văn Cẩm xem như là một nhân vật mấu chốt, suốt từ trước đến này dường như cô chỉ là một khái niệm tồn tại trong lời kể và ảnh chụp, hôm nay lại xuất hiện ở ngay trước mặt tôi, cũng không biết có phải là cô ấy thật hay không nữa. Nhưng ở đây chỉ có Bàn Tử là cầm đèn mỏ, anh ta vừa mới đứng vững lại được, ngọn đèn cứ lắc tới lắc lui, tôi không nhìn thấy rõ lắm tình hình trước mặt.

Muộn Du Bình đã vọt tới, có vẻ vội vã khác thường, tuyệt không giống tác phong bình thương của hắn. Tôi nhìn hắn gần như đến được sa người kia rồi, thì đúng lúc ấy, người đó vụn cái quay người rụt mình vào trong nước, chạy về một phía sâu trong đầm lầy.

Chúng tôi lập tức cuống cả lên, rối rít kêu gọi, thế nhưng người nọ bơi cực nhanh, đạp nước mấy cái, đã tiến vào trong bóng tối đằng sau đầm lầy, loáng cái đã không thấy bóng dáng đâu. Muộn Du Bình bất chợt xông lên phía trước, muốn kéo lại, nhưng vẫn là chậm một nhịp.

Nhìn khoảng cách chỉ có một cánh tay thôi, nhưng ở trong đầm lầy, hoạt động của con người hết sức bất tiện, có đôi khi rõ ràng là cảm thấy có thể đụng phải thứ gì đó, nhưng lại không đụng đến được.

Có điều, Muộn Du Bình cũng không phải đèn cạn dầu, vừa nhìn thấy tay tóm vào khoảng không, lập tức tung mình lên một cái, rồi cũng nhảy vào trong nước. Gợn sóng trên mặt nước theo nhịp bơi của người kia còn chưa kịp lặng, hắn đã lập tức đuổi theo, nhoáng cái cũng tiến vào trong bóng tối.

Tôi vừa nhìn liền nghĩ thế này sao được, nhấc chân lên cũng muốn chạy theo, nhưng ngay tức khắc bị Phan Tử kéo lại. Đáy nước cao thấp không đều, tôi bị kéo giựt lại liền ngã sấp xuống, uống trọn mấy ngụm nước, rồi mới đứng lên, Phan Tử nói với tôi: “Đừng đuổi nữa, chúng ta không đuổi kịp.”

Tôi sặc vài tiếng rồi mới bình tĩnh lại được, đứng vững lên mà nhìn, chỉ thấy đằng sau đầm lầy là một khoảng đen kịt, chúng tôi chậm nửa nhịp, đi sau tất nhiên là không thể nhìn thấy gì, cho nên không thể đuổi theo được. Có rất nhiều khi, chậm nửa nhịp thôi đã chẳng khác nào mất tất cả cơ hội. Hiện giờ chỉ có thể hy vọng Muộn Du Bình đuổi kịp được cô ấy.

Chúng tôi mệt mỏi rã rời, thở hổn hển nhìn nhau, Bàn Tử lấy làm lạ hỏi: “Mẹ kiếp, sao đã chạy rồi, không phải mấy người quen biết nhau à? Lẽ nào bị chúng ta dọa sợ?”

Tôi nhớ lại dáng vẻ của người kia, nghĩ bụng không biết là ai dọa ai đâu. Phan Tử hỏi tôi: “Người nọ thật là Văn Cẩm?”

Tôi đâu có nhìn thấy rõ, lắc đầu bảo không biết. Dưới tình huống lúc ấy, cũng không biết Muộn Du Bình phán đoán thế nào nữa, vừa nãy, từ khi chúng tôi nhìn thấy người kia cho đến lúc hắn ta kêu lên cũng chỉ có một khoảnh khắc, mắt của hắn cũng quá là nhanh rồi. Có điều, kể ra thì, ở nơi như thế này đáng ra phải không còn ai khác nữa chứ, tự dưng xuất hiện một người, rất dễ khiến người ta nghĩ đến Văn Cẩm, nhưng mà, nếu như đó thật là cô ấy, thì sao cô ấy phải chạy? Không phải là cô ấy dẫn chúng tôi đến đây sao?

“Làm sao giờ?” Bàn Tử hỏi bọn tôi, “Tiểu Ca ngay cả đèn mỏ cũng không cầm theo, trong rừng kia gần như là tối đen luôn, cứ đuổi theo như thế sẽ không làm sao chứ? Hay là tụi mình quay về lấy trang bị rồi đi vào chi viện?”

Tôi nghĩ thầm, vậy thì thật là ai cũng không nói đúng hết, Phan Tử ở bên bảo: “Chắc là không đâu, Tiểu Ca đó không phải chúng ta, tôi tin cậu ta biết chừng mực, huống hồ giờ mình đi vào cũng chưa chắc giúp được gì, đến lúc đó có khi cậu ta phải đến cứu tụi mình ấy chứ.”

Tôi nhớ lại dáng vẻ lúc phóng vụt đi theo người kia của Muộn Du bình, dáng vẻ đó không giống dáng vẻ của người biết chừng mực tí nào sất, lại nói tiếp, tôi cứ cảm thấy từ sau khi tiến vào trong khu rừng này, Muộn Du Bình hình như có gì đó thay đổi, nhưng tôi thật không nói ra được rốt cuộc là có thay đổi gì.

Chúng tôi ngồi đợi ở đó một hồi, vẫn không thấy Muộn Du Bình trở về. Vất vả lắm toàn thân mới khô được, lần này ngâm nước làm da dẻ cứ nhăn nheo hết cả lên, suốt chặng đường vào đây bọn tôi gần như chả lúc nào được khô ráo, bây giờ lại cảm thấy toàn thân khó chịu.

Bàn Tử bảo bọn mình đừng chờ ở dưới nước nữa, vẫn là lên chỗ gò đất kia đi. Trong nước này còn có rắn, mặc dù rắn ở trong nước không chắc sẽ biết tấn công người, nhưng cái loài rắn kia quỷ dị quá, cứ đứng ở đây tất sẽ có nguy hiểm.

Anh ta không nói thì tôi quên thật chuyện con rắn rồi, nửa người dưới của chúng tôi đều ngâm trong nước, nước rặt một màu đen sì, hoàn toàn không nhìn thấy bên dưới mặt nước là gì, nghe thế đúng là muốn nổi da gà, thế là liền lên tiếng đồng ý, xoay người bơi về phía điểm xuất phát.

Lên bờ, Bàn Tử rung rung bộ ngực của mình, vừa chà xát cho bùn rơi xuống, vừa đi kiểm tra mấy dấu vết rắn lúc nãy ở xung quanh ba lô của bọn tôi. Tôi ngồi xuống bên cạnh lò không khói, hơi tỉnh lại một chút, lúc này trong đầu tôi cứ loạn hết cả lên, vừa lo cho Muộn Du Bình, hắn ta cứ đuổi theo vào tận vùng đầm lầy như thế, ngẫm lại đúng là xằng bậy, cũng không biết có ra nổi không nữa, mặt khác, một loạt những chuyện này làm tôi cảm thấy rất bất an.

Cái chết của A Ninh kỳ thực chỉ là bắt đầu, nhưng mà lúc đó phần nhiều là kinh ngạc, bây giờ nghĩ lại, lũ “Cổ gà rừng” nhân lúc chúng tôi ngủ mà len lén bò lên đây để làm gì? Gần như là cùng lúc, trong đầm lầy lại xuất hiện một người, còn chưa tiến vào đầm lầy mà loáng cái đã xảy ra nhiều việc đến vậy, đây phải chăng là điềm xấu, nơi này còn chưa vào trong hẳn đã khiến người ta cảm giác nguy hiểm đến cực độ. Thậm chí, cái cảm giác này lại khác với cảm giác khi gặp nguy hiểm ngày trước, tôi cứ có cảm giác rằng, lần này rất có thể sẽ xảy ra chuyện lớn.

Đây có thể có liên quan đến sự khác thường của Muộn Du Bình, tuy rằng tôi không muốn nghĩ như thế, nhưng mà không biết vì sao, lúc này đây khi ở bên Muộn Du Bình, tôi không có cái cảm giác an toàn của trước đây, ngược lại, càng nghĩ, trong lòng càng không yên.

Bây giờ nhớ lại thời điểm mình quyết định đến đây, thực là hối hận muối chết.

Phan Tử xử lý xong quần áo rồi bèn nhắc tôi, tôi cũng cởi đồ ra, đem đi hong khô. Chúng tôi cho lửa cháy to thêm, để Muộn Du Bình lúc quay về còn biết vị trí của bọn tôi, Bàn Tử ác miệng nói đống lửa bé tí đơn lẻ này trông có hơi giống đèn gọi quỷ nhỉ, có khi đợi tí nữa lại gọi hết cô hồn dã quỷ trong đầm lầy chui lên ấy chứ, liền bị Phan Tử mắng.

Có điều, Bàn Tử nói cũng có lý, quả thực là có hơi giống, trong lòng tôi khó chịu, liền bật ngọn đèn mỏ, xếp thành một hàng chữ “Nhất” trên tảng đá, như thế nhìn cũng rõ ràng hơn chút, chúng tôi cầm đèn mỏ đi tới bên cạnh thi thể A Ninh, muốn đặt ở bên cạnh đầu cô ta. Nhưng lại gần nhìn xem, tôi bỗng nhận ra chỗ đó có chút không ổn. Vừa nhìn một cái, trong đầu tôi như “ầm” một tiếng.

Đã không thấy thi thể A Ninh đâu nữa, chỉ còn lại một cái túi ngủ rỗng không.

## 239. Q.5 - Chương 68: Biến Mất

Tôi nghĩ thầm, hỏng rồi, vội vàng kiểm tra khắp bốn phía, nhưng ở chung quanh cũng không có, lập tức tay chân luống cuộng, nghĩ bụng thế này là sao, ở đây đồng không mông quạnh, chẳng lẽ lại là quỷ nhập tràng, bèn vội gọi Phan Tử với Bàn Tử lại đây xem.

Hai người kia vừa nhìn cũng ngu người ra, Bàn Tử liền chửi to một tiếng: Chó chết, thằng nào làm? Đều theo phản xạ có điều kiện, tỏa ra khắp nơi tìm kiếm, hành động này chúng tôi không biết đã làm bao nhiêu lần, nhưng vẫn mờ mịt.

Bốn phía hoàn toàn lặng tờ, không có ai, cũng không nghe thấy bất kỳ tiếng động của dã thú nào. Tôi lập tức cảm thấy một nỗi sợ hãi ùn ùn kéo tới, trong thành cổ Tây Vương Mẫu chắc chắn không có ai khác, xung quanh túi ngủ này cũng không có dấu chân dã thú, chúng tôi đều rất rõ ràng không thể có thứ gì đó di chuyển thi thể này, thế chẳng nhẽ là quỷ nhập tràng thật?

Nhớ lại giấc mơ quỷ dị lúc trước, cổ họng tôi không khỏi khô khốc lại, nghĩ thầm lẽ nào ác mộng thành sự thật.

Bàn Tử và Phan Tử rốt cuộc vẫn là kẻ lõi đời, lúc này không hề hoảng loạn, mà lập tức ngồi xổm xuống, tìm kiếm lật tung túi ngủ lên, muốn xem xem rốt cuộc là chuyện gì.

Vừa lật túi ngủ ra, Phan Tử lạnh toát cả người.

Chỉ thấy bên trong túi ngủ toàn là vết bùn do rắn bò qua bò lại, bên dưới túi ngủ cũng toàn những vết bùn đó, dấu vết rất lộn xộn, rõ ràng từng có cực kỳ nhiều rắn bò qua đây. Sờ một cái, nhớt nhớt dính dính, dấu vết còn rất mới, hiển nhiên là vừa mới để lại.

Sắc mặt Bàn Tử đại biến, kinh ngạc nói: “Cái đệch, chẳng lẽ là lũ rắn đó dời xác đi ư?”

Phan Tử đương nhiên là không tin, “Không có khả năng, rắn làm sao có thể mang đi được cả một cái xác nặng như thế?” Nhưng sắc mặt của anh cũng thay đổi, hiển nhiên những dấu vết này cho thấy Bàn Tử đã nói đúng.

Tôi lạnh cả sống lưng, nói không nên lời, nếu như đây là thật, thì việc này quá tà môn rồi. Từ trước đến này tôi có một cảm giác đặc biệt khiếp sợ đối với loại rắn “Cổ gà rừng” này, một phần là vì độc tính của nó, phần khác là vì những câu chuyện thần bí xoay quanh loại rắn này. Trong rất nhiều truyền thuyết kể lại, hành vi của loài rắn này vô cùng quái đản, điều khiến tôi có ấn tượng sâu nhất, đó là thủ đoạn trả thù của chúng quỷ dị vô cùng. Chúng đã di chuyển thi thể của A Ninh đi, đây đúng là không thể tưởng tượng nổi.

“Một con đương nhiên không được, nhưng ông không nhìn xem bây giờ có bao nhiêu con, đến voi cũng khiêng đi được.” Bàn Tử lật hết các túi ngủ lên, bên dưới toàn bộ đều là dấu vết của rắn, từ một túi ngủ đến bên bờ nước lại càng nhiều dấu vết, đến nỗi biến thành một đống bùn nhão, vừa nãy vì vấn đề ánh sáng nên mới không chú ý.

“Nhưng lũ rắn này cần thi thể làm gì?” Phan Tử lại nói, nhìn Bàn Tử. Quả thực, thi thể A Ninh đương nhiên không thể dùng làm thức ăn, xà cũng đâu phải loài động vật có móng vuốt, muốn mở túi ngủ ra, di chuyển một cái xác đi, khó khăn vô cùng. Rắn đâu phải kiến, cần xác chết làm chi?

“Vậy ông đi hỏi tụi rắn mẹ đi cho rồi.” Bàn Tử ngừng một chút rồi lại nói: “Có điều, loài rắn là loài rất thực dụng, chắc chắn không phải để chơi cho vui, nhất định có nguyên nhân. Không ngờ bà chằn này đến chết rồi mà cũng không được yên, nhưng có khi thế lại hợp với tính cách cô ả.”

Tôi suy nghĩ, tâm trạng liền kiềm nén xuống, một loạt những sự việc xảy ra vừa nãy, mỗi sự việc đều không đầu không đuôi, hơn nữa toàn bộ đều không lần mò được manh mối gì cả, cảm giác này thực sự là tệ quá, nghĩ có hơi mất khống chế, tự nhủ sao mình lại có thể để rắn bắt nạt chứ. Nghĩ rồi bèn cầm đèn mỏ lên, nói với hai người kia: “Chúng ta vừa đi vừa về cũng chỉ mất vài phút, thi thể chắc chắn vẫn còn quanh đây, mình đi tìm một chút.”

Còn chưa đứng lên, Phan Tử liền kéo tôi lại: “Tìm cái chim, mấy trăm con rắn, cậu muốn chết à.”

“Nhưng mà! Không thể để cô ấy chôn thân trong ổ rắn được.”

Bàn Tử giựt lấy đèn mỏ của tôi về, Phan Tử vỗ vỗ bả vai tôi: “Cậu Ba, cậu nghĩ thoáng ra, người sống mới là người, người chết là một vật, là cái xác thịt thối rữa mà thôi. Chúng ta đã không thể đưa cô gái này về được nữa rồi, đây cũng coi như là cô ta tự chọn chốn về cho mình thôi, tội gì phải liều mạng vì một cái xác.”

Bàn Tử cũng nói: “Đúng thế, chết là chết, chết ở đâu mà chả là chết, cơ mà, lỡ hôm nào mà Bàn gia tôi cũng tạch rồi, mấy người cứ hỏa thiêu tôi luôn nhé, đừng cho lũ rắn này quấn, có giời mới biết chúng nó cần xác chết để làm gì.”

Tôi nghe xong cũng nhụt chí, ngã ngồi xuống đất, gãi gãi da đầu, trong lòng rất khó chịu.

Bàn Tử nhìn những dấu vết, nói: “Rắn ở đây quả nhiên tà môn, mấy người nghĩ xem để di chuyển một cái xác thì cần bao nhiêu con rắn? Ít nhất cũng phải trăm con rồi, nghĩ xem chỉ ở đây thôi đã bao nhiêu thế rồi, vậy cả khu rừng này rốt cuộc có bao nhiêu loài rắn này? Chúng mình ngồi yên ở chỗ này, chỉ sợ không quá sáng suốt, nhỡ chúng nó lại quay lại, ba đứa mình chỉ e không chịu được mấy phút, đến lúc đó tạch rồi lại gặp A Ninh, còn bị ả đàn bà thối đó cười vào mặt.”

“Thực ra tôi cảm thấy đâu đáng sợ đến thế? Vừa nãy lúc chúng ta ngủ chúng đâu có đến cắn chúng ta.” Phan Tử nói: “Ông đây hồi ở Việt Nam cũng đụng phải bao nhiêu là rắn, bị cắn đến hai ba lần rồi, coi như cũng quen với loài rắn đi, bình thường rắn không chủ động tấn công người đâu, A Ninh lúc đó là ngoài ý muốn, có thể A Ninh tắm nước thác, quấy nhiễu đến con rắn kia.”

Lời này vừa nghe cũng biết là an ủi, nghĩ bụng ai mà thèm tin chứ, nhìn sắc mặt là biết bản thân Phan Tử cũng chẳng tin. Rắn bình thường thì dễ nói rồi, chứ còn cái loại rắn vừa nhìn đã thấy tà môn này, chắc chắn không phải loại lương thiện gì.

Tôi đặt chiếc đèn mỏ xuống vị trí vốn muốn đặt, nhìn túi ngủ trống không, trong lòng chua xót vô cùng, Bàn Tử lại điều chỉnh phương hướng của tất cả các đèn mỏ, chiếu sáng mặt nước khắp xung quanh, nói là muốn cảnh giác một chút.

Hành động của Bàn Tử làm tôi lập tức lo lắng cho Muộn Du Bình, cái tên này chắc sẽ không xảy ra chuyện gì đâu, nếu như là ở trong cổ mộ, tôi đương nhiên sẽ không lo lắng, bởi vì đó là nơi hắn quá đỗi quen thuộc, thế nhưng theo lời Bàn Tử nói, rắn là loài động vật không nói lý lẽ gì cả, cắn một cái là chết, hết cách.

Chúng tôi lại bàn bạc tính kế, cũng không biết phải làm sao bây giờ, chỉ đành tiếp tục ngồi chờ Muộn Du Bình. Đêm nay đương nhiên không dám ngủ, ba người cùng tựa lưng vào nhau, nhìn ra khắp bốn phương tám hướng.

Lúc này, thực cả cũng không còn sớm nữa, chỉ một chốc nữa thôi là trời sáng, theo những tia nắng ban mai bừng lên, áp lực duy trì suốt cả một đêm cũng đã giảm bớt không ít, chúng tôi thả lỏng một chút, có điều, Muộn Du Bình vẫn chưa về.

Chúng tôi lại dò xét kỹ đầm lầy một lần nữa, không kinh khủng giống hồi tối, có điều tạnh mưa rồi, không có tiếng mưa rơi, chung quanh chỉ còn lại tiếng nước chảy, còn lại, yên tĩnh lạ thường. Khu rừng rậm phía xa xa đen kịt một khoảng, dù là trời sáng hay trời tối dường nhưng cũng không có chút liên quan gì với thế giới tít sâu trong rừng rậm đó.

Thấy không có tin tức gì của Muộn Du Bình, tôi lại bắt đầu sốt ruột, tôi rất ít khi có cái cảm giác “bất cứ lúc nào cũng có thể mất đi một người” này, hiện giờ lại cảm thấy, mọi người ở đây có thể chết bất cứ lúc nào, đây có lẽ là do cái chết của A Ninh đã phá vỡ ấn tượng ban đầu của tôi.

Phan Tử và Bàn Tử cũng hơi lo lắng, nhưng tốt hơn tôi nhiều. Bàn Tử nói, cùng lắm là tạch chứ gì, làm tôi câm nín.

Chúng tôi ăn chút đồ, Phan Tử quay lại cửa khe núi, chặt ít cành cây đem về phơi khô, đốt lửa lên cho cháy thành một đống than củi.

Tôi hỏi anh làm gì thế, anh ấy nói chúng ta đã đi qua hẻm núi, tình hình cơ bản đều biết rồi, thời gian đã qua mấy ngày, nhóm chú Ba nếu không xảy ra chuyện gì ngoài ý muốn thì hẳn là đã đến cửa vào hẻm núi rồi. Hôm qua ở đây tuy còn có mưa nhỏ, nhưng sa mạc ngoài kia thì đã bị mặt trời thiêu đốt mấy ngày, không biết con sông ngầm nổi lên mặt đất ngoài kia có còn hay không, anh phải làm chút khói hiệu, vừa để chỉ rõ vị trí của mình, vừa báo cho chú Ba biết mình đã tiến vào và con đường vào của mình. Hai nữa, cũng có thể cảnh báo cho chú Ba biết tình hình nơi đấy, để bọn họ đề cao cảnh giác.

Phan Tử nói xong, bèn móc từ trong ba lô ra một viên gì đó màu vàng trông như viên thuốc, ném vào đống than, rất nhanh, một làn khói dày đặc bốc lên. Anh ấy bảo tôi, đây là khói hiệu để cầu cứu trong các tai nạn trên biển, thứ này là “quân nhu” của lính dù, do anh nhờ một người chiến hữu vẫn còn đang trong quân ngũ lấy về. Mấy viên như thế này có thể bốc khói trong ba bốn tiếng đồng hồ liền.

Tôi hỏi, liệu có thể báo cho chú Ba biết trong hẻm núi này có rắn độc không?

Phan Tử lắc đầu, nói, các loại khói màu sắc khác nhau thể hiện những ý nghĩa khác nhau, nhưng chỉ là những ý nghĩa đơn giản thôi, khói màu vàng nghĩa là con đường phía trước có nguy hiểm, phải đi thật cẩn thận, chứ còn muốn trao đổi phức tạp hơn, phải chờ chú Ba nhìn thấy khói này rồi hồi âm lại cho ta đã. Có hồi âm rồi, anh ấy mới có thể nghĩ cách truyền thông tin qua, ví trị của chú Ba cao hơn so với ta, hẳn là rất dễ nhìn thấy, chúng ta phải thường xuyên chú ý đến hướng lối ra của hẻm núi, hoặc là ở trên bốn vách đá, để xem có khói hiệu đáp lại hay không.

Đây là một phương pháp liên lạc ở cự ly xa cực kỳ hữu hiệu, tôi nhìn làn khói bay lên không trong, trong lòng bỗng có một chút cảm giác an toàn, nếu như chú Ba đến rồi hội họp với chúng tôi, vậy mọi việc sẽ dễ ăn hơn rồi, bọn chú Ba vừa mạnh trang bị vừa tốt, tôi nghĩ ít nhất buổi tối có thể ngủ ngon một giấc.

Phan Tử cứ cách hai tiếng lại thêm một viên khói, lần đầu tiên sau khi viên khói tắt lửa, không có bất kỳ hồi âm nào, Muộn Du Bình cũng chưa trở về nữa, chúng tôi vẫn không để tâm, tiếp tục chờ đến buổi chiều. Lần thứ hai viên khói đốt được một nửa, đột nhiên Bàn Tử kêu lên: “Có rồi, có rồi! Có hồi âm!”

Tôi đang buồn chán ngẩng đầu 45 độ nhìn trời, lập tức nhảy dựng lên, cùng Phan Tử nhìn về phía vách đá, mới đầu còn không nhìn thấy gì. Bàn Tử kêu toáng lên: “Bên kia! Bên kia!”

Tôi xoay mấy vòng, mới nhìn thấy từ đằng xa xa có một cột khói bay lên, từ từ bay lên không trung, khói lại có màu đỏ, vừa thoáng nhìn, trông giống như một con rắn mào gà khổng lồ, bốc lên từ bên dưới tán cây ở rất xa.

Tôi reo lên một tiếng hoan hô, theo phản xạ muốn bật cười, nhưng mới cười được phân nửa, bỗng có gì đó cứng ngắc lại, gần như là đồng thời với tiếng hoan hô, tôi lập tức nhận ra có điều không ổn.

Bởi vì nơi khói bốc lên, căn bản không phải là ở ngoài hẻm núi, mà là ở chính giữa vùng thung lũng của chúng tôi, ở sâu trong vùng đầm lầy này.

## 240. Q.5 - Chương 69: Khói Hiệu

Sau khi bọn chú Ba vẫn luôn trà trộn ẩn nấp trong đội ngũ của A Ninh, theo lời nói của Phan Tử, hẳn là sẽ có chênh lệch khoảng một, hai ngày lộ trình, lúc này, dựa theo kế hoạch, vị trí của bọn họ đáng ra phải ở ngoài thung lũng này mới đúng. Cho dù có phát hiện ra ốc đảo này, bọn họ cũng sẽ không tiến vào ngay, mà nhất định phải chờ tín hiệu của Phan Tử đã.

Thế mà, điều khiến chúng tôi trợn mắt há mồm là, khói hiệu chú Ba đáp lại chúng tôi ấy vậy mà lại ở hướng ngược lại, từ phía sau chúng tôi, khói bay lên từ chính giữa vùng đầm lầy, điều này chứng tỏ hiện giờ bọn họ đang ở trong đầm lầy rồi.

Phan Tử quả thực không thể tin nổi vào hai mắt của mình: “Cái đệch, thế này là sao? Sao bọn họ lại ở trong?”

Tôi sợ hiểu nhầm, bèn cầm lấy ống nhòm nhìn, vừa nhìn liền biết đích xác không nhầm, khói chắc chắn không phải sinh ra do đốt lửa, bởi vì màu đỏ của khói không bình thường.

“Đại Phan, xem nhà ông Ba nhà ông còn mau lẹ hơn cả ông.” Bàn Tử lẩm bẩm.

“Không thể nào, lẽ nào nhóm ông Ba lại đi vào trước từ hẻm núi khác ư? Nhưng mà, dựa theo kế hoạch thì không phải như thế, bọn họ phải chờ tín hiệu của tôi đã, hơn nữa, mẹ kiếp bọn họ cũng quá nhanh rồi…” Phan Tử nghĩ mãi không ra.

“Hay đấy không phải là đội ngũ của ông Ba nhà các ông, mà là do Tiểu Ca đốt?” Bàn Tử nói.

“Đêm qua cậu ta có mang cái gì theo đâu, không thể là cậu ta được.” Phan Tử nói: “Chỉ có tôi mang viên khói, tất cả đều ở đây mà.”

“Vậy thì quái lạ, xem ra ông giao tiếp với ông Ba có sai sót gì rồi.”

“Khói này là có ý nghĩa gì?” Tôi chợt nhớ màu sắc của khói có ý nghĩa gì đó, lại hỏi.

Phan Tử nhận lấy ống nhòm từ trong tay tôi, nhìn về hướng khói, suy nghĩ một chút, sắc mặt anh bỗng thay đổi, nghiêm mặt nói: “Không xong, bọn họ gặp chuyện rồi.”

“Có chuyện rồi?” Tôi thấy sắc mặt Phan Tử thay đổi, nhưng lại không biết lời anh nói là có ý gì, bèn bảo anh nói cho rõ ràng.

Anh ấy nói, màu sắc của khói có ý nghĩa rất đơn giản, màu vàng nghĩa là con đường phía trước có nguy hiểm, phải đi cẩn thận; màu cam nghĩa là dừng lại, chờ xác nhận; mà khói màu đỏ nghiêm trọng hơn, có nghĩa là tuyệt đối không được tới gần, bình thường là ở trong tình huống cực kỳ nguy hiểm mà cảnh cáo người sau. Bình thường trong các hoạt động, rất ít khi phải dùng đến khói màu đỏ.

Có điều, anh cũng hơi do dự, bởi vì dù sao thì bọn họ cũng không phải khảo sát, thứ đồ này là biện pháp tạm thời nghĩ ra, cách dùng khói này anh ấy có nhớ nhầm hay không thì còn khó nói, hay có lẽ đối phương nhớ nhầm không biết chừng.

Dù sao cũng không phải tin tức tốt gì, tôi hỏi Phan Tử có thể lại đốt khói một lần nữa, hỏi xem rốt cuộc là chuyện gì xảy ra không.

Phan Tử lắc đầu, ngập ngừng một chút, rõ ràng là có hơi cuống, rồi nói với tôi: “Không được, cậu Ba cậu ở lại đây, tôi đi xem một chút, ông Ba đừng xảy ra chuyện gì.”

Trong lòng tôi cũng lo cho chú Ba, có điều vẫn biết nặng nhẹ, bèn vội vàng giữ anh ấy lại, nói sao lại không được, Tiểu Ca kia cũng đã không trở về rồi, anh lại đi nữa bọn tôi ở đây chẳng phải chỉ còn mỗi hai người hay sao. Huống hồ một mình anh đi vào cũng thực sự quá nguy hiểm. Hay la chờ Muộn Du Bình trở lại rồi hẵng tính.

Phan Tử lắc đầu: “Nhóm ông Ba có hơn ba mươi người, người đông thế mạnh, dưới tình huống nào mới có thể đốt khói đỏ chứ. Bên đó chắc chắn có chuyện rồi, mẹ kiếp Hắc Hạt Tử quả nhiên quá non, ông Ba cứ yên tâm, kiểu rừng rậm này hồi tôi ở Việt Nam từng chui ra chui vào nhiều lắm rồi, tôi có thể đi qua được, các cậu cứ ở đây chờ Tiểu Ca về rồi tính tiếp.” Nói rồi bèn thu dọn trang bị của mình. Tôi nhìn là biết không ngăn nổi anh, bèn vội vã nháy mắt ra hiệu với Bàn Tử.

Không ngờ Bàn Tử cũng thu nhặt trang bị, tôi lập tức đau đầu, nghĩ thầm Bàn Tử sao lại cũng quan tâm chú Ba tôi rồi. Vừa định mở mồm nói, Bàn Tử liền bảo tôi: “Cậu đừng có nháy mắt với tôi, không chỉ Đại Phan đi, tôi nói cậu hay, lần này chúng ta cũng phải vào trong rồi. Trang bị trên người chúng ta vốn không đủ để vượt qua sa mạc, cho nên nhất định phải hội họp với nhóm chú Ba nhà cậu, ít nhất cũng phải có được đồ đạc của họ, bằng không, ra khỏi hẻm núi này, chúng ta cũng chết khát dọc đường.”

Tôi vừa nghĩ, liền nghĩ thầm ôi chao, mẹ kiếp đúng thế thật, nhất thời có hơi luống cuống không biết làm sao. Bàn Tử lại nói: “Đại Phan một mình đi vào cũng không phải là không thể, nhưng ngộ nhỡ anh ta có làm sao, chúng ta hai người lại đi vào thì phiền to rồi, chẳng bằng cả ba người cùng đi luôn, cùng tiến cùng lùi, xác suất thành công cũng cao hơn một chút. Chứ nếu chỉ có chúng ta ở lại đây, cũng chỉ có nước chờ chết.”

“Nhưng còn Tiểu Ca thì làm sao?” Tôi hỏi. “Nếu chúng ta đi, anh ta trở về không tìm thấy bọn mình thì sao. Hay là tôi ở đây chờ các anh.”

“Muốn chết à, với cái thể trạng quắt queo của cậu kia lại chả cho lũ rắn vần vò một bữa ấy chứ. Được rồi, sau khi đi vào phải chống chọi đủ thứ cũng cần sức người, chỉ tôi với Đại Phan nhất định không đủ. Chúng ta để lại ký hiệu ở đây, chỉ rõ phương hướng cho cậu ta, đến lúc đó lại đốt một viên khói làm tín hiệu. Có điều,” Bàn tử liếc mắt nhìn về phía khu rằng, “Tôi nghĩ, chỉ e Tiểu Ca sẽ không về đâu.”

Chuyện này tuy rằng gay go vô cùng, nhưng rất rõ ràng rồi, tuy tôi cảm thấy rất không thỏa đáng, nhưng tôi biết Bàn Tử nói đúng. Nghĩ một hồi, chỉ có thể gật đầu đồng ý.

Khi tiến vào hẻm núi có năm người, hiện giờ chỉ còn ba, một người chết một người chạy, vật tư ban đầu đương nhiên phải phân chia lại một lần nữa. Nhưng Bàn Tử nói phần của Muộn Du Bình không cần mang đi, cho vào ba lô chống thấm, dùng đá tảng lớn chặn lên, sau đó dùng bút marker viết lên vải dù chống thấm phương hướng chúng tôi đi. Sau đó vặn lò không khói về mức thấp nhất, đặt ở bên cạnh ba lô, một lò như thế có thể cháy đến ba ngày, nếu Muộn Du Bình trở về lúc buổi tối thì không đến mức không tìm thấy.

Làm xong, vật tư trên người chúng tôi ngược lại đã giảm bớt không ít, Phan Tử nói khói hiệu tối đá chỉ đốt được ba giờ là mất rồi, lúc này đi vào, chúng ta không được nghỉ ngơi, cho nên phải cố gắng trang bị gọn nhẹ, đằng nào thì nếu chúng tôi trở về, cũng nhất định phải đi qua nơi này, cho nên cái gì không cần mang thì khỏi mang theo.

Sau đó chúng tôi chuyện một lượt trang bị, mặt nạ phòng độc, xẻng Lạc Dương vân vân những thứ nặng thì để lại. Sau đó, Phan Tử đem một số đồ vật nặng trong ba lô của tôi chuyển vào trong ba lô của anh, mang vác nặng hành quân là sở trường của anh, vác nhiều một chút cũng không ảnh hưởng đến tốc độ, còn tôi thì không được. Anh nói, hành quân trong rừng rậm rất tiêu tốn thể lực, làm thế chủ yếu là để tôi có thể chống đỡ được.

Anh ấy nói thế làm tôi thấy thật mất mặt, tôi rất muốn phản bác là suốt nửa năm nay tôi cũng luyện tập ra được tí cơ bắp rồi đấy chứ, nhưng anh không cho tôi cơ hội để nói, nói xong anh chỉ lo thu dọn, hiển nhiên tâm tư đã còn không ở chỗ tôi nữa.

Loáng cái đã chỉnh lý xong xuôi, vừa định đi, bất chợt Bàn Tử túm lấy chúng tôi, bảo chúng tôi ngẩng đầu nhìn khói ở phía xa xa.

## 241. Q.5 - Chương 70: Khe Núi Tĩnh Lặng

Chúng tôi ngẩng đầu nhìn lên, hóa ra khói hiệu ở phía xa đã từ từ loãng đi, không biết ở bên đó xảy ra biến cố gì, hay là đốt không đủ viên khói. Thế này thì, khói này sẽ không trụ nổi đến lúc chúng tôi tới được nơi mất.

Ở trong rừng rậm, nếu như không có khói hiệu chỉ đường, chúng tôi không có dẫn đường, chắc chắn không thể nào đến chỗ đó được. Chúng tôi bèn hỏi Phan Tử xem có cách nào không? Phan Tử bèn leo lên cây quan sát, lấy vị trí khói tín hiệu làm tâm chính giữa, lấy tảng đá kỳ quái trên vách đá sát mép thung lũng ở phía xa tít tắp làm vật tham chiếu, đánh dấu ký hiệu trên la bàn, nói rằng, chỉ cần đi đến vị trí trọng điểm ở giữa hai tảng đá kỳ quái trên vách núi kia là chắc chắn có thể đi qua vị trí đốt khói hiệu. Có điều, cánh rừng này quá rậm rạp, cho dù sai số chỉ có 10 mét thì cũng có thể bỏ qua mất, cho nên chúng tôi phải cố gắng đến gần đó trước khi khói tắt.

Vậy không thể nán lại thêm nữa, chúng tôi lập tức chỉnh đốn trang bị, từ vị trí ứng với la bàn của Phan Tử, xuất phát tiến về phía khói hiệu trong vùng đầm lầy.

Vào ban ngày, đi qua vùng nước ở sát biên giới đầm lầy cực kỳ dễ dàng, bởi vì nước trong đầm này là nước mưa tụ lại, mực nước dâng cao lại trong suốt, chúng tôi có thể tìm được những tảng đá có thể đặt chân tới ở dưới đáy nước, không có chỗ nào đặt chân thì đành bơi, chỉ mất sức khoảng nửa điếu thuốc chúng tôi đã vượt qua rồi, bước đến biên giới vùng đầm lầy thực sự.

Đó là một khu rừng mưa tương đối lưa thưa, địa hình ở đây rõ ràng khá cao, rất nhiều những “bầy cây” nhô hẳn lên khỏi mặt nước, trông giống như những hòn đảo nhỏ, có thể nhìn thấy số lượng lớn những tảng đá lộn xộn lẫn trong nước bùn ở khu vực này, nhìn qua thì có vẻ như mực nước không sâu.

Nhưng khi đi vào trong sẽ phát hiện, cây cối ở khu vực này rất nhanh liền trở nên dày đặc. Chỉ khoảng hai trăm mét về sau, tán cây lại rậm rạp sum suê đến mức ánh sáng trời không lọt qua được nữa. Rễ cây cuốn tròn, xoắn xuýt vào với nhau, trước đây tôi kỳ thực có một ý nghĩ, đó là đóng một cái thuyền độc mộc, như thế là khỏi phải cẩn thận rón rén lội xuống nước nữa. Nhưng trong tình hình nước non như thế này, liền biết thuyền độc mộc ở đây đi nửa bước đã khó rồi, không tự mình bước đi không được.

Vào sâu trong rừng, ánh sáng vô cùng u ám, chẳng mấy chốc, khắp bốn phía toàn là rễ cây, trên rễ cây quấn chằng chịt dây leo, trên dây leo lại phủ đầy rêu xanh biếc, hơi ẩm phả vào người, cái kiểu quấn quýt đó, đầy trời đầy đất, đa phần chúng tôi toàn phải phủ phục người xuống mới miễn cưỡng chui qua được, cảm giác giống như đang đi vào một hang núi khổng lồ mọc đầy cây cối.

Phan Tử chặt hết dây leo chặn đường, bởi vì hầu như giữa tất cả các cây đều có rễ và dây leo móc nối với nhau, cho nên chúng tôi ngược lại gần như không phải lội nước, đi trên dây leo to bằng bắp đùi bắc ngang giữa không trung cũng đã rất vững rồi.

Nhưng điều khiến chúng tôi lấy làm lạ đó là, trong rừng cây dày đặc như thế, lại yên tĩnh đến dị thường, ngoại trừ những tiếng động khi chúng tôi bước đi, không còn nghe được bất cứ động tĩnh nào khác, yên tĩnh đến mức hơi khó chịu.

“Địa bàn của Tây Vương Mẫu quả nhiên là tà môn,” Bàn Tử vừa đi vừa nói: “Mẹ kiếp ngay cả tiếng chim kêu cũng chả có luôn.”

“Đâu chỉ thế, hình như ở đây chẳng có gì cả?” Tôi nghĩ thầm, yên tĩnh đến mức thật không bình thường, khiến tôi có một ảo giác: ngoại trừ những cái cây ra thì có lẽ chúng tôi là những sinh vật sống duy nhất trong cánh rừng này.

“Hay là ở đây nhiều rắn quá, xơi sạch lũ chim rồi?” Phan Tử nói.

“Không có khả năng, nếu vậy bây giờ bọn rắn ăn cái gì?”

Nhớ đến loại rắn này, mọi người lại căng thẳng một hồi, có điều, suốt chặng đường lại không đụng phải bất kỳ bóng dáng của con rắn nào, điều này làm chúng tôi có hơi ngạc nhiên.

Thần kinh căng thẳng tiếp tục đi, không lâu sau, chúng tôi nhìn thấy ở phía trước xuất hiện một ít di tích kiến trúc cổ nhô lên khỏi mặt nước, bị bọc trong các cây cối rậm rạp. Bởi vì năm tháng quá lâu đời, những tường đổ ngói vỡ này đã biến thành những tảng đá đủ hình thù khác nhau, một lượng lớn rêu xanh và dây leo đã đâm chồi mọc rễ bên trong những khe nứt của chúng, sau đó, bao phủ hoàn toàn, ngổn ngang nằm lẫn trong rừng mưa, rất khó để nhận ra, trừ phi phải đến gần trước mặt mới nhìn ra được.

Những tảng đá này tất nhiên là bộ phận ở phần đỉnh chóp tòa kiến trúc năm đó, cho nên mới có thể nhô lên khỏi mặt nước, bởi vì không nhìn thấy phần bên dưới mặt nước, cho nên không biết toàn thể kiến trúc là hình dáng gì. Nhưng chỉ nhìn phần đỉnh thì đều là những tòa tháp đơn giản. Số lượng có rất nhiều, cao thấp lẫn lộn, to nhỏ không đồng nhất, trông như thể quần thể tháp lâm chôn cất các hòa thượng.

Đi suốt chặng đường căn bản không thấy di tích gì của Tây Vương Mẫu, bây giờ cuối cùng cũng gặp được rồi. Ngược lại, thở phào nhẹ nhõm, lúc trước tôi còn có một suy nghĩ chủ quan rằng mấy người bọn tôi phải chăng đã đi lầm đường, dù sao ở cửa hẻm núi không có tấm bia nào viết “Thành Tây Vương Mẫu cách 2 kilomet, đã có phủ sóng di động”. Đợi lát nữa vào trong mà chẳng phát hiện ra cái gì thì vui to rồi.

Chúng tôi không có thời gian dừng lại mà xem xét những di chỉ này, rất nhanh liền tiến vào sâu trong rừng, có điều, tuy rằng chủ đích là không muốn đi xem xét nghiên cứu, nhưng hễ cứ đến những đoạn đường ngoằn ngoèo khúc khuỷu, luôn phải đi vòng lên trên những di chỉ này, là tôi lại để ý thấy, những di chỉ này tuy rằng đã trải qua ngàn năm nhưng vẫn vô cùng kiên cố vững chãi, mà điều lạ lùng là, trên tất cả các cái “tháp” này đều có vô vàn những lỗ hổng hình vuông, rõ ràng là được mài thành từ năm xưa khi mới xây dựng.

Lỗ vuông nói lớn không lớn, nói nhỏ không nhỏ, cỡ một người thì không chui lọt, nhưng nếu là cái gì đó nhỏ hơn người thì không thành vấn đề.

Bàn Tử nhìn mà lấy làm lạ, lúc đi qua bèn tiện tay chiếu đèn mỏ vào quan sát bên trong, nhưng lại không nhìn thấy cái gì cả, chỉ nghe ở dưới có tiếng nước. Không biết là thông đến đâu.

Phan Tử không để tâm gì đến những thứ này, bèn giục đi mau thôi, Bàn Tử biết cứu người như cứu hỏa, cũng chỉ nhìn qua loa một tí rồi lại đi tiếp.

Diện tích thung lũng này chắc chắn không lớn, càng đi vào trong, bùn lầy dưới nước ngày càng giảm, đủ các loại di hài cổ đại lộ ra khỏi nước, vô cùng rõ ràng, tạo thành một cảnh tượng vừa quỷ dị vừa hùng tráng cực kỳ. Nước sâu chỉ khoảng ba mét, vô số tường đổ ngói vỡ cùng rễ cây rậm rạp chen chúc lẫn nhau, làm tôi có cảm giác, chỉ cách một tầng mặt nước rất mỏng thôi mà như cách đến mấy đời.

Cho đến lúc này tôi mới có cảm giác đã tiến vào trong thành cổ, nhìn những tàn tích này, có thể tưởng tượng mang máng lại dáng vẻ phồn hoa năm xưa, thế nhưng thương hải tang điền, cho dù là tòa thành của thần nữ thì cuối cùng cũng bụi trần về với bụi trần, đất về với đất.

Đang lúc cảm khái, bỗng nhiên tốc độ dòng nước ở dưới chân có sự biến đổi, phía trước hình như có đường dốc xuống dưới. Chúng tôi bắt đầu cẩn thận, ở đây cây cối quá nhiều, trượt chân giẫm hụt một cái là trọng thương.

Đi mấy bước vòng qua một cây đại thụ, Bàn Tử liền kinh hô một tiếng. Chúng tôi nhìn thấy trong khu rừng trước mặt đột ngột xuất hiện một khuôn mặt quái dị khổng lồ, cách chúng tôi chưa đến mười mét mà kích cỡ phải bằng cái xe tải, trên mặt loang lổ những đốm xanh lục, mắt to, mũi cao, giống y hệt khuôn mặt con quái điểu trong hang đá mà chúng tôi gặp phải ở ngoài cửa hẻm núi.

Bàn Tử bật đèn mỏ chiếu tới, phần thân thể của tượng đá đã chìm vào trong đầm lầy, chỉ còn lại cái đầu, hòa vào khu rừng như thành một thể thống nhất, thân chim chìm trong nước lộ ra một tư thế ngồi xổm vô cùng quái dị, có cảm giác dường như nó muốn đột ngột giương cánh bay lên, hay như tư thế trước khi vồ mồi của loài động vật họ Mèo. Còn có thể nhìn thấy dưới nước ở dưới chân tượng đá, có mấy bóng đen hình dáng quái lạ, không biết là cái gì chìm nữa.

Chúng tôi hai mặt nhìn nhau, nhớ tới suy nghĩ lúc trước, nếu như pho tượng chim mặt người ở ngoài hẻm núi là để cảnh báo người ngoài đã tiến vào trong lãnh địa của nước Tây Vương Mẫu, như vậy, bức tượng đá chim mặt người khổng lồ ở đây có ý nghĩa là gì đây? Lẽ nào là một lời cảnh cáo mang tính nghiêm trọng hơn nữa.

Tôi bất giác nhìn về pho tượng đằng sau biển cây, nghĩ thầm, khu vực đằng sau bức tượng này, có cái gì nguy hiểm khủng khiếp đang chờ đợi chúng tôi, những vị khách không mời mà đến này?

## 242. Q.5 - Chương 71: Tượng Đá.

Trong lúc suy tư, chúng tôi đã đi tới bên dưới pho tượng, dòng nước ngày càng chảy xiết, chúng tôi nhìn thấy những xơ mướp rối nùi trong dòng nước đầm lầy bên dưới những rễ cây, không biết bên dưới đấy là như thế nào nữa. Phan Tử bảo bọn tôi cẩn thận, nói có khả năng trong di tích bên dưới lớp bùn lắng có khe hở nào đó thông xuống lòng đất. Giống như một miệng giếng ở dưới nước vậy.

Bàn Tử vốn là nghe không lọt tai, tất cả sự chú ý đều bị pho tượng ở bên kia thu hút, đèn mỏ chiếu đi chiếu lại ở phía trước.

Ở khoảng cách gần dưới ánh đèn, tôi nhìn thấy được càng nhiều chi tiết hơn, pho tượng hình như là được điêu khắc trực tiếp từ một nguyên một tảng đá to tướng, ở nhiều chỗ đã bị rạn nứt tàn khuyết mất, bởi vì phần lớn đều bị rêu xanh che phủ, khiến nó càng tăng thêm vẻ quỷ quái xấu xí, nhìn ở khoảng cách gần như vậy mà vẫn không nhận ra được toàn thể pho tượng là cái gì.

Nhìn xem mấy lần, Bàn Tử liền chiếu đèn xuống dưới nước, pho tượng đá gần như bị bọc giữa hai cây họ Dầu khổng lồ, phần chân tượng chìm dưới đầm lầy đã hoàn toàn bị rễ cây siết chặt, vẫn còn nhìn thấy được, ở nơi khá sâu dưới nước, còn có mấy cái bóng đen bị bọc kín nữa, hình dạng không theo quy tắc nào cả, kẹt chặt bên trong lớp rễ cây. Không biết có phải là một phần của pho tượng đá hay không nữa.

Bàn Tử nhìn suốt hồi lâu mà không thể nào thấy rõ được đó rốt cuộc là cái gì, hơn nữa, tôi còn phát hiện được điều kỳ lạ, vì sao đèn mỏ chiếu vào rễ cây khắp bốn phía thì rõ ràng đến thế, mà thứ kia dù có chiếu thế nào đi nữa cũng chỉ thấy mấy cái bóng, lại chiếu xuống nhìn nữa, bọn tôi mới bừng tỉnh ra. Hóa ra đó không phải là cái bóng gì cả, mà là một hang động.

Hơn nữa, nhìn hướng trôi của mấy cây con mọc bám trên thân rễ cây lớn thì, xem ra, đúng là nước đang chảy xuống vào trong những hang động đen ngòm này. Quả là như lời Phan Tử nói, bên dưới pho tượng kia có khe ở thông xuống dưới đất.

Vốn tưởng rằng có thể nhìn thấy cái gì ly kỳ quái lạ, bây giờ thì không khỏi thất vọng vô cùng. Phan Tử lại tiếp tục giục giã, chúng tôi chỉ có thể tiếp tục xuất phát.

Bàn Tử không cam lòng cho lắm, bèn chiếu ánh đèn mỏ trở về, lầm bầm lầu bầu: “Nước này chảy đi đâu thế nhỉ? Chẳng lẽ bên dưới thành cổ này là trống rỗng à?”

Tôi nói không phải đâu, đây có lẽ là một phần của công trình dưới nước của tòa thành ngày trước, vẫn còn một số đường giếng cống rãnh dưới lòng đất vẫn còn sử dụng được, cho nên mới thành hiện tượng như thế này.

Bàn Tử nói: “Thế thì đường cống dưới nước thông đến nơi nào thế? Nơi này đã là vùng đất trũng rồi, xuống thấp hơn nữa thì không còn chỗ nào có thể chảy đến cả.”

Tôi suy nghĩ một lúc, bình thường, các hệ thống thoát nước trong thành thị, cửa thoát nước đều là Trường Giang Hoàng Hà ở gần đó, cuối cùng đổ hết về biển. Như kiểu thành cổ Tây Vực này, gần đây đâu có ao hồ hay sông ngòi cỡ lớn nào, nhưng chắc chắn phải có sông ngầm chảy ở khắp xung quanh, như thế, dựa theo nguyên lý của hệ thống thoát nước thì chắc hẳn là sẽ thông đến sông ngầm ở gần đấy. Nhưng mà, trên thực tế, lượng mưa ở Tây Vực cực kỳ ít, nước ở vùng này đặc biệt quý giá, làm sao lại có thứ hệ thống “thoát nước” xa xỉ như vậy được. Thông thường qua khảo sát thành cổ Lâu Lan và các di chỉ xung quanh đó, cái gọi là thoát nước đều là thoát nước trên mặt đất, sau đó mới dẫn nước xuống giếng. Thế mà ở đây là có thoát nước xuống dưới đất, thật sự là có hơi quái gở.

Cho nên tôi mới nghĩ, hệ thống thoát nước của nơi này hoặc là dẫn nước xuống sông ngầm dưới lòng đất, hoặc là bên dưới lòng đất xung quanh thành cổ có những giếng hoặc ao trữ nước, nước này sẽ chảy thông xuống các giếng sâu đó, được cất trữ. Những cái giếng này có lẽ cũng giống hệ thống giếng ngầm Turfan vậy, dưới lòng đất giếng này nối với giếng nọ, một giếng đầy nước thì tự động chuyển nước sang giếng khác, cho đến khi tất cả các giếng đều đầy nước mới thôi.

Hang động bên dưới pho tượng này, có lẽ chính là miệng giếng hồi đó, có khả năng khá lớn là vậy. Tháp đá chúng tôi vừa nhìn thấy, Bàn Tử nói bên dưới có tiếng nước chảy, có lẽ cũng là tiếng dẫn nước xuống cống ngầm dưới lòng đất mà thôi.

“Ối mẹ, đây chính là đào hầm sâu, trữ lương nhiều, xem ra tư tưởng chủ tịch Mao cũng đến từ người xưa mà. Tây Vương Mẫu nhà mình đúng là đâu ra đấy.” Bàn Tử nói.

Phan Tử nói: “Nhưng ở đây lượng mưa ít như thế, mấy năm mới có một trận mưa lớn, mà loại công trình lớn như thế này cũng phải tốn mấy trăm năm, mẹ kiếp thế thì còn tác dụng gì?”

“Nếu là tính trong khoảng thời gian ngắn, thì có lẽ là lợi bất cập hại. Nhưng mà quốc gia Tây Vực, có nước là có thể xưng vương, Lâu Lan được xưng là nước lớn Tây Vực cũng chỉ có khoảng mấy ngàn binh sĩ. Ở đây địa hình quái dị, nếu tích trữ được một lượng nước lớn, thì dù quy mô đất nước có không lớn nhưng vẫn có thể cố thủ được. Anh nhìn nơi này mà xem, ốc đảo này được hình thành chắc chắn cũng là vì nguyên nhân như vậy. Cây có thể giữ nước, nước có thể nuôi cây, Tây Vương Mẫu năm xưa rõ ràng là một kẻ biết mưu tính sâu xa.”

Vốn vị trí của khu vực thành cổ Tây Vương Mẫu đã cực kỳ trũng, thiết kế như thế này thậm chí có thể dẫn cả số nước ngầm có hạn dưới sa mạc nữa. Có điều, nếu như tôi nghĩ đúng, chúng ta đến đây đã mấy ngày rồi, thời gian dài như thế mà những đường giếng này vẫn chưa thoát hết nước, chứng tỏ hệ thống giếng này đến tận bây giờ vẫn còn chưa đầy, chẳng biết những đường giếng và đường cống dưới lòng đất sâu đến mức nào?

Phan Tử suy nghĩ một chút, gật đầu nói: “Có lý, nhưng mà, mọi việc có lợi ắt có hại, nếu như xảy ra chiến tranh, có người lẻn vào trong thành đầu độc bệnh dịch hoặc thuốc độc vào đó, chẳng phải toàn bộ người trong thành sẽ xúi quẩy sao?”

Tôi nói: “Miệng giếng chắc chắn không quá nhiều, tôi thấy có khi chỉ có Tây Vương Mẫu và gia đình quan lại mới có thể có giếng, dân thường có lẽ chỉ có giếng công cộng như ban nãy chúng mình nhìn thấy thôi. Nhưng chỗ giếng này chắc chắn là có canh gác nghiêm nghặt, mình xem phim cổ trang rồi đấy, cái trò đầu độc này, nhìn thì dễ, nhưng làm thì vẫn có độ khó nhất định, dù sao miệng giếng sâu, bỏ độc vào độc bị pha loãng mất, chỉ e cũng chả đầu độc chết nổi một con khuẩn E.coli ấy chứ.”

Nói đến đây, Bàn Tử bỗng ngẩn ra, không biết nghĩ đến cái gì, suy nghĩ một chút rồi đột nhiên nói: “Ôi đệt, nói vậy thì những miệng giếng này chắc chắn thông với nhau, như vậy bọn mình có thể từ miệng giếng chui vào trong cung Tây Vương Mẫu luôn ấy chứ.”

Tôi nói, quả thực là thế, nhưng mà chúng ta không phải cá, hơn nữa, ở phía dưới, các miệng giếng thế nào cũng đan xen chằng chịt khắp nơi, như một mê cung vậy, thì dù cho anh có bộ đồ lặn tối tân nhất cũng chưa chắn sống sót mà đi ra được. Nói không chừng, miệng giếng bên dưới kia đường kính chỉ bằng miệng bát, vậy càng phiền rồi.

Bàn Tử mắng: “Nhà chú này lại mỉa mai tôi đấy hả? Bàn gia ta béo một tí thì vướng mắc gì cậu chớ.”

Tôi nói: “Đệt, tôi mỉa mai anh bao giờ. Tôi cũng đâu có gầy đến mức chỉ bằng cỡ miệng bát chứ.”

“Tôi nghĩ không đâu.” Bàn Tử nói: “Tụi này hồi trước khi lên biên cương kiến thiết phải đi học cơ bản, đào kênh mương dẫn nước ở bờ ruộng, độ rộng thế nào là phải căn cứ vào lượng nước, ví dụ như mưa mà to thế này, đường cống mà rộng cỡ cái bát thì sao mà đủ dùng đươc? Tiểu Ngô không phải cậu tính toán được mấy cái này à?”

Hồi tôi học kiến trúc cũng có nghiên cứu về mặt này rồi, có điều, đến giờ cần dùng thì đã hoàn toàn không dùng được rồi, suy nghĩ vài giây, vẫn là đành bỏ cuộc. Tôi nói: “Bây giờ không nhớ ra nổi nữa, hay là chờ đến lúc nghỉ ngơi thì suy nghĩ kỹ một chút.”

Phan Tử nói: “Thôi, cậu Ba, hai người đừng suy nghĩ mấy thứ này nữa, mau lên đi, cứ ngồi tính, dù có tính ra độ rộng bằng cái đường tàu hỏa thì chúng ta cũng không thể xuống đó được. Hơn nữa, bây giờ quan trọng nhất là ta phải mau chóng chạy tới chỗ ông Ba.”

Tôi nghĩ cũng phải, lập tức gật đầu, thu gom lại tinh thần, không suy nghĩ những thứ này nữa. Đến đúng lúc này, chợt nghe thấy từ trong khu rừng ở sau lưng bỗng nhiên vang lên một tiếng cành cây gãy, đồng thời tán cây rung lên, tiếng lá cây xào xạc liên miên không dứt, không biết là có thứ gì đang di chuyển trong bụi cây dày đặc.

Suốt chặng đường chúng tôi đi, trong rừng hầu như chẳng có tiếng động gì, tự dưng loáng cái đã xuất hiện động tĩnh này, khiến chúng tôi giật nảy mình, tất cả đều khựng lại, quay đầu nhìn.

Tán cây dày đặc, ngoại trừ pho tượng đá mặt người thân chim khổng lồ thì không nhìn thấy rõ cái gì cả, âm thanh kia cũng lập tức dần dần dừng lại. Rất nhanh, rừng cây đã trở về sự lặng tĩnh như tờ khiến người ta phải ngộp thở.

Chúng tôi nhìn nhau, động tĩnh như thế này chắc chắn không phải phát ra từ một thứ gì đó nhỏ bé. Xem ra, trong rừng cũng không phải là không có cái gì.

Phan Tử bèn giương súng lên, ra hiệu bảo bọn tôi cũng chuẩn bị vũ khí, đừng nói gì nữa, mau rời khỏi nơi này. Chúng tôi gật đầu, không dám lề mề nữa, tập trung tinh thần bắt đầu quan sát động tĩnh khắp bốn phía, bước chân lại nhanh hơn.

Đi được một hai bước, đột nhiên Bàn Tử “Í” một tiếng, nói: “Chờ chút!”

Chúng tôi hỏi anh ta sao thế, anh ta quay đầu lại, chỉ về phía pho tượng đá mặt người phía sau, hỏi bọn tôi: “Vừa rồi cái mặt nó quay về hướng nào?”

Chúng tôi nhìn về phía tượng đá, liền phát hiện, không biết từ bao giờ khuôn mặt tượng đã quay ngoắt lại, khuôn mặt khổng lồ nanh ác lạnh lùng mọc đầy rêu xanh đang quay về phía chúng tôi. Bởi vì bị cây cối che mất phân nửa, cho nên trông nó như một sinh vật quái gở đang nấp sau tán cây rình mò bọn tôi vậy.

## 243. Q.5 - Chương 72: Hướng Quay Của Tượng Đá.

Da đầu tôi lập tức tê dại đi, nhịp tim đột nhiên tăng mạnh, căng thẳng vô cùng.

Phan Tử nuốt nước bọt, nói: “Tôi không để ý… Nhưng chắc chắn không phải về hướng này.”

Bàn Tử nói: “Mẹ kiếp, gặp ma rồi, lẽ nào tự nó quay đầu lại? Hay là chúng ta động chạm phải cơ quan nào rồi?”

Tôi nói là không thể, vừa nãy khi đến gần tôi đã nhìn rất rõ ràng rồi mà, rõ ràng là nguyên một tảng đá, không thể nào có cơ quan bẫy rập gì được.

Phan Tử nhìn chằm chằm pho tượng đá, nói: “Vừa nãy không nhìn kỹ, hay là bức tượng này có hai mặt nhỉ.”

“Hai mặt cái đầu ấy, vừa nãy lúc rời đi tôi đã quay đầu nhìn lại mấy lần rồi, mặt sau của pho tượng kia chắc chắn không có cái mặt này.”

Đích xác là vậy. Nhìn từ phía chính diện, khuôn mặt tượng đá này khiến người ta có cảm giác rất quái dị, cũng là không chút cảm xúc gì, nhưng vẻ mặt toát lên vẻ tối tăm và oán độc. Nhìn mà kinh hãi.

“Mẹ kiếp, chắc chắn là tự lộn đầu lại, thứ này chẳng lẽ là sinh vật sống.” Phan Tử nói. “Chúng mình đụng phải tảng đá thành tinh rồi.”

Tôi nói: “Chúng ta cũng không phải đi thẳng gì, chắc là vấn đề do góc nhìn, đừng tự dọa chính mình.”

Bàn Tử chửi: “Góc nhìn cái chó gì, đây chắc chắn là có vấn đề rồi, sao cậu lại nghĩ là mình tự lừa mình dối người cơ chứ.”

Tôi có hơi lúng túng, Bàn Tử bảo: “Có cần quay lại xem không?”

Phan Tử lắc đầu, chợt móc khẩu súng ra, lên đạn, nhắm ngay vào khuôn mặt khổng lồ kia, định nổ súng. Hành động này của anh làm chúng tôi phát khiếp, suýt nữa thì không kịp phản ứng, Bàn Tử tức khắc gạt khẩu súng ra một chút, đoàng một tiếng, viên đạn gầm lên bay sượt qua, bắn trúng vào cái cây họ Dầu bên cạnh pho tượng đá, khiến toàn bộ cái cây rung lên một chút. Chúng tôi lập tức quay ra nhìn tượng đá, nghĩ thầm làm thế này quá ngang ngược rồi, ngộ nhỡ cái thứ này nó sống thật, thì đừng có trực tiếp đụng chạm đến nó.

Bàn Tử đã chuẩn bị sẵn tư thế chiến đấu, tay đã mò đến ngang hông rồi. Mọi người nhìn chằm chằm tượng đá, chuẩn bị tinh thần nó sẽ có dị động gì đó bất cứ lúc nào.

Nhưng mà pho tượng kia lại không có chút phản ứng nào, gương mặt quỷ dị kia vẫn lạnh lẽo như vậy, không có gì thay đổi, dường như chỉ là một pho tượng đá bình thường. Chờ một lát, Phan Tử mới lui đạn, nói với bọn tôi: “Đấy mấy cậu xem, có việc gì đâu, là đá mà, đúng là nhìn lầm rồi, nơi này đường đi khúc khuỷu vòng vèo, chúng ta đi mau, đừng rề rà nữa.”

Tôi cũng thở phào một hơi, nói đúng là thần hồn nát thần tính, ở nơi như thế này thật là khiến thần kinh tôi căng như dây đàn. Ngay cả năng lực phán đoán đúng sai cũng mất tiêu luôn.

Bàn Tử cau mày, vẫn chưa tin: “Hồi ông đây lên biên giới kiến thiết, dùng máy tiện rồi, ánh mắt cực độc luôn, sao có thể nhìn lầm được.”

“Máy tiện là máy tiện, đây là rừng rậm, vật tham chiếu phức tạp mà, nhìn lầm cũng không lạ gì.” Tôi nói.

Phan Tử lại giục đi mau, Bàn Tử thì cứ sống chết không chịu, muốn lấy súng của Phan Tử, buông trang bị mình xuống, nói với bọn tôi: “Mấy người đừng có nhúc nhích, để tôi đi xem, hai phút thôi.” Nói rồi liền đi về phía bức tượng.

Chúng tôi biết tính tình Bàn Tử, cũng hết cách, đành để anh ta đi. Tôi ngồi xuống nghỉ ngơi, Phan Tử mắng một câu phiền phức.

Liền nhìn thấy Bàn Tử vác khẩu súng đi, rón rén từng bước, đi được nửa đường, đột nhiên anh ta khựng lại, lùi một bước, không biết nhìn thấy cái gì.

Phan Tử sốt ruột quá, kêu to gọi anh ta: “Làm cái trò gì đấy? Mau đi coi!”

Lời chưa nói hết, Bàn Tử đột nhiên quay phắt đầu lại. Rồi xoay người chạy trối chết, còn gào lên với bọn tôi: “Là sống đấy! Chạy mau!” Cùng lúc đó nhìn thấy “khuôn mặt” của tượng chim mặt người quái dị ở phía xa đột nhiên biến đổi, cặp mắt xếch ngược lên, khóe miệng cong vút lên đến mức không thể tưởng tượng nổi, từ một khuôn mặt không cảm xúc, biến thành một mặt cười cực kỳ dữ tợn.

## 244. Q.5 - Chương 73: Rạn Nứt

Tôi dựng cả tóc gáy, nghĩ thầm đúng là gặp ma rồi, cái thứ này đúng là sinh vật sống?

Bàn Tử đã chạy vọt lên trước cả chúng tôi, vẫn không ngừng chạy, kéo chúng tôi chạy cùng, gào lên: “Ngẩn người cái gì đấy!”

Bàn Tử kéo chúng tôi chạy đi mấy bước, lúc này vẫn chưa kịp phản ứng, quay đầu lại nhìn, lại thấy một cảnh tượng càng thêm ly kỳ: lúc này, bộ mặt của tượng đã đã nứt vỡ ra, bên trong tượng đá hình như có cái gì đó, trào ra ngoài ở ngũ quan khuôn mặt.

“Chó thật!” Tôi chửi mộ tiếng, nghĩ bụng đúng là dự cảm của mình quả không sai, lập tức vắt chân lên cổ mà chạy.

Chúng tôi đang ở giữa một nơi hoang tàn đổ nát, bên dưới là dây leo và đá lởm chởm, thực sự khó mà tăng nhanh tốc độ được, chỉ đành chạy men theo thế núi, chỗ nào tiện thì chạy chỗ đấy, ngã dúi dụi mấy lần liền, hai đầu gối bị va đập đến toác cả ra, mà vẫn phải chạy đến khi sức cùng lực kiệt, quay đầu nhìn lại, mới nhận ra mình vẫn chưa chạy được xa mấy, có điều pho tượng đá kia vẫn ở nguyên tại chỗ chứ không có đuổi theo, đứng ở khoảng cách này thì không còn nhìn thấy rõ nữa.

Trong lúc cuống cuồng mà chạy, vấn đề thể lực đã kéo dài khoảng cách giữa chúng tôi, Bàn Tử với Phan Tử đều đã chạy trước tôi rất xa, vẫn còn đang cắm đầu cắm cổ chạy. Tôi gào lên gọi bọn họ đứng lại. Bọn họ bèn chạy vọt về kéo tôi xềnh xệch đi, tôi kéo lấy họ, bảo bọn họ giờ trốn trước đã, sau đó mới xem chừng pho tượng ở xa xa kia.

Thấy bức tượng cũng không đuổi theo, bọn họ cảm thấy ngạc nhiên, chúng tôi thở hồng hộc, lại quay lại nhìn, bức tượng đá vẫn không chút sứt mẻ.

Lúc này, bọn tôi mới thả lỏng một chút. Bàn Tử thở hồng hộc như cái ống bễ lò rèn, mệt nhọc nói: “Sao thế? Tiểu Ngô, nó bất động kìa, đấy có phải là cơ quan gì không?”

“Chúng mình vốn đâu có đụng chạm vào nó, sao lại là cơ quan được? Mấy cả, cơ quan cũng không thể đến mức ấy được.”

Đây chắc chắn không thể là cơ quan bẫy rập, toàn bộ pho tượng khắc từ nguyên khối đá, hơn nữa, còn bị kẹp giữa hai cây đại thụ, nếu nó muốn xoay đầu thì sẽ tạo ra động tĩnh cực lớn, thậm chí có thể vặn gãy hai cái cây. Cho nên, nếu là cơ quan thật, thì nó cũng không thể chuyển động, điểm này là không còn nghi ngờ gì nữa. Nhưng mà, dù tôi có nghĩ thế nào, thì sự thật nó vẫn là đã quay đầu rồi, đúng là quái gở.

Thật ra tôi đã có chuẩn bị tinh thần với những chuyện sẽ gặp phải ở trong nước Tây Vương Mẫu rồi, nhưng chuyện như thế này, vẫn là vượt quá khỏi trí tưởng tượng của tôi.

Lúc này, Phan Tử lấy ống nhòm ra khỏi túi trang bị, nhìn về hướng pho tượng kia một lúc. Tôi bèn vội hỏi sao rồi? Rốt cuộc nó là cái gì thế? Liền thấy vẻ mặt Phan Tử đầy kinh ngạc, thốt lên: “Ôi đệt mẹ? Biến rồi?”

“Cái gì?” Tôi lập tức giật lấy cái ống nhòm, nhìn về phía đó, vừa nhìn thì thấy quả nhiên trước mặt chúng tôi là mặt sau của bức tượng, thế mà, khuôn mặt dữ tợn kia đã biến mất rồi.

Tôi còn chưa đặt ống nhòm xuống đã bị Bàn Tử giật mất, trong đầu tôi rối một nùi, chẳng lẽ những gì chúng tôi vừa nhìn thấy là ảo giác ư? Không thể nào, cả ba người bọn tôi khiếp vía đến nỗi suýt đái ra quần, chuyện này là thế nào? Khuôn mặt chúng tôi vừa nhìn thấy là sao? Chẳng lẽ là hồn ma?

“Bà già nhà nó, chẳng lẽ có kẻ đã chơi mình à?” Bàn Tử nói.

Bọn tôi sợ anh ta lại lỗ mãng, bèn kéo anh ta ngồi xuống. Đá tảng ở đây không vững, Bàn Tử lảo đảo một cái rồi trượt xuống, bọn tôi lại lập tức giữ chặt lấy anh ta lại. Trong lúc vô tình liền nhìn thấy, ở trên một tảng đá khổng lồ cách đây khoảng hơn mười mét, có một phù điêu chạm khắc khuôn mặt to tướng, giống y chang khuôn mặt chúng tôi vừa nãy nhìn thấy, cũng là nét mặt lạnh lẽo nhìn đăm đăm về phía trước, nét mặt trông như xác chết.

Lúc nãy cắm đầu cắm cổ mà chạy, không để ý đến các di tích khắp bốn phía, cho nên không biết bức phù điêu này có đúng là vốn nằm ở đấy hay không.

Bàn Tử và Phan Tử nhìn thấy, lập tức cảm thấy không ổn, đều đứng vững cả lên. Bàn Tử bảo: “Mẹ kiếp, này mà không phải sống.”

“Không chỉ một đâu!” Phan Tử nói, chỉ vào một bên. Chúng tôi quay ra nhìn, liền phát hiện trên khắp các tảng đá lớn ở bốn phía, cứ cách ba bốn bước lại có một bức phù điêu mặt người, to nhỏ đủ cả. Nhưng phần lớn đều bị dây leo mọc che kín hết, không nhìn thật kỹ thì không nhận ra được, mà khi nhìn thật kỹ ra, thì mới nhận thấy quy mô kinh người của nó. Hầu như khắp mọi nơi đều có. Cách nơi chúng tôi núp chưa đến mười mét, chính là một khuôn mặt khổng lồ, quái gở là, toàn bộ các bức phù điêu ở nơi này đều chạm khắc hình mặt người chứ không khắc hình thân chim.

Bàn Tử thấy vô vàn những cặp mắt bằng đá đờ đẫn nhìn mình như thế, không khỏi phát hoảng, lập tức giương súng của Phan Tử lên. Tôi lập tức đè anh ta lại, bảo anh ta đừng có hành động thiếu suy nghĩ. Tôi đã cảm nhận được xung quanh đây có chút không ổn, những thứ này hình như không phải phù điêu đâu.

Tôi còn không kịp suy nghĩ cẩn thận rõ ràng xem những thứ này rốt cuộc là cái gì, thì đột nhiên, một bức phù điêu trong số đó bất chợt nứt toác ra, tiếp đó, tôi liền bắt gặp được một cảnh tượng kỳ lạ: đá vỡ vụn ra, sau đó tất cả bay lên không trung.

Tôi há mồm trợn mắt nhìn, nghĩ thầm lẽ nào tôi bị thần kinh rồi? Ban ngày mà cũng sinh ảo giác? Chợt nghe Phan Tử gầm lên một tiếng: “Mẹ kiếp, là con thiêu thân!”

Tôi tức thì bừng tỉnh đại ngộ, nhìn kỹ lại, hóa ra những viên đá vụn đang bay kia là những con thiêu thân màu đen, những hình mặt người này là do những con thiêu thân túm tụm xếp lại mà thành, thảo nào chốc chốc xuất hiện chốc chốc biến mất. Ngay lập tức, liền thấy những phù điêu mặt người ở khắp xung quanh cũng bắt đầu nứt toác ra, một lượng lớn bay vút lên không trung, tản ra bốn phía.

Rõ ràng những con thiêu thân này núp trên các di tích, sau đó bị chúng tôi quấy nhiễu, không biết vì sao lại xếp thành hình mặt người thế này. Chẳng mấy chốc, bầu trời gần như bị phủ kín bởi những mẩu vụn đen, mấy con thiêu thân này không biết có độc hay không, chúng tôi cứ theo bản năng mà dùng áo bịt mũi, có điều, thông thường những loài sinh vật dùng màu sắc để tự vệ thì thường không độc. Nhìn thiêu thân dần dần bay tán ra, như những cánh hoa đen rải khắp trời, rất có cảm giác.

Bàn Tử bắt lấy mấy con, nói là muốn nhìn kỹ xem sao, mấy con thiêu thân này không biết là cái giống gì nữa, nhưng mà bắt mấy lần rồi mà không trúng. Chúng tôi cũng dần dần thả lỏng, đây cũng coi như là một hồi sợ bóng sợ gió. Có điều, cũng không trách chúng tôi được, tình cảnh này quả thực khiến người ta khiếp vía.

Chúng tôi đứng nguyên tại chỗ, trong lúc đấy không dám hành động thiếu suy nghĩ gì, khi bọn thiêu thân lục tục bay đi, chỉ còn lẻ tẻ lại một ít, lúc bấy giờ, chúng tôi liền nhìn thấy di tích có sự thay đổi. Nơi mà thiêu thân vừa che kín đi, giờ lộ ra một mảng trắng xóa. Nhìn kỹ, liền phát hiện ra tất cả toàn là da rắn lột trắng hếu, quấn đầy trên các dây leo thực vật, trông giống như những dây ruột non ruột già trắng ởn của loài động vật nào đó.

Bàn tử nhảy xuống, nhìn thấy dây leo, bới mấy sợi dây leo rồi chửi một tiếng. Da rắn lộn đa phần đã thối rữa lở loét đủ kiểu, cực kỳ kinh tởm, đầy dây leo xoắn xuýt vào đó, nhìn khắp xung quanh, đâu đâu cũng là da rắn. Tất cả lũ thiêu thân vừa rồi đều bám trên da rắn đó, chắc là đã bị mùi xác thối thu hút kéo đến, nơi này có thể là nơi rắn đến ẩn núp để lột da.

Chúng tôi nhìn mà lạnh cả người, khu di tích này có quy mô cực lớn, phải có biết bao nhiêu rắn sinh sống ở đây thì mới có thể lột được cả đống da như thế này?

Bàn Tử trèo lên, bới ra được một bộ da rắn đem xuống cho bọn tôi xem. Phần đầu của bộ da trương phình lên, có thể nhìn thấy hình mào gà, đích thị chính là da lột của lũ rắn độc này rồi. Bộ da rắn này to cỡ bằng bắp chân, to hơn lũ rắn lúc trước chúng tôi gặp phải nhều, xem ra, tầm vóc của lũ rắn ở đây chúng tôi không thể tính toán được.

Bàn Tử đương nhiên là thấy tởm chết được, cau mày, không thèm nhìn nữa.

Da rắn lột cực kỳ quan trọng lại quý giá, một cân ta có thể bán được đến hơn trăm tệ, với quy mô của nơi này, ít nhất phải đến mấy tấn da rắn rồi, giá trị đế kinh người, nếu Bàn Tử mà biết chắc sẽ không còn thấy tởm nữa đâu. Có điều, tôi cũng biết, cảm thấy khắp mình mẩy nổi đầy da gà.

Phan Tử sờ sờ bộ da rắn, nói: “Lớp da vẫn còn rất cứng chắc, hình như là mới lột cách đây không lâu. Đây là nơi chúng lột da, nếu đụng phải mấy con rắn ở đây, chúng sẽ cho rằng địa bàn của mình đã bị xâm phạm nghiêm trọng, chắc chắn sẽ tập kích chúng ta, tôi thấy nơi này không thể ở lâu.”

Tôi quay ra sau nhìn, muốn đi tiếp, tất phải đi qua những khu vực rắn lột da này, đấy là việc cực kỳ khó chịu, có điều, lo lắng của Phan Tử là hoàn toàn chính xác. Những nơi kín đáo ở đây rất có thể có những lũ rắn độc này.

Chúng tôi lập tức lên đường, vội vội vàng vàng rời khỏi khu vực này, tôi vốn tưởng rằng ít nhất cũng đụng phải một hai con rắn, thế mà quãng đường đi ra lại thuận lợi cực kỳ, chúng tôi không hề phát hiện thấy cái gì cả. Mới nhớ ra, hình như ban ngày rất ít khi gặp phải rắn, xem ra lũ rắn này là động vật ăn đêm, điều này cũng chứng tỏ, vào buổi tối cánh rừng này chắc chắn sẽ vô cùng náo nhiệt.

Tôi đi sâu vào trong, ngửi thấy được một mùi tanh hôi đến là buồn nôn, thứ mùi này cực kỳ quái gở, khi đi ra khỏi khu di tích, men theo địa thế mà về lại cánh rừng, đủ các thứ trong dạ dày đã ọc lên nghẹn ứ ở cổ họng rồi.

Sau khi, lại tiếp tục đi sâu vào rừng rậm, cái cảm giác cả bầu trời bị che khuất lại ập thẳng vào mặt, có điều, đã trải qua khoảng thời gian vừa nãy, cho nên cảm thấy bầu không khí trong rừng rậm chính thật là đáng hưởng thụ, không khí ẩm ướt trộn với mùi đầm lầy vẫn tốt hơn mùi tanh tưởi của rắn nhiều. Rất nhanh sau đó, cảm giác buồn nôn của tôi đã biến mất rồi.

Chần chừ trong khu di tích một hồi lâu, cho nên Phan Tử đi nhanh cực kỳ, có điều, thể lực đã đến giới hạn rồi, chúng tôi không nói chuyện nữa, cứ đi bộ như thế bốn, năm tiếng đồng hồ. Chúng tôi cảm nhận được rõ ràng địa thế lại càng hạ thấp, nước trong đầm lầy lại càng chảy xiết, khắp xung quanh lúc nào cũng nghe thấy tiếng thác nước chảy xiết, nhưng không biết là ở nơi nào.

Phan Tử lấy lương khô, chúng tôi vừa ăn vừa đi tiếp, không lâu sau đó, cuối cùng cũng đến được một chỗ thác nước, đó là một đoạn đứt gãy địa tầng khi địa thế đột ngột hạ thấp, không biết là di tích cổ đại gì nữa.

Suốt chặng đường đi, tôi gần như có thể khẳng định thung lũng núi này có địa thế lòng chảo, vùng trung tâm thung lũng chắc là nơi thấp nhất, như vậy, toàn bộ nước đều chảy về nơi ấy. Tôi cảm thấy cung Tây Vương Mẫu hẳn là phải ở đấy, nhưng bây giờ điều đó không còn quan trọng nữa.

Sau khi đi qua thác nước, cả người chúng tôi đều ướt đẫm, đến phía dưới thác nước lại là một hang động, dường như nước ngấm hết vào đất, thảm thực vật lại càng dày đặc, hầu như không còn một khe hở nào để bước đi nữa, mà ở dưới này vốn không thể nhìn thấy bầu trời đâu, chúng tôi gần như là phải chen chúc mà tiến lên từng đoạn một, thế là mất đi cảm giác phương hướng.

Khói hiệu của bọn chú Ba loãng đi rất nhanh, cho dù chúng tôi đã chỉnh lại la bàn, nhưng vẫn lo sẽ đi chệch hướng quá xa. Phan Tử đành phải dừng lại, trèo lên cây phân biệt phương hướng.

Lúc này, tôi đã mê man cả người rồi, Phan Tử vừa trèo lên, tôi với Bàn Tử bèn trèo lên một cành cây dựa vào đó mà thừa dịp nghỉ ngơi lấy sức một chút. Nhưng mà, chẳng được bao lâu sau, Phan Tử đã chỉ rõ được phương hướng, nói đã đến gần chỗ bọn chú Ba rồi, lại bắt chúng tôi đi tiếp như muốn đòi mạng nhau.

Lúc này nhìn đồng hồ, đã đi không ngừng nghỉ suốt một ngày trời rồi, trong hoàn cảnh như này mà bôn ba với cường độ mạnh như thế, tôi thật đúng là chưa trải qua bao giờ, đến bây giờ tôi vẫn có thể đứng lên được, đúng là giờ thể lực đích xác là đã vượt trội lên không ít rồi. Nhưng mà bây giờ đã vượt qua cực hạn của tôi rồi, tôi cứ có cảm giác chỉ cần ngồi xuống một cái là sẽ thiếp đi luôn.

Bàn Tử và Phan Tử bàn bạc một chút, rồi cuộc hành quân cấp tốc lại bắt đầu. Bàn Tử thấy sắc mặt tôi tái lợt ra, biết thể lực tôi đã tiêu hao quá mức rồi, nhưng mà trong tình huống bây giờ anh ta cũng không thể giúp gì được cho tôi. Chỉ có thể không ngừng tán phét với tôi, dời sự chú ý của tôi.

Xung quanh cảnh sắc đơn điệu, không có chủ đề để nói chuyện, Bàn Tử bèn nhìn cái gì đó trong nước, rồi hỏi tôi: “Tiểu Ngô, cậu nói xem, trong mấy cái nhà rách chìm dưới nước này liệu có minh khí gì không nhỉ?”

Tôi nói, dựa theo kinh nghiệm khảo sát thành cổ Lâu Lan thì đương nhiên sẽ có một vài thứ, nhưng mà bởi vì thành cổ này bị nhấn chìm dưới nước rồi, cho nên những thứ như tơ lụa thẻ tre không cần phải vấn vương nữa, nồi niêu chén bát thì chắc là còn thừa một ít. Anh định làm gì thế hả? Bộ lại ngứa tay rồi à?

Bàn Tử bèn vội nói không ngứa không ngứa, sao cậu lại dùng ánh mắt hẹp hòi đấy mà nhìn Bàn gia ta, mục tiêu bây giờ của chúng ta là một món bở hơn nữa cơ, đồ tới tay là tôi nghỉ hưu luôn, mấy thứ chai chai lọ lọ đó đáng mấy đồng, dù thế nào bọn mình cũng phải mò được mấy thứ đáng để đem bán đấu giá ở nhà hàng Bắc Kinh chứ lị.

Tôi nghe mà thở dài một cái, lúc mới đầu thì còn có tí tác dụng, chứ càng về sau trước mắt tôi càng nhòe nhoẹt cả đi, những thứ ở phía xa xa tôi không còn nhìn thấy rõ nữa rồi, cây cây cối cối đều mờ mờ ảo ảo. Nghĩ thầm chẳng lẽ sắp té xỉu rồi, đúng là mất mặt quá mà. Chợt nghe Bàn Tử nói: “Mẹ, sao lại nổi sương rồi?”

Cố sức lấy lại tinh thần, tôi dụi mắt nhìn khắp xung quanh, nhận ra đúng là sương mù thật, không phải mắt tôi hoa lên, mà là sương mù này không biết nổi lên từ bao giờ, xám xịt mờ ảo, cánh rừng phía xa xa đã hoàn toàn không nhìn thấy rõ nữa, mấy cái cây trước mặt cách mấy mét thôi cũng đã biến thành những bóng hình quái dị. Một luồng khí âm lạnh bắt đầu chụp lên toàn bộ cánh rừng.

Không biết là do mệt nhọc quá độ, hay là do nhiệt độ hạ thấp nữa. Nhịp tim tôi bắt đầu nảy lên cực nhanh, cực kỳ bất an, cảm giác xoắn xuýt đè ép lên ngực tôi cứ như là bóng đè.

Đêm qua là ở ngoài biển cây, bên trong biển cây có sương mù hay không chúng tôi không biết, cũng không biết sương mù này có độc hay không, có điều, chúng tôi không thể nào chú ý đến nhiều thứ như thế, đằng nào thì cũng không mang theo mặt nạ phòng độc.

Chúng tôi xé quần áo, thấm ướt rồi bịt vào lỗ mũi, lại đi một đoạn, không có cảm giác gì khó chịu thì mới bỏ ra. Có điều lúc này, chúng tôi phát hiện sương mù đã dày đặc đến mức không còn nhìn thấy cái gì rồi.

## 245. Q.5 - Chương 74: Đêm Đầu Tiên: Sương Mù

Đáng ra, dựa theo dự đoán của Phan Tử, nếu chúng tôi đi đường suốt đêm, đi thêm năm sáu tiếng nữa, không có gì bất trắc xảy ra, thì đến nửa đêm này là chúng tôi có thể đi đến vị trí đốt khói hiệu rồi. Thế nhưng, người tính không bằng trời tính, thật không tính được rằng, trước khi mặt trời lại, nhiệt độ không khí thay đổi, sau cơn mưa to giữa biển cây liền nổi cơn sương mù.

Cứ như vậy, chúng tôi vốn không thể đến kịp, chúng tôi dựa vào la bàn kiên trì đi tiếp trong rừng suốt hai mươi phút, Phan Tử tuy rằng trong lòng sốt ruột như có lửa đốt, nhưng cũng không dám tiếp tục tiến bước.

Tuy chúng tôi có thể giữ vững phương hướng chính xác, nhưng trong rừng sâu, không thể đi thẳng tắp được, bây giờ tầm nhìn lại hạn hẹp nữa, có khi đi ngang qua doanh địa của chú Ba cũng không nhận ra ấy chứ, thậm chí rất có thể lại đi theo tuyến đường hình chữ S nữa.

Hơn nữa, khi tầm nhìn bị thu hẹp lại, đi lại trong rừng mưa như thế này tiêu hao cực kỳ nhiều thể lực, đã đạt đến mức độ con người không thể chịu đựng được nữa, đi chưa được bao nhiêu mét đã chắc chắn phải dừng lại để thở dốc, khắp bốn phía lờ mờ tăm tối cũng khiến con người cảm thấy cực kỳ bất an.

Sương mù càng ngày càng dày, đến khi chúng tôi dừng lại, tầm nhìn gần như hạ xuống 0, cách hơn một mét, cũng chỉ có thể nhìn bóng đen, vốn là bên dưới tán cây đã quá mức tối tăm, hiện giờ quả thực chẳng khác gì nửa đêm. Chúng tôi không thể không bật đèn mỏ chiếu sáng, cảm giác như thể mình không phải đang ở trong rừng rậm, mà là ở trong một hang núi mọc đầy những cây cối.

Phan Tử nói, không thể đến kịp chỗ chú Ba dựa theo kế hoạch ban đầu nữa rồi, bây giờ chỉ có thể tìm một nơi an toàn để nghỉ ngơi tạm thời, đợi đến khi sương mù tan dần mới lại bắt đầu đi tiếp, thông thường thì, cứ đến sau nửa đêm là loại sương mù kiểu này sẽ tan thôi. Tới nhanh, đi cũng nhanh.

Phan Tử có kinh nghiệm đi rừng, nói rồi là không cho phản đối, tôi thật đúng là như trút được gánh nặng, cảm giác như được trở về từ Quỷ môn quan vậy. Nếu mà đi tiếp nữa, chắc là tôi sẽ mệt đến chết bất đắc kỳ tử luôn.

Chúng tôi tìm được một cái cây khô héo mục ruỗng đã gãy đổ xuống nước bùn, cái cây khổng lồ này khi bị đổ gãy liền đè thẳng lên những cây con cạnh đấy, cho nên không gian khá thoáng rộng, chúng tôi nghỉ ngơi ở đây. Mới đầu Phan Tử còn nói không được nhóm lửa, nhưng cuối cùng toàn thân ướt đẫm đúng là không thể chịu nổi nữa, mới đi nhặt nhạnh một ít dây leo khô ở xung quanh, tưới dầu lên nhóm một đống lửa trại.

Mấy cành dây leo khô này nói là nhóm lửa, chứ thực ra cũng ẩm ướt lắm, mới đầu còn bốc khói đen sì, đến khi bị sấy khô rồi thì lửa mới vượng lên được, Bàn Tử tận dụng thời cơ, bỏ thêm nhiều cành dây leo khô vào bên cạnh để sấy cho khô, sấy khô rồi thì ném vào trong đống lửa.

Thực sự là quá mệt nhọc, đến cả người không chịu được nhàn rỗi như Bàn Tử mà cũng im lặng, chúng tôi ai nấy tự nghỉ ngơi phần mình.

Tôi cởi giày, thấy bít tất đã bị mài rách hết cả, trông như cái túi lưới ấy, lòng bàn chân thì toàn là mụn nước. Sau khi trở về từ Trường Bạch Sơn, hai chân của tôi đã chai thành một lớp dày cộm, hồi ấy tôi còn tưởng chân tôi vĩnh viễn không bị ma sát đến mức phồng rộp được nữa, nào ngờ, đúng là không có gì là khó nhất, chỉ có khó hơn.

Xoa bóp lòng bàn chân và bắp chân, Phan Tử nhớ lại tuyến đường mà chúng tôi vừa đi, nói buổi tối không nhìn thấy khói được, đến mai thì chắc chắn khói đã tắt rồi, bây giờ chúng mình lại gần như không thể xác định được vị trí của bản thân, cho nên phải tạo ký hiệu thôi. Bàn Tử lại phân chia trang bị một lần nữa, tiếp tục đem đồ đạc trong ba lô tôi nhét vào trong ba lô bọn họ.

Tôi có hơi ngại ngùng, nhưng bây giờ không thể sĩ diện hão được, thể lực tôi thực sự không cân lại bọn họ nổi. Bàn Tử bảo tôi ngủ một giấc đi, nghỉ ngơi mà cứ căng thẳng như thế, càng nghỉ càng mệt đấy. Tôi không muốn cậy mạnh, bèn nhắm mắt lại.

Nhưng mà, lúc này đã quá mức mệt mỏi rồi, tình cảnh xung quanh bây giờ thực sự rất khó để mà bình tĩnh cho nổi, tôi chợp mắt được mấy phút, ngơ ngơ ngẩn ngẩn không ngủ nổi, bèn nhắm mắt nghỉ ngơi.

Vừa có tí buồn ngủ, chợt nghe giọng Bàn Tử khẽ hỏi Phan Tử: “Đại Phan, nói thật đi, nếu bọn mình đến đó rồi, ông Ba của ông không có đó, vậy tính làm sao?”

Phan Tử nói: “Sống phải thấy người, chết phải thấy xác, tôi đương nhiên phải đi tìm, cậu nghĩ đến việc này làm gì?”

Bàn Tử nói: “Ông đây đến chỗ này là để phát tài, không phải để chùi đít cho ông Ba nhà ông. Ông Ba ông bây giờ đang hành động theo một kế hoạch, phá hỏng việc này, Tiểu Ngô tỉnh lại Bàn gia tôi còn phải đi chăm sóc cho tâm tình cậu ta thì không nói, nhưng giờ không nói không được ấy. Tôi dại mồm nói chứ, nhỡ mà ở đằng trước kia, ông Ba ông không còn, vậy tôi cầm trang bị tôi được chia, tự tôi làm việc của tôi, rừng này rộng thế, tôi không theo ông đi tìm bọn họ đâu.”

Phan Tử cười lạnh: “Giải tán à? Cánh rừng này quỷ quái dị thường, chúng ta còn chưa gặp phải vấn đề gì, chứ nhỡ gặp vấn đề thì một mình cậu ứng phó sao. Huống hồ bên ngoài là sa mạc mênh mông mấy trăm ki lô mét, cứ coi như cậu mò được đồ mà còn sống ra ngoài, một mình thì có vượt nổi sa mạc không?”

Bàn Tử cười một tiếng, không nghe, bảo: “Bàn gia nhà ông là nhân vật cỡ nào chứ? Những việc này ông đây đều có tính toán cả rồi, nói sớm với ông một tiếng thôi, để ông khỏi phải lo lắng.” Có điều, nghe giọng điệu anh ta thì hình như đã có định liệu trước việc này rồi.

Phan Tử lắc đầu, thở dài nói: “Chuyện này ông đây chả miễn cưỡng. Nhà cậu cầm trang bị rồi, đi thì tùy, có điều, đừng trông mong gì lúc gặp chuyện thì tụi này sẽ tới cứu, tụi này mò được đồ thì cũng đừng mong sẽ được chia phần nào.”

“Ông lại dọa tôi, ông không biết tiếng tăm tôi, dọa người, Bàn gia chính là tổ tông đấy.” Bàn Tử nói: “Bàn gia tôi đã nghĩ ra từ lâu rồi, ông Ba ông lần này đến đây, vốn không phải là tới mò minh khí, nếu mò được đồ tốt, ông đây chỉ có thể ăn lẻ, giống như Tiểu Ca ấy, chơi trò mất tích, hai lần trước cậu Tiểu Ca đó cũng quăng tụi mình đi còn gì, không chừng mò được món gì béo bở mà bọn mình không biết ấy.”

Tôi nghe xong thì thực sự không kìm được mà cười phì, nghĩ thầm tôi đây có thể khẳng định, Muộn Du Bình bỏ rơi chúng ta không phải vì tiền đâu.

Bàn Tử thấy tôi không ngủ, thì không nói nữa, chỉ bảo: “Người lớn nói chuyện, trẻ con nghe cái gì, đi đi đi đi, đi ngủ của cậu đi.”

Tôi cứ có cảm giác Bàn Tử biết tỏng tôi giả vờ ngủ rồi, những lời này chắc hẳn là nói để tôi nghe, nhưng tôi không biết anh ta định bày tỏ ý gì đây, hình như là đang nhắc nhở tôi về chuyện lần nào Muộn Du Bình cũng biến mất, lẽ nào anh ta chú ý thấy cái gì rồi, muốn nói với một mình tôi à?

Nhưng mà trong tình huống này, tôi không thể tách ra khỏi Phan Tử, chỉ có thể ngồi im không tỏ vẻ gì, chờ cơ hội. Với cả, tôi thực sự quá mệt mỏi rồi, không còn hơi sức đâu mà suy nghĩ những chuyện phức tạp này.

Khi mọi người rơi vào tĩnh lặng, tôi dựa vào một cành cây bên cạnh, dần dần bình tĩnh lại, rồi ngủ say như chết, ngay cả ngủ như thế nào cũng chẳng biết.

Trong lúc này có nằm mơ một chút, nhưng giấc ngủ quá nặng, trong mơ cũng chỉ thấy mơ mơ màng màng. Không biết ngủ bao lâu rồi nữa, khi tôi tỉnh lại, phát hiện xung quanh sương mù nhạt bớt đi nhiều, lại nhìn đồng hồ, mới ngủ được chưa đến ba tiếng đồng hồ.

Ngủ khá ngon, tinh thần lập tức hồi phục không ít, nhưng cơ thể thì vẫn đau nhức ê ẩm như bị rỉ sét vậy, xem ra còn gay go hơn cả lúc nãy, tôi cũng tưởng sau này không còn hiện tượng cơ bắp đau nhức như thế nữa, nào ngờ vẫn là không thoát được.

Tôi hoạt động thư giãn gân cốt một chút, cảm thấy khá hơn, liền nhìn thấy Bàn Tử ngồi ở bên kia, nghển cổ nhìn lên một cái cây. Không thấy Phan Tử ở quanh đây.

Tôi lấy làm lạ, hỏi: “Phan Tử đâu rồi?”

Bàn Tử liền ra hiệu đừng nói gì cả với tôi, chỉ chỉ trên cây.

Tôi ấn thắt lưng của mình, chịu đựng cơn đau nhức khắp người, đi đến bên cạnh anh ta mà ngẩng đầu nhìn, chỉ thấy trong sương mù đã có thể nhìn thấy lờ mờ cái bóng của mặt trăng, trên cây hình như có người, hình như là Phan Tử đã leo lên cây rồi.

Tôi hỏi chuyện gì xảy ra thế? Sao thằng cha này lại học bọn khỉ, thích nghỉ ngơi ở trên cây rồi? Bàn Tử khẽ nói: “Vừa có động tĩnh gì đó, anh ta trèo lên xem.”

Chưa kịp dứt lời, từ trên cây vang lên tiếng suỵt, ý bảo chúng tôi im.

Chúng tôi vội vàng im lặng tập trung, nhìn anh, đợi mãi một hồi, mới thấy Phan Tử giơ tay ra hiệu cho bọn tôi, bảo bọn tôi lập tức lên cây.

## 246. Q.5 - Chương 75

Hai chúng tôi lập tức vận động tay chân, bắt đầu trèo cây.

Cây cối ở đây tương đối dễ trèo, có rất nhiều điểm để đặt chân, nhưng lại cần phải đặc biệt cẩn thận, trên cây toàn là các loại bùn thực vật và rêu, đặt chân không vững là dễ bị trượt. Mà một khi đã trượt là sẽ ngã thẳng xuống luôn.

Rón ra rón rén, mỗi bước thở một hơi, giống như đang bò trên một cái cây có đặt mìn vậy, vất vả lắm mới trèo lên đến bên Phan Tử.

Chỗ Phan Tử đứng là bên dưới một tán cây ở trên đỉnh, cành cây tương đối thưa thớt, sương mù càng nhạt hơn, cây này rất cao, trong sương mù trên đỉnh đầu lộ ra trăng quầng, hẳn là vì nơi đây là cao nguyên, ánh trăng rất sáng, có thể xuyên thấu quá sương mù, chiếu xuống nhiều tia sáng đến thế. Có điều, ánh trăng hòa cùng với màn sương, tạo một cảm giác cứ mờ mờ ảo ảo. Dưới ánh sáng u ám, có thể nhìn thấy cây cối khắp xung quanh, nhưng không phải là quá rõ, ở trong sương mù, tất cả đều lòe nhòe không rõ.

Chúng tôi lên đến nơi, hỏi Phan Tử có việc gì thế. Anh bèn đè giọng thật thấp xuống nói: “Ở trên cây bên kia, hình như có người.”

“Bên kia?” Bàn Tử khẽ giọng hỏi. Phan Tử chỉ về một hướng, ra hiệu bằng tay: “Ước chừng khoảng trên dưới 20 mét, ở trên cành cây ấy.”

“Tối thế này nhìn làm sao? Có đúng là Tiểu Ca hay không?”

“Vốn là cũng không nhìn thấy đâu, vừa nãy nó động tôi mới phát hiện.” Phan Tử cau mày, giơ tay ra hiệu Bàn Tử nói nhỏ chút. “Có lá cây che chắn, nhìn qua không rõ lắm, nhưng chắc không phải Tiểu Ca.”

“Không nhìn lộn đấy chứ, có phải ông vội vã muốn đi gặp ông Ba đến mê sảng luôn rồi?”

Phan Tử không thèm đếm xỉa đến lời mỉa của Bàn Tử, ngoắc tay: “Tôi cũng không dám khẳng định, tự đi xem đi!” Nói rồi anh vén tán cây rậm rạp ra, chỉ vào tán cây ở phía xa xa bảo bọn tôi tự xem.

Tôi mới đầu chỉ nhìn thấy một khoảng tán cây rất lớn rất rậm rạp, mắt tôi bị cận nhẹ, lúc bình thường thì vẫn tốt, nhưng dưới ánh sáng lờ mờ như thế này rất dễ bị lóa mắt, cho nên nhìn suốt nửa ngày cũng chẳng nhìn ra cái gì cả. Bàn Tử mắt tinh, loáng cái đã nhìn ra được, khẽ bảo: “Cái đệch, có người thật.”

Phan tử đưa ống nhòm cho tôi, tôi nhìn theo hướng nhìn của Bàn Tử, quả nhiên thấy trong khe hở của tán cây có một cái bóng hình dáng tương tự với bóng người, dường như cũng đang nhòm ngó cái gì, thân thể núp trong tán cây, không thấy rõ lắm, nhưng có thể nhìn thấy rõ cánh tay của người đó, dính đầy nước bùn, dưới ánh trăng quầng nhìn giống như là móng vuốt động vật.

Là ai nhỉ?

Tôi hỏi: “Có phải là ‘Văn Cẩm’ đêm qua chúng ta nhìn thấy ở trong đầm lầy không, hôm qua Tiểu Ca không đuổi kịp cổ à?”

Phan Tử gật đầu: “Có thể, cho nên mới bảo mấy cậu nhỏ giọng chút, nếu thực sự là cô ấy, nghe thấy tiếng động thì lại chạy đó.”

Tôi đưa ống nhòm cho Bàn Tử cứ đòi muốn xem, rồi nói với Phan Tử: “Làm sao bây giờ, nếu cô ấy thực là Văn Cẩm, chúng ta đến bắt đi.”

Phan Tử nhìn địa hình xung quanh, gật đầu: “Nhưng có hơi khó khăn, từ đây tới đó khoảng hơn 20 mét, nếu cô ấy bỏ chạy giống như đêm qua khi nghe thấy tiếng động ấy, trong hoàn cảnh này chúng ta có thế nào cũng không đuổi kịp nổi. Cô ấy chạy vài cái đã không thấy người đâu rồi, cách tốt nhất là lén lần mò đến dưới cái cây, để cô ấy kẹt ở trên cây ấy. Với lại, bọn mình cũng phải nhanh thôi.” Anh liếc nhìn biển cây bên cạnh. “Bây giờ sương mù tan nhanh, chúng ta cũng không thể để lỡ nhiều thời gian hơn nữa, sau khi bắt được cô ấy, phải mau chạy đến chỗ ông Ba thôi.”

Tôi suy nghĩ một chút rồi nói được, không có thời gian do dự, chỉ có thể làm trước rồi hẵng tính. Nghĩ rồi vỗ Bàn Tử, kéo anh ta xuống cây.

Bàn Tử vội xua tay: “Chờ chờ chờ chờ.”

“Đừng nhìn nữa, bắt được cổ rồi cho cậu nhìn đủ.” Phan Tử khẽ giọng quát.

Bàn Tử vẫn còn đang nhìn, vừa nhìn vừa xem di động. Phan Tử sốt ruột đến bốc hỏa, đi tới giựt lấy ông nhòm của Bàn Tử thì bị anh ta đẩy ra. “Chờ tí! Không ổn!”

Chúng tôi sửng sốt. Bàn Tử mắt tinh mọi người đều biết, anh ta bỗng nói thế, chúng tôi không thể làm ngơ. Tôi với Phan Tử nhìn sắc mặt nhau. Lúc này, chợt thấy Bàn Tử rùng mình, bỏ ống nhòm xuống chửi bậy một tiếng, rồi đưa ống nhòm cho tôi: “Quả nhiên, nhìn kỹ, nhìn cái tay kìa.”

Tôi vội vàng nhận lấy, nhìn thật kỹ. Bàn Tử ở bên cạnh bèn nói: “Nhìn cổ tay, ở phía lá cây ấy, nhìn kỹ.”

Tôi nheo mắt lại, nhìn về phía cổ tay người nọ, nhìn hết sức, quả nhiên thấy được thứ gì đó. Ngay trong khoảnh khắc ấy, trong lòng tôi giật thót một cái dường như nhận ra được điều gì, ngay một giây sau, tôi liền hiểu ra.

Đó là chuỗi vòng tay của A Ninh!

Bởi vì sự việc xảy ra ở trong thành ma lúc trước, cùng với giấc mộng quái lạ nọ, tôi có ấn tượng cực kỳ sâu với chuỗi vòng tay đồng tiền này. Cho nên, dù là ở trong tình cảnh ánh sáng thiếu thốn như thế, tôi cũng có thể xác định mình tuyệt đối không hề nhìn lầm.

“Mẹ kiếp.” Tôi cũng rùng mình lạnh cả người.

Nói như thế, cái “người” ở trên cây phía xa xa này, lại là thi thể của A Ninh. Lũ rắn chuyển thi thể của cô ta đến đây?

Phan Tử thấy sắc mặt tôi biến đổi, lập tức lấy ống nhòm lại nhìn. Anh không có ấn tượng gì nhiều với A Ninh, tôi bèn nhắc anh, anh liền nhíu mày, nghiêng đầu như có điều suy nghĩ.

“Từ chỗ lối vào kéo qua rừng rậm đầm lầy, rồi lại chuyển lên trên cây cao như thế, đây là thi chạy Marathon đấy à, bọn rắn này đúng là khỏe thật.” Bàn Tử tựa vào một cành cây bên cạnh, chẹp miệng, trầm tư nói: “Bọn rắn này cứ y như lũ kiến vậy, hai người xem, bọn chúng liệu có phải động vật quần cư giống kiến không nhỉ, trong ổ rắn nhà nó có một con rắn chúa, những cái xác này là gom lại chuyển cho rắn chúa xơi.”

“Cái gì mà rắn múa cơ?” Tôi nhất thời nghe không hiểu.

Bàn Tử nói: “Cậu đi đào tổ kiến bao giờ chưa? Trong tổ kiến, con kiến chúa thì đẻ trứng, con kiến thợ thì kiếm ăn nuôi kiến chúa, tôi thấy không sai đâu, nhất định là thế, kết cấu xã hội của bọn rắn mào gà này có khi giống với kiến và ong mật ấy. Trong rừng này chắc chắn có một con rắn chúa, những con rắn nhỏ này đều là do nó đẻ ra.”

Tôi càng thêm nghi hoặc: “Quả thực, hành vi của lũ rắn này không thể giải thích nổi, nhưng anh đoán như thế thì chẳng có logic gì cả, rắn với côn trùng là hai loài hoàn toàn khác nhau, khả năng này rất khó xảy ra.”

“Tôi thì thấy đây hẳn là một suy đoán rất được mà.” Bàn Tử nói.

Tôi không ừ hử gì cả, không muốn tiếp tục thảo luận về vấn đề này, lần thứ hai nhìn thấy thi thể A Ninh lại là trong tình cảnh thế này, khiến tôi rất khó chịu. Tôi không dám tưởng tượng, phần thi thể ẩn sau tán cây ấy bây giờ có tình trạng như thế nào nữa, tuy rằng Bàn Tử từng thể hiện thái độ của mình đối với sự sống chết, nhưng những lời anh ta nói lúc này lại khiến tôi cảm thấy có chút buồn bực.

Ba người im lặng một hồi, Bàn Tử nói: “Mẹ kiếp, mặc kệ nó đến làm gì, rõ rành rành là thi thể ở đây, xung quanh chắc chắn có cực nhiều rắn, tốt nhất là bọn mình rời khỏi đây thôi.”

“Cứ bỏ mặc cô ấy như vậy ư?” Trong lòng tôi có chút khó chịu: “Nếu đã tìm được thi thể, hay là…”

Bàn Tử lắc đầu, tôi nghĩ một chút rồi không nói nữa, đây đích xác là một ý tưởng chẳng hay ho gì, rắn ở nơi này chúng tôi không thể trêu chọc vào, huống hồ, có lẽ A Ninh cũng không muốn chúng tôi nhìn thấy cô ấy trong bộ dạng như thế này. Vì vậy, tôi đành thở dài, không nhìn về hướng đấy nữa, khẽ niệm một tiếng: “A di đà phật, được, tôi câm miệng.”

Lúc này, tôi phát hiện thấy Phan Tử vẫn chưa buông ống nhòm xuống, nghĩ thầm thật kỳ quái, nhìn lâu như thế mà vẫn chưa thấy rõ à. Nhìn kỹ lại thì thấy tay của Phan Tử đã mướt mồ hôi, mặt tái xanh.

Tôi cả kinh, đi tới hỏi: “Sao thế?”

Phan Tử đặt ống nhòm xuống, có hơi khác thường, lắc đầu nói với tôi: “Không sao.”

Nhưng mà vẻ mặt kia tuyệt đối không phải vẻ mặt “không sao”, tôi giơ ống nhòm lên, lại một lần nữa nhìn về hướng đó, nhưng quả thực thấy cái gì khác thường. Trong lòng thầm hoài nghi, có điều, Bàn Tử đã bắt đầu xuống cây. Tôi không có hơi sức để suy xét những việc này nữa, cuối cùng liếc nhìn phương xa một cái, rồi theo Bàn Tử trèo xuống dưới.

Khi Phan Tử leo xuống dưới cây, sắc mặt đã hoàn toàn khôi phục về bình thường, vừa rồi cũng không biết là có chuyện gì xảy ra nữa, nhưng mà, tôi phát hiện ra Phan Tử vẫn cứ luôn luôn nhìn về hướng đó.

Anh ấy không nói gì, tôi cũng không muốn hỏi, phỏng chừng anh ấy cũng không thể chắc chắn được, thay vì hỏi lên để mình thấy phiền muộn thì chi bằng cứ bỏ qua thì hơn. Cả ba người lập tức thu dọn đồ đạc, lưng đeo ba lô, Phan Tử chỉnh lại hướng đi, lập tức chuẩn bị rời đi.

Khi vừa định xuất phát, Phan Tử lại nhìn về hướng kia một cái, bỗng chợt dừng lại. Lúc này Bàn Tử cũng nhận ra sự khác thường của anh, bèn hỏi sao thế, anh bèn giơ tay chỉ về hướng kia, ra hiệu im lặng.

Chúng tôi đều dừng bước, trong hoảng hốt nghe thấy từng tiếng người khe khẽ, vang lên từ một hướng nào đấy trong rừng, xì xì xào xào, hình như có người nói chuyện.

Bởi vì cánh rừng hết sức yên tĩnh, cho nên lần này tiếng động này trở nên cực kỳ đột ngột, ba người chúng tôi đều ngẩn ra không biết làm sao. Tôi toát mồ hôi lạnh đầy đầu, nghiêng tai lắng nghe, cũng cảm nhận được những âm thanh đứt quãng, hình như là một cô gái đang thấp giọng nói chuyện.

Chúng tôi lẳng lặng lắng nghe, tiếng động kia lúc cao lúc thấp, lơ lửng bất định, lại giống như tiếng gió thổi quay bụi cây, nhưng khắp bốn phía cành lá vẫn tĩnh mịch, không có một cơn gió nào, mà điều khiến chúng tôi lạnh cả người đó là, âm thanh đó vang lên chính là từ hướng thi thể A Ninh.

Bàn Tử khẽ chửi: “Mẹ kiếp, cái màn này là từ đâu mà ra vậy, lẽ nào bà chằn kia thực sự là quỷ nhập tràng, rồi nhát ma chúng ta ở chỗ này.”

Tôi nói không có khả năng đó, nhưng nhìn khắp chung quanh, tràn ngập màn mây mù quái gở, đầy những bóng đen, ở đây mà không chơi trò nhát ma thì đúng là phí.

Bàn Tử nói: “Nếu không phải ma, vậy thì ai đang nói chuyện?”

Tôi liền nhớ tới “Văn Cẩm” đêm qua nhìn thấy, nghĩ thầm, cũng không nhất định là ma quái, có thể là người phụ nữ này ở gần đây. Nhưng mà đêm qua cô ta đâu có phát ra âm thanh gì, cho nên, kỳ thực cũng không xác định được là nam hay nữ nữa.

Còn có một khả năng, có lẽ đám người của chú Ba đang ở gần đây, như vậy quá may mắn rồi. Nhưng mà, tình huống lúc này thực sự là cổ quái, chú Ba cũng sẽ không phát ra kiểu âm thanh như thế này, trước giờ tôi gặp phải quá nhiều sự việc ly kỳ rồi, ở cửa ải này, tôi vẫn là tự nhiên dâng lên một dự cảm bất thường.

Tôi không thích cảm giác này, bèn nói với bọn họ: “Ở đây ánh trăng u ám, tôi thấy nhất định là có vấn đề rồi, chúng ta mau đi thôi, cứ ngẩn ra nữa chỉ e gặp tai ương.”

Dứt lời, lại hỏi Phan Tử: “Vừa nãy anh tính toán lâu như thế, bây giờ chúng ta nên đi hướng nào?”

Sắc mặt Phan Tử tái mét, liền chỉ về hướng âm thanh kia vang lên: “Vấn đề là, hướng chúng ta phải đi, chính là hướng cái cây đó.”

Tôi liền ngẩn ra, “Bên đấy? Anh có lầm không?”

Phan Tử kéo chốt đạn, gật đầu: “Sai làm cháu cậu luôn. Trước khi sương mù lên, lần cuối cùng nhìn thấy khói bốc lên chính là ở hướng đó.”

Tôi lập tức ỉu xìu. Không biết phải nói gì bây giờ nữa, lúc này, Bàn Tử bèn đứng lên, chửi: “Mụ nội nó, không phải phúc thì là họa, là họa thì tránh không khỏi, người ta đã chặn đường tụi mình, là rắp tâm không để mình sống tốt. Nhưng mà tụi mình cũng đâu phải hạng dễ chọc, phải đi làm cho rõ ràng, xem xem rốt cuộc là chuyện gì.” Nói rồi anh ta đứng lên đi về phía đó.

Tôi thầm mắng một tiếng, Phan Tử lập tức kéo anh ta lại, lắc đầu nói: “Tuyệt đối không thể qua đó, cậu nghe cho kỹ xem cô ta đang nói cái gì đi.”

## 247. Q.5 - Chương 76: Đêm Đầu Tiên: Tiếng Quỷ Trong Rừng Rậm

“Cô hồn dã quỷ thì có thể nói cái gì chứ, cũng chỉ toàn mấy lời kiểu trả mạng cho ta thôi mà.” Bàn Tử nói. Phan Tử bảo anh ta đừng có nói nhảm, nghe cho kỹ vào, không phải đang đùa giỡn đâu.

Tiếng người đó đang nói cái gì, tôi thật sự không chú ý tới, nhớ lại âm thanh vừa nãy, dọa cho ba người bọn tôi phát sởn da gà, tôi đâu còn tâm tư mà đi nghe cho cụ thể chứ.

Hơn nữa, âm thanh này cũng không vang, nếu như không phải khu rừng này yên tĩnh một cách dị thường, chỉ e là chúng tôi còn chẳng để ý đến nữa. Bây giờ nghe thật kỹ nhưng cũng chẳng nghe rõ được gì, chỉ cảm thấy hình như có tiếng một người phụ nữ đang lầm bầm nói cái gì đó với ngữ điệu cực kỳ quái gở.

Phan Tử nói, chúng tôi mới tập trung chú ý vào mặt này, Phan Tử ra hiệu bảo chúng tôi nén thở, nghe cho kỹ vào.

Hình như khoảng cách xa quá, âm thanh kia cứ đặc quánh, lại cứ ngắt từng quãng, cho dù đã dỏng tai nghe, nhưng cảm giác như đang khóc, lại cảm giác như đang niệm cái gì đó, thực sự không nghe ra được cái gì, chỉ có một cảm giác nổi bật nhất, đó là ngữ điệu rất mập mờ.

“Chẳng lẽ đang gọi xuân?” Bàn Tử nhíu mày nói.

Phan Tử cầm báng súng gõ vào đầu anh ta một cái, bảo đừng có nói bậy. Lúc này tôi mới có một chút cảm giác, “Từ từ, làm sao mà, âm thanh này… hình như đang gọi tên tôi?”

“Gọi tên cậu? Sao tôi chả nghe ra?”

“Không phải là tên thật của tôi, là đang kêu ‘cậu Ba’ ấy, anh nghe kỹ lại đi.”

Bàn Tử lắng nghe, lắc đầu nghe không ra, tôi nghe kỹ càng cẩn thận hơn nữa, cũng không nghe rõ cho lắm, nhưng âm thanh kia quả thực là có vấn đề gì đó, như ma quỷ gọi hồn vậy. “Đúng là đang gọi tôi mà, không chắc phải không, nhưng giống đang gọi tên tôi mà.” Tôi nói chắc như đinh đóng cột.

Phan Tử gật đầu: “Không sai, cậu nói xem, ở đây có mấy người phụ nữ biết tên cậu? Tôi thấy đây đúng là gặp ma rồi, có lẽ bà chằn A Ninh kia chết oan quá, không muốn cô độc một mình thối rữa ở đây, nên muốn tụi mình phải chôn cùng ả.”

Tôi lắc đầu, lúc này chợt nhớ đến một khả năng: “Trời ạ, hay là cô ấy còn sống?”

“Sống, làm sao mà được? Anh giai tôi ơi, không phải là cậu không nhìn thấy, lúc cậu cõng cô ta đến cửa khe núi, cô ta đã bốc mùi rồi.”

Tôi nhớ lại, trong lòng lại lạnh lẽo, đích thực là thế, A Ninh chết là cực kỳ chắc chắn, không có chút khả năng vãn hồi nào. Lúc đó đã kiểm tra hết sức kỹ càng rồi mà.

Phan Tử nói: “Tôi thấy ả đàn bà đã chết này muốn dẫn tụi mình qua đó đấy, chúng mình tuyệt đối không được rút lui, hai người cứ theo tôi đi, chúng ta nghĩ cách đi vòng qua đó. Bên đó tình hình không rõ thế nào, có khả năng có nhiều rắn độc, hơn nữa, lại quỷ quái lạ thường, đi sang đấy không tốt lắm.”

Tôi nhìn Bàn Tử, hỏi ý kiến anh ta.

Một bên là nhân tố còn chưa xác định được, một bên là sự sống và cái chết, nặng nhẹ thế nào, Bàn Tử cũng lẩm bẩm, nghĩ một hồi rồi đành kìm lại sự tò mò, ngừng lại, rồi nói: “Bàn gia đây không phải là nuốt lời, nhưng Đại Phan nói rất đúng, chúng ta vũ khí quá ít, lần này kiềm chế một chút, trừ ma cũng phải xem ma là ai, ngộ nhỡ đúng là A Ninh tôi cũng đến phát khiếp!”

Tôi như trút được gánh nặng. Tôi vốn là không muốn đi xem ma nữ gì đó, cũng không biết Bàn Tử nghĩ thế nào, nếu không thỏa thuận trước, nhỡ xảy ra chuyện gì, bọn tôi biết thoát thân thế nào? Nghĩ rồi lập tức lên tiếng đáp ứng.

Ba người quay người đi, không để ý đến âm thanh quỷ dị kia nữa. Phan Tự xác định một phương hướng, chúng tôi rón rén khom lưng tiếp tục chạy đi, cố gắng đi vòng qua cái nơi phát ra âm thanh kia, cũng đồng thời đến gần nó hơn, lắng nghe, xem rốt cuộc đấy là cái gì. Nếu thật là người của chú Ba đang nói chuyện, chúng tôi cũng ở khoảng cách vừa đủ đến đến cứu.

Không dám bật đèn mỏ quá sáng, chúng tôi dùng vải che bóng đèn, vất vả lách qua các khe hở giữa các cây cối trong ánh sáng ảm đạm u ám.

Nói là đi vòng qua cái cây kia, kỳ thực, khoảng cách cũng không xa lắm. Âm thanh quỷ dị kia vẫn cứ lẩn quẩn bên tai chúng tôi, chúng tôi vừa đi vừa toát mồ hôi, không dám nói một câu nào.

Chúng tôi càng tới gần, khoảng cách với âm thanh kia cũng ngày càng gần, tôi càng nghe càng không thấy giống giọng nói nữa, âm thanh kia quá du dương, không ngừng lặp đi lặp lại một nhịp điệu, hoàn toàn không cảm nhận được rốt cuộc là nó phát ra từ cái gì.

Nhưng mà có thể xác định được nơi phát ra âm thanh, đó là ở một hướng gần đây. Thần hồn nát thần tính, cứ cảm giác nhìn sang cái hướng ấy mà thấy quỷ khí dày đặc.

Vừa đi vừa chú ý đến âm thanh này, tôi nghe mà nhập thần, nghe mãi nghe mãi, tôi cảm thấy âm thanh này hình như đã nghe ở đâu rồi, trong đầu tôi có chút ấn tượng, nhưng lại rất mới mẻ.

Tôi lập tức bảo mọi người dừng lại, lắng nghe một chút, bỗng nhiên, tôi chợt nhớ ra đó là cái gì: “Hỏng bét, lẽ nào đây là âm thanh của bộ đàm trên người A Ninh?”

“Bộ đàm?”

Tôi nói, trong mỗi ba lô trang bị tiêu chuẩn của nhóm A Ninh đều có bộ đàm, tôi chưa thấy cô ta lấy ra khỏi túi. Với cả, loại bộ đàm này còn chống thấm chống cháy chống rơi vỡ, nếu không thực sự muốn phá hỏng nó thì nó không dễ bị rơi vỡ đâu, hơn nữa, nó còn có thể sử dụng liên tục suốt ba tuần mà không cần sạc. Rất có thể một chiếc của A Ninh ở đó. “Dùng vải ướt bọc kín ống nói của bộ đàm, sau nếu có tạp âm tĩnh điện, các anh có cảm thấy rất giống âm thanh này không?”

Bàn Tử không biết, nhưng Phan Tử đương nhiên biết, liền gật đầu: “Cậu Ba nói đúng, thực sự rất giống.”

“Vậy giờ là ai đang gọi cô ta thế?” Bàn Tử hỏi: “Trong rừng rậm sóng vô tuyến điện rất yếu, không thể truyền qua khoảng cách quá xa đâu.”

“Nhưng cô ta đang ở trên tán cây, nếu như đối phương cũng ở trên tán cây, hoặc là ở ngoài rìa thung lũng, như vậy cũng có thể bắt được sóng lắm chứ. Hơn nữa, nghe xem, âm thanh ấy liên tục đứt quãng, chứng tỏ bộ đàm đang ở chế độ tự động dò sóng, nó liên tục thu nhận tất cả những âm thanh có trong tần số, rõ ràng ở đây có một tần số sóng vô tuyến điện đang được sử dụng. Phan Tử, chú Ba tôi lúc vào đây có mang mấy thứ như kiểu bộ đàm hay không?” Tôi nghĩ rằng từ hồi trong thành ma, ấn tượng về bộ đàm của tôi rất sâu, cho nên những chức năng này tôi đã thuộc làu làu.

“Ông Ba chắc chắn không cần cái thứ này, bởi vì xuống đất đào cát chắc chắn không có chuyện tách nhau ra thành các nhóm hành động phân tán như thế đâu, bình thường các đấu thì, có thể xuống được là tốt rồi, mẹ kiếp, nhưng mà trên xe thì có thiết bị truyền vô tuyến điện đấy, chẳng lẽ người ở lại trông xe trên sa mạc đang sử dụng tần số này để liên lạc à? Tôi…” Nói đến đây, Phan Tử đột nhiên nhớ lại cái gì: “Tôi hiểu rồi, bọn họ cũng nhìn thấy khói đỏ, có lẽ ông Ba đã hẹn trước với bọn họ cái gì đó, nên bọn họ đang tiến hành điều động à?”

Tôi nói: “Chúng ta lấy cái bộ đàm đó, như thế có thể liên lạc được với người trên sa mạc, chúng ta có thể biết kế hoạch của bọn họ, cùng với nguyên nhân tại sao chú Ba lại tiến vào trung tâm đầm lầy này trước cả chúng ta. Hơn nữa, bọn họ cũng có thể tiếp ứng khi ta rời đi, nói không chừng, mình có thể trèo thẳng lên trên vách núi này ấy chứ.”

Bàn Tử hưng phấn hẳn lên, xem ra anh ta thực sự rất ghét đi trong rừng: “Vậy còn chờ gì nữa, mẹ kiếp nếu không phải ma, bọn mình cũng đếch cần khách khí nữa.”

Phan Tử lắc đầu nói: “Việc này còn cần suy xét thấu đáo nữa, không có ma thì có rắn, xung quanh toàn là cành cây, tự dưng có một con rắn thình lình xồ ra cắn một phát, vậy là mình ra ma rồi.”

Kỳ thực, rắn còn nhức đầu hơn cả ma. Bàn Tử sốt ruột nhớ lại mà vò đầu bứt tai, chỉ hận trên người không mang súng phun lửa: “Giá mà mình mang theo thuốc rắn thì tốt rồi, xem ra, sau này đúng là cái gì cũng phải mang đủ hết, ai mà ngờ thành cổ trong sa mạc lại như thế này cơ chứ.”

“Loại rắn này mà sợ thuốc rắn á, ông đây nghi ngờ lắm.” Phan Tử nói: “Theo tôi thấy, mấy thứ này vốn không phải rắn đâu.”

“Không phải rắn thì là gì? Lươn à?”

“Nước mình có cách nói, cái gì sống lâu cũng thành tinh hết, có khi bọn này chính là rắn thành tinh, mê hoặc lòng người, tòa thành cổ này chính là do chúng nó xây nên.” Phan Tử nói: “Chuyên dụ kẻ khác tiến vào, ăn sống nuốt tươi. Không chừng đây là một cái bẫy, chúng ta tốt nhất là đừng vào.”

Bàn Tử vỗ vai anh, nói: “Ông anh xem sách vở thời phong kiến mê tín quá nhiều rồi, bị đầu độc quá nặng rồi, rắn là rắn, dù chỉ số thông minh của nó hơi cao tí, nhưng cũng vẫn là rắn, nói thế nào cũng chỉ là loài động vật, mà chúng ta mới là chúa muôn loài, mẹ kiếp chả nhẽ lại không bằng cái lũ không tay không chân này?” Nói đến đây, con mắt anh ta liếc một cái, liền nảy ra một ý: “Ai, hai người xem thế này có được không nhé. Động vật đều sợ lửa, hai người cởi sạch quần áo ra, lấy quần áo đây bọc kín người tôi lại, chờ thấm ướt rồi thì tưới rượu trắng lên, đốt, tôi liền xông vào, lũ rắn này chắc chắn không dám cắn một người bốc lửa đâu. Tôi cầm bộ đàm, sau đó nhảy vào ao đầm, tối đa không quá hai phút.”

“Sau đó thì sao? Tụi tôi phải cầm bộ đàm rồi trần truồng mà chạy à?” Tôi cả giận nói: “Anh dùng đầu mà nghĩ một tí có được không. Hơn nữa, ở đây đã khó kiểm soát lắm rồi, rượu cồn của bọn mình mà đốt là nhiệt độ cực cao, ngộ nhỡ anh chết cháy luôn thì làm sao bây giờ? Chúng ta còn cần anh vác trang bị chứ.”

“Nào có chết cháy dễ thế.” Bàn Tử nói. Phan Tử nói tiếp: “Chúng ta chỉ mặc quần áo chất liệu thoáng khí không thấm nước thôi, nướng một cái là khô quắt ngay, châm lửa một cái là cháy phừng luôn, khỏi cần tưới cồn là đã cháy thành người lửa luôn rồi. Tuyệt đối không thực hiện được.”

Bàn Tử mắng một tiếng, lại chợt nhớ ra cái gì đó: “A, hay là bọn mình cứ dứt khoát đốt lửa bên dưới cái cây luôn, chất đống củi ướt, đốt là bốc khói um lên luôn, hun chết lũ rắn này đi.”

Tôi vừa nghe thì thấy cách này được lắm, đối với bọn này thì không thể xung đột chính diện được, nhất định phải áp dụng biện pháp như thế, hồi xưa ở quê đi đập chuột cũng hay dùng cách hun khói này lắm.

Thế là gật đầu đồng ý, lập tức bắt đầu thu gom củi ướt. Bàn Tử bảo Phan Tử đến giúp, Phan Tử lại một lần nữa chộp lấy chúng tôi, không cho động đậy, sắc mặt anh không tốt lắm, quả thực có hơi chột dạ.

Tôi thấy sắc mặt Phan Tử, nghĩ đến vẻ mặt này của anh khi ở trên cây, bỗng nhận ra được điều gì, hỏi: “Phan Tử, không phải vừa rồi anh còn nhìn thấy gì nữa đấy chứ?”

Phan Tử gật đầu, có vẻ muốn nói lại thôi. Ngừng một chút, lại nói: “Ông đây vốn chẳng muốn nói ra, chỉ sợ dọa chết mấy chú, nhưng mà thôi bây giờ cứ nói ra. Thi thể kia chắc chắn có vấn đề, bọn mình có chết cũng không được qua đấy.”

“Thảo nào tôi cứ cảm thấy ông anh nhát chết thế.” Bàn Tử nói: “Rốt cuộc ông nhìn thấy cái mẹ gì thế?”

“Tôi nhìn thấy, mẹ kiếp tôi thật đéo biết nói thế nào nữa – chính là vừa này, lúc ở trên cây, tôi nhìn thấy, tôi nhìn thấy…”

Tài giao tiếp của Phan Tử rất kém, dùng tiếng địa phương thì nói được đấy, nhưng dùng tiếng phổ thông thì khó biểu đạt ra lắm. Lúng búng cả nửa ngày mà vẫn không biết miêu tả ra sao.

“Có phải anh nhìn thấy A Ninh trông như con rắn, ló ra khỏi tán cây nhìn bọn mình?” Bàn Tử đột nhiên nói.

Phan Tử vội vàng gật đầu: “Đúng, chính là như thế. Ơ? Sao cậu lại biết thế?”

Bàn Tử mặt tái mét chỉ về phía sau bọn tôi. Tôi thấy vẻ mặt của Bàn Tử thì tê dại cả người, tôi với Phan Tử lập tức quay đầu lại.

Tức thì chúng tôi nhìn thấy đằng sau lùm cây dưới bóng râm của cái cây bên cạnh có một cái bóng nhìn vừa giống rắn lại vừa giống người. Nó lẳng lặng ngồi ở đó, cách chúng tôi chỉ có khoảng năm sáu mét, tiếng bộ đàm rất lâm râm kia, chính là phát ra từ trên người cái thứ này.

## 248. Q.5 - Chương 77: Đêm Đầu Tiên: Áp Sát

Chúng tôi nuốt nước bọn, Bàn Tử liền rên lên một tiếng: “Đệch mợ, cô ả đến đây từ bao giờ vậy?”

Tôi vô thức giật lùi mình về hướng ngược lại, nhỏ giọng nói: “Không đúng, anh nghe âm thanh này xem, so với âm thanh chúng ta vừa mới nghe được ấy, mẹ kiếp, lúc nãy chúng ta cứ cảm thấy mình càng ngày càng gần âm thanh này hơn, có lẽ là ảo giác thôi, không phải chúng ta càng ngày càng đến gần âm thanh này đâu, mà là âm thanh này càng ngày càng đến gần chúng ta.”

Lúc này tôi nhận thấy không biết từ bao giờ bắp chân mình cứ run lên bần bật. Nếu là bánh tông, tôi cũng không sợ đến mức thế, nhưng đấy lại là A Ninh, trời ạ, có trời mới biết một người tôi quen mà bây giờ lại biến thành thế này, rốt cuộc cô ta là cái gì? Tôi quả thực không thể đối mặt nổi, chỉ muốn quay đầu bỏ chạy.

Có điều, cái thứ kia tối đen, chúng tôi cũng không nhìn thấy rõ, liệu có phải là A Ninh hay không, không dám khẳng định. Trong lòng thực sự có hơi trốn tránh ý nghĩ này. Bàn Tử hạ mình xuống, muốn dùng đèn pin chiếu sáng bóng người kia, Phan Tử lại đè tay anh ta xuống: “Mẹ kiếp tuyệt đối đừng có hành động thiếu suy nghĩ, cậu nghe xung quanh mà xem.”

Chúng tôi nín thở lắng nghe một chút, liền phát hiện ở trên các tán cây khắp xung quanh, có loáng thoáng vang lên những tiếng xì xì xào xào rất nhỏ rất nhẹ, khắp bốn phía đâu cũng có.

“Rắn ở trên tán cây này, số lượng cực kỳ nhiều, âm thanh vừa rồi chỉ sợ là do chúng nó phát ra đấy, dụ chúng ta lại gần.”

Chúng tôi toàn thân cứng ngắc, Bàn Tử quay đầu nhìn bốn phía, khắp bốn phương tám hướng đều là âm thanh ấy: “Mẹ kiếp, hình như chúng mình bị bao vây thành miếng sủi cảo rồi?” Nói đoạn giơ con dao lên.

Phan Tử lắc đầu với anh ta, bảo chúng tôi cúi thấp người, ẩn nấp đi. Sau đó, anh lấy từ trong ba lô ra một cái bếp cồn, vội vàng vặn nắp đậy: “Dùng dao thì được cái ích lợi chó gì, giờ mình đúng là cần dùng chiến thuật người lửa của cậu rồi đấy.”

“Không phải anh nói làm thế sẽ chết cháy sao?” Tôi thì thào nói. “Chết cháy thì tôi thà bị rắn cắn chết còn hơn.”

“Đương nhiên không phải đốt quần áo.” Phan Tử nói, bảo chúng tôi ngồi xổm xuống, vội vã lấy vải chống thấm từ trong ba lô ra, phủ lên đầu bọn tôi, tưới hết rượu cồn lên đó.

Tôi lập tức hiểu ra ý đồ của anh, nghĩ thầm đúng là một nước cờ hay, kinh nghiệm quả nhiên không phải để làm cảnh.

Phan Tử nói: “Tay giữ chặt vào, tuyệt đối đừng buông ra, bỏng đến tróc da cũng phải nhịn. Tôi ra hiệu, chúng ta liền xông thẳng về phía trước.”

Âm thanh lác đác khắp bốn phía càng đến gần, chúng tôi lập tức gật đầu. Phan Tử lôi ra một cái bật lửa, lập tức đánh lửa, tức thì vải chống thấm bị đốt cháy phừng phừng, anh chui vào trong, kêu to với bọn tôi: “Chạy!”

Chúng tôi đội trên đầu một tấm vải chống thấm đang bốc cháy phừng phừng, lập tức xông thẳng về một hướng. Tức khắc, ở trên cây khắp bốn phía vang lên tiếng bầy rắn xôn xao, chúng tôi bất chấp hết tất cả rồi, dùng hết sức mà chạy nhanh nhất, chạy ra được hai ba mươi mét, lớp cồn đã cháy xong rồi, đến lượtvải chống thấm bị đốt, Phan Tử kêu to ném xuống, chúng tôi lập tức vứt tấm vải bắt đầu bốc cháy đó đi, bắt đầu cắm đầu chạy.

Đó hoàn toàn là phát điên lên mà cắm đầu cắm cổ chạy, bất chấp hết, không nhìn gì hết, những bụi gai sắc nhọn cào cấu da thịt tôi tôi cũng không thấy đau, cắn răng chạy một mạch ra khoảng chừng hai dặm, chúng tôi mới dừng lại, lập tức ngồi xổm xuống bụi cỏ, thở phì phò nghe tiếng động phía sau. Ngoài dự liệu của tôi đó là, giờ không nghe thấy bất kỳ tiếng động nào của lũ rắn nữa, ngay cả tiếng bộ đàm quái gở kia cũng không nghe thấy nữa.

Tôi có hơi không tin nổi, mình chạy thoát thế nào vậy, nhưng mà ít nhiều chúng tôi cũng thở phào nhẹ nhõm, tuy rằng khu rừng rậm lặng tờ như chết chóc cũng không được bình thường cho lắm. Tay tôi bị bỏng rồi, cũng không kịp xem xét thế nào, giờ chỉ xoa xoa một chút, thấy chỉ là bị bỏng một chút, thế mà lúc đó còn tưởng mình coi như hỏng luôn một ngón tay rồi.

“Hình như không đuổi theo nữa, xem ra lũ rắn này cũng sợ tụi mình liều mạng.” Bàn Tử nói: “Có ông anh Đại Phan, biết linh hoạt nhạy bén, một chiêu này ông đây đã ghi nhớ rồi. Tụi mình còn bao nhiêu vải chống thấm nữa nhỉ?”

Phan Tử thở phì phò, chạy đến nỗi mặt đen sì lại, nói: “Vải chống thấm thì còn, nhưng cồn thì chỉ đủ một lượt nữa thôi. Một chiêu này không dùng thường xuyên được đâu. Thôi mau đi, nơi này quá tà môn, cũng đừng quan tâm việc đâu đâu nữa, ông đây không có mạng đâu mà đánh cuộc lần hai nữa đâu, bọn chúng chắc là ở quanh đây thôi, đừng phát ra tiếng động gì nhé.” Nói rồi lại nhìn la bàn.

Tôi biết Phan Tử nói không sai, vì vậy vừa thở gấp vừa cắn răng đứng lên, Phan Tử xác định được phương hướng, lập tức giục chúng tôi tiếp tục đi về phía trước.

Tôi nhìn bóng tối phía sau, trong lòng nghĩ đến cái bóng vừa giống người vừa giống rắn nọ, không khỏi sởn cả gai ốc. Chúng tôi không dám dừng lại, đi càng thêm gấp càng thêm cảnh giác, hầu như là hễ có tí biến động nhỏ gió thổi cỏ lay là lại tăng tốc liền, bởi vậy mà thể lực lại càng tiêu hao gấp bội. Lúc trước vừa mới hoạt động thể lực với cường độ cao, đương nhiên còn chưa hoàn toàn hồi phục được trong một thời gian ngắn như thế, cái cảm giác nhẹ nhõm sau khi nghỉ ngơi đã tan vỡ từ lâu, đi mà khổ cực vô cùng. Bàn Tử phì phò thở như cái ống bễ lò rèn, tôi thì gần như là bước đi dựa theo cái tiếng thở này.

Lúc này trong lòng tôi ít nhiều có chút vui mừng, bởi vì đi suốt chặng đường, mỗi lần có động tĩnh gì là y như rằng có chuyện xảy ra, lần này lại có thể đi vòng qua được, rõ ràng là vận may đang có chuyển biến tốt, đây là việc mà trước đây chưa bao giờ xảy ra.

Nhưng mà đi mãi đi mãi, tôi đột nhiên lại loáng thoáng nghe thấy trong rừng lại vang lên cái âm thanh cọ xát này, lúc liền lúc đứt, liên tục gián đoạn, cứ như là tiếng xì xào của loài ma quỷ vậy.

Cả đám chúng tôi cứng đờ người, Bàn Tử lập tức bảo cả bọn ngồi xổm xuống ẩn nấp, tôi thật sự là mệt đến mức không xong rồi, gần như là tan vỡ rồi, Bàn Tử thở dốc, điềm nhiên nói: “Cái đệch mợ, Đại Phan dẫn đường thế nào thế? Sao chúng ta lại vòng về rồi?”

Phan Tử nhìn xung quanh, vẻ mặt dần vặn vẹo: “Chúng ta không vòng về.”

Chúng tôi nhìn khắp bốn phía, quả thực không thấy chút dấu hiệu nào là đã từng qua đây. Cánh rừng ở xung quanh đây rất xa lạ. Phan Tử nói: “Mẹ kiếp, chúng nó đuổi theo mình, chúng nó đang vây đánh đấy.”

## 249. Q.5 - Chương 78: Tập Kích

“Vây đánh? Bọn súc sinh này mà biết cái này á? Bàn Tử toát mồ hôi lạnh. “Bàn gia tôi xem ra được mở mang kiến thức rồi.”

Phan Tử nói: “Ông đã bảo lũ rắn này không bình thường rồi, chúng nó chắc chắn là rắn thành tinh, đều thành tinh hết rồi.”

Nghe thấy động tĩnh phía trước, đàn rắn như đang dần áp sát từng bước, nhưng trên tán cây bất chợt ngừng bặt như thể bị đông cứng lại, âm thanh này giống như một luồng tà khí vô hình chèn ép lên chúng tôi, tóc gáy tôi dựng đứng hết cả lên, hỏi Phan Tử: “Quê anh có phương thức dân gian gì để đối phó với bọn rắn thành tinh không?”

Phan Tử nói: “Đối phó sao được, ở quê tui lũ này đều là thần tiên hết, nghe ông ngoại nói thời cổ còn phải hiến tế đồng nam đồng nữ đấy.”

Bàn Tử nói: “Có cái nào đáng tin hơn tí không, giờ bọn mình kiếm đâu ra đồng nam đồng nữ chứ?”

Phan Tử nói: “Ý bố là bảo thời cổ, chứ thời buổi này trong thành phố lấy đâu ra mấy thứ này, tôi thấy mình tuyệt đối không liều mạng được, cậu xem A Ninh loáng cái đã chết rồi, chúng mình vẫn là rút lui thôi, mẹ kiếp đánh du kích thì bố là tổ tông đấy, nào thì chơi trò trốn trốn núp núp với chúng nó, để xem ai vây đánh ai.” Nói rồi anh chỉ về một phương hướng, bảo chúng tôi đi theo.

Tôi nghe lời Phan Tử nói, bỗng có cái gì đó làm trong đầu tôi lóe lên một tia sáng, tôi bước mấy bước, liền nhớ ra rồi, bèn kéo anh ấy lại nói: “Từ từ, tôi cảm thấy không ổn lắm.”

Phan Tử nhìn tôi, tôi nói với bọn họ: “Trong này có điểm kỳ quặc. Mọi người nhớ lại lúc A Ninh trúng chiêu đi, hầu như không có khả năng phòng ngự, một phát liền chết, kỳ thực, tụi rắn này muốn giết chết chúng ta cực kỳ dễ dàng, chúng nó vốn không cần phải làm nhiều trò như thế, cứ núp bừa vào một bụi cỏ, lúc mình đi qua thì nhảy ra cắn một cái, chúng mình có đến mấy cái mạng cũng chết toi, cần gì phải phức tạp thế này.”

“Cậu có ý gì? Nói rõ ra coi.” Bàn Tử hỏi.

“Lúc ở ngoài thung lũng chúng đã có vô số cơ hội để lấy mạng chúng ta, nhưng chúng ta vẫn bình yên vô sự. Rắn không giống người, chúng sẽ không phạm phải những sai lầm đơn giản thế này, rắn mà lại không dùng cách ám toán, lại đi bày mưu mô phô trương thanh thế như thế này, có lẽ mục đích của chúng không phải là lấy mạng chúng ta.”

Phan Tử lắc đầu nói: “Thế thì chịu, không hiểu, không muốn lấy mạng chúng ta, vậy sao chúng nó lại cắn chết A Ninh? Hay chúng nó bây giờ đang kiêng kỵ cái gì của ta?”

Tôi nói: “Anh nhĩ xem, A Ninh có điểm nào khác với chúng ta?”

Hai người nhìn nhau, Bàn Tử kinh ngạc nói: “Lẽ nào bởi vì A Ninh là phụ nữ?”

Tôi gật đầu, “Rất có thể là vì điểm này, lũ bò sát này quá quái đản, chúng ta không thể dựa theo tập quán của động vật bình thường mà suy đoán ý đồ của chúng nó được. Tôi thấy, đây vốn cũng chả phải vây đánh đâu, đằng sau hành động này của chúng có một mục đích quỷ quái nào đó, nếu chúng ta hành động bừa bãi thì lại càng rơi vào tình thế càng khó hiểu hơn nữa.”

Bàn Tử cau mày nói: “Nói vậy nghe cũng có lý, vậy làm sao bây giờ? Chả lẽ lại đi liều mạng.”

Tôi lắc đầu nói: “Tôi nghĩ chúng ta trước tiên là không hành động gì nông nổi, cứ làm rõ ý đồ của chúng trước đã, nếu không thì ta thực sự quá bị động rồi.”

Bàn Tử nhếch mép nói: “Chú đúng là ngây thơ hồn nhiên thật đấy, chúng ta cũng đâu phải rắn, sao mà làm rõ được ý đồ của rắn?”

Tôi nói, ý đồ của con người, ta còn có thể phân tích ra được, huống hồ là động vật, con người thua động vật thường là do coi thường trí thông minh của động vật, chúng ta cứ coi lũ rắn này là người. Giả dụ có một đám người, khi chúng ta tiến vào đây thì chúng giết người phụ nữ duy nhất trong chúng ta, sau đó lại không giết chúng ta, mà là dùng phương thức này để thần kinh chúng ta luôn luôn nằm trong trạng thái căng thẳng, vậy anh cảm thấy bọn người này có mục đích gì?

Ba người im lặng. Bàn Tử nhíu mày, do dự nói: “Nếu nói như thế, vậy chẳng lẽ chúng nó toàn là rắn cái, thèm rỏ dãi sắc đẹp của tụi mình à?”

Tôi nghĩ thầm, giờ là lúc nào rồi mà anh còn tâm tư nói giỡn, nhưng lại nhận ra Bàn Tử đúng là đang nghiêm túc mà suy nghĩ về vấn đề này.

Lúc này, Phan Tử đột nhiên rùng mình nói: “Ôi chao, cậu Ba, bây giờ lời cậu nói có lý quá, hình như tôi biết là chuyện gì rồi – mọi người không biết đã từng nghe đến một loại rừng rậm, sau khi đi vào là không thể đi ra được chưa?”

Bàn Tử nói: “Ý anh là ‘cánh rừng ma’ ở Đông Bắc ấy hả?”

“Tôi không biết tên nó là gì, nhưng bên Việt Nam gọi nó là ‘akong’, bản thân rừng rậm vốn là một nơi rất dễ lạc đường, nhưng có một loại rừng rậm, cây cối mọc lên bị ảnh hưởng của một quy luật nào đó, không biết là trùng hợp hay là tất yếu, nó lại càng đặc biệt dễ lạc đường. Hơn nữa, loại rừng này có một truyền thuyết rất quỷ dị, ở trong rừng sẽ bị quấy nhiễu bởi đủ các loại âm thanh, cánh rừng cứ như là có sinh mạng, vây kín mình ở trong đó.” Phan Tử có hơi hưng phấn, chém một dây leo, nặn nước đọng bên trong ra, uống mấy hớp, nói: “Vùng bản địa người ta nói, cánh rừng ấy có suy nghĩ của chính mình.”

Tôi biết những truyền thuyết kiểu này, có người nói đây là một biểu hiện của tiến hóa. Tất cả các rừng rậm đều vô cùng phức tạp và bí hiểm, hơn nữa càng tiến hóa lại càng phức tạp, bởi vì khu rừng mong muốn vây khốn tất cả những cái gì tiến vào trong nó, để cung cấp chất dinh dưỡng cho nó, đây là một loại trí tuệ tập thể của cánh rừng.

Nhưng mà tôi không tin, nói thế thì hàm hồ quá. Tôi tin vào một kiến giải khác cơ, hiện tượng này là hành vi của loài động vật nào đó, lừa con mồi vào vòng vây chặt.

Phan Tử cũng nói: “Tình huống bây giờ chắc là cũng như thế, tôi cảm thấy bọn rắn này đúng là đang ép chúng ta đi về một hướng, chúng nó đang điều chỉnh hướng đi của ta.”

Tôi nghe mà toát mồ hôi lạnh, nghĩ thấy thật là không thể tưởng tượng nổi.

Chúng tôi không dám đi về phía âm thanh kia phát ra, cũng không thể quay đầu, như vậy nhất định phải chọn đường vòng, mà như thế, chỉ cần hướng trước mặt chúng tôi có âm thanh kia phát ra, chúng tôi sẽ lại chọn bao nhiêu đường vòng mà đi, nhất định sẽ về lại một điểm. Giờ mới nhớ tới, kỳ thực lại rất giống với nguyên lý tường thành vô hình trong thành ma.

Phan Tử chỉ về hướng âm thanh kia phát ra: “Tôi biết có một loài sói hay dùng cái này để ép chết con mồi có hình thể lớn, nếu con mồi liên tục tránh né âm thanh của sói là sẽ bị xua đến đường cùng nào đó, ví dụ như là vách núi vực thẳm chẳng hạn, sau đó bị sói ép ngã xuống, cho nên một khi bắt đầu đi vòng, chúng ta coi như là đã trúng chiêu.”

Nói rồi ánh mắt anh lóe lên hung quang, nói với chúng tôi: “May mà có cậu Ba đa nghi, nếu không tụi mình thực xúi quẩy rồi.”

Tôi nghĩ thầm, anh đây là đang khen tôi hay là mỉa tôi vậy. Bàn Tử lại hỏi: “Vậy bây giờ làm sao mới được, lẽ nào tụi mình chỉ có lối quay về?”

Phan Tử nói: “Sợ là ngay cả đường rút lui cũng không có rồi, nếu chúng đã chặn ở phía trước, chắc chắn cũng sẽ chặn nốt phía sau, cái này gọi là tức nước vỡ bờ rồi, chúng ta chỉ có thể đi đối mặt với chúng, nếu chúng không muốn giết ta, như vậy chắc chắn chúng ta còn có ích lợi gì với chúng. Mình cứ đánh cược một lần, xem có tiến lên được hay không.”

Vốn nghĩ rằng có đường để né nguy hiểm, tìm được chú Ba hẵng tính, vậy mà bây giờ xem ra thì không thể rồi. Phan Tử đề nghị chủ động tiến công, dù đối phương là cái gì đi nữa, cũng không được để bị dụ vào bẫy, chứ không đến lúc đó có khi còn có tình huống càng thê thảm hơn nữa đang chờ chúng tôi.

Bàn Tử nói đã bảo làm thế từ lâu rồi, mấy người cứ vòng vo tam quốc hoài, lãng phí thời gian.

Thế là bắt đầu chuẩn bị, có điều, ở trong hoàn cảnh này, vũ khí của chúng tôi gần như không có tác dụng phòng thân gì, súng của Phan Tử không thể bắn liên thanh, nếu phát súng đầu tiên không bắn trúng thì còn chẳng bằng dùng dao găm nữa, vả lại, với tầm nhìn thấp như thế này, muốn bắn trúng mục tiêu hầu như chỉ có thể dựa vào vận may.

Ba người suy nghĩ hồi lâu, liền làm mấy cây đuốc, hai cái cán ngắn, hai cái cán dài, bình thường động vật đều sợ lửa, dù là gấu chó hay các loại mãnh thú lớn khác, thấy ba ngọn lửa cũng không dám tùy tiện lại gần.

Mà chỉ cần mấy ngọn lửa này giúp chúng tôi uy hiếp được đối phương, Phan Từ liền có dư dả thời gian để bắn và thay đạn, lúc gặp nguy hiểm mới có thể ứng phó, đương nhiên, tình huống thật sự ra sao đến lúc đó hẵng hay.

Phan Tử nói, nếu đối phương là người, vậy thì anh hoàn toàn có thể mò lại gần mà thần không biết quỷ không hay. Bản lĩnh lần mò đánh du kích trong rừng rậm từ hồi ở Việt Nam của anh khá lợi hại, nhưng mà nếu là rắn, vậy thì đồng nghĩa với chịu chết, huống hồ còn có thêm cái con không biết rốt cuộc là cái loại quái vật gì kia. Con đấy, không biết có phải là A Ninh hay không nữa, nhưng mà, nếu âm thanh đó đúng là phát ra từ vật nào đấy trên người nó, nhưng vậy có thể chắc chắn là nó cũng đang ở phía trước, cho nên chúng tôi phải cố gắng tránh xung đột chính diện, đi qua mới là mục đích quan trọng nhất, thực sự gay go lắm mới phải liều mạng.

Chúng tôi chuẩn bị thỏa đáng rồi, đốt đuốc, rồi từ tốn khom lưng đi về hướng âm thanh kia.

Thật ra đây là một việc tương đối mâu thuẫn, trong rừng mưa giữa nửa đêm mà tay cầm đuốc thì khác nào mục tiêu to nhất rừng luôn, còn nổi bần bật hơn cả xe tăng. Nhưng cả ba người bọn tôi đều khom người nấp đi, dường như là muốn đánh lén ai đó, sao có cảm giác như thể mình đang chui vào nhà vệ sinh nữ tay cầm biển ghi “Tui là biến thái, tui đến rình trộm”.

Cái âm thanh lè rè lẹt rẹt kia cách chúng tôi không xa, ước chừng cũng chỉ có hai ba trăm mét, tất cả sự chú ý của bọn tôi đều tập trung ở khắp xung quanh và ở âm thanh kia. Nghe thấy tiếng ấy càng lúc càng gần, càng lúc càng rõ ràng, tiếng tạp âm vô tuyến điện cũng càng ngày càng nổi bật, tôi không kìm được, nuốt nước bọt đánh ực. Nhưng dù vậy, chúng tôi vẫn không nghe được rõ âm thanh kia rốt cuộc là đang nói cái gì.

Rất nhanh, âm thanh đó gần đến mức cứ như ở ngay trên đầu bọn tôi. Phan Tử nhắc chúng tôi dừng lại, ngẩng đầu nhìn bóng cây như loài ma quỷ trên đỉnh đầu, nhưng vẫn không nhìn rõ được gì.

Ánh trăng không chiếu xuống rõ được quang cảnh dưới tán cây, đuốc của chúng tôi không đủ dài, ánh sáng cũng không chiếu lên phía trên được, chỉ thấy trong tán cây tối đen sì sì, âm thanh này là phát ra từ trong đó. Không thể miêu tả được toàn cảnh cái cây này, dù sao thì các cây cối ở đây, tán cây hầu như hòa làm một thể với nhau, cũng không thể phân rõ ra được cây nào với cây nào.

## 250. Q.5 - Chương 79: Xung Đột Gay Gắt

Điều làm chúng tôi lấy làm lạ là, cho dù đã đến dưới tán cây rồi, thì âm thanh vọng xuống dưới cây vẫn là cái âm thanh lè rè lẹt rẹt giống như tạp âm điện từ đó, chứ không có bất cứ một âm thanh nào khác nữa, càng không có động tĩnh gì. Hơn nữa, đứng ở đây mà nghe, cảm thấy âm thanh đấy không chỉ có một, chẳng lẽ đây không phải tiếng của bộ đàm?

Sau khi tiến vào nơi đây, tất cả mọi phán đoán đều không thể khẳng định được, tôi cứ có cảm giác mình vẫn không nắm được điểm mấu chốt.

“Mẹ kiếp bọn súc sinh này trấn tĩnh thật!” Bàn Tử bên cạnh dùng khẩu hình nói.

Tình huống tốt nhất mà tôi dự liệu được, đó là bọn rắn này chỉ giương mắt ra đó nhìn hành động này của chúng tôi, không có phản ứng gì cả, cho nên chúng tôi không chút kinh hoàng không chút nguy hiểm, cứ thế qua ải này. Nhưng mà tôi thấy mình có hơi tham lam rồi, tuy rằng trên tán cây không có động tĩnh gì, nhưng tôi đã cảm thấy được một sự xao động không thể nào diễn tả được đang lẳng lặng diễn ra ở khắp nơi quanh đây, không biết là do tôi thần hồn nát thần tính, hay là quả thực tôi có thể cảm nhận được mùi nguy hiểm quanh đây.

Chúng tôi đã tiếp cận tương đối gần rồi, nếu lũ rắn này thông minh đến thế, mà bây giờ vẫn không nhúc nhích gì, rõ ràng chúng nó khá thận trọng.

Chúng tôi có thể lợi dụng sự thận trọng này của chúng, bởi vì chúng tôi không dự đoán được cái gì, ngộ nhỡ lũ rắn đột nhiên thay đổi ý định, muốn giết bọn tôi thì bọn tôi không có chút khả năng phản kháng nào, như vậy, lợi dụng được sự thận trọng của đối phương, ngấm ngầm bày một kế gọi là ăn trộm gà – trước đây tôi cứ tưởng chỉ có thể giở trò trộm gà với con người, thật không ngờ lần này chúng tôi phải giở mánh trộm gà với loài rắn, năm nay lũ cáo chắc sẽ rất buồn bực đây.

Chúng tôi bình tĩnh, núp mình từ tốn tiến lại gần, không dám nói một câu nào, cũng không dám làm bất kỳ động tác lớn nào, lại càng không dám dừng lại chút nào, âm thanh kia càng ngày càng gần, tôi đổ mồ hôi như tắm, nhỏ ròng ròng trên mặt, âm thanh càng ngày càng rõ thì tôi càng ngày càng không thể tập trung tinh thần được.

Cảm giác này làm tôi thấy khủng hoảng, Bàn Tử thấy tôi không ổn, lập tức nhéo tôi một cái, làm tôi yên tâm. Tôi quay đầu nhìn anh ta, thì thấy đầu anh ta cũng mướt mát mồ hôi.

Có điều, bị anh ta nhéo một cái thì khá hơn nhiều rồi, chúng tôi cứng ngắc bước ra ngoài chừng mười mét như những con rối gỗ, khi trong lòng tôi dâng lên một tia hy vọng, thì đột nhiên, âm thanh vọng xuống từ trên tán cây kia bỗng im bặt, tức thì cả cánh rừng lặng ngắt, tất cả chúng tôi rùng mình một cái.

Trong nháy mắt đó, cả ba chúng tôi cứng ngắc người, nhưng Bàn Tử phản ứng nhanh nhất, kéo lùi tôi lại một cái rồi bảo tôi chạy, nhưng tôi tần ngần một chút liền té ngã xuống đất, lồm cồm bò dậy định vắt chân lên cổ mà chạy, thì một chuyện xảy ra khiến tôi nghẹn họng trân trối.

Tôi nghe thấy một tiếng sột soạt từ tán cây xung quanh, sau đó, có tiếng người vang lên xa xôi yếu ớt: “Ai thế?”

Lập tức, cả đám bọn tôi liền sửng sốt, ngơ ngác nhìn nhau, thế là thế nào? Sao lại có tiếng người nói chuyện?

“Chẳng lẽ là người của ông Ba?” Phan Tử lập tức phấn khởi, “Mẹ, thì ra đéo phải rắn, nói rồi, sao lại không có việc gì chứ, chúng ta chỉ là tự mình dọa mình thôi.” Anh lập tức kêu lên với phía trên cái cây: “Là tôi, Đại Phan đây, đằng ấy là người nào thế?”

Trên cây không có âm thanh nào nữa, yên lặng hồi lâu, chúng tôi lại ngơ ngác nhìn nhau, Phan Tử lại gọi: “Hỏi cậu đấy, đằng ấy là người nào?” Nói rồi, anh liền giơ đuốc và đèn mỏ lên bắt chuyện.

Cây đuốc vừa lên, tán cây lại sột soạt một cái, tiếp đó, giọng nói yếu ớt âm u kia lại vang lên: “Ai thế?” Lúc này ngữ điệu đã thay đổi, hình như là đang rất đau đớn. Hơn nữa, đó lại là giọng nói của đàn ông.

Tôi lại cảm thấy có vấn đề, nhưng lúc này không thể cứ đi là xong chuyện được, Phan Tử nói: “Tôi lên xem một chút.”

Đoạn anh cắn ngang thanh đuốc, bắt đầu trèo cây, Bàn Tử giương súng yểm trợ. Tôi cầm dao, cảnh giác khắp bốn phía, yểm trợ cho Bàn Tử. Động tác của Phan Tử cứ thoăn thoắt, loáng cái đã trèo lên được phân nửa, lúc này, tán cây lại sột soạt, anh không chút do dự, lập tức tăng tốc, vài bước đã trèo vào trong tán cây. Tôi cũng không nhàn rỗi, nhìn quanh bốn phía, quay tới quay lui.

Vốn tưởng là sẽ nghe thấy tiếng Phan Tử gọi ngay thôi, nhưng mà nghe sột soạt một cái là im bặt rồi, thần kinh tôi bắt đầu căng như dây đàn, nhìn ánh đuốc của Phan Tử chuyển động trong tán cây, thấy hình như không có dấu hiệu đánh nhau.

Đờ người chỉ trong chốc lát, Bàn Tử cũng rất nghi hoặc, bèn quay đầu nhìn tôi. Tôi nghĩ thầm, anh nhìn tôi cũng vô dụng, tôi không có mắt X quang đâu. Căng thẳng chốc lát, Phan Tử vẫn không có động tĩnh gì.

Thế này thật không bình thường, mồ hôi lạnh của tôi lại đổ xuống, nghĩ thầm lẽ nào đây là cái bẫy của rắn, không phải Phan Tử bị giết trong chớp mắt rồi chứ?

Bàn Tử khẽ quát một tiếng: “Đại Phan!”

Phía trên vẫn không có động tĩnh, Bàn Tử thầm chửi một tiếng, đưa súng cho tôi, sau đó đi lên. Tôi còn chưa nhận được súng, bỗng nhiên trên mặt tôi với Bàn Tử mát lạnh, trên cây có cái gì nhỏ tong tong xuống, sờ một cái rồi nhìn, đó là máu.

“Đệt mẹ!” Bàn Tử lập tức nổi cáu, súng cũng không thèm đưa tôi, lập tức cầm đuốc ném lên trên, ném vào trong tán cây, giương súng định bắn.

Bắn liền ba phát đạn, tiếng vang lớn cực kỳ, trong rừng rậm yên tĩnh nghe không khác gì tiếng sấm nổ, lập tức cả cái cây liền rung lên bần bật, trong ánh lửa chớp nhoáng, tôi nhìn thấy vô số bóng rắn, đang xôn xao trên cây khô.

“Mẹ kiếp, đây là ổ rắn!” Bàn Tử gào lên, lại bắn hai phát về phía bầy rắn, nhưng một chút tấn công ấy thực sự chẳng thấm vào đâu đối với một bầy rắn đông đến vậy. Anh ta kéo tôi rồi kêu to: “Chạy!”

Lúc ấy không có cách nào để suy xét đến Phan Tử rồi, trong lòng tôi đau xót vô cùng, biết là phen này lành ít dữ nhiều rồi, đành lập tức quay lưng cắm đầu chạy. Nghe thấy phía sau có những âm thanh sột soạt như thác lũ đuổi theo ngay sát đít.

Cứ theo tuyến đường vừa đi, chúng tôi chạy ra ngoài được mười mấy mét, quay đầu nhìn, thì ra trong rừng rậm dày đặc thế này, đáng ra lũ rắn cũng không thể hành động mau lẹ được, nhưng sau đó đám rắn mào gà trườn trong cỏ dại nhanh như điện xẹt, chúng tôi dừng một cái chúng gần như vọt tới nơi, lập tức vươn thẳng thân lên, toàn bộ bày ra tư thế tấn công, như sắp vọt tới cắn liền.

Con rắn mào gà chúa trườn trên mặt đất thoăn thoắn, tôi nghĩ thầm lần này chết chắc rồi. Bàn Tử thấy tôi vẫn còn cầm đuốc, lập tức giằng lấy, cố sức vung lên, đẩy lùi lũ rắn ở gần nhất. Cùng lúc đó, anh ta vứt súng cho tôi, kêu: “Nạp đạn.”

Tôi lập tức đón lấy, nhưng lại bắt hụt, súng rơi xuống đất, cúi người nhặt lên thì một con rắn mào gà lập tức vọt đến bên súng, tôi sợ quá bèn rụt tay về.

Bàn Tử muốn hộc máu rồi, anh ta vung đuốc xông lại gần, hất văng con rắn kia đi, sau đó gót chân hất khẩu súng lên cho tôi.

Lần này tôi bắt được, đẩy nòng, nạp hai viên đạn, đột nhiên vùng cổ mát lạnh, tôi không kịp xem đó là cái gì, Bàn Tử đã vung đuốc tới, ngọn lửa sượt qua tai tôi, hất con rắn kia ra.

Cùng lúc đó, tóc tôi bén lửa, nóng quá tôi kêu ầm lên, Bàn Tử đã giằng lấy khẩu súng, một tay xả luôn hai phát đạn vào con rắn đang lao tới, bắn nát đầu hai con rắn. Nhưng ngay lập tức, bọn rắn ở đằng sau ào lên che lấp mất con rắn bị bắn chết.

Bàn Tử định nổ súng tiếp, bóp cò hai lượt thì chả thấy viên đạn nào, chửi toáng lên: “Đệt mẹ, sao chỉ nạp có hai viên!”

Tôi chửi lại: “Anh giằng lấy nhanh thế, hai viên là tốt rồi!”

Lúc này, chúng tôi đã bị ép lùi đến trước một cây đại thụ, phía sau không còn lối nào để lùi nữa, Bàn Tử cầm đuốc, vung vẩy phí công vô ích, chỉ có thể tạm thời đẩy lùi được lũ rắn ra sau một chút. Nhưng tôi biết, chỉ cần Bàn Tử để lộ ra một chút sơ hở nào, bọn tôi liền toi đời.

Lửa cháy đến đít rồi, bỗng nhiên, từ trên cái cây bên cạnh vang lên một tiếng nổ, một quả cầu lửa bắn vụt qua rừng cây, trúng vào bầy rắn trước mặt bọn tôi, sau đó nổ tung, ánh sáng mạnh và nhiệt độ cao thiêu đốt khiến tôi không tài nảo mở mắt ra được, cũng may tôi phản ứng nhanh, chứ không chắc chắn mắt tôi bị mù luôn rồi.

“Đạn tín hiệu!” Tôi buồn bực, mắt tôi còn chưa kịp hồi phục, lại một phát đạn nữa từ xa bay tới, trúng ngay dưới chân bọn tôi. Tôi ti hí mắt, chỉ thấy trắng xóa, dưới chân bỏng rát, sờ xuống thì hóa ra là quần tôi với Bàn Tử bén lửa rồi, nóng quá chúng tôi bèn vội vàng đập đập.

Đạn tín hiệu không phải vũ khí có tính công kích, nhưng lúc nó bốc cháy thì nhiệt độ rất cao, thường dùng để đốt kho xăng khi đánh du kích, uy lực rất lớn. Nếu nó trực tiếp bắn vào người bọn tôi, bọn tôi lập tức bị nướng thành miếng bít tết nửa chín nửa tái.

Ánh sáng mạnh thiêu đốt phải đến năm mươi giây mới giảm bớt, rất lâu sau mới mở được mắt, chỉ thấy toàn những đốm loang loáng, không biết võng mạc có bị cháy hỏng không nữa. Lại nhìn trước mặt chúng tôi, bầy rắn mào gà đã chết hơn nửa, nhiệt độ cao làm các bụi cây và dây leo dưới chân chúng tôi bắt lửa, tạo thành một biển lửa phừng phừng ngay trước mặt chúng tôi, khắp nơi toàn một mùi cháy khét. Lũ rắn mào gà còn lại, tất cả đều lũ lượt lùi lại.

Mọi chuyện xảy ra quá nhanh, đúng là cửu tử nhất sinh, tôi nhìn tình huống trước mắt, gần như xụi lơ luôn.

Bàn Tử dập tắt lửa trên ống quần, buồn bực hỏi xem ai cứu bọn tôi thế, bụi cây bên cạnh bèn sột soạt, Phan Tử ôm bả vai từ bên trong ngã dúi dụi ra ngoài, tay vẫn còn cầm súng bắn đạn tín hiệu, nhìn thấy chúng tôi thì té ngã xuống đất.

Tôi mừng rỡ: “Anh chưa chết!” Liền thấy Phan Tử toàn thân đầy máu, hình như bị thương rất nặng.

Tôi vội vàng tiến đến đỡ anh dậy. Anh vật lộn đứng dậy, thoi thóp nói với bọn tôi: “Chạy mau!”

Tôi ngẩn người, chạy cái gì?

Đột nhiên, từ trong bụi cây Phan Tử vừa xông ra, bỗng có một bóng đen to tướng, lập tức túm lấy chân Phan Tử. Phan Tử kêu lên, trong chớp nhoáng, anh đã bị lôi thẳng vào trong bụi cây.

## 251. Q.5 - Chương 80: Đêm Đầu Tiên: Truy Kích

Cảnh tượng trước mặt làm tôi sợ điếng người, không kịp phản ứng. Bàn Tử ghìm súng, vọt đến bên cạnh tôi gào to: “Đạn đâu đạn đâu!!”

Tôi móc ra một nắm, anh ta giật phắt lấy, kẹp khẩu súng vào nách, một tay giơ đuốc, một tay lắp đạn, rồi nhảy vọt vào trong bụi cây đuổi theo.

Chạy vài bước thấy tôi không động đậy gì, anh ta bèn quát: “Đuổi theo, còn ngây ra đó làm gì, không tí nữa tôi biết đi đâu tìm cậu?”

Tôi chửi một tiếng, tự tát mình một cái, rồi lập tức siết chặt ba lô trên vai vội vàng đuổi theo.

Xô vào trong bụi cây rậm rạp, đi lại vô cùng khó khăn, tôi cắn răng mà chạy trong các bụi gai, đuổi theo cây đuốc của Bàn Tử, chả mấy mà quần áo rách nát tả tơi. Đuổi theo được hơn mười mét, trong ánh sáng lập lòe nhìn thấy tán cây phía trước sột soạt dữ dội, thứ gì đó kéo Phan Tử kia đã trèo lên cây. Động tĩnh cực lớn, rõ ràng cái thứ này là một con quái vật cỡ bự.

Bàn Tử xông đến dưới cái cây, chúng tôi liền thấy thứ ở trên cây quét roạt một đường rách toạc, tán cây rung lắc dữ dội, lá cây bị ép ngả sang một bên, rõ ràng thứ đó muốn trườn sang cây khác.

Chúng tôi không phải khỉ, không thể nào chơi đuổi bắt ở trên cây được. Nhưng chạy dưới tán cây thì không kịp mất. Bàn Tử thở phì phò, đuổi theo vài bước, cuối cùng đành phải giương súng, nhắm về phía tán cây rung lắc.

Tôi lập tức kêu lên với Bàn Tử: “Mẹ kiếp cẩn thận bắn trúng Phan Tử!”

Bàn Tử lại nghiến răng nói: “Đằng nào cũng chết! Cược một lần!” Nói xong lại giương súng lên.

Tiếng súng vang lên đinh tai nhức óc. Kỹ thuật bắn súng của Bàn Tử cực tốt, nhưng mà trong tình huống như thế này cũng không thể nhắm trúng được mục tiêu, cũng không biết có bắn trúng hay không nữa. Tán cây ở phía xa xa vẫn liên tục rung động sột soạt, thứ này đi trên cây còn nhanh hơn trên mặt đất bằng, nó đang mau chóng chạy xa rồi.

“Cái x mẹ nhà nó! Súng gì cứt chó thế, đường kính quá nhỏ.” Bàn Tử chửi một tiếng, nghiến răng rồi lại đuổi theo vài bước nữa, bắn liền bốn phát đạn, bắn hết sạch đạn luôn.

Tôi nhìn thấy rõ ràng tia lửa của những viên đạn đều bắn vào trong bóng tối, vẫn không có tác dụng gì. Chờ Bàn Tử lại nạp đạn xong lần nữa, thứ kia đã vượt ra khỏi tầm nhìn của chúng tôi, không thể nào đuổi kịp được nữa.

“Làm sao bây giờ làm sao bây giờ?” Tôi cuống quá kêu lên.

Bàn Tử cũng quýnh đến mức chạy vòng quanh, có điều, xoay xong một vòng, anh ta liền phát hiện ra cái gì đó, đem đuốc chiếu lên trên cây. Chúng tôi nhìn thấy trên cây khô toàn là vết máu.

Bàn Tử vội vã đi vài bước, lại chiếu đuốc lên một cây khác, cũng thấy cùng vết máu.

“Có cửa rồi!” Anh ta reo lên, lập tức đưa đuốc cho tôi, “Cứt thật, lần này nó xúi quẩy rồi, chúng ta đi theo vết máu, dỡ cả cái tổ của nó luôn. Cho dù có không cứu được Đại Phan về thì cũng bắt nó đền mạng.”

Có lẽ đây là hy vọng duy nhất có thể cứu được Phan Tử, tôi vừa nghĩ, cũng không suy xét gì nhiều, lập tức gật đầu.

Bàn Tử bảo tôi cầm hết đạn cho anh ta. Đạn của Phan Tử nhét hết trong bao thuốc lá, không có nhiều lắm, suốt dọc đường đã dùng không ít rồi. Tôi lấy hết ra, nhìn thấy đạn còn chưa đến nửa hộp. Bàn Tử chửi: “Bữa sau nếu lại gắp Lạt Ma, súng ống đường kính nòng không từ 5.54 trở lên thì quyết không đi!”

“Được, lần sau cho anh nguyên quả tên lửa luôn, đừng cà kê nữa, mau đuổi theo!”

Bàn Tử đổ ra năm viên đạn, nhét ba viên vào trong túi áo trước ngực, hai viên cắn trong mồm, hất đầu: “Đi!”

Tôi đi trước dùng đuốc soi lên cây, anh ta đi sau cầm súng yểm trợ. Chúng tôi đi men theo vết máu mà đuổi theo vào sâu trong bóng tối.

Vết máu biến đổi suốt một đường, trên cây không có thì dưới các bụi cây và dương xỉ lại có, tôi càng nhìn càng thấy không xong. Dấu máu này nhất định là của Phan Tử, mất nhiều máu như thế, có lẽ là động mạch bị tổn thương rồi, nếu thật là thế thì có là thần tiên cũng không cứu được.

Nhưng mà, sống phải thấy người, chết phải thấy xác, sự việc chắc chắn không có “chắc chắn”.

Đuổi theo được chừng năm sáu trăm mét, không còn nghe thấy động tĩnh trên tán cây ở phía trước nữa. Chúng tôi đã không còn cách nào để bận tâm đến phương hướng nữa, lạc đường rồi, bởi những âm thanh quái gở lúc nãy. Chỉ biết chỗ nào có vết máu, chúng tôi nhất định phải đi theo chỗ ấy.

Vết máu lúc liền lúc đứt, càng ngày càng không rõ ràng nữa, trong lòng tôi càng ngày càng bất an, không biết là do máu ngừng chảy rồi, hay là đã chảy hết sạch máu rồi.

Bàn Tử cảnh giác nhìn lên ngọn cây vừa vội vã bước tới, bắt đầu gào tướng lên: “Mẹ kiếp, mày có gan thì quay lại đây tha cả ông Béo nhà mày đi, để tao xem xem, là răng mày chắc, hay là da tao thô!”

Tôi ngăn anh ta lại: “Mẹ kiếp anh làm gì thế?”

Bàn Tử nói: “Dã thú thích ăn thịt con mồi của nó trong sự an toàn tuyệt đối, nó nghe tiếng của tôi là sẽ cảnh giác, không nuốt chửng Phan Tử nhanh đâu.”

Tôi nói: “Cảnh giác cái mẹ ý, anh đừng có dẫn thêm những thứ khác tới nữa.”

Anh ta nói: “Cậu chưa xem chương trình Thế giới động vật à? Động vật săn mồi có kích thước lớn thường hay có địa bàn thế lực của mình, trong địa bàn của nó sẽ không có quá nhiều thú dữ kích thước lớn khác, mà tốt nhất là có thể dẫn chúng nó đến ấy, thế là tụi mình bớt tí phiền.”

Tôi vẫn cảm thấy rất không thỏa đáng, nhưng Bàn Tử cứ làm theo ý mình, tiếp tục vừa chạy vừa kêu gào: “Mẹ kiếp cái thằng mà mày đang tha đi nó bị sida đó, ăn vào kẻo tiêu chảy…” Lời chưa dứt, đột nhiên vấp phải cái gì đó, lập tức ngã lăn xuống đất.

Tôi dìu anh ta đứng lên, dùng đuốc chiếu xem, chỉ thấy trên mặt đất đầy lá rụng là ba lô của Phan Tử, toàn là máu me be bét.

Bàn Tử lập tức cảnh giác, tôi định mở mồm nói, thì anh ta bèn ra hiệu im lặng, bảo tôi giơ cao đuốc lên xem tán cây. Tôi vừa thẳng người lên, thì lập tức nhìn thấy một bóng đen to tướng đang lẳng lặng treo mình trên cành cây sau lưng anh ta, thò cổ xuống dưới.

## 252. Q.5 - Chương 81: Đêm Đầu Tiên: Vật Lộn

Tôi lập tức kêu to. Bàn Tử vừa thấy sắc mặt tôi biến đổi, phản ứng cực nhanh, không cần nhìn đã lập tức dùng báng súng phang một cú về phía sau. Nhưng đã chậm, bóng đen kia rụt lại né tránh rồi vồ tới. Tôi liền thấy một đống gì đó đầy vảy từ trong bóng tối bắn ra ngoài nhanh như chớp, loáng cái đã cuốn về phía Bàn Tử.

Bàn Tử đúng là không phải đèn cạn dầu, cơ thể béo mập như thế mà phản ứng lại nhanh như vậy, thuận thế lộn một vòng ra ngoài. Anh ta né ra, ánh sáng cây đuốc chiếu ra phía sau anh ta, tôi tức thì nhìn thấy rõ ràng bộ mặt thật của cái bóng kia. Đó là một con mãng xà to tướng như cái thùng nước, có màu vàng nâu, toàn thân đầy máu, cái đầu trăn to tướng gục xuống, có thể nhìn thấy trên mình trăn toàn là vết thương đạn bắn, máu thịt lẫn lộn.

Tôi nhìn mà trong đầu lóe lên một tia sáng, lập tức nhận ra, đó chính là một trong hai con trăn to đã tập kích bọn tôi khi ở trong hẻm núi. Thế mà lại đụng phải nó ở đây.

Con trăn tấn công thất bại một chiêu, gần như không hề dừng lại, nó rụt đầu trở về, há ngoác cái miệng to như cái chậu máu, nhào về phía Bàn Tử định cắn.

Lúc này Bàn Tử cũng không thể tránh, lập tức cặp mông béo của anh ta bị đớp một cú ngay chính giữa, sức lực của con trăn rất lớn, nó cuộn mình một cái đã cuốn cả Bàn Tử vào, kéo lên giữa không trung, chuẩn bị siết chết.

Bàn Tử không có công phu súc cốt để thoát thân như Muộn Du Bình, không thể cựa quậy được gì, súng thì bị vứt ở một bên, ở giữa không trung gào thét, cái đầu bị lộn ngược xuống, quay quay mấy vòng.

Tôi không biết lấy đâu ra dũng khí, lập tức xông lên dùng đuốc xua rắn, nhưng đây đúng là trò ngu xuẩn, tôi bị thân rắn cuộn tròn húc một cái, ngã văng ra ngoài, cây đuốc đập phải chính quần của mình, làm cái quần nãy đã bị cháy chả còn thừa bao nhiêu lại bốc lửa. Tôi lăn lộn một lúc dập lửa, Bàn Tử đã bị cuốn vào trong tán cây.

Tôi phát hoảng cả lên, lúc này tay vơ phải khẩu súng trường, lập tức nhặt lên, cứ thế nằm trên mặt đất, một tay cầm súng lên nhắm về phía đầu trăn.

Mãi mà không nổ súng, sức giật của súng làm rách toạc cả gan bàn tay của tôi, nhưng mà một tay nổ súng thực sự quá gượng, ở cự ly gần như thế mà lại không bắn trúng, đạn bay trật ra ngoài, bắn vào thân cây bên cạnh.

Tôi đứng lên, còn định nổ súng tiếp, bỗng nhiên từ trên cây vang lên một tiếng nghiến răng: “Cậu Ba, ném súng cho tôi!”

Tôi ngẩng đầu nhìn lên, Phan Tử ở đó, vẫn chưa chết. Từ giữa các cành cây thò ra một cánh tay đầy máu: “Mau lên!!!”

Tôi lập tức ném khẩu súng lên, anh ấy một tay chộp được, loạng choạng tựa vào cành cây, không nhắm vào trăn, mà nhắm vào một cành cây to bên cạnh con trăn, cắn răng nã liền ba phát súng.

Ở cự ly gần thì đường kính nòng súng cỡ này cũng là quá to rồi, một cành cây to lập tức bị bắn ra một lỗ thủng, bản thân con trăn vốn rất nặng, hơn nữa, có thêm Bàn Tử đè nghiến xuống cành cây liền gãy luôn. Cành cây nặng nề rơi xuống đất, gần như là cả một cái thân cây đổ xuống đất.

Lần này ngã rất nặng. Con trăn bị ngã đến choáng váng, rồi lại lập tức cuộn tròn lại, nhất thời không biết là ai tập kích nó. Bàn Tử thừa dịp trong chớp mắt khi con trăn cuộn tròn mình trở lại, thoát ra khỏi mình trăn, lăn đến bên chân tôi. Lúc này anh ta đỏ mặt tía tai, ngay cả hơi sức để đứng lên cũng không có, tôi kéo nách anh ta, kéo anh ta ra phía sau cái cây, chẳng ngờ anh ta liền nôn thốc nôn tháo.

Tôi nghĩ thầm toi rồi, không phải là nội tạng đã bị cắn nát rồi đấy chứ? Bèn vội hỏi anh ta làm sao.

Anh ta đẩy tôi ra, đứng lên cực kỳ khổ sở, lại nôn thốc ra một bãi bự, rồi mới nói: “Chóng mặt quá, con rắn chó chết, còn choáng hơn cả đi tàu bay lên tận mây xanh…”

Lời còn chưa dứt, con trăn to tướng lại nhào tới, miệng to như cái chậu máu lập tức vòng qua thân cây, cắn trúng bả vai Bàn Tử, tha anh ta đi. Ngay cả tôi cũng bị hất một cái, tôi lộn mình lăn vào trong một bụi cây, Bàn Tử hét lớn một tiếng rồi đập phải thân cây, lăn xuống dưới. Mãng xà không dừng lại, lập tức lại vươn đầu lên, cái mồm lởm chởm đầy răng nhọn há to ra, chuẩn bị đớp Bàn Tử một cú trí mạng.

Tôi thầm kêu lên toi rồi, trong lúc ngàn cân treo sợi tóc, đột nhiên có một cành cây nhỏ từ trên cây ném xuống, rơi đúng vào đầu con trăn bự.

Con trăn ngẩng đầu một cái, lập tức nhìn thấy Phan Tử, tức khắc thay đổi mục tiêu tấn công, liền bắn vọt lên trên cây. Chỉ thấy Phan Tử một tay cầm súng đâm mạnh xuống, lập tức cắm cả khẩu súng trường lẫn bả vai vào thẳng cổ họng con trăn, sau đó con trăn vung đầu nâng cả anh lên trên, còn chưa kịp vặn xoắn lại, thì chợt nghe thấy một tiếng trầm thấp, vùng cổ họng con trăn nổ tung mấy lỗ hổng, đau đớn khiến nó lăn lộn điên cuồng.

Phan Tử bay ra ngoài, ngã vào trong bóng tối, con mãng xà điên cuồng bổ nhào vào khắp bốn phía, sức mạnh khổng lồ hất văng hết các bụi cây bốn phía, cành gãy rơi xuống lả tả như mưa.

Tôi ôm đầu trốn sau cái cây, chỉ thấy vỏ cây cũng bị toác hết xuống, sợ đến mức không dám động đậy gì, suốt hơn mười phút, động tĩnh mới dần dần yên lặng trở lại. Tôi ngó ra nhìn xem, liền thấy con trăn lăn lộn trên mặt đất, co giật vài cái rồi bất động.

Tôi hoàn toàn bối rối, mãi cho đến khi nghe tiếng Bàn Tử gào thét, mới phản ứng kịp, đứng lên chạy tới, Bàn Tử đã hoàn toàn choáng váng, tôi đỡ anh ta dậy, anh ta nhìn tôi mê sảng nói: “Kéo cái thằng lái xe rắn lại đây, nhân lúc ông Béo ta chưa chết, ông đây phải bóp chết mẹ nó.”

Tôi thấy anh ta vẫn còn nói mớ được, chứng tỏ vẫn chưa làm sao cả, bèn đặt anh ta xuống, lại lập tức chạy ra xa, tìm Phan Tử, chỉ sợ anh ấy thực sự lành ít dữ nhiều.

Phan Tử nằm ở dưới tán cây cách đó khoảng hơn sáu bảy mét, cả người đầy máu, tay vẫn còn siết chặt khẩu súng trường đã nổ tung. Nòng súng nổ thành hình hoa loa kèn rồi.

Tôi xông tới, anh ấy hộc ra cả miệng đầy máu, nhìn tôi không nói ra lời. Tôi nhìn người đàn ông tả tơi như một đống bùn lầy này, cơn hoảng loạn xông lên đến tận ót. Tôi tự tát mình mấy cái mới trấn an được một chút. Rồi lập tức bắt đầu cởi áo Phan Tử ra.

Vừa vạch được áo ra, tôi dâng lên một cơn buồn nôn, chỉ thấy trên người anh ấy toàn là lỗ hổng, do bị con trăn gặm lấy kéo lê đi trong bụi cây với tốc độ nhanh mà thành. Cũng may trên người anh ấy vốn toàn là vết sẹo, da dẻ khá cứng chắc, vết thương cũng không sâu.

Tôi lấy ấm nước ra, định rửa vết thương cho anh trước tiên. Anh bèn chật vật giơ một tay lên, dúi cho tôi một thứ, miệng mấp máy một cách khó khăn.

Tôi lấy ra xem, thì ra là chiếc la bàn của anh. Bị lôi đi ác liệt như thế, ngay đến ba lô cũng rơi mất, thế mà anh ấy vẫn cầm chắc thứ này, không hề làm rơi.

Trên la bàn toàn là máu, nhưng vẫn có thể nhìn thấy ký hiệu anh đánh dấu ở đó cùng các góc thước đo, anh chật vật kêu một tiếng: “Tìm ông Ba… cẩn thận… rắn sẽ…” Rồi lên cơn co giật, không nói được gì nữa.

“Rắn sẽ làm sao cơ?” Tôi không hiểu ý của anh, nhưng mà không quan trọng, tôi không khỏi chửi một tiếng, bỏ la bàn vào túi áo trước, bảo anh ấy đừng nói gì nữa. Anh ấy lại hộc ra mấy ngụm máu, ngay cả hít thở cũng bắt đầu khó khăn.

Tôi nghĩ thầm, sao lại có con người cố chấp đến thế. Tôi dùng nước rửa qua loa cho sạch vết thương của anh, sau đó lật ba lô anh ra, lấy thuốc kháng sinh ra, tiêm cho anh một mũi.

Bàn Tử ở một bên đã tỉnh lại, che vết thương khập khiễng đi tới, hỏi tôi tình hình sao rồi.

Kỳ thực tôi không biết tình hình ra sao rồi, tôi thậm chí còn không biết có thể cứu sống được Phan Tử hay không nữa, nhưng tôi vốn không có dũng khí đi chứng thực. Chỉ có thể cố hết sức cứu anh ấy.

Bàn Tử cũng dùng ấm nước rửa sạch vết thương, tiêm cho mình một mũi kháng sinh. Chúng tôi đưa Phan Tử đến bên cạnh xác rắn, tôi ngã ngồi xuống đất, bắt đầu kiểm tra toàn thân cho anh ấy.

Tứ chi đều có mạch đập, hơn nữa cũng không có xu hướng yếu dần đi, tôi không khỏi thở phào nhẹ nhõm, thế nhưng không dám lơ là, lập tức tìm kiếm khắp toàn thân anh. Suốt dọc đường đi chảy nhiều máu như thế, rất có thể là vỡ động mạch rồi, tôi phải tìm ra vết thương đó, nếu không kịp xử lý, nhất định sẽ bị mất máu mà chết.

Cuối cùng tôi cũng tìm được vết thương đó ở bắp đùi bên trái của Phan Tử, quả thực vết thương sâu đến đáng sợ. Nhưng mà đã cầm máu rồi, kết thành một cục máu đông to như quả cà, bên trên toàn là lá cây nát, có lẽ trong lúc bị tha đi, dưới tình thế cấp bách, Phan Tử đã kịp xử lý.

Vết thương này rửa xong phải khâu lại, nếu không sẽ bị nhiễm trùng mất, kẻo đến lúc đó không giữ lại được cái chân này rồi. Nhưng trên người chúng tôi không có dụng cụ nào có thể xử lý vết thương, tất cả đều trang bị gọn nhẹ rồi.

Lần này, chúng tôi quả thực phải hội họp được với nhóm chú Ba, hơn nữa, phải càng nhanh càng tốt.

Tôi lấy chiếc la bàn Phan Tử đưa ra, lau sạch vết máu bên trên, muốn tìm phương hướng, nhưng tọa độ khắc trên đó tôi xem không hiểu. Đưa Bàn Tử, Bàn Tử cũng lắc đầu, tôi vỗ trán một cái, chửi mình hồi xưa làm cái gì chứ, sao không học hỏi thêm nhiều một chút.

Bàn Tử cũng trong tình trạng kiệt sức, hoàn toàn không còn hơi sức đâu mà vật lộn nữa, nói: “Thôi, giờ chỉ có nước chờ trời sáng, đến được chỗ chú Ba nhà cậu không biết còn mất bao nhiêu thời gian nữa, tụi mình toàn thân máu me be bét, rất dễ dụ thứ khác tới, vẫn là ở lại đây an toàn hơn, hơn nữa, không chầm chậm cho Đại Phan, chỉ e anh ta cũng không vượt qua nổi sự giày vò của chặng đường dài bôn ba này đâu.”

Tôi nhìn Phan Tử, anh đã mê man rồi. Nếu là tôi bị thương nặng như thế, chắc chắn là đã tạch rồi, người này ý chí quả thực là không còn lời nào để nói. Nhưng mà, quả thực là với vết thương thế này, giờ mà di chuyển đúng là không xong. Vì vậy tôi thu dọn ra một khoảng đất trống, tạm thời thu xếp cho Phan Tử, tôi nhìn đồng hồ đeo tay, sắp sáng rồi, trong lòng thầm cầu khấn, anh ấy nhất định phải trụ vững được.

Tôi cởi quần áo đắp cho Phan Tử để anh ấm lên một chút. Tức thì tôi cũng có chút không tỉnh táo nổi, trong tình trạng kiệt sức mà phải trải qua một trận vật lộn ác liệt như thế, tôi cảm thấy toàn thân hơi lả đi.

Tôi bèn ngồi xuống thở dốc, uống ngụm nước. Bàn Tử lượm lại khẩu súng của Phan Tử, cho tôi xem, nói: “Thằng cha này đúng là một người đàn ông, anh ta dùng cái gì đó chặn nòng súng, nhét súng vào cổ họng rắn bắn cái liền nổ tung, nổ đứt luôn cả xương sống của rắn. Bằng không thì, muốn giết nó không dễ đến vậy đâu.”

Tôi nghĩ mà lấy làm lạ, trước lúc ở hẻm núi, súng Phan tử nhằm đúng điểm yếu, gần như bắn vỡ nát đầu rắn rồi, vốn tưởng nó chết chắc, không ngờ vẫn sống dai thế, lại còn có thể tập kích bọn tôi.

Bàn Tử nói: “Loài rắn này thông minh lắm, chỉ e lúc trước Phan Tử bắn nó mấy phát, nó liền nhớ mặt Phan Tử, rồi một mực đuổi theo chúng ta, chờ cơ hội trả thù.”

Tôi vung đuốc cho sáng, đứng lên chiếu xem cái xác rắn, nhìn cho kỹ thì thấy con trăn này thật là lớn, quả thực to như con rồng vậy, cứ thế mà nhìn có cảm giác sống lưng mình lạnh toát.

Toàn thân trăn phủ một lớp vảy to tướng màu vàng nâu, có cái to bằng bàn tay, cái to nhất thì cứ như thùng nhựa đường vậy. Trên mình nó có rất nhiều vết thương, đều bốc mùi hư thối.

Tôi cẩn thận rón rén đi đến gần đầu rắn, liền phát hiện cái lưỡi của nó vẫn đang động đậy, rõ ràng còn chưa chết hẳn. Toàn bộ đầu rắn gần như toác cả ra, đôi mắt đen đầy oán độc của nó phản chiếu ánh sáng cây đuốc, giống như một con ác long đến từ cõi âm ty. Phần cổ rắn, chính là chỗ bị súng nổ tung, xuất hiện mấy chỗ vỡ toác, lộn hết cả thịt ra ngoài, máu chảy không ngừng, đầy cả mặt đất.

Con trăn này không chết hẳn dễ như vậy, nói không chừng còn có thể sống lại nữa, chỉ sợ nó lại đột ngột vùng lên hại người nữa, Bàn Tử bèn móc con dao pha ra, định chặt đầu rắn. Nhưng chém xuống hai phát, trên thân rắn ngay cả một vết chém cũng không có.

Lại cầm dao pha chém hai nhát nữa xuống lớp vảy, mới nhận ra, lớp vảy này cứng rắn muốn chết đi được, quả thực cứ như giáp sắt vậy. Bàn Tử nhìn sát vào vết thương trên mình rắn, liền phát hiện, con trăn này có hai lớp vảy, da dày thịt béo, thảo nào Phan Tử đánh thế nào cũng không chết.

Bẻ hai miếng vảy to tướng ở vùng gần vết thương, Bàn Tử bảo có thể đem cái này về chém gió được rồi, bèn dứt khoát bẻ một cái to tướng, nói rồi nhét vào trong túi. Tôi bảo anh ta làm cho sạch sẽ một chút, bên dưới vảy rắn thường hay có mấy loài ký sinh trùng đấy. Còn chưa dứt lời, Bàn Tử liền ui da một tiếng, cổ tay hình như bị con gì cắn.

Giơ tay lên nhìn, tôi thấy một con bọ nhỏ trông như con nhện trên cánh tay anh ta, là loài sâu bọ chúng tôi đã từng gặp, là con ve rận. Tôi lấy đuốc hơ dao pha, đốt nó rơi xuống dưới. Lúc này, tự dưng thấy đũng quần mình nhói một cái, đưa tay sờ, lập tức móc ra một bọc máu.

Tôi chợt thấy không ổn, soi đuốc vào bụi cây dưới đất, liền phát hiện ở khắp các bụi cây xung quanh chúng tôi đều đã bò đầy lũ sâu bọ kinh tởm này, có con đã leo đến tận trên bắp chân trần của bọn tôi.

## 253. Q.5 - Chương 82: Bình Minh: Họa Đổ Máu

Loài ve rận khát máu thành tính, nhất định là bị mùi máu rắn ở đây thu hút mà tới. Trong rừng này, số lượng ve rận nhiều khủng khiếp, hơn nữa rõ ràng là đang đói ngấu, tất cả đều đổ xô đến đây.

Tôi dí đuốc xuống, đốt trụi đám ve rận trên các bụi cây xung quanh, chân tôi bị cắn mấy chỗ, lúc này không có thời gian để xử lý nữa, chỉ đành mặc kệ nó, nghĩ cách đột phá vòng vây này.

Bàn Tử dùng khẩu súng nổ nòng làm thành một cây đuốc tạm bợ, chúng tôi dùng lửa dồn ép chúng, dìu Phan Tử đứng lên. Vừa nhìn, thấy sau lưng Phan Tử đã bị đốt đầy những nhọt máu, lúc trước vì áp lưng xuống mặt cỏ nên không nhìn thấy.

Bàn Tử lập tức dí đuốc xuống đốt, vừa đốt một cái đã có cả một tảng bự rớt xuống, tiếp đó, chúng tôi kéo theo ba lô của Phan Tử, rồi mau chóng rời đi.

May là máu Phan Tử đã ngừng chảy, chứ không lại càng kéo thêm nhiều lũ ve rận hơn nữa. Quay đầu nhìn lại, liền thấy, xác con trăn khổng lồ đã hoàn toàn bị bao trùm bởi những đốm đen sì, chẳng mấy chốc mà chúng sẽ hút khô kiệt xác rắn chỉ còn dư lại một lớp da, giống như các bộ xương rắn chúng tôi từng thấy trong thung lũng.

“Lúc xét chọn Bốn loài có hại, thế mà không thêm lũ này vào, thật quá uất ức cho nó.” Bàn Tử nhìn mà líu lưỡi nói.

Chúng tôi dìu Phan Tử đi suốt, đến một nơi bên cạnh đầm lầy, sợ vết máu trên người chúng tôi lại kéo đám ve rận đến nữa, bèn dùng nước lau rửa toàn bộ vết máu trên người và trên ba lô Phan Tử. Tắm rửa một hồi, trời bắt đầu tảng sáng, cuối cùng cũng đã tới bình minh. Tôi nhìn bầu trời dần hiện ra màu sáng trắng mà khóc không ra nước mắt, tôi đã vượt qua đêm thứ hai ở nơi đây, nếu có thể, tôi thực sự không muốn trải qua đêm thứ ba nữa.

Bàn Tử lại hỏi tôi đi đường nào thì tốt bây giờ, tôi móc chiếc la bàn ra, trèo lên ngọn cây, định học theo cách của Phan Tử.

Ánh nắng ban mai quá u ám, lúc mờ lúc tỏ, tôi trèo lên cây xong, đột nhiên hít phải một bầu không khí quá đỗi trong lành dịu mát, tinh thần không khỏi chấn động. Cái nơi quái quỷ này, nếu muốn nói có cái gì hay ho, thì chắc hẳn chỉ có buổi sáng là có thể khiến tôi rung động, có lẽ là bởi vì buổi đêm ở đây quá đỗi đáng sợ.

Tôi không biết phải miêu tả cái cảm giác này như thế nào, tôi vốn cứ tưởng là mình sẽ nhìn thấy những tán cây mênh mông giống như trước đó tôi từng thấy, thế mà, đột nhiên một con quái vật khổng lồ xuất hiện khiến tôi tức khắc không thể suy nghĩ được gì. Mãi nửa ngày tôi mới phản ứng lại được: Nếu tôi không trèo lên cây ở chỗ này, rất có thể tôi sẽ tiếp tục đi thẳng, vậy là sẽ bỏ qua ngôi đền thần ở ngay sát gần thế này.

Khác hẳn các di tích trước đây, ngôi đến thần này là một tòa kiến trúc hoàn chỉnh, vừa khổng lồ lại vừa cao tầng, dưới ánh sáng lúc này thì không thể thấy rõ toàn cảnh được, nhưng cảm thấy quy mô của nó phải to hơn gấp bội kích cỡ mà tôi đang nhìn thấy đây. Hơn nữa, nhìn các đường nét của nó, mức độ bảo tồn tốt hơn rất nhiều so với những đống phế tích hoang tàn lổn ngổn trong rừng mưa. Trong toàn khu di tích mà tôi có thể nhìn thấy, chỉ có một số ít chỗ là mọc cỏ dại cùng cây cối, tôi còn nhìn thấy cả một vùng rộng lớn toàn những tảng đá to tướng khô ráo và lâu đời. Đứng từ khoảng cách này nhìn lại, các cột trụ của đền thần cùng những bức phù điêu Tây Vực cổ xưa trên vách tường trông như những hoa văn tinh tế chạm trổ trên một mặt đá khổng lồ, tạo cảm giác thần bí không gì sánh được.

Tôi dẫn Bàn Tử đi về phía đó, chưa đến hai phút, chúng tôi đã ra khỏi khu rừng, tiến vào trong phạm vi của khu di tích, cây cối thưa thớt dần.

Từ dưới tầng tán cây nhìn lên, khu di tích lại càng rộng lớn đến kinh người, nhìn một cái mà cứ có cảm giác rất giống Angkor Wat, đâu đâu cũng là những hành lang bằng đá, những tháp vuông bằng đá không biết tên, cuối cùng đến một chỗ cao, nhìn thấy ngôi đền thần khổng lồ đằng sau tán cây, Bàn Tử trông mà sợ điếng người. Tôi vừa nhìn vừa trầm trồ: “Nếu mà nơi này được khai phá thì đây trở thành kỳ quan thứ chín của thế giới rồi ấy nhỉ, anh có tin không?”

“Tin.” Bàn Tử chợt nhìn thấy cái gì, chỉ về một hướng cho tôi xem. “Không phải kỳ quan thứ chín của thế giới mẹ nữa rồi, mà là kỳ quan số một của chúng ta đấy, cậu nhìn bên kia xem.”

Tôi nhìn theo hướng anh ta chỉ, liền thấy phía trước đền thần có một khoảng đất bằng phẳng, ở đó có một dãy mười mấy cái lều bạt lớn nối liền liên tiếp, thì ra đó là một doanh địa.

Lều bằng vải bạt, rất lớn, rất cũ, lẻ tẻ cái to cái nhỏ, có màu xám tro của đá, cho nên khi mới nhìn thoáng qua tôi không phát hiện thấy. Đây không phải lều bạt của nhóm người A Ninh, nhưng cũng không cũ đến mức như đã ở đây mấy chục năm rồi, trong lòng tôi liền lóe lên một tia hy vọng. Đúng lúc ấy, Bàn Tử kêu lên:

“Đây là lều bạt của chú Ba cậu đấy, Bàn gia tôi nhận ra mà!”

Tôi lập tức vui mừng khôn xiết, thiếu chút nữa là rống tướng lên rồi, thật đúng là “Núi cùng nước tận tưởng hết lối, liễu rủ hoa cười bỗng gặp làng”. Xem ra, lão trời già đã vần vò tôi đủ rồi, giờ muốn cho tôi nghỉ ngơi một chút đây mà.

Tôi và Bàn Tử lập tức xông về phía doanh địa, không biết là lấy sức ở đâu nữa, trong đầu tôi nghĩ chỉ muốn nghỉ ngơi một chút, ngủ một chút thôi.

Chúng tôi lao điên cuồng đến bãi đất trống phía trước di tích, đây là một quảng trường được xây đắp bằng các phiến đá lớn, ở giữa có nhiều ao nước lớn, là nước lưu thông, trong leo lẻo, có thể nhìn thấy đường hành lang gấp khúc ở dưới đáy ao, sâu bên dưới đường nước đó là một mảng tối đen, không biết thông đến chỗ nào. Rõ ràng vốn là nó ở trên mặt nước, giờ đã bị chìm rồi, ngôi đền thần khổng lồ chúng tôi nhìn thấy đây có lẽ chỉ là đỉnh chóp của toàn bộ ngôi đền năm xưa mà thôi, có lẽ là tầng cao nhất, tòa kiến trúc này rốt cuộc hùng vĩ đến mức nào, thực sự không thể ước đoán được.

Còn chưa đến gần doanh địa, Bàn Tử bắt đầu gọi to, gọi suốt hồi lâu mà chả có hồi âm gì, cắm đầu chạy miết, liền nhận ra doanh địa này có điểm không ổn.

Cả doanh địa yên tĩnh đến mức đáng sợ, không một bóng người, không một âm thanh hoạt động hay tiếng trò chuyện nào, yên lặng như tờ, cứ như là đã bị bỏ hoang.

Chúng tôi chạy đến sát mép doanh địa thì dừng lại, đã kiệt sức rồi, sự hưng phấn lúc nãy đã lại biến mất rồi, tôi đã nhận ra có lẽ còn khướt nữa mới được nghỉ ngơi. Bàn Tử thở phì phò, yên lặng, lắng nghe thật kỹ, doanh địa lặng im trong ánh ban mai, không một chút âm thanh nào, trong cánh rừng mưa hoang vắng, không cảm nhận được một chút hơi thở sự sống nào.

Bàn Tử liền lẩm bẩm nói: “Không xong, có khi chúng ta tới không đúng lúc rồi.”

## 254. Q.5 - Chương 83: Bình Minh: Doanh Địa Trống Trải

Tâm trạng hưng phấn của chúng tôi tức khắc bị dập tắt bởi doanh địa đầy quỷ dị trước mặt. Tôi có hơi muốn ôm đầu ngồi khóc tu tu, thực sự là tôi quá mệt mỏi, không thể nào ứng phó nổi nếu có chuyện gì xảy đến nữa. Tôi bỗng có cảm giác tôi sắp phát điên rồi, khu rừng này sắp bức ép tôi phát điên rồi.

Thần kinh Bàn Tử vẫn vững hơn tôi nhiều, anh ta buông Phan Tử ra, để anh ấy nằm tựa trên một tảng đá, sau đó bảo tôi đi cùng vào xem thế nào. Xung quanh chúng tôi đã không còn sương mù nữa, anh ta bèn nhặt một hòn đá lên đi dẫn đầu, hai chúng tôi rón rén đi vào trong, cảnh giác những lều bạt này.

Vừa tiến vào, tôi mới cảm nhận rõ được chú Ba đã chuẩn bị cho chuyến đi này đầy đủ đến mức nào, tôi nhìn thấy máy phát điện, bếp lửa, còn có một cái lán che nắng to tướng. Bên dưới lán là một phiến đá bằng phẳng rất lớn, có đặt rất nhiều giấy tờ tài liệu, dùng đá chặn bên trên. Tôi còn thấy mấy cốc nước đánh răng đặt trên phiến đá bên cạnh di tích, ở một bên khác, ở giữa hai chiếc lều có mấy thanh tay kéo bị buộc lại bằng dây leo, làm thành giá treo quần áo. Đây quả thực trông giống một khu dân cư đơn giản.

Tất cả đều không có gì khác thường, không có dấu vết đánh lộn, cũng không có vết máu, nhưng lại chẳng có ai, cứ như là người trong doanh địa này đã đi bộ xa lắm rồi.

Ở giữa doanh địa, chúng tôi tìm thấy một đống lửa trại rất lớn, đã thành tro hết rồi, trong đống lửa tàn còn tìm thấy được mấy trái khói hiệu đốt còn dư. Rõ ràng không có gì bất thường, nơi đốt khói hiệu là ở đây. Ngày hôm qua, khói bốc lên chính là từ nơi này.

Màn cửa của các lều đều bị mở tung ra, có thể nhìn thấy bên trong chẳng có ai, thậm chí chúng tôi còn ngửi được mùi nấm chân.

Rón ra rón rén đi dạo khắp một vòng, không phát hiện thấy gì hết, tôi với Bàn Tử nhìn nhau.

Tôi nhớ lại màu khói hiệu mình thấy lúc trước. Phan Tử nói, khói màu đỏ có nghĩa là “không được tới gần”, chứng tỏ ở đây chắc chắn đã xảy ra chuyện gì đó. Tôi không khỏi căng thẳng, cảm giác toàn thân nổi đầy gai ốc, những người này đã đi đâu? Ở đây đã có chuyện gì xảy ra?

Không thể kiềm nén nổi sự bất an trong lòng, nếu chúng tôi còn trang bị đầy đủ, thể lực dồi dào, thì tôi thậm chí còn có khả năng quyết định rời khỏi đây ngay lập tức, tìm một chỗ an toàn gần đây để quan sát kỹ hơn. Nhưng chúng tôi bây giờ hầu như chỉ còn dính lại nửa cái mạng, tôi thực sự không muốn rời khỏi đây, tiếp tục bôn ba nữa. Với tình trạng của Phan Tử, cũng không thể làm vậy được. Anh ấy cần phải được sơ cứu ngay lập tức.

Trên phiến đá bằng phẳng dưới lán che nắng, Bàn Tử tìm được một gói thuốc lá, anh ta ngứa ngáy tay chân, không nhịn được, liền rút luôn một điếu đem châm. Có điều anh ta cũng mệt lả rồi, hút được hai hơi là ngắc ngư, tôi cũng hút mấy hơi, trong thời khắc này, thuốc lá phát huy hết giá trị “thuốc” của nó, tôi dần dần thấy thư giãn hơn.

Sau đó, chúng tôi lập tức khiêng Phan Tử vào trong một căn lều ở đó. Tôi thấy trong đó còn có hai cái ba lô, loại lều bạt này khá rộng, một cái lều ít nhất cũng chứa đủ bốn người ngủ ở trong. Trên tấm chăn chống thấm trong lều có rất nhiều đồ đạc lặt vặt: đèn pin, đồng hồ đeo tay, thế mà đều không lấy mang đi, tôi thậm chí còn nhìn thấy một chiếc MP3, nhưng không thấy bất kỳ đèn điện nào. Tôi nghĩ thầm, lẽ nào máy phát điện nhỏ ở ngoài kia là chỉ để sạc pin cho chiếc MP3 này? Thế thì quá lãng phí rồi.

Ở trong lều, cuối cùng cũng có thể thả lỏng thực sự, chúng tôi cởi sạch quần áo trên người Phan Tử, xử lý đám ve rận còn sót lại. Bàn Tử lục một cái ba lô, tìm được một hộp y tế nhỏ ở trong đó, dùng rượu cồn rửa sạch lại vết thương lần nữa cho Phan Tử, sau đó, anh ta sục sạo vào từng cái lều một trong doanh địa, tìm được một hộp kim chỉ, khâu lại vết thương quá sâu trên người Phan Tử.

Phan Tử đã tỉnh, mơ mơ màng màng, không biết thần trí có tỉnh táo hay không. Bàn Tử đâm một kim vào da thịt, rõ ràng anh ấy có hơi nhăn mặt lại, nhưng không có phản ứng giãy dụa nào lớn.

Thấy Bàn Tử khâu vết thương rất nhanh nhẹn, tôi liền kinh ngạc: “Trước kia anh còn làm gì nữa, sao lại điêu luyện thế?”

“Tôi kể cậu nghe rồi mà cậu toàn quên, lên núi xuống làng, khâu vá để sống, ai mà không biết làm. Không cha đánh không mẹ thương, chỉ có tự chăm lo cho chính mình thôi.” Anh ta nói: “Nhưng mà da người thì đích thực là lần đầu tiên tôi vá, cậu nói xem, hay là tôi thêu cái hình gì vào đây nhỉ, chứ không thằng cha này lại kêu là đơn điệu quá.”

Tôi biết anh ta đang nói đùa, bèn cười khan mấy tiếng, tỏ vẻ đùa đếch buồn cười tí gì.

Nhìn Phan Tử, tôi lại bùi ngùi. May làm sao, con trăn bự kia tuy khỏe vô cùng, nhưng hàm răng ngắn lại nhỏ, tuy vết thương nghiêm trọng, nhưng cũng không tổn hại đến chỗ yếu hiểm nào trên người, chỉ là mất quá nhiều máu, e là không hồi phục nhanh chóng được. Nhìn Phan Tử trần truồng, cùng với đầy những vết sẹo trên người anh, tôi chợt nghĩ đến nguồn gốc những vết sẹo này của anh, chỉ sợ lần nào xuống đất cũng là một lần cửu tử nhất sinh, chẳng trách chú Ba nể trọng anh ấy đến thế, gã đàn ông này hễ làm việc gì là cứ như không thiết sống nữa vậy.

Có điều, có lẽ chính bởi vì tác phong làm việc như vậy, cho nên tuy lần nào cũng thương nặng, nhưng lần nào cũng có thể sống sót. Tôi nghĩ thầm.

Bàn Tử bèn nói với tôi: “Đây gọi là khuynh hướng tự hủy hoại chính mình. Tôi hiểu lắm, tôi có thằng chiến hữu, hồi trước cũng ra chiến trường đấy, cả tiểu đội cậu ta đều chết sạch, mà còn chết rất thảm nữa, đến khi xuất ngũ rồi vẫn không dứt ra được, lúc nào cũng bị ám ảnh rằng vì sao người chết không phải cậu ta, cứ như thể cậu ta còn sống là bởi vì cậu ta đã bị đồng bạn bỏ rơi rồi ấy. Lúc đi đổ đấu với tôi, cậu ta làm gì cũng liều mạng muốn chết, cứ cái gì nguy hiểm thì làm cái đó, thực ra chỉ là tìm một cơ hội để mình chết quách đi, loại người như thế phải có thứ để tưởng nhớ, bằng không cái gì cũng làm được, cho nên tôi cảm thấy lão chú Ba nhà cậu đối với Phan Tử giống như một cọng rơm cứu mạng vậy.”

Tôi không có những trải nghiệm sâu sắc như thế, nên không thể hiểu nổi lời Bàn Tử nói, có điều, thấy tay anh ta có hơi run rẩy, liền bảo anh ta đừng nói nữa, thôi tập trung khâu vết thương đi.

Hai người khâu mất đến ngót một tiếng đồng hồ, mới khâu xong các vết thương, trên tay toàn máu, lại khử trùng vết thương cho Phan Tử một lần nữa, Bàn Tử mới thở phào một hơi, lúc này Phan Tử đã ngủ mê man rồi.

Chúng tôi ra ngoài lều, không khỏi ngồi sụp xuống nghỉ ngơi, Bàn Tử vẫn chưa thả lỏng hoàn toàn, anh ta nhìn khắp xung quanh nói: “Ở đây không ổn, tôi thấy bọn mình giờ gắng nhịn đi thu dọn nhiều một chút, cũng không thể ở lại đây lâu được.”

Tôi gật đầu, định đứng lên, nhưng hơi động đậy một tí tôi liền nhận ra tôi thực sự không đi nổi nữa rồi, không có một búi cơ nào trên người là chịu nghe mệnh lệnh của tôi hết. Bàn Tử cử động hai cái, hiển nhiên cũng không nhúc nhích được nữa, hai đứa bọn tôi nhìn nhau cười khổ, rồi cùng thở dài.

Nói thực, chúng tôi đã dầu cạn đèn tắt rồi, dù bây giờ có lửa cháy đến đít chỉ e tôi cũng không đứng dậy nổi nữa. Dù là tinh thần hay thân thể, đều đã vượt ra khỏi cực hạn của tôi, hoàn toàn không thể chịu được nữa rồi.

Thấy tôi không động, Bàn Tử cũng cười khổ nói, bây giờ mà về lại trong rừng chỉ sợ cũng chẳng an toàn, so với việc bị giết chết trong cái chốn lạnh lẽo ẩm ướt đó, chẳng thà chết ở đây cho rồi, tai nghe MP3 bị rắn cắn chết, thế cũng xứng với tiếng tăm lẫy lừng trong giới đổ đấu lắm chứ lị.

Này có hơi AQ, nhưng tôi cũng gật đầu theo, là gật đầu thật lòng thực, trước kia tôi cũng từng trải qua vài lần sức cùng lực kiệt như thế này rồi, nhưng trường hợp bây giờ mới gọi là đặc biệt nghiêm trọng, chủ yếu là bởi vì trước khi vào đến đây, bọn tôi còn phải đi xuyên qua sa mạc rộng lớn, đã hao phí quá nhiều tinh lực và thể lực. Vốn trước khi bước vào hẻm núi chúng tôi đã quá mệt mỏi rồi, quãng đường về sau hoàn toàn là do tôi cắn răng chịu đựng hết. Cái cảm giác sau chuyến bôn ba đường trường lại nhận ra con đường chỉ mới bắt đầu, thực khiến người ta tuyệt vọng, nhưng đáng sợ hơn nữa đó là, nếu tôi vẫn còn sống tiếp được, như vậy, con đường quay trở về mới đúng là thử thách thực sự. Bây giờ, nếu bộ đàm của A Ninh có tồn tại thực đi chăng nữa, chúng tôi cũng không thể lấy nó về được. Vậy thì, con đường phía sau hoàn toàn là một cơn ác mộng.

Nhớ đến những thứ này làm đầu tôi đau muốn nứt ra, tôi thực sự không muốn suy nghĩ về những điều này nữa.

Chúng tôi nghỉ ngơi trong chốc lát, nấu nước trà, ăn chút lương khô, sau đó cởi sạch quần áo trên người ra, quần áo này cởi ra rồi thì không mặc lại nữa, cứ chọn bừa một lỗ rách là đã to hơn cả cái ống quần rồi. Đành thôi vậy, cứ lấy đại mấy bộ quần áo đang phơi kia, rồi xem lại chân của mình, toàn là vết máu do bụi gai cào xước, chỉ là vết thương ngoài da, đụng vào nước thì xót lắm, nhưng không có nguy cơ nhiễm trùng nào.

Tởm nhất chính là lũ ve rận, ở đằng trước chân thì không có một con nào, chúng tập trung hết ở sau đầu gối, đã hút no máu. Bàn Tử tìm được một bình xịt rận, phun một cái, cả đống ve rận liền rơi hết xuống. Tôi muốn đập chết nó, Bàn Tử lại bảo đập nó có khi còn dẫn thêm nhiều con đến hơn, thế là chúng tôi lùa hết chúng vào lò lửa, đốt lên nghe tiếng tanh tách.

Nước trà pha từ chính máu của mình lại thơm đặc biệt, tôi nhấp một ít, rồi rửa sạch chân và vết thương. Các bắp thịt đã hoàn toàn tê dại cuối cùng cũng bắt đầu có cảm giác rồi, đau xót, vô lực, tê ngứa, cái gì cũng có. Tôi thậm chí còn không đứng dậy nổi, chỉ có thể dùng mông để di chuyển thay chân.

Đêm qua, tôi chỉ ngủ có một chút, bây giờ tuy cơn buồn ngủ ập đến, tôi vẫn gắng thức để Bàn Tử đi ngủ trước, còn mình thì tựa người vào tảng đá bên cạnh mà canh gác.

Lúc này, ánh nắng đã chiếu khắp muôn nơi. Toàn bộ khu phế tích hiện ra trước mắt chúng tôi một cách rõ rệt, bốn phía yên tĩnh lặng gió, toàn bộ thung lũng lặng ngắt cứ như đã ngưng đọng lại, tôi đoán Bàn Tử cũng không ngủ nổi, nào ngờ anh ta vừa tựa lên tảng đá chưa đến một phút đã ngáy to như sấm, thậm chí còn chưa nhả thuốc ra, cứ thế ngậm trong miệng mà ngủ say như chết.

Tôi nhón lấy điếu thuốc của anh ta, hút mấy hơi, cười khổ lắc đầu, lúc này tôi cũng cảm thấy mình buồn ngủ rồi, lập tức lên dây cót tinh thần, gắng sức nén nhịn không cho mình ngủ mất, nhưng mà không được rồi, chỉ cần ngồi bất động một chỗ, hai mí mắt liền nặng trĩu như đeo chì.

Nắng ban mai dần tan đi, mặt trời đã lên cao, tôi hít sâu mấy hơi, chui xuống dưới lán che nắng, vừa ép mình phải sắp xếp lại đồ đạc trong ba lô. Lúc này mới nhìn thấy cuốn sổ tay của Văn Cẩm bị nhét tít tận bên trong cùng.

Chỉ sợ cuốn sổ quý giá bị hư hại trong quá trình bôn ba khắc nghiệt, tôi lấy một đôi tất bọc nó lại, kể từ sau khi tiến vào hẻm núi, tình hình luôn luôn chệch ra khỏi kế hoạch, nên không có cơ hội để đọc kỹ thêm một chút. Bây giờ nhớ lại, cảm thấy nội dung cuốn sổ này về cơ bản cũng chẳng giúp ích được gì.

Có lẽ thời điểm Văn Cẩm đến đây đã cách đây khá lâu năm rồi, mặc dù đối với lịch sử của tòa thành cổ này, mười mấy hai mươi năm chỉ là một khoảng thời gian ngắn ngủi, nhưng đối với hoàn cảnh ở nơi này, cũng là đủ dài rồi, hơn hai mươi năm, e rằng cây cối ở đây lúc đó sinh trưởng hoàn toàn khác bây giờ.

Nhưng mà thực sự là quá mệt mỏi rồi, các con chữ như hoa lên, tôi đành thấm thấm nước vào mắt, lên dây cót tinh thần. Lật xem vài trang, tôi thực sự không chịu nổi nữa rồi, bây giờ đọc sách mà cứ như bị thôi miên, tôi bèn buông cuốn sổ xuống, sau đó cố gắng gạt hết mọi thứ ra khỏi đầu, nhưng vẫn không thể ngăn được sự mông lung dần xâm chiếm lấy thần trí từng chút một.

Khi sắp ngủ gật mất rồi, trong thoáng chốc, tôi chợt nghe thấy một âm thanh yếu ớt xa xôi, hình như là tiếng Phan Tử, gọi tôi một tiếng: “Cậu Ba.”

Tôi giật mình tỉnh giấc, cứ tưởng Phan Tử có việc gì cần, lập tức dụi mắt, đứng lên trong đau đớn khắp mình mẩy. Nhưng tôi lại thấy khắp xung quanh yên ắng vô cùng, đâu có âm thanh nào.

Tôi nghĩ thầm tiêu rồi, mệt quá thành ảo giác rồi, lập tức xoa xoa huyệt thái dương, rồi lại lần nữa nghe thấy tiếng nói chuyện rất khẽ, hình như là đang cười, lại giống như đang phàn nàn cái gì đó, vọng lại từ sâu trong khu doanh địa.

Tôi giật mình một cái, thầm nghĩ bọn họ đã trở về rồi?

Tôi tức khắc chạy ra xem, nhưng thấy bên trong chẳng có ai, tôi gọi một tiếng “Này”, đi khắp một vòng giữa các căn lều, nhưng chẳng nhìn thấy cái gì.

Lạ nhỉ? Tôi vỗ vỗ vào đầu mình, bốn phía tĩnh lặng đến ghê sợ.

Tôi đứng tại chỗ một lúc, không có gì xảy ra cả, thế là tôi ngơ ngác trở về, ngồi xuống chỗ cũ, hít sâu mấy hơi, châm điếu thuốc, nghĩ rằng có lẽ tinh thần mình rối loạn mất rồi.

Nhưng ngay lập tức tôi biết là mình không hề nhầm, tôi nhìn thấy trên tảng đá trước mặt có mấy vết chân bùn, từ đằng xa kéo dài đến chỗ tôi ngồi. Lúc nãy đâu có những dấu vết này.

Tôi cảnh giác, nhìn khắp bốn phía một chút, nhìn thấy các tập tài liệu đặt trên tảng đá cũng dính nhiều vết bùn nhão, rõ ràng có cái gì đó đã chạm vào đây. Sau đó tôi lại phát hiện, cuốn sổ tay của Văn Cẩm mà tôi đặt trên đó cũng bị thay đổi vị trí, bên trên cũng dính vết bùn.

Trong nháy mắt, cơn buồn ngủ của tôi hoàn toàn biến mất. Tôi đứng phắt dậy.

Là ai làm? Nhiều dấu chân bùn như vậy, chẳng lẽ là Văn Cẩm kia làm? Người này nhìn thấy cuốn sổ của mình, bèn lật xem một chút? Hay là quái vật A Ninh kia?

Tôi nhìn chung quanh, không có ai cả, bèn đi xem dấu chân. Lại nhìn thấy một đường vết chân khác kéo dài đến tận trong lều của Phan Tử. Tôi lập tức căng thẳng, bèn nhặt một tảng đá lên, đi đến bên Bàn Tử, định gọi anh ta dậy.

Gọi Bàn Tử dậy không dễ dàng đến thế, tôi lay lay mấy cái, chẳng có phản ứng gì, mà tôi lại không dám phát ra tiếng động gì quá to, buộc lòng phải căn răng, tự mình đi vào trong lều.

Cửa lều khép hờ, tôi đến trước lều, thấy trên màn cửa ni lông của lều có một dấu tay bùn, tôi lập tức nuốt nước bọt.

Hít sâu một hơi, tôi tưởng tượng cả quá trình: tôi phải đẩy màn cửa ra thật nhanh, sau đó nhảy vọt vào, đầu tiên là quát to một tiếng, nếu người đó nhào về phía tôi thì ông đây liền cầm đá phang luôn.

Lúc này, đột nhiên tôi lại có cảm giác hòn đá này không vừa tay cho lắm, nhưng cũng không có thời gian tìm một hòn khác nữa rồi. Tôi lại hít sâu một hơi, cắn răng, rồi chui vọt vào trong lều. Quả nhiên, tôi tức khắc nhìn thấy một người toàn thân đầy bùn đang ngồi xổm trước mặt Phan Tử.

Tôi quát to một tiếng, đang định nhào đến, liền thấy người nọ quay đầu lại. Tôi liền sửng sốt, tôi thấy trên khuôn mặt trét đầy bùn nhão kia là một đôi mắt vô cùng quen thuộc.

## 255. Q.5 - Chương 84: Đêm Thứ Hai: Lần Nữa Trùng Phùng

Vốn tưởng rằng đó là Văn Cẩm đi theo chúng tôi tiến vào doanh địa, tôi cầm hòn đá vào, định chặn cô ấy lại, nhưng phát hiện ra người tiến vào doanh địa lại là Muộn Du Bình toàn thân đầy bùn.

Dáng vẻ của hắn làm tôi líu cả lưỡi: cả người đầy bùn, gần như che kín hết toàn thân hắn bao gồm cả tóc, vết thương trên bả vai hắn cũng đầy bùn lầy, không biết có phải là bị dính vào hay không, có điều không thấy trên người hắn có thêm vết thương nào mới, nhất định đêm qua hắn thoải mái hơn bọn tôi nhiều.

Tôi không thể miêu tả được cảm giác của mình lúc ấy, bèn cứng ngắc người ra đó, hắn quay người lại, tôi mới kịp phản ứng, buông hòn đá ra, giải thích: “Tôi cứ tưởng anh là… cái gì mà…”

Hắn không để ý tới tôi, chỉ hỏi: “Có gì ăn không?”

Tôi liền nhớ ra, lúc hắn chạy ào vào đầm lầy không hề mang theo bất cứ cái gì, nhìn dáng vẻ của hắn, có khả năng là đã hai mươi mấy tiếng đồng hồ liên tiếp chưa ăn gì rồi.

Tôi dẫn hắn ra ngoài, rót chén nước trà cho hắn, hắn ngồi đó nhai lương khô, không nói gì cả, mặt lạnh như băng.

Hắn ăn xong rồi, tôi đưa miếng vải cho hắn lau tay, rồi vội vàng hỏi hắn tình hình sao rồi, lúc đó sau khi đuổi theo thì đã xảy ra chuyện gì? Sao lại đuổi theo bọn tôi rồi?

Vẻ mặt hắn nghiêm trọng, lau qua một lượt nước bùn trên mặt, rồi kể lại cho tôi nghe, lúc liền lúc đứt. Hắn nói cực kỳ giản lược, nhưng tôi vẫn nghe hiểu được.

Hóa ra, đêm qua sau khi đuổi theo Văn Cẩm ra ngoài, hắn vẫn liên tục đuổi theo suốt sáu giờ liền, nhưng rồi đành bó tay vì truy đuổi trong rừng rậm thực sự quá khó khăn, cuối cùng không biết là người phụ nữ kia đã trốn đâu rồi, hay là đã chạy xa rồi. Thế là không đuổi nữa, đến lúc dừng lại, thì đã không biết mình đang ở đâu rồi.

Không có thiết bị chiếu sáng nào, lại mất mục tiêu, cái gì xung quanh cũng không nhìn thấy, hắn bèn tính toán thời gian đến đây và tốc độ của chính mình, biết giờ đang ở cách chúng tôi không quá xa, thế nhưng, nếu như tiếp tục tiến vào rừng mưa, muốn về lại thì quá khó khăn, cho nên, hắn bèn rúc vào trong một đống rễ cây, chờ đến khi trời sáng rồi về.

Điều này cũng giống như suy nghĩ của chúng tôi lúc đó vậy. Bàn Tử đã đoán hắn có thể sẽ trở về vào lúc sáng sớm, thế nhưng đến khi sáng sớm tình hình lại có thay đổi. Lúc ấy chúng tôi nhìn thấy khói hiệu, đồng thời, hắn cũng nhìn thấy khói hiệu bọn chú Ba đốt lên.

Hắn dựa vào khoảng cách, tính toán hướng khói hiệu của bọn tôi, đến lúc quay về chỗ chúng tôi để lại mảnh giấy cho hắn thì phát hiện ra nơi đó đã ngập trong nước rồi, hắn đành phải quay ngược lại, đuổi theo chúng tôi. Nhưng cũng giống bọn tôi vậy, đuổi theo khói hiệu kia mà đi, tuyến đường cũng không thẳng tắp, mãi không gặp được bọn tôi. Về sau đến tối mới nghe thấy tiếng súng, lại lần mò đến đó, đi mãi theo đến tận đây, phát hiện ra doanh địa này.

Tôi nghe xong, nghĩ thầm thực là trùng hợp, nếu tối qua không có trận đại chiến kia, chỉ e hắn không thể tìm thấy bọn tôi được. Cũng may nhờ hắn có thể giữ vững sự tỉnh táo để mà phán đoán trong hoàn cảnh ác liệt đến thế nữa. Có điều, hắn đã trở về rồi, trong lòng tôi cuối cùng cũng buông được một tảng đá, vốn tôi không ôm bất cứ hy vọng nào cả.

Lúc này, nhìn hắn lau sạch nước bùn trên người, tôi liền hỏi hắn, cũng là chạy trốn, tuy tụi này cũng thảm hại lắm, nhưng cũng không đến mức thành ra cái dạng này như anh, rốt cuộc anh gặp phải chuyện gì mà thành thế này vậy?

“Đây không phải là bị làm sao, bùn là tôi tự trát lên.” Hắn nói.

Tôi lại càng lấy làm lạ, nghĩ thầm, bộ anh định làm bánh trôi lăn bột đậu à? Còn đám bọ chét trên người là thế nào? Với thể chất của anh, nằm giữa đống bọ chét bọ chét cũng chỉ có thể massage cho anh mà thôi.

Hắn nhìn bùn trên cánh tay, giải thích: “Là bởi vì lũ rắn…”

“Rắn?”

“Văn Cẩm sống ở chỗ này từ rất lâu rồi, ở đây nhiều rắn độc như thế, cô ấy lại có thể sống ở đây trong suốt thời gian dài như vậy ắt hẳn phải có nguyên nhân, hơn nữa, dáng vẻ kia thực sự rất khác thường, tôi cảm thấy hai điểm này nhất định có sự liên quan trong đó, suy nghĩ một chút, tôi mới nhận ra nước bùn này chính là mấu chốt.” Muộn Du Bình nói: “Tôi trát bùn lên khắp người, quả nhiên, lũ rắn này dường như không nhìn thấy tôi.”

Tôi liền bừng tỉnh đại ngộ, hóa ra là vậy, Văn Cẩm làm sao mà lại thành ra như thế, bởi vì rắn dựa vào nhiệt lượng để tìm kiếm con mồi, khi xoa nước bùn lên khắp thân người, không những che khuất được nhiệt lượng, mà còn giấu được mùi, quả thực là hữu dụng.

Trong lòng không khỏi mừng rỡ vô cùng, đây đúng là một tin tức tốt. Kể từ bây giờ, khả năng sinh tồn trong rừng mưa của chúng tôi sẽ tăng cao hơn nữa, ít nhất thì cũng không còn rơi vào tình cảnh mặc người xâu xé nữa.

Muộn Du Bình lau sơ sơ bùn trên người, rồi nhìn doanh địa xung quanh, hỏi tôi: “Mấy người đến đã thế này rồi?”

Tôi gật đầu, rồi kể lại hết những gì chúng tôi đã trải qua.

Tôi kể rành mạch cho hắn nghe, cố gắng giản lược nhưng vẫn rõ ràng, bọn tôi đến đây cũng không sớm hơn anh là mấy, khi đến đã không có ai rồi, hơn nữa, tình hình nơi này có chút kỳ quái, tất cả mọi đồ vật bên người cũng không được đem đi, cũng không có dấu vết sử dụng vũ lực, hình như những người này rời bỏ doanh địa một cách rất ung dung, rời đi mà không đem theo bất kỳ cái gì cả.

Hắn yên lặng lắng nghe, nghe xong, mắt liếc qua nhìn các căn lều khắp bốn phía, cũng không nói gì cả, chỉ nhíu mày, dường như cũng rất khó hiểu.

Tôi nói với hắn, anh về thì tốt quá rồi, bởi vì có Phan Tử nên bọn tôi tạm thời không thể rời khỏi đây được, hơn nữa, bọn tôi cũng đã quá mệt mỏi rồi, cần phải nghỉ ngơi và hồi phục, bằng không chỉ có nước chết. Bây giờ thêm được người nào hay người ấy.

Hắn chẳng ừ hử gì cả, nhìn tôi rồi nói: “Ở nơi này, thêm một người bớt một người cũng đều như nhau.”

Tôi có chút không ngờ rằng hắn sẽ nói như vậy, có điều hắn nói xong liền đứng dậy, xách một cái xô, ra cái ao ngoài doanh địa múc một xô nước đầy, sau đó cởi sạch quần áo, quay lưng về phía tôi, bắt đầu lau chùi kỳ cọ mình mẩy, xối hết bùn lầy trên người xuống. Tôi nhìn dáng vẻ của hắn, biết hắn chẳng còn lời gì để nói với tôi nữa rồi, trong lòng có hơi buồn bực, nhưng thôi hắn đã trở về rồi cũng coi như là một chuyện vui.

Hắn tắm giặt xong xuôi, đến lúc quay về thì nhắm mắt nghỉ ngơi, tôi cũng không định đi làm phiền hắn nữa, nhưng mà tôi không ngủ được, thế là cũng đi tắm một cái. Lúc tắm xong có cảm giác hồi phục một chút, bèn đi xách nước về, lau rửa cho Phan Tử, anh ấy có hơi phát sốt, ngủ có chút không yên, sau khi tôi lau rửa cho anh xong, anh ấy mới lại ngủ say được lần nữa.

Đi ra thì thấy Bàn Tử, tôi nghĩ anh ta chắc chả cần tôi hầu hạ đâu, bèn ngồi xuống bên cạnh, xoa bóp bắp chân, cũng không có ý định xem lại cuốn sổ của Văn Cẩm nữa. Quay đầu nhìn Muộn Du Bình, hắn cũng đang ngủ, lại nghĩ, hắn ta chắc chắn còn mệt hơn chúng tôi, cho dù là La Hán kiên cường đến mấy cũng không chịu nổi giày vò đến thế.

Tôi cứ ngồi canh như thế mãi, cho đến tận ba bốn giờ chiều, Bàn Tử mới tỉnh, mơ màng đứng lên nhìn thấy Muộn Du Bình thì “ừ” một tiếng, mãi lâu sau mới phản ứng được, nói: “Cái đệch, ông đây không phải đang nằm mơ đấy chứ.”

Muộn Du Bình lập tức tỉnh dậy, rõ ràng ngủ không sâu. Hắn nhìn anh ta, rồi lại nhìn trời, cũng ngồi dậy. Bàn Tử liền dụi mắt nói: “Xem ra không phải mơ. Đồng chí công nông binh, rốt cuộc chú cũng đến nương tựa vào Hồng quân ta rồi.”

Muộn Du Bình thực sự là một người thần kỳ, tuy rằng hắn ít nói thật, nhưng sự xuất hiện của hắn giống như một liều thuốc kích thích vậy, loáng cái tôi thấy Bàn Tử có một vẻ mừng rỡ toát ra từ trong nội tâm. Tôi liền nói, anh vui mừng cái gì, không phải anh kêu muốn đi đánh lẻ kia mà.

Anh ta đứng lên ra ngồi xuống bên cạnh tôi, nhổ ra mấy cục đờm máu, nói: “Đấy là hồi trước, Tiểu Ca về rồi, vậy nhất định phải đi theo Tiểu Ca rồi, theo Tiểu Ca là có thịt ăn, nhỉ.”

Tôi thấy trong đờm anh ta có máu, liền biết anh ta phải chịu nội thương rồi, có điều, anh ta không quá để bụng, chắc không có gì quá nghiêm trọng, tôi bèn bảo anh ta cẩn thận một chút.

Muộn Du Bình không trả lời. Bàn Tử đưa tôi một điếu thuốc, rồi rót từ ấm ra một ít nước rửa mắt, rồi hỏi Muộn Du Bình tình hình khi trước thế nào. Tôi liền thuật lại một lượt những gì Muộn Du Bình đã nói với tôi cho Bàn Tử nghe.

Bàn Tử vừa nghe vừa gật đầu, nghe đến đoạn nước bùn tránh rắn, liền vui vẻ nói: “Đệt mợ, đây đúng là một bài thuốc hay, có bài này rồi, chúng ta bớt tốn ít tinh lực khi ở trong đầm lầy này rồi. Mẹ kiếp lúc này đi ngủ còn nằm mơ thấy rắn bò trên người nữa cơ, chui vào đũng quần ông đây không chịu ra, làm ông sợ muốn chết đi được.”

Tôi phì cười, có cảm giác chỉ khi nào có Muộn Du Bình ở đây, mấy câu đùa cợt của Bàn Tử mới buồn cười được, nói: “Có khi là tại trong đũng quần anh có gà con rồi, nói mới nhớ, thế anh đã ấp nở ra chưa?”

Bàn Tử nói: “Còn chưa đâu, cả ngày bị ngâm trong nước, biến thành trứng cá hết rồi, đợi tí nữa ông phải lôi ra phơi nắng, kẻo lên mốc hết.”

Tôi phá ra cười, Bàn Tử cũng cười, vỗ tôi mấy cái: “Cậu cười cái rắm chó gì, tôi đếch tin của cậu vẫn còn khô ráo đâu, hay là chúng mình lấy ra vắt cho khô nhé?”

Tôi lắc đầu nói thôi khỏi, Bàn Tử liền để tôi đi nghỉ ngơi. Tuy tôi có chút hưng phấn, nhưng cơ thể quá mệt nhọc không chống đỡ nổi nữa, tôi nằm xuống, chả mấy chốc liền ngủ mất. Có lẽ là bởi vì có Muộn Du Bình, cho nên lần này ngủ rất say, cảm thấy đặc biệt yên tâm, mãi đến chạng vạng mới tỉnh lại.

Nắng chiều đã đỏ ối, tôi đứng lên liền ngửi thấy mùi thơm, là Bàn Tử đang đun nấu gì đó, cũng không biết là nấu cái gì nữa, tôi cử động mấy cái, cảm giác như thể mình là cương thi nằm trong mộ vừa mới bật dậy ý, các búi cơ trên người mỏi nhừ, không thể miêu tả lại được cái cảm giác này.

Hai tay hai chân tôi đều chả có tí sức nào, gần như là phải bò dậy tựa vào tảng đá bên đống lửa, tay cứ run run, liền nghe thấy Bàn Tử và Muộn Du Bình nói chuyện, anh ta đang hỏi xem Muộn Du Bình có tính toán gì không.

Tôi nghĩ thầm, người này lại bắt đầu đòi chủ nghĩa ly khai rồi, Phan Tử thì phế, không còn ai nằng nặc buộc anh ta phải đi tìm chú Ba tôi nữa, thế là anh ta bắt đầu lôi kéo Muộn Du Bình tham gia vào mưu mô chước quỷ của mình. Tôi lập tức tựa lại gần, nghe thấy anh ta nói với Muộn Du Bình: “Tôi nói, chuyện này tuyệt đối không thể để cho Ngô Tà biết được, nếu không cậu ta sẽ phát điên mất…”

## 256. Q.5 - Chương 85: Đêm Thứ Hai: Bí Mật

Tôi nghe xong liền thầm chửi mắng trong bụng. Bàn Tử nghe thấy động tĩnh của tôi, ngẩng phắt đầu lên, vẻ mặt lại lúng túng, lập tức nói: “Tỉnh rồi? Đến đây đến đây, để phần cơm cho cậu đây, mau ăn cho nóng.”

Tôi trợn mắt nói: “Anh vừa nói cái gì đó? Có chuyện gì anh không muốn tôi biết?”

Thường khi mới ngủ dậy, sắc mặt tôi rất xấu, hơn nữa, bây giờ tôi căm nhất là bị người khác lừa gạt, tuy rằng tôi biết cái chuyện mà Bàn Tử không thể nói cho tôi biết chả đáng tin tí nào, nhưng tôi vẫn vô cùng khó chịu.

Bàn Tử làm tôi giật mình, lại còn giả ngu: “Cái gì mà không muốn cậu biết? Tôi nói, là không muốn cậu bị mệt, cậu nghe lộn rồi chăng?”

Tôi “hứ” một tiếng, ngồi xuống cạnh anh ta nói: “Được được, anh đừng tưởng anh là chú Ba tôi nhé, anh bịp tôi không nổi đâu, rốt cuộc là có việc gì? Nói mau, không tôi không để anh yên đâu.”

Bàn Tử nhìn sắc mặt tôi, tôi nhìn anh ta tuyệt không nhượng bộ, giục: “Nói đi chứ. Lộ tẩy cả rồi còn định giấu nữa, có gì không thể nói tôi được à? Nếu anh không nói, vậy chúng ta mỗi người một ngả đi, anh biết tôi hận nhất là bị giấu diếm lừa gạt mà, tôi nói được làm được đấy, bằng không anh cứ trơ mắt mà trông tôi chết ngay chỗ này đây.”

Bàn Tử bèn gãi đầu: “Ôi mẹ kiếp, chú học đâu ra cái lối kêu khóc om sòm của đám đàn bà thế? Lại còn đòi sống đòi chết nữa chứ, tôi không nói âu cũng là vì muốn tốt cho cậu thôi mà.”

Tôi mắng: “Thôi cái kiểu này đi, lời này tôi nghe mòn tai rồi, tốt hay không tốt tự tôi phán đoán được, rốt cuộc là chuyện gì?”

Đương nhiên tôi chỉ nói vậy thôi, nhưng mà tôi biết Bàn Tử không giống chú Ba, trong tình huống thế này anh ta thường không kiên trì được, bằng không, anh ta không chịu nổi bầu không khí như thế này. Bàn Tử không phải là một kẻ quá cố chấp, tôi rất thích điểm này ở anh ta.

Quả nhiên, Bàn Tử bèn liếc nhìn Muộn Du Bình một cái, Muộn Du Bình không có ý kiến gì, anh ta bèn thở dài nói: “Cậu đi theo tôi xem cái này.”

Tôi không đi nổi, Bàn Tử bèn đỡ tôi, đi ra chỗ lán che nắng, các tập tài liệu đặt ở đó đã được sắp xếp, hiển nhiên bọn họ vừa đọc qua rồi. Bàn Tử xếp gọn tất cả các tập tài liệu, để lộ mặt đá phía dưới, tôi liền nhìn thấy trên mặt đá bằng phẳng bên dưới tập tài liệu có mấy chữ to tướng viết bằng than đen.

Buổi đêm trời tối, nơi này lại cách đống lửa trại khá xa, không nhìn thấy rõ lắm, Bàn Tử bèn bật đèn mỏ chiếu sáng cho tôi xem, tôi tiến đến mấy bước đọc lướt, liền ngây ngẩn cả người.

Đó là một câu:

“Chúng tôi đã tìm được lối vào Chung cực, vào rồi quyết không quay lại, từ đây vĩnh biệt, tâm nguyện đã thành, không oán không hối.

Nơi này nguy hiểm, mọi người mau đi chớ ở lại.”

Tôi liền ngẩn người ra, Bàn Tử đứng sau lưng nói với tôi: “Lúc tôi thu dọn đống giấy tờ này thì nhìn thấy, vốn định che lại không cho cậu xem, kẻo cậu lại lâm vào bế tắc… Chú Ba cậu lần này gần như là ôm quyết tâm đến chết rồi, hơn nữa, mẹ kiếp ông ta còn chọn bỏ rơi cậu vĩnh viễn đấy.”

Đây đúng là nét chữ của chú Ba, tuy viết không ngay ngắn cho lắm, nhưng qua nhiều năm làm bản rập đến vậy, tôi có thể nhận ra được những nét chữ viết theo thói quen trong đó, chữ viết khá ngoáy, hiển nhiên là viết trong tình huống tương đối gấp gáp.

Tôi có hơi đờ ra không phản ứng được, nhưng trong lòng tĩnh lặng lạ thường, không có bất kỳ ưu tư nào, trong đầu trống rỗng. Tôi cứ tưởng mình sẽ phải có cảm xúc gì đó, ví dụ như lo lắng, phẫn nộ hay gì đó tương tự, thế nhưng tôi lại không cảm thấy gì cả.

Bàn Tử tưởng tôi tâm trạng suy sụp, vỗ vỗ tôi, không nói lời nào. Tôi lại gần mấy bước, nhìn những chữ kia, tâm tình vẫn không tài nào gợn lên được một chút sóng nào.

Nỗi lo âu cho sự an nguy của chú Ba đã bị hành trình dài đằng đẵng này bào mòn đến mức gần như không còn rồi, tuy rằng tôi vẫn hy vọng chú không gặp phải chuyện gì, nhưng ở trong tình cảnh như thế này, dù xảy ra chuyện cũng không phải lạ lùng gì. Tôi cũng đã giác ngộ, bản thân mình chắc cũng chết, như vậy, ở nơi đây, cái chết đã không còn là vấn đề mà tôi cần phải lo lắng.

Giống như trong chiến tranh vậy, khi ở trong tình cảnh mà ai ai cũng rất có thể sẽ phải chết, thì lúc ấy mọi người chỉ quan tâm đến kết quả, chứ không phải an nguy của cá nhân ai cả.

Tôi bỗng cảm thấy mình đã hiểu được chú Ba, một câu này xuất hiện ở đây, đã là sự quan tâm lớn nhất mà chú dành cho tôi rồi. Nếu như đổi lại vị trí cho nhau, tôi đang truy tìm một bí mật mà không thể nói cho cháu trai biết, bí mật ấy đã ở ngay gần kề trước mắt tôi rồi, mà con đường phía trược cực kỳ hung hiểm, chú không mong muốn tôi cùng lao vào mạo hiểm, cũng không muốn nói cho tôi biết chân tướng sự việc, như vậy, đây là cách tốt nhất vậy.

Hơn nữa, nếu là tôi của trước kia, có lẽ, giờ tôi đã nước mắt ròng ròng, từ nay chú Ba không bao giờ xuất hiện, còn tôi, ôm một bụng nuối tiếc trong lòng, cho đến khi thời gian xóa mờ dần mọi thứ.

Thế nhưng, vấn đề là tôi đã không còn là tôi của hôm qua nữa. Hiện giờ, thứ mà tôi truy tìm chính là câu đố khổng lồ đằng sau tất cả mọi việc chứ không phải là bản thân chú Ba nữa rồi, cho nên, dòng chữ này đối với tôi chỉ có duy nhất một ý nghĩa, đó là chú Ba còn sống, chú đã tìm được đường. Tình hình hoàn toàn không khác lúc trước, đây có lẽ cũng là nguyên nhân vì sao trong lòng tôi lại tĩnh lặng đến thế.

Không biết đây là một sự tiến bộ của tôi, hay là vì tôi mệt mỏi, hoặc có lẽ tất cả cũng chỉ là viện cớ, chú Ba đã cách tôi rất xa rất xa rồi.

Tôi lẳng lặng nhìn một hồi, rồi xoay người, Bàn Tử bắt đầu chụp lấy bả vai của tôi, an ủi mà nói: “Tôi đã nói là không cho cậu xem rồi, tại cậu chẳng nghe lời ông Béo nhà cậu mà giờ thêm phiền não rồi đấy. Việc này cậu cũng không thể làm gì được, thôi đừng nghĩ nhiều nữa.”

Tôi không muốn giải thích nỗi lòng mình cho anh ta nghe, nên không đáp lại. Anh ta khoác vai tôi dìu tôi quay về bên đống lửa, xúc đầy bát thức ăn cho tôi, bảo tôi ăn trước.

Thức ăn là món cháo đặc nấu từ lương khô đun với nước, tôi ăn mà chẳng có khẩu vị gì, ăn rất chậm, Bàn Tử lại tiếp tục an ủi tôi, nói: “Chú Ba cậu không phải kẻ tầm thường, người phi phàm tất có kết cục phi phàm, có số có má hết cả rồi. Mấy cả, ông ta dầy dạn kinh nghiệm như thế, chưa chắc đã không trở về đâu.”

Tôi thở dài, nói tôi không sao, tôi đã quen với cái kiểu này rồi. Bây giờ tôi chỉ là đang nghĩ, lối vào ở chỗ nào.

Khi ở trong rừng mưa, tôi đã dự đoán rất có khả năng sẽ không gặp được bọn chú Ba, bởi vì khói hiệu màu đỏ có nghĩa là nguy hiểm, như vậy, người đốt khói chắc chắn sẽ không ở yên tại chỗ đốt khói được. Lúc đó, tôi đã thầm suy đoán, có thể chú Ba sau khi đốt khói liền lập tức rời đi luôn.

Bây giờ, rõ ràng là phần lớn dự đoán đều đúng, chỉ là không ngờ chú Ba lại tìm được lối vào, vậy có nghĩa là vị trí của bọn họ đã hoàn toàn không thể đoán biết được rồi.

Chú Ba dựng trại ở đây, rồi phát hiện ra lối vào. Sau đó, có lẽ bọn họ bắt đầu thu xếp trang bị, ung dung rời khỏi nơi này, để lại một doanh địa trống không. Để tôi không bám theo sau, chú bèn đốt khói hiệu màu đỏ, rồi để lại lời nhắn ở đây, sau đó tiến vào trong lối vào, không quay lại nữa.

Chú nói, lần này đi không có đường về, chú Ba vốn không phải kẻ cam chịu số phận, vậy bên trong lối vào này ắt hẳn là cực kỳ hung hiểm, đến mức chú đoán được mình tất sẽ chết, hoặc có ý nói, vì một vài lý do nào đó mà sau khi tiến vào, chú hoàn toàn không thể trở về được nữa.

Nhìn qua thì sự việc có vẻ là như vậy.

Căn cứ vào phán đoán này, lối vào ắt hẳn phải ở quanh khu vực này, hoặc là ở trong ngôi đền thần này chẳng hạn. Tôi không biết trong tay chú Ba có bao nhiêu thông tin, nhưng chắc hẳn không phải là tìm bừa, nhất định là phải dựa theo manh mối hoặc dấu tích nào đó, về điểm này chúng tôi hoàn toàn không hay biết, nhưng chưa chắc đã không suy đoán ra được.

Bàn Tử nói: “Vậy lát nữa tụi mình đi tìm xung quanh xem có đầu mối nào không, có khi sẽ phát hiện ra gì đó cũng nên. Đúng không, Tiểu Ca?”

Anh ta hỏi Muộn Du Bình, nháy mắt ra hiệu với hắn, hiển nhiên là muốn Muộn Du Bình cũng an ủi dỗ dành tôi một chút. Nhưng Muộn Du Bình lại lắc đầu. Tôi nhìn hắn, hắn liền nói: “Ngô Tam Tỉnh nếu đã viết như thế, tức là đã chắc chắn chúng ta không thể tìm được nơi đó.”

“Vì sao?” Bàn Tử liền không phục.

Muộn Du Bình nhìn đống lửa, lạnh nhạt nói: “Ngô Tam Tỉnh suy tính tỉ mỉ, biết chúng ta đọc được lời nhắn sẽ nghĩ rằng lối vào ở gần đây, ông ta không muốn Ngô Tà xông pha hiểm nguy, cho nên nếu như lối vào rất dễ tìm thì ông ta đương nhiên sẽ không để lại lời nhắn làm gì. Ông ta sở dĩ nhắn lại, chứng tỏ lối vào này rất khó phát hiện, hoặc là cho dù có phát hiện, chúng ta cũng không thể nào đi vào được.”

Hắn nói có lý, tôi thở dài, nghĩ rằng, cho dù quả thực có manh mối gì, thì để đảm bảo an toàn, có lẽ cũng bị chú phá hủy sạch rồi.

Bàn Tử liền buồn bực nói: “Vậy tụi mình đi một chuyến trắng tay?”

Muộn Du Bình lắc đầu: “Đối với mấy người, đây có lẽ là một chuyện tốt.”

“Mẹ kiếp ông Béo nhà chú mày chạy suốt hơn ngàn cây số, băng qua hoang mạc lại băng qua sa mạc, chui vào rừng rậm đến tận đây, sau đó tắm nắng rồi quay về, thế mà bảo chuyện tốt?” Bàn Tử dựa mình vào tảng đá vò đầu bứt tai. “Ở đây đến đồng nát sắt vụn cũng không có, chuyến này đúng là lỗ thấy bà nội luôn.”

Muộn Du Bình ngẩng đầu lên nói: “Có điều, muốn tìm thấy lối vào, cũng chưa chắc đã hoàn toàn hết cách.” Hắn nhìn doanh địa chung quanh: “Vả lại, doanh địa này không ổn cho lắm, không giống như chỉ đơn giản là rời đi, lời của Ngô Tam Tỉnh chưa hẳn đã đáng tin.”

## 257. Q.5 - Chương 86: Đêm Thứ Hai: Ngược Chiều

Muộn Du Bình nhìn đống lửa, lẳng lặng giải thích cho chúng tôi một lượt những điểm đáng ngờ. Hắn nói, vấn đề lớn nhất ở đây đó là có quá nhiều ba lô, nhóm chú Ba đông người, cho dù có rút gọn trang bị thì cũng không thể nào bỏ thừa lại nhiều ba lô còn đầy ắp trang bị như thế này. Hơn nữa, tình hình trong toàn doanh trại này quá tự nhiên, các ba lô vứt lung tung khắp trong các lều, thêm đủ các loại lặt vặt nữa, không có vẻ gì là đã thu xếp trang bị gọn nhẹ mà đi cả.

Người ở đây đúng là ung dung mà rời đi, nhưng “ung dung” ở đây không phải ung dung theo ý nghĩa thông thường, mà tình huống lúc bọn họ rời đi nhất định là không bình thường.

Những điểm đáng ngờ mà Muộn Du Bình nói, kỳ thực tôi cũng đã từng để ý thấy, chỉ là những điểm nghi vấn này có thể giải thích bằng một vài lý do tương đối phức tạp, cho nên tôi không quan tâm đến nữa. Hắn nói ra, tôi liền gật đầu, nhưng tôi nói: “Có lẽ không phải tất cả đều đi hết, nơi ấy nguy hiểm đến vậy, nói không chừng vẫn còn vài người ở lại ấy chứ.”

Muộn Du Bình lắc đầu: “Nếu có người ở lại, vậy không cần phải để lại lời nhắn. Một khi đã để lại lời nhắn kiểu này, thì chắc chắn là tất cả cùng rời đi hết. Hơn nữa, Ngô Tam Tỉnh khi đã xác định cái chết rồi, thì sẽ không để thủ hạ biết được điều ấy, đây là tối kỵ. Chắc chắn vào lúc cuối cùng thì tất cả thủ hạ đã rời đi hết, ông ta mới viết những lời này xuống, những người đó, sẽ cùng ông ta chết chung.”

Nhưng nếu thế thì không giải thích được tình trạng trong doanh địa này, trừ phi những người đó đã tìm thấy lối vào, vui quá liền chui vào lối đó luôn, không mang theo cái gì cả. Nhưng điều này là không thể.

Bàn Tử “Ừm” một tiếng, hiển nhiên cảm thấy rất có lý, anh ta uống một hớp nước rồi nhíu mày, suy nghĩ một chút rồi nói: “Chuyện này tà môn quá, có hơi rối, suy nghĩ lại từ đầu một lần nữa chỉ e cũng chẳng nghĩ ra được, mình phải suy nghĩ theo chiều ngược lại.”

Bàn Tử lúc nào cũng có chiêu này, nhất là vào thời điểm như thế này. Tôi hỏi anh ta nghĩ ngược như thế nào, anh ta nói: “Chuyện này, ta đã biết rất nhiều kết quả, nhưng không biết diễn biến, như vậy, mình bắt đầu suy nghĩ từ kết quả trở lên, bắt đầu từ dòng chữ này. Dựa theo kiến giải của Tiểu Ca, lưu lại lời nhắn ở đây, chứng tỏ tất cả mọi người đã rời đi hết, không có khả năng còn ai ở lại. Thế mà ở đây có nhiều ba lô đến vậy, chứng tỏ số người ít hơn số ba lô. Vậy…”

Bàn Tử nói được một nửa thì mắc kẹt, hình như đã suy đoán đến một khả năng nào đấy mà không nói nên lời. Nhưng tôi biết điều đó có nghĩa là gì, số người ít hơn số ba lô, hơn nữa, lại còn ít hơn rất nhiều.

Tức là, rất nhiều người đã chết.

Hơn nữa, là chết sau khi hạ trại ở đây.

Im lặng một chút, Bàn Tử tiếp tục nói: “Ở đây, hoặc là ở gần đây, chắc chắn đã xảy ra biến cố gì quá khủng khiếp, ở đây lại không có dấu vết đánh đấm, chứng tỏ biến cố xảy ra ở khắp bốn phía, lúc đó đã có chuyện gì xảy ra khiến bọn họ buộc phải rời khỏi doanh địa, sau đó không trở về nữa. Nhưng chú Ba cậu may mắn vẫn còn sống, dẫn theo số người còn lại, tìm được lối vào, sau đó bỏ đi, diễn biến hẳn là như vậy.”

Tôi nghe xong liền hiểu ra, nhưng cũng nhìn ra được kẽ hở, lắc đầu nói: “Không đúng, trong tình huống như thế, thông thường người sống sót chắc chắn sẽ rời khỏi đây ngay, không còn hơi sức đâu ra mà lại đi tìm lối vào, rồi lại quay về để lại dấu hiệu.”

“Vậy thì, có lẽ là bọn họ phát hiện ra lối vào trước khi biến cố xảy ra.” Bàn Tử sửa lại.

Tôi gật đầu, Muộn Du Bình cũng gật đầu, lẩm bẩm nói: “Có thể lắm, chính bởi vì biến cố đó mà bọn họ tìm thấy được lối vào kia.”

“Cũng có thể, nhưng mà không thể nào xác thực được khả năng này, chẳng có ý nghĩa gì cả.” Bàn Tử nói: “Mẹ kiếp nói chung sự việc là thế.”

“Thế thì, biến cố đó là gì?” Tôi hỏi, cảm giác hơi sởn gai ốc: “Chẳng lẽ là loài rắn này?”

Bàn Tử nhìn bóng tối khắp xung quanh và khu rừng chìm trong hư vô, nói: “Cậu yên tâm, trong lúc cậu ngủ, tôi với Tiểu Ca đã đi xách mấy thùng nước bùn rồi, tí nữa đem tạt hết lên lều, ai gác đêm thì bôi cả lên người luôn, thế là khỏi sợ lũ rắn mào gà này. Có điều, nơi này tà khí ngập trời, không chừng còn có cái gì tà môn nữa, với cả, biến cố này chắc chắn xảy ra vào lúc buổi đêm, bọn mình phải đề cao cảnh giác. Hơn nữa phải nhớ, nếu có bất kỳ động tĩnh gì, tuyệt đối không được rời khỏi doanh địa.”

Tôi gật đầu, nói: “Để tôi gác ca đầu tiên cho.”

Muộn Du Bình lắc đầu: “Tính cảnh giác của mấy người quá thấp, nếu chúng ta suy đoán chính xác, như vậy biến cố này cực kỳ hung hiểm, chỉ sợ mấy người không ứng phó lại nổi. Đêm nay tôi gác, hai người hãy nghỉ ngơi thật tốt đi.”

## 258. Q.5 - Chương 87: Đêm Thứ Hai: Nó

Tôi thấy hơi áy náy, nhưng tôi hiểu Muộn Du Bình nói không sai, tôi cũng không phải loại người ý chí kiên định gì, trong khi vẫn còn mệt mỏi chưa hoàn toàn hồi sức, tôi không thể gác đêm tốt được, sơ ý một tí thôi là khiến cả đám gặp nguy hiểm ngay. Lúc này để Muộn Du Bình canh gác cả đêm, thực ra là không còn cách nào khác.

Bàn Tử cũng không phản đối, chỉ nói: “Tôi thấy chỉ một người thì không đủ đâu, một mình Tiểu Ca làm sao canh nổi cả một nơi rộng thế này, thôi đêm nay tôi cùng Tiểu Ca canh gác, chịu đựng cho qua đêm nay, ngày mai chúng mình đổi sang nơi khác mà ra sức nghỉ ngơi.”

Muộn Du Bình suy nghĩ một chút, không có ý kiến gì. Bàn Tử mặc định như thế là đồng ý.

Tôi thầm suy tính xem mình cũng có nên thức đêm hay không, nhưng nghĩ lại thì, ngày mai Muộn Du Bình chắc chắn phải nghỉ ngơi, giờ tôi nghỉ ngơi thì ngày mai mới thay hắn gánh vác, nghĩ như thế, trong lòng tôi cũng thấy thoải mái hơn.

Bàn Tử duỗi lưng, nói: “Chuyện này cơ bản là thế, đừng suy đoán gì nữa, giờ mình nghĩ xem mai nên làm sao đi? Tiểu Ca nãy vừa nói có cách tìm ra lối vào, rốt cuộc là sao thế?”

Muộn Du Bình nhìn anh ta, nói: “Cách này rất khó thành công, thôi không nói tới cũng được.”

Bàn Tử lập tức nói: “Ấy đừng, tuyệt đối đừng, trước cứ nói nghe coi đã, tôi chẳng muốn cứ thế này mà về đâu.”

Muộn Du Bình im lặng trong chốc lát, rồi liếc nhìn bọn tôi một cái: “Chúng ta đi tìm Văn Cẩm.”

Tôi với Bàn Tử lập tức ngẩn người ra, rồi tôi liền cười khổ, vừa cười vừa lắc đầu. Quả nhiên, cách này rất khó mà thành công, bọn tôi đến được cái doanh địa này đã là khó khăn lắm rồi, mà ở đây mục tiêu lớn, còn có khói hiệu, chứ Văn Cẩm chỉ có một người, lại biết chạy trốn, tìm một người trong cả biển cây thế này, khác gì mò kim đáy bể.

Bàn Tử vốn dào dạt mong chờ, nghe xong cũng liền cụt hứng, nói: “Nói thế chả bằng bảo đi tìm lão chú Ba luôn cho rồi, độ khó cũng tương đương. Hơn nữa, nói không chừng Văn Cẩm còn chả biết lối vào ở đâu đâu, trong quyển sổ Tiểu Ngô tìm được kia không phải nói cổ chưa vào trong đã quay trở về rồi à.”

Muộn Du Bình thêm ít củi vào trong đống lửa: “Không đâu, cô ấy chắc chắn biết.”

“Vì sao?”

“Cảm giác của tôi.”

Bàn Tử nhìn tôi nhún vai, hết cách rồi, thở dài: “Cảm giác, cảm giác của tôi bây giờ chính là uổng công chạy.” Nói rồi uống một ngụm nước, vẻ mặt phiền muộn.

Mọi người không ai nói lời nào, tôi dựa vào đó ngồi suy nghĩ, lại có cảm giác lời Muộn Du Bình nói khá là có căn cứ.

Dựa theo đầu đuôi sự việc mà suy đoán, ngọn nguồn của tất cả việc này là bắt đầu từ những cuộn băng ghi hình kia, Cầu Đức Khảo và tôi đều nhận được cuộn băng, đều thông qua nhiều phương thức khác nhau mà biết được một chuyến khảo sát của Văn Cẩm vài năm về trước, do đó mới xúc tiến thực hiện lần khảo sát này. Vì vậy, mục đích Văn Cẩm gửi tôi cuộn băng ghi hình, có lẽ chính là dẫn dụ bọn tôi đến cái nơi quỷ quái này.

Mục đích chuyến đi này của chú Ba tôi là để theo dõi đội ngũ của Cầu Đức Khảo, để làm rõ xem rốt cuộc bọn chúng đang truy tìm thứ gì, tiến hành điều tra ở Trung Quốc suốt nhiều năm đến vậy là có mục đích gì. Thế nhưng đội ngũ của Cầu Đức Khảo đã bị tan rã ngay từ trước khi vào trong thành ma mất rồi, lần theo dõi này đã mất ý nghĩa, với tính cách của chú Ba tôi, sau khi chú hội họp với Hắc Hạt Tử, chắc chắn sẽ tra khảo số người còn lại của nhóm Cầu Đức Khảo, hỏi cho ra nhẽ mục đích chuyến đi này của chúng.

Cho nên, những thông tin mà chú Ba lấy được hẳn là có giới hạn, trong tình hình này, xem ra, chắc chắn Văn Cẩm – người gửi băng ghi hình – là kẻ biết nhiều nhất, những manh mối mà chú Ba biết không có lý do gì mà Văn Cẩm lại không biết.

Nghĩ đến những cuộn băng này, trong lòng tôi có hơi khó chịu, rốt cục kẻ có khuôn mặt giống tôi như đúc đó là thế nào vậy, nếu quả thực bắt được Văn Cẩm, tôi nhất định phải hỏi cho ra nhẽ. Có điều, bây giờ không phải là lúc suy xét những điều này. Tôi nói với Bàn Tử: “Bất kể thế nào đi nữa, xác suất Văn Cẩm biết lớn hơn nhiều, tôi nghĩ giờ chúng ta đã đi đến đường cùng rồi, không nên cân nhắc chuyện này nữa, giờ việc khó khăn nhất, chính là làm sao để bắt được Văn Cẩm.”

Bàn Tử châm một điếu thuốc, hút một hơi nói: “Đây không phải khó khăn, mà là không thể làm được luôn. Cô nàng nhìn thấy ta thì chạy biến, cho dù trên người cổ có gắn GPS, trong nơi rộng lớn thế này chúng ta cũng chưa chắc đã bắt kịp được.”

“Hay là tụi mình làm bẫy, dụ cô ấy đến.” Tôi nói.

“Cậu định dụ thế nào? Dùng sắc dụ à?” Bàn Tử không chút hiếu kỳ nói: “Ba đứa tụi mình vừa múa thoát y vừa chạy tung tăng trong rừng?”

Tôi thở dài, quả thực phiền phức quá, nếu cô ấy muốn nhằm vào bọn tôi, vậy chúng tôi cứ kêu gọi, hoặc là dùng ánh lửa làm tín hiệu gì đó, nói chung khi nào có hồi âm, hai bên điều chỉnh phương hướng. Nhưng mà vấn đề là cô ấy hễ thấy bọn tôi là chạy, thế là vì sao nhỉ?

Tôi liền buồn bực nói: “Hai người nói xem, lúc ở cửa khe núi, vì sao cô ấy nhìn thấy chúng ta là chạy nhỉ? Không phải chính cô ấy đã nhờ Định Chủ Trác Mã gửi lời nhắn cho mình đó sao? Lúc đấy cô ấy xuất hiện ở đó, hẳn là đang chờ bọn mình, vì sao lại không hội họp với tụi mình? Lẽ nào cô ấy quả thực thần trí bất thường?”

Muộn Du Bình từ tốn lắc đầu, đoán cô ấy thần trí bất thường là vì nhìn thấy cô ấy toàn thân bôi đầy bùn lầy, bây giờ đã biết nguyên nhân vì sao cô ấy phải làm thế rồi, vậy rõ ràng lúc đó khi nhìn thấy bọn tôi, Văn Cẩm hoàn toàn tỉnh táo. Cô ấy chạy trốn, là vì kết quả phán đoán căn cứ vào hình thức bên ngoài.

Bàn Tử không hiểu được: “Nói vậy cô ấy chạy trốn là có lý gì, chúng ta đâu có làm hại cổ, chạy cái gì mà chạy chứ.”

“Bình tĩnh… chạy trốn…” Tôi chợt hiểu ra ý của hắn, sống lưng lạnh toát.

Văn Cẩm sợ cái gì?

Trong cuốn sổ của cô ấy, trong lời nhắn của cô ấy, đều nhiều lần nhắc đến việc cô ấy đang trốn tránh một thứ, cô ấy gọi thứ này là “nó”. Hơn nữa, cô ấy còn cho chúng tôi biết, cái “nó” đó đang ở trong số bọn tôi khi tiến vào trong bồn địa Sài Đạt Mộc. Như vậy, chỉ có một khả năng là tương đối hợp lý, tôi chậc một tiếng nói: “Lẽ nào, Văn Cẩm chạy trốn, là bởi vì thấy cái “Nó” kia, nó ở trong mấy người bọn mình?”

Muộn Du Bình gật đầu, “Chỉ e là vậy.”

Tôi lập tức nhìn Bàn Tử, rồi nhìn về phía Phan Tử trong lều, rồi lại nhìn Muộn Du Bình, trong lòng thầm nghĩ đệt mợ không thể nào là thế.

“Lúc đó những người có mặt gồm, Tiểu Ca, Tiểu Ngô, tôi, Đại Phan, tổng cộng bốn người. Nếu nói thế, trong bốn người bọn mình, có một người dọa cổ chạy khiếp vía à?” Bàn Tử nhìn bọn tôi, “Trong số tụi mình có một thằng bại hoại à?”

Tôi với Muộn Du Bình đều câm bặt, Bàn Tử lập tức giơ tay nói: “Bàn gia tôi trông thế thôi chứ là người tốt nhé, chắc chắn không phải tôi đâu, tôi tuyệt đối không có hứng thú với cô nàng của mấy người đâu.”

“Đây chỉ là một kiến giải thôi, cũng không chắc là vậy mà.” Tôi cảm thấy rất khó chịu đối với cách kiến giải này, mỗi người ở đây đều từng cùng nhau vào sinh ra tử, tôi thà tin là Văn Cẩm phát điên còn hơn.

“Quan trọng là, rốt cuộc “Nó” là cái gì?” Bàn Tử nói: “Tiểu Ca, cậu không biết à?”

Muộn Du Bình giương mắt nhìn anh ta một lúc, lắc đầu.

“Hay có phải có kẻ nào đó dịch dung giả thành bọn mình không, trong số bọn mình có kẻ nào giả trang?” Bàn Tử hỏi, nói rồi ra sức véo mặt mình, tỏ rõ sự trong sạch của mình: “Mấy người xem nhé, da mặt của Bàn gia tôi là thật đấy.”

“Tôi cũng đã nghĩ đến điểm này, vừa nãy khi mọi người ngủ, tôi đã kiểm tra anh với Phan Tử rồi.” Muộn Du Bình nói: “Không có vấn đề gì.”

Tôi nhớ lại lúc gặp hắn, hắn đang ngồi xổm bên cạnh Phan Tử, hóa ra là để làm cái trò này, xem ra hắn đã nghĩ đến chuyện này từ lâu, thế mà không hề nói ra. Người này đúng là lòng dạ rất sâu.

Bàn Tử liền nhìn tôi: “Tiểu Ngô thì sao?”

Tôi lập tức véo má mình: “Yên tâm, chắc chắn là hàng thật.”

“Khó nói lắm, chú em là nửa đường gia nhập vào, có khi chú mới là kẻ giả trang ấy. Đến đây coi, để ông Béo ta kiểm tra cái nào.” Bàn Tử vươn tay tới, dùng sức véo xuống thật mạnh, tôi đau đến chảy nước mắt, anh ta mới chịu buông tay, nói: “Coi như là cậu qua cửa.”

“Cho nên, vấn đề chắc không phải ở đấy đâu.” Muộn Du Bình chỉ vào cuốn sổ của Văn Cẩm trong túi tôi, hỏi tôi: “Trong này có ghi chép gì liên quan không?”

Tôi lại lấy cuốn sổ ra, lắc đầu. “Chỉ có thể khẳng định, trong ghi chép của Văn Cẩm, cái “Nó” này đang truy tìm bọn họ, chắc là có trí tuệ, hơn nữa, tôi cứ cảm thấy, nó chắc chắn là một người, chỉ là không biết tại sao phải dùng từ ‘nó’.”

Bàn Tử đứng lên, uống mấy ngụm nước, rồi đưa ấm cho Muộn Du Bình nói: “Lại nói, kẻ truy tìm bọn họ, không phải là chú Ba cậu à? Cái cái ‘Nó’ đó là chú Ba cậu? Trời tối om om, có khi Văn Cẩm nhìn nhầm không chừng, không phải cậu với chú Ba nhà cậu trông nhang nhác giống nhau sao?”

Tôi nghĩ thầm tôi đẹp trai hơn nhiều chứ, Muộn Du Bình nhận lấy ấm nước, vừa định nói gì đó, thì đúng lúc này, Bàn Tử đột nhiên vươn tay tới, véo má Muộn Du Bình. Rồi lập tức giựt mạnh xuống.

## 259. Q.5 - Chương 88: Đêm Thứ Hai: Mù

Hành động của Bàn Tử làm tôi khiếp sợ đến ngây cả người, vài giây sau mới hiểu ra anh ta muốn làm gì.

Muộn Du Bình đã kiểm tra mặt của bọn tôi, nhưng mặt của riêng mình hắn thì chưa kiểm tra, Bàn Tử sợ hắn giở trò tâm lý chiến, cho nên cũng phải kiểm tra xem trên mặt hắn có đeo mặt nạ da người hay không.

Muộn Du Bình không nhúc nhích chút nào, vẫn ngồi nguyên chỗ đó, liếc nhìn Bàn Tử. Bàn Tử liền lúng túng cười: “Để phòng ngừa vạn nhất, Tiểu Ca, cậu cũng là một trong bốn người chớ, biết cẩn thận lái thuyền được vạn năm mà.”

Muộn Du Bình uống một ngụm nước, không hề tức giận, nhưng không để ý đến Bàn Tử. Tôi nói với Bàn Tử: “Vậy anh cũng không cần phải đánh lén chứ.”

Bàn Tử cả giận: “Gì mà đánh lén, đấy là do động tác của tôi có hơi nhanh mà thôi.”

Thật ra tôi đã quen với kiểu hành động này của Bàn Tử rồi, cười trừ bó tay, Bàn Tử bèn ngồi xuống, chắc là cảm thấy ngại ngùng quá, bèn đổi sang chuyện khác: “Điều này có thể chứng tỏ bốn người bọn mình đều trong sạch vô tội hết, xem ra, hàm nghĩa của từ “nó” này, có lẽ khác với ý ngoài mặt chữ, nói không chừng không phải sinh vật.”

“Nói thế nào.” Tôi hỏi.

“Ngoại trừ dùng để gọi động vật ra thì ‘nó’ cũng có thể dùng để gọi đồ vật, có lẽ thứ mà Văn Cẩm tránh né, lại là một món đồ?”

Bàn Tử luôn luôn đột ngột nghĩ ra những ý tưởng kỳ lạ, nhưng mà giả thuyết này có hơi không đáng tin cho lắm: “Đồ vật?” Tôi hỏi: “Ý anh là, trong suốt mười mấy năm qua, thứ mà cô ấy liên tục trốn tránh, có thể chính là quần sịp hoặc cứt mũi của chúng ta ư?”

“Đệt mợ thứ Bàn gia đây nói đương nhiên không phải là mấy cái đó.” Bàn Tử nói: “Trên người mấy cậu có vật gì không, có liên quan đến sự việc này ý, lấy hết ra đây coi nào, nói không có tụi mình có phát hiện gì đó thì sao.”

Tôi lắc đầu nghĩ thầm lấy cái gì ra giờ, tôi không đem theo mấy con cá đồng mà. Muộn Du Bình đột nhiêu nhíu mày, nói: “Không đúng, nói đến vật thể, chúng ta đếm thiếu một thứ.”

“Thứ gì?”

“A Ninh.”

Tôi giật bắn mình: “Ý anh là, thi thể A Ninh?”

Điều này rất có thể, chúng tôi lại rơi vào trầm tư, nhưng cứ có cảm giác hình như không có chứng cứ trực tiếp, có điều, đúng là A Ninh đã xảy ra chuyện khá là kỳ dị, lẽ nào đúng là có mối liên hệ nào đó.

Bàn Tử lại vỗ tay nói: “Ai da, Tiểu Ngô, cậu có nhớ vụ trong rừng tối hôm qua không? Không lẽ đúng là thế rồi, A Ninh này có vấn đề, cho nên chết rồi liền biến thành cái thứ đó.”

Ta há cả mồm ra, nghĩ thầm biết nói thế nào bây giờ, dựa vào suy đoán thì không thể chứng minh được cái thứ đó xác thực là gì, thi thể cũng biến mất rồi, nếu nói quỷ dị, ở cái chốn này, chuyện đó không tính là quỷ dị gì.

Nghĩ đến đó tôi lại không thể chịu nổi, lập tức khoát tay bảo: “Tôi thấy tụi mình đừng bàn chuyện này nữa. Bây giờ tiền đề còn chưa biết rõ ràng, có khi Văn Cẩm đúng là bị điên rồi ấy không chừng, vào lúc này không nên chọn ra một người trong số mấy người, tôi thấy không được đâu. Tụi mình tốt hơn hết là suy nghĩ thực tế một chút, xem làm thế nào để bắt cô ấy lại thì thực tế hơn.”

Bàn Tử liền hết cả hứng thú, anh ta liền đứng lên, nói: “Suy nghĩ cái gì, đã nói là không làm được đâu, chắc chắn là không nghĩ ra nổi đâu, có con chó ở đây thì may ra có cách đấy. Mà cậu làm gì có cái bản lãnh của ông nội cậu. Bây giờ á, thực tế nhất, là làm sao cho qua được đêm nay, thôi không tán hươu tán vượn ba cái vớ vẩn nữa.” Nói rồi anh ta liền ra ngoài, nhấc mấy xô nước bùn bọn họ vừa lấy về, đem tạt hết lên lều của Phan Tử.

Tôi nhìn đồng hồ đeo tay, đêm xuống rồi, một tia sáng cuối cùng trên bầu trời cũng đã biến mất, để đảm bảo an toàn, quả thực phải chuẩn bị đề phòng trước, cho nên tôi cũng qua giúp đỡ.

Chúng tôi bôi hết nước bùn lên khắp lều, rồi lại phủ một lớp vải chống thấm lên trên để tránh trời mưa. Tôi đi xem Phan Tử, anh ấy vẫn đang ngủ say, thân nhiệt đã về bình thường. Bàn Tử nói anh ấy đã từng tỉnh dậy một lần, thần trí vẫn chưa hồi phục, bón được mấy ngụm nước rồi lại ngủ say như chết. Nhưng mà đã giảm sốt được rồi, mấy mũi tiêm đúng là có hiệu quả.

Trong doanh địa không có bất cứ vũ khí gì, Bàn Tử bèn đi lượm rất nhiều đá tảng đem chất đống ở một bên, anh ta nói, nếu không dùng được thì cứ liền học tập tấm gương năm tráng sĩ núi Lang Nha là xong. Tôi liền bảo, nhà người ta ít nhất còn có vách núi để mà nhảy, chớ bọn mình ném đá xong thì cũng chỉ có nước đầu hàng mà thôi.

Bàn Tử quạt nổi lửa, để lửa cháy to hơn, sau đó châm lửa hết tất cả những chỗ nào có thể châm ở xung quanh doanh địa, để hong khô bớt và để cảnh giới nữa. Ánh lửa đỏ rực, chiếu sáng trưng. Làm xong mọi việc thì đã gần 10 giờ tối, tôi vừa mới hơi có cảm giác an toàn thì khắp bốn phía chợt mờ tịt đi, mẹ kiếp lại sương mù rồi. Chưa đến một tiếng sau, toàn bộ doanh địa đã bị phủ một màn sương mờ đặc quánh, không thể nhìn thấy cái gì cả.

Nhìn bốn phía sương mù dày đặc, tôi cảm giác mồ hôi lạnh ứa cả ra, đã hoàn toàn mất tầm nhìn rồi, cho dù có lửa, cách xa khoảng ba mét cũng đã không nhìn thấy rõ nữa rồi, nếu bây giờ mà phải phòng bị hay cảnh giác gì thì không thể nào làm được.

Trong khoang mũi tôi đầy mùi ẩm ướt của đất bùn hỗn tạp, tôi chợt nghĩ, sương này không biết có độc hay không? Hôm qua ở trong rừng không có hơi đâu mà để ý việc này, nhưng bây giờ phải chú ý đến, tôi nghe nói trong rừng mưa thường hay có chướng khí, đến buổi đêm khi nhiệt độ không khí hạ thấp, chướng khí sẽ dâng lên. Nhất là ở khu vực đầm lầy, trong chướng khí sẽ chứa một lượng lớn khí độc hoặc thậm chí là không khí chứa kim loại nặng, người hít phải sẽ bị ngộ độc mãn tính, thậm chí là dần dần gây hỏng phổi.

Nghĩ tới đây, tôi liền hỏi Bàn Tử có nên đi mò đống trang bị trong các lều hay không, để còn tìm mấy cái mặt nạ phòng độc phòng bị.

Bàn Tử nói: “Đây chắc chắn không phải chướng khí, chướng khí mùi nồng, hơn nữa, nào có chướng khí gì mà lợi hại thế, hít nhiều chướng khí cùng lắm là bị viêm khớp ho lao gì gì đó thôi. Ở vùng núi Tây Nam ẩm ướt nhiều chướng khí, người ở đó thường thích ăn ớt đề phòng bệnh này, hay chi bằng mình đi tìm xem mấy người từng ở đây có mang ớt theo không, thế là lát nữa tụi mình có một bữa cơm trộn ớt rồi, quá đủ vị luôn.”

Tôi nói: “Đừng có qua quýt, chỗ này khác với các nơi kia, tôi vẫn thấy đi tìm mấy cái mặt nạ để cho an toàn thì hơn.”

Bàn Tử và Muộn Du Bình bắt đầu bôi bùn lên người, chắc chắn đây là một quá trình cực kỳ k khó chịu, cho nên ngữ khí của anh ta rất kém, anh ta lắc đầu: “Thích đeo cậu đi mà đeo, khí trời thế này mà còn phải đeo thêm một cái mặt nạ phòng độc, đâm mẹ đầu vào cây có khi cũng chả nhìn thấy gì. Thế thì gác đêm làm sao. Cậu rảnh háng đến thế thì chi bằng đánh một giấc còn hơn, kẻo tí nữa có khi chẳng ngủ được đâu.” Nói rồi anh ta xì mấy tiếng: “Ấy mồm quạ đen, mồm quạ đen, đại cát đại lợi.”

Tôi để anh ta hờn dỗi một trận, thực ra trong lòng tôi có hơi căm hận chính bản thân mình. Hai người họ phải gác đêm, Phan Tử thì trọng thương, thế mà tôi lại có thể ngủ cả buổi tối, đây là cùng một đãi ngộ với người trọng thương rồi còn gì, lúc này nghĩ mới thấy, phải chăng mình đến đây đúng là một cục nợ thật?

Chui vào trong lều rồi nằm xuống, tôi nghĩ bụng, thế này thì ngủ làm sao đây, trong đầu rối loạn một đống, thân mình chỗ nào cũng đau nhức. Do nguyên một lớp bùn bên ngoài nên ánh lửa trại ở ngoài không chiếu xuyên vào trong lều được, tôi dùng một ngọn đèn mỏ để chiếu sáng, vì tiết kiệm pin nên không dùng thường xuyên được, thế là tôi bèn tắt đèn rồi ép mình ngủ. Nghe tiếng Bàn Tử mài dao ở bên ngoài, nghe mãi nghe mãi, cho đến khi thấy mơ màng thật.

Trạng thái này cũng không chắc có phải ngủ hay không nữa, cứ mơ màng mơ màng, trong đầu vẫn còn việc phải nghĩ, nhưng không rõ ràng lắm, cứ thế kéo dài một lúc lâu rồi mà vẫn không ngủ say được. Đến nửa đêm thì mắc tiểu mà tỉnh dậy.

Tỉnh lại rồi nghe ngóng, không thấy bất cứ động tĩnh gì bên ngoài, nghĩ thầm chắc không có việc gì đâu, liền lần sờ trong bóng tối, vén lều lên chuẩn bị ra ngoài.

Vừa vén lều lên, tôi liền kinh ngạc, nhìn thấy bên ngoài tối đen như mực, tất cả ánh lửa đã bị dập tắt.

Thế này là thế nào? Tôi lập tức hoàn toàn tỉnh táo lại, lui về trong lều, thầm nghĩ, lẽ nào xảy ra chuyện rồi?

Thế mà sao không có một chút động tĩnh gì? Nãy tôi cũng đâu ngủ say như chết, tự tôi cũng biết bản thân mình luôn trong trạng thái nửa tỉnh nửa mê, với thân thủ của Muộn Du Bình, có thứ gì có thể khiến hắn ta trúng chiêu mà không kịp phát ra bất cứ tiếng động gì sao?

Tôi im lặng lắng nghe, bên ngoài không có bất kỳ tiếng động gì. Tôi hơi hoảng, lúc này không dám lớn tiếng gọi gì, lập tức lần mò trở về, mò lấy chiếc đèn mỏ của tôi, bật lên, nhưng tôi bật hai lần liền mà đèn vẫn không sáng. Tôi lại mò lấy túi quần mình, móc ra cái bật lửa, quẹt mấy lần, vẫn không sáng, thậm chí một tia lửa cũng không bắn lên.

Tôi thầm chửi thề một tiếng, lập tức hít sâu mấy hơn, tự bảo bản thân phải bình tĩnh, nghĩ thầm, sao mà cái gì cũng đua nhau hỏng hết thế này. Tôi cất lại rồi định bật đèn huỳnh quang trên đồng hồ đeo tay của mình lên. Vừa cất về, tôi mới phát hiện ra bật lửa rất nóng.

Tôi lấy làm lạ, sao lại nóng rẫy như thế, rõ ràng khi nãy không bật được tí lửa nào. Tôi lại bật lửa lần nữa, sau đó đưa gan bàn tay mình ra sờ một cái, tay tôi lập tức cảm thấy bỏng rát, lập tức rụt trở về.

Tôi ngẩn ra, nghĩ thầm, bật lửa rõ ràng là bật được.

Nhưng trước mắt tôi, vẫn tối đen như mực, không chút ánh sáng nào.

Khí ga còn lại trong bật lửa chỉ kéo dài được một chút, lửa cháy được tí là tắt ngay, nhưng vấn đề là tôi vẫn không nhìn thấy một chút ánh sáng nào, trước mắt vẫn tối om.

Trong khoảnh khắc ấy, tôi vẫn hoàn toàn chưa kịp phản ứng kịp, theo bản năng cho là có gì đó che trước mắt tôi, tôi đưa tay lên sờ, sờ thấy lông mi mình mới biết không phải, sau đó, tôi liền buồn bực, nghĩ thầm, mẹ kiếp thế này là sao.

Có phải do sương mù quá dày hay không? Tôi bật đèn trên đồng hồ đeo tay của mình, dí mắt vào nhìn xem. Vẫn là tối đen. Hơn nữa, tôi dần dần phát hiện ra, cái kiểu tối đen này quá mức đều.

Tôi vẫn vô cùng nghi hoặc, bởi vì trong đầu tôi vốn không có chút nhận thức nào, cho nên gần như là chả hiểu mô tê gì cả, tôi cố sức xua tay, muốn xua hết bóng tối đen đặc trước mắt mình đi, cứ cảm thấy chỉ cần vung tay lên là có thể đẩy bóng tối ra được. Nhưng không chút tác dụng nào.

Lơ mơ hồi lâu, tôi mới tỉnh táo lại, suy nghĩ kỹ càng xem chuyện gì đang xảy ra. Bên ngoài tối đen như mực, không có bất kỳ tiếng động gì, lẽ nào trong lúc tôi ngủ đã xảy ra chuyện gì khiến tất cả ánh sáng bị che chắn hết rồi.

Nhưng như thế không hợp lý, dí mắt sát gần như vậy mà tôi vẫn không nhìn thấy ánh sáng, suy nghĩ một lúc, tôi mới dần dần nhận ra, trong đầu nảy ra một suy nghĩ khiến tôi toát hết cả mồ hôi lạnh.

Làm sao mà che chắn hết ánh sáng được chứ, tình huống như thế này, lẽ nào chính là—- tôi đã mù rồi?

## 260. Q.5 - Chương 89: Đêm Thứ Hai: Cái Bóng Chuyển Động

Tôi không thể nào tin nổi, trong đầu tôi chưa bao giờ có cái khái niệm này, thế này quá đột ngột rồi. Nhưng trong lòng tôi bắt đầu sợ hãi, nỗi sợ hãi này không giống bất kỳ cảm giác sợ hãi nào trước kia, thậm chí còn khủng khiếp hơn cả nỗi sợ cái chết. Tôi cố sức dụi mắt, vô thức chớp mắt liên tục, mãi cho đến khi hai mắt tôi đau nhức mới dừng lại được.

Sau đó tôi lập tức nhớ tới Phan Tử, tôi bò qua, lay lay anh ấy, định gọi anh ấy dậy để hỏi xem anh ấy có nhìn thấy ánh sáng hay không. Lay lay mấy cái, tôi phát hiện ra cả người anh ấy nóng hầm hập, rõ ràng lại đang phát sốt. Lay suốt nửa ngày mà không tỉnh.

Tôi ngồi xuống thầm nghĩ toi rồi, bèn hít sâu vài hơi. Nhớ đến Muộn Du Bình và Bàn Tử, nếu tôi đã bị mù thật rồi, như vậy có thể đây là một dạng mù đột ngột, chắc chắn phải có nguyên nhân gì đó, ví dụ như bị ánh sáng làm tổn thương giác mạc hoặc là trúng độc gì đó, con người ta không thể nào tự dưng vô duyên vô cớ mà lại bị mù được. Cho nên, rất có thể nạn nhân không chỉ có một mình tôi.

Giả như bọn họ không bị mù, chỉ có mình tôi là nạn nhân, vậy thì có thể bọn họ vẫn ở ngay bên ngoài lều, chỉ là không phát ra âm thanh gì cả. Tôi lập tức bò ra một bên lều, lắng nghe động tĩnh bên ngoài, khẽ gọi mấy tiếng: “Bàn Tử!”

Đợi một hồi lâu, không có ai đáp lại.

Tiếng tôi gọi không tính là quá nhỏ, ở nơi yên tĩnh như thế này không thể nào không nghe thấy được, trừ phi cả hai người họ đều đang ngủ, nhưng mà Muộn Du Bình chắc chắn không ngủ.

Tôi đổ mồ hôi lạnh, nghĩ thầm bọn họ chắc chắn cũng gặp chuyện gì rồi, bèn ngồi xuống, nghĩ đến những suy đoán của chúng tôi mấy tiếng trước liền lập tức sởn gai ốc. Chẳng lẽ đây là do bọn chú Ba gặp phải biến cố gì?

Ở doanh trại này có thể khiến người ta bị mù?

Đầu óc tôi loạn cào cào cả lên, thật không thể nào hiểu nổi, chúng tôi đã nghĩ đến vô số tình huống, nhưng vốn không hề nghĩ đến tình huống này.

Ở nơi như thế này, đối với một nhóm người bình thường mà nói, đột nhiên bị mù chẳng khác nào cả nhóm chết sạch, thậm chí còn đáng sợ hơn cả chết ấy chứ.

Toàn thân tôi run rẩy lẩy bẩy, trong đầu hiện lên vô số hình ảnh, nghĩ đến cảnh tôi phải lần mò trong rừng mưa mà không thể nhìn thấy bất cứ cái gì, lại không có thính giác nhạy bén để thích ứng của người mù, cái chết chỉ còn là vấn đề thời gian, hơn nữa, trước khi chết, chỉ e là sẽ phải trải qua những trải nghiệm hết sức khủng khiếp.

Nhưng mà, rốt cuộc là thứ gì đã khiến tôi bị mù? Đồ ăn? Lương khô đó chúng tôi ăn suốt dọc đường mà có làm sao đâu, lẽ nào là do di tích ở đây?

Tôi coi như là vẫn còn bình tĩnh, có lẽ là bởi vì tôi vẫn không thể nào chấp nhận được sự thực rằng tôi đã bị mù. Đúng lúc này, ở bên ngoài lều, từ một nơi rất xa, bỗng vang lên một tiếng nói chuyện kỳ quái.

Tôi rùng mình một cái, lập tức dỏng tai lên lắng nghe, chợt nghe thấy âm thanh giống tiếng bộ đàm tĩnh điện mà chúng tôi từng nghe thấy khi ở trong rừng, âm thanh lúc cao lúc thấp, quỷ dị không nói nên lời.

Trong đầu tôi hiện lên cái bóng người dữ tợn đứng thẳng mình trông như loài rắn nọ, không khỏi nghẹn cả họng. Mẹ kiếp cái thứ của nợ này đúng là âm hồn bất tán.

Cái thứ phát ra âm thanh này rốt cuộc là thứ gì cơ chứ? Liệu có phải A Ninh thật hay không? Nếu mắt tôi vẫn còn nhìn được, tôi thực muốn lén dòm ra ngoài nhìn xem, mẹ kiếp, thế mà lúc này tôi lại bị mù.

Có điều, cho dù thứ này không phải rắn, thì cũng hành động cùng với bọn rắn vậy, rõ ràng lũ rắn độc này đã có mặt ở gần doanh địa. Lúc này, tôi chợt căng thẳng mà nghĩ đến tấm mành cửa lều, vừa nãy tôi đã đóng cửa lều hay chưa? Tôi không nhìn thấy gì nên không biết được, tôi phải đi lần mò xem sao.

Vừa nghĩ xong liền lập tức mò ra cửa lều, tôi run rẩy đưa tay sờ lấy, bỗng nhiên, từ ngoài cửa có một người xộc vào, húc tôi ngã nhào. Tôi vừa đứng lên thì đã bị người này đè nghiến xuống, rồi bị bịt chặt miệng.

Tôi sợ chết khiếp, nhưng đã ngửi thấy ngay mùi mồ hôi thối hoắc trên người Bàn Tử. Sau đó, một món đồ được dí vào mặt tôi. Tôi sờ sờ, thì ra là mặt nạ phòng độc.

Tôi liền không giãy giụa nữa, đeo mặt nạ vào, chợt nghe Bàn Tử khẽ nói: “Đừng hoảng, trong sương có độc, cậu đeo mặt nạ vào là nhìn thấy được ngay, tuyệt đối đừng nói lớn tiếng, bốn phía xung quanh doanh địa này toàn là rắn.”

Tôi nghe xong lập tức gật đầu. Bàn Tử liền buông tôi ra, tôi lại thì thầm hỏi: “Vừa rồi hai người chạy đâu?”

“Mụ nội nó, nói ra dài dòng lắm.” Bàn Tử bảo: “Cậu tưởng mò mẫm kiếm mấy cái mặt nạ phòng độc mà dễ à.”

Tôi chửi ai bảo nhà anh không chịu nghe tôi. Đúng lúc ấy, tiếng tĩnh điện quỷ dị kia lại vang lên một hồi, cách chúng tôi đã gần hơn rất nhiều, Bàn Tử lập tức căng thẳng, xuỵt một tiếng. “Đừng nói chuyện.”

Tôi lập tức im mồm. Tiếp đó, tôi chợt nghe thấy tiếng Bàn Tử lục lọi đồ đạc, lật lật giở giở chả biết là lật giở cái gì, rồi lập tức nhét vào trong tay tôi. Tôi sờ một cái liền biết đó là một con dao găm. Tôi nghĩ thầm anh định làm cái gì vậy, thì lại nghe thấy tiếng anh ta lần sờ ra đến cửa lều.

Tôi lập tức mò qua túm anh ta lại, không cho động đậy. Anh ta bèn đẩy tôi ra, khẽ giọng bảo: “Tiểu Ca bị cắn, tôi phải đi cứu ngay, cậu cứ chờ ở đây, tuyệt đối đừng làm gì cả, đến khi nhìn thấy được hẵng nói!”

Tôi nghe xong mà trong đầu nổ bùm một tiếng, không thể nào, còn chưa kịp suy nghĩ thông suốt, Bàn Tử đã chạy ra ngoài. Tôi cứng đờ tại chỗ. Cảm thấy trời đất như chao đảo.

Thứ nhất, kinh hoàng là vì nghe tin Muộn Du Bình bị cắn. Bàn Tử chẳng nói rõ ràng cái gì cả, nhưng mà lũ rắn này độc không gì sánh được, đã bị cắn rồi thì có cứu được không, tôi không dám nghĩ tới ngữa. Thứ hai, kinh hoàng là vì Muộn Du Bình với thân thủ và khả năng cảnh giác cao đến vậy mà vẫn bị cắn, rốt cuộc tình hình bên ngoài là như thế nào.

Trong lòng tôi nóng như lửa đốt, thật sự muốn chui ra ngoài xem xem, nhưng mẹ kiếp lại đếch nhìn thấy gì cả. Lúc này lại có một ý nghĩ hết sức xui xẻo, rằng ngộ nhỡ Bàn Tử cũng trúng chiêu thì làm sao bây giờ, mẹ kiếp chỉ còn mình tôi ở đây, mang theo Phan Tử, thực sự là quá khủng khiếp.

Thật không thể tả rõ được cái cảm giác lo âu sốt ruột này, trước mặt thì đen sì, không biết phải bao lâu mới hồi phục thị lực được, mà tình hình bên ngoài đã nguy hiểm vô cùng. Tôi sờ con dao găm trong tay, toàn thân cứng ngắc như đã chết đứng, nghĩ thầm Bàn Tử đưa tôi vật này không biết là để tôi tự sát hay là tự vệ nữa.

Nhưng không còn cách nào, tôi chẳng làm được cái gì cả, chỉ có thể ngồi im một chỗ. Vừa lắng nghe động tĩnh bên ngoài, vừa co rúm mình lại cố gắng kìm chế cảm giác muốn xông lên ứng chiến.

Cứ ngồi lắng nghe như vậy mà vẫn không nghe thấy tiếng động gì ở bên ngoài, thực sự không thể tưởng tượng nổi cảnh tượng toàn là rắn ở bên ngoài là như thế nào. Tiếng tĩnh điện không tiến lại gần nữa, nhưng vẫn cứ vang lên lúc bật lúc ngắt. Nghe khoảng cách thì gần nhất là ở sát mép doanh địa bọn tôi, nhưng nó không tới gần thêm bước nào nữa.

Không biết đã qua bao lâu – tôi hoàn toàn không còn khái niệm về thời gian nữa rồi, trong khoảng thời gian đó trong đầu tôi hoàn toàn trống rỗi – tôi hơi bình tĩnh xuống một chút, con người không thể liên tục duy trì một trạng thái cảm xúc mãi được, sau khi căng thẳng đến mức cực hạn, cơ thể lại bắt đầu mềm nhũn ra.

Dần dần, trước mắt tôi bắt đầu mờ mờ ảo ảo, màu đen dần biến mất, nhưng không biết có phải giống như thủy triều lúc lên lúc xuống hay không mà khi màu đen nhạt dần, bên trong màu đen trước mắt ấy lại xuất hiện một tầng sương mù xám tro mờ mờ nhòa nhòa.

Tôi thở phào nhẹ nhõm, cuối cùng cũng nhìn thấy ánh sáng rồi. Tôi không biết làm sao để hồi phục nhanh lên một chút, thế là bèn chớp mắt liên tục.

Dần dần, lớp sương xám tro kia càng ngày càng trắng, hơn nữa tốc độ lại rất nhanh, bên trong màu xám nhanh chóng xuất hiện một vài đường nét.

Đây có hơi giống với cảm giác mắt bị cận thị nặng, tôi lúc lắc đầu, phát hiện ánh sáng trước mắt là do đèn mỏ chưa tắt. Tôi bèn cầm nó lên chiếu xung quanh một lượt, quả nhiên ánh sáng trước mắt có thay đổi. Đúng là mắt tôi đã tốt lên rồi.

Nhưng bây giờ vẫn còn mờ mờ ảo ảo, tôi vẫn không thể nhìn rõ được cửa lều ở chỗ nào, chỉ có thể nhìn thấy một vài cái bóng mờ mờ.

Nghe nói Mao Trạch Đông sau khi phẫu thuật chữa đục thủy tinh thể thì rơm rớm nước mắt, hiện giờ tôi cũng cảm nhận được sâu sắc cái cảm giác buồn vui lẫn lộn đó, có nhiều thứ mất đi rồi mới hiểu được nó quý giá đến nhường nào. Ngay khi tôi định dựa vào cái thị lực mờ mờ đó để đi xem Phan Tử thì đột nhiên, tôi nhìn thấy trong bóng tối trước mặt có một cái bóng đang chuyển động.

Mọi thứ trước mắt tôi mờ nhòe vô cùng, thậm chí còn không phân ra nổi các đường nét, nhưng tôi vẫn biết trước mắt mình có thứ gì đang động đậy. Tôi không tin vào thị giác của mình lắm, cứ nghĩ đó là ảo giác xảy ra khi thị giác đang dần hồi phục, không để ý cho lắm, cứ đi lần mò về phía Phan Tử. Chẳng mấy chốc đã mò được đến tay của Phan Tử, nhiệt độ bình thường, tôi thầm kinh ngạc, đã hạ sốt rồi. Cũng tốt, hiện giờ với tình trạng thế này thì không thể tiêm cho anh ấy được.

Tôi bèn lần sờ tìm ấm nước, định cho anh ấy uống mấy ngụm, vừa quay người lại bỗng lại thấy trước mắt có vật gì lóe lên một cái. Lúc này thị lực tôi dần dần tốt lên, tôi nhận thấy động tác của cái bóng vừa xẹt qua trước mặt tôi vô cùng quỷ dị, không giống ảo giác.

Tôi ngây người ra một lúc, liền quay đầu về phía cái bóng kia, căng mắt ra mà nhìn, thì thấy một bóng đen nhòe nhòe như sương mù, nhìn xem thì hình như là một thứ có tứ chi.

Toàn thân tôi sởn gai ốc, nghĩ thầm chẳng lẽ trong lều còn có cái gì đã chui vào trong lúc tôi bị mù?

Bàn Tử? Muộn Du Bình? Nhưng nếu là họ thì họ không thể cứ im ỉm không nói một lời được, tôi lập tức siết chặt con dao trong tay.

Cái bóng kia lại chuyển động, động tác cực nhanh, tôi liền không kìm được khẽ quát một tiếng: “Ai?”

Cái bóng kia chợt dừng lại, sau đó, động tác lại còn nhanh hơn, tôi thấy nó chạy đến một chỗ, rung lắc không ngừng, thị lực của tôi dần dần tụ lại một điểm, nhìn hình dáng động tác kia, tôi nhận ra nó đang lục lọi một cái ba lô, dường như đang tìm kiếm thứ gì đó, hơn nữa, tôi có ngửi được một mùi bùn lầy nồng nặc.

Tôi thầm ui da một tiếng, nghĩ thầm người này chắc chắn cũng bôi nước bùn lên người, là ai nhỉ? Nghĩ rồi, tôi chầm chậm nhúc nhích, dần tiến đến gần cái bóng đó.

Còn chưa kịp bổ nhào qua, cái bóng kia lại chuyển động, sau đó đứng vụt lên, phóng vọt đi, đầu óc tôi còn chưa kịp phản ứng, đã không nhìn thấy đâu nữa.

Mọi thứ xảy ra quá nhanh, tôi có chút khó hiểu, thầm nghĩ chả lẽ lại là tôi ảo giác ư. Tôi nhớ trong phim có nói, lúc mới hồi phục thị giác thì hình ảnh sẽ bị kéo chậm lại, chẳng lẽ hình ảnh tôi thấy đó là cảnh Bàn Tử lúc nãy đi vào?

Gần như là cùng lúc, đột nhiên chớp tối chớp sáng rồi có âm thanh thở hổn hển vang lên, tôi nhìn thấy một cái bóng chồng chéo nhau rất lớn vọt vào trong lều, gần như là ngã dúi vào trong lều vậy, sau đó, tôi nghe thấy tiếng Bàn Tử hổn hển nói: “Tắt đèn! Tắt đèn mỏ đi!’

Tôi không kịp phản ứng đã bị anh ta giựt lấy chiếc đèn. Đèn lập tức tắt. Ánh sáng xung quanh tôi vụt biến mất. Anh ta khẽ nói: “Nằm xuống, im lặng, bất kể xảy ra chuyện gì cũng đừng có phát ra bất kỳ tiếng động nào.”

Tôi lập tức nằm xuống, có thể cảm thấy Bàn Tử cũng nằm xuống, lúc đầu còn nghe tiếng anh ta thở hổn hển, nhưng cảm thấy anh ta đang cố gắng kìm chế tiếng thở đó. Chẳng mấy chốc, tiếng thở yếu dần đi, tôi đang buồn bực vì sao lại phải nằm xuống cơ chứ, bỗng chợt nghe thấy một tiếng “Binh!” vang lên, hình như có thứ gì đập vào căn lều bên cạnh, đập rất mạnh. Ngay sau đó, lại nghe thấ tiếng nứt vỡ của thanh giá lều bị bẻ gãy. Sau đó lại nghe thấy tiếng lều bị sụp, hiển nhiên căn lều ngay sát cạnh đã bị phá sập rồi.

Mặt tôi xanh mét, còn chưa kịp phản ứng, căn lều của chúng tôi lập tức rung bần bật, hiển nhiên là bị cái gì đó đụng phải.

Tôi lập tức cảm giác đỉnh đầu mình bị đâm một cú, bèn lập tức ôm đầu, nghĩ rằng đợt tấn công tiếp theo chính là nhằm vào căn lều này.

Nhưng thật không ngờ lại chẳng có đợt tấn công này, tôi cứ thế ôm đầu được mấy phút, tiếng đánh nhau dữ dội lại vang lên ở phía xa.

Tôi nghĩ thầm thế này là thế nào? Bên ngoài có thứ gì? Vừa định nói với Bàn Tử hay là chúng ta chạy đi, vừa há mồm đã bị Bàn Tử bịt kín miệng.

Bên ngoài lại có vài tiếng động cực lớn vang lên, lại là tiếng lều bị phá sập, mấy phút sau, cũng là những tiếng động như vậy, cứ thế giằng co đủ nửa tiếng đồng hồ, xa xa gần gần, tôi đoán cũng phải đến mười mấy căn lều bị phá sập rồi, chúng tôi cứ nằm ở đây, mỗi lần nghe tiếng đập phá tim lại như ngừng đập, cảm giác giày vò này thật giống như bị ném bom vậy, không biết lúc nào bom sẽ rơi xuống đầu.

Mãi cho đến khi yên tĩnh một hồi lâu, chúng tôi mới dần dần nhận ra đợt tấn công này có lẽ đã kết thúc rồi, dần dần, cũng không biết là ai phản ứng đầu tiên nữa, chúng tôi ngồi dậy, tôi nhận ra mắt tôi cơ bản là đã hồi phục rồi. Tuy vẫn còn hơi mờ mờ, nhưng đã có thể nhận biết được màu sắc và đường nét rồi.

Lại lần mò sờ soạng một lúc, mới phát hiện ra, mình nhìn vẫn thấy mờ mờ là bởi vì trên mặt kính của mặt nạ phòng độc bị ám một tầng sương, lau đi là lại rõ ràng.

Tôi liền nhìn thấy Bàn Tử và Muộn Du Bình. Muộn Du Bình bị thương, bụm lấy cổ tay, còn Bàn Tử toàn thân đầy vết máu. Cả hai người đầy bùn, nhếch nhác như thể vừa chui ra khỏi chuồng heo vậy. Hiển nhiên đêm qua họ đã trải qua một trận hỗn loạn cực kỳ ác liệt.

Chúng tôi vẫn không dám nói gì, đợi một lúc sau, Bàn Tử mới len lén vén mành cửa lều lên, vừa vén lên thì ánh sáng tràn vào trong, hóa ra trời đã sáng.

Sau đó, anh ta dè dặt bước ra ngoài. Tôi hỏi Muộn Du Bình, hắn xua tay nói không sao đâu, cũng theo sát phía sau Bàn Tử ra ngoài dò xét, tôi cũng đi theo.

Sương mù đã tan bớt kha khá, ánh nắng ban mai tuy vẫn rất tối, nhưng đã có thể nhìn thấy tất cả mọi thứ, tôi đi ra nhìn xem, liền sợ đến ngây cả người.

Khắp doanh địa xung quanh chúng tôi đều đã sụp đổ hết, tất cả các căn lều đều bị phá sập, như thể vừa gặp phải một cơn lốc xoáy khổng lồ. Cả một khu vực rộng lớn chỉ còn lại mỗi căn lều của chúng tôi trơ trọi đứng đó. Khắp bốn phía chẳng có gì cả, không có thứ đã tấn công chúng tôi kia, cũng không có bất kỳ dấu vết nào của rắn.

Bàn Tử chửi một tiếng, ngồi vào bên đống lửa đã tắt. Tôi trợn mắt há mồm không thể phản ứng được gì, lúc này, ở đằng sau có tiếng ngã phịch xuống đất, tôi quay lại nhìn, Muộn Du Bình đã té xỉu ngã dưới đất.

## 261. Q.5 - Chương 90: Bình Minh: Rời Đi.

Chúng tôi đưa hắn về lều, tôi lập tức kiểm tra vết thương của hắn. Điều khiến tôi thở phào chính là, tôi thấy hắn bị cắn ở cổ tay, cổ tay có hai lỗ máu, nhưng vết thương không sâu, hiển nhiên là khi vừa bị cắn liền lập tức hất rắn ra. Để bị thương thế này, chứng tỏ đêm qua phải chấn động đến mức nào, tôi không thể nào tưởng tượng được.

Bàn Tử bảo tôi, đã đâm vào động mạch, hút hết máu độc ra rồi, sau đó rạch hình chữ thập để lấy máu ra, nhưng chắc chắn vẫn còn sót một ít nọc độc ngấm vào cơ thể, rắn này quá độc, chích một cái mà tay đã xanh lè, cũng may Tiểu Ca nhanh, trong nháy mắt đó liền nắm được đầu con rắn, con rắn đó còn chưa cắn hết vào, chứ không có lẽ ngay cả Tiểu Ca cũng đi đời nhà ma.

Tôi tiêm cho Muộn Du Bình một mũi huyết thanh, xoa bóp huyệt thái dương cho hắn, hơi thở của hắn dần ổn định lại, tôi cầm tay hắn, thấy vết sưng cũng không nặng lắm, bèn nói với Bàn Tử không sao cả, thứ ở trên bờ dù có độc mấy cũng không độc bằng thứ dưới biển, nhưng đừng bắt hắn ta cử động thêm gì nữa.

Phan Tử vẫn nằm một chỗ, chúng tôi thu xếp cho Muộn Du Bình xong, nhìn hai người đang nằm mà đau đầu, cũng may nhờ có bọn họ chứ không tôi đã chết sớm rồi. Nơi này thật sự hoàn toàn không giống bất kỳ nơi nào mà chúng tôi đã từng đến, hai người này vốn dày dạn kinh nghiệm mà vẫn thành ra cái dạng này.

Sau đó, tôi liền hỏi Bàn Tử, rốt cuộc hôm qua đã xảy ra chuyện gì thế?

Lời Bàn Tử nói không khác lắm so với suy đoán của tôi, đêm qua khi bọn họ gác đêm, dần dần phát hiện bản thân không nhìn thấy gì nữa, Bàn Tử mới nhớ đến lời của tôi, tức thì nhận ra sương này thực sự có thể có độc, bèn lập tức đi tìm mặt nạ phòng độc. Nhưng tìm tới tìm lui mà không tìm thấy, mắt đã hoàn toàn không nhìn thấy gì nữa rồi, anh ta nóng ruột muốn chết.

Anh ta với Muộn Du Bình trước hết lấy khăn mặt thấm ướt nước bùn để che mũi, làm vậy quả thực là có hiệu quả, sau đó bọn họ tìm thấy được vài cái mặt nạ trong một căn lều, vừa định đeo lên, Muộn Du Bình mắt đã không nhìn thấy rõ ràng gì nữa liền lập tức bị rắn trốn trong ba lô cắn một cái, cũng may hắn phản ứng cực nhanh, lập tức tóm lấy đầu rắn, nhưng vẫn bị cắn một chút, tức thì cánh tay xanh lè.

Nhưng bởi vì nọc độc bơm vào trong cơ thể có hạn, Muộn Du Bình không mất mạng ngay tức khắc, bọn họ xử lý qua loa một chút, lúc này Bàn Tử nghe thấy tiếng tôi gọi, lập tức cầm theo mặt nạ phòng độc tới chỗ tôi trước. Nhưng khi ở ngoài lều lại phát hiện, không biết từ bao giờ, ở trong các khe hở ở khắp bốn phía xung quanh đã nhung nhúc đầy rắn mào gà, lũ rắn rúc hết vào trong các khe hở, không chui ra cũng không chui vào, chỉ thấy trong các kẽ hở toàn là ánh sáng đỏ rực, tựa như đang chờ đợi cái gì.

Thế là anh ta lập tức quay trở lại mang mặt nạ phòng độc cho tôi, sau đó quay lại chăm sóc Muộn Du Bình, khiêng hắn ta trở về, đến giữa đường, lại gặp phải một cảnh tưởng kỳ lạ.

Vô số rắn mào gà ùn ùn vọt ra từ trong các khe hở, dần dần uốn quanh lẫn nhau, hợp thành một “làn sóng rắn” khổng lồ, trông như một đàn động vật thân mềm, tiến về phía trước hết sức nhịp nhàng, động tác cực kỳ mau lẹ, cứ như thể một đàn cá khổng lồ dưới biển…

Bàn Tử nói: “Đây chắc chắn là cách chúng nó vận chuyển thi thể A Ninh, có điều Bàn gia nhà cậu vẫn chưa nghĩ ra bọn chúng làm sao mà làm được vậy, cái làn sóng rắn này trông cứ như một sinh vật hoàn chỉnh vậy.”

Tôi lấy làm lạ, nói: “Vậy tại sao chúng nó lại muốn phá hủy nơi đây như thế này?”

Bàn Tử nói: “Chắc chắn chúng có biết đến sự tồn tại của chúng ta, nhưng vì trên lều mình có đắp bùn, chúng không tìm được mình, lũ súc sinh cuối cùng bèn dùng cách này.”

Tôi nghe mà líu lưỡi, Bàn Tử lập tức nói, chúng ta không thể tiếp tục ở lại đây được nữa, đến đêm nay chắc chắn chúng sẽ biết, ta phải chuồn thôi. Hơn nữa, phải chuồn ra càng xa chỗ này càng tốt. Anh ta hỏi tôi đã nhìn được rõ ràng chưa? Tôi gật đầu, anh ta bảo tôi đi thu dọn vật tư và thực phẩm ở nơi này, lấy đủ rồi thì cho vào ba lô. Đến buổi trưa, xem tình hình hai người kia thế nào, rồi hẵng quyết định đi đâu.

Tôi cười khổ, nhưng biết đây là việc nhất định phải làm. Nhưng bây giờ không biết lũ rắn đã đi hết chưa, cho nên trước hết cứ nghỉ ngơi một chút, chờ đến khi mặt trời lên cao hẳn, mới bắt đầu lục lọi đống hoang tàn lều bạt, lôi hết ra ngoài tất cả những gì có thể sử dụng, còn Bàn Tử thì ở lại chăm sóc hai người kia.

Thứ quan trọng nhất cần thu gom là thức ăn, tôi tìm được một lượng lớn lương khô, nhét hết vào trong một cái túi, sau đó may mắn tìm được đồ hộp ở trong đó.

Lúc có xe, nhóm A Ninh cũng mang theo đồ hộp, nhưng do phải dò đường, mà đồ hộp lại quá nặng, để trang bị gọn nhẹ nên đều để hết ở ngoài hẻm núi. Sau khi tiến vào rừng thì chỉ ăn lương khô cho tiện, ăn đến nỗi hai môi sưng vêu hết cả lên, không ngờ bọn chú Ba cũng mang theo thứ đồ ngon này, đúng là không nề hà cực khổ. Có điều, vác theo cả gánh nặng thế này không giống phong cách của chú Ba cho lắm.

Đồ hộp đi dã chiến là loại thực phẩm vô cùng thiết thực, thông thường là thịt bò hộp hàm lượng protein cao, cá ngừ đóng hộp hoặc cháo gạo nếp đậu tương, những thứ này ăn vào vừa no vừa kéo dài sức, không nhanh đói.

Tôi bèn vội vàng đi hỏi Bàn Tử xem có cần đem theo thứ đó hay không, Bàn Tử vừa nhìn liền lắc đầu biết đem thế nào bây giờ, nhưng mà, chúng ta có thể ăn ngay luôn cũng được, anh ta nhìn đồ hộp đủ các loại mà chảy nước miếng: “Đức Mẹ Maria, chú Ba cậu đúng là đàn ông, thật biết thưởng thức.”

Tôi tiếp tục lục lọi, tìm lương khô và mấy thứ khác, còn cả chai lọ nữa, chúng tôi cần đồ để chứa nước.

Khi lục lọi một chiếc ba lô, tôi phát hiện ra trong đó có một tấm ảnh chụp gia đình. Người này tôi chưa gặp bao giờ, đó là một người đàn ông trung niên khoảng ba mươi tuổi, vợ anh ta đang ôm con tựa vào người anh ta, tấm ảnh chụp rất quê mùa, quần áo cũng rất mộc mạc giản dị, nhưng có thể thấy một nhà rất hạnh phúc.

Tôi có chút bùi ngùi, nghĩ thầm người này không biết bây giờ sao rồi, nếu chết ở đây, vợ con anh ta biết làm sao bây giờ? Người làm nghề này, sống chết là chuyện quá đỗi bình thường, hà tất phải làm lỡ dở người khác.

Lại nhớ đến A Ninh chết dọc đường, còn cả Ô Lão Tứ, và cả những người đã chết ở trong thành ma nữa, những người này thực sự không biết vì sao mà chết? Lại nghĩ đến chính mình, không khỏi tự giễu, mẹ kiếp, nếu như lúc đó không phải đi cùng đội ngũ này thì bây giờ có lẽ tôi đang ở trong cửa hàng ngồi điều hòa lên mạng chơi, nói người khác mà không nhìn lại bản thân mình.

Thu dọn xong, tôi vừa kiểm kê lại vừa nghĩ ngợi lung tung, sau khi nhồi nhét hết vào các ba lô thì đã là buổi trưa. Bàn Tử lập tức mở đường đi trước, nhưng tình trạng của Phan Tử và Muộn Du Bình không tốt lắm. Phan Tử vẫn mơ màng, còn chưa ăn gì cả, chúng tôi bèn đút nước cho anh. Muộn Du Bình thì đã tỉnh, nhưng cơ thể vẫn không còn chút sức lực nào, không đứng dậy nổi, nhưng màu xanh trên cánh tay đã bớt đi nhiều.

Tình huống hiện giờ vô cùng gay go, chúng tôi không thể nào vừa cõng theo hai người vừa mang theo nhiều đồ đến vậy để rời khỏi nơi này quá xa.

Muộn Du Bình chỉ vào ngôi đền thần bên cạnh, yếu ớt nói: “Vào trong đi, cách nguồn nước xa một chút!”

Chúng tôi nghĩ cũng phải, bên dưới những khe đá này toàn là nước, thông với đầm lầy, thảo nào lũ rắn này toàn chui ra từ trong các khe đá.

Hiện giờ cũng không còn cách nào khác, chúng tôi trước hết chuyển hết đồ đạc vào trong.

Ngôi đền đã hoàn toàn sụp đổ, chỉ còn lại cái hình dáng đại khái thôi, ngay đến cửa cũng không biết ở đâu nữa, chúng tôi chọn bừa một cái hành lang gấp khúc mà đi vào, mới phát hiện không gian bên trong tương đối rộng rãi. Ngôi đền này vốn có hai tầng, một tầng ở dưới đất đã bị phá hủy nghiêm trọng, nhưng tầng phía trên còn có thể thấy được kết cấu của năm xưa, được xây bởi các tảng đá đen xếp lại với nhau, tuy không cao nhưng lại có những cột đá hết sức tinh xảo. Ở giữa hai tầng không biết có lối đi lại kiểu gì, chỉ thấy hiện giờ đã sụp xuống biến thành một con đường dốc.

Chúng tôi leo lên trên, tiến vào một gian phòng đá tương đối nguyên vẹn, có thể nhìn thấy doanh địa bên dưới. Đặt đồ đạc xuống, đến khi vận chuyển xong đồ đạc mới đưa Phan Tử và Muộn Du Bình tới. Có điều lúc này, hắn cơ bản đã có thể đi lại rồi.

Mặt trời như một lời nguyền rủa quái ác, tôi cảm thấy thời gian trôi quá nhanh, nỗi sợ hãi và cơn ác mộng đêm qua còn chưa hết, quay đi quay lại, mặt trời đã lại lặn về Tây, hoàng hôn sắp đến.

Nguyên một ngày đêm và một sáng không được nghỉ ngơi chút gì, tôi nhìn những bóng cây dần trở nên dữ tợn, cảm thấy một áp lực vô hình đè nặng.

Tuyệt vọng, thật sự là có một chút cảm giác tuyệt vọng. Có một giọng nói dường như đang vang lên trong đầu tôi, hỏi rằng, đã chống đỡ qua hai đêm, liệu đêm này còn có thể tiếp tục sống hay không?

## 262. Q.5 - Chương 91: Đêm Thứ Ba: Phù Điêu.

Chúng tôi gần như chuyển hết tất cả những gì có thể sử dụng đến đây, còn chuẩn bị cả mấy xô nước bùn nữa. Không dám đốt lửa trại lớn nữa, chỉ đắp một đống than nhỏ, bữa cơm tối Bàn Tử đun đồ hộp cũng không dám đun ở bên trong, mà vác bếp lò ra ra ngoài bãi phế tích mà đun.

Chúng tôi dự đoán lũ rắn chắc chắn sẽ bắt đầu hoạt động sau khi sương mù tràn ngập, cho nên hoàng hôn buông xuống nhưng vẫn không hoảng hốt, tôi giúp Bàn Tử nấu cơm, Muộn Du Bình ở phía trên canh chừng cho bọn tôi.

Động tác của Bàn Tử rất nhanh, còn tôi kỳ thực chả giúp đỡ được gì mấy, mở nắp đồ hộp xong là chỉ có ngồi đờ ra bên cạnh.

Bàn Tử phiền nhất là nhìn thấy tôi như thế này, anh ta nói tôi chính là một cô em Lâm Đại Ngọc, cả ngày cứ ngồi nghĩ ngợi chả biết nghĩ cái gì, trên đời này làm gì mà có lắm thứ để suy nghĩ thế, cứ vô tâm vô phế mà sống, đến cuối cũng chết thẳng cẳng, mà có suy tính kế này mưu nọ đến cuối cũng là chết thẳng cẳng, dù sao kết cục cũng như nhau, cậu xoắn xuýt cái ràng buộc ở giữa kia làm gì.

Tôi nghe xong có chút ngạc nhiên, Bàn Tử thế mà biết dùng cái từ “ràng buộc” nho nhã này cơ đấy, lúc sau đã thấy anh ta phun ra hai từ “hòn dái”, không khỏi cười khổ.

Đang suy nghĩ, chợt nghe Bàn Tử gọi: “Tôi nói, Thiên Chân, cậu xem Tiểu Ca đang làm gì thế?”

Tôi hồi thần lại, ngẩng đầu lên nhìn thấy Muộn Du Bình ở trong đền thần đang dùng vật gì chà sát lên vách tường đá, bèn nói: “Sao thế?”

Muộn Du Bình không để ý lời tôi gọi, vẫn tiếp tục làm, cũng có thể là không nghe thấy.

Việc ở chỗ này tôi đã làm hòm hòm rồi, hứng thú nổi lên, bèn bỏ đám đồ hộp xuống, trèo lên đền thần xem. Tôi đi theo hành lang gấp khúc của ngồi đền vòng sang bên cạnh hắn ta, liền nhìn thấy hắn đang dùng miếng than trong đống lửa trại chà lên vách tường, như thể đang in rập cái gì đó. Tôi hỏi hắn làm vậy làm gì, hắn chỉ vào mặt đá nói: “Tôi vừa phát hiện ra.”

Trên mặt tường bị bôi một mảng lớn đen sì, tôi phồng miệng thổi phù một cái, phát hiện trên mặt tường này có chạm khắc một bức phù điêu đã mòn vẹt.

“Dưới ánh nắng gần như không nhìn thấy gì, chỉ có bôi than lên thì hình mới hiện, còn có thể nhìn ra một chút.” Hắn nói, nói đoạn lại lấy một mảnh than từ trong đống lửa ra tô vẽ lên tường.

Màu than đen bôi lên mặt đá, ánh sáng phản chiếu có thay đổi, tôi di chuyển một lúc tìm vị trí thích hợp, phù điêu trên mặt đá mới hiện lên rõ ràng. Vừa nhìn, đập vào mắt tôi là một đống rắn. Rất khó để phân biệt, ánh sáng nhốn nháo, bóng rắn loang loáng cứ như là đang sống vậy.

Muộn Du Bình tiếp tục tô vẽ lên tường, chúng tôi liền thấy từng bức phù điêu cổ xưa lần lượt xuất hiện trên mặt đá, qua nhiều năm đến vậy nhưng hình thần vẫn còn đó, dưới mỗi lần tô vẽ của Muộn Du Bình, chúng dần dần hiện lên như ảo thuật vậy.

Hắn tô than xong, loạng choạng không đứng vững. Tôi lập tức tiến đến đỡ lấy hắn. Nhìn một lượt, hắn nói: “Tranh này miêu tả chuyện lũ rắn.”

“Chuyện gì?” Tôi hỏi. Bởi tôi không nhìn rõ cho lắm.

“Tạm thời xem chưa hiểu.” Hắn nói: “Để từ từ suy nghĩ đã.”

Tôi rất có hứng thú với những thứ này, hơn nữa, suốt dọc đường cũng không được nhìn thấy nhiều di vật lịch sử liên quan đến nơi này cho lắm. Hoàn toàn không biết chút gì về nơi này chính là nguyên nhân trực tiếp nhất khiến chúng tôi rơi vào cảnh ngộ này, cho nên tôi nhích người tìm kiếm vị trí tốt nhất để xem cho kỹ càng.

Từng bức từng bức phù điêu hiện lên, nhưng chả hiểu là cái gì, không hiểu rốt cuộc nó có ý nghĩa gì. Trên phù điêu vẽ rất nhiều thứ, có cái hình như là cúng tế, có cái lại như là nghi lễ, có muốn nói ra cũng không biết phải nói cái gì nữa.

Nửa đoán mò nửa suy luận mà xem, cảm giác có vài bức là đang nói về những người dân trước kia của nơi này, họ thờ phụng lũ rắn độc mào gà ở đây, họ ném những vò gốm vào trong một số lỗ thủng, hình như chính là những tháp đá có lỗ hình vuông mà chúng tôi gặp dọc đường, một lượng lớn rắn độc bắt đầu chui vào trong những vò gốm vỡ nát. Có thầy tế đang chủ trì nghi thức cúng tế, rất nhiều người quỳ ở xung quanh.

Hóa ra thứ được thờ cúng ở đây chính là lũ rắn này, chẳng lẽ người nơi này coi lũ rắn độc đó là thần thánh sao? Nhưng điều này cũng không đáng kinh ngạc cho lắm, tín ngưỡng sùng bái rắn độc rất phổ biến, người cổ đại không biết nọc độc của rắn độc, chỉ biết hễ bị cắn một cái là chết, vết thương nhìn nhỏ mà lại trí mạng đến thế, vì thế mà họ cho rằng đó là do phép thuật gì đó. Nhiều dân tộc thiểu số ở Trung Quốc có tín ngưỡng sùng bái rắn.

Có thể lũ rắn mào gà thích lấy trứng của bọ ăn xác làm thức ăn, có điều, trứng của bọ ăn xác chúa có độc tính rất mạnh, không biết rốt cục là con nào độc hơn nữa?

Muộn Du Bình di chuyển thân mình, trên bức phù điêu có rất nhiều nhân vật tay cầm trường mâu, cùng với những hình người có vẻ như là dân chúng ở đây đang chém giết lẫn nhau, nhiều người bị trường mâu đâm xuyên qua cơ thể. Hình như đây là một cuộc chiến tranh.

Xem tình hình chiến đấu thì thấy phe của nước Tây Vương Mẫu đang ở thế bất lợi, bởi quân số của nước Tây Vương Mẫu rõ ràng ít hơn phe địch rất nhiều. Mà quân của nước Tây Vương Mẫu toàn là bộ binh, mà trong đội quân của phe địch thủ còn nhìn thấy cả kỵ binh. Thống soái chỉ huy của quân địch đứng phía sau đội quân, ngồi trên chiếc xe tám ngựa kéo. Trong bức phù điêu không thấy bóng dáng của Tây Vương Mẫu. Tất cả các bức phù điêu đều được tạo hình hết sức tinh tế, ngay đến cả ngũ quan trên gương mặt cũng được chạm khắc tỉ mỉ, sinh động như thật, hiển nhiên chúng đến từ tay những người thợ thủ công có tay nghề xuất sắc nhất.

“Đây là, chiến tranh……” Muộn Du Bình lẩm bẩm nói.

“Xem ra nước Tây Vương Mẫu đã từng bị xâm lược, hơn nữa, kẻ địch lại là một nền văn mình tương đối hùng mạnh, có lẽ là Lâu Lan hoặc Bắc Hung Nô.” Tôi nói. “Không nhìn ra được kiểu dáng trang phục, có điều hình dạng binh khí tương tự vùng Trung Nguyên, chắc là quân đội Lâu Lan. Người ngồi trên chiến xa này, chắc là vua Lâu Lan.”

Nói xong, tôi cảm thấy lời của mình rất có lý, nhưng Muộn Du Bình lại không chú ý đến lời của tôi, mà sờ lên hình thống soái trên chiến xa kia, nhíu mày.

Tôi nghĩ thầm thế là sao? Bỗng hắn giơ một ngón tay lên chỉ vào vị thống soái trên chiến xa đó, nói với tôi: “Tôi biết người này.”

## 263. Q.5 - Chương 93: Đêm Thứ Ba: Như Đã Từng Quen.

“Hả?” Tôi sửng sốt ngẩn ra. Nghĩ thầm, anh mà quen ông ta á, ông ta là thằng bố anh à?

Sau đó Muộn Du Bình nói một câu, tôi lập tức nhận ra mình đã hiểu nhầm ý hắn ta rồi. Hắn nói: “Tám thớt ngựa này, người này là Chu Mục Vương.”

“Chu Mục Vương? Cái người viết ‘Mục thiên tử truyện’ á?”

‘Mục thiên tử truyện’ tôi cũng nghe hết sức quen tai, trước khi đến đây nhóm kia vẫn hay nhắc đến nó. ‘Mục thiên tử truyện’ chủ yếu ghi chép lại câu chuyện Chu Mục Vương suất lĩnh bảy nhóm sĩ phu, cưỡi tám con tuấn mã Xích Ký, Đạo Ly, Bạch Nghĩa, Du Luân, Sơn Tử, Cừ Hoàng, Hoa Lưu, Lục Nhĩ, do Tạo Phụ đánh xe, Bá Yểu dẫn đường, xuất phát từ Tông Chu, vượt qua sông Chương, đi qua các vùng núi Hà Tông, Dương Hu, núi Quần Ngọc, hướng về phía Tây, đến đất Tây Vương Mẫu, cùng Tây Vương Mẫu yến ẩm.

Nói cách khác, ông ta ngồi xe tám ngựa kéo, đến cung Tây Vương Mẫu chơi, rồi được Tây Vương Mẫu thịnh tình khoản đãi.

Nhưng xem bức phù điêu thì Mục thiên tử này không giống tới thăm thú, lẽ nào truyền thuyết có sai lầm rồi, năm đó quả thực Chu Mục Vương có tới nước Tây Vương Mẫu, nhưng là tới để đánh chiếm?

Tôi lập tức tiếp tục xem các bức phù điêu, bức tranh tiếp theo khiến tôi lạnh cả người, chỉ thấy đội quân của Chu Mục Vương xông vào chém giết một tòa cung điện, trong tranh xuất hiện rất nhiều đàn bà đầu rắn mình người, những người đàn bà này đang đổ cái gì đó vào trong các lỗ vuông của loại tháp kia, sau đó có vô số rắn mào gà trườn ra từ trong tháp, xồ vào cắn xé với quân Chu Mục Vương.

Xem đến đây, tôi mới hiểu ý nghĩa của những tháp đá trong rừng mưa: “Xem ra, năm xưa Chu Mục Vương quả thực đã tiến đánh nơi đây, nhưng đã bị rắn độc ở đây đánh bại. Có lẽ để che giấu sự thất bại của mình, ông ta đã phịa ra câu chuyện kia. Lũ rắn độc đã bảo vệ nước Tây Vương Mẫu, thảo nào bọn họ chăn nuôi cúng tế lũ rắn như thần thánh. Cũng giống như tục không giết quạ đen của người Mãn vậy.”

Suy nghĩ một chút lại cảm thấy sự việc không chỉ có thế, bên dưới những tháp đá này chắc chắn thông với nhau, lũ rắn sống trong những thông đạo bên dưới tòa thành, được người ta nuôi bằng đầu người, mà khi gặp phải nguy hiểm thì sẽ dùng thứ gì đó dẫn dụ lũ rắn ra ngoài nghênh địch, đây là một phương pháp phòng thủ đã được thiết kế hoàn hảo. Loài rắn này độc đến thế, tốc độ lại nhanh đến thế, không ai có thể chống đỡ nổi.

Nói cách khác, người thì sống trong thành, rắn thì sống dưới thành, giờ người đã chết hết, rắn liền chui lên mặt đất. Nền văn minh Tây Vương Mẫu này cũng giống như văn minh Amazon vậy, người Amazon dùng cá ăn thịt người để phòng kẻ địch và thú dữ, cũng cúng tế cho cá ăn thịt người bằng người sống và động vật sống. Còn ở đây thì dùng đầu người để tế.

Càng suy ngẫm tiếp lại càng phù hợp với suy luận của chúng tôi. Khái niệm về nơi này của tôi cũng dần rõ ràng hơn.

Đang âm thầm sung sướng, tầm mắt của Muộn Du Bình chợt ngừng lại ngay giữa trung tâm vách tường đá. Bức phù điêu ở đó chạm khắc một hình vẽ to tướng còn nguyên vẹn, rõ ràng là phần trung tâm của bố cục bức phù điêu khắc đá trên vách tường đá này. Trên đó chạm khắc cảnh tượng một con rắn khổng lồ bị vô số con rắn mào gà nhỏ vây kín xung quanh, ra sức đánh nhau. Trong đó, con rắn khổng lồ kia đang quấn lấy một thân cây to tướng, rắn mào gà uốn lượn vây khắp bốn phía xung quanh như những đường hoa văn trang trí.

“Đây là cảnh loài mãng xà song lân đang đánh nhau với lũ rắn mào gà ở nơi này, xem ra dưới thời kỳ Tây Vương Mẫu nơi đây đã có hai loại rắn rồi, loài mãng xà song lân này có thể chính là thiên địch của lũ rắn mào gà.” Tôi nói.

Muộn Du Bình sờ lên vết đá khắc, lắc đầu: “Sai rồi, đây là giao phối.”

“Giao phối?” Tôi sửng sốt, có chút không hiểu nổi, suy nghĩ một lúc mới hiểu được ý của hắn: “Ý anh là, lũ rắn mào gà này với con mãng xà song lân kia đang giao phối? Nhưng mà, đây là hai loài rắn khác nhau mà? Hơn nữa, khác biệt kích thước cơ thể lớn đến vậy, giao phối thế nào được?”

“Cậu biết ‘lão bảo’ là gì không?” Đột nhiên Muộn Du Bình hỏi tôi.

“Lão bảo?” Tôi ngơ ngác, nghĩ thầm sao hắn đột nhiên lại hỏi cái này: “Lão bảo là tú bà, tú bà thì mở kỹ viện chứ sao.”

“Đó là tên gọi đùa thôi, lão bảo thực ra là một loài chim. Thời cổ có người phát hiện, chim bảo chỉ có chim cái, không có chim đực, chúng muốn sinh con đẻ cái, có thể giao phối với bất kỳ loài chim khác giống nào, là vợ của vạn loài chim, cho nên người ta mới dùng tên nó để gọi kỹ nữ.” Muộn Du Bình thản nhiên nói. “Nhưng mà, trên thực tế, cổ nhân đã hoàn toàn sai lầm về loài chim bảo. Chim bảo thực ra có chim đực, nhưng mà, loài chim này, kích cỡ con đực với con cái chênh nhau quá lớn, con đực to hơn con cái gấp mấy lần, cho nên bị nhận lầm là hai loài chim khác nhau.”

Tôi nghe hiểu lời của hắn, lập tức hiểu rõ ý của hắn là gì. “Nói như vậy, anh cho rằng hai loại rắn này kỳ thực là cùng một loài, chỉ là hai loài đực cái có hình thể khác nhau thôi, vậy anh nói con nào là con đực, con nào là con cái?”

“Dựa vào số lượng mà phân tích thì, con nhỏ chắc là con đực, con lớn là con cái, có điều, cũng có thể là ngược lại.” Hắn miết lên bề mặt đá, bỗng giơ ngón tay dài đến kỳ quái của mình ra, chạm vào bức hình mãng xà song lân uốn lượn quanh gốc cây đại thụ. “Lạ thật.”

“Sao thế?” Tôi cũng giơ tay ra sờ, nhưng chẳng hiểu mô tê gì cả. Bèn nhìn hắn, thấy hắn nhíu mày, bỗng lùi ra sau mấy bước, cầm mảnh than tô lên nốt phần dưới của phù điêu.

Chẳng mấy chốc, toàn bộ chỉnh thể cả bức phù điêu hiện ra, tôi cũng lùi ra sau một bước nhìn xem, đến khi nhìn thấy rõ toàn cảnh, tôi lập tức há hốc miệng giật mình.

Chỉ thấy trên bức phù điêu, cây đại thụ mà con mãng xà song lân kia uốn quanh, khi đứng ra xa nhìn mới nhận ra, đó vốn không phải là cây cối gì, mà là một con rắn khổng lồ hơn nữa đang uốn thành vòng tròn. Con rắn này quá đỗi khổng lồ, so sánh với con mãng xà song lân kia thì quả thực trông như chiếc đũa với cái chày cán bột vậy, còn lũ rắn mào gà thì đúng là thành cây tăm luôn. Bởi thế mà khi chỉ nhìn một phần phù điêu mới không nhận ra đó là rắn.

“Đây… đây là cái gì? Rồng à?” Tôi líu cả lưỡi. Đôi mãng xà song lân kia đã to tướng lắm rồi, thế mà con rắn này còn lớn hơn gấp mấy lần, vậy không phải là to bằng cái xe tải Giải phóng rồi hay sao, cái thứ này có còn là rắn nữa không vậy?

Muộn Du Bình kinh ngạc nhìn xem, không nói lời nào, dùng tay sờ lên những hoa văn hình rắn mào gà kia, sờ soạng một hồi lâu rồi mới nói: “Cậu xem, lũ rắn nhỏ này không uốn thân mình quanh con rắn hoa này, chúng chỉ tụ thành bầy bao quanh nó thôi, để giúp nó không bị tuột xuống. Đang giao phối thật sự, mới là con rắn hoa và con rắn khổng lồ này…”

Tôi lập tức ngước nhìn, nhìn theo tay hắn đang lần sờ theo những hoa văn thân rắn uốn lượn, chúng không uốn quanh thân con rắn hoa kia, mà chỉ có con rắn hoa đang sít sao quấn chặt lấy thân con rắn khổng lồ nọ. Tôi kinh ngạc, bỗng nhận ra được điều gì, bèn lạnh cả người kêu lên: “Ối trời ơi, Bàn Tử nói đúng rồi!”

## 264. Q.5 - Chương 94: Đêm Thứ Ba: Đi Săn.

“Hả? Vì sao?” Tôi không kịp phản ứng.

Hắn không trả lời tôi, suy nghĩ một chút, rồi đột nhiên nói với tôi: “Đi theo tôi!” Nói rồi lập tức chạy ra ngoài.

Tôi thấy mặt trời lại lặn xuống một chút rồi, nghĩ thầm chắc sắp bị hắn chơi đùa đến chết mất, rồi lập tức chạy theo. Hắn chạy đến chỗ mấy căn lều ban đầu, tìm được một cái túi chống thấm trong một căn lều, rồi lại chạy về, tiện tay vớ luôn mấy cái cốc nước đánh răng ở trên tảng đá, với một chiếc đèn mỏ, sau đó chạy vào trong rừng.

Tôi lật đật chạy theo sau hắn, chỉ thấy loáng cái hắn đã chạy vào trong đầm lầy tiếp giáp với rừng rậm, nhảy tùm xuống, dùng mấy cái cốc đào bùn lắng dưới đáy đầm lên đổ vào trong túi chống thấm, rồi lại lau bùn lên thân mình. Tôi nhìn hắn mà ngẩn người ra, hắn ngoắc tay với tôi, tôi gật đầu rồi cũng lập tức nhảy xuống. Còn chưa kịp đứng vững, nguyên một ca nước bùn đã táng thẳng vào mặt tôi. Chỉ mấy giây sau, cả hai đứa bọn tôi toàn thân bôi đầy bùn, giống y đúc Văn Cẩm lúc trước.

Tôi cứ tưởng là vì sương mù lên nên phải bôi thêm bùn nữa, toàn thân bọc trong bùn thực sự là rất khó chịu, tôi bực bội hỏi hắn làm cái gì đấy, hắn bảo: “Tìm Văn Cẩm.”

“Tìm Văn Cẩm?”

“Cô ấy đang tìm thức ăn, thức ăn của cô ấy đã cạn sạch, cho nên đêm nay chắc chắn cô ấy sẽ đến, chúng ta phải bố trí mai phục sẵn.”

“Đêm? Mai phục?” Tôi bèn lắc đầu: “Tôi thây kệ, đã nằm xuống là vĩnh viễn khỏi đứng lên luôn.”

Muộn Du Bình liền nhìn tôi, bỗng hỏi: “Vì sao cậu muốn đến nơi này?”

Tôi ngây người, hắn lạnh lùng liếc nhìn tôi một cái rồi trèo lên bờ đi thẳng, không thèm quay đầu lại.

Tôi ngây ra trong đầm nước, cảm thấy trong lòng khó chịu cực kỳ, nghĩ bụng ông anh lườm tôi làm gì chớ? Tôi tới đây còn không phải vì mấy người toàn lừa gạt tôi à, còn hỏi vì sao tôi muốn đến nơi này? Ơ mẹ nó chứ ——

Càng nghĩ càng bực mình không chịu nổi, tôi biết hắn có ý gì, sợ chết cũng đã muộn rồi. Tôi chửi thầm một tiếng, rồi cũng trèo lên bờ.

Quay về nói với Bàn Tử, Bàn Tử cũng có hơi do dự, tình hình đêm qua quá đáng sợ, anh ta nghĩ không biết liệu có mạo hiểm hay không, nhưng khi nói cho rõ ra, Bàn Tử lại đồng ý.

Mục tiêu của chúng tôi loáng cái đã thay đổi, mới từ cố gắng sống sót qua buổi đêm thì giờ biến thành cố gắng đi chết vào buổi đêm. Nhưng Bàn Tử bảo không đâu, Văn Cẩm không phải ngốc, có lẽ cô ấy sẽ xuất hiện vào lúc sương mù chưa lên, hoặc là lúc mới thức dậy, thậm chí nếu chúng ta không ở gần doanh địa, có lẽ trời vừa sập tối là cô ấy đến ngay, nếu đúng như dự đoán của Tiểu Ca là cô ấy đến đây tìm thức ăn, chứng tỏ cô ấy đã đói đến mức không chịu được nữa.

Muộn Du Bình bảo Bàn Tử lại đun thêm nửa nồi súp, giả thành nồi súp chưa ăn cạn đáy. Bàn Tử lập tức làm ngay, thổi lửa bếp lò thêm vượng, chả mấy chốc, một nồi tả pín lù đã đun xong, mùi thơm tỏa ra bốn phía. Muộn Du Bình cầm xô nước bùn đến bên cạnh Phan Tử, lau bùn lên người anh ấy, đắp bùn lên toàn thân anh giống như hai bọn tôi vậy. Tiếp đến là Bàn Tử.

Làm xong xuôi, Muộn Du Bình nhấc nồi lên, bảo hai chúng tôi đi theo, tôi hỏi thế Phan Tử phải làm sao? Hắn nói: Chúng ta sẽ quay về trước khi sương lên, cả ba người cùng đi, xác suất bắt được sẽ lớn hơn một chút.

Ba người đi thẳng ra chỗ khu lều, Muộn Du Bình liền đặt nồi lẩu thập cẩm lên chỗ lửa trại của chúng tôi hôm qua.

Lúc này sắc trời vẫn còn sớm, ba người bọn tôi tìm một nơi kín đáo, ngồi xổm xuống đó, tôi chỉ cảm thấy buồn cười, chuyện này thật vô nghĩa, cầm nồi súp đi dụ Văn Cẩm, Văn Cẩm cũng đâu phải mèo.

Chúng tôi ngồi xổm ở đó, nhìn chằm chằm mặt trời dần lặn xuống tàng cây, bóng tối khắp xung quanh tụ lại như quỷ mỵ, đợi mãi mà chẳng thấy gì, ngay cả súp cũng lạnh rồi. Bàn Tử thực sự không nhẫn nại nổi nữa, đang định mở miệng hỏi thì bị hắn xua tay ngăn lại, sau đó hắn chỉ vào lỗ tai, ý bảo chúng tôi chú ý lắng nghe âm thanh.

Chúng tôi ngưng thần tĩnh khí, lắng nghe động tĩnh xung quanh. Toàn thân đầy bùn vừa hôi thối vừa dính dớp, làm tôi khó chịu muốn chết được. Đặc biệt là ở mặt và phần eo, do vùng đó nhiệt độ cao nên bùn khô cứng thành cục, kéo căng cả da, làm tôi ngứa muốn chết, nhưng lại không thò tay vào gãi được, mà gãi rồi thì lại càng ngứa, bùn càng khô nhanh.

Cứ thế nghiến răng mà chờ, chờ mãi đến tận xẩm tối, trên trời chỉ còn lại chút đốm sáng, chúng tôi đã ở trong trạng thái ngẩn ngẩn ngơ ngơ rồi. Đột nhiên, người bên cạnh động đậy một cái, tôi lập tức tỉnh táo lại, cơ thể căng thẳng, lắc lắc đầu, đi theo hai người kia len lén thò ra ra từ sau tảng đá. Dưới ánh sáng hết sức mờ nhạt, tôi nhìn thấy một người toàn thân đầy bùn thận trọng bước ra từ trong rừng, xem vóc dáng thì rõ ràng là một phụ nữ.

“Đúng là Văn Cẩm!” Cổ họng tôi nghẹn một cái, nghĩ thầm cách này thế mà dùng được. Còn chưa kịp suy xét kỹ ngọn nguồn, Muộn Du Bình đã vươn tay tóm lấy bả vai tôi, kéo lại.

Tôi nhìn hắn, hắn ra hiệu bằng tay với tôi và Bàn Tử, ý là, chỉ cần hắn khẽ động, hai bọn tôi phải lập tức vọt ra bao vậy hai phía doanh địa, nhất định phải chặn được cô ấy.

Lúc này cũng không biết Muộn Du Bình rốt cuộc là định giở trò quỷ gì, chúng tôi gật đầu, kiên nhẫn chờ, cảm giác mai phục tương đối kích thích, trong ngực tim đập bình bịch, chờ mãi đến khi nghe thấy tiếng nồi súp kia.

Bàn Tử định xông ra, nhưng Muộn Du Bình vẫn không nhúc nhích, mà hắn không nhúc nhích thì chúng tôi cũng không nhúc nhích, đợi khoảng mười phút sau, Muộn Du Bình nhắm mắt, đột ngột xoay người vọt ra từ sau tảng đá, gần như cùng lúc, chúng tôi nghe thấy một tiếng kêu kinh ngạc, sau đó là tiếng xoay người chạy vọt đi.

Tôi và Bàn Tử lập tức dạt ra, xông ra từ hai bên trái phải, sau đó chạy một vòng, vọt qua khe hở giữa mấy căn lều, cả ba người đồng thời dừng lại, kịp thời bao vây lấy cô ấy.

Văn Cẩm hiển nhiên hoảng hốt, không biết làm sao mà ba người bọn tôi đã bao vây xung quanh, vẻ mặt đầy hoảng sợ.

Sau đấy, dưới ánh lửa, lần này tôi mới nhìn thấy rõ ràng khuôn mặt của Văn Cẩm, tuy lấm lem nước bùn không thấy rõ mặt thật, nhưng tôi có thể khẳng định, trông cô ấy cực kỳ trẻ, quả thực giống như một cô bé mười tám mười chín vậy, cho dù là ở trong tình cảnh này nhưng tôi vẫn biết, người phụ nữ này cực kỳ thanh tú, thanh tú hơn cả tấm hình kia nhiều.

Đây gần như là một lần gặp mặt xuyên thời không, nếu là lúc bình thường, tôi gần như cảm giác cô ấy như bước ra từ trong tấm hình kia vậy, nhưng bây giờ tôi không có lòng dạ nào mà lịch sự tao nhã nghĩ đến những cái đó.

Văn Cẩm hiển nhiên bị chúng tôi dọa sợ, có chút không biết phải làm sao, nhìn dáo dác khắp nơi, muốn tìm kẽ hở để trốn đi.

“Đừng sợ… dì Trần.” Tôi rất muốn mở miệng trấn an cô ấy, nhưng mà nói được một câu lại thấy thật khó để nói ra lời.

Văn Cẩm lập tức quay ra nhìn tôi, rồi đột ngột xông về phía tôi, tôi giang hai tay ra định ôm cổ cô, chặn cô lại. Không ngờ cô ấy đột ngột cúi thấp người, lập tức bẻ vặn cánh tay tôi, làm cả người tôi vặn lại, tôi đau quá kêu lên, cô ấy đẩy tôi một cái, tôi ngã dúi dụi về phía căn lều, suýt nữa thì đè sụp lều luôn, còn cô ấy thì đã chạy vào trong màn sương mù dày đặc.

Tôi đứng lên, thấy Bàn Tử và Muộn Du Bình đã cuống cuồng đuổi theo, trong lòng thầm chửi mình đúng là vô dụng, rồi cũng đuổi theo.

## 265. Q.5 - Chương 95: Đêm Thứ Ba: Ám Chiến.

Văn Cẩm chạy phía trước, tôi vốn đã không nhìn thấy gì nữa, tôi cứ đuổi theo bóng lưng của Bàn Tử, dưới ánh sáng tù mù thế mà đuổi người, không thể để hụt dù chỉ một bước, bằng không, loáng cái là mất dấu mất tiêu.

Lúc này tuyệt đối không thể để cô ấy chạy mất, tôi nghĩ thầm, chúng tôi có quá nhiều nghi vấn cần phải hỏi cô ấy cho rõ ràng.

Chạy đến ngoài doanh địa, còn chưa tiến vào trong khu đất rộng của khu rừng rậm, ở nơi như thế này, tốc độ của Muộn Du Bình cực nhanh, loáng cái đã dồn cô ấy vào một tảng đá lớn gần đó, ba người chúng tôi lại bao vây lấy, cô ấy tựa mình trên tảng đá, dường như đã không còn đường trốn, chỉ nghe thấy tiếng thở dồn dập.

“Bà chị à, rốt cuộc là bà chị sợ cái gì vậy?” Bàn Tử lại hỏi: “Tụi này là người tốt, đừng có chạy nữa, cứ làm như tụi này với bọn Nhật theo đuổi Hoa cô nương ấy.”

Văn Cẩm đột nhiên kêu lên một tiếng, tôi không nghe rõ cô ấy kêu cái gì. Cô ấy đột nhiên quắt phắt lại rồi trèo lên tảng đá, động tác cực kỳ nhẹ nhàng linh hoạt, rõ ràng đã từng luyện công phu, không có một chút chần chừ nào.

Trong số bọn tôi chỉ có Muộn Du Bình là có khả năng đuổi theo được, hắn lập tức xông đến, loáng cái đã bắt được Văn Cẩm từ phía sau, Văn Cẩm giãy ra, hai người lăn đến phía sau tảng đá, chợt nghe thấy tiếng nước, hình như bọn họ đã ngã xuống nước rồi.

Tôi với Bàn Tử đuổi theo, chỉ thấy đằng sau tảng đá là ao nước lúc trước nhìn thấy, đáy áo chính là phần trũng của đền thần, sâu không thấy đáy, bên dưới có các hành lang gấp khúc và đường thông đến bên trong khu phế tích. Muộn Du Bình ngã xuống đó liền phải buông tay, để Văn Cẩm không bị ngộp thở, hắn bèn nổi lên mặt nước, tôi nghĩ thầm lúc này chắc chắn là bắt được cô ấy rồi, bèn cùng Bàn Tử mỗi người canh một đầu bờ nước, nếu cô ấy trèo lên bờ liền lập tức bắt luôn.

Thế nhưng ba người bọn tôi, hai người trên bờ, một người dưới nước, đợi mãi đến khi sóng gợn trên mặt nước bắt đầu lặng đi, Văn Cẩm vẫn không thấy đâu.

Đợi thêm vài giây, tôi liền thầm nghĩ thôi hỏng rồi, lẽ nào cô ấy không biết bơi, chìm xuống mất rồi? Đây không phải là do chúng tôi hại chết đó sao? Muộn Du Bình lập tức ngụp xuống nước, lặn xuống tìm.

Bọt khí không ngừng nổi lên trong nước, hắn lặn xuống nửa phút rồi mới ngoi lên, nói với chúng tôi: “Bên dưới có đường thông ra chỗ khác, cô ấy chui vào rồi!”

“Thế phải làm sao? Vậy không phải cô ấy chết chắc rồi? Mau mau đi cứu!” Tôi nói.

Kết cấu trong khu phế tích này cực kỳ phức tạp, hành lang gấp khúc ngoằn ngoèo, ở khắp xung quanh chắc chắn còn nhiều chỗ sụt lún, cho dù có bình dưỡng khí thì lặn vào đó cũng lành ít dữ nhiều.

“Không đâu, mấy cái ao ở đây hình như đều thông với nhau.” Vừa mới dứt lời, phía sau chúng tôi vang lên tiếng người trồi lên khỏi mặt nước cùng tiếng thở hổn hển.

Chúng tôi lập tức quay lại vọt tới chỗ đó, chạy chưa đến mấy bước đã thấy quả nhiên ở đó cũng có một cái ao, bên bờ đầm ẩm ướt, dấu chân hướng thẳng vào trong rừng, hiển nhiên Văn Cẩm cực kỳ quen đường nước ngầm ở phía dưới khu đền thần này.

Chúng tôi lập tức điên cuồng đuổi theo dấu chân, chạy không đến mấy bước liền nghe thấy tiếng thở dốc cùng tiếng bước chân dồn dập phía trước, bèn lập tức tăng tốc, đúng lúc này, trên đầu tôi xuất hiện một mảng bóng đen nặng nề, tôi hoảng sợ nhận ra, trong lúc mải truy đuổi chúng tôi đã chạy vào trong rừng rậm mất rồi.

Tôi khựng lại, nghĩ thầm toi rồi, nếu cứ đuổi theo thế này, nhỡ lạc đường thì làm sao bây giờ? Chỉ mới khựng lại như thế, Muộn Du Bình và Bàn Tử đã bỏ xa phía trước. Tôi chửi thề một tiếng, chỉ có thể tiếp tục đuổi theo, hiện giờ chỉ mong Muộn Du Bình chạy đầu kia bắt kịp được Văn Cẩm, bằng không, tôi cứ có cảm giác không lành.

Tuy Bàn Tử từng phân tích, sương mù ở trong rừng thì không có độc, nhưng ai mà biết suy đoán có đúng hay không chứ, nếu đang ở trong rừng mà bỗng nhiên thành mù dở, vậy thì chắc chắn xong đời rồi.

Thế nhưng, Văn Cẩm ở trong rừng rậm quả thực cứ như một con trạch, lẩn nhanh thoăn thoắt giữa cây cối bụi rậm cứ như vào chỗ không người, cứ thế đuổi theo đến tối tăm mặt mũi, cuối cùng tôi đụng trúng phải một cái cây thấp, ngã lăn lông lốc mới dừng lại được, chờ đến khi tôi đứng lên được thì Bàn Tử và Muộn Du Bình đã biến mất tiêu, chỉ có tiếng bụi cây soàn soạt từ xa xa vọng lại, khẽ đến nỗi còn không phân được phương hướng đâu nữa.

Tôi nổ đom đóm mắt, ngồi sụp xuống thở hồng hộc cả ngày mới tỉnh táo lại được, cảm giác như sắp hít cả phổi lên tận họng rồi. Tôi giương mắt nhìn khắp xung quanh, lại không phân rõ phương hướng đâu nữa, nhất thời trong lòng nóng như có lửa đốt.

Đoán hướng đại khái rồi đuổi theo khoảng mấy mét, tôi liền dừng lại không dám đuổi nữa, bắt đầu hét toáng lên, bảo bọn họ đừng đuổi nữa, như vậy quá nguy hiểm.

Hét được vài tiếng, lại nghe ở một hướng có tiếng lá cây sột soạt, như thể bọn họ đang chạy trở về, tôi lập tức đuổi theo hướng đó.

Tôi nhảy qua liên tiếp mấy đùm dây mây quấn quíu tưởng như không thể vượt qua nổi, loáng một cái lại mất dấu, tôi nghĩ thầm đây đúng là Tom và Jerry mà, đuổi bắt mãi vẫn chỉ lòng vòng lèo vèo.

Lại men nghe tiếng động tìm phương hướng lần nữa, đúng lúc này, ngay bên cạnh tôi có tiếng người kêu: “Cậu Ba.”

Tiếng gọi đó nghe cứ như là bịt mũi mà kêu vậy, choe chóe choe chóe, là giọng phụ nữ, nghe mà lạnh toát cả người.

Tôi lại càng khiếp sợ, lập tức xoay người, dùng đèn mỏ chiếu sáng: “Văn Cẩm?”

Phía sau dày đặc sương mù, không nhìn thấy gì cả. Nhưng giọng nói kia thì quả thực là hàng thật giá thật, tôi biết mình không nghe lầm, lập tức hỏi lại: “Ai đấy?”

Ở sâu bên trong màn sương, lại có tiếng người gọi: “Cậu Ba?”

Tôi lập tức điều chỉnh hướng chiếu đèn mỏ, chiếu về hướng phát ra âm thanh kia, đồng thời bước lên hai bước, nhưng vẫn không nhìn thấy gì cả.

Tôi thầm cảm thấy kỳ quái, giọng nói kia cách tôi rất gần, ngay gang tấc thôi, chắc chắn là trong phạm vi ánh đèn có thể chiếu đến được, thế mà cớ sao lại không thấy ai? Lẽ nào người nọ ẩn nấp đi rồi?

“Là ai đấy?” Tôi lại hỏi một tiếng.

Không ai trả lời. Tôi cảm thấy có chút không ổn, lấy đèn pin chiếu khắp xung quanh, định tìm ít đồ phòng thân. Nhưng trời tối quá không nhìn thấy cái gì cả, tôi lại không dám để đèn pin sáng quá lâu, bèn rời đi chỗ khác.

“Có phải người của ông Ba hay không?” Tôi lại hỏi.

“Cậu Ba?” Giọng nói kia lại vang lên, hơn nữa là ở bên trái của tôi. Tôi lại càng khiếp hãi, lập tức chiếu đèn mỏ sang. Vẫn không thấy bóng người nào cả.

Người này chắc chắn là trốn đi rồi, tôi dựng cả tóc gáy, nhưng nghĩ một thôi một hồi, nếu có thể nói chuyện thì nhất định là con người, hơn nữa lại còn biết gọi “cậu Ba” nữa, chắc chắn phải là người quen biết với tôi, hẳn là người của chú Ba, nghe tiếng động thì hình như là ở quanh đây thôi, hay là người đó cũng không nhìn thấy rõ ràng lắm nên không dám hiện thân nhỉ?

Nghĩ đoạn, tôi liền nói: “Tôi chính là cậu Ba đây, cô là người ở bên nào của chú Ba thế?”

Bên kia không có hồi âm, tôi thầm nghĩ, rốt cuộc người này đang lo ngại cái gì, lập tức khua đèn mỏ, đi về phía âm thanh đó, vừa đi vừa nói: “Ra đây đi, ông đây cũng không phải quỷ.”

Cứ thế tiến lên phía trước khoảng sáu, bảy mét, phía trước xuất hiện một cây đại thụ, nhưng vẫn không thấy người nào. Tôi buồn bực, do dự trong chốc lát, bỗng nhiên, từ phía cây đại thụ kia lại vang lên một tiếng: “Cậu Ba.”

Người này đâu có điếc, tôi nghĩ, bèn gào tướng lên một tiếng: “Ông đây ở chỗ này này!”

Bụi cây đằng sau đại thụ kia bỗng sột soạt một cái, tôi nghĩ, ông đếch có thời gian lằng nhằng với mày nữa đâu, bèn vọt tới chiếu đèn ra sau cái cây. Nhưng thật không ngờ phía sau cái cây lại là một bờ vực. Tôi còn chưa đứng vững đã bước hụt một cái, lập tức té ngã xuống phía dưới.

## 266. Q.5 - Chương 96: Đêm Thứ Ba: Ao Bùn.

Lần này bị té ngã hoàn toàn là bất ngờ không kịp đề phòng, hoàn toàn khác với lúc té ngã ở trong rừng rậm, còn chưa kịp phản ứng đã ngã lăn xuống vực, trong lúc hỗn loạn tôi cố sức cào tay ra sau, muốn tóm lấy thứ gì đó có thể giữ tôi lại, nhưng tất cả những gì tôi sờ được là bề mặt rêu xanh trơn trượt, thế là trượt xuống, đầu gối đập vào đá, không thể giữ vững tư thế được nữa, tôi ngã lộn cổ xuống vực.

May mà bờ vực này không cao, bên dưới lại là nước với bùn, nên không có vết thương trí mạng nào. Nhưng tôi nhận ra nước chảy rất xiết, loáng cái đã cuốn tôi xuống, tôi lập tức quẫy nước bì bõm, túm được cái gì đó ở dưới nước, rồi nghiến răng cố gắng đứng lên. Tôi phát hiện thấy chiếc đèn mỏ bị mắc ở lưng chừng vực đá. Không với tới được.

Tỉnh táo lại một chút, cảm giác chưa gãy xương chỗ nào, bấy giờ tôi mới quan sát khắp xung quanh. Không nhìn thấy rõ ràng cho lắm, chỉ có thể cảm giác mình đang đứng trong một cái ao, chân ngập trong bùn, mà ở khu vực nơi đèn mỏ soi sáng, tôi nhìn thấy bề mặt vực đá nơi tôi ngã xuống thì ra là một phần của khu di tích.

Tôi thầm lấy làm lạ, vì sao đằng sau cái cây kia lại là bờ vực nhỉ? Thế người ban nãy đứng đâu mà nói chuyện vậy? Chẳng lẽ bám dính vào cây như thằn lằn?

Vì vậy tôi bèn gọi to một tiếng, nhưng vẫn không có ai đáp trả. Cứ như thể người nọ cố tình dụ tôi ngã xuống vậy. Tôi lập tức nhớ đến âm thanh ban sáng nghe được, thầm nghĩ thôi toi rồi, tôi đúng là có hơi lãng tai thật rồi, lẽ nào rừng rậm ở đây đã làm nhiễu loạn thần kinh của tôi?

Lại lội nước bì bõm, tôi bơi đến sát bờ đá, bám lấy một tảng đá gồ lên để ổn định cơ thể, dựa vào luồng ánh sáng yếu ớt của đèn mỏ phản xạ vào vách đá, bắt đầu trèo lên trên. Nhưng rêu xanh thực sự quá trơn, lại không có bất kỳ vật gì làm điểm tựa, hễ cứ trèo lên là lại bị tụt xuống.

Tôi đổi mấy chỗ để trèo mà vẫn không được, bây giờ nơi duy nhất có thể đi, chính là đi dọc theo bờ đầm này xuống vùng hạ lưu, bờ bên kia tối mịt. Nhưng nước ở đây chảy xiết, chỉ e gần đây có mấy miệng giếng hay chỗ đứt gãy nào, sẩy chân một cái là bị cuốn xuống giếng hoặc ngã xuống ghềnh thác ngay, như vậy không chết cũng mất nửa cái mạng.

Do dự trong chốc lát, tôi nhận ra tình cảnh của tôi bây giờ đúng là tiến thoái lưỡng nan, chắc phải chờ đến bình minh hoặc may mắn có người đến cứu. Chờ đến bình minh thì chắc chắn là không thể rồi, bèn lập tức gào toáng lên kêu cứu đến xé cả họng.

Có lẽ bọn họ ở cách đây không xa, chỗ này yên ắng đến vậy, hét vang lên chút, bọn họ có thể sẽ nghe thấy được.

Nhưng trời lại không chiều lòng người, hết gào lại hét, mãi suốt nửa ngày trời, cổ họng khản đặc rồi, thế mà ngay cả một chút hồi âm cũng chẳng có. Bốn phía hoàn toàn yên tĩnh, mà còn yên tĩnh đến mức thái quá, trong bóng tối mịt mùng, một chút động tĩnh để cho người ta tưởng tượng lung tung cũng chả có.

Tôi thực sự là không kêu cứu nổi nữa, trong lòng phiền muộn không thôi, nghĩ thầm sao tôi cứ suốt ngày gặp xui xẻo thế này. Hít một hơi sâu lấy bình tĩnh, tôi bèn nhìn đồng hồ, xem xem đến tầm lúc nào thì sương mù mới chịu tan. Khi nào sương mù tan, tầm nhìn sẽ tăng lên, ánh sáng của đèn mỏ cũng chiếu xa hơn, như vậy hoặc là tôi sẽ có cách trèo lên trên, hoặc là tôi có thể tìm được vật gì đó ở dưới nước, ném cái đèn mỏ rớt xuống.

Nhìn đồng hồ đeo tay, theo kinh nghiệm ngày hôm qua thì sương mù chắc là không đến mấy giờ đâu, tầm này vẫn còn có thể chịu được. Tôi tỳ vào tảng đá gồ lên ở bên cạnh, để tư thế của mình thoải mái một chút, nhìn xung quanh, nghĩ thầm giờ chẳng nhìn thấy cái gì cả, biết phải làm sao cho qua mấy tiếng đồng hồ này đây.

Hai chân ngập trong bùn khiến tôi cảm thấy hết sức khó chịu, cái cảm giác này chắc chắn không ổn, câu chuyện Phan Tử kể tôi nghe tôi vẫn còn nhớ rõ, bây giờ cứ có cảm giác hai chân tôi đang bị sâu bọ trong bùn gặm cắn, thỉnh thoảng không kìm được lại dụi dụi chân, mới nhận ra đó chỉ là ảo giác.

Ảo giác này khiến tinh thần tôi không yên được. Tôi cố gắng tựa vào tảng đá mà đẩy người mình lên, để chân nổi lên quờ quạng, tìm được thứ gì dưới nước để tỳ thì càng tốt, tôi có thể nổi lên trên mặt nước, hoặc giẫm phải cành cây đồ đạc linh tinh cũng được, tôi có thể dùng nó để ném cái đèn mỏ.

Hai chân cử động, quả nhiên tôi giẫm phải vật gì đó, có điều đó không phải cành cây, cái cảm giác này làm tôi giật bắt cả người.

Lông mềm mềm, hình như là tóc người.

Tôi lập tức toát mồ hôi lạnh, bây giờ tôi cực kỳ ác cảm với tóc, mấy tuần sau khi trở về từ Hoàng Sa, hầu như lần nào sờ vào tóc mình tôi cũng thấy buồn nôn.

Tôi lập tức rụt chân lại, tôi không dám quờ quạng tiếp nữa, thế nhưng, chân vừa động, tôi lại đá phải vật gì đó. Vật lần này mềm mềm, tôi bỗng nhận ra, rất có thể có thứ gì đó rất to đã chìm trong ao bùn này.

Tôi thận trọng bật ánh đèn xanh trên đồng hồ, chiếu xuống nước. Loại đèn xanh này thực ra thiết kế để nhìn thấy được số giờ trên đồng hồ trong bóng tôi, ánh sáng rất yếu gần như không chiếu xuống nước được, tôi đành ngồi xổm xuống, thò tay xuống nước mò.

Ngay sau đó, tôi lập tức cứng người lại. Dưới ánh sáng xanh như lửa ma trơi, tôi nhìn thấy một người chìm trong bùn lầy, mái tóc uốn lượn theo sóng nước như loài cỏ biển.

Tay tôi run run di chuyển, phá hiện đây là một cái xác, hơn nữa, lại còn là một cái xác còn mới, tuy đã hoàn toàn bị bọc trong bùn lầy, nhưng có thể nhìn thấy anh ta mặc trang phục hành quân, rất giống Bàn Tử.

Sau đó, tôi liền nhận ra có điểm không đúng, di chuyển đồng hồ đeo tay, tôi cố sức tiến lên phía trước tìm kiếm, liền phát hiện ra, dưới đáy bùn lầy ở phía trước toàn là xác chết, tất cả đều bị chôn trong bùn lầy, tứ chi quấn lấy nhau, giống như bãi chôn tập thể sau một cuộc tàn sát. Hơn nữa, tất cả đều vừa mới chết cách đây không lâu.

Tôi đào cái xác trước mặt ra khỏi bùn lầy, thì thấy cái xác nặng vô cùng, nặng cứ như đổ chì vậy, liền nhìn thấy bên hông cái xác đó giắt đủ các loại trang bị, giống đồ của Bàn Tử và Phan Tử y như đúc.

Tôi liền run rẩy cả người, chợt hiểu ra vấn đề – đội ngũ của chú Ba đang ở ngay đây!

## 267. Q.5 - Chương 97: Đêm Thứ Ba: Giấu Xác.

Lại nhìn cái xác kia, tôi nhận thấy những thi thể này đều đã úng nước xám ngoét, nhưng không hư thối quá nghiêm trọng, chứng tỏ chết chưa được lâu, thi thể ngâm trong nước bùn không bị trắng ởn, mà lại hơi xanh, điều này không bình thường cho lắm.

Ở đây có nhiều người chết đến vậy, hơn nữa đều là chết cách đây chưa lâu, chứng tỏ đây đều là người của chú Ba. Tôi nhớ đến doanh địa vắng tanh không một bóng người, không khỏi sợ hãi vô cùng, những người này chắn hẳn là bị rắn mào gà cắn chết, sau đó bị chuyển đến ao bùn này.

Đây là nhóm người gặp chuyện không may đầu tiên, hay là giờ chỉ còn chú Ba may mắn sống sót? Chú Ba liệu có ở trong số này hay không?

Tôi lập tức nhớ đến tiếng kêu “cậu Ba” lúc nãy mới nghe được, nghĩ thầm lẽ nào đó không phải có người đang gọi tôi, mà thực ra là oan hồn của các anh em đồng đội ở nơi đây muốn tôi phát hiện ra chỗ này, nên chỉ dẫn tôi đến đây?

Đầu óc tôi như sắp nổ tung ra, nhưng ánh sáng xanh trên đồng hồ đeo tay lại tắt phụt, bốn phía chìm trong bóng tối.

Tôi lại bật đèn đồng hồ một lần nữa, rồi bắt đầu lần mò túi áo của thi thể trước mặt, lấy từ trong túi quần ra một chiếc ví da. Chiếc ví đã ngấm đầy nước, tôi vớt lên, rồi quăng về phía đốm ánh sáng, lần đầu không ném trúng, tôi bèn tháo chiếc đèn pin đeo trên dây lưng người chết ra ném, vừa ném xong mới nhận ra không ổn, nhưng đã muộn rồi, chiếc đèn pin đã bay véo đi. Ngay khi tôi đang định tát cho mình một phát, thế mà lần này ném lại thành công, trúng vào bụi cây nơi chiếc đèn mỏ bị mắc ở đó, cái đèn liền tuột xuống, rơi tõm xuống nước. Chìm.

Một tay tôi tỳ vào tảng đá gồ lên, tay còn lại cố gắng vươn ra, gắng gượng lắm mới với tới, vớt đèn mỏ lên. Còn chiếc đèn pin thì lại nhẹ quá, bị dòng nước cuốn xuống hạ du mấy mét liền, chẳng biết đi đến đâu nữa.

Lần này thì đã nhìn rõ ràng hơn chút, tôi cầm đèn chiếu khắp bốn phía, liền phát hiện ra đây là một phần của khu đầm lầy, giống một đầm nước hình tròn, dòng nước chảy ở một bên, đèn mỏ chiếu tới, liền thấy phía hạ du nơi dòng nước chảy xuống là một di tích đá chạm khắc hình đầu thú, dòng nước chảy về phía khu di tích, chảy vào trong miệng thú đang há to, quả thực giống như tôi nghĩ, bên dưới đó chắc chắn có miệng giếng, đến đó tất có nguy hiểm.

Tôi bắt đầu đi ngược dòng nước, giắt đèn mỏ vào bên hông, bắt đầu di chuyển dựa vào vách đá, chiếu xuống đó liền thấy trong ao bùn la liệt toàn là xác chết, phần lớn đều bị bọc trong bùn lấy, chỉ thò ra vài cánh tay cứng ngắc hoặc các bộ phận khác. Dưới đáy cả đầm nước toàn là những xác chết như vậy.

Vừa đi vừa né tránh các thi thể, nhưng thi thể nhiều quá, thực sự không thể tránh được hết, vô số đất bùn trên các thi thể bị tôi va phải, rơi xuống dòng nước. Tôi liền phát hiện ra trên cổ bọn họ ai nấy đều có hai lỗ răng đen sì, cả phần cổ đều biên thành màu xanh đen.

Tất cả bọn họ đều bị rắn cắn chết. Trong doanh địa không có dấu vết đánh nhau. Có lẽ là bọn họ bị cắn chết khi đang ngủ. Hoặc cũng có thể trong lúc hành quân ở đây bị tấn công với quy mô lớn.

Tôi điều chỉnh đèn mỏ, thấp thỏm lo lắng mà kiểm tra từng khuôn mặt của bọn họ, xem có tìm thấy chú Ba hay không.

Tôi không hề muốn tìm thấy chú Ba ở đây, nhưng về mặt lý trí, tôi không thể trốn tránh điều này, cái cảm giác này giống như cha mẹ phải đi nhận xác con trai vậy, vừa phải xác nhận, vừa không muốn xác nhận. Có điều, các thi thể đều bị bọc trong bùn lầy, nếu muốn phân biệt cho rõ ràng, tôi xem xét từng khuôn mặt một, nhưng không phát hiện ra ai trông giống chú Ba, cũng không có cách nào khẳng định họ không phải chú Ba.

Ngay khi tôi định bỏ cuộc thì ánh đèn mỏ trong tay tôi chiếu đến một khuôn mặt trong số đó, khuôn mặt này còn chưa bị bùn lầy bọc kín hoàn toàn, tôi dừng bước theo bản năng, lập tức phát hiện khuôn mặt này có hơi quen quen, rồi lại lập tức nhớ ra đó là ai.

Đó chính là A Ninh!

Cô ta nhắm mắt, tứ chi vặn vẹo khiến tư thế vô cùng quái gở, trên người phủ một lớp bùn mỏng. Thi ban trên mặt đã vô cùng rõ ràng.

Tôi gần như không hít thở nổi, nhìn khắp chung quanh, nghĩ thầm lũ rắn này cũng chuyển thi thể của cô ta đến nơi này!

Tôi chiếu đèn mỏ xuống xem, nhìn bề ngoài thi thể thì dường như đây là một cái xác rất bình thường, không có dị biến xà hóa gì, như vậy, bóng đen lúc đó chúng tôi nhìn thấy lẽ nào không phải cô ta ư? Vậy cái bóng đen phát ra âm thanh giống tiếng tạp âm vô tuyến điện kia là cái gì?

Tôi hít sâu một hơi, tiến lại gần, không thể hình dung nổi cảm giác bây giờ của mình là như thế nào nữa. Tôi vươn tay ra sờ soạng người cô ta khắp một lượt, không tìm thấy chiếc bộ đàm đâu. Tôi muốn ôm cô ta lên, nhưng nhận ra mình không còn sức lực đâu nữa. Tôi khua khoắng nước đầm khiến nước bắn lên rửa sạch mặt cô ta, tóc thì rũ xuống, dáng vẻ tĩnh lặng dị thường, trong một khắc kia tôi tưởng cô ta hẵng còn sống.

Nhưng sau đó, tôi lại đẩy cô ta xuống đầm nước, loáng cái đã hoàn toàn biến mất dưới làn nước đục ngầu, ảo giác nọ tức thì biến mất không chút dấu vết.

Trong lòng tôi chua xót vô cùng, nhìn cảnh tượng xung quanh, càng nghĩ trong lòng càng lạnh toát.

Ao bùn này là nơi này, lẽ nào đây là nơi bọn chúng trữ thức ăn. Có khi nào mãng xà khổng lồ sẽ tới đây ăn cơm không?

Tôi cảm thấy bất an cực độ, nơi này không an toàn, tôi phải lập tức rời khỏi đây.

Nghĩ vậy, tôi bèn khua đèn mỏ, tìm chỗ có thể leo lên được, chẳng mấy chốc phát hiện ở hướng ngược dòng có một dây leo quấn trên cây rủ xuống tận mặt nước. Tôi cắn đèn mỏ, rồi bơi về hướng đó, được mấy bước đã đến nơi rồi một tay bám lấy dây leo.

Sương mù đã loãng bớt, tôi cắn răng trèo lên dây leo, lại nhớ đến lời Muộn Du Bình nói, nước bùn phòng rắn, bèn xuống dưới vốc mấy vốc nước bùn, bôi thêm bùn lên những chỗ đã bị nước cuốn trôi đi, rồi mới trèo lên trên, trèo đến chạc cây nơi dây leo quấn quýt tôi mới thở phào một tiếng nhẹ nhõm.

Lần theo chạc cây, trèo lên trung tâm tán cây, vừa định trèo xuống khỏi cái cây, chợt nghe trong đầm vang lên một tiếng nước, có gì đó vừa rơi xuống.

Tôi chiếu ánh đèn về hướng âm thanh vang lên, quả nhiên nhìn thấy bên bờ đầm có lăn tăn sóng nước, có gì đó lăn từ trên bờ xuống đầm nước, tôi chiếu đèn mỏ xuống góc kia, liền nhìn thấy một đống gì đó đỏ lòm trông như bộ đồ lòng, đó là một đống rắn mào gà quấn riết vào nhau. Mà hình như có thứ gì bị bọc trong đống đó.

Tôi nhìn kỹ, trong nháy mắt liền nhìn thấy một cánh tay người thò ra từ trong đống rắn, ngay sau đó, lại nhìn thấy một cái đầu người béo tròn.

Toàn thân tôi lạnh toát, đó chính là Bàn Tử.

## 268. Q.5 - Chương 98: Đêm Thứ Ba: Lại Thêm Một.

Bàn Tử không có chút phản kháng nào, tôi thậm chí còn không nhìn thấy anh ta động đậy tí gì, cơn rùng mình ớn lạnh trong tôi lại càng thêm buốt giá, lẽ nào anh ta đã chết rồi?

Tôi đã từng tưởng tượng ra khá nhiều phương thức di chuyển của bầy rắn, đoán xem chúng vận chuyển xác chết như thế nào, nhưng tôi thật không ngờ lại là cái dạng này. Đủ loại rắn lớn lớn nhỏ nhỏ đỏ choét quấn riết vào nhau, bọc xác chết vào giữa, sau đó di chuyển cơ thể để đẩy xác chết tiến lên. Bàn Tử vốn rất nặng, nhưng lũ rắn này vẫn có thể nhanh chóng chuyển anh ta đến đây, chứng tỏ phương thức vận chuyển này có hiệu suất tương đối cao.

Sau khi Bàn Tử bị đẩy ngã xuống đầm nước, bầy rắn tản ra, bắt đầu trườn lên bờ lần nữa, rồi loáng cái đã biến mất trên vách đá phía trên. Tôi lẳng lặng nhìn Bàn Tử nằm trong đầm nước, có chút bối rối không biết phải làm sao bây giờ. Không biết anh ta còn sống hay đã chết, nếu là đã chết, tôi cảm thấy, kẻ sống dai như Bàn Tử mà cũng chết, mình ở đây sớm muộn gì cũng cầm chắc cái chết; nhưng nếu còn sống, tôi đây nhất định phải đi cứu anh ta, có điều nếu đi cứu cũng có thể chỉ là đi tìm chết.

Suy nghĩ một lúc, bất kể ra sao, tôi cũng phải đi xem xem, Bàn Tử với tôi cùng vào sinh ra tử, anh ta ngay cả chết hay sống cũng không biết, tôi không thể cứ thế bỏ mặc anh ta ở đây được.

Tôi cảnh giác nhìn chung quanh, lũ rắn hình như đã đi xa rồi, bèn kiểm tra lại lớp bùn trên người, rồi lại lần theo dây leo, trèo xuống dưới, cẩn trọng xuống nước. Tôi nhoài người úp sấp vào vách đá, lần mò đến bên Bàn Tử.

Bàn Tử không chút sứt mẻ gì, hơn nửa phần đầu chìm dưới mặt nước, trong lòng tôi lạnh toát, có hơi run rẩy.

Vểnh tai lên nghe cho kỹ, bốn phía không có tiếng động gì, tôi mới tiến đến gần Bàn Tử, lật ngửa cả người anh ta lên, nửa người dưới Bàn Tử chìm dưới nước, vừa sờ một cái, tôi liền thở phào, vẫn còn hơi thở yếu ớt. Nhưng ngay lập tức, tôi nhìn thấy lỗ máu trên cổ anh ta. Anh ta cũng đã bị rắn cắn rồi.

Rắn ở đây thực sự là quá thâm độc, toàn nhè cổ mà cắn, như vậy, trừ phi nạn nhân có miễn dịch với rắn độc, còn không thì hết cách xử lý, chỉ có nước chờ chết mà thôi. Không biết vừa nãy bọn họ gặp phải chuyện gì, làm sao mà bùn trên người đều bị rơi hết cả rồi.

Muộn Du Bình là bởi động tác quá nhanh, lượng nọc độc truyền vào người ít, vậy nên mới không làm sao. Bàn Tử chắc chắn không may mắn như thế, nhưng không hiểu sao hiện giờ anh ta vẫn còn sống. Có điều, tuy không chết, nhưng cũng là sắp chết. Tôi nhìn xung quanh, nghĩ thầm trước hết cứ đưa anh ta ra khỏi đầm nước này đã. Sau đó lập tức tiến hành sơ cứu một chút, bằng không lũ rắn lại lộn trở về cắn thêm phát nữa thì toi luôn.

Việc này tương đối khó khăn, cũng may dây leo ở phía hạ du, tôi kéo Bàn Tử dậy, dựa vào sức nâng và lực đẩy của nước, đẩy anh ta xuống phía hạ du. Nhưng không ngờ, mới bước hai bước tôi đã không khống chế được, để không bị dòng nước cuốn trôi đi, tôi cố sức vặn người, hai tay nổi trên mặt nước, lúc nước cuốn qua sợi dây leo thì lập tức túm lấy, lại ổn định cơ thể một lần nữa.

Tôi dốc hết sức bình sinh để đứng vững trong dòng nước, sau đó tôi treo Bàn Tử vào dây leo, dùng dây lưng của anh ta cố định lại, sau đó tôi mới trèo lên trên trước, định kéo anh ta lên. Nhưng kéo được hai cái, tôi mới nhận ra mình không tài nào kéo được, tuy dây cũng đủ rắn chắc, nhưng Bàn Tử thì quá nặng, tôi sức yếu, thực sự không đủ sức kéo anh ta lên. Tôi nhìn xung quanh, thấy chỗ cành cây nơi tôi đứng còn có một chạc cây lớn hình chữ Y, bèn lập tức buộc dây leo vào đó, làm thành một cái ròng rọc, rồi dùng chính cân nặng của tôi cộng với sức kéo, kéo anh ta lên.

Nhưng chỉ được một chút, chạc cây đó đã bị vặn cong, cả cái cây vang lên tiếng răng rắc nghe đến sởn gai ốc. Tôi bỗng nhiên cũng có cảm giác Bàn Tử nặng quá, đây quả thực là nặng đến quá mức, với cân nặng cùng sức kéo của tôi đáng lý ra muốn treo ngược anh ta lên cây cũng không khó khăn đến mức ấy. Nhưng rõ ràng tình thế bây giờ tương đối miễn cưỡng, trước kia tôi từng cõng anh ta rồi mà, chắc chắn không nặng như bây giờ.

Lần này nếu còn sống sót trở về, mình nhất định phải bắt anh ta giảm cân thôi, tôi thầm nghĩ. Rồi tiếp tục dùng hết sức bình sinh kéo mạnh xuống, từng chút từng chút, hết tròn nửa tiếng tôi mới kéo anh ta từng chút một lên trên mặt nước. Đến khi tôi treo được anh ta lên chạc cây thì hổ khẩu tay tôi đã rách toạc, ngay đến chút sức để giơ tay lên cũng không còn. Lúc này cành cây chỗ tôi đứng đã bị trọng lượng của tôi và Bàn Tử đè nghiến đến mức cong vẹo.

Tôi không còn hơi sức đâu mà tính toán mấy chuyện này, tỉnh táo một chút, tôi mới nghĩ thầm nên xử lý nọc độc như thế nào. Bây giờ hút độc ra cũng đã muộn, xem ra cần phải quay về doanh địa, đồng nghĩa với việc phải kéo anh ta đi xuyên rừng cây, chỉ có một mình tôi, thực sự là quá sức. Có điều, quá sức thì vẫn phải làm thôi, chứ không anh ta mà tạch, tôi cũng không qua nổi ải này.

Nghỉ ngơi một chút, tôi lập tức trèo xuống dưới, lại vốc từng vốc bùn trát lên người, trát lên cả Bàn Tử nữa, rồi đi kéo các dây leo ở khắp xung quanh, qua quýt buộc các sợi dây leo vào với nhau, làm thành một cái giá để kéo đi. Sau đó mới định thả Bàn Tử ở trên cây xuống.

Đến khi buộc dây vào người Bàn Tử, tôi mới nhận thấy Bàn Tử thực quá béo, rất khó để cố định dây, hết cách, tôi đành dùng dây trói mấy chỗ trên người anh ta. Dây rất to, sức tôi yếu, tôi thậm chí phải đứng hẳn lên dùng chân để hỗ trợ buộc qua loa mấy nút dây, nói chung là cố sức quá mức, đột nhiên Bàn Tử há hốc miệng, ọc ra một ngụm nước xanh lè.

Thứ nước xanh lè đó hôi thối cực kỳ, tôi lập tức bịt mũi miệng của mình lại, nghĩ bụng anh ta ăn cái gì gớm vậy, bên trong thứ nước xanh lè đó có lẫn rất nhiều những mảnh vảy đỏ.

Tôi nhón lấy một mảnh xem sao, nghĩ bụng thôi xong rồi, bèn lập tức xé áo Bàn Tử ra, phát hiện bụng Bàn Tử phềnh lên to tướng, dùng sức ấn vào xem, thì thấy bụng anh ta cứng rắn như nuốt liền mấy quả cân vậy.

## 269. Q.5 - Chương 99: Đêm Thứ Ba: Vật Chủ

Hỏng rồi, sao lại thế này? Chẳng lẽ có con rắn nào chui vào trong bụng anh ta?

Tôi lập tức lật Bàn Tử lại, dùng đầu gối húc vào dạ dày anh ta, cố sức đè nghiến xuống. Anh ta bắt đầu nôn mửa dữ dội, ọc ra một đống chất lỏng xanh lè lẫn với một ít thứ gì đó màu trắng xốp như bông. Ọe hết ra cành cây, có một ít nhỏ tí tách xuống dưới.

Tôi dùng sức húc mấy cái, đến khi anh ta nôn hết xong, mới thấy hơi thở của anh ta thông thuận hơn một chút. Xem ra cái đống thứ ở trong cũng chèn ép lên hô hấp của anh ta.

Nhìn bãi nôn to tướng, quả thực cứ như thể vừa đổ ra khỏi thùng chứa vậy. Cũng may dạ dày Bàn Tử lớn, bằng không, với người bình thường, lắm thứ chèn vào bụng như thế, chắc dạ dày nổ tung luôn quá.

Tôi sắp xếp xong xuôi cho anh ta, rồi bịt mũi miệng đi xem bãi nôn của anh ta. Một mùi chua lòm tanh hôi ập thẳng vào mặt, tôi phát hiện trong đống nước xanh lè có đầy chất nhầy gì đó màu trắng trông như bát canh trứng vậy. Tôi bẻ một cành cây gảy gảy thử xem, liền phát hiện ra, trong dịch nhầy đó toàn là thứ gì đó trông như trứng.

Trong nháy mắt, một cảm giác ghê tởm cực độ trào dâng trong lòng tôi, tôi suýt nữa cũng nôn thốc nôn tháo ra, nhìn đống mảnh vảy lẫn trong đó, nghĩ thầm chẳng phải đây chính là trứng rắn hay sao? Đệch mợ, thật là quá ghê tởm, lũ rắn này không ngờ lại đẻ trứng trong dạ dày người, đúng là cứ như quái vật trong phim Hollywood vậy. Nghĩ đoạn, tôi hất hết đống trứng rắn này xuống dưới.

Nói như vậy, trong bụng những thi thể dưới đầm kia cũng đầy trắng rắn, mẹ kiếp, tôi không tài nào tưởng tượng nổi cảnh tượng khi trứng nở sẽ như thế nào.

Cố gắng nhịn cơn buồn nôn xuống, tôi nhìn ao bùn phía dưới, lại nhìn đám trứng rắn nổi lềnh bềnh trên mặt nước dần trôi xuống hạ du, bắt đầu hiểu ra đây rốt cục là nơi nào.

Chẳng lẽ, ao bùn ở đây chính là một căn “phòng ấp trứng?” Lũ rắn này, dựa vào nhiệt lượng sinh ra khi xác chết hư thối để ấp trứng, do vậy, chúng mới không ngừng vận chuyển xác người đổ hết vào trong ao bùn này, để những các xác không ngừng phân hủy, cùng với hỗn hợp bùn đất, sản sinh ra nhiệt lượng.

Tôi có nghe nói, có nhiều loài kiến dựa vào quá trình lên men và phân hủy đến kiểm soát nhiệt độ trong tổ kiến, lũ rắn này đương nhiên không làm được điều đó, nhưng chúng lại dựa vào nhiệt lượng sinh ra khi xác phân hủy để ấp trứng.

Nhưng mà, khu phế tích ở gần đây có lượng ánh sáng mặt trời rất tốt, vì sao chúng không ấp trứng bằng ánh nắng mặt trời giống như những loài rắn khác? Chẳng lẽ bởi vì nhiệt độ để trứng nở đòi hỏi phải tuyệt đối chính xác?

Ngẫm lại thấy không đúng, tôi nghĩ đến một khả năng, nếu như không có mấy trận mưa to, ao bùn này sẽ không có nước, cùng lắm chỉ là một vũng bùn nát mà thôi. Như vậy, khi Bàn Tử ngã xuống đó, phải mất thời gian rất lâu mới chết, như vậy, nhiệt độ cơ thể anh ta sẽ duy trì cho đến khi anh ta chết hẳn, đây cũng là nguyên nhân vì sao đến tận bây giờ Bàn Tử vẫn còn chưa chết. Lũ rắn này muốn mê hoặc chúng tôi, chứ không muốn giết chết chúng tôi, có lẽ chính là muốn dùng nhiệt độ cơ thể chúng tôi để ấp trứng.

Tôi biết một vài loài rắn tiến hóa rất cao, khi trứng vẫn còn ở trong cơ thể chúng đã được ấp kha khá rồi, sau khi đẻ trứng chỉ cần để ở nơi nhiệt độ ổn định khoảng hai ngày là trứng nở, lẽ nào lũ rắn ở đây cũng giống như vậy? Cũng may có cơn mưa lớn kia, bằng không, vừa nãy tôi đã rơi vào trong đống rắn con rồi.

Điều khiến tôi sởn gai ốc nhất là, nơi này có trứng rắn, như vậy không phải chứng tỏ ở đây còn một con rắn cái? Nhớ đến bức phù điêu, tôi chợt lạnh cả người, nhưng nghĩ lại thì không thể như thế được, loài rắn chúa khổng lồ như thế chắc chắn là sinh vật trái với quy luật tự nhiên, trứng này có thể là do con con cháu của con rắn chúa đó sinh ra.

Dạ dày Bàn Tử vẫn còn hơi trương, không biết bên trong vẫn còn thứ này nữa không, tôi nghĩ, để cho chắc ăn thì cứ để anh ta nôn sạch ra hết đi. Vì vậy, tôi nâng Bàn Tử dậy, móc cổ họng anh ta, để anh ta tiếp tục nôn mửa. Nhưng khi anh ta nôn tiếp thì toàn là thứ nước xanh lè, cuối cùng là nôn khan.

Tôi tin chắc là hết sạch rồi, nôn tiếp nữa thì chỉ còn dịch vị dạ dày thôi, nên đành buông tha cho anh ta.

Sương mù đã tan gần hết, tầm nhìn dần dần khôi phục. Tôi tiếp tục công việc vừa nãy, buộc chặt dây leo vào người Bàn tử, sau đó chuẩn bị từ từ hạ xuống. Việc này khó khăn cực kỳ, nếu tôi hơi lỏng tay một chút thôi là Bàn Tử có thể ngã thẳng từ trên cây xuống, hiện giờ anh ta đang mất ý thức, không thể sử dụng cơ thể và động tác để bảo vệ bản thân được, như vậy, cú ngã này có thể sẽ khiến anh ta chết thẳng cẳng luôn. Cho nên, tôi phải khống chế thật tốt độ dài của dây.

Tôi chuẩn bị thỏa đáng tất cả, sau đó dùng đèn mỏ chiếu xuống dưới tán cây, cây đại thụ này mọc bên cạnh ao bùn, nếu sểnh một cái là có thể ngã luôn xuống ao bùn, kiếm củi ba năm thiêu một giờ, cho nên nhất định phải chọn một chỗ tốt.

Đèn mỏ vừa chiếu xuống, tôi liền ngẩn cả người. Lúc trước nhìn xuống tán cây chỉ thấy sương mù mù mịt, không thấy mặt đất rõ ràng lắm. Đèn vừa chiếu xuống, hình như soi sáng một đống hỗn độn gì đó.

Đúng là gặp quỷ rồi. Lúc nãy tôi không chiếu thẳng đèn mỏ xuống dưới mà chỉ có quầng sáng hất xuống, có thể nhìn thấy những cái bóng lờ mờ, sao bây giờ lại không thấy nữa? Lẽ nào sương mù lại dày lên, nhưng vì sao lại chỉ dày ở chỗ gần mặt đất?

Nhìn kỹ càng, tôi liền phát hiện, hóa ra ao bùn kia không biết có thay đổi gì mà từ trong nước bốc lên đầy khí đen, bao phủ khắp mặt nước. Những cái xác cứ như ẩn như hiện, trong lớp khí đen hình như đang động đậy.

## 270. Q.5 - Chương 100: Đêm Thứ Ba: Bóng Đen Kỳ Quái Trong Đầm Lầy

Nhìn kỹ, liền phát hiện đó là do thứ gì đó dưới đáy đầm nước quẫy động, giống như có thứ gì khổng lồ chuyển động ở dưới lớp nước bùn, khiến khí đen trong bùn bốc lên. Toàn bộ đáy đầm đều chuyển động, dường như trong nước bùn có một vòng xoáy bất quy tắc, nuốt chửng hết những cái xác rồi lại nhổ ra.

Nước bùn xoáy càng thêm dữ dội, càng ngày càng nhiều khí đen bốc lên từ bên dưới, lúc này tôi đã không còn hơi sức để mà khiếp sợ nữa, chỉ biết rắng nghiến chặt, toàn thân căng cứng đến mức tối đa, không thể tiến thêm một bước, đầu óc suy nghĩ thật nhanh nên làm gì bây giờ, đồng thời cảnh giác chú ý tình hình bên dưới.

Khí đen này có thể là chất khí độc sản sinh ra do một lượng lớn lá cây thối rữa bên dưới đáy đầm lầy trong rừng mưa, loại khí này thông thường tồn tại ở sâu bên dưới lớp bùn của vùng đầm lầy và khu rừng, nếu khí hậu tự nhiên có sự thay đổi lớn, chất khí sẽ thoát ra bên ngoài.

Trong rừng nhiệt đới có rất nhiều nơi sức người không thể tiến vào được, chính là bởi vì thứ khí độc này đã chặn hết phần lớn con đường. Khí độc hình thành từ khoáng chất đặc biệt hoặc khí bốc ra từ núi lửa, trộn lẫn với sương mù tạo thành mây mù kịch độc, độc tính của khí độc này vô cùng lợi hại, trên thế giới có nhiều nơi ngay chả chim cũng không bay qua nổi, cái gọi là “Tử vong cốc” hình thành là vì vậy.

Nếu đúng là vậy, thứ của nợ này chắc chắn không phải thứ hay ho gì, không biết nó có tác dụng gây mù mắt giống như sương mù ở trước đền thần hôm qua không nữa.

Nghĩ xem có xuống dưới ngay rồi chạy về khu di tích được hay không, nhưng tính khoảng cách và thời gian một chút thì nhận thấy lúc này đã không còn cách nào cả, khí đen đã tràn ngập bên dưới tán cây, tôi không thể xuống dưới được nữa. Hơn nữa, sương mù ở bên đền thần kia nếu không có cách tránh, rất có thể tôi sẽ bị trúng độc, mất đi thị lực, lỡ đụng phải bọn rắn, rất có thể tôi cũng sẽ bị nhồi trứng giống như Bàn Tử vậy, tôi đây thà tự sát còn hơn.

Tôi cầu khấn, mong khí đen kia chỉ lan tràn dưới tán cây chứ không bốc lên trên này, nhưng rõ ràng điều này là không thể. Dần dần, tôi phát hiện khí đen này cứ như sinh vật sống, bắt đầu lan tràn ra toàn bộ không gian.

Tôi thầm chửi mắng trong bụng, biết lần này nếu khí đen kia có độc, chỉ e còn khủng bố hơn bị mù nhiều. Trong lúc cấp bách, tôi lập tức xé một mảnh áo, quệt một miếng bùn đen lớn, rồi bịt kín mũi miệng, cũng làm một cái tương tự cho Bàn Tử.

Sau đó mới nhớ ra mình đang ở trên cây, lập tức tìm dây leo trói chặt mình vào cây, tránh cho lúc sau trúng độc, thần trí không rõ mà té lộn cổ từ trên cây xuống.

Vừa mới làm xong những việc đó thì khí đen đã ở ngay dưới chân, đến khi nó bốc lên, tốc độ nhanh đến kinh người. Bóng đen cứ như loài quỷ mỵ, gần như trong nháy mắt nó đã bao trùm toàn bộ chạc cây nơi chúng tôi đang ngồi, thậm chí khi nó sượt qua, tôi còn nghe thấy cái cây phát ra những tiếng lốp bốp nho nhỏ, sau đó, tầm nhìn khắp bốn phía đã bị khí đen bao phủ.

Khí đen mỏng manh loáng cái đã giăng đầy khắp nơi, nhìn khí đen bốc lên, tôi có cảm giác dường như mình đang bị nhốt trong một ngôi nhà đang hỏa hoạn, nhưng đồng thời, tôi lập tức ngửi thấy một mùi kỳ quái, cổ họng bắt đầu ngứa ngáy.

Cổ họng ngứa chắc chắn không phải triệu chứng tốt. Tôi theo bản năng nín thở, cố gắng giảm bớt mấy hơi thở.

Mấy giây sau, tôi không mất mạng ngay lập tức, bèn thở phào nhẹ nhõm, chứng tỏ độc tính của khí đen kia không mạnh, như vậy chúng tôi vẫn còn cơ hội rất lớn, có điều, nếu như hít phải quá nhiều thì sẽ có kết quả gì, cũng rất khó nói.

Tôi vừa thầm cầu khẩn khí đen kia cũng giống như sương mù nọ, tự đến cũng tự đi, vừa trèo lên trên cành cao hơn, muốn thử xem có phải trèo càng cao thì khí đen càng loãng hơn một chút không. Thế nhưng, khi ngẩng đầu lên nhìn tán cây, khắp những chỗ nào mà tầm mắt có thể nhìn đến được thì cũng đều hoàn toàn bị khí đen bao trùm. Hơn nữa, dưới ánh đèn mỏ, tôi thấy khí đen này cứ như là ở dạng hạt, cứ như là khói chứ không phải khí, bèn trèo lên sờ một cái nhưng lại chẳng sờ được gì.

Đây là cái gì? Tôi bỗng có cảm giác hình như mình từng thấy loại khí đen này ở đâu đó rồi, là ở đâu nhỉ? Trong lòng tôi cứ cảm thấy bất an, dâng lên một cảm giác cực kỳ xấu.

Tôi bỗng nhớ đến Muộn Du Bình, trong bụng chỉ muốn thăm hỏi một lượt mười tám đời tổ tông nhà hắn ta, nếu nãy hắn chịu nghe tôi thì giờ tôi đã không đến mức khổ sở thế này. Tại sao mình lại không cố chấp thêm một chút, nếu lỡ ngủm cù đèo ở đây thì biết tìm ai kêu oan giờ.

Có thể là do lúc trước tôi thực sự quá tin tưởng hắn, nhưng dạo gần đây hắn toàn có những quyết định hơi thất thường, nghĩ mà muốn tự vả cho mình một cái.

Có điều, cứ cho là không đến đây đi, thì đêm nay cũng không biết có sống qua nổi không nữa. Lúc đó không mang theo mặt nạ phòng độc là thất sách của tôi, nhưng mà mặt nạ phòng độc mà nhóm A Ninh chuẩn bị lại to quá, còn loại Bàn Tử và Phan Tử dùng đều là đồ quân dụng kiểu cũ, rất rắn chắc nhưng lại quá nặng, nói chung thế nào cũng không tiện.

Nghĩ thế nào cũng không xong, ngẫm lại thì đúng là chạy không thoát kiếp nạn này.

Tiếp tục nhìn ao bùn, chợt nghe từ ao đầm bên dưới liên tiếp vang lên mấy tiếng quẫy nước, rất trầm, cũng không ầm ĩ, cứ như thể có con quái vật gì rất lớn bò ra từ trong đầm.

Bên dưới ao bùn này nhất định là có dị biến gì, nếu không không thể nào xuất hiện động tĩnh như thế này. Tôi nghĩ, hay có phải lũ rắn con đã nở bèn chui ra khỏi các cái xác, hay là đang có con mãng xà bự nào đến đây ăn cơm?

Chỉ nghe tiếng nước càng ngày càng vang, cứ như thể đang tiến gần về phía chúng tôi vậy. Tôi cầm đèn mỏ chiếu xem, chỉ thấy trong làn khí đen có một đốm đen ước chừng to bằng con nghé con, đang di chuyển không ngừng, thể hình kia lớn hơn hẳn con mãng xà chúng tôi đụng phải trước đây. Nhưng rốt cuộc đó có phải là rắn hay không, thực sự không thể đoán được.

Khí đen tràn ngập khắp nơi cản trở tầm nhìn, đốm đen bên dưới rốt cuộc là cái gì thì không thể nhìn thấy rõ, tôi có cảm giác lúc này cũng chỉ còn nước nghe theo mệnh trời thôi, bèn nín thở, nhìn hướng đi của đốm đen.

Bên dưới lớp sương đen là đầm lầy, đốm đen kia là bước ra từ ao bùn, tất nhiên không phải là sinh vật trên cạn, xem hình dạng cũng không phải loài mãng xà khổng lồ đụng phải trước đây, tôi nghĩ thầm nếu không phải hình thể của nó lớn đến thế thì tôi không thể nhìn thấy được, liệu đây có phải là một con cá lớn sống trong bùn lầy hay không.

Nhưng mà, trong ao bùn lại có loài cá nào có thể lớn bằng một con nghé cơ chứ, chẳng lẽ là cá sấu ư? Ngẫm lại thì không có khả năng, nếu là cá sấu thì tôi đã tiêu đời từ lâu rồi, trong ao bùn này, nếu có cá sấu to bằng con nghé, tôi nhất định sẽ bị nó kéo xuống ngay, cá sấu tuyệt đối sẽ không buông tha cho kẻ lạ xâm nhập vào địa bàn của nó.

Trong lúc suy tư, đốm đen bỗng nhiên dừng lại ở gần vết ánh sáng loang lổ của đèn mỏ, dường như nó đã chú ý đến quầng sáng này rồi. Tôi cảm thấy có chút không ổn, lập tức dời quầng sáng đi, chuyển sang chiếu vào Bàn Tử trong tán cây.

Vừa chiếu một cái, tôi liền phát hiện ra điểm không thích hợp. Đầu Bàn Tử đã gục xuống, máu đen chảy ra từ hai mắt, tôi liền hoảng hốt, vươn tay ra sờ, sờ xong liền túa mồ hôi lạnh. Chỉ cảm thấy Bàn Tử toàn thân lạnh toát, hơi thở chỉ có ra chứ không có vào.

Tôi thầm chửi một tiếng không xong, không biết là độc rắn phát tác, hay là độc tính của khí đen kia, trong lúc đó cũng không có cách nào suy nghĩ nhiều vậy, tôi bèn kéo Bàn Tử ngồi thẳng dậy, dùng sức bấm vào nhân trung của anh ta, bấm vài cái mà vẫn vô ích, trong bụng dâng lên cơn buồn nôn, nghĩ thầm phải hô hấp nhân tạo cho anh ta rồi.

Nhưng mà tư thế của Bàn Tử cực kỳ không tự nhiên, sau lưng lại không có cành cây để tựa, tôi phải lấy tay đỡ lấy anh ta mới khiến anh ta thẳng đầu lên được. Nhưng mà anh ta quá nặng, tôi đạp cành cây nghe mấy tiếng răng rắc, thay đổi mấy vị trí mà vẫn không xong, chỉ có một tay căn bản không thể đỡ được nửa người trên của anh ta.

Cuối cùng tôi dứt khoát đạp lên chạc cây anh ta vừa ngồi, nằm sấp trên người anh ta, nhưng mà lửa cháy đến đít rồi, vừa mới nằm sấp xuống, chợt nghe một tiếng “rắc”, tiếp theo là một âm thanh giòn tan vang lên, cành cây nơi anh ta ngồi liền đứt gãy, tôi đột nhiên cảm thấy điểm tựa dưới thân không còn, chưa kịp ý thức được chuyện gì đã xảy ra thì đã ôm Bàn Tử ngã lăn xuống dưới tàn cây, rơi đúng vào trong đầm nước.

## 271. Q.5 - Chương 101: Đêm Thứ Ba: Âm Thanh Ma Quỷ Lại Xuất Hiện

Trong nháy mắt, tôi bị dọa suýt chết, nhưng mà tôi còn chưa kịp phản ứng, chúng tôi đã bị dây leo trói trên người kéo giựt lại, cả hai người đánh đu trên không trung hai vòng, lộn cổ xuống nước.

Tôi té ngã đến tối tăm mặt mũi, lúc rơi xuống nước gần như là đập phải mặt nước, cái cảm giác này giống như là bị người dùng túi chườm nóng rót đầy nước quất cho một cái thật mạnh, cũng may nước lạnh lẽo, bằng không lần này tôi chắc chắn là không chịu nổi.

Đạp nước mấy cái, tôi lại nổi lên trên. Tôi vội vã đi tìm Bàn Tử, nghĩ bụng thôi tiêu rồi, trong ao bùn này là nơi khí đen đậm đặc nhất, Bàn Tử đã như vậy, lại ngã cho một cú, uống phải mấy ngụm nước bùn này là chết chắc. Với cả, bóng đen lúc này không biết là cái gì, nhỡ là quái vật đầm lầy gì đó, ngay cả tôi cũng tiêu luôn.

Trên người tôi có buộc dây, chân tay hoạt động cũng không được trôi chảy, cho dù Bàn Tử có trâu chó đến đâu tôi cũng không tài nào đưa anh ta lên cây một lần nữa, hơn nữa, tuy rằng không biết vì sao khi ở trên cây khí đen dường như lại không có ảnh hưởng nặng nề cho lắm, nhưng còn ở đây nồng độ khí đen dày đặc đến vậy, tự tôi có thể đứng vững được hay không đã là cả một vấn đề.

Nhưng đến khi tôi ló đầu len khỏi mặt nước, thì bỗng nhận thấy có điều không ổn. Mặt nước toàn là bọt nước, một là bốn phía dày đặc khí đen đã che gần hết ánh sáng, tầm nhìn còn thấp hơn cả lúc sương mù nổi lên nữa, hai là trong đầm lầy nước bùn cuồn cuộn lại đục ngầu, hoàn toàn không nhìn rõ đáy nước. Bàn Tử ở đây cũng không biết.

Lắng nghe khắp xung quanh, toàn là tiếng bọt nước lục bục, cũng chẳng khác không nghe thấy gì là mấy, hơn nữa, tôi rõ ràng cảm thấy dòng nước ngày càng thêm xiết, tôi không đứng vững được. Trong lòng lấy làm lạ, cảm giác cho kỹ một chút, tôi liền phát hiện, không chỉ dòng nước có vấn đề, mà dây leo trên người tôi vốn quấn trên cành cây, hiện giờ cành cây to ấy đã bị dòng nước cuốn xuống hạ du, loáng cái dây leo đã bị sức nước kéo căng, kéo luôn tôi xuống hạ du.

Kẻ chưa bao giờ bơi trong dòng sông thì không thể hiểu được cảm giác này, nước là một thứ vô cùng nặng, cho dù là dòng nước chảy chậm, anh ở trong nước muốn đứng vững được cũng đã cực kỳ khó khăn, huống hồ phía trước còn có một vật lớn như vậy kéo tôi đi theo, trong lúc tôi cố sức nhìn xung quanh đã bị dòng nước đẩy đi vài mét.

Lúc này tôi lại càng cuống, tôi đã không còn nhìn rõ tình hình xung quanh, phía trước chắc chắn có một miệng giếng, tôi không biết nó lớn mức nào, nhưng nếu cành cây kia trôi tuột xuống giếng, với sức kéo như thế chắc chắn chỉ một loáng là lôi tuột tôi vào cùng rồi, tôi ngay cả một chút sức để chống lại cũng không có. Hơn nữa, di tích đá trông như miệng thú kia ở cách đây không xa, chắc chắn cả quá trình này chẳng tốn bao nhiều thời gian, lúc này đừng nói là phải tìm Bàn Tử hoặc lo cẩn trọng cái bóng đen kia, được chết toàn thây cũng đã là tốt lắm rồi!

Nghĩ tới đây, tôi lập tức hít sâu một hơi, loáng cái liền lặn xuống nước, cởi dây trói trên người ra, thế nhưng dây leo bị sức kéo kia kéo căng, thắt cực chặt, tôi không thể cởi ra nổi, tôi bèn mò mẫm tìm dao găm lại phát hiện ra mình không mang theo dao.

Nghĩ bụng thôi tiêu chắc rồi, lại nhớ Bàn Tử lúc nào cũng mang theo vũ khí, chắc chắn anh ta có mang, phải đi tìm Bàn Tử. Tôi bèn bơi xuôi theo dòng nước, trên người anh ta cũng có buộc dây, tôi phải lặn xuống tìm.

Dưới nước toàn là bùn loãng, mò tới mò lui cũng toàn chỉ thấy xác chết, chẳng mò được cái gì cả, có điều, Bàn Tử hình thể lớn, chắc chắn sẽ không trôi xa hơn tôi đâu, tôi gắng sức chống lại sức đẩy của dòng nước, cuối cùng cũng mò được một sợi dây khác đang bị kéo căng. Tôi nắm lấy sợi dây, tiến lại gần, bỗng phát hiện thấy cách ba mét phía trước có một bóng đen đang nổi lềnh bềnh trên mặt nước, lờ mờ, không thấy rõ là cái gì.

Tôi thầm sợ hãi, nhìn hình dạng cái bóng kia, chỉ biết đấy là cái bóng kỳ quái tôi vừa nhìn thấy, trong lòng có dự cảm không lành, cuối đầu dây bên kia là cái bóng, lẽ nào Bàn Tử đã bị ăn thịt rồi.

Nước chỉ sâu có hơn hai mét, cái bóng kia trồi lên khỏi mặt nước rất cao, chứng tỏ đây không phải cá, vậy rốt cuộc là cái gì? Tôi khẽ động dây, đang do dự không biết làm sao bây giờ, chỉ thấy cái bóng kia run lên, đột nhiên thay đổi hình dạng, biến mất dưới nước, sau đó, sợi dây trong tay tôi lập tức lỏng ra.

Tôi biết mình nguy rồi, nó đã phát hiện ra tôi, vừa định xoay người, một đống bọt nước bùn nổ bung ra từ trong đầm, tôi nhìn thấy hai con trạch to tướng nhắm thẳng vào cổ tôi nhanh như chớp.

“Cái đệch mợ nhà mày!!” Tôi chửi một tiếng, nghĩ thầm đây là cái thứ quỷ gì thế, nhưng nó cách tôi thực sự quá gần, căn bản không thể tránh nổi. Mắt thấy con trạch bự sắp kẹp cổ tôi, đúng lúc này, sức kéo ở eo tôi đột nhiên căng lên, toàn thân tôi bị dây kéo bay ra ngoài, vừa lúc tránh khỏi. Tôi vừa định nói Thượng đế phù hộ, lại phát hiện sức kéo ở ngang hông trở nên cực kỳ bá đạo, vừa quay đầu nhìn đã thấy mình bị kéo đến gần khu phế tích, thạch điêu mặt thú đã ở ngay sau lưng tôi, giương cái miệng khổng lồ của nó. Dây leo đã rơi vào trong miệng nó, có thể nghe thấy tiếng nước gầm thét trong đó.

Tôi biết cành cây kéo tôi đã rơi vào trong giếng rồi, nghĩ thầm Thượng đế có phải ông đang giỡn mặt tôi đúng không, bèn lập tức vươn tay ra bắt một bên vách đá, hét lớn một tiếng rồi gắng sức đứng vững cơ thể, cảm giác thắt lưng gần như bị vặn đứt, vừa đúng lúc này, phía sau bọt nước lại nổ tung tóe, thứ kia lại tới rồi, tôi hoảng hốt, tay buông lỏng, loáng một cái đã trôi tuột qua miệng thú, trước mắt tối sầm lại, phía sau bỗng rỗng không một cái, rồi ngã xuống dưới.

Trong nháy mắt đó, âm thanh khắp bốn phía đột nhiên im bặt, đèn mỏ bên hông quay tứ tung bên cạnh, xẹt qua bốn phía đen ngòm, tôi lộn một vòng giữa không trung, lại nhìn thấy nước chảy đầy các khe rảnh quanh thành giếng cùng nước bùn tung tóe khắp nơi. Nhưng chẳng được mấy giây đã rơi tòm xuống, lưng của tôi va đập phải thứ gì đó, toàn thân chấn động, gần như muốn hộc cả máu, tôi còn chưa kịp tỉnh lại, sau lưng lại rỗng không, tôi lăn một vòng, bả vai lại bị va đập. Hóa ra giếng này không phải thẳng đứng mà lại hơi nghiêng, bên trên lại có những phần đá gồ lên bị nước mài mòn, cứ như những bậc thang, tôi cứ thế lăn thẳng xuống dưới.

Cứ thế ba bốn lần, tôi đã hoàn toàn choáng váng, mãi cho đến khi tôi ngã xuống nước, uống liền lúc hơn mười ngụm nước bùn, mới vùng vẫy ló lên khỏi mặt nước, liền phát hiện mình đang ở trong một đường giếng chật hẹp, bị bọc trong dòng nước cực xiết, tốc độ cực nhanh, đổ dồn về phía nào đó.

Bốn phía tối đen, cảm giác chật hẹp là do dòng nước dữ dội chảy ầm ầm đem lại, khắp bốn phía chỉ cần sờ một cái là mò được thành giếng, nhưng không bắt được cái gì, cũng may trước đó tôi đã giắt đèn mỏ ở bên hông, nhưng trong dòng nước xiết đến vậy, chỉ cần hơi chút động đậy là phương hướng hỗn loạn hết, thậm chí có thể bị dòng loạn lưu va đập vào thành giếng đẩy cho lộn nhào đầu xuống dưới, cho nên tôi cũng không dám hành động thiếu suy nghĩ, chỉ có thể cố gắng duy trì tư thế của mình.

Chẳng bao lâu sau tôi chợt nghe tiếng nước từ bên dưới vang lên càng thêm dữ dội, tưởng như tiếng gầm thét của thủy long, chấn động vô cùng, tôi kinh hãi nghĩ thầm mẹ kiếp chắc hẳn lại một sườn dốc nữa rồi, vừa mới nghĩ, phía dưới thân lại trống không, sau đó lại ngã lộn cổ thêm mười mấy lượt nữa, phát hiện mình ngã vào trong một cái hang rỗng, lúc này dòng nước chậm lại, có thể đứng vững được rồi.

Tôi lập tức lấy đèn mỏ của mình, chiếu khắp bốn phía, liền phát hiện nơi đây là một cái hồ chứa nữa, khắp xung quanh nước từ miệng giếng đổ xuống dưới dọc theo thành giếng, cảm giác cứ như một cái đập xả lũ khổng lồ, khắp nơi bọt nước văng tung tóe, âm thanh vang dội đinh tai nhức óc, tôi bỗng có cảm giác mình là một con gián bị ném vào bồn cầu xả nước, bây giờ bị đẩy xuống hố phân.

Tôi đạp nước bì bõm mấy cái, liền phát hiện dòng nước đang chầm chậm chảy về một hướng, tôi bơi qua đó, lấy đèn mỏ ra chiếu, liền thấy trên vách giếng có một cái đầu thú, dòng nước vẫn chảy vào trong miệng thú, có điều, cái đầu thú này tạo hình lại không giống đầu thú ở trên, rõ ràng đây chỉ là phân nhánh của hồ chứa nước, dùng để trữ nước lũ đề phòng vách giếng bị nước bào mòn quá mức, mà ở xung quanh miệng thú, tôi nhìn thấy một đống cành cây to tướng như quả núi mắc kẹt ở chỗ đó, có lẽ đây chính là những thứ rác thải từ ngoài đầm lầy trôi xuống đây lắng đọng suốt nhiều năm nhiều tháng.

Cành cây kéo tôi đi cũng kẹt ở đó, bên trên còn treo thứ gì đó, tôi chiếu sáng nhìn cho kỹ, thì ra đó chính là Bàn Tử, anh ta cũng bị lôi xuống đây.

Sau khi trở về từ Hải Nam, kỹ thuật bơi lội của tôi đột nhiên tăng tiến đáng kể, hoạt động trong nước không cảm thấy quá mức khó khăn như trước nữa. Tôi lại quẫy nước vài cái, bơi về phía đống cành cây khô, đến bên cạnh đó rồi nhoài lên trên, nhìn thấy dây leo trên người Bàn Tử đang mắc kẹt trong đống cành cây đan gài vào nhau, khiến anh ta không bị chìm dưới nước. Ở đây, tiếng nước ầm ầm đã xa đi rất nhiều, tai tôi rốt cục cũng nghe được rõ ràng rồi.

Tôi lặn xuống nước bơi xuống dưới chạc cây, đến bên cạnh Bàn Tử, liền nhìn thấy mặt anh ta đã xanh lè, hơi thở yếu ớt, mạch đập gần như không cảm thấy được nữa. Tôi lại lặn xuống dưới, ôm lấy chân anh ta, đem hai chân anh ta đặt lên giá cành cây đó, húc cả bả vai tôi vào bụng anh ta, húc được vài cái, anh ta lại nôn ọe ra một đống nước bùn, sau đó tôi dùng cùi chỏ đấm bóp ngực anh ta, Bàn Tử sặc nước một cái, lại có phản ứng, ho khan một trận.

Trong lòng tôi vui vẻ, nghĩ thầm có phản ứng tức là có cửa rồi, lập tức cố sức húc thêm mấy cái nữa, nhưng được vài cái đã hết sức, bắt đầu thở hổn hà hổn hển, nghĩ thầm như vậy không được, nếu không hô hấp nhân tạo cho Bàn Tử thì anh ta chết mất, tôi phải nâng cả người anh ta ra khỏi nước mới được. Để anh ta nằm thẳng trên đống cành cây.

Muốn nâng Bàn Tử lên trên, nhất định tôi phải trèo lên trước, nghĩ rồi, tôi bắt đầu trèo lên đống cành cây, tiếc là mấy cành cây ở bên rìa không đủ sức để chống đỡ, tôi chỉ vừa trèo lên đã đè hết cả cành cây xuống nước, hơn nữa lại có nguy cơ bị lật nghiêng. Cành cây mà bị lật nghiêng, Bàn Tử sẽ bị đè nghiến xuống nước, vậy có khác gì tôi giết anh ta đâu, hơn nữa, phần lớn cành cây ở đây nhiều gai quá, hơi nhúc nhích một chút là đụng phải gai nhọn, đau muốn chảy cả nước mắt. Các cành cây ở bên trong đa phần đều thối nát ra, căn bản không chịu lực được.

Suốt mấy phút liền, tôi không biết đã trèo được bao nhiêu nữa, hết cứ trèo lên được hai bước ba bước là cành cây lại trượt xuống, cuối cùng tôi tuyệt vọng phát hiện ra, với sức của riêng mình tôi, ở vị trí này thì tuyệt đối không thể trèo lên nổi. Đống cành cây này nhìn thì tưởng rắn chắc như núi, kỳ thực đều yếu đuối cực kỳ, vốn không thể đặt chân nổi, thực ra đống cành cây chỉ nổi trên mặt nước chưa đến nửa mét, nhưng nửa mét này lại như Hồng Câu vạn trượng, thế nào cũng không vượt qua nổi.

(Hồng Câu là sông đào thời xưa, nay thuộc tỉnh Hà Nam, là ranh giới Hán – Sở, ví chỉ ranh giới, khoảng cách.)

Cảm giác tuyệt vọng này quá đỗi mạnh mẽ, nếu trước mặt tôi là vách đá thì chưa tính, thế nhưng nó lại chỉ là một đống cành cây. Tôi bỗng có cảm giác lão trời già như đang đùa giỡn tôi.

Tôi lại trèo lên vài lần nữa, tay đã rách toác hết, cảm thấy cứ làm bừa thì chắc chắn không xong, vì vậy bèn giữ chặt lấy Bàn Tử, dùng dao găm của anh ta cắt đứt dây, sau đó đẩy đống cành cây dịch sang bên cạnh, định tìm xem trên vách đá này có chỗ nào dễ trèo hơn không, tốt nhất là chỗ nào có chỗ tỳ tay ấy.

Ở đây không thể lội ngược dòng được, tôi cố sức đỡ Bàn Tử vòng qua những cành cây chỉa ra như gai nhọn, bỗng nhìn thấy bên kia vách đá có một đường giếng khô khốc, có thể là chỗ nào đó đã bị tắc nghẽn, cũng không có nước chảy trong đó. Nhìn kỹ, kiểu đường giếng này không hề ít, thế nhưng đều ở vị trí rất cao, chỉ có con đường này là tôi với tới được.

Tôi mừng rỡ trong lòng, liền nhích lại gần đó, đầu tiên để Bàn Tử dựa ở một bên, sau đó bám lấy khe nứt trên vách đá, trèo lên trên, leo được phân nửa tôi liền biết là có cửa rồi, không khỏi bật cười, sau đó cắn răng, muốn hăng hái thêm tinh thần.

Vừa lúc đó, đột nhiên Bàn Tử ở bên cạnh giật nảy mình một cái, nói một câu: “Không còn thời gian rồi!”

Tôi giật mình hoảng sợ, quay đầu nhìn lại, đã thấy Bàn Tử không động đậy chút nào, cũng không có bất kỳ biểu cảm gì, trong lòng lấy làm lạ, day day huyệt Thái dương nghĩ bụng xong đời rồi, lại bắt đầu ảo giác rồi. Bỗng nhiên, lại một tiếng người vang lên từ phía sau Bàn Tử hết sức rõ ràng. Tiếng người đó nói: “Không còn thời gian rồi.”

## 272. Q.5 - Chương 102: Đêm Thứ Ba: Người Trong Sương Mù

Ở trong đây, ngoài trừ tiếng nước ầm ầm ở ngoài thì gần như không nghe thấy bất kỳ tiếng động gì khác, vậy nên giọng nói này cực kỳ đột ngột, bất chợt vang lên, tôi không kịp đề phòng, giật mình đến toát mồ hôi lạnh.

Phản ứng đầu tiên của tôi là nghĩ đó có phải là người của chú Ba hay không? Lẽ nào ở đây vẫn còn có người sống sót?

Giọng nói vừa vang lên, có thể khẳng định là có người đang nói chuyện. Tôi biết không phải mình bị ảo giác, trước đấy tôi còn không quá kỳ vọng có thể gặp được người sống, lần này đúng là làm tôi an tâm hơn một chút. Tôi dừng động tác, thò đầu ra nhìn ra phía đằng sau Bàn Tử, nhưng chỉ toàn thấy cành cây khô chất cao ngút đan gài vào nhau, ánh sáng lại yếu ớt, không nhìn rõ được cái gì.

Chắc là người của chú Ba rồi, tôi nghĩ như vậy, trong khu rừng này không thể còn có những người khác được nữa, nếu đột ngột đụng phải một người, chỉ có thể là người của chú Ba mà thôi. Có lẽ đây là người ban nãy đã gọi tôi, sau đó trước khi tôi té ngã xuống ao bùn thì bị nước cuốn tổi đến nơi này, nghe lời nói vừa nãy thì hình như người này đang nói chuyện với ai khác, vậy có thể không phải chỉ có một người.

“Ai đang ở đó?” Tôi gọi một tiếng, mắt nheo lại cố gắng nhìn về phía đó. Nếu ở đây gặp được người của chú Ba thì đúng thực là ông trời phù hộ, có thể biết tăm tích và gặp được chú Ba rồi.

Nhưng đợi mãi hồi lâu, phía sau Bàn Tử vẫn hoàn toàn yên lặng, không có bất kỳ hồi âm nào. Bên kia miệng thú bị cành cây che lấp như đông cứng lại, cũng không có động tĩnh gì.

Tôi lập tức cảnh giác, trong lòng có một dự cảm không lành, vừa lần mò lấy một cây gậy gỗ dài, nhặt lên cầm lấy, sau đó từ từ tới gần nơi đó. Vừa đi được mấy bước, chợt tôi nghe từ trong đống cành cây lại vang lên một âm thanh yếu ớt: “Cậu Ba?”

Âm thanh đó vô cùng kỳ dị, phát âm rất nhanh, có điều quả đúng là giọng nói của con người, lại còn gọi biệt hiệu của tôi nữa, tôi lập tức an lòng, như vậy chắc chắn là người của chú Ba rồi. Hơn nữa nhất định còn quen biết tôi nữa.

Tôi liền thở phào nhẹ nhõm: “Là tôi đây!” Tôi lập tức nhào tới, gạt đống cành cây ra, vừa gạt vừa hỏi: “Ai ở trong đó? Có phải bị mắc kẹt hay không, đừng lo, tôi tới cứu ngay!”

“Cậu Ba?” Từ sâu trong đống cành cây lại vang lên câu hỏi.

“Là tôi đây! Tôi đây!” Tôi lại gọi, vừa dọn đống cành cây ra thành một cái lỗ, ló đầu vào cái lỗ đó tìm xem ai kẹt trong đó.

Đã đào bới ra được một đoạn khá lớn rồi mà vẫn không thấy người nào cả, bên trong toàn là cành cây mục nát, người ở trong đó cũng không nói gì nữa. Tôi lấy làm lạ, chửi thề một câu bằng giọng Trường Sa, nói: “Ôi cái mụ nội nhà nó, rốt cuộc đứa nào ở bên trong, giở trò quỷ gì đấy, nói một câu xem đang ở chỗ nào nào.”

Gọi mấy tiếng liền vẫn không có hồi đáp, tôi cảm thấy có chút không ổn, nghe giọng nói của người đó không giống như đang bị thương hoặc bị mắc kẹt không cử động được, nghe tiếng tôi gọi như thế cũng phải đáp gì chứ, sao gọi lâu thế rồi mà cứ im bặt như vậy? Hay là, người đó không nghe rõ tôi đang nói cái gì? Hay là đã ngất rồi?

Nghĩ tới đó, tôi đột nhiên nhận ra, tuy bản thân tôi không bị ảnh hưởng gì, nhưng trong đầm lầy ban nãy toàn là khí đen, ở đây chắc cũng có một ít, người này có thể cũng bị rắn cắn rồi. Nếu trúng độc nặng quá thì nhất định là thần trí lẫn lộn, hoặc nếu không bị rắn cắn thì cũng có thể bị dòng nước ban nãy xô đẩy mà đầu bị va đập, không nghe rõ tôi nói cái gì.

Nghĩ vậy, tôi không gọi nữa, cắn răng cố gắng đào bới đống cành cây, muốn đào người này ra ngoài, nếu đối phương quả thực trúng độc, vậy thì phiền phức to rồi, tôi một thân một mình sao chăm sóc nổi cho hai người, nhưng cũng không thể làm lơ vờ như không biết gì được.

Đống cành cây này cao chừng sáu, bảy mét, nhìn không lớn, nhưng phải đào ra một cái lỗ to tướng để tìm người thì tương đối khó khăn, tôi nén nhịn đau đớn, lấy tay gạt đống cành cây ra, tìm suốt hai ba phút mới đào ra được một chút không gian, tôi lập tức nhoài vào trong tìm, nhìn về phía âm thanh kia lúc nãy vang lên.

Vốn tôi tưởng sẽ nhìn thấy một người kẹt trong đó, thế nhưng, điều khiến tôi ngạc nhiên đến há hốc chính là, trong đống cành cậy ấy vậy mà lại không có bất cứ cái gì cả, không hề có người nào, phía bên kia chính là cái miệng thú.

“Thế là thế nào?” Tôi mắng một tiếng, lời còn chưa dứt, bỗng nhiên ở ngay bên cạnh cái lỗ do tôi đào ra từ đống cành cây bất chợt vang lên một âm thanh âm u yếu ớt, nghe như tiếng quỷ mỵ.

“Cậu Ba?”

Âm thanh kia gần như vang lên ngay bên cạnh lỗ tai tôi, tôi sợ đến sởn hết da gà, suýt thì té ngã xuống khỏi đống cành cây, quay phắt đầu nhìn lại, liền phát hiện ra ở một bên cái lỗ, trong bóng tối nơi các cành cây đan chéo nhau, có một người cũng đang nhoài người giống tôi, trong khe hở lộ ra một cặp mắt đỏ ngầu như máu, đang nhìn tôi chằm chằm.

## 273. Q.5 - Chương 103: Đêm Thứ Ba: Rình Mò

Bên cạnh tôi không có thứ gì chiếu sáng, không gian trong đống cành cây là không gian khép kín, là một góc chết, dưới ánh sáng mù mờ này rất khó để nhìn được rõ ràng tình hình ở bên trong, tôi trợn mắt nhìn chằm chằm cặp mắt đỏ máu kia, chỉ cảm thấy yết hầu nghẹn ứ, trong lúc nhất thời quên luôn cả phản ứng, cứ thế mắt to mắt nhỏ nhìn nhau.

Mắt đối mắt được vài giây, tôi liền nhận thấy điều không ổn, cặp mắt kia đỏ ngầu không phải do tràn ngập tơ máu mà là thật sự bị “máu” nhuộm đỏ, màu máu thậm chí còn rịn ra cả viền mắt, hơn nữa, đôi mắt này không hề chớp lần nào, cứ như là bị đông cứng vậy.

Người sống có thể bất động, nhưng chắc chắn không thể không chớp mắt, đây là thường thức, tôi liền ngờ vực trong lòng.

Lục lọi trên người, lấy ra được mấy ống đánh lửa, vặn cái ống sậy chống thấm, đánh lửa lên, rồi thận trọng dí đến gần cái lỗ.

Tới gần cái lỗ, ánh lửa liền chiếu sáng trong đó, tôi vừa nhìn, liền giật thót người, một cơn lạnh toát chạy từ ót xuống đến tận bàn chân.

Đập vào mắt tôi chính là một khuôn mặt quái gở dữ tợn, bắt đầu có chút phù thũng, đây thậm chí không thể nói là khuôn mặt, bởi vì phần quai hàm đã không còn nữa, toàn bộ nửa dưới khuôn mặt không biết bị cái gì xé toạc ra, máu thịt lẫn lộn, cả cái lưỡi thò lò, bởi vì không có cằm nên lưỡi treo lủng lẳng từ yết hầu thò ra hẳn ngoài, nhìn qua trông dài vô cùng, trông như một còn rắn thối rữa.

Đây là một xác chết, tôi lập tức có cảm giác buồn nôn, vất vả lắm mới nhịn được, cảm thấy sởn cả tóc gáy.

Xem đầu tóc và trang bị thì đây rõ ràng là người của chú Ba, chết cách đây không lâu, chắc là bị dòng nước đẩy xuống đây, kẹt trong đống cành cây. Thế nhưng, nếu đây là một xác chết, vậy vừa nãy là ai gọi tôi?

Tôi lập tức nhìn về phía xác chết kia lần nữa, lúc này, ống đánh lửa đã cháy hết, khuôn mặt dữ tợn kia lại chìm vào bóng tối, tôi chỉ thấy một đôi mắt đỏ ngầu đầy oán độc trợn trừng nhìn tôi.

Da gà da vịt toàn thân tôi nổi hết cả lên, nhìn xung quanh, đây là một hồ nước ngầm đen như mực, không có bất kỳ ai khác ở quanh đây, hơn nữa, vừa nãy tôi cũng không nghe thấy bất kỳ tiếng người di chuyển nào.

Mồ hôi lạnh tôi túa ra như suối, cổ tôi hơi cứng ngắc, đột nhiên cảm thấy không ổn, ở đây chắc chắn đã xảy ra chuyện gì quỷ quái, tôi không thể ở lại đây được nữa, dù thế nào tôi cũng phải đưa Bàn Tử rời khỏi đây ngay.

Hít sâu một hơi, tôi lại trèo trở về, cởi mấy nút dây leo còn thừa, buộc lại vào bên hông, rồi vươn người xuống, túm lấy tay Bàn Tử kéo lên trên.

Bàn Tử quá nặng, hơn nữa quần áo của anh ta đã ngấm đầy nước, quả thực nặng như đổ chì, tôi chỉ có một chân làm tựa, kéo vài lần mà không hề suy suyển chút gì. Gần như lại tuột xuống.

Tôi biết dùng tay kéo thì không nổi rồi, nhìn chung quanh, thấy trên người Bàn Tử vẫn còn đeo cái giá kéo mà tôi tết bằng dây leo, bèn buộc dây kéo vào nút dây trên người tôi, bẻ gậy gỗ thành mấy đoạn, một đoạn kẹp vào dưới nách Bàn Tử, vắt ngang qua hai nách anh ta làm thành cái cáng cứu thương tạm thời, một đoạn gậy khác thì chống xuống mặt đất, dùng sức nặng cơ thể mình cộng thêm sức kéo của bản thân, cắn răng kéo anh ta lên như phu kéo thuyền sông Hoàng Hà.

Đây là phương pháp tam giác lực trong kiến trúc, hồi đó thầy dạy bọn tôi cách làm thế nào để dùng một cây gậy và một sợi dây phối hợp với thể trọng của bản thân để tạo thành cáp lifting sling, môn kiến trúc dân dụng có giáo trình dạy phần này.

Có thể trọng của tôi giúp đỡ thì tốt hơn nhiều, tôi kéo dây thừng từng chút từng chút tiến vào trong đường giếng, Bàn Tử trong nước được nhấc lên từng chút từng chút một, cuối cùng tôi nhấc được hơn nửa thân người anh ta lên khỏi mặt nước. Nhưng mà lúc này dây thừng cuốn quanh hông tôi gần như đã xé toạc người tôi thành côn nhị khúc rồi.

Tôi tìm một khe đá tương đối to, mắc đoạn gậy gỗ dự phòng vào đó, cởi nút dây bên hông tôi ra rồi buộc vào đoạn gậy đó, cố định Bàn Tử, sau đó lại trèo xuống vào trong nước, nhấc hai chân Bàn Tử lên, kéo đến chỗ an toàn, sau đó cởi giá kéo buộc trên người anh ta xuống. Xem đống cành cây tạm thời không có dị trạng gì, tôi bèn cấp cứu hồi sức tim phổi cho anh ta.

Tôi chưa bao giờ được huấn luyện chuyên nghiệp, chỉ là xem phim truyền hình mà học theo, nhớ là nếu tim ngừng đập, thời hạn tối đa là tám phút, trong vòng tám phút đó khả năng cứu sống là rất lớn, hiện giờ Bàn Tử mạch đập vẫn còn yếu ớt, hô hấp cũng yếu, chắc đây là triệu chứng trúng độc, không biết cấp cứu hồi sức tim phổi liệu có hữu dụng hay không.

Làm mấy lần liền vẫn chẳng ăn thua gì, chẳng biết có đúng hay không nữa, chỉ có thể kiên trì làm tiếp, tiếp tục xoa bóp khoảng hai ba phút, đột nhiên Bàn Tử ho khan một tiếng, toàn thân co giật rồi hộc ra một đống nước vàng khè. Sau đó hít một hơi thật sâu, lồng ngực bắt đầu phập phồng. Thế nhưng mới hít thở được hai lượt, anh ta lại đột ngột trợn trắng mắt, hơi thở lại yếu dần.

Tôi xem lỗ máu trên cổ anh ta, đúng là nọc rắn này thực lợi hại, một phát cắn quá chuẩn xác, Bàn Tử liền thành phế nhân chứ không chết, chừng nào trong người vẫn chưa hết độc thì cách nào cũng vô dụng cả. Tôi cởi áo mình ra, thấm chút nước hồ, dùng dao găm rạch vết thương của anh ta ra, gột rửa một chút liền tứa ra máu đen, sau đó tôi tiếp tục ấn lồng ngực anh ta, để anh ta tiếp tục kiên trì, đồng thời suy nghĩ xem nên làm gì bây giờ.

Xoa bóp được hai lượt, chợt tôi nghe từ đằng sau vang lên một tiếng xì xì, cũng là vang lên từ trong đống cành cây nọ.

Trong tình thế cấp bách, tôi không nghe rõ là nói cái gì, nhưng nghe rất quen tai, lần này tôi khiếp sợ đến cứng cả người, quay phắt đầu lại lần nữa, lấy đèn ra chiếu vào cái lỗ trong đống cành cây mà tôi vừa đào ban nãy.

Tôi liền loáng thoáng nhìn thấy đôi mắt xác chết đỏ ngầu vẫn đang đờ đẫn nhìn mình, lạnh ngắt, khiến tôi khó chịu vô cùng. Mà điều khiến tôi dựng tóc gáy, đó là tôi còn nhìn thấy cái lưỡi của xác chết kia động đậy.

## 274. Q.5 - Chương 104: Đêm Thứ Ba: Lưỡi Độc

Tôi thầm chửi một tiếng, nghĩ thầm mẹ kiếp đúng là xúi quẩy, lẽ nào đây cũng là quỷ nhập tràng ư?

Nhưng giờ tôi hoàn toàn không còn đếm xỉa gì đến rồi, nghĩ bụng cứ cho là quỷ nhập tràng đi, cái bánh tông tươi này cũng chẳng có quai hàm, nó chẳng cắn chết ta được. Tôi định đại chiến một phen, bỗng nhìn thấy bên dưới cái lưỡi kia lộ ra một cái đầu rắn nho nhỏ màu đỏ thắm, cỡ chừng một nắm đấm, trên đầu có một cái mào gà to tướng. Con rắn kia lúc lắc cái đầu, rồi trườn mình ra, bò lên trên đống cành cây khô.

Chỗ miệng giếng tôi và Bàn Tử đang ngồi cách đống cành cây kia chưa đến ba mét. Sau khi nó trườn lên đống cành cây, bơi dọc theo những cành kia đâm tua tủa ra ngoài, thân rắn khá dài, chừng hơn một mét. Dài hơn con rắn đã cắn chết A Ninh kia một chút.

Rõ ràng con rắn đó vốn núp trong cái xác bên trong đống cành cây, sau đó bị tôi làm cho giật mình.

Chẳng mấy chốc, con rắn từ đống cành cây đã trườn lên trên vách đá, vách đá không trơn nhẵn, nó cứ trườn trên vách đá cứ như con thằn lằn vậy, không chút tiếng động, trườn đến bên chúng tôi. Tôi nhìn thấy là biết ngay không ổn, tôi vốn không có đủ thời gian để tránh được phen này, trong tình thế cấp bách, tôi nhẹ nhàng tụt xuống miệng giếng, rúc mình vào trong nước.

Vốn tưởng nó sẽ đánh động chúng tôi, sau đó vọt tới cắn. Tôi cách đống cành cây có hơn hai mét, bèn lập tức trèo lên đó xem sao, liền thấy con rắn kia đã bị Bàn Tử thu hút sự chú ý, ở bên kia chính là chỗ đầu đường giếng nơi Bàn Tử nằm. Nó men theo vách đá, từ từ trượt xuống, đã đến đầu đường giếng rồi, nó liền lập tức phát hiện ra một người sống là Bàn Tử nằm trong đó, bèn khựng lại, ngúc ngoắc cái đầu.

Tôi liền thót tim, nghĩ thầm không phải nó định cắn Bàn Tử đấy chứ? Không có khả năng này lắm, Bàn Tử nằm im như con lợn chết vậy, nếu không động đến rắn, rắn sẽ không chủ động đi cắn ai cả, dù sao nọc độc của nó cũng rất quý báu.

Lại thấy con rắn kia động đậy, bò thẳng vào trong đường giếng, đến bên đầu Bàn Tử, cuộn tròn mình trên trán anh ta, hình như định chui vào trong miệng anh ta.

Tôi nhìn là biết tiêu rồi, nó lại muốn chui vào trong bổ sung chất protein cho Bàn Tử rồi, lập tức muốn chộp lấy vật nào đó ném tới cản nó lại, nhưng nhận ra trong nước chẳng có gì cả. Thế là tôi bèn lấy tay khuấy tung bọn nước để đánh rắn.

Đây đúng là một quyết định ngu xuẩn. Nếu là loài rắn khác thì cũng có thể nó bị dọa chạy lắm, nhưng tôi đã quên là loài rắn này có tà tính. Con rắn kia bị tôi té nước, lập tức rụt mình lại. Nó phát hiện ra tôi, bèn dựng thẳng thân rắn lên, cái mào gà dựng đứng, rít lên những tiếng khè khè cao vút, dường như đang uy hiếp tôi.

Tôi mới nhìn còn tưởng có hiệu quả, tiếp tục té nước. Nhưng tôi còn chưa kịp té đợt nước thứ hai, con rắn kia đột nhiên co rụt lại, rồi bắn vụt ra như mũi tên rời cung. Thoắt cái nó đã phóng ra khỏi đường giếng, đáp xuống mặt nước, uốn lượn bơi một đường hình số 8 hết sức uyển chuyển, rồi vọt tới trước mặt tôi.

Tôi chỉ kịp nhìn thấy ánh đỏ chớp lóe, theo phản xạ bèn giơ tay che chắn, con rắn kia loáng cái đã cuốn quanh tay và bả vai tôi, chỉ cảm thấy thân nó to bằng cả cánh tay, phiến vảy trơn nhẵn, ngay một khắc đó tôi gần như nhìn thấy hai cái răng nọc của nó, đầu óc như nổ “uỳnh” một tiếng, lập tức hét ầm lên rồi vung tay ra ngoài.

Đó đúng là động tác như phát điên, vung tay một cái là dùng toàn bộ sức lực, con rắn quả thực bị tôi vung ra ngoài vài mét, nhưng khi nó vừa chạm nước thì đột nhiên lại vòng lại, cái đuôi đập nước một cái rồi lại bắn lên.

Tôi quay đầu chạy luôn, dùng hết sức lực toàn thân mà đạp nước, cắm đầu chạy thẳng rồi chui tọt xuống nước, đổi hướng, bơi bơi vài cái rồi rúc vào trong khe hở bên dưới đống cành cây rồi nấp trong đó.

Suốt lúc trốn chạy đó tôi không thở hớp nào, khi vừa ló lên khỏi mặt nước, tôi há hốc cả mồm mà thở. Tôi cố gắng kìm hơi thở của mình lại, nhìn khắp xung quanh xem đã trốn được con rắn kia chưa.

Tôi nghĩ, suy cho cùng thì rắn vẫn là loài súc sinh, không biết mưu này kế nọ giống loài người, mưu kế nhỏ đơn giản kiểu này luôn có chút tác dụng nào đó.

Nhưng điều làm tôi ngạc nhiên là, tôi nhìn khắp một lượt, trên mặt nước lại không hề có cái bóng con rắn kia nữa, hình như nó không đuổi theo tôi.

Tôi thầm thở phào nhẹ nhõm, nghĩ bụng rốt cuộc cũng nhặt lại được cái mạng nhỏ này về, vừa cười khổ một cái, mồm còn chưa há ra, đột nhiên từ sau lưng vang lên tiếng người cười lạnh đầy âm hiểm.

Tôi đã không chịu nổi sự khiếp sợ nào rồi, toàn thân lập tức lạnh toát, vừa quay đầu lại nhìn, liền nhìn thấy một con rắn mào gà đỏ như máu đang dựng thẳng thân mình ở ngay sau đầu tôi, đôi mắt rắn vàng khè đầy oán độc từ trên cao nhìn xuống tôi.

Tôi lập tức cứng cả họng, nghẹn cả thở, đang định bụng chui tọt lại xuống nước, thì lại thấy cái mào gà của nó rung rung, một âm thanh yếu ớt chợt vang lên: “Cậu Ba?”

## 275. Q.5 - Chương 105: Đêm Thứ Ba: Tiếng Rắn.

Nghe thấy tiếng rắn nói, tôi đầu tiên là sửng sốt ngẩn ra, sau đó là ngơ ngác, gần như không thể tin nổi vào đôi tai của mình, liền đứng chết sững ở đó, mắt chữ O mồm chữ A.

Sao có thể?

Rắn mào gà có tà tính, điều này tôi đã sớm biết trước, nhưng dù chúng có thông minh cỡ nào đi nữa thì cũng không thể biết nói tiếng người được, nhưng câu nói vừa nãy lại vô cùng rõ ràng, tôi chắc chắn không thể nghe lầm được.

Tôi cũng có cảm giác mình nhất định là ảo giác rồi, chuyện này tuyệt đối không thể xảy ra, chắc do thần kinh tôi quá căng thẳng nên xuất hiện rối loạn thôi, tôi cắn răng, tiếp tục lặn xuống phía dưới.

Con rắn kia vẫn ở trên cao nhìn xuống tôi, thấy tôi lặn xuống, đột nhiên nó vặn cổ, hình như đang quan sát tôi, sau đó lộn một cái, treo mình xuống ngay trước mặt tôi, cái mào gà rung lên, lại vang lên một tiếng: “Cậu Ba?”

Lần này lại càng rõ ràng hơn, hơn nữa, động tác kia trông giống hệt như một con người đang nói chuyện với tôi. Mồ hôi lạnh tôi không ngừng túa ra, không dám động đậy một chút nào, nghĩ thầm, đệch mợ lần này đúng là đụng phải rắn thành tinh thật rồi, đúng là rắn đang nói chuyện!

Đầu óc tôi hoàn toàn rối tung hết cả lên, vô số suy nghĩ ập lên trong óc chỉ trong có một giây. Đây là rắn thần đó ư? Là rắn có bằng tiếng người cấp 6, vừa tốt nghiệp cao học đó hả? Mẹ kiếp loài rắn mào gà này là có tính người thật, hay chính là rắn đã tiến hóa đến mức có tư duy rồi?

Trong một khoảnh khắc ấy, tôi chợt nhớ ra mình đang ở trong phạm vi thế lực của Tây Vương Mẫu, vào thời cổ đại, đây chính là tiên cảnh… Rắn biết nói có lẽ cũng không đáng ngạc nhiên.

Con rắn kia cứ thế nhìn vẻ mặt tôi biến đổi mấy lần, chắc là cũng cảm thấy hết sức hứng thú, nó lúc lắc cái đầu, cái mào gà lại rung lên một cái: “Cậu Ba?”

Lần này tôi đã chuẩn bị sẵn tâm lý, cho nên lần này nghe hai tiếng kia lại càng rõ ràng hơn trước, vừa nghe, tôi đột nhiên nhận ra một điểm không hợp lý. Ô kìa, sao con rắn này nói chuyện lại có khẩu âm Trường Sa thế này?

Lẽ nào đây là một con rắn mào gà quê ở Trường Sa, đến nước Tây Vương Mẫu giúp đỡ xây dựng cuộc sống mới ở miền Tây?

Ngay lúc ấy trong đầu tiên chợt hiện lên một suy nghĩ vô cùng quái gở, tôi tự dưng muốn hỏi nói: “Có phải chú em do đài truyền hình Hồ Nam phái đến phải không?” Nhưng ngay tức khắc, trong đầu tôi ánh sáng chợt lóe, mồ hôi lạnh đổ xuống, dần dần nhận ra được rốt cuộc chuyện đó là như thế nào.

Nếu như loài rắn này quả thực có tính người, vậy nó có biết nói thì cũng phải nói thứ ngôn ngữ của nước Tây Vương Mẫu thời đó chứ, thế nhưng con rắn này nó lại đang nói tiếng phổ thông, hơn nữa lại còn có khẩu âm Trường Sa, điều này rõ ràng không bình thường. Tiếng phổ thông vào khoảng thập niên 50 mới bắt đầu phổ biến rộng rãi, từ thế hệ 7x mới hay sử dụng thứtiếng phổ thông mang khẩu âm Trường Sa này, đây hoàn toàn là sản phẩm thời hiện đại, loài rắn này cho dù có trí tuệ siêu việt thì cũng không thể nói tiếng hiện đại được.

Vậy chỉ còn một khả năng thôi. Nếu như không phải nó “nói”, vậy thì là nó “học nói”. Loài rắn này ấy vậy mà lại giống như loài vẹt, bắt chước người ta học nói!

Tôi lập tức bình tĩnh lại, nhất định là như vậy rồi, nhớ lại những tiếng gọi nghe thấy suốt dọc đường đi cũng chỉ toàn là “Cậu Ba?”, không có câu nào khác nước, hơn nữa ngay cả giọng nói cũng giống y hệt nhau, như vậy rõ ràng đây không phải là hành vi có ý thức. Tiếng phổ thông mang khẩu âm Trường Sa, chính là khẩu âm của Phan Tử, mà Phan Tử cũng hay gọi tôi là “cậu Ba”, “cậu Ba”, hai chữ này anh ấy lặp đi lặp lại nhiều nhất, lũ rắn này chắc chắn vẫn bám theo chúng tôi suốt dọc đường, cho nên mới học được câu này.

Có điều, vẹt học nói cũng là do có người huấn luyện, còn rắn học tiếng chúng tôi nói thì thực là kỳ quái, điều này rõ ràng không phải là hành vi nghịch ngợm đơn thuần. Chúng học theo câu nói này chắc chắn là có lý do.

Nghĩ đến đây mồ hôi lạnh tôi ứa ra. Nghĩ đến rắn đuôi chuông, loài rắn này cũng phỏng theo tiếng động của dòng nước để thu hút con mồi, loài rắn này, lẽ nào cũng có mục đích như vậy?

Vừa nghĩ ra liền thấy chó thật, ông mày đây không phải chính là bị chúng nó dụ tới đây hay sao? Đệt mợ, bị rắn lừa đẹp một vố, đúng là mất mặt.

Con rắn kia vẫn đang quan sát tôi, cái đầu rắn hình tam giác đỏ tươi như máu gần như cách chóp mũi tôi chỉ một bàn tay, tôi còn có thể ngửi thấy một mùi cay độc trên mình nó. Những suy nghĩ này xẹt qua đầu tôi, tôi không tiếp tục suy tư nữa, bất kể thế nào, trước mặt tôi vẫn là một con rắn cực độc.

Tôi từ tốn lùi về phía sau, cố gắng tránh xa nó, ít nhất phải tránh đủ xa để có cơ hội né đòn tấn công của nó, sau đó tìm cách lặn xuống nước.

Nhưng mà, tôi chỉ hơi chút dịch chuyển một tí, con rắn kia lại càng tiến sát gần tôi hơn, nó nhìn chòng chọc vào mắt tôi, như thể đã biết thóp ý đồ của tôi vậy. Tôi lùi vài bước, nó lại đến gần vài phần, nhưng không tấn công tôi, chỉ giữ vững một khoảng cách với tôi, cái đầu rắn treo xuống làm toàn thân tôi cứng ngắc, không dám có bất cứ động tác nào lớn.

Tôi cũng cảm thấy hết sức kỳ lạ, hình như nó chỉ muốn không chế tôi, nhưng hành vi này vốn rất cổ quái, bởi rắn là loài bò sát, tất cả các hành vi của nó đều là phản xạ có điều kiện, nó làm như vậy thật vô nghĩa, nó muốn làm gì nhỉ?

Khi tôi đang buồn bực không có cách nào thoát thân, đột nhiên tôi cảm thấy mắt cá chân mình bị cái gì đụng phải, hình như có thứ gì đó đang lặn dưới đáy nước.

## 276. Q.5 - Chương 106: Đêm Thứ Ba: Được Cứu.

Tôi không dám cúi đầu xem, nhưng rất nhanh, từ trong nước nổi lên những bọt khí, tôi liếc mắt thật nhanh xuống xem, liền thấy dưới nước có một bóng người trắng lốp.

Cái bóng kia gần như ở ngay cạnh chân tôi, bồng bồng bềnh bềnh, tôi không nhìn thấy rõ lắm, rốt cuộc là người hay là ma. Có điều, nhìn động tác của cái bóng, tôi cảm thấy khả năng đó là một người nhiều hơn chút.

Là ai nhỉ?

Bàn Tử ở bên kia chắc chắn không thể tỉnh được, Phan Tử thì còn đang ở trong đền thần, nhưng cho dù là hai người bọn họ thì cũng không thể trắng như vậy được.

Lúc này tôi chẳng có cách nào, chỉ đành vừa đề phòng con rắn kia, vừa yên lặng quan sát diễn biến.

Bọt khí nổi lên khắp một vòng xung quanh tôi, tôi cũng có cảm giác người nọ đã chộp được rễ cây dưới nước, rễ cây khắp xung quanh tôi rung lắc một cái, mặt nước liền nổi sóng.

Ngay lập tức, con rắn kia liền cảnh giác, nó quay đầu lại nhìn xem, rõ ràng không hiểu tại sao xung quanh lại rung lắc như vậy. Nó nhanh chóng nhìn khắp một lượt mà vẫn không thấy gì cả, lập tức ngẩng đầu lên, dựng thẳng đứng thân mình, phát ra những tiếng kêu cao vút như tiếng gà gáy.

Trong nháy mắt, tôi cảm giác cái mào gà của nó như càng đỏ thêm, toàn bộ mình rắn phồng lên, cảm giác như sắp trào máu ra vậy. Tôi không biết đây là một loại cảnh cáo, hay là đang gọi đồng bọn.

Cùng lúc đó, tôi cảm thấy mắt cá chân của mình bị chộp lấy, lại chộp đúng vết thương của tôi, tôi đau đến buốt cả răng, sau đó, người nọ vạch mấy đường lên bắp chân tôi, hình như đang viết chữ.

Đây là trò chơi hồi bé tôi hay chơi, tôi cảm giác được người nọ đã viết hai chữ “Chuẩn bị”. Chữ “chuẩn” tôi không cảm giác được rõ ràng cho lắm, thế nhưng chữ “bị” thì lại rất rõ ràng, tôi liền yên tâm, biết sắp tới có thể thở phào được rồi, bèn giật giật chân tỏ ý là đã biết, rồi nín thở, nhưng không biết nên chuẩn bị cái gì bây giờ.

Con rắn kia cũng không biết những mờ ám dưới mặt nước này, nó rít vài tiếng, thấy xung quanh chẳng có phản ứng gì, bèn từ từ mềm rũ ra. Ngay lúc ấy, tôi thấy cái bóng dưới nước bắt đầu chuyển động, tôi còn chưa kịp ý thức được chuyện gì xảy ra thì đột nhiên, trước mắt tôi bọt nước tung tóe rào rào, một thân người trắng lốp vọt lên từ dưới nước, dùng tốc độ chớp nhoáng tóm lấy cái đầu rắn mào gà.

Tôi bị người ta chen một cái, liền trượt chân ngã tùm xuống nước, không nhìn thấy được diễn biến tiếp theo ra làm sao, cứ thế quẫy nước bì bõm bơi về phía giữa ao nước, bơi thẳng ra xa được ba bốn mét mới dám quay đầu lại nhìn xem.

Chỉ thấy bên ấy toàn bọt nước tung tóe, hiển nhiên con rắn kia không dễ đối phó. Trong khoảng thời gian ngắn, tôi không biết là mình nên co giò chạy hay là đứng ngoài quan sát hay là chạy đến giúp đỡ. Còn đang do dự, bất chợt một luồng sáng đỏ chớp lóe phóng vụt ra từ trong đống bọt nước, loáng cái liền quấn lấy cành cây, cuộn mình trên đống cành cây, đồng thời liên tiếp phát ra những tiếng rít thê lương.

Người trắng lốp lập tức gào lên tới tôi: “Chạy mau, nó đang kêu cứu, chậm tí nữa là không kịp đâu!” Nói rồi lại lặn xuống nước.

Lời còn chưa dứt, khắp bốn phía đường giếng liền liên tiếp vang lên những tiếng “kèng kẹc kèng kẹc”, dường như có vô số rắn đang bao vây chúng tôi.

Tôi lập tức cuống cả lên, vội vàng đuổi theo cái bóng người nọ đang bơi trong nước, bơi được hai lượt mới nhớ ra Bàn Tử, thầm nghĩ không thể bỏ mặc anh ta ở đó được, lại thò đầu lên tìm Bàn Tử. Lại phát hiện ra ở trong đường giếng đã không thấy Bàn Tử đâu nữa.

Đúng là muốn chết! Chỉ nghe tiếng “kèng kẹc” trong bóng tối càng lúc càng gần, tôi quay đầu hai lần đều không nhìn thấy Bàn Tử ở đâu, phía trước lại gào lên gọi tôi, suy nghĩ vài giây, đành cắn răng mà thở dài nghĩ thầm, thật có lỗi, rồi lại ngụp xuống đuổi theo.

Người nọ bơi cực nhanh, chẳng mấy chốc đã trèo lên một đường giếng cạn khác ở bên trên, loáng cái đã biến mất trong làn sương mù. Tôi liền căng thẳng, nghĩ thầm người này rốt cuộc là ai vậy nhỉ, rốt cuộc là tới cứu tôi hay là giỡn mặt tôi, sau đó cũng đến gần chỗ đó. Nhưng lúc này tôi đã hoàn toàn mù phương hướng rồi, chỉ là bị tiếng “kèng kẹc” dọa cho toàn thân sởn gai ốc, quả thực muốn leo lên ngay lập tức.

Trèo lên một chút mới nhận ra tôi căn bản không với tới được đường giếng kia, tôi quả thực khóc không ra nước mắt, bèn hét thảm vài tiếng, dùng hết sức lực toàn thân nhảy lên mấy lượt, thế nhưng vẫn tuột xuống. Tiếng “kèng kẹc” khắp bốn phía đã tụ lại rồi ập đến ngay sau lưng tôi, đầu tôi húc trúng phải rễ cây mấy cái, trong lòng gần như đã tuyệt vọng. Bỗng nhiên, tay tôi được một người túm lấy thật chặt, sau đó người nọ dùng lực kéo tôi lên.

Tôi được kéo lên đường giếng rồi mới nhìn thấy người kéo tôi đang đeo một cái mặt nạ phòng độc, phía sau còn có mười sáu mười bảy ông đàn ông vạm vỡ mặc quần áo giống hệt nhau, có sáu bảy đèn pin cường quang chiếu bốn phía sáng trưng như ban ngày. Tôi đang định hỏi người nọ là ai, người nọ bèn tháo mặt nạ phòng độc xuống, để lộ ra một khuôn mặt già quen thuộc.

“Chú Ba.” Tôi liền la toáng lên, còn chưa kêu xong, chú Ba vung tay vả tôi một cái, gần như tát ngất tôi luôn, tức thì có người thảy qua một cái mặt nạ phòng độc, rồi dí vào mặt tôi.

Tôi vội vàng đeo mặt nạ vào, liền thấy chú Ba lại đeo mặt nạ phòng độc vào, vung tay, lập tức có người vặn mở một quả đạn khói màu vàng, ném vào trong nước. Người khác dìu tôi, mau chóng rút lui vào sâu trong đường giếng.

## 277. Q.5 - Chương 107: Đêm Thứ Ba: Lối Vào.

Bị chú Bá tát nổ đom đóm mắt, nhưng tôi lại không giận dỗi gì. Tự mình khiến mình biến thành cái dạng này, tôi cũng không dám ý kiến gì nữa, chỉ ngoan ngoãn để người khác dìu lui vào sâu bên trong. Trong đường giếng chật hẹp bị lôi đi vòng vèo qua mấy ngã rẽ, đến một miệng giếng khác, tôi bị kéo vào trong, phát hiện ra bên dưới hóa ra cũng lại là một đường giếng cạn giống như lúc này, nhưng rộng hơn, xem ra vốn đã bị sụp. Dưới đáy giếng có một tảng đá to tướng, phía trên phủ đầy rễ cây héo. Tôi ngẩng đầu nhìn lên, nghĩ thầm bên trên chắc là khu phế tích, ở ngay trên tảng đá khổng lồ, tôi nhìn thấy có mấy người đang ngồi chờ chúng tôi.

Tôi đi lên đó, chả mấy đã nhìn thấy Bàn Tử bị bọc kín mít đang nằm lẫn trong số đó, vẫn còn đang hôn mê bất tỉnh, còn có người đang tiêm cho anh ta một mũi. Tôi liền an tâm trong lòng, thầm than một câu, ông Trời phù hộ, xem ra khi người trắng lốp cứu tôi, thì có người khác đã đi cứu Bàn Tử rồi. Xem ra tên khốn này mạng lớn lắm.

Cùng lúc đó, tôi cũng nhìn thấy cái người trắng lốp kia đang ngồi trên một thân gỗ mục, cũng đang đeo mặt nạ phòng độc, ẩn mình trong đống rễ cây lòa xòa. Toàn thân da trắng lôm lốp, ở trong nước lại càng thêm trắng như tuyết, trông rất kỳ quái, lại trông như ố vàng vậy. Tôi nhìn kỹ, liền nhận ra đó là một bộ đồ lặn rất cũ.

Lại nhìn sang những người khác, đa phần họ cũng đều mặc đồ lặn, có điều toàn là đồ mới, chứng tỏ chú Ba chuẩn bị tương đối đầy đủ, ở đây mà có đồ lặn thì thoải mái rất nhiều.

Người nọ không chú ý đến tôi, tôi nhớ đến vừa nãy không nhìn kỹ được tướng mạo của người này, thầm nghĩ đây là đại ân nhân của tôi, tôi phải tạ ơn anh ta mới được. Khi được dìu đến trước mặt anh ta, tôi đang định nói cảm ơn thì anh ta chợt quay đầu lại, qua mắt kính của mặt nạ phòng độc, tôi nhìn thấy một cặp kính đen hết sức quen thuộc.

Tôi lập tức trợn mắt há mồm, nghĩ thầm hóa ra lại là tên này, không khỏi than một tiếng.

Hắn ngẩng đầu nhìn tôi, hình như là mỉm cười, gật đầu với tôi.

Tôi gật đầu, vừa định nói cảm ơn, thì chú Ba ở bên cạnh đã đi tới, tôi bị lôi đến trước chú Ba, chú ngồi xổm trước mặt tôi, nhìn tôi một hồi lâu rồi thở dài một tiếng: “Mẹ cái thằng ranh con này~ Sao mày không chịu nghe lời thế hả?”

Tôi có hơi xấu hổ, chuyện đến nước này đúng là không thể ngờ được, cũng không biết đáp lại thế nào. Tôi định gọi chú, chú lại giơ tay cản lại. Chú ngồi xuống, cũng không hề trách tôi, chỉ nhẹ giọng dùng tiếng Trường Sa mà nói: “Đừng nói gì vội, chú hỏi mày, Phan Tử với Tiểu Ca sao rồi?”

Tôi lập tức thuật lại sự việc chúng tôi vừa trải qua, chú Ba nghe xong bèn “chậc” một tiếng: “Thật không ngờ tay Béo chết bầm này nhanh nhạy đến thế mà giờ cũng trúng chiêu.”

“Sao thế?” Tôi nghe chú nói thế, trong lòng cũng khó chịu.

“Rắn ở đây quá tà môn, biết học tiếng người, cái mào gà của nó có thể mô phỏng theo tiếng động nghe được, dụ mấy đứa đến đây. Bọn chú mày cũng suýt chút nữa bị chúng nó giỡn mặt đến chết luôn.” Anh người làm đứng bên cạnh nói: “Ở cái nơi quỷ quái này, nghe thấy tiếng động gì cũng không tin được.”

Tôi nhìn Bàn Tử, bèn hỏi chú Ba: “Tên kia thế nào rồi? Không sao chứ?”

“Đã tiêm một mũi huyết thanh rồi, tiếp theo chỉ trông chờ vào mệnh trời thôi.” Chú Ba nhìn đồng hồ đeo tay một chút, nói với tôi: “Mau cởi quần áo.”

“Cởi quần áo? Sao thế ạ?” Tôi còn đang nghĩ cởi làm cái gì, bọn họ đã tự tay động thủ rồi. Loáng cái áo tôi đã bị kéo xuống, tôi bị đè vào vách tường giếng, bị cởi sạch quần áo. Tôi lập tức nghe thấy tiếng người kêu khẽ “Đệt, có thật!”, không biết là ai nói.

Tôi liền ngơ ngác, mồ hôi lạnh toát ra, đây là ý gì? Trên lưng tôi có cái gì? Định quay đầu lại xem lưng mình thì lại bị đè lại.

“Yên! Đừng nhúc nhích!” Chú Ba nhẹ giọng nói: “Đứng yên như thế!”

Tôi bắt đầu nổi da gà, bèn cảm nhận trên lưng mình xem có cái gì, nhưng cố mãi mà cũng không có cảm giác gì, cái cảm giác giác hình như có lại hình như không có đấy đúng là khó chịu muốn chết.

“Trên lưng cháu có gì vậy?” Tôi hỏi, mới ho he một câu đã nghe tiếng chú Ba thở dài: “Tổ tông tôi ơi đừng có tò mò nữa, chốc sẽ biết thôi.” Sau đó tôi nghe thấy tiếng quẹt lửa.

“Làm gì đấy?” Tôi kêu thầm. Nghĩ bụng lẽ nào ổng tính thiêu sống luôn một anh hùng Tổ quốc à?

Nghĩ rồi tôi liền cảm thấy sau lưng bắt đầu nóng rực lên. Còn chưa kịp chuẩn bị sẵn sàng, đột nhiên tôi cảm thấy trên lưng mình có cái gì động đậy, sau đó cả bọn liền nghe thấy liên tiếp những tiếng kêu phát lên từ sau lưng tôi. Điều khiến tôi rợn gai ốc đó là, tiếng kêu đó nghe như tiếng trẻ con.

Tôi chưa kịp suy nghĩ, chú Ba liền xuống tay độc ác luôn, tôi lập tức cảm thấy cái gì đó nóng rẫy liên tiếp đâm vào lưng mình mấy cái liền, nóng đến mức tôi suýt nhảy dựng cả lên, đồng thời tiếng rít quỷ dị kia cũng ngày một chói tai hơn. Sau đó, cái thứ động đậy trên lưng tôi liền rớt bịch xuống, cảm giác giống như có con chạch từ trên lưng rơi xuống vậy.

“Rớt rồi, mau tránh ra!” Không biết là tiếng ai kêu lên, tôi vội vàng đứng lên, nhưng không biết vì sao chân liền mềm oặt, không đứng thẳng nổi mà loạng choạng vài cái. Nhìn lại, chỉ thấy mấy con gì trắng lợt to bằng cây bút chì, trông cứ như khúc ruột, đang vắt vẻo trên mắt cá chân tôi. Tôi bèn rụt chân lại hất nó rơi xuống, nhưng trong nháy mắt, mấy con gì đó lại động đậy, tôi nhìn thấy rõ ràng những cái răng nọc nho nhỏ trong cái mồm ngoác ra của chúng, nhằm ngay vào chân tôi, nhào đến đớp.

Ngay trong khoảnh khắc đó, bên cạnh liền có người ra tay, chỉ thấy một chớp nhoáng màu đen lóe lên, một tảng đá đập tới, đập chết luôn con thứ nhất, sau đó đá đập loạn xuống, trong nháy mắt, những cái đầu rắn bé xíu đều bị đập nát thành thịt băm, biến thành một bãi nhầy nhụa.

Tôi co chân lên nhìn, lau mồ hôi lạnh trên mặt, liền thấy đó là mấy con rắn vặn vẹo trông như khúc ruột, trắng lốp, chỉ còn thừa lại cái thân, đang co giật không ngừng. Tôi liền cảm thấy sau lưng có chất nhầy dinh dính chảy xuống, lập tức té ngã xuống đất, nôn ọe không ngừng.

Chú Ba lại bổ thêm mấy nhát dao vào lũ rắn, chém chúng thành hai nửa, rồi mới thở phào nhẹ nhõm. Chú tiện tay ném quần áo cho tôi: “Lau người sạch một chút rồi mặc vào, buộc chặt cổ áo với ống quần vào.”

“Đây…đây là làm sao?” Tôi sờ sờ sau lưng, nói. Nhận ra sau lưng cũng toàn là những con rắn mào gà cực nhỏ, nhưng không phải màu đỏ, mà là màu trắng. Nhỏ vô cùng.

“Đây là rắn con vừa mới ấp nở ra, da còn chưa cứng, cậu vừa lội trong đầm xác chết kia, thực ra bên dưới lớp bùn trong đầm đó toàn là rắn con như này thôi, hễ cứ có cái gì lội qua là chúng sẽ bám lên, trước đây hầu ai tất cả tụi này ai cũng bị hết.” Một người nói: “Rắn này dùng răng cắn vào da cậu, chỉ thấy đau một xíu, sau đó lưng cậu liền tê rần lên, dù bị roi da quất cũng chẳng cảm thấy gì, rồi dần dần chúng sẽ chui vào trong da cậu, hút máu cậu, đến khi chúng trưởng thành, độc tính đủ mạnh liền độc chết cậu, rồi mới chui ra khỏi da cậu. Lúc này nó đã hút no máu, nên da mới biến thành màu đỏ.”

Tôi nhìn con rắn kia, lòng vẫn còn sợ hãi, nghĩ chúng đã trèo lên lưng tôi từng khi nào nhỉ, sao tôi chẳng có cảm giác gì cả.

Cái thứ ghê tởm như thế, chui vào trong quần áo tôi thế nào cũng phải có cảm giác kỳ kỳ, không thể nào không hay biết được.

Vừa nghĩ, lại nhớ lúc ở trong nước tôi cứ luôn cảm thấy mắt cá chân mình như bị con gì cắn, hay là chính lúc đó, lũ rắn nhép này đang len lén bò lên người tôi? Nghĩ rồi lại sờ sờ lưng của mình, toàn là dịch nhầy, tởm chết được.

Tôi dùng áo hết chùi lại lau, lại có một nhóm người khác trở về từ đầu đường giếng, thấy chú Ba thì chỉ lắc đầu, nhẹ giọng nói: “Ông Ba, bên kia cũng không thông, không có cách khác để ra ngoài rồi, làm sao bây giờ?”

Chú Ba đứng lên, suy nghĩ một chút rồi thở dài, gật đầu, nói với người này: “Hết cách, không thể ở đây tiếp được nữa, chúng ta phải quay lại, chỉ có ngày mai mới lại ra được.” Nói rồi lại mắng một tiếng: “Bảo các anh em xuất phát.”

Người nọ gật đầu đáp lời, rồi kêu gọi hết mọi người xung quanh, tất cả đều đứng dậy, lập tức đeo ba lô trang bị lên.

Tôi cũng được người ta đỡ lên, chú Ba thấy tôi hình như có lời muốn nói, liền bảo: “Có gì thì đợi đến khi chúng ta trở về chỗ nghỉ chân đã rồi hẵng nói, ở đây quá nguy hiểm, ở trong đường giếng đừng có nói gì, biết chưa?”

Tôi hiểu sự lo lắng của chú, bèn gật đầu ý rằng đã hiểu. Bọn họ lập tức xuất phát, tiếp tục lùi vào sâu trong đường giếng.

Suốt đường lặn lội bôn ba, tôi hoàn toàn không biết mình đang đi về đâu nữa, chỉ biết bốn phía tầm nhìn cực thấp, thỉnh thoảng lại nghe thấy ở sâu trong các ngã rẽ đột nhiên vang vọng tiếng “kèng kẹc kèng kẹc”, cực kỳ gần, cao vút. Hiển nhiên nơi này là hang ổ của bọn chúng, khắp xung quanh chúng tôi toàn là rắn.

Tôi có chút hồi hộp, nhưng mà ở đây có nhiều người, tiếng rắn vừa vang lên, tức thì có người cảnh giác một phương hướng nào đó, ít nhiều cũng khiến tôi an tâm hơn. Xem ra con người quả nhiên là cần cảm giác an toàn.

Cũng không biết đã đi suốt bao lâu, trong lúc đó có đi ngang qua hai đường giếng có nước, tôi ước lượng ít nhất cũng phải một tiếng đồng hồ rồi, tôi bắt đầu nghe thấy một loại âm thanh vang lên trong đường giếng yên ắng, rất quen, hơn nữa, lại dần dần xuất hiện từng chút từng chút một. Tôi định hỏi, nhưng những người khác suốt chặng đường đều không nói một câu, ngay cả ho khan cũng không có, tôi cũng không tiện hỏi han gì.

Càng đi sâu vào đường giếng, nhiệt độ càng hạ xuống thấp. Lại đi được một quãng, chúng tôi bắt đầu đi qua một số khu bị sụt lở nghiêm trọng, mặt trên còn nhìn thấy dấu vết của rêu xanh khô khốc và dây leo, một số chỗ còn có cả rễ cây còn sống, đây là rễ cây ở phía trên mọc chui cả xuống dưới qua khe nứt của tầng đá. Chắc chắn là đoạn đường này rất gần với mặt đất, có lẽ bên kia tảng đá chính là ánh mặt trời rồi.

Chúng tôi bám vào những rễ cây tạp nham trên vách giếng mà trèo qua, thỉnh thoảng lại loáng thoáng nhìn thấy trong đống rễ có những da rắn lộn đã hư thối đen sì, nơi đây có lẽ là khu vực sinh sống sầm uất của lũ rắn. Tôi nghĩ mà ghê, hệ thống cống ngầm phức tạp đến mức này, phỏng chừng có thể sánh ngang với La Mã cổ đại rồi, thật không ngờ nó lại biến thành cái ổ rắn khổng lồ.

Kỹ thuật phòng thủ bằng sinh vật này, ở vùng Tây Vực có thể coi là thuộc loại công nghệ cao rồi, không biết năm xưa vì sao quốc gia này không tiếp tục xưng hùng xưng bá được, tôi cảm thấy rất có thể là vì cuối cùng cũng có một nước nào đấy đã phát hiện ra phương pháp đối phó với loài rắn độc này.

Khom lưng uốn gối đi mãi, đi mãi cho đến khi tôi có chút váng vất cả đầu, chúng tôi mới đến được mục tiêu. Từ xa tôi đã thấy láng máng ánh lửa, từ từ đi vào, phát hiện ra đó là một hồ chứa nước khổng lồ hình bậc thang, do sáu đến bảy cái hồ nước nối liền nhau từng nấc trông như ruộng bậc thang hợp lại mà thành. Xung quanh có thể thấy những cột đá, xà nhà bằng đá, đây cứ như là một khu nhà tắm của La Mã cổ đại ở dưới lòng đất vậy, sau khi trèo xuống dưới, lại nhận thấy các vách tường đá xung quanh có vô số những hang đá, hang rất sâu, trông như những hang động vuông vức, hơn nữa, dường như giữa các hang đá đó đều có những con đường mòn và bậc thang đá nối liền nhau, tạo thành những đường hành lang nối giữa các hang động.

Bởi vậy lại có cảm giác đây là một công trình đền thần của tôn giáo vậy. Dù thế nào đi nữa, nơi đây có lẽ không chỉ đơn giản là một hồ chứa nước. Bởi vì ở đây có dấu vết hoạt động của con người.

Ánh lửa chiếu ra từ trong một hang đá. Chúng tôi đi lên, bước đến một bậc thang đá, đi xuyên qua mấy con đường nối các hang đá liền, rồi tiến vào trong một hang động tương đối rộng rãi, cỡ sáu mươi bảy mươi mét vuông.

Chúng tôi vừa vào liền nhìn thấy các lều trại, túi ngủ và một lượng lớn trang thiết bị đang chất đống ngổn ngang ở bên trong, trong đó còn có hai người ngồi bên đống lửa, chắc là đang trông ngọn lửa, bọn họ quay lưng về phía chúng tôi, dường như không để ý thấy chúng tôi đã quay về.

Toàn bộ đoàn người đã mệt rã rời, hai cẳng chân quả thực không còn chút sức lực nào.

Tôi được người ta thả xuống, một chân nhảy lò cò mấy bước. Anh chàng dìu tôi thì mệt quá, xoa bóp bả vai rồi đạp hai gã đang ngắm lửa kia một cú, nói: “Còn chưa chịu đứng dậy cho cậu Ba ngồi à, sao im như phỗng thế, nói gì đi chứ.”

Tôi vừa định bảo không cần phải khách sáo như thế, hai người kia bỗng nhiên ngã phịch xuống đất. Chúng tôi vừa nhìn, không khỏi ớn lạnh. Sắc mặt hai người nọ đã hóa đen sì, hai cặp mắt trắng dã trợn ngược, hiển nhiên là đã chết.

## 278. Q.5 - Chương 108: Đêm Thứ Ba: Chỗ Lánh Nạn.

Lặn lội đường xa, tôi đã mệt mỏi đến kiệt sức, thấy tình hình trước mắt như vậy, không kịp phản ứng, chỉ theo phản xạ giật lùi về sau mấy bước, mệt nhọc quá độ mà suýt ngất luôn tại chỗ.

Thế nhưng những người xung quanh nhìn thấy dáng vẻ tôi như vậy lại cười ầm lên, sau đó có người nâng hai cỗ thi thể lên, đến tận lúc này tôi mới nhận ra, hóa ra hai người chết kia là người giả. Không biết lấy cái gì nhồi nhét vào trong hai bộ đồ lặn, hai cái đầu là hai cái túi chống thấm đen sì được thổi căng khí, bên trên dán hai cục kẹo cao su đập dẹt, lại còn dính thêm hai cục đá con con vào giữa giả làm con ngươi. Do phải nhìn qua một lớp kính của mặt nạ phòng độc nên mờ mờ không rõ, hơn nữa thần kinh tôi lại nhạy cảm, vừa nhìn thoáng qua liền tưởng người chết thật vậy.

Ngay sau đó tôi cũng tự phì cười, anh chàng nâng người giả lên bèn chuyển hai người giả đó qua chỗ cửa đá. Tôi liền hỏi người bên cạnh, làm vậy để làm gì thế?

Một người liền nói với tôi: “Để hù rắn đấy. Rắn ở đây thành tinh con mẹ nó luôn rồi, chỉ cần ít người đi một tí là nhất định xảy ra chuyện, cho nên tụi tôi chẳng dám để ai ở lại trông doanh địa đâu. Nhưng mà hình như chúng nó không phân rõ được người thật người giả, nên cứ để hai cái này chắn trước cửa, đêm xuống còn ngủ ngon được một tí.”

Nghe giọng điệu anh ta nói thì hiển nhiên đã được cảm nhận sâu sắc sự nguy hiểm của loài rắn này. Sau đó có người lấy ra một quả đạn khói màu vàng giống loại lúc nãy dùng, ném vào trong đống lửa trại. Loáng cái, khói bốc lên dày đặc, lại có người khác dùng cành cây đập đập phủi phủi vào đống trang bị dưới đất.

“Đây là lưu huỳnh, dùng để đuổi rắn.” Anh ta tiếp tục nói.

Đập đập một hồi, hình như không có động tĩnh gì, cả đám mới xiêu xiêu vẹo vẹo ngồi phịch xuống.

Có người lục ra từ trong đống trang bị thêm mấy người giả làm bằng cành cây ghép vào nhau rất đơn giản, sau đó cởi quần áo của mình xuống, mặc vào cho người giả, rồi cũng đem người giả ra chất đống ở ngoài cửa, ngay phía trên lỗ hổng do sụt lở.

Làm xong rồi, bầu không khí mới dịu lại được một chút. Kính Dâm bỏ thêm củi vào đống lửa, sau đó phân thành mấy đống lửa nữa, không gian bên trong khu di tích nho nhỏ bị ánh lửa chiếu đỏ hổng, mọi người xung quanh bèn lục tục tháo mặt nạ phòng độc xuống. Có người thấy tôi không tháo, liền bảo tôi không sao đâu, anh ta nói, lũ rắn này cực kỳ quái gở, tuyệt đối không dám gần lửa, hơn nữa mọi người vừa mới tra xét một lượt, cơ bản là không có việc gì cả.

Tôi cũng đành tháo mặt nạ phòng độc xuống. Đeo suốt sáu bảy tiếng đồng hồ, mặt mũi như muốn hòa tan luôn, tháo ra được một cái lập tức cảm thấy khoan khoái ngay, mọi thứ trước mắt cũng rõ ràng hẳn lên, tôi cũng nhìn thấy mặt thật của những người làm của chú Ba.

Liếc qua một cái là biết Phan Tử nói thực không sai, ngoài trừ hai ba gương mặt quen thuộc ra thì tất cả ở đây toàn là người mới, xem ra những người làm cũ của chú Ba không còn nhiều nữa.

Chúng tôi chào hỏi nhau, anh chàng ban nãy vừa giải thích với tôi nói anh ta tên gọi là “Đà Bả” (cây lau nhà?), nhóm người này cũng là do anh ta dẫn đến cùng xông pha với chú Ba.

Tôi nghe giọng điệu anh ta có phần không thoải mái, có điều lại không nhận ra được vấn đề ở chỗ nào.

Tay Kính Dâm trông vẫn rất khoai thai nhởn nhơ, vẻ mặt hớn hở nhìn tôi một cái rồi lấy đồ ăn ra xơi. Một đám người cởi giày hơ chân, loáng cái toàn bộ không gian bốc lên một mùi chân thối chua lòm, tôi nghĩ thầm: ôi đệt mợ chỉ cần có cái mùi này, không cần người giả rắn cũng chả dám chui vào.

Đang nghĩ ngợi, chú Ba ngồi xuống bên cạnh tôi, đưa đồ ăn cho tôi. Tôi với chú nhìn nhau, không khỏi cười khổ, chú bảo: “Mày cười cái rắm chó gì, mẹ kiếp, nếu mày không phải cháu tao, chú mày thực muốn đập chết mày luôn.”

Tôi chả có hơi sức đâu đi cãi giả với ổng nữa, có điều lúc này nhìn chú Ba, lại phát hiện lúc này chú hoàn toàn quét sạch cái vẻ ủ rũ hồi còn trong bệnh viện, toàn thân thần thái sáng láng lắm, như thể đã khôi phục được bản sắc kiêu hùng thuở xưa, không khỏi có chút thoải mái, nói: “Chú có đập chết cháu, cháu cũng làm quỷ bám theo. Chú Ba, chúng ta người ngay không làm chuyện mờ ám, thằng cháu chú đây biết việc này mình không thoát khỏi liên can rồi, nếu đổi lại là chú, chú có cho qua được không?”

Chú Ba chắc cũng biết hết ngọn nguồn vì sao tôi lại theo tới đây rồi, bèn châm một điếu thuốc, rít một hơi thật mạnh, cười khổ đáp: “Thôi, chú Ba mày coi như chịu thua, mày chỉ được cái giống hệt thằng bố mày, nhìn bề ngoài thì mềm như bún mà bên trong thì cứng đầu muốn chết. Chú cũng chả thèm nói mày nữa, đằng nào mày cũng tới rồi, có đuổi cũng không chịu về.”

Tôi nhe răng cười toe toét, hỏi: “Đúng rồi, bọn chú rốt cục là bị sao thế? Sao lại ở trước tụi cháy chứ, không phải Phan Tử đã nói là bọn chú ở bên ngoài đợi tín hiệu sao?”

“Không đợi được nữa, chú Ba cậu biết Văn Cẩm đang ở đây chờ ổng, hơn nữa lại chỉ còn xíu thời gian, sao mà chờ tín hiệu của các cậu được nữa chứ.” Kính Dâm ngồi bên cười nói, vỗ vỗ vai chú Ba: “Ông Ba, lão gia ông thế mà cũng nặng tình gớm nhỉ, hồi tụi mình ở Trường Sa đi karaoke còn không nhìn ra ông có tấm lòng cỡ ấy đấy.”

Chú Ba hất tay hắn ra, trợn mắt nhìn hắn một cái, giải thích: “Lúc đó chú nghe bà già kia nói, Văn Cẩm đang ở phía trước chờ bọn mình, chú liền biết có thể đây chính là cơ hội cuối cùng để gặp Văn Cẩm rồi. Dù thế nào cũng không thể bỏ qua được, bằng không, đời này của chú Ba mày thực sự là sống uổng, cho nên chú không thể mạo hiểm dù chỉ một chút. Nói thật ấy, chú Ba mày bây giờ mà được gặp Văn Cẩm một lần này thôi, bảo tao chết ngay tức khắc cũng được.”

Tôi nghe xong liền giật mình: “Chờ chút, nghe bà già nói?” Ngay lập tức tôi liền nhận ra ý chú là đang nói Định Chủ Trác Mã. Tôi liền hoang mang, nghĩ thầm “Không thể nào”, “Nói như vậy, bà ta… cũng truyền lại lời nhắn cho chú ư?”

Nhìn bộ mặt ngơ ngơ ngác ngác của tôi, Kính Dâm liền bật cười khanh khách, chả hiểu cười cái gì. Chú Ba gật đầu, rồi kể lại tình hình lúc hội hợp với Kính Dâm cho tôi nghe một lượt.

Hóa ra, tiến độ của chú Ba nhanh hơn so với chúng tôi tưởng tượng rất nhiều. Phan Tử dẫn chúng tôi xuất phát còn chưa được mười mấy tiếng, bọn chú Ba đã chạy được đến thành ma và biết được tình hình rồi. Ngay khi chú đang tưởng mọi việc tiến triển thuận lợi thì, đúng vào nửa đêm, Định Chủ Trác Mã lại tìm được chú, giống hệt như lúc bà ta gặp tôi với Muộn Du Bình vậy, truyền lại lời nhắn của Văn Cẩm.

Chú Ba không thật thà giống bọn tôi, chú bèn lập tức dò hỏi Định Chủ Trác Mã tin tức tỉ mỉ hơn, thế là Định Chủ Trác Mã và chú Ba chơi trò giả vờ thần bí với nhau. Thế nhưng chú Ba há có phải loại người tốt tính đến thế cơ chứ, hơn nữa, chú vừa nghe tin Văn Cẩm còn sống là là cứ như phát điên phát dồ, lập tức gọi người đánh ngã Trát Tây và cô con dâu Định Chủ Trác Mã, quá trình cụ thể chú Ba không kể với tôi, nhưng đương nhiên là làm rất hung ác, để uy hiếp bà già kia.

Cách này không hề giống như tôi nghĩ, chuyện này tôi thực không làm được, tuy tôi không đồng ý với cách làm của chú Ba, nhưng chắc chắn là nó có hiệu quả. Định Chủ Trác Mã buộc lòng phải tiết lộ tình huống lúc Văn Cẩm để lại lời nhắn, đồng thời cũng kể với chú Ba chuyện tôi và Muộn Du Bình cũng đã nhận được lời nhắn.

“Bà ta kể, năm đó, một tháng sau khi bà ta tách khỏi đội thám hiểm thì đụng phải Văn Cẩm một lần nữa ở Cách Nhĩ Mộc. Lúc đó Văn Cẩm dường như đã trải qua một trận đại biến nào đó, cực kỳ tiều tụy, hơn nữa, lại như đang tránh né người nào đấy. Bà ta đưa Văn Cẩm về nhà mình ngủ một đêm, ngay nửa đêm, Văn Cẩm giao băng ghi hình cho bà ta, để bà ta giữ giùm.” Chú Ba nói, “Mười mấy năm sau đó, bọn họ cũng không có bất kỳ liên lạc nào với nhau, mãi cho đến mấy tháng trước, đột nhiên bà ta nhận được thư của Văn Cẩm, bảo bà ta gửi ba cuộn băng ghi hình lần lượt gửi đến ba địa chỉ, rồi nói cho bà ta biết, nếu có người nhận có đến hỏi thì nhắn lại cái lời nhắn kia.”

Sau khi biết Văn Cẩm ở Tháp Mộc Đà, chú Ba gần như phát điên, lập tức lên đường tìm ốc đảo nọ. Bởi vì lốp xe chúng tôi bị nổ, cho nên vài ngày cuối tiến độ rất chậm, bọn họ ở phía sau đã vượt lên trước chúng tôi, tiến vào khu vực ốc đảo, nhưng lối vào của bọn họ khác với bọn tôi.

Khi bọn họ hành quân suốt đêm trong rừng mưa, sau đó dựng doanh địa ở khu phế tích kia, đêm hôm ấy, chú Ba dẫn người ra ngoài tìm Văn Cẩm, lúc trở lại, toàn bộ người ở lại đó không thấy đâu nữa, chú Ba biết là đã xảy ra chuyện gì rồi. Đến sáng hôm sau bọn họ lại phát hiện ra khói tín hiệu của chúng tôi, chú Ba bèn đáp trả lại bằng khói đỏ, bảo chúng tôi không được tới gần, sau đó mới dẫn người đi tìm kiếm khắp nơi, suốt đường đi bị lũ rắn dẫn dụ, cuối cùng cũng đến được cái ao bùn kia. Sau đó, bọn họ nghe thấy bên trong miệng thú có tiếng người kêu sợ hãi, bèn lập tức vào trong cứu người. Không ngờ, âm thanh này là do rắn tạo ra.

Chuyện về sau, không cần kể lại.

Sau khi nghe xong, tôi không khỏi buồn cười, tình huống không khác tôi tưởng tượng là bao. Hồi trước tôi đọc được lời mở đầu trong cuốn sổ của Văn Cẩm, đã liền cảm giác trong đó chắc chắn có phần của chú ba. Có điều giờ đã chứng thực, nhưng ngược lại, tôi lại có chút không tin cho lắm.

Nói như vậy, Định Chủ Trác Mã cũng không biết gì sâu hơn. Bà ta bị bọn A Ninh tìm được, lại một lần nữa được thuê làm người dẫn đường, hoàn toàn là chuyện ngoài ý muốn. Bằng không, địa điểm mà chúng tôi nghe được lời nhắn đó chắn là ở nhà bà ta.

Hướng suy nghĩ của tôi càng ngày càng rõ ràng hơn, một số manh mối nhỏ đã gắn kết lại với nhau: ba người được nhắc đến trong sổ tay của Văn Cẩm chắc hẳn là tôi, Muộn Du Bình và chú Ba. Lúc trước tôi còn tưởng A Ninh nhận được cuộn băng, nhưng sau đó đã xác nhận cuộn băng đó là gửi cho Muộn Du Bình, Muộn Du Bình lần này lại hợp tác với chú Ba, bèn đưa cuộn băng cho A Ninh, để bọn A Ninh có thể tìm thấy Định Chủ Trác Mã, bày ra lần hành động này.

Mũi dùi của tất cả mọi chuyện đều nhắm thẳng vào mục đích lần hành động này của Cầu Đức Khảo. Lần này chính là trận cuối của tất cả mọi người, gần như đã dồn hết mọi tâm trí vào đây.

Nghĩ một hồi, tôi đột nhiên nhớ ra điều gì, bèn hỏi chú Ba: “Chú Ba, chú cũng đã nhận được lời nhắn, vậy thì chú cũng phải nhận được băng ghi hình chứ đúng không?”

Chú Ba giương mắt nhìn tôi một cái, ném tàn thuốc vào đống lửa trại, gật đầu đáp: “Đúng.”

“Quả nhiên!” Tôi nghĩ thầm.

“Cuộn băng này, chắc là đã được gửi đến Hàng Châu lúc bọn chú còn ở Cát Lâm, trong lúc không ở nhà, đồ đạc đã chất thành cả đống, cuộn băng lẫn lộn ở đấy. Hồi mới quay về còn chưa phát hiện ra, mãi đến khi sắp xếp cửa hàng mới nhìn thấy.” Chú nhìn tôi nói. “Chứ cũng không phải có ý gạt mày.”

Tôi gật đầu, lúc này thì tôi tin thực, trong lòng chấn động một phen, bèn nói: “Chú Ba, chú không cảm thấy việc này rất kỳ quái sao? Gửi cho chú, hoặc gửi cho Tiểu Ca, vậy còn hiểu, nhưng mà, vì sao dì Văn Cẩm lại muốn gửi cho cháu nữa? Lúc mấy người yêu nhau cháu còn bé tí xíu mà, cháu thực không hiểu, chuyện này lẽ nào có liên quan gì đến cháu?”

Hơn nữa, nội dung cuộn băng lại đáng sợ như vậy, người kia có thực là tôi không? Hay la một trò đùa quái ác của ai?

Chú Ba thấy vẻ mặt tôi biến đổi, bèn thở dài nói: “Không, kỳ thực, dì Văn Cầm nhà mày gửi đồ cho mày, là có lý do của nó cả.”

## 279. Q.5 - Chương 109: Đêm Thứ Ba: Băng Ghi Hình.

“Lý do gì cơ?” Bên cạnh đống lửa trại ấm áp, cơn mệt nhọc dần dần nguôi bớt, nhưng những vết thương trên người lại ngày càng đau, toàn thân không chỗ nào là không đau nhức. Nhưng tôi không để ý đến những cảm giác khó chịu đó, mà dồn hết tập trung và chú Ba.

Dưới ánh lửa bập bùng, chú Ba trông có vẻ âm trầm. Chú phun ra một làn khói thuốc lớn, rồi mới nói tiếp: “Chú nói mày có tin không?”

Chú nhìn tôi, tôi lấy làm tức cười, đương nhiên là tôi không tin cho nổi, hồi trước lúc ở bệnh viện tôi đã từng thề sẽ tuyệt đối tin tưởng ổng, nhưng tôi đã nuốt lời rồi. Nhưng bản thân ổng cũng đâu có nói thật, ván cờ giữa chúng tôi dường như đã bị cuốn vào một vòng xoáy chết chóc, trong tình cảnh này, bất kỳ lời giải thích nào của chú cũng chỉ là phí công vô ích.

Chú cười khàn khàn rồi nói: “Nếu chú mà muốn lừa mày, thì âu cũng là có lý do để mà không lừa gạt mày không được. Tất nhiên, một khi đã lừa mày thì sẽ lừa đến tận giây phút cuối cùng, chú đã đoán chắc là dù có nói mày cũng chả tin, nói làm chi cho mệt xác, tốt nhất là cứ chờ tìm được cô ấy, rồi mày tự mà hỏi đi.”

Tôi thở dài một hơi, bỗng nhiên cảm thấy ông chú thân thiết biết mấy ngày xưa giây đây đã xa cách vô cùng, tôi có chút không kìm chế được, buột miệng nói: “Chú Ba, cháu thật không hề nghĩ như thế, cháu cũng muốn trở lại như trước đây, cái hồi mà chú bảo một cháu quyết không bảo hai ấy, nhưng mà, hiện giờ cháu thực sự không nhìn thấu nổi chú, chúng ta đừng lại cãi nhau một trận nữa được không? Chú nhường thằng cháu chú một tí coi nào.”

Chú Ba nhìn tôi, lại châm thêm điếu thuốc, nói: “Cháu trai, đây là lần cuối cùng, chú bảo đảm. Chú quá mệt mỏi rồi, bây giờ, đích thực là lần cuối cùng.”

Hai chúng tôi nhìn nhau cười khổ, đôi bên không ai nói gì, trong lòng tôi khó chịu cực kỳ, không tả nổi là cái vị gì nữa, chỉ cảm giác như có một nút thắt tắc không thể nào gỡ nổi cứ tắc nghẹn trong lòng tôi, đã thế lại còn không phải nút dây thừng, mà là nút dây thép.

Yên lặng một hồi, chú Ba ngồi bên lại nói với tôi: “Thực ra, chú đã nói với mày rất nhiều lần rồi, chuyện này nước quá sâu, bí mật dính dáng đến nói quá nhiều, ngay bản thân chú cũng không rõ ràng được rốt cuộc chuyện này là như thế nào, cho nên, thực ra thì chú Ba mày cũng hiểu cảm giác của mày lắm.”

Tôi nghĩ bụng ông hiểu cái cục cứt, cứ coi như ông biết ít đi, thì chắc chắn vẫn là biết nhiều hơn tôi cả khối rồi. Trong chuyện này, hai chúng tôi đứng ở hai vị trí hoàn toàn khác nhau, ổng thì đứng ngay trung tâm, mà tôi thì giờ thế nào đi nữa cũng chỉ là thằng ở ngoài loi choi hóng chuyện, ngay cả cửa vào cũng tìm không ra.

Nhưng thôi, nhiều lời vô ích, cho dù có thế, tôi cũng đã tới được bước này rồi. Tôi nhìn ra hồ nước ngầm bên ngoài tối đen như mực, không muốn nghĩ đến chuyện này nữa, dù sao thì tôi cũng đã theo kịp ổng rồi, trừ phi ổng giết chết tôi, bằng không tôi nhất định phải bám theo ổng đến tận phút cuối cùng.

Uống vài ngụm trà ớt, chỗ trật khớp của tôi bắt đầu lên cơn đau, tôi vừa xoa xoa, vừa nói lảng sang chuyện khác: “Đúng rồi chú Ba, cuốn băng dì Văn Cẩm gửi cho chú có nội dung gì thế?”

Chú Ba đứng lên bảo tôi tránh ra, sau đó chú lôi từ trong hành lý ra một chiếc laptop. “Chú mày không miêu tả được, tự mày xem đi.”

Tôi đương nhiên là muốn xem, nhưng cũng không ngờ là chú Ba lại chịu chủ động như thế. Chú đặt chiếc laptop lên ba lô của mình rồi bật lên. Hóa ra nội dung cuốn băng đã được cóp vào trong đĩa mềm.

“Chú bảo một thằng người làm chuyển băng ghi hình thành dạng tập tin ấy, tốn đến ba trăm đồng, bản thân chú xem rất nhiều lần rồi, nhưng cũng chẳng nhìn ra được cái gì, mày đừng hy vọng gì nhiều.” Nói rồi mở tập tin ra. “Sắp hết pin rồi, mày xem tạm đi.”

Trên mày hình liền nhảy ra một phần mềm xem video, tôi nhìn quang cảnh chung quanh, cảm giác tình huống lúc này có chút quái gở. Đây là đang ở đâu chứ, ấy vậy mà giờ tôi lại đang xem lapto, lúc này cảm giác “thám hiểm” cũng biến đổi luôn.

Chú Ba rõ ràng không muốn xem nữa, thảy laptop cho tôi rồi đi ra ngoài. Ở bên đó hình như có người phát hiện ra cái gì đó, bảo chú qua xem. Kính Râm chợt xúm lại, ngồi sau lưng tôi, trông dáng vẻ cứ như là đang chuẩn bị xem phim ấy.

Người này làm tôi cảm thấy rất không tự nhiên. Tôi liếc nhìn hắn một cái, hắn vốn không để tâm, thấy tôi nhìn hắn hắn cũng chuyển sang nhìn tôi.

Tôi hết cách, thầm than rốt cuộc đây là cái loại người nào vậy trời, đành thay đổi sang tư thế ngồi cho thoải mái, bấm Play, bắt đầu cẩn thận nhìn vào màn hình.

Sau khi bấm Play, đầu tiên là toàn bộ màn hình tối đen, sau đó từ trong loa phát ra những tiếng ồn ào vô cùng, vừa rất quen lại vừa không nghe ra được là cái gì. Dỏng tai lên nghe mãi mới nhận ra, hóa ra đó là tiếng nước chảy.

Màn hình toàn màu đen, không nhìn thấy gì cả dù chỉ một chút ánh sáng biến đổi, nhưng từ loa lại phát ra tiếng nước chảy, chứng tỏ đoạn phim vẫn đang chạy, thỉnh thoảng lại xen lẫn vài tiếng ầm ầm vọng từ xa xa, có thể tưởng tượng, lúc cuộn băng này đang được quay thì ở hai bên đang có nước chảy xiết, hoặc là đang ở gần một thác nước nào đó, có lẽ còn chưa mở nắp ống kính máy quay, hoặc là vì để che mưa nên không quay được hình ảnh gì.

Tiếng nước vẫn liên tục vang lên, chợt xa chợt gần, chắc là máy quay đang được di chuyển.

Khoảng chừng năm phút sau, ngoài tiếng nước ra tôi còn nghe thấy tiếng vài người thở dốc và tiếng bước chân dẫm lên đá vụn, tiếng bước chân rất loạn, hơn nữa lại chậm, nghe thì cảm thấy đó là vài người đang tập tễnh bước đi, nhưng mấy âm thanh này chỉ xuất hiện một lúc rồi lại im bặt, tiếp theo lại chỉ còn tiếng nước.

Tôi có hơi ngạc nhiên, cuộn băng đầu tiên tôi nhận được ở Cát Lâm có nội dung là cảnh Hoắc Linh đang chải đầu ở dưới tầng hầm ngầm trong trại an dưỡng bí hiểm ở Cách Nhĩ Mộc.

Cuộn băng thứ hai do A Ninh mang tới, nội dụng là một người có dáng vẻ cực kỳ giống tôi đang bò lết ngay giữa đại sảnh trong trại an dưỡng Cách Nhĩ Mộc.

Tôi còn tưởng cuộn băng thứ ba chí ít cũng phải có liên quan gì đó đến trại an dưỡng, nhưng bây giờ xem ra hình như là được quay ở bên ngoài.

Tôi lập tức nhớ lại trận mưa to khi chúng tôi tới đây, ở trong rừng rậm cũng xuất hiện những dòng suối chảy xiết, chẳng lẽ nội dung cuộn băng này chính là lúc đội ngũ của Văn Cẩm năm xưa tiến vào thung lũng này ư? Đây là một tin tức vô cùng quan trọng.

Nghe tiếp, tiếp theo vẫn là tiếng nước chảy lúc gần lúc xa, hình như máy quay lại bắt đầu di chuyển.

Hai cuộn băng lúc trước tôi xem cũng như thế này, cực kỳ đơn điệu, cho nên tôi tự biết mình không được sốt ruột. Điều làm tôi giật mình kinh ngạc đó là tên Kính Râm ở bên cạnh cũng ngồi xem đến là chăm chú.

Kiên nhẫn xem được khoảng hai mươi phút, tiếng nước mới dần dần giảm bớt. Tiếng nước rào rào dần dần trở thành tiếng nước vọng xa xa khi ở trong phòng mà nghe mưa rơi bên ngoài vậy. Cùng lúc đó, tiếng thở dốc của mấy người lại vang lên một lần nữa, lúc này nghe đã rõ ràng hơn nhiều, nhưng còn kèm theo tiếng chim hót, cảm giác hình như mấy người này đã tìm được chỗ cách xa khu vực nước chảy, đây là một không gian tương đối kín đáo.

Sau đó, chúng tôi nghe thấy tiếng người đầu tiên vang lên trong toàn bộ đoạn phim, đó là tiếng một phụ nữ, hình như người này đã sức cùng lực kiệt, thở hồng hộc mà nói: “Đây là nơi nào? Chúng ta đã đi ra chưa?”

Không ai trả lời cô, khắp xung quanh chỉ có tiếng thở dốc và tiếng đồ vật va chảm vào nhau loẻng xoẻng, trên màn hình vẫn rặt một màu đen, tôi không khỏi có chút buồn bực, nhưng nghe tiếng thì không thể tua nhanh được, chỉ đành kiên nhẫn tập trung xem.

Sau câu nói kia của cô gái một lúc rất lâu, cũng chỉ toàn tiếng trang bị đặt xuống đất cùng tiếng ho su sụ, rồi tiếng thở dài, rất lâu sau mới có tiếng đàn ông nói chuyện, cũng không phải trả lời cô gái kia, mà là hỏi một người khác: “Có thuốc lá không?”

Giọng nói này vang lên rất xa, na ná như âm thanh nền vậy, nếu không dỏng tai lên nghe kỹ thì không hiểu được. Nhưng điều khiến tôi ấn tượng rất sâu, đó là giọng nói người này lại có khẩu âm vùng Mân Nam.

Cũng không ai trả lời anh ta. Chúng tôi cũng không biết anh ta đã có thuốc lá hay chưa nữa, nhưng sau đó chúng tôi nghe thấy một tiếng kim loại rơi xuống đất rất to, sau đó, người đàn ông đòi thuốc lá kia mắng: Cẩn thận chút.

Sau đó lại im lặng, hình như máy quay đã dời sang bên ngoài, hoặc là người cầm máy quay đã quay lại chỗ gần khu vực nước xiết kia, tiếng nước lại to lên, có điều chỉ máy phút sau lại quay về như cũ. Giọng người vừa đòi thuốc lá lại vang lên: “Rốt cuộc chúng ta lại đi hướng nào đây?”

Không ai trả lời anh ta, tất cả vẫn như trước, đoạn phim vẫn chạy, nhích dần lên từng chút một, nhưng màn hình vẫn đen sì.

Tôi kiên nhẫn ngồi xem, từng giây từng phút trôi qua, ngay cả tôi cũng bắt đầu thấy không kiên nhẫn nổi nữa. Ngay khi tôi không chịu nổi nữa, định tua về sau một chút, thì Kính Râm ngồi bên túm lấy tay tôi giữ lại.

Tôi thầm lấy làm lạ, nghĩ bụng hắn tính làm gì vậy, bỗng nhiên từ trong loa lại vang lên một câu tương đối lưu loát, khẩu âm Tây Bắc rất nặng, hình như người này giật mình hoảng sợ, kêu lên: Nghe kìa, có tiếng động, mấy thứ kia lại tới rồi!

Tiếp theo là xôn xao một trận, sau đó người khẩu âm Mân Nam kia đè thấp giọng xuống quát: Tất cả đừng ồn!

Những người này hình như đều được huấn luyện rất nghiêm chỉnh rồi, lời vừa dứt, loa hoàn toàn im bặt, tất cả mọi âm thanh trong nháy mắt liền biến mất trong tiếng nước làm nền. Vừa im bặt một cái, tôi chợt nghe thấy trong tiếng nước kia quả nhiên có một tiếng động rất khác thường, nó hòa cùng tiếng nước chảy cho nên không nghe rõ cho lắm.

Thần kinh tôi lập tức căng thẳng, vội vã chồm đến bên cạnh loa mà nghe, chỉ cảm thấy tiếng động khác thường kia chắc chắn tôi đã nghe thấy ở đâu rồi.

Quả nhiên, tiếng động kia từ xa đến gần, tôi càng nghe càng thấy quen, nghe mãi, rồi chợt tôi không kìm được cơn run rẩy. Một cơn ớn lạnh chạy dọc toàn thân làm lông tơ tôi dựng đứng hết cả lên.

Tôi nhớ ra đây là tiếng động gì rồi.

Đây là tiếng kèn hiệu vang lên ở sâu tít trong hẻm núi ngầm trước khi Muộn Du Bình bước vào trong cánh cửa Thanh Đồng khổng lồ.

## 280. Q.5 - Chương 110: Hiệu Lệnh Tập Kết

Tôi nghe mà toàn thân lạnh ngắt: chắc chắn không sai. Đây chính là tiếng kèn hiệu vang lên trước khi cửa Thanh Đồng mở ra.

Trải nghiệm quỷ quái lúc đó chỉ có tôi với Bàn Tử là tận mắt chứng kiến, hôm nay nhớ lại mà cứ như hiển hiện ra ngay trước mắt, nghe mấy liền liền nhớ lại hết, quả thực chính là nó chứ không còn nghi ngờ gì nữa.

Hai cuộn băng ghi hình lúc trước đã quái gở lắm rồi, tôi vốn đã chuẩn bị sẵn tinh thần, thần kinh của tôi đã đủ để chịu đựng được. Hơi bình tĩnh lại một chút, tôi mới thoát khỏi cơn run rẩy, không khỏi âm thầm thở dài.

Có lẽ cuộn băng này được nhóm Văn Cẩm quay ở trước cánh cửa Thanh Đồng khổng lồ dưới đáy núi Trường Bạch. Hơn nữa, nghe tiếng động thì hình như bọn họ đã đi đến tận cuối hẻm núi ngầm, thậm chí, có khả năng bọn họ đã ở ngay trước cánh cửa rồi.

Chỉ dựa vào vài câu đối thoại, tôi gần như có thể tưởng tượng lại tình cảnh lúc đó. Tiếng kèn hiệu vang lên, chắc chắn con quái vật mặt ngựa liền xuất hiện, người trong cuộn băng hình như rất kỵ mấy thứ này, lập tức im bặt lại, ẩn nấp. Hơn nữa, nghe giọng điệu thì có lẽ bọn họ không chỉ một lập gặp phải cảnh ngộ này.

Đây cũng là một chút đầu mối nho nhỏ. Theo như cuộn băng này thì sự việc mà tôi và Bàn Tử đã gặp phải không phải là trường hợp đặc biệt, khi đó cũng chắc chắn không phải ảo giác của bọn tôi. Có điều, tạm thời tôi vẫn chưa biết nên ghép mảnh đầu mối nho nhỏ này vào chỗ nào.

Tôi tiếp tục lắng nghe, tiếng kèn hiệu vang lên được một lúc rồi dần dần im lặng, trong tiếng kèn vang lên chỉ toàn là tiếng nước chảy, tôi vẫn đang mong chờ sự việc xảy ra tiếp theo đó, nhưng tôi liên phát hiện ra thước phim này đã gần kết thúc rồi, đoạn sau hình như không còn nhiều nội dung nữa.

Tôi nhẫn nhịn lại, tiếp tục lắng nghe, quả không sai, chỉ được mấy phút sau là hết, trên màn hình chỉ còn một màu đen kịt, không có gì cả, quả đúng như lời chú Ba nói, không nhìn ra được điều gì cả.

Tôi bật lại đoạn phim, lắng nghe một lần nữa, cẩn thận tìm kiếm từng chút manh mối nhỏ trong đó, rất sợ bỏ lỡ thứ gì đó, thế nhưng vẫn không có thu hoạch mới nào. Tôi biết tính cách chú Ba, chắc chắn chú cũng đã nghiên cứu kỹ lưỡng lắm rồi, chú bảo không có thì nhất định là không có.

Gập máy tính lại, tôi liền đau cả đầu. Xem ra, muốn tìm manh mối trong cuộn băng ghi hình này là không có khả năng rồi. Vậy tức nghĩa là, khi Văn Cẩm gửi những cuốn băng này cũng không hề nghĩ đến việc người nhận cuốn băng sẽ ra sao, có lẽ nội dung trong cuốn băng không phải vấn đề cốt lõi.

Kính Râm ngồi bên cạnh nhìn dáng vẻ tôi, cũng cười cười bất đắc dĩ, vỗ vỗ vai tôi, đứng dậy rồi ngồi xuống ngay đối diện tôi.

Khắp bốn phía đã vang lên tiếng ngáy khò khò, hiển nhiên là có người đang ngủ. Những người còn lại cũng chỉ thỉnh thoảng vang lên vài tiếng xì xào. Hơi ấm của đống lửa, ánh lửa lập lòe cùng tiếng củi lửa tanh tách khiến tôi thư thái hơn, quãng đường bôn ba lúc trước quá đỗi mệt mỏi, trong lúc nhất thời, cảnh tượng trước mắt này khiến tôi cảm thấy có chút không quen.

Bản thân tôi vốn cũng vô cùng mệt mỏi, nhưng lại có cuộn băng này kích thích tinh thần lên. Tôi muốn ép mình nghỉ ngơi một chút, nhưng lại nhận ra đầu óc mình không chịu nghỉ ngơi mà cứ nghĩ ngợi miên man. Lúc này, chú Ba đầu đầy bùn đất đã quay lại, trên người còn thoang thoảng mùi nước đái, nhưng vẻ mặt có một chút khác thường, không biết vừa nãy đi làm cái gì.

Chú thấy tôi đã tắt máy tính, bèn hỏi, sao rồi?

Tôi lắc đầu nói không có manh mối gì, đúng là không có manh mối gì thực, chỉ nghe độc mỗi tiếng động, chả có kèm theo tí hình ảnh gì, cuộn băng này chẳng giúp hiểu rõ sự việc thêm được tí nào.

Chú Ba đã sớm đoán được kết quả này, thở dài không nói gì. Tôi hỏi chú sao thế, làm sao mà lại thành thế này.

Chú bảo: “Có một tên người làm phát hiện ra một vài thứ thú vị.” Rồi chỉ vào một bên miệng cống. Tôi liếc nhìn qua, thì ra đó là chỗ bọn họ đi tiểu, thảo nào hôi thối thế. Với tính cách chú Ba, chả lẽ lại vừa chui xuống dưới đó?

Chú Ba nói vật thú vị kia nằm ở dưới miệng cống này, “Bẩn lắm”, chú chỉ vào bùn đất và rong rêu dính đầy trên người mình. Nói đoạn, chú đạp mấy gã đang ngủ, bảo bọn họ đứng lên chuẩn bị dây thừng.

Tôi đi tới xem, nhìn thấy miệng cống này thông xuống bên dưới khá là sâu do bị hư hỏng nặng lúc khu phế tích này bị sập, gạch đá bên dưới móp méo vỡ vụn cả, các viên gạch đá ở quanh bốn vách tường đều bị lệch vị trí, sụt xuống thành nhiều lỗ thủng, để lộ ra lớp đất cát bên dưới. Lớp đất cát cũng nứt vỡ, để lộ ra một khe nứt rất lớn. Do khe hở đó nằm gần như là vuông góc với mặt đất, cho nên người của chú Ba liền coi nó như hố xí.

Địa chất ở hoang mạc này chỉ có cát, ở dưới đây đã là khá sâu rồi, cho nên chất đất ở đây có lẽ tương đối rắn chắc, khe hở nọ nứt vào đến tận tầng cát, có thể là hình thành do địa chấn, đi thẳng vào trong có thể nhìn thấy các dấu vết của địa chấn, chứng tỏ trong suốt ngàn năm qua nơi này đã trải qua mấy lần tai họa, có dấu vết như vậy cũng không quái lạ gì.

Chú Ba nói vật thú vị đang nằm ở trong đó, nhưng tôi đứng đây nhìn không thấy cái gì cả, cái khe nứt chỉ rộng cỡ một người, ánh sáng đèn pin không chiếu vào sâu bên trong được.

Thể lực mấy người kia rõ ràng là rất tốt, vừa dậy được vài giây đã tỉnh táo hẳn lại, chú Ba vừa kể lại sự việc, bọn họ không nói hai lời lập tức chuẩn bị. Tôi thấy bọn họ hình như định chui xuống dưới đó.

Tôi lập tức cảm thấy vô cùng bất thường, cái khe nứt này quá hẹp. Cứ chui xuống như thế, trước ngực sau lưng đều vướng, lại còn phải co người mới chui vào trong khe nứt kia được. Hơn nữa, bên trong khe nứt trơn trượt vô cùng, chỉ sợ bị mắc kẹt luôn trong đó ấy chứ.

“Hóa ra bên ngoài khe nứt này có một lớp cát bùn che khuất, tôi đái một bãi liền rửa trôi lớp cát ấy đi, mới lộ ra cái khe này.” Một người nói.

Kính Râm bịt mũi miệng, tay quạt quạt xua đi mùi khai nước tiểu, cả giận nói: “Dạo này chú em hỏa khí lớn gớm.”

“Còn không phải tại bị giày vò lâu quá, sểnh tí là ngủm cù đèo luôn, hỏa khí còn không lớn à?” Đám người kia vẻ mặt hết sức đau khổ.

Chú Ba nhìn chằm chằm khe nứt kia, nói: “Vào cái nghề này rồi thì đừng có lắm lời, tiền mà dễ kiếm thì cũng chả đến lượt chú mày ngon xơi. Dọn dẹp một chút, lấy dây thừng ra, tôi với Hạt Tử xuống đó xem chút.”

Tôi lập tức ngăn chú Ba lại: “Trong mấy khe nứt kiểu này dễ chừng hay có rắn, ở chỗ chật hẹp thế lỡ gặp rắn, muốn chạy cũng chẳng chạy nổi, chú làm gì mà nóng vội thế, sao không đến đến tảng sáng hẵng tính?”

“Cái con mọt sách này, ở đây có nắng cũng chả chiếu đến đầu, trời sáng vẫn phải dùng đèn pin, như nhau hết.” Chú Ba nói, một gã người làm bên cạnh đã thắt xong dây thừng. Chú Ba hiển nhiên là muốn tự mình xuống, bèn buộc dây lên người mình.

Tôi lại càng cảm thấy không ổn, nói: “Thì cứ cho người làm xuống trước thăm dò xem sao, cái bộ xương già khọm nhà chú, đến lúc này rồi còn ra vẻ cứng làm gì?”

Chú Ba bèn nở nụ cười hết sức quái gở, như thể là bất đắc dĩ, trước hết chú vặn trái đạn khói lưu huỳnh nọ, ném vào bên trong khe nứt. Sau đó liền đón lấy đèn mỏ. “Chú Ba mày khắc có chừng mực, xuống dưới xem một tí, rồi lập tức lên ngay.”

Sau đó, Kính Râm ở bên cạnh đã mặc xong bộ đồ ôm sát người, hắn cùng chú Ba phối hợp tác chiến, cầm đạn lưu huỳnh, cùng chú Ba bám theo dây thừng mà chui xuống dưới.

Tôi đứng phía trên nhìn xem mà cứ nơm nớp, miệng cống vốn không quá chật hẹp, nhưng lại rất nghiêng, nhìn chú Ba và Kính Râm bám sợi thừng mà xuống từng chút một, tiến vào trong vùng bóng tối mịt mùng, càng ngày càng xa, tôi cứ có cảm giác sẽ xảy ra chuyện gì đó.

Nhưng mà hiển nhiên là tôi đã lo lắng quá nhiều, khoảng cách hình như gần hơn so với tưởng tượng của tôi nhiều. Chỉ mấy phút sau bọn họ đã đến ngay chỗ cái khe.

Người phía trên lập tức ngừng thả dây, lúc này, mấy bóng người đã chồng chéo lên nhau, chúng tôi đã không còn nhìn thấy rõ bọn họ đang làm gì nữa rồi. Chỉ nhìn thấy ánh đèn pin lắc qua lắc lại, lướt qua vách đá loang loáng. Cảnh này làm tôi cứ có cảm giác như trở lại chỗ thiên đạo dưới ngôi mộ đáy biển nọ.

Bọn họ dừng lại một lúc, Kính Râm bèn ra hiệu với bên trên. Thấy tín hiệu, mấy người kia kéo dây bèn sửng sốt.

Tôi hỏi bọn họ đó là tín hiệu gì thế. Một người đáp: “Ông Ba nói, bọn họ phải tiếp tục đi xuống nữa.”

Chú Ba ở ngay dưới, chúng tôi không dám lớn tiếng gọi, cho nên cũng không có cách nào hỏi rõ nguyên nhân và tình hình dưới đó, mà nhóm người này dĩ nhiên là chỉ nghe lệnh chú Ba, sai đâu đánh đó thôi, tôi cũng không ngăn cản được, chỉ có thể âm thầm chửi bậy. Trong lòng tôi lại bắt đầu ngứa ngáy.

Rõ ràng chú Ba ở dưới có tiến triển gì mới, bằng không sẽ không có quyết định võ đoán như vậy.

Sợi dây tiếp tục được thả xuống, liền nhìn thấy bọn họ cũng không đi xuống nữa, mà bò vào trong khe nứt ở một phía. Hai người cùng chui vào thì hơi miễn cưỡng, mà chỉ loáng cái, chúng tôi đã không nhìn thấy bóng chú Ba đâu rồi, chỉ có ánh sáng từ sâu bên trong cái khe thi thoảng lại loang loáng rọi ra ngoài.

Ngay đến cả anh giữ dây thừng cũng bắt đầu toát mồ hôi lạnh, cả đám người không ngủ xúm xít hết cả lại, bầu không khí tự nhiên trở nên hết sức nặng nề.

Chờ ở bên trên khoảng một tiếng đồng hồ, chú Ba ở dưới mới phát tín hiệu lên, đám người bên trên chờ mãi cũng sắp hóa đá cả rồi, lập tức kéo dây. Dần dần, Kính Râm được kéo ra ngoài trước tiên, nhưng tôi lại không nhìn thấy chú Ba đâu.

Trong lòng tôi hẫng một cái, vừa định mở mồm nói thì chợt nghe gã Kính Râm sặc mùi bùn và nước tiểu nói với tôi: “Cậu Ba, ông Ba bảo cậu xuống dưới ngay.”

## 281. Q.5 - Chương 111: Thâm Nhập

Thể chất của tôi kém nhất ở đây, vốn là có chết cũng không dám động đậy gì, chú Ba biết rõ điều này, nhưng vẫn bảo tôi xuống dưới, đương nhiên không phải là để tôi rèn luyện tí sức khỏe rồi. Tôi nghĩ chú làm vậy chắc chắn là có lý do của mình. Nhưng mà ngửi mùi khăm khẳm bốc lên dưới giếng, tôi thực sự là chẳng muốn chui xuống tí nào.

Có điều không muốn cũng chẳng được, tất cả mọi người đều đổ dồn vào nhìn tôi. Một phần là tôi cũng tò mò dưới kia có cái gì lắm, một phần nữa là lời nói của gã Kính Râm kia chẳng chừa một khe hở cho tôi từ chối, cuối cùng tôi đành phải để Kính Râm giúp đỡ, luồn theo cái khe chui xuống phía dưới.

Có lẽ là yếu tố tâm lý đã càng gia tăng thêm ảo giác của tôi, sau khi xuống đến phía dưới, tôi lập tức ngửi thấy mùi nước đái khai ngòm, khiến tôi không hít thở nổi. Hơn nữa, con đường cũng không dễ đi như tôi từng tưởng tượng, góc chênh rất lớn, nhìn chú Ba chui vào dễ dàng thế thôi, chứ thực ra phải dùng hết sức lực mà đạp xuống cả đấy. Tôi trượt chân một cái, tức thì toàn thân dính đầy nước tiểu lẫn bùn lầy và rong rêu. Không khỏi nhíu mày.

Kính Râm ở ngay phía trên tôi, cười nói: “Ngại quá, người anh em, cơ mà thôi, nước tiểu tốt cho da lắm đấy.”

“Mẹ kiếp, may mà không để mấy ông kia ỉa xuống đây đấy.” Tôi chửi thề.

Hắn ta cười hề hề, người phía trên nghe thấy, cứ tưởng chúng tôi gặp phải chuyện gì, bèn ngừng thả dây. Hắn bèn ra tín hiệu với phía trên, để bọn họ tiếp tục thả dây xuống.

Chẳng mấy chốc khắp bốn phía trở nên tối đen, do nơi này quá chật hẹp, thậm chí còn không ngẩng được đầu lên, cho nên tôi chẳng nhìn thấy gì cả ngoài ánh sáng đèn pin của Kính Râm. Cũng may là chui xuống, chứ trèo lên thì còn mệt nữa.

Tôi thấy gã này vẫn đeo kính râm, bèn không kìm được mà hỏi: “Anh đeo kính thế thì có nhìn thấy gì không đấy?”

Hắn ta nhìn tôi cười: “Đeo vào nhìn còn rõ hơn không đeo.”

Tôi không hiểu hắn ta có ý gì, có điều hắn không muốn giải thích, tôi cũng không hỏi nhiều nữa.

Thẳng đường xuống, chẳng mấy chốc đã đến cái khe nứt kia. Vừa chiếu đèn một cái liền nhìn thấy trong đó còn có một cái hang khác, khe hở chỉ đủ để một người vừa khít chui vào. Chui vào xong liền nhận thấy, tuy cái khe rất chật hẹp, nhưng lại sâu vô cùng, hơn nữa cả hai đầu trên dưới đều còn sâu tít tắp nữa, cứ như thể cả một quả núi khổng lồ bị bổ làm đôi, mà nơi tôi sắp chui vào đây chính là kẽ hở nơi đao chém vậy.

Hơn nữa, điều làm tôi giật mình đó là, trên vách khe nứt lởm chởm toàn hốc, cứ như những am thờ Phật trong hang đá vậy. Những cái hốc đó được đục ra từng cái từng cái một trên vách đất trong khe hở này, trong mỗi cái hốc lại có một cái kén bằng bùn khô, dính vào trong đáy hốc bằng bùn nhão, lẫn lộn cùng với mấy đoạn rễ đứt. Kén bùn khô đến nứt cả ra, cứ như cục xà bông khô cứng vậy.

Nhìn khắp trên dưới trái phải toàn là những cái hốc như thế, vừa chiếu đèn pin vào sâu trong khe nứt, chỗ nào ánh đèn pin chiếu đến cũng thấy toàn hốc là hốc.

Chúng tôi len vào trong khe nứt, tôi sờ soạng đất cát bên trong một chút, ấy thế mà đất cứng như đá vậy, chất đất ở đây là chắc là tầng tích tụ rồi, cực kỳ ầm ướt, lại chứa nhiều nước. Tôi lại cố nhích vào trong, loáng cái đã xuống đến bên cạnh một cái kén bùn. Tôi định sờ một cái xem sao, nhưng Kính Râm lại quát tôi một tiếng, không cho tôi sờ vào, nói: “Cẩn thận, đừng có sờ vào mấy cái kén bùn này.” “Bên trong kén bùn là cái gì thế?” Tôi hỏi.

“Người chết.” Hắn chiếu đèn vào một cái kén trong số đó. Kén bùn đó đã vỡ. Lộ ra mấy khúc xương trắng hếu bên trong. “Khúc chi táng, có thể đây là đường giếng từ thời nguyên thủy nhất ở nơi này, trong không lát đá, chỉ là mấy khe núi được san phẳng bằng bùn mà thôi, về sau bị sử dụng như một mộ huyệt.”

“Mộ? Cái chỗ này á?” Tôi buồn bực nói.

“Xây dựng công trình kiểu này chắc chắn sẽ có rất nhiều người chết, có lẽ bọn họ là nô lệ hoặc tù binh của nước khác, chết ở đây, không thể chuyển ra ngoài mai táng, bèn chôn luôn ngay tại chỗ. Ở mép Trường Thành cũng có không ít hố chôn kiểu này rồi.” Kính Râm nói. “Đến rồi.”

Tôi nhìn xuống, vẫn chưa đến tận đáy khe nứt, nhưng ở một bên vách khe lại có một khe hở khác nữa, có ánh đèn pin loang loáng, hiển nhiên chú Ba đang ở bên trong.

Kính Râm ra tín hiệu, sợi dây dừng lại, chúng tôi cẩn thận bám xuống, chú Ba ở trong kéo tôi vào.

Đây là một khe hở hết sức chật hẹp, khổ nhất là nó cực kỳ thấp, chỉ cao khoảng nửa người, tôi phải khom lưng mới chui vào được. Chân đau muốn chết, vừa vào trong liền ngã ngồi luôn xuống đất. Tiếp theo đó, Kính Râm cũng khom lưng chui vào.

Đưa mắt nhìn xung quanh, tôi nhìn thấy hai bên vách khe là mấy hàng kén bùn bọc bằng bùn khô lẫn những mẩu rễ cây li ti nằm lọt thỏm trong các hốc, ở đây tôi còn nghe thấy tiếng nước chảy ngầm dưới khu phế tích. Đi sâu vào trong nhìn tiếp, tôi phát hiện ra trong khe này còn có một vết nứt khác dẫn ra một đầu khác của đường giếng bằng đá lúc trước. Chứng tỏ động đất đã khiến tầng đất ở đây nứt toác ra thành các khe nhỏ, nối liền hai đầu đường giếng cách nhau rất xa, cho chúng tôi một lối đi tắt.

Bên trong đường giếng lộn xộn vô cùng, cũng đầy các vết nứt vỡ, rõ ràng lúc khu phế tích sụp đổ đã tạo nên vô vàn những khe nứt như vậy.

Tôi bèn hỏi chú Ba: “Sao chú lại kêu cháu xuống?”

“Chú cho mày xem cái này.” Chú nói, ý bảo tôi đi theo. Chúng tôi cứ ngồi xổm mà lết đi trong cái khe bé tí một hồi, sau đó chú dùng đèn pin chỉ vào một bên vách tường đất dày đặc rễ cây.

Mới đầu tôi còn không nhìn rõ đó là cái gì, bởi vì nhiều rễ cây dính vào vách tường đất quá. Lại gần nhìn kỹ, tôi mới nhìn thấy trên vách có một hàng chữ do người khắc vào, hình như là mấy chữ cái tiếng Anh, tôi âm thầm giật mình kinh ngạc, chộp lấy đèn pin của chú Ba mà chiếu, nhìn cho thật kỹ, rồi kêu lên “Ai da” một tiếng.

Chú Ba bảo: “Mày xem xem, có giống cái ký hiệu mà mày từng thấy ở trong núi Trường Bạch không, có phải ký hiệu mà Tiểu Ca để lại không?”

Tôi vội vàng gật đầu. Đây chính là ký hiệu mà Muộn Du Bình từng khắc ở trong núi Trường Bạch, tôi bắt đầu chửi um lên trong bụng, mẹ kiếp chẳng lẽ Muộn Du Bình vừa đi qua đây à?

“Sao chú phát hiện ra cái này?” Tôi hỏi.

Chú lau vết bùn trên mặt, nói: “Không quan trọng, mày xác định chắc chắn đây là nét chữ của Tiểu Ca chứ? Không phải người khác khắc cùng một ký hiệu đúng không?”

Tôi không rõ ý của chú, bèn gật đầu khẳng định. Chú lập tức ngoắc Kính Râm lại, nói: “Hạt Tử, bảo người phía trên xuống hết đây cho ông. Tụi mình tìm được lối vào rồi.”

Kính Râm gật đầu, lui ra ngoài, ra tín hiệu với người phía trên.

Tôi hỏi chú Ba rốt cục thế này là thế nào, chú Ba bảo: “Mày nhìn kỹ cái ký hiệu này xem, cảm giác có cái gì khác với cái ở Trường Bạch không?”

“Khác á?” Tôi nhất thời không hiểu ý chú Ba, ghé sát mắt vào mà nhìn, chợt nhận thấy ký hiệu này có bám bụi xám tro.

Ký hiệu khắc vào đất cát, chất đất này không thích hợp để chạm khắc bất kỳ cái gì, bởi nó tuy rắn nhưng rất giòn, nếu lực quá yếu thì không khắc ra được dấu vết gì, lực quá mạnh thì có nguy cơ cả tảng đất sụp ngay. Ký hiệu này có hơi phức tạp, chứng tỏ lúc khắc phải hết sức cẩn thận, mà ký hiệu đã bám bụi xám ngắt, thì là dấu vết oxy hóa qua năm này tháng nọ, mà lớp bụi trong ký hiệu nếu gần như tiệp với màu đất xung quanh, thì chứng tỏ, ký hiệu này đã được khắc từ cách đây khá lâu rồi.

“Không đúng.” Tôi bèn ngờ vực nói: “Đây là ký hiệu đã cũ lắm rồi! Chú để cháu xem lại xem…”

Chú Ba nói: “Không cần, nếu bút tích đúng, vậy không sai rồi, đây chính là do Tiểu Ca khắc, có điều không phải khắc trong mấy ngày này, mà là từ lần trước khi cậu ta đến đây.”

## 282. Q.5 - Chương 112: Ký Hiệu

Tôi lắc đầu, đầu óc loạn lên như một mớ bùn nhão: “Cháu không hiểu, cái gì mà lần trước cơ, hắn ta đã từng tới đây rồi à?”

Chú Ba lần sờ ký hiệu, “Đúng thế, trong khu phế tích này chú đã nhìn thấy ký hiệu này không dưới một lần rồi, đâu đâu cũng có, chú chính là đi theo ký hiệu này nên mới đi xuyên qua khu rừng rậm với tốc độ nhanh nhất, đến được chỗ doanh địa kia. Có điều, lúc đó chú còn không dám khẳng định ký hiệu này là do Tiểu Ca để lại, hiện giờ đã chứng thực nét chữ là một, vậy đúng rồi, Tiểu Ca này chắc chắn đã từng tới đây trước đó, hơn nữa, đã cách cây khá lâu rồi.”

“Nhưng mà, thế tức là sao?” Tôi nhất thời không nói được gì, muốn hỏi nhưng lại không biết hỏi thế nào.

Tôi quen nhìn bản rập, rất nhạy cảm với nét chữ, nhất là nét chữ được khắc lên đâu đó. Do vậy, tôi có thể xác định ký hiệu này quả đúng là do Muộn Du Bình khắc lên. Nhưng mà, lớp bụi bám này sẽ không lừa người, quả thực đây không phải ký hiệu được khắc từ gần đây, như vậy, lời giải thích duy nhất chính là Muộn Du Bình đã từng đến đây từ rất lâu về trước.

Là chuyện xảy ra lúc trước khi hắn mất trí nhớ ư? Lẽ nào, hắn đã ở trong đội khảo sát của Văn Cẩm và Hoắc Linh năm đó?

Không thể nào, hồi ở Hoàng Sa, hắn đã mất trí nhớ rồi mà.

“Tạm thời chú cũng không rõ lắm, nhưng chú đã nói với mày rồi, Tiểu Ca này không đơn giản chút nào đâu. Rõ ràng quá khứ của hắn sâu không thể lường được, hơn nữa, mỗi việc hắn làm đều có lý do cả.” Chú Ba nói, “Có điều, chú đoán chỉ cần đi theo ký hiệu này là mình sẽ biết, hắn cuối cùng đã đi đến đâu, cũng có thể tìm được đường ra ngoài.”

Tôi cảm thấy đầu óc mình không thể suy nghĩ được gì nữa, có điều, quá khứ của Muộn Du Bình quả thực tôi hoàn toàn không biết gì cả, nếu quả thực hắn đã ở đây, xét về thời gian cũng có vẻ hợp lý. Lúc này, khi chú Ba nói những lời này, ánh mắt chú lại nhìn về phía Kính Râm vừa rời khỏi.

Tôi hỏi chú làm sao thế, chú giơ tay ra hiệu đừng nói nữa, nhìn Kính Râm chui ra ngoài, rồi mới khẽ giọng nói với tôi: “Chú đúng là bị mày làm cho tức chết luôn, đúng là lần này mày không nên theo tới mà.”

Tôi thấy chú đột ngột chuyển chủ đề, lại nói chuyện thì thào như thế, cứ như thể đang kiêng kỵ Kính Râm cái gì, bèn sửng sốt.

Chú Ba tiếp tục nói nhanh: “Mẹ kiếp đúng là mày không xem phong thủy gì cả, chú Ba mày giờ không bằng hồi xưa nữa, đám người làm này là chú Ba đây gọi dọc đường mà thôi. Đám người này ngoài miệng hô ông Ba, kỳ thực vốn không hề nghe theo lời chú, chỉ đành phối hợp tác chiến thôi, lại còn phải đề phòng chúng nó phản bội. Một mình chú mày đây đã lo không xuể rồi, mày bám theo chẳng phải là muốn chết à.”

Tôi lập tức hiểu ra vì sao vẻ mặt chú Ba lại bất đắc dĩ như thế, Phan Tử đã kể qua loa với tôi về việc này, nhưng tôi lại không ngờ sự tình lại nghiêm trọng đến thế. Bèn khẽ giọng nói: “Cháu cũng hết cách, chú bảo…”

Chưa nói dứt câu, chú Ba lập tức nháy mắt ra dấu với tôi, tôi nhìn lại đã thấy Kính Râm quay về, chú bèn hỏi hắn: “Sao rồi?”

“Xuống rồi, tôi bảo bọn họ chuyển trang bị xuống trước.” Kính Râm nhếch miệng cười, “Bọn họ còn hỏi thế tên béo chết bầm kia biết làm sao bây giờ? Hay cứ để tên béo đấy ở lại phía trên, để người ở lại chăm sóc nhé? Đem hắn đi theo không được thực tế cho lắm… Úi chà cậu Ba, sắc mặt khó coi thế.”

Lời chú Ba vừa nói, tôi còn không kịp phản ứng, có lẽ vẻ mặt đã thể hiện rõ hết cảm xúc của tôi lúc ấy, nhưng khả năng ứng biến thì tôi vẫn phải có, bèn nói ngay: “Mùi thối quá.”

Chú Ba suy nghĩ một chút, nói: “Đừng để lại, tuyệt đối không được phân tán ra, bảo bọn họ cứ xuống đây hết đã, sau đó chúng ta tìm chỗ hỏi chuyện gã béo kia.”

“Được.” Hắn ta đáp, “Cậu Ba ra đây giúp một tay cái nào, cái tên này phải tính là một món bự đó.”

Tôi gật đầu: “Xong bên này rồi tôi ra ngay.” Rồi nhìn Kính Râm chui ra ngoài.

Tôi với chú Ba liếc mắt nhìn nhau, thấy vẻ mặt chú Ba cũng rất khác thường, nghĩ thầm đúng là không ngờ sự việc lại đến mức độ thế này, xem ra chú Ba thực sự không dễ dàng gì.

Nói thật, ấn tượng của tôi với Kính Râm không tệ, tuy rằng gã này có hơi điên điên. Xem ra, vốn liếng giang hồ của tôi vẫn còn quá ít.

Chú Ba thì thào nói tiếp: “Mày đừng có cãi chú nữa, lần này mày bám theo chú, chú thực sự không thể lo cho mày được, mày phải tự cẩn thận thôi. Đúng là tức chết luôn, nếu ta có thể ra ngoài, chắc chắn chú sẽ gô cổ mày đến mách bố mày.”

Tôi nhìn vẻ mặt chú, biết là chú không nói đùa, bèn gật đầu. Chú lại hấp tấp nói: “Chú nói ngắn gọn, mày nhớ kỹ, nhóm người này toàn thứ dữ ở địa bàn Trường Sa đấy, cũng chỉ có những kẻ này mới dám gắp cái thứ Lạt ma như thế này. Tay kính râm này là một gã người Mãn, tên tuổi chú không rõ lắm, người ta toàn gọi hắn là Hắc Hạt Tử. Thằng đấy là một. Một thằng khác nữa gọi là Đà Bả, nhóm người này trước kia rặt một phường giặc cướp, lưu vong, mày phải đặc biệt cẩn thận chúng nó, kẻo lại giống như người làm của chú mày trước kia, cũng đừng có cái gì cũng nói toẹt ra hết.”

Tôi tiếp tục gật đầu, chú Ba lại liếc nhìn ra ngoài một lát. Lúc này, Hắc Hạt Tử gọi mấy tiếng, chú Ba bèn vỗ vỗ tôi, bảo tôi cẩn thận.

Thế là tôi không nói gì nữa, theo Hắc Hạt Tử ra ngoài. Thực ra lúc này tôi vẫn còn đờ đẫn lắm, chưa phản ứng được gì đâu, vừa giúp vận chuyển đồ vừa suy nghĩ, lúc ấy mới ý thức được mức độ phiền phức của sự việc. Chuyện chú Ba muốn nói riêng với tôi hóa ra là như vậy, hiển nhiên nhóm người này đã sinh lòng đề phòng rồi, có lẽ là trước đó đã xảy ra vài chuyện gì đó.

Chuyện trên giang hồ tôi hoàn toàn không hiểu, lúc này cũng không có thời gian mà nghĩ nhiều, chỉ đành gắng hết sức giả vờ như không có việc gì, nghĩ thầm mình chỉ có thể yên lặng theo dõi kỳ biến thôi.

Bàn Tử bị buộc chung với “Đà Bả” thả xuống, hai người cùng xuống nên không dễ kiểm soát, sau khi kéo họ vào xong, mùi nước tiểu hôi tanh trên người bọn họ bốc lên nồng nặc, làm người ta sắp ói luôn. Sau đó, mấy người phía trên mới dần dần xuống từng người từng người một.

Đà Bả còn rất khách khí, chửi thề mấy câu tiếng Trường Sa, xong nhìn tôi gật đầu cười, hết cậu Ba này cậu Ba nọ. Có điều, tôi vừa nghe liền có cảm giác khác trước rồi, nhìn những người này, thấy vẻ mặt thế nào cũng có chút giả dối, không biết có phải do tâm lý tôi bị ảnh hưởng hay thực sự là như thế nữa.

Tôi giả vờ như hoàn toàn không có việc gì, chẳng có tâm tư đâu đi lo lắng cho chuyện của Muộn Du Bình rốt cuộc là thế nào nữa.

Bốn, năm tiếng sau, tất cả mọi người đều chui xuống đường giếng ở tầng dưới, chỉnh lý trang bị, tìm hai người khiêng Bàn Tử, rồi chúng tôi bắt đầu đi theo ký hiệu của Muộn Du Bình, đi sâu vào trong đường giếng.

Chú Ba đưa cho tôi một khẩu súng ngắn hai nòng, đây là loại súng ngày xưa tôi chơi bắn đĩa, kích cỡ như nhau nhưng nhẹ hơn một chút, mỗi lần bắn được hai phát đạn, dùng đạn hoa cải bằng chì. Đây đã là loại vũ khí hạng sang nhất mà chú Ba kiếm được rồi, hồi ở Thất tinh Lỗ vương cung cũng dùng loại này, hồi đó là tôi mua ở chợ đen, một khẩu hình như khoảng hơn năm ngàn tệ.

Loại súng này chỉ có thể gây trở ngại hoặc tạo uy hiếp với động vật cỡ lớn thôi, nhưng xử lý lũ rắn mào gà này thì khá tiện, một phát súng là quét bay được cả đám rồi. Tôi thầm nghĩ sao Phan Tử không mang theo một khẩu này nhỉ, còn dùng cái loại súng trường cổ lỗ sĩ kia, đúng là lạc hậu.

Nghĩ đến Phan Tử, tôi lại lo lắng, không biết giờ anh ấy ra sao rồi, ở trong đền thần đó an toàn hơn ở đây nhiều, nhưng nếu anh ấy lại lên cơn sốt thì chỉ sợ lành ít dữ nhiều. Nếu có anh ấy ở đây thì chắc chú Ba cũng không sốt ruột đến vậy.

Tôi nhắc nhở chú Ba về nội dung những bức phù điêu từng nhìn thấy lúc trước. Những đường hầm này ngoài dùng để chứa nước ra thì còn dùng để nuôi rắn mào gà nữa, suốt chặng đường tôi đi trong rừng mưa không gặp phải quá nhiều rắn mào gà, chỉ thấy chúng tập trung đi thành đàn đôi ba bận, hiển nhiên địa bàn của lũ rắn này là ở trong mấy đường hầm này rồi, chúng ta phải cẩn thận gấp bội mới được.

Chú Ba nói, lũ rắn độc này khó đề phòng lắm, có cẩn thận gấp đôi cũng chẳng ích gì.

Đoạn đường hầm lúc cao lúc thấp, tình cảnh ở đây làm tôi nhớ đến hồi ở trong Lỗ vương cung, lẽ nào cái đường hầm Tây Chu hồi đó chúng tôi gặp phải lại không phải đường hầm như chúng tôi từng nghĩ, mà là đường thoát nước thì sao nhỉ?

Không có cách nào chứng minh suy đoán này được, bởi vì ở bên Sơn Đông kia lượng mưa rất nhiều, không cần phải sử dụng đến hệ thống ngầm chứa nước phức tạp đến vậy. Bằng không, lỡ đến mùa mưa, mưa sụt sùi mấy tháng liền, nước tích trữ dưới đất sẽ dâng lên ngập hết, có lẽ đây chỉ đơn giản là vô tình giống nhau mà thôi.

Đi chưa được năm trăm bước, trong đường giếng lại xuất hiện mấy ngã rẽ khác, chú Ba dùng đèn mỏ chiếu sáng, một đường hướng lên trên, một đường hướng xuống dưới. Đường hướng lên trên chắc là đi lên đường giếng trên thượng du rồi, nước từ trên đó đổ xuống đây, sau đó tụ lại, rồi lại chảy xuống ngã rẽ hướng xuống dưới kia. Chúng tôi sục sạo khắp xung quanh, ngay lập tức nhìn thấy ký hiệu của Muộn Du Bình ở con đường hướng xuống dưới.

Chú Ba không giấu được vẻ hưng phấn, nhưng bây giờ tôi lại nhìn thấy vẻ hưng phấn của chú có hơi giả giả, tôi cũng không thể không giả vờ căng thẳng. Chú không chút do dự, phất tay ra hiệu đi tiếp.

Bước đi trong cái đường giếng này thực sự rất chán, khắp bốn phía toàn là gạch đá, không có bất kỳ phù điêu hay nét chữ gì cả, chỉ toàn là đá thô sơ, dưới tia sáng chiếu qua chiếu lại của đèn mỏ, vách tường vẫn không có một chút thay đổi gì.

Đoạn đường đầu tiên đi được khoảng ba giờ, gặp hết ngã rẽ này đến ngã rẽ khác, lại thấy hết ký hiệu này đến ký hiệu khác của Muộn Du Bình. Cả chặng đường hết sức nhàm chán, không cần miêu tả rườm rà thêm làm gì. Trên đường gặp phải rất nhiều ao chứa nước, điều duy nhất làm tôi cảm thấy hứng thú chính là, tôi nhận ra chúng tôi càng đi xuống thấp hơn thì những hồ chứa nước đó ngày càng rộng lớn hơn, hơn nữa, khắp xung quanh không có bất kỳ tiếng động nào, hình như ở đây cũng không hề có rắn.

Điều này ít nhiều cũng khiến chúng tôi ngạc nhiên, hoặc cũng có thể nói là do may mắn thôi. Có điều, tôi vẫn cứ cảm thấy không ổn lắm, cứ như thể đằng sau sự yên tĩnh này còn ẩn chứa một hiểm họa gì đó.

Nói ngắn gọn, đi mãi cho đến khi tối mịt vẫn bình an vô sự, dây thần kinh căng thẳng của chúng tôi rốt cục cũng thả lỏng ra một chút. Cùng hôm đó, chúng tôi xếp thành một hàng trong đường giếng ngồi nghỉ ngơi, đốt mấy đống lửa, đến giờ cơm, Bàn Tử mới tỉnh lại.

Chú Ba tiêm cho anh ta một mũi cầm cự, rồi cho anh ta ăn chút thức ăn. Tôi liền hỏi anh ta rốt cuộc đã gặp phải chuyện gì thế, nhưng anh ta vẫn chưa lại sức, chỉ lẩm bẩm được vài câu lại thiếp đi.

Nhưng thế cũng đủ để tôi an lòng hơn, anh ta trúng độc rắn cũng không phải nặng lắm, nếu đã tỉnh lại được chứng tỏ anh ta cũng không còn gì đáng ngại nữa. Quả nhiên đến sáng hôm sau, anh ta tỉnh lại thật, sắc mặt đã hồi phục hơn, tuy vẫn không thể đi lại, nhưng được người khác dìu lên. Anh ta nhìn khắp xung quanh, rồi yếu ớt hỏi tôi chuyện gì đã xảy ra thế.

Tôi bảo, lần này anh phải cám ơn tôi đấy nhé, hiếm lắm mới được một lần ông đây không mặc xác anh mà co giò bỏ chạy, suýt chút nữa thì bị giày vò đến chết mới cứu nổi anh đấy. Lần này sống lại, anh tính lấy gì báo đáp đây?

Bàn Tử quay qua quay lại hỏi xin thuốc hút, mặt mũi héo hon, nói: “Mẹ, Bàn gia ta đây cứu chú mày bao nhiêu lần, chú mày mới cứu anh được có một lần đã đòi lên mặt. Bữa nay coi như anh em mình huề nhau, không tính toán nhé.” Sau đó anh ta hỏi tôi đây là đâu.

Tôi kể lại sơ lược tình hình, anh ta nghe xong cũng không tỏ thái độ gì. Tôi bèn hỏi anh ta, rốt cuộc anh ta với Muộn Du Bình làm sao thế?

Anh ta bảo, bọn họ cứ chạy đuổi theo mãi, rồi bị tách nhau ra, tốc độc của Tiểu Ca là thế nào chứ, anh ta bám theo thế nào được, thế xong rồi lại bất chợt nghe thấy tiếng rắn, suy nghĩ của anh ta giống tôi, cứ tưởng là người của lão chú Ba còn sống. Nhưng anh ta không có ngố tàu như tôi, anh ta len lén mò qua, kết quả vừa vén bụi cỏ lên thì đã bị rắn cắn.

Sau đó, cũng không khác suy đoán của tôi là bao, anh ta nói, Tiểu Ca kia chỉ e cũng trúng chiêu rồi, ôi mẹ ôi rắn này quá xá là tà môn. Thượng Đế phù hộ cho Tiểu Ca lanh trí hơn tụi mình.

Chú Ba thấy Bàn Tử hẵng còn vui vẻ lắm, bèn đưa thuốc cho anh ta. Tôi nghĩ có lẽ là vì Bàn Tử cũng coi như là người nhà đi. Có điều, Bàn Tử nhìn thấy chú Ba liền phiền muộn hết sức, nói: “Ông Ba, ông xem cái đũa gắp Lạt Ma nhà ông đi, bao giờ về ông phải trả thêm tiền cho tôi đấy, bằng không tôi không làm nữa đâu.”

Nói xong, mấy người khác cũng phụ họa theo, cười đùa một hồi, nhìn trông thì có vẻ bầu không khí rất hài hòa, không có chút vấn đề gì, dường như không ai chú ý đến nụ cười đắng chát của chú Ba.

Bàn Tử hồi phục rất nhanh. Tôi cho anh ta uống nhiều nước, lần đầu tiên anh ta đái ra toàn là nước đen sì, dần dần, nước tiểu bắt đầu trong lên. Thể chất của anh ta đúng là quá siêu, sắc mặt ngày càng hồng hào. Đến khi chúng tôi bắt đầu lên đường thì anh ta cơ bản đã có thể đứng lên, tự mình hành động rồi.

Tôi dìu anh ta dậy, tiếp tục xuất phát, vẫn giống như hôm qua, đi sâu vào bên trong từng chút một, qua hết hồ chứa này đến hồ chứa nọ. Chúng tôi phát hiện ra, hệ thống trữ nước này có hình dạng giống như cái túi lưới, càng đi xuống kết cấu càng đơn giản, nhưng đường giếng và thể tích hồ chứa càng ngày càng lớn.

Cuối cùng, chúng tôi dừng lại ở cái hồ chứa thứ sáu. Lúc này, hồ chứa đã rộng đến mức không nhìn thấy rõ hình dáng nước, ở giữa hồ dựng một cây cột đá to cỡ ba người ôm để phòng trần sập. Cả cái hồ đã cạn nước, kích cỡ ước chừng khoảng nửa cái sân vận động vậy.

Bàn Tử đã không cần tôi dìu nữa, nhưng thể lực anh ta vẫn chưa hồi phục hoàn toàn, đến đây bèn ngồi phích xuống thở, toàn thân đổ mồ hôi.

Chúng tôi phải dừng lại không phải là để nghỉ ngơi, so với lúc hành quân trong rừng rậm thì đi trong đường giếng này đã là nhẹ nhàng thoảng mái cứ như bước đi trên bờ cát giữa trời trong nắng ấm gió hiu hiu rồi, không mệt mỏi chút gì. Hơn nữa, khi vừa đến hồ chứa này, chúng tôi phát hiện trong đó mọc đầy những rễ cây khô, gần như bao trùm toàn bộ đáy hồ chứa, đầu đường giếng bị những rễ cây này phủ kín hết, bên trên lại mọc đầy những loài nấm hình thù quái dị, không có đường để đi tiếp.

Tôi rất lấy làm lạ, bây giờ chúng tôi đã xuống sâu dưới lòng đất lắm rồi, vì sau những rễ cây này vẫn mọc được xuống tận đây, trên thế giới có cái cây nào có bộ rễ dài đến thế này sao?

Gã “Đà Bả” kia xem xét đường đi, nói, những thứ này không phải là rễ cây, mà là một dạng khuẩn nấm. Xem ra hồ chứa nước này là môi trường tốt để lũ nấm hương sinh sôi nảy nở đây. Nói đoạn, gã sai người phạt bớt lũ khuẩn nấm này, tìm ký hiệu của Muộn Du Bình.

Tôi tiến lại gần xem xét, nhận ra những khuẩn nấm này trông rất giống rễ cây, nhưng mềm hơn nhiều, bên trên lại mọc đầy lông đen, mọc sát vách đường giếng, xem ra rất khó nuốt.

Tìm kiếm một hồi, chợt có người giật mình kêu lên rồi ngã phịch xuống đất. Chúng tôi lập tức giương súng chĩa về phía anh ta, lập tức nhìn thấy đằng sau lũ khuẩn nấm anh ta vừa chém đứt xuất hiện một khuôn mặt người chạm khắc từ đá.

Tôi vừa nhìn liền biết đó là thứ gì, lập tức cười phá lên, trả thù lúc trước bọn họ dám cười tôi khi tôi bị người giả dọa chết khiếp. Bọn họ ù ù cạc cạc nhìn tôi, tôi bèn nhặt đá vụn trên mặt đất lên rồi ném qua. Lập tức lũ thiêu thân xếp hình mặt người bay vèo đi mất.

Người kia vừa nhìn thấy, liền thở phào một cái, tất cả mọi người cười ầm lên.

Có lẽ lũ thiêu thân này ngẫu nhiên bay vào trong đường giếng này, có thể ở đây cũng có da rắn lột đã dụ chúng bay tới. Tôi nói với bọn họ, phải cẩn thận một chút, quanh đây có thể có rắn. Sau đó tôi đi đến chỗ đám thiêu thân tụ tập thành mặt người lúc này tìm kiếm một lúc, quả nhiên ở chỗ “rễ cây” xoắn xuýt dày đặc có một tảng gì màu trắng to tướng. Nhưng điều làm tôi bất ngờ lại, cái đống da rắn lột trắng ởn này không phải từ rất nhiều tấm da rắn gộp lại, mà là chỉnh thể một tấm luôn.

Tôi dùng súng hẩy tấm da lên, phát hiện ra đó phải là một con mãng xà to tướng cỡ bằng cái thùng phuy, thậm chí có thể thấy trên lớp da lột có những hai lớp vảy.

Chú Ba đến sờ một cái, tay dính đầy chất nhầy, mặt chú liền trắng bệch ra, kêu lên: “Mẹ kiếp tất cả súng lên đạn hết cho ông, cái của nợ này là mới lột, da rắn vừa lột thôi!” Rồi giục gã tìm đường mau nhanh nhanh chút, nơi này không thể ở lại lâu.

Tôi cũng lập tức đi tới giúp đỡ, dùng dao phạt bớt lũ khuẩn nấm, sau khi gạt hết khuẩn nấm ra, bèn dùng đèn mỏ chiếu xem đầu đường giếng. Dựa vào kinh nghiệm của chúng tôi, ký hiệu của Muộn Du Bình sẽ ở ngay gần đó thôi.

Nhưng vội vã suốt nửa ngày trời mà chẳng tìm thấy cái gì, mọi người bắt đầu nôn nóng, đã gần như là tìm hết khắp đường giếng thấp lè tè này rồi, chỉ còn lại phần trên đỉnh hồ chứa là chưa kiểm tra thôi. Tôi nghĩ thầm, hay chả nhẽ lối đi lại là ở trên đó, nhưng không có đường dốc nối lên trên, vách tường gần như thẳng đứng, phải vịn tường giếng mà leo lên thôi.

Trong nhóm có một anh chàng vóc người gầy tong teo, thân thủ khá nhất, anh ta không thoái thác đi đâu được, bèn trèo lên trên. Chúng tôi lấy đèn pin soi sáng cho anh ta, nhìn anh ta một tay vịn vào kẽ nứt trên tường đá, một tay dùng dao chém bớt lũ khuẩn nấm, sau đó lại vịn vào khe nứt, cong người trèo lên trên như một vận động viên leo núi.

Tôi nghĩ thầm, bảo tôi bắt chước anh ta mà làm tôi cũng không làm nổi, nhỡ tí nữa lại tìm được đường, tôi biết đi thế nào đây.

Anh ta dò xét mấy cái cửa giếng phía trên một hồi lâu, rồi kêu lên “Ở đây này”. Cả bọn thở phào một cái. Chú Ba bảo anh ta lập tức buộc dây thừng, để mọi người bắt đầu lần lượt trèo lên. Nhưng mới trèo được ba bốn cái, đột nhiên anh chàng gầy gò ở bên trên bỗng kêu lên: “Ông Ba, không xong rồi, ở đây cũng có nữa, ký hiệu không phải chỉ có một.”

## 283. Q.5 - Chương 113: Ba Chọn Một

Đúng lúc này, chúng tôi đều nhìn thấy có ánh chớp đỏ lóe lên, ngay lập tức người nọ đã biến mất tiêu, tốc độ cực kỳ nhanh. Chúng tôi đều ngẩn người ra, hình như người kia bị cái gì đó lôi tuột vào trong.

Chúng tôi còn chưa kịp phản ứng, từ miệng giếng bên trên đó chợt vọng xuống một tiếng hét thảm thiết, loáng cái người kia bị quăng xuống dưới, còn chưa kịp ngã phịch xuống đất thì đã bị một con mãng xà to tướng vọt ra khỏi miệng giếng quấn chặt lấy.

Đó là một con mãng xà vừa mới lột da xong, vốn tôi tưởng rằng sẽ nhìn thấy một còn mãng xà to tướng màu vàng nâu, nào ngờ con này lại có màu đỏ tươi như máu. Tôi lập tức hiểu ra, mẹ kiếp, quả nhiên là cùng một loại rắn!

Mọi người bên cạnh đã khai hỏa, trong không gian chật hẹp, tiếng súng nổ ầm ầm điếc cả tai.

Con mãng xà vừa lột da, phiến vảy còn chưa kịp cứng chắc, lập tức bị bắn tróc cả da thịt. Tiếc là đạn hoa cải sức yếu, con mãng xà bị đau liền nổi giận, hất người kia văng mạnh vào vách giếng, ngã xuống đất. Sau đó, nó men theo vách hồ chứa nước nhanh thoăn thoắt, cuộn mình lại, thân rắn to tướng quét một cái, hất văng mấy người liền.

Đám người của chú Ba sợ đến tái mét mặt mày, có mấy người vội vã bỏ chạy, chú Ba bèn mắng: “Bình tĩnh! Đừng chạy!”

Nhưng nhóm người này đúng là không hề nghe lời chú, cả đám chui tọt vào trong đường hầm, chạy tứ tán khắp nơi.

Chú Ba tức giận chửi um lên, tôi vừa kéo chú chạy vừa xả súng, cũng rút lui vào trong đường hầm.

Đáng ra nếu như tất cả mọi người cùng đồng lòng, xả sạch mấy lượt đạn vào con trăn này thì dù nó có là Long vương gia cũng bị bắn nát cả thôi. Nhưng đúng vào thời cơ này thì cả đám lại loạn cào cào cả lên, không thể nào phán đoán tình thế được.

Mấy người bọn tôi là rút chậm nhất, con mãng xà khổng lồ loáng cái vọt tới, tôi xả liền hai lượt đạn, nhưng đầu rắn thoắt ẩn thoắt hiện, đạn bắn không trúng chỗ yếu hại. Lần cuối cùng tôi chơi bắn đĩa là từ cách đây xa lắc rồi, giờ phải nhắm bắn một mục tiêu di chuyển nhanh thế này, tôi không còn thạo nữa.

Kính Râm ở bên cạnh đã kéo tuột chú Ba vào trong đường hầm, chú Ba quát to với tôi, bảo tôi mau lên đây. Tôi lập tức quay người, nhưng vừa mới nhào vào được một nữa, bỗng tôi lạnh cả người, tầm mắt vừa lướt qua vai chú Ba đã thấy ngay ở sâu trong đường hầm có một đống bóng đen lổm ngổm đang bò về phía này.

“Đằng sau!” Tôi lập tức nhắc bọn họ.

Bọn họ quay phắt lại, vừa chiếu đèn pin một cái, lập tức nhìn thấy hơn chục con rắn mào gà đang ngoác miệng to như cái chén, cả đàn ùn ùn nhào tới như một cơn sóng thần đỏ thẫm màu máu. Xem ra tiếng súng ở đây đã làm kinh động đến bọn chúng.

Kính Râm lập tức quay lại nã một phát súng, quét ngay ba cái đầu rắn trước mặt. Sau lưng tôi có luồng gió mạnh ập tới. Chú Ba gào lên “Giơ tay lên!”, tôi cuống quít giơ tay lên, nòng súng của chú lập tức luồn qua nách tôi, một tiếng nổ vang đinh tai nhức óc, mãng xà sau lưng tôi đã bị đánh bay. Đằng sau lại vang lên tiếng súng chát chúa của Kính Râm, thế mà hắn vẫn cười nham nhở: “Nhiều quá, không kham nổi!”

Tôi nghĩ bụng thằng cha này đúng là một kẻ điên, quay đầu lại, chỉ nhìn thấy vô số rắn mào gà đỏ tươi túa ra từ khắp các đường hầm miệng giếng, cứ từng đống từng đống rắn ùn ùn bò ra. Tôi vừa lắp đạn vừa tránh sang một bên để chú Ba chui ra ngoài, lại vừa liếc mắt tìm kiếm miệng giếng nào không có rắn mào gà chui ra, rồi còn phải tìm Bàn Tử nữa. Lúc này mới nhận ra Bàn Tử đã biến mất tiêu tự bao giờ, tôi không khỏi thầm chửi thề một tiếng, cái đồ không có nghĩa khí, lủi nhanh như chuột.

Tìm từng cái từng cái một, vất vả lắm mới mò ra được một miệng giếng an toàn, bèn chui vào trong. Tôi gọi chú Ba, chú Ba và Kính Râm vừa nổ súng vừa chui sang đây. Nhưng đã không còn kịp nữa rồi, lũ rắn mào gà tốc độ nhanh như chớp, gần như là bay vút lên không trung, trèo lên ngay miệng giếng nơi tôi ngồi, rít lên những tiếng ken két. Tôi lại nã một viên đạn, bắn nó thành đống thịt nát, nhưng loáng cái miệng giếng lại bị lũ rắn khác lấp đầy.

Chú Ba bảo tôi mau chạy, chú sẽ nghĩ cách, cùng Kính Râm lùi về một miệng giếng khác không có rắn. Tôi quát to một tiếng, rồi lại bắn một phát đạn nữa, rồi quay về phía sau cuống cuồng chạy.

Tôi vừa chạy vừa lắp đạn, mới nhận ra chỉ còn có sáu viên. Loại đạn này vừa to vừa nặng, lúc trước để cho tiện di chuyển nên tôi không mang nhiều. Cái tính cách này của tôi đúng là cáu thật, cứ đến lúc quan trọng nhất là rơi rớt liểng xiểng.

Tốc độ của lũ rắn này nhanh khủng khiếp, tôi đã từng lĩnh giáo rồi, tôi biết trong lúc chạy không thể phân tâm, nếu không đảm bảo không còn một chút cơ hội sống nào. Tôi nghiến răng mà chạy, trong đầu liên tục vang lên một câu “Bùn đâu! Bùn ở đâu?”

Vọt qua liên tiếp mấy chỗ rẽ, tôi mới nhìn thấy một khe nứt trên vách đường giếng, bên trong cũng toàn là đất cát, tôi khựng lại một giây rồi lập tức chui vào. Không gian bên trong rộng hơn cái khe nứt hồi trước một chút, liếc mắt một cái là nhìn thấy một đống kén bùn ở trong đó.

Được cứu rồi! Tôi nghĩ thầm, rồi lập tức lôi siêu nước ra. Nghe tiếng rầm rập bên ngoài không ngừng ập đến gần, tôi bèn dốc hết nước trong siêu vào một cái kén bùn, làm mềm lớp bùn đất bọc ngoài bộ hài cốt, sau đó vốc bùn lên trét hết lên người. Làm xong, tôi chất hài cốt thành đống đem chặn ở ngoài cửa khe nứt, còn bản thân thì rúc vào trong hố trũng, nhắm mắt, giả làm người chết.

Chỉ chớp mắt sau, bầy rắn đã tới nơi. Chúng lần mò sau đó cắn ngấu nghiến chiếc đèn mỏ và siêu nước tôi vứt chỏng chơ dưới đất. Một số rắn còn chưa phát hiện ra tôi núp trong khe hở, tiếp tục ùn ùn trườn về phía trước nhanh thoăn thoắt. Nhưng rồi lại có mấy con khựng lại, dường như phát hiện trong khe nứt này có gì khác lạ, bèn chui vào nhìn ngó quanh quất.

Tôi nghĩ thầm bọn này đúng là tà môn, lũ rắn này quả nhiên là có trí thông minh. Đã thấy mấy con rắn rón rén trườn vào trong, bắt đầu quây xung quanh kén đất, cứ như thể đang lần theo hướng của tôi vậy, loáng cái chúng đã trườn lên người tôi.

Tôi nhắm mắt lại, nín thở, cảm giác như thể tim sắp vọt lên tận cổ họng đến nơi.

Chỉ có vài giây mà với tôi cứ như thể vài năm vậy. Đột nhiên tôi cảm thấy hơi lạnh ập vào, lập tức toát mồ hôi lạnh – tôi liền nhớ ra, vừa rồi quá vội vã, tôi quên mất không bôi bùn lên sau gáy.

Tôi rón rén mở mắt, quả nhiên thấy một con rắn mào gà đỏ đến mức tím bầm đang trườn lên bả vai tôi, đầy hứng thú muốn lần mò ra sau gáy tôi.

Tiêu rồi, tôi nghĩ thầm, kết cục của tôi ắt cũng sẽ giống Bàn Tử vậy.

Ngay khi con rắn mào gà mò lại gần gáy tôi, đột nhiên, từ trong bộ hài cốt bên cạnh tôi vang lên một tiếng động kỳ quái. Con rắn kia ngẩng phắt đầu lên, nhìn về hướng đó.

Gần như cùng lúc đó, một việc khiến tôi hết sức khiếp sợ đã xảy ra. Bộ hài cốt bên cạnh tôi đột nhiên động đậy, loáng cái một bàn tay đã đặt lên gáy tôi, che lên lên chỗ trống trên gáy tôi.

Tôi sởn hết cả da gà, liếc mắt nhìn một cái, mới nhận thấy đó không phải là tay của hài cốt, mà là một bàn tay người đầy bùn. Nhìn kỹ lại, mới phát hiện bên cạnh tôi có một người toàn thân đầy bùn đang nấp bên dưới bộ hài cốt.

Là ai vậy nhỉ? Tôi nhìn không rõ lắm, nghĩ bụng thì ra không chỉ một mình tụi tôi biết vụ nước bùn.

Trong lòng tôi không biết là cái cảm giác gì, không vui vẻ nổi, chỉ cảm thấy quỷ quái vô cùng.

Rắn mào gà nhìn về phía hướng kia, nhìn mãi hồi lâu cũng không thấy gì, lại quay lại về phía gáy tôi, nhưng rồi cũng không phát hiện được gì nữa. Nó có vẻ hết sức ngờ vực, phát ra mấy tiếng rì rầm, cứ một mực lục soát ở sau gáy tôi. Tôi cũng cảm giác được con rắn kia chạm đến cổ tôi rất nhiều lần, nhưng nó vẫn không phát hiện ra điều gì.

Tôi vẫn không dám động đậy gì, cứ cứng đờ người ở đó suốt hơn mười phút. Rắn mào gà bỗng bị tiếng động bên ngoài gây chú ý, cả lũ rắn bèn nhất loạt vọt ra ngoài. Con rắn đang lục soát tôi kia cũng trườn ra ngoài.

Sau khi lũ rắn trườn đi hết, mãi một lúc lâu sau mà tôi vẫn không dám động đậy, chỉ sợ chúng nó lại thoắt cái phóng trở về. Mãi cho đến khi bàn tay che lấy gáy tôi giật một cái, hình như là ra tín hiệu gì đó. Tôi quả thực là mềm nhũn cả người ra, dặt dẹo trượt xuống đất.

Vừa định quay đầu lại xem người kia là ai, bỗng nhiên nghe thấy một giọng nữ khe khẽ nói: “Không cho quay lại.”

Tôi sửng sốt, vừa định quay đầu lại, người đằng sau lập tức đưa tay che kín hai mắt tôi lại. Tôi theo bản năng sờ một cái, liền sờ được một vùng xương quai xanh, lúc ấy mới phát hiện ra người kia không mặc quần áo. Ngay sau đó, tay của tôi bị đập một cái, giọng nữ kia lại vang lên: “Nhắm mắt lại, không cho nhìn, cởi quần áo ra.”

Tôi ngẩn ra, còn chưa kịp phản ứng, áo tôi đã bị lột ra. Sột soạt một hồi, hình như người kia đang mặc quần áo của tôi.

Đến khi bàn tay che mắt tôi buông ra, tôi liền thấy một phụ nữ đang ngồi trước mặt tôi, vóc người nhỏ nhắn, mặc áo tôi mà cứ như mặc áo bành tô rộng vậy, hơn nữa, nhìn mặt của cô, tôi lập tức nhận ra ngay.

“Dì… Trần… Văn Cẩm!”

Người ở trước mặt tôi, lại chính là Văn Cẩm!

Tôi nhìn mà kinh ngạc không nói nên câu, lắp ba lắp bắp hỏi: “Dì không bị bắt hả?”

Văn Cẩm đang sửa sang lại áo quần, nhìn tôi phì cười: “Bắt cái gì? Cậu tưởng tôi là cái gì chứ?” Vẻ mặt hoàn toàn khác với lúc trước khi bị chúng tôi đuổi theo. Nói xong, cô đem bộ hài cốt dính đầy bùn ra chặn trước cửa khe nứt, sau đó dùng siêu nước đào hết bùn một chỗ lên, tôi liền nhìn thấy, thứ được quấn quanh bộ hài cốt kia chính là quần áo và áo lót phụ nữ.

Xong xuôi hết mọi việc, cô mới quay lại nhìn tôi cười, xoa xoa đầu tôi: “Cháu trai lớn rồi.”

Tôi cũng nhìn cô, gần như đông cứng, muốn nói cái gì đó, nhưng đầu óc trống rỗng.

Đây cứ như một giấc mộng vậy, trước kia tôi chỉ gặp cô qua hình chụp, giờ cô đang cười với tôi, hơn nữa, cười đẹp đến vậy.

Cô nhìn tôi, tôi cũng nhìn lại, rồi cô hỏi: “Sao? Không phản ứng được gì à?”

Tôi gật đầu, nghĩ bụng sao mà phản ứng được gì, người trước mặt đây đáng ra phải là một người phụ nữ trung niên mặt đầy nếp nhăn, người phụ nữ đã từng biến mất trong ngôi mộ cổ quỷ quái dưới đáy biển sâu từ hai mươi năm trước, trong suốt nhiều năm đó vẫn làm một vài việc cực kỳ bí ẩn gì đó, kéo căng thần kinh vô số người, tạo ra vô số câu đố bí ẩn không thể hiểu nổi. Thế mà người phụ nữ ấy lúc này lại đang đứng ở ngay trước mặt tôi, mặt dính đầy bùn nhưng không che giấu được sự xinh đẹp, làn da kia rõ ràng còn căng mịn hơn tôi đến vài phần. Thế đấy, vậy bảo tôi phải phản ứng thế nào bây giờ.

Cô bảo: “Cô thấy cháu lớn thế này, cũng không phản ứng kịp, ngẫm lại cũng đã hơn hai mươi năm rồi, hồi đó cháu toàn đái dầm, cô còn giặt tã cho đấy, hồi đó thằng cháu trông ngố tàu lắm, giờ đáng yêu hơn nhiều rồi.”

Vừa nói đến đoạn hồi bé, tôi lập tức liếc sang nhìn về phía cửa khe nứt. Ngẫm lại, bỗng cảm thấy thật là kỳ diệu, chú Ba trăm phương ngàn kế tìm kiếm Văn Cẩm, thế mà cách đấy hơn mười mét, tôi không biết tình hình chú sống chết sao rồi, mà lại gặp được Văn Cẩm ở ngay đây, còn nói chuyện nữa chứ. Nếu chú Ba nhanh chân đi theo tôi thì chắc đã được gặp Văn Cẩm rồi.

“Dì cũng đáng yêu hơn nhiều rồi…” Tôi buột miệng nói mà không nghĩ, gãi gãi đầu, “Dì… Văn Cẩm, ờm, đã lâu không gặp… Cháu thực sự không biết phải làm sao bây giờ nữa, có phải ôm nhau khóc lóc một trận không? À đúng rồi, cháu có nhiều thứ muốn hỏi dì lắm… Bọn cháu rất nhớ dì… rốt cục là chuyện gì xảy ra thế… Ặc, mình nói đến đâu ấy nhỉ?”

Thấy tôi nói năng lộn xộn, Văn Cẩm giơ tay ra hiệu nói khẽ, lắng nghe tiếng động bên ngoài, rồi khẽ nở nụ cười, nói: “Ai bảo là lâu không gặp? Không phải cách đây không lâu chúng ta còn uống trà cùng nhau à?”

“Uống trà?” Tôi ngẩn ra, nghĩ bụng lúc trước gặp cô ấy, cô đang ở trong đầm lầy mà, lúc đó có tháy cầm trà uống gì đâu.

Chỉ thấy Văn Cẩm túm đuôi tóc mình, uốn quanh đầu một vòng, làm thành kiểu tóc dân Tạng, sau đó dùng tay lau hết bùn trên mặt. Tôi vừa nhìn, tức thì sợ điếng người: “Cô! Cô! Cô là cô con dâu kia của Định Chủ Trác Mã!”

## 284. Q.5 - Chương 114: Sự Thật

Tôi quả thực không thể tin vào hai mắt của mình, vỗ vỗ đầu: “Hóa ra cô vẫn đi theo tụi cháu! Lời nhắn kia, cái câu mà Định Chủ Trác Mã nói với bọn cháu… lẽ nào…”

“Không sai, đó đều là cô bảo bà ấy nhắn với mấy đứa hết. Trong lúc cấp bách, cô cũng không có cách nào khác. Mấy chuyện kia nói ra dài dòng lắm.” Văn Cẩm nói, trèo ra cửa khe nứt, hai tay tạo thành thế chữ thập, đặt trước miệng, phát ra từng tràng tiếng ken két ken két.

Tôi lấy làm lạ không biết cô đang làm cái gì, lẽ nào chào hỏi bọn rắn à? Bỗng từ chỗ sâu trong khe nứt cũng nghe thấy tiếng ken két vọng lát. Chỉ chốc lát sau, có người chui ra từ bên trong, tôi vừa nhìn, nhận ra người đó chính là Muộn Du Bình.

Hắn chen vào giữa tụi tôi, hết nhìn Văn Cẩm lại quay sang nhìn tôi. Tôi trợn mắt há hốc mồm nhìn lại hai người bọn họ. “Thế này là thế nào?” Bỗng cảm giác có chút không xong, “Chết tiệt, lẽ nào đây là cái bẫy, hai người cùng một phe đấy à?!”

Hai kẻ này đều không hề già đi, lại còn ở trong cùng một đội khảo cổ, cùng mắc sâu trong chuyện này, tôi đột nhiên nhớ lại lời một người bạn tôi nói, Muộn Du Bình chắc chắn không chỉ có một, lẽ nào cậu ta nói đúng rồi?

Muộn Du Bình lắc đầu không nói, tôi lại nhìn về phía Văn Cẩm. Văn Cẩm bảo: “Đâu có ghê tởm như thế, tụi này rất trong sáng đó.”

Tôi nhíu mày, quả thực chỉ muốn quỳ sụp xuống dập đầu bọn họ mà than rằng: “Anh hai chị hai à, em xin anh chị tha cho em đi, rốt cuộc là chuyện gì thế hả?”

Văn Cẩm nói với tôi: “Không có gì phức tạp cả, thực ra từ lúc ở trong làng khi Trác Mã tìm đến mấy đứa ấy, cậu ta đã nhận ra cô rồi, có điều cậu ta không vạch trần ra thôi. Lúc cô tìm được mấy đứa ở lối vào thung lũng thì cậu ta đuổi theo, lúc đó đã chạm mặt rồi. Những việc sau đó, quả thực là cùng tính kế cả đấy, nhưng là để cẩn thận thôi.”

Tôi nhìn Muộn Du Bình, hắn bèn gật đầu.

Tôi cáu: “Quá đáng, sao anh không nói sớm?”

Hắn nhìn tôi: “Tôi đã ám chỉ với cậu rồi mà, tôi tưởng cậu biết rồi.”

“Nói bậy! Trông cái mặt tôi giống đã biết lắm à!” Tôi gần như nhảy dựng cả lên, rồi mới nhận ra, vì sao lúc đó Muộn Du Bình cứ nhấp nhổm không yên, là hắn lo cho an nguy của Văn Cẩm.

Muộn Du Bình lập tức ra hiệu “Khẽ thôi” với tôi, tôi mới ý thức được mình hơi quá đà, lập tức hạ giọng: “Anh đó, quá thiếu nghĩa khí rồi!”

“Không, cậu ta làm vậy là đúng, bằng không, cô sẽ rơi vào tay cô nàng tiên phong kia ngay, cô ta cũng không phải đèn cạn dầu.” Văn Cẩm nói. “Hơn nữa, lúc đó, cô cũng không biết trong số các người ai là kẻ có vấn đề, cho nên cô phải tìm một người giúp cô kiểm tra.”

Vậy chắc đây là nguyên nhân vì sao sau khi trở về Muộn Du Bình bắt đầu kiểm tra xem lũ chúng tôi có đeo mặt nạ hay không. Mẹ kiếp, hóa ra cái éo gì cũng có nguyên nhân hết.

“Thế còn mấy cuộn băng thì sao?” Tôi hỏi, “Toàn bộ câu chuyện ấy, rốt cuộc là sao thế?”

Vừa dứt lời, bên ngoài lại vang lên một tiếng hét thảm và mấy tiếng súng nổ

Muộn Du Bình chậc một tiếng: “Bọn họ cứ nổ súng như thế, sẽ dẫn hết lũ rắn đến đây.”

Văn Cẩm lắng nghe động tĩnh bên ngoài, quay lại vỗ vỗ đầu tôi cứ như là chị cả trong nhà vậy, nói với tôi: “Đây là một kế hoạch, kể ra rất dài dòng, dài đến mức cháu không tưởng tượng nổi đâu. Việc này cô sẽ dần dần kể cho cháu, nhưng bây giờ chưa phải lúc, chúng ta phải rời khỏi dây trước.” Nói rồi cô chỉ về một hướng.

Tôi thở dài một hơi, biết cô ấy nói đúng. Vì vậy bèn gật đầu, ba người cùng đứng lên, lui bước vào sâu trong lối đi đầy bùn đất.

Tôi vừa đi vừa hỏi: “Thế hai người có tính toán gì không? Không hội họp với chú Ba à?”

“Chúng ta không có thời gian,” Văn Cẩm nói, “Cháu không cảm thấy tiếng nước khắp xung quanh càng ngày càng ít đi rồi à?”

Đúng là tôi không chú ý đến, ở cái nơi này còn ai thừa hơi mà chú ý những điều này chứ. Văn Cẩm nói: “Mạch nước ngầm ở đây cực kỳ phức tạp, nhưng khi đang đầy nước, kỳ thực nó cũng không phải là mê cung gì, chí ít còn biết mình có phải đang lên trên mặt đất hay không, chỉ cần cứ đi ngược dòng chảy lên phía trên là thế nào cũng tìm được lối lên trên mặt đất. Mà cứ đi xuôi theo dòng là thế nào cũng đến điểm dưới đáy của dòng nước – một hồ chứa nước ngầm khổng lồ. Bây giờ mưa tạnh rồi, mực nước trong các ao đầm sẽ dần dần hạ thấp, sau một hai ngày, nước sẽ hoàn toàn khô cạn. Đến lúc đó, chúng ta sẽ mắc kẹt ở đây đến chết. Đây là lý do vì sao cô bảo Định Chủ Trác Mã nói với bọn cháu, nếu tới trễ thì chỉ còn nước đợi vài chục năm nữa thôi. Nhưng dù sao lần này mấy đứa số hên, lượng mưa năm nay đặc biệt nhiều, ngập hết toàn bộ ao đầm rồi, chứ không thì giờ đã quá muộn. Về phần chú Ba cháu, mục đích của Ngô Tam Tỉnh giống với chúng ta, chỉ cần anh ta không gặp gì bất trắc thì nhất định sẽ gặp được nhau thôi.”

Tôi nghe thấy có lý, bèn gật đầu: “Vậy bây giờ chúng ta đi lên hay đi xuống?”

Văn Cẩm chỉ xuống dưới: “Bí mật lớn nhất đã ở rất gần rồi, cháu muốn buông tay ư?”

Ở rất gần rồi? Tôi thầm không tin. Văn Cẩm nhìn đồng hồ đeo tai một cái rồi nói: “Hiện giờ trời sắp sáng rồi, đa phần lũ rắn này buổi tối sẽ chui lên mặt đất hoạt động, đến hừng đông lại chui hết xuống dưới, đến lúc đó chúng ta đi lại sẽ càng phiền toái hơn nữa. Ta phải tìm được chỗ trốn trước khi trời sáng, đến lúc đó cháu muốn hỏi cái gì thì hỏi, cô sẽ nói hết cho cháu biết, còn bây giờ thì tập trung mà đi đi.”

Lúc Văn Cẩm nói những lời này, hầu như không có từ ngữ gì nghiêm nghị cả, nhưng từ ánh mắt và giọng nói khi phân tích vấn đề của cô, tôi tự nhiên lại có cảm giác muốn phục tùng, dường như người phụ này trời sinh có một loại khí chất lãnh đạo. Thảo nào năm xưa cô ấy dẫn đầu đội ngũ đi Hoàng Sa, ngay cả chú Ba cũng phải e dè.

Tôi không làm phiền cô nữa, ba người lập tức bước đi nhanh hơn, men theo đường hầm mà đi thẳng xuống, chẳng mấy chốc lại đến một cái đường hầm khác.

Ở đây đã rất sâu rồi, đường hầm dưới này rõ ràng không phức tạp như phía trên kia, lối rẽ rất ít, cộng thêm nước bùn trên người chúng tôi, đi cực kỳ suôn sẻ. Đến khoảng sáu bảy giờ sáng, chúng tôi đã đi được một đoạn khá dài. Đường giếng ở đây không có chút bùn lầy nào, chỉ có hang đá tự nhiên, rất ít thấy dấu vết đào bới của con người, rõ àng nơi đây ít người lui tới.

Chúng tôi nghe thấy tiếng nước róc rách vọng lại từ trong vách đá, chứng tỏ nước từ khắp các đường giếng đều tụ lại ở đây, chắc là đang ở rất gần điểm cuối của toàn bộ hệ thống chứa nước thành Tây Vương Mẫu rồi.

Lúc này trên mặt đất chắc là đã hết ánh ban mai, tuy xung quanh vẫn chưa nghe thấy bất kỳ tiếng động nào của tụi rắn, nhưng chúng tôi đều biết lũ rắn này có số lượng quá kinh người, rất có thể sẽ xuất hiện ở bất cứ đâu. Dựa theo kinh nghiệm của Văn Cẩm, cứ nhân lúc này mà trốn đi là tốt nhất.

Còn trốn thế nào thì lại là một kinh nghiệm khác rồi. Cô bảo Muộn Du Bình cởi áo xuống, dùng siêu nước rửa hết bùn trên người đi, đem đá vụn chất thành đống khắp hai đầu đường hầm, sau đó xé nát áo, nhét vào khắp các kẽ hở.

“Làm như thế, thoạt trông lũ rắn sẽ nghĩ nơi này là đường cụt.” Văn Cẩm nói, “Mấy ngày nay cô đều làm vậy đó.”

Tôi uống mấy ngụm nước, cảm giác bức màn chắn này mỏng manh quá, nếu đụng phải lũ màng xà to bự, vậy không phải đánh cái rắm phát là sụp luôn?

Châm một đống lửa trại nho nhỏ, cũng chỉ có chút hơi ấm ở dưới chân thôi. Ở đây hơi ẩm bức bối cả người, hơn nữa lại âm lạnh cực kỳ, không có lửa thì không tài nào nghỉ ngơi nổi.

Nghỉ ngơi được một chốc, tôi mới dần dần thả lỏng người ra, trong lòng có hơi thấp thỏm. Văn Cẩm đưa đồ ăn cho tôi, nhìn vẻ mặt tôi là biết tôi không kìm chế được tò mò lắm rồi, bèn bảo tôi muốn hỏi cái gì thì cứ hỏi đi.

Tôi đã suy nghĩ từ lâu rồi, lập tức hưng phấn hẳn lên, muốn hỏi cô mấy câu, nhưng lại phát hiện trong đầu cứ loạn cào cào cả lên, nhiều câu hỏi quá cuối cùng lại chẳng nói ra lời được.

“Không sao, cháu cứ từ từ mà hỏi, cô đã sớm liệu đến tình cảnh này rồi.” Văn Cẩm cười tủm tỉm nhìn tôi.

Tôi sắp xếp lại các câu hỏi trong đầu, ngẫm lại xem vấn đề nào là quan trọng nhất, suy nghĩ một hồi, tôi lại phát hiện ra, cho dù tôi có bắt đầu hỏi từ đâu, hỏi bất cứ câu gì, thì cũng đều dẫn đến kết cục loạn cào cào cả, số lượng câu đố trong lòng tôi quá lớn, to có nhỏ có, nhiều vô số kể, phải có một cách nào đấy để hỏi có hệ thống chứ. Thế là tôi bèn nói: “Vậy ta cứ dựa vào trình tự thời gian để hỏi đi, được không?”

Cô gật đầu: “Không thành vấn đề.”

Tôi bèn hỏi: “Câu hỏi thứ nhất, điều này cháu muốn biết nhất, nhưng có hơi tham, cô có thể kể cho cháu nghe rốt cuộc chuyện gì đã xảy ra ở Hoàng Sa không?”

Văn Cẩm nhìn tôi, vẻ mặt rất chi là kinh ngạc: “Câu hỏi này lớn quá, ở Hoàng Sa xảy ra rất nhiều chuyện, thế cháu muốn biết chuyện gì?”

Tôi nói với Văn Cẩm: “Lúc cô biến mất trong cổ mộ ấy, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?”

Văn Cẩm yên lặng một lúc, hình như không ngờ là tôi hỏi ngay câu này đầu tiên. Cô suy nghĩ một lúc, rồi bỗng thở dài: “Cháu lại muốn biết chuyện này à… Xem ra đúng là cháu đã biết không ít chuyện rồi. Chuyện này, rất khó nói rõ, thế chú Ba cháu kể lại như thế nào?”

Tôi kể lại khái quát một lượt những lời chú Ba nói với tôi trong bệnh viện, sau đó nói: “Chú bảo không đi cùng các cô tiến vào trong cơ quan, cho nên chuyện sau đó chú không biết nữa. Sau khi cô biến mất trong cổ mộ, chú vẫn luôn đi tìm cô đấy, nhưng suốt bao nhiêu năm vậy mà vẫn không tìm được. Chú còn bảo, nhất định phải tìm được các cô.”

Văn Cẩm nghe xong, lại nở một nụ cười là lạ. Cô ngừng một chút, nói: “Vấn đề này cô còn tưởng phải kể với cháu cuối cùng, bởi vì, ở mặt này có một tiền đề hết sức quan trọng mà cháu cần phải biết rõ. Nhưng cái tiền đề này, nếu cô cứ nói thẳng ra, thì cháu sẽ không tin đâu. Cô không biết giờ cháu đã chuẩn bị sẵn sàng để đối mặt với sự thật hay chưa nữa.”

Tôi bảo: “Chết sớm siêu sinh sớm, giờ cô mà bảo chú Ba thực ra là phụ nữ, cháu là con đẻ chú, cháu cũng tin luôn. Cô cứ nói đi, hai năm qua, giờ cái gì cháu cũng tin được.”

Văn Cẩm hình như vẫn còn chút lo lắng, suy nghĩ một chút, lại hỏi: “Chuyện này cháu có phán đoán gì không?”

Tôi lắc đầu: “Cháu chẳng có phán đoán gì cả.”

Văn Cẩm nhìn Muộn Du Bình, cứ như thể đang trao đổi gì với hắn. Nhưng hắn lại chẳng có phản ứng gì. Cô lấy lại bình tĩnh, dường như là hạ quyết tâm gì đó, bèn lôi ra từ trong ba lô ra một chiếc laptop.

Đây là một chiếc laptop còn mới, kiểu dáng hiện đại, chắc là mới mua gần đây thôi. Quả nhiên cô vẫn duy trì thói quen viết bút ký. Cô bật máy lên, rút ra khỏi đó một tấm hình cũ đã ố vàng lên. Tôi vừa nhìn, tấm hình này quen quá đi mất, chính là tấm ảnh chụp bọn chú Ba trước khi ra biển dây mà. Tấm hình này tôi đã xem qua không biết bao nhiêu lần, vị trí mỗi người bên trong tôi đều nhớ như in, cho nên tôi chỉ nhìn thoáng qua rồi đưa trả lại, nói: “Cháu đã xem tấm hình này rồi.”

Văn Cẩm nói: “Thực ra, tất cả bí mật đều nằm trong tấm hình này. Nhưng bí mật này người thường rất khó phát hiện. Khởi nguồn của tất cả mọi chuyện ở Hoàng Sa đều nằm trong này. Bí mật này thực ra không phức tạp, nhưng nếu cô nói thẳng với cháu thì chắc chắn cháu không tiếp thu nổi đâu, bây giờ cháu nói cho cô biết trước, trong tấm hình này ẩn chứa những gì.”

Lúc này, trong đầu tôi đột nhiên hiện lên một câu chuyện. Lẽ nào câu chuyện về người thứ mười một mà tụi bạn nói hồi trước khi nhậu nhẹt là thật ư? Tấm hình này còn ẩn giấu một người thứ mười một thần bí? Văn Cẩm muốn nói cho tôi biết chuyện này?

Nhìn dáng vẻ của cô thì có vẻ như không đơn giản thế, tôi cũng không biết dụng ý của cô là gì nữa.

Văn Cẩm đưa lại tấm ảnh chụp cho tôi, bảo tôi đọc ra tên với vị trí từng người trong ảnh, chỉ cho cô xem.

Tôi nhìn, nói: “Cháu chỉ biết một số người có mấy người liên quan thôi, những người khác cháu biết tên nhưng không nhận mặt được.”

Văn Cẩm nói: “Không sao, cháu cứ nói cô nghe là được.”

Người đầu tiên thu hút sự chú ý của tôi nhất là Muộn Du Bình, tôi bèn nói: “Đây là Tiểu Ca.” Văn Cẩm gật đầu, sau đó tôi lại chỉ vào cô gái bên cạnh, “Đây là cô.” Văn Cẩm gật đầu. “Tiếp theo, đây là chú Ba.” Tôi chỉ vào chú Ba nói. Tôi lại nhìn Văn Cẩm, chờ cô ấy gật đầu rồi nói tiếp, nhưng lúc này cô lại ngồi im không nhúc nhích, hai mắt thẳng tắp nhìn tôi.

Tôi sửng sốt ngẩn ra, đây là có ý gì? Văn Cẩm cầm tấm ảnh chụp: “Tại sao cháu lại nghĩ người này là chú Ba cháu?”

## 285. Q.5 - Chương 115: Lật Lại Vấn Đề

Tôi nói: “Đây… là dáng vẻ chú Ba hồi trẻ mà, cháu từng thấy ảnh chụp trắng đen hồi xưa của chú rồi, trông rất giống mà.”

Văn Cẩm liền cười nói: “Trên thế giới này không phải chỉ có ảnh chụp mới giống nhau, hai người có cùng huyết thống cũng có thể sẽ giống nhau.”

A, tôi ngẩn người ra, bỗng tỉnh ngộ. “Cái gì? Khoan, nói vậy là ý gì? Lẽ nào ý cô là, đây không phải chú Ba cháu? Vậy đấy là ai?”

Nói xong tôi mới lạnh cả người, từng mảnh nhỏ trước kia như dần dần ghép lại thành một gương mặt.

Huyết thống! Tướng mạo giống nhau!

Tôi chợt bừng tỉnh đại ngộ: Không thể nào! Không thể nào! Tôi suýt rống lên, Muộn Du Bình lập tức đè tôi lại. Tôi không tài nào khống chế được giọng mình nữa, khàn khàn nói: “Trời ơi, trời ơi, lẽ nào người này là… Giải Liên Hoàn?”

Văn Cẩm gật đầu. Tôi sởn da gà, tất cả lông tơ trên người như dựng đứng lên, vô số manh mối bắt đầu kết hợp lại với nhau trong đầu tôi. Trời ơi, hình như tôi đã hiểu chuyện gì xảy ra rồi.

“Ảnh chụp độ phân giải không cao, nhìn lầm là bình thường, đặc biệt là khi chú Ba cháu kể chuyện như thế.” Văn Cẩm nói: “Ai cũng sẽ tưởng như vậy.”

Vậy chú Ba tôi đâu?

Văn Cẩm nói: “Chú Ba cháu lúc đó đúng là ở cùng với tụi cô, nhưng anh ấy không ở trong hình này, mà đứng ngoài tấm hình này.” Cô dựng tấm ảnh chụp lên, chỉ về phía trước tấm ảnh.

Tôi nhìn thế tay của Văn Cẩm, liền hiểu ra, máu trên người dồn hết về cổ họng. Mẹ… mẹ kiếp, thế này là sao, đó là vị trí máy chụp hình.

Nói cách khác, lúc đó chú Ba đứng chụp ảnh cho bọn họ. Tức là, người thứ mười một kia không phải ai khác mà chính là chú Ba?

Nhưng không đúng, tôi vẫn chưa hiểu, “Một tấm ảnh chụp chung trước khi xuất phát, sao lại để chú Ba đi chụp hình? Mọi người có thể nhờ một người nào đó khác không quan trọng chụp hộ mà, ví dụ như, Giải Liên Hoàn trà trộn vào đây, sao ông ta lại đứng ở vị trí quan trọng này, mà chú Ba lại chỉ có thể đi chụp ảnh?” Tôi hỏi.

Văn Cẩm thở dài một hơi: “Cháu ngộ tính cao đấy, đã cảm thấy ngay vấn đề nằm ở đây rồi. Trong phiên bản câu chuyện mà chú Ba cháu kể cho cháu, có một số thứ đã xảy ra vấn đề căn bản nhất, hơn nữa, lại còn là từ thời điểm mới bắt đầu. Cô nói cho cháu biết, kỳ thực lúc đó, người dựa vào quan hệ để được thêm vào đội khảo cổ vốn không phải Giải Liên Hoàn, mà chính là chú Ba cháu, Ngô Tam Tỉnh.”

A? Tôi không phản ứng kịp.

“Cháu suy nghĩ kỹ mà xe, câu chuyện chú Ba cháu kể rất trôi chảy, rất logic phải không, nhưng vẫn còn một số sơ hở rất nhỏ. Cầu Đức Khảo là một tên trùm buôn lậu dày dạn kinh nghiệm như thế, sao lại đi chọn một kẻ không có chút kinh nghiệm xuống đấu nào như Giải Liên Hoàn để thực hiện kế hoạch? Lúc đó ở Trường Sa, ông ta dựa vào quan hệ để tìm người xuất sắc nhất, có hứng thú với buôn lậu xuyên biên giới nhất, vậy kẻ đó chính là chú Ba cháu rồi. Chỉ có chú Ba cháu mới quyết đoán như thế, dứt khoát hợp tác với lão cáo già này. Vậy cho nên, lúc đó người mà Cầu Đức Khảo hợp tác không phải Giải Liên Hoàn, mà là chú Ba cháu, mà chọn chú Ba cháu còn có một điểm lợi nữa: hồi đó cô với anh ta là người yêu, vậy rất dễ để chen vào đội khảo cổ rồi. Đây mới hợp logic nhất.”

Tôi gật đầu. Chợt nhớ ra chú Ba cũng từng nhắc đến một câu như thế, lúc đó tôi còn tưởng chú dỗi tôi, hóa ra là đang chơi đùa tôi thì có.

“Mà ngày đó Giải Liên Hoàn quả thực công tác trong đội khảo cổ. Lúc đó anh ta là sinh viên ngành khảo cổ, dựa vào quan hệ của gia tộc, cha anh ta sắp xếp cho một vị trí trong trường của cô. Người này không hề vô dụng như lời chú Ba cháu nói, mặc dù có tính cậu ấm một chút, nhưng Giải Liên Hoàn có thiên phú cực cao, hai chữ “Liên Hoàn” này là do cha anh ta đổi tên cho hồi anh ta ba tuổi, bởi vì ngay từ lúc ba tuổi anh ta đã tự mình giải được khóa “Cửu Liên Hoàn”. Người này ít nói hướng nội, nhưng tâm tư kín đáo vô cùng, thành tích học tập cũng rất tốt. Học đại học hoàn toàn là ý muốn của anh ta.” Cô dừng lại một chút, “Cháu đã hiểu chưa? Lời chú Ba cháu nói, hoàn toàn là nói ngược lại hết.”

Não bộ tôi nhất thời không xử lý được sự việc phức tạp đến thế. Tôi bèn khoát tay, trong lòng lặng đi: Hồi đó, Cầu Đức Khảo tìm đến chú Ba, kể chuyện về Hoàng Sa, thế là chú Ba sắp xếp kế hoạch chen chân vào đội khảo cổ, đi Hoàng Sa tìm mộ cổ, mà Giải Liên Hoàn vốn chả liên quan gì đến chuyện này.

Nhưng vì sao chú lại phải nói ngược như thế? Không có lý do nào có, cái loại người như ổng, tôi biết tỏng lâu rồi, chẳng lẽ lại vì muốn giữ vững địa vị của mình trong lòng tôi mà phải trăm phương ngàn kế bịa ra một lời nói dối khủng khiếp như vậy? Không giống tính cách chú lắm.

“Vì sao anh ta làm vậy ư? Lẽ nào đến giờ cháu còn chưa hiểu? Anh ta nói ngược lại toàn bộ sự việc, nhưng chuyện trước lúc xuất phát đi Hoàng Sa chưa phải là tất cả. Thứ mà anh ta muốn che giấu thực sự, là chuyện xảy ra sau đó cơ.”

Tôi nhớ lại chi tiết toàn bộ quá trình mà chú Ba kể, đột nhiên lạnh toát cả người như rơi xuống vực băng vạn trượng, máu toàn thân đông cứng lại. “Nói ngược lại tất cả, như vậy, đáng sợ nhất không phải những chi tiết lặt vặt này, mà là chuyện xảy ra đêm hôm đó!”

Như vậy, không phải Giải Liên Hoàn xuống nước bị chú Ba phát hiện, mà là chú Ba xuống nước, sau đó bị Giải Liên Hoàn phát hiện.

Giải Liên Hoàn có lẽ đã uy hiếp chú Ba đưa ông ta vào mộ cổ, nếu không sẽ nói lại hết tất cả với Văn Cẩm. Thế là chú Ba bèn đưa ông ta vào mộ cổ, sau đó có lẽ Giải Liên Hoàn đã khởi động cơ quan trong mộ.

Tất cả bắt đầu hoàn toàn hợp lý không chút sơ hở nào. Mọi chuyện dần phù hợp với lai lịch và tính cách của từng người.

Đến bước ngoặt cuối cùng, trong phiên bản chú Ba kể, chú đã bỏ mặc Giải Liên Hoàn ở lại trong mộ cổ mà chạy thoát, như vậy, cục diện mà tôi không thể nào ngờ được nhất đã xảy ra.

Nếu là hoàn toàn ngược lại, như vậy, hết thảy vẫn tiếp tục hợp logic, người ra khỏi mộ cổ có lẽ chính là Giải Liên Hoàn, mà chú Ba bị đánh ngất ở trong đó, ở lại trong mộ cổ, như vậy, người chết dưới đáy biển lại chính là chú Ba!

Vậy chú Ba bây giờ của tôi là ai? Trời ơi, tôi không dám nghĩ tiếp nữa.

Văn Cẩm nhìn vẻ mặt tôi, mới nói: “Bây giờ cháu đã hiểu rõ rồi, người mà cháu gọi là chú Ba, vốn không phải là Ngô Tam Tỉnh. Đây cũng là nguyên nhân vì sao chú Ba cháu tuyệt đối sẽ không nói thật với cháu, bởi vì ngay từ ban đầu, tất cả đã sai lệch rồi, dưới đáy biển anh ta đã bị đánh tráo.”

“Nhưng vì sao lại có thể như vậy? Vì sao người nhà cháu lại không hề phát hiện ra?”

“Đó là bởi chú Ba cháu tính tình quái đản, hơn mười tuổi đã rời nhà đi sống một mình, rất ít gặp gỡ tiếp xúc với người thân. Chỉ cần hơi giả bộ một chút, hiểu tính cách của chú Ba cháu một chút, là có thể lừa gạt được rồi. Cô nghĩ giờ cháu cũng đã cảm nhận được rồi, chú Ba cháu bây giờ, hoàn toàn khác với chú Ba mà cháu biết hồi còn bé.”

Quần áo tôi ướt sũng. Một người cách biệt đến năm, sáu năm sau mới gặp lại, tính tình hoặc có thể là ngoại hình của người đó có thay đổi, người khác vẫn có thể tiếp nhận được. Tôi cảm thấy chú Ba bây giờ tính tình ôn hòa hơn so với hồi trước, hồi trẻ chú chính là một kẻ coi trời bằng vung.

Văn Cẩm nói xong, tôi gần như đã không thể suy nghĩ được gì. Hoặc là nói, trong lòng có quá nhiều câu đố như vậy, nhiều phán đoán như vậy, mà phải suy ngẫm lại từ đầu chỉ trong một chốc, thực sự là quá loạn.

“Nhưng mà, chú B… Giải Liên Hoàn, vì sao ông ta phải làm vậy? Vì sao ông ta muốn tráo đổi thân phận với chú Ba cháu?”

“Đây là một tình huống phức tạp vô cùng. Đầu tiên, có thể là vì hồ sơ tài liệu, sau khi anh ta quay trở về từ mộ cổ dưới đáy biển, toàn bộ nhóm bọn cô đều mất tích. Nếu như anh ta lại xuất hiện ở cơ quan lành lặn nguyên vẹn, thế thì nghiêm trọng rồi. Người ta sẽ tra xét anh ta, mà bối cảnh của anh ta ở Trường Sa tương đối đặc biệt, tra một cái là liên lụy nhiều người lắm, dễ thành phiền phức to. Mà hồi đó Ngô Tam Tỉnh lại nằm ngoài biên chế, trong hồ sơ không có tên anh ta, cũng không ai biết anh ta có dính dáng đến chuyện này. Cho nên, Giải gia bọn họ sau khi cân nhắc thiệt hơn có lẽ đã lựa chọn cách này. Đồng thời, anh ta cũng có được tất cả sản nghiệp của Ngô Tam Tỉnh, đối với Giải gia lúc đó đang sa sút mà nói thì đây cũng là món hời to. Nhưng mà, vở kịch này một khi đã diễn thì không thể kết thúc được. Cháu cũng biết chú Hai nhà cháu hồi bé nổi danh đầu gấu ở Trường Sa, tuyệt đối không thể trêu vào. Nếu anh ta mà biết em trai mình bị hại chết rồi bị đánh tráo, chắc chắn sẽ tìm Giải gia tính sổ ngay. Với thế lực nhà Ngô Cẩu và thế lực nhà bà nội cháu, thế nào cũng thành một trận gió tanh mưa máu. Cô vẫn âm thầm lưu ý đến chuyện này, định tìm cách nào đấy báo lại chuyện này với nhà cháu. Nhưng năng lực sau này của Giải Liên Hoàn làm cô sợ hãi, người này tâm tư quá kín đáo, cô cảm giác nếu cô xuất hiện kể chuyện này ra, dễ chừng còn bị cắn ngược một cái. Cho nên cô vẫn chỉ có thể ẩn náu.”

Tôi che mặt, trong lòng bắt đầu giãy giụa chống cự, cảm giác tất cả mọi chuyện đây chắc chắn không phải sự thực, nói: “Như vậy, rốt cuộc dưới đáy Hoàng Sa rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Vì sao nhóm cô lại đột nhiên mất tích. Còn nữa, vì sao trên đỉnh cổ mộ lại có dòng chữ bằng máu viết: Ngô Tam Tỉnh đã hại ta? Nếu Giải Liên Hoàn hại chú Ba thì phải viết ngược lại chứ? Không đúng không đúng, cháu vẫn chưa hiểu, nhất định là cô đang gạt cháu!”

Văn Cẩm nhìn tôi, dường như có chút đau lòng, nắm tay tôi, dịu dàng nói: “Tiểu Tà, cháu ở cùng anh ta qua nhiều năm đến thế, cô biết cháu không thể tin được chuyện này, cho nên cô cũng không muốn nói chuyện này ra. Nhưng cháu thực sự quá cố chấp với câu đố này, cho dù bây giờ cô không nói, thì cô nghĩ anh ta cũng không có khả năng che giấu được lâu hơn nữa. Bởi vì sự việc đã đến nước này, sơ hở đã quá nhiều, anh ta chỉ còn cách không ngừng lừa gạt cháu, chứ không còn cách nào khác nữa rồi. Bây giờ cháu chọn lựa không tin, đã quá muộn.”

Tôi nghĩ thầm không phải tôi không tin, tôi tin, tôi chỉ là muốn trút hết nỗi lòng một chút, thực có chút khó chịu.

Văn Cẩm nắm tay tôi đặt lên lòng bàn tay cô, vỗ vỗ, tôi nhất thời cảm thấy ấm áp. Cô lại nói tiếp: “Chuyện sau đó, cháu lại càng không thể tin nổi.”

Chú Ba bỗng nhiên chết đuối, lúc được tìm thấy, trong tay nắm chặt xà mi đồng ngư, chứng tỏ lòng mang ý xấu cuối cùng chuốc họa vào thân. Văn Cẩm cực kỳ đau buồn, nhưng sau đó tình hình cấp bách, cô phải tiếp tục công tác, đưa người lặn xuống đáy biển.

Quá trình sau đó, về cơ bản thì giống câu chuyện mà “chú Ba” – cũng chính là Giải Liên Hoàn kể lại. Ông ta có lẽ là sợ chú Ba thực sự để lại đầu mối gì trong mộ cổ dưới đáy biển, nên giả vờ không khỏe, chờ mọi người bắt đầu khảo sát mộ cổ thì len lén theo sau, cuối cùng quả thực trốn ở bên ngoài Kỳ môn độn giáp.

Đối với ông ta, chỉ cần bọn Văn Cẩm mất tích trong mộ cổ, không bao giờ xuất hiện nữa, thì lúc đó ông ta mới có thể thành công giả làm chú Ba, tìm cách hoán đổi thân phận, khi được người ta cứu lên, hỏi tên, bèn nói tên Ngô Tam Tỉnh với người đánh cá đã cứu mình, bằng không lúc đó chắc chắn sẽ lộ ra sơ hở. Việc này rõ ràng là đã suy tính cặn kẽ, Văn Cẩm nói Giải Liên Hoàn tâm tư sâu kín, quả thực không sai.

Mà bọn Văn Cẩm tiến sâu vào bên trong, cuối cùng vào được trong điện vẽ nơi tọa lạc Vân Đỉnh thiên cung kia, lại bị một người trông giống chú Ba làm cho hôn mê, đó là sao?

Văn Cẩm bảo, “Nói ra, cháu lại càng không tin nổi.” Tôi nghĩ thầm, chuyện đã đến nước này, còn tính toán cái gì mà tin hay không tin nữa, tôi bảo cô đừng lo lắng đến cảm nhận của tôi.

Văn Cẩm nói: “Lúc đó, người đánh hôn mê bọn cô, không phải người trông giống chú Ba, mà chính là chú Ba cháu.”

“Như vậy, dựa theo trí nhớ của Tiểu Ca, bọn cô lần đầu nhìn thấy chú, đầu tiên là chú giả bộ con gái, sau đó lại trốn tránh bọn cô, chạy trốn đến chỗ cái gương trong hang động rồi liền đánh hôn mê bọn cô. Vì sao chú ấy phải làm vậy?”

“Bởi vì anh ta cho rằng Giải Liên Hoàn đã kể hết mọi chuyện với cô.” Văn Cẩm nói: “Anh ta tưởng cô đến tìm mình hỏi tội, nếu chỉ một mình cô đã đành, nhưng đây lại là cả đội khảo cổ xuống, hiển nhiên anh ta tưởng chuyện của mình đã hoàn toàn bại lộ, lúc đó hành động này là phạm tội cực kỳ nghiêm trọng. Cô là đội trưởng, không thể thiên vị anh ta trước mặt nhiều người đến thế, vì vậy anh ta phải tự mình tìm đường lui mà không làm liên lụy đến cô. Thế là anh ta quyết định đánh ngất cả bọn, sau đó mới nghĩ cách.”

“Thế là, sau đó liền xảy ra một màn kia.” Tôi nói tiếp, “Quả thực chuyện này cũng có thể lắm, nhưng dòng chữ bằng máu kia là sao?”

Phía đông một ông chú Ba, phía tây một ông chú Hai, chú Ba thật với chú Ba giả, tôi có hơi hoang mang, bèn nói: “Chúng ta cứ nói bằng tên thật luôn đó, ý cô là, người đánh hôn mê bọn cô là Ngô Tam Tỉnh thực, nhưng không phải xác của chú đã được tìm thấy rồi hay sao?”

“Bọn cô đã lầm rồi, thi thể mà bọn cô tìm thấy dưới biển không phải Ngô Tam Tỉnh, mà là một người trong nhóm đầu tiên của Cầu Đức Khảo. Nhóm người này đã thất bại, nhưng lại mang ra được một tấm bản đồ chi tiết, cho nên Cầu Đức Khảo mới có thể cung cấp tư liệu tốt đến vậy. Khuôn mặt của thi thể đó va đập vào đá ngầm, đã rữa nát hết, lại còn bị ngấm nước sưng phồng lên, hơn nữa, đồ lặn trên thi thể đó cùng một loại với đồ lặn của Ngô Tam Tỉnh, đều lấy ở chỗ Cầu Đức Khảo. Bởi thế bọn cô mới nhận định đó là Ngô Tam Tỉnh. Thực ra lúc đó cô cũng có chút hoài nghi, nhưng cô không rành về khoản này cho lắm, hơn nữa, đồ lặn kiểu dáng rất đặc thù, cho nên tính thuyết phục quá cao.”

“Còn dòng chữ bằng máu là vấn đề của cháu. Là cháu đã lý giải sai.” Văn Cẩm nói, “Cháu suy nghĩ lại đi, trình tự sắp xếp của dòng chữ đó là như thế nào?”

Tôi nghĩ thầm, cái này mà cũng lý giải sai? Rõ rành rành như thế mà, tôi chấm ngón tay vào nước trong siêu, dựa theo trí nhớ, viết lại dòng chữ kia lên vách đá.

Ngô Hại Giải

Tam Ta Liên

Tỉnh Chết Hoàn

…. Không

…. Nhắm

…. Mắt

Vừa nhìn, tôi liền sửng sốt, tức thì hiểu ra: Trời ơi, tôi đọc ngược trình tự!

Làm bản rập lâu quá, trên bản rập trình tự các chữ đều bị ngược, cho nên tất cả các dòng chữ theo chiều thẳng đứng tôi đều quen đọc ngược từ trái sang phải. Nhưng dòng chữ này có thể đọc từ cả hai bên, mà ý nghĩa hoàn toàn ngược nhau.

“Hiện giờ không còn gì nghi ngờ nữa chứ?” Văn Cẩm nói.

Tôi lúng túng gật đầu, “Sau đó thì sao?”

Sắc mặt cô liền thay đổi, nói: “Chuyện về sau, đến giờ cô vẫn không tài nào hiểu được. Đến lúc bọn cô tỉnh lại thì đã không còn ở trong ngôi mộ dưới biển nữa, mà là ở dưới một gian tầng hầm ngầm. Tầng hầm này rất cũ, cứ như hầm tránh bom dưới lòng đất những năm năm mươi sáu mươi vậy. Trong tầng hầm có một quan tài đá màu đen. Bọn cô nhìn thấy lối ra của tầng hầm, nhưng lối ra đã bị phong kín, làm thế nào cũng không mở ra được. Hơn nữa, xem lịch trên đồng hồ thì lúc đó đã là một tuần sau khi hôn mê rồi.”

“Đó là một trại an dưỡng ở Cách Nhĩ Mộc?” Tôi hỏi.

Cô gật đầu, dừng một chút: “Bọn cô bị thiếu vài người, Trương Khởi Linh không thấy đâu nữa, chỉ còn mấy người khác bị mắc kẹt ở đó. Hơn nữa, bọn cô phát hiện ra mình đang bị người khác giám thị.”

## 286. Q.5 - Chương 116: Giam Cầm

Đoạn ký ức sau khi nhóm Văn Cẩm bị chú Ba đánh hôn mê hoàn toàn trống rỗng. Lúc bọn họ tỉnh lại thì đã ở trong trại an dưỡng ở Cách Nhĩ Mộc.

Nghe đến đây tôi đã lơ tơ mơ vô cùng. Thế này cũng quá ảo rồi đi! Như vậy chứng tỏ đã có người nhân lúc bọn họ bất tỉnh, bắt họ về, nhốt vào trong đó.

Dựa theo lời của Văn Cẩm mà đoán, sau khi đánh hôn mê bọn họ, chú Ba sẽ gọi Văn Cẩm dậy, giải thích một chút, sau đó thương lượng đối sách. Thế nhưng Văn Cẩm không tỉnh lại nữa, chứng tỏ sau khi bọn họ rơi vào hôn mê, đã xảy ra biến cố.

“Ngô Tam Tỉnh không ở trong số bọn cô?”

Văn Cẩm lắc đầu. Tôi nói: “Kỳ lạ thật. Vậy là ai bắt cóc bọn cô đây?”

“Là ‘nó’”. Cô buồn bã đáp.

Tôi vẫn hết sức nghi hoặc cái “nó” này, bèn hỏi: “Nó rốt cuộc là cái gì?”

Lời đáp của Văn Cẩm rất dài.

Uống một ngụm nước, cô chậm rãi lắc đầu nói: “Cô không miêu tả được nữa, điểm ấy bọn cô đã phát hiện ra trong quá trình tìm hiểu sự việc. Nói thế nào nhỉ, có thể nói đó là một loại sức mạnh.”

“Sức mạnh?”

“Sau khi thoát nạn, ở trong căn phòng tối kia, bọn cô đã suy đoán lại tất cả mọi chuyện từ đầu đến cuối. Nhưng có rất nhiều chỗ bọn cô không nối liền với nhau được. Thế rồi, bọn cô mới phát hiện, trong toàn bộ sự việc này, có rất nhiều lúc phát hiện ra bị thiếu một người.” Văn Cẩm vén tóc ra sau tai, “Nói cách khác, lúc nào cũng không đủ số người, nhưng đến khi có chuyện xảy ra thì cứ như thể có một người vô hình bù đắp lại chỗ trống vậy. Hơn nữa, càng tìm hiểu sâu, bọn cô lại càng khẳng định được sự tồn tại của người này. Nhưng cho đến tận bây giờ, ngay cả một dấu chân của hắn cũng không hề lộ ra, quả thực giống như chưa từng tồn tại vậy. Hắn chỉ tồn tại trong lý luận logic.”

Cô nghiêm mặt nói: “Bọn cô bèn gọi người này là “Nó”. Ngoại trừ Cầu Đức Khảo, Giải Liên Hoàn và cả ba chúng ta ra, có một thế lực khác đang nhúng tay vào chuyện này, thế lực này ẩn náu sâu nhất, hầu như không hề ra mặt, thế nhưng sức mạnh của nó lại thật sự có thể tác động đến mọi việc. Điều này là cô sởn cả gai ốc.”

Tôi nghe cũng có chút lạnh người, bèn hỏi: “Cô lấy một ví dụ được không?”

Văn Cẩm nói: “Cách giải mã sách lụa Chiến Quốc có đúng thực là do Cầu Đức Khảo khám phá ra? Ông ta chỉ là một người nước ngoài, liệu có thể giải mã được một thứ phức tạp đến vậy không? Hơn nữa, ông ta biết đến sự tồn tại của ngôi mộ đáy biển từ đâu ra? Nếu không phải có người cung cấp những thông tin này cho ông ta, thì ông ta sẽ không đi Trung Quốc, cũng sẽ không mua chuộc chú Ba cháu, cũng sẽ không cố chấp một mục tiêu đến giờ vẫn còn chưa rõ. Đây là chỗ hổng logic đầu tiên. Còn có…”

Văn Cẩm ngồi thẳng người dậy, ưỡn ngược, vén tóc, để tôi nhìn kỹ khuôn mặt trái xoan của cô: “Tất cả bọn cô hình như đều đã mất đi khả năng già yếu. Qua nhiều năm vậy rồi, bọn cô không hề già đi.” Tư thế kia quá đẹp, tôi nhìn mà ngẩn cả người ra. Văn Cẩm lập tức thả lỏng người ra, nói “Sau khi bọn cô hôn mê, nhất định là đã người người đụng tay đụng chân cái gì đó với bọn cô.”

Tôi nói: “Đây là chuyện tốt mà, nhiều người mơ ước được vậy lắm.”

Văn Cẩm thê lương lắc đầu nói: “Mơ ước ư? Cháu có nhớ thứ mình gặp phải khi ở tầng hầm Cách Nhĩ Mộc không?”

Tôi nghĩ bụng làm sao mà quên được chứ, gật đầu.

“Đó chính là hình dạng cuối cùng của bọn cô.” Văn Cẩm nói, “Thứ mà cháu thấy kia, đó chính là Hoắc Linh.”

Tôi giật mình: “Cái gì? Quái vật kia là Hoắc Linh?” Đột nhiên cảm thấy buồn nôn.

Văn Cẩm nói: “Sau khi trở về từ Tháp Mộc Đà, cô ấy bắt đầu thay đổi, biến thành một con yêu quái.”

“Đây…”

“Khả năng duy trì tuổi thanh xuân này có tác dụng phụ.” Cô nhìn tôi, giơ tay ra, bảo tôi ngửi. Tôi ngửi thấy thoang thoáng một mùi hương hết sức quen thuộc, là mùi Cấm bà. “Đến một thời gian nhất định, bọn cô sẽ bắt đầu biến đổi, mà quá trình biến đổi này đã bắt đầu từ bên trong cơ thể cô rồi.”

“Chẳng bao lâu nữa, cô sẽ trở nên giống y đúc thứ yêu quái mà cháu nhìn thấy.”

## 287. Q.5 - Chương 117: Tụ Họp

“Sao lại như thế?: Tôi nhìn Văn Cẩm, lắc đầu không hiểu nổi. Mùi hương trên người Văn Cẩm đích thực là hương Cấm bà, nhưng nếu nói chẳng bao lâu nữa cô ấy sẽ biến thành Cấm bà, thì thực là không thể tin nổi.

“Cháu không thể tiếp nhận nổi, cô cũng không trách.” Văn Cẩm thở dài, “Năm xưa khi bọn cô phát hiện ra điều này cũng không thể tin được.”

Tôi vẫn lắcđầu, lúc này đã hoàn toàn không thể suy xét được gì nữa, chỉ cảm thấy tất cả mọi thứ rối bời lên. Nếu như lúc trước là tôi sắp xếp lại những mảnh dữ kiện nhỏ để thành toàn bộ câu chuyện, thì giờ đây tin tức này của Văn Cẩm giống như một cây búa tạ giáng thẳng vào những mảnh ghép ấy, đập nát chúng thành bột phấn, hiện giờ không thể nào chắp ghép lại với nhau được nữa.

“Cái thứ “nó” kia đã làm gì đó với cô, khiến cô không thể già đi được, thế nhưng lại khiến cô biến thành cái thứ… quái vật kia?”

Văn Cẩm gật đầu: “Theo kinh nghiệm của cô thì sự biến đổi bắt đầu từ bên trong cơ thể, cho đến khi hoàn toàn biến thành thứ kia chỉ mất có nửa năm, bọn cô gọi quá trình đó là “thi hóa”. Người đầu tiên bị thi hóa là một cô gái, nhưng cái lúc mà cả bọn phải chứng kiến cô ấy biến thành cái thứ kia từng chút từng chút một, thực sự quá khủng khiếp. Cảm giác dường như cơ thể mình đã bỏ qua bước “tử vong”, trực tiếp từ “người sống” biến thành “xác chết”.”

“Nhưng rốt cuộc làm sao mà lại như thế?” Tôi hỏi, “Không có cách nào chữa khỏi được ư?”

Văn Cẩm lắc đầu: “Thời gian thi hóa xảy ra không có quy luật gì cả, tín hiệu duy nhất chính là mùi hương này. Bọn cô suy đoán loại biến đổi kỳ quái này có khả năng liên quan đến cổ mộ dưới đáy Hoàng Sa. Lúc đó, suy đoán đầu tiên là, phải chăng đây chính là một loại bệnh truyền nhiễm thời cổ, bị phong bế trong ngôi mộ cổ này, bọn cô vào đó liền mắc phải. Nhưng sau khi nghiên cứu mới phát hiện ra là không phải, nhưng hiện tượng này chắc chắn có liên quan đến Uông Tàng Hải.”

“Đây chính là lý do cô điều tra về Uông Tàng Hải?”

Cô lặng lẽ gật đầu.

Khoảng thời gian bọn họ bị nhốt dưới tầng ngầm Cách Nhĩ Mộc tương đối dài, quá trình tháo chạy khá phức tạp, tuy Văn Cẩm kể lại có giản lược một chút, nhưng đây là chuyện khác, ở đây tôi sẽ không kể nhiều thêm nữa.

Sau khi bỏ chạy, lúc đầu bọn họ bị một đám người xa lạ đuổi bắt. Không chỗ trú chân, trải qua một phen lang bạt kỳ hồ, đến khi bọn họ quay trở lại tầng hầm trại an dưỡng thì nơi đó đã vườn không nhà trống. Tất cả mọi thứ trong trại an dưỡng đã được chuyển đi, bọn họ không tìm được bất cứ tư liệu gì, căn bản không biết rốt cuộc là ai đã giam giữ họ, xuất phát từ mục đích gì. Để trốn tránh khỏi lực lượng bí ẩn này, bọn họ quyết định tư duy ngược lại, chọn ngay trại an dưỡng bỏ hoang này làm nơi ẩn náu, vừa điều tra những ghi chép về Uông Tàng Hải, vừa tránh né khỏi sự truy đuổi của nhóm người kia.

Sau đó mới xảy ra những sự việc sau đó.

Nói đến đây, tôi liền hỏi: “Vậy, hai người cho rằng, ở cái nơi quỷ quái này có cách nào đó trị được “thi hóa” ư?”

“Bọn cô dựa vào một lượng lớn những chi tiết nhỏ để suy đoán, thứ mà Uông Tàng Hải theo đuổi chính là nội dung ghi chép trong sách lụa Chiến Quốc, đó là một loại kỹ thuật liên quan đến việc thành tiên. Nhưng rõ ràng, ông ta không hoàn thiện được loại kỹ thuật phục chế từ trong sách cổ này, bọn cô có lẽ chính là vật thí nghiệm chưa hoàn thiện. Tuy có thể vĩnh viễn lưu giữ tuổi thanh xuân, nhưng hiệu quả lại không ổn định, đến cuối cùng đều biến thành quái vật.” Văn Cẩm nói, “Mục đích mà cả đời Uông Tàng Hải theo đuổi chính là hoàn thiện được loại kỹ thuật này, cô nghĩ nơi này là điểm đến cuối cùng của ông ta. Nội dung ghi chép trong sách lụa Chiến Quốc vốn xuất phát từ nơi này, vậy rất có thể chính là chỗ này rồi. Nhưng trong quá trình này, cô với Hoắc Linh xảy ra mâu thuẫn, lần đó cô ấy dẫn người tiến vào đây, còn cô thì quyết định ở lại đợi. Ban đầu cô tưởng là cô ấy đã chết, không ngờ mấy tháng sau cô ấy lại trở về, nhưng rõ ràng, kế hoạch không thành công. Lúc đó quá trình thi hóa của cô ấy đã bắt đầu, cô ấy bắt đầu hay quên, bắt đầu mất kiểm soát tâm trạng, sự trao đổi chất của cô ấy càng lúc càng nhanh, cuối cùng, biến thành cái dạng như thế kia, toàn bộ đội khảo sát chỉ còn lại một mình cô, chờ đợi số mệnh không biết rõ.”

“Cô vốn nghĩ sẽ tiếp tục che giấu lâu hơn nữa, nhưng một tháng trước, cô ngửi được mùi hương trên người mình, biết số mệnh cuối cùng của mình đã đến rồi, cô phải kết thúc tất cả mọi chuyện này. Chú Ba của cháu, “nó” phía sau Cầu Đức Khảo.”

“Nhưng những điều này có liên quan gì đến cháu?” Tôi bèn nhớ ra, hỏi, “Vì sao cô gửi băng ghi hình cho cháu?”

“Người gửi băng ghi hình cho cháu, không phải cô.” Văn Cẩm nghiêm mặt nói, “Đây cũng là một mắt xích thiếu sót, lúc cô nhìn thấy cháu xuất hiện trong đội ngũ này cũng rất kinh ngạc, cho nên mới bảo Định Chủ Trác Mã gọi cả cháu tới. Sự xuất hiện của cháu, cô liền đoán ra được, “nó”đã thâm nhập vào kế hoạch của cô, nên cô phải cảnh cáo cháu. “Nó” đã đem những cuốn băng cô gửi cho Cầu Đức Khảo, gửi lại cho cháu.”

“Vì sao phải làm vậy?”

“Cô cũng không rõ lắm, có lẽ “nó” không muốn Cầu Đức Khảo vào đội. Nó muốn một đội ngũ tương đối đơn thuần, bao gồm Khởi Linh, Giải Liên Hoàn và cháu. Cô chỉ có thể đoán. Nhưng mà, lần này Giải Liên Hoàn bày ra một mưu kế vô cùng lợi hại, trời xui đất khiến thế nào lại khiến kế hoạch của cô thực hiện được. “Nó” nhất định là đang phán đoán cô là ai trong số biết bao nhiêu người thế này.”

Tôi day day mặt, cảm giác mạch suy nghĩ bắt đầu rõ ràng hơn rồi, hỏi: “Vậy từ giờ đến lúc cô thi biến còn bao nhiêu thời gian? Chúng ta còn kịp không?”

Cô nắm lấy tay tôi, bảo: “Đừng lo lắng cho cô, đã đến đây rồi, cô sẵn sàng chịu mọi sự sắp xếp của số phận, bất kể là tốt hay xấu. Dù sao thì, đây cũng là điểm cuối của cô rồi, cũng là điểm cuối của Khởi Linh, lại càng là điểm cuối của Giải Liên Hoàn, cháu phải tự lo cho mình thôi.”

Tôi nhìn bọn họ, nghĩ thầm chả lẽ mấy người đều không định ra ngoài sao, như vậy sao được. Đúng lúc này, bên ngoài lớp che chắn mà chúng tôi đã dựng bỗng có tiếng người gõ gõ vào đá, có một người ho khan, nói: “Cẩn thận, có thể là rắn, rắn nơi này biết nói tiếng người đó!”

Bên ngoài có tiếng người lập tức nói: “Có phải Thiên Chân đấy không?”

Muộn Du Bình bảo tôi yên tâm, rắn không nói chuyện với người đâu, rồi phá lớp chắn xuống. Tôi lập tức nhìn thấy một khuôn mặt đầy bùn, hóa ra là Bàn Tử. Lại nhìn, phía sau anh ta còn có mấy người nữa, đều là người làm của chú Ba, trong đó còn có gã kính đen nữa.

Bàn Tử mặt đầy bùn, nói: “Quả nhiên cậu ở đây, í, Tiểu Ca cũng ở đây à, ai da, bắt được rồi à?”

Tôi nghĩ thầm, anh đừng có kêu lắm từ tượng thanh vậy. Bàn Tử bèn hỏi chúng tôi có chuyện gì thế, tôi mới nói sự việc quá dài, rồi hỏi họ làm sao lại tìm được bọn tôi. Còn chú Ba tôi đâu?

Bàn Tử “Ai” một tiếng, nói: “Bọn này thấy có cái khe hở nhét xu-chiêng, úi chà chà, đúng là kỳ cảnh Tháp Mộc Đà. Cả đám đâm đầu vào thì phát hiện ra trong khe hở nghẽn đầy bùn, tôi dạy đám kia bảo vệ bản thân. À nhưng mà chú Ba cậu không theo kịp, bị cắn rồi, mới tiêm một mũi huyết thanh, ở phía sau ấy. Tụi tôi nghe tiếng người nói chuyện bèn tới xem xem, tôi còn tưởng là rắn ấy chứ.”

Tuy rằng Văn Cẩm nói chú Ba là Giải Liên Hoàn giả trang, nhưng khi vừa đến chỗ cấp bách, thì tôi lại không chút nào cảm giác chú là giả.

Tôi quay đầu lại thoáng nhìn Văn Cẩm, nghĩ bụng cô định làm thế nào đây,Văn Cẩm gật đầu với tôi, “Đi, đi xem.”

Mấy người kia không nhận ra Văn Cẩm, hỏi tôi cô gái này là ai.

Tôi nói: “Đây là nhân tình của ông Ba đấy.” Bàn Tử lập tức đế thêm: “Gọi là chị Hai biết chưa.” Đám người kia điếng cả người, còn nghe lời Bàn Tử, rối rít gọi. Văn Cẩm lườm tôi một cái, bảo tôi bớt nói nhảm.

Bọn họ ở chỗ một hồ chứa khác cách đó không xa, hồ chứa này còn rộng hơn nữa, hơn nữa, hầu như không có ngã rẽ gì, cũng mọc đầy những loài khuẩn nấm trông như rễ cây. Lần này, số người thiếu mất một nửa, tất cả mặt đều một màu đất. Văn Cẩm dạy bọn họ cách bịt lỗ hổng duy nhất, tôi liền nói thật kỳ quái, lẽ nào hồ chứa này đã là điểm cuối của hệ thống khuẩn nấm rồi?

Tôi đi xem chú Ba, trên cổ và cánh tay chú đều có lỗ máu, mặt xanh mét, thần trí hơi mơ hồ.

“Cắn chết ba người xong mới cắn đến ông ấy, nọc độc cạn rồi, nhưng vẫn quá mạnh.” Người chăm sóc chú nói.

Chú Ba hơi mở mắt, tôi không biết chú có nhìn thấy Văn Cẩm hay không, chắc là có thấy. Tôi thấy chú run lên một cái, lại nhìn tôi, không nói nên lời. Trong lòng tôi chua xót, nhìn chú, tôi căn bản không thể nào tưởng tượng được đây là Giải Liên Hoàn, đa phần ấn tượng của tôi về chú Ba toàn là từ ông ấy, tất cả những điều này đều không thể thay đổi được.

Văn Cẩm đi tới, ngồi bên cạnh chú, nhìn chú, cũng không nói gì cả, cứ nhìn nhau như vậy. Chú Ba bỗng nhiên cố hết sức vươn tay ra về phía cô. Văn Cẩm cầm tay chú, nhẹ giọng nói: “Tiểu Tà đã biết rồi, không cần giấu diếm nữa, chúng tôi đều không trách anh.” Miệng chú giật giật, tôi thấy chú chảy nước mắt, nhìn tôi, rồi lại nhìn Văn Cẩm, cố hết sức muốn nói chuyện. Văn Cẩm cũng có chút xúc động, dí tai lại gần miệng chú, nghe xong mới siết chặt tay chú nói: “Tôi biết rồi, anh về đội rồi, đây không phải lỗi của anh.”

Chú nhìn về phía tôi. Tôi cũng cầm tay chú, không biết nói cái gì mới phải. Mọi chuyện xảy ra quá nhanh, ngày hôm qua tôi còn tán dóc với chú, chú Ba tới chú Ba lui, bây giờ lại thành thế này, nghĩ đến lại không khỏi buột miệng nói một tiếng: “Chú Ba.” Nghe thấy tôi gọi chú Ba, chú bỗng nhiên kích động, giật mình, rồi dần dần mất đi tri giác. Tôi tưởng là chú không xong rồi, lập tức gọi người tới. Người kia đến bên xem một lúc rồi nói: “Yên tâm, chỉ là ngất đi thôi.” Tôi thở phào một cái, chợt nghe phía sau có người kêu lên: “Ở đây có cửa đá!”

Chúng tôi qua xem. Mấy người làm của chú Ba phát hiện ra dưới đáy hồ chứa này có một phiến đá, bên trên có hai cái vòng sắt. Bọn họ hò dô, cố sức kéo vòng sắt để kéo phiến đá lên, rồi phát hiện ra bên dưới có một hang động.

Kính Râm và Muộn Du Bình xuống dưới trước dò đường, không lâu sau có hồi âm. Kính Râm nói bên dưới còn có một hang động khác, hoàn toàn không phải do sức người đào nên, hình như là một hang đá vôi, khắp nơi có rất nhiều cửa đá, hình như là trong lúc đang đào bới xây dựng hệ thống chứa nước thì phát hiện ra hang này, bèn tận dụng nó luôn. Bên trong không khí trong lành mát mẻ, hình như không có dấu vết của rắn, còn có vẻ như là thông đến nơi khác nữa. Đường chúng tôi đến đây giờ có lẽ đã toàn rắn là rắn, muốn trở về theo đường cũ ít nhất cũng phải chờ đến khi trời tối, có lẽ phía dưới này có đường ra ngoài, Bàn Tử nói hay là xuống xem sao.

Vừa nghe hình như không có rắn, cả đám người đều nhao nhao muốn xuống. Tôi nói với họ, hiện giờ tình hình còn chưa rõ, không nên nhào hết cả xuống dưới như ong vỡ tổ thế, nơi chúng tôi đang ở đây vẫn còn khá an toàn. Bên dưới biết đâu lại có cơ quan vỡi bẫy rập, đến lúc đó còn thảm hơn bị rắn cắn. Vừa nói xong, chả còn ai dám xuống nữa, cuối cùng vẫn là mấy người bọn tôi quyết định đi xuống xem trước. Đám người còn lại đều là một lũ ô hợp, xuống dưới cũng chẳng giúp được gì, thôi cứ ở lại đây chăm sóc thương binh, chờ bọn tôi quay về.

Muộn Du Bình với Kính Râm lại xuống phía dưới lần nữa, sau đó là tôi và Bàn Tử, ngay sau bọn tôi là Văn Cẩm.

Bên dưới là một hang đá vôi khổng lồ hình tròn, tôi dùng đèn mỏ chiếu một lượt, có thể nhìn thấy rất nhiều cửa đá, Bàn Tử quăng dây thừng, chạy đến đó xem, kêu lên: “Ối chà, đúng là Bồng Lai tiên động có khác!”

## 288. Q.5 - Chương 118: Điểm Tận Cùng Của Ký Hiệu

Tôi vội vàng kéo Bàn Tử lại, quay đầu liếc nhìn Văn Cẩm. Cô đang cùng với một người làm khác dỡ trang bị từ trên đưa xuống bằng dây thừng, không để ý đến hành động của Bàn Tử.

Tôi hỏi gã người làm kia: “Anh xuống đây làm gì? Không ở lại chăm sóc chú Ba tôi à?”

Gã nhếch mép cười bảo: “Ông Ba có người lo rồi, tôi xuống cùng xem có gì có thể giúp một tay.”

Nhìn vẻ mặt của gã, tôi thấy có chút không đúng, nghĩ bụng không ổn rồi, nhóm người này là một đám ô hợp, đám ô hợp giỏi nhất là trò tan đàn xẻ nghé mỗi khi gặp nguy hiểm, nhưng lại lục đục nội bội mỗi khi có lợi lộc. Vẻ mặt của người này hình như là có âm mưu gì đó.

Chả mấy chốc sau đó, lại có ba người chui xuống, nhìn căn mộ thất hình tròn này, ánh mắt bọn chúng như tóe ra tia lửa. Trước chuyến đi chú Ba đã lừa gạt chúng, nói rằng ở đây có cái đấu béo bở, suốt dọc đường đến đây thì sợ vỡ mật, nhưng vừa nhìn thấy mộ thất thì quên sạch. Tuy cả đám bọn chúng chỉ toàn là tay ngang, nhưng phường trộm mộ chính là vậy, lòng tham của chúng với cổ mộ còn sâu hơn chúng tôi. Văn Cẩm theo thang dây trèo xuống, thấy tình hình như vậy vẻ mặt cũng không tốt, khẽ nói với tôi: “Kệ cho bọn chúng đi theo, đám người này đều là lũ bạt mạng, chỉ ra vẻ khách khí với “chú Ba” cháu thôi chứ thực chỉ biết có tiền tài. Bọn chúng có vũ khí, gây lộn với chúng chỉ có bất lợi với ta, đằng nào mò được đồ gì cũng cho chúng hết, hiện giờ chúng ta không thể ngăn chúng lại được.”

Tôi nghĩ cũng phải, hiện giờ chú Ba không tiện hành động, mà cho dù chú có thể uy hiếp được đám người này thì đến giờ cũng không có cách nào cả. Cậu Ba tôi đây, bọn chúng kêu một tiếng cũng chẳng có tí tôn trọng nào, hoàn toàn là trêu chọc. Tôi cũng không làm gì được bọn này, lại nhớ đến lúc trước ở Trường Sa, đúng là tôi chỉ hưởng sái hào quang của chú Ba tôi thôi.

Trong lòng tôi có chút buồn bực, bị người khác khắc chế ngược lại, tôi có dự cảm đám người này sẽ phá hỏng đại sự của chúng tôi.

Bàn Tử cực kỳ mẫn cảm với những chuyện như thế này, hắn căng cứng cả người, siết chặt khẩu súng săn, nháy mắt với chúng tôi, bảo chúng tôi đi nhanh lên, thoát khỏi đám này.

Dọc đường đi gặp bao tai ương bất trắc đến vậy, đến cuối cùng tôi mới nhận ra, uy hiếp lớn nhất lại đến từ chính người của mình, đây đúng là một sự châm biếm. Hơn nữa, lũ người này nếu chỉ muốn tiền thì thôi đi, chỉ sợ lòng dạ đen tối, thậm chí có thể kết liễu luôn mạng chúng tôi. Đối với bọn chúng, cả một đời này chưa từng được hưởng vinh hoa phú quý, cái gì mà đạo nghĩa, cái gì mà tích đức, đều là rắm chó. Đây đúng là mầm họa về sau.

Muộn Du Bình cũng mang theo trang bị, trèo xuống thang dây. Chúng tôi không để ý tới đám người kia nữa, bắt đầu lần mò đi về phía trước. Chả mấy mà đã đi đến cuối con đường hành lang hình chữ “Phi”, trước mắt chúng tôi xuất hiện một hang động rộng thênh thang, ở cuối hành lang có một đường cầu thang men theo vách hang động, uốn lượn mà kéo dài xuống phía dưới.

Ở chỗ này đèn mỏ không đủ dùng, bọn chú Ba có nhiều trang bị, Bàn Tử lập tức đánh một quả pháo sáng.

Chú Ba chuẩn bị nhiều loại pháo sáng, quả pháo Bàn Tử dùng là pháo tầm thấp, chuyên dùng trong các loại hang động, tầm bắn không xa. Quả cầu lửa bay vào trong bóng tối, không lâu sau liền nổ trung, toàn bộ hang động được chiếu sáng bừng. Bàn Tử bèn bắn liền hai quả pháo, rọi sáng toàn bộ góc chết ở khắp xung quanh. Dùng như thế có hơi xa xỉ, nhưng mà chúng tôi chưa bao giờ được trang bị đủ đầy như thế, đằng nào cũng đến bước ngoặt cuối cùng rồi, không dùng thì còn dùng lúc nào nữa.

Bàn Tử vứt vỏ đạn, còn định lắp đạn bắn thêm phát nữa, Văn Cẩm bèn ngăn anh ta lại: “Của cải có nhiều hơn nữa cũng không thể dùng như vậy được, đã đủ sáng rồi, bắn thêm nữa lại còn khó nhìn hơn, cẩn thận chói hỏng hết mắt cả bọn.”

Bàn Tử bèn thôi. Chúng tôi đợi ánh sáng hết chói, tia sáng bắt đầu mờ đi, quang cảnh chung quanh mới hiện ra rõ ràng.

Đây đúng là nơi sâu nhất dưới đáy thành cổ Tháp Mộc Đà, đây không phải hang động tự nhiên mà là do con người đào khoét mà thành, bên trên còn cao nữa, không thấy rõ trần hang như thế nào, lại có thể nhìn thấy khắp bốn phía có từng bậc từng bậc đá trông như những chỗ ngồi trên sân vận động. Trên mỗi bậc đá lại có một pho tượng cồng kềnh đen sì, dày đặc, hết vòng này đến vòng khác, không chỗ nào là trống.

Do tượng chỉ một màu đen kịt, nên không nhìn rõ được chi tiết. Tôi có cảm giác chưa bao giờ nhìn thấy những pho tượng này, lẽ nào đây là những pho tượng bí mật, hoặc là totem đặc trưng của hoàng tộc, người ngoài không được phép nhìn thấy, cũng không được phép sử dụng?

Tôi nhớ lại Tàng thi các trong Vân Đỉnh Thiên Cung cũng có cách bày trí như thế này, cũng cảm thấy những pho tượng này không phải đá, có lẽ là những thi thể đã được xử lý đặc biệt. Có thể, đây là Tàng thi động của hoàng gia, những người trong hoàng tộc địa vị không được cao đều đượng an táng ở chỗ này, phơi khô tự nhiên.

Pháo sáng càng rơi càng thấp, bên dưới có dấu vết hoạt động của con người. Tôi thấy một bục tròn bằng đá đặt ở phía dưới cùng, xung quanh chạm khắc mười mấy thứ đồ đồng hình thù kỳ lạ to nhỏ không đều, tất cả đều hình ống. Nhìn bốn vách đá núi xung quanh, lại không thấy nơi nào để tiếp tục tiến lên nữa, quả thực chúng tôi đã đi đến cuối đường rồi. Tất cả những manh mối có lẽ đều có thể được giải đáp ở nơi này.

Bàn Thử nhìn ngắm đến ngây người, nơi này sâu đến mức nào, thực sự không thể nói rõ được. Tộc Vương Mẫu chi bằng gọi là tộc Chuột đồng cho rồi, đúng là quá ham mê đào hang đào hốc, tự dưng đào ra một chỗ sâu như thế dưới hoàng thành, mục đích là gì?

Văn Cẩm nói: “Nơi này có thể là thánh địa của nước Vương Mẫu, là nơi hoàng tộc Vương Mẫu tiến hành những hoạt động bí mật, có khả năng bọn họ tiến hành những nghi thực cực kỳ cơ mật ở đây, hoặc là tu luyện tôn giáo gì đó.”

Bàn Tử nói: “Mẹ kiếp, cái thánh địa rách nát này đúng là đáng thất vọng, lũ tộc Vương Mẫu này quá thiếu đầu óc, cái đống đồ đồng này là cái gì, lại còn tượng đá nữa, tượng này… Ối mẹ ơi! Tiểu Ngô, cậu xem tượng đá kia là cái gì!”

Bàn Tử đột nhiên kêu lên, tôi bị anh ta làm giật nảy mình, lúc này quả pháo sáng đã rơi xuống đất, vẫn còn đang cháy bừng bừng, nhưng phạm vi chiếu sáng đã hẹp lại. Tôi giơ đèn mỏ lên chiếu vào, nhìn kỹ, rồi gần như hét ầm lên. Hóa ra những tượng đá đầy khắp các vách hang đá này vốn không phải tượng đá, mà là từng hàng ngọc dũng!

Tôi không kìm được lạnh cả người, ký ức từ hồi Thất tinh Lỗ Vương Cung trào lên như thủy triều, đồng thời Muộn Du Bình cũng rên lên một tiếng, hiển nhiên là bị kích thích cực mạnh, mày nhăn tít lại.

Quả nhiên, mấy địa điểm này đều có liên quan đến nhau, không ngờ ở đây lại có nhiều ngọc dũng đến thế, lẽ nào bên trong mỗi ngọc dũng đều là một cái xác sống ư?

Bàn Tử to gan, lập tức bám vào vách tường nhoài về phía bậc thang đá kia. Tôi sợ anh ta gây họa, kéo anh ta lại, nói phải xuống tầng dưới cùng kia xem xem đã, đừng tốn hơi sức ở đây.

Chúng tôi xốc lại tinh thần, đi xuống men theo thang đá, đến tầng dưới cùng, Bàn Tử nhảy phắt tới đến trước một ngọc dũng, dùng đèn mỏ chiếu một cái xem. Ánh sáng soi ra thi thể bên trong, đã hoàn toàn khô quắt, bởi khe hở quá nhỏ nên không thấy rõ chi tiết cho lắm, lại chiếu từng cái từng cái một, cái nào cũng có thi thể bên trong.

“Xem ra, bà chị kia nói không sai. Đây đúng là chỗ bọn chúng tu luyện.” Bàn Tử nói, “Mẹ, cái đống khô quắt queo này lẽ nào là chúng tiên dưới trướng Tây Vương Mẫu trong truyền thuyết? Thế này thì cũng chênh lệch quá lớn rồi.”

“Nhưng mà những ngọc dũng này có điểm khác so với cái trong Lỗ vương cung.” Tôi nói, “Thi thể bên trong ngọc dũng ở Lỗ vương cung vẫn còn sống, còn đây thì hình như đã thành xác khô cả rồi.”

“Đó là bởi thời gian, có lẽ cái hang này được đào khoét trong thời kỳ nước Tây Vương Mẫu cực thịnh, vậy chắc là năm ngàn năm trước, trải qua thời gian dài như thế, hơi nước gì cũng đều bị gió hong khô cả rồi.”

Bàn Tử sờ lên lớp ngọc dũng màu đen, Muộn Du Bình túm tay anh ta lại, bảo anh ta cẩn thận. Tôi nói: “Thứ này ít chạm vào thì hơn, không phải lúc trước Tiểu Ca đã bảo, nếu thời gian không chuẩn, ngọc dũng sau khi thoát xác không phải chuyện đùa đâu.”

Bàn Tử buồn bực đáp: “Tôi sờ sờ tí, lưu lại chút hồi ức, không được à?”

Tôi nói, anh đừng có vừa khỏe lên đã lại quên đau là gì, nghĩ bụng có nói nữa cũng vô ích, bèn không thèm để ý anh ta nữa. Văn Cẩm bên kia bị thứ khác thu hút sự chú ý, cô đi về phía toàn là đồ đồng kia.

Tôi đi theo, kinh ngạc nhận ra những thứ đồ động này cực kỳ to lớn, đứng ở dưới này nhìn mới thấy nó còn cao hơn cả tôi, hơn nữa tạo hình rất kỳ quái, tôi không biết cái nào với cái nào nữa. Có điều, mỗi một món đồ đồng rõ ràng đều có tác dụng của nó, tôi thấy mặt trên của nó mục nát vô cùng, dấu vết đã từng sử dụng rất rõ ràng, chứng tỏ đây không phải là nơi dùng để bày biện. Nếu hang động này là nơi năm xưa tộc Tây Vương Mẫu dùng để tu luyện hoặc là tiến hành nghi thức tôn giáo, vậy mấy thứ đồ này phải có liên quan đến nghi thức hoặc tu luyện đó.

Đúng lúc này, chợt nghe Văn Cẩm lẩm bẩm nói: “Trời ơi, đây là phòng luyện đan của Tây Vương Mẫu, không ngờ nó lại có thật.”

## 289. Q.5 - Chương 119: Phòng Luyện Đan

Tôi quay ra nhìn, thấy Văn Cẩm đã đi đến bên tảng đá khổng lồ đặt ở chính giữa. Chúng tôi cũng chạy lại xem, thì thấy hóa ra đó là một bản đồ sao bằng đá, trên mặt đá đầy những chấm nhỏ li ti, tượng trưng cho bầu trời sao, mà mỗi chấm nhỏ đó đều từ những viên đá nhỏ đủ hình thù màu xanh lục sẫm.

Đây chính là thứ đan dược mà trước đây chú Ba từng cho tôi xem, không ngờ ở đây lại có nhiều thế này.

“Đây là cái gì? Thuốc trường sinh bất lão à?” Từ phía sau vang lên một giọng nói lạ hoắc, kèm theo một tiếng huýt gió. Chúng tôi quay lại nhìn, hóa ra là gã Đà Bả dẫn theo đám người làm đã theo đuôi chúng tôi đến rồi.

Tôi lập tức thấy phiền, lắc đầu nói: “Đây là kịch độc ăn vào là ngủm cù đèo ngay, tuyệt đối không được động vào đan dược này, kịch độc vô cùng.”

“Đương nhiên ăn cái này làm gì, chỉ xem cái thôi không được à?”

“Không được.” Tôi nói, “Không được động vào bất cứ cái gì ở đây.”

Đám người kia rất có hứng thú, nghe tôi nói vậy bèn hậm hực lẩm bẩm chửi thề mấy câu, một tên châm điếu thuốc, nói: “Quái gì mà lắm quy củ thế.” Trong lời nói đã không còn khách khí như trước nữa. Tôi lờ đi như chưa nghe thấy gì, lúc này pháo sáng chiếu sáng khắp xung quanh đã dần tắt, Bàn Tử lại bắn thêm hai viên đạn sáng nữa, ngẩng đầu nhìn một chút, rồi đột nhiên kêu ầm lên.

Cả đám chúng tôi ngẩng lên, chỉ thấy pháo sáng đã soi rõ được phía trên cao nhất của trần hang động, ở đó có mấy sợi xích sắt đang treo thứ gì đó, mười mấy sợi xích sắt đan gài vào nhau như mạng nhện, một đầu khảm vào vách đá, một đầu nối với vật kia. Vật kia đen như mực, trông như một quả cầu khổng lồ màu đen.

Pháo sáng lập tức rơi xuống, toàn hang động lại chìm vào trong bóng tối.

“Đó là cái của nợ gì vậy?” Bên cạnh có người kinh ngạc lẩm bẩm.

“Đây là Huyền không lô.” Văn Cẩm kinh ngạc kêu lên. “Trời ơi, hang động này chắc chắn là mắt huyệt của đại phong thủy vạn sơn long mẫu đây mà, là cảnh giới cao nhất của phòng luyện đan cũng như lò luyện đan rồi, lò luyện đan không chạm đất, thâu hết tinh hoa của toàn bộ long mạch.”

Bàn Tử lại bắn thêm một phát pháo sáng nữa, nói: “Nhìn cho rõ.” Thêm một phát nữa, lần này, pháo sáng chỉ bắn đến sát bên cạnh quả cầu đen rồi nổ tung, lập tức nhìn thấy rõ ràng vô cùng. Phía bên trên quả nhiên là một cái nồi đựng hình khối cầu bằng đồng có chạm khắc hoa văn, phải lớn gấp ba lần bất kỳ thứ đồ đồng nào ở đây, từ dưới nhìn lên, trông nó cứ như một con nhện khổng lồ ở trung tâm cái mạng nhện đan gài chi chít từ những sợi xích sắt.

Văn Cẩm liền bảo Bàn Tử đừng bắn đạn sáng nữa, nói bên trong lò luyện đan kia biết đâu lại có cái gì dễ cháy, nổ bủm một cái thì chúng ta ở dưới có khác gì bị oanh tạc cơ thả bom xuống đầu không, lúc đó thì đừng hòng đứa nào sống sót nổi.

Bàn Tử thở dài bảo: “Tiếc là không có cách nào trèo lên đấy xem, biết đâu thuốc trường sinh bất lão ở ngay trên ấy. Tụi mình ăn một phát, thế là bay lên cung trăng luôn, không biết dạo này Hằng Nga sống thế nào rồi.”

Tôi vỗ vỗ Bàn Tử, thở dài bảo: “Rốt cuộc ông cũng lộ sơ hở rồi, Thiên Bồng nguyên soái, chả trách trông mặt ông quen thế.”

Gã định lấy đan dược kia bật cười: “Cậu Ba, úi chà cậu vẫn còn tưởng mình vẫn là cậu ấm kia à, thời thế thay đổi rồi, giờ chả ai xem vai vế nữa đâu.” Nói đoạn gã bằm cầm lấy một viên thuốc, đưa lên trước đèn pin, nhìn cho kỹ. Muộn Du Bình bên cạnh tôi lập tức biến sắc, tôi nghe thấy hắn khẽ giọng kêu lên: “Thôi xong!”

Lời chưa dứt, bàn đá đột nhiên mất cân bằng, ngả về một phía, sau đó, bốn phía lặng ngắt như tờ.

Mấy người kia liền hoảng sợ, không ai dám động đậy, toàn bộ cứng ngắc, chờ xem có gì thay đổi.

Chờ mãi một hồi, thế mà lại chẳng xảy ra chuyện gì, chúng tôi nhìn nhau, Bàn Tử nói: “Đệt, tảng đá kia chưa vững à?”

Sắc mặt Muộn Du Bình lại càng thêm tái nhợt, hắn không nhìn bàn đá, mà đưa mắt nhìn về ngọc dũng khắp bốn phía. Sau đó, chúng tôi nghe thấy một tiếng “vun vút” vang lên từ bên trong ngọc dũng, lập tức quay sang hướng đó nhìn, phát hiện trên một ngọc dũng, các miếng giáp bọc ngoài đột nhiên bung ra, cứ như thể chỉ vàng may cái miếng giáp đột nhiên bị rút ra vậy. Các miếng giáp lập tức bung hết ra, rơi xuống, lộ ra xác ướp cổ bên trong. Đó là một cỗ xác ướp cổ có khuôn mặt ngựa cực kỳ dữ tợn.

Tôi tức thì líu cả lưỡi, nghe nói sau khi ngọc dũng rơi ra, thi thể bên trong sẽ lập tức thi biến, thế thì chết chắc rồi. Nghĩ vậy liền kêu lên: “Mau lui ra ngoài!”

Còn chưa nói xong, bỗng từ phía cửa hang liên tiếp vang lên những tiếng cơ quan ầm ầm, khi vừa chạy đến nơi thì cũng là lúc cửa đá rơi xuống, phong bế lối ra của chúng tôi.

## 290. Q.5 - Chương 120: Cơ Quan

Đó chính là cơ quan. Bên dưới chiếc bàn đá bày bản đồ sao này đã bố trí sẵn một cái bẫy thăng bằng, tất cả các viên đan dược điểm sao trên bản đồ đều đã được tính toán trọng lượng cực kỳ chính xác và tỉ mỉ, trình tự cầm lên cực kỳ nghiêm ngặt, buộc phải lấy đan dược theo một trình tự cố định mới được, nếu không bàn đá sẽ mất thăng bằng, nghiêng xuống kéo khởi động cơ quan, tạo nên phản ứng dây chuyền, làm ngọc dũng khắp bốn phía tự động tuột ra, huyết thi thi biến.

Nơi đây có thể nói chính là thành địa quan trọng nhất của tộc Vương mẫu. Nếu nơi đây bị xâm nhập, tương đương với việc bí mật cốt lõi nhất của hoàng tộc có nguy cơ bị bại lộ. Bởi vậy, ở đây phải thiết trí một cái bẫy đáng sợ đến thế, hoàn toàn là để đồng quy vu tận.

Tình cảnh bây giờ của chúng tôi phải nói là cực kỳ tuyệt vọng, lúc chúng tôi chạy đến cửa hang thì đã bị đóng kín, cả đám bị nhốt trong khu vực dưới đáy hang động này.

Mấy gã người làm của chú Ba đã sợ đến cứng ngắc, đừng nói bọn tôi, ngay cả Bàn Tử với Muộn Du Bình gặp cảnh này cũng tái mét mặt, tình cảnh này ngay đến ông nội tôi cũng chưa từng gặp phải, trong cuốn sổ tay ông để lại cũng đâu có viết nếu đụng phải hơn một nghìn con bánh tông đồng thời cùng thi biến thì phải quản lý ra sao, đưa vào kinh doanh thế nào, cái đệch mợ, không biết cái nghề đổ đấu này có bằng EMBA không nữa.

Ngay sau đó, từ trong đống xác cổ phát ra liên tiếp những tiếng “kèng kẹc kèng kẹc”, tức khắc ở chỗ khác lại vang lên cái tiếng ấy. Chả mấy chốc, khắp nơi nơi đều vang vọng thứ âm thanh này. Đồng thời, tôi thấy lớp da khô bên ngoài các xác khô không ngừng bong tróc ra, hình như thực sự xác chết sắp bật dậy rồi.

Tha Bả kia nhìn về phía chúng tôi, rống lên: “Mẹ kiếp chúng mày đang nhìn cái gì? Sao không nghĩ cách gì đi? Làm thế nào bây giờ?”

Bàn Tử chửi thề một tiếng, nhặt khẩu súng dưới đất lên, bảo: “Làm gì? Bây giờ ta chỉ có thể so xem ai sống lâu hơn ai thôi chứ làm gì nữa.”

“Cứt chó, bố mày không muốn chết, mau nghĩ cách, bằng không tao bắn chết mày.” Người nọ liền chĩa súng qua.

Bàn Tử kiểm tra đạn một chút: “Vậy mày cứ đi đầu hàng thử xem. Có điều, dưới này sâu đến thế, Thượng đế muốn xuống cũng chả dễ gì đâu.” Nói xong nhắm nhào vào huyết thi, ngẩng đầu nổ súng. Cái xác khô gần đó nhất lập tức ngã xiêu vẹo, lớp da khô trên thân mình bị bắn nát, chúng tôi nhìn thấy bên dưới đó là lớp da tím bầm của xác chết, viên đạn bắn trúng chỉ chọc được một lỗ thủng.

Tôi thấy Bàn Tử đã bình thường trở lại rồi, tuy vẫn cảm thấy sợ hãi, nhưng trong lòng anh ta đã chấp nhận được cái chết. Anh ta bắn liên tiếp ba phát súng, đến lúc này tên kia mới phản ứng được, lập tức tới hỗ trợ, tiên hạ thủ vi cường. Sống được một phút thì cũng là một phút.

Bàn Tử vừa thay đạn vừa đi tới bên tôi, móc đạn tín hiệu ra đưa cho tôi, bảo: “Liên tục chiếu sáng, đừng bắn lên trên, bắn vào mặt bọn chúng, tụi mình phải học tập năm anh em tráng sĩ núi Lang Nha!”

Bên trên? Tôi ngẩng lên nhìn trên đỉnh đầu, bỗng nhiên có một linh cảm, nhớ lại nội dung ngay đầu phần cuốn sổ tay, ông nội đã viết cái gì?

Lúc đó, phản ứng đầu tiên của ông nội, đó là huyết thi không biết trèo cây!

Không biết trèo cây, tức càng không biết trèo tường, lại càng không biết trèo vách đá. Nghĩ tới đây, tôi lập tức nói với mọi người: “Chúng ta nghĩ cách trèo lên! Trèo lên cái Huyền không lô kia, nếu người ta có thể treo lò luyện lên cao như vậy, hơn nữa xung quanh lại không có cầu thang, vậy chắc chắn phải có cách khác để trèo lên.”

Loáng cái, tất cả mọi người đều cảm giác có một đường sống rồi. Tất cả lập tức hành động, Bàn Tử gào lên đừng có làm loạn, ai có súng thì tranh thủ chuẩn bị phòng thủ, ai không có thì đi tìm.

Tôi lập tức xông về phía một món đồ thanh đồng gần đó, mấy thứ này cái nào cái nấy phải cao bằng một người lớn, leo lên để nhìn cho rõ.

Nhưng khi tới gần, tôi lập tức nhận thấy không ổn. Nếu có cách để trèo lên, vậy chắc chắn lúc trước chúng tôi phải nhìn thấy rồi. Hơn nữa, tôi biết, thông thường lý thuyết thiết kế của cổ nhân đó là người không động mà hình động, Huyền không lô này có thể không phải được xây dựng ở trên đó, mà là được treo lên, bất kỳ thao tác treo nào cũng có thể tiến hành ở bên dưới được. Như vậy, chúng tôi không thể nào lên đó được, bởi vì cho dù có kéo hạ được bếp lò này xuống thì chúng tôi cũng không lấy đâu ra sức lực mà lại treo nó lên.

Có điều, đứng trên một món đồ đồng, tôi liền nhận ra chúng tôi cũng không nhất thiết phải leo cao đến vậy. Chỉ cần trèo lên trên mấy món đồ này thì chắc huyết thi cũng không với tới được, như vậy, đồ thanh đồng là đủ rồi.

Nghĩ tới đây, tôi lập tức kêu to lên, có vài người phản ứng lại, nhất loạt chạy về phía tôi, ra sức trèo lên các món đồ đồng.

Rất nhanh, tất cả mọi người đã trèo lên. Trên các bậc thang đá, càng ngày càng nhiều huyết thi bắt đầu đứng bật dậy, tôi vừa nhìn liền nhận thấy không xong: những cái xác này cao to lực lưỡng cực kỳ. Độ cao thế này vẫn chưa đủ, nhưng không còn món đồ đồng nào cao hơn thế này nữa.

Đứng từ trên cao bắn xuống chỉ có thể tạm thời ngăn chặn mấy con huyết thi đang tới gần. Dưới ánh sáng đèn mỏ, đã thấy mấy khuôn mặt quái gở đã rất gần chúng tôi rồi, mà ở những chỗ đèn mỏ không chiếu tới được thì càng không thể tưởng tượng hơn nữa.

Ngay trong khoảnh khắc gần như tuyệt vọng, Bàn Tử kêu lên: “Các anh em, phải liều mạng thôi!” Nói rồi, anh ta giũ ra mấy kíp mìn, nói tiếp: “Ta xông lên, vừa chạy vừa ném mìn, nổ ra một con dường máu, mọi người yểm hộ xung quanh, chúng ta xông về phía trước.”

Tôi nhìn thấy liền kêu lên: “Cái thứ này anh lấy đâu ra?”

Không phải lần trước tôi đã nói, không có thuốc nổ tôi không bao giờ xuống đấu nữa. Bàn Tử gào lên: “Ông đây giấu riêng đấy!”

Tôi thấy phương pháp này tuy chả khác gì tự sát, nhưng ít nhất cũng có một đường sinh cơ, bèn gào tướng lên: “Liều mạng!”

Bàn Tử gầm lớn: “Chỉ có bốn kíp mìn thôi, khoảng cách xa quá, mọi người phải theo kịp, chậm một giây là hết cứu!”

Nói đoạn, rút kíp nổ, ném luôn kíp mìn đầu tiên. Tôi nhìn ngòi nổ bốc khói rơi vào giữa bầy xác chết, lập tức ngồi sụp xuống. Ngay tức thì, một tiếng nổ thật lớn vang lên, sóng xung kích hất văng cả đống xác chết lên. Chúng tôi cúi đầu né đá vụn và mảnh vỡ bắn ra, cái lư đồng chỗ chúng tôi nấp bị nổ đến móp méo, ngẩng đầu lên nhìn, quả nhiên, phía trước đã có một khe hở để chạy.

Bàn Tử nhảy xuống, lập tức ném kíp mìn thứ hai, gào lên: “Chạy!”

Chúng tôi lập tức nhảy xuống khỏi cái lư đồng. Trong nháy mắt đó, kíp mìn phát nổ, lần này không có cái lư đồng che chắn, đá vụn bay véo véo cứ như đầu đạn bắn về phía chúng tôi, chúng tôi lập tức gạt bay ra. Nhưng còn chưa kịp đau rát, Bàn Tử lại quăng một kíp mìn khác ra, những người có súng dàn ra xung quanh, lập tức nổ súng bắn hất lũ huyết thi đang nhào tới.

Chúng tôi tiếp tục liều mạng chạy về phía trước, quả thực cứ như trên chiến trường vậy, nổ bùm một cái, cả đám nhào xuống nằm úp sất trên mặt đất một giây, chờ hết chấn động, lại chồm lên chạy tiếp, lỗ tai cả đám đều ù đi. Tôi nghĩ, chiến dịch Thượng Cam Lĩnh cũng chỉ đến thế này thôi.

Bàn Tử hét lên: “Một quả cuối, chạy!”

Lần này, kíp nổ ném về phía cửa đá. Chỉ bằng một kíp mìn này, nhất định phải nổ tung được cửa đá phong kín kia, bằng không, tất cả đều thành công cốc.

Chúng tôi sống chết liều mạng chạy về phía trước, vừa khom lưng vừa chạy, nhưng xông đến nơi rồi mà kíp mìn vẫn chưa nổ. Bàn Tử chạy đầu tiên lập tức dừng lại, quay đầu gào lên: “Ngại quá, đoán nhầm rồi! Đạn lép!”

Huyết thi xung quanh lập tức ập tới. Không khí nồng nặc mùi thuốc nổ và thứ mùi cay độc đặc trưng của huyết thi. Chúng tôi xúm lại thành một vòng tròn, tôi kêu to: “Dùng súng, bắn kíp nổ!”

Bàn Tử nói: “Bị che rồi, không nhìn thấy.”

Chỉ thấy Muộn Du Bình nhảy vọt lên, đạp lên bả vai Bàn Tử, mượn lực một cái rồi bay vút lên, hai đầu gối vặn một cái, kẹp ngay cổ một con huyết thi, vặn mạnh một cái đến nỗi cả cái đầu huyết thi cũng bị vặn đứt luôn. Sau đó, hắn một cước đá bay cái đầu huyết thi vào trong đống xác. Cái xác không đầu ngã xuống đống huyết hi, để lộ ra kíp mìn sau lưng nó.

Bàn Tử cực nhanh, vung tay bắn một phát, tức thì kíp mìn nổ tung. Lúc này chúng tôi cách kíp mìn quá gần, lần này là trúng thực chiêu thật, cả đám bị hất bay.

Tôi đầu váng mắt hoa, đứng lên là muốn nôn mửa, nghiến răng để không ngất xỉu. Đứng lên nhìn, chỉ thấy cửa đá quả nhiên đã bị phá, nổ ra một lổ hổng to tướng. Nhìn kỹ, tôi mới phát hiện bên trong cánh cửa đá lại là thanh đồng.

Toi. Tôi đứng lên, nhìn huyết thi khắp bốn phía, nghĩ thầm toi thật rồi. Còn chưa kịp đứng vững, từ phía sau bỗng nhiên vang lên một tiếng nổ kinh thiên động địa. Cả hang động như rung lên bần bật, cả đám chúng tôi ngã lăn ra đất, cả đống xác cổ khắp xung quanh cũng ngã dúi dụi. Quay lại nhìn, thì ra do thuốc nổ chấn động, xích sắt treo Huyền không lô trên trời cuối cùng cũng đứt gãy, cái lò khổng lồ từ trên đỉnh hang động rơi thẳng xuống đáy hang động một cú kinh hoàng. Cái lò có trọng lượng khổng lồ, rơi xuống đáy đập ra một cái hố cực sâu, thân lồ ngập hẳn dưới mặt đất. Đáy hang động này coi như vẫn còn có tí không gian.

Tiếng lò luyện đan vang dội làm đầu óc tôi tê dại. Đàn huyết thi quây xung quanh ngày càng đông, mấy người chúng tôi còn không đứng thẳng lên nổi. Muộn Du Bình kêu lên: “Lùi về! Tôi dụ chúng ra chỗ khác!”

Bởi suốt nãy giờ liên tục cho nổ, huyết thi vẫn còn chưa hoàn toàn tụ lại, chúng tôi đành phải lui về. Muộn Du Bình gọi Bàn Tử: “Đao!”

Bàn Tử tay nổ súng, tay vung ra ném một con dao găm tới. Muộn Du Bình nhảy lên nhận lấy, ngay lập tức rạch một đường ngay lòng bàn tay, mở tay ra giơ về phía đám huyết thi. Lũ huyết thi này cứ như thể bị hắn thu hút, cả thảy đều nhất loạt quay phắt về phía hắn. Hắn tách khỏi chúng tôi, đi lên phía trên. Không biết vì sao, lũ huyết thi cũng lập tức đi theo.

Nhân lúc này, chúng tôi vội vã lùi về phía đáy hang. Tôi kêu lên: “Thế còn anh thì sao?”

Muộn Du Bình không để ý tới tôi, Bàn Tử vội kéo tôi lùi về sau. Mãi cho đến khi chúng tôi lùi xuống đáy hẳn rồi, Muộn Du Bình đã chìm trong đàn huyết thi, ngay cái bóng cũng không nhìn thấy. Tha Bả bèn nói: “Mẹ kiếp trượng nghĩa thật!”

Tôi giựt lấy khẩu súng của gã gào lên chửi: “Trượng nghĩa cái đéo!” Đang định quay trở lại, sao có thể để hắn hy sinh được, Bàn Tử liền kéo giựt tôi lại, quay về phía bên kia kêu to: “Tiểu Ca, tụi tôi tới rồi!”

Bất chợt nhìn thấy Muộn Du Bình ngoi phắt lên từ dưới đàn huyết thi, đạp vào một bên vách đá gần như thẳng đứng mượn lực nhảy vụt lên như một vị thần, sau đó nhảy ra bên ngoài vòng vây huyết thi, theo đà lăn một vòng đến chỗ huyết thi thưa thớt. Sau đó, lại thấy hắn khom lưng gần sát mặt đất, chạy xuyên qua giữa các huyết thi nhanh như chớp, nháy mắt đã lui đến bên lò luyện đan.

Mấy gã người làm của chú Ba chứng kiến vậy mà ngẩn người. Muộn Du Bình đến nơi, nói với chúng tôi: “Những huyết thi này còn chưa thấy máu, các khớp xương vẫn cứng, không giống con trong Lỗ vương cung kia vốn ngâm trong huyết dịch. Bằng không, không một ai trong số chúng ta chạy thoát nổi. Đừng ngẩn ra nữa, xem xem có thể chạy đến đâu.”

Bấy giờ chúng tôi mới phản ứng lại được, mới nhìn thấy cái lò luyện đan bị kẹt tít dưới đáy hang động, xung quanh có vết nứt toác, thông xuống lòng đất. Quả nhiên bên dưới vẫn còn lối đi. Lối vào đường ngầm có lẽ đã bị bàn đá che mất nên lúc trước không phát hiện ra.

Lúc này không còn cân nhắc gì nữa, chúng tôi bám vào những gờ hoa văn trên lò luyện đan, từ từ trèo xuống dưới.

Bên dưới chỉ có một vách tường kép cao bằng nửa thân người, ngồi xổm xuống cũng không ngẩng đầu thẳng được. Bên dưới toàn là đá vụn, sau khi xuống đó, chúng tôi lập tức mò mẫm nhặt đá chặn kín khe hở kia. Cho đến khi không còn một tia sáng nào lọt vào nữa, chúng tôi mới thở phào nhẹ nhõm, cả lũ vật ra đất, hai tai tôi gần như điếc, chỉ thấy trời đất quay cuồng.

Văn Cẩm lập tức xé áo cầm máu cho Muộn Du Bình.

Bàn Tử cầm đèn pin quan sát khắp bốn phía, phát hiện đây là một khoang nhỏ hẹp bằng đá, cũng là do sức người đục đẽo, chỉ rộng chừng sáu, bảy mét vuông, lại bị chèn thêm một cái lò luyện đan to đùng nữa nên chỗ trống lại càng ít, chật đến nỗi không thể vung tay vung chân gì được.

“Cứt thật, giờ biết làm sao đây? Cái lũ kia liệu có tản ra không?” Một người hỏi.

Trong tình hình này, giá có năng lượng mặt trời đem phơi khô lũ xác chết ấy thì được, nhưng mà ở đây thì chẳng có gì có thể trông cậy được, chúng tôi buộc phải nghĩ cách khác thôi. Bàn Tử cầm đèn pin chiếu lung tung, bỗng nhiên, chúng tôi nhìn thấy có cái gì đó được khắc trên vách đá ở một bên. Nhìn kỹ, đó là chữ của Muộn Du Bình, nhưng không giống ký hiệu, mà giống một câu nói hơn.

Tất cả liền xúm vào, Bàn Tử vui vẻ bảo: “Tiểu Ca coi này, có phải cái này nghĩa là phía dưới còn đường xuống không?”

Muộn Du Bình khom lưng lách vào xem, sắc mặt liền thay đổi. Chúng tôi hỏi hắn đấy có nghĩa gì thế, hắn lắc đầu, nhưng tôi nhìn vẻ mặt hắn, biết là hắn xem hiểu ký hiệu này.

Nhưng nơi khắc ký hiệu là vách núi, Bàn Tử lần sờ mãi mà không tìm thấy kẽ hở nào. Muộn Du Bình bèn qua bên đó, dùng ngón tay đặc biệt dài của mình sờ theo những đường nét một lượt, rồi cầm một tảng đá lên đập vào vách. Đập hai phát, bỗng như vách đá kia nứt toác ra như phấn, hắn bèn húc mạnh một cú, vách đá vỡ ra thành lối đi nhỏ xíu, chỉ đủ một người nằm bò xuống chui qua.

“Sao ở đây lại có đạo động?” Bàn Tử kinh ngạc nói.

“Đây không phải đạo động, mà là đường ống dùng để bố trí cơ quan, cơ quan bên trên hoạt động từ phía dưới này.” Muộn Du Bình nói, rồi chui vào đầu tiên.

Chúng tôi nhìn nhau, rồi cũng lục tục chui vào theo. Sau khi bò được khoảng mười mét, đột nhiên lối đi ngoặt thẳng xuống dưới vuông góc với mặt đất, chúng tôi không thể quay đầu trong này, đành phải đầu chúc xuống đất mà bò. Bò mãi, đến khi sung huyết não tưởng ngất luôn rồi, thì chợt nghe thấy tiếng nước.

Có nước, tức là thông với đường giếng rồi. Mọi người lập tức tăng tốc, loáng cái đã đến cuối đường, nhưng lại phát hiện có một tảng đá chặn lối đi. Muộn Du Bình dùng sức húc mấy cái, húc tảng đá văng ra ngoài, tảng đá lăn xuống, từ bên dưới vang lên tiếng tõm.

Chúng tôi ló ra ngoài thăm dò, bên ngoài là một đường nước rất rộng. Dòng nước phẳng lặng, cũng không sâu, chắc ngập khoảng đến eo. Nước trong suốt, có thể nhìn thấy đá phiến lát dưới đáy nước.

Muộn Du Bình đi đầu, mọi người lần lượt trèo xuống, vừa xuống nước thì phát hiện dưới nước lao xao, vô số con giun nhỏ xíu bị chúng tôi quấy nhiễu liền cuống cuồng tản ra. Có mấy người giật mình sợ đến mức suýt nổ súng.

Tôi cũng giật mình một phen. Dưới nước này toàn là một loài giun màu thịt không có vỏ, toàn thân trong suốt, bình thường nằm lặn dưới đáy nước nên không nhìn thấy. Hình như chúng tôi có tính công kích, mỗi khi chúng tôi cử động, chúng lại bơi tứ tán.

Sau khi tất cả mọi người đều xuống nước, có vài người lấy đèn chiếu hai bên đường, chỉ thấy thượng nguồn đường nước là một cửa đập bằng sắt, bên ngoài đập kẹt đầy những cành cây hoặc rác rưởi lộn ngổn trôi từ đầu nguồn xuống. Phía hạ du tối đen, không biết thông đến đâu.

Chúng tôi đến bên cái cửa đập, ra sức rung lắc. Nhưng nó rắn chắc vô cùng, đẩy thế nào cũng không động.

“Đây là đâu?” Một người hỏi.

“Đường nước ở đây dài đến vậy, lượng nước cũng lớn, có lẽ thông đến đường giếng chính dẫn nước xuống hồ chứa dưới cùng rồi.” Văn Cẩm nói. Lời chưa dứt, bỗng có người kêu lên. Chúng tôi quay đầu nhìn lại, chỉ thấy ở ngay giữa dòng nước phía hạ du, có một pho tượng chim mặt người đứng thẳng, cao hơn hai mét. Nó xuất hiện ở đây quá đột ngột.

Chúng tôi lội đến đó, thấy pho tượng rất giống với pho tượng tôi từng nhìn thấy trong rừng mưa. Đang định nhìn kỹ, chỉ thấy Muộn Du Bình rùng mình một cái, đột nhìn đi vòng qua pho tượng, rồi cắm đầu chạy xuống hạ du. Mọi người còn lại liếc mắt nhìn nhau một cái, rồi cũng lập tức đuổi theo.

## 291. Q.5 - Chương 121: Sắp Đến Nơi

Suốt đoạn đường này, lũ giun thân mềm màu thịt liên tục bị chúng tôi quấy nhiếu, bèn tới tấp lẩn xuống đáy nước, chẳng biết đi đâu.

Bàn Tử cúi xuống nước, định vớt mấy con lên xem thử thì bị tôi ngăn lại: “Dưới nước này không biết có những cái gì, nếu quấy nhiễu nhiều nhỡ lại kéo đến phiền phức gì thì sao, cứ mặc kệ nó đi. Với cả, mấy con giun này tôi chưa thây bao giờ, chắc là giống loài đặc biệt nào đó, có lẽ trên cả thế giới cũng chỉ có mỗi nơi này là có chúng sinh sống, cực kỳ quý hiếm, để anh giết chết mấy con thì thật quá đáng tiếc.”

Bàn Tử mắng: “Cậu coi chỗ này chi chít một đống, dưới nước kia không phải hàng vạn thì cũng hàng ngàn con, bắt mấy con đem về thì chết ai? Với cả, chuyến này coi như là công cốc rồi, thế mà cậu cũng chả cho tôi đem mấy thứ về làm kỷ niệm chơi.”

Tôi bảo: “Cái đống thịt thà lẫn lộn này nhìn ghê tởm chết được, thế mà anh cũng sờ vào được. Thôi đừng có ở đó mà suy tính mấy chuyện bàng môn tả đạo này nữa, chúng ta mau chân mà đi thôi.”

Chỗ này nhiều giun đến thế, không ai muốn nghỉ chân lại đây cả, chúng tôi đành tiếp tục men theo đường nước, tiến vào sâu bên trong, tìm đến hồ chứa ngầm ở cuối đường. Ở đây dòng nước ổn định, phía trước cũng không nghe thấy tiếng nước lớn, chứng tỏ không có bờ vực vách sâu gì, chúng tôi có thể ung dung mà bước.

Chúng tôi tiếp tục tiến về phía trước, càng đi nước càng lạnh, thậm chí cảm nhận được rõ ràng hơi lạnh dần tản ra khắp làn nước, ai nấy đều nổi gai ốc. Hai bên bờ đường nước thấy vô số loài giun mềm màu thịt kia, đa số chúng đều đang bám vào vách đá sát mép nước, chi chít, lít nhít, tôi nhìn mà sởn da gà, mà dưới nước còn nhiều nữa, thỉnh thoảng lại cảm thấy cứ có cái gì chạm vào chân mình.

Nước càng ngày càng nông, trần hang càng ngày càng cao, hình dáng giống cái kèn đồng. Thấy thế tôi liền biết là sắp tới nơi rồi, bèn bước chân nhanh hơn. Đi được khoảng một trăm mét, trên đỉnh đầu tối sầm lại, chúng tôi đã ra khỏi đường nước, không gian chung quanh loáng cái đã thay đổi. Dựa vào cảm giác, tôi biết mình đã đến một nơi rất rộng, có tiếng vọng, dưới chân là một đoạn nước cạn, cầm đèn mỏ chiếu sáng một lượt, lại nhìn thấy phía trước là một mặt nước loang loáng, rộng mênh mông.

Đèn mỏ có hai nút chọn, một là ánh sáng yếu, hai là ánh sáng mạnh. Để tiết kiệm pin, chúng tôi đều chọn bật ánh sáng yếu, như thế mới có thể liên tục duy trì ánh sáng trong suốt hơn 180 tiếng đồng hồ. Nhưng cự ly chiếu sáng lại chỉ có hơn hai mươi mét, bây giờ ánh sáng không thể chiếu đến mức như ý muốn, có mấy người liền lên đạn lạch cạch, dùng bóng đèn LED chiếu sáng trăm mét, chiếu lên đỉnh đầu và khắp bốn phía xung quanh. Dưới ánh sáng mạnh, diện mạo của nơi này mới dần dần lộ ra: đây là một hang động nước ngầm vĩ đại, nhưng không phải hang đá vôi Karst, mà là một dạng hang động núi lửa. Ở phía xa xa có những cây cột đá khổng lồ kéo dài từ trên đỉnh hang thọc thẳng xuống mặt hồ, giống như cây cột trụ khổng lồ trong đền thần. Trần hang chỉ cao khoảng hai ba tầng lầu. Toàn bộ khung cảnh cứ như thể đang ở giữa sảnh đường nơi đền thần Poseidon dưới biển khơi, hình tượng cực kỳ, không thể không ca ngợi bàn tay điêu luyện của mẹ thiên nhiên.

Hai bên thủy đạo là hai vách đá khổng lồ, nét đặc trưng của đá núi lửa rất rõ ràng. Có sự xuất hiện của tầng nham thạch, chứng tỏ chúng tôi đã vượt qua tầng đất cát, tiến vào trong mạch núi ngầm nơi tầng địa chất sâu nhất của sa mạc. Quay lại nhìn lối vào đường nước, cảm giác cứ như chỗ đó là do con người khai tạc mà thành vậy. Vào thời đại của Tây Vương Mẫu, nếu họ có khả năng đào khoét xuống đến tận nơi sâu như thế này, không thể không ca ngợi nền văn minh của họ với trình độ thi công công trình đã phát triển đến mức tối cao.

Nơi đây có lẽ chính là yếu điểm quan trọng của toàn bộ hệ thống chứa nước dưới lòng đất của thành cổ Tây Vương Mẫu. Đây là một hồ ngầm thiên nhiên cỡ nhỏ, do cự ly chiếu sáng của đèn mỏ có giới hạn, chúng tôi không thể biết hồ này rốt cục rộng đến mức nào, vùng trung tâm hồ sâu đến mức nào. Nếu cứ tiến vào trung tâm hồ, có lẽ đáy hồ sẽ còn sâu đến mức chúng tôi không thể bước chân nổi. Thế nhưng, nhìn gò đất trống nổi lên giữa mặt hồ, cũng khó mà diễn tả được cảm giác chấn động này. Quan sát một lúc, Bàn Tử liền hỏi làm gì tiếp theo bây giờ. Không có biện pháp gì mới hơn, chỉ có cách đi tìm ký hiệu của Muộn Du Bình thôi, ký hiệu lúc trước là chỉ về hướng này, tiến lên nữa thì chính là trung tâm hồ nước ngầm, ký hiệu sau không thể nào ở dưới đáy hồ được, tôi có cảm giác nó ở trên những cột đá này cơ.

Chúng tôi chia nhau đi tìm, lội nước tiến vào sâu trong hồ, chiếu sáng những cột đá kia.

Đi mấy bước, tôi nhận thấy độ sâu của hồ không có thay đổi gì lớn, thỉnh thoảng bất chợt có đoạn thụt xuống sâu đến cổ, nhưng đi vài bước lại nổi lên, chứng tỏ đáy nước gồ ghề mấp mô, nhưng nhìn chung độ sâu không có thay đổi quá lớn. Rất nhanh, Hắc Hạt Tử gọi một tiếng, chúng tôi qua đó xem, nhìn thấy trên một cây cột đá quả nhiên có khắc một ký hiệu rất rõ ràng, nét khắc rất ngay ngắn chỉn chu.

Văn Cẩm nhìn Muộn Du Bình hỏi: “Nước ở đây cơ bản là lặng rồi, không có dấu hiệu đi xuống được, tôi thấy đây đã là nơi sâu nhất của toàn bộ công trình chứa nước rồi, nơi chúng ta muốn đến chắc chắn ở ngay phía trước thôi. Đến đây rồi mà cậu vẫn chưa nhớ ra được gì à?”

Muộn Du Bình lắc đầu không nói, chỉ nhìn xuống ký hiệu do chính mình khắc, không nhìn thấy chút gợn sóng nào trong ánh mắt của hắn. Bàn Tử nói, “Thành cổ Tây Vương Mẫu có thể nói đã là nơi bí ẩn nhất rồi, thời kỳ thịnh vượng, nó là một ốc đảo có hồ nước bao quanh, bên ngoài lại còn một lớp bảo vệ là vô số thành ma nữa, bên trong ốc đảo quanh năm sương mù, chỉ khi nào đến mùa mưa lớn mới nhìn thấy được. Cư dân thành Tây Vương Mẫu thờ phụng lũ rắn độc hung ác và súng kính chủ nghĩa thần bí, khiến bộ máy chính quyền trong sa mạc này cứ như loài ma quỷ, vừa bí hiểm lại vừa khó dò. Thế mà bên dưới tòa thành cổ này lại có một mê cung với hệ thống chứa nước cực kỳ rắc rối, cực kỳ phức tạp. Bây giờ chúng ta gần như đã tiêu tốn hết toàn bộ tâm sức mới đặt chân đến được tầng dưới cùng của cả công trình phòng ngự đồ sộ này. Nếu như Tây Vương Mẫu có thứ gì trọng yếu muốn giấu, thì cũng chỉ có thể cất giấu ở đây mà thôi. Thôi đừng bàn bạc gì nữa, cứ thế mà đi theo ký hiệu này, thế nào cũng đến được mục đích.”

Tôi lại thấy có điểm không ổn. Trong suốt quãng đường đến đây, chặng cuối cùng này lại suôn sẻ quá mức, lúc đi trong đường nước lại gặp phải một pho tượng chim mặt người quái gở, điều này không thể không chú ý. Suốt quãng thời gian ở đây, chúng tôi đã có thể khẳng định, những totem hình chim mặt người quái gở này chính là biển cảnh cáo những kẻ xâm nhập của cư dân nước Tây Vương Mẫu. Mỗi lần gặp nó là y như rằng nguy hiểm ngày càng nhiều. Lần này cũng gặp phải totem chim mặt người, chứng tỏ hồ nước này không phải là một nơi an lành gì, mà giờ chúng tôi ai nấy đều chỉ còn nửa cái mạng, lỡ gặp phải chuyện không may, chỉ e lần này không một ai chạy thoát.

Tôi hỏi Văn Cẩm: “Kế tiếp phải áp dụng sách lược nào đây? Chúng ta nghỉ ngơi một chút, hay là trước tiên cứ phái người dò đường đã?”

Văn Cẩm bảo: “Đã đến đây rồi, cứ theo lời anh béo này đi, cô không có lý do để lùi bước hay bỏ cuộc nữa, đây là con đường mà số mệnh cô đã định sẵn, nhất định phải đi. Nhưng không phải tất cả mọi người ở đây đều phải làm thế. Tiếp theo đây không biết sẽ gặp phải chuyện gì, mọi người cứ ở đây nghỉ ngơi, để một mình cô đi thôi là được. Nếu trong vòng hai tiếng mà cô không quay lại, mọi người cứ đi men theo hồ tìm lối ra khác, nghĩ cách mà ra ngoài, đừng có theo vào.”

Muộn Du Bình ở bên cạnh lạnh nhạt nói: “Tôi cũng đi.” Hắn căn bản không hề nhìn chúng tôi, chỉ chăm chăm nhìn vào bóng tối sâu tít phía hồ nước, tựa như hoàn toàn không lo lắng có gì nguy hiểm.

Tôi ngẫm nghĩ một lúc, tôi cũng phải đi theo. Chưa nói ở lại đây thì có bao nhiêu phần trăm cơ hội thoát được ra ngoài, vốn là đã bị nhốt chết rồi, tôi trải qua trăm nghìn cay đắng khổ cực mới tới được đây, còn không phải là vì thời khắc này ư? Hơn nữa, với thể chất của tôi, có thể đến được đây đã là bởi biết bao người hi sinh vì tôi rồi, bao gồm cả Phan Tử chưa rõ sống chết, và cả A Ninh đã chết oan nữa, nếu như tôi lại lẩn trốn không chút tiền đồ thì ngày trước đáng ra tôi không nên đến làm gì. Nếu như tự bản thân tôi đã quyết định đến đây, vậy thì tôi phải đi cho hết quãng đường này.

Bàn Tử nhếch mép: “Mẹ kiếp, đây chẳng phải là mấy người ép tôi đi cùng à? Ở cùng đám tay mơ đàn độn kia còn không bằng đi cùng mấy người còn an toàn hơn.”

Nhưng lúc này đám người làm của chú Ba lại không chịu, chúng cũng muốn đi theo cùng. Quả thực bọn chúng chẳng có kinh nghiệm gì, sờ mó trộm cắp một tí còn được, chứ mặc kệ chúng ở lại đây chắc chắn chúng không chịu. Với lại, bọn chúng cũng sợ chúng tôi kết bè phái, lén bỏ rơi bọn chúng ở lại đây mà chạy tháo thân, cho nên cứ nằng nặc đòi đi theo. Tên Tha Bả cầm đầu bèn bảo: “Chúng mày nằm mơ đi, hoặc là cả lũ ở lại, hoặc là tụi tao cũng đi cùng, đừng hòng vứt tụi tao ở lại.”

Hắc Hạt Tử vẫn không nói gì, chỉ đứng đó cười ruồi, thấy cảnh ấy thì bước tới khoác vai tôi, chả hiểu là có ý gì. Có lẽ ý hắn là, cho hắn đi cùng, hoặc hắn bắt tôi ở lại.

Tôi nhìn đám người kia đã thấy ghê tởm, đám người này đúng là phiền toái, để chúng đi theo thực không biết sẽ xảy ra chuyện gì, chúng tôi lại còn phải đề phòng bọn chúng nữa. Nếu tôi ở lại, còn không bị bọn chúng hành hạ đến chết.

Bàn Tử bảo: “Tiểu Ngô thì thôi đi, chú em này còn tuổi trẻ tươi đẹp thế kia, cứ đi theo mấy ông kia có lẽ còn đường sống đấy. Không phải chú Ba cậu đã nói rồi à, đây là con đường có đi không về, con đường này cứ để anh đây đi cùng bà chị Hai với Tiểu Ca một chuyến, năm sau nhớ thắp nén nhang cho tụi anh.”

Tôi chửi thề: “Bớt ra vẻ, đến nước này rồi thì đi hay ở cũng khác gì nhau. Dù gì tôi cũng đi theo.”

Tôi đây là nói thực lòng. Kỳ thực giờ trong tình cảnh này, có ai dám nói chắc mình có thể trở ra chứ? Con đường chúng tôi vừa đi tới kia chính là lối ra vào duy nhất, nơi này chính là một hang động hoàn toàn khép kín trong lòng núi ngầm dưới lòng đất, chúng tôi chắc chắn sẽ bị kẹt đến chết ở đây. Đây cũng chưa chắc đã là chuyện xấu, việc này có thể đặt một dấu chấm hết cho toàn bộ những bí ẩn kia.

Nghĩ đến đây, tôi bèn chế giễu ngược lại Bàn Tử, vỗ vai anh ta nói: “Anh mà đi á, nhỡ có chuyện không may gì, vợ lớn vợ bé trong nhà lại chả tranh nhau của nải anh giấu dưới đáy hòm đến toác đầu chảy máu ấy chứ, hay là anh cứ ở lại đếm tiền đi.”

Bàn Tử nói: “Bàn gia nhà cậu nổi danh là khách quý khu Lượng Mã Kiều đấy nhá, bước qua vạn bụi hoa, không lưu một điểm hồng, bạc trong túi không để qua đêm, ngủ với vô số đàn bà, tiền tiêu xài cũng vừa huề vốn, mấy ai tiêu sái được như Bàn gia đây. Lần này nếu không gặp may, ta sống cũng đáng chứ.”

Tôi bảo: “Nói vậy tức là đến lúc là anh đi bồi táng cho người ta, không chút bận lòng gì à.”

Bàn Tử nói: “Cậu nói vậy là thiếu rồi, đi bồi táng cho người ta cũng còn phải xem người đó là ai, mấy đứa tụi mình phải nói là duyên phận đấy, chú em muốn đi, tôi cũng phải ở đấy bảo vệ chú em này chứ.” Nói rồi, anh ta kéo cò súng, quay ra hỏi mấy gã người làm xin ít đạn, nói tiếp: “Mấy tên ăn hại các cậu, mỗi viên đạn bắn ra phải để cứu mạng, chứ không là lãng phí.”

Tôi xí một cái. Văn Cẩm ở bên cạnh rút dao găm ra, chúc mũi dao xuống cắt một đoạn tóc để thử mũi dao, rồi nói với tôi: “Được rồi, bớt lắm lời đi, nếu đã muốn đi hết, vậy phải tranh thủ thời gian thôi.”

Nếu đã muốn đi thì không do dự nữa, chúng tôi tranh thủ thời gian, tự uống mấy hớp rượu trắng, giãn đội ngũ ra, đi theo hướng mà ký hiệu của Muộn Du Bình đã chỉ, bắt đầu lội nước mà đi. Có lẽ là do có nhiều người quá, nên khi nhìn về phía bóng tối sâu thẳm phía trước, tôi lại không cảm thấy sợ hãi, trong lòng chỉ có cảm giác thấp thỏm khó mà diễn tả được.

Đó là một đoạn đường đi mà hầu như không một ai nói gì, chúng tôi chia ra vài người, mỗi người cảnh giác một hướng của đội ngũ, phải đặc biệt chú ý đến rung động trên mặt nước. Bên tai chỉ nghe tiếng nước lõm bõm do chúng tôi lội nước mà đi, đoạn đường này đi không nhanh cũng không chậm, dần dần rời xa cửa vào ban đầu.

May mà nước ở đây rất trong, dùng đèn mỏ chiếu có thể chiếu thăng đến đáy nước, chúng tôi nhìn thấy dưới đáy nước rõ ràng chỉ có đá vụn cao thấp lởm chởm chứ không có gì đặc biệt cả. Chiếu lướt qua mặt nước cũng có thể nhìn thấy dưới nước có những gì rồi.

Nhưng nhớ lại những chuyện lúc trước, chúng tôi không ai dám thả lỏng dù chỉ một chút. Nhưng khi tôi nhìn mặt nước khắp bốn phía lại cảm thấy một chút kỳ quái, khiến tôi phải hết sức chú ý.

Đi được một đoạn, Văn Cẩm liền nói: “Ở đây không có loại giun kia.”

Bàn Tử gật đầu bảo: “Chắc là vì nhiệt độ nước. Nước ở đây lạnh bỏ mẹ ra. Với cả, phần lớn nước ở đây chắc chắn là đã được tích tụ từ khi hang động mới hình thành, quá hạn sử dụng hàng vạn năm rồi, mọi người đừng có uống đấy, coi chừng tiêu chảy.”

Tôi nói: “Cái này gọi là nước lâu năm, lắng đọng nhiều khoáng chất, có khi nào trong nước này có khoáng chất độc hại nào đó, cho nên lũ giun kia không dám bơi vào?”

Bàn Tử nghe xong chậc một tiếng: “Thế hả? Thảo nào tôi cứ thấy ngứa ngứa mông. Mấy người không có cảm giác gì đặc biệt hả?”

Không ai nói gì, Muộn Du Bình đi tuốt ở đầu hàng đột nhiên quay lại liếc chúng tôi một cái, chúng tôi đành câm miệng. Đã đến nước này rồi, thảo luận những chuyện này hoàn toàn vô nghĩa. Hắc Hạt Tử bọc hậu cuối hàng liền phì cười. Hai tên này, một tên trắng một tên đen, một tên mặt lạnh như tiền, một tên suốt ngày cười ngu, cứ như Hắc Bạch Vô Thường ấy, đúng là làm người ta bó tay.

Tiếp tục đi, chúng tôi đã đi sâu vào trong khu vực hồ chứa nước, ánh đèn pin chiếu khắp mặt nước phẳng lặng một lượt, thấy lốm đốm những đốm đen sì to khoảng nửa sân bóng rổ, chứng tỏ dưới đáy hồ chỗ này bắt đầu xuất hiện những hố sâu rất lớn, mỗi đốm đen đều sâu cực kỳ, ánh đèn mỏ không chiếu xuống đáy được, chẳng biết thông đến đâu.

Loại đốm đen này cứ chốc chốc lại xuất hiện một cái, hình dạng cũng lung tung lộn xộn, đáy nước lại toàn là đá vụn bé tí, những hố đen này cứ như là bị cái gì đào lên vậy. Chúng tôi bắt đầu có cảm giác không ổn, cố gắng tránh né những hố sâu này.

Cứ thế mà đi, không lâu sau chúng tôi đã tìm thấy cột đá thứ hai có khắc ký hiệu.

Cả nhóm dừng lại nghỉ ngơi, có người hắt xì một cái rõ to, nói nước ở đây lạnh quá đi mất. Nhưng tôi biết, đây chưa phải điều khó chịu nhất, nước này dù thế nào cũng không đến mức lạnh băng, vẫn ở trong giới hạn con người có thể chịu đựng được, cho nên cũng không oán giận gì.

Ký hiệu kia lại chỉ vào một hướng khác. Hơn nữa, ký hiệu cũng khác, hình như ý nghĩa có sự thay đổi.

Văn Cẩm nhìn Muộn Du Bình, còn chưa mở miệng hỏi, Muộn Du Bình đã đáp: “Đây là cái cuối cùng, chúng ta sắp đến rồi.”

Cái cuối cùng – chắc ý hắn ta là ký hiệu cuối cùng, chứng tỏ tiếp theo là đến đúng mục đích rồi.

Chúng tôi trong lòng chấn động. Bỗng nhiên phía sau có người giật mình theo bản năng giương súng lên. Không nói hai lời, chúng tôi lập tức xuất phát đi theo hướng ký hiệu. Trong lòng tôi cũng không biết là cảm giác gì nữa, vừa hưng phấn, vừa sợ hãi, lại cảm thấy cứ có gì bất thường, đồng thời lại có chút căng thẳng trước khi lâm trận.

Nhưng ngay khi đi vòng qua cột đá, chưa đi được hai ba bước, dưới chân tôi bỗng đau nhói, không biết đã đạp phải cái gì.

Hồi bé khih ở Trường Sa, tôi thường xuyên đi bơi ở khe suối với chú Ba, cho nên, dựa vào cảm giác ở lòng bàn chân, tôi liền biết lòng bàn chân mình nhất định là rách da rồi, hơn nữa vết thương còn tương đối nghiêm trọng.

Tôi lập tức dừng lại, bảo Bàn Tử chiếu đèn một chút, rồi nhấc chân nhìn. Bàn Tử đem đèn mỏ chiếu xuống chân tôi, tôi phát hiện gót chân mình bị thủng một lỗ to tướng, chứng tỏ dưới nước có thứ gì sắc nhọn đâm phải. Tôi bèn cúi đầu tìm. Vừa nhìn, tôi phát hiện đáy nước nơi này không bình thường.

## 292. Q.5 - Chương 122: Điểm Cuối

Bên dưới làn nước sâu đến thắt lưng, ánh đèn mỏ chiếu rõ đến tận đáy, vốn tôi cứ tưởng dưới chân mình vẫn là đá vụn nhỏ li ti, không ngờ, không biết từ bao giờ mặt đất dưới đáy nước đã thay đổi. Trong lớp đá vụn dưới chân chúng tôi bắt đầu có những phiến đá hình thù kỳ quái, tôi lấy tay mò xuống sờ thử, phát hiện hóa ra đó chính là những mảnh vỡ của các vò gốm mà chúng tôi đào được từ trong con thuyền chìm trong thành ma.

Những mảnh vỡ này bị chôn dưới lớp đá vụn, chỉ lộ ra một phần nhỏ, phải nhìn kỹ mới phân biệt được với đá vụn, chứng tỏ ở đây bắt đầu có dấu vết hoạt động của con người thời cổ rồi. Nhưng nhìn số lượng thì hình như không ít, chúng đều ẩn dưới lớp đá vụn.

Mọi người bắt đầu dùng chân gạt lớp đá vụn ra, chả mấy chốc, lộ ra càng ngày càng nhiều mảnh vỡ nhỏ. Bàn Tử giơ đèn mỏ lên cao, soi khắp bốn phía nơi chúng tôi đứng một lượt, để chúng tôi nhìn rõ thêm tình hình dưới đáy nước.

Bên dưới lớp đá vụn có lẫn lộn vô số mảnh sành, chôn cũng không sâu lắm, kéo dài từ chỗ chúng tôi đứng đến xa tít phía trước, không thấy điểm cuối. Hơn nữa, càng đi về phía ký hiệu của Muộn Du Bình chỉ, số lượng mảnh sành lại càng nhiều, trông như thể là bị cái gì từ phía đó gạt sang đây vậy.

Bàn Tử đào sâu hơn nữa, phát hiện ra bên dưới sâu hơn cũng đầy những mành vò vỡ, với số lượng như thế, không thể nào tính sơ được trước kia rốt cuộc có bao nhiêu vò đã được chôn ở đây. Những mảnh sành vỡ dưới nước góc cạnh sắc nhọn cứ như lưỡi dao, nằm lẫn trong các mảnh vỡ còn có những mảnh xương người, mục nát đến mức đầy lỗ thủng trên bề mặt, hơn nữa cũng không đầy đủ, có một số mảnh xương thậm chí còn có ít tóc người dính lên nữa, nhìn mà phát tởm.

Cảnh tượng này rất giống cảnh đồ sứ la liệt phủ kín đáy biển ở gần Hoàng Sa mà tôi từng nhìn thấy ngày trước. Lúc đó, khắp đáy biển toàn là đồ sứ. Nhưng đồ sứ chôn trong lớp cát biển màu trắng, trông vừa cổ kính vừa thần bí, còn đống vò gốm xấu xí này chôn trong lớp đá vụn, bên trong lại còn có xương và tóc người, nhìn mà chỉ thấy gớm ghiếc.

Nhìn những mảnh xương, chúng tôi đều nổi da gà. “Đây là cái thứ quái quỷ gì?” Bàn Tử líu cả lưỡi.

Tôi kể lại với bọn họ chuyện xảy ra sau khi đào được con thuyền chìm trong thành ma, nhưng bọn họ vẫn chưa hiểu rõ lắm. Tôi bèn giải thích lại về những vò gốm tìm được khi ấy. Dựa vào lời của Ô Lão Tứ và nội dung phù điêu, có thể thấy đây cũng là một loại tế phẩm cho rắn.

“Chẳng lẽ đằng sau này cũng có thuyền chìm?” Bàn Tử vừa khua khua đèn mỏ vừa nói.

Tôi lắc đầu, đoán có lẽ không phải thuyền đâu. Thứ nhất, không thể có con thuyền nào lại chìm ở dưới lòng đất sau đến thế này, trừ phi cái hồ này có một đường nước thông ra bên ngoài. Thứ hai, những vò gốm này thuộc vào hàng tế phẩm cho rắn, chắc chắn phải bày ở những nơi có liên quan đến hoạt động thờ cúng tế tự, tôi nghĩ nơi đây chắc chắn có liên quan đến tôn giáo Tây Vương Mẫu. Hơn nữa, số lượng vò gốm nhiều đến vậy, xem ra loại vò này vào thời kỳ đó không phải thứ gì hiếm có.

Tôi vẫn tương đối tán thành với quan điểm của Ô Lão Tứ, cho rằng đây là một loại tế phẩm, chỉ có điều vẫn không biết ý nghĩa của nó. Tôi lại nhớ lại tiếng hét thảm thiết của Ô Lão Tứ lúc đó, không khỏi cảm thấy lòng bàn chân như bị châm thêm phát nữa.

Nhớ lại những trải nghiệm ở thành ma, tôi vẫn nghĩ mà ghê, có điều ở đây cũng sẽ không gặp phải bất trắc giống thế. Xem mức đổ tổn hại của các vò gốm này, chắc chắn không còn lũ sâu nữa rồi, xương người cũng mục nát rồi, động cái là nát như tương. Những thứ này bị ngâm đến hơn một ngàn năm, chưa rữa thành cát bụi đã là may lắm rồi. Hơn nữa, vò gốm có thể hút nước, cho dù có phong kín vò rồi, nhưng ngâm trong nước lâu đến thế, nước vẫn có thể ngấm từng chút từng chút vào, bên trong chắc chắn là đầy nước, lũ sâu chỉ có nước chết đuối.

“Nhiều tế phẩm đến thế, liệu tiếp theo đây có phần mộ Tây Vương Mẫu hay không?” Một gã người làm của chú Ba hỏi.

Suy nghĩ một chút, cũng không phải là không có khả năng này. Nhưng đây cũng chỉ là suy đoán vô căn cứ mà thôi. Tôi nghĩ thầm tốt nhất là không phải.

Bàn Tử bảo: “Mặc xác nó là cái gì, chúng ta cứ phải cẩn thận chút. Đừng có giẫm lên những cái vò này nữa, không biết mấy mẩu xương này có độc hay không. Tiểu Ngô chú phải mau mau rửa vết thương đi, không kẻo bị nhiễm trùng, lại phải cưa chân đi thì thảm rồi. Vơi cả, những thứ này là tế phẩm hiến cho lũ rắn, vậy có thể ở đây có lũ rắn cổ gà rừng đấy, phải cẩn thận vào.”

“Cám ơn đã quan tâm.” Tôi tức giận trừng mắt lườm anh ta. Anh ta chẳng thèm để bụng mà nói: “Nói đến kỳ lạ, hình như từ lúc vào đây đến giờ vẫn chưa thấy con rắn nào, lũ lạp xường này không biết treo đi đâu rồi?”

Không biết lúc trước là tôi giẫm phải mảnh xương sọ hay là mảnh sứ vỡ, nhưng mà dù là cái nào cũng chẳng phải thứ tốt đẹp gì.

Lúc này, Hắc Hạt Tử lặn xuống nước, lôi từ trong một vò gốm ra một hộp sọ chỉ còn một nửa, phần ót bị vỡ mất. Có thể thấy bên trong hộp sọ còn một chút chất keo dính màu xám, kết cấu giống như tổ ong, đây chính là kiệt tác của bọ ăn xác chúa. Vì sao trong cái đầu lâu này lại có bọ ăn xác chúa thì không thể khảo chứng được nữa, nhưng có thể suy đoán, những vò gốm được phong kín, bên trong bỏ đầu lâu người vào là để nuôi dưỡng lũ sâu bọ khủng khiếp này, hơi giống người hiện đại nuôi ong vậy. Nếu suy đoán của Ô Lão Tứ chính xác, hoạt động này có lẽ bắt nguồn từ một số tập tục bí hiểm thời Tây Vương Mẫu, không biết bọn họ bắt lũ sâu xây tổ trong đầu người này từ đâu.

Chúng tôi tiếp tục đi về phía trước, đặc biệt cẩn thận dưới chân kẻo lại bị mảnh vỡ đâm bị thương. Càng đi vào sâu bên trong, lượng mảnh vỡ dưới chân lại càng nhiều. Cứ thế, đi khoảng một kilomet, chúng tôi nhận thấy mình đã đến một bãi nước cạn từ vô vàn mảnh gốm vỡ chồng chất lên nhau.

Toàn bộ khu đất đều được hình thành từ mảnh gốm vỡ, cái lớn cái nhỏ, màu sắc phần lớn là đỏ sẫm và vàng. Vả lên, bên dưới lớp mảnh vỡ này hình như còn chôn không ít vò đầu quỷ còn nguyên vẹn, hình như bên dưới đáy nước còn chồng chất thêm mấy tầng như thế nữa.

Chúng tôi không thể biết được bên dưới lớp mảnh vỡ này còn chôn bao nhiêu tầng vò gốm nữa, nhưng cảnh tưởng này đã đủ khiến cho ai nấy đều sởn gai ốc. Chỉ sợ giẫm bể đống vò đầu quỷ, chúng tôi không ai dám bước lên. Thế là đội ngũ liền dừng lại.

Bàn Tử không có hứng thú với đống đồ đồng nát này, còn đám người chú Ba thì không ai dám đụng vào, chỉ uống rượu trắng cho bớt lạnh. Hắc Hạt Tử thì lại rất có hứng thú, hết lần này đến lần khác lặn ngụp xuống nước để xem cho kỹ đống vò đầu quỷ. Bàn Tử không kìm được hỏi: “Ê bốn mắt, ngắm người chết còn chưa chán à? Cứ đi mò cái thứ của nợ ấy làm gì?”

Tìm kiếm một vòng, khắp bốn phía cũng chỉ như vậy, khu vực này quá lớn, nếu muốn đi qua thì hoặc là quay về, tìm cách đi vòng qua, hoặc là bất chấp tất, giẫm lên đống xương người và mảnh vỡ sắc nhọn này để trèo qua.

Đang do dự, tôi thấy Văn Cẩm cứ nhìn xuống chân như có điều suy nghĩ, bèn hỏi. Cô bỗng nói: “Có phải chúng ta đã đến nơi rồi không?”

“Đến nơi? Tức là sao?” Tôi lấy làm lạ, nhưng rồi hiểu ra ngay. “Ý cô là, đây chính là mục đích của chúng ta?”

Văn Cẩm gật đầu: “Xem ra chúng ta đã đến một nơi chất đống tế phẩm, những nơi như thế này thông thường là nơi cúng tế. Đi cũng được một quãng xa rồi, cháu nói xem liệu có phải đây chính là đích đến của chúng ta rồi không?”

Tôi nhìn dưới chân, lại nhìn khắp bốn phía, cảm giác không quá có khả năng này, ít nhất là bản thân tôi không tiếp nhận nổi. Đây là cái nơi nào chứ, ở đây chẳng có cái quái gì cả trừ những vò đầu quỷ, chúng tôi trải qua bao gian nan vất vả, đến đây làm cái gì? Thích xem vò đầu quỷ thì tôi cũng đã xem chán ở thành ma rồi.

Tôi nhìn về phía Muộn Du Bình, hắn vẫn không lên tiếng. Văn Cẩm liền lấy gậy huỳnh quang ra, bẻ mấy cây cho sáng lên, rồi ném xuống nước khắp bốn phía. Mọi người nhìn, rồi cũng học theo, bẻ gậy huỳnh quang rồi ném ra ngoài. Chả mấy chốc, khắp đáy nước đã sáng bưng một màu xanh biếc.

Chúng tôi bắt đầu tìm kiếm, bất kỳ chỗ nào đáng nghi đều tìm cả, dưới ánh sáng xanh âm u, mặt nước trở nên quỷ dị vô cùng. Lúc này nhìn thật kỹ, vẫn không thấy có phát hiện gì bất thường, chỉ toàn vò gốm với vò gốm.

Chúng tôi có chút nản lòng, tôi nhìn đáy nước mà thầm nghĩ, nếu nơi này chính là mục đích, như vậy, khả năng duy nhất chính là có vật gì đó được chôn trong đống vò gốm này. Nhưng cũng không thể thế được, ở đây đã từng có nhiều người đặt chân tới, nếu vật đó ở dưới, chắc chắn người ta đã đào lên rồi. Vậy rõ ràng đây chưa phải điểm cuối, chúng tôi phải tiếp tục tìm kiếm.

Ghét nhất là tôi vẫn hoàn toàn không biết mục đích của chúng tôi là cái quái gì, Muộn Du Bình chẳng nhớ ra cái gì cả.

Tôi đạp nước mấy cái cho tan bớt hơi lạnh. Đúng lúc đó, tôi chợt thấy bóng mình chiếu xuống nước bị móp méo thành hình dáng rất quỷ dị, sau đó, tôi nhìn thấy bóng mặt mình chồng lên nửa người dưới, bỗng nhận ra điều gì, tôi ngẩng phắt đầu dậy nhìn lên trần, phát hiện ra không biết từ lúc nào trần hang đã cao lên rất nhiều, nhìn lên chỉ thấy tối mịt.

Tôi cầm đèn mỏ lên chiếu, ánh đèn chiếu vào bóng tối, vẫn không thấy đỉnh đâu. Ánh đèn mỏ yếu ớt cự ly chiếu chỉ được khoảng bốn mươi mét, trần hang ở đây hẳn đã vượt quá khoảng cách này. Tôi điều chỉnh cường độ ánh sáng của đèn mỏ, ngay lập tức, một luồng sáng trắng bắn ra.

Tôi vặn nấc đèn mỏ làm mọi người xung quanh chú ý, tôi mặc kệ bọn họ, hướng ánh đèn chiếu lên đỉnh, soi sáng trên trần hang.

Ngay khoảnh khắc ấy, tôi liền ngẩn cả người. Tôi nhìn thấy, trên vách đá trên trần hang có khảm một vật khổng lồ đến mức không diễn tả được thành lời.

Vật này lớn vô cùng, gồ lên khỏi trần hang, có hình cầu, hoàn toàn không ước lượng được đường kính, gần như phủ lên toàn bộ phạm vi tầm nhìn của chúng tôi. Nhìn chất đất thì hình như cũng là đá, nhưng màu sắc lại hoàn toàn khác với các vách đá chung quanh và vách trần hang động. Điểm lạ lùng là, bề mặt tảng đá này đầy những lổ hổng đen sì to bằng cái thùng nhựa đường, dày đặc, trông khó coi vô cùng, cứ như lát cắt một củ sen vậy.

Những người khác cũng ngẩng đầu lên nhìn theo tôi, loáng cái tất cả đều im bặt, cứng ngắc người, bầu không khí dường như ngưng đọng lại.

“Cái gì thế nhỉ?” Bàn Tử lẩm bẩm một câu.

Văn Cẩm lẩm bẩm nói: “Trời ơi, đây… đây là một tảng thiên thạch.”

## 293. Q.5 - Chương 123: Thiên Thạch

Người xưa thấy đá từ trên trời giáng xuống trần gian, bèn gọi đó là thiên thạch. Có rất nhiều loại thiên thạch, thường dùng để điêu khắc chạm trổ, loại quý nhất gọi là thiên tâm thạch.

Có lẽ đây chính là một tảng thiên thạch rồi, nếu không thì không thể nào giải thích được hiện tượng mà chúng tôi đang nhìn thấy. Sức người không thể nào khảm được một tảng đá khổng lồ như thế vào ngay giữa trung tâm tầng đá cứng. Nhưng tảng thiên thạch này thực sự quá khổng lồ, phần đá chìm sâu trong tầng đá cứng kia còn to lớn đến mức nào nữa? Quả thực không thể nào tưởng tượng nổi.

Những người khác mãi hồi lâu mới phản ứng lại được, cả đám vặn đèn mỏ chiếu sáng khắp bốn phía trên trần hang động, cố gắng tìm ranh giới giữa tảng thiên thạch và vách đá trần hang động, nhận thấy tảng thiên thạch này đường kính khoảng năm sáu trăm mét, còn chiều sâu chắc phải đến gần một kilomet.

Những lỗ đen lởm chởm trên bề mặt khiến tảng thiên thạch trông xấu xí cực kỳ, giống như một cái tổ ong khổng lồ đã mục nát vậy. Không biết vì sao, tôi cứ có cảm giác cái thứ này trông cứ giống loại đan dược mà chúng tôi từng nhìn thấy, các lỗ hổng này nhìn vào chỉ thấy đen sì, hoàn toàn không thấy bên trong nó có cái gì, cũng không biết nó được hình thành như thế nào. Nhìn vô số lỗ đen như mực sâu hun hút ngay trên đỉnh đầu, cứ như hàng ngàn con mắt nhỏ li ti, tôi bỗng có cảm giác bị theo dõi cực kỳ mãnh liệt, khó chịu vô cùng. Văn Cẩm nói: “Đây chắc chắn là đích đến của chúng ta rồi, đây nhất định là bí mật cuối cùng của Tây Vương Mẫu, thứ Uông Tàng Hải muốn tìm kiếm có lẽ chính là thứ này…”

“Ông ta cần thứ này để làm gì cơ chứ? Tảng thiên thạch này thì làm được cái gì?” Tôi không tài nào hiểu nổi.

Văn Cẩm cũng lắc đầu bảo: “Cô cũng không biết nữa, có thể có liên quan đến những lỗ đen này chăng? Sao mà nhiều đến thế?”

Tôi nhìn những lỗ đen hun hút ấy mà lạnh cả người: “Cái này có phải do con người đào nên mà thành không? Mẹ kiếp, lẽ nào bên trong tảng thiên thạch này có cái gì đó?”

Hắc Hạt Tử đột nhiên lên tiếng: “Không phải, đây là thiên nhiên hình thành, có nhiều dạng đá cũng có hình tổ ong, chỉ là cái tổ ong này trông hơi xấu một tí.”

Hắn đột nhiên nghiêm giọng nói, làm tôi không quen lắm. Một gã người làm của chú Ba nói: “Mấy người đã từng nghe nói đến một giả thuyết chưa được chứng minh này chưa? Thấy bảo, bồn địa Sài Đạt Mộc (Qaidam) và bồn địa Tháp Lý Mộc (Tarim) là từ một hành tinh nhỏ vỡ ra khi va đập vào Trái đất, cái thứ trên kia có lẽ là một mảnh vụn của tảng thiên thạch đấy, ốc đảo Tháp Mộc Đà là nơi tảng thiên thạch rơi xuống, người Tây Vương Mãu vô tình xây dựng thành Tây Vương Mẫu bên trên tảng thiên thạch này, đến khi xây dựng hệ thống hồ chứa ngầm dưới lòng đất thì phát hiện ra tảng thiên thạch cắm sâu trong lòng đất. Tôi đoán thứ này là tượng trưng cho quyền lực thần linh của Tây Vương Mẫu.”

Đây là lần thứ hai gã nói chuyện, trước giờ tôi chưa từng chú ý đến gã, liếc nhìn một cái, nhưng mãi không nhớ tên gã là gì, đang định hỏi cho rõ ràng hơn lời đồn kia, nhưng cuối cùng lại bị Bàn Tử thu hút sự chú ý.

Bàn Tử vô tổ chức vô kỷ luật, không biết từ bao giờ đã đi cùng với Muộn Du Bình một quãng khá xa, cách chỗ chúng tôi đứng những bốn năm trăm mét, soi sáng những chỗ chúng tôi không nhìn thấy rõ. Sau đó anh ta hét lên gọi chúng tôi qua xem, hình như ở đó có thứ gì đó. Chúng tôi lội nước qua, đến chỗ bọn họ, mới nhìn thấy chỗ ranh giới giữa tảng thiên thạch và trần hang động. Cảnh tượng nơi này quả thực cứ như âm tỳ địa ngục, vô số cột đá từ trên cao đâm thẳng xuống dưới, tạo thành một thác nước cột đá khổng lồ mà quái dị, dốc thoai thoải, có thể trèo lên được. Nhưng nó khổng lồ đến quá mức, cứ như một ngọn núi nhỏ.

Đây không phải địa hình Karst, những thác nước cột đá này hình dáng dữ tợn, xấu xí vô cùng, cứ như vô số xúc tu túa ra từ một con quái vật khổng lồ. Đây là kỳ cảnh hình thành do nhiệt độ cao sản sinh từ cú va chạm, tôi quả thực không thể miêu tả thành lời được.

Trong số đó, có một thác nước cột đá to nhất, rộng nhất. Trên thác đá đó, chúng tôi nhìn thấy có chạm khắc bậc thềm đá thô sơ, hai bên bậc thang bày các đế đèn bằng đồng. Cuối đường cầu thang là nơi ranh giới giữa cột đá và trần hang động, bị phạt đứt thành một mặt phẳng. Mặt cắt đó được tu sửa thành một bục đá khổng lồ. Tôi quay đầu nhìn kỹ quang cảnh khắp xung quanh, rồi mới nhận ra bục đá đó chính là một đàn tế, đứng trên đàn tế đó có thể tiếp cận với tảng thiên thạch trên đỉnh, lại vừa có thể nhìn toàn cảnh lễ tế bên dưới.

Quan trọng nhất là, trên đàn tế đó có một vương tọa bằng đá, có mấy cái sừng đâm tua tủa ra, không thấy rõ hình dáng cho lắm. Trên vương tọa đó, có một người đang ngồi.

Tôi hít sâu một hơi, nghĩ thầm không biết đó là ai, chẳng lẽ chính là Tây Vương Mẫu? Trong suốt ngần ấy thời gian dài đằng đẵng bà ta vẫn đang canh giữ thánh địa của mình?

## 294. Q.5 - Chương 124: Chờ Đợi

Từ xa nhìn bóng người đang ngồi trên vương tọa kia, không rõ ràng cho lắm, liệu đó có phải là thi thể của Tây Vương Mẫu? Chuyện như thế này tôi đã gặp nhiều rồi, cảm giác nơi này tà khí ngút trời, bèn lập tức bảo lấy chân lừa đen ra.

Bàn Tử nói: “Không thể là Tây Vương Mẫu được, chết rồi thì hoặc là chôn, hoặc là cho vào quan tài, làm gì có cái lý lại để ngồi. Tôi thấy có khi là người đá ấy.”

Văn Cẩm bảo: “Tuyệt đối không phải đá, ở đây tượng người không thịnh hành, suốt dọc đường chúng ta đi làm gì thấy bức tượng người nào. Chỗ này bí mật như thế, là thánh địa của Tây Vương Mẫu, bóng người ở đây chắc chắn không phải chuyện nhỏ, phải thật cẩn thận.”

Bàn Tử nói: “Tiếc là súng của Phan Tử hỏng rồi, chứ không với khoảng cách này, ông đây bắn một phát là trúng đầu nó, người hay ma thử cái biết ngay.”

Tôi nghĩ bụng, nếu là ma anh bắn nó cũng chả chết, nếu là người thì anh thành tội phạm giết người rồi còn gì.

Có điều, dù thế nào đi nữa chúng tôi vẫn phải leo lên đó, bởi đó là nơi duy nhất có thể tiếp cận với thiên thạch.

Ở đây chắc chắn không có cơ quan bẫy rập, bởi nơi đây vốn không có điều kiện để xây dựng thiết trí cơ quan. Các bậc thềm đá đều được đục đẽo hết sức thô sơ, hai hàng chân đèn bằng đồng hai bên cầu thang vốn có thể dùng để chiếu sáng, nhưng nay đã rỉ sét hết cả, chỉ có thể để trang trí. Bàn Tử định tháo một cái ra nhét vào ba lô, nào ngờ vừa đụng một cái đã nát thành bột phấn. Chậm chạp bước lên bậc đá, rời khỏi mặt nước, cảm giác cơ thể mình nặng như đeo chì. Nghỉ ngơi dưỡng sức một lúc, chúng tôi mới lấy chân lừa đen ra, rón rén khom lưng bên đài thần. Đông người nên to gan, hầu như không do dự chút gì, ánh đèn mỏ long loáng chiếu vào bóng người kia, quả nhiên trên vương tọa có một người đang ngồi.

Tiến lại gần mới phát hiện đó là một cái xác nữ đang ngồi ngay ngắn nghiêm trang trên vương tọa.

Cái xác nữ đội một cái mũ trang trí hết sức rườm rà, nếu không phải gài trâm thì không nhận ra nổi là nam hay nữ. Mặc áo dài tơ vàng, dát đầy miếng ngọc. Cái xác ngồi ngay ngắn, trông rất sống động.

Khuôn mặt cái xác xanh lè, nhìn kỹ, mới nhận ra trên mặt cái xác được phủ một lớp chất keo giống như vôi, có màu xanh, sau đó lại chạm khắc hình khuôn mặt trên lớp vôi đó. Toàn thân cái xác không lộ một chút da thịt nào, không biết thi thể bên dưới lớp áo kia được bảo tồn như thế nào. Nhìn trông cứ như tượng Bồ Tát trong chùa, dưới ánh đèn mỏ có vẻ âm u vô cùng.

Phía sau cái xác nữ còn có hai cái xác thủ vệ đang đứng, mặc áo giáp Tây Vực. Hai cái xác này rõ ràng không được giữ gìn tỉ mỉ chăm chút như cái xác nữ kia, lớp vôi trên mặt đã tróc ra hết, để lộ ra cái sọ người rữa nát gần như không còn nguyên vẹn bên dưới. Do áo giáp có màu đen, có lẽ là cùng chất liệu với các ngọc dũng kia, cho nên lúc này chúng tôi không nhìn thấy.

Ba cái xác ướp đều đứng/ ngồi ngay ngắn thẳng tắp, chứng tỏ đã được xử lý đặc biệt gì đó.

“Đây có phải Tây Vương Mẫu hay không?” Bàn Tử khẽ hỏi.

Tôi gật đầu: “Có vẻ là thế thật. Không ngờ bà ta đúng là ở đây, chắc chắn là người cổ đại sau khi xử lý thi thể của bà ta xong liền an táng chỗ này.”

Bàn Tử thấy áo dát ngọc, hai mắt liền sáng lên, nói: “Cuối cùng Bàn gia ta cũng nhìn thấy đồ tốt rồi, hóa ra bao nhiêu của ngon đểu đắp lên người ả đàn bà này. Đàn bà đúng là đàn bà, đến chết rồi cũng tiếc tí của ấy.”

Tôi nghe vậy lập tức túm anh ta lại, trước khi anh ta kịp manh động.

Muộn Du Bình bảo bọn tôi đừng tới gần, hắn chỉ vào hoa văn chạm khắc dưới mặt đất khắp xung quanh vương tọa: đó là hình một con chim mặt người đầu to thân bé. Hoa văn này lấy vương tọa làm trung tâm, uốn lượn xung quanh. Muộn Du Bình dùng ngón tay dài đặc biệt của hắn khoanh sát mép hoa văn, nói: “Có khe hở rất nhỏ, có lẽ ở đây cũng có cơ quan thăng bằng, đừng tới gần bà ta.”

Chúng tôi thở phào một cái, lúc này mới ngẩng lên nhìn, chỉ thấy bề mặt thiên thạch đã ở ngay trên đỉnh đầu chúng tôi, nhảy lên một tí là với tới. Bề mặt phía trên đỉnh đầu chúng tôi còn có mấy cái lỗ sâu hoắm, chiếu đèn vào, nhận thấy cái hố này khoét thẳng vào sâu bên trong thiên thạch, sâu không thấy đâu là đáy, mà thành hố trơn trượt cực kỳ, không thể là do sức người đào được.

Uông Tàng Hải tìm thứ này làm gì? Nếu dựa theo lời Văn Cẩm, ông ta tới đây tìm bí quyết trường sinh, như thế, tảng thiên thạch này có liên quan gì đến bí quyết trường sinh?

Tôi ngẩng đầu nhìn thật kỹ, nhìn mãi một lúc, mới phát hiện ra một điều kỳ quái.

Chất liệu tảng thiên thạch này sao trông giống ngọc dũng đến thế? Màu sắc này, độ bóng này, hình như là cùng một loại chất liệu. Tôi nhảy lên sờ thử một cái, thấy bề mặt thiên thạch này ấm nhuận, không hề lạnh tay tí nào, hình như đúng là đá ngọc.

Ô, tôi nghĩ thầm, chả lẽ đây là một tảng “thiên ngọc”?

Trên thế giới này có một loại đá quý, gọi là “thiên ngọc”, là một dạng thiên thạch đặc biệt, do cảm giác sờ vào rất giống ngọc, cho nên nó được coi là một loại ngọc quý, cực kỳ quý giá ở thời cổ đại. Có điều, tảng thiên thạch này có màu sắc đậm hơn các loại thiên ngọc bình thường rất nhiều, liệu đây có phải một tảng thiên ngọc quý hiếm có chứa thành phần hợp chất đặc biệt gì? Mà những ngọc dũng kia chính là làm từ loại thiên ngọc này?

Nếu đúng là thật, vậy thứ của này thực sự rất đáng tiền. Cả một tảng bự thế này, cứ bán theo cân thôi là chúng tôi cũng phát tài to rồi.

Tôi nói ra những ý kiến của mình, tất cả mọi người đều cảm thấy rất có lý.

“Xem ra, sự hình thành đống huyết thi kia có liên quan rất lớn với tảng thiên thạch này.” Văn Cẩm nói, “Mà thời cổ đại, Tây Vương Mẫu đã phát hiện ra sức mạnh này, bèn dùng thiên thạch chế tác thành ngọc dũng.”

Tôi phẩy tay, liền nghĩ đến một việc: “Này, mọi người nói xem, từ thời Hán bắt đầu thịnh hành áo chỉ vàng, nghe nói có thể khiến thi thể ngàn năm không thối rữa, mà bây giờ khảo cổ phát hiện ra áo chỉ vàng lẫn ngọc thạch đều thối rữa được cả, chứng tỏ truyền thuyết này không hề có khoa học. Thế thì, truyền thuyết này rốt cục từ đâu mà ra? Có phải do ngày xưa các phương sĩ tra cứu sách cổ, thấy miêu tả về áo chỉ vàng ngàn năm không thối rữa này, nhưng lại không hề biết ngọc thường với ngọc dũng là có sự khác biệt?”

“Chẳng lẽ là sách gấm Chiến Quốc!” Bàn Tử kêu lên, “Ý cậu là, áo chỉ vàng thời Hán là mô phỏng lại ngọc dũng trong sách lụa Chiến Quốc?”

“Có khả năng này.” Tôi gật đầu nói. “Sau đó, Uông Tàng Hải phát hiện ra kẽ hở này, thế là ông ta bắt đầu đi tìm chất liệu chế tác ngọc dũng đích thực được miêu tả trong sách cổ.”

Ngay lập tức, tôi bắt đầu cảm thấy mọi chuyện đều rõ ràng hơn. “Mẹ, nếu đúng là vậy, thế thì Uông Tàng Hải trộm bao nhiêu ngôi mộ trong suốt bao nhiêu năm đến vậy, tất cả đều chỉ vì tìm tảng thiên thạch này thôi? Cuối cùng, ông ta tìm ra được nơi chứa tảng thiên thạch này, thế là bèn dẫn người đến đây?”

“Sai.” Văn Cẩm không hề hưng phấn như tôi, “Theo lời cháu nói, nếu ông ta đã đến đây thực, vậy thì cũng đã đạt được mục đích rồi. Thế nhưng trong ngôi mộ đáy biển lại không thấy ngọc dũng nào. Chứng tỏ ngọc dũng không phải mục tiêu của Uông Tàng Hải.”

“Vậy mục tiêu của ông ta là cái gì?” Tôi nói. Tôi cảm thấy suy đoán của mình vẫn hết sức hợp lý.

Văn Cẩm nhìn cái hố sâu trên bề mặt thiên thạch, nói với chúng tôi: “Không biết, có điều, cô cứ có cảm giác, mục tiêu này chính là bên trong cái hang kia.”

Ngữ khí của Văn Cẩm rất lạ, cô nói xong, tất cả chúng tôi đều sửng sốt, có hơi hoảng sợ. Ngẩng đầu nhìn cái hố sâu hoắm, nghĩ thầm, không biết bên trong đó là cái gì cơ chứ?

Nhìn một hồi, đột nhiên cô bắt đầu rút một sợi dây thừng từ trong ba lô ra, bảo tôi: “Cô phải vào xem.”

Tôi đương nhiên không chịu, định ngăn cô lại, nhưng lại bị Muộn Du Bình cản lại. Tôi với hắn nhìn nhau một lúc, lập tức hiểu ý của hắn: Chúng tôi có lựa chọn, nhưng Văn Cẩm thì không, nói gì cũng không có ý nghĩa.

Tôi thở dài một tiếng, có một cảm giác rất bất lực. Khi ở trong tình cảnh không thể giúp được người mình muốn giúp, lúc ấy mới cảm thấy mình nhỏ bé đến mức nào. Tôi cứ tưởng cái cảm giác bất đắc dĩ này chỉ trên ti vi mới có, không ngờ lại gặp phải ngay trong hiện thực, cảm giác cực kỳ khó chịu.

Động tác của Văn Cẩm rất nhanh nhẹn, bắt đầu chuẩn bị mọi thứ. Cô bảo Muộn Du Bình giúp mình nối dây, rồi dùng đèn mỏ chiếu vào trong hố, chuẩn bị một mình trèo vào.

Tôi vốn định tìm người vào thay cô, nhưng điều này là không thể. Tuy miệng hố cái nào cái nấy phải to cỡ cái thùng phuy, nhưng lại gần như vuông góc với mặt đất, muốn trèo lên phải dùng đầu gối hoặc bàn chân dạng ra chống hai bên thành hố. Đám đàn ông bọn tôi quá cao to, có nhảy lên mà vào trong rồi cũng không cong gập người được, gần như không thể mượn lực mà tì. Bàn Tử thì càng khỏi nói, nếu bên trong hố đường kính nhỏ hơn thì anh ta có mà kẹt luôn trong ấy. Chỉ có Văn Cẩm vóc người nhỏ nhắn, có thể miễn cưỡng dùng sức được.

Tôi vẫn có chút lo lắng, nhưng nhìn Văn Cẩm tay chân nhanh nhẹn, cũng biết có lo lắng cũng vô nghĩa. Văn Cẩm buộc thừng bên hông, được Bàn Tử khiêng lên vai. Cô chui vào trong cái hố, sau đó tì vào vai Bàn Tử nhún một cái, cả người liền nhảy vào trong.

Tôi kêu lên “Cẩn thận chút”, cô đáp trả một tiếng, rồi cúi đầu liếc mắt nhìn tôi. Tôi thấy sắc mặt cô có chút kỳ lạ, có một cảm giác không thể nói nên lời, ngay sau đó cô mỉm cười với tôi, bắt đầu leo vào trong.

Chúng tôi bên dưới thả dây, ngẩng lên nhìn cô từ từ vào sâu trong hố, động tác thong thả vô cùng, nhưng đương nhiên phải gồng hết sức lực, mãi cho đến khi ánh đèn mỏ của cô biến mất, qua nửa tiếng tròn, có lẽ đã tiến vào khoảng gần năm mươi mét bên trong.

Chứng kiến toàn bộ sự việc ấy, tôi sợ đến nổi da gà, đây là cảm giác khi chui rúc trong hang trộm, thế nhưng cái hố kia rốt cuộc sâu đến bao nhiêu, ít nhất cũng phải đến hai ba trăm mét, cái cảm giác cứ như thể chui rúc trong thực quản này tuyệt đối không dễ chịu, huống hồ thỉnh thoảng trên đường đi lại gặp phải tình cảnh tay chân không với được thành hố.

Ngẩng đầu nhìn miệng hố suốt hơn mười phút, cổ mỏi không chịu nổi, tôi đành không nhìn nữa, ngồi xuống nghỉ ngơi cùng mọi người, cởi quần áo, lấy rượu trắng lau người cho đỡ rét. Sợi dây vẫn kéo dần kéo dần, cứ cách mười mét dây Bàn Tử lại ra dấu hiệu với Văn Cẩm bên trong để xác nhận một chút.

Bầu không khí như đông cứng lại, chúng tôi không ai nói câu gì, cũng không biết phải nói gì cho phải. Vừa sởn da gà vì cái xác nữ đằng sau lưng, lại vừa lo lắng cho an nguy của Văn Cẩm.

Đợi mãi khoảng một tiếng, bỗng chợt nghe Bàn Tử kêu “Hử” một tiếng, tôi lập tức đứng lên hỏi chuyện gì xảy ra thế, anh ta đáp: “Bà chị hai không trả lời.”

Chúng tôi xúm lại gần, nhìn Bàn Tử giựt dây, giựt giựt vài cái, sợi dây bị kéo lại một ít, nhưng vẫn không thấy bên trong giựt lại.

Đầu tôi liền căng lên, nghĩ thầm lẽ nào đã xảy ra chuyện gì rồi, lại bảo Bàn Tử thử lại một chút.

Bàn Tử lại giựt một chút, sợi dây vẫn bị kéo xuống một ít, anh ta nhíu mày, nói: “Không xong, đầu kia sợi dây rất nhẹ, hình như không có người.”

Muộn Du Bình vừa nghe liền biến sắc, lập tức kêu Bàn Tử: “Lôi cô ấy xuống!”

Bàn Tử lập tức dùng sức kéo sợi dây thật mạnh. Tôi nhìn anh ta, thấy không ổn rồi, hoàn toàn không cần dùng sức gì, sợi dây cứ trôi tuột xuống cứ như nước chảy, kéo đến đoạn thẳng đứng, sợi dây liền rối thành một cục, rơi thẳng xuống khỏi hố. Toàn bộ sợi dây rơi thẳng xuống ngừng tôi, cuốn tôi thành một cục.

Tôi giãy ra, cầm lấy nhìn đầu kia của sợi thừng: không thấy vết cắt, sợi dây bị chính tay Văn Cẩm tháo ra. Chúng tôi nhìn nhau, trong lòng tôi bỗng có một cảm giác hỏng bét: Mẹ kiếp, Văn Cẩm tự tháo dây ư?

Muộn Du Bình vẻ mặt cứng ngắc, hắn đè tay lên vai Bàn Tử, đạp lên lưng Bàn Tử một cú mượn lực rồi nhảy thoắt lên trên, chui vào trong cái hố kia. Động tác cực nhanh, không ngăn lại kịp. Bàn Tử kêu to: “Dây thừng! Mau buộc dây thừng!” Hắn không thèm để ý, cứ thế chui vào luôn.

Tôi thấy hắn không buộc dây vào người, không được, lập tức bảo Bàn Tử: “Ngồi xổm xuống cái.” Bàn Tử giận dữ: “Mẹ kiếp sao đứa nào cũng coi ông như ngựa thế.” Tôi mặc kệ anh ta, bấu vào người anh ta xiêu xiêu vẹo vẹo trèo lên. Anh ta gồng mình khiêng tôi lên, tôi cố sức nhún một cái bật lên, bất đắc dĩ sức yếu, nín thở chống hai bên thành hố, nhấc cả hai chân chống lên nữa, nhưng chỉ được vài giây là tụt xuống, rồi ngã dúi dụi lên người Bàn Tử. Lại thử một lần nữa, kết quả vẫn vậy, chứng tỏ với thể lực của tôi, chắc chắn không trèo vào hố nổi.

Tôi đứng lên, xoa xoa chỗ đau điếng, ngẩng đầu liền thấy Muộn Du Bình đang vất vả trèo vào trong hố. Hắn cao quá, hai đầu gối không dùng sức được, chỉ có thể nhích dần từng bước nhỏ, cực kỳ tiêu hao thể lực. Tôi bỗng có một ảo giác, phải chăng thiên thạch này là sinh vật sống, những cái hố sâu kia chính là cái bẫy để nó nuốt thức ăn, Muộn Du Bình đang tự chui đầu vào lưới.

Nhưng tôi lập tức ý thức được điều đó không có khả năng, muốn suy nghĩ tiếp nhưng đầu óc đã rối như tơ vò, không nghĩ ngợi gì được nữa. Tôi cứ thế ngẩng đầu nhìn Muộn Du Bình nhích dần lên, cũng không biết qua bao lâu nữa, cho đến khi Muộn Du Bình hoàn toàn biến mất trong bóng tối sâu hun hút bên trong hố.

Tôi không ngồi yên được nữa, kiên trì đứng trước miệng hố ngẩng đầu nhìn, hy vọng có thể nhìn thấy ánh đèn pin rọi xuống, sau đó hai người bọn họ an toàn trở về.

Thời gian cứ trôi qua từng giây từng phút, trong lòng tôi nóng như lửa đốt, cứ thế đứng chờ, từ lo lắng chuyển sang bình tĩnh, từ bình tĩnh chuyển thành chết lặng, từ chết lặng trở thành trống rỗng.

Mười mấy tiếng đồng hồ sau, vẫn không có gì xảy ra, Muộn Du Bình cũng không trở về nữa, Văn Cẩm cũng không trở về nữa, từ trong hố vẫn không có âm thanh gì vọng lại. Hai người kia, cứ như thể đã bị cái hố nọ nuốt chửng sang một thế giới khác.

## 295. Q.5 - Chương 125: Tiếp Tục Chờ Đợi

Chúng tôi ở đây chẳng làm gì, cứ thế ngồi đợi được khoảng ba ngày. Trong ba ngày này, thứ duy nhất mà tôi chú ý đến chỉ có cái miệng hố nơi hai người kia biến mất, đây là cả một quá trình dài dằng dặc và giày vò đến mức nào, tôi nghĩ chỉ khi ở vào trong hoàn cảnh ấy mới có thể thực sự hiểu nổi.

Trong lúc đó, đã không chỉ một lần tôi muốn chui vào hố kia, nhưng lần nào cũng đều thất bại. Đây là một con đường không phải với sức người bình thường có thể vượt qua nổi, duy đúng một lần tôi trèo lên được mười mét là cao nhất, đến tận lúc ấy mới hiểu được điều này. Hai chân cứ run bần bật như cầy sấy.

Trong cả đoàn người, nhóm người của chú Ba kia đương nhiên không ai dám chui vào, người duy nhất có khả năng là Hắc Hạt Tử, nhưng từ đầu đến cuối hẳn chẳng có vẻ gì là có ý định làm điều ấy, tôi nghĩ có thể là hắn không dám chắc vào rồi thì có thể ra được hay không. Bầu không khí nặng nề vô cùng, gã Tha Bả kia nhiều lần giục đi, gã nói hai người kia có lẽ đã chết ở trong đấy rồi, nếu cả bọn đã không thể đi vào, vậy phải tiết kiệm sức lực và lương khô để chuẩn bị ra ngoài thôi.

Tôi không thể tiếp nhận được điều này. Trải qua trăm ngàn cay đắng khổ cực mà lại dẫn đến kết cục này, không gần như nghe không lọt tai những lời của gã, trong đầu chỉ nghĩ rốt cuộc ở trong kia đã xảy ra chuyện gì.

Văn Cẩm tự mình tháo dây, cô ấy cố ý làm việc này. Tôi nhớ lại nụ cười của cô trước khi đi, tôi có cảm giác dường như cô ấy đã sớm lường trước được điều này rồi, tức là cô ấy biết vào trong đó sẽ gặp phải chuyện gì, sớm biết sẽ không thể ra ngoài được nữa.

Suốt chặng đường đến đây, Văn Cẩm luôn nhắc đến số mệnh, cuộc sống mấy năm qua của cô quả thực không thể nào tưởng tượng nổi, rất có khả năng cô ấy suy nghĩ như thế thật. Có lẽ ở trong đó, cô ấy phát hiện ra không có cách nào có thể hóa giải được sự thi hóa của mình, cho nên hoàn toàn tuyệt vọng, quyết định kết thúc tính mạng của mình. Nhưng còn Muộn Du Bình, vì sao hắn lại không ra được? Cái này tôi nghĩ mãi không hiểu, vậy tôi có thể xác định, ở trong đó chắc chắn đã xảy ra chuyện gì đó.

Là chuyện gì cơ chứ? Quả thực không có hướng để suy đoán, hay là bọn họ lạc đường? Tôi đoán đường hầm ở trong đó chắc chắn là rất ngoằn ngoèo khúc chiết, tạo thành một mê cung bất tận, sau khi đi vào thì không thể ra ngoài được nữa, thế nhưng giả thiết này lại không thể giải thích được lý do vì sao Văn Cẩm lại tự tháo dây.

Trong đầu tôi rối bời những lo lắng sốt rột vô cùng, lúc nghỉ ngơi, trước mắt là hố sâu, lúc nhắm mắt lại, trước mắt vẫn là hố sâu.

Tình hình sau đó, tôi thực sự không muốn ghi lại nữa.

Đến ngày thứ tư, nhóm người Tha Bả bắt đầu liên tục cằn nhằn, tâm trạng tôi cực kỳ tồi tệ, mấy lần suýt lao vào đánh nhau với bọn chúng. Thế nhưng bên trong cái hố kia vẫn chẳng có động tĩnh gì, thậm chí có lần tôi còn từng hoài nghi, phải chăng Văn Cẩm và Muộn Du Bình vốn không hề tồn tại, tất cả đều là tưởng tượng của bọn tôi?

Bất an và lo lắng càng ngày càng dồn dập, càng ngày càng nặng nề, trong lòng tôi bắt đầu dần dần thừa nhận lời của nhóm Tha Bả là chính xác, nhưng lý trí tôi vẫn một mực khiến tôi khắc khẩu cãi lộn với bọn chúng. Việc này làm tôi gần như sụp đổ hoàn toàn.

Đến ngày thứ sáu, Tha Bả cuối cùng dẫn mọi người rời đi. Trong mắt bọn chúng, đã không còn nghi ngờ gì nữa, Muộn Du Bình và Văn Cẩm cho dù không chết trong đó thì vài ngày nữa cũng chết chắc trong đó rồi. Vốn bọn chúng muốn dựa vào kinh nghiệm của chúng tôi để dẫn chúng ra ngoài, nhưng hiện tại, với tình hình thế này, đương nhiên chúng không chịu ngồi không để thêm bất cứ tổn thất nào nữa. Hắc Hạt Tử vỗ vai tôi ý bảo tôi cũng đi cùng đi, nhưng tôi cự tuyệt. Hắn thở dài, sau đó rời đi, cuối cùng chỉ còn mỗi hai người, là tôi và Bàn Tử.

Bọn chúng rời đi còn mang theo một lượng lớn thức ăn, tôi biết chắc bọn chúng chiếm phần nhiều hơn, nhưng thực sự tôi chẳng muốn cãi lộn với chúng nữa.

Bàn Tử thực ra cũng đã khuyên nhủ tôi rồi, nhưng anh ta biết tính tôi, tôi đã trải qua bao nhiêu chuyện mới đến được nơi đây, cho dù không thể có được dấu chấm hết hoàn mỹ, thì cũng có thể là một dấu nghỉ không trọn vẹn. Tôi chợt nhận ra mình đã ngu ngốc đến mức nào, rốt cuộc tôi đến đây để làm gì? Lẽ nào mọi chuyện sẽ kết thúc như thế? Tôi không thể chấp nhận được chuyện này.

Bàn Tử không còn cách nào khác, đành ở lại cùng tôi. Hai chúng tôi cứ thế nhìn nhau, rồi lại chờ đợi. Tôi chợt nhớ đến vở kịch trường phái phi lý “Đợi chờ Godot”, không khỏi muốn khóc, nghĩ thầm vở kịch phi lý của cuộc đời tôi hóa ra lại chính là bi kịch.

Những ngày giày vò như thế cứ tiếp tục trôi qua, tôi cũng không nhớ là bao nhiêu ngày nữa, nhưng cũng không lâu lắm, vì lương khô của chúng tôi không nhiều, nhưng đến tận lúc đó vẫn chưa ăn hết.

Kỳ thực, sau khi bọn Tha Bả rời đi, tôi đã hầu như hoàn toàn tuyệt vọng, thậm chí suýt chút nữa là hoàn toàn sụp đổ, tôi đã hoàn toàn không thể suy nghĩ được rốt cục tôi đang làm gì ở đây, mỗi ngày chỉ thừ người nhìn cái miệng hố sâu hoắm. Theo lời của Bàn Tử, đây là hành vi của một người điên.

Đến một hôm, tôi tỉnh lại, ngơ ngơ ngẩn ngẩn ngồi dậy, Bàn Tử vốn phải gác đêm thế mà đã ngủ mất, nằm đó ngáy o o. Mấy ngày nay thực ra ngủ lại khá yên ổn, các vết thương trên người đều đã khép miệng.

Tôi chẳng có động lực nào đi gọi anh ta dậy. Tôi đi đến bên dưới miệng hố sâu kia, lai ngước lên nhìn không biết là lần thứ bao nhiêu, vẫn chẳng có gì cả. Tôi gần như là đờ đẫn mà nhìn suốt hơn mười phút, sau đó đi ăn bữa sáng. Số lương khô còn dư của tôi với Bàn Tử đã chẳng còn bao nhiêu, lục lọi ra, tìm lấy nửa đoạn bánh quy hôm qua ăn còn thừa. Đang ăn, tôi bỗng nghe thấy một tiếng động lạ lùng, cứ như là hát, hay là nói mê gì đó.

Tôi tưởng Bàn Tử đang nói mớ, vốn không hề để ý, ngoạm mấy miếng liền xơi sạch bánh quy, rồi định đi gọi anh ta dậy. Đúng lúc ấy, tôi chợt giật mình: tôi nhìn thấy, có một người, đang nằm giữa tôi và Bàn Tử.

Tôi lập tức giật mình thoát ra khỏi trạng thái hoảng hốt, nhìn kỹ lại, phát hiện hóa ra đó là Muộn Du Bình.

Hắn rõ ràng gầy xọp hẳn đi, nằm co ro, đắp cái thảm, không cử động tí gì.

Hắn trở về từ lúc nào? Trong lúc chúng tôi đang ngủ ư?

Ngay từ đầu tôi cứ tưởng mình đang nằm mơ, nhưng rồi nhận ra là không phải. Tôi gần như phát điên lên, lập tức nào đến, lật thảm của hắn lên, gào lớn: Mẹ tên khốn kiếp này, rốt cuộc anh đã lẻo đi đâu vậy hả?

Hắn bị tôi xốc dậy. Tôi vốn muốn tẩn hắn một trận cho ra trò, nào ngờ vừa nhìn thấy mặt hắn, bỗng cảm thấy không ổn. Vẻ mặt của hắn rất quái lạ, hoàn toàn khác với dáng vẻ của hắn thường ngày, hơn nữa, hai mắt dại cả ra, toàn thân run lẩy bẩy, môi run run, cứ như bị quỷ ám.

Tôi giật thót mình, lập tức đạp Bàn Tử một cú, gọi anh ta dậy. Sau đó tôi dìu Muộn Du Bình ngồi lên, ghìm hai vai hắn xuống, liên tục gọi tên hắn. Nhưng hắn chẳng có phản ứng gì, cứ như thể hắn không hề nghe thấy tiếng gọi của tôi, thậm chí ngay cả đồng tử cũng không chuyển động.

Trong lòng tôi dâng lên một cảm giác bất an cực độ, Bàn Tử lại gần xem xem, hỏi tôi chuyện gì thế. Tôi nói tôi biết thế quái nào được. Anh ta bèn day day hai bên huyệt Thái dương của Muộn Du Bình, nhìn vẻ mặt hắn, chặc lưỡi nói: “Đệt, không thể nào, Tiểu Ca bị ngu rồi?”

“Làm gì có chuyện đấy. Mẹ kiếp anh đừng có nói nhảm.” Tôi vặc lại. Rồi tôi lại kêu lên: “Đừng có giả vờ, tôi biết anh đang vờ vịt đấy nhé, đừng hòng bịp được tôi!”

Hắn vừa run lẩy bẩy vừa co rúm người lại, miệng như đang lẩm bẩm cái gì.

Tôi kề sát tai vào môi hắn nghe, chợt nghe thấy hắn đang không ngừng dồn dập lặp đi lặp lại một câu nói: “Hết thời gian rồi…”

## 296. Q.5 - Chương 126: Rời Đi

Muộn Du Bình nằm đó, Bàn Tử tiêm cho hắn một mũi an thần, sau đó hắn rơi vào giấc ngủ.

Tôi nhìn dáng vẻ của hắn, trong lòng buồn phiền vô cùng, khó chịu muốn chết.

Nhất định là trong lúc chúng tôi đang ngủ, hắn đã ra khỏi cái hố kia, thế nhưng sao hắn lại biến thành cái dạng này?

Tôi ngước nhìn tảng thiên thạch trên đỉnh đầu, bề mặt vẫn một màu xanh đen xấu xí như vậy, không có bất kỳ thay đổi nào. Vô số hố sâu như vô số con mắt đang nhìn, làm tôi cảm thấy ngộp thở.

Mẹ kiếp, rốt cuộc là đã có chuyện gì xảy ra?

Tôi buồn bực muốn chết, đúng là đang đùa giỡn tôi.

Hết thời gian rồi. Tức là ý gì? Nghe như sắp có chuyện gì đó xảy ra, hơn nữa còn không có thời gian để thực hiện bất cứ đối sách nào nữa, lẽ nào nơi này sắp xảy ra chuyện gì ư?

Bốn phía vẫn lặng tờ như ở giữa vũ trụ. Không có đèn mỏ để chiếu sáng, chẳng nhìn thấy cái gì cả, nếu như ở đây đang có gì thay đổi, chúng tôi cũng chẳng thể nào biết được.

Muộn Du Bình chắc chắn đã phải chịu một sự chấn động cực kỳ lớn. Bàn Tử thở dài bảo: “Hoàn toàn không có phản ứng gì với thế giới bên ngoài, nghe cũng không nghe, nhìn cũng không nhìn, toàn bộ hệ thống cảm giác của cậu ta đã đóng kín. Tôi có một anh bạn cũng giống thế, bác sĩ bảo, não bộ cậu ta đã chết đứng ngay trong khoảnh khắc cuối cùng đó, lag cứng rồi.”

Tôi im lặng không nói gì. Muộn Du Bình là người như thế nào, tôi không hiểu rõ, thế nhưng về khả năng chịu đựng áp lực tâm lý của hắn thì tôi có thể bảo đảm, cái loại như hắn tố chất tâm lý đã đạt đến một cảnh giới cực cao, muốn hắn bị chấn động cực độ như vậy là hết sức khó khăn. Chuyện đã xảy ra bên trong tảng thiên thạch kia, mức độ khủng bố của nó chắc chắn đã vượt quá sức tưởng tượng của chúng tôi.

Nhưng mà, tôi thực sự không thể nào tưởng tượng nổi, một kẻ trầm tính, lạnh lùng như hắn, lại bị cái gì đó dọa đến mức sụp đổ. Tôi có thể xác định đó chắc chắn không phải quái vật gì đó, nỗi sợ xác chết ngay đến tôi còn vượt qua được, thì dù bên trong đó có là quái vật khủng bố cỡ nào cũng không thể dọa hắn khiếp sợ đến thế được. Thứ hắn nhìn thấy, chắc chắn là một cảnh tượng quỷ dị đến cực độ. Lúc này lại nhớ đến Văn Cẩm, cô hiện giờ đang ở đâu? Lẽ nào cô ấy cũng phát điên rồi, không ra được nữa?

Nếu là vậy, thì tôi nhất định phải đi vào, dù có ngã dúi dụi cả ngàn lần tôi cũng phải chui vào tận trong lôi cô ấy ra. Không thể bỏ mặc cô ấy ở lại trong tảng thiên thạch này được.

Nghĩ đến có chút nổi da gà, tôi bèn đứng lên, đi đến bên dưới cái hố, bật đèn pin chiếu lên bên trên. Đây gần như đã thành một thói quen, mấy ngày nay tôi đã làm như thế không biết bao nhiêu lần. Tôi chiếu linh tinh mấy cái vào hố sâu, sau đó lại quay trở về chỗ.

Mới đi được mấy bước, tôi bỗng khựng lại, thấy không ổn, vừa lúc này trong hố kia không phải đen kịt hoàn toàn, trong đó hình như còn có gì đó!

Ngay lập tức da đầu tôi tê dại cả đi, lập tức quay về chiếu đèn lại, quả nhiên liền phát hiện ở sâu bên trong cái hố kia có một thứ gì đó!

Tôi thầm kêu lên, lập tức gọi Bàn Tử lại xem, bật sang chế độ ánh sáng mạnh, chiếu lên trên, liền nhìn thấy ở sâu trong cái hố khoảng ba mươi mét có một khuôn mặt tái nhợt đang thò ra nhìn chúng tôi chòng chọc.

Tôi mừng rỡ, cứ tưởng là Văn Cẩm, vừa nhìn kỹ thì lạnh cả người. Khuôn mặt này trắng bệch, không chút biểu cảm, hai hốc mắt sâu hoắm đen sì, vẻ mặt cực kỳ u ám. Điều khiến tôi dựng tóc gáy nhất, đó là một khuôn mặt lạ hoắc tôi chưa từng gặp lần nào.

Người đó là ai? Trong nháy mắt, lưng tôi đã ướt đẫm mồ hôi lạnh.

Bàn Tử thấy sắc mặt tôi không ổn, bèn nhìn lên, cũng cứng ngắc lại luôn. Anh ta lập tức đi xách súng giương lên, tôi kéo anh ta lại, ánh đèn mỏ vừa rung một cái, ngửa lên nhìn lại, khuôn mặt kia đã biến mất tăm, chỉ còn lại bóng tối sâu thẳm.

Tôi với Bàn Tử hai mặt nhìn nhau, cả hai người mồ hôi lạnh tứa ra như suối, mãi một lúc lâu sau tôi mới hỏi: “Vừa nãy anh cũng nhìn thấy phải không?”

Anh ta gật đầu, tôi thấy mặt mũi anh ta xanh lét, hình như là do sợ quá.

Chuyện này đã vượt quá phạm vi hiểu biết của tôi rồi, trong thiên thạch này lại có một người lạ hoắc, sao lại có thể có chuyện đó. Lẽ nào người ở trong đó lại chính là cư dân Tây Vương Mẫu còn sống?

Tình tiết này quá lệch pha rồi, tôi lại nhớ đến Văn Cẩm, thầm kêu “ai da” một tiếng, lẽ nào Văn Cẩm đã thi hóa, khuôn mặt vừa nãy là khuôn mặt sau khi bị biến dạng của cô ấy?

Tôi quay lại Bàn Tử, định hỏi anh ta xem vừa rồi có thấy khuôn mặt kia giống Văn Cẩm chỗ nào hay không, thì lại thấy Bàn Tử mặt xanh lét, nhìn chằm chằm vào trong hố, vẫn còn chưa hồi thần lại.

Bàn Tử không phải kẻ nhát gan như thế, tôi thầm lấy làm lạ, hỏi anh ta làm sao thế, anh ta bèn quay đầu lại nói với tôi: “Cậu không nhận ra à?”

Nhận ra? Tôi ngẩn ra: “Anh quen người này?”

Bàn Tử chỉ chỉ về phía sau cả hai, tôi quay đầu nhìn, liền thấy cái xác nữ đang ngồi trên vương tọa. Bàn Tử mở đèn mỏ, chiếu sáng khuôn mặt của cái xác. Ánh sáng vừa lóe lên, diện mạo của cái xác đột nhiên trở nên dữ tợn.

Tôi vừa nhìn rõ, lập tức hiểu ra, tức thì lạnh cả gáy, gần như choáng váng mà ngất đi.

Ông trời ơi, khuôn mặt vừa rồi chúng tôi nhìn thấy hóa ra lại có chút tương tự với khuôn mặt điêu khắc bên ngoài cái xác kia!

Thế này là sao? Khuôn mặt chúng tôi vừa nhìn thấy kia – lại chính là Tây Vương Mẫu ư?

Cái xác đang ngồi kia chẳng lẽ chỉ là lớp vỏ xác bọc bên ngoài? Còn Tây Vương Mẫu thực sự thì vẫn còn sống trong trung tâm tảng đá khổng lồ này ư?

Không thể thế được, sao lại như thế được? Suốt mấy nghìn năm trôi qua, người sao có thể sống được ngần ấy? Cho dù không chết già, thì cũng chết đói trong ấy.

Là ảo giác ư? Tôi bỗng hoài nghi ngay cả những giác quan của chính mình, tinh thần quá mức mệt mỏi: chúng tôi bị tảng thiên thạch này làm cho thần kinh bị nhiễu loạn, có lẽ khuôn mặt vừa rồi là Văn Cẩm, chỉ là do vấn đề ánh sáng nên mới thoạt trông giống cái xác nữ kia thôi.

Bàn Tử ngập ngừng: “Thế vì sao cô nàng không chui ra?”

Tôi câm nín. Bàn Tử bảo: “Rất hiếm khi nào cả hai người cùng lúc nhìn lầm.”

Lần này, hai chúng tôi cứ như ngồi trên lửa, không thể ở lại đây lâu hơn được nữa, Bàn Tử bèn bảo tôi: “Tiểu Ngô, chỗ này càng ngày càng tà ma, cậu tính bao giờ thì đi đây?”

“Sao lại thế? Văn Cẩm còn chưa ra mà.” Tôi nhìn sắc mặt anh ta, bảo: “Sao anh lại sợ đến mức này? Chẳng giống anh tí gì cả.”

“Đấy là một chuyện. Quan trọng nhất là, không có gì để ăn nữa rồi. Vốn tôi cũng định hôm nay bảo với cậu luôn, nếu ngày mai cậu còn không chịu đi, thì anh đây liền đập chú ngất xỉu luôn rồi vác về đấy. Còn chờ thêm nữa, cả hai đứa mình sẽ chết đói chỗ này. Thức ăn của chúng ta không còn nhiều nữa rồi.”

Tôi nói: “Không phải vẫn còn đủ chống đỡ mấy ngày sao?”

Bàn Tử đáp: “Tôi tính cả rồi, số đồ ăn còn dư, mình phải tiết kiệm đủ để ăn vài ngày, còn miễn cưỡng đủ thời gian thuận lợi tìm được đường ra ngoài. Nhưng giờ lại sinh thêm Tiểu Ca nữa, chúng ta hết cách rồi, cho dù có an toàn lên được đến mặt đất, thì cũng phải bấm bụng nhịn đói vượt qua rừng mưa. Giờ nước đã rút kha khá rồi, ao đầm chắc chắn đã nổi lên, lúc này vượt rừng nhất định sẽ rất gian khổ. Nếu cậu còn kiên trì đợi thêm nữa, ngày mai chúng ta sẽ bắt đầu phải chịu đó, bỏ đói thêm hai ngày cậu cũng chả còn sức mà ra nữa đâu, thế thì cả đám tụi mình chết đói chỗ này.”

Tôi nhìn cái hố kia, lắc đầu nói: “Không được, chúng ta không thể bỏ mặc cô ấy được.”

Bàn Tử vỗ vỗ tôi, bảo: “Tôi biết ngay cái cậu này hay mềm lòng, đã tính toán cả rồi. Tụi mình bỏ lại thức ăn ở đây, nhịn đói cuốc bộ ra ngoài. Ra được đến bên ngoài rồi, nếu có thể trở về cái doanh địa kia thì còn có thứ tiếp tế. Nói thật cho cậu hay, ở mỗi chỗ nghỉ chân lại tôi đều chôn một gói lương khô, chỉ cần đi đúng đường là vẫn đủ sức ra ngoài thôi. Tôi thấy chờ được đến khi bà chị hai kia ra thì tụi mình cũng đói ngất luôn rồi, chi bằng cứ theo cách này hay hơn. Với cả, bên trong thiên thạch kia tà ma quá, tôi thấy…”

Tôi biết Bàn Tử định nói gì, bèn khoát tay. Bàn Tử tuy nói có vẻ thong thả thoải mái, thế nhưng lời nói ra như chém đinh chặt sắt, hầu như không thể phản bác được cái gì. Có thể thấy, anh ta vẫn luôn nhẫn nhịn không nói suốt bao lâu này.

“Hơn nữa, cho dù cậu có bằng lòng chết ở đây, thì chưa chắc Tiểu Ca đã muốn vậy. Ít nhất cậu phải cứu lấy một người.”

Tôi nhìn Muộn Du Bình, lập tức thỏa hiệp. Đúng vậy, tôi vẫn luôn nghĩ không thể bỏ lại một người nào, nhưng đến cuối cùng ngay cả Muộn Du Bình cũng có thể bị tôi hại chết. Hơn nữa, phương án Bàn Tử đưa ra quả thực rất có lý. Tôi thầm nghĩ, lẽ nào đây là cách duy nhất để tất cả chúng tôi cùng sống sót. Nhìn cái hố kia, tôi lại thở dài, rồi bèn hỏi lại: “Nhưng giờ chúng ta quay về như thế nào đây?”

Bàn Tử nói: “Ta cứ đường cũ mà đi thôi, sau đó lần theo bờ sông mà đi. Đương nhiên có thể tìm lối nước chảy khác, có lẽ sẽ quay về chỗ hồ chứa nước đấy, như thế chắc chắn sẽ tìm được lối ra.”

“Nếu không có thì sao?”

“Giờ không nghĩ được nhiều thế.” Bàn Tử thấy tôi đáp ứng rồi, mừng rỡ, vừa nói vừa bắt đầu thu dọn đồ đạc: “Nghe theo số trời thôi, nhưng mà chắc là có đấy, nếu không bọn Hắc Hạt Tử đã vòng về rồi.”

Động tác của Bàn Tử rất nhanh nhẹn, chừng một tiếng sau, chúng tôi đã thu dọn xong trang bị, để lại toàn bộ số lương khô, viết một mẩu giấy, sau đó anh ta giục tôi quay về theo đường cũ.

Tôi vẫn có chút không đành lòng bỏ đi, quay đầu nhìn mấy lần, rồi kêu to mấy tiếng với cái hố, sau đó mới quay đầu đi thật.

Muộn Du Bình vẻ mặt hoảng hốt, chúng tôi phải dìu hắn mà đi. Chả mấy chốc đã quay trở lại bãi nước cạn toàn mảnh sành vỡ nọ. Lúc này, tôi liền suy nghĩ bọn Hắc Hạt Tử đã đi theo hướng nào. Bỗng Bàn Tử ngừng lại, chiếu đèn mỏ xuống nước. Tôi phát hiện bên dưới lớp mảnh vỡ có một cái hố sâu trước kia vốn không hề có.

Giống hết cái hố lúc trước chúng tôi nhìn thấy, nhưng tôi có thể xác định, lúc chúng tôi đi đến đây không có cái hố nào ở chỗ này, cái hố này cứ như là bi vật gì đùn lên vậy.

Tôi thấy có chút không ổn, giục Bàn Tử đi mau, nhưng Bàn Tử lại không chịu. Tôi hỏi anh ta làm sao thế. Anh ta nói: “Cậu không thấy trên thành hố này vừa có ánh sáng lóe lên à?”

## 297. Q.5 - Chương 127: Cái Bẫy

“Cái gì đấy?” Tôi hỏi.

“Không biết, ngay ở bên thành hố ý.” Bàn Tử nhìn tôi một cái, bỗng nói với tôi: “Đã là trộm thì không thể về tay không được, khả năng là có đồ tốt, tôi phải xuống xem xem một tí, cậu cứ chờ tôi mấy phút.”

Tôi giận điên lên, nhưng hiện giờ chỉ có một mình, anh ta không chịu nghe tôi, bảo tôi dìu Muộn Du Bình, còn anh ta thì xuống nước tìm kiếm. Hết cách, tôi đành bảo anh ta nhanh nhanh lên chút.

Nhưng cũng chẳng dễ dàng gì, phần lớn các mảnh ngói được chôn bên dưới mảnh sành vỡ, đào bới tìm kiếm trong đống mảnh vỡ không dễ như ở biển. Ở biển cát còn mềm xốp, ở đây mảnh vỡ lại sắc bén, một bên lại là miệng hố, động một cái là các mảnh vỡ lại sụt xuống hố, người đứng cũng không vững được. Lớp ngoài vẫn còn đỡ, đào được một chút, đào bới xuống sâu hơn nữa thì khó vô cùng, thỉnh thoảng lại thấy một vài mảnh vỡ dính cứng ngắc không thể bới ra được, cứ như thể nó mọc dính liền với bên dưới ấy.

Đào bới một hồi, Bàn Tử dường như đã phát hiện ra được mục tiêu, nổi lên mặt nước thở mấy hơi rồi lại lặn xuống, cố sức thọc tay xuống đào xới hố mảnh sành, bới đươc một hai cái, bỗng nhiên Bàn Tử giật bắn mình, rút tay về, trên tay máu chảy ròng ròng.

“Nguy rồi!” Tôi thầm kêu không xong, nghĩ bụng không phải là bị bọ ăn xác chúa cắn rồi đấy chứ. Nhưng thấy Bàn Tử không có dấu hiệu trúng độc, chỉ là vết thương khá sâu. Anh ta đưa tay lên miệng hút vài hơi, đổi sang tay kia bới một cái, rồi rút ra một khúc xương, sau đó nổi lên.

“Sao thế?”

“Cứt thật, khúc xương này cứ như mọc gai, đau chết mất.” Bàn Tử vừa mút tay, vừa vung vẩy khúc xương sọ vừa vớt lên, bảo tôi chiếu đèn mỏ vào xem.

Tôi nghĩ thầm: “Thấy chưa, tự mình làm bậy đó.” Sau đó bật đèn chiếu sáng, vừa mới đi tới bên cạnh anh ta, bỗng chợt nghe thấy bên cạnh tôi liên tiếp vang lên những tiếng “lục cục”, sau đó một đống bọt khí sủi lên.

Tôi với Bàn Tử ngẩn ra vì sửng sốt. Bọt khí ngừng một chút, rồi lại tiếp tục liên tiếp những tiếng “lục cục lục cục”.

“Đệt mợ, đúng là người không phục thì không xong mà, chú em đánh rắm quả này quá bằng phóng tên lửa rồi, lại còn là bắn liên thanh, động tĩnh quá lớn rồi.” Bàn Tử bịt mũi nói.

Tôi cũng không hiểu ra sao, nhìn xung quanh nói: “Cái đéo, tôi đâu có đánh rắm.”

“Không đánh rắm sao thối thế? Đây là cái mùi gì thế này, đến đống phân cũng bị cậu hun chết luôn.” Bàn Tử cau mày đáp.

Xung quanh quả thực có mùi rất thối, tôi ngửi thấy mà kinh ngạc, đây quả thật không phải mùi rắm, tuy nhất thời tôi không nhớ ra là mùi gì, nhưng trong tiềm thức tôi cứ có cảm giác không ổn, cứ như thể là sắp xảy ra chuyện. Vừa định bảo chạy mau, đột nhiên tôi mất thăng bằng, bọt khí lại bắn lên một cái, tôi cứ như giẫm hụt, ngã tụt xuống hố nước.

Lúc đó cực kỳ bất ngờ, gần như là trong chớp mắt dưới chân tôi đã trống không, phản ứng đầu tiên của tôi là nghĩ mình bị trượt chân rồi, lập tức duỗi chân ra muốn đứng vững lại. Thế nhưng ngay sau đó toàn bộ dưới nước đều nổi bọt khí, lớp mảnh sành vỡ dưới chân tôi di động, trượt thẳng về một phía, không thể đứng vững nổi.

Tôi quá sợ hãi, lập tức ý thức được cái gì, bèn nhanh chóng rụt chân lại, co người lặn xuống nước. Bàn Tử cũng lặn xuống, chúng tôi tiến vào trong nước.

Cầm đèn mỏ chiếu qua một lượt, liền thấy đáy nước dưới chân tôi đã bị sụt lún. Đáy nước bị sụt xuống một cái hố to bự, nối cùng với cái hố có sẵn lúc trước, trở thành một cái hang sâu vô cùng. Các mảnh sành vỡ khắp bốn phía lẫn với xương sọ cũng đều trượt xuống cái hang ấy. Quay lại nhìn, thấy Muộn Du Bình sụt xuống theo, chân bị đống mảnh vỡ che kín, không rút chân lên được, cứ như thể có cái gì đó túm lấy chân hắn kéo xuống nước, muốn kéo hắn xuống tận đáy hố.

Vừa nãy không để ý đến Muộn Du Bình. Trên thực tế, từ trước tới giờ toàn là hắn chăm sóc bọn tôi, bọn tôi hoàn toàn không quen chăm sóc hắn, thấy chân hắn bị kẹt trong đống mảnh vỡ, đã ngập đến tận đùi rồi, chứng tỏ cái hố vừa sụt xuống thì bị kẹt ngay. Nhưng hắn không có bất kỳ phản ứng nào, chỉ ngơ ngác nhìn chính mình chìm dần xuống theo đám mảnh ngói.

Thấy hắn sắp chìm nghỉm trong đống mảnh vỡ, tôi và Bàn Tử lập tức chạy đến giúp, mỗi người túm lấy một cánh tay hắn mà kéo. Bàn Tử một tay bị vướng, bèn đem đèn mỏ lên miệng cắn, dùng cả hai tay mà kéo, cả hai người cố hết sức đạp nước, kéo hắn ra ngoài.

Trong tình huống như thế này nếu hắn là kẻ duy nhất phải chết, vậy hai ba người chết cũng chẳng phải chuyện gì ghê gớm. Muộn Du Bình được kéo lên, bắt đầu ho khù khụ.

Bàn Tử bảo: “Xem rắm của cậu lợi hại không, đánh một phát tiêu cả đáy nước luôn. Lần sau muốn đánh rắm phải nhắc trước nhé, kẻo lại ngộ thương người khác.”

Tôi thở hổn hển chửi to: “Lúc này rồi mà còn bắt nạt tôi, đợi lát nữa ông đây liều mạng với anh!”

“Đấy đấy cái cậu này, không chịu khiêm tốn tiếp thu lời người khác dạy bảo gì cả!” Bàn Tử cầm đèn mỏ chiếu xuống đáy nước, hang sụt lún bên dưới càng ngày càng rộng, nhưng có chút dừng lạ rồi. Chả mấy chốc, một hang động to cỡ nửa cái sân bóng rổ xuất hiện trước mắt chúng tôi, tối thui, cứ như một cái miệng khổng lồ ngoác ra muốn nuốt chửng chúng tôi vậy. Thỉnh thoảng lại có bọt khí nổi lên, khắp xung quanh tràn ngập một mùi tanh tưởi.

Tôi nhớ ra, đây là mùi thối của khí metan. Hang động này chắc chắn đã có từ trước, có lẽ trước kia người ta gia cố xà gỗ phía trên, gỗ mục rồi, vẫn còn duy trì được trạng thái cân bằng tuy khá yếu ớt. Nếu không có ngoại lực tác động, sự cân bằng này vẫn còn có thể kéo dài được ngàn năm, nhưng một khi có bất kỳ tổn hại nào, xà gỗ liền gãy nát. Cái hố sụt lần trước có thể là do thanh xà gỗ bị gãy tạo thành, lại có Bàn Tử đào bới đống mảnh ngói ở gần đó, kết quả dẫn tới phản ứng dây chuyền.

“Mẹ,” Bàn Tử nói, “Hình như phía dưới này trống rống?”

Bên dưới cũng không sâu, nhưng nước vừa bị khuấy đục ngầu lên, cho nên không nhìn thấy đáy. Tôi bảo, “Bên dưới này có thể là một tầng kép để phòng vò đầu quỷ.” Nhìn anh ta đi lại sát mép hang, tôi nói: “Cẩn thận chút, vừa nãy ta giẫm lên còn rắn chắc, sau đã sụp rồi, mẹ kiếp cũng có thể là toàn bộ nơi này bên dưới đều rỗng hết, giờ mà đạp trúng chỗ nào, lại thành phản ứng dây chuyền, tạo thành xoáy nước thì cả đám chúng ta tiêu đời.”

“Chỉ cần nhà cậu không đánh rắm thì không sao hết.” Bàn Tử nói. “Ý, đây là cái gì?”

Tôi nhìn theo hướng đèn pin anh ta chỉ, chỉ thấy bên trong hang sâu lại có cái gì di chuyển.

“Xa chút.” Bàn Tử nhắc. Tôi theo phản xạ, kéo Muộn Du Bình lùi ra xa một chút. Bàn Tử liền tập trung chiếu đèn vào thứ kia.

Thứ kia di chuyển rất nhanh, chả mấy đã nổi lên trên cửa hang. Lúc này chúng tôi đã nhìn thấy rõ ràng hơn, toàn là gỗ mục với cành cây, ở giữa toàn là những rác rưởi gì đó trông như ruột bông, những thứ này có lẽ là rác rưởi bị nén bên dưới lớp bùn lắng, do đống mảnh vỡ sụt lún nên bị hất tung hết lên, kéo theo đó là một lượng lớn nước đục ngầy. Lúc này, tầm nhìn về phía hang động càng ngày càng kém.

Bàn Tử vớt thử một ít, toàn là cành cây cuốn đầy rác rưởi, khiến tay anh ta dính đầy bùn thối. Anh ta vứt ra tít phía xa, nói: “Ôi đệt, bùn cổ từ tít dưới đáy cũng bị ông đây xới hết lên rồi, thối chết mất, mẹ nó! Không phải trước kia chỗ này là hố phân đấy chứ?”

Tôi nói: “Có nhà anh mới dùng cái hố phân bự như thế ấy. Đi ỉa ở đây, trượt chân một cái là toi mạng luôn, là anh anh dám ỉa không?”

“Nếu đây mà là hố phân, mỗi ngày đi ỉa còn căng thẳng hơn cả nhảy bungee. Tôi thấy voi cũng chả dám dùng hố này ý chứ, dân Tây Vương Mẫu chắc sẽ không tự giày vò bản thân đến nỗi ấy chứ?”

“Biết đâu nữ vương muốn huấn luyện thói quen trong thời bình phải nghĩ đến thời loạn cho con dân, để con dân mỗi ngày đi ỉa cũng phải duy trì mười phần cảnh giác.” Bàn Tử nghiêm túc nói.

Tôi giục: “Thôi đi mau, ở đây nguy hiểm quá!” Chúng tôi bịt mũi, đang định rời đi thì Bàn Tử lại vớt lên một vật từ trong nước. Cái này thế mà không phải cành cây, anh ta “Ý” một tiếng, giơ lên bảo: “Ôi đệt, cậu xem đây là cái gì?”

## 298. Q.5 - Chương 128: Ấm Nước

Tôi nhìn về phía anh ta, cảm thấy vật kia trông như cái đầu người, nhưng không có ngũ quan, bên trên dính đầy bùn đen sì, xung quanh lởm chởm những vụn nhỏ gì đó trông như râu ria.

“Cái quỷ gì thế?” Tôi hỏi.

Bàn Tử thảy sang, tôi giơ tay đón lấy, nhận thấy vật kia không lớn lắm. Tôi dùng nước rửa một lượt, chả mấy lớp bùn đen bên ngoài đã được rửa trôi hết, để lộ bề mặt màu xanh lục đầy gỉ sét bên trong.

Tôi lắc lắc, lấy làm lạ hỏi: “Mẹ nó, hóa ra là một cái ấm quân dụng.”

“Ấm?”

“Kiểu cũ, từ vài thập niên trước rồi. Tôi vừa nhìn là biết, ở nhà tôi còn một cái đấy. Nhìn này, chỗ này còn có chữ.” Tôi lật cái ấm lên.

Dưới đáy ấm quả thực có khắc nổi một dòng chữ, không không khắc sâu, cho nên hiện giờ nhìn mờ mờ không rõ, có lẽ là nơi sản xuất.

Chúng tôi nhìn nhau, đều tự hỏi rốt cuộc thế là thế nào. Ấm nước này vì sao lại trôi nổi trong đây? Không gian bên dưới đáy nước chắc hẳn phải là đáy sông do đá vụn và mảnh vò vỡ chất đống chứ, tuy không biết mấy nghìn năm trước trông như thế nào, nhưng mấy trăm năm gần đây chắc chắn vẫn là thế này thôi, sao lại có ấm nước ở đây nhỉ?

Bàn Tử nói: “Có phải là do nhóm phần tử phản động gì đó tháo chạy vào đây không?”

“Có lẽ.” Tôi nói, “Nhưng mà, vấn đề không phải là cái này, mà là vật này sao lại ở dưới đây?”

“Có lẽ có một tên phản động chạy đến đây, trùng hợp ngã chết ở dưới này.”

Tôi lắc đầu bảo: “Không thể nào, kết cấu cân bằng này chỉ có thể tồn tại duy nhất một lần, nếu như đã từng bị sụt rồi, hoặc là tạo thành một hang động, hoặc là bị cát bùn lấp sạch, chứ không tạo thành hiện trạng hố bẫy bị mảnh vò vỡ che lấp kín như bây giờ đâu.”

Bàn Tử nói: “Sao cậu biết?”

“Anh giai, đây là thường thức.” Tôi đáp.

“Vậy cũng có thể là từ nơi khác trôi xuống đây lắm chứ, bên dưới chỗ này toàn là rỗng không.” Bàn Tử bảo.

“Trên lý thuyết thì có thể, nhưng trên thực tế thì siêu khó. Ấm nước sẽ nổi lên ngay, mắc kẹt vào giàn khung trên đỉnh hang động, chứ không trôi nổi dễ dàng thế này đâu.”

Nói chưa hết lời, bỗng cảm giác dưới chân lại rung động một cái. Tôi lập tức giang tay ra giữ thăng bằng, bảo Bàn Tử: “Cẩn thận cẩn thận, lại sắp sụt.”

Bàn Tử chửi mẹ kiếp một tiếng: “Thường thức của cậu sai rồi.”

Tôi cúi đầu nhìn xuống, chỉ thấy một đống gì đó khổng lồ nhanh chóng trồi lên từ trong hang, phiến vảy liên tiếp lóe sáng, sau đó xuất hiện một con mắt màu vàng to cỡ quả bóng rổ.

Tôi ngây ra. Đó là cái gì?

Bàn Tử hét lớn thúc tôi: “Chạy mau! Chạy chạy chạy chạy!!!” Tôi còn chưa phản ứng kịp, đã bị anh ta lôi xềnh xệch chạy ra ngoài. Bàn Tử cứ như phát điên, kéo tôi đi không lưu tình chút nào, dáng vẻ đúng là đang chạy trối chết, anh ta cũng kéo cả Muộn Du Bình, chạy thục mang. Đứng trong nước thực ra không thể nào chạy nổi, lực cản quá lớn, chạy quá chậm, với cả dưới chân toàn là mảnh vỡ sắc nhọn. Tôi mới chạy được vài bước đã đạp phải thứ gì sắc bén, liền ngã dúi dụi vào trong nước, rồi lại nhào lên, lòng bàn chân đau nhói.

Sau đó Bàn Tử và Muộn Du Bình cũng ngã, ba lô của Bàn Tử bị hỏng, nhưng anh ta bò được dậy cũng không thèm để ý nữa, gào lên “Đừng dừng lại!”. Xong lại dùng hết sức bình sinh, lảo đảo đứng dậy rồi lại chạy tiếp. Tôi chợt nghe thấy phía sau vang lên tiếng nước cuồn cuộn. Quay đầu nhìn, đó là một con mãng xà khổng lồ không gì sánh được, bắn lên từ dưới nước, quả thực trông cứ như thần rồng nổi trên mặt nước.

Tôi nhìn hình thể con rắn kia, lập tức nhớ ra một chuyện.

Trời ơi! Đây… đây không phải con rắn mẹ kia ư?

Sao có thể? Mãng xà khổng lồ trên bức phù điêu quả thực tồn tại, không những thế vẫn còn sống đến tận bây giờ!

Nghĩ xong, lại cắn răng tiếp tục cắm đầu chạy, bỗng nghe khắp bốn phía vang lên tiếng sóng nước ầm trời đuổi theo sát đít. Làm sao bây giờ? Chỉ có thể chạy được bao nhiêu hay bấy nhiêu thôi. Tôi gần như vừa chạy vừa ngã, cũng không biết đã ngã bao nhiêu lần, hai chân chùng xuống, toàn thân đầy vết thương.

Nhiều người có kinh nghiệm, lúc gặp nguy hiểm phải chạy trốn, con người chỉ có thể dựa vào hết sức bình sinh, trước khi hoàn toàn kiệt sức thì cho dù có bị chém vài nhát dao cũng chẳng thấy đau đớn gì. Vì thế, tôi lao đi chạy như điên, ngã lại bò dậy chạy, chạy rồi lại ngã, lòng bàn chân như nát cả ra, cũng không biết đã bị cứa bao nhiêu là vết thương nữa. Trong lúc hoảng loạn liền mất sạch cảm giác về khoảng cách, không biết mình đã chạy bao xa nữa, cuối cùng dưới chân tự dưng hẫng một cái, giẫm phải một chỗ trũng đột ngột, thế là ngã sấp xuống lăn lông lốc. Bên dưới lại còn có một cái hố sâu khác, thế là cả người tôi rơi thẳng vào trong nước.

Phản ứng của tôi coi như cũng nhanh, ngay lập tức ổn định lại cơ thể, nhưng do đột ngột quá nên vẫn bị lỡ uống mấy ngụm nước, luống cuống mãi mà vẫn không trèo lên được.

Bàn Tử vẫn để ý tôi, chạy ra xa được mười mấy mét rồi, vẫn muốn quay lại kéo tôi lên. Tôi còn chưa kịp bắt được tay anh ta thì đột nhiên, có ánh sáng lóe lên, một sức mạnh khổng lồ không gì sánh được cùng với áp lực nước ập thẳng tới, nhấn chìm cả Bàn Tử lẫn Muộn Du Bình.

Toi rồi, cả ba người bơi trong nước, thân mình con mãng xà to bự như đoàn tàu hỏa quấn một vòng quanh cả đám. Bàn Tử rút dao găm ra, nhưng mà nhìn chênh lệch kích cỡ, con dao này so với con rắn kia còn chẳng bằng một que tăm, dùng cũng bằng không.

Đầu rắn khổng lồ thò xuống nước, xuất hiện ngay trước mặt chúng tôi. Từng cái vảy rắn to như cái gương, quá lớn rồi, khí thế bực này, quả thực cứ như loài rồng thần, chẳng qua là không có móng vuốt.

Tại sao ấm nước lại ở dưới đó được? Chắc chắn là có kẻ bị con rắn này đớp lấy, tha xuống dưới tầng cát này. Ba người bọn tôi còn chẳng đủ cho một bữa khai vị của nó.

Chúng tôi quẫy đạp trong nước, muốn bơi ra khỏi vòng vây của con mãng xà, nhưng rồi nhận ra chúng tôi không thể khống chế được chính bản thân mình. Con mãng xà khổng lồ chỉ cần động đậy một cái, sức nước cực lớn sẽ đẩy chúng tôi văng tứ tán.

Bàn Tử không cam chịu số phận, anh ta giương súng lên nhắm vào mắt rắn, bắn liền hai phát đạn. Đầu rắn khổng lồ lại động đậy một chút, nhưng không có phản ứng gì cả, Bàn Tử đành ném khẩu súng đi.

Tôi bảo anh ta đừng phí sức nữa, ai cũng biết lúc này súng chả có tác dụng gì cả. Gặp phải đám mãng xà song lân còn liều mạng được, chứ cái của nợ này thì quá là khổng lồ rồi. Nó bự cỡ này, đánh đấm làm sao? Chả có tác dụng gì cả.

Bàn Tử kêu lên: “Không đâu! Voi không ăn kiến, chúng mình nhỏ quá, nó muốn xơi tái tụi mình cũng chẳng dễ dàng gì đâu.” Còn chưa nói hết câu, đầu rắn bỗng co rụt lại, rồi phóng vút ra nhắm về phía anh ta định cắn. Thanh thế khủng khiếp cỡ này, tôi không thể nào miêu tả lại nổi, ngay lập tức, tôi bị sức nước hất văng ra ngoài.

Tôi lồm cồm bò dậy, kêu toáng lên gọi Bàn Tử, đã nhìn thấy anh ta kéo Muộn Du Bình chạy xa tít mù tắp rồi. Mãng xà không cắn trúng, thẹn quá hóa giận, mình rắn giãy giạu, tạo thành những cơn sóng nước khổng lồ, vảy rắn to khủng khiếp như vô số mặt gương, phản chiếu ánh sáng đèn mỏ của tôi tạo thành một cảnh tượng huyền ảo.

Bàn Tử gọi tôi: “Trốn mau!”

Tôi lập tức bơi về phía một cột đá, vất vả trèo lên đó. Vừa quay đầu lại liền giật thót: cái đầu rắn to như khủng long đã lù lù ở ngay trước mặt tự bao giờ, nhìn chòng chọc thẳng vào mắt tôi. Không trốn đi đâu được, mãng xà quá lớn, tôi bơi thục mạng mới cách được một quãng, nó lộn mình một cái là tới nơi, chỉ e trong vòng hai ba mét quanh đây đều nằm trong phạm vi tấn công của nó. Đèn chiếu trong khoảng cách gần, tôi mới thấy con mãng xà này nó to đến khủng khiếp cỡ nào, không khỏi mềm nhũn cả chân, quỳ sụp cả xuống. Mãng xà lúc lắc cái đầu, dùng đôi mắt to tướng nhìn tôi chằm chằm, không tấn công ngay lập tức.

Tôi nghĩ thầm thôi chết chắc rồi. Ở trên mặt nước chắc chắn nó sẽ nhắm chuẩn hơn là ở dưới nước. Nhưng chờ mãi vài giây sau, con mãng xafvaanx không hề tấn công tôi. Tôi liều mạng nhìn chằm chằm cái đầu rắn, mới nhận ra con rắn kia hình như đang ngẩn ra.

Tôi suy nghĩ một lúc, mới chợt nhìn thấy đèn mỏ đang chiếu thẳng vào con rắn, lúc ấy mới hiểu ra. Đèn mỏ rất sáng, con rắn chui rúc dưới này có lẽ phải đến mấy trăm năm chưa bao giờ nhìn thấy ánh sáng, cho nên giờ mới bị thứ này thu hút.

Tôi nghĩ ra được một cách. Tôi bèn từ từ đặt đèn mỏ lên một cột đá ở bên cạnh, muốn nhân cơ hội nó đang chú ý cái khác thì nhanh chân chuồn mất. Nhưng mà trên cột đá này hầu như không thể đặt cố định được vật gì, vừa đặt xuống là rớt ngay. Toàn thân tôi toát mồ hôi lạnh, đặt đi đặt lại mấy lần mà không được. Tôi vừa tự nhủ mình phải bình tĩnh, vừa nghĩ cách. Nếu là trước đây, chắc chắn giờ tôi đã sợ quá mà chết rồi.

Đột nhiên nhìn thấy Bàn Tử ở phía sau con mãng xà giơ tay ra hiệu, hình như muốn tôi ném đèn mỏ cho anh ta. Tôi tức thì hiểu ý đồ của anh ta, bèn hít sâu một hơi, cố hết sức ném một cái, đèn mỏ bay sượt qua đầu rắn. Một luồng sáng bay về phía Bàn Tử, mãng xà bị ánh sáng thu hút, lập tức quay phắt đầu đi. Đúng khoảnh khắc ấy, tôi nhảy tùm xuống nước.

Mãng xà lập tức cử động, tôi bất chấp hết, liều mạng mà bơi, mãi cho đến khi kiệt sức mới nhô đầu lên. Nhưng rồi nhận ra mình vẫn chưa bơi ra xa lắm, mãng xà ở ngay phía sau tôi, khắp bốn phía dọc ngang toàn là thân rắn to kềnh.

Không lâu sau, tôi thấy Bàn Tử lưng cõng Muộn Du Bình phi ra ngoài nhanh như bay.

Tôi hỏi anh ta sao rồi. Anh ta đáp: “Tôi quăng đèn mỏ vào trong một cái hố sâu dưới nước rồi, nó liền cắm đầu đuổi theo. Chạy mau thôi, kẻo tí nó lại chui lên, chúng mình chết cả nút.”

## 299. Q.5 - Chương 129: Vĩ Thanh.

Những chuyện sau đó, không có gì đáng nói.

Chúng tôi thở hổn hển, nhìn nhau, cảm giác mọi thứ cứ như là một giấc mơ. Bàn Tử mặt trắng bệch giục chúng tôi đi mau, không dám dừng lại dù chỉ một khắc. Cả quãng đường sau đó chúng tôi vẫn luôn đi trong tình trạng hoảng hố, nhất là ở quãng cuối cùng. Tôi chỉ có thể kể lại sơ sơ một chút.

Chúng tôi gần như không dừng lại, đi thẳng một mạch về lối vào đường nước cũ, chọn một hướng đi rồi bắt đầu men theo vách đá, tìm kiếm lối ra khác.

Sáu tiếng đồng hồ sau mới vào được một con đường khác, nhịn đói, ba người cắm đầu cắm cổ mà đi, không nói gì cả, tránh tiêu hao thể lực vô ích.

“Dựa vào mỡ mà sống cũng chỉ có thể chống cự được đến hai tuần, chỉ còn mấy ngày khó khăn nữa thôi,” Bàn Tử nói, “Tôi đã trải qua những lúc như thế này rồi, gắng nhịn một chút là được.”

Mới đầu tôi còn hoài nghi liệu chúng tôi có thể sống sót mà ra ngoài được không, cùng lúc đó, tôi cũng chợt hiểu ra vì sao lần này chú Ba đến đây lại nói là “con đường không lối về”. Bởi vì lộ trình thực sự là quá dài, kể cả một người lưng đeo đầy thức ăn cũng không thể đủ cho cả cuộc hành trình được, chú đã dự liệu được từ trước những khó khăn gian khổ trên quãng đường trở về.

Hành quân trong đường giếng, theo kế hoạch của Bàn Tử là trong vòng một ngày sẽ ra được ngoài, nhưng đi lên tốn sức hơn đi xuống nhiều, sau hai ngày chịu đói, chúng tôi thực sự không thể chịu đựng được nữa, bèn bắt đầu nghĩ cách. Ở đây những thứ ăn được rất ít, có những cành cây khô quắt queo, cùng rất nhiều sâu bọ chen nhau trong các kẽ hở, trong sổ tay thám hiểm có viết, ở nơi hoang dã không có thức ăn hoặc không kiếm được cái gì có thể ăn, lúc đó, ăn sâu bọ là an toàn nhất. Chúng tôi bắt đầu thử bắt vài con ăn, nhưng mà ở đây sâu bọ rất ít, cũng rất nhỏ, chẳng khác gì hạt dưa.

Muộn Du Bình vẫn ngẩn ngẩn ngơ ngơ, về sau có khá hơn một chút, nhưng vẫn không nhớ gì cả. Chúng tôi kể lại với hắn chuyện đã xảy ra nhiều lần, hắn vẫn không hiểu gì cả. Cũng may là không cần phải dìu hắn đi nữa, hắn biết đường đi theo tụi tôi rồi.

Dựa vào sâu bọ, cầm cự được ba ngày, cuối cùng chúng tôi cũng nhìn thấy những rễ cây sống xuất hiện trên vách tường. Bàn Tử đoán ở đây đã rất gần với mặt đất rồi, chúng tôi đi loanh quanh một lúc, cuối cùng cũng tìm thấy một miệng giếng thông với bên trên. Bàn Tử trèo lên, phát hiện ra đây chính là khu rừng tháp mà chúng tôi từng đi ngang qua lúc mới tiến vào rừng.

Lỗ hổng rất nhỏ, chúng tôi không chui vào được, thế là Bàn Tử dùng đạn đập ra một cái lỗ nhỏ, xong cho nổ định hướng, nổ tung lớp đá, mới đủ chỗ cho chúng tôi chung vào. Bên trên mặt đất đã hoàn toàn thay đổi so với lúc trước, mực nước trong tất cả các ao đầm đã rút xuống mức thấp nhất, lộ ra bùn lắng và rễ cây chằng chịt. Lúc này, mặt trời đã lên cao, tất cả lũ rắn độc đều chui xuống đất, có lẽ đây là lúc an toàn nhất.

Trong khu rừng, ánh nắng chan hòa, cảnh sắc đẹp tươi, rất dễ khiến người ta có ảo giác như đang ở tiên cảnh nhân gian. Nhưng chúng tôi biết rõ, cảnh bình yên nơi này là một thứ giả tạo. Càng bình yên, chúng tôi càng không thể nghỉ ngơi được.

Chúng tôi tính thời gian, chắc chắn không thể ra khỏi thung lũng trước lúc trời tối được rồi, cùng lắm thì chỉ có thể đi đến nửa đoạn đường thôi, nếu gặp phải bất kỳ biến cố nào nữa, ba người chúng tôi vốn đã trong tình trạng kiệt sức, chắc chắn sẽ bị giảm quân số.

Chúng tôi đã trải qua bao gian khổ mới sống sót, tôi không muốn đến thời cơ quyết định lại có người phải hy sinh nữa. Nhưng việc đã đến nước này, cũng chẳng còn cách nào hơn, chỉ có thể cố gắng hết sức. Cũng may, trong thung lũng số lượng rắn mào gà không nhiều, hơn nữa, chúng tôi có thể đắp bùn phòng thân. Đoạn đường này, chỉ có thể nói hoàn toàn là trông chờ vào số mệnh.

Tiếp theo là quá trình lặn lội đường trường, tôi không cần phải kể nhiều nữa, mà tôi cũng thực sự không muốn nhắc lại nó. Lăn lê bò toài trong đất bùn, chúng tôi ai nấy đều thương tích đầy mình, ve rận bò đầy người cũng không có thời gian xử lý, màn đêm buông xuống lại càng căng thẳng, vừa nghe động liền lập tức bước nhanh hơn.

Chúng tôi mất một ngày đêm hành quân cấp tốc xuyên qua thung lũng, về đến sa mạc, quả nhiên đã thấy người của Định Chủ Trác Mã đang ở bên ngoài chờ. Đó là một cảm giác như vừa được sống lại lần hai. Bàn Tử vừa ra khỏi thung lũng liền ngã vật ra đất ngất xỉu, mà đám người của Định Chủ Trác Mã vừa nhìn thấy chúng tôi, gần như không thể tin vào hai mắt mình.

Ở ngoài thung lũng, chúng tôi nghỉ ngơi dưỡng sức ba ngày, ai nấy đều ngơ ngơ ngẩn ngẩn, kiệt sức hoàn toàn. Suốt ba ngày này chúng tôi không suy nghĩ gì cả, không phiền não gì cả, chỉ có đi ngủ là quan trọng nhất, những cái khác đều là rác rưởi. Lần đầu tiên, tôi thực sự cảm nhận được thế nào là thư thái, cứ như thể tất cả những câu đố chưa có lời giải đáp kia đều không liên quan gì đến tôi hết.

Nhưng Muộn Du Bình vẫn không có khởi sắc gì. Hắn cả ngày rúc trong lều, ngẩn người ra, hoặc tựa lưng vào đá nhìn trời. Chúng tôi thở dài, nhưng hết cách, không ai ngờ rằng, hắn truy tìm cho đến tận phút cuối cùng, thế mà lại là kết quả này.

Không ngờ Phan Tử đã được Trát Tây cứu về, nằm trong lều, lúc tỉnh lúc mê, tôi không dám kể lại cho anh ấy nghe chuyện chú Ba. Trát Tây nói, Văn Cẩm đã dặn dò bọn họ hết tất cả mọi chuyện, biết cách đề phòng lũ rắn, khi đốt khói tín hiệu lúc trước, bọn họ cũng đã vào rừng tìm kiếm, tìm thấy doanh địa nọ, phát hiện ra Phan Tử ở đó.

Tôi nhẩm tính thời gian, đó hẳn là một ngày sau khi chúng tôi đuổi theo Văn Cẩm, ngẫm lại, chỉ cần có thể chịu đựng qua đêm đó là gặp được nhóm Trát Tây rồi, nếu thế thì sự việc đã hoàn toàn khác. Đáng tiếc, một đêm kia, biến số quá lớn.

Nghỉ ngơi hai ngày, Trát Tây nói đã đến lúc xuất phát rồi. Dựa theo trí nhớ của cậu ta, bây giờ chúng tôi đang ở chính giữa vòng vây thành ma, với cái bẫy kỳ quặc của thành ma, chúng tôi phải có người hướng dẫn chuẩn xác mới ra ngoài được. Sau khi ra ngoài, có thể sẽ gặp đường cái, chỉ cần ra được đến đường cái là có thể cầu cứu rồi. Lúc này, tôi cũng muốn tìm tung tích của chú Ba và Kính Râm, nhưng không có sức mà tìm. Trát Tây bảo, có lẽ bọn họ ra ngoài từ lối khác rồi, hoặc cũng có thể là không hề ra được bên ngoài, nhưng chúng tôi thì đã hoàn toàn không thể làm gì được nữa.

Không có xe, chỉ có thể đi bộ. Chúng tôi rất thiếu nhân lực, lúc trước chú Ba huy động cả một đại đội đem nước đi, sau khi bọn họ xuất phát vẫn còn thừa lại một đống, nhưng chúng tôi không thể dọn hết đống đấy được. Hơn nữa, tính toán quãng đường, lượng nước chúng tôi đem được theo cũng không đủ để cầm cự đến khi tìm được đường cái.

Bàn Tử liền nói, giảm bớt thức ăn đi, vứt hết lều bạt, để dành chỗ đựng nước. Ăn ít một tí cũng không sao, nhưng không có nước thì chẳng cầm cự được bao lâu.

Thế là mọi người bèn làm theo, lưng đeo một lượng nước lớn nhất có thể, băng qua sa mạc. Quãng đường này lúc mới xuất phát không thể không gian khổ, nhưng đã là quá tốt so với việc hành quân trong rừng mưa lúc trước. Lại đi bộ một tuần, cuối cùng cũng tới đường cái. Chặn một chiếc SUV qua đường lại, dùng điện thoại trên xe để liên lạc với người của Cầu Đức Khảo, khoảng ba mươi tiếng sau, đoàn xe của công ty A Ninh đã tới cứu chúng tôi.

Tất cả mọi người đều ngã phịch xuống nằm, có người mừng đến chảy nước mắt, đây là cả một chặng đường như thế nào, sợ rằng chỉ có đương sự mới thấu hiểu được. Trên đường trở về, Bàn Tử tựa vào thành xe, đột nhiên hát vang: “Trèo lên núi cao ngắm cố hương, cát vàng mênh mông vạn dặm trường. Ở đâu vang tiếng chuông lạc đà, leng keng từng tiếng nhập hồn ta.”

Giọng cổ nghe gằn gằn khàn khàn mà lại thấy hay, tôi đột nhiên cảm thấy bùi ngùi lẫn bi thương, trong nháy mắt lệ tuôn như suối, tầm nhìn nhòe đi, tất cả những chuyện đã qua thoáng hiện lên trước mắt như mộng ảo, loáng nghe nghe thấy những giọng nói đã vĩnh viễn biến mất lại đang vang vọng không ngừng giữa sa mạc mênh mông.

Sau khi về Cách Nhĩ Mộc, tôi đắn đo mãi mới viết một email gửi cho chú Hai, kể lại toàn bộ sự việc cho chú. Nửa tiếng sau, chú tôi gọi điện tới, nói chú đã biết rồi, dặn tôi tuyệt đối đừng kể chuyện này cho bất kỳ ai khác biết, cũng đừng lo lắng, chú sẽ xử lý việc này. Thế rồi tôi về Hàng Châu.

Đương nhiên cũng không phải về ngay lập tức. Bàn Tử, Muộn Du Bình, còn cả Phan Tử phải nằm lại bệnh viện một thời gian.

Bàn Tử mệt nhọc quá độ, phải truyền mấy chai đường mới khá lên được. Phan Tử mạng lớn, tôi kể lại tình hình của chú Ba cho anh ấy nghe, anh đấm ngực giậm chân mãi, tôi cũng kiệt sức lắm rồi, không nói được gì nhiều với anh ấy nữa. Anh ấy chưa hồi phục hoàn toàn đã về Trường Sa, bảo là phải chờ tin tức của chú Ba. Tôi bảo anh ấy có được tin gì nhất định phải báo tôi.

Nghiêm trọng nhất là Muộn Du Bình. Lúc nằm viện hắn đã khôi phục được ý thức, nhưng chúng tôi phát hiện hắn chẳng nhớ cái gì cả, kích thích quá độ đã khiến đầu óc hắn cực kỳ hỗn loạn, bác sĩ bảo phải để hắn tĩnh dưỡng.

Vố những gì hắn nhớ được không nhiều, bây giờ thậm chí đến tôi là ai hắn cũng không nhớ, cảm giác này thực sự khiến người ta sụp đổ, nhìn dáng vẻ của hắn, tôi thực sự không nỡ nhìn tiếp nữa.

Tôi là người cuối cùng về nhà. Tắm nước nóng xong, chán chường mở đống thư từ còn tồn ra xem, đột nhiên phát hiện ra trong đó có một phong thư, là thư chú Ba gửi.

Tôi giật mình, lật xem ngày tháng, không thấy dấu bưu kiện đâu cả. Tôi lập tức bóc ra, thấy đây là một phong thư rất dài.

“Cháu trai,

Khi cháu đọc được lá thư này, có lẽ chú đã hoàn toàn mất tích, hoặc là, đã chết rồi.

Chú không biết bây giờ cháu đã biết hết sự thật hay chưa, nhưng chú biết, dù thế nào đi nữa, chú vẫn phải cho cháu một câu trả lời.

Hiện giờ, chú sắp phải đi làm một chuyện. Chuyện này là số mệnh của chú, chú không thể trốn tránh. Chú có cảm giác đây sẽ là lần cuối cùng, vì chuyện này, chú đã chọn hủy hết toàn bộ sự nghiệp của mình, nếu lần này mà vẫn không tìm được đáp án, chú thà rằng chọn cái chết.

Những gì cháu muốn biết, chú viết ở bên dưới, cháu có thể từ từ đọc. Có lẽ cháu vẫn luôn không hiểu, vì sao chú cứ nói dối cháu hết lần này đến lần khác. Cháu đọc xong sẽ hiểu thôi, bởi vì vốn bản thân chú đã là một trò bịp bợm.

Chú rất xin lỗi, nhưng dù cháu đối với chú như thế nào, cháu vẫn vĩnh viễn là cháu trai của chú. Cháu phải tin chú, tất cả những gì chú Ba cháu làm cũng là vì bảo vệ cháu, chú không bao giờ có ý nghĩ hại cháu, cũng không bao giờ có ý nghĩ làm điều gì xấu với Ngô gia nhà cháu.

Có lẽ, chú đã trở thành Ngô Tam Tỉnh thật rồi. Hoặc là, lớp mặt nạ này đã đeo quá lâu, không tháo xuống được nữa.

Chú cũng xin lỗi, trong lá thư này chú không thể kể hết tất cả mọi chi tiết được, chú chỉ muốn nói, tất cả mọi chuyện đã xảy ra đều có nguyên nhân của nó. Mà chú, kỳ thực chỉ là một tai nạn. Trong lúc ma xui quỷ khiến đã kéo theo tất cả mọi chuyện, cho đến khi chú rơi quá sâu vào chuyện này, thì đã không còn cách nào vãn hồi được nữa. Chuyện xảy ra ở Hoàng Sa, thực ra ẩn chứa trong đó còn một bí mật lớn hơn nữa. Thân thế của đám người Văn Cẩm không hề đơn giản như vậy. Trong lúc điều tra về bọn họ, chú phát hiện ra vài người trong đó hoàn toàn không có thông tin về thân thế, không biết từ đâu mà đến, cũng không biết trước đây từng làm gì.

Điều tra sâu hơn nữa, cháu sẽ phát hiện, đằng sau đội khảo sát này còn ẩn chứa bí mật gì đó, tất cả mọi chuyện đều sâu không thể lường được, cho nên, nếu cháu vẫn muốn nhúng tay vào chuyện này, cháu nhất định phải nhìn cho kỹ kết cục của chú, mới biết để truy tìm bí mật này thì phải trả cái giá như thế nào.

Chú rất hy vọng chuyện này đến đây là kết thúc. Đến khi cháu biết sự thật rồi, cuộc sống bình thường của cháu sẽ chấm dứt. Đừng hãm sâu vào đó nữa. Chú biết, nếu cháu nhớ lại toàn bộ những gì đã trải qua, sẽ còn phát hiện thêm nhiều câu đố nữa, nhưng những thứ đó đã không liên quan gì đến cháu.

Cuối cùng, một câu cuối trước khi tạm biệt, cháu phải nhớ kỹ một câu này, đây là những lời mà chính ông nội cháu đã để lại:

Còn đáng sợ hơn cả quỷ dữ, đó là lòng người.”

Bên dưới là một đoạn rất dài thuật lại những gì đã xảy ra, gần như giống với những gì Văn Cẩm đã kể. Tôi lẳng lặng đọc thư, sau khi đọc xong, nước mắt không kìm được mà chảy xuống.

## 300. Q.6 - Chương 1: Bút Ký Trộm Mộ

Tiết trời Hàng Châu vào tháng tám rất dễ chịu, tuy mùa hè mấy năm gần đây ngày càng nóng bức, nhưng ở cạnh Tây Hồ, bạn vẫn có thể cảm nhận được cái gọi là “Trời trong xanh nước long lanh”.

(\*) Nguyên văn là “Thủy quang liễm diễm tình phương hảo”, một câu trong bài “Hồ thượng sơ tình hậu vũ” của Tô Thức.

Tôi ngả lưng trên chiếc ghế dựa trong cửa hàng, xem xét lại những việc mình thu xếp trong mấy tháng qua. Trở về từ Cách Nhĩ Mộc đã hơn ba tháng, nhưng dường như tôi vẫn chưa lấy lại được nhịp sống bình thường. Chuyện xảy ra vào phút cuối quả thực vượt quá giới hạn chịu đựng của tôi, thật không sao tưởng tượng nổi mọi việc lại kết thúc theo cái cách ấy.

Trong suốt ba tháng, tôi vẫn không tài nào thoát khỏi cơn ác mộng đó. Gần như đêm nào tôi cũng mơ, mơ thấy vô số hình ảnh mình từng trải qua.

Nhưng tôi thực sự có thể thoát ra được không? Tôi ngờ rằng những khúc mắc đọng lại trong lòng mình sẽ không hề bớt đi dù cho bí mật này đã có lời giải.

Những chuyện người ta đã liều mạng che giấu, hiển nhiên bạn đừng hòng nhìn ra được, cho nên muốn lần ra bí mật của người khác tất phải gánh vác hậu quả khi nắm nó trong tay.

Đây là những điều cuối cùng tôi ngộ ra được, thế nhưng ngay đến Muộn Du Bình còn không thoát khỏi vận mệnh này, thì tôi biết phải làm sao? Liệu có mấy người sống được cả đời với cõi lòng chất chứa hoài nghi cơ chứ?

Sau khi trở về, tôi bắt đầu ghi chép lại tất cả những chuyện đã xảy ra trong suốt một năm, bắt đầu từ cuốn bút ký của ông nội tôi cho đến hiện tại. Tôi biết rồi đến một ngày nào đó mình sẽ quên đi, giống như mặt nạ của chú Ba, mang quá lâu sẽ không gỡ xuống nổi. Thời gian có thể khiến một vài thứ đổi thay. Bây giờ, tôi chỉ mong ngày này có thể đến sớm một chút.

Trong tổng thể câu chuyện, vẫn còn rất nhiều phần tôi chưa hiểu rõ. Ví dụ như, chú Ba thật của tôi đang ở đâu? Thân phận đích thực của Muộn Du Bình? Văn Cẩm thuở nhỏ đã đến nơi nào? Chung cực rốt cuộc là gì? Di tích ngầm đồ sộ kia do ai xây nên? Nhóm người Văn Cẩm có thân phận ra sao, bọn họ rốt cuộc đang tiến hành kế hoạch gì?

Những câu hỏi này vẫn là bí ẩn trùng trùng, ban đầu luôn khiến tôi để tâm, nhưng cho đến bây giờ, xem ra cũng không còn quá quan trọng nữa.

Sau khi Muộn Du Bình trở về, chúng tôi đã đưa hắn đến bệnh viện số một của Đại học Bắc Kinh để khám toàn thân. Thân thể hắn cơ bản là vẫn bình thường, chỉ có thần trí không được tỉnh táo. Chúng tôi để hắn lại bệnh viện, tìm chuyên gia chăm sóc, nhưng đây cũng không phải kế lâu dài. Tôi đã hỏi vài người ở Trường Sa, mong hiểu được chút ít về lai lịch của Muộn Du Bình, nhờ bọn họ đi nghe ngóng giùm tôi, nhưng cho đến bây giờ vẫn chưa thấy ai nhắn lại.

Bàn Tử nói mình có cách, thế mà cũng cóc thấy hồi âm, xem ra tìm hiểu câu chuyện đằng sau Muộn Du Bình là việc khó khăn hơn tôi tưởng rất nhiều. Giờ tôi chỉ biết hi vọng hắn sớm bình phục mà khai ra thông tin gì đó có ích, bằng không chúng tôi cũng chỉ còn cách nuôi hắn cả đời. Đối với hắn mà nói, đây có lẽ không phải là chuyện xấu.

Rất ít người có cơ hội quên đi mọi thứ, mà những người may mắn quên đi lại bất chấp tất cả để nhớ lại, cái vòng luẩn quẩn này thật đúng là một nghịch lý thất thường. Đứng trên góc độ cá nhân, thật ra tôi không lo hắn vĩnh viễn mất trí, mà trái lại chỉ sợ hắn nhớ ra điều gì đó nhưng mơ hồ không rõ.

Phan Tử được đưa tới bệnh viện, anh có thể sống sót quả là một kỳ tích, làm tôi cứ cảm thấy khó tin sao đó. Thật ra anh ấy bị thương cũng không nặng, chẳng mấy chốc mà bình phục.

Phía Trường Sa bây giờ đang rối tinh rối mù. Phan Tử cho tôi biết, trước kia khi lão gia nhân thân tín còn sống, những lúc ông Ba đi vắng cục diện bên kia vẫn được kiểm soát tốt. Nhưng giờ thì nguy rồi, tổ vỡ ong tan, tin đồn nhan nhản khắp nơi, anh cũng không biết phải làm sao. May mà sản nghiệp nhà chú Ba đã hao hụt khá nhiều vì đấu đá với Trần Bì A Tứ, bằng không còn khó xử lý nữa. Giờ anh chỉ còn nước đi đến đâu tính đến đó, nếu vẫn không trụ được thì đành giải tán thôi. Những năm qua anh cũng tích cóp được chút tiền, từ lâu đã không phải lo kế sinh nhai, giờ có lẽ cũng đến lúc nghỉ ngơi rồi.

Tôi bảo anh mau mau tìm một cô mà lập gia đình đi thôi, đừng bận tâm đến sản nghiệp nhà chú Ba làm gì. Chú Ba cũng đã lớn tuổi, lại không có con cái, chuyện này chẳng chóng thì chầy sẽ đến. Căn cơ tích tụ đã lâu, chỉ dựa vào chúng tôi cũng chẳng thể nào xoay chuyển được tình thế.

Phan Tử không hề phản ứng. Chú Ba sống chết còn chưa rõ, tôi nghĩ anh ấy sẽ vĩnh viễn không yên tâm, có khi còn tiếp tục tìm kiếm ấy chứ, tôi cũng đành chúc anh may mắn.

Bàn Tử tạm biệt xong lại quay về Bắc Kinh. Hắn là tên vô cảm nhất, về đến nơi vẫn mở cửa hàng buôn bán như thường. Theo như lời Phan Tử thì người này chẳng những không hề nông cạn, mà lòng dạ còn vô cùng thâm sâu, nhưng tôi thật sự không nhìn ra hắn thâm sâu chỗ nào. Trước khi đi, Bàn Tử còn nói một câu rất khuôn sáo: Non xanh còn đó nước biếc vẫn đây, hẹn ngày gặp lại. Nói nghe rất chi là xúc động, nếu tôi không đi cùng hắn bấy lâu, lại đã từng vào sinh ra tử thì thật khó mà cảm nhận được câu nói này thê lương sầu thảm đến chừng nào.

Trát Tây tạm biệt chúng tôi ở Cách Nhĩ Mộc. Nếu không nhờ anh ta, chúng tôi chắc chắn không thể thoát ra khỏi Tháp Lý Mộc, vậy nên lúc ấy chúng tôi đã tính đưa cho anh ta ít tiền. Trát Tây nói chuyện lần này coi như một trải nghiệm cho mình, có thể đưa chúng tôi sống sót trở ra cũng nhờ Bồ Tát phù hộ, anh không thể lấy tiền của chúng tôi nữa. Sau đó tôi tặng chiếc đồng hồ đeo tay của mình cho anh ấy, coi như kỷ niệm.

A Ninh đã chết, tôi tạm thời không liên lạc gì với công ty của Cầu Đức Khảo. Mấy e-mail viết cho người quen đều bị gửi trả về, chẳng biết bọn họ có còn muốn tiếp tục nữa không. Nhưng dù sao đi chăng nữa, sau lần thất bại này, lão quỷ kia chắc cũng hết dám mơ hão rồi. Còn nếu lão cứ tiếp tục chấp nhất thì cũng chỉ còn biết tự cầu phúc cho mình.

Cát bụi lại về với cát bụi, cuộc sống của mọi người dường như đều quay về quỹ đạo bình thường. Khi đó tôi mới trở lại Hàng Châu, tiếp tục cuộc sống cậu ấm an nhàn sáng chín giờ mở cửa chiều năm giờ tan ca của mình, ngồi vào ghế mây đánh một giấc, tỉnh rồi lại chán ngán giở cuốn bút ký của ông nội ra, chợt cảm thấy thời gian chảy ngược, chớp mắt đã qua mấy đời.

Trang Chu mơ hóa bướm, tỉnh giấc rồi lại không biết mình là người mơ hóa bướm hay bướm mơ hóa người. Trước nghe kể cứ thấy mơ hồ, mà giờ đây tôi bỗng dưng hiểu được cảm giác của ông ấy. Chỉ cảm thấy mọi chuyện xảy ra trong suốt một năm ròng giống như mộng ảo, xẹt qua rất nhanh, lại cảm thấy dường như mình vẫn còn trong ao rắn. Sự bình thản lúc này, không chừng chính là dự cảm của tôi trước cái chết.

Dù sao đi chăng nữa, tôi đều muốn vui vẻ chấp nhận. Có đôi khi, dấu chấm hết của một sự kiện còn khiến người ta mong chờ hơn kết quả của nó.

Nhưng sâu tận đáy lòng tôi hiểu rất rõ, chuyện này nếu nói đã chấm dứt thì e là quá sớm.

## 301. Q.6 - Chương 2: Bàn Bạc

Hai tuần sau, Muộn Du Bình xuất viện, tôi đến Bắc Kinh gặp họ, tiện thể bàn bạc luôn những chuyện sắp tới.

Sau khi trở về, chuyện làm tôi đau đầu nhất chính là làm sao xử lý cục diện hỗn loạn mà chú Ba để lại. Những việc tôi làm trong năm qua tuy hoành tráng nhưng đều âm thầm lén lút, người trong nhà hoàn toàn không hay biết về những biến đổi lớn lao đã xảy ra với tôi. Nhưng lần này chú Ba thực sự mất tích, có thể sẽ vĩnh viễn biến mất, làm sao để giải thích chuyện này là cả một vấn đề.

Lại nói đến Muộn Du Bình, bây giờ hắn đã thực sự biến thành cục nợ, cùng với quá trình khôi phục ý thức của hắn, tôi lại phải đối mặt với vấn đề làm sao để làm quen lại từ đầu.

Hắn không có người thân, lẻ loi một mình trên đời, cũng không biết nhà ở đâu, hỏi thăm biết bao nhiêu người mà chẳng đào ra chút tin tức nào, đúng như lời hắn nói, hắn gần như không có mối liên hệ nào với thế gian này. Tất cả hành lý hắn mang theo đều để lại trong thung lũng, không tiền bạc không giấy tờ, nếu bỏ mặc vào lúc này, e rằng hắn cũng chỉ biết lang thang đầu đường xó chợ.

Bàn Tử xoay sở cũng không tệ, đã mở được một chi nhánh ở Lưu Ly Hán. Chúng tôi gặp nhau trong cửa hàng mới mở của hắn, sau mấy tháng không gặp, Muộn Du Bình đã khôi phục khí sắc như xưa, ngoại trừ ánh mắt bỡ ngỡ nhìn thế gian thì những thứ còn lại đều cho tôi cảm giác quen thuộc, chuyện này khiến lòng tôi có phần nhẹ nhõm. Khi tôi nhìn thấy hắn, hắn đang tựa cửa sổ, không hề nhìn tôi, ánh mắt trong veo, còn lãnh đạm hơn ngày trước, giống như tâm tư đã không còn tồn tại trên nhân gian vậy.

Ban đầu tôi nói vài câu khách sáo, hắn không hề phản ứng, bèn quay sang hỏi Bàn Tử tình hình hắn ra sao, thầy thuốc bảo thế nào.

Bàn Tử lắc đầu: “Không như cậu nghĩ đâu, nghe nói đã nhớ ra vài đoạn ngắn rồi. Bác sĩ bảo hắn đã phải chịu kích thích mãnh liệt, bây giờ cũng phải kích thích tinh thần hắn mới có hy vọng bình phục, bằng không thì ngày ngày chưng óc heo cho hắn cũng vô ích”.

Tôi thở dài, cũng không biết trong tảng thiên thạch ấy, vào thời khắc cuối cùng đã xảy ra chuyện gì khiến hắn biến thành thế này.

“Cậu có dự định gì không?”, nói vài câu chuyện phiếm, Bàn Tử liền hỏi tôi: “Chỗ tôi ở hơn bốn mươi mét vuông, nhưng thật ra vẫn hơi chật, cậu muốn để cậu ta ở lại đây, tôi muốn cua gái cũng không được, người ta thấy tôi giấu một cậu trai tơ trong nhà không chừng lại hiểu lầm Bàn gia đây có sở thích đó.”

“Anh đúng là cái đồ vô lương tâm, người ta từng cứu mạng chúng ta đâu chỉ một lần, anh lo mấy cái chuyện tầm phào đó làm gì?”, tôi nổi giận.

\*Phải dồi, nếu sợ thì cứ ủn Bình sang nhà Tà, thằng Tà nó cóc sợ điều tiếng gì đâu =)))\*

“Cậu ta có ở chỗ cậu qué đâu mà cậu chả mạnh mồm, cậu muốn tôi chi tiền tìm cho Tiểu ca một gian nhà thì cứ nói một câu, cậu ta có muốn ở tứ hợp viện (1) tôi cũng chiều tuốt, nhưng ở chung với tôi thì không được, cái đó đâu có liên quan gì với chuyện cứu mạng hay không.” Bàn Tử nói: “Cậu xem hay là thế này, tôi đi thuê phòng trọ, cậu tìm một bảo mẫu, chúng ta thu xếp cho cậu ta một chỗ gần đây, cơm bưng nước rót, cuối tuần rảnh rỗi thì ghé chơi.”

“Khỉ gió, anh thu xếp kiểu gì mà cứ như kim ốc tàng Kiều.” Tôi nói, “Hắn ta đâu phải tên ngốc, anh cũng phải hỏi xem hắn muốn gì đã chứ.”

Nghe thế, Bàn Tử liền quay sang Muộn Du Bình: “Tiểu ca, cậu nói đi, sau này có dự định gì không?”

Muộn Du Bình nhắm nghiền hai mắt, dường như đang cân nhắc, rất lâu sau mới lên tiếng: “Tôi muốn lang bạt bốn phương.”

Tôi nói: “Lang bạt? Anh định đi đâu? Có đích đến cụ thể không?”

Hắn hờ hững đáp: “Không biết, cứ đến những nơi hai người đã nói, Trường Sa, Hàng Châu, Sơn Đông, thử xem có thể nhớ ra chuyện gì không.”

Tim tôi hẫng đi một nhịp, đây là điều tôi không muốn nghe nhất — hắn muốn tìm lại ký ức. Hiện giờ đầu óc hắn căn bản là trống rỗng, quá khứ của hắn là một bí ẩn lớn lao, song bí ẩn càng lớn, sự giày vò của nó lại càng nhỏ. Nhưng nếu trong cuộc hành trình, trí nhớ của hắn bắt đầu khôi phục, những mảnh xúc cảm vụn vặt hiện ra trong đầu có sức mê hoặc rất lớn đối với người mất đi ký ức như hắn, mỗi gợi ý đều có thể biến thành vô vàn manh mối, làm hắn khốn khổ không chịu được.

Tôi hiểu, đối với một người mất đi trí nhớ thì mục tiêu lớn nhất của cả cuộc đời hẳn là tìm lại quá khứ của mình. Điều này dù sao cũng không thể tránh, nhưng tôi thật sự không muốn hắn lại tiếp tục dấn thân vào con đường năm xưa.

Bàn Tử thấy sắc mặt tôi biến đổi, biết lòng tôi có vướng mắc, bèn vỗ vai tôi nhắc nhở: “Nên thuận theo tự nhiên đi, không phải chúng ta đã nói rồi sao, cậu có muốn ép cậu ta ở lại đây cũng không ổn.”

Tôi thở dài, nếu đã vậy thì chỉ có cách thực thi phương án hai, chính là để mắt đến hắn, cân nhắc việc này cùng hắn. Suy cho cùng chúng tôi cũng là người từng trải, trong nhiều tình huống có thể giúp hắn tránh phương án cực đoan.

Ý tưởng này tôi cũng từng nghĩ đến, thậm chí từng lên kế hoạch dẫn hắn đến Trường Sa gặp những người khác, nhưng bây giờ Trường Sa đang rối loạn, tôi cũng không biết nên đi tìm ai. Lúc này tôi chợt nhớ ra một chuyện, liền hỏi Bàn Tử: “Lần trước không phải anh đã nói mình có cách để thăm dò tin tức về Tiểu ca ở Bắc Kinh, về sau sao lại lặn mất tăm thế?”

“Đừng nhắc vụ này nữa, cứ nhắc là tôi muốn điên tiết.” Bàn Tử nói: “Bàn gia đây lúc ấy đang định tìm đám người gắp Lạt ma hỏi thăm, bọn họ làm trung gian nên tin tức rộng, chú Ba cậu đã liên lạc với Tiểu ca qua mạng lưới này thì nhất định sẽ để lại chút tin tức ở nơi gắp Lạt ma, chúng ta có thể nhúng tay vào đó.”

Tôi nghe đến đây, thầm nghĩ đúng là cách hay, sao lại điên tiết? Bàn Tử nói tiếp: “Không ngờ ai nấy đều lắc đầu, bảo cái gì mà không nói được. Cậu xem, đám cò mồi này ngày thường chuyên môn dẫn mối, mà đến lúc ấy lại giở chứng muốn làm thánh nhân quân tử.”

Tôi “À” một tiếng, thì ra là vậy, nghề nào cũng có quy tắc riêng, chuyện này thật sự không thể trách họ. Bát cơm của bọn họ chỉ trông chờ vào những tin tức này, một khi để lộ, chỉ e sẽ tuyệt đường làm ăn, có khi còn bị xử lý.

“Cái đám đó tìm đủ cách cũng không cạy miệng nổi, đường này coi như đường cụt rồi.” Bàn Tử nói: “Còn bên cậu thì sao?”

Tôi thở dài, nói nếu có chú Ba ở đây không chừng còn thăm dò được ít tin tức, chứ những người tôi tiếp xúc bây giờ vẫn còn non lắm. Mấy lão trùm tính tình quái đản, giờ đều đang lăm lăm theo dõi tình hình chỗ tôi, tôi đi gặp riêng bọn họ còn không bị bắt nạt. Đây không phải chuyện một người như tôi có thể làm.

“Vậy thì cậu cũng đừng suy tính nhiều làm gì, tôi thấy vẫn nên thuận theo lời Tiểu ca nói, chúng ta đăng ký một tour du lịch cho cậu ấy, chuẩn bị ít tiền, để Tiểu ca tự ra ngoài thăm thú, ” Bàn Tử nói: “Hay là mình cứ dứt khoát làm chủ hôn cho cậu ta đi, gói cậu ta lại gả cho một phú bà, với nhan sắc của Tiểu ca, không chừng chúng ta còn kiếm được món hời, sau đó để mặc bọn họ với nhau, cậu thấy sao nào?” \*No comment =)))))))))\*

Đây không phải mấy câu đùa cợt vô nghĩa sao, tôi thầm nghĩ, lẳng lặng lắc đầu, cân nhắc phương án vừa rồi của Bàn Tử, cảm thấy đó đúng là cách hay, chẳng qua Bàn Tử còn chưa nghĩ đến điểm mấu chốt. Nghĩ đến đây lại nhớ ra một người: “Không đúng, cách tìm người gắp Lạt ma của anh, có lẽ cũng không phải đường cụt.”

“Là sao?”

“Đám người đó không chịu nói chẳng qua là sợ đắc tội với người ta, cũng có thể là không biết, sợ nói ra lại lòi đuôi. Nhưng có một người không phải nghĩ ngợi nhiều đến thế, chúng ta có thể nhắm vào gã.”

“Là ai?” Bàn Tử hỏi, Muộn Du Bình cũng quay sang.

“Cái lần lên núi Trường Bạch đó, người thay chú Ba tôi gắp Lạt ma là một gã họ Sở, anh còn nhớ chứ?”

“Cậu muốn nói gã đầu trọc?”

Tôi gật đầu. Gã họ Sở trọc đầu, là ông chủ quỹ tín dụng đen mà chú Ba hợp tác, sau khi bị Trần Bì A Tứ mua chuộc thì bị cớm tóm cổ, giờ không biết đang bóc lịch ở đâu. Gã từng liên hệ với Muộn Du Bình và Bàn Tử, nhất định phải biết tin tức về bọn họ, hơn nữa hiện giờ gã đang ngồi tù, không có gì vướng bận hết. Cơ mà không biết tìm gã kiểu gì đây, tìm được rồi cũng chưa biết phải cạy miệng gã thế nào. Dù sao gã không ngại nói, nhưng im cũng chả mất gì.

Bàn Tử vỗ tay: “Ai nha, thật đúng là.” Gật đầu ra ý đã hiểu, hắn tiếp, “Chuyện này tôi thật sự không nghĩ tới, nhưng nếu đi tìm gã, gã lại tố ngược chúng ta thì biết làm sao?”

“Hạng người này rất khôn khéo, nắm trong tay vô vàn tin tức, nếu gã cố ý muốn nhả ra thì một dải Trường Sa sẽ chao đảo. Gã ngậm miệng không nói chính vì biết như thế mới có lợi cho mình.” Tôi tiếp, “Giờ gã đang gặp nạn, có rất nhiều việc cần người khác giúp đỡ, tôi thấy không khó mở lời đâu.” Nói đến đây tôi đã biết mình nên làm gì. Những chuyện khác không thể làm phiền Phan Tử, riêng việc này không mẫn cảm, có thể nhờ anh đi dò hỏi tình hình.

Vậy là quyết định điều tra giúp Muộn Du Bình, có chúng tôi nhúng tay vào vẫn hơn là để hắn chạy lung tung. Nhưng việc này một người không làm nổi, bên tôi còn đang chật vật muốn chết, vả lại thế cục hỗn loạn, chắc chắn không thể để Muộn Du Bình chạy theo tôi khắp nơi. Mà hạng người như hắn tôi cũng không khống chế nổi, lỡ đang yên đang lành hắn tự dưng nhớ ra chuyện gì rồi đùng đùng bỏ đi thì không biết tôi còn gặp rắc rối gì, chi bằng kéo luôn Bàn Tử xuống nước.

Bàn bạc một lúc, Bàn Tử cũng đành đồng ý. Hắn nói: “Chuyện khác tạm thời chưa nói nói, tốt nhất là tìm ra chỗ ở của Tiểu ca, vậy là chúng ta đã tiết kiệm được rất nhiều công sức.”

Chuyện này cứ thế mà ước định, tôi đi nhờ Phan Tử giúp, Muộn Du Bình tạm thời ở với Bàn Tử, có manh mối rồi chúng tôi sẽ bàn bạc lại sau. Dù sao với quan hệ giữa ba người thì việc này cũng không thể tránh được, chi bằng coi nó là việc của mình mà làm, xem như trả nợ ân tình cho Muộn Du Bình.

Người ta thường nói lời hay khó khuyên quỷ đáng chết, ngoảnh đi ngoảnh lại, mấy chuyện thị phi đã kéo đến rồi.

Trở về Hàng Châu, tôi gọi điện cho Phan Tử kể rõ đầu đuôi gốc tích. Phan Tử cũng là người nghĩa khí, khảng khái chấp thuận ngay. Anh làm việc rất năng suất, ba ngày sau tôi đã nhận được điện thoại của anh.

Tôi tưởng đã có manh mối, liền hỏi anh tình hình thế nào rồi.

Anh thở dài, nói với tôi: “Phiền toái rồi, tôi đã tìm đến nơi hỏi gã, đúng là gã biết chuyện cậu muốn biết, nhưng không chịu nói suông, mà phải có điều kiện.”

“Điều kiện gì?” Tôi hỏi. Đây là chuyện nằm trong dự liệu, tôi mà là gã thì cũng ra điều kiện.

“Gã muốn mười vạn đồng, còn bảo cậu đến tận nơi, gã muốn đích thân nói cho cậu biết.”

“Gặp tôi?” Tôi sững sờ giây lát, hơi bất ngờ, thầm nghĩ: đòi tiền cũng đúng thôi, nhưng gặp mình làm gì? Nghe có vẻ không thỏa đáng.

“Chẳng lẽ gã muốn dụ tôi đến cho cớm tóm, lấy công chuộc tội?” Tôi lạnh người nói, bên tai vang vang tiếng xích sắt leng keng.

“Tôi cảm thấy khả năng này cũng có.” Phan Tử “a” một tiếng, “Nhưng gã còn bảo tôi đưa cho cậu xem một thứ, nói cậu nhìn thấy thứ này rồi nhất định sẽ đến gặp gã.”

“Là cái gì thế?” Tôi hiếu kỳ hỏi.

“Là một tấm ảnh cũ.” Phan Tử dừng một chút, “Rất cũ, là kiểu ảnh đen trắng lưu hành vào thời thế hệ chúng tôi còn trẻ.”

Toàn thân tôi bỗng nổi da gà. Phản ứng đầu tiên của tôi là nghĩ đến tấm ảnh chụp chung của chú Ba ở Tây Sa trước khi rời bến, tấm ảnh chó má đã hao phí mất bao nhiêu thời gian của tôi. Trong lòng thoáng cân nhắc, không lẽ gã cũng biết ẩn tình đằng sau chuyện này? Nhưng đến bây giờ gã mới đem nó ra làm điều kiện thì cũng lề mề quá.

Nghĩ vậy bèn hỏi: “Trên đó chụp cái gì?”

Phan Tử ậm ừ cả buổi mới nói: “Tôi không dám chắc, có cảm giác tấm ảnh kia chụp một con “ma”.

———————————————–

(1) Tứ hợp viện: Kiểu nhà có 4 gian phòng quây quanh một khoảnh sân vuông (có thể là chữ nhật). Đặc trưng của tứ hợp viện là chiếm chỗ, mà đất ở Bắc Kinh đắt đỏ khỏi bàn, nên “ở tứ hợp viện” cũng tức là ở sang

~

## 302. Q.6 - Chương 3: Tấm Ảnh Cũ Thứ Hai.

Tấm ảnh được gửi qua email, mà Phan Tử mù tịt cái này. Tôi dạy anh cả buổi, đến khi thông thạo thì đã là một tiếng sau khi tôi gọi điện thoại cho anh.

Đó là một tấm ảnh cũ kỹ ố vàng, bề mặt còn có dấu hiệu phai màu. Nhưng dù là thế, tôi vẫn có thể nhìn ra cảnh tượng trong đó, cũng vỡ lẽ vì sao Phan Tử không thể khẳng định, và “ma” có nghĩa là gì.

Tấm ảnh kia hẳn là được chụp trong gian nhà cũ nào đó, lấy phông nền là một tấm bình phong. Ảnh chụp bạc phếch, không nhìn rõ từng chi tiết mà chỉ thấy phía sau bình phong có một bóng người đứng thẳng.

Nắng chiếu xuyên qua bình phong, bóng người nhìn tương đối rõ. Điều khiến người ta nổi gai ốc chính là tư thế của cái bóng đó, người thường khi đứng luôn có xu hướng nghiêng về trọng tâm, nhưng bóng người này gần như đứng thẳng. Hơn nữa bả vai người đó còn lõm xuống, liếc qua đã thấy bất thường, cảm giác đầu tiên của tôi chính là người kia đang treo lơ lửng giữa không trung.

Sau bình phong treo một xác chết?

Tôi rùng mình ớn lạnh, bỗng chốc bừng tỉnh. A, đây là ảnh chụp trong viện điều dưỡng bỏ hoang ở Cách Nhĩ Mộc. Trong đầu tôi lập tức hiện ra tình cảnh lúc đó, đây không biết là hành lang ở lầu mấy.

Viện điều dưỡng kia là nơi nhóm Văn Cẩm chọn làm chốn ẩn thân để tránh khỏi sự truy lùng của chú Ba. Nhóm Văn Cẩm thân thế bí hiểm, theo như lời chú Ba thì không biết bọn họ đang tiến hành nghiên cứu cái gì. Trong viện điều dưỡng bỏ hoang, bọn họ đã quay rất nhiều băng hình, giám sát nhất cử nhất động của bản thân, trong số đó thậm chí còn một người giống hệt tôi, chuyện này hoàn toàn là một mớ bòng bong.

Vì sao gã họ Sở lại có ảnh chụp nơi đó, chẳng lẽ gã cũng dây dưa vào chuyện này?

Lòng tôi hơi khó chịu, mà nghĩ mãi không ra bức ảnh này có chỗ nào khơi gợi hứng thú của mình. Nhìn ảnh sẽ đi tìm người? Không hề có cảm giác ấy.

Nhìn xuống bên dưới, sàn nhà lát gỗ, bên trái bức ảnh có một cảnh ở xa, là hành lang phía sau bình phong, một nửa bị bình phong che mất, một nửa vẫn thấy được. Chỗ đó đã nhăn nhúm, thoạt nhìn không rõ ràng lắm, nhưng nhìn kỹ thì thấy một bên hành lang có vài khung cửa.

Trong một thoáng, tôi đã cảm thấy cảnh tượng này có phần quen thuộc. Cái cảm giác xưa cũ cổ kính này, thêm vào đó là cách sắp xếp các phòng, tôi chắc chắn đã từng gặp ở đâu đó, hơn nữa ấn tượng còn tương đối sâu sắc.

Tôi rê chuột xuống dưới, trong email còn gửi kèm ảnh scan, bên trên có chữ viết tay của gã họ Sở, hiển nhiên là viết cho tôi.

Trên đó viết: Năm 1984, ở viện điều dưỡng Cách Nhĩ Mộc của quân giải phóng.

Không đúng, tôi thử nghĩ, gã rất thân với chú Ba, không chừng chú Ba đã để lại vật gì ở chỗ gã chăng? Hoặc là chú từng nhờ gã giúp việc gì. . . . . . nên gã mới biết chút tin tức.

Khả năng này khá lớn, nếu gã thật sự biết ở viện điều dưỡng đã xảy ra chuyện gì thì quả là một tin vui bất ngờ cho tôi. Nhưng nói đi cũng phải nói lại, bức ảnh này chụp cái gì mới được chứ?

Đối với người bình thường, chụp ảnh dĩ nhiên là vì mục đích chủ quan, hoặc để giữ làm kỷ niệm, hoặc để bảo tồn tư liệu, không có chuyện rỗi hơi đi chụp một tấm hình vô nghĩa. Lúc ấy trong viện điều dưỡng hiển nhiên đã xảy ra chuyện gì đó, tạo cơ hội cho một người chụp được bức ảnh này.

Xem ra đây khó có thể là ảnh lưu niệm, vì tấm bình phong chẳng có gì bắt mắt, hành lang thô sơ nằm ngoài rìa bức ảnh chắc chắn cũng không phải lý do chụp hình. Vậy thứ người này muốn chụp hiển nhiên là cái bóng sau bình phong rồi.

Đây là chuyện khá kỳ lạ, một mặt cái bóng khiến người ta sởn gai ốc, mặt khác cách chụp ảnh quả thực gây cho người ta cảm giác có thể nó đang chụp “ma”, vì nhìn thoáng qua trông nó hơi giống ảnh ma trên internet. Hơn nữa lòng tôi hiểu rất rõ, đó không thể là ma, đằng sau tấm bình phong nhất định phải có vật gì. Mà người chụp, vì lý do nào đó, đã đứng cách một tấm bình phong để chụp bức ảnh này. Có điều chúng tôi không ở hiện trường, chỉ thấy được thành quả, nên có hơi khó tưởng tượng.

Trong viện điều dưỡng đúng là ẩn chứa nhiều bí ẩn, bọn họ ghi hình lại nhất cử nhất động của mình, giờ còn lòi ra tấm ảnh này, rốt cuộc họ đã làm cái quỷ gì trong đó chứ?

Nghĩ đi nghĩ lại, tôi cũng không thể đắn đo quá nhiều, xem ra đúng là phải đi gặp người này một chuyến. Tôi gọi điện cho Phan Tử, nói rõ suy nghĩ của mình. Phan Tử suy tính một lát rồi bằng lòng, nói để anh thu xếp, thu xếp thỏa đáng rồi sẽ báo cho tôi sau.

Bỏ qua mấy chuyện râu ria, chẳng bao lâu sau, tôi đã gặp được gã họ Sở ở trại giam Bình Đường, quá trình thuận lợi hơn tôi nghĩ. Phan Tử đưa tôi đến, đây là lần đầu tiên tôi đặt chân vào nhà đá, trên đường vào mồ hôi lạnh túa ra như mưa, qua vài cánh cửa sắt, tôi đã thấy gã ngồi trong phòng nghỉ.

Người này rõ ràng đã gầy đi kha khá, quả đầu trọc cũng không còn sáng bóng như xưa, xem ra đã già đi mấy tuổi, run rẩy nhíu nhíu mày. Tôi cho gã điếu thuốc, gã rít mấy hơi mới bắt đầu thả lỏng. Nhớ lại mặt mũi bóng nhẫy của gã ngày trước, lòng tôi không khỏi cảm khái, lăn lộn trong cái nghề này phất nhanh mà tàn cũng nhanh, sa chân đến nước này cũng đành chấp nhận.

Gặp rồi lung túng mất một chặp, tôi không biết phải nói gì, trái lại là gã mở lời trước: chú Ba nhà cậu ra sao rồi? Giọng nói cũng khản đặc đi nhiều.

Tôi kể sơ lược về tình hình ở Trường Sa, nói chú Ba đã bặt vô âm tín, cũng không thấy xuất hiện trong giới tai to mặt lớn, chẳng biết lại chạy đi đâu rồi.

“Báo ứng, đi con đường này tất gặp báo ứng!” Gã hung hăng rít một ngụm khói, hình như hơi thất thần, ngẫm nghĩ rồi ngước lên nhìn tôi nhìn chằm chằm, lại hỏi, “Cậu đang thăm dò chuyện về Trương câm điếc?”

“Trương câm điếc?” Tôi ngây ra một chặp mới phản ứng, “Anh đang nói Tiểu ca kia? Các anh gọi hắn là Trương câm điếc?”

“Trên đường đi mọi người đều gọi hắn như thế.” Lúc này gã đã hít xong, tốc độ cực nhanh. Tôi thấy tay gã bắt đầu run, liền đưa cả thuốc lẫn bật lửa của mình qua, gã lập tức lấy thêm một điếu. “Vì hắn không thích mở miệng, cậu hỏi thăm chuyện của hắn làm gì?”

Tôi thầm nghĩ cái này liên quan đếch gì đến anh, tạm thời không biết trả lời sao. Phan Tử bên cạnh liền xen ngang: “Mẹ kiếp, anh hỏi nhiều thế làm gì?”

Gã họ Sở rít vài hơi, liếc qua Phan Tử, ỷ thế làm càn: “Anh thích vậy đấy, hỏi mấy câu thì có làm sao?”

Phan Tử vừa thấy gã đã nổi điên, “hừ” một tiếng định buông lời độc địa. Tôi ngăn anh lại, giờ có thể coi như thời gian gã họ Sở sa sút nhất, có xỉa xói cũng vô dụng. Gã đã không còn gì để mất, anh mắng vài câu thì ích gì? Tôi liền mở lời: “Anh Sở, anh dấn thân vào giang hồ lâu hơn em, hẳn cũng biết có một số việc thật sự khó nói.”

“Ái dà, cậu Ba cũng tính khua môi múa mép với tôi, khá lắm.” Gã gật đầu nhìn tôi, nói bằng giọng xách mé.

Tôi trái lại không hề bị khiêu khích, chỉ nhìn thẳng vào gã. Gã làm bộ run run nhịn cười một lát, thấy tôi không tỏ thái độ thì cũng hơi cụt hứng, đột ngột quay sang Phan Tử hỏi: “Chú Phan, đã chuyển tiền cho ông già nhà anh chưa?”

Phan Tử lấy ra một tờ biên lai, đại khái là Phan Tử trả giùm tôi mười vạn đồng, quẳng đến trước mặt gã. Gã nhặt lên xem, nói: “Đúng là người của ông Ba, sảng khoái lắm!”

“Tiền tụi em đã trả, người anh cũng gặp rồi, giờ anh nói được chưa?” Phan Tử nói dỗi.

Gã gật đầu rồi nói với anh: “Mời chú Phan ra ngoài một lát, đây là chuyện giữa anh và cậu Ba nhà chú.”

Phan Tử cau mày, có vẻ bực bội. Tôi vội nháy mắt ra hiệu cho anh nghe lời gã đi, lỡ đâu gã có cách thì sao. Phan Tử rủa thầm một tiếng rồi đứng dậy ra ngoài.

Gã họ Sở nhìn theo anh, cho đến khi cửa đóng hẳn lại mới quay sang tôi. Tôi phát hiện gã đổi sắc mặt, nhả ra một ngụm khói rồi nói với tôi: “Cậu Ba, cậu không thể tiếp tục điều tra nữa.”

Tôi giật mình nhìn gã họ Sở, không ngờ gã lại nói thế.

“Vì sao?” Tôi buột miệng hỏi.

“Cậu cứ xem kết cục của tôi, của chú Ba cậu, của Trương câm điếc và của mọi người là hiểu ngay thôi.” Gã thở dài rồi đứng lên: “Bí mật đằng sau rất ghê gớm, cỡ như chúng ta không dây được đâu.”

Tôi ngồi thẳng lại, nhớ tới bức ảnh kia, liền hỏi gã: “Thật ra anh biết những gì?”

## 303. Q.6 - Chương 4: Người Cùng Cảnh Ngộ

Gã họ Sở nói thế làm tôi có cảm cảm giác gã biết khá nhiều chuyện, không khỏi trở nên căng thẳng, đành mở miệng thúc giục, chỉ lo gã lại như chú Ba, nói được một nửa rồi ngừng.

Cứ thế thành ra vô tình để lộ tâm lý sợ hãi của mình. Gã họ Sở nhìn tôi cười cười, nói: “Cậu đừng vội, tôi sẽ kể hết cho cậu nghe những gì mình biết, nhưng trước tiên cậu phải đồng ý với tôi một vài chuyện.” “Là chuyện gì?” Tôi hỏi, thầm nghĩ không phải gã thấy được đà mà muốn hét giá chứ?

Gã nhìn nhìn ra cửa, run rẩy nói: “Chuyện này tôi chỉ kể riêng với cậu, cậu không được nói lại cho người khác biết. Dù sao tôi đã kể cho cậu chuyện của Trương câm điếc thì cũng có thể vì tiền mà tiết lộ chuyện của những người khác, lỡ bất cẩn để người ta nghe được mấy tin tức này, không biết chừng lại tìm người xử lý tôi mất. Án tù của tôi không phải chung thân, vẫn còn mong đến ngày mãn hạn, hơn nữa nơi này cũng không an toàn như tôi nghĩ. Nếu chưa rơi vào đường cùng thì tôi cũng không bán mấy tin tức này đâu.”

Tôi gật đầu. Chuyện này tôi hiểu, cho nên gã mới đòi tôi đích thân đến gặp, còn phải đuổi Phan Tử ra ngoài, những chuyện kiểu này càng ít người biết càng tốt.

“Tôi và chú Ba cậu là bạn bè lâu năm rồi, có rất nhiều chuyện năm đó là do tôi làm, ví dụ như điều tra Trần Văn Cẩm. Cho nên chuyện mà tôi biết nhiều hơn cậu nghĩ rất nhiều.” Gã run rẩy nói, “Cũng biết vực thẳm đằng sau nó sâu đến đâu. Có lẽ cậu không biết, ông Ba thường xuyên nhắc đến cậu, cho nên tôi cũng biết chuyện về cậu. Cậu không phải người trong nghề, nên tôi mới dám bán tin cho cậu.” A, lòng tôi khuấy đảo một trận, vậy là có thể lý giải vì sao gã có được tấm ảnh kia. Lại hỏi: “Thế rốt cuộc là có chuyện gì?”

Gã nói tiếp: “Tôi không biết ông Ba đã kể cho cậu nghe chuyện về những người đó chưa?”

“Ý anh là đội khảo sát kia?” Tôi hỏi, trong đầu vang vang lời chú Ba: Bọn họ không bình thường đâu. “Có kể chút ít, nhưng không nhiều lắm.”

“Đời này chú Ba cậu dành trọn cho việc điều tra hành tung của nhóm người kia. Hồi còn hợp tác với ông ấy, tôi thường xuyên nghe ông ấy ba hoa chém gió, nhưng càng điều tra, ông ấy phát hiện nhóm người này càng bất thường.” Gã hút hết một điều thuốc nữa, lại rút điếu khác ra châm lửa mà hút tiếp, “Những người này dường như đều lẻ loi, tách biệt khỏi thế giới này, không hề có mối liên hệ nào với xã hội. Bọn họ là ai, đến từ đâu, rốt cuộc đang khảo sát cái gì, chẳng ai biết cả.”

“Chuyện này tôi biết.”

“Nhưng khi tôi khuyên ông ấy buông tay, ổng lại nói mình tuyệt đối không tin trên thế giới này lại có chủng người như thế tồn tại. Trong mấy năm đó chúng tôi gần như đã dùng hết mọi biện pháp mà vẫn không hề có tiến triển, cuối cùng chú Ba cậu đành nghe lời tôi, buông bỏ hy vọng. Tôi cứ tưởng chuyện đến đây là kết thúc rồi, ai ngờ một năm trước, sau khi ông Ba, cậu, và cả Trương câm điếc trở về từ Sơn Đông, ông Ba tự dưng nói cho tôi biết Trương câm điếc kia chính là một người trong nhóm đó, hơn nữa cũng không già đi. Sửng sốt, chúng tôi lập tức bắt tay vào điều tra, mục tiêu đương nhiên là Trương câm điếc.” Tôi ngồi thẳng dậy, thấy gã lại châm thêm một điếu thuốc, không biết đây đã là điếu thứ bao nhiêu rồi. Gã hít sâu một hơi, “Khi đó Trương câm điếc là người của ông Tư, chú Ba cậu mượn hắn từ chỗ ông Tư. Tôi nhờ người qua đó thăm dò thân thế của hắn, kết quả là nghe được vài chuyện khó tin.”

Gã dừng lại một chút, “Nghe nói lần đầu tiên ông Tư gặp Trương câm điếc là vào một tình huống rất lạ lùng, chuyện xảy ra vào bốn năm trước, trong một lần bộ thi ở Quảng Tây. Cậu đã nghe nói đến bộ thi chưa?”

Tôi gật đầu. Bộ thi là chuyện từ thời xưa, thường xuất hiện khi xảy ra tai họa nào đó. Ở những nơi có truyền thuyết về cương thi thì nó lại càng thịnh hành, đánh hạn bạt chính là một loại trong số đó. Vào những lúc như thế người ta thường đào mồ quật xác, đôi khi thật sự có thi biến, thôn dân sẽ chọn ra những người can đảm, lấy thừng lấy chão quấn quanh bánh tông lôi ra khỏi cổ mộ, phơi dưới nắng gắt trừ hại.

Còn bộ thi mà người của Trần Bì A Tứ kể cho gã thì không giống vậy, chuyện này lại phải nói từ việc làm ăn của Trần Bì A Tứ ở Quảng Tây.

Quảng Tây trước kia là nơi tập trung văn hóa nhiều dân tộc, văn vật di tích vô số kể, có điều do văn hóa khác biệt quá xa với trung nguyên mà những chiêu trò của người trung nguyên hoàn toàn vô dụng ở Quảng Tây. Hoạt động sôi nổi nhất ở Quảng Tây thường là mấy tay săn đồ cổ hoặc hiệu buôn đồ cổ, đều tìm đến các thôn xóm thu mua hàng. Do Quảng Tây giáp ranh với Việt Nam mà dần dà có vài người Việt Nam phát hiện con đường phát tài này, họ liền kết bạn vượt biên sang Trung Quốc đào một vài cổ mộ. Quảng Tây có nền văn hóa Lĩnh Nam, cổ mộ rất nhiều, hơn nữa đa số đều phô ra công khai, người Việt Nam tuy không hiểu cách trộm mộ, nhưng đào lung tung vẫn lấy được vài món đồ. Thời đó việc làm ăn ở Trường Sa, Thiểm Tây thật ra đã rất khó khăn rồi, cậu hỏi chẳng lẽ không có đấu à thì thật ra vẫn có, còn rất nhiều đấu mỡ, trộm đến hơn mười lần mà bên trong vẫn còn đồ, đi vào cũng chẳng đến mức trắng tay. Nhưng số đấu có đồ quý, có long tích bối thực sự quá ít, muốn mở một cái đấu mới thì đã có mấy nhà ngồi chồm hỗm nhòm ngó giành hàng, với cục diện này chắc chắn phải tìm đường thay đổi, nên có rất nhiều ông trùm đều có ý muốn mò sang tình khác kiếm ăn. Có thời gian họ đã đào được kha khá mộ nước Kim ở Hắc Long Giang; Quảng Tây cũng là một tuyến trong đó.

Trần Bì A Tứ làm ăn rộng, liên hệ với cả người Việt Nam ở Quảng Tây, lần đó phái người đi Quảng Tây chính vì bên kia nói có một nhóm người Việt Nam phát hiện ra một cái đấu to, không rõ lai lịch thế nào, nhìn quy mô thì thấy tương đối lớn, cần bên này phái người qua “chỉ đạo” vì bọn họ không biết vật nào đáng giá vật nào không.

Lần ấy có ba người đi, bọn họ theo chân người Việt Nam vào rừng mưa nhiệt đới, lần đầu tiên thấy người Việt Nam hành sự ra sao. Người Việt Nam vũ trang đầy đủ, mà xem ra nhóm người này không chỉ làm một nghề, còn khiêng theo một cái sọt, hỏi họ giấu hàng gì trong đó, họ chỉ nói bên trong là “A Khôn”. Người của Trần Bì A Tứ dù hiểu tiếng Việt, nhưng cũng không biết đó là ý gì.

Đi suốt ba ngày trong khu rừng ở biên cảnh Việt Trung, bọn họ mới đến nơi. Cổ mộ gần như là bày tơ hơ ra đó, bọn họ dùng lá chuối tây che lên cửa vào, hình như đây là một cái hầm. Đúng vào lúc người của Trần Bì A Tứ định đi vào, người Việt Nam liền ngăn cản, ra hiệu bằng tay với họ, đại để là “cẩn thận”. Nói rồi một người Việt Nam dỡ hết lớp ngụy trang bên trên cái sọt ra, lúc này bọn họ mới phát hiện trong cái sọt kia hóa ra là một thanh niên toàn thân trần trụi.

Chân tay người kia bị trói, tóc tai bù xù, toàn thân lấm lem bùn đất; người Việt Nam khiêng hắn theo vào trong miệng hầm.

Dưới cửa vào chính là mộ đạo dẫn thẳng xuống thềm đá bên dưới, nhóm người Việt Nam rút dao, người phía Trần Bì A Tứ cũng lăm lăm móng lừa đen, càng đi càng thấy cổ mộ này quy mô rất lớn, đi chừng mười phút mới đến mộ thất. Xuống đến đáy mộ bắt đầu ngửi thấy mùi hôi thối, họ đi tìm nơi phát mùi thì thấy chính giữa mộ thất có một giếng vuông lớn cỡ cái chậu rửa mặt, mùi thối truyền ra từ lòng giếng.

Đây là một ngôi mộ hai tầng, hơn nữa còn là mộ quần táng kiểu Lĩnh Nam. Chiếu đèn pin xuống, dưới miệng giếng là một mộ thất khá thấp, đại khái chỉ cao tầm mét rưỡi, có thể thấy những quan tài gỗ bày theo hình vầng mặt trời bị dầm trong nước, tỏa ra mùi tanh tưởi nồng nặc từ dưới đáy.

Người Việt Nam đẩy thẳng thanh niên bị trói kia xuống, sau đó thòng dây thừng, lấy đèn pin ra soi, hình như đang chờ đợi con mồi nào đó.

Người phía Trần Bì A Tứ thấy vậy là biết cổ mộ này nhất định có vấn đề, có lẽ lần đầu tiến vào đã có người phải chết, nên lần này họ mới dẫn người theo. Thanh niên kia có thể coi là mồi câu, bọn họ muốn dùng người sống để dụ cái thứ bên trong ra, sau đó thả dây thừng xuống trói lại lôi cổ lên, đây đích xác là một kiểu bộ thi.

Nghe vậy tôi không khỏi cảm thấy quá tàn nhẫn, trộm cắp văn vật đơn giản là để cầu tài, biến thành muốn lấy mạng người khác thì sự việc đã biến chất rồi. Nhưng chuyện này còn có nguyên nhân lịch sử, rất khó vơ đũa cả nắm. Người phía Trần Bì A Tứ đều biết người Việt Nam rất liều mạng, mình không thể can thiệp vào chuyện này, bằng không chẳng biết bọn họ rồi sẽ làm ra chuyện gì.

Nhưng bọn họ chờ cả buổi vẫn không thấy chút xíu động tĩnh nào. Người Việt Nam ở lại bên trên cảm thấy rất quái gở, bàn nhau bằng tiếng Việt một lát rồi đầu lĩnh ép một người Việt khác phải xuống xem.

Người kia xuống đến nơi, nhìn quanh một vòng rồi ngoắc tay ra hiệu không sao, mấy người Việt Nam khác cũng xuống theo, bắt đầu kéo đồ lên. Người của Trần Bì A Tứ lúc ấy cũng sơ ý, không xuống cùng họ. Kết quả chưa lấy nổi hai món thì bỗng dưng bên dưới đã phát sinh biến cố, chỉ nghe tiếng người kêu gào thảm thiết, máu bắn tung tóe ra khỏi miệng giếng.

Mấy người Việt Nam này tương đối lực lưỡng, lập tức có người trốn lên. Nhưng mới trốn được hai người thì sau đó loáng cái đã thấy một cánh tay thi thể móng dài loằng ngoằng thò ra khỏi miệng giếng, suýt nữa đã túm được đầu lĩnh lôi xuống. Bọn họ sợ chết khiếp, không còn cách nào khác, đành lấy đá tảng chẹn miệng giếng lại, chồng thêm hơn mười khối đá lớn rồi hốt hoảng bỏ chạy.

Chuyện này sau đó đến tai Trần Bì A Tứ, đối với một ông trùm kinh nghiệm phong phú thì mấy cái bánh tông không đủ để bỏ qua một ngôi mộ cổ. Do đó Trần Bì A Tứ đích thân dẫn người quay lại Quảng Tây, một tuần sau mới đến ngôi mộ cổ kia. Sau khi dời mấy tảng đá đi, bọn họ liến phát hiện bên dưới rất bề bộn, tay chân gãy rời văng tung tóe khắp nơi, bốn bề tanh tưởi.

Trần Bì A Tứ nghĩ mọi người đã chết sạch, nhưng xuống đến nơi lại thấy hơn mười con bánh tông đổ dồn vào một góc mộ thất, cổ đều bị vặn đứt. Một người toàn thân trần trụi ngồi trên nóc quan tài, giữa đống bánh tông, đang nhìn lão chằm chằm bằng nét mặt vô cảm.

Gã họ Sở nói: “Người này, chính là “A Khôn” trước kia bị người Việt Nam dùng làm mồi câu, cũng chính là Trương câm điếc của hiện tại. Đó là lần đầu tiên họ gặp nhau.”

Tôi rùng mình ớn lạnh: “Sao nghe như kịch thế.”

“Câu chuyện này nhất định có phần khoa trương, cái nghề này rất dễ chém gió.” Gã nói đến đây, dường như cũng rất vui vẻ, cứ như đang quay về khoảng thời gian trước khi vào tù, “Nghe nói nhóm người Việt Nam kia phát hiện ra Trương câm điếc trong một thôn làng ở Quảng Tây. Khi đó thần trí hắn còn mơ hồ, bọn họ coi hắn là thằng đần, trói lại làm mồi câu. Nhưng đại khái là có chuyện như thế xảy ra, khoa trương có chăng là số lượng bánh tông thôi. Sau này hắn trở thành gia nhân của Trần Bì A Tứ, chuyện này truyền đi rất rộng giữa mấy tay thủ hạ đắc lực của ông Tư, có điều bọn họ lại không hé răng nửa lời với người ngoài.”

“Còn chuyện xảy ra trước đó thì sao?”

“Không ai biết gì cả. Trương câm điếc khá là lợi hại, ông Tư rất coi trọng hắn, nhưng tôi e là ông Tư cũng không nắm rõ gốc gác của hắn. Nghề này có quy củ riêng, mấy chuyện kiểu thế cũng không mấy ai hỏi đến.”

Tôi mới nói, Trần Bì A Tứ có biết cũng chẳng ích gì, bây giờ lão ta đang ở đâu tôi còn không rõ thì biết đến chỗ nào mà hỏi cho được.

“Tuy câu chuyện này chỉ là truyền thuyết, nhưng ít nhất cũng có thể cho chú Ba cậu một chỉ dẫn.” Gã nói. “Nhưng sự tình chuyển biến bất ngờ, chú Ba cậu đi Tây Sa gấp, tôi mới thay ông ấy đến Quảng Tây, cầm tấm ảnh của Trương câm điếc đến vùng đó hỏi thăm. Tiên sư nó, điều kiện sống ở đó không dành cho người, ông đây mất hai tháng ròng tìm kiếm mới tìm ra chút manh mối từ một thôn nhỏ tên Ba Nãi —”

Thôn làng kia ở miền núi, nằm kề biên giới Việt Trung. Nơi đó còn có người nhận ra Trương câm điếc, người bản địa gọi là A Khôn, hơn nữa còn đưa gã đến chỗ A Khôn ở.

Tôi a lên một tiếng, thật không ngờ: “Anh nói hắn sống ở vùng nông thôn Quảng Tây?”

“Tuy khá hẻo lánh, nhưng nơi này lại là địa bàn của Trần Bì A Tứ, có rất nhiều người Việt Nam sinh sống. Hẳn là hắn sống ở đấy, nhưng tôi cũng không dám khẳng định trăm phần trăm. Trong chuyến đi gắp Lạt ma ở núi Trường Bạch, tôi liên hệ với hắn thông qua ông Tư. Phần lớn thời gian hắn đều ra ngoài xuống mộ, có thể thấy căn phòng kia không ai ở, có lẽ năm đó sau khi rời Quảng Tây, hắn cũng chưa bao giờ về.”

“Phòng hắn ở trông như thế nào?” Tôi hỏi, hơi tò mò nhà của Muộn Du Bình rốt cuộc là cái dạng gì.

“Rất bình thường, đó là một gian nhà sàn thấp, trông giống nhà đất mà người dân tộc thiểu số vẫn ở, bên trong kê giường và một cái bàn, mặt bàn phủ một lớp kính, bên dưới chèn khá nhiều ảnh. Tôi phải lén chui vào, bởi vì đó là địa bàn của ông Tư, tôi không dám đường đột, cũng không dám khuân đồ ra, chỉ lục lọi bên trong một lát, lấy một tấm ảnh trong đó ra – cũng chính là tấm ảnh mà tôi đã gửi cho cậu, chuẩn bị bàn bạc với chú Ba cậu rồi quyết định bước tiếp theo. Ai ngờ Trần Bì A Tứ đã theo dõi tôi từ lâu, còn chưa kịp rời Ba Nãi đã bị tóm cổ, chuyện sau đó thì cậu cũng đã biết rồi đấy.” Gã dừng một chút rồi tiếp, “Tôi có cảm giác từ khi tôi hỏi thăm về Trương câm điếc ở Trường Sa, ông Tư đã để mắt đến tôi rồi. Có thể ông ấy biết một vài chuyện, nên tôi vừa đến Ba Nãi đã bị theo dõi. Lúc ấy tôi không còn lựa chọn nào khác, đành hợp tác với ông ta để đối phó với chú Ba cậu.”

Tôi hỏi: “Vậy bí mặt đằng sau những chuyện anh vừa kể là gì?”

Gã họ Sở nhìn tôi, lại bắt đầu run rẩy: “Cái này tôi không thể nói…”

Tôi hừ một tiếng, ghét nhất là có người đánh đố mình, “Có cái quái gì mà không thể nói? Hay anh chê ít tiền?”

Gã run run: “Cậu Ba, thật không dám giấu, hồi chú Ba cậu còn chưa mất tích, ông ấy kị nhất là dò hỏi đến ngọn nguồn. Giờ ông ấy sống chết không rõ, lỡ có ngày đột ngột xuất hiện, việc này nếu cậu tự tra ra thì không nói làm gì, chứ ông ấy mà biết tôi mách cho cậu thì chỉ e cái mạng nhỏ này cũng khó giữ nổi. Chú Ba cậu đâu phải thiện nam tín nữ gì, tôi đã bán đứng ông ấy một lần rồi, nhưng tình thế lúc đó còn có thể coi là bất đắc dĩ, chứ lần này tôi mà còn dám bán nữa, thì xét về đạo nghĩa tôi có cãi đằng trời. Cậu cũng đã nói, chuyện giang hồ có phép tắc của giang hồ, cậu muốn biết thì cứ đến gian nhà kia, nhìn những tấm ảnh khác ép dưới lớp mặt bàn thủy tinh là tự nhiên sẽ hiểu vì sao tôi bảo cậu thu tay lại. Tôi chỉ cho cậu biết đến đây được thôi, còn nội dung cụ thể thì tôi tuyệt đối không thể nói ra miệng được.”

Gã còn muốn hút thêm, nhưng thuốc đã hết, ho khan một tiếng, ánh mắt lờ đờ, vậy mà lại trông nhang nhác ánh mắt của Muộn Du Bình.

## 304. Q.6 - Chương 5: Lại Xuất Phát.

Thôn làng ở Quảng Tây, trong thôn có người câm điếc, mẹ kiếp, càng nói càng lan man. Nhưng những điều gã họ Sở nói ra lại làm tôi ngứa ngáy trong lòng, rốt cuộc gã đã thấy gì trong nhà Muộn Du Bình, tôi truy hỏi vài lần mà gã cứ khăng khăng ngậm miệng không chịu khai ra. Xem cái kiểu của gã, tôi cảm thấy hơi quái quái, cứ như gã đang cố làm bộ làm tịch vậy. Cuối cùng đến cả giám thị trại giam cũng vào hỏi có chuyện gì thế, đến nước này nếu cứ ép uổng khéo lại sinh sự nên tôi đành thôi.

Phan Tử cũng ức chế không kém, anh bảo hay cứ tìm người đến tẩn cho gã một trận, cạy miệng gã ra. Tôi bảo không cần, trông tay này cứ giả giả sao đó, không chừng gã cũng chả biết cái qué gì đâu.

“Vì sao? “ Phan Tử hỏi.

“Đây gọi là phô trương thanh thế. Có thể gã biết trong nhà có một cái bàn, trên bàn có ảnh, nhưng lại không biết chính xác ảnh chụp cái gì. Loại người chuyên bán tin tức và cho vay nặng lãi này đều thích phô trương như thế đấy.” Tôi nói. “Nhưng gã đương nhiên phải đến tận nơi rồi mới dám quả quyết như vậy.”

Đây cũng chỉ là phỏng đoán của tôi, mà thật ra có phỏng đoán cũng chẳng để làm gì, dù sao đi chăng nữa tôi cũng muốn đích thân đi kiểm chứng một lần. Đến lúc đó, tự nhiên sẽ biết chuyện gã nói có quá khoa trương hay không.

Theo địa chỉ thôn Ba Nãi mà tay họ Sở đưa, chúng tôi chốt kế hoạch đến Quảng Tây.

Ba Nãi là một sơn trại của người Dao, nằm lọt giữa Thập Vạn Đại Sơn của Quảng Tây. Mọi người vẫn gọi nó là Siberia của Quảng Tây, ám chỉ sự nghèo khó lâu đời của vùng này. Nhìn địa chỉ, e rằng chỗ đó còn không nằm trong thôn Ba Nãi mà chỉ là cụm dân cư sống giữa bốn bề rừng núi mà thôi.

Trần Bì A Tứ là người cổ hủ, chắc lão thích chọn cái chốn lỡ có đứa nào báo công an thì cũng phải mất ít nhất hai ngày mới đến được này làm căn cứ vì gặp chuyện không may chỉ cần chạy lên núi là thoát, chỉ có bọn tôi là khốn khổ.

Bàn Tử và Muộn Du Bình đến Hàng Châu trước chờ ngày hội họp. Hắn nói thế cũng tốt, thừa dịp này móc nối với đám người phía Nam tăng nguồn hàng, chớ dạo này làm ăn chật vật, hắn sắp đói ăn đến nơi rồi. Thế là chúng tôi nghỉ ngơi vài ngày rồi bay từ Hàng Châu tới Nam Ninh, sau đó chuyển sang đi tàu hỏa đến Thượng Tư.

Không phải đi đổ đấu, thành ra cả bọn chẳng mang gì. Chúng tôi trang bị nhẹ nhàng, cười đùa suốt dọc đường đi, một toa có sáu người, hai tay từ vùng khác đến Thượng Tư làm thuê, người còn lại là hướng dẫn viên du lịch. Tay hướng dẫn viên dạy cả đám chơi bài Đại Tự (1), kiểu na ná mạt chược, rất vui vẻ.

Đến gần Thượng Tư, xung quanh đã bạt ngàn đồi núi. Tàu hỏa nhích dần qua các đường hầm, xa xa núi non chìm trong sương, tay hướng dẫn viên nói đó là vùng trung tâm của Thập Vạn Đại Sơn.

Vùng núi của Quảng Tây được gọi là Thập Vạn Đại Sơn, gồm những rặng núi chạy dài mấy trăm km quây quần lại với nhau, rừng rậm rộng hơn ngăn trăm vạn mẫu, trung tâm của nó là vài chục vạn mẫu là rừng nguyên sinh. Núi non trùng điệp, rừng rậm xanh tươi, thác reo suối chảy, nghe nói là danh lam thắng cảnh nơi chư tiên tụ hội. Có điều địa hình kiểu này khiến việc đi lại cực kỳ khó khăn, chúng tôi chọn tàu hỏa cũng vì lẽ đó. Dân đồng bằng mà đòi đi ô tô vào khu trung tâm Quảng Tây ấy à, có mà nôn mửa đến khô người đi.

Tôi ngắm những ngọn núi lớn, tâm trạng rất khác thường. Trước kia thấy cảnh tượng này thường đồng nghĩa với việc sau đó tôi sẽ dấn thân vào giữa núi non trùng điệp, truy tìm một vài bí mật chôn giấu bên trong. Còn lúc này đây, đích đến của chúng tôi lại là một huyện thành nằm sâu trong núi.

Cảm giác này hết sức kỳ lạ, không biết là thất vọng hay là vui mừng. Nhìn những mỏm núi đá hoa cương hòa lẫn vào rừng núi ngút ngàn đằng xa, tôi bất chợt sởn da gà.

Tới Thượng Tư, chuyển sang Nam Bình rồi đến Ba Nãi, ngồi trên xe vào giữa trưa hè, phong cảnh tươi đẹp trên đường đi khiến người ta muốn tan chảy. Tôi và Bàn Tử mải mê ngắm đến hoa mắt, ngay cả ánh mắt của Muộn Du Bình cũng trở nên có thần.

Thời gian đi đường có vẻ chậm trễ hơn dự tính, đến Ba Nãi đã gần chạng vạng. Trước đó tôi đã hỏi thăm vài người qua đường lấy thông tin, biết có thể xin tá túc qua đêm ở làng người Dao. Hỏi thăm suốt dọc đường, đến khi hỏi một người bản địa tên A Quý mới coi như tìm được đúng đường.

A Quý đã ngoại tứ tuần, có hai gái một trai, tuổi đó cũng chưa phải là già. A Quý có hai căn nhà sàn gỗ kiểu người Dao, mội căn để ở, một căn dùng làm quán trọ, cũng được coi là người tài ba trong làng, rất nhiều du khách đến đây đều do anh ta giới thiệu. A Quý liếc nhìn Muộn Du Bình, tôi cứ tưởng anh ta sẽ nhận ra, ai dè lại chẳng có phản ứng gì. Bàn Tử giới thiệu lai lịch của chúng tôi, A Quý khoát tay bảo không cần, cũng chẳng thèm cò kè mặc cả đã đồng ý cho ở trọ. A Quý khá quen với dạng khách như chúng tôi, rất có phong thái ông chủ nhà nông, còn ra ý trên địa bàn này chuyện gì anh ta cũng có thể giúp chúng tôi giải quyết.

Dọc đường tàu xe mệt mỏi, tôi cũng chẳng nghĩ ra có việc gì cần anh ta giúp, chỉ thấy bụng mình đói meo, bèn bảo giờ cứ giúp tôi bữa cơm chiều cái đã!

A Quý bảo hai cô con gái làm cơm, còn mình thì đi bố trí chỗ ở cho chúng tôi. Quăng hành lý xuống sàn gỗ, tôi lấy nước suối lau người. Ngồi trên nhà sàn cao cao, vô cùng mát mẻ khoan khoái, toàn thân thả lỏng, lại nhìn hai cô gái yểu điệu người Dao bận rộn bếp núc, tôi bống dưng cảm thấy đây mới chính là cuộc sống mà tôi ao ước.

Nhân lúc còn chưa đến bữa, Muộn Du Bình liền hỏi A Quý địa chỉ mà tay họ Sở cung cấp cho chúng tôi nằm ở đâu, hắn có vẻ sốt ruột.

A Quý nói nằm ngay trong làng, cơ mà hơi chếch lên trên. Bàn Tử khuyên hắn đừng vội: “Tuy đấy là nhà cậu, nhưng muộn thế này rồi còn bảo người ta dẫn cậu đi, mà cậu cũng không có chìa khóa, rất dễ khiến người ta nghi ngờ. Chúng ta đã đến đây rồi, thời gian còn nhiều lắm, chờ đến mai hẵng đi cũng chả sao.”

Tôi cũng đồng ý, Muộn Du Bình liền gật đầu, tôi tin hắn chắc chắn có đủ kiên nhẫn.

Cơm chiều có thịt hầm ăn với rượu ngọt, người trong làng Dao còn làm nghề săn, nghe nói đây là thịt sóc, cảm giác rất quái. Nhưng rượu ngọt thì tương đối ok, vừa vào miệng đã ngọt lịm, hơn nữa nước ở đây cũng ổn, vào đến miệng là mát rười rượi. Bàn Tử uống say, bắt đầu bốc phét, ba hoa với A Quý mình là ông chủ lớn, giờ chỉ muốn ở lại đây thôi, còn bảo A Quý gả cả hai cô con gái cho mình, mình sẽ chăm chỉ “cày cấy”.

Tôi sợ hắn nói lung tung lại đắc tội với người ta, vội vàng thu mâm, giúp hai cô con gái dọn dẹp, để Bàn Tử nằm chỏng chơ một mình hứng gió lạnh cho tỉnh ra một chút.

Vừa lau dọn vừa chuyện phiếm với hai cô gái, hỏi hình hình trong làng người Dao. Hai cô cho tôi biết, trước kia nơi này rất nghèo, ăn không đủ no, sau này có người đến du lịch thì mới khá khẩm lên. Cha họ dẫn người về trọ lại, tiền kiếm được cũng đủ ăn, ông không cần lên núi đi săn nữa, có thể mua những món đồ người ta mang tới, nhà họ còn đủ dư dả để nuôi vài gia nhân.

Tôi chú tâm hỏi thăm tình hình của Trần Bì A Tứ, lại hỏi hai cô nơi này có người Việt Nam ở không.

Các cô nói người Việt Nam cũng có, nhưng không ở Ba Nãi mà ở sâu trong núi cơ. Nơi này hiện có khá nhiều người, các cô cũng chẳng rõ trong đó có người Trường Sa không.

Thu dọn xong tôi vẩy tay, thầm nghĩ xem ra Trần Bì A Tứ đúng là cẩn thận, thậm chí còn không dám ở lại trong thôn.

Mà có khi bọn họ hóa trang thành khách du lịch đến Ba Nãi, còn người Việt Nam thì đi thẳng vào rừng, hai bên gặp gỡ trao đổi trong núi cũng nên. Nếu là như thế thì thứ được trao đổi trong đó e là phải nhiều hơn chúng tôi nghĩ rất nhiều, chí ít cũng được Trần Bì A Tứ cực kỳ coi trọng. Mối quan hệ này, có thể cũng là do lão cài cắm vào hồi còn chạy nạn ở Quảng Tây.

Nghĩ vậy, tôi bước vào phòng ăn định xin A Quý ít trái cây, đúng lúc này thì thấy Bàn Tử toàn thân chếnh choáng men say đang nhìn đăm đăm vào bức tường.

Tôi cứ tưởng hắn uống quá chén nên đầu óc cũng lơ tơ mơ đi rồi, ai ngờ hắn vừa thấy tôi đã kéo đi, bảo: “Tiểu Ngô, cậu qua đây.”

Tôi bước qua, hỏi hắn có chuyện gì thế? Hắn đưa mắt ra hiệu cho tôi nhìn về một hướng, tôi thấy trên bức tường gỗ trong phòng ăn có treo một khung hình, bên trong chèn rất nhiều ảnh. Hắn hất cằm về phía một tấm ảnh trong số đó, hỏi tôi: “Cậu nhìn xem, ai kia?”

——————————–

(1) Bài Đại Tự là loại bài rất phổ biến ở Quảng Tây, một bộ có 80 lá cho 3 người chơi, luật có vẻ khá rắc rối

## 305. Q.6 - Chương 6: Kế Thừa

Đó là một tấm ảnh đen trắng đã ngả nâu, trông na ná tấm ảnh mà gã họ Sở cho tôi xem, kẹp giữa vô vàn tấm ảnh tương tự, không dễ dàng nhận ra. Tấm ảnh chụp chung hai người, tôi giật mình phát hiện ra một trong hai chính là Trần Văn Cẩm!

Tấm ảnh này lớn hơn nhiều so với tấm gã họ Sở cho tôi xem, cho nên nhìn tương đối rõ. Người đàn ông trong ảnh mặc trang phục dân tộc Dao, nét mặt căng thẳng, còn Văn Cẩm thì cười tươi như hoa. Ngoài hai người kia ra, nền tấm ảnh còn có một đứa bé.

Đây là chuyện quái quỷ gì vậy? Ảnh chụp Văn Cẩm sao lại xuất hiện ở chỗ này? Tôi nổi hết da gà, lập tức hỏi A Quý: “Tấm ảnh này chụp vào lúc nào?”

A Quý bước qua xem: “Vài thập niên trước.” Anh ta chỉ vào người đàn ông mặc đồ dân tộc, “Đây là cha tôi, còn cô gái này chính là thành viên của đội khảo cổ.”

“Đội khảo cổ? Nơi này đã có đội khảo cổ đến?” Tôi gần như nhảy dựng lên, “Chuyện là thế nào vậy?”

“Tôi cũng không rõ lắm, hình như họ nói đã phát hiện ra thứ gì ở ngọn núi bên kia.” A Quý chỉ về một hướng, “Chuyện xưa lắc xưa lơ rồi, sau bỗng dưng chẳng ai nhắc đến nữa.”

Trong lòng tôi thầm than, đi nát đôi giày không manh mối, thu được kết quả chẳng phí công, chuyến đi này đúng là không uổng! Bèn vội vàng kéo A Quý ngồi xuống, bảo anh ta kể ngay cho tôi nghe chuyện về đội khảo cổ.

A Quý chẳng hiểu đầu cua tai nheo gì, có khi còn đang nghĩ đám người này chập mạch rồi chắc? Sao vừa nghe đến chuyện này đã hưng phấn làm vậy?

Bàn Tử liền nói: “Chúng tôi hiếu kỳ thôi, ông đừng để ý làm gì, cứ kể chi tiết chuyện này đi, chúng tôi sẽ trả công hậu hĩnh, ngàn chữ đổi ba mươi đồng.”

A Quý nghe đến tiền là tươi tỉnh ngay, vội vẫy tay gọi con gái qua đếm chữ, thuật lại câu chuyện từ đầu đến đuôi cho chúng tôi nghe.

Khi chuyện này xảy ra, A Quý mới hơn mười tuổi. Thuở ấy Ba Nãi vẫn còn nghèo khổ, gần như cách biệt với thế giới bên ngoài, cho nên sự xuất hiện của đội khảo cổ đã để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng anh ta.

A Quý vẫn còn nhớ đội khảo cổ có hơn mười người, do một cô gái đứng đầu, họ theo chân những người ra ngoài họp chợ mà vào làng. Do cha anh ta hồi đó là liên lạc viên trong thôn, nên phải đi tiếp đãi.

Cô gái kia nói với cha A Quý, họ là thành viên đội khảo cổ đến từ thành phố, phải tiến hành khảo sát ở vùng phụ cận, mong anh hãy giúp sức. Bọn họ có văn kiện đóng dấu đỏ của chính phủ, việc này ở trong làng có thể coi như đại sự, cha A Quý không dám thờ ơ, lập tức giúp bọn họ thu xếp chỗ nghỉ chân và người dẫn đường.

Đội khảo cổ ở đây khoảng sáu bảy tháng, nhưng suốt bấy lâu, họ dành phần lớn thời gian lần mò trong núi, người ở làng căn bản không hề tiếp xúc với họ. Người có mối liên hệ mật thiết nhất với họ, chính là tay dẫn đường được cha A Quý thu xếp.

Sau khi đội khảo cổ đi rồi, người làng mới hỏi tay dẫn đường, những người này rốt cuộc làm gì trong núi? Hắn cũng bảo không rõ. Suốt mấy tháng trời gần như lặn lội khắp các ngọn núi quanh vùng, cuối cùng hình như mới tìm được mục tiêu. Không tiếp tục thăm dò trong núi thì không cần người dẫn đường nữa, hắn cũng rời khỏi đội. Cô gái kia chỉ bảo hắn cách ba ngày đi trình diện một lần, còn đặc biệt lưu ý là đúng ba ngày không sớm không muộn.

Về sau, lại xảy ra một chuyện nghe rất quái gở.

Thời gian đầu tay dẫn đường cứ ba ngày đi một lần, không xảy ra vấn đề gì lớn. Nhưng có một lần hắn phải giúp nhà thông gia cắt cỏ, nghĩ bụng đi sớm một ngày có làm sao, kết quả đến nơi thì phát hiện doanh địa của đội khảo cổ kia trống huơ trống hoác, không biết mọi người đã đi đâu. Hắn sợ hãi, tưởng họ gặp tai họa gì, mà lại không dám nói ra, bèn một mình đi tìm, tìm khắp các ngọn núi xung quanh cũng không thấy họ đâu.

Hắn hoảng hồn quay về thôn, cả đêm mất ngủ, hôm sau lại lên đường thì phát hiện ra những người đó đã trở về, trong doanh địa tưng bừng náo nhiệt, giống như chưa có chuyện gì xảy ra. Lúc ấy hắn đã cảm thấy bất thường, tưởng sơn thần tác quái, cũng không dám nói ra, chờ đội khảo cổ đi rồi mới kể cho người trong thôn nghe.

Lúc rời đi, đội khảo cổ mang theo hơn mười rương đồ, nghe nói đều tìm được từ chỗ kia. Chẳng ai biết bên trong đựng những gì. Tấm ảnh này là cha A Quý chụp chung với nữ đội trưởng kia trước khi họ đi, mang vào thành phố rửa ra rồi gửi về. Nhờ sự kiện này mà về sau cha Quý được lên làm cán bộ thôn, cho nên ông vẫn coi đây là quá khứ huy hoàng của mình mà đem trưng lên tường.

A Quý kể xong, Bàn Tử đã không kiềm chế nổi cảm giác hưng phấn, lại hổi tiếp: “Chuyện xảy ra vào năm nào, ông còn nhớ chứ?”

A Quý lấy tẩu thuốc chỉ vào đứa bé đứng lẫn vào phông nền tấm ảnh: “Đây là tôi, khi ấy vẫn còn nhỏ xíu, không nhận ra là mấy tuổi nữa. Hồi đó không biết chữ mà ghi lại, nhưng chắc chắn vẫn còn người nhớ rõ, nếu các anh muốn biết kỹ càng hơn thì ngày mai tôi sẽ đi hỏi thăm giùm.”

Tôi nói cảm ơn mà bụng dạ quay cuồng, xem ra chuyện này quả thực không hề đơn giản. Đội khảo cổ từng xuất hiện ở đây, Muộn Du Bình cũng sống ở đây, làm quái gì có chuyện trùng hợp ngẫu nhiên thế, đằng sau nhất định có nguyên nhân sâu xa. Tuy tin tức A Quý cung cấp cũng không nhiều, nhưng đã có thể khẳng định, bọn họ quả thực đã tiến hành một loạt hoạt động khảo cổ trong núi, chuyện này hiển nhiên có liên quan đến kế hoạch đó.

Tôi nhìn sang ngọn núi kia, lại hỏi A Quý: “Ông là người địa phương, xin hỏi người vùng này gọi ngọn núi kia là gì? Liệu có gì trong đó không?”

“Vùng đó gọi là núi Dương Giác, không rõ trong đó có gì, mà thật ra tôi cũng tò mò muốn biết lắm. Về sau tôi có hỏi thăm vài người, nghe mấy ông cụ kể, ban đầu trong khe núi kia có một sơn trại cổ, không biết là từ đời nào. Về sau hoàng đế đánh giặc, phóng lửa đốt rừng, sơn trại bị thiêu rụi quá nửa, rất nhiều người chết cháy, thế là thành hoang phế. Có khi bọn họ nghiên cứu cái đó cũng nên.”

A Quý hỏi: “Sao nào? Các anh cũng thấy hứng thú?”

“Tương đối hứng thú.” Bàn Tử thành thật đáp.

“Ngọn núi kia hơi xa, đường lại khó đi, hơn nữa lạ cái là dã thú rất ít, bình thường chúng tôi không qua đó làm gì. Trong đó còn một lũng sông, có thể bắt cá, nhưng mùa này trời mưa lớn, dễ gặp nguy hiểm, tôi nghĩ các anh không nên vào.”

“Ông đã đến đó bao giờ chưa?” Muộn Du Bình đột ngột hỏi.

“Tôi thì chưa, chỉ có ông nội tôi là đã từng đến. Ông nói ngọn lửa năm đó rất dữ dội, gần như quét sạch mọi thứ có thể nhìn thấy trên mặt đất, còn trong lòng đất có lẽ vẫn sót lại vài công trình ngầm. Chuyện qua cũng lâu rồi.” A Quý nói, “Nếu các anh muốn biết chuyện về đội khảo cổ kia, chi bằng ngày mai tôi đưa các anh đi tìm người dẫn đường năm đó mà hỏi, lão chắc chắn phải biết nhiều hơn tôi, tốt nhất đừng đi vào trong núi.”

Muộn Du Bình cũng không để ý, chỉ hỏi: “Nếu nhất định muốn đi, thì phải đi đường nào?”

“Phải đi dọc con suối, chứ đi đường bộ khó lắm. Nếu các anh muốn đi thì tôi có thể tìm người dẫn đường, trả công hai trăm đồng, thế nào? Nhưng ngày mai vẫn chưa đi được, phải chờ ít nhất hai ngày, chứ giờ này nhà kia vẫn đi săn chưa về.”

Muộn Du Bình nhìn sang tôi, tôi liền gật đầu. Dù sao đi chăng nữa cũng phải đến đó xem, thời gian hai ngày là vừa đủ. Trước tiên chúng tôi có thể vào thôn hỏi thăm chút chuyện về Muộn Du Bình, sau mới vào trong núi, không có mâu thuẫn về mặt thời gian.

A Quý thì thào: “Vấn đề là cái chỗ kia chán lắm, chỉ có mỗi cánh rừng thôi, các anh đi cũng chẳng thấy gì đâu.”

Bàn Tử đáp: “Tụi tôi đi ngó qua một cái thôi cũng được.”

A Quý cười khổ, lắc đầu thở dài: “Đường kia rất khó đi, các anh là người thành phố, chả hiểu sao lại thích bỏ tiền ra mua lấy khổ cực vào người.”

Nói rồi lại đột ngột nghĩ ra chuyện gì, liền hỏi chúng tôi, “Phải rồi, các anh hỏi thăm chuyện này làm gì? Không lẽ các anh là kẻ trộm văn vật?”

Bàn Tử uống say, vừa nghe đã chửi um lên: “Cái gì mà buôn bán văn vật? Nói năng rõ hãm tài! Cho ông biết nhé, thật ra chúng tôi là dân đổ. . . . . .”

(\*) A Quý hỏi đám Ngô Tà có phải là “đạo mại văn vật” (trộm văn vật đen bán) không, Bàn Tử nghe thành “đảo mại văn vật” tức là đám trung gian mua qua bán lại văn vật, mới giãy nảy lên, định thanh minh mình là dân “đảo đấu” aka đổ đấu nhưng mới nói đến chữ đảo đã bị Tà cấu véo rồi =))

Tôi vội vàng huých tay hắn, tiếp lời: “Là hướng dẫn viên du lịch! Có một đoàn khách muốn đến thăm, mà ở đây lại không có hướng dẫn viên địa phương, nên chúng tôi đành đi trước dò đường tìm cảnh quan.”

A Quý vừa nghe đã hứng thú: “Hay lắm, cứ đưa khách đến đây đi, tôi sẽ giúp các anh thu xếp. Vùng này còn nhiều cảnh đẹp lắm, ngọn núi kia chẳng có gì hay cả, các anh đi thì không sao chứ khách du lịch người ta không thích đâu.”

Tôi tươi cười gật đầu đồng ý, trong lòng âm thầm rủa xả Bàn Tử.

Bàn Tử cũng biết mình lỡ lời, nên không dám làm nhảm thêm, cun cút đi giải quyết nỗi buồn.

Tôi còn muốn hỏi A Quý một vài chi tiết cụ thể, nhưng anh ta nói mình không nhớ, xem cái điệu này, có thể anh ta ra ngoài làm thuê khá lâu nên cũng không hiểu rõ lắm những chuyện xảy ra trong thôn. Tôi đành bỏ cuộc, chờ đến mai tìm những người khác hỏi thăm. Việc này cứ thế mà kết thúc, sau đó chúng tôi ngồi ngoài trời hóng gió, tiếp tục bàn bạc chi tiết.

Bàn Tử vừa thấy A Quý đi, liền hạ giọng nói: “Mẹ kiếp, cái đội khảo cổ kia xuất quỷ nhập thần, ban ngày không thấy mặt, đến khi đi còn mang theo một đống đồ, rõ ràng vùng núi này có một ngôi mộ cổ! Đúng là mèo mù vớ cá rán, chúng ta đi du lịch đến đây lại nghe được tin béo bở. Sao hả? Hai vị, chúng ta có nên thuận theo ý trời, tiện tay dốc tuột cái đấu này không?”

Tôi đáp: “Tôi biết ngay anh sẽ nói vậy mà! Hiện giờ ngọn núi kia có cổ mộ cũng chỉ là phỏng đoán của anh thôi, phải đến tận nơi mới biết chính xác được. Hơn nữa những cổ mộ mà nhóm người kia chui vào cái nào cái nấy đều quái dị khác thường, tôi thật sự không muốn đi.”

“Lần này nhất định không sao, cậu không thấy bọn họ đều an toàn trở ra đấy à!” Bàn Tử nói, “Hơn nữa còn mang theo vài rương minh khí, con mẹ nó, cái đống ấy đáng giá bao nhiêu tiền cơ chứ?”

“Mà nói cũng lạ, theo lời A Quý mà suy ra thì nhóm người này rõ ràng không hề áp dụng phương pháp “đại yết đỉnh” (\*) của đội khảo cổ, mà xem ra cũng đào đạo động chui xuống, đúng là hiếm gặp.” Tôi nói. Nếu từ đầu không biết nhóm người này thuộc chính phủ, tôi dứt khoát sẽ nghĩ bọn họ là dân trộm mộ chuyên nghiệp ngụy trang làm thành viên đội khảo cổ.

(\*) Tức phương pháp khai quật đào từ trên xuống dưới không bỏ sót chỗ nào, thường được những đội khảo cổ chuyên nghiệp áp dụng (mà cách này cần thời gian dài với lượng nhân lực vật lực lớn nên cũng chỉ có đội khảo cổ chuyên nghiệp làm được).

“Đấy là tại kiến thức cậu hạn hẹp đó thôi, trong điều kiện không thích hợp, đội khảo cổ cũng sẽ dùng đạo động để cứu lấy một vài văn vật. Tôi thấy có khi là vì quy mô của cổ mộ này tương đối lớn, với điều kiện của Thượng Tư hồi ấy không thể tiến hành khai quật được.” Bàn Tử nói, nước dãi nhỏ tong tong, “Không phải cô bé kia đã nói rồi sao, người Việt Nam vẫn còn trong núi, tôi chỉ e bọn họ cũng đã nghe câu chuyện này, giờ đang đi tìm cổ mộ đó. Dù chúng ta không tham tiền thì cũng không thể mất trắng món hời này vào tay cái đám ngay cả xẻng Lạc Dương cũng không biết dùng kia.”

Tôi thở dài, thầm nghĩ tôi thật sự không muốn xuống đất lần nữa, anh có nói kiểu gì cũng vô ích thôi. Nhưng nếu nơi đó thực sự có cổ mộ thì dĩ nhiên nó phải liên quan đến thứ mà đội khảo cổ truy tìm, không xuống thì lại có phần không cam tâm.

Đúng là khó xử mà.

Bàn Tử tiếp tục lải nhải bên tai tôi, nên tôi đành dùng kế hoãn binh, bảo hắn đừng kích động, hai ngày nữa chúng ta đến tận nơi xem xét rồi tính sau. Nhưng dù có cổ mộ thật thì chỗ kia rộng thênh thang thế, cũng chưa chắc đã tìm ra; còn nếu tìm được thật thì hắn muốn xuống chúng tôi cũng sẽ giúp một tay. Nói đến thế hắn mới chịu ngừng, nhưng đã không thể kiềm chế bản thân được nữa, A Quý vừa quay lại đã bị hắn bám lấy hỏi tới hỏi lui.

Ban đầu tôi còn sợ hắn lòi đuôi, nhưng lúc này lòng dạ đã rối như tơ vò, chẳng còn hơi sức đâu mà để ý, đành mặc kệ hắn. Tôi tựa vào cột nhà, vừa học Muộn Du Bình ngắm trăng, vừa cân nhắc xem mình nên làm gì.

Buổi tối trời hơi nồm, chúng tôi vừa quạt tay vừa hứng làn gió mát mang theo hương cây cỏ trong lành từ núi thổi ra. Chẳng mấy chốc men say đã bốc lên đầu, tôi đã hơi váng vất, nghe không rõ Bàn Tử đang tán dóc chuyện gì với A Quý, cũng không nghĩ ngợi gì nổi. Chỉ cảm thấy mình đứng đây ngắm sao trên trời, thật giống như quay về thuở thơ ấu ở quê nhà, hết sức tự nhiên mỹ mãn.

Còn đang ngơ ngẩn, bỗng dưng chú ý đến một ô cửa sổ bên phía gian nhà gỗ gia đình A Quý ở, trong đó hình như có người đang nhìn chúng tôi.

Bên đó không thắp đèn, chỉ thấy một cái bóng mơ hồ quái đản. Tôi dụi dụi mắt, phát hiện bả vai nó hoàn toàn lõm xuống, giống y như cái bóng sau bình phong trên tấm ảnh mà gã họ Sở gửi cho tôi.

## 306. Q.6 - Chương 7: Truyền Thuyết Cái Bóng

Gió núi mùa hè thổi qua ngọn đèn treo trước nhà, chao đèn lắc lư kéo theo cả lũ côn trùng bám xung quanh, in hình một cái bóng loang lổ. Ban đầu tôi còn tưởng mình nhìn lầm, nhưng gió đã ngừng thổi mà cái bóng ấy vẫn ở nguyên chỗ cũ.

Tôi nhìn nó, ban đầu còn chưa có cảm giác gì, sau càng nhìn càng ớn lạnh sống lưng, chẳng lẽ trong nhà A Quý có người treo cổ?

Bèn cố nén cảm giác hoảng loạn mà ngồi dậy, dụi mắt nhìn cho kỹ.

Nhìn lại lần nữa thì cái bóng đó đã biến mất, sau cửa sổ tối đen như mực, chẳng có cái khỉ gì hết.

Là ảo giác? Tôi ra sức nhíu mày, hỏi A Quý: “Bên kia là phòng ai vậy?”

A Quý ngó sang rồi đáp: “Là phòng con trai tôi.”

“À,” Tôi ngẫm nghĩ nhưng chẳng nghĩ được gì, chỉ cảm thấy đầu óc váng vất, tự nhủ nhất định là con anh ta đang nhìn qua bên này rồi, tôi uống hơi nhiều nên mới nhìn lộn thôi.

Sắc trời cũng đã tối, A Quý nhìn sang phòng mình rồi nói phải về nghỉ ngơi.

Bàn Tử thanh toán phí tin tức ba mươi đồng một ngàn chữ, chúng tôi chào anh ta rồi cũng vào phòng. Bàn Tử bực bội nói: “Đệch, chỉ nói vài ba câu mà thằng rùa con này moi hết ba trăm đồng của tôi rồi, trí tuệ của nhân dân lao động đúng là vô biên.”

Tôi nói: “Ai bảo anh thích ra vẻ giàu có, khoe của ở cái chỗ khỉ ho cò gáy này rõ là dở hơi, mẹ kiếp lại còn hối hận, đúng là dở hơi trong những thằng dở hơi mà.”

Bàn Tử lẩm bẩm mấy câu, bảo tôi đạo đức giả, ngụy quân tử, tôi cũng chẳng hơi đâu mà để ý. Người bình thường đến Quảng Tây đều khó ngủ, mấy đêm trước chúng tôi đều ngủ không ngon giấc, nhưng tối nay có men rượu, đầu óc mơ mơ màng màng, nhanh chóng thiếp đi, lại còn ngủ rất say, đến quá mười một giờ hôm sau mới dậy. Ăn xong bữa trưa A Quý làm, chúng tôi đi theo con gái anh ta đến địa chỉ mà tay họ Sở cho, chưa đầy mười phút đã tới nơi.

Đó là một ngôi nhà sàn cũ kỹ, tường đất màu vàng lợp ngói đen, chỉ có một tầng, trông nhỏ hơn những căn nhà sàn khác – mà hình như nhà cửa nơi đây đều cùng một kiểu dáng này – thoạt nhìn như bỏ hoang, không hề bắt mắt, nằm lẫn vào những căn nhà khác trong thôn.

Con gái A Quý rất tò mò về mục đích đến đây, nên chúng tôi đành giả bộ chụp ảnh. Bàn Tử cho cô gái ít tiền đuổi khéo đi chỗ khác, thấy bốn bề vắng tanh, chúng tôi liền thử trèo vào.

Nhà sàn dựng trên sườn dốc, dựa lưng vào núi, cửa sổ đã hư hỏng hoàn toàn, cửa chính đóng kín như bưng, trên dán tranh môn thần đã phai màu, đẩy hai lần mà đến cái kẽ cửa cũng chẳng thèm hé ra.

“Có ấn tượng gì với căn nhà này không?” Tôi hỏi Muộn Du Bình.

Hắn chạm tay vào cột và cửa nhà, lắc đầu. Tôi thở dài, lúc này Bàn Tử đã mở được cửa sổ bên hông nhà, vẫy tay gọi bọn tôi: “Mau lên, lối này vào được.”

“Sao mà thành thục thế, mẹ kiếp có phải hồi trước anh từng đi đào tường khoét vách rồi không?” Tôi mắng.

“Bàn gia đây là nhân vật cỡ nào, cái này tôi suy luận mà ra đó hiểu không? Trộm mộ với trộm cướp chỉ khác nhau có một chữ thôi.” Bàn Tử vừa nói vừa giục chúng tôi.

Chúng tôi để một người trông chừng rồi lén trèo vào từ đường cửa sổ, sau đó đóng kỹ lại. Vào trong rồi tim lại đập thình thình, cảm thấy cực kỳ kích thích, đến cả quần cũng bị móc trúng, suýt nữa thì phơi mông ra, nghĩ bụng trộm của người sống còn căng thẳng hơn trộm của người chết.

Trong nhà hơi tối, có điều kết cấu rất đơn giản. Đầu tiên tôi thấy một gian phòng ăn lớn kèm bếp lửa như của nhà A Quý, trên tường treo rất nhiều công cụ, đều đã rỉ sét cả.

“Tiểu Ca, thật không ngờ cậu vốn là nông dân.” Bàn Tử vơ bừa lấy một cái cuốc: “Cày đồng đang buổi ban trưa, cậu là dân cày, tôi là ban trưa.” (\*)

(\*) Trích từ bài Mẫn nông của Lý Thân. Nguyên văn: “Sừ hoà nhật đương ngọ/Hãn trích hoà hạ thổ/Thuỳ tri bàn trung xan/Lạp lạp giai tân khổ.” Bản dịch bài này chính là bài ca dao nổi tiếng: “Cày đồng đang buổi ban trưa/Mồ hôi thánh thót như mưa ruộng cày/Ai ơi bưng bát cơm đầy/Dẻo thơm một hạt đắng cay muôn phần.”

Chúng tôi phớt lờ hắn, thấy một bên có tường gỗ ngăn cách, đằng sau hẳn là gian phòng mà gã họ Sở nói mình đã tìm ra. Nhà sàn kiểu này chỉ có một gian phòng, chắc chắn không sai được.

Không có cửa, chỉ có một tấm mành cũ kỹ loang lổ bụi bặm. Muộn Du Bình cau mày nhìn quanh một vòng, dường như hơi do dự, nhưng chỉ vài giây sau đã vén mành đi vào. Tôi hơi căng thẳng, cái con người gần như lơ lửng trong hư không này rốt cuộc đã tìm được một điểm dừng chân thuộc về mình, vậy mà lại chẳng nhớ ra, không biết có phải ông trời đang đùa giỡn với hắn hay không. Nhưng chẳng còn thời gian ngẫm nghĩ, Bàn Tử đã đẩy tôi vào.

Vừa vào phòng, mùi ẩm mốc đã xộc đến, bên trong tối om, không nhìn rõ được gì. Tôi thấy Bàn Tử muốn đi mở cửa sổ, rồi lại phát hiện phòng kín như bưng.

Không ngờ đến tình huống này nên chẳng ai mang đèn pin, chúng tôi chỉ còn cách cột rèm lại để ánh sáng bên ngoài chiếu vào. Nương theo ánh sáng mờ mờ, có thể thấy gian phòng rất chật chội, sát tường kê một cái giá trống không. Chúng tôi thấy vài quyển sách và mấy cái hộp, mặt đất rơi đầy bùn, trừ mấy thứ này ra thì còn một tấm phản và một cái bàn gỗ, là loại bàn học sinh cũ kỹ. Bề mặt các đồ vật đều phủ một lớp bụi mỏng.

Không khí trên núi rất trong lành nên bụi bám không dày lắm, nếu là ở thành phố lớn thì chỉ e bụi ở đây có thể xúc đi trồng cây chứ chẳng đùa. Điều này cũng cho thấy nơi đây rất lâu không có ai vào.

“Đây là nhà anh à?” Tôi hơi giật mình, nhìn căn phòng này, cảm thấy bình thường quá, đây là nơi Muộn Du Bình ở ư? Loại người như hắn, đáng ra nhà cửa phải quái quái một tí mới đúng chứ?

Nhưng ngẫm lại thì tôi cũng không tưởng tượng ra được cụ thể là phải cổ quái như thế nào, suy cho cùng hắn vẫn là một con người, mà người thì phải ngủ trên giường chứ chẳng lẽ trèo vào quan tài ngủ. Manh mối cũng không thể viết lên vách tường, mà hẳn là nằm trong mấy món đồ bài trí này.

Chúng tôi bước vào trong, Bàn Tử đến gần cái giá, phát hiện nó căn bản là trống không, lẩm bẩm: “Chẳng ngờ cậu còn là một nông dân nghèo mạt rệp.”

Đồ đạc trong phòng tuy không nhiều, nhưng khá lộn xộn, nào sách nào hộp vứt bừa bãi, dễ chừng đã bị gã họ Sở lục lọi. Tôi tiện tay vớ đại một quyển sách lên, thấy nó ngấm nước, là một quyển sách đóng gáy bằng chỉ cũ lắm rồi, giở vài trang thì thấy bên trong đã hơi mốc. Trong lòng lấy làm lạ, tại sao lại có loại sách này?

Thứ duy nhất còn coi được là giường và bàn, nghĩ đến đây tôi lập tức lại gần cái bàn, tìm những tấm ảnh mà tay họ Sở nói. Tấm thủy tinh phủ trên mặt bàn bám đầy bụi, bên dưới có thể thấy loáng thoáng rất nhiều ảnh, xem ra gã không lừa tôi.

## 307. Q.6 - Chương 8: Bí Ẩn Của Bức Ảnh

Bàn Tử nhéo tôi một cái, ra hiệu cho tôi nhìn Muộn Du Bình. Tôi quay đầu lại, thấy Muộn Bình vẫn lặng thinh, cẩn thận chạm vào từng cuộn sách, mà nhìn vẻ mặt hắn thì hình như đang nghi ngờ điều gì đó.

“Anh đã nhớ ra chuyện gì chưa?” Lòng tôi thoáng động, liền hỏi.

Hắn phớt lờ tôi, mở miệng muốn nói lại ngừng, đôi mày nhíu càng thêm chặt.

Tôi thầm nghĩ, không lẽ đã có manh mối rồi? Nhưng không dám lên tiếng quấy rầy hắn, chỉ đành đứng sau lẳng lặng mà nhìn. Chỉ thấy hắn nghiêng đầu, dạo một vòng quanh phòng rồi nói: “Hình như có gì đó không ổn.”

“Không ổn chỗ nào?” Bàn Tử khó hiểu.

Hắn nhíu chặt đôi mày, dường như dốc hết tinh lực của mình mà nhớ lại: “Không ổn, căn phòng này cho tôi cảm giác bất thường.”

“Chẳng lẽ đây không phải phòng của anh?”

Hắn lắc đầu, bỗng dưng chuyển ánh mắt về phía cái giường, nhanh chóng ngồi xổm xuống nhòm vào gầm giường. Tôi cũng nằm bò ra nhìn, nhưng chỉ thấy dưới đó tối om om. Muộn Du Bình quay đầu lại, Bàn Tử hiểu ý, lập tức chuyển cho hắn cái bật lửa. Hắn thắp lửa lên, đưa xuống dưới gầm giường.

Dưới đó trống không, chỉ rặt những mạng nhện, nhưng hắn vẫn chưa từ bỏ ý định mà tiếp tục chui vào, bắt đầu lần mò khắp những khe hở trên sàn gỗ. Chợt thấy ngón tay hắn cong lại, móc một mảng sàn nhà lên. Muộn Du Bình khí lực kinh người, chỉ nghe một tiếng đứt gãy đinh tai, một mảnh sàn đã bị lôi lên. Rồi hắn quẳng nó qua một bên, tiếp tục cạy sàn, động tác quả đúng là điên cuồng.

Tôi và Bàn Tử đều mệt mỏi rã tời, nhất thời không biết làm gì. Bàn Tử la lên: “Tiểu Ca, cho dù bất thường thì cũng không nên đập phá căn phòng này.” Nhưng vô ích, đến khi chúng tôi kịp phản ứng thì Muộn Du Bình đã đào ra một lỗ hổng lớn trên nền nhà. Bấy giờ tôi mới tỉnh ngộ, chỉ thấy hắn thò tay vào trong động, ra sức lôi một cái rương sắt màu đen ra.

Đệch, thì ra là thế! Tôi bắt đầu hưng phấn, vội vàng xáp lại, chỉ thấy bên dưới sàn gỗ còn có một ngăn phụ, rõ ràng đã được thiết kế cực kỳ công phu. Thầm nghĩ hẳn là đã tìm được điểm mấu chốt, tôi lập tức giúp Muộn Du Bình giữ chặt rồi kéo cái rương ra. Cái rương nặng muốn chết, kéo ra đến nơi mồ hôi đã đầm đìa lưng áo, Bàn Tử giúp chúng tôi nâng nó đặt lên giường.

“Mẹ kiếp đây là cái gì?” Bàn Tử hỏi. “Nặng quá, chẳng lẽ là ống heo của Tiểu Ca?”

“Làm gì có chuyện đó.” Tôi nói, thổi đi lớp bụi bám trên mặt, cẩn thận quan sát nó. Đây là một cái rương sắt đen khá lớn, rộng 1×0.5, thoạt nhìn có thể chứa được một người. (nghe đến câu mà mà lạnh sống lưng ó.ó) Mặt rương phủ kín hoa văn đã rỉ sét, niên đại có vẻ khá xa, trông như vật dụng trong nhà địa chủ thời trước, có thể là đồ cổ. Tôi nhìn ổ khóa xoay kiểu cổ bên trên, nghĩ bụng rương này hẳn là có từ thời Dân Quốc, dễ chừng là rương đựng quần áo của nhà giàu, hoặc là rương đựng trang phục của gánh hát.

Muộn Du Bình thở hổn hển bò ra, chúng tôi nhìn hắn hỏi: “Sao vậy?”

Hắn không đáp lời, ánh mắt trở nên mờ mịt, thần trí cũng mê muội đi.

Xem ra hắn chỉ nhớ được một đoạn ký ức rời rạc, cơ mà hắn đã nhớ ra chuyện này, chứng tỏ cái rương do hắn đích thân cất giấu, suy ra bên trong phải có thứ gì đó quan trọng, có khi còn chứa manh mối về thân thế của hắn. Chúng tôi đều phấn khởi, tôi bảo Bàn Tử: “Mau mở ra xem nào.”

Bàn Tử lập tức bẻ khóa, ai ngờ còn chưa kịp động thủ thì Muộn Du Bình đã đưa tay đè lên nắp rương, la lớn: “Tuyệt đối không được mở.”

## 308. Q.6 - Chương 9: Tài Liệu

Chúng tôi bị hắn dọa cho phát hoảng, chỉ thấy sắc mặt hắn tái nhợt cứ như đang cực kỳ căng thẳng.

“Sao vậy?” Tôi hỏi.

Hắn cau mày nhìn cái rương, rất lâu sau mới đáp: “Đừng mở nó ra, dự cảm của tôi… rất xấu.”

“Anh nhớ ra chuyện gì rồi? Anh nhớ không thể mở cái rương này ra?”

Muộn Du Bình gật đầu: “Tôi không biết, chỉ có dự cảm cực kỳ xấu. Mở cái rương này, nhất định sẽ gặp chuyện không hay.”

Nhìn sắc mặt hắn, tôi phát hiện ra hắn đang toát mồ hôi lạnh, cũng không khỏi đổ mồ hôi đầy lưng. Hắn mà còn căng thẳng đến mức này, trong rương rốt cuộc chứa thứ gì, chẳng lẽ là bom mìn? Lập tức bảo Bàn Tử thu cái tay đang cạy khóa về.

Bàn Tử nói: “Móa nó, Tiểu Ca cậu dừng dọa tôi chứ. Rốt cuộc cậu đã nhớ ra chuyện gì rồi?”

Muộn Du Bình day day trán, có phần khổ sở: “Tôi không biết diễn tả cảm giác này ra sao.”

Bàn Tử tặc lưỡi: “Có khi nào cái rương này không mở theo cách thông thường, mà bên trong có cơ quan? Nếu chúng ta cứ mở nó ra như thường, không chừng sẽ có độc châm bắn ra hay nọc độc chảy ra?”

Tôi nghĩ bụng cũng có thể lắm, Muộn Du Bình hiểu biết khá sâu về cơ quan, cái rương sắt này có vẻ là thứ gì đó khá quan trọng đối với hắn, rất dễ bố trí cơ quan, mở ra rất nguy hiểm.

Lần này rầy rà to rồi đây, lòng tôi ngứa ngáy khó chịu, nhưng trong tình thế này tôi lại không thể cắn răng nói cứ đánh liều mở ra xem sao. Giờ đây trong đầu tôi chỉ nghĩ, nếu vừa rồi Bàn Tử nhanh tay một chút thì có thể đã ngăn được chuyện phiền toái này. Nhưng nghĩ lại, nếu vừa rồi Bàn Tử nhanh tay hơn một chút, không khéo đời chúng tôi sẽ chẳng còn cơ hội gặp thêm bất cứ chuyện phiền toái nào nữa.

Tôi bảo Bàn Tử giúp tôi cẩn thận khuân cái rương lên bàn rồi quan sát kỹ càng ổ khóa. Cái loại khóa xoay kiểu cổ này thật ra không phải khóa, mà là một dạng chốt bình thường, chỉ cần đẩy nhẹ một cái là mở ra. Với trình độ của chúng tôi, có nhìn đến mòn mắt cũng không thể thấy đằng sau ổ khóa xoay này có vấn đề gì chăng.

“Thế bây giờ phải làm gì đây?” Bàn Tử cũng phiền muộn.

“Xem ra chỉ còn nước khuân cái của nợ này về rồi tìm vài cao thủ đến xem, sau đó tiếp tục tìm kiếm trong này xem còn chỗ nào đáng chú ý.” Tôi nói. Nhìn quanh bốn phía, giờ cũng chỉ còn cách này thôi.

Bàn Tử gõ gõ vào vỏ sắt: “Tiên sư nó chứ, thế phải chờ đến bao giờ mới được mở cái này ra, không chừng phải nửa năm mất. Hay chúng ta cứ dứt khoát tìm A Quý hỏi mượn con dao, cạy thẳng vào từ vỏ sắt?”

Tôi còn chưa kịp lắc đầu thì Muộn Du Bình đã lắc trước: “Không đúng, có lẽ vấn đề không phải ở cơ quan.” Nói rồi hắn vươn hai ngón tay thon dài đè lên ổ khóa xoay kia, hơi hơi nhúc nhích, “Không cảm nhận được cơ quan, khóa không có vấn đề.”

“Không phải cơ quan, thế sao không được mở?”

Muộn Du Bình lắc đầu. Tôi đăm chiêu nói: “Chẳng lẽ là do thứ bên trong cái rương này có vấn đề?”

Trong này có thể là gì? Chẳng lẽ bên trong là rắn độc? Bị nhốt chừng ấy năm, có mà thành rắn khô luôn rồi. Bàn Tử vẫn rất kiên trì, nói: Bằng không thì thế này, các cậu dẹp hết đi để Bàn gia đây tới, ông đây mạng cứng, không tin mình lại bị một cái rương xử đẹp.

“Tuyệt đối không thể, chưa nói đến vật sống, nhưng bên trong có thể là kịch độc gì đó, anh mở ra không chỉ liên lụy đến chúng tôi mà có khi còn ảnh hưởng đến mọi người trong thôn.”

Bàn Tử chửi thề, ngồi phịch xuống giường: “Cái gì cũng không được, thôi tống xừ nó đến xưởng cơ khí nung chảy ra đi, chúng ta bắt tay nhau giấu nhẹm chuyện này.”

Tôi cảm thấy bầu không khí này có hơi buồn cười, lại có chút quỷ dị. Chúng tôi từ một vùng rất xa lặn lội đến đây, cũng đã mò đến tận nhà Muộn Du Bình và tìm ra manh mối quan trọng, nhưng lại vì cảm giác mơ mơ hồ hồ của Muộn Du Bình mà ngay cả cái rương chứa manh mối cũng không dám mở ra. Đúng là bực mình, nhưng mạo hiểm ở cái khâu này thì quả thực không đáng.

Tôi vỗ vỗ vai Bàn Tử, bảo hắn bình tĩnh đừng nóng, chi bằng lại gõ thử mặt sàn xem bên dưới có còn tường kép nữa không. Xem cái cách Muộn Du Bình phá tanh banh sàn nhà thì thấy tường kép này làm bằng ván gỗ đóng đinh, chứng tỏ anh ta không định lấy nó ra trong thời gian ngắn. Loại công trình chứa tường kép như thế này, dễ chừng còn có cái thứ hai thứ ba.

Thế nên chúng tôi bắt đầu sờ đông gõ tây, có điều căn nhà này lơ lửng trên không, gõ kiểu gì cũng cảm thấy bên dưới ván gỗ có thứ gì đó.

Nền nhà sàn không được lát theo kiểu công nghiệp, chỉ đơn giản là dùng những tấm ván gỗ dài bắc lên, khe hở giữa chúng rất lớn. Bàn Tử bèn quỳ rạp lên sàn nhà mà nhòm xuống. Bên dưới có một nửa là chuồng gà (nuôi gà kìa :)) ) có thể nhìn thấy cả bùn đất.

Bàn Tử đúng là không sợ bẩn, quan sát cẩn thận từng li từng tí, toàn thân nhoe nhoét bùn nhưng cũng chẳng thu hoạch được gì, cứ như chỉ có đúng một ngăn bí mật đó thôi.

Chúng tôi rà đi rà lại ba lần khắp mọi ngóc ngách trong ngoài, xác định không còn gì khả nghi nữa, Bàn Tử mới phủi quần áo, nói: “Thôi được rồi, cái cần tìm thì tìm không ra, cái cần mở cũng chẳng mở được, chúng ta mau khua khoắng vài món đồ rồi rút lui thôi, tránh cho đám A Quý nảy sinh nghi ngờ. Chui vào một căn nhà đổ nát chụp ảnh đâu có lâu đến thế.”

Tôi nghĩ cũng phải, định khuân cái rương kia đi, nhưng Bàn Tử đã ngăn lại: “Thứ này không thể để lộ được, giờ khuân nó ra ngoài, A Quý thấy chúng ta lúc đi tay không, lúc về lại khuân theo một món đồ to kềnh càng như thế, chỉ e khó mà giải thích cho xuôi. Nếu chuyện này đồn đãi ra ngoài, có khi còn đến tai Trần Bì A Tứ. Tôi thấy tốt nhất chúng ta nên nhét cái rương vào chỗ cũ, trước khi đi lựa một đêm thích hợp mà khuân nó ra là được.”

Bàn Tử suy nghĩ rất thấu đáo, tôi gật đầu, sau đó hắn chui xuống gần giường, đẩy cái rương kia vào trong hầm rồi lấy mấy tấm ván gỗ gác qua loa lên trên, giấu cái hầm đó đi.

Kế đó tôi thu dọn ảnh và tài liệu cho vào trong túi, chuẩn bị mang về xem lại cho kỹ, bỗng dưng lại nghe tiếng gõ sàn nhà.

Tôi bảo Bàn Tử: “Đừng gõ nữa, không phải anh nói muốn đi sao?”

Bàn Tử đứng bên cạnh hút thuốc, giơ hai tay lên ra ý mình đâu có gõ. Tôi lại nhìn sang Muộn Du Bình, hắn đang sắp xếp chỉnh tề nào hộp nào sách lên giá, hiển nhiên cũng nghe thấy tiếng gõ, liền nhìn sang chúng tôi.

Ơ? Tôi hơi sửng sốt, vậy là ai đang gõ sàn nhà?

Chúng tôi lẳng lặng nín thở, nghe lại thật kỹ, nhận ra tiếng “cộc cộc cộc” kia phát ra từ dưới gầm giường, rất khẽ mà cũng rất dồn dập.

Bàn Tử và tôi nhìn nhau, rồi hắn dụi tắt điếu thuốc, thật cẩn thận cúi người nhòm xuống dưới gầm giường, tôi cũng ngồi xổm xuống theo.

Dưới đó nhất định không có ai, cái này khỏi cần nói. Chúng tôi áp sát sàn nhà, phát hiện nó không hề chấn động, vậy âm thanh này không phải tiếng gõ sàn, hơn nữa nghe hơi xa xăm, không cảm nhận được cụ thể là ở góc nào dưới sàn nhà.

Bàn Tử ra hiệu: Bên dưới mặt sàn.

Tôi gật đầu, thầm nghĩ: Chẳng lẽ có con chuột con gà nào chạy dưới gầm căn nhà sàn này? Rồi bỗng dưng tôi thấy đống ván gỗ phủ trên cái rương sắt khẽ nhúc nhích.

Cmn kì quái, tôi trợn mắt há mồm, chẳng lẽ cái rương sắt kia đang cử động?

## 309. Q.6 - Chương 10: Con Chuột

Suy nghĩ đầu tiên lóe lên trong đầu tôi, chính là có chuột.

Trong những thôn làng kiểu này, có chuột là chuyện hết sức bình thường. Một căn nhà gỗ bỏ hoang, quả đúng là thiên đường của loài chuột. Nhưng vừa rồi khi di chuyển đồ đạc tôi đâu phát hiện ra dấu vết của chuột, cho nên cảm thấy hơi bất ngờ, có thể nó bị tiếng gõ sàn nhà dọa cho kinh hãi nên mới chui ra. Chúng tôi gõ thử khắp nơi, chỉ có gầm giường là không đụng tới, nên nó mới trốn xuống đấy.

Tình huống này tôi thật không ngờ tới. Tôi không lo cái rương sắt kia bị cắn hỏng, nhưng nếu con chuột gặm lung tung, khiến ổ khóa xoay bật mở thì có thể sẽ gây nguy hiểm.

Tôi hơi lo lắng, lập tức bò lại gần cái ngăn bí mật kia, ra sức vỗ mạnh hai cái xuống sàn để dồn con chuột chạy ra.

Quả nhiên tôi vừa vỗ sàn nhà, bên kia giống như hoảng sợ, thoáng cái tiếng động đã to lên, nhưng không thấy chuột chạy ra từ đống ván gỗ. Những con vật sống gần người đều hết sức tinh ranh, xem ra nó phán đoán ở vào tình thế này thì núp bên trong an toàn hơn là nhảy ra ngoài chạy trốn.

Tôi vốn không ưa chuột, hơn nữa chuột ở đây hẳn là chuột rừng, là giống chuột hung hãn hơn bình thường, có thể chủ động cắn người, nên nhất thời cũng không dám tùy tiện lật tấm ván gỗ này lên, mà chờ Bàn Tử đến xử lý.

Bàn Tử lúc ấy đang phớt lờ tôi, bao nhiêu uất ức nghẹn lại trong lòng trước kia giờ được dịp xả, liền khinh khỉnh nói: “Láo(\*), cũng không thèm hỏi xem ông nội mi cầm tinh con gì.” Hắn bảo tôi điều chỉnh vị trí, chặn hết các hướng mà con chuột kia có thể chạy, rồi cẩn thận nhấc một tấm ván gỗ lên, cúi người xuống, một tay khom lại như vuốt chim ưng.

(\*) Nguyên văn là “Động thủ trên đầu thái tuế”: Thái Tuế là một thiên thể giả định, đi đến đâu sẽ hạ xuống đó một vật có dạng khối thịt, nếu động thổ ở nơi có khối thịt này sẽ kinh động đến Thái Tuế và gặp tai họa.

Tôi và hắn liếc nhìn nhau, ra hiệu sẵn sàng. Bàn Tử hít sâu một hơi, vận sức đẩy mạnh tấm ván gỗ rồi thò tay xuống, mới quơ được hai cái đã kích động ngã bổ chửng ra đằng sau, đập đầu vào ván giường, đau đến nỗi phải rụt ra ngay. Nhưng hắn khá là chuyên nghiệp, trước khi kêu đau còn kịp bảo tôi mau quơ thử coi!

Trong ngăn bí mật vang lên tiếng va chạm, tôi sợ con chuột giật mình sẽ cắn đứt ổ khóa xoay, cũng không nghĩ được nhiều, thò tay xuống quơ quào, tính dồn ép nó chạy ra, ai ngờ vừa quơ một cái đã tóm được vật gì lớn bằng miệng bát. Vật kia lập tức ngọ ngoạy, khiến đầu tôi ong lên. Đệch! Chẳng lẽ không phải chuột mà là rắn?

Thôi chết cha Bàn Tử rồi, đây chính là vùng nhiều rắn độc nhất ở Quảng Tây Trung Quốc! Vừa tính buông tay thì Bàn Tử nhào vào giúp, nhoáng cái đã túm tay tôi mà nói: “Nắm chặt lấy, đừng buông!”

Mặt tôi tái xanh, cứ để mặc cho hắn cầm tay mình rồi ra sức kéo lên, lại còn nói: “Má nó, cũng coi như có thành quả, đợi lát nữa đưa cho A Quý nấu ch… — Đệch! Đây là cái quái gì?”

Bàn Tử giãy ra, tôi nhìn lại, thứ kéo ra từ ngăn bí mật kia không ngờ lại là một bàn tay người xám ngoét!

Tôi hét toáng lên, lập tức vung vẩy cho bàn tay kia rớt ra, thầm nghĩ cái quái gì vậy? Bàn tay đó nhanh chóng rụt vào hầm ngần, túm lấy rương sắt bắt đầu kéo bằng lực rất mạnh, kéo hai lần không được thì bắt đầu bẻ ván gỗ xung quanh.

Tôi và Bàn Tử đều ngây ra mà nhìn, phải mất rất lâu Bàn Tử mới phản ứng, la to: “Chết tiệt! Kế rút củi đáy nồi! Là trộm!”

Tôi cũng bắt đầu phản ứng, có người bên dưới sàn muốn thó cái rương này. Bàn Tử lập tức nổi giận, quát to một tiếng, nhoáng cái đã ôm lấy rương sắt lôi ra khỏi ngăn bí mật. Lúc này tôi thấy ván gỗ ở một bên vách của ngăn bí mật đã bị bẻ gãy, bàn tay thò vào từ chính cái lỗ kia, mỗi tội miệng lỗ quá nhỏ, không thể kéo cái rương ra theo đường đó.

Cánh tay kia phát hiện rương đã bị khuân đi, lập tức rút vào trong động. Bàn Tử đâu chịu để yên? Bèn nhảy qua chộp lấy cổ tay nó trong chớp nhoáng rồi bảo tôi giúp. Nhưng tôi còn chưa kịp làm gì thì bàn tay kia đã vùng ra rồi chui tọt vào trong động, sau đó chợt nghe một loạt tiếng va đụng vọng lên từ dưới sàn nhà, tên kia hiển nhiên đang bò như điên khỏi đây.

Bàn Tử vội lao ra, la lên với Muộn Du Bình: “Tiểu Ca, ra ngoài chặn nó lại!”

Ngẩng đầu nhìn lên, đã thấy Muộn Du Bình phá cửa sổ nhảy ra từ đời nào rồi. Bàn Tử nổi cơn hưng phấn, dặn dò tôi: “Tiểu Ngô, cậu ở lại canh chừng cái rương!” Nói đoạn cũng nhấc thân hình phì nhiêu mà lao ra ngoài, vừa chạy vừa kêu to: “Tiểu Ca, trái phải vây đánh!”

Tôi kéo cái rương ra khỏi gầm giường, chỉ cảm thấy tim mình muốn vọt ra khỏi lồng ngực, mẹ kiếp chuyện gì đang xảy ra vậy? Cái tay kia rốt cuộc là của ai? Sao trông ghê thế? Đệt! Má nó dọa tôi sợ muốn chết!

Thở dốc cả buổi, chẳng biết có phải vì khí hậu nóng ẩm nơi này hay không mà tôi không sao hít thở cho bình thường được, liền kéo cái rương vào một góc. Tôi nghe bên ngoài truyền đến tiếng la lớn của Bàn Tử: “Mẹ kiếp, người biến đâu mất rồi? Chui xuống đất à?” Giọng hắn ngày càng xa, rõ ràng là đang chạy.

Tôi hít mấy hơi thật sâu, định đi giúp bọn họ, chợt nghe dưới gầm giường lại phát ra tiếng ván gãy. Tôi ngây ra một thoáng, ơ một tiếng, nhận ra có gì đó không ổn. Đệt! Chẳng lẽ tên kia còn chưa đi? Đây là kế điệu hổ ly sơn?

Vội cúi đầu ngó xuống gầm giường, chỉ thấy từ miệng hầm ngầm kia chui ra một người, đang bò về phía tôi.

## 310. Q.6 - Chương 11: Chạm Trán

Phản ứng đầu tiên của tôi chính là chuồn, vội vàng ôm cái rương lên rồi tính đường chạy ra. Nhưng cái rương quá nặng, một mình tôi không sao nâng nổi, mới gắng gượng đẩy được vài cái chân tay đã luống cuống, đầu óc căng thẳng. mà chẳng hiểu sao cái rương vẫn nằm ì dưới sàn không thèm nhúc nhích.

Ngoảnh lại nhìn, người kia đã bò ra khỏi gầm giường, toàn thân lấm lem, giống như Văn Cẩm chui ra từ vũng bùn.

Tôi chợt nhận ra, đây không phải bánh tông mà là người! Tôi việc gì phải sợ? Nhớ ra ban nãy Bàn Tử có nghịch cái cuốc, tôi lập tức chạy ra lấy rồi quay vào.

Lúc quay lại, đã thấy tên kia ôm cái rương sắt loạng choạng lao về phía tôi. Tôi vung cuốc đánh, hắn khom lưng rồi trở người một cái là thoát, còn huých khuỷu tay vào lưng rôi. Tôi đau nhói, suýt nữa đã ngã nhào ra đất. Hắn cũng không thèm quay đầu lại nhìn mà chạy thẳng ra cửa.

Tuy tôi không thích ẩu đả, nhưng trong thâm tâm cũng là một người khá cố chấp, lại mang dòng máu thổ phu tử, nên phút chốc đã nổi trận lôi đình, nhặt cuốc lên đuổi theo.

Ra khỏi cửa, quang cảnh trước mắt sáng sủa hẳn lên, thấy ngay Bàn Tử đang ngồi xổm một bên ngó nghiêng gầm căn nhà sàn. Tên kia rất khỏe, ôm rương sắt lảo đảo, tính chạy vòng ra sau lưng hắn.

Tôi la lên với Bàn Tử: “Chặn nó lại!”

Bàn Tử còn chưa hiểu có chuyện gì xảy ra, mới quay sang nhìn tôi. Tôi lại quát: “Cái rương bị cướp đi rồi!”

Bàn Tử cũng coi như phản ứng nhanh, nháy mắt đã đưa tay ra, vừa hay túm được áo tên kia.

Cái rương quá nặng, tên kia lập tức mất thăng bằng, ngã lăn xuống đất, cái rương văng ra. Hắn đứng lên tính giật lại, nhưng Bàn Tử nào phải tôi, sao có thể để hắn dễ dàng được như ý? Lại bồi thêm một cú Thái Sơn áp đỉnh nữa khiến hắn té lăn quay.

Lúc này tôi đã lao đến gần cái rương, ôm gọn lấy nó.

Đây là một sai lầm cực kỳ nghiêm trọng, vào lúc này lẽ ra tôi nên giúp Bàn Tử khống chế tên kia mới đúng, vì bắt được hắn rồi thì cái rương đương nhiên sẽ an toàn. Nhưng chuyện xảy ra quá nhanh, tôi không kịp suy tính rõ ràng. Hậu quả là Bàn Tử không ngăn nổi hắn, hắn thấy không còn hy vọng đoạt lại cái rương, liền lộn nhào một vòng rồi đứng lên bỏ chạy.

Bàn Tử quát: “Đứng lại!” rồi đuổi theo ngay, tôi cũng lập tức nối gót. Nhưng lại phát hiện ra tên kia chạy cực nhanh, lao vào thôn, nhoáng cái đã mất dạng. Nhà cửa trong thôn đan xen phức tạp, nối với nhau bằng những con hẻm lát đá xanh, nếu không phải dân bản địa thì rất dễ lạc đường, căn bản không xác định nổi hắn chạy theo hướng nào.

Bàn Tử thở dốc, không hiểu sao lại có người từ trong nhà phi ra, mới hỏi tôi đã xảy ra chuyện gì? Tôi thuật lại mọi việc, hắn mới chửi ầm lên, hối hận đã không đuổi kịp.

Nhìn theo hướng tên kia biến mất, tôi chỉ cảm thấy khó hiểu. Kẻ kia rốt cuộc là ai? Vì sao lại đột ngột xuất hiện, muốn cướp cái rương sắt? Chúng tôi bây giờ không đối địch với ai, đến đây cũng chẳng mấy người biết! Lẽ nào chỉ là tên trộm vặt bình thường? Nhưng nếu là vậy thì thủ pháp của tên trộm vặt này cũng quá mới mẻ.

Trong khi Bàn Tử vẫn hùng hổ chửi bới thì Muộn Du Bình đã chạy tới. Vừa rồi hắn bị Bàn Tử phân công núp vào một góc, chứ nếu hắn có ở đây, tôi dám cá tên kia chạy không thoát.

Khi quay về phòng, cái rương sắt kia vẫn nằm trong vũng bùn, dính một mảng bùn lớn. Bàn Tử nói: “May nhờ ông trời phù hộ, cái rương vẫn chưa mở, bằng không thì chẳng đoán được sẽ còn chuyện gì xảy ra.”

Tôi đáp:” Xem ra bây giờ không thể đặt vật này vào chỗ cũ, tôi thấy hay là mang về nhà A Quý, cho anh ta ít tiền là tự khắc biết mình phải làm gì thôi.”

Bàn Tử gật đầu đồng ý: “Dù có câu nơi nguy hiểm nhất chính là nơi an toàn nhất, nhưng khuân nó theo vẫn chắc ăn hơn.” Không chờ ai phản đối đã đi khuân cái rương. Nhưng vừa đặt tay vào một khe hở trên cái rương để nhấc lên thì nghe một tiếng “cạch”, ổ khóa xoay đã rời ra khỏi rương.

Cái rương rơi xuống đất, lộn nhào, vật bên trong nhoáng cái đã lăn ra.

## 311. Q.6 - Chương 12: Khởi Nguồn

Để giúp Muộn Du Bình tìm lại ký ức đã mất, chúng tôi đến Ba Nãi nằm ở vùng trung tâm của Thập Vạn Đại Sơn, nơi được mệnh danh là Siberia của Quảng Tây.

Tôi vốn cho rằng tình huống mất trí nhớ và đi tìm lại trí nhớ đã mất này rất khó xảy ra trên thực tế, nên ban đầu vẫn cảm thấy có gì đó khác thường. Quá khứ của người khác có lẽ không có gì hấp dẫn, nhưng câu chuyện đằng sau Muộn Du Bình chắc chắn không giống vậy, việc này giống như đọc một cuốn tiểu thuyết huyền bí mà bản thân bạn cũng bước vào trong đó, lòng vừa thấp thỏm lại vừa hưng phấn.

Muộn Du Bình vẫn trầm lặng ít nói như xưa, người như hắn liệu có mang chút tâm tính nào của người bình thường hay không thì tôi không dám chắc, nhưng chí ít sự kiên trì mà hắn biểu lộ ra đã đủ khiến tôi bội phục. Tôi cũng hơi do dự, giúp hắn đi tìm quá khứ đồng nghĩa với việc kéo hắn từ cuộc sống bình yên này trở về với hiện thực, đây rốt cuộc là chuyện tốt hay xấu?

Quá trình vào núi không nhắc lại nữa, chúng tôi dựa theo manh mối gã họ Sở cung cấp, tìm được căn nhà sàn mà Muộn Du Bình ở trước đây, hơn nữa còn phát hiện ra một cái rương sắt nằm trong ngăn bí mật dưới gầm giường cũ nát. Sau đó xảy ra một loạt sự kiện, có kẻ đứng dưới gầm nhà muốn kéo cái rương đi, may mà chúng tôi phát hiện kịp thời. Nhưng gã kia rõ ràng là rất thông thạo đường xá trong thôn, trốn vào một con hẻm rồi hoàn toàn mất dạng.

Trong khi chúng tôi còn đang ngơ ngác chưa hiểu chuyện gì vừa xảy ra thì ổ khóa của cái rương cũ nát Bàn Tử đang ôm đã gãy rời, nháy mắt cái rương liền lộn nhào xuống đất.

Chuyện xảy ra quá nhanh, ba người căn bản chưa kịp phản ứng thì cái rương đã rơi xuống đất, nắp bật tung, một vật to cỡ nắm tay từ bên trong rớt ra, lăn lóc dưới chân Bàn Tử.

Trước kia Muộn Du Bình từng nói hắn có chút ấn tượng mơ hồ với cái rương này, trong rương có thể là thứ gì đó cực kỳ nguy hiểm, bảo chúng tôi tuyệt đối không được mở ra. Do vậy vừa thấy nó rơi xuống, tôi đã giơ tay cúi người, làm tư thế phòng thủ.

Bàn Tử không có thời gian phản ứng, chỉ kịp rụt cổ lại, hai người chúng tôi nhoáng cái đã đứng im không dám nhúc nhích.

Tôi cứ đinh ninh sẽ có một vụ nổ lớn, lúc này cũng không có nhiều thời gian cân nhắc, tất cả đều là phản xạ tự nhiên. Nhưng nghiến răng rụt cổ suốt mấy giây vẫn chẳng thấy gì, không cháy nổ, cũng không có ám khí bay ra.

Tôi thận trọng mở mắt nhìn xuống chân Bàn Tử, vật rơi ra ngoài trông giống một khối gỗ xù xì, tôi chưa thấy bao giờ nhưng hình như không phải vật nguy hiểm. Bàn Tử từ từ thả lỏng, tiến lên vài bước, tôi cũng chầm chậm buông tay, lòng đầy hoài nghi, chẳng lẽ Muộn Du Bình nhớ lộn? Hay là để lâu quá, thứ nguy hiểm cũng hết hạn sử dụng luôn rồi?

Nhìn sang Muộn Du Bình, hắn không có biểu cảm gì đặc biệt, nhưng rõ ràng cũng đang hoảng sợ.

Giống như một quả pháo tịt ngòi, chẳng ai dám bước lên xem trước. Chúng tôi giằng co mất một lúc, Bàn Tử vừa rồi còn quả quyết số mình sống dai mới nhích lại gần, tôi cũng nối gót hắn. Vật rơi ra từ rương trông hơi giống một cái hồ lô lớn bằng cốc miệng loe (1), bề ngoài lại xù xì như có mụn nhọt, nhìn giống da cóc ghẻ, không dễ chịu chút nào. Nhìn kỹ có thể thấy trong đám mụn nhọt trên cái “hồ lô” xấu xí này thấp thoáng những vệt sáng của kim loại, hình như là sắt.

Bàn Tử định thò tay ra nhấc lên thì Muộn Du Bình ngăn lại, hắn hái một cái lá bí ngô bên cạnh lót tay rồi mới cầm “hồ lô sắt” lên.

Nhìn cảm giác của hắn khi cầm nó lên thì đúng là sắt thật, hơn nữa cũng không nhẹ. Đống mụn cóc kia trông như bị acid mạnh ăn mòn, hoặc là khi đúc bị lẫn vào nhiều bọt khí, còn mấy cái đốm đỏ vàng vàng là vết rỉ sét, vật này chính là một cục sắt hình hồ lô. Bề mặt nó có vài hoa văn cổ đại, tuy đã mờ đến độ nhìn không rõ nữa, nhưng có thể mơ hồ nhận ra đây đúng là một món đồ cổ.

Bàn Tử bực mình nói: “Cái quái gì thế này? Trông như đạn pháo, chẳng lẽ lại là lựu đạn thời cổ?”

Tôi lắc đầu ngay: “Đừng có đoán mò, anh thích chôn lựu đạn xuống gầm giường lắm hay sao?”

Vào thời Minh, hỏa khí đã phát triển cực thịnh, “Chấn Thiên Lôi” và “Quốc Tính Bình” đều có lực sát thương rất lớn. Mấy món này cũng từng qua tay tôi vài lần, nhưng đều đã rút ruột – nói cách khác là không còn thuốc nổ nữa (vì không ai được phép mua bán đồ thật, vậy khác nào buôn súng đạn). Mấy thứ này mới đầu mắc vào lưới đánh cá ngoài biển của ngư dân Phúc Kiến, sau được dân buôn đồ cổ đổi bằng vật dụng sinh hoạt. Nhưng cái món đồ sắt xù xì này trông không giống hàng từ biển, nên chắc là không phải. Hơn nữa hắn dám chôn thứ này dưới gầm giường, lỡ gặp hôm trời hanh khô nó phát nổ thì sao? Muộn Du Bình tuyệt đối sẽ không làm chuyện thiếu đầu óc như vậy.

Muộn Du Bình lắc lắc vài cái, lắng nghe, rồi lắc đầu. Tôi hỏi hắn cảm giác nguy hiểm vừa rồi giờ đã hết chưa? Hắn không đáp, nhưng thần sắc đã thay đổi, nhìn cái hồ lô sắt kia một lát rồi nói: “Lớp sắt này chẳng qua chỉ là vỏ bọc, đồ thật ở bên trong.”

Tôi sửng sốt: “Làm sao anh biết?”

Muộn Du Bình đáp: “Vì nó quá nhẹ.”

Bàn Tử kinh ngạc: “Con mẹ nó cậu có thể ước lượng được hả?”

Chuyện này cũng không lạ, những người hay tiếp xúc với đồ cổ đều phải luyện được tay nghề này. Hơn nữa ai đã từng ước lượng sắt tinh khiết hay từng làm khuôn đúc đều biết trọng lượng một khối sắt chênh lệch rất lớn so với tưởng tượng của người bình thường, sức người bình thường không thể dùng hai ngón tay kẹp một khối sắt lớn cỡ cái hộp bút lên được.

Tôi bảo Bàn Tử: “Với cái kiến thức cơ bản nửa vời của anh dĩ nhiên là không rành rồi, loại công phu thượng đẳng này chúng tôi phải luyện cỡ mấy đời mới được.”

Bàn Tử xì một tiếng khinh khỉnh: “Bàn gia ta đâu rảnh rỗi mà luyện cái món đó, mua cái cân điện tử thì đáng mấy đồng.”

Tôi cũng làm bộ khinh thường rồi lại hỏi Muộn Du Bình: Anh có ấn tượng hay là manh mối gì về thứ nằm trong lớp sắt này không?”

Muộn Du Bình lắc đầu, Bàn Tử liền nói: “Trước kia có một loại vàng bọc sắt, trong khi vận chuyển vàng được bao vỏ sắt bên ngoài nên không ai thấy. Có điều lớp vỏ sắt này trông như được đúc lên, hơn nữa còn quá nhẹ, bên trong chắc chắn không phải vàng.”

Tôi chưa từng nghe nói đến “vàng bọc sắt”, chỉ biết có một giống ngao Tạng tên là Thiết Bao Kim, ông nội tôi từng nuôi một con, do không thích nghi được với khí hậu nên không nuôi nổi, về sau nó bị con bò trong thôn đá chết. Không biết Bàn Tử nói vậy là khoác lác hay hắn đã gặp thật rồi.

Điểm thu hút sự chú ý của tôi chính là những hoa văn mờ mờ bên trên, đã có hoa văn thì chí ít nó cũng có tác dụng trang trí.

“Hay nó là một linh kiện cơ khí?” Bàn Tử nói tiếp “Ví như chân lư hương bằng sắt, hay là mấy cái đồ trang trí gắn trên bánh xe hồi trước ấy. “

Tôi nghĩ cũng có thể. Hiểu biết của tôi về đồ sắt không sâu, vì sắt dễ gỉ, rất khó bảo quản trong cổ mộ nên độ phổ biến thua xa đồ đồng và đồ sứ. Vả lại giá trị của đồ sắt thường không cao, cho nên dân chơi đồ cổ chẳng mấy ai hiểu rõ, tôi thực sự không có manh mối gì.

Nhưng nếu đã là đồ cổ thì phải có gốc tích, hẳn là liên quan đến những việc hắn đã trải qua trong thôn này.

Tôi nhớ lại giả thiết của Bàn Tử hôm trước, nảy ra một suy đoán. Hắn nói gần núi Dương Giác có thể có một ngôi mộ cổ, chuyện hẳn là thế này: Có thể Muộn Du Bình cũng là thành viên trong đội khảo cổ của Văn Cẩm năm đó, cái hồ lô này có thể là một món đồ bọn họ lấy ra từ cổ mộ, nhưng vì lý do nào đấy, Tiểu Ca đã giấu nó đi. Cái món đồ chơi này chắc là từ cổ mộ kia mà ra, nếu không rất khó lý giải nguồn gốc của nó.

Bàn Tử cau mày ú: “Tôi cũng đoán thế, vậy năm đó Tiểu Ca giấu nó đi chắc là để đề phòng điều gì đó, tình hình lúc ấy chắc là rất phức tạp.”

Có đề phòng thì ắt có kẻ địch, điều này cho thấy chuyện xảy ra với đội khảo cổ e rằng không đơn giản như lời A Quý nói.

Ba người im lặng giây lát, tôi cảm thấy vừa vui vẻ lại vừa buồn bực. Vui vì ở đây tìm được nhiều thông tin hơn tôi tưởng, bực vì những tin tức này chỉ luẩn quẩn xung quanh “một sự kiện” rất chung chung, chứ không chạm được vào tình tiết cụ thể.

Văn Cẩm đã từng ở đây, A Quý trong hình mới lên bảy lên tám, mà đến giờ cũng ngoại tứ tuần rồi, tức là chuyện đã xảy ra từ hai mươi đến ba mươi năm. Trong khoảng thời gian này vừa hay xảy ra sự kiện Tây Sa, vậy thời điểm Văn Cẩm xuất hiện ở đây hẳn là không bao lâu trước sự cố Tây Sa – họ rời khỏi đây rồi mới đến Tây Sa. Tôi thấy trong hình không còn ai nữa, nên cũng không rõ cô ấy đến đây cùng nhóm đi Tây Sa, hay là cùng một nhóm khác.

Muộn Du Bình bị người Việt Nam trói lại làm mồi là vào khoảng năm sáu năm trước, vậy khoảng thời gian mười lăm năm ở giữa hắn đã làm gì? Tôi thấy chuyện này rất có vấn đề, với thân thủ của hắn thì mấy người Việt Nam kia chắc chắn không phải đối thủ, cho dù đối phương có súng đi chăng nữa thì hắn muốn thoát thân cũng không thành vấn đề, vì sao lại bị trói gô như heo? Không lẽ cuộc gặp gỡ với Trần Bì A Tứ là do hắn sắp đặt trước? Tất cả đều là nghi vấn.

“Cái tên cướp đồ của chúng ta ban nãy liệu có liên quan đến chuyện này không nhỉ?” Bàn Tử hỏi.

Tôi muốn tra từ hướng này, bèn hỏi: “Hai anh có nhìn rõ tên đó không?”

“Chịu, tên kia chạy còn nhanh hơn thỏ, loáng cái đã mất dạng, chỉ thấy gã xấu xấu bẩn bẩn, dáng người xấp xỉ cậu.”

Tôi thầm nghĩ, tên kia là ai mới được chứ? Chúng tôi đến đây căn bản không gây chú ý, hắn đơn giản chỉ là một tên trộm vặt bám đuôi chúng tôi hay là người trong cuộc? Chuyện này nằm ngoài dự liệu của tôi, có cảm giác dây dưa không rõ, nếu hắn có liên quan đến chuyện này thì chúng tôi gay go lớn rồi, ban đêm phải đóng chặt cửa mới dám ngủ mất.

“Để lát nữa chúng ta hỏi A Quý xem, tên kia trông như thằng điên, không chừng A Quý biết.” Bàn Tử nói: “Giờ biết làm sao đây? Chúng ta có lấy cái hồ lô sắt này về cũng chả biết làm gì, hay tìm một thợ rèn xem xem có thể nung chảy phần nào không.”

Tôi nói khỏi cần làm vậy, trí tuệ của nhân dân lao động là vô biên, tôi biết một cách xử lý món đồ này, đó là dùng acid sulfuric nhỏ lên để mài mòn dần lớp vỏ sắt của nó. Anh nhìn những vết rỗ trên hồ lô mà xem, không chừng đã có người từng làm vậy, nhưng vì lý do nào đấy mà chưa xong đã ngừng.

Có khi người làm việc này chính là Muộn Du Bình cũng nên. Tôi còn có cảm giác, sự cảnh giác của hắn đối với vật này có thể là do trong lúc dùng acid sulfuric hòa tan lớp vỏ sắt, hắn bỗng dưng phát hiện ra dấu hiệu gì đó nguy hiểm, dấu hiệu này để lại ấn tượng sâu sắc trong tâm trí, khiến hắn phải phải ngừng lại ngay lập tức. Bây giờ tuy hắn đã quên tuốt luốt, nhưng ấn tượng ấy vẫn lưu lại trong đầu, làm hắn cảm thấy bất an.

Đương nhiên đây chỉ là phỏng đoán, nhưng tôi cảm thấy rất có khả năng này.

Bàn Tử gật đầu: “Vậy thì dễ rồi, ta cứ đến hiệu bán phân hóa học lấy một ít là được.”

Tôi thầm nghĩ tốt nhất không nên tùy tiện mang cái món đồ chơi kia đi, đợi lát nữa dẫn A Quý đến đây cân nhắc cho cẩn thận, rồi để Muộn Du Bình xem xét tỉ mỉ cái đã.

Muộn Du Bình lại bỏ hồ lô sắt vào trong rương, đậy nắp vào. Bàn Tử khuân nó lên: “Được rồi, hôm nay coi như cũng có thu hoạch, từ giờ chúng ta phải mang cái món đồ chơi này theo bên mình. Các cậu mau vào trong khua khắng nốt đi, lát nữa khuê nữ kia sẽ quay về đấy, nhớ canh thời gian cho khớp.”

Tôi nhớ ra mấy tấm ảnh gã họ Sở nhắc đến mình còn chưa xem, đấy mới là việc chính, liền đứng dậy bước ra gần cửa sổ.

Vừa đứng lên, còn chưa đi nổi hai bước, tôi bỗng cảm thấy có gì đó bất thường. Quay đầu nhìn lại thì sửng sốt, tôi thấy trên sườn dốc phía trên căn nhà sàn không biết từ bao giờ đã đứng lố nhố mấy thôn dân, đang nhìn chúng tôi bằng sắc mặt âm trầm.

## 312. Q.6 - Chương 13: Thôn Làng Kỳ Lạ

Muộn Du Bình kéo tôi lại, trái tim tôi đập thình thình, suy nghĩ đầu tiên lóe lên là: bọn họ đã đứng ở đây từ hồi nào?

Chúng tôi vốn là dân thành phố, đã quen nhìn mọi thứ ngang tầm mắt, khi đến những nơi thế này thì thường không có phản xạ nhìn lên đỉnh núi, cho nên lúc vừa đến đây, tôi hoàn toàn không nhớ trên sườn núi có người hay không. Nếu bọn họ đã ở trên đó từ đầu, vậy thì lúc chúng tôi tiến vào nhà sàn chắc chắn đã bị phát hiện, giả thiết này không ổn cho lắm.

Hơn nữa nhìn vẻ mặt của mấy người đó chẳng thấy tốt lành gì, ánh mắt đem đến cảm giác lạnh lẽo.

Tôi hơi luống cuống, nhất thời cũng đứng yên, đối diện với bọn họ, phát hiện ra mấy người này đều trong khoảng bốn mươi đến năm mươi. Người miền núi sinh sống vất vả nên thường già sớm, vậy nên tuổi thực của họ có thể thấp hơn một chút.

Bọn họ cũng không hề nhúc nhích, chỉ nhìn chúng tôi chằm chằm.

Trước kia từng bị tẩy chay ở quê nhà, cũng đã trải qua hoàn cảnh này, tôi dám chắc thái độ này cho thấy sự cảnh giác và nghi ngờ cao độ của họ với chúng tôi, xem ra hồi nãy chúng tôi leo ra ngoài đã bị nhìn thấy thật rồi.

Ở trong thôn tuyệt đối không thể đắc tội với dân bản xứ, bằng không hậu quả khó lường, nhẹ thì bị đuổi đi, nặng có thể bị gô cổ tống vào đồn công an. Lý lịch của tôi với Bàn Tử cũng chả sạch sẽ gì cho cam, đã vào đó thì khó tránh khỏi chuyện bé xé ra to.

Giờ mà tiếp tục đi vào thì đúng là muốn ăn đòn, Bàn Tử ở đằng sau búng tay mấy cái, ra hiệu cho chúng tôi mau đi, đừng có đứng đấu mắt với họ nữa. Làm thế khác nào khiêu khích, chọc cho người ta nổi khùng lên mà nhào xuống tẩn cho đâu.

Vốn đang đi chôm chỉa, trong thâm tâm vẫn hơi chột dạ, lúc này tim đập càng thêm mạnh, thoáng chốc đã trở nên căng thẳng, cảm giác như có một luồng áp lực từ trên núi ép xuống, làm tôi muốn biến khỏi đây ngay. Nhưng nhìn lại căn nhà sàn kia, tôi lại cảm thấy mình không thể đi, một thứ tưởng chừng trở tay là lấy được lại không thể nào chạm đến, cứ như khi đọc tiểu thuyết, những lúc tưởng chừng bí ẩn sắp được vạch trần mà tác giả lại cứ thích vòng vo Tam Quốc. Đứng ngẩn ra giây lát, Bàn Tử liền túm lấy tôi, vừa thì thào: “Đến tối mình quay lại, chỉ chậm vài giờ chứ mấy.”, vừa kéo tôi đi.

Ba đứa căng người ra, cố gắng bỏ đi một cách tự nhiên. Vào đến thôn rồi, đi được một quãng xa rồi quay đầu lại, thấy những thôn dân kia không bám theo mới thở phào nhẹ nhõm.

Tình cảnh này hơi cái lần tôi với lão Dương chui vào vườn nhà người ta hái trộm cam hồi nhỏ, trộm xong chui ra đụng ngay chủ vườn, lúc đó trong túi cả hai đầy cam nên sợ hết vía, đành phải giả vờ vô tình đi ngang qua, cái cảm giác hồi hộp đó khiến đôi chân cũng không chịu nghe lời mình nữa. Bây giờ tất nhiên không giống hồi nhỏ, nhưng cảm giác cũng không hề dễ chịu, lại còn hơi buồn cười.

Dựa theo trí nhớ, chúng tôi đi dọc theo mấy con đường quanh co trở về nhà A Quý. Anh ta không ở nhà, chỉ có cô con gái lớn đang quét dọn, thấy chúng tôi liền hỏi sao các anh quay về sớm thế, tôi bảo trời nóng quá chịu không nổi.

Bàn Tử lập tức trở về phòng, giấu cái rương sắt xuống gầm giường, lúc này chúng tôi mới yên tâm. Bàn Tử ra ngoài tìm nước uống, còn tôi vẫn không quên nổi mấy tấm ảnh mình còn chưa được xem, cảm thấy toàn thân nóng ran, tâm trạng không yên.

Đầu óc Bàn Tử nhanh nhạy hơn tôi, hỏi ngay con gái A Quý xem con đường mòn sau lưng nhà sàn dẫn đi đâu, bình thường có nhiều người qua lại không? Cô gái trả lời là dẫn vào trong nương, giờ đang vào hè, đúng vụ dưa hấu chín nên người ta thường lên núi hái dưa. Còn căn nhà sàn kia đã ở đó từ lâu rồi, nghe đâu trước kia từng có một bà lão ở đó.

Tôi ngó sang Muộn Du Bình, thầm hỏi “bà lão”? Không lẽ trước kia Muộn Du Bình chung sống với một bà lão? Vậy mười lăm năm còn trống đó không chừng hắn bị giam ở đây làm nô lệ tình dục, thật là thê thảm quá xá.

\*Câm nín trước sự biến thái đội lốt thiên chân của Tà =\_\_=\*

Tôi không biết mấy cái suy nghĩ bậy bạ trong đầu từ đâu mà đến, có thể do dọc đường đi nghe Bàn Tử kể nhiều chuyện cười tục tĩu quá chăng.

Nhưng cái “trước kia” mà con gái A Quý nói không rõ là bao lâu, có khi là trước khi Muộn Du Bình đến, hoặc cũng có thể là sau khi hắn rời đi.

Bàn Tử liền bảo tôi, cậu đã nghe chưa, phải bình tĩnh, ở đây không giống như vùng hoang sơn dã lĩnh mà muốn làm gì cũng được. Chi bằng chúng ta cứ chờ thêm một chút đến tối, còn hơn là đi làm chuyện liều lĩnh.

Tôi bảo mình không chờ được, cơm trưa xong tôi sẽ đi thăm thú xung quanh một lượt, hắn nói tùy tôi.

Nói tóm lại, cơm trưa xong tôi và Muộn Du Bình quay lại gian nhà sàn kia, phát hiện dưới gốc đại thụ trước cửa có mấy lão già đang ngồi hóng mát.

Truyện với đời khác nhau ở chỗ, trong truyện bạn có thể đẩy nhanh tiết tấu vào những thời điểm mấu chốt, mà ngoài đời thì cmn toàn là chuyện ngoài ý muốn. Tôi ngồi dưới một gốc cây gần đó chờ mấy lão kia lượn đi, phơi nắng muốn nổ não mà mấy lão ngược lại càng tám càng hăng say.

Thật khó diễn tả cảm giác lo âu bức bối trong lòng tôi lúc này, nhưng tôi lại không muốn quay về cho Bàn Tử cười nhạo, đành thấp thỏm không yên ngồi chờ mấy tiếng đồng hồ. Sau đó Bàn Tử đến tìm chúng tôi, hắn thấy hai đứa đi mãi không về, còn tưởng chúng tôi bị bắt.

Lúc này tôi đã dần dần lãnh tĩnh lại, hay phải nói là nhiệt tĩnh mới đúng, vì mặt trời sáng chói trên cao đã dần dần hâm bầu không khí thành nóng ẩm. Chúng tôi có quạt phành phạch cũng vô ích, đều bị hấp cho mềm người, nóng đến lả đi. Muộn Du Bình thực sự khiến tôi bội phục, dù nóng cỡ nào hắn vẫn ngồi yên bất động, không nhìn ra chút bực bội nào, nhưng toàn thân hắn cũng ướt đẫm mồ hôi. Thì ra khốc ca lạnh lùng như núi băng cũng phải đầu hàng trước ánh nắng chói chang của Quảng Tây.

Bàn Tử chế giễu tôi một hồi, tôi cũng chẳng còn hơi sức đâu mà đốp lại. Hắn ở Bắc Kinh đã lâu, không sao chịu được thời tiết nóng ẩm nơi này nên lại càng khó chịu, liền bảo chúng tôi: “Mợ nó đừng chờ nữa, chúng ta ra ngoài đi dạo tìm con suối mà ngâm mình, bằng không người tôi thiu lên mất.”

Đi vòng ra ngoài thôn có một khe núi, trên đường đến đây chúng tôi đã đi ngang qua, tuy không rộng nhưng nước chảy rất xiết, lúc nhìn thấy đã nghĩ đó hẳn là một nơi nghỉ mát tuyệt vời, mỗi tội không biết từ trong này phải đi đường nào để ra đó.

Tôi cũng chịu hết nổi rồi, vừa nghe đã thấy chí lý, cả ba liền đứng dậy cùng đi, dọc đường hỏi thăm mấy thôn dân. Được họ chỉ đường, Bàn Tử bẻ một tàu lá chuối tây che đầu, vừa xỉ vả mặt trời vừa đi vòng vo qua một loạt khúc quanh mới ra khỏi thôn.

Con suối nằm sát hàng rào vây quanh thôn, những thôn làng miền núi đa số đều xây gần suối, giữa thôn làng và con suối là một ghềnh đá. Những hôm trời mưa to nước dâng cao, ghềnh đá này sẽ có tác dụng làm vùng đệm. Chúng tôi đứng trên đó phóng mắt nhìn ra xa, thấy có khá đông người đang bơi lội, xem ra dân bản xứ cũng vẫn sợ nóng.

Làn nước biếc uốn lượn trong khe trông yên ả hơn so với khi chúng tôi nhìn nó từ hạ du, vừa đến gần đã cảm nhận được một luồng không khí mát mẻ ùa đến. Bơi lội dưới suối đa phần là trẻ con, đám con gái mười lăm mười sáu đều mặc áo sơ mi, quấn áo thấm nước dán sát vào thân thể, lộ ra vóc dáng uyển chuyển, khiến Bàn Tử bỗng chốc trở nên hăng hái, vội vàng cởi đồ nhảy ùm xuống suối, chẳng khác nào Trư Bát Giới thấy nhện tinh.

Tôi cảm thấy mình mặc quần sịp trông thật khó coi, bèn mặc quần đùi xuống nước. Dưới ánh mặt trời, nước suối trở nên ấm áp, tôi bơi đến bóng râm dưới ghềnh đá, còn Muộn Du Bình không xuống cùng, chỉ ngồi dưới một gốc cây bên bờ hóng mát.

Ngâm mình chốc lát, nóng bức đã tiêu tan, cảm giác khoan khoái dễ chịu ùa đến. Bàn Tử đang nô đùa với mấy cô bé, Muộn Du Bình bắt đầu gà gật. Tôi nhìn từ khe suối về phía thôn làng, có thể thấy căn nhà sàn của Muộn Du Bình cách đó không xa, ra đây đúng là thoải mái hơn nằm chờ trong nhà A Quý.

Giống như thí sinh đi thi chờ điểm, đứng chờ trước bảng vàng vẫn thoải mái hơn nằm chờ ở nhà. Cảm giác lo âu vừa rồi khiến tôi cảm thấy tội nghiệp cho chính mình, bèn tự nhủ với bản thân đừng căng thẳng làm gì, lần này chúng tôi không đi đổ dấu, ở đây sẽ chẳng có chuyện gì đâu, không có bánh tông, từ từ rồi khoai khắc nhừ.

Nghĩ vậy liền nằm xuống cho thân thể chìm vào trong nước, nhắm mắt lại rồi thả lỏng người.

Không biết đã nằm bao lâu, đến khi tôi đã mơ mơ hồ hồ thì bỗng nghe có người gọi mình. Tôi dần dần tỉnh lại, vừa ngồi xuống thì một gáo nước đã ụp thẳng vào mặt, khiến tôi tỉnh táo ngay lập tức. Tôi đứng lên mới phát hiện ra mấy đứa trẻ nghịch nước ban nãy đều đã trở lên bờ, vừa gọi nhau í ới vừa chạy về một hướng. Bàn Tử vừa hắt nước vừa gọi: “Dậy mau!”

Tôi đứng dậy, chợt thấy xa xa có khói nhẹ bốc lên từ một chỗ nào đó trong thôn, bèn hỏi có chuyện gì? Bàn Tử trả lời: “Hình như là cháy nhà.”

Tôi nhìn về phía đó, phát hiện ra đó chính là hướng căn nhà sàn của Muộn Du Bình, lập tức có linh cảm xấu.

## 313. Q.6 - Chương 14: Hỏa Hoạn

Lúc này tôi chỉ cảm thấy mơ hồ, nhưng trong lòng vẫn tự nhủ, không thể có chuyện trùng hợp như thế, với thời tiết này, một gian nhà cũ bằng gỗ rất dễ bốc cháy, nhưng cảm giác mơ hồ dâng cao trong lòng lại khiến tôi nghẹt thở.

Chạy theo mấy đứa bé về hướng đám cháy, càng tới gần tôi lại càng cảm thấy không ổn. Khi đến tận nơi, tôi gần như không tin nổi vào mắt mình, chỉ thấy căn nhà sàn của Muộn Du Bình cuồn cuộn khói đặc, thế lửa dữ dội, hơi nóng ngút trời, căn bản không thể lại gần, nhìn thoáng qua đủ biết nó đã cháy đến độ không thể cứu vãn, mà ngọn núi phía sau căn nhà sàn cũng vừa bắt lửa, cây cối cháy đen, lửa còn đang lan lên đỉnh núi.

Thôn dân từ bốn phương tám hướng kéo đến, lao lên núi dập lửa. Chúng tôi đã từng gặp đám cháy rừng, biết rừng đã cháy thì đáng sợ khó mà tưởng nổi, cho nên cứu rừng trước là rất chính xác.

Lửa này dường như là lan từ trên núi xuống, nhà sàn của Muộn Du Bình lại nằm ngay dưới chân mới hứng tai ương. Nhưng tôi cứ đứng ngẩn người ra đó, biết chuyện chắc chắn không xảy ra theo hướng này.

Lửa quá lớn, chúng tôi ra suối chưa được bao lâu, cho dù bị sét đánh trúng cũng không thể cháy nhanh cỡ đó, mà rõ ràng nhất chính là trong không khí nồng nặc mùi dầu hỏa.

Nơi này không có chốt phòng cháy (1), muốn cứu hỏa đều phải múc nước bằng thùng. Nhưng số thùng có hạn, bọn họ múc nước từ trong chum đi dập lửa, chờ đám cháy rừng được dập tắt, dám cá nhà của Muộn Du Bình đã cháy trụi rồi. Tôi sốt ruột định xông vào thì bị Bàn Tử giữ chặt, nói thôi hết cách rồi, chui vào đó quá nguy hiểm, mất mạng ở đây thì thật không đáng.

Đầu óc tôi rối tinh rối mù, quỳ sụp xuống đất, nhưng đúng vào lúc này, bỗng có bóng người lướt qua bên cạnh. Chúng tôi còn chưa kịp phản ứng thì đã thấy Muộn Du Bình lao vụt qua, xông đến trước gian nhà cháy, lăn vào khoảng không bên dưới sàn nhà.

Bàn Tử và tôi đều kinh hoàng, nên biết rằng lao vào trong đám cháy trong tình trạng không có đồ bảo hộ chắc chắn sẽ bỏng nặng. Đừng nói không chạm vào lửa thì không sao, nhiệt độ ở trung tâm đám cháy cao trên ngàn độ, chỉ cần ở đó trong nháy mắt cũng đủ chín người.

Bàn Tử lập tức hô to “Cứu người!”, rồi tôi và hắn cùng xông lên, nhưng mới đến cách căn nhà được năm sáu mét, thì hơi nóng khủng khiếp đã ập thẳng vào mặt, nướng cho tóc gáy của tôi xoăn tít thò lò, lông mày tóc tai đều nổ lép bép. Tôi cắn răng chịu đựng cái bỏng rát trên da thịt, lao đến sát căn nhà, ngồi xổm xuống, nhưng rồi phát hiện ra mình căn bản không thể chui vào. Sức nóng bên trong tuôn ra ào ào cứ như một con rồng lửa đang hít thở. Tôi phải nằm rạp xuống miễn cưỡng nhìn, mới thấy bên dưới có bùn, Muộn Du Bình đắp một lớp bùn lên người, đang đi vào bên trong.

Còn muốn quan sát kỹ hơn, nhưng chúng tôi cứ bị hơi nóng sấy cho không tài nào mở mắt, nhìn không được rõ, đành phải lăn vài vòng ra ngoài, mấy người cứu hỏa bên cạnh liền xông lên giữ chúng tôi lại.

Vừa được nâng dậy, tôi đã nghe tiếng thứ gì đó ầm ầm sụp đổ phát ra từ đám cháy, thế rồi Muộn Du Bình cũng lăn ra từ khoảng trống dưới gầm nhà sàn. Người hắn bốc khói trắng, lảo đảo đứng dậy, chạy về phía chúng tôi. Lập tức có người tiến lên dội nước cho hắn, còn nghe bên cạnh có ai đó nói điên rồi điên rồi.

Tôi lao tới, thấy cả người hắn đắp đầy bùn nhão dưới gầm nhà, chẳng biết có bị bỏng hay không, nhưng tay trái có vài chỗ phủ tro đen xì, hiển nhiên hắn đã dùng tay đào bạt mạng. Tôi mắng ầm lên: “Anh chán sống rồi hả!”, còn Bàn Tử thì đỡ hắn dậy rồi hỏi: “Sao rồi?”

Mặt hắn không hề đổi sắc, chỉ lạnh lùng đáp: “Đã cháy sạch rồi.” Nói đoạn nhìn sang mấy người cứu hỏa, “Cả sàn nhà cũng bị đốt thủng.”

Động tác này có ý gì, khỏi cần nói cũng biết. Bàn Tử cũng liếc qua đám người cứu hỏa, nhìn tôi bằng nét mặt hình sự. “Tiểu Ngô, xem ra cái thôn này có vấn đề.”

Tôi mải xem vết thương của Muộn Du Bình, không rảnh đi suy xét chuyện đó. Bên cạnh có người giục tôi mau đưa hắn đến trụ sở thôn tìm y tá khám xem vết bỏng nặng nhẹ thế nào, gian nhà kia đâu có ai ở, bắt chước đi cứu người làm gì.

Chúng tôi nhờ một đứa trẻ đến xem cháy dẫn đường, đưa Muộn Du Bình đến trụ sở thôn. Đứa bé kia bảo chúng tôi ngồi lại, để nó đi gọi y tá đến. Tôi nhớ lại tình hình ban nãy mà phát sợ, liền oán trách Muộn Du Bình. Bàn Tử bảo tôi đừng gây chuyện, cẩn thận người ta nghe được. Tôi đành ngậm miệng, lồng ngực uất nghẹn khó thở, cũng không biết nói gì cho phải.

Muộn Du Bình dường như không hề để ý đến vết thương trên người, chỉ ngồi ngẩn ra đó, không biết đang nghĩ gì, bầu không khí đóng băng.

Cảm giác bực bội này tôi cũng không biết phải diễn tả thế nào, ai mà ngờ lại xảy ra chuyện này chứ. Nếu biết từ sớm, tôi thà bị họ túm được tẩn cho một trận cũng phải xông vào xem cái đã, chứ bây giờ nói gì cũng muộn.

Lửa cháy tầm bốn tiếng mới tắt, rất nhiều người bị bỏng. Chẳng bao lâu đã có một ông lang vườn tới, dùng thảo dược đắp lên vết thương cho người bệnh. Kiểm tra Muộn Du Bình thì hắn vẫn bình thường, đại khái là nhờ bùn nhão dưới đất cách nhiệt nên vết bỏng của hắn tuy nhiều nhưng không sâu. Riêng cánh tay trái thì bỏng khá nặng, thầy lang hình như đã gặp nhiều ca còn kinh khủng hơn thế nên cũng không gấp gáp, lề mề đắp thuốc cho họ, nói chỉ cần chăm thay thuốc thì nửa vết sẹo cũng chẳng còn. Vào mùa hè, vùng này liên tục cháy rừng, nên từ thời xa xưa thôn dân đã tích lũy đầy đủ kinh nghiệm xử lý vểt bỏng.

Mấy người chúng tôi lẳng lặng trở về nhà A Quý, vừa rửa một cái mà lông mày tóc tai cháy xém của tôi thi nhau rụng, đúng là tổn thất nặng nề.

Muộn Du Bình hoàn toàn rơi vào im lặng, trong phòng nồng nặc thứ mùi quái lạ của thảo dược chữa bỏng, rất khó ngửi. Tôi có ý trách Bàn Tử, bảo nếu lúc ấy anh không bàn lùi thì chúng tôi đã cương quyết chui vào lấy ảnh ra, vậy là có thể tránh được chuyện này.

Bàn Tử liền nổi cáu, bảo chuyện này sao có thể trách tôi, có người phóng hỏa tức là chúng ta đã bị người ta theo dõi từ lâu, gặp chuyện xúi quẩy cũng chỉ là vấn đề sớm muộn. Lần này mới chỉ đốt một gian nhà cũ, nếu xem ảnh rồi thì thứ mà chúng đốt có thể chính là chúng ta. Hơn nữa ở vào tình thế ấy chẳng ai cứng đầu cứng cổ chui vào, giữa ban ngày ban mặt mà anh dám lẻn vào nhà người ta thì cũng to gan lớn mật quá rồi.

Cục tức của tôi không có chỗ xả, quả thật không thể trách Bàn Tử, nhưng nghe Bàn Tử nói thế lòng tôi vẫn vô cớ nổi giận, đành cố nhịn khao khát muốn gây lộn với hắn, đập đầu vào tường vài cái mới dịu đi được một chút.

Bàn Tử nghĩ tới cái gì đó, liền “Á” một tiếng rồi nói với tôi: “Tôi thấy trong chuyện này chúng ta đúng là hết cách, tôi đoán tên trộm rương cũng chính là người phóng hỏa. Cậu nghĩ mà xem, lúc trộm rương gã gây tiếng động rõ lớn, còn cố ý gõ sàn nhà cho chúng ta chú ý, nhất định là muốn dụ chúng ta ra ngoài.” Hắn dừng lại một chút: “Sau đó đồng bọn của gã đứng lù lù bên ngoài, chúng ta ra ngoài thấy thế thì nhất định không dám vào nữa, chờ mình đi là chúng nó châm lửa đốt nhà. . . . . . Mẹ kiếp, chuyện này nhất định là như thế.”

Có lý, tôi gật đầu. Nếu là như thế, thì có lẽ bọn họ tình cờ phát hiện ra chúng tôi, trong lúc cấp bách tạm thời dụ ba đứa ra ngoài, chứ giả như họ biết trước kế hoạch của chúng tôi thì đã ra tay từ đời nào rồi. Kẻ phóng hỏa rất có thể là mấy thôn dân đứng trên sườn núi nhìn chúng tôi. . . . . . . Bọn họ là ai? Tôi chưa từng gặp họ, họ cũng chưa chắc đã biết tôi.

“Chúng nó chắc chắn không biết mình đang tìm cái gì, nếu biết mình tìm ảnh thì chỉ cần đốt ảnh đi là xong, không cần phải đốt cả gian nhà.” Bàn Tử nói. “Nhưng những tên này cũng dốt, để lộ mặt rồi, tôi không tin tụi mình không tìm ra được. Cậu còn nhớ mặt mũi chúng nó không?”

Tôi cũng có chút ấn tượng mơ hồ, nhưng khoảng cách quá xa nên ấn tượng không sâu lắm, muốn nhận dạng thì hơi khó, không khỏi thở dài.

Nếu Muộn Du Bình không đột ngột nhớ ra cái rương kia, thì cũng sẽ không xảy ra chuyện này. Nhưng nếu hắn quên cái rương thật thì không khéo giờ này nó cũng bị chôn vùi dưới đống phế tích cháy rụi kia rồi. Nghĩ đến đây, tôi cũng hơi nhẹ lòng. Trời không tuyệt đường người, hơn nữa gian nhà kia bị đốt cũng cho tôi biết một điều: trong thôn này nhất định có người biết chuyện gì đó, mà không phải là chuyện bình thường, dù sao đi chăng nữa đây cũng coi như một manh mối.

Nhưng không biết đám người này còn có hành động gì nữa không, có thể gây chuyện bất trắc với chúng tôi hay không. Bàn Tử nói hẳn là không đến mức lấy mạng, bằng không thì chẳng cần đốt nhà làm gì, cứ giết phứt chúng ta là xong. Nhưng chúng ta vẫn phải cẩn thận, sau này tất phải để ý nhiều hơn nữa.

Bàn Tử hơi bất an, liền vào sân nhà A Quý cầm về mấy lưỡi liềm nhét dưới gầm giường phòng thân, còn mua mấy cái lục lạc bò treo lên cửa sổ, khẽ động là reo.

Lúc này tôi rất bực bội, cứ cảm thấy lòng dạ không yên. Tôi có một dự cảm———- việc A Quý giúp chúng tôi đi tìm ông lão dẫn đường năm xưa cũng sẽ gặp sự cố. Có người không muốn chúng tôi tiếp tục điều tra thêm nữa.

————————————–

(1) Nguyên văn: 消防栓, có thể hiểu là một cái vòi nước được lắp đặt ở nơi công cộng chuyên cung cấp nước cho công tác cứu hỏa (xe cứu hỏa đến chỉ việc bắt vòi vào và hút nước ra),

## 314. Q.6 - Chương 15: Biến Cố

Đám cháy rừng cuối cùng cũng tắt, nghe A Quý nói thì hình như là do thời tiết nóng bức, còn cụ thể vì sao lại cháy thì không rõ. Dù sao vùng này cứ đến hè là kiểu gì cũng cháy rừng, có điều đây là lần đầu tiên cháy gần thôn đến thế, cũng may nó chỉ thiêu rụi một căn nhà hoang, không gây tổn thất quá lớn.

Trong lòng tôi âm thầm chửi rủa, nhưng tôi thì tổn thất to đấy, thế là tiêu tùng hết manh mối mà gã họ Sở cho chúng tôi rồi. Giờ chỉ còn một đường duy nhất là sau khi đi khỏi đây phải nghĩ cách cạy miệng gã, đây nhất định không phải chuyện chơi, vả lại tôi cũng rất khó chấp nhận dùng đến thủ đoạn uy hiếp. Nhưng chưa đến nỗi tuyệt vọng hoàn toàn, nên tôi cũng chẳng phiền muộn cho lắm ——— chỉ cần gã họ Sở không bị thiêu cháy là được rồi.

Tôi bảo Bàn Tử, xem ra chúng ta không nên ở lại đây lâu, tìm được người dẫn đường rồi, nếu không có lý do đặc biệt thì chúng ta có thể phải quay về Trường Sa, vì ở lại đây cũng chẳng để làm gì nữa. Cái gọi là đổ đấu ở núi Dương Giác, có lẽ phải chờ hồi sau phân giải.

Bàn Tử cũng đành chịu, tuy có phần tiếc nuối, nhưng lần này chúng tôi chẳng mang công cụ gì đến đây cả, kể ra có muốn vào núi Dương Giác cũng quá viển vông. Hắn vẫn kiên trì muốn vào núi xem một lượt rồi mới về, nên cuối cùng chúng tôi quyết định sẽ bàn chuyện này sau.

Sau đó tôi cứ thấp thỏm không yên, cảm thấy chuyện đi tìm người dẫn đường nhất định cũng sẽ xảy ra sự cố, nghĩ tới tình huống xấu nhất, để đến lúc nó thật sự xảy ra tôi còn thoải mái được một chút.

Có chút ngoài dự liệu đó là, chuyện tìm người dẫn đường lại vô cùng thuận lợi. A Quý trở về, bảo chúng tôi là anh ta đã hẹn với lão thợ săn kia rồi, ngày mai lão ở nhà, chúng tôi có thể đến thăm. Người già thường trái tính trái nết, anh ta giới thiệu chúng tôi là người của chính phủ thì lão mới hăng hái hơn chút ít, đến lúc đó chúng tôi đừng để lòi đuôi là được.

Bàn Tử nhìn qua đủ biết không phải quan chức chính phủ gì rồi, nên tôi bảo hắn đừng đi. Hắn nói mình sẽ đến hiệu phân bón tìm cách kiếm một ít acid sulfuric về, xem có thể hòa tan cái “hồ lô sắt” kia ra được không, xem trong đó có cái quái gì. Rồi lại đi đào bới đống đổ nát sau đám cháy, không khéo lại bới được món gì hay.

Tôi cảm thấy phân chia công việc như thế cũng ổn, nhưng vẫn dặn đi dặn lại rằng kiếm được acid rồi tuyệt đối đừng manh động, phải chờ chúng tôi về đông đủ rồi tinh sau, chứ cái “hồ lô sắt” trông thế mà nguy hiểm đấy. Bàn Tử ậm ừ luôn mồm, bảo ơ hay tôi có phải trẻ ranh đâu.

Bàn bạc xong chúng tôi đi ngủ, cả đêm không trò chuyện, mỗi người ôm một tâm tư mà thiếp đi, đến rạng sáng ngày hôm sau thì chia nhau hành sự, tôi và Muộn Du Bình theo A Quý đi tìm lão thợ săn kia. Cứ tưởng mọi việc sẽ thuận buồm xuôi gió, ai ngờ chúng tôi đến nơi rồi lão già kia lại thả một con bồ câu nói đêm qua mình vào núi, đến giờ vẫn chưa về.

Thợ săn đã đi săn là sẽ chạy khắp nơi, không biết ở đâu mà lần. Tôi tự hỏi đây là chuyện quái quỷ gì vậy, sao đã hẹn trước mà còn đùng đùng bỏ vào núi, chẳng lẽ đã bị tôi đã nắm đúng thóp? Con trai lão cũng hơi ngại, thanh minh lão đã già nên hồ đồ, hai năm trước không dưng bắt đầu có biểu hiện bất thường, thỉnh thoảng lại vào trong núi, không biết là đi làm gì. Ai nói ông ấy cũng bỏ ngoài tai, nói đi là đi, hôm sau có việc quan trọng cũng mặc kệ. Anh xem súng săn của ông ấy vẫn treo trên tường, nhất định không phải đi săn thú, chờ một lát chắc sẽ về thôi.

Tôi thầm nghĩ thôi đành đợi chứ biết làm sao, mới ngồi xuống, chợt có một người bước vào cử, vừa vào đã cất tiếng: “Lão Bàn Mã có nhà không?”

Lão Bàn Mã chính là tên thường gọi của lão dẫn đường kia, xem ra không chỉ có chúng tôi tìm lão. Điều khiến tôi bất ngờ, chính là người này nói chuyện đặc sệt giọng Bắc Kinh.

Chúng tôi nhìn ra bên ngoài, chỉ thấy một gã đàn ông trung niên lùn tịt bước vào, vừa nhìn mặt đã cảm thấy hơi khác thường. Người này dáng vẻ đường bệ mà cách ăn mặc cũng rất chỉnh tề, nước da rám nắng nhưng không có vẻ gì là người lao động chân tay.

Con trai lão Bàn Mã lập tức đứng dậy tiếp đón, A Quý liền bảo tôi: “Đây là cháu họ xa của lão Bàn Mã, nghe đồn là người giàu có.”

Tôi nghe khẩu âm của gã là giọng Bắc Kinh gốc, thầm nghĩ họ hàng kiểu này chắc là bắn đại bác cũng không đến.

Gã trung niên kia hình như rất quen thuộc với nơi này, không hề do dự bước thẳng vào trong sân. Đưa cho con trai lão Bàn Mã một điếu thuốc, gã nhìn sang tôi, nét mặt tỏ vẻ nghi ngờ, ơ một tiếng: “Có khách à?”

Con lão Bàn Mã đáp bằng tiếng phổ thông nói bằng giọng địa phương nặng sệt: “Dạ, anh ấy cũng đến tìm cha em, hai vị này là người của chính phủ ————”

Gã trung niên kia hình như không có hứng với chuyện này, liền xen ngang: “Cha cậu đâu?”

Con trai lão Bàn Mã có vẻ lúng túng, kể lại một lần chuyện cha mình hành tung không rõ. Gã trung niên kia à một tiếng, gật đầu: “Ông cụ có ý gì vậy? Lại đi vắng nữa rồi, đến là bó tay, giờ anh biết ăn nói sao với ông chủ đây.” Nói đoạn quay sang gườm gườm nhìn chúng tôi: “Hay cậu chê ít tiền, đi tìm mối khác định lừa anh.”

Con trai lão Bàn Mã vội chối không phải không phải, nói chúng tôi đúng là người của chính phủ đến tìm lão Bàn Mã.

Gã trung niên lại liếc chúng tôi một cái, bán tín bán nghi, đến trước mặt chúng tôi hỏi: “Các cậu ở cơ quan nào? Người trong trấn này tôi biết hết, sao chưa thấy các cậu bao giờ?”

Câu hỏi này có hơi sỗ sàng, tôi ngẩng đầu nhìn gã, cũng không tiện nổi giận, đáp: “Chúng tôi là người trên tỉnh đến tìm ông ấy phỏng vấn.”

“Trên tỉnh?” Gã nghi ngờ nhìn chúng tôi, nhưng thấy hai đứa cũng giống người trong cơ quan nhà nước, liền lẩm bẩm gì đó rồi quay sang nói với con trai lão Bàn Mã: “Được, vậy cậu khuyên cha cậu thêm đi. Con người ta sinh ra với hai bàn tay trắng, chết đi cũng chẳng mang gì theo được, ông chủ tôi ra giá hời, cứ giữ riệt lấy cái món đồ chơi kia mà làm gì chứ. Đừng cố chấp nữa, bán đi nhất định là có lợi, bảo ông cụ cầm lấy ít tiền mà hưởng nốt mấy năm an nhàn.”

Con trai lão Bàn Mã gật đầu lia lịa.

Gã trung niên lại nói: “Thôi cậu đang có khách, anh cũng không tiện ở lại, xin phép về trước.” Nói rồi lại mỉm cười, “Xong việc này tôi sẽ đưa mọi người đi ngắm cảnh, buổi tối nhớ tìm tôi uống rượu ăn chút điểm tâm. Giờ tôi đi trước, đợi lát nữa quay lại.”

Nói rồi hùng hổ bước ra khỏi sân, cũng không quay đầu lại. Tôi chả hiểu gì sất, liền hỏi con trai lão Bàn Mã xem người kia là ai? Muốn gì?

Con trai lão Bàn Mã thấy gã đã đi xa mới thở phào, than vãn rằng người kia có họ hàng xa với nhà mình, là cháu của lão Bàn Mã, cũng là anh em họ của anh ta. Gã là một tên côn đồ lưu manh, ở Bắc Kinh không được như ý, hai bên từ lâu đã không qua lại, chẳng biết dạo gần đây theo ông chủ nào chạy lên Quảng Tây thu mua đồ cổ, khắp nơi mời gã làm mối. Người này xưa nay vốn sành sỏi, lại cực kỳ xảo trá, nên không dám đắc tội.

Tôi hỏi: “Nghe cái điệu này thì gã đã ưng ý món đồ nào đó của nhà anh và muốn thu mua, chẳng lẽ nhà anh còn có bảo bối gia truyền gì?”

## 315. Q.6 - Chương 16: Soát Núi

Anh con trai của lão than thở với tôi: “Cứ nhắc đến chuyện này là tôi lại bực mình, ông cụ nhà tôi có một cục sắt vụn, xưa nay vẫn luôn cất giấu như bảo bối, bảo là trước kia nhặt được trên núi, là đồ quý giá, còn bảo tôi đi khắp huyện tìm người hỏi xem có bán được không. Tôi cũng coi như ông cụ lẩm cẩm thôi, chẳng hiểu sao việc này lại đến tai gã họ hàng xa kia. Quả nhiên gã đã tìm được người mua, ra giá rất hời, ngờ đâu kết quả đúng là điên rồ, ông cụ lại cương quyết không bán. Còn thằng cha kia cũng nhất định không đi, cứ ở riết trong khe núi ngày ngày đến năn nỉ ỉ ôi, thật là phiền muốn chết luôn.”

Tôi nhìn sang Muộn Du Bình, trong lòng kích động, xem ra lão già kia lỡ hẹn không phải do chúng tôi, mà vì muốn tránh mặt thằng cháu họ xa nhà mình. Cục sắt? Chẳng lẽ trong tay lão già kia cũng có cái thứ mà chúng tôi tìm được dưới gầm giường Muộn Du Bình?

A Quý bên cạnh hút thuốc cười nói: “Sao chú không chôm nó ra từ chỗ ông cụ, đem bán lấy tiền không hơn à, chần chừ thêm ít lâu chính phủ đến tịch thu thì đến một xu cũng chẳng được.”

Anh con trai đáp: “Không phải tôi không muốn, nhưng ông cụ đúng là khôn ngoan, có lần tôi bảo muốn vứt cái của nợ kia đi cho ổng đừng làm mấy chuyện điên rồ nữa, ổng mới giấu nó vào xó nào đấy mà tôi không tìm nổi. Ài, ngẫm lại thật muốn tát cho mình một cái, không ngờ cục sắt vụn kia đúng là đồ quý, nếu phi vụ mua bán này mà thành thì đúng là trứng vàng từ trên trời rơi xuống, tôi cũng chẳng cần lo lắng chuyện học hành của con tôi nữa.”

Tôi nghe vậy mà ngấm ngầm cảm thán, thoạt nhìn anh con trai này có vẻ kỳ cục, chán ngán ông bố nhà mình, nhưng xem kỹ thì nhà này cũng có cái khó, mấy cái chuyện riêng trong gia đình này chúng tôi cũng không chen mồm vào được.

Đúng lúc này, Muộn Du Bình đột ngột hỏi: “Có phải cha anh giấu thứ đó đi vào hai năm trước?”

Con trai lão ngẫm nghĩ rồi gật đầu: “Ơ, làm sao anh biết?”

Tôi lập tức hiểu ra ẩn ý của Muộn Du Bình, bèn tiếp lời: “Chắc chắn cha anh đem giấu cái đó trên núi, trong lòng ông cụ lo lắng không yên nên cứ cách dăm ba ngày lại đi kiểm tra, đây là nguyên nhân cha anh trở nên khác thường.”

Anh ta nghe vậy, thở dài công nhận là có lý. A Quý liền nói: “Xem ra ông cụ nhà chú rất để tâm đến chuyện này, anh thấy chú vẫn nên khuyên nhủ thêm thì hơn. Chứ chú mà dám chôm đồ, ông cụ lại chẳng vác súng ra bắn cho vỡ sọ.”

Anh con trai đáp: “Dạ, ông cụ nhà em tính tình nóng nảy, em cũng lười cự cãi với ổng, không khuyên được thì thôi. Cơ mà gã họ hàng xa kia cứ dai như đỉa, em sợ với tính thằng cha đó thì nhà em về sau khó mà sống yên.”

Chúng tôi cứ thế ngồi chuyện phiếm chờ lão Bàn Mã trở về, anh con trai kể cho chúng tôi nghe rất nhiều chuyện, cũng đủ cho chúng tôi hiểu sơ sơ về lão.

Bàn Mã là dân bản xứ, gia đình đã sống ở đây được mấy đời rồi, là một trong những thợ săn già còn đủ sức trụ lại nghề của vùng này. Thế hệ sau của bọn họ bị Hán hóa nghiêm trọng, những lúc nông nhàn mới đi săn, còn đa số thời gian ra ngoài làm thuê, cả con gái cũng ra ngoài làm ăn cả, cho nên ở đây cũng dần dần vắng vẻ. Từ sau khi vùng này phát triển du lịch, tình hình mới khởi sắc.

Lại nói tiếp, ở vùng này lão Bàn Mã cũng có thể coi là người nổi tiếng, tài bắn súng trăm phát trăm trúng (\*), hơn nữa thân thủ linh hoạt, đặc biệt giỏi trèo cây, trước kia mỗi dịp lễ tết đến Bàn Mã đều được người ta thăm hỏi tới tấp. Sau này kinh tế phát triển, lão cũng già đi, dần dần không còn được coi trọng nữa, nên sinh ra tâm lý hận đời, tính tình trở nên cực kỳ cố chấp, thường bất hòa với các con.

(\*) Nguyên văn là “bách bộ xuyên dương” aka bắn trúng cái lá dương từ khoảng cách 100 bước chân.

Mấy ông già kiểu này cứ như đúc từ một khuôn, tôi còn biết rất nhiều người như thế. Hàng xóm cũ của tôi là một lão Hồng quân, cũng thường xuyên than thở lũ trẻ bây giờ chán quá, không thèm giao du với đám nít ranh không hiểu sự đời chúng tôi, đây là kiểu người điển hình không thể vượt qua cái bóng của bản thân. Ngẫm lại thì mình cũng thế, hình như bản lĩnh siêu phàm nhất của con người ta chính là tự dằn vặt mình.

Chúng tôi ngồi lì ở nhà lão đợi đến chiều vẫn chưa thấy lão về, dù che đậy giỏi đến đâu tôi vẫn không thể đè nén cảm giác lo âu của mình, phần vì sợ nảy sinh thêm phiền phức, phần vì đã chờ lâu lắm rồi.

Anh con trai lão tỏ ra rất ngại, bảo chúng tôi để mình đi tìm xem sao, không ngờ cũng đi tít hút luôn, bỏ chúng tôi chờ đến chập tối, thật sự là chờ hết nổi.

A Qúy cảm thấy rất mất mặt, luôn mồm chửi rủa cha con nhà này rõ là kỳ cục. Nhưng ra đến cửa, vừa hay chúng tôi bắt gặp anh con trai đang gấp gáp đi ngang qua, theo sau là một nhóm người, không chào hỏi gì chúng tôi mà đi thẳng lên núi.

Tôi thấy sắc mặt anh ta không tốt, A Quý bực bội túm lấy một người hỏi có chuyện gì thế, người nọ mới đáp: “Con trai nhà A Lại tìm thấy quần áo bê bết máu của lão Bàn Mã trên núi, có thể lão đã gặp nạn, chúng tôi đang tìm người đi lục soát vùng núi đó.”

“Tìm thấy ở đâu? “A Quý vội hỏi.

“Ở Rạch Đầu Trâu, con trai nhà A Lại săn thú về, đi ngang qua thì gặp.”

“Ở tít đằng đó?” A Quý tỏ ra rất kinh ngạc.

Tôi không hề có ấn tượng về phương hướng địa danh vùng này, bèn hỏi: “Đấy là đâu?”

“Đấy là cái khe nằm giữa núi Chu Độ và núi Dương Giác, phải đi cả ngày mới đến.” A Quý bảo chúng tôi: “Hai cậu về trước đi, tôi phải đến nơi xem thế nào.” nói rồi đi theo họ.

Tôi và Muộn Du Bình nhìn nhau một cái, cảm giác trong lòng thật khó mà diễn tả. Thầm nghĩ thôi mình lại đoán trúng thật rồi, chuyện lần này cũng gặp rắc rối.

Sắc mặt Muộn Du Bình hoàn toàn phẳng lặng, không một gợn sóng, nhưng chân đã bước theo nhóm người kia. Tôi vội vã đuổi theo, thầm nghĩ việc này thật quái gở, chúng tôi nhất định phải làm cho ra nhẽ mới được.

## 316. Q.6 - Chương 17: Rạch Đầu Trâu

Chúng tôi muốn đi giúp họ soát núi, ban đầu A Quý còn không chịu, hai đứa phải năn nỉ hết nước hết cái mới được đi theo. A Quý bảo con gái nhỏ của mình là Vân Thái đi cùng chúng tôi, căn dặn không được tách đoàn, người trong thôn gom lại được chừng hai mươi, giơ cao đuốc và đèn pin, dắt theo chó săn hướng về rạch Đầu Trâu.

Đường núi bốn bề tối tăm lạnh lẽo, chúng tôi vừa gọi vừa đưa quần áo cho chó săn ngửi mùi.

Lâm trường này đã bị chặt một lần, con đường phía trước cũng không quá khó đi, khổ nỗi vùng này mưa nhiều, nước đọng lại thành vũng trên núi, trong đó nhung nhúc những đỉa rừng. Đến khu rừng bảo tồn đường mới bắt đầu khó đi, được cái những người miền núi này đều là thợ săn, kinh nghiệm đầy mình, đi cũng không vất vả cho lắm. Mà đối với chúng tôi, so với lối dẫn ra khỏi Tháp Mộc Thác thì đi con đường này khác gì tản bộ. Đoàn người cứ thế tiến sâu vào ngọn núi lớn.

Tôi vừa đi vừa hỏi Vân Thái, rạch Đầu Trâu là nơi thế nào, có nguy hiểm gì không?

Vân Thái ngoảnh đầu lại đáp: “Đó là ranh giới giữa mặt sau khu rừng bảo tồn và rừng phòng hộ của thôn chúng tôi, núi Dương Giác nằm trong khu rừng bảo tồn còn núi Chu Độ nằm trong rừng phòng hộ, giữa hai ngọn núi là rạch Đầu Trâu, sau lưng núi Dương Giác chính là rừng già sâu thẳm. Người ở lâm trường căng một tấm bảng chỗ sơn khẩu, trên bảng viết chúng tôi không được đi vào, cho nên ngoại trừ những thợ săn già thời trước, đám chúng tôi thường không đặt chân đến núi Dương Giác, càng chưa nghe nói có ai đã từng tiến vào cánh rừng sau núi.”

A Quý đi sau tôi nói: “Trong thôn này, người thông thạo núi Dương Giác nhất e rằng chỉ có lão Bàn Mã. Cánh rừng sau núi nghe đâu trước kia chỉ có dân buôn lậu người Việt cổ mới dám đặt chân vào, thời xưa dân buôn ngọc người Việt trốn thuế thường đi xuyên rừng ròng rã cả tháng để bán ngọc thạch, không biết đã có bao nhiêu người đi qua vùng rừng sâu núi thẳm này rồi.”

Buôn bán ngọc thạch là cái ngành thương mại hái ra tiền nhất, khắc nghiệt nhất, mà cũng thần bí nhất ở biên giới Trung Việt thời xưa. Tôi đã từng nghe kể về cuộc cạnh tranh vô cùng khốc liệt trong giới buôn ngọc Việt Nam và Myanmar, sau một đêm trở nên giàu sụ hoặc trắng tay đều là chuyện thường. Trước những món lợi khổng lồ lấy một đổi vạn, nhân tính hoàn toàn không có đất dung thân.

A Quý bảo nơi này còn cách khá xa địa điểm giao dịch ngọc thạch lý tưởng nhất. Dân buôn ngọc từ Ba Nãi đến Quảng Tây đều có mối làm ăn với một vài ông chủ bên Quảng Đông, đều là người nghèo khổ nên cũng đặc biệt hung ác. Nhất là vào thời nhà Thanh, khi đó người Việt Nam một nửa là dân buôn một nửa là thổ phỉ, đến đây theo tốp, trở thành một mối nguy của vùng này.

Tôi thầm nghĩ, nếu tìm được di hài của dân buôn ngọc Việt Nam trong cánh rừng này, thì không chừng cũng sẽ tìm được ngọc thạch nguyên khối mà họ mang đến. Dạo gần đây những khối ngọc thạch lấy từ mạch ngọc tốt cực kỳ hiếm hoi, giá ngọc thạch bị hét lên cao chót vót. Vả lại chất lượng đá hồi đó tốt hơn bây giờ nhiều, tìm được vài khối ngọc tốt còn đáng giá hơn bất cứ món minh khí nào. Nhưng nghĩ lại thì dân buôn ngọc Việt Nam thời đó coi ngọc thạch còn quý hơn mạng mình, giờ cứ thế lấy đi là rất bất nghĩa, cái này không giống với trộm mộ, e rằng sẽ gây ra chuyện chẳng lành.

Đi một mạch đến nửa đêm, chúng tôi mới tiến vào trong rạch. Người phát hiện ra bộ quần áo nhuốm máu chỉ vào một gốc cây, nói bộ đồ này tìm thấy trên kia. Hắn nói mình thấy có máu dính vào thân cây, ngẩng đầu lên mới phát hiện ra nó, mới đầu còn tưởng có con cú bị mèo hoang cắn chết, sau mới nhận ra là quần áo của người.

Chiếu đèn pin lên cây, loại đèn pin vỏ đồng này chiếu sáng rất kém, nhưng cũng đủ để xác định bên trên không còn gì khác nữa. Hiển nhiên lão Bản Mã đã trèo lên cây rồi để bộ quần áo dính máu đó lại.

Lão già ấy đã gần tám mươi, dù trước kia là cao thủ trèo cây, nhưng theo lý mà nói cũng không thể vô duyên vô cớ leo lên đó, hiển nhiên là gặp chuyện gì nguy hiểm. Tôi hỏi Vân Thái nơi này có thú dữ không, Vân Thái đáp hồi xưa nghe nói có hổ, chứ bây giờ trong núi chỉ còn báo.

Tôi nghe vậy liền nghĩ thời nay đào đâu ra hổ nữa, nhưng báo lại leo cây rất giỏi, lỡ gặp báo thì phiền phức to. Vả lại báo có tập tính tha thức ăn lên cây giấu, không khéo lão già gặp nạn rồi cũng nên.

A Quý lại nói báo sống sâu trong núi, rừng chỗ này chưa đủ sâu, rất khó gặp báo. Nhưng lão Bàn Mã không mang súng, chẳng biết đi vào tít vào trong đây làm gì nữa.

Tôi nhớ lại chuyện tiểu binh giấu những khẩu súng thu được trong tổ chim, thầm nghĩ lẽ nào lão Bàn Mã cũng học theo cái chiêu này. Nhưng trên cây làm gì có tổ chim cơ chứ?

Chúng tôi lùng sục quanh gốc cây một lúc mà không tìm thấy gì ngoài vài vết máu, nhưng rải rác khắp mọi hướng. Lúc này mấy con chó dắt theo đã có chỗ dùng, mấy tay thợ săn đều mang súng, nạp đạn đầy đủ rồi chia nhau ra mà tìm.

Rạch Đầu Trâu vừa sâu vừa dài, chưa có ai đi đến tận cùng, đoạn giữa rạch chính là sơn khẩu của núi Dương Giác và Chu Độ. Nơi đây mang dáng dấp của một cánh rừng rậm nhiệt đới, cho cảm giác giống như hồi ở Tháp Mộc Thác. Tôi không hề cảm thấy dễ chịu, lúc nào cũng nghe mang máng như có tiếng cười khanh khách, sau đó rớt mồ hôi lạnh. Nhưng cũng chẳng còn cách nào khác, tự mình muốn đến đây mà, đành phải miễn cưỡng đi theo nhóm A Quý cùng với ba con chó, hướng về núi Dương Giác.

Chó miền núi rất khỏe, con nào đứng thẳng lên cũng cao hơn đầu tôi. Tuy chúng là chó lai tạp nhưng đều được huấn luyện thành thục, nhanh chóng đánh hơi được mùi, dẫn chúng tôi đi một mạch vào sâu trong khe núi.

Dọc đường đi không ai nói câu nào, đi đến quá nửa đêm trăng đã treo đỉnh đầu, chúng tôi mới dừng lại ở một nơi gần sơn khẩu núi Dương Giác. Đó là một con dốc nằm trên sườn núi, do đất đá thường xuyên sạt lở nên cây cối trên sườn dốc này khá thưa thớt. Hình như chó đã tìm được mục tiêu, nó kéo chúng tôi đến dưới một tán cây, sủa oang oang vào một bụi rậm đằng sau đó.

Vân Thái hơi hoảng, tim tôi cũng treo lơ lửng trên không. Nếu ông lão bị con báo tấn công, thì thứ ẩn trong bụi cỏ kia hẳn là thê thảm đến không nỡ nhìn.

A Quý tiến lên, cầm nhánh cây vén bụi cỏ ra, chiếu đèn pin vào, không thấy có thi thể bên trong. Chúng tôi qua đó, phát hiện ra đó là mảnh vỡ của một tấm bia đá có niên đại rất lâu đời, hẳn là từ đầu công nguyên, in rõ dấu vết gió mưa, hoa văn trên bề mặt đã bị mài mòn sạch sẽ.

Đám người A Quý nhổ hết đám cỏ cao đến thắt lưng xung quanh mà tìm kiếm, bỗng một người thợ săn “a” lên một tiếng, lùi lại mấy bước. Chúng tôi vội vã qua xem, chỉ thấy sườn dốc phía sau bụi cỏ có một hố bùn nhão, chắc là do bùn đất bị nước mưa cuốn trôi đến đây. Vừa nhìn vào trong hố, tôi và Muộn Du Bình liếc nhau, tim nảy lên một nhịp. Trong lòng hố có thể thấy loáng thoáng vài khúc gỗ mục ngâm bùn, nhìn hình dáng này tôi dám chắc đó là một cỗ quan tài đã nát vụn. Nơi này có một ngôi mộ cổ đơn sơ bị đào ra sao?

## 317. Q.6 - Chương 18: Mộ Cổ

Ánh trăng ảm đạm chiếu lên sườn núi, bốn bề tăm tối mịt mùng, chỉ nghe vô vàn âm thanh kỳ lạ phát ra từ cánh rừng rậm sâu thẳm dưới khe núi. Cái hố này dọa cho đám A Quý ngớ người, bọn họ coi đây là điềm gở, quay ra liếc nhìn nhau. A Quý không hiểu gì cả, lẩm bẩm: “Đêm hôm khuya khoắt nhìn thấy quan tài, về nhà phải rửa mắt mới được.”

Một người khác nằm bò ra nhìn xuống dưới đó, hỏi: “Mộ ai thế nhỉ, sao lại đào trong cái chốn rừng sâu núi thẳm này?”

Không ai đáp lời, Vân Thái hoảng sợ trốn ra sau lưng Muộn Du Bình.

Tôi dám chắc đây là một ngôi mộ hoang, không phải mộ nhà giàu, niên đại chắc là từ thời Minh Thanh, vì với dạng quan tài thô sơ thế này, nằm trong khu vực mưa dầm quanh năm mà có thể lưu giữ được đến bây giờ thì niên đại không thể quá sớm. Bùn đất trong quan tài cũng có cỏ mọc, vậy là nó đã bị mưa xối trơ ra đó ít nhất một năm trời, thi cốt bên trong nhất định đã bị hủy hoại.

Cái hố không lớn, chúng tôi chiếu đèn pin vào nhưng không tìm thấy tung tích của lão Bàn Mã. Người chắc chắn không thể ở trong hố, nhưng tôi cảm thấy đây có thể chính là nơi Bàn Mã giấu đồ, bởi vì nó đúng là rất thích hợp. Cục sắt mà con trai lão Bàn Mã nói có thể được giấu ngay bên dưới.

Lũ chó vẫn đang sủa ầm ĩ, nghe mà phát bực. A Quý kéo chúng ra xa, thả cho chúng lang thang khắp nơi, kế đó nhặt cành cây chọc xuống hố dò dẫm.

Họ cũng không dám leo xuống, trong hố có quan tài, người thường đều kiêng kỵ, nhưng phản ứng của lũ chó cho chúng tôi biết trong hố chắc chắn có vật gì, tìm kiểu này có khướt mới thấy.

Tôi ngắm nghía thế núi ở đây, tuy chỉ là kẻ gà mờ về phong thủy nhưng tôi vẫn có thể nhận ra chỗ này tuyệt đối không hợp để chôn cất. Đây là sơn khẩu, nước từ trên núi dồn cả về đây, chôn người chết vài hôm là thối, mộ này ắt hẳn không phải ngôi mộ lớn trong núi Dương Giác mà Bàn Tử phỏng đoán, có thể chỉ là mộ cổ núi hoang bình thường, hẳn không có gì nguy hiểm. Tôi liền bảo A Quý đừng chọc nữa, để mình xuống đó lục lọi với Muộn Du Bình.

Tôi trộm mộ đã thành quen, mở một cái quan tài thì có là gì, huống chi Muộn Du Bình còn ở bên cạnh, cho nên cũng không hề lúng túng. A Quý lại kinh ngạc vô cùng, thắc mắc cớ sao người thành phố như tôi lại to gan đến vậy, còn Vân Thái thì tròn mắt nhìn tôi đầy chờ mong, dường như còn chưa kịp phản ứng.

Hai người một trước một sau nhảy xuống hố, do cái hố nằm trên sườn dốc nên có bên thấp bên cao, có thể thấy rõ vách đá dựng đứng hình thành từ triền núi sạt lở, một nửa quan tài còn kẹt trong đó, phần đầu không nhỏ, qua lớp còn sơn sót lại trên bề mặt, có thể thấy đây là một cỗ một quan tài cũ bằng gỗ sơn đen. Bùn lỏng tràn vào mộ đến nửa thước, nếu không phải do đất nơi này dễ lún thì là do cỗ quan tài quá nặng.

Tuy cách chôn cất khá thô sơ, nhưng người dân bình thường cũng không thể làm được. Quan tài trông na ná mấy cái được bày bán ven đường, có lẽ là của địa chủ thời trước. Quan tài đã cũ nát tả tơi, bên trong rặt bùn loãng.

Chẳng biết có phải bị lây từ Bàn Tử hay không mà nhìn thấy quan tài tim tôi cũng bắt đầu đập rộn, nhưng lúc này tôi phải giả vờ lơ ngơ một tí, bằng không rất dễ bị hội A Quý hoài nghi.

Muộn Du Bình nhận lấy cây đèn pin, vén đám cỏ dại, nhìn khắp một vòng, chúng tôi đã thấy có vết máu ở một góc khuất trên quan tài. Muộn Du Bình nhờ tôi soi đèn giúp, còn hắn đưa tay ra ước lượng, dấu tay trên quan tài hẳn là in lên khi người kia cúi xuống lấy thăng bằng. Bên dưới chính là khe hở của quan tài, Muộn Du Bình ngồi xổm xuống, không hề nghĩ ngợi đã thò tay vào trong đó, bắt đầu đào bới trong lớp bùn.

Nghe tiếng khuấy nước bùn, tôi hơi rợn tóc gáy. Hắn chỉ mò mẫm vài vòng rồi rút tay ra, cầm theo một vật dính đầy bùn. Muộn Du Bình vẩy vẩy bùn bám bên trên, thì ra đó là một cái bịch nilon dính máu, nhưng hắn rũ rũ vài cái, chúng tôi mới phát hiện trong bịch trống không.

“Quái nhỉ?” Tôi lấy làm lạ hỏi. “Đồ bên trong đâu mất rồi?”

“Vết máu còn mới, ông ta đã tới đây mang đồ đi trong vòng vài tiếng,” Muộn Du Bình nhìn quanh bốn phía, bình thản nói tiếp: “Chắc chắn ông ta chỉ quanh quẩn đâu đây thôi.”

“Ông ta đến lấy đồ sau khi đã bị thương?” Vậy là lão đã bị thương từ trước khi đến đây. Tôi thở phào, từ chỗ bị thương đến nơi này cũng khá xa, đã lết được đến tận đây chứng tỏ vết thương cũng không nặng lắm.

Muộn Du Bình lại mò thêm lần nữa nhưng không tìm được gì, sau đó chúng tôi trèo lên, tôi kể sơ qua tình hình cho A Quý biết.

Khả năng Bàn Mã gặp báo không cao lắm, một tay thợ săn không mang theo súng, dù dũng mãnh và và lão luyện đến đâu, cũng tuyệt đối không thể tránh thoát đòn tấn công của một con báo. Mà khó hiểu hơn là sau khi bị thương vì sao lão còn muốn đến đây, đáng ra lão nên quay về thôn ngay lập tức mới đúng. Lão chảy một đống máu còn đến đây mang cục sắt kia đi làm gì mới được chứ, lẽ nào lão cảm thấy để nó ở đây sẽ gặp nguy hiểm?

Chúng tôi gọi lũ chó về, lấy ngôi mộ cổ làm mốc, chia ra mấy nhóm tìm kiếm xung quanh. Hai người chúng tôi đi theo cha con A Quý, tôi bèn hỏi Vân Thái, trong rừng ngoài báo ra thì còn con gì có thể tấn công người?

Vân Thái nói trước kia nhiều lắm, chứ bây giờ đều bị thịt hết rồi. Hồi trước đến cả con trăn cũng hay gặp, nhưng lâu lắm rồi không thấy nữa, có thể tấn công người chắc chỉ còn lợn rừng thôi.

Tôi thầm nghĩ cũng có thể, nhưng vẫn không tài nào giải thích được nguyên nhân lão Bàn Mã đến đây mang đồ đi. Lúc này trong lòng tôi mơ hồ có linh cảm, phải chăng mối nguy hiểm mà lão Bàn Mã gặp không phải động vật, phải chăng mấy kẻ đốt nhà bí ẩn đã úp sọt lão?

Đang suy nghĩ, chợt nghe xa xa từ một hướng khác có tiếng chó sủa dồn dập. Thế rồi, một tiếng súng nổ cắt ngang khe núi tĩnh mịch, dọa lũ chim bay nháo nhác.

## 318. Q.6 - Chương 19: Chương 8: Ông Lão

Editor: Tử Triệt

Beta: Thanh Du

Note: Mải hóng một mùa thị quá là hài hước nên ra chương muộn mất 1 ngày, nhanh thì thứ 6, chậm thì cuối tuần này mình sẽ đền bù :”> Dù sao được biết tuy nhà mình làm ăn chậm chạp nhưng vẫn có người theo đến cùng mình cũng rất vui :3

\*\*\*\*\*

Tiếng la hét hoảng loạn nghe như tiếng kêu của lệ quỷ, chúng tôi lập tức nhìn về hướng ấy, chỉ nghe được bên kia đang nháo nhào hết cả lên mà không biết đã xảy ra chuyện gì. Chúng tôi đờ ra mất một lúc, rồi lập tức vơ vét đồ nghề chạy về nơi phát ra tiếng hét.

Do cách nhau không quá xa, chẳng mấy chốc đã đến chỗ họ, nhưng chỉ thấy mấy con chó đang sủa nhặng xị, dưới bóng cây rậm rạp tôi cũng không nhìn ra vì sao bọn họ lại la ầm lên như thế. A Quý quát lên: “Có chuyện gì vậy?”

“Coi chừng! Trong bụi cỏ có vật gì đó!” Những người phía trước kêu lên. Lời vừa dứt, cánh rừng bên cạnh chợt có động, hình như có con gì đó băng ngang bụi cây trong chớp nhoáng, gây ra tiếng động cực lớn, có lẽ là một động vật cỡ đại.

A Quý giương cao cây súng của mình, nã một phát, không biết đã bắn trúng nơi nào, tiếng súng nổ đùng đoàng như tiếng sấm dọa đàn chim phía xa giật mình nháo nhác bay đi, còn cái thứ gây ra tiếng động kia cũng lao đi băng băng rồi biến mất trong màn đêm.

Chúng tôi nhào đến trước mặt bọn họ, những người trên núi cũng lao tới, rọi đèn pin khắp cánh rừng mà chỉ thấy mấy lùm cây đang rung rinh. A Quý lập tức thét to: “Thả chó ra!”

Mấy người thợ săn huýt sáo, đám chó săn lập tức lao ra ngoài, khí thế hoàn toàn khác với đám chó cảnh trong thành phố, nhoáng cái mặt trước đã trở nên hỗn loạn, bên tai là tiếng bụi cây va quệt và tiếng chó sủa liên miên không dứt. Đám A Quý lập tức bám đuôi, mấy người này đều có kinh nghiệm săn thú, hô to mấy tiếng bằng giọng địa phương rồi chia nhau ra, chạy theo đàn chó vào rừng.

Chúng tôi muốn đi cùng, nhưng A Quý đã quay lại la to vài tiếng với Vân Thái, cô bé liền ngăn cản chúng tôi, bảo đừng đi theo, bọn họ không rảnh mà để mắt đến chúng tôi. Trong bóng đêm mịt mùng, thợ săn không thể tùy tiện nổ súng, dã thú kia bị dồn ép quá có thể sẽ nổi điên mà tấn công người. Dã thú, đặc biệt là loại mãnh thú cực kỳ hung hữ như báo, chỉ cào một phát cũng đủ gây trọng thương, cho nên phải hết sức cẩn thận. Chúng tôi không có kinh nghiệm nên rất dễ gặp nạn, hơn nữa tôi không biết vây săn là gì, đi giúp họ chỉ tổ vướng víu tay chân.

Tôi đương nhiên không chịu, thầm nghĩ luận về thân thủ, Muộn Du Bình mà làm vướng víu tay chân mấy người sao? Nhưng đuổi theo được vài bước, lại phát hiện cái vướng víu mà cô nói lại là chuyện khác.

Chó săn đã được huấn luyện thuần thục, ba con tách khỏi đội hình lao đến trước mặt con thú kia; con thú kia bị vây kín, lập tức quay sang hướng khác mà chạy. Phía sau là mấy tay thợ săn quây kín, chó và người một trước một sau, vừa vặn hình thành một vòng vây. Mỗi người trong vòng vây này đều cần phải có kinh nghiệm, bằng không con mồi sẽ tìm được điểm yếu mà phá vòng vây chạy mất.

Đám A Quý không ngừng la hét, đánh lạc hướng con mồi, khiến nó luẩn quẩn trong vòng vây không biết nên trốn chạy theo phương nào. Đồng thời nhóm thợ săn đều đồng loạt giương súng, không ngừng siết chặt vòng vây, đây chính là cách săn lợn rừng. Tôi đã từng thấy cảnh tượng như thế này ở quê, săn động vật lớn đều dùng cách thức này.

Đã lâu không được tận mắt chứng kiến một màn săn thú, tôi chỉ biết nín thở mà nhìn. Đám A Quý càng siết càng gần, chẳng mấy chốc con mồi kia đã vừa vặn rơi vào tầm bắn của súng săn, chỉ có điều con mồi không ngừng di chuyển, ánh đèn pin không thể tập trung vào nó được. Chó săn ở đây đều vào cỡ trung bình, cùng lắm cũng chỉ săn được mấy con vật nhỏ như gà rừng hay thỏ hoang, nên chúng không dám tùy tiện xông lên. Nếu là giống chó săn sói cỡ lớn ở phương bắc, với hình thức lấy một chọi ba, thì đã sớm xông lên đánh sáp lá cà rồi.

Dằng dai cả buổi, đám A Quý vẫn chưa nổ súng. Những con mồi bình thường vào lúc này đều phạm sai lầm, đều đột ngột lao về một phương hướng nào đó, thoáng chốc là tới gần thợ săn đã chuẩn bị sẵn sàng. Thợ săn nổ súng ở cự ly gần là chắc chắn trúng, tiếp đó chó săn sẽ đuổi theo, con vật cơ bản là không trốn chạy nổi nữa. Nhưng con vật này không những không muốn phá vây ngay, mà trái lại còn dần dần trở nên bình tĩnh, mấy lần ẩn nấp vào bụi cỏ mà không thể biết được vị trí chính xác, cứ thế trái lại khiến đám A Quý không dám tới gần.

Tôi thấy vậy mà kinh ngạc, thầm nghĩ lợi hại nha, đổi khách thành chủ, con này rốt cuộc là cái giống gì, xảo trá như thế, không lẽ là hồ ly?

A Quý chiếu đèn pin vài lần vẫn không trúng, tốp thợ săn này đâu phải đám sơn tinh cả đời kiếm ăn trong núi như lớp thợ săn trước, kinh nghiệm dù sao vẫn còn thiếu sót, cũng không nghĩ ra cách nào hay, liền gào lên gọi Vân Thái ném đá ép con mồi phải chạy ra. Hai đứa tôi nhặt vài hòn đá lên định ném, lại bị Muộn Du Bình giữ lại cả đôi. Tôi ngẩng đầu lên nhìn hắn, chợt nhận ra không biết từ bao giờ sắc mặt hắn đã biến đổi, ánh mắt hắn không nhìn vào vòng vây săn mà nhìn ra sau lưng A Quý, hô to: “Cẩn thận đằng sau!”

Tôi nhìn theo hắn, phát hiện bụi cỏ sau lưng A Quý lại nổi sóng, giống như có gió thổi qua. Nhưng bốn bề đều lặng gió, nên hẳn là có thứ gì đó đang nấp trong bụi cỏ, nhích dần về phía A Quý.

A Quý lập tức quay đầu, gợn sóng kia cũng ngưng ngay lập tức.

“Cái gì vậy?” Tôi ngạc nhiên hỏi: “Còn một con nữa?”

“Không chỉ có vậy.” Muộn Du Bình nhìn khắp bốn phía, nói bằng giọng hờ hững. Tôi cầm đèn pin chiếu rọi khắp bốn vùng quanh, lập tức phát hiện những bụi cỏ đằng xa đang lan truyền những đợt sóng kỳ lạ, dồn về phía chúng tôi.

Thợ săn ở đây chưa bao giờ gặp cảnh tượng này, cả đám trợn mắt há mồm, cô bé Vân Thái lại là người đầu tiên phản ứng, lập tức huýt sáo gọi đám chó quay về.

Tôi kêu mấy người bọn họ tụ tập lại đây, cẩn thận quan sát động tĩnh bốn phía, chỉ thấy những gợn sóng này cứ thoắt ẩn thoắt hiện không ngừng.

Ba con chó săn còn cảm nhận được tình cảnh kỳ lạ này rõ ràng hơn chúng tôi, không ngừng quay khắp bốn phía sủa loạn xạ, phiền phức không chịu nổi. Những làn sóng vận động bất quy tắc dần dần áp sát chúng tôi, tuy nói mình không sợ nhưng tôi cũng bắt đầu căng thẳng, tim đập như nổi trống.

“Chui vào giữa đi con.” A Quý bảo Vân Thái, có lẽ anh ta cũng không nắm rõ tình huống lúc này rốt cuộc là gì. Người miền núi quả đúng là dũng mãnh, không một ai sợ hãi, mấy người kia đều giương súng lên, lúc này cũng không hơi đâu để mắt đến chúng tôi nữa. Tôi nhặt một hòn đá làm vũ khí, quan sát cảnh tượng bốn phía, nói: “Chỗ này rậm rạp quá, chúng ta lui về phía triền núi có ngôi mộ cổ bên kia đi.”

Mấy người lập tức lên đường, vừa cảnh giác vừa nhanh chân rút lên núi, không ngờ chúng tôi vừa động, mấy đợt sóng kia lập tức vây lại, đến khi còn cách tôi hơn ba mươi mét thì đều nhanh chóng biến mất. Chúng tôi gần như không có thời gian căng thẳng, mà lập tức hoảng loạn, không đi theo đường chính mà leo thẳng lên dọc sườn núi.

Bùn trên núi nhão nhoẹt, mấy gã đàn ông đã lên cả, nào ngờ Vân Thái bất ngờ trẹo chân, trượt xuống dưới vài mét. Tôi đưa tay ra kéo, kết quả là chính mình cũng trượt theo luôn, bùn dưới chân đều lún cả xuống.

Muộn Du Bình và A Quý dừng lại kéo tôi, nháy mắt đã tụt lại sau đoàn vài mét. Cỏ dại mọc trên sườn núi dày như một tấm thảm, lúc này tôi chợt nghe từ các bụi rậm xung quanh phát ra tiếng cây cỏ bị giẫm gãy liên tục trong lòng nổi lên cảm giác cực kỳ bất an.

Được kéo lên rồi, tôi lại tìm Vân Thái. Vân Thái bị trẹo chân suýt khóc, đôi chân đổ đầy mồ hôi lạnh của tôi cũng không chịu nghe lời tôi nữa, đành cắn răng vén đám cây cỏ ra, chật vật đỡ Vân Thái lên triền núi. Bùn nhão bên kia lại lún xuống thành một cái hố, tôi ủn mông cô bé lên còn Muộn Du Bình đứng bên trên thì vươn một tay ra kéo.

Tôi thử leo vài cái, phát hiện ra mình quá nặng, lại chẳng có ai đứng sau ủn mông ( :)) ), đám bùn kia không chịu nổi sức nặng của tôi nên cứ lún dần xuống, bèn lách người sang bên cạnh. Ai ngờ tôi xui xẻo đến độ uống nước cũng mắc răng, còn chưa đi được mấy bước, bùn nhão dưới chân đã tiếp tục lún xuống khiến tôi ngã nhào xuống triền núi, ngày càng trượt sâu hơn. Giãy dụa bò lên, chợt nghe A Quý trên đỉnh đầu la to: “Chạy! Mau chạy đi!”

Nghe vậy, bản năng mách bảo cho tôi biết chắc chắn anh ta đã thấy được gì đó, liền rẽ sang trái, lại nghe A Quý la to: “Sai rồi! Không phải bên đó!” Ngay lập tức, tôi thấy bụi cỏ phía trước lay động một chập, thế rồi một con vật to cỡ con nghé nhỏ, mắt xếch trán trắng (1), giống báo mà không phải báo nhô nửa người lên từ bụi cỏ, đôi ngươi xanh biếc lóe hàn quang, mặt mày dữ tợn giống như gương mặt hung yêu trong Kinh kịch.

Vừa đối diện với nó, tôi đã biết ngay cái thứ của nợ này là gì rồi, trong lòng hết sức kinh ngạc – thì ra đó là một con linh miêu. (2)

Linh miêu là một loài mèo lớn, nhỏ hơn báo nhưng lớn hơn mèo rất nhiều. Loài động vật họ mèo này có khuôn mặt y chang yêu quái, nét tà độc hung ác đều hiện lên mặt. Khác biệt rõ ràng nhất giữa linh miêu và báo là trên lỗ tai linh miêu có hai nhúm lông mao thô dài ngoằng, giống như lông công trong Kinh kịch.

Loài vật này cực kỳ thông minh, tuy thích sống riêng lẻ, nhưng những khi thức ăn khan hiếm cũng sẽ đi săn thành bầy; ngoại trừ sư tử, thì đây là loài động vật họ mèo duy nhất có thể đi săn theo đàn. Linh miêu cỡ lớn ở Tây Tạng được gọi là “Ma rừng”, nghe nói còn biết tha con gái trẻ về ổ giao phối. Nhưng do có bộ da đẹp, nên thời cận đại gần như đã bị bắt giết sạch sẽ, sao lại xuất hiện ở một vùng có nạn săn trộm trầm trọng như Quảng Tây cơ chứ?

Nhưng nếu là linh miêu, thì lại giải thích được vì sao lão Bàn Mã bị tấn công mà chưa chết. Linh miêu rất giống mèo, thích đùa giỡn con mồi cho đến khi sức cùng lực kiệt mới giết chết, nhưng bản tính lại rất thận trọng, không dễ mà vật lộn sáp lá cà.

Giữa những luồng suy nghĩ biến đổi chớp nhoáng, bên tôi lại thêm một con linh miêu thò đầu ra. Con này còn bự hơn, vả lại trên đầu còn có bùn nhão chảy ròng ròng. Muộn Du Bình đã trượt từ trên xuống đến bên cạnh tôi, tay cầm đao săn của A Quý, vừa xuống đến nơi lập tức kéo tay tôi: “Cứ giẫm lên lưng tôi.” Hắn nói như chém đinh chặt sắt.

“A, vậy thì ngại quá.” Tôi nhất thời không kịp phản ứng.

“Lên mau!” A Quý đứng bên trên la to, mồ hôi đầy đầu.

Bản năng của động vật họ mèo là tấn công vào cổ họng con mồi, một đòn chết tươi. Tôi rụt cổ lại, thầm nhủ vậy tôi không khách khí nữa, gạt đi chút bùn đất rồi giẫm lên vai Muộn Du Bình. Muộn Du Bình vung người đẩy tôi lên, A Quý đứng bên trên nhoáng cái đã túm được tay tôi, tôi quơ quào tay chân loạn xạ, vất vả lắm mới đứng vững được trên triền núi. Chợt nghe Vân Thái thét lên một tiếng sợ hãi, thoáng chốc từ bụi cỏ bên dưới có một con vật lớn lao ra. Vừa mới nhún người mượn lực, tôi đã trông thấy một con “mèo bự” gần như bám vào vách núi mà phi đến trước mặt mình.

A Quý thả tay theo phản xạ, tôi lập tức rơi xuống, bị ngoạm lấy giữa không trung.

Cũng may hình thể con linh miêu vẫn còn quá nhỏ, không thể đè tôi xuống đất. Nháy mắt tôi đã ngã vào bụi cỏ, lăn xuống vài mét, hung hăng đá nó một cú bay vèo đi, đứng lên nhìn lại thì thấy bả vai mình gần như đã bị cắn thủng.

Cỏ cây bốn phía dường như đều lay động, cái con bị tôi đá bay xuống đất cũng đã lấy lại tư thế tấn công, nhào về phía tôi một lần nữa.

Tôi hoàn toàn không có thời gian để mà sợ hãi, kiếp thám hiểm trong những năm gần đây đã trang bị cho tôi một bản năng sống mạnh mẽ. Vừa đưa tay lên che cổ họng tôi đã bị đẩy ngã, bèn dứt khoát xoay người lăn vèo vèo từ triền núi xuống.

Cú lăn này đúng là tối tăm mặt mũi, vừa đứng lên tôi liền bất chấp tất cả mà lảo đảo bỏ chạy. Đám A Quý sau lưng đã bắt đầu nổ súng, tôi cũng không phân biệt nổi phương hướng nữa, đành cắm đầu chạy sâu vào trong khe núi, chạy được vài mét chợt nghe sau lưng có luồng gió quét qua. Tôi biết tuyệt đối không thể dâng phần gáy của mình cho động vật họ mèo xơi được, xương sọ sẽ bị cắn thủng mất, thế nên lập tức xoay người.

Vừa xoay người một cái, tôi đã thấy một bóng đen đuổi tới với khí thế như sấm sét, căn bản không thể nào ước đoán được tốc độ, chớp mắt đã lao đến trước mặt tôi. Tôi nghĩ bụng thôi tiêu rồi, lần này sau khi bị đốn gục tôi hoàn toàn không có thời gian bố trí phòng ngự nữa. Nào ngờ trong khoảnh khắc bóng đen ập đến trước mặt, bụi cỏ bên người tôi đột ngột rẽ ra, sau đó một luồng hàn quang lóe lên, có bóng người lao khỏi bụi cỏ như một tia chớp, nhanh chóng quấn riết lấy bóng đen.

Bóng đen lao tới với khí thế hung mãnh, hai cái bóng nhảy đi rất xa. Tôi ngây ra tại chỗ, hoàn toàn không thể phản ứng, giống như đang nằm mơ.

Trong bụi cỏ rối tung rối mù, nhưng rồi nhanh chóng trở về với yên lặng. Không lâu sau có một bóng đen đứng lên từ trong đó, tôi thở phào nhìn bóng người nọ bước ra, đi đến dưới ánh trăng thì nhận ra đó là một ông lão gầy gò xa lạ, toàn thân nhuốm máu, tay cầm một cây đao săn đặc biệt của người Mèo. Con linh miêu kia bị ông lão vác trên lưng, hình như đã tắt thở.

Ông lão đi đến trước mặt tôi, thấy tôi thì đờ người. Ổng dùng tiếng địa phương hỏi tôi một câu, tôi cũng không hiểu ổng đang nói gì, đành ý tứ lắc đầu, trong lòng thầm nghĩ ông tiên này là ai vậy? Nhưng sau đó tôi lại thấy một hình ảnh còn đáng kinh ngạc hơn: trên người ông lão đó, không ngờ cũng xăm một con kỳ lân đen giống y chang con trên người Muộn Du Bình.

## 319. Q.6 - Chương 20: Lão Bàn Mã

Ông lão gầy gò, so với con linh miêu vác trên vai nom càng thêm quắt queo, nhưng nhìn kỹ sẽ thấy những bắp thịt đã khô quắt trên thân thể ông lão vẫn rắn rỏi như sắt thép, có thể mường tượng ra những bắp thịt này vào thời trai trẻ đã từng tráng kiện đến thế nào. Dưới ánh trăng, ánh mắt lão ngời sáng có thần, gây cho người một cảm giác khó nói thành lời.

Ông lão tra thanh đao vào vỏ trên thắt lưng, lại ngắm nghía tôi một chặp, chuyển con linh miêu sang vai bên kia, sau đó dùng giọng địa phương bảo tôi đi cùng.

Cây cỏ bốn bề vẫn còn lay động nhưng ông lão chẳng thèm để mắt, cứ vác con linh miêu bước phăm phăm về phía trước, chẳng bao lâu tiếng động xung quanh cũng dần dần lùi xa, chỉ nghe trong cánh rừng sâu thẳm truyền đến tiếng gừ gừ của một đàn thú khác. Đàn linh miêu chỉ tập hợp trong thời gian ngắn để săn mồi, đây có thể là con khỏe nhất trong đám, phụ trách ra đòn chí mạng cuối cùng; con này vừa chết, cả đàn cũng tan luôn. Bản tính linh miêu cực kỳ thận trọng, tuyệt đối sẽ không mạo hiểm đến lần thứ hai.

Ông lão vừa quát tháo, vừa hướng về ngôi mộ cổ. Có ánh đèn pin phát ra từ phía bên kia nhưng thủy chung vẫn dừng lại từ trên núi. Rõ ràng tay A Quý này cũng chẳng phải người tốt, không chịu xuống dưới cứu tôi.

Chỉ có một cái đèn pin ném về hướng này, chúng tôi bắt lấy, rồi thấy Muộn Du Bình đi về phía chúng tôi với dáng vẻ hoảng hốt hiếm có. Thấy tôi không sao hắn mới thở phào nhẹ nhõm, rồi lại nhìn sang ông lão kia.

Cánh tay Muộn Du Bình đẫm máu, ông lão trở tay nắm lấy đao săn. Hai người liếc nhau một cái, Muộn Du Bình thấy hình xăm kia thì ngây người, nhưng ông lão hình như không hề để ý đến hắn, bước thẳng qua bên cạnh hắn.

Tôi thầm nghĩ ôi cái đệt, ông lão này quá siêu phàm, lại mang đầy phong thái của Muộn Du Bình, lẽ nào chính là cha hắn?

Muộn Du Bình muốn bước lên hỏi, nhưng tôi ngăn hắn lại. Ông lão này không phải hạng hồ đồ, vả lại ngôn ngữ bất đồng, có hỏi cũng vô ích, ta cứ về đã rồi tính sau.

Đi ngang qua chỗ tôi ngã xuống, thấy trên mặt đất cũng có xác một con linh miêu cổ bị vặn gãy, hiển nhiên là kiệt tác của Muộn Du Bình. Ông lão ra hiệu cho chúng tôi khiêng nó lên, Muộn Du Bình liền vác xác nó trên vai rồi leo lên triền núi. Người bên trên lập tức chạy tới, nhìn thấy ông lão đều tỏ ra hết sức kinh ngạc.

Ông lão và bọn họ bắn ra một tràng tiếng địa phương, tôi nghe ù ù cạc cạc, liền lén hỏi Vân Thái xem ông lão này là ai.

Vân Thái đáp: “Còn ai vào đây nữa, ông ấy chính là lão Bàn Mã mà các anh muốn tìm.”

“Ông ấy chính là Bàn Mã?” Tôi thoáng giật mình, nhưng đúng là trước kia tôi cũng từng nghĩ đến chuyện này rồi. Ai cũng bảo lão Bàn Mã là thợ săn cừ khôi nhất, ngoài lão ra còn ai đủ sức tay không giết chết một con linh miêu lớn cỡ này ở tuổi xế bóng cơ chứ. Phải biết rằng một con linh miêu có thể săn được cả sói Tạng đi riêng lẻ, họ mèo là họ động vật ăn thịt có vú đã tiến hóa đến đỉnh cao, nếu không phải là người cực kỳ am hiểu tập tính của nó thì không thể nào hạ thủ được.

Vừa rồi Lão Bàn Mã nhất định đã bị linh miêu tấn công, sau đó dây dưa với đàn linh miêu đến tận nơi này thì nghỉ ngơi chờ đợi thời cơ. Mẹ kiếp, cái đòn tất sát cuối cùng kia tôi thấy ngay cả Muộn Du Bình cũng không thể ra tay dứt khoát đến vậy, chỉ chậm một giây thôi là tôi hoặc lão nhất định sẽ phải chết .

A Quý quan sát vết thương của tôi, xong giới thiệu đôi bên cho nhau. Lão Bàn Mã hình như không có hứng với chúng tôi, chỉ chào hỏi lấy lệ rồi bắt đầu lau rửa những vết bẩn trên người.

Lau đi vết máu trên người, tôi mới nhận ra hình xăm của lão và Muộn Du Bình na ná như nhau. Sau xương sống lão có một vết thương sâu đến ghê người, có thể là do bị linh miêu tập kích bất ngờ mà ra.

Có vài người quây thành tốp, xì xào kể về về hành trình vào núi. Tôi nửa đoán nửa suy luận, lại nhờ Vân Thái phiên dịch nên cũng hiểu được lờ mờ. Nửa đầu câu chuyện cũng gần giống như tôi phán đoán, đúng là lão vì chuyện của con trai mới vào núi, không ngờ lại chạm trán cái giống kia ở đây. Cũng may những khi vào núi lão có thói quen buộc một cành cây trên lưng, trước hết có thể làm gậy chống, ở nơi đất bằng lại có thể đề phòng điểm yếu phía sau bị đánh úp. Đây là quy tắc lưu truyền từ thời xa xưa khi dã thú hoành hành, cả đời chẳng có ích gì, ai ngờ lần này lại cứu được một mạng. Tuy quần áo bị xé nát, nhưng gáy không bị cắn đứt, đúng là nguy hiểm khôn cùng.

Bao nhiêu năm trời không gặp linh miêu, giờ bỗng dưng xuất hiện ở vùng này, có thể là do mấy hôm trước trời mưa to, trong núi sâu xảy ra chuyện bất thường buộc chúng phải chạy ra. Chỗ này có người ở nên chuột cũng lắm, chúng mới bị con mồi thu hút đến đây.

Thấy lão tỏ ra rất phấn chấn, như thể tìm lại được cảm giác của một thời oanh liệt đã qua, tôi cảm thấy giờ không thích hợp để hỏi những chuyện khác. A Quý liền gọi đoàn quay về, nói giờ này người trong thôn chắc là đang rất sốt ruột. Vết thương của tôi và lão Bàn Mã đều sâu, phải về còn xử lý.

Vài người đem đốt hai cái xác linh miêu, trời cũng dần sáng, không còn sớm nữa, đã qua cả một đêm rồi, nên họ dập tắt đống lửa rồi lập tức lên đường.

Bộ da linh miêu rất có giá, cứ thế đốt đi thật là uổng phí. Nhưng A Quý nói không thể để ai khác biết ở đây xuất hiện linh miêu, bằng không thì chưa đến một tuần đám săn trộm đã ùn ùn kéo đến. Những tên này tham lam vô độ, dù không bắt được linh miêu thì cũng chuyển sang những loài thú khác, nơi này nhất định sẽ sạch bách chẳng còn gì.

Dọc đường đi không ai nói thêm lời nào, về đến thôn thì trời đã sáng. Những cán bộ trong thôn cũng thức trắng cả đêm, đang dẫn theo vài người chuẩn bị vào núi đi tìm, đến sơn khẩu thì gặp chúng tôi.

Chúng tôi ăn sáng trong trụ sở thôn, có bánh rán (1) và cháo trứng, tôi đói quá làm luôn hai bát to. Trong thôn vui như tết, liên tiếp có người đến hỏi han.

Bả vai tôi gần như bị cắn thủng, phải sát trùng rồi tiêm một mũi phòng uốn ván, còn đắp thêm cả thảo dược. Lưng lão Bàn Mã khâu mười mấy mũi, tay y tá thôn kia thật chẳng biết nương tay là gì, khâu vết thương mà cứ như khâu chăn đệm, khâu dăm ba nhát đã xong. Trong khi lão Bàn Mã vẫn yên lặng không nói lời nào thì mấy người trông như cán bộ thôn kia lại cứ thao thao bất tuyệt.

Tạm thời bỏ qua những chuyện lặt vặt, xử lý xong vết thương chúng tôi định về nghỉ ngơi, chờ sức khỏe phục hồi sẽ đến thăm lão Bàn Mã sau. Ai ngờ trước khi đi, lão lại bảo chúng tôi cùng về nhà mình.

Tôi và Muộn Du Bình liếc nhau, nghĩ bụng ông lão này tính tình cũng thật cổ quái, rồi vội vã đi theo. Đi chưa nổi hai bước, lão đã chỉ chỉ Muộn Du Bình nói cái gì đó.

Chúng tôi không hiểu, nhìn sang A Quý đi cùng. Nét mặt A Quý nom cũng rất kỳ quái, nói với lão Bàn Mã vài câu, lão lại dùng giọng điệu cương quyết đáp lại, nói rồi đi thẳng.

Tôi ngơ ngác nhìn A Quý, hỏi ổng nói cái gì vậy? Anh ta có vẻ lúng túng đáp: “Muốn biết hãy đến một mình, người kia không thể đi theo.”

Tôi nhíu mày nhìn Muộn Du Bình, thầm nghĩ lão nói vậy có ý gì chứ? A Quý lại tiếp “Ông ấy còn nói…”

“Nói gì nữa?”

“Nói nếu hai người còn đi chung với nhau, sớm muộn gì cũng có ngày một người bị người kia hại chết.”

## 320. Q.6 - Chương 21: Ngồi Xuống Bàn Bạc

Nghe những lời này, tôi có hơi sửng sốt. Lão Bàn Mã không dưng nói ra một câu không đầu không cuối, thật khiến người ta không kịp phản ứng, nhưng đầu óc cũng đồng thời căng thẳng, cảm thấy câu nói vừa rồi nghe có hơi rợn người.

Còn chưa kịp suy nghĩ tường tận, Muộn Du Bình đã đuổi đến trước mặt lão Bàn Mã, giữ chặt lão lại hỏi: “Nói vậy, tức là ông biết tôi?”

Lão Bàn Mã ngẩng đầu nhìn hắn bằng gương mặt vô cảm, cũng không đáp lời. Muộn Du Bình lập tức lột áo, lộ ra nửa thân trên, “Ông nhìn đi, ông có biết tôi là ai không?”

Hình xăm màu đen rõ mồn một, tựa như hai con kỳ lân ở hai phía đang lao vào nhau, mà ánh mắt hai người nhìn nhau cũng hết sức kỳ lạ.

Giằng co một hồi, lão Bàn Mã vẫn lặng thinh không nói, chỉ âm thầm đi qua bên cạnh Muộn Du Bình, hoàn toàn phớt lờ hắn, nét mặt cũng không hề biến đổi.

Tôi không tài nào diễn tả được cảm giác khi đó, thật kỳ lạ, nếu bắt buộc phải diễn đạt thành lời, tôi chỉ có thể nói rằng dường như tôi đã thấy đến hai Muộn Du Bình của hai thời điểm khác nhau, nhập lại rồi tách rời ra trong tích tắc.

“Muộn Du Bình cuối cùng cũng gặp phải đối thủ.” Lúc ấy trong lòng tôi nảy ra một suy nghĩ kỳ cục, nếu không phải rơi vào thời điểm không thích hợp thì tôi còn có cảm giác hả hê. Xưa nay tôi vẫn tưởng trên đời không ai khó trị hơn hắn, thì ra không phải vậy, quả nhiên nhiều lúc phải lấy độc trị độc, lấy muộn trị muộn. (=)))

Muộn Du Bình không đuổi theo nữa, hắn lẳng lặng nhìn lão Bàn Mã nghênh ngang bỏ đi, ngẩn ngơ mất vài giây, mọi thứ lại tan thành mây khói.

A Quý không biết phải làm sao, hết nhìn tôi rồi nhìn theo lão bàn Mã đã đi xa, lại nhìn đến Muộn Du Bình, sắc mặt có vẻ ngán ngẩm, hiển nhiên anh ta không hiểu nổi mấy câu nói úp mở làm màu vừa rồi. Tôi sợ A Quý chán nản, vội vỗ vai anh ta vài cái rồi đến bên Muộn Du Bình khuyên hắn về đi, đừng sốt ruột. Lão Bàn Mã bảo tôi đi thì tôi cứ đi đã, hỏi lão xong sẽ lập tức quay về kể lại cho anh biết.

Muộn Du Bình chẳng ừ hữ gì, chỉ gật đầu, ánh mắt vẫn dõi theo lão Bàn Mã đằng xa, không biết đang nghĩ gì.

Không hiểu vì sao, đúng lúc này, tôi cảm thấy ánh mắt hắn đột ngột biến đổi, giống như đã thiếu đi điều gì, đồng thời cũng cho tôi cảm giác hình như mình từng gặp ánh mắt này ở đâu đó.

Vừa rồi khi bốn mắt họ giao nhau chắc chắn đã gửi đi tín hiệu gì đó, thái độ của lão Bàn Mã là một sự gợi ý rất rõ ràng. Lão nhất định đã biết một vài chuyện, hơn nữa lão chắc chắn phải biết Muộn Du Bình là ai, thậm chí còn có khúc mắc sâu xa gì đó với hắn. Mà nhìn thái độ của lão, thì đảm bảo cái khúc mắc này cũng chả vui vẻ gì.

Tôi gấp gáp đuổi theo.

Một lần nữa theo A Quý vào ngồi trong phòng ăn nhà Bàn Mã, tâm trí tôi cứ không ngừng nghĩ ngợi xem những lời lão Bàn Mã nói có ý gì? Và phải trao đổi với lão bằng cách nào mới hiệu quả.

Nếu hai người còn đi chung với nhau, sớm muộn gì cũng có ngày một người bị người kia hại chết.

Lão Bàn Mã đột ngột nói ra một câu kỳ lạ như thế, nếu lão thực sự không biết gì, thì một thợ săn miền núi như lão cũng chẳng lý gì lại vô duyên vô cớ bày trò dắt mũi tôi. Nhưng thái độ của lão lại rất quái gở, hơn nữa rõ ràng lão không ưa Muộn Du Bình.

Tôi thật sự không luận ra những mối liên hệ trong đó. Đây có thể chỉ là một câu nói hết sức bình thường, cũng có thể ẩn chứa điều gì đó. Tôi vẫn luôn tự nhắc nhở bản thân đừng nghĩ ngợi quá nhiều, có lẽ ý của lão Bàn Mã chỉ là bản lĩnh của Muộn Du Bình rất cao cường, nhưng của tôi lại quá cùi bắp, nên sẽ có ngày tôi vạ lây đến hắn. Nhưng trực giác mách bảo cho tôi biết, nếu xem xét những lời này một cách có đầu có đuôi, thì người bị cảnh cáo dường như lại chính là tôi.

Nhưng Muộn Du Bình làm sao hại chết được tôi chứ? Nếu không có hắn, tôi đã thành bánh tông thứ thiệt vài lần rồi; cho dù hắn muốn hại chết tôi thì tôi cũng chỉ biết bó tay chịu chết, nói kiểu gì cũng không thấy hợp lý. Mà với tính tình lập dị của hắn, người khác cũng rất khó kết thân.

Con trai lão Bàn Mã xách nước đến cho chúng tôi tắm rửa, do vết thương sau lưng nên lão để con làm thay, còn mình thì lấy loại thuốc lá riêng của người Dao cho vào điếu cày (1) hút.

Tôi ngửi mùi này thấy giống mùi thảo dược của Muộn Du Bình, xem ra trong loại thảo dược đó cũng có thành phần thuốc lá. Vốn định mượn chi tiết này nói vài câu xoa dịu bầu không khí, lại không tìm được chủ đề nào.

Sắc trời mỗi lúc một âm u, hình như lại muốn mưa, Quảng Tây đúng là đất mưa nhiều. Cô con dâu lão Bàn Mã đóng cửa sổ lại rồi ngồi xuống chiếu, gió lùa qua khe hở thổi vào làm bầu không khí nhanh chóng dịu đi. Lúc này lão mới làm một động tác giống hành lễ kiểu địa phương với tôi, tôi cũng dựa theo đó mà đáp lại.

Lúc này tôi mới có điều kiện quan sát kỹ càng vẻ ngoài lão Bàn Mã. Ngũ quan rõ ràng, gương mặt đầy những vết nhăn ngăm đen như bao người miền núi khác, tướng mạo hết sức bình thường. Nhìn ông lão bây giờ rất khó tưởng tượng được dáng vẻ của ông tiên này lúc trước, đúng là không thể trông mặt bắt hình dong. Mặt mũi như này thì chắc chắn không thể có họ hàng gì với Muộn Du Bình được, nghĩ đến đó tôi mới hơi yên tâm. \*Gián tiếp khen Bình đợp trai kìa =))\*

A Quý ngồi bên cạnh kể qua một lượt về mục đích đến của tôi, nhắc lại tôi là cán bộ chính phủ. Lão Bàn Mã liền nhìn tôi nói một câu, A Quý phiên dịch: “Lão nói, cậu thật ra là ai lão cũng đoán được lờ mờ, từ lâu lão đã đoán trước đến một ngày sẽ có người hỏi chuyện này. Cậu muốn hỏi gì thì cứ hỏi đi, hỏi xong thì mau cút, đừng đến quấy rầy lão nữa.”

Tôi lại ngây ra mất một lúc, cảm thấy lời lão đều mang ẩn ý gì đó, cứ như lão hiểu lầm tôi là một người nào khác.

Nhưng tôi lại không thể cảm nhận một cách rõ ràng nguyên nhân của sự hiểu lầm này. Nghĩ đến đây tôi liền phản ứng, biết lúc này căn bản không nên nghĩ nhiều, cứ coi như mình không phát hiện ra là tốt nhất, chờ có thêm manh mối rồi nói cho rõ ràng cũng chưa muộn.

Tôi nghiêm mặt, chỉnh đốn lại tâm tư rồi bảo lão: “Cháu chỉ muốn hỏi thăm ông vài chuyện về đội khảo sát ngày trước, mong ông có thể kể sơ sơ một lượt cho cháu nghe tình hình năm đó. Nhưng trước đó, cháu cũng muốn biết câu nói vừa rồi của ông là có ý gì?”

Lão Bàn Mã rít một hơi thuốc dài, tôi còn chưa nói xong lão đã lắc đầu cười, nói mấy câu, A Quý ngây ra một lúc mới dịch lại: “Ông ấy nói cậu nghĩ sai rồi, đó không phải đội khảo sát.”

Tôi liếc qua A Quý, anh ta phiên dịch xong cũng hết sức kinh ngạc, “Vậy họ là ai?”

Lão đáp: “Bọn họ là lính.” Lão nói bằng tiếng địa phương nhưng tôi cũng miễn cưỡng nghe ra.

Ban đầu tôi còn tưởng mình nghe lầm, A Quý phiên dịch lại, tôi mới khẳng định là không lầm.

Cân nhắc một lát, tôi cảm thấy lão Bàn Mã hẳn đã nhầm. Lúc đó bọn họ đều mặc đồ lục quân nên lão mới tưởng họ là binh lính.

“Tình hình khi ấy rất căng thẳng. Có rất nhiều binh lính đến đây, đều đeo súng tự động sau lưng, nói mình muốn đến núi Dương Giác rồi nhờ tìm người dẫn đường. Vậy là cha A Quý đến tìm ta, ta mới đưa bọn họ vào núi.” Lão nói với tôi.

(Đoạn đối thoại kế tiếp đều nhờ A Quý làm phiên dịch, để cho thuận tiện, sẽ không nhắc lại nữa.)

Tôi nhíu mày, chợt nhớ ra hồi đó đang có tranh chấp biên giới với Việt Nam. Những năm 70 nơi này chỉ có giặc cỏ, tôi không nghĩ ra thời ấy nó chính là chiến khu, vậy thì tình hình khi đó lại càng thêm phức tạp.

Tình huống này tôi thật sự không ngờ tới, thoáng chốc đã rơi vào trầm tư, vô vàn suy nghĩ hiện lên trong đầu.

Trong hoàn cảnh lúc ấy, chắc chắn không có đội khảo sát nào tới đây làm nhiệm vụ, chuyện này thật kỳ lạ… Nhóm Văn Cẩm đúng là thần thông quảng đại. Chẳng lẽ hạng mục cần khảo sát cũng là hạng mục do quốc gia cắt cử, có cả súng ống chứng tỏ có sự bảo vệ của quân đội rồi.

Phải là hạng mục nào mới đủ khiến quốc gia cử một đội khảo sát đến chiến khu? Lẽ nào trong núi Dương Giác thực sự tồn tại một cổ mộ có giá trị rất lớn?

“Những kẻ đó đều là quái vật…” câu nói của chú Ba chợt vang lên trong đầu khiến tôi rùng mình.

Lão Bàn Mã nói tiếp: “Cậu không biết vị bằng hữu kia của cậu là hạng người nào đâu, đi cùng hắn cậu chắc chắn sẽ không có kết cục tốt.”

“Ông biết hắn?” Tôi hỏi, “Vì sao lại nói vậy?”

Lão Bàn Mã nhìn tôi: “Tuy không biết mặt, nhưng ta nhận ra được mùi vị chết chóc trên người họ.”

## 321. Q.6 - Chương 22: Mùi Vị

Tôi không hiểu lão Bàn Mã đang nói gì, “mùi vị chết chóc” là sao? Mùi xác thối?

Lão Bàn Mã không nói thẳng ra, chỉ bảo mùi vị chết chóc chính là mùi người chết.

Xem ra trong lòng lão Bàn Mã chắc chắn còn giấu nhiều chuyện, tuy không thể hiện ra ngoài, nhưng không câu nói nào không ngầm ám chỉ với tôi rằng lão biết rất nhiều chuyện. Nhưng dường như lão lại muốn che che đậy đậy, thái độ rất mâu thuẫn; từ thái độ bình thản khi đối mặt với Muộn Du Bình, có thể thấy lão già này nhất định là một người từng trải.

Đầu óc tôi cứ quay mòng mòng, đặt mình vào địa vị người khác mà nghĩ xem, một người sẽ tỏ thái độ này vào lúc nào?

Một là khi đang muốn bán đồ với giá cao, trước kia tôi đã tiếp xúc với một vài tay lái buôn, cũng có cái kiểu nói năng nhát gừng như thế. Khổ nỗi lão quỷ này lại không giống cho lắm.

Hai là trong lòng ẩn giấu một bí mật, tuyệt đối không thể tiết lộ, nhưng anh ta lại chứng kiến một chuyện nào đó xảy ra có liên quan đến bí mật của mình; nếu không chịu tiết lộ, có thể sẽ gây ra hậu quả cực kỳ nghiêm trọng. Trong tình cảnh mâu thuẫn này, anh ta chỉ có thể nói một câu lập lờ nước đôi. Ví dụ như có một đặc vụ đã bị nghi ngờ, lúc này anh ta thấy một thằng nhóc đang nghịch một khối tròn bằng sắt; anh ta biết khối tròn đó chính là mìn, nhưng nếu nói ra điều này với thằng nhóc thì thân phận đặc vụ của anh ta có thể bại lộ. Nên anh ta mới bảo thằng nhóc kia: “Cháu nghịch món đồ này, sớm muộn gì cũng bị nó hại chết.”

Tôi cảm thấy khả năng này rất lớn. Khi mới tới nơi này tôi chỉ muốn biết chút ít về tình hình và thời gian nhóm Văn Cẩm vào núi; nhưng sau khi lão trông thấy Muộn Du Bình, lại tỏ thái độ khiến tôi buộc phải để ý. Nói cách khác, theo lý mà suy thì lão cho rằng Muộn Du Bình chính là quả mìn có thể nổ chết tôi. Trong lòng lão chứa một bí mật cho lão biết Muộn Du Bình chính là quả mìn đó, nhưng bí mật này lão lại không muốn nói ra.

Sau đó tôi ngồi nói chuyện với lão Bàn Mã suýt soát ba tiếng đồng hồ, cố gắng dò xét bí mật này.

Tôi biết nếu từ đầu đã để lộ ý định dò xét của mình thì sẽ khiến lão cảnh giác ngay, nên tôi quyết định trước hết phải tỏ ra bình tĩnh, bắt đầu dò hỏi từ hành trình Văn Cẩm vào núi.

Nội dung cuộc trò chuyện hết sức rời rạc, lão Bàn Mã nói phải có A Quý phiên dịch, có khi còn phải giải thích khái niệm với nhau, rất tốn thời gian. Hơn nữa lão cũng thường trả lời không đúng trọng tâm, mà có lẽ A Quý phiên dịch cũng sai lêch đi chút ít. Cho nên trò chuyện xong, đầu óc tôi hoàn toàn bị chia ra làm những mảnh rời rạc.

Đội khảo cổ của Văn Cẩm vào núi đại khái là năm 1976, lão không thể nói ra thời gian chính xác.

Đội trưởng lúc ấy hẳn là Văn Cẩm, nhưng khi tôi lấy bức ảnh chụp chung ở Tây Sa ra cho lão xem thì lão lại không phân biệt nổi những người khác. Thời gian đã quá lâu, mà người cũng nhiều, trong hoàn cảnh lúc ấy, tóc tai quần áo mọi người đều như nhau, lão chỉ nhớ duy nhất người đội trưởng cũng rất hợp lý.

Ban đầu mọi chuyện diễn ra bình thường, khi ấy vùng này thường xuyên xảy ra tranh chấp biên giới, trong thôn xuất hiện quân đội cũng rất bình thường. Phải biết rằng những năm 1978 vùng Thượng Tư hầu hết đều có quân giải phóng, đường trong núi này phần lớn đều được đào vào thời điểm diễn ra chiến dịch phản kích quân Việt, bộ đội phải vào trong núi tìm người dẫn đường cũng là nhiệm vụ quân sự.

Lão Bàn Mã nhận tiền phụ cấp của bộ đội, bấy giờ lão vẫn còn là tráng niên, trong khi săn thúthường một mình lặn lội vào những nơi xa nhất, sâu nhất, dĩ nhiên tìm lão làm người dẫn đường là thích hợp nhất.

Bọn họ lên đường vào sáng sớm ngày hôm đó, nhiệm vụ của bộ đội lão không tiện hỏi nhiều, cứ thế dẫn bộ đội vào núi Dương Giác, sau đó đi cùng đoàn luôn. Tâm tư của lão đặt cả vào việc nhớ đường, núi Dương Giác là nơi không hay lui tới, lão phải đảm bảo có thể trở về.

Bọn họ đi khá lâu, nghỉ trong núi một đêm rồi đến một cái hồ trong núi.

Nơi này lão Bàn Mã mới đến có một lần vào năm ba mốt tuổi, lão cưới vợ nên muốn bắt mấy con hoẵng về biếu nhà ngoại. Năm ấy trong núi không yên ổn, dã thú đều trốn vào rừng sâu. Lão dắt chó đi một mạch vào đây, tìm được cái hồ này, nấp ven hồ một ngày thì săn được một con lợn rừng, sau đấy cũng không vào đây thêm lần nào nữa.

Những cái hồ kiểu này hiển nhiên không có tên, có lẽ ngoại trừ lão Bàn Mã thì người trong thôn cũng không ai biết nơi này có hồ. Đây là một cái hồ khép kín, không có suối chảy vào, đáy hồ có thông đến đâu hay không thì lão chịu. Bọn họ dựng lều căng bạt bên hồ, thế là nhiệm vụ của lão Bàn Mã đã xong.

Sau đó, lão nhận nhiệm vụ cứ cách vài ngày lại đi cấp dưỡng cho bộ đội. Nguồn dự trữ của bộ đội cũng rất đầy đủ, cho nên mỗi lần vào núi lão cũng chỉ mang theo chút gạo hoặc muối ăn, chuyện quái lạ mà A Quý kể cũng xảy ra trong một lần tiếp tế như thế. Trong suốt quãng thời gian đó, không ai biết đội quân kia trú đóng ở đó làm gì.

Trong quá trình tiếp tế lão Bàn Mã cũng rất hiếu kỳ, nhưng lão biết vào thời buổi này, dòm ngó những bí mật kiểu này sẽ phải trả giá rất đắt, cho nên lão cố nhịn trí tò mò của mình xuống. Sau đó, khi nhóm người nhổ trại, họ đã có thêm khoảng hơn ba mươi cái hộp, cái nào cũng to bằng cỡ hộp giày, được những người lính hết sức cẩn thận đưa ra ngoài.

Lão tò mò, cũng từng muốn cầm thử một hộp, nhưng lại bị một người lính khéo léo ngăn lại. Người lính nói trong hộp này chứa một thứ rất nguy hiểm, khi anh ta cầm nó lên, lão chỉ cảm thấy cái hộp rất nặng, không biết bên trong chứa vật gì.

Tôi nghe tới đây, trong đầu hình như cũng lờ mờ có ấn tượng. Loại hộp lớn cỡ hộp giày này, tên là “hộp thu nạp”, biệt danh là hộp đồ cổ, là dụng cụ đội khảo cổ dùng để lưu giữ những mảnh văn vật nhỏ khai quật được. Loại hộp này thường được đánh số nghiêm ngặt, lớn có nhỏ có, nhưng hầu hết đều to cỡ cái hộp giày. (Văn vật khai quật được thường khá nặng, hộp lớn cỡ hộp giày chứa được khối lượng phù hợp nhất cho việc vận chuyển)

Lão Bàn Mã rất buồn bực, vì ven hồ chẳng có chỗ nào đặc biệt, vậy thứ chứa trong những cái hộp kia rốt cuộc từ đâu mà đến? Khi ấy lão cứ đinh ninh hộp này nhất định phải chứa đá, bởi vì ven hồ kia toàn đá là đá.

Nhưng lão nhanh chóng phát hiện ra khả năng này không lớn, vì đi vào núi được một thời gian, bên trong cái hộp bắt đầu tỏa ra một thứ mùi kỳ lạ, rất khó ngửi, không biết phải miêu tả thế nào.

## 322. Q.6 - Chương 23: Tâm Lý Chiến

Tôi nghĩ ngay đến mùi thịt ôi, nhưng Bàn Mã nói không phải. Người đi săn quanh năm suốt tháng tiếp xúc với thịt nên lão dễ dàng nhận ra mùi thịt ôi. Chứ còn cái mùi này, quả đúng là không tài nào mô tả nổi. \*ơ không phải thịt người chẳng lẽ là hóa thạch sh\*t khủng long :v\*

Bình thường muốn tả mùi phải dựa vào vật, ví dụ “thơm như hoa lài” hoặc “hôi như tất thối”. Lão Bàn Mã không tài nào mô tả được, dĩ nhiên là vì lão chưa từng ngửi qua mùi này,thậm chí mùi na ná thế cũng chưa.

Tôi muốn hỏi lão mùi này có phải là “mùi người chết” hay không, nhưng rồi lại thôi. Nếu lão đã không muốn nhắc đến đề tài này thì nửa chừng thắc mắc cũng không có lợi cho tôi.

Sau đó lão Bàn Mã càng thêm hiếu kỳ, nhưng những người kia lại bắt đầu đề phòng, nên lão vẫn chưa có cơ hội tiếp xúc với những cái hộp này. Về đến thôn, nhóm người ấy nhanh chóng rời đi, từ đó về sau biệt tăm biệt tích. Chuyện này ảnh hưởng rất lớn đến lão, mỗi lần vào núi săn thú lão đều nghĩ về cánh quân kia. Bọn họ vào núi nhằm mục đích gì, đã làm gì ven hồ; vật đừng trong hộp là gì, từ đâu mà tới?

Khi ấy lão đã có linh cảm, rồi sẽ có người đến thăm dò chuyện này. Nhưng không ngờ lại đến quá muộn, gần ba mươi năm sau chúng tôi mới xuất hiện.

Tôi hỏi lão hồ nước trông như thế nào, lão bảo hồ dẹt như một thanh loan đao. Bốn phía đều là đá tảng, có những tảng rất to, to hơn thân người, mà cũng có những viên nhỏ bằng đá cuội. Hồ vẫn còn đó, nhưng vì khí hậu biển đổi nên mực nước rút xuống rất nhanh, ba năm trước lão quay lại thì thấy hồ chỉ còn một nửa so với ban đầu.

Nghe đến đó, tôi rơi vào trầm tư. Thứ được giấu trong hộp, rất có thể chính là khối sắt mà chúng tôi đã tìm thấy ở nhà Muộn Du Bình. Nếu có đến ba mươi cái rương được khuân ra ngoài thì hiển nhiên số lượng không nhỏ, rất khả năng nó là mảnh vỡ của món đồ nào đó như lời Bàn Tử nói.

Những thứ này từ đâu mà ra? Trước kia trong điều kiện thiếu thốn thông tin, Bàn Tử từng suy đoán trong núi Dương Giác có một ngôi mộ cổ. Giờ nghe chuyện lão kể, tôi lại nghĩ phải chăng những món đồ này được vớt từ đáy hồ lên?

Lẽ nào bọn họ phát hiện ra một cỗ máy bằng sắt cỡ lớn dưới đáy hồ, tháo nó ra ngay tại chỗ rồi mang từng khối ra ngoài?

Khả năng này không lớn, vì nếu thế thì thứ này khác nào sắt vụn, hơn nữa cũng không thể đựng bằng hộp nhỏ cỡ hộp giày.

Tôi không nén nổi trí tò mò, lòng đã ngầm đồng ý với giả thiết của Bàn Tử, mà dù sao đi chăng nữa cũng phải đến núi Dương Giác ngó thử một lần.

Lão Bàn Mã cũng có một khối sắt, nói là nhặt được trong núi, vả lại lão cứ đinh ninh có cực kỳ quý giá; rõ ràng là sau khi đội khảo sát rời đi, lão Bàn Mã còn động tay động chân vào nữa.

Đây chính là bí mật trong lòng lão, khối sắt và “mùi người chết” có mối liên hệ với nguy hiểm, lão nhất định đã gặp chuyện gì đó mới kết nối ba cái này lại với nhau. Trong ký ức của Muộn Du Bình, khối thép kia là một vật vô cùng nguy hiểm; mà trong hồi ức của lão Bàn Mã, người lính kia cũng bảo lão rằng khối sắt này rất nguy hiểm.

Tôi nghĩ cách cạy miệng lão ra, xét về độ gian trá, tuy tính tôi an phận thủ thường nhưng chơi với đám Phan Tử Bàn Tử đã lâu, muốn gian trá cũng có thể nặn ra một ít gian trá. Vào lúc này, tôi có thể lợi dụng việc lão không nắm rõ thân phận của tôi để lừa lão một chặp.

Bí quyết lừa người chính là để người khác lầm tưởng bạn đã biết cả rồi, cho nên về hình thức cuộc đối thoại, bạn phải biến câu hỏi thành chất vấn.

Tôi im lặng giây lát, trong đầu đã vạch ra phương án sơ lược, liền hỏi: “Vậy sau đó trở lại ven hồ, ông đã phát hiện ra khối sắt này như thế nào.”

Đó hoàn toàn là suy đoán, vì nếu khối sắt này tìm được trong núi thì rất khó có thể là nơi nào khác ngoài cái hồ. Tôi thử đánh cuộc một phen, dù sao có đoán sai cũng không mất mát gì.

Lão Bàn Mã đờ người, tôi biết ngay mình đã đoán đúng. Nhưng trừ khoảnh khắc đứng hình ấy ra, lão cũng không có biểu hiện gì khác, mà chỉ nhìn sang tôi.

Tôi biết lúc này mình phải bồi thêm một cú nữa, lại tiếp: “Ông yên tâm, tôi chỉ cần biết chuyện xảy ra khi đó, còn những chuyện khác tôi không có hứng.”

Lão Bàn Mã biến sắc, buông điếu thuốc xuống hỏi: “Thật ra cậu là ai?”

Lòng tôi thở phào, muốn toát mồ hôi lạnh. Câu tiếp theo sẽ tiếp nối thành công trong phán đoán của câu trước, mùi vị người chết, khối sắt nguy hiểm, chuyện của Muộn Du Bình. Tôi đoán lý do khiến lão giữ bí mật là vì một sự cố, sự cố này nhất định cực kỳ nguy hiểm, dễ chừng còn có người chết. Đáng ra tôi có thể hỏi: “Tôi sẽ không hỏi đến cái chết của hắn.” Nhưng tôi không biết rốt cuộc đã chết bao nhiêu người, nên đổi sang một biện pháp chắc ăn hơn.

Người có “tim đen”, trừ phi hiểu rõ về tôi, bằng không tất sẽ lộ ra sơ hở.

Tôi thầm nghĩ đây chính là lúc đổi khách thành chủ, lập tức trưng ra bộ mặt cao thâm khó dò – những khi chặt chém khách hàng tôi vẫn thường làm thế – lạnh nhạt nói: “Ông đừng hỏi gì thì hơn, chuyện này ông chỉ cần kể rõ đầu đuôi cho tôi biết là được.” Nói đoạn vuốt túi áo, lấy ra một xấp tiền vốn dành để trả phí tư liệu cho Bàn Mã. Đáng ra chỉ trả hai ba trăm, nhưng để trông có vẻ hoành tráng nên trong túi có bao nhiêu tôi lôi ra bằng hết, đập xuống trước mặt. “Tôi biết một vài chuyện nhưng không rõ ràng lắm, nên ông đừng lo gì cả, chỉ cần nói ra sự thật là được. Ông cầm tiền là xong, về sau sẽ không làm sao hết, cũng không ai biết chúng ta đã nói gì ở đây.”

Bàn Mã nhìn tôi, có vẻ thấp thỏm không yên. Tôi nhìn lão bằng ánh mắt cực kỳ bình tĩnh và tập trung, chờ lão nổi giận hoặc đầu hàng.

“Làm sao cậu biết chuyện này?” Lão hỏi. “Nói ta nghe thử xem.”

Hừ, tôi chửi thầm, nghĩ bụng lão quỷ này đúng là ngoan cố, cái này làm sao mà nói ra được. Ngoài mặt tôi không đổi sắc, nhưng tâm trí tức khắc xoay chuyển điên cuồng.

Trong một giây phản ứng, tôi gần như buột miệng hỏi: “Lẽ nào các người không biết có người đi theo mình sao?”

Lời vừa nói ra, còn chưa còn chưa kịp định thần thì đã thấy nét mặt Bàn Mã thả lỏng, tim rớt mất một nhịp, thầm nghĩ thôi tiêu rồi, mình đã bị lật tẩy.

Bàn Mã liền nhìn tôi nói: “Tuy không biết cậu là ai, nhưng ta cũng không phải lão già hồ đồ. Cậu về rồi đừng quay lại tìm ta nữa, cậu chẳng biết gì hết, ta cũng không nói cho cậu biết.” Nói đoạn liền ra ý muốn tiễn khách.

Tôi lập tức phản ứng, thầm nghĩ làm sao lão phát hiện ra được nhỉ. Vì lão có thể xác định không ai bám theo mình, hay là vì tình hình khi đó không thể bị bám theo được? Tôi cố nghĩ làm sao để vớt vát, lại phát hiện mình chẳng có cách nào hay, nhanh chóng chán nản buông xuôi.

Con trai lão mở cửa, có ý muốn mời chúng tôi ra. Cửa vừa mở ánh sáng liền ùa vào, tôi đang định đứng lên, chợt phát hiện chân lão run rẩy nhè nhẹ.

Tôi nhìn sang lão, phát hiện lão cũng đang nhìn tôi, tuy nét mặt vẫn điềm tĩnh không chút gợn sóng nhưng sắc mặt lại xấu một cách đáng sợ, rõ ràng trong lòng lão đang căng thẳng cực độ.

Tôi nhanh chóng hiểu ra, lão cũng đang lừa tôi!

Tôi lập tức biến tư thế nhổm người đứng dậy của mình thành một động tác vươn vai, sau đó ngồi trở về chỗ cũ, nói bằng ngữ điệu không thể phản bác: “Đừng cứng đầu nữa, nói thật, tôi không còn nhiều kiên nhẫn đâu.”

Bàn Mã nhìn tôi, con trai lão cũng nhìn tôi. Tôi hoàn toàn tự tin, có thể cảm nhận được vẻ mặt của bản thân vào lúc đó đúng là cực kỳ âm hiểm và khó nắm bắt.

Rất lâu sau, Bàn Mã rốt cuộc cũng cúi đầu, nháy mắt ra hiệu cho con trai. Anh con trai nói gì đó với A Quý, A Quý liền bị nửa lôi nửa kéo ra ngoài. Con lão trở lại ngồi vào chỗ của A Quý, cửa bị đóng lại lần nữa. Lão Bàn Mã hành lễ cực kỳ trịnh trọng với tôi, rồi ngẩng đầu lên nói: “Dù cậu là ai, thì cũng mong cậu nói lời giữ lời, nếu muốn tính nợ cũ thì cứ tính cả lên đầu ta. Người đều do ta giết, mấy người kia chỉ giúp ta khiêng đồ thôi.”

## 323. Q.6 - Chương 24: Đó Là Một Hồ Ma

Tôi kinh ngạc không hiểu câu nói này có ý gì, nhưng ngay sau đó Bàn Mã đã kể đầu đuôi câu chuyện, mới nghe vài câu toàn thân tôi đã lạnh toát, nhanh chóng hiểu rõ hoàn toàn lai lịch của mùi người chết. Nhưng chuyện này thật sự quá kinh khủng, nằm ngoài dự kiến của tôi, sau khi nghe xong, cảm giác đầu tiên của tôi không phải nghi hoặc mà là ghê tởm.

Tôi thật sự không thể ngờ lại có chuyện như thế xảy ra, cũng chẳng hiểu nổi mục đích của lão khi ấy, càng không tài nào tưởng tượng được lòng người thời đó sao lại ra nông nỗi này. Nếu điều Bàn Mã nói là thật thì thứ lão đang gánh không phải bí mật gì cả, mà là nghiệp chướng nặng nề.

Quá trình trước đó hoàn toàn giống như những gì Bàn Mã đã kể, vấn đề mấu chốt nằm ở cái lần lão vào núi rồi phát hiện ra đội khảo cổ biến mất.

Bàn Mã đã nói dối, lần ấy lão lên núi, đội khảo cổ không hề biến mất; hơn nữa lão cũng không đi một mình, mà còn dẫn theo bốn người anh em nữa. Họ vác đồ đạc giúp lão, như thế trên đường về họ còn có thể đi săn.

Giao lương thực xong họ vẫn chưa về ngay, bởi vì nán lại đó đến chập tối sẽ được ăn một bữa cơm trắng. Đối với họ thì đây quả là đãi ngộ của bậc vua chúa, thế nhưng đội khảo cổ không cho ở lại trong doanh địa, họ đành đứng bên ngoài tán phét mãi đến giờ cơm chiều.

Trong khoảng thời gian này, một trong số bốn người anh em của lão khi nhìn đồ tiếp tế quân dụng của đội khảo sát, đã nảy lòng tham.

Sự nghèo khó của Thập Vạn Đại Sơn hồi ấy, người bây giờ không tưởng tượng nổi đâu. Nhiều năm liền xung đột biên giới khiến muông thú trốn hết vào núi thẳm, lũ trẻ không có thịt mà ăn, chỉ có bông lúa với rau dại, thành ra đều suy dinh dưỡng cả. Cơm trắng với họ chẳng khác nào bánh kẹo, cho nên đồ tiếp tế của bộ đội trở nên quá sức hấp dẫn, mấy bao gạo đó phải ăn được cả năm.

Để thôn dân vận chuyển giúp thì nhất định sẽ bị ăn bớt dọc đường, nên bộ đội khi nhận lương thực đều phải cân lại, nếu phát hiện thiếu cũng không truy xét gì, nhưng lần sau sẽ đổi người khác. Người anh em kia tính chờ họ cân xong đi ngủ rồi sẽ lẻn vào xúc trộm vài bát, như thế không lo mất việc mà lại có thể mang lợi lộc về nhà.

Đây vốn là một việc hết sức đơn giản, Bàn Mã không đồng ý vì tay nghề lão tốt, gia cảnh cũng tạm ổn, chưa khổ đến nỗi để con cái chết đói, nhưng ba người kia đều động tâm.

Bàn Mã đành phải để họ đi còn mình đứng chờ bên ngoài, ai mà ngờ ba người vào rồi lại sinh chuyện chứ.

Trong góc lều chứa gạo, họ xúc trộm mỗi bao ba bát, lúc ra vừa hay lại đụng phải một tiểu binh vào đó kiểm tra. Tiểu binh lập tức giương súng, nhưng cậu ta không nhìn thấy một người nấp phía sau; trong tình thế cấp bách, người này thình lình đè tiểu binh xuống, rồi cả ba chụp bao gạo lên đầu cho cậu ta chết ngạt.

Giết người rồi, bọn họ sợ đứng tim. Tội giết người, đặc biệt là giết quân nhân sẽ bị xử bắn ngay tại chỗ, nếu để người ta phát hiện chắc chắc sẽ bị bắn thẳng tay. Họ vội chạy ra kể lại cho Bàn Mã, Bàn Mã liền nghĩ bụng ôi thôi hỏng bét rồi.

Chuyện này kiểu gì cũng dây đến lão, vì đội khảo sát mời lão, còn mấy người anh em là do lão nhờ đến giúp, toàn bộ trách nhiệm lão đều không thể trốn thoát. Hơn nữa vào thời điểm nhạy cảm này, dù lão chối mình không tham dự thì cũng chẳng ma nào tin.

Lão lập tức nghĩ ra một cách, phải lôi xác tiểu binh kia ra ngoài coi như mất tích, nếu không họ nhất định sẽ bị tra ra.

Họ lén quay về trả hết gạo, sau đó lôi cái xác tiểu binh ra khỏi lều, kết quả là chưa đi được bao xa đã bị người canh gác phát hiện. Đối phương đuổi theo hỏi họ đang làm gì, bọn Bàn Mã nhất thời chột dạ, để lộ thi thể, tay lính canh lập tức giương súng; nhưng kẻ trước đó đưa ra chủ ý ăn trộm đã chuẩn bị sẵn sàng, thình lình cắt đứt cổ người kia.

Gần như không hề suy xét, bọn họ cứ như bị tẩu hỏa nhập ma mà giết hai người liền. Bàn Mã thầm nghĩ toi đời rồi, lão đề nghị trốn đi, nhưng tay giết người kia lại nổi điên nói đã giết hai người rồi, giết hai là giết mà giết sạch cũng là giết, nếu để họ trở về báo cáo lên quân đoàn thì chúng ta phải trốn trên núi cả đời. Chi bằng giết hết cho xong, rồi cứ nói là không thấy họ đâu nữa, mọi người chắc clão sẽ tưởng là người Việt Nam làm.

Đây là sự kích động bất ngờ xảy đến trong bầu không khí quỷ dị. Đội khảo sát không đông, hiện giờ phần lớn đều ngủ say không biết trời trăng gì nữa, nghĩ đến số gạo trắng và súng tiểu liên, cùng chuyện xảy ra sau đó, ngay cả Bàn Mã cũng không thể kiềm chế tạp niệm nổi lên trong lòng.

Chuyện xảy ra sau đó thật ghê tởm, họ cầm súng tiểu liên và dao găm lần lượt lẻn vào từng lều, dùng thắt lưng siết chết bằng sạch những người bên trong.

Giết người xong họ ném xác xuống hồ rồi đem giấu hết súng ống đạn dược lẫn vật tư, lén lút vác gạo và thức ăn về thôn, giấu dưới gầm giường, cùng hẹn nhau quyết giữ bí mật này đến chết.

Khi đó Bàn Mã chột dạ, tính tới tính lui rồi bắt đầu lan truyền khắp thôn câu chuyện đội khảo cổ mất tích một cách kỳ lạ, chuẩn bị sẵn đường lui. Bởi dạo đó thường xảy ra xung đột biên cảnh, nếu có một đoàn người mất tích ở biên giới Việt Nam thì thường bị đổ cho đặc công Việt Nam làm.

Mấy người họ cứ đinh ninh mình không làm gì sơ hở, ai ngờ đây lại là khởi đầu cho một cơn ác mộng.

Ba ngày sau, Bàn Mã làm bộ muốn đi đưa lương thực, nhân cơ hội quay lại ven hồ, định đến chỗ kia lục tìm mấy món đồ đáng giá. Chuyện điên khùng đêm đó khiến lão vẫn còn e ngại vùng giữa hồ, nên ban đầu chỉ dám đứng từ xa nhìn lại. Đáng sợ làm sao, lão lại trông thấy ven hồ xuất hiện một doanh địa, mà còn có người hoạt động nữa chứ.

Có một đội quân khác? Thi thể đã bị phát hiện? Lão sởn da gà, mất một lúc lâu mới bình tĩnh lại, cho đến khi gắng gượng lấy dũng khí đi vào doanh địa, lão lại trố mắt đứng nhìn: đội khảo sát trước kia ấy thế mà lại xuất hiện ngay trước mặt lão.

Bàn Mã hoàn toàn không hiểu nổi cảm giác của mình lúc này, cũng không thể xác định rõ rốt cuộc là chuyện gì đang xảy ra. Nhìn những bóng người lướt qua trong doanh địa, lão cữ ngỡ mình đang rơi vào ảo ảnh. Họ dường như không hề hay biết trước kia đã xảy ra chuyện gì, rối rít chào hỏi lão.

Lão còn tưởng mình đang nằm mơ, tự véo mấy cái mới phát hiện ra đây là thật. Những gương mặt ấy tuy không quen lắm, nhưng đều đã gặp trong đội khảo cổ kia; thậm chí lão còn thấy mấy người bị chính tay mình siết cổ đang đứng đó chuyện trò vui vẻ.

Lão hoảng hốt chạy về thôn, hồn bay phách lạc, vội vàng kể lại mọi chuyện với mấy người kia. Cả đám quay lại xem thì thấy quả nhiên là thế, ai nấy đều hoảng sợ, suy nghĩ xem chuyện này rốt cuộc là sao. Lẽ nào đó là một hồ ma có thể hồi sinh người chết?

Nhưng bọn họ đều sống sờ sờ, không giống cương thi chút xíu nào.

Bàn Mã nghĩ mãi mà không ra. Người trong thôn rất mê tín, cứ đinh ninh đây nhất định là do sơn thần hồ quỷ tác quái, sợ đến mất vía. Bàn Mã suy tính hồi lâu mới dám lấy hết dũng khí trở lại bên hồ đưa lương thực cho họ nhân tiện ướm hỏi chuyện hôm ấy, nhưng mọi người đều nói không có việc gì, biểu cảm vẫn như bình thường.

Ngày hôm ấy giống như đã bị lật sang trang, thiên thần đã xóa bỏ mọi việc xảy ra trong ngày đó. Hoặc là, mấy kẻ thủ ác đều đã mơ cùng một giấc mơ, họ căn bản không hề giết người.

Bàn Mã không phải là người dễ chịu thua, lão không tin mình nằm mơ, nhưng nghĩ mãi mà không thông được. Sau đó lão vẫn luôn chú ý đến nhóm người này, muốn biết bọn họ rốt cuộc là người hay quỷ? Nhưng dù có quan sát kỹ lưỡng đến đâu, lão cũng không thấy mảy may sơ hở.

Điểm duy nhất khiến lão cảm thấy kỳ quặc là, lão ngửi thấy trên người họ xuất hiện một thứ mùi lạ mà trước kia không có.

## 324. Q.6 - Chương 25: Trúng Tà

Edit: Nam

Beta: Thanh Du

\*\*\*\*\*

Thứ mùi đó chính là mùi mà Bàn Mã ngửi thấy trong hộp, chẳng qua mùi phát ra từ hộp nồng nặc hơn thôi.

Đối với Bàn Mã, đó hoàn toàn là mùi của người chết. Thứ mùi trên thân thể những ác ma không biết là người hay quỷ đó chắc chắn được mang ra từ địa phủ.

“Trên người cậu ta cũng có thứ mùi đó, nếu không bị mùi thảo dược át đi thì ta đã ngửi được nó từ lần đầu gặp mặt.” Bàn Mã nhìn tôi nói: “Cậu ta giống bọn họ, đều là yêu quái cả.”

Trên người Muộn Du Bình có mùi qué gì chứ ? Tôi không mẫn cảm với mùi vị cho lắm, cũng không phải thợ săn để mà có khứu giác nhạy bén hơn người, nghe lời lão nói thì nửa tin nửa ngờ. Lần sau phải lén ngửi thử xem sao. \*=))))))\*

Nếu chuyện đến đây là hết, có lẽ mọi việc sẽ qua đi, một thời gian sau người ta sẽ hoài nghi trí nhớ của chính mình, những sự việc không lời giải sẽ tự động chìm vào quên lãng. Nhưng tôi biết chắc chuyện vẫn chưa dừng ở đây, vì nếu chỉ đơn giản như thế thì lão Bàn Mã đã không đưa ra kết luận Muộn Du Bình sẽ hại chết tôi.

Quả nhiên lão lại nói: Chuyện xảy ra sau đó khiến cả đời lão không quên nổi thứ mùi này.

Sau khi chuyện lạ xảy ra, Bàn Mã luôn cảm thấy tinh thần mình bất ổn. Tuy đám người ấy dường như không hề thay đổi, nhưng Bàn Mã luôn cảm thấy ánh mắt vẻ mặt họ toát ra nét gì đó yêu dị, cảm giác này không dựa trên căn cứ nào mà hoàn toàn là một loại hiệu ứng tâm lý. Lão có dự cảm: trong thôn sẽ sinh chuyện.

Vài ngày sau, trong thôn xảy ra một chuyện khiến lão rợn tóc gáy.

Tham gia hành hung với lão còn có bốn người, tính ra thì bọn họ đều là họ hàng dây mơ rễ má cả, người xa người gần. Trong số đó người tên Bàng Nhị Quý nhát gan hơn cả bỗng dưng mất tích; Bàn Mã và mấy người kia trong lòng đều ôm ấp bí mật, đã thử nhắc đến chuyện này nhưng rốt cuộc không ai dám nói ra. Người trong thôn vào núi tìm suốt hai ngày, cuối cùng đám Bàn Mã quyết tâm trở lại ven hồ, nào ngờ lại phát hiện gã Bàng Nhị Quý kia đang ngồi trong doanh trại cười nói vui vẻ với người của đội khảo sát.

Bọn họ chẳng hiểu đầu cua tai nheo gì cả, đành đưa gã về. Khi Bàn Mã kéo gã, chợt ngửi thấy thứ mùi thần bí kia toát ra từ người gã.

Bàn Mã nhìn Bàng Nhị Quý mà nổi da gà giữa ban ngày ban mặt, lão bỗng nhận ra nét mặt của Bàng Nhị Quý không giống trước đây, cứ như đã biến thành con người khác.

Cảm giác sợ hãi này không thể nói rõ thành lời, lão nghĩ Bàng Nhị Quý nhất định đã bị quỷ ám rồi. Về tới thôn, lão dặn vợ Bàng Nhị Quý nếu phát hiện chồng mình có biểu hiện bất thường thì phải báo ngay cho lão.

Nhưng vợ gã không có cơ hội phát hiện ra điều gì. Ngày hôm sau, chị ta vừa tỉnh dậy đã thấy chồng mình treo cổ bên giường, cả căn phòng nồng nặc thứ mùi quỷ quái kia.

Người trong thôn cứ đinh ninh Bàng Nhị Quý nghĩ quẩn hoặc bị hồ ly tinh quyến rũ. Bàn Mã hiểu rõ sư tình, lòng thấp thỏm lo âu, lại càng thêm chắc chắn những người kia đúng là yêu quái, Bàng Nhị Quý nhất định đã trúng tà.

Vợ Bàng Nhị Quý bị dọa cho hết hồn, không dám ở lại căn nhà cũ, đành dọn về nhà mẹ đẻ, căn nhà kia trở nên hoang phế. Những người khác thì sợ chết khiếp, hai người trong số đó liền dọn ra khỏi thôn, chỉ còn Bàn Mã và một người nữa ở lại. Ban đêm hai người tuyệt nhiên không dám ngủ, phải mượn vài con chó, chỉ lo người tiếp theo sẽ là mình.

Nhưng nuôi chó cũng vô ích, một tuần sau đó, cái người ở lại thôn cùng lão cũng mất tích. Chờ thêm hai ngày, một đứa bé tìm thấy hắn treo cổ trong ngôi nhà hoang của Bàng Nhị Quý, vị trí treo cổ trùng khớp với Bàng Nhị Quý lúc trước.

Bàn Mã bản tính cứng cỏi, thuở nhỏ đã làm bạn với núi non nên hết sức kiên cường. Sau cơn sợ hãi cùng cực, lão trái lại không còn vướng bận gì nữa, vác cây súng quay lại cái hồ kia, trong lòng tự nhủ nếu đằng nào cũng chết thì mình phải chết cho mình bạch, chứ tuyệt đối không ngồi yên chờ chết. Nhưng khi lão vào núi thì vừa hay đội khảo sát cũng nhổ trại.

Bàn Mã đi được nửa đường thì gặp đội khảo sát, hình như họ không cần người dẫn đường. Bàn Mã trước khi đi đã hạ quyết tâm, nhưng vừa nhìn thấy bọn họ liền nhanh chóng dao động, khiếp hãi theo cả đội xuống núi.

Chuyện sau đó giống như Bàn Mã đã kể, đội khảo sát rời thôn mang theo những cái hòm tỏa ra mùi lạ, từ đó trở đi không quay lại đây nữa. Hai người trốn khỏi thôn cũng bình an vô sự, Bàn Mã thấp thỏm sống qua một năm mới dần dần yên tâm, đinh ninh bọn họ đã đi thật rồi.

Chuyện này giống như một cơn ác mộng cứ ám ảnh Bàn Mã không thôi, cảm giác khiếp sợ này tôi có thể hiểu được. Đội khảo sát đi được chừng nửa tháng, lão tò mò muốn biết chuyện gì đã xảy ra, bèn quay lại cái hồ. Đi một vòng quanh hồ, lão phát hiện một bộ quần áo đương thời không hiểu sao lại bị quẳng lên bờ, bọc trong bộ quần áo ấy chính là khối sắt kỳ cục kia.

Phát hiện ra khối sắt này, lão kết luận những người kia nhất định đã bò từ dưới hồ lên, vì khối sắt kia bọc trong quần áo, tuyệt đối không thể bị sóng xô lên bờ. Cái mùi tỏa ra từ khối sắt khiến lão sởn gai ốc, lão nghĩ đây không phải chuyện đùa nên vẫn luôn mang nó theo người. Trước kia thỉnh thoảng gặp cơn túng quẫn lão đã định bán đi, nay điều kiện sống đã khá giả hơn trước, nhớ tới chuyện năm đó mà hoảng, định bụng sẽ mang theo bí mật này xuống mồ.

Sau đó, chúng tôi xuất hiện. Bí mật của Bàn Mã, cuối cùng cũng chấm dứt.

Nghe xong câu chuyện, tôi rơi vào trầm tư. Lạ một nỗi tôi không cảm thấy mọi chuyện thêm mơ hồ, trái lại lần đầu tiên có cảm giác dường như mình đã tìm được một sợi xích có thể kết nối những nghi vấn trong lòng.

Những bí ẩn này giống như ống thép có ren ở hai đầu, mỗi đầu tiếp xúc đều là nghi vấn. Nhưng nếu ta nối liền hai nghi vấn lại với nhau, như thế bốn bí ẩn sẽ mất đi hai; lại nối liền tất cả các ống thép, thì vô vàn bí ẩn có lẽ chỉ còn hai cái ở hai đầu. Cho nên nối liền từng nghi vấn lại với nhau là một công việc rất thú vị.

Nếu là trước đây, tôi nhất định sẽ phát điên; nhưng bây giờ đã học được cách không chỉ nhìn vào bản thân vấn đề, tôi liền hiểu rõ chân tướng sự việc. Cái này lại phải chứng thực, nếu tôi suy luận đúng, thì vấn đề mà chú Ba – hay có thể là Giải Liên Hoàn – vẫn luôn nghi hoặc đã có câu trả lời.

Mà muốn chứng thực chuyện này, lại phải đến cái hồ kia.

Lão Bàn Mã đưa khối sắt kia cho tôi xem, quả nhiên nó giống y xì đúc khối sắt dưới gầm giường Muộn Du Bình, cũng xù xì thô ráp, bề mặt có những hoa văn cổ. Có điều khối sắt của Bàn Mã lớn hơn một chút, tôi ngửi thử, quả nhiên có mùi quái lạ nhưng chỉ thoang thoảng, hầu như không thể nhận ra. Lão nói lúc vừa phát hiện thì mùi của nó rất nồng, dần dần mới nhạt đi; đặt khối sắt này trong nhà, côn trùng sâu bọ đều không dám bén mảng.

Tôi tạm thời mất hứng với vật này, trong lòng nổi lên đủ loại suy đoán.

Bàn Mã không chịu đến cái hồ kia nữa, tôi định bảo A Quý tìm người dẫn đường khác, đưa tiền cho Bàn Mã rồi đứng dậy cáo từ.

Ra đến cửa, tôi sực nhớ ra một việc khác, bèn quay lại hỏi lão “À phải rồi, hình xăm trên người ông có lai lịch thế nào?”

Bàn Mã nhìn tôi, tỏ ra ngạc nhiên vì câu hỏi đột ngột này. Con lão giải thích: “Đây là hình xăm phòng cổ độc do một vu sư người Mèo xăm cho cha tôi hồi nhỏ. Lần đó ông ta được ông nội tôi cứu mạng, bèn xăm hình này cho cha tôi để tạ ơn. Nghe nói có hình xăm này trên người là được quyền thoải mái đi lại trong làng người Mèo mà không ai dám gây khó dễ.”

## 325. Q.6 - Chương 26: Kế Hoạch

A Quý chờ tôi ở cửa, ngồi xổm trên đất bực dọc hút thuốc, hiển nhiên cũng không biết đám Bàn Mã đang làm cái quái gì. Nhìn thấy tôi, tôi liền bảo anh ta: Đi, chúng ta về.

Trên đường về tôi hỏi anh ta có biết cái hồ trong núi Dương Giác mà Bàn Mã nhắc đến hay không? A Quý gật đầu, bảo trước kia từng nghe nói nhưng cũng chưa đến đấy bao giờ. Tôi liền bảo mình ra giá cao, mau tìm giúp một thợ săn đưa nhóm tôi vào đó.

A Quý gật đầu lia lịa, rồi hỏi dò xem Bàn Mã rốt cuộc đã nói với tôi chuyện gì? Cơ mà A Quý hỏi rất e dè, tôi thầm nghĩ nói cho anh tức là hại anh, bèn thuận miệng đáp lấy lệ.

Vội vã trở về nhà A Quý, tôi nóng lòng muốn kể cho Muộn Du Bình nghe phát hiện của mình, nhưng trong nhà chỉ có Vân Thái đang đun bếp với em, không thấy Bàn Tử và Muộn Du Bình đâu cả.

Tôi nghĩ bụng, quái, bèn hỏi em của Vân Thái xem họ đâu rồi? Em Vân Thái đáp cái anh lầm lì kia về đến nơi thấy anh béo chưa về mới hỏi em, em bảo anh béo đi cả đêm chưa về, anh ấy liền vội vã đi tìm.

Tôi còn đang phấn chấn, nghe tới đây liền mất hứng, thầm nghĩ Bàn Tử cả đêm chưa về?

Trong thôn không có mấy chỗ chơi bời cho hắn la cà như ở thành phố, hắn đi thâu đêm kể cũng lạ. Tôi khá hiểu Bàn Tử, nhớ lại trước kia hắn đã nói muốn đi tìm acid sunfuric, chợt có dự cảm mơ hồ.

Hẳn là Muộn Du Bình cũng như tôi, nghĩ ngay tới khả năng này, cho nên mới lập tức đi tìm.

Tôi lập tức bảo A Quý dẫn mình đến trụ sở thôn, nếu Bàn Tử gặp chuyện ngoài ý muốn, nhất định sẽ ở đó. Đi được vài bước đã thấy Bàn Tử với Muộn Du Bình quay lại, trên mặt Bàn Tử còn quấn băng, vừa đi vừa chửi um lên, hình như là bị thương.

Hỏi ra mới biết Bàn Tử đi mua acid sunfuric, trên đường về thấy một tổ ong vò vẽ, thế là bản tính lộ ra, kết quả dự đoán sai thân thủ của mình, dính chưởng nghiêm trọng, phải ngâm nước muối rồi ngủ lại cả đêm ở trụ sở thôn. Bàn Tử nói ong vò vẽ ở đây không giống ong mình hay gặp, ong vò vẽ mình gặp trước kia đều phải chọc vào tổ mới xông ra, chứ ong này mới mon men đến gần đã đột ngột vây kín, hung ác cực kỳ.

Tôi bảo anh đừng đổ tội cho khách quan, cứ thẳng thắn thừa nhận mình rút lui xem nào. Lão Bàn Tử không khoe chuyện quá khứ (\*), mấy cái trò như chọc tổ ong vò vẽ từ sau anh hạn chế đi, tránh cho người khác chê cười.

(\*) Chế từ câu tục ngữ “Hảo hán bất đề đương niên dũng” nghĩa là hảo hán không khoe khoang ngày xưa mình anh dũng thế nào, nói cách khác là không ngủ quên trong quá khứ.

Về phòng thay thuốc cho Bàn Tử, thay thuốc hiển nhiên là rất đau, nếu không ráng nhịn đau để chứng tỏ khí khải nam tử trước mặt Vân Thái thì hắn nhất định đã gào rống ầm ĩ như heo bị cắt tiết rồi.

Tôi tiến lên hỗ trợ, Vân Thái trái lại khá bình tĩnh, thay thuốc cho hắn nhẹ nhàng như chuồn chuồn lướt nước. Tôi phát hiện trên cằm hắn có mấy mảng thịt sưng vù nhỏ bằng móng tay, Vân Thái lấy thanh nứa cắt hết những chỗ sưng rồi bôi thuốc, quả thực chính là róc thịt sống, chẳng trách hắn đau chết ngất đi được.

Thay thuốc xong muốn ăn cơm cũng chật vật, khó khăn lắm mới ăn xong bữa, sắc trời cũng tối sầm lại. Cả đám đứng trên hành lang căn nhà sàn hóng gió, tôi thuật lại một lần tất tật những chuyện mình nghe được.

Nghe xong câu chuyện, hai người đều nhíu mày. Bàn Tử hỏi tôi: “Lại có chuyện như thế nữa à, má nó còn ghê hơn mấy chuyện ma quỷ tôi đem dọa bọn con gái hồi nhỏ. Chuyện này có thật không, cậu nói xem giả thiết của cậu là gì?”

“Tôi cho rằng, Bàn Mã tuyệt đối không bịa chuyện. Việc này chắc chắn là thật, nhưng cái “thật” của ổng không phải là “thật” theo nghĩa đen.”

“Ý cậu là sao?”

“Chúng ta đi tìm giả thiết hợp lý nhất, bỏ qua mấy cái nhảm nhí như hồ ma với chả yêu quái. Anh cảm thấy giả thiết hợp lý nhất trong trường hợp này là gì?”

Bàn Tử lắc đầu: “Thôi đừng vòng vo nữa, não tôi bị ong chích thủng cả rồi, không đoán được cậu nghĩ gì đâu, cậu cứ xổ toẹt ra đi.”

Tôi gượng cười, khó khăn lắm mới tìm được cơ hội thể hiện chút ít mà Bàn Tử cũng không chịu phối hợp: “Được rồi, chúng ta loại bỏ hết những yếu tố không thể xảy ra, không có sống lại, không có yêu quái, nhưng câu chuyện phải logic, lời Bàn Mã nói phải đứng vững, thế thì chuyện này rõ ràng chỉ có duy nhất một khả năng.”

“Rõ ràng cái gì cơ?”

Tôi đáp: “Người chết sống lại thế quái nào được, suy ra đội khảo sát vào núi không phải đội khảo sát rời núi.”

Bàn Tử dừng một chút, lĩnh ngộ nói: “Ý cậu là, người chết không sống lại, những kẻ trở ra là một nhóm người khác?”

“Những người bị bọn Bàn Mã giết quả thực đã chết, Bàn Mã cũng không hiểu rõ về đội khảo sát kia, nếu có một nhóm người khác dịch dung, tôi nghĩ không cần phải giỏi hoá trang cũng lừa được Bàn Mã.”

“Nhưng vì sao bọn họ phải làm thế? Chẳng lẽ chỉ để đùa bỡn lão.”

“Tôi chỉ phỏng đoán thôi, thông qua tình hình của Bàn Mã và đội khảo sát kia, tôi cảm thấy chuyện này có thể có sai sót. Chúng ta đặt giả thiết đây là một âm mưu đã được tính toán từ lâu, vậy có thể trong âm mưu đó, vào cái ngày Bàn Mã giết chết cả đội thì đội khảo sát này cũng đã bị sắp đặt để biến mất. Nhưng kế hoạch này có thể xuất hiện sai sót, có lẽ sát thủ đến giết đội khảo sát đã gặp chuyện ngoài ý muốn trong rừng nên không đến nơi được, trái lại để Bàn Mã hoàn thành nhiệm vụ. Sau đó đội khảo sát giả đến đây thay thế tưởng sát thủ đã hoàn thành nhiệm vụ, nên cứ dựa theo kế hoạch mà bắt đầu nhiệm vụ ngụy trang. Bàn Mã không hiểu rõ câu chuyện, mới nói nó là ‘hồ ma’.” Tôi nói: “Đây là một phỏng đoán hợp lý thôi, sự thật có thể khác hoàn toàn, nhưng nó chứng minh chuyện này có thể xảy ra.”

“Ờm, giả thiết này nghe cũng hợp lý đấy, cơ mà hình như Bàn gia đây đã từng nghe cái mô tuýp này ở đâu đó rồi?” Bàn Tử nói.”Cậu có bằng chứng không?”

“Chỉ có một vài chi tiết nhỏ, ví dụ như đội khảo cổ do Bàn Mã dẫn vào, nhưng lúc quay ra họ tự đi chứ không chờ Bàn Mã dẫn đường, chứng tỏ nhóm người sau có khả năng tìm đường ra. Chuyện xảy ra sau đó có thể là vì đội khảo sát phát hiện ra manh mối gì đó, bèn giết đám Bàng Nhị Quý diệt khẩu. Giờ tôi vẫn chưa biết đội khảo sát này có phải chính là đội đi Tây Sa không, nhưng tôi có cảm giác, dù không phải tất cả thì nhất định cũng có vài người trong số họ đi Tây Sa. Nếu là như thế thì anh nói xem, liệu có ai vì muốn vào đội khảo cổ đi Tây Sa mà tiến hành một vụ đánh tráo?” Tôi suy luận hết sức thành thục.

Bàn Tử hỏi: “Mẹ kiếp, nhưng cậu chứng minh kiểu gì được?”

“Cách trực tiếp nhất có lẽ là chúng ta đến chỗ cái hồ nằm trong núi Dương Giác xem sao. Bây giờ hồ đã thu hẹp, tôi nghĩ có thể lặn xuống nước thăm dò đáy hồ, xem liệu có những cái xác bị vứt xuống hay không.”

“Mẹ kiếp, chuyện này cũng khó nói lắm, từ đó đến giờ đã qua 40 năm, xác người lại chẳng nát bấy từ đời tám hoánh.”

“Xương cốt nhất định vẫn còn.” Tôi nói: “Đám Bàn Mã không có thuyền, chắc chắn chỉ vứt xác quanh hồ thôi, tôi nghĩ chúng ta có thể đi thử vận may.”

## 326. Q.6 - Chương 27: Dường Như Đã Từng Quen

Bàn Tử cảm thấy giả thiết của tôi rất mơ hồ, nhưng cũng phải thừa nhận đây là khả năng hợp lý duy nhất.

Hắn ta vốn tích cực ủng hộ phương án vào chơi trong núi Dương Giác một ngày, thấy tôi nói muốn đi thì đương nhiên là đồng ý nhiệt tình. Sau đó chúng tôi bàn bạc cụ thể về công việc, vì chuyến này coi như đi du lịch, chẳng mang theo đồ nghề gì nên vấn đề trang bị cũng hơi khó nhằn. Lỡ đâu phải đào mồ quật mả cần có đồ nghề mà mang theo hai bàn tay trắng thì chỉ còn nước trơ mắt mà nhìn.

Nhưng ở những nơi thế này lại không có sẵn trang bị để mà mua, Bàn Tử nói có vài thứ cũng không khó giải quyết, chúng ta có thể mua cái khác bù vào, tuy không thuận tay cho lắm, nhưng lần này không đi xa thôn lắm nên cũng không cần đòi hỏi quá cao.

Hắn bảo, thợ săn nào mà chẳng có những vật dụng để sinh tồn nơi hoang dã, chúng ta cần gì phải vác theo nhiên liệu rắn và lò không khói. Nhưng chứng kiến độ hung hãn của dã thú rồi, tôi cảm thấy vẫn nên chuẩn bị vũ khí cho chu đáo thì hơn.

Tôi gọi A Quý tới để thương lượng về những chuyện này. Bản thân A Quý cũng đi săn, có ba khẩu súng săn đều là súng cũ không rõ tên tuổi được sửa sang lại, niên đại cũng không đồng đều. Khẩu cũ nhất được A Quý lấy ra từ chuồng gà, tuy nòng súng vẫn còn nguyên vẹn nhưng bên trong đã hoen gỉ cả rồi, chẳng ai dám xài đến, vả lại cũng không biết đào đâu ra đạn. Hai khẩu còn lại vẫn bắn được, xem ra là di vật từ thời chiến tranh.

Mấy năm trước có lệnh cấm súng, nhưng người vùng này sống bằng nghề săn thú, đã là cần câu cơm thì dễ gì giao ra. Cấp trên hiểu chuyện nên cũng mắt nhắm mắt mở cho qua, có điều bây giờ đạn là hàng hiếm, A Quý phải nhờ cán bộ thôn lên tận huyện mới mua được.

A Quý cũng chỉ là thợ săn nghiệp dư nên không giữ nhiều đạn trong nhà. Bàn Tử kiểm tra hai khẩu súng rồi nói: “Súng của A Quý tuyệt đối không có vấn đề gì, một khẩu đã lâu không đụng đến nhưng được bảo dưỡng tốt lắm, phải bắn thử một phát mới biết có xài được không.”

Chúng tôi trả cái giá cắt cổ năm mươi đồng một viên đạn, mua được bốn năm mươi viên từ mấy nhà hàng xóm của A Quý. Tôi nhìn viên đạn hình trụ bằng đồng thau, biết ngay đây hàng thủ công làm ra trong xưởng nhỏ. Cái của nợ này mà mua mất năm mươi đồng, mẹ kiếp đúng xót ruột. Bàn Tử bèn khuyên đừng có bủn xỉn như vậy, năm mươi đồng mà cứu được mạng cậu thì cũng đáng chứ.

Nhà A Quý đã có sẵn dao phát, anh ta mài lại cho sắc; những món đồ khác chúng tôi viết ra giấy rồi bảo A Quý đi quanh thôn tìm xem có vật thay thế hay không. Thiếu dây thừng leo núi thì xài dây gầu dưới giếng, thiếu đèn pin công suất lớn thì mượn mấy cái đèn pin nhỏ buộc lại, thiếu dao găm thì xài tạm lưỡi liềm.

A Quý bảo chúng tôi giờ đang vào mùa mưa, trong núi nhiều muỗi kiến độc, đặc biệt là vùng ven hồ, muỗi ở đấy to bằng con ong vò vẽ; đề nghị phải mang theo nhang muỗi và màn, quây quanh đống lửa, bằng không mấy người thành phố chúng tôi nhất định sẽ không chịu nổi. Tôi lại thầm nghĩ, có Muộn Du Bình ở đây còn lo gì nữa?

Sắp xếp ổn thỏa, A Quý liền nói mấy món đồ này sẽ phải mất một hai ngày để chuẩn bị. Dù sao thợ săn vào đó cũng chưa ai trở về, nên chuẩn bị cho chu đáo rồi hẵng xuất phát.

Trong lúc này, Bàn Tử lại hỏi có thể nghĩ cách dùng acid sunfuric mình mang về để xem trong khối sắt kia chứa vật gì không? Việc này cần những thao tác tinh vi, phải kiếm bãi đất nào khá khẩm hơn một chút.

Tôi nghĩ đến câu chuyện Bàn Mã kể, thấy không ổn cho lắm. Từ khối sắt này tản ra một thứ mùi, hơn nữa cái mùi này còn nhạt dần đi theo thời gian, cho thấy bên trong chứa một loại vật chất bay hơi, có quỷ mới biết loại vật chất này có gây hại cho cơ thể người hay không. Tôi cảm thấy vẫn chưa đến lúc dùng acid hòa tan vật này, tốt nhất là chờ đến khi tra được chút manh mối rồi mới phán đoán xem có cần thiết phải mạo hiểm như thế hay không.

Bàn Tử tò mò muốn chết đi được, nhưng lời tôi nói cũng rất có lý. Nghĩ đến chuyện có thể ảnh hưởng đến những người khác, hắn cũng chỉ còn cách từ bỏ.

Sau đó Bàn Tử tỏ ra hết sức hào hứng, thứ nhất hắn tin chắc vào giả thiết cổ mộ của mình, thứ hai hắn đã lâu không đi săn nên chân tay ngứa ngáy lắm rồi, bất chấp khuôn mặt nở toe toét như hoa loa kèn (1), cả đêm không ngừng ba hoa về chuyện mình đi săn thú hồi xưa. Tôi cũng đang cao hứng, trong đầu nảy ra một vài giả thiết; còn Muộn Du Bình vẫn ngậm hột thị, tôi thấy anh ta cứ nhìn đăm đăm vào ngôi nhà A Quý nằm kế bên, nhìn cái cửa sổ kia đến xuất thần.

Tôi nhớ lại cái bóng mình nhìn thấy trong căn nhà đó vào đêm hôm trước, nhưng bây giờ khung cửa sổ kia tối om om, chẳng nhìn thấy gì. Con trai A Quý hình như không thích gặp người, ít khi giao du. Tôi hoài nghi không biết có phải cậu ta mắc bệnh gì nên mới phải ru rú trong nhà, ở nông thôn thường có chuyện như thế.

Một đêm thức trắng, cộng thêm một ngày nghĩ ngợi căng thẳng, chẳng bao lâu đầu óc tôi đã mơ màng không nghe rõ Bàn Tử đang nói gì nữa. Muộn Du Bình thì tựa vào đâu đó ngủ gà ngủ gật, ngoài này mát mẻ hơn trong nhà nhiều, xung quanh Muộn Du Bình không có lấy một con côn trùng, chúng tôi cứ thế nằm xuống ngủ mê mệt.

Ngày thứ hai ai nấy đều tự chuẩn bị hành lý phần mình, sang ngày thứ ba mọi việc đã xong xuôi, A Quý dẫn chúng tôi lên đường.

Chuyện khiến tôi bực bội nhất là không thấy người dẫn đường trong truyền thuyết đâu cả; người đi cùng lại chính là A Quý và Vân Thái.

Tôi hỏi có chuyện gì thế, A Quý không phải anh đã nói mình chưa đến đó bao giờ sao? Cớ gì anh lại đích thân dẫn chúng tôi đi.

A Quý đáp dạo này thợ săn vào núi chẳng biết gặp phải trở ngại gì mà mấy đội đi không một ai trở lại. Những người khác đều chưa từng đến đó, anh ta đành nhờ con gái Vân Thái dẫn đi; trước kia Vân Thái từng theo ông nội vào đó vài lần nên biết rõ đường. Anh ta dẫn theo chúng tôi cộng thêm Vân Thái biết đường, vả lại còn có chó nên chắc không có vấn đề gì lớn đâu.

Tôi thầm nghĩ thôi tiêu rồi, chắc mình trả giá quá cao nên A Quý không nỡ để đống tiền lọt vào tay người khác đây mà. Bàn Tử lập tức phản đối, nói chúng tôi đi làm công chuyện, có phải trò đùa đâu mà mang theo một con bé, lỡ bị thương kẻ làm cha như ông không đau lòng thì chúng tôi cũng đau.

A Quý vẫn khăng khăng nói không sao đâu mà, con gái ở đây lên năm lên sáu đã chơi súng, vào trong núi nó còn được việc hơn các anh. Với lại nó cũng thuộc đường trong núi hơn tôi, các anh đừng lo lắng.

Nói đến đây thì Vân Thái từ trong nhà bước ra, tôi và Bàn Tử vừa nhìn đã lóa mắt. Chỉ cảm thấy Vân Thái dương như đã biến thành con người khác, cô bé mặc trang phục đi săn của người Dao, dao săn buộc sau eo, lưng đeo một khẩu súng săn ngắn. Con gái người Dao vốn có dáng vóc đẹp, khoác bộ đồ này lên lại khoe trọn bắp chân và những đường cong trên thân thể, quả là đẹp mắt.

Thêm vào đó là vẻ mặt vừa tươi tắn lại vừa mạnh mẽ tinh anh, cộng thêm khí thế khiến người ta không thể chối từ của tuổi mười bảy mười tám, loáng cái đã chinh phục được Bàn Tử.

Cô bé lại gần chúng tôi, nhìn Bàn Tử đầy khiêu khích: “Ông chủ nói vậy là có ý xem thường người ta phải không?”

“Đâu có đâu có!” Bàn Tử chối lia lịa: “Em gái à, chớ có hiểu lầm, chẳng qua anh sợ em phải chịu khổ thôi, chứ thật ra em mới đúng là lựa chọn tốt nhất.”

Tôi đá cho Bàn Tử một cú, khẽ mắng: “Sao ông anh trở mặt nhanh như chong chóng thế, ông anh đã đến tuổi này rồi còn muốn làm trâu già gặm cỏ non hay sao?”

“Đến tuổi này thì đã làm sao, tôi đây gọi là người đến tuổi tráng niên, cùng lắm thì làm tráng ngưu.”

Tôi thở dài: “Ông anh nghĩ mà xem, người ta là đêm động phòng dưới chăn uyên ương, một nhánh hoa lê áp hải đường (\*). Ông anh thì hay rồi, đúng là một con heo mập áp hải đường, nếu ông anh dám làm bậy, tôi sẽ đại diện cho trai tráng cả tộc Dao bắn chết tươi.”

(\*) Đây là hai câu thơ trong bài Nhất thụ lê hoa của Tô Đông Pha làm ra để trêu chọc một cặp chồng già lấy vợ trẻ. Cây lê sống lâu, vốn là biểu tượng của tuổi già; hoa lê màu trắng như mái tóc bạc phơ. Hải đường lại tươi tắn rực rỡ, tượng trưng cho cô gái trẻ. Nhưng Bàn Tử không hợp với hình tượng cành lê thanh mảnh nên đổi thành heo mập hợp hơn =))

Cười đùa một hồi, tôi cũng đành phải chấp nhận. Nhìn khí phách của Vân Thái, tôi cảm thấy A Quý nói không sai, vả lại tôi đoán chuyến đi này cũng không gặp nguy hiểm gì quá lớn.

Điều duy nhất khiến tôi bận tâm là khi chúng tôi gói ghém đồ đạc, Bàn Tử luôn trêu đùa Vân Thái, chọc Vân Thái cười khanh khách. Nhưng để ý thì thấy Vân Thái thỉnh thoảng lại len lén nhìn Muộn Du Bình, nhìn rất cẩn thận, chỉ liếc mắt một cái rồi quay đi ngay, nhưng tôi vẫn nhìn ra được chút manh mối từ đôi mắt trong veo ấy.

Chúng tôi xuất phát, đi dọc theo còn đường đi tìm lão Bàn Mã lần trước. Tôi cũng lờ mờ nhớ đường, chuyến đi này vui vẻ hơn lần đi tìm người kia nhiều. Bàn Tử quả thực đã bị mê hoặc rồi, cứ lượn lờ quanh Vân Thái suốt, chỉ thiếu điều bò bằng bốn chân làm ngựa cho cô cưỡi; mà Vân Thái cũng thật dễ thương và sôi nổi.

Cô hỏi chúng tôi rốt cuộc làm nghề gì, nhất định không phải hướng dẫn viên du lịch rồi vì làm gì có hướng dẫn viên du lịch nào lại đến cái chốn này chứ. Bàn Tử liền ra vẻ thần bí, nói tụi anh là nhân vật lớn đi làm nhiệm vụ bí mật, nếu em chịu hôn anh một cái thì anh sẽ tiết lộ cho em biết.

Tôi còn sợ Vân Thái hôn hắn ta thật, vậy cũng quá lãng phí rồi, may mà Vân Thái vẫn còn mắt thẩm mỹ, cương quyết không mắc mưu. Nhưng Muộn Du Bình vẫn dửng dưng trước bầu không khí náo nhiệt của chúng tôi, sắc mặt hắn không hề thay đổi khiến tôi cảm thấy có gì đó khác thường.

Đêm hôm ấy chúng tôi đến sơn khẩu nơi có ngôi mộ cổ, đi sâu thêm một vài km nữa rồi nghỉ ngơi, đến hửng sáng lại lên đường, đi suốt hai ngày trong núi là đến được mép hồ kia.

Tôi đứng trên triền núi, từ xa đã thấy cái hồ kia. Có lẽ là vì mấy ngày mưa to liên tiếp nên mặt hồ cũng lớn tưởng tượng của tôi một chút, dĩ nhiên bốn phía vẫn là đá tảng như lời Bàn Mã nói. Chúng tôi đi đến ven hồ, hoàn toàn không nhìn ra dấu vết có người đã từng đóng quân ở đây năm nào.

Nước hồ trong veo in bóng mây trên trời thành một cảnh tượng đẹp đẽ. Chúng tôi bỏ đồ đạc xuống, đến bên hồ rửa mặt. Nước hồ lạnh băng cho thấy đáy hồ thông với mạch nước ngầm trong đất, vào ngày tam phục (\*) chạm tay vào mặt nước lạnh lẽo khiến người ta run rẩy toàn thân.

(\*) Tam phục: chỉ thời kỳ nóng nhất trong năm, gồm sơ phục, trung phục mà mạt phục. Sơ phục là khoảng thời gian từ ngày thứ 21- 31 sau hạ chí; trung phục là 10 ngày nối tiếp sơ phục (trong năm nhuận thì là 20 ngày nối tiếp sơ phục); mạt phục là 10 ngày kể từ lập thu.

Rửa mặt xong, tôi ngẩng đầu nhìn lên bốn phía, nhìn mặt nước in bóng bầu trời và núi non xung quanh, chợt nhận ra nơi này dường như đã từng quen thuộc. Tôi liếc sang bên cạnh, thấy Muộn Du Bình cũng đang nhìn phong cảnh núi non bốn bề với vẻ nghi hoặc.

## 327. Q.6 - Chương 28: Câu Đố

Trước đây đã từng xảy ra chuyện tương tự làm tôi sởn da gà, Muộn Du Bình cũng ngây ra mà nhìn với ánh mắt đầy nghi hoặc, chưa biết chừng hắn có cảm giác giống tôi.

Ở đâu nhỉ? Tôi đã từng thấy cảnh này ở đâu, hay từng thấy tình cảnh tương tự như vậy ở đâu rồi?

Tôi ra sức hồi tưởng, suy đi nghĩ lại mà vẫn không tài nào nhớ ra, chỉ biết rõ mình từng thấy cảnh tượng này cách đây không lâu, hơn nữa đi kèm với cảm giác thân thuộc còn có một loại cảm giác “không đúng”. Hiển nhiên ấn tượng trong tâm trí tôi vẫn không hoàn toàn trùng khớp với nơi này.

Bàn Tử vô tâm vô phế, cởi sạch đồ chỉ còn mỗi quần đùi rồi nhảy xuống nước bơi. A Quý cẩn thận hơn, hồ nằm trong núi vốn là điềm chẳng lành nên không có việc gì thì hạn chế bơi lội.

Trở lại bờ, chúng tôi cởi giày và quần ướt đẫm ra, Bàn Tử phụ A Quý dựng lều che mưa. A Quý đi đốn củi trở về, Vân Thái giúp nấu cơm, tôi uống nước xong mới nhớ ra mình đã gặp thế núi này ở đâu.

Hình dạng và cảm giác về ngọn núi này không ngờ lại khá tương đồng với cảnh núi chúng tôi nhìn thấy khi vọc nước ở dòng suối ven thôn, đường nét và hướng núi đều giống nhau như đúc; có khác chăng là khi đó chúng tôi ở dưới suối, còn giờ thì ở trong hồ, điều này khiến tôi phải sững sờ trong giây lát.

Khi đó tôi đã cẩn thận quan sát cảnh vật xung quanh khe nước; đừng nhìn Muộn Du Bình có vẻ mất tập trung mà nhầm, hắn chắc chắn đã thu tất cả vào trong mắt. Còn sự chú ý của Bàn Tử lại dồn hết lên những cô bé kia, hèn gì không phát hiện ra.

Thật thú vị, bàn tay tạo hóa thật diệu kỳ, không biết đây chỉ đơn thuần là trùng hợp hay do nguyên nhân địa chất nào đó mà thành hình.

Sau đó tôi, Bàn Tử và Muộn Du Bình bắt đầu đi quanh hồ để thăm dò.

Hồ cũng chỉ còn rộng khoảng hai sân đá banh, đi một lát là xong. Dưới đáy hình như toàn là đá tảng nhưng thành hồ rất dốc, xem ra lòng hồ cũng khá sâu.

Tôi luôn có cảm giác sợ hãi một cách khó hiểu đối với những hồ nước sâu. Có câu nước cạn không chứa rồng, nước sâu tất có quái, lòng nước sâu cho thấy dung tích của hồ không nhỏ như chúng ta thấy từ bề mặt, mà có thể còn chứa đựng thứ gì kỳ quái bên trong. Trên thế giới có biết bao nhiêu hồ lớn chứa thủy quái, tuy bề mặt chúng không rộng nhưng lại rất sâu. Dù không có gì kỳ quái thì chỗ nước sâu cũng dễ có cá lớn, thi thoảng vào mùa nước lên sẽ phát hiện vài con cá khổng lồ.

Không thấy vết tích xương cốt rõ ràng, song những viên đá này đều nhỏ vụn, trong hơn 40 năm mực nước nơi này lên xuống vô định, đá núi không ngừng lăn xuống, những mảnh xương này kia có thể nằm bên dưới lớp đá.

Chúng tôi phán đoán tình hình lúc đó, dựa theo lẽ thường thì có lẽ đội khảo cổ dựng trại ở bờ nam. Bờ bên kia là núi, có nguy cơ gặp đất đá bùn lầy trôi xuống, vậy thì khu vực chúng tôi muốn tìm hẳn là bờ nam.

Đây là một công việc đồ sộ, may mà còn dẫn theo vài con chó, nhưng cũng chẳng biết có tác dụng gì không. Thi thể ngâm nước chừng ấy năm nhất định đã thành xương trắng, có lẽ trông cũng từa tựa đá tảng.

Ăn cơm trưa xong, A Quý đi thăm thú xung quanh xem có món gì tốt. Chúng tôi bắt đầu tìm kiếm trong khu vực, Vân Thái giặt mớ quần áo đẫm mồ hôi giùm chúng tôi. Vùng ven hồ rất rộng, tôi, Bàn Tử và Muộn Du Bình chia nhau mỗi người một khoảnh mà tìm kiếm.

Lấy tay không vần từng khối từng khối đá, nơi đây đá chất thành cụm hẳn là do những tảng đá gần bờ hồ không ngừng lăn xuống. Nhưng đáy hồ lại từ từ dốc xuống, vả lại bản thân những tảng đá tích tụ lại còn có tác dụng chống nước mưa bào mòn (nước mưa không chảy thành dòng bên trên bãi đá mà sẽ ngấm qua đá, hợp thành dòng nước ngầm bên dưới.) Nơi Bàn Mã vứt thi thể năm nào chắc chắn rất gần bờ, cho đến giờ cũng đã khô hạn nhiều năm và mọc đầy cỏ nên tôi nghĩ hài cốt sẽ không bị vùi quá sâu.

Bàn Tử nói thi thể bị ném xuống đó nếu không buộc lại thì ban đầu sẽ trôi lơ lửng, sau đó chìm xuống rồi bị tôm cá rỉa, xương cốt phân tán hết, đầu ở đây cái kia có thể trôi xa hơn 100m, muốn kiếm cũng kiếm không ra. Mà nếu thi thể không được ném xuống nơi đủ sâu thì có thể còn bị thú vật tha lên bờ xé ăn.

Tôi nói dù gì đi chăng nữa cũng khó có chuyện không lưu lại chút manh mối nào. Mao chủ tịch từng nói hai chữ đáng sợ nhất trên đời là niềm tin, chúng ta cứ tìm trước đã, tìm không thấy hẵng đi phân tích nguyên nhân sau.

Cứ thế cho đến khi trời chiều đã ngả về tây, ba người vẫn tay trắng. Mấy con chó săn chạy chơi ven hồ, hoàn toàn không đếm xỉa đến chúng tôi, cũng chả thèm giúp sức. Phơi dưới ánh nắng gay gắt bên bờ hồ cả ngày khiến đỉnh đầu tôi đau rát; từ trong rừng vang lên hai tiếng súng của A Quý, rồi anh mang về một con gà rừng đem nướng, chẳng mấy chốc mùi thơm đã tỏa ra ngào ngạt làm chúng tôi thèm nhỏ rãi.

Bàn Tử không nén nổi tâm trạng ủ rũ, lúc nghỉ ngơi chúng tôi quây quần bên nhau mà hút thuốc, Bàn Tử liền nói thôi đủ rồi, cậu nhìn thử xem khu này chỗ nào nhiều khả năng có mộ cổ?

Tôi bảo chẳng phải anh cũng biết sơ sơ đó sao, anh nói xem chỗ nào ở đây có mộ? Bàn Tử liền đáp: “Tôi thấy không ổn đâu, nhìn sơ qua thế núi nơi này chẳng ra cái dáng gì cả, khó có mộ lớn lắm. Nhưng Bàn gia đây trình độ nửa vời, nên mới hỏi lại cậu xem tôi có nhìn lầm không.”

Tôi nghĩ bụng trình độ anh mà nửa vời thì trình độ tôi chắc là hạng bét, cũng chẳng còn bụng dạ đâu mà suy xét chuyện này, dù sao cũng phải nán lại vài ngày rồi mới về, từ từ khoai khắc nhừ thôi.

Hiếm khi trong lòng không vội vã, uống ít rượu gạo, chúng tôi quây quần quanh đống lửa ven hồ nghỉ ngơi hóng mát. Hồ nằm ven núi, không khí mát rười rượi. Vân Thái cũng đã thay sang một chiếc sơ mi mỏng, gội đầu xong bỗng khoác lên mình dáng dấp con gái thành phố hiện đại, sau bữa cơm còn nhảy múa cho chúng tôi xem. Vũ điệu của người Dao có rất nhiều động tác xoay tròn và đá cẳng chân, mà chân con gái Dao lại đẹp nõn nà làm Bàn Tử ngồi coi muốn rớt cằm, khăng khăng đòi học, nhưng tướng nhảy của hắn y như lên đồng làm tôi cười lăn cười bò cả ra.

Lâu rồi không cười sảng khoái đến thế, mãi mới ngưng lại được, tôi đảo mắt nhìn sang Muộn Du Bình thì đã thấy hắn dựa vào tảng đá, nét mặt không hề thoải mái, nếu nhìn lướt qua sẽ không phát hiện ra hắn đang tồn tại.

Tôi thầm nghĩ, mình tới đây truy tìm quá khứ của hắn liệu có phải sai lầm hay không? Nhưng nhìn những manh mối hiện đã thu thập được thì hiển nhiên trên lý thuyết chúng tôi đến đúng chỗ rồi. Đối với chúng tôi con đường đến đây có thể đi một cách ung dung, nhưng với hắn những thứ gặp phải trên đường luôn gợi mở cánh cửa quá khứ, muốn thả lỏng cũng khó.

Người này lại mang đặc trưng của kiểu nhân cách hướng nội, lòng ở ngoài chốn đào viên mà vẫn cười với gió xuân, chẳng để ai vào lòng. Tôi nhặt một hòn đá nhỏ ném hắn, nói: “Anh đừng cả nghĩ, nói cho anh biết, theo kinh nghiệm của tôi có nghĩ đến nát óc cũng chẳng để làm gì. Chúng ta đang chắp tranh, trước khi tìm ra tất cả mảnh ghép thì nghĩ ngợi ít thôi.” Rồi đưa rượu gạo cho hắn.

Muộn Du Bình lặng lẽ nhận lấy rồi đặt sang một bên. Tôi thở dài: “Anh không thể uống lấy một ngụm sao.”

Hắn lắc đầu, nhìn sang khoảng tối bên cạnh.

Tôi đành chuyển sự chú ý sang Bàn Tử, thấy hắn đang ra câu đố mẹo cho chúng tôi đoán, hỏi Vân Thái chiến đấu như thế nào thì gọi là “Giết địch một trăm, tự tổn ba ngàn.”

Tôi sợ Bàn Tử lấy truyện cười bậy bạ ra cho Vân Thái đoán, nhuộm đen đầu óc trong sáng của cô bé, liền la rầy hắn. Bàn Tử nói yên tâm đi, câu đố này hoàn toàn đứng đắn.

A Quý cũng nốc kha khá rồi, chỉ biết cười ngô nghê, đoán tới đoán lui vẫn trượt, cuối cùng công bố đáp án hóa ra lại là xuông đối trận với xập xám chướng, chỉ chăm chăm nã pháo, thắng nhà con một trăm lại trúng pháo thua ba mươi lần.

(Đây là những thuật ngữ chỉ các thế bài trong mạt chược. Xuông (Nguyên văn: thí hồ) là thế bài tạp không được tính điểm (phán) nào, xập xám chướng (Nguyên văn: thập tam yêu) là thế bài có đủ 13 quân nhất vạn, cửu vạn, nhất tác, cửu tác, nhất đồng, cửu đồng, đông, tây, nam, bắc, bạch, phát, trung, là thế bài đặc biệt, nã pháo chính là “ù”. Mỗi ván có một người đóng vai nhà cái, còn lại là nhà con, cách chơi của nhà cái và nhà con sẽ khác nhau đôi chút. Để tìm hiểu kĩ hơn mời vào đây)

Trò này không phổ biến trong thôn người Dao, Vân Thái chẳng hiểu mô tê gì sất, tôi mới mắng anh hỏi thế chẳng hóa bắt nạt người ta hay sao? Có câu đố mẹo nào mang tính địa phương một chút không hả?

Bàn Tử đáp có, rồi lại hỏi: “Tiếp nè, chiến đấu như thế nào thì gọi là “Giết địch một tên, tự tổn ba ngàn.”

“Ong vò vẽ!” Vân Thái lập tức giơ tay đáp.

Bàn Tử lắc đầu: “Nha đầu thúi, cố ý đâm thọt anh hả?”

Cả đám cười rộ lên, rồi tôi nói vậy chắc chắn là kỵ binh đấu với xe tăng, Bàn Tử bảo nếu đấu với xe tăng thì có tổn thất một vạn kỵ binh cũng không hạ nổi một cỗ.

Chúng tôi tiếp tục đoán, người đoán chơi bài tây, người đoán con kiến, người lại đoán là ăn bào ngư, Bàn Tử đều nói sai rồi, cái mặt vênh vênh đắc ý cứ như đang cười nhạo trí khôn của chúng tôi.

Tôi phát cáu, bảo tiên sư thế anh nói coi đó là kiểu chiến đấu gì? Đáp án mà khiên cưỡng là tôi tẩn cho đấy.

Bàn Tử đáp: “Quá dễ, hầy, Bàn gia đây đúng là thiên phú dị bẩm, hạng phàm phu tục tử các người còn kém xa. Nghe cho kỹ lời tôi nói đây, giết địch một tên tự tổn ba ngàn, là trận chiến giữa chuối tiêu và voi.”

Tôi nghe vậy lườm lườm Bàn Tử, mắng, anh nói bậy gì đó, chuối tiêu đấu với voi là cái của nợ gì, anh nói coi chuối tiêu đấu với voi kiểu gì mà giết địch một tên tự tổn ba ngàn?

Bàn Tử đáp: “Thì voi chết no chứ sao.”

Chúng tôi cười ồ lên, Vân Thái cũng cười đến suýt ngạt thở. Song cười được vài tiếng chúng tôi cũng phải từ từ ngừng lại, bởi tôi thấy trong lúc cả đám cười lăn cười bò ra thì Muộn Du Bình lại lẳng lặng đứng lên, bước tới bên hồ, rồi ngồi ra một góc xa nơi ánh lửa trại phải khó khăn lắm mới chiếu đến.

Trong mắt Vân Thái lướt qua một tia hốt hoảng, nhìn sang chúng tôi: “Chúng ta ồn quá, làm phiền anh ấy sao?”

Bàn Tử thở dài, rít một hơi thuốc lá rồi an ủi: “Không đâu, hắn đi đại tiện ấy mà.”

Tôi nhìn Muộn Du Bình, lòng âm thầm thở dài, đang định đứng lên đi xem xem có chuyện gì thì Vân Thái đã giành mất cơ hội, bước về phía hắn.

## 328. Q.6 - Chương 29: Hiệu Ứng Siphon

Vân Thái ngồi bên Muộn Du Bình, cách chúng tôi một quãng khá xa nên không biết hai người có nói chuyện không. Bàn Tử nhìn họ đăm đăm, tôi mới trêu rằng: “Thất tình hả, thôi hãy cố nén bi thương mà chấp nhận sự thật đi.”

Bàn Tử phản bác: “Tôi tin Tiểu Ca chắc chắn là người có nghĩa khí.” Nói rồi đưa rượu sang cho tôi, còn mình thì đứng dậy đi trút bầu tâm sự. Chẳng mấy chốc sau lưng đã truyền đến tiếng nước chảy tồ tồ, chảy mãi chưa dứt, không biết hắn đã phải nín bao lâu.

Tôi không nhịn nổi mà bật cười rũ rượi, cười chán chê mới nhìn về mặt hồ xa xa chìm trong ánh trăng mờ ảo, chợt cảm thấy mình đến được nơi đây có lẽ cũng là duyên số.

Chỉ nhìn cảnh sắc tươi đẹp nơi đây, ai mà ngờ được năm đó đã xảy ra chuyện quỷ quái đến vậy, cũng như nghe tiếng cười phóng khoáng bề ngoài, ai mà biết thực ra trên vai chúng tôi mang theo biết bao nhiêu gánh nặng. Mọi thứ trên đời đều vô cùng đơn giản, mà con người dường như lại là thứ phức tạp nhất, kiểu phức tạp này họ vốn muốn chống đối, nhưng rồi lại không thể trốn tránh được.

Suy nghĩ viển vông, quả đúng là suy nghĩ viển vông. Tôi nhắm nghiền hai mắt, hít sâu một hơi, nhớ lại tâm tư của mình ngày trước, rồi nghĩ đến tâm trạng của bản thân lúc này, chợt thấy hình ảnh cái kẻ cứ mãi quẩn quanh giữa muôn vàn câu đố quả có hơi tức cười.

Bàn Tử giải quyết xong nỗi buồn, lập cập quay lại, thấy Vân Thái vẫn ngồi bên đó liền thắc mắc: “Con bé kia còn chưa bị đuổi về à? Cũng lì lợm dễ nể nha.”

Tôi bảo: “Đừng nói vậy, biết đâu Tiểu Ca lại thích kiểu này thì sao, có khi người ta đã trao tín vật hẹn ước luôn rồi.”

Bàn Tử đáp: “Làm gì có chuyện đó, họ ngồi cách chúng ta rõ xa, lỡ có con yêu quái nổi lên dưới hồ kéo họ đi mất thì tôi cũng không cứu kịp. Thôi tôi qua đó bảo vệ hai người ấy đây.” Dứt lời liền nhổm lên định đi.

Tôi giữ hắn lại, bảo anh đừng có quấy rối. Giờ này có lẽ Muộn Du Bình đang rất buồn bực, đầu óc chất chứa vô vàn câu hỏi, tình cảnh này tôi đã từng trải qua, cứ để hắn ngồi một mình thì hơn. Anh lắng nghe cho kỹ đi, Vân Thái không hề nói chuyện, chắc là đang ngắm trời trăng với hắn thôi.

Bàn Tử ngồi xuống dỏng tai nghe ngóng, lại nghe như Vân Thái đang hát. Tôi và Bàn Tử đều lặng đi, gió hồ hiu hiu mang theo tiếng ca trong trẻo, là một bài hát của người Dao, lời ca nhẹ bẫng lại hết sức rõ ràng.

Chẳng ai nói gì nữa, tôi thầm nhủ con bé Vân Thái kia đúng là không tệ, bèn thả lỏng người nằm xuống, ngắm bầu trời đầy sao tiếp tục lắng nghe.

Trên trời mây lững lờ trôi, lòng tôi nhanh chóng bình lặng như mặt nước hồ. Dần dần, giữa tiếng ca huyền ảo, tôi từ từ chìm vào mông lung, dường như muốn thiếp đi.

Nhưng giờ hãy còn sớm, tôi mơ mơ màng màng không biết bao lâu thì tiếng hát chợt ngừng. Tôi thoáng giật mình mở mắt, chỉ thấy Muộn Du Bình đằng kia đã đứng dậy nhìn xuống mặt hồ, bầy chó đang uể oải nằm kế bên cũng ngẩng đầu nhìn theo một hướng.

Bàn Tử còn đang nhắm mắt nghỉ ngơi, A Quý cũng cảm thấy có chuyện khác thường. Tôi lay Bàn Tử dậy, chợt nghe trong gió có tiếng “oàm oạp” truyền đến từ phía hồ, giống như có những bàn chân ngoại cỡ đang bước lên từ bãi cạn trong hồ.

Bầy chó đều đứng dậy nhìn chằm chằm đầy cảnh giác về hướng đó, những con chó săn này đều được huấn luyện nghiêm khắc, không hề sủa bậy. Tôi và Bàn Tử liếc nhìn nhau, tôi nhe răng với hắn, hắn chỉ cái đèn pin ở bên cạnh ý bảo tôi đưa sang. A Quý vừa ra hiệu cho chúng tôi trật tự ngồi xuống vừa xua tay ý nói chúng tôi đừng căng thẳng, rồi thì thào: “Không sao đâu, hình như là thú hoang đang uống nước.”

“Là con thú gì vậy, nghe tiếng động thì cái đầu nó phải bự lắm.” Bàn Tử hỏi nhỏ.

A Quý cầm chắc súng săn, ra hiệu cho chúng tôi ngồi yên đừng quậy, rồi bước chân trần dò dẫm trong bóng đêm, Vân Thái cũng theo sau. Bàn Tử không dằn lòng được liền nháy mắt ra hiệu, mà tôi cũng muốn hóng, bèn len lén bám đuôi sau vài mét.

Đi đến bên Muộn Du Bình, có thể lờ mờ thấy được một chút cảnh tượng trên mặt hồ. Chúng tôi tìm kiếm con thú hoang trong truyền thuyết nhưng không thấy gì cả, có thể con thú này uống nước thì ồn nhưng cái đầu cũng không lớn. Chúng tôi quét đèn pin qua, men theo âm thanh mà tìm kiếm, rồi nhận ra loại âm thanh này có nhịp diệu.

“Không phải thú hoang thì là tiếng gì chứ?” Bàn Tử làu bàu.

“Là tiếng thủy triều.” Muộn Du Bình đáp.

Chúng tôi đưa mắt nhìn nhau, cái hồ nhỏ xíu này mà cũng có thủy triều? Chẳng lẽ hôm nay có siêu trăng? Ngẩng đầu nhìn lên, mặt trăng hôm nay hơi mờ.

A Quý buông súng, chúng tôi đi đến ven hồ. Tới gần mép nước, quả nhiên nước hồ đang sóng sánh nhịp nhàng như sóng biển vỗ bờ cát, có điều biên độ không lớn. Còn âm thanh giống như động vật uống nước kia là do tiếng nước vỗ vào một tảng đá vọng lại.

Tôi nhìn bãi đá dưới chân, lờ mờ nhận ra mực nước đã hạ xuống để lại một mảng ẩm ướt dưới chân. Nói cách khác trong khoảng thời gian chúng tôi chém gió ngó trăng rồi nghe Vân Thái hát hò, nước trong hồ vẫn liên tục hạ. Từ vùng đất ẩm đi đến mép nước ít ra cũng phải vài chục bước, xem ra mực nước đã vơi đi rất nhiều.

“Chuyện quái quỷ gì đây? Chẳng lẽ có hàng trăm con voi đang uống nước ở bờ bên kia?” Bàn Tử khum tay nhìn ra xa.

Tôi thông thạo địa lý, liền giải thích: “Đây là hiệu ứng siphon.”

“Hiệu ứng siphon là cái gì? Rượu Hồng Tinh ấy hả?”

(Hiệu ứng siphon nguyên văn là 虹吸效应- hóngxīxiàoyìng, có thể hiểu nôm na là nguyên lý bình thông nhau, khi được nối liền qua một ống dẫn thì mực nước trong hai bình luôn cân bằng với nhau. Bàn Tử nghe nhầm thành 红星二锅头 – hóngxīngèrguōtóu, một loại rượu trắng giá rẻ rất phổ biến ở Trung Quốc.)

“Xem ra hồ này thật sự nối liền với mạch nước ngầm trong đất, gần đây có thể còn một cái hồ lớn hơn nữa nối liền với nó. Cái hồ kia bị tác động bởi thủy triều hoặc khí áp, kéo theo hồ bên này cũng chịu chung ảnh hưởng. Nếu ví hồ lớn và hồ nhỏ là hai khối nam châm, lại giả sử hiệu ứng siphon hình thành do lực hút của mặt trăng, vậy thì bản thân mặt trăng cũng là một khối nam châm lớn. Chắc chắn lực hút tác động lên hồ lớn sẽ mạnh hơn, nên giữa hai hồ xuất hiện chênh lệch áp suất, nước trong hồ nhỏ sẽ bị hút sang bên hồ lớn, khiến mực nước trong hồ nhỏ hạ xuống.” Tôi ngẩng đầu nhìn lên trời mà giải thích, chợt nhận ra điều gì đó.

Chẳng trách chúng tôi không tìm thấy chút dấu vết nào của thi thể. Nếu ở đây tồn tại hiệu ứng siphon, hằng đêm đều xuất hiện thủy triều siphon, vậy thì thi thể năm đó có lẽ đã bị thủy triều siphon hút đến giữa hồ rồi, cái này cũng giống như nguyên lý của bồn cầu tự hoại.

Không riêng gì thi thể mà tất tật mọi thứ trong hồ đều bị hút đến giữa hồ, chẳng trách tôi cứ có cảm giác bờ hồ ngoài đá ra chẳng còn gì hết.

Đáy hồ rất dốc, một khi rơi xuống là khỏi mong sẽ được thủy triều đẩy lên. Nếu lúc đó không lấy đá neo lại, thì chắc chắn đã chìm nghỉm xuống rốn hồ rồi.

Nghĩ đến đây tôi không khỏi nản lòng, chẳng biết cái hồ này sâu bao nhiêu, chúng tôi lại không mang theo bình khí. Nếu mực nước quá sâu, thì coi như chúng tôi ra về tay trắng.

Nhưng cũng chưa hết hy vọng hoàn toàn, bởi con người có thể lặn xuống độ sâu hơn 100 mét mà không cần thiết bị gì. Tuy chúng tôi không chuyên nghiệp được tới mức đó, nhưng tôi nghĩ nếu hồ chỉ sâu độ hai ba mươi mét thì chắc không thành vấn đề, chỉ cần có người giỏi bơi lội là được. Dù gì chúng tôi cũng phải thử một lần, lặn đến giữa hồ cũng chẳng phải chuyện khó khăn gì.

Nghĩ vậy tôi bèn hỏi họ: “Các anh có thể nín thở trong bao lâu?”

## 329. Q.6 - Chương 30: Dưới Đáy Hồ

Trong nhóm thì ba người Bàn Tử, Muộn Du Bình và tôi đều bập bõm biết bơi. A Quý cũng vậy, nhưng quanh đây chỉ có mấy con suối nhỏ, anh không quen bơi đứng nên e rằng không giúp được nhiều. Ngược lại Vân Thái bơi rất giỏi, song không có áo tắm, tôi không thể để cô bé mặc độc cái áo con mà lặn xuống hồ, mà Bàn Tử chắc cũng không muốn.

Nói đến khả năng nhịn thở, Bàn Tử khoe mình phổi lớn, có thể nhịn năm phút liền. Tôi bảo làm gì có chuyện ấy, anh béo thế kia lúc lặn xuống sẽ phải chịu áp lực lớn hơn chúng tôi rất nhiều, mà người bình thường chỉ cần nhịn được ba phút cũng đã thần thánh lắm rồi. Tuyệt đối không nên khoe mẽ, đây nào phải chuyện chơi.

Bàn Tử nói thật ra mình không lo cái này, mà lo chúng tôi không đeo chân nhái, nếu lặn xuống quá chậm thì dễ chừng chưa đến đáy đã cạn khí rồi. Trước đó nên lặn thử ở vùng nước nông thì hơn.

Tôi gật đầu, thật ra lặn tự do (\*) không hoàn toàn là tay không bắt giặc, mà cũng có thiết bị và phương pháp bảo hộ tương xứng, trong đó quan trọng nhất là yếu tố tâm lý. Hồi ở Tây Sa tôi đã nghe mấy người thợ lặn kể yếu tố then chốt khi lặn sâu xuống nước chính là tâm lý, vì thế tất cả thợ lặn, đặc biệt là thợ lặn tự do đều phải trải qua khóa huấn luyện ngồi thiền kiểu yoga. Dưới tầng nước sâu chỉ còn bóng đêm vô tận giống như đang lơ lửng trong vũ trụ, khiến con người bất giác sinh ra sợ hãi. Khi ấy, chỉ cần một thoáng hoang mang sẽ không thể tập trung được nữa, dễ dàng gặp chuyện bất trắc. Nếu có bình dưỡng khí thì lượng oxi tiêu thụ sẽ tăng đột biến, bằng không chỉ còn nước thở bằng niềm tin.

(\*) Tức là lặn không dùng bình dưỡng khí.

Tiếc rằng vùng biển Tây Sa vừa cạn lại vừa trong xanh, tôi không có cơ hội trải nghiệm cảm giác ấy, nên cũng chẳng biết tình hình thực tế ra sao.

Nhưng được cái thiết bị lặn tự do cũng không quy củ cho lắm, hoàn toàn có thể tìm vật dụng thay thế. Ví như vấn đề của Bàn Tử, chúng tôi chỉ cần buộc thêm tảng đá để tăng tốc độ lặn là xong. Hồ này trước kia hẳn là rất sâu nhưng năm nay mực nước đã hạ, không thể sâu quá trăm mét được. Tôi đoán năm mươi mét là cùng, đương nhiên trước khi lặn chúng tôi cũng phải thăm dò độ sâu của nó.

Vùng hồ vào đêm tối đen như mực, chúng tôi cũng không thể suy xét mọi sự rõ ràng như trước, đành rút về trại nghỉ ngơi. Bàn Tử hỏi Vân Thái vừa rồi đã hát bài gì cho Muộn Du Bình nghe, có thể dạy lại cho mình không? Tôi chẳng còn bụng dạ nào mà đùa giỡn, đành nằm xuống học cách suy nghĩ như Muộn Du Bình, nghĩ tới những việc ngày mai cần làm.

Đêm đó không ai nói một lời, sáng hôm sau chúng tôi dậy từ sớm tinh mơ. Nhân lúc mặt trời còn chưa mọc, tôi tranh thủ đi thám thính quanh hồ lần cuối để khẳng định ấn tượng của mình hôm qua. Bốn bề phủ sương mờ, nhưng màn sương này chỉ lấp ló quanh quẩn ven hồ. Cha con Vân Thái đều quen dậy sớm, bữa sáng đã chuẩn bị xong xuôi từ lâu. Đó là món cháo loãng mà người như Bàn Tử có thể húp liền cả chục bát, nhưng đã là đồ Vân Thái nấu thì đời nào hắn dám chê.

Bàn Tử cũng dẫn theo một con chó đến giúp, vừa đi vừa trêu nó: tìm xương đi, tìm xương đi, tìm được xương tao cưới vợ cho mày. Con chó quay mông ra hồ uống nước đùa nghịch, hoàn toàn phớt lờ hắn.

Khi mặt trời lên cao, tôi cũng vừa dạo quanh một vòng hồ, xác định gần như không thể tìm ra. Vân Thái tò mò muốn biết chúng tôi đang tìm gì nên cũng đi sau nghe ngóng, Bàn Tử bịa chuyện hai đứa đi tìm vàng, cô bé nghe vậy thì nửa tin nửa ngờ.

Tôi bàn với họ rằng nhất định phải lặn xuống nước, nhưng cũng không thể khơi khơi mà lặn được. Cả đám phải đợi đến chiều cho nước ấm lên chút ít, lại cần chuẩn bị một sợi dây thừng thật dài, một cái bè nhỏ và vài tảng đá nặng vừa phải.

A Quý và Vân Thái giúp chúng tôi tết dây thừng cỏ, không cần quá chắc chắn, chỉ cần đủ dài để đo độ sâu là được. Bàn Tử dùng liềm cắt một đống cỏ lớn rồi rải ra phơi khô, nhưng không phải cỏ gì cũng tết được, mà đến quá nửa là đồ bỏ.

Tôi và Muộn Du Bình dùng dây thừng đánh số buộc hai bè nhỏ cỡ cái bàn bát tiên vào với nhau, rồi lại tìm tảng đá to cỡ bắp vế buộc vào đầu dây cho đầm.

Thừng cỏ tết làm ba đoạn, chỉ dài hơn mười mét, nhưng hai người mất một buổi sáng đã tết được chừng ấy cũng giỏi lắm rồi. Do chưa trải qua quá trình gia công tỉ mỉ nên vẫn còn khá thô sơ, nhưng tôi cũng chẳng câu nệ. Cần gì phải xài được đến mấy tháng, chỉ mong trụ nổi vài tiếng đồng hồ là ngon rồi.

Mặt khác lại cắt rời bao nilon của Bàn Tử, lấy dây nilon bên trong cuốn lại thành cuộn, bên trên buộc thêm hòn đá thành một cái neo nhỏ để đo độ sâu của hồ.

Chuẩn bị xong xuôi mọi thứ, chúng tôi xếp hết đồ đạc lên chiếc bè nhỏ rồi cởi sạch chỉ chừa lại cái quần đùi, chầm chậm đẩy bè vào sâu trong hồ. Quần của Muộn Du Bình là do Bàn Tử mua, bên trên in hình hai con gà con, làm Vân Thái cười đến suýt nghẹn thở.

(À vâng con gà huyền thoại của ĐMBK đã lên sàn như thế =)))))))))))

Lúc này khoảng hai giờ chiều mà mặt nước vẫn lạnh như băng, nhất định là do mạch ngầm nối liền với cái hồ kia. Nếu không có ánh nắng, chúng tôi lặn xuống không chừng còn bị chuột rút.

Bơi đứng liền một mạch, chẳng bao lâu màu nước dưới chân đã sâu hun hút khiến người ta có phần hoang mang. Những chốn sâu không thấy đáy luôn gây ra cho con người cảm giác bất an, nhưng tôi đã trải bao phen sóng gió nên thứ cảm giác ấy chỉ lướt qua như gió thoảng. Hồ cũng không rộng lắm, chúng tôi bơi một chặp đã ra đến giữa hồ.

Gió trên mặt hồ mát rượi xua tan đi nắng nóng ngày hè. Dừng lại giữa hồ, thế bơi đứng khiến chúng tôi càng phải ra sức giữ thăng bằng. Bàn Tử lấy tay vuốt mặt một cái rồi hỏi: “Thuyền trưởng, ta phải làm gì bây giờ?”

“Đo độ sâu cái đã.” Tôi đáp.

Bàn Tử cầm sợi dây nilon buộc hòn đá ném xuống nước. Hòn đá kéo theo sợi dây chìm xuống không phanh, cuộn dây trong tay Bàn Tử quay tròn không ngớt, chẳng mấy chốc hòn đá đã chìm nghỉm mất hút, chỉ còn thấy mỗi sợi dây.

Sau hơn một phút cuộn dây mới ngừng quay, Bàn Tử bứt đứt đầu sợi dây rồi từ từ kéo ngược nó lên, cuốn lại thành vòng mà đếm, kéo xong thì cũng ước lượng được hồ sâu hơn ba mươi ba mét.

Tôi rùng mình ớn lạnh, tuy kết quả này cũng gần giống suy đoán của tôi nhưng khi nghe vẫn không khỏi kinh hãi. Hơn nữa đây chưa chắc đã là rốn hồ, với kiểu hồ đá như thế này thì nơi sâu nhất không phải lúc nào cũng nằm chính giữa.

“Ba mươi ba mét, da fuck, mình phải lặn sâu hơn mười tầng lầu cơ à.”

“Hừ, sao vừa nghe đến ba mươi thước đã bó tay chịu trói?” Tôi cười nói: “Mười tầng lầu là cái đinh, mẹ kiếp anh sợ quái gì chứ”.

Dứt lời, tôi và Muộn Du Bình lập tức bịt kín hai lỗ tai, trước tiên lặn vài lượt nông nông để thích nghi với nhiệt độ dưới nước, còn Bàn Tử tạm thời cứ cho ở lại quan sát. Người béo không giỏi lặn, nếu chúng tôi lặn một chuyến mà xong việc thì khỏi phiền hắn vác xác xuống. Nói đoạn tôi buộc sợi thừng nối với tảng đá vào thắt lưng, giắt thêm cái liềm, bỏ đèn pin vào túi nhựa rồi nháy mắt ra hiệu với Muộn Du Bình.

Chúng tôi hít một hơi thật sâu, khi khí đã đầy phổi lập tức đẩy tảng đá trên bè xuống nước. Tảng đá từ từ rơi xuống kéo theo chúng tôi chìm sâu vào lòng hồ.

Ở Sudan, phu nhân tù trưởng mà đi lăng nhăng sẽ bị xử tử kiểu này. Tôi ngẩng đầu nhìn lên mặt nước, ngoài nửa thân người Bàn Tử và cái bóng của bè gỗ còn thấy sắc nắng loang loang, nhưng cảnh tượng này chớp mắt đã vụt trôi, bốn phía hoàn toàn rơi vào tĩnh mịch. Nhìn xuống lại thấy vực thẳm đen ngòm, chỉ còn ánh sáng từ ngọn đèn pin của Muộn Du Bình, đầu hắn chúc xuống dưới, động tác linh hoạt như một con dơi biển.

Tình cảnh này sẽ qua nhanh thôi, tôi tự nhủ với lòng. Ánh sáng xung quanh mờ dần đi kèm với áp lực nước tăng vọt, khiến màng nhĩ và ngực bắt đầu khó chịu cực kỳ, buộc tôi phải xả bớt không khí trong phổi ra.

Chẳng mấy chốc, đèn pin trong tay tôi đã chiếu xuống đáy nước, đó là một phiến đá mờ mờ còn cách một quãng xa. Song tôi chợt nhận ra điểm bất thường, vì tiếp tục chiếu xuống sâu hơn vẫn thấy một bóng đen; nói cách khác nơi này quả nhiên vẫn chưa phải đáy hồ, mà chỉ là một bãi đá gồ lên đó thôi. Ngoài ra tôi còn còn thấy rất nhiều vật na ná cành cây vắt ngang đáy vực, hẳn là gỗ từ những cây khô.

Cũng đúng vào lúc này, tôi bắt đầu thấy khó chịu, nhìn đồng hồ mới biết mình lặn còn chưa đầy một phút, thế mà đã cảm nhận được một luồng áp lực xộc thẳng lên mũi, khát khao được hít khí trời.

Muộn Du Bình vẫn không ngừng lặn xuống, tôi ngẩng đầu nhìn lên, trời ơi sao mà xa hun hút. Trong lòng sợ hãi thì tay chân tự nhiên cũng luống cuống, tôi rút cái liềm đeo ở thắt lưng định cắt đứt sợi thừng cỏ giữ chân mình lại. Ai ngờ thừng cỏ ngâm nước lại dai nhách ra, tôi cứa hai nhát mà thừng chỉ đứt có một nửa, nửa còn lại cò cưa mãi cũng không chịu đứt cho.

Tôi nhanh chóng rơi vào sợ hãi tột cùng, mà phản xạ tự nhiên lại mách bảo bản thân nên hít một hơi sâu lấy lại bình tĩnh. Kết quả vừa hít đã đưa một ngụm nước xộc thẳng vào phổi, làm tôi ho đến gập người.

Dây thừng truyền đến một đợt chấn động, báo hiệu tảng đá đã chìm đến đáy. Tôi cố gắng trấn tĩnh mà lặn xuống, nhận ra mình đang từ từ đậu lên một sườn dốc, bên dưới còn một cái khe đen ngòm sâu hoắm, nhưng vẫn nhìn ra một vài thứ trong đó.

Tôi nhìn theo ánh đèn pin chiếu xuống mà sợ đến đứng tim. Trong khe sâu là một căn nhà gỗ kiểu cổ cũ nát, chỉ còn lại bộ khung mờ mờ, mặt trên bị trầm tích phủ kín. Chiếu đèn pin sang nơi khác, tôi thấy càng nhiều căn lầu gỗ, thậm chí còn có mấy căn nhà ngói hoang tàn. Lần dọc xuống theo khe dốc còn thấy đủ mọi thứ như thềm đá, bờ rào… tất cả lặng lẽ chìm dưới làn nước sâu.

## 330. Q.6 - Chương 31: Nổi Lên

Đáy hồ xanh thăm thẳm đã chắp cánh cho trí tưởng tượng của tôi bay cao bay xa, nhưng tôi không thể ngờ mình lại thấy mấy thứ này dưới đó.

Những căn nhà gỗ ấy đã bị trầm tích bao phủ hoàn toàn, rất giống một bộ phận của con thuyền chìm. Dưới ánh sáng này không thể quan sát kĩ càng, nhưng có thể khẳng định trước mắt tôi hẳn là một khu trại cổ của người Dao chìm dưới đáy hồ.

Dưới chân con dốc chìm trong bóng đêm, thấp thoáng những bóng đen nhập nhoạng, nhất định còn có thứ gì đó. Tôi đoán, có lẽ chúng đều là những căn nhà sàn gỗ kiểu này.

Đây là chuyện quái quỷ gì thế? Sao dưới đáy hồ lại có những thứ này? Lẽ nào nơi đây từng xảy ra cơn lũ quét trên diện rộng, kéo sụp dãy núi, bao phủ lên nơi đã từng là thôn làng?

Nhìn tòa cổ lâu màu xanh u ám, đầu óc tôi rối tung, quên hết mọi thứ xung quanh, chỉ biết ngắm nhìn cảnh tượng trước mắt đến ngây ngẩn.

Còn đang ngẩn người, bỗng toàn thân tôi chấn động, bắt đầu nổi lên. Đưa tay kéo sợi thừng trông như cuống rốn, lại phát hiện nó đã đứt rời. Lúc này mới cảm nhận được áp lực nước ập thẳng vào mặt khiến người ta nghẹt thở, rốt cuộc không còn tâm trí đâu mà để tâm đến tình hình trước mắt, ra sức vùng vẫy ngoi lên.

Đó là một thứ cảm giác khiến người ta rất khó diễn tả, có lực nổi giúp sức nên tôi ngoi lên rất nhanh.

Bốn bề tối om, quầng sáng bên trên dần dần rõ nét. Não tôi bắt đầu thiếu oxi, chỉ cảm thấy ánh sáng cứ mờ dần, quả thực giống như đang bơi lên thiên đường.

Cảnh tượng người chết đuối trông thấy vào thời khắc lâm chung, đại khái cũng như thế này chăng!

Trong những giây cuối cùng, oxi trong phổi tôi gần cạn kiệt, đầu óc thoáng chốc trống rỗng, trước mắt chỉ còn một mảng trắng nhờ, sau đó cảm giác cơ mặt mình thả lỏng, ánh sáng xung quanh thu hẹp lại, đồng thời nghe được tiếng nước với những âm thanh nhập nhoạng không rõ ràng, nhìn thấy mặt hồ lấp loáng.

Tôi gần như không còn sức lực hớp ngụm khí đầu tiên, nhịp thở này phải dốc sức lực toàn thân mà bạo phát ra. Đợi cho lá phổi lần thứ hai ngập tràn không khí, tôi suýt nữa đã ngất xỉu. Ôi trời! Sống mấy chục năm, chưa bao giờ tôi cảm thấy hít thở lại là chuyện khoan khoái đến vậy.

Tôi bắt đầu thở hồng hộc, gần như là ngấu nghiến thô bạo từng ngụm không khí, rồi dần dần cũng thong thả trở lại.

Đợi đến khi tỉnh táo hoàn toàn, đưa tay lên nhìn đồng hồ, thì ra từ khi lặn xuống đến lúc trồi lên mới hết hơn một phút, thế mà tôi cảm thấy như đã qua vài giờ. Tình hình dưới đáy nước và quang cảnh tận mắt chứng kiến làm tôi kinh hoàng đến độ cảm giác cũng sai lệch đi.

Thường thì tôi nín thở được lâu hơn, xem ra bể bơi và hồ nước sâu chênh nhau một trời một vực, tôi suy nghĩ quá ngây thơ rồi.

Bàn Tử và chiếc bè còn cách tôi ba mươi mét, có thể vào lần cuối cùng lao lên mặt nước tôi xuất lực không chuẩn, thành ra bị chệch hướng.

Tôi bơi về phía lắn, trở lại bên chiếc bè.

Hắn hỏi tôi, sao cậu trồi lên nhanh dữ?

Tôi muốn đáp trả lời, lại cảm thấy môi trên âm ấm, sờ thử, té ra là chảy máu cam. Kế đó toàn thân nhất là lỗ tai bắt đầu đau, đầu váng mắt hoa, suýt nữa đã tuột tay khỏi cái bè mà chìm xuống nước.

Chợt tôi có cảm giác Bàn Tử đang kéo mình lại, nghe láng máng tiếng hắn nói: “Chết tiệt, cậu trồi lên nhanh quá, vỡ hết mạch máu rồi!”

Cũng may tôi chỉ hoa mắt chóng mặt chút xíu rồi nhanh chóng bình phục. Tôi không phải thợ lặn chuyên nghiệp, xem ra thân thể này quả thực không hợp với môn lặn tự do.

Lại nằm bò lên bè, nhìn máu mũi chảy ròng ròng qua mặt xuống cằm rồi hòa vào nước, tôi không khỏi lo lắng mơ hồ, chẳng biết ruột gan phèo phổi của mình có làm sao không đây?

Bàn Tử đưa tôi cái khăn tay để bịt mũi, rồi hỏi cậu làm sao thế? Sao chưa chi đã nổi lên rồi?

Tôi ngẩng đầu lên cho máu mũi chảy ngược, đồng thời kể lại những điều mình thấy. Hắn nghe đến há hốc mồm, lại còn không tin, bảo chuyện này không thấy tận mắt thì không hiểu rõ được, nóng lòng muốn xuống xem thử. Tôi vội vàng cản hắn lại, bảo bên dưới không nông như kết quá mình đo được đâu, một mình xuống đó nguy hiểm chết bà.

Lúc này lại nghe tiếng nước ào ào, Muộn Du Bình cũng ngoi lên, hít một hơi thật sâu. Nơi hắn nổi lên chỉ cách bè có hơn hai mét, rõ ràng hắn bình tĩnh hơn tôi rất nhiều.

Ngó đồng hồ, hắn lặn lâu hơn tôi chừng một phút.

Hắn ráng sức bơi đến cạnh cái bè, vịn một tay lên đó.

Bàn Tử định hỏi tình hình rsao thì bàn tay còn lại của hắn đã đột ngột cầm một vật quẳng lên bè, lập tức kéo theo bọt nước văng tung tóe vào mặt chúng tôi.

Tôi còn chưa kịp nhìn rõ, Bàn Tử đã hét toáng lên: “Tổ sư! Đây là cái của nợ gì?”

Tiếng hét của Bàn Tử đại khái đã cảnh tỉnh tôi, làm tôi phát sợ, vội vuốt hết nước trên mặt mà nhìn. Tôi linh cảm Muộn Du Bình có thể đã tìm thấy thi thể, cũng chuẩn bị tinh thần sẵn sàng thấy một bộ xương trắng ởn.

## 331. Q.6 - Chương 32: Quái Vật Mò Được

Editor: Béo Bụng Bự

Beta: Thanh Du

\*\*\*\*\*

Bàn Tử rất cẩn thận, dùng lưỡi liềm vén lớp da bòra. Quả nhiên, bên trong toàn là sợi bông gần như đã mục nát, là phần còn sót lại của tấm thảm ngâm nước đến mục rữa. Dùng liềm chọc ngoáy vào trong, chúng tôi nhanh chóng phát hiện ra một vài thứ bên dưới đám sợi bông.

Đáng tiếc tôi đã đoán sai rồi, thứ bị vứt lên bè hình như là xác của một con vật lớn bằng cái balo leo núi, nhìn kỹ một chút lại phát hiện ra xung quanh “xác chết chìm” còn mọc ra một “cục” tay đã thối đen, lại trương phồng vì no nước, tròn vo như một quả cầu, xem ra đã bị ngâm trong nước rất lâu.

Người đã từng thấy những xác lợn xác chó trôi nổi trong lòng hồ sau cơn lũ, nhất định đều biết loại xác này ghê tởm đến nhường nào. Tôi tức thì cảm thấy buồn nôn, vội xoay người đạp chân xuống phóng ra ngoài, cách xa khỏi cái bè kia, trong lòng tự nhủ Muộn Du Bình vớt cái của nợ này lên làm gì không biết?

Tôi bơi ra ngoài được hơn một mét, dùng nước hồ rửa sạch nước xác rữa bắn lên mặt mình, cảm thấy hơi dinh dính. Bàn Tử mở miệng mắng, “Tiểu Ca, chết tiệt! Mẹ kiếp, cậu dám ra tay thật, cái thứ buồn nôn này cậu mò lên làm gì hả!”

Muộn Du Bình lại không thèm để ý, lập tức bò lên trên bè, tay đặt thẳng lên trên cái xác rữa kia, khiến nước ngấm trong xác bị ép ra, chảy từ trên bè xuống mặt hồ.

Sau đó, hắn bắt đầu kéo cái “xúc tu” này ra khỏi xác chết, ném nó vào trong nước.

Ban đầu tôi suýt nữa thì nôn ra, nhưng ngay sau đó liền phát hiện ra có gì đó không ổn, vì không ngửi thấy mùi hôi thối nồng nặc. Sau đó Bàn Tử hình như đã nhận ra điều gì, bèn ngoắc tay ra hiệu cho tôi qua.

Tôi bơi qua đó, thấy cái “xúc tu” mà Muộn Du Bình ném ra vẫn còn trôi lơ lửng quanh bè, tôi nhịn cơn buồn nôn vớt lên nhìn thử thì phát hiện đây không phải xúc tua mà là một thứ rong rêu kỳ lạ nào đó. Tôi lại nhìn kỹ cái “xác chết chìm” màu đen kia, mới biết là mình đã hiểu lầm rồi.

Cái dạ dày lồi lên của “xác chết chìm” này quắt lại, thoạt nhìn không giống xác chết, mà trái lại giống một quả bóng cao su xẹp lép, còn cái xúc tu chính là vật thể kỳ quái trông giống rong rêu.

Tôi đi tới giúp Muộn Du Bình gỡ đám rong rêu bên cạnh cái “xác chết chìm” kia, cuối cùng cũng nhìn rõ vật ấy hóa ra là một cái túi da bò kiểu cũ đã mục nát và chuyển thành màu đen, da bò ngâm nước lâu ngày trở nên trong suốt, lớp vỏ đã mục rữa hết, chỉ còn lại một tầng đáy mỏng manh.

Đây là loại túi lớn trước kia dùng để đựng hành lý to, bên trong có khung sắt, cho nên mới chưa bị mủn ra, bằng không nhất định đã mục nát sạch sẽ rồi.

“Đây là…” Bàn Tử im bặt.

Muộn Du Bình nói: “Ở chỗ tôi lặn xuống có một lớp hàng rào, rất nhiều túi và tạp vật chìm xuống đáy hồ đều mắc trên đó, rải rác trên một khoảng lớn. Tôi thấy có súng trường, túi da và lều, tôi chỉ mò một cái lên thôi.”

Tôi lập tức hiểu ra đây là cái gì, “Đây nhất định là súng và trang bị cùng chìm xuống đáy hồ sau khi bọn họ giết người xong, như câu chuyện lão Bàn Mã kể. Xem ra tôi nói không sai, những thứ này quả nhiên đều bị hiệu ứng siphon hút xuống đáy hồ, chìm xuống mắc lên lớp hàng rào ấy.”

Muộn Du Bình gật đầu, hiển nhiên là đồng ý với cách giải thích của tôi.

“Hàng rào? Con mẹ nó, dưới đáy hồ này có một cái làng thật sao?” Bàn Tử vẫn chưa tin.

Đầu tôi rối như tơ vò, trong lòng tự nhủ, tôi lừa anh làm gì? Nếu không tận mắt nhìn thấy thì tôi cũng không tin nổi.

Cổ trại dưới nước xem ra có quy mô khá lớn, tình cảnh hết sức đặc biệt, cả ngôi làng nằm trọn vẹn trong lòng hồ. Đây thường là một sự hi sinh để tích nước cho công trình thủy lợi cỡ lớn, giống như khi đập Tam Hiệp tích nước đã có rất nhiều thôn xóm nằm dưới mựcnước, thậm chí cảdanh thắng và di tích cổ đều bị nhấn chìm. Cũng có thể là do động đất dẫn đến lở núi, nước từ trong hồ chảy vào khe núi, nhấn chìm cả thôn, hoặc là nền đất cả thôn sụp xuống do địa chấn, bị chôn vùi dưới đất rồi lại bị nước bao phủ.

Nhưng địa hình nơi này không giống như đã từng xảy ra động đất, cái hồ đá này cũng vô cùng quái đản, dưới đáy hồ rặt những đá vụn, không biết từ đâu mà có.

Mẹ kiếp! Thôn này nhất định có liên quan đến toàn bộ câu chuyện. Đội khảo cổ năm ấy tìm đến bên hồ để vớt khối sắt, mà khối sắt đó hiển nhiên nằm trong cổ trại dưới đáy hồ. Trong đủ thứ nhân tố, rốt cuộc nguyên cớ sâu xa là do đâu? Nơi này rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?

Câu chuyện ẩn sâu dưới làn nước, nhất định vượt quá trí tưởng tượng của tôi.

“Trước tiên đừng động đến những thứ này, mà hãy nhìn xem trong túi có gì cái đã!”

Bàn Tử vội vàng muốn mở túi ra, nhưng túi này rất lớn, mà bè lại nhỏ, ba người chúng tôi cùng dựa vào, không dễ hành động. Hắn vừa táy máy vài cái, vẫn chưa tìm được cách mở túi mà bè hình như lại sắp lật đến nơi.

Lòng tôi rối như tơ vò, không còn tâm trí đâu mà suy xét, bèn ngăn hắn lại: “Đừng nóng vội nhất thời, nhỡ lật bè thì toi, chúng ta lên bờ trước đã.”

“Không được!” Bàn Tử đáp, “Chúng ta không biết bên trong có gì, nếu là xác chết hoặc là vật gì không thể để A Quý nhìn thấy, chẳng lẽ cậu định giết người diệt khẩu à? Chúng ta cứ xem trước ở đây đi.”

Tôi thấy hắn nói cũng đúng, để cho bọn họ biết quá nhiều chuyện chung quy cũng không phải chuyện tốt, bèn bảo hắn nhanh tay lên một chút.

Cái bao vẫn còn hình dạng hoàn chỉnh, tôi gỡ nhẹ lớp da bò mỏng manh mục nát kia thì thấy nó vẫn còn dai lắm, chất lượng sản phẩm quân sự lúc ấy quả thực khiến người ta ngưỡng mộ.

Loại túi này thông thường đều dùng sắt tây làm mép khóa, chúng tôi ngồi trên bè, hết sức cẩn thận lật ngược cái túi, tìm được mép khóa ở mặt sau, lúc lật lại cảm thấy bên trong có gì đó mềm nhũn giống như một cục bông. Loại túi này vốn hay dùng để đựng quần áo hoặc vải vóc, mở ra tuyệt đối đừng là chăn màn, không thì cũng quá nực cười.

Sau khi lật lại, chúng tôi thấy hai bên mép khóa bằng sắt tây đã gỉ đặc, không tài nào mở nổi. Bàn Tử rút liềm ra, rạch thẳng một đường lên túi, lộ ra khung sắt bên trong.

Trước kia tôi từng xem một bộ phim điện ảnh trong nước rất cũ, nói về tiễu phỉ, trong phim cũng có loại túi này, thời bấy giờ chuyên dùng để vứt xác, mở ra chắc chắn là xác bị chặt, tâm lý vẫn hơi bị ám ảnh. Bàn Tử cũng rất cẩn thận dùng lưỡi liềm rạch mở lớp da bò, quả nhiên bên trong là một mớ sợi bông gần như đã mục nát cả, là phần còn sót lại của một cái chăn bị ngâm nước đến mủn. Ra sức thò tay vào khua khoắng, chẳng mấy chốc chúng tôi đã tìm ra một vài đồ vật dưới đáy đám bông ấy. Loay hoay một lúc, Bàn Tử làm như một người khảo cổ, moi hết ra ngoài, toàn là đồ dùng hằng ngày của một phụ nữ.

Sở dĩ tôi có kết luận này, là bởi vì trong đó có ba cái lược. Đàn ông cũng mang lược, nhưng sẽ không thể mang theo những ba cái một lúc, hơn nữa trong đó một cái có răng rất lớn, nhất định là lược dùng cho tóc dài.

Ngoài lược ra, còn có hai cái cặp tóc, một huy hiệu Mao chủ tịch, một khung ảnh gỗ và một lọ kem dưỡng da Bách Tước Linh, ngoài ra còn một hộp lá trà.

Cả hộp kem Bách Tước Linh lẫn hộp trà đều làm bằng sắt, đã gỉ xanh gỉ vàng, nhưng trạng thái dưới đáy hồ khá ổn định, nên có thể thấy gỉ sắt chỉ đến một mức độ nào đó là ngừng.

Tôi cảm thấy hứng thú nhất với khung ảnh gỗ kia, bên trong có ảnh nhưng đã ngấm nước mà mủn ra, chỉ còn lại những mảng màu loang lổ. Những thứ bên trong nhất định đều đã mục nát hết, cho dù không nát, thì từ những mảng màu đó cũng không nhìn ra được hình dạng gì.

Lắc hộp trà lên cũng không nghe thấy tiếng động, hiển nhiên đã bị phong kín.

Bàn Tử muốn mở ra, những đã bị gỉ chết. Hắn không mê tín,bèn lấy lưỡi liềm làm búa đập vào đáy hộp. Nhưng bè lại không chịu nổi động tác gõ mạnh như thế, hắn buộc phải vừa bơi ngửa vừa đặt cái hộp lên ngực mình để gõ, âm thanh trong trẻo như gõ trống vang vọng trên mặt hồ, thật giống một con rái cá cỡ bự.

Tôi thấy buồn cười, nhưng đúng là rất hữu dụng, chẳng mấy chốc đáy hộp đã bị phá, hắn đổ từ bên trong ra một khối màu đen, sau đó liền hô lên kinh ngạc.

Tôi vừa nhìn thấy, trong lòng chợt lặng đi. Đó hóa ra là một khối sắt nhỏ, giống hệt khối sắt tìm thấy dưới giường của Muộn Du Bình.

Bàn Tử lầm bầm: “Lại là cái của nợ này! Xem ra cái túi này đúng là của đội khảo cổ hồi đó, lão Bàn Mã không lừa gạt chúng ta, mẹ kiếp cái món đồ chơi này rốt cuộc là gì chứ?”

Tôi nhận lấy khối sắt nhìn kỹ một chút, lắc đầu không nói, phát hiện khối sắt này so với khối sắt của Muộn Du Bình thì trông hơi bất thường.

Khối sắt này nhỏ hơn rất nhiều so với khối sắt lần trước, đại khái chỉ to bằng ngón tay cái. Điều khiến tôi bất ngờ là khối sắt này tương đối trơn nhẵn, tuy cũng bị gỉ loang lổ, nhưng vẫn sạch hơn nhiều so với khối sắt của Muộn Du Bình, hoa văn bên trên vẫn đủ rõ để nhìn ra được.

## 332. Q.6 - Chương 33: Lại Thấy Khối Sắt

Tôi từng cho rằng khối sắt dưới gầm giường của Muộn Du Bình sở dĩ có hình dạng khó coi như vậy là vì bị người ta xử lý bằng acid, bây giờ xem ra đúng là thế thật.

Hình dạng nguyên sơ của khối sắt hẳn là như thế này, chứ không phải y chang con cóc như của Muộn Du Bình. Nhìn từ những hoa văn cực kỳ tinh xảo bên trên, lại thấy nó cũng không phải một khối nguyên vẹn, mà có lẽ chỉ là mảnh vỡ của một hay một vài món đồ sắt lớn.

Tôi vừa bơi đứng, đầu óc vừa nhanh chóng vận động, cảm thấy mọi chuyện căn bản đã xâu chuỗi lại với nhau. Bây giờ vấn đề bắt đầu trở nên rõ ràng, đại khái chỉ hướng về hai điểm chính.

Suy đoán của chúng tôi là đúng hay sai? Nơi này liệu có xảy ra sự kiện đội khảo cổ bị đánh tráo? Chúng tôi phải tiếp tục lần theo dấu vết những thiết bị mà họ đã ném xuống hồ.

Những thi thể ấy rất có khả năng cũng ở quanh đây, việc này xem ra không còn là chuyện khó nữa.

Vấn đề nằm ở cổ trại dưới đáy hồ. Dưới đáy hồ nước nơi rừng xanh núi thẳm sao lại ẩn giấu một khu trại cơ chứ? Khối sắt cũng đến từ khu trại này, nó vốn là vật gì, được dùng làm gì nhỉ? Tại sao đội khảo cổ lại biết chuyện này, còn vớt nó lên nữa chứ? Mẹ kiếp, những chuyện mờ ám đằng sau có thể còn nhiều hơn! Hiện giờ tôi hoàn toàn không biết phải suy luận từ đâu, chỉ có thể nghe ngóng qua loa từ A Quý, nhưng tôi có cảm giác anh ta cũng không biết nhiều tin tức.

Đáp án cho nghi ngờ của tôi, đều nằm dưới đáy nước.

Tôi thở dài, bước tiếp theo cần làm gì đã quá rõ ràng – phải quan sát đáy hồ thật cẩn thận, còn phải vớt hết mọi thứ có thể tìm được lên bờ xem xét, xem tình hình này chắc chúng đã ngâm trong nước rất lâu rồi.

Chỉ tiếc là dây thừng tết bằng cỏ trên người đã nhũn ra không dùng được, mà tôi cũng không đủ sức lặn xuống lần nữa, bằng không chỉ muốn lặn xuống xem xét lại ngay.

Chúng tôi dùng sợi thừng nilon làm một ký hiệu qua loa, ba người leo lên bờ nghỉ ngơi trước. Vân Thái nhìn bộ dạng của tôi mà phát sợ, vội vàng giúp tôi xử lý.

Tôi nhét hai mảnh vải vào lỗ mũi, ngồi trong bụi cây thay quần áo xong xuôi, cảm thấy đầu mình dường như muốn nứt ra từ bên trong, đau đến nỗi toàn thân không còn chút sức lực nào.

Bàn Tử và Muộn Du Bình kéo cái bè trên đặt túi da bò mục nát từ dưới nước lên bờ, nâng nó lên như khiêng cáng, khiêng một mạch đến khoảnh đất khô trên bờ.

Vân Thái hết sức tò mò về vật chúng tôi vớt lên từ dưới nước, thực ra bên trong chẳng có gì đặc biệt, Bàn Tử cũng mặc cho cô xem. Vừa nhìn rõ, cô đương nhiên cảm thấy ghê tởm.

Ánh mặt trời gay gắt thế này, xem ra mấy cái quần đùi phơi trên đá chẳng mấy chốc mà khô. Chúng tôi ăn một ít quả dại để lấy chất đường,Bàn Tử vừa ăn vừa hỏi A Quý có biết gì về ngôi làng chìm dưới đáy nước không. A Quý ngơ ngác không hiểu gì, anh ta nói mình không hề biết dưới lòng hồ lại có cả một ngôi làng như thế.

Ban nãy lặn dưới lòng nước mờ đục, cảnh vật phần lớn không thể xem xét rõ ràng, nhưng dựa vào độ dày của lớp trầm tích bám trên vật này cũng có thể phán đoán ngôi làng đó đã chìm dưới đáy nước khá lâu năm. Tôi bảo A Quý hãy cố mà nhớ lại xem, trong phạm vi quanh đó có nghe nói gì về chuyện này không? Cho dù là những truyền thuyết rất xa xưa, chỉ cần có dính dáng là được.

Anh ta vẫn lắc đầu, thề thốt rằng không có chuyện đó đâu rồi nói: “ Thật ra tôi cũng cảm thấy có gì đó kỳ lạ, mọi người chúng tôi đều biết ở đây có một cái hồ, nhưng đến bây giờ nó vẫn chưa có tên, những người già cả cũng không hay nhắc đến”.

Tôi và Bàn Tử ngơ ngác nhìn nhau, tôi đoán anh ta cũng không biết nhiều, vì suy cho cùng dẫu có là truyền thuyết thì muốn lưu truyền cho đời sau cũng phải dựa vào may mắn, nhưng không ngờ anh ta lại phủ nhận tuyệt đối như thế.

Núi Dương Giác từ xưa đã là ranh giới giữa bãi săn và rừng thẳm, có truyền thuyết là hết sức bình thường. Trong núi có một hồ nước lớn nhường này, lẽ ra cũng phải có truyền thuyết, thế mà lại không hề có, cứ như bị cách biệt với thế gian, khiến tôi cảm thấy hơi lạ.

Bàn Tử nói: “Liệu đây có phải là thôn trại cổ bị đám cháy rừng lan đến mà các anh từng kể không? Ngôi làng cổ kia thật ra là bị vùi dưới đáy hồ, nên trên mặt đất mới không tìm được một dấu vết nào.”

A Quý lắc đầu: “Câu chuyện đó đã quá xưa rồi, truyền thuyết về ngôi làng cổ bị thiêu cháy có từ thời Minh kia, tôi không hiểu giữa hai chuyện có mối liên hệ gì.”

Tôi nhìn sắc mặt A Quý, biết ngay anh ta không hề nói dối, đành nằm xuống hút điếu thuốc, lấy ngón tay day day thái dương đau nhức, tự nhủ quả nhiên phải dựa vào bản thân rồi.

Bàn Tử chỉ ra vào một chỗ mà tôi đoán là nơi sâu nhất dưới đáy hồ, nói: “Đáy hồ này từ đâ mà có nhỉ? Tôi thấy nó giống như được búa đẽo ra, cậu nói xem nó được hình thành như thế nào?”

Tôi đáp: “Đây không phải là hình thành, cái địa thế này thông thường chỉ sinh ra nơi khe hẹp giữa những ngọn núi thôi. Hồ này hẳn là một đập nước cũ, có thể đã hình thành từ mấy trăm năm trước.”

“Vậy là do động đất sao?” Vân Thái ngồi cạnh hiếu kỳ hỏi.

Tôi lắc đầu: “Ngôi làng dưới nước được giữ gìn khá nguyên vẹn, nếu là do động đất, chúng ta nhất định không thể nhìn thấy những hàng rào và đường lát đá chỉnh tề như vậy. Điều đó cho thấy thôn được nước bao phủ trong tình huống tương đối ôn hòa.”

Tôi cũng chỉ vào nơi sâu nhất dưới hồ mà Bàn Tử vừa chỉ ban nãy, rồi nói ra suy luận của mình: “Có thể là do địa chấn hoặc do nguyên nhân khác, nên mấy trăm năm trước trong sơn thể trước mặt chúng ta bất ngờ xuất hiện một con sông ngầm nối thông với hệ thống nước ngầm ở gần đây. Thôn này vừa hay nằm đúng chỗ trũng, nên đã bị một trận lũ quét bất ngờ nhấn chìm tất cả.”

Vì sao tôi lại nói là mạch nước ngầm? Vì tôi chưa từng nghe A Quý nói gần đây có một hồ nước lớn hơn, càng chưa từng nghe nói trong Thập Vạn Đại Sơn có hồ lớn. Nhưng nơi đây lại được biết đến với những mạch nước ngầm đá vôi, với khí hậu cận nhiệt, lượng mưa rất dồi dào, nhất định phải có chỗ thoát nước. Dòng nước chảy trên mặt đất, cuối cùng cũng nhập vào sông lớn chảy ngầm dưới đất thôi.

Thủy triều siphon xuất hiện tối qua, nhất định cũng do lỗ hổng này gây ra.

Bàn Tử bảo: “Xem ra tôi nói chẳng sai, thứ chúng ta muốn tìm nhất định đang nằm ở nơi sâu nhất, không thể tìm thấy đâu.”

Tôi lắc đầu: “Cũng không hẳn! Những căn nhà gỗ đó trông giống như được lọc qua lưới, những thứ bị thủy triều siphon hút vào đáy hồ phần lớn sẽ bị kẹt lại ở hàng rào và nhà gỗ nằm bên ngoài cổ trại. Chúng ta chỉ cần đi vòng quanh rà soát một lượt, căn bản sẽ có thu hoạch. Nếu không tìm thấy gì, vậy mới thật sự tính là thất bại.”

Lặn một vòng quanh hồ nước cũng không quá sâu, ước chừng chỉ hơn hai mươi mét, chỉ cần có chút kiên nhẫn thì nhất định sẽ phát hiện ra thứ gì đó.

Bàn Tử nhìn mặt trời, bỗng dưng trở nên hăng hái: “Việc hôm nay chớ để ngày mai, chúng ta cùng xuống nước nào.”

Tôi lập tức lắc đầu, chuyện này không thể được, vừa rồi lặn xuống nước mới biết không có đồ lặn thật sự hơi khó khăn, nếu muốn ung dung nghiên cứu cổ trại dưới đáy nước thì nhất định phải có đồ lặn chuyên nghiệp. Chúng tôi chưa thể tiến hành ngay lập tức, mà trước mắt phải quay lại huyện thành, rồi dùng quan hệ nhờ người chở trang bị tới đây.

Đây là một công trình cỡ lớn, thiết bị lặn rất nặng, có khi phải thuê mười mấy người dẫn la thồ vào núi mới xong, mà làm thế lại không phù hợp với mong muốn âm thầm hành động ban đầu.Vả lại kể cả có la thì vẫn không ổn, ngoài bình dưỡng khí còn phải chuẩn bị cả thiết bị bơm bổ sung dưỡng khí, mà món đồ ấy khá cồng kềnh, có khi la cũng không kéo nổi vào đây, lấy vào được rồi lại dỡ ra rồi vận chuyển tiếp, thời gian lại càng kéo dài.

Lòng tôi nóng như lửa đốt, bắt tôi đợi thêm một thời gian nữa chỉ e sẽ tự dày vò đến chết mất.

Bàn Tử cũng không muốn quay về, nhưng hắn lý trí hơn tôi, ngẫm nghĩ một hồi rồi nói: “Khỏi cần nghĩ cũng biết muốn rà soát toàn bộ đáy hồ thì nhất định phải quay về lấy bình dưỡng khí. Có điều theo tình hình ban nãy, nếu chỉ lặn xuống nước xem xét qua loa thì cũng không cần đến bình dưỡng khí làm gì. Chi bằng chúng ta chia nhau ra mà làm, một người trở lại mua trang bị, hai người kia ở lại đây tiếp tục lặn xuống vớt đồ, hai việc tiến hành cùng một lúc.”

“Vậy ai quay về?” Tôi hỏi

“Theo quan hệ mà nói thì cậu đương nhiên là người thích hợp nhất, vì cậu quen biết nhiều nhất, còn tôi và Tiểu Ca sẽ ở lại vớt đồ. Cậu xem cậu quen nhiều dân trong nghề như thế, cứ tìm vài người mua đồ giúp, dặn họ mua xong thì gặp nhau, cậu làm việc này tiện hơn chúng tôi nhiều.”

Tôi quát hắn: “Về cái đầu anh! Như vậy khác nào bức tôi chết nghẹn?”

“Một người nghẹn chết vẫn còn hơn ba người cùng nghẹn chết. Với lại cậu nghĩ mà xem, để Tiểu Ca đi chắc chắn cậu ta chẳng làm ăn được gì, còn người quen của tôi đều ở Bắc Kinh, hành động khó khăn hơn cậu rất nhiều, để tôi đi mua chỉ tổ mất thời gian thôi. Ở lại đây ngắm cảnh cũng không tệ lắm, nhưng nếu ngồi chờ cả tháng thì buồn lắm đấy. Cứ nghe lời Bàn gia là chuẩn, cậu quay về mua đồ lựa chọn lý tưởng nhất.” Bàn Tử đường đường chính chính nói.

Tôi nhìn bản mặt hắn in rành rành hai chữ “thiếu đánh”, nhưng nghĩ kĩ thì lời hắn nói kể ra cũng có lý. Tôi chỉ cần gọi cho Phan Tử một cuộc điện thoại là mọi việc có thể xử lý xong xuôi chỉ trong vài ngày, còn có thể gọi Vương Minh và mấy người làm trong cửa tiệm của chú Ba đến giúp một tay. Huống hồ tay Bàn Tử này cũng không được việc cho lắm, để hắn ra ngoài làm việc chỉ tổ thêm lo lắng vào người, nên cũng đành gật đầu ưng thuận. Sau đó tôi tính toán mình không thể lề mề, sáng sớm ngày mai lập tức lên đường, cố mà tốc chiến tốc quyết.

Tôi lập tức bảo A Quý ngày mai nhờ anh ta đưa tôi về, còn Vân Thái sẽ ở lại với Bàn Tử và Muộn Du Bình.

Nghĩ lại thì chuyến này đi đi về về cũng vất vả cho A Quý, mà bây giờ lại không thể thiếu anh ta, phải biệt đãi anh ta một chút, bèn ra một cái giá thật hời.

Xong xuôi thì tôi tê liệt thật, gần như không đứng nổi nữa. Bàn Tử và Muộn Du Bình lại đi lặn thêm hai lần nữa, lại mang lên một số món đồ nhưng đều nát bét hết cả, toàn là rác rười chẳng có giá trị gì. Trong số đó có một khẩu súng Sten (\*) đương thời đã nát như một que cời lò, Bàn Tử vốn rất thích súng nên tiếc ra mặt.

Bàn Tử cũng đã thấy khu trại chìm dưới nước, hắn không khỏi kinh ngạc trước quy mô của nó, lại bảo tiếc là không mang kính lặn, nếu mang thì còn nhìn rõ hơn nhiều, cũng không vơ nhầm đống rác này lên. Sau đó Bàn Tử mày mò khắp nơi tìm vật thay thế, lục tung hết mớ trang bị, cuối cùng cũng tìm được cái chao đèn pin. Nhưng món đồ này không thể bịt kín, Bàn Tử lại nổi hứng ra một quyết định cực kỳ trái khoáy: hắn gắn chao đèn pin lên mắt mình, chỗ nào hở ra thì bôi dầu trơn dán băng dính, sau đó dùng sức ép chặt, như thế có thể đảm bảo một con mắt có thể nhìn xa trong nước. Bàn Tử lặn xuống vùng nước nông để thử nghiệm, nhưng lập tức bị nước tràn vào chao đèn, hương án này coi như vứt. Không còn cách nào khác, hắn đành dặn dò tôi bao giờ trở về huyện thành với A Quý nhớ tìm đại một tiệm bán đồ thể thao nàođấy, mua trước vài món trang bị bình thường cho hắn xài.

## 333. Q.6 - Chương 34: Dòng Chảy

Tóm lại là, sau khi trở về Ba Nãi, đầu tiên tôi ăn một bữa rồi không ngừng không nghỉ đi đến một huyện thành gần đó, mua vài vật dụng bơi lội và dặn A Quý mang về, sau đó lên xe khách cỡ nhỏ rời khỏi Thập Vạn Đại Sơn.

Dọc đường xóc nảy ầm ầm, trong lòng lại sốt ruột, hiển nhiên là cực kỳ khó chịu.

Trên xe tôi gặp người bà con xa của lão Bàn Mã nói rặt một giọng Bắc Kinh, xem ra có tâm sự rất nặng nề, cả đoạn đường không hề lên tiếng, chỉ đăm đăm suy nghĩ chuyện gì, cũng không nhận ra tôi nữa.

Về đến cảng Phòng Thành, chọn một khách sạn rồi tôi bắt tay xử lý công việc.

Trước đây tôi từng đặt mua đồ, cũng biết những chuyện mờ ám và khó khăn trong đó nên tôi tiến hành rất có trật tự. Trước tiên gọi điện cho Phan Tử để anh mang tới một ít trang bị vì anh quen thuộc cửa nẻo, hiệu suất cũng cao nhất; tiếp đó lại gọi Vương Minh đến hỗ trợ, tôi cần một người nằm vùng.

Phan Tử nghe nói tôi cần trang bị lại hơi lo lắng, tôi cũng đành lừa anh, bảo là người khác nhờ tôi làm anh mới chịu đồng ý.

Người và vật năm ngày sau sẽ tới, ở cảng Phòng Thành tôi thuê một chiếc xe tốt để chở đồ thẳng đến Ba Nãi. Quốc lộ Bàn Sơn cheo leo hiểm trở, mà tôi chỉ có bằng lái cấp C cho phép lái xe từ 9 chỗ ngồi trở xuống, lần này nhắm mắt lái xe to là rất liều mạng, mấy lần suýt phi xuống vực. Do cả hành trình đều lái xe nép sát vào vách núi nên hai bên đầu xe bị va quẹt đến biến dạng, đến khi xuống xe hai chân Vương Minh đã mềm nhũn.

Những con đường ở Ba Nãi đều là đường rải cát đá hỗ trợ cho hộ nghèo, đến đoạn cuối cùng không tài nào đi tiếp được. Mà trời lại đổ mưa rào, nên tôi đành leo xuống chuyển qua xe nhỏ. Trang bị từ xe lớn phải dùng ba toa xe kéo mới chở hết vào làng, đến đây hết thảy đều thuận lợi, nhưng từ ngày tôi đi đến khi trở lại thôn Ba Nãi đã mất hai tuần.

Vốn đã hẹn với A Quý ra đón ở đầu thôn, trước hết chuyển đồ đạc tới nhà anh ta, nhưng đến khi dỡ hàng ở đầu thôn lại không thấy người của anh ta đâu cả. Tôi đã mệt bở hơi tai nên cũng hơi cáu, bèn bảo Vương Minh ở lại đầu thôn rồi đích thân đến nhà tìm A Quý.

Tòa nhà vừa là phòng khách vừa là phòng ăn mà chúng tôi ở lần trước giờ đây cửa đóng then cài, gõ mãi không thèm nhúc nhích, tôi đành phải tới căn nhà gỗ anh ta ở. Cửa nhà gỗ lại đang mở, đây là nơi ở của mấy người Vân Thái. Đại sảnh cũng gần giống với căn nhà chúng tôi trọ, ở đây không có bếp nên trông sạch sẽ hơn nhiều, trong góc nhà chất đống một mớ khung màu họ bện để bán cho khách tham quan. Trên tường dán vài bức tranh tết, khuê phòng của hai chị em ở nhà trong, A Quý ở phòng bên cạnh, ngoài ra còn có một cầu thang gỗ dẫn lên lầu hai.

Người dân ở đây thành thật chất phác, cửa lớn đều không khóa, phòng bên trong cũng chỉ có rèm che. Tôi gọi vài tiếng rồi cẩn thận bước vào, phát hiện không có ai mới gọi vọng lên lầu mấy tiếng nhưng vẫn không người đáp, hình như cả nhà đều đi vắng hết.

Trong lòng tôi bắt đầu chửi rủa, mẹ kiếp A Quý làm sao vậy? Đã hẹn phái người đứng đó chờ tôi sao lại cho tôi leo cây? Chẳng lẽ anh ta vào núi rồi? Vậy thì chết toi! Ở đây tôi chỉ quen biết mỗi mình anh ta, không biết phải chờ đến đời tám hoánh nào anh ta mới về nữa! Khi ấy tâm huyết tôi dâng trào, tuyệt không mê tín, sợ có thể anh ta làm việc trên lầu không nghe thấy, bèn bước thẳng lên lầu, vừa đi vừa gân cổ lên gọi tiếp.

Giữa lầu một và lầu hai có một tấm liếp đan bằng tre trông như cánh cửa đặt trên sàn gác, tôi nhanh chóng đẩy ra rồi bò lên, bên trên là một hành lang, đoạn cuối hành lang dẫn đến một bên ban công gỗ. Tường trúc cũng đã cũ, xem ra đều thó được từ mấy căn nhà gỗ bỏ hoang. Hai bên mỗi bên có một phòng, một bên dùng để chứa đồ đạc, trong phòng toàn là khung bện và da thú được căng ra phơi khô; còn bên kia đóng chặt, gõ cửa một hồi cũng không thấy gì, giống như người bên trong đã đi vắng.

Tôi thở gấp vài hơi để bản thân tỉnh táo lại, nổi giận cũng không được gì. Lúc này đột nhiên nhớ đến lời A Quý nói, đằng sau cánh cửa này hình như là phòng của con trai anh ta.

Tôi chỉ mới nghe anh ta nhắc đến con trai chứ vẫn chưa bao giờ được gặp, có lẽ nó bị tàn tật nên không hay gặp người, sao hôm nay cũng không ở nhà chứ? Nổi máu tò mò, tôi nhòm qua khe cửa thì thấy bên trong tối mù mù, chỉ thấy trên tường treo rất nhiều đồ đạc mà không nhìn rõ là cái gì, hình như đều là giấy, nhưng quả thực không có người, hơn nữa cũng không thấy vật dụng sinh hoạt thường ngày nào, căn phòng trống huơ trống hoác.

Quái lạ, con trai anh ta ngủ trong kiểu phòng như thế này hả? Phòng này làm sao cho người ở được? Muốn đẩy cửa bước vào xem cho kỹ nhưng cửa vẫn không nhúc nhích, hình như có then cài khóa kín rồi.(bạn Tà quá liều mạng, phải mình mình xách dép chuồn ngay rồi bạn lại còn muốn xông vào nữa ORZ)

Tôi không có thời gian suy nghĩ những chuyện này, bèn nén tò mò bước xuống lầu tìm hàng xóm hỏi thăm. Họ nói lâu rồi không thấy mặt A Quý đâu, hình như hai tuần trước đi vào sau núi đến giờ vẫn chưa trở ra. Có điều họ cũng không dám chắc vì anh ta thường ra ngoài tiếp khách, mấy ngày nay mưa lớn nên con gái nhỏ của anh ta đã tới nhà ông nội ở thôn bên.

Tôi chửi thề một tiếng, hai tuần trước cũng chính là lúc tôi rời khỏi đây, xem ra anh ta vào núi lần thứ hai rồi không ra nữa, cũng có thể anh ta đã quên béng lời dặn ra đón tôi rồi.

Thật là bó tay, tôi cũng chỉ còn cách tự bỏ tiền gọi dân làng hỗ trợ. Trước tiên chuyển trang bị đến nhà A Quý để Vương Minh trông coi, sau đó nhờ người hàng xóm kia tùm giúp một người dẫn đường vào núi, rồi mang theo một số trang bị trong khả năng đi vào núi, sau đó đổi cho A Quý ra, tìm người vác trang bị vào.

Nhưng vừa hỏi thăm, tôi lập tức hiểu ra vì sao A Quý không trở ra tiếp ứng.

Thì ra sau khi tôi rời đi, trời đổ mưa tầm tã mấy ngày liền, cả ngọn toàn là bùn nhão lẫn với đất đá sạt lở, đừng nói đi bộ ra, mà dù có mang theo mười mấy người dắt la vào núi cũng có thể chầu trời trong vài giây, rất có thể họ đều bị vây trong núi.

Chuyện xảy ra quá bất ngờ, nhất thời tôi cũng không biết phải làm sao. Người hàng xóm kia bảo tôi không cần lo lắng quá, A Quý biết phải đối phó thế nào. Họ chỉ cần chờ ở ven hồ, cùng lắm chỉ phải dầm mưa, sẽ không gặp nguy hiểm gì quá lớn. Nhưng nếu tôi muốn vào trong núi thì phải chờ ít nhất một tuần, nếu mưa vẫn không tạnh thì có thể còn phải chờ lâu hơn. Thời tiết này cũng chẳng có thợ săn nào chịu giúp đỡ, vấn đề ở đây không phải là tiền.

Một tuần, tôi tính lại thì thấy không ổn. Nếu A Quý vẫn chưa về thì đã hai tuần họ không được tiếp tế, đồ ăn rất có thể đã hết sạch, dù có thể đi săn nhưng trời mưa to như thế có con mồi hay không cũng là vấn đề.

Dù họ chịu đựng được thì tôi cũng không thể trì hoãn thêm một tuần, bèn ra giá gấp ba để tìm người cần tiền không cần mạng. Cuối cùng người hàng xóm bị hỏi nhiều phát phiền, bèn bảo tôi dưới thời tiết này dám đi vào núi chỉ có một người, chính là lão Bàn Mã, hay là anh qua đó hỏi ông ta xem?

## 334. Q.6 - Chương 35: Tâm Lý Chiến (2)

Cầm khối sắt lên, gỡ lớp giấy báo bên ngoài ra quan sát, một tia sáng chợt lóe lên trong đầu, tôi nhớ một câu khác mà ông nội đã nói. Nhìn lại khối sắt trong tay, tôi đã nghĩ ra một sách lược hoàn chỉnh, cẩn thận ngẫm lại thì thấy không chê vào đâu được.

Tôi trở lại phòng của A Quý, Vương Minh toàn thân ướt sũng, đang vắt quần áo cho bớt nước đi. Tôi cũng cởi quần áo, không thèm khách khí nữa, bước thẳng vào phòng A Quý lấy rượu ra làm mấy ngụm cho đỡ khô miệng, sau đó thì suy nghĩ xem tiếp theo mình nên làm gì.

Nói thật, tôi chưa bao giờ tưởng tượng ra tình huống như thế này, gặp chuyện thì hoàn toàn trở tay không kịp. Việc này khiến tôi nhớ lại một khái niệm mà trước kia giảng viên từng nhắc tới, gọi là “Ấn tượng đầu tiên gây ra đánh giá chủ quan”. Đây là một khái niệm trong ngành vận chuyển hàng hóa, sau này được ứng dụng vào rất nhiều ngành nghề. Nghĩa là trong bất kỳ mắt xích nào cũng nhất định phải cân nhắc lại một lượt tất cả mọi điều kiện, không thể có yếu tố “chắc hẳn”. Trong ngành vận chuyển hàng hóa có rất nhiều việc cần cân nhắc, bao gồm cả thời tiết, tôn giáo, chu kỳ bãi công thông thường, mọi chi tiết đều phải được tính toán đầy đủ khi nhập vào mỗi cảng, mới có thể cam đoan mọi việc suôn sẻ.

Đối với thời tiết nơi đây, tôi bị ảnh hưởng bởi ấn tượng chủ quan, người không biết mùa mưa ở Quảng Tây đáng sợ đến nhường nào mới có thể không tính đến yếu tố khí hậu.

Chuyện hôm nay đã trở nên cực kỳ khó giải quyết. Bọn họ nói hoàn toàn không thể dự đoán khi nào trời tạnh mưa, hơn nữa cho dù tạnh thì một thời gian sau trong núi vẫn vô cùng nguy hiểm, vì vậy thời điểm có thể lên núi sớm nhất là một tuần, mà muộn nhất có thể là hơn một tháng.

Tôi chẳng thể mong chờ ông trời chiếu cố, lên núi ngay lập tức là việc đúng đắn nhất.

Nhưng bây giờ mà đi tìm lão Bàn Mã xin giúp đỡ thì khả năng thành công thật sự không lớn. Lần trước lúc lừa ông ta tôi đã nói sẽ không tới tìm ổng nữa, bây giờ lại đến nhờ vả thì sẽ không khớp với ấn tượng mình có một thế lực rất lớn chống lưng mà tôi đã để lại cho lão, lập tức lòi đuôi ngay. Mà lòi đuôi rồi, lão không đánh tôi đã là phúc, chứ đừng nói đến việc giúp tôi.

Suy đi nghĩ lại, tôi tự nhủ không thể lùi bước. Nếu đi tìm lão Bàn Mã là biện pháp duy nhất thì chỉ có thể kiên trì đến cùng, phải tìm một cách nói thật khéo léo để khiến lão mắc câu.

Bàn Mã là một con cáo già, có trí tuệ đặc hữu của thế hệ ấy, làm sao gài lão mắc câu thật sự là một việc khó khăn. Nghĩ tới nghĩ lui mà không ra cách nào ổn thỏa, mẹ kiếp việc này thật khó nhằn! Tôi đột nhiên xuất hiện, nhờ lão dẫn tôi vào núi, chuyện này bản thân nó vốn không có sức thuyết phục. Nếu như ngay cả việc lên núi tôi còn không làm nổi, thì càng không có khả năng uy hiếp lão.

Điều đầu tiên tôi phải xác định rõ chính là thái độ của tôi không thể là cầu xin, mà phải là uy hiếp hay ép buộc. Thà cứ để lão nghĩ tôi là một tên xấu xa có thế lực, chuyên lật lọng, không từ thủ đoạn để đạt được mục đích cũng không thể để lão nhận ra tôi là một cái thùng rỗng.

Tiếp theo tôi phải đánh trống lảng, không cần biết là viện lý do gì để lão dẫn tôi lên núi, thì lên núi chính là lên núi, dùng lý do này đến tìm lão khác nào bảo lão tôi không có thể làm được việc này. Một tên xấu xa thế lực mạnh có thể thất thế ở địa bàn khác, nhưng không thể không đủ sức lên núi. Tôi phải che giấu mục đích thật sự, khiến lão tưởng rằng tôi cần lão làm chuyện khác, lên núi chỉ là một việc tất yếu phải làm.

Thứ nhất, là phải ép buộc. Thứ hai, không thể lộ ra biểu hiện vô năng. Phải dùng việc gì để che giấu đây?

Cứu A Quý và Vân Thái?

Không thể được. Như thế quá lương thiện. Nếu tôi là một kẻ lạnh nhạt vô tình không từ thủ đoạn, cái phẩm chất lương thiện này không thể tồn tại được. Hơn nữa, con người lão Bàn Mã có một loại tính ác trời sinh, một khi tôi bộc lộ ra sự thiện lương, lão lập tức có thể áp đảo và uy hiếp ngược lại tôi, do đó tôi không thể bộc lộ ra nhược điểm trong tính cách.

Nói cần lão qua đó để nhận diện vật gì ngay tại chỗ?

Hình như có hơi gượng ép, không đủ sức thuyết phục đêr lão nhất định phải nghe theo. Hơn nữa nếu làm vậy, tôi muốn giả cũng không biết phải giả giọng điệu như thế nào cho giống. Mặt khác, cứ cho là lão đồng ý, thì khi thấy chỉ có mình tôi đi cùng lão sẽ khó tránh nảy sinh nghi ngờ. Bản lĩnh của tôi trong mắt lão chắc chắn là càng nhìn càng giống với phường yếu kém, không chừng gặp nguy hiểm còn phải nhờ lão cứu. Cứ tiếp tục như thế, rồi sẽ chẳng thể khống chế tình hình.

Nghĩ mãi nghĩ mãi, đầu cũng muốn to ra, tôi cảm thấy việc này không giống với mấy lời khách sáo. Lời khách sáo cũng giống như đàm phán thương vụ, bạn chỉ cần giả vờ trong lúc đàm phán là xong. Nhưng việc này đàm phán xong, tôi còn phải đi cùng lão, trên đường đi luôn phải đóng kịch trong điều kiện khắc nghiệt như thế, độ khó là quá cao.

Tôi day huyệt Thái Dương, muốn xua hết tâm địa xấu xa ra khỏi đầu. Mẹ kiếp! Thử nghĩ theo hướng khác, nếu giả vờ không được, có lẽ phải dùng đến biện pháp cực đoan hơn chăng?

Bắt cóc? Đầu óc tôi chớp động: Đánh ngất ông lão, sau đó quẳng lên xe lừa?

Nhớ tới thân thủ của Bàn Mã, nhìn lại Vương Minh và bản thân, tôi tức khắc bỏ cuộc. Đệt! Bắt cóc? Không chừng còn bị lão chém chết ngay tại trận.

Bắt cóc không được, vậy cứ trực tiếp đưa thật nhiều tiền, làm dữ một chút, cầm hai ba mươi vạn đập vào mặt lão?

Nghĩ đến gia đình Bàn Mã có phần khó khăn, lại thêm thái độ của con lão, thoáng chốc trong đầu đã nghĩ ra một kịch bản: Cứ nói tôi cần loại khối sắt này, trong vài ngày phải tìm ra, một khối bao nhiêu tiền rồi bảo lão mò lên, tôi sẽ trả một vạn cho mỗi một khối lấy được. Nếu thế, may ra bọn họ sẽ vì tiền mà lên núi.

Cảm thấy cách này có phần khả thi, tôi bắt đầu lục lọi trên người mình. Hai ba mươi vạn không phải con số lớn, nhưng tôi đâu thể mang chừng ấy theo người. Móc hết tiền mặt và mấy thứ đố linh tinh trên người ra, đếm thử thì chỉ có bốn vạn. Trong thẻ có tiền, nhưng nếu cần thì phải lên thị trấn rút.

Ngẫm lại một chút, cảm thấy đại khái đã ổn, vừa định bảo Vương Minh xuất phát, trong đầu lại lóe lên một tia sáng.

Không được! Đây không phải sách lược vẹn toàn! Tuy chắc rằng Bàn Mã rất có thể sẽ đồng ý, nhưng rốt cuộc vẫn chưa chắc chắn trăm phần trăm, lỡ đâu ông lão từ chối thì sao?

Một khi lão đã từ chối, tôi sẽ không có cơ hội thứ hai.

Ông nội từng nói, làm chuyện gì cũng có thể có thất bại, nhưng không thể thất bại khi không còn cơ hội thứ hai.

“Xác suất thành công của mỗi biện pháp có thể chưa đến 50%, thậm chí có thể chỉ là 10%, nhưng nhất định phải chừa lại đường sống, như vậy thật ra sau này vẫn còn lại vô số lần xác xuất 100%.”

## 335. Q.6 - Chương 36: Gió Mặc Gió, Mưa Mặc Mưa

Vốn chuẩn bị rất nhiều cớ để giải thích, định bụng xoáy sâu thêm nữa vào nỗi sợ hãi của lão ta, nhưng lại hoàn toàn không cần thiết. Tôi chỉ cần nói vài câu, lão đã sợ khiếp vía rồi.

Muốn đấu với người khác, thì cứ tấn công thẳng vào điểm yếu của hắn.

Mà điểm yếu của Bàn Mã, chính là nỗi khiếp hãi trong lòng lão. Không cần phải nói gì hết, tôi hoàn toàn có thể bóp nát tâm lý lão ta.

Có điều, mọi việc cũng không suôn sẻ như tôi tưởng, bởi vì lão ta thực sự sợ quá, gần như đạp cửa mà chạy, có lẽ lão thà chết cũng không muốn đến chỗ những người đó nữa.

Tôi phải thuyết phục lão từng chút từng chút một, cuối cùng phải chốt lại cho lão một câu, nhất định phải kết thúc chuyện này thôi, bằng không con cháu lão ta sẽ phải gánh xui xẻo thay. Đến tận lúc bấy giờ mới ép được lão ưng thuận, mềm lòng một cái, mới chịu bằng lòng liều mạng dẫn tôi vào núi. Về phần vào núi làm gì? Tôi không nói, lão cũng không hỏi.

Đương nhiên, trên danh nghĩa thì là lão theo tôi vào núi, nhưng thực tế thì lại là tôi bám theo lão ta. Dù sao thì trong đường núi, tôi đi đằng trước hay đằng sau cũng chả khác biệt gì.

Nhìn dáng vẻ của lão, tôi có cảm giác tội lỗi vô cùng.

Vì lợi ích của cá nhân mình mà dọa một lão già khiếp sợ đến mức như thế, vốn đã chả phải điều gì hay ho rồi, ấy vậy mà tôi lại còn ép lão theo tôi vào trong núi đầy hiểm nguy. Hành vi này khiến tôi nghĩ mà ghê tởm, cảm thấy bên trong tôi thực sự chảy chung dòng máu với bọn chú Ba, cái thứ bản năng gian trá tàn nhẫn từ trong huyết mạch này.

Những chuyện sau đó chỉ cần nói vắn tắt lại. Chúng tôi sắp xếp đồ đạc nửa ngày rồi mới xuất phát. Mới đầu tôi còn đi phía trước, Bàn Mã phía sau, nhìn thì tưởng tôi đi dẫn đường, thực ra là tôi vốn ù ù cạc cạc chả biết gì.

Suốt đoạn đường chúng tôi đi không ngừng nghỉ, lại một cơn mưa to như trút nước ập đến, đường núi khó đi cực kỳ, cũng may lúc trước khi ở cảng Phòng Thành đã nghỉ ngơi dưỡng sức đầy đủ, cho nên tôi vẫn chịu đựng được. Dọc đường đi Bàn Mã không nói một câu, tôi cũng chẳng ừ hử gì với lão, chỉ cắm đầu mà đi.

Chỉ vài hôm là tôi đã trở lại bên cái hồ kia, vừa nhìn ra xa xa, ôi mẹ ơi! Mực nước hồ phải tăng ít nhất là năm, sáu mét, loáng cái mặt hồ đã rộng mênh mông hơn trước, hoàn toàn khác với cảnh tượng sóng nước dập dờn lúc trước. Núi Giác Dương bây giờ mưa xối ào ạt, nước bùn từ trên cao xối thẳng xuống, tung tóe khắp nơi, trông dữ tợn cực kỳ.

Lúc này người ở trên núi thì nguy hiểm quá, chúng tôi vội vàng xua la đi, lội qua nước bùn, đi men theo con đường mòn nhỏ xuống thẳng bãi đá ven hồ.

Ở trong núi, tiếng mưa tạt vào lá cây nghe đinh tai nhức óc, càng đừng nói lúc xuống đến bên hồ, mưa rào xối xả đập xuống mặt hồ, phát ra thứ âm thanh với tần suất đều tăm tắp, vang vọng khắp trời đất, khiến người ta chẳng thể nói chuyện được gì vì quá ầm ĩ.

Mấy con chó săn của Bàn Mã cứ lồng lên không yên, cũng không chịu đi theo nữa, Bàn Mã đành phải để kệ chúng nó trốn dưới tàng cây sát mép bãi đá.

Không còn tán cây che chắn phía trên, màn mưa trực tiếp dội xuống đầu, tầm nhìn hạ xuống cực thấp, chúng tôi cố kiết kéo con la đi về phía cái lán che mưa đã dựng từ trước. Trong màn mưa bất chợt trông thấy một cái bóng mờ mờ lóe lên, hình như là Bàn Tử.

Tôi biết có gọi cũng vô dùng, cho dù đứng mặt đối mặt với nhau mà gào cũng chẳng nghe thấy gì nữa là. Tôi bèn tiếp tục tiến về phía trước.

Đúng lúc này, không biết vì sao, con la bỗng nhiên khựng lại. Quay lại nhìn, hóa ra là do Bàn Mã kéo giựt lại. Rõ ràng lão ta nghĩ rằng đã đến được mục tiêu, phải đợi nghe chỉ thị của tôi.

Trải qua mấy ngày nay, tôi thấy lão ta cũng nghĩ thông rồi, không khiếp sợ như lúc trước nữa. Hơn nữa, xem ánh mắt thì hình như lão đã hạ quyết tâm gì rồi, toàn thân âm trầm cực kỳ, đến mức tôi trông mà cũng hơi sợ.

Con người chính là như vậy, một ngày hai ngày còn hù dọa cho khiếp vía được, chứ ngày nào cũng dọa liền chai lỳ ngay.

Đến đây rồi thì koong cần giả bộ nữa. Kỳ thực, chặng cuối của quãng đường tôi cũng không vờ vịt gì nữa, vì tôi quá mệt rồi, trái lại, bây giờ tôi bắt đầu suy nghĩ xem nên giải thích với Bàn Mã như thế nào về cảnh tượng lão ta sắp nhìn thấy. Nếu như nói thực cho lão biết thì chỉ sợ lão giết phứt tôi luôn mất, mà nếu tiếp tục lừa bịp nữa thì lại rất khó, cũng quá là vô nhân đạo nữa.

Tôi không biết nên nói với Bàn Mã như thế nào, mà chỉ cần bọn A Quý xuất hiện là lộ tẩy ngay. Tôi định trước thương lượng với Bàn Tử cái đã, hoặc là trốn biệt luôn, chờ lão hết cơn giận hẵng thò mặt ra. Thế là tôi bèn bảo lão đứng yên tại chỗ đừng nhúc nhích, còn tôi thì buông dây cương, đi tìm bọn Bàn Tử trước, tiện thể báo bọn họ qua đây giúp dỡ đồ nữa.

Nhưng chưa đi được mấy bước, xuyên qua màn mưa nhìn về phía trước, bóng người ban nãy lại thoáng hiện ra, nhưng hình dáng có vẻ kỳ quái.

Không để tôi kịp nhìn kỹ xem đó là ai, đột nhiên sau gáy tê rần lên, trước mắt tối sầm đi, ngã dúi dụi xuống đất, may là chưa ngất xỉu.

Tôi lăn một vòng rồi lồm cồm bò dậy, thấy Bàn Mã sắc mặt xanh mét đứng sau lưng tôi, một tay lăm lăm con dao săn đã rút ra, trong mắt toàn là sát ý.

“Ông làm cái gì đấy?” Tôi gào lên.

Lão giơ dao lên, rồi lại bổ về phía tôi.

Mẹ kiếp! Tôi cuống cả lên, lăn ngay một vòng để né. Con dao của Bàn Mã vạch một đường vòng cung tuyệt đẹp trong màn mưa, bổ thẳng về phía cổ họng tôi, tôi lảo đảo vừa kịp né một cái, ngã ngồi xuống đất, bấy giờ mới nhận ra lão ta đang ra đòn sát thủ.

Nhìn ánh mắt kia, còn cả vẻ mặt không đổi suốt dọc đường nữa, tôi nghĩ bụng toi rồi, cứt thật! Đúng là người này đã nghĩ thông suốt trên đường, nhưng mẹ kiếp lão nghĩ thông chính là muốn tiên hạ thủ vi cường, liều mạng với bọn tôi! Giết sạch cả đám chúng tôi là xong! Mẹ, đúng là phiền to!

Tôi nghĩ mà chạy, vừa chạy được vài bước, Bàn Mã đã sấn đến trước mặt tôi rồi, vung ngang dao mà chém. Tôi gào lên tôi sai rồi, tôi lừa ông đó, không có việc gì đâu, chỉ là bọn họ vẫn chưa quay về thôi, thế mà mả mẹ nó lão ta đếch thèm nghe lọt tai chữ nào.

Suốt một đường bôn ba, tôi đã không chạy nổi nữa rồi, giằng co với lão trong mưa chưa được bao lâu bèn cắm đầu cắm cổ chạy về phía cái lán, nào ngờ giẫm phải một tảng đá có cạnh sắc, ngã nhào xuống. Bàn Mã lập tức xông đến đè tôi xuống, tôi vớ bừa mấy hòn đá mà ném, nhưng lão ta đều né được cả.

Mắt thấy lưỡi dao của lão lại vung đến đây, bỗng nhiên lão khựng lại, hình như nhìn thấy cái gì đó, quay phắt về một phía khác. Tôi thừa cơ bò dậy tiếp tục chạy, nhưng lập tức nhận ra khắp xung quanh chúng tôi xuất hiện rất nhiều bóng người đứng trong màn mưa, vây chúng tôi vào giữa.

## 336. Q.6 - Chương 37: Bất Chấp Mưa Gió

Ban đầu tôi vốn đã chuẩn bị rất nhiều lý do để giải thích, dự là sẽ khiến cho lão ta tăng thêm kinh hãi, nhưng giờ hoàn toàn không cần thiết phải làm thế. Tôi chỉ mới nói có một câu, lão đã suy sụp, hồn vía bay hết lên trời.

Đấu trí với người khác nên đánh trực tiếp vào điểm yếu của hắn.

Điểm yếu của Bàn Mã chính là nỗi sợ hãi trong lòng, không cần nói gì cả, tôi hoàn toàn có thể phá hủy lão ta từ sâu trong tâm can rồi.

Nhưng sự tình cũng không thuận lợi như tôi muốn, bởi vì lão thực sự rất sợ hãi, gần như muốn phá cửa mà chạy. Trên thực tế có thể lão thà chết chứ quyết không muốn quay lại gặp những người đó.

Tôi từng chút từng chút một thuyết phục lão, cuối cùng khiến lão hiểu ra lão nhất định phải kết thúc chuyện này, bằng không đời con đời cháu đều sẽ gặp phải rủi ro. Nói thế mới khiến lão hiểu ra vấn đề. Lúc đó Bàn Mã cũng thuận ý, mưa bão tới đâu cũng sẽ theo tôi vào trong núi. Còn sau khi vào núi phải làm gì thì tôi không nói, lão căn bản cũng không hề hỏi.

Tất nhiên, trên danh nghĩa là lão già theo tôi vào núi, nhưng thực tế là tôi theo lão ta. Dù sao đi ở trong núi thì ai đi trước ai đi sau cũng không phải vấn đề gì quan trọng.

Nhìn bộ dạng Bàn Mã như thế tôi lại cảm thấy áy náy vô cùng. Vốn là tôi vì lợi ích của bản thân mà ép một lão già sợ tới vậy thật không phải cử chỉ tốt đẹp gì, huống hồ tôi còn buộc lão ta đến một nơi nguy hiểm trong núi, loại hành vi như vậy khiến tôi tự cảm thấy mình thật đáng ghét. Tôi chợt phát hiện trong huyết quản mình thực sự có chảy cùng một dòng máu với chú Ba, sự tàn ác, gian trá vốn là bản năng của gia tộc mình.

Nói tóm lại thì chúng tôi chuẩn bị một hồi sau đó lên đường xuất phát. Lúc bắt đầu đi thì tôi bước trước Bàn Mã theo sau, nhìn qua thì như là tôi đang dẫn đường, thực ra thì tôi hoàn toàn không biết gì hết.

Đi suốt không dừng chút nào, trời lại mưa như trút nước, đường núi vô cùng khó đi. Cũng may mà tại Phòng Thành Cảng tôi đã tĩnh dưỡng phục hồi khí lực, do đó vẫn có thể chịu được. Bàn Mã dọc đường không thốt ra nửa lời, tôi cơ bản cũng không có chuyện gì để nói với lão già. C ả hai chỉ biết cắm đầu mà đi.

Vài ngày sau chúng tôi trở lại được bên hồ, xa xa vừa nhìn, mẹ ơi, mực nước đã tăng lên gần sát bờ, ước chừng phải năm sáu thước. Mặt hồ nhìn lớn hơn rất nhiều, soi với trước khi đi thì sóng nước hoàn toàn biến đổi. Núi Dương Giác chìm trong biển mưa bàng bạc, trên sườn núi bùn đổ xuống bắn tung tóe, diện mạo vô cùng dữ tợn.

Giờ ở trên núi thì quá nguy hiểm, chúng tôi vội vàng thúc con la lập tức lội qua bùn, từ đường nhỏ này thẳng tới bãi đá bên hồ.

Nước mưa trong núi rơi lên trên lá tạo ra âm thanh thật đinh tai nhức óc, đấy là chưa nói đến bên hồ. Mưa như trút trên mặt hồ, tiếng rào rào cùng một tần suất, gần như tràn ngập toàn bộ trời đất, khiến cho tôi cơ bản là không thể nào nói chuyện được. Mấy con chó săn của Bàn Mã vô cùng khó chịu và bất an nên không chịu theo đi. Bàn Mã đành phải mặc cho chúng nó trốn ở tàng cây trên bãi đá sát cạnh bờ hồ.

Không có tán lá che nên mưa rơi thẳng xuống mặt chúng tôi, tầm nhìn rất hạn chế, chúng tôi cố gắng lôi con la đạp mưa mà đi. Rất nhanh sau đó trong mưa rơi còn trông thấy một bóng người mơ hồ chợt lóe lên, hình như là Bàn Tử.

Tôi biết có gọi cũng vô dụng, cho dù có mặt đối mặt lúc này cũng không thể nào nói chuyện được, liền tiếp tục đi về phía trước. Lúc này không biết tại sao mà con la bỗng dừng lại, quay đầu nhìn, hóa ra là Bàn Mã giữ con la, đưa mắt nhìn về phía tôi, chắc lão cho rằng đã tới nơi nên đợi chỉ thị của tôi.

Trải qua nhiều ngày như vậy tôi thấy lão cũng đã nghĩ thông suốt, không còn sợ hãi như trước kia. Hơn nữa nhìn ánh mắt, hình như đã hạ quyết tâm gì đó, cả người u ám kinh khủng, tôi lại có chút kinh sợ.

Con người là như vậy, một ngày hai ngày có thể còn dọa chết khiếp được, dọa liên tục thì sẽ thành ra chai lì.

Đến đây rồi thì tôi cũng không cần phải giả bộ nữa, kỳ thực trên đường tôi cũng không tỏ vẻ gì, vì quá mệt mỏi, tôi trái lại bắt đầu suy nghĩ làm sao để giải thích cho ông già hiểu được tình hình. Nếu như nói cho lão ta biết tôi trước giờ chỉ hoàn toàn lừa lão, sợ là lão sẽ giết tôi, còn tiếp tục lừa thì lại rất khó khăn, mà cũng quá vô nhân đạo.

Tôi không biết nói với Bàn Mã như thế nào cho phải, chuyện này thực ra chỉ cần A Quý xuất hiện là mọi chuyện sẽ bại lộ. Tôi nghĩ trước hết phải bàn bạc với Bàn Tử một chút, có thể sau đó tôi sẽ chuồn êm. Chờ khi lão phát tiết xong rồi mới lại xuất hiện. Vì thế bảo lão không được nhúc nhích, tôi buông dây cương chạy qua bên kia tìm Bàn Tử, tiện thể báo cho bọn họ giúp giỡ hàng.

Chưa đi được mấy bước, nhìn về mà mưa phía trước phát hiện bóng người vừa rồi dần dần hiện ra, bộ dáng có chỗ kỳ quái.

Không đợi tôi kịp nhận ra đó là ai, đột nhiên gáy bỗng đau nhói, cả người lập tức đổ gục xuống mặt đất, may mà chưa ngất đi.

Tôi liền lăn một vòng tại chỗ bật dậy, thấy Bàn Mã mặt tái xanh đứng ở sau lưng tôi. Một tay dao săn đã rút ra cầm sẵn, trong mắt hằn lên sát khí.

“Ông làm cái gì vậy?” tôi mắng, bỗng chốc thấy lão ta lại giơ cao cây dao lên, lao tới chỗ tôi chém xuống.

Chết mợ con rồi! Tôi sợ tới kinh người, lập tức lăn một vòng tránh khỏi dao kia rồi bật người dậy, chỉ thấy Bàn Mã lại phóng tới trong mưa lượn một đường vòng cung vô cùng đẹp mắt, cắt thẳng lên cổ tôi. Tiếp theo tôi vừa kịp tránh thêm một dao liền ngã ngồi xuống đất, giờ mới hiều ra lão già đang hạ sát thủ với mình.

Tôi nhìn ánh mắt kia, nhớ tới trên đường đi lão không hề thay đổi biểu cảm, chợt nhủ không ổn, con mẹ nó, người này lúc đi đã nghĩ ra hết mọi sự, lão thấy là giờ tiên hạ thủ vi cường là an toàn nhất. Muốn cùng chúng tôi liều mạng, giết sạch toàn bộ người trong này.

Thế quái nào, chuyện này thật phiều toái, tôi lập tức muốn chạy trốn, vừa lao đi được vài bước, lão Bàn Mã đã vòng ngay ra trước mặt, một dao chém ngang người tôi. Tôi vội nói cuống cháu sai rồi, là cháu đã lừa ông! Không có chuyện gì hết, con mẹ nó chứ bọn họ không hề trở về…. Chó chết một lỗi là lão không để vào tai một từ nào.

Tôi suốt quãng đường dài phải cật lực di chuyển đã sớm không còn sức mà chạy nữa, trong mưa lượn vài vòng quanh lão già rồi vụt bỏ chạy, không ngờ là chân liền vấp ngay phải một tảng đá ngã úp mặt xuống. Bàn Mã lập tức đuổi tới nơi, tôi nhặt bừa vài cục đá bên cạnh mà ném lão, nhưng lão đều trành được hết. Mắt thấy lão chuyển tay cầm đao lao tới áp sát tôi, bỗng nhiên thân hình dừng một chút, hình như phát hiện thấy thứ gì đó, mắt lại liếc về một nơi khác.

Thừa cơ tôi đứng dậy tiếp tục bỏ chạy, đột nhiên phát hiện ra bốn phía trong màn mưa xuất hiện rất nhiều bóng người, đang bao vây xung quanh chúng tôi.

## 337. Q.6 - Chương 37: Bóng Ma Trong Mưa

Mấy bóng người kia cũng đung đưa, khi thì xuất hiện, chốc chốc lại biến mất trong màn mưa. Họ nhòm ngó như những hồn ma, vừa nhìn đã biết không có ý tốt, hình như đang quan sát chúng tôi hết sức chăm chú, lay động tùy thời khiến người ta không rét mà run.

Ý niệm đầu tiên lóe lên trong tâm trí tôi chính là phỏng đoán trước đó: trong thôn có người đang lén lút ngăn cản, đến bây giờ rốt cuộc họ cũng động thủ, muốn chặn giết chúng tôi tại đây.

Loạn rồi! Một bên là Bàn Mã, một bên là đội ngũ đông đảo muốn chặn giết, chó má! Mẹ kiếp chết chắc rồi!

Tôi nhìn lướt qua một vòng, phát hiện nơi này có chừng bảy người, không biết bọn họ muốn làm gì cơ chứ? Đây gọi là mai phục ở chỗ này sao?

Tôi lau mặt một cái cho hết nước mưa, nhưng mưa lớn thoắt cái đã rơi đầy mí mắt. Những bóng người kia vẫn mơ mơ hồ hồ không thấy rõ, không biết họ mang theo vũ khí gì.

Tôi cũng không nhìn rõ vẻ mặt của Bàn Mã, bởi hai bên vẫn duy trì khoảng cách. Chỉ thấy lão khựng lại một chút, rồi đột nhiên đâm bổ vào một cái bóng trong số đó.

Mới đầu tôi sợ hết hồn, nhưng ngay sau đó đã hiểu ra lão nghĩ gì: lão coi mấy cái bóng này là những người kia!

Trong hoàn cảnh này thì dẫu là ai cũng không thể ung dung mai phục hay chặn giết người khác được, cho nên thay vì chờ cho đối phương nhìn rõ tình thế, chi bằng lập tức nhào tới. Như thế mấy người này sẽ rơi vào hoàn cảnh hỗn loạn, chỉ cần họ rối trí một chút sẽ không thể phân biệt được đâu là địch đâu là bạn, cho lão cơ hội mà lợi dụng.

Tôi không biết chuyện này với tôi là tốt hay xấu, mà hiện giờ cũng không nghĩ nhiều được như thế, lập tức chạy theo sau lão. Bọn họ vây kín chúng tôi, Bàn Mã một khi đánh nhau với bọn họ nhất sẽ có sơ hở cho tôi thừa cơ trốn thoát.

Không thể quay lại lều trú mưa, nếu những người này đã chờ ở đây từ sớm thì chẳng biết tình hình của mấy người A Quý và Muộn Du Bình ra sao rồi. Bản lĩnh của Muộn Du Bình và Bàn Tử dù có cao cường đến đâu thì mỗi người chỉ có một cây súng cũng đi đời nhà ma rồi, huống hồ còn bị A Quý và Vân Thái liên lụy.

Chạy trên bãi đá vừa trơn lại vừa lởm chởm này không khác nào diễn xiếc, mới chạy được mấy mét đầu gối đã bầm dập. Tôi bám theo Bàn Mã đang nhào vào một cái bóng phía trước, nhưng vì khoảng cách thay đổi nên những cái bóng vây quanh bốn bề đều không dễ nhìn ra, cũng không thấy rõ động tác của bọn họ.

Bàn Mã đâm thẳng vào cái bóng kia, dao trong tay cắt ngang màn mưa, không thể nhận ra động tác ấy lại là của một ông lão tám mươi tuổi.

Lạ một nỗi, cái bóng vẫn đứng trơ trơ ra, dường như không hề để ý đến đòn tấn công ác liệt ấy.

Trong chưa đầy mười giây, chúng tôi đã lao đến sát sạt cái bóng kia, mũi dao của Bàn Mã đổi chiều, chẳng những không chém lên mà còn khựng lại. Kế đó lão hét thảm một tiếng, dao rớt xuống đất, người bắt đầu điên cuồng lùi lại, rồi vấp phải tảng đá ngã sóng xoài.

Tôi từ bên cạnh bước tới nhìn, chân tướng của cái bóng hóa ra lại là một bộ xương khô đứng thẳng! Trên người bộ xương là quân trang và vũ trang đã mục nát thành những miếng vải đen, lưng đeo súng tiểu liên đã rỉ sét.

Da đầu tôi tê đi, lập tức lùi lại một bước, thầm nghĩ cái đệt! Mẹ nó đây là cái của nợ gì? Lẽ nào những người chết kia thật sự bơi từ dưới nước lên bờ?

Tôi có khả năng chịu đựng cú sốc tâm lý tốt hơn Bàn Mã rất nhiều, khi mưa đột ngột trút xuống tôi đã để ý thấy bộ xương khô kia chỉ dùng cành cây chống đỡ, sau lưng có một cái giá làm bằng củi.

Nơi này sao lại có người chết? Bọn họ tìm thấy thi thể dưới đáy hồ?

Tôi rùng mình ớn lạnh, nhìn kỹ mớ hài cốt kia thì thấy quả nhiên không sai. Phán đoán dựa vào quần áo và vũ trang bị nước ăn mòn, thì đây nhất địnhlà một người lính, xem ra giả thiết của tôi không sai.

Cái quái gì vậy? Nhát ma người ta à? Hay là Bàn Tử giở trò đùa dai?

Lão Bàn Mã khiếp sợ vô cùng, khi tôi quay đầu lại nhìn thì lão đã mất hút, chạy đến chỗ con la vẫn không thấy lão đâu cả.

Đầu tôi đau muốn chết, nhìn đến những cái bóng khác thì phát hiện chúng đều là xác chết, tổng cộng có thể tìm ra bảy khối, những nơi khác có còn không thì chưa thể khẳng định được.

Trời đổ mưa tầm tã, tôi không tài nào tìm được Bàn Mã, nên đành chuẩn bị đi hội quân với A Quý trước, báo cho họ biết nơi này còn có người khác.

Mấy con la có vẻ sợ những xác chết này, xua đuổi thế nào cũng không thèm nhúc nhích. Tôi đành phải cột chúng vào tảng đá, sau đó đi vòng qua mấy xác chết, đi thẳng về phía căn lều trú mưa trước mặt.

Lều trú mưa rõ ràng đã được gia cố, giữa cơn mưa lớn vẫn sừng sững không đổ, tôi vừa bước vào liền cảm thấy bốn bề lập tức trở nên yên tĩnh, nhìn quanh một vòng không thấy họ đâu.

Tôi lại chửi thầm trong bụng, mưa to thế này chẳng lẽ còn xuống nước? Mẹ kiếp, hay là xảy ra chuyện gì rồi?

Trong căn lều chồng chất rất nhiều đồ đạc được vớt từ dưới nước lên. Trong hai tuần tôi đi vắng, thành quả của Bàn Tử và Muộn Du Bình cũng thật ấn tượng.

Trong đống đồ này, những thứ bằng kim loại đều đã gỉ nát. Tôi thấy có ấm nước, súng trường súng lục, kính viễn vọng, chủy thủ dao bầu, đều là trang bị vũ khí thời đó, đúng là mang đậm không khí chiến tranh. Ngoài ra còn có rất nhiều đồ dùng hàng ngày như hộp bánh bích quy, cực kỳ chu đáo, cái gì cũng đủ, có lẽ nó được tìm thấy trong những vật thể lớn được vớt lên từ dưới đáy hồ.

Nghĩ đến mình không có hàng nóng phòng thân, tôi nhặt lên một lưỡi lê ba cạnh kiểu 56 (\*), lưỡi lê này rất nổi tiếng nhưng thời bấy giờ thật ra cũng không hay được dùng. Dù sao cho đến những năm 1980 thì vũ khí cá nhân cũng có hỏa lực rất mạnh, bình thường chỉ thời điểm thi hành nhiệm vụ đặc thù mới dùng đến lưỡi lê. Chiến đấu trong rừng, người Việt Nam cũng sẽ không đấu lưỡi lê với anh.

Do nguyên liệu chế tạo tốt nên lưỡi lê cũng không hư hỏng quá nhiều, tôi nghe nói trên loại dao này thường tẩm độc nên rất cẩn thận trở tay cầm, nghĩ xem nên làm gì tiếp theo. Má! Sao lúc nào cũng phải sống chung với mưa lớn, gọi thì không nghe, nhìn cũng không rõ.

Nghĩ bụng mình ở trong lều lại trở thành mục tiêu quá lớn, không khéo Bàn Mã sẽ tìm đến truy sát, tôi lại lao vào cơn mưa, chạy đến ven hồ xem A Quý và mọi người có ở đó không.

Đi đi lại lại vài vòng, chợt thấy có người đứng gần mép nước đang kéo bè gỗ lên bờ, tôi xông tới thì nhận ra bóng lưng mỏng manh đang kéo bè đó là A Quý.

Thấy tôi xuất hiện trước mặt, anh ta ngây người, sắc mặt trắng tái thấy ghê.

“Sao chỉ có một mình anh? Mọi người đâu cả rồi?” Tôi hỏi.

Anh ta ngơ ngác đứng dại ra trong nước, cứ thế nhìn tôi chằm chằm, tôi hỏi lại lần thứ hai vẫn không hề phản ứng.

Tôi nhìn bè gỗ, vốn đinh ninh A Quý mới đi từ dưới hồ lên, chửi thầm mẹ kiếp mấy người này điên cả rồi, mưa sầm sập như thế còn ở đó mà vớt đồ! Nhưng sau đó lại thấy không ổn, nếu là như thế thì tại sao anh ta lại tự tay kéo bè trở về? Lẽ ra anh ta phải ngồi trên bờ chờ mấy người kia mới đúng chứ. Bơi trong mưa lớn rất nguy hiểm, huống chi mực nước đã dâng lên cao chừng ấy.

Mà vẻ mặt A Quý lại càng không ổn.

Tôi đến gần vài bước muốn hỏi lại cho rõ ràng, nhưng càng đến gần lại càng nhận rõ sự bất thường. Trông A Quý đờ đẫn cứ như vừa gặp chuyện gì khiến anh ta chịu kích thích cực độ, đến nỗi hồn lìa khỏi xác.

Tôi tiến lên tát cho anh ta một cái rồi gào lên: “Đã xảy ra chuyện gì?”

Lần này anh ta mới phản ứng, chớp mắt lệ đã rơi đầy mặt, mếu máo nói: “Họ… bọn họ chết cả rồi!”

Chết rồi?

Đầu óc tôi ong lên, làm sao có thể?

A Quý nói xong câu đó thì hoàn toàn suy sụp, gần như loạng choạng gục xuống mặt nước. Tôi đành phải đỡ anh ta lên dìu vào trong lều trước đã, rồi đến chỗ con la cầm mấy bình rượu gạo rót xuống, bấy giờ anh ta mới từ từ thả lỏng, nhưng tâm tình vẫn còn rất mụ mị, nói năng lẫn lộn.

Tôi vừa nghe vừa sắp xếp lại, cuối cùng cũng thông ở đây đã xảy ra chuyện gì.

## 338. Q.6 - Chương 38: Quỷ Ảnh Trong Mưa

Ảnh của mấy người kia phiêu phiêu động động, khi đột nhiên hiện ra, khi lại bất ngờ mất dạng. Vừa nhìn là biết cũng không có ý tốt gì, hình như họ đang cẩn thận theo dõi nhất cử nhất động của chúng tôi để tùy cơ ứng biến. Cứ như mấy âm hồn đứng rình rập sau màn mưa loáng thoáng, chỉ hiện ra bóng dáng mờ ảo thật khiến cho người ta cảm thấy không rét mà run.

Chuyện gì đang xảy ra, sao ở đây lại đột nhiên xuất hiện nhiều người như vậy?

Ý niệm đầu tiên hiện lên trong suy nghĩ của tôi là: người trong thôn trước giờ đều âm thầm ngăn cản chúng tôi, tới lúc này mới ra mặt động thủ. Họ có thể sẽ giết hết chúng tôi ngay tại đây.

Điều này thật hỗn loạn, con mẹ nó chứ, một bên là Bàn Mã đang phát điên, một bên là đại đội đòi chặn giết, con mẹ nó lần này chết chắc rồi!

Tôi liếc qua một vòng, phát hiện đại khái ở đây có bảy người, không biết họ muốn làm gì đây? Xem ra những người này đã mai phục sẵn trong này từ trước?

Tôi lau mặt một cái, gạt hết nước mưa trên mặt xuống, nhưng mưa qua lớn, chớp mắt lại thấy nước chảy đầy cầm. Những bóng người này vẫn mơ mơ hồ hồ không thấy rõ, cũng chẳng biết họ có mang theo vũ khí gì.

Bên kia không biết nét mặt Bàn Mã giờ nhìn thể nào, tôi và lão vẫn duy trì khoảng cách, lão dừng lại vài giây, bỗng nhiên lại vung dao lao về một trong số những cái bóng kia.

Lúc đó tôi vẫn còn đang hoảng sợ, nhưng lập tức liền hiểu ngay ra ý định của lão già:” chết tiệt, lão tưởng những bóng người này là đội ngũ năm đó.”

Trong hoàn cảnh này, bất luận là ai cũng không thể ung dung bố trí mai phục chặn giết người khác, cho nên thay vì chờ đồi phương nắm được tình hình, không bằng xông tới trước. Bọn họ trong hoàn cảnh rối ren thì chỉ cần loạn đả một chút sẽ khiến quân ta quân mình nhầm lẫn ngay. Lão có thể lợi dụng thời cơ đó.

Tôi không biết với tôi đây là chuyện tốt hay chuyện xấu, hiện giờ cũng không quản được nhiều như vậy, lập tức chạy theo, bọn họ bao vây quanh chúng tôi, Bàn Mã một mình tấn công bọn họ, chắc chắn sẽ có sơ hở, tôi có thể lợi dụng cơ hội mà thoát thân.

Không thể trở về lều tránh mưa, nếu như những người này đã sớm ở đây vậy Muộn Du Bình và A Quý bọn họ tình hình không biết thế nào. Dù cho là thân thủ của Muộn Du Bình và Bàn Tử, chỉ cần mỗi người trúng một phát đạn thì cũng chết, huống chi còn liên lụy tới A Quý và Vân Thái nữa.

Chạy trên bãi đá trơn trượt như diễn xiếc vậy, tôi chạy mấy thước mà đầu gối đã bầm dập hết cả, xa xa phía trước Bàn Mã đã vọt tới trước mặt một bóng người, vì khoảng cách di chuyển thay đổi, bóng người bốn phía đều không thể phân biệt được, cũng chẳng rõ là bọn họ đang làm động tác gì. Bàn Mã lao tới chỗ những cái bóng kia, dao trong tay chém lia lịa dưới mưa, nhìn không tưởng được đó là một lão già tám mươi tuổi.

Kỳ quái là bóng dáng kia vẫn lù lù bất động, hình như không hề để ý tới đòn tấn công sắc nhọn của Bàn Mã. Không tới mười giây, chúng tôi đã tiến tới trước mặt bóng đen kia, Bàn Mã chuyển mũi đao, chẳng những không chém tới nữa mà bỗng ngừng lại. Tiếp theo lão đột nhiên thét lên một tiếng thảm thiết, dao rơi trên mặt đất. Lão bắt đầu cuống cuồng thoái lui, sau thì bị tảng đá vướng vào chân liền ngã.

Tôi tới bên cạnh nhình quanh, lập tức phát hiện ra khuôn mặt thật của những cái bóng đen kia: đây hoàn toàn là những bộ xương khô. Khiến tôi kinh người sởn gai ốc là chúng trên người vẫn còn khoác y phục đã rữa nát hóa thành màu đen, là quân phục, trang bị vẫn còn, trên lưng đeo một khẩu súng tự động.

Đầu tôi tê rân rân, hai chân lập tức lùi lại từng bước, thầm nhủ chết cmnr, đây là cái quái gì! Lẽ nào những người này thực sự từ dưới nước leo lên bờ?

Nhưng sức chịu đựng của tôi tốt hơn nhiều so với Bàn Mã, ngay lúc đó mưa vẫn sối sả đổ xuống, tôi liền thấy đầu lâu của bộ xương khô kia lắc lư, giống như là đèn lồng treo lên vậy.

Định thần nhìn lại tôi phát hiện ra những bộ hài cốt này đều dùng cành cây làm giá đỡ, đằng sau lưng có một cái gậy chống.

Thế quái nào, nơi này sao lại có người chết, lẽ nào đây là những thi thể mà bọn họ tìm được dưới đáy hồ? Tôi hít một ngụm khí lạnh, nhìn kỹ những hài cốt kia, quả nhiên không sai, bộ quân phục cùng tư trang đeo trên người đều bị nước ăn mòn, nhất định đây là một người phục vụ trong quân đội. Xem ra suy luận của tôi là đúng.

Có điều tôi nhìn dáng vẻ của những hài cốt này lại thấy rất lạ. Thầm mắng một tiếng, đây là cái thể loại gì vậy? Tính dọa người sao?

Bàn Mã quá kinh sợ, lúc tôi quay đầu nhìn lại đã không thấy lão ta đâu, còn tưởng đây là trò đùa tai quái của Bàn Tử?

Tôi lập tức quay lại chỗ con la, cũng không thấy lão Bàn Mã ở đây, đầu tôi đau gần chết, ngoài bóng ma kia thì xung quanh toàn bộ những đốm đen đều giống như vậy, tổng cộng có tất cả là bảy bộ hài cốt, ở những chỗ khác có còn không thì không biết. Bàn Mã cũng không thấy bóng dáng đâu nữa, hình như đã trốn mất dạng rồi.

Mưa lớn như vậy, tôi không thể nào đi tìm lão Bàn Mã được, vì thế chuẩn bị tiếp tục di chuyển, phải gặp được A Quý nói cho bọn họ biết ở đây còn có những người khác. Con la hình như là sợ xác chết, làm thế nào cũng không kéo nó đi được, phải dắt nó lên trên tảng đá rồi vòng qua những thi hài kia, thẳng tới lều trú mưa. Lều trú mưa rõ ràng đã được gia cố lại rất nhiều, trong mưa to như vậy mà không đổ, tôi chui vào bên trong thấy bốn phía yên tĩnh hẳn, nhìn quanh một lúc mới nhận ra không có ai ở đây cả.

Tôi thầm mắng lần thứ hai, nghĩ mưa to như vậy chẳn lẽ bọn họ vẫn xuống hồ sao? Con mẹ nó, hay là đã có chuyện quỷ gì xảy ra rồi? Chỉ thấy trong lều trú mưa chất đầy đổ đạc vớt được từ dưới hồ lên, tôi không ở đây có hai tuần mà Bàn Tử và Muộn Du Bình đã đạt được thành quả tốt tới vậy.

Trong mấy thứ này cứ hễ là kim loại thì đều bị rỉ sét tới nát bét ra, tôi thấy có bình nước, súng trường súng lục, ống nhòm, một vài con chủy thủ, khảm đao, đều là vũ khí trang bị. Có thể suy ra là không khí vào thời điểm đó ám mùi chiến tranh. Ngoài ra còn có rất nhiều đồ dùng sinh hoạt, thầm chí còn có hộp bánh, vô cùng đấy đủ, cái gì cũng có, chắc là cũng vớt được phần lớn đồ dùng trong hồ rồi.

Tôi nghĩ bản thân đang không có đồ gì phòng thân, nhặt tạm lên một khẩu lưỡi lê súng trường tấn công Type 56\*, đây là một loại súng rất nổi tiếng. Thời đó kiểu lưỡi lê này cũng không được dùng nhiều, dù sao cũng là gần thập niên tám mươi, mỗi vũ khí của đơn vị quân đội đều rất mạnh, lưỡi lê thường chỉ khi chấp hành nhiệm vụ đặc thù mới dùng tới. Chiến tranh trong rừng, người Việt Nam sẽ không đánh giáp lá cà với đối thủ.

Vì chính chất liệu của nó mà lưỡi lê không bị hỏng hóc quá nhiều, tôi nghe nói loại lưỡi lê gắn trên thường có độc, vì vậy phải đặc biệt cẩn thận. Cân nhắc xem giờ nên làm gì, mẹ kiếp, chủ yếu là do mưa quá lớn, nghe không ra một tiếng gì, đên cả nhìn cũng khó nữa.

Nghĩ mình nếu cứ rtong lều sẽ trở thành mục tiêu lớn, không chừng còn bị Bàn Mã lao vào giết, vì vậy mà lại chui ra ngoài trời mưa, chạy tới bên hồ nhìn xem A Quý và mọi người có ở đó không.

Chạy tới chạy lui mấy vòng, chợt thấy có bóng người đang kéo bè lên trên bãi đá ven hồ.

Tôi liền lao tới, phát hiện ra người kia đúng là A Quý rồi, bóng lưng đơn độc một mình kéo bè đi lên bờ, lúc tôi chạy tới trước mặt anh ta, thấy tôi tới, hai mắt anh liền ngây dại, sắc mặt tái nhợt kinh người.

” Sao chỉ có một mình anh? Bọn họ đâu hết rồi?” tôi hỏi.

A Quý ngơ ngác đứng ở trong hồ nước, nét mặt đờ đẫn, anh ta cứ nhìn tôi chằm chằm như vậy, tôi lại hỏi thêm lần nữa, A Quý vẫn không có phản ứng gì.

Tôi nhìn cái bè gỗ kia, biết ngay là A Quý từ trong hồ trở về, thầm nghĩ thế quái nào, quả nhiên những người này điên cmn rồi, mưa lớn như vậy mà vẫn lao vào hồ mà vớt. Lúc này tôi đột nhiên ý thức được có chỗ bất thường, vì sao A Quý lại kéo bè trở về? Anh ta phải ở trên mặt hồ chờ bọn họ chứ, nếu không trời mưa to như vậy mà đi bơi là vô cùng nguy hiểm, huống hồ là nước đã dâng lên rất nhiều. Nhìn biểu cảm trên mặt A Quý cũng hết sức không bình thường.

Tôi tới gần A Quý, muốn hỏi cho rõ, nhưng càng tới gần lại càng hiểu ra, nét mặt A Quý rất thẫn thờ, cảm giác như vừa trải qua một chuyện khiến anh ta vô cùng kinh hoàng, nhìn như người mất hồn vậy.

Tôi liền đi tới túm lấy tay anh ta hỏi lớn:” có chuyện gì xảy ra vậy?”

A Quý lúc đó mới bừng tỉnh, hai mắt đổ lệ, khóc lớn nói:

“Bọn họ….bọn họ… Chết hết rồi..!”

## 339. Q.6 - Chương 38: Hồ Ma Quỷ Dị.

Sau khi tôi rời đi, A Quý cũng quay lại một chuyến, tìm vài người giúp vận chuyển lương thực và đồ đạc đến bên hồ. Thấy không có vấn đề gì, Vân Thải bèn theo họ về nhà làm việc khác, chỉ còn mình A Quý ở đây trông.

Lúc đó, Muộn Du Bình và Bàn Tử đã vớt lên được rất nhiều thứ, đồng thời phát hiện nơi có khả năng giấu kín những cái xác kia. Nhưng trời bắt đầu mưa liên miên không dứt, mực nước dần lên cao, khiến công việc trục vớt lâm vào cảnh bế tắc.

Tuy nhiên, đúng lúc này, trong quá trình sắp xếp những đồ đạc vớt được, họ tìm thấy cả một bộ trang bị bao gồm đồ lặn, dây thừng đầy đủ. Hồi xưa người ta dùng loại trang bị lặn rất nặng, để trục vớt những khối sắt dưới đáy hồ.

Bộ trang bị lặn tuy đầy đủ nhưng do ngâm nước trong thời gian dài, phần lớn là không dùng được nữa, nhưng mũ lặn được làm bằng chất liệu chống rỉ, lại được đóng gói khá kỹ trong ba lô, cho nên không bị ngấm nước, bên trong mũ vẫn còn khô ráo, chỉ có mặt ngoài là một lớp gì đó như cao su, bong tróc loang lổ.

Bàn Tử bèn nảy ra một ý, dùng cái mũ lặn này và một phần thứ giống cao su đó, làm thành một dụng cụ lặn đơn giản, không khí bên trong mũ lặn đủ để thở khoảng bảy, tám lần. Trong không khí mà con người thở ra cũng chứa một lượng lớn dưỡng khí, chút tí tẹo không khí ấy vẫn còn khá khả quan, nếu sử dụng khéo léo thì có thể tăng số thời gian lặn dưới nước lên đến năm phút đồng hồ. Trong việc lặn, dôi dư ra năm phút so với một phút đã là cách biệt một trời một vực rồi.

Thế là họ sử dụng bộ trang bị này, tìm được những hài cốt dưới nước kia.

Bọn họ sử dụng hai sợi thừng, một sợi buộc bên hông Bàn Tử. Vì mũ lặn rất nặng, cho nên chỉ đành dựa vào sức của anh ta thôi. Có thể trong quá trình nổi lên sẽ phát sinh nguy hiểm gì đó, cho nên đến lúc đấy cần có người kéo anh ta lên. Sợi thừng còn lại thì móc đầy những chiếc móc câu bằng dây sắt uốn lại, số dây sắt này dỡ ra từ khung sắt của chiếc vali da. Bàn Tử lặn xuống nước, vớt được đồ nào thì cứ móc vào đống móc sắt ấy, thế là một chuyến lặn xuống đã vớt lên được bao nhiêu là thứ.

Toàn bộ số hài cốt rải rác ở khắp nơi, sau khi vớt lên, họ dùng cành cây ghép lại để xác định số lượng người chết, nói chung quá trình rất suôn sẻ.

Sau khi vớt hết xương cốt dưới nước lên, đến khi ghép lại, bọn họ liền phát hiện ra một vấn đề – tất cả số hài cốt này đều thiếu mất bàn tay phải.

Theo phương pháp thống kê thì hộp sọ và xương chậu là căn cứ quan trọng nhất để phán đoán số lượng các bộ hài cốt, vì các loại xương khác quá lẻ tẻ, thiếu sót cái này cái kia cũng không đáng ngạc nhiên, nhưng ngay đến một bàn tay phải cũng không có thì lại quá kỳ lạ, không thể là ngẫu nhiên được.

Bàn Tử và Muộn Du Bình bắt đầu suy xét vấn đề, nguyên nhân gì đã dẫn đến tình trạng này? Trong lúc những cái xác bị ném đi, có tình huống gì đặc biệt đã xảy ra, khiến tất cả các bàn tay phải đều đứt mất, hay là bị người ta chém đứt?

Theo những gì Bàn Mã đã kể với tôi, hoàn toàn không nhắc đến chuyện chém đứt bàn tay phải của những thi thể này, mà bọn họ cũng không có lý do gì để làm vậy. Nghĩ mãi mà vẫn không có lời giải, Bàn Tử còn nghi ngờ đám người này rặt một lũ gấu chó, bị người ta chặt mất tay gấu đem làm nem công chả phượng rồi?

Cuối cùng, A Quý kết luận: Có thể những người này vốn đã không có tay phải? Tay phải của bọn họ đều giả, làm bằng gỗ, cho nên đã rữa nát hết rồi?

Nghe đến đó, tôi lại không cho là vậy. Trái lại, tôi cứ có cảm giác, trên tay phải những người này có điểm đặc biệt nào đó, thế là người ta chặt tay họ để che giấu thân phận, hoặc là đem làm chiến lợi phẩm gì đó. Nhưng Bàn Mã lại không nhắc đến việc này, lẽ nào năm đó sau khi đám người lão ta vứt xác xong, lại có người khác đến xử lý những cái xác này một lần nữa?

Nhưng phỏng đoán này của tôi ngay sau đó bị chứng minh là sai, bởi vì A Quý sau đó nói, Bàn Tử cũng nghĩ đến việc này, bèn kiểm tra xương cổ tay của các bộ hài cốt, lại không thấy vết chém, bàn tay phải cứ như thể bị bong ra một cách tự nhiên, các khớp xương cổ tay vẫn còn nguyên vẹn.

Theo lời kể của lão Bàn Mã, đội khảo cổ nọ vẫn có tay phải đầy đủ, chứng tỏ bàn tay phải chỉ bị mất sau khi chết. Bọn họ nghĩ mãi không giải thích được chuyện này, thế là lại lặn xuống nước lần nữa để tìm đầu mối.

Lặn xuống đến gần hàng rào, vẫn không tìm thấy gì nữa, Bàn Tử bắt đầu nghi ngờ các phần xương cốt còn bị cuốn vào trong phạm vi làng cổ đằng sau hàng rào nữa.

Trước khi bắt đầu lặn, bọn họ đã có ngầm thống nhất với nhau, đó là tuyệt đối không tiến vào trong làng cổ dưới đáy hồ, chỉ hoạt động trong phạm vi khá đơn giản quanh đấy. Khu vực đằng sau hàng rào sâu hơn bên ngoài đến mấy mét, hơn nữa, thám hiểm đáy hồ có mức độ nguy hiểm rất cao, chưa ai từng khảo sát qua khu vực này, nói không chừng cấu trúc ngôi làng đã quá yếu ớt, động vào phát là sụp liền, thế thì lại càng cần thêm trang thiết bị đầy đủ hơn mới được.

Nhưng mà Bàn Tử đã không đợi được nữa, anh ta nghĩ cứ qua xem một tí cũng chẳng sao đâu. Lúc này mới xảy ra một chút mâu thuẫn. Nhưng tại tôi không ở đấy, Muộn Du Bình thì chẳng bao giờ nhiều lời gì, còn A Quý thì không thể phản bác ông chủ lớn được, thế là anh ta bèn lặn xuống đó.

Đúng lúc này, lại xảy ra một biến cố không tưởng nổi.

Sợi thừng mà họ dùng lúc đó là loại thừng nilon mà A Quý mua trên huyện, bền chắc cực kỳ, lại dài hơn 300 mét, cho nên Bàn Tử không lo lắng tí gì, lặn xuống sâu hơn nữa.

Nhìn sợi dây từ từ bị kéo xuống nước, giống như lúc trước, A Quý cũng không quá lo lắng, chỉ để ý thời gian, chuẩn bị sẵn sàng đến đúng giờ thì dùng sức kéo Bàn Tử lên.

Bọn họ hẹn thời gian là bốn phút rưỡi, bốn phút rưỡi nghe thì có cảm giác lâu, nhưng ở trên bờ thì chỉ một tí là trôi qua, không lâu sau, A Quý bắt đầu kéo dây thừng, kéo được mấy cái, đột nhiên sợi thừng căng lên, kéo thế nào cũng không nhúc nhích, như là bị cái gì ở dưới đó cắn giữ lại vậy.

Suy nghĩ đầu tiên của anh ta là có lẽ bị kẹt ở chỗ hàng rào rồi, lúc trước tình huống này cũng từng xảy ra, có điều, hàng rào bị ngâm nước không biết bao nhiêu năm, xốp mềm cứ như bánh bao Vượng Tử ấy, chỉ cần kéo mạnh chút là được.

Lại dùng sức giựt mạnh vài cái, quả nhiên sợi dây lại kéo được nữa, A Quý bắt đầu thuận lợi kéo dây, nhưng lần này lại cảm thấy có gì không ổn, kéo dây lên mất ít sức hơn trước rất nhiều, cực kỳ nhẹ tay.

Cảm giác này có hơi kinh khủng, giống như khi ta câu cá, cá cắn câu, sau đó giằng co mấy giây, dây câu lại trùng, chứng tỏ mồi đã bị cắn rơi, cá thoát khỏi câu.

Hiện tại, mồi chính là Bàn Tử.

A Quý mồ hôi lạnh chảy ròng ròng, càng ngày càng thấy không ổn, sợi dây cũng càng ngày càng nhẹ, dần dần có thể nhìn thấy bóng đen dưới nước, anh ta gần như ngạt thở, đợi đến khi anh ta lôi được bóng đen lên khỏi mặt nước, thì chẳng thấy Bàn Tử đâu, thứ bị kéo lên là cái mũ lặn.

Anh ta bình tĩnh lại để suy đoán, rất có thể sợi thừng bị mắc kẹt chỗ nào đó, Bàn Tử thấy tình hình không ổn, bèn cởi bỏ mũ lặn rồi tự nổi lên. Cởi xong rồi thì thì thứ gì đó mắc sợi thừng lại cũng liền lỏng ra, như thế, Bàn Tử chả mấy chốc nữa sẽ nổi lên ngay thôi.

Lúc đó, Muộn Du Bình ở trên bờ. A Quý dần dần phát hoảng, vốn là một vụ làm ăn cực tốt, bây giờ loáng cái đã xảy ra chuyện, là phải chịu trách nhiệm rồi. Tệ hơn nữa là ở những vùng rừng núi hẻo lánh, xảy ra chuyện kiểu này, có thể sẽ bị người ta đồn đại cả đời luôn.

Anh ta vừa cởi quần áo vừa quay ra phía bờ gọi to, thấy Muộn Du Bình lập tức chạy qua, anh ta bèn nhảy xuống hồ, ôm tảng đá mà lặn xuống nước. Đáng tiếc anh ta thực sự chẳng có kinh nghiệm, chìm được mấy mét tảng đá lại tuột khỏi tay, rồi lại giãy giụa nổi lên.

Đến khi Muộn Du Bình chạy tới, A Quý kể lại tình hình vừa rồi, hắn bèn đội mũ lặn lên, nhảy xuống nước.

A Quý vừa kéo thừng vừa cầu trời phù hộ, nhưng không ngờ, đợi đến năm phút sau, không chỉ chẳng thấy Bàn Tử nổi lên, ngay cả Muộn Du Bình vừa xuống cũng không có bất cứ động tĩnh gì, sợi dây cứ thế rủ xuống nước.

Anh ta bèn kéo dây, cảm giác quen thuộc lại tới từ bên kia đầu dây. Kéo được dây ra hỏi nước, tình huống vẫn như trước: chẳng thấy Muộn Du Bình đâu nữa rồi! Ở đầu bên kia của sợi thừng vẫn chỉ còn lại chiếc mũ lặn.

Tôi nghe xong mà hoang mang, trong đầu rối như tơ vò, cảm giác không thể tiếp nhận nổi, thật là phét lác, chuyện thế này làm sao mà xảy ra được? Nhưng tôi cũng biết rõ, A Quý không thể nào nói dối, vậy chuyện này đối với tôi quả thực là quá đáng sợ!

Tôi hỏi A Quý chuyện này xảy ra khi nào? Anh ta đáp, cho đến giờ là sắp hai tuần rồi. Sau lúc đó, anh ta ở trên mặt hồ đợi nguyên một ngày một đêm, nhưng không có cái gì nổi lên nữa.

Hai tuần rồi? Cho dù có là kình ngư giỏi đến đâu đi nữa mà ngâm nước suốt hai tuần thì cũng chết chắc. Thảo nào A Quý nói bọn họ đã chết, bất kể là nguyên nhân gì khiến bọn họ cởi mũ lặn ở dưới nữa kia, thì cái chết cũng là chắc chắn.

Sau ngày hôm đó, ngày nào A Quý cũng kiểm tra mặt hồ một vòng, xem có cái xác nào nổi lên không, nhưng vẫn chẳng thấy gì. Anh ta nghĩ dưới đáy hồ có quái ngư nào đó đã ăn thịt bọn họ rồi, nhưng cũng không thấy bất kỳ vết máu hay dấu vết tấn công nào trên mũ lặn.

Tôi nhìn cái mũ lặn, thấy Bàn Tử đã chỉnh sửa nó khá là thú vị, khiến nó trở nên rất khó cởi khi ở dưới nước, chuyện này đã biến thành “vấn đề sống còn” rồi.

Tôi từng lặn xuống đáy nước rồi, biết tình hình dưới đó như thế nào, mặc dù tiến vào làng cổ có những mối nguy tiềm tàng, nhưng cũng không thể khiến bọn họ tiêu tốn nhiều sức lực vào việc cởi mũ lặn.

Có phải là bệnh DCS? Lặn xuống càng sâu, tỉ lệ oxy hít vào cần phải được điều chỉnh, nếu không sẽ xảy ra tình trạng say ngứa(\*). Nhưng đó cũng không phải say rượu, không thể say đến mức thoát y luôn được.

(\*) DCS (decompression sickness) là căn bệnh có thể xảy ra khi lặn sâu và có khả năng gây chết người. Không khí chúng ta thở là hỗn hợp của nhiều chất khí trong đó đa phần là nito và oxy. Cả hai đều hòa tan trong máu, nhưng nito là khí trơ và bị loại bỏ khi chúng ta thở ra. Càng lặn sâu áp lực nước càng tăng, số lượng nito hấp thụ cũng tăng. Khí này vẫn hòa tan trong máu và cơ cho đến khi người lặn trở lại vùng áp suất bề mặt. Khi nổi lên, nito sẽ khuếch tán ra khỏi cơ và bị loại bỏ khi thở ra, nhưng nếu nổi lên quá nhanh, khí nito có thể bị tạo thành những bọt khí trong máu và cơ, dẫn đến các triệu chứng như: đau mỏi ở khớp và cơ, ngứa ngáy khó chịu, da phát ban do những bong bóng hơi bên trong và dưới da, nhức đầu, nôn mửa. Thậm chí có thể rách mạch máu. Hậu quả có thể nghiêm trọng hơn nếu các bong bóng khí đi vào não và tủy sống. Từ tiếng Trung gọi chung chung các triệu chứng này dưới cái tên “say ngứa” (醉痒), tui dịch gượng như vậy để khớp với vế câu còn lại.

Chắc chắn đã có chuyện gì đó xảy ra dưới nước, khiến bọn họ không thể không cởi mũ lặn. Hơn nữa, Muộn Du Bình cũng phải cởi mũ lặn, chứng tỏ điều đó không có sự lựa chọn khác. Hắn ta không hay nảy ra mấy ý tưởng linh tinh giống Bàn Tử.

Như vậy, sau khi cởi mũ lặn, vì sao bọn họ không nổi lên nữa? Lẽ nào, khi gặp phải chuyện này, cuối cùng đã dẫn đến sự cố nào đó?

Tôi lặn lội đường xa, cả thể xác lẫn tinh thần đều mệt mỏi, lại gặp phải tình huống khó giải quyết như vậy, quả thực có chút luống cuống, nhưng tôi tuyệt đối không thừa nhận là bọn họ đã chết. Bọn tôi đã trải qua nhiều chuyện đến thế, nhiều lần có thể chết luôn ở bất kỳ đâu rồi, nhưng đều tìm được đường sống trong chỗ chết, bọn họ làm sao có thể chết trong một hành trình nửa du lịch nửa điều tra này được?

Nói thì nói vậy, tôi suy xét thật kỹ vấn đề, tim gan vẫn còn nhức nhối, lập tức không trông mong vào số đỏ nữa. Sự cố sẽ không nói lý với anh đâu, cho dù trước đây anh có gặp nguy hiểm lớn hơn nữa, thì đến lúc anh phải chết, làm sao cũng không tránh được. Trong lịch sử có vô vàn đại anh hùng cả đời gió mưa bão táp, cuối cùng lại chết trong tay một nhân vật nhỏ bé bình thường. Lẽ nào ông Trời lại trêu ngươi tôi, hai người họ cứ như vậy liền mất?

Suy nghĩ một lúc, tôi vẫn không tài nào tiếp thu được việc này, thật là phiền não. Nghĩ thầm, lúc đó trời đang mưa, tầm nhìn trên mặt hồ chắc chắn là không rõ ràng, có lẽ bọn họ đã nổi lên rồi, nhưng cách A Quý khá xa, cho nên anh ta không nhìn thấy, sau đó vì nguyên nhân nào đó mà một mình lên bờ.

Bất kể thế nào, có chuyện thì vẫn phải làm. Bất kể bọn họ có phải là gặp sự cố gì hay không, tôi vẫn phải lặn xuống dưới xem đến cùng xem sao. Sống phải thấy người, chết phải thấy xác.

## 340. Q.6 - Chương 39: Ma Hồn Quỷ Dị

Quyển 6-Chương 28 Ma hồn quỷ dị“Đã chết?”

Trong đầu tôi ong một tiếng, thầm nhủ, sao lại thế được?

A Quý nói xong câu đó, bao nhiêu cảm xúc đều suy sụp hết, cả người gần như tê liệt ngã xuống hồ nước. Tôi vội tới đỡ anh ta vào trong lều trú mưa. Rồi qua chỗ con la lấy chai rượu trắng rót cho anh ấy uống vài ngụm, sau mới thấy bình tĩnh được một chút, nhưng tâm trạng vẫn vô cùng hỗn loạn, còn nói năng lộn xộn không đầu không cuối.

Tôi vừa nghe vừa cố gắng sắp xếp lại, cuối cùng cũng hiểu đã có chuyện gì.

Thì ra là sau khi tôi rời khỏi đây, lúc A Quý trở lại lần thứ hai, anh ta tìm vài người chuyển đồ và lương thực tới bên hồ. Thấy chuyện cũng không có gì nên bảo Vân Thái cùng những người kia về nhà, ở đây chỉ còn lại có mình anh ta trông chừng thôi.

Khi đó Muộn Du Bình và Bàn Tử đã vớt lên rất nhiều thứ, cùng lúc bọn họ phát hiện ra chỗ giấu thi thể. Nhưng khi đó mưa đã đổ không dứt, mực nước lên cao, có thể khiến cho việc vớt đồ rơi vào bế tắc.

Lúc này, trong quá trình sắp xếp đồ mò được, lại thấy một bộ đầy đủ trang thiết bị, bao gồm cả đồ lặn, dây thừng, là đồ lặn mà đội khảo cổ đã dùng để vớt những khối sắt nên năm đó.

Bộ thiết bị này ngâm trong nước một thời gian rất lâu, phần lớn bộ phận đều đã không thể dùng được, nhưng mũ lặn chế tác trên chất liệu chống thấm, được bọc trong túi, nước không xâm nhập được vào nên bên trong vẫn còn tương đối ổn. Chỉ có bề mặt cao su đã bị tróc ra loang lổ một tầng.

Bàn Tử liền nảy ra một ý tưởng, muốn dùng cái mũ lặn này cùng với vài bộ phần cao su làm thành một dụng cụ lặn đơn giản, không khí trong mũ lặn có thể cung cấp gấp bảy đến tám lần, vì không khí mà con người thở ra cũng chứa một lượng lớn oxi. Điều này quả thực rất khả quan, nếu sử dụng tốt có thể giúp Bàn Tử kéo dài được năm phút.

Đối với việc lặn xuống nước mà nói thì có được năm phút so với một phút khác nhau một trời một vực. Bọn họ quyết định dùng trang bị này, sau tìm được hai bộ hài cốt dưới nước. Quá trình bọn họ sử dụng hai đoạn dây thừng, một cái buộc trên lưng Bàn Tử, vì mũ lặn tương đối nặng nên chỉ có thể dựa vào sức lực của Bàn Tử mới di chuyển ở trên cao mà không gặp nguy hiểm. Lúc này cần có hai người còn lại kéo anh ta lên. Đoạn dây thừng còn lại buộc vào một thanh sắt uốn thành hình móc câu- thanh sắt lấy ra từ khung của cái túi da trâu- sau khi Bàn Tử lặn xuống dưới nước, vớt được cái gì thì treo vào móc để người bên trên kéo lên. Như vậy một chuyến đi xuống sẽ mò vớt được không ít thứ.

Xương người hầu như đã rơi rụng hết, phân bố rải rác ở quanh hàng rào, bọn họ đem vớt chúng lên. Căn cứ vào vị trí để dùng cành cây cố định lại thành một bộ xương hoàn chỉnh, công việc hết sức đơn giản và thuận lợi.

Chờ cho bọn họ đem tất cả những xương cốt có thể vớt lên ghép lại thành từng bộ, thì bỗng phát hiện một vấn đề.

Toàn bộ những xương cốt sau khi được hợp lại thành hình, ba người phát hiện ra trong tất cả những hài cốt này đều thiếu mất bàn tay phải.

Căn cứ vào cách tính toán thi thể, theo số xương sọ và xương chậu sẽ đoán được là có tối đa bao nhiêu người, bởi vì những xương cốt khác đều tương đối vụn vặt, có thiếu sót cũng không đáng ngạc nhiên, nhưng riêng một bàn tay phải biến mất thật sự rất kỳ quái. Điều này hẳn không phải là một chuyện ngẫu nhiên được.

Bàn Tử và Muộn Du Bình bắt đầu cân nhắc xem nguyên nhân gì có thể hình thành tình huống như vậy, rốt cuộc là lúc ném xác chết phát sinh sự tình đặc biệt khiến cho bàn tay phải đều bị thiếu mất, hay là do bị người ta chém đứt?

Trong quá trình Bàn Mã nói với chúng tôi, hoàn toàn không đề cập tới việc chặt đứt tay những thi thể này, bọn họ cũng chẳng có lý do gì để làm như vậy. Trăm tư không thể giãi bày, Bàn Tử vẫn khó hiểu nghĩ chẳng lẽ những người này đều là gấu chó, vì bàn chân gấu thường bị người ta chặt để chế biến món ăn bí truyền.

Cuối cùng lại chính là A Quý đưa ra kết luận, anh ta nói có thể những người này bản thân đã không có tay phải? Tay phải của bọn họ đều là giả, làm bằng gỗ, kết quả là bị ngâm nước lâu quá tới mức mục nát hết cả rồi.

Tôi nghe thế cũng không cho là đúng, vì tất cả mọi người đều không có tay phải thì cái đội này cũng thật là quỷ dị, tôi thực sự không nghĩ ra nổi có chuyện gì mà phải làm như thế. Ngược lại lúc đó cảm thấy hay là tay phải của những người này có gì đặc biệt, người khác vì muốn che giấu đi thân phận của họ mà đã chặt đứt chúng. Hoặc là coi đó như chiến lợi phẩm, tay phải của họ đã bị lấy đi hết rồi, nhưng Bàn Mã không đề cập tới chuyện này, chẳng lẽ năm đó sau khi ném thi thể xuống hồ lại có người tới vớt lên xử lý lại lần nữa?

Nhưng ý nghĩ này sau đó lại được chứng minh là không thể nào, vì trong lời kể của A Quý Bàn Tử cũng nghĩ đến điều này, có qua xem những cổ tay hài cốt, nhưng không phát hiện có dấu vết bị cắt, tay phải dường như là tự nhiên bị đứt ra, từ cổ tay tới các đốt ngón tay đều không có.

Lão Bàn Mã từng kể, người của đội khảo cổ đều có tay phải, chắc chắn chúng chỉ biến mất sau khi bọn họ bị giết chết. Ba người kia thật sự không nghĩ ra cách giải thích nào, vì thế lại tiếp tục lặn xuống nước tìm manh mối.

Ở quanh hàng rào họ không hề phát hiện thêm cái gì nữa, Bàn Tử nghi ngờ những đoạn xương này đã bị cuối vào bên trong cổ trại.

Trước khi bọn họ bắt đầu lặn xuông nước có ngầm giao hẹn là tuyệt đối không được tiến vào bên trong cổ trại, chỉ được hoạt động ở bên ngoài. Vì thôn trại cổ so với xung quanh lại sâu hơn mấy thước, hơn nữa thám hiểm đáy hồ rất nguy hiểm. Chưa ai có kinh nghiệm với tình huống này, nói không chừng thôn trại cổ đã vô cùng yếu ớt, vừa đụng vào liền đổ ập xuống ngay được, nhất thiết phải có đầy đủ đồ lặn mới được tiến hành.

Bàn Tử không thể đợi kịp, cho rằng chính mình đi xem một chút thì cũng không có gì to tát. Vì thế lúc đó nảy sinh ra một vài mâu thuẫn, tôi lại không có mặt ở đấy, Muộn Du Bình không phàn nàn gì, A Quý cũng chẳng phản bác được ông chủ, vì thế Bàn Tử liền mặc định được lặn xuống nước.

Lúc này đây lại xuất hiện biết cố không tưởng.

Lúc ấy dây thừng mà A Quý mua từ trong thị trấn vào là loại dây ni lông, vô cùng chắc chắn, hơn nữa mua những ba trăm thước nên Bàn Tử tuyệt nhiên không lo lắng. Có thể lặn xuống nơi sâu nhất cũng được. Sau khi Bàn Tử lặn xuống, từ từ xâm nhập vào trong đáy hồ giống như lúc trước, A Quý cũng không bận tâm, anh ta nhìn thời gian, chú ý để tới đúng giờ là kéo Bàn Tử lên.

Bọn họ giao hẹn là bốn phút rưỡi, vì nhìn chung là phải cần tới ba mươi giây để bơi lên, nếu di chuyển lên mặt nước quá nhanh sẽ gặp sự cố.

Lúc lặn xuông sước, kỳ thật bốn phút cũng làm người ta cảm thấy rất dài, mà ở trên mặt nước chỉ thấm thoắt qua nhanh. Không lâu sau A Quý bắt đầu kéo dây thừng lên, không ngờ kéo vài cái bỗng thấy dây thừng bị căng ra, hơn nữa có kéo thế nào cũng không nhúc nhíc. Hình như là phía dưới bị vật gì giữ lại.

Ngay lúc đó chỉ có khả năng là bị mắc vào hàng rào, từng có vài lần trước cũng gặp phải tình huống này, hàng rào bị ngâm nước không biết bao nhiêu năm, tất cả đều yếu ớt như bánh bao, chỉ cần dùng sức một chút là có thể kéo được. A Quý cố gắng kéo mấy lần, quả nhiên là dây thừng cũng chịu di chuyển.

A Quý nhanh chóng kéo lên, nhưng càng kéo, anh ta càng cảm thấy có gì đó không đúng. Dây thừng chịu lực rất nhỏ, tay kéo vô cùng nhẹ.

Nhắc tới cảm giác ấy thật kinh khủng, giống như đi câu cá lúc cá cắn câu và lúc giằng co với nó vài giây lại trượt mất. Điều này thể hiện là mồi câu đã bị cắn rớt, cá không còn nữa. Mồi câu ở đây chính là Bàn Tử.

A Quý lúc đó lập tức toát đầy mồ hôi lạnh, càng kéo anh ta càng thấy bất thường. Cách mặt nước càng gần thì cảm giác tay lại càng nhẹ, dần dần có thể thấy được bóng đen dưới nước. A Quý cảm thấy nghẹn thở vô cùng, đợi cho tới khi lôi được cái bóng đen đó ra khỏi mặt nước, vừa nhìn không thấy Bàn Tử đâu mà chỉ kéo lên mỗi cái mũ lặn.

Anh ta suy đoán rất có thể là dây thừng bị mắc ở một chỗ nào đấy, Bàn Tử thấy tình thế không ổn nên đã lập tức tháo mũ ra rồi tự mình nổi lên. Sau khi cởi ra thì không hiểu vì sao mà chỗ mắc lại tháo được, nói như vậy thì Bàn Tử sẽ nổi lên ngay lúc đó thôi.

Nhưng thực chất là đợi hơn một phút cũng không thấy có bất kỳ vật gì nổi lên.

A Quý cảm giác có điều bất thường, tình hình không giống như những lần trước, đợi ở dưới nước một phút, người thường chắc chắn là chết chìm rồi.

Lúc ấy Muộn Du Bình đang ở trên bờ, A Quý luống cuống cả lên, ban đầu anh ta cứ tưởng là có thể kiếm được một mối béo bở từ chuyến này vì chỉ cần biết bơi là có thể dễ dàng phụ giúp ông chủ. Giờ thì bỗng dưng xảy ra tình huống như vậy, anh ta dễ phải chịu trách nhiệm. Đây lại là một vùng nhỏ ở trong núi nữa, chuyện như thế này loan ra dễ sẽ bị người ta lưu truyền cả đời.

A Quý vừa cởi đồ, vừa hướng lên bờ kêu gào, sau khi thấy Muộn Du Bình lao vào trong hồ liền tự mình ôm tảng đá nhảy xuống nước. Tiếc là anh ta không có kinh nghiệm nên vừa xuống được mấy thước liền buông tay, giãy dụa nổi lên. Cùng lúc đó Muộn Du Bình đã chạy tới, A Quý kể lại tình hình vừa rồi, Muộn Du Bình lập tức đội ngay mũ lặn rồi lao xuống nước.

A Quý kéo dây cầu trời phù hộ, nhưng không ngờ đợi tới năm phút mà không chỉ có Bàn Tử, ngay cả Muộn Du Bình cũng mất tăm, dây thừng liền buông thõng trong nước.

Anh ta kéo dây thừng lên, cảm giác quen thuộc kia lại xuất hiện, chờ tới khi lôi được dây ra khỏi nước, tinh hình quả thật rất giống nhau. Đầu kia của sợ dây cũng không thấy Muộn Du Bình, chỉ còn lại mỗi cái mũ lặn.

Tôi nghe xong mà đần cả người, trong đầu loạn thành một mớ bòng bong, bản thân không thể chấp nhận nổi việc này, cảm giác rất vô nghĩa. Chuyện thế này sao có thể phát sinh, nhưng đồng thời cũng biết rõ A Quý không hề nói dối. Chuyện này với tôi mà nói quả thực thật đáng sợ.

Tôi hỏi A Quý thời gian xảy ra chuyện đó là lúc nào, anh ta nói cách hai tuần rồi. Sau khi chuyện đó xảy ra anh ta ở trên mặt hồ đợi một ngày một đêm, nhưng cũng không thấy có vật gì xuất hiện cả.

Hai tuần? Phải là cá voi mới có thể ở được những hai tuần. Có là Muộn Du Bình thì ở trong nước từng ấy thời gian cũng phải chết. Khó trách A Quý nói bọn họ đã chết, bất kể là do nguyên nhân gì khiến bọ họ phải cởi mũ lặn ở trong nước, có thể xác định là đã bỏ mạng rồi.

Những ngày sau, A Quý không hôm nào là không tới trên mặt hồ tìm một vòng, muốn nhìn xem có thấy thi thể nào nổi lên hay không, nhưng hoàn toàn không thấy gì. Anh ta nghĩ đáy hồ này có quái ngư đã ăn thịt bọn họ rồi, nhưng không thấy vết máu hay là dấu hiệu tấn công trên mũ lặn.

Tôi cầm mũ lặn lên quan sát, phát hiện Bàn Tử đã chế tạo lại rất thú vị, có thể làm cho nó khó cởi khi xuống nước.

Tôi từng lặn xuống đáy nước kia rồi nên biết tình hình phía dưới kia thế nào, mặc dù tiến vào cổ trại có nguy hiểm nhưng cũng không thể khiến cho bọn họ phải tới mức cởi mũ lặn ra.

Tôi nghi ngờ có phải là bệnh lặn không? Vì càng xuống tới vị trí nước sâu, không khí hít vào phải được điều chỉnh thích hợp, nếu không sẽ rơi vào tình trạng say khí oxy. Nhưng nếu bị say thì không giống như say rượu, không có chuyện tháo hết cả đồ đạc quần áo ra.

Dưới nước chắc đã có chuyện xảy ra, khiến cho bọn họ không thể không cởi mũ lặn, hơn nữa, Muộn Du Bình cũng cởi mũ, điều đó giải thích rằng tình huống đã trải qua một quá trình chọn lựa. Muộn Du Bình không giống với kiểu đột phát kỳ tưởng như Bàn Tử.

Vậy thì sau khi cởi mũ lặn, bọn họ vì sao không xuất hiện chứ? Chẳng lẽ bọn họ cuối cùng vẫn là gặp phải chuyện bất trắc sao?

Tôi vừa phải lặn lội đường xa, thể xác và tinh thần đều mệt mỏi, lại vướng phải một vấn đề khó giải quyết như vậy chân tay thật có chút luống cuống. Nhưng tôi tuyệt đối không chấp nhận việc hai người kia đã chết, chúng tôi đã cùng nhau trải qua nhiều chuyện như vậy, có thể chết ở bất cứ nơi nào, nhưng chúng tôi đều đã vượt qua. Sao có thể chết tại đây, trong một lần du lịch kiêm khảo sát thế này được.

Tuy nói là nói thế, nhưng khi tôi cẩn thận cân nhắc chuyện này trong lòng vẫn có chút nhói lên, nó khiến tôi tưởng phải buông xuông hết hi vọng. Vì tôi biết, không ai học hết được chữ ngờ, dù cho bạn trước đây gặp nguy hiểm lớn hơn nhưng nếu đã tới thời điểm phải chết thì có chạy cũng không thoát được. Trong lịch sử có lưu danh rất nhiều đại anh hùng một đời đội trời đạp đất cuối cùng vẫn chết trong tay kẻ tiểu nhân. Lẽ nào ông trời đang đùa giỡn tôi, hai người bọn họ thực sự đã không còn nữa?

Suy nghĩ một chút, lòng tôi vẫn không thể chấp nhận được, tâm trạng phiền não, thầm nhủ lúc đó trời mưa to trên mặt hồ tầm nhìn chắc chắn không tốt, bọn họ có thể đã đi ngoi lên rồi nhưng cách xa chỗ vị trí của A Quý. Cho nên A Quý không nhìn thấy, sau lại không biết vì một nguyên nhân nào đó mà tự mình lên bờ.

Bất kể là như thế nào thì việc này tôi nhất định vẫn phải làm, không cần biết bọn họ đã xảy ra chuyện bất thường gì, tôi phải lặn xuống đáy hồ kia để nhìn xem tới cùng. Sống phải thấy người, chết phải thấy thi thể.

## 341. Q.6 - Chương 39: Một Mình Xuống Nước.

Mưa vẫn rất to, cứ như điên cuồng vậy. Ở Hàng Châu, mưa lớn như vậy thường không lâu đến thế.

A Quý đã không thể giúp tôi được nữa, tôi đoán là anh ta sợ tôi cũng sẽ biến mất giống như hai người kia, anh ta không chịu nổi thêm một cú sốc như thế nữa. Tôi kể anh ta nghe chuyện Bàn Mã dẫn tôi tới, bảo anh ta phải cẩn thận, tuy tôi nghĩ lúc này Bàn Mã có lẽ cũng đã suy sụp lắm rồi. Anh ta muốn đi dọn dẹp những bộ hài cốt kia, tôi bảo không nên, có chúng ở đấy, ít nhất cũng đề phòng được nếu Bàn Mã quay về. Xem ra khó lòng có thể nói lý gì với lão ta được nữa. Tôi thật không ngờ người này lại có thể hung ác đến mức này.

Vừa đúng lúc có thể dùng đồ đạc vừa mua về, không biết bây giờ Bàn Mã vẫn còn ở trong rừng hay không, nếu đụng phải lão ta thì phiền to.

Không lo nghĩ được nhiều thế, từ lúc hai người kia xuống nước đến giờ đã lâu quá rồi, tôi thực sự lòng như lửa đốt, nếu lỡ có sự cố gì xảy ra chẳng lẽ tôi lại cứ thế đi về. A Quý vẫn còn mơ mơ màng màng, miệng lẩm bẩm cái gì đó, người cứ run lên bần bật, có lẽ do mấy ngày nay bị kích thích quá đà, cộng thêm trời mưa liên miên nữa, nên anh ta bắt đầu phát sốt rồi.

Bên ngoài mưa vẫn đang rơi, xem chừng vẫn chưa thể tạnh ngay được, tôi nhìn quanh một lượt, không thấy lão Bàn Mã, bèn chuẩn bị tháo dỡ trang bị chạy đến bên hồ, bỗng nhiên từ trên đầu có cái gì đó nhỏ lách tách xuống. Tôi chỉ có cảm giác chất lỏng này không giống với nước mưa cho lắm mà thôi, lại lẫn với mùi tanh tanh của máu tươi, vì mùi rất nồng, cho nên tôi ngước lên nhìn xem. Không nhìn thì thôi, mà vừa ngẩng đầu lên, tôi lập tức khiếp sợ đến nghẹn cả thở, toàn thân cứ như thể bị rút cạn nước đi…

Nếu như trên đời này có cái gì giết nổi lão Bàn Mã, tôi tin ngoại trừ tai nạn ra thì chỉ có thể là quái vật khủng khiếp nào đó. Cứ như thế, lão Bàn Mã bị thứ gì đó trông như cái dùi, trực tiếp xuyên thẳng qua thân thể mà chết, trông cứ như nguyên một xiên thịt dê nướng vậy. Lại còn bị treo ngay trên tán cây trên đầu tôi. Chết kiểu này kinh khủng đến mức nào cơ chứ, tôi thực sự không thể chịu được, ụa một cái nôn thốc ra đầy đất. Lão ta bị vướng phải bẫy có sẵn mà chết, cái bẫy này là do ai đặt? Nếu lần đó là tôi chạy đến chỗ này, chuyện sau đó tôi không dám tưởng tượng nữa.

Quay về bên con la, tôi dỡ bộ đồ lặn trong đống hành lý xuống, vội vã đến bên bờ hồ. Tôi không thể chờ thêm một phút nào nữa, tôi phải đi kiểm chứng ngay.

Mặc nguyên bộ đồ vào, hồi ở Hải Nam tôi đã quen với việc lặn, lúc này không căng thẳng chút gì, đội mưa gió, thúc bè gỗ chèo ra giữa hồ.

Đeo chân vịt vào, chả mấy tôi đã bơi ra đến trung tâm hồ. Mưa xối xả rơi xuống mặt hồ. Vô vàn những hạt mưa đập xuống mặt nước vang lên những âm thanh đinh tai nhiếc óc, thứ âm thanh khó lòng miêu tả nổi ấy khiến lòng tôi bình tĩnh hơn một chút. Tôi nhìn quanh tìm kiếm xem có dấu vết gì do hai người kia để lại lúc trước không, nhưng trong tình cảnh này thì chẳng thể tìm kiếm nổi cái gì, đành chọn đại khái một hướng, sau đó đeo kính lặn, lặn xuống nước.

Có kinh nghiệm của lần trước, lần này tôi ung dung hơn một chút, biết cứ lặn kiểu này chắc chắn sẽ không xuống được tận dưới đáy, bèn quyết định lơ lửng ở đó một lúc, quan sát đại khái tình hình.

Đến vị trí lần trước lặn xuống, tôi lại cắt dây thừng, thở hết không khí ra khỏi phổi, như vậy sẽ không bị nổi lên quá nhanh, đồng thời vung vẩy tay chân để bản thân giữ nguyên ở độ sâu hiện tại.

Có kính lặn, quanh cảnh dưới nước trở nên rõ ràng hơn, tiếc là lúc này ánh sáng lại u ám hơn trước nhiều. Tôi vừa khua chân để giữ thăng bằng, vừa cố gắng chìm xuống sâu hơn một chút, một tay khua đèn, bắt đầu chiếu vào chỗ sâu hơn.

Không lâu sau, cả một thế giới dưới đáy hồ màu xanh xám với các đường nét rõ ràng dần dần xuất hiện trước mắt tôi.

Tôi đạp hai chân, bơi về phía trước. Đèn pin chỉ chiếu sáng được từng phần một, không thấy rõ toàn cảnh được, chỉ có thể dựa vào trí nhớ mà tưởng tượng chắp nối các mảnh nhỏ lại. Cũng may tôi học kiến trúc, có một cách ghi nhớ đặc biệt đủ để tôi ghép các bộ phận nhỏ được ghi nhớ trong đầu thành một chỉnh thể.

Đây là một thế giới đơn sắc, toàn bộ chỉ một màu xanh đậm của nước hồ. Bơi về phía trước một đoạn ngắn, tôi phát hiện quả đúng như tôi nghĩ, lối vào kéo dài đến tận đáy lòng chảo tối mịt, cả một sường dốc phủ đầy trầm tích gỗ. Đáy hồ không hoàn toàn bằng phẳng mà là cả một thung lũng gồ ghề lại rất sâu dưới mặt nước, hàng rào được dựng men theo sườn núi, ở phía nam thung lũng.

Quãng thời gian kế tiếp, tôi không ngừng nổi lên lại chìm xuống, liên tục thay đổi vị trí của mình. Trong một phút ngắn ngủi, tôi quan sát hết tình hình dưới đáy nước.

Càng ngày càng nhiều chi tiết xuất hiện trước mặt, làng cổ dưới nước âm u này có quy mô cũng phải tương đương với bản làng người Dao chúng tôi tới, tổng cộng khoảng chừng năm, sáu mươi hộ gia đình, đa phần là nhà sàn. Xem mức độ bào mòn thì có thể thấy những ngôi nhà cổ này không phải xây từ thời cận đại, phong cách quá đỗi cổ xưa, những chi tiết đặc thù của dân tộc Dao vô cùng rõ nét, không giống nhà sàn thời nay Tây chả ra Tây Ta chả ra Ta.

Vị trí chúng tôi lặn xuống trước kia tôi vẫn còn chút ấn tượng, Bàn Tử cũng từng nhắc đến khu vực hàng rào tre. Tôi sục tìm cả một quãng đó, chả mấy chốc thấy một cái phao đánh dấu rất nhỏ, đồng thời cũng nhìn thấy dãy hàng rào tre.

Tôi lập tức lặn xuống, nhưng dưới nước chẳng có gì cả, không có chút dấu vết nào chứng tỏ bọn họ từng tới đây, cũng không có bất kỳ khác thường gì.

## 342. Q.6 - Chương 40: Một Mình Hạ Thủy

Mưa vẫn rơi xối xả, ở Hàng Châu có được trận mưa to thường không kéo dài như vậy.

A Quý vẫn không thể giúp gì được, tôi đoán là anh ta sợ tôi sẽ giống như bọn họ, rốt cuộc thì anh ấy cũng không thể chịu đựng nổi giai đoạn khủng khiếp này. Tôi nói với A Quý chính Bàn Mã đã dẫn tôi tới đây, bảo anh cẩn thận lão ta, tuy rằng tôi cảm thấy lúc này Bàn Mã có thể thực sự khó mà sống được.

A Quý muốn hạ những thi hài kia xuống, nhưng tôi nói không cần thiết. Những thi hài này cứ treo như vậy còn có thể đề phòng được Bàn Mã trở về, nhìn thần sắc của Bàn Mã như vậy là đủ biết rất kinh sợ rồi. Tôi thật không ngờ lão ta nhìn như vậy mà có thể hung bạo tới mức đó.

Trở lại bên cạnh con la, tôi gỡ một bình dưỡng khí trên lưng nó xuống, lại vội vã hướng tới trong hồ. Tôi không thể đợi thêm được phút nào nữa, bản thân rất nôn nóng muốn đi kiểm tra và xác nhận tình hình.

Mặc toàn bộ đồ trang bị vào, trước kia ở Hải Nam tôi đã hiểu rõ cách thức dùng đồ lặn, vì thế giờ cũng không quá căng thẳng, trong mưa như trút tôi đẩy bè xuống nước rồi chèo ra giữa hồ.

Vì có mang theo chân vịt, rất nhanh sau đó tôi đã chèo ra tới vị trí trung tâm hồ. Mưa vẫn đổ xầm xập xuống mặt nước, trong không gian chỉ nghe thấy độc một tiếng mưa rơi chẳng thế phân biệt được âm thanh nào khác, nhưng ngược lại nó khiến trong lòng tôi cảm thấy bình tĩnh hơn. Tìm kiếm chung quanh cái hoa tiêu đã lưu lại lúc trước, liền phát hiện trong hoàn cảnh này cơ bản là không thể thấy được, đành phải xác định đại khái một vị trí rồi đeo kính lặn, chìm vào trong nước.

Dựa theo kinh nghiệm lần trước, lần này tôi đã trấn tĩnh hơn nhiều, vì tôi biết kiểu này không thể một lần mà tới đáy ngay được, do đó đã mất một thời gian chuẩn bị trên bè, muốn quan sát sơ lược tình huống bên dưới.

Lặn xuống vị trí lần trước, tôi lại lần nữa cắt đứt sợ dây thừng, nhả bớt khí, làm như vậy tôi sẽ không bị nổi lên quá nhanh, đồng thời huy động tay chân để bản thân có thể trôi lơ lửng trong nước.

Có thêm kính lặn vào nên mọi thứ đều trở lên vô cùng rõ ràng, tiếc là, hiện giờ ánh sáng đã mờ đi rất nhiều, tôi dùng hai chân giữ thăng bằng, vừa cố gắng chìm sâu xuống, tay bắt đầu mở đèn pin, chiếu vào sâu bên trong nàn nước. Không lâu sau, dưới lớp trầm tích màu xanh hằn lên thành một đường viền nơi đáy hồ tương đối rõ ràng hiện ra trước mắt tôi. Tôi liền bơi về phía trước.

Vì đèn pin chỉ có thể chiếu ra từng vùng từng vùng một nên tôi không thể thấy rõ toàn cảnh, phải vận dụng trí nhớ của mình để lối những thứ vừa nhìn được thành một mảnh. Cũng may là tôi học khoa kiến trúc, có một trí nhớ đặc biệt, cho phép bản thân đem từng bộ phận riêng biệt trong đầu để ghép thành một chỉnh thể.

Đây là một thế giới đơn sắc, hết thảy đều phủ một mày xanh thẫm, bơi thêm phía trước một đoạn ngắn, tôi phát hiện quả nhiên đúng như mình suy nghĩ, phần từ miệng rãnh tới mãi đáy rãnh vô cùng tối tăm, bất ngờ lại xuất hiện một sườn dốc, tất cả nhà sàn đều chìm trong lớp trầm tích. Tuy là vậy nhưng đáy hồ không hề bằng phẳng mà nó là một vực sâu bất thường dưới nước, thôn trại được xây dựng tựa vào vách núi phía nam.

Thời gian sau đó tôi càng không ngừng bơi lên lặn xuống, thay đổi vị trí của mình, trong một phút ngắn ngủi quan sát xem tình hình dưới đáy nước.

Càng nhiều chi tiết hiện ra trước mắt tôi, trại cổ lặng lẽ nằm trong đáy hồ, quy mô tương tự như thôn trại người Dao mà chúng tôi tới, có khoảng năm mươi sáu ngôi nhà, phần lớn đều là nhà sàn. Nhưng có thể nhìn ra trong từng chi tiết, những nhà cổ này đều không được xây gần đây, kiểu dáng vô cùng cổ kính, những chi tiết mang tích đặc thù cho dân tộc Dao hiển hiện rất rõ ràng trong mỗi căn nhà. Không giống với những nhà sàn bây giờ, cũ không ra cũ mà hiện đại cũng không ra hiện đại.

Đối với vị trí ban đầu chúng tôi lặn xuống, tôi vẫn còn một chút ấn tượng, Bàn Tử đã từng đề cập qua những hàng rào. Tìm kiếm quanh nơi đó, vài giây sau tôi liền tìm được những vật chìm dưới đáy hồ rất nhỏ đồng thời cũng thấy cả hàng rào kia. Tôi lập tức lặn xuống, dưới nước không có gì cả, nhìn không ra một chút dấu vết thể hiện là họ từng ở đây, cũng không có bất cứ một điểm khác thường nào.

## 343. Q.6 - Chương 40: Cổ Thụ

Bàn Tử và Muộn Du Bình chắc hẳn phải gặp chuyện gì đó ở chỗ này, vì một lý do nào đó mà tôi không biết, tháo dây thừng, sau đó biến mất dưới đáy hồ sâu hơn mười mét.

Không có đồ lặn, bọn họ ở dưới nước chỉ có thể chịu được khoảng một phút, trong một phút họ có thể đi đâu được chứ? Tôi không muốn tin vào mấy thứ quỷ quái như là bị ma nước ăn thịt gì đó. Dựa theo thực tế mà suy đoán, khi ở dưới nước, tối đa cũng chỉ bơi ra xa được khoảng hai mươi ba mét, nói cách khác, trừ phi lúc đó có một con tàu ngầm đến tiếp ứng cho bọn họ, bằng không thì chẳng làm gì được cả, cũng không thể đi đâu hơn được nữa. Chắc chắn bọn họ chỉ ở quanh đây thôi.

Thế nhưng, khắp bốn phía chẳng có gì cả, dưới đáy hồ tĩnh lặng trống không.

Điều kỳ quái nhất trong chuyện này đó là hai chi tiết: phải cởi mũ lặn và tháo dây thừng.

Đội mũ lặn này vào rất phiền phức, nó có khóa kéo ở phía sau, hơn nữa lại rất dài, muốn cởi ra phải mất chừng mười đến hai mươi giây, lại phải tháo dây thừng, nhanh nhất cũng đã mất thêm năm giây rồi. Hai mươi lăm giây này là đối với Muộn Du Bình, còn với thể chất và tố chất tâm lý của Bàn Tử, e là phải lâu hơn một chút nữa.

Ngoài ra, mũ lặn này không làm ảnh hưởng đến hành động của họ, khi bị tấn công còn có thể dùng làm công cụ phòng thủ, dù là về tình hay lý thì cũng không cần thiết phải cởi nó ra làm gì.

Rốt cuộc là chuyện gì xảy ra, lại khiến bọn họ buộc lòng phải cởi mũ?

Bởi vì ngay đến cả Muộn Du Bình cũng phải cởi mũ ra, như vậy chắc chắn không phải ý tưởng đột nhiên nghĩ ra, người này tính cách của hắn đáng tin hơn Bàn Tử nhiều, cởi mũ chắc chắn phải là một hành động cần thiết.

Nếu bọn họ đã có thể ung dung cởi mũ lặn ra, thì có lẽ không phải gặp sự cố gì cấp bách như bị động vật tấn công chẳng hạn. Có lẽ bọn họ đã gặp phải chuyện gì kỳ quái, nhưng là một chuyện kỳ quái cho phép bọn họ có thể ung dung suy nghĩ, rồi đưa ra phán đoán “có thể cởi mũ lặn, sẽ không gặp nguy hiểm” hoặc “có thể cởi mũ lặn, nguy hiểm đã ở trong phạm vi khống chế”.

Có thể xác định một điều rằng, chắc chắn chuyện này xảy ra ở xung quanh đây thôi.

Cứ thế phân tích từng bước từng bước làm tôi dần dần bình tĩnh lại, liếc nhìn ngôi làng cổ dưới sườn dốc sâu thẳm nơi đáy nước, bỗng nhiên cảm thấy một sự lạnh lẽo quỷ dị từ dưới đống hoang tàn này. Phải chăng bọn họ ở bên trong làng cổ dưới đáy hồ này?

Nhưng sao có thể bơi từ đây đến làng cổ trong một phút được. Điên rồi mới cởi dây bơi vào đó, khác gì tự sát đâu.

Tôi thử tưởng tượng lại tình huống lúc đó, nhìn khắp xung quanh lại không thấy có chỗ nào phải cởi dây mới đi qua, hay phải cởi mũ lặn xuống mới chui qua được.

Xung quanh toàn là bãi đá sạch sẽ, tôi chậm rãi bơi, thấy tình hình xung quanh quá đơn giản. Nhờ ánh đèn cường lực và kính lặn, tầm nhìn của tôi rất rõ ràng. Chỉ có một khả năng duy nhất, đó là khu vực bên dưới sườn dốc đá này, gần dãy hàng rào tre, ở đó còn có mấy khúc gỗ mục cực lớn chìm dưới đáy.

Mấy khúc gỗ mục khổng lồ này nhất định là cây đại thụ ngoài cổng làng năm xưa, bây giờ tất cả cành non và lá cây đều mục nát thành bùn rồi, chỉ còn thân cây là chưa rữa nát hết.

Vô số cành cây rơi vãi chất thành đống xung quanh thân cây, tạo thành những đống cành cây to tướng trông như bụi rậm héo rũ vậy, đan xen khắp nơi, bị chất vôi có trong nước phủ một lớp trắng lên trông như đá tảng.

Nếu Bàn Tử phát hiện vật gì ở trong đó, rất có thể anh ta sẽ cởi dây mà chui vào, bởi vì dây thừng rất dễ bị mắc kẹt trong đống cành cây, cùng với mũ lặn nặng nề, anh ta sẽ không thể thò đầu vào xem được.

Nghĩ đến đây, tôi thoáng rùng mình, trong đầu nảy ra một ý tưởng hết sức kinh khủng: Có lẽ nào, Bàn Tử phát hiện ra cái gì trong đống cành cây đó, bèn cởi mũ lặn và dây thừng ra để xem, kết quả là bị kẹt ở trong đó. Sau đó, Muộn Du Bình vì cứu Bàn Tử, cũng cởi mũ lặn và dây thừng, kết quả cũng lại kẹt ở trong, thế là hai người đều cùng chết chìm, thi thể cũng không thấy đâu nữa.

Nếu quả thực như vậy, tôi sẽ phải đối mặt với một cảnh tượng cực kỳ khủng khiếp: trong đống cành cây này là thi thể bị ngâm nước suốt hai tuần của hai người bọn họ.

Tôi không dám bơi qua đó, nhưng lập tức ép buộc bản thân mình phải khua chân vịt, hiện giờ không thể trốn chạy được.

Giữ một khoảng cách, tôi bơi lên phía trên đống gỗ mục này, soi đèn xuống chiếu xem. Thấy phía dưới đó là một khu vực rộng khoảng một sân bóng rổ, toàn là những cành cây trắng ởn, đan cài vào nhau suốt một quãng trông như lưới sắt vậy. Ánh sáng chiếu xuyên qua kẽ hở các cành cây mà xuống, hết lớp này đến lớp nọ, nếu mắc kẹt ở trong này thì có là Đại La thần tiên cũng không thoát ra nổi.

Giữa các cành cây đan xen quả thực có một vài chỗ hổng khá lớn, hình như là do có người xô mạnh vào mà thành, nhưng trong đó không có thi thể của Bàn Tử và Muộn Du Bình.

Tôi tìm kiếm một lượt, quả thực không có, bấy giờ mới thở phào một hơi, cắn răng lặng xuống, đến gần một đống cành cây.

Tiến sát lại gần, tôi nín thở ngó vào nhìn, lập tức nhận ra mình đã lầm rồi, những đống cành cây này không thể khiến người ta bị kẹt mà chết được. Nhiều cành bị gãy chưa nói, bên trong còn rữa nát như bột phấn, đưa tay ra gõ một cái đã gãy lia lịa. Chẳng qua chúng có thể giữ nguyên hiện trạng là nhờ một lớp chất vôi mỏng bao phủ bên ngoài gắn kết mà thôi, thứ này không chịu được lực, cho dù có bị rơi xuống đây, thì giãy dụa vài cái là thoát ra được rồi.

Trong những lỗ hổng nọ quả thực có vô số mảnh vôi vỡ vụn và những “cành cây vôi” đứt gãy chất hàng đống lộn xộn ở khắp nơi, có lẽ là do Bàn Tử đã sục sạo vào đây để tìm hài cốt. Dí đèn pin lại gần để chiếu xuống dưới, cũng không thấy gì khác thường, chứng tỏ bọn họ không tìm thấy gì dưới này.

Tôi không khỏi cười khổ, nếu không phải vì lý do này, vậy rốt cuộc đã có chuyện gì xảy ra? Vì sao đang yên đang lành tự dưng lại biến mất dưới đáy hồ? Chẳng nhẽ lại đúng như lời A Quý nói, dưới hồ có ma quỷ quấy phá chăng?

Đúng vào khoảnh khắc ấy, tôi thậm chí đã nảy ra một ý nghĩ, cởi hết đồ lặn ra, để xem rốt cuộc sẽ xảy ra chuyện gì, vất vả lắm mới nhịn được, không làm cái chuyện hoang đường này.

Bên dưới những cây gỗ mục này là ngôi làng cổ, tôi dõi mắt nhìn bao quát xuống phía dưới, thấy toàn là những mái ngói lớp lớp, không thấy bên trong. Chỉnh nấc đèn pin đến cường độ cao nhất cũng vô ích, không có tia sáng nào chiếu ra được cái gì, ngược lại càng khiến ngôi làng trở nên sâu thẳm tĩnh mịch.

Tôi bình tĩnh lại, chuẩn bị tiếp tục tìm kiếm, khua đèn một cái. Không ngờ ngay trong lúc quay đầu đi, tôi đột nhiên cảm thấy bên trong làng cổ kia có gì đó thay đổi.

Vội vàng quay đầu lại xem, chỉ thấy ở nơi sâu thẳm bên trong ngôi làng, chẳng biết từ khi nào xuất hiện một điểm sáng màu lục cực kỳ quái gở, cứ như thể một ngọn đèn cô độc lạnh lẽo được thắp sáng giữa màn đêm tối tăm.

Dưới làn nước sâu, quầng sáng xanh lạnh lẽo nom cứ như ánh lửa ma trơi từ cõi u minh vọng lại, trong mờ mờ ảo ảo, đầu óc tôi tức thì trống rỗng, cứng đơ ra như bị bóng đè, tim đập bình bịch, lồng ngực tắc nghẹn đến không thở nổi.

Cái đệt! Thế là thế nào? Đấy là ánh sáng gì? Lẽ nào trong làng cổ có người??

Lẽ nào Muộn Du Bình và Bàn Tử đang ở trong làng cổ này, không những còn sống, mà còn đang hoạt động?

Nhưng đây là dưới đáy hồ sâu những mấy chục mét, trong một ngôi làng cổ ẩn mình suốt mấy ngàn năm, bọn họ không có oxy, làm sao có thể sống được ở dưới nước trong một thời gian dài như vậy?

Cứ coi như là đèn pin đi, thì trải qua hai tuần lễ cũng đủ hết sạch pin rồi, hơn nữa, thứ ánh sáng này có cảm giác quỷ dị đến mức không diễn tả nổi, chắc chắn không phải phát ra từ đèn pin, càng không thể là ánh lửa. Cảm giác khó thở ngày càng mãnh liệt, chẳng lẽ là oan hồn năm xưa chết dưới đáy hồ, không thành Phật mà thành ma, vẫn lởn vởn mãi trong đống phế tích hoang tàn này? Phải chăng đây chính là ngọn đèn năm xưa của người Dao, vượt qua ranh giới giữa chốn âm tỳ địa ngục và nhân gian, để chỉ đường dẫn lối cho những âm hồn vong linh quay trở về quỷ vực?

Ở ngay giữa bóng tối sâu thẳm lạnh lẽo nơi đáy hồ, một cảm giác quái gở không rõ dần dần dâng lên, khiến tôi không kìm được mà muốn bơi về phía ánh đèn nọ, cứ như người đi lạc trong núi nhìn thấy ánh lửa vậy. Trong nháy mắt đó, một linh cảm lóe lên trong đầu: phải chăng chính vì nhìn thấy đốm sáng này, cho nên Bàn Tử với Muộn Du Bình mới biến mất?

Chẳng lẽ mấu chốt chính là ở đây? Tiếp theo sẽ xảy ra chuyện gì?

Tôi không kịp bình tĩnh lại, quan sát khắp bốn phía, chỉ sọ có gì đột ngột ập đến đầu mình. Nhưng nhìn khắp xung quanh một lượt, vẫn chỉ có sự tĩnh lặng tột cùng, chiếu đèn pin xuống, vẫn không thấy gì khác thường.

Quay đầu nhìn lại, ánh đèn xanh biếc lẻ loi nọ càng ngày càng tối đi.

Một cảm giác hoảng loạn không biết từ đâu bắt đầu dâng lên trong lòng tôi.

## 344. Q.6 - Chương 41: Cổ Thụ Đầu Sứa

Bàn Tử và Muộn Du Bình hẳn là đã gặp phải chuyện gì ở đây rồi, vì một điều tôi vẫn không thể hiểu được là lý do vì sao bọn họ lại tháo dây thừng, sau đó biến mất tại đáy hồ sâu hơn mấy chục thước này.

Không có bình dưỡng khí, bọn họ chỉ có thể duy trì được một phút đồng hồ ở dưới nước, một phút ấy họ có thể đi đâu được chứ? Tôi không tin là có thủy quái đã tấn công họ. Theo như thực tế mà suy đoán thì bọn họ nhiều nhất chỉ có thể bơi tiếp hai ba mươi thước, nói cách khác trừ khi là lúc ấy có tàu ngầm tiếp ứng nếu không chẳng thể làm được gì, cũng không thể đi được nơi nào cả. Bọn họ chắc chắn là ở ngay quanh đây thôi.

Nhưng bốn phía vẫn không có gì, đáy hồ hoàn toàn phẳng lặng.

Trong đó kỳ quái nhất là hai chi tiết, cởi mũ lặn và tháo dây thừng. Cùng lúc mũ lặn này hết sức khó cởi, khóa của nó ở sau lưng, hơn nữa lại vô cùng dài, cho dù người ta có dư dả thời gian muốn cởi được nó ra khả năng cũng phải mất tới mười tới hai mươi giây. Hơn nữa cởi dây thừng nhanh nhất cũng mất thêm năm giây nữa. Hai mươi năm giây là tính theo Muộn Du Bình, còn nếu như cỡ Bàn Tử dựa vào thể trạng và tính cách thì chắc cần nhiều thời gian hơn.

Mặt khác, mũ lặn này cũng không ảnh hưởng nhiều tới hành động của bọn họ, nếu bị tấn công còn có thể làm vật phòng thân. Vì vậy, dù là hữu tình hay vô ý thì bọn họ cũng không cần thiết phải tháo mũ lặn xuống.

Rốt cuộc là chuyện gì đã xảy ra, có thể khiến cho bọn họ phải nghĩ tới giải pháp cởi mũ lặn?

Ngay cả Muộn Du Bình cũng phải làm vậy thì phải biết chuyện này không còn là phát kiến bất ngờ, tính cách của anh ta rất cẩn thận, vì vậy để tới mức phải cởi mũ lặn chắc hành động này vô cùng cần thiết.

Tôi nghĩ chắc sẽ không phải quá nguy hiểm, bọn họ từ từ cởi mũ lặn, tất nhiên là sự tình lúc đó cũng không cấp bách thay đổi trong chớp mắt. Ví như bị động vật tấn công hoặc là gặp phải chuyện bất thường. Trái lại lúc đó bọn họ còn có thể thong thả suy nghĩ, rồi ra quyết định ” có thể cởi mũ lặn, không có gì nguy hiểm.”, hoặc là “có thể cởi mũ lặn, nguy hiểm trong phạm vi khống chế.” Tình hình có thể phán đoán như vậy.

Nếu thế có thể xác định là chuyện này tất nhiên sẽ phải xảy ra ở quanh đây.

Từng bước từng bước phân tích khiến tôi dần bình tĩnh, nhìn quanh một chút vách đá phía dưới sườn núi sâu thăm thẳm nơi thôn trại cổ nằm. Bỗng nhiên tôi cảm giác có một luồng khí lạnh quái dị từ trong phế tích trào ra- bọn họ có phải đang ở bên trong cổ trại dưới đáy hồ này không? Nhưng từ nơi này tới cổ trại mà chỉ mất một phút thì không thể nào. Bọn họ có điên mới cởi mũ lặn để bơi vào đó, vậy chẳng khác nào tự sát.

Tôi thử tưởng tượng ra hoàn cảnh lúc đó, nhìn xung quanh một chút xem có chỗ nào mà phải cởi dây thừng mới có thể đi qua, hoặc là nhất thiết phải tháo mũ lặn xuống mới qua được không.

Bốn phía đều là bãi đá sạch trơn, tôi chậm dãi bơi đi, phát hiện tình hình vô cùng đơn giản. Nhờ vào ánh sáng mạnh từ đèn pin và kính lặn thì có thể thấy, nơi duy nhất có khả năng chính là phía dưới vách đá, chỗ sát với bên trong thôn trại cổ, nơi đó có mấy thân cây rất lớn.

Những khối gỗ này năm xưa chắc chắn toàn là đại thụ ngoài thôn, hiện giờ tất cả cành lá đều đã bị phân hủy thành bùn, chỉ còn thân cây chưa bị mục nát hoàn toàn. Vô số cành cây từ trên thân rơi xuống chồng chất ở xung quanh, tạo thành một đống như lùm cây héo rũ. Đa số cành cây giăng khắp nơi, cũng bị chất vôi trong nước bao trùm giống như nham thạch.

Nếu Bàn Tử phát hiện trong đó có vật gì, anh ta sẽ phải cởi dây mới bơi vào bên trong được, vì dây thừng rất dễ vướng vào trong những cành cây kia. Mà mũ lặn thì rất cồng kềnh cũng sẽ khiến cho anh ta không thể ghé vào mà quan sát được.

Nghĩ một lát, tôi chợt rùng mình, trong đầu hiện ra một ý niệm vô cùng khủng khiếp: có lẽ Bàn Tử phát hiện trong mớ cành cây kia có vật gì đó liền cởi mũ lặn và dây thừng ra để nhìn, kết quả là bị nhốt trong đó. Sau tới Muộn Du Bình vì cứu Bàn Tử mà cũng cởi mũ lặn, kết quả anh ta cũng bị nhốt ở bên trong, hai người vì thế mà đều bị chết chìm, cũng không thấy thi thể nổi lên.

Nếu quả thật có chuyện đó, tôi đây sẽ phải đối mặt với một cảnh tượng vô cùng kinh khủng- trong đống cành cây mục kia tôi phải chứng kiến hai người bọn họ bị dìm trong nước hai tuần thành hai các xác trương phềnh. Thi thể của bọn họ không nổi lên mặt nước được có thể là vì vẫn đang bị mắc kẹt trong cái mớ cành cây quỷ quái này.

Tôi đầu tiên không dám bơi qua nhưng ngay sau đó lại tự ép bản thân huy động chân vịt, bởi vì hiện giờ đã không thể trốn tránh được nữa.

Vẫn duy trì khoảng cách, tôi bơi tới trên đống gỗ mục, cho đèn soi vào trong để kiểm tra một chút, thấy phía dưới trong những khoảng trống to bằng quả bóng rổ, tất cả đều là cành cây bàng bạc như dây thép gai quấn vào nhau thành một đống. Ánh sáng xuyên qua những cành cây đó chiếu xuống dưới từng tầng từng tầng một, nếu như có thứ gì bị mắc ở trong này, thì có là thần tiên cũng không thể trốn thoát được.

Mà giữa đống cành cây chồng chéo lên nhau này, quả thật có một lỗ hổng rất lớn, hình như là có người đã dùng lực rất lớn để gạt chúng ra, trong đó cũng không thấy xác Bàn Tử và Muộn Du Bình.

Tôi tìm một vòng, phát hiện quả thực không có gì, nhẹ nhàng thở phào một cái, cắn răng ép mình lặn xuống tới sát bên ngoài mớ cành cây.

Tới gần tôi vừa nín thở vừa quan sát, lập tức phát hiện ra cành cây ở đây chắc chắn không thể vây chết được người, rất nhiều cành đã bị bẻ gãy, tôi nhìn những chỗ bị bẻ gãy kỳ thật bên trong đã mục rỗng mủn ra như bùn, lấy tay vừa chạm liền vỡ thành nhiều mảnh, chúng có thể giữ được nguyên vẹn hình dạng như vậy đơn giản là vì bên ngoài có một tầng vôi mỏng bảo vệ. Thứ này chịu không nổi lực, cho dù bị vây khốn thì chỉ cần dùng sức một chút là có thể khiến cho cả đống cành cây nát ra thành từng mảnh.

Trong khe hở này, quả thật có vô số đoạn mảnh vôi cùng những đoạn gãy nát của “cành cây vôi”, hỗn độn ở bốn phía, có lẽ do Bàn Tử tìm hài cốt trong đây nên đã tạo thành cảnh tượng này. Lấy đèn pin ghé sát vào soi qua, nhưng không thấy có cái gì khác biệt. Rõ ràng là bọn họ không tìm được gì cả.

Tôi không khỏi cười khổ, thực sự không nghĩ nổi nơi này rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì. Vì sao họ ở đáy hố này bỗng nhiên biến mất, thật chẳng lẽ như A Quý nói, nơi này có thủy quái quấy phá?

Một lát sau, tôi thậm chí còn nghĩ cởi đồ lặn của mình ra xem rốt cuộc sẽ xảy ra chuyện gì, vất vả lắm mới có thể nhịn không làm ra cái chuyện hoang đường đó.

Dưới mấy thân cây mục này chắc chắn là thôn trại cổ, tôi dùng mắt quan sát một lượt, chỉ thấy tất cả đều là mái ngói, không thấy được bên trong. Đèn pin chiếu ánh sáng mạnh cũng vô dụng, một loáng ánh sáng lại xuyên qua, trái lại càng khiến cho cổ trại thêm âm u tịch mịch.

Tôi trấn an lại tinh thần, chuẩn bị tiếp tục tìm kiếm xung quanh, đèn pin vừa lay động bỗng giật mình. Trong nháy mắt lúc tôi quay đi nơi khác, bỗng cảm giác trong thôn trại cổ hình như có thay đổi, lại quay đầu nhìn. Ở sâu bên trong thông trại, chẳng biết từ lúc nào đã xuất hiện một ánh sáng xanh quỷ dị, tựa như là một ánh đèn u ám được người thắp sáng lên.

Dưới nước sâu, sắc xanh lạnh lẽo từ quầng sáng tỏa ra như ma trơi xuất hiện trong cõi u minh, mơ hồ, đầu óc tôi nhất thời trống rỗng, giữa cơn ác mộng như vậy, tim tôi đập rộn lên, chèn ép lồng ngực trong giây lát không thể nào hô hấp được.

Chết tiệt, đây là chuyện quái gì, ánh sáng kia là sao? Chẳng lẽ trong cổ trại kia có người?

Lẽ nào Muộn Du Bình và Bàn Tử vẫn đang ngồi trong cổ trại, bọn họn không chỉ còn sống mà hơn nữa còn đang hoạt động?

Nhưng đây là hơn mấy chục thước sâu dưới đáy hồ, cổ trại bị chôn vùi trong mấy nghìn năm, bọn họ không hề có dưỡng khí, sao có thể sống ở dưới nước trong thời gian dài như vậy? Cho dù là đèn pin thì hai tuần vừa rồi cũng đã sớm hết điện. Hơn nữa loại ánh áng này có cảm giác quỷ dị khó tả, không phải là ánh đèn, cũng không phải là ánh lửa.

Cảm giác nghẹn thở càng lúc càng mãnh liệt, hay đây là những oan hồn năm đó bị chết chìm không siêu thoát, vẫn luôn luẩn quẩn trong tòa cổ trại hoang phế dưới đáy hồ này? Đây là người báo củi lửa năm đó, xuyên qua cõi âm tào địa phủ để trở về nhân gian, tại đây chỉ dẫn cho những vong hồn người chết quay trở về với quỷ vực?

Một cơn kích động không hiểu từ đâu khiến tôi mất khả năng tự chủ muốn bơi theo ngọn đèn kia. Như trong đáy hồ băng lạnh tối tăm, một kẻ lạc đường bỗng tìm thấy ánh sáng vậy. Nhưng ở gần đó, tôi bỗng nhiên có một linh cảm lóe lên, chợt ý thức được có phải Bàn Tử cũng Muộn Du Bình đã rơi vào hoàn cảnh này, rồi cũng ở vị trí này thấy thứ ánh sáng kia nên bọn họ mới bị mất tích?

Đây chẳng lẽ chính là điểm mấu chốt? Tiếp theo, chuyện gì sẽ phát sinh đây?

Tôi không thể kiềm chế nổi tinh thần của mình, quan sát bốn phía, sợ rằng đột nhiên sẽ có chuyện xảy ra.

Nhưng nhìn quanh một vòng, tứ phía vẫn vô cùng tĩnh lặng, đèn pin chiếu đi, không thấy một tia di chuyển nào.

Quay đầu trở lại, ngọn đèn xanh kia càng lúc càng tăm tối. Bỗng nhiên, có một nỗi sợ hãi không hiểu vì sao lại bắt đầu dâng lên trong lòng tôi.

## 345. Q.6 - Chương 41: Ánh Đèn Dưới Đáy Nước

Ánh đèn lẻ loi trong làng cổ dưới đáy hồ, không biết nằm ở chính xác vị trí nào. Là ở chỗ sâu tít dưới đáy kia, hay từ một ô cửa sổ nào đó trong ngôi làng?

Màu sắc của ánh đèn thực sự khó lòng miêu tả nổi, rất đục, như thể bị người ta chụp lên một lớp vải bọc màu xanh sẫm vậy, mờ mờ ảo ảo, không giống ánh đèn dầu của nhân gian.

Cái hồ nước quỷ dị này đã khiến tôi phải kinh ngạc quá nhiều lần, dưới vẻ đẹp tĩnh mịch thanh tịnh kia lại ẩn giấu quá nhiều bí ẩn. Rốt cuộc đã có chuyện gì xảy ra ở đây, lại khiến tất cả mọi thứ như thể bị nguyền rủa?

Trong cảnh u ám như thế, tôi một mình lặn xuống đáy hồ, không có bất kỳ trợ giúp nào, lần đầu tiên tôi cảm thấy hoảng loạn và cô độc vô cùng.

Cái cảm giác tuyệt vọng mà bất lực đó còn khiến tôi sợ hãi hơn cả cái chết.

Trong một chốc, tôi đã nghĩ đến loài cá xấu xí phát ra ánh sáng để dụ dỗ con mồi dưới đáy biển sâu. Ngôi làng cổ này như thể một sinh vật khổng lồ đang sử dụng ánh sáng của nó để dụ dỗ con mồi tự chui đầu vào lưới.

Liếc nhìn đồng hồ dưỡng khí, khi sợ hãi, tim đập mạnh khiến dưỡng khí tiêu hao rất nhanh, nhưng từ đầu đến cuối vẫn không thể nào thoát khỏi cơn ác mộng sởn tóc gáy này.

Tôi kiềm chế nỗi sợ hãi của mình, trong lòng tự nhủ: “Nếu muốn biết rõ chân tướng, e rằng mình phải mạo hiểm một phen. Nếu Bàn Tử và Muộn Du Bình còn sống, như vậy bọn họ chắc chắn đang ở trong một tình huống cực kỳ quỷ dị, mà mình là hy vọng duy nhất của họ. Nếu mình đã đến đây rồi, căn bản là không có đường lui, ánh đèn xanh lét này, dù là hung hay là cát, thì cũng là đèn chỉ đường cho mình.”

Cứ như đang thôi miên chính mình vậy, nhưng trong hoàn cảnh lúc này, tôi thực sự không biết phải lấy đâu ra dũng khí để đi sâu xuống đó nữa. Lẩm nhẩm đến lần thứ ba, cảm giác hoảng loạn dần vơi bớt một chút, vì vậy tôi bèn rút lưỡi lê ra, cầm chắc trong tay, thực ra tôi không biết thứ này có thể đối phó gì được với ma quỷ không, tóm lại là cứ liều đi.

Tôi khua khoắng tay chân, lặn sát xuống bãi đá dần tiến về phía ngôi làng cổ. Lặn xuống không được bao lâu, ánh đèn âm u nó dần dần bị các ngôi nhà cổ che khuất mất, không nhìn thấy nữa, bóng tối dần lan tràn trở lại, một lần nữa, ngôi làng nọ lại quay về với bóng tối âm u.

Tôi dần bình tĩnh lại, như một kỳ tích, nỗi sợ hãi dần dần lui bước, xem ra nỗi sợ đó hoàn toàn đến từ ánh đèn xanh âm u nọ, tôi không khỏi thở phào nhẹ nhõm.

Với tính cách của tôi, nếu ánh đèn nọ mà từ từ tiến lại gần, thế nào tôi cũng bị dọa đến phát điên lên mất.

Vị trí hiện nay của tôi cách biên giới ngôi làng không xa lắm, từ từ tới gần, phát hiện dốc đá sát biên giới ngôi làng cũng có rất nhiều gỗ mục, có thanh còn đứng thẳng, có thanh đã sập, vắt ngang dưới đáy hồ, chứng tỏ trước khi ngôi làng này bị nước nhấn chìm, xung quanh nó là một rừng cây rậm rạp, bốn bề đại thụ san sát, phong thủy quá tốt.

Lặn xuống không được bao lâu đã đến làng cổ, mái nhà sàn gần nhất chỉ cách tôi có hai, ba mét.

Do trượt từ trên dốc xuống, độ sâu có lẽ đã vượt quá bảy mươi mét, tức thời tôi chưa kịp thích ứng với áp suất nước. Đúng là “Chẳng rõ Lư Sơn hình dáng thật/ Bởi thân đang đứng ở chốn này”(\*), đứng ở đây rồi, chẳng nhìn thấy toàn cảnh ngôi làng nữa, chỉ thấy tầng tầng lớp lớp những ngôi nhà san sát, mà ánh sáng xanh âm u ở cách đó không xa.

(\*) trích bài “Đề Tây lâm bích” của Tô Thức.

Cùng với đó, tôi còn nhìn thấy dưới chân mình, ngay sát mép làng, có rất nhiều tấm bia đá dựng thẳng, trông như những bia mộ.

Tôi liền lặn xuống một tí, dùng đèn pin soi thử xem, thấy trong thành phần của bia đá này có chất vôi, bị hòa tan bớt trong nước, khiến cả tấm bia nham nham nhở nhở. Không nhìn rõ chữ trên bia, nhưng chắc chắn không phải bia mộ, là một loại bia đá đặc thù của người Dao người Mèo.

Người Dao cổ có truyền thống ghi lại luật lệ trên bia đá, khi trong làng có những việc cần đến tập thể giải quyết, họ sẽ mở một cuộc họp bia đá, thống nhất lập một bia đá trong làng, gọi là “bia đá luật”. Có thể coi nó như luật điển của dân Dao vậy, tất cả mọi người, kể cả Vua Dao cũng đều phải tuân thủ.

Người Dao gọi tấm bia đá dạng này là “A Thường”.

Loại pháp lệnh này thiêng liêng hơn tưởng tượng của người Hán nhiều, người Dao quan niệm “bia đá nặng hơn trời”, thời cổ đại không ít lần người Dao người Hán xung đột với nhau, chẳng qua cũng là bởi người Hán muốn động đến bia đá luật mà ra. Mỗi tấm bia đá đều có một người trông coi, gọi là “người đứng đầu bia đá”, quyền hành rất lớn.

Ở đây có rất nhiều bia đá, nếu là loại bia đá luật, bên trên chắc chắn ghi chép lại những sự kiện quan trọng, đáng tiếc chữ viết đã mòn vẹt đi không đọc rõ được nữa. Mặt khác, nhiều tấm bia đá luật do nội dung có liên quan đến những bí mật nội bộ sâu xa khó hiểu từ thời xa xưa, cho nên bia không có chữ, đương sự năm xưa hoàn toàn tự giác mà tuân theo luật lệ đã định.

Dù thế nào đi nữa, nếu có thể đọc được chữ trên bia đá, ít nhiều cũng biết được ngôi làng cổ này rốt cục đã gặp phải chuyện gì.

Lướt qua các tấm bia, một lần nữa tôi lại nổi lên phía trên ngôi làng. Khoảng cách rất gần, những ngôi nhà sàn hoang tàn cùng những con đường nhỏ dần trở nên rõ ràng hơn. Ánh đèn xanh âm u lại hiện ra, không nhìn thấy nguồn sáng, nhưng quầng sáng mờ mờ ảo ảo đã ở ngay phía trước.

Da gà da vịt tôi nổi hết cả lên, tim càng đập bình bịch, cảm giác hoảng loạn sợ hãi gần như không giảm bớt tí nào, chỉ loáng đã tràn ra khắp các giác quan. Cùng lúc đó, tôi cũng cảm thấy nỗi sợ hãi này có gì đó vô cùng khác thường, như thể đến từ nơi ký ức sâu thẳm nhất, nguyên thủy nhất trong tôi, không cách nào miêu tả được, càng không tài nào xua tan được.

Rốt cuộc tôi đang sợ cái gì?

Từ độ cao này nhìn xuống một ngôi làng cổ ngàn năm, trên thế giới này người có trải nghiệm giống như tôi đây chỉ e không quá trăm người. Ngay phía dưới đây, buông tay một cái là chạm đến được mái nhà sàn bằng gỗ mục nát, cứ như thể đang dạo chơi lơ lửng giữa không trung của con đường mòn cổ xưa hoang vắng. Trong đầu không khỏi tưởng tượng lại khung cảnh của hàng ngàn năm về trước, nhưng ngay lập tức lại bị dòng nước cuốn trở về hiện thực, cái cảm giác đan xen này khiến người ta cảm thấy mọi thứ rất không thật.

Lần đầu tiên nhìn thấy ngôi làng cổ dưới đáy hồ này, tôi cảm thấy làng cổ này có phần rất giống Ba Nãi, nhà sàn bằng gỗ cứ san sát, dày đặc, giữa những ngôi nhà sàn hai đến ba tầng thi thoảng lại xen kẽ những bậc thềm đá và con đường mòn lát đá rộng đủ ba người cùng sánh bước. Tất cả những ngôi nhà sàn đều mục nát, trông như thể sẽ sụp xuống bất cứ lúc nào vậy, có phần mái của nhà này lại đổ nghiêng lên tường của nhà khác, tạo thành hình chữ “môn” (门).

Tôi bơi lửng lơ ngay phía trên những chữ “môn” ấy, nhìn những bọt khí do chính mình thở ra, không kìm được mà vươn ra chụp lấy nó. Bơi vào trong làng rồi, chỉ cần có gì bất ngờ xảy đến, những ngôi nhà gỗ này sẽ đổ sụp, chạy không kịp là bị chôn sống. Một khi đã bị chôn sống dưới đáy nước, tức nghĩa là đừng mong chờ một cơ hội được cứu sống nào.

Bơi lướt qua mấy ngôi nhà sát đổ nát tan hoang, ánh đèn càng ngày càng gần lại, tim càng ngày càng đập mạnh, cảm giác ngộp thở ngày càng tăng.

Từ góc này mà đoán, có lẽ ánh sáng đến từ một ngôi nhà cổ nào đó quanh đây, có thể là chiếu từ cửa sổ ra ngoài.

Đang định nghiến răng kiên trì lặn tiếp, bỗng xung quanh tối sầm lại, ánh sáng biến mất.

Tinh thần đang ở trạng thái căng thẳng, sự việc đột ngột này khiến tôi suýt thì ngất xỉu tại chỗ, ống hít thở tuột ra khỏi miệng. Nhưng trong nháy mắt đó, tôi đã nhìn thấy chỗ ánh sáng phát ra. Đó là một ngôi nhà sàn hình tháp khổng lồ sừng sững, được ghép lại từ mấy ngôi nhà sàn, có lẽ là lầu tháp của gia tộc lớn ở đây. Thường thì gia tộc nào lớn giàu có nhất làng sẽ tập hợp lại xây dựng kiến trúc như thế này. Nhưng trong nháy mắt đó quá nhanh, chưa kịp nhìn rõ ánh đèn phát ra từ ô cửa sổ nào.

Tôi từ từ lặn xuống, bật đèn pin lên soi, lập tức ngẩn ra vì sửng sốt.

Trời ạ! Đây là tòa nhà gì?

Tòa lầu tháp này bên ngoài kết cấu lại bằng đá, hơn nữa, mái ngói diềm cong, lối kiến trúc kiểu An Huy.

Đây không phải là lầu tháp của dân tộc Dao, mà là kiến trúc của người Hán.

Thế là thế nào? Trong ngôi làng cổ của người Dao, sao lại có kiến trúc của người Hán?

## 346. Q.6 - Chương 42: Ánh Đèn Nơi Đáy Nước

Ngọn đèn cô độc trong thôn trại cổ không biết là từ nơi nào sáng lên, là ở sâu trong thôn trại hay là từ một cửa sổ nào đó rọi ra? Cái ánh sáng lẻ loi đó thật sự khó mà hình dung được, vô cùng kỳ dị, tựa như bị người ta nhốt lại trong một cái lồng màu xanh, mông mông lung lung không giống như đèn đuốc của nhân gian.

Vị trí hồ nước quỷ dị này đã làm tôi kinh ngạc rất nhiều, ánh sáng xanh u tịch dưới chốn yên tĩnh kia lại càng cất giấu nhiều bí mật. Nơi này rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, sao có thể khiến cho hết thảy đều giống như bị nguyền rủa vậy?

Trong hoàn cảnh âm u này, tôi đơn thân độc mã lặn xuống đáy hồ giữa núi sâu, không có bất kỳ một sự trợ giúp, không có bất kỳ một người tiếp ứng nào, đây là lần đầu tiên cảm giác được nỗi sợ hãi và cô độc như vậy. Cảm giác tuyệt vọng này so với chết còn khiến tôi kinh thần hơn nhiều. Trong giây lát tôi liền nhớ tới loài cá angelfish\* dưới đáy biển sâu, một loài cá có khả năng săn mồi rất đáng sợ. Cổ trại này cho tôi cảm giác như một sinh vật khổng lồ đang sử dụng ngọn đèn để hấp dẫn con mồi chui đầu vào lưới.

Tôi nhìn đồng hồ dưỡng khí, nhịp tim thay đổi thất thường đã khiến tôi tiêu hao nhiều dưỡng khí hơn, những cảm giác rợn tóc gáy trước sau vẫn không thể xua đi được. Tôi cố gắng đàn áp hết những hoang mang trong lòng mình, thầm nhủ:” nếu như muốn biết rõ chân tướng thì phải đích thân mạo hiểm, nếu Bàn Tử và Muộn Du Bình bây giờ vẫn còn sống, vậy bọn họ chắc đã rơi vào một tình huống vô cùng quỷ dị, tôi có thể là hi vọng duy nhất của họ. Tôi đã đi tới nơi này, cơ bản là không còn đường lui, thứ đèn màu xanh kia bất luận là lành hay dữ cũng chính là đèn chỉ đường của tôi.”

Đây gần như là bản thân mình bị thôi miên, nhưng ở trong hoàn cảnh này tôi thực sự không biết lấy đâu ra dũng khí để tiếp tục xâm nhập vào nơi đó. Tôi niệm ba lần mới thấy được cái cảm giác khủng hoảng giảm bớt được phần nào, rút lưỡi lê ra nắm ở tay trái- tuy không biết thứ này đối với vong hồn có tác dụng gì nhưng có nó cũng tiếp thêm cho tôi một chút can đảm.

Tôi huy động chân vịt, men theo bãi đá đáy hồ bắt đầu bơi vào trong khu vực thôn trại cổ. Lặn chưa được bao lâu, do góc độ của tôi thay đổi nên lục quang âm u kia dần bị cổ lâu che khuất, rất nhanh sau đó liền không thấy được nữa. Bốn phía tối tăm như cũ, vài giây sau sâu trong thôn trại ánh sáng u linh lại hiện ra.

Tôi từ từ từng bước trấn tĩnh bản thân, sợ hãi trong lòng cũng bắt đầu tiêu tan, xem ra những khủng hoảng đó dường như tới từ chính thứ ánh sáng màu xanh kia. Trong lòng không khỏi tạm thời nhẹ nhõm, với tính cách của tôi, nếu mắt thấy ánh đèn từ từ tới gần sẽ khiến tôi bị bức phát điên mất.

Vị trí của tôi cách cổ trại cũng không xa, sau khi dần dần tới gần tôi liền phát hiện bộ phận trên bãi đá sát ranh giới cổ trại nơi sườn dốc kia cũng có rất nhiều thân cây mục. Nhiều cây vẫn còn đứng thẳng, nhiều cây đã đổ sụp ngổn ngang đáy hồ. Rõ ràng là cổ trại này trước khi bị nước bao trùm đại thụ bốn phía mọc san sát như rừng. Nơi này quả nhiên thực vật rất phong phú đa dạng.

Lặn xuống chưa được bao lâu, tôi liền bơi tới chỗ gần với cổ trại nhất, những mái nhà sàn gỗ quanh đó chỉ cách tôi có hai ba thước. Vì là từ trên sườn núi trượt xuống, độ sâu lúc này có thể đã hơn bảy mươi thước, áp lực nước khiến tôi tương đối khó chịu:” không nhìn được rõ ràng núi Lư Sơn thì coi như chưa tới nơi này.” Đến nơi rồi, tôi hoàn toàn không còn thấy được hàng rào kia nữa, chỉ thấy dày đặc những mái nhà sàn, chỉ mơ hồ nhìn tới một vài hàng rào bao quanh thôn trại trong sắc xanh u ám cách đó không xa. Đồng thời tôi còn thấy dưới chân mình, một nơi sát với bên trong thôn trại cón rất nhiều bia đá dựng thẳng như mộ bài.

Tôi lặn xuống thêm chút nữa, dùng đèn pin soi qua, liền phát hiện trên bia đá kia đã kết đầy bọt khí, rõ ràng những phiến đá này được làm từ loại đá vôi, có thể bị hòa tan trong nước, khiến cho bề mặt ngâm nước gồ ghề đầy những lỗ hổng. Đã hoàn toàn không thể thấy được những ký tự khắc bên trên nó, nhưng đây không phải là bia mộ, đây là loại bia đá đặc hữu của dân tộc Dao.

Thôn trại người Dao có lưu truyền loại bia pháp định truyền thống, người dân tộc Dao nếu gặp phải một vài chuyện cần tới sự thảo luận của tập thể thì sẽ tới “bảng họp mặt”, sau đó lập một bia đá đặt ở giữa thôn, gọi là bia luật. Nó giống như bộ luật của dân tộc Dao, mọi người trong thôn bao gồm cả tộc trưởng người Dao sẽ phải tuân theo luật khắc trên bia đá, người dân tộc Dao đặt cho những bia đá đó cái tên là “A Thường”

Những luật pháp này vô cùng thiêng liêng, vượt quá cả tưởng tượng của người Hán, người Dao cho rằng:” bia đá lớn hơn trời.”

Không ít cổ nhân Hán Dao nảy sinh mâu thuẫn chỉ vì người Hán động chạm tới những tấm bia luật phát của người Dao. Mỗi bia đá đó đều được giao cho một người quản lý, người đó được gọi là “thủ lĩnh bia đá”, quyền lực rất lớn.

Bia đá ở đây nhiều như vậy, nếu là bia luật thì bên trên chắc chắn ghi lại rất nhiều sự kiện hết sức quan trọng, đáng tiếc là nét khắc đã không còn thấy rõ. Hơn nữa rất nhiều bia luật rất khó hiểu chủ yếu có liên quan tới các bí mật của tộc người Dao, vì vậy mà phần lớn đều sử dụng bia không khắc, hoàn toàn dựa vào những người trong cuộc tự giác duy trì những quy định trên.

Tôi nghĩ nếu có thể thấy những ký tự trên bia đá này biết đâu có thể hiểu ra rốt cuộc đã có chuyện gì xảy ra với cổ trại ở đây.

Lướt qua khu vực bia đá, tôi lại tiếp tục bơi tới bên trên thôn trại. Khoảng cách thật sự rất gần, đáy hồ với những căn nhà sàn đổ nát xen kẽ giữa các căn nhà gỗ nhỏ xiêu vẹo, toàn cảnh trở lên vô cùng rõ ràng. Màu xanh âm u lại hiện ra, nhìn không thấy nguồn sáng nhưng quần sáng ảm đạm đã ở ngay trước mặt. Đầu tôi bắt đầu tê đi, tim đập càng thêm dồn dập, cảm giác khủng hoảng hình như không thuyên giảm, trong giây lát lại lan tỏa khắp các giác quan trên cơ thể. Đồng thời tôi còn thấy nỗi sợ hãi này đặc biệt khác thường, nó như là tới từ sâu trong tiềm thức của tôi, không cách nào hình dung nổi, càng không thể xua tan đi. Rốt cuộc thì tôi cũng chẳng biết mình đang sợ cái gì?

Từ độ cao này nhìn xuống một tòa cổ trại nghìn năm tuổi, những người có thể trải qua cảm giác như tôi bây giờ trên thế giới chắc không tới một trăm mạng. Nhìn ngay bên dưới kia là những tòa gác cổ mục nát khơi gợi lên biết bao nhiêu xúc cảm tôn nghiêm. Bạn có thể cảm giác được mình như đang trôi trong con đường xưa cổ, giữa cái vắng lặng của thời gian. Cảnh tượng ngàn năm trước không thể tránh khỏi hiện lên trong tâm trí bạn, nhưng tiếp theo đó lại bị dòng nước xô đẩy, cuốn bản thân quay về với thực tại, những cảm xúc lẫn lộn cùng lúc khiến cho con người ta thấy rất mơ hồ.

Đây là lần đầu tiên tôi nhìn tới cổ trại ở đáy hồ này, phát hiện ra toàn bộ khuôn viên trong thôn cổ này rất giống với thôn Ba Nãi. Từ những căn nhà sàn xây dựng vô cùng bí mật, giữa hai ba tầng nhà gỗ còn có vài hành lang song song với thềm đá xanh xen kẽ. Toàn bộ nhà sàn gỗ đều đã bị mục nát nghiêng hẳn về một phía, nhìn qua có thể đổ sụp xuống bất kỳ lúc nào, có một vài mái nhà đã tựa vào tường nhà bên cạnh, tạo thành hình dạng một “cành cửa”. Những cánh cửa phía trên lơ lửng phiêu động, thấy có một vài bọt khí thỉnh thoảng từ trong phun ra, bất giác trong lòng có chút nhói lên. Ví như khi lặn vào trong thôn, chỉ cần có một chút bất thường xảy ra, bốn phía nhà sàn gỗ nơi này lập tức có thể đổ sụp xuống, nếu như không chạy kịp thì kiểu gì cũng bị chôn sống trong đó. Mà đã bị chôn sống trong đáy hồ này đồng nghĩ với việc không có lấy một cơ hội được cứu thoát.

Lượn qua mấy tòa nhà đổ nát, ánh sáng bên kia càng lúc càng gần, tim tôi đập mạnh tới nghẹt thở, nhìn ánh đèn và phía nhà sàn phát ra nó, tôi đoán nguồn sáng kia tới từ bên trong tòa nhà, có thể là rọi ra theo cửa sổ. Đang định cắn răng bất chấp lặn vào thì đột nhiên mọi thứ tối sầm lại, ánh áng kia bỗng biến mất.

Tinh thần căng thẳng cao độ, tình hình lúc đó khiến tôi kinh thần tới mức gần như ngất đi, hô hấp trong giây lát cực độ khó khăn, nhưng chỉ chớp mắt sau, tôi lại thấy ánh sáng kia xuất hiện.

Tòa nhà trước mắt tôi giống như là từ rất nhiều căn nhà sàn khác hợp lại, nhìn qua thì có vẻ là một tòa tháp của đại gia tộc người Dao, giống với kiểu một gia tộc giàu có trong thôn trại sống quây quần với nhau. Trong tích tắc vừa rồi, tôi chưa kịp nhìn xem ánh sáng kia là từ khung cửa sổ nào hiện ra.

Tôi chầm chậm bơi xuống, đèn pin soi qua lập tức bản thân sững lại, trời ạ, đây là tòa nhà gì vậy?

Tòa tháp ấy quả nhiên có điểm rất khác biệt, dọc theo tường bao ngoài được cấu tạo bằng đá, hơn nữa, đỉnh của nó lại cong lên, kiểu cách rất đặc biệt.

Đây không phải là nhà của dân tộc Dao mà là kiểu kiến trúc của người Hán.

Tôi sững sờ, chuyện gì đang xảy ra đây? Sao ở trong một cổ trại người Dao lại có một tòa nhà mang kiểu cách của người Hán?

Chú thích:

Angelfish\*: Anglerfish có cái đầu to bự và cái miệng lớn hình lưỡi liềm lấp đầy những chiếc răng trong mờ, sắc nhọn. Một số con có thể khá lớn, dài tới 1 mét. Nhưng hầu hết chúng khá nhỏ, thường chưa đầy 30 centimét.

Đặc điểm lỳ lạ nhất của chúng, chỉ có ở con cái, là một mảnh gai lưng thò ra ở ngay phía trên miệng, trông giống như một cái cần câu. Với khả năng phát sáng, cái bẫy giả này thu hút các con mồi kéo đến. Nhờ cái miệng cực lớn và cơ thể mềm dẻo, Anglerfish có thể nuốt chửng con mồi lớn gấp đôi cơ thể nó.

## 347. Q.6 - Chương 42: Đại Viện Dao Gia.

Mèo Dao với nhà Hán xưa nay ở thế không đội trời chung, chia nhau ra mà sống, rất khắt khe với huyết thống và sự riêng tư của mình, đặc biệt là khu vực phía Nam, vốn là nơi xảy ra nhiều xung đột giữa các dân tộc thiểu số nhất từ xưa đến nay. Thời cổ đại có cuộc chiến loạn Tam Miêu(\*), hồi trước Giải Phóng vẫn còn cổng thôn của người Hẹ. Hồi đó chỉ vì một cái giếng nước, một con kênh con rạch ở giữa hai tộc Hán Mèo, thậm chí giữa hai bản làng người Dao, đều có thể biến thành một trận giết chóc thảm liệt vô cùng, trực tiếp thúc đẩy cho sự ra đời của cuộc vận động Thái Bình Thiên Quốc.

(\*) Thời vua Nghiêu, Thuấn, Vũ, bộ lạc Hoa Hạ cùng liên minh bộ lạc Mèo Man tranh đoạt vùng Trung Nguyên, chiến tranh liên tục hơn mười năm, cuối cùng Hoa Hạ chiếm ưu thế, từ đó dung hợp Mèo Man cả về văn hóa lẫn huyết thống. Mèo Man là một thuật ngữ, nghĩa rộng để chỉ liên minh bộ lạc Mèo Man – một cộng đồng người rất thịnh vượng phát triển vào thời đó, nghĩa hẹp để chỉ một nhánh nhỏ của cộng đồng người này đã xảy ra chiến tranh với Nghiêu Thuấn Vũ. Khu vực sinh sống của họ ở khoảng giữa hồ Động Đình và hồ Phàn Dương, ranh giới phía Bắc ở chân núi phía nam của Phục Ngưu sơn, bao gồm toàn bộ khu vực bồn địa Nam Dương.

Có thể nói, trong quá khứ, giữa các dân tộc tồn tại những mối hiềm nghi và ngăn cách, xung đột như nước với lửa, cho nên Hán Dao ở cùng nhau hoàn toàn là chuyện không thể xảy ra. Dù người Dao có chịu cho người Hán định cư trong bản làng của mình đi nữa, người Hán cũng chỉ được phép ở trong nhà người Dao thôi, chắc chắn không lý nào Vua Dao lại cho phép người Hán xây dựng thứ lầu gác to lớn diễu võ giương oai cỡ này ở trong làng của người Dao.

Tôi hoàn toàn không tài nào hiểu được, đây quả thực cứ như thể phát hiện một trái dưa hấu trong ruộng cao lương vậy!

Từ từ lặn xuống, lẳng lặng nhìn tòa lầu cổ này, lại phát hiện thêm nhiều điểm kỳ quặc hơn nữa: tòa lầu cổ kiểu Hán này hoàn toàn bị bao bọc bên trong những ngôi nhà sàn xếp chồng chất lên nhau, hơn nữa, màu sắc mái ngóc trên đỉnh lầu cũng giống nhau y đúc, cứ như thể những ngôi nhà sàn này cố ý bảo vệ tòa lầu gác bên trong vậy. Thoạt nhìn từ bên ngoài thì không thể phát hiện được tòa lầu cổ ở bên trong.

Xem quy mô tòa lầu tháp kiểu Hán thì quái lạ cực kỳ, cấu trúc tòa nhà có dạng hình chữ “khẩu” (口), ở trung tâm chữ “khẩu” này là giếng trời, bốn phía là ba tầng lầu gác có mái hiên, bệ đỡ và tường bao toàn bộ đều tu tạc từ đá tảng, ai học kiến trúc liếc mắt một cái là nhìn ra, đây chính là phong cách của những tòa đại trạch của danh gia vọng tộc tọa lạc dọc các con phố ở phương Nam thời Minh Thanh. Thông thường, danh gia vọng tộc địa phương xây dựng sân viện của dòng họ, thường khá sâu, phía sau còn có nhiều tòa nhà và sân vườn hơn nữa, còn tường bao đá tảng thật lớn là dùng để phòng chống bọn giặc cướp, loại công trình kiến trúc chắc chắn như thế này có thể bảo vệ cho cuộc sống tự bế của hàng trăm con người ở bên trong.

Nói cách khác, tòa lầu cổ này có lẽ chỉ là mặt tiền của một tòa đại trạch tĩnh mịch nào đó, cổng đối diện với chính giữa con đường, bên ngoài có tường cao bao quanh toàn bộ khu nhà, bốn phía có cửa lớn, cửa nhỏ, tường bình phong, lại có một số cửa con để hạ nhân ra vào, lại có một số cửa mở ra mặt đường có lẽ để làm cửa hàng cửa hiệu. Bước vào cổng chính, thấy đường hành lang gấp khúc thông ra phía sau tòa nhà. Ví dụ điển hình là “hồ thanh ngư thảng”(\*\*) ở Hàng Châu.

(\*\*) chả hiểu sao… không thấy ở Hàng Châu có cái địa danh nào như thế…

Nhưng mà ở đây chỉ có duy nhất một tòa lầu như vậy, hình như toàn bộ bộ phận phía sau bị đứt gay mất, toàn bộ đại trạch cổ chỉ còn một cái đầu.

Tôi chậm rãi bơi vòng quanh một vòng, quả thực là thế, phía sau là con đường lát đá xanh, bốn phía là nhà sàn của người Dao, không còn bất kỳ toàn kiến trúc nào kiểu Hán nữa, thật không thể tưởng tượng nổi.

Cảnh tượng tương tự không phải chưa từng gặp qua. Sau Giải Phóng, một số tòa đại trạch được phân cho người nghèo, một tòa lầu ở được đến mười hộ gia đình, con đường thông ra sân sau bị bịt kín, vốn cùng thuộc một tòa trạch viện, cuối cùng lại biến thành nhiều căn nhà nhỏ độc lập như vậy. Nhưng tình huống ở đây lại hoàn toàn khác.

Tôi đọc nhiều sách đến thế, có ấn tượng rất sâu với kiến trúc cổ điển Trung Hoa, trong đầu liền hiện lên vô số khái niệm, nhưng vẫn không tìm được cái gì có khả năng giải thích được cảnh tượng trước mắt tôi đây. Người ngoài nghề có thể sẽ nghĩ đúng là chuyện bé xé ra to, nhưng với tôi mà nói, lại như cục nghẹn ở cổ họng, mẹ kiếp cái nhà này rốt cục là ai xây? Vì sao lại xây thành cái dạng này?

Ánh đèn xanh âm u đến từ bên trong tòa lầu cổ kiểu Hán này, khi tôi vừa tới nơi thì tắt phụt, chẳng lẽ “người” bên trong tòa nhà này phát hiện ra vị khách không mời là tôi đây? Hay kẻ đó muốn nói cho tôi biết, đây chính là đích đến của tôi? Thậm chí tôi còn nghĩ, đây là một tòa nhà kiểu Hán, hồn ma trong đó chắc cũng là người Hán, biết đâu người ta còn nể tình đồng bào mà tha cho tôi một mạng.

Bất kể thế nào, tôi vẫn phải vào trong tòa lầu cổ này tìm hiểu đến tận cùng, mối nghi hoặc vô tận thậm chí còn khiến tôi bớt sợ hãi nữa.

Nổi lên phía trên giếng trời, phía dưới cứ như một miệng giếng khổng lồ sâu hoắm tối thui, bật đèn pin sáng tối đa, chiếu xuống xem thử, lại không nhìn thấy thứ gì có thể phát sáng, cũng không có đồ đạc linh tinh gì.

Tôi không để mình có thời gian mà hoảng loạn và tưởng tượng linh tinh nữa, cố gắng lấy lại bình tĩnh, lộn người lại, đầu hướng xuống dưới, tay chân khua khoắng, lặn xuống dưới giếng trời.

Không gian thu hẹp lại, ánh sáng bừng lên, tôi nhanh chóng điều chỉnh cường độ ánh sáng để mắt có thể thích ứng, xong xuôi, người đã đáp xuống dưới đáy giếng trời trong tòa lầu.

Cảm giác lại có chút khác biệt, khắp xung quanh toàn những hạt gì màu trắng trôi bồng bềnh, do tôi lặn xuống khuấy dòng nước nên chúng nổi hết lên, bên dưới quả thực toàn bàn ghế bằng đá cùng chất lắng đọng. Soi đèn pin chiếu xung quanh, bốn góc giếng trời đều có các cây cột lớn, ở trung tâm hai bên có hai cây cột, tổng cộng mười hai cây, kế tiếp là đường hành lang gỗ đá thông vào bên trong, đi đến cuối gặp một gian nhà, song cửa sổ khắc hoa đã mục nát, bị phủ một lớp màu trắng, trông cũ kỹ hoang toàn vô cùng.

Cửa gỗ song gỗ mục nát đến sụp hết cả, nhưng thật là một kỳ tích, kết cấu của gian nhà vẫn tương đối hoàn chỉnh, có lẽ năm xưa được xây bằng vật liệu gỗ thượng đẳng.

Tiếp tục soi đèn, bốn mặt tường đều có cửa, phía trước thông đến cổng sau của tiền đường, phía sau thông đến sân giữa, hai bên thông đến hai bên chái nhà. Trên các cây cột trước cửa có treo câu đối, chất gỗ để khắc câu đối không tốt bằng cây cột, đã móp méo và mọc đầy nấm bên trên. Trong đó có hai câu đối bị rữa nát đến nỗi rơi mất một nửa, chỉ có câu đối ở cửa thông ra cổng sau tiền đường là còn được bảo tồn tương đối hoàn chỉnh.

Khua chân vịt, tôi lau qua hai câu đối ở cửa thông ra tiền đường, đó là hai câu như thế này:

“Yến Nhiên đã tạc, cất cao khúc khải hoàn,

Khúc Phụ còn nhớ, khẽ ngâm nga vần thơ.” (giải thích bên dưới)

Đây là câu đối rất thông thường, nhưng kết hợp ý nghĩa hai câu lại, xem ra chủ nhân tòa lầu này có quân công gì đó. Chủ nhân tòa lầu này từng phục vụ trong quân ngũ ư? Hơn nữa, xem quy mô thì phải là sĩ quan hẳn hoi.

Cổng sau của tiền đường đã sụp thành một đống bùn nát, khung cửa sổ vỡ ra thành mấy cái lỗ to tướng, vừa chạm tay vào liền nát thành bột mịn, cuồn cuộn bốc lên trong nước như sương khói, cứ như thể có thể tiêu tan thành mây khói bất cứ lúc nào vậy. Nhét đèn pin vào trong khe hở mà chiếu, bên trong bừa bộn vô cùng, toàn là xà nhà gỗ sụp xuống và một số đồ đạc không hình dung nổi là cái gì, có thể thấy mức độ hư hại ở bên trong hết sức nặng nề.

Lờ mờ thấy ở giữa có một bình phong, đó là một mặt tường dựng đứng ở ngay giữa phòng. Trong phong thủy, khí xông vào từ cửa trước, không thể để nó cứ thế xông ra ngoài thẳng qua cửa sau, ở giữa phải có một bức bình phong ngăn cách, gọi là đi đường vòng, khiến khí không đi quá nhanh mà nấn ná trong nhà một vòng. Còn có cách nói khác, làm vậy khiến cửa sau từ hướng Nam Bắc đổi thành hướng Đông Tây, càng thuận lợi cho tài vị.

Điều này thật ra rất có lý, ngộ nhỡ anh đang tiến hành âm mưu gì mà bị phát hiện, trốn không kịp, ít ra cũng có bức bình phong, có không gian để chạy lòng vòng một phen. Thậm chí lỡ có cướp xông vào nhà, ít nhiều cũng có chỗ mà nấp một chút.

Tôi rón rén bơi vào trong. Sở dĩ phải vào tiền đường trước, bởi vì câu đối nọ khiến tôi nhớ đến một sự kiện… Tiền đường của các thế gia vọng tộc ở Quảng Tây, Quảng Đông đa phần đều có lầu gác treo hoành phi và linh vị. Hoành phi treo ở đó tất nhiên phải có liên quan đến thân phận của chủ nhà, cho nên tôi quyết định đi xem trước, tìm đầu mối.

Tiến vào bên trong, vừa liếc nhìn, liền choáng váng.

Vừa chiếu đèn xem xung quanh, phát hiện toàn bộ trong tiền đường đã hư hỏng hết cả, sàn gỗ đều sụp hết, ngẩng lên nhìn cũng không thấy trần nhà đâu, trực tiếp thấy luôn gác mái cao nhất, chỉ có vài bộ phận bằng đá và một số xà nhà lớn là chưa mục rữa. Một lượng lớn đồ đạc linh tinh rơi xuống đất, đổ vỡ lộn xộn. Toàn bộ không gian bên trong gian nhà này trông như cứ mấy ngôi nhà cũ bị đem đi giải tỏa, chỉ còn thừa lại chút khung kết cấu vậy, hoặc trông như một giàn giáo thật lớn.

Tôi bơi lơ lửng, chiếu đèn pin lên gác trần trên bình phong, cơ bản tất cả đều nát vụn chả còn gì, phía trên chỉ còn một bức hoành phi, cũng hư hại rất nặng. Tôi bơi tới, cẩn thận chùi sạch chất bẩn bám trên hoành phi đi, màu sắc bên dưới đã bạc hết sạch, chỉ còn lại đường nét màu vàng đất gờ lên, lờ mờ đọc ra bốn chữ: Phàn thiên tử bao.

Chả hiểu là ý gì, nhưng lạc khoản lại khiến tôi phải giật mình nheo mắt một cái: là… Trương gia lâu chủ. Phía dưới là ngày tháng năm và ấn ký.

Loại hoành phi này có thể là do người khác tặng, nếu người khác không tặng, chủ nhân lại vốn là một vị đại Nho hoặc văn nhân nhã sĩ nào đó, có thể chủ nhân sẽ tự tay viết. Trong bản làng của người Dao này, chuyện có người Dao biết viết chữ Hán là không có khả năng cho lắm, huống hồ lại còn viết chữ bằng bút lông đẹp đến thế. Đây là chữ sấu Kim thể cực đẹp, tôi làm bản rập nhiều năm, có thể nhìn ra được bút pháp của người này cực kỳ điêu luyện. Vị Trương gia lâu chủ này, rất có thể là chủ nhân của tòa lầu cổ này.

“Trương gia lâu chủ…” Tôi thầm lẩm bẩm, “Trương gia?”

Trương Khởi Linh, Trương Trương Trương Trương, lẽ nào là trùng hợp ư?

Trong đầu tôi hồi tưởng lại tất cả mọi thứ trước khi mọi việc xảy ra, ở đây tìm được rất nhiều đầu mối, mà hình như mọi đầu mối đều có một mối liên quan mập mập mờ mờ nào đó với Muộn Du Bình, chẳng lẽ hắn thật sự có liên quan?

Có lý! Kẻ trâu bò làm việc trâu bò, tòa lầu tháp kỳ quái này, phải chăng chính là nhà cũ của Muộn Du Bình? Còn vị Trương gia lâu chủ này là lão tổ tông của hắn? Ngẫm lại thì cũng có khả năng lắm chứ.

Vị Trương gia lâu chủ này xây một đại trạch lớn như thế ở trong núi, chứng tỏ của cải dồi dào, lại khéo tay viết thư pháp, nội dung câu đối cũng văn nghệ văn gừng cực kỳ, thấy thế nào cũng cùng trường phái với cái loại Nho Thương như Hồ Tuyết Nham, kiểu người như vậy, cớ sao lại chạy đến một bản làng người Dao xa xôi, xây dựng một tòa lầu cổ quái như thế? Vì bị người hãm hại bèn chạy đến đây ẩn cư, hay còn mưu đồ gì khác?

Tôi bỗng dưng có chút hưng phấn, nghĩ trong tòa lầu cổ này chắc chắn đã xảy ra sự kiện gì lớn rồi, nếu quả thực có liên quan đến Muộn Du Bình, chuyến này vào đây cũng đáng giá. Đáng tiếc đến đây thì không còn gì đáng xem nữa, bên trong tiền đường có lẽ vẫn còn bừa bộn nhiều sách vở, đến giờ chắc chắn đã nát thành cám hết rồi, nếu có nhiều văn tự hơn thì tốt quá. Xem ra chỉ có thể xem từng gian nhà một, tìm hết tất cả các manh mối.

.

——

Hai câu đối: “Dĩ lặc Yến Nhiên cao tấu khải/ Do tư Khúc Phụ đề ngâm thi”.

“Yến Nhiên dĩ lặc”, điển cố này xuất phát từ tướng quân Đậu Hiến thời Hán. Năm xưa Đậu Hiến truy kích quân Hung Nô đến tận núi Yến Nhiên, bèn tạc bia đá ghi công. “Do tư Khúc Phụ”, Khúc Phụ thời cổ thuộc nước Lỗ. Tây Chu Vũ vương phạt Trụ diệt Thương, phong đất Yểm xưa cho người em ruột là Chu Công Đán, lập quốc gọi là “Lỗ”, lấy Khúc Phụ làm kinh đô.

Dịch nôm cả hai câu này là: Tuy rằng đã đánh bại man di, ca vang khúc khải hoàn, nhưng vừa nhớ đến cố hương Khúc Phụ, không khỏi khẽ ngâm câu thơ nhớ quê.

## 348. Q.6 - Chương 43: Dao Gia Đại Viện

Miêu Dao từ rất lâu rồi đã bất hòa với người Hán, phân chia ranh giới để định cư, đối với quyền riêng tư và huyết thống của dân tộc mình lại càng đặc biệt lưu ý, nhất là nam nhân người Dao, từ cổ chí kim đây vẫn là dân tộc thiểu số gây mâu thuẫn nhiều nhất. Thời xưa thì còn có loạn ba tộc người Miêu, trước giải phóng còn có cả cửa thôn riêng cho người Hán, làm riêng một cái giếng, một con rạch, Hán Dao, Hán Miêu hay ngay cả giữa thôn trại Dao này với thôn trại Dao khác cũng có thể nảy sinh thảm sát vô cùng khủng khiếp. Thế cho nên tới trước khi thiên hạ thái bình, có thể nói lúc đó giữa các dân tộc luôn có một sự nghi kỵ và ngăn cách lẫn nhau, tình hình như nước với lửa.

Vì vậy Dao Hán ở cùng nhau là chuyện hoàn toàn không thể xảy ra, cho dù có người dân tộc Dao đồng ý tiếp nhận người Hán ở trong thôn trại của mình, người Hán tất nhiên là được ở trong nhà người Dao chứ tuyệt đối không thể có chuyện tộc trưởng người Dao cho phép người Hán xây nhà lớn như này trong Dao trại được.

Tôi hoàn toàn không thể hiểu được, đây thực sự giống như ở trong cây cao lương mà tìm được một hột dưa hấu vậy.

Chậm rãi lặn xuống, tôi lẳng lặng nhìn tòa cổ tháp này, lại phát hiện thêm một chỗ kỳ quái nữa, vị trí của tòa cổ tháp này bị bao vây giữa bốn phía nhà sàn, hơn nữa ngói trên mái nhà màu sắc lại giống nhau như đúc. Hình như là những nhà sàn này được xây dựng nhằm mục đích bảo vệ tòa cổ tháp kia, nhìn từ bên ngoài, cơ bản là không thể phát hiện được bên trong có một tòa nhà cổ như vậy.

Lại nhìn tới quy mô của tòa nhà Hán này sẽ thấy vô cùng kỳ quái, cửa ra vào hình vòm, sau cửa khu vực giữa là một khoảng sân bao quanh bởi bốn phía ba tầng lầu gác, bậc tam cấp và tường bao được xây bằng đá, người học kiến trúc có con mắt sáng suốt chỉ cần liếc một cái liền nhìn ra được ngay. Đây là phong cách xây dựng nhà cửa của giới hào phú phía nam trong thời nhà Minh, giống như đều là do xây cho những gia đình danh da vọng tộc, nền nhà thấp hơn vài phần, mặt sau còn có vườn hoa và rất nhiều công trình kiến trúc khác. Một đường đá rất hoành tráng dùng để đề phòng trộm cướp, kiểu tu kiến này vô cùng quen thuộc, có thể bảo vệ cho gia chủ gồm cả mấy trăm người sống tự cấp tự túc ở bên trong.

Nói cách khác, sau mặt tiền này là cả một tòa nhà lớn âm u tịch mịch, cửa ra vào có đôi câu đối được đặt chính giữa ngã tư tường bao, vây quanh toàn bộ khu nhà cổ, bốn phía tả hữu còn có cổng chính cổng phụ, tường ngăn, còn có cửa ngách để cho gia nhân trong nhà ra vào, thêm cả một cửa hàng nhỏ mở ngay ngoài mặt tiền để buôn bán nữa. Sau khi đi vào cổng chính, có một hàng lang uống lượn vô cùng phức tạp thông xuống nhà dưới. Đây là một tòa điển hình cho kiểu kiến trúc nằm dọc trên hồ cá trắm đen ở Hàng Châu.

Nhưng mà nơi này chỉ có duy nhất một tòa nhà gác, hình như là phần đằng sau đã bị chặt đứt, toàn bộ cổ trại chỉ còn lại mỗi cái đầu.

Tôi chậm rãi bơi một vòng quanh nhà, quả thật là như vậy, đằng sau chính là bốn mặt đá tảng, xung quanh lại toàn là nhà sàn của người Dao, không còn thấy một kiến trúc nào mang phong cách Hán ở đây nữa, vô cùng kỳ lạ.

Tình hình tương tự tôi cũng không phải chưa từng gặp qua, sau giải phóng có một vài khu nhà lớn được chia cho người nghèo, một nhà tới mấy chục hộ sinh sống, lối đi ra sân sau hầu như bị phá hết, từ đầu tới cuối cả khuân viên chỉ nằm gọn trong một gian nhà. Vì vậy lại trở thành rất nhiều phòng riêng. Nhưng nơi này tình hình rõ ràng là không như vậy.

Tôi đọc rất nhiều sách, đặc biệt là đối với các điển cố kiến trúc Trung Hoa lại càng ấn tượng, trong đầu có vô vàn những ý niệm hiện lên, nhưng rốt cục vẫn không có cách nào lý giải nổi chuyện này. Người không thuộc chuyên môn có thể sẽ hiểu tôi đang làm to chuyện, nhưng với tôi mà nói, nó cứ nghẹn ở cổ, con mẹ nó chứ, nhà này là do ai xây lên? Tại sao lại có hình dáng như vậy?

Màu xanh tỏa ra từ ngọn đèn kia đến từ chính trong căn nhà cổ kiểu Hán, lúc tôi tới gần đột nhiên lại tắt lụi, chẳng lẽ trong đó có “người” phát hiện ra vị khách không mời mà đến này ư? Hay là muốn nói cho tôi biết, đây là mục đích của tôi? Tôi thậm chí còn nghĩ, đây là trong nhà Hán vậy thì quỷ hồn kia cũng là một người Hán, nếu thế e rằng hắn cũng nể tình tôi là người cùng mình nên tha cho tôi một mạng.

Nhưng bất kể thế nào đi chăng nữa, tôi cũng vẫn sẽ tiến vào bên trong tòa nhà cổ này để xem cho ra nhẽ. Nghi hoặc nhiều tới mức khiến tôi không còn cảm thấy sợ như trước nữa.

Bơi lơ lửng trên sân nhà, phía dưới giống như một miệng giếng rất lớn đen đặc quánh, mở đèn pin ở mức lớn nhất, vừa soi xuống liền nhìn không thấy có thứ gì phản chiếu lại, cũng không có tạp vật.

Tôi không cho mình có thời gian để hoang mang và tưởng tượng, bắt buộc bản thân bình tĩnh, cuộn thân mình lại, đầu hướng xuống dưới, vung chân vịt, lặn xuống bên dưới sân.

Không gian liền tụm lại, ánh sáng bừng lên, rất nhanh sau đó dưới ánh đèn mở hết cường độ, mắt tôi dần cũng có thể thích ứng được. Lúc đến nơi, người đã chạm xuống tới bề mặt sân.

Cảm giác thoáng có chút khác biệt, bốn phía trôi nổi những hạt cát bàng bạc, toàn bộ là do tôi hạ xuống đột ngột khiến cho dòng nước bị dịch chuyển. Phí dưới quả thực đầy những cặn lắng trên bàn đá, ghế đá. Đèn pin của tôi soi tới bốn góc sân nhà đều có cỏ dại mọc kín, giữa hai bên là hai cái cột lớn, tổng cộng tứ phía là mười hai cây, bơi vào bên trong hành lang bằng đá, lại bơi tiếp tới gian phòng phía sau. Đều là những cửa sổ khắc hoa, mục nát rơi rụng, tất cả bị phủ dày một lớp bụi trắng, nhìn qua tàn cũ vô cùng.

Những song cửa sổ gỗ đã bong tróc mủn ra hết cả, nhưng kỳ quái là phòng ốc nơi này kết cấu vẫn còn đầy đủ, khả năng là lúc đó người ta dùng một loại gỗ thượng hạng để xây dựng nơi này.

Chuyển động đèn pin, bốn phía đều có cửa, phía trước là thông với cửa sau của nhà khách, mặt sau thông xuống hậu viện, hai bên còn lại là rẽ sang hiên nhà. Cột trên cửa đều đeo câu đối, câu đối dùng chất gỗ kém hơn nên nhìn bám đầy những nấm như bông hoa vậy. Trong đó có hai câu đối đã bị rơi mất một nửa trên mặt đất, chỉ có cửa sau của phòng khách này là được bảo tồn nguyên vẹn.

Lại huy động chân vịt, bơi tới chỗ câu đối phía sau phòng khách, lau sạch những cặn bám trên bề mặt liền hiện lên hai câu đối:

Dĩ lặc yến nhiên cao tấu khải

Do tư khục phụ đê ngâm thi

Đây là đôi câu đối rất thông thường, nhưng tôi nhìn ngoài chữ đối hình như vẫn còn ý tứ, cho thấy là chủ nhân của tòa nhà này có mang công trạng. Chủ của tòa nhà này là người trong quân đội? Hơn nữa nhìn quy mô này hẳn phải là một sĩ quan.

Cửa sau của phòng khách đã mủn ra thành một đống bùn nát, một chỗ khung cửa nứt ra thành mấy vết vá lớn, tay vừa chạm liền vỡ vụn ra thành cát, trong nước lại giống sương khói cuồn cuộn bốc lên, tường như nơi này bất kỳ lúc nào cũng có thể tan thành mây khói được. Đèn pin cầm trong tay soi vào kẽ hở, bên trong hỗn độn vô cùng, tất cả đều là xà nhà và một vài tạp vật không hình dung ra là thứ gì, có thể thấy là bên trong đã bị phá hủy gần hết.

Mơ hồ còn thấy từ giữa vách tường hất lại là một bức vách lửng, trong phong thủy, khí từ cửa trước đi vào nên không thể để nó lại luồn ra cửa sau được. Giữa nhà nhất định phải có một bức vách lửng, đó gọi là xà cuốn, có nó khiến cho khí trong nhà lưu thông không quá nhanh, vì vậy phần nhiều sẽ được giữ lại bên trong phòng. Còn có người nói rằng để như vậy, sau khi mở cửa thì dọc theo chiều đó mà thay đổi hướng của đồ đạc sẽ càng có lợi cho tài vị.

Thực ra như vậy cũng có lý, ngộ nhỡ khi bạn đang tiến hành một âm mưu nào đó, chắc chắn trốn không được, có vách lửng kia còn thêm được một chút không gian để bạn xoay xở. Ngay cả khi có trộm cướp tiến vào, ít nhất là cũng kéo dài được ít giây để bản thân trốn tránh.

Tôi cẩn thận đi vào bên trong, sở dĩ vào phòng khách trước là vì câu đối khiến tôi nhớ tới một huyện ở Quảng Tây, phòng khách đại gia đình ở Quảng Đông phần lới có treo hoành phi và linh bài tại gác xếp. Hoành phi ở đó tất nhiên sẽ có liên quan tới chủ nhà, vì thế nên tôi mới quyết định vào nhòm một chút, muốn tìm thêm manh mối.

Vào tới bên trong, vừa ngước lên hai mắt liền choáng váng.

Đèn pin vừa soi, phát hiện trong phòng khách đã hoàn toàn mục nát, sàn gỗ đã hư hỏng hết, trên nhìn không thấy trần nhà, có thể từ đây nhìn thẳng lên mái nhà cao tít trên kia, chỉ có những phần làm bằng đá và vài xà nhà rất lớn bằng gỗ thô là chưa mủn ra. Phần lớn tạp vật đã rơi hết xuống nền nhà thành một đống đổ nát. Toàn bộ không gian bên trong nhà, giống như là bị người ta phá dỡ chỉ còn lại giàn giáo cột gỗ cổ phòng, hoặc là một cái khung nhà rất đồ sộ nhưng đơn giản.

Tôi lờ lững đem đèn pin quét lên trên vách tưởng, cơ bản là tất cả đều đã nát vụn không còn gì cả, bên trên chỉ có thể thấy được bức hoành phi cũng đã mục ruỗng gần hết. Tôi bơi tới, cẩn thận từng tí một xóa hết những vật bám vào bề mặt nó, máu sắc bên trong cũng hoàn toàn đã phai hết, chỉ còn một màu vàng đất hiện lên trên viền chữ, loáng thoáng có thể phân biệt được bốn chữ: Phiền thiên tử bao

Nhìn không ra cái ý tứ gì, lạc khoảng\* cũng khiến tôi phải nheo mắt, là… Trương gia lâu chủ. Đằng sau có ghi ngày tháng đóng dấu.

Hoành phi này có thể là do người khác biếu tặng, nếu không thì là chính chủ nhà nếu là đại nho sĩ hoặc là một nhân sĩ phong nhã cũng tự mình viết được. Trong thôn trại người Dao, không thể có chuyện người Dao viết được chữ Hán, còn viết bằng bút lông rất đẹp như thế này nữa. Nét chữ vàng vô cùng mảnh và đẹp, tôi làm bản dập nhiều năm như vậy có thể nhìn ra được đây phải là người có bút pháp thượng thừa hết sức thâm hậu. Còn Trương gia lâu chủ, rất có thể chính là người sở hữu tòa nhà cổ này.

“Trương gia lâu chủ…” tôi thầm lầm nhẩm đọc, “Trương gia?”

Trương Khởi Linh, họ Trương này, chẳng lẽ là trùng hợp sao?

Trong đầu tôi lập tức nhớ lại tất cả mọi chuyện phát sinh trước đây, tại nơi này tìm được rất nhiều manh mối, tựa như là có liên hệ mập mờ với Muộn Du Bình, chẳng lẽ thực sự là nó có liên quan với anh ta?

Có lý lắm! Người cố chấp sẽ làm ra chuyện cố chấp, nhà cổ kỳ lạ, không phải là nhà cũ của Muộn Du Bình chứ? Chủ nhân của Trương gia lâu này có lẽ nào là tô tiên của anh ta? Ngẫm lại thì cũng rất có thể.

Người sở hữu Trương gia lâu có thể trong núi xây lên một tòa nhà lớn như vậy rõ ràng là rất có tiền tài, có thể tự tay viết thư pháp, luận câu đối lại chứng minh là một nhà nho học. Nhìn thế nào cũng giống như thương nhân nho sĩ Hồ Tuyết Nham\*, nhưng nhà của người như vậy sao lại phải xây tận trong Dao trại xa xôi này, dựng lên một tòa cổ quái như vậy để làm gì chứ? Là bị người ta bức hại mà phải ẩn cư ở đây hay là còn có mưu đồ nào khác?

Tôi đột nhiên có chút hứng thú với chuyện này, nghĩ trong tòa cổ lâu này nhất định đã phát sinh không ít chuyện, nếu quả thật có liên quan tới Muộn Du Bình thì sẽ càng đáng giá! Tiếc là giờ không thể nhìn ra được vật gì, trong phòng khách kia hẳn là từng trưng bày rất nhiều giấy tờ văn tự, nhưng nay chắc chắn chúng đã bị mục nát hết rồi. Nếu như có cái gì ngoài giấy tờ thì tốt. Xem ra chỉ có thể tìm từng phòng từng phòng một để tìm kiềm tất cả những manh mối để lại.

Nhìn đồng hồ dưỡng khí còn lại một nữa, phải hành động nhanh hơn. Tôi chuẩn bị quay trở lại sân nhà để tính xem giờ nên vào phòng nào trước thì thích hợp nhất.

Đang định vung chân vịt đột nhiên gáy nhói lên một cái, sau lưng bỗng đâu có một quầng sáng màu lục hiện lên âm u lạnh lẽo.

Chú thích:

Lạc khoản\*: Dòng chữ viết nhỏ để tên họ và ngày tháng ở trên các bức họa hay các bức đối trướng.

Hồ Tuyết Nham: (1823-1885) là thương gia giàu nhất Hàng Châu cuối thế kỷ 19. Phủ của ông được xem là lớn và xa hoa nhất thời đó, có vườn cảnh, hang động nhân tạo, lầu các. Sự nghiệp làm ăn của ông là cả một huyền thoại. Ông xuất thân là một người nghèo ở tỉnh An Huy, đến Hàng Châu giúp việc cho một ngân hiệu (một kiểu ngân hàng ngày nay). Sau này ông có ngân hiệu riêng và mở rộng kinh doanh đến nhiều lĩnh vực khác bao gồm Khánh Dư đường (tiệm thuốc Hồ Khánh Dư). Đường hướng kinh doanh của ông đến ngày nay vẫn còn hợp thời.

## 349. Q.6 - Chương 43: Ánh Sáng Xanh Lục.

Nhìn đồng hồ dưỡng khí, còn phân nửa, cần tận dụng thời gian. Tôi trước tiên chuẩn bị lùi về chỗ giếng trời, rồi nghĩ xem tiếp theo nên đến gian phòng nào là thích hợp nhất.

Đang định đạp chân vịt, đột nhiên phía sau lóe lên một cái, một vầng sáng màu lục âm u lóe lên sau lưng tôi.

Gần như theo phản xạ, tôi quay phắt lại đằng sau. Qua cánh cổng sau của tiền đường, tôi lại nhìn thấy vầng sáng xanh lục quỷ dị đó lập lờ ở khoảng giếng trời trước hậu đường. Ánh sáng soi chiếu những song cửa chạm trổ hoa văn, dần “loang ra” trong làn nước mờ mờ ảo ảo.

Ánh sáng lục này quái quỷ dị, vẫn không khác trước là mấy. Bây giờ, với khoảng cách gần hơn, tôi thậm chí để ý thấy vầng sáng này có hơi rung rung khẽ đến mức khó có thể phát hiện ra. Nhịp điệu rung rung này khiến cả khoảng giếng trời xanh thẫm âm u, quỷ khí ngập tràn, cảm giác như đã tiến vào một không gian hoàn toàn khác.

Tôi nuốt một miếng nước bọt, toàn thân rét buốt, nỗi sợ hãi trong lòng khó mà miêu tả được, ngay cả đầu óc cũng có chút mất kiểm soát. Nên tới ắt vẫn phải tới, muốn tránh cũng không tránh được!

Tôi cố gắng bình tĩnh lại, vừa từ từ tới gần hậu đường, vừa tự nhủ, nếu đã đến đây thì cũng có thể đoán trước được tình huống này sẽ xảy ra. Tình cảnh tượng tự tôi cũng đã gặp phải không ít rồi, chẳng phải sau đó vẫn bình an vô sự đấy thôi? Tôi không tin lần này có gì còn đáng sợ hơn những lần trước.

Từ tiền đường lại đi qua cửa chính, qua giếng trời, cuối cùng đến hậu đường, còn chưa đến hai mươi bước chân, nhưng không biết là do người tôi cứng ngắc hay là do cảm giác thời gian bị sai lệch, mà tôi phải bơi mất năm phút mới đến nơi.

Cửa hậu đường đóng chặt, cửa sổ có mấy chấn song đã gãy mất, bên trong ánh sáng xanh lục tràn ngập, nhưng không nhìn rõ cái gì. Rón ra rón rén chiếu đèn vào trong một cái, ánh sáng vừa lướt qua một cái, liền chiếu ra một cái bóng gì đó, khiến tim tôi đang đập bình bịch mà suýt ngừng đập luôn.

Vốn tưởng rằng sẽ có một bộ mặt phụ nữ xanh lè thò ra ngoài, kết quả lại chỉ là một cái bóng.

Bên trong hậu đường cũng giống như trong tiền đường, ngoài đống đồ đạc hư hỏng vỡ nát chồng chất trên mặt đất, còn lại hầu như trống rỗng. Ở giữa hậu đường cũng có một bức bình phong, ánh sáng xanh lành lạnh lập lòe lúc ẩn lúc hiện phía sau bình phong.

Cảnh tượng này rất giống tình tiết trong truyện liêu trai, một ngôi nhà cổ hoang tàn, anh chàng thư sinh chăng đèn đọc sách giữa đêm khuya, nàng ma nữ bèn nhẹ nhàng lướt tới, rướn người nhìn vào ngọn đèn trong nhà. Chẳng qua bây giờ có thay đổi tình tiết tí xíu, thư sinh đứng ngoài ngó vào ánh lửa trong nhà, còn ở trong nhà có khi đúng là một ma nữ chết đuối.

Tôi quan sát khắp hậu đường một lượt để xem rõ kết cấu cơ bản của nó, nhỡ đâu xảy ra xung đột gì còn có thể co cẳng mà chạy cho nhanh. Đang chuẩn bị chui qua cửa sổ mà vào, vầng sáng xanh lạnh lẽo kia đột nhiên nhanh chóng mờ đi, rồi tắt phụt.

Tôi căng cứng cả người, cứ như thể bị ai bắt thóp lấy gáy, tức thì nín thở.

Nó nhìn thấy tôi?

Trong đầu tôi hiện lên rất nhiều hình ảnh, tưởng tượng cảnh tượng sau bức bình phong là cái gì. Nếu con “ma nước” kia đã phát hiện ra tôi, vậy nhất định sẽ lẩn trốn đâu đó, chuẩn bị tấn công bất ngờ.

Không đúng! Bản thân hoàn toàn không có tí phần thắng nào, nếu cứ bơi qua đó, ngộ nhỡ là ma nước thật, vậy chẳng phải là tôi chết toi luôn sao?

Hiện giờ tôi chỉ có một thân một mình, không ai biết tôi ở đây, đừng nói đằng sau khung cửa này là ma nước, chỉ cần tự dưng bị kẹt chân, hoặc là hao hết dưỡng khí, là tôi chết chắc ở đây luôn, thậm chí mấy trăm năm sau cũng không tìm thấy xác. Vậy có nên cứ đánh liều tiếp không? Hay nên suy nghĩ cẩn thận lại một chút?

Tôi lập tức nản chí, dũng khí mới vừa rồi tiêu tan thành mây khói, chẳng dám chui vào nữa.

Phải chăng mình bị dọa sợ đến nỗi mê muội cả ra rồi?

Hiện giờ, trong tình huống này, có nên lui về trước tìm cứu viện?

Nhưng mà, nếu làm thế, vậy tất cả những thứ tôi làm trước đó đều phí hoài cả. Muộn Du Bình và Bàn Tử thì hoàn toàn chẳng thấy tí dấu vết gì, bọn họ cứ thế biến mất dưới đáy hồ này, bây giờ nếu mà lùi bước, phải bao lâu nữa mới có thể xuống nước được lần nữa? Cho dù có quay về, tôi liệu còn dũng khí trải qua hết toàn bộ những quá trình vừa rồi? E là không. Như vậy, Muộn Du Bình với Bàn Tử thực sự biến mất khỏi cuộc đời tôi rồi.

Lúc này tôi không kìm được mà nhớ đến Phan Tử, nếu anh ấy ở đây thì sẽ là động lực lớn cho tôi đến nhường nào! Đúng là tôi vẫn khác với những người bọn họ. Vốn cứ tưởng mình kinh nghiệm đã đủ phong phú, nhưng thứ gọi là dũng khí, dường như không mấy liên quan đến kinh nghiệm.

Tôi đang ở giữa giếng trời, chỉ cần lùi vài bước, quẫy đạp hai chân, đi lên, chả mất mấy phút là ra khỏi tòa lầu cổ quái gở dưới đáy hồ này, không phải bận tâm tất cả những thứ trước mắt này nữa. Nhưng tôi vẫn cứng đờ ở đó, do dự, bởi trong lòng tôi biết rõ, cho dù là thối lui hay tiến lên, chỉ cần bước một bước, từ nay không bao giờ dừng lại được nữa.

Lúc này, liếc mắt một cái chợt nhìn thấy một thứ, một dấu tay cực rõ ràng.

Dấu tay ấn trên khung cửa sổ, bởi vì vừa nãy quá căng thẳng, nên tôi không phát hiện ra.

Ở đây đâu đâu cũng toàn chất lắng đọng, dấu tay này rõ ràng như thế, chứng tỏ mới có người sờ vào đây cách đây không lâu thôi. Là của tôi ư? Ướm tay vào đo thử, thấy dấu tay có hai ngón tay đặc biệt dài, đây là dấu tay của Muộn Du Bình.

Tôi sửng sốt, sau đó theo dấu tay thử bắt chước lại, đây đúng là động tác đẩy khung cửa ra – Muộn Du Bình đã từng ở đây, đẩy khung cửa sổ này ra?

Từ chỗ tôi ban đầu xuống nước cho đến tận đây phải cách đến mấy trăm mét, hắn cởi bỏ mũ lặn, không có bất kỳ công cụ hỗ trợ nào, sao có thể nín thở trong thời gian dài như vậy? Lẽ nào hắn cũng biến thành ma nước rồi?

Nỗi kinh ngạc trong lòng càng ngày càng lớn, nhưng cứ nghĩ đến Muộn Du Bình, tâm trạng tôi bỗng nhiên lại trấn tĩnh hẳn. Không phải tôi đã bằng lòng giúp hắn sao? Nếu hắn biến thành ma nước rồi, cùng lắm tôi chết rồi cũng biến thành ma nước, tổ hợp ba con ma nước bọn tôi cũng sẽ không quá cô quạnh. Nếu không nhờ vài lần hắn cứu mạng tôi, tôi đã sớm chết từ lâu, hôm nay vì hắn mà mạo hiểm một tí, có gì là không được? Mạng của tôi thế là đáng giá rồi.

Tôi miễn cưỡng bình tĩnh lại. Nói thật, nói thì nói vậy chứ sợ hãi cũng chả giảm được tẹo nào, thậm chí còn sợ hơn, toàn thân run lên bần bật không kiềm chế nổi, nhưng niềm tin trong lòng này lại quá mạnh mẽ, khiến tôi đã chui luôn vào trong hậu đường trước khi kịp sợ cứng người tiếp.

Vừa chui vào, tôi lại nghĩ, như thế có phải hơi bất lịch sự rồi không? Có nên gõ cửa trước không? Làm thế ít ra người ta cũng nể tình tôi có tri thức lại hiểu lễ nghĩa mà thả tôi một con đường sống chứ. Nghĩ xong tôi lập tức tát cho mình một cú, để trấn định lại một chút.

Bên trong hậu đường chẳng khác gì ở tiền đường, tôi rón rén đi vòng qua bức bình phong, ánh sáng xanh lục không sáng lên lần nữa. Mắt thấy sắp phải nhìn thấy cảnh tượng đằng sau bình phong rồi, tôi lại hơi ngập ngừng, bởi vì tay run đến nỗi không cầm chắc nổi đèn pin nữa.

Run rẩy không kìm được, ánh đèn pin cũng run rẩy theo, khiến bức bình phong trước mặt trông như sắp đổ luôn, tôi đành dùng tay kia hỗ trợ, cố gắng lùi ra sau vài bước.

Trong nháy mắt đó, thần kinh tôi căng lên như dây đàn, trong lòng chuẩn bị sẵn tinh thần nếu gặp phải bất kỳ cảnh tượng khủng bố nào, khi cảnh tượng đằng sau bức bình phong thực sự hiện lên đập vào mắt, tôi thậm chí cảm giác các mạch máu trong não như đứt phựt luôn.

Nhưng ánh đèn chiếu vào, chỉ thấy một đống đồ đạc màu trắng đổ sụp, chẳng còn gì khác.

Mẹ kiếp! Tôi có cảm giác cứ như bị đùa giỡn vậy, tinh thần đang trong tình trạng căng thẳng cực độ, cũng không buông lỏng ra chút nào dù chẳng nhìn thấy gì khủng bố, ngược lại vẫn liên tục duy trì trạng thái căng thẳng.

Nhìn khắp xung quanh, phát hiện toàn bộ bên trong hậu đường hoàn toàn kín mít, khu vực phía sau này lại trống không, chắc hẳn chỉ có duy nhất một cánh cổng chính dẫn ra sân sau.

Nếu như cái gì đó phát ánh sáng xanh lục vừa ở đây, bây giờ chắc chắn là vẫn còn, nhất định là ẩn nấp đâu đó thôi.

Tôi nín thở bơi qua, duy trì động tác phòng thủ, nhìn bên dưới đống đồ đạc bị sụp xuống, xem có đè lên cái gì không. Nhưng mà do quá bừa bộn nên cũng không nhìn rõ lắm. Nhìn một chút, đột nhiên liếc thấy một thứ gì đó đứng thẳng tắp, ở một góc đằng sau bức tường bình phong, lại có một tấm bình phong nữa.

Không biết tấm bình phong này được làm từ cái gì mà lại không bị hư thối, nhưng các mối chốt đã không chống đỡ được nữa, tấm bình phong được dựng nghiêng nghiêng vẹo vẹo chứ không vuông vắn thẳng thớm.

Chiếu đèn pin vào, da gà da vịt tôi lần lượt nổi hết cả lên.

Đằng sau tấm bình phong, hiện lên một bóng người cổ quái.

## 350. Q.6 - Chương 44: Lục Quang

Lúc đó tôi gần như phản xạ ngay lập tức, theo bản năng quay ngoắt người lại. Nhòm qua cửa sau của phòng khách, liền nhìn thấy đối diện trong hậu đường, có một quầng sáng xanh quỷ dị. Ánh sáng xuyên qua khung cửa sổ khắc hoa, mông mông lung lung lan tỏa trong làn nước.

Lục quang quỷ dị vô cùng, nhìn không khác gì lúc trước đó. Hiện chỉ còn cách tôi rất gần, có thể thấy nguồn sáng rung động khe khẽ. Nó khiến cho cả sân nhà đều trùm một màu xanh thê lương, quỷ khí dày đặc, dường như trong tích tắc tôi đã tiến vào một không gian khác.

Tôi nuốt một ngụm nước miếng, khắp người tràn lên một cảm giác lạnh thấu xướng, sợ hãi trong lòng khó mà hình dung được, ngay cả tâm trí cũng bị ảnh hưởng ít nhiều. Ðâm lao thì phải theo lao, giờ muốn tránh cũng không tránh ðược nữa!

Tôi cố gắng trấn tĩnh lại, vừa bơi tới gần hậu đường, vừa tự nhủ nếu đã đến nơi này thì ngay từ đầu phải biết sẽ có chuyện như vậy xảy ra. Trước kia tình huống tương tự thế này cũng gặp không ít, đều không phải vẫn bình an vô sự hay sao? Tôi cũng không nghĩ ra là lần này có thể so được với sự nguy hiểm nào trước kia.

Từ cổng chính tới hậu đường không tới hai mưới bước, thế mà chẳng hiểu vì sao cả người tôi cứ cứng đờ ra, cảm giác như mình bị nhầm lẫn về thời gian, mất tới năm phút mới bơi tới nơi được.

Cửa chính hậu đường vẫn đóng chặt, cửa sổ khắc hoa vài chỗ đã rớt hết, lục quang tràn ngập bên trong, nhưng nhìn vẫn không thấy rõ tình hình. Thật cẩn thận soi đèn pin vào trong, ánh sáng đảo qua trong vài khắc hiện lên một loạt những bóng đen, suýt chút nữa khiến tim tôi ngừng đập.

Tưởng là sẽ nhìn thấy một khuôn mặt tái xanh của cô nào đấy những hóa ra đó chỉ là một bóng hình mờ nhạt.

Tình hình trong hậu đường và tiền đường đều giống nhau, ngoại trừ nền đất chồng chất những thứ tạp vật bị mục nát rơi xuống thì gần như rỗng tuếch. Trung tâm hậu đường có lấp một vật gì đó, đứng sừng sững, lục quang từ sau thứ kia chập chờn ẩn hiện tỏa ra.

Cảnh tượng này rất giống trong tích cũ liêu trai, nhà hoang đổ nát có chàng thư sinh chong đèn đọc sách, ma nữ lướt qua ánh sáng hiu hắt giữa căn phòng, đứng bên song cửa liếc mắt vào trong. Chẳng qua bây giờ thay đổi vị trí, thư sinh đứng bên ngoài phòng nhòm vào ánh lửa, trong phòng rất có thể là một ma nữ bị chết đuối trước kia.

Tôi quan sát một lượt từ trên xuống dưới hậu đường, hiểu được sơ lược kết cấu của nó, để nếu như có phát sinh xung đột thì còn có thể cấp tốc tìm đường trốn chạy. Ðang chuẩn bị từ cử sổ tiến vào thì bất ngờ ánh sáng xanh âm trầm mờ đi, rồi từ từ tắt lụi.

Lòng tôi bắt đầu căng thẳng, cảm giác như bị người ta bóp cổ vậy, nhất thời ngưng thở.

Nó nhận ra sự xuất hiện của tôi?

Trong đầu liền hiện lên rất nhiều hình ảnh, đoán là thứ đang lẩn tránh sau bóng đen kia có thể nào là một con “thủy quỷ”. Nếu nó nhận ra tôi tới chắc chắn là sẽ đi lấp, chuẩn bị cho một đợt tấn công đột ngột.

Không đúng! Bản thân tôi rơi vào đây đã hoàn toàn không có phần thắng, nếu cứ như vậy bơi qua, nhỡ mà gặp ma thật thì chẳng phải là tự đâm đầu vào chỗ chết sao?

Tôi giờ một thân một mình, cũng không ai biết được tôi đang ở này, chưa nói tới sau cái bóng đen kia là ma thật, chỉ cần chân đột nhiên bị mắc hoặc là dưỡng khí cạn thì khẳng định sẽ chết ngay ở đây, hơn nữa mấy trăm năm sau không chắc đã có người phát hiện ra. Thật sự đâu cần dở trò như vậy? Chẳng hay hắn tới cuối cùng lại muốn suy nghĩ lại?

Tôi có một thoáng nhụt chí, bao nhiêu dũng khí vừa rồi liền tan thành mấy khói, giờ không dám tiến vào trong nữa.

Có phải bản thân đã bị nỗi sợ hãi là cho mê muội đầu óc?

Tình hình hiện tại như vậy, hay là trước tiên nên lui về để kiếm thêm quân tiếp viện?

Nhưng như vậy thì những gì tôi làm từ nãy tới giờ đều là uổng phí. Muộn Du Bình và Bàn Tử bọn họ hoàn toàn không có dấu vết gì, cứ như vậy biến mất dưới đáy hồ này, giờ nếu tôi bơi lên, có thể còn hạ thủy tiếp sao? Cho dù có thể lặn tiếp nhưng tôi có đủ dũng khí để làm lại quá trình vừa rồi không? Chỉ sợ là không thể. Nếu vậy thì có lẽ Muộn Du Bình và Bàn Tử sẽ biến mất trong cuộc đời tôi từ đây.

Lúc này bản thân không kìm được lại nhớ tới Phan Tử, nếu như có anh ấy ở đây sẽ là một nguồn động lực lớn dường nào? Tôi và bọn họ nói cho cùng quả thực rất khác biệt. Dù cho là mình đã trải qua bao nhiêu kinh nghiệm, nhưng ý trí dũng cảm thì vẫn vậy, cùng với kinh nghiệm không có liên quan bao nhiêu cả.

Người vẫn đứng trong sân, chỉ cần thoái lui vài bước, lay động hai chân là có thể bơi thẳng lên trên, không mất mấy phút liền có thể thoát khỏi tòa nhà hoang cổ quái dưới đáy hồ này, hết thảy trước mắt đều không cần lo lắng nữa. Nhưng rốt cuộc thì tôi vẫn đứng đây, do dự, vì nội tâm biết rõ là bất luận là trước hay sau này chỉ cần bước đi thì bản thân không thể dừng lại được.

Lúc này mắt chợt liếc về một thứ, rõ ràng kia là một dấu vân tay.

Nó vẫn còn in hằn trên khung cửa sổ, bởi vì ban nãy căng thẳng quá nên không nhìn ra có thứ đó ở đây.

Chỗ này khắp nơi là cặn vật, dấu vân tay rõ ràng như vậy, chắc chắn là mới được ấn xuống không lâu. Là của tôi sao? Tiến tới một chút để quan sát, thấy trong đó có hai ngón tay rất dài, chẳng phải là Muộn Du Bình đã lưu lại sao.

Ban đầu tôi vô cùng sửng sốt, tiếp theo thử ướm tay vào để xem anh ta lúc đó định làm gì, là hành động đẩy cửa sổ ra- Muộn Du Bình từng đẩy cửa sổ này ra?

Từ nơi này tới mặt nước cách nhau tới mấy trăm thước, anh ta đã cởi mũ lặn, dưới tình hình ấy, làm sao có thể nín thở trong khoảng thời gian dài như vậy? Lẽ nào anh ta cũng thành thủy quỷ rồi?

Trong lòng càng thêm không tưởng, nghĩ tới Muộn Du Bình, tôi liền hạ quyết tâm. Không phải là bản thân đồng ý giúp anh ta sao? Nếu anh ta có biến thành thủy quỷ thật thì cùng lắm là mình chết cũng biến thành thủy quỷ, ba con ma ở cùng một chỗ ít ra sẽ không thấy cô đơn. Nếu không phải Muộn Du Bình đã cứu tôi mấy lần thì chắc tôi đã sớm thành quỷ. Bây giờ có vì anh ta mà mạo hiểm một chút, sao không thể chứ? Mạng của tôi như vậy liệu có đáng không?

Tôi tạm thời trấn tĩnh tinh thần, nói thật thì có nghĩ thế cũng không thể khiến cho nỗi hoang mang trong thâm tâm này giảm bớt, thậm chí nó còn càng thêm đáng sợ. Cả người bất giác phát run, cơ bản là không thể khống chế nổi cảm xúc lúc đó, nhưng trong lòng vẫn tâm niệm phải mạnh mẽ lên. Tuy là hốt hoảng như vậy nhưng tôi vẫn bơi vào qua cửa sổ vào trong hậu đường.

Vừa tiến vào, tôi liền nghĩ, làm thế có phải đã thất lễ quá không? Hay là mình vẫn nên gõ cửa trước khi vào? Như thế thì người ta mới thấy mình là người có tri thức hiểu lễ nghĩa ít nhiều mà tha cho một con đường sống. Nghĩ tới đó tôi thật muốn tát vào miệng mình một cái để trấn định tinh thần.

Tình hình ở hậu đường và phòng khách đều giống nhau, từ từ bơi tới vật chắn kia, lục quang không còn sáng lên nữa. Hình như là nó đang trốn sau thứ đó, tôi dừng lại một lát vì tay run qua không cầm chắc được đèn pin.

Run tới mức không thể khống chế được, ánh sáng lay động theo tay tôi, khiến cho vật chắn kia như đổ xuống, đành phải dùng cả tay còn lại hỗ trợ, cố tiến thêm vài bước cuối nữa.

Trong tích tắc đó, dây thần kinh toàn thân tôi căng như dây đàn, chuẩn bị tinh thần sẵn sàng nhìn bất luận kia là thứ kinh khủng gì, đập vào mắt ngay lúc đó là hình dạng thật của nó, tôi thậm chí còn tưởng mạch máu trong đầu mình đã đứt phừn phựt rồi.

Nhưng đèn pin soi qua, chỉ có một đống đổ nát màu trắng, ngoài ra không có gì khác.

Chó má! Tôi có cảm giác bị người ta đùa bỡn, nếu bạn đang rơi vào trong thái căng thẳng cao độ, không thấy gì khả nghi cũng không vì thế mà tự dưng mà buông lỏng được ngay, trái lại căng thẳng sẽ tiếp tục kéo dài.

Nhìn xong bốn phía, giờ mới phát hiện ra là toàn bộ nội đường hoàn toàn khép kín, đằng sau trống không, hẳn là thông với phía sau nhà chính chỉ có duy nhất một con đường từ cổng mà thôi. Vừa rồi có nhìn qua, bên ngoài kia chính là đường lớn.

Nếu như lục quang kia lúc trước ở nơi này thì giờ chắc chắn cũng vẫn còn tại đây, nó nhất định đang lẩn trốn đâu đấy.

Tôi nín thở bơi qua, làm động tác phòng ngự, nhìn về phía dưới đống đổ nát, xem có phải nó ở dưới những đồ vật này không, nhưng vì hỗn độn quá nên không thấy gì rõ ràng lắm. Nhìn một lúc, đột nhiên mắt chợt liếc lên thứ duy nhất vẫn còn dựng thẳng trong phòng, trong góc phòng đằng sau vật chắn này có một bức bình phong.

Bình phong không biết được làm từ chất liệu gì mà không hề bị mục nát, nhưng quan trọng là nó không còn đứng vững nữa, nghiêng ngả xiêu vẹo về một bên, không còn ra hình thù gì. Đèn pin vừa lia qua, da đầu tôi liền tê dại đi. Sau bức bình phong kia bỗng hiện lên một bóng người rất kỳ dị.

## 351. Q.6 - Chương 44: Trở Thành Sự Thật.

Tôi lập tức chết đứng tại chỗ, hai chân như nhũn ra, cả người như mất hết sức lực, không dám động đậy tí gì, mắt cũng không dám rời sang chỗ khác, ánh đèn pin vẫn chiếu về hướng kia. Dưới ánh đèn cường độ cao, bóng người nọ hiện lên tương đối rõ ràng. Điều rợn gai ốc chính là tư thế của cái bóng đó, tư thế quái dị cực kỳ, người thẳng đứng nhưng hai vai lại lõm xuống. Cảm giác đầu tiên của tôi là người này cũng đang bơi lửng lơ trong nước giống tôi, nhưng dường như cái bóng lại chẳng cử động một tí gì, vậy chỉ có xác chết mới như thế. Lúc đó cảm giác ngộp thở đã lên đến cực hạn, có lẽ tôi hiện giờ đang gặp phải chuyện quái dị nhất ở đây rồi, nếu là ở trên mặt đất thì vẫn còn có vô số cách giải thích, nhưng đây là dưới hồ nước, dưới đáy một hồ nước sâu đến sáu mươi bảy mươi mét, mà cái bóng này lại thong thả đứng đó, không động một ly, tuyệt đối không thể là thợ lặn khác được. Đây rốt cuộc là cái gì? Chả lẽ ma nước ư? Không ai sống được ở dưới nước nếu không có bình dưỡng khí, mà cũng không ai có thể đứng thẳng tắp như thế ở dưới nước.

Tôi thầm khiếp đảm trong bụng, mẹ kiếp lần này đúng là xúi quẩy to, có khi A Quý lại nói đúng rồi, chỉ e đích thực là có ma nước thôi, thế mà tôi còn không tin. Nghĩ đến ma nước, tôi lập tức nhớ lại những bộ xương người chúng tôi từng vớt lên lúc trước. Chả lẽ đây là bánh tông thi hóa từ những người trong đội khảo cổ năm đó bị giết chết? Hay là vong linh trong làng này sau khi ngôi làng bị chìm dưới nước? Muộn Du Bình và Bàn Tử biến mất, là bởi vì trúng bẫy của những thứ này rồi?

Nếu là bánh tông thì còn dễ xử lý, tôi thân đầy trang bị như này dù thế nào cũng không thể chạy chậm hơn nó được. Nếu là ma nước, chỉ e lần này tôi phải chết thay chúng nó rồi. Nếu bọn Bàn Tử gặp nạn, cũng không biết có ra giúp tôi không nữa. Tôi hoàn toàn không biết phải làm sao, không dám tiến tới càng không dám quay đầu, chỉ sợ tôi vừa quay đi cái thứ này liền nhào tới. Tôi thà bị nó giết chết quách luôn còn hơn là cứ có cảm giác ghê rợn ở sau lưng.

Tôi chỉ có thể nhìn chằm chằm cái bóng kia. Nhưng chỉ nhìn một lát, tôi phát hiện cái bóng kia vẫn không động đậy tí gì, sự bất động này quá kỳ quái, cứ như thể là một bức tượng đá, ngay cả một chút rập rờn theo làn nước cũng không có. Đồng thời, tôi cứ có cảm giác là lạ, cái bóng này hình như tôi đã từng nhìn thấy ở chỗ quái nào rồi ấy.

Cái cảm giác này càng ngày càng mãnh liệt, cứ như là đang chỉ dẫn tôi. Tôi lấy lại dũng khí, cái bóng đằng sau tấm bình phong kia lại dần dần biến đổi. Mồ hôi lạnh tứa ra như tắm, tôi nhìn cái bóng kia biến đổi, cảm giác quen thuộc ngày càng tăng, thậm chí lấn át cả nỗi sợ hãi của tôi. Bơi đến khoảng bảy mét, cảm giác quen thuộc liền lên đến cực điểm, ngay trong chớp mắt đó, tôi lập tức nhớ ra. Trời ơi, cái bóng này, tấm bình phong này, không phải chính là cảnh tượng trong tấm ảnh chụp của Sở ca đó sao?

Trước khi đến Ba Nãi, tôi nhận được một tấm ảnh do Sở ca – bạn cũ của chú Ba – gửi cho tôi. Trong ảnh là quang cảnh bên trong một tòa kiến trúc cổ xưa, ở đó có một tấm bình phong, đằng sau tấm bình phong, là một cái bóng. Nhớ lại, cái bóng người trong hình, giống y đúc cái bóng tôi đang nhìn thấy bây giờ.

Do đằng sau tấm ảnh có dòng ghi chú là “Nhà ma Cách Nhĩ Mộc”, lúc đó tôi đoán bức ảnh được chụp trong tòa nhà ma ở Cách Nhĩ Mộc, hiện giờ xem ra tôi sai rồi, lẽ nào dòng ghi chú đó vốn không phải là của bản thân tấm ảnh, tấm ảnh đó thực ra vốn được chụp ở đây?

Nhưng tấm ảnh đó lại không có dấu vết gì là cảnh dưới nước, nói cách khác, nếu ảnh đó được chụp ở đây, thì phải là chụp lúc ngôi làng này chưa chìm trong nước.

Kiểu ảnh chụp này sớm nhất cũng phải khoảng thập niên ba mươi bốn mươi, lẽ nào khoảng thời gian ngôi làng này chìm dưới nước kỳ thực không xa xôi như tôi tưởng? Ảnh chụp… cái bóng… đáy nước… Lẽ nào tấm ảnh Sở ca gửi tôi còn có một ý nghĩa sâu xa gì đó mà tôi không biết, mà tôi lại chỉ coi nó đơn giản như một tờ giấy viết thư? Sở ca gửi tôi tấm ảnh, là muốn tôi tìm cái bóng trong ảnh ư? Đầu óc tôi lập tức tỉnh táo hẳn ra, sau đó lại bị vô số suy nghĩ quỷ dị lấp đầy.

Khiến tôi đau đầu nhất là cái bóng kia. Trong tấm ảnh nọ, tư thế của cái bóng cũng rất quái dị, hầu như không chút khác biệt nào so với cái bóng trước mặt tôi đây.

Nếu như bức ảnh được chụp ở đây, chứng tỏ sau khi chụp ảnh xong, cái bóng cũng không di chuyển một tí gì, vẫn chỉ đứng đó thôi? Vậy thì cái bóng không thể là ma nước được, bởi lúc chụp ảnh làm gì có nước, cái bóng này phải là một vật chết.

Tôi ngẩn ra ở đó một lúc, cuối cùng cũng tìm được dũng khí, nhặt một cục gạch lên, quẫy chân vịt, lập tức bơi về phía tấm bình phong. Vừa đến gần tấm bình phong, tôi lập tức giơ cục gạch lên phang một cú, thầm nghĩ “chết mẹ mày đi”. Nhưng còn chưa nghĩ xong, tôi liền hối hận.

Bình phong bị ngấm nước quá lâu, căn bản không chịu được lực tác động vào. Cục gạch vừa nện xuống, tấm bình phong lập tức sụp xuống luôn, các chất mục ruỗng bắn vào mặt tôi như hoa tuyết. Tôi lập tức lùi về phía sau, cầm đèn pin chiếu, nhưng toàn nhìn thấy những chất bẩn trôi lờ nhờ. Tôi gạt hết ra, chiếu đèn pin về phía trước, trong lúc hỗn loạn, từ trong đống chất bẩn đó có một thứ gì đó bắn ra, bổ nhào về phía tôi.

Trong đầu tôi như “ầm” một tiếng, vùng vẫy lùi về phía sau, tay cầm dao găm đâm chém loạn xạ, đâm được hơn mười nhát mà chả đâm trúng cái gì, ống thở trong miệng lại còn rớt ra ngoài.

Tôi luống cuống túm lấy lại ống thở, những chất cặn bẩn bị dòng nước xô đẩy tán ra, trước mắt tôi hiện ra một khúc gỗ nổi màu trắng. Tôi chửi thề một tiếng, đạp khúc gỗ ra, dùng đèn pin chiếu về phía vị trí cái bóng.

Cái bóng kia vẫn đứng đó, các chất cặn bẩn dần dần lại lắng xuống, mặt mũi thực của cái bóng ít nhiều đã lộ ra. Đó là một sinh vật hình dáng kỳ quái, có đầu, có tay, có chân, đứng im lìm ở đó. Toàn thân bám đầy những chất cặn màu trắng, động tác thì cứng còng, như người chết hóa cương thi rồi bị treo lên, không thể nào thối rữa ra được, cả cái xác bị bao bọc lại. Lại trông có phần giống tượng đá, rất khó miêu tả. Mặt nó hoàn toàn bị che mất, không biết mặt mũi có vẻ gì, nhưng đây đúng là vật chết, bởi nếu nó có thể cử động thì trên người nó sẽ không bị bám đầy cặn như vậy.

Đây là cái của nợ gì nhỉ? Mối ngờ vực trong lòng tôi ngày càng sâu.

## 352. Q.6 - Chương 45: Trở Thành Sự Thật

Tôi lập tức ngây người, hai chân mềm nhũn ra, toàn thân mất hết khí lực, không dám chớp mắt càng không dám cử động chân tay, đèn pin vẫn giữ nguyên chiếu tới vị trí kia.

Dưới ánh sáng mạnh của đèn pin, bóng người hiện lên tương đối rõ ràng, điều khiến tôi kinh hãi chính là tư thế của người đó, hình dáng vô cùng quái dị, cả người như là dựng thẳng đứng lên, toàn bộ bả vai dốc xuống như hình tháp. Cảm giác đầu tiên của tôi lúc đấy là người đó cũng đang di chuyển như tôi ở bên kia, nhưng có vẻ là bóng đen không hề nhúc nhích, chỉ có xác chết mới như vậy.

Lúc đó cảm giác nghẹn thở đã lên tới đỉnh điểm, khả năng đây là chuyện khó tưởng tượng nhất mà tôi từng gặp từ trước tới nay. Thứ đó nếu đứng trên mặt đất bằng phẳng, có thể nảy sinh ra vô số cách giải thích, nhưng đây đang là dưới đáy hồ, nước sâu tới sáu bảy mươi thước, cái bóng kia cứ sừng sững đứng tại đó, không nhúc nhích, tuyệt nhiên không phải là thợ lặn.

Đây rốt cuộc là thứ gì, là yêu quái hay là thủy quỷ?

Không người bình thường nào tồn tại dưới nước mà không cần tới bình dưỡng khí, cũng chẳng có ai có thể đứng thẳng như vậy ở dưới nước. Tôi thầm kinh hãi, lần này con mẹ nó thực sự gặp phải đại nhọ rồi, cái quái vật mà A Quý nói quả thực có thật rồi, giờ có muốn cũng không thể không tin.

Nghĩ tới thủy quỷ, tôi liền nhớ tới ngay những hài cốt mình đang tìm kiếm, đây là một trong những người của đội khảo cổ sau khi bị chết xác vứt vào hồ hóa thành bánh tông sao? Hay là những hồn ma người chết trong thôn này trước kia? Muộn Du Bình và Bàn Tử mất tích là do trúng bẫy của những thứ này ư?

Nếu là bánh tông thì còn xoay xở được, trang bị của tôi có cồng kềnh nhưng cũng sẽ không chạy chậm hơn nó, còn nếu kia là quỷ hồn thì tôi e là mình sẽ thành thế thân cho nó. Nếu Bàn Tử bọn họ gặp nạn, cũng không biết có thể ra giúp tôi được không. Tôi hoàn toàn không biết phải làm sao lúc này, không dám tiến lên cũng không dám xoay người, vì sợ là khi tôi quay lại thứ kia lập tức áp sát tới đây, tôi thà nhìn nó giết mình còn hơn là bỗng nhiên sau lưng có cảm giác khác thường.

Chỉ có thể hết sức dán mắt vào cái bóng kia, nhưng yên lặng trong phút chốc, lại phát hiện cái bóng kia trước sau không chút động đậy nào, cái kiểu bất động này vô cùng khó hiểu, như là tượng đá vậy. Ngay cả một chút di chuyển cũng không nhìn ra được. Đồng thời tôi còn cảm thấy một điểm kỳ quái nữa là cái bóng đen này, con mẹ nó hình như là tôi đã từng trông thấy ở nơi nào rồi.

Cảm giác ấy càng lúc càng mãnh liệt, có vẻ như là từ trong tiềm thức của tôi dẫn dắn tới, tôi lấy hết dũng khí, cái bóng đứng sau bức bình phong kia làm từng chút từng chút một thay đổi. Mồ hôi lạnh bất giác túa ra, tôi nhìn những biến hóa của bóng đen kia, cảm giác quen thuộc càng lúc càng sâu sắc, thậm chí nó còn áp đảo cả nỗi sợ hãi trong lòng tôi. Bơi qua khoảng bảy thước, cảm giác đó đã đạt tới ngưỡng cực điểm, ngay trong tích tắc đó, tôi chợt nhớ ra: trời ơi, cái bóng kia, bức bình phong kia, chẳng phải là những thứ có trong bức hình mà Sở Ca đưa cho tôi sao.

Trước khi tôi tới thôn Ba Nãi này, tôi đã được xem một bức ảnh, là do tay thủ hạ cũ của chú Ba, Sở Ca gửi cho tôi, mặt trước chụp bên trong một tòa kiến trúc cổ xưa, đập vào mắt là một bức bình phong. Mà sau bình phong lại hiện lên một bóng người mờ ảo. Nhớ tới cái bóng đen đó, hóa ra tại đây tôi cũng gặp một thứ giống y hệt nó.

Vì phía sau bức ảnh kia viết là nhà ma Cách Nhĩ Mộc, lúc đấy tôi đoán là nó được chụp trong khu an dưỡng Cách Nhĩ Mộc, giờ nhìn lại thì chắc tôi đã lầm. Lẽ nào chú thích sau bức ảnh không phải ám chỉ những gì chụp trong đó, cảnh tượng trong bức ảnh kia là chụp nơi này?

Nhưng bức ảnh cũng không có bất kỳ dấu hiệu nào cho thấy là chụp dưới nước, nói cách khác, nếu như đúng là chụp nơi này thì thời điểm bấm máy chắc chắn cổ trại vẫn chưa bị chìm trong nước.

Bức ảnh đó sớm nhất cũng phải được chụp cách đây ba bốn mươi năm, chẳng lẽ thời gian cổ trại bị ngập trong nước không xa như tôi nghĩ? ảnh chụp… Bóng đen… Đáy nước…. Lẽ nào Sở Ca đưa cho tôi bức ảnh ẩn chưa một hàm ý mà tôi không biết, bản thân chỉ đơn giản nghĩ nó là một mảnh thư tín thôi sao? Hắn ta đưa cho tôi bức ảnh, cái chính là muốn tôi tới đây tìm thứ hiện lên trong bức ảnh đó ư? Suy nghĩ của tôi đang rõ ràng bỗng nhiên lại bị vô số những thứ quỷ dị lấp đầy.

Thứ khiến cho đầu óc tôi rối lên chính là cái bóng đen kia, trong tấm hình nó có tư thế cổ quái như vậy, hiện nhìn ở đây, bóng đen kia gần như không có chút sai biệt nào.

Nếu như bức ảnh kia thật sự đã chụp nơi này thì chẳng phải là sau khi chụp bóng đen đó cũng không hề di động, trước giờ vẫn luôn luôn đứng tại đây? Vậy không thể nào nó lại là thủy quỷ được, vì lúc ấy nơi này đâu có bị chìm trong nước, bóng đen này chắc hắn là một vật cố định.

Tôi ngây ra một lúc, bỗng lấy hết can đảm, cầm một cục đá lên, huy động chân vịt, từ từ bơi tới chỗ bình phong kia. Lúc tôi tới gần bức bình phong lập tức lấy gạch ném qua, thầm hô một câu bay nào. Nhưng còn chưa nói dứt thì tôi lập tức phải hối hận.

Bình phong bị ngâm nước căn bản không còn chịu lức được nữa, bị tảng đá ném trúng, nó liền đổ ngược lại, đống tạp vật mục nát bay lên như bông tuyết, đập thẳng vào mặt tôi. Tôi lập tức thoái lui về phía sau, cầm đèn pin chiếu lại, nhưng chỉ thấy tất cả đều là những tạp vật trôi nổi. Tôi lấy tay xua hết chúng đi, lấy đèn pin soi lên trước, trong lúc hỗn loạn, giữa những vật đang lơ lửng có một thứ vươn ra, trong chớp mắt liền lao tới chỗ tôi tấn công.

Bị giật mình, tôi vùng vẫy lui về phía sau, đồng thời cầm dao găm trong tay bắt đầu đâm loạn, xiên chọc được mười mấy nhát, chẳng đâm trúng cái gì, dụng cụ hô hấp trên miệng lại rơi ra.

Tôi luống cuống chân tay nhặt lại, trước mắt những tạp vật trôi nổi đã bị dòng nước xua tản ra, thứ vừa rồi lao tới chỗ tôi thực chất là một khúc gỗ. Thầm mắng một tiếng, vung chân đá văng nó đi, rồi lại cầm đèn pin soi về bóng đen sau bức bình phong.

Cái bóng kia vẫn đứng lỳ ở đó, những tạp vật bồng bềnh trong nước từ từ tản ra, hình dạng thật của nó đã ít nhiều hiển lộ. Kia đúng là một sinh vật có hình dáng kỳ quái, có đầu, có tay, có chân, cứ thế đứng im một chỗ. Toàn thân nó bị những vật trôi nổi màu trắng bám vào hiện ra một động tác vô cùng cứng nhắc như người chết, bị treo lên rồi không biết làm thế nào lại sáp hóa, thi thể bị bọc lại. Thoạt nhìn còn tưởng là tượng đá, rất khó có thể hình dung ra được.

Bộ mặt của nó hoàn toàn bị bao phủ, cũng không biết có biểu cảm gì, nhưng nhìn chính xác là một vật bất động, vì nếu có thể di chuyển thì những lắng cặn không đọng lại dày như vậy.

## 353. Q.6 - Chương 45: Bộ Mặt Thật Của Cái Bóng.

Tôi nhìn bóng người nọ, da gà da vịt rớt đầy đất.

Cảm giác đầu tiên khi nhìn vào thì đó là một bức tượng đá, nhưng tôi lập tức ý thức được điều đó không có khả năng, bởi hình dáng quá mức giống thật, cứ như thể một cái xác treo cổ bị đông cứng lại ấy vậy. Vào thời kỳ đó, dù có người muốn chạm khắc cái thể loại tượng đá kinh hãi thế tục cũng sẽ không tả thực đến thế. Khu vực Nam Man mặc dù có nhiều Tà thần, nhưng đa phần miêu tả kiểu phóng đại cường điệu hóa, chứ không theo lối tả thực.

Suốt một đường mà bao nhiêu chuyện kỳ quái xảy ra, tôi không dám coi thường, có lẽ thứ phát ra ánh sáng xanh lục nọ chính là thứ này đi, vị trí cũng khá hợp lý.

Cẩn thận bơi tới gần hình người nọ, lúc tới gần, cảm giác xác chết bị hóa sáp lại càng thêm rõ ràng, mặt khác, tôi phát hiện cổ tay phải của nó bị đứt lìa, hoàn toàn mất bàn tay. Không phải ngay từ đầu đã vậy, mà là bị chặt mất.

Có mà đồ hàng nhái! Muốn học tượng Vệ nữ mà học chưa đến nơi đến chốn! Tôi chần chừ một chút, cẩn thận dùng lưỡi lê cạo sạch chất cặn màu trắng bám trên đó, muốn thử xem màu sắc ban đầu của nó là gì.

Vừa cạo một miếng để nhìn, tôi lấy làm kinh hãi, thứ này vốn có màu đen đỏ lốm đốm, nhưng không quá sặc sỡ, màu sắc xỉn xỉn nhòe vào nhau. Cứ như bị lên nấm mốc vậy. Lại tiếp tục cạo, lại phát hiện hóa ra những đốm đen đen đỏ đỏ loang lổ này là rỉ sắt, thứ này hóa ra là sắt.

Không thể nào! Là tượng người sắt? Tôi lấy can đảm đưa tay lên bóp một cái, quả thực là sắt, có vài chỗ có lẽ là do tôi luyện tốt nên vẫn chưa mục nát, thậm chí còn nhìn thấy những hoa văn chạm trổ tinh xảo bên trên. Những chỗ khác đều rỉ sét hết cả, toàn là màu xỉn xỉn loang lổ.

Tôi dần dần nhận ra được điều gì, lập tức cạo tất cả chất cặn bám trên người nó xuống, một tượng người bằng sắt có tạo hình vô cùng đặc biệt chả mấy chốc xuất hiện trước mặt tôi.

Tôi không khỏi sửng sốt đến ngẩn người, bởi vì thoạt trông thứ này có hình dáng rất giống thật nhưng bề mặt chạm khắc đơn giản, nhưng giờ nhìn lại lần nữa, hóa ra bề mặt nó còn được mài nhẵn và đánh bóng, mặc dù bây giờ đã rỉ sét hết cả, nhưng vẫn có thể xác định được trước đây nó vô cùng tinh xảo, toàn thân phủ đầy những hoa văn duyên dáng, quả là một tác phẩm nghệ thuật. Đưa tay lên sờ thử, cảm thấy những hoa văn này giống như những hoa văn trên cục sắt tìm thấy dưới gậm giường Muộn Du Bình.

Tôi hiểu rồi! Thứ mà đội khảo cổ vớt từ dưới nước lên, chính là cái này! Những cục sắt đó, chính là những mảnh nhỏ của loại tượng sắt này.

Thứ này là văn vật ư? Có giá trị khảo cổ không?

Lại nhớ Muộn Du Bình từng nói những cục sắt này vô cùng nguy hiểm, tôi không dám đụng vào nữa mà giữ một khoảng cách, quan sát kỹ càng.

Tôi không hiểu rõ lắm về đồ sắt, nhưng lại có kiến thức khá sâu về các món đồ đồng mạ vàng nguyên chất. Ở chợ đồ cổ từng nhìn thấy tượng sắt rồi, thuộc hợp kim sắt là thép, toàn là những món nhỏ lặt vặt, tôi chưa từng gặp món nào to như này. Thứ nhất, thời cổ đại sắt rất quý, tượng người sắt lớn đến thế này, chưa nói những cái khác, chỉ một bức tượng thôi đã tốn nguyên liệu đến kinh người. Thứ hai, đồ sắt không dễ bảo quản, dễ bị rỉ sét, nhiều tượng Phật bằng sắt thời Minh thực ra toàn rỗng ở trong.

Nếu như toàn bộ bức tượng này cũng được chế tác giống như cục sắt của Muộn Du Bình, vậy thì ruột đặc, bên trong có lẽ có thứ gì đó, nhưng cũng không quá trống, có lẽ rất nặng. Nặng như thế, chẳng lẽ là pháp khí bằng sắt của Phật giáo, dùng để giam yêu quái gì đó?

Tôi suy nghĩ miên man, nhưng cũng biết có nghĩ thế nào cũng không ra nguyên cớ đâu, tất cả mọi chuyện đều không có manh mối dẫn dắt, có suy nghĩ thế nào cũng vô dụng.

Vốn là muốn nhìn một chút hoa văn trên tượng sắt, nhưng rỉ sét quá nhiều, không thể thấy toàn thể hoa văn như thế nào, những chỗ khác cũng không nhìn ra được cái gì. Bàn Mã từng nói có rất nhiều cục sắt, lẽ nào ở đây không chỉ có một tượng sắt?

Nhưng bốn phía đều trống huếch trống hoác, chả có gì cả, loại vật này lại lớn đến thế, cũng không có khả năng bị vùi lấp bởi đống đồ đạc bị sụp xuống này được. Những cục sắt đội khảo cổ mang đi là vớt lên từ đâu?

Chẳng lẽ trong ngôi làng này chỗ nào cũng có tượng sắt giống vậy, phân bố khắp nơi nơi trong làng? Hay là, nó được giấu chỗ nào khác trong tòa lầu cổ này?

Vô thức quay đầu lại, thấy cánh cửa chính ở một bên.

Nhớ lại tấm ảnh nọ, ở một bên bức bình phong có một cái hành lang, tôi điều chỉnh vị trí đứng, phát hiện chỗ hành lang trong hình chính là cổng sau của hậu đường.

Theo cấu trúc các ngôi nhà cổ thông thường, cánh cửa này hẳn sẽ dẫn đến một khoảnh sân rộng, mà ở đây chỉ có dãy nhà mặt tiền, cho nên cánh cửa này sẽ dẫn ra ngoài đường lát đá của ngôi làng, chứ không thể nào là hành lang được.

Nhưng trong trí nhớ, khung cửa trong tấm ảnh chụp cũng giống ở đây y như đúng, không nghi ngờ gì, địa điểm trong tấm ảnh chính là nơi này. Tại sao lại có sự chênh lệch này nhỉ? Lẽ nào, khi chụp ảnh thì nơi này vẫn có đường hành lang, mà sau này lại bị hủy đi mất?

Ý thức về thời gian của tôi hoàn toàn rối loạn, xem ra, thời gian chụp tấm ảnh, thời gian làng cổ bị chìm dưới nước, tất cả đều phải cân nhắc lại.

Bơi lại gần nhìn xem, cánh cửa chạm trổ hoa văn hoàn toàn không có dấu hiệu mục nát, kéo một cái, hóa ra nó bề ngoài sơn giả gỗ, nhưng thật ra là cửa sắt. Lại dùng đèn pin soi thử, nhất thời ngẩn ra, không thấy con đường lát đá bên ngoài, mà phía sau cánh cửa này, quả đúng là một đường hành lang.

Đường hành lang không phẳng, mà nghiêng xuống, thông xuống một nơi nào đó sâu dưới lòng đất. Xem ra tình cảnh đã giống y đúc trong ảnh rồi. Tôi giật mình, thầm nghĩ, không thể nào đâu?

Theo kết cấu một tòa cổ trạch, cửa sau của hậu đường đến hành lang, hành lang thông đến… Lẽ nào nơi này thật sự xây một tòa cổ trạch đúng quy cách, có hậu viện thật, nhưng là xây ở dưới lòng đất?

## 354. Q.6 - Chương 46: Phần Dưới Lòng Đất

Nhận thức của tôi đã hoàn toàn bị phá vỡ, không chỉ là vị trí của tòa nhà cổ này bất hợp lý mà ngay cả kết cấu cũng rất quỷ dị, sau cửa đi thông ra một hành lang hướng vào trong lòng đất.

Chẳng lẽ toàn bộ phần sau của tòa nhà này được xây dựng bên dưới kia? Người thiết kết rõ ràng đã cố tình làm thế, có thể chiều dài thực tế của hậu đường cùng với chiều dài của bộ phận bên trong gian phòng không tương thích. Người ta vào tới đây thấy cửa này sẽ cho rằng phía sau còn cách một đoạn, ở giữa còn một hành lang ẩn nữa.

Cửa chính mở trên mặt đất nhưng những bộ phận khác lại được xây bên dưới, vậy mà cũng được coi là nhà sao? Quả thực là giống tổ chuột hơn. Kiến trúc sư của nhà này cũng thật có trí tưởng tượng.

Đột nhiên tôi nhớ tới một câu nói, trong núi sâu dựng biệt thự, không phải là Hoa Kiều thì cũng là trộm mộ tặc. Nơi này có được xem như là thâm sơn không? Nhà cổ này dựng trong núi sâu chẳng lẽ là một nhà tạm của trộm mộ tặc? Ví như là thường nghe người ta nói trên cổ mộ hay cho xây chuồng heo, để dễ dàng che giấu hành vi trộm mộ.

Nhìn bên ngoài thì giả thiết này quả thực rất phù hợp, từ hành lang kia xuống bên dưới, khả năng chính là cổ mộ của bọn họ, những tượng sắt này là đồ bồi táng từ trong cổ mộ kia khai quật ra.

Nhưng suy nghĩ kỹ lại thì thấy không phù hợp với tính cách của trộm mộ tặc mà tôi biết, cho dù là kẻ có thực lực nhất, tính cách cổ quái nhất cũng không vì đạo đấu mà phải xây dựng cả một hành lang chắc chắn thế này! Nhìn qua cũng đoán được đây là một kiến trúc sư lành nghề có kinh nghiệm, xây một đường đá với mục đích lâu dài, không phải là nhất thời nảy ra ý định đó.

Hơn nữa là tại sao lại muốn xây một tòa gác mang phong cách người Hán trong thôn trại Dao này? Nhà tạm này nếu tồn tại là để thực hiện những hành vi lén lút, cốt chỉ để không phát hiện ra đang đạo mộ, ở giữa Dao trại lại dựng lên một tòa nhà Hán, thật không khiến người ta thêm phần để ý sao?

Theo như những suy luận này, biện pháp tốt nhất, hữu hiệu nhất phải là tại đây xây một nhà sàn như của người Dao, sau đó tối tối trộm đào một đạo động thông xuống lòng đất, xây dựng một tòa nhà Hán cao như vậy, thời gian và tiền bạc hẳn là tốn kém rất nhiều. Khả năng phải nhiều hơn là đào trộm một tòa cổ mộ đáng giá, nói thẳng ra là hoàn toàn không cần thiết.

Cách này thực không khả thi, đã thế chỉ có một khả năng đó là đồ phía dưới kia giá trị lớn tới mức kinh người, hơn nữa lại vô cùng khó vào, có thể phải mất hơn hai mươi ba mươi năm tiến hành. Nhưng tôi cũng có thể khẳng định là lần này không đổ được đại đấu, vì nơi đây nằm trong vùng trũng trên núi cao, tất cả mạch nước ngầm đều chảy tới đây. Cơ bản là không có điều kiện để xây được một ngôi mộ khang trang tầm cỡ.

Theo như những gì tôi được học về kiến trúc thì có thể xác định được là… Công trình xây dựng này vì một mục đích đặc biệt nào đó mà cố ý hoàn thành, tất cả những dấu hiệu ở đây đều để phục vụ cho việc đó, trước mắt chưa biết được nó dùng làm gì, cho nên không thể đưa ra nhận định xác đáng nào, nhưng phần chính thất của nó hẳn là nằm ở dưới lòng đất kia.

Nhìn qua đồng hồ dưỡng khí, tình hình là còn lại oxy không nhiều, tối đa có thể duy trì được mười năm phút nữa, không thể phí phạm thêm thời gian. Tôi nhìn vào hành lang, cũng thấy không quá sâu, sau khoảng vài chục bước liền thoải xuống, bên dưới là nền đá xanh.

Lục quang không thấy xuất hiện tiếp, cùng không có bất kỳ mối nguy hiểm nào. Tôi nghĩ coi như là thủy quỷ này cũng không có ý xấu, hơn nữa dường như nó đang cố gắng dẫn dắt tôi từng bước từng bước tới nơi này. Nếu quả thật muốn lấy mạng tôi thì chỉ sợ tôi đã sớm tử nạn rồi.

Trước những việc đang diễn ra tôi có cảm giác mình thật như một kẻ vô dụng, vì vậy quyết lấy hết bình tĩnh, cẩn thận mở cánh cửa kia ra, bơi xuống bóng tối đen ngòm bên dưới.

Chân chạm tới đáy, tay lập tức huy động đèn pin, vừa nhìn tôi bất giác hít một ngụm khí lạnh.

Bên dưới là một gian hầm xây bằng gạch, không lớn mà lại vừa dài vừa hẹp, phải nói là cực dài, tôi thậm chí không thấy điểm tận cùng đâu nữa.

Hai bên phòng gạch bày rất nhiều giá sắt, bên trên đặt vô vàn những tượng người sắt.

Nhìn qua có chút giống như con rồng, tượng sắt hai bên nhìn như đồ gốm mới được lung, toàn bộ bày ra la liệt, dưới ánh sáng màu vàng của đèn pin, tượng sắt hiện lên như một xác chết, nó cho tôi cảm giác giống với tầng hầm bí mật trong lòng đất của rất nhiều thánh đường ở nước ngoài . Đoán sơ qua, ở đây ít nhất có tới sáu trăm tượng như vậy.

Lẽ nào nơi đây trước kia là một xưởng đúc tượng người?

Có rất ít lắng vật ở đây, chỉ thấy từng mảng vảy rỉ loang lổ hiện ra, nhìn qua còn tưởng là xác người thâm đen bong tróc da bên ngoài.

Bơi qua một mạch tôi liền phát hiện những động tác của tượng sắt cũng không giống nhau, lạ nhất chính là tất cả những tượng này đều mất tay phải. Tất cả tay phải đều đã bị phá rơi hết, miệng cắt rất bất quy tắc, dường như là do con người gây ra.

Sự sợ hãi cực điểm vừa rồi đã khiến tôi chết lặng, cảnh giác bốn phía, tiếp tục bám sát mặt đất di chuyển về phía trước. Mãi cho tới cuối gian phòng, cũng không thấy cái nhà chính dưới lòng đất đâu, mà chỉ thấy trước mặt là một bức tường kín mít và dưới nền đá có một cái giếng.

Dưới nền phòng có đào một cái giếng, hơn nữa còn ở nơi nguồn nước dồi dào như ở đất Quảng Tây này, chính là người đầu óc có vấn đề mới nghĩ ra cái cách này. Nhìn lại bên thành giếng có làm thêm một vết lõm, để tiện cho việc leo lên bậc thang, tôi liền hiểu ngay ra bên dưới đó chắc phải có thứ gì.

Lúc này, trước khi vào cuộc bắt đầu đào động. Đây rất giống với dấu hiệu nhà tạm của trộm mộ tặc! Có lẽ dưới kia có một cổ mộ thật.

Hoặc là một lão già cổ quái, tính cách lại vô cùng gàn dở, thích vung tiền xây lên một tòa nhà siêu sang, thậm chí còn phải lộng lẫy hơn là dưới mộ, muốn nó phải thật khác người để thiên hạ càng chú ý càng tốt.

Có lẽ thật sự tồn tại một hoàng lăng được xây dựng ở một nơi nước ngầm dồi dào như tại đây, con mợ nó chứ, dưới biển còn có người xây mộ! Tại sao lại cấm người ta ngâm mình trong nước?

Tôi cầm đèn pin tới bên thành giếng soi vào, nếu đây là một đạo động thì có thể xác định được cấu tạo bên trong, cổ mộ đặc biệt khó vào, cùng lúc lại còn xây thêm một lành lang để máy móc cỡ lớn làm việc, hẳn là mộ phải được xây ở vị trí khác bên dưới, bọn họ đành phải dùng biện pháp thăm dò vòng quanh mà không thể trực tiếp xuống đấu. Như vậy người này chắc chắn không phải là trộm mộ chuyên nghiệp, rất có thể là một đội người pha tạp, nghĩ tới đó lại thấy giống kiểu trộm mộ của bọn quân phản động.

Quân phản động ở nơi này tầm ảnh hưởng rất lớn, muốn xây một tòa nhà trong thôn trại người Dao thì chẳng ai dám phản đối, đồng thời cũng có quan hệ rất căng thẳng với Dao Miêu, nếu như khiến cho người Dao biết trong trại của mình có trộm mộ tặc, khả năng nổ ra mây thuẫn dân tộc gay gắt.

Vừa muốn nhanh gọn lại vừa muốn giấu diếm, nếu mộ phần trong lòng đất rất lớn, để tiết kiệm thời gian, chắc chắn là phải xây thêm một hành lang, tiện cho việc quan sát người ra kẻ vào. Lại còn có thể kết hợp với người bên trên, chủ nhà này trên người mang công trạng, vậy rất có khả năng.

Nghĩ đến đó lại cảm giác mình rất lợi hại, quay qua cái giếng sâu thăm thẳm kia, nhìn không ra chút manh mối nào, lưng tôi mang bình dướng khí nên không thể xuống sâu hơn được, dễ là chuẩn bị buông xuôi thôi.

Lúc này sâu dưới giếng lại lóe lên lục quang.

Lòng tôi giật thót một cái, là nó! Lúc này có thể thấy nguồn sáng cách miệng giếng rất gần, chỉ khoảng hai ba thước. Định dùng đèn pin soi theo nhưng không ngờ còn chưa kịp hành động thì lục quang kia đã ra tay trước, trong tích tắc nó lại lao về hướng tôi.

Tôi lập tức giơ dao găm lên, thầm nhủ nó thật sự đang di chuyển! Nhưng lục quang áp sát quá nhanh, đột ngột như sao băng xẹt qua tai.

Trong lúc bên kia lóe lên không nhìn thấy gì hết, nhưng tôi có thể khẳng định rằng đó không phải âm hồn thủy quỷ, nó giống như là một con vật có thể phát ra ánh sáng vậy.

Vội vàng xoay người, chỉ thấy lục quang vọt qua bên cạnh một cái giá sắt, thoáng cái liền tắt ngấm. Dùng đèn pin soi theo, nó lại sáng lóe lên như đáp lại ánh đèn trong tay tôi.

Rốt cục thì tôi cũng thấy được chính xác kia là thứ gì. Nó rất to, nhình như một con thằn lằn màu xám tro, dài phải bằng cánh tay tôi. Nó đang nằm trên đầu một tượng sắt, thân nó hình như buộc một vật gì đó, cố gắng định thần thì hóa ra kia là một cái đèn pin, chính là vật thi thoảng lại phát ra ánh lục quang yếu ớt đó.

## 355. Q.6 - Chương 46: Dưới Lòng Đất.

Mọi khái niệm trong tôi đều bị đảo lộn hết cả, tòa lầu cổ này không chỉ vị trí không đúng, mà ngay cả kết cấu cũng quỷ dị, đi qua cửa thông ra đằng sau là đến một đoạn hành lang ngầm dưới lòng đất.

Chẳng lẽ phần còn lại của tòa đại trạch đều xây dựng dưới lòng đất?

Người thiết kế chắc chắn đã tận lực động tay động chân gì đó, có lẽ chiều dài thực tế của hậu đường khác với chiều dài nhìn thấy bên trong gian phòng. Người ta bước vào trong, thấy cánh cửa này liền tưởng là cửa sau, thực ra nó còn cách cửa sau thực sự một đoạn hành lang bí mật nữa.

Cổng chính ở trên mặt đất, phần còn lại ở dưới lòng đất, đây mà là nhà ư? Có mà là hang chuột thì có. Người thiết kế ra thứ này đúng là giàu trí tưởng tượng.

Bỗng nhớ lại một câu nói, một câu mà chú Ba đã nói với tôi từ rất lâu về trước, tự dưng xây biệt thự ở nơi thâm sơn cùng cốc, không phải Hoa kiều thì cũng là trộm mộ tặc. Đây cũng đủ tính là thâm sơn cùng cốc rồi nhỉ? Nguyên một tòa cổ trạch trong núi sâu, chẳng lẽ là lầu các của trộm mộ tặc? Giống như thường nghe người ta hay xây chuồng lợn phía trên cổ mộ để che giấu tòa cổ mộ đó vậy.

Nhìn bề ngoài thì có vẻ cách giải thích này khá hợp lý, đi theo đoạn hành lang xuống dưới, có khả năng chính là tòa cổ mộ bọn họ đang khai quật, những tượng người sắt này chính là vật bồi táng đào lên từ trong cổ mộ.

Nhưng nghĩ kỹ lại thì tính cách trộm mộ tặc không như tôi nghĩ như vậy, cho dù có là trộm mộ tặc có thực lực nhất, tính cách cổ quái nhất, cũng không thể xây một đường hành lang chắc chắn như vậy chỉ để đi trộm mộ! Nhìn là biết hành lang đá này có độ bền vĩnh cửu do những người thợ dày dạn kinh nghiệm nhất xây nên, chứ không phải nổi lòng tham nhất thời.

Huống hồ, vì sao lại xây lầu gác kiểu Hán trong một ngôi làng của người Dao? Giả như tòa lầu này xây nên là để che giấu hoạt động trộm mộ, nhưng xây một tòa lầu kiểu Hán trong làng người Dao, vậy khác nào lạy ông tôi ở bụi này?

Nếu theo cách nghĩ này, phương pháp tốt nhất, hữu hiệu nhất, có lẽ là xây một ngôi nhà sàn kiểu dân tộc Dao ở đây, sau đó nửa đêm trực tiếp đào một hang động xuống dưới, chứ xây dựng tòa cổ lâu kiểu Hán to như vậy, thời gian và tiền bạc hao phí có khi còn hao phí hơn cả giá trị của một tòa cổ mộ, làm vậy thì cũng quá khoa trương rồi, hoàn toàn không cần phải…

Giả thuyết này không được, vậy chỉ còn một khả năng, đó là thứ gì đó bên dưới này có giá trị lớn đến kinh người, hơn nữa rất khó tiến vào, có thể phải mất đến hai mươi năm, ba mươi năm trở lên để tiến hành. Nhưng tôi cơ bản có thể xác định, thứ dưới này không thể là cổ mộ quy mô lớn, bởi đất này đúng ở vị trí trũng nhất của cả vùng núi này, toàn bộ nước ngầm đều đổ dồn xuống đây, không thể xây dựng mộ táng quy mô lớn được.

Từ một số kiến thức ngành kiến trúc của tôi, hoàn toàn có thể xác định được một việc: tòa kiến trúc này dường như được xây dựng để phục vụ một mục đích đặc biết nào đó, tất cả mọi chi tiết đều để phục vụ mục đích này, nhưng hiện nay tạm thời chưa rõ mục đích này là gì, cho nên chưa thể phán đoán được. Nhưng phần cốt lõi của mục đích này có lẽ nằm ở dưới đất.

Nhìn đồng hồ dưỡng khí, không còn dư bao nhiêu nữa, kiên trì được tối đa mười lăm phút nữa thôi, không có thời gian để phung phí thêm nữa, nhìn đoạn hành lang này, hình như cũng không sâu lắm, sau vài chục bước mới dần dần bằng phẳng lại, bên dưới là mặt đất lát gạch xanh.

Ánh sáng màu xanh lục không thấy đâu nữa, cũng không có dấu hiệu gì nguy hiểm. Tôi nghĩ, cho dù là ma nước, nhưng hình như cũng không có ác ý gì, ngược lại còn đang cố gắng chỉ dẫn tôi tiến đến bước này. Nếu quả thực muốn lấy mạng tôi, chỉ e tôi đã ngoẻo từ lâu rồi.

Những trải nghiệm trước kia làm tôi có cảm giác mình thật bất lực. Vì vậy, tôi lấy lại bình tĩnh, rón rén mở cánh cửa kia, bơi về phía bóng tối đen đặc.

Đến tận dưới đáy, bật đèn pin lên xem, tôi lập tức lạnh cả người.

Phía dưới là một gian hầm ngầm xây bằng gạch, không lớn, hẹp dài, cực kỳ dài, tôi đứng đây không nhìn thấy phía đầu cùng bên kia ở đâu.

Hai bên tường gạch bày rất nhiều giá bằng sắt, trên từng tầng giá sắt bày vô số tượng người sắt nằm ngang.

Tượng sắt hai bên cứ như đồ sứ vừa nung, bày la liệt ra, dưới ánh đèn pin ngả vàng trông cứ như những xác chết, có cảm giác như đang ở tầng hầm của nhà thờ lớn ở nước ngoài vậy. Ước tính một chút, phải có ít nhất là sáu trăm bức tượng.

Chẳng lẽ trước kia nơi đây là một xưởng nung người sắt?

Ở đây có rất nhiều cặn lắng đọng, vô số rỉ sắt loang lổ, trông như thể những xác chết đen sì đang thối rữa.

Đi một quãng, tôi phát hiện động tác của các tượng sắt không giống nhau, quỷ dị hơn là, tất cả các tượng sắt đều không có bàn tay phải, tất cả các bàn tay phải đều bị chém đứt, vết chém không theo quy tắc gì, hình như là người làm.

Khủng hoảng cực độ lúc trước đã làm tôi tê dại, cảnh giác khắp bốn phía, lại tiếp tục đi về phía trước. Mãi cho đến cuối gian phòng, cũng không thấy đình viện ngầm trong tưởng tượng đâu, mà lại là một mặt tường kín mít, trên mặt đất là một miệng giếng xây bằng gạch.

Đào một miệng giếng trong tầng hầm dưới mặt đất, hơn nữa lại còn đang ở đất Quảng Tây nguồn nước dồi dào, đúng là đầu óc hỏng rồi mới làm thế. Bên thành giếng còn xây các gờ thang để dễ dàng trèo lên xuống, tôi lập tức hiểu ra đây là gì.

Lúc này, phán đoán lúc trước của tôi bắt đầu lung lay. Quả thực đây rất giống một tòa lầu giả để che giấu hoạt động trộm mộ! Chẳng lẽ bên dưới quả thực là một cổ mộ, biết đâu trên đời này lại có một lão thủ lĩnh giang hồ tính cách cổ quái như thế thật, thích vung cả đống tiền để xây dựng nguyên căn biệt thự xa hoa ngay phía trên khu vực mình trộm mộ, thậm chí còn xa hoa hơn cả giá trị của mộ cổ nữa chứ, lại còn cố tình xây cho thật quái gở cực kỳ khác người thường, để người ta càng chú ý đến càng tốt ấy.

Chẳng lẽ lại có cái hoàng lăng nào xây dựng bên dưới khu vực mà mạch nước ngầm cực phong phú, mẹ nó đến mộ dưới biển còn có người xây rồi! Dựa vào cái gì mà không cho phép người ta đi ngâm nước chứ?

Tôi chiếu đèn pin xuống giếng, nếu đây là một hang trộm, kết cấu như vậy có thể xác định, cổ mộ này cực kỳ khó vào, cần phải xây dựng một cái hành lang, để có thể sử dụng máy móc cỡ lớn cùng nhiều người làm việc, mộ chắc ở bên dưới nền nhà của người khác, cho nên bọn họ đành phải dùng cách vòng vo Tam Quốc này chứ không đào thẳng quách xuống cho xong. Như vậy, nhóm người này chắc chắn không hoàn toàn là trộm mộ tặc chuyên nghiệp, mà có khả năng là một đội ngũ rất đông người mà còn vàng thau lẫn lộn nữa, nghĩ như thế, có vẻ rất giống tác phong của quân phiệt trộm mộ trong quá khứ.

Thế lực của quân phiệt ở địa phương rất lớn, muốn xây dựng một cái nhà ở trong làng người Dao thì có ai dám ý kiến. Đồng thời, quan hệ giữa các dân tộc vốn căng thẳng, ngộ nhỡ người Dao biết bọn họ đang trộm mộ trong làng, khó tránh mâu thuẫn lại càng thêm gay gắt.

Vừa phải làm nhanh, mà vừa phải giấu giếm, nếu phần mộ dưới lòng đất quy mô quá lớn, để tiết kiệm thời gian, quả thực có khả năng phải xây dựng một hành lang thật kiên cố, để người ra vào dễ dàng. Lại đối chiếu với câu đối ở trên, gia chủ của tòa lầu này có quân công, đích thực là có khả năng này.

Nghĩ vậy cảm giác mình thật lợi hại, lại nhìn xuống dưới giếng sâu tối om, chả thấy manh mối nào, lưng đeo bình dưỡng khí, không thể xuống dưới được, tôi liền chuẩn bị rút lui.

Lúc này, dưới giếng lại lóe lên ánh sáng xanh lục.

Tôi giật thót mình, lại tới rồi! Lúc này có thể thấy ánh sáng cách miệng giếng rất gần, chỉ khoảng hai ba mét thôi. Định dùng đèn pin chiếu, không ngờ chưa kịp làm gì, ánh sáng lục kia đã động trước, lập tức xồ về phía tôi.

Tôi lập tức giơ dao găm lên, nghĩ bụng mẹ kiếp nó chuyển động thật! Nhưng ánh sáng lục kia tới quá nhanh, vọt một cái đã sượt qua tai tôi cứ như sao băng vậy.

Trong một chớp lóe lên, không thấy gì cả, nhưng tôi tức khắc khẳng định được đây không phải ma nước gì sất, mà giống một loài động vật nào đó phát ra ánh sáng xanh hơn.

Vội vàng quay lại, chỉ thấy quầng sáng xanh lóe lên bên cạnh một giá sắt, rồi lập tức tắt phụt. Dùng đèn pin chiếu, ánh sáng lại lóe lên, cứ như ăn khớp với đèn pin trên tay tôi vậy.

Rốt cục tôi cũng nhìn thấy chân thân của thứ kia.

Đó là một thứ màu xám trông cứ như một con thằn lằn cực kỳ béo mập vậy, nó dài cỡ một cánh tay tôi, đang nằm sấp trên đầu một tượng sắt, trên mình hình như bị buộc một cái gì đó. Tôi tập trung nhìn kỹ, đó là một cái đèn pin, đang phát ra ánh sáng xanh lục âm u.

## 356. Q.6 - Chương 47: Tiểu Xảo Của Bàn Tử

Tôi không biết nó là cái giống gì, hình như là một con thuộc họ kỳ nhông cỡ lớn, trước kia từng được ăn thử ở quê, nhưng chưa từng được chạm mặt gần như vậy, nhìn mà kinh cả người. Về phần cái đèn pin kia, mắt vừa thấy hai huyệt thái dương của tôi liền giật mạnh, kia chẳng phải là loại đèn pin vỏ vàng cũ kỹ mà lần trước hạ thủy chúng tôi có dùng sao.

Đó chắc chắn là đồ của Bàn Tử mang theo, cả cái sợi dây trên người con kỳ nhông kia cũng do người ta buộc lên, chẳng lẽ đây chính là kiệt tác của Bàn Tử?

Tôi chỉ suy nghĩ một lát, liền hiểu được ngay chuyện gì đang xảy ra. Không ai lại làm những việc khó hiểu như vậy, Bàn Tử rất có thể muốn người khác đặc biệt chú ý tới con kỳ nhông này.

Lẽ nào bọn họ đang bị mắc kẹt ở một nơi nào đó nên đành phải dùng cách này để cầu cứu ra bên ngoài?

Có chết tôi cũng không nghĩ tới đó, lục quang kia chính xác là do nó phát ra. Con mẹ nó chứ! Ánh sáng đèn pin sao lại có thể biến thành mày xanh biếc như vậy?

Vài khắc tôi liền trấn tĩnh tinh thần, toàn thân nhất thời tê liệt, cả người đều thả lỏng. Xem ra tôi nghĩ không nhầm, bọn họ đã gặp phải biến cố bất ngờ ở dưới nước, hiện tại có thể là vẫn còn sống, chẳng qua là bị mắc kẹt ở một nơi nào đó, chỉ có thể thông qua cách này mà cầu cứu. Nơi đó khả năng có dưỡng khí, nhưng không biết vì sao đường ra lại bị chặn lại.

Tuy rằng không biết Muộn Du Bình và Bàn Tử rốt cuộc đã gặp chuyện gì, lại làm cách nào tới được chỗ kia, nhưng có thể thấy được là bọn họ còn sống, cảm thấy thật nhẹ lòng!

Với tính cách tinh quái như của Bàn Tử thì trên người con kỳ nhông kia chắc chắn còn lưu một vài manh mối, phải bắt nó mới được. Người ở trong nước hoạt động chân tay tương đối bất tiện, nhìn con vật kia bơi rất tốc độ, e là không bắt kịp.

Kỳ nhông là trùm dưới nước, cắn người cũng tương đối lợi hại, hơn nữa đầu của nó lại lớn như vậy, bị nó ngoạm cho một phát chắc cả ngón tay của tôi cũng khó giữ.

Bất chấp luôn đi! Có bị thương cũng phải thử một phát xem thế nào.

Tôi nâng dao găm lên, chậm rãi bơi tới, cố gắng thật nhẹ nhàng, nhưng chỉ mới tiến tới gần hơn một thước, nhoằng một cái con vật chợt quẫy đuôi, nhanh chứ chớp vọt đi sáu bảy thước mới dừng lại ở bên một khối đá.

Con mợ nó! Thừ này cho dù ở trên cạn cũng khó mà chặn được chứ chưa nói tới tôi giờ đang phải bắt tay không trong nước. Cũng may là nó bơi rất ngoan ngoãn, không có ý tấn công lại.

Tôi còn thử thêm lần nữa, tiếp tục chậm rãi tiến gần tới nó, lúc đó suýt thì áp sát được, nhưng đang định thò tay chộp thì trong chớp mắt nó lại nhanh chóng vọt qua một chỗ khác.

Tôi hiểu ngay ra dưới nước không có khả năng bắt được con quỷ này, mỗi lần đuôi nó di chuyển liền hình thành luồng nước rất mạnh, không khó để tưởng tượng là có bao nhiêu thành công lực trong đó, cho dù là chộp trúng thì cũng không thể giữ được.

Đèn bình dưỡng khí bỗng phát ra cảnh báo, tôi có chút luống cuống, dùng đèn pin soi khắp nơi tìm xem có thể dùng được cái gì không. Quanh đi quẩn lại mà không thấy gì cả, những tượng sắt này nặng bằng chết, cho dù có dùng được tôi cũng không thể nâng nổi nó lên.

Tôi liên tiếp xoay chuyển suy nghĩ, nhớ tới bản thân mang theo dao găm. Có thể nói đó là cột trụ tinh thần của tôi, tuy rằng cho tới giờ chưa có dùng qua.

Tôi thực sự không muốn đả thương con kỳ nhông này, nói thế nào thì nó cũng là một sinh mạng, nhưng tới giờ khắc này, trong lòng đang rất gấp nên không thể lo được nhiều như vậy. Ác tâm bắt đầu trỗi dậy, bao nhiêu thương hại cũng chỉ còn là lời nói suông.

Tôi lại bơi đi, giơ dao găm lên chuẩn bị đâm nó, đâm một cái không chết được, chí ít cũng khiến nó bị thương mà bơi chậm lại.

Nó đậu ở dưới chân giá sắt, nằm úp trên nền đá xanh, tôi nín thở, như xác chết trôi phiêu tới bên cạnh, từ từ áp sáp nó. Tới khi thấy cách nó còn nửa cánh tay, như một pha quay chậm trong phim, tôi từ từ giơ con dao găm lên, thay đổi tư thế, chuẩn bị đâm xuống.

Có thể là sát ý của tôi bị con kỳ nhông kia thấy được nên nó lại bơi vèo đi cách vài phân nữa, cùng lúc ác tâm của tôi lên tới cực hạn, một dao đâm xuống, ghim trúng vào cái đuôi của nó.

Đuôi con kỳ nhông chỉ toàn thịt, đau tới cuốn lại, nhưng khí lực quả thực rất mạnh, tôi suýt chút nữa bị tuột dao găm trong tay. Lập tức tôi lao tới, tóm lấy cái đèn pin, nhưng không bắt được, kỳ nhông liền dứt đứt đuôi rồi lập tức bơi cách tôi sáu bảy thước, tới một đầu khác của phòng đá.

Mất đuôi tốc độ của nó rõ ràng chậm lại.

Tôi lắc lư chân vịt đuổi theo, nhiều lần tưởng là chộp được rồi nhưng cơ thể trong nước khó mà ra tay chính xác được, lúc nào cũng tự cho là nhất định làm được nhưng vẫn là để nó chạy thoát. Cứ như vậy truy đuổi mấy chục thước, tôi đã lặn được một lúc lâu nên thể lực không theo kịp được nữa.

Tôi nín thở trong giây lát, lấy tay túm lấy giá sắt để mượn lực, cố gắng bơi theo. Ánh sáng xanh bỗng nhiên ngoặt lại rồi không thấy đâu nữa, lao tới chỗ nó vừa biến mất, chỉ thấy trên nền đá xanh có một cái hốc, đưa tay vào trong lập tức sờ thấy cái đèn pin, nhưng không làm thế nào để bắt được nó.

Kỳ nhông nhất định đang bám chặt bên trong vách tường.

Tôi đạp hai chân lên vách tường hai bên, dùng toàn bộ trọng lượng cơ thể kéo về phía sau, bỗng cảm giác tay đột nhiên buông lỏng, đèn pin lập tức được lôi ra. Cả người trong giây lát bị hất nhào ra sau, va thẳng vào giá sắt.

Thật vất vả mới có thể ổn định được tư thế, nhìn lại thứ trong tay, dây buộc đèn pin là vải trên túi du lịch của Bàn Tử, nó chịu không nổi lực kéo liền đứt.

Dùng đèn pin soi vào trong hốc, ổ con kỳ nhông ở bên trong, nhìn bộ dáng này hẳn là không chịu ra, tôi cũng không buồn để ý tới nữa, vội vàng cầm cái đèn pin ra xem Bàn Tử có lưu lại gì bên ngoài không. Phía trên quả thực có khắc vài chữ :SOS, đi theo thủy triều siphon.

Lật lại đằng sau còn có một hàng chữ nhỏ, nhưng nhìn đã không còn nhìn rõ nữa

## 357. Q.6 - Chương 47: Bàn Tử Khôn Vặt.

Tôi không biết đây là loài động vật gì, hình như là một loại kỳ nhông cỡ lớn, hồi xưa tôi từng ăn kỳ nhông ở dưới quê rồi, nhưng chưa thấy con nào to như này, trông phát khiếp. Về phần chiếc đèn pin nọ, tôi vừa nhìn thấy liền giật mình, đây chính là chiếc đèn pin màu vàng cũ kỹ mà bọn tôi dùng khi trần truồng lặn xuống lần đầu đây mà.

Đây nhất định là do Bàn Tử mang xuống, xem sợi dây buộc trên mình kỳ nhông, chắc chắn là do có người buộc vào, chẳng lẽ là kiệt tác của bọn Bàn Tử?

Tôi suy nghĩ một chốc, liền hiểu ngay. Không ai tự dưng mà làm một việc như thế, rất có thể Bàn Tử muốn người khác phải chú ý đến con kỳ nhông này.

Lẽ nào bọn họ đang mắc kẹt trong một nơi nào đó, mà chỉ có duy nhất cách này để cầu cứu với bên ngoài?

Có đánh chết tôi cũng không thể ngờ được, ánh sáng xanh lục là từ thứ này phát ra. Cứt thật, ánh đèn pin thế quái nào mà lại biến thành màu xanh lè được nhỉ?

Tôi liền trấn tĩnh lại, toàn thân tức thì thả lỏng, xụi lơ ra. Xem ra tôi đoán không sai, bọn họ thực sự gặp kỳ ngộ ở dưới nước, hiện giờ rất có thể vẫn còn sống, chỉ là đang bị kẹt ở một nơi, phải dùng đến cách này để cầu cứu. Rất có thể nơi đó vẫn có không khí, chỉ là không biết vì sao lại thế thôi.

Tuy không biết Bàn Tử với Muộn Du Bình đã trải qua chuyện gì ở dưới nước, rồi làm sao mà lại đến được rồi kẹt lại ở chỗ kia, nhưng rất có khả năng bọn họ vẫn còn sống, thật tốt quá!

Với cái tính ranh như ma của Bàn Tử, trên mình con kỳ nhông kia chắc hẳn còn có manh mối nào đó liên quan đến tình trạng hiện giờ của bọn họ, xem ra phải bắt nó mới được. Nhưng ở dưới nước tay chân không linh hoạt, hơn nữa nhìn tốc độ bơi của con vật kia, chỉ e không bắt nổi.

Kỳ nhông là trùm dưới nước, cắn người rất kinh, chưa kể con này to quá, nó cắn cho một phát chỉ e đi tong luôn cả ngón tay của tôi.

Kệ! Có thế nào cũng phải thử xem đã.

Tôi giơ dao găm lên, chậm rãi bơi qua, cố gắng bơi chậm hết cỡ, nhưng chỉ đến gần được hơn một mét, vèo một cái, con vật kia quẫy đuôi thật mạnh một cái, ngay lập tức đã bắn đi đến sáu bảy mét nhanh như chớp vậy, rồi dừng lại ở đống gạch đá bên kia.

Khốn khiếp thật! Cái thứ này, cho dù tôi có ngồi trên bờ cầm xiên cá xọc xuống có khi cũng chẳng xiên trúng được, huống hồ hiện giờ tôi còn ở dưới nước, bắt bằng tay không. Cũng may trông nó có vẻ hiền hiền, không có ý định tấn công.

Tôi còn muốn thử tiếp, tiếp tục chầm chậm bơi tới. Lúc này đã đến rất sát nó rồi, nhưng ngay trong chớp mắt khi tôi chìa tay ra thì nó đã nhanh chóng vọt đến chỗ khác.

Tôi lập tức nhận ra, ở dưới nước tôi không có khả năng bắt được con vật này. Phần đuôi của nó chuyển động tạo ra luồng nước có lực đẩy rất mạnh, không khó tưởng tượng được sức bật lớn đến mức nào, cho dù có chộp trúng được, thì với sức của tôi, cũng chẳng bắt nó lại nổi.

Đèn dưỡng khí nháy lên cảnh báo, tôi liền luống cuống soi đèn pin khắp xung quanh, tìm xem có công cụ gì có thể sử dụng được không. Nhưng xung quanh chẳng có gì cả, tượng sắt kia thì nặng muốn chết, dù có dùng được tôi cũng chẳng khênh đi được.

Vừa suy nghĩ, lập tức nhớ ra con dao găm trong tay mình. Có thể nói nó chính là trụ cột tinh thần của tôi, tuy rằng cho tới giờ vẫn chưa dùng lần nào.

Tôi thực sự không muốn làm con kỳ nhông bị thương, dù thế nào cũng là một sinh mạng. Nhưng đến lúc này, đã gấp quá rồi, không quan tâm được nhiều thế. Một khi tính ác trong con người đã nổi lên, thì tất cả những cái gì mà thương xót cảm thông đều hóa lời nói suông cả.

Tôi lại bơi đến lần nữa, giơ dao găm lên như muốn xiên chết nó, cho dù xiên một cái không chết, thì cũng làm nó bị thương, không bơi nhanh được nữa.

Nó dừng lại dưới chân tượng sắt, nằm sấp trên nền gạch xanh. Tôi nín thở, từ từ bơi qua như xác chết trôi vậy, tới gần từng tí từng tí một. Mắt thấy chỉ cách nó có nửa cánh tay, tôi giơ dao găm lên cực kỳ chậm, như một cảnh quay slow motion trong phim vậy, giơ đến một vị trí khá tốt, lập tức đâm xuống thật mạnh.

Có thể do con kỳ nhông cảm nhận được sát ý của tôi, nó vọt lên phía trước mấy centimet, nhưng cũng đúng lúc ấy, trong tôi nổi cơn hung đồ, dao găm xuống một nhát, găm trúng đuôi nó.

Con vật kia đuôi toàn thịt, đau đến cuộn cả mình mẩy lại. Sức nó rất lớn, dao găm suýt tuột khỏi tay tôi. Tôi đuổi theo, túm lấy cái đèn pin phía trên, nhưng lực cản dưới nước lớn quá, tay túm không trúng, con kỳ nhông trực tiếp giằng đứt đuôi mình, bơi ra xa khoảng sáu bảy mét nhanh như bay, không dừng lại nữa mà bỏ chạy đến đầu bên kia của căn hầm gạch.

Không có đuôi, tốc độ của nó chậm lại rõ ràng.

Tôi khua chân vịt đuổi theo, mấy lần suýt bắt được nó. Nhưng ở dưới nước, thật sự rất khó để nhắm chính xác được, lúc nào nó cũng thoát khỏi tay tôi vào đúng những khi tôi chắc mẩm có thể đắc thủ nhất. Cứ đuổi bắt như thế suốt mấy chục mét, tôi trước đấy đã lặn dưới nước một lúc lâu, thể lực không đủ để bắt kịp/

Tôi nghiến chặt ống thở, tay kéo giựt lấy giá sắt, mượn lực mà đẩy mình lên, miễn cưỡng đuổi theo. Ánh sáng xanh đột nhiên ngoặt một cái, tôi cũng bổ nhào theo, chỉ thấy trên nền gạch xanh của vách tường có một cái hang, thò tay vào, lập tức mò đúng được cái đèn pin, nhưng rút mãi mà không ra được.

Con kỳ nhông nhất định là đã bám chặt bên trong tường gạch này rồi.

Tôi đạp cả hai chân lên hai bên vách tường mà kéo ra, dùng toàn bộ sức nặng cơ thể mà kéo thật mạnh. Bỗng nhiên hẫng một cái, đèn pin bị rút ra. Cả người tôi bắn ra ngoài, đập vào giá sắt đằng sau.

Vất vả lắm mới đứng vững lại được, nhìn vật cầm trong tay, hóa ra sợi thừng buộc đèn pin là sợi thừng nilon trong ba lô hành lý của Bàn Tử, sợi dây không chịu được lực mạnh, nên đã đứt rồi.

Lại dùng đèn pin chiếu vào trong hang, con kỳ nhông vẫn rúc ở bên trong, xem ra không chịu thò mặt ra ngoài nữa rồi, tôi cũng không buồn quan tâm nữa, vội vàng soi chiếc đèn pin dưới ánh đèn, để xem Bàn Tử có động tay động chân cái gì nữa không.

Bên trên quả nhiên có khắc vài chữ: “SOS, đi theo ống siphon.”

Lật mặt sau, còn một hàng chữ nhỏ nữa, nhưng không nhìn rõ được.

## 358. Q.6 - Chương 48: Ngọc Mạch

Mấy chữ này được khắc rất cẩu thả, ký tự xấu xí, nhưng thấy rõ là xuống tay tương đối mạnh, tới mức biến dạng cả đèn pin, có thể đó là nguyên nhân mà nó chập chờn lúc sáng lúc tối như vậy.

Chụp đèn bên trên dính một tầng băng dính không thấm nước, màu xanh lục, con mẹ nó hóa ra là sắc xanh âm u kia từ đây mà ra! Tôi không khỏi thầm mắng một câu, Bàn Tử chết tiệt làm người ta mất hồn, dù có bất cứ ai nhìn thấy chắc cũng bị hù chết.

Mấy chữ này ý nghĩa vô cùng dễ hiểu, nhất định là báo cho tôi biết bọn họ vẫn còn sống, nhưng cần cứu viện, manh mối để tìm được bọn họ chính là đi theo thủy triều siphon.

Loại đèn pin này có thể dùng được không qua mười tiếng đồng hồ, giờ còn có thể phát sáng, ánh sáng vẫn phát ra bình thường nghĩa là nó được buộc lên người con kỳ nhông không lâu, bọn họ nhất định vẫn còn sống tốt.

Tên Bàn Tử này cũng thật ghê gớm! Con kỳ nhông này tới giờ mới xuất hiện, chắc chắn anh ta đã đoán được tôi sẽ hạ thủy. Nhưng nơi này cách nơi mất tích ít nhất hơn một nghìn thước, bọn họ làm thế nào mà không cần dưỡng khí vẫn tới được vậy?

Quên đi, tôi không muốn nghĩ nữa, chỉ thấy trong đầu đã rõ ràng, cuối cùng cũng buông được tảng đá trong lòng xuống. Có thể biết được bọn họ chắc chắn còn sống, những thứ khác cũng không quan trọng.

Hiện giờ trọng yếu nhất là phải cứu được người ra.

Trước đây ở trên bờ từng thấy thủy triều siphon, cũng đoán là hồ này có lỗ hổng thông với mạch nước ngầm. Hiện giờ nhìn lại, suy luận của mình quả có chính xác, mà chỗ bọn họ gặp nạn chắc xung quanh lỗ hổng ấy.

Bàn Tử nói cứ đi theo dòng chảy, nhưng nó còn chưa bắt đầu làm sao biết được hướng nào?

Tôi buông đèn pin xuống, định dùng tay cảm nhận dòng nước, nhưng nước hồ lanh ngắt như băng chỉ khiến tôi tê dại, bảo là cảm nhận cái gì nó gồ ghề thì được chứ còn dòng chảy thì hoàn toàn không thể, hơn nữa bằng mắt thường có thể thấy là nước rất tĩnh.

Nghĩ một lát, tôi liền nảy ra một biện pháp, bơi qua giữ lấy một tượng sắt trên thân lắng đầy cặn vật, khiến cho nó trôi nổi trong nước.

Dưới ánh sáng của đèn pin, màu trắng lơ lửng thành từng hạt li ti từ từ lan rộng ra, tôi quan sát kỹ, chúng lặng lẽ rơi vào trong nước, rồi sau đó chầm chậm trôi tới chỗ miệng giếng kia.

Quả nhiên là vậy! Nơi này có dòng chảy nhưng đặc biệt chậm, hướng vào bên dưới cái giếng.

Thủy triều siphon vẫn luôn xảy ra, chỉ có điều là rất yếu nên không thể phát hiện ra bằng mắt thường. Nhìn qua hướng kia, giờ áp lực bên kia khả năng rất thấp, có thể khiến cho nước ở đây bị hút sang nơi đó.

Nhìn vào đồng hồ dưỡng khí, còn một vài phút nữa thôi, tôi chỉ cầm theo một bộ thiết bị này, nếu như lần này tìm không được người có thể phải chờ A Quý mang trang thiết bị vào trong này mới có cơ hội thứ hai. Phải mất ít nhất hay tới ba ngày sau, tôi nhất định phải xác nhận xem bọn họ có thể kiên trì được trong từng ấy ngày hay không. Nếu được thì trong khoảng cách ngắn như vậy tôi hi vọng có thể đưa bọn họ ra trong một lần này.

Ước lượng thời gian một chút, sau khi đồng hồ bình oxy về số không, khí nén bên trong vẫn duy trì được hai mươi phút. Chỉ cần kiếm soát được thời gian trở về trong mười phút thì tôi có thể dùng thời gian còn lại để tìm kiếm, ít nhất cũng được mười phút.

Việc này không thể chậm trễ! Tôi cởi bình dưỡng khí trên người ra cầm ở tay, trước tiên phải chìm vào trong giếng, sau đó mơi có thể quay đầu lặn xuống dươi được.

Trong giếng vô cùng chật hẹp, cũng may là đào thẳng nên một mạch chìm xuống, nhìn vào đồng hồ đo độ cao, trong tích tắc áp suất đã vượt quá bảy atmospher, độ sâu gần chín mươi thước.

Đầu hướng xuống dưới nên người cảm giác rất khó chịu, trước là do tinh thần vô cùng căng thẳng nên mới không cảm thấy gì, giờ chỉ khẽ buông lỏng một lát đã khiến người cảm thấy buồn nôn, lập tức nghẹn lên đầy họng.

Hiện tại quyết không thể phun ra được, những bộ phận trong cơ thể tôi bị ức chế, nếu phun ra sẽ bị áp lực ảnh hưởng, ngược lại còn có thể xộc vào khí quản. Tôi đành phải gắng gượng nhịn vào, cảm giác phải dùng tới khí lực toàn thân, đem sự chú ý chuyển sang quan sát chỗ ánh sáng đèn pin chiếu tới.

Sau đó không lâu, nền gạch xanh biến mất hẳn, nham thạch hiện ra rõ ràng, có thể thấy công trình này chỉ được làm tới đây, bên dưới chính là khai quật đơn thuần. Cũng tại lúc đó, tôi bắt đầu cảm giác được có gì đó không ổn, nghe thấy một loại âm thanh vọng ra từ sâu bên trong kia, tốc độ dòng nước cũng từ từ thay đổi.

Càng nghe càng cảm giác bất thường, hình như là nước chảy thành tiếng vô cùng xiết. Đang định dừng lại nghe một cái, bỗng bình dưỡng khí phía dưới đột nhiên bị một luồng lực đạo hút đi.

Tôi dùng răng cắn chặt dụng cụ hô hấp, giữ cho ống thở nối với bình dưỡng khí, tình thế vật vã vô cùng, những rung động ấy càng lúc càng không thể khống chế được, dụng cụ hô hấp trong tích tắc liền tuột ra rồi chìm vào sâu bên dưới.

Tôi lập tức lao lên phía trước chộp lấy, may mà còn thi triển biện pháp an toàn, trên cổ vẫn quàng dây, liền kéo dây lôi bình dưỡng khí lên. Không ngờ là bình dước khí mới chỉ chìm xuống có không quá một thước mà biến mất khỏi tầm mắt tôi cực nhanh.

Trong tích tắc tôi chỉ kịp nhìn thấy đáy giếng, hóa ra bên dưới là một ống nước thẳng đứng, bình dưỡng khí bị cuốn vào trong dòng nước vô cùng xiết . Vừa định mắng một tiếng, cái dây trên cổ tôi vẫn còn nối với bình dưỡng khí bị nó kéo căng, lực hút rất lớn, suýt chút nữa cắt đứt cả cổ tôi.

Mắt thấy mình đang bị dòng nước xiết lôi đi, tôi cắn chặt răng, định dồn toàn lực trên cổ (tưởng là) kéo lấy bình dưỡng khí, nhưng chỉ được vài giây biết mình không có khả năng làm thế, hơn nữa vì mạch máu ở cổ bị chặn lại nên tôi bắt đầu có cảm giác thiếu máu lên não.

Tôi thầm chửi Bàn Tử, sao lại không báo cho tôi một chữ? Đành lấy tay tháo dây đai trên cổ ra, nhưng tháo ra rồi cũng chết? Lúc này tôi đã không thể suy nghĩ được gì nữa, buông lỏng tứ chi, mặc cho dòng nước cuốn đi, trước tiên cứ theo dòng nước chảy rồi tính. Dù sao thì Bàn Tử cũng bảo tôi đi theo thủy triều siphon.

Chưa kịp hiểu gì, toàn thân lại bị một luồng lực đạo mạnh mẽ kéo thẳng xuống, chỉ trong nửa nốt nhạc sau tôi đã bị cuốn vào trong thủy đạo, vật lộn theo dòng nước. Tưởng là sẽ duy trì được tư thế nhưng vai tôi liên tục va vào bốn phía xung quanh, cũng may thủy đạo chỉ rộng gấp hai ba lần người tôi, hơn nữa quanh năm bị dòng nước mài cho nhẵn thín. Nếu không thì chỉ cần bị đập vào vài cạnh mấp mô thì xác định là toàn thân trầy da tróc thịt.

Vừa khéo là bình dưỡng khí quay vòng vòng ở trong nước sau cũng cuốn tới bên cạnh tôi, vài giây sau liền va vào người tôi. Tôi lúc đó đã hết hơi, gần như không thể nhịn nổi, bất chấp tất cả vươn tay ra níu lấy nó.

Thật vất vả khi vật lộn với dòng nước xiết để tìm ống thở, sau khi tóm được rồi liền cắn chặt lấy. Còn chưa kịp hít vào một hơi phía trước lại tới một đoạn dốc nghiêng ngoặt xuống, cứ như thế lăn lộn vài vòng trong thủy đạo, suy nghĩ trong đầu như đạn bắn trúng vào vách tường liền rơi xuống.

Bị quăng quật tới sây xẩm mặt mày, mất một lúc lâu tôi không biết đang có chuyện gì xảy ra, chỉ theo bản năng ngậm chặt lấy ống thở, cũng không biết bị cuốn đi bao lâu, bên tai chợt nghe thấy một tiếng vang thật lớn, bình dưỡng khí va trúng phải thứ gì đó trên thủy đạo.

Tôi tỉnh táo lại, phản ứng tự nhiên cho tay lên che đầu, ngay sau đó bản thân cũng va vào vật đó nghe cộc một tiếng, đau tới thất điên bát đảo. Tôi lại không đàn hồi được như bình dưỡng khí, sau khi bị va trúng chỉ có thể bị dòng nước đè chặt vào đó. Cho tay lên sờ một cái liền phát hiện đây là một hàng rào sắt, cố gắng vận hết khí lực toàn thân xoay người sờ thử, không hề có một lỗ hổng.

Đây là đích tới sao? Ngẩng đầu nhìn lên, tứ phía không có bất cứ một đường ra nào, tất cả đều là vách đá rắn đanh, hoàn toàn là đường cụt.

Tôi không tin, điều chỉnh tư thế một chút, dùng đèn pin cẩn thận soi qua, quả thực không có gì cả.

Con mẹ nó! Quái thật! Bàn Tử nói là đi theo thủy triều siphon sẽ tìm thấy nơi của bọn họ, thế sao đây lại là đường cụt?

Suy nghĩ lại một chút, ngay tức khắc đổ mồ hôi lạnh đầy đầu, thầm nghĩ hỏng rồi, lẽ nào Bàn Tử ở giữa thủy đạo kia? Tôi vừa rồi bị va đập tới đần cả người, chẳng hay đã lao qua mất rồi?

Vừa nãy tốc độ quá nhanh, tôi cơ bản là không thể dừng lại mà nhìn tình huống xung quanh được, hơn nữa cũng không thể phản ứng kịp, làm sao mà dưới tình hình ấy phát hiện ra có cửa đi vào được. Cũng may là sau khi tôi cảm thấy mình bị cuốn đi cũng không mất bao nhiêu thời gian, nếu cái cửa đó ở trong thủy đạo thật thì khoảng cách hẳn là không xa.

Nơi này cỏ vẻ rộng rãi, đeo bình dưỡng khí lên lưng tôi bắt đầu thử ngược dòng nước quay lại. Nhưng mới đi được hai bước liền hiểu ngay ra cái nguy hiểm, dòng nước chảy quá nhanh! Ngay cả có chỗ để bám vào cũng phải dùng hết sức mới di chuyển được, huống hồ vách đá này trơn nhẵn vô cùng.

Tôi tung hết tất cả những phương pháp, thử đủ mọi cách thức nhưng kết quả vẫn thất bại. Lần thành công nhất là có thể bước được mười bước, nhưng chân vừa trượt lập tức đập ngay về vị trí cũ, mà sức lực của tôi cũng đang dần cạn kiệt.

Bị áp lực nước đè nặng, tôi càng lúc càng cảm thấy không ổn.

Nơi này thoạt nhìn thì rất bình thường, nhưng thực chất là đường cùng tuyệt đối, như một cái lồng giam không lối thoát. Bàn Tử sao không viết lại điều này?

Không thể thoát được rồi, lần này sẽ bị anh ta hại chết!

Nhìn đồng hồ dưỡng khí, trị số đã về không, rõ ràng là đã cạn từ bao giờ rồi. Tôi hơi hoảng, quay lại cổ sức lay lan can sắt, muốn xem có thể tháo nó ra từ đằng sau không, nhưng liền thấy là nó sắt đặc nóng chảy đổ lên đá, chắc chắn kinh người.

Phía sau một khoảng đen ngòm, đèn pin soi đi chỉ thấy thủy đạo chảy dốc xuống, dòng nước càng thêm xiết. E rằng chính vì nguyên nhân này người ta mới phải làm ra cái lan can sắt, sợ người bị cuốn vào trong thủy đạo càng thêm chật chội kia.

Nhất thời lúc đó tôi thật sự bị hoảng sợ, ngay cả hô hấp cũng không thể, vội hít sâu vài hơi, tự nhủ phải bình tĩnh.

Trước đây những lúc bị mắc kẹt tôi thường nghĩ ra biện pháp gì đó, vì con người là một loài mà chỉ cần một chút hi vọng là có thể khai triển tiềm năng trong người. Tôi bắt đầu cấp tốc nghĩ, đồng thời càng không ngừng tìm kiếm, mong thấy được một chút linh cảm.

Ban đầu tôi vẫn còn tràn trề tin tưởng, cho rằng trời không tuyệt đường sống của ai, nhưng khiến cho tôi tuyệt vọng là giờ và trước đây không giống nhau, mặc dù luôn ngời sáng tinh thần lạc quan nhưng đơn giản là sờ soạng cả buổi cũng chỉ thêm xác định được bản thân không có khả năng chiến thắng được dòng nước này, càng không thể gỡ cái lan can sắt kia.

Cứ liên tiếp suy nghĩ, nhưng trong lòng đã mơ hồ xuất hiện một ý niệm: lần này trốn không thoát được rồi!

Chắc chắn phải chết, không còn nghi ngờ gì nữa.

## 359. Q.6 - Chương 48: Đi Theo Ống Siphon

Mấy chữ này khắc rất cẩu thả, nét chữ nguệch ngoạc, nhưng do người khắc dùng sức quá mạnh, đèn pin bị khắc đến mức biến dạng, có lẽ đây là lý do vì sao nó cứ chập chờn lúc sáng lúc tối.

Trên chụp đèn có dán một lớp băng dính chống thấm màu xanh lá cây, mẹ kiếp thảo nào ánh sáng lại xanh lè như thế! Tôi không khỏi chửi thầm, Bàn Tử chết bầm dọa tôi suýt vãi cả hồn vía, nếu có đội tìm kiếm nào nhìn thấy có khi cũng hồn vía lên mây luôn.

Ý nghĩa của mấy chữ này rất rõ ràng, chính là báo cho tôi biết, bọn họ vẫn còn sống, nhưng cần cứu viện, đầu mối duy nhất để tìm bọn họ chính là thủy triều siphon nọ.

Lượng pin của loại đèn này nhiều nhất cũng chỉ sử dụng được hơn mười tiếng đồng hồ là cùng, thế mà giờ vẫn còn phát sáng được, mà lại còn sáng trưng đến thế, vậy chắc hẳn đèn được buộc lên mình kỳ nhông cũng chưa lâu, bọn họ chắc chắn vẫn còn sống tốt.

Tên mập này đúng là gớm thật! Con kỳ nhông đến giờ mới xuất hiện, chứng tỏ anh ta đã đoán được tôi chắc chắn sẽ xuống nước vào tầm này. Nhưng, nơi này cách nơi họ mất tích bét cũng phải hơn một ngàn mét, bọn họ làm thế nào mà đến được tận cái giếng này mà không cần bình dưỡng khí?

Quên đi, tôi không muốn nghĩ ngợi gì nữa, chỉ cảm thấy trấn tĩnh hẳn lại, cục đá đè nặng cuối cùng cũng buông xuống được rồi. Chỉ cần biết bọn họ vẫn còn sống, những cái khác không quan trọng nữa.

Bây giờ quan trọng nhất là làm sao để cứu người ra.

Lúc trước ở trên bờ, khi thấy hiện tượng siphon là có thể đoán hồ này có đường thông với mạch nước ngầm ở đâu đó. Bây giờ xem lại, suy đoán là chính xác, mà nơi bọn họ mắc kẹt ở ngay gần khu vực lỗ thông.

Bàn Tử nói đi theo dòng nước, nhưng thủy triều còn chưa bắt đầu, làm thế nào để đi theo dòng nước?

Tôi vứt cái đèn pin cũ kỹ đi, thử dùng tay để cảm nhận dòng nước xung quanh. Nước hồ lạnh lẽo quanh tôi vẫn tĩnh lặng, cảm nhận thứ gì sần sùi thô ráp còn được, chứ cảm nhận dòng nước thì hoàn toàn không được, với cả, bây giờ nhìn bằng mắt cũng thấy nước đang lặng.

Suy nghĩ một chút, có một biện pháp, nhón một nhúm chất lắng đọng trên mình tượng sắt, để xem chúng trôi trong nước như thế nào.

Dưới ánh sáng đèn pin, những hạt nhỏ trắng trắng bồng bềnh trong nước rồi khuếch tán ra, tôi nhìn kỹ, mới đầu chúng dần dần lắng xuống trong làn nước, sau đó bắt đầu trôi về phía miệng giếng cực kỳ chậm.

Quả nhiên! Ở đây có một dòng nước cưc chậm, hướng về phía đáy giếng.

Đúng là có ống siphon ở đây, chỉ là quá yếu nên không thể phát hiện bằng mắt thường. Hơn nữa, xem phương hướng, có lẽ do áp suất không khí ở bên kia rất thấp, khiến nước ở đây bắt đầu bị hút ngược trở lại.

Nhìn đồng hồ dưỡng khí, chỉ còn một tẹo thời gian, tôi chỉ mang theo đúng một bộ thiết bị dưỡng khí, nếu lúc này không tìm được người, có lẽ phải chờ A Quý chuyển bộ thiết bị nữa đến mới có cơ hội thứ hai, cũng phải mất hai đến ba ngày, tôi phải xác nhận xem bọn họ có thể chịu đựng được thêm nhiều ngày như thế nữa không. Nếu có thể, tôi hy vọng có thể đưa bọn họ ra ngoài luôn một lượt.

Ước lượng thời gian, khi kim đồng hồ dưỡng khí chỉ về số 0, khí nén bên trong còn đủ dùng trong hai mươi phút. Chỉ cần khống chế thời gian quay về trong khoảng mười phút, vậy thời gian dò tìm của tôi ít nhất là mười phút.

Không thể chậm trễ thêm nữa! Tôi tháo bình dưỡng khí trên người ra thả xuống giếng trước, sau đó mới chui đầu vào.

Giếng rất chật hẹp, cũng may là đào thẳng, tôi lặn thẳng xuống, nhìn áp kế, áp suất chả mấy chốc đã vượt 7 atm, độ sâu sắp đạt đến 90 mét.

Đầu chúc xuống dưới, cảm giác khó chịu lên đến cực hạn, lúc trước do quá căng thẳng nên không cảm nhận được, bây giờ hơi thả lỏng một tí, áp suất đè nén không thể thở nổi khiến cơn buồn nôn dâng lên tận cổ họng.

Lúc này không thể nôn được. Các cơ quan nội tạng trong cơ thể tôi có không khí, do áp suất, tôi mà ọe một phát là tất cả bãi nôn sẽ trôi ngược vào khí quản ngay, tôi chỉ có thể dùng hết sức bình sinh mà nín, cố gắng dời sự chú ý đến những nơi ánh đèn pin chiếu loang loáng.

Không lâu sau đó, gạch xanh biến mất, thay vào đó là bề mặt đất đá, chứng tỏ công trình người ta làm chỉ đến đây thôi, bên dưới là đào khoét đơn thuần. Cũng tại nơi này, tôi bắt đầu cảm thấy không ổn, nghe thấy một tiếng động kỳ quái phát ra từ sâu trong đáy giếng, tốc độ dòng nước ngày một tăng nhanh.

Càng nghe càng thấy không ổn, hình như là tiếng nước chảy xiết, đang định dừng lại nghe cho rõ, bình dưỡng khí bên dưới bỗng bị một sức mạnh nào đó kéo giựt lấy, bắt đầu rung rung.

Tôi nghiến răng cắn chặt ống thở, mắc ống thở vào bình dưỡng khí, vốn rất tốn sức, bỗng lại rung lên bần bật một cái, tức thì ống thở trong miệng tuột ra ngoài, văng về phía dưới sâu.

Tôi lập tức nhào lên tóm lại, cũng may có biện pháp phòng hờ trước rồi, có sợi dây lưng ngoắc với bình dưỡng khí tôi buộc trên cổ, liền định dùng dây lưng đất kéo bình dưỡng khí lên. Nào ngờ bình dưỡng khí vừa chìm xuống chưa đến một mét, lập tức trôi tuột đi đâu mất, vượt ra khỏi tầm nhìn của tôi.

Trong nháy mắt đó, tôi đã nhìn thấy đáy giếng. Hóa ra bên dưới đáy giếng là một đường nước khác vuông góc với đường giếng, dòng nước chảy xiết cực kỳ, loáng cái đã hút bình dưỡng khí đi mất. Vừa định chửi thề, bình dưỡng khí cùng sợi dây lưng bị kéo một phát liền căng lên, một lực lớn vô cùng, suýt nữa thì kéo gãy luôn cổ tôi.

Mắt thấy mình sắp bị kéo tuột vào dòng nước xiết, tôi nghiến răng, định dùng hết sức bình sinh kéo lại bình dưỡng khí lên, nhưng cố gắng được vài giây là biết mình chịu chết rồi, với cả các mạch máu ở cổ bị siết chặt quá, máu bắt đầu không cung cấp đủ cho não.

Tôi thầm chửi mắn Bàn Tử thậm tệ, thế quái nào lại viết cái thứ gợi ý như thế chứ? Tôi lại định cởi dây lưng ra khỏi cổ, nhưng cởi mãi không được. Lúc này tôi đã chẳng suy nghĩ được gì nữa, cứ dứt khoát thả lỏng tay chân, chìm thì cho chìm, cứ thuận theo dòng nước xem thế nào, dù sao Bàn Tử cũng dặn tôi đi theo ống siphon này mà.

Tôi chưa kịp có cảm giác gì, toàn thân đã bị một sức mạnh cực lớn lôi tuột xuống, nửa giây sau, đã bị ném vào trong đường nước, xoay vòng vòng vài cái rồi bị cuốn theo luôn. Muốn giữ vững tư thế cơ thể, bả vai bị đập vào vách đá xung quanh liên tiếp mấy cú. Cũng may đường nước này rộng đủ cho hai ba người chui vào, hơn nữa quanh năm bị nước xối vào nên bốn bề nhẵn nhụi, bằng không nếu có góc cạnh nào, chắc chắn là tôi da tróc thịt bong.

Cũng khéo làm sao, bình dưỡng khí bị cuốn theo dòng nước xoay mấy vòng, cuối cùng lại bị cuốn đến bên cạnh tôi, rồi chầm chậm đụng vào tôi một cái. Lúc này tôi đã hụt hơi lắm rồi, hầu như không nhịn nổi nữa, nhưng vẫn phải bất chấp tất cả mà níu lấy nó.

Vất vả lắm mới tìm được ống thở trong dòng nước xiết, tôi vội vàng nhét nó vào miệng. Còn chưa kịp hít một hơi không khí, đã lại bị dòng nước ném xuống một sườn dốc nữa, tôi bị cuốn đi mấy vòng, cái đầu tôi cứ như viên bi trong bàn pinball, bị hất một cái văng vào vách đá rồi rơi tuột xuống.

Một cú ngã này làm tôi mê man luôn, mãi hồi lâu vẫn không biết chuyện gì xảy ra, theo bản năng cắn chặt ống thở, cũng không bị cuốn về phía trước bao lâu nữa, bỗng nghe một tiếng vang thật lớn, bình dưỡng khí trước mặt bị đập trúng phải vật gì đó trong đường nước.

Tôi giật mình tỉnh táo lại, định ôm lấy đầu bảo vệ nhưng chưa kịp làm gì thì đã tông trúng vật kia, một tiếng trầm đục vang lên, tôi chóng hết cả mặt mày. Tôi không có tính đàn hồi như cái bình dưỡng khí kia, lúc va chạm chỉ có thể bị dòng nước xô vào vách dính dẹp lép trên ấy. Tôi gờ tay lên sờ một cái. Hóa ra là một lưới sắt, tôi dùng hết sức bình sinh quay người lần mò, không có chỗ hổng nào chui vừa.

Chẳng lẽ đến đây là hết đường rồi? Ngẩng đầu nhìn lên, bốn phía không có bất kỳ lối đi nào nữa, toàn là vách đá rắn chắc. Ngõ cụt.

Tôi không tin, điều chỉnh lại tư thế, dùng đèn pin soi thật kỹ. Quả thực không có.

Khốn kiếp! Thật kỳ quái! Bàn Tử nói cứ theo ống siphon là có thể tìm bọn họ, thế quái nào bây giờ là ngõ cụt?

Vừa nghĩ đến, tức thì mồ hôi lạnh tứa ra, nghĩ bụng, toi rồi, chẳng lẽ Bàn Tử đang ở đoạn nào đó giữa quãng đường nước lúc nãy? Vừa rồi tôi bị va đập đến ngu người ra, nên đã bỏ lỡ?

Vừa rồi tốc độ bị cuốn đi quá nhanh, tôi không muốn quay lại tìm nữa, hơn nữa, với tốc độ trôi nhanh như thế, tôi không thể kịp phản ứng lại, tìm lối rẽ sau đó chui vào được. Cũng may, tôi cảm giác mình bị ngã xuống đây cũng không lâu lắm, nếu lối rẽ kia quả thực nằm trong đường nước này, có lẽ cách cũng không xa.

Nơi này tương đối rộng rãi, tôi đeo bình dưỡng khí trên lưng, bắt đầu thử bám lấy vách đá mà đi ngược dòng nước. Mới đi được hai bước, liền nhận ra tiêu rồi, dòng nước này quá xiết! Ngay cả có kiếm được chỗ nào để bám tay vào thì cũng phải dùng hết sức bình sinh mới di chuyển được một tí, huống hồ vách đá này còn nhẵn thín, trơn tuồn tuột.

Tôi dùng đủ mọi cách, thử đủ mọi góc, kết quả vẫn thất bại. Duy có một lần thành công nhất là rời được khỏi lưới sắt khoảng mười bước, nhưng trượt chân một cái, lập tức bị hất văng về chỗ cũ, cuối cùng kiệt sức.

Bị dòng nước xiết đè ép, tôi càng ngày càng thấy không ổn.

Nơi này trông có vẻ bình thường, nhưng chắc chắn là đường cùng, tôi không khác nào bị kẹt ở một nơi không có lồng giam. Sao Bàn Tử đếch viết lại chi tiết này?

Nếu thật sự không thoát được, lần này tôi bị anh ta hại chết rồi!

Nhìn đồng hồ dưỡng khí, không hiển thị con số nào nữa, tức là bất cứ lúc nào cũng có thể hết sạch không khí. Tôi hoảng hốt, cố sức rung lắc lưới sắt, thử xem có thể tháo được nó ra không, nhưng lại phát hiện lưới này là dùng sắt nóng chảy rưới thẳng vào đá mà vá lại, rắn chắc muốn chết luôn.

Bên kia lưới sắt tối đen, chiếu đèn vào, chỉ thấy đường nước càng dốc, nước càng xiết. Có lẽ chính vì thế mà mới xây lưới sắt ở đây, đề phòng có người bị cuốn xuống đường nước còn chật hẹp hơn.

Nhất thời, tôi thực sự hoảng loạn, ngay đến ống thở cũng không cắn chắc. Tôi vội vàng hít sâu, cố gắng bình tĩnh.

Trước đây, lúc nào cũng thế, hễ cứ khi tôi bị nhốt là sẽ nghĩ ra biện pháp gì đó ngay, bởi con người là loài sinh vật chỉ cần một tia hy vọng là có thể phát huy tiềm năng vô hạn của mình. Tôi bắt đầu nhanh chóng suy nghĩ, đồng thời không ngừng xem xét xung quanh, không ngừng sờ nắn, tìm một tia linh cảm.

Mới đầu tôi còn tràn đầy lòng tin, cho rằng trời xanh không tuyệt đường người, nhưng điều khiến tôi tuyệt vọng là, cho dù đây không phải không gian khép kín, nhưng mọi thứ xung quanh lại quá đơn giản, mò mẫm nửa ngày cũng chỉ có thể xác nhận mình không có khả năng chiến thắng dòng nước quá xiết này, cũng không có khả năng tháo dỡ lưới sắt này.

Mặc dù vẫn tiếp tục nghĩ cách, nhưng trong đầu tôi đã bắt đầu mơ hồ hiện lên một suy nghĩ: lần này không thoát được rồi!

Chắc chắn phải chết rồi.

Mấy phút tiếp theo, cả đời này tôi không thể quên được.

Trong đường nước tối đen, không có bất kỳ quái vật nào, cũng không có bất kỳ thứ gì kinh khủng. Tuy đầu óc tôi không muốn thừa nhận, nhưng tiềm thức đã rất rõ ràng: chỉ một thời gian rất ngắn nữa thôi là tôi sẽ chết, chết thực sự, lần này không thể thoát nổi.

Cảm giác này thực sự rất đáng sợ, ngôn ngữ không thể miêu tả nổi.

Tôi bỗng cảm thấy hối hận trước tất cả mọi quyết định trước đây của mình, cùng lúc đó lại muốn tự nhắc nhở rằng mình không thể bỏ cuộc, phải cố gắng đến giây cuối cùng. Nhưng trong lòng tôi đã hoàn toàn tuyệt vọng, đầu óc không kìm chế được mà suy nghĩ đủ thứ linh tinh. Sau đó tôi bắt đầu thất thần, nghĩ nếu như lúc trước tôi cứ nổi lên mặt nước thì sẽ thế nào? Rồi lại nghĩ nếu như tôi chết, người thân của tôi sẽ phản ứng thế nào? Hối hận và sợ hãi khiến đầu óc tôi rối tung lên như tơ vò.

Đồng hồ dưỡng khí đã không hiển thị số nữa, không thể xác định được lúc nào tôi sẽ ngạt thở, chỉ có thể vừa cố gắng tiết kiệm hơi thở đến phút cuối cùng, vừa chờ đợi khoảnh khắc cái chết ập đến.

## 360. Q.6 - Chương 49: Hang Động Kỳ Lạ

Đến phút cuối cùng, tôi gần như chỉ còn chờ đợi giây phút ngạt thở dần dần ập đến. Dưỡng khí hít vào ngày càng ít, tất cả như kéo dài ra. Nỗi sợ hãi khiến tôi nước mắt nước mũi ròng ròng, không tài nào bình tĩnh nổi, chỉ còn duy nhất một suy nghĩ đọng lại trong đầu: Tôi sắp chết.

Rất nhanh, dưỡng khí đã hao hết, tôi vẫn không ngừng hít ống thở, nhưng chẳng hít được gì. Nín thở một hơi cuối cùng, nín đến cực hạn, trong cơn đau đớn dữ dội, tôi theo bản năng hít thở qua miệng, một cảm giác chua rát sặc vào phổi, tôi co quắp cả mình mẩy.

Đang ở dưới nước, tôi không hít được hơi nào mà sặc hết nước trong phổi ra, sặc một lúc, cảm giác vừa chua vừa rát liền tràn ra khắp phổi, chỉ thấy ngực mình như sắp nổ tung.

Tôi không tài nào diễn tả được cảm giác sau đó nữa, tôi cũng không biết mình đã vùng vẫy giãy giụa được bao lâu. Dần dần, mọi cảm giác đều tan biến hết, bốn phía dần lặng như tờ, ánh sáng trước mắt dần tối đi, bên tai lại vang lên một số tiếng động kỳ quái, vừa giống tiếng người nói, lại vừa giống tiếng nước chảy.

Một giây tiếp theo, tất cả tối sầm lại.

Khoảnh khắc ấy, tôi cứ ngỡ mình đã chết, không còn bất kỳ cơ hội nào lật lại tình thế nữa. Không phải chết vì bánh tông, mà lại chết đuối. Ông nội nói thật đúng, gặp bánh tông cũng chết, chết đuối cũng là chết, vì sao lại sợ bánh tông mà không sợ nước? Con người đúng là loài động vật nực cười.

Cũng may, cảm giác bình lặng sau cùng không tệ lắm. Nếu ai chết đi cũng được bình thản như vậy, vậy thì chẳng cần sợ hãi bản thân cái chết nữa, mà đoạn thời gian trước cái chết mới thật sự là gian nan.

Đến khi tỉnh lại, ban đầu tôi cảm thấy kinh ngạc vô cùng, nhưng mất một lúc lâu không thể suy nghĩ được gì, cho nên tôi không tài nào hiểu được sự kinh ngạc này, lại càng không hiểu điều này tượng trưng cho cái gì.

Dần dần, dần dần, ý thức tôi mới hồi phục lại.

Cảm giác đầu tiên là đau đớn, đau đớn dữ dội bắt đầu ở tay, sau đó dần dần lan rộng ra, cuối cùng đến phổi. Trong phổi cứ như bị kẹt một tấm lưới sắt, mỗi lần hít thở đều khó chịu muốn chết.

Tất cả sức lực của tôi đều dồn cả vào để chống đỡ cơn đau, không biết bao lâu sau, tôi mới phát hiện ra mình dần thích ứng được. Sau đó, các cảm giác khác dần hồi phục.

Tất cả những gì đã trải qua lại bắt đầu hiện lên trong đầu tôi, trở về từ cảng Phòng Thành, xuống nước, ánh sáng xanh lè kỳ quái dưới ngôi làng cổ đáy hồ, tòa đại trạch kiểu Hán kỳ quái, tượng người sắt, dưới đáy giếng, cuối cùng là ngộp thở… vân vân, mọi chi tiết dần dần quay trở lại. Tôi lập tức lấy làm lạ vô cùng, nếu vậy mình chắc hẳn phải chết rồi chứ, sao lại tỉnh lại?

Trong nháy mắt, cứ có cảm giác như thể tất cả là một giấc mộng, không chừng tôi vẫn luôn nằm ngủ ở đây, chết đuối chỉ là cơn ác mộng mà thôi. Nhưng toàn thân tôi đau nhức khủng khiếp, tôi biết điều đó là không có khả năng, có lẽ bởi nguyên nhân nào đó mà mình đã được cứu sống.

Thử cử động một chút, lại cực kỳ khó khăn. Có thể cảm thấy xung quanh rất ẩm ứt, hình như là một tảng đá ướt, hai tai và mắt bắt đầu có phản ứng, tiếng động xung quanh dần dần trở nên rõ ràng, có người đang ngâm nga cái gì đó, còn có…

Là tiếng của Bàn Tử!

Tiếng hát nghe dở cực kỳ, nhưng đủ làm tôi kích động. Tôi lập tức muốn quay đầu nhìn, kết quả lại đau đến kêu oai oái.

Tiếng hát lập tức dừng bặt lại. Bàn Tử kêu lên: “Tỉnh tỉnh!” Sau đó, trước mắt tôi sáng bừng lên, một bộ mặt béo phì râu ria nham nhở xuất hiện trước mặt tôi. Cùng lúc đó, tôi nhìn thấy Muộn Du Bình, hắn đang đứng sau lưng Bàn Tử, tay giơ đuốc.

Tôi nhìn hai tên đầu heo này, mới đầu còn không thể tin vào mắt mình. Bàn Tử bắt đầu nói nói, đầu óc tôi vẫn còn lờ mờ chưa hiểu rõ hắn đang nói gì, nhưng tôi có thể cảm nhận rõ ràng một điều, rằng đây không phải ảo giác, tôi thực sự đang nhìn thấy bọn họ! Cảm xúc lẫn lộn đan xen, những sợ hãi, lo lắng, hy vọng, đủ các loại cảm xúc lúc trước cuối cùng cũng buông lỏng được, tôi không biết phải giãi bày thế nào, chỉ biết nước mắt chảy xuống ròng ròng, nhưng lại không kìm được mà bật cười ha hả.

Một người đã trải qua quá nhiều chuyện vậy, nỗi sợ hãi hoang mang trong cái cảnh cô độc khủng khiếp, sự tuyệt vọng khi vừa lướt qua vạt áo thần chết, lại cuối cùng nhận ra mình vẫn bình yên vô sự, cái cảm giác vui mừng khôn xiết này khiến người ta muốn phát điên lên. Nhưng trăm mối cảm xúc ngổn ngang trong tôi lại không phải vì thế, mà là vì tôi nghĩ: bất kể đang trong tình huống nào, cuối cùng cũng được ở bên hai người bọn họ, cuối cùng cũng không phải ở một mình nữa, cảm giác này thật tốt quá!

Vừa co giật vừa cười khùng khục nhất định là trông rất quái gở, Bàn Tử hiển nhiên tưởng tôi bị điên rồi, lập tức đỡ tôi dậy, không nói hai lời giáng cho tôi hai phát tát. Anh ta đập lưng tôi bôm bốp, nói: “Hít thở! Hít thở! Hít sâu vào!”

Anh ta ra tay rất nặng, não tôi nghe bùm một tiếng, cảm xúc ngổn ngang mất không chế đã bị anh ta đánh bay rồi, lại còn bị đấm bôm bốp vào lưng nữa, làm tôi đột nhiên cảm thấy buồn nôn vô cùng, bắt đầu ọe ra nôn mửa rồi ho khan, không biết đã nôn ra cái gì.

Nôn xong, tôi khó khăn quay đầu lại nhìn bọn họ, tầm mắt ngày càng rõ ràng, đủ các loại tiếng động vang lên trở nên có trình tự hơn.

“Thế nào? Còn khó chịu không?” Tôi nghe Bàn Tử hỏi.

Tôi sợ anh ta đấm tôi tiếp, lập tức xua tay, nhưng không nói nên lời.

Anh ta thở phào nhẹ nhõm, bảo: “Cảm tạ trời đất, cậu đã tỉnh lại rồi. Mẹ kiếp, ông đây còn tưởng cậu lần này thành người thực vật con mẹ nó luôn rồi, vậy ông đây có lỗi quá rồi.”

“Rốt cuộc là chuyện gì xảy ra? Sao tôi không chết?” Tôi bất giác hỏi.

“Cái đó cậu phải đi hỏi Diêm Vương ấy.” Bàn Tử nói, rồi đỡ tôi ngồi dậy tựa vào vách đá, bảo tôi thả lỏng.

Tôi đã tỉnh táo lại, nhìn bọn họ. Đã mấy tuần không gặp họ, hai người này trông cứ như vừa đi làm công nhân ở lò than về ấy, chỉ mặc độc cái quần lót, chật vật vô cùng, mặt mũi nham nhở râu ria, lại gầy sọp đi không ít. Tôi thở phào một hơn, tuy trông họ có vẻ vất vả, nhưng khí sắc không tệ, chứng tỏ không ai bị thương.

Quay đầu xem xét xung quanh, ở phía xa xa có đống lửa nho nhỏ, không biết được dựng lên bằng cái gì, đống lửa đã soi sáng cảnh vật xung quanh. Nơi này là một cái hang bằng phẳng do sức người khai tạc nên, rộng chừng ba mươi mét vuông, đứng thẳng lên có thể chạm đến trần hang, bốn bề nước rỉ ra, cứ như là trời mưa, mặt đất cũng đều ẩm ướt. Vách đá có màu xanh lục nham nhở, trông khá đẹp dưới ánh đèn pin. Bên kia còn có một cửa hang cao khoảng nửa người, nhưng lại rất hẹp, như là một vết đao chọc vào, không biết dẫn đến đâu.

“Khốn nạn! Đây là chỗ nào? Hai người gặp phải chuyện gì? Làm tôi lo gần chết, còn tưởng hai người tiêu rồi.”

Bàn Tử toét miệng bảo: “Nói ra rất dài, còn lo cậu không tìm được tụi này chớ. Sao? Có phải chú em nhìn thấy thông tín viên của tôi nên mới tìm đến được đây phải không?”

Nhắc đến cái con “thông tín viên” kia tôi lại giận điên lên, hận không thể cắn chết Bàn Tử chết bầm luôn, nhưng có lòng lại không có sức, tôi đành mắng: “Cái tên thông tin viên của anh quá không chuyên nghiệp, mẹ nó suýt thì hại tôi chết toi!”

“Đệt! Ở đây có thể tìm được cái thứ đó đã là tốt lắm rồi.” Bàn Tử hỏi, “Thôi nói mau đi, làm sao mà cậu đến được đây?”

Tôi nghe xong liền tức giận, nghĩ bụng anh hỏi tôi sao tôi biết được? “Tôi không biết, không phải hai người cứu tôi lên à?”

Bàn Tử vốn hưng phấn bừng bừng, vừa nghe lời tôi nói, sắc mặt liền cứng đờ lại. “Tụi này cứu cậu á?”

“Chứ còn gì!” Tôi bèn kể lại một lượt quá trình từ lúc tìm được con kỳ nhông, cho đến lúc xuống giếng.

Bàn Tử nghe xong, vẻ mặt rất kỳ quái, anh ta quay đầu nhìn Muộn Du Bình, Muộn Du Bình đang ngồi trên tảng đá phía sau, sắc mặt cũng âm u không rõ.

Tôi lấy làm lạ, hỏi: “Sao? Có vấn đề gì? Chả lẽ không phải hai người cứu tôi à?”

Bàn Tử từ tốn lắc đầu nói: “Làm sao cậu đến được đây, chả nhẽ cậu hoàn toàn không biết?”

Tôi chẳng hiểu gì cả: “Biết cái gì?” Lại nhìn vẻ mặt bọn họ, bỗng cảm thấy không ổn, lập tức hỏi: “Rốt cuộc là làm sao? Tôi đã gặp phải chuyện gì?”

Bàn Tử ngán ngẩm ngồi phệt dưới đất, thở dài bảo: “Cậu không biết, tụi này càng không biết.”

Tôi không khỏi nổi giận, mắng: “Rốt cuộc là thế nào? Anh chơi trò bí hiểm cái mẹ gì? Mau nói đi xem nào.”

Bàn Tử ra dấu, bảo tôi đi mà hỏi Muộn Du Bình. Tôi nhìn hắn, chợt nghe hắn nói: “Khoảng năm tiếng trước, cậu xuất hiện ở nơi cậu đang nằm bây giờ, hôn mê sâu, hầu như không còn tri giác. Bọn tôi sơ cứu cho cậu, sau đó, năm tiếng sau, cậu tỉnh.”

Tôi chờ Muộn Du Bình nói tiếp, hắn lại ngậm miệng.

“Hết rồi?” Tôi vô cùng kinh ngạc hỏi.

“Hết rồi.”

“Anh còn chưa nói làm thế nào hai người cứu được tôi.” Tôi nói.

Bàn Tử nhìn tôi. “Cậu vẫn chưa hiểu rõ vấn đề à, tụi này căn bản không cứu được cậu. Năm tiếng trước, cậu xuất hiện ở đúng nơi cậu đang nằm bây giờ.” Anh ta nhấn mạnh từng từ, “Xuất hiện, nói cách khác, vốn chỗ đó chẳng có gì cả, đột nhiên cậu nằm ở đó.”

Tôi nhíu mày, một lúc sau mới hiểu ý anh ta, hỏi: “Ý anh là, tôi đột nhiên xuất hiện ở đây?”

Bàn Tử gật đầu: “Tôi với Tiểu Ca vẫn ở trong cái hang khác suốt, ở đấy tương đối khô ráo, nhưng cứ cách một lúc tôi sẽ tới đây lấy nước. Lúc phát hiện cái hang này tự dưng thêm một người, tôi sợ gần chết, nhưng ông Béo nhà cậu vừa nhìn đã nhận ra cậu luôn, bèn gọi Tiểu Ca tới, mới cứu cậu về đấy. Lúc đấy cậu ngừng thở rồi cơ, đúng ra phải tìm anh hùng đến cứu mạng rồi đấy, cũng may ông Béo đây có tư cách diễn vai anh hùng. Sau lại sợ người cậu gãy xương chỗ nào, mới không dám di chuyển, chờ cậu tỉnh lại đã.”

Tôi nhìn ánh mắt Bàn Tử, biết anh ta không nói giỡn, nhất thời lâm vào trầm tư.

Tình huống này thật không thể ngờ được, tôi vốn tưởng sau khi hôn mê đã gặp kỳ ngộ gì, được Bàn Tử với Muộn Du Bình phát hiện kịp lúc, sau đó được cứu, bây giờ hóa ra lại không phải thế. Nhưng không thể có chuyện trong lúc hôn mê tôi lại tức bơi đết đây được, cũng không có khả năng di chuyển đến đây trong nháy mắt. Rốt cuộc là sao?

Lẽ nào, người cứu tôi là người khác? Có người ở ngoài cứu tôi lên, rồi tống tôi vào đây?

Đó là một đường giếng hoang dưới đáy hồ, không thể có người đi ngang qua được, nói cách khác, có người đã theo dõi tôi.

Tôi nói cho Bàn Tử suy nghĩ của mình, hỏi anh ta xem liệu có dấu vết gì chứng minh khả năng đấy không, nhưng anh ta lẫn Muộn Du Bình đều không có phản ứng gì, tựa hồ không đồng tình.

Bàn Tử cười khổ, vỗ vỗ tôi, to tiếng trút hết ra: “Mẹ kiếp, không thể có chuyện đó được! Nếu có người có thể đưa cậu đến đây, như vậy kẻ đó nhất định đếch phải ‘người’.”

“Vì sao?” Tôi hỏi.

Anh ta cười khổ sở: “Cậu đứng lên được không? Tôi đưa cậu đi một vòng trong hang này, tự cậu xem đi, là biết vấn đề ở đâu thôi.”

## 361. Q.6 - Chương 50: Vấn Đề Trong Hang Động

Bàn Tử cứ tỏ vẻ bí hiểm, mà Muộn Du Bình ở bên cạnh thì chẳng nói năng gì.

Tôi không biết rốt cuộc Bàn Tử đang giở trò gì nữa, nhưng thái độ của Muộn Du Bình cho tôi biết, hắn cũng không hề phản đối lời nói của Bàn Tử. Nỗi ngờ vực trong tôi đã lên đến đỉnh điểm, tôi quyết định không tính toán với hai tên này nữa, đi xem xem sao đã.

Nghĩ thì nghĩ thế, có lòng nhưng không có sức, tôi được Bàn Tử dìu lấy, toàn thân run rẩy lẩy bẩy, phải bấu chặt lấy cổ anh ta mới không ngã dúi dụi xuống.

Hang động này rộng khoảng ba mươi mét vuông, thực ra cũng chẳng có gì đáng xem, chiếu đuốc nhìn một vòng cũng chỉ thấy toàn là dấu vết do con người đục đẽo khai tạc, còn lại chẳng có gì. Thứ duy nhất đặc biệt là dấu vết đen như mực ở trên trần, chẳng biết trong lớp đá này có hàm chứa khoáng chất gì nữa.

Tôi khom lưng lội nước đi theo anh ta, đi qua lối đi như bị dao chém nọ, vào trong hang động bên kia.

Nơi này là một hang động khác phải rộng ít nhất gấp đôi hang động tôi ở lúc đầu, bên trong chất đầy đồ đạc, toàn là những công cụ đã rỉ sét hết, những khung gỗ của các sọt đeo lưng, còn có cả đống gạch xanh chất thành đống, xung quanh còn rải rác những đồ lặt vặt gì đó bằng đá mài mà tôi không biết.

Đáng kinh ngạc là, trong góc hàng còn bày mấy cái giá cao chạm trần hang, trên giá đặt mấy tượng người sắt nằm ngang. Trần hàng và vách tường đầy những hoa văn màu xanh lục sẫm, dưới ánh đèn lại càng nổi lên rõ ràng, lấp lánh như ngọc lưu ly.

Ở chính giữa hang động còn có một cái vò lộn ngược, bên trên đặt một bức tượng thần, chẳng biết là thần thánh phương nào, phía trước có đặt một lư hương đã cắm mấy nén nhang, rất đơn sơ.

“Rốt cuộc đây là chỗ mẹ nào thế?” Tôi ngạc nhiên kêu lên, nhìn thì có vẻ như là một gian phòng đá vẫn đang được khai tạc, mới làm được phân nửa, hộp dụng cụ với nguyên liệu vẫn còn chất hàng đống.

“Theo suy đoán của bọn tôi, đây chắc là một hầm mỏ.” Bàn Tử nói.

“Hầm mỏ?” Tôi nhìn quanh quất. “Hầm mỏ gì?” Rồi lại nhìn các tượng người sắt trên giá, hỏi: “Chẳng lẽ là mỏ sắt?”

Bàn Tử lắc đầu: “Mẹ kiếp còn giá trị hơn cả mỏ sắt ấy! Cậu nhìn mà xem.” Anh ta chỉ về phía mấy hoa văn màu lục sẫm. “Cậu sờ mà coi đấy là đá gì? Nghĩ mà xem, xung quanh đây cái gì là nhiều nhất?”

Tôi vẫn không hiểu lời anh ta cho lắm, sờ sờ mấy đường hoa văn kia, cảm giác ôn nhuận lại nhẵn bóng lạ thường, cứ như da mặt của con gái. Anh ta không nói bừa, quả thực không bình thường. Nghĩ một lúc, trong đầu hiện lên một ý tưởng. “Cái đệt! Lẽ nào đá này là… ngọc bích?”

Bàn Tử gật đầu: “Tôi không phải người trong nghề, nhưng mà tôi thấy, dù đây không phải ngọc bích thì cũng là ngọc thạch gì đó không kém cạnh. Cho nên, đây là một quặng ngọc cực kỳ lớn.”

Tôi a lên một tiếng, mới giật mình nhớ ra những hiện tượng kỳ quái mình từng nhìn thấy trong làng cổ dưới đáy hồ lúc trước.

Xem ra hang động này cũng là một phần của tòa lầu cổ kỳ quái nọ, trước giờ vẫn hoài nghi trong lòng núi có gì đó, cảm giác khả năng lớn là cổ mộ, không ngờ lại là quặng ngọc.

Đúng thực là bất ngờ, nhưng điều này âu cũng hợp lý.

Nơi này có một quặng ngọc bí mật, logic cũng gần giống với cổ mộ vậy, chỉ khác cái là giá trị của cổ mộ không thể so sánh với quặng ngọc được. Hoàng kim có giá, ngọc thạch vô giá, có được một quặng ngọc, phú khả địch quốc.

Bởi vậy, bên trên mới bố trí kín đáo như thế, cuối cùng thì mọi thứ cũng đã hợp lý cả rồi: nếu như là vì để lén khai thác một quặng ngọc, đừng nói là xây một tòa lầu, xây cả một tòa thành cũng chẳng lỗ.

Xây một tòa lầu cổ ở nơi này, thậm chí có khả năng là Vua Dao cũng có góp phần nữa, dùng đặc quyền của mình để bảo vệ quặng này. Quặng ngọc giá trị cực lớn, không một cơ quan chính quyền nào có thể bỏ qua được sự mê hoặc cỡ này.

Về phần tại sao phải giấu giếm ư? Rất đơn giản, nếu thế lực ở các địa phương khác biết được, chắc chắn sẽ đem quân đến đánh. Đem ngọc đổi ra tiền, có thể mua được bao nhiêu là nha phiến, bao nhiêu là thuốc lá chứ!

“Sự việc xảy ra ở đây, tôi thấy chỉ e đều có liên quan đến quặng ngọc này. Chỉ vì thứ này mà bày ra bao nhiêu là âm mưu quỷ dị khủng khiếp cũng không lạ lùng gì, thứ này giá trị quá lớn rồi.” Bàn Tử nói.

“Thế những vật này thì sao?” Tôi nhìn giá sắt cùng mấy chục tượng sắt ở góc hang, hỏi. “Lẽ nào những thứ này cũng là công cụ? Tại đốc công quá hà khắc, nên bọn họ sửa cuốc chim thành hình dạng đốc công, ngày ngày đánh đập cho bõ ghét à?”

Bàn Tử nửa cười nửa không, như thể không có hơi sức đâu mà đùa giỡn nữa, nói: “Tôi không rõ lắm, có điều cậu xem mấy thứ này đi, đều công cụ đúc bằng gang, bên cạnh còn có đế sắt, tôi nghĩ những tượng sắt này cũng giống như khi tụi mình đi đánh chuyến hàng lớn ấy, chỉ dùng để chuyển đồ thôi. Khai thác khoáng thạch xong, liền phong kín vào trong tượng sắt để vận chuyển, chuyển đến nơi rồi mới nấu chảy lớp sắt bên ngoài. Ngày xưa chiến tranh loạn lạc, làm vậy thứ nhất là để phòng ngừa bể vỡ ngọc nếu gặp bất trắc trên đường vận chuyển, thứ hai là trên này có khắc hoa văn chống gỉ, dùng xong có thể đập nát, rồi đem luyện thép, làm đạn dược.”

“A!” Tôi hít sâu một hơi, hóa ra là thế.

Rắn có đường rắn, chuột có đường chuộc, cùng hạng người như nhau nhìn cái là biết ngay. Lúc trước tôi còn thấy buồn bực, không khỏi có chút thất vọng, còn tưởng đằng sau những tượng sắt này còn có câu chuyện gì sâu hơn nữa chứ.

Nghĩ một lúc, lại thấy có gì không đúng. Lẽ nào đội khảo cổ trục vớt những cục sắt là vì ngọc thạch bên trong đó?

Không có khả năng cho lắm. Ngọc thạch giá trị dù lớn, nhưng quốc lực thời đó, cũng không nghèo đến nỗi cần đội khảo cổ đi vớt ngọc chứ, lẽ nào thứ này còn có tác dụng gì khác?

Bàn Tử chỉ cười, vẻ mặt cũng không quá thoải mái. Men theo vách hang động đi một vòng, tôi tiếp tục nói: “Có điều, xem quy mô hầm mỏ này, hình như bọn họ cũng không khai thác được gì nhiều, độ rộng của hang không lớn lắm.”

“Quy mô quặng ngọc vốn không lớn, nhưng đây không phải vấn đề mấu chốt.” Anh ta dìu tôi đứng thẳng một chút, “Đây không phải thứ mà ông Béo nhà cậu muốn cho cậu xem.”

Tôi quay đầu tiếp tục nhìn khắp bốn phía, nhưng chẳng gì đáng chú ý cả. Liền hỏi: “Anh muốn tôi xem cái gì cơ?”

Bàn Tử giơ đuốc lên hỏi: “Cậu không phát hiện ra à? Ở đây không có bất kỳ lối ra nào.”

Tôi bỗng giật thót mình, một giây trước còn chưa hiểu đầu cua tai nheo gì, một giây sau đã hoàn toàn rõ ràng. Vội vàng nhìn khắp hang động, càng nhìn, mồ hôi lạnh càng tứa ra.

Quả thực, hai cái hang động này không rộng, nhưng vừa xem hết một lượt, lại không thấy bất kỳ lối nào có thể ra ngoài.

Cái hang nhỏ rộng ba mươi mét vuông sát vách kia quá đơn sơ, chắc chắn không có lối ra rồi. Hang này rộng hơn chút, nhưng cũng không có bất kỳ cửa hang nào khác.

Đầu óc tôi hơi loạn, lập tức xoay người, Bàn Tử đỡ tôi đi khắp một vòng hang động này một lần nữa. Lúc này tôi chỉ hoàn toàn tập trung vào việc tìm lối ra, sau khi xem xong, chỉ thấy toàn thân lạnh lẽo, không nói được gì.

Bàn Tử nói đúng, ở đây không có bất kỳ lối ra nào. Toàn bộ vách hang động đều là đá tảng nguyên khối, ngay cả một khe hở cũng không có.

“Thế là thế nào?” Tôi nhìn anh ta. “Sao lại có thể như thế?”

Anh ta vẻ mặt khổ sở, không nói gì.

Tôi vô thức nhìn lên trần hang, vách hang không có gì, vậy có thể ở trên đỉnh.

Trần hang rất thấp, vươn tay ra là sờ được. Nhìn xung quanh một vòng, cũng chẳng khác gì vách hang, không có gì cả, hoàn toàn là đá nguyên khối.

Bàn Tử thở dài, phất tay nói: “Thôi đừng nhìn nữa! Trong này từ trong ra ngoài từ trên xuống dưới, bọn tôi đều tìm khắp từng tấc đất rồi, hai cái hang động này hoàn toàn khép kín.”

Tôi không tài nào tiếp thu được sự thật này: “Sao có thể?”

Bàn Tử thở dài bảo: “Tôi không biết, nhưng đây đúng là sự thực. Hang động này, hình như…” Anh ta ngập ngừng một chút, giọng nói có hơi do dự: “Hoàn toàn khép kín, như thể bị đào khoét từ trong ra ngoài.”

Tôi ngơ ngẩn, lắc đầu nói: “Tuyệt đối không thể được. Nếu như vậy, chúng mình vào đây bằng cách nào?”

Anh ta để tôi tựa vào vách đá, nhìn Muộn Du Bình ở phía sau, lắc đầu nói: “Không biết.”

## 362. Q.6 - Chương 51: Không Gian Khép Kín

Edit: Earl Panda

Hiện tượng siphon hoạt động theo nguyên lý bình thông nhau thôi, vật lý lớp mấy học rồi ấy nhỉ? Minh không nhớ đã giải thích chưa, thôi cứ ghi chú lại. Não ngày càng cá vàng.

Bản raw của mình phần 6 khá loạn, nhiều khi giữa các đoạn văn không có logic liền mạch, mình không những vừa dịch lại còn kiêm biên tập nữa, khổ không sao kể hết. Cho đến chương này có một đoạn khá kỳ lạ, nên lên trang daomubiji so lại, thì y như rằng đoạn kỳ lạ đó đã được cắt bỏ. Thôi từ nay mình chẳng tin tưởng vào bản raw của mình nữa, lên trang online dịch trực tiếp vậy. Bản raw của mình cũng khá cũ rồi, down từ cách đây 4, 5 năm gì đó. Nếu ai đọc không hiểu chỗ nào, cứ comment ở dưới mình sẽ cố gắng giải thích, chứ bây giờ mình không có hơi sức đâu mà rà soát, kiểm tra và beta lại được nữa.

Từ giờ đến ít nhất là đầu tháng 10 mình bận chạy deadline, từ giờ đến lúc đó post chương sẽ chậm.

\*\*\*\*\*

Tôi nhìn Muộn Du Bình nãy giờ im lặng, biểu hiện của hắn đã khác lúc trước, có chút cổ quái, tuy vẫn không động đậy cũng không nói năng gì, nhưng hình như hắn không còn chú ý đến chỗ tôi nữa.

Tôi hỏi hắn: “Thế anh nghĩ sao? Anh có ấn tượng gì với nơi này không?”

Muộn Du Bình ngồi tựa trong góc, quay đầu nhìn tôi, từ tốn nói một câu: “Tôi không có ấn tượng gì, nhưng tôi biết, sự việc mới chỉ là bắt đầu.”

Trong bầu không khí kỳ dị vô cùng này, Bàn Tử và Muộn Du Bình kể lại những gì họ đã trải qua, tôi vốn tưởng sẽ được nghe một câu chuyện phức tạp cỡ nào, thật không ngờ, câu chuyện của bọn họ lại cực kỳ đơn giản.

Sau khi tôi rời đi, hành động của bọn họ không khác những gì tôi đoán là bao, bắt đầu sử dụng những dụng cụ thô sơ do A Quý mang tới để tiến hành trục vớt. Những bộ hài cốt trên tảng đá vốn tìm được trong đống cành cây khô, phỏng đoán có lẽ là do hiện tượng siphon, phần lớn hài cốt đều mắc kẹt trong các cành cây, còn đống trang bị bị ném xuống nước lại ở nơi khác, kẹt ở khu vực hàng rào.

Lần cuối cùng xuống nước trước khi mất tích, Bàn Tử là người đầu tiên. Lúc đó anh ta đã định nổi lên rồi, nhưng lại thấy cái gì lóe lên trong phạm vi chiếu sáng của đèn pin, hình như là kim loại gì đó.

Lặn xuống nước là để vớt đồ, đương nhiên là anh ta lập tức bị thu hút, bèn bơi tới gần, nhưng lại không thấy gì hết, chỉ có một vài tảng đá lớn.

Dưỡng khí trong mũ lặn đã không còn bao nhiêu nữa, anh ta không thể xem xét kỹ lưỡng những tảng đá này được, cứ tưởng ánh sáng lóe lên vừa nãy là kim loại hoặc thủy tinh gì đó, nên không để ý nữa, chuẩn bị bơi lên trên.

Đúng lúc này, bỗng cảm giác “có cái gì cắn phải mình”, bàn tay lập tức tê rần, rồi ngay lập tức cơn tê dại lan ra khắp toàn thân. Anh ta thầm nghĩ không xong rồi, muốn xông lên trên mặt nước, nhưng đã không kịp nữa. Trong chớp mắt tiếp theo, anh ta ngất đi, đến khi tỉnh lại, đã nằm trong hang động này rồi.

Tình huống của Muộn Du Bình phức tạp hơn anh ta một chút, nhưng cũng gần tương đương. Hắn vốn là đi tìm Bàn Tử, cho nên lặn xuống rất gấp, chưa xuống nước được bao lâu, đột nhiên cảm thấy không ổn, định quay đầu lại thì đã muộn rồi, ở dưới nước, thân thủ của hắn dù tốt mấy thì cũng có giới hạn.

Nguyên văn câu hắn nói là: ‘Tôi cảm thấy phía sau có cái gì động đậy, định quay đầu lại thì đã muộn, đến lúc tỉnh lại thì cũng đã ở đây rồi.”

Tôi nghĩ bụng, quái lạ, sao lại có thể có chuyện này?

Loáng cái đã mất đi tri giác, sau đó tỉnh lại, liền phát hiện mình đã ở một nơi khác, nghe cứ như là chuyện người ngoài hành tinh ấy. Chẳng lẽ nơi này là bên trong đĩa bay à?

Tôi lại nhìn về phía hang đá một lần nữa, khắp bốn phía chỉ toàn đá, nếu quả thực là đĩa bay, thì cũng là đĩa bay thời kỳ đồ đá.

Tôi cảm thấy sự việc này càng ngày càng không đáng tin, mẹ kiếp! Bàn Tử với Muộn Du Bình bị cái gì đó “cắn” một cái, liền mất đi tri giác, nếu như là trúng độc của sinh vật nào đó thì đã chết đuối luôn rồi. Nhưng trái lại, bọn họ lại xuất hiện ở đây, nghĩ thế nào cũng không thấy giống hiện tượng bí ẩn gì, mà giống như là có người làm thì đúng hơn, như thể có người nào đó đã đánh ngất bọn họ rồi đưa đến đây.

Nhưng mà, nếu là con người, thì biết giải thích tình cảnh hiện tại như thế nào đây? Đây là một hang động hoàn toàn khép kín, người nào có thể đưa chúng tôi đi xuyên qua núi đá mà nhét vào trong này? Lưu Khiêm à?

(\*Lưu Khiêm là một ảo thuật gia nổi tiếng người Đài Loan.)

Bàn Tử nhớ lại tình huống lúc đó, vẫn còn ngờ vực: “Tôi thật không nghĩ ra, lúc đó ở dưới nước tầm nhìn cũng khá tốt, sau khi bị châm vào tay vẫn còn tỉnh táo một lúc rồi mới ngất, lúc ấy tôi đã kịp nhìn khắp xung quanh một lượt rồi, mà chẳng thấy gì cả.”

“Hay đó là một loài sâu bọ hoặc cá gì đó tương đối nhỏ, chỉ cần dính vào lưng anh là anh không phát hiện được gì rồi. Thế vết thương trên người anh đâu?” Tôi hỏi, không thể nào vô duyên vô cớ lại bị đau buốt, nếu là bị cái gì châm vào, nhất định là có dấu vết.

“Ngay sau khi tỉnh lại tôi đã kiểm tra rồi, chẳng có dấu vết gì cả.” Bàn Tử chìa tay ra cho tôi xem chỗ anh ta bị châm, quả thực là chẳng có gì. “Tôi không nghĩ là sâu bọ gì. Cậu xem, ngay cả Tiểu Ca cũng trúng chiêu, sâu bọ nào dám cắn cậu ta chứ?”

Tôi chậc một tiếng, thật là tà môn, nghĩ mãi không hiểu! Tất cả mọi chi tiết đều không hợp lý, hoàn toàn không giống việc mà “con người” có thể làm được. Chẳng lẽ có Hà bá đang đùa giỡn bọn tôi à?

Bàn Tử tiếp tục nói, nơi duy nhất có thể ra vào ở đây là một cái khe nứt nhỏ trên đỉnh hang động bên ngoài, khe nứt này chỉ nhỏ bằng cổ tay thôi. Anh ta phát hiện ra con kỳ nhông kia ở đó. Đa phần nước rỉ xuống đây cũng là từ cái khe nứt đó. Hai người họ đã không được ăn gì suốt hai tuần rồi, chỉ dựa vào uống nước mà sống, anh ta gầy xọp đi mất sáu ký, da dẻ nhão nhoét cả ra. Để không tiêu tốn thể lực vô ích, đa số thời gian đều ngồi yên bất động.

Ở một phía khác bên ngoài vẫn còn một số giá gỗ chất đồ còn thừa lại trong lúc khai tác hang động, có thể dùng để nhóm lửa. Mỗi ngày lại nhóm một ít, cũng may dưỡng khí không thành vấn đề.

Lúc trước khi tôi đột nhiên xuất hiện, bọn họ cứ tưởng tôi phát hiện được ký hiệu trên mình con kỳ nhông mà đi tìm, đồng thời đã biết cách ra vào. Không ngờ ngay cả tôi cũng không biết mình vào bằng cách nào, hại Bàn Tử buồn bực mãi.

Tôi hít sâu một hơi, chợt nhớ ra một việc, hỏi: “Hai người nếu đã tự dưng hôn mê, sao lại bảo tôi đi theo ống siphon mà vào? Làm sao hai người biết cứ đi theo dòng nước là có thể xuống đây?”

Bàn Tử nói: “Là tiếng động. Tôi không biết vị trí nơi này ở đâu, nhưng biết chắc nó ở gần lỗ thoát của ống siphon, bởi mỗi khi đến tối, nước rỉ bên ngoài sẽ rút bớt đi theo quy luật, tiếng động vang lên rất rõ ràng, cứ như tiếng hít thở ấy. Chỉ có thể ở rất gần ống siphon mới có biên độ dao động lớn như thế. Nếu cậu phát hiện ra kỳ nhông, được dẫn tới gần lỗ thoát của ống siphon, rất có thể sẽ phát hiện được khe hở thông với nơi này.”

Tôi không khỏi thầm chửi mắng, hóa ra là như thế, quá là chủ nghĩa lý tưởng rồi!

Ý tưởng của Bàn Tử hoàn toàn không có căn cứ gì, sự thực chứng minh, nếu đi theo ống siphon thì chỉ có một con đường chết. Nhưng tôi chưa chết, nên cũng không muốn giận dỗi gì nữa.

Sau khi nghe xong, tôi run lên bần bật. Tuy tuyệt đối tin tưởng Bàn Tử, nhưng trong lòng bị thôi thúc mãnh liệt phải kiểm tra hang động này một lượt nữa, phải xem xét những vách đá này tỉ mỉ hơn nữa.

Bàn Tử nhìn mà thở dài, lắc đầu bảo: “Đừng phí sức nữa. Thiên Chân, cậu nghĩ mà xem, tôi với Tiểu Ca bị nhốt ở đây suốt hai tuần con mẹ nó rồi. Hai tuần cơ đấy, tụi này có thể làm gì trong hai tuần? Lúc đầu ông Béo đây cũng chả thèm tin đâu, vẫn nghĩ có thể có đường ngầm gì đó cơ đấy, tìm mãi, tìm suốt, tìm từng tí một. Cậu biết cảm giác nhìn chằm chằm một tảng đá đến một nghìn lần nó như thế nào không? Tôi nhìn mà đến cuối cùng suýt thì phát ói ra, nhưng mà, không có vẫn là không có.”

Vẻ mặt anh ta đau khổ vô cùng, tôi có thể tưởng tượng ra cái cảm giác này, nhưng chưa tự mình kiểm tra, trong lòng cứ thấy trống trống thế nào ấy, nên tôi bảo anh ta cứ kệ tôi.

Cố sức bám vào vách đá mà đi một vòng, lần này xem xét rất kỹ càng, nhưng Bàn Tử quả thực không sai tý nào, vách đá này đúng là một chỉnh thể hoàn toàn, thỉnh thoảng có vài vết nứt nho nhỏ cũng là do tự nhiên hình thành, ngay cả lưỡi dao cũng không chen lọt vào được. Vết nứt lớn nhất chính là ở trên đỉnh hang động bên ngoài, nhưng cũng chỉ to bằng một cánh tay, nước từ bên trên cứ ào ào chảy xuống, dưới mặt đất toàn là nước đọng thành vũng, những vũng nước lớn này lại chảy xuống các vết nứt trên mặt đá dưới đất.

Vị trí hang động này ở đâu? Có phải ở gần vị trí tôi suýt chết đuối hay không? Nhìn những dấu vết đục đẽo, rất giống những dấu vết trên vách đá dưới đáy giếng, nhất định là do cùng một nhóm thợ đục ra.

Như vậy, chúng tôi đang ở tầng đá núi dưới đáy hồ. Suy cho cùng tôi cũng không học thăm dò địa chất thực sự, mà chỉ có một chút kiến thức thông thường về cơ học mà thôi. Những thứ khác tôi chẳng biết gì mấy.

Gõ gõ vách đá, tiếng gõ vang lên rất trầm đục, có vẻ như không có khả năng là đường ngầm. Hơn nữa, có Muộn Du Bình ở đây, nếu quả thực có đường ngầm, hắn đã phát hiện ra từ lâu rồi.

Rồi lại liếc nhìn đống đồ chồng chất ở một bên. Vừa nãy nhìn thoáng qua có thấy mấy thứ trông như là đá mài, đến gần nhìn kỹ, thì có vẻ như là bếp lò bằng gang, bên trong còn có cặn sắt. Bên cạnh là rất nhiều giá để dụng cụ, vẫn rất vững chắc.

Ngoài ra còn có những bức tượng thần bằng đất sét chỉ nhỏ cỡ chai bia, là Quan Công, còn cả Bồ Tát, và một số nhân vật chưa từng thấy bao giờ, có lẽ là thần linh của dân tộc thiểu số.

Tôi thử cử động bàn tay, nhưng không biết là do cơ thể tôi vẫn mệt mỏi hay là do tôi quá nặng, mà chẳng cử động được tí gì. Bàn Tử nói anh ta đã thử di chuyển chúng rồi, bên dưới không có đường ngầm nào.

Quay về chỗ Bàn Tử, cuối cùng xác định anh ta nói không sai, lúc trước tuy cũng tin anh ta, nhưng lần này là xác định hẳn rồi. Trong lòng dâng lên một chút lo âu, đây là phản ứng của con người với không gian khép kín.

*Đọc và tải ebook truyện tại: http://truyenclub.com/dao-mo-but-ky*